

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

08 - 2025

449

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỀN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

08 - 2025

449

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu	7
<u>PHẦN II:</u> Sửa đổi đơn	3201
<u>PHẦN III:</u> Thay đổi chủ đơn	3534
<u>PHẦN IV:</u> Đính chính	3688

CONTENTS

<u>PART I:</u> Applications for Registration of Trademark	7
<u>PART II:</u> Amendment of Applications	3201
<u>PART III:</u> Change of Applicants	3534
<u>PART IV:</u> Correction	3688

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

**NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU
TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG
BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC
BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THỎA ƯỚC MADRID**

- (111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thỏa ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
- (116) Số đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid
- (141) Ngày hết hạn hiệu lực
- (151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thỏa ước Madrid
- (156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid
- (176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid được gia hạn
- (171) Thời hạn hiệu lực
- (181) Ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu
- (210) Số đơn
- (220) Ngày nộp đơn
- (230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
- (300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (441) Ngày công bố đơn
- (450) Ngày công bố Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu/Số công báo
- (510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
- (511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
- (531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
- (540) Mẫu nhãn hiệu
- (551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
- (591) Màu sắc bảo hộ
- (731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
- (732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
- (740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
- (822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
- (831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thỏa ước Madrid

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

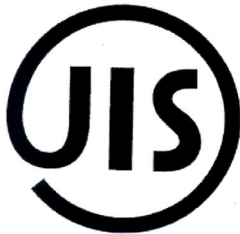
(210) **4-2022-07978**

(220) 11/03/2022

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18



(731) THE MINISTER OF ECONOMY,
TRADE AND INDUSTRY (JP)

1-3-1 Kasumigaseki Chiyoda - ku, Tokyo
JAPAN, 100 - 8901

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Đinh; đinh đầu bẹt [đinh mũ]; cọc hàng rào bằng kim loại; cọc bằng kim loại; ống thép; thép cuộn; thanh thép cán nóng; thép; kẹp kim loại dùng trong xây dựng hoặc công nghiệp; thép không gỉ; ống thép không gỉ; ống bao nối bằng kim loại; ống bằng kim loại; ống nối và khớp nối bằng kim loại cho đường ống; khớp bằng kim loại cho đường ống; khớp giãn ống bằng kim loại cho đường ống và ống dẫn; thép tấm và thép lá; thanh thép sáng bóng; thép tấm mạ kẽm; dải thép để làm đai; đai thép; nhôm và hợp kim của nó; nhôm dạng đúc, lá, bột, và cán, vẽ hoặc đùn và các hàng hóa bán thành phẩm của nhôm hoặc hợp kim của nhôm; kẽm; kẽm và hợp kim của nó; thép carbon; dây thép; dây chảo bằng kim loại; dây sắt; ống hợp kim đồng; đồng dạng đúc, lá, bột, và cán, vẽ hoặc đùn và các hàng hóa bán thành phẩm của đồng hoặc hợp kim của đồng; dây kim loại dùng để hàn; dây kim loại thường.

Nhóm 08: Kim cắt [thao tác thủ công]; kim cắt [của người thợ đường dây]; kim gấp mép [thao tác thủ công]; kim.

Nhóm 09: Dây điện; mũ bảo hiểm; chương trình hệ điều hành; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống thông qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm và chương trình máy vi tính; phần mềm ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; chương trình trò chơi video gia đình; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; chậu rửa dùng cho thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh; vòi nước máy (họng nước) ở đường phố.

Nhóm 12: Lớp xe đạp; săm cho lớp xe đạp.

Nhóm 16: Băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Vòng đệm kín hình chữ O bằng cao su và bằng nhựa; băng dính cho mục đích công nghiệp; băng cách điện, cách nhiệt; băng tự dính, trừ loại là văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia đình; băng keo đóng gói tự dính, trừ loại là văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia đình.

Nhóm 19: Bê tông; tấm xơ ép [vật liệu xây dựng]; tấm ép bằng mùn cưa.

(210) **4-2022-48639**

(220) 16/11/2022

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Xanh dương, trắng.

Autoliv

(731) AUTOLIV DEVELOPMENT AB (SE)
WALLENTINSVÄGEN 22, 447 83
Värgårda, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cắt vận hành bằng điện để cắt dây cáp và ống trong xe cộ để tránh va chạm hoặc sau khi va chạm xe cộ để tránh hoặc giảm thiệt hại thêm cho tài sản hoặc thương tích cho người lái xe và/hoặc hành khách; bộ truyền động điện [động cơ] cho đai an toàn; máy tạo khí để bơm túi khí; thiết bị cắt dùng công nghệ pyro (được cấp điện) để ngắt kết nối dây cáp và ống trong cối xay/tua bin gió và các thiết bị phát điện khác.

Nhóm 09: Phần mềm để kích hoạt hệ thống túi khí trên xe cộ; công tắc điện và công tắc điện tử để ngắt hoặc đóng trạm mạch điện để kết nối các thiết bị phát điện hoặc máy móc chạy điện với đường dây điện trong mạng lưới để truyền tải và phân phối điện năng; túi khí để dùng trong thiết bị bảo vệ/bảo hộ có thể đeo được; phần mềm máy tính trong lĩnh vực an toàn xe cộ và an toàn cho hành khách trên xe cộ; cảm biến điện và cảm biến điện tử để quan sát trạng thái và tình trạng của người lái xe.

Nhóm 12: Thiết bị an toàn cho ô tô; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ và thiết bị để sử dụng cùng với túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô] và đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ, cụ thể là thiết bị bơm hơi cho túi khí, bộ thu/rút đai an toàn, bộ căng đai an toàn trước va chạm, khóa để sử dụng trong hệ thống an toàn ô tô; bánh lái; túi khí dùng cho xe cộ hai bánh hoặc ba bánh; thiết bị tạo khí dùng công nghệ pyro (pyrotechnic) để sử dụng cùng với bộ rút dây đai an toàn; thiết bị tạo khí dùng công nghệ pyro để đảm bảo an toàn cho xe cộ; thiết bị tạo khí dùng công nghệ pyro để sử dụng cùng với túi khí; thiết bị cắt dùng công nghệ pyro (được cấp điện) để ngắt kết nối dây cáp và ống trong xe có động cơ, xe cộ chạy điện.

Nhóm 42: Chuẩn bị và cung cấp báo cáo liên quan đến an toàn ô tô; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực an toàn ô tô; dịch vụ công nghệ an toàn liên quan đến phương tiện giao thông đường bộ; thử nghiệm và kiểm tra sản phẩm liên quan đến an toàn xe cộ và an toàn cho hành khách trên xe cộ; dịch vụ thử nghiệm va chạm liên quan đến an toàn xe cộ và an toàn cho hành khách trên xe cộ.

(210) **4-2022-48640**

(220) 16/11/2022

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, trắng.

Autoliv

(731) AUTOLIV DEVELOPMENT AB (SE)
WALLENTINSVÄGEN 22, 447 83
Värgårda, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cắt vận hành bằng điện để cắt dây cáp và ống trong xe cộ để tránh va chạm hoặc sau khi va chạm xe cộ để tránh hoặc giảm thiệt hại thêm cho tài sản hoặc thương tích cho người lái xe và/hoặc hành khách; bộ truyền động điện [động cơ] cho đai an toàn; máy tạo khí để bơm túi khí; thiết bị cắt dùng công nghệ pyro (được cấp điện) để ngắt kết nối dây cáp và ống trong cối xay/tua bin gió và các thiết bị phát điện khác.

Nhóm 09: Phần mềm để kích hoạt hệ thống túi khí trên xe cộ; công tắc điện và công tắc điện tử để ngắt hoặc đóng trạm mạch điện để kết nối các thiết bị phát điện hoặc máy móc chạy điện với đường dây điện trong mạng lưới để truyền tải và phân phối điện năng; túi khí để dùng trong thiết bị bảo vệ/bảo hộ có thể đeo được; phần mềm máy tính trong lĩnh vực an toàn xe cộ và an toàn cho hành khách trên xe cộ; cảm biến điện và cảm biến điện tử để quan sát trạng thái và tình trạng của người lái xe.

Nhóm 12: Thiết bị an toàn cho ô tô; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ và thiết bị để sử dụng cùng với túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô] và đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ, cụ thể là thiết bị bơm hơi cho túi khí, bộ thu/rút đai an toàn, bộ căng đai an toàn trước va chạm, khóa để sử dụng trong hệ thống an toàn ô tô; bánh lái; túi khí dùng cho xe cộ hai bánh hoặc ba bánh; thiết bị tạo khí dùng công nghệ pyro (pyrotechnic) để sử dụng cùng với bộ rút dây đai an toàn; thiết bị tạo khí dùng công nghệ pyro để đảm bảo an toàn cho xe cộ; thiết bị tạo khí dùng công nghệ pyro để sử dụng cùng với túi khí; thiết bị cắt dùng công nghệ pyro (được cấp điện) để ngắt kết nối dây cáp và ống trong xe có động cơ, xe cộ chạy điện.

Nhóm 42: Chuẩn bị và cung cấp báo cáo liên quan đến an toàn ô tô; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực an toàn ô tô; dịch vụ công nghệ an toàn liên quan đến phương tiện giao thông đường bộ; thử nghiệm và kiểm tra sản phẩm liên quan đến an toàn xe cộ và an toàn cho hành khách trên xe cộ; dịch vụ thử nghiệm va chạm liên quan đến an toàn xe cộ và an toàn cho hành khách trên xe cộ.

(210) **4-2023-00592**

(540)

HAMILASMA

(220) 06/01/2023

(441) 25/08/2025

(591) Đen, trắng.

(731) CHU THỊ THANH HÀ (VN)

Tổ dân phố số 2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng
(PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; kem dưỡng da; xà phòng; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2023-02388**

(540)



(220) 01/02/2023

(441) 25/08/2025

(531) 3.6.3; 3.13.5; 25.7.5; 26.5.4

(591) Xanh lá cây, cam đỏ, xanh dương.

(731) 1. CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ CHĂM SÓC THÚ CÙNG BOSSEN (VN)

Số 322A đường 30/04, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

2. CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH VẬT TƯ & THUỐC THÚ Y (VN)

Số 7 đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm & chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu. (chi tiết mỹ phẩm và chế phẩm dùng cho động vật là thú cưng).

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế và thú y (chi tiết bao gồm: thuốc thú y gia súc gia cầm và thú cưng chó mèo, thuốc thú y thủy sản).

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật (chi tiết thức ăn cho gia súc, gia cầm, và thú cưng, thức ăn bổ sung chăn nuôi, thức ăn bổ sung thủy sản).

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý, tổ chức & quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ (chi tiết quảng cáo thương mại).

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh & sắc đẹp cho động vật (chi tiết chăm sóc sức khỏe toàn diện cho thú cưng có bao gồm grooming [dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà] & spa).

(210) **4-2023-02882**

(220) 06/02/2023

(441) 25/08/2025

(540)

Ronaldo

(731) YONG WAI HONG (MY)

No.23, Jalan Seksyen 2/14, Taman Kajang Utama, 43000 Kajang, SELANGOR MALAYSIA

(740) TRAN H. N. & ASSOCIATES (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá sợi; thuốc lá điện tử; đầu lọc thuốc lá; xì gà; tàu hút thuốc lá.

(210) **4-2023-10378**

(220) 23/03/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.13.1

(591) Vàng, xanh da trời.

(731) PHẠM THỊ HẢO (VN)

Ấp Xóm Lắm, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Nụ trầm hương, nhang (hương).

(210) **4-2023-13645**

(220) 11/04/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.11; 3.7.16; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.15.7

(591) Xanh lá cây, xám vàng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH KHẢI DI (VN)

Số 261, tổ 11 đường Dale, ấp Long Thạnh 1, xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Mứt me (dạng bánh kẹo); mứt các loại.

(210) **4-2023-14082**

(220) 13/04/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.5.20; 5.7.3; 15.7.1

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ VÀ SỨC KHỎE (VN)

Số 11A, phố Tân Xa, tổ dân phố 11, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học, tư vấn quản lý doanh nghiệp, đánh giá hệ thống quản lý, chứng nhận thương hiệu, giám định tiêu chuẩn chất lượng.

(210) **4-2023-14083**

(220) 13/04/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.15; 5.5.20; 5.7.3; 15.7.1

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ VÀ SỨC KHỎE (VN)

Số 11A, phố Tân Xa, tổ dân phố 11, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học, tư vấn quản lý doanh nghiệp, đánh giá hệ thống quản lý, chứng nhận thương hiệu, giám định tiêu chuẩn chất lượng.

(210) **4-2023-14084**

(220) 13/04/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 15.7.1

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ VÀ SỨC KHỎE (VN)

Số 11A, phố Tân Xa, tổ dân phố 11, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học, tư vấn quản lý doanh nghiệp, đánh giá hệ thống quản lý, chứng nhận thương hiệu, giám định tiêu chuẩn chất lượng.

(210) **4-2023-18663**

(220) 11/05/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) TRẦN VĂN HẢI (VN)

Khu đấu giá Man Bồi Góc Găng, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, vòi nước, chậu rửa gắn cố định, vòi xịt nước dùng trong nhà vệ sinh, xí bệt, bồn rửa mặt, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh, bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, ống dẫn nước, van cấp thoát nước bằng nhựa, van cấp thoát nước bằng kim

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

loại, các khớp nối ống nhựa bằng nhựa (phụ tùng ống nước nhựa), bồn tắm, bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh], thiết bị hong khô tay dùng cho phòng vệ sinh, hệ thống và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2023-18673**

(220) 11/05/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 1.15.24; 3.9.16; 3.9.24; 26.1.1

(591) Xanh lam, đỏ, trắng.

(731) 1. PHÙNG TUẤN KIỆT (VN)

Tổ dân phố 8 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

2. NGÔ VĂN PHƯỚC (VN)

Số 2C4 Trường Sa, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; thịt, cá đóng hộp dùng để làm thực phẩm.

(210) **4-2023-19971**

(220) 18/05/2023

(441) 25/08/2025

(540)

CHIẾC LÁ - THẢI HỒNG

(731) CÔNG TY TNHH CHIẾC LÁ (VN)

Số 258 Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp Investip (TP. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Ly nhựa; nắp nhựa, tô nhựa, chén nhựa, đĩa nhựa, hộp nhựa; ống hút bằng nhựa dùng để uống nước; hộp xốp dùng cho mục đích gia dụng; chai lọ bằng nhựa.

(210) **4-2023-22074**

(220) 29/05/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 6.3.3; 6.3.5; 25.1.25; 26.1.1

(591) Vàng, vàng đậm, trắng, xanh dương, xanh lá cây, vàng nhạt, vàng đồng, xanh da trời, xanh da trời nhạt, cam, kem, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); hoá dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ

thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); sữa; sản phẩm sữa; thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; hạt đã chế biến (không phải gia vị); hạt tằm ướp hương vị; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; mứt ướt; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; bơ thực vật; chất phết lên bánh trên cơ sở hạt; kem trên cơ sở thực vật; khoai tây chiên; xúc xích; lap xưởng; patê; thịt; thịt được bảo quản, chế biến.

Nhóm 30: Chè phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; kem lạnh; chế phẩm thực vật thay thế cà phê; trà (chè); cà phê; ca cao; socola; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở socola; bánh kẹo; mật ong; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); nước sốt [gia vị]; gia vị.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước ép trái cây; nước giải khát từ trái cây; bia; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung thảo mộc hoặc các chiết xuất từ thảo mộc (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống đóng chai.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu; rượu chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (đồ uống có cồn); rượu chứa hải mã (cá ngựa); rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; rượu chứa thảo mộc hoặc chiết xuất từ thảo mộc.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, mua bán trong các cửa hàng chuyên doanh, siêu thị, cửa hàng tiện lợi các mặt hàng: mỹ phẩm, mỹ phẩm chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế), vitamin tổng hợp, yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), thủy hải sản (cá, tôm, mực, động vật có vỏ cứng) đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, sữa chế biến (từ loại gạo, quả, hạt), hạt đã chế biến (không phải gia vị), hạt tằm ướp hương vị, sữa dừa, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, mứt ướt, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, bơ thực vật, chất phết lên bánh trên cơ sở hạt, kem trên cơ sở thực vật); khoai tây chiên, xúc xích, lap xưởng, patê, thịt, thịt được bảo quản, chế biến, lương thực, thực phẩm, chế phẩm ngũ cốc,

thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, kem lạnh, chế phẩm thực vật thay thế cà phê, trà (chè), cà phê, ca cao, socola, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở socola, bánh kẹo, mật ong, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), nước sốt, gia vị, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung thảo dược hoặc các chiết xuất từ thảo dược (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước uống đóng chai, nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, đồ uống có cồn, rượu, rượu chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (đồ uống có cồn), rượu chứa hải mã (cá ngựa), rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, rượu chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hóa chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây dựng nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến sơ chế yến, vật tư, thiết bị phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hoàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán giải khát; quán cà phê.

(210) **4-2023-22075**

(220) 29/05/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.1; 2.5.8; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 5.1.7; 5.1.16; 6.3.3; 6.3.5; 25.1.25; 25.5.25; 26.1.1



(591) Vàng, trắng, xanh dương, xanh lá cây, vàng nhạt, vàng đồng, xanh da trời, xanh da trời nhạt, cam, kem, tím, hồng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); hoá dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất

từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chung đường phèn, súp yến); sữa; sản phẩm sữa; thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; hạt đã chế biến (không phải gia vị); hạt tằm ướp hương vị; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; mứt ướt; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; bơ thực vật; chất phết lên bánh trên cơ sở hạt; kem trên cơ sở thực vật; khoai tây chiên; xúc xích; lap xường; patê; thịt; thịt được bảo quản, chế biến.

Nhóm 30: Chè phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; kem lạnh; chế phẩm thực vật thay thế cà phê; trà (chè); cà phê; ca cao; socola; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở socola; bánh kẹo; mật ong; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); nước sốt [gia vị]; gia vị.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước ép trái cây; nước giải khát từ trái cây; bia; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung thảo mộc hoặc các chiết xuất từ thảo mộc (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống đóng chai.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu; rượu chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (đồ uống có cồn); rượu chứa hải mã (cá ngựa); rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; rượu chứa thảo mộc hoặc chiết xuất từ thảo mộc.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, mua bán trong các cửa hàng chuyên doanh, siêu thị, cửa hàng tiện lợi các mặt hàng: mỹ phẩm, mỹ phẩm chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế), vitamin tổng hợp, yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chung đường phèn, súp yến), thủy hải sản (cá, tôm, mực, động vật có vỏ cứng) đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, sữa chế biến (từ loại gạo, quả, hạt), hạt đã chế biến (không phải gia vị), hạt tằm ướp hương vị, sữa dừa, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, mứt ướt, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, bơ thực vật, chất phết lên bánh trên cơ sở hạt, kem trên cơ sở thực vật); khoai tây chiên, xúc xích, lap xường, patê, thịt, thịt được bảo quản, chế biến, lương thực, thực phẩm, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung

đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, kem lạnh, chế phẩm thực vật thay thế cà phê, trà (chè), cà phê, ca cao, socola, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở socola, bánh kẹo, mật ong, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), nước sốt, gia vị, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung thảo dược hoặc các chiết xuất từ thảo dược (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước uống đóng chai, nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, đồ uống có cồn, rượu, rượu chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (đồ uống có cồn), rượu chứa hải mã (cá ngựa), rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, rượu chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hóa chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây dựng nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến sơ chế yến, vật tư, thiết bị phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán giải khát; quán cà phê.

(210) **4-2023-22076**

(220) 29/05/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 6.3.3; 6.3.5;
25.1.25; 25.5.25; 26.1.1



(591) Đỏ, trắng, xanh dương, vàng, vàng đậm, vàng đồng, xanh da trời, xanh da trời nhạt, vàng nhạt, cam, xanh lá cây, kem.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); hoá dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); sữa; sản phẩm sữa; thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; hạt đã chế biến (không phải gia vị); hạt tằm ướp hương vị; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; mứt ướt; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; bơ thực vật; chất phết lên bánh trên cơ sở hạt; kem trên cơ sở thực vật; khoai tây chiên; xúc xích; lap xường; patê; thịt; thịt được bảo quản, chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; kem lạnh; chế phẩm thực vật thay thế cà phê; trà (chè); cà phê; ca cao; socola; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở socola; bánh kẹo; mật ong; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); nước sốt [gia vị]; gia vị.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước ép trái cây; nước giải khát từ trái cây; bia; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung thảo mộc hoặc các chiết xuất từ thảo mộc (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung đường chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước uống đóng chai.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu; rượu chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (đồ uống có cồn); rượu chứa hải mã (cá ngựa); rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; rượu chứa thảo mộc hoặc chiết xuất từ thảo mộc.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, mua bán trong các cửa hàng chuyên doanh, siêu thị, cửa hàng tiện lợi các mặt hàng: mỹ phẩm, mỹ phẩm chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung đường chất (dùng cho mục đích y tế), vitamin tổng hợp, yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), thủy hải sản (cá, tôm, mực, động vật có vỏ cứng) đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, sữa chế biến (từ loại gạo, quả, hạt), hạt đã chế biến (không phải gia vị), hạt tằm ướp hương vị, sữa dừa, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, mứt ướt, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, bơ thực vật, chất phết lên bánh trên cơ sở hạt, kem trên cơ sở thực vật); khoai tây chiên, xúc xích, lap xường, patê, thịt, thịt được bảo quản, chế biến, lương thực, thực phẩm, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, kem lạnh, chế phẩm thực vật thay thế cà phê, trà (chè), cà phê, ca cao, socola, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở socola, bánh kẹo, mật ong, thạch trái cây (dạng

kẹo bánh), nước sốt, gia vị, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung thảo dược hoặc các chiết xuất từ thảo dược (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước uống đóng chai, nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, đồ uống có cồn, rượu, rượu chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (đồ uống có cồn), rượu chứa hải mã (cá ngựa), rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, rượu chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hóa chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây dựng nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến sơ chế yến, vật tư, thiết bị phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán giải khát; quán cà phê.

(210) **4-2023-25057**

(540)



(220) 14/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 3.7.10; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.9

(591) Xanh dương, đỏ, xanh dương nhạt, kem, xanh dương đậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); rượu bổ chứa yến sào (thực phẩm chức năng); hoá dược và dược liệu.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 30: Bánh kẹo; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm); thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); nước giải khát từ trái cây.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; rượu chứa yến (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá: yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), rượu bổ chứa yến sào (thực phẩm chức năng), hoá dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), bánh kẹo, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống không cồn, nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), đồ uống có cồn, rượu, rượu yến (đồ uống có cồn), hàng nông sản, thủy sản, thức ăn thủy sản, chất phụ gia cho thức ăn thủy sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn thủy sản, thực phẩm, đồ uống, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hoá chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến sơ chế yến, máy dẫn dụ yến làm tổ, dây chuyền máy móc sản xuất các sản phẩm làm từ yến, vật tư, thiết bị phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến; khai thác tài nguyên yến sào (tổ chim yến); nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ làm vườn và nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi động vật; khai thác thủy hải sản.

(210) **4-2023-25058**

(540)



(220) 14/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.7; 26.7.5

(591) Xanh dương, đỏ, xanh dương nhạt, vàng, vàng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); rượu bổ chứa yến sào (thực phẩm chức năng); hoá dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc).

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 30: Bánh kẹo; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm); thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); nước giải khát từ trái cây (đồ uống không cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; rượu chứa yến (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá: yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), rượu bổ chứa yến sào (thực phẩm chức năng), hoá dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), bánh kẹo, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống không cồn, nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), đồ uống có cồn, rượu, rượu yến (đồ uống có cồn), hàng nông sản, thủy sản, thức ăn thủy sản, chất phụ gia cho thức ăn thủy sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn thủy sản, thực phẩm, đồ uống, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hoá chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến sơ chế yến, máy dẫn dụ yến làm tổ, dây chuyền máy móc sản xuất các sản phẩm làm từ yến, vật tư, thiết bị phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến; khai thác tài nguyên yến sào (tổ chim yến); nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ làm vườn và nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi động vật; khai thác thủy hải sản.

(210) **4-2023-25059**

(540)



(220) 14/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.9

(591) Xanh dương, đỏ, xanh dương nhạt, vàng, trắng, vàng đậm, kem.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANEST KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); rượu bổ chứa yến sào (thực phẩm chức năng); hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc).

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 30: Bánh kẹo; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm); thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); nước giải khát từ trái cây (đồ uống không cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; rượu chứa yến (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá: yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), rượu bổ chứa yến sào (thực phẩm chức năng), hoá dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), bánh kẹo, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống không cồn, nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), đồ uống có cồn, rượu, rượu yến (đồ uống có cồn), hàng nông sản, thủy sản, thức ăn thủy sản, chất phụ gia cho thức ăn thủy sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn thủy sản, thực phẩm, đồ uống, vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hoá chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến sơ chế yến, máy dẫn dụ yến làm tổ, dây chuyền máy móc sản xuất các sản phẩm làm từ yến, vật tư, thiết bị phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến; khai thác tài nguyên yến sào (tổ chim yến); nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ làm vườn và nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi động vật; khai thác thủy hải sản.

(210) **4-2023-25772**

(540)



(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến.

(220) 19/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 3.5.3; 5.3.15; 5.7.1

(591) Cam đậm, nâu, trắng.

(731) QUÊ XUÂN HÙNG (VN)

Xóm Phú Tiến, xã Đông Hiếu, thị xã
Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2023-27147**

(540)



(220) 27/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ.

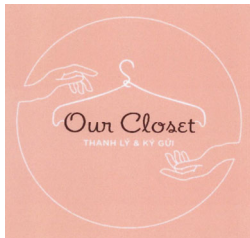
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÁI HUY (VN)

Thôn Triều Đông, xã Tân Minh, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc ; đồ thủy tinh, hàng hóa làm từ sành, sứ, gốm, đất nung hoặc thủy tinh gồm: bát, đĩa, chén, nồi đất, chai, lọ.

(210) **4-2023-27326**

(540)



(220) 28/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 11.7.3; 26.1.1

(591) Hồng cam, nâu, trắng.

(731) TRẦN THỊ HÀ UYÊN (VN)

Ấp Nam Hải, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại.

(210) **4-2023-27375**

(540)

THUANTHANHGOLD

(220) 28/06/2023

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THIẾT BỊ VẬT TƯ THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)

Số 1A5/23, tổ 5, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời.

(210) **4-2023-27933**

(540)



(220) 30/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.13.1

(591) Hồng, xanh lá cây, nâu, xanh da trời, cam.

(731) HỘ KINH DOANH DILIBÉ (VN)

424/32 Nguyễn Văn Luông, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón.

(210) **4-2023-27995**

(220) 03/07/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đỏ, đen.

(731) NGUYỄN NGỌC MAI ANH (VN)

76/22 A17 Bà Hom, phường 13, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, ăn uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2023-29827**

(220) 12/07/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1

(591) Đen, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM SÀI
GÒN NEW (VN)

Số 158/7/5 Hoàng Hoa Thám, phường
12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết
màu, tẩy dầu vết; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại.

(210) **4-2023-30096**

(220) 13/07/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3; 7.1.12; 7.1.24; 15.1.21; 26.11.12;
26.15.15

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT SẢN
XUẤT QUỐC HOA (VN)

1/9 liên khu 8-9 phường Bình Hưng Hòa
A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 02: Sơn tường, sơn dầu.

Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện
bằng kim loại vận chuyển được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; ống
bằng kim loại dùng trong xây dựng; giá đỡ bằng kim loại dùng trong xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả tường; ống cứng phi kim loại dùng cho xây
dựng; asphan; hắc ín; bitum; các công trình, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được; giá đỡ
phi kim loại dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng; dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh và quản lý giao
dịch kinh doanh; hoạt động chức năng văn phòng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa, lắp đặt và hoàn thiện công trình xây dựng
dân dụng và công nghiệp; dịch vụ sơn và trang trí các công trình xây dựng.

(210) **4-2023-30263**

(220) 14/07/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ
THĂNG LONG (VN)

Lô CN01, khu công nghiệp Thạch Thất -
Quốc Oai, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc
Oai, thành phố Hà Nội

ROMANCE

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm từ thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá sợi; vật dụng cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử.

(210) **4-2023-30266**

(220) 14/07/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ SẢN XUẤT MINOX (VN)

Số 8, ngõ 104, đường Thanh Bình, tổ dân
phố 9, phường Mộ Lao, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

MINOX

(511) Nhóm 11: Bếp điện (các loại); ấm sắc thuốc bắc (dùng điện); nồi cơm điện; ấm đun nước siêu tốc; nồi nấu cháo (dùng điện); lò nướng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, sản xuất: máy móc công nghiệp, thiết bị nhà bếp, bếp điện từ công nghiệp, bếp á công nghiệp, bếp âu công nghiệp, bếp chiên nhúng, bếp chiên rán, bếp sử dụng gas (các loại), bếp sử dụng điện (các loại), chậu rửa, lò nướng; lò quay vịt, máy rửa bát, máy thái rau củ quả, máy xay giò chả, máy xay thịt, máy thái thịt, nồi nấu cháo, nồi nấu phở, tủ cơm công nghiệp, tủ nấu cơm, tủ hấp công nghiệp, tủ hâm nóng thức ăn, tủ sấy bát, máy hút chân không, máy đóng gói, thiết bị làm đá, tủ trưng bày hàng lạnh, bàn mát, bàn lạnh, tủ đông, dụng cụ nấu nướng không dùng điện, bộ nồi niêu xoong chảo của nhà bếp, xoong nồi, quạt điện, máy sưởi điện, máy sấy tóc, đèn sưởi nhà tắm, máy sấy quần áo, ấm sắc thuốc bắc, ấm đun nước siêu tốc, máy hút mùi.

(210) **4-2023-30267**

(220) 14/07/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.13.16; 3.13.23; 3.13.24; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ SẢN XUẤT MINOX (VN)

Số 8, ngõ 104, đường Thanh Bình, tổ dân
phố 9, phường Mộ Lao, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

MINOX

(511) Nhóm 11: Bếp điện (các loại); bếp gas (các loại); tủ nấu cơm; nồi cơm điện; nồi nấu cháo (dùng điện); lò nướng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, sản xuất: máy móc công nghiệp, thiết bị nhà bếp, bếp điện từ công nghiệp, bếp á công nghiệp, bếp âu công nghiệp, bếp chiên nhúng, bếp chiên rán, bếp sử dụng gas (các loại), bếp sử dụng điện (các loại), chậu rửa, lò nướng, lò quay vịt, máy rửa bát, máy thái rau củ quả, máy xay giò chả, máy xay thịt, máy thái thịt, nồi nấu cháo, nồi nấu phở, tủ cơm công nghiệp, tủ nấu cơm, tủ hấp công nghiệp, tủ hâm nóng thức ăn, tủ sấy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

bát, máy hút chân không, máy đóng gói, thiết bị làm đá, tủ trưng bày hàng lạnh, bàn mát, bàn lạnh, tủ đông, dụng cụ nấu nướng không dùng điện, bộ nồi niêu xoong chảo của nhà bếp, xoong nồi, quạt điện, máy sưởi điện, máy sấy tóc, đèn sưởi nhà tắm, máy sấy quần áo, ẩm sắc thuốc bắc, ẩm đun nước siêu tốc, máy hút mùi.

(210) **4-2023-30268**

(220) 14/07/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, đỏ thẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VILEXIM TOÀN CẦU (VN)

Số 144, phố Chùa Quỳnh, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng làm sáng bóng vải sợi; chất phẩm mỹ phẩm để tắm; chất tẩy trắng để giặt, chế phẩm tẩy trắng để giặt; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 20: Tre, chưa xử lý hoặc bán thành phẩm; đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); đồ đan lát (rổ, giỏ, sọt, thùng, khay không bằng kim loại); vỏ cứng [mai] của động vật và của hạt, quả, trứng gia cầm, vỏ sò, vỏ ốc; đồ gỗ mỹ thuật; hộp, cũi cho vật nuôi.

Nhóm 30: Hạt tiêu; cà phê; gạo, sản phẩm từ gạo (bún, Miến, mỳ); giấm, tương ớt.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu việc làm, dịch vụ tuyển dụng lao động; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ kho hàng hóa, cất giữ hàng hóa; cho thuê xe cộ; vận chuyển hành khách.

(210) **4-2023-31541**

(220) 20/07/2023

(441) 25/08/2025

6009603 06/07/2023 IN

6009604 06/07/2023 IN

6009605 06/07/2023 IN

(300)

6009606 06/07/2023 IN

6009613 06/07/2023 IN

6009614 06/07/2023 IN

(540)

PEAK XV

(731) PEAK XV PARTNERS OPERATIONS LLC (MU)

Apex House, Bank Street, TwentyEight Cybercity, Ebene 72201, Mauritius

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ thiết lập (kết nối) mạng lưới kinh doanh và ngành nghề, tư vấn hoạt động (vận hành) kinh doanh; tư vấn tuyển dụng kinh doanh; dịch vụ tư vấn marketing kinh doanh và tư vấn kinh doanh, cụ thể là đánh giá các kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp; cung cấp

thông tin kinh doanh cho các doanh nhân thông qua mạng truyền thông điện tử và mạng truyền thông di động; cung cấp thông tin trực tuyến và nội dung đa phương tiện dưới hình thức bài viết, bình luận và thuyết trình thông tin bằng âm thanh và video cho các doanh nhân, tất cả trong lĩnh vực kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư, dịch vụ đầu tư vốn mạo hiểm, dịch vụ đầu tư quỹ đầu tư tư nhân, cung cấp tài chính cho các doanh nhân và công ty đang phát triển và công ty khởi nghiệp; quỹ đầu tư tư nhân; dịch vụ đầu tư quỹ phòng hộ (quỹ đầu tư hợp tác), dịch vụ giao dịch tài chính và thanh toán tài chính, quản lý các vấn đề tài chính, đầu tư vốn, tư vấn tài chính, quản lý tài chính, đầu tư quỹ, dịch vụ tài chính.

Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào dịch vụ blog (web blog), phòng nói chuyện, bảng thông báo hay thảo luận; cung cấp dịch vụ phòng nói chuyện hay thảo luận trực tuyến, cung cấp dịch vụ thảo luận trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy, cụ thể là sắp xếp và cung cấp diễn đàn giáo dục dành cho các doanh nhân trong lĩnh vực kinh doanh; dịch vụ giáo dục giảng dạy, cụ thể là sắp xếp và tiến hành các bài thuyết trình giáo dục cho các doanh nhân trong lĩnh vực kinh doanh; sắp xếp và tiến hành hội nghị kinh doanh cho các doanh nhân kinh doanh; cung cấp chương trình giáo dục kinh doanh nhằm hỗ trợ các nữ doanh nhân, dịch vụ xuất bản (cụ thể là xuất bản ấn phẩm điện tử cho người khác), tổ chức hội nghị kinh doanh dành cho các doanh nhân kinh doanh, tổ chức hội thảo giáo dục.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực công nghệ nhằm thống nhất truyền thông phần cứng và phần mềm; tư vấn và nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, dịch vụ kết nối mạng, dịch vụ viễn thông, dịch vụ thương mại điện tử, phân phối nội dung, lưu trữ và quản lý dữ liệu, dịch vụ thuê ngoài.

(210) **4-2023-31542**

6009597 06/07/2023 IN
6009598 06/07/2023 IN
6009599 06/07/2023 IN
(300) 6009600 06/07/2023 IN
6009601 06/07/2023 IN
6009602 06/07/2023 IN

(220) 20/07/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.5; 24.17.8

(591) Đen đậm, đen nhạt.

(731) PEAK XV PARTNERS OPERATIONS
LLC (MU)

Apex House, Bank Street, TwentyEight
Cybercity, Ebene 72201, Mauritius

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ thiết lập (kết nối) mạng lưới kinh doanh và ngành nghề, tư vấn hoạt động (vận hành) kinh doanh; tư vấn tuyển dụng kinh doanh; dịch vụ tư vấn marketing kinh doanh và tư vấn kinh doanh, cụ thể là đánh giá các kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp; cung cấp

thông tin kinh doanh cho các doanh nhân thông qua mạng truyền thông điện tử và mạng truyền thông di động; cung cấp thông tin trực tuyến và nội dung đa phương tiện dưới hình thức bài viết, bình luận và thuyết trình thông tin bằng âm thanh và video cho các doanh nhân, tất cả trong lĩnh vực kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư, dịch vụ đầu tư vốn mạo hiểm, dịch vụ đầu tư quỹ đầu tư tư nhân, cung cấp tài chính cho các doanh nhân và công ty đang phát triển và công ty khởi nghiệp; quỹ đầu tư tư nhân; dịch vụ đầu tư quỹ phòng hộ (quỹ đầu tư hợp tác), dịch vụ giao dịch tài chính và thanh toán tài chính, quản lý các vấn đề tài chính, đầu tư vốn, tư vấn tài chính, quản lý tài chính, đầu tư quỹ, dịch vụ tài chính.

Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào dịch vụ blog (web blog), phòng nói chuyện, bảng thông báo hay thảo luận; cung cấp dịch vụ phòng nói chuyện hay thảo luận trực tuyến, cung cấp dịch vụ thảo luận trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy, cụ thể là sắp xếp và cung cấp diễn đàn giáo dục dành cho các doanh nhân trong lĩnh vực kinh doanh; dịch vụ giáo dục giảng dạy, cụ thể là sắp xếp và tiến hành các bài thuyết trình giáo dục cho các doanh nhân trong lĩnh vực kinh doanh; sắp xếp và tiến hành hội nghị kinh doanh cho các doanh nhân kinh doanh; cung cấp chương trình giáo dục kinh doanh nhằm hỗ trợ các nữ doanh nhân, dịch vụ xuất bản (cụ thể là xuất bản ấn phẩm điện tử cho người khác), tổ chức hội nghị kinh doanh dành cho các doanh nhân kinh doanh, tổ chức hội thảo giáo dục.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực công nghệ nhằm thống nhất truyền thông phần cứng và phần mềm; tư vấn và nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, dịch vụ kết nối mạng, dịch vụ viễn thông, dịch vụ thương mại điện tử, phân phối nội dung, lưu trữ và quản lý dữ liệu, dịch vụ thuê ngoài.

(210) **4-2023-33144**

(300) 018830396 31/01/2023 EM

(540)



(220) 28/07/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.9

(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 GT, Century Yard,
Cricket Square, Hutchins Drive, George
Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy vi tính; trò chơi máy vi tính để dùng trên điện thoại di động và điện thoại cầm tay; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; hộp đựng băng trò chơi video; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy tính; bàn phím máy vi tính; đĩa quang; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính; máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); điện thoại cầm tay; ốp lưng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ thích hợp cho điện thoại thông minh; dây đeo điện thoại di động; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo để dùng trong nghiên cứu

khoa học, thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, và viết trò chơi máy tính; bộ thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu; màn hiển thị video có thể đeo; tai nghe chụp đầu; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện; pin điện; bộ sạc pin; nam châm trang trí; phim hoạt hình; phim điện ảnh, đã phơi sáng; tai nghe nhét tai; máy ảnh [chụp ảnh]; nguồn điện di động; phim có thể tải xuống; máy biên tập phim điện ảnh; máy chiếu biên tập phim; máy phát triển phim điện ảnh; máy chiếu phim; màn chiếu cho phim điện ảnh; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; phần mềm phim hoạt hình thiết kế đồ họa; phần mềm phim hoạt hình thiết kế đồ họa 3D; phim hoạt hình dưới dạng phim điện ảnh; đĩa video có phim hoạt hình được ghi sẵn; video phim hoạt hình có thể tải xuống; video truyện tranh có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống, có bản chất là truyện tranh, tạp chí, sách, sách mỏng; tập sách nhỏ quảng cáo, ấn phẩm định kỳ và báo hàng ngày trong lĩnh vực phim hoạt hình, truyện tranh hoạt hình và phim hoạt hình; phim hoạt hình điện tử có thể tải xuống; bộ truyện tranh vui, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống để xem phim hoạt hình điện tử và truyện tranh điện tử; phim hoạt hình được ghi trên đĩa DVD, đĩa CD và dưới dạng tập tin video có thể tải xuống và là một phần của phần mềm máy tính có thể tải xuống; đĩa compact đã được ghi trước, đĩa DVD đã được ghi trước, đĩa CD-Rom đã được ghi trước, về phim hoạt hình và truyện tranh hoạt hình.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi trực tuyến; xuất bản và cung cấp trò chơi máy vi tính; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức sự kiện giải trí hóa thân nhập vai (cosplay); xuất bản văn bản, trừ tài liệu quảng cáo; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức các buổi biểu diễn [dịch vụ bầu sô]; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; tổ chức và tiến hành hội nghị; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ hoạt náo viên; giải trí trên truyền hình; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; dịch vụ tiêu khiển; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp các tiện ích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; chiếu phim; cho thuê máy chiếu phim và phụ kiện; dịch vụ hãng phim; hãng phim; lập kế hoạch cho các chương trình phim truyền hình; sản xuất hiệu ứng đặc biệt cho phim, phim hoạt hình thiết kế đồ họa, phim hoạt hình vẽ tay, phim quảng cáo, hình ảnh động và chương trình truyền hình; cung cấp các tiện ích cho phim, chương trình biểu diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; sản xuất chương trình biểu diễn truyền hình; biên tập các chương trình truyền hình; chuẩn bị chương trình truyền hình; sản xuất các chương trình hoạt hình để sử dụng trên truyền hình và cáp; sản xuất chương trình giải trí dưới dạng bộ chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp phim và chương trình truyền hình không tải xuống được thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp nội dung âm thanh, hình ảnh và đa phương tiện được phát trực tiếp thông qua một trang web; dịch vụ xuất bản.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ kỹ thuật để tải trò chơi video; cung cấp trang web và các dịch vụ trên nền tảng web để quản lý trực tuyến phần mềm trò chơi máy tính cá nhân; cung cấp phần mềm như một dịch vụ, cụ thể là, phần mềm ghi thời gian trong trò chơi máy vi tính và trò chơi video, phần mềm hiển thị dữ liệu và điểm số trong trò chơi, phần mềm ghi trò chơi máy tính và cảnh (phim) trò chơi video, phần mềm chụp ảnh màn hình trò chơi máy tính và trò chơi video, phần mềm để chỉnh sửa trò chơi máy tính và trò chơi video; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn công nghệ thông tin [IT]; cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn về phần mềm máy tính, diệt virút cho máy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; tư vấn thiết kế trang web; lưu trữ dữ liệu điện tử; điện toán đám mây; nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; tư vấn về công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; thiết kế mỹ thuật đồ họa; thiết kế công nghiệp; dịch vụ tạo kiểu [thiết kế công nghiệp].

(210) **4-2023-33182**

(540)



(220) 28/07/2023

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.19; 25.7.25; 26.13.1

(591) Trắng, vàng, xanh xám, xanh dương nhạt, xám, xanh dương, hồng, hồng cam, hồng nhạt, xanh lá cây đậm, đen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TM GLOBAL (VN)

Bãi 81/10, ngõ 1 Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; bỉm trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; tã giấy các loại.

(210) **4-2023-33376**

(540)



(220) 31/07/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP AN NHIÊN (VN)

Thôn 4, xã Trà Giác, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2023-35030**

(540)



(220) 09/08/2023

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.5; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, vàng.

(731) HUỖNH NGỌC DIỆP (VN)

Ấp An Thạnh, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm [không còn sống]; trứng.

Nhóm 30: Cà phê; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì; gia vị.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống], nước ga; đồ uống hoa quả.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2023-35726**

(540)



(220) 11/08/2023

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.1; 5.3.13; 26.1.2

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LA VIVON (VN)

137 Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng chất dẻo, dùng để bao gói; túi rác bằng chất dẻo; tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm; miếng chất dẻo không chế độ ẩm để gói thực phẩm; túi đựng bằng chất dẻo.

Nhóm 20: Hộp bao bì bằng chất dẻo.

Nhóm 21: Xô vắt nước cây lau sàn; đồ thủy tinh được sơn vẽ; cây lau sàn; chổi quét nhà; xẻng nhựa (để hốt rác); bàn chải vệ sinh; dụng cụ cho mục đích gia dụng (xoong, nồi, bát đĩa, thớt); thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; hộp đựng bữa ăn trưa; hộp nhựa dùng để đựng thực phẩm.

(210) **4-2023-36842**

(540)



VỮNG MẠNH CÙNG NHÀ NÔNG

(220) 18/08/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá, xanh đậm, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC HQ CHEMICAL (VN)

Số 03, đường Quản Trọng Hoàng, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Carbolineum/antraxen clo hóa (thuốc trừ sâu) để bảo vệ cây trồng.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi.

(210) **4-2023-36873**

(540)



(220) 18/08/2023

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 25.7.3; 25.7.4; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, xanh, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN NA UY (VN)

Lô A2, KCN Tân Kim Mở Rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2023-37076**

(220) 21/08/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh dương, trắng.



(731) **HỘ KINH DOANH DNM (VN)**

Tổ 9, đường tỉnh lộ 10, phường Phú
Thượng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên
Huế

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và cho thuê xe máy, ô tô cũ.

Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ.

(210) **4-2023-37183**

(220) 21/08/2023

(441) 25/08/2025

(540)

倍内菲
Benefits

(731) **QIU HUTING (CN)**

Room 502, Building 7, No.312
Wenchang Middle Road, Guangling
District, Yangzhou City, Jiangsu
Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn vỗ béo cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; bánh thưởng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo.

(210) **4-2023-37184**

(220) 21/08/2023

(441) 25/08/2025

(540)

laphilanth
翡冷翠

(731) **QIU HUTING. (CN)**

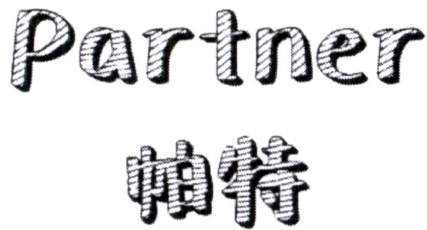
Room 502, Building 7, No.312
Wenchang Middle Road, Guangling
District, Yangzhou City, Jiangsu
Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn vỗ béo cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; bánh thưởng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo.

(210) **4-2023-37185**

(540)



(511) Nhóm 31: Thức ăn vỗ béo cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; bánh thưởng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo.

(220) 21/08/2023

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, đen, xám ghi.

(731) QIU HUTING. (CN)

Room 502, Building 7, No.312 Wenchang Middle Road, Guangling District, Yangzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(210) **4-2023-37216**

(540)



(511) Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, giường tầng, tủ, kệ, sofa, sofa giường, tủ bếp, mặt bàn bếp, quầy bar, quầy tiếp tân); khung trang trí bằng gỗ (khung gương, khung tranh, khung đèn); đồ điêu khắc bằng gỗ; đồ nội thất bọc đệm; đồ nội thất đan dây nhựa; hộp đựng bằng gỗ.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: đồ đạc (bàn, ghế, giường, giường tầng, tủ, kệ, sofa, sofa giường, tủ bếp, mặt bàn bếp, quầy bar, quầy tiếp tân), khung trang trí bằng gỗ (khung gương, khung tranh, khung đèn), đồ điêu khắc bằng gỗ, đồ nội thất bọc đệm, đồ nội thất đan dây nhựa, hộp đựng bằng gỗ, khay trà bằng mây tre lá, đồ thủ công mỹ nghệ (bằng đá, sừng, vỏ sò, sơn mài), bồn rửa tay, thảm lót sàn, thảm trải sàn, cửa bằng kim loại, cửa bằng gỗ, sàn gỗ, vách ngăn trang trí bằng gỗ, đồ điêu khắc bằng đá, xe đẩy hàng (dùng trong nhà hàng, trong khách sạn), túi; xách, giỏ đựng đồ bằng mây tre lá và nhựa

(220) 22/08/2023

(441) 25/08/2025

(531) 7.3.4; 7.3.11; 12.1.9; 26.4.7

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH KHANOM FURNITURE (VN)

Thửa đất số 1970, tờ bản đồ số 44, đường Khánh Bình 05, khu phố Khánh Vân, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(210) **4-2023-37895**

(540)



(220) 24/08/2023

(441) 25/08/2025

(531) 3.6.3; 3.13.5; 25.7.5; 26.5.1

(591) Cam đỏ, nâu nhạt, xanh dương, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ CHĂM SÓC THÚ CÙNG BOSSEN (VN)

322A đường 30/04, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y, và các chế phẩm được dùng cho thú y và thú cưng.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh (chỉ tiết quảng cáo thương mại, marketing và dịch vụ thú y).

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật (chỉ tiết chăm sóc sức khỏe toàn diện cho thú cưng có bao gồm: grooming và spa).

(210) **4-2023-38035**

(220) 25/08/2023

(441) 25/08/2025

(540)

TI AI
AI TI

(731) NGUYỄN DUY TRINH (VN)

Tổ 2, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống], nước ga [đồ uống] và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm (không cồn) khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2023-38042**

(220) 25/08/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.6; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.4.18

(591) Trắng, vàng, xanh, đỏ.

(731) LÊ VĂN THUẬN (VN)

Phòng 1809, CT7F, The spark, khu đô thị Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống.

(210) **4-2023-38139**

(220) 25/08/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9

(591) Tím, tím nhạt.

(731) CAO TRUNG KIÊN (VN)

Số 343 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; loa thông minh.

(210) **4-2023-39546**

(540)



(220) 05/09/2023

(441) 25/08/2025

(531) 11.3.18; 26.3.1; 26.3.23

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HÙNG THỦY (VN)

226 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Chảo dùng điện; nồi (xoong) dùng điện; bình đun (ấm) siêu tốc bằng điện; bếp dùng điện; nồi áp suất điện; ấm điện; bếp hồng ngoại (halogen); nồi lẩu điện; lò nướng dùng điện; máy sấy tóc.

Nhóm 21: Chảo không dùng điện; nồi (xoong) không dùng điện; bình giữ nhiệt; hộp đựng thực phẩm; nồi ủ không dùng điện; xoong (quánh) không dùng điện.

(210) **4-2023-39599**

(540)



(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 10.3.7;
25.1.5; 25.1.9; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh lá.

(731) CHU THỊ HUYỀN TRÂM (VN)

142E/19 Cô Giang, phường 2, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa.

(210) **4-2023-39650**

(540)



(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.3.2

(591) Vàng cam, nâu, trắng

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DỊCH VỤ
MOWIS (VN)

03.05 khu văn phòng, tòa nhà Newton
Residence, số 38 Trương Quốc Dung,
phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ chuyển nhượng tài sản [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

(210) **4-2023-39670**

(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

COOLSTAR

(731) POLYPLASTIC GROUP B.V. (NL)

Thurledeweg 5, 3044 EN Rotterdam,
Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống làm lạnh, bao gồm cả hệ thống làm lạnh để trưng bày thực phẩm và đồ uống; tủ nhiều ngăn được làm lạnh để trưng bày thực phẩm và đồ uống; cửa hoặc vỏ bọc bằng acrylic và hoặc vật liệu trong suốt cho thiết bị và hệ thống làm lạnh hoặc đông lạnh.

Nhóm 19: Cửa cách điện/cách nhiệt, không bằng kim loại, bao gồm cả cửa cách điện/cách nhiệt bằng acrylic và chất dẻo khác.

Nhóm 20: Vỏ bọc/cửa (đồ nội thất) cho đồ đạc để làm lạnh và đông lạnh.

(210) **4-2023-39723**

(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.5.18

(731) GUANGZHOU KAIDISHENG
ELECTRONIC TECHNOLOGY
CO.,LTD. (CN)

No.201, 32#, Henglizhong Street, Renhe
Town, Baiyun District, Guangzhou City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và máy âm thanh; loa; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị thu hình; bộ ghép nối âm thanh.

(210) **4-2023-39724**

(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(731) IDEAL SANITARY WARE CO., LTD.
(CN)

No. 204 Hongling Road, Shishan Town,
Nanhai District, Foshan, Guangdong,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Buồng vệ sinh; phụ kiện bồn tắm; phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; hệ thống xả nước; vòi hoa sen; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị dùng cho bồn tắm; buồng tắm đứng có vòi sen; chậu vệ sinh cho phụ nữ; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; vòi nóng lạnh cho ống nước; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; hệ thống ống dẫn nước; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; giấm xóc dùng cho cửa phòng tắm (phụ kiện thiết bị vệ sinh).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2023-39725**

(300) 97/921,074 04/05/2023 US

(540)



(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.13

(731) PEAK DESIGN (US)

2325 3rd St., Suite 410, San Francisco,
CA 94107, USA

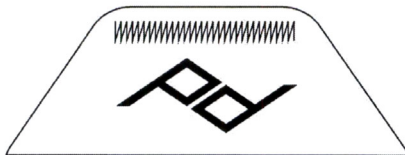
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách đa dụng; túi đưa thư (túi có dây đeo chéo dành cho dịch vụ vận chuyển bưu chính và chuyển phát nhanh); túi tote (túi có hai dây xách song song); túi đựng đồ thể thao đa dụng; ba lô; ba lô nhỏ để đựng đồ cần dùng trong ngày; ba lô nhỏ có dây đai; ba lô lớn; túi đựng sách; túi xách tay; túi đeo chéo (túi có dây đeo chéo để đựng tài liệu và đồ dùng cá nhân); túi ngang hông; túi đeo vai; túi đeo vai học sinh; ba lô da và túi xách bằng da; cặp đựng tài liệu; ví tiền; dây đeo qua vai bằng da hoặc bằng vải; dây đeo dùng cho ví đựng; ví chuyên dụng dùng gắn vào điện thoại di động; ví, bao và hộp đựng thẻ tín dụng.

(210) **4-2023-39726**

(300) 97/921,082 04/05/2023 US

(540)



(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.11.13

(731) PEAK DESIGN (US)

2325 3rd St., Suite 410, San Francisco,
CA 94107, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách đa dụng; túi đưa thư (túi có dây đeo chéo dành cho dịch vụ vận chuyển bưu chính và chuyển phát nhanh); túi tote (túi có hai dây xách song song); túi đựng đồ thể thao đa dụng; ba lô; ba lô nhỏ để đựng đồ cần dùng trong ngày; ba lô nhỏ có dây đai; ba lô lớn; túi đựng sách; túi xách tay; túi đeo chéo (túi có dây đeo chéo để đựng tài liệu và đồ dùng cá nhân); túi ngang hông; túi đeo vai; túi đeo vai học sinh; ba lô da và túi xách bằng da; cặp đựng tài liệu; ví tiền; dây đeo qua vai bằng da hoặc bằng vải; dây đeo dùng cho ví đựng; ví chuyên dụng dùng gắn vào điện thoại di động; ví, bao và hộp đựng thẻ tín dụng.

(210) **4-2023-39823**

(540)



(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.18

(731) TOKING AUTO INDUSTRIAL
INTERNATIONAL CO., LIMITED
(CN)

Winning House, 72 - 76 Wing Lok Street,
Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 30: Rong biển [gia vị]; bánh quy; ca cao; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ uống trà có sữa.

(210) **4-2023-39849**

(220) 06/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15; 26.4.4; 26.4.5

(591) Vàng, xanh dương, trắng, đen.

(731) WEJOY PTE. LTD. (SG)

10 Anson Road#12-08 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ thư viện trò chơi (games library services); cho thuê thiết bị trò chơi.

(210) **4-2023-40815**

(220) 13/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

3B AKI

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VITATH (VN)

29A đường Túc Mạc, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

(210) **4-2023-40937**

(220) 13/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

SLIM DOC

(531) 2.9.21; 19.9.1

(731) SLIM DOC SDN. BHD. (MY)

3A, Jalan Lazat 1, Taman Bukit Indah, 58200 Kuala Lumpur, Wilayah Persekutuan Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm chăm sóc da mặt và cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm giúp thon gọn cơ thể; chế phẩm không chứa dược chất để dưỡng và chăm sóc da mặt, cơ thể, da đầu, móng và tóc; chế phẩm mỹ phẩm dạng lỏng chăm sóc da mặt và cơ thể; kem mỹ phẩm giúp giảm tình trạng da sần do tích tụ mỡ dưới da; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tắm vôi và tắm bồn.

(210) **4-2023-40939**

(220) 13/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

SLIM DOC

(531) 2.9.21; 19.9.1

(731) SLIM DOC SDN. BHD. (MY)

3A, Jalan Lazat 1, Taman Bukit Indah, 58200 Kuala Lumpur, Wilayah Persekutuan Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và cung cấp thông tin thương mại qua internet; tham vấn và tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý công việc kinh doanh; dịch vụ cố vấn liên quan đến quản lý và điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ kinh doanh.

(210) **4-2023-40940**

(220) 13/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.21; 19.9.1

SLIM DOC

(731) SLIM DOC SDN. BHD. (MY)

3A, Jalan Lazat 1, Taman Bukit Indah,
58200 Kuala Lumpur, Wilayah
Persekutuan Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức lớp học; sắp xếp và tiến hành hội thảo đào tạo trực tuyến về lĩnh vực y tế; sắp xếp và tiến hành hội thảo đào tạo trực tuyến về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường đào tạo thẩm mỹ; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến việc sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo đào tạo; đào tạo về kinh doanh.

(210) **4-2023-40958**

(220) 13/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.11.12

HAIRDOC

(731) 1 DOC TRADING SDN. BHD. (MY)

No. A-GR-33A, Ioi Boulevard, Jalan
Kenari 7, Bandar Puchong Jaya, 47170
Puchong, Selangor Darul Ehsan,
Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và cung cấp thông tin thương mại qua mạng internet; tham vấn và tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý công việc kinh doanh; hỗ trợ kinh doanh; cố vấn liên quan đến quản lý và điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng để lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) **4-2023-40960**

(220) 13/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.11.12

HAIRDOC

(731) 1 DOC TRADING SDN. BHD. (MY)

No. A-GR-33A, Ioi Boulevard, Jalan
Kenari 7, Bandar Puchong Jaya, 47170
Puchong, Selangor Darul Ehsan,
Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 44: Tư vấn liên quan đến việc chăm sóc tóc; điều trị thẩm mỹ; chăm sóc tóc; tư vấn về y tế; cung cấp liệu pháp laser để điều trị các tình trạng bệnh lý; chăm sóc sức khỏe, vệ sinh và sắc đẹp.

(210) **4-2023-40964**

(220) 13/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

ONEDOC

(731) 1 DOC TRADING SDN. BHD. (MY)

No. A-GR-33A, Ioi Boulevard, Jalan Kenari 7, Bandar Puchong Jaya, 47170 Puchong, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và thông tin thương mại được cung cấp thông qua internet; tư vấn và tham vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý công việc kinh doanh; tư vấn liên quan đến quản lý và điều hành kinh doanh; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ kinh doanh.

(210) **4-2023-41648**

(220) 18/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 1.15.24; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2; 13.1.6; 25.1.9; 25.1.10; 26.1.1

(591) Vàng, đỏ, nâu, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HỘI AN YẾN ĐẢO CÙ LAO CHÂM (VN)

231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa collagen (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hoá gồm: Mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, mỹ phẩm có chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm có chứa nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm, mỹ phẩm có chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, mỹ phẩm có chứa collagen, mỹ phẩm bổ sung dưỡng chất, dược phẩm, hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa collagen (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung

dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế), yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chung đường phèn, súp yến), sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất của nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung collagen (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, đồ uống có cồn (trừ bia), rượu, rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn), rượu chứa hải mã (cá ngựa), rượu chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, rượu chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc, cháo ăn liền, kem lạnh, thạch trái cây (dạng kẹo bánh).

(210) **4-2023-42030**

(220) 20/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

WALKER EVANS

(731) POLARIS INDUSTRIES INC.
(CORPORATION OF DELAWARE)
(US)

2100 Highway 55 Medina, Minnesota
55340 United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Các bộ phận của phương tiện giao thông đường bộ, cụ thể là thiết bị giảm xóc cho các xe đã ngoại, xe trượt tuyết, ô tô, bánh xe (tất cả sử dụng trong lĩnh vực đưa xe địa hình và đưa xe trình diễn).

(210) **4-2023-42720**

(220) 25/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.3.21; 18.3.23; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI QUỐC TẾ NGÂN ĐẠT (VN)

Tổ 28, thị trấn Đông Anh, huyện Đông
Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; bồn vệ sinh; vòi tắm; chậu vệ sinh; phụ kiện bồn tắm; thiết bị lắp cho bồn tắm, vòi tắm.

Nhóm 19: Tấm nhựa ốp trần, sàn, trần; đường chỉ không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; cửa nhựa; khung nhựa; màng nhựa; ống nhựa cứng.

Nhóm 20: Thùng nhựa; bể chứa bằng nhựa; thùng đựng hàng bằng chất dẻo.

(210) **4-2023-43355**

(220) 27/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.17; 5.5.20; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh lam, xám đậm.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS LONG AN (VN)

Lô E2-E3, đường VL7, khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán tàu và container.

Nhóm 36: Mua bán cổ phiếu, trái phiếu và tham gia vào hoạt động của thị trường chứng khoán; dịch vụ kinh doanh văn phòng làm việc (cho thuê văn phòng làm việc); đại lý làm thủ tục hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; đóng gói; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ cảng biển xếp dỡ và lưu kho hàng hóa; dịch vụ hậu cần vận tải (logistics); đại lý môi giới vận tải; dịch vụ cho thuê tàu và container.

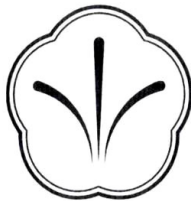
(210) **4-2023-43536**

(220) 28/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9; 26.11.3; 26.11.12



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D1 CONCEPTS (VN)

01 Lý Văn Phúc, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dao; đĩa; thìa.

Nhóm 21: Cốc để uống; bình để uống; bộ đồ bàn ăn: tô, chén .

Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; cung cấp dịch vụ quản lý và điều hành kinh doanh; tổ chức hội chợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại; quản lý và điều hành kinh doanh nhà hàng, khách sạn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán rượu (quán bar); dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

(210) **4-2023-43537**

(220) 28/09/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9; 26.1.6; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12



SAN FU LOU
CANTONESE RESTAURANT



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D1 CONCEPTS (VN)

01 Lý Văn Phúc, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dao; đĩa; thìa.

Nhóm 21: Cốc để uống; bình để uống; bộ đồ bàn ăn: tô, chén.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; cung cấp dịch vụ quản lý và điều hành kinh doanh; tổ chức hội chợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại; quản lý và điều hành kinh doanh nhà hàng, khách sạn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán rượu (quán bar); dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

(210) **4-2023-44246**

(220) 03/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3

(591) Đen, trắng, tím, màu vàng, hồng, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ 432 VIETNAM (VN)
120/2 Lý Thường Kiệt, phường 07, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ống nói (micro); máy tăng âm (ampli).

(210) **4-2023-45765**

(220) 11/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

RONTAI

(591) Đen, trắng

(731) RONTAI CO., LTD. (JP)
3-1-11, Kinda-cho, Moriguchi-shi,
Osaka, Japan

(511) Nhóm 19: Đường gờ, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; đường chỉ không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

Nhóm 31: Thảm cỏ tự nhiên; mảng cỏ tự nhiên; mảng cỏ; vàng cỏ; hạt giống thực vật; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học.

Nhóm 37: Dịch vụ làm kín công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây; dịch vụ tái trồng rừng.

(210) **4-2023-45952**

(220) 12/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.11; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, be, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN QUANG THỎA (VN)
Số nhà 8 ngách 1/28/2 tổ 24 phố Thụy
Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

Rượu sạch của người Việt

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn.

(210) **4-2023-46232**

(540)



(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18

(591) Nâu sôcôla, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
DAVIFOOD VIỆT NAM (VN)

Lô 07 đường Nguyễn Phan Chánh, khu
đô thị Phú Mỹ An, phường Hòa Hải,
quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang may sẵn; mũ nón vải thời trang; giày dép thời trang; tất (vớ) thời trang thông thường.

Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến sấy khô; hạt rang; mứt củ quả hạt.

Nhóm 30: Sô cô la; thạch trái cây [dạng bánh kẹo]; kem trái cây [đá lạnh].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang may sẵn, mũ nón vải thời trang, giày dép thời trang, tất (vớ) thời trang, rau củ quả tươi và chưa xử lý, rau củ quả đã chế biến, trái cây sấy, mứt củ, quả, hạt, cà phê, ca cao, bánh kẹo, sô cô la, thạch trái cây, kem trái cây [đá lạnh], bột và chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2023-46236**

(540)



(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.4.4

(591) Tím, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IGUIDE (VN)

Số 90 ngõ 89 Tứ Liên, tổ 6, phường Tứ
Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ thông tin về thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ biên tập số liệu thống kê; dịch vụ tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 39: Dịch vụ đặt chỗ trước; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đặt chỗ cho vận tải; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi tham quan; dịch vụ đặt chỗ trên máy tính từ các chương trình khách hàng trung thành và người mua thường xuyên; dịch vụ cung cấp thông tin, bao gồm cả trực tuyến, về du lịch, các chuyến du lịch, dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến tham quan và du lịch trên các phương tiện truyền thông; tất cả đều liên quan đến du lịch và vận tải trong nhóm 39.

Nhóm 42: Dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên máy chủ cụ thể là lưu trữ trang web trên máy chủ, lưu trữ ứng dụng trên máy chủ; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, cụ thể là dịch vụ đại diện di trú (dịch vụ di cư và nhập cư); dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ di cư và nhập cư; dịch vụ đại lý di trú (dịch vụ pháp lý); dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ chuẩn bị thị thực trừ thị thực du lịch (dịch vụ pháp lý).

(210) 4-2023-46247

(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 18.2.1; 26.13.25

(591) Đa cam, xanh lục.

(731) NGUYỄN KIỀU ANH (VN)

Tổ 17, cụm 3 phường Phú Thượng, quận
Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất lỏng để giặt; nước xả vải; dầu gội đầu; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; chai sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 21: Lọ thủy tinh [đồ đựng]; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; cốc [đồ đựng]; đồ đựng dùng một lần bằng lá nhôm cho mục đích gia dụng; hộp đựng thực phẩm [đồ gia dụng]; hộp bằng chất dẻo dùng trong gia đình.

Nhóm 28: Đồ chơi cho trẻ em; trò chơi trẻ em; đồ chơi giáo dục; đồ chơi thông minh; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi.

Nhóm 29: Các sản phẩm hải sản đóng hộp; thịt, cá, rau và trái cây đóng hộp; trái cây và rau quả đóng hộp; thịt nấu chín, đóng hộp.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo; kẹo; bánh mỳ; bánh ngọt.

(210) 4-2023-46264

(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

TikTok Radio

(731) TIKTOK LTD. (KY)

PO Box 31119, Grand Pavilion, Hibiscus
Way, 802 West Bay Road,
Grand Cayman KY1-1205, Cayman
Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng để phân phối và truyền nhạc kỹ thuật số, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; phần mềm ứng dụng để truyền phát nội dung phương tiện nghe nhìn qua internet; phần mềm ứng dụng để phát, sắp xếp, tải xuống, truyền và đánh giá các tập tin nhạc và đa phương tiện; thiết bị phát sóng, ghi, tái tạo và truyền dữ liệu, âm thanh và video; bản ghi âm thanh và video có âm nhạc có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; truyền phát dữ liệu, nhạc kỹ thuật số, podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về], âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; phát sóng và truyền dữ liệu phát trực tuyến, nhạc kỹ thuật số, podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về], âm thanh, video và nội dung đa phương tiện qua mạng máy tính toàn cầu; truyền nhạc số bằng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào các trang web nhạc kỹ thuật số trên Internet bằng mạng viễn thông; dịch vụ chia sẻ ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử các tập tin âm thanh và video kỹ thuật số giữa những người dùng internet.

Nhóm 41: Giải trí; dịch vụ sản xuất âm nhạc; dịch vụ ghi âm; dịch vụ xuất bản; dịch vụ ghi và xuất bản âm nhạc trực tuyến, bản ghi âm thanh, video và nội dung đa phương tiện (không thể tải xuống); dịch vụ giải trí âm nhạc và nghe nhìn.

Nhóm 42: Thiết kế, bảo trì và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng [ASP]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ nội dung kỹ thuật số và nội dung đa phương tiện trên Internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tải lên, tải xuống và truyền dữ liệu, nhạc kỹ thuật số podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về], âm thanh, video và nội dung đa phương tiện.

(210) 4-2023-46275

(540)



(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.19; 5.1.20; 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, nâu, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH CẢNH QUAN PHƯƠNG NAM (VN)

123 Lê Quyên, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cây và hoa tự nhiên; cây và hoa khô, để trang trí; củ, cây con và hạt giống để trồng.

(210) 4-2023-46277

(540)



(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU VÀ DỊCH VỤ KẾT NỐI BÁN LÊ CHÂU Á (VN)

708-710-712 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 36: Môi giới; thu tiền thuê nhà, bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2023-46278**

(540)



(511) Nhóm 05: Dầu gió; thuốc xông hít qua đường hô hấp; dược phẩm; thực phẩm chức năng; dầu cù là; xịt chống muỗi.

(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) TRẦN VĂN NHƠN (VN)

49/11D Hoài Thanh, phường 14, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(210) **4-2023-46279**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc răng miệng; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ chỉnh hình răng; phòng khám và chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ tư vấn nha khoa.

(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.10; 26.1.1

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA TRƯỜNG THÀNH (VN)

số 276 Trần Nãi, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(210) **4-2023-46280**

(540)

SUNCHA

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột ngũ cốc; mì sợi; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mì; bánh nướng; bánh pudding; hạt trân châu được làm từ bột sắn; thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(731) PHAN QUỐC QUỲNH VY (VN)

Thôn Phú Đa, xã Ninh Hưng, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(210) **4-2023-46281**

(540)

SUNCHA

(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(731) PHAN QUỐC QUỲNH VY (VN)

Thôn Phú Đa, xã Ninh Hưng, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước sinh tố; xi rô cho đồ uống; đồ uống không cồn làm từ trái cây; nước soda.

(210) **4-2023-46282**

(220) 13/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHAN QUỐC QUỲNH VY (VN)

Thôn Phú Đa, xã Ninh Hưng, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa

SUNCHA

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; marketing; dịch vụ tiếp thị quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

(210) **4-2023-47042**

(220) 18/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.11; 26.1.1

(591) Cam, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, đen, nâu.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Pho mát; quả hạnh đã được chế biến; thạch cho thực phẩm trừ bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chính là thịt và rau; đậu đã được bảo quản.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: pho mát, quả hạnh đã được chế biến, thạch cho thực phẩm trừ bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh có thành phần chính là thịt và rau, đậu đã được bảo quản, thịt.

(210) **4-2023-47508**

(220) 19/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(731) OLDE THOMPSON, LLC (US)

3250 Camino Del Sol, Oxnard, CALIFORNIA 93030, United States of America

OLDE THOMPSON

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; hạt khô; hạt phỉ, đã chế biến; hạt điều đã chế biến; hạnh nhân, đã chế biến; quả óc chó, đã chế biến; hạt dẻ cười, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh làm từ hạt; bơ hạt; bơ hạt dạng bột; hạt ăn được, đã được chế biến; hạt rang; hạt lạc đã chế biến; thực phẩm được làm chủ yếu từ các loại hạt, đã chế biến; dầu hạt; hỗn hợp các loại hạt với trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Hạt tiêu; bột cà ri [gia vị]; gừng [gia vị]; gia vị ăn được; hạt nhục đậu khấu [gia vị]; bột tiêu [gia vị]; gia vị dạng bột; muối ăn; hạt nêm, gia vị; thảo mộc được bảo quản [gia vị]; thảo mộc trong vườn được bảo quản [gia vị]; chiết xuất gia vị; chế phẩm gia vị; gia vị; gia vị xay; tiêu đen; tiêu xay; muối biển [muối ăn]; muối tinh [muối ăn]; lá oregano khô [gia vị]

vị; bột tỏi; tỏi đã qua chế biến làm gia vị; tỏi băm [gia vị]; quế xay [gia vị]; quế que [gia vị]; quế [gia vị]; thì là xay [gia vị]; ớt bột xay; bột quả hạch; bánh kẹo chứa hạt; thanh bánh kẹo có chứa các loại hạt; hương liệu vani dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống; hương liệu vani cho dùng cho nấu nướng.

Nhóm 31: Hạt dạng thô; hạt tươi; quả óc chó tươi; hạt điều tươi; hạnh nhân tươi; quả hồ trăn tươi; hạt phỉ tươi; hạt chưa qua chế biến; hạt lạc tươi; hạt nhân thô; hạnh nhân [trái cây].

(210) **4-2023-47509**

(220) 19/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

GEL SPICE

(731) GEL SPICE CO., INC. (US)

48 Hook Road, Bayonne, New Jersey,
07002, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Tỏi được bảo quản.

Nhóm 30: Hạt tiêu; bột cà ri [gia vị]; gừng [gia vị]; gia vị ăn được; hạt nhục đậu khấu [gia vị]; bột tiêu [gia vị]; gia vị dạng bột; muối ăn; hạt nêm, gia vị; thảo mộc được bảo quản [gia vị]; thảo mộc trong vườn được bảo quản [gia vị]; chiết xuất gia vị; chế phẩm gia vị; gia vị; gia vị xay; tiêu đen; tiêu xay; muối biển (muối ăn); muối tinh (muối ăn); lá oregano khô [gia vị]; bột tỏi; tỏi đã qua chế biến làm gia vị; tỏi băm [gia vị]; quế xay [gia vị]; quế que [gia vị]; quế [gia vị]; thì là xay [gia vị]; ớt bột xay; bột quả hạch; bánh kẹo chứa hạt; thanh bánh kẹo có chứa các loại hạt; hương liệu vani dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống; hương liệu vani cho dùng cho nấu nướng.

(210) **4-2023-47510**

(220) 19/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

**SPICE
SELECT**

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Đỏ, xanh lá cây

(731) GEL SPICE CO., INC. (US)

48 Hook Road, Bayonne, New Jersey,
07002, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Củ hành muối; củ hành đã nấu chín; sản phẩm làm từ hành (trừ gia vị); củ hành đã được bảo quản; củ hành ngâm; củ hành đã sơ chế; hành được bảo quản; củ hành đã chế biến; tỏi được bảo quản.

Nhóm 30: Hạt tiêu; bột cà ri [gia vị]; gừng [gia vị]; gia vị ăn được; hạt nhục đậu khấu [gia vị]; bột tiêu [gia vị]; gia vị dạng bột; muối ăn; hạt nêm, gia vị; thảo mộc được bảo quản [gia vị]; thảo mộc trong vườn được bảo quản [gia vị]; chiết xuất gia vị; chế phẩm gia vị; gia vị; gia vị xay; tiêu đen; tiêu xay; muối biển (muối ăn); muối tinh (muối ăn); lá oregano khô [gia vị]; bột tỏi; tỏi đã qua chế biến làm gia vị; tỏi băm [gia vị]; quế xay [gia vị]; quế que [gia vị]; quế [gia vị]; thì là xay [gia vị]; ớt bột xay; bột quả hạch; bánh kẹo chứa hạt; thanh bánh kẹo có chứa các loại hạt; hương liệu vani dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống; hương liệu vani cho dùng cho nấu nướng.

(210) **4-2023-47925**

(220) 23/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

ASA

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ QUỐC TẾ
HOÀNG QUÂN (VN)

274/7/5 đường Nguyễn Văn Tạo, xã Long
Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 09: Loa phát nhạc; micro; main công suất; vang số; mixer (bộ trộn âm thanh); thiết bị âm thanh.

(210) **4-2023-48193**

(220) 24/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

THANH XUÂN

HỦ TIẾU (chùa chà)

(731) ĐỖ THỊ THANH HOA (VN)

62 Tôn Thất Thiệp, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như bún, phở, miến, hủ tiếu, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, xôi ăn liền; mì ăn liền; chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc); bánh phở (làm từ bột gạo); mì sợi tươi; bánh tráng; bún; miến; hủ tiếu, bánh đa sợi; nước tương; gia vị; gia vị hoàn chỉnh; bột súp hoàn chỉnh; súp ăn liền.

(210) **4-2023-48487**

(220) 25/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

 **Ji-Min Vietnam**

(531) 3.4.11; 3.4.24

(591) Nâu, trắng

(731) HỘ KINH DOANH ĐỒ SƠ SINH
MEBE JM (VN)

Số 77 Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Túi ngủ; túi ngủ cho em bé và trẻ sơ sinh; lớp lót túi ngủ; khăn quần cho em bé và trẻ sơ sinh bằng vải; chăn quần cho em bé và trẻ sơ sinh bằng vải; chăn bằng vải cho em bé và trẻ sơ sinh.

(210) **4-2023-48495**

(220) 25/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.12; 3.9.16; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.25

(591) Đỏ, xanh dương nhạt, xanh dương đậm,
xanh lá, nâu, cam, trắng, vàng

(731) ĐỖ THỊ THANH HOA (VN)

62 Tôn Thất Thiệp, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Bột súp hoàn chỉnh; súp ăn liền.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như: bún, phở, miến, hủ tiếu, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, xôi ăn liền; mì ăn liền; chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc); bánh phở (làm từ bột gạo); mỳ sợi tươi; bánh tráng; bún; miến; hủ tiếu, bánh đa sợi; nước tương; gia vị; gia vị hoàn chỉnh.

(210) **4-2023-48498**

(220) 25/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.21; 5.7.23

(591) Đỏ, xám, đen.

(731) EUROMED, S.A. (ES)

Rec de Dalt, 21-29 - Polígon Industrial
Can Magarola 08100 MOLLET DEL
VALLES (BARCELONA), SPAIN

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)



(511) Nhóm 01: Chất chiết xuất từ thực vật và thảo mộc để sử dụng trong sản xuất thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, dược phẩm dinh dưỡng, chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng; chất chiết xuất từ thực vật và cây để sử dụng trong công nghiệp sản xuất thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, dược phẩm dinh dưỡng, chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng.

(210) **4-2023-48524**

(220) 25/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

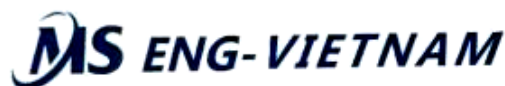
(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh cỏ vịt, trắng

(731) CÔNG TY TNHH MSENNG VIỆT NAM
(VN)

310 Âu Dương Lân, phường 3, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)



(511) Nhóm 06: Bồn chứa khí hóa lỏng bằng kim loại; van các loại (bằng kim loại) dùng cho hệ thống bồn chứa.

Nhóm 07: Máy hóa hơi cho LPG.

(210) **4-2023-48724**

(220) 26/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh bạc hà, trắng.

(731) ĐẶNG THỊ MINH KHA (VN)

16 Đường số 26, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2023-48725**

(220) 26/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THANH PHONG AUTO (VN)

68B Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân
Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thanh Phong Auto Trading

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán xe ô tô, xe ô tô điện, xe mô tô phân khối lớn, xe máy, xe máy điện và phụ
tùng của xe ô tô, xe ô tô điện, xe mô tô phân khối lớn, xe máy và xe máy điện.

(210) **4-2023-48751**

(220) 26/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, đen, nâu.

(731) TRAN NGOC LAM (VN)

Tổ 6, Sa Pa, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm làm từ thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; hương liệu; tinh dầu thảo
mộc; dầu gội đầu từ thảo mộc; kem dưỡng da từ thảo mộc.

Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ thảo dược [dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm
dược để chăm sóc da [dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm vitamin từ thảo dược [dùng cho
mục đích y tế]; chế phẩm từ thảo dược cho người mắc bệnh tiểu đường [dùng cho mục đích y
tế]; thảo dược dùng cho dược phẩm [dùng cho mục đích y tế].

(210) **4-2023-48769**

(220) 26/10/2023

(300) 98/002,552 18/05/2023 US

(441) 25/08/2025

(540)

EMRYPKEN

(731) GENZYME CORPORATION (US)

450 Water Street, Cambridge, MA
02141, United States of America

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển
giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược dùng để phòng ngừa và điều trị các bệnh về miễn dịch; chế
phẩm dược để phòng ngừa và điều trị các bệnh và rối loạn hệ thần kinh trung ương; chế phẩm
dược để điều trị hội chứng xơ cứng teo cơ một bên và bệnh đa xơ cứng (hoặc bệnh xơ cứng
rải rác) và bệnh Alzheimer.

(210) **4-2023-48770**

(220) 26/10/2023

(300) 98/002,535 18/05/2023 US

(441) 25/08/2025

(540)

ZUNRYPKI

(731) GENZYME CORPORATION (US)

450 Water Street, Cambridge, MA
02141, United States of America

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển
giao công nghệ (INVESTCONSULT)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược dùng để phòng ngừa và điều trị các bệnh về miễn dịch; chế phẩm dược để phòng ngừa và điều trị các bệnh và rối loạn hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược để điều trị hội chứng xơ cứng teo cơ một bên và bệnh đa xơ cứng (hoặc bệnh xơ cứng rải rác) và bệnh Alzheimer.

(210) 4-2023-48771

(220) 26/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

BATH & BODY WORKS

(731) BATH & BODY WORKS BRAND MANAGEMENT, INC. (US)

Seven Limited Parkway, Reynoldsburg, Ohio 43068, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Hộp đựng, quà bằng bìa cứng; hộp đựng quà bằng giấy; túi đựng quà bằng vải; túi đựng quà bằng giấy; giấy bọc (gói) quà.

(210) 4-2023-48773

(220) 26/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)

pura d'or

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SJ BROTHERS GROUP (VN)

Số 9 Bát Nàn, phường Bình Trung Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm.

(210) 4-2023-48783

(220) 26/10/2023

(441) 25/08/2025

(540)



陈吉思汗

/CHEN JI SI HAN/

(531) 2.1.1; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) WANG, XIAOWEN (CN)

Room 502, No. 171, North District, Yuehaiyuan, Jimei District, Xiamen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến, bảo quản; các sản phẩm làm từ thịt; rau củ đã qua chế biến, bảo quản.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn, rau tươi, củ tươi, trái cây, thịt đã qua chế biến bảo quản, rau củ quả đã qua chế biến, bảo quản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2023-48798**

(540)



(220) 26/10/2023

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.4; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.18; 26.15.15

(591) Xanh dương, trắng, xám, xanh dương nhạt, xanh nước biển, xanh bạc hà, đen.

(731) CÔNG TY TNHH METAPHONE (VN)
Số 3, ngõ 936 đường Lý Bôn, phường Trần Lâm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp đầu số điện thoại [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ điện thoại thông qua mạng toàn cầu.

(210) **4-2023-49022**

(540)



(220) 27/10/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, vàng, nâu nhạt.

(731) VŨ THỊ HUỆ (VN)
Xóm 11, xã Nam Tiến, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm tẩy trang; dầu dùng cho mục đích làm sạch; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2023-49305**

(540)



(220) 31/10/2023

(441) 25/08/2025

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SONG SANH (VN)
110 Nguyễn Chí Thanh, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem thoa mặt; kem dưỡng thể; xịt khoáng (dung dịch mỹ phẩm).

(210) **4-2023-49306**

(540)



(220) 31/10/2023

(441) 25/08/2025

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SONG SANH (VN)
110 Nguyễn Chí Thanh, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem thoa mặt; kem dưỡng thể; xịt khoáng (dung dịch mỹ phẩm).

(210) **4-2023-49627**

(220) 01/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

MINH RÂU

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
PHÂN PHỐI MINH RÂU (VN)

28B tổ 39C khu phố 4, phường Bình Đa,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; dung
dịch cọ rửa; nước giặt; nước xả vải.

(210) **4-2023-49632**

(220) 01/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 1.13.10; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1;
26.1.18

(591) Trắng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH NHA TRANG
HELLO (VN)

Lô số 18, đường A4, khu đô thị VCN
Phước Long, phường Phước Long, thành
phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được.

Nhóm 32: Đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán: tổ chim ăn được, đồ uống hỗn hợp, không có cồn, đồ uống không cồn.

(210) **4-2023-49651**

(220) 01/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.6; 25.1.25; 26.4.18; 26.5.1

(591) Trắng, xanh tím than, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT &
THƯƠNG MẠI VIỆT THIÊN NGÂN
(VN)

27 Phần Lãng 7, phường An Khê, quận
Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 33: Rượu gạo.

(210) **4-2023-49652**

(220) 01/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.25; 26.4.2; 26.4.18; 26.5.1

(591) Trắng, xanh tím than, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT &
THƯƠNG MẠI VIỆT THIÊN NGÂN
(VN)

Số 27 Phần Lãng 7, phường An Khê,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(210) **4-2023-49668**

(220) 01/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng



(731) PHAM THU THUY (VN)

CH0716 R5, số 72A Nguyễn Trãi,
phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về.

Nhóm 10: Máy móc, thiết bị y tế; máy móc và thiết bị chăm sóc sức khỏe (cho mục đích y tế).

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn phát triển các chương trình máy vi tính.

(210) **4-2023-49673**

(220) 01/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, đen, xám tro.



(731) CÔNG TY TNHH KIMEI GLOBAL (VN)

Tầng 5, tòa nhà Nam Hải, 21 Lê Trung
Nghĩa, phường 12, quận Tân Bình, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính [ghi sẵn], chương trình điều hành máy vi tính [ghi sẵn], chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được], phần mềm ứng dụng máy vi tính [có thể tải về], nền tảng phần mềm máy vi tính [đã được ghi hoặc có thể tải về]; quảng cáo; tổ chức sự kiện cho mục đích quảng cáo; khảo sát nghiên cứu thị trường; tư vấn quản lý nguồn nhân lực, tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 41: Đào tạo phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính.

(210) **4-2023-49919**

(220) 02/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 24.9.1; 24.17.5; 26.1.4; 26.11.12

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.



(731) LÂM ĐẠT PHÁT (VN)

110/43/13 Bà Hom, phường 13, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

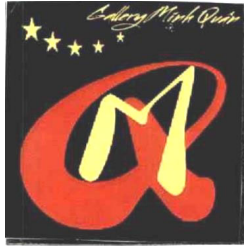
(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: hệ thống và thiết bị vệ sinh (bồn cầu, chậu rửa (lavabo), tủ lavabo (tủ nhôm, tủ pvc, tủ đá), vòi lavabo, vòi sen tắm, gương soi, vòi xịt vệ sinh, giá treo, giá kê góc, kệ), đồ điện gia dụng (bếp điện, nồi cơm điện, máy xay sinh tố, âm siêu tốc, máy hút mùi, lò vi sóng), đồ dùng nhà bếp (nồi, xoong, chảo, dao, kéo, cốc, chén, đĩa, rổ, rá, chậu rửa), thiết bị điện (ổ cắm điện, dây sạc, dây điện, công tắc, hệ thống và thiết bị chiếu sáng), hóa mỹ phẩm để vệ sinh thân thể, phụ kiện tóc (dây buộc tóc, kẹp tóc, lược), đồ trang sức, mỹ phẩm (nước hoa, son môi, phấn trang điểm, nước xịt tóc), chế phẩm chăm sóc da, đồ chơi, xe đạp, xe đạp điện, xe điện.

(210) **4-2023-49926**

(220) 02/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2

(591) Đen, vàng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NHƯ SỰ (VN)

Khu phố Dương Sơn, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; tranh sơn dầu.

(210) **4-2023-49966**

(220) 02/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

RUSPERT
ラスパート

(591) Xanh, đen.

(731) NIHON RUSPERT CO., LTD (JP)

18-3, Shinminato-machi, Kishiwadashi, Osaka, Japan 596-0012

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 06: Bu lông; ốc vít; đai ốc [tất cả bằng kim loại].

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý bề mặt kim loại cho bu lông, ốc vít, đai ốc.

(210) **4-2023-49972**

(220) 02/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

ECO SMART
SmartTech for Productivity & Efficiency

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đen, vàng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ ECO-SMART (VN)

43A Thép Mới, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cảm biến áp điện, đồng hồ đo mức nước, đồng hồ đo khí [dụng cụ đo đặc], bộ định tuyến mạng máy tính, thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; số hóa tư liệu [quét]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

(210) **4-2023-49988**

(220) 02/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

gisambol

(731) YANTAI GISBELLE WINE CO., LTD.
(CN)

No. 555, Wuwu Road, Muping District,
Yantai City, Shandong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 33: Rượu uýt ki; rượu brandi (rượu mạnh); rượu bạch tửu [đồ uống có cồn chung cất của Trung Quốc]; rượu cốc-tai; rượu vang hoa quả; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2023-49989**

(220) 02/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

gisbelle

(731) YANTAI GISBELLE WINE CO., LTD.
(CN)

No. 555, Wuwu Road, Muping District,
Yantai City, Shandong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 32: Bia; nước ngọt; nước [đồ uống]; cốc-tai trên cơ sở bia; lúa mạch lên men [bia]; chiết xuất từ quả không chứa cồn.

(210) **4-2023-49997**

(220) 02/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

TO AND TO

(731) PHẠM DUY THỨC (VN)

Số 4/221 đường Yết Kiêu, phường Hải
Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị nhà tắm [thiết bị vệ sinh]; vòi hoa sen; phụ kiện phòng tắm (thuộc thiết bị vệ sinh); thiết bị sứ vệ sinh.

(210) **4-2023-50416**

(220) 06/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.11.12

(591) Trắng, đỏ, xanh lá, xanh dương.

(731) CHÂU THỊ THU HẰNG (VN)

17 Giảng Hương 7, Villa Euro 2, phường
Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà
Nẵng

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, giáo dục kỹ năng cho trẻ em; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; giảng dạy.

(210) 4-2023-50436

(220) 06/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

NOCOSGREEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG
NOCOSGREEN VIỆT NAM (VN)

127 Huỳnh Văn Lũy, tổ 20, khu phố 3,
phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST
& I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: sữa các loại (sữa bột, sữa nước, sữa bột pha sẵn), bím tã cho trẻ em, bím cho người lớn, đồ gia dụng (dụng cụ nấu nướng như xoong, nồi, chảo, bếp điện, thìa, đĩa, bát, đũa, dao, thớt, kệ chứa đồ), mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm làm sạch (kem đánh răng, nước rửa chén bát, nước lau sàn), thực phẩm đã qua chế biến, thực phẩm chưa qua chế biến, yến sào.

(210) 4-2023-50670

(220) 07/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.13.1; 25.5.1

(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; son môi; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; nước rửa tay diệt khuẩn; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; bông gạc dùng cho mục đích y tế; cồn dùng cho mục đích dược phẩm; cao dán; băng dính dùng cho y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; bao cao su; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; dụng cụ đo huyết áp; cốc nguyệt san.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ mỹ phẩm, thuốc, chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế (mỹ phẩm, chế phẩm đánh răng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm tẩy trang, son môi, mặt nạ làm đẹp, dược phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, thực phẩm chức năng, chế phẩm vitamin, nước rửa tay diệt khuẩn, thảo dược, thực phẩm cho em bé, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế, bông gạc dùng cho mục đích y tế, cồn dùng cho mục

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

đích được phẩm, cao dán, băng dính dùng cho y tế, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ đo huyết áp, cốc nguyệt san); kinh doanh (mua bán) được phẩm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ được phẩm qua mạng internet; dịch vụ giới thiệu được phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ được phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến được phẩm trên mạng máy tính; quảng cáo được phẩm trên truyền hình.

(210) 4-2023-50776

(540)



(220) 07/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.5.3; 25.5.25; 26.1.1

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, nâu, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
XÂY DỰNG - DỊCH VỤ TRÀNG THI
(VN)

151 Trương Định, phường 9, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt giảm bông; thịt lợn muối xông khói; thịt ướp muối; xúc xích; thực phẩm trên cơ sở cá; thịt, đông hộp.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin.

(210) 4-2023-50789

(540)



(220) 08/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 2.9.1; 26.3.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ATC
VIỆT NAM (VN)

Thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông
Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột sắn dây.

(210) 4-2023-51098

(540)



(220) 09/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.11; 4.5.2; 4.5.3; 9.7.19

(591) Đen, trắng, xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DU
LỊCH MINH LONG (VN)

Số 3 Nguyễn Hoàng, khối phố An Hội,
phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh
Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Sốt chấm; sốt ướp; đồ gia vị; tương; nước sốt (cà chua); tương ớt.

(210) **4-2023-51806**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(591) Nâu, xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JUSG INVEST (VN)

Số 53 Trịnh Đình Thảo, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ tư vấn thuế [tư vấn kế toán]; dịch vụ kế toán; dịch vụ hỗ trợ tuyển dụng và quản lý nhân sự.

Nhóm 45: Dịch vụ đăng ký thành lập doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu; dịch vụ đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp; soạn thảo tài liệu pháp lý doanh nghiệp.

(210) **4-2023-51807**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.3.1

(591) Xanh, đỏ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLF SOFTWARE SOLUTIONS (VN)

R78-79 nội khu Hưng Phước 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ đặt chỗ sân golf, cung cấp thông tin trong lĩnh vực golf, cung cấp tiện nghi thể thao, cung cấp dịch vụ tính điểm và xếp hạng cho các golf thủ.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển ứng dụng, phần mềm cho máy tính, điện thoại.

(210) **4-2023-51810**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 25.7.5; 25.12.1; 26.5.1

(591) Xanh đen, nâu, trắng.

(731) PHẠM NGỌC TRANG (VN)

442 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: các mặt hàng nông sản (nông sản sạch và nông sản đã qua sơ chế, chế biến), rau và quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi, vật liệu xây dựng, thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng, đèn điện, các loại ô cắm, dây điện, phích cắm điện; phân phối (mua bán) sơn.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa; đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ homestay; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2023-51813**

(540)



(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 24.13.1; 24.15.11; 24.15.21; 24.17.5;
26.4.3; 26.4.7

(591) Xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÁCH ÂM CÁCH
NHIỆT PHƯƠNG NAM (VN)
9A Nhất Chi Mai, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn lập hồ sơ mời đấu thầu; tư vấn đấu thầu; dịch vụ quảng cáo và xúc tiến thương mại; mua bán vật liệu xây dựng, tôn cách nhiệt, tấm panen cách nhiệt, túi khí cách nhiệt, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại.

(210) **4-2023-51833**

(540)



(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1

(591) Xanh lục bảo, trắng.

(731) LÊ KHẮC HIẾU (VN)
Tổ 12, ấp 4, xã La Ngà, huyện Định
Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 39: Cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe cộ; môi giới vận tải; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ thuê bao ô tô.

(210) **4-2023-51842**

(540)



(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8

(591) Xanh lá cây, vàng, cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CHIẾN PHƯƠNG
(VN)
Thửa đất số 120, tờ bản đồ số 12, xã Tân
Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: quả dưa lưới.

(210) **4-2023-51859**

(540)



(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(591) Xanh, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY
TOÀN MỸ (VN)
Khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; dầu gội đầu; dung dịch rửa vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; bồn chứa nước bằng kim loại; ống bằng kim loại; cửa bằng kim loại; kết sắt; vòi phun bằng kim loại; lưới dây kim loại; van ống dẫn nước bằng kim loại; thanh kim loại dùng để hàn; trục cửa cuốn bằng kim loại; trụ lan can bằng kim loại dùng cho cầu thang, ban công.

Nhóm 07: Động cơ điện dùng cho cửa cuốn; máy tách nước; máy tiêu nước; thang máy; ống nồi hơi (bộ phận của máy); cáp điều khiển thang máy hoặc động cơ; đá mài (bộ phận của máy móc); máy xay sinh tố; máy vắt sữa; máy ép trái cây; máy xay thịt; máy xử lý rác thải; máy giặt; máy phát điện; máy rửa chén bát; máy đánh trứng; máy vắt cam; máy làm giá đỗ; máy hút bụi.

Nhóm 08: Bàn là; máy cạo râu; kéo xén (tông dơ) để cắt tóc; dụng cụ cắt (dao, kéo); dụng cụ cắt rau củ (vận hành bằng tay).

Nhóm 09: Thiết bị điều khiển từ xa dùng cho cửa cuốn; tivi; hệ thống điện năng lượng mặt trời; pin năng lượng mặt trời; bộ chuyển đổi nguồn điện (inverter).

Nhóm 11: Bình nước nóng cho nhà tắm dùng năng lượng mặt trời; bình nước nóng dùng cho nhà tắm; chậu rửa bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình lọc nước dùng trong gia đình và công nghiệp; tủ lạnh; máy điều hoà nhiệt độ; hệ thống và thiết bị vệ sinh; ống dẫn khói dùng cho nhà bếp; bếp nấu; lò vi sóng; lò nướng; lò sưởi; quạt điện; máy sấy tóc; bình thủy; ấm siêu tốc; cây nước uống nóng lạnh dùng điện; đèn sưởi nhà tắm; quạt sưởi điện; máy hút ẩm, tạo ẩm; thiết bị lọc không khí; thiết bị nấu nướng dùng điện; máy hút mùi; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; be phốt bằng nhựa (thiết bị vệ sinh); chậu rửa mặt dùng trong nhà tắm (gắn cố định); bồn tắm; máy lọc nước; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí; máy sấy; máy làm sữa đậu nành chạy điện; máy làm sữa chua, caramen (chạy điện).

Nhóm 12: Xe đạp; xe máy; ô tô chạy điện; phương tiện giao thông chạy điện (xe cộ chạy điện) và phụ tùng của chúng; phương tiện giao thông dùng pin (xe cộ dùng pin) và phụ tùng của chúng.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; bồn chứa nước bằng nhựa; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đệm; đồ đạc bằng kim loại.

Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bàn chải; lược; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đồ hoặc thủy tinh.

Nhóm 35: Thương mại (mua bán) điện tử, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: Mỹ phẩm, chế phẩm để giặt, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, dầu gội đầu, dung dịch rửa vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy, vật liệu xây dựng bằng kim loại, bồn chứa nước bằng kim loại, ống bằng kim loại, cửa bằng kim loại, kết sắt, vòi phun bằng kim loại, lưới dây kim loại, van ống dẫn nước bằng kim loại, thanh kim loại dùng để hàn, trục cửa cuốn bằng kim loại, trụ lan can bằng kim loại dùng cho cầu thang, ban công, động cơ điện dùng cho cửa cuốn, máy tách nước, máy tiêu nước, thang máy, ống nồi hơi (bộ phận của máy), cáp điều khiển thang máy hoặc động cơ, đĩa mài, đá mài (bộ phận của máy móc), đá mài (dụng cụ cầm tay), máy xay sinh tố, máy vắt sữa, máy ép trái cây, máy xay thịt, máy xử lý rác thải, máy giặt, máy phát điện, máy rửa chén bát, máy đánh trứng, máy vắt cam, máy làm sữa đậu nành, máy làm giá đỗ, máy hút bụi, máy làm sữa chua, caramen (chạy điện), bàn là, máy cạo râu, tông dơ, dụng cụ cắt (dao, kéo), dụng cụ cắt rau củ, thiết bị điều khiển từ xa dùng cho cửa cuốn, tivi, hệ thống điện năng lượng mặt trời, pin năng lượng mặt trời, bộ chuyển đổi nguồn điện (inverter), bình nước nóng cho nhà tắm dùng năng lượng mặt

trời, bình nước nóng dùng cho nhà tắm, chậu rửa bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định), bình lọc nước dùng trong gia đình và công nghiệp, tủ lạnh, máy điều hoà nhiệt độ, hệ thống và thiết bị vệ sinh, ống dẫn khói dùng cho nhà bếp, bếp nấu, lò vi sóng, lò nướng, lò sưởi, quạt điện, máy sấy tóc, bình thủy, ấm siêu tốc, cây nước uống nóng lạnh dùng điện, đèn sưởi nhà tắm, quạt sưởi điện, máy hút ẩm, tạo ẩm, thiết bị lọc không khí, thiết bị nấu nướng dùng điện, máy hút mùi, hệ thống thiết bị làm sạch chất thải, be phốt bằng nhựa (thiết bị vệ sinh), chậu rửa mặt dùng trong nhà tắm (gắn cố định), bồn tắm, máy lọc nước, thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí, máy sấy, xe đạp, xe máy, ô tô chạy điện, phương tiện giao thông chạy điện (xe cộ chạy điện) và phụ tùng của chúng, phương tiện giao thông dùng pin (xe cộ dùng pin) và phụ tùng của chúng, đồ đạc (Giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc dùng trong văn phòng, bồn chứa nước bằng nhựa, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đệm, đồ đạc bằng kim loại, bộ nồi nấu không dùng điện, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, bàn chải, lược, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ hoặc thủy tinh, nồi cơm điện, nồi áp suất, nồi lau điện, nồi chiên không dầu, bếp ga, bếp từ, bếp nướng điện, máy bơm nước, tủ đông, máy sấy quần áo, ống inox công nghiệp, ống inox trang trí, thanh inox, thanh V inox, bồn chứa công nghiệp, dây đặc inox, cây đặc inox.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư bất động sản; bất động sản khu công nghiệp; cho thuê nhà xưởng; sản giao dịch bất động sản; kinh doanh bất động sản (nhà liền kề, biệt thự, căn hộ); cho thuê gian hàng trong trung tâm thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ sạc điện cho xe cộ chạy điện; làm sạch xe cộ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi; dịch vụ vận tải hàng hoá và hành khách; dịch vụ hậu cần vận tải.

Nhóm 40: Cho thuê hệ thống điện năng lượng mặt trời; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng của người khác; xử lý rác thải (chuyển hoá); sản xuất năng lượng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ giải trí; công viên vui chơi giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo, hội nghị.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp khu nghỉ dưỡng sinh thái (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2023-51867**

(540)



(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.7.11; 3.7.16; 6.1.2;
6.19.9; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng, nâu.

(731) PHAN ĐÌNH DŨNG (VN)
Thôn Bàu Đĩa, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 37: Hỗ trợ sửa chữa xe gặp sự cố.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy lái xe; đào tạo hướng dẫn nghề lái xe.

(210) **4-2023-51869**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

S.K.P

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIỆT NAM SKP (VN)

Số 55, ngõ 383, đường Tam Trinh,
phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; then ổ khóa; khóa cài bằng kim loại.

Nhóm 07: Củ đề.

Nhóm 09: Đồng hồ đo; role điện.

Nhóm 11: Đèn điện; bộ khuếch tán ánh sáng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng;
bóng đèn chiếu sáng; thiết bị chống chói cho xe cộ [phụ kiện của đèn]; đèn ô tô [chiếu sáng];
đèn xe máy; đèn pha dùng điện; đèn định vị dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Linh kiện và phụ tùng xe máy; linh kiện và phụ tùng xe ô tô; thiết bị chống trộm
dùng cho xe cộ; thân xe ô tô; khung gầm ô tô; lốp ô tô; lót phanh cho xe cộ; phanh cho xe cộ;
vỏ bọc ghế ngồi cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; chân chống xe máy;
yên xe máy; sẫm xốp; gương nhìn bên dùng cho xe cộ; khung xe máy; vỏ xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: chìa khóa, then ổ khóa, khóa cài bằng kim loại, đồng hồ
đo, role điện, đèn điện, bộ khuếch tán ánh sáng, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng,
bóng đèn chiếu sáng, thiết bị chống chói cho xe cộ [phụ kiện của đèn], đèn ô tô [chiếu sáng],
đèn xe máy, đèn pha dùng điện, đèn định vị dùng cho xe cộ, linh kiện và phụ tùng xe máy,
linh kiện và phụ tùng xe ô tô, thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ, thân xe ô tô, khung gầm ô
tô, lốp ô tô, lót phanh cho xe cộ, phanh cho xe cộ, vỏ bọc ghế ngồi cho xe cộ, động cơ cho
phương tiện giao thông trên bộ, động cơ phản lực cho phương tiện giao thông trên bộ, chân
chống xe máy, yên xe máy, sẫm xốp, gương nhìn bên dùng cho xe cộ, khung xe máy, củ đề,
vỏ xe cộ.

(210) **4-2023-51887**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 26.11.3; 26.11.8

(591) Màu cam, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NPOIL (VN)

Số 14, đường DD12, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu mỡ công nghiệp; chất bôi trơn.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý mua bán, cửa hàng kinh doanh (mua bán), quảng cáo, xuất nhập
khẩu sản phẩm: xăng dầu, dầu nhớt.

(210) **4-2023-51909**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

PHYTOPECIA

(731) PHYTOS CO., LTD. (KR)

723, Anyang Megavalley, 268, Hagui-ro,
Dongan-gu. Anyang-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da đầu; nước thơm chăm sóc tóc trị rụng tóc (không chứa thuốc); kem chăm sóc tóc trị rụng tóc (không chứa thuốc); nước thơm dưỡng da đầu; chế phẩm dưỡng tóc dạng nước [tonic] trị rụng tóc (không chứa thuốc); dầu xả tóc trị rụng tóc (không chứa thuốc).

(210) **4-2023-51943**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.7.5; 26.7.25

(731) HENG YEN ENTERPRISE CO., LTD.
(TW)

No.375, Longzhen 2nd St., Zhenping
Vil., Nantun Dist., Taichung City
408004, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ và bán buôn vật tư hóa chất; báo giá, đấu thầu (hỗ trợ hành chính trong việc đáp ứng gọi thầu) và phân phối (bán) sản phẩm của các nhà sản xuất trong và ngoài nước, cụ thể là: vật tư hóa chất, keo dán công nghiệp, phụ gia công nghiệp, thiết bị phân phối tự động; báo giá và phân phối keo dán công nghiệp; báo giá và phân phối phụ gia công nghiệp; báo giá và phân phối thiết bị pha chế tự động.

(210) **4-2023-51968**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.15; 5.11.13

(591) Hồng nhạt, hồng đậm, trắng.

(731) 1. NGÔ THU TRANG (VN)

P501-T4-CT18 Đô thị Việt Hưng,
phường Giang Biên, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

2. TRẦN TRIỆU THU HIỀN (VN)

Số 404, tổ dân phố 8, phường Tân Thanh,
thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW
CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán chè (chè ăn); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán đồ ăn vặt, đồ ăn nhanh.

(210) **4-2023-51972**

(540)



(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.15.15

(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN MÁY HUNG THỊNH PHÁT (VN)

SN 10, ngõ 177 phố Nam Thịnh, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hàn cơ; máy hàn điện tử; máy nạp tải; động cơ điện; máy bơm nước chạy bằng động cơ điện; quạt làm mát dùng cho động cơ điện và động cơ.

Nhóm 11: Quạt dân dụng (quạt cá nhân); thiết bị để chiếu sáng; đèn chiếu sáng; thiết bị vệ sinh; bếp nấu ăn.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: máy xây dựng, máy văn phòng, máy tính, máy nông nghiệp, máy nén khí, máy thổi, máy hút bụi, máy laze (la-de), sơn, máy cắt cỏ, máy rửa xe, máy đo khoảng cách, máy trộn bê tông, đèn chiếu sáng, palang xích (pa-lăng xích), tời điện, thiết bị tự động hóa (như cảm biến, rơ le, biến tần), điều khiển, thiết bị an toàn (đồ bảo hộ), thiết bị đóng ngắt bảo vệ, công tắc, đèn báo, còi báo, cân, cân điện tử, cân treo, cân móc.

(210) **4-2023-51979**

(540)



(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.1; 5.7.21; 5.7.23

(731) NAP TEA CO., LTD. (TW)

No. 24, Nanyang St, Zhongzheng District, Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trà có sữa; trà ướp lạnh; cà phê; bột sắn bột; trà; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2023-51980**

(540)



(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.1; 5.7.21; 5.7.23

(731) NAP TEA CO., LTD. (TW)

No. 24, Nanyang St, Zhongzheng District, Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trà có sữa; trà ướp lạnh; cà phê; bột sắn bột; trà; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2023-51983**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

IDCPDU

(731) NINGBO DCDU POWER
DISTRIBUTION EQUIPMENT CO.,
LTD. (CN)

No. 6, Gongye Road, Wuxing Dian
Village, Zhangqi Town, Cixi City,
Ningbo City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 09: Ổ cắm điện; bộ nối [điện]; phích cắm điện; cầu dao điện; tủ phân phối [điện]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

(210) **4-2023-51984**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

Mirus

(531) 6.1.2; 26.3.23

(731) MINIS TECH LTD (GB)

41 Devonshire Street Ground Floor
Office 1, London, United Kingdom,
W1G 7AJ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; bình sinh hơi cho người hút thuốc; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; xì gà; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử.

(210) **4-2023-51986**

(220) 14/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

MEIBI 美笔

(531) 6.1.2; 26.3.23; 26.11.8

(731) YUHAI CHEN (CN)

Room 4, Building 7, Zhenxing Road,
Kunyang Town, Pingyang County,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính: thiết bị viễn thông truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền phát mạng viễn thông; thiết bị truyền phát âm thanh; dây điện; ổ cắm điện; mạch tích hợp; thiết bị nạp ắc quy; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh cho điện thoại di động; giá

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; dây cáp USB cho điện thoại di động; sạc không dây; thiết bị để xử lý dữ liệu; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ hộp loa; tai nghe (earphones); thiết bị giám sát điện tử.

(210) 4-2023-51996

(540)



(220) 15/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, trắng, xanh

(731) NGUYỄN PHÚC TÙNG (VN)

4003B, CT2 KĐT Kim Văn - Kim Lũ,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc và các bộ phận của chúng không làm bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ phi kim loại; thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; hộp, không bằng kim loại hoặc vật liệu xây dựng.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền; giá (để, khay); đồ lau dọn.

(210) 4-2023-52059

(540)



(220) 15/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18

(731) ĐINH QUỲNH TRANG (VN)

Tòa CT5B, khu đô thị Văn Khê, phường
La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 41: Học viện; tổ chức các cuộc thi; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; đào tạo lại nghề.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

(210) 4-2023-52300

(300) 40202323590R 23/10/2023 SG

(540)

MARKO

(220) 16/11/2023

(441) 25/08/2025

(731) RAY TOBACCO INC. (SC)

Vistra Corporate Services Centre, Suite
23, 1st Floor, Eden Plaza, Eden Island,
Mahe, Republic of Seychelles

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá; xì gà; thuốc lá có đinh hương; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

(210) **4-2023-52309**

(540)



(220) 16/11/2023

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lục đậm, xanh lục, trắng

(731) LÊ QUỐC HOÀN (VN)

Căn hộ A2403 - tòa nhà Hồ Gươm Plaza,
phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; mật ong;
tinh bột nghệ; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; bột trà xanh.

(210) **4-2023-52330**

(540)

Mrahal

(220) 16/11/2023

(441) 25/08/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh
cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây
hại.

(210) **4-2023-52331**

(540)

Matshan

(220) 16/11/2023

(441) 25/08/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

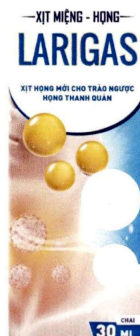
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh
cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây
hại.

(210) **4-2023-52333**

(540)



(220) 16/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Xanh da trời, xanh dương đậm, xanh
dương nhạt, vàng, nâu, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC SAO MAI (VN)

127/9 Trung Mỹ Tây 2A, khu phố 4,
phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thuốc dùng cho người; chất chống viêm; thuốc xịt họng giảm ho; thuốc ho dạng xịt.

(210) **4-2023-52483**

(220) 17/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.9.1; 3.9.24; 6.3.5; 6.7.5; 7.1.16; 26.1.1

(591) Xanh dương, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC MẮM THÀNH LÊ (VN)

Số 480 đường Thủ Khoa Huân, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(210) **4-2023-52532**

(220) 17/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.9

(591) Xanh da trời, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG VIỆT (VN)

589 Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Xây dựng, phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng các công trình giao thông, nhà cửa, thủy điện, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước; lắp đặt hệ thống điện, lò sưởi, điều hòa không khí; cho thuê xe ô tô tải, xe múc, xe lu đường, máy sơn đường, máy đóng cọc; dịch vụ trùng tu phục chế các công trình xây dựng đường xá, cầu cống, nhà cửa, hạ tầng kỹ thuật; dịch vụ bảo dưỡng xe ô tô, máy móc thi công xây dựng, lò sưởi, điều hòa không khí.

Nhóm 42: Dịch vụ của các kỹ sư và các nhà khoa học thực hiện các đánh giá, ước tính, nghiên cứu và báo cáo trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ bao gồm cả tư vấn công nghệ; dịch vụ quy hoạch kiến trúc và đô thị; dịch vụ thiết kế các công trình giao thông (cầu, đường), dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, khu công nghiệp; dịch vụ khảo sát địa hình, địa chất.

(210) **4-2023-53190**

(220) 21/11/2023

(300) 306356124 21/09/2023 HK

(441) 25/08/2025

(540)

GleeDit

(591) Đen, trắng.

(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 GT, Century Yard,
Cricket Square, Hutchins Drive, George
Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị, vòng đeo tay, tấm mạch, đầu đọc, máy, thẻ và nhãn giao tiếp trường gần điện tử (nfc); chip điện tử có tính năng giao tiếp trường gần (nfc); vòng đeo tay từ tính đã được mã hóa dùng để nhận dạng; thiết bị, máy phát, máy thu truyền thông không dây; phần mềm ứng dụng, phần mềm máy tính, nền tảng phần mềm máy tính, chương trình máy tính,

thiết bị và dụng cụ hỗ trợ giao tiếp trường gần (nfc) giữa các thiết bị, vòng đeo tay, tấm mạch, đầu đọc, máy tính, thẻ và nhân; phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, nền tảng máy tính, bộ công cụ phát triển phần mềm và phần cứng để sản xuất và liên quan đến thực tế mở rộng, thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm để phát triển, thiết kế, tạo và chỉnh sửa môi trường vũ trụ ảo và thực tế mở rộng, thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm để phát triển, thiết kế, tạo và chỉnh sửa địa hình, thảm thực vật, tòa nhà và cảnh quan trong trò chơi máy tính, trò chơi điện tử, môi trường vũ trụ ảo và thực tế mở rộng, thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm tối ưu hóa sự phát triển của môi trường, cảnh quan, địa hình, thảm thực vật, tòa nhà, đường sá và nhân vật với các video trò chơi trên máy tính, môi trường vũ trụ ảo và thực tế mở rộng, thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm tối ưu hóa hiệu suất đồ họa máy tính; phần mềm trò chơi và phần mềm giải trí sử dụng trên thiết bị di động; phần mềm sử dụng trong các trò chơi dựa trên cộng đồng trực tuyến cho phép người dùng chơi trò chơi tương tác và trò chuyện từ các địa điểm từ xa qua internet; phần mềm trò chơi máy tính, có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, được ghi sẵn; phần mềm trò chơi video trên máy tính; chương trình trò chơi video trên máy tính; trò chơi trên internet (có thể tải xuống); trò chơi sử dụng đồng xu có thể tải xuống được cung cấp trực tuyến và/hoặc qua internet, trang web và/hoặc mạng truyền thông toàn cầu; chương trình trò chơi máy tính tương tác; phần mềm trò chơi máy tính tương tác; phần mềm tối ưu hóa trò chơi máy tính; phần mềm phát triển ứng dụng; hộp đựng băng trò chơi video; thẻ nhớ cho máy trò chơi video; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp hình ảnh và tệp nhạc có thể tải xuống; đĩa cd-rom chuyên về các trò chơi tương tác, phim điện ảnh, loạt phim truyền hình và thể thao, chương trình trò chơi, chương trình thực tế, hoạt hình và các hoạt động biểu diễn khác; phần mềm máy tính, thẻ điện tử, thẻ lưu trữ giá trị; dải băng ghi âm thanh; sách ở dạng điện tử; bản ghi âm nhạc; phim hoạt hình; chương trình máy tính; máy tính và linh kiện phần cứng máy tính; thiết bị truyền thông mạng; điện thoại di động và phụ kiện điện thoại thông minh; hộp đựng, vỏ bọc và giá đỡ cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; màng bảo vệ, dụng cụ hỗ trợ, bộ rãnh tay, nắp sạc, cục sạc, trạm sạc, pin, tai nghe, thiết bị chuột, tất cả đều là phụ kiện cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; rô bốt người máy có trí thông minh nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho trò chơi video; tai nghe thực tế ảo; màn hình hiển thị video có thể đeo được; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, được ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải xuống; chương trình máy tính, được ghi sẵn; chương trình điều hành máy tính, được ghi sẵn; tập tin hình ảnh có thể tải xuống; tập tin nhạc có thể tải xuống; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; ví điện tử có thể tải xuống; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy tính; máy thu thanh và thu hình; ổ cứng; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị xử lý dữ liệu; chip sinh học; thẻ an toàn (thiết bị mã hóa); băng tương tác điện tử; thẻ điện tử cho hàng hóa; bút điện tử (cho thiết bị hiển thị); đầu đọc ký tự quang học; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số (pda); máy rút tiền tự động (atm); đồng hồ thông minh; máy vi tính có thể đeo; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyên mạch, biên đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, thiết bị tính toán; máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị chữa cháy.

Nhóm 28: Máy trò chơi và thiết bị trò chơi; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi máy tính, trò chơi video, trò chơi điện tử và trò chơi tương tác; bảng điều khiển cầm tay dùng để chơi trò chơi máy tính, trò chơi video, trò chơi điện tử và trò chơi tương tác; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; thiết bị đeo để chơi trò chơi máy tính, trò chơi video, trò chơi điện tử và trò chơi tương tác; thiết bị trò chơi điện tử cầm tay (tự động) (trừ loại dùng cho máy thu truyền hình); thiết bị trò chơi máy tính cầm tay (tự động) (trừ những loại được thiết kế để sử dụng với máy thu truyền hình); cần điều khiển trò chơi máy tính và trò chơi điện tử; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; thiết bị giải trí điện tử chuyên dùng cho máy tính; túi và hộp đựng được thiết kế để đựng máy trò chơi, bảng điều khiển trò chơi và các thiết bị đeo để chơi trò chơi trên máy tính, video, điện tử và tương tác; mô hình nhân vật; mô hình (đồ chơi hoặc vật để chơi); mô hình thu nhỏ (đồ chơi); vũ khí đồ chơi; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; đồ chơi, búp bê, thú nhồi bông, đồ chơi trang sức; xe đồ chơi; đồ chơi cưỡi ngựa; đồ chơi nhồi bông; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; cờ dam [trò chơi]; bóng cho trò chơi; dụng cụ tập thể dục, dụng cụ câu cá; thiết bị giải trí và máy giải trí, được vận hành tự động bằng tiền xu; bóng bay; đồ chơi trong bồn tắm; trò chơi, đồ chơi và vật để chơi; thiết bị trò chơi video; dụng cụ thể dục, thể thao; đồ trang trí cho cây thông noel.

Nhóm 35: nhóm 35: quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; cho thuê không gian quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tiếp thị; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; xuất bản tài liệu quảng cáo; tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và bảo trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tập tin trên máy vi tính; tra cứu dữ liệu trong tập tin máy vi tính cho người khác; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đánh giá kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ thu thập thông tin cạnh tranh; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ tìm kiếm tài trợ; dịch vụ thăm dò ý kiến; kế toán; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc cấp phép sử dụng hàng hóa, dịch vụ của người khác; trưng bày sản phẩm; giới thiệu hàng hóa trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm, dịch vụ; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa, dịch vụ cho doanh nghiệp khác); xử lý hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; bán đấu giá; cho thuê thiết bị văn phòng; cho thuê máy bán hàng tự động.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính liên quan đến công nghệ Giao tiếp trường gần (NFC) và tư vấn về chúng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế, phát triển, cập nhật, nâng cấp phần mềm trò chơi, phần mềm giải trí cho thiết bị di động; thiết kế, phát triển, cập nhật và nâng cấp phần mềm máy tính, video và trò chơi, cụ thể là phần mềm trò chơi thực tế mở rộng, thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ thử nghiệm trong lĩnh vực phần mềm trò chơi, phần mềm máy tính và trò chơi video, cụ thể là phần mềm và ứng dụng trò chơi thực tế mở rộng, thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; điện toán đám mây trong lĩnh vực phần mềm trò chơi; thiết kế, tạo và duy trì trang web; lưu trữ trang web máy tính (trang web); cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ máy tính được cung cấp trực tuyến, bằng phương tiện tương tác hoặc qua Internet; cung cấp công cụ tìm kiếm cho Internet; lập trình máy tính; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ phương tiện vật lý sang phương tiện điện tử;

tư vấn công nghệ thông tin [IT]; dịch vụ phát triển máy tính cho mạng nội bộ và công thông tin dựa trên web; dịch vụ khoa học và công nghệ cũng như nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn cho những người .; khác trong lĩnh vực thiết kế, phát triển và xuất bản phần mềm và ứng dụng trò chơi máy tính và trò chơi video; dịch vụ phát triển lập trình trò chơi video; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; phát triển trò chơi video và trò chơi máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; chuyển đổi các chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; sao lưu dữ liệu ngoài trang web; phục hồi dữ liệu máy tính; tạo và duy trì trang web cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ chống virus cho máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; tư vấn an ninh mạng; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ trong giao dịch thương mại điện tử; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế nội thất; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng.

(210) **4-2023-53353**

(220) 22/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 21.1.17; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18

(591) Trắng, xanh lá.

(731) HỢP TÁC XÃ AMAZING ĐẠ HUOAI (VN)

Số 507, Hùng Vương, TDP2, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Sầu riêng.

Nhóm 35: Mua bán: sầu riêng.

(210) **4-2023-53395**

(220) 22/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.16; 25.5.25; 26.4.18

(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH TCL DONA SÀI GÒN (VN)

Lô F, khu công nghiệp Đức Hòa III - Việt Hóa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân ủ; phân chuồng; phân bón.

(210) **4-2023-53455**

(540)



(220) 22/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 25.5.2; 26.4.2;
26.4.18; 26.5.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
VẬN TẢI HUY HÙNG (VN)
Thôn Bắc, xã Hồng Lạc, huyện Thanh
Hà, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông.

(210) **4-2023-53456**

(540)



(220) 22/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 25.5.2; 26.4.2;
26.4.18; 26.5.1

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
VẬN TẢI HUY HÙNG (VN)
Thôn Bắc, xã Hồng Lạc, huyện Thanh
Hà, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông.

(210) **4-2023-54314**

(540)



(220) 27/11/2023

(441) 25/08/2025

(591) Đen, trắng.

(731) INTERNATIONAL SCHOOLS
PARTNERSHIP LIMITED (GB)
7th Floor, 280 Bishopsgate, London,
EC2M 4RB, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phương tiện truyền thông giáo dục có thể tải xuống được, cụ thể là hình ảnh, âm thanh, video, dữ liệu, văn bản, các tập tin và nội dung nghe nhìn, xuất bản phẩm điện tử, sách điện tử, tài liệu khóa học và phần mềm giáo dục có thể tải xuống; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho phần mềm; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho phương tiện truyền thông giáo dục có thể tải xuống được, cụ thể là hình ảnh, âm thanh, video, dữ liệu, văn bản, các tập tin và nội dung nghe nhìn, xuất bản phẩm điện tử, sách điện tử, tài liệu khóa học và phần mềm giáo dục có thể tải xuống; thiết bị giáo dục.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; xuất bản phẩm giáo dục; tài liệu giáo dục dạng in; tài liệu giảng dạy và hướng dẫn học [xuất bản phẩm dạng in]; đồ dùng văn phòng phẩm và đồ dùng giáo dục giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; sổ tay hướng dẫn và sổ tay; bản tin; tờ quảng cáo (tờ rao hàng); các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho ấn phẩm; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho xuất bản phẩm dạng in; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho xuất bản

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

phẩm giáo dục; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho tài liệu giáo dục dạng in; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho tài liệu giảng dạy và hướng dẫn học [xuất bản phẩm dạng in]; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho đồ dùng văn phòng phẩm và đồ dùng giáo dục giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho sổ tay hướng dẫn và sổ tay; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho bản tin; các bộ phận, phụ kiện và phụ tùng cho tờ quảng cáo (tờ rao hàng).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ dạy học, đào tạo và hướng dẫn; xuất bản các tài liệu giáo dục giảng dạy; phát triển các tài liệu giáo dục; trường đào tạo (học viện); trường học; trường nội trú; trường mẫu giáo; dịch vụ thư viện; xuất bản văn bản; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2023-54323**

(220) 27/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.15; 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ALODIA VIỆT NAM (VN)

11 Bis Phan Ngũ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

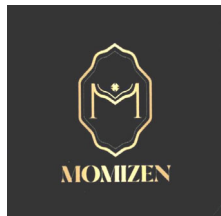
(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; xà phòng vệ sinh dạng bánh; tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; dầu xả tóc; mỹ phẩm; dầu gội đầu.

(210) **4-2023-54438**

(220) 28/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 25.1.9; 26.4.3

(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IP CITIZEN (VN)

Số nhà 12 ngõ 100 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo giáo dục về thể thao và giải trí; dịch vụ đào tạo giáo dục về văn hóa nghệ thuật; dịch vụ tư vấn giáo dục.

(210) **4-2023-54453**

(220) 28/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23; 26.5.1

(591) Trắng, nâu, đỏ.

(731) TRẦN DANH QUYỀN (VN)

55/6C đường 18D, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; phụ tùng xe điện.

(210) **4-2023-54945**

(220) 30/11/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.6; 26.11.12; 26.13.25;
26.15.15



(591) Đen, xám, xanh dương, trắng, xanh lá
cây, đỏ, hồng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH APEX PLASTECH
VIỆT NAM (VN)

Tòa nhà Trung tâm Thương mại Tài
chính Dầu khí Phú Mỹ Hưng, tầng 9, số
12 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô, nhựa polyme, chưa xử lý; chất dính dùng trong công nghiệp; keo silicon; chế phẩm bảo quản xi măng, trừ sơn và dầu; chế phẩm chống thấm cho xi măng, trừ sơn và dầu.

Nhóm 02: Nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 06: Kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại

Nhóm 07: Máy trộn; máy ép hoa quả để làm rượu vang; máy lọc ép; máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao, kéo, thìa và đĩa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống chiếu sáng; lò nướng, trừ loại sử dụng trong phòng thí nghiệm; bếp là thiết bị gia nhiệt; đèn; thiết bị dùng cho bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; bình đun nước nóng dùng điện.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; xi măng.

Nhóm 20: Đồ đạc bằng kim loại; bộ đồ giường (trừ đồ vải).

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho bếp núc; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện) và bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa; kính (trừ loại dùng trong xây dựng); đồ thủy tinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2023-54990**

(540)



(220) 30/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.9; 26.3.1;
26.11.12

(591) Trắng, xanh thẫm, xanh lá mạ, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ
BẢO TỒN VĂN HÓA DÂN TỘC - PLA
(VN)

Bản Tà Xùa, xã Tà Xùa, huyện Bắc Yên,
tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 30: Trà.

(210) **4-2023-54991**

(540)



(220) 30/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.20

(591) Xanh, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NANG'S COSMETIC
(VN)

Số 105/22 đường 59, phường 14, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2023-55057**

(540)



(220) 30/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH NAMICOS (VN)
19 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân
Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; son môi; phấn mắt; phấn phủ dạng bột nén (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, kem dưỡng da, son môi, phấn mắt, phấn phủ dạng bột nén (mỹ phẩm).

(210) **4-2023-55090**

(540)



(220) 30/11/2023

(441) 25/08/2025

(531) 3.3.1; 3.3.15

(731) PHAN ĐỨC PHƯƠNG (VN)

Tổ 21 Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư AI IP (AI
IP)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; trưng bày các hàng hóa trong cửa hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo qua thư đặt hàng;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn tại cửa hàng nội thất, dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm cụ thể là: tượng bằng gỗ/sáp/thạch cao hoặc chất dẻo, tượng nhỏ bằng gỗ/sáp/thạch cao hoặc chất dẻo, tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tác phẩm nghệ thuật bằng chất dẻo, đồ gốm, khung tranh, tượng trang trí, đồ đặc dùng trong văn phòng, đồ gốm mỹ nghệ, đồ gốm sứ dùng trong gia đình, đồ vật trang trí [lưu động].

(210) **4-2023-55497**

(540)



(220) 04/12/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 3.13.4; 3.13.5; 26.1.2; 26.1.18; 26.5.4

(591) Nâu, trắng, vàng, đen, tím, xanh nước biển.

(731) HỢP TÁC XÃ ONG MẬT MINH KHANG (VN)

Xóm 2, thôn Nhân Lý, xã Ninh Hải, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2023-55731**

(540)

PEERLESS

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(591) Xanh, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ KHANG ĐỨC (VN)

Số 72, ngách 322/17 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần 2NG và Cộng sự (2NG PARTNERS JSC.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí; bơm nhiệt; thiết bị làm nóng nước; bình nước nóng dùng cho nhà tắm; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2023-55734**

(540)

ESSENGOLD

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTRIBEST (VN)

Số nhà 15 - CTT7 - khu đô thị Kiến Hưng Luxury, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2023-55754**

(540)



(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2

(591) Đỏ, ghi bạc, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÁI HUY (VN)

Thôn Triều Đông, xã Tân Minh, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; đồ thủy tinh; hàng hóa làm từ sành, sứ, gốm, đất nung hoặc thủy tinh gồm: bát, đĩa, chén, chai, lọ, nồi.

(210) **4-2023-55772**

(540)



(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Trắng, xám, xanh đen.

(731) LƯU QUANG VINH (VN)

50/20/12/5 Nguyễn Quý Yêm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2023-55779**

(540)



(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.25

(591) Nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH (VN)

Đường ĐT 747, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Tấm chống cháy (không làm bằng kim loại), dùng trong xây dựng.

(210) **4-2023-55780**

(540)



(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(591) Nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH (VN)

Đường ĐT 747, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 19: Tấm chống cháy (không làm bằng kim loại), dùng trong xây dựng.

(210) **4-2023-55829**

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

QBEL made in & loved

(731) NGUYỄN PHÚC MINH (VN)

Xóm 1 Dư Xá, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

(210) **4-2023-55830**

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

zhenlinyue

(731) NGUYỄN PHÚC MINH (VN)

Xóm 1 Dư Xá, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

(210) **4-2023-55832**

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

QBEYRAL

(731) NGUYỄN PHÚC MINH (VN)

Xóm 1 Dư Xá, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

(210) **4-2023-55833**

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

ZOUTAYOUTA

(731) NGUYỄN PHÚC MINH (VN)

Xóm 1 Dư Xá, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

(210) **4-2023-55835**

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.1; 26.5.2

(731) NGUYỄN PHÚC MINH (VN)

Xóm 1 Dư Xá, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

(210) **4-2023-55836**

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

JINYBAINI

(731) NGUYỄN PHÚC MINH (VN)

Xóm 1 Dư Xá, xã Hòa Nam, huyện Ứng
Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

(210) **4-2023-55837**

(220) 05/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

BAIHX madein&loved

(731) NGUYỄN PHÚC MINH (VN)

Xóm 1 Dư Xá, xã Hòa Nam, huyện Ứng
Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ô và dù.

(210) **4-2023-56135**

(220) 06/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

YEASN

(731) CHONGQING YEASN SCIENCE-
TECHNOLOGY co., LTD. (CN)

No.5 Danlong Road, Nan'an District,
Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy gia công thủy tinh; máy gia công kim loại; động cơ đốt trong cho máy phát điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy hoàn thiện sản phẩm; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy phát tĩnh điện; máy mài mắt kính; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ truyền động cho máy móc, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy xử lý chất dẻo.

Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; máy quét sinh trắc học; máy cân; thiết bị đo; biển báo hiệu, phản quang; máy chiếu; dụng cụ đo; thiết bị và dụng cụ quang học; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; gọng kính đeo mắt.

Nhóm 10: Thiết bị nhãn khoa; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị bảo vệ thính giác; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé; dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất; thấu kính [nội nhãn cầu nhân tạo] cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ chỉnh hình; Vật liệu dùng để khâu vết thương.

Nhóm 35: Quảng cáo qua thư đặt hàng; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; dịch vụ kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ trợ giúp y tế; xoa bóp; chăn nuôi động vật; làm vườn; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; cho thuê các thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2023-56641**

(220) 08/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.7.20; 26.13.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CAO NGUYỄN MỘC (VN)

150 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2023-56999**

(220) 11/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.1.1; 14.1.2

(591) Xanh da trời, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ MỚI (VN)

Tầng 1, số 179, tổ 13A, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)



(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể là: gốm ôxit nhôm, gốm chống mòn; bê tông gốm chống mòn.

(210) **4-2023-57126**

(220) 12/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.22; 20.5.25; 25.7.20; 26.1.6; 26.11.12

(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HUY YÊN (VN)

Số 4, ngõ 39, đường Ngô Miến, TDP Xuân Mai 3, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc



(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2023-57660**

(540)



(220) 14/12/2023

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Cam, trắng kem.

(731) **HỘ KINH DOANH NIKA COSMETIC (VN)**

62 Trần Tổng, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing, trung gian thương mại, dịch vụ thông qua các phương tiện truyền thông điện tử để thúc đẩy bán hàng cho mục đích bán lẻ mỹ phẩm; trưng bày hàng hóa mỹ phẩm trong cửa hàng.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da; chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2023-58017**

(540)



(220) 15/12/2023

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) **PINSOS URSA, S.L. (ES)**

C/ Anabel Segura, 16 Edificio 1, Planta 1 Derecha, 28108 Alcobendas, Madrid, Spain

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; xúc xích muối xông khói; rau quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướ; mứt cam nhão; trứng; pho mát; bơ; dầu dùng cho thực phẩm; chất béo có thể ăn được; sữa; đồ uống sữa chứa trái cây; sản phẩm bơ sữa và chất thay thế bơ sữa; sữa đông; sữa chua; sữa tách béo; đồ uống sữa, sữa là chủ yếu; chất phết lên bánh làm từ sản phẩm bơ sữa; món tráng miệng được làm từ sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa; đồ uống chứa sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; quả hạch đã chế biến; quả hạch đã rang; hỗn hợp trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở pho mát.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chất thay thế ca cao; gạo; mỳ Ý (pasta); mì sợi; bún/miến/mì sợi nhỏ; bột sắn bột; bột cọ sagu; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bột nhão và bánh kẹo; sôcôla; kem lạnh; kem trái cây; đá lạnh có thể ăn được; đường; mật ong; đường mật; nấm men; bột nở; muối dùng để nấu ăn và bảo quản thực phẩm; gia vị; gia vị cay; thảo mộc đã được bảo quản; giấm; nước xốt (gia vị); đồ gia vị; đá lạnh dùng cho đồ uống; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; thức uống kem lạnh; bánh pizza; bánh patê; bánh mì kẹp nhân; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc ăn nhanh có hương vị pho mát; sản phẩm thực phẩm ăn nhanh được làm từ bột khoai tây; đồ ăn nhanh có vị mặn trên cơ sở bột mì.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống không có cồn làm từ nước ép trái cây; nước ép trái cây; xi rô và chế phẩm khác dùng để sản xuất đồ uống không có cồn.

(210) **4-2023-58061**

(220) 15/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 25.3.3



(731) XIAMEN JIEERDA
BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
One of the 4th floors, No. 8 Houbin
Road, Majiang Street, Xiang'an District,
Xiamen City, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; quần tã bơi tái sử dụng được dùng cho trẻ em.

(210) **4-2023-59903**

(220) 26/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20



(591) Đen, trắng, xám.

(731) TRƯƠNG THỊ MỸ TÂM (VN)
Phòng 10.03 lô A3, chung cư 312 Lạc
Long Quân, phường 5, quận 11, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh và tổ chức sự kiện cho mục đích quảng cáo hoặc thương mại.

Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2023-60352**

(220) 28/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15



(591) Xanh dương, xanh lá cây, nâu đậm.

(731) LÊ DIỄN HẠNH (VN)
Tòa nhà CT2 - Ecogreen, số 286 Nguyễn
Xiển, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da.

(210) **4-2023-60532**

(220) 29/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam, trắng

(731) 1. NGUYỄN HUYỀN TRANG (VN)

Số 6 Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

2. NGÔ THỊ TRÀ MI (VN)

Số 6 Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 30: Bánh ngọt các loại; bánh mì; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh làm từ bột mì; bánh cá; bánh mận.

Nhóm 43: Dịch vụ tiệm bánh các loại; dịch vụ quán cà phê (có bao gồm thức ăn và đồ uống khác); dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2023-60533**

(220) 29/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(731) 1. NGUYỄN HUYỀN TRANG (VN)

Số 6 Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

2. NGÔ THỊ TRÀ MI (VN)

Số 6 Lê Quý Đôn, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Changmi - Bánh cá Taiyaki

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt các loại; bánh mì; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh làm từ bột mì; bánh cá; bánh mận.

Nhóm 43: Dịch vụ tiệm bánh các loại; dịch vụ quán cà phê (có bao gồm thức ăn và đồ uống khác); dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2023-60581**

(220) 29/12/2023

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.7.3; 25.1.6; 25.7.21; 26.1.1;
26.1.18; 26.11.3

(731) HỢP TÁC XÃ HỒNG LUÂN (VN)

Thôn Nà Lược, xã Tân Lập, huyện Chợ
Đồn, tỉnh Bắc Kạn



(511) Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2024-00333**

(220) 03/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.11.13; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) TẠ ĐỨC VINH (VN)

130 lô H C/c Ngô Gia Tự, phường 2,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

(210) **4-2024-00941**

(220) 08/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.3; 24.15.13; 24.15.21; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ONEADS DIGITAL (VN)

Số 02-04 Alexandre de Rhodes, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Quảng cáo: dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo qua thư đặt hàng; cập nhật tư liệu quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo trên internet; cập nhật tài liệu quảng cáo.

Nhóm 42: Lập chương trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế chương trình máy tính; cho thuê chương trình phần mềm máy tính; cập nhật chương trình phần mềm máy tính.

(210) **4-2024-01005**

(220) 08/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HÀN VIỆT HẢI (VN)

496/41/21 Dương Quảng Hàm, tổ 33,
kp5, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

VINALIVING

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi - nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi vắng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm; tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; vỏ đệm; áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc [bọc đệm].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, phân phối nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

(210) **4-2024-01016**

(220) 08/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.2

Leivy

(731) IVY BEAUTY CORPORATION SDN BHD (MY)

Lot 1870, Jalan KPB 8, Kawasan Perindustrian Kg. Baru, Balakong, 43300 Seri Kembangan, Selangor, Malaysia

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 03: Các sản phẩm dùng khi tắm rửa bao gồm: sản phẩm dưỡng tóc; sản phẩm dưỡng da; mỹ phẩm; nước hoa; chất khử mùi dùng cho cá nhân; xà bông thơm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm dùng khi tắm rửa bao gồm sản phẩm dưỡng tóc, sản phẩm dưỡng da, sản phẩm dưỡng cơ thể, mỹ phẩm, nước hoa, chất khử mùi và xà bông thơm.

(210) **4-2024-01077**

(220) 08/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PICTAK

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại.

(210) **4-2024-01086**

(220) 08/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.11.2; 24.13.1; 26.1.2

(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH NHÀ THUỐC SỸ NGÔ (VN)

Số 28, đường Nguyễn Công Trứ, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm; thực phẩm chức năng và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; cao dán; vật liệu dùng để băng bó.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

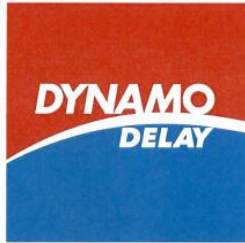
Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục.

(210) **4-2024-01089**

(220) 08/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.5.25; 26.4.18

(591) Đỏ, xanh biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH AUTHENTIC VIỆT NAM (VN)

Số 1 lô 28 Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể; mỹ phẩm; các chế phẩm mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân, trừ loại dùng cho trang điểm (có chứa thuốc); thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng hoặc để có lợi cho sức khỏe; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; chất bôi trơn dùng cho quan hệ tình dục trên cơ sở gốc nước hoặc gốc silicon (gel bôi trơn).

(210) **4-2024-01093**

(220) 08/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 24.13.1

(591) Xanh dương, xanh nước biển, trắng.

(731) NGUYỄN QUỐC HUY (VN)

172/19 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 32: Đồ uống dùng để giải rượu, bia (không chứa thuốc, không dùng mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: đồ uống dùng để giải rượu, bia (không chứa thuốc, không dùng mục đích y tế).

(210) **4-2024-01113**

(220) 09/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

NEBULA

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NEBULA (VN)

Xóm bãi xa Miếu Vó, thôn Ba Lương, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); gương; khung ảnh; mắc quần áo; cũi trẻ em; sùng động vật.

(210) **4-2024-01141**

(220) 09/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.1; 26.3.23; 26.4.4; 26.11.9

(591) Trắng, đỏ, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG GIA THỊNH (VN)

502/6 đường Nguyễn Tri Phương, khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương



(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; hợp phần chữa cháy và phòng cháy; chế phẩm dùng để tô, ram và hàn kim loại; chất để thuộc da sống và da động vật; chất dính dùng trong công nghiệp; mát tít và các loại bột nhào bít kín khác; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

(210) **4-2024-01153**

(220) 09/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BÌNH TUẤN (VN)

Lô B1, đường Quách Đình Bảo, CCN Phong Phú, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

ESINIC

(511) Nhóm 19: Gạch xây dựng; đá xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

(210) **4-2024-01935**

(220) 12/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NOK CORPORATION (JP)

12-15, Shiba Daimon 1-Chome, Minato-Ku, Tokyo, Japan



(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 06: Vòng đệm bằng kim loại.

Nhóm 07: Khung treo động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; gioăng làm kín cho động cơ; bộ căng xích bằng cao su nung cho máy móc; thanh dẫn xích bằng cao su nung cho máy móc; giảm xóc bằng cao su nung cho máy móc; cánh quạt bằng cao su nung cho động cơ tàu thuyền và máy móc; đệm bằng cao su nung cho trống phanh của máy móc; bộ phận thu dầu bằng cao su nung dùng cho máy móc; gioăng làm kín bằng cao su nung cho động cơ; ống lót là bộ phận của máy móc; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; lò ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, điện, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu hộ và giảng dạy; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; thiết bị đập lửa.

Nhóm 12: Giá đỡ động cơ cho xe cộ đường bộ; gioăng làm kín là một bộ phận của xe cộ, không phải cho động cơ; bộ căng xích cao su nung cho xe cộ; thanh dẫn xích cao su nung cho xe cộ; giảm xóc cao su nung cho xe cộ; cánh quạt cao su nung cho xe cộ; đệm cao su nung cho trống phanh của xe cộ; bộ phận thu dầu làm từ cao su nung dùng cho xe cộ; gioăng làm kín bằng cao su nung là một bộ phận của xe cộ, không phải cho động cơ; bọc chân vịt (chân chống) dùng cho xe cộ; chụp bụi ro-tuyn lái ngoài dùng cho xe cộ; cao su chắn bụi khớp các đăng đồng tốc dùng cho xe cộ; ống lót cao su dùng cho xe cộ; xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 17: Gioăng làm kín dạng hình chữ O; vòng đệm chặn dầu; gioăng đệm kín, không dùng cho động cơ; gioăng đệm kín bằng cao su nung, không dùng cho động cơ; vòng đệm cao su nung; vòng đệm bằng cao su; vòng đệm dạng tròn không bằng kim loại; vòng đệm kín không bằng kim loại; vật liệu giảm chấn bằng cao su bán gia công và chưa qua chế biến, nhựa hoặc chất đàn hồi polyurethane; vật liệu giảm chấn bằng cao su nung; vòng đệm làm cho kín; vật liệu đóng gói bằng cao su bán gia công và chưa qua chế biến, nhựa hoặc chất đàn hồi polyurethane; sản phẩm nhựa bán thành phẩm; vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; cao su giảm rung; cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý; nhựa dạng ép đùn dùng trong sản xuất; vật liệu để bịt kín và cách ly; ống mềm, không bằng kim loại; gioăng [không làm bằng kim loại]; vòng đệm chặn dầu [không làm bằng kim loại]; bao bì làm từ vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su, chất dẻo hoặc chất đàn hồi polyurethane; gioăng đệm kín [không làm bằng kim loại]; gioăng làm kín dạng hình chữ O [không làm bằng kim loại]; vòng đệm làm cho kín [không làm bằng kim loại]; vòng đệm ống [không làm bằng kim loại]; bao bì không thấm nước [không làm bằng kim loại]; vòng để bịt kín nước [không làm bằng kim loại]; cao su; cao su [dạng thô hoặc bán thành phẩm]; cao su tổng hợp.

Nhóm 20: Nút bịt kín, không bằng kim loại.

(210) **4-2024-02302**

(220) 16/01/2024

(540)

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.9; 26.11.8

(591) Trắng, cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
KHẢI LINH - HÀ NỘI (VN)

Số 28, xóm Đình, thôn Rùa Hạ, xã Thanh
Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ DKAL
Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bảng vẽ; vật liệu vẽ; dụng cụ vẽ; giáo trình dạy vẽ; sách; hộp dụng cụ vẽ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bảng vẽ, vật liệu vẽ, dụng cụ vẽ, giáo trình dạy vẽ, sách, hộp đựng dụng cụ vẽ, máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính; quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức lớp dạy vẽ; xuất bản sách; khóa đào tạo từ xa; cho thuê tác phẩm nghệ thuật; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

(210) 4-2024-03143

(220) 19/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 6.1.2; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SAO MAI (VN)

Số 326 Hùng Vương, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang



(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: quà lưu niệm, thuốc lá, xì gà, dược phẩm, thuốc nổ, gạo, đường mía, đường củ cải, thực phẩm, thủy sản tươi sống, thủy sản đã qua chế biến, dầu thô, dầu thực vật, mỡ động vật, đồ uống các loại (rượu, bia, nước giải khát, nước khoáng).

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ đặt vé máy bay; dịch vụ đặt chỗ vận chuyển.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; tổ chức các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cho thuê sân ten-nít; cho thuê các tiện ích của sân vận động; dịch vụ thư viện cho thuê; dịch vụ thư viện lưu động; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ bơi lội (dịch vụ giải trí); dịch vụ dạy bơi.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ lưu trú cho khách du lịch; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện).

Nhóm 44: Dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ massage (xoa bóp).

(210) 4-2024-03620

(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 26.3.23; 26.11.12

(731) GAO XIANGFENG (CN)

Rm 1, No. 121, Xishu Village, Yansi Street, Dongchangfu District, Liaocheng City, Shandong Province, China



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy dùng trong công nghiệp kính; máy tiện [máy công cụ]; máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; máy công cụ; máy gia công kim loại; máy hoàn thiện sản phẩm; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; máy cắt; máy phay; máy đục.

(210) **4-2024-03624**

(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.13.25



(731) CÔNG TY TNHH MTV XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN (VN)

Số 102, phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo đã sấy khô; cao đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế), dùng làm thực phẩm; nấm đông trùng hạ thảo đã qua chế biến dùng làm thực phẩm; hà thủ ô dạng miếng khô và dạng bột khô (đã qua chế biến, dùng làm thực phẩm).

Nhóm 31: Nấm đông trùng hạ thảo tươi.

(210) **4-2024-03657**

(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.9; 26.11.8

HODEKT

(731) XIANJIE TU (CN)

Room 110, No. 532, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy thái thịt, dùng điện; máy ép dùng điện; máy ép thực phẩm, chạy điện; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy giặt [xưởng giặt]; máy hút bụi chân không dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; chảo điện; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước; quạt điện; máy sấy tóc.

(210) **4-2024-03658**

(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1

Smart Diary

(731) GUANGZHOU AI QI BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)

No1-2, Dalingnan Street Industrial area, Eighteen Community, Wanggang, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; chế phẩm làm sạch; sữa rửa mặt; mặt nạ làm đẹp; nước hoa.

(210) **4-2024-03668**

(540)



(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.17.0; 26.1.18

(591) Vàng nhạt, vàng nâu, hồng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG ANH INTERNATIONAL (VN)

Tầng 6 tòa nhà Zen Tower, số 12 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày dép và đồ đi chân; mũ nón và đồ đội đầu; yếm cho trẻ em, không bằng giấy; khăn quàng cổ (khăn choàng).

(210) **4-2024-03670**

(540)



(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM ANH INTERNATIONAL (VN)

NQ08-33, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bỉm trẻ em (tã lót trẻ em dạng quần, dạng dán); chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm (sữa bột, bột ăn dặm) cho em bé; thực phẩm chức năng; chế phẩm được để chăm sóc da; bỉm (quần lót bằng giấy) dùng cho người lớn.

Nhóm 07: Máy vắt sữa; đầu mút dùng cho máy vắt sữa; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây gia dụng dùng điện; máy xay nghiền gia dụng dùng điện; máy dùng cho nhà bếp dùng điện.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú bình; núm vú giả (ti giả) cho trẻ em ngậm; van của bình sữa cho trẻ em bú; đai nịt bụng; bơm dùng để hút sữa mẹ.

Nhóm 11: Thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện; bình đun nước chạy điện; thiết bị làm lạnh sữa chạy điện; túi khử trùng dùng một lần; thiết bị khử trùng không dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi ấm.

Nhóm 20: Đệm (nệm); đệm dùng cho cũi, nôi của trẻ em; khung tập đi cho trẻ em; gối (gối dài, gối ống, gối ôm, gối vuông); giường (cũi), nôi cho trẻ em; đồ gia dụng làm bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế).

Nhóm 21: Chổi, cọ để làm sạch và vệ sinh bình sữa; ống hút dùng để uống; bàn chải; bình giữ nhiệt cho đồ uống; vật dụng hâm nóng bình sữa không dùng điện; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

Nhóm 24: Chăn; tấm trải phủ giường (khăn trải giường); vỏ đệm (vỏ nệm); vỏ bọc gối (áo gối); khăn vải dùng để tẩy trang; khăn bằng vải (khăn mặt, khăn tắm, khăn tay).

Nhóm 29: Sữa; dầu thực vật; rau, quả sấy khô; thịt, cá đã chế biến đóng hộp; hạt đã chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở socola và cà phê; ca cao; bánh mì; bánh ngọt và kẹo; gia vị.

(210) **4-2024-03679**

(540)



(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) WARN INDUSTRIES, INC. (US)
12900 SE Capps Road, Clackamas,
Oregon 97015, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 06: Khung móc bằng kim loại dùng cho cáp tời và dây tổng hợp; khung móc bằng kim loại dùng cho hộp chứa tiếp nhận kết nối, khóa bằng kim loại cho tời kéo.

Nhóm 07: Tời kéo; hệ thống khung móc cho tời kéo.

Nhóm 22: Phụ kiện cho tời kéo, cụ thể là đai móc; dây tổng hợp dùng cho tời kéo, thiết bị nâng và cần trục.

(210) **4-2024-03684**

(540)



(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.6; 5.7.21; 6.1.2; 6.19.9; 26.4.4

(591) Vàng, đen.

(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Med. And Food Ind.
Zone, Economic and Technological Dvpt.
Dist., Pingxiang, Jiangxi, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; quả hạch đã chế biến; lạc đã chế biến; hạt, đã chế biến; hạt dưa, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây rán giòn; lát khoai tây mỏng chiên phồng.

Nhóm 30: Bánh gạo; cơm cháy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở gạo có hương vị tôm; bánh quy.

(210) **4-2024-03687**

(540)



(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Med. And Food Ind.
Zone, Economic and Technological Dvpt.
Dist., Pingxiang, Jiangxi, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; quả hạch đã chế biến; lạc đã chế biến; hạt, đã chế biến; hạt dưa, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây rán giòn; lát khoai tây mỏng chiên phồng.

Nhóm 30: Bánh gạo; cơm cháy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở gạo có hương vị tôm; bánh quy.

(210) 4-2024-03688

(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

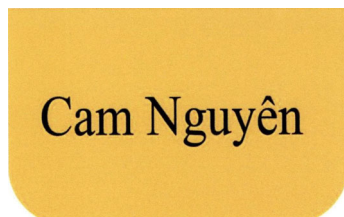
(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Med. And Food Ind.
Zone, Economic and Technological Dvpt.
Dist., Pingxiang, Jiangxi, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)



(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; quả hạch đã chế biến; lạc đã chế biến; hạt, đã chế biến; hạt dưa, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây rán giòn; lát khoai tây mỏng chiên phồng.

Nhóm 30: Bánh gạo; cơm cháy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở gạo có hương vị tôm; bánh quy.

(210) 4-2024-03711

(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng đồng, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN
THUẬN THIÊN PHÚ (VN)
84R Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 30: Gạo; bánh kẹo; cà phê; chè [trà]; sôcôla.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu nông sản.

(210) 4-2024-03712

(220) 24/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.5; 26.4.18; 26.7.25;
26.11.9

(591) Cam, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SỰ KIỆN DỊCH VỤ
GIẢI TRÍ KOI (VN)
84R Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí và tổ chức sự kiện.

(210) 4-2024-03719

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIBERICO (VN)

Tổ 13, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy mài, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ép trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao, kéo, thìa và đĩa; vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay; dao cạo.

(210) 4-2024-03739

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH FSBF VIỆT NAM (VN)

Số 203 phố Tô Hiệu, tổ 1, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn; giá đỡ chụp đèn; bóng đèn thông minh.

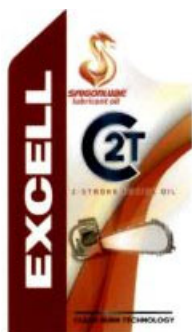
Nhóm 16: Văn phòng phẩm; giấy viết; sách; bút [đồ dùng văn phòng]; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm].

(210) 4-2024-03755

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3; 15.1.11; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xám, xanh đen, đỏ, cam, cam đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU SÀI GÒN (VN)

Số 640 đường Tỉnh lộ 7, ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng bán lẻ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo sản phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-03756**

(540)



(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 4.3.3; 25.5.25; 26.4.18; 26.11.3

(591) Xám, đen, xanh dương, đỏ, cam, cam đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU SÀI GÒN (VN)

Số 640 đường Tỉnh lộ 7, ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng bán lẻ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo sản phẩm.

(210) **4-2024-03757**

(540)



(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.1; 3.7.16; 4.3.3; 25.1.5; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU SÀI GÒN (VN)

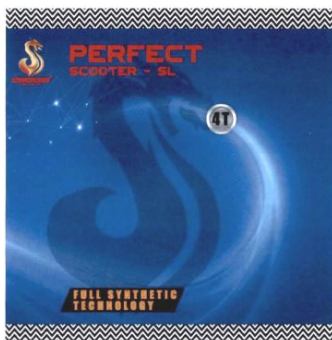
Số 640 đường Tỉnh lộ 7, ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng bán lẻ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo sản phẩm.

(210) **4-2024-03758**

(540)



(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 4.3.3; 25.1.5; 26.1.1; 26.4.4; 26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ, đen, xám, cam, cam đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU SÀI GÒN (VN)

Số 640 đường Tỉnh lộ 7, ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng bán lẻ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo sản phẩm.

(210) **4-2024-03759**

(540)



(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU SÀI GÒN (VN)

Số 640 đường Tỉnh lộ 7, ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng bán lẻ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo sản phẩm.

(210) **4-2024-03760**

(540)



(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 4.3.3; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh dương, đỏ, xám, cam, cam đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU SÀI GÒN (VN)

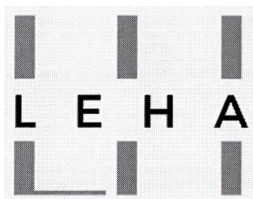
Số 640 đường Tỉnh lộ 7, ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng bán lẻ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo sản phẩm.

(210) **4-2024-03763**

(540)



(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.7

(731) LÊ HOÀNG HẢI (VN)

87 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện; dây điện thoại; dây điện báo; cáp đồng trục; ống bọc ngoài mỗi nối cho dây cáp điện; vỏ bọc cho dây cáp điện; đầu nối cho dây điện.

Nhóm 17: Nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; ống vòi tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại; vật liệu cách điện, cách nhiệt; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; khớp nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, mua bán: dây điện, dây cáp điện, dây điện thoại, dây điện báo, cáp đồng trục, ống bọc ngoài mỗi nối cho dây cáp điện, vỏ bọc cho dây cáp điện, đầu nối cho dây điện, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), ống vòi tưới nước, ống dẫn chịu áp (không bằng kim loại), ống thoát nước (không bằng kim loại), nắp thoát nước [van] (không bằng kim loại hoặc chất dẻo), ống mềm (không bằng kim loại), vật liệu cách điện, cách nhiệt, đầu nối (không bằng kim loại, dùng cho ống) khớp nối (không bằng kim loại), vật liệu xây dựng (không bằng kim loại), ống cứng dẫn nước, (không bằng kim loại), van ống dẫn nước (không bằng kim loại hoặc chất dẻo).

(210) **4-2024-03764**

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

CABLEHA

(731) LÊ HOÀNG HẢI (VN)

87 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân,
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện; dây điện thoại; dây điện báo; cáp đồng trục; ống bọc ngoài mỗi nối cho dây cáp điện; vỏ bọc cho dây cáp điện; đầu nối cho dây điện.

Nhóm 17: Nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; ống vòi tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại; vật liệu cách điện, cách nhiệt; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; khớp nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, mua bán: dây điện, dây cáp điện, dây điện thoại, dây điện báo, cáp đồng trục, ống bọc ngoài mỗi nối cho dây cáp điện, vỏ bọc cho dây cáp điện, đầu nối cho dây điện, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), ống vòi tưới nước, ống dẫn chịu áp (không bằng kim loại), ống thoát nước (không bằng kim loại), nắp thoát nước [van] (không bằng kim loại hoặc chất dẻo), ống mềm (không bằng kim loại), vật liệu cách điện, cách nhiệt, đầu nối (không bằng kim loại, dùng cho ống) khớp nối (không bằng kim loại), vật liệu xây dựng (không bằng kim loại), ống cứng dẫn nước, (không bằng kim loại), van ống dẫn nước (không bằng kim loại hoặc chất dẻo).

(210) **4-2024-03767**

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9

(591) Xanh lá cây, đen.



(731) NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)

Tổ 38 phường Hoàng Văn Thụ, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trù sơn.

Nhóm 02: Sơn; chế phẩm chống ăn mòn; sơn diệt khuẩn; vữa thạch cao mặt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); bột đồng dùng để sơn, vẽ; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn lót cho khung gầm xe cộ/sơn lót kín cho khung gầm xe cộ; chất pha loãng sơn/chất pha loãng chất màu; chất làm đặc sơn/chất làm đặc chất màu; chất làm khô dùng cho sơn [tác nhân làm khô]; sơn phủ/lớp phủ [sơn]; nước men bóng [chất màu, sơn]; sơn chịu lửa; chế phẩm kết dính dùng cho sơn/chế phẩm kết dính dùng cho chất màu/chất kết dính dùng cho sơn/chất kết dính dùng cho chất màu; sơn lót; sơn chống gỉ.

Nhóm 17: Hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng/hợp chất chống ẩm cho các toà nhà; sơn cách điện, cách nhiệt/sơn để cách ly.

(210) **4-2024-03768**

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.5.4

(591) Xanh lá cây, xanh dương, đen.



(731) NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)

Tổ 38 phường Hoàng Văn Thụ, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trù sơn.

Nhóm 02: Sơn; chế phẩm chống ăn mòn; sơn diệt khuẩn; vữa thạch cao mặt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); bột đồng dùng để sơn, vẽ; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn lót cho khung gầm xe cộ/sơn lót kín cho khung gầm xe cộ; chất pha loãng sơn/chất pha loãng chất màu; chất làm đặc sơn/chất làm đặc chất màu; chất làm khô dùng cho sơn [tác nhân làm khô]; sơn phủ, lớp phủ [sơn]; nước men bóng [chất màu, sơn]; sơn chịu lửa; chế phẩm kết dính dùng cho sơn/chế phẩm kết dính dùng cho chất màu/chất kết dính dùng cho sơn/chất kết dính dùng cho chất màu; sơn lót; sơn chống gỉ.

Nhóm 17: Hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng/hợp chất chống ẩm cho các toà nhà; sơn cách điện, cách nhiệt/sơn để cách ly.

(210) **4-2024-03803**

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

晟邦
THĂNG BANG

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP
CHÍNH XÁC CHENGPANG (VIỆT
NAM) (VN)

342/56 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 07: Động cơ điện; máy bơm; bộ giảm áp (bộ phận của máy móc); động cơ và máy
thủy lực; hộp bánh răng giảm tốc (trừ loại dùng cho phương tiện).

(210) **4-2024-03860**

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

LA PAULÉE

(731) ENOTECA KABUSHIKI KAISHA
(ALSO TRADING AS "ENOTECA CO.,
LTD.") (JP)

14-15, Minamiazabu 5-chome, Minato-
ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyên (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp, tiến hành và tổ chức các hội thảo chuyên đề liên quan đến rượu; sắp xếp,
tiến hành và tổ chức các cuộc triển lãm, bài giảng, cuộc họp, buổi học tập hoặc hội thảo; dịch
vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến nghệ thuật, đồ thủ công, thể thao hoặc kiến thức tổng
quát và rượu; cung cấp dịch vụ xuất bản điện tử của thư viện tra cứu tư liệu và văn học; cho
thuê sách; triển lãm thực vật; cung cấp hình ảnh, âm thanh, âm nhạc qua internet; triển lãm
nghệ thuật; sắp xếp và lên kế hoạch cho các bộ phim, chương trình trình diễn, các vở kịch
hoặc các buổi biểu diễn âm nhạc; trình chiếu phim hoặc sản xuất và phân phối phim điện ảnh;
trình diễn biểu diễn trực tiếp; chỉ đạo hoặc trình bày các vở kịch; trình diễn biểu diễn âm
nhạc; sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình; cung cấp thông tin về các tiện nghi
vui chơi giải trí sử dụng trang chủ và bảng tin điện tử; dịch vụ cung cấp của studio về hình
ảnh; cung cấp các tiện nghi thể thao; cung cấp khu vui chơi giải trí; cung cấp các tiện nghi
cho phim ảnh, chương trình biểu diễn, các vở kịch hoặc âm nhạc; cung cấp các tiện nghi vui
chơi giải trí; xuất bản sách; dịch vụ giáo dục và văn hóa; quản lý và làm các sự kiện mang
tính giải trí; quản lý các cuộc thi đấu về món ăn hoặc thức ăn; chỉnh sửa các video; sắp xếp
và điều hành các sự kiện giải trí liên quan đến món ăn hoặc thức ăn; lập kế hoạch cho buổi
tiệc [giải trí]; cho thuê tranh và các tác phẩm thư pháp; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ.

Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống; cung cấp đồ uống có cồn, chủ yếu là rượu; cung
cấp thông tin về việc cung cấp thực phẩm, đồ uống trên trang chủ và bảng tin điện tử; cung
cấp chỗ ở tạm thời; văn phòng cho thuê chỗ ở tạm thời; môi giới đặt phòng khách sạn; nhà
trọ hoặc cùng loại nhà trọ; cho thuê phòng họp; cho thuê tiện nghi để triển lãm; cho thuê tấm
sưởi điện cho mục đích gia dụng; cho thuê lò nướng điện cho mục đích gia dụng; cho thuê lò
vi sóng cho mục đích gia dụng; cho thuê bát đĩa; cho thuê thiết bị nấu nướng cho mục đích
công nghiệp; cho thuê bàn bếp có bồn rửa tích hợp cho mục đích thương mại; cho thuê chậu
rửa nhà bếp cho mục đích thương mại.

(210) **4-2024-03878**

(220) 25/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) SHENZHEN LEHEHE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 820-920, Dingcheng International Building, No. 7, Zhonghang Road, Huahang Community, Huaqiang North Street, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, China



(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; pin điện có thể sạc lại; pin điện.

(210) **4-2024-03879**

(220) 25/01/2024

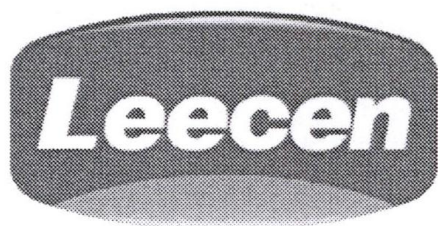
(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.6; 26.4.18

(731) FUJIAN LICHENG FOOD CO., LTD. (CN)

No. 8, Lingzhi Road, Wuli Industrial District, Jinjiang Economic Development Zone, Quanzhou City, Fujian Province, CHINA



(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt giảm bông; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; nấm đã được bảo quản; thịt giả trên cơ sở thực vật.

(210) **4-2024-04663**

(220) 31/01/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CAM RANH (VN)

Lô H1 khu công nghiệp Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà

UNIENZYME

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; trái cây, đóng hộp; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

(210) **4-2024-04700**

(540)



(220) 31/01/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.21; 26.5.1

(591) Xám, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh xám đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP PHẦN MỀM RIZERS - SOFT (VN)

72/19/8/29 đường số 4, khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm cho website; phần mềm: chương trình và phần mềm máy tính không kể phương tiện ghi hoặc phương pháp truyền, nghĩa là phần mềm được ghi trên vật từ tính hoặc được tải từ mạng máy tính từ xa; ứng dụng di động (mobile app) cho việc giám sát, điều khiển; phần mềm hệ thống (firmware); phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); học máy (phần mềm trí tuệ nhân tạo machine learning).

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới (cho người thứ ba); thiết kế phần mềm ứng dụng chạy trên điện thoại thông minh; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phần mềm máy tính; tư vấn, triển khai giải pháp công nghệ.

(210) **4-2024-04858**

(540)



(220) 01/02/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.5.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI KẾT ĐOÀN (VN)

Số 3, khu tập thể Không Quân, đường 7/3, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ vận tải hàng hóa.

(210) **4-2024-05346**

(540)

The logo for S'MEKON caffè, featuring the text 'S'MEKON caffè' in a bold, black, sans-serif font.

(220) 05/02/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.8

(591) Đen, trắng.

(731) 1. NGUYỄN ĐÌNH NGỌC (VN)

Nhà số 10, kiệt 91, đường Trần Quý Khoách, phường Hương Sơ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

2. PHẠM BỬU NHÂN (VN)

Bình Khánh 7, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-06112**

(220) 19/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

TOROSUS

(731) SHENZHEN KINGDISK CENTURY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

606, Building B. Fuxinlin Industrial Park, Hangcheng Industrial Zone, Taoyuan Community, Xixiang Street, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Kính mắt 3d; usb; phần cứng máy tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; dụng cụ hàng hải; máy tính xách tay; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh.

(210) **4-2024-06113**

(220) 19/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

**SOLAKAKA**

(531) 26.3.2; 26.3.4; 26.3.23

(731) LIU, QUNFANG (CN)

Room 1, No.32, Lane 2, Shibeishuiqiao, Rao Yang Town, Rao Ping County, Guangdong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe trong (earphones); miếng đệm lót chuột máy vi tính; vỏ hộp loa: tai nghe; thiết bị để chiếu bàn phím ảo.

(210) **4-2024-06114**

(220) 19/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

ossomo

(731) XIAOHUI WEI (CN)

7A, Unit B, Building 14, Phase III, Yinyue Sheng Garden, No. 1, Songyuan Road, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Khóa điện; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; trung tâm điều khiển nhà thông minh; cầu dao điện; loa thông minh; người máy giám sát an ninh.

(210) **4-2024-06119**

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 13.1.12; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh đậm.

(731) **HỘ KINH DOANH GIAO LINH (VN)**
Số 14, ngõ 79A, phố Lý Nam Đế, phường
Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời (kinh doanh dịch vụ nhà trọ, phòng trọ).

(210) **4-2024-06146**

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

BEMAP

(731) **TRẦN VĂN THỤ (VN)**

Thôn Phú Văn, xã Phú Điền, huyện Nam
Sách, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; tã lót cho trẻ em; bột ăn dặm.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sản phẩm sữa; kem [sản phẩm sữa]; tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến.

Nhóm 30: Cháo ăn liền; bột dinh dưỡng ăn liền; chế phẩm ca cao; bánh; kẹo.

(210) **4-2024-06173**

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh ngọc, xanh dương, đen, trắng.

(731) **VÕ HIẾU THUẬN (VN)**
53 đường số 21A, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 17: Cái nối ống bằng nhựa cứng.

Nhóm 19: Ống nước bằng nhựa cứng (tất cả dùng trong xây dựng).

(210) **4-2024-06206**

(540)



(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm;.

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.1

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đỏ, đen.

(731) ĐỖ QUANG THIÊN (VN)

Thôn 6, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(210) **4-2024-06236**

(540)

ASENNO

(511) Nhóm 09: Kính mắt 3D; USB; phần cứng máy tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; dụng cụ hàng hải; máy tính xách tay; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh.

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN KINGDISK CENTURY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

606, Building B, Fuxinlin Industrial Park, Hangcheng Industrial Zone, Taoyuan Community, Xixiang Street, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(210) **4-2024-06237**

(540)



(511) Nhóm 07: Máy bơm; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bơm chân không [máy móc]; van [bộ phận của máy]; bộ điều khiển bằng thủy lực dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy.

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.13.1

(731) JUNG PUMP (SUZHOU) CO., LTD. (CN)

Room 8, Building 1, No. 161 Sufu Road, Suzhou City, Jiangsu Province, China

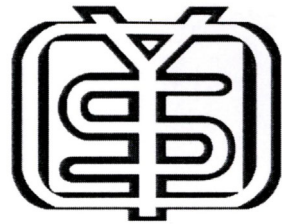
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(210) **4-2024-06238**

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)



E-JOHNSON

(531) 24.17.18; 26.4.18

(731) LIU, FENG (CN)

Room 401, No. 27, Shanggang Third Village, Pudong New District, Shanghai, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; kết an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; tấm định danh bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt.

(210) **4-2024-06239**

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

JNSWLXQY

(731) SHANGHAI MAIGUANGSHANG TRADING CO., LTD. (CN)

5th Floor, Building 11, No. 6055, Jinhai Highway, Fengxian District, Shanghai, CHINA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Khăn hình ống quần cổ; dải băng buộc đầu [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; mũ; găng tay [trang phục]; đồ đội đầu.

(210) **4-2024-06240**

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

JYZTFZ

(731) SHANGHAI ANYIDI TRADING CO., LTD. (CN)

5th Floor, Building 11, No. 6055, Jinhai Highway, Fengxian District, Shanghai, CHINA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp học sinh; túi dệt; túi dùng cho thể thao; túi; túi xách tay; thẻ hành lý.

(210) **4-2024-06241**

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.3; 24.15.13; 25.5.25; 26.1.1;
26.1.10

(591) Trắng, đen, xanh lá nhạt, xanh lá, xanh lá đậm, xanh đen.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ Á CHÂU (VN)

49 Thanh Âm, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm; máy đóng gói thực phẩm; máy đóng gói hút chân không; máy đóng gói hàng; máy bơm chân không.

Nhóm 09: Máy kiểm tra sản phẩm [máy kiểm tra trọng lượng, máy dò kim loại, máy dò tạp chất X-Ray].

Nhóm 35: Mua bán: máy chế biến thực phẩm, máy đóng gói thực phẩm, máy đóng gói hút chân không, máy đóng gói hàng, máy kiểm tra sản phẩm [máy kiểm tra trọng lượng, máy dò kim loại, máy dò tạp chất X-Ray], máy bơm chân không.

(210) **4-2024-06242**

(220) 20/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.3; 24.15.13; 25.5.25; 26.1.1;
26.1.10

(591) Trắng, xanh lá nhạt, xanh lá, xanh lá đậm, xanh đen.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ Á CHÂU (VN)

49 Thanh Âm, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm; máy đóng gói thực phẩm; máy đóng gói hút chân không; máy đóng gói hàng; máy bơm chân không.

Nhóm 09: Máy kiểm tra sản phẩm [máy kiểm tra trọng lượng, máy dò kim loại, máy dò tạp chất X-Ray].

Nhóm 35: Mua bán: máy chế biến thực phẩm, máy đóng gói thực phẩm, máy đóng gói hút chân không, máy đóng gói hàng, máy kiểm tra sản phẩm [máy kiểm tra trọng lượng, máy dò kim loại, máy dò tạp chất X-Ray], máy bơm chân không.

(210) **4-2024-06250**

(220) 21/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.17.0



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HELLO (VN)

26 Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2024-06264**

(220) 21/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

MENBUR

(731) MENBUR, S.A. (ES)

Pol. Artegran sn, 18230 Arterfe Granada, SPAIN

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép và đồ đi chân, mũ nón và đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý doanh nghiệp; dịch vụ công việc văn phòng, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho cửa hàng bán lẻ giày dép và đồ đi chân.

(210) **4-2024-06267**

(220) 21/02/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KCIS

(731) THE CORPORATION OF KING'S COLLEGE SCHOOL (GB)

King's College School, Southside, Wimbledon Common, London, SW19 4TT, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Tài liệu giáo dục và giảng dạy; sổ tay hướng dẫn giảng dạy; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; ấn phẩm phát hành định kỳ; tài liệu giáo dục dạng in; xuất bản phẩm dạng in; tài liệu giảng dạy in sẵn; chương trình sự kiện được in ấn; tờ quảng cáo; văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; hộp bút chì; văn phòng phẩm dùng cho việc viết; dụng cụ viết; đồ dùng để viết; vật liệu dùng để vẽ; dụng cụ vẽ; sách; vật dụng đánh dấu trang sách; lịch; nhật ký; tranh ảnh; ảnh chụp; tập an-bum; an-bum ảnh.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ đội đầu; khăn quàng cổ; đồng phục học sinh; quần áo thể thao; cà vạt.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ

trao giải; tổ chức lễ trao giải để ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; xuất bản tài liệu văn bản (text); sắp xếp các sự kiện âm nhạc; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; cung cấp tiện ích cho phim, buổi biểu diễn, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức hội thảo; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn hóa; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa hoặc giáo dục; hướng dẫn giáo dục thể chất; dịch vụ giáo dục thể thao; cung cấp tiện ích cho hoạt động thể thao; cung cấp tiện ích cho hoạt động giải trí; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; giảng dạy theo nhóm nhỏ đối với hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ giải trí thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức các hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

(210) **4-2024-06294**

(540)



Chất Như Mới

(220) 21/02/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG PHẠM AUTO (VN)

Số 9 đường Mai Chí Thọ, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần áo thời trang, giày, dép, xe ô tô, thân xe ô tô, khung gầm xe cộ, thanh chắn va đập của xe cộ, động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, vỏ bọc cho ghế xe cộ, giám xóc cho ô tô, má phanh cho xe cộ, thiết bị phát tín hiệu chuyên hướng dùng cho xe cộ.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; đánh bóng xe cộ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; làm sạch xe cộ; dịch vụ lắp ráp phụ kiện, đồ trang trí cho xe cộ.

(210) **4-2024-07147**

(540)



(220) 27/02/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.8

(591) Đỏ, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước tương; sốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; sốt sa-lát; sốt may-don-ne (mayonnaise); sa-tê; dầu hào; mù tạt; sa-tê sò điệp (gia vị); sốt chao (gia vị); giấm (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

(210) **4-2024-07896**

(540)



(220) 01/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH AOE INTERNATIONAL (VN)

Số 59 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp [spa]; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn chế độ ăn kiêng và dinh dưỡng.

(210) **4-2024-08140**

(540)



(220) 05/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.25

(591) Xanh da trời, xanh tím than, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG LANA (VN)

53 Dân Tộc, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày; dép; mũ nón.

(210) **4-2024-08141**

(540)



(220) 05/03/2024

(441) 25/08/2025

(591) Cam, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG LANA (VN)

53 Dân Tộc, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày; dép; mũ nón.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-08242**

(220) 05/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Hồng nhạt, xám (ghi).

(731) BẠCH THỊ KHÁNH LINH (VN)

Số 33N5, tổ 4, phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 14: Bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; móc dùng cho đồ trang sức; hoa tai; nhẫn [đồ kim hoàn]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên.

Nhóm 25: Quần áo lót; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; áo len dài tay; quần áo; quần áo mặc bên trong; quần áo có họa tiết thêu.

Nhóm 26: Đồ trang trí dùng cho tóc; nơ cài tóc; phụ kiện cho đồ lót [đồ may vá]; khóa cài [phụ kiện của trang phục]; dây buộc đính kèm [phụ kiện trang phục].

(210) **4-2024-08816**

(220) 08/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.10; 26.4.18

(591) Cam, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HINANA DENTAL (VN)

Căn số 00.04, tháp A2, khu chung cư phức hợp lô M1 (Sarimi) - số 74 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

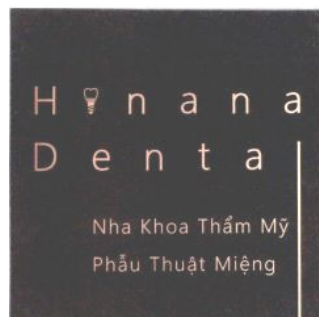
(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chỉnh hình răng; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

(210) **4-2024-08817**

(220) 08/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.10; 26.4.18

(591) Cam, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HINANA DENTAL (VN)

Căn số 00.04, tháp A2, khu chung cư phức hợp lô M1 (Sarimi) - số 74 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chỉnh hình răng; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

(210) **4-2024-08820**

(220) 08/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.16; 26.1.1

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LUẬT HỒNG PHÚC (VN)

71 Nguyễn Đức Thuận, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ khai thuế.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý cho cá nhân, doanh nghiệp; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

(210) **4-2024-08821**

(220) 08/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

LUẬT HỒNG PHÚC

(731) CÔNG TY TNHH LUẬT HỒNG PHÚC (VN)

71 Nguyễn Đức Thuận, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ khai thuế.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý cho cá nhân, doanh nghiệp; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

(210) **4-2024-08900**

(220) 08/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Glession

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OFLANRE (VN)

Phòng A3a.6, A3a.7, tầng 3A, Block A - Jamona Heights, số 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); hương liệu [tinh dầu]; dầu xả tóc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; chế phẩm dược để trị gàu ở đầu.

(210) **4-2024-08901**

(220) 08/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Melldream

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OFLANRE (VN)
Phòng A3a.6, A3a.7, tầng 3A, Block A -
Jamona Heights, số 210 Bùi Văn Ba,
phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm);
hương liệu [tinh dầu]; dầu xả tóc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; chế
phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng;
dược phẩm; chế phẩm dược để trị gàu ở đầu.

(210) **4-2024-08902**

(220) 08/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Cheritual

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OFLANRE (VN)
Phòng A3a.6, A3a.7, tầng 3A, Block A -
Jamona Heights, số 210 Bùi Văn Ba,
phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm);
hương liệu [tinh dầu]; dầu xả tóc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; chế
phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng;
dược phẩm; chế phẩm dược để trị gàu ở đầu.

(210) **4-2024-08966**

(220) 08/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

BONELESS

(731) GUANGZHOU BONELESS
CLOTHING CO., LTD. (CN)
Room 317-2, third floor, Building 1, No.
9, Mawudongtou East Street, Baiyun
District, Guangzhou, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 25: Áo thun ngắn tay; áo len dài tay; quần dài; áo sơ mi; quần áo; áo gi lê.

(210) **4-2024-09150**

(540)



(220) 11/03/2024

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, vàng, hồng, đen.

(731) LÊ VĂN DƯƠNG (VN)

40 đường N1, khu phố Tân Phước,
phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh
Bình Dương

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: sữa (sữa bột, sữa nước, sữa chua), đồ uống, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung cho trẻ nhỏ và người lớn, các vật dụng hỗ trợ cho mẹ đi sinh và sau sinh, tã lót cho trẻ nhỏ và người già, gia vị nấu ăn cho trẻ nhỏ (nước mắm trẻ em, dầu ăn, hạt nêm), nước giặt quần áo dùng cho trẻ nhỏ và người già.

(210) **4-2024-09287**

(540)



(220) 12/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8; 26.11.12

(591) Xanh tím than, vàng đồng, vàng nhạt,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI GOLDSTAR (VN)

Số 15 Liên kê 41, khu đô thị mới Vân
Canh, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo silicone; keo dán gỗ; keo dán gạch; keo đa năng dùng trong sản xuất và xây dựng; hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; kẹp kính bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại (trừ khóa điện); phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại. (tất cả đều sử dụng trong sản xuất và xây dựng).

Nhóm 09: Khóa cửa điện tử thông minh.

Nhóm 17: Vật liệu trám bằng cao su silicon; hợp chất để bịt kín các khe hở cửa để tránh rò rỉ nước mưa và gió; vật liệu chất dẻo để bịt kín các khe hở sử dụng trong sản xuất và xây dựng; bán thành phẩm bằng chất dẻo sử dụng trong sản xuất và xây dựng; mi ca; nhựa pec-ca.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý và tổ chức kinh doanh mua bán các loại hàng hóa.

(210) **4-2024-09733**

(540)



(220) 13/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.1.2; 26.2.7; 26.4.1; 26.4.12;
26.7.25

(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) SEO, YU SANG (KP)

102-1904, 110, Taebong-ro, Gwangju-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; nước hoa; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu massage (không dùng cho mục đích y tế); phấn phủ mặt; chế phẩm mỹ phẩm dành cho tóc và da đầu; chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu gội.

(210) **4-2024-10360**

(220) 18/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KIẾN AI

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỀU PHỨC
(VN)

350 - 352 Võ Văn Kiệt, phường Cô
Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại, thiết bị điện tử như máy tính bảng (tablet), chuột, bàn phím, màn hình, webcam, giá đỡ, cáp, sạc, camera, thiết bị phát sóng wifi, bộ phát wifi di động, bộ kích sóng wifi, tai nghe, loa, thẻ nhớ, USB, ổ cứng, bộ vi xử lý (CPU), ram, bo mạch chủ (main), nguồn, tản nhiệt, card đồ họa (VGA), vỏ máy tính (case), máy vi tính, thiết bị văn phòng, đồng hồ thông minh, vỏ bảo vệ cho điện thoại, túi và cặp đựng máy tính xách tay, đồ gia dụng như tivi, tủ lạnh, đèn điện, nồi, chảo, lò vi sóng, máy rửa bát, máy ép, máy xay sinh tố, máy làm sữa hạt, ấm siêu tốc, bếp điện, robot hút bụi, máy hút bụi, quạt, máy lọc không khí, máy sấy tóc, máy cạo râu, máy massage, cân sức khỏe, bàn chải điện, tông đơ cắt tóc, máy cạo râu, máy chiếu, bàn ủi.

(210) **4-2024-10361**

(220) 18/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

S-ANT

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỀU PHỨC
(VN)

350 - 352 Võ Văn Kiệt, phường Cô
Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại, thiết bị điện tử như máy tính bảng (tablet), chuột, bàn phím, màn hình, webcam, giá đỡ, cáp, sạc, camera, thiết bị phát sóng wifi, bộ phát wifi di động, bộ kích sóng wifi, tai nghe, loa, thẻ nhớ, USB, ổ cứng, bộ vi xử lý (CPU), ram, bo mạch chủ (main), nguồn, tản nhiệt, card đồ họa (VGA), vỏ máy tính (case), máy vi tính, thiết bị văn phòng, đồng hồ thông minh, vỏ bảo vệ cho điện thoại, túi và cặp đựng máy tính xách tay, đồ gia dụng như tivi, tủ lạnh, đèn điện, nồi, chảo, lò vi sóng, máy rửa bát, máy ép, máy xay sinh tố, máy làm sữa hạt, ấm siêu tốc, bếp điện, robot hút bụi, máy hút bụi, quạt, máy lọc không khí, máy sấy tóc, máy cạo râu, máy massage, cân sức khỏe, bàn chải điện, tông đơ cắt tóc, máy cạo râu, máy chiếu, bàn ủi.

(210) **4-2024-10362**

(540)



(220) 18/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.16; 4.5.14; 15.9.18; 25.7.6; 25.7.7;
26.4.4

(591) Đỏ, trắng, nâu, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỀU PHỨC
(VN)

350 - 352 Võ Văn Kiệt, phường Cô
Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại, thiết bị điện tử như máy tính bảng (tablet), chuột, bàn phím, màn hình, webcam, giá đỡ, cáp, sạc, camera, thiết bị phát sóng wifi, bộ phát wifi di động, bộ kích sóng wifi, tai nghe, loa, thẻ nhớ, USB, ổ cứng, bộ vi xử lý (CPU), ram, bo mạch chủ (main), nguồn, tản nhiệt, card đồ họa (VGA), vỏ máy tính (case), máy vi tính, thiết bị văn phòng, đồng hồ thông minh, vỏ bảo vệ cho điện thoại, túi và cặp đựng máy tính xách tay, đồ gia dụng như tivi, tủ lạnh, đèn điện, nồi, chảo, lò vi sóng, máy rửa bát, máy ép, máy xay sinh tố, máy làm sữa hạt, ấm siêu tốc, bếp điện, robot hút bụi, máy hút bụi, quạt, máy lọc không khí, máy sấy tóc, máy cạo râu, máy massage, cân sức khỏe, bàn chải điện, tông đơ cắt tóc, máy cạo râu, máy chiếu, bàn ủi.

(210) **4-2024-10467**

(540)



(220) 18/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 9.7.1; 26.4.1

(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
THƯƠNG MẠI PHÚ MINH (VN)

Ngách 1, ngõ 15 đường Nguyễn Tất
Thành, TDP Trại Giao, phường Khai
Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc

(511) Nhóm 30: Nước mắm [gia vị]; gia vị; nước xốt và các loại gia vị khác; cà phê; bánh ngọt và bánh kem.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2024-10477**

(540)



(220) 18/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 15.7.1; 15.7.2; 25.1.6

(591) Đen, trắng, hồng, vàng, xanh lá cây.

(731) TRẦN NGỌC HẠNH (VN)

27/40/164 Huỳnh Tịnh Của, phường Võ
Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dược mỹ phẩm; mỹ phẩm có chứa thuốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời: khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-10497**

(220) 18/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) WELCOME ONCHO DENKI LIMITED (CN)

11th Floor, Trend Centre, 29 Cheung Lee Street, Chai Wan, Hong Kong

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

 **SAIVER**

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị xử lý không khí; bộ phận cuộn dây quạt [bộ phận/thiết bị của hệ thống điều hòa không khí]; máy làm lạnh nước; thiết bị thông gió; thiết bị quạt thông gió; máy làm sạch không khí; và các bộ phận, phụ kiện cho tất cả hàng hóa nói trên.

(210) **4-2024-10875**

(220) 19/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DOFON VIỆT NAM (VN)

Lô 12-D1, dự án nhà ở cầu Diễn, đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

VUA CUỐN

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến: tôm, cá, mực, bạch tuộc đông lạnh và phơi khô, ốc các loại, sò động vật hai mảnh vỏ đã chế biến; mắm, nước mắm.

Nhóm 30: Thực phẩm chế biến các loại: (bánh kẹo các loại, bánh kem, cà phê, chè (trà), ca cao, gạo).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán bar; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cafe.

(210) **4-2024-12267**

(220) 27/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNIVA GROUP (VN)

Số nhà 61 đường 23b, thôn đường 23, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

HBM

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá và theo dõi sức khỏe; cung cấp thông tin trong lĩnh vực sức khỏe.

(210) 4-2024-12921

(220) 29/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 21.1.16; 25.7.6; 25.7.7; 26.13.1



(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương, tím đậm, tím nhạt, đen, vàng, da cam, hồng đậm, hồng nhạt, trắng, đỏ đậm, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT (VN)

Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có chứa trân châu; trà trái cây; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị trái cây; trà sữa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà ướp lạnh có chứa trân châu và hương vị trái cây.

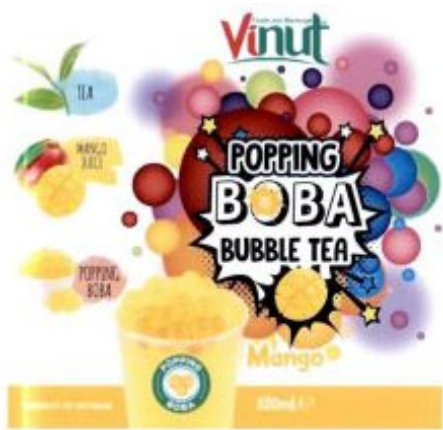
(210) 4-2024-12922

(220) 29/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 5.7.22; 5.7.24; 11.3.3; 21.1.16; 25.7.6; 25.7.7; 26.13.1



(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương, tím nhạt, tím đậm, đen, vàng, da cam, hồng nhạt, hồng đậm, trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT (VN)

Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có chứa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị xoài; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị trái cây; trà sữa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà ướp lạnh có chứa trân châu và hương vị trái cây.

(210) **4-2024-12923**

(540)



(220) 29/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 5.7.14; 5.7.22;
11.3.3; 21.1.16; 25.7.6; 25.7.7; 26.13.1

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương, tím nhạt, tím đậm, đen, vàng, da cam, hồng nhạt, hồng đậm, trắng, đỏ, đen, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT (VN)

Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có chứa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị đào; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị trái cây; trà sữa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà ướp lạnh có chứa trân châu và hương vị trái cây.

(210) **4-2024-12924**

(540)



(220) 29/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 5.7.8; 5.7.22;
11.3.3; 21.1.16; 25.7.6; 25.7.7; 26.13.1

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương, tím nhạt, tím đậm, đen, vàng, da cam, hồng nhạt, hồng đậm, trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT (VN)

Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có chứa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị dâu tây; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị trái cây; trà sữa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà ướp lạnh có chứa trân châu và hương vị trái cây.

(210) **4-2024-12925**

(540)



(220) 29/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 5.7.14; 5.7.22;
11.3.3; 21.1.16; 25.7.6; 25.7.7; 26.3.1

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương, tím nhạt, tím đậm, đen, vàng, da cam, hồng nhạt, hồng đậm, trắng, đỏ, đen, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT (VN)

Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có chứa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị trái cây; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị trái cây; trà sữa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà ướp lạnh có chứa trân châu và hương vị trái cây.

(210) **4-2024-12935**

(540)



(220) 29/03/2024

(441) 25/08/2025

(531) 15.9.11; 16.1.5; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18;
26.11.22

(591) Xanh dương.

(731) TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN - CÔNG TY TNHH 1TV (VN)

Số 67B phố Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phương tiện giáo dục có thể tải về (chương trình máy tính); tài liệu khóa học giáo dục có thể tải về (chương trình máy tính).

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm.

Nhóm 41: Đào tạo nhân lực về sản xuất, phát hành trò chơi điện tử (game) và các hoạt động liên quan đến trò chơi điện tử; tổ chức các cuộc thi liên quan đến lĩnh vực trò chơi điện tử; dịch vụ về giáo dục giảng dạy, hướng dẫn, giảng dạy sản xuất, phát hành trò chơi điện tử và các hoạt động liên quan đến trò chơi điện tử; xuất bản sách và tài liệu; tổ chức, điều khiển hội thảo chuyên đề, hội nghị liên quan đến sản xuất, phát hành trò chơi điện tử và các hoạt động liên quan đến trò chơi điện tử; cung cấp thông tin trong lĩnh vực sản xuất, phát hành trò chơi điện tử và các hoạt động liên quan đến trò chơi điện tử; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp; tổ chức cuộc thi; tổ chức thi đấu thể thao điện tử; viết kịch bản không dành cho mục đích quảng cáo; đào tạo lại nghề, sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; sản xuất podcast, cung cấp hình ảnh trực tuyến không tải xuống được; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Cho thuê nền tảng và số hóa học liệu; cung cấp thông tin liên quan đến công trình thông qua một trang web; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tư vấn phần mềm máy tính; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; viết mã máy tính.

(210) **4-2024-12957**

(220) 29/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Famigo

(731) BAE SOON JAE (KR)

27-14 Donggyo-ro 38-gil, Mapo-gu,
Seoul 03982 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê và nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê và bánh churros (bánh rán Tây Ban Nha); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ và nhà hàng; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê và bánh; dịch vụ quán cà phê và trái cây.

(210) **4-2024-12997**

(220) 29/03/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 7.3.11; 26.1.2; 26.3.23; 26.11.12

(591) Đỏ tươi, xanh da ười.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZUKA VIỆT NAM (VN)

Đường 6A, Khu dân cư Sơn Tịnh, tổ dân
phố Trường Thọ Đông B, phường
Trương Quang Trọng, thành phố Quảng
Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

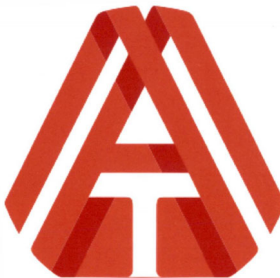
(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu (kể cả xăng dùng cho động cơ) và vật liệu cháy sáng; nến, bắc dùng để thắp sáng.

(210) **4-2024-13035**

(220) 01/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9

(591) Trắng, đỏ tươi, đỏ đô.

(731) NGUYỄN ANH TÚ (VN)

Số 218 đường Hoàng Văn Thụ, phường
Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh
Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy như: giảm xóc xe máy; gương xe máy; vành bánh xe máy; cangk xe máy; phanh xe máy.

(210) **4-2024-13365**

(220) 02/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT ĐỨC MINH
HOÀNG (VN)

Số nhà 300, phố Cuối, thị trấn Gia Lộc,
huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương



(511) Nhóm 06: Rổ bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; bộ phân chia khăn lau bằng kim loại; móc treo nồi bằng kim loại.

Nhóm 20: Chạn đựng thức ăn bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; cốc thủy tinh; bát; đồ thờ bằng sành, sứ (bán theo bộ); nồi nấu không dùng điện; chảo không dùng điện; mâm bằng kim loại (dùng cho mục đích gia dụng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: máy rửa bát, dây điện, ổ cắm điện, chậu rửa gắn cố định, vòi rửa, vòi tắm hoa sen, thiết bị vệ sinh, thiết bị phòng tắm, bếp từ, bếp ga, bếp hồng ngoại, máy hút mùi, máy khử mùi dùng trong nhà bếp, lò nướng (dùng điện), lò vi sóng, lò nướng (không dùng điện), máy sấy bát đĩa, máy rửa bát, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, nồi áp suất dùng điện, đèn trang trí dùng trong nội thất và ngoại thất, đèn led, đèn chùm, máng đèn, đui đèn, giá để bát đĩa, giá để xoong nồi lắp cho tủ bếp, giá dùng cho nội thất (bằng gỗ, bằng thép không gỉ, bằng hợp kim, bằng nhựa), giá để quần áo và cà vạt, tủ giày dép, khung giá tủ để đồ bằng gỗ (dùng trong nội thất, ngoại thất), giá để đồ bằng thép inox, giá để đồ bằng hợp kim, giá để đồ bằng nhựa, giá để gia vị, chai lọ, dao thớt, thùng đựng gạo, thùng rác, bộ ấm chén uống trà, ấm đun nước (dùng điện), ấm đun nước (không dùng điện), muỗng múc canh, bộ đồ đựng gia vị, chảo rán dùng điện, chảo rán không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, thiết bị lọc nước, máy lọc nước thông minh, lõi lọc nước, bình nước nóng dùng điện, kéo dùng cho nhà bếp, dụng cụ xúc lật đồ nướng, cái kẹp đồ nướng, dụng cụ nhà bếp, đồ thờ bằng kim loại và bằng sành sứ, nồi nấu không dùng điện, chảo không dùng điện, xoong, nồi, chảo, mâm, thìa, máy sấy tóc, ấm, chén, bát, đĩa, cốc, lọ, rổ, ly, bát, tủ bếp, chạn bếp, vại vóc, gương, lược, bàn, ghế, tủ, kệ; mua bán lương thực, thực phẩm như: thực phẩm được chế biến từ đậu phụ, thịt đã qua chế biến, cá đã qua chế biến, thịt gà, thịt lợn.

(210) **4-2024-13972**

(220) 04/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA
HEALTHCARE USA (VN)

Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại Khu công
nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp
Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Astacrevir

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thảo dược.

(210) **4-2024-13979**

(220) 04/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Legend of Mushroom

(731) GUANGZHOU 4399 INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room B2, 4th Floor, No.8 Jianzhong Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, China 510000

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống thông qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình trò chơi máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính và trò chơi video, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình trò chơi video; chương trình trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử cho điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường sử dụng trong các thiết bị di động để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, liên quan đến trò chơi và trò chơi điện tử; tệp tin hình ảnh, video và âm thanh có thể tải về được; đĩa compact [nghe-nhìn]; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; phim hoạt hình; phần mềm trò chơi điện tử cho thiết bị điện tử cầm tay.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành các trò chơi; tổ chức các cuộc thi trò chơi điện tử; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính hoặc mạng điện thoại di động; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi video; cho thuê máy và thiết bị trò chơi; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng internet; cung cấp dịch vụ máy chơi game; sản xuất và phân phối chương trình trò chơi truyền hình; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giải trí qua truyền thanh; giải trí trên truyền hình; cho thuê thiết bị ghi âm thanh và video; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2024-14225**

(220) 05/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.3.23

(591) Trắng, xanh dương, đỏ.

(731) TẠ VĂN HÙNG (VN)

Thôn Rùa Hạ 2, xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Cao su tái sinh; tấm cao su; phốt cao su [phốt chặn dầu]; gối đỡ cao su [tấm đệm giảm xóc bằng cao su]; nút cao su.

(210) **4-2024-14270**

(220) 05/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Đỏ, cam.

(731) **HỘ KINH DOANH LƯƠNG THẾ ANH (VN)**

Số 62B/275 tổ 13 (số cũ tổ 25 cụm 4), phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

Lương Đức Anh

(511) Nhóm 29: Bột sắn riêng ăn liền.

(210) **4-2024-14704**

(220) 09/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 25.5.25; 26.1.2; 26.11.8

(591) Đen, đỏ, trắng, xanh lá cây đậm.

(731) **CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI PHÚC LỢI (VN)**

xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 07: Máy bóc vỏ; máy gia công gỗ; máy cắt điều chỉnh kích thước cho mục đích công nghiệp; máy cắt; máy mài.

(210) **4-2024-14951**

(220) 10/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)**

Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

EDUAFF

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực marketing đa cấp; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo; mua bán sách.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư quỹ; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; mua bán bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

(210) 4-2024-15390

(220) 11/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, trắng, xám.



STTelemedia
Global Data Centres

(731) SINGAPORE TECHNOLOGIES
TELEMEDIA PTE LTD (SG)

1 Temasek Avenue, #33-01 Millenia
Tower, Singapore 039192, Singapore

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; hệ thống truyền dữ liệu; hệ thống truyền dữ liệu điện tử; dây cáp điện; thẻ từ được mã hoá; thiết bị thông tin điện tử trực tuyến truy cập từ xa; hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính dùng cho viễn thông, hội nghị truyền hình qua hệ thống viễn thông và hội nghị truyền hình, truyền âm thanh, video và dữ liệu giữa các máy tính thông qua mạng máy tính toàn cầu, mạng máy tính diện rộng, và mạng máy tính ngang hàng thao tác và điều khiển hình ảnh từ webcam và máy ảnh kỹ thuật số; phần cứng truyền dữ liệu; phần mềm ứng dụng cho máy tính bảng; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm, thiết bị và dụng cụ máy tính sử dụng kết nối với Internet; hệ thống xử lý giọng nói; thiết bị và dụng cụ đa phương tiện; thiết bị và dụng cụ báo hiệu; máy thu thanh và thu hình; thiết bị truyền và tái tạo âm thanh; dụng cụ đo điện tử; thiết bị ghi, truyền, thu, xử lý hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; ăng ten; thiết bị chùm tia điện từ cho đạn; thiết bị và dụng cụ truyền thông dữ liệu; kính ngắm quang học; bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); máy trường dò điện từ [EMF]; thiết bị và dụng cụ phân phối hoặc điều khiển điện; máy phát sóng điện từ; hệ thống (thiết bị bị) liên lạc; dụng cụ truyền thông; dây điện; cáp sợi quang; máy ảnh; thẻ chip điện tử; thẻ có mạch tích hợp; thẻ được mã hóa; máy vi tính; bộ kết nối sợi quang; bộ chuyển đổi sợi quang; bộ ghép sợi quang; cuộn điện tử; khóa điện tử; mạch tích hợp; máy phân phối điện; máy trả lời tự động; micro; mô-đem; bảng phân phối [điện]; máy truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền phát viễn thông; vật chứa dữ liệu từ và quang học; vật chứa dữ liệu từ, đĩa ghi; ống nghe điện thoại; bộ xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ điều hướng và định vị điện tử; thiết bị truyền thông; thiết bị truyền dữ liệu điện tử; thiết bị điều khiển hệ thống kiểm soát không lưu; thiết bị viễn thông không dây; thiết bị không dây băng thông rộng, cụ thể là trạm cơ sở viễn thông cho các ứng dụng mạng và truyền thông không dây; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị chuyển mạch viễn thông băng thông rộng dung lượng cao; thiết bị viễn thông; điện thoại; thiết bị thu hình; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị mã hóa và giải mã; phần cứng và phần mềm máy tính; phần cứng máy vi tính; phần mềm giải mã; phần mềm máy vi tính; thiết bị định vị toàn cầu [GPS]; dụng cụ kết nối để truyền dữ liệu; dụng cụ lưu trữ dữ liệu; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính cho thiết bị và dụng cụ viễn thông; phần mềm hệ điều hành; máy in dùng với máy vi tính; xuất bản phẩm điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ấn phẩm đa phương tiện có thể tải xuống; radio; role điện tử; bộ lắp sợi quang; bộ định tuyến mạng; bộ định tuyến không dây; công tắc điện tử; ống dẫn [điện]; vệ tinh nhân tạo; sợi quang; kính viễn vọng quang học; máy chủ internet; máy chủ mạng máy tính; bộ ghép nối sợi quang; ổ cắm điện; tổng đài điện thoại; ti vi; thiết bị thu phát sợi quang học; máy thu và phát vô tuyến xách tay.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua lại doanh nghiệp; dịch vụ kế toán; dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn liên quan đến quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh; biên tập dữ liệu kinh doanh; xác minh dữ liệu bằng máy tính; dịch vụ quản lý nguồn nhân lực; quản lý quy trình kinh doanh; quản lý dữ liệu; quản lý kinh doanh và vận hành trung tâm dữ liệu; chuẩn bị sổ sách kế toán; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy

tính; hỗ trợ kinh doanh; đánh giá cơ hội kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ hành chính liên quan đến đầu tư; dịch vụ hậu cần doanh nghiệp (cho quản lý kinh doanh, cho cơ sở vật chất và nguồn lực doanh nghiệp); dịch vụ hỗ trợ, cố vấn và tư vấn về phân tích kinh doanh; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại với nhau vì lợi ích của người khác (không bao gồm vận chuyển), cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó; thu thập dữ liệu; dịch vụ quản trị kinh doanh; tư vấn liên quan đến sáp nhập doanh nghiệp; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh qua máy vi tính; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý cơ sở dữ liệu; quản lý và quản trị kinh doanh; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; marketing; cung cấp thông tin liên quan đến quản lý kinh doanh và kinh tế; xử lý và quản lý tiền lương; xử lý dữ liệu bằng máy tính [chức năng văn phòng]; nghiên cứu kinh doanh; phát triển kinh doanh; lập kế hoạch kinh doanh; chuẩn bị báo cáo kinh doanh; chuẩn bị bảng tiền lương; nghiên cứu tính khả thi kinh doanh; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Quản lý tài sản đầu tư; đánh giá và phân tích tài chính; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên và dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên được cung cấp trên các trang web và trên internet; dịch vụ tài chính; dịch vụ cố vấn, quản lý và tư vấn tài chính; quản lý tiền mặt, cụ thể là tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển các khoản tương đương tiền bằng phương thức điện tử; dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ thuế (tài chính); quản lý đầu tư; quản lý tài sản tài chính; dịch vụ quản lý danh mục vốn đầu tư và đầu tư; quản lý bất động sản; quản lý bất động sản và tài sản; quản lý chứng khoán; quản lý quỹ; quản lý quỹ đầu tư; tái cấu trúc nợ; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề bất động sản.

Nhóm 38: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực lập kế hoạch viễn thông để đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục; dịch vụ thông tin liên lạc bằng thư điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc bằng cách truyền giọng nói trên giao thức internet (voip); cung cấp dịch vụ thông tin hướng dẫn trực tuyến về các siêu liên kết tới các trang web khác; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo/tin nhắn điện tử để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực được quan tâm chung và để chơi trò chơi; dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền và phát sóng giọng nói, âm thanh, dữ liệu, video, đồ họa, hình ảnh trực quan và các thông tin khác qua mạng viễn thông trên mặt đất và trên không gian vũ trụ; dịch vụ truyền thông không dây; dịch vụ truyền thông bằng cáp; dịch vụ truyền thông để truyền dữ liệu điện tử; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử tín hiệu thoại, dữ liệu, fax, hình ảnh và thông tin; dịch vụ truyền phát dữ liệu; dịch vụ trung tâm cuộc gọi [chuyển hướng cuộc gọi điện tử và nhắn tin]; dịch vụ phát sóng truyền hình cáp; dịch vụ viễn thông cáp quang; dịch vụ truyền dữ liệu qua mạng viễn thông; dịch vụ phát sóng qua trang web; dịch vụ chuyển mạng [viễn thông]; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào tín hiệu định vị toàn cầu cho mục đích điều hướng; cung cấp dịch vụ phòng trò chuyện hoặc bảng tin trực tuyến; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến về lĩnh vực được quan tâm chung; truyền thông tin phòng trò chuyện; vận hành mạng cục bộ; vận hành hệ thống truyền thông di động; cung cấp thiết bị viễn thông, cụ thể là cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; cho thuê thiết bị thông tin liên lạc; truyền và phát sóng qua cáp; vận hành hệ thống nhắn tin; truyền dữ liệu từ xa bằng phương tiện viễn thông; dịch vụ truyền thông tin dữ liệu; dịch vụ hằng tin tức; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; thông tin liên lạc bằng vệ tinh; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; dịch vụ mạng [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ hằng thông tấn (sử dụng máy điện báo); dịch vụ thông tin liên lạc điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc tương tác; dịch vụ thông tin liên lạc qua mạng kỹ thuật số; dịch vụ truyền thông mạng máy tính; dịch vụ truyền thông máy tính để truyền tải thông tin; dịch vụ truyền thông qua video; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ gửi

và nhận tin nhắn; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ internet [isp]; dịch vụ phát sóng vệ tinh; dịch vụ định tuyến và kết nối viễn thông; dịch vụ thư thoại; dịch vụ công thông tin internet, cụ thể là cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào công thông tin internet; dịch vụ công thông tin web [cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu]; dịch vụ thoại trên giao thức internet [voip]; dịch vụ thư điện tử; dịch vụ điện báo; dịch vụ hội nghị truyền hình qua hệ thống viễn thông; dịch vụ điện thoại; dịch vụ điện thoại đường dài và nội hạt; dịch vụ truyền giọng nói; cung cấp cho người dùng bên thứ ba quyền truy cập vào cơ sở hạ tầng viễn thông; cung cấp thông tin về phát sóng truyền hình cáp; cung cấp thông tin về phát sóng truyền hình, phát sóng truyền hình cáp, phát thanh; cung cấp quyền truy cập vào mạng máy tính; cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, điện tử và trực tuyến; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông đường dài; cung cấp dịch vụ viễn thông cho nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp bảng tin hoặc diễn đàn thảo luận tương tác, cụ thể là cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo điện tử để truyền tải tin nhắn giữa những người tham gia và người chơi máy tính và trò chơi video; cung cấp việc truyền điện tử an toàn các dữ liệu, thông tin và tin nhắn qua mạng máy tính toàn cầu; phát sóng trực tuyến [phát sóng qua mạng máy tính toàn cầu]; truyền tin nhắn bằng fax điện thoại; gửi tin nhắn bằng đường truyền điện tử; cung cấp thời gian truy cập vào cơ sở truyền dữ liệu trên internet hoặc bằng máy tính; cung cấp kết nối viễn thông với mạng truyền thông điện tử để truyền hoặc nhận âm thanh, video hoặc nội dung đa phương tiện; cho thuê thiết bị và dụng cụ thông tin liên lạc; cho thuê buồng điện thoại; cho thuê thiết bị phát sóng; cho thuê thiết bị phát sóng truyền thanh và truyền hình; cho thuê thiết bị phát sóng truyền hình; cho thuê thiết bị viễn thông; phát sóng và truyền dữ liệu, âm thanh hoặc hình ảnh; phát sóng truyền thanh và truyền hình; dịch vụ phát sóng truyền hình thuê bao; truyền hình cáp; dịch vụ viễn thông; truyền dữ liệu không dây qua các giao thức ứng dụng không dây [WAP]; truyền dữ liệu; truyền dữ liệu bằng cáp; truyền và truy xuất điện tử các dữ liệu, hình ảnh, nội dung âm thanh, nội dung video, tin nhắn và tài liệu; truyền bản fax; truyền thông tin qua mạng không dây; truyền thông tin qua điện thoại; truyền tin nhắn; truyền các chương trình truyền hình cáp; truyền qua vệ tinh; truyền âm thanh, hình ảnh, tín hiệu và dữ liệu qua vệ tinh; truyền tải truyền hình cáp; truyền video; truyền dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến hoạt động giải trí, thể thao và văn hóa; dịch vụ quản lý sự kiện cho mục đích giải trí, thể thao, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ đào tạo kinh doanh; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí nghe-nhìn trực tuyến qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp dịch vụ trò chơi video qua internet; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giáo dục; dịch vụ sản xuất đa phương tiện; dịch vụ xuất bản bằng phương tiện điện tử; dịch vụ xuất bản thông tin điện tử về nhiều chủ đề, bao gồm trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu (không thể tải xuống); dịch vụ phân phối chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí trên truyền hình; dịch vụ xuất bản video, âm thanh và giải trí đa phương tiện kỹ thuật số; dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí phát thanh và truyền hình; dịch vụ xuất bản; dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ trò chơi video được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp xếp hạng độ tuổi cho nội dung truyền hình, phim, âm nhạc, video và trò chơi video; dịch vụ chiếu phim; dịch vụ tổ chức và điều khiển các sự kiện giải trí; dịch vụ sắp xếp, điều khiển và tổ chức các giải đấu trò chơi trực tuyến; dịch vụ cung cấp tin tức có bản chất là tường thuật sự kiện hiện có; dịch vụ cung cấp các phương tiện phục vụ mục đích giải trí, thư giãn và giáo dục; dịch vụ cung cấp các tiện ích cho các chương trình trò chơi; dịch vụ cung cấp các bộ phim và chương trình truyền hình không thể tải xuống qua truyền hình trả tiền; dịch vụ cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ tổ chức trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi bằng hệ thống dựa trên máy tính;

dịch vụ cung cấp các phương tiện giải trí; dịch vụ cung cấp đào tạo; dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ sản xuất các chương trình truyền hình; dịch vụ xuất bản trực tuyến sách, tạp chí và tập san điện tử; dịch vụ xuất bản trực tuyến các tạp chí hoặc nhật ký [dịch vụ weblog]; dịch vụ xuất bản tạp chí; dịch vụ xuất bản các ấn phẩm, trừ các tài liệu quảng cáo; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; dịch vụ biên soạn tài liệu hướng dẫn vận hành máy tính và sử dụng các chương trình máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế máy tính; dịch vụ lưu trữ cơ sở dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm]; dịch vụ an ninh mạng (kiểm tra và đánh giá rủi ro của mạng điện tử); dịch vụ an ninh mạng truyền thông máy tính; dịch vụ nghiên cứu máy vi tính; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên máy vi tính; dịch vụ bảo mật máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); dịch vụ công thông tin web (thiết kế hoặc lưu trữ); dịch vụ kỹ thuật liên quan đến thiết kế hệ thống điện tử; dịch vụ thiết kế phần mềm xử lý dữ liệu điện tử; dịch vụ phát triển hệ thống truyền dữ liệu; dịch vụ cung cấp phần mềm dựa trên web trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; phân tích và thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; dịch vụ thiết kế máy và thiết bị viễn thông; dịch vụ thiết kế ngôn ngữ máy tính; dịch vụ thiết kế cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu; dịch vụ thiết kế và phát triển mạng máy tính; dịch vụ thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; dịch vụ thiết kế thiết bị viễn thông; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống thông tin; dịch vụ thiết kế hệ thống thông tin liên lạc; dịch vụ thiết kế website; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; lưu trữ phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ lưu trữ các trang web máy tính; dịch vụ lưu trữ weblog [blog]; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan tới tất cả những dịch vụ trên; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; dịch vụ mật mã (sử dụng thuật toán và các kỹ thuật mã hóa để bảo vệ thông tin); dịch vụ quản lý máy tính, cụ thể là giám sát, báo cáo và quản lý lưu lượng dữ liệu trên các mạng truyền thông không dây và Internet; dịch vụ bảo trì chương trình máy tính; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ phương tiện vật lý sang phương tiện điện tử; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu của dữ liệu hoặc thông tin chương trình máy tính [không phải chuyển đổi vật lý]; dịch vụ đồng vị trí máy tính, cụ thể là cung cấp tiện nghi máy tính như một dịch vụ để đặt máy chủ máy tính cùng với thiết bị của người khác; dịch vụ thiết kế, phát triển và lập trình phần mềm máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ mạng máy tính; dịch vụ bảo mật dữ liệu [tường lửa]; dịch vụ bảo mật máy tính (thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và hệ thống máy tính an toàn); dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn máy tính; dịch vụ cập nhật chương trình máy tính; dịch vụ khắc phục thảm họa cho hệ thống máy tính và hệ thống truyền thông dữ liệu; dịch vụ nghiên cứu máy tính; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật; dịch vụ kỹ thuật liên quan đến lập trình máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ xác thực chữ ký số [dịch vụ mật mã điện tử]; dịch vụ xác thực chữ ký điện tử [dịch vụ mật mã điện tử]; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi khoa học; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi kỹ thuật; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi về mặt kỹ thuật; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; dịch vụ cung cấp máy chủ web và máy chủ đồng vị trí cho các cơ sở lưu trữ dữ liệu và điện toán đám mây của bên thứ ba; dịch vụ thuê, cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; dịch vụ giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ tạo chương trình máy tính; dịch vụ lập trình chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ phục hồi dữ liệu máy tính; cung cấp chương trình máy tính như một dịch vụ; dịch vụ lập trình chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ khai thác dữ liệu; dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ phát triển hệ thống xử lý dữ liệu;

dịch vụ phát triển hệ thống lưu trữ dữ liệu; dịch vụ phát triển trang web, tạo, thiết kế, phát triển và bảo trì trang web, lưu trữ trang web của người khác; dịch vụ phát triển các giải pháp ứng dụng phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển, bảo trì và cập nhật công cụ tìm kiếm mạng viễn thông; dịch vụ phát triển, lập trình và cho thuê các chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để mã hóa và giải mã dữ liệu, mật mã, xác thực người dùng máy tính cũng như giám sát, báo cáo và phân tích việc tuân thủ bảo mật thông tin; dịch vụ kiểm tra sản phẩm; dịch vụ viết chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ viết lệnh chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); dịch vụ cho thuê các chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ cho thuê máy chủ web; dịch vụ cho thuê máy chủ web và máy chủ đồng vị trí cho các trung tâm dữ liệu dạng container của người khác; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ thông tin kinh doanh trên máy vi tính; dịch vụ lập kế hoạch khắc phục thảm họa máy tính; dịch vụ cho thuê máy tính; dịch vụ khảo sát [khoa học và kỹ thuật]; dịch vụ khảo sát khoa học; dịch vụ khảo sát kỹ thuật; lưu trữ dữ liệu điện tử.

(210) **4-2024-15391**

(220) 11/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

STT

(731) SINGAPORE TECHNOLOGIES
TELEMEDIA PTE LTD (SG)

1 Temasek Avenue, #33-01 Millenia
Tower, Singapore 039192, Singapore

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; hệ thống truyền dữ liệu; hệ thống truyền dữ liệu điện tử; dây cáp điện; thẻ từ được mã hoá; thiết bị thông tin điện tử trực tuyến truy cập từ xa; hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính dùng cho viễn thông, hội nghị truyền hình qua hệ thống viễn thông và hội nghị truyền hình, truyền âm thanh, video và dữ liệu giữa các máy tính thông qua mạng máy tính toàn cầu, mạng máy tính diện rộng, và mạng máy tính ngang hàng thao tác và điều khiển hình ảnh từ webcam và máy ảnh kỹ thuật số; phần cứng truyền dữ liệu; phần mềm ứng dụng cho máy tính bảng; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm, thiết bị và dụng cụ máy tính sử dụng kết nối với Internet; hệ thống xử lý giọng nói; thiết bị và dụng cụ đa phương tiện; thiết bị và dụng cụ báo hiệu; máy thu thanh và thu hình; thiết bị truyền và tái tạo âm thanh; dụng cụ đo điện tử; thiết bị ghi, truyền, thu, xử lý hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; ăng ten; thiết bị chùm tia điện từ cho đạn; thiết bị và dụng cụ truyền thông dữ liệu; kính ngắm quang học; bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); máy trường dò điện từ [EMF]; thiết bị và dụng cụ phân phối hoặc điều khiển điện; máy phát sóng điện từ; hệ thống (thiết bị bị) liên lạc; dụng cụ truyền thông; dây điện; cáp sợi quang; máy ảnh; thẻ chip điện tử; thẻ có mạch tích hợp; thẻ được mã hóa; máy vi tính; bộ kết nối sợi quang; bộ chuyển đổi sợi quang; bộ ghép sợi quang; cuộn điện tử; khóa điện tử; mạch tích hợp; máy phân phối điện; máy trả lời tự động; micro; mô-đem; bảng phân phối [điện]; máy truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền phát viễn thông; vật chứa dữ liệu từ và quang học; vật chứa dữ liệu từ, đĩa ghi; ống nghe điện thoại; bộ xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ điều hướng và định vị điện tử; thiết bị truyền thông; thiết bị truyền dữ liệu điện tử; thiết bị điều khiển hệ thống kiểm soát không lưu; thiết bị viễn thông không dây; thiết bị không dây băng thông rộng, cụ thể là trạm cơ sở viễn thông cho các ứng dụng mạng và truyền thông không dây; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị chuyển mạch viễn thông băng thông rộng dung lượng cao; thiết bị viễn thông; điện thoại; thiết bị thu hình; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị mã hóa và giải mã; phần cứng và phần mềm máy tính; phần cứng máy vi tính; phần mềm giải mã; phần mềm máy vi tính; thiết bị định vị toàn cầu [GPS]; dụng

cụ kết nối để truyền dữ liệu; dụng cụ lưu trữ dữ liệu; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính cho thiết bị và dụng cụ viễn thông; phần mềm hệ điều hành; máy in dùng với máy vi tính; xuất bản phẩm điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ấn phẩm đa phương tiện có thể tải xuống; radiô; role điện tử; bộ lắp sợi quang; bộ định tuyến mạng; bộ định tuyến không dây; công tắc điện tử; ống dẫn [điện]; vệ tinh nhân tạo; sợi quang; kính viễn vọng quang học; máy chủ internet; máy chủ mạng máy tính; bộ ghép nối sợi quang; ổ cắm điện; tổng đài điện thoại; ti vi; thiết bị thu phát sợi quang học; máy thu và phát vô tuyến xách tay.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua lại doanh nghiệp; dịch vụ kế toán; dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn liên quan đến quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh; biên tập dữ liệu kinh doanh; xác minh dữ liệu bằng máy tính; dịch vụ quản lý nguồn nhân lực; quản lý quy trình kinh doanh; quản lý dữ liệu; quản lý kinh doanh và vận hành trung tâm dữ liệu; chuẩn bị sổ sách kế toán; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hỗ trợ kinh doanh; đánh giá cơ hội kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ hành chính liên quan đến đầu tư; dịch vụ hậu cần doanh nghiệp (cho quản lý kinh doanh, cho cơ sở vật chất và nguồn lực doanh nghiệp); dịch vụ hỗ trợ, cố vấn và tư vấn về phân tích kinh doanh; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại với nhau vì lợi ích của người khác (không bao gồm vận chuyển), cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó; thu thập dữ liệu; dịch vụ quản trị kinh doanh; tư vấn liên quan đến sáp nhập doanh nghiệp; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh qua máy vi tính; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý cơ sở dữ liệu; quản lý và quản trị kinh doanh; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; marketing; cung cấp thông tin liên quan đến quản lý kinh doanh và kinh tế; xử lý và quản lý tiền lương; xử lý dữ liệu bằng máy tính [chức năng văn phòng]; nghiên cứu kinh doanh; phát triển kinh doanh; lập kế hoạch kinh doanh; chuẩn bị báo cáo kinh doanh; chuẩn bị bảng tiền lương; nghiên cứu tính khả thi kinh doanh; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Quản lý tài sản đầu tư; đánh giá và phân tích tài chính; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên và dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên được cung cấp trên các trang web và trên internet; dịch vụ tài chính; dịch vụ cố vấn, quản lý và tư vấn tài chính; quản lý tiền mặt, cụ thể là tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển các khoản tương đương tiền bằng phương thức điện tử; dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ thuế (tài chính); quản lý đầu tư; quản lý tài sản tài chính; dịch vụ quản lý danh mục vốn đầu tư và đầu tư; quản lý bất động sản; quản lý bất động sản và tài sản; quản lý chứng khoán; quản lý quỹ; quản lý quỹ đầu tư; tái cấu trúc nợ; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề bất động sản.

Nhóm 38: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực lập kế hoạch viễn thông để đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục; dịch vụ thông tin liên lạc bằng thư điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc bằng cách truyền giọng nói trên giao thức internet (voip); cung cấp dịch vụ thông tin hướng dẫn trực tuyến về các siêu liên kết tới các trang web khác; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo/tin nhắn điện tử để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực được quan tâm chung và để chơi trò chơi; dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền và phát sóng giọng nói, âm thanh, dữ liệu, video, đồ họa, hình ảnh trực quan và các thông tin khác qua mạng viễn thông trên mặt đất và trên không gian vũ trụ; dịch vụ truyền thông không dây; dịch vụ truyền thông bằng cáp; dịch vụ truyền thông để truyền dữ liệu điện tử; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử tín hiệu thoại, dữ liệu, fax, hình ảnh và thông tin; dịch vụ truyền phát dữ liệu; dịch vụ trung tâm cuộc gọi [chuyển hướng cuộc gọi điện tử và nhắn tin]; dịch vụ phát sóng truyền hình cáp; dịch vụ viễn thông cáp quang; dịch vụ truyền dữ liệu qua mạng viễn thông; dịch vụ phát sóng qua trang

web; dịch vụ chuyển mạng [viễn thông]; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào tín hiệu định vị toàn cầu cho mục đích điều hướng; cung cấp dịch vụ phòng trò chuyện hoặc bảng tin trực tuyến; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến về lĩnh vực được quan tâm chung; truyền thông tin phòng trò chuyện; vận hành mạng cục bộ; vận hành hệ thống truyền thông di động; cung cấp thiết bị viễn thông, cụ thể là cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; cho thuê thiết bị thông tin liên lạc; truyền và phát sóng qua cáp; vận hành hệ thống nhắn tin; truyền dữ liệu từ xa bằng phương tiện viễn thông; dịch vụ truyền thông tin dữ liệu; dịch vụ hằng tin tức; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; thông tin liên lạc bằng vệ tinh; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; dịch vụ mạng [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ hằng thông tấn (sử dụng máy điện báo); dịch vụ thông tin liên lạc điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc tương tác; dịch vụ thông tin liên lạc qua mạng kỹ thuật số; dịch vụ truyền thông mạng máy tính; dịch vụ truyền thông máy tính để truyền tải thông tin; dịch vụ truyền thông qua video; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ gửi và nhận tin nhắn; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ internet [isp]; dịch vụ phát sóng vệ tinh; dịch vụ định tuyến và kết nối viễn thông; dịch vụ thư thoại; dịch vụ cổng thông tin internet, cụ thể là cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào cổng thông tin internet; dịch vụ cổng thông tin web [cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu]; dịch vụ thoại trên giao thức internet [voip]; dịch vụ thư điện tử; dịch vụ điện báo; dịch vụ hội nghị truyền hình qua hệ thống viễn thông; dịch vụ điện thoại; dịch vụ điện thoại đường dài và nội hạt; dịch vụ truyền giọng nói; cung cấp cho người dùng bên thứ ba quyền truy cập vào cơ sở hạ tầng viễn thông; cung cấp thông tin về phát sóng truyền hình cáp; cung cấp thông tin về phát sóng truyền hình, phát sóng truyền hình cáp, phát thanh; cung cấp quyền truy cập vào mạng máy tính; cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, điện tử và trực tuyến; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông đường dài; cung cấp dịch vụ viễn thông cho nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp bảng tin hoặc diễn đàn thảo luận tương tác, cụ thể là cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo điện tử để truyền tải tin nhắn giữa những người tham gia và người chơi máy tính và trò chơi video; cung cấp việc truyền điện tử an toàn các dữ liệu, thông tin và tin nhắn qua mạng máy tính toàn cầu; phát sóng trực tuyến [phát sóng qua mạng máy tính toàn cầu]; truyền tin nhắn bằng fax điện thoại; gửi tin nhắn bằng đường truyền điện tử; cung cấp thời gian truy cập vào cơ sở truyền dữ liệu trên internet hoặc bằng máy tính; cung cấp kết nối viễn thông với mạng truyền thông điện tử để truyền hoặc nhận âm thanh, video hoặc nội dung đa phương tiện; cho thuê thiết bị và dụng cụ thông tin liên lạc; cho thuê buồng điện thoại; cho thuê thiết bị phát sóng; cho thuê thiết bị phát sóng truyền thanh và truyền hình; cho thuê thiết bị phát sóng truyền hình; cho thuê thiết bị viễn thông; phát sóng và truyền dữ liệu, âm thanh hoặc hình ảnh; phát sóng truyền thanh và truyền hình; dịch vụ phát sóng truyền hình thuê bao; truyền hình cáp; dịch vụ viễn thông; truyền dữ liệu không dây qua các giao thức ứng dụng không dây [WAP]; truyền dữ liệu; truyền dữ liệu bằng cáp; truyền và truy xuất điện tử các dữ liệu, hình ảnh, nội dung âm thanh, nội dung video, tin nhắn và tài liệu; truyền bản fax; truyền thông tin qua mạng không dây; truyền thông tin qua điện thoại; truyền tin nhắn; truyền các chương trình truyền hình cáp; truyền qua vệ tinh; truyền âm thanh, hình ảnh, tín hiệu và dữ liệu qua vệ tinh; truyền tải truyền hình cáp; truyền video; truyền dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến hoạt động giải trí, thể thao và văn hóa; dịch vụ quản lý sự kiện cho mục đích giải trí, thể thao, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ đào tạo kinh doanh; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí nghe-nhìn trực tuyến qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp dịch vụ trò chơi video qua internet; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giáo dục; dịch vụ sản xuất đa phương tiện; dịch

vụ xuất bản bằng phương tiện điện tử; dịch vụ xuất bản thông tin điện tử về nhiều chủ đề, bao gồm trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu (không thể tải xuống); dịch vụ phân phối chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí trên truyền hình; dịch vụ xuất bản video, âm thanh và giải trí đa phương tiện kỹ thuật số; dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí phát thanh và truyền hình; dịch vụ xuất bản; dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ trò chơi video được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp xếp hạng độ tuổi cho nội dung truyền hình, phim, âm nhạc, video và trò chơi video; dịch vụ chiếu phim; dịch vụ tổ chức và điều khiển các sự kiện giải trí; dịch vụ sắp xếp, điều khiển và tổ chức các giải đấu trò chơi trực tuyến; dịch vụ cung cấp tin tức có bản chất là tường thuật sự kiện hiện có; dịch vụ cung cấp các phương tiện phục vụ mục đích giải trí, thư giãn và giáo dục; dịch vụ cung cấp các tiện ích cho các chương trình trò chơi; dịch vụ cung cấp các bộ phim và chương trình truyền hình không thể tải xuống qua truyền hình trả tiền; dịch vụ cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ tổ chức trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi bằng hệ thống dựa trên máy tính; dịch vụ cung cấp các phương tiện giải trí; dịch vụ cung cấp đào tạo; dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ sản xuất các chương trình truyền hình; dịch vụ xuất bản trực tuyến sách, tạp chí và tập san điện tử; dịch vụ xuất bản trực tuyến các tạp chí hoặc nhật ký [dịch vụ weblog]; dịch vụ xuất bản tạp chí; dịch vụ xuất bản các ấn phẩm, trừ các tài liệu quảng cáo; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; dịch vụ biên soạn tài liệu hướng dẫn vận hành máy tính và sử dụng các chương trình máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế máy tính; dịch vụ lưu trữ cơ sở dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm]; dịch vụ an ninh mạng (kiểm tra và đánh giá rủi ro của mạng điện tử); dịch vụ an ninh mạng truyền thông máy tính; dịch vụ nghiên cứu máy vi tính; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên máy vi tính; dịch vụ bảo mật máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); dịch vụ cổng thông tin web (thiết kế hoặc lưu trữ); dịch vụ kỹ thuật liên quan đến thiết kế hệ thống điện tử; dịch vụ thiết kế phần mềm xử lý dữ liệu điện tử; dịch vụ phát triển hệ thống truyền dữ liệu; dịch vụ cung cấp phần mềm dựa trên web trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; phân tích và thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; dịch vụ thiết kế máy và thiết bị viễn thông; dịch vụ thiết kế ngôn ngữ máy tính; dịch vụ thiết kế cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu; dịch vụ thiết kế và phát triển mạng máy tính; dịch vụ thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; dịch vụ thiết kế thiết bị viễn thông; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống thông tin; dịch vụ thiết kế hệ thống thông tin liên lạc; dịch vụ thiết kế website; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; lưu trữ phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ lưu trữ các trang web máy tính; dịch vụ lưu trữ weblog [blog]; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan tới tất cả những dịch vụ trên; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; dịch vụ mật mã (sử dụng thuật toán và các kỹ thuật mã hóa để bảo vệ thông tin); dịch vụ quản lý máy tính, cụ thể là giám sát, báo cáo và quản lý lưu lượng dữ liệu trên các mạng truyền thông không dây và Internet; dịch vụ bảo trì chương trình máy tính; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ phương tiện vật lý sang phương tiện điện tử; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu của dữ liệu hoặc thông tin chương trình máy tính [không phải chuyển đổi vật lý]; dịch vụ đồng vị trí máy tính, cụ thể là cung cấp tiện nghi máy tính như một dịch vụ để đặt máy chủ máy tính cùng với thiết bị của người khác; dịch vụ thiết kế, phát triển và lập trình phần mềm máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ mạng máy tính; dịch vụ bảo mật dữ liệu [tường lửa]; dịch vụ bảo mật máy tính (thiết kế và phát triển phần cứng,

phần mềm và hệ thống máy tính an toàn); dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn máy tính; dịch vụ cập nhật chương trình máy tính; dịch vụ khắc phục thảm họa cho hệ thống máy tính và hệ thống truyền thông dữ liệu; dịch vụ nghiên cứu máy tính; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật; dịch vụ kỹ thuật liên quan đến lập trình máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ xác thực chữ ký số [dịch vụ mật mã điện tử]; dịch vụ xác thực chữ ký điện tử [dịch vụ mật mã điện tử]; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi khoa học; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi kỹ thuật; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi về mặt kỹ thuật; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; dịch vụ cung cấp máy chủ web và máy chủ đồng vị trí cho các cơ sở lưu trữ dữ liệu và điện toán đám mây của bên thứ ba; dịch vụ thuê, cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; dịch vụ giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ tạo chương trình máy tính; dịch vụ lập trình chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ phục hồi dữ liệu máy tính; cung cấp chương trình máy tính như một dịch vụ; dịch vụ lập trình chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ khai thác dữ liệu; dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ phát triển hệ thống xử lý dữ liệu; dịch vụ phát triển hệ thống lưu trữ dữ liệu; dịch vụ phát triển trang web, tạo, thiết kế, phát triển và bảo trì trang web, lưu trữ trang web của người khác; dịch vụ phát triển các giải pháp ứng dụng phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển, bảo trì và cập nhật công cụ tìm kiếm mạng viễn thông; dịch vụ phát triển, lập trình và cho thuê các chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để mã hóa và giải mã dữ liệu, mật mã, xác thực người dùng máy tính cũng như giám sát, báo cáo và phân tích việc tuân thủ bảo mật thông tin; dịch vụ kiểm tra sản phẩm; dịch vụ viết chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ viết lệnh chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); dịch vụ cho thuê các chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ cho thuê máy chủ web; dịch vụ cho thuê máy chủ web và máy chủ đồng vị trí cho các trung tâm dữ liệu dạng Container của người khác; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ thông tin kinh doanh trên máy vi tính; dịch vụ lập kế hoạch khắc phục thảm họa máy tính; dịch vụ cho thuê máy tính; dịch vụ khảo sát [khoa học và kỹ thuật]; dịch vụ khảo sát khoa học; dịch vụ khảo sát kỹ thuật; lưu trữ dữ liệu điện tử.

(210) **4-2024-15392**

(220) 11/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

STT GDC

(731) SINGAPORE TECHNOLOGIES
TELEMEDIA PTE LTD (SG)

1 Temasek Avenue, #33-01 Millenia
Tower, Singapore 039192, Singapore

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; hệ thống truyền dữ liệu; hệ thống truyền dữ liệu điện tử; dây cáp điện; thẻ từ được mã hoá; thiết bị thông tin điện tử trực tuyến truy cập từ xa; hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính dùng cho viễn thông, hội nghị truyền hình qua hệ thống viễn thông và hội nghị truyền hình, truyền âm thanh, video và dữ liệu giữa các máy tính thông qua mạng máy tính toàn cầu, mạng máy tính diện rộng, và mạng máy tính ngang hàng thao tác và điều khiển hình ảnh từ webcam và máy ảnh kỹ thuật số; phần cứng truyền dữ liệu; phần mềm ứng dụng cho máy tính bảng; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm, thiết bị và dụng cụ máy tính sử dụng kết nối với internet; hệ thống xử lý giọng nói; thiết bị và dụng cụ đa phương tiện; thiết bị và dụng cụ báo hiệu; máy thu thanh và thu hình; thiết bị truyền và tái tạo âm thanh; dụng cụ đo điện từ; thiết bị ghi, truyền, thu, xử lý hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; ăng ten; thiết bị chùm tia điện từ cho đạn; thiết bị và dụng cụ truyền thông dữ liệu; kính ngắm quang học; bộ giải mã tín

hiệu truyền hình (set-top-box); máy trường dò điện từ [emf]; thiết bị và dụng cụ phân phối hoặc điều khiển điện; máy phát sóng điện từ; hệ thống (thiết bị) liên lạc; dụng cụ truyền thông; dây điện; cáp sợi quang; máy ảnh; thẻ chip điện từ; thẻ có mạch tích hợp; thẻ được mã hóa; máy vi tính; bộ kết nối sợi quang; bộ chuyển đổi sợi quang; bộ ghép sợi quang; cuộn điện từ; khóa điện từ; mạch tích hợp; máy phân phối điện; máy trả lời tự động; micrô; mô-đem; bảng phân phối [điện]; máy truyền phát tín hiệu điện từ; thiết bị truyền phát viễn thông; vật chứa dữ liệu từ và quang học; vật chứa dữ liệu từ, đĩa ghi; ống nghe điện thoại; bộ xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ điều hướng và định vị điện từ; thiết bị truyền thông; thiết bị truyền dữ liệu điện từ; thiết bị điều khiển hệ thống kiểm soát không lưu; thiết bị viễn thông không dây; thiết bị không dây băng thông rộng, cụ thể là trạm cơ sở viễn thông cho các ứng dụng mạng và truyền thông không dây; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị chuyển mạch viễn thông băng thông rộng dung lượng cao; thiết bị viễn thông; điện thoại; thiết bị thu hình; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị mã hóa và giải mã; phần cứng và phần mềm máy tính; phần cứng máy vi tính; phần mềm giải mã; phần mềm máy vi tính; thiết bị định vị toàn cầu [gps]; dụng cụ kết nối để truyền dữ liệu; dụng cụ lưu trữ dữ liệu; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính cho thiết bị và dụng cụ viễn thông; phần mềm hệ điều hành; máy in dùng với máy vi tính; xuất bản phẩm điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ấn phẩm đa phương tiện có thể tải xuống; radio; role điện từ; bộ lắp sợi quang; bộ định tuyến mạng; bộ định tuyến không dây; công tắc điện từ; ống dẫn [điện]; vệ tinh nhân tạo; sợi quang; kính viễn vọng quang học; máy chủ internet; máy chủ mạng máy tính; bộ ghép nối sợi quang; ổ cắm điện; tổng đài điện thoại; ti vi; thiết bị thu phát sợi quang học; máy thu và phát vô tuyến xách tay.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua lại doanh nghiệp; dịch vụ kế toán; dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn liên quan đến quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh; biên tập dữ liệu kinh doanh; xác minh dữ liệu bằng máy tính; dịch vụ quản lý nguồn nhân lực; quản lý quy trình kinh doanh; quản lý dữ liệu; quản lý kinh doanh và vận hành trung tâm dữ liệu; chuẩn bị sổ sách kế toán; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hỗ trợ kinh doanh; đánh giá cơ hội kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ hành chính liên quan đến đầu tư; dịch vụ hậu cần doanh nghiệp (cho quản lý kinh doanh, cho cơ sở vật chất và nguồn lực doanh nghiệp); dịch vụ hỗ trợ, cố vấn và tư vấn về phân tích kinh doanh; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại với nhau vì lợi ích của người khác (không bao gồm vận chuyển), cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó; thu thập dữ liệu; dịch vụ quản trị kinh doanh; tư vấn liên quan đến sáp nhập doanh nghiệp; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh qua máy vi tính; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý cơ sở dữ liệu; quản lý và quản trị kinh doanh; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; marketing; cung cấp thông tin liên quan đến quản lý kinh doanh và kinh tế; xử lý và quản lý tiền lương; xử lý dữ liệu bằng máy tính [chức năng văn phòng]; nghiên cứu kinh doanh; phát triển kinh doanh; lập kế hoạch kinh doanh; chuẩn bị báo cáo kinh doanh; chuẩn bị bảng tiền lương; nghiên cứu tính khả thi kinh doanh; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Quản lý tài sản đầu tư; đánh giá và phân tích tài chính; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên và dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên được cung cấp trên các trang web và trên internet; dịch vụ tài chính; dịch vụ cố vấn, quản lý và tư vấn tài chính; quản lý tiền mặt, cụ thể là tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển các khoản tương đương tiền bằng phương thức điện tử; dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ thuế (tài chính); quản lý đầu tư; quản lý tài sản tài chính; dịch vụ quản lý danh mục vốn đầu tư và đầu tư; quản lý bất động sản; quản lý bất động sản và tài sản; quản lý chứng khoán; quản lý quỹ; quản lý quỹ đầu tư; tái cấu trúc nợ; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề bất động sản.

Nhóm 38: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực lập kế hoạch viễn thông để đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục; dịch vụ thông tin liên lạc bằng thư điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc bằng cách truyền giọng nói trên giao thức internet (voip); cung cấp dịch vụ thông tin hướng dẫn trực tuyến về các siêu liên kết tới các trang web khác; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo/tin nhắn điện tử để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực được quan tâm chung và để chơi trò chơi; dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền và phát sóng giọng nói, âm thanh, dữ liệu, video, đồ họa, hình ảnh trực quan và các thông tin khác qua mạng viễn thông trên mặt đất và trên không gian vũ trụ; dịch vụ truyền thông không dây; dịch vụ truyền thông bằng cáp; dịch vụ truyền thông để truyền dữ liệu điện tử; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử tín hiệu thoại, dữ liệu, fax, hình ảnh và thông tin; dịch vụ truyền phát dữ liệu; dịch vụ trung tâm cuộc gọi [chuyển hướng cuộc gọi điện tử và nhắn tin]; dịch vụ phát sóng truyền hình cáp; dịch vụ viễn thông cáp quang; dịch vụ truyền dữ liệu qua mạng viễn thông; dịch vụ phát sóng qua trang web; dịch vụ chuyển mạng [viễn thông]; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào tín hiệu định vị toàn cầu cho mục đích điều hướng; cung cấp dịch vụ phòng trò chuyện hoặc bảng tin trực tuyến; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến về lĩnh vực được quan tâm chung; truyền thông tin phòng trò chuyện; vận hành mạng cục bộ; vận hành hệ thống truyền thông di động; cung cấp thiết bị viễn thông, cụ thể là cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; cho thuê thiết bị thông tin liên lạc; truyền và phát sóng qua cáp; vận hành hệ thống nhắn tin; truyền dữ liệu từ xa bằng phương tiện viễn thông; dịch vụ truyền thông tin dữ liệu; dịch vụ hằng tin tức; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; thông tin liên lạc bằng vệ tinh; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; dịch vụ mạng [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ hằng thông tấn (sử dụng máy điện báo); dịch vụ thông tin liên lạc điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc tương tác; dịch vụ thông tin liên lạc qua mạng kỹ thuật số; dịch vụ truyền thông mạng máy tính; dịch vụ truyền thông máy tính để truyền tải thông tin; dịch vụ truyền thông qua video; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ gửi và nhận tin nhắn; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ internet [isp]; dịch vụ phát sóng vệ tinh; dịch vụ định tuyến và kết nối viễn thông; dịch vụ thư thoại; dịch vụ cổng thông tin internet, cụ thể là cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào cổng thông tin internet; dịch vụ cổng thông tin web [cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu]; dịch vụ thoại trên giao thức internet [voip]; dịch vụ thư điện tử; dịch vụ điện báo; dịch vụ hội nghị truyền hình qua hệ thống viễn thông; dịch vụ điện thoại; dịch vụ điện thoại đường dài và nội hạt; dịch vụ truyền giọng nói; cung cấp cho người dùng bên thứ ba quyền truy cập vào cơ sở hạ tầng viễn thông; cung cấp thông tin về phát sóng truyền hình cáp; cung cấp thông tin về phát sóng truyền hình, phát sóng truyền hình cáp, phát thanh; cung cấp quyền truy cập vào mạng máy tính; cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, điện tử và trực tuyến; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông đường dài; cung cấp dịch vụ viễn thông cho nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp bảng tin hoặc diễn đàn thảo luận tương tác, cụ thể là cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo điện tử để truyền tải tin nhắn giữa những người tham gia và người chơi máy tính và trò chơi video; cung cấp việc truyền điện tử an toàn các dữ liệu, thông tin và tin nhắn qua mạng máy tính toàn cầu; phát sóng trực tuyến [phát sóng qua mạng máy tính toàn cầu]; truyền tin nhắn bằng fax điện thoại; gửi tin nhắn bằng đường truyền điện tử; cung cấp thời gian truy cập vào cơ sở truyền dữ liệu trên internet hoặc bằng máy tính; cung cấp kết nối viễn thông với mạng truyền thông điện tử để truyền hoặc nhận âm thanh, video hoặc nội dung đa phương tiện; cho thuê thiết bị và dụng cụ thông tin liên lạc; cho thuê buồng điện thoại; cho thuê thiết bị phát sóng; cho thuê thiết bị phát sóng truyền thanh và truyền hình; cho thuê thiết bị phát sóng truyền hình; cho thuê thiết bị viễn thông; phát sóng và truyền dữ liệu, âm thanh hoặc

hình ảnh; phát sóng truyền thanh và truyền hình; dịch vụ phát sóng truyền hình thuê bao; truyền hình cáp; dịch vụ viễn thông; truyền dữ liệu không dây qua các giao thức ứng dụng không dây [WAP]; truyền dữ liệu; truyền dữ liệu bằng cáp; truyền và truy xuất điện tử các dữ liệu, hình ảnh, nội dung âm thanh, nội dung video, tin nhắn và tài liệu; truyền bản fax; truyền thông tin qua mạng không dây; truyền thông tin qua điện thoại; truyền tin nhắn; truyền các chương trình truyền hình cáp; truyền qua vệ tinh; truyền âm thanh, hình ảnh, tín hiệu và dữ liệu qua vệ tinh; truyền tải truyền hình cáp; truyền video; truyền dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến hoạt động giải trí, thể thao và văn hóa; dịch vụ quản lý sự kiện cho mục đích giải trí, thể thao, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ đào tạo kinh doanh; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí nghe-nhìn trực tuyến qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp dịch vụ trò chơi video qua internet; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giáo dục; dịch vụ sản xuất đa phương tiện; dịch vụ xuất bản bằng phương tiện điện tử; dịch vụ xuất bản thông tin điện tử về nhiều chủ đề, bao gồm trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu (không thể tải xuống); dịch vụ phân phối chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí trên truyền hình; dịch vụ xuất bản video, âm thanh và giải trí đa phương tiện kỹ thuật số; dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí phát thanh và truyền hình; dịch vụ xuất bản; dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ trò chơi video được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp xếp hạng độ tuổi cho nội dung truyền hình, phim, âm nhạc, video và trò chơi video; dịch vụ chiếu phim; dịch vụ tổ chức và điều khiển các sự kiện giải trí; dịch vụ sắp xếp, điều khiển và tổ chức các giải đấu trò chơi trực tuyến; dịch vụ cung cấp tin tức có bản chất là tường thuật sự kiện hiện có; dịch vụ cung cấp các phương tiện phục vụ mục đích giải trí, thư giãn và giáo dục; dịch vụ cung cấp các tiện ích cho các chương trình trò chơi; dịch vụ cung cấp các bộ phim và chương trình truyền hình không thể tải xuống qua truyền hình trả tiền; dịch vụ cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ tổ chức trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi bằng hệ thống dựa trên máy tính; dịch vụ cung cấp các phương tiện giải trí; dịch vụ cung cấp đào tạo; dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ sản xuất các chương trình truyền hình; dịch vụ xuất bản trực tuyến sách, tạp chí và tập san điện tử; dịch vụ xuất bản trực tuyến các tạp chí hoặc nhật ký [dịch vụ weblog]; dịch vụ xuất bản tạp chí; dịch vụ xuất bản các ấn phẩm, trừ các tài liệu quảng cáo; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; dịch vụ biên soạn tài liệu hướng dẫn vận hành máy tính và sử dụng các chương trình máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế máy tính; dịch vụ lưu trữ cơ sở dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm]; dịch vụ an ninh mạng (kiểm tra và đánh giá rủi ro của mạng điện tử); dịch vụ an ninh mạng truyền thông máy tính; dịch vụ nghiên cứu máy vi tính; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên máy vi tính; dịch vụ bảo mật máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); dịch vụ công thông tin web (thiết kế hoặc lưu trữ); dịch vụ kỹ thuật liên quan đến thiết kế hệ thống điện tử; dịch vụ thiết kế phần mềm xử lý dữ liệu điện tử; dịch vụ phát triển hệ thống truyền dữ liệu; dịch vụ cung cấp phần mềm dựa trên web trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; phân tích và thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; dịch vụ thiết kế máy và thiết bị viễn thông; dịch vụ thiết kế ngôn ngữ máy tính; dịch vụ thiết kế cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu; dịch vụ thiết kế và phát triển mạng máy tính; dịch vụ thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; dịch vụ thiết kế thiết bị viễn thông; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống thông tin; dịch vụ thiết kế hệ thống thông tin liên lạc; dịch vụ thiết kế website; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; lưu trữ phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ lưu trữ các trang web máy tính; dịch vụ lưu trữ weblog [blog]; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn

liên quan tới tất cả những dịch vụ trên; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; dịch vụ mật mã (sử dụng thuật toán và các kỹ thuật mã hóa để bảo vệ thông tin); dịch vụ quản lý máy tính, cụ thể là giám sát, báo cáo và quản lý lưu lượng dữ liệu trên các mạng truyền thông không dây và Internet; dịch vụ bảo trì chương trình máy tính; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ phương tiện vật lý sang phương tiện điện tử; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu của dữ liệu hoặc thông tin chương trình máy tính [không phải chuyển đổi vật lý]; dịch vụ đồng vị trí máy tính, cụ thể là cung cấp tiện nghi máy tính như một dịch vụ để đặt máy chủ máy tính cùng với thiết bị của người khác; dịch vụ thiết kế, phát triển và lập trình phần mềm máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ mạng máy tính; dịch vụ bảo mật dữ liệu [tường lửa]; dịch vụ bảo mật máy tính (thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và hệ thống máy tính an toàn); dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn máy tính; dịch vụ cập nhật chương trình máy tính; dịch vụ khắc phục thảm họa cho hệ thống máy tính và hệ thống truyền thông dữ liệu; dịch vụ nghiên cứu máy tính; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật; dịch vụ kỹ thuật liên quan đến lập trình máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ xác thực chữ ký số [dịch vụ mật mã điện tử]; dịch vụ xác thực chữ ký điện tử [dịch vụ mật mã điện tử]; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi khoa học; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi kỹ thuật; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi về mặt kỹ thuật; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; dịch vụ cung cấp máy chủ web và máy chủ đồng vị trí cho các cơ sở lưu trữ dữ liệu và điện toán đám mây của bên thứ ba; dịch vụ thuê, cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; dịch vụ giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ tạo chương trình máy tính; dịch vụ lập trình chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ phục hồi dữ liệu máy tính; cung cấp chương trình máy tính như một dịch vụ; dịch vụ lập trình chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ khai thác dữ liệu; dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ phát triển hệ thống xử lý dữ liệu; dịch vụ phát triển hệ thống lưu trữ dữ liệu; dịch vụ phát triển trang web, tạo, thiết kế, phát triển và bảo trì trang web, lưu trữ trang web của người khác; dịch vụ phát triển các giải pháp ứng dụng phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển, bảo trì và cập nhật công cụ tìm kiếm mạng viễn thông; dịch vụ phát triển, lập trình và cho thuê các chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để mã hóa và giải mã dữ liệu, mật mã, xác thực người dùng máy tính cũng như giám sát, báo cáo và phân tích việc tuân thủ bảo mật thông tin; dịch vụ kiểm tra sản phẩm; dịch vụ viết chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ viết lệnh chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); dịch vụ cho thuê các chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ cho thuê máy chủ web; dịch vụ cho thuê máy chủ web và máy chủ đồng vị trí cho các trung tâm dữ liệu dạng container của người khác; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ thông tin kinh doanh trên máy vi tính; dịch vụ lập kế hoạch khắc phục thảm họa máy tính; dịch vụ cho thuê máy tính; dịch vụ khảo sát [khoa học và kỹ thuật]; dịch vụ khảo sát khoa học; dịch vụ khảo sát kỹ thuật; lưu trữ dữ liệu điện tử.

(210) **4-2024-15393**

(220) 11/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

ST Telemedia Global Data Centres

(731) SINGAPORE TECHNOLOGIES
TELEMEDIA PTE LTD (SG)

1 Temasek Avenue, #33-01 Millenia
Tower, Singapore 039192, Singapore

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

- (511) Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền, xử lý và tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; vật chứa dữ liệu từ, đĩa ghi; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy vi tính; phần mềm máy vi tính; phần cứng và phần mềm máy tính; phần mềm hệ điều hành; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị và dụng cụ đa phương tiện; phần mềm máy tính cho thiết bị và dụng cụ viễn thông; phần mềm, thiết bị và dụng cụ máy tính sử dụng kết nối với internet; thiết bị thu hình; ti vi; mô-đem; thiết bị viễn thông; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử; ăng-ten; ổ cắm điện; bộ định tuyến mạng; bộ định tuyến không dây; máy ảnh; thẻ được mã hóa; thẻ từ được mã hóa; thẻ có mạch tích hợp; thẻ chip điện tử; mạch tích hợp; thiết bị và dụng cụ điều hướng và định vị điện tử; thiết bị định vị toàn cầu [gps]; radiô; máy thu và phát vô tuyến xách tay; thiết bị viễn thông không dây; micro; tổng đài điện thoại; bảng phân phối [điện]; máy phân phối điện; máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; dây điện; dây cáp điện; ống dẫn [điện]; dụng cụ lưu trữ dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu; vệ tinh nhân tạo; kính ngắm quang học; cáp sợi quang; bộ kết nối sợi quang; bộ chuyển đổi sợi quang; bộ ghép nối sợi quang; bộ ghép sợi quang; kính viễn vọng quang học; bộ lắp sợi quang; thiết bị thu phát sợi quang học; sợi quang; thiết bị không dây băng thông rộng, cụ thể là trạm cơ sở viễn thông cho các ứng dụng mạng và truyền thông không dây; thiết bị chuyển mạch viễn thông băng thông rộng dung lượng cao; máy chủ mạng máy tính; máy chủ internet; thiết bị điều khiển hệ thống kiểm soát không lưu; bộ xử lý dữ liệu; hệ thống xử lý giọng nói; máy trả lời tự động; thiết bị truyền và tái tạo âm thanh; hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính dùng cho viễn thông, hội nghị truyền hình qua hệ thống viễn thông và hội nghị truyền hình, truyền âm thanh, video và dữ liệu giữa các máy tính thông qua mạng máy tính toàn cầu, mạng máy tính diện rộng, và mạng máy tính ngang hàng thao tác và điều khiển hình ảnh từ webcam và máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị và dụng cụ truyền dữ liệu; thiết bị chùm tia điện tử cho đạn; cuộn điện tử; máy trường dò điện tử [emf]; khóa điện tử; dụng cụ đo điện tử; role điện tử; công tắc điện tử; máy phát sóng điện tử; thiết bị mã hóa và giải mã; thiết bị và dụng cụ báo hiệu; bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); phần mềm giải mã; máy thu thanh và thu hình; ống nghe điện thoại; thiết bị truyền phát viễn thông; máy truyền phát tín hiệu điện tử; điện thoại; máy in dùng với máy vi tính; thiết bị thông tin điện tử trực tuyến truy cập từ xa; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho máy tính bảng; thiết bị truyền dữ liệu; bộ nói [điện] thiết bị liên lạc; thiết bị và dụng cụ truyền thông; thiết bị truyền dẫn thông tin liên lạc; máy chủ truyền thông [phần cứng máy tính].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; marketing; dịch vụ quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; thu thập dữ liệu; xử lý dữ liệu bằng máy tính [chức năng văn phòng]; quản lý dữ liệu; xác minh dữ liệu bằng máy tính; quản lý cơ sở dữ liệu; hỗ trợ kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ, cố vấn và tư vấn về phân tích kinh doanh; lập kế hoạch kinh doanh; nghiên cứu tính khả thi kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh qua máy vi tính; phát triển kinh doanh; cung cấp thông tin liên quan đến quản lý kinh doanh và kinh tế; chuẩn bị báo cáo kinh doanh; quản lý quy trình kinh doanh; tư vấn liên quan đến sáp nhập doanh nghiệp; biên tập dữ liệu kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; mua lại doanh nghiệp; đánh giá cơ hội kinh doanh; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; chuẩn bị bảng tiền lương; dịch vụ quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ kế toán; chuẩn bị sổ sách kế toán; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại với nhau vì lợi ích của người khác (không bao gồm vận chuyển), cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó; quản lý kinh doanh và vận hành trung tâm dữ liệu; quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh; dịch vụ hậu cần doanh nghiệp (cho quản lý kinh doanh, cho cơ sở vật chất và nguồn lực doanh nghiệp); dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn liên quan đến quản trị doanh nghiệp; dịch vụ hành chính liên quan đến đầu tư; dịch vụ xử lý dữ liệu trong lĩnh vực tiền lương; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài sản tài chính; quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ quản lý tiền mặt; quản lý tiền mặt, cụ thể là tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển các khoản tương đương tiền bằng phương thức điện tử; tái cấu trúc nợ; quản lý quỹ; dịch vụ quản lý danh mục vốn đầu tư và đầu tư; dịch vụ thuế (tài chính); dịch vụ cố vấn, quản lý và tư vấn tài chính; đánh giá và phân tích tài chính; dịch vụ các vấn đề bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý đầu tư; quản lý chứng khoán; quản lý bất động sản và tài sản; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên và dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên được cung cấp trên các trang web và trên internet; quản lý tài sản.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông máy tính để truyền tải thông tin; dịch vụ viễn thông; dịch vụ điện thoại đường dài và nội hạt; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử tín hiệu thoại, dữ liệu, fax, hình ảnh và thông tin; phát sóng truyền thanh và truyền hình; dịch vụ phát sóng vệ tinh; phát sóng và truyền dữ liệu, âm thanh hoặc hình ảnh; truyền tin nhắn; truyền các chương trình truyền hình cáp; cung cấp thông tin về phát sóng truyền hình cáp; cung cấp thông tin về phát sóng truyền hình, phát sóng truyền hình cáp, phát thanh; truyền hình cáp; truyền tải truyền hình cáp; dịch vụ phát sóng truyền hình cáp; dịch vụ thông tin liên lạc tương tác; truyền thông tin phòng trò chuyện; dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình; dịch vụ truyền thông tin dữ liệu; dịch vụ thông tin liên lạc điện tử; truyền bản fax; dịch vụ cổng thông tin internet, cụ thể là cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào cổng thông tin internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ internet [isp]; cung cấp băng tin hoặc diễn đàn thảo luận tương tác, cụ thể là cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo điện tử để truyền tải tin nhắn giữa những người tham gia và người chơi máy tính và trò chơi video; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng thông báo/tin nhắn điện tử để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực được quan tâm chung và để chơi trò chơi; dịch vụ gửi và nhận tin nhắn; truyền dữ liệu; gửi tin nhắn bằng đường truyền điện tử; phát sóng trực tuyến [phát sóng qua mạng máy tính toàn cầu]; dịch vụ phát sóng qua trang web; dịch vụ hằng tin tức; cung cấp kết nối viễn thông với mạng truyền thông điện tử để truyền hoặc nhận âm thanh, video hoặc nội dung đa phương tiện; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến về lĩnh vực được quan tâm chung; vận hành hệ thống nhắn tin; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền và phát sóng giọng nói, âm thanh, dữ liệu, video, đồ họa, hình ảnh trực quan và các thông tin khác qua mạng viễn thông trên mặt đất và trên không gian vũ trụ; cho thuê buồng điện thoại; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực lập kế hoạch viễn thông để đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục; dịch vụ thông tin liên lạc bằng thư điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc bằng cách truyền giọng nói trên giao thức internet (voip); cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, điện tử và trực tuyến; cung cấp quyền truy cập vào mạng máy tính; cung cấp thời gian truy cập vào cơ sở truyền dữ liệu trên internet hoặc bằng máy tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; truyền thông tin qua mạng không dây; dịch vụ thoại trên giao thức internet [voip]; cung cấp dịch vụ viễn thông đường dài; truyền âm thanh, hình ảnh, tín hiệu và dữ liệu qua vệ tinh; truyền thông tin qua điện thoại; cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; truyền dữ liệu không dây qua các giao thức ứng dụng không dây [wap]; cho thuê thiết bị phát sóng truyền thanh và truyền hình; cho thuê thiết bị phát sóng; cung cấp dịch vụ thông tin hướng dẫn trực tuyến về các siêu liên kết tới các trang web khác; dịch vụ hội nghị truyền hình qua hệ thống viễn thông; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; cho thuê thiết bị và dụng cụ thông tin liên lạc; dịch vụ phát sóng truyền hình thuê bao; dịch vụ định tuyến và kết nối viễn thông; truyền tin nhắn bằng fax điện thoại; dịch vụ điện báo; dịch vụ điện thoại; dịch vụ thư thoại; dịch vụ truyền giọng nói; dịch vụ hằng thông tấn (sử dụng máy điện báo); dịch vụ truyền thông không dây; dịch vụ thư điện tử; dịch vụ truyền giọng nói; truyền video; truyền qua vệ tinh; thông tin liên lạc bằng vệ tinh; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ truyền thông mạng máy tính; dịch vụ mạng [dịch vụ viễn thông]; cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn

thông; truyền và phát sóng qua cáp; cho thuê thiết bị phát sóng truyền hình; truyền dữ liệu bằng cáp; dịch vụ băng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp dịch vụ viễn thông cho nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ thông tin liên lạc qua mạng kỹ thuật số; cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê thiết bị thông tin liên lạc; cung cấp cho người dùng bên thứ ba quyền truy cập vào cơ sở hạ tầng viễn thông; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ hội nghị truyền hình; dịch vụ viễn thông được cung cấp qua mạng cáp quang, mạng không dây và mạng cáp; cung cấp kết nối viễn thông cho đường dây nóng và tổng đài điện thoại; cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc vô tuyến và di động; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến, dịch vụ nhắn tin tức thời và băng thông báo điện tử; truyền dữ liệu và phát sóng dữ liệu; dịch vụ phương tiện viễn thông và trực tuyến để trao đổi tin nhắn, văn bản, ảnh, hình ảnh, video, nội dung âm thanh, nội dung đa phương tiện, tệp tin điện tử, thông tin và dữ liệu; cung cấp quyền truy cập của người dùng vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ truyền thông video, cụ thể là truyền tải điện tử các video ngắn; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền dữ liệu; truyền thông tin bằng cáp; cung cấp việc truyền điện tử an toàn các dữ liệu, thông tin và tin nhắn qua mạng máy tính toàn cầu; truyền và truy xuất điện tử các dữ liệu, hình ảnh, nội dung âm thanh, nội dung video, tin nhắn và tài liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ cung cấp đào tạo; dịch vụ giải trí; dịch vụ sản xuất đa phương tiện; dịch vụ đào tạo kinh doanh; dịch vụ quản lý sự kiện cho mục đích giải trí, thể thao, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp các tiện ích cho các chương trình trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ sắp xếp, điều khiển và tổ chức các giải đấu trò chơi trực tuyến; dịch vụ tổ chức trò chơi; dịch vụ xuất bản tạp chí; dịch vụ tổ chức và điều khiển các sự kiện giải trí; dịch vụ cung cấp tin tức có bản chất là tường thuật sự kiện hiện có; dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ cung cấp các bộ phim và chương trình truyền hình không thể tải xuống qua truyền hình trả tiền; dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ sản xuất các chương trình truyền hình; dịch vụ cung cấp các phương tiện phục vụ mục đích giải trí, thư giãn và giáo dục; dịch vụ cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ cung cấp các phương tiện giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi bằng hệ thống dựa trên máy tính; dịch vụ xuất bản trực tuyến sách, tạp chí và tập san điện tử; dịch vụ xuất bản các ấn phẩm, trừ các tài liệu quảng cáo; dịch vụ xuất bản bằng phương tiện điện tử; dịch vụ xuất bản; dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ chiếu phim; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; dịch vụ giải trí phát thanh và truyền hình; dịch vụ giải trí trên truyền hình; dịch vụ phân phối chương trình truyền hình; dịch vụ cung cấp xếp hạng độ tuổi cho nội dung truyền hình, phim, âm nhạc, video và trò chơi video; dịch vụ trò chơi video được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp dịch vụ trò chơi video qua Internet; dịch vụ xuất bản trực tuyến các tạp chí hoặc nhật ký [dịch vụ weblog]; dịch vụ xuất bản video, âm thanh và giải trí đa phương tiện kỹ thuật số; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí nghe-nhìn trực tuyến qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ xuất bản thông tin điện tử về nhiều chủ đề, bao gồm trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu (không thể tải xuống); dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến hoạt động giải trí, thể thao và văn hóa; dịch vụ biên soạn tài liệu hướng dẫn vận hành máy tính và sử dụng các chương trình máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ cho thuê máy chủ web và máy chủ đồng vị trí cho các trung tâm dữ liệu dạng container của người khác; dịch vụ cung cấp máy chủ web và máy chủ đồng vị trí cho các cơ sở lưu trữ dữ liệu và điện toán đám mây của bên thứ ba; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; dịch vụ thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ viết chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ lập trình chương trình xử lý dữ

liệu; dịch vụ cho thuê các chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ viết lệnh chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ phát triển, lập trình và cho thuê các chương trình xử lý dữ liệu; dịch vụ tư vấn máy tính; dịch vụ thiết kế máy tính; dịch vụ lập kế hoạch khắc phục thảm họa máy tính; dịch vụ khắc phục thảm họa cho hệ thống máy tính và hệ thống truyền thông dữ liệu; dịch vụ tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ thuê, cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; dịch vụ mạng máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ bảo mật máy tính (thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và hệ thống máy tính an toàn); dịch vụ bảo mật máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); dịch vụ an ninh mạng truyền thông máy tính; dịch vụ bảo mật dữ liệu [tường lửa]; dịch vụ an ninh mạng (kiểm tra và đánh giá rủi ro của mạng điện tử); dịch vụ thiết kế, phát triển và lập trình phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm]; phân tích và thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ lưu trữ thông tin kinh doanh trên máy vi tính; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên máy vi tính; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi kỹ thuật; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi khoa học; dịch vụ tiến hành nghiên cứu khả thi về mặt kỹ thuật; dịch vụ khảo sát khoa học; dịch vụ khảo sát kỹ thuật; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ phương tiện vật lý sang phương tiện điện tử; dịch vụ phát triển trang web, tạo, thiết kế, phát triển và bảo trì trang web, lưu trữ trang web của người khác; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu của dữ liệu hoặc thông tin chương trình máy tính [không phải chuyển đổi vật lý]; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ mật mã (sử dụng thuật toán và các kỹ thuật mã hóa để bảo vệ thông tin); dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; dịch vụ sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để mã hóa và giải mã dữ liệu, mật mã, xác thực người dùng máy tính cũng như giám sát, báo cáo và phân tích việc tuân thủ bảo mật thông tin; dịch vụ khai thác dữ liệu; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; dịch vụ thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu; dịch vụ thiết kế cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ kỹ thuật liên quan đến thiết kế hệ thống điện tử; dịch vụ thiết kế phần mềm xử lý dữ liệu điện tử; dịch vụ thiết kế máy và thiết bị viễn thông; dịch vụ phát triển hệ thống truyền dữ liệu; dịch vụ phát triển, bảo trì và cập nhật công cụ tìm kiếm mạng viễn thông; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ các trang web máy tính; lưu trữ phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; dịch vụ cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); dịch vụ nghiên cứu máy vi tính; dịch vụ cho thuê máy chủ web; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ công nghệ thông tin web (thiết kế hoặc lưu trữ); dịch vụ thiết kế website; dịch vụ cho thuê máy tính; dịch vụ thiết kế và phát triển mạng máy tính; dịch vụ phát triển các giải pháp ứng dụng phần mềm máy tính; dịch vụ giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ quản lý máy tính, cụ thể là giám sát, báo cáo và quản lý lưu lượng dữ liệu trên các mạng truyền thông không dây và internet; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; dịch vụ tạo chương trình máy tính; dịch vụ phục hồi dữ liệu máy tính; dịch vụ thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan tới tất cả những dịch vụ trên; dịch vụ lưu trữ weblog [blog]; dịch vụ khảo sát [khoa học và kỹ thuật]; dịch vụ cho thuê không gian trong cơ sở đồng vị trí máy tính cho các trung tâm dữ liệu dạng container của người khác; dịch vụ phân tích máy tính; dịch vụ bảo trì, sửa chữa và cập nhật phần cứng, phần mềm, thiết bị ngoại vi và ứng dụng máy tính; dịch vụ nghiên cứu và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực phần cứng máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống thông tin liên lạc; thiết kế và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông; dịch vụ thiết kế phần mềm và hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn, thiết kế, thử nghiệm, nghiên cứu và cố vấn, tất cả liên quan đến hệ thống thông tin, máy tính, phần mềm máy tính, mạng máy tính, thiết bị điện tử, hệ thống viễn thông và hệ thống truyền dữ liệu; dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ phát triển và tạo ra các chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ phát triển hệ thống lưu trữ dữ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

liệu; dịch vụ lưu trữ cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ cung cấp phần mềm trực tuyến dựa trên web không thể tải xuống; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ truyền thông; lưu trữ dữ liệu điện tử.

(210) 4-2024-15792

(220) 15/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.18; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.11.9; 26.11.12



(591) Trắng, da cam, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ ATS (VN)

Phòng 2515, tầng 25 tòa nhà Eurowindow, số 27 phố Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; máy tính và thiết bị máy tính; thiết bị viễn thông; điện thoại di động; thiết bị công nghệ cao.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử cụ thể là cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; marketing; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn tiêu dùng và kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ trung gian thanh toán; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng.

(210) 4-2024-16056

(220) 16/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.17.11



(731) NGUYỄN TRUNG TUYẾN (VN)

TDP Bắc Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh; máy truyền phát tín hiệu điện; máy biến áp tăng áp; điện thoại thông minh; điện thoại; phụ kiện điện thoại.

Nhóm 35: Kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại phương tiện thiết bị điện dân dụng (quạt, máy sưởi, tủ điện, bóng đèn), điện thoại, phụ kiện điện thoại.

(210) 4-2024-16340

(220) 16/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.7.6; 26.1.6



(591) Xanh nước biển, xanh than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIO LG (VN)

Số 10, ngách 26, ngõ 4 Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

(210) 4-2024-16608

(540)



BINHWEBFACE
Sound Mind , Sound Body

(220) 17/04/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 2.9.14; 2.9.15; 25.7.25

(591) Đen, trắng, đỏ, hồng, xanh lá cây, xanh dương, vàng da.

(731) NGUYỄN CỬU BÌNH (VN)

17A/111 Nhật Lệ, phường Đông Ba,
thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 45: Tư vấn tâm linh; dịch vụ xem bói; tư vấn chiêm tinh học; lập số tử vi; tổ chức các buổi lễ tôn giáo; dịch vụ tư vấn phong thủy.

(210) 4-2024-16636

(540)



(220) 17/04/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1;
26.1.5; 26.1.18

(591) Đỏ, đỏ đậm, nâu, xanh than, trắng.

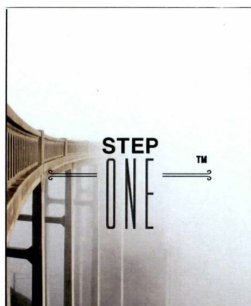
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ
NGUYỄN CHẤT TÂY NGUYÊN (VN)
115 Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ
Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z
(A&Z IP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) 4-2024-16675

(540)



(220) 17/04/2024

(441) 25/08/2025

(531) 7.11.1; 26.15.15

(591) Xanh bạc hà, nâu, đen, xám.

(731) STEP ONE PTE. LTD (SG)

71 Woodlands Industrial Park E9, #08-
09, Wave9, Singapore (757048)

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại như: gạch, ngói xây dựng; xi măng; gỗ thành phẩm; đá; kính thông minh dùng cho xây dựng; khung đỡ, không bằng kim loại, dùng cho tấm pin mặt trời.

Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt, bảo trì và bảo dưỡng; thiết bị lưu trữ điện, pin lưu trữ, pin điện, pin năng lượng mặt trời, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, bộ biến tần [điện] và các thiết bị khác sử dụng để biến đổi năng lượng mặt trời thành điện; lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời; tư vấn liên quan đến lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá.

Nhóm 40: Sản xuất điện; phát điện; sản xuất điện năng từ năng lượng gió, năng lượng mặt trời và năng lượng tái tạo; sản xuất năng lượng từ gió, mặt trời và năng lượng tái tạo; dịch vụ cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn về quản lý và bảo vệ môi trường; thiết kế hệ thống năng lượng mặt trời.

(210) **4-2024-16916**

(220) 19/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5

(591) Đỏ, xanh dương, xám.



(731) CÔNG TY TNHH BẾP XANH FAMILY (VN)

Số 328 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trứng; sữa; bơ; sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm; hải sản đã qua chế biến đông lạnh; thủy sản đã qua chế biến đông lạnh; nấm đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Trà; cà phê; mật ong; gia vị; gạo; mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; nấm tươi; hải sản tươi sống.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ siêu thị bán lẻ, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, đại lý các sản phẩm: trái cây được bảo quản, trứng, sữa, bơ, sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, hải sản đã qua chế biến đông lạnh, thủy sản đã qua chế biến đông lạnh, nấm đã qua chế biến, rau củ quả đã qua chế biến, trà, cà phê, mật ong, gia vị, gạo, mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền, trái cây tươi, rau tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, bia, đồ uống không có cồn, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, khăn giấy ăn, giấy vệ sinh, giấy carton, khăn giấy ướt, khăn giấy đa năng, vở viết.

(210) **4-2024-17646**

(220) 24/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1

(591) Cam.

(731) NGUYỄN ÁNH DƯƠNG (VN)

Thôn Độc Lập, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)



(511) Nhóm 11: Bếp ga; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bộ lọc nước uống; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

(210) **4-2024-18350**

(220) 26/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.1; 25.1.6; 26.2.7

(591) Nâu đậm, vàng, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HẢI - HIẾU (VN)

Xóm 5, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An



(511) Nhóm 29: Cá mòi rim.

(210) **4-2024-18450**

(220) 26/04/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU IMATEX (VN)

Số 57/60/11 đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

IMATEX

(511) Nhóm 18: Đồ da và giả da; túi xách; ba lô; vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (thời trang); khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ trang sức, đồng hồ, đồ da và giả da, túi xách, ba lô, vali, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khăn quàng cổ.

(210) **4-2024-18478**

(220) 02/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.7.9; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH DAHACON VIỆT NAM (VN)

Số 1, ngõ 773/28 đường Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ chơi, đồ gia dụng gồm: bình nước nhựa, bình giữ nhiệt inox, hũ thủy tinh, bộ bát, đũa, tủ nhựa đựng giày dép, đai massage, gối, đèn ngủ led, cốc nhựa, xô đựng đá, xe đạp trẻ em, hộp đựng cơm giữ nhiệt, ví, hộp đựng bàn chải, bộ chiết mỹ phẩm, bộ kẹp tóc, quạt mini cầm tay, quạt kẹp, mũ che nắng, giá đỡ điện thoại, văn phòng phẩm.

(210) **4-2024-19048**

(220) 03/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 14.7.6; 26.5.1; 26.13.25

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ WSK (VN)

Số 258, tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy như nhông xích, sãm, lốp, vành, bánh, má phanh, má đĩa, bộ giảm sóc.

(210) **4-2024-19052**

(220) 03/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.18; 26.5.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ WSK (VN)

Số 258, tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin điện cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; thiết bị sạc pin; thiết bị nạp ắc quy; đồng hồ tốc độ.

(210) **4-2024-19053**

(220) 03/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8

(591) Vàng nhạt, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ WSK (VN)

Số 258, tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Pin điện cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; thiết bị sạc pin; thiết bị nạp ắc quy; đồng hồ tốc độ.

(210) **4-2024-19054**

(220) 03/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, trắng, đỏ, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ WSK (VN)
Số 258, tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin điện cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; thiết bị sạc pin; thiết bị nạp ắc quy; đồng hồ tốc độ.

(210) **4-2024-19055**

(220) 03/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 25.7.4; 26.4.9

(591) Xanh lá, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ WSK (VN)
Số 258, tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin điện cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; thiết bị sạc pin; thiết bị nạp ắc quy; đồng hồ tốc độ.

Nhóm 12: Xe gắn máy; xe cộ chuyển động trên bộ; xe ô tô 3 bánh; xe mô tô; xe cộ chạy bằng điện; xe đạp; các phụ kiện dùng cho xe cộ như: nhông xích, vành, bánh xe, săm, lốp, má phanh, bộ giảm sóc, moay ơ.

(210) **4-2024-19207**

(220) 06/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Thửa đất số 484, tờ bản đồ số 8, xóm Trung Bắc, xã Nghi Hoa, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 31: Hành tằm tươi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-19434**

(540)



(220) 07/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 15.7.1; 26.1.1; 26.3.23

(591) Xám, đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TRÂM ANH LA (VN)

101, Quốc lộ 1, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm: bàn chải đánh răng, bánh kẹo, snack, bột giặt, nước xả vải, rượu, bia, cà phê, cháo ăn liền, dầu ăn, gia vị, dầu gội, dầu xả, đồ nhựa dùng trong gia đình (xô, chậu, rổ rá, bàn chải), hóa mỹ phẩm, hạt nêm, kem đánh răng, kem ăn, nước khử mùi không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm làm sạch da, mì, mì ăn liền, miến, phở, bột ngũ cốc, nước giải khát, nước mắm, nước rửa chén, nước súc miệng, nước tương, sữa, sữa bột, trà, tương ớt, tương cà, chế phẩm làm sạch nhà vệ sinh, nước xả vải, xúc xích, muối, hạt nêm.

(210) **4-2024-19489**

(540)



(220) 07/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 26.1.1; 26.1.9; 26.5.1

(591) Đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH BEST CAR VIỆT NAM (VN)

44 Lương Định Của, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô con; xe cầu kéo; xe cứu hộ giao thông; ô tô chạy bằng nhiên liệu hydro.

(210) **4-2024-19733**

(540)



(220) 08/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 3.13.4; 3.13.24; 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Vàng, đỏ, xanh dương, trắng, xanh lá, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM GREENLIFE (VN)

Tầng 2, số 62 Đài Liệu, thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, dung dịch làm sạch, dung dịch vệ sinh, thiết bị y tế.

(210) **4-2024-20168**

(220) 09/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 5.13.4; 5.13.25; 24.1.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Đen, vàng đồng, hồng nhạt, hồng đậm.

(731) DOUBLE E BEAUTY PTE. LTD (SG)
97 JALAN DUA, #02-38, KALLANG
AIRPORT 10, SINGAPORE (390097)

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sơn móng (tay, chân); chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa.

Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, sơn móng (tay, chân), dụng cụ và thiết bị vệ sinh, chăm sóc tóc, chăm sóc da, chăm sóc móng, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa.

Nhóm 44: Dịch vụ làm móng (tay, chân); dịch vụ chăm sóc móng (tay, chân); dịch vụ sơn sửa và vẽ móng (tay, chân); dịch vụ vẽ móng nghệ thuật; dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm đẹp.

(210) **4-2024-20172**

(220) 09/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.4.2; 26.4.7

(591) Trắng, hồng đậm, hồng nhạt, xanh dương.

(731) NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
34 đường N4, phường Tân Thuận Đông,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); dịch vụ khuyến mại (cụ thể là thực hiện các chương trình ưu đãi cho khách hàng); dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; mua bán xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, mỹ phẩm trang điểm, nước hoa, tinh dầu, phấn trang điểm, kem nền, phấn má hồng, phấn mắt, chì kẻ mày, chì kẻ mắt, chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara), son môi, phấn phủ, phấn nước, dụng cụ trang điểm, bông phấn, keo xịt tóc (mỹ phẩm), chất làm bóng môi, sơn móng tay chân, dầu làm bóng móng tay, keo xức tóc, nước xịt tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, nước hoa hồng, xịt khoáng, nước tẩy trang, kem tẩy trang, nước thơm tẩy trang dùng cho mắt, nước tẩy sơn móng tay, kem trị mụn (mỹ phẩm), kem trị nám (mỹ phẩm), kem ngăn ngừa vết thâm, kem chống nắng, kem làm se khít lỗ chân lông, kem trị nứt gót chân (mỹ phẩm), kem làm rụng lông, kem dưỡng tóc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc, kem dưỡng da, mặt nạ dưỡng da, kem làm trắng da, kem dưỡng trắng da toàn thân, kem dưỡng ẩm môi, bột mặt nạ thiên nhiên (mỹ phẩm), kem tẩy tế bào chết (mỹ phẩm), các loại thảo mộc làm đẹp (mỹ phẩm), dược

phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích làm đẹp, bột tắm trắng, chế phẩm cao râu, kem đánh răng, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước súc miệng, mỹ phẩm chăm sóc tóc, dầu gội đầu, dầu xả, xà phòng, sữa tắm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, muối dùng để tắm, chế phẩm vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chế phẩm rửa tay dạng dung dịch, chất khử mùi chống đổ mồ hôi, chất khử mùi dùng cho người, sản phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm tẩy trắng (chất làm phai màu) dùng cho mục đích gia dụng, nước rửa kiếng, túi xách, cặp, ví, ba lô, va li, túi du lịch, quần áo (trang phục), đồ đội đầu, đồ đi chân (trang phục), thắt lưng (trang phục), cà vạt, mắt kính, kính mắt, kính râm, kem ủ tóc, thuốc nhuộm tóc, hương liệu, dầu thơm, dầu dừa, kem trắng da, sữa dưỡng thể, sữa rửa mặt, mặt nạ, sản phẩm trị nám (mỹ phẩm), sản phẩm trị tàn nhang (mỹ phẩm), kem ngăn ngừa chàm, kem ngăn ngừa nứt da, khăn giấy vệ sinh phụ nữ, miếng dán trị mụn (mỹ phẩm), sản phẩm trị mụn (mỹ phẩm), sản phẩm khử mùi cơ thể, sản phẩm tan mỡ giảm béo, kem dưỡng thể, xà phòng thơm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh, nước rửa chén, bột giặt, nước lau sàn, chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất), kem chống lão hóa, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), chất bổ sung dinh dưỡng, mặt nạ se khít lỗ chân lông, nước làm sạch dùng cho da (mỹ phẩm), lông mi giả, kem dưỡng ẩm chống lão hóa, kem lót trang điểm, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng).

(210) **4-2024-20351**

(220) 10/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.1.11; 5.3.4; 5.3.13; 25.1.6

(591) Trắng, đen, đỏ, xám, vàng nhạt, vàng đậm, cam nhạt, cam đậm, nâu nhạt, nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH CHEF RANG (VN)

Số 61, Phan Xích Long, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Khoai tây chiên kiểu Pháp; thức ăn được chế biến từ thịt, cá và các sản phẩm gia cầm; rau và quả đã được bảo quản và đã được nấu chín.

Nhóm 30: Bánh pi-za; bánh mì kẹp nhân/bánh xăng đuych; đồ ăn nhanh chủ yếu làm từ bột mì; xốt và gia vị; mì ống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng phục vụ thức ăn nhanh; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn mang đi.

(210) **4-2024-20826**

(220) 14/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 7.1.24; 9.7.19; 26.5.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH INTERNATIONAL FOOD MASTER (VN)

Lô C2-3, đường D2, KCN Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt hầm; nước mắm; rau quả sấy khô; chiết xuất của thịt; chiết xuất của xương; chiết xuất từ mỡ động vật; chiết xuất từ thủy hải sản; thực phẩm chế biến được làm từ thịt; thịt phẩm chế biến được làm từ hải sản; rau củ quả được bảo quản; rau của quả được nấu chín; nước chấm (các sản phẩm làm từ nước mắm).

Nhóm 30: Gia vị; bột nêm; tương ớt; tương cà chua; nước tương; mì ăn liền; các sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như bún, phở, miến, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc); nước xốt [gia vị]; xốt may-on-ne; mù tạc; cà phê; chè (trà); nem (chả giò).

Nhóm 35: Mua bán: thịt hầm, nước mắm, rau quả sấy khô, chiết xuất của thịt, chiết xuất của xương, chiết xuất từ mỡ động vật, chiết xuất từ thủy hải sản, thực phẩm chế biến được làm từ thịt, thịt phẩm chế biến được làm từ hải sản, rau củ quả được bảo quản, rau của quả được nấu chín, nước chấm (các chế phẩm làm từ nước chấm), gia vị, bột nêm, tương ớt, tương cà chua, nước tương, mì ăn liền, các sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như bún, phở, miến, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc), nước xốt [gia vị], xốt may-on-ne, mù tạc, cà phê, chè (trà), nem (chả giò).

(210) **4-2024-20827**

(220) 14/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH INTERNATIONAL
FOOD MASTER (VN)

Lô C2-3, đường D2, KCN Tân Phú
Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi,
thành phố Hồ Chí Minh

Ấm thực cho mọi nhà

(511) Nhóm 29: Thịt hầm; nước mắm; rau quả sấy khô; chiết xuất của thịt; chiết xuất của xương; chiết xuất từ mỡ động vật; chiết xuất từ thủy hải sản; thực phẩm chế biến được làm từ thịt; thịt phẩm chế biến được làm từ hải sản; rau củ quả được bảo quản; rau của quả được nấu chín; nước chấm (các sản phẩm làm từ nước mắm).

Nhóm 30: Gia vị; bột nêm; tương ớt; tương cà chua; nước tương; mì ăn liền; các sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như bún, phở, miến, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc); nước xốt [gia vị]; xốt may-on-ne; mù tạc; cà phê; chè (trà); nem (chả giò).

Nhóm 35: Mua bán: thịt hầm, nước mắm, rau quả sấy khô, chiết xuất của thịt, chiết xuất của xương, chiết xuất từ mỡ động vật, chiết xuất từ thủy hải sản, thực phẩm chế biến được làm từ thịt, thịt phẩm chế biến được làm từ hải sản, rau củ quả được bảo quản, rau của quả được nấu chín, nước chấm (các chế phẩm làm từ nước chấm), gia vị, bột nêm, tương ớt, tương cà chua, nước tương, mì ăn liền, các sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như bún, phở, miến, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc), nước xốt [gia vị], xốt may-on-ne, mù tạc, cà phê, chè (trà), nem (chả giò).

(210) **4-2024-21072**

(540)



(220) 15/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.10; 5.7.20; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, tím, cam, nâu, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH LÊ VĂN TRƯỜNG (VN)**

Thửa đất số 1593, tờ bản đồ số 26, xóm 3, xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 31: Quả dưa lưới tươi; quả nho tươi.

(210) **4-2024-21119**

(540)

Collaster

(220) 15/05/2024

(441) 25/08/2025

(731) **KSYS RESEARCH CO., LTD. (KR)**
#702-MS39, 7F, 129-1 Bongeunsa-ro, Gangnam-gu, Seoul, 06121, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng bản chất là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc da chống lão hóa (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh chất làm trắng để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc da để chống và loại bỏ nếp nhăn (mỹ phẩm); mỹ phẩm sử dụng các chất từ tự nhiên; kem mỹ phẩm và nước thơm dùng để chăm sóc mặt và cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm làm giảm nếp nhăn để sử dụng tại chỗ trên mặt; chế phẩm làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để phục hồi da; tắm mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; serum dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để điều trị chứng xạm da; ống tiêm có chứa dược phẩm dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho mục đích y tế; bơm tiêm đã được nạp thuốc dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thuốc dùng cho người; chế phẩm dược; chế phẩm dược để phục hồi mô; chất độn da có thể tiêm được; chế phẩm dược để sử dụng trong da liễu; chế phẩm dược để điều trị các vấn đề về biểu bì; chất làm ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chế phẩm dược để chăm sóc da.

(210) **4-2024-21185**

(540)

Feelex

(220) 15/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ OZOVN (VN)**

Thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở.

(210) **4-2024-21369**

(220) 16/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Đỏ đun, xanh lá, xanh rêu, trắng.

PHÚC THÁI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ATLANTIC TOÀN CẦU (VN)

Số 8, ngách 36, ngõ 89 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thảo dược; dược phẩm; thuốc đông y.

(210) **4-2024-21401**

(220) 16/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 19.1.1; 19.1.5; 19.8.1; 19.8.5; 26.4.2

(591) Nâu, cam, trắng, xanh da trời, vàng, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẠN NIÊN (VN)

Số 27 đường Tường Vi, khu đô thị Long Việt, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG (VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG)

(511) Nhóm 32: Bia; bia đen; bia nâu; đồ uống mạch nha, không cồn; đồ uống không cồn.

(210) **4-2024-21422**

(220) 16/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

DRIFISTA

(731) KURARAY CO., LTD. (JP)

1621, Sakazu, Kurashiki City, Okayama Prefecture, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Vật dụng lọc bằng giấy dùng để lọc cà phê, trà, nước dùng (nước canh thịt, nước hầm xương) và các thực phẩm khác.

Nhóm 24: Vải dệt; vải không dệt; vải để lọc; vật liệu lọc bằng vải không dệt cho cà phê, trà, nước dùng (nước canh thịt, nước hầm xương) và các thực phẩm khác.

(210) **4-2024-21452**

(220) 16/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

K-XC 90

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP HƯƠNG
GIANG (VN)

12/44 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất xử lý môi trường; hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy
hải sản; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa
sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (chất diệt loài gây hại); thuốc thú y thủy sản; chế phẩm thú
y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho thủy sản; tác nhân hóa học dùng cho mục đích thú y;
chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho động vật.

(210) **4-2024-21508**

(220) 16/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PALEZ

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh
cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây
hại.

(210) **4-2024-21509**

(220) 16/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

IACOGOLD

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh
cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây
hại.

(210) **4-2024-21519**

(540)



(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7

(591) Xanh, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SAVA GROUP (VN)

Tầng 9 tòa C Hồ Gươm Plaza, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà đã pha sẵn để uống; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; bánh mì; bánh ngọt.

Nhóm 32: Hỗn hợp đồ uống dạng bột pha chế sẵn (không còn); nước ép trái cây; đồ uống không có cồn đã pha chế để uống.

Nhóm 35: Mua bán trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà đã pha sẵn để uống, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, hỗn hợp đồ uống dạng bột pha chế sẵn (không còn), nước ép trái cây, đồ uống không cồn đã pha chế sẵn để uống.

(210) **4-2024-21522**

(540)



(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(731) GUANG ZHOU XIBIN TRADING CO., LTD (CN)

Room 1501A and 1504, 26 Huaxia Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2024-21537**

(540)



(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.2.7; 26.7.25

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SENOCA GROUP (VN)

Nhà ở lô B3 - 19 khu chức năng đô thị thành phố Xanh, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2024-21540**

(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

GẤU HAM ĐI

(731) LÊ VIẾT VINH (VN)

B3508, Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ hãng tin tức; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền video theo yêu cầu; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; giải trí trên truyền hình; trình diễn sân khấu.

(210) **4-2024-21552**

(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KE'OKE'O

(731) CÔNG TY TNHH BB NATURAL (VN)

Tầng 9, Căn 14 (9.14) Golden King, 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; kem đánh răng; kem chống nắng; dầu gội đầu; dung dịch vệ sinh nam nữ (không chứa thuốc); chất tẩy trắng (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2024-21576**

(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

**GREENANO
MEMORYCARE**

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; viên nang mềm, viên nén sủi, bột sủi, bột hoà tan, viên nang cứng, viên nén, tất cả dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích y tế; viên nhai dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-21577**

(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

**GREENANO
PROSCARE**

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; viên nang mềm, viên nén sủi, bột sủi, bột hoà tan, viên nang cứng, viên nén, tất cả dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích y tế; viên nhai dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-21578**

(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; viên nang mềm, viên nén sủi, bột sủi, bột hoà tan, viên nang cứng, viên nén, tất cả dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích y tế; viên nhai dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-21579**

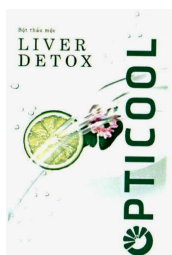
(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 1.15.15; 1.15.21; 5.5.19; 5.5.20;
5.7.22; 26.13.1

(591) Xanh ngọc, xanh lá, vàng, trắng, hồng.



(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; viên nang mềm, viên nén sủi, bột sủi, bột hoà tan, viên nang cứng, viên nén, tất cả dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích y tế; viên nhai dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-21580**

(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

CODATUX
SOFTCAP

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế: viên nang mềm, viên nén sủi, bột sủi, bột hoà tan, viên nang cứng, viên nén, tất cả dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích y tế; viên nhai dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-21588**

(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.3.1; 26.3.7

(591) Ghi xám, đen.

(731) JNTL CONSUMER HEALTH I
(SWITZERLAND) GMBH (CH)
Gubelstrasse 34, 6300 Zug, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm), cụ thể là dầu gội đầu, dầu xả, gel chăm sóc tóc, chế phẩm chăm sóc tóc dạng bột, chế phẩm chăm sóc tóc dạng xịt, nước thơm, serum, chế phẩm tạo kiểu và làm bóng tóc, chế phẩm làm mềm tóc, chế phẩm nuôi dưỡng tóc, dầu dùng cho tóc, chế phẩm làm thẳng tóc và chế phẩm để điều trị phục hồi tóc không chứa thuốc; chế phẩm xử lý chăm sóc tóc không chứa thuốc dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm và chế phẩm giữ ẩm dùng cho da (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch da, chế phẩm làm sạch cơ thể (mỹ phẩm), dầu dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), chế phẩm để làm sạch cơ thể (không chứa thuốc) và xà phòng dùng cho cơ thể.

(210) **4-2024-21597**

(220) 17/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.1.5; 26.1.1; 26.3.23

(591) Xanh dương, xám, trắng.

(731) VŨ THỊ THÚY (VN)
19 Hẻm 295/17/18 Bạch Mai, phường
Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; bát; đĩa; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

(210) **4-2024-22312**

(220) 21/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG (VN)
Số 3 ngõ 104 phố Nguyễn Phúc Lai,
phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây trộn, salad trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau trộn dầu giấm; salad trái cây.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; nước xốt cho sa-lát, nước xốt cho món trộn.

(210) **4-2024-22461**

(220) 22/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, trắng.

HONEYMOON

(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)

3A M3 Mai Hương, phường Bạch Mai,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; dụng cụ nấu nướng dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; bình pha cà phê, dùng điện.

(210) **4-2024-22616**

(220) 23/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 24.15.2; 24.15.21;
24.17.12

(591) Nâu, xanh, trắng.



(731) ỦY BAN THÁNH NHẠC - TỔNG
GIÁO PHẬN HÀ NỘI (VN)

40 phố nhà Trung, phường Hàng Trống,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Dịch vụ bảng tin điện tử (dịch vụ viễn thông, dịch vụ hằng tin tức, cung cấp diễn đàn trực tuyến, cung cấp dữ liệu, truyền tập tin số, truyền video theo yêu cầu).

Nhóm 45: Tiến hành các nghi lễ tôn giáo, câu lạc bộ gặp gỡ dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, tổ chức các buổi lễ tôn giáo, tư vấn tâm linh.

(210) **4-2024-22908**

(220) 24/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh.

PlasmaAgri

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
PLASMA VIỆT NAM (VN)

Số 12BT7, khu đô thị Văn Quán - Yên
Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy (máy và thiết bị làm sạch bằng điện), máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2024-22911**

(220) 24/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh.

PlasmaAir

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
PLASMA VIỆT NAM (VN)

Số 12BT7, khu đô thị Văn Quán - Yên
Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy (máy và thiết bị làm sạch bằng điện), máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2024-22915**

(220) 24/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9



(591) Xanh dương đậm, nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG TRUNG NAM (VN)

7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; bo mạch điện tử; máy tính bảng; máy tính xách tay (laptop); điện thoại di động; vi mạch; cầu chì; cuộn cảm; bộ đóng mạch điện; bộ chuyển mạch điện; dây cáp điện; thiết bị chuyển mạch di động.

Nhóm 35: Mua bán: máy tính, dây cáp điện, thiết bị chuyển mạch di động, vi mạch, bộ ngắt mạch điện, cầu chì, cuộn cảm; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý tài sản bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và kỳ phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất [tư vấn thi công].

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ vận tải hành khách; du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.

Nhóm 42: Thẩm tra dự án đầu tư; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; tư vấn về thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

Nhóm 43: Khu du lịch nghỉ dưỡng; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

(210) **4-2024-22976**

(540)



(220) 24/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 10.3.12; 10.3.15; 20.1.3; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, vàng, tím, hồng, xanh lá cây, cam, nâu, xanh dương nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TCZ (VN)

32/33 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví tiền; cặp học sinh; cặp da; vali.

(210) **4-2024-23267**

(540)



(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.13.1

(591) Vàng, da cam, trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh dương, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SƠN TEGO VIỆT NAM (VN)

Nhà ông Dương Khắc Hiệp, phố 6, phường Thiệu Dương, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2024-23300**

(540)



(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10

(591) Xanh tím than, hồng be đậm, hồng be nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2024-23301**

(540)



(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10

(591) Xanh tím than, hồng be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2024-23302**

(540)



(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2024-23303**

(540)



(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10

(591) Xanh tím than, hồng be đậm, be hồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2024-23304**

(540)



(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10

(591) Xanh tím than, hồng be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) 4-2024-23305

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

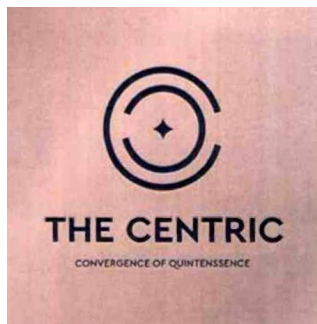
Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) 4-2024-23306

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10; 26.4.18

(591) Xanh tím than, hồng be đậm, hồng be nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú, 179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2024-23307**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10;
26.4.18



(591) Xanh tím than, hồng be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú,
179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam
IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2024-23308**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASTERISE (VN)

TMDV số 19, toà nhà Masteri An Phú,
179 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam
IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn

phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2024-23353**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 5.3.13; 5.7.3; 15.7.1; 26.1.6

(591) Trắng, vàng, xanh dương, xanh lá cây, nâu, tím.



(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ & THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SAO VIỆT ASEAN (VN)
232 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trái cây tươi, rau, củ, quả tươi, hải sản (tôm, cua), thịt heo, thịt gà, thịt vịt, thịt bò, cá đông lạnh (tất cả không còn sống, hàng đông lạnh), gạo, bột gạo, các loại sợi làm từ gạo, miến gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh đa nem làm từ gạo.

(210) **4-2024-23355**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

CREVERSE Bright I.G

(731) CREVERSE, INC. (KR)

21Fl., 521, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim trừu tượng phim quảng cáo; sắp xếp/tổ chức/chủ trì/tiến hành các sự kiện và cuộc thi cho mục đích giáo dục; xuất bản tài liệu giáo dục; học viện tư vấn tâm linh; cung cấp các tiện ích vui chơi cho trẻ em; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn để tiến hành nghiên cứu thực địa liên quan đến giáo dục trẻ em; học viện ngoại ngữ; dịch vụ mầm non; sản xuất bản ghi âm; khóa học giáo dục qua mạng internet; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ học tập dựa trên trải nghiệm để giáo dục trẻ em; cung cấp thông tin giảng dạy ngôn ngữ; vận hành trường mầm non tiếng Anh (dịch vụ đào tạo); học viện ngoại ngữ trong khuôn khổ nhượng quyền kinh doanh; hướng dẫn trong lĩnh vực giảng dạy toán học, được cung cấp qua thiết bị di động; học viện toán học; học viện toán học trong khuôn khổ nhượng quyền kinh doanh.

(210) **4-2024-23356**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Black Hole

(731) CREVERSE, INC. (KR)

21Fl., 521, Teheran-ro, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sắp xếp/tổ chức/chủ trì/tiến hành các sự kiện và cuộc thi cho mục đích giáo dục; xuất bản tài liệu giáo dục; học viện tư vấn tâm linh; cung cấp các tiện ích vui chơi cho trẻ em; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn để tiến hành nghiên cứu thực địa liên quan đến giáo dục trẻ em; học viện ngoại ngữ; dịch vụ mầm non; sản xuất bản ghi âm; khóa học giáo dục qua mạng internet; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ học tập dựa trên trải nghiệm để giáo dục trẻ em; cung cấp thông tin giảng dạy ngôn ngữ; vận hành trường mầm non tiếng Anh (dịch vụ đào tạo); học viện ngoại ngữ trong khuôn khổ nhượng quyền kinh doanh; hướng dẫn trong lĩnh vực giảng dạy toán học, được cung cấp qua thiết bị di động; học viện toán học; học viện toán học trong khuôn khổ nhượng quyền kinh doanh.

(210) **4-2024-23357**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

REDCON1

(731) REDCON1, LLC (US)

701 Park of Commerce Blvd, Suite 100
Boca Raton FL 33487, United States of
America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung protein; thanh bổ sung protein (thực phẩm chức năng); bột, thanh và thực phẩm được khuấy/lắc dùng để thay thế bữa ăn (tất cả đều là thực phẩm chức năng).

Nhóm 25: Quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, cho nam, nữ và trẻ em; áo phong ngắn tay; đồ mặc thân trên (tops); áo thun dài tay; áo ba lỗ (tank-tops); áo nỉ (sweatshirts); áo nỉ có mũ; quần đùi; quần ống bó; quần nỉ bo gấu; mũ lưỡi trai; mũ; mũ chỏm; áo ngực thể thao.

(210) **4-2024-23377**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

ANIACO

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại.

(210) **4-2024-23378**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

VITHADAN

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại.

(210) **4-2024-23379**

(220) 27/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

VTTHADAN

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại.

(210) **4-2024-23760**

(220) 29/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

preferé

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
HÙNG THỊNH F&I (VN)

Tầng 4, tòa nhà Cobi Tower II, số 2-4
đường số 8, phường Tân Phú, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán kem, máy làm kem, máy lưu trữ kem.

(210) **4-2024-23826**

(220) 29/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.2.7; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.25

(591) Nâu, nâu đậm và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XNK HERDI (VN)

Xóm Hợp Liên, xã Đồng Hợp, huyện
Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ
(CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ)

(511) Nhóm 20: Giường ngủ; tủ nhiều ngăn; đồ đạc trong nhà; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ vật trang trí [lưu động].

Nhóm 35: Mua bán: đá tự nhiên, đồ vật trang trí, đồ nội thất bằng đá tự nhiên.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất.

(210) **4-2024-23832**

(220) 29/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

missponyo

(731) NGUYỄN HỮU HOÀNG BẢO (VN)

54a đường Làng Tăng Phú, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ; quần áo lót; quần áo; áo nịt ngực; quần áo may sẵn; bộ quần áo tắm.

(210) **4-2024-24055**

(220) 30/05/2024

(441) 25/08/2025

(540)

TIẾN NAM TECHNICAL SERVICES

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)

7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; bo mạch điện tử; máy tính bảng; máy tính xách tay (laptop); điện thoại di động; vi mạch; cầu chì; cuộn cảm; bộ đóng mạch điện; bộ chuyển mạch điện; dây cáp điện; thiết bị chuyển mạch di động.

Nhóm 35: Mua bán: máy tính, dây cáp điện, thiết bị chuyển mạch di động, vi mạch, bộ ngắt mạch điện, cầu chì, cuộn cảm; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý tài sản bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và kỳ phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất [tư vấn thi công].

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ vận tải hành khách; du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.

Nhóm 42: Thăm tra dự án đầu tư; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; tư vấn về thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

Nhóm 43: Khu du lịch nghỉ dưỡng; khu nghỉ dưỡng (spa-resort); dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; cho thuê hội trường, hội nghị, phòng cưới.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-24405**

(540)



(220) 31/05/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, màu vàng và màu xanh lục.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DOANH CHÂU (VN)

313/4 Nguyễn Duy Dương, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà, cà phê, đồ uống dựa trên cơ sở trà, đồ uống dựa trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2024-24546**

(540)



(220) 03/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 15.7.1; 24.5.1; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BME GROUP (VN)

Số 910, đường Nguyễn Trãi, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; thiết bị hàn dùng điện; người máy công nghiệp; rô bốt công nghiệp; bộ tản nhiệt (làm mát) cho động cơ và máy; thiết bị chuyên vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hóa; máy xếp dỡ tự động (máy điều khiển); máy gia công kim loại; máy đóng gói; máy chế biến thực phẩm; máy nâng; cầu trục; máy nghiền chất thải; silo trộn [máy móc].

Nhóm 11: Bộ tản nhiệt trung tâm; bộ tản nhiệt (sưởi ấm, đốt nóng); bộ tản nhiệt dùng điện.

Nhóm 12: Xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ chạy bằng điện.

(210) **4-2024-25004**

(540)



(220) 05/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.5.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây, nâu, vàng nhạt, hồng, xám, cam.

(731) HỒ THỊ DIỄM MI (VN)

21, tổ 18, ấp Trường Lưu, xã Trường Đông, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán thịt nướng.

(210) **4-2024-25332**

(220) 06/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

THẦN DIỆT RẦY

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại.

(210) **4-2024-25533**

(220) 07/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.3.2; 26.3.4; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG
SÀI GÒN RADIO (VN)

Số 46 đường số 5, khu dân cư Vạn Phúc,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ tóm lược tin tức; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên mạng xã hội; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên máy tính; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh; lên lịch các chương trình phát thanh; dịch vụ phóng viên tin tức; phóng viên ảnh; cung cấp video trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, kênh phát thanh cung cấp thông tin giao thông, tin tức hàng ngày, phát chương trình truyền thanh.

(210) **4-2024-25623**

(220) 07/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

GUBYD

(731) NGUYỄN THỊ CÚC (VN)

Số 116, tổ dân phố 4, phố Yên Bình,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp

Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư quỹ; dịch vụ bất động sản; tư vấn đầu tư; đầu tư chứng khoán; dịch vụ tư vấn đầu tư công nghệ.

Nhóm 37: Thi công trang trí nội thất; thi công nội thất, ngoại thất; lắp đặt nội thất, ngoại thất; sửa chữa, bảo dưỡng nội thất, ngoại thất; tư vấn trong lĩnh vực thi công nội thất, ngoại thất; thi công xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch thuật; xuất bản sách và tài liệu, trừ các tài liệu quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; tư vấn kiến trúc.

(210) **4-2024-25760**

(540)



(220) 10/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 1.17.25; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH META
ARBITRATION KING (VN)
28D Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận
6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón làm từ than sinh học.

Nhóm 03: Chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật được làm từ than sinh học.

Nhóm 04: Viên nén làm từ phế phẩm nông nghiệp dùng để đốt (chất đốt, nhiên liệu).

Nhóm 11: Lò không khói dùng nhiên liệu đốt là phế phẩm thực vật; lò nướng không khói dùng nhiên liệu đốt là phế phẩm thực vật; lò sấy dùng nhiên liệu đốt là phế phẩm thực vật; bếp điện; bếp ga; bếp cồn.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: phân bón làm từ than sinh học, chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật được làm từ than sinh học, viên nén làm từ phế phẩm nông nghiệp dùng để đốt (chất đốt, nhiên liệu), lò không khói dùng nhiên liệu đốt là phế phẩm thực vật, lò nướng không khói dùng nhiên liệu đốt là phế phẩm thực vật, lò sấy dùng nhiên liệu đốt là phế phẩm thực vật, bếp điện, bếp ga, bếp cồn.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì lò không khói, lò sấy dùng cho mục đích công nghiệp và nông nghiệp.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công sấy nông sản.

(210) **4-2024-25797**

(540)



(220) 10/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ DETOX COFFEE (VN)
Số 060, tổ 3, ấp 4, xã Ba Sao, huyện Cao
Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem hạt sen; kem cà phê sữa sen; kem hạt sen trái cây; kem hạt sen lá dứa; kem hạt sen đặc biệt; tất cả là kem lạnh.

(210) **4-2024-25923**

(220) 10/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

WINKKO

(731) PHAN THẾ CƯỜNG (VN)

Số nhà 65, tổ dân cư số 03, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ khoan (công cụ cầm tay), khoan cầm tay, vận hành bằng tay, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dụng cụ cắt (dụng cụ cầm tay), dụng cụ vặn ốc, vít (công cụ cầm tay), máy cân bằng laser, máy đo độ nghiêng, la bàn để đo, thiết bị định lượng, máy đo cường độ sáng, máy đo, thiết bị đo.

(210) **4-2024-25924**

(220) 10/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

GRM

(731) PHAN THẾ CƯỜNG (VN)

Số nhà 65, tổ dân cư số 03, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ khoan (công cụ cầm tay), khoan cầm tay, vận hành bằng tay, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dụng cụ cắt (dụng cụ cầm tay), dụng cụ vặn ốc, vít (công cụ cầm tay), máy cân bằng laser, máy đo độ nghiêng, la bàn để đo, thiết bị định lượng, máy đo cường độ sáng, máy đo, thiết bị đo.

(210) **4-2024-25925**

(220) 10/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

VUA TĂNG TRƯỞNG

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
HÓA NÔNG THUẬN VIỆT (VN)

Khóm Long Hưng, phường Long Châu, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ.

(210) **4-2024-25926**

(220) 10/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

 **Lakamy**
COMFORTABLE

(531) 3.7.17; 3.7.24; 18.3.2; 18.3.23

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) TRẦN THỊ HẰNG (VN)

Xóm 4, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót nam; đồ lót nữ; đồ lót trẻ em.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ lót nam, đồ lót nữ, đồ lót trẻ em.

(210) **4-2024-26093**

(220) 11/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG QUYÊN (VN)

Khu Công Đình, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bản lề (bằng kim loại); khóa cửa (bằng kim loại); chốt cửa (bằng kim loại); tay nắm cửa (bằng kim loại); ốc vít (bằng kim loại); ray trượt cho tủ bếp (bằng kim loại).

(210) **4-2024-26289**

(220) 12/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.7.25; 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25

(731) NGUYỄN ĐỨC MÁY (VN)

Thôn An Truyền, xã Phú An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế



(511) Nhóm 30: Cà phê (cà phê, cà phê xay, cà phê nguyên hạt và cà phê nhân tạo); chè (trà); ca cao; sô cô la; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối, xuất nhập khẩu và thương mại điện tử các sản phẩm trà, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, cacao, sô cô la; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật, chuyên môn trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh, nhà hàng, quán cà phê, quán ăn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2024-26658**

(220) 13/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(731) FAMILYMART CO., LTD. (JP)

3-1-21 Shibaura, Minato-Ku, Tokyo, Japan



(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Pin và ắc quy; máy móc và thiết bị viễn thông; bao đựng điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây đeo cho điện thoại thông minh; dây đeo cổ tay cho điện thoại thông minh; băng

đeo tay cho điện thoại thông minh; gậy tự chụp ảnh sử dụng với điện thoại thông minh; tai nghe cho điện thoại thông minh; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; giá đỡ cho điện thoại thông minh; giá đỡ dạng đứng cho điện thoại thông minh; pin cho điện thoại thông minh; sạc quy (điện) cho điện thoại thông minh; kính phóng đại màn hình điện thoại thông minh; điện thoại thông minh; thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân, bộ phận và phụ kiện của thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; ống điện tử; các bộ phận bán dẫn; mạch điện tử, không bao gồm mạch điện tử được ghi bằng chương trình máy tính; chương trình máy tính; quần áo chống cháy; mũ bảo hộ để phòng ngừa tai nạn hoặc chấn thương; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; kính râm; kính mắt [kính đeo mắt và kính bảo hộ]; chương trình trò chơi dành cho máy trò chơi điện tử gia đình; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; máy nhịp (âm nhạc); mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình biểu diễn tự động cho các nhạc cụ điện tử; bộ tạo hiệu ứng điện và điện tử [thiết bị tạo hiệu ứng] cho nhạc cụ điện hoặc điện tử; máy quay đĩa; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa video, băng video được ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phim điện ảnh, lộ sáng; phim dương bản lộ sáng; tấm giữ phim dương bản; nam châm trang trí; tai nghe thực tế ảo; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; kính mắt 3d.

Nhóm 16: Hồ và các loại chất dính khác dùng cho văn phòng hoặc gia đình; máy in địa chỉ; ruy băng mực; máy dán tem tự động; dụng cụ dập ghim chạy điện dùng cho văn phòng; máy dán phong bì cho văn phòng; máy hủy tem; dụng cụ vẽ; máy chữ [dùng điện hoặc không dùng điện]; máy viết séc; máy in rô-nê-ô; máy sao chép chữ nổi; máy hủy giấy dùng cho văn phòng; máy đóng dấu đã trả bưu phí; máy sao chép quay; đồ đựng để bao gói bằng giấy; túi [túi nhỏ] bằng nhựa để bao gói; màng nhựa bọc thực phẩm cho mục đích gia dụng; túi đựng rác bằng giấy cho mục đích gia dụng; túi đựng rác bằng nhựa cho mục đích gia dụng; biểu ngữ bằng giấy; cờ bằng giấy; khăn tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy và bìa cứng; văn phòng phẩm; ấn phẩm; tranh và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp [được in]; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; nhũ dùng cho mục đích văn phòng; thước lượn để kẻ đường cong; tấm che có khe dùng khi xóa các chi tiết nhỏ; vật liệu vẽ; bảng vẽ; thiết bị đánh số; máy gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện.

Nhóm 18: Thẻ hành lý; vải da; bao gói công nghiệp làm bằng da; túi sinh thái [túi tote có thể tái sử dụng]; túi; túi đeo quanh hông; túi nhỏ; túi đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; ô và các bộ phận của chúng; gậy chống khi đi bộ; ba toong; các bộ phận kim loại của gậy chống khi đi bộ và ba toong; tay cầm cho gậy và gậy đi bộ; vỏ bọc bằng da thuộc dùng cho lò xo tấm; dây đeo để giữ trẻ em; dịu em bé; hộp bằng sợi lưu hóa; túi đựng dụng cụ, rỗng; dây đai giữ trẻ; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; gậy leo núi; nhãn mác bằng da.

Nhóm 21: Chỉ tơ nha khoa; dụng cụ mỹ phẩm; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; bao bì công nghiệp bằng thủy tinh hoặc sứ; dụng cụ và đồ chứa nhà bếp, không bao gồm bình đun nước nóng dùng ga dùng trong gia đình, thiết bị đun nấu không dùng điện dùng cho mục đích gia đình; dụng cụ làm sạch và dụng cụ rửa, vận hành bằng tay; bẫy chuột; bẫy côn trùng; bẫy ruồi; bàn chải quần áo; túi giữ nhiệt/ giữ lạnh chứa hóa chất; chai phân phối xà phòng; vật dụng giữ giấy vệ sinh; bình cắm hoa; bàn chải đánh giày; muống xỏ giày; vải đánh bóng giày; miếng xóp và vải đánh bóng giày; cốt giữ dáng giày; đồ dùng tẩy trang; bình cà phê không dùng điện; vòi rót; hộp thiếc để đóng hộp thực phẩm; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; giỏ đồ dùng khi đi dã ngoại [bao gồm cả bát đĩa]; bát [bát to]; cái giá để bọt biển; bọt biển cho mục đích gia dụng.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn tắm; khăn tay bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; hàng dệt may dùng cho cá nhân; khăn ăn bằng vải dệt; khăn lau bát đĩa để làm khô [bằng vải]; biểu ngữ và cờ, không làm bằng giấy; vỏ bọc bệ xí vệ sinh bằng vải; tấm phủ ghế làm bằng vải; tấm trưng treo tường làm bằng vải; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; màn cửa [màn cửa dày] bằng vải; túi ngủ; cờ, phướn, cờ đuôi nheo cho trẻ em; vải lạnh dùng trong nhà; miếng vải dùng để tẩy trang; găng tay dùng để tắm; nhãn mác bằng vải.

Nhóm 25: Áo mưa; áo sơ mi mặc với bộ vest; nút tắt ngăn cổ; quần áo; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tắt chân ngăn cổ; dây đeo quần; thắt lưng [trang phục]; đôi ủng đi mưa; giày dép [trừ giày dép chuyên dụng dùng cho thể thao]; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; giày chuyên dụng dành cho thể thao; quần áo thể thao; túi của quần áo; đồng phục; túi bọc làm ấm chân [không dùng điện]; tất dài và tất dài cho đồng phục; ghệt mắt cá (phủ mặt trên của giày và mắt cá chân); đế cho đồ đi chân; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân.

(210) **4-2024-26737**

(220) 14/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HAMINT (VN)

Tổ 17, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo sấy khô; đông trùng hạ thảo đã chế biến.

Nhóm 31: Đông trùng hạ thảo tươi.

(210) **4-2024-26806**

(220) 14/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.1; 7.5.8; 10.5.17; 12.1.17; 12.1.25; 13.1.6; 13.1.11; 26.11.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KIẾN TRÚC LIVIVO (VN)

Số 65, đường Cầu Diễn, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ nội thất dùng trong gia đình; đồ nội thất dùng trong văn phòng; đồ nội thất dùng trong trường học; đồ nội thất bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thi công công trình kiến trúc; thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; thi công trang trí nội thất, ngoại thất công trình; dịch vụ thi công lắp đặt hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy, điều hòa thông gió cho các công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế bản vẽ các công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế bản vẽ trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết kế hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy, điều hòa thông gió cho các công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

(210) **4-2024-26813**

(220) 14/06/2024

(300) 019039026 10/06/2024 EM

(441) 25/08/2025

(540)

DUEL

(731) MOONRAIL LIMITED B.V. (CW)

Korporaalweg 10, Willemstad 0000 CW
Curacao

(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; phần mềm máy tính; ứng dụng điện thoại; phần mềm ứng dụng; phần mềm cá cược; phần mềm giải trí trò chơi điện tử; phần mềm giải trí tương tác để sử dụng với máy tính; chương trình máy tính cho các trò chơi, cuộc thi may rủi, trò chơi cơ hội ngẫu nhiên, sòng bạc, xổ số, máy đánh bạc, cá cược và đánh bạc; phần mềm máy tính dùng để chơi game và đánh bạc.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; tổ chức các trò chơi và thi đấu; tổ chức và tiến hành xổ số; dịch vụ sòng bạc, chơi game và đánh bạc; dịch vụ xổ số; dịch vụ cá cược; dịch vụ chơi game trực tuyến; dịch vụ tổ chức đánh bạc; cho thuê trò chơi sòng bạc; dịch vụ vận hành trò chơi lô tô (bingo) trên máy tính; cung cấp cơ sở sòng bạc và chơi game; dịch vụ chơi game cho mục đích giải trí.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; phát triển, lập trình và triển khai phần mềm; thiết kế, phát triển và lập trình phần mềm máy tính; dịch vụ lưu trữ và cung cấp phần mềm như một dịch vụ và cho thuê phần mềm; dịch vụ máy chủ lưu trữ ứng dụng đa phương tiện; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cung cấp phần mềm đánh bạc không thể tải xuống.

(210) **4-2024-26828**

(220) 14/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.27

(591) Xanh rêu.

Sử Quán
Roastery

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DU LỊCH CHÂU Á THẦM LẶNG (VN)
Số 19, ngách 173/24 đường Hoàng Hoa
Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: cà phê, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ du lịch trải nghiệm.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo pha chế đồ uống; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ câu lạc bộ; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; nghiên cứu trong lĩnh vực đào tạo pha chế đồ uống; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-26871**

(220) 14/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PiliFashion

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETORY FASHION (VN)

19 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi xách; ví; balo; ô; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); cà vạt; khăn choàng.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ sản phẩm: quần áo, mũ (nón), giày dép, thắt lưng, cà vạt, khăn choàng, cặp da, túi xách, ví, balô, ô, vật liệu giả da.

(210) **4-2024-26872**

(220) 14/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

pili
SPORTSWEAR

(531) 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETORY FASHION (VN)

19 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi xách; ví; balô; ô; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); cà vạt; khăn choàng.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ sản phẩm: quần áo, mũ (nón), giày dép, thắt lưng, cà vạt, khăn choàng, cặp da, túi xách, ví, balô, ô, vật liệu giả da.

(210) **4-2024-26873**

(220) 14/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PILI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETORY FASHION (VN)

19 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi xách; ví; balô; ô; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); cà vạt; khăn choàng.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ sản phẩm: quần áo, mũ (nón), giày dép, thắt lưng, cà vạt, khăn choàng, cặp da, túi xách, ví, balô, ô, vật liệu giả da.

(210) **4-2024-26874**

(540)



(220) 14/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.11.2; 25.1.5; 26.4.3

(591) Xanh lá cây, vàng, ghi xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM VIỆT NAM
- TRÀ MY QUẢNG NAM (VN)

4/1/8 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ
HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thực phẩm chức năng tăng cường sức khỏe làm từ sâm.

Nhóm 29: Nhân sâm ngâm mật ong.

Nhóm 30: Trà sâm.

Nhóm 31: Củ sâm tươi; cây sâm.

Nhóm 32: Đồ uống có chất chiết ra từ sâm, không chứa cồn.

Nhóm 33: Rượu sâm.

Nhóm 35: Mua bán củ sâm tươi; mua bán thảo dược, thực phẩm chức năng tăng cường sức khỏe làm từ sâm, trà sâm, sâm ngâm mật ong, đồ uống có chất chiết ra từ sâm và không chứa cồn, rượu sâm.

(210) **4-2024-26889**

(540)



(220) 14/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18

(591) Nâu, nâu nhạt, be nhạt.

(731) PHAN THỊ PHƯƠNG TÂM (VN)

Thôn 3, xã Hoà Phú, huyện Chư Păh, tỉnh
Gia Lai

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo trẻ em; áo váy; giày dép trẻ em; mũ (nón).

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, quần áo trẻ em, áo váy, giày dép trẻ em, mũ (nón).

(210) **4-2024-27122**

(540)



(220) 17/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1

(591) Xanh lá, nâu, vàng.

(731) ĐINH VÕ HOÀI PHƯƠNG (VN)

375/77 ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Bình,
huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Chất béo ăn được; thịt; chế phẩm để nấu xúp; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; sản phẩm thay thế thịt.

Nhóm 30: Gia vị; bánh ngọt; chất làm ngọt tự nhiên; đường; trà; mì sợi.

Nhóm 31: Quả hạch, chưa chế biến; thức ăn cho động vật; rau tươi; nấm tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc].

Nhóm 32: Chất chiết từ quả không chứa cồn; bia; đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống; bột làm nước giải khát; hèm mạch nha.

(210) **4-2024-27342**

(220) 18/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14



(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
TRUNG TÂM AFFILIATE VIỆT NAM
(VN)

C16-27, khu C, KĐT Geleximco, đường
Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

(210) **4-2024-27421**

(220) 18/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) UNIVATION TECHNOLOGIES, LLC
(US)

5555 San Felipe, Suite 700, Houston TX
77056 USA

UNIGILITY

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ xử lý etylene bằng phương pháp ống xử lý áp suất cao.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn, dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc và dịch vụ kỹ thuật cho những người khác liên quan đến thiết kế, xây dựng và vận hành các đơn vị của ống xử lý áp suất cao.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ liên quan đến ống xử lý áp suất cao để sản xuất nhựa; dịch vụ li-xăng công nghệ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-27587**

(540)



(220) 19/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỒ UỐNG VIETBLEND (VN)

Số 10/1, ngõ 55 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện: máy ép trái cây dùng điện, máy làm trân châu, máy dập nắp, máy xay trà, cà phê; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ cân, đo, báo hiệu: máy định lượng đường, bột.

(210) **4-2024-27857**

(540)



(220) 20/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TIẾN HÀ (VN)

Khu phố mới, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; socola; kem lạnh, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; kem (nước đông lạnh); đường, mật ong, nước mật đường.

(210) **4-2024-28266**

(540)



(220) 21/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 26.4.18

(591) Trắng, cam và đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOMESSEEK (VN)

Số 185 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 18: Túi thể thao đa năng.

Nhóm 28: Lưới cho thể thao; băng quần cán vợt; vợt pickleball; trang thiết bị, dụng cụ rèn luyện thi đấu pickleball; vật dụng bảo vệ đầu gối, khuỷu tay, ống chân dùng trong thể thao.

(210) **4-2024-28269**

(220) 21/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.8; 3.1.16



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HOMESSEEK (VN)

Số 185 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(511) Nhóm 18: Túi thể thao đa năng.

Nhóm 28: Lưới cho thể thao; băng quần cán vợt; vợt pickleball; trang thiết bị, dụng cụ rèn
luyện thi đấu pickleball; vật dụng bảo vệ đầu gối, khuỷu tay, ống chân dùng trong thể thao.

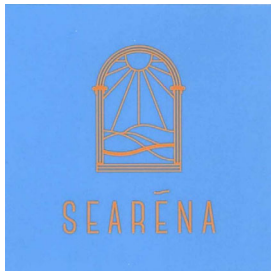
Nhóm 35: Thương mại điện tử, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm vợt, lưới, vật dụng
bảo vệ trong thi đấu thể thao.

(210) **4-2024-28300**

(220) 24/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.15.24; 6.1.2; 7.3.2; 26.4.4

(591) Xanh dương, cam

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỶ NGUYÊN LÊ
(VN)

80 Hà Đặc, phường Trung Mỹ Tây, quận
12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví đựng tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2024-28448**

(220) 24/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

티각태각
TI GAK TAE GAK

(731) SEA WORLD CO., LTD. (KR)
30, Nonggongdanji 1-gil, Sokcho-si,
Gangwon-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả được bảo quản, sấy khô và nấu chín; đồ ăn nhẹ làm từ trái cây sấy khô;
đồ ăn nhẹ làm từ hạt; sản phẩm thực phẩm làm chủ yếu từ trái cây; các sản phẩm thực phẩm
làm từ cá và động vật có vỏ; sản phẩm rau củ chế biến; sản phẩm rong biển chế biến; đồ ăn
nhẹ làm từ trái cây; đồ ăn nhẹ làm từ rau củ; khoai tây chiên trộn rau và rong biển; khoai tây
chiên trộn táo bẹ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-28654**

(540)



(220) 25/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ
QUADRILLE & VERA (VN)
24/2 Trương Định, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 18: Túi xách; balô; túi du lịch; vali.

Nhóm 24: Chăn; ga; khăn tắm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo ngủ; đồ mặc vận động; đồ mặc thông thường; đồ lót; đồ mặc nhà; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2024-29041**

(540)



(220) 26/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 24.15.7; 26.11.12; 26.13.1

(591) Vàng, cam, đỏ, tím, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ PHỤ
TÙNG KIẾN VỆ (VN)
93 Tân Thành, phường 12, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2024-29042**

(540)



(220) 26/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 1.13.10; 2.7.23; 5.3.20; 5.7.3;
26.5.1

(731) 1. CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG NGÂN ANH GLOBAL GROUP
(VN)
Số nhà 51, tiểu khu Thao Chính, thị trấn
Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố
Hà Nội
2. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
NGÂN ANH (VN)
Số nhà 51, tiểu khu Thao Chính, thị trấn
Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần ICHECK
(ICHECK.,JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 37: Cung cấp thông tin xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng.

(210) **4-2024-29043**

(220) 26/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.13.25

(591) Xanh dương, xám.

(731) NGUYỄN THANH HỒNG (VN)

294 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ làm visa du học; dịch vụ làm visa du lịch.

Nhóm 41: Tư vấn du học; tư vấn giáo dục; dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; dịch vụ kiểm tra giáo dục; tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn định cư.

(210) **4-2024-29050**

(220) 26/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HALQ

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ PHỤ
TÙNG KIẾN VỆ (VN)

93 Tân Thành, phường 12, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2024-29051**

(220) 26/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

YAMASIDA

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ PHỤ
TÙNG KIẾN VỆ (VN)

93 Tân Thành, phường 12, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2024-29109**

(540)



(220) 26/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.11.8

(591) Xanh nước biển, đỏ, vàng, trắng.

(731) PT SUMBER ALFARIA TRIJAYA TBK (ID)

Alfa Tower Building, Jl. Jalur Sutera Barat, Kav. 9, Alam Sutera, Panunggangan Timur, Pinang, Tangerang, Banten, Indonesia 15143

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ do siêu thị cung cấp chuyên về hàng tạp hóa bao gồm thực phẩm và đồ uống, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch và dụng cụ dùng cho mục đích gia dụng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng giảm giá; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại siêu thị hoặc siêu thị nhỏ; kế toán nhượng quyền thương mại siêu thị hoặc siêu thị nhỏ; hỗ trợ kiểm toán nhượng quyền thương mại siêu thị hoặc siêu thị nhỏ; tư vấn quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại siêu thị hoặc siêu thị nhỏ; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp nhượng quyền thương mại siêu thị hoặc siêu thị nhỏ.

(210) **4-2024-29231**

(540)



(220) 27/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7

(591) Cam, xanh dương, trắng.

(731) TRỊNH VĂN TIẾN (VN)

86/20 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hoá bán lẻ, cửa hàng bách hoá bán lẻ trực tuyến trong lĩnh vực điện thoại, phụ kiện điện thoại, máy tính, phụ kiện máy tính, thiết bị công nghệ, dụng cụ cầm tay, thiết bị điện cầm tay, bao gồm: tai nghe, sạc, dây cáp, pin dự phòng, chuột máy tính, bàn phím, màn hình máy tính, thiết bị mạng, máy khoan pin, máy khoan điện, máy cắt, máy hàn, tua vít, búa, kìm, thước, dụng cụ sửa chữa cầm tay khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) **4-2024-29395**

(540)



(220) 27/06/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.12; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) TRẦN VĂN THẾ (VN)

Xóm 10, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cnc; máy đục cnc; máy khắc cnc; động cơ và đầu máy; các bộ phận ghép nối và truyền động; robot công nghiệp.

(210) **4-2024-29512**

(220) 28/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.2.1

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PRECISION CRAFT COMPONENT VIỆT NAM (VN)



Nhà xưởng A1, A2, A3, A4 và B1, B2, B3, B4 tại lô CN10-01 (thuê lại của Công ty TNHH PTCN BW Nam Hải), khu phi thuế quan và KCN Nam Đình Vũ (khu 1), thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cột bằng kim loại; cột chống bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

Nhóm 07: Tua bin, trục loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; tua bin gió; máy phát điện chạy bằng sức gió; hệ thống năng lượng gió để sản xuất điện; hệ thống thủy điện để sản xuất điện; cơ cấu ghép nối [bộ phận của máy móc].

Nhóm 20: Kẹp, không bằng kim loại, dùng để giữ dây cáp và ống dẫn; đinh vít, không bằng kim loại; đai ốc, không bằng kim loại; sào, không bằng kim loại; vòng đệm, không bằng kim loại, dùng để giữ chặt ống; then, không bằng kim loại.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; đúc kim loại; gia công kim loại; tinh chế kim loại; dịch vụ tinh chế; xử lý kim loại.

(210) **4-2024-29524**

(220) 28/06/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ FBC (VN)



LK6C-04 làng Việt Kiều Châu Âu, KĐT Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thịt gia súc; các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ cá hồi; các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ hải sản; các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thủy sản; các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thịt gia cầm; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt; sữa, pho mát, bơ và các sản phẩm sữa khác; dầu thực vật dùng cho thực phẩm; xúp canh, nước canh thịt.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản; dấm, nước xốt và các loại gia vị khác.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) 4-2024-29792

(220) 01/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

LỘC VÀNG

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
DAHAGO (VN)

Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường
Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

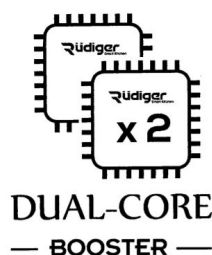
(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; các chế phẩm ngành dược.

(210) 4-2024-29794

(220) 01/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.9.18; 26.4.1; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI SẢN XUẤT DỊCH VỤ TIẾN
PHÁT (VN)

Số 5A ngõ 99 đường Tiền Phong, phường
Đặng Hải, quận Hải An, thành phố Hải
Phòng

(511) Nhóm 11: Bếp điện; thiết bị nấu bếp; tủ lạnh; máy hút mùi; thiết bị lọc nước; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

(210) 4-2024-30070

(220) 02/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN HR
(VN)

Số 25A, phố Trần Bình Trọng, phường
Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán sách, phần mềm máy tính, tài liệu quản lý, tài liệu tiêu chuẩn và phần mềm quản trị doanh nghiệp; tư vấn quản trị doanh nghiệp; dịch vụ truyền thông, quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; xuất bản sách.

Nhóm 42: Xuất bản phần mềm.

(210) **4-2024-30219**

(540)



(220) 03/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6; 9.1.23; 12.1.3;
12.1.4; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh đen, xanh trời, trắng.

(731) LÊ THỊ HƯƠNG TRINH (VN)
243/33/27 Mã Lò, phường Bình Trị Đông
A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 20: Gối.

Nhóm 24: Chăn (mền), vỏ gối (áo gối), bọc nệm (ga trải giường), tấm phủ giường; tấm trải
phủ giường; mền bông; chăn chân; vỏ nệm; ga trải giường; drap giường; áo gối; vỏ gối.

(210) **4-2024-30236**

(540)



(220) 03/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, đen, trắng.

(731) PEST CONTROL PARTNERSHIP
GROUP LIMITED (GB)
The Jj Mack Building, 33 Charterhouse
Street, London, EC1M 6HA, United
Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ kiểm soát dịch hại, trừ dịch vụ trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản,
nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ kiểm soát dịch hại liên quan đến chim; tiêu diệt côn
trùng, chuột và sâu bọ; khử trùng côn trùng; kiểm soát môi mọt; bảo vệ các tòa nhà và công
trình chống lại sâu bệnh và sự xâm nhập của sâu bọ; khử trùng; dịch vụ tư vấn và cố vấn tất
cả các dịch vụ trên.

Nhóm 44: Dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn
và lâm nghiệp; kiểm soát sự lây nhiễm trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và
lâm nghiệp; dịch vụ quản lý động vật hoang dã gây thiệt hại; dịch vụ tư vấn liên quan đến cỏ
dại, côn trùng và sâu bọ trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp.

(210) **4-2024-30399**

(540)



(220) 03/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.22; 2.7.11; 5.3.13; 5.3.15; 19.3.24;
25.1.9; 25.1.10

(591) Xanh lá cây, nâu nhạt, nâu đất, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
DƯỢC LIỆU MỘC HOA TRÀM (VN)
284/41/9 Lý Thường Kiệt, phường 14,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dầu gió; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dầu bạch đàn, dầu khuynh diệp dùng cho mục đích dược phẩm; cao xoa bóp; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-30400**

(220) 03/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.4; 2.1.22; 5.3.13; 5.3.15; 19.3.24; 25.1.9; 25.1.10

(591) Xanh lá cây, nâu nhạt, nâu đất, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU MỘC HOA TRÀM (VN)
284/41/9 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

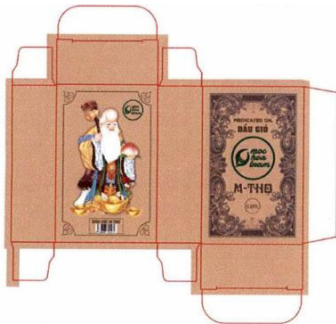
(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dầu gió; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dầu bạch đàn, dầu khuynh diệp dùng cho mục đích dược phẩm; cao xoa bóp; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-30401**

(220) 03/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.22; 5.3.13; 5.3.15; 19.3.4; 25.1.9; 25.1.10

(591) Xanh lá cây, nâu nhạt, nâu đất, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU MỘC HOA TRÀM (VN)
284/41/9 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dầu gió; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dầu bạch đàn, dầu khuynh diệp dùng cho mục đích dược phẩm; cao xoa bóp; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-30656**

(220) 05/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.25

(591) Đỏ, nâu, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV HOA ĐẤT (VN)
435 quốc lộ 13, khu phố 05, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; tập vở học sinh; sổ tay; bìa tập hồ sơ; bao bì nhựa các loại (dùng để bao gói); bao bì giấy các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; tổ chức hội chợ triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; in mẫu vẽ; in ảnh chụp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Các chương trình giải trí qua truyền thông; tổ chức sự kiện (về giáo dục và văn hóa, thể thao); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo thực hành; hướng dẫn nghề nghiệp [từ vấn đào tạo hoặc giáo dục].

Nhóm 42: Tạo kiểu dáng [thiết kế kiểu dáng công nghiệp]; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế bao bì; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết kế công nghiệp.

(210) **4-2024-30701**

(540)



(220) 05/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xám, xanh nước biển.

(731) CHU THỊ THU HẰNG (VN)

Tổ 86 khu 7A, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 12: Ô tô và phụ tùng ô tô; phương tiện giao thông trên bộ: xe đạp, xe máy, xe đạp điện.

(210) **4-2024-30702**

(540)



(220) 05/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.6

(731) CHU THỊ THU HẰNG (VN)

Tổ 86 khu 7A, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 12: Ô tô và phụ tùng ô tô; phương tiện giao thông trên bộ: xe đạp, xe máy, xe đạp điện.

(210) **4-2024-30703**

(540)



(220) 05/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.23; 3.7.24; 4.5.15; 26.1.2

(591) Vàng da cam, trắng.

(731) CHU THỊ THU HẰNG (VN)

Tổ 86 khu 7A, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 12: Ô tô và phụ tùng ô tô; phương tiện giao thông trên bộ: xe đạp, xe máy, xe đạp điện.

(210) **4-2024-30706**

(220) 05/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

AWAKEN

(731) NGÔ BẢO THIÊN (VN)

364 Lê Quảng Chí, phường Hòa Xuân,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước giải khát không cồn (đồ uống không cồn); nước khoáng (đồ uống không cồn).

(210) **4-2024-30748**

(220) 05/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 5.3.13; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AGU
ENTERTAINMENT (VN)

Số 42 Hoàng Công Khanh, phường Lãm
Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện: lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dịch vụ đào tạo; giảng dạy.

(210) **4-2024-30831**

(220) 05/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.5

(591) Đỏ cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẠT PHÚ KHANG (VN)

135 Nam Cao, phường Hòa Khánh Nam,
quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Thiết bị điện chiếu sáng: bóng bulb led; downlight led; đèn panel ốp trần led; bóng và bộ tube led; đèn chiếu rọi led nhà xưởng; đèn sạc.

(210) **4-2024-30850**

(220) 05/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh
nước biển đậm, xanh nước biển nhạt,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATURE
WORLD GROUP (VN)

Tầng 2, tòa nhà Trung Yên 1, khu đô thị
Trung Yên, phường Trung Hòa, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO
CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Quản lý các công việc kinh doanh trong nhượng quyền kinh doanh (franchise); tổ chức các sự kiện, cuộc họp kinh doanh hằng tuần nhằm mục đích phát triển các mối quan hệ mạng lưới kinh doanh và kết nối kinh doanh thương mại; câu lạc bộ nhằm mục đích kết nối kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là cung cấp thông tin và tư vấn để thúc đẩy mạng lưới kinh doanh, cung cấp các cơ hội kết nối kinh doanh để hướng dẫn các thành viên về cách thức đẩy hoạt động kinh doanh của họ, cung cấp các phương tiện và diễn đàn trực tiếp để các doanh nhân trao đổi ý tưởng kinh doanh, giới thiệu và liên hệ; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ cho các hoạt động văn hóa, giáo dục và giải trí liên quan đến việc cải thiện, bảo vệ và bảo tồn thiên nhiên và môi trường.

(210) **4-2024-31109**

(220) 08/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

YOVI
Chất lượng cao

(731) YUWEI (SHENZHEN) E-COMMERCE CO., LTD (CN)

Room 410, Building 1, No. 296, Huarong Road, Langkou Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; bao đựng điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe để liên lạc từ xa; thiết bị sạc điện thoại di động.

(210) **4-2024-31151**

(220) 08/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

LONG THÀNH

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BỒN NƯỚC TIỀN PHONG (VN)

Số nhà 14, ngõ 96, đường Bò Xuyên, tổ dân phố số 05, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng chạy bằng năng lượng mặt trời; máy lọc nước; bể tự hoại (bể phốt) bằng nhựa.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; bể ngầm chứa nước bằng nhựa.

(210) **4-2024-31205**

(220) 09/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.3.4; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) TRƯƠNG THỊ THU HƯỜNG (VN)

Ấp Rạch Kinh, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; ca cao.

(210) **4-2024-31242**

(540)



(220) 09/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 26.4.18; 26.11.8

(591) Vàng đất, nâu đậm, trắng, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.

(731) CÔNG TY TNHH HÀNG NƯỚC TỰ DO (VN)

170P Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cacao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2024-31245**

(540)



(220) 09/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.4; 2.1.30; 25.1.9; 25.1.25

(591) Nâu, vàng cam, trắng.

(731) MAI TRƯỜNG ANH (VN)

80/6C khu phố 4, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối: thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ hạt, thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ thịt, thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ rau củ quả, thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ thủy hải sản, trứng, dầu ăn, gạo và các sản phẩm từ tinh bột (thực phẩm), trà, cà phê, mật ong, bún, mì, gia vị, bánh kẹo, gia cầm sống, hải sản tươi sống, động vật còn sống, rau củ quả tươi, trái cây tươi, hoa tươi, đồ uống không có cồn (nước giải khát), xi rô dùng cho đồ uống, bia, nước trái cây giải khát, nước uống có ga, nước uống đóng chai.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống [do nhà hàng thực hiện]; cung cấp suất ăn công nghiệp; trang trí thực phẩm, tạo hình trang trí trên thực phẩm; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

(210) **4-2024-31246**

(540)

Thanh Kiểm Vàng

(220) 09/07/2024

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá cây

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)

Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thù, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2024-31258**

(220) 09/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) LÊ THỊ THU TRANG (VN)

47/42/26G Bùi Đình Túy, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; áo váy; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; đồng phục.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, trang phục, giày dép, mũ nón, hàng thời trang may sẵn.

(210) **4-2024-31285**

(220) 09/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13; 3.6.6

(591) Đen, vàng sữa.

(731) ĐÀO MINH TRÍ (VN)

Kp3, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; cà vạt.

(210) **4-2024-31670**

(220) 10/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.2.1; 26.11.3; 26.11.7

(731) HOÀNG THẢO NGUYỄN (VN)

368/24/42/4 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; vali; túi du lịch; bóp ví.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng thời trang: áo quần, balo, túi xách, vali, túi du lịch, bóp ví, thắt lưng, giày dép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-31695**

(540)



(511) Nhóm 20: Nệm; sofa.

(220) 10/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh da trời, xanh dương đậm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FAR EAST FOAM VIỆT NAM (VN)

Thửa đất 378, tờ bản đồ số 33, khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(210) **4-2024-31708**

(540)



(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh mì và các sản phẩm bánh nướng; bánh quy; bánh mì tươi; kẹo.

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 2.1.11; 8.1.16; 11.3.7; 25.1.6

(591) Trắng, đỏ đậm, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM HỒNG VÂN (VN)

Thửa đất 422, ấp 4, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(210) **4-2024-31804**

(540)



(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; nhíp nhổ lông, tóc; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện; kẹp uốn tóc; dụng cụ uốn lông mi; kẹp là thẳng tóc (kẹp ép thẳng tóc); máy kẹp tóc dùng điện.

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(731) VÕ PHƯỚC TOÀN (VN)

171/12 đường Đông Thạnh 3, ấp 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2024-31845**

(540)



(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 26.11.8

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH ECOWORLD SILK (VN)

310 Phạm Thế Hiển, phường 03, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh hệ thống phân phối bán sỉ và lẻ các mặt hàng như: vải các loại, vải lụa tơ tằm, chăn, ga trải giường, vỏ gối, rèm cửa, khăn trải bàn, quần, áo, đồ công sở, cà ra vát, khăn choàng cổ.

(210) **4-2024-31850**

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HAYOCO

(731) SRI NONA FOOD MANUFACTURING SDN BHD (MY)

No. 1, Jalan Bukit Belimbing 26/38, Persiaran Kuala Selangor, Seksyen 26, 40400 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 30: Cà phê, bao gồm cà phê nhân tạo; chè (trà); cacao; gạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bao gồm bột sắn và bột cọ; mì sợi và mì ống; bánh, bao gồm bánh mì và bánh ngọt; kẹo, bao gồm kẹo cứng, kẹo mềm, kẹo dẻo, kẹo ngậm, thạch trái cây (dạng kẹo bánh); sô cô la; kem, bao gồm kem trái cây và đá (nước động lạnh ăn được); đường, bao gồm đường dạng mật; mật ong; men và bột nở (dùng để chế biến món ăn); gia vị, bao gồm muối, dấm, thảo mộc đã bảo quản, nước xốt.

(210) **4-2024-31851**

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HAYOCO

(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.4.3; 26.4.9

(731) SRI NONA FOOD MANUFACTURING SDN BHD (MY)

No. 1, Jalan Bukit Belimbing 26/38, Persiaran Kuala Selangor, Seksyen 26, 40400 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 30: Cà phê, bao gồm cà phê nhân tạo; chè (trà); cacao; gạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bao gồm bột sắn và bột cọ; mì sợi và mì ống; bánh, bao gồm bánh mì và bánh ngọt; kẹo, bao gồm kẹo cứng, kẹo mềm, kẹo dẻo, kẹo ngậm, thạch trái cây (dạng kẹo bánh); sô cô la; kem, bao gồm kem trái cây và đá (nước động lạnh ăn được); đường, bao gồm đường dạng mật; mật ong; men và bột nở (dùng để chế biến món ăn); gia vị, bao gồm muối, dấm, thảo mộc đã bảo quản, nước xốt.

(210) **4-2024-31857**

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.8

(591) Đỏ, vàng, xanh, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PETROL TÂN PHÁT (VN)

3/75C ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; nhiên liệu (kể cả xăng dùng cho động cơ) và vật liệu cháy sáng.

(210) **4-2024-31892**

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 5.7.17; 5.7.21; 5.7.23

(731) LIFETOGETHER CO., LTD. (KR)

13, Gongdan-ro, Chuncheon-si,
Gangwon-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

LUVIMOR

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng là chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm không chứa thuốc dùng để mát xa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; xà phòng làm đẹp; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; mặt nạ miếng dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

(210) **4-2024-31974**

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.15.7; 26.3.23

(591) Xanh da trời, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
KINH DOANH THƯƠNG MẠI
HOÀNG ANH (VN)

Thôn Hương La, xã Tân Lãng, huyện
Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

HA YOUR HEALTH
HOÀNG ANH

(511) Nhóm 10: Khẩu trang kháng khuẩn (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2024-31978**

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng đồng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH
DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

RIVERFRONT
FINANCIAL CENTRE

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên
giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; quản lý dự án đầu tư xây dựng; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng.

(210) **4-2024-31979**

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng đồng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà hàng, khách sạn, văn phòng; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ bản đồ; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

(210) **4-2024-31980**

(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng đồng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 35: Thông tin kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh (dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh); hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý văn phòng; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý chung; dịch vụ tư vấn quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ quan hệ cộng đồng; quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

(210) **4-2024-31981**

(540)



(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng đồng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ trông nhà; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mạng xã hội kết nối cộng đồng môi giới bất động sản.

(210) **4-2024-31982**

(540)



(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng đồng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

(210) **4-2024-31983**

(540)



(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; quản lý dự án đầu tư xây dựng; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng.

(210) **4-2024-31984**

(540)



(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

(210) **4-2024-31985**

(540)



(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 35: Thông tin kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh (dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh); hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý văn phòng; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý chung; dịch vụ tư vấn quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ quan hệ cộng đồng; quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

(210) **4-2024-31986**

(540)



(220) 11/07/2024

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH THIÊN BÌNH (VN)

Số 3A-3B đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ trông nhà; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mạng xã hội kết nối cộng đồng môi giới bất động sản.

(210) **4-2024-32016**

(220) 12/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.2; 5.5.20; 26.1.1; 26.13.25

(591) Vàng, xanh lá đậm, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
UNICHEM ĐÀ NẴNG (VN)

Lô C5 đường số 4, khu công nghiệp Hòa
Khánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận
Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; dầu bóng.

(210) **4-2024-32079**

(220) 12/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.6; 3.1.24; 9.1.5

(591) Cam, trắng, hồng, đen.

(731) LƯU HOÀNG TÙNG (VN)

Số 67A, ngách 23, ngõ 58 phố Trần Bình,
tổ 24, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 26: Đồ dệt thêu, đan, trang trí (đồ trang trí cho tóc, đồ trang trí cho mũ); móc (đồ kim, chỉ, len); ruy băng và nơ dùng để may vá; khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu; hoa nhân tạo.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị trò chơi video; đồ trang hoàng cây Noel (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: đồ dệt thêu, đan, trang trí, móc (đồ kim, chỉ, len), ruy băng và nơ dùng để may vá, khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, trò chơi, đồ chơi, thiết bị trò chơi video, đồ trang hoàng cây Noel; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Tổ chức các buổi đào tạo, hướng dẫn (workshop) may, thêu, đan, móc và làm các đồ thủ công khác.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-33193**

40-2024-0096829 28/05/2024 KR

(220) 18/07/2024

(441) 25/08/2025

(300)

40-2024-0096830 28/05/2024 KR

40-2024-0096831 28/05/2024 KR

40-2024-0096832 28/05/2024 KR

(540)

KORENO

(731) PALDO CO., LTD. (KR)

7th Floor, 577, Gangnam-daero, Seocho-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Sản phẩm được chế biến từ ngũ cốc; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn đã nấu chín chủ yếu gồm bánh gạo xào với tương ớt lên men (Topokki); mì ăn liền; mì ly; bánh kẹo; nước tương; gia vị; nước xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh gạo; gia vị cho thực phẩm; muối ăn; đồ uống trên cơ sở chè/trà; men; gạo mạch nha; sản phẩm sô cô la; đường; đá lạnh ăn được; ngũ cốc đã xát; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; gia vị trên cơ sở hóa học; chè/trà; cà phê đã chế biến; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn. (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2024-0096829 nộp ngày 28/5/2024 tại Hàn Quốc).

Nhóm 32: Đồ uống có hương vị hoa quả (không có cồn); hỗn hợp đồ uống trái cây (không có cồn); đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không có cồn; đồ uống không có cồn, có ga; nước uống đóng chai; đồ uống sô đa; nước ngọt; nước uống có ga; hỗn hợp nước ép trái cây; bia có hương vị; bia; viên hoa bia dùng để nấu bia; nước cô đặc để làm đồ uống từ nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]. (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2024-0096830 nộp ngày 28/5/2024 tại Hàn Quốc).

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến sản phẩm được chế biến từ ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến mì sợi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đồ ăn đã nấu chín chủ yếu gồm bánh gạo xào với tương ớt lên men (Topokki); dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến mì ăn liền; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến mì ly; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến bánh pizza; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến bánh bao; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến mì ống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến gia vị; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến nước xốt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đồ uống có hương vị hoa quả; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến hỗn hợp đồ uống trái cây; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đồ uống không có cồn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến nước uống đóng chai; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đồ uống sô đa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến nước ngọt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến nước uống có ga; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến bánh gạo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến gia vị thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến muối ăn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đồ uống trên cơ sở chè/trà; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan

đến bia; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến men; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến gạo mạch nha; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến sản phẩm sô cô la; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đường; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đá lạnh ăn được; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến ngũ cốc đã xát; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến thảo mộc đã bảo quản; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến gia vị trên cơ sở hóa học; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến chè/trà; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến cà phê đã chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến chất làm mềm thịt dùng cho mục đích nấu ăn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến viên hoa bia dùng để nấu bia; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến nước cô đặc để làm đồ uống từ nước ép trái cây; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến nước khoáng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đậu đã được đông lạnh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến phần hoa đã chế biến ăn được; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến rau, quả đã được đông lạnh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến rau, quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô, nấu chín; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến rau củ quả đã chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến món kimchi jjigae [món ăn Hàn Quốc chủ yếu bao gồm rau lên men, thịt lợn và đậu phụ]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đồ ăn đã nấu chín chủ yếu bao gồm tương đậu nành và đậu phụ (Doenjang-jjigae); dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến salad trái cây và salad rau củ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến xúp/canh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến thạch cho thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến chất bổ sung cho thực phẩm có lợi cho sức khỏe chủ yếu dựa trên quả kỷ tử (chinese matrimony vine) đã được chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến thực phẩm làm từ đậu phụ (bean curds); dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến đậu đã chế biến, cụ thể là thực phẩm (trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ); dịch vụ cửa hàng bán lẻ trái cây được đông lạnh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến rau quả tẩm bột rán (croquette); dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến sản phẩm thịt đã chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến thịt, cá, gia cầm và thú săn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến trứng đã chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến chất bổ sung cho thực phẩm có lợi cho sức khỏe chủ yếu dựa trên nhung hươu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến sản phẩm sữa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến dầu ăn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến thực phẩm làm từ nhộng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến cá và động vật có vỏ cứng (không còn sống) (kể cả cá và động vật có vỏ cứng được đông lạnh hoặc được bảo quản bằng muối); dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến thực phẩm trên cơ sở cá; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến sản phẩm tảo biển/rong biển đã chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến chất bổ sung cho thực phẩm có lợi cho sức khỏe chủ yếu từ tảo biển/rong biển; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến thực phẩm đã chế biến từ cá và động vật có vỏ cứng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến chất bổ sung cho thực phẩm có lợi cho sức khỏe từ cá và động vật có vỏ cứng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến lecithin cho mục đích nấu ăn. (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2024-0096831 nộp ngày 28/5/2024 tại Hàn Quốc).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng có dịch vụ giao hàng tận nhà; dịch vụ nhà hàng mì ăn liền; dịch vụ nhà hàng ăn uống được vận hành bởi nhà hàng được nhượng quyền thương mại; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thực phẩm mang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

đi (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thực phẩm ăn nhanh mang đi (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà phục vụ cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống tại các quầy/sạp ăn uống ven đường; dịch vụ khách sạn và nhà hàng ăn uống. (hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2024-0096832 nộp ngày 28/5/2024 tại Hàn Quốc).

(210) 4-2024-33315

(540)



(220) 18/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18

(591) Đỏ, đỏ nhạt, đỏ nâu, trắng, xanh dương, nâu, nâu đỏ nhạt, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOM XÂY DỰNG XUÂN HÒA (VN)

Thôn An Trung, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Gạch ngói làm từ đất sét.

(210) 4-2024-33367

(540)

Harbour Center

(220) 18/07/2024

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN SILK PATH (VN)

Số 195, 197, 199 Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Cho thuê máy và thiết bị văn phòng; cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; dịch vụ nghiên cứu thị trường bất động sản; dịch vụ dự báo thị trường bất động sản; dịch vụ quảng cáo (marketing) bất động sản; quản lý kinh doanh, vận hành doanh nghiệp.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản (căn hộ, nhà liền kề, biệt thự); dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; xây dựng toà nhà chung cư; xây dựng nhà ở; sửa chữa nhà ở, nhà chung cư, nhà ở thấp tầng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất.

Nhóm 43: Dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [trao chìa khóa]; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê nhà di động; cho thuê đồ đạc văn phòng; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tắm hơi.

(210) **4-2024-33402**

(220) 18/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HUMEE (VN)

54/35 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

HUMEE

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; chất tẩy uế.

Nhóm 29: Sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

(210) **4-2024-33423**

(220) 18/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.16; 3.7.24

(591) Đỏ, cam, đen, xám.

(731) PHẠM THỊ PHƯƠNG HUỆ (VN)

Thôn Nam Tân, Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình.

(210) **4-2024-33437**

(220) 19/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.17.0; 19.13.22; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh mòng két, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GPET (VN)

73 đường 1F, khu phố 3, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp; chăn nuôi động vật.

(210) **4-2024-33634**

(220) 19/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

TAK

(731) CÔNG TY TNHH TRADING TAK (VN)

Số A2, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục.

Nhóm 16: Bảng viết; văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm).

Nhóm 20: Đồ đạc văn phòng; đồ đạc trường học; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm, đồ dùng dạy học và học.

(210) **4-2024-33864**

(220) 22/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SunSip

(531) 1.3.1; 1.15.21; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HALOS (VN)

Lô B, ô 30, khu nhà ở Đông Hòa, khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ uống không cồn, nước khoáng [đồ uống], nước ép trái cây, nước uống có ga.

(210) **4-2024-33929**

(220) 22/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.3; 3.7.24; 25.1.6; 26.4.18

(591) Trắng, vàng, xám nhạt, đỏ, đen.

(731) MA, XIANDONG (CN)

Chashan Street, OuHai District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến và đóng hộp; gia cầm đã qua chế biến và đóng hộp; cá đã qua chế biến và đóng hộp.

(210) **4-2024-33983**

(540)



(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.4.10; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ, vàng, hồng, xanh dương.

(731) **HỘ KINH DOANH VINH THẠNH (VN)**

432 Nguyễn Văn Thoại, khóm 7, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt.

(210) **4-2024-33984**

(540)



(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.4.10; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ, vàng, hồng, xanh dương.

(731) **HỘ KINH DOANH VINH THẠNH (VN)**

432 Nguyễn Văn Thoại, khóm 7, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt.

(210) **4-2024-33989**

(540)



(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 11.3.7; 26.1.6

(591) Trắng, đen, đỏ, xanh nước biển, xanh dương.

(731) **CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỦY SẢN KIM NGÂN PHÁT (VN)**

Ấp Lộ Xe, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Cá khô (khô cá); mực sấy khô (khô mực); tôm phơi khô (tôm khô); thực phẩm trên cơ sở cá; tôm chế biến; mực chế biến.

(210) **4-2024-34013**

(540)

AI.DOLL

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(731) **NGUYỄN ĐỨC DZI (VN)**

32/18 Trương Hoàng Thanh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nhựa tổng hợp và bán thành phẩm, quần áo, mỹ phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

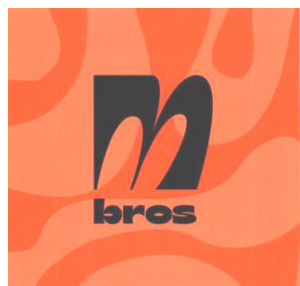
Nhóm 42: Thiết kế quần áo; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế công nghiệp; thiết kế nội thất; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web.

(210) **4-2024-34018**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.1; 7.3.2; 25.7.22; 25.7.25; 26.11.12; 26.13.25

(591) Đen, cam đậm, cam nhạt.

(731) 1. CHU XUÂN MẠNH (VN)

Số 367 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

2. NGUYỄN PHƯƠNG ÁNH (VN)

Số 367 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2024-34020**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

CHÓN RONG CHƠI

(731) NGUYỄN AN VY (VN)

98/1A Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong phạm vi nhóm này (dịch vụ ăn uống).

(210) **4-2024-34074**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6

(731) KANEKA CORPORATION (JP)

2-3-18, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo dạng thô; chất dẻo dạng thô dùng trong công nghiệp; chất dẻo phân hủy sinh học dạng thô; chất dẻo tái chế dạng thô; nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô; hóa chất để làm sạch nước; hóa chất để làm sạch nước biển; chế phẩm để lọc; lớp phủ polymer không dùng cho sơn; chất dẻo dạng thô dùng trong sản xuất vật liệu đóng gói; chất dẻo polymer phân hủy sinh học; vật liệu polymer dạng thô; nhựa polymer dạng thô; phân bón; hóa chất công nghiệp; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học cho mục đích khoa học, không dùng cho y tế hoặc thú y; tác nhân hóa học dùng để phủ vải dệt, lông thú, da, vải không dệt và vải dệt; tác nhân phủ [hóa chất], ngoại trừ sơn; chất chống thấm chất lỏng [hóa chất].

(210) **4-2024-34075**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.6;
26.11.3



(591) Xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) KANEKA CORPORATION (JP)
2-3-18, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo dạng thô; chất dẻo dạng thô dùng trong công nghiệp; chất dẻo phân hủy sinh học dạng thô; chất dẻo tái chế dạng thô; nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô; hóa chất để làm sạch nước; hóa chất để làm sạch nước biển; chế phẩm để lọc; lớp phủ polymer không dùng cho sơn; chất dẻo dạng thô dùng trong sản xuất vật liệu đóng gói; chất dẻo polymer phân hủy sinh học; vật liệu polymer dạng thô; nhựa polymer dạng thô; phân bón; hóa chất công nghiệp; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học cho mục đích khoa học, không dùng cho y tế hoặc thú y; tác nhân hóa học dùng để phủ vải dệt, lông thú, da, vải không dệt và vải dệt; tác nhân phủ [hóa chất], ngoại trừ sơn; chất chống thấm chất lỏng [hóa chất].

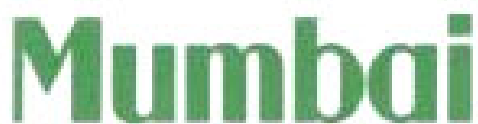
(210) **4-2024-34092**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ANDOVINA (VN)

Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc,
phường Phú Thù, quận Cái Răng, thành
phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2024-34093**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ANDOVINA (VN)

Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc,
phường Phú Thù, quận Cái Răng, thành
phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2024-34094**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.

Vitbay

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ANDOVINA (VN)

Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc,
phường Phú Thù, quận Cái Răng, thành
phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối; thuốc trừ sâu; thuốc diệt ốc.

(210) **4-2024-34095**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.

Vinando

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ANDOVINA
(VN)

Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc,
phường Phú Thù, quận Cái Răng, thành
phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột, thuốc diệt ốc; thuốc trừ sâu; thuốc diệt mối.

(210) **4-2024-34127**

(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.1.4

(591) Xám, đỏ.

Nụ cười là thành công!
BACOM


(731) ĐẶNG TẤN HOÀNG (VN)

54 tổ 8, KP6, phường Tam Hiệp, thành
phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán văn phòng phẩm, đồ dùng học tập.

(210) **4-2024-34144**

(540)



(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.3; 26.11.7

(591) Trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SYCAMORE (VN)

Phòng 08-13, tầng 8, Becamex Tower,
230 đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

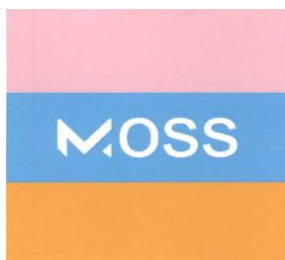
Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hoá, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, toà nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các toà nhà mới xây dựng; dịch vụ phát triển bất động sản (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2024-34147**

(540)



(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.18

(591) Hồng, xanh da trời, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOSS RETAIL
(VN)

75 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ chơi, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ (nón), quần áo thời trang, quần áo may sẵn, phụ kiện thời trang (gương, hộp đựng móng tay giả, móng chân giả, hộp đựng chế phẩm để sơn móng tay và móng chân, nơ cài tóc, kẹp tóc, dây buộc tóc), văn phòng phẩm, gấu bông, đồ lưu niệm, quà tặng, đồ gia dụng (bình nước, khay nhựa, chăn gối, thảm, đồ dùng nhà vệ sinh, đồ dùng nhà tắm, đồ dùng nhà bếp), đồ trang sức (bông tai, vòng cổ, vòng đeo tay, vòng đeo chân), đồng hồ, dây đeo đồng hồ bằng da, mắt kính, dây nịt, ví (bóp), ba lô, túi xách tay, túi cho thể thao, va li, mỹ phẩm.

(210) **4-2024-34153**

(540)



(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 26.1.6

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CLEAN CARE
CONCEPT (VIỆT NAM) (VN)

Số 151/73/24 đường Liên khu 4-5,
phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; xà phòng; nước rửa tay vệ sinh; chế phẩm mỹ phẩm để tắm;
chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân.

(210) **4-2024-34157**

(540)



(220) 23/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh nước biển, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CLEAN CARE
CONCEPT (VIỆT NAM) (VN)

Số 151/73/24 đường Liên khu 4-5,
phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước lau sàn; chế phẩm để đánh bóng; chế phẩm dùng để rửa bát đĩa; xà phòng;
nước rửa chén; nước tẩy rửa khử mùi dùng cho gia dụng.

(210) **4-2024-34185**

(540)

Want SA Wine

(220) 24/07/2024

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIMEPHARCO (VN)

Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép
hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

(210) **4-2024-34186**

(540)



(220) 24/07/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.3

(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIMEPHARCO (VN)

Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

(210) 4-2024-34194

(220) 24/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, cam, xám.

(731) CÔNG TY CP LƯƠNG THỰC MEKONG (VN)

Đường ĐT852, ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)



(511) Nhóm 29: Rau, củ đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đã chế biến; sữa gạo.

Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cháo các loại; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; lúa mạch đã bóc vỏ; lúa mạch nghiền; bột lúa mạch; đồ uống trên cơ sở cà phê; gia vị; hạt ngũ cốc đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, phân phối thực phẩm: gạo, bánh gạo, bánh trắng, bánh phồng tôm, cháo các loại, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, phở, bún, miến, mì sợi ăn liền, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bột gạo, bột mì, bột lúa mạch, các loại bánh làm từ bột, hạt ngũ cốc dinh dưỡng, rau củ đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây đã chế biến, hạt ngũ cốc đã chế biến, sữa gạo; triển lãm, giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

(210) 4-2024-34195

(220) 24/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng, cam, xám.

(731) CÔNG TY CP LƯƠNG THỰC MEKONG (VN)

Đường ĐT852, ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)



(511) Nhóm 29: Rau, củ đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đã chế biến; sữa gạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cháo các loại; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; lúa mạch đã bóc vỏ; lúa mạch nghiền; bột lúa mạch; đồ uống trên cơ sở cà phê; gia vị; hạt ngũ cốc đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, phân phối thực phẩm: gạo, bánh gạo, bánh trắng, bánh phồng tôm, cháo các loại, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, phở, bún, miến, mì sợi ăn liền, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bột gạo, bột mì, bột lúa mạch, các loại bánh làm từ bột, hạt ngũ cốc dinh dưỡng, rau, củ đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây đã chế biến, hạt ngũ cốc đã chế biến, sữa gạo; triển lãm, giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

(210) **4-2024-34196**

(220) 24/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, cam.



(731) CÔNG TY CP LƯƠNG THỰC MEKONG (VN)

Đường ĐT852, ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 29: Rau củ đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đã chế biến; sữa gạo.

Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cháo các loại; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; lúa mạch đã bóc vỏ; lúa mạch nghiền; bột lúa mạch; đồ uống trên cơ sở cà phê; gia vị; hạt ngũ cốc đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, phân phối thực phẩm: gạo, bánh gạo, bánh trắng, bánh phồng tôm, cháo các loại, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, phở, bún, miến, mì sợi ăn liền, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bột gạo, bột mì, bột lúa mạch, các loại bánh làm từ bột, hạt ngũ cốc dinh dưỡng, rau, củ đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây đã chế biến, hạt ngũ cốc đã chế biến, sữa gạo; triển lãm, giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

(210) **4-2024-34203**

(220) 24/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 7.1.5; 7.5.10

(591) Vàng, đỏ, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHỞI HÀNH VIỆT NAM (VN)

Tầng 4, tòa nhà Vimeco Lô E9, đường Phạm Hùng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phát hành phim; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2024-34231**

(220) 24/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HOWS

(731) NGUYỄN TẤN TRỌNG (VN)

Thôn Phú Quý, xã An Chấn, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; áo thun; áo sơ mi; áo khoác gió; quần dài; quần ngắn; nón; giày dép; vớ.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: áo thun, áo sơ mi, áo khoác gió, quần dài, quần ngắn, nón, giày dép, vớ.

(210) **4-2024-34359**

(220) 24/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

ZVVXE

(731) GUANGZHOU YIHANG BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)

No. D006, Unit 208, 2nd Floor, No. 2, East Lane, Dongping Jiaoteng Street, Yongping Street, Baiyun District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu xả tóc.

(210) **4-2024-34739**

(220) 26/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

ROTTORI.JP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VŨ ĐẠT (VN)

Số 234 tổ dân phố Nghĩa Phương, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

- (511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

(210) **4-2024-34749**

(220) 26/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng, nâu, xám.



(731) PERU NATURALS CORPORATION
S.A.C. (PE)

Calle Torres Paz No. 1430 Dpto. 305,
Santa Beatriz, Lima-Peru

(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO.,
LTD)

- (511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ maca (sâm củ); chất bổ sung ăn kiêng và bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng và bổ sung dinh dưỡng được chiết xuất từ rễ maca; chất bổ sung thực phẩm ăn kiêng; chất chiết xuất từ thực vật dùng cho mục đích dinh dưỡng, cụ thể là rễ maca ở dạng bột, bột gelatine và ở dạng lỏng, tất cả các sản phẩm trên có chứa toàn bộ hoặc một phần rễ maca (thích hợp sử dụng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc ép thành dạng thanh; ngũ cốc ăn sáng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; hạt ngũ cốc quinoa, đã chế biến; hạt ngũ cốc canihua, đã chế biến; hạt ngũ cốc kiwicha, đã chế biến; muối cần tây (hỗn hợp từ muối và các loại hạt để làm gia vị cho thực phẩm); gia vị; trái cây và hạt khô được phủ sô cô la (bánh hạt phủ sô cô la); hạt phủ sô cô la làm thành dạng bánh hạt.

Nhóm 32: Đồ uống có chứa chiết xuất maca (sâm củ) dạng lỏng (không có cồn); chiết xuất maca dạng lỏng (đồ uống không có cồn); nước sô đa; nước ngọt có ga; nước ép hoa quả; nước khoáng (đồ uống); đồ uống giải khát; chế phẩm xi rô để làm đồ uống không có cồn; đồ uống dùng trong thể thao; đồ uống chiết xuất từ hoa quả (không có cồn); nước (đồ uống); đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn có chứa một lượng nhỏ sữa; bột đồ uống không cồn tạo bọt; viên tạo hương liệu đồ uống không cồn có bọt.

(210) **4-2024-34799**

(220) 26/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.24; 26.13.1

(591) Xanh lá, nền kem.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ THE TEA PUB (VN)

Số 10/1, ngõ 55 đường Huỳnh Thúc
Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; sô cô la; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2024-34843**

(220) 26/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.5.2; 2.9.20



(731) SOY PRODUCTS (MALAYSIA) SDN. BHD. (MY)

No. 4, Jalan Anggerik Mokara 31/59, Seksyen 31, Kota Kemuning Industrial Park, 40460 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu và chất béo ăn được; bữa ăn được chế biến sẵn có thành phần chủ yếu là thịt, cá, gia cầm hoặc rau củ; hải sản, đã chế biến; nước dùng được chế biến sẵn; ớt cay được bảo quản; xúp.

Nhóm 30: Nước xốt marinat; bánh trứng; bột nhào; xốt [gia vị]; bột làm bánh mì; bột làm bánh; bột làm bánh quy; bột làm bánh ngọt; bột mì; bột; sôcôla; bánh kẹo; bánh quy giòn; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ ăn và đồ uống; gia vị.

(210) **4-2024-35144**

(220) 29/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18; 26.11.9

(591) Vàng, tím.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH HÀNG HOÁ TORNADO (VN)

Tầng 8 - 11B Cát Linh, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; môi giới mua bán hàng hóa và môi giới việc ký hợp đồng hàng hóa; dịch vụ đại lý bán hàng (thịt các loại đã qua sơ chế, thịt heo, cà phê, trà, gạo, hồ tiêu, hạt điều, thép, vật liệu xây dựng bằng kim loại).

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư; môi giới chứng khoán.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-35173**

(220) 29/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.3.3; 26.3.4; 26.15.1

(591) Đỏ, xanh biển, xanh biển nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ MINH ANH (VN)

1/9 Võ Thị Nhờ, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

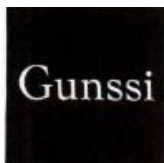
(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: thiết bị điện tử, máy tính, camera giám sát, máy in, máy fax, linh kiện máy tính, thiết bị điện, thiết bị gia dụng, thiết bị và phụ tùng máy khác, cụ thể là (laptop, màn hình máy vi tính, máy chiếu, máy chấm công, máy ép nhựa, máy đếm tiền, phụ kiện khác như dây cáp chuyển đổi, bút trình chiếu, phụ kiện camera); quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2024-35577**

(220) 31/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG XUÂN DŨNG 1989 (VN)

Số 28C, ngõ 10, tổ 5, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hút chân không; máy hút bụi; máy hút không khí; máy thổi để nén.

Nhóm 09: Loa; dây cáp điện; micro; bộ ghép nối âm thanh; tai nghe; amply.

(210) **4-2024-35764**

(220) 01/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24; 26.4.4

(591) Xanh coban, trắng.

(731) ĐINH THÀNH ĐẠT (VN)

Thôn Lai Các, xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ chuyển giao bí quyết, giảng dạy (dịch vụ đào tạo cụ thể là đào tạo kỹ năng mềm, đào tạo quản lý kinh doanh, đào tạo quản trị doanh nghiệp); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trung tâm ngoại ngữ; tổ chức các sự kiện giáo dục; xuất bản sách.

(210) **4-2024-36241**

(220) 05/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.5.19

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)

Thôn Bảo Chúc, xã Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; vỏ ốp bảo vệ điện thoại; bộ tai nghe dùng cho điện thoại; sạc điện thoại; pin dùng cho điện thoại; kính cường lực dùng để bảo vệ màn hình điện thoại.

(210) **4-2024-36243**

(220) 05/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1

(731) NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)

Thôn Bảo Chúc, xã Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)



(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; vỏ ốp bảo vệ điện thoại; bộ tai nghe dùng cho điện thoại; sạc điện thoại; pin dùng cho điện thoại; kính cường lực dùng để bảo vệ màn hình điện thoại.

(210) **4-2024-36508**

(220) 06/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 21.3.5; 26.1.2; 26.1.6

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG THE GURU (VN)

46 Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (clisé).

Nhóm 18: Da và giả da; da động vật và da sống; túi hành lý và túi xách; ô và dù; gậy chống đi bộ; roi ngựa và yên cương; vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; Xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2024-36878**

(220) 07/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.2.2; 25.5.25; 26.5.1

(591) Trắng, đỏ, vàng cam.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
ĐẦU TƯ ONE - T (VN)

Số 8 Phùng Khắc Khoan, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 19: Cát mịn; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: cát mịn, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 37: Khai thác cát.

(210) **4-2024-36936**

(220) 07/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.9;
26.1.18

(591) Trắng, xanh lá, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ XANH (VN)

56/3 Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình
Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2024-36997**

(220) 08/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.5.1; 26.5.10

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen,
trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
AUSTDOOR (VN)

37 Lê Văn Thâm, phường Nhân Chính,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tấm lợp bằng kim loại; ngói bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng;
máng xối bằng kim loại cho xây dựng; khung kim loại cho xây dựng; vỉ kèo (khung đỡ mái
nhà bằng kim loại); xà rầm bằng kim loại.

Nhóm 19: Xi măng amiăng; công trình xây dựng không bằng kim loại, vận chuyển được;
ngói không bằng kim loại; xà rầm không bằng kim loại; vật liệu lợp mái không bằng kim
loại; tấm xi măng; trần thạch cao; tấm lợp mái không bằng kim loại; tấm ốp bằng xi măng
hoặc gạch tráng men tấm lớn, đá tự nhiên tấm lớn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: tấm lợp bằng kim loại, ngói bằng kim loại, chi tiết bằng kim loại cho xây dựng, máng xối bằng kim loại cho xây dựng, khung kim loại cho xây dựng, vỉ kèo (khung đỡ mái nhà bằng kim loại), xà rầm bằng kim loại, xi măng amiăng, công trình xây dựng không bằng kim loại, ngói không bằng kim loại, xà rầm không bằng kim loại, vật liệu lợp mái không bằng kim loại, tấm xi măng, trần thạch cao, tấm lợp mái không bằng kim loại, tấm ốp bằng xi măng hoặc gạch tráng men tấm lớn, đá tự nhiên tấm lớn.

(210) **4-2024-36998**

(220) 08/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.5.1; 26.5.9

(591) Xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR (VN)

37 Lê Văn Thêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Silicone; keo; chất keo tự; chất keo dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dẻo dạng thô; keo dán giấy dùng trong công nghiệp; gluten [keo, hồ dán, chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: silicone, keo, chất keo tự, chất keo dính dùng trong công nghiệp, chất dính dùng cho gạch ốp tường, chất dẻo dạng thô, keo dán giấy dùng trong công nghiệp, gluten [keo, hồ dán, chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình.

(210) **4-2024-36999**

(220) 08/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 5.3.13; 6.19.9; 7.1.24; 7.3.11; 14.9.11; 25.1.6



(731) CÔNG TY TNHH CPV FOOD (VN)

Khu công nghiệp Becamex Bình Phước, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 05: Các chất diệt khuẩn; thức ăn gia súc có chứa thuốc; thuốc thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho thủy sản.

Nhóm 29: Thịt tươi; trứng; tất cả các sản phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm và thủy sản như: thịt được bảo quản, thức ăn làm từ cá, tôm cua (không còn sống), mực (không còn sống).

Nhóm 30: Gia vị; thực phẩm đã chế biến có nguồn gốc từ bột, ngũ cốc; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (trà hoa cúc).

Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy hải sản; thức ăn vỗ béo dùng cho súc vật; động vật sống như heo, bò, gà, vịt; thức ăn cho thú cưng như chó, mèo; rau tươi; củ, quả tươi; hạt đậu tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, mua bán các loại sản phẩm như: thực phẩm tươi sống, trứng, sữa rau, củ, quả, nấm tươi, các loại trái cây tươi, thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở thịt, cá, gia cầm, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hải sản (snack hải sản), thực phẩm đóng gói, hạt (ngũ cốc), bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, gạo, dụng cụ thú y, thức ăn gia súc, thức ăn gia cầm, đồ dùng điện tử, mỹ phẩm; mua bán hàng hóa qua mạng internet bao gồm các sản phẩm: thực phẩm tươi sống (thịt, cá, trứng, hải sản), thực phẩm đóng gói sẵn có nguồn gốc từ thịt, cá, trứng, hải sản; trưng bày sản phẩm; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2024-37136**

(540)

favor

(220) 08/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 19.3.4; 24.13.1; 26.4.1; 26.4.9

(731) HUỖNH MINH KHOA (VN)

Ấp Tân Hậu 1, xã Tân Trung, huyện Mỏ
Cày Nam, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 35: Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ liên quan đến in (cụ thể: sao chép bản ghi các loại, dịch vụ đóng bìa sách, dịch vụ tư vấn in, dịch vụ sắp chữ in).

Nhóm 41: Dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp hình.

Nhóm 42: Hoạt động thiết kế chuyên dụng (cụ thể: dịch vụ thiết kế bộ nhận diện thương hiệu, thiết kế kiểu dáng công nghiệp và bao bì sản phẩm, thiết kế website, thiết kế ấn phẩm và hình ảnh nhận diện).

(210) **4-2024-37176**

(540)

The logo consists of a red square with the word "Virgin" in white script font, and the word "plus" in a bold, black, sans-serif font below it.

(220) 08/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.7; 26.15.15

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) VIRGIN ENTERPRISES LIMITED
(GB)

Whitfield Studios, 50a Charlotte Street,
London W1T 2NS, United Kingdom

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị viễn thông; thiết bị viễn thông di động; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số (PDA); máy tính cá nhân bỏ túi; điện thoại di động; phụ kiện cho điện thoại di động; máy tính xách tay; thiết bị mạng viễn thông; phần mềm trình điều khiển cho các mạng viễn thông và thiết bị viễn thông; vỏ bọc điện thoại di động, bao điện thoại di động; thiết bị sạc cho điện thoại di động; tai nghe; gậy cầm tay dùng để tự chụp ảnh; thiết bị lưu trữ dữ liệu USB; thiết bị chữ ký số (USB Token); màng phim bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; ấn phẩm điện tử (có thể tải về); thiết bị để phát

sóng, truyền, nhận, xử lý, sao chép, mã hóa và giải mã các chương trình phát thanh và truyền hình, và các dữ liệu âm thanh, video và hình ảnh khác [thiết bị đơn nhất]; thiết bị phát sóng, truyền, nhận, xử lý, sao chép, mã hóa và giải mã nội dung của phương tiện truyền thông kỹ thuật số [thiết bị đơn nhất]; vệ tinh; phần mềm máy tính và thiết bị viễn thông để kết nối với cơ sở dữ liệu và internet; các bộ phận và linh kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi chân; mũ nón; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo, khuyến mại, marketing, quản lý kinh doanh và tư vấn kinh doanh liên quan đến tổ chức truyền thông, viễn thông và giải trí, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết và chương trình khen thưởng, kích lệ; dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến việc bán thiết bị viễn thông, thiết bị viễn thông di động, thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số (PDA), máy tính cá nhân bỏ túi, điện thoại di động, máy tính xách tay, thiết bị mạng viễn thông, phần mềm trình điều khiển cho mạng viễn thông và thiết bị viễn thông, vỏ bọc điện thoại di động, bao điện thoại di động, thiết bị sử dụng để phát sóng, truyền, nhận, xử lý, sao chép, mã hóa và giải mã các chương trình phát thanh và truyền hình, và các dữ liệu âm thanh, video và hình ảnh khác, thiết bị sử dụng để phát sóng, truyền, nhận, xử lý, sao chép, mã hóa và giải mã nội dung phương tiện truyền thông kỹ thuật số; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm cho điện thoại di động; thu xếp tài chính và tài trợ tài chính cho truyền hình và phim ảnh; dịch vụ tài chính liên quan đến gây quỹ phát sóng; dịch vụ tài chính liên quan đến việc trợ cấp cho phát sóng, sản xuất chương trình truyền hình và phim thông qua quảng cáo trên sóng phát thanh và truyền hình, tài trợ cho chương trình, bán nội dung chương trình, bán hàng hóa, phí đăng ký; thông tin tài chính và tư vấn liên quan đến biểu giá và thuế quan; thông tin và tư vấn liên quan đến tài chính và bảo hiểm; dịch vụ thanh toán tài chính; dịch vụ xử lý việc thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thanh toán tự động; đại lý thu tiền thanh toán; xử lý giao dịch thanh toán qua internet; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền điện tử giữa các tài khoản ngân hàng; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ thông tin, tư vấn và tham vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông di động; dịch vụ công thông tin viễn thông [cung cấp quyền truy cập]; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào các cổng thông tin trên internet; dịch vụ mạng viễn thông di động; dịch vụ mạng vô tuyến (không dây); dịch vụ đường truyền viễn thông cố định; dịch vụ nhà mạng di động ảo; dịch vụ cung cấp quyền truy cập viễn thông băng thông rộng; dịch vụ băng thông rộng; dịch vụ phát sóng truyền thanh và truyền hình; dịch vụ truyền hình; dịch vụ truyền thanh; dịch vụ truyền hình liên quan đến giao thức internet; dịch vụ cung cấp quyền truy cập truyền hình giao thức internet; dịch vụ truy cập internet; dịch vụ email và truyền tin nhắn dạng văn bản; dịch vụ nhà cung cấp mạng, cụ thể là cho thuê và xử lý thời gian truy cập vào mạng dữ liệu và cơ sở dữ liệu, đặc biệt là internet; dịch vụ truyền thông để truy cập cơ sở dữ liệu, cho thuê dài hạn thời gian truy cập cơ sở dữ liệu máy tính, cung cấp quyền truy cập cơ sở dữ liệu máy tính, cho thuê ngắn hạn thời gian truy cập cơ sở dữ liệu máy tính; vận hành mạng là dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông thông tin, chương trình máy tính, nội dung truyền thông kỹ thuật số và bất kỳ dữ liệu âm thanh, video hoặc hình ảnh nào khác; truyền tin nhắn, dữ liệu âm thanh, video và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy tính; dịch vụ truyền thông điện tử; dịch vụ truyền hình, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh và truyền hình thuê bao; dịch vụ truyền tin viễn thông cho phép người nhận đọc và truy xuất thông tin dưới dạng văn bản video và trên màn hình vô tuyến;

dịch vụ hằng tin tức; dịch vụ truyền tin nhắn ngắn SMS; dịch vụ truyền tin nhắn dạng văn bản (texting services); dịch vụ truyền chuyển tiếp âm thanh; dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến trên internet; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên được cung cấp qua mạng viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn xem truyền hình; cung cấp phim và chương trình truyền hình không tải xuống được thông qua các kênh truyền hình trả tiền theo lượt xem; dịch vụ cung cấp các chương trình truyền hình không tải xuống được qua video theo yêu cầu; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí qua truyền hình, băng thông rộng, vô tuyến và trực tuyến; dịch vụ cung cấp các chương trình giải trí đa phương tiện bằng truyền hình, băng thông rộng, vô tuyến và trực tuyến.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê phần cứng máy tính; cho thuê thiết bị xử lý dữ liệu và máy tính; dịch vụ kỹ thuật liên quan đến việc trừ định và lập kế hoạch thiết bị viễn thông; dự báo thời tiết; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; giám sát hệ thống mạng trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến viễn thông và thiết bị; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2024-37266**

(220) 09/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

INVU

(731) CÔNG TY TNHH STORM
ENTERTAINMENT (VN)

Tầng 23, tòa nhà Vinaconex 9, đường
Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam
Tư Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-37340**

(220) 09/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

NHIÊN

(591) Đen.

(731) CÔNG TY TNHH SALA FARM (VN)

131 Hoàng Hoa Thám, phường 10, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm, quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác, dịch vụ nhượng quyền thương mại: các loại dược phẩm, rượu thuốc.

(210) **4-2024-37567**

(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
CUNG ỨNG KATISU (VN)

49/60/3 Trịnh Đình Trọng, phường Phú
Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh



(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán và thương mại điện tử các sản phẩm: lương thực thực phẩm, bao bì, văn phòng phẩm, thực phẩm đóng gói, bao bì thực phẩm, đồ dùng ăn uống, đồ nội thất, thiết bị điện máy (máy lạnh, máy giặt, tủ lạnh, quạt máy, máy hút mùi, máy hút bụi, bếp điện, nồi cơm điện, máy rửa chén, máy pha cà phê, máy sấy tóc, máy xay hạt, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, tivi, máy in văn phòng, máy scan, điện thoại, thiết bị mạng trong nhà, máy nướng, lò vi sóng), vật phẩm quảng cáo, đồ lưu niệm, mỹ phẩm, trà, cà phê, thức uống đóng chai hoặc đóng hộp, máy tính và linh kiện nội ngoại vi, thiết bị mạng máy tính, thiết bị di động.

(210) **4-2024-37606**

(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NAGOMI THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ (VN)

AQL2-SH0601 và AQL2-SH0602 tòa
Lake 2, khu đô thị Ecopark, xã Phụng
Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2024-37607**

(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TAMNEST (VN)

866, tổ 1, khu 1, phường Định Hóa, thành
phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương



(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); tổ yến thô; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: yến sào (tổ chim ăn được), tổ yến thô, yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

(210) **4-2024-37609**

(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 2.1.1; 2.1.13; 9.7.1; 25.1.6

(591) Vàng, đỏ, đen, cam.

(731) NGUYỄN TIẾN TIẾN (VN)

Làng Cộng Hòa, xã Thanh Luông, huyện
Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; trái cây, đã chế biến; thịt đông khô; thịt đã được bảo quản; hải sản đã qua chế biến; hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị thập cẩm; đồ gia vị; bánh kẹo trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm, hương liệu cho thực phẩm.

(210) **4-2024-37622**

(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.6; 3.1.24

(591) Xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH STORM
ENTERTAINMENT (VN)

Tầng 23, tòa nhà Vinaconex 9, đường
Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam
Tư Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

(210) **4-2024-37637**

(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 20.7.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12

(591) Đen, đỏ.

(731) BÙI MẠNH HÀO (VN)

TDP Phương Viên, thị trấn Thổ Tang,
huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Cổ phần ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe đạp, phụ tùng xe đạp; xe đạp điện, phụ tùng xe đạp điện; xe máy điện, phụ tùng xe máy điện; phụ tùng ô tô.

(210) **4-2024-37644**

(540)



(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Hồng nhạt, đen.

(731) NGUYỄN VĂN VIỆT TUẤN (VN)

Tổ 20, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Dây áo ngực; miếng dán ngực (phụ kiện trang phục); đồ lót; áo dán ngực; quần lót; áo ngực quây.

(210) **4-2024-37711**

(540)



(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI GREEN WORLD (VN)

Số 39, đường số 41, phường 9, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; tủ; giường; đồ dùng nội thất bằng gỗ; đồ trang trí nội thất bằng gỗ; sản phẩm trang trí nội thất từ tre, nứa, rơm rạ và vật liệu tết bện (thuộc nhóm này).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: giường, tủ, bàn ghế, đồ đạc nội thất; dịch vụ mua bán vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ trang trí nội thất; bảo dưỡng đồ nội thất; bảo dưỡng công trình xây dựng; thi công giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ nghề mộc; tư vấn trang trí nội thất (xây dựng).

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc.

(210) **4-2024-37713**

(540)



(220) 12/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.20; 26.11.12

(731) NGUYỄN ĐỖ CHÂU BẢO NGÂN (VN)

Số 97 đường Trần Văn Khéo, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2024-37752**

(540)



(220) 13/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) PHẠM THANH SƠN (VN)

17/4K Xuân Thới Đông 1, Xuân Thới
Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh putđing; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh kẹo đường; bánh ngọt nhỏ; bánh mì.

Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng bánh mì (phục vụ tại chỗ và mang đi); tạo hình trang trí trên thực phẩm; trang trí thực phẩm; trang trí bánh.

(210) **4-2024-37764**

(540)



(220) 13/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.7.9; 2.7.23; 2.9.1

(591) Hồng, xanh lam, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI IKIMAS (VN)

Số 3, ngõ 3A đường Mê Linh, phường
Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé: bánh ăn dặm gạo lứt, sữa chua khô, bánh ăn dặm cuộn kem, nui ăn dặm; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ protein vàng sữa.

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm cho em bé: bánh ăn dặm gạo lứt, sữa chua khô, bánh ăn dặm cuộn kem, nui ăn dặm; mua bán: men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, sữa bột cho trẻ em, chất kích thích miễn dịch, chất bổ sung ăn kiêng từ protein vàng sữa.

(210) **4-2024-37765**

(540)



(220) 13/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.3; 26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI IKIMAS (VN)

Số 3, ngõ 3A đường Mê Linh, phường
Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé: bánh ăn dặm gạo lứt, sữa chua khô, bánh ăn dặm cuộn kem, nui ăn dặm; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ protein vàng sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm cho em bé: bánh ăn dặm gạo lứt, sữa chua khô, bánh ăn dặm cuộn kem, nui ăn dặm; mua bán: men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, sữa bột cho trẻ em, chất kích thích miễn dịch, chất bổ sung ăn kiêng từ protein vàng sữa.

(210) 4-2024-37769

(220) 13/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BILALO (VN)

Số 41, ngõ 125 đường Đình Xuyên, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Động cơ khí nén; máy khí nén; bơm khí nén; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; bộ điều khiển bằng khí nén dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy; máy hút dầu thải vận hành bằng khí nén.



(210) 4-2024-37791

(220) 13/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 24.1.1; 24.15.7

(591) Đen, vàng, cam.

(731) NGUYỄN TRƯỜNG XUÂN (VN)

68 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; sáp; chất bôi trơn; nhiên liệu, vật liệu cháy sáng.

(210) 4-2024-37992

(220) 14/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LÊ HỒNG QUÂN (VN)

Tổ dân phố số 5, Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

DALUFOOD

(511) Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến; rau và quả tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh dịch vụ nông sản; quản lý giao dịch xuất, nhập khẩu nông sản; hoạt động văn phòng.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2024-38027**

(220) 14/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh lá, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ IPAY VIỆT NAM (VN)
261/40/6 Chu Văn An, phường 12, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm máy tính cho phép và xử lý việc thanh toán điện tử và chuyển giao các khoản thanh toán tới và từ người khác; ví điện tử (có thể tải xuống được); tệp tin dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, phim, chương trình truyền hình, trò chơi (game), xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất); thẻ được mã hóa để sử dụng liên quan đến chuyển khoản điện tử của giao dịch tài chính.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán máy giao dịch ngân hàng trực tuyến, máy giao dịch tài chính điện tử, máy giao dịch ngân hàng tự động (ATM), máy rút trả tiền tự động, máy thanh toán tại điểm bán hàng; mua bán máy in, thiết bị máy in, phụ tùng cho máy in, máy quét, máy đọc mã vạch, thiết bị đọc mã vạch, máy tính bảng, máy vi tính, màn hình; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; dịch vụ cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ (dịch vụ sản phẩm thương mại điện tử); tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ trung gian thanh toán thông qua hệ thống POS/điện thoại/internet; cổng thanh toán điện tử cụ thể là cung cấp đường truyền cho phép các website thương mại điện tử liên kết với các kênh thanh toán.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng; dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực thanh toán bằng các phương tiện điện tử, viễn thông; cung cấp giải pháp công nghệ phục vụ cho dịch vụ thanh toán và sử dụng các phương tiện thông tin điện tử và thẻ thanh toán; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2024-38210**

(220) 14/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.1.5; 18.1.23

(731) GUANGDONG SHUOWEI
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 101, Building 1, No. 7 Shimazai
Road, Xintang, Dalingshan Town,
Dongguan City, Guangdong Province,
China



(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; bao đựng điện thoại thông minh; giá đỡ cho máy ảnh; thiết bị sạc không dây.

(210) **4-2024-38301**

(220) 15/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.13.1; 25.3.3; 26.4.7

(591) Xám, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng, đen, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH ĐỨC DESIGN (VN)**
85 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay.

(210) **4-2024-38366**

(220) 15/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, đỏ.

(731) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN SIMSON VIỆT NAM (VN)**
Tầng 3 số nhà 10 ngách 52 ngõ 165
đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện dùng cho đảo mạch; thiết bị điện dùng cho chuyển mạch; bộ chuyển mạch điện; bộ đảo mạch điện; tụ điện; cuộn dây điện từ; cuộn dây điện; dây dẫn điện; cáp dẫn điện; máy biến áp; máy biến thế.

Nhóm 11: Bếp điện; đèn điện; đèn chùm; đèn treo; đèn trần; bếp nấu.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

(210) **4-2024-38532**

(220) 16/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.13.21; 25.3.3

(591) Xanh lá.

(731) **ĐỖ VIỆT HƯƠNG (VN)**
Số 21, ngõ 282/7 Kim Giang, tổ 23,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-38626**

(220) 16/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.12; 5.7.3; 5.7.21; 5.7.22; 5.13.4;
8.1.25; 11.3.14; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18;
26.4.3; 26.4.10



(591) Trắng, đỏ, vàng, hồng, xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH VINH THANH
(VN)

432 Nguyễn Văn Thoại, khóm 7, phường
Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh
An Giang

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt.

(210) **4-2024-38628**

(220) 16/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.12; 5.7.3; 5.7.21; 5.7.22; 5.13.4;
8.1.25; 11.3.14; 25.1.6; 26.1.18; 26.4.3;
26.4.10



(731) HỘ KINH DOANH VINH THANH
(VN)

432 Nguyễn Văn Thoại, khóm 7, phường
Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh
An Giang

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt.

(210) **4-2024-38664**

(220) 16/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 2.3.4; 26.1.6



(591) Cam đậm, cam nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ TRƯỜNG
TÒN (VN)

Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên
Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Tương; tương bần; gia vị; bột đậu tương; tương đậu lên men (doenjang) [gia vị].

(210) **4-2024-38672**

(220) 16/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng, vàng ánh kim, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Số 95 đường số 6, khu dân cư Lake View City, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thảo dược; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược.

(210) **4-2024-38839**

(220) 16/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

CÔNG MINH

(731) PHẠM THÀNH CÔNG (VN)

6 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; phòng khám đa khoa; phòng khám tai mũi họng; phòng khám mắt; phòng khám da liễu.

(210) **4-2024-38840**

(220) 16/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

COMi

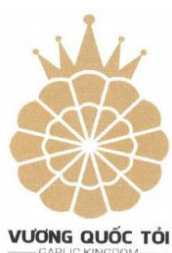
(731) PHẠM THÀNH CÔNG (VN)

6 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; phòng khám đa khoa; phòng khám tai mũi họng; phòng khám mắt; phòng khám da liễu.

(210) **4-2024-38893**

(540)



(220) 19/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 25.12.1

(591) Vàng đồng, đen.

(731) LÊ TỐT (VN)

350A đường Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; thảo mộc tươi; các loại ngũ cốc thô, chưa xử lý.

(210) **4-2024-39048**

(540)



(220) 19/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.5.1; 3.5.24; 4.5.13; 4.5.15

(591) Tím, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MUAMUA (VN)

LK 27 khu dân cư Romantic - Park, đường Nguyễn Văn Huyền kéo dài, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm để giặt; móng giả.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm thú y; tã lót; chất khử mùi không dùng cho người và động vật.

Nhóm 06: Kim loại thường dạng bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy công cụ; máy dùng cho nhà bếp (dùng điện); thiết bị để làm sạch (dùng điện); rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bộ phận của dụng cụ cầm tay; dao; kéo; thìa; đĩa.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính đã được ghi; máy vi tính; máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị xử lý dữ liệu.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế; thiết bị trợ giúp cho người tàn tật; thiết bị thú y; thiết bị chỉnh hình; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị nấu nướng; thiết bị làm lạnh; thiết bị sấy khô; thiết bị thông gió (điều hòa không khí).

Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn; dụng cụ đo thời gian (đồng hồ); đá quý; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; nhạc cụ; bộ phận của dụng cụ âm nhạc; phụ kiện của nhạc cụ âm nhạc; hộp nhạc; nhạc cụ điện.

Nhóm 16: Giấy; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); ấn phẩm; ảnh chụp [được in].

Nhóm 18: Da thuộc; vật liệu giả da; ô; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; gậy chống; túi hành lý.

Nhóm 20: Đồ đạc bằng kim loại; bộ đồ giường (trừ đồ vải); thùng chứa không bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ phi kim loại; gương soi.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ thủy tinh; đồ đất nung.

Nhóm 22: Dây; lưới; lều trại; vải bạt; vật liệu đóng gói dùng để nhồi độn, đệm lót không bằng chất dẻo, cao su, giấy, các tông; vật liệu sợi dệt dạng thô.

Nhóm 24: Vải; hàng dệt; tấm phủ đồ đạc bằng vải; tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo; rèm cửa ra vào; vải lanh dùng trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; cà vạt; khăn choàng.

Nhóm 26: Đồ để thêu trang trí; ruy băng (không bằng giấy); khuy; kim khâu; hoa nhân tạo; đồ trang trí dùng cho tóc.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; giấy dán tường; vải sơn lát sàn nhà; tấm treo tường (không bằng vật liệu dệt); tấm lót sàn.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; dụng cụ thể thao; đồ trang trí cây thông noel; thiết bị trò chơi; dụng cụ câu cá.

Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc động vật (đã chế biến); thực phẩm có nguồn gốc thực vật (đã chế biến); trứng; sữa; các sản phẩm sữa; dầu có thể ăn được.

Nhóm 30: Chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; gia vị; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la, trà.

Nhóm 31: Thủy hải sản chưa qua chế biến; cây giống; cây tự nhiên; thức ăn cho động vật.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước ép hoa quả; nước [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); chế phẩm có cồn dùng làm đồ uống; rượu vang; rượu hương liệu; rượu mạnh; đồ uống mạch nha chứa cồn hương vị, trừ bia.

Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điện tử; sản phẩm thay thế thuốc lá không dùng cho mục đích y tế; hương liệu không phải tinh dầu sử dụng trong thuốc lá điện tử; vật dụng cho người hút thuốc; xì gà.

Nhóm 35: Cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua, người bán hàng hóa, dịch vụ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm, dịch vụ; quản lý quá trình đặt hàng; mua bán hàng hóa, dịch vụ (cho người khác).

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ nhắn tin; truyền thiệp chúc mừng trực tuyến; truyền tin, ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ bảng thông báo điện tử; dịch vụ diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ giao hàng; chuyển phát thực phẩm, đồ uống đã được chuẩn bị sẵn dùng làm thức ăn; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ giao hàng, đặt chỗ cho dịch vụ giao hàng thông qua một trang web; cung cấp thông tin liên quan đến việc thu gom, giao nhận tài sản đang vận chuyển; cung cấp thông tin, theo dõi thông tin cho bên thứ ba về trình trạng nhận hàng, giao hàng bằng cách thức truy cập internet, điện thoại.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách; công viên vui chơi, giải trí.

(210) **4-2024-39252**

(220) 20/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.2; 24.15.7; 26.3.1

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH NHẬT MINH HM (VN)

Số 1/178 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; đầu tư vốn; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.

(210) **4-2024-39846**

(220) 23/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) 1. NGUYỄN TIẾN THỊNH (VN)

TDP 8 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

2. TRỊNH THANH TÙNG (VN)

3 dãy B8 ngõ 8 Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

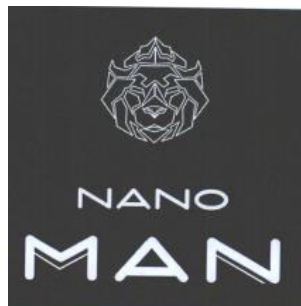
PANEL SOUND

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi pickleball); bóng quần vợt; lưới cho thể thao; bao đựng vợt.

(210) **4-2024-40002**

(540)



(220) 23/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DP
CÔNG NGHỆ CAO NANOFRANCE
(VN)

Cụm 1, thôn Cống Xuyên, xã Nghiêm
Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; tinh dầu; chế phẩm làm sạch
dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm
vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể
con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức
năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-40093**

(540)



(220) 23/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ KỶ CÔNG (VN)

Số 113, đường 19, khu dân cư Hồng
Loan 5C, phường Hưng Thạnh, quận Cái
Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 44: Spa; thẩm mỹ viện.

(210) **4-2024-40103**

(540)



(220) 26/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.6; 26.4.18

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ ISHOKUDOGEN
HONGKONG (VN)

Số 7 lô E, đường N2 khu nhà ở Thương
mại & dịch vụ Phú Mỹ, phường Phú Mỹ,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 01: Hoá chất công nghiệp; chế phẩm làm lạnh; chất trao đổi ion [hóa chất].

Nhóm 03: Nước súc miệng không dùng cho y tế; mỹ phẩm; nước thơm; xạ hương (nước
hoa); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; bao kính đeo mắt, kính chống lóa mắt; kính đeo mắt; mắt kính.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị y tế làm mát dùng trong liệu pháp hạ thân nhiệt; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; vòng đeo tay dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nấu ăn không dùng điện.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: khẩu trang y tế, nước súc miệng không dùng cho y tế, mỹ phẩm, dụng cụ nấu ăn, kính áp tròng, hoá chất.

(210) 4-2024-40160

(540)



(220) 26/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 6.1.2; 7.3.2; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN V LOTUS HOLDINGS (VN)

10 đường 23, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh ngọt nhỏ; chế phẩm ngũ cốc; bánh mochi; bánh làm từ gạo; bánh gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu.

(210) 4-2024-40161

(540)



(220) 26/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 6.1.2; 7.3.2; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN V LOTUS HOLDINGS (VN)

10 đường 23, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh ngọt nhỏ; chế phẩm ngũ cốc; bánh mochi; bánh làm từ gạo; bánh gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2024-40170**

(220) 26/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 23.1.5; 23.1.7; 24.15.21;
26.4.7; 26.4.18



(591) Xanh dương, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THE CLASSLIB (VN)

Tầng 1 tòa nhà Vitic, số 6B Nguyễn
Thành Ý, phường Đa Kao, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ xúc tiến thương mại.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ đại diện pháp lý ngoài tổ tụng;
dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp-quyền tác giả; dịch vụ
pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ hòa giải.

(210) **4-2024-40352**

(220) 26/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ TÔN ĐỨC PHÚC (VN)

Khu đô thị Pidenza, TDP Đông, phường
Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh
Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Bông tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất tẩy rửa; bông tẩy trang; sữa tắm; dầu
gội; xà phòng; kem đánh răng.

Nhóm 16: Yếm dãi của trẻ em bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy ăn.

Nhóm 21: Bàn chải; tăm chỉ nha khoa.

Nhóm 24: Khăn mặt, khăn tắm.

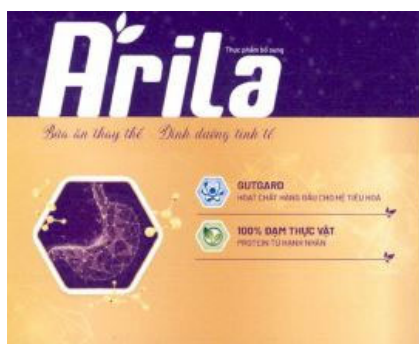
(210) **4-2024-40391**

(220) 27/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.13.10; 2.9.1; 2.9.25;
5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6; 5.9.24;
19.3.5; 24.7.23; 25.5.25; 26.5.4



(591) Trắng, vàng đồng, xanh coban, cam, đen,
đỏ, xanh đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI A
GROUP (VN)

Tầng 2, DVTM T2-12 tại khu C1, đường
Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

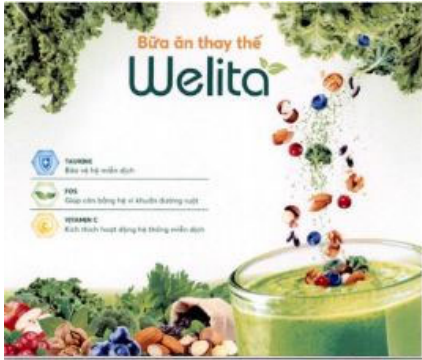
(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em, sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2024-40392

(220) 27/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 5.1.5; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.5.20; 5.7.1; 5.7.24; 5.9.12; 11.3.3; 19.13.21; 24.3.2; 26.4.10; 26.5.4

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, xanh sẫm, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH HEBELA TRADING TOÀN CẦU (VN)

Tầng 12, tòa nhà Center Building, Dự án Hapulico Complex, số 1 Đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2024-40713

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-40714**

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-40715**

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2024-40716

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội



(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-40717**

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.5.7; 24.15.1

(591) Cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội



(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-40718**

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-40719**

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-40720**

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội



- (511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch

vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-40731**

(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.21

(591) Cam, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm dùng cho điện thoại; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); kiểm toán doanh nghiệp; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão (cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi); dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-40859**

(540)



(220) 28/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.7.6; 5.7.21; 26.4.18; 26.11.9

(591) Đen, xám, trắng, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước giải khát; nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống; nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống (không cồn) có hương vị (trà, cà phê, trái cây); bia.

(210) **4-2024-40907**

(540)



(220) 29/08/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8

(591) Trắng, đen, xanh than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BCC (VN)

Tầng 7, số 74 phố Nguyễn Văn Tuyết, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ sàn thương mại [cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ]; dịch vụ môi giới ô tô kèm biển số đẹp [môi giới mua bán]; dịch vụ mua bán xe ô tô kèm biển số xe đẹp.

(210) **4-2024-41027**

(220) 29/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)

INNEA

(731) MÃ THÀNH CÔNG (VN)

Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã

Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

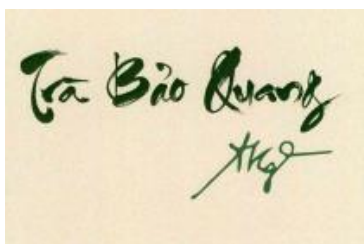
(511) Nhóm 05: Chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; ống tiêm đóng sẵn thuốc dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da dạng tiêm; chế phẩm dược để chăm sóc da.

(210) **4-2024-41259**

(220) 30/08/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh rêu, xanh lá cây, vàng nhạt.

(731) TRẦN THỂ HÙNG (VN)

Số 4 Thở Giao, phường Lê Đại Hành,

quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà.

(210) **4-2024-41261**

(220) 30/08/2024

(300) 2024-022082 04/03/2024 JP

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21

(591) Hồng cam.

(731) FLORA CO., LTD. (JP)

32 Yoshida-Tachibanacho, Sakyo-ku,
Kyoto-shi, Kyoto, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

(210) **4-2024-41706**

(540)



(220) 04/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.12; 5.9.24; 5.9.25; 26.4.4

(591) Vàng, xanh lá, xanh cốm, trắng, đỏ, tím, đỏ đậm, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH CHANG CHANG (VN)

Thôn Mỹ Tường 1, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Hành phi.

Nhóm 30: Sa tế cháy tỏi (gia vị).

(210) **4-2024-41739**

(540)

Sojitz Tech-Innovation

(220) 04/09/2024

(441) 25/08/2025

(731) SOJITZ TECH-INNOVATION CO., LTD. (JP)

3-5, Nibancho, Chiyoda-ku, Tokyo, 1020084 JAPAN

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; máy tính bảng; thiết bị lưu trữ bộ nhớ máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính; máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số có hình dạng như một chiếc đồng hồ; điện thoại thông minh; thiết bị trợ giúp kỹ thuật số cá nhân [pda]; các bộ phận và phụ kiện cho thiết bị trợ giúp kỹ thuật số cá nhân; thiết bị và dụng cụ chụp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; thiết bị và dụng cụ quang học; chương trình trò chơi cho máy chơi trò chơi điện tử tại nhà; mạch điện tử và đĩa cd-rom ghi chương trình cho trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa video và băng video được ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn về quản lý kinh doanh nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động và quản lý bằng cách sử dụng máy tính, hệ thống máy tính, hoặc hệ thống mạng máy tính; tư vấn quản lý kinh doanh cho doanh nghiệp; tư vấn kinh doanh và phân tích quản lý kinh doanh về bảo mật thông tin bằng cách sử dụng máy tính, hệ thống máy tính, hoặc hệ thống mạng máy tính; tư vấn, hướng dẫn hoặc cố vấn cho doanh nghiệp chuyển đổi số [tư vấn kinh doanh]; lập kế hoạch kinh doanh, phân tích dữ liệu kinh doanh hoặc nghiên cứu kinh doanh; nghiên cứu và phân tích thị trường bằng cách sử dụng hệ thống mạng máy tính; nghiên cứu và phân tích thị trường; cung cấp thông tin về bán hàng thương mại bằng cách sử dụng hệ thống mạng máy tính; cung cấp thông tin về bán hàng thương mại; cung cấp thông tin tiếp thị bằng cách sử dụng dữ liệu lớn (big data), nhật ký dữ liệu, hoặc phân tích dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin tiếp thị; biên soạn và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính để quản lý và vận hành máy tính, hệ thống máy tính, hoặc hệ thống mạng máy tính; biên soạn và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng; cung cấp thông tin về việc cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng; dịch vụ bán buôn phần mềm máy tính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; dịch vụ xây dựng; cung cấp thông tin về lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; cung cấp thông tin về dịch vụ xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị điện tử; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị viễn thông; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc sản xuất mạch tích hợp; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc sản xuất bán dẫn; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị điện ảnh; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị quang học; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị chụp ảnh; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị văn phòng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; cung cấp thông tin về việc cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp thông tin về việc cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính qua internet và trực tuyến; cung cấp thông tin về việc cho thuê thời gian truy cập vào bảng tin điện tử qua internet và trực tuyến; cho thuê thời gian truy cập vào trang web qua internet và trực tuyến; cung cấp thông tin về việc cho thuê thời gian truy cập vào bảng tin điện tử qua internet và trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giảng dạy liên quan đến quản lý hoặc vận hành máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; dịch vụ giáo dục và giảng dạy liên quan đến dịch vụ tư vấn về quản lý doanh nghiệp nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động và quản lý bằng máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; dịch vụ giáo dục và giảng dạy liên quan đến quản lý kinh doanh; dịch vụ giáo dục và giảng dạy liên quan đến quản lý an ninh thông tin bằng máy tính, hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; dịch vụ giáo dục và giảng dạy liên quan đến vận hành thiết bị tự động hóa văn phòng; dịch vụ giáo dục và giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; cung cấp thông tin về việc sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; cung cấp ấn phẩm điện tử; cho thuê sách; xuất bản sách; dịch vụ sản xuất các video nhằm mục đích giáo dục; cung cấp cơ sở vật chất phục vụ đào tạo giáo dục; cho thuê bản ghi băng video; giảng dạy về việc cung cấp phần mềm máy tính; giảng dạy về điện toán đám mây; giảng dạy về kỹ thuật chuyển đổi số; tạo lập hướng dẫn sử dụng phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính, không tải xuống được; cung cấp thông tin về việc cung cấp phần mềm máy tính; tư vấn hoặc cố vấn về việc cung cấp phần mềm máy tính; điện toán đám mây; cung cấp thông tin về điện toán đám mây; tư vấn hoặc cố vấn về điện toán đám mây; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; lưu trữ phần mềm máy tính và ứng dụng phần mềm; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ nền tảng lưu trữ trên internet; dịch vụ lưu trữ nội dung số trên internet; dịch vụ lưu trữ trang web để chia sẻ nội dung số; dịch vụ lưu trữ trang web; cho thuê không gian bộ nhớ cho máy chủ trên internet; cho thuê không gian bộ nhớ máy chủ; cho thuê máy tính hoặc hệ thống máy tính; cho thuê máy chủ máy tính; thiết kế, tạo lập, bảo trì hoặc cập nhật phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, hoặc hệ thống mạng máy tính; cung cấp thông tin về thiết kế, tạo lập, bảo trì hoặc cập nhật phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, hoặc hệ thống mạng máy tính; giám sát từ xa phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, hoặc hệ thống mạng máy tính; cung cấp thông tin về giám sát từ xa phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, hoặc hệ thống mạng máy tính; khắc phục sự cố phần mềm máy tính, sự cố hệ thống máy tính, hoặc sự cố hệ thống mạng máy tính [hỗ trợ kỹ thuật]; tích hợp hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; cung cấp thông tin về tích hợp hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; thiết kế và phát triển hệ thống nhập dữ liệu; cung cấp thông tin về thiết kế và phát triển hệ thống nhập dữ liệu; thiết kế, tạo lập hoặc bảo trì trang web; cung cấp thông tin về thiết kế, tạo lập hoặc bảo trì trang web; tư vấn hoặc cố vấn về kỹ thuật chuyển đổi số; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về phần mềm máy tính; xác thực và đánh giá về ứng dụng hoặc tiêu chuẩn của hệ thống máy tính hoặc hệ thống mạng máy tính; tư vấn

công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; kỹ thuật máy tính; thiết kế máy móc, thiết bị, công cụ [bao gồm các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống gồm các máy móc, thiết bị và công cụ đó; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về phần cứng máy tính; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và công cụ; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về điện; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; kiểm toán năng lượng.

(210) **4-2024-41952**

(220) 05/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Gemy

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NGÔI SAO HOÀNG GIA (VN)

Số 6 ngõ 4 đường Bà Triệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; máy phát điện (bộ phận của máy móc hoặc động cơ).

Nhóm 11: Bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; buồng tắm đứng có vòi sen (có vách ngăn bằng kính đóng kín); hệ thống tắm hơi; thiết bị xông hơi khô (bằng sức nóng của nhiệt); thiết bị xông hơi ướt (bằng sức nóng của nhiệt); thiết bị tắm hơi; phòng tắm bằng kính (có xông hơi - mát xa), vòi hoa sen; thiết bị để tắm mát xa bằng nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn rửa tay; thiết bị lọc nước làm sạch nước cho bể bơi; bơm nhiệt; thiết bị làm nóng nước; bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện]; thiết bị xử lý nước; máy khử trùng bằng ozon; thiết bị khử trùng bằng clo dùng cho bể bơi; đèn UV diệt khuẩn; thiết bị khử trùng bằng tia UV; thiết bị khử trùng bằng tia cực tím; thiết bị vệ sinh trong bể bơi; đèn led.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: bơm ly tâm, máy phát điện (bộ phận của máy móc hoặc động cơ), bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm, bồn tắm khoáng, buồng tắm đứng có vòi hoa sen (có vách ngăn bằng kính đóng kín), hệ thống tắm hơi, thiết bị xông hơi khô (bằng sức nóng của nhiệt), thiết bị xông hơi ướt (bằng sức nóng của nhiệt), thiết bị tắm hơi, phòng tắm bằng kính (có xông hơi - mát xa), vòi hoa sen, thiết bị để tắm mát xa bằng nước, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bệ xí vệ sinh, bồn rửa tay, thiết bị lọc nước làm sạch nước cho bể bơi, bơm nhiệt, thiết bị làm nóng nước, bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện], thiết bị xử lý nước, máy khử trùng bằng ozon, thiết bị khử trùng bằng clo dùng cho bể bơi, đèn uv diệt khuẩn, thiết bị khử trùng bằng tia uv, thiết bị khử trùng bằng tia cực tím, thiết bị vệ sinh trong bể bơi, cầu trượt, đèn led.

(210) **4-2024-42051**

(220) 05/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

BIA SANTA FÊ

(731) CÔNG TY TNHH PHÚ THÁI SON (VN)

Thôn Đông, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem ăn (kem lạnh các loại).

Nhóm 32: Bia; nước (đồ uống); nước uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả; nước tăng lực [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống nước ép trái cây không cồn.

(210) **4-2024-42300**

(220) 06/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIAO LONG (VN)

Số 10 Lương Định Của, khu phố 11, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng; kinh doanh (mua bán) thực phẩm chức năng; kinh doanh (mua bán) dược phẩm; dịch vụ mua bán thuốc dành cho người.

Nhóm 41: Câu lạc bộ sức khỏe để tập luyện thể dục; trung tâm dạy và tập luyện khí công; trung tâm dạy và tập luyện võ thuật; câu lạc bộ võ thuật; dịch vụ cung cấp phim ảnh, các đoạn video ngắn, không tải xuống được qua trang web; dịch vụ xuất bản giải trí truyền thông đa phương tiện, âm thanh, và video kỹ thuật số.

(210) **4-2024-42415**

(220) 09/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.11.2; 6.1.2; 26.1.1

(591) Cam, trắng, vàng, xanh lá cây.

(731) PHẠM THANH HUYỀN (VN)

173B ngõ Hà Trung, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2024-42435**

(220) 09/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, xám nhạt, đỏ.

(731) CHIA HWEE KWANG (VN)

40 đường số 44, khu phố 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (đồng phục võ).

Nhóm 28: Găng tay đấm bốc.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe); phòng tập gym; câu lạc bộ võ thuật; trung tâm dạy võ.

(210) **4-2024-42456**

(220) 09/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PROTHER

(731) DIFASS INTERNATIONAL S.P.A. (IT)
Via Ausa 5, Località Cerasolo, 47853
Coriano, Rimini, Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng có chứa protein từ nước sữa cho mục đích y tế; chất bổ sung protein từ nước sữa cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thực phẩm có chứa protein từ nước sữa cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế; chế phẩm bổ sung cho thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-42529**

(220) 09/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.2.7

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, cam

(731) CÔNG TY TNHH LECI (VN)
Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 06: Miệng vòi bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại.

Nhóm 07: Linh kiện máy ép gỗ; linh kiện máy ép giày da; linh kiện máy in bao bì; linh kiện máy cắt hàn kim loại.

Nhóm 09: Gương cho việc kiểm soát; thấu kính quang học; bảng mạch in; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Bóng đèn; máng đèn; hệ thống lọc khí và thiết bị lọc không khí; thiết bị lọc dầu và thiết bị làm sạch dầu; linh kiện máy sấy keo; linh kiện máy sấy khô bo mạch.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

(210) **4-2024-42554**

(220) 09/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) HARNBURY HOLDINGS LTD (GB)
3rd Floor, Arkwright House, St Marys
Parsonage, Manchester, M3 2LF, United
Kingdom

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng, quán

rượu, quán bia, cửa hàng bán đồ ăn chế biến sẵn, quán cà phê, quán ăn tự phục vụ, dịch vụ quầy ăn nhẹ và quầy cà phê; dịch vụ quầy rượu, quầy rượu cóc-tai, quầy rượu vang và quán rượu công cộng; dịch vụ quầy bánh sandwich và nhà hàng bán đồ mang đi; chuẩn bị bữa ăn, thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chuẩn bị bữa ăn, thực phẩm và đồ uống để dùng bên ngoài cửa hàng do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đồ ăn mang đi; cung cấp cơ sở vật chất để dùng thức ăn và đồ uống, cụ thể là dịch vụ nhà hàng ăn uống lưu động và dịch vụ khu ẩm thực (khu vực tập trung nhiều gian hàng ẩm thực trong cùng một không gian); dịch vụ phục vụ ăn uống cho doanh nghiệp do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phục vụ ăn uống bên ngoài do nhà hàng thực hiện; dịch vụ tổ chức phục vụ ăn uống tại các sự kiện/buổi lễ do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cung cấp cơ sở vật chất cho các sự kiện/buổi lễ, triển lãm và hội nghị; tư vấn và hỗ trợ liên quan đến đồ ăn và đồ uống và việc chế biến chúng, cụ thể là cung cấp thông tin và tư vấn về dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện và cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ đã nêu ở trên.

(210) **4-2024-42620**

(220) 09/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

TOTOWINDOW

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TOTOWINDOW (VN)

Lô CN - 14, khu công nghiệp Thuận
Thành II, xã Mão Điền và phường An
Bình, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; vách bằng vật liệu kim loại; các vật liệu xây dựng bằng nhôm; then cửa sổ trượt bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; tấm kim loại dùng cho xây dựng, khung vách kính lớn cho các tòa nhà cao tầng bằng hợp kim nhôm.

(210) **4-2024-42709**

(220) 10/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

DAKANG

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN
TỬ DỊCH DƯƠNG (VN)

Tầng 18, tòa nhà ROX Tower, số 180-
192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn
Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 29: Táo tàu (quả sấy khô ăn liền); nho khô; ô mai; trái cây sấy khô; mít sấy khô; hoa quả sấy khô.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; mì sợi; bánh ngọt; mật ong; sô-cô-la.

Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước yến; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); nước nho ép chưa lên men; đồ uống không có cồn; nước táo lên men không có cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán: táo tàu (quả sấy khô ăn liền), trái cây sấy khô; dịch vụ hỗ trợ thương mại như: tuyển dụng nhân sự, đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác, phân tích giá cả thị trường, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

(210) **4-2024-42714**

(540)



(220) 10/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO MỘC
BẢN ĐỊA VIỆT (VN)

Tầng 1, tòa nhà Comatce Tower, số 61
Nguy Như Kon Tum, khu dân cư 17,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để giặt tẩy trắng; chất để tẩy rửa, trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; sữa tắm; dung dịch vệ sinh cá nhân [không chứa thuốc]; chế phẩm đánh răng; sản phẩm dưỡng thể [mỹ phẩm]; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa bát.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng; xà phòng diệt khuẩn; nước tắm thảo dược cho người lớn và trẻ em; nước rửa tay diệt khuẩn.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh siêu thị cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, chế phẩm làm sạch nhà cửa đồ dùng, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, chất tẩy rửa, nước giặt, nước lau sàn, nước tẩy nhà vệ sinh, xịt khử mùi, xịt thơm phòng, nước lau kính, thuốc xua đuổi côn trùng.

(210) **4-2024-42789**

(540)



(220) 10/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.21; 26.15.15

(731) PT. EIGERINDO MULTI PRODUK
INDUSTRI (ID)

JL. Raya Soreang, KM 11,5 No. 90A,
Desa Cilampeni, Kecamatan Katapang,
Kabupaten Bandung 40971, Indonesia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi lưới dùng để mua sắm; túi xách tay dùng cho phụ nữ; ba lô; cặp học sinh; vali; túi du lịch; ô; ví đựng đồ trang điểm [rỗng]; ví; túi có bánh xe dùng để mua sắm; túi dùng khi đi cắm trại.

Nhóm 25: Khăn quàng cổ; dép đi trong nhà tắm; dép lê; quần áo dùng ở bãi biển; giày dùng ở bãi biển; thắt lưng (trang phục); thắt lưng đựng tiền (trang phục); giày ống; giày ống thể thao; miếng nẹp sắt hình cá dùng cho giày ống; đường viền của giày ống; dây đeo quần; lược trai của mũ; mũ lược trai (đồ đội đầu); quần áo; quần áo tập thể dục; quần áo bằng vật liệu giả da; quần áo da; áo choàng ngoài; áo khoác có mũ trùm đầu; quần áo cho người đi xe đạp; đồ đi chân bằng cỏ; áo gilê có nhiều túi dùng cho người đi câu cá; niềng/khung sắt dùng cho giày và giày ống; giày dùng để chơi bóng đá; giày đá bóng; đồ đi chân; mũi (đỉnh, chóp) của giày; mũi giày; ghệt; găng tay (trang phục); giày tập thể dục; mũ; dải băng buộc đầu (trang phục); đồ đội đầu; miếng đệm gót chân dùng cho giày và giày ống; miếng đệm gót chân cho tất; mẫu sắc dùng cho gót giày; mũ trùm đầu (trang phục); lớp lót bên trong giày; áo ngoài mặc chui đầu; quần áo dệt kim; áo sơ mi chui đầu ngắn tay; quần áo đan; giày buộc dây; áo lót bằng vải lanh; găng tay hở ngón; quần áo cho người lái xe mô tô; ca vát; cơ cấu chống trượt dùng cho giày và giày ống; áo khoác; áo khoác công nhân; áo badoxuy; quần áo ngủ (ban ngày); quần đùi; áo khoác ngắn không thấm nước, có mũ (áo pacca); áo chui đầu dệt kim; quần áo ngủ/bộ pijama; quần áo may sẵn; lớp lót may sẵn (bộ phận của quần áo); dép; phần phía trước của áo sơ mi; cầu vai của áo sơ mi; áo sơ mi; giày; miếng nẹp sắt hình cá dùng cho giày; khăn choàng vai; mũ che mưa; giày ống trượt tuyết; áo váy; mũ bonnet (mũ mềm có phần che phủ toàn bộ đầu và buộc hoặc đeo bằng dây); quần lót mặc bên trong; dây đeo đan móc cho tất ngắn cổ; tất cao cổ; đế cho đồ đi chân; áo dệt kim thể thao; giày thể thao; dây đai đan móc cho tất dài; tất dài; tất thấm mồ hôi; dải băng buộc chân (đồ đi chân hoặc trang phục); đinh đế giày bản to dùng cho giày đá bóng; quần áo bơi; mũ che nắng chỉ có vành (thiết kế mở phần trên đầu); quần áo lót hút ẩm, thấm mồ hôi (đồ lót); áo len; đồ bơi; áo dệt kim ngắn tay; thắt lưng cho quần dài; quần dài; quần đùi để tắm; quần áo lót; đồ lót là quần đùi chống đồ mồ hôi; đồng phục; áo gilê; áo chèn không tay (mặc bên trong áo khoác); áo mưa, lớp lót bằng da dùng cho giày.

(210) **4-2024-42804**

(220) 10/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

NOLO

(731) NOLO IP HOLDINGS LIMITED (CN)

Unit 12, 19/F., Tower A, Regent Centre,
63 Wo Yin Hop Road, Kwai Chung,
Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; chất thay thế cà phê; viên nén cà phê được nạp đầy; cà phê hạt đã rang; cà phê hạt chưa rang; trà (chè); trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; chất thay thế trà; hoa hoặc lá sử dụng như chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống trên cơ sở ca cao; hương liệu, không phải tinh dầu, dùng cho đồ uống; bánh, mứt, kẹo; bột nhào; bánh quế; bánh tạc; bánh quy; bánh bích quy; bánh xăng đuych; bánh mì; bánh ngọt; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; sô cô la; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; mật ong; đồ gia vị; gạo; mỳ Ý (pasta); mỳ sợi.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan tới các sản phẩm bánh; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; quảng cáo; marketing; quảng cáo bán hàng; quan hệ công chúng; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp hỗ trợ thương mại trong việc thành lập và/hoặc điều hành nhà hàng, quán cà phê, tiệm cà phê, quán trà, và quán ăn nhẹ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cà phê, trà, đồ ăn, đồ uống, đồ gia dụng cụ thể là máy pha cà phê và phụ kiện pha cà phê, bộ đồ ăn và đồ dùng nhà bếp; dịch vụ phân phối bán buôn (không bao gồm việc vận chuyển) cà phê, trà, đồ ăn, đồ uống, đồ gia dụng cụ thể là máy pha cà phê và phụ kiện pha cà phê, bộ đồ ăn và đồ dùng nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cà phê, trà, đồ ăn, đồ uống, đồ gia dụng cụ thể là máy pha cà phê và phụ kiện pha cà phê, bộ đồ ăn và đồ dùng nhà bếp.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị nấu ăn; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; quán trà; tiệm cà phê; dịch vụ cung cấp trà và cà phê do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi.

(210) **4-2024-42922**

(220) 11/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21;
24.9.1; 26.3.23; 26.11.12

(591) Vàng.

(731) ĐỒ THU HẰNG (VN)

Số 20, 63/212 đường Lê Đức Thọ,
phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gạch; đá nhân tạo; đá để xây dựng; đá hoa cương; đá hoa cẩm thạch.

(210) **4-2024-43050**

(220) 11/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh lục,
trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG LÂM NGHIỆP -
DỊCH VỤ TỔNG HỢP HỒNG PHÁT
(VN)

Thôn Cốc Pảng, xã Du Già, huyện Yên
Minh, tỉnh Hà Giang

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
KASS Việt Nam (KASS VIETNAM
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô.

(210) **4-2024-43054**

(540)



(220) 11/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20; 5.11.23; 6.1.2

(591) Xanh lá, vàng, da.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ CÔNG
THÀNH (VN)

Thôn Ngán Chải, xã Lao Và Chải, huyện
Yên Minh, tỉnh Hà Giang

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
KASS Việt Nam (KASS VIETNAM
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè túi lọc.

(210) **4-2024-43126**

(540)



(220) 12/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13

(591) Tím.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ
QUADRILLE & VERA (VN)

24/2 Trương Định, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 18: Túi xách; balo; túi du lịch; vali.

Nhóm 24: Chăn; ga; khăn tắm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo ngủ; đồ mặc vận động; đồ mặc thông thường; đồ lót; đồ mặc nhà; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2024-43127**

(540)



(220) 12/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13

(591) Tím.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ
QUADRILLE & VERA (VN)

24/2 Trương Định, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 18: Túi xách; balô; túi du lịch; vali.

Nhóm 24: Chăn; ga; khăn tắm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo ngủ; đồ mặc vận động; đồ mặc thông thường; đồ lót; đồ mặc nhà; đồ đi chân; đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-43128**

(220) 12/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13

(591) Tím.



(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ
QUADRILLE & VERA (VN)
24/2 Trương Định, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 18: Túi xách; balô; túi du lịch; vali.

Nhóm 24: Chăn; ga; khăn tắm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo ngủ; đồ mặc vận động; đồ mặc thông thường; đồ lót; đồ mặc nhà; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2024-43148**

(220) 12/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.1.2; 26.15.3; 26.15.15

(591) Cam, xanh nước biển, trắng, xanh tím.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
KINH DOANH THÉP VIỆT NHẬT
(VN)

Đường Đ.20, khu công nghiệp Châu Đức,
thôn Hữu Phước, xã Suối Nghệ, huyện
Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 06: Thép cuộn mạ kẽm, mạ nhôm kẽm; ống thép các loại.

(210) **4-2024-43149**

(220) 12/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.1.2; 26.15.3; 26.15.15

(591) Cam, xanh nước biển, trắng, xanh tím.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
KINH DOANH THÉP VIỆT NHẬT
(VN)

Đường Đ.20, khu công nghiệp Châu Đức,
thôn Hữu Phước, xã Suối Nghệ, huyện
Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 06: Thép cuộn mạ kẽm, mạ nhôm kẽm; ống thép các loại.

(210) **4-2024-43167**

(220) 12/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH AFITA VIỆT NAM (VN)

Lô số 35, CN 3, CCN Khúc Xuyên, phường Khúc Xuyên, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Đèn xông tinh dầu; thiết bị khuếch tán tinh dầu; bộ khuếch tán tinh dầu; máy khuếch tán tinh dầu; máy xông tinh dầu.

(210) **4-2024-44046**

(220) 17/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.5.20; 26.1.1; 26.13.1

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ PHONG (VN)

194 tổ 2, ấp Bình Tiên 1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2024-44066**

(220) 17/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Đăng Gia

(731) ĐĂNG TRUNG ĐOAN (VN)

Thôn Lộc Thọ, xã Vạn Long, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Hương trầm dùng để cúng tế; hương, nhang; trầm hương [hương, nhang].

Nhóm 20: Khay, không bằng kim loại; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; tượng bằng gỗ, sập, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 33: Rượu hỗn hợp; rượu etylic [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu gạo; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; marketing.

(210) **4-2024-44089**

(540)



(220) 17/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 24.15.1; 24.15.13; 26.1.1;
26.1.10; 26.1.18; 26.3.23

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xám, xám nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU
ỨNG DỤNG NÔNG DƯỢC SAHARI
(VN)

477 Quốc Lộ 22, ấp Bến Đò 1, xã Tân
Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST
& I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2024-44105**

(540)



(220) 17/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.9; 3.13.10; 3.13.24; 3.13.25; 4.5.1;
4.5.14

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây,
nâu, be và xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
FUNOFARM (VN)

Số 24 Bạch Đằng, phường 7, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ và bán buôn vật tư nông nghiệp như phân bón, hạt giống cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thiết bị nông nghiệp; xuất nhập khẩu vật tư nông nghiệp như phân bón, hạt giống cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thiết bị nông nghiệp; quản lý quá trình đặt hàng; giới thiệu sản phẩm; marketing.

(210) **4-2024-44472**

(540)



(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.18; 26.11.22

(591) Trắng, đen, xám.

(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN
QUANG (VN)

Thôn Phú Xá, xã Quảng Đại, thành phố
Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công
nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ
IPS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Thiết bị camera; thiết bị ghi âm; thiết bị định vị; sạc dự phòng; máy vi tính; thiết bị máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

(210) **4-2024-44609**

(540)



(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 7.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN ĐẠT GROUP (VN)

B07 khu Jamona Home Resort, đường số 12, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 23: Sợi.

Nhóm 24: Vải sợi dệt.

Nhóm 31: Rau tươi; củ tỏi; khoai tây tươi.

(210) **4-2024-44636**

(540)



(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)

18 phố Láng Hạ, đường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; khớp nối bằng kim loại cho ống dẫn; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; khớp nối kết cấu bằng kim loại; phụ kiện đường ống [khớp nối] bằng kim loại; khớp nối bằng kim loại cho ống mềm; khớp nối bằng kim loại cho ống cứng; khớp nối bằng kim loại cho đường ống; ống và khớp nối ống bằng kim loại để nối và hoàn thành đường ống; khớp nối bằng kim loại cho vòi chữa cháy; khớp nối bằng kim loại cho sàn và dầm sàn; đầu nối bằng kim loại cho đường ống; bồn chứa bằng kim loại.

Nhóm 07: Khớp nối trực truyền động cho máy móc; khớp nối trục (máy móc).

Nhóm 17: Khớp nối ống, không bằng kim loại; đầu nối, không bằng kim loại, cho đường ống; ống dẫn khí, không phải bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại dùng trong xây dựng; xi măng chịu lửa; xi măng amiăng; thạch cao [vật liệu xây dựng]; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; bê tông; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng bê tông.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị xây dựng trong ngành dầu khí, dầu khí, thiết bị phòng cháy chữa cháy; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý siêu thị [quản lý kinh doanh]; quản lý chợ [quản lý kinh doanh]; quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê văn phòng; đầu tư tài chính xây dựng khu đô thị văn phòng, nhà ở; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình công nghiệp, công trình dân dụng, cảng sông, cảng biển; dịch vụ san lấp mặt bằng; dịch vụ khai thác khoáng sản; dịch vụ xây dựng, cụ thể là san lấp mặt bằng; dịch vụ xây dựng, cụ thể là đổ bê tông; lắp đặt hệ thống máy móc thiết bị công nghệ, thiết bị điều khiển, tự động hóa trong các nhà máy công nghiệp; lắp đặt và sửa chữa hệ thống thiết bị phòng cháy, chữa cháy; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt hệ thống điện và đèn điện; giám sát thi công công trình; bảo dưỡng và sửa chữa tàu thuyền; cho thuê máy xây dựng, máy trộn bê tông, máy bơm bê tông và cần cẩu; xây dựng; xây dựng, bảo dưỡng và sửa chữa phương tiện đường thủy; xây dựng công trình điện; xây dựng các công trình nhà ở; xây dựng tòa nhà văn phòng; xây dựng các tòa nhà công nghiệp; xây dựng nhà máy theo yêu cầu; xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng công trình công ích; khoan dầu và khí; khoan và bơm dầu; khoan dầu thô; khoan giếng dầu; đóng tàu; khai thác mỏ.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; vận chuyển dầu và khí hóa lỏng, hóa chất.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; gia công kim loại; gia công chất dẻo; gia công nhựa và cung cấp thông tin liên quan.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế, thiết kế các công trình công nghiệp, công trình dân dụng như dự án nhà ở, văn phòng, trung tâm thương mại, khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; quản lý dự án kiến trúc.

(210) **4-2024-44638**

(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.18; 24.1.1

(591) Cam, ghi, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ BMC (VN)**

Số nhà 13, ngõ 2, đường hồ Mễ Trì, tổ dân phố số 1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 09: Thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch năng lượng điện; thiết bị truyền, xử lý dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; phần mềm máy tính; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu.

Nhóm 35: Buôn bán thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện.

Nhóm 42: Thiết kế, phát triển phần mềm và các dịch vụ liên quan đến phần mềm: duy trì, nâng cấp, bảo hành.

(210) **4-2024-44646**

(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PERELLA

(731) JINJIANG XINNUO IMPORT AND
EXPORT TRADING CO., LTD (CN)

9th Floor, Building B, Xinglian Center,
No. 655, Quan'an North Road, Wutan
Village, Chidian Town, Jinjiang City,
Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; áo váy; bao tay [trang phục].

(210) **4-2024-44648**

(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

GRAND ATTACK

(731) JINJIANG XINNUO IMPORT AND
EXPORT TRADING CO., LTD (CN)

9th Floor, Building B, Xinglian Center,
No. 655, Quan'an North Road, Wutan
Village, Chidian Town, Jinjiang City,
Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; áo váy; bao tay [trang phục].

(210) **4-2024-44650**

(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

N&B

(731) JINJIANG XINNUO IMPORT AND
EXPORT TRADING CO., LTD (CN)

9th Floor, Building B, Xinglian Center,
No. 655, Quan'an North Road, Wutan
Village, Chidian Town, Jinjiang City,
Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; áo váy; bao tay [trang phục].

(210) **4-2024-44651**

(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SPICER

(731) JINJIANG XINNUO IMPORT AND
EXPORT TRADING CO., LTD (CN)

9th Floor, Building B, Xinglian Center,
No. 655, Quan'an North Road, Wutan
Village, Chidian Town, Jinjiang City,
Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; áo váy; bao tay [trang phục].

(210) **4-2024-44652**

(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HANKE

(731) JINJIANG XINNUO IMPORT AND
EXPORT TRADING CO., LTD (CN)

9th Floor, Building B, Xinglian Center,
No. 655, Quan'an North Road, Wutan
Village, Chidian Town, Jinjiang City,
Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; áo váy; bao tay [trang phục].

(210) **4-2024-44653**

(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PROX-C

(731) JINJIANG XINNUO IMPORT AND
EXPORT TRADING CO., LTD (CN)

9th Floor, Building B, Xinglian Center,
No. 655, Quan'an North Road, Wutan
Village, Chidian Town, Jinjiang City,
Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; áo váy; bao tay [trang phục].

(210) **4-2024-44654**

(220) 19/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

ADAX

(731) JINJIANG XINNUO IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)

9th Floor, Building B, Xinglian Center,
No. 655, Quan'an North Road, Wutan
Village, Chidian Town, Jinjiang City,
Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; áo váy; bao tay [trang phục].

(210) **4-2024-44731**

(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SNGR₄₁₅

(731) ANYLUX CO., LTD. (KR)

5, Singisandan 2-gil, Mungyeong-si,
Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước xúc tóc mỹ phẩm; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa; kem đánh răng; tinh dầu hương liệu; chế phẩm làm sạch cho lá cây; chế phẩm mỹ phẩm từ thực vật; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; kem chống nắng [mỹ phẩm]; dầu gội; son môi; dầu gội cho chó [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; xà phòng dùng cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2024-44732**

(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

VISA DIRECT CONNECT

(731) VISA INTERNATIONAL SERVICE ASSOCIATION (US)

900 Metro Center Boulevard, Foster City,
California, U.S.A. 94404

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tính phí; dịch vụ thẻ trả trước; dịch vụ thẻ thông minh; giao dịch tín dụng và ghi nợ điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ xác thực và xác minh giao dịch; dịch vụ thay thế tiền mặt bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ truy cập tài khoản tiền gửi và dịch vụ máy rút tiền tự động; dịch vụ thanh toán tiền mặt bằng séc và thanh toán bằng tiền mặt; phổ biến thông tin tài chính và dữ liệu thanh toán điện tử qua mạng máy tính toàn cầu.

(210) **4-2024-44814**

(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, hồng, trắng.

(731) VŨ THỊ HÀI (VN)

Số 38 phố Nguyễn Viết Xuân, phường
Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em.

(210) **4-2024-44825**

(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

M-P-A

(731) ELEMENTIS SPECIALTIES, INC. (US)
469 Old Trenton Road, East Windsor,
New Jersey, 08512, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất được bán cho mục đích thương mại, đặc biệt là phụ gia lưu biến; Phụ gia lưu biến cho sơn [hóa chất]; chất xúc biến đa năng [hóa chất] sử dụng trong lớp phủ bảo vệ và cho các ứng dụng công nghiệp khác.

(210) **4-2024-44826**

(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

NALZIN

(731) ELEMENTIS SPECIALTIES, INC. (US)
469 Old Trenton Road, East Windsor,
New Jersey, 08512, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất, cụ thể là phụ gia lưu biến.

Nhóm 02: Chất nhuộm màu chống ăn mòn; chất ức chế chống ăn mòn cho sơn và lớp phủ;
chất tạo màu cho lớp phủ.

(210) **4-2024-44829**

(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

THIXATROL

(731) ELEMENTIS SPECIALTIES, INC. (US)
469 Old Trenton Road, East Windsor,
New Jersey, 08512, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Phụ gia lưu biến cho chất lỏng [hóa chất].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-44845**

(540)



(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.1; 5.7.18

(591) Trắng, be, vàng nhạt, vàng đậm, đỏ, ghi nhạt, ghi đậm, đen.

(731) DOLE ASIA HOLDINGS PTE. LTD. (SG)

6 Shenton Way, #15-08/09, OUE Downtown 2, Singapore 068809

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 31: Quả (trái cây) tươi; rau tươi; chuối tươi.

(210) **4-2024-44846**

(540)

ADVANTAGE

(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(731) SMITHERS-OASIS COMPANY (US)
295 South Water Street, Suite 201, Kent, OH 44240, United States

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 17: Vật liệu dạng bột xốp hỗ trợ cho việc cắm hoa [bán thành phẩm].

(210) **4-2024-44875**

(540)



(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 26.4.18; 26.11.9; 26.11.12; 26.13.25

(591) Xám, trắng, vàng kim.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SATAKA VIỆT NAM (VN)

Số 246 Nguyễn Kim Cương, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2024-44899**

(300) 2317325 22/03/2024 CA

(540)

HUMANPOWER

(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(731) MANPOWERGROUP INC. (US)
100 Manpower Place, Milwaukee, Wisconsin, United States of America

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để đánh giá kỹ năng nghề nghiệp và kinh doanh; phần mềm máy tính để sử dụng trong đào tạo nghề nghiệp, kinh doanh, xử lý văn bản và/hoặc tự động hóa văn phòng; phần mềm máy tính để sử dụng trong quản lý dữ liệu ứng viên xin việc.

Nhóm 16: Tài liệu và văn bản hướng dẫn dạng in; tài liệu kiểm tra dạng in để dùng trong đánh giá kỹ năng nghề nghiệp; tài liệu hướng dẫn dạng in để dùng trong đào tạo kỹ năng nghề nghiệp; tài liệu hướng dẫn dạng in trong lĩnh vực nguồn nhân lực; tài liệu hướng dẫn đào tạo dạng in cho việc đào tạo kỹ năng nghề nghiệp; sách chuyên khảo, thư tín và bản tin dạng in, tất cả đều trong lĩnh vực nguồn nhân lực.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ đại lý việc làm; dịch vụ đại lý việc làm tạm thời và lâu dài; dịch vụ liên quan đến việc làm, cụ thể là cung cấp dịch vụ giới thiệu việc làm, phát triển nghề nghiệp, tuyển dụng việc làm và thông tin việc làm chung cho người khác; dịch vụ quản lý nhân sự; dịch vụ quản lý nguồn nhân lực; cung cấp và quản lý các chương trình nhân sự theo hợp đồng; dịch vụ quản lý và tư vấn về nhân sự; cung cấp các công cụ sàng lọc và đánh giá kỹ năng của nhân viên thông qua trang web trên mạng thông tin toàn cầu; dịch vụ tư vấn về việc làm; dịch vụ tư vấn về quản lý nghề nghiệp; dịch vụ chuyển đổi việc làm; dịch vụ tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp; dịch vụ kiểm toán và kiểm toán nội bộ cho người khác; dịch vụ điều tra kinh doanh; dịch vụ tư vấn và thông tin kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ lập bản khai thuế và tư vấn thuế.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; cung cấp dịch vụ đào tạo về kỹ năng kinh doanh và nghề nghiệp và công nghệ văn phòng; cung cấp dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực tìm kiếm việc làm, phát triển nghề nghiệp, tự tiếp thị, kỹ năng phỏng vấn và hội thảo nghiên cứu; dịch vụ đào tạo cho nhân sự; cung cấp các khóa học trực tuyến trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm, kỹ năng nghề nghiệp và kinh doanh; dịch vụ tư vấn nghề nghiệp; giáo dục và đào tạo là dịch vụ quản lý nghề nghiệp và chuyển đổi nghề nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn, thiết kế và phát triển trong lĩnh vực mạng máy tính, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; dịch vụ bảo mật công nghệ thông tin cho doanh nghiệp, cụ thể là dịch vụ bảo mật máy tính, bao gồm giám sát hệ thống công nghệ thông tin máy tính cho mục đích bảo mật; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực duy trì tính bảo mật và toàn vẹn của cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính không thể tải xuống để truy cập, nhập, lưu trữ, xử lý và truy xuất thông tin liên quan đến việc làm và nghề nghiệp; phần mềm không thể tải xuống để đánh giá kỹ năng công việc và nghề nghiệp.

(210) **4-2024-44913**

(540)



(220) 20/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC VIỆT AGRICULTURE (VN)

383/1 Bà Hạt, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón: phân bón lá, phân hữu cơ, phân vi sinh, phân hóa học, phân bón gốc; hóa chất dùng trong nông nghiệp [trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

sinh trùng]; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp [trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng].

(210) **4-2024-44968**

(220) 23/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng.

(731) CHẾ MAI PHƯƠNG (VN)

111 F8 tổ 23 phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng về thương mại; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng điện thoại; phần mềm sử dụng trên các thiết bị điện tử, tải xuống được; nền tảng phần mềm sử dụng trên các thiết bị điện tử, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn tài chính, bảo hiểm; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản, đồ trang sức, tác phẩm nghệ thuật, chi phí sửa chữa tác phẩm nghệ thuật]; dịch vụ tài chính ngân hàng; dịch vụ môi giới.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng - resort, trang trại sinh thái; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; đặt chỗ khách sạn, resort; cho thuê lều trại; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2024-44974**

(220) 23/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.4

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) TRẦN ĐÌNH LỘC (VN)

Tổ dân phố 4, thị trấn Eakar, huyện Eakar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; ống mềm phi kim loại.

(210) **4-2024-45072**

(220) 23/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 12.3.7

(591) Xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ THÔNG MINH SMARTLIFE VIỆT NAM (VN)

Số 58 xóm Đoàn Kết khu đất dịch vụ Tân Việt, thôn Cựu Quán, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Bồn cầu thông minh; nắp bồn cầu thông minh; bộ phận xả nước tự động; vòi hoa sen; vòi nước cảm ứng; đèn cảm ứng kết nối bluetooth.

(210) **4-2024-45142**

(220) 23/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.2.7

(731) CÔNG TY TNHH MTV TM&DV KỸ THUẬT DAHUKA (VN)

K72/16B Trần Khánh Dư, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; linh kiện lọc nước; lõi lọc nước.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt hệ thống tủ điện động lực; thi công lắp đặt hệ thống điện nước công trình; thi công lắp đặt hệ thống nội thất công trình.

(210) **4-2024-45207**

(220) 23/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.7; 26.1.1; 26.11.8

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) TRẦN HỮU ĐỨC (VN)

Xã Tiêu Động, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao, kéo, thìa và dĩa; vũ khí đeo cạnh sườn, trùy súng cầm tay; dao cạo.

Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga [đồ uống]; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả (không cồn); xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

(210) **4-2024-45208**

(220) 23/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.2.7; 26.11.12

(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN MẠNH TUÂN (VN)

Thôn Cao Bồ, xã Hồng Quang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện); bàn chải; thiết bị nhà bếp loại nhỏ: nồi nấu chậm (không dùng điện); đồ thủy tinh, sành sứ và đất nung.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo); đồ chơi mới để phục vụ trò đùa vui và cho bữa tiệc.

(210) **4-2024-45409**

(540)

INNATHAN

(220) 24/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.2

(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.

(731) LÊ THỊ HỒNG (VN)

Thôn Vệ, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy; bao bì bằng giấy; đề can; tem dán trên bao bì (văn phòng phẩm); hộp giấy; túi nilong dùng để bao gói.

Nhóm 40: Dịch vụ in; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác; in ốp sét; in trên lụa; in ảnh chụp; xử lý giấy.

(210) **4-2024-45450**

(540)



(220) 24/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 26.3.1; 26.4.18

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH LADY MAJA (VN)

Tầng 4, tòa nhà QTSC 9, đường số 3, công viên Phần Mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Tranh (cụ thể là tranh trang trí, tranh nghệ thuật, tranh tô màu), tranh ảnh, bức tranh vẽ.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: quần áo, giày dép, vải, tranh, tranh ảnh, bức tranh vẽ, khung tranh bằng gỗ.

(210) **4-2024-45568**

(540)



(220) 24/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.3.1; 3.3.15; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM NGHI (VN)

322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

(210) **4-2024-45870**

(220) 25/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.3; 26.4.9;
26.15.15



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng cam, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATECH DIGITAL (VN)

Lô 340 phân khu B9, khu phức hợp đô thị, thương mại cao tầng Phương Trang, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị kỹ thuật số; quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ thông tin [IT]; thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; cập nhật bảo trì phần mềm máy tính; cài đặt và sửa chữa phần mềm máy tính.

(210) **4-2024-45878**

(220) 25/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18



777 GAMING CLUB

(591) Vàng, đen, đỏ, xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ NASITO (VN)

Tầng 7 tòa nhà SHP Plaza, số 12 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi điện tử có thưởng; dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ thể thao điện tử; dịch vụ thư viện trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

(210) **4-2024-45885**

(220) 26/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 3.7.17; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH SOKU COM (VN)
Tầng 05, số 94 Hồ Nghinh, phường
Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà
Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổng đài điện thoại.

Nhóm 39: Phần mềm quản lý tổng đài ảo cho doanh nghiệp, bao gồm tính năng gọi điện qua internet, ghi âm cuộc gọi, thống kê và phân tích dữ liệu cuộc gọi; cung cấp phần mềm truyền thông qua mạng internet, bao gồm giao tiếp âm thanh, tin nhắn; phần mềm VoIP (Voice over Internet Protocol) cho phép thực hiện và nhận cuộc gọi qua mạng IP, tích hợp với các thiết bị và hệ thống viễn thông hiện có của doanh nghiệp; phần mềm quản lý khách hàng; phần mềm tích hợp với hệ thống CRM để đồng bộ hóa dữ liệu khách hàng và tự động hóa quy trình làm việc.

(210) **4-2024-45908**

(220) 26/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

MARK CROSS

(731) NGUYỄN NGUYỄN TUẤN (VN)
Số 22 ngõ 291 phố Khương Trung, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ dùng giường ngủ, cụ thể là: nệm, đế giường, gối; rèm cửa sổ và rèm che trong nhà (dạng màn che); đệm, nệm cắm trại.

Nhóm 22: Sợi động vật và sợi dệt thô, cụ thể là: lông động vật, kén, đay, len thô hoặc đã qua xử lý, lụa thô; lông vũ cho đồ giường; len lông cừu; len gô.

(210) **4-2024-45992**

(220) 26/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 1.15.21; 26.4.1

(591) Trắng, ghi xám, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM ĐÔNG
DƯƠNG (VN)
Cụm công nghiệp Trường An, xã An
Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 29: Mít ướt đã chế biến; sữa và sản phẩm sữa khác;

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường; chất thay thế cà phê; bột và các sản phẩm từ bột; bánh mỳ; bánh quy; lương khô; bánh gato; bánh gạo; các sản phẩm bánh kẹo; mật ong; kem lạnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước ga (đồ uống) và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; xiro từ mật đường; xiro và các chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: mứt, sữa và các sản phẩm từ sữa khác, cà phê, chè, ca cao, đường, chất thay thế cà phê, bột và các sản phẩm từ bột, bánh mì, bánh quy, lương khô, bánh ga tô, bánh gạo, các sản phẩm bánh kẹo, mật ong, xiro từ mật đường, kem lạnh.

(210) **4-2024-46052**

(220) 26/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.9.18; 26.4.4; 26.11.3

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VALVELINK (VN)
399 Nguyễn Thị Kiều, phường Tân Thới
Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồng hồ lưu lượng; cảm biến đo lường; thiết bị báo mức; thiết bị đo lường công nghiệp; bộ ghi dữ liệu/bộ đếm; kính quan sát công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh), bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồng hồ lưu lượng, đồng hồ nước, đồng hồ đo áp suất, đồng hồ đo nhiệt độ, cảm biến-báo mức, công tắc băng tải, đầu dò nhiệt độ, bộ trao đổi nhiệt, bộ tách ẩm, bộ ghi dữ liệu/bộ đếm, bộ điều khiển pid, búa rung khí nén, khớp nối mềm, ống giãn nở, gioăng và thiết bị làm kín, thiết bị lò hơi, túi bảo ôn, kính thủy lò hơi, kính quan sát, bể hơi, van công nghiệp, van cổng, van cầu, van một chiều, van giảm áp, van xả khí, van phao, van cân bằng, van y lọc, van bi, van bướm, van an toàn, van điều khiển, van chân, van chống nước va, van phá chân không, van xả nước tự động, van chữa cháy, van giữ bụi, van dao, van điện tử, van vi sinh, van xả đáy; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2024-46361**

(220) 27/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN PHƯƠNG MỸ LINH (VN)
51A Huyện Trần Công Chứa, phường 4,
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST
& I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán các sản phẩm đồ gia dụng, cụ thể là: máy xay, nồi, dao, máy ép, bình nước bằng nhựa, bình giữ nhiệt, cốc giữ nhiệt, ấm chén, các đồ nhựa đa dụng, trò chơi trẻ em, đồ chơi trẻ em, các đồ dùng cho mẹ và bé, cụ thể: máy xay dùng trong nhà bếp, máy xay cho trẻ ăn dặm, máy hút sữa, ti ngậm, túi trữ sữa, bình sữa, máy hâm sữa, máy lắc sữa, máy tiệt trùng bình sữa, máy giữ nhiệt bình sữa, xe đẩy trẻ em, xe tập đi trẻ em, xe chòi chân, xe thăng bằng, xe đạp trẻ em, xe điện trẻ em, dịu em bé, balo, thanh chắn giường, thanh chắn cửa, quần cũi, nôi trẻ em, tủ nhựa, bàn học, kệ sách, ghế ăn dặm, chậu tắm cho trẻ em, khay ăn dặm cho trẻ em, chậu rửa mặt cho trẻ em, vật dụng hâm nóng bình sữa không dùng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

điện, giá phơi đồ quay được, chăn cho bé, quần áo, mũ, nhộng chũn vải, yếm vải, khăn vải (khăn choàng bằng vải), bao tay vải, tất vải, thảm cho em bé nằm, cầu trượt (cầu trượt) trẻ em, đồ chơi cho bé, nồi nấu cơm, nấu cháo, nồi chiên, đĩa ăn, muỗng nĩa, nồi xoong chảo, dao, kéo, rổ, dụng cụ hút mũi, lấy ri mũi, dụng cụ cắt tỉa móng tay, máy mài móng, bình sữa, khay úp bình sữa, lều vải, bàn thay tã, yếm ăn dặm, móc quần áo, thang bộ vệ sinh, ghế bộ vệ sinh, bệ ngồi vệ sinh, thang bồn cầu kèm bệ cho bé, cốc uống nước, kệ để đồ chơi, sách, vở, văn phòng phẩm, bím, tã, sữa, thực phẩm ăn dặm.

(210) 4-2024-46408

(540)



(220) 30/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.6; 8.1.19; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.13

(591) Đỏ, trắng, vàng, hồng, da trời, đen, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)

Số 15 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; chè(trà); cà phê; bánh ngọt; sô cô la.

(210) 4-2024-46409

(540)



(220) 30/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 8.1.19; 8.7.11; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.13

(591) Đỏ, trắng, đen, vàng, vàng cam, cam, xanh da trời, hồng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)

Số 15 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; chè(trà); cà phê; bánh ngọt; sô cô la.

(210) 4-2024-46410

(540)



(220) 30/09/2024

(441) 25/08/2025

(531) 8.1.19; 8.7.11; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.13; 26.13.1

(591) Đỏ, trắng, đen, xanh da trời, vàng, vàng cam, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)

Số 15 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; chè(trà); cà phê; bánh ngọt; sô cô la.

(210) **4-2024-46529**

(220) 30/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18; 26.11.8

(591) Hồng đậm, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH A2E VIETNAM (VN)
71/17 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ bán buôn trực tuyến các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng; dịch vụ cung cấp thị trường trực tuyến dành cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại; bán lẻ cửa hàng tiện lợi các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch

răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; siêu thị bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại khác nhau, vì lợi ích của khách hàng (không kể vận chuyển), giúp khách hàng có thể dễ xem và mua các hàng hóa này thông qua ca-ta-lô đặt hàng qua thư; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể

thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gỏi, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ kế toán; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, quản lý và hành chính; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn kinh doanh; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ thư ký; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ tuyển dụng.

(210) **4-2024-46530**

(220) 30/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.14; 4.5.15; 5.7.13; 26.4.18; 26.11.8

(591) Hồng, hồng đậm, đỏ đậm, đỏ, đỏ nhạt, cam nhạt, nâu, nâu nhạt, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH A2E VIETNAM (VN)
71/17 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ cửa hàng tiện lợi các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gỏi, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gỏi, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không

chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ bán buôn trực tuyến các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm được phẩm; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng; dịch vụ cung cấp thị trường trực tuyến dành cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; siêu thị bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ

nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gỏi, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại khác nhau, vì lợi ích của khách hàng (không kể vận chuyển), giúp khách hàng có thể dễ xem và mua các hàng hóa này thông qua ca-ta-lô đặt hàng qua thư; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gỏi, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng.

(210) **4-2024-46531**

(220) 30/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.14; 4.5.15; 5.7.8; 26.4.18; 26.11.8

(591) Hồng, hồng đậm, đỏ, đỏ đậm, cam nhạt, nâu nhạt, nâu, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH A2E VIETNAM (VN)
71/17 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ cửa hàng tiện lợi các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gỏi, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho

thú cưng; cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ bán buôn trực tuyến các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm được phẩm; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng; dịch vụ cung cấp thị trường trực tuyến dành cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt,

gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; siêu thị bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng; tập hợp nhiều loại hàng hóa lại khác nhau, vì lợi ích của khách hàng (không kể vận chuyển), giúp khách hàng có thể dễ xem và mua các hàng hóa này thông qua ca-ta-lô đặt hàng qua thư; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sô cô la, hạt, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, bánh ngọt, bánh gạo, lát trái cây sấy khô, hạt cà phê rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, quần áo, áo khoác ngoài, quần ngắn thể thao nữ, áo sơ mi, bộ quần áo, áo thun ngắn tay, yếm, dép, túi cầm tay cho phụ nữ, bình hoa, khay dùng cho mục đích gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng tre, thiết bị lọc không khí, tinh dầu, nước hoa, chế phẩm làm thơm không khí, đồ chơi, hộp đựng thực phẩm, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, gối, bút màu (bút sáp), bảng vẽ, núm vú giả cho em bé ngậm, gấu bông, nhà chơi cho trẻ em, đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, khăn giấy được tẩm, dầu gội đầu, mỹ phẩm làm sạch cơ thể, mặt nạ làm đẹp, đồng hồ thông minh, son môi, bàn chải đánh răng, thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, đầu bàn chải đánh răng dùng điện, gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay), ly giữ nhiệt, máy quay phim, máy ảnh, giá ba chân dùng cho máy ảnh, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, tã lót cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng.

(210) **4-2024-46579**

(220) 30/09/2024

(441) 25/08/2025

(540)

CACEON

(731) CÔNG TY TNHH LONG CHÂU BẮC NINH (VN)

Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; găng tay cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-46700**

(220) 01/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.3; 1.15.11



(731) SHENZHEN JUSHIFENG
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1502, 15F., Bldg.2, Tongjian Bldg.,
No.83, Songling Rd., Nanyuan St., Futian
Dist., Shenzhen City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; dây điện thoại; đầu nối cho dây điện; usb; thiết bị sạc điện thoại di động; bảng mạch in; mạch tích hợp; mạch in; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; dụng cụ đo; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; tai nghe; kính hiển vi; ổ quy điện; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thước [dụng cụ đo]; máy ảnh [chụp ảnh].

(210) **4-2024-46730**

(220) 01/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.24; 7.5.8; 14.1.20; 26.15.9; 26.15.11;
26.15.15



(591) Đen, xanh dương đậm, xanh trời sẫm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
HANA PHARMA (VN)
Số 36, ngõ 236, phố Tân Mai, phường
Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán.

(210) **4-2024-46769**

(220) 01/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.5

(731) ĐÀO XUÂN SƠN (VN)
Phòng 102 Q17, phường Tân Mai, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ đồ ăn/đồ uống mang đi.

(210) **4-2024-46801**

(220) 01/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.8; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIGO SM (VN)

92A Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn và đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại thực phẩm, sản phẩm từ nông nghiệp chi tiết như sau: thịt, cá, gia cầm, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, rau, quả tươi, nước quả nâu đông, mứt, mứt quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu thực vật và mỡ ăn, cà phê, chè, ca cao, đường, gạo, bột sắn, bột cọ, chất thay thế cà phê, bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh, kẹo, kem ăn, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, tương hạt cải, dấm và nước xốt (gia vị), gia vị (dùng cho nấu ăn), kem lạnh, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động vật); mua bán các loại hóa chất chi tiết như sau: chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xúc tóc, thuốc đánh răng (kem đánh răng); mua bán các loại đồ dùng, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc chi tiết gồm có: lược và bọt biển, bàn chải (không kể bút lông), vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn, sợi thép rối, thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng), đồ thủy tinh, sành, sứ, dây, dây thừng, lưới, lều (trại), vải bạt, vải nhựa (vải dầu), buồm, bao đựng, và túi (không xếp vào các khác), vật liệu đệm (lót) và nhồi (trừ cao su hoặc chất dẻo), vật liệu sợi dệt dạng thô, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt, trò chơi, đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao không xếp trong các khác, đồ trang hoàng cây noel (nô en), thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh.

(210) **4-2024-46804**

(220) 01/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.9.1; 26.4.4; 26.4.18

(591) Trắng, xám, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU J&T VIỆT NAM (VN)

Villa D31 - The Manor, khu đô thị mới Mỹ Đình 1, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật.

(210) **4-2024-46832**

(220) 01/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

LSOUL

(731) **HỘ KINH DOANH LSOUL (VN)**

257B Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư
Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; túi đeo chéo; vali.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: túi xách, ba lô, túi đeo chéo, vali, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2024-46861**

(220) 01/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

 **Berrijoy®**

(531) 1.15.23; 25.1.25; 25.3.3; 26.4.7; 26.13.25

(591) Vàng, trắng.

(731) **PHẠM THÀNH KHANH (VN)**

246 Nguyễn Kim Cương, xã Tân Thạnh
Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST
& I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (không chứa thuốc).

(210) **4-2024-46879**

(220) 01/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)


CARAWORLD

(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2; 24.15.7; 26.3.5;
26.5.1; 26.11.9

(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lam, xanh
lá cây, xanh lá mạ, vàng, nâu, cam, đỏ.

(731) **CÔNG TY TNHH KN CAM RANH
(VN)**

Bãi Dài, phường Cam Nghĩa, thành phố
Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quan hệ công chúng; cho thuê biển quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; triển lãm thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; trưng bày sản phẩm; dịch vụ mua bán các sản phẩm bao gồm: đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, hàng lưu niệm (như tranh ảnh trang trí trong nhà, đồng hồ treo tường, đồng hồ để bàn, đèn trang trí, hoa trang trí, ba lô, quần áo, túi xách, vòng tay, vòng cổ, sổ lưu niệm); dịch vụ của trung tâm thương mại cụ thể là dịch vụ quản lý kinh doanh hay điều hành trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; cho thuê cửa hàng, gian hàng [dịch vụ bất động sản]; tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật).

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; dịch vụ làm sạch bên trong và bên ngoài tòa nhà; xây dựng sân gôn (golf); xây dựng khu du lịch sinh thái, xây dựng công viên cây xanh, công viên nước, vườn trại giải trí; dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng công trình.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế (dịch vụ du lịch); dịch vụ vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe phục vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ trường học; dịch vụ giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ sân golf; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi golf; cho thuê phòng hòa nhạc và rạp chiếu phim nhằm mục đích giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức các cuộc thi thể thao; cung cấp các tiện nghi thể thao; thực hiện chuyến du lịch có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; thông tin giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị, phòng cưới.

Nhóm 44: Dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho người; thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2024-47040**

(220) 02/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, đỏ, trắng.

DaoiDa

(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)

Số 101-103 đường Nguyễn Cửu Vân,
phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa; tinh dầu; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm được; dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu; thuốc dùng cho người.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, dịch vụ thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, son môi, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm tẩy trang, chế phẩm chống nắng, mặt nạ làm đẹp, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, nước hoa, tinh dầu, chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, thực phẩm chức năng, chế phẩm

vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm dược, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, chế phẩm da liễu, thuốc dùng cho người; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; marketing; trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2024-47066**

(220) 02/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

IKIGOLD

(731) GROUP ASIA PACIFIC PTE. LTD (SG)
470 North Bridge Road, #05-12 Bugis
Cube, Singapore 188735

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS
LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn (tất cả đều không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo, mì sợi và mì ống; bột sắn và bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; đường, mật ong, nước mật đường; men, bột nở; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản; dấm, nước xốt và các loại gia vị khác; kem (nước đông lạnh).

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý; các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng; động vật sống; thức ăn và đồ uống cho động vật; mạch nha.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hóa chất dùng trong công nghiệp, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, các chế phẩm dược, y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt,

trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác, kem (nước đông lạnh), các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn; quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

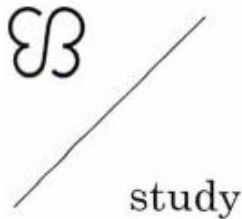
Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2024-47122**

(220) 02/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.13.9; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.9; 26.13.25

(731) UKA CO., LTD. (JP)

9-5-14 Akasaka Minato-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Vòng đeo tay dùng cho mục đích y tế; áo choàng dùng một lần cho mục đích y tế; áo choàng dùng cho phẫu thuật y tế; áo choàng phẫu thuật; áo choàng y tế; áo choàng dùng cho bệnh nhân khi làm xét nghiệm; găng tay cho mục đích y tế; quần áo chuyên dụng cho phòng mổ; quần áo y tế (quần áo rộng rãi mà bác sĩ và y tá mặc trong bệnh viện); mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho phẫu thuật y tế; khẩu trang y tế; quần áo cách ly dùng cho mục đích y tế; quần áo bảo hộ dùng cho mục đích y tế; khăn vải vô trùng y tế bằng vật liệu không dệt.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); tạp dề cho người nấu ăn hoặc đầu bếp mặc; tạp dề cho nhân viên nhà hàng; tạp dề cho công nhân trong các nhà máy chế biến thực phẩm; tạp dề cho nhân viên bán lẻ; quần yếm cho công nhân trong các nhà máy chế biến thực phẩm; quần áo lao động; quần áo; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi mặc với bộ vest; áo thun polo; quần áo ngủ; quần áo lót; áo thun ngắn tay; trang phục truyền thống của Nhật Bản; tạp dề [trang phục]; đồng phục; quần dài; giày điều dưỡng; giày; giày cao cổ; guốc gỗ kiểu nhật [Geta]; dép kiểu nhật [Zori]; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; mũ và mũ lưỡi trai cho người nấu ăn hoặc đầu bếp; mũ và mũ lưỡi trai cho nhân viên nhà hàng; mũ và mũ lưỡi trai cho công nhân trong các nhà máy chế biến thực phẩm; mũ và mũ lưỡi trai cho nhân viên bán lẻ; tất ngắn cổ; tất cao cổ; tất kiểu nhật [Tabi]; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; găng tay [trang phục]; khăn choàng; khăn quàng cổ; ca vát; khăn choàng cổ; khăn rằn [khăn quàng cổ]; khăn choàng [trang phục]; áo cổ đồ [trang phục]; dải đeo quần, tất; thắt lưng [trang phục]; thắt lưng cho quần áo.

(210) **4-2024-47195**

(220) 03/10/2024

(300) 0092064 05/04/2024 JM

(441) 25/08/2025

(540)

JOHNSON & JOHNSON THE HEALTHCARE COMPANY

(731) JOHNSON & JOHNSON (US)

One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey USA 08933

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược và dược chất dùng trong điều trị các bệnh ung thư, bệnh tự miễn, bệnh về tim mạch và bệnh về thần kinh.

Nhóm 09: Thấu kính quang học dùng cho điều chỉnh thị lực; kính áp tròng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế dùng cho mục đích y tế; chân tay, mắt và răng giả; vật liệu để khâu vết thương; rô bốt phẫu thuật và dụng cụ rô bốt phẫu thuật; hệ thống hiển thị phẫu thuật dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy, cụ thể là cung cấp dịch vụ giáo dục cho công chúng và cho các chuyên gia chăm sóc sức khỏe về các chủ đề phát triển và sử dụng tất cả các sản phẩm dược phẩm, thuốc và sản phẩm y tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học cho mục đích y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực khám phá thuốc, dược phẩm, chẩn đoán y học, hóa sinh, công nghệ sinh học, sản phẩm sinh học, thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 44: Cung cấp thông tin y tế và dịch vụ cho bệnh nhân và các chuyên gia y tế liên quan đến sản phẩm dược phẩm, thiết bị y tế, bệnh và rối loạn y tế và các phương pháp điều trị liên quan.

(210) **4-2024-47196**

(220) 03/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

OKAMURA

(731) OKAMURA CORPORATION (JP)

7-18, Kitasaiwai 2-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa-ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; ghế [ngồi]; ghế bành; ghế đầu; ghế trường kỷ; ghế để ngồi; ghế dài [đồ đạc]; bàn làm việc; bàn; tủ đựng phiếu [đồ đạc]; tủ có khóa [đồ đạc]; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; tủ nhiều ngăn; bình phong [đồ đạc]; vách ngăn đứng [đồ nội thất]; tủ trưng bày [đồ đạc], cụ thể là tủ đựng và tủ trưng bày hàng hóa; giá để trưng bày [đồ đạc]; quầy bán hàng và quầy để trưng bày [đồ đạc].

(210) **4-2024-47221**

(220) 03/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.9; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18; 26.4.18

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đỏ, vàng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh lá cây, trắng, cam nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH HỒNG HUỆ (VN)
250/13 Trần Hưng Đạo, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc y học dân tộc; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thuốc đắp; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán: thuốc y học dân tộc, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thuốc đắp, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc dùng cho mục đích y tế, trà thảo dược.

(210) **4-2024-47253**

(220) 03/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

klिंगai

(731) BEIJING DAJIA INTERNET
INFORMATION TECHNOLOGY CO.,
LTD. (CN)
Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1,
No. 6, Shangdi West Road, Haidian
District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O
(S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo video từ văn bản, cụ thể là tạo video dựa trên quá trình xử lý ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để chuyển đổi văn bản thành video theo thời gian thực, cho phép tạo video trực tiếp dựa trên đầu vào ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để tạo trải nghiệm video tương tác từ các mô tả bằng văn bản, cho phép người dùng tương tác với nội dung video được tạo ra một cách linh hoạt; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống để sản xuất video từ hình ảnh, sử dụng nhận diện hình ảnh và trí tuệ nhân tạo (AI) để sắp xếp hình ảnh theo trình tự kể chuyện; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để chuyển đổi chuỗi hình ảnh thành quy trình làm video, kết hợp chuyển cảnh, hiệu ứng và âm thanh để nâng cao chất lượng đầu ra cuối cùng; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các câu chuyện video được cá nhân hóa từ hình ảnh, kết hợp thông tin thêm của hình ảnh và dữ liệu được nhập vào của người dùng để tạo video theo dạng kể chuyện; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra văn bản và lời nói nhân tạo; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống dành cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và lời nói dựa trên học máy (machine learning);

phần mềm chatbot máy tính có thể tải xuống để mô phỏng các cuộc hội thoại; chương trình máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và phát văn bản.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo video từ văn bản, cụ thể là tạo video dựa trên quá trình xử lý ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để chuyển đổi văn bản thành video theo thời gian thực, cho phép tạo video trực tiếp dựa trên đầu vào ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo trải nghiệm video tương tác từ các mô tả bằng văn bản, cho phép người dùng tương tác với nội dung video được tạo ra một cách linh hoạt; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sản xuất video từ hình ảnh, sử dụng nhận diện hình ảnh và trí tuệ nhân tạo (AI) để sắp xếp hình ảnh theo trình tự kể chuyện; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để chuyển đổi chuỗi hình ảnh thành quy trình làm video, kết hợp chuyển cảnh, hiệu ứng và âm thanh để nâng cao chất lượng đầu ra cuối cùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo ra các câu chuyện video được cá nhân hóa từ hình ảnh, kết hợp thông tin thêm của hình ảnh và dữ liệu được nhập vào của người dùng để tạo video theo dạng kể chuyện; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sản xuất văn bản và lời nói nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói dựa trên học máy (machine learning); cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không tải xuống được để mô phỏng các cuộc hội thoại; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo và phát văn bản; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế và phát triển chương trình và phần mềm máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2024-47287**

(220) 03/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.1; 4.3.9

(591) Xám, trắng.

(731) **HỒ ĐÌNH HƯNG (VN)**

X14 khu phố Hòa Long, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; xà phòng; gel vuốt tóc; lăn nách (lăn khử mùi); kem đánh răng (không chứa thuốc); nước hoa.

Nhóm 30: Trà; cà phê; đường; bột rau củ quả làm gia vị; bột ngũ cốc; thực phẩm từ gạo và tinh bột (bún khô).

Nhóm 32: Bia; nước đóng chai; đồ uống không cồn; nước có ga; đồ uống giải rượu (không chứa thuốc); đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn trừ bia.

(210) **4-2024-47298**

(220) 03/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 2.5.2; 2.5.23

(591) Xanh lá cây, hồng, be, vàng, cam, nâu, đen, đỏ.

(731) CERIOTI HOLDING S.A. (LU)
23, Rue Aldringen L-1118 Luxembourg

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Hỗn hợp súp nấu sẵn; các chế phẩm để nấu súp hay nước dùng; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu súp, được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); rau củ sấy khô; súp cô đặc; nước dùng cô đặc; súp dạng bột (không phải gia vị); nước dùng.

Nhóm 30: Mì ống; mì sợi; mì ăn liền; sợi mì; phở ăn liền; đồ ăn chế biến sẵn chủ yếu làm từ mì; đồ ăn chế biến sẵn chủ yếu làm từ gạo; bún; gia vị; viên gia vị các loại; nước sốt cho thực phẩm (gia vị).

(210) **4-2024-47345**

(220) 03/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 26.4.9

(591) Vàng, xanh xám, cam, đen.

(731) CHU THỊ THANH LOAN (VN)
80/5, tổ 8, KP2A, phường Đông Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện) và bộ đồ ăn (trừ dao, đĩa, thìa); đồ lau dọn; đồ thủy tinh, sành sứ, đất nung.

(210) **4-2024-47350**

(220) 03/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.9.21

(591) Đỏ, đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TRÍ PHẠM (VN)
Số 69 Nhật Chiêu, phường Nhật Tân,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Nông sản gồm: cà phê, quế [gia vị], ca cao, gia vị thập cẩm; hạt tiêu; các loại hạt ngũ cốc (đã chế biến).

(210) **4-2024-47351**

(220) 03/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH TRÍ PHẠM (VN)
Số 69 Nhật Chiêu, phường Nhật Tân,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

(210) **4-2024-47371**

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 11.3.11; 19.7.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM SÀI GÒN NEW (VN)

158/7/5 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước lau kính; nước rửa chén; nước giặt xả; nước lau sàn; dung dịch tẩy điểm các vết bẩn và quần áo; dung dịch làm sạch bóng mới bề mặt da và gỗ nội thất ô tô; dung dịch siêu tẩy đa năng; nước giặt và sát khuẩn; nước hoa xịt phòng, xịt ô tô, xịt quần áo; nước xả vải.

(210) **4-2024-47412**

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5

(591) Đen, trắng, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐIỆN MÁY HƯNG THỊNH (VN)

24/8 Kim Biên, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cắt kim loại; máy cưa; máy bào; máy xịt rửa xe; máy nén khí; máy phun sơn; máy đục bê tông; máy đầm bê tông; máy chà nhám; máy khuấy trộn sơn; máy may bao.

(210) **4-2024-47435**

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG TUẤN KHOA (VN)

1/2 ấp 4, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Đường thẳng; đường thẳng làm từ mạch nha (dùng tạo màu cho thực phẩm).

Nhóm 29: Mứt trái cây (mứt ươi); thạch dùng cho thực phẩm; thạch trái cây và thạch hoa quả (dùng cho các món chè, trà trái cây hoặc trà sữa); hạt trân châu được làm từ bột rau câu; trái cây sấy dẻo; rau củ quả sấy khô; rau củ quả đóng lon; các loại hạt đã qua chế biến như: hạt mắc ca, hạt điều, hạt chia, hạnh nhân; thạch dừa (cho thực phẩm); thạch nha đam (cho thực phẩm); bột rau câu; trứng; sữa; bơ; sữa chua.

Nhóm 30: Hạt trân châu (được làm từ ngũ cốc, dùng trong các món trà sữa, trà trái cây hoặc món chè); sô cô la; trà; cà phê; ca cao; bánh kẹo; bánh mì; bánh ngọt (bao gồm bánh trung thu); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột yến mạch; bột sô cô la; bột trà (matcha); mật ong; mật đường dùng cho thực phẩm; nước xốt, cụ thể là gia vị để cho thêm vào đồ uống; hương liệu dùng cho đồ ăn hoặc đồ uống (trừ tinh dầu).

Nhóm 32: Xi-rô dùng cho đồ uống; chế phẩm dùng để pha chế đồ uống không có cồn; nước sinh tố; nước giải khát; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống không có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2024-47540**

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.



B.I.N
Chất Lượng Hàng Đầu Giá Trị Vượt Trội

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI TRUNG DŨNG PHÁT
(VN)

Số nhà 225, tổ 4, khu phố 9, phường Phú
Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo mưa.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): áo mưa, màng nhựa, màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói, nhựa PVC, vải nhựa, túi bọc chăn ga gối nệm dùng một lần, túi nhựa gia công, khăn trải bàn, nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa), động vật sống, mật ong, giường, tủ, bàn, ghế, đồ dùng nội thất, đồ gỗ gia dụng nhà bếp linh phụ kiện, vật tư trang trí nội thất, hàng thủ công mỹ nghệ từ gỗ, đồ dùng nội thất tương tự, chân ghế, chân bàn, lưới cửa, cửa mâm, băng keo trong, bao tay len, mâm xoay ghế, lưới cửa lọng, lưới cửa CD, giấy nhám, vải, keo các loại, đồ gốm, sứ, thủy tinh, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng như: nồi, bếp, máy giặt, tủ lạnh, quạt, máy hút bụi, đèn và bộ đèn điện, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, phế liệu, nguyên phụ liệu, vật tư phục vụ ngành gỗ, giấy, giấy nhẵn, giấy decan, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa, dây các loại, keo các loại, bao bì các loại, nhựa tổng hợp, màng PE, dây đai các loại, nguyên phụ liệu ngành may mặc, ngành băng keo, màng nhựa, màng xốp mút xốp, màng PE, mút PE-FOAM, sản phẩm nhựa, thiết bị cơ khí: ốc, vít, van tiết lưu chỉnh gió.

(210) **4-2024-47541**

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh cỏm, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI TRUNG DŨNG PHÁT
(VN)

Số nhà 225, tổ 4, khu phố 9, phường Phú
Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo mưa.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): áo mưa, màng nhựa, màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói, nhựa PVC, vải nhựa, túi bọc chăn ga gối nệm dùng một lần, túi nhựa gia công, khăn trải bàn, nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa), động vật sống, mật ong, lưới cửa, cửa mâm, băng keo trong, bao tay len, mâm xoay ghế, lưới cửa lọng, lưới cửa CD, giấy nhám, vải, keo các loại, đồ gốm, sứ, thủy tinh, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng như: nồi, bếp, máy giặt, tủ lạnh, quạt, máy hút bụi, đèn và bộ đèn điện, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, phế liệu, nguyên phụ liệu, giấy, giấy nhãn, giấy decan, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì, dây các loại, keo các loại, bao bì các loại, nhựa tổng hợp, màng PE, dây đai các loại, nguyên phụ liệu ngành may mặc, ngành băng keo, màng nhựa, màng xốp mút xốp, màng PE, mút PE-FOAM, sản phẩm nhựa, thiết bị cơ khí: ốc, vít, van tiết lưu chỉnh gió.

(210) **4-2024-47560**

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM KIM
PHÚ (VN)

P0224 tòa C2 D'Capitale, số 119 Trần
Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INETCO-Hoàng Phúc (INETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; nước quả nấu đông; sữa; sữa chua.

Nhóm 30: Bánh kẹo; thạch (dạng bánh kẹo); bánh gạo; sô cô la; lương khô; đồ ăn liền làm từ ngũ cốc (snack).

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước uống có ga; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả.

(210) 4-2024-47576

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

MOFUSAND

(731) SPIRALCUTE, INC. (JP)

2-6-2 Isibasi Bld.2F, Shinkavva, Chuoku, Tokyo 104-0033, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động sử dụng trong xe cộ; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp hình ảnh có thể tải xuống của đồ chơi được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, và truyền thông xã hội được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số dưới dạng tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản và truyền thông xã hội được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; phương tiện truyền thông kỹ thuật số, cụ thể là, âm thanh, video, hình ảnh và hoạt hình và tệp tài liệu mô tả về động vật liên quan đến nghệ thuật, hoạt hình, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, và truyền thông xã hội; phụ kiện tai nghe, cụ thể là, hộp đựng tai nghe; giá đỡ từ tính có thể điều chỉnh dành cho điện thoại thông minh; hộp đựng máy ảnh; bao chuyên dụng điện thoại di động; ốp điện thoại di động; hộp đựng/vỏ chuyên dụng cho máy tính; phần mềm bảo vệ màn hình của máy tính, có thể tải xuống; phần mềm bảo vệ màn hình của máy tính, được ghi sẵn trên máy tính; túi chuyên dụng máy tính; vật phẩm trang trí và lạ mắt để bọc và sử dụng cùng với mũ bảo hiểm, không bao gồm nhãn dán; phần mềm trò chơi có thể tải xuống; tệp hình ảnh có thể tải xuống chứa thẻ sưu tập được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tệp hình ảnh có thể tải xuống chứa âm thanh, video, hình ảnh và hoạt hình, và mô tả về động vật; tệp hình ảnh đại diện có thể tải xuống để sử dụng trong môi trường ảo; hình ảnh có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; hình ảnh có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi cho điện thoại di động; podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh) có thể tải xuống trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; chương trình trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống để sử dụng trên điện thoại cầm tay và điện thoại di động; phần mềm tính có thể tải về dùng để bảo vệ màn hình máy vi tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sắp xếp và xem hình ảnh và ảnh kỹ thuật số; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; đồ họa có thể tải xuống mô tả về động vật để sử dụng trên các thiết bị liên lạc di động; chương trình trò chơi tương tác có thể tải xuống; phần mềm trò chơi tương tác có thể tải xuống; tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật, văn bản, âm thanh, video, trò chơi và các liên kết web qua internet liên quan đến nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung dành cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; bao bọc chuyên dụng cho điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại di động; hộp đựng bảo vệ cho máy tính xách tay; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi đã được ghi sẵn.

Nhóm 14: Vòng đeo tay; đồng hồ; hoa tai; đồ trang sức; mặt dây chuyền; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; móc đeo làm vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang trí cho vòng cổ; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; hạt trang sức trang trí dùng cho vòng đeo chìa khóa hoặc dây đeo chìa khóa; ghim cài ve áo; vòng đeo chìa khóa làm bằng da [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; móc đeo chìa khóa kim loại; ghim cài ve áo để trang trí.

Nhóm 16: Vật dụng đánh dấu trang sách; phong bì; cái tẩy; bút chì; bút; văn phòng phẩm; bộ giấy thủ công và mỹ thuật của trẻ em; đề can; giấy gói quà; túi đựng quà; quyển lịch in; sổ tay in sẵn; thẻ ghi nhớ dạng in; thẻ hình ảnh in sẵn; tập album sưu tập hình dán; sách có hình dán; giấy dính; khăn giấy; tập album tem; sổ nhật ký còn trắng để ghi chép; sổ nhỏ/sổ tay còn trống; sổ ghi chép còn trắng; thẻ ghi chú trống; sổ ghi chép trống; hộp chuyên đựng được thiết kế đặc biệt để đựng bộ thẻ bài sưu tầm; nhãn dán tường cho trẻ em; thẻ sưu tập dạng in sẵn; đồ trang trí bàn tiệc bằng giấy; giấy dùng để gói quà; bản in đồ họa; bản in nghệ thuật đồ họa; con dấu mực; tấm lót bình, cốc bằng giấy; túi đựng quà bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; tấm lót đĩa bằng giấy; hộp bằng giấy để cất giữ/đựng thiệp chúc mừng; tạp chí dạng in dành cho trẻ em; sách truyện in sẵn cho trẻ em; thiệp chúc mừng in sẵn; áp phích quảng cáo in sẵn; thẻ sưu tập dạng in, trừ loại dùng cho trò chơi; lịch treo tường in sẵn; thiệp sinh nhật in sẵn; sách cho trẻ em in sẵn; sách và búp bê dạng in bán thành một bộ dành cho trẻ em; sách hoạt động in sẵn dành cho trẻ em; sách tô màu in sẵn; truyện tranh in sẵn; thẻ để viết lời nhắn in sẵn; sổ ghi kế hoạch hàng ngày dạng in sẵn; sổ kế hoạch ngày in sẵn; sổ kế hoạch để bản in sẵn; sách tiểu thuyết về nhiều chủ đề khác nhau, in sẵn; sách lật in sẵn; thiệp ngày lễ in sẵn; sách tranh ảnh in sẵn; thiệp ghi chỗ ngồi (trong dịp long trọng) in sẵn; con dấu bằng cao su; con dấu để đóng dấu; tranh đề can dán tường; đề can dán tường; nhãn dán tường.

Nhóm 18: Ví đựng thẻ; túi nhỏ cầm tay; ví đựng tiền cầm tay; ví cầm tay; túi đeo chéo; túi xách đa năng; túi thể thao; túi để diu trẻ em; túi đựng tã trẻ em; ba lô; túi da; túi đi biển; túi đeo ở thắt lưng; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hộp đựng danh thiếp; túi xách lớn; hộp đựng chìa khóa; túi đeo vai dành cho trẻ em; quần áo cho động vật; ví đựng tiền xu; vòng cổ cho động vật; trang phục cho động vật; bao/ví đựng thẻ tín dụng; túi đựng tã; túi xách hình trống (túi duffel); túi nhỏ đeo hông có dây đai điều chỉnh; quần áo cho thú cưng; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; ví đựng chìa khóa; dây xích cho động vật; túi da; túi đựng hành lý; dù che nắng; dây dắt thú cưng; ví; ba lô đi học; ví nhỏ cầm tay; vali; túi xách có hai dây quai song song (túi tote); vỏ bọc ô; ô; dù và lọng; ô/dù cho trẻ em; túi đeo hông; ví nhỏ.

Nhóm 21: Dụng cụ làm bánh; đồ dùng để uống nước; bát; đĩa; bộ bát đĩa; bình; dụng cụ mở chai; dụng cụ mở nắp chai, dùng điện và không dùng điện; chai, rỗng; đế lót ly, không bằng giấy hoặc vải; đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng; tách/chén; cốc và ca; cốc, không bằng kim loại quý; đĩa; cốc để uống; cốc uống nước, cụ thể là cốc vại; bộ đồ ăn, cụ thể là đĩa ăn và đĩa nông; đĩa thủy tinh; giỏ đựng đồ giặt; nắp đậy các loại đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; hộp đựng thức ăn trưa; chén vại; tấm lót đĩa bằng chất dẻo; bộ ấm trà; hộp đựng khăn giấy; hộp đựng bàn chải đánh răng; giá để bàn chải đánh răng; đồ thủy tinh để đựng đồ uống; thìa nấu ăn; dụng cụ mở nắp chai bằng điện; đồ dùng uống nước bằng thủy tinh; cốc to bằng thủy tinh; bát cơm kiểu Nhật Bản; đế lót ly bằng da; dụng cụ mở nắp chai không dùng điện; cốc giấy, và cốc nhựa; bát ăn cho thú cưng; bát uống nước cho thú cưng; đế lót ly bằng chất dẻo; cốc bằng chất dẻo; nắp cốc bằng chất dẻo; tấm lót đĩa bằng nhựa; đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng trong gia

đình; đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng cho mục đích gia dụng hoặc trong nhà; đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho mục đích gia dụng; vật dụng để giữ bình chứa đồ uống cầm tay/có thể mang đi được; thìa dùng để phục vụ đồ ăn; cốc du lịch; dụng cụ dùng để nướng thịt, cụ thể là đĩa, kẹp, dụng cụ quay/lật; chai nước rỗng.

Nhóm 24: Chăn cỡ nhỏ [dùng khi du lịch, cắm trại, nghỉ ngơi]; chăn cho trẻ em; khăn tay bỏ túi được làm bằng vải dệt; khăn tay bằng vải dệt; vải lanh; vải lanh dùng cho mục đích gia dụng; vỏ gối; vỏ bọc ruột gối; khăn phủ gối; tấm lót đĩa bằng vải; vỏ bọc cho chăn bông; chăn bông; chăn làm bằng vải dệt; bộ khăn ga phủ giường; tấm bọc đệm cho giường cũi trẻ em; tấm lót rèm tắm; rèm cửa nhà tắm; khăn lau bằng vải; khăn mặt/khăn tắm bằng vải; khăn lau, không bằng giấy; khăn tắm bằng vải lanh; khăn tắm bằng vải khổ lớn; khăn tắm bằng vải; khăn tắm bằng vải đi biển; khăn trải giường bằng giấy; ga trải giường; chăn trẻ em; vỏ gối cho trẻ em; ga trải giường cho trẻ em; khăn tay bằng vải; rèm che phòng tắm; khăn ăn bằng vải lanh; tấm lót đĩa bằng vải dệt; khăn lau mặt bằng vải; ga bo chun cho đệm giường; ga bo chun cho đệm đặt trong cũi trẻ em; tấm phủ đệm giường; khăn lau tay; vải lanh dùng cho nhà bếp; khăn tắm lớn bằng vải; khăn lau bát đĩa [khăn vải]; miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn; tấm khăn lau khổ lớn bằng vải.

Nhóm 25: Tạp dề; băng đô; dép đi trong nhà; trang phục hóa trang dùng trong trò chơi hóa trang của trẻ em; trang phục hóa trang cho trò chơi nhập vai; trang phục hóa trang dùng trong lĩnh vực vui chơi giải trí; áo [trang phục]; khăn rằn; mũ bóng chày; mũ lưỡi trai chơi bóng chày và mũ lưỡi trai; quần [trang phục]; mũ chỉ có vành (thiết kế mở phần trên đầu); trang phục hóa trang dành cho trẻ em hóa trang thành động vật; áo khoác ngoài; áo nịt len; áo khoác; trang phục hóa trang; đồ đi chân; trang phục Halloween; mũ; đồ đội đầu; áo sơ mi dài tay; quần áo mặc trong nhà; quần áo ngủ (bộ pijama); quần dài; áo mưa; khăn quàng cổ; áo sơ mi; giày; áo sơ mi ngắn tay; quần đùi; đồ ngủ; tất; áo len; quần ni; áo ni; đồ bơi; áo thun; áo ba lỗ; cà vạt [trang phục]; quần áo lót; áo gi-lê.

Nhóm 28: Cờ dam; trò chơi cờ dam; quân cờ dam; bộ cờ dam; trò chơi cờ vua; quân cờ vua; bộ cờ vua; cờ dominô; đồ chơi hành động điện tử; trò chơi cờ bàn tương tác điện tử được sử dụng với màn hình bên ngoài; trò chơi ảo thuật; bài mạt chược; đồ chơi cho thú cưng; búp bê bằng vải nhung; đồ chơi bằng vải nhung; trò chơi xếp hình giải đố; búp bê nhồi bông; con vật đồ chơi nhồi bông; đồ chơi nhồi bông; mô hình nhân vật; trò chơi video điện tử loại sử dụng đồng xu; bức tượng đồ chơi nam châm có thể gắn, treo; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; hộp đựng cho mô hình nhân vật; nhân vật đồ chơi sưu tầm; trang phục búp bê; thẻ trò chơi; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi điện tử có bản chất là trò chơi video có thể tải xuống được; trò chơi ghép hình; bức tượng đồ chơi bằng chất dẻo dạng mô hình; nhân vật trò chơi; bộ đồ chơi cho mô hình nhân vật; bài lá; trò chơi thẻ bài và bài lá; quân bài để sử dụng trong các trò ảo thuật; đồ chơi nhân vật lắp ghép; đồ chơi nhập vai có bản chất là bộ đồ chơi cho trẻ em để trẻ bắt chước các nghề nghiệp trong đời sống thực; đồ chơi nhồi bông thông minh; đồ chơi tạo hình nhồi bông mềm; đồ chơi nhồi bông bằng nhung; nhân vật đồ chơi; thú nhồi bông đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

Nhóm 41: Xuất bản truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trực tuyến; triển lãm nghệ thuật; triển lãm nghệ thuật sử dụng thực tế ảo; giải trí có bản chất là một chương trình tạp kỹ, tin tức, âm nhạc hoặc hài kịch đặc biệt đang diễn ra chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi được phát sóng qua truyền hình, vệ tinh, âm thanh và phương tiện video; dịch vụ giải trí, cụ thể là, chương trình video thường xuyên chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi có thể tiếp cận qua sóng truyền thanh/truyền hình, vệ tinh, cáp, phát

trực tuyến và đường truyền internet; dịch vụ giải trí, cụ thể là, chương trình video thường xuyên chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi được phân phối qua nhiều nền tảng khác nhau trên nhiều hình thức phương tiện truyền tải; dịch vụ giải trí, cụ thể là, sự xuất hiện trực tiếp của các nhân vật được hóa trang; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các chương trình podcast dưới dạng tập tin âm thanh hoặc hình ảnh trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp các chương trình podcast dưới dạng video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp một trò chơi cờ bàn trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp một trò chơi máy vi tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi video cho nhiều người chơi trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi video trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi điện tử không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi tương tác không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi video không tải xuống được; giải trí, cụ thể là, một chương trình cho trẻ em thường xuyên (không thể tải xuống) được phát sóng qua truyền hình, vệ tinh, âm thanh và phương tiện video; dịch vụ sản xuất truyền thông, cụ thể là, sản xuất phim và video; tổ chức triển lãm cho mục đích giải trí; tổ chức và sắp xếp triển lãm cho mục đích giải trí; sản xuất và phân phối video trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; sản xuất các chương trình podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh); cung cấp video không tải xuống được trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản và truyền thông xã hội qua một trang web; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến có bản chất là bài báo tin tức cho trẻ em; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến có bản chất là truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; cung cấp video trực tuyến chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi, không tải xuống được; cung cấp trò chơi máy vi tính trực tuyến; cung cấp tạp chí điện tử trực tuyến trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; cung cấp trò chơi máy tính điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được trực tuyến có bản chất là truyện, sách, tạp chí, bản tin, blog và bài báo trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; xuất bản ấn phẩm điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp một trang web chuyên về các bài giới thiệu dạng ảnh chụp, video và văn xuôi chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp một trang web chuyên về các bài giới thiệu dạng ảnh chụp, âm thanh, video và văn xuôi chuyên về nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp môi trường ảo mà người dùng có thể tương tác cho mục đích tiêu khiển, thư giãn hoặc giải trí; cung cấp một trang web chuyên về blog và xuất bản phẩm không tải xuống được có bản chất là tạp chí, bản tin, blog và bài báo trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản, truyền thông xã hội và đồ chơi; cung cấp một trang web chuyên về video không tải

xuống được trong lĩnh vực nghệ thuật, hoạt hình, động vật, nội dung cho trẻ em, văn hóa, giáo dục, giải trí, trò chơi, tin tức, xuất bản và truyền thông xã hội.

(210) **4-2024-47608**

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9



(731) EXPEDITORS INTERNATIONAL OF WASHINGTON, INC. (US)

3545 Factoria Blvd. SE, Bellevue, Washington 98006, US

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cố vấn kinh doanh trong lĩnh vực làm thủ tục hải quan, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, hậu cần vận tải, dịch vụ chuỗi cung ứng, và dự báo lượng cung - cầu; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là, quản lý hậu cần vận tải, hậu cần ngược, dịch vụ chuỗi cung ứng, khả năng hiển thị và đồng bộ hóa chuỗi cung ứng, dự báo lượng cung - cầu, và quy trình phân phối sản phẩm cho người khác; dịch vụ kinh doanh cho người khác, cụ thể là, dịch vụ quản lý và phân tích dữ liệu để tối đa hóa việc quản lý chuỗi cung ứng; tư vấn quản lý rủi ro kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh liên quan đến thủ tục hải quan; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý hậu cần vận tải [quản lý kinh doanh]; cung cấp thông tin và tin tức trong lĩnh vực kinh doanh; cung cấp dịch vụ theo dõi bằng máy tính, giám sát không dây và cung cấp thông tin cho mục đích hoạt động kinh doanh, cụ thể là, giám sát và theo dõi việc vận chuyển các kiện hàng và hàng hóa và thôn; tin về các lô hàng đó để đảm bảo giao hàng đúng hạn và thành công; cung cấp sở dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực theo dõi và quản lý từ xa tài sản đang vận chuyển cụ thể là, cung cấp mã theo dõi điện tử của thông tin vận chuyển hàng hóa cho khác phục vụ mục đích quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới hải quan qua đường hàng không hoặc đường biển; dịch vụ môi giới hải quan, cụ thể là, môi giới hải quan về tài chính; tư vấn bảo hiểm; bảo hiểm hàng hải; dịch vụ môi giới hải quan, cụ thể là, dịch vụ làm thủ tục hải quan.

Nhóm 39: Môi giới vận tải và vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; dịch vụ hậu cần vận tải và hậu cần ngược cho chuỗi cung ứng, cụ thể là, lưu trữ, vận chuyển và giao tài liệu, kiện hàng, nguyên liệu thô và hàng hóa khác cho người khác bằng đường hàng không, đường sắt, đường tàu biển hoặc bằng xe tải; tập hợp hàng hóa trong container để vận chuyển; dịch vụ tư vấn về vận chuyển; dịch vụ hậu cần vận tải, cụ thể là, sắp xếp việc vận chuyển hàng hóa cho người khác.

Nhóm 42: Cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm và ứng dụng trực tuyến không thể tải xuống được để duy trì cơ sở dữ liệu về tài sản được vận chuyển, để tự động tạo biểu mẫu hải quan, để duy trì các chứng từ vận tải và hải quan cho dịch vụ môi giới hải quan, thủ tục hải quan, môi giới vận tải và vận chuyển hàng hóa, vận chuyển và tập hợp hàng hóa, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, quản lý hậu cần vận tải, dịch vụ chuỗi cung ứng và dự báo lượng cung - cầu; dịch vụ nền tảng (PAAS) bao gồm phần mềm máy tính, cụ thể là, phần mềm để kiểm soát, giám sát, quản lý và theo dõi các kiện hàng và hàng hóa cũng như tài sản từ xa, di động và cố định bao gồm xe cộ, xe kéo, thiết bị, tài xế, nhân viên thực địa, lô hàng và container giao hàng.

(210) 4-2024-47609

(220) 04/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

EXPEDITORS

(731) EXPEDITORS INTERNATIONAL OF
WASHINGTON, INC. (US)

3545 Factoria Blvd. SE, Bellevue,
Washington 98006, US

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cố vấn kinh doanh trong lĩnh vực làm thủ tục hải quan, dịch vụ đại lý xuất - nhập khẩu, hậu cần vận tải, dịch vụ chuỗi cung ứng, và dự báo lượng cung - cầu; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là, quản lý hậu cần vận tải, hậu cần ngược, dịch vụ chuỗi cung ứng, khả năng hiển thị và đồng bộ hóa chuỗi cung ứng, dự báo lượng cung - cầu, và quy trình phân phối sản phẩm cho người khác; dịch vụ kinh doanh cho người khác, cụ thể là, dịch vụ quản lý và phân tích dữ liệu để tối đa hóa việc quản lý chuỗi cung ứng; tư vấn quản lý rủi ro kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh liên quan đến thủ tục hải quan; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý hậu cần vận tải [quản lý kinh doanh]; cung cấp thông tin và tin tức trong lĩnh vực kinh doanh; cung cấp dịch vụ theo dõi bằng máy tính, giám sát không dây và cung cấp thông tin cho mục đích hoạt động kinh doanh, cụ thể là, giám sát và theo dõi việc vận chuyển các kiện hàng và hàng hóa và thông tin về các lô hàng; đó để đảm bảo giao hàng đúng hạn và thành công; cung cấp các cơ sở dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực theo dõi và quản lý từ xa tài sản đang vận chuyển, cụ thể là, cung cấp mã theo dõi điện tử của thông tin vận chuyển hàng hóa cho người khác phục vụ mục đích quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới hải quan qua đường hàng không hoặc đường biển; dịch vụ môi giới hải quan, cụ thể là, môi giới hải quan về tài chính; tư vấn bảo hiểm; bảo hiểm hàng hải; dịch vụ môi giới hải quan, cụ thể là, dịch vụ làm thủ tục hải quan.

Nhóm 39: Môi giới vận tải và vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; dịch vụ hậu cần vận tải và hậu cần ngược cho chuỗi cung ứng, cụ thể là, lưu trữ, vận chuyển và giao tài liệu, kiện hàng, nguyên liệu thô và hàng hóa khác cho người khác bằng đường hàng không, đường sắt, đường tàu biển hoặc bằng xe tải; tập hợp hàng hóa trong container để vận chuyển; dịch vụ tư vấn về vận chuyển; dịch vụ hậu cần vận tải, cụ thể là, sắp xếp việc vận chuyển hàng hóa cho người khác.

Nhóm 42: Cung cấp tạm thời việc sử dụng phần mềm và ứng dụng trực tuyến không thể tải xuống được để duy trì cơ sở dữ liệu về tài sản được vận chuyển, để tự động tạo biểu mẫu hải quan, để duy trì các chứng từ vận tải và hải quan cho dịch vụ môi giới hải quan, thủ tục hải quan, môi giới vận tải và vận chuyển hàng hóa, vận chuyển và tập hợp hàng hóa, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, quản lý hậu cần vận tải, dịch vụ chuỗi cung ứng và dự báo lượng cung - cầu; dịch vụ nền tảng (PAAS) bao gồm phần mềm máy tính, cụ thể là, phần mềm để kiểm soát, giám sát, quản lý và theo dõi các kiện hàng và hàng hóa cũng như tài sản từ xa, di động và cố định bao gồm xe cộ, xe kéo, thiết bị, tài xế, nhân viên thực địa, lô hàng và container giao hàng.

(210) **4-2024-47695**

(220) 07/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 26.4.4; 26.4.7

(591) Xanh dương, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÓA
PHẨM NHẬT MINH (VN)
45/2A khu phố Đông Chiêu, phường Tân
Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm phòng; chế phẩm tẩy rửa dùng trong gia dụng; khăn giấy được tẩm nước thơm.

Nhóm 05: Chế phẩm tẩy uế trong gia dụng; chế phẩm diệt động vật có hại (cụ thể: chế phẩm diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng).

(210) **4-2024-47696**

(220) 07/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.2.3; 26.4.7; 26.11.12; 26.11.22;
26.13.25; 26.15.15

(591) Đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÓA
PHẨM NHẬT MINH (VN)
45/2A khu phố Đông Chiêu, phường Tân
Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm phòng; chế phẩm tẩy rửa dùng trong gia dụng; khăn giấy được tẩm nước thơm.

Nhóm 05: Chế phẩm tẩy uế trong gia dụng; chế phẩm diệt động vật có hại (cụ thể: chế phẩm diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng).

(210) **4-2024-47726**

(220) 07/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.3.1; 26.1.1; 26.1.11;
26.1.18

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KNTS GROUP (VN)
60B đường Văn Cao, phường Phú Thọ
Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý: vàng; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đá bán quý.

Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); thực phẩm làm từ yến sào: chè yến; yến chưng đường.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán: vàng (kim loại quý), đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, gạo, tổ yến (tổ chim ăn được), thực phẩm làm từ yến sào: chè yến, yến chung đường.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2024-47853**

(220) 07/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 3.7.3; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) ĐOÀN THU HIỀN (VN)

Tổ 11 khu 6, phường Hồng Hà, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 01: Phân ủ; phân chuồng; phân bón.

Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm, rau, quả được bảo quản, phơi khô.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; các loại ngũ cốc dạng thô.

(210) **4-2024-47862**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SAVANI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI
NGHIỆP QUỐC GIA (VN)

KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; gel và sữa tắm.

(210) **4-2024-47879**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.18; 3.9.19; 5.11.5; 26.1.1; 26.1.18;
26.13.1

(591) Trắng, hồng tím nhạt, hồng tím đậm.

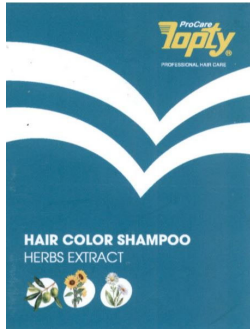
(731) CÔNG TY TNHH THẦN VƯƠNG (VN)

Số 91, đường 55, khu phố 9, phường Tân
Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y thủy sản.

(210) **4-2024-47934**

(540)



(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.7.2; 3.7.17; 5.3.20; 5.5.19; 26.1.6;
26.4.18

(591) Xanh, nâu, vàng, đen và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH ĐẠT
(VN)

20A cư xá Bà Điểm, quốc lộ 22, xã Bà
Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2024-47949**

(540)



(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 7.15.22; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.7

(591) Nâu, vàng xanh lục, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ
XÂY DỰNG TRƯỜNG SA (VN)

Số nhà 41, ngách 251/8, đường Nguyễn
Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

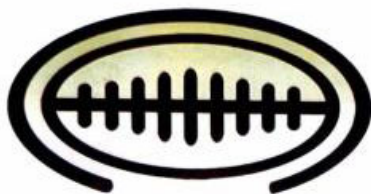
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Vỏ [bao bì] xúc xích, lạp xưởng và dăm bông (màng mỏng bằng chất dẻo dùng để
bao gói).

Nhóm 29: Vỏ xúc xích, lạp xưởng và dăm bông (ruột động vật).

(210) **4-2024-47950**

(540)



(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 7.15.22; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.7

(591) Nâu đen, vàng xanh lục, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ
XÂY DỰNG TRƯỜNG SA (VN)

Số nhà 41, ngách 251/8, đường Nguyễn
Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Vỏ [bao bì] xúc xích, lạp xưởng và dăm bông (màng mỏng bằng chất dẻo dùng để
bao gói).

Nhóm 29: Vỏ xúc xích, lạp xưởng và dăm bông (ruột động vật).

(210) **4-2024-47952**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNIBUY (VN)

Số 149, ngõ 173 đường Hoàng Hoa
Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Món sushi; mì ramen; cơm nắm onigiri; cơm ăn liền; mì udon; mì soba.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng áo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2024-48063**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.6; 25.5.25; 26.4.9; 26.11.12

(591) Vàng, đen, trắng, hồng, xanh.



(731) CÔNG TY TNHH SPM MIỀN NAM
(VN)

109/26 Dương Bá Trạc, phường 1, quận
8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn
mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Cao su dùng trong thiết bị máy móc ngành công nghiệp in offset, tấm cao su truyền mực từ bản in (plate) lên bề mặt giấy hoặc các vật liệu khác.

Nhóm 17: Cao su dùng trong dùng trong thiết bị máy móc ngành công nghiệp in offset.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: phụ tùng cao su và cao su dùng trong thiết bị máy móc ngành công nghiệp in offset.

(210) **4-2024-48105**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, xanh dương.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA
VIỆT NHẬT (VN)

Số 31 Nguyễn Thiệp, phường Đồng
Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 21: Xô; chậu; rổ; rá; cốc; bình đựng đồ uống, không dùng điện; chai lọ; khuôn làm đá viên; bộ đựng đồ gia vị; bộ bát đĩa; lồng bàn; đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa dùng cho gia đình, bếp núc và nấu nướng bằng nhựa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để xay, ép hoặc nghiền; khay để đĩa và để bình; đồ dùng trang điểm; chậu cây bằng nhựa; bình tưới cây bằng nhựa; đồ lau dọn.

(210) **4-2024-48112**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA VIỆT NHẬT (VN)

Số 31 Nguyễn Thiệp, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 21: Xô; chậu; rổ; rá; cốc; bình đựng đồ uống, không dùng điện; chai lọ; khuôn làm đá viên; bộ đựng đồ gia vị; bộ bát đĩa; lồng bàn; đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa dùng cho gia đình, bếp núc và nấu nướng bằng nhựa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để xay, ép hoặc nghiền; khay để đĩa và để bình; đồ dùng trang điểm; chậu cây bằng nhựa; bình tưới cây bằng nhựa; đồ lau dọn.

(210) **4-2024-48118**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA VIỆT NHẬT (VN)

Số 31 Nguyễn Thiệp, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa dùng cho gia đình, bếp núc và nấu nướng bằng nhựa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để xay, ép hoặc nghiền; khay để đĩa và để bình; đồ dùng trang điểm; chậu cây bằng nhựa; bình tưới cây bằng nhựa; đồ lau dọn.

(210) **4-2024-48122**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA VIỆT NHẬT (VN)

Số 31 Nguyễn Thiệp, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội



(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa dùng cho gia đình, bếp núc và nấu nướng bằng nhựa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để xay, ép hoặc nghiền; khay để đĩa và để bình; đồ dùng trang điểm; chậu cây bằng nhựa; bình tưới cây bằng nhựa; đồ lau dọn.

(210) **4-2024-48127**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) NGUYỄN TRUNG HIẾU (VN)

Số 9 Hàng Khay, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 20: Đồ đạc; gương soi; khung tranh; thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; đá bọt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2024-48128**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.5



(731) NGUYỄN TRUNG HIẾU (VN)

Số 9 Hàng Khay, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; gương soi; khung tranh; thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; đá bọt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2024-48194**

(220) 08/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

BALUVA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỢP THỊNH
(VN)

Thửa đất số 2466, tờ bản đồ số 34, ấp
Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức
Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất
diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

(210) **4-2024-48223**

(220) 09/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

NexLog

(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.11.8

(591) Xám, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ
LOGISTICS NEXLOG (VN)

12 đường số 12, khu phố 10, phường An
Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ điều hành và quản lý trung tâm tiếp vận và kho ngoại quan (dịch vụ
logistics); kinh doanh dịch vụ xuất nhập khẩu (xuất khẩu hàng hoá cho doanh nghiệp trong
nước và/hoặc nhập khẩu hàng hoá cho doanh nghiệp nước ngoài); tư vấn xuất nhập khẩu bao
gồm tư vấn về thủ tục xuất nhập khẩu, các hạn chế về xuất nhập khẩu, thuế xuất khẩu, nhập
khẩu áp dụng cho hàng hoá; chuẩn bị hồ sơ xuất nhập khẩu hàng hoá (dịch vụ cung cấp cho
người khác).

(210) **4-2024-48375**

(220) 09/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 12.1.1; 12.1.19; 12.1.25; 25.1.9; 26.4.18

(591) Trắng, đen, vàng, đỏ sẫm.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
GÒ CÔNG (VN)

12 Trần Hưng Đạo, KP2, phường 2,
thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Sản phẩm bằng gỗ, gồm: tủ thờ, bàn, ghế, giường, kệ, giá.

(210) **4-2024-48471**

(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU THIÊN FOODS (VN)

Số 25 Đào Duy Anh, phường 09, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản đóng hộp; thủy hải sản khô; các loại thủy hải sản không còn sống; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹp; thực phẩm làm từ bột mì; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; đồ gia vị; sô cô la.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống; con giống thủy sản; động vật sống; rau củ quả tươi; trái cây tươi; các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến.

(210) **4-2024-48485**

(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1; 25.1.25

(591) Tím, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI
HÀ (VN)

Số 25-27 đường Trương Định, phường
Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội



(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (dạng kẹo bánh); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

(210) **4-2024-48486**

(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI
HÀ (VN)

Số 25-27 đường Trương Định, phường
Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội



(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (dạng kẹo bánh); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

(210) **4-2024-48487**

(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)

Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

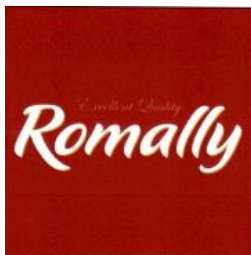
(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (dạng kẹo bánh); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

(210) **4-2024-48488**

(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)

Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (dạng kẹo bánh); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

(210) **4-2024-48489**

(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 25.1.9; 25.1.25; 26.4.18; 26.11.11

(591) Xanh lá, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)

Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (dạng kẹo bánh); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

(210) **4-2024-48545**

(540)



(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 1.15.15; 26.15.15

(591) Xanh lá, xanh dương, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ
HYDROGEN VINA (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center,
72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Khí, khí công nghiệp, cụ thể là: hydro, nitơ, heli, cacbon monoxit, ethylen, oxy.

(210) **4-2024-48586**

(540)



(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 3.1.14; 6.1.2

(591) Đen, trắng, xanh dương nhạt, xám đậm,
xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ÂM THỰC PAO
PAO (VN)
Số 98, 100, lô DC37, đường D1, khu dân
cư Việt Sing, phường An Phú, thành phố
Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2024-48618**

(540)



(220) 10/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) AICE GROUP HOLDINGS PTE. LTD.
(SG)
9 Raffles Place #26- 01 Republic Plaza
Singapore 048619

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; kem [sản phẩm sữa]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; pho mát;
hải sản đã chế biến; dầu dùng cho thực phẩm; bơ ca cao dùng cho thực phẩm; thạch cho thực
phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; nấm ăn được đã sấy khô; sản
phẩm đậu phụ.

Nhóm 31: Quả, tươi; rau, tươi; cây trồng; hoa, tự nhiên; mạch nha dùng để ủ bia; động vật
sống; hạt giống cây trồng; hạt ca cao, thô; quả cà phê chưa chế biến; thức ăn cho vật nuôi
trong nhà.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; bia; đồ uống trên cơ sở thực vật; nước ép trái cây; nước
uống tinh khiết; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống từ hạt đậu, không chứa cồn, không phải sản
phẩm thay thế sữa; nước khoáng xenxe; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm
đông sữa chua; chế phẩm không chứa cồn để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo trên internet; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn vật tư y tế; dịch vụ bán hàng cho người khác, cụ thể là dịch vụ bán lẻ sữa và các sản phẩm từ sữa, trái cây, rau, hải sản, động vật còn sống, đồ uống không chứa cồn; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) 4-2024-48692

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Intigel

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)

Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; găng tay cho mục đích y tế; thắt lưng cho mục đích y tế; dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế.

(210) 4-2024-48708

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



Gift from nature

(531) 1.15.15; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHỊ VÀNG BA VÌ (VN)

Thôn Việt Long, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; sữa chua nếp cẩm.

Nhóm 30: Bánh sữa; caramen.

(210) 4-2024-48709

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

“CHỊ VÀNG”

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHỊ VÀNG BA VÌ (VN)

Thôn Việt Long, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; sữa chua nếp cẩm.

Nhóm 30: Bánh sữa; caramen.

(210) **4-2024-48729**

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Đen, xanh lá.



(731) CÔNG TY TNHH CLEAN CARE
CONCEPT (VIỆT NAM) (VN)

Số 151/73/24 đường liên khu 4-5,
phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt (chế phẩm để giặt); nước xả vải; xả phòng; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh các sản phẩm: nước giặt (chế phẩm để giặt), nước xả vải, xả phòng, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2024-48781**

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HOUSE OF ROHL

(731) FORTUNE BRANDS WATER
INNOVATIONS LLC (US)

25300 AI Moen Drive, North Olmsted,
Ohio 44070, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Tay vịn an toàn trong nhà vệ sinh (thanh vịn), bằng kim loại.

Nhóm 11: Vòi sen; vòi sen điều nhiệt; vòi hoa sen tắm; hệ thống đường ống cho phòng tắm; thân vòi hoa sen; đầu vòi hoa sen; thanh trượt để sử dụng khi tắm (thanh gắn trượt để gắn vòi hoa sen); đế cắm cho vòi hoa sen; phụ kiện phòng tắm cụ thể là bồn tắm và vòi xịt cơ thể; thiết bị và hệ thống vệ sinh; tấm phủ/bọc cho bồn vệ sinh; tấm phủ/bọc cho buồng vệ sinh; chậu vệ sinh; buồng vệ sinh/bệ xí; bể/kết phun nước vệ sinh; bồn rửa; chậu rửa, một phần của hệ thống vệ sinh; cabin tắm đứng có vòi sen; nhà vệ sinh, di động; bể chứa nước của nhà vệ sinh; bể chứa nước tạo áp suất; chậu rửa là thiết bị vệ sinh cho phụ nữ; vòi nước; máy lọc nước; bộ lọc nước; hộp lọc cho bộ lọc nước; thiết bị phân phối nước; thiết bị và hệ thống chiếu sáng; ống nước cho thiết bị vệ sinh; ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); thiết bị lọc nước uống; thiết bị lọc nước; vòi dùng cho chậu rửa; vòi dùng cho bồn tắm; vòi được gắn vào bồn tắm; vòi sen đã lắp đặt dạng bộc lộ; vòi hoa sen đã lắp đặt dạng ẩn; vòi cho nhà bếp; vòi có chức năng thanh lọc/làm sạch nước; vòi có chức năng thanh lọc dùng trong nhà bếp; van điều nhiệt [bộ phận của hệ thống cấp nhiệt]; van điều chỉnh mức nước trong bể; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; thiết bị làm nóng nước; thanh treo vòi tắm; ống/máng gắn tường để cấp nước; giàn phun mưa (vòi hoa sen); thanh treo cho vòi hoa sen; giá treo đỡ cho đầu vòi hoa sen; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn cho thiết bị nước; hệ thống xả nước; thiết bị thông gió cho ống nối/van vòi; thiết bị lọc nước; thiết bị phòng tắm.

Nhóm 20: Kệ hàng hóa bằng kính (đồ đạc); giá kệ [đồ đạc]; kệ ván ghép; rổ/giỏ/sọt, không bằng kim loại; thanh treo rèm tắm; gương; gương phòng tắm; khung gương; tủ phòng tắm (đồ đạc); giá nhiều tầng [đồ đạc]; tay nắm cửa, không bằng kim loại; tay nắm an toàn cho phòng tắm không bằng kim loại; tay nắm an toàn cho buồng tắm không bằng kim loại; móc treo áo choàng mặc sau khi tắm, không bằng kim loại; móc quần áo, không bằng kim loại; tay nắm cửa, không bằng kim loại; van ống dẫn nước bằng chất dẻo; van, không bằng kim loại, không phải là bộ phận của máy; thanh đỡ/thanh treo đồ đạc, không bằng kim loại; giá bày hàng; hộp phân phối khăn giấy, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đĩa đựng xà phòng; đĩa để đựng xà phòng; bộ phân phối xà phòng; lọ đựng dầu gội đầu; đĩa để đựng dầu gội đầu; dụng cụ chứa đựng dùng cho gia đình; chổi/bàn chải cạo râu; bàn chải; bàn chải cọ nhà vệ sinh; giá đựng bàn chải nhà vệ sinh (dụng cụ nhà vệ sinh); vật dụng giữ giấy vệ sinh; cốc đựng bàn chải đánh răng; vật dụng giữ bàn chải đánh răng; bình để xịt nước hoa; bình tưới; vòi sen dùng cho thùng tưới; thanh treo khăn tắm; vòng và thanh treo khăn; giỏ/rổ dùng trong gia đình.

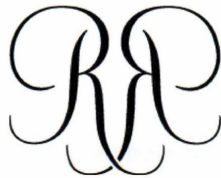
Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm phòng tắm và nhà bếp; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ tiếp thị cho sản phẩm và dịch vụ liên quan đến hệ thống ống nước.

(210) **4-2024-48782**

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) FORTUNE BRANDS WATER
INNOVATIONS LLC (US)
25300 AI Moen Drive, North Olmsted,
Ohio 44070, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Tay vịn an toàn trong nhà vệ sinh (thanh vịn), bằng kim loại.

Nhóm 11: Vòi sen; vòi sen điều nhiệt; vòi hoa sen tắm; hệ thống đường ống cho phòng tắm; thân vòi hoa sen; đầu vòi hoa sen; thanh trượt để sử dụng khi tắm (thanh gắn trượt để gắn vòi hoa sen); đế cắm cho vòi hoa sen; phụ kiện phòng tắm cụ thể là bồn tắm và vòi xịt cơ thể; thiết bị và hệ thống vệ sinh; tấm phủ/bọc cho bồn vệ sinh; tấm phủ/bọc cho buồng vệ sinh; chậu vệ sinh; buồng vệ sinh/bệ xí; bể/kết phun nước vệ sinh; bồn rửa; chậu rửa, một phần của hệ thống vệ sinh; cabin tắm đứng có vòi sen; nhà vệ sinh, di động; bể chứa nước của nhà vệ sinh; bể chứa nước tạo áp suất; chậu rửa là thiết bị vệ sinh cho phụ nữ; vòi nước; máy lọc nước; bộ lọc nước; hộp lọc cho bộ lọc nước; thiết bị phân phối nước; thiết bị và hệ thống chiếu sáng; ống nước cho thiết bị vệ sinh; ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); thiết bị lọc nước uống; thiết bị lọc nước; vòi dùng cho chậu rửa; vòi dùng cho bồn tắm; vòi được gắn vào bồn tắm; vòi sen đã lắp đặt dạng bộc lộ; vòi hoa sen đã lắp đặt dạng ẩn; vòi cho nhà bếp; vòi có chức năng thanh lọc/làm sạch nước; vòi có chức năng thanh lọc dùng trong nhà bếp; van điều nhiệt [bộ phận của hệ thống cấp nhiệt]; van điều chỉnh mức nước trong bể; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; thiết bị làm nóng nước; thanh treo vòi tắm; ống/máng gắn tường để cấp nước; giàn phun mưa (vòi hoa sen); thanh treo cho vòi hoa sen; giá treo đồ cho

đầu vòi hoa sen; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn cho thiết bị nước; hệ thống xả nước; thiết bị thông gió cho ống nổi/van vòi; thiết bị lọc nước; thiết bị phòng tắm.

Nhóm 20: Kệ hàng hóa bằng kính (đồ đạc); giá kệ [đồ đạc]; kệ ván ghép; rổ/giỏ/sọt, không bằng kim loại; thanh treo rèm tắm; gương; gương phòng tắm; khung gương; tủ phòng tắm (đồ đạc); giá nhiều tầng [đồ đạc]; tay nắm cửa, không bằng kim loại; tay nắm an toàn cho phòng tắm không bằng kim loại; tay nắm an toàn cho buồng tắm không bằng kim loại; móc treo áo choàng mặc sau khi tắm, không bằng kim loại; móc quần áo, không bằng kim loại; tay nắm cửa, không bằng kim loại; van ống dẫn nước bằng chất dẻo; van, không bằng kim loại, không phải là bộ phận của máy; thanh đỡ/thanh treo đồ đạc, không bằng kim loại; giá bày hàng; hộp phân phối khăn giấy, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đĩa đựng xà phòng; đĩa để đựng xà phòng; bộ phân phối xà phòng; lọ đựng dầu gội đầu; đĩa để đựng dầu gội đầu; dụng cụ chứa đựng dùng cho gia đình; chổi/bàn chải cọ râu; bàn chải; bàn chải cọ nhà vệ sinh; giá đựng bàn chải nhà vệ sinh (dụng cụ nhà vệ sinh); vật dụng giữ giấy vệ sinh; cốc đựng bàn chải đánh răng; vật dụng giữ bàn chải đánh răng; bình để xịt nước hoa; bình tưới; vòi sen dùng cho thùng tưới; thanh treo khăn tắm; vòng và thanh treo khăn; giỏ/rổ dùng trong gia đình.

Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm phòng tắm và nhà bếp; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ tiếp thị cho sản phẩm và dịch vụ liên quan đến hệ thống ống nước.

(210) **4-2024-48864**

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

THỤY LẠC

(731) LIANG QIANGSHENG (VN)

Số 50 lô 5 Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn
Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG
NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH
ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; sữa rửa mặt; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, đại lý ký gửi các loại hàng hóa, sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, sữa rửa mặt, nước hoa, chế phẩm dưỡng da, dược phẩm, thực phẩm chức năng, dung dịch vệ sinh phụ nữ chứa thuốc, chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, đồ uống từ thảo dược dùng cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm chăm sóc răng miệng không chứa thuốc, chế phẩm chăm sóc móng.

(210) **4-2024-48884**

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2

(591) Cam, xám, trắng.

(731) ĐINH THỊ TRANG (VN)

Thôn An Hòa, xã Ia Drang, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM TƯ

VÂN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU

ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đá quý phong thủy; đồ trang sức: vòng tay phong thủy, dây chuyền phong thủy, nhẫn phong thủy, hoa tai phong thủy, vòng trâm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hương (nhang), hương trầm, nhang trầm, bột trầm hương, tinh dầu, đá quý phong thủy, đồ trang sức: vòng tay phong thủy, dây chuyền phong thủy, nhẫn phong thủy, hoa tai phong thủy, vòng trâm, quà tặng, đồ lưu niệm; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

(210) **4-2024-48898**

(220) 11/10/2024

(441) 25/08/2025

98495671 11/04/2024 US

98495688 11/04/2024 US

98495704 11/04/2024 US

98495742 11/04/2024 US

(300) 98495769 11/04/2024 US

98495794 11/04/2024 US

98495870 11/04/2024 US

98495953 11/04/2024 US

(540)

(731) QUIP NYC INC. (US)

45 Main Street, Brooklyn, New York,
USA 11201

FREE YOUR MOUTH

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; kem đánh răng; nước súc miệng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Kẹo dùng cho mục đích y tế; kẹo cao su dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Phần mềm có thể tải xuống dưới dạng ứng dụng di động để quản lý chương trình giới thiệu nha khoa.

Nhóm 10: Dụng cụ niềng răng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa; bộ chăm sóc răng miệng bao gồm bàn chải đánh răng và chỉ nha khoa; các thiết bị vệ sinh răng miệng, cụ thể là, dụng cụ làm sạch kẽ răng;

bàn chải cạo lưỡi; hộp đựng bàn chải đánh răng; giá đựng bàn chải đánh răng; thiết bị dùng nước để vệ sinh răng miệng dùng trong gia đình; bàn chải đánh răng điện; bàn chải đánh răng bằng tay; hộp có thể tái sử dụng, không làm bằng kim loại, để đựng chỉ nha khoa.

Nhóm 30: Kẹo ngọt; kẹo bạc hà; kẹo cao su; kẹo cao su làm thơm mát hơi thở; kẹo bạc hà làm thơm mát hơi thở; kẹo không chứa đường; kẹo cao su không chứa đường.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp các sản phẩm và phụ kiện chăm sóc cá nhân, sản phẩm và phụ kiện chăm sóc răng miệng; dịch vụ cung cấp giới thiệu trực tuyến trong lĩnh vực nha khoa cụ thể là, dịch vụ hành chính trực tuyến liên quan đến việc giới thiệu phòng khám nha khoa đến người tiêu dùng.

Nhóm 42: Cung cấp một trang web có thông tin về sức khỏe và thể chất, cụ thể là sức khỏe răng miệng; cung cấp một trang web có thông tin cho bệnh nhân trong lĩnh vực sức khỏe răng miệng; cung cấp một trang web có thông tin trong lĩnh vực sức khỏe răng miệng.

Nhóm 44: Cung cấp thông tin sức khỏe trong lĩnh vực sức khỏe răng miệng.

(210) **4-2024-48967**

(220) 14/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.5.3; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ đỏ, nâu, đen, trắng, xanh ngọc.

(731) ĐẶNG HÙNG CUỒNG (VN)

76B, Ninh Đức, Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng.

(210) **4-2024-48997**

(220) 14/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.7.6; 5.5.2; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lam, đỏ, đỏ sẫm, đen.

(731) NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH (VN)

21 Phan Chu Trinh, phường 2, Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Tổ chức các sự kiện nhằm thúc đẩy các quan hệ thương mại và đầu tư cho các công ty (doanh nghiệp); cập nhật các thông tin kinh doanh và cung cấp việc đánh giá kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh thương mại và công nghiệp; nghiên cứu thị trường; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ thương mại.

(210) **4-2024-49002**

(220) 14/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.12; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 9.7.1; 26.4.18

(591) Xanh ngọc, hồng, nâu và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH OBA GRAND-CARE (VN)

2 Nguyễn Huy Lượng, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: xe lăn và xe tập đi, gậy đi bộ và xe hỗ trợ di chuyển, giường ngủ dành cho người già, nệm, ga trải giường, drap giường, quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu dành cho người già, đồ dùng tắm, chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân, tã lót dùng cho em bé và cho người không tự chủ tiểu tiện, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, robot chăm sóc người già, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, chân, tay, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật, thiết bị xoa bóp, thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-49050**

(220) 14/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PANA

(731) 1. BÙI THỊ HÀ (VN)

Số 45A, tổ 11, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

2. LÊ ĐÌNH THU (VN)

Số 45A, tổ 11, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: dây hơi (bộ phận của máy móc), cuộn dây dẫn khí nén, dây hơi làm bằng nhựa/cao su, dây dẫn khí gas oxy bằng nhựa/cao su, phụ kiện gá lắp, không bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén.

(210) **4-2024-49090**

(220) 14/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) MARRIOTT WORLDWIDE CORPORATION (US)

7750 Wisconsin Avenue, Bethesda, Maryland 20814, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là, cung cấp hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và điều hành khách sạn, nhà hàng ăn uống, quán rượu, điểm vui chơi giải trí, cơ sở thể dục thể hình và cửa hàng bán lẻ; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là, quản lý và điều hành khách sạn, nhà hàng ăn uống, quán rượu, điểm vui chơi giải trí, cơ sở thể dục

thể hình và cửa hàng bán lẻ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ, cụ thể là, cửa hàng bán quà tặng, đồ lưu niệm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ, cụ thể là cửa hàng tiện lợi có bán đồ uống có cồn và không cồn, trà và cà phê, đồ ăn nhanh, thực phẩm, bánh kẹo, nước ngọt, kem, đồ vệ sinh cá nhân, báo và tạp chí, mỹ phẩm, các sản phẩm chăm sóc da và cơ thể, văn phòng phẩm, túi xách, quần áo, phụ kiện cho quần áo, đồ đội đầu, hàng dệt, ốc quy/pin, thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy, ấn phẩm in, đồ chơi, đồ chơi bằng vải nhung lông, búp bê, trò chơi, ô dù, đồ trang sức, và đồng hồ; cung cấp các phương tiện/tiện nghi cho việc sử dụng các trang thiết bị và máy móc văn phòng; dịch vụ quản trị kinh doanh; dịch vụ lập kế hoạch hợp kinh doanh; cung cấp các phương tiện/tiện nghi có bản chất là cung cấp quyền truy cập vào trang thiết bị và máy móc văn phòng, bao gồm máy in và máy chiếu, cho các buổi họp/thảo luận liên quan đến kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ nhà hàng, dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quầy rượu, dịch vụ phòng chờ/sảnh thư giãn phục vụ đồ uống hỗn hợp; dịch vụ lưu trú, nghỉ dưỡng; cung cấp tiện nghi/cơ sở vật chất đa mục đích cho các cuộc họp, hội nghị và triển lãm; cung cấp tiệc (ăn uống) và các tiện nghi/cơ sở vật chất có chức năng xã hội cho những dịp đặc biệt.

(210) **4-2024-49126**

(220) 14/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.6; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.10

(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SX TM KTM (VN)

14-15A, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117
Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 29: Giò chả; xúc xích; thịt xông khói; thịt giăm bông; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán; bán buôn; bán lẻ; xuất nhập khẩu các sản phẩm: giò chả, thực phẩm chế biến từ thịt như xúc xích, Lạp xưởng, thịt xông khói, giăm bông, chả bông, thực phẩm chế biến từ cá và hải sản, thực phẩm đóng hộp, thực phẩm sấy khô, thực phẩm đông lạnh; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2024-49316**

(220) 15/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH XỬ LÝ MÔI
TRƯỜNG NƯỚC SẠCH ĐÔNG
DƯƠNG (VN)

28 Tân Châu, phường 8, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE
(NEXRISE CO.,LTD)

WATERPUR

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị lọc nước uống; bộ lọc nước uống; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; thiết bị lọc nước cho vòi; thiết bị lọc nước, cụ thể là bình lọc nước uống.

(210) **4-2024-49415**

(220) 15/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 3.7.17; 24.15.7; 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25



(591) Đỏ, vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN
XUẤT HIỆP NGHĨA (VN)
381 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn bóng; sơn mờ; sơn PU; vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; thuốc cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho họa sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

(210) **4-2024-49416**

(220) 15/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 3.7.17; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18; 26.13.1; 26.13.25



(591) Đỏ, vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN
XUẤT HIỆP NGHĨA (VN)
381 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn bóng; sơn mờ; sơn PU; vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; thuốc cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho họa sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

(210) **4-2024-49417**

(220) 15/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18; 26.13.25



(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN
XUẤT HIỆP NGHĨA (VN)
381 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn bóng; sơn mờ; sơn PU; vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; thuốc cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho họa sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

(210) **4-2024-49418**

(220) 15/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.1.1; 26.13.25

(591) Đỏ.



(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN
XUẤT HIỆP NGHĨA (VN)

381 Điện Biên Phủ, phường Hòa Khê,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn bóng; sơn mờ; sơn PU; vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm; thuốc cắn màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột dùng cho họa sĩ, người làm nghề trang trí, nghề in và nghệ sĩ.

(210) **4-2024-49510**

(220) 16/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.1.7; 5.1.16; 26.1.1; 26.1.2;
26.1.6; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng.



(731) HỘ KINH DOANH HẢI SƠN (VN)

Tổ 17, khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh
Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An
Giang

(511) Nhóm 30: Bánh phòng sữa.

(210) **4-2024-49514**

(220) 16/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, cam.

RENECO

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ RENECO
HOLDINGS (VN)

65-67 đường B4, phường An Lợi Đông,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; chất để thuộc da sống và da động vật; chất dính dùng trong công nghiệp; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 04: Năng lượng điện; năng lượng điện gió; năng lượng điện mặt trời; thủy điện [năng lượng điện]; năng lượng thủy triều; năng lượng sóng; dầu và mỡ công nghiệp, sáp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành việc kinh doanh, vận hành nhà máy và công trình điện; quản lý kinh doanh nhà máy và công trình điện; quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng nhà máy và công trình điện; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tư vấn quản lý kinh doanh; hoạt động văn phòng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng điện năng; đầu tư tài chính để xây dựng các dự án điện độc lập; hoạt động tư vấn tài chính cho nhà máy và công trình điện; định giá tài chính cho dự án đầu tư xây dựng nhà máy và công trình điện; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng nhà máy, công trình điện, hệ thống truyền tải điện, hệ thống lưu trữ điện năng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc ngành điện, hệ thống truyền tải điện, hệ thống lưu trữ điện năng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 39: Phân phối điện; phân phối năng lượng.

Nhóm 40: Sản xuất điện; sản xuất năng lượng.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất điện và năng lượng; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc và thiết bị điện; thiết kế hệ thống điện công nghiệp; tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ.

(210) **4-2024-49612**

(540)



(220) 16/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.9

(591) Xanh, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AN FINANCE (VN)

Số 6B ngõ 95/67 phố Thụy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 36: Dịch vụ gọi vốn từ cộng đồng, gọi vốn đầu tư; dịch vụ tư vấn tài chính (dịch vụ tài chính); dịch vụ cầm đồ; dịch vụ cho vay ngang hàng (p2p lending).

(210) **4-2024-49731**

(540)



(220) 17/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.8

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ELBA LUBRICATION (VN)

Lô 02 khu B2-21, khu đô thị công nghệ FPT Đà Nẵng, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu nhớt.

(210) **4-2024-49733**

(220) 17/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

COZCOZ

(731) **ĐỖ NGỌC QUANG (VN)**

216 đường Nguyễn Công Trứ, phường
Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu dành cho người.

Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo; gạo, mì sợi và mì ống; bột sắn và bột
cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem, kem trái
cây và các loại đá lạnh khác ăn được; đường, mật ong, nước mật đường.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép
hoa quả; xi rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

(210) **4-2024-49962**

(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3; 7.1.12; 7.1.24; 26.5.1; 26.15.15

(591) Vàng, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT
NHẬP KHẨU KIM LONG - THÁI
BÌNH (VN)**

Số 368 đường Lý Bôn, phường Tiên
Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái
Bình

(511) Nhóm 36: Sàn giao dịch bất động sản; kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; dịch
vụ bất động sản; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản; định giá bất động
sản.

(210) **4-2024-50147**

(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HEALERLAB

(731) **PL COSMETICS CO., LTD. (KR)**

46, Namdongdong-ro 197beon-gil,
Namdong-gu, Incheon, 21643, Republic
of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế TRUSTLAW
(TRUSTLAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; dầu gội đầu; thuốc nhuộm
tóc; kem bảo vệ tóc; nước xúc tóc; nước xả tóc; dầu xả tóc; dầu dưỡng tóc; sáp vuốt tóc;
nước hoa; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2024-50148**

(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

8fficacy

(731) PL COSMETICS CO., LTD. (KR)

46, Namdongdong-ro 197beon-gil,
Namdong-gu, Incheon, 21643, Republic
of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế TRUSTLAW
(TRUSTLAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; kem bảo vệ tóc; nước xúc tóc; nước xả tóc; dầu xả tóc; dầu dưỡng tóc; sáp vuốt tóc; nước hoa; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2024-50149**

(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Seraphion

(731) PL COSMETICS CO., LTD. (KR)

46, Namdongdong-ro 197beon-gil,
Namdong-gu, Incheon, 21643, Republic
of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế TRUSTLAW
(TRUSTLAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; kem bảo vệ tóc; nước xúc tóc; nước xả tóc; dầu xả tóc; dầu dưỡng tóc; sáp vuốt tóc; nước hoa; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2024-50151**

(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.14; 15.9.11; 26.3.2; 26.3.23

(591) Xanh nhạt, xanh đậm, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY
ASAHI (VN)

Tầng 8 tòa nhà 9 tầng, số 1 đường Hùng
Vương, phường Hoàng Văn Thụ, thành
phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy; bảo trì thang máy; bảo trì thang máy (thang nâng) thông qua hệ thống giám sát từ xa.

(210) **4-2024-50167**

(540)



(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 25.1.5

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, tím, đen, nâu đỏ.

(731) Y PÔT NIÊ (VN)

Xã Dray Sáp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê hạt; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2024-50172**

(540)



(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.9

(591) Trắng, đỏ, xanh dương.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)

Thôn Ba Hàng, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; loa; tai nghe; thiết bị sạc pin; giá đỡ dùng cho điện thoại di động; ổ cắm điện; bàn phím máy tính; chuột máy tính.

Nhóm 12: Giá đỡ động cơ cho xe cộ đường bộ; gương chiếu hậu; các bộ phận của phương tiện giao thông, cụ thể: thanh chắn va đập, kính chắn gió, bánh lái; kẹp chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô.

Nhóm 21: Dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2024-50176**

(540)



(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.5.1

(591) Xanh đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN BÌNH SƠN (VN)

232/5/12 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ lưu điện UPS; tụ điện; thiết bị đóng ngắt điện; thiết bị chuyển đổi nguồn điện; ắc quy; cầu chì điện; tủ điều khiển trung và hạ thế.

(210) **4-2024-50187**

(540)



(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.17; 5.5.20; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, xanh lá cây, xám, xám đậm, đen.

(731) NGUYỄN VĂN TIỀN (VN)

Số 10, tổ 9 Pháp Vân, phường Hoàng
Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị ngưng tụ.

Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; buồng làm lạnh; tủ lạnh; thiết bị và hệ thống thông
gió [điều hòa không khí]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị bay
hơi.

(210) **4-2024-50188**

(540)



(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.9; 26.1.18; 26.3.1

(591) Trắng, xanh dương, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN TIỀN (VN)

Số 10, tổ 9 Pháp Vân, phường Hoàng
Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị ngưng tụ.

Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; buồng làm lạnh; tủ lạnh; thiết bị và hệ thống thông
gió [điều hòa không khí]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị bay
hơi.

(210) **4-2024-50189**

(540)



(220) 18/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.6; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25;
26.15.15

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THUẬN PHÁT TTA
(VN)

Số 10, tổ 9 Pháp Vân, phường Hoàng
Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị ngưng tụ.

Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; buồng làm lạnh; tủ lạnh; thiết bị và hệ thống thông
gió [điều hòa không khí]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị bay
hơi.

(210) **4-2024-50322**

(220) 21/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.1; 26.4.18; 26.11.9; 26.15.15

(591) Xanh nước biển, trắng, đen.

(731) PHAN THANH LỘC (VN)

Tổ 6 thôn Cồn Mong, xã Hòa Phước,
huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn vệ sinh; bồn đi tiểu; chậu rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; vòi; bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; phụ kiện giá lắp đường ống của bồn tắm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu lát bằng gỗ; ngói, không bằng kim loại; sàn lát, không bằng kim loại.

(210) **4-2024-50328**

(220) 21/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.13.1

(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) VŨ MAI QUỲNH (VN)

Thôn Lại Đà, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Enzym dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzym dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; dược phẩm; thuốc dùng cho người.

Nhóm 29: Tổ chim ăn được; tổ yến trắng khô làm sạch; tổ yến huyết khô làm sạch; thực phẩm chế biến từ yến (cụ thể là yến sào); sữa hạt.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thổi ngũ cốc giàu protein; ngũ cốc dạng thanh.

Nhóm 31: Hạt [ngũ cốc]; ngũ cốc thô.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: enzym dùng cho mục đích y tế, chế phẩm enzym dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, dược phẩm, thuốc dùng cho người, tổ chim ăn được, tổ yến trắng khô làm sạch, tổ yến huyết khô làm sạch, thực phẩm chế biến từ yến, sữa hạt, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thổi ngũ cốc giàu protein, ngũ cốc dạng thanh, hạt [ngũ cốc], ngũ cốc thô, nước yến.

(210) **4-2024-50334**

(540)



(220) 21/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25

(591) Vàng, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Căn hộ 2619, tòa 101 KĐT VHOP, xã Đa
Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ô; túi xách tay; vali; da giả; ô che nắng.

Nhóm 25: Khẩu trang [trang phục]; găng tay [trang phục]; áo mưa; dép; giày; ủng đi mưa.

(210) **4-2024-50428**

(300) UK00004042322 22/04/2024 GB

(540)



(220) 21/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.14; 3.1.24; 4.5.15

(731) EICHER MOTORS LIMITED (IN)
3rd Floor, Select Citywalk, A-3 District
Centre, Saket 110017, New Delhi, India

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe tay ga; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe có động cơ hai bánh; xe máy điện; xe mô tô điện; xe tay ga chạy điện; xe máy có bàn đạp có động cơ chạy bằng điện; xe có động cơ hai bánh chạy bằng điện; các bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; áo vét [quần áo]; áo nịt len [trang phục]; váy sợi chui đầu; áo ngoài mặc chui đầu; áo len chui đầu; quần áo giả da; vật giữ ấm chân; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; quần ống bó [quần dài]; quần dài; quần áo bằng vải lạnh; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; quần áo cho người lái xe mô tô; tất cả các sản phẩm nêu trên dùng cho việc lái xe mô tô.

(210) **4-2024-50494**

(540)



(220) 22/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.1; 21.3.1

(731) CÔNG TY TNHH TM BD (VN)
Số 15, Khánh Bình 70, tổ 1, KP. Khánh
Lộc, phường Khánh Bình, thành phố Tân
Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 18: Túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; váy; mũ.

(210) **4-2024-50646**

(220) 22/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1

(731) FARMACEUTICI DOTT.CICCARELLI
S.P.A. (IT)

Via Clemente Prudenziro 13, 20138
Milano, Italy

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm và chất dùng cho mục đích vệ sinh và chăm sóc răng miệng; chế phẩm đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng không chứa thuốc; chế phẩm và chất làm thơm miệng, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Chế phẩm và chất được phẩm và y tế để duy trì vệ sinh răng miệng; chế phẩm được và chất được phẩm giúp giảm đau và khó chịu liên quan đến tình trạng nhạy cảm răng; chế phẩm được và chất được phẩm chống sâu răng; chế phẩm được và chất được phẩm để điều trị và giảm đau cũng như khó chịu do các bệnh và tình trạng của nướu và miệng gây ra; kem đánh răng chứa thuốc.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải cho răng giả dùng để làm sạch răng giả.

(210) **4-2024-50704**

(220) 17/08/2020

(641) 4-2024-50704

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.9; 2.3.16; 5.5.16; 5.5.21; 26.4.18

(591) Trắng, nâu.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN
CHEZLOAN (VN)

Thôn Đạm Khê, xã Ninh Hải, huyện Hoa
Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống phục vụ lưu động.

(210) **4-2024-50705**

(220) 09/07/2021

(641) 4-2021-28469

(441) 25/08/2025

(540)

aishowhouse

(731) CÔNG TY TNHH FGG (VN)

Căn 1-A3-T82-Học viện Hậu cần, tổ 41,
phường Khương Trung, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Trang mạng: tạo, thiết kế, phát triển và duy trì các trang web internet; web và thiết kế trang web; thiết kế, trang trí nội thất; cung cấp thông tin thiết kế nội thất qua website; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; dịch vụ nền tảng [paas]/nền tảng như là dịch vụ [paas]; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

(210) 4-2024-50710

(540)



(220) 22/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 3.4.18; 3.4.24; 15.7.1; 26.1.1

(591) Hồng, đen, đỏ, nâu, trắng.

(731) PHẠM THỊ THUỶ LINH (VN)

35C/40/72, đường Lạch Tray, phường
Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố
Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cháo tươi; cháo đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2024-50711

(540)



(220) 22/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.1; 24.15.11; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XÂY
DỰNG MỚI SOTHADO (VN)

Số nhà 148, đường Trường Chinh,
phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính dùng cho vữa.

Nhóm 19: Vữa kết dính để sử dụng trong xây dựng.

(210) 4-2024-50740

(540)



(220) 23/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
GIAO NHẬN K&D HÀ NỘI (VN)

DV02, LK78 khu dịch vụ Kiến Hưng,
phường Kiến Hưng, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2024-50761**

(220) 23/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KANGGARQQ

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
XNK GIANG LINH CHI (VN)

Thôn Khôn Thôn, xã Minh Cường, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước; máy điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân.

(210) **4-2024-50778**

(220) 23/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

awellness
YOGA

(531) 1.15.15

(591) Xám nhạt.

(731) VÕ HOÀNG LAN ANH (VN)

976/3 Trần Hưng Đạo, phường 7, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe].

(210) **4-2024-50798**

(220) 23/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

GOLD BELL
ASSORTED COOKIES
Delicious

(531) 8.1.10

(591) Xanh dương, vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI
HÀ (VN)

Số 25-27 đường Trương Định, phường
Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu [dạng kẹo]; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè, ca cao và cà phê nhân tạo.

(210) **4-2024-50799**

(540)



(220) 23/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1

(591) Xanh dương, vàng, đỏ, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)

Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu [dạng kẹo]; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè, ca cao và cà phê nhân tạo.

(210) **4-2024-51043**

(540)



(220) 24/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 22.3.1; 22.3.5; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng kim, trắng.

(731) GALAXY ENTERTAINMENT LICENSING LIMITED (VG)

Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh sòng bạc; dịch vụ quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; quản trị và quản lý kinh doanh bất động sản cụ thể là bất động sản dân cư và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ, dãy phòng và các khu đất dự án; dịch vụ vận hành, quản lý và điều hành kinh doanh trung tâm mua sắm, tổ hợp thương mại, khu nghỉ dưỡng, sân bay, sân bay trực thăng, bến cảng, bến tàu, phà, bến xe, nhà ga đường sắt; chức năng văn phòng; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh các nhà ga vận tải hành khách và hàng hóa; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh thông quan hải quan tại các ga hàng không, ga đường biển hoặc ga vận tải đường bộ; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh hoạt động tặng quà và trao giải thưởng liên quan đến các chương trình ưu đãi và khuyến khích dành cho khách hàng và cá nhân trong lĩnh vực vận tải hàng không, đường biển hoặc đường bộ; quản lý kinh doanh liên quan đến các địa điểm triển lãm và hội nghị; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ thư ký; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập (tổng hợp) danh sách gửi thư; quan hệ công chúng; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; đại lý xuất - nhập khẩu, dịch vụ thu mua cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác); tư vấn quản lý nhân sự; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; tìm kiếm tài trợ.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp hoặc tổ chức các chuyến du lịch trên biển và các chuyến du lịch; đặt chỗ du lịch; dịch vụ đại lý đặt chỗ cho du lịch; dịch vụ đặt vé cho du lịch; vận chuyển

khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê phương tiện; dịch vụ đỗ xe; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến du lịch; dịch vụ tham quan du lịch; quản lý kho bãi và vận chuyển hành lý cho khách du lịch; thuê nguyên chuyến máy bay, tàu thủy và/hoặc phương tiện; cho thuê tàu thuyền và phương tiện; sắp xếp các chuyến du lịch trọn gói cho người tham dự hội chợ thương mại, triển lãm, hội nghị và các cuộc họp; xử lý (vận chuyển) thiết bị, cơ sở vật chất và vật liệu cho cuộc triển lãm; dịch vụ chuyển trụ sở cho các doanh nghiệp.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ thông tin giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ mạng internet hoặc từ mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí liên quan đến việc cung cấp các trò chơi điện tử có thể chơi được thông qua mạng máy tính toàn cầu, máy tính và trò chơi video; cung cấp trực tuyến các trò chơi máy tính, trò chơi điện tử và các bản cập nhật của trò chơi, có thể tải xuống được; sắp xếp và tổ chức các buổi trưng bày, giới thiệu, các chương trình, các sự kiện, các buổi biểu diễn và các buổi triển lãm về văn hóa, âm nhạc, và mục đích thể thao; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất và phân phối phim và các chương trình giải trí được phát sóng trực tiếp; các dịch vụ điện ảnh và trường quay truyền hình; dịch vụ giải trí bằng hình ảnh động; dịch vụ giải trí truyền hình và dịch vụ giải trí trực tiếp; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ xuất bản âm nhạc, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; dịch vụ âm nhạc và giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, từ mạng internet hoặc mạng truyền thông khác; dịch vụ mua vé (giải trí); dịch vụ công viên vui chơi giải trí, công viên giải trí theo chủ đề, trung tâm trò chơi; cung cấp phương tiện vui chơi và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ; dịch vụ câu lạc bộ đêm; dịch vụ vũ trường; dịch vụ cá cược thể thao; dịch vụ cá cược, câu lạc bộ và lên kế hoạch tiệc tùng cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ phòng tập thể dục; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến giải trí, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và thủ công và các hoạt động xã hội; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ đánh bạc; dịch vụ chơi game; dịch vụ điều hành trò chơi xổ số, trò chơi tại sòng bạc hoặc đánh bạc trực tuyến; tổ chức, sắp xếp và thực hiện triển lãm, hội nghị và hội thảo về giáo dục, đào tạo, kinh doanh và thương mại; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức các buổi trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ đặt vé cho các sự kiện văn hóa, âm nhạc, thể thao và giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách hàng cụ thể là dịch vụ khách sạn; cung cấp dịch vụ chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng và nhà khách; dịch vụ đặt chỗ trước, đặt phòng, cung cấp thông tin và dịch vụ sắp xếp khách sạn và nhà khách; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng lẩu; nhà hàng đồ nướng; dịch vụ căng tin; quán ăn nhanh; quán phục vụ các món sashimi và sushi; quầy thức ăn nhanh; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy bar và phòng chờ; cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ, mang đi hoặc giao tận nơi; dịch vụ tiệc; cho thuê phòng khánh tiết; cho thuê phòng họp; cung cấp phương tiện (tiện nghi ăn ở) cho hội chợ, triển lãm, cuộc thi, buổi trình diễn, sự kiện, hội thảo, hội nghị, hội thảo chuyên đề và các cuộc họp.

Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tiệm làm tóc; dịch vụ trị liệu làm đẹp; dịch vụ vật lý trị liệu.

(210) **4-2024-51044**

(220) 24/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 22.3.1; 22.3.5; 26.11.3;
26.11.12; 26.13.25



(731) GALAXY ENTERTAINMENT
LICENSING LIMITED (VG)

Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh sòng bạc; dịch vụ quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; quản trị và quản lý kinh doanh bất động sản cụ thể là bất động sản dân cư và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ, dãy phòng và các khu đất dự án; dịch vụ vận hành, quản lý và điều hành kinh doanh trung tâm mua sắm, tổ hợp thương mại, khu nghỉ dưỡng, sân bay, sân bay trực thăng, bến cảng, bến tàu, phà, bến xe, nhà ga đường sắt; chức năng văn phòng; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh các nhà ga vận tải hành khách và hàng hóa; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh thông quan hải quan tại các ga hàng không, ga đường biển hoặc ga vận tải đường bộ; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh hoạt động tặng quà và trao giải thưởng liên quan đến các chương trình ưu đãi và khuyến khích dành cho khách hàng và cá nhân trong lĩnh vực vận tải hàng không, đường biển hoặc đường bộ; quản lý kinh doanh liên quan đến các địa điểm triển lãm và hội nghị; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ thư ký; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập (tổng hợp) danh sách gửi thư; quan hệ công chúng; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; đại lý xuất - nhập khẩu, dịch vụ thu mua cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác); tư vấn quản lý nhân sự; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; tìm kiếm tài trợ.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp hoặc tổ chức các chuyến du lịch trên biển và các chuyến du lịch; đặt chỗ du lịch; dịch vụ đại lý đặt chỗ cho du lịch; dịch vụ đặt vé cho du lịch; vận chuyển khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê phương tiện; dịch vụ đỗ xe; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến du lịch; dịch vụ tham quan du lịch; quản lý kho bãi và vận chuyển hành lý cho khách du lịch; thuê nguyên chuyến máy bay, tàu thủy và/hoặc phương tiện; cho thuê tàu thuyền và phương tiện; sắp xếp các chuyến du lịch trọn gói cho người tham dự hội chợ thương mại, triển lãm, hội nghị và các cuộc họp; xử lý (vận chuyển) thiết bị, cơ sở vật chất và vật liệu cho cuộc triển lãm; dịch vụ chuyển trụ sở cho các doanh nghiệp.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ thông tin giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ mạng internet hoặc từ mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí liên quan đến việc cung cấp các trò chơi điện tử có thể chơi được thông qua mạng máy tính toàn cầu, máy tính và trò chơi video; cung cấp trực tuyến các trò chơi máy tính, trò chơi điện tử và các bản cập nhật của trò chơi, có thể tải xuống được; sắp xếp và tổ chức các buổi trưng bày, giới thiệu, các chương trình, các sự kiện, các buổi biểu diễn và các buổi triển lãm về văn hóa, âm nhạc, và mục đích thể thao; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất và phân phối phim và các chương trình giải trí được phát sóng trực tiếp; các dịch vụ điện ảnh và trường quay truyền hình; dịch vụ giải trí bằng hình ảnh động; dịch vụ

giải trí truyền hình và dịch vụ giải trí trực tiếp; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ xuất bản âm nhạc, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; dịch vụ âm nhạc và giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, từ mạng internet hoặc mạng truyền thông khác; dịch vụ mua vé (giải trí); dịch vụ công viên vui chơi giải trí, công viên giải trí theo chủ đề, trung tâm trò chơi; cung cấp phương tiện vui chơi và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ; dịch vụ câu lạc bộ đêm; dịch vụ vũ trường; dịch vụ cá cược thể thao; dịch vụ cá cược, câu lạc bộ và lên kế hoạch tiệc tùng cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ phòng tập thể dục; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến giải trí, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và thủ công và các hoạt động xã hội; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ đánh bạc; dịch vụ chơi game; dịch vụ điều hành trò chơi xổ số, trò chơi tại sòng bạc hoặc đánh bạc trực tuyến; tổ chức, sắp xếp và thực hiện triển lãm, hội nghị và hội thảo về giáo dục, đào tạo, kinh doanh và thương mại; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức các buổi trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ đặt vé cho các sự kiện văn hóa, âm nhạc, thể thao và giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách hàng cụ thể là dịch vụ khách sạn; cung cấp dịch vụ chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng và nhà khách; dịch vụ đặt chỗ trước, đặt phòng, cung cấp thông tin và dịch vụ sắp xếp khách sạn và nhà khách; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng lẩu; nhà hàng đồ nướng; dịch vụ căng tin; quán ăn nhanh; quán phục vụ các món sashimi và sushi; quầy thức ăn nhanh; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy bar và phòng chờ; cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ, mang đi hoặc giao tận nơi; dịch vụ tiệc; cho thuê phòng khánh tiết; cho thuê phòng họp; cung cấp phương tiện (tiện nghi ăn ở) cho hội chợ, triển lãm, cuộc thi, buổi trình diễn, sự kiện, hội thảo, hội nghị, hội thảo chuyên đề và các cuộc họp.

Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tiệm làm tóc; dịch vụ trị liệu làm đẹp; dịch vụ vật lý trị liệu.

(210) **4-2024-51080**

(220) 24/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 2.3.4; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 10.3.7; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1



(591) Đỏ, đen, trắng, xanh da trời, xanh lá cây, trắng ngà, bạc, cam.

(731) LÙ THỊ PÚNG (VN)

Thôn Huổi Lực, thị trấn Tòa Chùa, huyện
Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu men lá.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán rượu.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ (homestay); dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-51193**

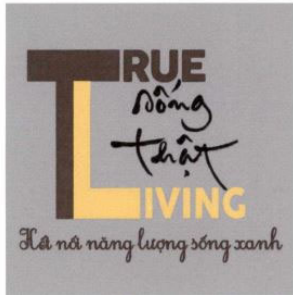
(220) 24/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.18

(591) Nâu, vàng, xám, đen.



(731) CÔNG TY TNHH TRUE LIVING (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34
Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thuốc đông y, thuốc nam, dụng cụ y tế, nước hoa, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, mỹ phẩm, xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, đồ uống không chứa cồn, muối ăn và các sản phẩm từ muối, gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc, bột mì; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh.

(210) **4-2024-51385**

(220) 25/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.11.3; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh, xám nhạt.



(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC ĐÀ LẠT
(DALAPHARMA) (VN)
73/17 Phan Chu Trinh, phường 9, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thức uống bổ dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: trà, atiso, cà phê, bánh kẹo, mứt; bột và các sản phẩm làm từ bột ngũ cốc.

Nhóm 32: đồ uống không cồn, nước khoáng; nước uống đóng chai; đóng lon từ hoa quả.

Nhóm 35: Bán buôn: nông sản, dược phẩm, trà, atiso, cà phê, thảo dược, dược liệu; bán buôn: các loại đồ uống chứa cồn, không chứa cồn, nước giải khát.

Nhóm 44: Trồng cây dược liệu; trồng rừng, trồng cây tinh dầu; trồng cây gia vị, các loại cây nông nghiệp, lâm nghiệp.

(210) **4-2024-51474**

(220) 25/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG MINH RUICHI (VIỆT NAM) (VN)

Số 110 Lý Anh Tông, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Chìa vặn vít, chạy điện; máy cấp ốc vít, chạy điện; máy bắn vít tự động dùng điện; súng bắn vít, chạy điện.

(210) **4-2024-51508**

(220) 25/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.13; 26.1.1

(591) Đen, trắng, nâu, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt, xám.



(731) 1. DINLY VANNALAY (LA)

Số nhà 133 tổ 7, Bản Xảng Nặm Măn, huyện Pakse, tỉnh Champasack, Lào

2. ANISA KEOHAVONG (LA)

Số nhà 133 tổ 7, Bản Xảng Nặm Măn, huyện Pakse, tỉnh Champasack, Lào

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Que hàn bằng kim loại.

(210) **4-2024-51555**

(220) 28/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SEMY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)

KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: xe cộ mặt đất, xe máy điện, xe đạp điện tổng số hàng hóa.

(210) **4-2024-51557**

(220) 28/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SATONY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI
NGHIỆP QUỐC GIA (VN)

KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: xe cộ mặt đất, xe máy điện, xe đạp điện.

(210) **4-2024-51609**

(220) 28/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12

(591) Trắng, xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ
NỘI THẤT REMAK (VN)

Cụm công nghiệp Lại Yên, xã Lại Yên,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Len bông để bao gói [bịt kín]; cao su; nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; nút bằng cao su, đệm giảm xóc bằng cao su, túi hoặc bao bì dùng để đóng gói bằng cao su; vòng bằng cao su; nút bằng cao su; vật liệu tiêu âm; vật liệu hấp thụ âm thanh; vật liệu cách âm; vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu để cách ly; sơn cách điện, cách nhiệt; sơn để cách ly; chất cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách ly; sơn và véc-ni cách điện.

Nhóm 19: Tấm hấp thụ âm thanh, không bằng kim loại; tấm cách âm, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại; lớp phủ (vật liệu xây dựng) chịu lửa; lớp phủ (vật liệu xây dựng) chống cháy.

(210) **4-2024-51611**

(220) 28/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

aerogel

(591) Trắng, cam, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ
NỘI THẤT REMAK (VN)

Cụm công nghiệp Lại Yên, xã Lại Yên,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Cao su; nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; nút bằng cao su, đệm giảm xóc bằng cao su, túi hoặc bao bì dùng để đóng gói bằng cao su; vòng bằng cao su; nút bằng cao su; vật liệu cách âm; vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu để cách ly; chất cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách ly.

(210) **4-2024-51843**

(220) 29/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)

Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; nước uống có hương vị hoa quả; nước uống tinh khiết; nước ngọt; xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác dùng làm đồ uống; nước tăng lực [không cồn, không dùng cho mục đích y tế].

(210) **4-2024-51988**

(220) 29/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.20; 5.5.20; 26.1.2

(591) Nâu, trắng.

(731) LÊ THỰC QUYÊN (VN)

Phòng A2801 tòa A, chung cư UDIC Complex N04, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy; tư vấn tâm linh.

(210) **4-2024-52070**

(220) 29/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.1; 3.4.24; 15.9.18; 25.7.7; 26.1.1

(591) Tím than, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FINTECH AI (VN)

Tòa nhà Vietnam Innovation Hub, 179 Trần Hưng Đạo, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

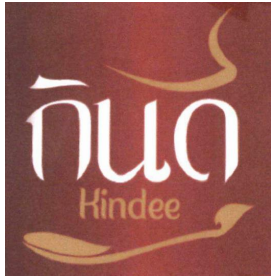
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần cứng máy tính cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo; phần mềm cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo; máy chủ trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình; phát triển phần mềm hệ thống điều hành; cung cấp dịch vụ phần mềm trí tuệ nhân tạo thông qua một trang web; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ tư vấn giải pháp hệ thống phần mềm máy tính cho dịch vụ trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2024-52099**

(540)



(220) 29/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.2; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1;
26.13.25

(591) Vàng, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH STHERB VIỆT NAM (VN)

Số 29 ngõ 37 phố Nguyễn Công Trứ,
phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) thực phẩm, cụ thể là: gia vị, nước xốt chấm, thực phẩm thường, thực phẩm ăn nhanh.

(210) **4-2024-52157**

(540)

BẠCH HỒ

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(731) CHẾ VỖ ĐỨC DUY (VN)

56 Trần Bình Trọng, phường 01, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chân giò heo rút xương; thịt lợn ướp; thịt giảm bông; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở rau; pa-tê gan; thực phẩm từ thịt gà; xiu mại.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh bao; há cảo; sủi cảo; bánh giò; bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: chân giò heo rút xương, thịt lợn ướp, thịt giảm bông, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở rau, pa-tê gan, thực phẩm từ thịt gà, bánh mì, bánh bao, há cảo, sủi cảo, xiu mại, bánh giò, bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2024-52270**

(540)



(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 25.5.25; 26.3.4; 26.4.3

(731) ĐÀM NGUYỄN KHÁNH (VN)

229/2/5 Hà Huy Giáp, KP4, P. Quyết
Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; đĩa compắc [nghe-nhìn]; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; đồ họa có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống); bản nhạc bướm điện tử (có thể tải về được); vật ghi âm thanh; đĩa ghi âm thanh; băng ghi hình.

Nhóm 25: Mũ; quần áo; áo khoác; khăn choàng; đồng phục; găng (bao) tay [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; maketing; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc chuông tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim tải xuống được.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ điều chỉnh nhạc; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; dịch vụ phát hành phim; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ cung cấp trò chơi từ mạng máy tính; dịch vụ karaoke; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu); sản xuất nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp âm nhạc trực tuyến (không tải xuống được); cung cấp video trực tuyến (không tải xuống được); dịch vụ phòng thu âm; dịch vụ sáng tác nhạc; trình diễn sân khấu.

(210) **4-2024-52271**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

D9Dre4mer

(731) ĐÀM NGUYỄN KHÁNH (VN)

229/2/5 Hà Huy Giáp, KP4, P. Quyết
Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; đĩa compact [nghe-nhìn]; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; đồ họa có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống); bản nhạc bướm điện tử (có thể tải về được); vật ghi âm thanh; đĩa ghi âm thanh; băng ghi hình.

Nhóm 25: Mũ; quần áo; áo khoác; khăn choàng; đồng phục; găng (bao) tay [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; maketing; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc chuông tải xuống được; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim tải xuống được.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ điều chỉnh nhạc; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; dịch vụ phát hành phim; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ cung cấp trò chơi từ mạng máy tính; dịch vụ karaoke; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu); sản xuất nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp âm nhạc trực tuyến (không tải xuống được); cung cấp video trực tuyến (không tải xuống được); dịch vụ phòng thu âm; dịch vụ sáng tác nhạc; trình diễn sân khấu.

(210) **4-2024-52296**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.3; 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17; 26.4.4

(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH ANH (VN)

Số 306, ngõ Văn Chương, phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ chuyển đổi nguồn điện.

Nhóm 11: Đèn điện; bóng đèn điện; đèn; ống phóng điện dùng để chiếu sáng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

(210) **4-2024-52315**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.13.25

(591) Trắng, đỏ.



(731) VŨ THỊ NHUNG (VN)

Số nhà 12 hẻm 192/72/32 phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại; bim bim (snack); đồ ăn vặt (trên cơ sở bánh kẹo); bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh.

(210) **4-2024-52319**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

약도야
YAKDOYA

(731) VŨ THỊ NHUNG (VN)

Số nhà 12 hẻm 192/72/32 phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại; bim bim (snack); đồ ăn vặt (trên cơ sở bánh kẹo); bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh.

(210) **4-2024-52350**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh nước biển, cam, đỏ, trắng.



(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52351**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh nước biển, hồng, đỏ, trắng.



(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52352**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh nước biển, xanh cỏ vịt, đỏ, trắng.



(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52353**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, trắng.



(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52354**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, đỏ, trắng.



(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52356**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, trắng.



(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52357**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh biển đậm, xanh biển nhạt, đỏ, trắng.

PHUMY
ADBLUE

(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52358**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.

PHUMY
OXY GIÀ

(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52359**

(220) 30/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

PHUMY
HYDROGEN PEROXIDE

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; nhiên liệu làm từ khoáng chất.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; dược phẩm; thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán phân bón, khí công nghiệp, amoniac, hóa chất, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, nhiên liệu làm từ khoáng chất, thuốc bảo vệ thực vật, dược phẩm, thuốc thú y.

(210) **4-2024-52395**

(220) 31/10/2024

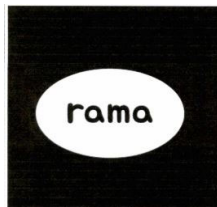
(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MNN VIỆT NAM (VN)

Tầng 6 tháp Golden House - tòa nhà Sunwah Pearl, số 90 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 03: Khăn ướt khử mùi, khăn ướt nước hoa, các loại khăn ướt vệ sinh; tất cả được tẩm/thấm ướt nước thơm mỹ phẩm hoặc chế phẩm vệ sinh.

Nhóm 05: Khăn ướt chống muỗi, khăn ướt trị muỗi (được tẩm sẵn chế phẩm chống/trị muỗi).

Nhóm 16: Túi đựng khăn giấy ướt (được thiết kế chuyên dụng); túi đựng khăn giấy ướt (bao bì để bao gói).

Nhóm 18: Túi đựng mini (túi xách).

(210) **4-2024-52399**

(220) 31/10/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ đô, vàng đồng.

(731) NGUYỄN THỊ KIM HẠNH (VN)

Số 6 Hàng Cót, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; trang phục (áo dài, áo váy, váy, đầm, áo khoác); mũ nón; đồ đội đầu; giày dép; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các sản phẩm: quần áo thời trang, trang phục (áo dài, áo váy, váy, đầm, áo khoác), mũ nón, đồ đội đầu, giày dép, khăn choàng.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo trang phục; dịch vụ thuê thùa.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế trang phục; thiết kế công nghiệp (thời trang); tư vấn thiết kế thời trang.

(210) **4-2024-52612**

(540)



(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em.

(220) 31/10/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) LÊ XUÂN ĐẠO (VN)

Đội 3, thôn Thượng, xã Vĩnh Khúc,
huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(210) **4-2024-52628**

(540)



(511) Nhóm 30: Gạo nếp.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ hàng hoá gồm cá đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước sốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bột ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, bơ thực vật, trà, cà phê, bột, gạo, nước giải khát có ga/không có ga, nước uống đóng chai, nước ép đóng chai, nước tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có vị trà/cà phê, bia, rượu, nước khoáng, nước ngọt, mỹ phẩm chăm sóc da, chăm sóc tóc, mỹ phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, tã cho trẻ em, tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ.

Nhóm 40: Xay xát gia công lúa gạo, nông sản.

(210) **4-2024-52850**

(220) 01/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KiShiMiChi

(731) TRỊNH QUANG HIỆP (VN)

Số 1/261 đường Trần Nguyên Hãn,
phường Nghĩa Xã, quận Lê Chân, thành
phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị nhà bếp bao gồm: máy hút mùi; bếp nấu ăn; dụng cụ nấu nướng dùng
điện; nồi nấu dùng điện.

(210) **4-2024-52867**

(220) 01/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

TiMANG DΣΣNG

(731) BÙI THỊ LÊ HOA (VN)

Tổ 4, phường Duy Tân, thành phố Kon
Tum, tỉnh Kon Tum

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa; hạt tiêu; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); ca
cao; bột mì.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng và lều
di động.

(210) **4-2024-52878**

(220) 01/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

**INTERNATIONAL
delight**

(531) 1.3.1; 1.15.11; 5.5.20; 5.5.21

(731) WHITEWAVE SERVICES, INC. (US)
12002 Airport Way, Broomfield,
Colorado 80021, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; sữa chua; pho mát; sản phẩm thay thế bơ sữa; sản phẩm thay
thế sữa; sản phẩm thay thế sữa chua trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế pho mát không
làm từ bơ sữa và trên cơ sở thực vật; sữa và sản phẩm sữa trên cơ sở thực vật, cụ thể là sữa có
nguồn gốc từ thực vật, rau củ, hạt ngũ cốc, quả hạch, hạt, đậu và trái cây; sữa hạnh nhân, sữa
hạt điều, sữa dừa, sữa hạt phỉ, sữa quả hạch, sữa yến mạch, sữa lạc, sữa gạo, sữa đậu nành, tất
cả các sản phẩm nêu trên đều ở dạng nguyên chất hoặc có hương liệu; pho mát làm từ sữa đã
gạn kem; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; mứt quả ươm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở
trái cây; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở
hạt; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bơ sữa có chứa lợi khuẩn; sữa bột; các bữa ăn đông
lạnh, chế biến, sấy khô, bảo quản hoặc đóng gói bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm, thịt
giảm béo, rau và thịt thủ sẵn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sữa chua; trái cây nghiền
nhuyễn; bột thay thế sữa hoặc kem không chứa bơ sữa; bột thay thế sữa hoặc kem dùng cho
đồ uống; bơ; trứng; thực phẩm tráng miệng làm từ nguyên liệu trên cơ sở thực vật, cụ thể là

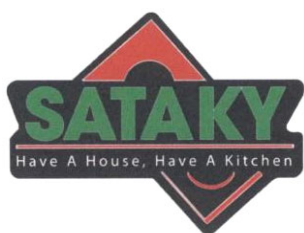
thực phẩm tráng miệng trên cơ sở trái cây, trên cơ sở quả hạch, trên cơ sở rau củ, trên cơ sở hạnh nhân, trên cơ sở đậu phộng và trên cơ sở đậu nành.

Nhóm 30: Ngũ cốc và chế phẩm làm từ ngũ cốc; ngũ cốc ăn sáng; ngũ cốc dạng thanh; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy; thanh ngũ cốc giàu protein; thanh năng lượng, không dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc y tế; bánh ngọt; bánh ngọt làm từ bột nhồi; bánh kẹo đường; món tráng miệng dạng kem nhuyển được làm lạnh [bánh kẹo]; bánh kếp; bánh quế; cà phê; trà; sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; chất thay thế cà phê; cà phê nhân tạo; bánh trứng; kem lạnh; kem trái cây [nước đá]; đá lạnh có thể ăn được; quả xay nhuyển [nước cốt]; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; sôcôla phết bánh chứa hạt; thực phẩm tráng miệng làm từ nguyên liệu trên cơ sở thực vật, cụ thể là thực phẩm tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc, trên cơ sở yến mạch, trên cơ sở gạo; bánh putđing; cốt [gia vị].

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống không có ga hoặc nước uống có ga (có chứa khoáng hoặc không); nước uống có hương vị (có chứa khoáng hoặc không); đồ uống có hương vị; đồ uống trái cây và nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở trái cây hoặc rau củ; đồ uống rau củ và nước ép rau; đồ uống không cồn; đồ uống chứa protein; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước uống giàu chất dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống giàu chất khoáng bổ sung (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống được bổ sung thêm vitamin (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn giàu khoáng chất; nước sinh tố; nước chanh; nước sô đa; nước ngọt có ga tonic; đồ uống tăng lực; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; chế phẩm tạo ga cho đồ uống; bột tạo ga cho đồ uống; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn; đồ uống trên cơ sở thực vật không có cồn.

(210) **4-2024-52879**

(540)



(220) 01/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.6; 26.3.2; 26.3.5; 26.7.25; 26.11.8

(591) Xanh lá cây, đỏ, đen, trắng

(731) LÊ MẠNH HÙNG (VN)

Thôn Đại Từ 1, xã Đông Thịnh, huyện
Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước, thiết bị lọc nước, bếp gas, bếp từ, máy hút mùi.

(210) **4-2024-52888**

(540)

NTC

(220) 01/11/2024

(441) 25/08/2025

(591) Đen.

(731) PHẠM THÀNH NAM (VN)

173 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị xoa bóp, thiết bị và vật tư y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, miếng dán y tế.

Nhóm 42: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; dịch vụ cung cấp trang thông tin điện tử; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ tư vấn sức khỏe; phẫu thuật tạo hình và dịch vụ chỉnh hình răng.

(210) **4-2024-52889**

(220) 01/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SHINFAN (VN)

107/48 Ngô Tất Tố, phường 22, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: quạt điện, quạt công nghiệp, đồ điện dân dụng (quạt dân dụng), cánh quạt, thiết bị và linh kiện điện lạnh.

(210) **4-2024-52900**

(220) 08/07/2021

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) LÊ NGỌC PHÚ THUẬN (VN)

Tòa S102, Vinhomes Grand Park, đường
Nguyễn Xiển, phường Long Thạnh Mỹ,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ tóm lược tin tức; hoạt động mua bán khóa học đào tạo kỹ năng mềm (khóa học trực tiếp và trực tuyến), các loại sách, văn phòng phẩm, đồ lưu niệm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2024-52901**

(220) 08/07/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) LÊ NGỌC PHÚ THUẬN (VN)

Tòa S102, Vinhomes Grand Park, đường Nguyễn Xiển, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.



(210) **4-2024-52916**

(220) 04/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

IVAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỎI
NGHIỆP QUỐC GIA (VN)

KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: xe cộ mặt đất, xe máy điện, xe đạp điện.

(210) **4-2024-52917**

(220) 04/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

BINGO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỎI
NGHIỆP QUỐC GIA (VN)

KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: xe cộ mặt đất, xe máy điện, xe đạp điện.

(210) **4-2024-53110**

(220) 04/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 2.5.2; 2.5.5; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, xanh, cam.

(731) KEISEIDOU CORPORATION (JP)

Town Heights GINZA Building 4F, 7-15-8 Ginza, Chuo-ku, Tokyo, 104-0061, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, kinh doanh (mua bán) như: đồ ăn vặt, đồ uống chứa cồn, đồ uống không chứa cồn, mỹ phẩm (không dùng cho động vật), hóa mỹ phẩm (kem đánh răng, nước súc miệng), văn phòng phẩm, đồ chơi cho trẻ em, thực phẩm chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2024-53114**

(220) 04/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN TRÀ GIANG (VN)

347/11/35 Lê Văn Thọ, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; tờ giấy [văn phòng phẩm]; bìa [văn phòng phẩm]; tạp chí [định kỳ]; báo chí.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

(210) **4-2024-53115**

(220) 04/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1

(591) Vàng kim, đỏ sậm, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH GROUP (VN)

Tổ dân phố số 4, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 06: Phôi thép; thép đúc; ống thép; đường ống thép; nhôm; đồng thiếc; kim loại chống ma sát; kim loại trắng.

Nhóm 20: Khung tranh ảnh; khung ảnh; đường viền bằng chất dẻo cho đồ đặc; đường gờ bằng chất dẻo cho đồ đặc; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; khuôn góc cho khung tranh ảnh; đường gờ nổi của khung tranh ảnh; bản lề, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

(210) **4-2024-53122**

(220) 04/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 26.1.1; 26.11.12

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) NGÔ THỊ BÍCH THỦY (VN)

151 + 153 Đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Pate gan; sữa; pho mát; bơ; xúc xích; lạp xưởng.

(210) **4-2024-53286**

(220) 05/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.11; 25.1.6; 26.1.1

(591) Trắng, xám, đỏ cam, đỏ đô, nâu, be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI TRƯỜNG
PHÚ (VN)

Ấp 4, xã Thanh Tân, huyện Tân Phước,
tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty
TNHH Luật AMS)



(511) Nhóm 29: Các sản phẩm chế biến từ thủy sản phối chế cấp đông, có xử lý nhiệt không ăn liền như (viên surimi (được làm từ nhân đậu hũ phô mai), viên surimi (được làm từ nhân hải sản), chả cá đậu đũa, viên surimi (được làm từ nhân tôm rong biển), viên surimi (được làm từ nhân mực bông cải xanh), viên surimi (được làm từ nhân phô mai trứng muối), viên thả lẩu bánh bao, viên surimi (được làm từ chả cá), cá viên, tôm viên, chả ghẹ trái tim, chả cua, viên surimi (được làm từ thanh cua), chả cua huỳnh đế, viên surimi (được làm từ phô mai mozzarella tan chảy), đậu hũ cá); lẩu hải sản; chiết xuất của thịt; xúc xích; lạp xưởng; phô mai; viên surimi đông lạnh; trái cây đóng hộp; rau củ đóng hộp.

Nhóm 30: Phụ gia thực phẩm dùng cho mục đích nấu ăn; đồ gia vị; bánh bao nhân trứng cá.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: thủy sản phối chế cấp đông, có xử lý nhiệt không ăn liền như (bánh bao nhân trứng cá, viên surimi (được làm từ nhân đậu hũ phô mai), viên surimi (được làm từ nhân hải sản), chả cá đậu đũa, viên surimi (được làm từ nhân tôm rong biển), viên surimi (được làm từ nhân mực bông cải xanh), viên surimi (được làm từ nhân phô mai trứng muối), viên thả lẩu bánh bao, viên surimi (được làm từ chả cá), cá viên, tôm viên, chả ghẹ trái tim, chả cua, viên surimi (được làm từ thanh cua), chả cua huỳnh đế, viên surimi (được làm từ phô mai mozzarella tan chảy), đậu hũ cá), lẩu hải sản, chiết xuất của thịt, xúc xích, lạp xưởng, phô mai, viên surimi đông lạnh, trái cây đóng hộp, rau củ đóng hộp, phụ gia thực phẩm dùng cho mục đích nấu ăn, đồ gia vị.

(210) **4-2024-53320**

(220) 05/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SAZABY LEAGUE, LTD. (JP)

2-11-1 Sendagaya Shibuya-ku Tokyo
151-8575 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

E S T N A T I O N

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ, nón và đồ đội đầu; thắt lưng dùng cho quần áo; giày, dép và đồ đi chân.

(210) **4-2024-53324**

(220) 05/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lam.

(731) TRẦN NGỌC PHƯƠNG MAI (VN)

25 đường số 6, khu đô thị Lakeview,
phường An Phú, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; trà thảo dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Bột ngũ cốc các loại; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; trà thảo mộc; ngũ cốc dạng thanh; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 31: Thảo mộc tươi; củ và quả tươi; cây và hoa tự nhiên; trái cây có múi, tươi; hạt [ngũ cốc]; các loại quả mọng, tươi.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; marketing thông qua người có ảnh hưởng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; phân phát hàng mẫu; mua bán: thực phẩm chức năng.

Nhóm 41: Đào tạo; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ đào tạo chăm sóc sắc đẹp cho người; sắp xếp và tiến hành hội nghị; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

(210) **4-2024-53344**

(220) 05/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 2.1.1; 2.1.4; 26.5.1

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ
THIÊN THÀNH VIỆT NAM (VN)

Tầng 1, số 207A đường Nguyễn Văn
Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cacao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

(210) **4-2024-53422**

(540)



(220) 05/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 25.5.25; 26.1.1;
26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN A G R I P A N
(VN)

Số 04, ấp Bàu Sen, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc trừ bệnh cho cây, thuốc diệt trừ nấm, thuốc diệt động vật có hại.

(210) **4-2024-53472**

(540)



(220) 05/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.13.1

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM CENTER
POWER TECH (VN)

Đường 5C, khu công nghiệp Nhơn Trạch
II, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn
Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; pin điện; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp thấp; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp liên tục; bộ cung cấp nguồn trong ổn áp điện; bộ nạp điện cho ắc quy; pin sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị đo axit của pin; ắc quy dùng cho thiết bị chiếu sáng; pin cao thế.

(210) **4-2024-53489**

(540)



(220) 05/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18; 26.13.1

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINGGO (VN)
Số 11, ngách 42/20, đường Yên Bình, tổ
15, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán đồ uống; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán rượu; khách sạn.

(210) **4-2024-53490**

(540)



(220) 05/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.13.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN TRÁI ĐẤT XANH (VN)

Thôn Bùng, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ logistic.

(210) **4-2024-53560**

(540)



(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.1.15; 1.5.1; 26.1.1

(591) Trắng, xanh dương, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHOÁNG SẢN VÔI VIỆT (VN)

Số nhà 267 Cát Linh, phố Tân Thịnh, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại khoáng sản như: vôi công nghiệp, vôi dùng trong xây dựng, đá dolomit, đá các loại (dùng trong công nghiệp và xây dựng), quặng các loại, máy móc, thiết bị và phụ tùng của máy dùng trong khai thác khoáng sản, máy móc dùng trong xây dựng và sản xuất công nghiệp.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác khoáng sản; dịch vụ khai thác các loại đá; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa hệ thống khai thác khoáng sản và vật liệu xây dựng phi kim loại.

(210) **4-2024-53592**

(540)

**Vũ Kim Pharmaceutical
Co.Ltd**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VŨ KIM (VN)

B-TM số 11a, khu thương mại trảng trật, block B, chung cư The Harmona, số 33 đường Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2024-53623**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.15; 26.4.4; 26.4.6

(591) Đỏ, đen.



(731) NGUYỄN CAO LỄ (VN)

611 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy công nghiệp; máy nông nghiệp; phụ tùng máy công nghiệp, máy nông nghiệp; xi-lanh thủy lực, van, bơm [bộ phận của máy móc].

(210) **4-2024-53624**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.5.2; 26.4.4; 26.13.25

(591) Đỏ, đen.



(731) NGUYỄN CAO LỄ (VN)

611 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy công nghiệp; máy nông nghiệp; phụ tùng máy công nghiệp, máy nông nghiệp; xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc].

(210) **4-2024-53625**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.6; 26.4.18

(591) Đỏ, đen.



(731) NGUYỄN CAO LỄ (VN)

611 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy công nghiệp; máy nông nghiệp; phụ tùng máy công nghiệp, máy nông nghiệp; xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc].

(210) **4-2024-53626**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.2.1; 26.4.6; 26.4.18

(591) Đỏ, đen.



(731) NGUYỄN CAO LỄ (VN)

611 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy công nghiệp; máy nông nghiệp; phụ tùng máy công nghiệp, máy nông nghiệp; xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc].

(210) **4-2024-53627**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.4; 26.3.23; 26.4.1

(591) Đỏ, đen.



(731) NGUYỄN CAO LỄ (VN)

611 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo; hóa chất tẩy rửa vệ sinh công nghiệp.

Nhóm 04: Dầu mỡ công nghiệp.

Nhóm 07: Máy công nghiệp; máy nông nghiệp; phụ tùng máy công nghiệp, máy nông nghiệp; xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc].

Nhóm 17: Gioăng phốt bằng cao su, nhựa tổng hợp.

(210) **4-2024-53628**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.6; 26.4.4; 26.13.25

(591) Đỏ, đen.



(731) NGUYỄN CAO LỄ (VN)

611 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo; hóa chất tẩy rửa vệ sinh công nghiệp.

Nhóm 04: Dầu mỡ công nghiệp.

Nhóm 07: Máy công nghiệp; máy nông nghiệp; phụ tùng máy công nghiệp, máy nông nghiệp; xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc].

(210) **4-2024-53636**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 2.3.4; 26.1.1

(591) Xanh dương sẫm, đỏ, xanh lá, vàng,
trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THANATKORN
VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà Viễn Đông, số 14 Phan
Tôn, phường Đa Kao, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền chuỗi cửa hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

(210) **4-2024-53665**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) BÙI PHƯƠNG HÀ (VN)

166 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

THẦN NƯỚNG TRUNG HOA

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2024-53687**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.1

(591) Xanh lá mạ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BACO VIỆT NAM (VN)

Số nhà 4B/39 Vũ Khâm Lân, khu 6, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, nhập khẩu, phân phối trà, trà thảo mộc.

(210) **4-2024-53707**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh nước biển.

(731) TERADA CO., LTD. (JP)

2-2 Minami-Machida 5-chome Machida-shi Tokyo 194-0005 Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; bộ đảo điện quay; máy hiệu chỉnh pha; bộ ngắt mạch điện; bảng phân phối [điện]; bộ nối để phân phối hoặc điều khiển dòng điện; máy và thiết bị viễn thông; pin mặt trời; ắc quy và pin; dụng cụ đo và máy kiểm tra chạy điện hoặc từ tính; máy móc và dụng cụ đo hoặc kiểm tra/thử nghiệm; đế rơi le mạch quang; sợi quang và đầu nối cho sợi quang; dây và cáp điện; cáp sợi quang; bảng cắm điện; đầu nối cho thiết bị viễn thông; máy móc và thiết bị điện tử và các bộ phận, cụ thể là thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị viễn thông, thiết bị âm thanh và video; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số có dạng đồng hồ; điện thoại thông minh; bộ phận và phụ kiện của thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; lõi từ; dây điện trở; điện cực, trừ điện cực hàn hoặc điện cực y tế; máy và thiết bị quang học; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm; thiết bị báo cháy; thiết bị báo rò rỉ khí gas; thiết bị báo hiệu chống trộm.

(210) **4-2024-53714**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh lá, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
ONFA FINTECH VN (VN)

Tầng 46, tòa nhà Bitexco Financial
Tower, số 2 Hải Triều, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở hữu trí tuệ Đỉnh
Tạ Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị viễn thông, thiết bị nghe nhìn, máy ảnh, linh kiện máy vi tính, thiết bị tin học văn phòng, thiết bị điện, điện tử, kim khí điện máy; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông không dây; cho thuê thiết bị viễn thông; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ tư vấn về tin học hóa quản lý; dịch vụ cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ khắc phục các sự cố máy tính.

(210) **4-2024-53731**

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KIM SO HIEN KOREA

(731) KIM SO-HYUN (KR)

981 Building, Unit 2101, 112
Haneulbyeolbit-ro, Jung-gu, Incheon
Metropolitan City, Republic of Korea
(Hwasung Park Dream)

(740) Công ty TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng hỗ trợ làm đẹp da, tóc; thực phẩm chức năng điều hòa nội tiết tố cho nữ giới.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng kinh doanh: mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm trang điểm, nước hoa, tinh dầu, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng hỗ trợ làm đẹp da và tóc, thực phẩm chức năng điều hòa nội tiết tố cho nữ giới.

(210) **4-2024-53759**

(540)

HOWESION

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.11.8

(731) SHENZHEN QILIUBA ELECTRONICS CO., LTD. (CN)

Room 401, Building 1, Dapotou, No. 233, Jihua Road, Shuijing Community, Jihua Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, P.R.CHINA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; lõi của cuộn dây điện; thiết bị sạc điện thoại di động; loa; tai nghe; dây đeo dùng cho điện thoại di động.

(210) **4-2024-53760**

(540)

Z·W·J weijie

(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(731) ZHOU WEIJIE (CN)

Room 1203, No. 6, Fenghui Second Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Chất làm bóng môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; phấn trang điểm; nước hoa; phấn làm trắng; mỹ phẩm.

(210) **4-2024-53776**

(540)



(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.4.10; 26.13.25

(591) Xanh dương, da cam.

(731) 1. NGUYỄN THÀNH NAM (VN)

Đường Phạm Huy Thông, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

2. ĐÀO DANH QUANG (VN)

70 Hàng Gai, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

3. TRẦN THỊ THU PHƯƠNG (VN)

Tổ 1, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

4. ĐÀO HUYỀN VY (VN)

K6-14 KĐTNTL phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

5. NGUYỄN PHƯƠNG LINH (VN)

TT Đoàn TW Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

6. DƯƠNG TIẾN ĐỨC (VN)

Khóm Châu Long 5, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2024-53778**

(540)



(220) 06/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 2.9.1; 26.15.15

(591) Hồng, tím, trắng.

(731) **VÕ THỊ HỒNG (VN)**

Khu biệt thự Sài Gòn Peral số nhà 21-23
đường Đ6, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 36: Quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp thiện nguyện.

(210) **4-2024-53879**

(540)



(220) 07/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.22; 11.1.25; 11.3.7; 26.4.4; 26.4.18;
26.11.8

(591) Nâu đỏ, trắng.

(731) **ĐỖ ĐỨC MINH (VN)**

P.1212, tòa 21B7, KĐT Green Star, 234
Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1,
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh pizza; bột mì; gia vị thập cẩm.

(210) **4-2024-53936**

(540)



(220) 07/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.12; 5.7.22; 7.15.8; 11.3.3

(591) Trắng, xanh, đỏ, vàng, nâu.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ÂM THỰC VIỆT
TASTE (VN)**

Số 175 Nguyễn Tuân, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh, trà đã đông lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc; kombucha [trà nấm thủy sinh].

(210) **4-2024-53938**

(220) 07/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.1; 3.9.24; 7.3.1; 7.5.10; 26.11.3;
26.11.12



(591) Nâu, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC VIỆT
TASTE (VN)

Số 175 Nguyễn Tuân, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; cá, đóng hộp; bột cá dùng làm thức ăn cho người; xúc xích cuộn bột nhào, xúc xích bọc bột nhào; cá nhuyển dạng sệt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

(210) **4-2024-53939**

(220) 07/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC VIỆT
TASTE (VN)

Số 175 Nguyễn Tuân, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

CHẢ CÁ KẼ CHỢ

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; cá, đóng hộp; bột cá dùng làm thức ăn cho người; xúc xích cuộn bột nhào, xúc xích bọc bột nhào; cá nhuyển dạng sệt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

(210) **4-2024-54023**

(220) 07/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Gothika

(731) CÔNG TY TNHH INVETCORE (VN)

21 Phạm Như Xương, phường Hòa
Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố
Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; kính râm; bao kính đeo mắt.

(210) **4-2024-54024**

(220) 07/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Gothic Rebel

(731) CÔNG TY TNHH INVETCORE (VN)

21 Phạm Như Xương, phường Hòa
Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố
Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ô; ba lô; túi; ví tiền; da giả; cặp học sinh.

(210) **4-2024-54048**

(540)



(220) 07/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.14; 5.7.22; 8.1.16;
25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, vàng, vàng nhạt, trắng, đen, nâu,
xanh lá.

(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90 Da-gil, Yongsan-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh nướng; bánh ngọt; bột làm từ ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo;
kẹo gôm; bánh mỳ nhỏ; bánh gạo; bánh quy; bánh mỳ; bánh ngọt nhân kem; kem lạnh; trà
ướp lạnh; bánh dạng thanh được chế biến từ bột đậu nành ngọt và làm đông như thạch; bánh
kẹo dạng thạch; sôcôla thành phẩm; sôcôla; bánh điểm tâm nhân trứng sữa; kẹo; ca cao; bánh
quy tròn; bánh quy giòn; bánh mỳ kẹp xúc xích.

(210) **4-2024-54062**

(540)



(220) 07/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.7.3; 24.17.24; 25.1.6

(591) Đỏ đậm, vàng đậm, xanh, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AIQ
(VN)

Thôn Đoàn Kết, xã Yên Sơn, thành phố
Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn (không còn sống); gà cay (đã chế biến).

(210) **4-2024-54095**

(540)



(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.11.8

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ
LỚN (VN)

97 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý hệ kinh doanh thống cấp nước; mua bán, xuất nhập khẩu: vật tư, thiết bị
và phụ tùng ngành cấp nước và thoát nước như: các loại ống nước bằng nhựa, khớp nối ống
nước, ống nước bê tông dự ứng lực.

Nhóm 37: Tư vấn trong lĩnh vực xây dựng; xây dựng công trình cấp nước; tái lập lại mặt
đường (hoàn thiện công trình xây dựng cấp nước); lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng đồng hồ
nước.

Nhóm 39: Dịch vụ cung cấp nước sạch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Thiết kế trong lĩnh vực xây dựng; dịch vụ lập thiết kế kỹ thuật cho các dự án xây dựng công trình cấp nước; thẩm tra việc thiết kế các công trình xây dựng và các công trình cấp thoát nước.

(210) **4-2024-54096**

(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.11.8

(591) Xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN (VN)

97 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh hệ thống cấp nước; mua bán, xuất nhập khẩu: vật tư, thiết bị và phụ tùng ngành cấp nước và thoát nước như: các loại ống nước bằng nhựa, khớp nối ống nước, ống nước bê tông dự ứng lực.

Nhóm 37: Tư vấn trong lĩnh vực xây dựng; xây dựng công trình cấp nước; tái lập lại mặt đường (hoàn thiện công trình xây dựng cấp nước); lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng đồng hồ nước.

Nhóm 39: Dịch vụ cung cấp nước sạch.

Nhóm 42: Thiết kế trong lĩnh vực xây dựng; dịch vụ lập thiết kế kỹ thuật cho các dự án xây dựng công trình cấp nước; thẩm tra việc thiết kế các công trình xây dựng và các công trình cấp thoát nước.

(210) **4-2024-54100**

(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.5.3; 18.5.10; 24.15.1

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO AIMACADEMY (VN)

146Bis Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục] (trừ đào tạo thể thao); tổ chức và thực hiện các buổi hội thảo (trừ thể thao); tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa (trừ thể thao); dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục, trừ thể thao]; tổ chức các cuộc thi [giải trí hoặc giáo dục, trừ liên quan đến thể thao]; hướng nghiệp, trừ liên quan đến thể thao.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) 4-2024-54101

(540)



(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO
AIMACADEMY (VN)

146Bis Nguyễn Văn Thủ, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục] (trừ đào tạo thể thao); tổ chức và thực hiện các buổi hội thảo (trừ thể thao); tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa (trừ thể thao); dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục, trừ thể thao]; tổ chức các cuộc thi [giải trí hoặc giáo dục, trừ liên quan đến thể thao]; hướng nghiệp, trừ liên quan đến thể thao.

(210) 4-2024-54102

(540)



(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO
AIMACADEMY (VN)

146Bis Nguyễn Văn Thủ, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục] (trừ đào tạo thể thao); tổ chức và thực hiện các buổi hội thảo (trừ thể thao); tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa (trừ thể thao); dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục, trừ thể thao]; tổ chức các cuộc thi [giải trí hoặc giáo dục, trừ liên quan đến thể thao]; hướng nghiệp, trừ liên quan đến thể thao.

(210) 4-2024-54144

(540)



(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 3.7.25

(591) Xanh biển, xanh lá, vàng, nâu, đen, trắng,
hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHAI
THÁC NHÀ GA QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG
(VN)

Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng,
phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu,
thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT
LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước ngọt.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Mua bán, xuất và nhập khẩu: lương thực, thực phẩm, đồ uống, vật tư, phụ tùng, thiết bị hàng không, mỹ phẩm, dụng cụ y tế; quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ quản lý vốn.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa máy bay.

Nhóm 38: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ kho hàng lý; dịch vụ lưu kho; dịch vụ bốc dỡ; cung cấp nước vận tải hàng không; dịch vụ khai thác nhà ga hành khách; dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; vận chuyển hàng hóa và hành khách trong sân đỗ sân bay; cho thuê xe; cho thuê xe cộ; dịch vụ đặt chỗ du lịch; cung cấp nước; phân phối điện.

Nhóm 40: Khai thác xử lý nước.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

(210) **4-2024-54186**

(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



TRÍ THỨC KIẾN TẠO THÀNH CÔNG

(531) 1.1.10; 1.5.1; 3.11.2; 5.7.3; 14.5.1;
14.5.3; 20.5.7; 24.1.1; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) VŨ QUỐC DOANH (VN)

Xóm 13, xã Xuân Ninh, huyện Xuân
Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

(210) **4-2024-54268**

(220) 08/11/2024

(641) 4-2021-04475

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.11; 26.7.25

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APEX GLOBAL
(VN)

Lầu 4, 132 Cộng Hòa, phường 4, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực quản trị công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn xây dựng hệ thống quản lý chất lượng; cung cấp các giải pháp phát triển phần mềm quản lý doanh nghiệp.

(210) **4-2024-54340**

(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đen, xanh.

YAHWON

(731) TRẦN THỊ NA (VN)

Số 46 liên kề 1 KĐT Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; sưởi nóng; sinh hơi nước; nấu nướng; làm lạnh; sấy khô; thông gió; cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền; giá (để, khay) để đĩa và để bình; đồ dùng trang điểm và vệ sinh; vật liệu dùng để làm bàn chải; đồ lau dọn; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung.

(210) **4-2024-54345**

(220) 08/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 24.15.3;
24.15.21; 26.3.4

(591) Xanh, trắng.

TSK MEDIA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THIÊN SỰ KIỆN (VN)

Tổ 67, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại, quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 37: Cung cấp lắp đặt thiết bị cho sự kiện, cho thuê công cụ, máy móc và thiết bị, cho thuê truss nhôm, sửa chữa và lắp ráp nhà bạt.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ và tổ chức các sự kiện giải trí, thể thao, sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

(210) **4-2024-54366**

(220) 11/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, xanh dương.

CLASSHOME

(731) PHẠM VĂN LONG (VN)

Ấp Tích Khánh, xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 02: Mực in; sơn; véc ni, phẩm màu; nhựa tự nhiên [dạng thô]; băng chống ăn mòn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 12: Thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; hệ thống và thiết bị vận chuyển bằng cáp; ô tô không người lái [ô tô tự lái]; du thuyền; giường nằm sử dụng trên xe cộ; xe đẩy trẻ em.

Nhóm 16: Bìa [văn phòng phẩm]; giấy; dụng cụ viết; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; máy hủy giấy [sử dụng cho văn phòng]; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm].

Nhóm 21: Thùng rác; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ dùng để vệ sinh; thiết bị điện dùng để thu hút và diệt trừ côn trùng.

Nhóm 22: Mái che bằng vật liệu tổng hợp; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt; vải bạt; sợi xơ dừa; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; dây buộc không bằng kim loại để vận chuyển hàng hóa có vận tải lớn.

Nhóm 25: Quần áo; giày; đồng phục; thắt lưng [trang phục]; tả lót trẻ sơ sinh; đồ đi ở chân.

Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở đá; trái cây đông lạnh; thịt; sữa; trứng; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; gạo; trà; đường; đồ gia vị; bún/miến/mì sợi nhỏ.

Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; viên làm sủi bọt dùng cho đồ uống; nước quả cô đặc [không có cồn]; xi rô dùng cho đồ uống.

(210) **4-2024-54568**

(220) 12/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

MYTUN

(731) CÔNG TY TNHH 3MC (VN)

Số 454 Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bình nước nóng cho nhà tắm; chậu rửa tay (gắn cố định); bồn rửa tay; vòi; van khóa (bộ phận của thiết bị vệ sinh); hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn rửa nhà bếp tích hợp.

(210) **4-2024-54672**

(220) 12/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

LABAZAAR

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
VÀ THƯƠNG MẠI HUY HOÀNG
GROUP (VN)

43 Lý Phục Man, phường Bình Thuận,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích trang điểm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc), sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích trang điểm).

(210) **4-2024-54676**

(220) 12/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SilQ

(731) MOMENTIVE PERFORMANCE
MATERIALS INC. (US)

2750 Balltown Road, Niskayuna, NY
12309, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Các sản phẩm hóa học dùng cho mục đích công nghiệp; các hóa chất chống thấm cho các sản phẩm dệt may; chất làm mềm (dùng trong công nghiệp); các chế phẩm tháo khuôn/các chế phẩm tách khuôn đúc; các phụ gia nhuộm [hóa chất]; các chất hoàn thiện cho thuốc nhuộm [phụ gia hóa học cho thuốc nhuộm]; các tác nhân hóa học dùng cho ứng dụng khoa học (không dùng cho mục đích y tế và thú y); silicone; nhựa silicon (dạng thô).

(210) **4-2024-54680**

(220) 12/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

INDIUM CORPORATION

(731) THE INDIUM CORPORATION OF
AMERICA (US)

301 Woods Park Drive, Suite 301,
Clinton, NY 13323, Clinton, New York
13323, UNITED STATES

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất vô cơ để sử dụng trong: mực tiêu phun xạ hoặc như một thành phần của mực in màng dày để tạo lớp màng trong suốt dùng làm chất dẫn điện trong màn hình hiển thị thông tin phẳng, bảng điện sắc, máy bay, ô tô và cần gạt sương kính chắn gió tàu cao tốc, đèn huỳnh quang điện, bộ phận xạ hồng ngoại trong cửa sổ tiết kiệm năng lượng và tấm pin mặt trời, và đèn natri áp suất thấp để kiểm soát sự tích tụ hydro trong pin khô, ổn định dung dịch và làm đông cứng vàng trong dung dịch mạ vàng, làm chất xúc tác được sử dụng trong các ứng dụng cracking khí ga, để sử dụng như một tiền chất trong sản xuất khí ga được sử dụng để tạo ra chất bán dẫn hợp chất III-V, và dung dịch mạ indium để truyền các tính chất vật lý của indium để mạ hàng hóa; chất trợ dùng để hàn.

Nhóm 06: Indium sử dụng trong thương mại; indium có độ tinh khiết cao; chất hàn gốc indium; chất hàn [không phải hóa chất] và hợp kim đặc biệt; hợp kim dễ nóng chảy và hợp kim bismut.

(210) **4-2024-54687**

(220) 12/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

OHSAWA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
HOMEFOOD (VN)

Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ươm; hoa quả khô; ô mai.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả [bánh kẹo]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cung cấp các sản phẩm, cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm.

(210) **4-2024-54781**

(220) 12/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.15.15

(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh.

(731) NGUYỄN HỒNG SÁNG (VN)

168 Tổng Phước Phổ, Hòa Cường Bắc,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ làm thủ tục về thuế; dịch vụ tư vấn thuế; dịch vụ kiểm toán; tư vấn trong lĩnh vực hiệu suất kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý dinh doanh.

(210) **4-2024-54816**

(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.2.7; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HỒNG PHÚC (VN)

232 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 32: Nước đá cây, nước đá viên tinh khiết, nước đá điêu khắc bằng băng.

(210) **4-2024-54827**

(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

TOPWATER

(731) CÔNG TY TNHH EUROMADE VIỆT NAM (VN)

Tổ dân phố Miêu Nha 3, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước, máy làm nước uống nóng lạnh; thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; thiết bị và phụ kiện lắp cho bồn tắm; thiết bị và hệ thống bồn cầu bằng điện; máy sưởi làm nóng không khí, bình nước nóng.

(210) **4-2024-54845**

(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.9.11; 15.9.18; 26.3.1; 26.3.23;
26.11.3; 26.11.8

(591) Trắng, xanh da trời, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH BONNE VIỆT NAM (VN)

Số 25 ngách 16 ngõ 79 đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tai nghe bluetooth, loa bluetooth, sạc dự phòng, sạc điện thoại.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2024-54846**

(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.1.10; 26.11.12; 26.15.15

(731) ZS GAMING CORPORATION (TW)

No. 18, Aly. 181, Fushang Ln., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

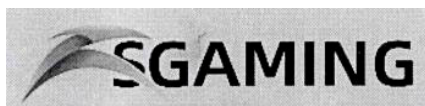
(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được.

(210) **4-2024-54847**

(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.1.10; 26.11.12; 26.15.15

(731) ZS GAMING CORPORATION (TW)

No. 18, Aly. 181, Fushang Ln., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi và trò chơi đánh bạc; cung cấp dịch vụ giải trí qua internet; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực trò chơi giải trí trên máy tính; cung cấp dịch vụ chơi game trực tuyến qua thông tin liên lạc bằng điện thoại di động.

(210) **4-2024-54848**

(540)



(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(731) ZS GAMING CORPORATION (TW)
No. 18, Aly. 181, Fushang Ln., Xitun
Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được.

(210) **4-2024-54849**

(540)



(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(731) ZS GAMING CORPORATION (TW)
No. 18, Aly. 181, Fushang Ln., Xitun
Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi và trò chơi đánh bạc; cung cấp dịch vụ giải trí qua internet; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực trò chơi giải trí trên máy tính; cung cấp dịch vụ chơi game trực tuyến qua thông tin liên lạc bằng điện thoại di động.

(210) **4-2024-54859**

(540)



(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1

(591) Đen, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NIAN SPORTS
(VN)

Số 12 ngõ 30 thôn Thượng Thụy, xã Đức
Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; bột protein để thay thế bữa ăn (thực phẩm bổ sung dinh dưỡng phù hợp cho mục đích ăn kiêng hoặc cho mục đích y tế); chất bổ sung protein; chế phẩm vitamin (thực phẩm chức năng).

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày; dép; mũ (nón); tất (vớ).

(210) **4-2024-54917**

(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20

(591) Đen, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH HARMONY
FRAGRANCE (VN)**

Sao Biển 10-69 Vinhomes Oceanpark 2,
xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh
Hưng Yên



(511) Nhóm 03: Tinh dầu; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; nước hoa; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm.

Nhóm 04: Nến; dây nến; dây tẩm sáp môi lửa trong nến; cây nến con; sáp nguyên liệu thô; sáp để thắp sáng.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ, giày.

(210) **4-2024-54973**

(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 18.1.21; 26.1.1

(591) Trắng, xanh dương.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TIM CAR (VN)**
03 LK20 đường số 39, khu đô thị Mỹ
Gia, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang,
tỉnh Khánh Hòa



(740) **CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)**

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Môi giới mua bán xe ô tô; xuất nhập khẩu xe ô tô; mua bán xe ô tô; mua bán phụ tùng xe ô tô; mua bán thiết bị sửa xe ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa xe ô tô; dịch vụ bảo dưỡng xe ô tô; dịch vụ rửa xe ô tô; dịch vụ đánh bóng xe ô tô.

Nhóm 39: Cho thuê xe ô tô; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển bằng tắc xi; vận chuyển hành khách; cung cấp thông tin vận tải; đặt chỗ cho việc vận tải; vận tải; vận chuyển khách lẻ hành; môi giới cho thuê xe ô tô.

(210) **4-2024-54979**

(220) 13/11/2024

(300) 92739

11/07/2024 JM

(441) 25/08/2025

(540)

BRIGHTSTAR

(731) IGT GLOBAL SOLUTIONS
CORPORATION (US)

10 Memorial Boulevard, Providence, RI
02818, U.S.A

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối điện tử để tạo vé xổ số; thiết bị đầu cuối tạo vé xổ số; vé xổ số điện tử; phần mềm để tổ chức, tiến hành, quản trị, vận hành và quản lý xổ số; phần mềm trò chơi; phần mềm để đánh bạc, cá cược, đặt cược và chơi trò chơi xổ số và trò chơi may rủi.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi đánh bạc, cụ thể là máy quay xổ số; thiết bị đánh bạc may rủi có thể thiết lập cấu hình lại; thiết bị đánh bạc xổ số có thể thiết lập cấu hình lại, cụ thể là, máy đánh bạc, máy quay xổ số và phần mềm trò chơi cho các máy đó, được ghi sẵn và vận hành trên máy tính, được bán như một bộ; vé xổ số; bài lá; thẻ xổ số; thẻ cào dùng cho trò chơi may rủi; vé xổ số in; vé xổ số điện tử; máy đánh bạc; máy đánh bạc điện tử, cụ thể là thiết bị chấp nhận cược; máy đánh bạc, cụ thể là, máy chơi trò chơi máy đánh bạc (slot) điện tử, máy chơi lô tô (bingo) điện tử, máy chơi xì tố (poker) điện tử và máy chơi xổ số keno điện tử; máy đánh bạc dùng cho trò cờ bạc.

Nhóm 37: Lắp đặt và bảo trì phần cứng cho xổ số và đánh bạc.

Nhóm 41: Dịch vụ xổ số; cung cấp trò chơi xổ số trực tuyến; cung cấp trò chơi xổ số qua internet; tiến hành xổ số; tổ chức xổ số; quản trị xổ số; quản lý xổ số; điều hành xổ số; điều hành các trò chơi cá cược và các cuộc thi; cung cấp trò chơi máy đánh bạc (slot), lô tô (bingo), xì tố (poker) và xổ số keno trực tuyến; cung cấp dịch vụ đánh bạc trực tuyến; dịch vụ đánh bạc sòng bạc; dịch vụ cá cược, cờ bạc và đặt cược; quản lý cơ sở và thiết bị xổ số.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển hệ thống xổ số; thiết kế và phát triển phần mềm xổ số; thiết kế và phát triển máy móc và thiết bị xổ số, đánh bạc và cờ bạc; phần mềm không tải xuống được để tổ chức, tiến hành, quản trị, vận hành và quản lý xổ số; phần mềm không tải xuống được để đánh bạc, đặt cược, cá cược, và chơi trò chơi xổ số và trò chơi may rủi; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi; phần mềm trò chơi không tải xuống được; thiết kế và phát triển phần mềm đánh bạc, đặt cược và cá cược.

(210) **4-2024-54980**

(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.12; 26.1.1

(731) IGT GLOBAL SOLUTIONS
CORPORATION (US)

10 Memorial Boulevard, Providence, RI
02818, U.S.A

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)


BRIGHTSTAR

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối điện tử để tạo vé xổ số; thiết bị đầu cuối tạo vé xổ số; vé xổ số điện tử; phần mềm để tổ chức, tiến hành, quản trị, vận hành và quản lý xổ số; phần mềm trò chơi; phần mềm để đánh bạc, cá cược, đặt cược và chơi trò chơi xổ số và trò chơi may rủi.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi đánh bạc, cụ thể là máy quay xổ số; thiết bị đánh bạc may rủi có thể thiết lập cấu hình lại; thiết bị đánh bạc xổ số có thể thiết lập cấu hình lại, cụ thể là, máy đánh bạc, máy quay xổ số và phần mềm trò chơi cho các máy đó, được ghi sẵn và vận hành trên máy tính, được bán như một bộ; vé xổ số; bài lá; thẻ xổ số; thẻ cào dùng cho trò chơi may rủi; vé xổ số in; vé xổ số điện tử; máy đánh bạc; máy đánh bạc điện tử, cụ thể là thiết bị chấp nhận cược; máy đánh bạc, cụ thể là, máy chơi trò chơi máy đánh bạc (slot) điện tử, máy chơi lô tô (bingo) điện tử, máy chơi xì tố (poker) điện tử và máy chơi xổ số keno điện tử; máy đánh bạc dùng cho trò cờ bạc.

Nhóm 37: Lắp đặt và bảo trì phần cứng cho xổ số và đánh bạc.

Nhóm 41: Dịch vụ xổ số; cung cấp trò chơi xổ số trực tuyến; cung cấp trò chơi xổ số qua internet; tiến hành xổ số; tổ chức xổ số; quản trị xổ số; quản lý xổ số; điều hành xổ số; điều hành các trò chơi cá cược và các cuộc thi; cung cấp trò chơi máy đánh bạc (slot), lô tô (bingo), xì tố (poker) và xổ số keno trực tuyến; cung cấp dịch vụ đánh bạc trực tuyến; dịch vụ đánh bạc sòng bạc; dịch vụ cá cược, cờ bạc và đặt cược; quản lý cơ sở và thiết bị xổ số.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển hệ thống xổ số; thiết kế và phát triển phần mềm xổ số; thiết kế và phát triển máy móc và thiết bị xổ số, đánh bạc và cờ bạc; phần mềm không tải xuống được để tổ chức, tiến hành, quản trị, vận hành và quản lý xổ số; phần mềm không tải xuống được để đánh bạc, đặt cược, cá cược, và chơi trò chơi xổ số và trò chơi may rủi; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi; phần mềm trò chơi không tải xuống được; thiết kế và phát triển phần mềm đánh bạc, đặt cược và cá cược.

(210) **4-2024-54981**

(540)



(220) 13/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1

(731) IGT GLOBAL SOLUTIONS CORPORATION (US)

10 Memorial Boulevard, Providence, RI 02818, U.S.A

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối điện tử để tạo vé xổ số; thiết bị đầu cuối tạo vé xổ số; vé xổ số điện tử; phần mềm để tổ chức, tiến hành, quản trị, vận hành và quản lý xổ số; phần mềm trò chơi; phần mềm để đánh bạc, cá cược, đặt cược và chơi trò chơi xổ số và trò chơi may rủi.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi đánh bạc, cụ thể là máy quay xổ số; thiết bị đánh bạc may rủi có thể thiết lập cấu hình lại; thiết bị đánh bạc xổ số có thể thiết lập cấu hình lại, cụ thể là, máy đánh bạc, máy quay xổ số và phần mềm trò chơi cho các máy đó, được ghi sẵn và vận hành trên máy tính, được bán như một bộ; vé xổ số; bài lá; thẻ xổ số; thẻ cào dùng cho trò chơi may rủi; vé xổ số in; vé xổ số điện tử; máy đánh bạc; máy đánh bạc điện tử, cụ thể là thiết bị chấp nhận cược; máy đánh bạc, cụ thể là, máy chơi trò chơi máy đánh bạc (slot) điện tử, máy chơi lô tô (bingo) điện tử, máy chơi xì tố (poker) điện tử và máy chơi xổ số keno điện tử; máy đánh bạc dùng cho trò cờ bạc.

Nhóm 37: Lắp đặt và bảo trì phần cứng cho xổ số và đánh bạc.

Nhóm 41: Dịch vụ xổ số; cung cấp trò chơi xổ số trực tuyến; cung cấp trò chơi xổ số qua internet; tiến hành xổ số; tổ chức xổ số; quản trị xổ số; quản lý xổ số; điều hành xổ số; điều

hành các trò chơi cá cược và các cuộc thi; cung cấp trò chơi máy đánh bạc (slot), lô tô (bingo), xì tố (poker) và xổ số keno trực tuyến; cung cấp dịch vụ đánh bạc trực tuyến; dịch vụ đánh bạc sòng bạc; dịch vụ cá cược, cờ bạc và đặt cược; quản lý cơ sở và thiết bị xổ số.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển hệ thống xổ số; thiết kế và phát triển phần mềm xổ số; thiết kế và phát triển máy móc và thiết bị xổ số, đánh bạc và cờ bạc; phần mềm không tải xuống được để tổ chức, tiến hành, quản trị, vận hành và quản lý xổ số; phần mềm không tải xuống được để đánh bạc, đặt cược, cá cược, và chơi trò chơi xổ số và trò chơi may rủi; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi; phần mềm trò chơi không tải xuống được; thiết kế và phát triển phần mềm đánh bạc, đặt cược và cá cược.

(210) **4-2024-55027**

(220) 14/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

ZOF

(731) BÙI NGUYỄN QUANG LONG (VN)
1204A2, Ecolife Capitol, 58 Tổ Hữu,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ lót, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ thể thao, ba lô, ví, túi xách, đồ chơi, búp bê, các loại huy hiệu, móc chìa khoá, các loại thẻ sưu tập và sổ tay.

(210) **4-2024-55052**

(220) 14/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

RP7

(731) DULUXGROUP (AUSTRALIA) PTY
LTD (AU)
1956 Dandenong Road, Clayton,
Victoria, Australia, 3168

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trù sơn; silic; chất dính cho gạch ốp tường; mát tit gắn kính.

Nhóm 02: Sơn; lớp phủ [sơn]; sơn lót; sơn chống gỉ; mỡ chống gỉ; dầu chống gỉ.

Nhóm 07: Súng khí nén để đùn mát tit; súng phun keo dính, dùng điện; súng phun sơn; máy sơn.

Nhóm 08: Súng để bít, trét, không dùng điện/ súng bắn keo, không dùng điện; dụng cụ để nạo [công cụ cầm tay]; đĩa mài bằng đá nhám; súng phóng/phun [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 16: Con lăn của thợ sơn nhà; chổi quét sơn/bút lông để vẽ; khay đựng màu vẽ.

Nhóm 17: Sơn cách điện, cách nhiệt/sơn để cách ly; hợp chất để bịt kín khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu trám khớp/ đầu nối nối giãn nở/vật liệu đệm lót khớp/đầu nối nối giãn nở.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 19: Xi măng amiăng; vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; lớp lót, không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng; vật liệu khảm ghép phi kim loại, dùng trong xây dựng/bề mặt trang trí bằng các mảnh vật liệu phi kim loại trong các công trình xây dựng; vôi.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; sơn vẽ hoặc sửa chữa biển hiệu; sơn nội thất và ngoại thất; cung cấp thông tin xây dựng; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; tư vấn xây dựng.

(210) **4-2024-55073**

(220) 14/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(591) Vàng, đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DRAGON PHARMA (VN)

16 Huỳnh Công Giản, khu phố 2, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước hoa; gel làm trắng răng.

Nhóm 05: Nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; hydro peroxit dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; vỏ cây dùng cho dược phẩm; trà thảo dược; dược phẩm dùng cho người.

(210) **4-2024-55218**

(220) 14/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.3.3; 24.4.18



(731) ANNHOUSE CO., LTD (KR)

11, 13 Flr., 518 Gangnamdae-ro Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc (đã chế biến) và chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; món cơm trộn; bánh mì; bánh mì kẹp nhân; nước xốt sa lát; nước sốt; ngũ cốc dạng thanh; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; bột trà, có lá trà là thành phần chính; các sản phẩm sô cô la; cà phê; đồ uống cà phê; bánh ngọt; bánh pizza; hạt cà phê; hạt cà phê rang.

(210) **4-2024-55258**

(540)



(220) 15/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 7.1.11; 7.1.24

(591) Đen, vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH EDOMI GROUP (VN)

167A Lê Văn Lương, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ gồm cho mục đích gia dụng, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa dùng trong gia đình, dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

(210) **4-2024-55285**

(540)



(220) 15/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.4; 5.3.13; 26.4.4; 26.4.5

(731) HỢP TÁC XÃ TÍN ĐỨC (VN)

Thôn Đăk Vang, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã được chế biến bảo quản; mứt ướt; dầu ăn; hạt đã qua chế biến; măng khô; chuối hột rừng phơi khô.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); gạo; bún; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; thảo mộc tươi; hạt [ngũ cốc]; hạt giống để trồng; mạch nha; măng tươi.

(210) **4-2024-55300**

(540)



(220) 15/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.24; 7.3.11; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TOÀN PHÁT (VN)

Tổ 42A, ngõ 72 ngách 162 số nhà 13 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phụng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: cửa, tay nắm cửa, khung cửa, vách ngăn, mái che.

Nhóm 11: Bồn tắm; thiết bị xông hơi (khô và ướt bằng sức nóng của nhiệt); thiết bị tắm hơi; máy đun nước tắm; máy bơm nhiệt; phòng tắm đứng; phòng tắm xông hơi bằng gỗ; phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

tắm xông hơi bằng nhựa; thiết bị để chiếu sáng, làm mát, sinh hơi nước, lọc nước, làm sạch, sấy khô, thông gió; thiết bị sưởi nhiệt hồng ngoại gồm đèn sưởi, cáp sưởi, film sưởi, tấm (panel) sưởi; đèn tạo ion âm; đèn quang phổ sử dụng đá năng lượng (đá terahertz).

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vật liệu xây dựng bằng gỗ, bằng nhựa, bằng kính; tay nắm cửa (không bằng kim loại).

Nhóm 20: Đồ đạc: giá, kệ, tủ, bàn, ghế, gương soi trong phòng tắm.

Nhóm 35: Mua bán: bồn tắm, thiết bị xông hơi (khô và ướt bằng sức nóng của nhiệt), thiết bị tắm hơi, máy đun nước tắm, máy bơm nhiệt, phòng tắm đứng, phòng tắm xông hơi bằng gỗ, phòng tắm xông hơi bằng nhựa, thiết bị để chiếu sáng, làm mát, sinh hơi nước, bơm nước, lọc nước, làm sạch, sấy khô, thông gió, thiết bị sưởi nhiệt hồng ngoại gồm đèn sưởi, cáp sưởi, film sưởi, tấm (panel) sưởi, đèn tạo ion âm, đèn quang phổ sử dụng đá năng lượng (đá terahertz), đồ đạc bao gồm giá, kệ, tủ, bàn, ghế, gương soi trong phòng tắm, vật liệu xây dựng bằng kim loại bao gồm cửa, tay nắm cửa, khung cửa, vách ngăn, mái che, vật liệu xây dựng phi kim loại gồm vật liệu xây dựng bằng gỗ, bằng nhựa, bằng kính, tay nắm cửa (không bằng kim loại).

(210) **4-2024-55301**

(220) 15/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT THIÊN HOÀNG (VN)

Tầng 6 tòa nhà Diamond Flower Tower, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại.

(210) **4-2024-55306**

(220) 19/02/2020

(641) 4-2020-04891

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NALEE (VN)

50 Trần Văn Khánh, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

TALAMART

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo thương mại; nghiên cứu thị trường; xúc tiến thương mại; tổ chức hội chợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2024-55392**

(220) 15/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOWIN (VN)

Số 15 đường số 1, khu phố 5, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2024-55396**

(220) 15/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1; 26.4.4



(731) TRƯƠNG VĂN ĐẠO (VN)

Thôn Mai Động, xã Hương Mạc, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dàn dựng chương trình giải trí.

(210) **4-2024-55408**

(220) 15/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.2.1; 3.2.24; 26.4.9



(731) NGUYỄN NGUYỄN TUẤN (VN)

Số 22 ngõ 291 phố Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

LM MESER

(511) Nhóm 20: Đồ dùng giường ngủ, cụ thể là: nệm, đế giường, gối; rèm cửa sổ và rèm che trong nhà (dạng màn che); đệm, nệm cắm trại.

Nhóm 22: Sợi động vật và sợi dệt thô, cụ thể là: lông động vật, kén, đay, len thô hoặc đã qua xử lý, lụa thô, lông vũ cho đồ giường, len lông cừu; len gổ.

Nhóm 24: Đồ vải gia dụng, cụ thể là: khăn trải giường, vỏ gối, khăn tắm bằng vải; túi ngủ, túi lót túi ngủ; chăn trải giường/khăn trải giường/chăn phủ [ga trải giường]/chăn bông chăn lông vũ; vỏ gối.

(210) **4-2024-55481**

(220) 16/07/2018

(641) 4-2018-23392

(441) 25/08/2025

(540)

DAPICO

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DAPICO (VN)

413/7/6 Lê Văn Quới, khu phố 5, phường
Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; kem [sản phẩm sữa]; đồ uống từ sữa cụ thể là đồ uống từ sữa có hương vị và có tăng cường chất dinh dưỡng [thành phần chủ yếu là sữa]; sản phẩm sữa; đồ uống và bột trên cơ sở sữa bột; sữa giàu protein.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc; đồ uống sôcôla có sữa; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; kem lạnh; thực phẩm giàu tinh bột.

(210) **4-2024-55499**

(220) 15/11/2024

(641) 4-2022-26964

(441) 25/08/2025

(540)

Apkpure

(531) 26.3.1; 26.3.5

(731) ELECYBER INTERNATIONAL PTE.
LTD. (SG)

10 Anson Road, #21-07 International
Plaza, 079903 Singapore

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG
& TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing, cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ liên quan đến phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, trò chơi, máy vi tính có thể đeo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách sắp xếp cho các nhà tài trợ liên kết hàng hóa và dịch vụ của họ với các chương trình giải thưởng, hoạt động thể thao, cuộc thi thể thao; khuyến mãi cho người khác; dịch vụ bán buôn liên quan đến phần mềm máy tính.

(210) **4-2024-55502**

(220) 18/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HIEP THANH
P L A S T I C

(591) Đỏ tươi, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI - NHỰA HIỆP THÀNH
(VN)

34-36 Cao Văn Lầu, phường 1, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hạt nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô.

Nhóm 20: Đồ nội thất (ghế; bàn; tủ; kệ); kết nhựa; rổ (không bằng kim loại); giỏ (không bằng kim loại); sọt (không bằng kim loại); móc áo (không bằng kim loại); tấm nâng hàng không bằng kim loại (pallet).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Sản phẩm nhựa gia dụng (rổ, giỏ dùng cho gia đình, xô, thùng, chai lọ, lọ đựng gia vị); đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, thìa, đĩa; khay dùng cho mục đích gia đình; tách; chén; cốc; ca; bình (hũ); gầu; chậu giặt; chậu tắm; cái kẹp phơi quần áo; bình cắm hoa; chậu hoa; thùng rác; dụng cụ hút rác; chổi; bàn chải; lồng bàn; dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 22: Dây thừng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu sản phẩm: thùng giữ nhiệt, thùng nhựa, xô nhựa, bình nhựa, rổ nhựa, mâm nhựa.

(210) **4-2024-55503**

(220) 18/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ tươi, trắng.

HITACO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI - NHỰA HIỆP THÀNH
(VN)

34-36 Cao Văn Lầu, phường 1, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hạt nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô.

Nhóm 20: Đồ nội thất (ghế; bàn; tủ; kệ); kết nhựa; rổ (không bằng kim loại); giỏ (không bằng kim loại); sọt (không bằng kim loại); móc áo (không bằng kim loại); tấm nâng hàng không bằng kim loại (pallet).

Nhóm 21: Sản phẩm nhựa gia dụng (rổ, giỏ dùng cho gia đình, xô, thùng, chai lọ, lọ đựng gia vị); đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, thìa, đĩa; khay dùng cho mục đích gia đình; tách; chén; cốc; ca; bình (hũ); gầu; chậu giặt; chậu tắm; cái kẹp phơi quần áo; bình cắm hoa; chậu hoa; thùng rác; dụng cụ hút rác; chổi; bàn chải; lồng bàn; dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 22: Dây thừng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu sản phẩm: thùng giữ nhiệt, thùng nhựa, xô nhựa, bình nhựa, rổ nhựa, mâm nhựa.

(210) **4-2024-55540**

(220) 18/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18

(591) Xanh, đỏ, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YHB ECO VINA
(VN)

Tổ 4, thị trấn Quang Minh, huyện Mê
Linh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy gia công kim loại; phụ tùng máy móc ngành công nghiệp.

(210) **4-2024-55549**

(220) 18/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 26.1.1; 26.15.1



(731) LIVON LABORATORIES, INC. (US)

6823 S. Eastern Ave., Ste. 101, Las Vegas, Nevada 89119, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Vitamin; vitamin tổng hợp; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung vitamin dạng lỏng; chế phẩm vitamin; chế phẩm có chứa vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng; chất bổ sung thực phẩm; phụ gia thực phẩm chứa vitamin; chất bổ sung khoáng; chất bổ sung thực phẩm chứa khoáng chất; chất bổ sung vi lượng đồng căn; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng thanh thực phẩm; chất bổ sung ăn kiêng; hỗn hợp đồ uống bổ sung ăn kiêng; hỗn hợp đồ uống thay thế bữa ăn (chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng/ đồ uống bổ sung dinh dưỡng và ăn kiêng).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và trực tuyến vitamin, vitamin tổng hợp, chất bổ sung vitamin, chất bổ sung vitamin dạng lỏng, chế phẩm vitamin, chế phẩm có chứa vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng, chất bổ sung thực phẩm, phụ gia thực phẩm chứa vitamin, chất bổ sung khoáng, chất bổ sung thực phẩm chứa khoáng chất, chất bổ sung vi lượng đồng căn, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung dinh dưỡng dạng thanh thực phẩm, chất bổ sung ăn kiêng, hỗn hợp đồ uống bổ sung ăn kiêng và hỗn hợp đồ uống thay thế bữa ăn, trà, ca cao, cà phê, gạo, bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bột nhồi/bánh nướng và bánh kẹo, đá (nước đông lạnh), ngũ cốc ăn sáng, đồ ăn nhẹ, yến mạch, ngũ cốc muesli, đồ ăn nhẹ từ ngũ cốc, đồ ăn nhẹ từ hạt, bánh quy giòn, bánh quy, thanh ngũ cốc, thanh thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc, túi trà, chất lỏng được chiết (không phải thuốc), chiết xuất dạng lỏng từ thảo dược, nước khoáng và nước có ga và các loại đồ uống không cồn khác, đồ uống trái cây và nước ép trái cây, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống, đồ uống đẳng trương, đồ uống hương vị trái cây, đồ uống trên cơ sở trái cây, đồ uống thể thao tăng cường protein, đồ uống thể thao, đồ uống thể thao tăng cường chất dinh dưỡng, đồ uống thi đấu tăng cường dinh dưỡng, đồ uống tăng lực, chất cô đặc để làm nước giải khát, chất cô đặc để làm đồ uống hương trái cây và nước ép trái cây, xi-rô để làm nước giải khát, xi-rô để làm đồ uống hương trái cây và nước ép trái cây, bột để làm nước giải khát, bột để làm đồ uống hương trái cây và nước ép trái cây, chất cô đặc dùng để pha chế đồ uống đẳng trương, chất cô đặc dùng để pha chế đồ uống thể thao và đồ uống tăng lực, xi-rô dùng để pha chế đồ uống đẳng trương, xi-rô dùng để pha chế đồ uống thể thao và đồ uống tăng lực, bột dùng để pha chế đồ uống đẳng trương, bột dùng để pha chế đồ uống thể thao và đồ uống tăng lực, nước uống, nước uống có vitamin, nước có hương vị và đồ uống bù nước.

(210) **4-2024-55877**

(220) 19/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.2; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.18



(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển, xanh lá cây.

(731) SECOM KABUSHIKI KAISHA (SECOM CO., LTD.) (JP)

5-1, Jingumae 1-Chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng được sử dụng để phát hiện chuyển động của thú cưng của khách hàng trong một khoảng thời gian nhất định; thiết bị cảm biến phát hiện chuyển động của thú cưng trong nhà; thiết bị đếm bước chân; thiết bị theo dõi hoạt động hàng ngày và cảnh báo những bất thường; công tắc cảm ứng; ổ cắm điều khiển; bộ trung tâm điều khiển nhà thông minh; thiết bị kiểm soát môi trường thông minh; ổ cắm điện thông minh; bộ loa thông minh; bộ trung tâm kiểm soát an ninh thông minh.

Nhóm 10: Hộp đựng thuốc (làm bằng vật liệu không phải kim loại, chuyên dụng); hộp đựng thuốc chuyên dụng [không chứa thuốc bên trong]; đồ đựng thuốc chuyên dụng; thiết bị phân phối thuốc [thiết bị y tế].

Nhóm 44: Dịch vụ cung cấp hỗ trợ (về y tế) trong trường hợp khẩn cấp hoặc bệnh tật bằng cách thông báo cho các thành viên gia đình và trung tâm kiểm soát để điều tra tình hình và cung cấp hỗ trợ ngay lập tức.

(210) **4-2024-55878**

(220) 19/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SECOM

(731) SECOM KABUSHIKI KAISHA
(SECOM CO., LTD.) (JP)
5-1, Jingumae 1-Chome, Shibuya-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 10: Hộp đựng thuốc (làm bằng vật liệu không phải kim loại, chuyên dụng); hộp đựng thuốc chuyên dụng [không chứa thuốc bên trong]; đồ đựng thuốc chuyên dụng; thiết bị phân phối thuốc [thiết bị y tế].

(210) **4-2024-55879**

(220) 19/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SECOM Smart Security

(731) SECOM KABUSHIKI KAISHA
(SECOM CO., LTD.) (JP)
5-1, Jingumae 1-Chome, Shibuya-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 10: Hộp đựng thuốc (làm bằng vật liệu không phải kim loại, chuyên dụng); hộp đựng thuốc chuyên dụng [không chứa thuốc bên trong]; đồ đựng thuốc chuyên dụng; thiết bị phân phối thuốc [thiết bị y tế].

(210) **4-2024-55943**

(220) 19/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN
THÀNH, TỈNH NGHỆ AN (VN)
Khối 2, thị trấn Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2024-56003**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1

(591) Đen, xanh dương, xám, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY PHÁT ĐIỆN VIỆT NHẬT (VN)

Số nhà 19 ngõ 14 đường Đông Ngạc, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Lê và Liên danh (LE AND ASSOCIATES LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy phát điện xoay chiều (alternator); máy phát điện (dynamo); máy phát điện (electricity generator); máy phát điện động cơ diesel và động cơ xăng; động cơ diesel cho máy móc.

Nhóm 09: Bảng điều khiển phân phối [điện]; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; thiết bị điều khiển từ xa; bảng điều khiển [điện]; bộ (bảng) điều khiển máy phát điện; bộ điều khiển dùng cho máy phát điện và tủ chuyển nguồn tự động (bộ điều khiển MPĐ & ATS).

(210) **4-2024-56012**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) YIXING TAIYU ENVIRONMENTAL ENGINEERING EQUIPMENT CO., LTD (CN)

Baihechang Road, Yixing Environmental Protection Technology Industrial Park, Wuxi, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

FULLTECH

(511) Nhóm 07: Máy thổi hoặc quạt dùng để nén, hút và vận chuyển hạt; máy thổi để nén, hút và vận chuyển hạt; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; máy thổi cho lò rèn; máy hút không khí.

(210) **4-2024-56054**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 3.7.16; 3.9.4; 18.3.5

(591) Đỏ, trắng.



PHÚC HẢI PHÁT

(731) HỘ KINH DOANH ĐÌNH VĂN KIÊN (VN)

Khu QH đầm Âu Rạp, khu 5, phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn, không còn sống; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

(210) **4-2024-56055**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 3.7.16; 3.9.4; 18.3.5

(591) Đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH ĐÌNH VĂN KIÊN (VN)**

Khu QH đầm Âu Rạp, khu 5, phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh



PHÚC HẢI PHÁT

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn, không còn sống; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mút ươi, mút quả ươi; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

(210) **4-2024-56056**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VITATH (VN)**

29A đường Tức Mạc, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

3B AKI

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

(210) **4-2024-56071**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **SWATI SPENTOSE PVT LTD (ID)**

114, Marine Chambers, New Marine Lines, Churchgate, Mumbai - 400020, India

Elmiron

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chế phẩm hóa dược; thuốc giảm đau; thuốc không kê đơn; viên nang dùng làm thuốc; thuốc dạng viên dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc dùng cho con người; bao gồm cả thuốc chiết xuất từ sản phẩm thiên nhiên (thảo dược).

(210) **4-2024-56081**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 25.7.7

(591) Xanh dương, trắng, đen, xanh nước biển.

(731) **CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT THÀNH THỊNH (VN)**

Khu đô thị Lakeview City, số 1-3, đường số 17, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

aquafit
PREMIUM CALCIUM HYPOCHLORITE

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước; hóa chất để cải tạo đất; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm để làm trong; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi sinh không dùng cho ngành y và thú y.

(210) **4-2024-56099**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH ĐẠT (VN)

Số 193 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sáp; chất bôi trơn; chất để thẩm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2024-56177**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.7; 26.3.23

(591) Đỏ ánh kim.

(731) CHÂU THỰC MÃN (VN)

246/2/8 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, dịch vụ tiếp thị, dịch vụ bán lẻ, dịch vụ bán buôn, dịch vụ trưng bày các dụng cụ và thiết bị phun xăm, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; dịch vụ làm tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tiệm cắt tóc.

(210) **4-2024-56218**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.9; 26.11.12; 26.13.25

(591) Xanh da trời, đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN JIN RONG TAI (VN)

D469B đường Bình Nhâm 19, khu phố Bình Hòa, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ truyền dẫn điện; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, cụ thể là phần mềm máy tính; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ quần áo lặn; mặt nạ lặn; tai nghe dùng cho thợ lặn; kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội; găng tay dùng cho thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị dập lửa.

Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED]; đèn âm trần.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu: đèn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, bóng đèn, bóng đèn đi-ốt phát quang [LED], đèn âm trần, bộ đổi điện, bộ biến đổi (điện).

(210) **4-2024-56219**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.4

(731) YU RENHUA (CN)

No. 8-10, Wenming Third Lane, Baotian Xinqian Village, Tangxia Town, Rui'an City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

fcdemo

(511) Nhóm 06: Ống nước bằng kim loại; đồ kim khí bằng kim loại như: tay nắm cửa bằng kim loại, khóa cửa ra vào bằng kim loại, chìa khóa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại.

Nhóm 09: Công tắc điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; dây điện; tủ điện .

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; nồi cơm điện; bếp điện; chảo điện; nồi hấp điện; vòi sen; bồn cầu.

Nhóm 20: Tủ lavabo.

(210) **4-2024-56225**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.3.7; 11.3.18; 26.1.2

(731) NGUYỄN DUY GIÁP (VN)

Toà TK1, Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

=FUMI

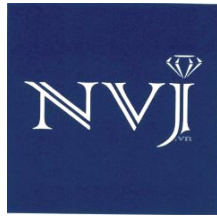
(511) Nhóm 11: Quạt điện; máy sấy tóc; hệ thống và thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng bàn là; nồi nấu, dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

(210) **4-2024-56239**

(220) 20/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2

(591) Trắng, xanh dương.

(731) PHẠM THỊ THANH HÀ (VN)

254/10 Nguyễn Oanh, phường 17, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức.

(210) **4-2024-56258**

(220) 21/11/2024

(300) 98/702974 16/08/2024 US

(441) 25/08/2025

(540)

YETI

(731) YETI COOLERS, LLC (US)

7601 Southwest Parkway, Austin, Texas
78735, USA

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ vận hành bằng tay để nghiền lon/hộp nhôm.

(210) **4-2024-56259**

(220) 21/11/2024

(300) 98/702979 16/08/2024 US

(441) 25/08/2025

(540)

YETI

(731) YETI COOLERS, LLC (US)

7601 Southwest Parkway, Austin, Texas
78735, USA

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ vận hành bằng tay để nghiền lon/hộp nhôm.

(210) **4-2024-56266**

(220) 21/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.20; 5.7.21; 5.7.22; 24.1.1;
26.11.11; 26.13.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá, trắng, nâu đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI SUPER TASTE VIET
NAM (VN)

Áp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến
Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo, mì sợi và mì ống; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; đường, mật ong, nước mật đường; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng; mạch nha.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ga (đồ uống); đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo các loại; quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm bánh kẹo và đồ uống không có cồn.

(210) **4-2024-56267**

(220) 21/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.20; 24.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI SUPER TASTE VIET
NAM (VN)

Ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến
Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo, mì sợi và mì ống; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; đường, mật ong, nước mật đường; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng; mạch nha.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ga (đồ uống); đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo các loại; quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm bánh kẹo và đồ uống không có cồn.

(210) **4-2024-56268**

(220) 21/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SHARK

(731) SHARKNINJA OPERATING LLC (US)
89 A Street, Suite 100, Needham,
Massachusetts, UNITED STATES 02494

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Bàn chải thay thế dùng cho máy sản xuất/đóng gói mỹ phẩm vận hành bằng điện.

Nhóm 08: Thiết bị điện dùng để tạo kiểu tóc, cụ thể là bàn chải để tạo kiểu tóc, dùng điện; công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ cắt; dao cạo.

Nhóm 21: Bàn chải vận hành bằng điện dùng để làm sạch và tẩy tế bào chết cho da; thiết bị tẩy tế bào chết vận hành bằng điện, cụ thể là bàn chải vận hành bằng điện dùng để làm sạch và tẩy tế bào chết cho da; bàn chải thay thế dùng cho các thiết bị làm sạch và tẩy tế bào chết vận hành bằng điện; bàn chải tóc; bàn chải tóc, cụ thể là bàn chải tròn; bàn chải tóc, cụ thể là

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

bàn chải kiểu mái chèo; bàn chải tóc, cụ thể là bàn chải có lỗ thông hơi; thiết bị điện dùng để tạo kiểu tóc, cụ thể là, dụng cụ tạo kiểu cầm tay, dùng điện, có bản chất là bàn chải tóc kiểu quay, dùng điện, để tạo kiểu tóc cho người dùng; bàn chải tóc và lược chải tóc; dụng cụ cầm tay dùng để tạo kiểu tóc, cụ thể là bàn chải tóc và lược chải tóc; phụ kiện tạo kiểu tóc dùng cho bàn chải tóc và lược chải tóc; bàn chải dùng khí nóng; lược và bọt biển; bàn chải, trừ chổi quét sơn/bút lông để vẽ; vật liệu dùng để làm bàn chải.

(210) **4-2024-56290**

(540)



(220) 21/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Đen, vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT
NHẬP KHẨU TRUNG HIỆU (VN)
27 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sơn môi; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 35: Mua bán: sơn môi, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, mỹ phẩm dùng cho lông mày, chế phẩm chống nắng, kính chống giọt bắn.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ xăm hình; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

(210) **4-2024-56441**

(540)



(220) 21/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 9.7.22; 13.1.6; 26.1.1

(591) Xanh cô ban, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYÊN ĐỔI
SỐ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ
GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Số 38, ngõ 133, phố Thái Hà, phường
Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK
(CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khảo thí giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ thư viện đa phương tiện; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; sản xuất podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về).

(210) **4-2024-56483**

(220) 21/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20

(591) Đỏ cam.



(731) CÔNG TY TNHH BẢO LỘC THỊNH VƯƠNG (VN)

688/46 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2024-56486**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

N&L

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN HÓA SINH HÀ NỘI (VN)

Số 252/57 phố Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-56487**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SHUCACOS

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN HÓA SINH HÀ NỘI (VN)

Số 252/57 phố Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-56488**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

LENCOS

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN HÓA SINH HÀ NỘI (VN)

Số 252/57 phố Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-56489**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

DOHAN RICH

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN HÓA SINH
HÀ NỘI (VN)

Số 252/57 phố Tây Sơn, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-56490**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

DOCHICOS

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN HÓA SINH
HÀ NỘI (VN)

Số 252/57 phố Tây Sơn, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-56491**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

DOUCHI

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN HÓA SINH
HÀ NỘI (VN)

Số 252/57 phố Tây Sơn, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-56492**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

DOUYEN

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN HÓA SINH
HÀ NỘI (VN)

Số 252/57 phố Tây Sơn, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-56590**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18

(591) Đen, vàng, xám, xanh, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)

Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp (không bao gồm phụ gia cho nhiên liệu, phụ gia dùng trong xây dựng), khoa học, nông nghiệp và lâm nghiệp (loại trừ chất diệt nấm, diệt cỏ dại, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân bón; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; phẩm màu cho thực phẩm; mực in; véc-ni; chế phẩm chống gỉ dùng để bảo vệ; chế phẩm dùng để bảo quản gỗ.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; các chất dùng để giặt; chất để tẩy rửa; kem đánh răng; nhang thơm.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn (dầu nhờn); chế phẩm dùng để khử bụi; nhiên liệu; nền đốt sáng.

Nhóm 05: Dược phẩm; băng vệ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y học; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt côn trùng.

Nhóm 06: Kim loại thường, thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu xây dựng bằng kim loại; hệ thống ống bằng kim loại; dây kim loại thường.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy bơm; máy công cụ; động cơ không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy ép trứng.

Nhóm 08: Dao dùng để cắt (dụng cụ cho nhà bếp); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; bơm tay; kéo; dụng cụ cầm tay để uốn tóc (không dùng điện); lưỡi dao cạo râu.

Nhóm 09: Điện thoại di động; tivi; loa; máy vi tính; dây cáp điện; phần mềm máy tính (có thể tải xuống được).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế và thú y; thiết bị nha khoa; vật liệu để khâu vết thương; dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; sưởi nóng; máy điều hòa không khí; quạt điện; thiết bị dùng để nấu nướng; thiết bị vệ sinh.

Nhóm 12: Xe cộ giao thông trên bộ, trên không, dưới nước hoặc trên đường ray; ô tô; xe điện.

Nhóm 13: Súng; đạn dược; đạn phóng (vũ khí); chất nổ; pháo bông; pháo hoa.

Nhóm 14: Kim loại quý, thô hoặc bán thành phẩm; đồ trang sức (bằng kim loại quý); đá quý; đồng hồ.

Nhóm 15: Đàn ghi ta; đàn pianô; dây đàn; nhạc cụ; kèn; trống.

Nhóm 16: Giấy (tờ giấy); cặp kẹp tài liệu; sách; túi giấy (dùng để bao gói); danh thiếp; catalô.

Nhóm 17: Chất cách điện (cách ly); chất dẻo bán thành phẩm; cao su (thô hoặc bán thành phẩm); cao su tổng hợp, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm); ống mềm phi kim loại.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví (bóp); cặp đựng tài liệu; va li; ô (dù).

Nhóm 19: Xi măng; bột trét tường; gỗ xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống dẫn cứng không bằng kim loại (xây dựng); công trình xây dựng có thể chuyên chở được không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ; gương soi; đồ gỗ văn phòng; đồ nghệ thuật bằng gỗ; khung ảnh; giá sách.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp; đồ sứ dùng trong gia đình; đồ bằng đất nung dùng trong gia đình; bàn chải đánh răng; đồ dùng trong nhà vệ sinh (dụng cụ dùng để vệ sinh); dụng cụ dùng cho nhà vệ sinh.

Nhóm 22: Sợi dùng để dệt dạng thô; vải dầu; vải nhựa; mái che bằng vải bạt; bao tải bằng vải, dùng để đóng gói; len gỗ.

Nhóm 23: Sợi và chỉ để khâu; chỉ bằng chất dẻo dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ len; chỉ thêu.

Nhóm 24: Vải; chăn (mềm) để đắp; rèm cửa; khăn lau mặt bằng vải; khăn bàn bằng vải dệt, đồ vải dùng cho giường (trừ nệm, ruột gối).

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ (nón); khăn trùm đầu (trang phục).

Nhóm 26: Khuy; khóa kéo; kẹp tóc; ống cuốn dùng để uốn tóc (không phải dụng cụ cầm tay); đồ thêu ren; đăng ten.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm chùi chân (ở cửa); giấy dán tường; tấm phủ sàn; chiếu; tấm thảm dùng cho ô tô.

Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; bàn cờ; cái vợt (raket); gậy bi-a; đồ chơi; đồ trang trí cho cây noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo].

Nhóm 29: Thịt đã chế biến; rau quả được phơi khô hoặc nấu chín; mứt ướt; trứng; sữa và các sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu); dầu thực vật.

Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; đồ gia vị (thực phẩm); kem lạnh; bánh; kẹo.

Nhóm 31: Gia cầm để chăn nuôi (còn sống); thức ăn cho động vật; hạt giống; hoa quả tươi; mạch nha dùng trong chưng cất rượu bia; rau tươi.

Nhóm 32: Bia; nước trái cây ép; đồ uống không chứa cồn; nước uống tinh khiết; đồ uống có ga; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; bật lửa cho người hút thuốc; diêm; giấy cuộn thuốc lá; tàu hút thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu; dịch vụ môi giới lao động việc làm cho các tổ chức, cá nhân trong nước; dịch vụ cung cấp thông tin kinh tế, tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại, dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là, quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, khu nghỉ dưỡng (resort), câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp, khu căn hộ cao tầng, trung tâm thương mại; dịch vụ bán lẻ trực tuyến, dịch vụ bán lẻ qua catalô và dịch vụ mua bán các sản phẩm máy tính, phần mềm máy tính, linh kiện điện tử, viễn thông và điều khiển, quần áo, giày dép, thắt lưng, túi, ví, ô, mũ nón, móc khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, bưu thiếp, cờ lưu niệm, lót cốc chén, văn phòng phẩm, bánh kẹo, lương thực thực phẩm, bật lửa, cốc, chén, lọ hoa, khung ảnh, tượng, mỹ phẩm, kính đeo mắt.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn về tài chính); dịch vụ đầu tư vốn; dịch vụ hăng bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; bảo trì, lắp đặt, bảo dưỡng (máy móc, thiết bị xây dựng); trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 38: Dịch vụ phát thanh trên sóng radio; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ hăng thông tấn; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông; dịch vụ cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hành khách; cho thuê kho bãi, cho thuê xe cộ; phân phối năng lượng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 40: Dịch vụ tiêu hủy rác và chất thải; dịch vụ chế biến dầu mỡ; dịch vụ sản xuất năng lượng; dịch vụ in; dịch vụ may đo; mạ kim loại.

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị; chụp ảnh; dịch vụ giải trí; đào tạo nghề; giáo dục; dịch vụ xuất bản [không bao gồm những bài quảng cáo].

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ chuyển giao công nghệ; thử nghiệm vật liệu; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; quầy rượu; cho thuê phòng họp; dịch vụ đặt chỗ trước chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ trợ giúp về thú y; dịch vụ nuôi súc vật.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ kiện tụng; tư vấn sở hữu trí tuệ; tư vấn về an ninh; dịch vụ cho thuê quần áo; dịch vụ trông giữ trẻ em tại nhà.

(210) **4-2024-56645**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23

(731) **VÕ THỊ KIỀU NƯƠNG (VN)**

247/36B Bình Tiên, phường 8, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; dây nịt (thắt lưng trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2024-56674**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 5.9.23; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, đen, xanh lá, nâu vàng.

(731) **HỒ THỊ PHƯƠNG (VN)**

Thôn Thượng Xuân, xã Bách Thuận,
huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Đường; tinh bột cho thực phẩm; bánh kẹo; đồ gia vị; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; mật ong.

(210) **4-2024-56737**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.6; 26.3.1; 26.13.1



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI HỆ SINH THÁI ĐẤT
VIỆT (VN)

83 Yersin, phường 10, thành phố Đà Lạt,
tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh: các sản phẩm đồ thể thao, phụ kiện thể thao, trang phục thể thao: đồng hồ, ba lô, túi xách, túi đeo vai chéo, cặp xách, va li, ví (bóp), quần áo thể thao, mũ (nón), giày dép thể thao, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), tất (vớ), dụng cụ pickleball (vợt, lưới).

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ pickleball; dịch vụ đào tạo và hướng dẫn tập luyện thể thao; dịch vụ tổ chức, điều hành các sự kiện thể thao.

(210) **4-2024-56738**

(220) 22/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 26.11.12



(591) Nâu đỏ, kem.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI HỆ SINH THÁI ĐẤT
VIỆT (VN)

83 Yersin, phường 10, thành phố Đà Lạt,
tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: cà phê, cà phê bột, cà phê sữa, chè (trà), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở chè (trà), công cụ và dụng cụ pha chế cà phê như máy pha cà phê, ly, phin, cốc, tách; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ chuỗi quán cà phê nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà.

(210) **4-2024-56937**

(220) 25/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 26.4.4; 26.4.18

(591) Tím, trắng.



(731) 1. LƯƠNG THỊ NGỌC LAN (VN)

N3 P312 khu TT Bắc Nghĩa Tân, phường
Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội

2. LƯƠNG MINH HUỆ (VN)

Tổ dân phố số 3, phường Phú Đô, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục; phần mềm giáo dục giảng dạy thực tế.

(210) **4-2024-56964**

(220) 25/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.3.7

(591) Vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm,
trắng.



(731) LASSEN INNOVATION PTE LTD (SG)
315 Outram road #04-01, Tan Boon Liat
Building, Singapore 169074

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 21: Bát thủy tinh; đồ gốm cho mục đích gia dụng; bộ nồi nấu không dùng điện; cái xiên để nướng, bằng kim loại; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; giá để lọ đựng gia vị, giá nhỏ đặt trên bàn để lọ gia vị; lọ đựng gia vị; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); chảo rán không dùng điện; chảo chiên không dùng điện; đĩa; cốc để uống; bình để uống; chảo để rán; bình đun nóng (không làm nóng bằng điện); ấm đun nước, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; đồ sứ để chứa đựng, đĩa nhỏ, đĩa nông; muối cán dài (dùng trên bàn ăn); bộ bát đĩa, đồ phục vụ ăn uống (đĩa); xoong hầm thịt; đĩa ăn; bộ đồ ăn, ngoài trừ dao, nĩa, thìa.

(210) **4-2024-57060**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18



(731) NGUYỄN HOÀNG THIÊN CHƯƠNG
(VN)

Tổ 1, ấp 1, xã Xuân Đường, huyện Cẩm
Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2024-57099**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

NEOTEX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỎI
NGHIỆP QUỐC GIA (VN)

KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

Nhóm 19: Bột bả trát tường; chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ
hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt [vật liệu xây dựng]; vật liệu chống thấm dạng dải
dùng cho cửa ra vào và cửa sổ (vật liệu xây dựng phi kim loại).

(210) **4-2024-57113**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá đậm nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁCH TÙNG
(VN)

302/1 khu phố 1A, khu dân cư An Phú,
phường An Phú, thành phố Thuận An,
tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 07: Băng tải cao su; con lăn sắt (cho máy chế biến lúa mạch).

(210) **4-2024-57114**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá đậm, xanh lá, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI
TRƯỜNG AN THỊNH (VN)

143 đường 26, phường Bình Trị Đông B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy móc thiết bị xử lý rác thải.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, phi kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy móc thiết bị xử lý rác thải, vật liệu xây dựng, phi kim
loại.

Nhóm 42: Thiết kế chế tạo máy.

(210) **4-2024-57117**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

FIDER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FEDER
NUTRITION (VN)

Số nhà 27A, đường số 27, phường Sơn
Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng
sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa công thức dùng cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bột
ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu; đồ uống làm
từ sữa (sữa là chủ yếu) có hương vị cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà; váng sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm thực phẩm cho em bé,
sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, sản phẩm
sữa, sữa chua, đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu, đồ uống làm từ sữa có hương vị, cà
phê, ca cao, sô cô la hoặc trà, váng sữa.

(210) **4-2024-57118**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

PRECARE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FEDER
NUTRITION (VN)

Số nhà 27A, đường số 27, phường Sơn
Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng
sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa công thức dùng cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bột
ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu; đồ uống làm
từ sữa (sữa là chủ yếu) có hương vị cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà; váng sữa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm thực phẩm cho em bé,
sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, sản phẩm
sữa, sữa chua, đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu, đồ uống làm từ sữa có hương vị, cà
phê, ca cao, sô cô la hoặc trà, váng sữa.

(210) **4-2024-57187**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

MAC SKINFINISH

(731) MAKE-UP ART COSMETICS INC.
(US)

767 Fifth Avenue, New York, New York,
United States of America 10153

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc.

(210) **4-2024-57194**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
THANH CHƯƠNG (VN)

Xóm 4, xã Thanh Phong, huyện Thanh
Chương, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải bông; vải dệt bằng gai dầu; vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vỏ đệm; ga trải giường.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

(210) **4-2024-57195**

(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Heim chef

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU EUS
VIỆT NAM (VN)

Số 6 ngách 27, ngõ 100 phố Chợ Khâm
Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống
Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB
CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm đồ dùng gia đình: máy giặt mini dùng điện, máy làm sạch thực phẩm, máy rửa bát, máy là hơi nước dùng cho vải, máy hút bụi, thiết bị nấu bếp dùng điện, thiết bị sưởi ấm, máy hút ẩm dùng điện cho mục đích gia đình, máy lọc không khí, máy sấy và tiệt trùng bát đĩa, máy làm sữa hạt; dịch vụ quảng cáo và xúc tiến thương mại.

(210) **4-2024-57196**

(540)



(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.9.24; 6.1.2; 25.1.6; 26.1.2

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh ngọc, xanh lá mạ, vàng, cam, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO SI PA PHIN (VN)
Bản Tân Lập, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn, thịt gà, cá đã qua bảo quản và chế biến.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; con lợn (còn sống); con gà (còn sống); cá (còn sống).

Nhóm 35: Buôn bán, kinh doanh: rau, củ, quả tươi, thịt lợn đã qua bảo quản và chế biến, thịt gà đã qua bảo quản và chế biến, cá đã qua bảo quản và chế biến, con lợn (còn sống), con gà (còn sống), cá (còn sống).

(210) **4-2024-57220**

(540)



(220) 26/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 9.3.1; 9.3.9; 10.3.11; 10.3.13

(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) THẠCH THỊ MAI SINH (VN)
Số 92, tổ 6, ấp Xuân Minh 2, xã Trung Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thời trang gồm: quần áo, mũ (nón), giày, dép, đồ đội đầu, đồ đi ở chân.

(210) **4-2024-57287**

(540)

HYDON

(220) 27/11/2024

(441) 25/08/2025

(731) HOÀNG HAI (VN)

Số 127 đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy trắng và các chất khác để giặt; xà phòng; nước thơm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2024-57288**

(540)

SENSE-BIO

(220) 27/11/2024

(441) 25/08/2025

(731) HOÀNG HAI (VN)

Số 127 đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy trắng và các chất khác để giặt; xà phòng; nước thơm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm.

(210) 4-2024-57289

(220) 27/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

FLOTA

(731) HOÀNG HAI (VN)

Số 127 đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy trắng và các chất khác để giặt; xà phòng; nước thơm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm làm sạch.

(210) 4-2024-57474

(220) 27/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.5.2; 2.5.3; 2.5.18; 2.5.23; 2.5.30

(591) Đen, đỏ, da, trắng, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TANG XIAO MAN (VN)

13/5 Ao Đôi, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau, củ, đóng hộp; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; lát trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Bánh kẹo trái cây; bánh kẹo; kem lạnh; đường phèn tinh thể; đường gluco cho mục đích nấu ăn; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây.

Nhóm 35: Quảng cáo; kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, trưng bày sản phẩm: rau, củ quả, sản phẩm sữa, trà trái cây, trái cây khô và đông lạnh, kẹo, đường, sữa chua đông lạnh, bánh kẹo trái cây, ngô, gạo, khoai, cà phê, thịt, trứng; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-57541**

(220) 27/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.6; 24.15.21;
26.3.2



(731) BEIJING ELECTRIC VEHICLE CO., LTD. (CN)
1F, Building12, No.5 Donghuanzhonglu
Economic Development Area, Beijing,
China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; ô tô nâng; xe tải tưới đường; ô tô buýt; ô tô chở khách du lịch; xe tải; xe moóc [xe cộ]; xe moóc dùng làm nơi ở lưu động; rơ moóc [xe cộ]; xe đẩy cuộn ống vôi; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; máy kéo; xe bò/ngựa 4 bánh; xe cộ chạy điện; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe đông lạnh; xe quân sự dùng để vận chuyển; xe máy; xe ô tô thể thao; xe ba gác có thân xe lật được; xe chở khách công cộng chạy điện; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe ô tô; xe ô tô con; xe trộn bê tông; toa ăn trên xe chuyên chở hành khách; toa xe dạng quầy ăn di động; xe cứu thương; nhà xe lưu động; ô tô cắm trại; xe máy chạy trên tuyết; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; xe bọc thép; ô tô không người lái; xe tay ga; xe cộ có thùng chứa dầu; xe cộ để mang pin trữ điện; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; xích chống trượt cho xe cộ; móc nối toa xe cho xe cộ; mui cho xe ô tô [nắp ca-pô]; xích cho xe ô tô; khung gầm xe ô tô; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; thùng lật của ô tô tải; mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô]; mui [mái xếp] cho xe cộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ [không dùng cho đầu máy]; chân chống xe máy; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; trục của xe cộ; cổ trục xe; nắp chụp moay-ơ; đai cho ổ trục bánh xe; đầu máy cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; toa xe có giường ngủ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; bậc lên xuống của xe cộ; bộ truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ phản lực cho phương tiện giao thông trên bộ; ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất; giá đỡ ván trượt tuyết cho xe con; kẹp dùng để căng nan hoa cho bánh xe; gương chiếu hậu; yên xe máy; xe thùng; tua bin cho xe cộ mặt đất; thiết bị lật [bộ phận của xe tải và toa xe]; thân xe ô tô; thanh chắn va đập của xe ô tô; giảm xóc cho ô tô; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; thân xe cộ; xích dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; xích truyền động cho xe cộ mặt đất; bộ biến đổi mô men cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; cơ cấu nâng thành sau [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; cửa sau có thể nâng lên [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; cửa sau đóng mở tự động [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; trục truyền động cho xe cộ mặt đất; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; má phanh dùng cho xe ô tô; túi bọc lốp xe ô tô dự phòng; thiết bị châm thuốc trên xe ô tô; giá đỡ động cơ cho xe cộ đường bộ; gạt tàn thuốc lá dùng trên xe ô tô; xích xe máy; khung xe máy; tay lái xe máy; động cơ xe máy; túi treo dùng cho xe máy; bánh xe ô tô; moay-ơ bánh xe ô tô; đường ống chịu áp lực cao [chuyên dụng cho xe cộ]; bánh xe máy; trục

bánh xe máy; thiết bị chống trượt dùng cho xe cộ; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; lốp xe đạp; lốp bố dùng cho lốp hơi; gai chống trượt cho lốp xe; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; lốp xe bơm hơi; miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe; lốp ô tô; săm cho xe đạp; lốp không cần săm cho xe đạp; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; bánh xe cho máy bay; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; giảm xóc treo cho xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; giá đỡ hành lý cho xe cộ; van cho lốp xe cộ; thanh xoắn cho xe cộ; bánh xe cộ; đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ; ổ trục cho bánh xe cộ; khung gầm xe cộ; mặt lăn cho xe cộ [đai trục lăn]; ta lông lốp cho xe cộ [đai của trục lăn]; thanh chắn va đập của xe cộ; hệ thống thủy lực cho xe cộ; giường nằm sử dụng trên xe cộ; ghế bảo hiểm trong xe cộ dùng cho trẻ em; bộ đổi trọng cho bánh xe cộ; cần gạt nước kính chắn gió; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; lưới trùm hành lý cho xe cộ; phanh cho xe cộ; vỏ bọc cho ghế xe cộ; kính chắn gió; kính chắn gió cho xe cộ; cửa cho xe cộ; nan hoa cho bánh xe; lò xo treo cho xe cộ; vành bánh xe cộ; ghế ngồi của xe cộ; khung gầm cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; cửa kính cho xe cộ; thiết bị chống trượt dùng cho xe cộ; thiết bị chống lóa dùng cho xe cộ; thiết bị chống chói dùng cho xe cộ; chuông chống trượt dùng cho xe cộ; còi cho xe cộ; lót phanh cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; tấm phủ xe cộ [đã tạo hình]; thiết bị phát tín hiệu chuyển hướng cho xe cộ; bánh lái cho xe cộ; xéc măng phanh cho xe cộ; nắp bình xăng xe cộ; đai bảo hiểm dùng cho ghế ngồi xe cộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tấm lệch dòng khí động lực dùng cho xe cộ; cần gạt nước đèn pha xe ô tô; đĩa phanh dùng cho xe cộ; gương nhìn bên dùng cho xe cộ; cần điều khiển xe cộ.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô; dịch vụ sửa chữa thân xe cơ giới; lắp đặt nội thất xe cơ giới theo yêu cầu; dịch vụ thay dầu động cơ cho xe cơ giới; dịch vụ thay dầu động cơ cho xe cơ giới tận nơi; làm đầy động cơ xe cộ bằng nhiên liệu hydro; lưu hóa lốp xe [sửa chữa]; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; tra dầu mỡ cho xe cộ; đánh bóng xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; đắp lại lốp xe; sửa chữa lốp cao su [lốp xe]; cân chỉnh lốp xe; cung cấp thông tin liên quan đến việc bảo dưỡng và sửa chữa, cụ thể là trong lĩnh vực xe cộ, máy móc; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ.

(210) **4-2024-57551**

(220) 27/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(731) ZHEJIANG LUBY WANLING OIL
TECH CO.,LTD. (CN)

No. 19 Yuntai Mountain Road, Xiapu
Logistics Park, Beilun District, Ningbo
City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; dầu để cắt; dầu bôi trơn; chất bôi trơn; dầu mỡ, dạng thô hoặc tinh chế; nhiên liệu.

润倍

(210) **4-2024-57580**

(540)



(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.5.1; 5.5.20; 5.5.22

(731) 1. NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Thôn Lê Xá, xã Tiên Sơn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
2. VŨ THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Số 4/207 Kiều Hạ, Đông Hưng, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất.

Nhóm 26: Phụ kiện cho đồ lót [đồ may vá]; khóa cài [phụ kiện của trang phục]; lông vũ [phụ kiện quần áo]; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; lông đà điểu [phụ kiện quần áo]; băng đeo quanh cánh tay [phụ kiện trang phục].

(210) **4-2024-57592**

(540)



(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.6; 2.7.9; 2.9.1

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, màu nâu vàng.

(731) HÀ MINH ĐỨC (VN)
Số 1 ngõ 15 Vương Thừa Vũ, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sắp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

(210) **4-2024-57599**

(540)



(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.6

(731) VŨ THỊ HƯƠNG ĐIỆP (VN)
P1211 CT2B chung cư Hà Nội Homeland, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân; giày dép; khăn choàng.

(210) **4-2024-57610**

(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ BMC (VN)

Số nhà 13, ngõ 2, đường Hồ Mễ Trì, tổ dân phố 1, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị viễn thông: điện thoại bàn, điện thoại di động và điện thoại thông minh.

Nhóm 35: Buôn bán thiết bị viễn thông: điện thoại bàn, điện thoại di động và điện thoại thông minh.

Nhóm 42: Tư vấn, thiết kế, phát triển phần mềm và các dịch vụ liên quan đến phần mềm: duy trì, nâng cấp, hỗ trợ - khắc phục sự cố phần mềm.

(210) **4-2024-57621**

(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

NGUYỆT TRƯƠNG

(731) TRƯƠNG THỊ BÍCH NGUYỆT (VN)

Thôn Cổ Diễn B, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok); dịch vụ giải trí; dịch vụ dàn dựng các video youtube; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống.

(210) **4-2024-57622**

(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HỒ THIÊN NGÀ

(731) TRƯƠNG THỊ BÍCH NGUYỆT (VN)

Thôn Cổ Diễn B, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

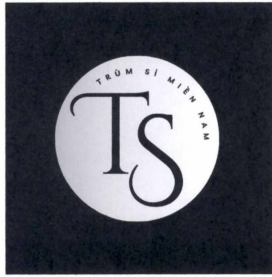
(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok); dịch vụ giải trí; dịch vụ dàn dựng các video youtube; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống.

(210) **4-2024-57650**

(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đen, xám, trắng.

(731) PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG (VN)

Ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; quần áo lót.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: giày dép, quần áo, cặp xách, ví (bóp), ba lô, túi đeo, túi xách, mũ (nón), vớ, thắt lưng.

(210) **4-2024-57661**

(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THIÊN AN (VN)

79 đường Nguyễn Thế Truyền, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu và mua bán các sản phẩm: trang thiết bị y tế, dụng cụ y tế, dung dịch thẩm phân máu đậm đặc, dung dịch sát khuẩn màng lọc thận nhân tạo, dung dịch làm sạch máy chạy thận nhân tạo, bộ dây truyền máu dùng cho lọc thận, kim chạy thận nhân tạo.

(210) **4-2024-57707**

(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

THÁI TUỆ CHAY

(731) NGUYỄN NGỌC THÁI MY (VN)

M46 Kp7, Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Buôn bán thực phẩm chay.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng chay.

(210) **4-2024-57730**

(540)



(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(731) LI, WEILONG (CN)

No. 6, Xiaohai Road, XinLian Village,
Xingtian Town, Shunde District, Foshan
City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; son môi; tinh dầu; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để
chăm sóc da.

(210) **4-2024-57735**

(540)



(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 3.9.4; 3.9.24

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh
dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP
CÔNG NGHỆ CAO M&D
ELECTRONICS (VN)

Số nhà 11, ngõ 213 đường Trung Kính,
phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bằng sóng siêu âm; bể rửa sóng siêu âm; máy làm sạch bằng sóng siêu
âm; máy chiết xuất bằng sóng siêu âm; máy đồng hóa bằng sóng siêu âm.

(210) **4-2024-57739**

(540)



(220) 28/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 24.9.1

(591) Cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ TRÍ VẬN SMARTRUN (VN)
Lô 27 N5, thửa đất số 268, tờ bản đồ số
70, phường Võ Cường, thành phố Bắc
Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử (cụ thể là bộ sạc cho điện thoại); phụ kiện điện thoại di động; thiết
bị viễn thông; phụ kiện thiết bị điện tử (cụ thể là bàn phím máy tính); máy ảnh [chụp ảnh];
máy tính bảng; đồng hồ thông minh; kính mắt thông minh; tai nghe; bộ điều khiển nhà thông
minh.

Nhóm 29: Thịt; gia cầm, không còn sống; thịt, đóng hộp; chiết xuất của thịt; thịt đã được bảo
quản.

(210) **4-2024-57796**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

**BIGVIL
BROTHERZ**

(731) CÔNG TY TNHH BIGVIL BROTHERZ
(VN)

169 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư quỹ; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; hoạt động tư vấn đầu tư;
dịch vụ tài chính.

(210) **4-2024-57797**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

AIRSHOP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAIKIN AIR
CONDITIONING (VIETNAM) (VN)

Tầng 14 - 15, toà nhà văn phòng Nam Á,
số 201 - 203 đường Cách Mạng Tháng
Tám, phường 04, quận 3, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG
NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP
GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô,
thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh; máy và thiết bị điều hòa không khí và các bộ phận
của chúng; máy hút ẩm; thiết bị khử mùi không khí; bộ lọc không khí dùng cho máy điều hòa
nhiệt độ; quạt gió (bộ phận của thiết bị điều hòa không khí); thiết bị lọc (dùng trong nhà hoặc
trong công nghiệp); van xả hơi dùng cho thiết bị đốt nóng hơi nước; công ten nơ lạnh.

Nhóm 35: Mua bán các thiết bị rời, thiết bị đồng bộ, phụ tùng và sản phẩm hoàn chỉnh hàng
cơ điện lạnh.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, thi công xây dựng; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo
dưỡng máy và thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị và
dụng cụ điện; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị và dụng cụ dùng trong gia đình;
dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị và dụng cụ công nghiệp; dịch vụ làm sạch
thiết bị điều hòa không khí; cung cấp thông tin về lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống
viễn thông; dịch vụ tư vấn về bảo dưỡng thiết bị điều hòa không khí.

(210) **4-2024-57800**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.3; 5.7.21; 5.7.23

(591) Vàng (đậm, nhạt), xanh lá cây.

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP XÃ ĐỊNH THÀNH (VN)
Thôn Tường Vân, xã Định Thành, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 31: Quả tươi; dưa chuột tươi; dưa vàng tươi; hạt giống lúa; lúa mạch; lúa mì.

(210) **4-2024-57805**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20

(591) Đen, trắng, xanh rêu xám, xám khói.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DE FENIKSA (VN)
H73-H74 khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo công sở; quần áo ngủ; đồng phục; váy.

(210) **4-2024-57861**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25; 26.11.9

(591) Đen, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ ĐO LƯỜNG TỰ ĐỘNG HÓA (VN)
Số 160 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sáp; chất bôi trơn; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng.

Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học; thiết bị công nghệ thông tin viễn thông; phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ kiểm định thiết bị đo; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

(210) **4-2024-57878**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)

Số 3, đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); quán trà sữa; quán rượu.

(210) **4-2024-57879**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.5.2; 25.3.1; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh đen, xanh dương, trắng, màu da, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)

Số 3, đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; quán ăn vặt; quán trà sữa; quán rượu nhỏ.

(210) **4-2024-57903**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

eBasita

(731) HÀ TRUNG THÁI (VN)

Thôn 8, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc xoa bóp; thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thuốc xoa bóp, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng, dược phẩm.

(210) **4-2024-57920**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 24.17.24

(591) Hồng nhạt, xanh lá cây đậm, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AT GROUP (VN)
120/1 đường Trục, phường 13, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm; dịch vụ đầu tư mạo hiểm; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ gây quỹ từ thiện để thúc đẩy nhận thức về bảo tồn môi trường và cây xanh; dịch vụ tư vấn chiến lược tài chính doanh nghiệp; cung cấp khoản tài trợ cho các dự án môi trường.

Nhóm 40: Dịch vụ bảo quản thực phẩm và đồ uống; dịch vụ chế biến nông sản; dịch vụ chế biến lá trà; dịch vụ chế biến nguyên liệu cho sản xuất thực phẩm và đồ uống; dịch vụ sản xuất được phẩm theo yêu cầu; dịch vụ sản xuất hóa chất theo yêu cầu; dịch vụ chế biến nguyên liệu được phẩm sinh học cho người khác; dịch vụ rang xay, đóng gói cà phê theo yêu cầu.

(210) **4-2024-57921**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 24.17.24

(591) Hồng nhạt, xanh lá cây đậm, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AT GROUP (VN)
120/1 đường Trục, phường 13, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược liệu; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 40: Dịch vụ bảo quản thực phẩm và đồ uống; dịch vụ chế biến nông sản; dịch vụ chế biến lá trà; dịch vụ chế biến nguyên liệu cho sản xuất thực phẩm và đồ uống; dịch vụ sản xuất được phẩm theo yêu cầu; dịch vụ sản xuất hóa chất theo yêu cầu; dịch vụ chế biến nguyên liệu được phẩm sinh học cho người khác; dịch vụ rang xay, đóng gói cà phê theo yêu cầu.

(210) **4-2024-57922**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 24.17.24

(591) Hồng nhạt, xanh lá cây đậm, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AT GROUP (VN)
120/1 đường Trục, phường 13, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ bảo quản thực phẩm và đồ uống; dịch vụ chế biến nông sản; dịch vụ chế biến lá trà; dịch vụ chế biến nguyên liệu cho sản xuất thực phẩm và đồ uống; dịch vụ sản xuất được phẩm theo yêu cầu; dịch vụ sản xuất hóa chất theo yêu cầu; dịch vụ chế biến nguyên liệu được phẩm sinh học cho người khác; dịch vụ rang xay, đóng gói cà phê theo yêu cầu.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ nuôi trồng thủy sản.

(210) **4-2024-58004**

(540)



(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.5

(591) Đen, đỏ, trắng, xám.

(731) 1. KHÚC VĂN KHOA (VN)

Tổ 19-20 Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

2. NGUYỄN DUY LONG (VN)

5 ngõ 180A Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dàn nhạc giao hưởng.

(210) **4-2024-58040**

(540)



(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.5

(731) XU, CHAO (CN)

No. 53, Xingxitou Village, Chengyuan Township, Zhenghe County, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; thiết bị rung xoa bóp; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; búp bê tình dục; đồ chơi tình dục; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2024-58041**

(540)



(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4

(731) LƯU THỊ THÚY (VN)

Thôn Kim Định, xã Đại Đức, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị dùng trong thể thao; thiết bị phục hồi cơ thể, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng bảo vệ khuỷu tay đầu gối (phụ kiện dùng trong thể thao); vật dụng bảo vệ ống chân (phụ kiện dùng trong thể thao).

(210) **4-2024-58042**

(540)



(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4

(731) LƯU THỊ THÚY (VN)

Thôn Kim Định, xã Đại Đức, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị dùng trong thể thao; thiết bị phục hồi cơ thể, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng bảo vệ khuỷu tay đầu gối (phụ kiện dùng trong thể thao); vật dụng bảo vệ ống chân (phụ kiện dùng trong thể thao).

(210) **4-2024-58047**

(220) 29/11/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

TİMANG DEENG

(731) BÙI THỊ LỆ HOA (VN)

Tổ 4, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa; hạt tiêu; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); ca cao; bột mì.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng và lều đi động.

(210) **4-2024-58065**

(220) 02/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương; da cam.

Savani Kid

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG QUỐC TẾ SAVANI (VN)

Số 360 đường Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 18: Ví da; túi xách; balô; vali và túi du lịch; ô (dù); lọng và gậy chống.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; ca vát; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2024-58066**

(220) 02/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 19.11.9

NAPOLAB

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN RUBY'S WORLD (VN)

Số 121 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; hợp phần chữa cháy và phòng cháy; chế phẩm dùng để tẩm, ram và hàn kim loại; chất để thuộc da sống và da động vật; chất dính dùng trong công nghiệp; mát tít và các loại bột nhào bít kín khác; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học

Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

(210) **4-2024-58086**

(220) 02/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 13.1.6; 26.5.1; 26.11.12

(591) Vàng đất; trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HẢI LINH (VN)

LK02-NO15 khu Đồng Dưa, phường Hà cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn LED; đèn cho xe cộ; đèn gắn trên trần nhà; đèn điện cho cây Noel.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, dịch vụ cho thuê, dịch vụ tiếp thị, dịch vụ bán lẻ, dịch vụ bán buôn, dịch vụ trưng bày các dụng cụ và thiết bị chiếu sáng.

(210) **4-2024-58175**

(220) 02/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.9; 2.1.1; 2.3.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh da trời.



(731) CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ Y TẾ THẾ GIỚI MỚI (VN)

46-48 đường Phạm Hồng Thái, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ giải phẫu, y tế, dụng cụ dùng trong nha khoa, làm răng giả; dụng cụ chỉnh hình răng, vật liệu khâu vết thương.

Nhóm 35: Cho thuê văn phòng.

Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; phòng khám đa khoa; chăm sóc vệ sinh làm đẹp.

(210) 4-2024-58282

(220) 03/12/2024

(300) 98/590,126 07/06/2024 US

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

CASE·MATE

(731) CASE-MATE, INC. (US)

990 Hammond Drive, Suite 700, Atlanta,
Georgia 30328, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện cho điện thoại và thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là đồng hồ thông minh, vòng đeo tay đồng hồ thông minh, tai nghe âm thanh, hộp đựng tai nghe âm thanh, băng tay được thiết kế đặc biệt dùng cho các thiết bị điện tử cầm tay và di động cá nhân, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; giá đỡ và giá đỡ dùng trên ô tô để hỗ trợ các thiết bị điện tử cầm tay và di động, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; túi lưu trữ được thiết kế đặc biệt để dùng cùng với các thiết bị điện tử cầm tay và di động, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; tay cầm, dây đeo và giá đỡ cho các thiết bị điện tử cầm tay và di động, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; bao đựng dùng cho các thiết bị điện tử di động và cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; bộ sạc pin điện thoại di động; bộ sạc pin dùng cho các thiết bị điện tử di động; tay cầm, chân đế và giá đỡ thích hợp cho các thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; hộp đựng thiết bị điện tử, cụ thể là hộp đựng điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; bao/túi đựng máy tính; bao/túi đựng máy tính xách tay; bao/túi đựng máy tính xách tay cỡ nhỏ [notebook]; bao/túi đựng có kèm nguồn điện phụ trợ cho các thiết bị điện tử cá nhân, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; vỏ bảo vệ và hộp đựng thiết bị điện tử di động và cầm tay, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; miếng dán bảo vệ màn hình có bản chất là tấm bảo vệ bằng màng nhựa chuyên dụng dùng cho các thiết bị điện tử có màn hình, cụ thể là điện thoại thông minh, máy nghe nhạc cầm tay, máy tính cầm tay và máy tính bảng; tai nghe và thiết bị xem thực tế ảo để sử dụng với các thiết bị điện tử cầm tay và di động, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy nghe nhạc mp3, máy tính cầm tay và máy tính bảng; giá giữ son môi và son bóng để gắn vào thiết bị di động; tay cầm cho các thiết bị di động; hộp đựng tai nghe; ví và ví đựng thẻ để gắn vào thiết bị di động; thiết bị sạc cho thiết bị di động; chân đế và giá đỡ cho thiết bị di động.

Nhóm 18: Túi và đồ đựng; túi tote; túi đi biển; túi tote đi biển; ba lô; túi nhỏ; túi nhỏ đi biển; túi đựng đồ; túi khô; túi đeo hông; túi và túi nhỏ có thể nổi được; hộp trang điểm.

Nhóm 20: Gối bơm hơi.

Nhóm 21: Túi/vật dụng giữ lạnh mang đi được, không dùng điện.

Nhóm 24: Khăn lau bằng vải; khăn tắm bãi biển; khăn tắm cho ghế dài.

Nhóm 25: Đồ đội đầu và tấm che nắng.

Nhóm 28: Phao dùng cho mục đích giải trí; phao bơi; xuồng phao nổi.

(210) **4-2024-58351**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 25.1.6

(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, nâu đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CHẾ BIẾN NÔNG THỦY SẢN NHẬP KHẨU THUẬN PHONG (VN)

Khu công nghiệp Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)



(511) Nhóm 30: Sản phẩm thực phẩm chế biến từ nông sản như: bánh tráng các loại, bánh phở, bún, miến, mì sợi, mì ống, mì ăn liền, cháo ăn liền.

(210) **4-2024-58380**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

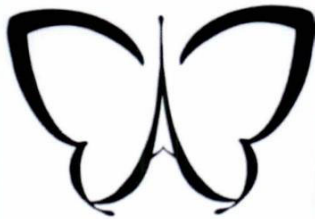
(540)

(531) 3.13.1; 3.13.24; 7.1.6; 7.5.2

(731) CAO THỊ QUỲNH ANH (VN)

Khu 6, thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 14: Trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền; kẹp cài cavát; đồng hồ đeo tay; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đồ trang sức cho nữ; đồ trang sức cho giày.

Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ví đựng tiền; ví đựng danh thiếp; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ba lô; va li [hành lý].

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ gồm dùng cho mục đích gia dụng; cốc thủy tinh; đĩa thủy tinh; đồ trang trí bằng sứ; phalê [đồ chứa đựng bằng thủy tinh].

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ; ca vát.

Nhóm 26: Khóa cài cửa thắt lưng; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; đồ trang trí giày; đồ trang trí dùng cho tóc; lông vũ [phụ kiện quần áo]; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, thương mại điện tử, bán hàng qua mạng internet (bán hàng online), kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ, xuất nhập khẩu các loại sản phẩm: trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, kẹp cài cavát, đồng hồ đeo tay, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, đồ trang sức cho nữ, đồ trang sức cho giày, túi cầm tay cho phụ nữ, ví đựng tiền, ví đựng danh thiếp, ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong], ba lô, va li [hành lý], đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đồ gồm dùng cho mục đích gia dụng, cốc thủy tinh, đĩa thủy tinh, đồ trang trí bằng sứ, phalê [đồ chứa đựng bằng thủy tinh], quần áo may sẵn, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, thắt lưng [trang phục], khăn quàng cổ, ca vát, khóa cài cửa thắt lưng, ghim cài [phụ kiện của trang phục], đồ trang trí giày, đồ trang trí dùng cho tóc, lông vũ [phụ kiện quần áo], huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; tiếp thị để bán hàng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế: thời trang, phụ kiện thời trang, đồ trang sức, túi xách, ví tiền; dịch vụ thử nghiệm vật liệu trong lĩnh vực thời trang.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn của chuyên gia trong lĩnh vực thời trang.

(210) **4-2024-58383**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, nâu.

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CHEF ANNA

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), ly (cốc), bát, đĩa, khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá đỡ gia vị, thớt trong bếp, giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp, thùng đựng gạo, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

(210) **4-2024-58389**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH KINGENTA THUY
SĨ (VN)

Số nhà 41 Địa Mối, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

POWERCONEX

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt loài gây hại; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2024-58399**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) trắng, nâu đen.

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

NGOC DOANH

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), ly (cốc), bát, đĩa, khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá đỡ gia vị, thớt

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

trong bếp, giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp, thùng đựng gạo, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

(210) **4-2024-58404**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.14; 3.1.24; 20.1.5; 20.1.9

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH GUDHOME (VN)
11E Tân Viên, phường 2, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn lót; sơn phủ; sơn màu; sơn chống gỉ; sơn mạ kẽm.

(210) **4-2024-58432**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 3.7.17; 13.1.5; 18.2.1; 26.1.1;
26.1.18



(731) WANG, WEIPING (CN)
Baishazhou Cluster, Zhangle Hamlet,
Zhantian Town, Ningdu District,
Ganzhou City, Jiangxi Province, China

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy.

(210) **4-2024-58463**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

SeABank

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN ĐÔNG NAM Á (VN)

198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái
Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; chế phẩm mạ điện; chế phẩm để tách dầu mỡ; phân bón; chế phẩm vi sinh không dùng cho ngành y và thú y; nhựa tổng hợp, dạng thô.

Nhóm 02: Thuốc nhuộm; sơn; véc ni; chất cắn màu; nhựa tự nhiên [dạng thô]; phẩm màu cho thực phẩm.

Nhóm 03: Nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; thuốc đánh răng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng.

Nhóm 04: Than [nhiên liệu]; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn [dầu nhờn]; xăng; chất đốt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Chế phẩm hóa dược; thuốc uống dùng trong ngành y; thuốc dùng cho thú y; chất tẩy dùng trong ngành y; cao dán; băng dính dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 06: Kết an toàn; kết dựng tiền an toàn; vật liệu xây dựng bằng kim loại; kim loại thường, dạng thô; kim loại thường, bán thành phẩm; tấm biển kỷ niệm bằng kim loại.

Nhóm 07: Động cơ dùng cho tàu thuyền; động cơ hàng không; máy nông nghiệp; máy công cụ; thiết bị để gia công cơ khí; cầu thang cuốn [thang máy cuốn].

Nhóm 08: Dụng cụ có lưỡi sắc [công cụ cầm tay]; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; mũi nhọn để đục, khoét [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; dụng cụ để chuôi và hồ vải [công cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công].

Nhóm 09: Máy rút tiền tự động [atm]; máy vi tính; máy fax; thiết bị phát hiện tiền giả; máy đếm tiền; thẻ từ đã được mã hóa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; vật liệu để khâu vết thương; thiết bị tia X dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; bóng đèn; quạt điện dùng cho cá nhân; bình nước nóng cho nhà tắm; bật lửa gaz; tủ lạnh.

Nhóm 12: Ô tô; xe đạp; xe máy; tàu thuyền; máy bay.

Nhóm 13: Hợp chất dẫn lửa; súng thể thao; gương ngắm [bộ phận của súng]; chất nổ; sản phẩm pháo hoa.

Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý, kim cương; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; hộp đựng nhạc cụ; đàn piano; giá để bản nhạc; nhạc cụ dây; nhạc cụ điện tử.

Nhóm 16: Giấy viết; bút máy; bút bi; bút chì; báo chí; ca-ta-lô; dụng cụ đóng dấu thẻ tín dụng, không chạy bằng điện [văn phòng phẩm]; phong bì [văn phòng phẩm]; bìa kẹp hồ sơ; áp phích quảng cáo.

Nhóm 17: Cao su tổng hợp; mica, thô; mica, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; chất điện môi [cách điện].

Nhóm 18: Ô; ba lô; ví; túi xách dành cho phụ nữ; túi du lịch; túi vali.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; tấm gỗ cho xây dựng; kính xây dựng; đá hoa cẩm thạch; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch.

Nhóm 20: Đồ nội thất gồm: bàn, ghế, tủ, giường [không bao gồm bộ đồ giường bằng vải], kệ; bảng niêm yết bằng gỗ.

Nhóm 21: Đồ pha lê [dùng để trang trí trong nhà]; cốc; bát; đĩa.

Nhóm 22: Lều; mái che bằng vải dệt; túi đựng thư từ; bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời; buồm; tấm phủ xe cộ, không gắn cố định.

Nhóm 23: Sợi; chỉ; tơ đã xe; len đã xe; sợi thủy tinh dùng trong ngành dệt; chỉ bằng chất dẻo dùng trong ngành dệt.

Nhóm 24: Cờ hiệu; biểu ngữ bằng vải; vải phủ bàn chơi bi-a; vải; nhãn mác bằng vải; thảm trang trí treo tường bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo bằng vải; quần áo bằng da; mũ bằng vải; bút tất bằng vải.

Nhóm 26: Huy hiệu để đeo không bằng kim loại quý; cặp tóc; khuy; ruy băng giải thưởng; huy hiệu để trang trí không làm bằng kim loại quý; vật trang trí dùng cho quần áo.

Nhóm 27: Thảm cỏ nhân tạo; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường [trừ loại làm bằng hàng dệt].

Nhóm 28: Xe đồ chơi điều khiển từ xa; điều; vợt [dụng cụ thể thao]; dụng cụ rèn luyện hình thể; túi đựng gậy đánh gôn; găng tay đánh gôn.

Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh làm từ hoa quả; cá, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thịt; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Cà phê; gạo; mật ong; kẹo; chè [trà]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 31: Động vật sống; hoa quả tươi; thực phẩm cho động vật; cây; hạt dạng thô, chưa chế biến.

Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống khai vị, không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có chứa cồn, trừ bia.

Nhóm 34: Thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; tàu thuốc lá; hộp xì gà; đầu tàu bằng hồ phách dùng cho đốt hút xì gà và đốt hút thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán; dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ phân tích giá thành; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng, bao gồm cả các dịch vụ: đầu tư vốn, tín dụng, phát hành trái phiếu có giá trị cho vay theo bảo lãnh, thế chấp, dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ ủy thác tài chính; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cầm đồ; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ định giá tài chính [bảo hiểm ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ thu hồi nợ; dịch vụ thuê mua tài chính; dịch vụ chứng khoán, bao gồm cả các dịch vụ: môi giới chứng khoán, giao dịch chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, lưu ký chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, niêm yết chứng khoán, mua bán chứng khoán và dịch vụ tư vấn đối với tất cả các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 37: Xây dựng; đóng tàu; dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; dịch vụ điện thoại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đường bộ, đường thủy, đường hàng không; chuyển phát thư tín; dịch vụ chuyển phát hàng hóa và thư tín; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; cắt may da lông thú theo yêu cầu; bảo quản thực phẩm và đồ uống; gia công gỗ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giáo dục; đào tạo; xuất bản sách; dịch vụ cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi golf; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; trắc địa địa chất; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); nhà hàng ăn uống; khách sạn.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ chăm sóc [spa] sức khỏe; bệnh viện; dịch vụ trị liệu bằng xoa bóp dầu thơm; nhà nghỉ dưỡng bệnh.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2024-58499**

(220) 03/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH XNK HÓA CHẤT VIỆT LONG (VN)

Số 9, ngõ 64 Thạch Bàn, tổ 3, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Chất pha loãng cho sơn; chất pha loãng chất màu; chất làm đặc sơn; xăng thơm (chất pha loãng cho sơn).

(210) **4-2024-58592**

(220) 04/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.11.13; 26.15.15

(591) Đen, trắng, tím hồng, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MERRY COMMERCIAL (VN)

53 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ thông tin về thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; bán lẻ thiết bị và dụng cụ thể dục, thể thao.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; tư vấn quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Cho thuê xe có động cơ; dịch vụ kho bãi; vận chuyển hành khách; vận tải hàng hóa; giao nhận hàng hóa; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí và văn hóa); cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Khu nghỉ dưỡng (resort); khách sạn; nhà nghỉ; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-58658**

(220) 04/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, da cam, trắng.

(731) HỒ LÊ QUÝ (VN)

Nhà 8 ngõ 116, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán nội thất; dịch vụ mua bán thiết bị điện, cụ thể là máy biến áp, bộ chuyển đổi điện, máy ổn áp, máy phát điện; dịch vụ mua bán đồ điện gia dụng như ổ cắm, dây điện, công tắc, bóng đèn điện, bộ ngắt mạch điện.

(210) **4-2024-58812**

(220) 05/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.6; 7.1.12; 26.5.1; 26.11.3

(591) Xanh nước biển đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC THÀNH CÔNG GROUP (VN)

Số 1 đường N4 dự án Mega Residence Khang Điền (đường Võ Chí Công), phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch.

(210) **4-2024-58813**

(220) 05/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1

(591) Xanh nước biển đậm.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC
ĐẠI HÀ (VN)

7/6/5 Lý Tế Xuyên, khu phố 4, phường
Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch.

(210) **4-2024-58832**

(220) 05/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

FLŌWLÉE

(731) ZHANG YUE (CN)

No.34, Yunshan ShiYi QinYun Stress,
HuangBian North Road, BaiYun District,
GuangZhou City, GuangDong Province,
China

(740) Văn phòng Luật sư Royal (ROYAL
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm nhuộm tóc; nước xúc tóc; chế phẩm để tạo nếp tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; gel dùng cho tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chế phẩm bảo vệ tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm phục hồi hư tổn cho tóc không chứa thuốc, cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2024-58849**

(220) 05/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.5; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.18;
26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, xám.

(731) LIEN CHANG CHINESE MEDICINE
TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)

No. 174, Guo' an St., Annan Dist.,
Tainan City 70950, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên
giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; thuốc trung quốc; gel từ vỏ rùa và nhung hươu (thuốc trung quốc); chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng.

(210) **4-2024-58884**

(220) 05/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TM XNK MẠNH DUNG (VN)

Thôn 2, xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: chỉ nhựa pvc, nẹp nhựa, ván gỗ công nghiệp.

(210) **4-2024-58927**

(220) 05/12/2024

(300) 98/587,729 06/06/2024 US

(441) 25/08/2025

(540)

BECAUSE PETS ARE JUST THE BEST.

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)

1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho thú cưng.

Nhóm 06: Thẻ ghi tên cho chó bằng kim loại; dụng cụ phân phối túi đựng chất thải của chó, được gắn cố định, làm bằng kim loại; cửa ra vào làm bằng kim loại dùng cho thú cưng; phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là chuông kim loại, vòng đeo cổ chống ồn được lắp khớp với thẻ ghi tên bằng kim loại của thú cưng.

Nhóm 08: Dụng cụ bấm móng; bộ dụng cụ bấm và giữa móng; dụng cụ xén lông, lược chải lông và dụng cụ tỉa lông cho thú cưng.

Nhóm 09: Kính râm cho thú cưng; phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là đèn an toàn và đèn chớp an toàn.

Nhóm 14: Phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là mặt dây chuyền và miếng cài trang trí.

Nhóm 16: Túi nhựa đựng rác thải của thú cưng; thảm lót chuồng thú cưng bằng giấy.

Nhóm 18: Vật dụng để dắt thú cưng đi dạo và giữ thú cưng, cụ thể là, dây dắt, móc của dây buộc đặc biệt thích hợp cho dây dắt thú cưng, vòng cô, dây buộc cô có móc để giữ dây xích để buộc cổ và dây cáp để buộc cổ; vòng cổ và dây dẫn thú cưng; quần cho thú cưng; da sống để nhai sạch răng dùng cho thú cưng; túi đựng động vật để mang đi; phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là nơ; bộ dây đai vòng qua nách dùng để dắt thú cưng đi dạo; trang phục hóa trang cho thú cưng; áo đi mưa và áo gi lê cho thú cưng; mũ và giày cao cổ cho thú cưng; túi để mang thú cưng [túi].

Nhóm 20: Giường cho thú cưng; đệm cho thú cưng; đồ nội thất cho thú cưng; cũi cho thú cưng; thanh gỗ cho mèo cào chân; chuồng cho thú cưng; cổng an toàn làm bằng kim loại

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

dùng cho thú cưng [đồ đặc]; dụng cụ phân phối túi nhựa đựng chất thải của chó, mang đi được, không làm bằng kim loại; chỗ nằm treo gắn cửa sổ cho thú cưng.

Nhóm 21: Phụ kiện làm sạch cho chó và mèo, cụ thể là găng tay chải lông rụng, cây lăn bụi, mút xốp bọt biển, lược, bàn chải; dụng cụ thu gom phân của thú cưng, cụ thể là muỗng vận hành thủ công dùng cho mục đích gia dụng; đĩa ăn dùng cho thú cưng; bát ăn dùng cho động vật; khay đựng cát vệ sinh cho mèo; muôi (muỗng) múc thức ăn dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng thức ăn và đồ ăn thưởng cho thú cưng dùng trong gia đình.

Nhóm 24: Khăn lau cho thú cưng bằng vải; chăn cho thú cưng; bọc giường bằng vải.

Nhóm 26: Phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là hạt nhỏ trang sức.

Nhóm 27: Thảm ăn cho thú cưng; thảm trải sàn cho khay đựng cát vệ sinh cho thú cưng.

Nhóm 28: Đồ chơi cho thú cưng.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ nhai có thể ăn được cho thú cưng; cát vệ sinh thơm cho thú cưng; đồ ăn thưởng cho thú cưng có thể ăn được; cỏ bạc hà mèo.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ thức ăn cho thú cưng, đồ dùng cho thú cưng, đồ chơi cho thú cưng và phụ kiện cho thú cưng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến thức ăn cho thú cưng, đồ dùng cho thú cưng, đồ chơi cho thú cưng và phụ kiện cho thú cưng.

(210) **4-2024-58970**

(540)



(220) 06/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.3.3; 26.1.4; 26.4.7; 26.11.12

(591) Cam, xanh lục, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CUỘC SỐNG VUI KHỎE (VN)

Số 82 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử, bao gồm quảng cáo, xúc tiến thương mại.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm và quản lý hệ thống cho sàn thương mại điện tử; cung cấp nền tảng mua bán trực tuyến.

(210) **4-2024-59103**

(540)



(220) 06/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh nước biển, vàng, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MIDAS GLOBAL (VN)

Số 31, ngách 406/63 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-59109**

(220) 06/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh nước biển, trắng.

NewLife

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HUYỀN ANH COSMETISC (VN)

Lô 114A tập thể công ty cổ phần thiết bị Thủy Lợi, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2024-59117**

(220) 06/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 26.4.18

ALO 
THIS FOOD IS YUMMY!

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)

Lô CN1 - khu công nghiệp Yên Mỹ, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế hoặc thú y.

Nhóm 18: Vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho chó mèo; bánh cho chó mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật, cụ thể: cát thơm, giấy nhám dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật.

(210) **4-2024-59119**

(220) 06/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.6; 26.4.18

FINE 
FROM NATURE

(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)

Lô CN1 - khu công nghiệp Yên Mỹ, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế hoặc thú y.

Nhóm 18: Vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho chó mèo; bánh cho chó mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật, cụ thể: cát thơm, giấy nhám dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật.

(210) **4-2024-59164**

(220) 06/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

捷诺亚
JIE NUO YA

(731) NGUYỄN THỊ HOA (VN)

Thôn Tân Tiến, xã Phú Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Tấm cách nhiệt chống cháy; vật liệu cách nhiệt; cao su lưu hóa dạng ống; cao su lưu hóa dạng tấm; vật liệu bảo ôn; xốp bảo ôn (xốp cách nhiệt).

(210) **4-2024-59189**

(220) 06/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

ANBOUD

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VẬN TẢI NGÔI SAO SÁNG
(VN)

Số 35 Bình Tây, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyên (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy khoan, máy mài, máy đục, máy cưa xích, máy cưa gỗ, máy soi, máy bào, máy đầm rung nén bê tông, máy cắt gạch, máy sấy, máy cắt bê tông, máy cắt sắt, máy hơi, máy cắt cỏ, máy phát điện, máy khắc chữ, kéo cắt tôn, kéo cắt sắt, kéo cắt cỏ, kìm bấm chết, kìm điện, kìm cắt, kìm bấm rivê (đinh tán), kìm nhọn, kìm bấm đầu dây (lai) điện thoại, máy vi tính, kìm bấm đầu nối dây cáp (coss), kìm cộng lực, kìm cắt cáp, kìm mỏ quạ, kìm bấm lỗ, kìm kẹp, que hàn điện, súng phun sơn, súng ghim đinh, súng xịt hơi, súng thổi nóng, dao rọc giấy, dao cắt ống nước, dao cắt kính, thước kéo cuộn, thước cặp đo rem, thước đo thẳng bằng li vô, thước đo bằng tia hồng ngoại, lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gạch, lưỡi cắt bê tông, lưỡi cắt đá hoa cương, lưỡi cắt sắt, lưỡi dao rọc giấy, lưỡi bào gỗ, cờ lê, mỏ lết, mỏ hàn, kính mũ hàn, khung cửa, đá mài, đá cắt, bộ lục giác, thùng đựng cơ khí bằng nhựa, bơm mỡ, cục tuýp vặn ốc, bình xịt dầu nhớt, dây của máy đầm rung nén bê tông, dây hơi dùng khí nén, dây điện, bút thử điện, đầu khoan, dụng cụ vặn ốc, bộ tuýp vặn ốc, vam (cào) ba châu, vam (cào) chữ C, dụng cụ bơm hơi có đồng hồ đo, vít hơi dùng khí nén, tua vít mở ốc, mũi khoan

kính, mũi khoan sắt, mũi khoan thép, mũi khoan gỗ, mũi khoan bê tông, mũi khoan đá, khóa móc bi, khóa tay nắm, khóa tay gạt, khóa vân tay, khóa thẻ từ được mã hóa, khóa thông minh, khóa tủ, khóa dây, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất (giá sách), đồ điện gia dụng (máy giặt, tủ lạnh, nồi cơm điện, ấm điện, bếp từ, bàn là điện, máy sấy tóc, máy ép trái cây, quạt điện), đèn và bộ đèn điện; mua bán thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông gồm: điện thoại, dây cáp, máy vi tính, bàn phím máy vi tính, màn hình máy vi tính; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng gồm: máy đào, máy xúc, máy nghiền, máy lọc, thiết bị thông gió, thiết bị định lượng, cáp an toàn, máy trộn bê tông, máy khoan; mua bán thiết bị điện, thiết bị dùng trong mạch điện gồm: bóng đèn, công tắc điện, dây điện, cầu dao điện, phích điện, điện trở, vi mạch điện; mua bán vật liệu xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, sơn, véc ni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn tắm nằm, bồn tắm đứng, bồn tiểu, vòi sen); đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa cụ thể là: máy khoan, máy mài, máy đục, máy cưa xích, máy cưa gỗ, máy soi, máy bào, máy đầm rung nén bê tông, máy cắt gạch, máy sấy, máy cắt bê tông, máy cắt sắt, máy hơi, máy cắt cỏ, máy phát điện, máy khắc chữ, kéo cắt tôn, kéo cắt sắt, kéo cắt cỏ, kìm bấm chết, kìm điện, kìm cắt, kìm bấm rivê (đinh tán), kìm nhọn, kìm bấm đầu dây (lai) điện thoại, máy vi tính, kìm bấm đầu nối dây cáp (coss), kìm cộng lực, kìm cắt cáp, kìm mỏ quạ, kìm bấm lỗ, kìm kẹp, que hàn điện, súng phun sơn, súng ghim đinh, súng xịt hơi, súng thổi nóng, dao rọc giấy, dao cắt ống nước, dao cắt kính, thước kéo cuộn, thước cặp đo rem, thước đo thẳng bằng li vô, thước đo bằng tia hồng ngoại, lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gạch, lưỡi cắt bê tông, lưỡi cắt đá hoa cương, lưỡi cắt sắt, lưỡi dao rọc giấy, lưỡi bào gỗ, cờ lê, mỏ lết, mỏ hàn, kính mũ hàn, khung cửa, đá mài, đá cắt, bộ lục giác, thùng đựng cơ khí bằng nhựa, bơm mỡ, cục tuýp vận ốc, bình xịt dầu nhớt, dây của máy đầm rung nén bê tông, dây hơi dùng khí nén, dây điện, bút thử điện, đầu khoan, dụng cụ vận ốc, bộ tuýp vận ốc, vam (cảo) ba châu, vam (cảo) chữ C, dụng cụ bơm hơi có đồng hồ đo, vít hơi dùng khí nén, tua vít mở ốc, mũi khoan kính, mũi khoan sắt, mũi khoan thép, mũi khoan gỗ, mũi khoan bê tông, mũi khoan đá, khóa móc bi, khóa tay nắm, khóa tay gạt, khóa tủ, khóa dây, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất (giá sách), đồ điện gia dụng (máy giặt, tủ lạnh, nồi cơm điện, ấm điện, bếp từ, bàn là điện, máy sấy tóc, máy ép trái cây, quạt điện), đèn và bộ đèn điện; môi giới thương mại trong việc mua bán hàng hóa thông thường.

(210) **4-2024-59251**

(220) 06/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, trắng.

(731) NHAN VÂN ANH (VN)

888 khu phố 1, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn (homestay); dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê.

Mayli*

(210) **4-2024-59306**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
ZHENG SHENG (VN)

Số 10, đường Văn Miếu 02, phường Đại
Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chế phẩm diệt chuột; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây
hại; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.



(210) **4-2024-59316**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIMEPHARCO (VN)

Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

Life'em

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa
thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mùi mồn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực
phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em
bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

(210) **4-2024-59318**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIMEPHARCO (VN)

Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

6A⁺

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa
thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mùi mồn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực
phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em
bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

(210) **4-2024-59319**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

SixA⁺

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIMEPHARCO (VN)

Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

(210) **4-2024-59320**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.1.1

 **Live'em**

(591) Xanh lá cây đậm, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIMEPHARCO (VN)

Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

(210) **4-2024-59321**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.5.19

 **Live'em**

(591) Xanh lá cây đậm, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VIMEPHARCO (VN)

Ô số 6, tầng 5, tòa nhà D2 Giảng Võ,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

(210) **4-2024-59353**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Trắng, đen, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN TÂN (VN)

Thôn Đông Hiệp, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

Tengyuki

(511) Nhóm 29: Tổ yến và chế phẩm từ tổ yến (cụ thể là yến chưng); các loại sữa hạt; sữa bột; chế phẩm sữa chua; hoa quả và hạt sấy khô; rong biển.

Nhóm 32: Nước giải khát từ yến; nước giải khát từ hoa quả; nước ngọt có ga; đồ uống lô hội không chứa cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không cồn.

(210) **4-2024-59364**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 26.4.4; 26.4.18

(591) Tím, trắng.

(731) 1. LƯƠNG THỊ NGỌC LAN (VN)

N3 P312 khu TT Bắc Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

2. LƯƠNG MINH HUỆ (VN)

Tổ dân phố số 3, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2024-59370**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

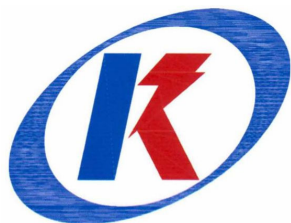
(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN KHÁNH THỊNH (VN)

230 Bình Thới, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 35: Bán buôn máy móc, thiết bị điện cụ thể là: chuỗi Polymker 24kV, cầu chì tự rơi (FCO), chống sét (LA) 24kV, đầu cáp ngầm, hộp nối cáp ngầm, TEE Plug-in 24kV (đầu cáp), đà sắt, vật liệu điện, máy phát điện, động cơ điện.

(210) **4-2024-59448**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 1.15.17; 5.5.20

(591) Xanh nước biển, xanh da trời, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEMIND (VN)

Lô CN9.2, đường R01, khu công nghiệp
Tam Dương I - khu vực 2, xã Hướng
Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dành cho thiết bị y tế (không bao gồm loại cho mục đích y tế và thú y).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế sử dụng trong phòng thí nghiệm y tế; thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; que test nhanh dùng trong chẩn đoán y tế (trang thiết bị y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm môi trường nuôi cấy vi sinh vật, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, mô nuôi cấy dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, hóa chất dành cho thiết bị y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế sử dụng trong phòng thí nghiệm y tế, thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế, que test nhanh dùng trong chẩn đoán y tế (trang thiết bị y tế).

(210) **4-2024-59462**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KAAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KAAN VIỆT
NAM (VN)

Lô CN-3.3, cụm công nghiệp Lê Hồ, xã
Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 09: Kẹp xiết cáp vặn xoắn (bằng kim loại sắt hoặc thép, dùng để nối các đường dây điện); kẹp treo cáp vặn xoắn (bằng kim loại sắt hoặc thép, dùng để nối các đường dây điện); đầu cốt (bằng kim loại đồng hoặc nhôm, dùng để nối cáp với các thiết bị điện); ống nối đồng nhôm (bằng kim loại đồng hoặc nhôm, dùng để nối 2 đầu dây điện với nhau); ghíp nối cáp bọc nhựa cách điện (bằng đồng và hợp kim nhôm, bên ngoài bọc lớp nhựa cách điện, dùng để nối các đường dây cáp bọc nhựa cách điện với nhau); kẹp nhôm nối cáp điện 3 bulông (bằng kim loại đồng hoặc nhôm, dùng để nối các đường dây điện); aptomat (bằng đồng hoặc hợp kim đồng, dùng để bảo vệ dòng điện); thiết bị thoát hiểm (bằng kim loại sắt hoặc thép, dùng để thoát hiểm nhà cao tầng); chống sét van (bằng kim loại kẽm, nhựa, dùng để đảm bảo an toàn thiết bị điện).

(210) **4-2024-59465**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) GAOTANG AEON TRADE IMPORT & EXPORT CO., LTD (CN)

On south of Renhe Road, and east of Chaoyue Road, Gaotang County, Shandong Province, China 252800

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thức ăn nhanh chủ yếu làm từ khoai nưa; rau câu khoai nưa; phô mai; khoai tây nghiền; sữa chua; khoai tây chiên; sữa trái cây; thực phẩm ăn nhanh làm từ trái cây.

Nhóm 30: Bánh quy; mì ăn liền; bánh que tôm; bánh phồng tôm; cơm cháy; đá lạnh ăn được; bánh điểm tâm; thức ăn nhanh làm từ ngũ cốc; thức ăn nhanh làm từ bắp.

Nhóm 32: Nước uống có nguồn gốc từ thực vật; nước ép khoai từ (nước uống); đồ uống không có cồn; nước trái cây có thịt quả; nước ép trái cây; thức uống thể thao giàu protein.

(210) **4-2024-59468**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh nước biển đậm, cam, trắng.

(731) ĐỖ HUY HIỆP (VN)

Thôn Táo 2, xã Tam Thuần, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2024-59472**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.13.25

(591) Hồng, tím, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN Y HỌC PISOK GROUP (VN)

31A phố Nguyễn Quốc Trị, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc và các chế phẩm dược; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị khâu dùng trong phẫu thuật; dao mổ; khuôn ghép y tế dạng ống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; trường đào tạo; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ hướng dẫn giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ xét nghiệm y học; dịch vụ lập trình phần mềm máy tính quản lý phòng xét nghiệm y học; dịch vụ tư vấn chuyển giao phần mềm quản lý phòng xét nghiệm y học; dịch vụ nghiên cứu các đề tài khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ xét nghiệm y tế; phòng khám đa khoa; bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cung cấp thông tin về y tế; tư vấn sức khỏe.

(210) **4-2024-59483**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.



(731) **HỘ KINH DOANH PHẠM HỒ (VN)**

Tổ dân phố Giáp Nhì, xã Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu lạc; dầu vừng; dầu thực vật (tất cả dùng cho thực phẩm).

(210) **4-2024-59498**

(220) 09/12/2024

(300) 98/629283 02/07/2024 US

(441) 25/08/2025

(540)

YETI

(731) **YETI COOLERS, LLC (US)**

7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 08: Dao trong bộ đồ ăn; dao làm bếp; dao ăn; dao phi lê; dao đầu bếp; dao gọt; dao tiện ích; dao gọt trái cây.

(210) **4-2024-59526**

(220) 09/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng, trắng.

SÁNG NGUYỄN

(731) **NGUYỄN HỒNG SÁNG (VN)**

168 tổng Phước Phổ, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ làm thủ tục về thuế; dịch vụ tư vấn thuế; dịch vụ kiểm toán; tư vấn trong lĩnh vực hiệu suất kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kế toán; đào tạo kỹ năng sông; đào tạo kỹ năng quản trị thời gian.

(210) **4-2024-59547**

(540)



(511) Nhóm 05: Dầu xoa bóp.

(220) 10/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 1.15.11; 1.15.24; 3.2.13; 5.5.16;
5.5.20

(591) Đen, đỏ, vàng đồng, trắng.

(731) NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)

Thôn Quan Nhân, xã Thanh Văn, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ
CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(210) **4-2024-59575**

(540)



(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thạch (bánh kẹo); sô cô la; kem lạnh; trà; cà phê.

(220) 10/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.16; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH EIKODO VIỆT NAM
(VN)

Lô đất số J-2, khu công nghiệp Thăng
Long II, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào,
tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2024-59613**

(540)



(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu marketing; mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm; dược phẩm; thực phẩm chức năng; vải sợi; quần áo; giày dép; lương thực; thực phẩm; đồ uống; đồ chơi; đồ gia dụng (như nồi, xoong, chảo, bát, đĩa), dụng cụ thể thao, đồ điện tử (như ti vi, loa, đài, máy vi tính), đồ điện lạnh (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa, máy sấy sinh tố, máy sấy) đồ nội thất (như giường, bàn, tủ).

(220) 10/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 18.5.1; 18.5.3

(591) Ghi, xanh than, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DIVOOST (VN)

Phòng 603, tầng 6 số 15 ngõ 259 Yên
Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

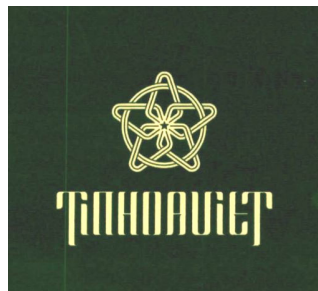
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(210) **4-2024-59645**

(220) 10/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁ TRỊ TINH HOA VIỆT (VN)

Số 8 đường số 1, khu phố 17, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắt.

Nhóm 30: Gạo; mật ong.

(210) **4-2024-59651**

(220) 10/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Khăn ướt thơm thảo dược
THU HIỀN

(731) 1. ĐỖ THỊ SEN (VN)

Khu đô thị phía tây, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

2. ĐỖ THẾ TUYỀN (VN)

Số nhà 38, phố Giỗ, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

3. ĐỖ THỊ SIM (VN)

Số nhà 283, đường Nguyễn Chế Nghĩa, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Khăn ướt tẩm thơm thảo mộc (không dùng trong mục đích y tế).

(210) **4-2024-59749**

(220) 10/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.7; 26.15.15

(591) Xanh ngọc nhạt, xanh ngọc đậm, xám bạc, trắng.

(731) XIE DONGQI (CN)

No. 513, Xiaoluzhai Village, Xiaoluzhai Town, Julu County, Xingtai City, Hebei Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe điện một bánh tự cân bằng; xe scooter tự cân bằng; xe buýt chạy điện; xe đạp điện; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2024-59766**

(220) 10/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HÒA HIỆP

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HÒA HIỆP (VN)

Số 47 đường Trần Phú, phường 04, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Nước tương; tương ớt; tương cà; tương đậu nành; bột gia vị; dầu giấm [gia vị]; muối ớt; muối tiêu; sa tế; nước xốt [gia vị]; đồ gia vị; gia vị thập cẩm.

(210) **4-2024-59788**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

làm một
ngụm

(591) Đen, đỏ đô.

(731) ĐẶNG VIỆT HÀ (VN)

Tổ 27 Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2024-59813**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

 **VPBank Securities**

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.7.3

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK) (VN)

Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ atm, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, tất cả được mã hóa hoặc từ tính; thẻ từ được mã hóa (bao gồm cả thẻ ghi nợ và thẻ ghi có); máy rút tiền tự động (atm); máy chuyển tiền điện tử tại điểm bán.

Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dự báo kinh tế; thông tin kinh doanh; điều tra thương mại; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh (dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh); hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý văn phòng; kiểm toán doanh nghiệp; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất; dịch vụ quan hệ cộng đồng; quảng cáo; mua bán (kinh doanh) vàng; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm

toán doanh nghiệp; dịch vụ xúc tiến thương mại trưng bày sản phẩm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; dịch vụ bán đấu giá; tiếp thị sản phẩm dịch vụ.

Nhóm 36: Môi giới chứng khoán; tự doanh chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); cho vay theo bảo lãnh; cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ trợ đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; ngân hàng hối đoái (tài chính); dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tín dụng; đầu tư quỹ; thuê-mua tài chính giá rẻ; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; môi giới trái phiếu; dịch vụ bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; thanh toán bằng ngoại tệ giữa các tổ chức công ty trong nước theo quy định của nhà nước về quản lý ngoại hối; giao dịch (mua bán, thu đổi) các loại ngoại tệ giữa ngân hàng và các tổ chức quốc tế; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng; xây lắp công trình; giám sát thi công công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; trang trí nội thất; sửa chữa, lắp đặt công trình xây dựng.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin điều khiển bằng máy điện toán; truyền đạt số liệu điện qua mạng xử lý số liệu toàn cầu, bao gồm cả liên mạng; dịch vụ truyền đạt, cung cấp hoặc hiển thị thông tin từ ngân hàng số liệu được lưu trữ trong máy vi tính hoặc qua liên mạng; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội-ngoại thất công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn lập dự án thiết kế thẩm tra kỹ thuật các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng các khu công nghiệp, khu đô thị; tư vấn lập quy hoạch các khu đô thị, du lịch sinh thái, khu công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến

máy vi tính; dịch vụ nền tảng [paas] (nền tảng như là dịch vụ [paas]); cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ.

(210) **4-2024-59814**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.7.3



(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK) (VN)

Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ atm, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, tất cả được mã hóa hoặc từ tính; thẻ từ được mã hóa (bao gồm cả thẻ ghi nợ và thẻ ghi có); máy rút tiền tự động (atm); máy chuyển tiền điện tử tại điểm bán.

Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dự báo kinh tế; thông tin kinh doanh; điều tra thương mại; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh (dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh); hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý văn phòng; kiểm toán doanh nghiệp; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất; dịch vụ quan hệ cộng đồng; quảng cáo; mua bán (kinh doanh) vàng; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ xúc tiến thương mại trưng bày sản phẩm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; dịch vụ bán đấu giá; tiếp thị sản phẩm dịch vụ.

Nhóm 36: Môi giới chứng khoán; tự doanh chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); cho vay theo bảo lãnh; cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ trợ đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; ngân hàng hối đoái (tài chính); dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tín dụng; đầu tư quỹ; thuê-mua tài chính giá rẻ; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; môi giới trái phiếu; dịch vụ bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; thanh toán bằng ngoại tệ

giữa các tổ chức công ty trong nước theo quy định của nhà nước về quản lý ngoại hối; giao dịch (mua bán, thu đổi) các loại ngoại tệ giữa ngân hàng và các tổ chức quốc tế; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng; xây lắp công trình; giám sát thi công công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; trang trí nội thất; sửa chữa, lắp đặt công trình xây dựng.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin điều khiển bằng máy điện toán; truyền đạt số liệu điện qua mạng xử lý số liệu toàn cầu, bao gồm cả liên mạng; dịch vụ truyền đạt, cung cấp hoặc hiển thị thông tin từ ngân hàng số liệu được lưu trữ trong máy vi tính hoặc qua liên mạng; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội-ngoại thất công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn lập dự án kỹ thuật thiết kế thẩm tra kỹ thuật các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng các khu công nghiệp, khu đô thị; tư vấn lập quy hoạch các khu đô thị, du lịch sinh thái, khu công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; dịch vụ nền tảng [paas] (nền tảng như là dịch vụ [paas]); cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ.

(210) **4-2024-59815**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.7.3

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.



(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK) (VN)

Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ atm, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, tất cả được mã hóa hoặc từ tính; thẻ từ được mã hóa (bao gồm cả thẻ ghi nợ và thẻ ghi có); máy rút tiền tự động (atm); máy chuyển tiền điện tử tại điểm bán.

Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dự báo kinh tế; thông tin kinh doanh; điều tra thương mại; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh (dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh); hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý văn phòng; kiểm toán doanh nghiệp; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý hành chính được

thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất; dịch vụ quan hệ cộng đồng; quảng cáo; mua bán (kinh doanh) vàng; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ xúc tiến thương mại trưng bày sản phẩm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; dịch vụ bán đấu giá; tiếp thị sản phẩm dịch vụ.

Nhóm 36: Môi giới chứng khoán; tự doanh chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); cho vay theo bảo lãnh; cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ trợ đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; ngân hàng hối đoái (tài chính); dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tín dụng; đầu tư quỹ; thuê-mua tài chính giá rẻ; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; môi giới trái phiếu; dịch vụ bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; thanh toán bằng ngoại tệ giữa các tổ chức công ty trong nước theo quy định của nhà nước về quản lý ngoại hối; giao dịch (mua bán, thu đổi) các loại ngoại tệ giữa ngân hàng và các tổ chức quốc tế; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng; xây lắp công trình; giám sát thi công công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; trang trí nội thất; sửa chữa, lắp đặt công trình xây dựng.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin điều khiển bằng máy điện toán; truyền đạt số liệu điện qua mạng xử lý số liệu toàn cầu, bao gồm cả liên mạng; dịch vụ truyền đạt, cung cấp hoặc hiển thị thông tin từ ngân hàng số liệu được lưu trữ trong máy vi tính hoặc qua liên mạng; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội-ngoại thất công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn lập dự án thiết kế thẩm tra kỹ thuật các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng các khu công nghiệp, khu đô thị; tư vấn lập quy hoạch các khu đô thị, du lịch sinh thái, khu công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; dịch vụ nền tảng [paas] (nền tảng như là dịch vụ [paas]); cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ.

(210) **4-2024-59816**

(540)



(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.20; 5.7.3; 26.11.3; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.

(731) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK) (VN)**

Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ atm, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, tất cả được mã hóa hoặc từ tính; thẻ từ được mã hóa (bao gồm cả thẻ ghi nợ và thẻ ghi có); máy rút tiền tự động (atm); máy chuyển tiền điện tử tại điểm bán.

Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dự báo kinh tế; thông tin kinh doanh; điều tra thương mại; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh (dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh); hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý văn phòng; kiểm toán doanh nghiệp; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất; dịch vụ quan hệ cộng đồng; quảng cáo; mua bán (kinh doanh) vàng; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ xúc tiến thương mại trưng bày sản phẩm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; dịch vụ bán đấu giá; tiếp thị sản phẩm dịch vụ.

Nhóm 36: Môi giới chứng khoán; tự doanh chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); cho vay theo bảo lãnh; cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ trợ đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; ngân hàng hối đoái (tài chính); dịch vụ văn phòng tín dụng; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tín dụng; đầu tư quỹ; thuê-mua tài chính giá rẻ; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; môi giới trái phiếu; dịch vụ bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; thanh toán bằng ngoại tệ giữa các tổ chức công ty trong nước theo quy định của nhà nước về quản lý ngoại hối; giao dịch (mua bán, thu đổi) các loại ngoại tệ giữa ngân hàng và các tổ chức quốc tế; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng; xây lắp công trình; giám sát thi công công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; trang trí nội thất; sửa chữa, lắp đặt công trình xây dựng.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ viễn thông; dịch vụ thông tin điều khiển bằng máy điện toán; truyền đạt số liệu điện qua mạng xử lý số liệu toàn cầu, bao gồm cả liên mạng; dịch vụ truyền đạt, cung cấp hoặc hiển thị thông tin từ ngân hàng số liệu được lưu trữ trong máy vi tính hoặc qua liên mạng; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; các dịch vụ thông tin qua điện thoại.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội-ngoại thất công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn lập dự án thiết kế thẩm tra kỹ thuật các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng các khu công nghiệp, khu đô thị; tư vấn lập quy hoạch các khu đô thị, du lịch sinh thái, khu công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; dịch vụ nền tảng [paas] (nền tảng như là dịch vụ [paas]); cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ.

(210) **4-2024-59838**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



Tinh Hoa
QUÀ TẶNG TỪ THIÊN NHIÊN

(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15;
19.3.4; 26.1.1

(591) Xanh lá, cam vàng, đỏ, vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH IN, ĐẦU TƯ,
THƯƠNG MẠI ĐỨC TRƯỜNG (VN)
Số 12B đường Ngô Quyền, khu 4 phường
Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh
Hải Dương

(511) Nhóm 29: Dâu tây (đã chế biến); atiso (đã chế biến); chanh (đã chế biến); mận (đã chế biến); hạt sen (đã chế biến); long nhãn (đã chế biến); nho chile 3 màu (đã chế biến); hạt điều (đã chế biến); hạt điều một nắng.

Nhóm 30: Bột sắn dây; mật ong; trà; kẹo lạc một nắng.

Nhóm 35: Mua bán: dâu tây (đã chế biến), atiso (đã chế biến), vnanh (đã chế biến), mận (đã chế biến), hạt sen (đã chế biến), long nhãn (đã chế biến), nho chile 3 màu (đã chế biến), hạt điều (đã chế biến), bột sắn dây, mật ong, trà, kẹo lạc một nắng, hạt điều một nắng.

(210) **4-2024-59878**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.3; 26.3.11; 26.15.15

(591) Xanh.

(731) PHAN VĂN DƯƠNG (VN)
Khởi Tân Hòa, phường Hà Huy Tập,
thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 20: Mắc áo bằng nhựa; móc treo kẹp quần áo bằng nhựa.

Nhóm 21: Tăm nhựa; muỗng nhựa; bát nhựa; đĩa nhựa.

(210) **4-2024-59879**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

VNBIKE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THẮNG
(VN)

837 Bạch Đằng, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện; linh kiện phụ tùng của xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

Nhóm 35: Đại lý mua, đại lý bán, xuất nhập khẩu, ủy thác xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện, linh kiện, phụ tùng của xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

(210) **4-2024-59880**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

VNB

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THẮNG
(VN)

837 Bạch Đằng, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện; linh kiện phụ tùng của xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

Nhóm 35: Đại lý mua, đại lý bán, xuất nhập khẩu, ủy thác xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện, linh kiện, phụ tùng của xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

(210) **4-2024-59887**

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.2; 24.15.7

LU X URY
BLINDS

(591) Đen, trắng, xám đậm, da cam.

(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)

4 ngách 70 ngõ Văn Chương, phường
Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 24: Rèm cửa ra vào.

(210) **4-2024-59888**

(540)



(511) Nhóm 24: Rèm cửa ra vào.

(220) 11/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.2; 24.15.7

(591) Đen, trắng, xám đậm, da cam.

(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)

4 ngách 70 ngõ Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2024-59931**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm dùng cho mặt; nước thơm dùng cho mặt; nước làm sạch mặt; kem làm sạch mặt; gel làm sạch mặt; mặt nạ; kem chống nắng dùng cho mặt; kem dưỡng ẩm dùng cho môi; sữa tắm; sữa dưỡng thể; kem dưỡng ẩm cho cơ thể; kem dưỡng thể; kem làm sạch cơ thể; gel làm sạch cơ thể; kem chống nắng cho cơ thể; phấn hồng; kem dưỡng ẩm cho môi; kem che khuyết điểm; phấn mắt; bút kẻ mắt; chất làm bóng môi; chì kẻ viền môi; son môi; chất bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); dầu gội; dầu xả; keo xịt tóc; nước hoa; nước hoa eau de parfum; nước hoa eau de toilette; nước thơm Cô-lô-nhơ; chế phẩm xịt thơm toàn thân; chế phẩm xịt phòng; thanh sậy để khuếch tán chất làm thơm không khí.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; vitamin dạng viên nang/lông/bột, viên nén gel mềm, viên nén nhai được, viên ngậm, kẹo dẻo, kẹo nhai; bột protein [thực phẩm chức năng]; thực phẩm ăn kiêng cô đặc thích hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Đồ uống; nước có ga, nước khoáng still water.

(210) **4-2024-59967**

(641) 4-2021-37559

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu dưỡng tóc; nước hoa; chế phẩm chăm sóc da; sữa tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại hàng hoá, sản phẩm như: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm và chất để chăm sóc da, dưỡng chất cân bằng độ ẩm cho da, kem chống nắng cho da, bộ

chăm sóc da, tinh chất dưỡng làm trắng da, mặt nạ dưỡng da, sữa rửa mặt, dầu dưỡng da mặt, son môi, son dưỡng môi, chế phẩm chăm sóc môi, chế phẩm trang điểm mắt, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), phấn đánh bóng mắt, phấn má hồng, phấn nền trang điểm dạng bột, phấn nền trang điểm, phấn phủ, kem bôi lót, chế phẩm vệ sinh và chăm sóc răng miệng, sữa tắm, chế phẩm khử mùi, kem dưỡng toàn thân, nước thơm dạng xịt cho cơ thể, gel dùng cho cơ thể, kem tẩy da chết dùng cho cơ thể, xà phòng, kem dưỡng da tay và chân, chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, thuốc ép tóc, thuốc nhuộm tóc, thuốc uốn tóc, thuốc hấp tóc, thuốc dưỡng tóc, keo xịt tóc, keo tạo dáng cho tóc, gel tạo kiểu tóc, nước thơm để xức sau khi tắm, tinh dầu, gel rửa tay sát khuẩn, nước rửa tay, máy uốn tóc, máy duỗi tóc, đồ trang sức, phụ kiện thời trang, chăn, ga, gối, đệm, màn, rèm, hàng da và giả da khác, hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, gốm sứ.

(210) **4-2024-60026**

(220) 12/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 8.5.15; 9.7.1; 26.1.1

(591) Nâu đậm, vàng nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH LAM DƯƠNG (VN)**
Ấp Gành Hào 2, xã Hòa Tân, thành phố
Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Tôm khô.

(210) **4-2024-60041**

(220) 12/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

THỤC GIANG

(731) **VĂN THỊ TRÚC GIANG (VN)**
Đường N3_5A tổ 8 KP Đồng Sở, thị trấn
Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình
Dương

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)**

(511) Nhóm 03: Nhang; trầm.

Nhóm 29: Rau quả đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; gia vị; mật ong.

Nhóm 31: Rau quả tươi; hạt giống rau; cây giống rau.

Nhóm 32: Xi-rô dùng cho đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

Nhóm 33: Rượu.

Nhóm 35: Mua bán: nhang, trầm, trà, gia vị, mật ong, rau quả tươi, hạt giống rau, cây giống rau, xi-rô, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu.

(210) **4-2024-60049**

(220) 12/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.11.8; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BẢO LAI (VN)

Số 99 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo silicon; keo cường lực; keo dán vật liệu nội thất xây dựng; chất tạo bọt dùng trong lĩnh vực xây dựng và trang trí nội thất.

(210) **4-2024-60118**

(220) 12/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.9; 5.5.20; 5.5.21

(731) DFI INTERNATIONAL BRANDS LIMITED (BM)

Jardine House, 33-35 Reid Street, Hamilton, Bermuda

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc và chế phẩm trang điểm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chất làm sạch gia dụng đa chức năng; chất tẩy dầu, mỡ và chất béo (chất làm sạch bề mặt); nước rửa đồ thủy tinh; chế phẩm làm sạch sàn nhà; chất tẩy nhờn nhà bếp; chế phẩm tẩy vết bẩn; chế phẩm làm sạch ống thoát nước; vải tắm chất tẩy rửa để làm sạch; chất tẩy rửa dạng bột, dạng rắn và dạng lỏng (trừ loại dùng trong sản xuất và cho mục đích y tế); chất tẩy rửa bình sữa trẻ em; chế phẩm làm thơm không khí; chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); mặt nạ làm đẹp; mặt nạ chăm sóc sắc đẹp; mặt nạ làm nóng bằng hơi nước dùng một lần, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ mắt dạng gel; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm rửa tay; sữa tắm dạng bọt và dạng gel; chế phẩm chăm sóc cơ thể; mặt nạ cơ thể; chế phẩm chăm sóc da; chất dưỡng ẩm da; chế phẩm cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; sáp thơm bôi tóc (dùng cho mục đích mỹ phẩm); tắm bông, tắm bông đầu tròn, len bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm chế phẩm tẩy trang; kem, nước thơm, chất dưỡng ẩm, nước hoa hồng và nước bổ dùng cho mục đích mỹ phẩm; son môi; son bóng; xà phòng; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm lông mày; lông mi giả; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); thuốc nhuộm râu; sáp dùng cho râu, ria; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chất trung hòa giúp uốn sóng tóc bền nếp; dầu gội; chế phẩm xả tóc; dầu dưỡng tóc; mặt nạ dưỡng tóc; chế phẩm tạo kiểu và chăm sóc tóc dạng gel, dạng xịt, dạng kem và dạng dầu thơm; tẩy da chết da đầu; chế phẩm chăm sóc da đầu; chế phẩm chăm sóc móng tay; dầu làm bóng móng; chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; vải nhám; hương liệu tinh dầu; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm rụng lông; phấn rôm; chế phẩm chăm sóc răng; chất chăm sóc răng miệng (không dùng cho mục đích y tế); nước súc miệng; kem đánh răng; sản phẩm làm thơm miệng; chế phẩm để tắm không chứa thuốc; dầu tắm và dưỡng thể; dầu dưỡng cho em bé; kem dưỡng cho em bé; nước thơm cho em bé; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

(210) **4-2024-60166**

(540)



(220) 12/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 8.1.18; 25.7.25; 26.1.1; 26.13.1

(591) Trắng, xanh da trời nhạt, xanh da trời, xanh dương, đỏ.

(731) OBSHESTVO S OGRANICHENNOI OTVETSTVENNOSTYU
“BASHKIRSKOE MOROZHENOE”
(RU)

450027, Republic of Bashkortostan, Ufa,
ul. Tramvaynaya, d. 19, office 12, Russia

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem que.

(210) **4-2024-60167**

(540)



(220) 12/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 8.1.18; 25.7.25; 26.13.1

(591) Trắng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh da trời đậm, xám.

(731) OBSHESTVO S OGRANICHENNOI OTVETSTVENNOSTYU
“BASHKIRSKOE MOROZHENOE”
(RU)

450027, Republic of Bashkortostan, Ufa,
ul. Tramvaynaya, d. 19, office 12, Russia

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem que.

(210) **4-2024-60192**

(540)



(220) 12/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI KHÁNH THUẬN (VN)
Số 7 đường Bùi Cầm Hổ, phường Tân
Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

(511) Nhóm 16: Túi nhựa dùng để bao gói.

Nhóm 20: Nệm (đệm); giường; tủ; bàn; ghế.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây, lát; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hóa; đóng gói hàng hóa; cho thuê kho hàng để chứa đồ; dịch vụ bốc xếp hàng hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ (chỗ ở tạm thời); dịch vụ nhà nghỉ.

(210) **4-2024-60193**

(220) 12/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.

The logo for KTEXPRESS features the brand name in a bold, sans-serif font. 'KTE' is in red and 'XPRESS' is in blue. A horizontal line is positioned below the text.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI KHÁNH THUẬN (VN)
Số 7 đường Bùi Cầm Hổ, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 16: Túi nhựa dùng để bao gói.

Nhóm 20: Nệm (đệm); giường; tủ; bàn; ghế.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây, lát; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hóa; đóng gói hàng hóa; cho thuê kho hàng để chứa đồ; dịch vụ bốc xếp hàng hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ (chỗ ở tạm thời); dịch vụ nhà nghỉ.

(210) **4-2024-60333**

(220) 13/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 25.1.5; 25.1.25; 26.4.4; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THỰC PHẨM THIÊN PHÚC (VN)
29/4A Trần Thái Tông, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Ô mai quất (tắc xí muội); quả quất muối (tắc muối).

(210) **4-2024-60344**

(220) 13/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.14; 2.9.15

(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ KINH DOANH DỊCH VỤ TỔNG HỢP QUYẾT THẮNG (VN)
Thôn Nam Tiến 2, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang



(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mắm tép chưng thịt, mắm tép.

(210) **4-2024-60383**

(220) 13/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SOULVN (VN)
Số 072/TH, ấp Tân Hòa, xã Tân Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 33: Các loại rượu.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu: các loại rượu.

(210) **4-2024-60389**

(220) 13/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.15; 6.19.9; 19.7.1; 25.1.6; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.3

(591) Đen, trắng, vàng, cam, xanh lá cây, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THẮT SƠN (VN)
201 Ung Văn Khiêm, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc diệt nấm; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ cỏ.

(210) **4-2024-60458**

(540)



(220) 13/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA NHÂN VĂN (VN)

1 Trường Chinh, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ: sách, lịch, văn phòng phẩm, băng đĩa nhạc, đồ chơi trẻ em, hàng may mặc, quần áo, giày dép, vali, cặp túi, ví, hàng da và giả da, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, hóa phẩm vệ sinh nhà cửa, vật phẩm vệ sinh, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh ảnh, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ, mắt kính, điện thoại, quạt máy, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông, bản đồ, mô hình giảng dạy, bảng viết, bảng chữ cái, bảng tính, hộp tính, đất nặn, dụng cụ thể dục thể thao, đồ dùng nhà bếp (dao các loại, thớt, tô, chén, đĩa, muống, đũa, nĩa, khay gia vị), đồ dùng gia đình (kệ, chổi, bộ lau nhà 360 độ, thảm, thảm lót, thùng rác nhựa, móc quần áo, bàn ghế nhựa, xi đánh giày, áo mưa), đồ điện gia dụng (viết điện, đèn, ấm siêu tốc, nồi cơm điện, quạt điện, quạt mini), phụ kiện công nghệ (máy tính, sạc dự phòng, chuột, bàn phím, tai nghe, loa bluetooth), bánh kẹo, gia vị nhà bếp, thực phẩm đông lạnh (kem cây, kem hộp, chả giò) thực phẩm công nghệ - thực phẩm chế biến các loại, lương thực thực phẩm, đồ uống có cồn [trừ bia], nước giải khát các loại, thuốc lá điều sản xuất trong nước, rượu, bia, card điện thoại, thiết bị viễn thông; đại lý mua bán và ký gửi các sản phẩm sách, lịch, văn phòng phẩm, băng đĩa nhạc, đồ chơi trẻ em, hàng may mặc, quần áo, giày dép, vali, cặp túi, ví, hàng da và giả da, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, hóa phẩm vệ sinh nhà cửa, vật phẩm vệ sinh, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh ảnh, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ, mắt kính, điện thoại, quạt máy, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông, bản đồ, mô hình giảng dạy, bảng viết, bảng chữ cái, bảng tính, hộp tính, đất nặn, dụng cụ thể dục thể thao, đồ dùng nhà bếp (dao các loại, thớt, tô, chén, đĩa, muống, đũa, nĩa, khay gia vị), đồ dùng gia đình (kệ, chổi, bộ lau nhà 360 độ, thảm, thảm lót, thùng rác nhựa, móc quần áo, bàn ghế nhựa, xi đánh giày, áo mưa), đồ điện gia dụng (viết điện, đèn, ấm siêu tốc, nồi cơm điện, quạt điện, quạt mini), phụ kiện công nghệ (máy tính, sạc dự phòng, chuột, bàn phím, tai nghe, loa bluetooth), bánh kẹo, gia vị nhà bếp, thực phẩm đông lạnh (kem cây, kem hộp, chả giò) thực phẩm công nghệ - thực phẩm chế biến các loại, lương thực thực phẩm, đồ uống có cồn [trừ bia], nước giải khát các loại, thuốc lá điều sản xuất trong nước, rượu, bia, card điện thoại, thiết bị viễn thông; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2024-60526**

(540)



(220) 13/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.6

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LÔNG VŨ NAM VŨ (VN)

Lô CN-27.2, khu công nghiệp Thuận Thành 2, phường An Bình, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 22: Lông vịt xám thành phẩm; lông vịt trắng thành phẩm; lông ngỗng xám thành phẩm; lông ngỗng trắng thành phẩm.

(210) **4-2024-60604**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.9; 1.15.23; 5.1.5; 5.3.13; 5.3.14;
25.1.6; 25.7.7; 26.1.6; 26.11.12; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng, xanh tím than, trắng, xanh da trời, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)

89 Dốc Mọc, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

(210) **4-2024-60666**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

VUA CỐM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CỐM VIỆT NAM (VN)

Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; cốm sữa non (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-60669**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

VUA CỐM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CỐM VIỆT NAM (VN)

Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); cá đã chế biến; thịt đã chế biến; trái cây được bảo quản; hạt đã chế biến (làm thức ăn cho người).

(210) **4-2024-60670**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

VUA CỐM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CỐM VIỆT NAM (VN)

Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh,
thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

(210) **4-2024-60671**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KING CỐM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CỐM VIỆT NAM (VN)

Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh,
thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; cốm sữa non (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng
cho mục đích; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát
trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2024-60672**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KING CỐM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CỐM VIỆT NAM (VN)

Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh,
thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm làm từ sữa (sữa là chủ yếu); cá đã chế biến; thịt đã chế biến;
trái cây được bảo quản; hạt đã chế biến (làm thức ăn cho người).

(210) **4-2024-60673**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

KING CỐM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CỐM VIỆT NAM (VN)

Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh,
thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

(210) **4-2024-60784**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.3; 26.3.4



(731) KYOCERA CORPORATION (JP)

6 Takeda Tobadono-cho, Fushimi-ku,
Kyoto-shi, Kyoto 612-8501, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện có thể sử dụng bằng cách gắn vào trang phục, và các bộ phận, phụ kiện của chúng; khoang đệm quạt cho quạt điện có thể sử dụng bằng cách gắn vào trang phục; lọc bụi cho quạt điện có thể sử dụng bằng cách gắn vào trang phục; máy sưởi điện có thể sử dụng bằng cách gắn vào trang phục, và các bộ phận, phụ kiện của chúng; thiết bị làm mát có thể gắn vào trang phục; thiết bị sưởi ấm có thể gắn vào trang phục; trang phục điều hòa không khí; trang phục làm mát; quần áo sưởi bằng điện; tất làm ấm bằng điện; máy điều hòa không khí; thiết bị giữ ấm; máy lọc không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị nhiệt điện gia dụng; máy sưởi bức xạ điện; quạt điện; quạt điện cầm tay; tấm sưởi điện; máy sấy tóc; máy pha cà phê dùng điện; bình thủy điện; lò thiêu; máy nước nóng năng lượng mặt trời; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED], bóng đèn; thiết bị chiếu sáng đi-ốt phát quang [LED], thiết bị chiếu sáng và các bộ phận, phụ kiện của chúng; đèn pha xe ô tô; máy nước nóng bằng gas cho mục đích gia dụng; thiết bị bồn cầu có vòi xịt nước rửa; súng khô nhiệt.

(210) **4-2024-60785**

(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(731) KYOCERA CORPORATION (JP)

6 Takeda Tobadono-cho, Fushimi-ku,
Kyoto-shi, Kyoto 612-8501, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện có thể sử dụng bằng cách gắn vào trang phục, và các bộ phận, phụ kiện của chúng; khoang đệm quạt cho quạt điện có thể sử dụng bằng cách gắn vào trang phục; lọc bụi cho quạt điện có thể sử dụng bằng cách gắn vào trang phục; máy sưởi điện có thể sử dụng bằng cách gắn vào trang phục, và các bộ phận, phụ kiện của chúng; thiết bị làm mát có thể gắn vào trang phục; thiết bị sưởi ấm có thể gắn vào trang phục; trang phục điều hòa không khí; trang phục làm mát; quần áo sưởi bằng điện; tất làm ấm bằng điện; máy điều hòa không khí; thiết bị giữ ấm; máy lọc không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị nhiệt điện gia dụng; máy sưởi bức xạ điện; quạt điện; quạt điện cầm tay; tấm sưởi điện; máy sấy tóc; máy pha cà phê dùng điện; bình thủy điện; lò thiêu; máy nước nóng năng lượng mặt trời; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED], bóng đèn; thiết bị chiếu sáng đi-ốt phát quang [LED], thiết bị chiếu sáng và các bộ phận, phụ kiện của chúng; đèn pha xe ô tô; máy nước nóng bằng gas cho mục đích gia dụng; thiết bị bồn cầu có vòi xịt nước rửa; súng khô nhiệt.

(210) **4-2024-60789**

(300) 98/602,475 14/06/2024 US

(540)



(220) 16/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3

(731) TELFAR LLC (US)

2483 Coney Island Ave., Brooklyn New York, 11223, U.S.A

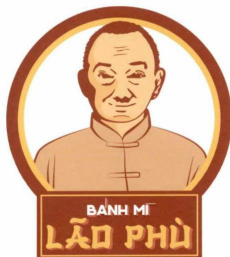
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi/va li đựng hành lý; ba lô/túi đeo lưng.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là: áo cánh nữ, áo váy, đồ đi chân, quần dài, áo sơ mi, váy, áo ni dài tay, trang phục bơi, thắt lưng (trang phục); quần áo mặc ngoài, cụ thể là: áo khoác, áo vét, áo choàng, áo khoác đi mưa, áo gi-lê, áo pacca, áo choàng không tay, khăn quàng cổ, găng tay (trang phục) và mũ, áo len, áo phông.

(210) **4-2024-60850**

(540)



(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5

(591) Nâu đậm, vàng đất, trắng, xám ghi.

(731) LÊ THỊ VÂN (VN)

97 Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; pho mát; hỗn hợp trên cơ sở chất béo để phết lên lát bánh mì; thịt giảm béo; pa-tê gan; xúc xích; xúc xích phủ lớp bột ngô; món khoai tây xắt sợi chiên; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Ổ bánh mì nhỏ; bánh patê thịt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; bánh mì kẹp xúc xích; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả ép.

(210) **4-2024-60865**

(540)

IVANKASPORT

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(731) TRƯƠNG THANH HẢI (VN)

A16.10 chung cư KimHong - Fortuna, 306-308 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng để giặt; kem dưỡng da; xà bông.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; thắt lưng (trang phục); đồ lót (trang phục).

(210) **4-2024-60866**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

TRUMPSPORT

(731) **TRƯỜNG THANH HẢI (VN)**

A16.10 chung cư KimHong - Fortuna,
306-308 Vườn Lài, phường Phú Thọ
Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng để giặt; kem dưỡng da; xà bông.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh siêu thị; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử trang thiết bị và dụng cụ thể thao như: thảm yoga, dụng cụ tập luyện yoga, bóng, vợt, lưới, găng tay, máy tập thể dục, máy chạy bộ điện, xe đạp tập thể dục, máy rung toàn thân, máy tập bụng, dàn tạ, ghế tập đa năng, quần áo tập yoga, quần áo cho các hoạt động thể dục thể thao, giày trượt patin, đai dùng để bó khớp tay, đai dùng để bó khớp chân, dây đàn hồi kháng lực mini band, vật dụng bảo vệ đầu gối, vật dụng bảo vệ khuỷu tay, vật dụng bảo vệ vùng đầu.

(210) **4-2024-60941**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 26.5.1

(731) **ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)**

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 21: Giá để xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đạc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản

phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) **4-2024-60942**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.18



(731) **ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)**

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ

giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) **4-2024-60943**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, xám.

(731) **ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)**

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

SERAFINOZANI

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) 4-2024-60944

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

MarsenRotn
1911

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) **4-2024-60945**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.18;
26.7.5



(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) 4-2024-60946

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Sillies.

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) 4-2024-60947

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23

(591) Hồng, xám, đen.

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) 4-2024-60948

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

evatrio

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ đa dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) 4-2024-60949

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, xám

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô Thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

Behrens

(511) Nhóm 21: Giá đỡ xoong nồi bát đĩa trong bếp [giá phơi]; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa cd, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) **4-2024-61006**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Vivoli
VIVOLI

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC BÁCH AN (VN)

Tầng 9 tòa Minori, số 67A phố Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé (thực phẩm bổ sung).

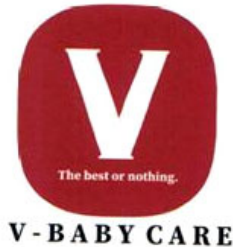
Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa; thiết bị y tế dùng cho thú y; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh.

(210) **4-2024-61024**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN PHƯƠNG MỸ LINH (VN)

51A Huyện Trần Công Chúa, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Bim, tã, sữa cho trẻ em, thực phẩm ăn dặm.

Nhóm 07: Máy xay dùng trong nhà bếp [dùng điện], máy xay cho trẻ ăn dặm [dùng điện]; máy lắc sữa.

Nhóm 08: Dao, kéo, dụng cụ cắt tỉa móng tay, dụng cụ duỗi móng, mài móng cho trẻ em, tông đơ cắt tóc cho trẻ em.

Nhóm 10: Máy hút sữa, ti ngậm, túi trữ sữa, bình sữa, dụng cụ hút mũi, lấy rỉ mũi.

Nhóm 11: Máy hâm sữa [dùng điện], máy tiệt trùng bình sữa, máy giữ nhiệt bình sữa, nồi nấu cơm dùng điện, nấu cháo dùng điện, nồi chiên dùng điện.

Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em, xe tập đi trẻ em [xe cộ], xe chòi chân [xe cộ], xe thăng bằng [xe cộ], xe đạp trẻ em, xe điện trẻ em.

Nhóm 16: Sách, vở, văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Địu em bé, balô.

Nhóm 20: Thanh chắn giường, thanh chắn cửa, quây cũi, nôi trẻ em, tủ nhựa, bàn học, kệ sách, ghế ăn dặm, bàn thay tã, kệ để đồ chơi; móc quần áo, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Chậu tắm cho trẻ em, khay ăn dặm cho trẻ em, chậu rửa mặt cho trẻ em, vật dụng hâm nóng bình sữa không dùng điện, giá phơi đồ quay được, đĩa ăn; muỗng nĩa [muôi múc], nồi xoong cháo [không dùng điện], rổ, khay úp bình sữa; nồi nấu cơm, nấu cháo tất cả không dùng điện; nồi chiên không dùng điện; thang bộ vệ sinh, ghế bộ vệ sinh, bệ ngồi vệ sinh, thang bồn cầu kèm bệ tất cả dùng cho bé; cốc uống nước.

Nhóm 22: Lều vải.

Nhóm 24: Chăn cho bé, túi ngủ, nhộng chũn vải [dùng để quần trẻ em dạng chăn quần hoặc túi ngủ].

Nhóm 25: Quần áo, mũ, yếm vải, yếm ăn dặm, khăn vải (khăn choàng bằng vải), bao tay vải [trang phục], tất vải.

Nhóm 28: Cầu trượt (cầu trượt) trẻ em, đồ chơi cho bé; thảm cho em bé nằm [đồ chơi].

(210) **4-2024-61041**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Sonice
SMELL GOOD - LIFE GOOD

(731) CÔNG TY TNHH TRIPLE TREE
AROMA (VN)

33 Đặng Thai Mai, phường 7, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm làm hương thơm, dầu thơm nhà và chế phẩm làm thơm không khí, chất thơm, dầu thơm phòng, tinh dầu thơm để sử dụng cho thiết bị khuếch tán hương thơm chạy bằng điện.

Nhóm 04: Nến; nến thơm.

Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa khác nhau, không kể vận chuyển, vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hóa này; các dịch vụ này có thể được cung cấp bởi các cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hóa hoặc thông qua máy bán hàng tự động, ca-ta-lô đặt hàng qua thư hoặc bằng các phương tiện truyền thông điện tử, ví dụ, qua trang web hoặc các chương trình mua bán trên tivi các sản phẩm tinh dầu, nến thơm, nước hoa, dầu tắm, gel tắm, nước dưỡng ẩm, dầu gội, xà phòng rửa tay, xịt thơm body, máy xông tinh dầu, đèn đốt nến, tinh dầu tán hương, tinh dầu lăn, đèn đốt nến, đèn trang trí, phụ kiện thơm xe hơi, túi chườm thảo mộc, miếng dán thảo mộc, nội thất trang trí; thông tin thương mại, tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng), giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2024-61047**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

DENU

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
VÀ THƯƠNG MẠI BB&K (VN)

Số nhà 2, ngõ 175 Tam Trinh, phường
Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB
CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất chiết xuất từ rong biển cho thực phẩm, bột tảo bẹ, tảo biển đã qua chế biến, các loại bột được chế biến từ rau xanh, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, rau củ quả, đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, các loại bột làm từ hạt ngũ cốc, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, tinh bột cho thực phẩm, bột yến mạch, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dùng cho thực phẩm ăn kiêng, chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng, đồ uống bổ sung thực phẩm ăn kiêng, bột protein dùng để thúc đẩy giảm cân, tăng khối cơ, và tăng năng lượng, đồ uống dùng để thải độc và thanh lọc cơ thể; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; quảng cáo và xúc tiến thương mại.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế các giải pháp liên quan đến vấn đề dinh dưỡng và chế độ ăn kiêng; dịch vụ tư vấn khoa học và nghiên cứu liên quan đến thực phẩm và chất bổ sung ăn kiêng.

(210) **4-2024-61048**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HEBO

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
VÀ THƯƠNG MẠI BB&K (VN)

Số nhà 2, ngõ 175 Tam Trinh, phường
Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB
CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất chiết xuất từ rong biển cho thực phẩm, bột tảo bẹ, tảo biển đã qua chế biến, các loại bột được chế biến từ rau xanh, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, rau củ quả, đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, các loại bột làm từ hạt ngũ cốc, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, tinh bột cho thực phẩm, bột yến mạch, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dùng cho thực phẩm ăn kiêng, chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng, đồ uống bổ sung thực phẩm ăn kiêng, bột protein dùng để thúc đẩy giảm cân, tăng khối cơ, và tăng năng lượng, đồ uống dùng để thải độc và thanh lọc cơ thể; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; quảng cáo và xúc tiến thương mại.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế các giải pháp liên quan đến vấn đề dinh dưỡng và chế độ ăn kiêng; dịch vụ tư vấn khoa học và nghiên cứu liên quan đến thực phẩm và chất bổ sung ăn kiêng.

(210) **4-2024-61068**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 16.1.1; 26.1.18



(731) WU. JINTAO (CN)

No. 3, Le'an Road, Shuikou Town,
Kaiping City, Guangdong Province,
China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: ba lô, túi xách tay, túi du lịch, cặp học sinh, vali, quần áo, khăn mặt bằng vải, khăn mặt bằng vải (dùng một lần), khăn ướt bằng vải (dùng một lần), cốc giữ nhiệt, đồ đạc cắm trại, cụ thể là: bàn, giường, ghế, ghế cắm trại, gối, bếp, đèn, bộ nồi niêu xoong chảo (tất cả đều không dùng điện), nồi đa năng dùng điện, vòi hoa sen, bộ sen vòi tắm, vòi xịt rửa, chậu rửa mặt, bồn cầu (thiết bị vệ sinh), bồn tắm.

(210) **4-2024-61093**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

CAESARS
ENTERTAINMENT

(731) CAESARS LICENSE COMPANY, LLC
(US)

One Caesars Palace Drive, Las Vegas,
Nevada, 89109 USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô, và dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); cung cấp chỗ ở tạm thời; căn hộ cao cấp [cung cấp chỗ ở tạm thời]; căn hộ dịch vụ [cung cấp chỗ ở tạm thời]; nhà trọ, nhà khách; nhà ở cho kỳ nghỉ, nhà trọ tập thể và nhà ở cho khách du lịch; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (lưu trú tạm thời); viện dưỡng lão [cung cấp chỗ nghỉ ngơi và ăn uống]; dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ đặt chỗ để thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ nhà trọ, nhà khách, nhà ở cho kỳ nghỉ, nhà trọ tập thể và nhà ở cho khách du lịch; đặt chỗ cho căn hộ cao cấp và căn hộ dịch vụ; văn phòng lưu trú về chỗ ở tạm thời; dịch vụ câu lạc bộ đồng quê (cung cấp chỗ ở, thức ăn và đồ uống); cung cấp các tiện nghi và tiện ích, cụ thể là thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sự kiện đặc biệt (lễ cưới, các lễ kỷ niệm) và bữa tiệc lớn; cung cấp các tiện nghi và tiện ích cho các buổi triển lãm [cung cấp chỗ ở tạm thời, thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quầy bán đồ uống hỗn hợp (quầy rượu); dịch vụ quầy rượu; phòng ăn tạm thời; nhà hàng tự phục vụ; quán cà phê; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; nhà hàng cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (cho bữa tiệc lớn) [do nhà hàng thực hiện]; căng-tin tự phục vụ; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê phòng họp; cung cấp các tiện nghi cho hoạt động cắm trại [cung cấp chỗ ở tạm thời, thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện] và cho thuê nhà di động.

(210) **4-2024-61098**

(220) 17/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12

(591) Nâu, vàng nâu, vàng cam, xanh lá, xanh lá non, xanh lá đậm, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MINA FARM (VN)
Số 7 ngách 178/15 Ý La, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET)



(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả hữu cơ đã chế biến; rau, củ, quả hữu cơ đóng hộp.

Nhóm 31: Rau, củ, quả hữu cơ tươi; ngũ cốc và hạt dạng thô hữu cơ chưa xử lý; cây giống để trồng; củ giống để trồng; hạt giống để trồng.

(210) **4-2024-61112**

(220) 18/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.3

(591) Cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IMP
MARKETING (VN)

146Bis Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2024-61131**

(220) 18/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

GENTLEASE

(731) MJN U.S. HOLDINGS LLC (US)

2400 West Lloyd Expressway,
Evansville, Indiana 47721-0001, USA

(740) Công ty Luật TNHH YKVN (YKVN)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh và trẻ em; sữa bột và sữa nước thêm vào sữa mẹ cho trẻ sơ sinh; vitamin; vitamin bổ sung cho phụ nữ mang thai và cho con bú; vitamin dành cho trẻ em; sản phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất, sản phẩm bổ sung canxi, sản phẩm bổ sung sắt, sản phẩm bổ sung axit béo omega-3, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng để nâng cao sức khỏe và thể lực, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng để nâng cao sức khỏe và thể lực cho phụ nữ mang thai và cho con bú, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ em để nâng cao sức khỏe và thể lực, sản phẩm dinh dưỡng bổ sung cho phát triển não bộ, sản phẩm bổ sung probiotic, prebiotic, postbiotic và symbiotic để nâng cao sức khỏe và thể lực (tất cả là thực phẩm chức năng); các chất bổ sung probiotic, prebiotic, postbiotic và symbiotic để duy trì hệ tiêu hóa khỏe mạnh; các sản phẩm dinh dưỡng bổ sung cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và người lớn bị rối loạn chuyển hóa tiểu mùi lá phong cho trẻ sơ

sinh, trẻ em và người lớn bị axit glutaric máu, cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn mắc bệnh homocystin niệu, cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn bị rối loạn chuyển hóa leucine, cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn bị bệnh rối loạn chuyển hóa axit propionic hoặc methylmalonic, cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn bị rối loạn chuyển hóa axit amin, cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn bị phenylketon niệu, cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn mắc bệnh tyrosin máu, và cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn bị rối loạn nitơ thải; thức uống bù điện giải (cho mục đích y tế); bột điện giải và dung dịch điện giải sử dụng như thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; chế phẩm bổ sung chất điện giải (cho mục đích y tế); thanh thực phẩm thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế; đồ uống thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế; bột thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế; bột protein để thay thế bữa ăn dùng cho mục đích y tế; bột dinh dưỡng axit amin dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; các chế phẩm dạng bột để làm đồ uống từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa bột; đồ uống từ sữa (sữa là chủ yếu); thức uống xay trên cơ sở sữa [sữa lắc]; các sản phẩm thay thế sữa, cụ thể là sữa đậu nành và đồ uống làm từ sữa đậu nành, sữa hạnh nhân và đồ uống làm từ sữa hạnh nhân, sữa dừa và đồ uống làm từ sữa dừa, sữa yến mạch và đồ uống làm từ sữa yến mạch, sữa gạo và đồ uống làm từ sữa gạo, sữa hạt điều và đồ uống làm từ sữa hạt điều, sữa hạt gai dầu và đồ uống làm từ sữa hạt gai dầu; sữa chua; thức uống xay trên cơ sở sữa chua [sữa chua lắc]; thịt, cá, gia cầm và thú săn (không còn sống); chất chiết xuất từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; các loại hạt đã chế biến dùng cho người làm thực phẩm; các loại hạt đã chế biến làm thức ăn cho người; nước quả nấu đông; mứt ướt; trứng; dầu và mỡ thực vật dùng cho thực phẩm.

(210) **4-2024-61192**

(220) 18/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Hồ Lô

(731) **LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)**

Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 20: Sản phẩm thuộc nhóm này cụ thể: bồn chứa nước bằng nhựa; bồn nước nhựa tròn.

(210) **4-2024-61242**

(220) 18/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.1.8; 18.1.23; 24.15.1; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH DƯƠNG VĂN THÀNH (VN)**

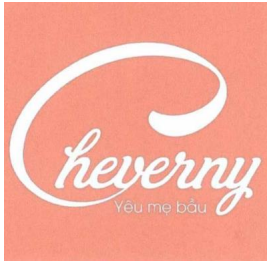
Số 208, khu phố Nghè, phường Đồng Ky, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ giao nhận hàng hóa.

(210) **4-2024-61254**

(540)



(220) 18/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Hồng, trắng.

(731) ĐỖ VĂN THỤ (VN)

Thôn Đồng Lạc, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

(210) **4-2024-61280**

(540)

K-MOM LALAPOPO

(220) 18/12/2024

(441) 25/08/2025

(731) MOTHER-K CO. LTD. (KR)

901-ho, B-dong, 253 pangyo-ro,
Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do,
13486 Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm để giặt; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch (khăn ướt); kem dưỡng thể; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; mỹ phẩm; sữa tắm; kem đánh răng; xà phòng tắm; tắm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ sơ sinh; miếng đệm lót ngực; băng vệ sinh; băng cứu thương; tã bỉm người lớn; tã lót trẻ em; tã quần dùng một lần cho trẻ sơ sinh; thuốc xịt xua đuổi côn trùng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm khử mùi không khí.

Nhóm 10: Nhiệt kế y tế; bình sữa cho em bé; miếng dán nhiệt dùng một lần cho mục đích điều trị; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; miếng che núm vú khi cho con bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; túi nhựa đựng sữa mẹ; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải để rửa bát đĩa; dụng cụ nhà bếp; cốc; bộ đồ ăn, trù dao, đĩa và thìa; đồ chứa đựng dùng cho thực phẩm; thùng đựng đồ uống cách nhiệt; giá phơi bình sữa cho trẻ em bú; đũa; chậu tắm cho trẻ em.

(210) **4-2024-61318**

(540)

DATINO
PREMIUM TEA

(220) 18/12/2024

(441) 25/08/2025

(591) Vàng, vàng đồng nhạt, vàng đồng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
DINH DƯỠNG ĐÀ LẠT (VN)

Số 09 Khúc Thừa Dụ, lô Thanh Thanh, tổ
26, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức
Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; trà hòa tan; trà; trà túi lọc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 32: Nước khoáng; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước quả; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm: trà ướp lạnh, đồ uống trên cơ sở trà, trà thảo mộc, trà, trà túi lọc, trà hòa tan, nước khoáng, nước uống có ga, đồ uống không cồn, nước quả, đồ uống không cồn có hương vị trà, nước ngọt; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

(210) 4-2024-61337

(220) 18/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

澳寶

(731) OPAL COSMETICS (HONG KONG) LIMITED (CN)

Blocks B, C, 5/F., Hoover Industrial Bldg., 26-38 Kwai Cheong Road, Kwai Chung, New Territories, Hong Kong, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; dầu xả tóc; nước xúc tóc không chứa thuốc; chất làm bóng môi; son môi; nước hoa; dầu gội đầu không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; nước sơn móng; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; xà phòng vệ sinh dạng bánh không chứa thuốc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; đá bọt; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương thơm để tẩy; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) 4-2024-61391

(220) 19/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

 Pure Smile

(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3

(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI PHÁT VIỆT (VN)

Số 441 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xúc tóc không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

(210) 4-2024-61409

(220) 19/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)


NHẠM CHI ĐƯỜNG
Renzhitang

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) ĐẶNG HỮU PHÚC (VN)

Thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Phòng khám đa khoa; khám sức khỏe.

(210) **4-2024-61413**

(220) 19/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETORY FASHION (VN)

19 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da, chế phẩm đánh răng có chứa thuốc.

Nhóm 18: Cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); cà vạt; khăn choàng.

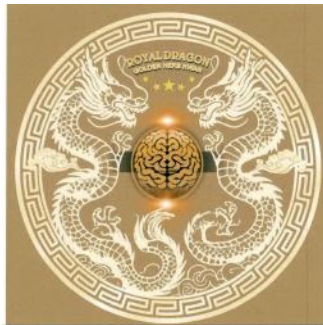
Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, dịch vụ bán lẻ: các sản phẩm mỹ phẩm, quần áo, mũ (nón), giày dép, thắt lưng (trang phục), cà vạt, khăn choàng, cặp da, túi xách, ví, ba lô, ô, vật liệu giả da.

(210) **4-2024-61716**

(220) 20/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.9; 2.9.25; 4.3.3; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1

(591) Trắng, trắng ngà, vàng, vàng cam, vàng đồng, đen, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIRA (VN)

Tòa C5 - P3705, dự án D"Capital, 119 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2024-61732**

(220) 20/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.6

(591) Đen, trắng, xám.

(731) CELGENE CORPORATION (US)

Route 206 & Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, U.S.A

(740) Công ty Luật TNHH YKVN (YKVN)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị và phòng ngừa béo phì, tiểu không tự chủ, bệnh tim mạch, bệnh và rối loạn hệ thần kinh trung ương, rối loạn chuyển hóa, đột quỵ, ung thư, bệnh viêm và các bệnh viêm, bệnh hô hấp và truyền nhiễm, bệnh tự miễn, đào thải ghép tạng đặc, bệnh thalassemia beta và hội chứng loạn sản tủy, bệnh tăng sinh tủy, xơ tủy, bệnh bạch cầu, u lympho, u tủy đa, bệnh tự viêm, bệnh máu, khối u, bệnh đa xơ cứng, viêm loét đại tràng, viêm khớp, bệnh cơ xương và da; kháng sinh; thuốc kháng nấm; thuốc kháng vi-rút; thuốc ức chế miễn dịch; kháng thể dùng cho mục đích y tế; liệu pháp miễn dịch dùng để điều trị ung thư; thuốc ức chế cytokine; chế phẩm dược phẩm mô-đun hệ thống miễn dịch; liệu pháp tế bào dùng cho liệu pháp miễn dịch; tế bào cho hệ thống miễn dịch dùng trong y tế hoặc lâm sàng; thuốc thử chẩn đoán y tế; thuốc thử chẩn đoán lâm sàng.

(210) **4-2024-61778**

(220) 20/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.12

(591) Trắng, xanh dương.



(731) **HỘ KINH DOANH LAMS (VN)**

Số 88, đường Lê Duẩn, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)**

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) đồ gia dụng: móc treo quần áo, giá đỡ, kệ, đồng hồ, gương; kinh doanh (mua bán) thiết bị điện: ổ điện, củ sạc; kinh doanh (mua bán) nội thất.

(210) **4-2024-61868**

(220) 20/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.7.25

(591) Đen, vàng, đỏ.



(731) **CATERPILLAR INC. (US)**

100 N.E. Adams Street, Peoria, Illinois 61629, United States of America

(740) **Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)**

(511) Nhóm 07: Máy và máy vận hành bằng điện dùng trong nông nghiệp, việc nén, đầm chặt vật liệu, xây dựng, làm sạch, phòng vệ, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, động cơ đẩy hàng hải, xử lý vật liệu, nạo vét vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu và khí đốt, thăm dò dầu và khí đốt và sản xuất dầu và khí đốt; máy và máy vận hành bằng điện dùng trong khai thác đá, lát đường, lắp đặt đường ống, phát điện, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt bằng, vận tải, quản lý thảm thực vật, quản lý chất thải, thăm dò hàng không và không gian; máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy và động cơ và đầu máy vận hành bằng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy phát điện; máy phát điện xoay chiều; máy xúc lật [máy móc], máy đào xúc, máy xây dựng dùng điện; bộ phận, phụ kiện và linh kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông (thiết bị di chuyển) đường bộ, đường không thủy; phương tiện giao thông đường bộ; xe cộ chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe tải; phương tiện bốc hàng [xe nâng hàng]; xe tải tự đổ; máy kéo; phụ kiện và linh kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

(210) **4-2024-61967**

(220) 20/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.10

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng.

(731) **VƯƠNG THÀNH NAM (VN)**

Số 01/2 ngách 30/1 đường Bát Tràng, xã
Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 21: Bộ đồ uống trà và cà phê (trừ thìa); hộp đựng trà và cà phê; bộ pha trà và cà phê (không chạy bằng điện); nệm và bình đựng rượu và đựng nước.

(210) **4-2024-61977**

(220) 20/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Check & Bar

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
KOKUYO VIỆT NAM (VN)**

Phòng 03 tầng 1 tòa nhà điều hành, khu
công nghiệp Nhật Bản - Hải Phòng, xã
Tân Tiến, huyện An Dương, thành phố
Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 08: Kéo; dụng cụ cắt.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết [công cụ viết]; bút chì kim; bút bi; bút đánh dấu; sổ tay; sổ nhỏ để ghi chép; tập giấy viết; tập giấy viết báo cáo; sổ ghi nhớ bỏ túi; tập album; hộp đựng bút; tẩy cao su; bìa sổ tay; bìa tập hồ sơ [văn phòng phẩm]; kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng]; tệp xếp giấy tờ, tài liệu (đồ dùng văn phòng); kẹp giấy dùng cho văn phòng; sổ tay rời (các trang bên trong được gắn với nhau bằng các vòng, kẹp hoặc lỗ đục); tập giấy rời (đục lỗ để lưu vào bìa sổ hoặc cặp tài liệu); bìa kẹp rời; tờ giấy rời (đục lỗ để lưu vào bìa sổ hoặc cặp tài liệu); thẻ giấy; tờ giấy ghi chú có keo dán; bộ phân phối băng dính [đồ dùng văn phòng]; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng keo [chất dính] cho mục đích văn phòng hoặc gia đình; băng xóa [đồ dùng văn phòng]; thước kẻ dùng cho văn phòng phẩm và văn phòng; kẹp giấy; đinh ấn để dính giấy vẽ vào bàn vẽ; dụng cụ đục lỗ [đồ dùng văn phòng]; dụng cụ xén giấy [đồ dùng văn phòng]; dập ghim [đồ dùng văn phòng]; bìa đỡ và kẹp tài liệu; túi đựng hồ sơ bằng giấy; máy hủy giấy cho văn phòng; vật liệu đóng sách; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không thuộc các nhóm khác); đồ chứa đựng để bao gói công nghiệp bằng giấy; giấy và bìa cứng; ấn phẩm; ảnh chụp; đồ dùng của nghệ sỹ; chổi vẽ.

Nhóm 18: Túi; túi xách công sở; túi nhỏ bằng da; ví đựng thẻ; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; cặp sách chống gù lưng [cặp sách học sinh Nhật Bản]; ba lô.

(210) **4-2024-61978**

(220) 20/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Earth Colors

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
KOKUYO VIỆT NAM (VN)

Phòng 03 tầng 1 tòa nhà điều hành, khu
công nghiệp Nhật Bản - Hải Phòng, xã
Tân Tiến, huyện An Dương, thành phố
Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 08: Kéo; dụng cụ cắt.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết [công cụ viết]; bút chì kim; bút bi; bút đánh dấu; sổ tay; sổ nhỏ để ghi chép; tập giấy viết; tập giấy viết báo cáo; sổ ghi nhớ bỏ túi; tập album; hộp đựng bút; tẩy cao su; bìa sổ tay; bìa tập hồ sơ [văn phòng phẩm]; kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng]; tệp xếp giấy tờ, tài liệu (đồ dùng văn phòng); kẹp giấy dùng cho văn phòng; sổ tay rời (các trang bên trong được gắn với nhau bằng các vòng, kẹp hoặc lỗ đục); tập giấy rời (đục lỗ để lưu vào bìa sổ hoặc cặp tài liệu); bìa kẹp rời; tờ giấy rời (đục lỗ để lưu vào bìa sổ hoặc cặp tài liệu); thẻ giấy; tờ giấy ghi chú có keo dán; bộ phân phối băng dính [đồ dùng văn phòng]; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng keo [chất dính] cho mục đích văn phòng hoặc gia đình; băng xóa [đồ dùng văn phòng]; thước kẻ dùng cho văn phòng phẩm và văn phòng; kẹp giấy; dính ấn để dính giấy vẽ vào bàn vẽ; dụng cụ đục lỗ [đồ dùng văn phòng]; dụng cụ xén giấy [đồ dùng văn phòng]; dập ghim [đồ dùng văn phòng]; bìa đỡ và kẹp tài liệu; túi đựng hồ sơ bằng giấy; máy hủy giấy cho văn phòng; vật liệu đóng sách; máy chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đặc); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không thuộc các nhóm khác); đồ chứa đựng để bao gói công nghiệp bằng giấy; giấy và bìa cứng; ấn phẩm; ảnh chụp; đồ dùng của nghệ sỹ; chổi vẽ.

Nhóm 18: Túi; túi xách công sở; túi nhỏ bằng da; ví đựng thẻ; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; cặp sách chống gù lưng [cặp sách học sinh Nhật Bản]; ba lô.

(210) **4-2024-62065**

(220) 23/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.1.1; 17.1.2

(591) Đen, đỏ, trắng.

DONG HO KIM

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SHOPTECH
(VN)

Số 3, hẻm 140/1/2 ngõ 140 Nguyễn Xiển,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kim đồng hồ; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay.

(210) 4-2024-62155

(220) 23/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.13; 5.7.23

(591) Trắng, cam, xanh lá cây.

(731) VŨ VĂN DÒNG (VN)

Số 11 đường Trần Vỹ, phường Mai Dịch,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ em; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ em; thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất; thực phẩm chức năng.

Nhóm 11: Bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị nướng; bình siêu tốc (dùng điện).

Nhóm 21: Bát; đĩa; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ sứ để chứa đựng; ấm.

Nhóm 29: Các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thịt gia súc; các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ cá hồi; các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ hải sản; các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thủy sản; các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thịt gia cầm; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ươm, mứt quả ươm; sữa, pho mát, bơ và các sản phẩm sữa khác; dầu thực vật dùng cho thực phẩm; thịt tươi.

Nhóm 30: Gạo; mì sợi và mì ống; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; dấm, nước sốt và các loại gia vị khác; trà (chè); trà thảo mộc.

Nhóm 31: Các sản phẩm rau củ quả tươi; thủy sản còn sống; cá còn sống.

Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở bia.

Nhóm 33: Rượu gạo; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu khai vị.

Nhóm 35: Mua bán: dao kéo, thìa, đĩa ăn, bếp điện, nồi cơm điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], thiết bị nướng, bình siêu tốc, máy xay bằng điện, giường hơi/đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế, nệm, bát, đĩa, nồi nấu không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, đồ sứ để chứa đựng, ấm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, thực phẩm cho trẻ em, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng cho trẻ em, sữa công thức cho trẻ em, thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất, thực phẩm chức năng, gạo, mì sợi và mì ống, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], dấm, nước sốt và các loại gia vị khác, trà (chè), trà thảo mộc, các sản phẩm rau củ quả tươi, thủy sản tươi, cá tươi, thịt tươi, các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thịt gia súc, các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ cá hồi, các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ hải sản, các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thủy sản, các sản phẩm chiết hoặc làm ra từ thịt gia cầm, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ươm, mứt quả ươm, sữa, pho mát, bơ và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật dùng cho thực phẩm, bia, đồ uống trên cơ sở bia, rượu gạo, đồ uống có cồn (trừ bia), rượu khai vị.

(210) **4-2024-62182**

(220) 23/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(591) Đỏ tươi, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 8AM CAFE (VN)
Số 34 Tầng Bạt Hồ, phường Phạm Đình
Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; hương liệu cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-62262**

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

EMP - ECOMEDIPHARM

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ECOMEDIPHARM (VN)

Số 24 ngách 236/8 đường Khương Đình,
phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xúc tóc; thuốc đánh răng; xà phòng; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm; chất khử mùi dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thuốc thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm cho em bé; cao dán; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay giả, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; đồ đặc bằng gỗ đặc biệt dùng cho y tế; dụng cụ vệ sinh bằng cao su sử dụng trong y tế; băng chỉnh hình.

Nhóm 35: Mua bán: nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xúc tóc, thuốc đánh răng, xà phòng, chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm, chất khử mùi dùng cho cá nhân, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, thuốc thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, chất ăn kiêng dùng trong ngành y, thực phẩm cho em bé, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay giả, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, đồ đặc bằng gỗ đặc biệt dùng cho y tế, các loại dụng cụ vệ sinh bằng cao su, băng chỉnh hình.

Nhóm 41: Giáo dục trong lĩnh vực y dược; đào tạo trong lĩnh vực y dược.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu trong y dược; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp dược; dịch vụ thực hiện các đánh giá, ước tính, nghiên cứu và báo

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cáo trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ y dược; dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y dược.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ phân tích y tế liên quan đến điều trị ở người; tư vấn về sử dụng thuốc.

(210) **4-2024-62324**

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

camy

(591) Xanh dương, trắng.

(731) LÊ THẾ HẢI (VN)

Số 204 đường Hồng Liễu, xóm 2, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 08: Máy cắt râu; máy uốn tóc (dụng cụ cầm tay); máy duỗi tóc; tông đơ cắt tóc dùng cho cá nhân, dùng điện và không dùng điện; dụng cụ chăm sóc bàn chân và bàn tay.

Nhóm 10: Thiết bị triệt lông, điện và không điện.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị điều hoà không khí; thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sinh hơi nước.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện và không dùng điện; chỉ nha khoa; máy tăm nước; lược dùng điện và không dùng điện; bàn chải làm sạch da mặt dùng điện và không dùng điện.

(210) **4-2024-62394**

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)


sancha
THE SPA

(531) 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM SANCHI VIỆT NAM - THÀNH SƠN (VN)

Số 441 đường 20/8, xã Phương Độ, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; trà tắm dùng cho mục đích trị liệu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm sau đây: son môi, son dưỡng, son bóng, má hồng dạng sáp thỏi, mascara, kem dưỡng, kem mắt, kem chống nắng, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc: dầu tẩy trang, xà phòng tắm, dầu gội, dầu xả, nước thơm dưỡng da (lotion), kem ủ tóc, muối tẩy da chết, dầu dừa bôi cơ thể (hạnh nhân, dừa), serum dưỡng da, toner (nước cân bằng da), nước hoa dạng nước, nước hoa dạng sáp, nước hoa dạng dạng thỏi, mặt nạ giấy, mặt nạ mắt (miếng đắp dưới mắt), túi chườm mắt (thảo mộc), túi ngâm chân (thảo mộc), chế phẩm vitamin, trà tắm dùng cho mục đích trị liệu, chế phẩm dược để chăm sóc da, kem bôi trị rộp nắng, cháy nắng, huyết thanh dùng cho mục đích y tế, nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm, xà phòng diệt khuẩn, chế phẩm trị liệu dùng để tắm, dầu gội diệt chấy, dầu gội chứa thuốc, dầu gội khô chứa thuốc, chế phẩm dược để kích thích mọc tóc, dược phẩm kích thích mọc tóc, muối tắm dùng cho mục đích y tế, dầu bạch đàn dùng cho

mục đích dược phẩm, dầu khuynh diệp dùng cho mục đích dược phẩm, dầu thông dùng cho mục đích dược phẩm, dầu long não dùng cho mục đích y tế, trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người (spa); chăm sóc da; thẩm mỹ viện.

(210) **4-2024-62419**

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão [cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi]; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2024-62420

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VNDIRECT (VN)

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; ủy thác tài sản [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản của khách hàng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão [cung cấp chỗ ở tạm thời cho người cao tuổi]; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2024-62457**

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

GOLD-SIV

(731) SHENGLI TECHNOLOGY (TIANJIN) CO., LTD. (CN)

Room 401-2, Building 7, No. 1, Haitaihuake 3rd Road, Huayuan Industrial Zone, Binhai Hi-tech Zone, Tianjin, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; mũ bảo hiểm; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; dây đai bảo hiểm [không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao]; giày bảo vệ chống lại tai nạn, chiếu xạ và cháy; áo bảo hộ phát quang; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; kính mắt; găng tay cách điện để bảo hộ phòng chống tai nạn.

(210) **4-2024-62502**

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.4.1

(731) UP WAY HOLDINGS GROUP LIMITED (CN)

Suites 2103-04, Tower 2, 21/F, Nina Tower, 8 Yeung Uk Road, Tsuen Wan, Nt, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; marketing; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 36: Môi giới; ủy thác quản lý tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ ngân hàng; đầu tư vốn; dịch vụ đại lý thu hồi nợ.

(210) **4-2024-62552**

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) WPG HOLDINGS LIMITED (TW)

22F., No. 189, Jingmao 2nd Rd. Nangang Dist., Taipei City 115018, Taiwa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chip [mạch tích hợp]; bảng mạch; chất bán dẫn; đế mạch tích hợp để kết nối vi mạch với bảng mạch in và linh kiện điện tử; thẻ giao diện [thẻ mạch tích hợp]; vi mạch; tinh thể silicon [chất bán dẫn]; mạch tích hợp (ic); mạch điện tử; chip bán dẫn; linh kiện bán dẫn; mạch tích hợp quy mô rất lớn (vlsi); bảng mạch tích hợp; chip silicon; tấm bán dẫn [tấm silicon]; tấm bán dẫn cho mạch tích hợp; bảng mạch chính (bo mạch chủ); mạch tích hợp quy mô lớn (lsi); thiết bị bán dẫn; vi mạch điện tử.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Bán lẻ vật liệu điện tử; bán lẻ chất bán dẫn, chip [mạch tích hợp] và mạch tích hợp; đại lý xuất nhập khẩu; phân phối, ngoại trừ vận chuyển, sản phẩm của nhà sản xuất trong và ngoài nước, cụ thể là vật liệu điện tử; đại lý phân phối sản phẩm trong lĩnh vực chất bán dẫn; quản lý hàng tồn kho; xúc tiến bán sản phẩm cho người khác; tiếp thị qua internet; bán lẻ phần cứng máy vi tính; bán buôn phụ kiện phần cứng máy vi tính; đặt mua hàng qua bưu điện [xử lý hành chính]; mua hàng hóa cho người khác bằng hình thức điện tử; giới thiệu hàng hóa trên các phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; mua sắm qua truyền hình [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

(210) 4-2024-62560

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.

Peat & illite
skin care soap

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 01, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) 4-2024-62570

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

САЛЬБУТАМОЛ
SALBUTAMOL

(731) LIMITED LIABILITY COMPANY "BINNOPHARM GROUP" (RU)

Kozhevnickeskaya str., 14, building 5, floor 3, room. 17, Danilovsky Municipal District, intercity territory of the city, RU-115114 Moscow, Russia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; chế phẩm dược; chế phẩm làm giãn phế quản; chất chống viêm; chế phẩm dược để điều trị bệnh hen suyễn.

(210) 4-2024-62574

(220) 24/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh cửu long.

DONACE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIM TRUNG SƠN (VN)

Tổ 16, ấp Hòa Hợp, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Xi măng

(210) **4-2024-62623**

(220) 25/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.15

(731) TING ZHANG (CN)

No. 27, Maowu Natural Village,
Shengping Village, Wuxi Town, Dangtu
County, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; quần áo cho búp bê; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhồi bông;
phòng cho búp bê.

(210) **4-2024-62624**

(220) 25/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Babythree

(731) TING ZHANG (CN)

No. 27, Maowu Natural Village,
Shengping Village, Wuxi Town, Dangtu
County, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; quần áo cho búp bê; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhồi bông;
phòng cho búp bê.

(210) **4-2024-62653**

(220) 25/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

**SOUTH
BEER**

(731) CÔNG TY TNHH LAM SƠN F&B (VN)

Số 313 Lâm Quang Ky, phường Vĩnh
Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên
Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước ga và các loại nước uống không có cồn

(210) **4-2024-62734**

(220) 25/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

kiekie

(731) BIRANCHENG (XIAMEN)
INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)

Room 1801, No. 9, Hongwenqili, Siming
District, Xiamen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; kẹo mềm; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; món ăn điểm tâm từ
yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

(210) **4-2024-62749**

(220) 25/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

OutIn

(731) LINGYUN (NINGBO) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1605, No.298, Mingguang Road, urban industrial park, Shounan street, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; pin điện; cân; đồng hồ thông minh; điện thoại thông minh; bộ chuyển đổi nguồn điện.

Nhóm 25: Quần áo; áo khoác [quần áo]; quần soóc; áo phông; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; giày.

(210) **4-2024-62752**

(220) 25/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

 **Bifert®**

(531) 1.15.15; 24.15.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG VIỆT (VN)

Số 3, ngách 53/20, đường Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng thực vật (thuộc nhóm này); chế phẩm phân bón; phân lân; phân hữu cơ [phân bón]; thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc thú y.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp đa năng dùng để xới đất, gieo hạt, phun thuốc, bơm nước, tạo luống, làm cỏ; máy cắt cỏ; máy phun thuốc; máy xới đất; máy nâng hạ nông nghiệp; máy gặt hái.

Nhóm 31: Sản phẩm nông sản chưa xử lý: rau, củ, quả tươi; giống cây trồng; hạt giống cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm vật tư nông nghiệp (phân bón các loại, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, giống cây trồng); mua bán nông sản; mua bán máy móc nông nghiệp (máy nông nghiệp đa năng, máy cắt cỏ, máy phun thuốc, máy xới đất, máy nâng hạ nông nghiệp, máy gặt hái).

(210) 4-2024-62781

(220) 25/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

iHINO-CONNECT

(731) HINO JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA
(ALSO TRADING AS HINO MOTORS,
LTD.) (JP)

1-1 Hinodai 3-Chome, Hino-Shi, Tokyo
Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Máy móc và dụng cụ đo lường hoặc thử nghiệm; máy đo và máy thử nghiệm điện hoặc từ; máy móc và thiết bị viễn thông; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị đo khoảng cách giữa các xe; thiết bị dẫn đường; thiết bị hỗ trợ lái xe ô tô bằng máy tính; thiết bị dẫn đường cho ô tô; bộ thu sóng phát thanh dành cho ô tô; thiết bị đo lường điện cho ô tô; công tắc điện dùng để điều khiển ô tô; thiết bị điều khiển điện cho thiết bị điện ô tô; máy móc và dụng cụ đo lường hoặc kiểm tra dùng để ghi nhận và hiển thị trạng thái hoạt động của ô tô; thiết bị giám sát sử dụng cho ô tô; thiết bị điều khiển từ xa; đồng hồ ghi cây số cho ô tô; đồng hồ đo quãng đường cho ô tô; thiết bị cảnh báo chống trộm; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; bộ phát và thu không dây; máy móc và thiết bị liên lạc vô tuyến cho xe cộ; thiết bị giám sát và điều khiển GPS cho xe cộ; máy móc và dụng cụ đo lường từ xa; điều khiển từ xa không dây khởi động động cơ ô tô; chương trình và phần mềm máy tính.

Nhóm 12: Ô tô và các bộ phận, linh kiện của chúng; động cơ chính không sử dụng điện cho phương tiện giao thông trên bộ, không bao gồm các bộ phận của chúng; bộ phận cơ khí của phương tiện giao thông trên bộ; hệ thống báo động chống trộm cho phương tiện giao thông; máy kéo; linh kiện cơ khí của phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 37: Cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa hoặc bảo dưỡng ô tô; bảo dưỡng ô tô; cung cấp thông tin liên quan đến lỗi cần sửa chữa hoặc bảo dưỡng ô tô thông qua truyền tải kỹ thuật số; chẩn đoán lỗi từ xa cho ô tô thông qua truyền tải kỹ thuật số; sửa chữa hoặc bảo dưỡng ô tô; sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ điện.

Nhóm 39: Cung cấp thông tin về đường bộ và giao thông; giám sát và theo dõi việc giao hàng; theo dõi phương tiện vận tải bằng máy tính; cung cấp thông tin vận tải thông qua việc theo dõi phương tiện, bằng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến quản lý hoạt động và tình trạng di chuyển của phương tiện; cung cấp thông tin liên quan đến vận tải ô tô; dịch vụ tư vấn liên quan đến vận tải; cung cấp thông tin liên quan đến vận tải ô tô; cung cấp thông tin liên quan đến quản lý hoạt động và tình trạng di chuyển của phương tiện thông qua truyền tải kỹ thuật số; cung cấp thông tin vị trí của phương tiện thông qua truyền tải kỹ thuật số; cung cấp thông tin vận tải thông qua việc theo dõi, xác định vị trí và giám sát phương tiện, tàu biển và máy bay; cung cấp thông tin vị trí của phương tiện; cung cấp thông tin giao thông; vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng ô tô; môi giới vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 41: Giảng dạy kiến thức và kỹ năng chung liên quan đến lái xe, sửa chữa hoặc bảo dưỡng ô tô; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức tổng quát; tổ chức, thực hiện và quản lý các hội thảo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ thư viện tra cứu dành cho văn học và tài liệu lưu trữ.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; thiết kế, lập trình hoặc bảo dưỡng phần mềm máy tính dành cho ô tô; cho thuê máy tính; cung cấp phần mềm máy tính cho ô tô; cung cấp thông tin khí tượng; cho thuê thiết bị lưu trữ điện tử để lưu trữ cơ sở dữ liệu; cho thuê thiết bị đo lường; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo dưỡng phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến qua nền tảng web (không tải xuống được).

(210) **4-2024-62804**

(220) 26/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.1; 25.7.2; 25.7.25;
26.4.3; 26.4.9; 26.15.1

(591) Xanh nước biển, xám, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ
ĐẦU TƯ KIM HÀ (VN)
Tầng 3, số 193 Trích Sài, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 35: Xúc tiến đầu tư và tư vấn, phát triển thương mại.

Nhóm 36: Xúc tiến đầu tư và tư vấn, phát triển hạ tầng.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác khoáng sản, khai thác mỏ, điện, khí tự nhiên, dầu thô, nhiên liệu.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2024-62916**

(220) 26/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.3; 4.5.15;
24.15.7

(591) Đen, đỏ gạch, nâu, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THÀNH BẢO MINH (VN)
Tầng 3, tòa nhà PHC Complex, số 158
Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bim trẻ em (tã lót trẻ em dạng quần, dạng dán); chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm (sữa bột, bột ăn dặm) cho em bé; thực phẩm chức năng; miếng đệm lót vệ sinh; bím (quần lót bằng giấy) dùng cho người lớn.

Nhóm 06: Biển hiệu bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng; móc treo quần áo bằng kim loại; kết sắt an toàn; bảng quảng cáo bằng kim loại; bảng kỷ niệm bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy hút (vắt) sữa; máy pha sữa dùng điện; máy làm ẩm khăn ướt dùng điện; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú bình; núm vú giả (ti giả) cho trẻ em ngậm; van của bình sữa cho trẻ em bú; thìa dùng để uống thuốc; bơm dùng cho mục đích y tế; bộ ống hút của bình sữa cho trẻ em.

Nhóm 11: Thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện; bình đun nước chạy điện; thiết bị làm lạnh sữa chạy điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; máy tiệt trùng và sấy khô bình sữa dùng điện; thiết bị sưởi ấm chạy điện; máy pha sữa dùng điện; máy làm ẩm khăn ướt dùng điện.

Nhóm 16: Biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; yếm dãi của trẻ em bằng giấy; tờ rơi; tờ quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; tranh ảnh.

Nhóm 20: Biển hiệu bằng gỗ hoặc chất dẻo; bàn dùng để thay đồ cho trẻ em; giường cũi của trẻ em không bằng kim loại; ghế cho trẻ em; nôi cho trẻ em; tủ nhiều ngăn.

Nhóm 21: Chổi, cọ để làm sạch và vệ sinh bình sữa; biển hiệu bằng sứ hoặc kính; bình giữ nhiệt cho đồ uống; vật dụng hâm nóng bình sữa không dùng điện; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

Nhóm 25: Quần; áo; váy; giày dép và đồ đi chân; mũ nón và đồ đội đầu; yếm, khăn cho trẻ em bằng vải.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; máy phục vụ trò chơi; thiết bị và phụ kiện đồ chơi; đồ trang trí cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

(210) **4-2024-63036**

(540)



(220) 27/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 3.3.1; 18.1.1; 18.1.2

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM YU (TH)
43 Soi Lat Phrao 101, Soi 42, Lat Phrao
Road, Khlong Chan Subdistrict, Bang
Kapi District, Bangkok 10240

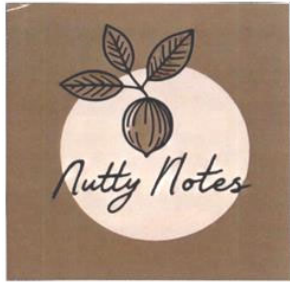
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 29: Hạt dẻ đã qua chế biến và bảo quản; hạt đã qua chế biến và bảo quản; trái cây đã qua chế biến và bảo quản.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: hạt dẻ đã qua chế biến và bảo quản, hạt đã qua chế biến và bảo quản, trái cây đã qua chế biến và bảo quản.

(210) **4-2024-63116**

(540)



(220) 27/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh đen, xanh lá cây nhạt, be.

(731) NGUYỄN HỒNG LÊ (VN)

Số 37 ngõ 12 đường Đào Tấn, phường
Cổng Vi, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 14: Trang sức bằng vàng; trang sức bằng bạc; trang sức bằng đá quý; đồng hồ đeo tay; đồng hồ treo tường; phụ kiện trang sức như vòng cổ, vòng tay, nhẫn.

Nhóm 18: Túi xách; vali; cặp đựng tài liệu; ba lô; ví tiền; sản phẩm làm từ da thật; sản phẩm làm từ da tổng hợp.

Nhóm 21: Bát đĩa; nồi chảo (không dùng điện); dụng cụ nhà bếp; đồ trang trí nhà cửa không bằng kim loại.

Nhóm 24: Vải các loại; khăn trải bàn; rèm cửa; ga trải giường; sản phẩm từ hàng dệt.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ đồ trang sức và đồng hồ; dịch vụ bán lẻ túi xách và vali; dịch vụ bán lẻ đồ gia dụng; dịch vụ bán lẻ vải và hàng dệt; dịch vụ quảng bá và tiếp thị sản phẩm thời trang.

(210) **4-2024-63120**

(540)



(220) 27/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH BẢO TRÌ THÍ
NGHIỆM ĐIỆN AN KHANG (VN)

131C Thanh Lộc 28, phường Thanh Lộc,
quận 12, thành phố, Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ điện và động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất.

(210) **4-2024-63144**

(540)



(220) 27/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, xám nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC
LKVN (VN)

Hạnh Trí 2, xã Quảng Sơn, huyện Ninh
Sơn, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư
S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Cao thảo dược; cao ngâm chân thảo dược; viên thảo dược; tinh bột củ bình vôi (dùng cho mục đích y tế); tinh bột phân phong kỷ (dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm thảo dược; sữa tắm thảo dược; nước uống thảo dược đóng chai.

Nhóm 30: Trà túi lọc đỉnh lăng; trà túi lọc khổ qua rừng.

Nhóm 33: Rượu đỉnh lăng.

(210) **4-2024-63163**

(220) 27/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.

(731) ZHANG WEI JUN (CN)

Room 601, Unit 1, Building 3, Lane 109,
Dongmen South Road, Taiping Street,
Wenling City, Taizhou, Zhejiang
Province, China

(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công
nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ
IPS)



(511) Nhóm 03: Nhang trầm; trầm hương; chất tạo hương (tinh dầu hương).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nhang trầm, trầm hương, chất tạo hương (tinh dầu hương).

(210) **4-2024-63237**

(220) 27/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 26.5.1

(591) Cam, đen.

(731) SÚ LÝ CHIÊU ANH (VN)

98 Nguyễn Văn Trỗi, phường Trần
Quang Khải, thành phố Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)



(511) Nhóm 09: Áo khoác bảo hộ lao động phòng chống thương tích có gắn quạt điều hòa; giày bảo hộ lao động phòng chống thương tích.

(210) **4-2024-63349**

(220) 27/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

JACOS

(731) TRẦN VĂN LÂM (VN)

Tổ dân phố số 1, Miêu Nha, phường Tây
Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; mắt kính; dây đeo kính đeo mắt.

Nhóm 14: Đồ trang sức; kim loại quý và hợp kim của chúng; đồng hồ; khay tay áo; kim gài ca vát.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 18: Các sản phẩm bằng da như: túi, ba lô, ví, cặp để tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đội đầu; đồ đi chân; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2024-63466**

(220) 30/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

BARICHIBI

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG PHƯƠNG (VN)

Lô số 3, KCN Điện Nam Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; bánh ngọt nhân hải sản đông lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm các loại, hải sản đông lạnh, thực phẩm tiêu dùng khác cụ thể như: bánh ngọt, mặn, bánh nướng nhân thủy sản đông lạnh.

(210) **4-2024-63467**

(220) 30/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

TAKO-HAT

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG PHƯƠNG (VN)

Lô số 3, KCN Điện Nam Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt, mặn; bánh ngọt nhân hải sản đông lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm các loại, hải sản đông lạnh, thực phẩm tiêu dùng khác cụ thể như: bánh ngọt, mặn, bánh nướng nhân thủy sản đông lạnh.

(210) **4-2024-63469**

(220) 30/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.1; 24.15.7; 25.5.2; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.1

(591) Trắng, xanh lam nhạt, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA GIA HÂN (VN)

Số 29B, lô C6, KP 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; giảm xóc; má phanh cho xe cộ; các bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2024-63530**

(220) 30/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

HACHICO

(731) CÔNG TY TNHH ZHONGRUN VIỆT NAM (VN)

BT 8, khu đô thị Vimeco 2, phố Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Tã; bỉm; tấm lót dùng một lần dành cho tã (quần tã) cho người không tự chủ được; tã (quần tã) dùng một lần; tã (quần tã) bằng vải; bông thấm hút.

(210) **4-2024-63546**

(220) 30/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.15; 5.7.18; 26.1.1

(591) Vàng, xanh lá cây, trắng, nâu.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TỰ NHIÊN, HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI (VN)

Xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Chuối sấy (đã qua chế biến).

Nhóm 31: Quả chuối tươi.

Nhóm 35: Mua bán quả chuối tươi; chuối sấy (chuối đã qua chế biến).

(210) **4-2024-63587**

(220) 30/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)

Kanzake

(531) 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Máy trộn dùng điện; máy đánh trứng dùng điện; máy chế biến thực phẩm dùng điện; máy vắt ép trái cây dùng điện; dụng cụ ép trái cây điện; máy trộn dùng cho nhà bếp dùng điện.

Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm; đèn phản quang; máy sấy tóc; hệ thống bột xí vệ sinh và thiết bị vệ sinh di động; vòi hoa sen; thiết bị lọc và làm sạch nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2024-63786**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.3.20; 5.7.21; 5.9.24;
19.3.5; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.20; 25.7.25;
26.11.12

(591) Ghi đậm, ghi nhạt, trắng, cam, vàng,
xanh lá cây, đen.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nước quả nấu đông.

Nhóm 30: Thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh
kẹo; bánh kẹo.

(210) **4-2024-63787**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.3.20; 5.7.21; 19.3.5;
25.1.6; 25.5.25; 25.7.25; 26.11.12

(591) Ghi, trắng, cam đậm, cam, vàng, xanh lá
cây, đen.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nước quả nấu đông.

Nhóm 30: Thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh
kẹo; bánh kẹo.

(210) **4-2024-63788**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.3.20; 5.7.21; 5.9.24;
19.3.5; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.20; 25.7.25;
26.11.12

(591) Ghi, trắng, cam, vàng, xanh lá cây đậm,
xanh lá cây, đen.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

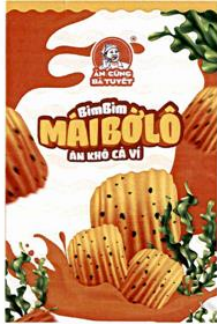
(511) Nhóm 29: Thạch rau câu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nước quả nấu đông.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo; bánh kẹo.

(210) 4-2024-63789

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.3.20; 8.3.1; 8.7.8; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS

(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) 4-2024-63790

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.3.12; 8.7.8; 26.13.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng đậm, vàng, đỏ.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS

(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; Bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) 4-2024-63791

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 2.3.1; 2.3.11; 5.9.15; 8.7.8; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ, đỏ đậm.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS

(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63792**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 2.3.1; 2.3.11; 3.9.1; 5.9.21; 8.7.5; 25.7.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ, hồng, nâu, xanh lá, ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; cá, được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá; cá cơm, không còn sống.

(210) **4-2024-63793**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 2.3.1; 2.3.11; 3.9.1; 5.9.21; 8.7.5; 25.7.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ, đỏ đậm, hồng, nâu, xanh lá.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; cá, được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá; cá cơm, không còn sống.

(210) **4-2024-63794**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 2.3.1; 2.3.11; 3.7.19; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ, nâu, xanh lá, ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; sản phẩm thay thế thịt; thịt đã chế biến; chân gà rút xương (đã qua chế biến); chân gà ngâm gia vị (đã qua chế biến).

(210) **4-2024-63795**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 2.3.1; 2.3.11; 3.7.19; 5.7.22;
5.9.21; 25.7.25

(591) Đen, trắng, cam đậm, cam, vàng, vàng
nhạt, đỏ, xanh lá, xanh lá nhạt, nâu.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; sản phẩm thay thế thịt; thịt đã chế biến; chân
gà rút xương (đã qua chế biến); chân gà ngâm gia vị (đã qua chế biến).

(210) **4-2024-63796**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 2.3.1; 2.3.11; 3.7.19; 5.9.21;
25.1.25; 25.7.25

(591) Đen, trắng, cam, vàng, vàng nhạt, nâu, đỏ
đậm, đỏ, xanh lá, xanh lá nhạt.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; sản phẩm thay thế thịt; thịt đã chế biến; chân
gà rút xương (đã qua chế biến); chân gà ngâm gia vị (đã qua chế biến).

(210) **4-2024-63797**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.7.21; 5.7.22; 8.3.1; 8.5.2;
26.1.1; 26.13.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, xanh lá cây
đậm, xanh lá cây, ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

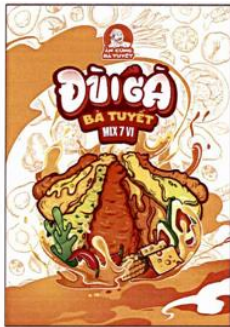
(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh
trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63798**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.9.24; 25.7.25; 26.1.1;
26.13.1

(591) Đen, trắng, cam đậm, cam, vàng, nâu, đỏ,
đỏ đậm, xanh lá cây đậm, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63799**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.3.1; 8.3.12; 8.5.2; 8.5.10;
26.13.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ, ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63800**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 2.3.1; 2.3.11; 5.7.5; 8.5.2;
26.1.1; 26.13.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng đậm, vàng.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63801**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.11.11; 8.5.2; 26.1.1; 26.13.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63802**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.5.2; 8.5.3; 8.5.10; 26.13.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ đậm, đỏ, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

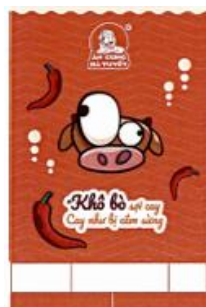
(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63803**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 2.3.1; 2.3.11; 3.4.13; 3.4.24; 5.9.21; 25.7.20; 25.7.21; 26.4.9

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ, nâu, xanh lá, hồng.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt đã được bảo quản; thịt bò khô.

(210) **4-2024-63804**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 2.3.1; 2.3.11; 3.7.3; 3.7.24;
5.3.13; 25.7.21; 25.7.25; 26.4.9

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ, nâu, xanh lá.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phở
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt đã được bảo quản; thịt gà khô.

(210) **4-2024-63805**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.11; 3.4.18; 3.4.20; 4.5.15;
5.9.6; 25.7.20; 25.7.25; 26.4.9

(591) Đen, trắng, cam, cam nhạt, vàng, đỏ, tím,
hồng.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phở
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

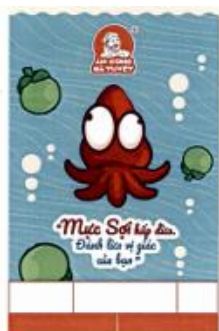
(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt đã được bảo quản; thịt heo khô.

(210) **4-2024-63806**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 2.3.1; 2.3.11; 3.9.15; 5.7.21;
25.7.20; 26.4.9

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ, xanh lơ,
xanh lơ nhạt, xanh lá, xanh lá nhạt.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phở
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Động vật thân mềm, không còn sống; mực đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở mực đã chế biến.

(210) **4-2024-63807**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.7.25; 25.1.25; 25.7.25;
26.11.12

(591) Đen, trắng, cam đậm, cam, vàng, nâu, đỏ,
xanh lá cây, tím.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63808**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.3.20; 8.5.4; 8.5.25;
25.5.25; 25.7.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ đậm, đỏ,
ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63809**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.3; 2.3.1; 2.3.11;
5.9.17; 8.7.5; 8.7.8; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ đậm, đỏ, xanh
lá.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63810**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.13; 2.3.1; 2.3.11; 7.1.1; 25.5.25;
26.1.1; 26.4.9

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ đậm, đỏ,
ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63811**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 2.3.1; 2.3.11; 5.3.20; 5.9.21;
8.7.25; 15.7.1; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.25;
26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ đậm, đỏ,
xanh lá, ghi, xanh lơ.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63812**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.11; 3.9.1; 5.7.22; 8.7.5; 15.7.1;
25.1.6; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ đậm, đỏ,
xanh lá, ghi, xanh lơ.

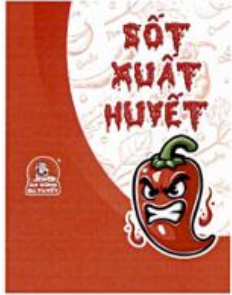
(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)
Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63813**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 4.5.1; 5.3.20; 25.5.25;
25.7.25

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ, xanh lá, hồng.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Nước sốt; xốt [gia vị]; gia vị; gia vị thập cẩm.

(210) **4-2024-63814**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 1.15.11; 2.3.1; 2.3.11; 5.3.9;
11.3.7; 25.7.25

(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, đỏ, xanh lá,
xanh lam, xanh lơ.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63815**

(540)



(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 1.15.15; 1.15.19; 2.3.1; 2.3.11;
5.7.10; 5.11.17; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, tím, xanh lá, xanh
lá nhạt, ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phố
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nước quả nấu đông.

Nhóm 30: Thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh
kẹo; bánh kẹo.

(210) **4-2024-63816**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 1.15.23; 2.3.1; 2.3.11; 3.7.19;
5.9.21

(591) Đen, trắng, cam, vàng, đỏ, nâu, xanh lá,
ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; sản phẩm thay thế thịt; thịt đã chế biến; chân
gà ngâm gia vị (đã qua chế biến).

(210) **4-2024-63817**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 2.3.1; 2.3.11; 4.3.3; 8.7.5;
22.1.1; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng, vàng nhạt, đỏ,
nâu, ghi.

(731) NGUYỄN MINH TRƯỜNG (VN)

Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ
Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh
trên cơ sở hạt ngũ cốc chiên giòn; bánh kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2024-63878**

(220) 31/12/2024

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.3; 26.11.12;
26.15.15

(591) Đen, xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BRAHMA Á CHÂU
(VN)

Số 3 A2 Trần Bình Trọng, phường Đông
Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt
loài gây hại; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng.

(210) 4-2025-00097

(220) 02/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.9

(591) Đen, trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH RONY VN (VN)

Tầng 5, SN 22, ngõ 14 phố Hưng Thịnh,
phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán thịt nướng.

(210) 4-2025-00108

(220) 02/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

东阿阿胶
DONG E E JIAO

(731) CHEN CHAOCHUN (CN)

No. 62, Xianbu Village Road, Hongyang
Town, Puning City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Gelatin dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; đồ uống y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

(210) 4-2025-00109

(220) 02/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

东阿阿胶
DONG E E JIAO

(731) CHEN CHAOCHUN (CN)

No. 62, Xianbu Village Road, Hongyang
Town, Puning City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Nước mật cho thực phẩm; nước mật đường; đường; bánh bột nhào; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

(210) 4-2025-00110

(220) 02/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

东阿阿胶
DONG E E JIAO

(731) CHEN CHAOCHUN (CN)

No. 62, Xianbu Village Road, Hongyang
Town, Puning City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước ngọt; bột làm nước giải khát.

(210) **4-2025-00153**

(220) 03/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.1; 3.4.24; 4.5.15

(591) Đỏ, vàng, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU NHẤT LÂM (VN)
Số 376, phố xã Đàn, phường Nam Đồng,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt được bảo quản; gia cầm được bảo quản; thủy hải sản được bảo quản; rau, củ được bảo quản; trái cây được bảo quản; thực phẩm đã qua chế biến trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau, củ.

Nhóm 30: Mật ong; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản (gia vị); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; dấm, nước xốt và các loại gia vị khác; gạo, mì sợi và mì ống; nem cuộn.

Nhóm 31: Động vật sống; cá còn sống; quả tươi; các loại quả quả mọng, tươi; cá hồi còn sống; rau tươi.

Nhóm 35: Mua bán thủy hải sản; mua bán thực phẩm tươi sống; mua bán thực phẩm đã qua chế biến, gia vị, ngũ cốc, chất chiết ra từ thịt, đồ uống; mua bán rau, củ, quả sạch; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

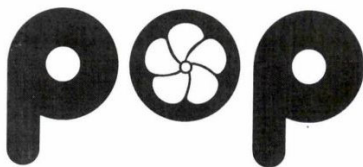
(210) **4-2025-00157**

(220) 03/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1



(731) CÔNG TY TNHH TIPI GLOBAL (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center,
72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế và thú y, thực phẩm cho bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

(210) 4-2025-00217

(220) 03/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5; 26.1.1



(731) LINGYI iTECH (GUANGDONG) COMPANY (CN)

No 8, Longwan Road Jiangmen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; khuôn đúc bằng kim loại; khay kim loại; tấm đệm tựa vệt; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồ chứa đựng để bao gói bằng kim loại; khuôn bằng kim loại để đúc vật liệu gốm; băng hiệu bằng kim loại; móc cài dây đai cho máy bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 07: Khuôn đúc kiểu phun (die-casting moulds) [bộ phận của máy]; máy dán tem; máy gia công kim loại; rô bốt công nghiệp; máy nghiền; palăng điện; trục cho máy; máy cuộn cáp pin (battery cable rolling machines); máy sản xuất dây và cáp điện; máy nén [máy móc].

Nhóm 09: Điện thoại di động; máy vi tính; mạch tuần hoàn sóng có bản chất là các linh kiện điện tử; cọc sạc xe điện; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ thích hợp cho màn hình của máy tính bảng; tấm bảo vệ màn hình bằng nhựa dẻo sử dụng cho các thiết bị điện tử xách tay, trừ các thiết bị chơi trò chơi; tấm bảo vệ màn hình làm bằng kính cường lực thiết kế chuyên dụng cho máy nghe nhạc di động pmp; bộ lọc ăng ten; bộ lọc để triệt nhiễu sóng vô tuyến; bộ lọc điện; thiết bị truyền tải thông tin liên lạc; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thiết bị sạc điện thoại di động.

Nhóm 12: Động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; xe đạp điện; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; vỏ xe cộ; ô tô không người lái; bánh xe ô tô; giá để hành lý cho ô tô; xe ô tô; ô tô điện.

Nhóm 17: Lớp phủ màng polymer tổng hợp dùng để cách điện trong sản xuất sản phẩm công nghiệp; màng nhựa chống sương mù cho gương chiếu hậu ô tô; màng polymer để sử dụng trong sản xuất các mạch điện tử; màng nhựa màu để sử dụng trên cửa sổ xe; chất dẻo bán thành phẩm; màng cách ly; màng chắn nhiễu điện từ [EMI]; màng nhựa để cách điện; vật liệu lọc bằng màng chất dẻo bán thành phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói.

Nhóm 19: Khuôn đúc, không bằng kim loại; ván cốt pha không bằng kim loại để đổ bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; cột quảng cáo, không bằng kim loại; kính xây dựng; biển kỷ niệm, không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; phục hồi lại máy móc động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện giao thông đường bộ; bảo dưỡng và sửa chữa xe điện; sửa chữa lốp xe; sửa chữa và bảo trì điện thoại thông minh; lắp đặt thiết bị đúc; sửa chữa thiết bị điện tử; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính.

Nhóm 38: Cho thuê thiết bị thông tin liên lạc; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; cung cấp các diễn đàn dựa trên thực tế ảo trực tuyến để cộng tác trong công việc; dịch vụ

truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cho thuê thiết bị và dụng cụ truyền thông; dịch vụ cung cấp mạng riêng ảo [VPN].

Nhóm 40: Dập kim loại; gia công kim loại; sản xuất ốp điện thoại di động theo yêu cầu; đúc kim loại; dịch vụ mài mòn; sản xuất khuôn mẫu để sử dụng trong công nghiệp theo yêu cầu; cho thuê pin; sản xuất tấm phủ xe ô tô theo yêu cầu; sản xuất mạch bán dẫn theo yêu cầu; gia công vật liệu nhựa.

Nhóm 42: Tư vấn nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu về cơ khí; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế công nghiệp; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ ô tô không người lái; nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực sạc xe điện không dây; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực năng lượng; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; thiết kế bộ máy và thiết bị viễn thông.

(210) **4-2025-00296**

(220) 03/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 20.5.25; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) TẠ QUANG ĐƯỢC (VN)

Số 39, thôn Tê Quả, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 16: Giấy; bản in đồ họa; ấn phẩm; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông; bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng.

(210) **4-2025-00353**

(220) 06/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.17; 7.3.11; 18.1.23

(591) Đen, vàng, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ THÙY TRANG (VN)

104/4K, khu phố 2, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 29: Nước cốt lựu; nước cốt bún phở; hải sản đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến; kim chi.

Nhóm 30: Gia vị; nước sốt.

Nhóm 35: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh lĩnh vực dịch vụ ăn uống, cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ điều hành kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phương thức nhượng quyền thương mại; mua bán gia vị, nước sốt, nước cốt lựu; mua bán hải sản đã qua chế biến, rau củ đã qua chế biến (kim chi), thịt đã qua chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn.

(210) 4-2025-00361

(220) 06/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đồ đồ.

(731) CÔNG TY TNHH MTV MOZA-BELLA (VN)

Moza-Bella

Số 16 đường số 15, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; mua bán: mỹ phẩm, nữ trang và sách; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng mềm; huấn luyện; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [dịch vụ đào tạo].

(210) 4-2025-00368

(220) 06/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 3.9.1; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.12

(591) Trắng, xanh dương đậm, đỏ tươi, đỏ đậm.

(731) NGUYỄN THỊ THÁI (VN)

Thôn 2, xã Phước Thê, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến: thủy hải sản, trái cây, rau củ; thịt gia súc; thịt gia cầm; nước mắm; mắm nêm; mắm ruốc; yến sào (tổ chim yến).

Nhóm 31: Thực phẩm tươi sống: thủy hải sản, trái cây, rau củ.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, quảng cáo: thủy hải sản, trái cây, rau củ, thịt gia súc, thịt gia cầm, nước mắm, mắm nêm, mắm ruốc, yến sào (tổ chim yến), yến thô, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến đã qua chế biến và bảo quản (chè yến, yến chung, súp yến).

(210) 4-2025-00409

(220) 06/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh rêu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SO RO (VN)



Số 56A, đường 518, xa lộ Hà Nội, khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; hạt điều đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); hủ tiếu; bún; phở ăn liền.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo: thịt đã qua chế biến, cá đã qua chế biến, hạt điều đã chế biến, cà phê, chè (trà), hủ tiếu, bún, phở ăn liền.

(210) **4-2025-00412**

(220) 06/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đen, đỏ.

TheKingJob.com

Trang tuyển dụng thời vụ đầu tiên

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
NƯỚC MỸ VIỆT NAM (VN)

114 tầng 1 sau, đường Lê Thị Riêng,
phường Bến Thành, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER
JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH
INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự; tư vấn quản lý nhân sự; cung ứng nguồn nhân lực.

(210) **4-2025-00422**

(220) 06/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.1

(591) Trắng, xanh lá, xanh dương.



CV CHEMICAL

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CV
VIỆT NAM (VN)

Đường TS10, KCN Tiên Sơn, xã Nội
Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), hoạt chất hóa học, hóa chất để hàn, chất trợ dung để hàn, chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất, chế phẩm hóa học để làm thuận lợi quá trình hợp kim hóa kim loại.

(210) **4-2025-00550**

(220) 06/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9; 26.13.25

(591) Trắng, xanh dương đậm.

(731) LÊ XUÂN THẮNG (VN)

Thôn Vinh Quang, xã Tân Liên, huyện
Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, giảng dạy kỹ năng pha chế đồ uống.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu (bar).

(210) **4-2025-00636**

(220) 07/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.9.11

(591) Xanh dương, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỘNG LỰC
(VN)

Số 130 phố Hạ Đình, phường Hạ Đình,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt
Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO.,
LTD)

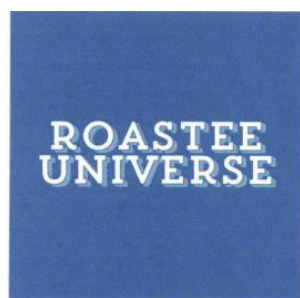
(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày để chơi bóng đá; đồ đi ở chân; giày tập thể dục; quần áo bơi; áo t-shirt.

(210) **4-2025-00653**

(220) 07/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Trắng, xanh da trời.

(731) NGUYỄN NHẬT NAM (VN)

Căn hộ chung cư số 0606, tòa S2, khu
chung cư cao tầng Capital Land - Hoàng
Thành, phường Mộ Lao, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán: cà phê, chè, cacao và các sản phẩm thay thế chúng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-00673**

(540)



(220) 07/01/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GOODM (VN)

167A Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; màn hình máy tính; màn hình cảm ứng; phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; máy kiosk thông tin (thiết bị đầu cuối điện tử dạng quầy để hiển thị thông tin, có chức năng cảm ứng và kết nối mạng dùng trong hành chính công, bệnh viện, ngân hàng hoạt động dựa trên nền tảng máy tính và phần mềm máy tính).

(210) **4-2025-00788**

(540)



(220) 08/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.3.1; 7.3.11; 25.7.2

(731) HUỖNH THỊ NGỌC DIỄM (VN)

B15.07-177 Xa lộ Hà Nội, khu phố 1, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn kinh doanh; hỗ trợ kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, mua bán: thiết bị văn phòng, thang máy, thang cuốn, thiết bị cơ khí.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo trì: thiết bị điện, thiết bị văn phòng, máy móc, thang máy, thang cuốn, thiết bị cơ khí.

Nhóm 39: Dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ vận tải; dịch vụ du lịch.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất.

(210) **4-2025-00800**

(540)



(220) 08/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.15.15

(591) Đỏ, đen, xanh lá mạ, vàng.

(731) NGUYỄN THẾ VINH (VN)

11-Q2B tổ 25 đường Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị bao hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; quần áo bảo hộ chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị bảo động; găng tay bảo hộ bằng amiăng để phòng chống tai nạn; quần áo bảo hộ bằng amiăng để chống lửa: mũ bảo hộ của thợ hàn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay; dụng cụ nhà bếp: dụng cụ nấu ăn. không dùng điện.

(210) **4-2025-00809**

(220) 17/01/2018

(641) 4-2018-01981

(441) 25/08/2025

(540)

LOGOS

(731) KABUSHIKI KAISHA LOGOS CORPORATION (JP)

2-11-1, Hirabayashi-minami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-0025, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng; xe đẩy hành lý gấp lại được, không dùng động cơ; phương tiện giao thông đường thủy cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng; xe ô tô cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng.

(210) **4-2025-00810**

(220) 17/01/2018

(641) 4-2018-01982

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14

(731) KABUSHIKI KAISHA LOGOS CORPORATION (JP)

2-11-1, Hirabayashi-minami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-0025, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng; xe đẩy hành lý gấp lại được, không dùng động cơ; phương tiện giao thông đường thủy cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng; xe ô tô cùng các linh kiện và phụ tùng của chúng.

(210) **4-2025-00970**

(220) 09/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 24.17.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG GIA VIỆT (VN)

2009/4/22/11 Lê Văn Lương, Ấp 4, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 21: Tắm nhựa; bồn nhựa; bát nhựa; đĩa nhựa; móc treo quần áo bằng nhựa.

(210) **4-2025-00971**

(220) 27/12/2022

(641) 4-2022-55164

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.3; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) LÊ NAM (VN)

61/12/24 Thạnh Xuân 33, phường Thạnh
Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh (không chứa dược phẩm).

(210) **4-2025-00986**

(220) 09/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ KBIS (VN)

Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện
Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, các sản phẩm sau: thùng chứa bằng kim loại, bu lông ốc vít làm bằng kim loại, bộ phận máy móc, máy móc công nghiệp, máy móc nông nghiệp, linh kiện điện tử, máy lọc nước, bộ lọc cho thiết bị lọc nước, ốc vít cho xe cộ, túi gói hàng pe, bao bì bằng nhựa dạng màng mỏng dùng để gói hàng, màng nhựa, hạt nhựa dùng để sản xuất khay, hộp đựng.

(210) **4-2025-01100**

(220) 09/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.3.16; 24.1.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO HỘ
LAO ĐỘNG HỒNG ÂN (VN)

Đường Hồ Chí Minh, tổ 1, khu phố Mỹ
Hưng, phường Thành Tâm, thị xã Chơn
Thành, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ (nón) bảo hộ lao động; mặt nạ bảo hộ lao động; khẩu trang bảo hộ lao động; găng tay bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn hoặc thương tích); kính bảo hộ lao động; quần áo bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn hoặc thương tích).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: trang thiết bị bảo hộ lao động, mũ (nón) bảo hộ lao động, mặt nạ bảo hộ lao động, khẩu trang bảo hộ lao động, găng tay bảo hộ lao động, kính bảo hộ lao động, quần áo bảo hộ lao động, đồ bảo vệ (đồ bảo hộ phòng chống tai nạn, không dùng cho mục đích y tế), dây an toàn (đồ bảo vệ phòng chống tai nạn); giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-01128**

(220) 09/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đen, hồng, cam.

MEGA^{AK}TV

(731) NGÔ QUANG MINH (VN)

Số 42, ngõ 230 Mễ Trì Thượng, phường
Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micro (ống nói); màn hình cảm ứng; tivi; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

(210) **4-2025-01218**

(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.16; 24.5.7; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá, đỏ, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH CHAI LỘ THỦY
TINH - NHỰA SÀI GÒN (VN)

Số 2 đường T8, phường Tây Thạnh, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 26: Hoa giả; cây giả; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức vòng hay dây đeo chìa khóa.

Nhóm 31: Cây giống; cây; cây trồng; hoa tự nhiên; cây cảnh.

(210) **4-2025-01231**

(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.

SmartRetail
smartretail.com.vn

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG
NGHỆ THÀNH PHÁT (VN)

1227/3 Lê Đức Thọ, phường 13, quận Gò
vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Màn hình chiếu; màn hình led; màn hình tương tác; giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động; giá đỡ máy tính bảng; ti vi.

(210) **4-2025-01244**

(540)



(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.6; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐẠI VÂN (VN)

649/27/17A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; xúp thịt; nước chấm có nguồn gốc từ động vật; cá đóng hộp; trái cây được bảo quản; thịt.

Nhóm 30: Gia vị nấu lẩu; sa tế; hạt nêm; bột nêm; tương ớt; đồ gia vị.

(210) **4-2025-01258**

(540)



(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 2.9.23; 3.7.17; 18.1.21; 26.4.7

(591) Đen, cam, trắng, be.

(731) CÔNG TY TNHH GIADULI (VN)

49/1 đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao, giáo dục, giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện thể thao; dịch vụ tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật.

(210) **4-2025-01287**

(540)



(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.3; 5.7.3; 5.13.4; 9.1.10; 24.7.1; 25.7.20; 26.1.2

(591) Đỏ, trắng, xanh da trời, xanh lá cây, cam, vàng.

(731) LÊ TIỀN TIỆP (VN)

85 Giải Phóng, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Nấm men; men nấu rượu.

Nhóm 35: Mua bán: rượu, men nấu rượu, nấm men; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-01337**

(540)



(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 4.3.19; 4.5.15

(591) Trắng, cam, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
SAVEMART VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 117 đường Võ Chí Công,
phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm phòng; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; các chế phẩm tẩy rửa.

Nhóm 06: Các vật dụng nhỏ (đồ ngũ kim) làm bằng kim loại; một số hàng hóa làm từ kim loại thường chưa được xếp vào các khác theo chức năng hoặc mục đích.

Nhóm 08: Dao; kéo; thìa và đĩa.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc; dao rọc giấy và xén giấy; một số sản phẩm giấy dùng một lần (văn phòng phẩm).

Nhóm 21: Dụng cụ dùng cho gia đình và bếp núc; đồ chứa dùng cho gia đình, bếp núc và nấu nướng.

Nhóm 26: Cặp tóc; băng đô cài tóc.

(210) **4-2025-01350**

(540)

LADIVANO

(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRẦN THU TRANG (VN)
Tổ 34 cụm 5, phường Xuân La, quận Tây
Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-01351**

(540)



(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18

(731) LONGEVITY MEDICAL
TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Avenida de artur Tamagnini Barbosa
nº286-298 Edificio Industrial Tai Peng
(2.Fase), 3ºAndar A, Macau, 999078

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; sữa bột cho trẻ em; thảo dược; dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; bao con nhộng dùng trong y tế; chế phẩm dược; trà thảo dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm; dầu gan cá thu; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa; chất bổ sung ăn kiêng từ dầu hạt lanh; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc xoa bóp; chất bổ sung dinh dưỡng.

(210) **4-2025-01364**

(220) 10/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANTANA

(731) HOÀNG ANH QUÝ (VN)

BT. 08.03 khu Vỹ Yên Riverside, khu nhà ở Hồ Miếu, Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ví đựng danh thiếp; ba lô; cặp da; túi du lịch; vali; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; đồng phục.

(210) **4-2025-01493**

(220) 13/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.5.1

(591) Vàng, nâu.

(731) VÕ THỊ THÚY DIỆU (VN)

16/25 KP Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; quần áo bảo hộ bằng amiăng để chống lửa; găng tay bảo hộ bằng amiăng để phòng chống tai nạn; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; kính bảo hộ dùng cho thể thao; áo bảo hộ phản quang; thiết bị dập lửa; túi khí cho mục đích bảo hộ trong trường hợp rơi ngã; dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm; dây đai bảo hiểm [không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao]; áo phao cứu sinh.

Nhóm 25: Áo mưa; đồng phục.

(210) **4-2025-01517**

(540)



(220) 13/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.15

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CAI, HUITING (CN)

No. 2, 5th Floor, Sheqian Building, No. 129, Provincial Road 358, Chang'an Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2025-01520**

(540)



(220) 13/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)

Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu thảo mộc dùng cho đồ ăn và đồ uống; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu]; hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; hương liệu [tinh dầu].

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; hoa quả khô; ô mai; sữa chua.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; xốt [gia vị]; mì sợi; hương liệu thảo mộc cho thực phẩm, trừ tinh dầu; kem; mì; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; cháo; cơm ăn liền; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; tổ chức hội

chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo.

(210) **4-2025-01592**

(220) 13/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(591) Vàng cam.

(731) KLN REGISTRATIONS LIMITED (CN)
16/F Kerry Cargo Centre, 55 Wing Kei
Road, Kwai Chung, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Kế toán; lập bảng sao kê các tài khoản; quảng cáo; quảng cáo bằng thư đặt hàng; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trực tuyến qua mạng máy tính hoặc internet; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh liên quan đến dịch vụ hậu cần; hành chính văn phòng; hỗ trợ quản lý thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ quản lý kinh doanh bãi đỗ xe; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho hoạt động của các cửa hàng bán lẻ; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho hoạt động của các nhà hàng; quản lý kinh doanh, tư vấn hoặc các dịch vụ giá trị gia tăng liên quan đến thương mại giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B); quản lý kinh doanh, tư vấn hoặc các dịch vụ giá trị gia tăng liên quan đến thương mại trực tuyến đến ngoại tuyến (B2C); dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ quản lý thẻ khách hàng thân thiết; tư vấn tổ chức và quản lý doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn, thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ đã nói ở trên; tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp; dịch vụ tư vấn cho quản lý doanh nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến sản phẩm tiêu dùng thực phẩm và đồ uống, nguyên liệu cho thực phẩm và đồ uống; tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tổng hợp thông tin thương mại và kinh doanh vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý hàng tồn kho; lập các danh sách đơn hàng trên máy tính; tư vấn chuyên gia về hiệu quả kinh doanh; tuyển dụng nhân sự; đại lý xuất nhập khẩu; thực hiện đơn hàng (nhận và xử lý đơn hàng cho người khác); dịch vụ đặt hàng trực tuyến; dịch vụ đặt hàng qua điện thoại; dịch vụ đặt hàng qua ca ta lô; nghiên cứu thị trường; nghiên cứu kinh doanh; phân tích giá cả; giám sát giá thị trường cho những người khác; thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin doanh nghiệp qua một trang web; chức năng văn phòng; phân phát mẫu sản phẩm; dịch vụ mua sắm trực tuyến; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ kinh doanh); tư vấn quản lý nhân sự; xử lý quản lý đơn đặt hàng; tập hợp và trưng bày, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, cho phép khách hàng xem và mua những hàng hóa đó một cách thuận tiện từ danh mục hàng hóa tổng hợp bằng đơn đặt hàng qua thư hoặc các phương tiện viễn thông, và thông qua các cửa hàng giảm giá; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ bán hàng, khuyến mại và tiếp thị; quan hệ công chúng; mua hàng hóa và dịch vụ thay mặt cho người khác; cho thuê mặt bằng quảng cáo; dịch vụ thư ký; khuyến mại hàng hóa và dịch vụ thông qua tài trợ cho các sự kiện thể thao; tìm kiếm tài trợ; phân phát tài liệu quảng cáo; dịch vụ phân phối liên quan đến các sản phẩm tiêu dùng, thực phẩm và đồ uống,

nguyên liệu cho thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 39: Sắp xếp nhận, giao, vận chuyển và lưu giữ tài liệu, bao gói, hàng hóa, bưu kiện qua các hãng vận chuyển mặt đất và đường hàng không; cung cấp dẫn đường lái xe cho các mục đích vận chuyển; dịch vụ chuyên phát nhanh hàng hóa hoặc thư tín; dịch vụ chuyên phát nhanh và vận chuyển nhanh các thư tín và hàng hóa, thư từ, gói hàng, bưu kiện, tài liệu, thư, ấn phẩm và tài liệu in, sản phẩm và các vật phẩm có giá trị; thu thập, vận chuyển và chuyển phát thư tín và hàng hóa, thư từ, bao gói, bưu kiện, tài liệu, thư, ấn phẩm và tài liệu, sản phẩm và vật phẩm có giá trị, máy móc thiết bị bằng đường hàng không, đường biển và đường bộ; lập kế hoạch phân phát trên máy vi tính liên quan đến giao thông vận tải; giao hàng; giao hàng hóa bằng đơn đặt hàng qua bưu điện; giao nhận vận tải; môi giới vận chuyển hàng hóa; vận tải hàng không; vận tải đường sắt; vận chuyển bằng thuyền; vận tải đường bộ; vận tải xà lan; vận tải ô tô; vận tải biển; vận tải đường sông; cung cấp thông tin kho bãi vận chuyển và lưu trữ thông qua mạng máy tính toàn cầu; sắp xếp việc đi lại, vận chuyển và thông tin cho chúng, tất cả được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; vận chuyển; chuyên chở bằng xe tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; sắp xếp du lịch; sắp xếp phân phát và giao nhận hàng hóa, nguyên vật liệu và hàng vận tải; dịch vụ trông giữ xe ô tô; dịch vụ đặt trước phương tiện đi lại; cho thuê công te-nơ bảo quản hàng hóa; thông tin lưu trữ hàng hóa; thông tin giao thông vận tải; cho thuê phương tiện đi lại; nhập kho; đóng gói hàng hóa; vận chuyển trong siêu thị; đặt hàng hóa lên kệ trong siêu thị; dịch vụ tư vấn, thông tin và tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ đã nói ở trên; định vị ô tô chở hàng bằng máy tính; dịch vụ quản lý kho hàng; cho thuê kho bãi; cung cấp cơ sở vật chất kho ngoại quan; dịch vụ lưu trữ; lưu trữ hàng hóa, thư từ, bao gói, bưu kiện, tài liệu, thư, ấn phẩm và tài liệu in, sản phẩm và vật phẩm có giá trị; vận chuyển và phân phát các sản phẩm tiêu dùng, thực phẩm và đồ uống đặt hàng trực tuyến hoặc bằng các phương tiện viễn thông; dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ; dịch vụ vận tải đường biển; môi giới vận tải, vận chuyển hàng hóa bằng tàu biển; vận tải hàng hóa bằng tàu biển; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không; giao nhận hàng hóa bằng đường hàng không; dịch vụ vận chuyển hàng hóa đường hàng không quốc tế; xếp hàng hóa bằng đường hàng không; sắp xếp vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không; cung ứng chuỗi hậu cần và hậu cần ngược lại, cụ thể là lưu trữ, vận chuyển và giao phát tài liệu, bưu kiện, nguyên liệu thô và các loại hàng hóa khác cho người khác bằng đường hàng không, đường sắt, tàu thủy hoặc xe tải; ký gửi hàng hỗn hợp (vận chuyển hàng hóa tập thể) và gom hàng hỗn hợp; vận chuyển hàng hóa hỗn hợp được hỗ trợ bởi cntt; đóng gói và bao gói hàng hóa để vận chuyển hoặc lô hàng hỗn hợp; dịch vụ gửi hàng hỗn hợp; thực hiện đơn hàng (giao đơn hàng đến khách hàng cho người khác).

(210) **4-2025-01736**

(220) 14/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KHUÔNG GIA

KHUONG GIA

(731) VI PHI KHUÔNG (VN)

Tổ 4, Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng,
tỉnh Cao Bằng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
(VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu ngô; đồ uống có cồn, trừ bia.

(210) **4-2025-01799**

(220) 14/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dinh Trung central park

(731) CÔNG TY TNHH AN PHÚ (VN)

Đường Phan Chu Trinh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2025-01838**

(220) 15/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**TEA
COSMO**

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.3.1

(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)

Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 31: Các loại quả mọng, tươi; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng, thương mại điện tử; tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa khác nhau; các dịch vụ này có thể cung cấp bởi cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hoá hoặc thông qua máy bán hàng tự động, ca-ta-lô đặt hàng qua thư hoặc bằng các phương tiện truyền thông điện tử, qua trang web; quản trị thương mại việc li-xăng hàng hóa và dịch vụ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quan hệ công chúng, truyền thông sự kiện.

(210) **4-2025-02025**

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**DINH DƯỠNG
IQ CAO - LAM NHI**

(731) 1. NGUYỄN THÀNH NAM (VN)

68 ngõ Hòa Bình 7, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

2. NGUYỄN THỊ LÂM (VN)

77 ngách 26, Thái Thịnh 2, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

(210) **4-2025-02046**

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.3.23

(591) Nâu đậm, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
THƯƠNG MẠI - THUẬN VIỆT (VN)
Tòa nhà Thuận Việt, 40A-40B Út Tịch,
phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, maketing và thúc đẩy bán hàng.

Nhóm 36: Đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp; đầu tư xây dựng và kinh doanh khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị mới; đầu tư vốn để xây dựng các khu vui chơi giải trí; môi giới nhà đất; kinh doanh nhà ở, bán và cho thuê nhà ở.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng: công trình giao thông, công trình cầu đường, công trình dân dụng và công trình công nghiệp; nạo vét kênh rạch, xây dựng và sửa chữa nhà ở; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế: tổng mặt bằng xây dựng công trình, kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp, nội ngoại thất công trình; quy hoạch đền bù giải phóng mặt bằng, chuyển giao công nghệ, khảo sát đo đạc bản đồ địa chính.

(210) **4-2025-02047**

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.17; 3.7.24; 26.3.23

(591) Nâu đậm, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
THƯƠNG MẠI - THUẬN VIỆT (VN)
Tòa nhà Thuận Việt, 40A-40B Út Tịch,
phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp; đầu tư xây dựng và kinh doanh khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị mới; đầu tư vốn để xây dựng các khu vui chơi giải trí; môi giới nhà đất; kinh doanh nhà ở, bán và cho thuê nhà ở.

Nhóm 42: Thiết kế: tổng mặt bằng xây dựng công trình, kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp, nội ngoại thất công trình; quy hoạch đền bù giải phóng mặt bằng, chuyển giao công nghệ, khảo sát đo đạc bản đồ địa chính.

(210) **4-2025-02048**

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.3.23

(591) Nâu đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
THƯƠNG MẠI - THUẬN VIỆT (VN)

Tòa nhà Thuận Việt, 40A-40B Út Tịch,
phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ
Chí Minh



(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp; đầu tư xây dựng và kinh doanh khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị mới; đầu tư vốn để xây dựng các khu vui chơi giải trí; môi giới nhà đất; kinh doanh nhà ở, bán và cho thuê nhà ở.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng: công trình giao thông, công trình cầu đường, công trình dân dụng và công trình công nghiệp; nạo vét kênh rạch, xây dựng và sửa chữa nhà ở; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế: tổng mặt bằng xây dựng công trình, kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp, nội ngoại thất công trình; quy hoạch đền bù giải phóng mặt bằng, chuyển giao công nghệ, khảo sát đo đạc bản đồ địa chính.

(210) **4-2025-02051**

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.17; 3.7.24; 26.3.23

(591) Nâu đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
THƯƠNG MẠI - THUẬN VIỆT (VN)

Tòa nhà Thuận Việt, 40A-40B Út Tịch,
phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ
Chí Minh



(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp; đầu tư xây dựng và kinh doanh khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị mới; đầu tư vốn để xây dựng các khu vui chơi giải trí; môi giới nhà đất; kinh doanh nhà ở, bán và cho thuê nhà ở.

Nhóm 42: Thiết kế: tổng mặt bằng xây dựng công trình, kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp, nội ngoại thất công trình; quy hoạch đền bù giải phóng mặt bằng, chuyển giao công nghệ, khảo sát đo đạc bản đồ địa chính.

(210) **4-2025-02112**

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lumbini

(731) NGUYỄN TRỌNG TUÂN (VN)

Khu 6, Hà An, thị xã Quảng Yên, tỉnh
Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cacao; đồ uống trên cơ sở cacao.

(210) **4-2025-02117**

(220) 28/11/2017

(641) 4-2017-39557

(441) 25/08/2025

(540)

SANEST

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT
THÀNH VIÊN YÊN SÀO KHÁNH
HÒA (VN)

248 Thống Nhất, phường Phương Sơn,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc); thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, hóa dược và dược liệu (nguyên liệu để sản xuất thuốc), thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo, thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

(210) **4-2025-02170**

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.1; 1.15.9; 1.15.15; 1.15.21; 2.5.6;
4.5.2; 4.5.5; 4.5.15; 18.1.19; 19.7.1;
25.7.7; 26.1.6

(591) Trắng, xanh than, xanh dương, xanh lá
cây, nâu, ghi, đen.

(731) OPELLA HEALTHCARE GROUP SAS
(FR)

157 avenue Charles de Gaulle, 92200
NEUILLY SUR SEINE, France

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng và thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; vitamin; chất khoáng dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2025-02177

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18



(731) NGUYỄN ĐÌNH THUÂN (VN)

Thôn Trại Đường, xã Nhân Hòa, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Loa; micro; vang số; cục đẩy công suất; âm ly.

(210) 4-2025-02178

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xelavo

(731) XEPA-SOUL PATTINSON (MALAYSIA) SDN.BHD. (MY)

1-5, Cheng Industrial Estate, 75250 Melaka, Malaysia

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

(210) 4-2025-02213

(220) 16/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 26.1.2; 26.1.18



(731) LU, MIN (CN)

Room 302, Unit 1, Building 5, No. 138 Renmin Road, Liyuan Subdistrict Office, Pingdu City, Shandong Province, China 266700

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; đồ gia vị; xốt [gia vị]; gia vị; chiết xuất mạch nha cho thực phẩm; chất làm đặc dùng để nấu ăn.

(210) 4-2025-02217

(220) 01/06/2023

(641) 4-2023-22832

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.4



(731) ATLANTIS STRENGTH INC. (CA)

4745 Avenue Des Industries, Laval, Quebec, Canada

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô thể thao; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 28: Ghế tập bụng để tập thể dục; tạ bằng cổ chân để tập thể dục; trục nâng tạ cho môn cử tạ; tạ tay cho môn cử tạ; tạ tay; xà tập thể dục; ghế dài tập thể dục; thiết bị tập thể dục, không dùng cho mục đích trị liệu; máy nâng tạ dạng tấm; thiết bị tập luyện cải thiện sức bền và thể chất; bọc tập thể dục; ròng rọc để luyện tập thể dục; xà an toàn tập thể dục; sàn nhún để tập thể dục; tạ dùng cho luyện tập; tạ dùng để tập thể dục; tạ dùng để cử tạ; tạ chuông; thiết bị tập thể dục vận hành bằng tay; bàn dùng cho tập thể dục; tường có ròng rọc và lò xo vận hành bằng tay dùng cho luyện tập thể lực đối kháng; bọc tập mở rộng dùng cho tập thể dục; ghế có tựa dùng cho tập thể dục; thiết bị tập thể dục có chuyển động thẳng đứng trong tập luyện leo thang; thanh tập dùng cho chân; ván nhảy dùng cho luyện tập; thanh lò xo dùng cho luyện tập; tay nắm dùng cho luyện tập; dây co giãn dùng cùng với thiết bị tập thể dục trong luyện tập; dây đai cùng với thiết bị tập thể dục trong luyện tập; bọc đệm dùng cho luyện tập; sào dùng cho luyện tập; hộp dùng cho luyện tập; tấm đệm để tập luyện; thiết bị cung cấp bài tập lực cản dựa trên chuyển động của người dùng; máy tập chèo thuyền; máy tập tạ; ghế tập tạ; dây kháng lực dùng cho luyện tập; xe đạp đặt cố định để luyện tập; xe đạp tập thể dục dạng đứng; máy chạy bộ để tập thể dục; xe đạp tập leo núi; bàn đạp tập chân; máy leo cầu thang; thang leo trèo dùng cho luyện tập.

(210) **4-2025-02240**

(220) 09/11/2021

(641) 4-2021-43466

(441) 25/08/2025

(540)

CURMILK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC KHOA (VN)

Số 31 LK3, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để tắm; sữa tắm; xà phòng.

(210) **4-2025-02261**

(220) 17/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



SORANEST

(531) 1.15.11; 5.5.20; 6.1.2; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH TASTECRAFT (VN)
Lầu 1, 170-170 Bis Bùi Thị Xuân,
phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng để uống chế biến từ yến; chất bổ sung cho sức khỏe (thực phẩm chức năng chế biến từ tổ yến); thực phẩm chức năng chế biến từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 29: Yến sào; tổ yến chung sẵn (đã qua chế biến); trái cây sấy; trái cây đã qua sơ chế và bảo quản; hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền); hạt đã qua sơ chế và bảo quản.

Nhóm 30: Bánh kẹo các loại; bánh kem; bánh mì; kẹo dẻo; kẹo cứng; cháo yến (gói cháo ăn liền có thành phần từ yến).

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống); nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; nước đông trùng hạ thảo (không dùng mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: thực phẩm chức năng dùng để uống chế biến từ yến, tổ yến là chất bổ sung cho sức khỏe, yến sào, tổ yến trắng khô làm sạch, tổ yến huyết khô làm sạch, tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến), tổ yến (chưa qua chế biến), nước yến, nước giải khát từ yến, nước giải khát từ ngũ cốc, trái cây sấy, trái cây đã qua sơ chế và bảo quản, hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền), hạt đã qua sơ chế và bảo quản, cháo yến (gói cháo ăn liền có thành phần từ yến).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cửa hàng bánh (phục vụ tại chỗ và mang đi); quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-02264**

(220) 17/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Mono

(731) CÔNG TY TNHH DANNY VIỆT NAM (VN)

126 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã được bảo quản; rau, củ, quả đóng hộp; thủy hải sản (không còn sống); gia cầm (không còn sống); thịt; nước mắm; nước chấm (trên cơ sở nước mắm); dầu ăn; sữa; sữa chua; pho mai; xúc xích; tôm tẩm bột; cá tẩm bột; cá viên; cá đóng hộp; thịt đóng hộp; cà chua nghiền nhuyễn; nước canh thịt; nước canh thịt cô đặc; chế phẩm để làm nước canh thịt; patê; chiết xuất của thịt; nước hoành thánh; xiu mại.

Nhóm 30: Gia vị thực phẩm; đồ gia vị (nước chấm) bao gồm: tương ớt, sa tế, tương đen, tương phở; nước xốt cà chua; nước xốt (trừ nước xốt dùng cho sa-lát); nem cuốn (gồm chả giò các loại); nước xốt dùng cho sa lát; bánh làm bằng gạo; hạt tiêu (đồ gia vị); bánh mì; bánh mì kẹp (có nhân); bánh làm bằng gạo; nước sốt mì ống; bánh bao có nhân; bánh nhân thịt; cháo ăn liền; mì ăn liền; mì ống; phở ăn liền; bún ăn liền; gạo; bột gạo; bột ngô (bột bắp); bột sắn (bột khoai mì); bột mì; bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt; bánh mặn; bánh kẹo; há cảo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước (đồ uống); nước ép hoa quả; nước giải khát có gas và không có gas; bia.

Nhóm 35: Mua bán: rau củ quả đã được bảo quản, rau củ quả đóng hộp, thủy hải sản (không còn sống), gia cầm (không còn sống), thịt, nước mắm, nước chấm, dầu ăn, sữa, sữa chua, pho mai, xúc xích, tôm tẩm bột, cá tẩm bột, cá viên, cá đóng hộp, thịt đóng hộp, cà chua nghiền nhuyễn, nước canh thịt, nước canh thịt cô đặc, chế phẩm để làm nước canh thịt, patê, chiết

xuất của thịt, nước hoành thánh, há cảo, xiu mại, gia vị thực phẩm, đồ gia vị nước chấm (tương ớt, sa tế, tương đen, tương phở), nước xốt cà chua, nước xốt (trừ nước xốt dùng cho sa-lát), nem cuốn (gồm chả giò các loại), nước xốt dùng cho sa lát, bánh làm bằng gạo, hạt tiêu, bánh mì, bánh mì kẹp (có nhân), bánh làm bằng gạo, nước sốt mỳ ống, bánh bao có nhân, bánh nhân thịt, cháo ăn liền, mì ăn liền, mì ống, phở ăn liền, bún ăn liền, gạo, bột gạo, bột ngô (bột bắp), bột sắn (bột khoai mì), bột mì, bột ngũ cốc, bánh ngọt, bánh mặn, bánh kẹo, đồ uống không cồn, nước (đồ uống), nước ép hoa quả, nước giải khát có gas và không có gas, bia; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; môi giới thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; môi giới thương mại.

(210) **4-2025-02389**

(220) 17/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1;
26.1.1



BAO TIN AN LAC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN
LẠC (VN)

Tầng 21, tháp A, tòa nhà HUD TOWER,
số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK
(VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ hỏa táng; tổ chức thực hiện các nghi lễ
đám tang; dịch vụ hỗ trợ, tư vấn khi mất người thân; dịch vụ làm đẹp cho người chết.

(210) **4-2025-02457**

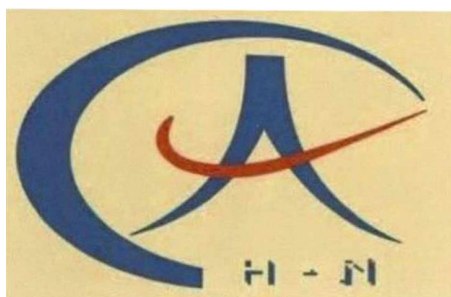
(220) 17/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.21; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ NGŨ KIM HÙNG THỊNH
PHÁT (VN)

Ô A98, lô BT 18, làng chuyên gia The
Oasis, đường D33, khu dân cư Việt-Sing,
khu phố 4, phường An Phú, thành phố
Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ ngũ kim.

(210) **4-2025-02559**

(220) 20/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.19; 3.15.0; 4.3.3; 17.2.2

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT BẮNG LONG (VN)

Lô D21 ô 29, khu đô thị Geleximco Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày và bán lẻ các sản phẩm: tủ lạnh, tủ đông, thiết bị, linh kiện và phụ tùng tủ lạnh, tủ đông.

(210) **4-2025-02783**

(220) 21/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, vàng đồng.

(731) NGUYỄN THỊ HẢI ANH (VN)

Số 163 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý.

Nhóm 35: Mua bán đồ trang sức, đá quý.

(210) **4-2025-02871**

(220) 21/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MrKim SaiGon
미스터 김 사이공

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MRKIM VIETNAM (VN)

24 đường số 5, khu phố 12, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-03104**

(540)



(220) 22/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.3; 26.11.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
BERNIE (VN)

V11- B09, khu đô thị mới An Hưng,
phường La Khê, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

Nhóm 08: Dao kéo; dao cạo; tông đơ; kẹp uốn tóc; máy uốn tóc bằng điện [dụng cụ cầm tay]; máy duỗi tóc dùng điện [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; máy sấy tóc.

Nhóm 21: Lược; bàn chải tóc; bàn chải gỡ rối tóc; lược điện; dụng cụ trang điểm.

(210) **4-2025-03174**

(540)



(220) 22/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1

(731) CINTA WATCH (HK) COMPANY
(CN)

Flat/Rm 05, 20/F, Mega Trade Centre, 1-
6 Mei Wan Street, Tsuen Wan, New
Territories, Hongkong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; dây xích đồng hồ; đồng hồ chạy điện; hộp trưng bày đồng hồ; đồ trang sức.

(210) **4-2025-03188**

(540)



(220) 22/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9; 26.11.12

(591) Trắng, da cam, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CÔNG NGHỆ ATS (VN)

Phòng 2515, tầng 25 tòa nhà
Eurowindow, số 27 phố Trần Duy Hưng,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS
và Cộng sự (BROSS & PARTNERS.,
JSC)

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp trò chơi thực tế ảo trực tuyến; cung cấp trò chơi thực tế tăng cường trực tuyến; cung cấp trò chơi thực tế hỗn hợp trực tuyến; cung cấp trò chơi video trực tuyến; cung cấp thông tin về giải trí, giáo dục, văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính và điện thoại di động; dịch vụ nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng; dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực thanh toán bằng các phương tiện điện tử, viễn thông; cung cấp giải pháp công nghệ phục vụ cho dịch vụ thanh toán và sử dụng các phương tiện thông tin điện tử và thẻ thanh toán; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin, các vấn đề liên quan đến máy vi tính, giải pháp phần mềm và công nghệ số; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; dịch vụ nền tảng [PaaS]] (nền tảng như là dịch vụ [PaaS]) để xác thực hợp đồng điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] cung cấp phần mềm để gửi và nhận tin nhắn, thông báo và cảnh báo điện tử và để tạo thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng internet và mạng truyền thông.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cung cấp dịch vụ trợ giúp và dịch vụ cá nhân cho người khác để đáp ứng nhu cầu cá nhân, cụ thể là, đặt chỗ trước, tạo thuận lợi cho việc mua hàng, sắp xếp việc giao hàng, thực hiện các thỏa thuận cá nhân đã được yêu cầu, cung cấp các khuyến nghị về sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin khách hàng cụ thể để đáp ứng các nhu cầu cá nhân, cung cấp nhắc nhở và thông báo điện tử; dịch vụ kết nối mạng xã hội trực tuyến; cung cấp thông tin dưới dạng cơ sở dữ liệu có chứa thông tin trong lĩnh vực giới thiệu và kết nối mạng xã hội; dịch vụ cung cấp xác thực thông tin nhận dạng cá nhân người sử dụng; dịch vụ xác thực định danh; dịch vụ cung cấp xác thực thông tin danh tính doanh nghiệp; dịch vụ pháp lý bao gồm dịch vụ tư vấn thuế về thu nhập cá nhân, tư vấn đăng ký kinh doanh, chuyển đổi từ cá nhân lên hộ kinh doanh, doanh nghiệp.

(210) **4-2025-03293**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOCOS

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
TIGON (VN)

Số 699 tổ 32, khóm Đông Thuận, phường
Đông Thuận, thị xã Bình Minh, Tỉnh
Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm.

(210) **4-2025-03294**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DrONEONE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ TUỆ MINH (VN)

Số 01/04/30 đường Ngô Quyền, tổ 12, khóm 5, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm.

(210) **4-2025-03385**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.20; 5.11.2; 6.1.2; 6.19.5; 26.1.1; 26.7.5

(591) Nâu, tím, trắng, nâu nhạt, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG NAM PHƯƠNG (VN)

Hẻm 45 đường Bùi Thiện Ngộ, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo quản lý và chất lượng liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp; tư vấn đào tạo chất lượng liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp; tư vấn đào tạo truy xuất nguồn gốc sản phẩm; tư vấn đào tạo về nông học.

(210) **4-2025-03391**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

kinglomo

(731) GUO, QINGHUA (CN)

Room 502, 5th Floor, Henghe Zhuchang Commercial Building, No. -1, Yanda Avenue, Henan'an Sub-district, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin.

(210) **4-2025-03392**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIGU

(731) GUO, QINGHUA (CN)

Room 502, 5th Floor, Henghe Zhuchang Commercial Building, No. -1, Yanda Avenue, Henan'an Sub-district, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin.

(210) **4-2025-03393**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

yilala

(731) GUO, QINGHUA (CN)

Room 502, 5th Floor, Henghe Zhuchang Commercial Building, No. -1, Yanda Avenue, Henan'an Sub-district, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin.

(210) **4-2025-03394**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZLF

(731) GUO, QINGHUA (CN)

Room 502, 5th Floor, Henghe Zhuchang Commercial Building, No. -1, Yanda Avenue, Henan'an Sub-district, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn làm bằng kim loại quý; kim cương; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; ngọc trai (đồ trang sức); đá quý; hộp đựng đồ trang sức; hộp kim của kim loại quý; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

(210) **4-2025-03418**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đỏ, đen.



(731) CÔNG TY TNHH VTS CABLE (VN)
Số nhà 5, ngõ 36 phố Nguyễn Viết Xuân,
phường Khương Mai, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư
Brandlink (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện các loại.

(210) **4-2025-03427**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.11.9;
26.13.25



(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ LY (VN)
276/35/53/7 Bình Thành, khu phố 2,
phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; đầm (váy); chân váy (juyp); giày.

(210) **4-2025-03453**

(220) 23/01/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ A.I
- SKVI (VN)
Lô 15.16 dãy CL13, KĐT Đình Trám -
Sen Hồ, phường Hồng Thái, thị xã Việt
Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG
TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 09: Chương trình phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; robot hình người trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu thông minh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 44: Dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

(210) 4-2025-03572

(540)



(220) 24/01/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.14; 1.15.15; 2.9.1; 25.3.3; 26.4.9; 26.11.7

(591) Xanh bạc hà, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ BUGATTEC (VN)

C01 - L42, khu A, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; marketing.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện âm nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; giáo dục âm nhạc; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cho thuê phòng họp; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) 4-2025-03784

(540)



(220) 03/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 25.1.6

(591) Đỏ hồng, trắng, xanh đậm.

(731) KIM HUYNJUNG (VN)

L4-04-05 tầng L4 tòa nhà VINCOM MEGAMALL Thảo Điền, 161 đường Xa Lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 08: Nĩa ăn; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao kéo; thìa; dụng cụ mài.

Nhóm 16: Sổ tay; thẻ; giấy dính; ấn phẩm; bưu thiếp; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Túi cầm tay (ví đựng), túi; vải da; ba lô; túi xách tay; vali.

Nhóm 21: Bình nước; cốc; đĩa; đĩa ăn; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn (không dùng điện).

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh quy; bánh su kem; bánh mỳ, bánh kẹo; socola.

Nhóm 35: Phân phối, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: sổ tay, sổ lưu bút, phiếu, thẻ, giấy dính, bưu thiếp, cốc, bình nước, túi tote, dụng cụ cầm tay, dụng cụ nhà bếp, văn phòng phẩm, bánh ngọt, bánh quy; dịch vụ quảng cáo và khuyến mại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-03791**

(220) 03/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

POLLINUS

(731) UPL MAURITIUS LIMITED (MU)

6th Floor, Suite 157B, Harbor Front Building, President John Kennedy Street, Port Louis, Mauritius

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 05: Chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt nấm; thuốc diệt sâu bọ gây hại; thuốc diệt chuột; thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt cỏ dại và sâu bọ gây hại.

(210) **4-2025-03816**

(220) 03/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.8

(731) KIM HAE-SEOK (KR)

117 Dong 1403 Ho (Wabu-eup, Deokso I PARK Apartment) 95, Wolmuncheon-ro, Wabu-eup, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Màn phủ màu tối dành cho xe ô tô; màn phủ màu tối dành cho xe cộ; màn phủ màu tối dành cho cửa sổ; màn phủ màu tối dành cho công trình xây dựng; màng uretan, trừ loại dùng để bao gói; màng polyurethane dùng để làm kín và cách ly các tòa nhà; màng cách nhiệt dùng cho xe cộ; màng chống tia cực tím dành cho xe cộ.

(210) **4-2025-03833**

(220) 03/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AQUAPRIME

(731) AKZO NOBEL COATINGS
INTERNATIONAL B.V. (NL)

Christian Neefestraat 2, 1077 WW
AMSTERDAM, Netherlands

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Lớp phủ [sơn] dùng để bảo vệ tất cả các loại vật chứa bao gồm nắp, đáy, nắp chụp và vách ngăn cho bao bì và vật chứa bằng kim loại.

(210) **4-2025-03874**

(220) 03/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEEPSEEK

(731) VÕ VĂN THÔNG (VN)

Ấp 2, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước,
tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng máy vi tính cho thiết bị di động.

(210) **4-2025-03908**

(220) 04/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **INTER-K**

(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10

(591) Xanh dương, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTER-K (VN)

C10/4B7 ấp 4A, huyện Bình Chánh, xã
Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-04119**

(220) 05/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **BÁCH TRÀ**

(531) 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH NAM SƠN PHÚ
THỌ (VN)

Khu 3, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hoa hời khô; vỏ quế đã qua chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Hạt tiêu (gia vị); quế (gia vị); hoa hồi (gia vị); cà phê; chè; ca cao và các sản phẩm thay thế ca cao; gạo; mì; gia vị.

(210) 4-2025-04120

(540)



(220) 05/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH NAM SƠN PHÚ THỌ (VN)

Khu 3, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hoa hồi khô; vỏ quế đã qua chế biến.

Nhóm 30: Hạt tiêu (gia vị); quế (gia vị); hoa hồi (gia vị); cà phê; chè; ca cao và các sản phẩm thay thế ca cao; gạo; mì; gia vị.

(210) 4-2025-04121

(540)



(220) 05/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) CÔNG TY TNHH NAM SƠN PHÚ THỌ (VN)

Khu 3, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hoa hồi khô; vỏ quế đã qua chế biến.

Nhóm 30: Hạt tiêu (gia vị); quế (gia vị); hoa hồi (gia vị); cà phê; chè; ca cao và các sản phẩm thay thế ca cao; gạo; mì; gia vị.

(210) 4-2025-04122

(540)



(220) 05/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây đậm, xanh cỏm, xanh lục.

(731) CÔNG TY TNHH NAM SƠN PHÚ THỌ (VN)

Khu 3, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hoa hồi khô; vỏ quế đã qua chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Hạt tiêu (gia vị); quế (gia vị); hoa hồi (gia vị); cà phê; chè; ca cao và các sản phẩm thay thế ca cao; gạo; mì; gia vị.

(210) 4-2025-04125

(220) 05/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4

(591) Đỏ tươi và xanh dương tím.

(731) PEOPLECERT INTERNATIONAL LIMITED (CY)

40 Themistocles Dervi Street, 1066, Nicosia, Cyprus

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)



(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy và hướng dẫn; thiết bị và dụng cụ để hướng dẫn và giảng dạy; hình ảnh, tài liệu, tệp âm thanh, podcast, ấn phẩm và sách kỹ thuật số có thể tải xuống được; tài liệu khóa học giáo dục có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm; sách; sách giáo khoa; sách hoạt động (cho trẻ em); sổ tay hướng dẫn; sách tham khảo; sách thông tin; bìa sách; sách bài tập có bài thực hành; đồ dùng giáo dục (trừ thiết bị giảng dạy); ấn phẩm giáo dục dạng in; biểu đồ; sổ tay hướng dẫn cho mục đích giảng dạy; sách giáo dục.

Nhóm 35: Dịch vụ phân tích, nghiên cứu và cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh; kiểm tra tính cách cho mục đích tuyển dụng; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự; kiểm tra tinh thần cho việc tuyển chọn nhân sự; kiểm tra để xác định kỹ năng việc làm.

Nhóm 41: Giáo dục, giải trí và thể thao; gia sư; khảo thí giáo dục; chuẩn bị giáo trình, khóa học, hướng dẫn học tập và thi cử; dịch vụ khảo thí giáo dục; giảng dạy ngôn ngữ; dịch vụ giảng dạy ngôn ngữ; kiểm tra giáo dục; khảo thí theo tiêu chuẩn; dịch vụ kiểm tra giáo dục; cung cấp các kỳ thi và kiểm tra giáo dục; chuẩn bị, quản trị và chấm điểm các khảo thí theo tiêu chuẩn; phân tích điểm và dữ liệu kiểm tra giáo dục cho người khác; dịch vụ giáo dục đại học, học thuật, ngôn ngữ và giáo dục nghề nghiệp và đào tạo; các khóa học từ xa; dịch vụ đào tạo từ xa; thực hiện các khóa học từ xa; dịch vụ đào tạo từ xa được cung cấp trực tuyến; tổ chức các khóa học từ xa; giám sát và trông coi kỳ thi; giám sát và trông coi kỳ thi trực tuyến.

Nhóm 42: Kiểm tra, xác thực và kiểm soát chất lượng; dịch vụ chứng nhận [kiểm soát chất lượng]; đánh giá chất lượng; kiểm soát chất lượng cho người khác; dịch vụ kiểm soát chất lượng cho mục đích chứng nhận; dịch vụ kiểm định [chứng nhận năng lực và chất lượng] trong lĩnh vực chuyên môn của một tổ chức hoặc một người; thử nghiệm, phân tích và đánh giá hàng hóa và dịch vụ của người khác nhằm mục đích chứng nhận; thử nghiệm, phân tích và đánh giá các dịch vụ của người khác để xác định sự phù hợp với các tiêu chuẩn chứng nhận.

(210) **4-2025-04130**

(540)



(220) 05/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.4; 3.1.25

(591) Cam, nâu đậm, nâu nhạt, vàng, vàng nhạt, xanh lam, đỏ, trắng

(731) GENERALE BISCUIT (FR)
6 Av Réaumur F-92140 Clamart, France

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh quy, bánh xốp, bánh quế, bánh nướng, bánh, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn, bánh nướng xốp, bánh bít cốt, bánh mì nướng, bánh mì, bánh kẹo, các sản phẩm bánh làm từ bột mì, cà phê, cà phê nhân tạo, trà, ca cao, các sản phẩm từ ca cao, đường, gạo, bột sắn, bột cọ sagu, sô cô la, đồ ăn nhẹ làm từ gạo, mật ong, mật đường cho thực phẩm, men, không dùng cho mục đích y tế hoặc động vật; bột nở, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, mù tạt; giấm, xốt [gia vị], gia vị, đá lạnh có thể ăn được, kem lạnh, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô cô la, đồ ăn nhẹ làm từ ngô, tất cả đều trong Nhóm 30.

(210) **4-2025-04173**

(540)

Koleur

(220) 06/02/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) SHINSUNG BIOPHARM INC. (KR)
F3-2 Venture 2 plant, 641-22, Saimdang-ro, Gangneung-si, Gangwon-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-04180**

(540)

NOTRIFA
DƯỠNG CHẤT VÀNG CHO CÂY

(220) 06/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 26.1.1

(591) Xanh lá, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC DASMURAI (VN)
Lô S3 tại tầng 2 - tòa nhà SME Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân lân [phân bón]; xi [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón]; phân ủ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất chiết từ lá thuốc lá [thuốc trừ sâu]; chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

(210) 4-2025-04189

(220) 06/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Jingchunmimi

(731) BÙI TRỌNG THỊNH (VN)

Xóm Ngã Ba, xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); mặt nạ chăm sóc da; kem bôi mặt và toàn thân (mỹ phẩm).

(210) 4-2025-04190

(220) 06/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEOTUA

(731) BÙI TRỌNG THỊNH (VN)

Xóm Ngã Ba, xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); sữa tắm; sữa rửa mặt; kem bôi mặt và toàn thân (mỹ phẩm).

(210) 4-2025-04191

(220) 06/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OSIYUN

(731) BÙI TRỌNG THỊNH (VN)

Xóm Ngã Ba, xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); sữa tắm; sữa rửa mặt; kem bôi mặt và toàn thân (mỹ phẩm).

(210) 4-2025-04198

(220) 06/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.4; 26.13.1

(591) Trắng, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBIVI (VN)

231 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các

phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain.

(210) **4-2025-04230**

(220) 06/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

sarasarty

(731) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL
CO., LTD. (JP)

4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku,
Osaka-shi, Osaka JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBY HANOI)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy rửa để giặt quần áo; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy dầu mỡ cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm tẩy vết bẩn benzine; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng để giặt; chất dính dùng để cố định tóc giả; hồ bột để giặt là; Funori [gelatine rong biển dùng cho giặt ủi]; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm làm tươi mát hơi thở; chế phẩm làm thơm mát hơi thở; chất khử mùi cho động vật; chế phẩm tẩy sơn; kem đánh giày; sáp đánh giày (xi đánh giày); chế phẩm đánh bóng; xà phòng và chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch răng giả; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm; nước hoa; hương thơm để thắp; giấy nhám (giấy ráp); vải nhám (vải ráp); cát mài mòn (chất mài mòn); đá bọt nhân tạo; giấy đánh bóng; móng giả; lông mi giả.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; giấy tẩm dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; miếng bọc thuốc mỏng có thể ăn được, dùng để bọc dược phẩm dạng bột; vải gạc để băng bó; bao con nhộng rỗng cho dược phẩm; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng dùng để băng tai; băng vệ sinh dạng miếng dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng lỏng dùng để băng bó; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; tấm bông dùng cho mục đích y tế; vật liệu nha khoa; tã lót; vỏ bọc tã lót; giấy bắt ruồi; giấy chống nhậy cảm, chống mọt cảm; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo.

(210) 4-2025-04313

(220) 07/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Nâu, xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)

Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội; mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da và cơ thể; dung dịch vệ sinh cá nhân; nước hoa; xà phòng; nước giặt; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu cho mục đích gia dụng; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa nhà vệ sinh; chế phẩm làm thơm mát không khí.

Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn; chế phẩm làm sạch bề mặt, kháng khuẩn, nấm mốc; thuốc xua đuổi côn trùng sâu bọ; chế phẩm khử mùi không khí.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; chế phẩm để nấu canh; hạt đã chế biến; rau đã được bảo quản; mứt quả ướt; sữa chua.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở cà phê; chè (trà); thảo mộc đã bảo quản; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở trà; mật ong; keo ong (sáp ong) dùng làm thực phẩm cho con người; kem lạnh; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị thực phẩm; xốt [gia vị]; đường; mì sợi; gạo; mì ăn liền; bún ăn liền; cháo ăn liền; cơm ăn liền; thạch hoa quả (bánh kẹo).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; nước ngọt; nước ép trái cây; xi-rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; quảng cáo; dịch vụ mua bán hàng hóa cụ thể là lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, gia vị, nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chất làm mềm vải (dùng để giặt), mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, các sản phẩm dành cho mẹ và bé.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư; quỹ đầu tư chứng khoán; đầu tư vốn; cho vay; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ tín dụng; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh nợ; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn, chuyên đề; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; nhà dưỡng lão; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-04590**

(220) 11/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cecior

(731) PHAN KIM YẾN (VN)

Tổ 4, khu phố 3, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm các loại; các chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da [dạng mỹ phẩm, không chứa thuốc]; tinh dầu (dạng mỹ phẩm); nước hoa.

(210) **4-2025-04597**

(220) 11/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



GEMVIET

(531) 17.2.2; 26.5.1

(731) NGUYỄN NGỌC THẮNG (VN)

1/2 CH 106-D8 TT Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví tiền; ba lô; vali; túi sách học sinh; ô.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: túi xách tay, ví tiền, ba lô, vali, túi sách học sinh, ô, quần áo, giày, dép, khăn quàng cổ, đồ đội đầu, đồ đi chân, cà vạt, thắt lưng, mũ nón, phụ kiện thời trang, phụ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

kiện may mặc, đồng hồ, kính mắt, đồ trang sức, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, dụng cụ thể thao; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-04620**

(220) 11/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9



(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VBN (VN)

Số 34, đường 57A khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; khóa bằng kim loại cho xe cộ, ngoại trừ khóa điện; then ổ khóa; khóa cài bằng kim loại thường [đồ ngũ kim].

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc trong nhà bằng kim loại; giá đồ đạc; bàn trang điểm; tủ có khóa [đồ đạc]; thùng, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-04644**

(220) 11/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.20; 25.1.25



(731) CAI, XIAOYI (CN)

No. 135, East Gate, Ha Lung Village, Chiem Lung Town, Pho Ninh City, Guangdong Province

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót (đồ nội y); đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-04670**

(220) 11/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HABAZO

(731) CÔNG TY TNHH HABAZO (VN)

Số 26, ngách 105/2, ngõ 105 Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em, bao gồm tã vải tái sử dụng (tã ngày, tã đêm, tã bơi); miếng lót thấm hút cho tã; miếng lót tăng cường thấm hút; tã huấn luyện đi vệ sinh; túi đựng tã chống thấm.

Nhóm 16: Sách hướng dẫn sử dụng đồ chơi giáo dục; sách giáo dục trẻ em; thẻ học tập cho trẻ em; sách tranh cho trẻ em; sách hướng dẫn giáo dục gia đình; sách bài tập cho trẻ em.

Nhóm 27: Thảm thay đồ dùng cho trẻ em để thay tã; thảm chơi cho trẻ em.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao; bộ đồ chơi lắp ráp bằng gỗ; bộ nhạc cụ; bộ dây cảm giác.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing thông qua quảng cáo nhắm cho người khác trong môi trường ảo; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán buôn và bán lẻ: tã lót trẻ em, đồ chơi, và thiết bị giáo dục tại cửa hàng hoặc trực tuyến.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; xuất bản sách; khóa đào tạo từ xa; cho thuê đồ chơi; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2025-04760**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOLEPISON

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh
Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-04761**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOLPRODOL

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh
Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-04762**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOLMORAL

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh
Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-04763**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOLUSIV

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)

Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh
Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-04764**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DENTAFIX

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM
VIỆT NAM (VN)

Tầng 04 Lô 17, LePARC Gamuda City,
Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; xà phòng; kem dưỡng da; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-04765**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DENTAHEAL

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM
VIỆT NAM (VN)

Tầng 04 Lô 17, LePARC Gamuda City,
Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; xà phòng; kem dưỡng da; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-04766**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Terrafib

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM
VIỆT NAM (VN)

Tầng 04 Lô 17, LePARC Gamuda City,
Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thảo dược; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-04767**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Florestor

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM
VIỆT NAM (VN)

Tầng 04 Lô 17, LePARC Gamuda City,
Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thảo dược; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-04768**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hakochi
DT-luxury

(531) 3.7.17; 26.11.12

(731) ĐINH DUY THANH (VN)

T2 Hữu Thường, Thượng Hoà, huyện
Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm, mỹ phẩm để tắm; gel (gốc dầu mỡ) dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-04770**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thảo Dược Cô Hương

(731) CÔNG TY TNHH HLC BEAUTY (VN)

Phố Hồng Thái mới, thị trấn Quảng
Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

(210) **4-2025-04771**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EKOZOU

(731) ECOCHANG INTERTRADE CO., LTD
(TH)

189/163 Moo 8, Bang Khu Wat Sub-District, Mueang Pathum Thani District, Pathum Thani 12000 Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình chân không; phích; bình đựng đồ uống cách nhiệt; bình đựng thực phẩm cách nhiệt.

(210) **4-2025-04772**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.2.1

(731) ECOCHANG INTERTRADE CO., LTD
(TH)

189/163 Moo 8, Bang Khu Wat Sub-District, Mueang Pathum Thani District, Pathum Thani 12000 Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình chân không; phích; bình đựng đồ uống cách nhiệt; bình đựng thực phẩm cách nhiệt.

(210) **4-2025-04773**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HER'LIM

(731) CHU THANH TÙNG (VN)

Thôn Đông Hữu, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

(210) **4-2025-04775**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LPBank  **Sinh lời Lộc Phát**

(531) 24.5.1; 26.1.11; 26.2.7

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN LỘC PHÁT VIỆT NAM (VN)

LPB Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy rút tiền tự động (atm); thẻ từ được mã hoá; máy đếm tiền; phần mềm máy tính, ghi sổ; thiết bị phát hiện tiền giả; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; máy đọc mã vạch; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa].

Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; kim cương; hoa tai; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; đá quý; nhẫn [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing; quan hệ công chúng; phân tích giá cả thị trường; lập các báo cáo thống kê tài khoản

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; cho vay [tài chính]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo hiểm sinh mạng; bảo hiểm hàng hải; bảo hiểm hỏa hoạn; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ trả lương hưu; phân tích tài chính; định giá bất động sản; ngân hàng thẻ chấp; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ kiểm tra ngân phiếu; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đổi tiền; bao thanh toán; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; thuê mua tài chính; phát hành phiếu có giá; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính; trả góp.

Nhóm 39: Vận tải bằng tàu thuyền; vận tải bằng ô tô; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; dịch vụ kho hàng hoá; đóng gói hàng hoá; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; vận tải; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet.

(210) **4-2025-04776**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sinh lời Lộc Phát

(731) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN LỘC PHÁT VIỆT NAM (VN)**

LPB Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy rút tiền tự động (ATM); thẻ từ được mã hoá; máy đếm tiền; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị phát hiện tiền giả; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; máy đọc mã vạch; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa].

Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; kim cương; hoa tai; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; đá quý; nhẫn [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; Marketing; quan hệ công chúng; phân tích giá cả thị trường; lập các báo cáo thống kê tài khoản

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; cho vay [tài chính]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo hiểm sinh mạng; bảo hiểm hàng hải; bảo hiểm hỏa hoạn; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ trả lương hưu; phân tích tài chính; định giá bất động sản; ngân hàng thế chấp; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ kiểm tra ngân phiếu; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đổi tiền; bao thanh toán; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; thuê mua tài chính; phát hành phiếu có giá; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính; trả góp.

Nhóm 39: Vận tải bằng tàu thuyền; vận tải bằng ô tô; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; dịch vụ kho hàng hoá; đóng gói hàng hoá; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; vận tải; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet.

(210) **4-2025-04777**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TLproducer

(731) KIỀU TIẾN LINH (VN)

Thôn An Khoái, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Âm ly; loa; dây loa; bộ lọc âm thanh; bộ trộn âm.

(210) **4-2025-04778**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 24.9.1

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN LƯU GIA NHÂN NGHĨA (VN)

Số 8, ngõ 144A đường Nước Phần Lan, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

(210) **4-2025-04779**

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.9; 2.1.16

(591) Cam, đen, đỏ, trắng.

(731) LÊ VĂN KHÁNH (VN)

Thôn Đông Thượng, xã Đồng Quang,
huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 15: Sáo; sáo trúc; lưỡi gà dùng cho nhạc cụ.

(210) **4-2025-04780**

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.4.4; 26.11.9

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XẾ (VN)

175 đường Phan Chu Trinh, phường 13,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển; dịch vụ vận tải.

(210) **4-2025-04781**

(540)

BẠN CÓ XE, MÌNH CÓ XẾ

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XẾ (VN)

175 đường Phan Chu Trinh, phường 13,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển; dịch vụ vận tải.

(210) **4-2025-04783**

(540)

ZVZN

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHONG AI (CN)

Golden Mile Zhenghuang Phase II, Panda
Avenue, Yucheng District, Ya'an City,
Sichuan 625000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán lẻ thuốc.

(210) **4-2025-04784**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Saisamorn

(731) ZHONG AI (CN)

Golden Mile Zhenghuang Phase II, Panda Avenue, Yucheng District, Ya'an City, Sichuan 625000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán lẻ thuốc.

(210) **4-2025-04785**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ocharos

(731) ZHONG AI (CN)

Golden Mile Zhenghuang Phase II, Panda Avenue, Yucheng District, Ya'an City, Sichuan 625000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán lẻ thuốc.

(210) **4-2025-04786**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ocharos

(731) ZHONG AI (CN)

Golden Mile Zhenghuang Phase II, Panda Avenue, Yucheng District, Ya'an City, Sichuan 625000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; thịt; cá [không còn sống]; trái cây thô, cắt lát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sản phẩm sữa.

(210) **4-2025-04787**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.5.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18

(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, trắng, xám.

(731) VŨ XUÂN THÙY (VN)

Đội 7, xã Xuân Thượng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Miếng dán màn hình kính cường lực cho điện thoại; ốp lưng điện thoại thông minh; bộ sạc nhanh; tai nghe không dây; cáp sạc; vỏ bảo vệ tai nghe.

(210) **4-2025-04788**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH SUỐI MÂY GARDEN RESORT I (VN)

Tổ 5, ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch; khu nghỉ dưỡng (resort).

(210) **4-2025-04789**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, trắng.

(731) PHẠM THỊ HIỀN (VN)

Căn 422 HH2a Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả; dầu hắp tóc; các chế phẩm dưỡng tóc.

(210) **4-2025-04790**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Trắng, đen, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DTH (VN)

Xóm Hòa Bình, thôn Đoàn Viên, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm như máy cắt, máy ép góc, máy đột dập, máy phay; máy cắt nhôm [máy móc]; máy gia công kim loại.

(210) **4-2025-04791**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.9.3



(731) HỘ KINH DOANH SẢN PHẨM NGHỆ VÀ CÂY CẢNH VINH LƯƠNG (VN)

Tổ 4, khu phố Hiếu Cảm, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nghệ tươi, tinh bột nghệ, viên tinh bột nghệ, bánh nghệ, gia vị nghệ, mật ong lên men nghệ, mật nà nghệ, cà phê hoà tan nghệ, hoa, cây cảnh.

(210) **4-2025-04792**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAN CHETT

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)

Thôn Chính Thượng, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện; bếp từ; đèn chiếu sáng; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; máy lọc nước.

(210) **4-2025-04793**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KIM Viet Nam
Fund Management

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ KIM VIỆT NAM (VN)

Văn phòng số 6.02, tầng 6, tháp B, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu chức năng số 1, số 15 đường Trần Bạch Đằng, khu phố 3, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới chứng khoán; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ quỹ dự trữ hưu bổng; quản lý tài chính; dịch vụ hỗ trợ tài chính doanh nghiệp; dịch vụ hỗ trợ tài chính liên quan đến các hoạt động phúc lợi xã hội; dịch vụ chứng khoán; phân tích tài chính; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

(210) **4-2025-04798**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SeekArk

(731) HANGZHOU XINGYI GUANGHE ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 1508, 15/F, No. 37 Sanxin Road, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống được; chương trình máy tính, được ghi sẵn; phần mềm điện thoại di động có thể tải xuống được; thiết bị mạng truyền thông; webcam.

(210) **4-2025-04799**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SeekArk

(731) HANGZHOU XINGYI GUANGHE ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 1508, 15/F, No. 37 Sanxin Road, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại trực tuyến trên mạng máy tính và trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

(210) **4-2025-04800**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SeekArk

(731) HANGZHOU XINGYI GUANGHE
ENTERPRISE MANAGEMENT CO.,
LTD. (CN)

Room 1508, 15/F, No. 37 Sanxin Road,
Shangcheng District, Hangzhou,
Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng thông qua mạng lưới; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; cung cấp quyền truy cập vào trang web điện tử; thông tin liên lạc bằng trang web.

(210) **4-2025-04801**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SeekArk

(731) HANGZHOU XINGYI GUANGHE
ENTERPRISE MANAGEMENT CO.,
LTD. (CN)

Room 1508, 15/F, No. 37 Sanxin Road,
Shangcheng District, Hangzhou,
Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 45: Li-xăng phần mềm máy tính [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ giúp việc gia đình; cho thuê quần áo; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền internet; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

(210) **4-2025-04802**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAYCHEER

(731) SHANTOU XUEQI COSMETICS CO.,
LTD. (CN)

Zinan Road, Heping Town, Chaoyang
District, Shantou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Bút chì kẻ lông mày; mỹ phẩm; nước hoa; phấn mắt; bút chì mỹ phẩm; son môi.

(210) **4-2025-04803**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SALTIGO

(731) SALTIGO GMBH (DE)

Kaiser-Wilhelm-Allee 40, 51369
Leverkusen. Germany

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong khoa học; hóa chất dùng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo chưa xử lý; chất dẻo chưa xử lý.

Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thuốc khử trùng; chế phẩm diệt côn trùng; thuốc xua đuổi côn trùng; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt sinh vật có hại; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất hóa chất; sản xuất hóa chất theo yêu cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực phát triển quy trình công nghiệp và sản xuất công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp.

(210) **4-2025-04804**

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.4.9

(591) Đen, vàng, xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) NGUYỄN HẢI MINH (VN)

17 Phạm Kinh Võ, khối 6, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ.

(210) **4-2025-04805**

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.11.9

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm có thể tải xuống được; dữ liệu điện tử có thể tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần cứng máy tính; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất); thiết bị chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng (thiết bị đơn nhất); thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình và chuyển dữ liệu âm thanh, hình ảnh lên màn hình (set - top box); thiết bị viễn thông; bộ thu tích hợp giải mã tín hiệu truyền hình kỹ thuật số mặt đất; đầu phát tvbox; đầu giải mã tín hiệu truyền hình dựa trên nền tảng internet, mạng truyền hình kết hợp với mạng viễn thông.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; phân tích giá cả thị trường; cho thuê không gian quảng cáo; hãng thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại cho các công ty khác; biên soạn chỉ mục thông tin cho dịch vụ thương mại hoặc quảng cáo; marketing; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung

cấp sản giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); mua bán điện thoại, thiết bị viễn thông, truyền thông, phát thanh, truyền hình và internet.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và truyền hình; dịch vụ truyền phát video theo yêu cầu (vod); dịch vụ phát thanh; dịch vụ truyền hình (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ truyền hình kỹ thuật số; phát sóng truyền thanh, truyền hình đa phương tiện thông qua internet và các mạng truyền thông khác; dịch vụ truyền thông tin, hình ảnh qua mạng không dây và có dây; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền dẫn vệ tinh; cho thuê đường truyền viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình; dịch vụ phát hành phim; cung cấp phim ảnh không tải xuống được thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; cung cấp tiện ích giải trí; cho thuê các chương trình truyền hình, phát thanh, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh và truyền hình giao thức internet (iptv) cũng như phim, bản ghi âm thanh và bản ghi hình.

Nhóm 42: Cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet - và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp các ứng dụng); số hóa tư liệu; chuyển đổi dữ liệu, tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy chủ; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, các ứng dụng đa phương tiện khác thông qua mạng internet hoặc mạng truyền thông khác.

Nhóm 45: Mua bán bản quyền chương trình truyền hình, chương trình biểu diễn, giải bóng đá, gameshow, phim, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim video, phim hoạt hình, video, tác phẩm âm nhạc, bài hát, hình ảnh, file âm thanh; dịch vụ li xăng các đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ môi giới mua bán, trao đổi bản quyền các chương trình phát thanh, truyền hình, giải bóng đá, phim (môi giới quyền sở hữu trí tuệ); dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-04806**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.9

(731) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

viettel TV

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm có thể tải xuống được; dữ liệu điện tử có thể tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần cứng máy tính; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất); thiết bị chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng (thiết bị đơn nhất); thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình và chuyển dữ liệu âm thanh, hình ảnh lên màn hình (set - top box); thiết bị viễn thông; bộ thu tích hợp giải mã tín hiệu truyền hình kỹ thuật số mặt đất; đầu phát tvbox; đầu giải mã tín hiệu truyền hình dựa trên nền tảng internet, mạng truyền hình kết hợp với mạng viễn thông.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; phân tích giá cả thị trường; cho thuê không gian quảng cáo; hãng thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại cho các công ty khác; biên soạn chỉ mục thông tin cho dịch vụ thương mại hoặc quảng cáo; marketing; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); mua bán điện thoại, thiết bị viễn thông, truyền thông, phát thanh, truyền hình và internet.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và truyền hình; dịch vụ truyền phát video theo yêu cầu (vod); dịch vụ phát thanh; dịch vụ truyền hình (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ truyền hình kỹ thuật số; phát sóng truyền thanh, truyền hình đa phương tiện thông qua internet và các mạng truyền thông khác; dịch vụ truyền thông tin, hình ảnh qua mạng không dây và có dây; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền dẫn vệ tinh; cho thuê đường truyền viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình; dịch vụ phát hành phim; cung cấp phim ảnh không tải xuống được thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; cung cấp tiện ích giải trí; cho thuê các chương trình truyền hình, phát thanh, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh và truyền hình giao thức internet (iptv) cũng như phim, bản ghi âm thanh và bản ghi hình.

Nhóm 42: Cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp các ứng dụng); số hóa tư liệu; chuyển đổi dữ liệu, tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy chủ; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, các ứng dụng đa phương tiện khác thông qua mạng internet hoặc mạng truyền thông khác.

Nhóm 45: Mua bán bản quyền chương trình truyền hình, chương trình biểu diễn, giải bóng đá, gameshow, phim, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim video, phim hoạt hình, video, tác phẩm âm nhạc, bài hát, hình ảnh, file âm thanh; dịch vụ li xăng các đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ môi giới mua bán, trao đổi bản quyền các chương trình phát thanh, truyền hình, giải bóng đá, phim (môi giới quyền sở hữu trí tuệ); dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-04807**

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất); thiết bị chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc

điều khiển năng lượng (thiết bị đơn nhất); thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình và chuyển dữ liệu âm thanh, hình ảnh lên màn hình (set - top box); thiết bị viễn thông; chương trình máy tính; phần mềm có thể tải xuống được; dữ liệu điện tử có thể tải xuống được; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về (computer software platforms); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần cứng máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho các công ty khác; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; mua bán điện thoại, thiết bị viễn thông, truyền thông, phát thanh, truyền hình và internet; cho thuê không gian quảng cáo; biên soạn chỉ mục thông tin cho dịch vụ thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ sản thương mại điện tử (cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và truyền hình; dịch vụ phát thanh; dịch vụ truyền hình; dịch vụ internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ cung cấp các phương tiện truyền thông để tổ chức hội nghị qua mạng không dây và có dây; dịch vụ truyền thông tin, hình ảnh qua mạng không dây và có dây; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền dẫn vệ tinh; cho thuê đường truyền viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp các chương trình truyền hình không tải xuống được; dịch vụ phát hành phim; cung cấp phim ảnh không tải xuống được thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến không tải xuống được.

Nhóm 42: Cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp các ứng dụng); số hóa tư liệu; chuyển đổi dữ liệu, tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy chủ; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, các ứng dụng đã phương tiện khác thông qua mạng internet hoặc mạng truyền thông khác.

Nhóm 45: Mua bán bản quyền chương trình truyền hình, chương trình biểu diễn, giải bóng đá, gameshow, phim, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim video, phim hoạt hình, video, tác phẩm âm nhạc, bài hát, hình ảnh, file âm thanh; dịch vụ li xăng các đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ môi giới mua bán, trao đổi bản quyền các chương trình phát thanh, truyền hình, giải bóng đá, phim (môi giới quyền sở hữu trí tuệ); dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-04808**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.4.18

(591) Đen, đỏ.



(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất); thiết bị chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng (thiết bị đơn nhất); thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình và chuyển dữ liệu âm thanh, hình ảnh lên màn hình (set - top box); thiết bị viễn thông; chương trình máy tính; phần mềm có thể tải xuống được; dữ liệu điện tử có thể tải xuống được; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về (computer software platforms); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần cứng máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho các công ty khác; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; mua bán điện thoại, thiết bị viễn thông, truyền thông, phát thanh, truyền hình và internet; cho thuê không gian quảng cáo; biên soạn chỉ mục thông tin cho dịch vụ thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ).

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và truyền hình; dịch vụ phát thanh; dịch vụ truyền hình; dịch vụ internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ cung cấp các phương tiện truyền thông để tổ chức hội nghị qua mạng không dây và có dây; dịch vụ truyền thông tin, hình ảnh qua mạng không dây và có dây; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền dẫn vệ tinh; cho thuê đường truyền viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp các chương trình truyền hình không tải xuống được; dịch vụ phát hành phim; cung cấp phim ảnh không tải xuống được thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến không tải xuống được.

Nhóm 42: Cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp các ứng dụng); số hóa tư liệu; chuyển đổi dữ liệu, tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy chủ; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, các ứng dụng đa phương tiện khác thông qua mạng internet hoặc mạng truyền thông khác.

Nhóm 45: Mua bán bản quyền chương trình truyền hình, chương trình biểu diễn, giải bóng đá, gameshow, phim, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim video, phim hoạt hình, video, tác phẩm âm nhạc, bài hát, hình ảnh, file âm thanh; dịch vụ li xăng các đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ môi giới mua bán, trao đổi bản quyền các chương trình phát thanh, truyền hình, giải bóng đá, phim (môi giới quyền sở hữu trí tuệ); dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-04809**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1

(731) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)



(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất); thiết bị chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng (thiết bị đơn nhất); thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình và chuyển dữ liệu âm thanh, hình ảnh lên màn hình (set - top box); thiết bị viễn thông; chương trình máy tính; phần mềm có thể tải xuống được; dữ liệu điện tử có thể tải xuống được; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về (computer software platforms); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần cứng máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho các công ty khác; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; mua bán điện thoại, thiết bị viễn thông, truyền thông, phát thanh, truyền hình và internet; cho thuê không gian quảng cáo; biên soạn chỉ mục thông tin cho dịch vụ thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ).

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và truyền hình; dịch vụ phát thanh; dịch vụ truyền hình; dịch vụ internet (dịch vụ viễn thông của nhà cung cấp); dịch vụ cung cấp các phương tiện truyền thông để tổ chức hội nghị qua mạng không dây và có dây; dịch vụ truyền thông tin, hình ảnh qua mạng không dây và có dây; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền dẫn vệ tinh; cho thuê đường truyền viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp các chương trình truyền hình không tải xuống được; dịch vụ phát hành phim; cung cấp phim ảnh không tải xuống được thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến không tải xuống được.

Nhóm 42: Cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp các ứng dụng); số hóa tư liệu; chuyển đổi dữ liệu, tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê không gian lưu trữ trên máy chủ; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, các ứng dụng đa phương tiện khác thông qua mạng internet hoặc mạng truyền thông khác.

Nhóm 45: Mua bán bản quyền chương trình truyền hình, chương trình biểu diễn, giải bóng đá, gameshow, phim, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim video, phim hoạt hình, video, tác phẩm âm nhạc, bài hát, hình ảnh, file âm thanh; dịch vụ li xăng các đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ môi giới mua bán, trao đổi bản quyền các chương trình phát thanh, truyền hình, giải bóng đá, phim (môi giới quyền sở hữu trí tuệ); dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-04810**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.6.6; 26.4.4; 26.4.9

(731) CHINA FAW GROUP CO., LTD. (CN)

No. 8899, Dongfeng Street, Auto
Economic and Technological
Development Zone, Changchun City,
Jilin Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; khung gầm xe cộ; thân xe ô tô; bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

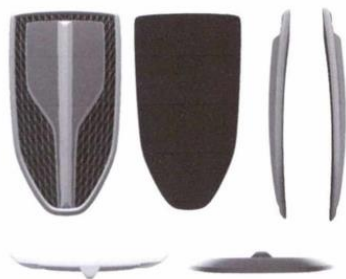
Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; tra dầu mỡ cho xe cộ; trạm xăng dầu cho xe cộ; đánh bóng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ rửa xe.

(210) **4-2025-04811**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.3.18; 18.1.21; 24.1.1; 26.13.25;
26.15.15

(731) CHINA FAW GROUP CO., LTD. (CN)

No. 8899, Dongfeng Street, Auto
Economic and Technological
Development Zone, Changchun City,
Jilin Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; khung gầm xe cộ; thân xe ô tô; bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; tra dầu mỡ cho xe cộ; trạm xăng dầu cho xe cộ; đánh bóng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ rửa xe.

(210) 4-2025-04812

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CHINA FAW GROUP CO., LTD. (CN)

No. 8899, Dongfeng Street, Auto Economic and Technological Development Zone, Changchun City, Jilin Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; khung gầm xe cộ; thân xe ô tô; bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; tra dầu mỡ cho xe cộ; trạm xăng dầu cho xe cộ; đánh bóng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ rửa xe.

(210) 4-2025-04813

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HONGQI

(731) CHINA FAW GROUP CO., LTD. (CN)

No. 8899, Dongfeng Street, Auto Economic and Technological Development Zone, Changchun City, Jilin Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; khung gầm xe cộ; thân xe ô tô; bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; tra dầu mỡ cho xe cộ; trạm xăng dầu cho xe cộ; đánh bóng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ rửa xe.

(210) **4-2025-04814**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TCL VoxIN

(731) TCL TECHNOLOGY GROUP CORPORATION (CN)

TCL Technology Building, 17 Huifeng 3rd Road, Zhongkai High Technology Development District, Huizhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Cái chụp thông gió; quạt điện dùng cho cá nhân; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống lọc khí; hệ thống và thiết bị sấy khô; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống sưởi ấm; hệ thống điều hòa không khí; quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; bơm nhiệt; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm; bộ khử trùng không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ; đèn khử trùng để làm sạch không khí; máy điều hòa không khí cho xe cộ; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước.

(210) **4-2025-04815**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JBF Bahrain

(731) JBF BAHRAIN WLL (BH)

P O Box: 50397, Al Hidd, Kingdom of Bahrain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapra, gôm, amiăng, mica, dạng thô hoặc bán thành phẩm và các sản phẩm được làm từ các nguyên liệu này và không thuộc các loại khác cụ thể là nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối], chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), tấm nhựa trắng keo, chất dẻo ở dạng ống, sản phẩm nhựa dạng định hình (bán thành phẩm), vật liệu đóng gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dẻo được hình thành bằng cách đùn (bán thành phẩm).

(210) **4-2025-04816**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.21; 26.11.8

(591) Đen, trắng, xanh dương.

(731) JBF BAHRAIN WLL (BH)

P O Box: 50397, Al Hidd, Kingdom of Bahrain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapra, gôm, amiăng, mica, dạng thô hoặc bán thành phẩm và các sản phẩm được làm từ các nguyên liệu này và không thuộc các loại khác cụ thể là nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối], chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), tấm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

nhựa trắng keo, chất dẻo ở dạng ống, sản phẩm nhựa dạng định hình (bán thành phẩm), vật liệu đóng gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dẻo được hình thành bằng cách đùn (bán thành phẩm).

(210) **4-2025-04817**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARYAFILM

(731) JBF BAHRAIN WLL (BH)

P O Box: 50397, Al Hidd, Kingdom of Bahrain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapra, gôm, amiăng, mica, dạng thô hoặc bán thành phẩm và các sản phẩm được làm từ các nguyên liệu này và không thuộc các loại khác cụ thể là nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối], chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), tấm nhựa trắng keo, chất dẻo ở dạng ống, sản phẩm nhựa dạng định hình (bán thành phẩm), vật liệu đóng gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dẻo được hình thành bằng cách đùn (bán thành phẩm).

(210) **4-2025-04818**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARYAFILM

(531) 26.4.18

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) JBF BAHRAIN WLL (BH)

P O Box: 50397, Al Hidd, Kingdom of Bahrain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapra, gôm, amiăng, mica, dạng thô hoặc bán thành phẩm và các sản phẩm được làm từ các nguyên liệu này và không thuộc các loại khác cụ thể là nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối], chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), tấm nhựa trắng keo, chất dẻo ở dạng ống, sản phẩm nhựa dạng định hình (bán thành phẩm), vật liệu đóng gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dẻo được hình thành bằng cách đùn (bán thành phẩm).

(210) **4-2025-04819**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARYALOX

(731) JBF BAHRAIN WLL (BH)

P O Box: 50397, Al Hidd, Kingdom of Bahrain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapra, gôm, amiăng, mica, dạng thô hoặc bán thành phẩm và các sản phẩm được làm từ các nguyên liệu này và không thuộc các loại khác cụ thể là nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng chống loá cho

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cửa sổ [màng phủ màu tối], chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), tấm nhựa trắng keo, chất dẻo ở dạng ống, sản phẩm nhựa dạng định hình (bán thành phẩm), vật liệu đóng gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dẻo được hình thành bằng cách đùn (bán thành phẩm).

(210) **4-2025-04821**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARYAPEEL

(731) JBF BAHRAIN WLL (BH)

P O Box: 50397, Al Hidd, Kingdom of Bahrain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapra, gôm, amiăng, mica, dạng thô hoặc bán thành phẩm và các sản phẩm được làm từ các nguyên liệu này và không thuộc các loại khác cụ thể là nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối], chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), tấm nhựa trắng keo, chất dẻo ở dạng ống, sản phẩm nhựa dạng định hình (bán thành phẩm), vật liệu đóng gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dẻo được hình thành bằng cách đùn (bán thành phẩm).

(210) **4-2025-04822**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARYAPEEL

(531) 26.4.18

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) JBF BAHRAIN WLL (BH)

P O Box: 50397, Al Hidd, Kingdom of Bahrain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapra, gôm, amiăng, mica, dạng thô hoặc bán thành phẩm và các sản phẩm được làm từ các nguyên liệu này và không thuộc các loại khác cụ thể là nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối], chất dẻo bán thành phẩm, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), tấm nhựa trắng keo, chất dẻo ở dạng ống, sản phẩm nhựa dạng định hình (bán thành phẩm), vật liệu đóng gói (đệm lót, nhồi) bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu dẻo được hình thành bằng cách đùn (bán thành phẩm).

(210) **4-2025-04823**

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COTTOSINK

(731) CÔNG TY TNHH TM & SX BỒN
NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)

Thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện
Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; đồ chứa đựng bằng kim loại (dùng để lưu kho, vận chuyển); bình chứa bằng kim loại dùng cho nhiên liệu lỏng; đồ chứa axit bằng kim loại.

Nhóm 11: Bệ xí vệ sinh; chậu rửa inóc (gắn cố định); máy nước nóng năng lượng mặt trời; bình nước nóng cho nhà tắm; máy lọc nước; vòi hoa sen.

Nhóm 20: Bồn nhựa chứa nước; vòi không bằng kim loại dùng cho thùng phuy, thùng tô nô; van ống dẫn nước bằng chất dẻo; thùng không bằng kim loại.

(210) 4-2025-04824

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10

(731) SHEN ZIDIAN (CN)

Next to Weisong Shoe Factory, Huamei Village 2, Chao'an District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

Thuận★Phạm

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp bằng inox; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp bằng inox; dụng cụ nấu nướng bằng inox (không dùng điện); bộ đồ ăn (trời dao, đĩa, thìa) bằng inox; thùng đựng đá lạnh [tất cả thuộc nhóm này].

(210) 4-2025-04825

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DOTE A (VN)

Số 22 đường số 37, khu dân cư Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

DOTE A

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán giải khát; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) 4-2025-04826

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.5.1; 26.5.18

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH DOTE A (VN)

Số 22 đường số 37, khu dân cư Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh



(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; marketing; mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán giải khát; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-04829**

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)

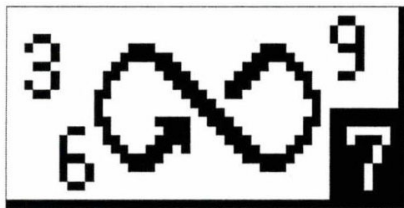
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính bỏ túi; máy tính xách tay; pin; thiết bị sạc pin; dụng cụ toán học.

(210) **4-2025-04830**

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 24.15.1; 24.17.8; 26.4.7; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)

Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính bỏ túi; máy tính xách tay; pin; thiết bị sạc pin; dụng cụ toán học.

(210) **4-2025-04831**

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25; 26.15.15

(591) Da cam, đỏ cam, nâu.

(731) NGUYỄN ĐÌNH ĐIỀN (VN)

Số 4C/136 Nguyễn Đức Cảnh phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; mua bán, kinh doanh các sản phẩm: thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã qua chế biến, rau, thịt, trứng, sữa, đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự chọn; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ quán uống nước; dịch vụ nhà hàng nhượng quyền thương mại.

(210) 4-2025-04833

(540)



(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.4.18

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YẾN SÀO BAN MAI (VN)

50/51 đường Thạnh Lộc 29, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào thô; yến sào tinh chế; yến sào rút lông; yến hũ chưng sẵn.

(210) 4-2025-04834

(540)

mempo

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(731) FUZHOU CANGHAIYUNFAN IMPORT AND EXPORT TRADE CO., LTD (CN)

Unit 2008, 20th Floor, Building 1, Rongxin Yuanzhu, No. 51 Gongye Road, Yizhou Subdistrict, Taijiang District, Fuzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy; khăn lau bằng giấy; giấy bao gói; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn bàn bằng giấy.

(210) 4-2025-04835

(540)

mopo

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(731) FUZHOU CANGHAIYUNFAN IMPORT AND EXPORT TRADE CO., LTD (CN)

Unit 2008, 20th Floor, Building 1, Rongxin Yuanzhu, No. 51 Gongye Road, Yizhou Subdistrict, Taijiang District, Fuzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

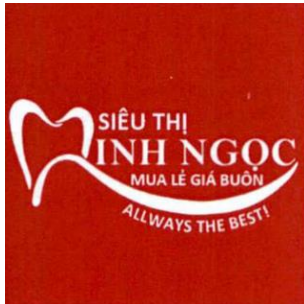
(511) Nhóm 16: Giấy; khăn lau bằng giấy; giấy bao gói; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn bàn bằng giấy.

(210) 4-2025-04837

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.8; 2.9.10; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)

SN 33 tổ 3, KDC Đại Lý Vận Tải, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ hàng hóa, dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các loại hàng hóa như: lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn, đồ uống không chứa cồn, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm để tẩy rửa, nước rửa bát, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh dùng trong y tế, thực phẩm cho trẻ em, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho thú cưng, chế phẩm vệ sinh cho thú cưng, đồ chứa đựng bằng kim loại, đồ dùng trong gia đình (dao, kéo, thìa, đĩa, bát, đũa, giá, kệ dùng để chứa đựng, máy ép trái cây, máy xay sinh tố, máy làm sữa hạt, nồi ủ, cân tiểu ly, bình giữ nhiệt, máy hút ẩm, tủ sấy quần áo, máy sấy quần áo, thiết bị phòng cháy chữa cháy, chăn, ga, gối, đệm, máy cạo râu, bình nóng lạnh, điều hòa, thiết bị âm thanh, tivi, máy giặt, máy sấy quần áo, tủ lạnh, máy lọc nước, đồng hồ, camera, máy ảnh, bộ phát wifi, phụ kiện máy tính, phụ kiện điện thoại, máy tính bảng, điện thoại), đồ dùng cho mẹ và bé (sữa bột, sữa cho bà bầu, bỉm, xe tập đi cho bé, xe đẩy cho bé, máy hút sữa, máy hâm sữa, máy tiệt trùng, đồ chơi trẻ em, găm nướu, bình sữa, tã, gối ôm bà bầu, miếng lót vệ sinh), quần áo thời trang, quần áo trẻ em, giày, dép, mũ, nón, túi xách, balo, vali, đồ đi chân, đồ đội đầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng, văn phòng phẩm, túi và màng bọc để gói đồ, da và giả da, vòng cổ và dây buộc cho thú cưng, trang phục cho thú cưng, thực phẩm đã qua chế biến, bảo quản (thịt, cá, hải sản, rau củ, trái cây), thực phẩm chưa qua chế biến bảo quản (thịt, cá, hải sản, rau củ, trái cây), trà, cà phê, gạo, mì ống, chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt, kem lạnh, mật ong, gia vị, thuốc lá, thuốc Lào.

(210) 4-2025-04838

(220) 12/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Crociris

(731) DONGGUAN DESHENG INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)

Room 101, Building 1, No. 233 Shizhou Avenue, Shinai Town, Dongguan City, Guangdong Province, China 523330

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; vỏ hộp loa; micro; tai nghe.

(210) **4-2025-05069**

(220) 24/08/2023

(641) 4-2023-37967

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.3

(591) Xanh sẫm, trắng, vàng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AA SPORTS (VN)

Tầng 2 tòa nhà Trung Yên 1, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày/dép; mũ (nón); trang phục thể thao.

(210) **4-2025-05072**

(220) 14/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

POMINO

(731) PHAN THANH TOÀN (VN)

Thôn Quang Trung, xã Trung Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ; dép.

(210) **4-2025-05089**

(220) 14/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FANCY POEM

(731) WANG YANG (CN)

Xiling Village, Sanli Town, Nanling District, Anhui Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; Đồ trang điểm (mỹ phẩm); Nước hoa.

(210) **4-2025-05268**

(220) 14/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.4; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1

(591) Vàng, trắng.

(731) TRẦN THỊ PHƯƠNG HOA (VN)

4A ngách 4 ngõ 77 đường 26/3, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm, cho mục đích bán lẻ; trưng bày sản phẩm; tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại; dịch vụ mua bán váy cưới, quần áo dạ hội.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo: váy cưới, trang phục dạ hội, quần áo.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện cho mục đích giải trí, văn hóa, giáo dục, thể thao; dịch vụ quay phim chụp ảnh.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế quần áo thời trang; thiết kế áo cưới; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm tóc.

Nhóm 45: Cho thuê quần áo; cho thuê váy cưới; cho thuê áo dài; dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghỉ lễ cưới); trang trí tiệc cưới.

(210) **4-2025-05314**

(220) 17/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THOM'SEME

(731) NGUYỄN XUÂN DƯƠNG (VN)

Thôn 5, xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-05473**

(220) 17/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BONKOPI

(731) PT. AGEL LANGGENG (ID)

JL. Raya Sultan Agung Km.27.
RT.002/07, Pondok Ungu, Kel. Medan
Satria Kecamatan Medan Satria, Kota
Bekasi, 17132 Indonesia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo hạnh nhân; kẹo trang trí cho bánh ngọt; caramen [kẹo]; bánh kẹo; bánh kẹo đường; bánh kẹo dùng để trang trí cây noel; bánh kẹo dưới dạng kem nhuyển; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo; kẹo mềm; bánh kẹo trái cây; thạch hoa quả [bánh kẹo]; cam thảo [bánh kẹo]; viên ngậm hình thoi [kẹo]; viên ngậm bọc đường [kẹo viên]; bạc hà cho kẹo bánh; kẹo lạc; thỏi cam thảo [kẹo]; đường dẻo dùng cho bánh kẹo; kẹo; cà phê; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; bánh quy; viên nén cà phê, được nạp đầy; chất thay thế cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh quy có nhân.

(210) **4-2025-05474**

(220) 17/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) PT. AGEL LANGGENG (ID)

JL. Raya Sultan Agung Km.27.
RT.002/07, Pondok Ungu, Kel. Medan
Satria Kecamatan Medan Satria, Kota
Bekasi, 17132 Indonesia

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước sô đa; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống.

(210) **4-2025-05496**

(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Trắng, đỏ đô, đen.

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)

Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá để xoong nồi bát đĩa trong bếp; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, đồ gia dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện và điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa CD, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbum), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thủy tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, đồ da dụng bằng vải, quần áo, phụ kiện, đồ dùng văn phòng, đồ đặc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ trang trí, đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm được, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

(210) **4-2025-05517**

(540)



(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 18.2.1; 20.1.3; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TA PHA (VN)

Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn trong tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn kế toán, kiểm toán doanh nghiệp.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tranh tụng; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực dân sự, đầu tư, thương mại, lao động, hôn nhân gia đình; dịch vụ công chứng, chứng thực chữ ký và bản sao; dịch vụ pháp lý phục vụ hoạt động công chứng, chứng thực chữ ký và bản sao; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2025-05526**

(540)



(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 26.4.1

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Ý VINH (VN)

57/11 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Kim dùng cho máy dệt.

(210) **4-2025-05552**

(300) 80610949 28/08/2024 CN

(540)



(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.5; 26.5.1; 26.11.9

(731) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, 518129, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; thân xe ô tô; ổ trục cho bánh xe cộ; khung gầm ô tô; ô tô không người lái; bánh xe cộ; cửa cho xe cộ; xe lai điện; ghế ngồi của xe cộ; ô tô chạy điện.

(210) **4-2025-05554**

(220) 18/02/2025

(300) 80605160 28/08/2024 CN

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.5.25; 26.5.1; 26.15.15

(591) Đen, xám đậm, xám nhạt.

(731) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.
(CN)

Huawei Administration Building,
Bantian, Longgang District, Shenzhen,
Guangdong, 518129, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; thân xe ô tô; ổ trục cho bánh xe cộ; khung gầm ô tô; ô tô không người lái; bánh xe cộ; cửa cho xe cộ; xe lai điện; ghế ngồi của xe cộ; ô tô chạy điện.

(210) **4-2025-05558**

(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MOIDA

(731) SILICON2 CO., LTD. (KR)

904~911 ho, 231, Pangyoyeok-ro,
Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch da; cửa hàng bán lẻ trực tuyến khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch da; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm vệ sinh thân thể; dịch vụ mua sắm cho người khác trong lĩnh vực mỹ phẩm và dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dụng cụ làm tóc và làm đẹp; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đĩa ghi âm thanh; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn gậy cổ vũ bằng bóng bơm hơi dùng cho mục đích giải trí; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn ảnh in; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm bổ sung sức khỏe; sắp xếp và thực hiện các sự kiện quảng cáo tiếp thị cho người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quản lý kinh doanh.

(210) **4-2025-05593**

(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Paris
LACLOS

(731) WONG PING TAO MANIX (FR)

Door 2, 7/F, 23 rue Scheffer, 75116 Paris,
France

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo đan; quần áo dệt; đồ lót.

(210) **4-2025-05642**

(540)



(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.3

(591) Vàng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SÀI GÒN KIM HỒNG (VN)
1319/12C tỉnh lộ 8, tổ 2, ấp Hội Thạnh, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy sạ cụm (máy cấy hạt giống); thiết bị sạ cụm (thiết bị cấy hạt giống); máy cấy; máy cày; máy gặt tuốt liên hợp.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, kinh doanh (mua bán): máy sạ cụm (máy cấy hạt giống), thiết bị sạ cụm (thiết bị cấy hạt giống), máy bay phun thuốc, phun phân, máy cấy, máy cày, máy gặt tuốt liên hợp.

(210) **4-2025-05663**

(540)



(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.15; 24.17.5; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xám nhạt, xanh lá cây, đỏ, xanh dương đậm, trắng, xám đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)
Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón phức hợp; hợp chất nitơ; ammoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp dùng cho mục đích sản xuất (không phải nhiên liệu); hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2025-05664**

(540)



(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.15; 24.17.5; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xám nhạt, xanh lá cây, đỏ, trắng, xám đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU (VN)
Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón phức hợp; hợp chất nitơ; ammoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp dùng cho mục đích sản xuất (không phải nhiên liệu); hóa chất công nghiệp.

(210) 4-2025-05717

(220) 18/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.11.7

(731) NGUYỄN QUANG ĐẠO (VN)

Số 10 đường Hoàng Tam Kỳ, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

Baíhao

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ quảng cáo kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

(210) 4-2025-05767

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)

Lô CN1- Khu công nghiệp Yên Mỹ, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

**Today's
flex**
PERFECT NUTRITION

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế hoặc thú y.

Nhóm 18: Vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho chó mèo; bánh cho chó mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật, ví dụ, cát thơm, giấy nhám dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật.

(210) 4-2025-05768

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.8; 26.13.1

(591) Đỏ, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH FUSION GROUP (VN)

Lô CN1- Khu công nghiệp Yên Mỹ, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

**Today's
litter** Tofu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế hoặc thú y.

Nhóm 18: Vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho chó mèo; bánh cho chó mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật, cụ thể: cát thơm, giấy nhám dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chăn nuôi động vật; chải lông cho động vật.

(210) **4-2025-05838**

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1; 26.4.2

(591) Vàng, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY BETTER (VN)

Đường số 10, khu công nghiệp Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 20: Gối; nệm.

Nhóm 24: Bộ đồ giường: chăn, bọc nệm (ga).

(210) **4-2025-05917**

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 18.5.7; 24.15.1; 26.1.1

(591) Đỏ đô, xám đen, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN GIÁO DỤC VIỆT TRUNG (VN)

28B Tô Vĩnh Diện, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục; dịch vụ giảng dạy và giáo dục; tư vấn nghề nghiệp và huấn luyện [tư vấn đào tạo và giáo dục]; tư vấn liên quan đến đào tạo nghề.

(210) **4-2025-05918**

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

dankaman®

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT GIA ANH (VN)

Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

(210) **4-2025-05919**

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Anime Tokyo Station

(731) THE ASSOCIATION OF JAPANESE ANIMATIONS (JP)

3-4-5, Hongo, Bunkyo-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Máy móc và thiết bị chụp ảnh; pin điện; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính cho trợ lý kỹ thuật số cá nhân; tệp đồ họa hoặc tệp hình ảnh động, có thể tải xuống được; dây treo trang trí điện thoại di động; dây đeo cổ cho điện thoại di động; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; máy móc và thiết bị quay phim; máy móc và thiết bị quang học; máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân; dụng cụ, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; kính mắt, kính đeo mắt và kính bảo hộ; chương trình trò chơi cho máy chơi trò chơi điện tử gia đình; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi chương trình cho trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi lại bằng chương trình biểu diễn tự động cho nhạc cụ điện tử; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; đĩa ghi âm thanh; tập tin nhạc có thể tải xuống; tập tin đồ họa có thể tải xuống; đĩa video và băng video, đã ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phim điện ảnh đã được xử lý; phim dương bản; khung gắn phim dương bản; chương trình cho máy đánh bạc (máy chơi game); chương trình dành cho trò chơi pachinko (pinball Nhật Bản).

Nhóm 16: Hồ dán và các chất kết dính khác dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; máy dán phong bì cho văn phòng; máy xóa tem; dụng cụ vẽ; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy in cho xổ số (trừ đồ chơi); văn phòng phẩm; thẻ; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; lịch; sách mỏng; ấn phẩm; tạp chí (đã xuất bản); sách; nhật ký (ấn phẩm); bản tin; bưu thiếp hình ảnh; áp phích quảng cáo; đồ chứa đựng làm bằng giấy; túi hoặc bao nhỏ bằng nhựa dùng để đóng gói; biểu ngữ bằng giấy; cờ bằng giấy; khăn tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bằng giấy; giấy và bìa cứng; tranh và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp (được in); giá đỡ ảnh; thẻ vận chuyên; các loại giấy gấp (Origami); các loại giấy màu (đồ chơi giấy); tranh tô màu.

Nhóm 25: Trang phục; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo ngủ; đồ lót; đồ bơi; bộ quần áo tắm; mũ bơi; mũ tắm; áo nịt ngoài; áo thun ngắn tay; mũ ngủ; đồ đội đầu (đề mặc); giày; giày cao cổ; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; quần áo thể thao (trừ

quần áo thể thao dưới nước); giày dép chuyên dụng cho thể thao; trang phục truyền thống Nhật Bản; nịt bó sát; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dây đeo quần; dải thắt lưng; thắt lưng (trang phục); đồ đi ở chân.

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; cờ domino; bài lá; bài lá Nhật Bản (Hanafuda); máy và thiết bị trò chơi; thiết bị thể thao; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; đồ chơi trò chơi máy tính tại nhà; máy móc và thiết bị giải trí dùng trong công viên giải trí; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; trò chơi cờ vây; cờ vua Nhật Bản (trò chơi Shogi); bộ bài Nhật Bản (Utagaruta); xúc xắc [trò chơi]; trò chơi xúc xắc Nhật Bản (Sugoroku); cốc chơi xúc xắc; cờ đam Trung Quốc (trò chơi); bộ chơi cờ; cờ đam (bộ cờ đam); thiết bị để làm ảo thuật; bài quạt chèo; thiết bị chơi bi-a; dụng cụ câu cá; vợt bắt bướm; ống để diệt côn trùng mẫu bằng thuốc độc; chậu để giết côn trùng mẫu bằng thuốc độc; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; công cụ chơi bài; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi.

Nhóm 30: Bánh kẹo (trừ những loại sử dụng thịt, cá, trái cây, rau và các loại đậu, hoặc các loại hạt làm nguyên liệu chính); bánh mỳ; bánh mì kẹp nhân; bánh bao hấp nhân thịt băm (bánh Chuka-manjuh); bánh hamburger (bánh mì kẹp nhân); bánh pizza; bánh xăng cháy kẹp xúc xích; bánh nhân thịt; cà phê; ca cao đã qua chế biến và đồ uống trên cơ sở ca cao; trà ôlong (trà Trung Quốc); trà đen (trà Anh Quốc); trà làm từ bột rong biển mặn (trà Kombucha); trà Mugi-cha (trà lúa mạch rang); trà xanh Nhật Bản; bánh bao nhồi nhân kiểu Trung Quốc (bánh bao Gyoza); bánh bao hấp kiểu Trung Quốc (bánh bao Shumai); món sushi của Nhật Bản; bánh bột viên chiên trộn với những miếng bạch tuộc nhỏ (Takoyaki); đồ ăn trưa trong hộp gồm cơm, thịt cá hoặc rau; bánh ravioli (một loại mỳ Ý nhồi nhân); hỗn hợp thạch ăn liền (bánh kẹo); hỗn hợp bánh rán ăn liền; hỗn hợp bánh pudding ăn liền; hỗn hợp bánh kẹp ăn liền; hỗn hợp để làm thạch đậu đỏ ngọt (bánh kẹo); thành phần cơ bản để làm bánh kẹo ăn liền; hỗn hợp kem lạnh; hỗn hợp kem trái cây; trà; đá lạnh ăn được; gia vị; gia vị khô; hạt cà phê chưa rang; chế phẩm ngũ cốc; sô cô la phết bánh; nước sốt mỳ ống; gạo; yến mạch đã xát vỏ; lúa mạch đã bóc vỏ.

Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; đồ uống giải khát (không cồn); nước ép trái cây; nước ép rau (đồ uống); Đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn: quần áo, giày dép, thực phẩm và đồ uống, đồ uống có cồn, bánh kẹo và bánh mì, đồ uống có ga, đồ uống giải khát và nước ép trái cây, trà, cà phê, ca cao pha sẵn và đồ uống từ ca cao, ấn phẩm, giấy, bìa cứng và văn phòng phẩm, đồ dùng thể thao, đồ chơi, búp bê và dụng cụ giải trí, túi và ví đựng, đồ dùng cá nhân, thịt, hải sản, rau và trái cây, gạo, sữa, thực phẩm chế biến, ô tô, xe cơ giới hai bánh, xe đạp, đồ nội thất, đồ dùng nhà bếp, dụng cụ vệ sinh và đồ dùng rửa, chế phẩm dược phẩm và đồ dùng hỗ trợ y tế, mỹ phẩm, kem đánh răng và xà phòng và chất tẩy rửa, hoa và cây, nhiên liệu, nhạc cụ và đĩa hát, máy móc và thiết bị chụp ảnh và vật tư chụp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay và kính mắt (kính mắt và kính bảo hộ), thuốc lá và đồ dùng cho người hút thuốc, đồ trang sức, đá quý bán chế tác và đồ mô phỏng đá quý, vật nuôi, máy móc và thiết bị điện.

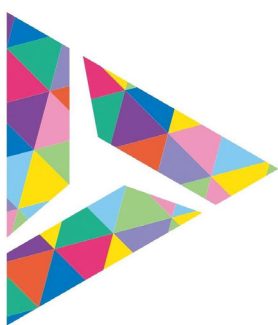
Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức và điều hành hội thảo; cung cấp ấn phẩm điện tử; dịch vụ thư viện tham khảo cho tài liệu văn học và tài liệu lưu trữ; xuất bản sách; sắp xếp và lập kế hoạch cho phim, chương trình biểu diễn, vở kịch hoặc trình diễn âm nhạc; trình chiếu phim tại rạp chiếu hoặc sản xuất, phân phối phim; sản xuất chương trình phát thanh hoặc truyền hình; cung cấp cơ sở vật chất cho phim, chương trình biểu diễn, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; vận hành xổ số; lồng tiếng; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức tổng quát; huấn luyện động vật; triển lãm thực vật; triển lãm động vật; cho thuê sách; triển lãm nghệ thuật; cung cấp vườn cây mở cửa cho công chúng;

cung cấp hàng động mở cửa cho công chúng; cung cấp video từ Internet (không thể tải xuống); cung cấp nhạc số từ Internet (không thể tải xuống); trình diễn chương trình biểu diễn trực tiếp; chỉ đạo hoặc trình diễn vở kịch; trình diễn chương trình âm nhạc; sản xuất băng video trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao (không bao gồm phim điện ảnh, chương trình truyền hình và quảng cáo); đạo diễn chương trình phát thanh và truyền hình; vận hành thiết bị video và âm thanh để sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức, sắp xếp và điều hành các cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện giải trí (không bao gồm phim, chương trình biểu diễn, kịch, trình diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô); tổ chức, sắp xếp và điều hành đua ngựa; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua xe đạp; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua thuyền; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua ô tô; cung cấp dịch vụ phòng thu âm thanh hoặc video; cung cấp cơ sở vật chất thể thao; cung cấp cơ sở vật chất giải trí; đặt chỗ trước cho các chương trình biểu diễn; cho thuê máy móc và thiết bị điện ảnh; cho thuê phim điện ảnh; cho thuê nhạc cụ; cho thuê thiết bị thể thao; cho thuê tivi; cho thuê radio; cho thuê đĩa nhạc hoặc băng từ ghi âm; cho thuê băng từ ghi hình; cho thuê phim âm bản; cho thuê phim dương bản; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cho thuê máy trò chơi và thiết bị trò chơi; cho thuê tranh vẽ và tác phẩm thư pháp; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ dịch thuật; cho thuê máy ảnh; cho thuê thiết bị và máy quang học (trừ kính thiên văn); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp các chuyến tham quan ảo có hướng dẫn trực tuyến; tổ chức sự kiện giải trí trong môi trường ảo; triển lãm nghệ thuật trong môi trường ảo; sắp xếp các cuộc triển lãm trong môi trường ảo phục vụ mục đích giải trí; sắp xếp, tổ chức và điều hành hội thảo trong môi trường ảo.

Nhóm 42: Thiết kế, tạo lập hoặc bảo trì các trang web Internet; cung cấp thông tin khí tượng; dịch vụ thiết kế; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính.

(210) **4-2025-05920**

(540)



(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 25.7.5; 26.3.1; 26.4.9; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, vàng, tím, xanh lá mạ, hồng, xanh da trời, tím đậm, cam, trắng.

(731) THE ASSOCIATION OF JAPANESE ANIMATIONS (JP)
3-4-5, Hongo, Bunkyo-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Máy móc và thiết bị chụp ảnh; pin điện; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính cho trợ lý kỹ thuật số cá nhân; tệp đồ họa hoặc tệp hình ảnh động, có thể tải xuống được; dây treo trang trí điện thoại di động; dây đeo cổ cho điện thoại di động; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; máy móc và thiết bị quay phim; máy móc và thiết bị quang học; máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân; dụng cụ, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; kính mắt, kính đeo mắt và kính bảo hộ; chương trình trò chơi cho máy chơi trò chơi điện tử gia đình; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi chương trình cho trò chơi cầm tay có màn hình tinh

thẻ lỏng; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi lại bằng chương trình biểu diễn tự động cho nhạc cụ điện tử; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; đĩa ghi âm thanh; tập tin nhạc có thể tải xuống; tập tin đồ họa có thể tải xuống; đĩa video và băng video, đã ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phim điện ảnh đã được xử lý; phim dương bản; khung gắn phim dương bản; chương trình cho máy đánh bạc (máy chơi game); chương trình dành cho trò chơi pachinko (pinball Nhật Bản).

Nhóm 16: Hồ dán và các chất kết dính khác dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; máy dán phong bì cho văn phòng; máy xóa tem; dụng cụ vẽ; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy in cho xổ số (trừ đồ chơi); văn phòng phẩm; thẻ; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; lịch; sách mỏng; ấn phẩm; tạp chí (đã xuất bản); sách; nhật ký (ấn phẩm); bản tin; bưu thiếp hình ảnh; áp phích quảng cáo; đồ chứa đựng làm bằng giấy; túi hoặc bao nhỏ bằng nhựa dùng để đóng gói; biểu ngữ bằng giấy; cờ bằng giấy; khăn tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bằng giấy; giấy và bìa cứng; tranh và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp (được in); giá đỡ ảnh; thẻ vận chuyển; các loại giấy gấp (Origami); các loại giấy màu (đồ chơi giấy); tranh tô màu.

Nhóm 25: Trang phục; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo ngủ; đồ lót; đồ bơi; bộ quần áo tắm; mũ bơi; mũ tắm; áo nịt ngoài; áo thun ngắn tay; mũ ngủ; đồ đội đầu (để mặc); giày; giày cao cổ; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; quần áo thể thao (trừ quần áo thể thao dưới nước); giày dép chuyên dụng cho thể thao; trang phục truyền thống Nhật Bản; nịt bó sát; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dây đeo quần; dải thắt lưng; thắt lưng (trang phục); đồ đi ở chân.

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; cờ domino; bài lá; bài lá Nhật Bản (Hanafuda); máy và thiết bị trò chơi; thiết bị thể thao; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; đồ chơi trò chơi máy tính tại nhà; máy móc và thiết bị giải trí dùng trong công viên giải trí; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; trò chơi cờ vây; cờ vua Nhật Bản (trò chơi Shogi); bộ bài Nhật Bản (Utagaruta); xúc xắc [trò chơi]; trò chơi xúc xắc Nhật Bản (Sugoroku); cốc chơi xúc xắc; cờ đam Trung Quốc (trò chơi); bộ chơi cờ; cờ đam (bộ cờ đam); thiết bị để làm ảo thuật; bài mạt chược; thiết bị chơi bi-a; dụng cụ câu cá; vợt bắt bướm; ống để diệt côn trùng mẫu bằng thuốc độc; chậu để giết côn trùng mẫu bằng thuốc độc; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; công cụ chơi bài; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi.

Nhóm 30: Bánh kẹo (trừ những loại sử dụng thịt, cá, trái cây, rau và các loại đậu, hoặc các loại hạt làm nguyên liệu chính); bánh mì; bánh mì kẹp nhân; bánh bao hấp nhân thịt băm (bánh Chuka-manjuh); bánh hamburger (bánh mì kẹp nhân); bánh pizza; bánh xăng duých kẹp xúc xích; bánh nhân thịt; cà phê; ca cao đã qua chế biến và đồ uống trên cơ sở ca cao; trà ôlong (trà Trung Quốc); trà đen (trà Anh Quốc); trà làm từ bột rong biển mặn (trà Kombucha); trà Mugi-cha (trà lúa mạch rang); trà xanh Nhật Bản; bánh bao nhồi nhân kiểu Trung Quốc (bánh bao Gyoza); bánh bao hấp kiểu Trung Quốc (bánh bao Shumai); món sushi của Nhật Bản; bánh bột viên chiên trộn với những miếng bạch tuộc nhỏ (Takoyaki); đồ ăn trưa trong hộp gồm cơm, thịt cá hoặc rau; bánh ravioli (một loại mì Ý nhồi nhân); hỗn hợp thạch ăn liền (bánh kẹo); hỗn hợp bánh rán ăn liền; hỗn hợp bánh pudding ăn liền; hỗn hợp bánh kẹp ăn liền; hỗn hợp để làm thạch đậu đỏ ngọt (bánh kẹo); thành phần cơ bản để làm bánh kẹo ăn liền; hỗn hợp kem lạnh; hỗn hợp kem trái cây; trà; đá lạnh ăn được; gia vị; gia vị khô; hạt cà phê chưa rang; chế phẩm ngũ cốc; sô cô la phết bánh; nước sốt mỳ ống; gạo; yến mạch đã xát vỏ; lúa mạch đã bóc vỏ.

Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; đồ uống giải khát (không cồn); nước ép trái cây; nước ép

rau (đồ uống); Đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn: quần áo, giày dép, thực phẩm và đồ uống, đồ uống có cồn, bánh kẹo và bánh mì, đồ uống có ga, đồ uống giải khát và nước ép trái cây, trà, cà phê, ca cao pha sẵn và đồ uống từ ca cao, ấn phẩm, giấy, bìa cứng và văn phòng phẩm, đồ dùng thể thao, đồ chơi, búp bê và dụng cụ giải trí, túi và ví đựng, đồ dùng cá nhân, thịt, hải sản, rau và trái cây, gạo, sữa, thực phẩm chế biến, ô tô, xe cơ giới hai bánh, xe đạp, đồ nội thất, đồ dùng nhà bếp, dụng cụ vệ sinh và đồ dùng rửa, chế phẩm dược phẩm và đồ dùng hỗ trợ y tế, mỹ phẩm, kem đánh răng và xà phòng và chất tẩy rửa, hoa và cây, nhiên liệu, nhạc cụ và đĩa hát, máy móc và thiết bị chụp ảnh và vật tư chụp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay và kính mắt (kính mắt và kính bảo hộ), thuốc lá và đồ dùng cho người hút thuốc, đồ trang sức, đá quý bán chế tác và đồ mô phỏng đá quý, vật nuôi, máy móc và thiết bị điện.

Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức và điều hành hội thảo; cung cấp ấn phẩm điện tử; dịch vụ thư viện tham khảo cho tài liệu văn học và tài liệu lưu trữ; xuất bản sách; sắp xếp và lập kế hoạch cho phim, chương trình biểu diễn, vở kịch hoặc trình diễn âm nhạc; trình chiếu phim tại rạp chiếu hoặc sản xuất, phân phối phim; sản xuất chương trình phát thanh hoặc truyền hình; cung cấp cơ sở vật chất cho phim, chương trình biểu diễn, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; vận hành xô số; lồng tiếng; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức tổng quát; huấn luyện động vật; triển lãm thực vật; triển lãm động vật; cho thuê sách; triển lãm nghệ thuật; cung cấp vườn cây mở cửa cho công chúng; cung cấp hang động mở cửa cho công chúng; cung cấp video từ Internet (không thể tải xuống); cung cấp nhạc số từ Internet (không thể tải xuống); trình diễn chương trình biểu diễn trực tiếp; chỉ đạo hoặc trình diễn vở kịch; trình diễn chương trình âm nhạc; sản xuất băng video trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao (không bao gồm phim điện ảnh, chương trình truyền hình và quảng cáo); đạo diễn chương trình phát thanh và truyền hình; vận hành thiết bị video và âm thanh để sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức, sắp xếp và điều hành các cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện giải trí (không bao gồm phim, chương trình biểu diễn, kịch, trình diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô); tổ chức, sắp xếp và điều hành đua ngựa; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua xe đạp; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua thuyền; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua ô tô; cung cấp dịch vụ phòng thu âm thanh hoặc video; cung cấp cơ sở vật chất thể thao; cung cấp cơ sở vật chất giải trí; đặt chỗ trước cho các chương trình biểu diễn; cho thuê máy móc và thiết bị điện ảnh; cho thuê phim điện ảnh; cho thuê nhạc cụ; cho thuê thiết bị thể thao; cho thuê tivi; cho thuê radio; cho thuê đĩa nhạc hoặc băng từ ghi âm; cho thuê băng từ ghi hình; cho thuê phim âm bản; cho thuê phim dương bản; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cho thuê máy trò chơi và thiết bị trò chơi; cho thuê tranh vẽ và tác phẩm thư pháp; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ dịch thuật; cho thuê máy ảnh; cho thuê thiết bị và máy quang học (trừ kính thiên văn); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp các chuyến tham quan ảo có hướng dẫn trực tuyến; tổ chức sự kiện giải trí trong môi trường ảo; triển lãm nghệ thuật trong môi trường ảo; sắp xếp các cuộc triển lãm trong môi trường ảo phục vụ mục đích giải trí; sắp xếp, tổ chức và điều hành hội thảo trong môi trường ảo.

Nhóm 42: Thiết kế, tạo lập hoặc bảo trì các trang web Internet; cung cấp thông tin khí tượng; dịch vụ thiết kế; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính.

(210) **4-2025-05921**

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.3.1; 26.4.9

(731) THE ASSOCIATION OF JAPANESE ANIMATIONS (JP)

3-4-5, Hongo, Bunkyo-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Máy móc và thiết bị chụp ảnh; pin điện; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính cho trợ lý kỹ thuật số cá nhân; tệp đồ họa hoặc tệp hình ảnh động, có thể tải xuống được; dây treo trang trí điện thoại di động; dây đeo cổ cho điện thoại di động; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; máy móc và thiết bị quay phim; máy móc và thiết bị quang học; máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân; dụng cụ, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; kính mắt, kính đeo mắt và kính bảo hộ; chương trình trò chơi cho máy chơi trò chơi điện tử gia đình; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi chương trình cho trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi lại bằng chương trình biểu diễn tự động cho nhạc cụ điện tử; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; đĩa ghi âm thanh; tập tin nhạc có thể tải xuống; tập tin đồ họa có thể tải xuống; đĩa video và băng video, đã ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phim điện ảnh đã được xử lý; phim dương bản; khung gắn phim dương bản; chương trình cho máy đánh bạc (máy chơi game); chương trình dành cho trò chơi pachinko (pinball Nhật Bản).

Nhóm 16: Hồ dán và các chất kết dính khác dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; máy dán phong bì cho văn phòng; máy xóa tem; dụng cụ vẽ; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy in cho xổ số (trò chơi); văn phòng phẩm; thẻ; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; lịch; sách mỏng; ấn phẩm; tạp chí (đã xuất bản); sách; nhật ký (ấn phẩm); bản tin; bưu thiếp hình ảnh; áp phích quảng cáo; đồ chứa đựng làm bằng giấy; túi hoặc bao nhỏ bằng nhựa dùng để đóng gói; biểu ngữ bằng giấy; cờ bằng giấy; khăn tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bằng giấy; giấy và bìa cứng; tranh và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp (được in); giá đỡ ảnh; thẻ vận chuyển; các loại giấy gấp (Origami); các loại giấy màu (đồ chơi giấy); tranh tô màu.

Nhóm 25: Trang phục; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo ngủ; đồ lót; đồ bơi; bộ quần áo tắm; mũ bơi; mũ tắm; áo nịt ngoài; áo thun ngắn tay; mũ ngủ; đồ đội đầu (để mặc); giày; giày cao cổ; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; quần áo thể thao (trừ quần áo thể thao dưới nước); giày dép chuyên dụng cho thể thao; trang phục truyền thống Nhật Bản; nịt bó sát; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dây đeo quần; dải thắt lưng; thắt lưng (trang phục); đồ đi ở chân.

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; cờ domino; bài lá; bài lá Nhật Bản (Hanafuda); máy và thiết bị trò chơi; thiết bị thể thao; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; đồ chơi trò chơi máy tính tại nhà; máy móc và thiết bị giải trí dùng trong công viên giải trí; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; trò chơi cờ vây; cờ vua Nhật Bản (trò chơi Shogi); bộ bài Nhật Bản (Utagaruta); xúc xắc [trò chơi]; trò chơi xúc xắc Nhật Bản (Sugoroku); cốc chơi xúc xắc; cờ đam Trung Quốc (trò chơi); bộ chơi cờ; cờ đam (bộ cờ đam); thiết bị để làm ảo thuật; bài mạt chược; thiết bị chơi bi-a; dụng cụ câu cá; vợt bắt bướm; ống để diệt côn trùng mẫu bằng thuốc độc; chậu để giết côn trùng mẫu bằng thuốc độc; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; công cụ chơi bài; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi.

Nhóm 30: Bánh kẹo (trừ những loại sử dụng thịt, cá, trái cây, rau và các loại đậu, hoặc các loại hạt làm nguyên liệu chính); bánh mỳ; bánh mì kẹp nhân; bánh bao hấp nhân thịt băm (bánh Chuka-manjuh); bánh hamburger (bánh mì kẹp nhân); bánh pizza; bánh xăng cháy kẹp xúc xích; bánh nhân thịt; cà phê; ca cao đã qua chế biến và đồ uống trên cơ sở ca cao; trà ôlong (trà Trung Quốc); trà đen (trà Anh Quốc); trà làm từ bột rong biển mặn (trà Kombucha); trà Mugi-cha (trà lúa mạch rang); trà xanh Nhật Bản; bánh bao nhồi nhân kiểu Trung Quốc (bánh bao Gyoza); bánh bao hấp kiểu Trung Quốc (bánh bao Shumai); món sushi của Nhật Bản; bánh bột viên chiên trộn với những miếng bạch tuộc nhỏ (Takoyaki); đồ ăn trưa trong hộp gồm cơm, thịt cá hoặc rau; bánh ravioli (một loại mỳ Ý nhồi nhân); hỗn hợp thạch ăn liền (bánh kẹo); hỗn hợp bánh rán ăn liền; hỗn hợp bánh pudding ăn liền; hỗn hợp bánh kẹp ăn liền; hỗn hợp để làm thạch đậu đỏ ngọt (bánh kẹo); thành phần cơ bản để làm bánh kẹo ăn liền; hỗn hợp kem lạnh; hỗn hợp kem trái cây; trà; đá lạnh ăn được; gia vị; gia vị khô; hạt cà phê chưa rang; chế phẩm ngũ cốc; sô cô la phết bánh; nước sốt mỳ ống; gạo; yến mạch đã xát vỏ; lúa mạch đã bóc vỏ.

Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; đồ uống giải khát (không cồn); nước ép trái cây; nước ép rau (đồ uống); Đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn: quần áo, giày dép, thực phẩm và đồ uống, đồ uống có cồn, bánh kẹo và bánh mì, đồ uống có ga, đồ uống giải khát và nước ép trái cây, trà, cà phê, ca cao pha sẵn và đồ uống từ ca cao, ấn phẩm, giấy, bìa cứng và văn phòng phẩm, đồ dùng thể thao, đồ chơi, búp bê và dụng cụ giải trí, túi và ví đựng, đồ dùng cá nhân, thịt, hải sản, rau và trái cây, gạo, sữa, thực phẩm chế biến, ô tô, xe cơ giới hai bánh, xe đạp, đồ nội thất, đồ dùng nhà bếp, dụng cụ vệ sinh và đồ dùng rửa, chế phẩm dược phẩm và đồ dùng hỗ trợ y tế, mỹ phẩm, kem đánh răng và xà phòng và chất tẩy rửa, hoa và cây, nhiên liệu, nhạc cụ và đĩa hát, máy móc và thiết bị chụp ảnh và vật tư chụp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay và kính mắt (kính mắt và kính bảo hộ), thuốc lá và đồ dùng cho người hút thuốc, đồ trang sức, đá quý bán chế tác và đồ mô phỏng đá quý, vật nuôi, máy móc và thiết bị điện.

Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức và điều hành hội thảo; cung cấp ấn phẩm điện tử; dịch vụ thư viện tham khảo cho tài liệu văn học và tài liệu lưu trữ; xuất bản sách; sắp xếp và lập kế hoạch cho phim, chương trình biểu diễn, vở kịch hoặc trình diễn âm nhạc; trình chiếu phim tại rạp chiếu hoặc sản xuất, phân phối phim; sản xuất chương trình phát thanh hoặc truyền hình; cung cấp cơ sở vật chất cho phim, chương trình biểu diễn, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; vận hành xổ số; lồng tiếng; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức tổng quát; huấn luyện động vật; triển lãm thực vật; triển lãm động vật; cho thuê sách; triển lãm nghệ thuật; cung cấp vườn cây mở cửa cho công chúng; cung cấp hang động mở cửa cho công chúng; cung cấp video từ Internet (không thể tải xuống); cung cấp nhạc số từ Internet (không thể tải xuống); trình diễn chương trình biểu diễn trực tiếp; chỉ đạo hoặc trình diễn vở kịch; trình diễn chương trình âm nhạc; sản xuất băng video trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao (không bao gồm phim điện ảnh, chương trình truyền hình và quảng cáo); đạo diễn chương trình phát thanh và truyền hình; vận hành thiết bị video và âm thanh để sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức, sắp xếp và điều hành các cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện giải trí (không bao gồm phim, chương trình biểu diễn, kịch, trình diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô); tổ chức, sắp xếp và điều hành đua ngựa; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua xe đạp; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua thuyền; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua ô tô; cung cấp dịch vụ phòng thu âm thanh hoặc video; cung cấp cơ sở vật chất thể thao; cung cấp cơ sở vật chất giải trí; đặt chỗ trước cho các chương trình biểu diễn; cho thuê máy móc và thiết bị điện ảnh; cho thuê phim điện ảnh; cho thuê nhạc cụ; cho thuê thiết bị thể thao; cho thuê tivi; cho thuê radio; cho thuê đĩa nhạc hoặc băng từ ghi âm; cho thuê băng từ ghi hình;

cho thuê phim âm bản; cho thuê phim dương bản; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cho thuê máy trò chơi và thiết bị trò chơi; cho thuê tranh vẽ và tác phẩm thư pháp; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ dịch thuật; cho thuê máy ảnh; cho thuê thiết bị và máy quang học (trừ kính thiên văn); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp các chuyến tham quan ảo có hướng dẫn trực tuyến; tổ chức sự kiện giải trí trong môi trường ảo; triển lãm nghệ thuật trong môi trường ảo; sắp xếp các cuộc triển lãm trong môi trường ảo phục vụ mục đích giải trí; sắp xếp, tổ chức và điều hành hội thảo trong môi trường ảo.

Nhóm 42: Thiết kế, tạo lập hoặc bảo trì các trang web Internet; cung cấp thông tin khí tượng; dịch vụ thiết kế; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính.

(210) **4-2025-05922**

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**アニメ東京
ステーション**
ANIME TOKYO STATION

(731) THE ASSOCIATION OF JAPANESE ANIMATIONS (JP)

3-4-5, Hongo, Bunkyo-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Máy móc và thiết bị chụp ảnh; pin điện; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính cho trợ lý kỹ thuật số cá nhân; tệp đồ họa hoặc tệp hình ảnh động, có thể tải xuống được; dây treo trang trí điện thoại di động; dây đeo cổ cho điện thoại di động; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; máy móc và thiết bị quay phim; máy móc và thiết bị quang học; máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân; dụng cụ, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; kính mắt, kính đeo mắt và kính bảo hộ; chương trình trò chơi cho máy chơi trò chơi điện tử gia đình; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi chương trình cho trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử và đĩa CD-ROM được ghi lại bằng chương trình biểu diễn tự động cho nhạc cụ điện tử; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; đĩa ghi âm thanh; tập tin nhạc có thể tải xuống; tập tin đồ họa có thể tải xuống; đĩa video và băng video, đã ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phim điện ảnh đã được xử lý; phim dương bản; khung gắn phim dương bản; chương trình cho máy đánh bạc (máy chơi game); chương trình dành cho trò chơi pachinko (pinball Nhật Bản).

Nhóm 16: Hồ dán và các chất kết dính khác dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; máy dán phong bì cho văn phòng; máy xóa tem; dụng cụ vẽ; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy in cho xổ số (trừ đồ chơi); văn phòng phẩm; thẻ; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; lịch; sách mỏng; ấn phẩm; tạp chí (đã xuất bản); sách; nhật ký (ấn phẩm); bản tin; bưu thiếp hình ảnh; áp phích quảng cáo; đồ chứa đựng làm bằng giấy; túi hoặc bao nhỏ bằng nhựa dùng để đóng gói; biểu ngữ bằng giấy; cờ bằng giấy; khăn tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bằng giấy; giấy và bìa cứng; tranh và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp (được in); giá đỡ ảnh; thẻ vận chuyển; các loại giấy gấp (Origami); các loại giấy màu (đồ chơi giấy); tranh tô màu.

Nhóm 25: Trang phục; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo ngủ; đồ lót; đồ bơi; bộ quần áo tắm; mũ bơi; mũ tắm; áo nịt ngoài; áo thun ngắn tay; mũ ngủ; đồ đội đầu (đồ

mặc); giày; giày cao cổ; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; quần áo thể thao (trừ quần áo thể thao dưới nước); giày dép chuyên dụng cho thể thao; trang phục truyền thống Nhật Bản; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngăn cổ; dây đeo quần; dải thắt lưng; thắt lưng (trang phục); đồ đi ở chân.

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; cờ domino; bài lá; bài lá Nhật Bản (Hanafuda); máy và thiết bị trò chơi; thiết bị thể thao; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; đồ chơi trò chơi máy tính tại nhà; máy móc và thiết bị giải trí dùng trong công viên giải trí; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; trò chơi cờ vây; cờ vua Nhật Bản (trò chơi Shogi); bộ bài Nhật Bản (Utagaruta); xúc xắc [trò chơi]; trò chơi xúc xắc Nhật Bản (Sugoroku); cốc chơi xúc xắc; cờ đam Trung Quốc (trò chơi); bộ chơi cờ; cờ đam (bộ cờ đam); thiết bị để làm ảo thuật; bài mạt chược; thiết bị chơi bi-a; dụng cụ câu cá; vợt bắt bướm; ống để diệt côn trùng mẫu bằng thuốc độc; chậu để giết côn trùng mẫu bằng thuốc độc; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; công cụ chơi bài; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi.

Nhóm 30: Bánh kẹo (trừ những loại sử dụng thịt, cá, trái cây, rau và các loại đậu, hoặc các loại hạt làm nguyên liệu chính); bánh mì; bánh mì kẹp nhân; bánh bao hấp nhân thịt băm (bánh Chuka-manjuh); bánh hamburger (bánh mì kẹp nhân); bánh pizza; bánh xăng duých kẹp xúc xích; bánh nhân thịt; cà phê; ca cao đã qua chế biến và đồ uống trên cơ sở ca cao; trà ôlong (trà Trung Quốc); trà đen (trà Anh Quốc); trà làm từ bột rong biển mặn (trà Kombucha); trà Mugi-cha (trà lúa mạch rang); trà xanh Nhật Bản; bánh bao nhồi nhân kiểu Trung Quốc (bánh bao Gyoza); bánh bao hấp kiểu Trung Quốc (bánh bao Shumai); món sushi của Nhật Bản; bánh bột viên chiên trộn với những miếng bạch tuộc nhỏ (Takoyaki); đồ ăn trưa trong hộp gồm cơm, thịt cá hoặc rau; bánh ravioli (một loại mì Ý nhồi nhân); hỗn hợp thạch ăn liền (bánh kẹo); hỗn hợp bánh rán ăn liền; hỗn hợp bánh pudding ăn liền; hỗn hợp bánh kẹp ăn liền; hỗn hợp để làm thạch đậu đỏ ngọt (bánh kẹo); thành phần cơ bản để làm bánh kẹo ăn liền; hỗn hợp kem lạnh; hỗn hợp kem trái cây; trà; đá lạnh ăn được; gia vị; gia vị khô; hạt cà phê chưa rang; chế phẩm ngũ cốc; sô cô la phết bánh; nước sốt mì ống; gạo; yến mạch đã xát vỏ; lúa mạch đã bóc vỏ.

Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; đồ uống giải khát (không cồn); nước ép trái cây; nước ép rau (đồ uống); Đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn: quần áo, giày dép, thực phẩm và đồ uống, đồ uống có cồn, bánh kẹo và bánh mì, đồ uống có ga, đồ uống giải khát và nước ép trái cây, trà, cà phê, ca cao pha sẵn và đồ uống từ ca cao, ấn phẩm, giấy, bia cứng và văn phòng phẩm, đồ dùng thể thao, đồ chơi, búp bê và dụng cụ giải trí, túi và ví đựng, đồ dùng cá nhân, thịt, hải sản, rau và trái cây, gạo, sữa, thực phẩm chế biến, ô tô, xe cơ giới hai bánh, xe đạp, đồ nội thất, đồ dùng nhà bếp, dụng cụ vệ sinh và đồ dùng rửa, chế phẩm dược phẩm và đồ dùng hỗ trợ y tế, mỹ phẩm, kem đánh răng và xà phòng và chất tẩy rửa, hoa và cây, nhiên liệu, nhạc cụ và đĩa hát, máy móc và thiết bị chụp ảnh và vật tư chụp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay và kính mắt (kính mắt và kính bảo hộ), thuốc lá và đồ dùng cho người hút thuốc, đồ trang sức, đá quý bán chế tác và đồ mô phỏng đá quý, vật nuôi, máy móc và thiết bị điện.

Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức và điều hành hội thảo; cung cấp ấn phẩm điện tử; dịch vụ thư viện tham khảo cho tài liệu văn học và tài liệu lưu trữ; xuất bản sách; sắp xếp và lập kế hoạch cho phim, chương trình biểu diễn, vở kịch hoặc trình diễn âm nhạc; trình chiếu phim tại rạp chiếu hoặc sản xuất, phân phối phim; sản xuất chương trình phát thanh hoặc truyền hình; cung cấp cơ sở vật chất cho phim, chương trình biểu diễn, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; vận hành xổ số; lồng tiếng; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức tổng quát; huấn luyện động vật; triển lãm thực vật; triển lãm

động vật; cho thuê sách; triển lãm nghệ thuật; cung cấp vườn cây mở cửa cho công chúng; cung cấp hàng động mở cửa cho công chúng; cung cấp video từ internet (không thể tải xuống); cung cấp nhạc số từ internet (không thể tải xuống); trình diễn chương trình biểu diễn trực tiếp; chỉ đạo hoặc trình diễn vở kịch; trình diễn chương trình âm nhạc; sản xuất băng video trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao (không bao gồm phim điện ảnh, chương trình truyền hình và quảng cáo); đạo diễn chương trình phát thanh và truyền hình; vận hành thiết bị video và âm thanh để sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức, sắp xếp và điều hành các cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện giải trí (không bao gồm phim, chương trình biểu diễn, kịch, trình diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô); tổ chức, sắp xếp và điều hành đua ngựa; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua xe đạp; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua thuyền; tổ chức, sắp xếp và điều hành đua ô tô; cung cấp dịch vụ phòng thu âm thanh hoặc video; cung cấp cơ sở vật chất thể thao; cung cấp cơ sở vật chất giải trí; đặt chỗ trước cho các chương trình biểu diễn; cho thuê máy móc và thiết bị điện ảnh; cho thuê phim điện ảnh; cho thuê nhạc cụ; cho thuê thiết bị thể thao; cho thuê tivi; cho thuê radio; cho thuê đĩa nhạc hoặc băng từ ghi âm; cho thuê băng từ ghi hình; cho thuê phim âm bản; cho thuê phim dương bản; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cho thuê máy trò chơi và thiết bị trò chơi; cho thuê tranh vẽ và tác phẩm thư pháp; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ dịch thuật; cho thuê máy ảnh; cho thuê thiết bị và máy quang học (trừ kính thiên văn); dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp các chuyến tham quan ảo có hướng dẫn trực tuyến; tổ chức sự kiện giải trí trong môi trường ảo; triển lãm nghệ thuật trong môi trường ảo; sắp xếp các cuộc triển lãm trong môi trường ảo phục vụ mục đích giải trí; sắp xếp, tổ chức và điều hành hội thảo trong môi trường ảo.

Nhóm 42: Thiết kế, tạo lập hoặc bảo trì các trang web internet; cung cấp thông tin khí tượng; dịch vụ thiết kế; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính.

(210) **4-2025-05941**

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2; 25.7.8; 25.7.25; 26.5.2; 26.7.25

(591) Vàng, đen, trắng

(731) WEEX GLOBAL LTD. (SC)

306 Victoria House, Victoria, Mahé, Seychelles

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; ứng dụng có thể tải xuống dùng với thiết bị di động; ví điện tử có thể tải xuống; chương trình máy tính dùng cho quản lý tài chính; chương trình máy tính dùng để xử lý dữ liệu liên quan đến hồ sơ tài chính; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; chương trình máy tính liên quan đến tài chính; thiết bị giao dịch tài chính điện tử; máy thực hiện giao dịch tài chính từ xa.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu; quản lý cơ sở dữ liệu bằng máy tính; quản lý và biên tập cơ sở dữ liệu trên máy tính; xử lý dữ liệu; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến; xử lý dữ liệu tự động; xử lý dữ liệu bằng máy tính; xử lý dữ liệu điện tử; phân tích và nghiên cứu thị trường; dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; giao dịch tài chính; dịch vụ cung cấp tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ trao đổi tài chính; thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; đổi tiền; dịch vụ bảng thị giá chứng khoán; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; nghiên cứu tài chính; cung cấp thông tin tài chính; phân tích tài chính; chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ thanh toán ví điện tử; giao dịch tiền tệ; giao dịch tiền tệ trực tuyến theo thời gian thực; quản lý tài chính qua internet; môi giới; môi giới tiền tệ; môi giới hối đoái; môi giới cổ phiếu và trái phiếu; môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới cổ phiếu; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ phân tích và nghiên cứu tài chính; phân tích dữ liệu tài chính; dịch vụ cố vấn tài chính; đầu tư quỹ; dịch vụ tài chính từ thiện; quyên góp quỹ từ thiện; dịch vụ thanh toán nợ trước khi giải thể [dịch vụ tài chính]; quản lý tài sản tài chính; đầu tư vốn; ủy thác tài sản [tài chính]; định giá tài chính; quỹ hỗ trợ đầu tư; cho vay có thế chấp; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ cho vay trả góp; dịch vụ đầu tư quỹ tương hỗ; ký gửi đồ vật có giá trị; cung cấp thông tin về thị trường chứng khoán; phát hành mã xác thực (token) có giá trị; xử lý thanh toán thẻ tín dụng; xử lý thanh toán thẻ ghi nợ; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; nghiên cứu đầu tư; giao dịch mua bán tiền tệ; hoạt động tài chính; trao đổi tài chính; dịch vụ trao đổi tiền tệ; giao dịch các công cụ tài chính; giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ thương mại tài chính; dịch vụ thương mại tài chính điện tử; dịch vụ chuyển tiền tệ; dịch vụ chuyển quỹ; chuyển quỹ bằng máy tính; thực hiện giao dịch tài chính; thực hiện giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ giao dịch tài chính và tiền tệ; dịch vụ giao dịch tài chính; xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán; quản lý tài sản; phát hành thẻ giá trị lưu trữ; đầu tư tài chính; hỗ trợ tài chính; quản lý tài sản và danh mục đầu tư; quản lý tài sản tài chính; quản lý chứng khoán; thực hiện hoạt động tài chính trực tuyến; tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn liên quan đến các vấn đề tài chính; dịch vụ trung gian tài chính; cung cấp thông tin và tư vấn tài chính; cung cấp thông tin và đánh giá tài chính; cung cấp thông tin tài chính về tỷ giá hối đoái; xử lý thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính qua phương tiện điện tử; cung cấp thông tin tài chính qua ứng dụng di động; dịch vụ thông tin thị trường tài chính; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến tỷ giá hối đoái; cung cấp thông tin liên quan đến các vấn đề tài chính; cung cấp thông tin tài chính trực tuyến.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền dữ liệu; truyền dữ liệu điện tử; truyền dữ liệu và thông tin bằng máy tính và phương tiện truyền thông điện tử; truyền tệp tin kỹ thuật số; dịch vụ truyền và nhận dữ liệu qua phương tiện viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập cho người dùng vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập cho người dùng vào các chương trình máy tính trong mạng dữ liệu; cung cấp kết nối viễn thông đến cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng [ASP]; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng dựa trên nền tảng web; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên nền tảng web; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm hệ điều hành trực tuyến không thể tải xuống để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây; lưu trữ cơ sở dữ liệu; lưu trữ phần mềm dưới dạng dịch vụ [SaaS]; lưu trữ cổng thông tin web; xác thực người dùng truy cập vào mạng máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; phát triển hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; nâng cấp và bảo trì phần mềm máy tính; cài đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ cấu hình phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu thông tin điện tử; xử lý sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề về phần cứng và phần mềm máy tính; sao lưu dữ liệu điện tử; điện toán đám mây; dịch vụ bảo mật máy tính; phân tích mối đe dọa an ninh máy tính để bảo vệ dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; dịch vụ mật mã dữ liệu; kỹ thuật công nghệ thông tin; khai thác

dữ liệu; dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ lập kế hoạch công nghệ; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính; tư vấn an ninh thông tin; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn an ninh công nghệ thông tin; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính.

(210) **4-2025-05942**

(220) 19/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WEEX

Weex

weex

(731) WEEX GLOBAL LTD. (SC)

306 Victoria House, Victoria, Mahē,
Seychelles

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; ứng dụng có thể tải xuống dùng với thiết bị di động; ví điện tử có thể tải xuống; chương trình máy tính dùng cho quản lý tài chính; chương trình máy tính dùng để xử lý dữ liệu liên quan đến hồ sơ tài chính; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; chương trình máy tính liên quan đến tài chính; thiết bị giao dịch tài chính điện tử; máy thực hiện giao dịch tài chính từ xa.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu; quản lý cơ sở dữ liệu bằng máy tính; quản lý và biên tập cơ sở dữ liệu trên máy tính; xử lý dữ liệu; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến; xử lý dữ liệu tự động; xử lý dữ liệu bằng máy tính; xử lý dữ liệu điện tử; phân tích và nghiên cứu thị trường; dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; giao dịch tài chính; dịch vụ cung cấp tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ trao đổi tài chính; thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; đổi tiền; dịch vụ bảng thị giá chứng khoán; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; nghiên cứu tài chính; cung cấp thông tin tài chính; phân tích tài chính; chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ thanh toán ví điện tử; giao dịch tiền tệ; giao dịch tiền tệ trực tuyến theo thời gian thực; quản lý tài chính qua internet; môi giới; môi giới tiền tệ; môi giới hối đoái; môi giới cổ phiếu và trái phiếu; môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới cổ phiếu; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ phân tích và nghiên cứu tài chính; phân tích dữ liệu tài chính; dịch vụ cố vấn tài chính; đầu tư quỹ; dịch vụ tài chính từ thiện; quyên góp quỹ từ thiện; dịch vụ thanh toán nợ trước khi giải thể [dịch vụ tài chính]; quản lý tài sản tài chính; đầu tư vốn; ủy thác tài sản [tài chính]; định giá tài chính; quỹ hỗ trợ đầu tư; cho vay có thế chấp; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ cho vay trả góp; dịch vụ đầu tư quỹ tương hỗ; ký gửi đồ vật có giá trị; cung cấp thông tin về thị trường chứng khoán; phát hành mã xác thực (token) có giá trị; xử lý thanh toán thẻ tín dụng; xử lý thanh toán thẻ ghi nợ; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; nghiên cứu đầu tư; giao dịch mua bán tiền tệ; hoạt động tài chính; trao đổi tài chính; dịch vụ trao đổi tiền tệ; giao dịch các công cụ tài chính; giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ thương mại tài chính; dịch vụ thương mại tài chính điện tử; dịch vụ chuyển tiền tệ; dịch vụ chuyển quỹ; chuyển quỹ bằng máy tính; thực hiện giao dịch tài chính; thực hiện giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ giao dịch tài chính và tiền tệ; dịch vụ giao dịch tài chính; xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán; quản lý tài sản; phát hành thẻ giá trị lưu trữ; đầu tư tài chính; hỗ trợ tài chính; quản lý tài sản và danh mục đầu tư; quản lý tài sản tài chính; quản lý chứng khoán; thực hiện hoạt động tài chính trực tuyến; tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn liên quan đến các vấn đề tài chính; dịch vụ trung gian tài chính; cung cấp thông tin và tư vấn tài chính; cung cấp thông tin và đánh giá tài

chính; cung cấp thông tin tài chính về tỷ giá hối đoái; xử lý thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính qua phương tiện điện tử; cung cấp thông tin tài chính qua ứng dụng di động; dịch vụ thông tin thị trường tài chính; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến tỷ giá hối đoái; cung cấp thông tin liên quan đến các vấn đề tài chính; cung cấp thông tin tài chính trực tuyến.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền dữ liệu; truyền dữ liệu điện tử; truyền dữ liệu và thông tin bằng máy tính và phương tiện truyền thông điện tử; truyền tệp tin kỹ thuật số; dịch vụ truyền và nhận dữ liệu qua phương tiện viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập cho người dùng vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập cho người dùng vào các chương trình máy tính trong mạng dữ liệu; cung cấp kết nối viễn thông đến cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng [ASP]; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng dựa trên nền tảng web; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên nền tảng web; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm hệ điều hành trực tuyến không thể tải xuống để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây; lưu trữ cơ sở dữ liệu; lưu trữ phần mềm dưới dạng dịch vụ [SaaS]; lưu trữ cổng thông tin web; xác thực người dùng truy cập vào mạng máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; phát triển hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; nâng cấp và bảo trì phần mềm máy tính; cài đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ cấu hình phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu thông tin điện tử; xử lý sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề về phần cứng và phần mềm máy tính; sao lưu dữ liệu điện tử; điện toán đám mây; dịch vụ bảo mật máy tính; phân tích mối đe dọa an ninh máy tính để bảo vệ dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; dịch vụ mật mã dữ liệu; kỹ thuật công nghệ thông tin; khai thác dữ liệu; dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ lập kế hoạch công nghệ; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính; tư vấn an ninh thông tin; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn an ninh công nghệ thông tin; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính.

(210) **4-2025-05974**

(220) 20/02/2025

(441) 25/08/2025

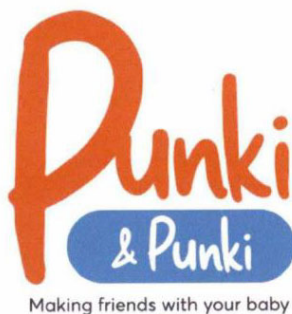
(540)

(531) 25.3.3

(591) Cam, trắng, xanh dương, đen

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BRIO VIỆT NAM (VN)

Số nhà 34, thôn 8, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 21: Bát; đĩa; thìa phục vụ đồ ăn; cốc; bàn chải răng; khay dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 28: Đồ chơi vận động giáo dục thể chất cho trẻ em; đồ chơi giáo dục cho trẻ em; đồ chơi lắp ghép - xếp hình; đồ chơi gỗ; đồ chơi thông minh; đồ chơi steam (đồ chơi để trải nghiệm các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học).

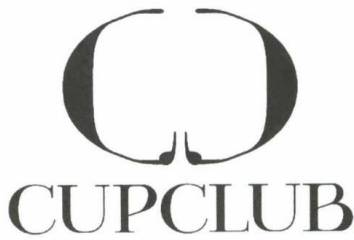
(210) **4-2025-05992**

(220) 20/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2



(731) CÔNG TY TNHH MTV CUPBEX (VN)
Tầng 2, số 02 Song Hành, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR (CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo định hình (quần áo mặc bên trong, quần áo lót); bộ lót áo liền quần; bộ quần áo lót may liền; bộ đồ ngủ; đồ đội đầu; đồ đi chân; thắt lưng (dây nịt); ca vát.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thương cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn và bán lẻ quần áo.

(210) **4-2025-05996**

(220) 20/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.4



(731) AV INDUSTRY (FR)
309 avenue du General de Gaulle, F-94500 Champigny-sur-Marne, FRANCE

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, chụp ảnh, quay phim, quang học, cân, đo lường, báo hiệu và kiểm tra; thiết bị và máy tính xử lý dữ liệu; máy thu và phát cho viễn thông; thiết bị ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh hoặc hình ảnh; phương tiện, đĩa âm thanh hoặc đĩa quang ghi từ tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị, công cụ, máy, bộ máy và dụng cụ cho địa chỉ công cộng, phát sóng, nhận và truyền thanh, và, đặc biệt là, vỏ hộp loa và các bộ phận cấu thành của chúng, bộ phản xạ và giảm âm thanh; thiết bị tạo rung âm thanh; loa và các bộ phận cấu thành của chúng; loa có kèm theo bộ khuếch đại âm thanh tích hợp và các bộ phận cấu thành của chúng; bộ khuếch đại âm thanh và các bộ phận cấu thành của chúng; vỏ hộp loa và các bộ phận cấu thành của chúng; vỏ hộp loa đa hướng và các bộ phận cấu thành của chúng; bộ kiểm soát điện tử để điều chỉnh tín hiệu âm thanh; thiết bị và dụng cụ điện và điện tử để nhận, xử lý, tái tạo, điều chỉnh hoặc phân phối tín hiệu âm thanh hoặc hình ảnh tương tự, kỹ thuật số hoặc quang học; máy thu hình và màn hình và các bộ phận cấu thành của chúng, máy thu thanh và các bộ phận cấu thành của chúng; thiết bị đọc và ghi đĩa cd, minidisc và mp3, đầu đọc cd, đầu đọc dvd, thiết bị ghi hình và các bộ phận cấu thành của chúng; tai nghe và các bộ phận cấu thành của chúng; dây cáp âm thanh và hình ảnh.

(210) **4-2025-06011**

(220) 20/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

Skincαdemy

(731) A.S. WATSON TM LIMITED (UK)

Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm để tẩy trắng và chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng và mài mòn; chế phẩm và sản phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); sản phẩm chăm sóc da mặt (mỹ phẩm); sữa tẩy trang (cho mục đích vệ sinh); dầu tẩy trang (cho mục đích vệ sinh); sữa rửa mặt dạng bọt (mỹ phẩm); nước hoa hồng (mỹ phẩm); nước hoa hồng dùng cho da (mỹ phẩm); nước hoa hồng dùng cho mặt (mỹ phẩm); nước thơm mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da ban ngày; chế phẩm mỹ phẩm dưới dạng nhũ tương để chăm sóc da; kem dưỡng da ban đêm; chế phẩm đặc trị chăm sóc da (mỹ phẩm); huyết thanh mỹ phẩm; tinh chất chăm sóc da (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; mặt nạ làm đẹp cho mặt (mỹ phẩm); sản phẩm chống nắng (mỹ phẩm); chế phẩm và sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm và sản phẩm chăm sóc cơ thể (mỹ phẩm); sữa tắm dạng gel; nước thơm mỹ phẩm dưỡng thể; sữa dưỡng thể (mỹ phẩm); bơ dưỡng thể (cho mục đích mỹ phẩm); kem dưỡng da tay; chế phẩm tẩy tế bào chết cho cơ thể (cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm xịt thơm toàn thân; chế phẩm mỹ phẩm dùng để phun sương dưỡng da toàn thân; chất khử mùi dùng cho người; khăn lau được tẩm chế phẩm chăm sóc da (cho mục đích mỹ phẩm); khăn lau được tẩm mỹ phẩm (cho mục đích mỹ phẩm); khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch để làm sạch da mặt (cho mục đích mỹ phẩm); dầu mát xa (tinh dầu, trừ loại cho mục đích y tế); dầu tắm (mỹ phẩm); xà phòng tắm; xà phòng rửa tay; khăn lau em bé (được tẩm chế phẩm làm sạch, không chứa thuốc); kem dưỡng da cho em bé; sản phẩm mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; kem nền trang điểm; phấn trang điểm; bộ mỹ phẩm có chứa sẵn mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tay và móng (mỹ phẩm); thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu (chất thơm); hương liệu (tinh dầu); chiết xuất của hoa (nước hoa); chế phẩm làm thơm mát không khí (chế phẩm làm thơm không khí); phấn thơm (mỹ phẩm); xà phòng thơm; nước thơm dạng xịt (cho mục đích mỹ phẩm); nước thơm xịt tóc (cho mục đích mỹ phẩm); nước thơm cô-lô-nơ; nước hoa đậm đặc; nước hoa pha loãng; bút chì kẻ mắt (bút chì mỹ phẩm); bút kẻ mắt (bút chì mỹ phẩm); phấn mắt (mỹ phẩm); lông mi giả; son môi; chất làm bóng môi; nước son móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; phấn trang điểm má (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; mỹ phẩm có chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc bao gồm kem có chứa thuốc, nước thơm có chứa thuốc, thuốc mỡ dược phẩm, dầu dược phẩm, chế phẩm làm sạch chứa thuốc, chế phẩm làm sạch da mặt chứa thuốc, chế phẩm rửa mặt và cơ thể chứa thuốc; xà phòng chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh chứa thuốc; bột tan chứa thuốc (cho mục đích y tế); miếng vải, khăn lau, khăn giấy và miếng gạc thấm hút được tẩm chế phẩm sát trùng, chế phẩm diệt khuẩn hoặc chất tẩy uế dùng để vệ sinh (cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc cơ thể có chứa thuốc; khăn lau diệt khuẩn (tẩm chất diệt khuẩn); xà phòng diệt khuẩn; nước

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

thơm sát khuẩn tay để khử trùng (chất diệt khuẩn); chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; chế phẩm vitamin c (cho mục đích y tế); chế phẩm đánh răng chứa thuốc; chế phẩm khử mùi chứa thuốc (không dùng cho người hoặc động vật); chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm khử mùi không khí; chất chữa bệnh đồ mô hôi có chứa thuốc; chế phẩm và sản phẩm chăm sóc tóc chứa thuốc (cho mục đích y tế); khăn lau em bé chứa thuốc (cho mục đích y tế); kem dưỡng da cho em bé chứa thuốc (cho mục đích y tế). mỹ phẩm; hương liệu là tinh dầu dùng cho đồ ăn hoặc đồ uống; nước hoa [dạng mỹ phẩm]; nước giặt; sữa tắm; kem đánh răng.

(210) 4-2025-06030

(220) 20/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 24.9.1

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VIỆT NAM ÁN ĐỘ (VN)

Khu văn phòng, tầng 2, tháp N04B.T1
toà nhà Lanmark, khu Đoàn Ngoại Giao,
đường Đỗ Nhuận, phường Xuân Tảo,
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 30: Gạo

Nhóm 31: tấm gạo; cám gạo; bã rượu khô (làm từ gạo) dùng làm thức ăn chăn nuôi.

(210) 4-2025-06062

(220) 20/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.5.6; 26.13.1

(591) Nâu, vàng, hồng, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN QUYNH (VN)

Thôn Đại Trạch, xã Đình tổ, huyện
Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em; sữa bột cho trẻ em.

(210) 4-2025-06092

(220) 20/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.5.1

(591) trắng, đỏ

(731) PT. DUA KELINCI (ID)

Jl. Raya Pati – Kudus Km 6.3 Pati, Jawa
Tengah, 59163, Indonesia.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Lát rau mỏng rán; khoai tây rán giòn; khoai tây chiên giòn; đậu Hà Lan bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch, cụ thể là bánh quy giòn làm từ hạt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch, cụ thể là bánh hạt quả hạch; quả hạch đã chế biến; quả hạch rang; quả hạch tẩm muối; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch là hàng hóa trong nhóm 29.

Nhóm 30: Lát sắn rán giòn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô; đồ uống làm từ sô cô la; đồ uống làm từ ca cao; đồ uống làm từ cà phê là hàng hóa trong nhóm 30.

(210) **4-2025-06175**

(220) 21/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, trắng.

(731) BÙI TẤN QUỲNH (VN)

46 đường số 1, khu phố 2, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả; nước rửa bình sữa.

Nhóm 05: Khăn giấy khử trùng dùng cho mục đích y tế; tấm bông dùng cho mục đích y tế; gạc rơ lưỡi (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 24: Khăn bông; khăn sữa [khăn bằng vải dùng cho em bé]; khăn tắm.

(210) **4-2025-06295**

(220) 21/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hanavaise

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ÂU LẠC (VN)

Số 12a/2D The Mansions, ĐTM Lê Trọng Tấn-Parkcity Hanoi, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-06338**

(220) 21/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 9.7.19; 26.11.12

(591) Cam, xanh lá.

(731) ĐÀO THỊ HƯỜNG (VN)

Tự Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước cốt phở; nước cốt lẩu; phô mai bột; bơ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Bột chiên; gia vị ướp thịt; nước cốt phở; nước cốt lẩu; phô mai bột; hạt ngô mỹ dùng làm bắp rang bơ; đường.

(210) **4-2025-06538**

(220) 24/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(591) Đỏ, vàng, trắng.

CardioBoost®

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CAREFORE GLOBAL VIỆT NAM
(VN)

L6-6.08, Vinhomes Golden River, số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng; nước uống bổ sung muối và khoáng chất cho cơ thể; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa; chất thay thế sữa; sữa chua; phô mát; các sản phẩm từ sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) **4-2025-06540**

(220) 24/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lasko

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ HỒ
GUOM (VN)

Số 42 ngõ 6, phố Ngọc Hà, phường Đội
Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử, cụ thể là: đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); micro (ống nói); màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số; loa.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị sấy; máy sưởi; quạt trần; quạt điện; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt phun sương; quạt máy.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đầu máy hát karaoke tự động, bộ khuếch đại âm thanh (âm li), micro (ống nói), màn hình cảm ứng, đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số, loa, máy sấy tóc, máy sấy quần áo, máy hút ẩm, máy hút mùi.

(210) **4-2025-06609**

(540)



(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

(220) 24/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8

(591) Xanh, trắng.

(731) TRẦN QUANG VINH (VN)
69B Hùng Vương, phường 04, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(210) **4-2025-06654**

(540)



(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

(220) 24/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Nâu nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết,
tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên
Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW
(SMARTLAW LEGAL SERVICE
CO.,LTD.)

(210) **4-2025-06673**

(540)



(511) Nhóm 30: Bánh canh; bánh kẹo; trà; bột.

(220) 24/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, hồng, cam.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
BETTER INVEST POINT – B.I.P (VN)
44 đường số 12, phường Bình Hưng Hòa,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(210) **4-2025-06677**

(540)



(220) 24/02/2025

(441) 25/08/2025

(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, De 19805
USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Hóa chất đánh bóng chất bán dẫn; bùn để đánh bóng chất bán dẫn; bùn để đánh bóng chất nền điện tử; bùn đánh bóng trên cơ sở chất mài mòn và không trên cơ sở chất mài mòn; vật liệu mài mòn; bùn đánh bóng; tác nhân hóa học để đánh bóng; giấy nhám (giấy ráp); vải nhám (vải ráp); vải đánh bóng; chế phẩm đánh bóng; tác nhân đánh bóng dùng cho kính; tác nhân đánh bóng dùng cho linh kiện và chất nền điện tử; chất đánh bóng dùng cho các bộ phận máy vi tính; chất đánh bóng dùng cho các thành phần quang học; chế phẩm làm sạch, chế phẩm làm sạch dùng cho kính; dung dịch cọ rửa.

(210) **4-2025-06847**

(540)



(220) 25/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KAIWO DIESEL (VN)

116-118 đường số 27, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Siro dùng trong đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-07101**

(540)

LATACOS

(220) 26/02/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ÂU LẠC (VN)

Số 12a/2D The Mansions, ĐTM Lê Trọng Tấn-Parkcity Hanoi, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-07146**

(540)

TitanEnergiz

(220) 26/02/2025

(441) 25/08/2025

(731) VŨ HOÀNG (VN)

Tổ 13, Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Vòng tay năng lượng hỗ trợ sức khỏe (thiết bị cải thiện sức khỏe con người); vòng cổ năng lượng hỗ trợ sức khỏe (thiết bị cải thiện sức khỏe con người).

(210) **4-2025-07155**

(540)



(220) 26/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 13.1.6; 26.3.1; 26.4.2; 26.7.25

(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, nâu, hồng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VTK (VN)

Ngõ 121/2 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 41: Giải trí.

(210) **4-2025-07177**

(540)



(220) 26/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.17; 26.11.8

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) TĂNG THUẬN MINH (VN)

13.02 Block B, chung cư Tecco Town, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy: giảm xóc, nhông, sên, đĩa.

(210) **4-2025-07209**

(540)



(220) 27/02/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.13.25

(731) 1. NGUYỄN DUY TĂNG (VN)

Thôn Nội Lang Tây, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

2. PHAN TRẦN ĐẠT (VN)

40/78 Ngõ Quang Bích, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Máy tính; các thiết bị nghe nhìn và thiết bị công nghệ thông tin, cũng như các thiết bị an toàn và cấp cứu.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu dành cho người; quần áo và đồ đi chân dùng cho thể thao; đồng phục môn võ judo và karate; giày đá bóng; giày tập thể dục; giày ống trượt tuyết.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-07326**

(220) 27/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(731) TRƯƠNG VIỆT NHÂN (VN)
128/33 Đoàn Văn Bơ, phường 9, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D &
T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán các thiết bị, dụng cụ, linh kiện và nguyên liệu về ngành cà phê và ngành nhà hàng ăn uống.

Nhóm 37: Sửa chữa các thiết bị, dụng cụ, linh kiện về ngành cà phê và ngành nhà hàng ăn uống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-07524**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
SẢN XUẤT DƯỢC PHẨM
ESSENPAP (VN)
CN- 02 04 Cụm CN Xà Cầu, xã Quảng
Phú Cầu, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-07566**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.8; 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23; 26.4.4

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ ĐẤT VUI (VN)
1/4C đường Linh Đông, phường Linh
Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ ký gửi bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2025-07579**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tropnex

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)

Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; tất; mũ; quần áo; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-07585**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RAMPAGE

(731) SHISHI JINMI ENVIRONMENTAL PROTECTION SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

4th Floor, No. 21-24, Zone c, Zhengda Plaza, No. 189, Longhu Road, Hubin Street, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali; túi du lịch; ví tiền; túi xách tay; ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; quần áo bơi; thắt lưng [trang phục]; cà vạt.

(210) **4-2025-07607**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1; 3.9.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Vàng, đỏ, xanh da trời, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH (XUẤT & NHẬP KHẨU) THỰC PHẨM TCL (VN)

110/26-110/28 Ông ích Khiêm, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản sơ chế bảo quản; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản sấy khô; thủy hải sản đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: thủy hải sản đã chế biến, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản đóng hộp, thủy hải sản sống, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, thủy hải sản khô.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến và xử lý thủy hải sản.

(210) **4-2025-07613**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HPA

(731) CÔNG TY TNHH XUPAI POWER
VIỆT NAM (VN)

Lô B8.3, đường D12, nhà xưởng B9.3,
đường N8, KCN Thành Thành Công,
phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh
Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; pin để thấp sáng; pin điện; ắc quy điện; pin quang điện; pin mặt trời.

(210) **4-2025-07614**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HUP

(731) CÔNG TY TNHH XUPAI POWER
VIỆT NAM (VN)

Lô B8.3, đường D12, nhà xưởng B9.3,
đường N8, KCN Thành Thành Công,
phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh
Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; pin để thấp sáng; pin điện; ắc quy điện; pin quang điện; pin mặt trời.

(210) **4-2025-07615**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TANI

(731) CÔNG TY TNHH XUPAI POWER
VIỆT NAM (VN)

Lô B8.3, đường D12, nhà xưởng B9.3,
đường N8, KCN Thành Thành Công,
phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh
Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; pin để thấp sáng; pin điện; ắc quy điện; pin quang điện; pin mặt trời.

(210) **4-2025-07616**

(220) 28/02/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHAXI

(731) CÔNG TY TNHH XUPAI POWER
VIỆT NAM (VN)

Lô B8.3, đường D12 KCN Thành Thành
Công, phường An Hòa, thị xã Trảng
Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; pin để thấp sáng; pin điện; ắc quy điện; pin quang điện; pin mặt trời.

(210) **4-2025-07771**

(220) 03/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 5.3.20; 5.11.1

(591) Xanh lá cây, cam, da.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN LÂM
HỒNG PHÁT (VN)

Tổ 8, ấp 5, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh
Cửu, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rong biển khô; rong biển đã qua chế biến; rong sụn khô; rong sụn muối.

Nhóm 31: Rong biển tươi; rong sụn tươi.

(210) **4-2025-07822**

(220) 03/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAXWEI

(531) 24.15.7

(731) ZOU HUANJUN (CN)

Yumosuling, Gongqian Village, Longcun
Town, Wuhua County, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; máy sấy tóc; máy pha
cà phê, dùng điện; thiết bị giữ ẩm; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-07823**

(220) 03/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

(731) ZOU HUANJUN (CN)

Yumosuling, Gongqian Village, Longcun Town, Wuhua County, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

MAXΛWEI

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; ốp cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; tai nghe kèm micrô; thiết bị sạc điện cầm tay; dây cáp điện.

(210) **4-2025-08116**

(220) 04/08/2023

(641) 4-2023-34472

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)

Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Nasatoin

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-08243**

(220) 22/12/2021

(641) 4-2021-51045

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20; 24.17.20; 26.15.15

(591) Cam, đỏ.

(731) PHẠM VĂN LONG (VN)

Ấp Tích Khánh, xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

The logo for 'inhome' features a stylized 'V' shape composed of two overlapping curved lines, one red and one blue, followed by the word 'inhome' in a bold, blue, sans-serif font.

(511) Nhóm 35: Marketing; kiểm toán doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

Nhóm 37: Xây dựng; làm sạch tòa nhà [bề mặt bên ngoài]; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; sơn nội thất và ngoại thất.

Nhóm 41: Điều hành các lớp thể dục thể hình; cung cấp các tiện nghi sử dụng chơi gôn; cho thuê sân bãi thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-08251**

(220) 05/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 17.2.2; 24.15.7

(731) PHAN KHÁNH LINH (VN)

79/20/15 Phạm Viết Chánh, phường 19,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH
LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Chế phẩm da liễu; chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da có thể tiêm được dùng cho mục đích y tế; chế phẩm được để chăm sóc da.

(210) **4-2025-08252**

(220) 05/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.5.8; 21.1.13; 24.15.7

(731) PHAN KHÁNH LINH (VN)

79/20/15 Phạm Viết Chánh, phường 19,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH
LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Chế phẩm da liễu; chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da có thể tiêm được dùng cho mục đích y tế; chế phẩm được để chăm sóc da.

(210) **4-2025-08253**

(220) 05/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHAN KHÁNH LINH (VN)

79/20/15 Phạm Viết Chánh, phường 19,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH
LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

Libeauti

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; trang điểm; chăm sóc da mặt; chăm sóc tóc; chăm sóc cơ thể; thẩm mỹ viện.

(210) 4-2025-08286

(220) 19/01/2022

(641) 4-2022-02263

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.15.23; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13;
5.5.20; 26.1.1



ShinhanLife

(731) CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM
SHINHAN LIFE VIỆT NAM (VN)
Tầng 20, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; phần mềm máy tính cho biểu đồ điện tử dùng cho mục đích y tế; biểu đồ điện tử cho mục đích y tế; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm máy tính liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính; các chương trình máy tính liên quan đến các vấn đề tài chính; phần mềm máy tính liên quan đến lịch sử tài chính; tài liệu điện tử có thể tải xuống; tệp đa phương tiện có thể tải xuống; phiếu quà tặng điện tử có thể tải xuống; phiếu/vé điện tử; thẻ thông minh; thẻ tín dụng được mã hóa; thẻ mạch tích hợp và các bộ phận hợp thành; thẻ mã hóa để sử dụng liên quan đến việc truyền điện tử các giao dịch tài chính; thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị xử lý thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; phiếu mua hàng/phiếu quà tặng in sẵn; tạp chí xuất bản định kỳ; catalô; lịch; tờ rơi quảng cáo; ấn phẩm; sổ nhật ký [ấn phẩm]; cuốn sách nhỏ; tạp chí; bản tin.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại; biên tập và hệ thống hóa thông tin trong ngân hàng dữ liệu; dịch vụ lập hóa đơn y tế cho bệnh viện; phân tích dữ liệu thống kê nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị cho mục đích y tế; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa dữ liệu vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ liên quan đến nền tảng phần mềm máy tính; dịch vụ quản trị kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; biên tập số liệu thống kê liên quan đến việc sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe; quảng bá các dịch vụ tài chính và bảo hiểm nhân danh các bên thứ ba; quản lý hồ sơ và tài liệu y tế bằng máy vi tính; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử liên quan đến thông tin chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; bảo lãnh bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh bảo hiểm y tế; dịch vụ tài chính; uỷ thác quản lý tài chính liên quan đến lương hưu; dịch vụ ngân hàng; đại lý bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; bảo lãnh bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ lập kế hoạch tài chính liên quan đến bảo hiểm; tư vấn tài chính liên quan đến kế hoạch thuế; dịch vụ tư vấn tín dụng; dịch vụ quản lý và tư vấn tài chính; dịch vụ thanh toán qua internet từ điện thoại di động; cho vay tín dụng trả góp; dịch vụ thẻ trả trước; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ quà tặng (dịch vụ tài chính); phát hành thẻ ghi nợ; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; dịch vụ thẻ rút tiền mặt; dịch vụ cho vay tiêu dùng; đầu tư vốn.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống thông tin liên quan đến tài chính; thiết kế và phát triển mạng lưới viễn thông; dịch vụ phát triển cơ sở dữ liệu; phát triển thiết bị xử lý dữ liệu; dịch vụ nền tảng [paas]; phát triển, lập trình và xử lý phần mềm; phát triển, cập nhật và bảo trì hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu; điện toán đám mây.

(210) **4-2025-08288**

(220) 19/01/2022

(641) 4-2022-02264

(441) 25/08/2025

(540)

Công ty TNHH Bảo hiểm Shinhan Life Việt Nam

(731) CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM
SHINHAN LIFE VIỆT NAM (VN)

Tầng 20, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; phần mềm máy tính cho biểu đồ điện tử dùng cho mục đích y tế; biểu đồ điện tử cho mục đích y tế; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm máy tính liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính; các chương trình máy tính liên quan đến các vấn đề tài chính; phần mềm máy tính liên quan đến lịch sử tài chính; tài liệu điện tử có thể tải xuống; tệp đa phương tiện có thể tải xuống; phiếu quà tặng điện tử có thể tải xuống; phiếu/vé điện tử; thẻ thông minh; thẻ tín dụng được mã hóa; thẻ mạch tích hợp và các bộ phận hợp thành; thẻ mã hóa để sử dụng liên quan đến việc truyền điện tử các giao dịch tài chính; thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị xử lý thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; phiếu mua hàng/phiếu quà tặng in sẵn; tạp chí xuất bản định kỳ; catalô; lịch; tờ rơi quảng cáo; ấn phẩm; sổ nhật ký [ấn phẩm]; cuốn sách nhỏ; tạp chí; bản tin.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại; biên tập và hệ thống hóa thông tin trong ngân hàng dữ liệu; dịch vụ lập hóa đơn y tế cho bệnh viện; phân tích dữ liệu thống kê nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị cho mục đích y tế; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa dữ liệu vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ liên quan đến nền tảng phần mềm máy tính; dịch vụ quản trị kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; biên tập số liệu thống kê liên quan đến việc sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe; quảng bá các dịch vụ tài chính và bảo hiểm nhân danh các bên thứ ba; quản lý hồ sơ và tài liệu y tế bằng máy vi tính; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử liên quan đến thông tin chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; bảo lãnh bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh bảo hiểm y tế; dịch vụ tài chính; uỷ thác quản lý tài chính liên quan đến lương hưu; dịch vụ ngân hàng; đại lý bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; bảo lãnh bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ lập kế hoạch tài chính liên quan đến bảo hiểm; tư vấn tài chính liên quan đến kế hoạch thuế; dịch vụ tư vấn tín dụng; dịch vụ quản lý và tư vấn tài chính; dịch vụ thanh toán qua internet từ điện thoại di động; cho vay tín dụng trả góp; dịch vụ thẻ trả trước; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ quà tặng (dịch vụ tài chính); phát hành thẻ ghi nợ; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; dịch vụ thẻ rút tiền mặt; dịch vụ cho vay tiêu dùng; đầu tư vốn.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống thông tin liên quan đến tài chính; thiết kế và phát triển mạng lưới viễn thông; dịch vụ phát triển cơ sở dữ liệu; phát triển thiết bị xử lý dữ liệu; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển, lập trình và xử lý phần mềm; phát triển, cập nhật và bảo trì hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu; điện toán đám mây.

(210) 4-2025-08289

(220) 19/01/2022

(641) 4-2022-02265

(441) 25/08/2025

(540)

SHINHAN LIFE INSURANCE VIETNAM LIMITED LIABILITY COMPANY

(731) CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM
SHINHAN LIFE VIỆT NAM (VN)

Tầng 20, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn,
phường Bến Nghé Quận 1 thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; phần mềm máy tính cho biểu đồ điện tử dùng cho mục đích y tế; biểu đồ điện tử cho mục đích y tế; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm máy tính liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính; các chương trình máy tính liên quan đến các vấn đề tài chính; phần mềm máy tính liên quan đến lịch sử tài chính; tài liệu điện tử có thể tải xuống; tệp đa phương tiện có thể tải xuống; phiếu quà tặng điện tử có thể tải xuống; phiếu/vé điện tử; thẻ thông minh; thẻ tín dụng được mã hóa; thẻ mạch tích hợp và các bộ phận hợp thành; thẻ mã hóa để sử dụng liên quan đến việc truyền điện tử các giao dịch tài chính; thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị xử lý thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; phiếu mua hàng/phiếu quà tặng in sẵn; tạp chí xuất bản định kỳ; catalô; lịch; tờ rơi quảng cáo; ấn phẩm; sổ nhật ký [ấn phẩm]; cuốn sách nhỏ; tạp chí; bản tin.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại; biên tập và hệ thống hóa thông tin trong ngân hàng dữ liệu; dịch vụ lập hóa đơn y tế cho bệnh viện; phân tích dữ liệu thống kê nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị cho mục đích y tế; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa dữ liệu vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ liên quan đến nền tảng phần mềm máy tính; dịch vụ quản trị kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; biên tập số liệu thống kê liên quan đến việc sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe; quảng bá các dịch vụ tài chính và bảo hiểm nhân danh các bên thứ ba; quản lý hồ sơ và tài liệu y tế bằng máy vi tính; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử liên quan đến thông tin chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; bảo lãnh bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh bảo hiểm y tế; dịch vụ tài chính; uỷ thác quản lý tài chính liên quan đến lương hưu; dịch vụ ngân hàng; đại lý bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; bảo lãnh bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ lập kế hoạch tài chính liên quan đến bảo hiểm; tư vấn tài chính liên quan đến kế hoạch thuế; dịch vụ tư vấn tín dụng; dịch vụ quản lý và tư vấn tài chính; dịch vụ thanh toán qua internet từ điện thoại di động; cho vay tín dụng trả góp; dịch vụ thẻ trả trước; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ quà tặng (dịch vụ tài chính); phát hành thẻ ghi nợ; giao dịch thẻ tín dụng điện tử; dịch vụ thẻ rút tiền mặt; dịch vụ cho vay tiêu dùng; đầu tư vốn.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống thông tin liên quan đến tài chính; thiết kế và phát triển mạng lưới viễn thông; dịch vụ phát triển cơ sở dữ liệu; phát triển thiết bị xử lý dữ liệu; dịch vụ nền tảng [paas]; phát triển, lập trình và xử lý phần mềm; phát triển, cập nhật và bảo trì hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu; điện toán đám mây.

(210) **4-2025-08415**

(220) 14/10/2022

(641) 4-2022-43174

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.6

(731) RDSTR IP 2 AB (SE)

C/o Ridestore AB, Frihamnen 16A, SE-417 55 Göteborg, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Túi thể thao được thiết kế riêng để chứa mũ bảo hiểm.

Nhóm 18: Túi xách; ba lô thể thao; túi đựng bộ dụng cụ nghề [túi rỗng]; ba lô; túi có bánh xe; túi đựng đồ vệ sinh/trang điểm [túi rỗng]; ví bỏ túi; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục thể thao; quần áo để trượt tuyết; quần áo trượt ván tuyết; áo [trang phục]; áo mặc bên trong áo sơ mi; áo nịt len thể thao; quần dài; áo khoác [trang phục]; áo khoác ngoài; quần đùi; quần bơi; bộ đồ bơi; quần lót ôm chân [dài đến mắt cá]; quần áo lót thấm mồ hôi; quần áo lót; nút tắt ngăn cổ; tắt dài; tắt dài dùng để trượt tuyết; đồ đi chân; giày; giày dùng để trượt ván tuyết; giày trượt xe scuter; đồ đội đầu; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ lưỡi trai có tấm che nắng; đồ đội đầu thể thao [trừ mũ bảo hiểm]; dải băng buộc đầu [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn choàng cổ dạng ống; mũ trùm đầu, che miệng và cổ, chỉ để hở mắt (balaclavas); mũ trùm đầu, che miệng và cổ (balaclavas), dùng để trượt tuyết; găng tay; găng tay để trượt tuyết; găng tay hở ngón; nút tắt; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 28: Bao/túi/hộp đựng dùng cho dụng cụ thể thao; bao, ba lô và túi dùng để đựng ván trượt tuyết đôi và ván trượt tuyết đơn; túi đựng dụng cụ trượt tuyết; túi có bánh xe dùng để đựng ván trượt tuyết đôi và ván trượt tuyết đơn.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, quần áo để trượt tuyết ván đôi, quần áo trượt tuyết ván đơn, khăn choàng cổ dạng ống, mũ trùm đầu che miệng và cổ (balaclavas) dùng để trượt tuyết, găng tay, găng tay để trượt tuyết, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, túi xách, ba lô thể thao, túi đựng bộ dụng cụ nghề; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến ba lô, túi đựng đồ vệ sinh/trang điểm, ví bỏ túi, bao để móc chìa khóa, và bao/túi/hộp đựng dùng cho dụng cụ thể thao.

(210) **4-2025-08416**

(220) 14/10/2022

(641) 4-2022-43173

(441) 25/08/2025

(540)

MONTEC

(731) RDSTR IP 1 AB (SE)

C/o Ridestore AB, Frihamnen 16A, SE-417 55 Göteborg, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục thể thao; quần áo để trượt tuyết; quần áo trượt ván tuyết; áo [trang phục]; áo mặc bên trong áo sơ mi; áo nịt len thể thao; quần dài; áo khoác [trang phục]; áo khoác ngoài; quần đùi; quần bơi; bộ đồ bơi; quần lót ôm chân [dài đến mắt cá]; quần áo lót thấm mồ hôi; quần áo lót; nút tắt ngăn cổ; tắt dài; tắt dài dùng để trượt tuyết; đồ đi chân; giày; giày dùng để trượt ván tuyết; giày trượt xe scuter; đồ đội đầu; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ lưỡi trai có tấm che nắng; đồ đội đầu thể thao [trừ mũ bảo hiểm]; dải băng buộc đầu [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn choàng cổ dạng ống; mũ trùm đầu, che miệng và cổ, chỉ để hở

mắt (balaclavas); mũ trùm đầu, che miệng và cổ (balaclavas), dùng để trượt tuyết; găng tay; găng tay để trượt tuyết; găng tay hở ngón; nịt bít tất; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, quần áo để trượt tuyết ván đôi, quần áo trượt tuyết ván đơn, khăn choàng cổ dạng ống, mũ trùm đầu che miệng và cổ (balaclavas) dùng để trượt tuyết, găng tay, găng tay để trượt tuyết.

(210) **4-2025-08417**

(220) 14/10/2022

(641) 4-2022-43172

(441) 25/08/2025

(540)

DOPE SNOW

(731) RDSTR IP 2 AB (SE)

C/o Ridestore AB, Frihamnen 16A, SE-417 55 Göteborg, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Túi thể thao được thiết kế riêng để chứa mũ bảo hiểm.

Nhóm 18: Túi xách; ba lô thể thao; túi đựng bộ dụng cụ nghề [túi rỗng]; ba lô; túi có bánh xe; túi đựng đồ vệ sinh/trang điểm [túi rỗng]; ví bỏ túi; bao để móc chìa khóa; ô.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục thể thao; quần áo để trượt tuyết; quần áo trượt ván tuyết; áo [trang phục]; áo mặc bên trong áo sơ mi; áo nịt len thể thao; quần dài; áo khoác [trang phục]; áo khoác ngoài; quần đùi; quần bơi; bộ đồ bơi; quần lót ôm chân [dài đến mắt cá]; quần áo lót thấm mồ hôi; quần áo lót; bít tất ngắn cổ; tất dài; tất dài dùng để trượt tuyết; đồ đi chân; giày; giày dùng để trượt ván tuyết; giày trượt xe scuto; đồ đội đầu; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ lưỡi trai có tấm che nắng; đồ đội đầu thể thao [trừ mũ bảo hiểm]; dải băng buộc đầu [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn choàng cổ dạng ống; mũ trùm đầu, che miệng và cổ, chỉ để hở mắt (balaclavas); mũ trùm đầu, che miệng và cổ (balaclavas), dùng để trượt tuyết; găng tay; găng tay để trượt tuyết; găng tay hở ngón; nịt bít tất; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 28: Bao, ba lô và túi dùng để đựng ván trượt tuyết đôi và ván trượt tuyết đơn; túi đựng dụng cụ trượt tuyết; túi có bánh xe dùng để đựng ván trượt tuyết đôi và ván trượt tuyết đơn.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, quần áo để trượt tuyết ván đôi, quần áo trượt tuyết ván đơn, khăn choàng cổ dạng ống, mũ trùm đầu che miệng và cổ (balaclavas) dùng để trượt tuyết, găng tay, găng tay để trượt tuyết, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, túi xách, ba lô thể thao, túi đựng bộ dụng cụ nghề; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến ba lô, túi đựng đồ vệ sinh/trang điểm, ví bỏ túi, bao để móc chìa khóa, và bao/túi/hộp đựng dùng cho dụng cụ thể thao.

(210) **4-2025-08418**

(220) 14/10/2022

(641) 4-2022-43171

(441) 25/08/2025

(540)

DOPE

(731) RDSTR IP 2 AB (SE)

C/o Ridestore AB, Frihamnen 16A, SE-417 55 Göteborg, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Túi thể thao được thiết kế riêng để chứa mũ bảo hiểm.

Nhóm 18: Túi xách; ba lô thể thao; túi đựng bộ dụng cụ nghề [túi rỗng]; ba lô; túi có bánh xe; túi đựng đồ vệ sinh/trang điểm [túi rỗng]; ví bỏ túi; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục thể thao; quần áo để trượt tuyết; quần áo trượt ván tuyết; áo [trang phục]; áo mặc bên trong áo sơ mi; áo nịt len thể thao; quần dài; áo khoác [trang phục]; áo khoác ngoài; quần đùi; quần bơi; bộ đồ bơi; quần lót ôm chân [dài đến mắt cá]; quần áo lót thấm mồ hôi; quần áo lót; bít tất ngắn cổ; tất dài; tất dài dùng để trượt tuyết; đồ đi chân; giày; giày dùng để trượt ván tuyết; giày trượt xe scuter; đồ đội đầu; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ lưỡi trai có tấm che nắng; đồ đội đầu thể thao [trừ mũ bảo hiểm]; dải băng buộc đầu [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn choàng cổ dạng ống; mũ trùm đầu, che miệng và cổ, chỉ để hở mắt (balaclavas); mũ trùm đầu, che miệng và cổ (balaclavas), dùng để trượt tuyết; găng tay; găng tay để trượt tuyết; găng tay hở ngón; nịt bít tất; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 28: Bao/túi/hộp đựng dùng cho dụng cụ thể thao; bao, ba lô và túi dùng để đựng ván trượt tuyết đôi và ván trượt tuyết đơn; túi đựng dụng cụ trượt tuyết; túi có bánh xe dùng để đựng ván trượt tuyết đôi và ván trượt tuyết đơn.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, quần áo để trượt tuyết ván đôi, quần áo trượt tuyết ván đơn, khăn choàng cổ dạng ống, mũ trùm đầu che miệng và cổ (balaclavas) dùng để trượt tuyết, găng tay, găng tay để trượt tuyết, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, túi xách, ba lô thể thao, túi đựng bộ dụng cụ nghề; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến ba lô, túi đựng đồ vệ sinh/trang điểm, ví bỏ túi, bao để móc chìa khóa, và bao/túi/hộp đựng dùng cho dụng cụ thể thao.

(210) **4-2025-08551**

(220) 06/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.1; 26.4.9; 26.11.7

(591) Màu đỏ, màu trắng



(731) CÔNG TY TNHH TM TUẤN HỒNG PHÚ THỌ (VN)

Tổ 11B, Phố Anh Dũng, Phường Tiên Cát, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng.

(210) **4-2025-08823**

(220) 07/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 16.1.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.5; 26.2.3

(591) Xanh dương đen, xanh dương nhạt, vàng.

(731) TRẦN NGỌC TUẤN (VN)

56/2C Tân Thới 1, ấp 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Trường đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; dịch vụ thư viện cho thuê.

(210) 4-2025-08824

(220) 07/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 24.17.5; 24.17.9; 26.11.8

(591) Vàng, tím.

(731) NGUYỄN VÕ NHƯ NGUYỄN (VN)
167/11A ấp 13, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 41: Trường đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; dịch vụ thư viện cho thuê.

(210) 4-2025-08884

(220) 10/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.5; 24.15.3; 24.17.19;
26.1.1; 26.1.18; 26.4.9; 26.4.10

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU GIANG
THÀNH ĐẠT (VN)
63 Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bình ắc quy các loại.

(210) 4-2025-08885

(220) 10/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ST MELAVIS

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) TRẦN THỊ HOÀI (VN)
23 đường số 8, KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-08886**

(220) 10/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 26.11.12

(731) YIN LUN (CN)

No. 140 Zhushan, Chuanshan Town,
Liujiang District, Guang Xi Province,
China



(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm trang điểm; nước hoa.

(210) **4-2025-08887**

(220) 10/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.21; 26.3.1; 26.11.3;
26.13.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) YIN LUN (CN)

No. 140 Zhushan, Chuanshan Town,
Liujiang District, Guang Xi Province,
China



(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 08: Dao cạo râu; dao cạo; lưỡi dao cạo râu; dao cạo dùng điện; hộp dao cạo; lưỡi lam.

(210) **4-2025-09066**

(220) 10/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.4.18

(731) XIAMEN XIAOMIYU CATERING
MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Area A, Room 1901, No. 5 Jiayi Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China



(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là hoạt động kinh doanh và tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại); cung cấp dịch vụ trợ giúp (trong kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền kinh doanh; quảng cáo; tiếp thị; tư vấn quản lý hoạt động kinh doanh; mua bán, xuất nhập khẩu thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cửa hàng ăn uống.

(210) **4-2025-09100**

(220) 11/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.18



G-SKYLINE HOMES

(591) Xanh lá cây đậm, vàng đậm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)

Số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công, nông, ngư nghiệp và xây dựng; mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; mua bán giường, tủ, bàn ghế; mua bán lương thực, thực phẩm và đồ uống; mua bán hóa mỹ phẩm.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng và trung tâm thương mại dịch vụ; dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng; mua bán, môi giới bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường học; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

(210) **4-2025-09101**

(220) 11/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.18



G-SKYLINE HOMES

(591) Xanh lá cây đậm, vàng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)

Số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công, nông, ngư nghiệp và xây dựng; mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; mua bán giường, tủ, bàn ghế; mua bán lương thực, thực phẩm và đồ uống; mua bán hóa mỹ phẩm.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng và trung tâm thương mại dịch vụ; dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng; mua bán, môi giới bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường học; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

(210) **4-2025-09102**

(220) 11/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.18



G-SKYLINE HOMES

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)

Số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công, nông, ngư nghiệp và xây dựng; mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; mua bán giường, tủ, bàn ghế; mua bán lương thực, thực phẩm và đồ uống; mua bán hóa mỹ phẩm.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng và trung tâm thương mại dịch vụ; dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng; mua bán, môi giới bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 41: Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công, nông, ngư nghiệp và xây dựng; mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; mua bán giường, tủ, bàn ghế; mua bán lương thực, thực phẩm và đồ uống; mua bán hóa mỹ phẩm.

(210) **4-2025-09103**

(220) 11/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.18



(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI BÌNH (VN)

Số 5A, xa lộ Xuyên Á, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống, vải, hàng may sẵn, giày dép; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công, nông, ngư nghiệp và xây dựng; mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; mua bán giường, tủ, bàn ghế; mua bán lương thực, thực phẩm và đồ uống; mua bán hóa mỹ phẩm.

Nhóm 36: Đầu tư tài chính để phát triển khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng và trung tâm thương mại dịch vụ; dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng; mua bán, môi giới bất động sản; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà để ở, nhà không để ở; xây dựng công trình điện; hoàn thiện công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường học; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

(210) **4-2025-09395**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1

(591) Đỏ, đen, hồng.



(731) CÔNG TY TNHH BÁCH KHANG VIỆT NAM (VN)

Phòng 201-202, nhà A1, khu Ngoại Giao Đoàn Vạn Phúc, số 298, đường Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung ăn kiêng; dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, chất bổ sung ăn kiêng, dược phẩm.

(210) **4-2025-09404**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Xanh lá cây, đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.



(731) ĐÀO MẠNH TÀI (VN)

Căn hộ 1428, Hh03a, tổ dân phố 5, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ kiện xe hơi; bọc vô lăng ô tô; gối tựa đầu tựa lưng cho ghế ngồi ô tô; thảm chống nóng cho nắp lô ô tô; lót ghế ô tô hạt gỗ; áo che nắng mưa ô tô.

Nhóm 20: Gối (gối đầu, gối kê chân, gối bà bầu, gối văn phòng, gối trẻ em); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm; bàn để xoa bóp; gương soi; đệm nước, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-09439**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TEALAB

(731) NGUYỄN ĐỨC GIANG (VN)

Tổ 6, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà, cà phê; cà phê; trà hoa quả.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán giải khát.

(210) **4-2025-09440**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KOFILAB

(731) NGUYỄN ĐỨC GIANG (VN)

Tổ 6, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà, cà phê; cà phê; trà hoa quả.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán giải khát.

(210) **4-2025-09441**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COFILAB

(731) NGUYỄN ĐỨC GIANG (VN)

Tổ 6, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà, cà phê; cà phê; trà hoa quả.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán giải khát.

(210) **4-2025-09442**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 11.3.3; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh lá cây, da.

(731) LÊ THỊ HỢP (VN)

Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà; gạo; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

(210) 4-2025-09443

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.15; 5.11.23; 7.3.2; 11.3.3; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh lá, vàng, trắng.

(731) LƯU NGUYỄN HOÀI TRÚC (VN)

Tổ 1, ấp 2, xã Minh Long, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa; dịch vụ quán mỳ cay; dịch vụ quán kem.

(210) 4-2025-09444

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.5; 24.17.8

(591) Xanh, xám.

(731) NGUYỄN KIÊN CƯỜNG (VN)

Ấp Trường Trung, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ.

(210) 4-2025-09450

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(591) Tím trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)

Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị chuẩn đoán cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-09451**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.5.22; 2.5.24; 26.1.1;
26.1.18

(591) Cam, đỏ, trắng, xanh.

(731) NGUYỄN THỊ THU THUY (VN)
Thôn 3, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

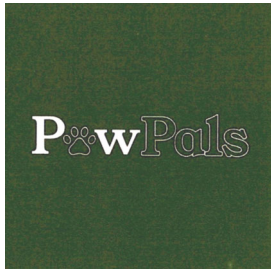
(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

(210) **4-2025-09452**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.6.3; 26.4.18

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH TVET VIỆT NAM
(VN)
Số 366, tổ 2, đường K2, phường Phú Đô,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; tinh dầu; xịt khử mùi cho vật nuôi.

Nhóm 21: Bát ăn dùng cho vật nuôi; lược cho động vật; dụng cụ vệ sinh dùng để lau rửa (không dùng điện); bát cấp thức ăn tự động dùng cho vật nuôi; bình; khay rải ổ cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-09453**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 24.1.1; 26.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
DIGIPHAR (VN)
Số 205, đường Hoàng Văn Thái, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y.

Nhóm 29: Sữa tươi; sữa chua; sữa bột; sữa đặc.

(210) **4-2025-09454**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.13.4; 24.1.1

(591) Đỏ, vàng, kem nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC
CÔNG NGHIỆP PITAGO VIỆT NAM
(VN)

Số 35 ngõ 41 Thái Hà, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; giáo dục; giảng dạy.

(210) **4-2025-09455**

(540)

STICKERVAN

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) ĐỖ TRẦN BẢO MY (VN)
CH 303B dãy A2, C/c K300, phường 12,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm); sách; dụng cụ viết.

Nhóm 21: Bình nước (không dùng điện); bình giữ nhiệt; cốc để uống; dụng cụ nhà bếp; dụng
cụ nấu ăn, không dùng điện.

(210) **4-2025-09456**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.3.23; 26.4.10; 26.4.18

(591) Xanh lá cây đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) PHẠM TIẾN DŨNG (VN)
Tổ dân phố 1, phường Tân Lập, thành
phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Yến chưng (thực phẩm làm từ yến).

(210) **4-2025-09457**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) QILIN TAO (CN)
No. 186-2, Xitao Natural Village,
Xiaolian Village, Jingkou Township,
Nanchang County, Nanchang City,
Jiangxi Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; vali xách tay; ba lô; cặp học sinh; vali [hành lý]; túi xách tay.

(210) **4-2025-09458**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.11.5; 26.3.23; 26.4.4

(591) Cam.



(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ CHUNG THU (VN)

Đội 2, thôn Đa Đình, xã An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo sấy khô (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-09459**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RƯỢU GẠO ĐỨC LOAN

(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)

Thôn Linh Khê, xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn).

(210) **4-2025-09460**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) ANAND KARTIK (IN)

Sr No 13/123 Plot No 1 Kumar City co op HSG SOC, Cluster No 2 Wadgaonsheri, Pune, Pin:411014, Maharashtra, India

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK
(VIETTHINK LAW FIRM)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

(210) **4-2025-09461**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.9.15; 8.5.3; 26.1.1

(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây.

(731) DƯƠNG THỊ BÍCH THOA (VN)

Số 02 đường Phai Vệ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Lạp sườn tươi; thực phẩm trên cơ sở thịt.

(210) **4-2025-09462**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Da cam đậm, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC DIỆP (VN)

Căn hộ B2007, tầng 20, số 229 Tây Sơn,
phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

YIAM YIAM

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2025-09463**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

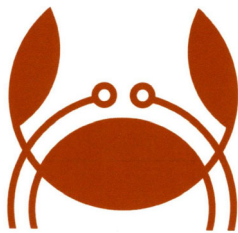
(540)

(531) 3.9.16; 3.9.24; 5.3.13

(591) Da cam đậm, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC DIỆP (VN)

Căn hộ B2007, tầng 20, số 229 Tây Sơn,
phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2025-09465**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.5.3

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt,
trắng, xanh lá cây, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI THÀNH THẮNG (VN)

Số 216, đường Gamuda Gardens 3-1, khu
đô thị C2 - Gamuda Gardens, phường
Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội



(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và nước uống được thực hiện bởi nhà hàng.

(210) **4-2025-09466**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.23; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN HIỀN
TATTO (VN)

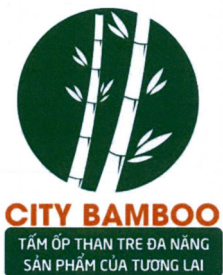
114 An Dương Vương, phường 16, quận
8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ xăm hình; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2025-09467**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.13; 26.1.1; 26.4.18

(591) Trắng, xanh lá cây, da cam.

(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)

Số 4 ngách 70 ngõ Văn Chương, phường
Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 19: Tắm ốp tường không bằng kim loại; tắm ốp tường bằng nhựa; tắm ốp tường bằng gỗ; tắm ốp tường làm từ thạch cao; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đá dùng trong xây dựng.

(210) **4-2025-09468**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.1; 3.7.19

(591) Đen xám, trắng, cam, vàng, be.

(731) TRẦN THỊ NAM (VN)

Xóm 3, xã Minh Châu, huyện Diên Châu,
tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công, khác với loại dụng cụ vận hành bằng tay); máy khoan (bằng điện, cầm tay); bộ ngưng tụ khí; máy hút bụi; tuốc nơ vít điện; cờ lê điện; dụng cụ cầm tay vận hành bằng sức gió; máy bắn đinh và đập ghim chạy bằng khí nén; máy mài góc; súng phun sơn.

(210) **4-2025-09471**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12

(591) Xám nhạt, đen, nâu, vàng.

(731) KHÚC THÀNH TRUNG (VN)

Tổ dân phố 5, phường Mễ Trì, quận Nam
Tư Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-09472**

(540)

SOLECHILD DHA

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HUTAPHAR (VN)

Số nhà 10 ngõ 11 thôn Thượng Phúc, xã
Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; men dùng cho mục đích
dược phẩm; dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; đồ uống y tế.

(210) **4-2025-09473**

(540)

SOLECHILD D3K2

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HUTAPHAR (VN)

Số nhà 10 ngõ 11 thôn Thượng Phúc, xã
Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; men dùng cho mục đích
dược phẩm; dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; đồ uống y tế.

(210) **4-2025-09474**

(540)

Momology Fesoma

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC SOLECHILD
(VN)

Số 4 DV 13 Tây Nam Linh Đàm, phường
Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; men dùng cho mục đích
dược phẩm; dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; đồ uống y tế.

(210) **4-2025-09475**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.11; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1

(591) Trắng, cam, đen.



(731) CÔNG TY TNHH KIM HUYỀN MEDIA (VN)

Thôn Phú Bình 1, xã Cam Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 41: Sản xuất nhạc; dịch vụ lồng nhạc; dàn dựng băng video; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2025-09476**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23

(591) Đen, trắng, xám.



(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-09478**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC PARIS-FRANCE (VN)

Số nhà 22, ngách 1/10, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ khám và chữa bệnh (dịch vụ y tế); dịch vụ thẩm mỹ viện vật lý trị liệu; gieo trồng cây thuốc; dịch vụ xét nghiệm y tế.

(210) **4-2025-09479**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRƯỜNG PHONG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KIM LONG (VN)

Số 2A, ngõ 10, phố Huy Du, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; kẹo bạc hà.

(210) **4-2025-09480**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VPE20

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)

Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-09481**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8

(591) Đỏ, đen, trắng, ghi, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-09482**

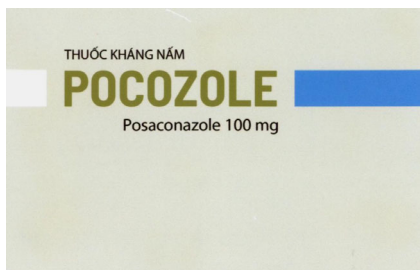
(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, ghi, đen, trắng, xanh cô ban.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-09483**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng, đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RICHY GROUP (VN)

Tầng 15, tòa nhà Richy, tổ 32, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; bánh quy; bánh ngọt; kẹo mềm; kẹo dẻo.

(210) **4-2025-09484**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

BANHVIET

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RICHY GROUP (VN)

Tầng 15, tòa nhà Richy, tổ 32, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; bánh quy; bánh ngọt; kẹo mềm; kẹo dẻo.

(210) **4-2025-09485**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LINDOV 霖渡

(731) LINDO INTERNATIONAL TRADING
(SHANGHAI) CO., LTD. (CN)

Room 609, Building 1, No. 18, Hebao
Road, Xuhui District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính dùng cho đồ đi chân; mát
tít dùng cho da thuộc; mát tít dùng cho lốp xe; chất kết dính để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gãy
vỡ; chất dính dùng cho gạch ốp tường.

(210) **4-2025-09486**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROVSKI

(731) QUANZHOU CHANGYAO TRADING
CO., LTD. (CN)

No. 256, Ganling, Guanling Village,
Dongqiao Town, Hui'an County,
Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; hoa tai; vòng cổ [đồ trang sức];
hộp đựng đồ trang sức; ví gấp đựng đồ trang sức.

(210) **4-2025-09487**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MYANDPET

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN
NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No.
777, Guanggu 3rd Road, Donghu New
Technology Development Zone, Wuhan,
HuBei, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút
được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót cho thú cưng; miếng thấm hút dùng một lần
để lót lồng của vật nuôi trong nhà; miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho vật
nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-09488**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CUQ

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN
NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No.
777, Guanggu 3rd Road, Donghu New
Technology Development Zone, Wuhan,
Hubei, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Hỗ phách [nước hoa]; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; nước dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-09494**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.3.1; 26.1.1; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI PHÁT TNT
(VN)

Ki ốt B3 khu Shop House, phường Nam
Ngạn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh
Hoá

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-09495**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.1

(591) Đen, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT DẦU NHỚT VIỆT MỸ PETRO
(VN)

Số 31 đường Tân Long, khu phố Tân
Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố
Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-09496**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT DẦU NHỚT VIỆT MỸ PETRO (VN)

Số 31 đường Tân Long, khu phố Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-09497**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT DẦU NHỚT VIỆT MỸ PETRO (VN)

Số 31 đường Tân Long, khu phố Tân Long, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-09498**

(540)

TENSEN

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN CỰ THIÊN (VN)

Thôn Đình Xuyên, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khởi động pin (thiết bị kích nổ cho pin); tàu sạc; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; bộ chuyển đổi điện; cảm biến áp suất lốp.

(210) **4-2025-09499**

(540)



(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.8; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, trắng, hồng.

(731) HỘ KINH DOANH BOVIE COSMETICS (VN)

712 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; nước thơm.

(210) **4-2025-09519**

(220) 12/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BABYLIST

(731) BABY LIST, INC. (US)

1900 Powell Street, Suite 150
Emeryville, California 94608 United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin về sản phẩm tiêu dùng liên quan đến thai kỳ, trẻ nhỏ và trẻ mới biết đi trên nền tảng trang web thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ đăng ký quà tặng cho trẻ nhỏ được cung cấp thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin tiêu dùng liên quan đến sản phẩm cho trẻ nhỏ và thông tin về trẻ nhỏ, thai kỳ, cho con bú, trẻ em và cách nuôi dạy con cái trên nền tảng trang web có thể truy cập qua máy tính và thiết bị di động thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến và truyền thống trực tiếp các gói sản phẩm chăm sóc bà bầu và trẻ sơ sinh đã hoàn chỉnh, các hàng hóa dành cho bà bầu, hàng hóa sau sinh và cho con bú và các sản phẩm cho trẻ sơ sinh và trẻ em; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách phân phối phiếu giảm giá và cung cấp chiết khấu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến và truyền thống trực tiếp các gói sản phẩm chăm sóc bà bầu, sau sinh, cho con bú và trẻ sơ sinh đã hoàn chỉnh; cung cấp các khuyến nghị về sản phẩm tiêu dùng liên quan đến các sản phẩm cho bà bầu và trẻ nhỏ.

(210) **4-2025-09712**

(220) 13/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PharmaSIU

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ THUỐC
PHARMASIU (VN)

11 Tổng Hữu Định, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; mua bán các sản phẩm sau: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, các chế phẩm dược, y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, thiết bị dụng cụ phẫu thuật y tế nha khoa và thú y, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật, thiết bị xoa bóp, thiết bị dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh, giấy, bìa cứng, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ, bút lông, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, chữ in, bản in đúc (clisè), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, lược và bọt biển, bàn chải, vật liệu dùng để làm bàn chải, đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, rau quả được bảo quản, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, cà phê, chè, ca cao, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác, kem, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp; nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn; dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2025-09725**

(220) 20/12/2022

(641) 4-2022-54214

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.7.1; 26.3.23

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH VÕ THỊ THANH TUYỀN (VN)**

Khu phố Bắc Lý, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 30: Bột thực phẩm; bột nếp; bột gạo; bột ngũ cốc.

(210) **4-2025-09792**

(220) 13/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.5; 26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) **HEROSHEIM SMART TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**

No. 7-2, The 3rd of Kaifa Road, Shangliang, DanZao Town, Nanhai District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 06: Chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; thiết bị khóa cửa, đóng mở cửa bằng kim loại, không dùng điện; chi tiết bằng kim loại cho cửa; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 07: Thiết bị mở cửa (bằng điện hoặc dùng thủy lực hoặc dùng khí nén); thiết bị đóng cửa (bằng điện hoặc dùng thủy lực hoặc dùng khí nén); máy giặt.

Nhóm 09: Thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; máy tổ chức điện tử; bộ lặp tín hiệu; lưới an toàn; khóa điện; hàng rào điện; đèn báo hiệu; máy chiếu; túi đựng thiết bị máy ảnh.

Nhóm 11: Vỉ nướng ngoài trời (Barbecues); thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị giữ ẩm; thiết bị hút ẩm; máy sấy tóc; quạt gió [điều hòa không khí]; hệ thống tưới nước tự động; hệ thống trồng thủy canh.

(210) **4-2025-09839**

(220) 13/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sdvag

(731) SRS LIFE SCIENCES PTE. LIMITED
(SG)

71 Robinson Road, #14-01, Singapore
(068895)

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-09858**

(220) 13/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Necovi

(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15

(731) HỘ KINH DOANH NECOVI (VN)

Thửa 1069, tờ 01, SN 42, Thân Nhân Tín,
TDP Ninh Khánh, phường Nénh, thị xã
Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô (thực phẩm); tổ yến tinh chế; nấm đông trùng hạ thảo đã chế biến (thực phẩm).

Nhóm 30: Trà; mật ong; cà phê; bánh kẹo; bột nghệ.

(210) **4-2025-09962**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

skfarm

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM PHÚ THÁI (VN)

Số 89B, đường Hồ Đền Lừ, tổ 36,
phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước giặt; chất tẩy rửa đa năng; chất tẩy rửa vệ sinh bếp.

Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-09963**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Phixton

(531) 1.3.1; 18.5.10; 26.1.2

(731) HANS GLOBAL INTERNATIONAL
LIMITED (CN)

Flat/Rm 2507-09 25/F Regent Centre 63
Wo Yi Hop Road Kwai Chung NT,
Hongkong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; giày dép; quần áo bơi; mũ; tất (vớ).

(210) **4-2025-09991**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.11.11; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.12

(591) Xanh cỏ vịt, vàng nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN TIỀN (VN)

Số 515 Nguyễn Khoái, phường Thanh
Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); khóa đào tạo từ xa; đào tạo lại nghề.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-09994**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PISTA LUBES

(731) INFINITESERV INTERNATIONAL
CORPORATION (PH)

22 Don Vicente Ang St. Bagong Barrio,
Caloocan City, Metro Manila, Philippines

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu bôi trơn [chất bôi trơn công nghiệp]; chất bôi trơn công nghiệp; chất bôi trơn cho máy móc; mỡ bôi trơn; chất bôi trơn dạng rắn; chất bôi trơn đa năng; chất bôi trơn là dầu hộp số sàn; dầu bôi trơn tổng hợp; chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho chất bôi trơn.

(210) **4-2025-09995**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Mylovepapa

(731) NGUYỄN ĐĂNG HIỆP (VN)

Thôn Hòa Trung, thị trấn Bình Mỹ,
huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm được phẩm; miếng đệm lót vệ sinh.

(210) **4-2025-09996**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11

(591) Đen, trắng, vàng, tím.

(731) NGUYỄN ĐĂNG HIỆP (VN)

Thôn Hòa Trung, thị trấn Bình Mỹ,
huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; miếng đệm lót vệ sinh (băng vệ sinh); băng vệ sinh dạng quần dùng cho phụ nữ; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

(210) 4-2025-09997

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CrazySurf

(731) CÔNG TY TNHH VIETMADECO (VN)
Tầng 8, tòa nhà Loyal 151 Võ Thị Sáu,
phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Dép xỏ ngón; dép nhựa.

(210) 4-2025-09998

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1; 26.1.5

(591) Xanh lam, xanh lam nhạt, trắng.

(731) HOA TIỀN THÀNH (VN)
Căn hộ 2605, chung cư 89 Phùng Hưng,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy và thiết bị làm sạch không khí, hệ thống và thiết bị vệ sinh, thiết bị thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ, hệ thống thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ.

(210) 4-2025-09999

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TAHURI

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ BTT VIỆT
NAM (VN)
47 Phước Lý 12, phường Hòa Minh, quận
Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Bóng đèn điện; đèn trần; đèn chùm; đèn pha bỏ túi, dùng điện; đèn pha để rơi sáng; đui đèn điện.

(210) 4-2025-10003

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(731) PHẠM THỊ NGỌC (VN)
Thôn Vị Dương Đông, xã Dương Hồng
Thủy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Tai nghe; đồng hồ thông minh; điện thoại di động; máy tính bảng; thiết bị sạc điện thoại di động; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay.

(210) **4-2025-10004**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CYBLE LOG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DNP HAWACO (VN)

Số 25 phố Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; trạm quan trắc thời tiết kỹ thuật số; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; thiết bị đo, bằng điện.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; hệ thống cung cấp nước.

Nhóm 38: Truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Dự báo thời tiết; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; phân tích nước.

(210) **4-2025-10005**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.3.1; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DUYÊN HÀ (VN)

Số nhà 4, ngõ 41, phố Tương Mai, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu; vật liệu xây dựng phi kim loại, xi măng; quảng cáo; marketing; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

(210) **4-2025-10006**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PROKOOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA NÔNG TRẠI XANH BA VÌ (VN)

Thôn Bát Đàm, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa chua; sữa; kem (sản phẩm sữa); đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo); hoa quả có thể ăn được đã sấy khô.

(210) **4-2025-10007**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KOOLMUM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA NÔNG
TRẠI XANH BA VÌ (VN)

Thôn Bát Đàm, xã Tân Lĩnh, huyện Ba
Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa chua; sữa; kem (sản phẩm sữa); đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); thạch
cho thực phẩm (trừ bánh kẹo); hoa quả có thể ăn được đã sấy khô.

(210) **4-2025-10014**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) PHẠM TRUNG THÀNH (VN)

Thôn Tử Dương, xã Tô Hiệu, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-10015**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.3; 26.15.1; 26.15.11; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI CEG VN (VN)

SN 76, phố 11, phường Vân Giang, thành
phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; mũ; đồ lót.

(210) **4-2025-10016**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15

(591) Xanh lục, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ MASU (VN)

Thôn Xâm Dương 1, xã Ninh Sở, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước ion kiềm; nước uống đóng chai.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước ion kiềm, nước uống đóng chai.

(210) **4-2025-10018**

(540)



(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp.

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.4; 3.4.13

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY
NÔNG NGHIỆP BULL (VN)
Thôn Thụy Trang, thị trấn Yên Mỹ,
huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(210) **4-2025-10019**

(540)



(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp.

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.1; 3.4.24

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY
NÔNG NGHIỆP BULL (VN)
Thôn Thụy Trang, thị trấn Yên Mỹ,
huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(210) **4-2025-10020**

(540)



(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành, quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 41: Đào tạo.

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 25.7.5; 26.15.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, nâu, be, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG NHÂN
LỰC TOÀN CẦU (VN)
Tầng 12, toà nhà Mipecc, số 229 Tây Sơn,
phường Khương Thượng, quận Đống Đa,
Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
HH PARTNERS)

(210) **4-2025-10021**

(540)



(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán), quảng cáo, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo thời trang, mũ nón, giày dép, thắt lưng, găng tay, phụ kiện thời trang.

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.1.14; 1.7.6; 26.1.2

(731) NGUYỄN HỮU THƯỜNG (VN)
Thôn 1, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 40: May đo, sản xuất quần áo, phụ kiện thời trang theo yêu cầu, theo đơn đặt hàng.

(210) 4-2025-10022

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.6

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CP LIÊN KẾT QUỐC TẾ NHẬT TÂM (VN)

Số 172 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm cho người lao động; dịch vụ cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động.

(210) 4-2025-10023

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12

(731) PHẠM THẾ THIỀU (VN)

Số 59 ngõ 250 Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

(210) 4-2025-10030

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AAM.PQ

(731) CÔNG TY TNHH TM AN ANH MINH (VN)

Xóm Ngọc Văn, xã Ngọc Bích, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 07: Vòng bi dùng cho máy móc; con lăn (ổ lăn lắp vòng bi dùng cho các bộ phận ghép nối và truyền động của máy móc); băng tải; phụ tùng máy động lực; phụ tùng máy nông nghiệp.

(210) 4-2025-10031

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JTEKTLD

(731) CÔNG TY TNHH TM AN ANH MINH (VN)

Xóm Ngọc Văn, xã Ngọc Bích, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 07: Vòng bi dùng cho máy móc; con lăn (ổ lăn lắp vòng bi dùng cho các bộ phận ghép nối và truyền động của máy móc); băng tải; phụ tùng máy động lực; phụ tùng máy nông nghiệp.

(210) **4-2025-10032**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Trắng, vàng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG
GOLDEN LIFE VIỆT NAM (VN)

Nhà ông Lưu Văn Tư, TDP Đồng Lý, thị
trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào.

(210) **4-2025-10039**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6

(591) Đen, cam.



(731) TRẦN TIẾN HẢI (VN)

Thôn Bàn Giang, xã Tân Phú, huyện
Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm.

(210) **4-2025-10044**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FYNESTRA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
PHARMAFACT (VN)

29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; đai lưng chỉnh hình; thiết bị xoa bóp; đệm hơi cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-10045**

(540)



(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.6; 5.3.13; 5.3.15; 26.15.15

(591) Xanh rêu, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) LƯU VIỆT CHUNG (VN)

Làng Nguyên Lâm, xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ làm vườn; kiến trúc cảnh quan; chăm sóc bãi cỏ; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ trồng cây.

(210) **4-2025-10046**

(540)

POILANE

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV CÀ PHÊ THƠM (VN)

Thôn Phú Hưng, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2025-10048**

(540)

Ovalmore

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)

29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

(210) **4-2025-10049**

(540)



(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.18; 26.4.10; 26.11.12

(591) Vàng, nâu, đen.

(731) NGÔ ĐỨC MẠNH (VN)

Thôn 3, xã Hòa Phong, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; khăn choàng.

(210) **4-2025-10050**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) ĐOÀN THỊ NHÀI (VN)

Thôn Đồng Tiến, xã Phương Dục, huyện
Phù Xuyên, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage.

(210) **4-2025-10058**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
DUNG SALA (VN)

377/1A Phan Văn Trị, phường 11, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

Nataria

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, chảo, dao và thìa; dụng cụ gia đình, cụ thể là: dụng cụ phục vụ ăn uống và dụng cụ để nướng và nấu ăn.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng, khăn choàng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, nước hoa, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ cho mục đích gia dụng, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, chảo, dao và thìa, dụng cụ gia đình, cụ thể là: dụng cụ phục vụ ăn uống và dụng cụ để nướng và nấu ăn, quần áo thời trang, giày dép thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện thời trang (thắt lưng, khăn choàng); dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ hàng hóa; dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ hàng hóa trực tuyến các sản phẩm: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, nước hoa, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ cho mục đích gia dụng, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, chảo, dao và thìa, dụng cụ gia đình, cụ thể là: dụng cụ phục vụ ăn uống và dụng cụ để nướng và nấu ăn, quần áo thời trang, giày dép thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện thời trang (thắt lưng, khăn choàng).

(210) **4-2025-10065**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 20.5.25; 26.5.1; 26.11.9

(591) Xanh lá cây, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FINCORP (VN)

176/1 - 176/3 đường Nguyễn Văn
Thương, phường 25, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt
Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; ứng dụng di động có thể tải về; phần mềm máy tính cho phép và xử lý việc thanh toán điện tử và chuyển giao các khoản thanh toán tới và từ người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; phân tích tài chính; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính.

(210) **4-2025-10067**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN XUÂN TUẤN (VN)

Cụm 2, xã Liên Trung, huyện Đan
Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe ô tô.

(210) **4-2025-10070**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.2.1; 26.2.7



(731) ĐÌNH VĂN KIÊN (VN)

Xóm 4, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa
Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-10074**

(220) 14/01/2021

(641) 4-2021-14142

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.3; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.11;
24.15.21



(591) Trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG SƠN I
(VN)

Áp 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh
Bình Phước

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua sơ chế, chế biến; hải sản đã qua sơ chế, chế biến.

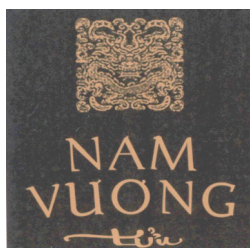
Nhóm 31: Hải sản còn sống.

(210) **4-2025-10075**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3; 4.3.19; 25.1.25; 26.4.18

(591) Đen, vàng đồng.

(731) NGUYỄN ĐỨC CÂY (VN)

Số 61 phố Hoàng Quán Chi, phường Yên
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bình thủy tinh; hũ rượu cổ nhỏ; chai lọ; bộ đồ uống rượu; cốc để uống; bình bệt
đựng đồ uống.

(210) **4-2025-10076**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9

(591) Trắng, cam, xanh tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ XNK NỘI THẤT
THÀNH CÔNG (VN)

Phòng 2914, tầng 29, toà nhà Ellip Tower
110 đường Trần Phú, phường Mỗ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dành cho em bé; đồ đạc cho nhà bếp;
đồ nội thất trong phòng ngủ; đồ đạc phòng khách; đồ đạc văn phòng.

(210) **4-2025-10077**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ SD (VN)
Số 6, khu B, Tập thể trung đoàn 664, xã
Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội



(511) Nhóm 11: Hệ thống làm sạch nước; thiết bị lọc nước; thiết bị khử trùng nước; bộ lọc nước uống; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; hệ thống điều hòa không khí.

(210) **4-2025-10078**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIEBAS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-10079**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUDBASTIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-10080**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIXABAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-10081**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIPURIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-10082**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Be'A

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)

Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan
Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông
y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc
miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm
kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như:
vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực
dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội
đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm,
yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào
(chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chung có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ
cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn
thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không
cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ

uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-10083**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hương Nữ Việt

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)

Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan
Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chung có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-10084**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EVERSTEEN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)

Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan
Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chung có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-10085**

(540)



(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 25.7.25; 26.13.1

(591) Đen, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỘNG LỰC (VN)

Số 130 phố Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày để chơi bóng đá; đồ đi ở chân; giày tập thể dục; quần áo bơi; áo T-shirt.

(210) **4-2025-10086**

(540)



(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 1.15.23; 6.1.2; 25.7.8; 26.3.2; 26.11.13; 26.15.15

(591) Đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỘNG LỰC (VN)

Số 130 phố Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày để chơi bóng đá; đồ đi ở chân; giày tập thể dục; quần áo bơi; áo T-shirt.

(210) **4-2025-10093**

(540)



(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.3.23

(731) NGUYỄN ĐỨC MẠNH (VN)

CH1007 Tòa R4 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh ngọt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) 4-2025-10095

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15



(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ, vàng nhạt.

(731) PHẠM THỊ HỒNG NHẬT (VN)

Số 34 ngõ 113 Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Men rượu; men rượu dạng bột; nấm men để nấu rượu.

Nhóm 33: Rượu.

(210) 4-2025-10096

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.4.2; 26.13.25

(591) Đỏ.

(731) PHAN MINH QUYẾT (VN)

A1607, Tầng 16, TN A, số 82 Nguyễn Tuấn, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện bằng kim loại dùng cho cửa: ray trượt, khóa cửa, bản lề; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng nhôm; khung cửa nhôm.

Nhóm 08: Bàn là; bộ đồ ăn (dao, đĩa, thìa); dao cắt, xén, gọt (không dùng điện).

Nhóm 11: Bếp từ; lò nướng bằng điện; máy làm sạch và khử độc rau quả (dùng điện); máy hút ẩm; bồn tắm; máy hút khói và mùi dùng cho nhà bếp; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi rửa (bộ phận của thiết bị vệ sinh); chậu rửa gắn cố định.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa có cơ cấu nâng hạ (đồ đạc); giá để gia vị (đồ đạc); giá để chai lọ (đồ đạc).

Nhóm 21: Đồ nấu nướng dùng trong nhà bếp, không dùng điện: nồi, niêu, xoong, chảo; dụng cụ nấu nướng không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; ấm đun nước (không dùng điện).

(210) **4-2025-10097**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAPUA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT THÀNH ĐẠT (VN)

Số 71, đường Bờ Sông Quan Hoa, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ (dụng cụ âm nhạc); nhạc cụ điện tử; nhạc cụ dây; nhạc cụ điện tử tổng hợp; giá giữ nhạc cụ; hộp đựng cho nhạc cụ.

(210) **4-2025-10098**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KERATEK

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHAN MINH QUYẾT (VN)

A1607, Tầng 16, TN A, số 82 Nguyễn Tuấn, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

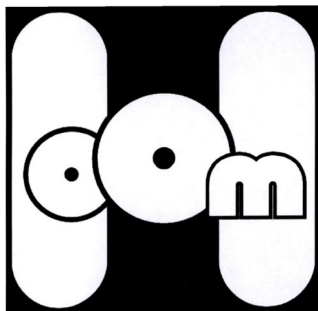
(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; dụng cụ nấu nướng dùng điện; sen vòi (vòi hoa sen); vòi rửa; chậu rửa gắn cố định; bình nước nóng cho nhà tắm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; đèn sưởi nhà tắm.

(210) **4-2025-10099**

(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.7.5

(731) NINH HUYNH LAN NHU NGOC (VN)

107 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ trung gian thương mại; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được.

Nhóm 41: Giảng dạy; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-10154**

(540)



(220) 14/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.7.3; 5.11.15; 17.2.2; 26.1.2; 26.5.1

(591) Vàng, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU BEVERAGE (VN)

Số 8B đường Ngô Quyền, khu 4, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát (không có cồn).

(210) **4-2025-10314**

(540)



(220) 17/03/2025

(441) 25/08/2025

(591) Tím than, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)

Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-10417**

(540)

VELKOR

(220) 17/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) COROMANDEL INTERNATIONAL LIMITED (IN)

Coromandel House, 1-2-10 Sardar Patel Road, Secunderabad, Telangana, India

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn.

(210) **4-2025-10418**

(540)

CILTRION

(220) 17/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) COROMANDEL INTERNATIONAL LIMITED (IN)

Coromandel House, 1-2-10 Sardar Patel Road, Secunderabad, Telangana, India

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn.

(210) **4-2025-10448**

(220) 14/06/2023

(641) 4-2023-24934

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.4; 26.3.5



(591) Trắng, xanh da trời, xanh lá cây, vàng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM V&S VIỆT NAM (VN)

Số 9, ngách 8 ngõ 163 đường Nguyễn Khang, tổ 29, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; sữa công thức (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-10525**

(220) 18/03/2025

(540)

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.9



(591) Xanh lá đậm, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH INUCHA VIETNAM (VN)

252/10 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 30: Bột gạo lứt; bột trà xanh; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bột gạo lứt, bột trà xanh, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-10574**

(220) 18/03/2025

(540)

(441) 25/08/2025



(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DUNG SALA (VN)

377/1A Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược; dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ hàng hóa, dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ hàng hóa trực tuyến các sản phẩm: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược.

(210) **4-2025-10600**

(220) 18/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, vàng đồng, cam.

(731) LƯU CẨM HÙNG (VN)

94/7 Bãi Sậy, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc da, không chứa thuốc; sữa tắm; dầu gội; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế; vitamin và khoáng chất; dược phẩm; thảo dược.

(210) **4-2025-10645**

(220) 18/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ.

(731) TRẦN VĂN TRỌNG (VN)

2/7 Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; quạt điện dùng cho cá nhân; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; nồi chiên không dầu; quạt hơi nước; quạt điều hoà.

(210) **4-2025-10667**

(220) 18/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.7; 4.3.9; 26.1.18; 26.4.10

(591) Xanh, trắng, vàng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HÀ TIÊN (VN)

604 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng; cát; gạch; ngói không bằng kim loại; vữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-10668**

(540)



(220) 18/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.7; 4.3.9; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM HÀ TIÊN (VN)
604 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng; cát; gạch; ngói không bằng kim loại; vữa.

(210) **4-2025-11019**

(540)



(220) 20/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5

(591) Cam, xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI CUNG ỨNG
PARAMOUNT SUPPLYLINK (VN)
19 Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp
Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang; ca vát.

(210) **4-2025-11020**

(540)



(220) 20/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.4; 26.1.2; 26.3.1

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI CUNG ỨNG
PARAMOUNT SUPPLYLINK (VN)
19 Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp
Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang; ca vát.

(210) **4-2025-11021**

(540)



(220) 20/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 25.7.3; 26.1.1; 26.11.8

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI CUNG ỨNG
PARAMOUNT SUPPLYLINK (VN)
19 Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp
Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang; ca vát.

(210) **4-2025-11078**

(220) 20/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.9; 25.1.25; 25.5.25

(591) Xám, trắng, đỏ, hồng.

(731) NGUYỄN NGỌC THAO (VN)

148/15 Vũ Tùng, phường 02, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm bôi trơn cho bao cao su; gel bôi trơn (chất bôi trơn cho bộ phận sinh dục); dung dịch vệ sinh (có chứa thuốc).

(210) **4-2025-11079**

(220) 20/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.3.1; 15.7.1; 25.1.6; 26.13.1

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC THAO (VN)

148/15 Vũ Tùng, phường 02, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm bôi trơn cho bao cao su; gel bôi trơn (chất bôi trơn cho bộ phận sinh dục); dung dịch vệ sinh (có chứa thuốc).

(210) **4-2025-11091**

(220) 09/12/2019

(641) 4-2019-50067

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.21; 5.7.22

(731) THE BAMBOO CO., LTD. (KR)

36, Seongsan-ro 14beon-gil, Jung-gu, Daejeon, Korea

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Khăn quàng cổ (khăn choàng cổ); quần áo lót; mũ trùm đầu [trang phục]; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo; mũ; quần trẻ em [đồ lót]; quần dài; găng tay [trang phục]; găng tay hở ngón; quần đùi; váy trong [quần áo lót]; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong quần áo lót]; tấm che mắt khi ngủ; quần lót; yếm dãi không bằng giấy; yếm tạp dề, có tay, không bằng giấy; đồ đội đầu; quần áo ngủ; áo phông ngắn tay; áo gi lê; cổ tay áo [trang phục].

(210) **4-2025-11312**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.11; 2.5.2; 2.5.18; 8.1.16;
11.3.3; 26.1.1



(591) Vàng, hồng nhạt, đen, nâu, trắng, nâu
nhạt, xám, kem.

(731) CÔNG TY TNHH TM DV TOÀN
THANH TÂM (VN)

Số 27, đường Thích Quảng Đức, khu phố
2, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: trà, cà phê, bột sữa pha chế, mút trái cây, sốt sinh tố trái cây, sữa, soda, đường, kem phô mai, phô mai, thạch trái cây, trân châu, sô cô la, máy ép trái cây, máy xay sinh tố, nồi nấu trân châu, máy đun nước áp suất cao, máy đóng nắp lon, máy làm đá, đồ xúc đá, vợt múc trân châu, lọc trà, vòi ngắt rượu, vỉ đựng đá, vá múc, cân điện tử, máy đánh bột cà phê, máy xay trà, máy đun nước nóng, máy định lượng đường, thảm lót quầy bar, máy hàn miệng túi, máy hút chân không, máy dập cốc, máy bào đá, bột làm bánh, máy móc thiết bị dụng cụ làm bánh; tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng, nhà hàng.

(210) **4-2025-11317**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.



(731) MA XIANDONG (CN)

Chashan Street, Ouhai District, Wenzhou
City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG
NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH
ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; sữa rửa mặt; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối đại lý ký gửi các loại hàng hóa, sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, sữa rửa mặt, nước hoa, chế phẩm dưỡng da, dược phẩm, thực phẩm chức năng, dung dịch vệ sinh phụ nữ chứa thuốc, chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, đồ uống từ thảo dược dùng cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm chăm sóc răng miệng không chứa thuốc, chế phẩm chăm sóc móng.

(210) **4-2025-11347**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.6; 5.7.22; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, nâu.

(731) ĐỖ THỊ MỸ LINH (VN)

104b thôn 2, xã Hòa Ninh, huyện Di
Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến; hạt đã qua chế biến; trái cây sấy; rau củ sấy; hạt macca (mắc ca) sấy; sữa chua.

(210) **4-2025-11500**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) DP BEVERAGES UNLIMITED
COMPANY (IE)

Southgate, Dublin Road, Drogheda,
County Meath, A92YK7W, Ireland

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; chiết xuất từ trà; trà trái cây, trà thảo mộc, trà được làm từ thực vật và trà ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế); trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; các chế phẩm để làm các đồ uống này.

Nhóm 32: Đồ uống không còn có hương vị trà; nước khoáng và nước có ga có hương vị trà (đồ uống); đồ uống trái cây (không còn) và nước ép trái cây có hương vị trà; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không còn có hương vị trà.

(210) **4-2025-11508**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21;
25.7.25

(591) Nâu đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ LUX HOME (VN)

Số 86 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Hoa tự nhiên; vòng hoa tươi; hoa phong lan tươi; cây phong lan tươi; hoa tươi; hoa tươi được sắp xếp.

(210) **4-2025-11509**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LNTL EYES

(731) **HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ PHƯƠNG LOAN 1997 (VN)**

Số 4 ngách 57/15 ngõ 57 Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)**

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính; mắt kính; hộp đựng kính; kính áp tròng; kính râm.

(210) **4-2025-11510**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(731) **NGUYỄN BÁ ĐÀI (VN)**

Số 267 thôn Trung, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)**

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy uốn tóc (thiết bị uốn nóng tóc kỹ thuật số); máy hấp dầu cho tóc; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm; đèn trị liệu, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-11511**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CITOLE

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TONY LUXURY (VN)**

LK 7L10 khu đấu giá Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) **Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)**

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng; bao kính đeo mắt.

(210) **4-2025-11512**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 3.9.16; 3.9.24; 26.1.1

(591) Cam, vàng, xanh nước biển, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.

(731) **NGUYỄN VĂN NAM (VN)**

Xóm Thượng Vụ 2, xã Thành Công, thị xã Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) **Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán nhà hàng hải sản; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2025-11513**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.11.7

(591) Đen, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALUMINJAPAN (VN)

L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung cửa nhôm; thanh nhôm kim loại; khóa cửa bằng kim loại; bản lề (bằng kim loại); tay nắm cửa bằng kim loại.

(210) **4-2025-11514**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.11.7

(591) Đen, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALUMINJAPAN (VN)

L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung cửa nhôm; thanh nhôm kim loại; khóa cửa bằng kim loại; bản lề (bằng kim loại); tay nắm cửa bằng kim loại.

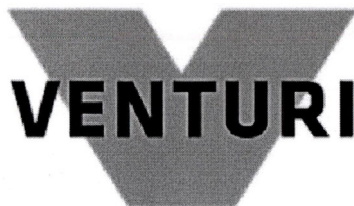
(210) **4-2025-11516**

(220) 21/03/2025

(300) 306699502 21/10/2024 CN

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, xám, trắng.

(731) SCHÖFFEL SPORTBEKLEIDUNG GMBH (DE)

Ludwig-Schöffel- Str. 15, 86830, Schwabmünchen, Germany

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đặc biệt là quần áo thể thao, quần áo cho các hoạt động ngoài trời, quần áo leo núi, quần áo mặc đi bộ đường dài và quần áo trượt tuyết; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-11517**

(220) 21/03/2025

(300) 306699502 21/10/2024 CN

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, vàng, trắng.

(731) SCHÖFFEL SPORTBEKLEIDUNG GMBH (DE)

Ludwig-Schöffel- Str. 15, 86830, Schwabmünchen, Germany

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đặc biệt là quần áo thể thao, quần áo cho các hoạt động ngoài trời, quần áo leo núi, quần áo mặc đi bộ đường dài và quần áo trượt tuyết; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-11518**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 24.17.24; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU SEA VIỆT NAM (VN)

Số 10 đường 102, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Camera quan sát; đầu thu hình camera quan sát; linh kiện camera quan sát; camera hành trình; máy quay phim; camera ảnh nhiệt.

(210) **4-2025-11519**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MIZUKI

(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG VĂN CAO (VN)

Số 41D khu tập thể Tổng Cục 2, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; ca vát; găng tay [trang phục].

(210) **4-2025-11520**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2

(731) BÙI THỊ HỒNG (VN)

Thôn Thắng Tây, xã Ngự Lộc, huyện
Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 14: Dây bạc [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai.

(210) **4-2025-11530**

(540)

Timerry

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) FONDCIRCLE INC. (US)

4695 MacArthur Court, 11th Floor,
Newport Beach, California 92660, United
States of America

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; kính hiển vi; kính viễn vọng; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; pin điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị chẩn đoán để phát hiện mầm bệnh, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo khoảng cách; phần mềm có thể tải xuống để đồng bộ hóa hình ảnh của thiết bị nội soi bằng ứng dụng di động; thiết bị nội soi cho mục đích công nghiệp; các thiết bị điện tử đo dòng điện; nhãn điện tử cho hàng hoá; bảng mạch in; thiết bị nội soi cứng và mềm không dùng cho mục đích y tế; camera ảnh nhiệt; máy ghi hình; cân; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; thước đo; tấm điện cực cho ắc quy; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là công cụ phát triển phần mềm để tạo ra các ứng dụng internet di động và giao diện khách hàng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển triển khai và quản lý ứng dụng và hệ thống máy tính; ống nhòm một mắt.

Nhóm 10: Máy đo nhịp tim; máy ghi điện tim (ecg) và miếng dán điện tim (ecg) kỹ thuật số được bán như một bộ; máy đo huyết áp; ống nghe tim, phổi; dụng cụ y tế để đo và hiển thị (chỉ rõ loại dữ liệu sinh lý, ví dụ: huyết áp, dung tích phổi, v.v.); máy chụp nội soi nha khoa; nhiệt kế cho mục đích y tế; máy quay phim nội soi dùng trong y học; máy ảnh nhãn khoa cho mục đích y tế; đèn soi tai; máy ghi điện tim; máy đo oxy xung cho mục đích y tế; máy đo đường huyết; ống soi thanh quản; đèn nội soi y tế; dụng cụ banh nội nhãn; máy đo theo dõi nhịp tim thai; thiết bị y tế dùng để phát hiện chuyển động mắt nhanh và các trạng thái sinh lý khác ở người đang ngủ, cho thấy dấu hiệu của giấc mơ, đồng thời kích thích tỉnh táo một phần để tạo ra trạng thái mơ tỉnh; thiết bị y tế dùng để thu thập dữ liệu sinh lý để đo điện não đồ trong khi ngủ; nhiệt kế đo khi sốt; thiết bị siêu âm chẩn đoán y tế; thiết bị siêu âm hình ảnh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Máy làm sạch không khí; máy hút ẩm; đèn bàn; đèn pin dùng điện; bộ lọc không khí hiệu suất cao cho mục đích gia dụng; thiết bị giữ ẩm; thiết bị khử trùng siêu âm cho mục đích gia dụng; phụ tùng chiếu sáng; phụ tùng đèn led cho ứng dụng chiếu sáng trong nhà và

ngoài trời; quạt điện; đèn led [thiết bị chiếu sáng]; máy sấy tay; phụ tùng đèn led; thiết bị sấy tay dùng điện cho phòng vệ sinh; thiết bị làm sạch khí gaz/khí đốt; máy sấy tóc; thiết bị chiếu sáng, cụ thể, hệ thống chiếu sáng; thiết bị làm ẩm không khí.

(210) **4-2025-11531**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZENAOYA

(731) YINGYI HUANG (CN)

Room 3201, No. 76, Huangpu Avenue
West, Tianhe District, Guangzhou,
510000, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang
sức]; mặt dây chuyền [đồ trang sức]; hoa tai; trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng
xuyên; đồ trang sức từ đá quý nhân tạo [trang sức cho y phục]; kim cương; vòng tay làm từ
vải thêu [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

(210) **4-2025-11532**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Haoge

(731) SHENZHEN HAOGE
PHOTOGRAPHIC EQUIPMENT CO.,
LTD (CN)

Rm 3406, Bldg 4, Jindi Kaixuan Plaza,
No. 31, Longcheng Ave., Longgang St.,
Longgang Dist., Shenzhen, 518000,
China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; cơ cấu nhả cửa trập [nhiếp ảnh]; bao (túi) đặc biệt
cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; kính lọc dùng trong nhiếp ảnh; thiết bị nạp ắc quy; thấu
kính quang học; bộ lọc tia cực tím, cho nhiếp ảnh; giá ba chân dùng cho máy ảnh; đèn chớp
[nhiếp ảnh]; nắp che ống kính máy ảnh.

(210) **4-2025-11533**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **LIFE AI**

(531) 26.4.3; 26.4.10

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT
NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất
Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS
LAW)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát
kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên
cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc

tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tạo sản mã hóa/đào tạo điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11534**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIFE AI

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ

liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tạo sản phẩm mã hóa/đào tạo tiền điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11535**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 24.17.24

(731) SICHUAN 307 ROBOTICS CO., LTD.
(CN)

No. 603, 6th Floor, Building 2, No. 277,
Shengyuan Street, Chengdu Hi-tech
Zone, China (Sichuan) Pilot Free Trade
Zone, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy gia công gỗ; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; người máy công nghiệp; máy cho ngành công nghiệp điện tử.

(210) **4-2025-11536**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HorizonX

(731) PERAFIN PTE. LTD. (SG)

69 Ubi Road 1, #05-33 Oxley Bizhub
Singapore (408731)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; cung cấp thông tin bảo hiểm; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cố vấn tài chính; quản lý tài chính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

(210) **4-2025-11537**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.13.25; 11.3.7; 25.7.25; 26.4.18

(731) MAK'S NOODLE LIMITED (CN)

G/F., 77 Wellington St., Central, Hongkong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống chuyên ẩm thực Trung Hoa; dịch vụ nhà hàng ăn uống cụ thể là cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi.

(210) **4-2025-11538**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Teslong

(731) SUN, YINGJIE (CN)

03B, Unit 3, Building 8, Gemdale Seravi Garden, Qiuzhi 1st Road, Guanlan, Longhua District, Shenzhen, Guangdong CHINA 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; súng bắn đinh chạy bằng điện; máy thổi tuyết; dụng cụ điện, cụ thể là máy khoan búa; kéo điện; máy lau sàn; tua vít điện; mũi khoan điện; máy hút bụi điện và các bộ phận của máy; bàn chải điện là bộ phận của máy móc; súng phun keo dính, dùng điện; máy quét dọn hồ bơi dùng điện; máy giặt áp lực cao; cửa xích; máy mài ướt chạy điện cho điện cực hàn; mỏ hàn, dùng điện; bơm sục khí cho bể nuôi loài thủy sinh; máy thổi dùng điện; máy nén khí.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, cụ thể là búa; dụng cụ cầm tay, cụ thể là bào; dụng cụ cầm tay, cụ thể là giũa thô; dụng cụ cầm tay, cụ thể là cờ lê có bánh cóc; súng bắn ghim, vận hành bằng tay; dụng cụ cầm tay, cụ thể là kim nhỏ đầu nhọn; dụng cụ cầm tay, cụ thể là cưa; bộ gá dụng cụ; dụng cụ cầm tay, cụ thể là tua vít; dụng cụ cầm tay, cụ thể là cờ lê đầu lục giác; dụng cụ cầm tay, cụ thể là dụng cụ vặn đai ốc; dụng cụ cầm tay, cụ thể là dụng cụ khác; dụng cụ cầm tay, cụ thể là dụng cụ cắt dây; dụng cụ khoan cầm tay vận hành bằng tay; dụng cụ xới lớp cỏ, vận hành bằng tay; dụng cụ cầm tay, cụ thể là khoan xoắn ốc; dụng cụ đẩy tuyết bằng tay; kéo; lưỡi cắt.

(210) **4-2025-11541**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUNAR

(731) **LÊ THỊ ÁNH NGUYỆT (VN)**

Thôn Xuân Lộc 1 Đắc Sắk, huyện Đắc Mĩ, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 41: Trung tâm dạy âm nhạc; dạy học đàn piano; dạy học thanh nhạc; cho thuê dụng cụ âm nhạc.

(210) **4-2025-11544**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SimplyHeal

(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) **DEANNE TRADING SDN. BHD. (MY)**

48, Jalan Perlaluan Makmur 73, Taman Damai Jaya, 81300 Skudai, Johor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm điều trị mụn trứng cá; băng dính dùng cho mục đích y tế; cao dán; băng dính để băng bó; miếng dán bổ sung vitamin; chế phẩm dược để chăm sóc da.

(210) **4-2025-11545**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

chayum

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh vàng, vàng, xanh dương, cam.

(731) **PHẠM HỒ QUỲNH (VN)**

K5.01 chung cư Panorama, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chả chay (thực phẩm đã qua chế biến với thành phần chính gồm: bột lúa mì, đậu nành, nấm, hạt sen, rong biển); nem chua thực vật (thực phẩm lên men đã qua chế biến với thành phần chính gồm: bột lúa mì, đậu nành, củ dền tươi, rong sụn); chả lụa (thực phẩm đã qua chế biến với thành phần chính là thịt); nấm đã được bảo quản; hạt, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; mua bán các sản phẩm: chả chay (thực phẩm đã qua chế biến với thành phần chính gồm: bột lúa mì, đậu nành, nấm, hạt sen, rong biển), nem chua thực vật (thực phẩm lên men đã qua chế biến với thành phần chính gồm: bột lúa mì, đậu nành, củ dền tươi, rong sụn), món chả làm từ đậu nành, chả nấm (thực phẩm đã qua chế biến với thành phần chính là nấm), chả lụa (thực phẩm đã qua chế biến với thành phần chính là thịt), giò (thực phẩm đã qua chế biến được làm từ thịt), nấm đã được bảo quản, hạt đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, xốt đậu nành, nem cuộn, gia vị, bánh ngọt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, mì sợi, bún, miến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

(210) 4-2025-11547

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3

(731) LÊ TUẤN ANH (VN)

Xóm 3, xã Minh Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, khác với loại dụng cụ vận hành bằng tay; máy khoan (bằng điện, cầm tay); bộ ngưng tụ khí; máy hút bụi; tuốc nơ vít điện; cờ lê điện; dụng cụ cầm tay vận hành bằng sức gió; máy bắn đinh và đập ghim chạy bằng khí nén; máy mài góc; súng phun sơn; máy nén khí; máy vận ốc vít; máy ra vào lốp; kích thủy lực; máy nâng hạ; máy cầu; máy rửa xe.

Nhóm 09: Máy đo các chỉ số xe cộ: máy đo tốc độ, nhiệt độ động cơ, máy đo mức nhiên liệu, máy đo tần số, máy đo áp suất lốp.

(210) 4-2025-11549

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) NGUYỄN HẢI BÌNH (VN)

Tổ 1, Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Gà ác tiềm thuốc bắc.

(210) 4-2025-11550

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANIKIDS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LEVITRUE VIỆT NAM (VN)

Số nhà 27, ngách 17/25 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót [tã trẻ em]; bỉm; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; sữa cho người già.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho em bé; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; van của bình bú sữa cho trẻ em; máy hút mũi dãi; bơm dùng để hút sữa mẹ.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy; giấy ướt; khăn ăn bằng giấy; giấy thấm.

(210) **4-2025-11551**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) WANG MINGQU (CN)

No. 230, Jinou Central District, Jinou Village, Dongshi Town, Jinjiang City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

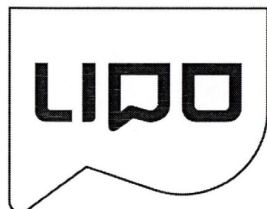
(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; xích xe máy; giảm xóc treo cho xe cộ; thân xe cộ; động cơ xe máy; ổ trục cho bánh xe cộ.

(210) **4-2025-11552**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 26.4.4; 26.4.7

(731) LI ZHAOJIAO (CN)

Rm 2D, Building 10, Xiangyu Central Garden, No. 66, Nongyuan Road, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt thông minh; bao kính đeo mắt; kính đeo mắt cho trẻ em.

(210) **4-2025-11553**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.6

(731) WANG XIAOZHEN (CN)

Group 7, Xiawang Village, Jiangdong Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục dệt kim; quần áo lót; quần áo; quần đùi; quần dài; giày.

(210) **4-2025-11554**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) QUANZHOU MAOTAI FOOD TRADE CO., LTD. (CN)

No.245, Xinxing Street, Xingban Community, Xintang Street, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Rong biển khô ăn được; hạt, đã chế biến; sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu); thực phẩm ăn nhanh chủ yếu là thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

(210) **4-2025-11555**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COMI

(731) QUANZHOU MAOTAI FOOD TRADE CO., LTD. (CN)

No.245, Xinxing Street, Xingban Community, Xintang Street, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; sô cô la; bánh quy; kẹo; bánh bột nhào; bánh mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-11556**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.6; 26.1.7

(731) WANG XIAOZHEN (CN)

Group 7, Xiawang Village, Jiangdong Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục dệt kim; quần áo lót; quần áo; quần đùi; quần dài; giày.

(210) **4-2025-11557**

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.11.3

(731) ZHENGZHOU SKY AND WIND NEW MATERIALS CO., LTD (CN)

7F, Unit 1, Building 17, Huadugangwan Community, No. 388 Zijingshan South Road, Guancheng Huizu District, Zhengzhou City, Henan Province, 450000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Giá trưng bày; tủ đựng thức ăn; bảng niêm yết; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thực phẩm; khay, không bằng kim loại; tủ phiếu thư mục [đồ đạc].

(210) **4-2025-11558**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.11.3

(731) ZHENGZHOU SKY AND WIND NEW MATERIALS CO., LTD (CN)

7F, Unit 1, Building 17, Huadugangwan Community, No. 388 Zijingshan South Road, Guancheng Huizu District, Zhengzhou City, Henan Province, 450000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; trang trí các quầy kính cửa hàng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mãi cho người khác; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cho thuê kệ, giá bán hàng.

(210) **4-2025-11559**

(540)

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 24.15.7

(731) GUANGZHOU AOGEJIE CLOTHING CO., LTD (CN)

No.B742, ZhongKechuanggu Zhongchuang Space, Room 619, No.2 Tengfei First Street, Sino-Singapore Guangzhou Knowledge City, Huangpu District, Guangzhou, 510700 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính mắt 3D.

(210) **4-2025-11560**

(540)

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 24.15.7

(731) GUANGZHOU AOGEJIE CLOTHING CO., LTD (CN)

No.B742, ZhongKechuanggu Zhongchuang Space, Room 619, No.2 Tengfei First Street, Sino-Singapore Guangzhou Knowledge City, Huangpu District, Guangzhou, 510700 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần lót; quần áo ngủ; giày; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn trùm che mặt; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-11561**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23

(591) Xanh nước biển, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH TM DV VSTAR (VN)
Văn phòng 01, tầng 09, toà nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại dùng trong thi công nội thất: tấm ốp tường; ván sàn nhựa; tấm nhựa pvc vân đá; tấm nhựa pvc hoạ tiết cẩm thạch.

(210) **4-2025-11562**

(540)

MANCODES

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3

(731) GUANGZHOU DIAI BRAND
MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 324-2, No. 28, Qide Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể); mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-11563**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 5.9.15; 5.9.21; 26.4.18

(591) Đỏ đô, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN BUFFALO
VIỆT NAM (VN)
V4-B02, khu đô thị Terra An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đóng gói đã qua chế biến: bò viên, cá viên đã qua chế biến; nước cốt lấu (nước canh thịt xương cô đặc); thịt chế biến đóng gói.

(210) **4-2025-11564**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.6; 11.3.7

(591) Đỏ, trắng, vàng nhạt.

(731) ĐẶNG TUẤN ANH (VN)

Tổ 18, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: thịt, cá (đã chế biến), gia cầm (đã chế biến), thú săn (đã chế biến), các sản phẩm thực phẩm được chế biến từ thủy hải sản khô, thủy sản đông lạnh, giò chả, nem chua, gia vị cốt lêu, sốt chấm đồ ăn, rau củ quả tươi, trái cây đã bảo quản, đóng hộp, phơi khô hoặc nấu chín.

(210) **4-2025-11565**

(540)

COCAAPOW

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) KING POWER INC (US)

1942 Broadway St. STE 314C, Boulder CO 80302, US

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; lông mi giả; son môi.

(210) **4-2025-11566**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 26.4.18

(591) Trắng, da cam.

(731) THÂN THỊ NGỌC (VN)

TDP My Điền 1, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Miếng lót giày; giày dép; đồ đi chân; đế lót giày.

(210) **4-2025-11577**

(540)

BRICLO

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH ISAAC KV INTERNATIONAL (VN)

195/10E Điện Biên Phủ, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: quần áo thời trang, giày dép thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục), balo, túi xách, ví, ô, dù.

(210) **4-2025-11578**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18

(591) Đen, vàng kim.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỮU TIỀN (VN)

Làng Klăh 2, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay.

(210) **4-2025-11579**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1

(591) Đen, da cam, trắng.

(731) BÙI HỮU TRƯỜNG (VN)

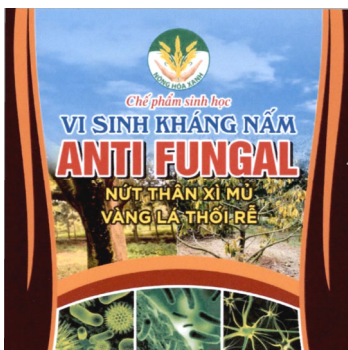
Tổ 15, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đai lưng dùng trong thể thao.

(210) **4-2025-11580**

(540)



(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.15; 2.9.15; 5.7.3; 6.19.5; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.12

(591) Nâu, da cam, xanh lá cây, trắng, đỏ, xanh da trời, xanh dương, vàng, đen, xanh lục, vàng xanh, xám đen, vàng nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐT TM XNK NÔNG HOÁ XANH (VN)

C11/18J ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-11581**

(540)



(511) Nhóm 31: Các loại nấm tươi.

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa sau: các loại nấm, sản phẩm chế biến từ nấm.

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.6; 3.1.24; 3.1.25; 5.11.5; 9.7.1; 26.1.1

(591) Đen, trắng, vàng, nâu, xám, xanh lá cây, đỏ cam.

(731) NGUYỄN HOÀNG THÁI (VN)

Khu vực Phước Lộc, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(210) **4-2025-11589**

(540)



(511) Nhóm 29: Thịt trâu gác bếp; thịt lợn gác bếp; thịt bò gác bếp; ba chỉ gác bếp; sườn lợn gác bếp; lạp xưởng gác bếp.

(220) 21/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.4; 2.3.24; 2.5.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.7.5

(591) Xanh lá cây đậm, đỏ, đen, vàng, vàng đậm, xanh dương nhạt, xanh than, xanh lá cây, nâu, nâu nhạt, trắng, hồng nhạt.

(731) TRẦN QUỐC VIỆT (VN)

Thôn Hoàng Xá, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(210) **4-2025-11613**

(540)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh thân thể; sữa rửa mặt; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; xịt cố định lớp trang điểm; phấn nền trang điểm; phấn nén cho mặt; phấn phủ dạng bột [mỹ phẩm]; kem chống nắng; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm má; kem che khuyết điểm trên khuôn mặt; chế phẩm tẩy trang; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; kem nền trang điểm; bút chì mỹ phẩm; chất chống đồ mờ hời [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chế phẩm làm sạch răng.

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12

(731) HANGZHOU XINCHI TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)

Room 908, Building 5, No. 188 Lianchuang Street, Wuchang Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(210) **4-2025-11614**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

M A G A N I O

(731) GUANGZHOU DINGXING UNITED TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1912, 19th Floor, Building 2, Agile Technology Innovation Center, No. 1, Kerong 2nd Street, Guangzhou Private Technology Park, No. 1633 Beitai Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, 510100, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; keo xịt tóc; chế phẩm trang điểm; dầu xả tóc.

(210) **4-2025-11615**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PLOG

(731) GUANGZHOU DINGXING UNITED TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1912, 19th Floor, Building 2, Agile Technology Innovation Center, No. 1, Kerong 2nd Street, Guangzhou Private Technology Park, No. 1633 Beitai Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, 510100, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; keo xịt tóc; chế phẩm trang điểm; dầu xả tóc.

(210) **4-2025-11616**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CAZIERR

(531) 24.15.7; 26.13.25

(731) LANXI XUEMEIER COSMETICS CO., LTD. (CN)

No 2, Qingsheng Tang, Lanjiang Street, Lanxi Economic Development Zone, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) **4-2025-11617**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HEEJIN COSMETICS

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU KHÁNH NGỌC
GROUP (VN)

Số 30 Nguyễn Văn Tố, phường Cửa
Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ
CÔNG SỰ (CÔNG TY TNHH KINH
BẮC VÀ CÔNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm.

(210) **4-2025-11618**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KLV

(731) XIAMEN MI AI INTELLIGENT
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1501, No. 152, Longshan Road,
Siming District, Xiamen City (361000),
China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay (trang phục); tấm che mắt khi ngủ.

(210) **4-2025-11619**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUP

(731) XIAMEN MI AI INTELLIGENT
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1501, No. 152, Longshan Road,
Siming District, Xiamen City (361000),
China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; thuốc nhỏ
mắt; băng vệ sinh; gel kích thích tình dục; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật.

(210) **4-2025-11620**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MKU

(731) XIAMEN MI AI INTELLIGENT
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1501, No. 152, Longshan Road,
Siming District, Xiamen City (361000),
China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; tất ngắn cổ; áo nịt len thể thao; quần áo lót.

(210) **4-2025-11621**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cafe Sức Khỏe Vàng 6 in 1

(731) CÔNG TY TNHH HERBAVINA VIỆT NAM (VN)

14 Hàng Bài, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khỏe dùng để tăng sức đề kháng, năng lượng và trẻ hoá cơ thể (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-11622**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Performax

(731) CÔNG TY TNHH HERBAVINA VIỆT NAM (VN)

14 Hàng Bài, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khỏe dùng để tăng cường năng lượng, tăng sức đề kháng, tăng khả năng vận động và hồi phục cơ thể (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-11623**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Estromax

(731) CÔNG TY TNHH HERBAVINA VIỆT NAM (VN)

14 Hàng Bài, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khỏe để tăng cường năng lượng, tăng sức đề kháng, trẻ hoá, cân bằng nội tiết (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-11624**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Nâu, be, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MOM&YOUNG CARE VIỆT NAM (VN)

Khối 5, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu xả; sữa tắm; nước hoa; tinh dầu.

(210) **4-2025-11625**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ANAPHAR (VN)

Lô số 6 đường P3, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); dầu ăn; thực phẩm đã qua chế biến làm từ thủy hải sản; thực phẩm đã qua chế biến làm từ thịt gia súc; thực phẩm đã qua chế biến làm từ thịt gia cầm; rau củ quả, đã chế biến.

(210) **4-2025-11626**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.9.19; 26.1.2

(591) Trắng, xanh lá cây, da cam.



(731) HOYA NEXT MEATS CO., LTD. (TW)
No. 198, Junxing St., Shulin Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

(210) **4-2025-11627**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KINGTEX

(731) CHING CHI MACHINE CO., LTD. (TW)

13F, No.33, Sec.2, San Min Rd., Banqiao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy khâu; máy viền; máy may; bộ cấp liệu (bộ phận của máy móc); bàn cho máy móc; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

(210) **4-2025-11628**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24

(731) CHING CHI MACHINE CO., LTD.
(TW)

13F, No.33, Sec.2, San Min rd., Banqiao
Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy khâu; máy viền; máy may; bộ cấp liệu (bộ phận của máy móc); bàn cho máy
móc; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

(210) **4-2025-11629**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI
KAISHA (ALSO TRADING AS
TOYOTA MOTOR CORPORATION)
(JP)

1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken,
Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

(210) **4-2025-11630**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) HILTON WORLDWIDE MANAGE
LIMITED (GB)

Maple Court Central Park, Reeds
Crescent, Watford, WD24 4QQ, United
Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch
vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện (catering).

(210) **4-2025-11631**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL,
INC. (US)

2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta,
Georgia 30339, USA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay đa chức năng để mở thùng sơn và chai.

(210) **4-2025-11632**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.



(210) **4-2025-11633**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].



(210) **4-2025-11634**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

(210) **4-2025-11635**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tạo sản phẩm mã hóa/đào tạo tiền điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11636**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)



- (511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

(210) **4-2025-11637**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)



- (511) Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

(210) **4-2025-11638**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)



- (511) Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.
-

(210) **4-2025-11639**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tạo sản mã hóa/đào tạo điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11640**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

(210) **4-2025-11641**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất
Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS
LAW)

(511) Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

(210) **4-2025-11642**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất
Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS
LAW)

(511) Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

(210) **4-2025-11643**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất
Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS
LAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tạo tài sản mã hóa/đào tiền điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11644**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

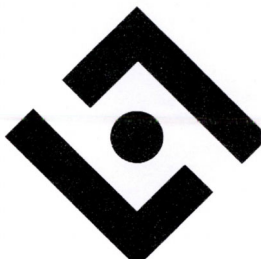
(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

(210) **4-2025-11645**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

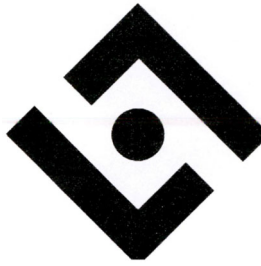
Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

(210) **4-2025-11646**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

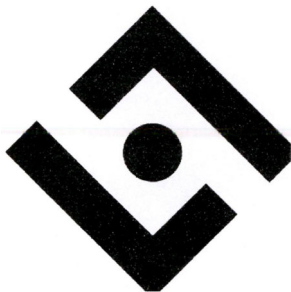
Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

(210) **4-2025-11647**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tài sản mã hóa/đào tiền điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11648**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tài sản mã hóa/đào tiền điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11649**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



LIFE AI

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

(210) **4-2025-11650**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



LIFE AI

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc

tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

(210) **4-2025-11652**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

(210) **4-2025-11653**

(540)

QUANG NGHỊ

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN VĂN NGHỊ (VN)

Số 06, ngõ 364, tổ 10, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận tải hàng hóa; vận chuyển hành khách; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

(210) **4-2025-11654**

(540)

LIFE AI

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

(210) 4-2025-11655

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.

LIFE AI

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

(210) 4-2025-11656

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.

LIFE AI

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tạo tài sản mã hóa/đào tiền điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) 4-2025-11657

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

LIFE AI

- (511) Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

(210) **4-2025-11658**

(540)



LIFE AI

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

- (511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tạo tài sản mã hóa/đào tiền điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11659**

(540)

LIFE AI

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

- (511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

(210) **4-2025-11660**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5



LIFE AI

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/ cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

(210) **4-2025-11661**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.7.5



LIFE AI

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 36: Chuyển điện tử tiền mã hóa; gọi vốn từ cộng đồng; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính tiền điện tử/giao dịch tài chính tiền mã hóa.

(210) **4-2025-11662**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

LIFE AI

(511) Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain/cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

(210) **4-2025-11663**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIFE AI

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh/nghiên cứu về thương mại/khảo sát kinh doanh thương mại; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ nghiên cứu marketing/dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo/tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

(210) **4-2025-11664**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIFE AI

(731) CÔNG TY TNHH GENOMICA VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, tòa nhà NIC, ngõ 7 Tôn Thất Thuyết, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; đào tạo sản mã hóa/đào tạo điện tử; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học; blockchain như một dịch vụ [BaaS]/chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]/cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain/lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên chuỗi khối.

(210) **4-2025-11665**

(540)

BAŨBEBE

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15

(591) Nâu, trắng.

(731) HOÀNG MINH ANH (VN)

Số 53 Trường Thi, phường Trường Thi,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Áo ghi lê, áo lót, áo chèn không tay; váy; bộ đồ cho trẻ sơ sinh (trang phục); yếm dãi không bằng giấy; áo thun ngắn tay, áo phông ngắn tay, áo dệt kim ngắn tay; mũ trùm đầu (trang phục); quần áo, trang phục.

(210) **4-2025-11667**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) THE PROCTER & GAMBLE
COMPANY (US)

One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati,
Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước xúc tóc; chế phẩm đánh răng; chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da; chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da đầu; và chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp tóc; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-11668**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 2.9.1

(731) CÔNG TY TNHH LONG BẢO THỊNH
PHÁT (VN)

Số 2, ngõ 54, tổ dân phố Trung Văn,
phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

(210) **4-2025-11669**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.9; 5.3.13; 6.19.9; 9.7.1; 26.11.3;
26.11.12

(591) Xanh lá đậm, xanh nõn chuối, nâu đất.

(731) CÔNG TY TNHH WECACHA (VN)

Số 73, phố Nghĩa Tân, Phường Nghĩa
Tân, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TUỆ THÀNH
(CÔNG TY LUẬT TNHH TUỆ
THÀNH)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Máy rang cà phê; bình lọc cà phê, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện; máy pha cà phê kết hợp máy lọc nước; bình cà phê, dùng điện.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà ướp lạnh; hạt cà phê rang.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; tạo hình trang trí trên thực phẩm.

(210) **4-2025-11670**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2; 25.1.25; 25.7.7; 26.1.1

(591) Xanh than đậm, vàng nhạt, xanh cỏ vịt.

(731) NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG (VN)

Tổ dân phố Chiền, phường Ngô Quyền,
thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo.

(210) **4-2025-11671**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 19.3.1

(591) Đỏ.

(731) LÊ NGỌC HẠNH MỸ (VN)

Tổ dân phố 11, phường Bắc Lý, thành
phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình; bình cách nhiệt; cốc; túi giữ nhiệt; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

(210) **4-2025-11672**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUVIRA

(731) NGUYỄN TRỌNG ĐẠT (VN)

Thôn Minh Thọ, xã Minh Lộc, huyện
Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi ở chân; tất thấm mồ hôi; tất ngắn cổ; quần áo.

(210) **4-2025-11673**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 5.7.11; 5.7.22; 26.1.6

(591) Xanh da trời, da cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VINAMAX (VN)

Số 524, nhà E1, TT Tân Mai, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y.

(210) **4-2025-11674**

(540)

RIKOTA

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGÔ VĂN KIÊN (VN)

Thôn Bằng Y, xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ bỏ túi; đồng hồ điện tử [đồng hồ tích hợp nhiều chức năng]; đồng hồ chạy điện; đồng hồ.

(210) **4-2025-11675**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.3; 24.17.17

(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHARICE (VN)

Thửa đất số 6852, tờ bản đồ số 1, KDC Nông thổ sản, đường số 8, phường Phú Thù, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Phân đạm; phân bón; phân động vật; phân lân [phân bón]; phân trộn; phân hữu cơ [phân bón].

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm diệt trùng cho đất; thuốc trừ sâu.

(210) **4-2025-11676**

(540)



(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.1; 8.1.6

(591) Đen, trắng, vàng nâu, vàng đậm, vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng kem, nâu, nâu đậm.

(731) TẠ THỊ TRANG (VN)

Thôn Tiền Phong, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; kẹo; bánh quy; bánh gạo.

(210) 4-2025-11677

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, vàng kim, vàng.

(731) TẠ THỊ TRANG (VN)

Thôn Tiền Phong, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; kẹo; bánh quy; bánh gạo.

(210) 4-2025-11678

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.5.10; 8.5.25; 25.1.25

(591) Trắng, vàng, nâu đỏ, vàng kim, cam, nâu xám, vàng nhạt, nâu nhạt, đỏ, nâu, xanh lá cây.

(731) TẠ THỊ TRANG (VN)

Thôn Tiền Phong, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; kẹo; bánh quy; bánh gạo.

(210) 4-2025-11679

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.21

(591) Đỏ, vàng, nâu, nâu đậm, đen.

(731) VÕ THỊ THANH (VN)

Số 53, đường Đinh Hòa, phường 13, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bún bò; quán phở; dịch vụ cung cấp đồ ăn do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-11680**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HALIZIT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN VIỆT (VN)

Số nhà 41, ngõ 1295, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-11681**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THYTODUX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN VIỆT (VN)

Số nhà 41, ngõ 1295, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-11682**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AMOTBACTI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN VIỆT (VN)

Số nhà 41, ngõ 1295, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-11683**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.5.20

(591) Xanh lá, trắng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THÀNH SƠN (VN)

Tổ 9, xã Phương Độ, thành phố Hà
Giang, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp.

(210) **4-2025-11684**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 1.15.17; 26.1.1

(731) VŨ TRỌNG QUÝ (VN)

Tổ 18, phường Khương Mai, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Túi chườm nóng để làm nóng cơ thể, không dùng cho mục đích y tế; túi chườm (được làm nóng/lạnh bằng nước hoặc bằng điện) không dùng cho mục đích y tế; bình giữ nhiệt (loại dùng điện); máy sấy tóc; miếng dán giữ nhiệt cơ thể bỏ túi hoặc dán lên người; thiết bị hút ẩm.

(210) **4-2025-11685**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) LÊ NGỌC HÂN (VN)

B180c, Bình Hòa, phường Bình Nhân,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; chế phẩm làm sạch; nước xả vải; nước giặt.

(210) **4-2025-11686**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Blackhair shampoo GOLDENHEALTHUSA

(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN HEALTH
USA (VN)

30A đường số 5, khu dân cư Trung Sơn,
xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; dầu gội dưỡng tóc; dầu gội cho tóc màu; nước hoa; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-11687**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUKA

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SUKA VIỆT NAM (VN)

Căn E12 khu phố Shophouse Toàn Phát,
thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2025-11688**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAMURAI

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SUKA VIỆT NAM (VN)

Căn E12 khu phố Shophouse Toàn Phát,
thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2025-11689**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SINO

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SUKA VIỆT NAM (VN)

Căn E12 khu phố Shophouse Toàn Phát,
thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2025-11690**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TÂN Á

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SUKA VIỆT NAM (VN)

Căn E12 khu phố Shophouse Toàn Phát,
thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2025-11691**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAROFI

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SUKA VIỆT NAM (VN)

Căn E12 khu phố Shophouse Toàn Phát,
thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2025-11692**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)


Aesthetic Company

(531) 26.11.12

(591) Đồ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ DSC
(VN)

Số nhà 10A, đường Trần Nhật Duật,
phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền
thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-11693**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)


HOLDINGS

(531) 26.3.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
SƠN QUỐC TẾ MỸ (VN)

Số 11 ngách 281/76 Trần Khát Chân,
phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất để sản xuất sơn.

Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống thấm.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống).

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch
vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-11694**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**AICP
HOLDING**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
SƠN QUỐC TẾ MỸ (VN)

Số 11 ngách 281/76 Trần Khát Chân,
phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất để sản xuất sơn.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống).

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-11696**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AQUA

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SUKA VIỆT NAM (VN)

Căn E12 khu phố Shophouse Toàn Phát,
thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2025-11697**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KANGAROO

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SUKA VIỆT NAM (VN)

Căn E12 khu phố Shophouse Toàn Phát,
thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-11698**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.3.23; 26.4.9

(591) Trắng, đỏ, cam đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LẬP PHƯƠNG (VN)
Tổ 7, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): sắt, thép, thiết bị cơ khí.

Nhóm 39: Dịch vụ logistics [hậu cần vận tải].

(210) **4-2025-11699**

(220) 24/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

springsmile

(731) HUA, YUFENG (CN)

No. 2501, Unit 1, Building 8, Guiyu Jiangnan, Jianshe 2nd Road, Beigan Subdistrict, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc; quần lót cho phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; tã quần dùng cho người không tự chủ được.

(210) **4-2025-11976**

(220) 25/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; 5.3.13; 5.3.15

(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) PAN, JIANQIN (VN)

Căn 2615 tòa S2.12, Vinhomes Ocean Park 1, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bìa (không có cón); đồ uống không có cón; nước giải khát (không chứa cón); nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cón.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-12205**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.5; 5.11.13; 6.19.9; 9.7.1;
26.1.1; 26.1.4

(591) Vàng cam, vàng, đen, hồng, xanh lá cây,
xanh rêu, nâu, trắng.

(731) TRƯƠNG VĂN BA (VN)

Kp Tân An, phường Tân Đông Hiệp,
thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân phosphat [phân bón]; supe photphat [phân bón]; phân đạm; xỉ [phân bón].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phân bón, chế phẩm phân bón, phân phosphat [phân bón], supe photphat [phân bón], phân đạm, xỉ [phân bón].

(210) **4-2025-12206**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.2

(591) Đỏ mận, hồng phấn, hồng đất.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN
THÔNG NGD VIỆT NAM (VN)

Số nhà 7, ngõ 126 phố Đốc Ngừ, phường
Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sau sinh (cho bà mẹ và em bé); dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà (cho mẹ và bé); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

(210) **4-2025-12207**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 10.3.10; 10.3.12

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI VALI BALO VAN
PHÚC (VN)

1160 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Vali; vali xách tay; vali thông minh; ba lô; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; túi xách tay.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa vali, ba lô, cặp sách, túi xách.

(210) **4-2025-12208**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.5.1; 26.11.12

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VALI BALO VẠN PHÚC (VN)

1160 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Vali; vali xách tay; vali thông minh; ba lô; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; túi xách tay.

(210) **4-2025-12209**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 1.15.15

(591) Trắng, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC UỐNG NAM DƯỢC THẦN DIỆU (VN)

Đường 21A thôn Hòa Lạc, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước uống đóng chai; nước Tinh khiết (đồ uống); nước uống có ga; đồ uống trái cây.

(210) **4-2025-12210**

(540)

Ngọc Quách Gia

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CHU HỒNG VŨ (VN)

Số nhà 08 ngõ 73, Lý Tự Trọng, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đồ trang sức tráng men; đồ châu báu; đồ trang sức; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo.

(210) **4-2025-12211**

(540)

Heybetti

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.2.1

(731) TOPPII INTERNATIONAL TRADE CO., LIMITED (CN)

Unit D3, 11/F, Luk Hop Industrial Building, No.8 Luk Hop Street, San Po Kong, Kowloon, HK, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chất thơm; nước thơm để tắm; son môi; kem mặt cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-12212**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 2.9.8

(731) TOPPII INTERNATIONAL TRADE CO., LIMITED (CN)

Unit D3, 11/F, Luk Hop Industrial Building, No.8 Luk Hop Street, San Po Kong, Kowloon, HK, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

heyumikie

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm trắng răng; chế phẩm đánh răng; chế phẩm dạng bột dùng để đánh răng; nước súc miệng không chứa thuốc; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở.

(210) **4-2025-12213**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) XING HAN LTD (TW)

6F.-8, No. 282, Shizheng N. 2nd Rd., Xitun Dist., Taichung City 407608, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

Chiến thần Bảo Táp

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi chạy trên tv; chương trình trò chơi máy tính; chương trình trò chơi máy tính được tải từ internet; phần mềm máy tính.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; máy trò chơi video; bảng điều khiển trò chơi video; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; thiết bị trò chơi điện tử; cần điều khiển dùng cho trò chơi video.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ phần mềm máy tính; dịch vụ bán buôn phần mềm máy tính; dịch vụ bán lẻ phụ kiện máy vi tính; dịch vụ bán buôn phụ kiện máy vi tính; dịch vụ bán lẻ phần cứng máy tính; dịch vụ bán buôn phần cứng máy tính; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện trò chơi; dịch vụ gian hàng thực tế ảo [dịch vụ giải trí, văn hóa, giáo dục]; cập nhật phần mềm máy tính; tổ chức các sự kiện giải trí; điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm trò chơi máy vi tính và trò chơi video; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn trong thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm sản phẩm ảo, không tải xuống được; dịch vụ thiết kế nhân vật hoạt hình bằng máy tính cho người khác.

(210) **4-2025-12214**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tôn Ngộ Không

(731) XING HAN LTD (TW)

6F.-8, No.282, Shizheng N. 2nd Rd.,
Xitun Dist., Taichung City 407608,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi chạy trên tv; chương trình trò chơi máy tính; chương trình trò chơi máy tính được tải từ internet; phần mềm máy tính.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; máy trò chơi video; bảng điều khiển trò chơi video; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; thiết bị trò chơi điện tử; cần điều khiển dùng cho trò chơi video.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ phần mềm máy tính; dịch vụ bán buôn phần mềm máy tính; dịch vụ bán lẻ phụ kiện máy vi tính; dịch vụ bán buôn phụ kiện máy vi tính; dịch vụ bán lẻ phần cứng máy tính; dịch vụ bán buôn phần cứng máy tính; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện trò chơi; dịch vụ gian hàng thực tế ảo [dịch vụ giải trí, văn hóa, giáo dục]; cập nhật phần mềm máy tính; tổ chức các sự kiện giải trí; điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm trò chơi máy vi tính và trò chơi video; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn trong thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm sản phẩm ảo, không tải xuống được; dịch vụ thiết kế nhân vật hoạt hình bằng máy tính cho người khác.

(210) **4-2025-12215**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thần Chiến Set: Thức Tỉnh

(731) XING HAN LTD (TW)

6F.-8, No. 282, Shizheng N. 2nd Rd.,
Xitun Dist., Taichung City 407608,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi chạy trên tv; chương trình trò chơi máy tính; chương trình trò chơi máy tính được tải từ internet; phần mềm máy tính.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; máy trò chơi video; bảng điều khiển trò chơi video; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; thiết bị trò chơi điện tử; cần điều khiển dùng cho trò chơi video.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ phần mềm máy tính; dịch vụ bán buôn phần mềm máy tính; dịch vụ bán lẻ phụ kiện máy vi tính; dịch vụ bán buôn phụ kiện máy vi tính; dịch vụ bán lẻ phần cứng máy tính; dịch vụ bán buôn phần cứng máy tính; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện trò chơi; dịch vụ gian hàng thực tế ảo [dịch vụ giải trí, văn hóa, giáo dục]; cập nhật phần mềm máy tính; tổ chức các sự kiện giải trí; điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm trò chơi máy vi tính và trò chơi video; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn trong thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm sản phẩm ảo, không tải xuống được; dịch vụ thiết kế nhân vật hoạt hình bằng máy tính cho người khác.

(210) 4-2025-12216

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 2.9.7; 26.13.25

(731) SCENTEC ASIA PTE. LTD. (SG)

10 Anson Road, #13-11, International Plaza, Singapore 079903

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm không khí; mỹ phẩm; tinh dầu; chất pha chế dầu thơm; nước hoa.

(210) 4-2025-12217

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 2.9.14; 5.3.15; 24.13.1

(731) TRẦN DUY THANH (VN)

182 Phan Huy Chú, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm.

(210) 4-2025-12218

(540)

TORINO

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)

Thôn Thọ Lão, xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất pha loãng sơn; sơn lót.

Nhóm 19: Bột bả; xi măng; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; vữa.

(210) **4-2025-12219**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

goodly

(731) TƯỜNG THỊ HỒNG THÊM (VN)

Thôn Phúc Kiều, xã Quảng Tùng, huyện
Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa nhà vệ sinh.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-12220**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VISCARIN

(731) DANISCO USA INC. (US)

Four New Century Parkway, New
Century, Kansas 66031, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

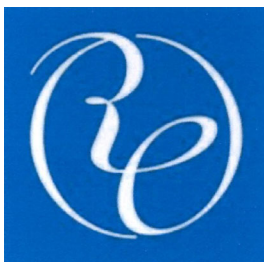
(511) Nhóm 01: Chất nhũ tương để sử dụng trong sản xuất thực phẩm; chất nhũ tương dùng cho mục đích công nghiệp; hóa chất làm đặc, cụ thể là hydrocolloid để sử dụng trong sản xuất dược phẩm, thực phẩm, mỹ phẩm và sản phẩm gia dụng; hóa chất, cụ thể là chất điều chỉnh lưu biến sử dụng trong lĩnh vực vật liệu bao phủ.

(210) **4-2025-12221**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) REERACOEN SINGAPORE PTE. LTD.
(SG)

3 Anson Road, #08-03, Springleaf
Tower, Singapore (079909)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng bá và quảng cáo; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; nghiên cứu hoặc phân tích marketing; cung cấp thông tin liên quan đến doanh số buôn bán; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; tư vấn quản lý nhân sự; biên tập số liệu thống kê; dịch vụ giới thiệu việc làm; tuyển dụng lao động; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; đăng ký dữ liệu và thông báo bằng văn bản; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin việc làm; cung cấp thông tin về các bài báo bản chất là dịch vụ điểm tin; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ marketing.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy và hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; khoá đào tạo từ xa; gia sư; sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách.

(210) **4-2025-12222**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.7.4

(591) Đỏ, vàng, cam, xanh lá cây, xanh dương, nâu, đen, trắng, vàng cam nhạt, vàng cam đậm.

(731) **HỘ KINH DOANH PENN (VN)**
Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán bánh pizza.

(210) **4-2025-12223**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH ROYAL VINA PHARMA (VN)**
352 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh chứa thuốc; dược phẩm; dung dịch xịt mũi (dùng cho mục đích y tế); thuốc nhỏ tai để làm mềm và loại bỏ ráy tai; dung dịch xịt chống sâu răng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-12224**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) **NGUYỄN SỸ NGỌC (VN)**
Xóm Khánh Thế, xã Yên Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Bếp từ; đèn sưởi nhà tắm; tủ sấy quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Chổi; giẻ lau để làm sạch; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; thiết bị lau bụi không dùng điện; cây lau; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng.

(210) 4-2025-12225

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2

(731) HỘ KINH DOANH NACIO (VN)

Số 15A, đường Cao Xuân Huy, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dành cho nam giới; dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

(210) 4-2025-12226

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 3.7.19; 26.1.1

(591) Vàng, vàng đậm, cam đất, đen, hồng, hồng đậm, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.

(731) NGUYỄN HÀ NHI (VN)

Thôn Du Nội, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Chân gà nướng; chân gà rút xương; chân gà ngâm gia vị; cánh gà; đùi gà; thịt gà (tất cả đã qua chế biến).

Nhóm 43: Quán chân gà (quán ăn); dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi cửa hàng thức ăn và đồ uống (phục vụ tại chỗ và mang đi); dịch vụ chuỗi cửa hàng nhượng quyền thương mại cung cấp đồ ăn và thức uống tại chỗ và đem về.

(210) 4-2025-12227

(540)

FUNWHEELS

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OTV TRUYỀN THÔNG (VN)

T05-VP21, tầng 5 tòa nhà Stellar Garden, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; bán đấu giá; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ so sánh giá cả; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho

người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quan hệ công chúng; marketing (quảng bá/tiếp thị); nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 38: Dịch vụ hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp tiện nghi, thiết bị, dụng cụ thể thao; huấn luyện về thể thao; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; dịch vụ phóng viên tin tức; sản xuất và dàn dựng chương trình biểu diễn; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả.

(210) **4-2025-12228**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 8.5.25; 26.1.1

(591) Vàng, đỏ, xanh cô ban, nâu, ghi, đen, xanh rêu.

(731) CÔNG TY TNHH BÊ THUI THU BỒN (VN)

Lô số 11 đường Phan Đăng Lưu, khu phố 3, phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 38: Truyền tải thông tin qua internet.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống.

(210) **4-2025-12229**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BÒ KẼP ĐỒNG LỘC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỌ XUÂN ĐƯỜNG (VN)

Số 5, ngõ 1 khu Thủy sản, phố Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Nhóm 41: Y tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2025-12230**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sataxe

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỌ XUÂN
ĐƯỜNG (VN)

Số 5, ngõ 1 khu Thủy sản, phố Lê Văn
Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp
cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

(210) **4-2025-12231**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ENZYME NAM THIÊN DƯỢC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỌ XUÂN
ĐƯỜNG (VN)

Số 5, ngõ 1 khu Thủy sản, phố Lê Văn
Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp
cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

(210) **4-2025-12232**

(220) 13/12/2021

(641) 4-2021-49285

(441) 25/08/2025

(540)

KINCHO

(731) DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD.
(JP)

4-11, 1-Chome, Tosabori, Nishi-ku,
Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyên (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; hương thơm để thấp; tinh
dầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm xông hơi [nước hoa]; nước hoa; chất pha chế dầu thơm;
chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm hóa chất làm sạch dùng cho mục đích
gia dụng; vải tắm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) **4-2025-12234**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Melina's Sam

(731) SỬ THỊ HỒNG TUYẾN (VN)

299 đường Tên Lửa, phường Bình Trị
Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-12235**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bắc Đầu Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
DƯỢC G&P - FRANCE (VN)

Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-12236**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bắc Đầu Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
DƯỢC G&P - FRANCE (VN)

Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chung có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-12237**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TINFOLEZIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÍN PHONG (VN)

Lô B8-B10/D6 khu đô thị Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-12238**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 25.5.25; 25.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÍN PHONG (VN)

Lô B8-B10/D6 khu DT Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-12239**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.24; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng, vàng đậm, trắng,
vàng nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÍN PHONG (VN)

Lô B8-B10/D6 khu DT Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-12240**

(540)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.24; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng, vàng đậm, trắng, vàng nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)

Lô B8-B10/D6 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(210) **4-2025-12241**

(540)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 2.1.1; 2.1.16; 5.13.25; 25.1.9; 25.7.25

(591) Vàng, vàng nâu, vàng nhạt, trắng đục, đỏ, đỏ đậm, trắng, trắng xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)

Lô B8-B10/D6 khuĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(210) **4-2025-12242**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.15.23; 2.1.1; 2.9.22; 3.9.1; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.13.1

(591) Hồng đậm, tím, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển, vàng, đen, xám xanh, da cam, xám, xanh dương, hồng nhạt, vàng da.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)

Lô B8-B10/D6 khuĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-12243**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.1; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1

(731) NGUYỄN VĂN GIANG (VN)

Thôn Tử Dương, xã Tô Hiệu, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Giày dép da và giày dép giả da.

(210) **4-2025-12244**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VẠN SƠN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN SƠN GLC
(VN)

SB 7-267, khu Sao Biển 7/267, khu đô thị
Vinhomes Ocean Park, xã Nghĩa Trụ,
huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ
VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI
(HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng phi kim loại; bê tông và các sản phẩm từ xi măng; thạch cao dùng trong xây dựng

(210) **4-2025-12245**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EULITTER
— Premium Cat Litter

(591) Đen, trắng, xanh nước biển đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VINAZ VIỆT NAM (VN)

Số 19, ngõ 36, phố Triều Khúc, phường
Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST
& I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chó mèo; thức ăn cho động vật; cát thơm lót ổ cho vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật; giấy phủ cát/giấy ráp (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-12246**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.7.21; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh nước biển đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP SAO NAM (VN)

Số 19 tập thể xưởng hóa dược Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị bếp công nghiệp; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị làm lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị bếp công nghiệp, hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị làm lạnh.



(210) **4-2025-12247**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.1; 18.2.1

(591) Xanh dương, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZFIN VIỆT NAM (VN)

Số 33NO7A khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính.



(210) **4-2025-12248**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

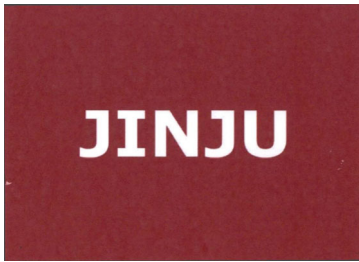
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc.

(210) **4-2025-12251**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ, trắng.

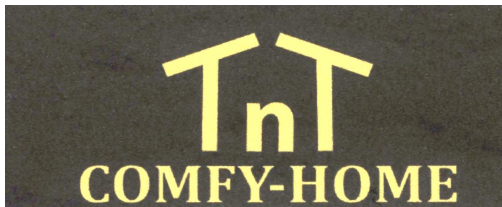
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ QUỐC TẾ TRƯỜNG PHÁT
(VN)

Nhà 22H, ngõ 3, thôn Cầu, xã Cự Khê,
huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Dấm hoa quả (gia vị); dấm gạo (gia vị); bánh kẹo; gạo.

(210) **4-2025-12253**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.23

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TNT COMFY-
HOME (VN)

Thôn Thọ Am, xã Liên Ninh, huyện
Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nhà tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; bồn rửa; bếp
nấu ăn; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu; hệ thống thiết bị nhà tắm, bồn tắm, bồn rửa, bếp
nấu ăn, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng.

(210) **4-2025-12254**

(540)

ELANO

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỘ KINH DOANH MR. HẢI TRẦN
(VN)

Số 563, Phạm Văn Đồng, phường Cổ
Nhuế I, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép.

(210) **4-2025-12255**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27

(591) Nâu, trắng.

(731) TRẦN THỊ NGỌC DIỆP (VN)

Thôn Tân Trung, xã Tân Hội, huyện Đức
Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; bánh kẹo; trà; ca cao.

(210) 4-2025-12257

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUỐI TRÚC FOOD

(731) UÔNG VĂN MINH (VN)

Tổ 4, khu phố 2, phường Chánh Phú Hòa,
thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

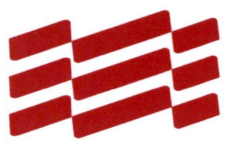
(511) Nhóm 29: Dưa muối; rau muối; món dưa bắp cải kèm món độn (choucroute garnie); rau củ quả, đã chế biến; dưa chuột bao tử; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

(210) 4-2025-12258

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 thegioi
locgio

(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.4.9; 26.11.13

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU & DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TÚ
ẤN (VN)

Số 5 ngõ 110 phố Kim Hoa, phường
Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh [dùng cho động cơ]; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; bộ lọc không khí cho động cơ ô tô; bộ lọc gió; bộ lọc dầu cho động cơ; bộ lọc nhiên liệu cho động cơ xe cộ.

(210) 4-2025-12259

(220) 06/09/2017

(641) 4-2017-28389

(441) 25/08/2025

(540)

ReFa

(731) MTG CO., LTD. (JP)

32, Honjin-tori 2-chome, Nakamura-ku
Nagoya-shi, Aichi-ken, 453-0041 JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 20: Ghế [ngồi]; nệm; bàn trang điểm; gương cầm tay [gương trang điểm]; đệm; gối; ghế trường kỷ.

(210) 4-2025-12260

(220) 06/09/2017

(641) 4-2017-28389

(441) 25/08/2025

(540)

ReFa

(731) MTG CO., LTD. (JP)

32, Honjin-tori 2-chome, Nakamura-ku
Nagoya-shi, Aichi-ken, 453-0041 JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; xà phòng.

(210) **4-2025-12263**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TOKAUP

(731) LÊ THỊ SON (VN)

Tổ dân phố 21, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào đã qua chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

(210) **4-2025-12264**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 2.3.1; 5.1.5; 5.3.11; 5.3.15; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.2

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, đỏ, vàng, trắng, hồng, cam, nâu, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÌNH TÂY (VN)

Khu A, lô L01-03-05-07-09A, đường số 8, KCX Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cháo sữa dinh dưỡng yến mạch không dùng cho mục đích y tế (thành phần yến mạch là chủ yếu).

(210) **4-2025-12266**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.13.1

(731) HAODONG WANG (CN)

No.1 Yinrongpan, Jinjiao Village, Nanxi Town, Puning City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo trẻ em; quần lót; quần áo ngủ; quần áo trẻ em; quần áo lót.

(210) **4-2025-12267**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LANDKING
蓝擎

(731) WEICHAI HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)

N0.26, East Minsheng Street, Kuiwen District, Weifang City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe tải; xe ô tô; động cơ ô tô; động cơ đốt trong cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ xăng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ diesel cho phương tiện giao thông đường bộ; mô tơ diesel cho phương tiện giao thông đường bộ; ô tô chạy bằng nhiên liệu hydro; ô tô hybrid [ô tô kết hợp động cơ điện và động cơ đốt trong truyền thống]; ô tô điện.

(210) **4-2025-12269**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)


ZONGFA

(531) 7.3.11; 26.3.23; 26.4.4

(731) SHANGHAI ZONGFA FOOD CO., LTD. (CN)

Room 9367, Building 2, No.181 Songyu Road, Tinglin Town, Jinshan District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng lỏng; kem [sản phẩm sữa]; kem đánh dầy bột; kem dạng bột; sản phẩm sữa; kem trên cơ sở thực vật.

(210) **4-2025-12270**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NiceFoto

(731) SHENZHEN NICE PHOTOGRAPHY EQUIPMENT CO., LTD (CN)

101, Building 4, No. 349 Pinglong East Road, Lichang Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn đi-ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; mảng sóng đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; máy chiếu sáng; đèn sân khấu.

(210) **4-2025-12271**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 2.3.1; 2.3.11; 5.3.14; 24.1.1

(731) YIWU XUANYUAN PACKAGING MATERIALS FACTORY (CN)

First Floor, No. 23 Xiyuan 1st Street,
Xialuozhai, Futian Street, Yiwu City,
Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Hồ bột để giặt là; chất phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết, chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí

(210) **4-2025-12272**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Enchanted Care

(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15

(731) HANGZHOU AIXIN CLOTHING CO., LTD. (CN)

Room 14189, Building 1, No. 16, Pingle Street, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; quần áo; đồ đi chân; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-12273**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Icottonnote

(731) SHANGHAI MULU TEXTILE GROUP CO., LTD (CN)

Room 605, Building 3, No. 188, Aona Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; quần lót; áo nịt ngực; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo chống thấm nước; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-12274**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bar Meters

(731) FUZHOU

TULI

ELECTROMECHANICAL

TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

C2-520, Cangshan Wanda Plaza, No. 216

Pushang Ave., Jinshan Subdistrict,

Cangshan District, Fuzhou, Fujian,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo mức nước; lưu lượng kế; thiết bị đo, bằng điện; dụng cụ đo; thiết bị đo chính xác.

(210) **4-2025-12275**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **Newbit**

(531) 26.4.3; 26.4.9

(731) NEWBIT BLOCKCHAIN CO., LTD.
(VG)

Mandar House, 3rd Floor, Johnson's
Ghut, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ đổi tiền; thanh toán bù trừ; tư vấn tài chính; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain.

(210) **4-2025-12276**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **汤宝煲**

(531) 3.7.3; 3.7.24; 11.3.18

(731) TANGBAOBAO CATERING
OPERATION CO., LTD. (VG)

Mandar House, 3rd Floor, Johnson's
Ghut, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ căng tin; dịch vụ phục vụ ăn uống cung cấp ẩm thực Quảng Đông; dịch vụ phục vụ ăn uống cung cấp thực phẩm Trung Hoa; dịch vụ nhà hàng Trung Hoa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-12277**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GTP

(731) DONGGUAN HANHUA CLOTHING
ACCESSORIES CO., LTD (CN)

Room 901, Building 2, No. 16, Chigang
Fuma 1st Road, Humen Town, Dongguan
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 26: Dây buộc giày; ruy băng dùng cho nghề may; rải ruy băng đàn hồi; dải viền để
trang trí quần áo; khuy; khoá kéo.

(210) **4-2025-12278**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tony's color

(731) GRACE HARVEST TRADING
LIMITED (CN)

Room 803B, 8/F, West Coast
International Building, 290-296 Un Chau
Street, Cheung Sha Wan, Kowloon, Hong
Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước xúc tóc; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; kem đánh răng.

(210) **4-2025-12279**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **PDR**

(531) 3.3.1; 3.3.15; 3.3.24; 4.5.15; 26.4.4

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) PDR TECHNOLOGY GROUP CO.
LTD. (CN)

Room 804F, 8th Floor, Building 30, No.
26, Xihuan South Road, Beijing
Economic and Technological
Development Zone, Beijing, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng lao động; tư vấn
điều hành kinh doanh; quan hệ công chúng; quảng cáo.

(210) **4-2025-12280**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **HIKAMI**
Trao giá trị - Nhận niềm tin

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) TRẦN VĂN CHIẾN (VN)

829 đường Quang Trung, phường Phú
La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm cụ thể là kem, sữa, nước thơm để xức ngoài da, gel và bột dùng cho mặt, cơ thể và tay; chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm; chế phẩm dạng gel, xịt, mút và dầu dùng tạo kiểu và chăm sóc tóc; keo xịt tóc.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị tập luyện thể hình; máy tập chạy bộ; thiết bị tập cơ bụng; xe đạp đặt cố định để luyện tập; máy rung toàn thân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các loại hàng hóa bao gồm: máy hút không khí; ghế massage (ghế mát xa); máy chạy bộ; xe đạp đặt cố định để luyện tập, máy massage, trang phục thể thao bao gồm quần áo thể thao, mũ đội đầu, giày thể thao và các phụ kiện.

(210) **4-2025-12281**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.3

VNZE

(731) HANGZHOU SUXIAO CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD (CN)

Room 103, Building 1, No. 5-2, Binwen Road, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bông mút để trang điểm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; chổi cạo râu; dụng cụ mỹ phẩm; bông phấn để thoa phấn.

(210) **4-2025-12282**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHKALLI

(731) SHANGDELI (GUANGZHOU) BEAUTY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Bldg. 2, Lane 11, Sanyuanli St., Sanyuanli Village, Sanyuanli St., Baiyun Dist., Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Lược; lược thưa để chải tóc; bàn chải; bàn chải đánh răng; bàn chải nhuộm tóc; bàn chải tóc.

(210) **4-2025-12283**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.11; 5.7.23

(731) OPEN HEALTHCARE, INC. (KR)

280, Cheonho-daero, Seongdong-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc thử cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng trong ống nghiệm cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm chăm sóc sức khỏe cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thuốc thử hoá học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử dùng trong xét nghiệm chẩn đoán.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế (bao gồm bộ dụng cụ y tế); thiết bị chẩn đoán lâm sàng; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán trong ống nghiệm cho mục đích y tế; dụng cụ y tế ứng dụng vào cơ thể con người; thiết bị xét nghiệm vi khuẩn và vi rút cho mục đích y tế; dụng cụ xét nghiệm cho mục đích chẩn đoán y tế; bộ dụng cụ xét nghiệm y tế để theo dõi bệnh tiểu đường tại nhà.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ sàng lọc sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa; chẩn đoán bệnh; thông tin y tế; khám sức khỏe; dịch vụ chẩn đoán y tế [xét nghiệm và phân tích]; phân tích y tế liên quan đến dữ liệu lâm sàng dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế; dịch vụ y tế và sức khỏe liên quan đến dna, di truyền và xét nghiệm di truyền cho mục đích chẩn đoán và điều trị; cung cấp thông tin sức khỏe qua trang web.

(210) **4-2025-12284**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.3.23; 26.5.1;
26.13.25

(591) Xám.

(731) SHENZHEN NORDSON BO
COMMUNICATION CO., LTD. (CN)

Room 201, (Building A, Juchuang Jingu
Creative Park) Building 1, Xili Xinyuan
Industrial Zone, No. 35 Wenyuan Street,
Xili Community, Xili Subdistrict,
Nanshan District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống nhiễu [điện]; máy truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy thu thanh; thiết bị liên lạc; dụng cụ hàng hải; thiết bị radar; máy thu thanh dùng cho xe cộ; thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; hệ thống cảnh báo tên lửa; hệ thống điều hướng không người lái cho tàu thuyền; thiết bị truyền tải dữ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

liệu; thiết bị liên lạc mạng; bộ lọc gốm (linh kiện điện tử); bộ lọc chống nhiễu vô tuyến; bộ lọc ăng ten; bộ khuếch đại âm thanh; bộ suy giảm tín hiệu điện; bộ song công (thiết bị điện tử cho phép giao tiếp hai chiều qua một đường dẫn); thiết bị tạo tín hiệu chuông (linh kiện điện tử); bộ kết hợp ăng ten acorn; ăng ten tần số vô tuyến (RF).

(210) 4-2025-12285

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THỰC PHẨM MINH PHÚ (VN)

Thôn 4, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; dầu hoa hướng dương cho thực phẩm; thực phẩm chế biến trên cơ sở thịt; thực phẩm chế biến trên cơ sở cá.

(210) 4-2025-12286

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.11.3; 26.11.12

(731) LOHMANN HAAS PHARMACEUTICALS LIMITED (CN)

22/F., Delta House, 3 On Yiu Street, Shatin, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất giặt tẩy; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; sữa tắm; chế phẩm chăm sóc tóc; chất tẩy rửa sử dụng trong gia đình; chất làm mềm vải dùng để giặt; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) 4-2025-12287

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.3.23; 26.4.3

(591) Da cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY HÀ NỘI (VN)

Số nhà 14 ngõ 144, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Các vật liệu phi kim loại, dùng cho xây dựng.

Nhóm 22: Vải bạt và vật liệu khác dùng để làm buồm, dây thừng, vật liệu để nhồi, đệm (lót) và vật liệu sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Các loại sợi tự nhiên và tổng hợp dùng để dệt.

Nhóm 24: Các loại vải dệt và các loại vải phủ dùng cho gia đình.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu dành cho người.

Nhóm 27: Các sản phẩm để bọc phủ cho sàn nhà hoặc tường đã xây nhằm hoàn thiện, trang trí.

Nhóm 40: Dịch vụ in; dịch vụ nhuộm vải; dịch vụ nhuộm quần áo.

(210) **4-2025-12288**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO., LTD. (CN)
Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

Q-CLEAN P+

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; kính chắn gió; thanh chắn va đập của xe cộ; khung gầm xe cộ; ô tô không người lái (ô tô tự lái); ô tô; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; cần gạt nước đèn pha xe ô tô; cửa cho xe cộ; cửa kính cho xe cộ.

(210) **4-2025-12289**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO., LTD. (CN)
Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

VIC EAGLE

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ; dầu hộp số; chất bôi trơn dùng cho đại truyền; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; chất bôi trơn; dầu mỡ, dạng thô hoặc tinh chế; dầu công nghiệp; dầu mazut; dầu nhựa than.

(210) **4-2025-12290**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KZNEED

(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO., LTD. (CN)
Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Má phanh cho ô tô; má phanh đĩa cho xe cộ; vòng găng phanh cho xe cộ; phanh cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; hệ thống phanh cho các phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận kết cấu cho ô tô; hệ thống chống bó cứng phanh [abs] cho ô tô; phanh khối cho các phương tiện giao thông trên bộ; phanh trống dùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-12291**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KLONG

(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO., LTD. (CN)
Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Cuộn dây đánh lửa cho động cơ ô tô; bugi đánh lửa cho động cơ ô tô; cáp đánh lửa; dây đai thời gian cho động cơ và máy; puli dây đai thời gian (các bộ phận của máy móc); bơm nước; khớp nối kín (bộ phận máy móc); van động cơ; bơm nhiên liệu cho động cơ; kim phun nhiên liệu; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện hoặc động cơ

(210) **4-2025-12292**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KBASE

(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO., LTD. (CN)
Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Khớp nối vạn năng cho phương tiện giao thông trên bộ; giảm xóc cho ô tô; vòng bi bánh xe cho phương tiện giao thông trên bộ; trục cho phương tiện giao thông trên bộ; tay nắm cửa ô tô; cần dẫn hướng [bộ phận xe]; cửa sổ điều khiển điện cho xe cơ giới; khung gầm

xe cộ; thanh chống treo và giảm chấn cho xe; bộ phận lái cho các phương tiện đường bộ.

Nhóm 17: Tấm đệm giảm xóc bằng cao su; cao su tổng hợp; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; miếng đệm cho xi lanh; ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy; cao su dùng trong sản xuất; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá; nắp van bằng cao su; nút bằng cao su.

(210) **4-2025-12293**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KZWON

(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO., LTD. (CN)

Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Bộ lọc dầu (các bộ phận của máy móc); bộ lọc không khí (các bộ phận của máy móc); bộ lọc nhiên liệu (các bộ phận của máy móc); bộ khởi động điện tử cho động cơ và mô-tơ; máy nén cho máy điều hòa không khí; bộ ngưng tụ làm mát bằng không khí; bộ tản nhiệt (làm mát) cho động cơ và máy; máy thổi sử dụng với hệ thống vận chuyển; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; ống và ống mềm.

Nhóm 12: Các bộ phận truyền động dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ; má phanh dùng cho ô tô; đĩa phanh dùng cho xe cộ; hệ thống phanh dùng cho xe cộ; xi lanh phanh dùng cho xe cộ; thiết bị báo động dùng cho xe cộ; đèn hiệu báo lùi dùng cho xe cộ; báo động chống trộm dùng cho xe cộ; lót phanh dùng cho xe cộ; vòng căng phanh cho xe cộ.

(210) **4-2025-12294**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

K-Leopard

(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO PARTS E-BUSINESS CO., LTD. (CN)

Room 1503-1504, Building 3, Haichuang Science and Technology Center, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ấc quy điện; pin điện dùng cho xe cộ; thiết bị sạc điện dự phòng; thiết bị chuyển mạch cho pin (điện); cảm biến; hộp pin; tấm điện cực cho ắc quy; bộ tách sóng; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc cho ắc quy điện.

(210) **4-2025-12295**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Luza

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CMC (VN)

Lô B10 - B11 KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại gồm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp trắng men, men gốm, khối lát không bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), tấm lát mỏng không bằng kim loại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp trắng men, men gốm, khối lát không bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), tấm lát mỏng không bằng kim loại; dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp trắng men, men gốm, khối lát không bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), tấm lát mỏng không bằng kim loại; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp trắng men, men gốm, khối lát không bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), tấm lát mỏng không bằng kim loại.

(210) **4-2025-12296**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MONZA
POWERED BY CMC

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.3.1; 26.4.3

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CMC (VN)

Lô B10 - B11 KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại gồm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp trắng men, men gốm, khối lát không bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), tấm lát mỏng không bằng kim loại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp trắng men, men gốm, khối lát không bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), tấm lát mỏng không bằng kim loại; dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp trắng men, men gốm, khối lát không bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), tấm lát mỏng không bằng kim loại; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá, gạch ốp lát ceramic cao cấp trắng men, men gốm, khối lát không bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), tấm lát mỏng không bằng kim loại.

(210) **4-2025-12297**

(540)



(511) Nhóm 02: Sơn.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.1

(731) TRỊNH THANH TÙNG (VN)
C17/20 tổ 17, ấp 3, phường Bình Chánh,
quận Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(210) **4-2025-12298**

(540)



(511) Nhóm 02: Sơn.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.4

(591) Ghi đậm, ghi nhạt, đen.

(731) TRỊNH THANH TÙNG (VN)
C17/20 tổ 17, ấp 3, phường Bình Chánh,
quận Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(210) **4-2025-12299**

(540)

ULTRA ZINC

(511) Nhóm 02: Sơn.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRỊNH THANH TÙNG (VN)
C17/20 tổ 17, ấp 3, phường Bình Chánh,
quận Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(210) **4-2025-12300**

(540)



(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến).

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.18

(591) Vàng đồng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ DỊCH
VỤ KỲ ANH (VN)
Số 1302, đường Quang Trung, phường
14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALN Nguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-12301**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Manispem

(731) LUPIN LIMITED (IN)

Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyễn (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-12309**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SƠN HÀ GROUP (VN)

58 đường số 10, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả; thuốc nhuộm tóc; dầu làm bóng tóc; chế phẩm tạo nếp tóc; chế phẩm chăm sóc tóc.

(210) **4-2025-12310**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHÚC VÂN MIÊN

(731) ĐỖ MINH THUỖ CHINH (VN)

Thôn 2, xã Hòa Trung, huyện Di Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

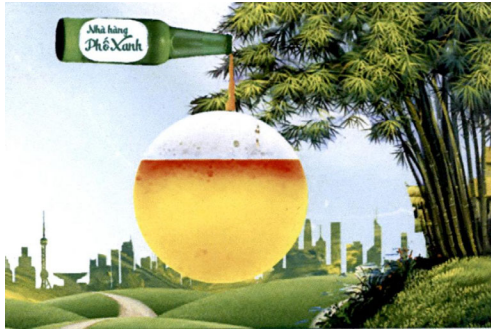
(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; vàng; bạc; đá quý; vật phẩm phong thủy (được làm bằng đá quý, kim loại quý).

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ thờ tượng phật (bằng gỗ).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-12311**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(220) 25/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.7.1; 1.15.21; 5.1.5; 5.11.13; 6.7.5;
6.19.11; 7.1.1; 7.1.12; 7.1.24; 19.7.1;
25.5.2; 26.1.1

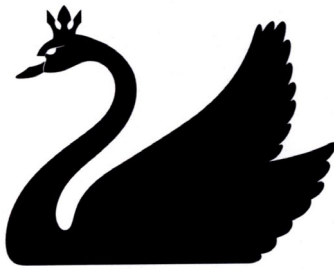
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, xanh
da trời, trắng, vàng, da cam, đỏ cam.

(731) TRƯƠNG QUỐC TÙNG (VN)
Tổ 6, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà
Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(210) **4-2025-12312**

(540)



(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: túi xách, ví, ba lô,
quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.6; 3.7.24; 24.9.1

(731) 1. LÂM NGỌC TÙNG (VN)
265/10 Đình Phong Phú, phường Tăng
Nhon Phú B, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

2. NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
Ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện
Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

3. TRƯƠNG NGỌC PHƯƠNG NAM
(VN)

504 Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc,
thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(210) **4-2025-12313**

(540)



(511) Nhóm 29: Các loại thịt qua chế biến; các sản phẩm từ thịt; nông sản đóng hộp; nông sản đã
chế biến.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.19; 26.1.1; 26.11.3

(591) Đen, cam.

(731) NÔNG THANH TÂM (VN)
Tổ 6, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn
La, tỉnh Sơn La

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

Nhóm 30: Châm chéo (gia vị); mật ong.

(210) **4-2025-12314**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DULED

(731) TRƯỜNG QUỐC HUY (VN)

247/54 Lạc Long Quân, phường 3, quận
11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng, đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led); hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn led; máng đèn.

(210) **4-2025-12315**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COBURO

(731) HANGZHOU KUAIZHUN AUTO
PARTS E-BUSINESS CO., LTD. (CN)

Room 1503-1504, Building 3, Haichuang
Science and Technology Center,
Cangqian Street, Yuhang District,
Hangzhou City, Zhejiang Province,
China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Chất lỏng chống đông; chất làm lạnh; chất phụ gia hóa học cho chất tẩy rửa; chất phụ gia làm sạch cho nhiên liệu; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; chất làm mát động cơ xe cộ; chế phẩm hóa học làm ngưng tụ; chất phụ gia hóa học dùng để làm sạch hệ thống phun nhiên liệu; chế phẩm hoá học khử cacbon dùng cho động cơ nổ.

Nhóm 02: Chất chống gỉ; sơn bảo vệ chống gỉ; chế phẩm chống gỉ; sản phẩm chống gỉ; mỡ chống gỉ; hợp chất chống gỉ; chất ức chế gỉ cho hệ thống làm mát ô tô; chế phẩm ức chế gỉ dưới dạng lớp phủ để sử dụng trên xe; chế phẩm chống gỉ để bảo quản; dầu chống gỉ.

Nhóm 03: Chế phẩm rửa tay (chế phẩm làm sạch tay); kem rửa tay; chất tẩy rửa cho ô tô và xe tải; chất tẩy rửa cho ô tô; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm làm sạch đa năng; chế phẩm làm sạch cho ô tô; xà phòng rửa tay; chế phẩm xịt làm sạch; khăn lau dùng một lần tẩm hóa chất hoặc hợp chất làm sạch dùng trong công nghiệp và thương mại.

(210) **4-2025-12316**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.21

(731) NGUYỄN THỊ THU HOA (VN)

Phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, huyện
Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 31: Ngũ cốc thô; hạt [ngũ cốc]; hạt giống ngũ cốc chưa xử lý; yến mạch; hạt ca cao thô; hạt bí, chưa chế biến.

(210) **4-2025-12317**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ideagemer

(731) HE, ZUAN (CN)

Fuli No. 1, Zhaili Village House, Qinting Town, Lianhua County, Pingxiang, Jiangxi China 337100

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đồ kim hoàn; ngọc trai [đồ trang sức]; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo.

(210) **4-2025-12318**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bacas

(731) FOSHAN BEIRU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Rm. 05, 6F, No. 15, Fengxiu Gang Bichong Industrial Zone, Huangqi Bichong, Dali Town, Nanhai, Foshan, China 528000

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màn mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; điện thoại thông minh; tai nghe; cáp usb cho điện thoại di động; bộ sạc không dây.

(210) **4-2025-12319**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1

(731) FOSHAN BEIRU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Rm. 05, 6F, No. 15, Fengxiu Gang Bichong Industrial Zone, Huangqi Bichong, Dali Town, Nanhai, Foshan, China 528000

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màn mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; điện thoại thông minh; tai nghe; cáp usb cho điện thoại di động; bộ sạc không dây.

(210) **4-2025-12320**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7; 26.13.25



(731) SHENZHEN SAIKEXING
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm. 509, Hehuan Commercial Center,
Bldg. 36, Yintian Industrial Zone,
Yantian Community, Xixiang St., Bao'an,
Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn chùm; đèn trần; quạt điện dùng cho cá nhân; đèn cây; thiết bị hút ẩm.

(210) **4-2025-12321**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HABIKA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
QUỐC TẾ ABIPHA (VN)
Số 5 liên kề 15 khu Đô thị Văn Phú,
phường Phú La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

(210) **4-2025-12322**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XÔI LÀNG HỘI

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ
THƯƠNG MẠI BAMI BREAD (VN)
Số 38, ngách 23, ngõ 1197, đường Giải
Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt; giò; chả; thịt muối; xúc xích.

Nhóm 30: Xôi; bánh mỳ; bánh ngọt; nước xốt [gia vị]; trà.

(210) **4-2025-12323**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.24; 8.1.1; 26.1.1

(591) Vàng, nâu.



(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ
THƯƠNG MẠI BAMI BREAD (VN)
Số 38, ngách 23, ngõ 1197, đường Giải
Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thịt; giò; chả; thịt muối; xúc xích.

Nhóm 30: Xôi; nước xốt làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn; nước xốt thịt; quả xay nhuyễn [nước xốt]; tương ớt.

(210) **4-2025-12324**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.15; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

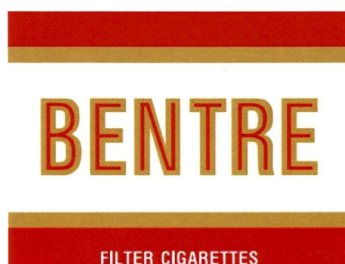
Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-12325**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.11.8

(591) Đỏ, vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-12326**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 25.7.17; 25.7.25; 26.4.18;
26.11.12

(591) Xanh nước biển, vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-12327**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6;
26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, xám, xanh than, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(210) **4-2025-12328**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6;
25.1.9; 26.7.5

(591) Đỏ, trắng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(210) **4-2025-12329**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh nước biển, vàng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

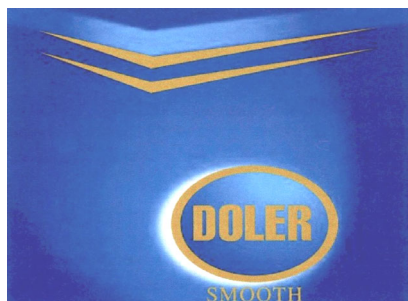
(210) **4-2025-12330**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.21; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23;
26.4.10



(591) Vàng đồng, trắng, xanh nước biển, xanh than.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-12331**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAMSON

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-12332**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 25.1.6; 25.5.3;
25.5.25; 25.7.17; 26.1.1



(591) Đỏ, vàng đồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-12339**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ebur

(731) SHENZHEN HUAYUN NEO
MATERIAL CO., LTD. (CN)

Room 2001-2002, Baotong Building, No.
215, Baomin 1st Road, Wenya
Community, Xin'an Street, Bao'an
District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp, dạng thô; chất dẻo hoá; chất dẻo dạng thô; hóa chất để sản xuất
chất tạo màu, chất nhuộm; nhựa acrylic; nhựa polyme, chưa xử lý.

(210) **4-2025-12340**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ivory

(731) SHENZHEN HUAYUN NEO
MATERIAL CO., LTD. (CN)

Room 2001-2002, Baotong Building, No.
215, Baomin 1st Road, Wenya
Community, Xin'an Street, Bao'an
District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp, dạng thô; chất dẻo hoá; chất dẻo dạng thô; hóa chất để sản xuất
chất tạo màu, chất nhuộm; nhựa acrylic; nhựa polyme, chưa xử lý.

(210) **4-2025-12341**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIET AIR

(731) SÚ LÝ CHIÊU ANH (VN)

98 Nguyễn Văn Trỗi, phường Trần
Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh
Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy;
quần áo đặc biệt sử dụng trong phòng thí nghiệm; áo bảo hộ phản quang; găng tay bảo hộ
phòng chống tai nạn; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; thiết bị bảo hộ phòng
chống tai nạn cho cá nhân.

(210) **4-2025-12342**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.11; 2.1.23

(731) COMMERCE ENTERPRISES PTY. LTD. (AU)

5 Goulburn Street Sydney NSW 2148, Australia

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Oxit nitơ.

Nhóm 21: Chai lọ si phong dùng cho nước có ga; hũ đựng kem; giá đỡ đồ uống có ga; dụng cụ ép kem (dụng cụ ép tuýp dùng cho mục đích gia dụng); bình để chứa kem, không dùng điện; chai đựng kem đã được đánh; lọ chứa kem; đồ chứa đựng dùng để đựng kem, không dùng điện; túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống; bình đựng đồ uống, không dùng điện.

(210) **4-2025-12343**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.21

(591) Đen, trắng, ghi xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ QUỐC TẾ HABO GROUP (VN)

Số 23 Đông Các, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dầu xoa bóp; thuốc xoa bóp; thực phẩm chức năng; dược liệu; chế phẩm hoá dược.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu dược phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu, chế phẩm hoá dược, dầu xoa bóp, thuốc xoa bóp; trưng bày hàng hoá tại các cửa hàng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-12344**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.13.25

(731) MOODY TIGER HK LIMITED (CN)

Flat 7 Blk B23/F Hoover Industrial Building, 26-38 Kwai Chung Road, Nt Hong Kong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [quần áo]; quần áo may sẵn; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; giày; khăn quàng cổ; dây đeo qua vai để giữ quần hoặc váy [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch-vụ; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ thư ký; kế toán.

(210) 4-2025-12345

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

moodytiger

(731) MOODY TIGER HK LIMITED (CN)

Flat 7 Blk B23/F Hoover Industrial Building, 26-38 Kwai Chung Road, Nt Hong Kong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [quần áo]; quần áo may sẵn; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; giày; khăn quàng cổ; dây đeo qua vai để giữ quần hoặc váy [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ thư ký; kế toán.

(210) 4-2025-12346

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cardanro 

(531) 3.11.12

(731) CARDANRO (ITALY) LIMITED (CN)

Flat/Rm C, 9/F Winning House, 72-76 Wing Lok Street, Sheung Wan, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; cà vạt.

(210) 4-2025-12347

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JACKERY

(731) JACKERY INC. (US)

5310 Bunche Dr Fremont CA 94538-8301 (US)

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; ổ cắm điện; cầu dao điện; dây cầu chì; thiết bị điều khiển từ xa; tủ phân phối [điện]; bộ đảo điện; thiết bị điện dùng để chuyển mạch; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc pin; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; hộp pin; bộ pin ganvanic.

Nhóm 37: Sửa chữa đường dây điện; dịch vụ sạc pin điện thoại di động; cho thuê thiết bị sạc điện cầm tay; cho thuê bộ sạc pin; cho thuê bộ sạc pin cho điện thoại di động; cho thuê bộ sạc pin cho máy ảnh kỹ thuật số; dịch vụ sạc xe điện; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ thay bình ắc quy xe cộ; dịch vụ sạc pin cho xe cơ giới; cho thuê bộ sạc pin cầm tay cho ô tô điện; cho thuê bộ sạc pin cầm tay cho xe đạp điện; lắp đặt và bảo trì hệ thống thiết bị quang điện; sửa chữa hoặc bảo trì máy phát điện; lắp đặt thiết bị điện và thiết bị phát điện; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; sửa chữa hoặc bảo trì các thiết bị và máy móc phân phối hoặc kiểm soát điện; sửa chữa và bảo dưỡng máy phát điện chạy bằng sức gió.

Nhóm 40: Cho thuê máy phát điện; cho thuê pin; cho thuê máy phát điện; tạo ra năng lượng thông qua năng lượng tái tạo; sản xuất điện từ năng lượng gió; cho thuê máy phát điện; cho thuê máy biến thế điện; tạo ra năng lượng thông qua các nguồn tài nguyên tái tạo; sản xuất năng lượng sạch; sản xuất điện từ năng lượng mặt trời; cho thuê máy phát điện chạy bằng sức gió; cho thuê máy phát điện thủy điện.

(210) **4-2025-12348**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(731) GUANGDONG KIN LONG
HARDWARE PRODUCTS CO., LTD.
(CN)

SIVER西菲尔

No.3, Jianlang Rd., Daping, Tangxia
Town, Dongguan City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Con lăn bằng kim loại của cửa trượt; cơ cấu mở cửa, bằng kim loại, không dùng điện; chốt xích bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa cửa kỹ thuật số; khóa móc, đồ điện tử; khóa điện; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khóa sinh trắc học; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động; khóa điều khiển tần số vô tuyến.

(210) **4-2025-12349**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10

(731) LIVELAB MEDIA PTE. LTD. (SG)
112 Robinson Road, #03-01, Robinson
112, Singapore 068902

 **LiveLab**

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ

hãng thông tin thương mại; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tư vấn trí tuệ nhân tạo; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế bao bì.

(210) **4-2025-12350**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) 3D-GOLD INTERNATIONAL
COMPANY LIMITED. (CN)

Units 6-11, 15th Floor, Metropole
Square, No. 2 On Yiu Street, Shek Mun,
Shatin, New Territories, Hong Kong,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn, đồ trang sức]; ghim cài, trâm cài [đồ kim hoàn, đồ trang sức]; dây chuyền [đồ kim hoàn, đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ chạy điện; đồng tiền xu; trang sức hóa trang (bằng kim cương); khuy măng sét; kim cương; hoa tai; vàng thỏi; sợi dây bằng vàng [đồ kim hoàn, đồ trang sức]; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; bộ phận cấu thành cho dụng cụ đo thời gian và bấm giờ; vàng giả; đồ trang sức bằng ngà voi; đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; hộp bằng kim loại quý; đồ trang sức bằng hồ phách màu vàng; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; huy chương [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ kim hoàn, đồ trang sức]; ghim cài để trang sức; trang sức làm bằng kim loại quý (cho nữ); đồ trang trí [đồ trang sức]; paladi [kim loại quý]; ngọc trai [đồ trang sức]; ghim cài [đồ kim hoàn, đồ trang sức]; platin (bach kim) [kim loại]; kim loại quý và hợp kim của chúng cũng như các sản phẩm làm từ kim loại quý và hợp kim của chúng, không nằm trong các nhóm khác; đá quý; nhẫn [đồ kim hoàn, đồ trang sức]; đá bán quý; đồ trang sức bằng bạc; bộ đồ ăn bằng bạc; dây bạc; bạc thô hoặc dát mỏng; tượng bằng kim loại quý; đồng hồ bấm giờ; kẹp cài ca vát; ghim cài ca vát; vỏ đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; tượng nhỏ bằng kim loại quý, bức tượng nhỏ bằng kim loại quý; đồng hồ.

Nhóm 35: Quảng cáo; bán đấu giá; tư vấn nghiệp vụ thương mại; quảng cáo qua thư; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phát hàng mẫu; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh, dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu marketing; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; quan hệ công chúng; dịch vụ tư vấn liên quan đến quảng bá; quảng cáo trên đài phát thanh; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ bán lẻ cho kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, vàng thỏi, bút, vòng đeo tay, ghim cài, dây chuyền, đồng hồ bấm giây, kim cương, hoa tai, vòng đeo chìa khóa, huy chương, vòng cổ, ghim, ghim cài ca vát, nhẫn, đồng hồ đeo tay và đồng hồ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo trên truyền hình; sản xuất quảng cáo trên truyền hình.

(210) **4-2025-12351**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.2; 26.5.1; 26.5.2

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM BÌNH THỨC (VN)

Thôn An Đông, xã Thái Hòa, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn cho gia súc và gia cầm; thức ăn nhai (thức ăn đóng bánh hoặc dạng hạt) cho động vật và gia súc; chế phẩm để vỗ béo cho động vật.

(210) **4-2025-12352**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá nhạt, trắng.

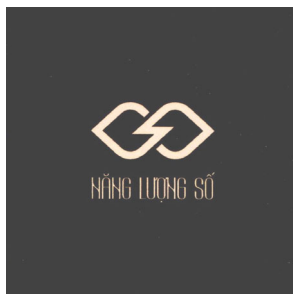
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM BÌNH THỨC (VN)

Thôn An Đông, xã Thái Hòa, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn cho gia súc và gia cầm; thức ăn nhai (thức ăn đóng bánh hoặc dạng hạt) cho động vật và gia súc; chế phẩm để vỗ béo cho động vật.

(210) **4-2025-12354**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.4.7

(591) Đen, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ KIM TÂM CÁT (VN)

Số 9 đường số 8, khu đô thị LakeView City, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trung gian thương mại, đại lý mua bán các sản phẩm: thẻ sim, thẻ điện thoại trả trước, thông tin dữ liệu, thiết bị ngoại vi (là loại thiết bị điện tử), thiết bị viễn thông, thông tin liên lạc, thiết bị truyền thông, thiết bị mang dữ liệu từ tính, thẻ mang dữ liệu từ tính.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu thử nghiệm và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào đời sống; dịch vụ nghiên cứu và triển khai (dịch vụ cho người khác).

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh; tiến hành các nghi lễ tôn giáo; lập số tử vi; tư vấn chiêm tinh học.

(210) **4-2025-12355**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 14.1.1; 14.1.2; 14.1.3; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC KIM LOẠI
KYOYO VIỆT NAM (VN)
NO6C - LK 15B, khu đất dịch vụ Vạn
Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Vòi; van khóa; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; van khóa cho ống và đường ống dẫn; đầu vặn cho ống và đường ống dẫn; vòi cho ống và đường ống dẫn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vòi, van khóa, vòi khóa cho ống và đường ống dẫn, van khóa cho ống và đường ống dẫn, đầu vặn cho ống và đường ống dẫn, vòi cho ống và đường ống dẫn

(210) **4-2025-12356**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COCOON DEPO

(731) ĐÀO QUANG TIẾN (VN)

Thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như sắt, thép, tôn, nhôm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm trải sàn phi kim loại; sàn gỗ lát sàn; phụ kiện dùng cho sàn gỗ lát sàn phi kim loại; gạch ốp lát; gạch trang trí.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, kinh doanh các loại vật liệu xây dựng, sàn gỗ, gạch ốp lát, phụ kiện lắp đặt cho sàn gỗ, gạch trang trí, tấm ốp tường phi kim loại, tấm ốp trần nhà phi kim loại.

Nhóm 37: Thi công, sửa chữa lát sàn gỗ, lát gạch; xây dựng; sửa chữa, lắp đặt nhà cửa, đồ nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế nội ngoại thất; thiết kế xây dựng; thiết kế kiến trúc; thiết kế trang trí nhà cửa, cửa hàng.

(210) **4-2025-12357**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COCOONCASA

(731) ĐÀO QUANG TIẾN (VN)

Thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như sắt, thép, tôn, nhôm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm trải sàn phi kim loại; sàn gỗ lát sàn; phụ kiện dùng cho sàn gỗ lát sàn phi kim loại; gạch ốp lát; gạch trang trí.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, kinh doanh các loại vật liệu xây dựng, sàn gỗ, gạch ốp lát, phụ kiện lắp đặt cho sàn gỗ, gạch trang trí, tấm ốp tường phi kim loại, tấm ốp trần nhà phi kim loại.

Nhóm 37: Thi công, sửa chữa lát sàn gỗ, lát gạch; xây dựng; sửa chữa, lắp đặt nhà cửa, đồ nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế nội ngoại thất; thiết kế xây dựng; thiết kế kiến trúc; thiết kế trang trí nhà cửa, cửa hàng.

(210) **4-2025-12358**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.9; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY
PHƯƠNG NAM (VN)

D11/24 Dương Đình Cúc, ấp 4, xã Tân
Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-12359**

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.1; 26.4.4; 26.4.7

(591) Đen, trắng, xám xanh, xanh nước biển.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HIỆP PHÁT
L.A (VN)

Ấp 9, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức,
tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 28: Bóng và vợt để chơi pickleball (môn bóng dứa).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) 4-2025-12360

(540)



(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 8.5.15; 8.7.5; 25.1.15; 26.1.2

(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)

Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(210) 4-2025-12361

(540)



(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.9.1; 25.1.15; 26.1.2

(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng, ghi xám, xanh lá cây, xanh nước biển, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)

Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(210) 4-2025-12362

(540)



(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.9.1; 24.1.1; 25.1.15; 25.5.25

(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng, ghi xám, xanh lá cây, xanh nước biển, đen, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)

Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(210) **4-2025-12363**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
HUKA FARM (VN)

Đường Hàn Mặc Tử, làng Khưn, phường
Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô cô la có sữa.

Nhóm 31: Hoa quả tươi; trái cây tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ uống trên cơ sở sữa và trứng và hoặc kem sữa, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, đồ uống sô cô la có sữa, hoa quả tươi, trái cây tươi.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ nhân giống và chăm sóc cây giống; dịch vụ chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ tái trồng rừng.

(210) **4-2025-12384**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.5.7

(591) Vàng, trắng.

(731) ĐỖ ĐỨC HẠNH (VN)

Phòng 402, tòa HH01A, khu đô thị Thanh
Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang kháng khuẩn (khẩu trang y tế).

(210) **4-2025-12385**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 14.7.11; 14.7.13; 26.1.4; 26.1.6; 26.4.18

(591) Cam, đen, trắng, xám.

(731) BÙI HẢI QUÂN (VN)

Xóm 20, xã Hải Anh, huyện Hải Hậu,
tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế mẫu sản phẩm; thiết kế nội thất; dịch vụ lập trình máy tính.

(210) **4-2025-12386**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
PLANTGO NUTRITION (VN)

Số nhà 98A, khu hành chính 14, phường
Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

(210) **4-2025-12387**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bac Blingg

(731) NGUYỄN VĂN HẠNH (VN)

343 đường Nguyễn Cao, phường Võ
Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-12388**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(591) Xanh, trắng, cam.

Beucare

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
CHĂM SÓC SỨC KHỎE (VN)

Tầng 3, tòa G1, chung cư Five Star
Garden, số 2 Kim Giang, phường Hạ
Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; kem dưỡng thể nâng tông; kem dưỡng môi; tinh chất dưỡng da (serum) dùng trong mỹ phẩm; nước hoa hồng/nước cân bằng (toner) dùng cho da mặt (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: sữa rửa mặt, kem dưỡng thể nâng tông, kem dưỡng môi, tinh chất dưỡng da (serum) dùng trong mỹ phẩm, nước hoa hồng/nước cân bằng (toner) dùng cho da mặt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-12389**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.10

(591) Đen, đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU SƠN NỀN TRUNG HẰNG VIỆT NAM (VN)

Quán Dọc, thôn Văn Tảo, xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2025-12390**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.5.3; 3.9.1; 21.3.15; 26.1.1

(591) Nâu, be, hồng, đỏ, xanh dương, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ TUYẾT (VN)

Số nhà 33, tổ 13, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá (mồi sống); mồi câu cá được xử lý đông khô.

(210) **4-2025-12392**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ATP PACIFIC VIỆT NAM (VN)

Lô 2, KCN Bình Xuyên, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Nước rửa kính; tẩy đa năng, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; siêu tẩy cặn canxi; siêu tẩy dầu mỡ.

(210) **4-2025-12393**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.11.9

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NAM PHÁT (VN)

Số 83 đường 23, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn có hương vị trà; hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống; mật hoa quả, không có cồn; nước quả cô đặc, không có cồn; bột làm sủi bọt đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Kinh doanh (mua-bán): xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống không cồn có hương vị trà, hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống, mật hoa quả, không có cồn, nước quả cô đặc, không có cồn, bột làm sủi bột đồ uống, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân, đồ uống trên cơ sở sữa lạc, sữa hạnh nhân, trái cây ép dạng sệt, chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng, trái cây, đóng hộp, đồ uống làm từ sữa', sữa là chủ yếu, nước sữa, nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa chua đã đông), mút cam nhão, kem đánh dầy bột, đồ uống trà có sữa, trà thảo mộc, bột; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-12394**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.7

(591) Trắng, xanh dương đậm, vàng.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH PSS LEGAL (VN)

Số nhà 24, đường Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tổ tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải; quản lý quyền tác giả.

(210) **4-2025-12395**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.7

(591) Trắng, xanh dương đậm, vàng.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH PSS LEGAL (VN)

Số nhà 24, đường Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tổ tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải; quản lý quyền tác giả.

(210) **4-2025-12396**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.10; 17.3.2; 24.1.1; 24.7.1

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH BANNER TRẦN (VN)

Nhà 2B, ngách 17, ngõ 124, đường Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

(210) **4-2025-12398**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
CÔNG NGHỆ BÌNH MINH (VN)

Biệt thự số 08 - N09A khu đô thị mới

Dịch Vọng, phố Thành Thái, phường

Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà

Nội

(511) Nhóm 05: Trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; rễ cây thuốc; rễ cây dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc kháng sinh

Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh.

Nhóm 31: Trái cây có mùi, tươi; các loại quả mọng, tươi; cây; thân của cây; rau tươi; hoa tự nhiên.

(210) **4-2025-12399**

(540)

PhycoVitC

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN AN HOA (VN)

Số 5, ngõ 8 phố Hoa Lư, phường Lê Đại

Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà

Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 29: Tảo biển dùng cho thực phẩm; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm.

(210) **4-2025-12580**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2

(591) Xanh dương, trắng.

(731) PHAN VĂN HUYNH (VN)

Thôn Nho Lâm, xã Ngọc Lâm, thị xã Mỹ

Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Trang sức bạc [đồ trang sức].

(210) **4-2025-12581**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COLOGNE

(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)

Thôn Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gói; đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối.

(210) **4-2025-12583**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EPHAN HOUSE

(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)

Thôn Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gói; đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối.

(210) **4-2025-12584**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEAUTY  **HOUSE**

(531) 26.1.1

(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)

Thôn Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gói; đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối.

(210) **4-2025-12585**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHINGHSUAN
Q.SUAN HOME

(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)

Thôn Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 20: Gói; đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối.

(210) **4-2025-12586**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AYANA

(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)

Thôn Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gói; đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối.

(210) **4-2025-12587**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YOUNG

(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)

Thôn Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gói; đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối.

(210) **4-2025-12588**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG QUỐC TẾ ATC (VN)

Số nhà 72, ngõ 136 Cầu Diễn, phường Minh Khai quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Thi công công trình xây dựng các loại (cụ thể là công trình dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông, cầu và đường bộ, công trình thủy lợi và hồ đập, công trình hạ tầng kỹ thuật); tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình (gồm công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, cầu và đường bộ, công trình thủy lợi và hồ đập, công trình hạ tầng kỹ thuật); thi công công trình kết cấu thép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Thiết kế công trình (cụ thể là thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp, cầu và đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, công trình thủy lợi, hồ đập); thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

(210) 4-2025-12589

(540)

EVOMAN

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.5; 26.1.1

(731) TRẦN ĐỨC DUY (VN)

Thôn Cự Lộc, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

(210) 4-2025-12590

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh lá cây, xanh dương, cam, hồng, đen, trắng, tím than, ghi.

(731) 1. KIM HEE JU (KR)

201-502 Daewoo Members County, 22 road, 32 Dong Kwang-ro, Seocho-gu, Seoul, Korea

2. LIM SE KWON (KR)

#101 24-10, Dongil-Ro 10-Ga-Gil, Gwangjin-Gu, Seoul, Korea

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc và dược phẩm.

(210) 4-2025-12591

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 8.7.5; 11.3.7; 25.5.25; 25.7.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3

(591) Da cam, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, đen, xanh lá cây, vàng, xanh da trời, ghi, nâu, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ ĐÓNG GÓI BÁNH ĐA LỘ CƯƠNG (VN)

Số 36 Nguyễn Ư Dĩ, khu Lộ Cương, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bún khô; bún tươi; hủ tiếu; phở; mì; miến.

(210) **4-2025-12592**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.13.25



(731) HUIZHOU GATERON ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

6-9F, Building #3, Kaitai Park, Songbei Rd. 1, Tonghu Town, Zhongkai, Huizhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất mài mòn dùng trong nha khoa; men phủ dùng trong nha khoa; vật liệu để hàn răng; chế phẩm đánh răng chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; chất trám răng.

Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; cầu dao điện; thiết bị mã hóa từ tính; miếng đệm lót chuột máy vi tính.

Nhóm 10: Máy tắm nước chuyên dùng trong nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị để rửa các khoang ổ trong cơ thể khi giải phẫu; thiết bị và dụng cụ nha khoa; vòng kích thích việc mọc răng; bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 21: Thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; máy xịt nước vệ sinh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; lược dùng điện.

(210) **4-2025-12593**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Veekos

(731) SHENZHEN YINCHEN TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)

STE 101, 201, 301, 401, Building 1, Bitou Community 1st Industrial Zone, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bàn phím máy vi tính; chuột máy vi tính; chuột máy vi tính không dây; miếng đệm lót chuột máy vi tính [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; giá đỡ cổ tay cho bàn phím máy vi tính; phím bấm bàn phím máy tính; vỏ bọc bàn phím máy tính; phím bấm bàn phím cơ cho máy tính; bàn phím cơ dùng cho máy tính.

(210) **4-2025-12594**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.11; 26.3.4; 26.4.3



(731) TAIZHOU JIERUISI
ELECTROMECHANICAL
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Caishiqiao Village, Xinhe Town,
Wenling City, Taizhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị rửa; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; bộ chuyển đổi nhiên liệu dùng cho động cơ đốt trong.

(210) **4-2025-12595**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.15.1



(731) TE-SHIN PRECISION TECHNOLOGY
CO., LTD. (TW)
No. 88, Chazhuan 1st St., Guishan Dist.,
Taoyuan City 333025, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy gia công kim loại; ổ bi [bộ phận của máy móc]; cơ cấu cam là bộ phận của máy móc; bộ bánh răng truyền động dùng cho máy móc; bạc đạn đĩa; bánh răng trục cam; bộ nổi thủy lực; người máy công nghiệp; máy công cụ gia công kim loại; máy lập chỉ mục (thiết bị truyền động cơ khí chuyển đổi chuyển động xoay thành chuyển động dịch chính xác); ròng rọc [bộ phận của máy móc]; trục cam dùng cho động cơ máy móc; dụng cụ mài [bộ phận của máy móc]; máy cắt [máy móc]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; lưỡi dao là bộ phận của máy.

(210) **4-2025-12596**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRIME GROUP
(VN)
Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn
Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch.

Nhóm 19: Keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

(210) **4-2025-12600**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

túđoo

(731) SHU ZHU CO., LTD. (TW)

1F., No. 66, HuaFu St., North Dist.,
Taichung City 404026, Taiwan (R.O.C.)

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 25: Dép đi trong nhà; giày chạy bộ; giày thể thao; giày cao cổ; giày; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-12601**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MEDICOX

(731) HARMONIC HEALTH
PHARMACEUTICAL COMPANY
LIMITED (CN)

Room 3, 7/F, Charm Centre, 700 Castle
Peak Road, Kowloon Hong Kong

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa tắm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2025-12602**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **VOGEL**

(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 4.3.20; 26.3.6

(591) Đỏ, vàng, đen, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU
HỌC VÀ ĐÀO TẠO VOGEL (VN)

Tầng 8, tòa nhà Mecanimex, số 4 phố Vũ
Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống
Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD
(CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ tư vấn giáo dục; giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

(210) **4-2025-12603**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)


COBO
Tinh Túy Từ Nông Sản Quê Hương

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3;
26.11.12

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NGỌC TUẤN (VN)

Thôn Chánh Thuận, xã Mỹ Trinh, huyện
Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD
(CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Nước mắt; nước dùng; trái cây đông lạnh; dầu dùng cho thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở cá; cá ướp muối.

Nhóm 30: Bánh tráng; bánh hỏi; gia vị; bánh kẹo; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; bánh mỳ.

(210) **4-2025-12604**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.17.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, nâu, xanh xám, tím nhạt, vàng, đỏ cam nhạt.

(731) SOBDEALL INTERNATIONAL FASHION CO., LTD. (TW)
1 F., No. 21, Sec. 1, Taihe Rd., Changhua City, Changhua County 500029, Taiwan

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ô; gậy chống khi đi bộ, không dùng cho mục đích y tế; ví đựng tiền; túi xách tay; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi dùng ở bãi biển; túi thể thao; ví đựng danh thiếp; quần áo cho vật nuôi trong nhà; dây bện bằng da; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ yên cương cho động vật; bao để móc chìa khóa; túi đựng dụng cụ, rỗng; vật liệu giả da trên cơ sở sợi nấm.

(210) **4-2025-12611**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.9

(591) Da cam. xanh lá cây. trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỮU HỘ (VN)
Thôn 2, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Khô lợn; khô bò.

(210) **4-2025-12612**

(641) 4-2021-30976

(540)



(220) 27/07/2021

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.11; 25.1.6; 26.1.1; 26.11.12

(591) Trắng, đen, đỏ, xanh dương, vàng, cam, hồng, be.

(731) HỘ KINH DOANH SUSHI VIỆT (VN)
Số 211 phố Tô Hiệu, phường Dịch Vọng, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn.

(210) **4-2025-12613**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.15.7; 26.15.15



(731) GUANGDONG KAIYU SCIENCE & EDUCATION CULTURE CO., LTD. (CN)

One the Side of Tiejing Line, Duonian Lou Village, Quiandong town, Raoping County, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Khối lắp ghép [đồ chơi]; xe cộ đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; nhạc cụ đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi.

(210) **4-2025-12614**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CARLYLE

(731) CARLYLE NUTRITIONALS LLC (US)
20 Broadhollow Road, Suite 304
Melville, New York 11747, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Vitamin, trừ loại dùng làm nguyên liệu sản xuất; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng cho ăn kiêng; chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng từ thảo mộc.

(210) **4-2025-12615**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.25; 26.4.3; 26.4.18

(731) JIANGYIN HEILAN TECH CO.,LTD. (CN)

No.8 Taoxin Road, Xinqiao Town, Jiangyin City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali; ba lô; ví đựng tiền; túi cầm tay; bao đựng móc chìa khóa; túi xách; nhãn mác bằng da; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; đai da cho giày trượt; dây da thuộc; ô; gậy chống khi đi bộ; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; bộ quần áo; váy; tạp dề [trang phục]; quần váy; áo dài kiểu trung quốc cho nữ giới (xường xám); quần áo lót; áo sơ mi; trang phục dùng cho sân khấu; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; mạng che mặt [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; váy cưới.

(210) **4-2025-12616**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25

(731) JIANGYIN HEILAN TECH CO.,LTD.
(CN)

No.8 Taoxin Road, Xinqiao Town,
Jiangyin City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali; ba lô; ví đựng tiền; túi cầm tay; bao để móc chìa khóa; túi xách; nhãn mác bằng da; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; đai da cho giày trượt; dây da thuộc; ô; gậy chống khi đi bộ; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; bộ quần áo; váy; tạp dề [trang phục]; quần váy; áo dài kiểu trung quốc cho nữ giới (xường xám); quần áo lót; áo sơ mi; trang phục dùng cho sân khấu; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; mạng che mặt [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; váy cưới.

(210) **4-2025-12617**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25

(731) JIANGYIN HEILAN TECH CO.,LTD.
(CN)

No.8 Taoxin Road, Xinqiao Town,
Jiangyin City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali; ba lô; ví đựng tiền; túi cầm tay; bao để móc chìa khóa; túi xách; nhãn mác bằng da; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; đai da cho giày trượt; dây da thuộc; ô; gậy chống khi đi bộ; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; bộ quần áo; váy; tạp dề [trang phục]; quần váy; áo dài kiểu trung quốc cho nữ giới (xường xám); quần áo lót; áo sơ mi; trang phục dùng cho sân khấu; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; mạng che mặt [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; váy cưới.

(210) **4-2025-12618**

(540)



(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) JIANGYIN HEILAN TECH CO.,LTD.
(CN)

No.8 Taoxin Road, Xinqiao Town,
Jiangyin City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali; ba lô; ví đựng tiền; túi cầm tay; bao để móc chìa khóa; túi xách; nhãn mác bằng da; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; đai da cho giày trượt; dây da thuộc; ô; gậy chống khi đi bộ; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; bộ quần áo; váy; tạp dề [trang phục]; quần váy; áo dài kiểu trung quốc cho nữ giới (xường xám); quần áo lót; áo sơ mi; trang phục dùng cho sân khấu; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; mạng che mặt [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; váy cưới.

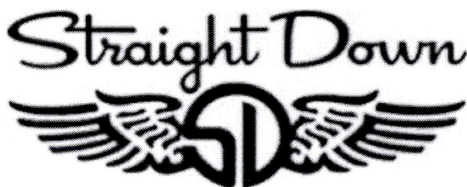
(210) **4-2025-12619**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.10



(731) STRAIGHT DOWN ENTERPRISES (US)

625 Clarion Court, San Luis Obispo, California 93405, United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho nam giới và quần áo cho nữ giới, cụ thể là, áo len dài tay, áo sơ mi, áo chơi gôn, áo chơi gôn loại cộc tay có cổ, áo sơ mi cộc tay, áo sơ mi dài tay, áo ba lỗ, áo khoác len có khóa kéo toàn bộ, áo chui đầu bằng vải cotton, áo len ni chui đầu, áo khoác có khóa kéo toàn bộ, áo len ni chui đầu có khóa kéo lưng, áo khoác, áo choàng ngoài, áo chui đầu có tính năng thấm hút và thoát mồ hôi, áo khoác chống gió, áo gi lê, quần soóc, quần, váy, áo sơ mi Hawaii, mũ, thắt lưng, quần bò, áo phông, khăn quàng cổ, giày chơi gôn.

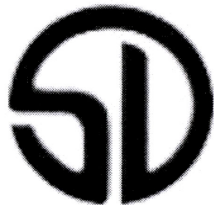
(210) **4-2025-12620**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10



(731) STRAIGHT DOWN ENTERPRISES (US)

625 Clarion Court, San Luis Obispo, California 93405, United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho nam giới và quần áo cho nữ giới, cụ thể là áo len dài tay, áo sơ mi, áo chơi gôn, áo chơi gôn loại cộc tay có cổ, áo sơ mi cộc tay, áo sơ mi dài tay, áo chui đầu bằng vải cotton, áo len ni chui đầu, áo khoác có khóa kéo toàn bộ, áo len ni chui đầu có khóa kéo lưng, áo khoác, áo choàng ngoài, áo chui đầu có tính năng thấm hút và thoát mồ hôi, áo khoác chống gió, áo gi lê, quần soóc, quần, mũ, thắt lưng, áo phông, khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-12621**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Straight Down

(731) STRAIGHT DOWN ENTERPRISES (US)

625 Clarion Court, San Luis Obispo, California 93405, United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho nam giới và quần áo cho nữ giới, cụ thể là áo len dài tay, áo sơ mi, áo chơi gôn, áo chơi gôn loại cộc tay có cổ, áo sơ mi cộc tay, áo sơ mi dài tay, áo chui đầu bằng vải cotton, áo len ni chui đầu, áo khoác có khóa kéo toàn bộ, áo len ni chui đầu có khóa kéo

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

lửng, áo khoác, áo choàng ngoài, áo chui đầu có tính năng thấm hút và thoát mồ hôi, áo khoác chống gió, áo gi lê, quần soóc, quần, mũ, thắt lưng (trang phục), áo phông, khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-12622**

(540)



(511) Nhóm 43: Cung cấp đồ ăn uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; cửa hàng phục vụ đồ uống nóng lạnh; quầy phục vụ trà; quán cà phê; cung cấp đồ ăn uống mang đi do nhà hàng thực hiện.

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7

(591) Trắng, xanh lam đậm.

(731) CHOMPOONUICH

SIRISAENG TAKSIN (TH)

101/72, Mu 20, Khlong Nueng Sub-District, Khlong Luang District, Pathum Thani Province 12120, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(210) **4-2025-12623**

(540)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; lông mi giả; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tẩy trang.

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.18

(731) SHANGHAI XIQI INTERNATIONAL TRADING LTD. (CN)

Room 108 Building 6, 1-17, 18-30 Lane 88, Minbei Road, Minhang District, Shanghai, China, 201107

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(210) **4-2025-12626**

(540)



(511) Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ chở khách theo chương trình tour quanh thành phố Hà Nội.

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 18.1.5; 26.1.1

(591) Xanh lá, trắng, đen.

(731) NGUYỄN NGỌC ĐÌNH (VN)

57A Hàng Bò, phố Hàng Bò, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-12627**

(540)

The logo for MARCO CHROMA features a stylized 'A' icon above the brand name. 'MARCO' is in a bold, sans-serif font, and 'CHROMA' is in a similar font with a circular graphic element integrated into the letter 'O'.

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.3.4; 26.5.1

(731) AXUS STATIONERY (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)

No. 111, Xue Zi Road (S), Qing Pu 201712 Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bút chì; tờ giấy [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm; bút lông để vẽ; bảng vẽ; vật liệu vẽ.

(210) **4-2025-12628**

(540)

The logo for mollyestelle is written in a lowercase, rounded, sans-serif font.

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) NINGBO JINTAO ELECTRICAL CO., LTD (CN)

No. 18 Xiamtaoshan Road, Lianshuxia Village, Simen Town, Yuyao, Ningbo, China, 315400

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị nướng trái cây; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị quay thịt; lò rang; máy nướng bánh mỳ; nồi nấu đa năng; nồi hấp thức ăn, chạy điện; máy ép bánh mỳ dạng dẹt (bánh tortilla), dùng điện; thiết bị khử nước cho thực phẩm, dùng điện; lò nướng bánh mỳ bằng điện.

(210) **4-2025-12629**

(540)

The logo for COFIQUOR is written in a bold, uppercase, sans-serif font.

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ UỐNG MỚI (VN)

Số 33-35 phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia (đồ uống chứa cồn, trừ bia); rượu.

(210) **4-2025-12630**

(540)

The logo for SÓI PEACH is written in a bold, uppercase, sans-serif font.

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SAMIC (VN)

Số 40 ngõ 35 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống tinh khiết; đồ uống chiết xuất từ hoa quả (đồ uống chiết xuất từ hoa quả); bia; nước giải khát (đồ uống không có cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia (đồ uống chứa cồn, trừ bia); rượu.

Nhóm 35: Kinh doanh buôn bán đồ uống không có cồn, nước uống tinh khiết, đồ uống chiết xuất từ hoa quả (đồ uống chiết xuất từ hoa quả), bia, nước giải khát, đồ uống có cồn, rượu.

Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống tự phục vụ; cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán giải khát; quán cà phê giải khát tự phục vụ.

(210) 4-2025-12631

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Helalife

(731) SHENZHEN YOUMI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

6th Floor, Building F, Huachuangda Technology Park, No. 176 Hangcheng Avenue, Sanwei Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; cốc vại làm nóng bằng điện; bình cà phê, dùng điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; thiết bị tẩy uế; thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện.

(210) 4-2025-12632

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LET NOBODY DFYNE YOU

(731) HANGZHOU YUJIE TRADING CO., LTD (CN)

Room 405, Building 6, No. 68 Dinglan Road, Shangcheng District, Hangzhou City Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; đồ đi ở chân; áo sơ mi; quần dài; đồ lót.

(210) 4-2025-12633

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.4; 3.1.14; 3.1.24; 3.5.5

(591) Cam đất, đen, be.

(731) DƯƠNG THẾ MÃO (VN)

Khu phố Đại Đình, phường Đồng Ky, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2025-12634

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEIHAO
贝豪

(731) GUANG DONG BEIHAO
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Factory 1, Bldg. 2, No. 14 Fanye Ave.,
Leping Town, Sanshui Dist., Foshan,
Guangdong, 528000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước hoa.

(210) 4-2025-12635

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.16; 3.9.24; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) HSIAO WEN MING (TW)
7F., No. 1, Lane. 60, Ande St., Xindian
Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn mang về bởi nhà hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn để mang ra ngoài do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2025-12636

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BGcosm

(591) Nâu, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
TỔNG HỢP VIỆT - TRUNG (VN)
Số 21, ngõ 73 đường Nguyễn Trãi,
phường Khương Trung, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; tinh dầu; chế phẩm tẩy rửa.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo.

(210) **4-2025-12637**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.15.24; 25.12.1; 26.11.3; 26.11.12

(731) NGUYỄN THỊ BÌNH MINH (VN)

Số 217 đường Hàn Thuyên, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 39: Du lịch.

Nhóm 43: Chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-12638**

(220) 27/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.15.24; 25.12.1; 26.11.3; 26.11.12

(731) NGUYỄN THỊ BÌNH MINH (VN)

Số 217 đường Hàn Thuyên, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 39: Du lịch.

Nhóm 43: Chỗ ở tạm thời (dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời).

(210) **4-2025-12670**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



TÂN VIỆT BOOKS

(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23; 26.13.25

(591) Xanh lam, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA VÀ GIÁO DỤC TÂN VIỆT (VN)

Số 449 phố Bạch Mai, phường Trưng Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; vở học sinh; sổ công tác; sách các loại; văn hóa phẩm như bưu thiếp, sổ lưu niệm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; tổ chức sự kiện vì mục đích quảng cáo và thương mại; kinh doanh mua bán các sản phẩm như: văn phòng phẩm, vở học sinh, sổ công tác, sách các loại, văn hóa phẩm như bưu thiếp, sổ lưu niệm, đồ chơi, đồ dùng học tập, máy đọc sách, máy tính bỏ túi, thiết bị trò chơi điện tử, ba lô, cặp sách, máy vi tính, phần mềm, linh kiện và thiết bị điện tử, viễn thông.

Nhóm 36: Mua bán và cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 41: Xuất bản sách; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức sự kiện liên quan đến giải trí và văn hóa; dịch vụ khu vui chơi; dịch vụ giải trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) 4-2025-12672

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NANO SILLICON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỆT
NAM (VN)

Thôn Ngọc Đà, xã Tân Quang, huyện
Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) 4-2025-12675

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 26.5.1

(591) Xanh lá, trắng.

(731) NGUYỄN TRƯỜNG GIANG (VN)
Tổ 2, ấp 1, xã Tân Thanh, huyện Cái Bè,
tỉnh Tiền Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; khăn choàng.

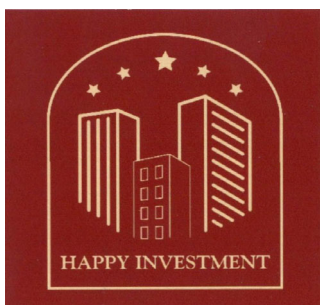
Nhóm 35: Mua bán: quần áo, mũ, giày, dép, khăn choàng.

(210) 4-2025-12677

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỊA ỐC
MAJESTIC (VN)

Số nhà 39B Lê Hữu Kiều, phường Điện
Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh
Hoá

(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS
ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; đầu tư bất động sản; kinh doanh sàn giao dịch bất động sản; đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng khu đô thị mới, khu công nghiệp; xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; dịch vụ làm kín công trình; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú.

(210) **4-2025-12678**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SIYO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI &
DỊCH VỤ DTD HOLDING (VN)

Số 60 ngõ 850 đường Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu hắp tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; sản phẩm chăm
sóc tóc (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-12679**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NaTra 

(531) 1.15.5; 5.5.20

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ LINH HUỆ
(VN)

Thôn Đạo Khê, thị trấn Yên Mỹ, huyện
Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Tủ sấy quần áo; nồi cơm điện; ấm đun nước dùng điện; quạt điện; đèn sưởi nhà
tắm; bếp điện.

(210) **4-2025-12680**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)


HÔNG THẮNG
GROUP

(531) 1.3.1; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1

(591) Xanh dương, đỏ đô, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU HÔNG THẮNG
(VN)

Số 9 BT10 khu đô thị Vân Canh, xã Vân
Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; xà phòng; nước giặt; nước rửa chén; chất tẩy rửa.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, mua bán các sản phẩm sau: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, xà phòng,
nước giặt, nước rửa chén, chất tẩy rửa.

(210) **4-2025-12681**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 8.5.4

(591) Đỏ, trắng, trắng xám, nâu.

(731) **HỘ KINH DOANH LÝ THỊ SỎI (VN)**

Thôn Xóm Mới, thị trấn Phó Bảng, huyện
Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

(740) **CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty
TNHH Luật AMS)**

(511) Nhóm 29: Khâu nhục (thịt đã qua chế biến); chân giò (thịt đã qua chế biến).

(210) **4-2025-12686**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FamSkin

(591) Xanh da trời.

(731) **CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
FAMVITA (VN)**

Kiot 06, Nơ 20, khu đô thị Pháp Vân,
đường Trần Thủ Độ, phường Hoàng Liệt,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem tay; kem dưỡng toàn thân; kem tẩy lông; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng
cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2025-12687**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FamFresh

(591) Xanh da trời.

(731) **CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
FAMVITA (VN)**

Kiot 06, Nơ 20, khu đô thị Pháp Vân,
đường Trần Thủ Độ, phường Hoàng Liệt,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xịt ngăn mùi cơ thể; nước hoa xịt cơ thể; xịt mùi cơ thể; lăn khử mùi cơ thể; nước
thơm để xúc sau khi tắm.

(210) **4-2025-12688**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SERAPHIA
WEAR YOUR POWER

(731) **NGUYỄN TIỀN THÀNH (VN)**

Thôn Phạm Xá, xã Ngọc Sơn, thành phố
Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng
cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng
cổ.

(210) **4-2025-12689**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VAP GROUP (VN)

219 Nguyễn Khoái, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 12: Cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; giảm xóc treo cho xe cộ; thanh xoắn cho xe cộ; moay ơ cho bánh xe; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; trục của xe cộ; cổ trục xe; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; nắp chụp moay-ơ; phanh cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; guốc hãm cho xe cộ; má phanh dùng cho xe ô tô; đĩa phanh dùng cho xe cộ; ổ trục [bộ phận của xe cộ].

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

(210) **4-2025-12690**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ISTARHOME (VN)

Số 32, ngõ 32, phố Viên, tổ 8, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

ISTARHOME

(511) Nhóm 09: Hệ thống ngôi nhà thông minh, cụ thể là: hệ thống điện tử quản lý nhà thông minh, hệ thống báo cháy điện tử, hệ thống an ninh ra vào điện tử, hệ thống camera quan sát, thiết bị điều khiển từ xa dùng cho nhà thông minh, thiết bị điều khiển tự động điện tử.

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống nhà thông minh.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế hệ thống điện; dịch vụ tư vấn thiết kế giải pháp, công nghệ nhà thông minh.

(210) **4-2025-12691**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, cam, vàng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SONGHAN AGRI (VN)

Ấp Tân Lập, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), tư vấn tổ chức kinh doanh, quảng cáo, giới thiệu, thương mại điện tử các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp.

(210) **4-2025-12692**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SEIKO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU AN NAM (VN)

NR. Ông Nguyễn Trường Sơn, thôn Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; xịt khử mùi; chế phẩm vệ sinh thân thể (không chứa thuốc); chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

(210) **4-2025-12694**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)


HAPONG

(531) 1.15.15; 26.11.7; 26.11.12

(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ HOÀI PHƯƠNG (VN)

67/4, tổ 2, KP 2, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, thắt lưng [trang phục], đồ lót nam nữ, túi xách, túi xách thời trang, phụ kiện thời trang, túi vải thời trang, ô dù, vali, ví, ba lô, da và giả da, kính mắt, đồng hồ, đá quý, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, bạc, đồ trang sức, phụ kiện trang sức (vòng tay, nhẫn, dây chuyền, lắc tay, bông tai), phụ kiện handmade (charm bạc các loại, dây tim tết vòng).

(210) **4-2025-12695**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN HỮU HƯỞNG (VN)

82/18 đường số 15, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy; phanh cho xe cộ; bánh răng truyền động cho xe cộ; xích truyền động cho xe cộ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ.

(210) **4-2025-12696**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH BÙI QUANG HUY (VN)**

Thôn Bãi Cháy, xã Vân Hà, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe tự động.

(210) **4-2025-12697**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.15; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Tím, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH ORCHIDS VIỆT NAM (VN)**

Số 28 ngõ 76 phố Tân Thụy, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-12698**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm.

(731) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ LUFACO (VN)**

155 đường 12, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 08: Mũi khoan (bộ phận của dụng cụ cầm tay); dụng cụ nhỏ đinh, vận hành bằng tay; kìm nhỏ đinh; cưa (dụng cụ cầm tay); dụng cụ vặn ốc vít (dụng cụ cầm tay); dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao kéo; dụng cụ khoan (công cụ cầm tay); dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công); dụng cụ tỉa cây; tua vít, không dùng điện; cái kìm cang cưa.

(210) **4-2025-12699**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.11.7; 3.11.24; 26.2.7

(591) Đen, xanh dương.

(731) HUỖNH TRỌNG KHÔI (VN)

27A đường 11, phường Bình Trưng Tây,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Vỏ sò; vỏ ốc; vỏ cứng [mai] của động vật và của hạt.

(210) **4-2025-12700**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 6.1.2; 19.9.1; 26.1.1

(731) HỘ KINH DOANH RƯỢU KIỀU CÁT
(VN)

Thôn Xuân Chiêu, xã Quảng Xuân,
huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; bia không cồn; nước ngọt; đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia.

(210) **4-2025-12701**

(540)



SIX CIRCLES

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 1.13.15; 1.15.23; 26.1.6

(731) LÊ VĂN NAM (VN)

Xóm 1 La Tinh, xã Đông La, huyện Hoài
Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; các sản phẩm mỹ phẩm gội đầu, kem dưỡng da, sữa tắm; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, thực phẩm chức năng, thực phẩm; dịch vụ xúc tiến bán hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh và thương mại; dịch vụ quảng bá sản phẩm dịch vụ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến kinh doanh, quảng cáo và marketing.

(210) **4-2025-12702**

(540)

DCA

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THIÊN AN (VN)

Số 688, đường Long Hưng, tổ 3, phường
Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh
Thái Bình

(511) Nhóm 07: Máy công nghiệp; phụ tùng máy công nghiệp; máy nông nghiệp; máy công cụ; máy nén khí; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; máy rửa xe; máy phát điện.

Nhóm 08: Lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ khoan; dụng cụ đục lỗ (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mài; dụng cụ cắt (công cụ cầm tay); dụng cụ bào; tua vít không dùng điện, kìm cắt, dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công].

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống thông gió; máy sưởi, máy hút ẩm, quạt hơi nước, điều hoà không khí, máy khử mùi.

(210) **4-2025-12708**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.3.3; 26.1.1

(731) KOI CAFE GROUP (S) PTE. LTD. (SG)
2 Serangoon North Avenue 5, #06-02,
Singapore (554911)

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Thạch hạnh nhân (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); sữa hạnh nhân không cho mục đích dược phẩm và mỹ phẩm; đồ uống từ sữa hạnh nhân; sữa động vật; bơ; bơ phết bánh; kem bơ; pho-mát; thạch thảo mộc trung quốc (cao quy linh) (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); thạch dừa (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; thạch cà phê (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); mứt quả ươm; sữa cô đặc; sữa bò; kem [các sản phẩm sữa]; kem phết bánh; kem béo; sữa lên men; sữa ngũ cốc (sản phẩm thay thế sữa); sữa có hương vị; đồ uống làm từ sữa có hương vị; sữa tươi; khoai tây chiên cắt lát; trái cây phủ đường; trái cây và rau củ dầm đường; trái cây lát mỏng; mứt trái cây; thạch trái cây (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); thạch trái cây phết bánh; trái cây ngâm rượu; trái cây nghiền nhuyễn; trái cây, đã chế biến; đồ ăn nhẹ làm từ trái cây; trái cây đóng lon; trái cây đóng hộp; sữa dê; bơ dầm nhuyễn kiểu mexico (guacamole); hạt phỉ, đã chế biến; thạch thảo mộc (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); món hummus; mứt ươm; thạch kim cát (gelatin chay); thạch kim cát (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); đồ uống trên cơ sở sữa hạt ý dĩ; sữa hạt ý dĩ (sản phẩm thay thế sữa); sữa kefir (sữa lên men); sữa kephir (sữa lên men); thạch làm từ bột củ nưa (konjac) (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); sữa koumiss (sữa ngựa lên men); sữa kumys (sữa ngựa lên men); đồ uống chứa axit lactic; đồ uống chứa khuẩn lactic; sữa có hạn sử dụng lâu dài; bơ nghiền; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; sữa khuấy; đồ uống hỗn hợp trứng sữa, không chứa cồn; kem không sữa; chất phết lên bánh, làm từ hạt; đồ uống làm từ sữa hạt; sữa yến mạch; bơ đậu phộng; đồ uống làm từ sữa đậu phộng; đồ uống trên cơ sở sữa đại mạch; khoai tây chiên giòn; lát khoai tây rán giòn; khoai tây nghiền nhuyễn; sữa gạo; sữa có gia vị; sữa được làm chua; sữa đậu nành; sữa làm từ đậu tương; ngô ngọt, đã chế biến; khoai lang chiên cắt miếng; bơ vùng (tahini); thạch trà (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); tào phớ; đồ ăn nhẹ làm từ rau củ; chất phết lên bánh, làm từ rau; sữa chua.

Nhóm 35: Sản xuất quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đại lý đồ ăn và đồ uống (mua bán thực phẩm và đồ uống); cửa hàng đồ uống; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công

chúng; lập hồ sơ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; tư vấn quản lý doanh nghiệp; phân phối đồ ăn và đồ uống của các nhà sản xuất trong nước và ngoài nước (mua bán thực phẩm và đồ uống, không bao gồm giao hàng); cửa hàng bán lẻ đồ uống nóng và đồ uống lạnh (dịch vụ bán lẻ thực phẩm và đồ uống); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn marketing; nghiên cứu và phân tích marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng; dịch vụ mua sắm (hàng hóa và dịch vụ) cho các doanh nghiệp khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; bán lẻ nông sản; bán lẻ đồ dùng hàng ngày; bán lẻ trà đóng túi; bán lẻ túi xách; bán lẻ các sản phẩm bán lẻ; bán lẻ đồ uống; bán lẻ quần áo; bán lẻ phụ kiện máy vi tính; bán lẻ vật dụng giải trí mang tính giáo dục; bán lẻ vật tư giáo dục; bán lẻ đồ ăn; bán lẻ túi xách tay; bán lẻ hàng thủ công mỹ nghệ; bán lẻ phụ kiện gá lắp trong nhà; bán lẻ các sản phẩm da; bán lẻ trà ở dạng rời; bán lẻ văn phòng phẩm; bán lẻ trà; bán lẻ đồ chơi.

(210) **4-2025-12709**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.1.1; 26.1.18



(591) Đen, xanh tím than đậm, xanh dương đậm, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH NETASIA TRAVEL (VN)
582 Cửa Đại, phường Sơn Phong, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển; dịch vụ vận tải; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch; đặt vé máy bay; cho thuê chỗ để xe.

(210) **4-2025-12710**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 26.4.1



(591) Đen, xanh, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT HƯNG LONG (VN)

Số 5, ngõ 178/45/16, phố Tây Sơn, phường Trung Liet, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy gia công cửa nhôm; máy gia công cửa nhựa lõi thép; máy gia công phi nhôm cầu cách nhiệt.

(210) **4-2025-12713**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.11.12

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EDUZEST GLOBAL (VN)

Phòng 1327Register04, Tầng 13, Regus Hanoi Tower, 49 phố Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; đồ chơi giáo dục; đồ chơi giúp phát triển tư duy khoa học; đồ chơi vận động; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi âm nhạc.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo; tư vấn du học; dịch vụ du học; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ khu vui chơi cho trẻ em.

(210) **4-2025-12714**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11

(591) Xanh lá cây, hồng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CATI VIỆT NAM (VN)

Số 6, ngách 88/3/5, ngõ 88 đường Sơn Tây, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: ấm nước các loại, dụng cụ chứa đựng thực phẩm, dụng cụ làm bánh, kệ nhà bếp, bếp nướng, vỉ nướng, nồi và chảo, thùng đựng gạo, bộ hộp cơm và phụ kiện, bình lọc, lõi lọc, thiết bị lọc nước, đĩa, muông, nĩa, dụng cụ pha chế, bình, ly uống trà và phụ kiện, bình, ly uống cà phê và phụ kiện, phụ kiện phòng ăn, tô, chén, đĩa, bình đựng nước, bình/ly giữ nhiệt, bàn, ghế, giá, kệ, đồ trang trí phòng khách, đồ trang trí phòng ngủ, đồ trang trí phòng ăn, đồ trang trí phòng học, đồ trang trí cho trẻ em, bộ ga giường, chăn, mền, gối, ruột gối, vỏ gối, nệm(đệm), giấy dán tường, decal, giấy dán kính, đồng hồ, tranh trang trí, vật phẩm phong thủy, đèn pin, đèn ngủ, đèn trần, đèn ngoài trời, đèn cảm ứng, đèn diệt côn trùng, đèn học và đọc sách, máy xông tinh dầu, đèn xông tinh dầu, áo mưa, ô, phụ kiện đi mưa, dụng cụ làm vườn, bể bơi, khăn tắm, khăn mặt, thiết bị vệ sinh, bàn chải, quần áo bảo hộ, giày bảo hộ, xe đẩy hàng, sơn, dầu mỡ, hóa chất tẩy rửa, đá cắt, que hàn, cưa và lưỡi cưa, thang nhôm, thiết bị đo lường, túi công cụ, thùng đựng đồ, giá treo quần áo, cây treo quần áo, pin và dụng cụ sạc pin, miếng dán đa năng, tai nghe bluetooth, tai nghe có dây, loa, đồng hồ thông minh, nồi cơm điện, nồi hấp chạy điện, nồi áp suất chạy điện, bếp ga, bếp từ, bếp hồng ngoại, lò vi sóng, lò nướng điện, vỉ nướng điện, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, bình đun nước chạy điện, máy pha cà phê, máy làm kem, máy làm sữa hạt, máy làm sữa chua, máy làm bánh, máy làm mì sợi, máy làm tỏi đen, siêu sắc thuốc, máy sấy chén bát, máy sấy thực phẩm, máy hút chân không, máy cắt thịt, máy đánh trứng, bàn là, quạt điện, máy hút bụi, cây nước nóng lạnh, máy lọc không khí, máy hút ẩm, máy tạo độ ẩm, máy lọc nước, máy sấy quần áo, máy sấy tay, thiết bị sưởi ấm, gia vị, nước chấm, nước sốt, dầu ăn, thức ăn cho thú

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cung, dụng cụ chăm sóc thú cưng, dung dịch vệ sinh thú cưng, máy giặt, bình nóng lạnh, balo, túi trống, ví passport, vali, gối du lịch, túi đựng mỹ phẩm, túi xách, ví da, sáp thơm, nước lau sàn, khăn giấy khô, khăn ăn, nước giặt, nước xả vải, diệt côn trùng dạng bột, diệt côn trùng dạng nhang đốt, diệt côn trùng dạng xịt, bút viết, sổ tay, bút chì màu, dụng cụ học tập, lịch, phấn, bảng viết, khăn lau bảng, vở học sinh.

(210) 4-2025-12715

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 6.3.5; 6.19.16; 7.1.1; 18.3.2;
18.5.1; 18.5.5; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, vàng, cam, trắng, xám, ghi, nâu.

(731) TÔ THANH PHƯƠNG (VN)
Căn M6-32, Santo Porte, phường Hòn Thơm, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn); dịch vụ khách sạn; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ nhà hàng ăn uống ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) 4-2025-12716

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.13.1

(591) Xanh dương, tím đen đậm, trắng hồng nhạt.

(731) TRIỆU THỊ NÁI (VN)
Thôn Khuổi Sliền, xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 01: Silicon; keo; keo silicone; keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: silicon, keo, keo silicone, keo dùng trong công nghiệp.

(210) 4-2025-12721

(540)

NutriMotion®

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SHAPEUP FITNESS (VN)

Tòa nhà 39, đường Đinh Công Tráng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chăm sóc sức khỏe (đồ uống chất xơ dạng rắn và dạng bột, l-carnitine) [dùng cho mục đích y tế]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; dược phẩm.

Nhóm 29: Thịt gà chế biến sẵn đóng hộp ăn liền; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu, sữa khuấy; trái cây đông lạnh; thịt; sữa lắc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và kẹo; ngũ cốc đã chế biến dùng cho con người; trà (chè); cà phê; ca cao.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành, không phải là sản phẩm thay thế sữa; nước uống thảo mộc (đồ uống có thành phần chủ yếu là thực vật); nước uống dùng trong bữa ăn; nước ép rau (đồ uống); hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

(210) 4-2025-12723

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sunhoo beauty
히아론동국앵미

(731) SANHE BIOTECHNOLOGY
(GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 101, No. 2, Lugang 2nd Street,
Airport Huadu, Huadu District,
Guangzhou, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thuốc viên chống oxy hóa; collagen dùng cho mục đích y tế; vật liệu băng bó dùng trong y tế.

(210) 4-2025-12724

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Youthology

(731) HONG KONG EXTREME SPRING
TECHNOLOGY CO. LIMITED (CN)
Room 706 ho King Commercial Centre
Nos. 2-16 Fa Yuen Street Mongkok K1
Hong Kong China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm làm trong sạch không khí; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt.

(210) 4-2025-12725

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23;
26.4.4

(731) SICHUAN YUANXING RUBBER CO.,
LTD. (CN)
Wangsi Industrial Zone, Dayi County,
Chengdu City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 12: Lớp cho xe máy; săm cho lốp xe máy; lốp ô tô; lớp cho bánh xe cộ; lốp xe bơm hơi; săm cho lốp xe bơm hơi; lớp bố dùng cho lốp hơi; lớp không cần săm cho xe đạp; săm cho lốp xe đạp; lốp xe đạp.

(210) **4-2025-12726**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 24.11.15

(591) Xanh dương, trắng, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) CHU VĂN TUẤN (VN)

Thôn Yên Thịnh, xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, dầu thơm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất chống đồ mờ hơi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-12728**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHOCOO

(731) LÊ HOÀI KIỀU NGÂN (VN)

348 Hùng Vương, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo may sẵn; quần áo bơi; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-12730**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.9.10; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) ĐÀO THẾ HÙNG (VN)

Thôn Tráng Vũ, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; nồi cơm điện; ấm đun nước bằng điện; quạt điện.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: đèn chiếu sáng, hệ thống và thiết bị chiếu sáng, nồi cơm điện, ấm đun nước bằng điện, quạt điện, ổ cắm điện, công tắc điện, mặt công tắc điện (phụ kiện của công tắc điện), công tắc đèn, cầu dao; phích cắm điện.

(210) **4-2025-12731**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.1; 3.7.16; 20.1.17; 24.1.1

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN THỊNH (VN)

Thôn Đạo Xá, xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 17: Băng keo cách điện; băng keo chịu nhiệt.

(210) **4-2025-12734**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**TIỀN SĨ
AN**

(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)

Thôn Hoàng Đan 1, xã Phú Hưng, huyện
Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Hương liệu; hương liệu cho thực phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage); dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ thiết kế logo.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hộ; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý].

(210) **4-2025-12735**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**TIỀN SĨ
LÊ NGỌC
AN**

(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)

Thôn Hoàng Đan 1, xã Phú Hưng, huyện
Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Hương liệu; hương liệu cho thực phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage); dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ thiết kế logo.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý].

(210) **4-2025-12736**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**TIẾN SĨ
ĐÔN**

(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)

Thôn Hoàng Đan 1, xã Phú Hưng, huyện
Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Hương liệu; hương liệu cho thực phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage); dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ thiết kế logo.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hộ; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]

(210) **4-2025-12737**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KOCHI

(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)

Thôn Hoàng Đan 1, xã Phú Hưng, huyện
Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Hương liệu; hương liệu cho thực phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) **4-2025-12738**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**TIỀN SĨ
ĐÀO VĂN
ĐÔN**

(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)

Thôn Hoàng Đan 1, xã Phú Hưng, huyện
Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Hương liệu; hương liệu cho thực phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage); dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ thiết kế logo.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý].

(210) **4-2025-12739**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MONWO

(731) **ĐÔNG TIẾN MẠNH (VN)**

Số 20 ngõ 530 Thụy Khuê, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-12740**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)


KATRAAN
SAIGON

(531) 26.11.3; 26.11.12

(591) Nâu, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH KALISTA SAIGON (VN)**

Lô C2A, đường số 2, KCN Hải Sơn (GD 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)**

(511) Nhóm 18: Túi da; ví da.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 25: Giày da; dép da; thắt lưng [trang phục]; thắt lưng đựng tiền [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán: giày dép, dép da, thắt lưng [trang phục], thắt lưng đựng tiền [trang phục], túi da, ví da.

(210) **4-2025-12748**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 25.5.25; 26.4.6

(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN M&P (VN)

Thôn Tứ Kỳ, xã Lương Điền, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2025-12749**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.3.3; 26.11.7; 26.11.22

(591) Trắng, đen, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH EXPRESS SOUND (VN)

Số 123, phố Hồng Đô, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ ; bộ ắc quy dùng cho xe cộ ; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp.

(210) **4-2025-12750**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.11.10; 18.1.18; 18.1.21; 26.4.9; 26.11.12

(731) NEUMATICO GROUP INTERNATIONAL INC (US)
28418 Buffalo Fork Ln Katy TX United States

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lốp xe bơm hơi; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp ô tô; lốp bổ dùng cho lốp hơi; lốp cho bánh xe cộ.

(210) **4-2025-12751**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 26.1.1

(731) DONGGUAN LE LIANG SPORTS CO. LTD (CN)

No 1, Street 1, Da Xiang Yi road, Wan Jiang district, Dong Guan City, Guang Dong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bọt đầu gậy chơi bi-a; bàn bi-a; bàn bi-a vận hành bằng đồng xu.

(210) **4-2025-12756**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.6; 26.1.1; 26.15.15

(591) Đỏ, đen, hồng, trắng.

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)

Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-12757**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YOMOST

(731) NGUYỄN ĐÌNH DUY TÂN (VN)

355 Huỳnh Châu Sở, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; bông tẩy chế phẩm tẩy trang; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt.

(210) **4-2025-12758**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

C2

(731) NGUYỄN ĐÌNH DUY TÂN (VN)

355 Huỳnh Châu Sở, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; bông tẩy chế phẩm tẩy trang; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt.

(210) **4-2025-12759**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AKB Chim Sau

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VTNN THỂ THUẬN
(VN)

Khu Chợ Hoa, thôn Hạ Lôi, xã Mê Linh,
huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; thuốc diệt cỏ; chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thuốc trừ sâu, chất diệt loài gây hại, chế phẩm để diệt ấu trùng, thuốc diệt cỏ, chất diệt ký sinh trùng, chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

(210) **4-2025-12762**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.3; 3.7.24; 4.5.12; 4.5.13; 9.7.19

(591) Cam, vàng, hồng, trắng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH KIM ANH HD (VN)
Số 27 Tô Ngọc Vân, phường Hải Tân,
thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm nắm; kimbap (cơm gói trong lá rong biển); sushi (cơm cuộn nhật bản).

(210) **4-2025-12763**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.2; 7.3.20; 26.4.2; 26.11.18

(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ARGENDOOR VIỆT
NAM (VN)

Quốc lộ 21, khu 1, thị trấn Yên Định,
huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, phụ kiện cửa như: mô tơ, tời kéo, khóa cửa, chốt cửa, tay nắm, bản lề.

(210) **4-2025-12764**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

lawow

(731) YU,JIANGJIANG (CN)

No. 275, Sanshi Town, Pingjiang County,
Yueyang City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu nành; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo nở
phồng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mì; bánh que cay (sợi cay); mì ăn liền; bánh ngọt.

(210) **4-2025-12765**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JRO 洁柔

(731) HANGZHOU YIFAN FENGSHUN
HOLDINGS CO., LTD. (CN)

Room 603-55, Building 2, Zhejiang
Private Enterprise Development
Building, No. 23, Fuye Lane, Ningwei
Street, Xiaoshan District, Hangzhou City,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế;
chất tẩy rửa sàn; xà phòng; kem đánh răng; nước giặt; nước xả vải.

Nhóm 05: Chế phẩm khử trùng; xà phòng khử trùng; chế phẩm khử mùi không khí; chất khử
mùi không dùng cho người và động vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; bông khử trùng;
băng vệ sinh.

Nhóm 16: Khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn giấy; tấm lót đĩa bằng giấy; khăn giấy ướt; túi
 đựng thực phẩm bằng giấy; đồ trang trí tiệc bằng giấy.

Nhóm 35: Mua bán: chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục
đích y tế, chất tẩy rửa sàn, kem đánh răng, nước giặt; trưng bày hàng hóa trên các phương
tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng
mang đi và giao hàng tận nơi.

(210) **4-2025-12767**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH THẾ HỆ MỚI (VN)
309 phố Tây Sơn, phường Khương
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè).

(210) **4-2025-12768**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 2.9.8

CHOSUNGAH MEGA FIT

(731) SUNG AH CHO (KR)

57, Bongeunsa-ro 47-gil, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem nền (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch da (mỹ phẩm); nước sơn móng; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-12769**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng.



(731) ĐÀO TUẤN ANH (VN)

Khu đô thị Park City, phường La Khê,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Pasa Partners
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; bỉm cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; đồ ăn dặm cho bé.

Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ; bình hút sữa mẹ.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; mi-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhựa nhân tạo, bán thành phẩm, gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm, amiăng, mi-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm, vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo, ống mềm, không bằng kim loại, tã lót trẻ em, bỉm cho trẻ em, thực phẩm cho em bé, đồ ăn dặm cho bé, bơm dùng để hút sữa mẹ, bình hút sữa mẹ; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-12773**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.11.7



DANAPU

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) VÕ VĂN NGHĨA (VN)

Thôn Tân Thanh, xã Cát Hải, huyện Phù
Cát, tỉnh Bình Định

(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví cầm tay.

(210) **4-2025-12774**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 26.11.12

(731) TRẦN HUY TIỀN (VN)

Thôn 4, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS)

(210) **4-2025-12775**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện về giải trí, văn hóa, lịch sử và thể thao; dịch vụ tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; dịch vụ tổ chức các cuộc thi thời trang.

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.7; 2.3.16; 5.5.16; 5.5.21; 26.13.1

(591) Đen, xanh than, xanh dương, xanh dương
nhạt, trắng, xám, xám nhạt, xanh lơ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIA TÂN
THÀNH AN (VN)

Số 17C ngõ 35, đường Lê Đức Thọ,
phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS
(CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS)

(210) **4-2025-12776**

(641) 4-2021-16492

(540)



(511) Nhóm 35: Buôn bán: chăn, ga, gối, đệm.

(220) 28/04/2021

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP
KHÁCH SẠN VIỆT (VN)

125/11 đường Nguyễn Cửu Vân, phường
17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(210) **4-2025-12782**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH HOLI PART VIỆT
NAM (VN)

Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View,
Đ10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận
Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô, xe ô tô con; bộ ghế nệm cho xe cộ; thân xe ô tô, vỏ xe ô tô; thanh chắn va đập của ô tô; giảm xóc cho ô tô; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô].

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ thu thập thông tin thị trường.

(210) **4-2025-12783**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3

(591) Vàng ánh kim, đen.



(731) CÔNG TY TNHH HOLI PART VIỆT NAM (VN)

Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View,
D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận
Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu cốc-tai, rượu hỗn hợp; rượu vang; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; rượu cồn [đồ uống]; đồ uống được chưng cất.

(210) **4-2025-12784**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KHANG LINH
CHĂM SÓC SỨC KHỎE KHÔNG CẦN THUỐC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ - WINSACOM (VN)

Số nhà 40 đường Nguyễn Hồng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế.

(210) **4-2025-12785**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

APTERYX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINACARE (VN)

Số nhà 18, ngách 19/15 Kim Đồng,
phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính thuốc; kính cận; phụ kiện kính; hộp đựng kính; mắt kính.

(210) **4-2025-12786**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.20; 5.11.10; 25.5.25; 26.4.4; 26.4.18

(591) Hồng, trắng, xanh lá cây, đỏ, vàng, đen, xanh da trời nhạt, xanh da trời, xanh dương, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VIỆT Á (VN)

BT48A Lâm Viên, Khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Hạt giống thực vật; cây giống; hạt giống rau; hạt giống ngũ cốc.

(210) **4-2025-12787**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.20; 5.11.10; 25.5.25; 26.4.4; 26.4.18

(591) Hồng, trắng, xanh lá cây, đỏ, vàng, đen, xanh da trời, xanh dương, xanh lá cây sẫm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VIỆT Á (VN)

BT48A Lâm Viên, Khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Hạt giống thực vật; cây giống; hạt giống rau; hạt giống ngũ cốc.

(210) **4-2025-12788**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 2.9.1; 24.17.6; 25.7.7

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)

Số 11, đường công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem bôi mặt; sữa tắm; kem chống nắng.

(210) **4-2025-12789**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.4.3; 26.13.25

(591) Đồ đùn, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ
ĐOAN (VN)

Sạp 33K, chợ Đồng Xuân, quận Hoàn
Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ đội đầu thời trang; khăn quàng cổ; tất đi chân; quần áo thời trang cho người
lớn và trẻ em.



(210) **4-2025-12790**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
VIỆT THÀNH (VN)

Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân -
Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc
trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

MAIFAM

(210) **4-2025-12791**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
VIỆT THÀNH (VN)

Số 22, BT3 Khu đô thị mới Pháp Vân -
Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc
trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

BANFAM

(210) **4-2025-12792**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

INGOALD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
VIỆT THÀNH (VN)

Số 22, BT3 Khu đô thị mới Pháp Vân -
Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc
trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

(210) **4-2025-12793**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SYDNEYFAM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
VIỆT THÀNH (VN)

Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân -
Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc
trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

(210) **4-2025-12794**

(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SIONFAM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC
VIỆT THÀNH (VN)

Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân -
Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc
trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

(210) **4-2025-12892**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 24.9.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)

D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thủy tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-12901**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.1.4; 26.13.25

(731) HANGZHOU OUJI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 1101, Building B, Baoyi Center, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China (Zip code: 310000)

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); tắm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; màu vẽ cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-12940**

(540)



(220) 28/03/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)

D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thủy tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-12977**

(220) 31/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

HAKKOU

(731) ECHIGO YAKUSO CO.,LTD (JP)

73, Kozaruya, Joetsu-shi, Niigata, 942-0055, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát/nước ngọt; nước giải khát/nước ngọt có chứa enzyme (chiết xuất lên men từ thực vật).

(210) **4-2025-12978**

(220) 31/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

HAKKOU
BEAUTY

(591) Đen, trắng, hồng.

(731) ECHIGO YAKUSO CO.,LTD. (JP)

73, Kozaruya, Joetsu-shi, Niigata, 942-0055, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát/nước ngọt; nước giải khát/nước ngọt có chứa enzyme (chiết xuất lên men từ thực vật).

(210) **4-2025-12982**

(220) 31/03/2025

(300) 0093669 28/11/2024 JM

(441) 25/08/2025

(540)

DARK OUTLAW GAMES

(731) SONY INTERACTIVE
ENTERTAINMENT LLC (US)

2207 Bridgepointe Parkway, San Mateo,
CA 94404, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi ghi sẵn; phần mềm trò chơi có thể tải xuống; phần mềm trò chơi video; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo ghi sẵn; phần mềm trò chơi thực tế ảo có thể tải xuống; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi thực tế tăng cường; phần mềm trò chơi có thể tải xuống cho điện thoại di động, máy tính bảng và các thiết bị di động điện tử khác; phần mềm đa phương tiện và tương tác; phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống, cụ thể là hình ảnh có thể tải xuống, tác phẩm nghệ thuật có thể tải xuống, tệp văn bản có thể tải xuống, tệp âm thanh có thể tải xuống, tệp video có thể tải xuống, và

phần mềm trò chơi có thể tải xuống; công cụ phần mềm có thể tải xuống và ghi sẵn để hỗ trợ việc phát triển và vận hành trò chơi máy tính và trò chơi video; phần mềm công cụ trò chơi có thể tải xuống và ghi sẵn để phát triển và vận hành trò chơi máy tính và trò chơi video.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp quyền sử dụng tạm thời các trò chơi video và trò chơi máy tính không thể tải xuống; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi video và trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi video và trò chơi máy tính qua mạng máy tính và mạng thông tin liên lạc toàn cầu; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp môi trường ảo nơi người dùng có thể tương tác cho mục đích tiêu khiển, vui chơi hoặc giải trí; cung cấp hệ thống dựa trên web và cổng thông tin trực tuyến cho khách hàng tham gia chơi trò chơi trực tuyến, vận hành và điều phối các giải đấu, giải vô địch và các chuyến du đấu game cho mục đích chơi trò chơi máy tính giải trí; nhật ký trực tuyến, cụ thể là blog có các bài viết về trò chơi video và phát triển trò chơi video.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi video, phần mềm trò chơi máy tính, phần mềm trò chơi thực tế ảo và phần mềm trò chơi thực tế tăng cường; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động có trò chơi video hoặc sử dụng với trò chơi video; dịch vụ phát triển trò chơi video và trò chơi máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trò chơi trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp công cụ phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để hỗ trợ phát triển và vận hành trò chơi video và trò chơi máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố và cung cấp tư vấn kỹ thuật và thông tin cho các vấn đề phần mềm trò chơi video và phần mềm trò chơi máy tính.

(210) **4-2025-13046**

(220) 31/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.17.5; 26.3.2; 26.3.23;
26.15.15

(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh dương
nhạt.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM
VIỆT QUỐC TẾ (VN)

Tầng 3 CenXspace, tháp 3-4, tòa nhà
Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, phường
Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

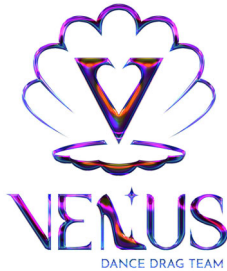
(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được;
chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

(210) **4-2025-13073**

(220) 31/03/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.9; 2.9.1; 3.9.18; 9.9.5; 24.15.7; 26.3.5

(591) Đỏ, vàng, hồng, tím, xanh dương, xanh ngọc lam, xanh lá, đen, trắng.

(731) LÊ TRỌNG NGHĨA (VN)

Tổ 17 ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ của nhóm nhảy (dịch vụ giải trí); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; dịch vụ biểu diễn lip-sync (hát nhép môi trên lời nhạc có sẵn); dạy nhảy (khiêu vũ); dạy biểu diễn lip-sync (hát nhép môi trên lời nhạc có sẵn).

(210) **4-2025-13277**

(220) 01/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 3.7.7; 3.7.24; 5.3.20; 5.7.3; 5.9.6; 5.9.8; 6.19.9; 25.1.6; 26.1.1

(591) Đỏ nhạt, xanh lục, xanh lá mạ, vàng, trắng, nâu.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO (VN)

Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 31: Hành xanh tươi.

(210) **4-2025-13479**

(220) 02/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.8; 26.1.1; 26.1.6; 26.2.7

(731) LINHAI JIACE YANJING CO., LTD (CN)

4th Floor, Building 1, No. 68-1, Dongsheng Road, South Industrial City, Duqiao Town, Linhai City, Taizhou City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

(210) **4-2025-13480**

(220) 02/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 26.13.1



(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing thông qua quảng cáo nhưng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) **4-2025-13481**

(220) 02/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LETSVAN

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing thông qua quảng cáo nhưng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) **4-2025-13482**

(220) 02/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ziyuli 又梨

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing thông qua quảng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) 4-2025-13483

(220) 02/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUNER

(731) GAO MEILING (CN)

Room 301, No.32, Xingfu Road,
Huicheng, Xinhui District, Jiangmen,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

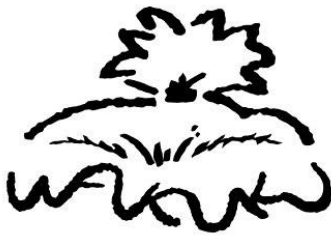
(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; đồ lót; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; ca vát; áo nịt len thể thao.

(210) 4-2025-13484

(220) 02/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.11.11

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO.,
LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance
Center, No. 3040 Xinghai Avenue,
Qianhai, Nanshan District, Shenzhen
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; cho mục đích bán lẻ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) 4-2025-13685

(220) 02/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.7; 26.4.18

(591) Da cam nhạt, da cam đậm, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH INDIDA (VN)

Căn số 14, tầng 2 khu dịch vụ-Tòa
CT2A, Khu đô thị Gelexia Riverside, số
885 đường Tam Trinh, phường Yên Sở,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP
CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình); điều hành các lớp thể dục thể hình; trại huấn luyện thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe); tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật.

(210) **4-2025-14268**

(220) 04/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18;
26.13.1



(591) Đỏ, vàng cam, xanh nước biển, tím,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIPI GROUP
VIỆT NAM (VN)

Lô 32, đất dịch vụ CEO, xã Sài Sơn,
huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ
VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

(210) **4-2025-14278**

(220) 04/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5;
24.17.20; 26.1.1



(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng
cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIPI GROUP
VIỆT NAM (VN)

Lô 32, đất dịch vụ CEO, xã Sài Sơn,
huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ
VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

(210) **4-2025-14284**

(220) 08/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



BAZIK SPORT

(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23

(731) HÀ DUY LINH (VN)

Số 29, ngõ 133, phố Thái Hà, tổ 28,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-14663**

(220) 09/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.3.18; 5.3.15; 5.5.19; 6.1.2; 8.7.3; 8.7.5; 11.1.6; 11.3.7; 25.1.6; 26.1.1

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH (VN)

Tổ dân phố 3, thị trấn Nguyễn Bình, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng

(511) Nhóm 30: Miến dong.

(210) **4-2025-14786**

(220) 09/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

F6 MAGICA

(731) THE TRUSTEES FOR THE TIME BEING OF DWERGIE INVESTMENTS TRUST (AU)

C/o Fogarty Partners, 65 Hay Street, Subiaco, 6008, Australia

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; quả việt quất tươi.

(210) **4-2025-14804**

(220) 09/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15

(731) KOLMAR HOLDINGS CO., LTD. (KR)
12-11, Deokgogae-gil, Jeonui-myeon, Sejong-si, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất chế phẩm dinh dưỡng; chế phẩm hóa học dùng trong công nghiệp; chất phụ gia hóa học dùng trong công nghiệp thực phẩm; chế phẩm hóa học dùng trong sản xuất dược phẩm; chất chiết từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chế phẩm hóa học dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chế phẩm vi khuẩn sinh axit lactic dùng làm nguyên liệu trong sản xuất chế phẩm dinh dưỡng; chế phẩm vi khuẩn sinh axit lactic, không dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng trong công nghiệp thực phẩm; chế phẩm lợi khuẩn dùng trong công nghiệp thực phẩm; chủng lợi khuẩn nuôi cấy dùng trong công nghiệp thực phẩm; vi khuẩn dùng trong sản xuất thực phẩm; vi khuẩn sinh axit lactic, không dùng cho mục đích y tế và thú y; bột dùng cho mục đích công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong khoa học, trừ loại dùng cho mục đích y tế và thú y; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; men gốm; nhựa tổng hợp dạng thô; phân bón hỗn hợp; vi sinh vật, không dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm tăng cường dinh dưỡng cho thực vật; chế phẩm điều hòa sinh trưởng thực vật; chất điều hòa sinh trưởng thực vật; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm thúc đẩy sinh trưởng cho cây trồng; hoóc môn thực vật; chất làm ngọt nhân tạo dùng trong công nghiệp thực phẩm; hợp phần để sản xuất gốm kỹ

thuật; giấy thử hóa học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; bột giấy hóa học; đá talc [magie silicat]; chế phẩm vi khuẩn, không dùng cho mục đích y tế và thú y; axit lactic; vitamin dùng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất phụ gia hoá học dùng trong sản xuất dược phẩm; vitamin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; protein dùng trong ngành công nghiệp thực phẩm; chất chiết từ trà dùng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, dùng trong công nghiệp thực phẩm; vitamin dùng trong ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 21: Nùi bông để thoa phấn; chổi cọ chạy điện dùng để trang điểm; bàn chải đánh răng; hộp đựng mỹ phẩm, rỗng, tích hợp điện; miếng bọt biển tẩy tế bào chết bằng vi mài da cơ học dùng cho mục đích mỹ phẩm; chổi cọ để bôi, thoa mỹ phẩm; chổi cọ trang điểm; bộ chổi cọ trang điểm; dụng cụ chuyên dụng để đựng cọ trang điểm; bông phấn trang điểm; bông phấn trang điểm dùng cho da mặt; que trộn mỹ phẩm; dụng cụ mỹ phẩm tích hợp chức năng rung để tăng hiệu quả thoa kem nền trang điểm; hộp bảng màu trang điểm, rỗng; dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ tẩy trang; chai đựng mỹ phẩm, rỗng; hộp đựng phấn trang điểm, rỗng; chai đựng nước hoa, rỗng; chai có thể bóp được, rỗng; chai xịt nước hoa, rỗng; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; cốc để đựng; lọ thủy tinh để đựng thuốc, rỗng; ống thủy tinh để đựng thuốc, rỗng; chai đựng thuốc, rỗng; chai nhựa, rỗng; hộp đựng đa năng, có thể mang đi được, dùng trong gia đình.

Nhóm 35: Cửa hàng bán buôn thịt đã qua chế biến; cửa hàng bán lẻ thịt đã qua chế biến; cửa hàng bán buôn chế phẩm làm mềm thịt dùng trong gia đình; cửa hàng bán lẻ chế phẩm làm mềm thịt dùng trong gia đình; bán đấu giá; tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và marketing; cửa hàng bán buôn bánh kẹo; cửa hàng bán lẻ bánh kẹo; tư vấn quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; xử lý hành chính các đơn đặt hàng; quản trị kinh doanh; công việc văn phòng; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; tư vấn quản lý doanh nghiệp; tuyển dụng người giúp việc; cửa hàng bán lẻ bia; cửa hàng bán buôn bia; cửa hàng bách hóa bán lẻ các sản phẩm: hóa chất dùng trong công nghiệp khoa học và nhiếp ảnh, phụ gia hóa học, thực phẩm, đồ uống, dược phẩm, thuốc, băng y tế, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm đánh răng, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng, chất giặt tẩy, chế phẩm làm sạch, đánh bóng, chà rửa và mài mòn, giấy vệ sinh, khăn giấy, khăn ăn, băng vệ sinh dạng nút, băng vệ sinh, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ gia dụng, dụng cụ làm sạch và dụng cụ trang điểm; dịch vụ thư ký; dịch vụ hành chính văn thư; tư vấn liên quan đến tổ chức và quản lý doanh nghiệp; quản lý doanh nghiệp; xử lý công việc hành chính văn phòng; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho các công ty công nghiệp hoặc thương mại; đại lý thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực mạng xã hội; cung cấp thông tin marketing trong lĩnh vực mạng xã hội; siêu thị cung cấp các sản phẩm: hóa chất dùng trong công nghiệp khoa học và nhiếp ảnh, phụ gia hóa học, thực phẩm, đồ uống, dược phẩm, thuốc, băng y tế, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm đánh răng, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng, chất giặt tẩy, chế phẩm làm sạch, đánh bóng, chà rửa và mài mòn, giấy vệ sinh, khăn giấy, khăn ăn, băng vệ sinh dạng nút, băng vệ sinh, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ gia dụng, dụng cụ làm sạch và dụng cụ trang điểm; dàn xếp kinh doanh kính mắt; cửa hàng bán buôn thực phẩm làm từ cá và động vật có vỏ; cửa hàng bán lẻ thực phẩm làm từ cá và động vật có vỏ; đại lý mua bán thiết bị y tế; đại lý mua bán dược phẩm; đại lý mua bán dược phẩm cho người và động vật; cửa hàng bán buôn dược phẩm cho người và động vật; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành trung tâm mua sắm toàn diện trực tuyến; cửa hàng bán buôn sốt gia vị; cửa hàng bán lẻ sốt gia vị; cửa hàng bán buôn trà; cửa hàng bán lẻ trà; cửa hàng bán buôn đồ uống trên cơ sở rau củ và đồ uống trên cơ sở trái cây; cửa hàng bán lẻ đồ uống trên cơ sở rau củ và đồ uống

trên cơ sở trái cây; cửa hàng bán buôn kem đánh răng; quản lý tệp tin trên hệ thống máy tính; cửa hàng bán lẻ tiện lợi chuyên các sản phẩm: hóa chất dùng trong công nghiệp khoa học và nhiếp ảnh, phụ gia hóa học, thực phẩm, đồ uống, dược phẩm, thuốc, băng y tế, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm đánh răng, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng, chất giặt tẩy, chế phẩm làm sạch, đánh bóng, chà rửa và mài mòn, giấy vệ sinh, khăn giấy, khăn ăn, băng vệ sinh dạng nút, băng vệ sinh, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ gia dụng, dụng cụ làm sạch và dụng cụ trang điểm; cửa hàng bán buôn sản phẩm rong biển đã qua chế biến; cửa hàng bán lẻ sản phẩm rong biển đã qua chế biến; quảng bá hàng hóa và dịch vụ; dàn xếp kinh doanh mỹ phẩm; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ trái cây, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ rau củ, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ thịt, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ cá và động vật có vỏ, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ trái cây, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ rau củ, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ thịt, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ cá và động vật có vỏ, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin trái cây, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin rau củ, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ viatmin thịt, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin cá và động vật có vỏ, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin trái cây, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin rau củ, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin thịt, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin cá và động vật có vỏ, liên quan đến da đầu; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ trái cây, liên quan đến tóc; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ rau củ, liên quan đến tóc; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ thịt, liên quan đến tóc; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất có nguồn gốc từ cá và động vật có vỏ, liên quan đến tóc; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin trái cây, liên quan đến tóc; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin rau củ, liên quan đến tóc; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin thịt, liên quan đến tóc; cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin cá và động vật có vỏ, liên quan đến tóc; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin trái cây, liên quan đến tóc; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin rau củ, liên quan đến tóc; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin thịt, liên quan đến tóc; cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ

sung hỗ trợ sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin cá và động vật có vỏ, liên quan đến tóc; cung cấp thông tin thương mại; quảng cáo xúc tiến thương mại; tư vấn liên quan đến quảng cáo xúc tiến thương mại; cửa hàng bán lẻ hộp đựng phấn trang điểm, rỗng; đặt mua hàng số lượng lớn nhằm mục đích mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác], cũng như hỗ trợ quản lý và điều hành kinh doanh cho người khác, không liên quan đến dịch vụ bán hàng; cửa hàng bán lẻ chai bóp, rỗng; đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa; cửa hàng bán lẻ chai lọ đựng thuốc; đặt mua hàng trực tuyến nhằm mục đích mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác], cũng như hỗ trợ quản lý và điều hành kinh doanh cho người khác, không liên quan đến dịch vụ bán hàng; cửa hàng bán lẻ cốc [đồ đựng]; cửa hàng bán lẻ chai nhựa; cửa hàng bán lẻ chai đựng nước hoa; cửa hàng bán lẻ dụng cụ mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; cửa hàng bán buôn mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ đồ chứa đựng bằng da dùng cho mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và dược phẩm; cửa hàng bán lẻ đồ chứa đựng bằng cao su dùng cho mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và dược phẩm; cửa hàng bán lẻ đồ chứa đựng bằng bìa carton và giấy dùng cho mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và dược phẩm; cửa hàng bán lẻ đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và dược phẩm; cửa hàng bán lẻ chai đựng mỹ phẩm, rỗng.

Nhóm 40: Gia công sản xuất đồ trang điểm theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất dược phẩm sinh học theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất chất bổ sung ăn kiêng cho người theo đơn đặt hàng; xử lý nguyên liệu dược phẩm sinh học; gia công nguyên liệu dược phẩm sinh học cho người khác; xử lý nguyên liệu làm thuốc; xử lý dược phẩm; xử lý nước hoa; xử lý hóa chất; gia công sản xuất thiết bị y tế cho người khác theo đơn đặt hàng; xử lý nguyên liệu thô dùng trong sản xuất thực phẩm và đồ uống; xử lý nguyên liệu thực phẩm dùng trong sản xuất; gia công sản xuất đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho dược phẩm sinh học theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất đồ chứa đựng bằng thủy tinh dùng cho dược phẩm sinh học theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất đồ chứa đựng bằng nhựa cho dược phẩm theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất đồ chứa đựng bằng thủy tinh cho dược phẩm theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất đồ chứa đựng bằng nhựa cho thực phẩm chức năng cho người theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất đồ chứa đựng bằng thủy tinh cho thực phẩm chức năng cho người theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho mỹ phẩm theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất đồ chứa đựng bằng thủy tinh dùng cho mỹ phẩm theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất bao bì bằng nhựa dùng cho mỹ phẩm theo đơn đặt hàng; gia công sản xuất bao bì bằng thủy tinh dùng cho mỹ phẩm theo đơn đặt hàng.

(210) **4-2025-14952**

(220) 10/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KilPest

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

(210) **4-2025-14953**

(220) 10/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TermiRat

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ chuột.

(210) **4-2025-14954**

(220) 10/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Endrat

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ chuột.

(210) **4-2025-15053**

(220) 10/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.5.2; 2.5.23; 3.11.9; 3.11.24; 24.13.1;
24.17.5; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đen, đỏ, hồng nhạt, xanh lá cây
đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI
SOHACO (VN)

Số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận
Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dùng trong y tế.

(210) **4-2025-15149**

(220) 11/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHANG HO

(731) NGUYỄN KIM THÀNH (VN)

72E1, tổ 8, KP 1A, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-15449**

(220) 11/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Coco Town

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HƯNG THỊNH (VN)

53 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyên (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; trường mẫu giáo; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ giải trí .

Nhóm 43: Khu nghỉ dưỡng (resort); khách sạn; nhà nghỉ du lịch; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện .

(210) **4-2025-15464**

(220) 11/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KNIGHTS OF GUINEVERE

(731) KNIGHTS OF GUINEVERE PTY LTD
(AU)

Level 12, 32 Phillip St, Parramatta,
NSW, 2150, Australia

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; cọ vẽ/bút lông; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; mẫu in, bản in.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2025-15525**

(220) 14/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 7.1.12;
7.1.24; 26.1.1

(591) Đỏ đậm, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO KHÁNH
HỘI (VN)

23/31 Bùi Thế Mỹ, phường 10, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 35: Kinh doanh tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 44: Dịch vụ chăn nuôi và chăm sóc chim yến; quản lý, vận hành, và khai thác nhà yến; dịch vụ tư vấn kỹ thuật xây dựng và duy trì nhà yến.

(210) **4-2025-15553**

(220) 06/08/2020

(641) 4-2020-31448

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.1; 24.15.11

(591) Xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG
HKP (VN)

36C/1 đường số 16, khu phố 1, phường
Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa như: máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, linh kiện điện tử, camera, máy chụp hình, máy ghi âm, máy chiếu phim, băng đĩa, điện thoại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các hàng hóa như: máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, linh kiện điện tử, camera, máy chụp hình, máy ghi âm, máy chiếu phim, băng đĩa, điện thoại.

(210) **4-2025-15761**

(540)



(220) 15/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.2

(591) Màu đen, màu trắng, màu xám.

(731) WANG PENG (CN)

No. 053, Wangmiao Village, Wangmiao Administrative Village, Xiyang Town, Woyang County, Anhui Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi [đặt trong giỏ]; trái cây có mùi, tươi; quả chanh tươi; quả bí, tươi; quả tươi; rau cỏ tươi; quả cam, tươi; khoai tây tươi; nho tươi; quả cà phê, chưa chế biến; quả chà là, tươi.

(210) **4-2025-15997**

(540)



(220) 15/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 2.1.23; 26.1.1

(591) Trắng, xám, đen.

(731) ĐẶNG QUANG ĐỨC (VN)

Tổ 4, khu 2, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán ảnh chụp kỹ thuật số từ các sự kiện thể thao, cụ thể là các giải chạy; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán ảnh chụp kỹ thuật số từ sự kiện thể thao; dịch vụ giới thiệu và quảng bá ảnh kỹ thuật số liên quan đến thể thao trên các nền tảng truyền thông; dịch vụ trung gian thương mại cho mục đích bán lẻ, bán buôn giữa các cá nhân với nhau, giữa các nhà đại lý với cá nhân liên quan đến ảnh chụp kỹ thuật số từ các sự kiện thể thao; dịch vụ bán lẻ trực tuyến ảnh chụp kỹ thuật số từ các giải chạy.

Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh trong lĩnh vực thể thao; dịch vụ chỉnh sửa ảnh kỹ thuật số trong lĩnh vực thể thao; dịch vụ chụp ảnh sự kiện; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ cung cấp phòng chụp ảnh; dịch vụ quay phim trong lĩnh vực thể thao.

(210) **4-2025-16299**

(540)



(220) 17/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ 7A QUANG VINH PHỐ VIỆN 103 (VN)

Số 185 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; băng gạc y tế; dịch truyền cho mục đích y tế; các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị gây mê; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị hồi sức.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

(210) **4-2025-16398**

(540)



(220) 17/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.21; 5.7.22; 25.1.9; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, nâu, hồng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN TIÊN (VN)
Số 79, ấp Võ Thành Văn, xã An Thạnh Nam, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 31: Quả mận (roi) tươi; quả mận (roi) hồng tươi; rau, củ, quả tươi.

(210) **4-2025-16480**

(540)



(220) 17/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 2.1.8; 2.1.16; 5.1.1; 5.1.16; 6.1.2

(731) NGUYỄN NGỌC KHƯƠNG (VN)
Căn hộ 24.15 khối B, khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ tại lô BC, đường 11, khu phố 12, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận chuyển khách lữ hành; hướng dẫn khách du lịch; lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế; đại lý bán vé máy bay; vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ làm hộ chiếu, visa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

(210) **4-2025-16737**

(540)



(220) 18/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.4; 1.1.10; 1.15.23; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, đỏ, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU VJK (VN)
Số nhà 61, đường 419, thôn 9, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã sơ chế như: hạt macca, hạt óc chó; sữa; các sản phẩm từ sữa khác (sữa là chủ yếu); sữa hạt (sữa làm từ hạt để thay thế sữa); đồ uống trên cơ sở sữa.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; gạo; bánh; kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao.

Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn; đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; nước ép rau quả dùng để uống (không dùng cho mục đích y tế); nước ép

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

trái cây; đồ uống không cồn được làm từ nhân sâm không dùng cho mục đích y tế; chiết xuất nhân sâm dùng cho đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-16810**

(220) 18/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.1; 26.11.12

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) LÊ LONG BÌNH (VN)

67 Châu Văn Liêm, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-16876**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Xanh lá, trắng, xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH LÀ MÌNH (VN)

329/41 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo ngoại ngữ.

(210) **4-2025-16877**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 18.5.1; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH BLITZ (VN)

233/17 Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; tổ chức chuyến du lịch trong nước và quốc tế; điều hành chuyến du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa.

(210) **4-2025-16883**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DrHairCare

(591) Xanh lá, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIỀN PHONG (VN)

1/24 Thăng Long, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước xức tóc; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; lược; bàn chải tóc có rung động sóng âm.

(210) **4-2025-16884**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.1.21; 26.11.9

(591) Xanh dương, xanh lá.

DoctorHair

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TIỀN PHONG (VN)

1/24 Thăng Long, phường 4, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước xức tóc; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế ; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; lược; bàn chải tóc có rung động sóng âm.

(210) **4-2025-16885**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.1.21; 26.11.9



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
MẠNG FUTURE YOUPIN VIỆT NAM
(VN)

4413 Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo
A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 11: Đèn pin dùng điện; bóng đèn thông minh; máy chiếu sáng; đèn pha đeo trên trán, mang đi được; sợi đốt nóng, dùng điện; đèn cho ô tô.

Nhóm 12: Gương chiếu hậu; bơm hơi [phụ kiện xe cộ]; lò xo giảm xóc cho xe cộ; giá để hành lý cho xe cộ; bánh lái; kính chắn gió cho xe cộ.

Nhóm 25: Áo mưa; quần áo cho người lái xe mô tô; mũ; găng tay lái xe; găng tay nhiệt dùng cho thiết bị màn hình cảm ứng; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân.

(210) **4-2025-16886**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
MẠNG FUTURE YOUPIN VIỆT NAM
(VN)

4413 Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo
A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

UP-HOME

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy chế biến thức ăn dùng điện.

(210) **4-2025-16887**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.3

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MẠNG FUTURE YOUPIN VIỆT NAM (VN)

4413 Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; bút tắt, làm nóng bằng điện; đèn sấy móng tay; máy sấy toàn thân; túi lọc chân, làm ấm bằng điện; túi làm ấm chân, chạy điện.

Nhóm 26: Vật dụng uốn tóc, dùng điện; kẹp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; tóc giả; giấy dùng để uốn tóc; cái kẹp để uốn xoắn tóc.

(210) **4-2025-16891**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23

(591) Đỏ, đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN AI WATER (VN)

45 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước khoáng (đồ uống); nước ga; đồ uống không có cồn.

(210) **4-2025-16892**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) VŨ ĐỨC CẢNH (VN)

Chung cư Bcons Polygon, số 15 Bế Văn Đàn, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

NGHIEN CRYPTO

(511) Nhóm 35: Marketing; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; giao dịch tài chính tiền điện tử; giao dịch tài chính tiền mã hóa; cung cấp thông tin tài chính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông; dịch vụ truyền thông đa phương tiện; dịch vụ truyền thông tin, hình ảnh qua mạng không dây và có dây; truyền video theo yêu cầu; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain.

(210) **4-2025-16893**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.1; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.2

(731) **VŨ ĐỨC CẢNH (VN)**

Chung cư Bcons Polygon, số 15 Bê Văn
Đàn, phường An Bình, thành phố Dĩ An,
tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Marketing; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; giao dịch tài chính tiền điện tử; giao dịch tài chính tiền mã hóa; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông; dịch vụ truyền thông đa phương tiện; dịch vụ truyền thông tin, hình ảnh qua mạng không dây và có dây; truyền video theo yêu cầu; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain.

(210) **4-2025-16894**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 26.11.12; 26.13.25

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN PARSLEY (VN)**

448/56/4 Phan Huy Ích, phường 12, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN
PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN
PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)**

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội; sữa tắm.

(210) **4-2025-16895**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 17.5.17

(591) Trắng, xanh, xám, đỏ.

(731) **NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)**

262/20 LK4-5, phường Bình Hưng Hòa
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

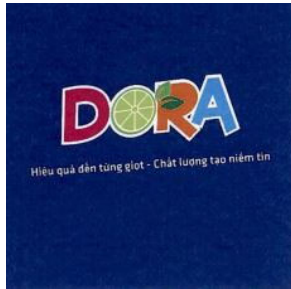
(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnetô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt không đề xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

(210) **4-2025-16896**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.12; 5.7.22

(591) Xanh dương đậm, hồng, xanh lá cây, da cam, xanh dương nhạt, trắng.

(731) ĐINH VIỆT VÂN (VN)

147 Nguyễn Kim Cương, ấp 1A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để thông cầu cống; nước lau kính; chế phẩm dùng để giặt; nước rửa bát đĩa.

(210) **4-2025-16915**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OEIEZ

(731) ĐINH VĂN ĐẠI (VN)

Số 5 ngõ 147, đường Hồng Hà, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; hộp đựng kem mỹ phẩm (hộp); bộ dụng cụ trang điểm; miếng mút trang điểm; cọ trang điểm; cọ chải lông mi.

(210) **4-2025-16918**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BÀ TƯ - TINH TÚY TỪ TÂM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIA BẢO (VN)

Số 28, đường Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Hạt điều, đã chế biến; hạt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; rau củ, quả đã chế biến; bơ hạt điều; sữa hạt.

(210) **4-2025-16919**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BÀ TƯ - HẠT ĐIỀU LÀNH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIA BẢO (VN)

Số 28, đường Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Hạt điều, đã chế biến; hạt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; rau củ, quả đã chế biến; bơ hạt điều; sữa hạt.

(210) **4-2025-16920**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 5.7.1; 5.7.6

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIA BẢO (VN)

Số 28, đường Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Hạt điều, đã chế biến; hạt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; rau củ, quả đã chế biến; bơ hạt điều; sữa hạt.

Nhóm 30: Bánh kẹo trái cây; bánh kẹo; bánh kẹo đường; kẹo; bánh ngọt; ngũ cốc dạng thanh.

(210) **4-2025-16921**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.6; 5.7.21



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIA BẢO (VN)

Số 28, đường Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Hạt điều, đã chế biến; hạt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; rau củ, quả đã chế biến; bơ hạt điều; sữa hạt.

(210) **4-2025-16922**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.5.2; 9.7.1; 26.1.1; 26.4.10

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG THÁI (VN)

Số 1B, Hoàng Văn Thụ, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bánh kẹo; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt sô cô la; bánh patê; bánh quy dừa; bánh sữa nhỏ; bánh trứng nướng; bạc hà cho kẹo bánh; bánh bao có nhân (Baozi); bánh bít cốt; bánh gạo; bánh gừng; bánh kem cháy; bánh mỳ; bánh ngô; bánh ngọt; bánh patê nướng; bánh pizza; bánh putđing; bánh quế; bánh quy; bánh su kem; bánh sữa; bánh sừng bò; bánh tạc; bánh trứng; bột để làm bánh ngọt; bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh; bột nhào để làm bánh; cam thảo [bánh kẹo], chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; đường dẻo dùng cho bánh kẹo; sô cô la phết bánh chứa hạt; quả hạch bọc sô-cô-la; sô-cô-la; bánh quy hạnh nhân (Macarons); ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; bông ngô; bột; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, mua bán kinh doanh online, quảng cáo, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: thạch trái cây [dạng kẹo bánh], thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, bánh

kẹo, bánh mì cuộn, bánh mì kẹp nhân, bánh ngọt sô cô la, bánh patê, bánh quy dừa, bánh sữa nhỏ, bánh trứng nướng, bạc hà cho kẹo bánh, bánh bao có nhân (Maozi), bánh bít cốt, bánh gạo, bánh gừng, bánh kem cháy, bánh mỳ, bánh ngô, bánh ngọt, bánh patê nướng, bánh pizza, bánh putđing, bánh quế, bánh quy, bánh su kem, bánh sữa, bánh sừng bò, bánh tạc, bánh trứng, bột để làm bánh ngọt, bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh, bột nhào để làm bánh, cam thảo [bánh kẹo], chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la, đường dẻo dùng cho bánh kẹo, sô cô la phết bánh chứa hạt, quà hạch bọc sôcôla, sôcôla, bánh quy hạnh nhân (Macarons), ngũ cốc dạng thanh, chế phẩm ngũ cốc, bỏng ngô, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, kẹo.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất bánh mì theo đơn đặt hàng; dịch vụ sản xuất bánh quy theo đơn đặt hàng; dịch vụ sản xuất hạt dinh dưỡng đã chế biến, ngũ cốc theo đơn đặt hàng; dịch vụ sản xuất trái cây sấy dẻo theo đơn đặt hàng; dịch vụ sản xuất kẹo theo đơn đặt hàng; dịch vụ sản xuất socola theo đơn đặt hàng.

(210) **4-2025-16924**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.10; 24.15.7; 26.11.13

(591) Đen, tím.

WOWSKIN 

(731) NGUYỄN THỊ THẢO VI (VN)

Số 342-340/1A Ung Văn Khiêm, phường
25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử cho các sản phẩm: mỹ phẩm, kem dưỡng da, chế phẩm dược để chăm sóc da, sữa tắm, dầu gội, sữa rửa mặt, kem chống nắng, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-16928**

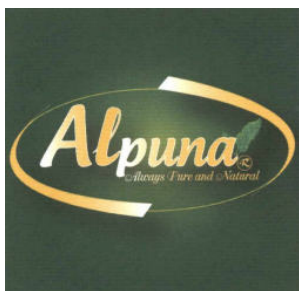
(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng đậm,
vàng nhạt.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC
TẾ SAO VÀNG (VN)

Số 352, đường Giải Phóng, phường
Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; tinh bột nghệ (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Dầu ôliu.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh không đường; bánh quy; mỳ Ý; sô cô la; sô cô la không đường; kẹo không đường; thanh gạo lứt ngũ cốc rong biển; ngũ cốc ăn liền; trà.

Nhóm 32: Nước ép hoa quả.

(210) **4-2025-16929**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Wimovo

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)

Số 9 tỉnh lộ 926, ấp Trường Bình, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-16960**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH DUNATA (VN)

Chợ thị trấn Lai Vung, khóm 3, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; rau củ quả đã bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; món ăn được chế biến trên cơ sở rau; món ăn được chế biến trên cơ sở thịt; món ăn được chế biến trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: rau củ quả đã chế biến, rau củ quả đã bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, món ăn được chế biến trên cơ sở rau, món ăn được chế biến trên cơ sở thịt, món ăn được chế biến trên cơ sở cá; quảng cáo.

(210) **4-2025-16961**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NANOLUXE

(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC ED BEAUTY (VN)

120 Nguyễn Phúc Nguyên, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dưỡng da; mỹ phẩm dưỡng da toàn thân; mỹ phẩm dưỡng mắt và cổ; kem chống nắng (mỹ phẩm).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích làm đẹp; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích làm đẹp.

(210) 4-2025-16962

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAKAONLINE

(731) CÔNG TY TNHH KAKAOLINE (VN)

Số L47 đường D7, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý cụ thể là tư vấn quản lý kinh doanh, tư vấn quản lý nhân sự; cung cấp dịch vụ thương mại điện tử cho người bán và người mua hàng hóa, cụ thể là cung cấp thông tin về sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng viễn thông cho mục đích quảng cáo và bán hàng; dịch vụ xúc tiến các giao dịch thương mại cho người khác bao gồm trong khuôn khổ của thương mại điện tử; dịch vụ cung cấp thông tin về sản phẩm cho người tiêu dùng thông qua mạng máy tính hoặc hệ thống mạng truyền thông khác; dịch vụ thương mại điện tử bán hàng trực tuyến các sản phẩm: thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, quần áo, vật phẩm vệ sinh, văn phòng phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử, dịch vụ thanh toán trực tuyến qua mạng internet và mạng điện thoại di động; dịch vụ tín dụng tạm thời cho các nhà bán lẻ; đại lý bất động sản; đầu tư vốn.

Nhóm 41: Dịch vụ cắm trại (picnic) ngày nghỉ [giải trí].

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); xây dựng các nền tảng internet cho thương mại điện tử kết nối với các nền tảng để truy tìm theo quy trình đầu cuối đối với bao bì và sản phẩm đóng gói; tư vấn liên quan đến việc tạo và thiết kế các trang web cho thương mại điện tử; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ thương mại điện tử trong các lĩnh vực đặt phòng khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2025-16963

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RICH

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN
ORGANIC PHARMA (VN)

14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-16964**

(540)



(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, đen.

(731) NGUYỄN NHƯ HẢI (VN)

Thôn 5, xã Yên Sở, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: đồ nội thất gồm: giường, đệm, ghế, tủ, bàn, giá (kệ), gương soi, ghế mát-xa, máy quạt phun hơi nước.

(210) **4-2025-16965**

(540)



(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.4.2; 26.13.1

(591) Đỏ, cam, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
KATO JAPAN (VN)

Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8,
phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng,
thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống.

(210) **4-2025-16966**

(540)



(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 11.1.4; 11.3.18; 25.1.6

(591) Cam, đen, vàng nhạt, be.

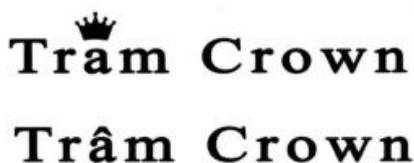
(731) PHÙNG THỊ LỆ (VN)

Tổ 8, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ,
thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ cung cấp món nướng đặc trưng vùng miền do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-16967**

(540)



(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1

(731) NGUYỄN NGỌC BÍCH TRÂM (VN)

Ấp Trang Trí, xã Bông Trang, huyện
Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí, giáo dục thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (Facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

(210) **4-2025-16968**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 7.3.11; 25.1.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM Y (VN)

8/15/7 Nguyễn Đình Khôi, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chống nắng; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; tinh dầu.

(210) **4-2025-16987**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH KINH DOANH HƯƠNG THỦY (VN)

Lotus - flower

Thửa đất số 262, tờ bản đồ số 24, ấp Bình Hữu 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước giặt; nước xả vải; nước lau kính; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-16989**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.13.25; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây đậm, cam.

(731) NGUYỄN HÒA HIỆP (VN)

32/31 Bùi Đình Túy, khu phố 18, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; son môi; chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; kem đánh răng.

(210) **4-2025-16990**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) TRỊNH XUÂN GIANG (VN)

Đường Trần Phú, ấp Bến Cam, xã Phước
Thiên, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-17003**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Telfexo

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU
GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An
Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN FAS INVEST
(FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-17004**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Medylrol

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU
GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An
Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN FAS INVEST
(FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-17005**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Acylmuc

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU
GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An
Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN FAS INVEST
(FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-17018**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 8.5.3; 26.11.12

(591) Xanh lá, vàng, vàng ánh kim, vàng đồng, hồng phấn nhạt, trắng, trắng ngà.



(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU THỦY**

(VN)

Số 89 Nguyễn Văn Tiến, khu phố Tân Bình, thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Giò lụa, chả lụa; giò thủ; Lạp xưởng.

(210) **4-2025-17019**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu, trắng.



(731) **CÔNG TY TNHH MJN STUDIO (VN)**

Thửa đất số 78, 79, 80, 81 tờ bản đồ số 111 đường Võ Văn Kiệt, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch-vụ quay phim; dịch vụ chụp ảnh; các dịch vụ liên quan đến chụp ảnh và quay phim cụ thể là: nhiếp ảnh và photoshop (chỉnh sửa ảnh), cho thuê trường quay (studio), cho thuê thiết bị ánh sáng dùng trong trường quay (studio).

(210) **4-2025-17020**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.11.10; 3.11.24; 4.5.15; 24.17.3



(731) **THẠCH KHÔI NGUYỄN (VN)**

2.11 chung cư Ngô Thời Nhiệm, 78/30A Hồ Bá Phấn, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt bò; thủy sản; heo; gia cầm.

Nhóm 31: Nông sản: rau củ trái cây tươi; rau củ trái cây tươi được trồng trong nhà kính.

(210) **4-2025-17021**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Homorain

(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW
CHEMICAL CO.LTD (CN)

Binhai Economic Development Area,
Weifang, Shandong, China

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

(210) **4-2025-17033**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3

(591) Xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ MINH
HƯƠNG - ĐẶC SẢN MINH HƯƠNG
(VN)

575 Lê Đại Hành, tổ 06, phường Yên
Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; cao dược liệu (dược liệu dạng cô đặc); trà thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; sâm dây (thảo dược).

Nhóm 30: Mật ong; cà phê; chè (trà); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); sâm mật ong (sâm ngâm mật ong, được sử dụng như một loại thảo mộc, gia vị hoặc hương liệu cho đồ uống).

(210) **4-2025-17034**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ MINH
HƯƠNG - ĐẶC SẢN MINH HƯƠNG
(VN)

575 Lê Đại Hành, tổ 06, phường Yên
Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, rau củ quả đã qua chế biến, rau củ quả sấy, hoa quả đã qua chế biến, hạt đã chế biến, rau củ quả tươi chưa chế biến, hạt giống, hoa tươi, ngũ cốc chưa chế biến, cây giống, trái cây tươi, cà phê, mật ong, trà các loại từ đông trùng hạ thảo (trừ loại dùng cho mục đích y tế), mật ong đông trùng hạ thảo (đông trùng hạ thảo ngâm trong mật ong, thành phần mật ong là chính), đông trùng hạ thảo sấy khô dùng làm thực phẩm, đông trùng hạ thảo đã được chế biến thành dạng bột dùng làm thực phẩm, đông trùng hạ thảo đã được bảo quản

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(dùng làm thực phẩm), nấm đông trùng hạ thảo đã chế biến sấy khô (dùng cho mục đích thực phẩm), nấm đã được bảo quản, trà thảo dược (từ đông trùng hạ thảo và các loại thảo dược khác), đông trùng hạ thảo tươi (chưa qua sơ chế và chế biến), nấm tươi, nước uống dinh dưỡng đông trùng hạ thảo (không cồn, không dùng cho mục đích y tế), đồ uống các loại (không chứa cồn), đồ uống không cồn được làm từ nhân sâm không dùng cho mục đích y tế, yến sào, nước giải khát có chiết xuất đông trùng hạ thảo, rượu đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế), rượu sâm, rượu, thịt bò khô, thịt trâu gác bếp, thịt lợn khô, thịt gà khô, các loại hạt đã qua chế biến như hạt macca, hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt dẻ, hạt óc chó, hạt thông, đậu phộng, đậu nành, bột tỏi, bột gừng, bột nghệ, bột sắn, bột hành (tất cả là gia vị), bột sắn dây, bột cần tây, bột trà xanh, bột rau má, dầu dừa, dược liệu, cao dược liệu (dược liệu dạng cô đặc), trà thảo dược (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, sâm dây (thảo dược), tinh dầu, quà tặng bằng gốm sứ, đồ thủ công mỹ nghệ, ví tiền (ví nữ), túi xách tay, túi đeo vai, ví đựng thẻ, ví, ví nhỏ cầm tay, túi đeo hông.

(210) **4-2025-17036**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương.

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)

193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất; đồng hồ đo nhiệt độ; thiết bị [đồng hồ] đo; bộ điều chỉnh nhiệt; bộ ổn nhiệt; role; công tắc áp suất, nhiệt độ, dòng chảy.

(210) **4-2025-17037**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TS FLEX

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)

193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; ống cao su; ống nhựa dẻo; ống dẫn làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethane (nhựa PU); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyamide (nhựa PA); ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa teflon (nhựa PTFE hoặc PFA).

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

(210) **4-2025-17038**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TAESUNG

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)

193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; ống cao su; ống nhựa dẻo; ống dẫn làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

polyurethane (nhựa PU); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyamide (nhựa PA); ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa teflon (nhựa PTFE hoặc PFA).

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

(210) **4-2025-17039**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

LEFOO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
NINOL (VN)

193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất; đồng hồ đo nhiệt độ; thiết bị [đồng hồ] đo; bộ điều chỉnh nhiệt; bộ ổn nhiệt; role; công tắc áp suất, nhiệt độ, dòng chảy.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các thiết bị cơ khí, dụng cụ đo áp lực, máy móc cơ khí, ống cao su, ống chịu lực cao bằng chất dẻo, bộ lọc khí, xi lanh khí nén.

(210) **4-2025-17040**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XCPC XINCHAO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
NINOL (VN)

193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ lọc khí; van khí nén (tất cả là bộ phận dùng cho máy công nghiệp); xi lanh khí nén; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; van [bộ phận của máy].

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất; đồng hồ đo nhiệt độ; thiết bị [đồng hồ] đo; bộ điều chỉnh nhiệt; bộ ổn nhiệt; role; công tắc áp suất, nhiệt độ, dòng chảy.

Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; ống cao su; ống nhựa dẻo; ống dẫn làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethane (nhựa PU); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyamide (nhựa PA); ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa teflon (nhựa PTFE hoặc PFA).

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các thiết bị cơ khí, dụng cụ đo áp lực, máy móc cơ khí, ống cao su, ống chịu lực cao bằng chất dẻo, bộ lọc khí, xi lanh khí nén.

(210) **4-2025-17041**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.11.8

(591) Xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NINOL (VN)

193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ lọc khí; van khí nén (tất cả là bộ phận dùng cho máy công nghiệp); xi lanh khí nén; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; van [bộ phận của máy].

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất; đồng hồ đo nhiệt độ; thiết bị [đồng hồ] đo; bộ điều chỉnh nhiệt; bộ ổn nhiệt; role; công tắc áp suất, nhiệt độ, dòng chảy.

Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; ống cao su; ống nhựa dẻo; ống dẫn làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethane (nhựa PU); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyamide (nhựa PA); ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa teflon (nhựa PTFE hoặc PFA).

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các thiết bị cơ khí, dụng cụ đo áp lực, máy móc cơ khí, ống cao su, ống chịu lực cao bằng chất dẻo, bộ lọc khí, xi lanh khí nén.

(210) **4-2025-17064**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX (VN)

Số 3 đường số 2, khu phố 1, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Viên tẩy bồn cầu; chế phẩm làm thơm quần áo; chế phẩm làm thơm phòng; chế phẩm dạng xịt làm thơm nhà vệ sinh; nước lau sàn; nước rửa tay.

Nhóm 05: Chế phẩm dạng xịt để diệt côn trùng; hương xua đuổi côn trùng; chế phẩm trừ côn trùng; chất khử mùi có hương thơm dùng cho nhà vệ sinh; nước rửa tay diệt khuẩn; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn tay bằng giấy.

(210) **4-2025-17070**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 18.2.1; 25.3.3; 26.3.23; 26.11.3;
26.15.15



(591) xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ - SẢN XUẤT 3T (VN)

1/113 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả ép; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước sinh tố; đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2025-17071**

(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 18.2.1; 25.3.3; 26.3.23; 26.11.3;
26.15.15



(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ - SẢN XUẤT 3T (VN)

1/113 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt; trà ướp lạnh.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả ép; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước sinh tố; đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2025-17085**

(540)



(220) 21/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.4.2; 26.11.12; 26.13.25

(731) ĐOÀN DUY ANH (VN)

Thôn Đề Trụ, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo ngủ; quần áo lót; mũ (nón); váy.

(210) **4-2025-17097**

(540)

DONIAS
enrich your life

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ JNF (VN)

Văn phòng 02, tầng 08, tòa nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Dép; giày; đồ đi ở chân; mũ; quần áo; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-17099**

(540)

Amphen

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÚ Y TIỀN HÙNG (VN)

30 đường số 11, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thú y.

(210) **4-2025-17100**

(540)

Apravet

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÚ Y TIỀN HÙNG (VN)

30 đường số 11, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thú y.

(210) **4-2025-17101**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Pigfen

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÚ Y TIỀN HÙNG (VN)

30 đường số 11, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thú y.

(210) **4-2025-17102**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Monimax

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÚ Y TIỀN HÙNG (VN)

30 đường số 11, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thú y.

(210) **4-2025-17103**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Yumamycin

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÚ Y TIỀN HÙNG (VN)

30 đường số 11, KDC Him Lam 6A, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thuốc thú y.

(210) **4-2025-17126**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÂN ĐIỆN TỬ HÙNG THỊNH PHÁT (VN)

71/1/53 đường Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cân điện tử; cân phân tích; cân công nghiệp; linh kiện cân điện tử.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-17127**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEWIN FRESH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ GIA PHÚC VINH (VN)
133/36/14 Quang Trung, phường 10,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-17128**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MISACERA

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XÂY DỰNG MI SA (VN)
Số 340, quốc lộ 51, khu phố 2, phường
An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 19: Gạch men.

(210) **4-2025-17129**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LU X POWER^{TEK}

(591) Đen, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ KỸ THUẬT THẾ GIỚI
NĂNG LƯỢNG (VN)
Số 1020, quốc lộ 51, tổ 20, KP2, phường
An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 09: Thiết bị biến tần (inverter).

(210) **4-2025-17138**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, hồng đậm, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THÉP
SÁNG TẠO (VN)
Đường số 5, KCN Đông Xuyên, phường
Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 40: Dịch vụ xử lý kim loại; dịch vụ tráng phủ kim loại; dịch vụ gia công cơ khí.

(210) **4-2025-17139**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)

Số 69-71-73-75 đường số 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy hàn điện; thiết bị hàn dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dao cắt; nĩa ăn; dao thái rau, củ, quả; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công.

Nhóm 09: Thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị báo cháy; lưới bảo hộ phòng ngừa tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; thiết bị và dụng cụ cứu hộ.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp.

(210) **4-2025-17145**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SEA COCONUT

(731) LUEN FOOK MEDICINE COMPANY PTE LTD (SG)

203 Henderson Road # 05 - 08, Henderson Industrial Park, Singapore 159546

(740) Công ty TNHH Võ Trần (VO TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo.

(210) **4-2025-17146**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BeXX CUISINE
innovative · sustainable · world-improving

(591) Đen, xanh, trắng.

(731) NGUYỄN TRỊNH CÔNG TIẾN (VN)

84/87, Đoàn Văn Bơ, phường 14, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Hộp nhựa.

(210) **4-2025-17147**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN TRỊNH CÔNG TIẾN (VN)

84/87, Đoàn Văn Bơ, phường 14, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê bột; cà phê chế biến; cà phê hoà tan; đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2025-17148**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh vỏ đậu.

(731) CÔNG TY TNHH QT AESTHETIC & WELLNESS (VN)

28 Phan Liêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); dịch vụ chăm sóc cơ thể; dịch vụ chăm sóc da; thẩm mỹ viện; tư vấn sức khỏe.

(210) **4-2025-17149**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CUCARROT (VN)

Số 5, đường số 18, khu đô thị trung tâm hành chính thành phố Dĩ An, khu phố Nhi Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu hàng hóa: vải sợi, quần áo, giày dép, khăn quàng cổ, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, cà vạt, thắt lưng trang phục, quần áo lót, ba lô, ví tiền, cặp học sinh, vali, túi xách, ví xách tay.

Nhóm 40: Hồ vải; xử lý chống thấm nước cho vải; xử lý chống cháy cho vải; xử lý vải; dịch vụ làm co vải trước khi may; nhuộm vải; xử lý chống nhàu cho vải; tẩy trắng vải; dịch vụ in lên vải; nhuộm; sửa lại quần áo [cải biến quần áo]; dịch vụ may đo.

(210) **4-2025-17150**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ECOLAND

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECOLAND (VN)

Số nhà 19, ngách 2 ngõ 371, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, cụ thể là: chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da và tóc; chế phẩm mỹ phẩm làm mờ sẹo và vết thâm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm làm sạch cơ thể; mặt nạ làm đẹp; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; tinh chất (serum) dùng cho mặt.

Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ làm răng; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang kháng khuẩn, lọc bụi (khẩu trang y tế); mặt nạ vệ sinh dùng cho mục đích y tế; vật liệu để khâu vết thương.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ thương mại qua internet và xuất nhập khẩu mỹ phẩm; dược phẩm; trang thiết bị y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-17151**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.7.11; 15.1.17; 26.1.1; 26.15.3



(591) Xanh navy, đỏ, đen, trắng.

(731) ĐOÀN THÀNH TRUNG (VN)

Số 5 ngách 288/40, tổ 20, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Xi lanh dùng cho máy móc; xi lanh điện dùng cho máy móc; máy chuyển động tuyến tính cho các vật chuyển động; động cơ và cơ cấu truyền động tuyến tính; ổ đĩa cho động cơ và máy móc, không phải ổ đĩa máy tính.

(210) **4-2025-17154**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN XIZI LIÊN HIỆP VIỆT NAM (VN)

49 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nâng hạ nông nghiệp; thang máy [máy móc]; cầu nâng để chất hàng; đai của máy nâng, đai của thang máy; thiết bị nâng; thang máy cuộn; cầu trục, cầu có con lăn; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; xích nâng [bộ phận của máy]; thiết bị vận hành thang máy chở khách; cần trục di động.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy chở khách; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; dịch vụ thợ điện.

(210) **4-2025-17159**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SX - TM - DV - ANAVIE (VN)

E11/16B2, ấp 48, huyện Bình Chánh, xã Vĩnh Lộc A, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-17165**

(540)



(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 6.19.9; 26.3.23; 26.4.1

(591) Vàng, xanh, đen.

(731) THẠCH THÀNH TRUNG (VN)

A1-12A.09, tòa Aqua 1, chung cư Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; món ăn làm từ bột lúa mì; bột mì; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 31: Lúa mì; ngũ cốc (chưa chế biến); lúa mạch; thóc chưa chế biến.

(210) **4-2025-17166**

(540)



(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 3.1.7; 3.6.3; 26.1.2

(731) TRẦN LÊ MINH QUYÊN (VN)

82A Nguyễn Đình Chiểu, khu phố 5, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm cho thú cưng: vòng cổ, dây dắt, rọ mõm, đồ chơi, thức ăn, đồ uống, chén bát, bình nước, kéo cắt móng, dầu gội, quần áo, phụ kiện thời trang, balo, lược chải lông, bím tã, cát vệ sinh, găng tay tắm, túi đựng phân, túi đựng thú cưng, thảm thú cưng.

(210) **4-2025-17167**

(540)



(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Be, đỏ đậm, nâu.

(731) LƯƠNG HỮU THƯƠNG (VN)

93 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì nướng hoặc rán; bánh mì sô cô la; bánh mì cuộn, ổ bánh mì nhỏ; bánh mì kẹp nhân.

(210) **4-2025-17172**

(540)



(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(591) Xanh ngọc, trắng, đen xám nhạt.

(731) NGUYỄN THỊ LOAN (VN)

Ô HH3, khu đô thị VCN Phước Hải, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); miếng lót giày dép.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), miếng lót giày dép.

(210) **4-2025-17182**

(220) 28/09/2022

(641) 4-2022-40330

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.4

(591) Xanh dương, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TIGER & DRAGON VIỆT NAM (VN)

210/18 An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm dùng để tẩy da chết và tẩy da sần [không chứa dược chất]; mỹ phẩm chăm sóc da đầu và tóc; dầu dùng cho da [mỹ phẩm], kem bôi; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm dùng để tẩy da chết và tẩy da sần [không chứa dược chất], mỹ phẩm chăm sóc da đầu và tóc, dầu gội và dầu xả tóc, dầu dùng cho da [mỹ phẩm], kem bôi và nước xức dùng cho da, dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

(210) **4-2025-17183**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SICAWHITE

(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV XNK SC WHITE (VN)

25A đường số 22, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

(210) **4-2025-17184**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.5.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH QUỐC TẾ
NOVA TRIP (VN)

101 Thích Quảng Đức, phường Phước
Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh
Hòa

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch cộng đồng; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; vận chuyển hành khách.



(210) **4-2025-17185**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.15.7; 26.3.1

(591) Đen, cam.

(731) HỒ LÂM SƠN ĐÀO (VN)

Số 66 Bến Than, ấp 1, xã Tân Thạnh
Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo, trang phục; dịch vụ gia công quần áo theo đơn đặt hàng của người khác.



(210) **4-2025-17186**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỒ LÂM SƠN ĐÀO (VN)

Số 66 Bến Than, ấp 1, xã Tân Thạnh
Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo, trang phục; dịch vụ gia công quần áo theo đơn đặt hàng của người khác.



(210) **4-2025-17187**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.7

(591) Xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
MỸ VIỆN VIAN (VN)

117 đường số 3, cư xá Đô Thành, phường
4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề thẩm mỹ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội nghị.

(210) **4-2025-17188**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IMA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG
NGUYỄN QUANG (VN)

48/15 Lê Ngã, phường Phú Trung, quận
Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: thanh nhôm định hình, bu lông bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đinh tán bằng kim loại, đinh vít bằng con tán, bản lề cửa, ổ khóa bằng kim loại, ổ khóa điện tử, tay nắm cửa bằng kim loại.

(210) **4-2025-17198**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9

(591) Vàng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
THỰC PHẨM QUỐC TẾ ONG VÀNG
(VN)

21 đường N1, khu phố 3, tổ 25A, phường
Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng.

Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến, sấy khô; trái cây sấy; sữa làm từ các loại hạt.

Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa (dùng làm thực phẩm); bột ngũ cốc dinh dưỡng; bột yến mạch dinh dưỡng (tất cả đều không dùng cho mục đích y tế), tinh bột nghệ; viên tinh nghệ mật ong (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-17199**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(591) Đen, vàng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
THỰC PHẨM QUỐC TẾ ONG VÀNG
(VN)

21 đường N1, khu phố 3, tổ 25A, phường
Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng.

Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến, sấy khô; trái cây sấy; sữa làm từ các loại hạt.

Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa (dùng làm thực phẩm); bột ngũ cốc dinh dưỡng; bột yến mạch dinh dưỡng (tất cả đều không dùng cho mục đích y tế), tinh bột nghệ; viên tinh nghệ mật ong (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-17200**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14

(591) Vàng, cam, đen, trắng.



(731) HỘ KINH DOANH STAR GYM
FITNESS (VN)

5 tổ 1, khu 3, ấp Chợ, xã Trung An, thành
phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể dục thể hình; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình].

(210) **4-2025-17201**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1



(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI
SHUNHE (VN)

Số 178/31/7 đường số 6, phường 1, quận
Gò Vấp, tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu nhôm hợp kim; cửa sổ nhôm hợp kim; cửa đi nhôm hợp kim; linh kiện ngũ kim; đồ ngũ kim.

(210) **4-2025-17202**

(540)



(511) Nhóm 06: Cửa hợp kim nhôm; nhôm định hình.

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.3

(591) Xanh, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI SHUNHE (VN)

Số 178/31/7 đường số 6, phường 1, quận Gò Vấp, tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-17219**

(540)

TAVIMAX

(511) Nhóm 41: Huấn luyện thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; trại huấn luyện thể thao; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÊ VĂN LUÂN (VN)

5.07-T.6-K.A, Kp1, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(210) **4-2025-17220**

(540)

GOMA

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG CÔNG GIÁO GOMA (VN)

Số 27 đường Trần Quang Khải, tổ 3, khu phố Đông B, phường Đồng Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(210) **4-2025-17221**

(540)

benom

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH KOHNAN VIỆT NAM (VN)

Phòng 20-02, tầng 20F, cao ốc Bảo Gia, số 182 Lê Đại Hành, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 08: Bộ đồ bàn ăn (dao, đĩa, thìa); cái muôi (dụng cụ cầm tay); dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công); dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công.

Nhóm 20: Đồ đạc (tủ; bàn; ghế); giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; ghế trường kỷ; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc cụ thể là: chén; đĩa; cốc (đồ đựng); dụng cụ nhà bếp; vật trang trí bàn ăn; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bộ đồ bàn ăn (dao, đĩa, thìa), cái muôi (dụng cụ cầm tay), dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công), dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công, đồ đạc (tủ, bàn, ghế), giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, ghế trường kỷ, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc cụ thể là: chén, đĩa, cốc (đồ đựng), dụng cụ nhà bếp, vật trang trí bàn ăn, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: bộ đồ bàn ăn (dao, đĩa, thìa), cái muôi (dụng cụ cầm tay), dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công), dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công, đồ đạc (tủ, bàn, ghế), giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, ghế trường kỷ, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc cụ thể là: chén, đĩa, cốc (đồ đựng), dụng cụ nhà bếp, vật trang trí bàn ăn, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; trưng bày sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo.

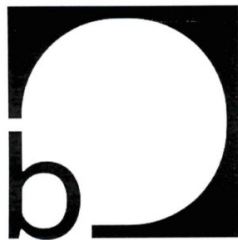
(210) **4-2025-17222**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10



(731) CÔNG TY TNHH KOHNAN VIỆT NAM (VN)

Phòng 20-02, tầng 20F, cao ốc Bảo Gia, số 182 Lê Đại Hành, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 08: Bộ đồ bàn ăn (dao, đĩa, thìa); cái muôi (dụng cụ cầm tay); dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công); dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công.

Nhóm 20: Đồ đạc (tủ, bàn, ghế); giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; ghế trường kỷ; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc cụ thể là: chén; đĩa; cốc (đồ đựng); dụng cụ nhà bếp; vật trang trí bàn ăn; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bộ đồ bàn ăn (dao, đĩa, thìa), cái muôi (dụng cụ cầm tay), dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công), dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công, đồ đạc (tủ, bàn, ghế), giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, ghế trường kỷ, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc cụ thể là: chén, đĩa, cốc (đồ đựng), dụng cụ nhà bếp, vật trang trí bàn ăn, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: Bộ đồ bàn ăn (dao, đĩa, thìa), cái muôi (dụng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cụ cầm tay), dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công), dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công, đồ đạc (tủ, bàn, ghế), giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, ghế trường kỷ, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc cụ thể là: chén, đĩa, cốc (đồ đựng), dụng cụ nhà bếp, vật trang trí bàn ăn, đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; trưng bày sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo.

(210) **4-2025-17241**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.5.3; 4.5.1; 4.5.5

(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC CÀ CHUA ĐỎ (VN)

329/5 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo, học viện giáo dục; trường mẫu giáo; giảng dạy; xuất bản sách; huấn luyện (đào tạo); khóa đào tạo từ xa.

(210) **4-2025-17242**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.9.17; 26.1.1

(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC CÀ CHUA ĐỎ (VN)

329/5 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo, học viện giáo dục; trường mẫu giáo; giảng dạy; xuất bản sách; huấn luyện (đào tạo); khóa đào tạo từ xa.

(210) **4-2025-17243**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.15; 5.1.16; 5.3.20; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ BẮC SÀI GÒN (VN)

Ô 102-104, lô DC 28 đường D16, khu dân cư Việt - Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 36: Mua bán và cho thuê nhà; cho thuê văn phòng; môi giới bất động sản; quản lý tài sản bất động sản.

(210) 4-2025-17244

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NỆM ĐẠI KIM

(731) NGUYỄN ĐÌNH QUANG (VN)

Thôn Cẩm Phô, xã Tiên Cẩm, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

(210) 4-2025-17245

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BAOSHIMAN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)

29 đường 4C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Gel sơn móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; dầu làm bóng móng; mỹ phẩm.

(210) 4-2025-17253

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



LUẬT PHƯƠNG NAM

(531) 5.3.20; 5.7.3; 17.3.2

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.

(731) TRƯƠNG QUANG NHÀN (VN)

54/1 đường số 48, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, cụ thể là: tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, tư vấn pháp luật, dịch vụ luật sư nội bộ, các dịch vụ pháp lý khác.

(210) 4-2025-17275

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



SUN LIMOUSINE

(531) 24.1.1

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SUN LIMO (VN)

A59, Bạch Đằng 1, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; dịch vụ giới thiệu sản phẩm: ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất của xe ô tô; dịch vụ quảng cáo: ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ kiện ô tô, đồ trang trí nội thất của xe ô tô, đồ trang trí ngoại thất

của xe ô tô.

Nhóm 37: Bảo dưỡng, làm đẹp xe ô tô; sửa chữa xe ô tô; dịch vụ trang trí nội thất xe ô tô; dịch vụ lắp đặt thiết bị nội thất ô tô; dịch vụ rửa xe ô tô.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội thất xe ô tô.

(210) **4-2025-17276**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 21.3.1; 24.9.1; 25.7.7; 26.1.1; 26.15.1

(591) Trắng, đen, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ
MEKONG (VN)

Ấp An Chũ, xã Bạch Đằng, thành phố
Tân Uyên, tỉnh Bình Dương



(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh sân gôn (golf); dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; bán hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống cho khách du lịch.

Nhóm 36: Bất động sản; sàn bất động sản; mua và bán bất động sản; quản lý bất động sản, tòa nhà căn hộ, văn phòng và khu mua sắm (bất động sản).

Nhóm 41: Dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ tổ chức sự kiện về giải trí, văn hóa và thể thao; dịch vụ tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ thể thao ngoài trời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ hướng dẫn tham quan các hoạt động trải nghiệm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort).

(210) **4-2025-17277**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.1.2

(591) Xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG HỒ L&L
(VN)

120-122 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân
Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Văn phòng luật sư Long Nguyễn (LONG
NGUYEN LAW OFFICE)



(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; dây đồng hồ; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

(210) **4-2025-17279**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OLTO-8

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG HỒ L&L (VN)

120-122 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Long Nguyễn (LONG NGUYEN LAW OFFICE)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; dây đồng hồ; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

(210) **4-2025-17280**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

© ZEROO®

(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.6; 26.15.1

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG HỒ L&L (VN)

120-122 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Long Nguyễn (LONG NGUYEN LAW OFFICE)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; dây đồng hồ; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

(210) **4-2025-17281**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MEMORIGIN

(531) 17.1.2; 26.1.1; 26.11.8

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG L&L (VN)

120-122 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Long Nguyễn (LONG NGUYEN LAW OFFICE)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; dây đồng hồ; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

(210) **4-2025-17291**

(540)



(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.1; 5.3.20; 5.7.3

(591) Trắng, trắng kem, đỏ, xanh lá, nâu, hồng nhạt, vàng da, vàng, vàng nâu nhạt, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)

1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền.

(210) **4-2025-17292**

(540)

Glupiran

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO.LTD

(CN)

Binhai Economic Development Area, Weifang, Shandong, China

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

(210) **4-2025-17303**

(540)

Dark War

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) FLORERE GAME LIMITED (CN)

Flat/Rm A 12/F Zj 300 300 Lockhart Rd Wan Chai Hong Kong

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy vi tính có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi điện thoại thông minh, có thể tải xuống được; phần mềm giải trí tương tác có thể tải xuống được, dùng cho trò chơi máy vi tính; phần mềm trò chơi máy vi tính dùng trên điện thoại di động và điện thoại di động vệ tinh; phần mềm trò chơi điện tử dùng cho các thiết bị điện tử cầm tay; chương trình trò chơi điện tử đa phương tiện tương tác.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi máy vi tính trực tuyến; tổ chức các câu lạc bộ người hâm mộ; dịch vụ trò chơi trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí; tổ chức thi đấu trò chơi điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế, bảo trì, phát triển và cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm trò chơi video; phát triển phần mềm trò chơi video; lập trình máy tính; cung cấp quyền sử dụng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

tạm thời ứng dụng phần mềm không tải xuống được có thể truy cập thông qua một trang web; lưu trữ dữ liệu điện tử.

(210) **4-2025-17304**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SGU

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN (VN)

273 An Dương Vương, phường 3, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

(210) **4-2025-17307**

(220) 22/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOIZE

(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18

(591) Cam đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG DOANH NÔNG (VN)

20 Trần Cao Vân, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin thương mại, tư vấn tiêu dùng, kinh tế; dịch vụ môi giới và xúc tiến thương mại; mua bán máy vi tính, phần mềm máy vi tính, phần cứng máy vi tính, điện thoại, vật tư thiết bị ngành bưu chính viễn thông, quần, áo, giày, nón, khăn quàng cổ, túi xách, dây nịt, ví, hộp đựng, túi đựng bằng da hoặc giả da, ô (dù) và các ấn phẩm, tạp chí; dịch vụ quảng cáo thương mại và tiếp thị; dịch vụ tổ chức hội thảo hội nghị (mục đích thương mại, quảng cáo); dịch vụ tiếp xúc với công chúng.

(210) **4-2025-17390**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

talu

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)

1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm khí nén; cửa xích; thiết bị nâng; máy phát điện; máy cắt cỏ; máy phun xịt nước; máy nỏ; máy khoan; máy mài; máy cắt gạch; máy bào; máy băm cây; máy tạo rãnh; máy phát điện dầu; máy xịt rửa động cơ; bơm chìm; motor điện; máy thu hoạch bắp; bơm đa năng; bơm hỏa tiễn; máy tạo rãnh; máy sục cỏ; máy tời điện; băng tải; vít tải; palang; cần trục; cầu trục; máy ủi; máy xúc; máy đầm; máy nghiền; máy sàng; máy rửa cát đá; máy trộn; máy bơm bê tông; máy hàn; cửa đĩa; máy cắt thép; máy nắn thẳng cốt thép; máy uốn cong cốt thép; máy đóng cọc; máy ép cọc; máy khoan cọc nhồi; máy cắm bác thăm; máy đào kênh mương; máy rải bê tông nhựa; máy phay mặt đường nhựa.

(210) **4-2025-17392**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.6; 26.1.18

(591) Trắng, xanh lá, hồng đậm, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ECOBABI (VN)

Tầng 3, 49 đường số 37, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ đồ nội thất dùng cho em bé như: tủ, giường, bàn, ghế, drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ, gối cho bà bầu; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh như: tã, băng vệ sinh, dầu gội, sữa tắm, bột giặt, miếng lót thấm sữa cho người mẹ, miếng lót ngực hứng sữa bằng chất dẻo, nắp bảo vệ đầu ngực, áo nịt bụng cho bà mẹ; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh như: máy hút sữa, máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, tai nghe cho phụ nữ mang thai, bình sữa, dụng cụ điều chỉnh đầu ngực cho bà mẹ, áo chống vẹo cột sống, quần tạo dáng sau sinh, áo lót cho bà mẹ, áo đỡ bụng bầu, đai tập đi, xe đẩy, xe tập đi cho trẻ, thiết bị và máy tập thể dục, các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm; bán buôn bán lẻ đồ dùng nhà bếp: nồi, chảo, dao, chén đĩa, muỗng; bán buôn bán lẻ sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ; bán buôn bán lẻ giấy dép, giỏ xách, ba lô, va li; bán buôn bán lẻ đồ chơi và các phụ kiện thời trang (nhẫn, vòng, lắc); bán buôn bán lẻ các loại mỹ phẩm.

(210) **4-2025-17393**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.6

(591) Trắng, xanh lá, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH ECOBABI (VN)

Tầng 3, 49 đường số 37, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ đồ nội thất dùng cho em bé như: tủ, giường, bàn, ghế, drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ, gối cho bà bầu; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh như: tã, băng vệ sinh, dầu gội, sữa tắm, bột giặt, miếng lót thấm sữa cho người mẹ, miếng lót ngực hứng sữa bằng chất dẻo, nắp bảo vệ đầu ngực, áo nịt bụng cho bà mẹ; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh như: máy hút sữa, máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, tai nghe cho phụ nữ mang thai, bình sữa, dụng cụ điều chỉnh đầu ngực cho bà mẹ, áo chống vẹo cột sống, quần tạo dáng sau sinh, áo lót cho bà mẹ, áo đỡ bụng bầu, đai tập đi, xe đẩy, xe tập đi cho trẻ, thiết bị và máy tập thể dục, các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm; bán buôn bán lẻ đồ dùng nhà bếp: nồi, chảo, dao, chén đĩa, muỗng; bán buôn bán lẻ sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ; bán buôn bán lẻ giấy dép, giỏ xách, ba lô, va li; bán buôn bán lẻ đồ chơi và các phụ kiện thời trang (nhẫn, vòng, lắc); bán buôn bán lẻ các loại mỹ phẩm.

(210) **4-2025-17394**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 2M SOLUTIONS (VN)

30/2 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quan hệ truyền thông; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video.

(210) **4-2025-17398**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.6; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9

(591) Trắng, xanh lá cây, đen.

(731) VÕ HOÀNG HẢI (VN)

Số 162B7 Nguyễn Văn Tư phường 5, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) CÔNG TY TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Mô tơ mở cổng tự động.

(210) **4-2025-17399**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.6; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9

(591) Trắng, xanh lá cây, đen.

(731) VÕ HOÀNG HẢI (VN)

162B7 Nguyễn Văn Tư, phường 5, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) CÔNG TY TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Khóa điện; khóa điện từ.

(210) **4-2025-17408**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUSSY MEOW

(731) REAL PET FOOD COMPANY
SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

80 Robinson Road, #02-00 068898,
Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm và đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn và đồ uống cho động vật.

(210) **4-2025-17409**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IVORY COAT

(731) REAL PET FOOD COMPANY
SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

80 Robinson Road, #02-00 068898,
Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm và đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn và đồ uống cho động vật.

(210) **4-2025-17410**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.1; 26.5.18

(731) REAL PET FOOD COMPANY
SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

80 Robinson Road, #02-00 068898,
Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm và đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn và đồ uống cho động vật.

(210) **4-2025-17411**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.6; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18; 26.5.1

(591) Xanh dương, vàng, đen, trắng.

(731) REAL PET FOOD COMPANY
SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

80 Robinson Road, #02-00 068898,
Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm và đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn và đồ uống cho động vật.

(210) **4-2025-17412**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.18; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xám, trắng.



(731) REAL PET FOOD COMPANY
SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, #02-00 068898,
Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm và đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn và đồ uống cho động vật.

(210) **4-2025-17413**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.6; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18; 26.5.1

(591) Xanh dương, vàng, đen, trắng.



(731) REAL PET FOOD COMPANY
SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, #02-00 068898,
Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm và đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn và đồ uống cho động vật.

(210) **4-2025-17414**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NATURE'S GIFT

(731) REAL PET FOOD COMPANY
SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, #02-00 068898,
Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm và đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn và đồ uống cho động vật.

(210) **4-2025-17418**

(540)



(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 2.3.1; 2.3.8; 2.3.16; 5.5.16;
25.1.5; 25.1.9; 26.13.1

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đen, trắng,
xám nhạt, vàng, hồng, xanh ngọc, xanh
dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬN
TẢI VÀ DU LỊCH NGUYỄN XUÂN
(VN)

Số nhà 86A, ngõ 31, đường Xuân Diệu,
phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành
phố Hà Nội

(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ
NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG
TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN
CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà (chè) ướp sen.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trà (chè), trà (chè) ướp sen.

(210) **4-2025-17512**

(540)



(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 15.1.13; 18.5.3; 18.5.10;
23.3.10; 26.1.1

(591) Cam, xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐIỆN CƠ HÓA CHẤT 15 (VN)

Xóm Thái Sơn 2, xã Quyết Thắng, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 09: Lăng phun nước chữa cháy cầm tay đa tác dụng; mũ cứu hỏa; bình chữa cháy; van
lấy nước chữa cháy; vòi rồng chữa cháy; mặt nạ chống khí độc.

Nhóm 11: Trụ nước cứu hỏa.

Nhóm 13: Vũ khí cháy nổ; đạn dược; đầu đạn [vũ khí]; chất nổ; pháo hoa; hợp chất dẫn lửa;
vũ khí cơ giới.

Nhóm 16: Màng pe (màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói); màng pp dùng để bao gói;
băng keo (băng dính) cho mục đích gia dụng và văn phòng; túi nylon (dùng để bao gói hàng
hóa); bao bì nhựa dùng để bao gói sản phẩm.

Nhóm 20: Hòm bảo quản bằng gỗ; can, thùng nhựa (không dùng trong gia đình).

(210) **4-2025-17573**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1

casaQ

(731) NGUYỄN QUANG MINH (VN)

207 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-17577**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUANGDONG TONGYONG SMART
HOME CO., LTD. (CN)

Middle Section, Fushui Road, Gusi
Industrial Zone, Gusi Village, Guxiang
Town, Chao'an County, Chaozhou City,
Guangdong Province, China.

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi; chậu vệ sinh; hệ thống xả nước; phụ kiện bồn tắm; hệ thống sưởi ấm; ống dẫn [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

(210) **4-2025-17579**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu, trắng.

(731) 1. PT APP PURINUSA EKAPERSADA
(ID)

Gedung Sinar Mas Land Plaza, Tower II,
9th Floor, JL. M.H. Thamrin No. 51,
Jakarta 10350, Indonesia

2. PT PINDO DELI PULP AND PAPER
MILLS (ID)

Gedung Sinar Mas Land Plaza, Tower II,
9th Floor, JL. M.H. Thamrin No. 51,
Jakarta 10350, Indonesia

3. PT THE UNIVENUS (ID)

JL. Raya Serang KM 12 RT 005/001,
Sukadamai, Cikupa, Tangerang, 15710,
Indonesia

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

Ornic

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; băng vệ sinh lót quần mặc hàng ngày; băng lót thấm hút dành cho nữ giới trong kỳ kinh nguyệt; băng vệ sinh phụ nữ dán vào mặt trong quần lót; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng ống; miếng lót của quần lót (vệ sinh); quần tã cho người lớn tuổi; tã lót trẻ em; đai cố định tã lót; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng thấm hút đặt bên trong quần lót dùng cho người không tự chủ được; tã lót dùng một lần; tã lót bằng giấy; miếng lót cho tã dùng một lần.

(210) **4-2025-17580**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 26.1.2; 26.4.4; 26.13.25

(731) GE JIANQUAN (CN)

No. 29-3 Cross Street, Fenghui Town,
Shangyu District, Shaoxing City,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần dài; quần áo trẻ em; giày cho trẻ em.

(210) **4-2025-17581**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BEDROCK TECHNOLOGIES LLC
(TW)

12F, No.224, Yuanhua Road, Zhongli
District, Taoyuan City, 320675, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

GOLDENBAC

(511) Nhóm 21: Bẫy côn trùng; miếng dán bẫy côn trùng; bẫy ruồi; vỉ đập ruồi; bẫy chuột; thiết bị sử dụng sóng siêu âm để xua đuổi loài gây hại.

(210) **4-2025-17582**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BEDROCK TECHNOLOGIES LLC
(TW)

12F, No.224, Yuanhua Road, Zhongli
District, Taoyuan City, 320675, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

NEPTUNE

(511) Nhóm 21: Bẫy côn trùng; miếng dán bẫy côn trùng; bẫy ruồi; vỉ đập ruồi; bẫy chuột; thiết bị sử dụng sóng siêu âm để xua đuổi loài gây hại.

(210) **4-2025-17583**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GELANNI

(731) PU, BINBIN (CN)

No. 17, Group 37, Sanjiao Village,
Huangqiao Town, Dongkou County,
Shaoyang, Hunan, China 422300

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi dệt; ví đựng tiền; túi xách tay; vali [hành lý]; ô.

(210) **4-2025-17584**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KINGSPORT VII

(731) SHENZHEN KAISHI CARBON FIBER
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

206, Dazui Real Estate Complex, No.34,
Tangkeng Second Road, Tangkeng
Community, Bilin Street, Pingshan
District, Shenzhen City, Guangdong
Province, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Lưới cho thể thao; quả bóng cho trò chơi; máy để tập luyện thể dục; băng quấn
cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; đồ lót bảo vệ cơ quan sinh dục khi chơi thể thao [phụ
kiện thể thao]; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông).

(210) **4-2025-17585**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COVERAL KLORS

(731) PU, BINBIN (CN)

No. 17, Group 37, Sanjiao Village,
Huangqiao Town, Dongkou County,
Shaoyang, Hunan, China 422300

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi dệt; ví đựng tiền; túi xách tay; vali [hành lý]; ô.

(210) **4-2025-17586**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

moneydong

(531) 18.2.1

(591) Xanh dương, đen

(731) SIA JEFF LIMITED LIABILITY
COMPANY (LV)

Jelgava, Viktorijas iela 25, LV-3001

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 36: Môi giới; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; môi giới chứng khoán và trái phiếu; nghiên cứu tài chính; quản lý các vấn đề tài chính; bảo hiểm sinh mạng; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm.

(210) **4-2025-17587**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh dương.



(731) SIA JEFF LIMITED LIABILITY COMPANY (LV)

Jelgava, Viktorijas iela 25, LV-3001

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; môi giới chứng khoán và trái phiếu; nghiên cứu tài chính; quản lý các vấn đề tài chính; bảo hiểm sinh mạng; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm.

(210) **4-2025-17588**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 24.15.21

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) SIA JEFF LIMITED LIABILITY COMPANY (LV)

Jelgava, Viktorijas iela 25, LV-3001

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; môi giới chứng khoán và trái phiếu; nghiên cứu tài chính; quản lý các vấn đề tài chính; bảo hiểm sinh mạng; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm.

(210) **4-2025-17589**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.9

(591) Xanh dương, xám, trắng.



(731) HANGZHOU HIKVISION DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

No.555 Qianmo Road, Binjiang District, Hangzhou, 310051, P.R. China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy chủ truy cập mạng; phần cứng mạng máy tính; phần cứng mạng riêng ảo [VPN]; phần cứng mạng diện rộng [WAN]; phần cứng mạng vùng cơ thể (Body Area Network - BAN); phần cứng mạng cục bộ [LAN]; phần cứng máy tính, cụ thể là thiết bị mở rộng mạng không dây; phần cứng máy tính và phần mềm máy tính ghi sẵn dùng để thiết

lập và cấu hình mạng cục bộ, được bán dưới dạng một bộ; phần cứng viễn thông và mạng dữ liệu, cụ thể là các thiết bị dùng để truyền tải và tổng hợp dữ liệu thoại, dữ liệu và video qua nhiều hạ tầng mạng và giao thức truyền thông khác nhau; bộ định tuyến mạng; bộ định tuyến không dây; bộ định tuyến công mạng; bộ định tuyến mạng máy tính; bộ định tuyến có tích hợp phần mềm cấu hình mạng; phần mềm hệ điều hành máy chủ truy cập mạng có thể tải xuống; phần mềm ghi hình qua mạng có thể tải xuống dùng cho hệ thống giám sát video IP (giao thức Internet); phần mềm liên lạc dùng để kết nối người dùng mạng máy tính có thể tải xuống; phần mềm mạng máy tính có thể tải xuống; phần mềm hệ điều hành mạng LAN [mạng cục bộ] có thể tải xuống; phần mềm hệ điều hành mạng riêng ảo [VPN] có thể tải xuống; phần mềm hệ điều hành mạng diện rộng [WAN] có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để quản trị mạng máy tính.

(210) **4-2025-17590**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.7.1; 5.7.3; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-DỊCH VỤ- XUẤT NHẬP KHẨU TƯỜNG NGUYỄN (VN)

Số 318 đường Hùng Vương, khóm An Thạnh A, phường An Lộc, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau đã được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến; hạt, đã chế biến; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Gạo; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo trái cây; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; gia vị.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; nấm tươi; thảo mộc tươi; hạt [ngũ cốc]; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: rau đã được bảo quản, rau củ quả, đã chế biến, trái cây được bảo quản, trái cây, đã chế biến, hạt, đã chế biến, dầu dùng cho thực phẩm, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng, bánh kẹo trái cây, gạo, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh gạo, món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bột, lúa mạch đã xát vỏ, lúa mạch nghiền, bánh mì, tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, gia vị, rau tươi; quả tươi; nấm tươi, thảo mộc tươi, hạt [ngũ cốc], hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; quảng cáo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-17592**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Vàng, vàng đồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ZACOR VIỆT NAM (VN)

Số 52 đường Phạm Thận Duật, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

TÂM LIÊN

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm được cung cấp bởi dịch vụ siêu thị như: quần áo, giày, dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử (như tivi, loa đài), đồ điện lạnh (như tủ lạnh, máy giặt, điều hòa), đồ gia dụng (như ấm, chén, bát đĩa, xoong, chảo, đèn), đồ dùng nhà bếp, dụng cụ nấu nướng dùng điện và không dùng điện, chảo dùng điện, chảo không dùng điện, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn, ghế); dịch vụ siêu thị thực phẩm như thịt, cá, hải sản tươi, thịt cá đông lạnh, hải sản đông lạnh, hoa quả khô, nấm tươi, thực phẩm sạch chưa qua chế biến như rau củ quả tươi, rau xanh, nông sản; dịch vụ siêu thị đồ uống như nước ép hoa quả không có cồn.

(210) **4-2025-17593**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20

(731) SHENZHEN XIXINGBEI MEDIA CO., LTD (CN)

401-1, Building A, Zhonglian Exhibition Digital E-commerce Industrial Park, No. 51 Chenhe Road, Tangkeng Community, Henggang Street, Longgang District, Shenzhen, China.

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

SEN
SEN NATURAL

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dải băng làm trắng răng; bút làm trắng răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; chế phẩm chống nắng; sữa rửa mặt.

(210) **4-2025-17594**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỒ VŨ HUY (VN)

Số 4 ngõ Túc Mác, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

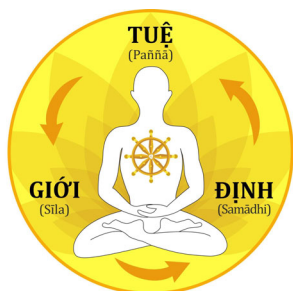
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

BACHY

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; kem đánh răng không dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất khử mùi dùng cho người; nước rửa bát; nước lau nhà; nước tẩy rửa đa năng dùng cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-17595**

(540)



(511) Nhóm 41: Tổ chức các khoá tu thiền (giáo dục); giảng dạy về Phật giáo; hướng dẫn thiền và hành thiền.

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 5.5.16; 5.5.21; 15.7.7;
18.3.21; 24.15.3; 26.1.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, da cam, đen, trắng.

(731) NGUYỄN THÀNH HÙNG (VN)

Khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(210) **4-2025-17596**

(540)

NSK

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; mũ; nón; váy.

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) BÙI THỊ MINH THÚY (VN)

154 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(210) **4-2025-17598**

(540)



(511) Nhóm 05: Vật liệu diệt sâu dùng để kiểm soát dịch hại; hương xua đuổi muỗi; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chất diệt nấm sử dụng trong gia đình; vòng đeo tay đuổi muỗi; thuốc chống muỗi và côn trùng đốt dạng lỏng; thuốc chống muỗi đốt; thuốc chống muỗi dùng cho em bé; thuốc chống muỗi dạng nền; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm kiểm soát dịch hại cây trồng; chế phẩm kiểm soát, tiêu diệt nấm; chế phẩm kiểm soát, tiêu diệt gián; chế phẩm kiểm soát, tiêu diệt muỗi; chế phẩm kiểm soát, tiêu diệt mối; chế phẩm kiểm soát, tiêu diệt kiến; chế phẩm kiểm soát, tiêu diệt côn trùng, sâu bọ; thuốc chống muỗi; thuốc chống muỗi dùng bôi ngoài da; chất đánh bay ruồi; thuốc chống côn trùng dạng bình xịt sử dụng cho người; chất tẩy uế; chất diệt vi khuẩn; chế phẩm diệt muỗi sử dụng cho màn chống muỗi; chế phẩm diệt côn trùng, sâu bọ; chế phẩm xua đuổi muỗi; thuốc trừ sâu; chế phẩm xua đuổi côn trùng gây hại; chế phẩm xua đuổi côn trùng; chế phẩm diệt nấm, vi -rút, vi khuẩn; chế phẩm kiểm soát sinh vật gây hại; chế phẩm được và các chế phẩm khác để diệt sinh vật gây hại;

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Xanh dương, vàng, vàng đậm.

(731) PT. GODREJ CONSUMER PRODUCTS INDONESIA (ID)

Jalan Pancasila V, RT 004, RW 013, Desa Cicadas, Kecamatan Gunung Putri, Kabupaten Bogor, 16964, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm tiêu diệt và diệt trừ vật gây hại; thuốc xịt chống ruồi, muỗi và côn trùng khác sử dụng cho người; thuốc xịt xua đuổi côn trùng và sâu bệnh; thuốc xịt chống vi khuẩn; miếng dán chống muỗi dùng cho em bé; khăn dùng một lần tắm dùng dịch chống côn trùng dùng cho người.

(210) **4-2025-17600**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JOHNNIE WALKER BLACK RUBY

(731) DIAGEO BRANDS B.V. (NL)

Molenwerf 12, 1014 BG Amsterdam, The Netherlands

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu uýt ki; đồ uống có cồn trên cơ sở rượu uýt ki.

(210) **4-2025-17601**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.25

(731) NANJING C-HOPE CEMENT
ENGINEERING GROUP CO., LTD.
(CN)

Building 3, No.5, Hongguang east Road,
Free Trade Zone, Lishui county, Nanjing,
China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Bộ tản nhiệt (làm mát) dùng cho máy móc; máy nghiền kiểu đứng; thiết bị trao đổi nhiệt sơ bộ và phân hủy nhiệt đá vôi dùng trong quá trình sản xuất xi măng; lò quay chuyển hóa dùng trong quá trình sản xuất xi măng; máy nghiền kiểu xoay; máy bốc xếp nguyên liệu tự động.

(210) **4-2025-17602**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CWWK

(731) ZHIQIN HUANG (CN)

Group 3 Dishuiying Village Simaqiao
Town, Dao County Yongzhou, Hunan,
China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; máy vi tính; máy tính xách tay cỡ nhỏ; máy vi tính xách tay; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; màn hình video.

(210) **4-2025-17603**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

Qgirl

(731) GUANGDONG KUAIKE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)

1601, Building 2, Shenzhen New Generation Industrial Park, No. 136, Zhongkang Road, Meidu Community, Meilin Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dưỡng thể dạng lỏng dùng khi tắm; muối để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch da mặt dạng sữa, không chứa dược chất; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; đá bọt; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; hương liệu [tinh dầu]; hương thơm để thấp; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm sơn móng tay, chân; bông tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn lau được thấm ướt sẵn chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2025-17604**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

I WAWA

(731) QIZHI (GUANGZHOU) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Unit J107-1, No. 31-5 Xicha Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; đồ dùng tẩy trang; chổi lông trang điểm.

(210) **4-2025-17605**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

I WAWA

(731) QIZHI (GUANGZHOU) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Unit J107-1, No. 31-5 Xicha Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; lông mi giả; mỹ phẩm; phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày; mỹ phẩm dùng cho lông mày.

(210) **4-2025-17606**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DENE

(731) SHENZHEN HUANSAN
TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO.,
LTD. (CN)

F516, Building F, Yintian Industrial Zone
331 Creative Park, Yantian Community,
Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; con rối; búp bê; đồ chơi bằng nhung; nhân vật đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-17607**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DENE

(731) SHENZHEN HUANSAN
TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO.,
LTD. (CN)

F516, Building F, Yintian Industrial Zone
331 Creative Park, Yantian Community,
Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; bút chì kẻ lông mày; bút chì mỹ phẩm.

(210) **4-2025-17608**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



ZYMOGEN

(531) 1.15.15; 24.1.1; 26.13.25

(591) Nâu.

(731) COTDE INC. (KR)

19-3, Ugakgol-gil, Susin-myeon,
Dongnam-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da; kem dưỡng ẩm da; kem làm trắng da cho mục đích mỹ phẩm; kem trị mụn cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm cho mục đích mỹ phẩm.

(210) 4-2025-17609

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAIROBOTICS

(731) HAI ROBOTICS CO., LTD. (CN)

Room 201, 301, 401, Building B, Anluo
Technology Industrial Park, Nanchang
Community, Xixiang Street, Bao'an
District, Shenzhen, Guangdong 518000,
China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bao gói; băng tải; băng tải xích; máy bốc xếp hàng hóa; thiết bị nâng; thiết bị nâng để làm việc trên không; thiết bị nâng di động để làm việc trên không; thang máy cơ khí và thang máy thủy lực; người máy công nghiệp; băng tải [máy móc]; máy chuyển vật liệu dùng trong công nghiệp, cụ thể là máy xếp hàng lên pallet, máy nâng chuyển hàng hóa lên cao, máy phân phối pallet tự động và máy phân phối tấm trượt tự động; bệ máy; bàn nâng thủy lực; bàn được điều chỉnh đặc biệt để giữ máy móc chạy bằng điện [bàn cho máy móc]; máy xếp dỡ nguyên vật liệu tự động bản chất là máy bốc xếp tự động trong kho; người máy công nghiệp di động tự hành để vận chuyển vật liệu trong các cơ sở bán lẻ, kho bãi hoặc xưởng sản xuất; máy phân loại hàng tiêu dùng và loại bỏ vật liệu không phù hợp, dùng trong công nghiệp; máy sàng; cần trục; máy xếp chồng; thang máy; thang máy vận hành bằng điện được sử dụng để vận chuyển và đặt các thùng lưu trữ di động; hệ thống thang máy để vận chuyển người và hàng hóa; máy vận chuyển hàng hóa; hệ thống và giải pháp kho tự động bao gồm máy xếp dỡ, rô-bốt công nghiệp, trạm lấy hàng bằng rô-bốt và trạm phân loại lại bằng rô-bốt để lấy hàng, lưu trữ và phân phối hàng hóa tại các kho để phân phối và sản xuất; hệ thống máy móc rô-bốt bao gồm phần cứng để xử lý thùng hàng tự động trong tự động hóa kho, dỡ pallet, đóng gói, phân loại bưu kiện, ứng dụng thương mại điện tử và chọn đồ vật cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; máy thu thanh trên xe cộ; dụng cụ hàng hải; dụng cụ căn chỉnh bằng tia laser [dụng cụ đo]; rô bốt giám sát an ninh; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị đo khoảng cách đã đi dùng cho phương tiện giao thông; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị đo; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; máy vi tính; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính để điều khiển robot nhà kho tự động; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; ứng dụng di động có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm quản lý nhà kho [phần mềm máy tính, ghi sẵn]; phần mềm máy tính để điều khiển thiết bị đầu cuối tự động; chương trình máy vi tính, tải xuống được; thiết bị lái tự động, dùng cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; cảm biến cụ thể là cảm biến đỗ xe dùng cho xe cộ; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; màn hình vidêo; máy đếm và phân loại tiền; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; thiết bị sạc cho thiết bị có thể sạc lại; hệ thống và giải pháp kho tự động bao gồm các nền tảng phần mềm máy tính được ghi lại để quản lý kho và điều khiển rô-bốt kho tự động; hệ thống và giải pháp kho tự động bao gồm các nền tảng phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý kho và điều khiển rô-bốt kho tự động; nền tảng phần mềm máy tính, được ghi lại hoặc tải xuống để quản lý kho và điều khiển robot kho tự động; hệ thống máy móc rô-bốt bao gồm phần mềm để xử lý thùng hàng tự động trong tự động hóa kho, dỡ pallet, đóng gói, phân loại bưu kiện, ứng dụng thương mại điện tử và chọn đồ vật cho mục đích công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 39: Dịch vụ bốc dỡ; đóng gói hàng hoá; vận tải; thuê phương tiện vận tải; bao gói hàng hóa; môi giới vận chuyển hàng hoá; dịch vụ vận tải hàng hóa; vận tải đường bộ; vận tải bằng đường không; cất giữ hàng hoá; dịch vụ lưu kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa; dịch vụ lưu kho hàng hóa; dịch vụ xếp hàng vào kho; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ xếp hàng vào kho; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ định vị cho mục đích vận chuyển; dịch vụ hỗ trợ xe hỏng (lai kéo); dịch vụ tư vấn vận tải.

(210) 4-2025-17610

(540)



(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.16; 26.4.2

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) YANG LIAO (TW)

No. 16-6, Wenquan Rd., Wuri Dist.,
Taichung City 414252, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; đĩa phanh dùng cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; bánh xe cộ; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ].

(210) 4-2025-17611

(540)



(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 3.9.1; 3.9.2; 15.9.10

(591) Đen, trắng, xanh ngọc, xanh ngọc đậm,
xanh lá cây.

(731) CSI TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)

17F.-6, No. 925, Sec. 4, Taiwan Blvd.,
Xitun Dist., Taichung City 407205,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc thông minh (dock sạc); phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình ứng dụng máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động.

Nhóm 37: Sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sạc xe điện; cho thuê sạc pin cho xe điện.

(210) 4-2025-17612

(540)

CLARO

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) M/S. CRYSTAL WRITING (IN)

134 A/B, Kandivali Industrial Estate,
Charkop, Kandivali (West), Mumbai-400
067, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 16: Dụng cụ viết; bộ bút viết; bìa đỡ và kẹp tài liệu; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm.

(210) **4-2025-17613**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

GippsNature

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm cho trẻ nhỏ, trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa, sữa là chủ yếu.

(210) **4-2025-17614**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

GippsNature
GIPPSLAND AUSTRALIA
SINCE 1893

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm cho trẻ nhỏ, trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa, sữa là chủ yếu.

(210) **4-2025-17615**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY TNHH TIẾN HIỆU (VN)

Số 9 phố Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

Fairy

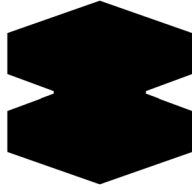
(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn lau bằng giấy; khăn nén bằng giấy; khăn giấy ướt; giấy ướt.

(210) **4-2025-17616**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL (VN)
Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh biểu diễn; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến sản phẩm đa phương tiện giải trí (có thể tải xuống được); dịch vụ mua bán: áo, mũ, khăn (trang phục), túi xách, quạt cầm tay, cốc/ly, ô, bình (giữ nhiệt), gậy phát sáng (lightstick), đồ chơi (búp bê, mô hình nhân vật), sổ, bút, sticker (giấy dính [văn phòng phẩm]), vòng tay, vòng cổ (đồ trang sức).

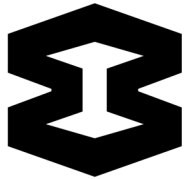
Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); tổ chức lễ hội; dịch vụ cho thuê thiết bị thiết bị âm thanh, ánh sáng; dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ giải trí; cho thuê phim, video, chương trình âm thanh và truyền hình đã được ghi trên tất cả các phương tiện truyền thông.

(210) **4-2025-17617**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.1.19; 26.4.3; 26.4.7; 26.5.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL (VN)
Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh biểu diễn; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến sản phẩm đa phương tiện giải trí (có thể tải xuống được); dịch vụ mua bán: áo, mũ, khăn (trang phục), túi xách, quạt cầm tay, cốc/ly, ô, bình (giữ nhiệt), gậy phát sáng (lightstick), đồ chơi (búp bê, mô hình nhân vật), sổ, bút, sticker (giấy dính [văn phòng phẩm]), vòng tay, vòng cổ (đồ trang sức).

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); tổ chức lễ hội; dịch vụ cho thuê thiết bị thiết bị âm thanh, ánh sáng; dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ giải trí; cho thuê phim, video, chương trình âm thanh và truyền hình đã được ghi trên tất cả các phương tiện truyền thông.

(210) **4-2025-17618**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.5; 7.1.11; 7.1.12; 7.1.24

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH TIẾN HIẾU (VN)
Số 9 phố Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYS HANOI)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

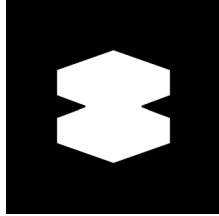
(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn lau bằng giấy; khăn nén bằng giấy; khăn giấy ướt; giấy ướt.

(210) **4-2025-17619**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.10; 26.5.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL (VN)
Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh biểu diễn; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến sản phẩm đa phương tiện giải trí (có thể tải xuống được); dịch vụ mua bán: áo, mũ, khăn (trang phục), túi xách, quạt cầm tay, cốc/ly, ô, bình (giữ nhiệt), gậy phát sáng (lightstick), đồ chơi (búp bê, mô hình nhân vật), sổ, bút, sticker (giấy dính [văn phòng phẩm]), vòng tay, vòng cổ (đồ trang sức).

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); tổ chức lễ hội; dịch vụ cho thuê thiết bị thiết bị âm thanh, ánh sáng; dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ giải trí; cho thuê phim, video, chương trình âm thanh và truyền hình đã được ghi trên tất cả các phương tiện truyền thông.

(210) **4-2025-17620**

(220) 23/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, be đậm, be nhạt, nâu be, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TIÊN HIẾU (VN)
Số 9 Phố Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn lau bằng giấy; khăn nén bằng giấy; khăn giấy ướt; giấy ướt.

(210) **4-2025-17621**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.8

(591) Xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN
EXPRESS (VN)

Số 121, đường Hoàng Quốc Việt, phường
Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 39: Lưu giữ hàng hóa.

(210) **4-2025-17623**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LẠP XƯỞNG PHÚC MỪNG

(731) **HÀ THANH THÚY (VN)**

Khóm 5, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu
Cần, tỉnh Trà Vinh

(740) **CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)**

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; xúc xích.

(210) **4-2025-17627**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 1.15.21; 1.15.24; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HÙNG
PHÁT (VN)**

35 Trần Minh Quyền, phường 10, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn nước bằng inox; bồn chứa bằng kim loại.

Nhóm 20: Bồn nước bằng nhựa.

(210) **4-2025-17628**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.9.11; 25.7.17; 26.1.1; 26.1.5

(591) Đỏ.

(731) **CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH
VỤ CÔNG NGHỆ HUNG PHÁT (VN)**

127-129 Hoàng Văn Thụ, phường 08,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 42: Thiết kế website; thiết kế giao diện trang web; thiết kế đồ họa; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-17629**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.7.2; 26.11.8

(591) Xanh da trời, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC SIMPLY ENGLISH (VN)

213 Trần Nguyên Đán, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ phiên dịch, dịch thuật; dịch vụ đào tạo các khóa học ngắn hạn.

(210) **4-2025-17634**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VẬN TẢI HÀNG XANH (VN)

3M đường Tô Hiệu, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho bãi.

(210) **4-2025-17636**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DÌ TẮM

(731) LÊ ĐẮC THẮNG (VN)

K02/57 đường Bắc Đẩu, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản (cá, tôm, cua) đã chế biến; chả cá; chả (giò) bò; chả quế.

Nhóm 35: Mua bán các loại: thủy hải sản (cá, tôm, cua) đã chế biến, chả cá, chả (giò) bò, chả quế.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống giải khát; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy bar.

(210) **4-2025-17637**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.9.17; 5.5.20

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THANH BÌNH THANH (VN)

6L Phú Mỹ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì ống; bún, miến, mì sợi nhỏ; bánh gạo; cơm ăn liền; mì Udon; mì (ramen); mì ăn liền.

(210) **4-2025-17641**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.7.6; 1.13.1; 7.1.12;
7.1.24; 24.15.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12

(591) Vàng đồng, xám bạc, đen.

(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG LÂM CHI (VN)

27 Nguyễn Mậu Tài, phường Hòa Xuân,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

(210) **4-2025-17643**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.3.9; 18.3.2; 26.3.1; 26.3.7

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG I (VN)

333 đường Hưng Định 24, khu phố Hưng
Lộc, phường Hưng Định, thành phố
Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Men dùng cho vẽ tranh; men cho chất màu; màu nhuộm; sơn (thuộc nhóm này không bao gồm sơn cách điện, cách nhiệt); chất màu; mực in.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cắt (công cụ cầm tay thao tác thủ công); bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dao gổm.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống nấu nướng; bếp nấu; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn; lò đốt [thiết bị sưởi ấm, thiết bị đốt nóng]; lò nung, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; máy rang cà phê; bồn tắm; bồn vệ sinh; bình đun nước nóng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; công trình xây dựng không bằng kim loại; lớp phủ không bằng kim loại dùng cho xây dựng (trừ sơn); gôm và sứ dùng trong xây dựng; biển tường niệm, không bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch.

Nhóm 20: Tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

Nhóm 21: Đồ gôm cho mục đích gia dụng; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, đĩa và thìa; nồi áp suất, nồi hầm, nồi hấp không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; khay nướng [dụng cụ nấu nướng];

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

ấm đun nước, không dùng điện; nắp ấm; bộ đựng đồ gia vị; bình, ấm; khuôn [dụng cụ nhà bếp]; dụng cụ xay cho mục đích gia đình vận hành bằng tay; dụng cụ nhà bếp; đĩa; tách, chén, cốc; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ sứ để chứa đựng; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; đồ thủ công mỹ nghệ và đồ gia dụng bằng gốm, bằng sành và bằng sứ dùng trong gia đình không thuộc các nhóm khác.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 40: Nung đồ gốm; xử lý kim loại; dịch vụ in; làm đông lạnh thực phẩm; mạ vàng; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

(210) **4-2025-17644**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.16; 3.7.24

(591) Đỏ, xanh.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIBITI (VN)

09 Bằng Lăng 2, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải, du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-17645**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Xanh dương, xám, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI OSAKI (VN)

B7/30C đường Liên ấp 2-6, ấp 2A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn nước; chất pha loãng sơn; chế phẩm kết dính dùng cho sơn.

(210) **4-2025-17646**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GIGASUN

(731) **LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)**

Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: bồn chứa nước bằng kim loại, bể phốt (bể tự hoại) bằng kim loại, bồn tắm, bồn rửa, thiết bị lọc nước, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn cầu, bể phốt thông minh (thiết bị vệ sinh), bồn chứa nước bằng nhựa, bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa, bồn nước nhựa tròn.

(210) **4-2025-17651**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.5.2;
26.7.25

(591) Vàng, xanh dương đậm.

(731) **CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU CÔNG
NGHỆ KIM THỦY (VN)**

Ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu,
tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Xenluloza axetat dạng thô; chế phẩm vi khuẩn dùng trong quá trình axetic hoá; chế phẩm hóa học làm ngưng tụ.

Nhóm 02: Chất nhuộm màu thực phẩm; thuốc nhuộm alizarin.

Nhóm 03: Chất dính dùng để cố định lông giả; đá để làm nhẫn; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; dầu hạnh nhân cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng hạnh nhân; hồ bột để làm bóng vải sau khi giặt là.

Nhóm 05: Chất mài mòn dùng trong nha khoa; Aconitin; chất kết dính dùng cho răng; chế phẩm làm trong sạch không khí; thực phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 06: Thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp kim thép; mảnh kiểu con lăn bằng thép; ống thép; hộp kim bạc-niken.

Nhóm 07: Máy nhào; máy cày; bộ máy; thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; máy thu hoạch; máy gặt bó.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; đá mài; dùi; thanh cắt [dụng cụ cầm tay]; tay nối, bộ phận của thanh trụ tay quay ta rô; tay nối, bộ phận của thanh trụ dụng cụ tiện ren.

Nhóm 09: Ấc quy điện cho xe cộ; máy cộng; thiết bị đo tỷ trọng khí; thiết bị để phóng đại [nhiếp ảnh]; thiết bị điện động để điều khiển từ xa các ghi đường sắt; cuộn dây điện từ.

Nhóm 11: Hệ thống tưới nước tự động; thiết bị tích nhiệt; đèn đốt axetylen; thiết bị sinh khí axetylen; cái chụp thông gió; thiết bị làm lạnh không khí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 13: Đạn nổ.

Nhóm 16: Bộ phân phối băng dính [đồ dùng văn phòng]; máy in địa chỉ; cái cài bút; bản in khắc; màu nước [để vẽ]; mô hình mẫu của kiến trúc sư.

Nhóm 19: Cột quảng cáo, không bằng kim loại; thủy tinh alabast dùng trong xây dựng; xi măng amiăng (vật liệu xây dựng hợp thành từ hỗn hợp amiăng, xi măng và nước); phiến đá xám lợp mái; gạch chịu lửa; Asphan.

Nhóm 20: Tổ ong; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; hồ phách vàng; tủ đựng.

Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; trò chơi vòng; dụng cụ bắn cung; cái đu; bóng bay để trang trí buổi tiệc.

(210) **4-2025-17657**

(540)



(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 17.2.2; 20.1.3; 26.1.1

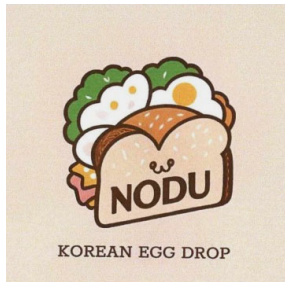
(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HI-LAW VÀ CỘNG SỰ (VN)

O12 Đồng Khởi, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(210) **4-2025-17658**

(540)



(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; sandwich; sốt; thức ăn nhanh.

Nhóm 43: Cửa hàng cafe; cửa hàng bánh.

(210) **4-2025-17659**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.8

(591) Xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH HI-SOLUTION VINA (VN)

O12 Đồng Khởi, khu phố 3, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa.

(210) **4-2025-17667**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ofero

(731) PT OFERO TECHNOLOGY
INDONESIA (ID)

Gold Cost Office. Liberty Tower Lantai
25/Kode Unit OTB 25 WF, Jalan Pantai
Indah Utara 1, Desa/Kelurahan Kamal
Muara, Kec. Penjaringan, Kota Adm.
Jakarta Utara, Provinsi DKI Jakarta,
Indonesia

(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE
(BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 12: Xe tay ga; chân chống xe máy; xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; gương chiếu hậu; xe đạp ba bánh điện; khung xe máy; yên xe máy; tay lái xe máy; động cơ cho xe đạp; xe đạp điện; xe điện một bánh tự cân bằng; khung xe đạp; ván trượt gắn động cơ; xe scuter điện (cho người di chuyển chậm); xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; lốp xe bơm khí; xe cộ chạy điện; ghế bảo hiểm trong xe cộ dùng cho trẻ em; xe mô tô hạng nhẹ; động cơ ô tô; chân chống xe đạp; xe máy điện.

(210) **4-2025-17686**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17687**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gói ngủ, gói du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17688**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18



(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gói ngủ, gói du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17689**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18



(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gói ngủ, gói du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17690**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18



(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gói ngủ, gói du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17691**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



HOUSE OF LUGGAGE®
VALI - BALO - TÚI XÁCH - PHỤ KIỆN DU LỊCH

(511) Nhóm 35: Mua bán vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gói ngủ, gói du lịch, chăn ga, gói, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17692**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gói ngủ, gói du lịch, chăn ga, gói, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17693**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gói ngủ, gói du lịch, chăn ga, gói, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17694**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17695**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.



HOUSE OF LUGGAGE
BAGS, SUITCASES AND ACCESSORIES

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17696**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17697**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18



(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17698**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17699**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18



HOUSE OF LUGGAGE
VALI - BALO - TÚI XÁCH - ĐỒNG HỒ - DAO ĐA NĂNG

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17701**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH
LÝ TOÀN CẦU (VN)

L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

(210) **4-2025-17703**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.3.1; 5.7.3; 19.7.16; 25.1.6

(591) Xanh lá, vàng, vàng nhạt, đỏ, trắng, da,
nâu, vàng nâu.

(731) HỘ KINH DOANH NHẤT DƯƠNG
TỬU (VN)

24 đường số 4A, khu nhà ở tại lô số 4 -
khu 9A+B (9B4), ấp 19, xã Bình Hưng,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh; rượu; rượu ngâm các loại thảo mộc; rượu gạo; rượu mùi.

Nhóm 35: Kinh doanh rượu, mua bán rượu.

(210) **4-2025-17706**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh lơ.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
THƯƠNG MẠI YẾN NHUNG (VN)

3/3A, tổ 6B, phường Tân Hiệp, thành phố
Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) 4-2025-17710

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LATUI ATELIER

(731) CÔNG TY TNHH LATUI ATELIER (VN)

50A Tôn Thất Thuyết, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 25: Quần dài; quần short; quần áo jean; quần áo da; đầm; áo ngực; áo thun; áo khoác; áo sơ mi; chân váy.

(210) 4-2025-17711

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.15.23; 3.5.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 6.19.9; 26.11.3

(591) Xanh dương đậm, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG LONG VINA (VN)

Lô B2, B3, B4 khu công nghiệp Hòa Hiệp, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

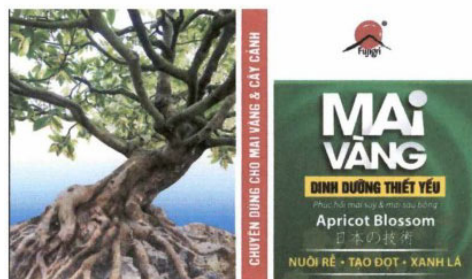
(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

(210) 4-2025-17712

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 5.1.5; 6.1.2; 26.4.18

(591) Xanh lá, xanh dương, nâu, trắng, xám, vàng, đỏ, đen.

(731) HỘ KINH DOANH FUJI AGRI (VN)
B12E/6E/7 Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

(210) **4-2025-17714**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.4.18; 26.13.25

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KHỞI PHÁT LỘC (VN)

132 Trưng Nữ Vương, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt dùng trong xây dựng: gạch, cát, sạn, xi măng, chất phụ gia trong xây dựng; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng; phân phối vật liệu xây dựng; mua bán vật liệu xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; đóng gói hàng hoá; vận chuyển hàng hoá; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; môi giới vận chuyển hàng hóa.

(210) **4-2025-17717**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUTRINEOA2

(731) LÊ ĐÌNH VINH (VN)

Xóm 2, thôn Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

(210) **4-2025-17718**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COLOSNEOA2+D3

(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) LÊ ĐÌNH VINH (VN)

Xóm 2, thôn Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

(210) **4-2025-17720**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AMAHOLIC

(731) FIRSTMARKET CO., LTD. (KR)

8F, Haeyoung Bldg, 53 Yulgok-Ro, Jongno-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ZILHN (Việt Nam) (ZILHN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da và điều trị cho da; đồ trang điểm (mỹ phẩm) cho cơ thể và cho mặt; tẩy da chết (không chứa thuốc) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ cho cơ thể (dùng cho mục đích mỹ phẩm); mặt nạ cho mặt (dùng cho mục đích mỹ phẩm); mặt nạ cho tóc (dùng cho mục đích mỹ phẩm); mặt nạ dạng gói dùng cho mục

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

đích mỹ phẩm; mặt nạ dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; kem dưỡng da tay, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-17721**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BLUE EDITION MASTER

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá

(210) **4-2025-17722**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Heovose

(731) HEOVOSE ELECTRONICS CO., LTD.
(CN)

Room 801, 803, 804, Building 9, Phase 3,
Wanyangwanzhongyuan No.2 Huabao
East Road, Xinhua Village, Longjiang
Town, Shunde District, Foshan City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính xách tay; phần cứng máy tính; thiết bị đầu cuối có màn hình
cảm ứng tương tác; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị đầu cuối tự thanh toán; màn hình
[phần cứng máy vi tính]; ký hiệu số; thiết bị thu hình; màn hình vidêo.

(210) **4-2025-17723**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 21.3.1; 21.3.5; 24.9.1; 26.11.3;
26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH GOLF HOÀNG GIA
VIỆT NAM (VN)

183 Võ Văn Tần, phường 05, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tư vấn chiến lược
truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp (thi hoa hậu); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi [mục đích giáo dục hoặc giải trí]; sản xuất phim từ phim quảng cáo; dịch vụ sáng tác nhạc.

(210) 4-2025-17724

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Luvienné

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ XU HƯỚNG (VN)

66 Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính râm; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; váy; mũ; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm.

(210) 4-2025-17725

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.11.9

(591) Đen, xanh dương.

(731) NGUYỄN YẾN ANH (VN)

117/80 Hồ Văn Long, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Nhựa lỏng; chất dẻo chưa chế biến; vật liệu tạo hình thể lỏng sử dụng cho việc tạo mẫu vật 3 chiều (3D) (được thiết kế trước trên máy tính), cụ thể là chất dẻo dạng thô.

(210) 4-2025-17728

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE SEAL'S ODYSSEYS

(591) Xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN HĂNG PHIM LỤC LẠC (VN)

62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hoá, giáo dục.

(210) **4-2025-17729**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1

(591) Xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN HĂNG PHIM LỤC
LẠC (VN)

62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị
Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hoá, giáo dục.

(210) **4-2025-17730**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**LA ODISEA
DEL LOBO
MARINO**

(591) Xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN HĂNG PHIM LỤC
LẠC (VN)

62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị
Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hoá, giáo dục.

(210) **4-2025-17731**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**NHỮNG CUỘC PHIÊU
LỮU CỦA HẢI CẦU**

(591) Xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN HĂNG PHIM LỤC
LẠC (VN)

62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị
Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

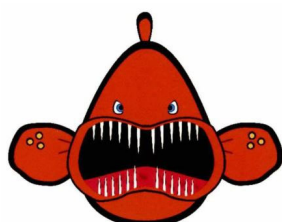
(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17732**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1; 3.9.24

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng, xanh đậm, xanh
nhạt, hồng.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

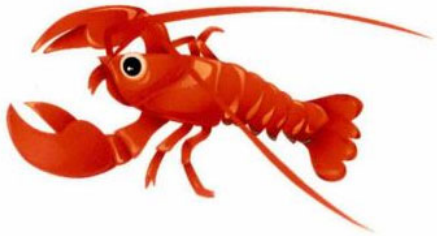
(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17733**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.16

(591) Đỏ, vàng đậm, vàng, xanh biển sâu, trắng, đen.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

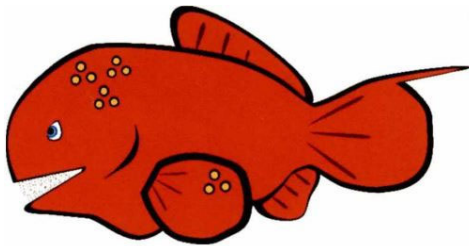
(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17734**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng, xanh đậm, xanh nhạt.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17735**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.8; 3.9.24

(591) Tím hồng, tím đậm, tím, xanh lá chuối, đen, trắng, xanh da trời.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

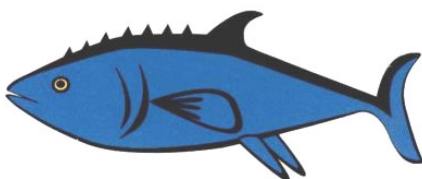
(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17736**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1

(591) Xanh biển sâu, đen, vàng.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

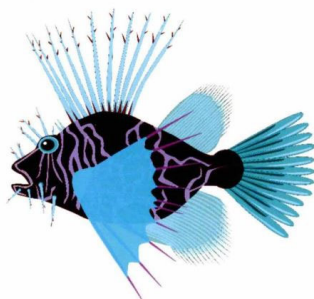
(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17737**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1

(591) Nâu tím, xanh biển sâu đậm, xanh biển sâu nhạt, tím nhạt, hồng, đen, trắng, đỏ.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17738**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 26.13.1

(591) Vàng nhạt, trắng.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17739**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1

(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, trắng, đen, xanh lá chuối nhạt.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

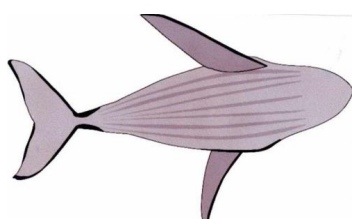
(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) **4-2025-17740**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1; 3.9.24

(591) Xám nhạt, xám, đen.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

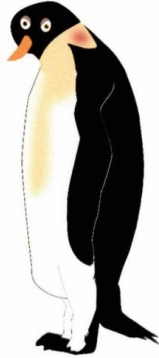
92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) 4-2025-17741

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.8; 3.7.24

(591) Trắng, vàng nhạt, đen, đen đậm, đen nhạt, đỏ nhạt, vàng, xám.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) 4-2025-17742

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.1; 3.9.24

(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, đen, trắng, vàng, xanh, hồng.

(731) HỒ THÁI AN (VN)

92B Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (ngoại trừ phim quảng cáo); dịch vụ văn hóa, giáo dục.

(210) 4-2025-17745

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ, đen.

(731) MILLENNIUM & COPTHORNE INTERNATIONAL LIMITED (SG)

9 Raffles Place, #12-01 Republic Plaza, Singapore 048619

(740) Công ty TNHH Võ Trần (VO TRAN CO., LTD.)

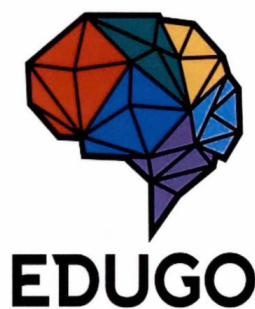
(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh, ăn uống và khách sạn; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; điều hành (quản lý) kinh doanh khách sạn, khách sạn cạnh đường (cho khách có ô tô) và chỗ ở tạm thời bao gồm cả các khách sạn có phòng, căn hộ có dịch vụ; các dịch vụ liên hệ với công chúng liên quan đến chỗ ở tạm thời gồm các khách sạn và khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô, các khách sạn có phòng ở và các căn hộ có dịch vụ; tiếp thị chỗ ở tạm thời gồm các khách sạn và khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô, khách sạn có phòng ở và những căn hộ có dịch vụ bao gồm cả việc quảng cáo các dịch vụ nêu trên qua Internet và các mạng máy tính toàn cầu khác.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ chỗ ở tạm thời; cung cấp nhà ở có tiện nghi tạm thời; cung cấp phòng, căn hộ có dịch vụ (tạm thời); chuẩn bị và phục vụ thức ăn, đồ uống; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống và cà phê, quầy cà phê, quầy nước trái cây, quầy ăn uống nhẹ, quầy rượu, quầy bar, phòng chờ; cho thuê chỗ đậu tiện nghi cho ăn uống; cho thuê phòng họp; cho thuê phòng (tạm thời); cung cấp dịch vụ phòng cho khách ở khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn và nhà hàng.

(210) 4-2025-17749

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.25; 17.2.2

(591) Đỏ, xanh lục, vàng, xanh biển, xanh ngọc, tím, đen.

(731) CÔNG TY TNHH EDUGO PLANET (VN)

P7-38.17 tòa Park 7, Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo ngoại ngữ.

(210) 4-2025-17750

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI PHÁT SÁNG MỚI (VN)

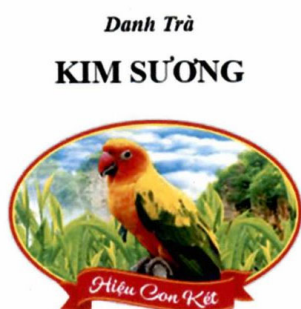
369 đường số 21, tổ 18, khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện: bộ nguồn, dây điện, công tắc điện, cầu dao điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; đèn chiếu sáng; đèn led.

(210) 4-2025-17751

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 3.7.15; 6.19.9; 25.1.6

(591) Trắng, đen, đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, vàng, cam, nâu, xám.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRÀ LONG THỊNH (VN)

Số 45/8, đường 1 tháng 5, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-17752**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.8; 3.1.24; 8.1.16

(591) Trắng, đen, cam, vàng, hồng ruốc.

(731) CÔNG TY TNHH ROYAL CRISPY TARTE (VN)

24 nội khu Hưng Gia 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh, bánh kẹo, các loại bánh, bánh sinh nhật, bánh kem, bánh bông lan.

(210) **4-2025-17754**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.11; 5.7.21; 5.7.23; 26.1.5; 26.3.1

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LỘC AN (VN)

Ấp 2, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Quả bưởi da xanh tươi.

(210) **4-2025-17755**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.7

(591) Xanh dương đậm, xanh lơ, trắng.

(731) NGUYỄN SỸ ĐỨC (VN)

Tổ 21, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa.

(210) **4-2025-17756**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15

(591) Trắng, hồng.

(731) ĐÀO LÊ DUY (VN)

12A.06 C/c Thanh Yên, 7 Thanh Đa, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa: nước giặt, nước xả, nước tẩy, nước lau sàn, nước rửa chén.

(210) **4-2025-17757**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Warmtech

(731) **VÕ VĂN NGUYỄN (VN)**

Xóm 3, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ,
tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

(210) **4-2025-17758**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biovis

(731) **VÕ VĂN NGUYỄN (VN)**

Xóm 3, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ,
tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

(210) **4-2025-17759**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lifetech

(731) **VÕ VĂN NGUYỄN (VN)**

Xóm 3, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ,
tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

(210) **4-2025-17760**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.3; 3.7.24

(591) Cam, đỏ đậm, tím, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH GÀ CỪ LONG (VN)**

12-14 đường 9A, khu dân cư Trung Sơn,
xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-17796**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.15

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT LIFES FOOD (VN)**

4/3A-3B Trần Văn Mười, xã Xuân Thới
Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm thuộc nhóm này cụ thể: cháo dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ em và người già (cho mục đích y tế); bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Các sản phẩm thuộc nhóm này cụ thể: súp ăn liền; súp chế biến sẵn đóng gói; súp hỗn hợp ăn liền dùng với mì; súp rau củ quả ăn liền; nước mắm.

Nhóm 30: Các sản phẩm thuộc nhóm này cụ thể: cháo yến (gói cháo ăn liền có thành phần từ yến); bột dinh dưỡng ăn liền; bột ăn dặm (không dùng cho mục đích y tế); cơm ăn liền; nui ăn liền; cháo ăn liền.

(210) **4-2025-17797**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 10.3.10; 10.3.11; 10.3.13; 15.1.13;
21.1.17; 26.3.23

(591) Xanh, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
VĂN THỊNH PHÁT (VN)

Số 53 đường Thành Thái, phường Long
Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động để phối hợp, sắp xếp các dịch vụ vận tải, cụ thể là, phần mềm lên lịch trình và gửi đi tự động các phương tiện đi lại (xe cộ) có động cơ; phần mềm ứng dụng di động để nhận, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải; phần mềm máy tính; phần mềm điện thoại di động; phần mềm bán hàng; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng Internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm: chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni, sơn mài, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nền, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy vi tính, máy tính, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, các (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, mũ bảo hiểm, thiết bị và dụng

cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, điện lạnh văn phòng và gia đình (tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, sữa, dầu thực vật, mứt ướt và hạt đã chế biến, cà phê, chè (trà), ca cao, ngũ cốc, đường, mật ong, gia vị, bột làm bánh, bánh quy, kem lạnh, mì, nước khoáng [đồ uống], nước uống có ga, đồ uống không có cồn, nước ép hoa quả, ô dù, vali, ví đựng tiền, ví đựng thẻ tín dụng [ví], ví đựng danh thiếp, pin tiểu (pin điện), nồi lẩu điện, ấm siêu tốc, bếp từ, bếp hồng ngoại, máy sấy tóc, nồi cơm điện, màng bọc thực phẩm bằng chất dẻo, túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo, túi đựng hàng thực phẩm tự hủy, túi đựng rác tự hủy, túi đựng hàng hóa mua trong siêu thị, khăn ăn, khăn lau mặt, khăn tay bỏ túi làm bằng giấy, chăn, ga, gối, nệm, rô/giỏ, rá dùng cho mục đích gia dụng, thau [đồ chứa đựng], chậu [đồ chứa đựng], gang tay dùng cho mục đích gia dụng hoặc gang tay dùng trong nhà bếp, thớt để cắt dùng trong nhà bếp, hộp đựng thực phẩm (thủy tinh, nhựa), bình đựng nước nhựa, bình thủy tinh, bình giữ nhiệt (không dùng điện), thùng rác, giỏ làn nhựa, thùng đựng gạo, miếng rửa chén bát, bát đĩa, ống hút dùng để uống (đồ dùng một lần), cốc uống nước nhựa, khăn lau đồ đạc, khăn lau chùi bằng vải, tấm nhấc nồi, khăn tắm bằng vải, khăn phủ giường bằng vải, khăn lau mặt bằng vải, khăn ăn bằng vải, vỏ gối, quần áo (trang phục), giày dép, khẩu trang (trang phục), yếm, tạp dề (trang phục), khăn quàng cổ (trang phục), áo mưa, tấm thảm.

(210) **4-2025-17798**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NOURISH

(731) PHAN THỊ HOÀNG DIỆU (VN)

68A Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần, áo, giày, dép, túi xách, ví, balo, vớ (tất), khăn choàng (trang phục), thắt lưng (trang phục), đồ chơi trẻ em.

(210) **4-2025-17799**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Booste™

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh than, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CAREFORE GLOBAL VIỆT NAM
(VN)

L6-6.08, Vinhomes Golden River, số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng; nước uống bổ sung muối và khoáng chất cho cơ thể; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa; chất thay thế sữa; sữa chua; phô mát; các sản phẩm sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) **4-2025-17800**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(591) Vàng, trắng.

Booste™

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CAREFORE GLOBAL VIỆT NAM
(VN)

L6-6.08, Vinhomes Golden River, số 2
Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng; nước uống bổ sung muối và khoáng chất cho cơ thể; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa; chất thay thế sữa; sữa chua; phô mát; các sản phẩm sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) **4-2025-17816**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRANG SỨC QUEEN NV
TRANG SỨC CAO CẤP

(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN VĂN LỘC
(VN)

Lô O3, khu Phước Kiển, đường Lê Văn
Lương, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; vàng thô hoặc vàng dát mỏng.

(210) **4-2025-17817**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRANG SỨC PRINCE NV
TRANG SỨC CAO CẤP

(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN VĂN LỘC
(VN)

Lô O3, khu Phước Kiển, đường Lê Văn
Lương, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; vàng thô hoặc vàng dát mỏng.

(210) **4-2025-17818**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 7.1.24; 18.2.1; 18.3.23; 26.11.3

(591) Vàng, xanh lá, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, tím, đỏ đậm, đỏ nhạt, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DGOLD (VN)

Số 79 đường Phú Thọ, phường 1, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)



(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); dầu bóng; véc ni; vôi quét tường; thuốc màu; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt), dầu bóng, véc ni, vôi quét tường, thuốc màu, chất kết dính dùng cho sơn.

(210) **4-2025-17820**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.11.13

(591) Đỏ, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TAKUETSU (VN)

23B Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn về quản lý kinh doanh, chiến lược, tổ chức và phát triển doanh nghiệp; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

(210) **4-2025-17838**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)

253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

TTC PLAZA

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; bán đấu giá; môi giới thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh; trung tâm mua bán, giới thiệu và trưng bày sản phẩm [trung tâm thương mại]; quảng cáo; quảng cáo thương mại; quảng cáo trưng bày giới thiệu hàng hóa; quảng cáo phi thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm thương mại; quan hệ công chúng (PR);

tổ chức sự kiện thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ [kinh doanh thương mại điện tử]; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 36: Đầu tư bất động sản; cho thuê bất động sản, văn phòng, quầy hàng/gian hàng; mua bán bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản, tòa nhà căn hộ, văn phòng và khu mua sắm (bất động sản); thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; tư vấn bất động sản; sở hữu bất động sản [dịch vụ bất động sản].

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành quốc tế và trong nước; cho thuê xe du lịch và các dịch vụ liên quan đến du lịch [cụ thể thông tin về du lịch, đặt chỗ cho các chuyến đi, điều hành chuyến (tour) du lịch]; đại lý vé máy bay, vé xe; dịch vụ giữ xe; cho thuê bãi đỗ xe; cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu giữ hàng hóa trong kho hoặc trong tòa nhà để bảo quản hoặc bảo vệ.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; công viên vui chơi giải trí; tổ chức sự kiện trong lĩnh vực giải trí (liên quan đến văn hóa, giáo dục và nghệ thuật), hội nghị, hội thảo; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí].

Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cho thuê phòng họp hội nghị và phòng cưới.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe sắc đẹp (spa); trang điểm; mát-xa (massage).

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức hôn lễ (trung tâm tiệc cưới).

(210) **4-2025-17839**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.6; 26.4.18

(731) SHANGHAI MORE THAN FUN
CULTURAL CREATIVITY CO., LTD.
(CN)

Room 1201, No.5, Lane 288, Qianfan
Road, Xinqiao Town, Songjiang District,
Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)



(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; bút bi gel; bút bi; ống đựng ruột bút chì; bút đánh dấu; bút bằng thép; băng xóa [đồ dùng văn phòng]; chất lỏng để xóa [đồ dùng văn phòng]; thỏi keo dính dùng cho văn phòng hoặc gia đình; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; cái tẩy; thước vẽ; com pa [dụng cụ vẽ]; sổ gáy xoắn; tờ giấy rời (đục lỗ để lưu ở cặp có vòng); sổ ghi chép; tập giấy ghi chú có keo dán; tủ đựng văn phòng phẩm để bàn; giá nhỏ chia ngăn để bàn đựng văn phòng phẩm [đồ dùng văn phòng]; hộp bút; đồ trang trí làm bằng bìa cứng; giấy kính dùng cho máy chiếu [văn phòng phẩm]; phiếu; bưu thiếp; thẻ dạng in; phù hiệu giấy.

Nhóm 28: Bức tượng đồ chơi bằng nhựa; đồ chơi cao su; đồ chơi bằng nhung; búp bê; đồ chơi nhồi bông; nhân vật đồ chơi; đồ chơi; trò chơi cờ bàn; bài lá; mô hình nhân vật; trò chơi ghép hình; trò chơi trên bàn.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về vật tư văn phòng phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về vật tư văn phòng phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về đồ chơi; dịch vụ bán lẻ đồ chơi; dịch vụ bán buôn đồ chơi; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn liên quan đến quản lý và tổ chức kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dàn xếp hợp đồng, cho người khác, để mua bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

(210) **4-2025-17840**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WISETONE

(731) WASHINTA CHEMICAL COATING CO., LTD. (CN)

No.13 Baoshi Road, High Technology Zone Zhaoqing, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; chất pha loãng sơn; sơn phủ; véc ni; sơn lót; chất pha loãng dùng cho sơn mài.

(210) **4-2025-17841**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chaobũ

(731) HSU FU CHI INTERNATIONAL HOLDINGS LIMITED (CN)

A1, 21/F, Tower A, Capital Tower, 38 Wai Yip Street Kowloon Bay, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; kẹo; bánh kẹo; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; kẹo giòn; mật ong; bánh quy; bánh ngọt; bánh mỳ; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; kem lạnh.

(210) **4-2025-17842**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

nepia

(731) OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)

7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; tã lót dùng cho người không tự chủ được; quần tã (dùng cho người lớn, trẻ em hoặc trẻ sơ sinh).

(210) **4-2025-17843**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.15.15

(591) Xanh da trời, xanh dương nhạt, xanh dương, xanh dương đậm



(731) CÔNG TY TNHH ICAR VIỆT NAM (VN)

Mặt bằng số 01-02, tầng 2, khu vực VL2, Chợ thương mại dịch vụ tổng hợp Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; sim điện thoại; sim điện tử dùng cho điện thoại

(210) **4-2025-17844**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xám ánh nâu, trắng



(731) HỘ KINH DOANH KYCE DESIGN HOUSE (VN)

Số 24 ngõ 268 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo

(210) **4-2025-17845**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.6.3

(591) nâu, trắng



all best for your pet

(731) HỘ KINH DOANH PET CARE (VN)

Số 6, ngách 65, ngõ 88 phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; Thức ăn cho thú cưng.

(210) **4-2025-17846**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.1

(591) Tím, trắng, vàng đồng.



(731) CÔNG TY TNHH TULI (VN)

182/25A đường Số 6, phường Bình Hưng
Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy xay ăn dặm cho em bé; máy xay sinh tố cầm tay, dùng điện; máy xay cầm tay mini, dùng điện; máy đánh trứng dùng điện cầm tay; máy cắt lông xù cho quần áo.

Nhóm 08: Máy cạo râu, dùng điện; bàn là hơi nước, dùng điện; dao bào, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cắt lát trái cây, thao tác thủ công.

Nhóm 09: Ổ cắm điện; đầu nối dây [điện]; máy chấm công; cân.

Nhóm 11: Máy lọc không khí; máy hút ẩm; quạt điện; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; ấm đun siêu tốc (dùng điện); máy làm sữa đậu nành, chạy điện; lò vi sóng; nồi nấu đa năng (dùng điện); nồi áp suất (dùng điện); máy luộc trứng (dùng điện); máy hâm sữa, chạy điện; máy tiết trùng bình sữa, chạy điện; chảo, dùng điện; máy xông tinh dầu (chạy điện) [thiết bị xông hơi]; quạt mini cầm tay dùng pin; máy làm bánh mì; nồi hầm cháo (dùng điện); nồi chưng yến (dùng điện); ấm sắc thuốc, dùng điện; hộp cơm điện; quạt để bàn; quạt đứng; quạt điều hoà; máy làm sữa hạt, chạy điện; bình thủy điện; ca lẩu điện; ca lẩu mini cầm tay dùng điện; máy tạo độ ẩm.

Nhóm 21: Bàn chải điện; bàn chải đánh răng; máy tắm nước [thiết bị vệ sinh răng]; chảo, không dùng điện; xúng hấp.

(210) **4-2025-17847**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.7.3; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18

(591) Đen, trắng, vàng



(731) NGUYỄN ÁI QUỲNH TRÂM (VN)

Ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc,
tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 17: Phim PPF bảo vệ sơn xe cộ; màng PPF bảo vệ sơn xe cộ; phim cách nhiệt dạng cuộn (màng polyeste dạng cuộn); phim cách nhiệt phức hợp không xếp (màng plastic phức hợp không xếp).

(210) **4-2025-17848**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.2.2; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, vàng đồng



(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI ĐÁ QUÝ
KIM ĐIỀN GIA PHÁT (VN)

36 đường nội Khu Hưng Gia 1, phường
Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức; vật phẩm phong thủy (được làm bằng đá quý, kim loại quý).

(210) **4-2025-17849**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.15

(591) Cam, cam đậm



(731) CÔNG TY TNHH SUMO MATERIALS
(VN)

Số 3 ngách 32/110 Đỗ Đức Dục, phường
Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm; chế phẩm chống ăn mòn; băng chống ăn mòn.

(210) **4-2025-17855**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MaiHA

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL
PRODUCTS (VN)

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn
Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-17856**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIBUCCELL

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL PRODUCTS (VN)

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-17857**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CrossHA

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL PRODUCTS (VN)

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-17859**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Full of Beans

(731) TIKTOK LTD. (KY)

PO Box 31119, Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman KY1-1205, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Quà tặng kỹ thuật số có thể tải xuống để sử dụng trong môi trường ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống để tạo và sử dụng quà tặng kỹ thuật số; tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa hình ảnh, văn bản, âm thanh và video liên quan đến việc tặng quà trong môi trường ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống để mua, gửi và nhận quà tặng ảo; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống; tệp tin video có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; phần mềm trò chơi có thể tải xuống; phần mềm thực tế ảo, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm thực tế tăng cường, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm máy tính, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm ứng dụng, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng trong môi trường ảo; phương tiện kỹ thuật số có thể tải xuống.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; đồ để chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; máy trò chơi video; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi bằng nhựa; đồ chơi tương tác; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; dịch vụ giải trí được cung cấp qua các nền tảng trực tuyến với nội dung là hàng hóa ảo và quà tặng kỹ thuật số; cung cấp video, âm nhạc, hoạt hình và hình ảnh trực tuyến không tải xuống với nội dung là hàng hóa ảo và quà tặng kỹ thuật số; dịch vụ giải trí, cụ thể là dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo nơi người dùng có thể tương tác cho mục đích giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí trực tuyến có quà tặng ảo; cung cấp bảng xếp hạng và đánh giá của người dùng về hàng hóa ảo và quà tặng kỹ thuật số trên các nền tảng trực tuyến cho mục đích giải trí; dịch vụ giải trí liên quan đến quà tặng kỹ thuật số; cung cấp thông tin giải trí; dịch vụ giải trí tương tác trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực giải trí.

(210) **4-2025-17860**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.3; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam, trắng, đen.

(731) IQOPTION EUROPE LTD (CY)

82nd Street No.4, 4153 Kato Polemidia,
Limassol, Cyprus

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ cho thuê kết an toàn cho vật có giá trị; dịch vụ cho thuê kết an toàn cho kim loại quý; dịch vụ cho thuê kết an toàn cho chứng khoán; tư vấn liên quan đến ngân hàng; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng thương mại; dịch vụ ngân hàng đầu tư; phát hành séc ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng qua Internet; dịch vụ ngân hàng qua điện thoại; dịch vụ ngân hàng tự động; dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng liên quan đến việc gửi tiền; dịch vụ ngân hàng đầu tư bất động sản; dịch vụ ngân hàng qua máy rút tiền tự động (atm); dịch vụ bảo hiểm; cho thuê máy rút tiền tự động; cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng qua điện thoại; dịch vụ ngân hàng cá nhân; dịch vụ ngân hàng liên quan đến việc chấp nhận thanh toán trả góp theo kỳ hạn cố định; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn trong lĩnh vực ngân hàng đầu tư; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn trong lĩnh vực định giá tài chính; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; quản lý tài chính; quản lý tài chính dự án xây dựng; tư vấn tài chính cho người trúng xổ số; quản lý tài chính cổ phần ở các công ty khác; quản lý tài chính của các chương trình đầu tư tập thể; quản lý tài chính các dự án bất động sản; tư vấn tài chính trong lĩnh vực quản lý rủi ro; tư vấn tài chính liên quan đến đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến đầu tư cơ sở hạ tầng; tư vấn tài chính liên quan đến dịch vụ tín dụng; tư vấn tài chính liên quan đến dịch vụ khoản vay cho sinh viên; tư vấn tài chính liên quan đến các khoản vay; quản lý tài chính cổ phiếu; quản lý tài chính dự án cải tạo công trình xây dựng; quản lý tài chính chi phí sử dụng công trình xây dựng; tư vấn tài chính liên quan đến việc thực hiện các giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến tài chính; kinh doanh tiền tệ; dịch vụ giao dịch tài chính và tiền tệ; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ thông tin về trao đổi ngoại hối; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ liên minh tín dụng; dịch vụ thanh toán hóa đơn trực tuyến; giao dịch tiền tệ theo thời gian thực trực tuyến; cung cấp thông tin tài khoản đầu tư trực tuyến; thực hiện các hoạt động tài chính trực tuyến; cung cấp thông tin giao dịch chứng khoán trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc Internet; thực hiện giao dịch tài chính trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính trực tuyến; thông tin giao dịch chứng khoán được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc Internet; dịch vụ chuyển tiền trong

nước được cung cấp trực tuyến; phát hành tiền mã hóa; báo giá chứng khoán; cho vay thế chấp bằng chứng khoán; cho vay chứng khoán; dịch vụ giao dịch chứng khoán; dịch vụ thông tin giá cổ phiếu; quản lý danh mục chứng khoán; giao dịch quyền chọn chứng khoán; dịch vụ ký gửi chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; môi giới trái phiếu; dịch vụ tài chính liên quan đến phát hành và bán chứng khoán được đảm bảo bằng thế chấp; dịch vụ đầu tư liên quan đến chứng khoán có thể chuyển nhượng; báo giá giao dịch chứng khoán; cung cấp thông tin liên quan đến giao dịch chứng khoán; cung cấp các khoản vay được bảo đảm bằng giấy tờ thương mại (thương phiếu); thực hiện các giao dịch thị trường vốn; môi giới chứng khoán tự động; dịch vụ thực hiện giao dịch chứng khoán tự động; cấp vốn cho các khoản vay có bảo đảm; đầu tư tài chính trong lĩnh vực chứng khoán; môi giới cổ phiếu và chứng khoán khác; giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán; giao dịch chứng khoán và hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán ở thị trường nước ngoài; cung cấp thông tin liên quan đến giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán; cung cấp thông tin liên quan đến giao dịch chứng khoán và hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán ở thị trường nước ngoài; môi giới cổ phần hoặc cổ phiếu và chứng khoán khác; giao dịch quyền chọn chứng khoán cho người khác; ủy thác tiền; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến bảo vệ mua hàng, bảo vệ giá và gia hạn bảo hành cho hàng hóa được mua bằng thẻ tín dụng; duy trì tài khoản ký quỹ cho các khoản đầu tư; quản lý quỹ đầu tư tư nhân; đầu tư bất động sản; dịch vụ đầu tư tài chính; đầu tư quỹ tương hỗ; dịch vụ tư vấn đầu tư và lập kế hoạch tài chính; thu xếp các khoản đầu tư tài chính; môi giới đầu tư; quản lý đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý đầu tư tài chính; dịch vụ đầu tư bảo hiểm biến đổi; dịch vụ nghiên cứu tài chính kinh tế; dịch vụ đầu tư tài chính liên quan đến ngành in; cung cấp thông tin và phân tích qua Internet trong lĩnh vực đầu tư tài chính; môi giới đầu tư tài chính vào các công ty năng lượng; dịch vụ tư vấn liên quan đến tín dụng; giao dịch quyền chọn; giao dịch quyền chọn nhị phân; giao dịch tài chính tiền mã hóa; chuyển điện tử tiền mã hóa; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa.

(210) **4-2025-17862**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MaiCrossHA

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL PRODUCTS (VN)

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-17866**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.9

(731) ZHEJIANG SHIJING TOOLS CO., LTD. (CN)

No. 1, Weiwu West Road, Tongqin Hardware Machinery Industrial Park, Tongqin Town, Wuyi County, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt đá, chạy điện; thiết bị hút chân không chạy điện, dùng để nâng hàng hóa bằng cách tạo chênh lệch áp suất giữa bên trong và bên ngoài cốc hút; máy lát gạch chạy điện; máy làm sạch sàn gạch chạy điện; máy cắt đá hoa cương chạy điện; khoan cầm tay chạy điện; búa điện; máy mài góc dùng điện; máy trộn chạy điện; súng phun keo dính dùng pin Lithium-ion, dùng điện; lưỡi cưa tròn [bộ phận của máy]; dụng cụ cầm tay không vận hành thủ công; xe ủi đất.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; giác hút chân không vận hành thủ công, để giữ, kẹp và di chuyển hàng hóa; mũi khoan cho khoan lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt đá thủ công (dụng cụ cầm tay); dụng cụ đục lỗ [công cụ cầm tay]; búa cao su (dụng cụ cầm tay); kích nâng (dùng để điều chỉnh thủ công chiều cao của gạch ốp mặt tiền); bay xoa, trát vữa được dùng bởi thợ hồ; dụng cụ nạo vét bùn (công cụ cầm tay).

Nhóm 09: Máy đo; thiết bị xác định đường chân trời (dùng để đo đạc); dụng cụ đo khoảng cách; dụng cụ đo bằng laze; thiết bị và dụng cụ quang học; dụng cụ đo chiều cao; thước thủy chuẩn; vật đệm đầu gối di động cho người lao động.

(210) **4-2025-17867**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEMETER

(731) INTERNATIONALER VEREIN FÜR
BIOLOGISCH-DYNAMISCHE
LANDWIRTSCHAFT (CH)
Hügelweg 59, 4143 Dornach,
Switzerland

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn; trái cây và rau đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão, mứt quả ướt; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác; dầu và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê, trà, ca cao và các chất thay thế chúng; gạo, mỳ Ý và mì sợi; bột sắn bột và bột cọ sagu; bột mì và chế phẩm từ ngũ cốc; bánh mỳ, bột nhồi và bánh kẹo; sôcôla; kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; đường, mật ong, nước mật cho thực phẩm; nấm men, bột nở; muối nấu ăn, gia vị, gia vị trộn sẵn, thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; giấm, xốt và đồ gia vị; đá (nước đông lạnh).

Nhóm 31: Sản phẩm nông nghiệp, thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp ở dạng thô và chưa chế biến, cụ thể là gỗ cây chưa xử lý, cá ngừ còn sống, nấm tươi và hạt ca cao thô; hạt và hạt giống ở dạng thô và chưa chế biến; rau và trái cây tươi, thảo mộc tươi; cây trồng và hoa tự nhiên; củ hoa, cây giống và hạt giống để trồng; động vật sống; thức ăn và đồ uống cho động vật; mạch nha dùng cho ngành bia và rượu.

Nhóm 42: Dịch vụ chứng nhận để xác nhận giá trị và kiểm soát chất lượng sản phẩm.

(210) **4-2025-17868**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUTRIONE

(731) NUTRIONE CO., LTD. (KR)

21F, 22F, 23F, 42 Olympic-ro 35da-gil,
Songpa-gu, Seoul 05510, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa; chất bổ sung anginat dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 29: Chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn; thịt đông khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở cá; rau sấy khô nhiệt độ thấp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 32: Nước quả ép; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống làm từ dầm trái cây không có cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; bột làm nước giải khát; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước ép rau [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống.

(210) **4-2025-17869**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) SHIN KUANG METAL HEAT-TREATMENT INDUSTRY CO., LTD. (TW)

No. 1, Ln. 841, Datong Rd., Tukeng Vil.,
Guishan Dist., Taoyuan City 333024,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Xử lý kim loại; tôi kim loại.

(210) **4-2025-17870**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.1.2; 26.3.23; 26.4.18

(591) Vàng, xanh than

(731) ĐỖ VĂN GIANG (VN)

Tổ 6 khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá,
huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ đeo tay; đồng hồ mặt trời; đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm; đồng hồ điện tử [đồng hồ tích hợp nhiều chức năng].

(210) **4-2025-17871**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.1.4

(731) HỒ THỊ LIỄU (VN)

09.31, Khối A3 chung Cư Tam Phú, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất đi ở chân; đồ đội đầu; mũ; nón; quần áo trẻ em.

(210) **4-2025-17872**

(540)

MIYADIARY

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHA, QIDONG (CN)

No. 001 Xinwu, Meitang Village, Sanchagang Town, Duchang County, Jiujiang City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả.

(210) **4-2025-17873**

(540)

ZQDLASH

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen, ghi.

(731) ZHA, QIDONG (CN)

No. 001 Xinwu, Meitang Village, Sanchagang Town, Duchang County, Jiujiang City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả.

(210) **4-2025-17874**

(540)

Imicilas

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM IPP (VN)

Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-17875**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Zetarol

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM IPP (VN)

Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai,
phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-17876**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Astrozex

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM IPP (VN)

Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai,
phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-17877**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Avytacef

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM IPP (VN)

Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai,
phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-17878**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.5.6; 3.7.6; 4.5.15; 26.1.1

(591) Trắng, đen, xám.

(731) CHANGSHA YOUPINHUI TRADING CO., LTD. (CN)

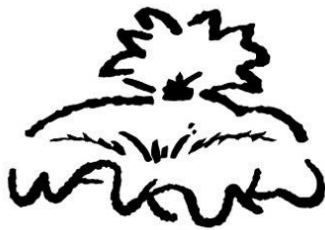
Room 2006, Building C1, Yongsheng Commercial Plaza, No. 222 Laodong East Road, Guitang Street, Yuhua District, Changsha City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; tã lót trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; băng vệ sinh.

(210) **4-2025-17879**

(540)



(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.11.11; 26.13.1

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bìa [văn phòng phẩm]; hộp bút; giấy dính [văn phòng phẩm]; ống cắm bút chì; bìa cứng đã gập bằng giấy; văn phòng phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; váy; áo nịt len thể thao; áo váy.

(210) **4-2025-17880**

(540)

Happy Rubber Duck

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CHANGSHA YOUPINHUI TRADING CO., LTD. (CN)

Room 2006, Building C1, Yongsheng Commercial Plaza, No. 222 Laodong East Road, Guitang Street, Yuhua District, Changsha City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; tã lót trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; băng vệ sinh.

(210) **4-2025-17881**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lucky Duck

(731) CHANGSHA YOUPINHUI TRADING CO., LTD. (CN)

Room 2006, Building C1, Yongsheng Commercial Plaza, No. 222 Laodong East Road, Guitang Street, Yuhua District, Changsha City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; tã lót trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; băng vệ sinh.

(210) **4-2025-17882**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LETSVAN

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bìa [văn phòng phẩm]; hộp bút; giấy dính [văn phòng phẩm]; ống cắm bút chì; bìa cứng đã gập bằng giấy; văn phòng phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; váy; áo nịt len thể thao; áo váy.

(210) **4-2025-17883**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

pink cat

(731) CHANGSHA YOUPINHUI TRADING CO., LTD. (CN)

Room 2006, Building C1, Yongsheng Commercial Plaza, No. 222 Laodong East Road, Guitang Street, Yuhua District, Changsha City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; tã lót trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; băng vệ sinh.

(210) **4-2025-17884**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ziyuli 又梨

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bìa [văn phòng phẩm]; hộp bút; giấy dính [văn phòng phẩm]; ống cắm bút chì; bìa cứng đã gấp bằng giấy; văn phòng phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; váy; áo nịt len thể thao; áo váy.

(210) **4-2025-17885**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Fun

(531) 2.9.1; 26.13.1

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bìa [văn phòng phẩm]; hộp bút; giấy dính [văn phòng phẩm]; ống cắm bút chì; bìa cứng đã gấp bằng giấy; văn phòng phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; váy; áo nịt len thể thao; áo váy.

(210) **4-2025-17886**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

K kamoer

(531) 1.15.15; 26.11.12; 26.13.1

(731) KAMOER FLUID TECH (SHANGHAI) CO.,LTD. (CN)

3rd Floor-2, 4th building, No. 79 Xiangjing Road, Songjiang District, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; cảm biến áp điện; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động.

(210) **4-2025-17887**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROYALKISS

(731) YATING LIN (CN)

No. 30, Kengkou Pian, Hutou Village,
Gekeng Town, Dehua County, Fujian
Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót cho thú cưng; tã lót trẻ em.

Nhóm 16: Giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy vệ sinh; yếm dãi của trẻ em bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 24: Vải; vải không dệt; tấm trưng treo tường làm bằng vải; khăn mặt bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn tắm bằng vải.

(210) **4-2025-17888**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MISS SUPER

(731) GUANGDONG XISHI SHOES CO.,
LTD. (CN)

No. 8, Lantou Development Zone,
Chaqiao Village, Xianqiao, Rong cheng
Dist., Jieyang, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép đi trong nhà; giày thể thao; dép; giày cao su.

(210) **4-2025-17889**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PILO

(531) 1.7.6; 2.9.4; 26.13.1

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO.,
LTD. (CN)

Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance
Center, No. 3040 Xinghai Avenue,
Qianhai, Nanshan District, Shenzhen
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bìa [văn phòng phẩm]; hộp bút; giấy dính [văn phòng phẩm]; ống cắm bút chì; Bìa cứng đã gập bằng giấy; văn phòng phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; váy; áo nịt len thể thao; áo váy.

(210) **4-2025-17890**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.13.1



(731) KAMOER FLUID TECH (SHANGHAI) CO.,LTD. (CN)

3rd Floor-2, 4th building, No. 79
Xiangjing Road, Songjiang District,
Shanghai China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; van [bộ phận của máy]; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy móc; màng chắn của máy bơm; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ.

(210) **4-2025-17891**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23



(731) OIMO INDUSTRIAL COMPANY LTD. (TW)

8F.-1, No. 12, Sec. 2, Chengde Rd.,
Datong Dist., Taipei City 103620,
Taiwan

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang.

(210) **4-2025-17892**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 26.1.1



(591) Màu đỏ, màu trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SX THƯƠNG MẠI
PHƯƠNG TRANG (VN)

Lô CN.03, ô số 15.1, CCN Phạm Ngũ
Lão - Nghĩa Dân, xã Nghĩa Dân, huyện
Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Tương ớt; gia vị.

(210) **4-2025-17893**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

evira lab

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU BRAND LINK (VN)

Số 44-TTB, Khu nhà ở 319 Bồ Đề, tổ 10, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ đắp mặt (mặt nạ mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; dầu gội đầu không chứa dược phẩm; chế phẩm làm sạch cơ thể; chế phẩm làm sạch da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); hương liệu (tinh dầu); dầu xả tóc.

(210) **4-2025-17894**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 2.9.1; 3.4.7


Yee Deer

(731) ROBOTIME TECHNOLOGY (SUZHOU) CO., LTD. (CN)

A202, Guohua building, Chongwen Road, No. 328, Xinghu street, Suzhou Industrial Park, Suzhou area China (Jiangsu) pilot Free Trade Zone, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi bằng nhựa; mô hình đồ chơi; đồ chơi mang tính giáo dục; đồ chơi làm từ vật liệu mềm; đồ chơi bằng nhựa lông kèm tấm áo choàng; búp bê bằng nhựa; đồ chơi bằng nhựa thông minh; búp bê nhồi bông; đồ chơi nhồi bông.

(210) **4-2025-17895**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, trắng, nâu, vàng.



(731) PT KINO INDONESIA TBK (ID)

Kino Tower 17th Floor, Jl. Jalur Sutera Boulevard No. 01, Alam Sutera, Kel. Panunggangan Timur, Kec. Pinang, Kota Tangerang, Banten, Indonesia, 15143

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 30: Kẹo dẻo xốp; bánh ngọt và bánh kẹo; kẹo; kẹo dẻo; bánh mì; caramen; sôcôla; ca cao và chất thay thế ca cao; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; đường; mật ong; nước mật đường.

(210) **4-2025-17896**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương, trắng.

(731) PT KINO INDONESIA TBK (ID)

Kino Tower 17th Floor, Jl. Jalur Sutera
Boulevard No. 01, Alam Sutera, Kel.
Panunggangan Timur, Kec. Pinang, Kota
Tangerang, Banten, Indonesia, 15143

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)



(511) Nhóm 30: Kẹo dẻo xốp; bánh ngọt và bánh kẹo; kẹo; kẹo dẻo; bánh mì; caramen; sôcôla; ca
cao và chất thay thế ca cao; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; đường; mật ong; nước mật
đường.

(210) **4-2025-17897**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.

(731) PT KINO INDONESIA TBK (ID)

Kino Tower 17th Floor, Jl. Jalur Sutera
Boulevard No. 01, Alam Sutera, Kel.
Panunggangan Timur, Kec. Pinang, Kota
Tangerang, Banten, Indonesia, 15143

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

PIA 100

(511) Nhóm 30: Kẹo dẻo xốp; bánh ngọt và bánh kẹo; kẹo; kẹo dẻo; bánh mì; caramen; sôcôla; ca
cao và chất thay thế ca cao; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; đường; mật ong; nước mật
đường.

(210) **4-2025-17898**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.5; 26.1.2; 26.1.18

(731) BUGATTI ASIA PACIFIC LIMITED
(CN)

Rm 1801 Easey Comm Bldg 253-261
Hennessy Rd Wan Chai Hong Kong,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 30: Cà phê; mật ong; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bánh mì; kem lạnh; muối
nấu ăn; lát ngũ cốc mỏng sấy khô.

Nhóm 32: Bia; chất chiết từ quả không chứa cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước sô đa; nước
khoáng xenxe; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

(210) **4-2025-17899**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAYTRA

(731) AVA NATURALS PRIVATE LIMITED
(IN)

3rd Floor, Left Wing No.1583/8, J Block
15th Main Road, Anna Nagar West
Chennai – 600040 Tamilnadu, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, không chứa dược chất; chế phẩm vệ sinh cá nhân; nước hoa; tinh dầu; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm đánh răng, không chứa dược chất; xà phòng; gel chăm sóc da cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu, không chứa dược chất; chế phẩm xả dưỡng tóc, không chứa dược chất; chế phẩm rửa tay dạng lỏng, không dùng cho mục đích y tế; chất chống đồ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể].

Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm thú y; xà phòng chứa dược chất.

(210) **4-2025-17900**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

B

BUGATTI MENEGOLLI

(531) 26.11.8; 26.13.25

(731) BUGATTI ASIA PACIFIC LIMITED
(CN)

Rm 1801 Easey Comm Bldg 253-261
Hennessy Rd Wan Chai Hong Kong,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 04: Chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; nền; chế phẩm để khử bụi; sáp [nguyên liệu thô]; dầu nhờn; dầu động cơ.

Nhóm 09: Máy vi tính xách tay; đồng hồ thông minh; cân sức khỏe; điện thoại thông minh; mũ bảo hiểm; kính đeo mắt; pin điện; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống.

Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe đạp; lốp cho bánh xe cộ; phương tiện giao thông đường thủy; xe đẩy trẻ em.

Nhóm 18: Gậy leo núi; ô; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; ca vát; thắt lưng [trang phục]; trang phục.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mùi; rượu uýt ki; rượu gạo; đồ uống có cồn chứa trái cây; rượu brandi (rượu mạnh).

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; quản lý tài chính; quản lý căn hộ cho thuê; định giá đồ trang sức; cho vay có thế chấp; ủy thác quản lý tài chính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu; cho thuê nhà di động; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nghỉ giữ động vật.

(210) 4-2025-17901

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHIPSENSE

(731) ZHUHAI CHIPSENSE ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 401-026 (centralized office area), 4F, Zhengling High-Tech Park (Chip Space), No. 2 Cuizhu 2nd Street, Xiangzhou District, Zhuhai, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị cảm biến; thiết bị cảm biến dòng điện; thiết bị cảm biến điện áp; cầu dao điện; mạch tích hợp; thiết bị an toàn giao thông đường sắt.

(210) 4-2025-17902

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BAIYAOLANG

(731) ZHENG MINGFA (CN)

No.83, Shicheng Road, Xi Mei Qi Feng, Nan 'an City, Fujian Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Thuốc mỡ (kem) bôi chữa bỏng lạnh dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược; chất dùng điều trị bệnh cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; thuốc dùng cho người.

(210) 4-2025-17903

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tomie

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY MYLAN (VN)

Lô C, Khu công nghiệp Trung Hà, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; băng vệ sinh dạng quần; quần lót vệ sinh; bỉm; tã lót vệ sinh; tã lót dùng cho trường hợp đi vệ sinh không kiểm chế được; tất cả là sản phẩm cho người già, phụ nữ và trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy lau để làm sạch; túi hay bao giấy dùng để bao gói.

Nhóm 21: Tăm chỉ; chỉ tơ nha khoa.

Nhóm 24: Khăn lau bằng vải không dệt; khăn nén bằng vải không dệt; vải không dệt; vải dệt; khăn vải; khăn bông.

(210) **4-2025-17904**

(540)

BEAUGEL

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1; 26.13.25

(731) FU JIANGWEI (CN)

Room 403, Building 2, No. 1 Haojing Road, Jiangpu Street, Conghua District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; móng (tay, chân) giả; chế phẩm để chăm sóc móng; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nhũ dùng cho móng.

(210) **4-2025-17905**

(540)


HI·SHIELD

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 25.5.25

(591) Đen, trắng

(731) HISHIELD GADGETS CO., LTD. (TH)
599/9, Phutthamonthon Sai 1 Road, Bangduan Sub-District, Phasi Charoen District, Bangkok, Thailand 10160

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ làm bằng chất dẻo, chuyên dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại di động [phụ kiện điện thoại di động]; thiết bị sạc điện thoại di động; dây cáp sạc điện thoại di động; bộ nối điện; bao đựng điện thoại di động; vỏ bọc cho máy tính bảng; hộp đựng tai nghe; hộp đựng tai nghe không dây; dây đeo dùng cho điện thoại di động; bao đựng thẻ chuyên dụng cho điện thoại di động, loại có gắn nam châm [phụ kiện điện thoại di động]; túi chuyên dụng dùng cho máy tính bảng.

(210) **4-2025-17907**

(540)

Joywell

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) GUANGZHOU QINHE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

(Location: 701-6) Room 701, No. 2-2, Huahai Street, Liwan District, Guangzhou, China, 510000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần tã trẻ em; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh.

(210) **4-2025-17908**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

lumitrail

(731) SHANGHAI MANUKA BEE
INTERNATIONAL TRADE CO.,LTD
(CN)

Room 202-E, No.128, North
zhangJiabang Road, China (Shanghai)
Pilot Free Trade Zone, 200000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; đồ trang trí bằng sứ; phalê [đồ chứa đựng bằng thủy tinh]; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; chổi lông trang điểm.

(210) **4-2025-17909**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

lumitrail

(731) SHANGHAI MANUKA BEE
INTERNATIONAL TRADE CO.,LTD
(CN)

Room 202-E, No.128, North
zhangJiabang Road, China (Shanghai)
Pilot Free Trade Zone, 200000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; đồ châu báu; nhẫn [đồ kim hoàn].

(210) **4-2025-17910**

(220) 24/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Trelami

(731) CÔNG TY TNHH GALAXY
PROCESSING (VN)

Số 248A Nơ Trang Long, phường 12,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị giữ ẩm; đèn; thiết bị điều hoà không khí.

(210) **4-2025-17912**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh tím than, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIMA HOME (VN)

LK 6-17, Khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gỗ bán thành phẩm dùng trong xây dựng; kính xây dựng; đá hoa cương/đá granit, đá hoa cẩm thạch; đất nung được dùng trong vật liệu xây dựng.

Nhóm 21: Dụng cụ hoặc đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa; đồ thủy tinh và sành sứ và đất nung dùng trong gia đình.

(210) **4-2025-17916**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 24.9.1

(591) Vàng, nâu, xanh, hồng, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LIONKIDS (VN)

Số 27 Phạm Ngũ Lão, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh cửa hàng trẻ em: quần áo, sữa, tã, đồ chơi, nôi em bé, xe đẩy.

(210) **4-2025-17920**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NOWA FOOD

(531) 26.11.8

(591) Nâu đất.

(731) TRẦN THANH PHƯƠNG (VN)

14 Mai Dịch, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-17921**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NOWA

(531) 26.11.8

(591) Nâu đất.

(731) TRẦN THANH PHƯƠNG (VN)

14 Mai Dịch, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-17924**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAYME

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM GLOBAL PHARMA (VN)

Lầu 5, số 15 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, sữa đặc, sữa lên men (Kephir), sản phẩm sữa, sữa khuấy.

(210) **4-2025-17925**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHILLATE

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM GLOBAL PHARMA (VN)

Lầu 5, số 15 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, sữa đặc, sữa lên men (Kephir), sản phẩm sữa, sữa khuấy.

(210) **4-2025-17926**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.11.2; 26.1.1

(591) Xanh dương, nâu, nâu đậm, trắng, vàng.

(731) LÊ THANH TUẤN (VN)

Số 244 ấp Tân Hưng, xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

(210) **4-2025-17927**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dưỡng Sinh Cô Ba

(731) NGUYỄN THỊ THÚY VI (VN)

227/7 đường số 8, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Hoạt động tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo nghiệp vụ chăm sóc sức khỏe (spa) và chăm sóc sắc đẹp; đào tạo dạy nghề cắt tóc nam, nữ; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ xoa bóp; gội đầu dưỡng sinh.

(210) **4-2025-17928**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZHONGJIAN

(731) GUANGXI ZHONGJIAN SPORTS AND LEISURE CLOTHING CO.,LTD. (CN)

The Intersection of Dacheng Avenue and Jinyuan Seventh Road in Dacheng Industrial Park, Pingnan County, Guigang City, Guangxi, P.R.China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần yếm [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; áo khoác ngoài; quần áo đan; áo choàng ngoài; áo nịt len [trang phục]; áo nịt len thể thao; áo khoác [trang phục]; áo thun ngắn tay; váy liền quần; quần đùi ống rộng; quần áo bó; áo gió; áo phao lông vũ; quần áo trẻ em; đồ đi ở chân; giày thể thao; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; ca vát; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

(210) **4-2025-17929**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COSY

(531) 9.3.1; 9.3.5

(731) LÊ THỊ CẨM DUYÊN (VN)

120/57/6, đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ lót; váy; đồ bộ cho trẻ sơ sinh; bộ quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-17930**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) LÊ THỊ CẨM DUYÊN (VN)

120/57/6, đường số 59, phường 14, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ lót; váy; đồ bộ cho trẻ sơ sinh; bộ quần áo.

(210) **4-2025-17931**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

V-LINK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
MỸ (VN)

87A Phùng Văn Cung, phường 2, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cáp điện; dây cáp điện; cáp chống sét; cáp sợi quang; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị báo cháy.

(210) **4-2025-17932**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GĂNG VIỆT
(VN)

Thửa đất số 03, tờ bản đồ số 37, ấp Cầu
Sắt, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh
Bình Dương

(511) Nhóm 10: Găng tay cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Găng tay dùng khi nướng thịt; găng tay làm vườn; găng tay cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-17954**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.7.1

(591) Xám, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHÂU PHÁT ĐẮK
LẮK (VN)

Km 10, quốc lộ 14, xã Hòa Khánh, thành
phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 06: Thang bằng kim loại; thang dạng ghế bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; móc bằng kim loại cho giá treo quần áo; giá kê hàng bằng kim loại; khay vận chuyển hàng bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 12: Xe đẩy hàng có lòng chắn; xe đẩy dùng khi mua hàng; xe đẩy bằng tay; giá để hành lý cho xe cộ; xe đẩy tay; giá để hàng cho xe cộ.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; bảng treo chìa khóa; ghế băng kim loại; bàn băng kim loại; giá để bát đĩa [đồ đạc].

(210) 4-2025-17955

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.8; 26.4.2; 26.4.18

(591) Hồng, đỏ, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN PHƯƠNG TÙNG (VN)

Đường DJ9, tổ 12, khu phố 3B, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), son môi, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm tẩy trang, kem làm trắng da, mặt nạ làm đẹp, nước hoa, đồ trang sức, phụ kiện, gấu bông, hoa tươi, hoa giả, hoa sáp, đồ thủ công mỹ nghệ; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) 4-2025-17966

(540)

NEUTRIB

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)

297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

(210) 4-2025-17967

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.21; 21.1.25; 25.12.1; 26.11.8

(731) VOTARY INVESTMENTS LIMITED (AE)

P.O. Box: 231400, Dubai, United Arab Emirates.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Diêm; thuốc lá; túi đựng thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; thuốc lá điếu; giấy cuộn thuốc lá; cò để hút; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; shisha.

(210) **4-2025-17968**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.5



(731) VOTARY INVESTMENTS LIMITED (AE)

P.O. Box: 231400, Dubai, United Arab Emirates.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Diêm; thuốc lá; túi đựng thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; thuốc lá điếu; giấy cuộn thuốc lá; cò để hút; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; shisha.

(210) **4-2025-17969**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.11.7



(731) VOTARY INVESTMENTS LIMITED (AE)

P.O. Box: 231400, Dubai, United Arab Emirates.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Diêm; thuốc lá; túi đựng thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; thuốc lá điếu; giấy cuộn thuốc lá; cò để hút; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; shisha.

(210) **4-2025-17970**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.13.25



(731) BLOOMEDGE PTE. LTD. (SG)

101 Thomson Road #28-03a United Square, Singapore

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; mũ; Mũ che tai [trang phục]; xà-rông; quần áo để giữ ấm, bảo vệ cơ thể khỏi ánh nắng mặt trời và dị ứng về da khi ở dưới nước (rash guards); khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

(210) **4-2025-17971**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.6; 7.5.2; 25.5.1; 26.1.1

(591) Đen, xanh, đỏ, trắng.



LARITA

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM (VN)
117-119 Bạch Đằng, phường 02, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Vali [hành lý]; vali có bánh xe.

(210) **4-2025-17985**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, cam, đen, xanh dương đậm,
xanh dương, xanh dương nhạt, xám,
trắng.



(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN
ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường
Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt mối.

(210) **4-2025-17986**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, xanh dương đen.



(731) CÔNG TY TNHH SƠN & CHỐNG
THẨM MAXIMAX (VN)
4B126/2 ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện
Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường.

(210) **4-2025-17987**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17; 26.3.23



(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN GIA DỤNG EVA VINA (VN)

Thôn Bạch Trữ, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt tản nhiệt (dạng hộp dùng điện); quạt treo tường dùng điện.

(210) **4-2025-17988**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 2.3.9; 5.5.19; 26.1.1



A OI FOODS

Mỹ vị từ những điều bình dị
/ Ơi Ơi /

(591) Xanh lá cây, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH BEEM VIETNAM (VN)

69/2/36 đường Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến từ thịt; thực phẩm đã qua chế biến từ cá; thực phẩm đã qua chế biến từ gia cầm; chả các loại đã qua sơ chế, chế biến và bảo quản; thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ rau củ quả; sữa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu và trưng bày giới thiệu các sản phẩm như: thực phẩm đã qua chế biến từ thịt, thực phẩm đã qua chế biến từ cá, thực phẩm đã qua chế biến từ gia cầm, chả các loại đã qua sơ chế, chế biến và bảo quản, thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ rau củ quả, sữa.

(210) **4-2025-17989**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18; 26.11.12



(731) VÕ HÀ CHÂU NHI (VN)

Khóm An Thịnh, phường An Bình A, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ); váy; đầm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-17991**

(220) 27/09/2023

(641) 4-2023-43432

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH CAMAC
ELECTRONICS (VN)

Tân Lâm, thị trấn Kiện Khê, huyện
Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Máy sưởi; đèn sưởi.

(210) **4-2025-17993**

(220) 25/04/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.1.18

(591) Trắng, xanh đậm.

(731) VÕ THỊ QUỲNH LY (VN)

91 Ung Văn Khiêm, phường Mỹ An,
quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; cây trồng; cây cảnh.

Nhóm 35: Mua bán hoa; bán lẻ hoa qua mạng; quảng cáo, trưng bày hoa; dịch vụ đặt hoa.

(210) **4-2025-17994**

(220) 25/04/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN THANH HẢI (VN)

Tiểu khu 1/5, thị trấn Nông trường Mộc
Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách du lịch; dịch vụ cho thuê xe cộ;
dịch vụ tham quan [du lịch]; dịch vụ đặt vé máy bay.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ
homestay; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-17995**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Da cam nhạt, da cam đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THUỞNG MẠI DỊCH VỤ
TILICO (VN)

Tổ 8, ấp An Khương, xã Minh Hòa,
huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh từ bột; bánh in; bánh xếp các loại; bánh quy; bánh kẹo.

(210) **4-2025-17996**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.2

(731) HUANG, YI (CN)

No. 151 Taofeng, Houzhuo Village,
Xitianwei Town, Licheng District, Putian
City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; mũ nón; giày; dép; váy.

(210) **4-2025-17998**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BEAUTYCARE
COSMETIC (VN)

1264/36A Lê Đức Thọ, phường 13, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

(210) **4-2025-17999**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH ATITUDE (VN)

383 Nguyễn Kiệm, phường 09, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm và trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến
trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

đích bán lẻ; dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: quần áo, trang phục, quần áo lót phụ nữ, mũ, nón, balo, túi xách, ví tiền, vớ, thắt lưng [trang phục], cà vạt, găng tay, giày cao gót, giày dép, mắt kính, đồ trang trí cho tóc.

(210) **4-2025-18058**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALAD THAI HOLDING (VN)

K4/3 Trần Quốc Toàn, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thịt, thịt đóng gói ăn liền, cá đóng gói ăn liền, hải sản đóng gói ăn liền, rau đóng gói ăn liền, các loại snack, ngũ cốc, mì, bún, miến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-18115**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 3.1.1; 3.1.24; 3.7.17; 24.1.1

(591) Vàng cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THIÊN NHIÊN (VN)

100/17 đường Trung Mỹ, ấp Chánh 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước giải khát; nước tăng lực; nước trái cây; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống từ thảo mộc không cồn, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18116**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 3.1.1; 3.1.24; 3.7.17; 24.1.1

(591) Vàng cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THIÊN NHIÊN (VN)

100/17 đường Trung Mỹ, ấp Chánh 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước giải khát; nước tăng lực; nước trái cây; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống từ thảo mộc không cồn.

(210) **4-2025-18117**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THIÊN NHIÊN (VN)

100/17 đường Trung Mỹ, ấp Chánh 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước giải khát; nước tăng lực; nước trái cây; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống từ thảo mộc không cồn.

(210) **4-2025-18158**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, đen, trắng



(731) PHAN THANH QUANG (VN)

43 đường 25, khu phố 3, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Gạo

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: gạo

(210) **4-2025-18159**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng.



(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐIỂM MÂY TRE ĐAN (VN)

Xóm Hạ, thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Sản phẩm thủ công mỹ nghệ làm từ mây tre đan.

(210) **4-2025-18164**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Seoulite

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
SEOULITE (VN)

Số 14 ngách 68/65 Phú Diễn, phường
Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; kem dưỡng da; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại
dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế

Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dinh dưỡng dùng
trong y tế; dược phẩm; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; dung dịch làm
sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18165**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LNP
Waxing & Beauty

(731) HỘ KINH DOANH - LÊ HỮU LONG
(VN)

78 đường 8, phường Linh Tây, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sáp để làm rụng lông; Huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; Sáp đường tẩy
lông; giấy thấm dầu cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu.

Nhóm 21: Bát silicon; bát gỗ.

(210) **4-2025-18166**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TAOSI

(731) HỘ KINH DOANH TÁO SỈ (VN)

Số 99 đường 30/4, khu phố 1, phường
Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh
Kiên Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; linh kiện điện thoại; máy tính; sạc điện thoại; loa; tai nghe.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18168**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 26.1.1

(591) Xanh lam, xanh nước biển

(731) CÔNG TY TNHH LNP VINA VIỆT NAM (VN)

số nhà 2E, gác 33, ngõ 207, tổ dân phố Trung 4, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị phòng cháy chữa cháy; bình chữa cháy; thiết bị báo cháy; tủ chữa cháy.

(210) **4-2025-18169**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH NGỌC ĐIỆP GROUP (VN)

104-106-108 Trần Quý Cáp, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-18171**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.10; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh lá, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHA KHOA SÀI GÒN TÂM ĐỨC GROUP (VN)

Số 344A - 346 Lê Hồng Phong, phường 01, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

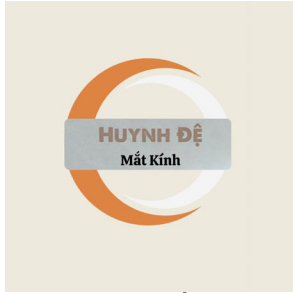
(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa (dụng cụ, vật liệu, thiết bị sử dụng trong nha khoa).

Nhóm 41: Đào tạo, huấn luyện và hướng dẫn trong lĩnh vực nha khoa (dịch vụ đào tạo chuyên môn nha khoa, tổ chức hội thảo, lớp học về nha khoa)

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa và nha khoa thẩm mỹ

(210) **4-2025-18172**

(540)



(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; tròng kính mắt; hộp đựng kính; gọng kính đeo mắt; kính râm.

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.7.5

(591) Đen, nâu, cam, trắng, xám, da

(731) LẠI THẾ ĐỆ (VN)

Xóm 1, xã Kim Đông, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-18173**

(540)



(511) Nhóm 03: Nụ trầm; trầm hương; nhang.

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.5.2; 26.1.1

(591) Đen, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, xám

(731) HỘ KINH DOANH LOTUS BEAUTY
(VN)

270/9/2/15 Lê Đình Cẩn, phường Tân
Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-18174**

(540)

OOTJORGN

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần [trang phục]; váy; quần áo bằng vải jeans xanh; áo khoác ngoài; đồ đội đầu; quần áo thể thao; giày; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; áo thun ngắn tay; áo sơ mi.

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) OOTJORGN CORP. (KR)

3rd Floor B-26 B-27 A-21, 293 Dasan-ro,
Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(210) **4-2025-18175**

(540)

SciGliflo

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) SCIGEN PTE. LTD. (SG)

150 Beach Road, #32-05/08, Gateway
West, 189720 Singapore

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(210) **4-2025-18176**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OOTJORGN

(731) OOTJORGN CORP. (KR)

3rd Floor B-26 B-27 A-21, 293 Dasan-ro,
Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến túi xách; marketing; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến trang sức làm từ kim loại quý; dịch vụ bán lẻ liên quan đến đồ đội đầu; dịch vụ quản lý doanh nghiệp; dịch vụ bán lẻ liên quan đến giày; dịch vụ bán buôn liên quan đến quần áo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến quần áo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành một trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến.

(210) **4-2025-18177**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUNAMAX

(731) TRẦN QUỐC VIỆT (VN)

Thôn 3, xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, tỉnh
Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

(210) **4-2025-18179**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **ECARD**

(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.1.11; 26.3.1; 26.11.22

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VSTAR GROUP
(VN)

Số 3/37/2 tổ 1, Đò Quan, phường Cửa
Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam
Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Danh thiếp thông minh; danh thiếp điện tử; danh thiếp gắn chip điện tử, tích hợp thông tin người dùng; thiết bị lưu trữ dữ liệu; phần mềm ứng dụng (ghi sẵn) cho phép người dùng có thể gắn đường dẫn liên kết (link) tới hồ sơ cá nhân; thẻ thông minh (thẻ tích hợp).

(210) **4-2025-18181**

(220) 31/05/2022

(641) 4-2022-20536

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯNG THỊNH (VN)

110-112 Trần Quốc Toản, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; mua bán trực tuyến bất động sản; tư vấn quản lý bất động sản; đầu tư tài chính (nhằm mục đích kinh doanh bất động sản); đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; định giá tài chính.

Nhóm 43: Khu nghỉ dưỡng (resort); khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ lưu trú tạm thời; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-18182**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOONG

(731) GOONGS BIO LABS CO., LTD. (KR)
1st floor, 13, Bongseunsa-ro 111-gil,
Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ điều dưỡng nhi khoa; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; vật lý trị liệu; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; bệnh viện; dịch vụ cung cấp dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện.

(210) **4-2025-18184**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 17.2.13; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, đen, xám.

(731) GUANGDONG DIAMOND WHARF JEWELRY CO., LTD. (CN)

103, Building B, Shenhua Liyuan, No. 76 Shuibei 1st Road, Cuijin Community, Cuizhu Street, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; vòng cổ [đồ trang sức]; hộp đựng đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; đồ trang sức; đồng hồ đeo tay.

(210) **4-2025-18187**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TEKO

(731) ZHEJIANG TAOTAO VEHICLES
CO.,LTD (CN)

No.10 Xinyuan Road, Xinbi Street Jinyun
County, Lishui City, Zhejiang Province,
China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe địa hình; xe golf (xe chạy trên sân gôn); xe điện tự cân bằng; xe đạp điện; xe
máy; xe đẩy [xe cộ].

(210) **4-2025-18188**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NatureKiss

(731) GUANGZHOU QIANQING
BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO.,
LTD (CN)

Room 501, Yida Building, 62 Qifu Road,
Baiyun District, Guangzhou City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa dưỡng da cho mục đích thẩm mỹ; sữa chống nắng; mặt nạ làm
đẹp da mặt; mỹ phẩm; gel đánh răng [kem đánh răng].

(210) **4-2025-18189**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.1.1

(731) CÔNG TY TNHH TM DV HUY VINH
(VN)

44 Nguyễn Thời Trung, phường 5, quận
5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt

(210) **4-2025-18190**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.8; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh lá cây.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOGREEN (VN)

Số 210C Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); sữa dưỡng da (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-18192**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA SAKURA (VN)

69 (R4-14) Lê Văn Thiêm, Hưng Phước 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

NHA KHOA SAKURA

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe theo yêu cầu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phòng khám đa khoa; viện điều dưỡng; vật lý trị liệu./

(210) **4-2025-18193**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.7.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh coban, xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, vàng cam, da cam, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH GIA ÂN CHÂU ĐỨC (VN)

6/2 Hồ Tùng Mậu, thị trấn Ngã Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; lan can bằng kim loại; cầu thang bằng kim loại; mái vòm kim loại; cửa cổng bằng kim loại.

(210) **4-2025-18194**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3

(591) Xanh nước biển, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH HẢI LONG QUÂN (VN)

316 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [Kinh doanh] phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2025-18195**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 6.1.2; 7.3.11; 24.15.21; 26.3.1

(731) NGUYỄN NGỌC MẾN (VN)

235/54/11 Huỳnh Châu Sỗ, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)



(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt

(210) **4-2025-18196**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.3

(591) Vàng, xanh lam, xanh nước biển, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ỐNG GIÓ HUẾ (VN)

Thôn 1B, xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, thành phố Huế

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)



(511) Nhóm 06: Ống gió từ vật liệu tole (tôn) kẽm.

(210) **4-2025-18197**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.4; 25.7.21; 26.11.8; 26.11.12; 26.15.1

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, xanh ngọc, đen.



(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG TÂM NHÌN XANH (VN)

130 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): Hóa chất.

(210) **4-2025-18198**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây, trắng

(731) CÔNG TY TNHH KOHAN VIỆT NAM (VN)

Số 1A, ngách 93/5, ngõ 93, phố Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm

Nhóm 21: Bàn chải

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải

Nhóm 25: Dép; dép đi trong nhà; dép lê dùng khi tắm; dép tắm

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chăn, ga, gối, đệm, vỏ gối, vỏ đệm, khăn mặt, khăn tắm, bàn chải, tấm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng, chế phẩm làm sạch, lưới bao tóc

Nhóm 42: Thiết kế: chăn, ga, gối, đệm, vỏ gối, vỏ đệm, khăn mặt bằng vải, khăn tắm bằng vải

(210) **4-2025-18199**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vesorin

(731) CÔNG TY TNHH SX & TM THẢO NGUYÊN (VN)

Số nhà 33 S4 KĐT Chùa Hà Tiên, đường Trần Phú, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa đa năng, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18200**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **TECHHOME**

(531) 24.15.1; 26.4.2; 26.4.18

(731) JIANJUN LIU (CN)

Lanfenqiang Village Group, Zhuangtushan Village, Qianjiaohe Town, Heshan District, Yiyang City, Hunan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Công sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; dây điện thoại; tai nghe; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị sạc điện cầm tay.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị nướng; quạt gió [điều hòa không khí]; cái chụp thông gió; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân.

(210) **4-2025-18201**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23

(591) Đen, trắng, xanh dương, đỏ

(731) NGUYỄN TIẾN TRƯỜNG (VN)

O32b khu nhà ở Thới An, khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; màng cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; bao bì không thấm nước; hợp chất để bịt kín khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió.

(210) **4-2025-18202**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VTPLINE

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI VƯỢNG TÍN PHÁT (VN)

Số 57 Hàng Tiên, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp điện; cáp dẫn điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-18203**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.7.3; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, Đỏ, xanh lá cây đậm, xám

(731) VŨ TRỌNG HỮU (VN)

Khu 1, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Quán phở; quán ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-18204**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.15.8; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG THIÊN PHÁT (VN)

Lô A1, Cụm Công Nghiệp Hoài Tân, khu phố Giao Hội 1, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

(210) **4-2025-18207**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RAMIXANH

(731) TRẦN KHẮC LUÂN (VN)

Xóm Pheo Tiên, xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ homestay; dịch vụ cơ sở lưu trú ngắn ngày; dịch vụ khách sạn; quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-18208**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng

(731) CÔNG TY TNHH WARM HOME GLASS VIỆT NAM (VN)

Lô I, đường NB4, khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, Conac, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bình; chai lọ; hũ; hũ rượu cổ nhỏ; cốc để uống; bình đựng đồ uống, không dùng điện.

(210) **4-2025-18209**

(540)



(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.7.3; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây đậm, xám

(731) VŨ TRỌNG HỮU (VN)

Khu 1, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy nghề nấu ăn; dịch vụ đào tạo về nấu ăn

(210) **4-2025-18210**

(540)

RAMIXANH

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRẦN KHẮC LUÂN (VN)

Xóm Pheo Tiên, xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tài chính; cho vay [tài chính]

(210) **4-2025-18211**

(540)

CADIPHAT

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI VƯỢNG TÍN PHÁT (VN)

Số 57 Hàng Tiên, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp điện; cáp dẫn điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-18212**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HYESUNGCAB

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI VƯỢNG TÍN PHÁT (VN)

Số 57 Hàng Tiên, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp điện; cáp dẫn điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-18213**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN TIẾN TRƯỜNG (VN)

O32b khu nhà ở Thới An, khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; lưới cho thể thao; thiết bị tập thể dục; gậy cho trò chơi; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt.

(210) **4-2025-18214**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.15.8; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG THIÊN PHÁT (VN)

Lô A1, Cụm Công Nghiệp Hoài Tân, khu phố Giao Hội 1, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ nội thất, bàn, tủ, giường, ghế, kệ nội thất.

(210) **4-2025-18215**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WOW PASTA

(731) ELITE GOLD LTD (VG)

Portcullis TrustNet Chambers, P.O. Box
3444, Road Town, Tortola, British Virgin
Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mỳ Ý (pasta); mì sợi; bún; mì ống [spaghetti]; mỳ ống macaroni; mỳ Ý (pasta) ăn liền; mì sợi ăn liền; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; món mì Ý (pasta) đã chế biến; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mỳ Ý (pasta); nước sốt mỳ ống; mì ramen; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho xúp/canh; xốt trên cơ sở cà chua; nước xốt nâu; hỗn hợp để làm xốt [gia vị]; nước xốt mặn dùng làm gia vị; hỗn hợp nước xốt thịt; lasagna [mỳ xếp lớp kiểu Ý]; đồ uống được ngâm chiết từ thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, để tạo hương vị cho thực phẩm; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; gia vị.

(210) **4-2025-18216**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.11.8; 25.1.9; 26.1.1

(591) Nâu đỏ, đỏ, xám, trắng, đen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU
DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; mì sợi ăn liền kèm gói rau, thịt và gói nước dùng vị lẩu (mì là chủ yếu); bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì, bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế; xốt chao (gia vị); giấm (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc đã chế biến; bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); bánh chả giò rế lưới; hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh kẹo.

(210) **4-2025-18219**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **FondCircle**

(531) 2.9.1

(731) FONDCIRCLE INC. (US)

4695 MacArthur Court, 11th Floor,
Newport Beach, California 92660, United
States of America

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; kính hiển vi; kính viễn vọng; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; pin điện, ắc quy điện; thiết bị sạc pin; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị chẩn đoán để phát hiện mầm bệnh, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo khoảng cách; phần mềm có thể tải xuống để đồng bộ hóa hình ảnh của thiết bị nội soi bằng ứng dụng di động; thiết bị nội soi cho mục đích công nghiệp; các thiết bị điện tử đo dòng điện; nhãn điện tử cho hàng hoá; bảng mạch in; thiết bị nội soi cứng và mềm không dùng cho mục đích y tế; camera ảnh nhiệt; thiết bị ghi hình; cân; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; thước đo; tấm điện cực cho ắc quy; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là công cụ phát triển phần mềm để tạo ra các ứng dụng internet di động và giao diện khách hàng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển triển khai và quản lý ứng dụng và hệ thống máy tính; ống nhòm một mắt.

Nhóm 10: Máy đo nhịp tim; máy ghi điện tim (ECG) và miếng dán điện tim (ECG) kỹ thuật số được bán như một bộ; máy đo huyết áp; ống nghe tim, phổi; dụng cụ y tế để đo và hiển thị (chỉ rõ loại dữ liệu sinh lý, ví dụ: huyết áp, dung tích phổi, v.v.); máy chụp nội soi nha khoa; nhiệt kế cho mục đích y tế; máy quay phim nội soi dùng trong y học; máy ảnh nha khoa cho mục đích y tế; đèn soi tai; máy ghi điện tim; máy đo oxy xung cho mục đích y tế; máy đo đường huyết; ống soi thanh quản; đèn nội soi y tế; dụng cụ banh nội nhãn; máy đo theo dõi nhịp tim thai; thiết bị y tế dùng để phát hiện chuyển động mắt nhanh và các trạng thái sinh lý khác ở người đang ngủ, cho thấy dấu hiệu của giấc mơ, đồng thời kích thích tỉnh táo một phần để tạo ra trạng thái mơ tỉnh; thiết bị y tế dùng để thu thập dữ liệu sinh lý để đo điện não đồ trong khi ngủ; nhiệt kế đo khi sốt; thiết bị siêu âm chẩn đoán y tế; thiết bị siêu âm hình ảnh dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18220**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 26.13.25



(731) FONDCIRCLE INC. (US)

4695 MacArthur Court, 11th Floor,
Newport Beach, California 92660, United
States of America

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; kính hiển vi; kính viễn vọng; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; pin điện, ắc quy điện; thiết bị sạc pin; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị chẩn đoán để phát hiện mầm bệnh, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo khoảng cách; phần mềm có thể tải xuống để đồng bộ hóa hình ảnh của thiết bị nội soi bằng ứng dụng di động; thiết bị nội soi cho mục đích công nghiệp; các thiết bị điện tử đo dòng điện; nhãn điện tử cho hàng hoá; bảng mạch in; thiết bị nội soi cứng và mềm không dùng cho mục đích y tế; camera ảnh nhiệt; thiết bị ghi hình; cân; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; thước đo; tấm điện cực cho ắc quy; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là công cụ phát triển phần mềm để tạo ra các ứng dụng internet di động và giao diện khách hàng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển triển khai và quản lý ứng dụng và hệ thống máy tính; ống nhòm một mắt.

Nhóm 10: Máy đo nhịp tim; máy ghi điện tim (ECG) và miếng dán điện tim (ECG) kỹ thuật số được bán như một bộ; máy đo huyết áp; ống nghe tim, phổi; dụng cụ y tế để đo và hiển thị (chỉ rõ loại dữ liệu sinh lý, ví dụ: huyết áp, dung tích phổi, v.v.); máy chụp nội soi nha khoa;

nhiệt kế cho mục đích y tế; máy quay phim nội soi dùng trong y học; máy ảnh nhãn khoa cho mục đích y tế; đèn soi tai; máy ghi điện tim; máy đo oxy xung cho mục đích y tế; máy đo đường huyết; ống soi thanh quản; đèn nội soi y tế; dụng cụ banh nội nhãn; máy đo theo dõi nhịp tim thai; thiết bị y tế dùng để phát hiện chuyển động mắt nhanh và các trạng thái sinh lý khác ở người đang ngủ, cho thấy dấu hiệu của giấc mơ, đồng thời kích thích tỉnh táo một phần để tạo ra trạng thái mơ tỉnh; thiết bị y tế dùng để thu thập dữ liệu sinh lý để đo điện não đồ trong khi ngủ; nhiệt kế đo khi sốt; thiết bị siêu âm chẩn đoán y tế; thiết bị siêu âm hình ảnh dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18221**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZEKE

(731) SWITCHLAB INC. (TW)

8F., No.66, Zhongzheng Rd., Xinzhuang
Dist., New Taipei City 24243, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chuông báo hiệu; còi báo hiệu; bộ ngắt mạch điện; đầu nối cho dây điện; bộ nối [điện]; phích cắm [đầu nối điện]; ổ cắm [đầu nối điện]; bộ tiếp xúc [đầu nối điện]; role điện; đèn báo hiệu; cầu dao điện; thiết bị đầu cuối [điện]; đầu nối dây [điện]; cầu nối điện chữ thập; thiết bị ngắt mạch không dùng cầu chì.

(210) **4-2025-18222**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JOYROOM

(731) SHENZHEN NITO POWER SOURCE
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

201, No.8 Building, No.49 Wuhenan Rd.,
Jinfanghua Electricity Industrial Park,
Bantian St., Longgang District,
Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo lường; thiết bị và dụng cụ quang học; cáp dữ liệu; bộ nguồn ổn định điện áp; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; hệ thống phòng trộm, chạy điện; kính mắt 3D; nhiệt kế hồng ngoại, không dùng cho mục đích y tế; pin điện; đồng hồ thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; kính thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; bút điện tử cho thiết bị hiển thị; thiết bị điện tử theo dõi hoạt động có thể đeo được; đồng hồ bấm giờ [thiết bị ghi thời gian]; vỏ bọc bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; gậy hỗ trợ việc tự chụp hình cho điện thoại di động; camera hành trình; thiết bị nghe nhìn đa phương tiện cầm tay; đồng hồ ghi giờ [thiết bị ghi thời gian]; cân; bảng hiển thị kỹ thuật số; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại cầm tay dùng trong ô tô; trung tâm điều khiển nhà tự động; thiết bị chiếu hình; bộ nguồn lưu và cấp điện loại di động [pin có thể sạc lại]; loa thông minh; tai nghe; miếng đệm tai chuyên dùng cho tai nghe; thiết bị nhận diện khuôn mặt; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị sạc pin; thiết bị chuyển mạch âm thanh; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng; dụng cụ đo.

(210) **4-2025-18223**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1

TEYES

(731) SHENZHEN TEYES HIGH TECH CO., LTD. (CN)

1204D, No. 5 Golf Avenue, Guangpei Community, Guanlan Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải; thiết bị thu tín hiệu định vị toàn cầu (GPS); camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; hệ thống âm thanh dùng cho xe ô tô; thiết bị ghi và giám sát tốc độ, hành trình cho xe cộ; thiết bị đo áp suất lốp; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị chỉ báo tự động áp suất thấp trong lốp xe; hệ thống phòng trộm, chạy điện.

(210) **4-2025-18224**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUND

(731) SUND ELECTRONIC INC. (TW)

No. 2, Sec. 3, Subin Rd., Su'ao Township, Yilan County 270008, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc và dịch vụ công cộng, thiết bị điện, hoá chất; thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu về cơ khí; kiểm soát chất lượng; nghiên cứu và phát triển công nghệ cho người khác; nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tự động hóa công nghiệp; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tự động hóa công nghiệp; nghiên cứu thiết kế liên quan đến tự động hóa công nghiệp; phân tích thiết kế công nghiệp trong lĩnh vực tự động hóa công nghiệp; nghiên cứu trong lĩnh vực tự động hóa công nghiệp; thiết kế khuôn mẫu; thiết kế linh kiện thụ động liên quan đến bảng mạch in (PCB).

(210) **4-2025-18225**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZEKE

(731) SWITCHLAB INC. (TW)

8F., No.66, Zhongzheng Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 24243, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc và dịch vụ công cộng, thiết bị điện, hoá chất; thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu về cơ khí; kiểm soát chất lượng; nghiên cứu và phát triển công nghệ cho người khác; nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tự động hóa công nghiệp; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tự động hóa công nghiệp; nghiên cứu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cứu thiết kế liên quan đến tự động hóa công nghiệp; phân tích thiết kế công nghiệp trong lĩnh vực tự động hóa công nghiệp; nghiên cứu trong lĩnh vực tự động hóa công nghiệp; thiết kế khuôn mẫu; thiết kế linh kiện thụ động liên quan đến bảng mạch in (PCB).

(210) **4-2025-18226**

(220) 25/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUND

(731) SUND ELECTRONIC INC. (TW)

No. 2, Sec. 3, Subin Rd., Su'ao Township, Yilan County 270008, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chuông báo hiệu; còi báo hiệu; bộ ngắt mạch điện; đầu nối cho dây điện; bộ nối [điện]; phích cắm [đầu nối điện]; ổ cắm [đầu nối điện]; bộ tiếp xúc [đầu nối điện]; rơle điện; đèn báo hiệu; cầu dao điện; thiết bị đầu cuối [điện]; đầu nối dây [điện]; cầu nối điện chữ thập; thiết bị ngắt mạch không dùng cầu chì.

(210) **4-2025-18240**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÁN VĂN TÀI (VN)

Thôn 1, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Béc tưới cây; phụ kiện béc tưới cây (co, tê, nối); dây ống dẫn nước dùng cho béc tưới cây; tất cả là bộ phận của hệ thống tưới.

(210) **4-2025-18241**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KAOS
(VN)

220 Nguyễn Tri Phương, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thịt tươi, thịt đã chế biến, (thịt thiết bản), thịt bò, thực phẩm được chế biến từ thịt bò, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt bò, thịt viên, xúc xích, thịt hun khói tẩm nhiều gia vị, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở trà có sữa (trà sữa), trà, trà ướp lạnh, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước giải khát, nước ép hoa quả, nước uống đóng chai; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

(210) **4-2025-18242**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KAOS (VN)

220 Nguyễn Tri Phương, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thịt tươi, thịt đã chế biến, (thịt thiết bản), thịt bò, thực phẩm được chế biến từ thịt bò, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt bò, thịt viên, xúc xích, thịt hun khói tẩm nhiều gia vị, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở trà có sữa (trà sữa), trà, trà ướp lạnh, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước giải khát, nước ép hoa quả, nước uống đóng chai; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

(210) **4-2025-18243**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

HỒNG HOA TEPPANYAKI

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KAOS (VN)

220 Nguyễn Tri Phương, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thịt tươi, thịt đã chế biến, (thịt thiết bản), thịt bò, thực phẩm được chế biến từ thịt bò, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt bò, thịt viên, xúc xích, thịt hun khói tẩm nhiều gia vị, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở trà có sữa (trà sữa), trà, trà ướp lạnh, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước giải khát, nước ép hoa quả, nước uống đóng chai; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

(210) **4-2025-18244**

(540)



(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, đỏ nâu, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KAOS (VN)

220 Nguyễn Tri Phương, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thịt tươi, thịt đã chế biến, (thịt thiết bản), thịt bò, thực phẩm được chế biến từ thịt bò, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt, thực phẩm chủ yếu làm từ thịt bò, thịt viên, xúc xích, thịt hun khói tẩm nhiều gia vị, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở trà có sữa (trà sữa), trà, trà ướp lạnh, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước giải khát, nước ép hoa quả, nước uống đóng chai; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

(210) **4-2025-18246**

(540)



(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 25.3.15

(591) Kem, nâu.

(731) HỒ THỊ CẨM LOAN (VN)

156 Phạm Tứ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; dịch vụ spa; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da mặt.

(210) **4-2025-18248**

(540)



(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ VIET HEALING (VN)

68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm)

(210) **4-2025-18249**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tony Hưng Demax

Gắn kết thành viên gia đình Việt

(731) NGUYỄN BẢO HƯNG (VN)

Số 57 ngõ 164 Vương Thừa Vũ, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ)

(210) **4-2025-18250**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
QUỐC TẾ VIET HEALING (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]

(210) **4-2025-18251**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU
MEI YING (VN)
Số nhà 49, ngõ 65, khu văn công Quân
Đội, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe máy; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa ô tô

(210) **4-2025-18252**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
QUỐC TẾ VIET HEALING (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ

(210) 4-2025-18253

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
QUỐC TẾ VIET HEALING (VN)

68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng

(210) 4-2025-18254

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tony Hưng Demax
Gắn kết thành viên gia đình Việt

(731) NGUYỄN BẢO HƯNG (VN)

Số 57 ngõ 164 Vương Thừa Vũ, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đồ đạc bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ)

(210) 4-2025-18255

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1; 15.9.18; 26.4.9

(591) Trắng, Xanh dương, Đỏ

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU
MEI YING (VN)

Số nhà 49, ngõ 65, khu văn công Quân
Đội, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: ô tô, xe máy, xe đạp, phụ tùng xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe đạp.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe máy; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa ô tô

(210) **4-2025-18262**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MELOLIN

(731) T.J.SMITH AND NEPHEW,LIMITED
(GB)

PO Box 81, 101 Hessle Road, Hull HU3
2BN, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; vật liệu băng bó vết thương.

(210) **4-2025-18263**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BACTIGRAS

(731) T.J.SMITH AND NEPHEW,LIMITED
(GB)

PO Box 81, 101 Hessle Road, Hull HU3
2BN, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; vật liệu băng bó vết thương; vải gạc để băng bó.

(210) **4-2025-18265**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.16; 26.1.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen,
trắng.

(731) VƯƠNG TRỌNG ĐỨC (VN)

Khu phố Đa Hội, phường Châu Khê,
thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

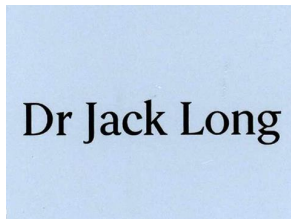
(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: bóng cho trò chơi, lưới cho thể thao, đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao], găng tay dùng cho các trò chơi (thuộc về phụ kiện của các trò chơi), băng quấn quanh cổ tay dùng khi chơi các môn thể thao bằng tay, túi xách, balo, túi dùng cho thể thao, gậy đánh gôn, dây căng vợt, gậy chơi khúc côn cầu, ván trượt, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], ván lướt sóng, bóng cho trò chơi, gậy chơi bi-a, bàn bi-a, vợt pickleball (vợt dùng để chơi thể thao), vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), thiết bị tập thể dục.

(210) **4-2025-18268**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA QUỐC TẾ NINA (VN)

298 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; đồ uống y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

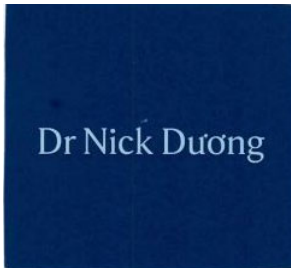
Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; vật lý trị liệu.

(210) **4-2025-18269**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA QUỐC TẾ NINA (VN)

298 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; đồ uống y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; vật lý trị liệu.

(210) **4-2025-18270**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA QUỐC TẾ NINA (VN)

298 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; đồ uống y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 35: Mua bán, nhập khẩu, xuất khẩu: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, dược phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước hoa, dầu gội đầu, chất pha chế dầu thơm, dầu thơm, nước xúc miệng không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm dược phẩm để chăm sóc da, chế phẩm vitamin, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp, chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, đồ uống y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, phẫu thuật, nha khoa; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; marketing.

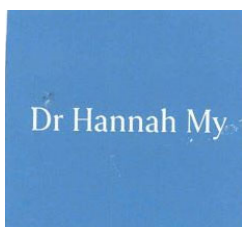
Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; vật lý trị liệu.

(210) **4-2025-18271**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA QUỐC TẾ NINA (VN)

298 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; đồ uống y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; vật lý trị liệu.

(210) **4-2025-18312**

(220) 26/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 5.9.15; 5.9.21

(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, cam, cam đậm, cam nhạt, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GREEN FOODS (VN)

515 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; chả cá hấp; chả cá chiên; viên chiên và viên thả lẩu có nguồn gốc từ thịt, cá, và/hoặc rau củ; bột phô mai; phô mai que.

Nhóm 30: Bánh gạo; nước sốt [gia vị]; bánh bao; bánh dim sum, cụ thể là bánh gồm thịt, hải sản, gia cầm hoặc rau được bọc trong lớp vỏ bột; gia vị; mì sợi.

(210) **4-2025-18395**

(641) 4-2023-26088

(540)



(220) 20/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7

(591) Đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH GOAL
PRODUCTION (VN)
35/69 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Marketing; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; quản lý
thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quản lý nghệ sĩ.

(210) **4-2025-18396**

(540)



(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 19.11.11; 20.7.1; 26.3.1; 26.11.3

(591) Xanh dương, trắng.

(731) TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÌNH MINH
SÀI GÒN (VN)
Lô 7 cư xá Thanh Đa, phường 27, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Thông tin giáo dục; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; trường nội trú;
tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn].

Nhóm 42: Dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu khoa học; chuyển đổi tài liệu
hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

(210) **4-2025-18397**

(540)



(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.7.3; 26.4.18

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) VÕ THỊ THU HÀ (VN)
Thôn Vạn Hòa, xã Ân Hảo Đông, huyện
Hoài Ân, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng
da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc.

(210) **4-2025-18399**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15



(731) BÙI VĂN TUÂN (VN)

Số nhà 7 - A21, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị nhà tắm [thiết bị vệ sinh]; vòi hoa sen; phụ kiện phòng tắm (thuộc thiết bị vệ sinh); thiết bị sử dụng vệ sinh.

(210) **4-2025-18405**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.17.5

(591) Vàng, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ ĐẠI DƯƠNG (VN)

Số 8 ngõ 77 đường Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa làm sạch (dùng cho mục đích trang điểm).

(210) **4-2025-18406**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.22; 26.1.1

(591) Xanh ngọc, trắng.



(731) PHẠM MINH TIỀN (VN)

487/47A/46A, KP1, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ massage trị liệu; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ phục hồi chức năng thông qua vận động; dịch vụ giãn cơ (stretching) phục hồi và trị liệu; dịch vụ tư vấn phục hồi thể chất và trị liệu tự nhiên.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18407**

(540)



(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 19.7.1

(591) Vàng, nâu.

(731) NGUYỄN ĐÀO KỲ DUYÊN (VN)

Tổ 2, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku,
tỉnh Gia Lai

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ
TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ
DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn, quán nhậu.

(210) **4-2025-18414**

(540)



(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3

(591) Vàng, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH VTECH CO (VN)

Thôn Võ, xã Hoàng Lâu, huyện Tam
Đương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ
QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: tủ bếp, bồn rửa chén, kệ chén, kệ gia vị, bếp gas, bếp từ, bếp hồng ngoại, lò nướng, lò vi sóng, máy hút mùi, ống dẫn khói, vòi rửa, máy rửa chén, máy lọc nước, bồn cầu, chậu rửa (lavabo), bồn tiểu, vòi sen, bồn tắm, gương, kệ và giá để đồ, máy sấy tay, thảm chống trơn, quạt thông gió, đèn sưởi nhà tắm, thùng rác, đèn led, xoong nồi, rổ đựng xoong nồi, thùng đựng gạo, khay đựng dụng cụ vệ sinh, tay cầm nâng cửa cho tủ bếp, pit tông đẩy cánh cửa tủ, khay úp chén đĩa, khay hứng nước, bộ khóa tủ bếp, bas treo tủ, nắp che cho bas treo tủ, ốc, vít, chân kê tủ.

(210) **4-2025-18415**

(540)



(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.8; 26.1.4

(591) Cam, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH
MCBOOKS (VN)

Ô số E34, khu đấu giá 3ha, phường Phúc
Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ
QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 16: Ngòi bút; bút [dụng cụ viết] tích hợp đầu dùng để điều khiển màn hình cảm ứng; bút (đồ dùng văn phòng); bút vẽ; hộp đựng bút; vật liệu dùng để viết.

Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng lao động trong nước; môi giới lao động cho doanh nghiệp xuất khẩu lao động; dịch vụ tuyển dụng lao động Việt Nam làm việc tại nước ngoài; dịch vụ xuất khẩu lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm; mua bán các sản phẩm: máy tính, máy tính bảng, màn hình máy tính, sạc dự phòng cầm tay, máy ghi âm, máy ghi hình, máy chấm công, tai nghe thực tế ảo, thẻ (card) màn hình máy vi tính, loa, tai nghe, camera thông minh, máy nghe nhạc cầm tay, phần mềm máy tính, truyện tranh điện tử có thể tải xuống, phần mềm trò chơi máy tính, máy đọc sách điện tử, thiết bị lưu trữ dữ liệu, bút cảm ứng, ruột bút viết, bút lông, bút lông bảng, bút lông dầu, bút dạ quang, mực bút viết, vật dụng xóa bảng viết, phấn, vật phẩm tẩy xóa, bút chì, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), bút có thể cắm, dây chun dùng cho văn phòng, bìa đỡ và kẹp tài liệu, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, dụng cụ cắt rọc giấy (đồ dùng văn phòng), kéo (dùng trong văn phòng và học tập), bấm kim (đồ dùng văn phòng phẩm), bấm lỗ (đồ dùng văn phòng phẩm), bảng viết (văn phòng phẩm), bảng tên (văn phòng phẩm), bao đựng thẻ bảng tên [văn phòng phẩm], bút viết trên phim máy chiếu, gọt (chuốt) bút chì, compa, đế cắm bút, đinh ghim (văn phòng phẩm), dụng cụ gỡ kim (đồ dùng văn phòng), kim bấm, bấm kim, giá vẽ, giấy dùng trong văn phòng và học tập, kẹp giấy, khay đựng văn phòng phẩm, nhãn dán dùng cho văn phòng và học tập, cặp, túi đựng giấy tờ, tài liệu, ba lô, túi xách, vali, ô (dù), ví, tượng thạch cao tô màu, đồ gỗ mỹ thuật, bàn vẽ, khung ảnh, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sập, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; in mẫu vẽ; đóng sách; gia công bút (viết); xử lý giấy.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; trường đào tạo (giáo dục); xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ thư viện lưu động; dịch vụ soạn thảo văn bản; dịch thuật.

(210) **4-2025-18416**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÂN LÊ GIA (VN)

232 đường số 18, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy; trái cây đã được chế biến; trái cây đã qua sơ chế và bảo quản; rau củ quả sấy; mứt gừng.

Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; mật ong; socola; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: rau củ quả tươi, trái cây, mứt, cà phê, ca cao, mật ong, socola, chế phẩm ngũ cốc, trái cây sấy, trái cây đã được chế biến, trái cây đã qua sơ chế và bảo quản, rau củ quả sấy, mứt gừng.

(210) **4-2025-18417**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 10.3.7; 25.12.1; 26.2.7; 26.4.3

(591) Xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ VIETHOUSE GROUP (VN)

Số 54 quốc lộ 1A, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2025-18418**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.16; 3.7.24; 21.3.1

(591) Xanh, đỏ, trắng



(731) NGUYỄN XUÂN HOÀI (VN)

Thôn Ngọc Tỉnh, xã Song Liễu, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Bàn bida; gậy để chơi bida; găng tay chơi bida; miếng bọt biển gậy chơi bida (phụ kiện của gậy chơi bida); phần dùng cho gậy chơi bida (phụ kiện thể thao); đệm bọc bàn bida (phụ kiện thể thao).

(210) **4-2025-18419**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 26.4.18

(731) TRƯƠNG BẢO VY (VN)

Khóm Vĩnh Tiến, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục.

(210) **4-2025-18420**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.1.1

(591) Xanh, đen.



(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG
KMEDIA (VN)

7/10/5A đường 17, khu phố 1, phường
Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức,
thành Phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo (marketing); dịch vụ tư vấn phát triển chiến lược quảng cáo, tiếp thị kỹ thuật số; dịch vụ tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị kỹ thuật số; dịch vụ tiếp thị, cụ thể là tiếp thị truyền thông.

(210) **4-2025-18421**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RICH CACHE

(731) NGUYỄN MINH DŨNG (VN)

37 Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành
phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc; nắp cốc; thùng chứa cách nhiệt; bình lắc; bình đựng đồ uống, không dùng điện; bình cách nhiệt.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt trân châu; bột nhồi.

Nhóm 43: Quán trà sữa; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-18422**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHIEEU IPC COACH

(731) TRẦN HỒNG HẢI (VN)

Thôn Sơn Nam, phường Nam Sơn, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tư vấn định hướng nghề nghiệp; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp.

(210) **4-2025-18423**

(220) 28/04/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 3.7.20; 5.5.20; 26.13.25

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-18424**

(220) 28/04/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Đỏ, vàng

(731) TRẦN HỒNG HẢI (VN)

Thôn Sơn Nam, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tư vấn định hướng nghề nghiệp; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp.

(210) **4-2025-18425**

(220) 28/04/2025

(540)

Bộ Đôi Quá Xá Tốt®

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-18426**

(220) 28/04/2025

(540)

Pilarwin®

(441) 25/08/2025

(731) PHẠM UY TÍN (VN)

Ấp 21, xã Thạnh Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-18427**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 5.1.15; 5.1.16; 5.11.10; 6.19.9;
26.11.3

(591) Vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-18428**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Beetliss®
Diệt Nhện Chấn Động

(731) PHẠM UY TÍN (VN)

Ấp 21, xã Thạnh Tân, huyện Thạnh Trị,
tỉnh Sóc Trăng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-18429**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Exceed® 440EC
Xông Hơi Cực Mạnh

(731) PHẠM UY TÍN (VN)

Ấp 21, xã Thạnh Tân, huyện Thạnh Trị,
tỉnh Sóc Trăng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-18430**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bạch Thiên Trà

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NPD VIỆT NAM
(VN)

Số 8, ngõ 108/77, đường Nghi Tàm,
phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 30: Sản phẩm không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: trà, trà thảo mộc, trà túi lọc,
hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

(210) **4-2025-18431**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

izzto

(731) SHENZHEN GIZMO INNOVATION
ELECTRONIC CO., LTD (CN)

A1518 Boton Science and Technology
Park, No.1044 Chaguang Road, Xili
Street, Nanshan District, Shenzhen,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị để xử lý dữ liệu; tai nghe để liên lạc từ xa; vỏ hộp loa; đồng hồ thông minh; thiết bị đọc sách điện tử; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy in dùng với máy tính.

(210) **4-2025-18432**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Azayaka

(531) 24.15.7

(731) MIAO FENG (CN)

Room 2, 9th Floor, Unit 1, Building 40,
No. 1985 Chang'an West Road, Yanta
District, Xi'an City, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; hương liệu cà phê; lá trà, đã chế biến; trà ướp lạnh.

(210) **4-2025-18433**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dr.Leo

(731) INCOA GROUP LIMITED (CN)

Room 1804 Beverly House, 93-107
Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm vitamin; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

(210) **4-2025-18445**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, vàng, đen.



(731) DƯƠNG TUẤN PHONG (VN)

Gian E23-E24 trung tâm kinh doanh điện
máy - điện tử Nhật Tảo, phường 7, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; phụ tùng và bộ phận xe đạp; xe máy; phụ tùng
và phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-18446**

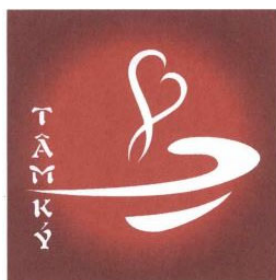
(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 1.15.23; 2.9.1; 24.17.8;
26.11.12; 26.13.1

(591) Đỏ đậm, đỏ, trắng.



(731) NGUYỄN HUỲNH BẢO CHẤN (VN)

78/6A đường 17, phường Tân Thuận Tây,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn
uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng
ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch
vụ đầu bếp cá nhân.

(210) **4-2025-18447**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

TRẦN PHƯƠNG

(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)

577 Lê Đình Chi, ấp 8, xã Lê Minh Xuân,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

(210) **4-2025-18448**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1

(731) TRẦN THUY TRANG (VN)

76/50C Phan Tây Hồ, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

(210) **4-2025-18449**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MILLAC

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI HUY HOÀNG GROUP (VN)

43 Lý Phục Man, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-18450**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LEECHO

(731) NGUYỄN THỊ MỸ ANH (VN)

155 Lê Niệm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-18452**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KIẾN TẠO

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TM DV KIẾN TẠO (VN)

64 đường số 8, KDC CityLand, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-18460**

(540)



(511) Nhóm 32: Bia.

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 11.3.3; 25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá, xanh lá đậm, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, vàng kem, đỏ cam, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN - TÂY ĐÔ (VN)
Lô 22, khu CN Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(210) **4-2025-18462**

(540)



(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, bổ trợ cân; thảo dược.

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.4; 3.3.1; 5.1.5; 5.1.16

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM TÙNG LÂM (VN)
31/4D ấp 3, đường Xuân Thới Sơn 19, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(210) **4-2025-18467**

(540)



(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.2

(591) Đen, vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ V.E.V (VN)
288/17 Nguyễn Thượng Hiền, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu nhân sâm đen; hỗ trợ quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-18468**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LAMIKO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)

Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18469**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BELOFIT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)

Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18470**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SICHEO PLUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)

Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18471**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NAREVO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)

Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18472**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NATELA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)

Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18550**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.7.3

(591) Nâu nhạt, nâu đậm, trắng.

(731) VŨ THỊ NGỌC DIỆP (VN)

Tổ 2, khu phố Phú Trung, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ chăm sóc da; tư vấn chuyên nghiệp trong lĩnh vực làm đẹp; cung cấp thông tin về chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2025-18551**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.10

(591) Ghi, đen, trắng.

(731) GOOD YOUNG CO., LTD. (TW)

No.31, Xidong rd., Sanxia dist., New Taipei city, Taiwan

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; máy pha trà sử dụng điện; máy cung cấp nước để pha đồ uống

Nhóm 30: Viên nén cà phê, được nạp đầy; viên nén trà, đã được nạp đầy; trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

(210) **4-2025-18552**

(540)



(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 6.1.2; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm, xanh dương, xanh dương đậm

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ CAO THIÊN THÀNH (VN)

Ngõ 15, đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước uống tinh khiết; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước uống i-on kiềm.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: nước uống đóng chai, nước uống đóng bình, nước uống tinh khiết, đồ uống không cồn, nước khoáng, nước uống i-on kiềm.

(210) **4-2025-18553**

(540)

TRIMPLUS

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM INFO VIỆT NAM (VN)

Số 31, ngõ 81 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18554**

(540)

MULANSHI

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHEJIANG KEMO NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 203, 2nd Floor, Hengding Mansion, No. 597 Bin'an Road, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang 310051, P.R. China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch da mặt (mỹ phẩm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết; tinh dầu; bút chì mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người

hoặc động vật; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; kem đánh giày; chế phẩm đánh bóng; chất tẩy rửa dùng cho đồ làm bằng da, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; giấy nhám mịn; bột nhào dùng để mài mòn; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; hương thơm để thấp; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; túi nhỏ làm thơm đồ vải (quần áo, đồ trải giường, khăn bàn); nước hoa; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 21: Cốc; bình thót cổ bằng thủy tinh [đồ chứa đựng]; đồ sứ để chứa đựng; bình để uống; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng; lược; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; bình cách điện; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; bàn chải; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; tư vấn quản lý nhân sự; kế toán; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2025-18557**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(731) CHEN, XIAOXIA (CN)

Room 2-12A, Building B, Guihua dasha,
No. 46, Guiyuan Road, Luohu District,
Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Bút chì kẻ lông mày; bút chì dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chất dính để cố định lông mi giả; lông mi giả.

Nhóm 21: Lược; chổi lông trang điểm; bông phấn để trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; ống nhỏ giọt dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-18559**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUANGDONG HUANGJI FOOD CO.,
LTD. (CN)

No. 303-1, Area C, Jiayan Building,
Longsheng Industrial Zone, No. 18,
Songshan North Road, Longhu District,
Shantou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Thịt; trái cây, đóng hộp; mứt quả ươm; rau củ đã được bảo quản; hạt có vỏ cứng, đã chế biến; đồ ăn nhẹ trên cơ sở đậu phụ.

(210) **4-2025-18560**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HongJee

(731) GUANGDONG HUANGJI FOOD CO., LTD. (CN)

No. 303-1, Area C, Jiayan Building, Longsheng Industrial Zone, No. 18, Songshan North Road, Longhu District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh quy; bánh nướng (làm từ bột nhào); chế phẩm ngũ cốc; gia vị; bánh kép.

(210) **4-2025-18561**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23

(731) SHENZHEN LIANWAN WEI LIGHTING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 602, Building A, No. 34 Yuanling Avenue, Yuanmei Community, Shiyan Street, Bao'an District, Shenzhen City 518108, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 11: Đèn; bóng đèn thông minh; đèn đường; đèn gắn trên trần nhà; đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

(210) **4-2025-18562**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

麦馨
MAIXIN

(731) DINGHANXIN (SHENZHEN) TRADING CO., LTD. (CN)

2301F21, Building A, Xinghe Century, No. 3069 Caitian Road, Gangxia Community, Futian Street, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; kẹo; mật ong; bánh nướng (làm từ bột nhào); chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2025-18563**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Livxavar

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I
VIỆT NAM (VN)

Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc
Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-18564**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



MIDORI PARK
The NEST

(531) 26.4.4; 26.15.15

(591) Trắng, đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH BECAMEX TOKYU
(VN)

Khu đô thị mới thuộc khu liên hợp công
nghiệp – dịch vụ - đô thị tỉnh Bình
Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ
Đầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 36: Đại lý mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; cho thuê ki - ốt, gian hàng, quầy hàng trong trung tâm thương mại, trung tâm thương mại (bất động sản), nhà phố thương mại (Shophouse).

(210) **4-2025-18565**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



The NEST
SEEDS OF HAPPINESS

(531) 26.4.4; 26.15.15

(591) Trắng, đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH BECAMEX TOKYU
(VN)

Khu đô thị mới thuộc khu liên hợp công
nghiệp – dịch vụ - đô thị tỉnh Bình
Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ
Đầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 36: Đại lý mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; cho thuê ki - ốt, gian hàng, quầy hàng trong trung tâm thương mại, trung tâm thương mại (bất động sản), nhà phố thương mại (Shophouse).

(210) **4-2025-18566**

(540)



(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 7.5.15; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, đen, xám, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH BECAMEX TOKYU (VN)

Khu đô thị mới thuộc khu liên hợp công nghiệp – dịch vụ - đô thị tỉnh Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 36: Đại lý mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; cho thuê ki - ốt, gian hàng, quầy hàng trong trung tâm thương mại, trung tâm thương mại (bất động sản), nhà phố thương mại (Shophouse).

(210) **4-2025-18567**

(540)



TIIVIIYA

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(731) WEN JUNSHAN (CN)

No. 69, Tangnei Group, Tangnei Village, Gaoshi Township, Yongxin County, Ji'an, Jiangxi, China

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa rửa mặt; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh chất (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-18569**

(540)

HÀNG THỊNH

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN THỊNH (VN)

Tổ dân phố 6, thị trấn Phước Cát, huyện Đạ Huoai (Cát Tiên cũ), tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Gạo; bột ngô; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; ngô xay; ngô tằm dạng hạt nhỏ.

Nhóm 31: Cám; thức ăn cho gia súc; ngô; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn gia súc; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc cho tiêu dùng động vật.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo cho các sản phẩm: gạo, bột ngô, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, ngô xay, ngô tằm dạng hạt nhỏ, cám, thức ăn cho gia súc, ngô, cám trộn làm thức ăn cho động vật, thức ăn gia súc, sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc cho tiêu dùng động vật.

(210) **4-2025-18570**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

facesure

(731) DU QIN (CN)

No. 03-132, Dujia Village, Fengmu Village Committee, Shitang Town, Quanzhou County, Guilin City, Guangxi Province, China, 541000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

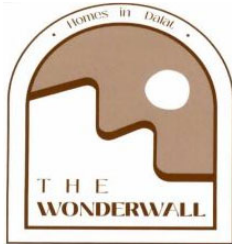
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

(210) **4-2025-18571**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 6.1.2; 7.3.2; 25.5.25

(591) Nâu, be, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH THE WONDER WALL (VN)

Thửa 424 TBD 9, tổ Sào Nam, phường 11, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-18572**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.5.1

(591) Xanh ngọc bích đậm, xanh ngọc bích nhạt, da cam đậm, da cam nhạt, nâu xám.

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới, tham vấn và đầu tư bất động sản thương mại và bất động sản để ở; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Dịch vụ quản lý/giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-18573**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.11; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ DÊ THẢO DƯỢC
KHÁNH THÀNH (VN)

Xóm 7, xã Khánh Thành, huyện Yên
Khánh, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)



(511) Nhóm 29: Thịt dê.

Nhóm 31: Động vật sống: dê sống; dê giống.

(210) **4-2025-18574**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.10; 1.11.8; 26.3.1; 26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SUNHOUSE (VN)

Số 139, phố Nguyễn Thái Học, phường
Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 07: Máy rửa bát.

Nhóm 11: Bếp điện; bếp từ; bếp hồng ngoại; bếp ga; máy hút mùi.

(210) **4-2025-18575**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 5.3.15

(591) Da cam, trắng, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ
KHÔI VIỆT (VN)

139 Hồng Hà, phường 09, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, Việt
Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc tóc (salon tóc); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp bấm huyệt; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người có công, người già và người khuyết tật; dịch vụ viện điều dưỡng.

(210) **4-2025-18577**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18

(731) DAEJIN GLOBAL CO., LTD. (KR)

467, Sinhyeon-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)



(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dính dùng để cố định móng giả hoặc lông mi giả.

(210) **4-2025-18578**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUANGZHOU MEISU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1910, No. 565, Yuncheng East Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

MAYSOO

(511) Nhóm 03: Bút chì mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-18579**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 19.13.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM R&B ROBINSON USA (VN)

B13C/27S2 ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-18580**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 19.13.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ, đen.



(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM R&B
ROBINSON USA (VN)

B13C/27S2 ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện
Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-18581**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Nâu, be.



(731) HỘ KINH DOANH PHẠM CHIẾN
HIỆP (VN)

Số 68, ngõ 136, đường Cầu Diễn, phường
Mình Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-18582**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 26.3.23

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng, đỏ.



(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH
VỤ LONG VIỆT (VN)

Bon ĐăkHuýt, xã Quảng Trục, huyện
Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Hạt mắc ca sấy nứt vỏ; nhân mắc ca sấy khô; sữa mắc ca; dầu mắc ca.

(210) **4-2025-18583**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.9;
26.15.11; 26.15.15



MAI HÂN
High Quality Safe

(591) Xanh dương, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN LẮM**
(VN)

Ấp Phước Tân, xã Phước Bình, thị xã
Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 06: Két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; két sắt đựng tiền an toàn; tủ đựng cụ
bằng kim loại [tủ rỗng]; tấm sắt; móc sắt.

(210) **4-2025-18584**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SÚ ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO NAM MỸ

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIỐNG**
THỦY SẢN NAM MỸ (VN)

Thôn Khánh Hội, xã Tri Hải, huyện Ninh
Hải, tỉnh Ninh Thuận

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH PASA**
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 31: Động vật giáp xác [sống]

Nhóm 35: Mua, bán tôm giống.

(210) **4-2025-18585**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SÚ GIA HOÁ NAM MỸ

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIỐNG**
THỦY SẢN NAM MỸ (VN)

Thôn Khánh Hội, xã Tri Hải, huyện Ninh
Hải, tỉnh Ninh Thuận

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH PASA**
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 31: Động vật giáp xác [sống].

Nhóm 35: Mua, bán tôm giống.

(210) **4-2025-18586**

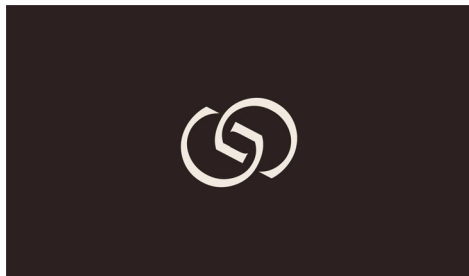
(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10

(591) Nâu, kem



(731) BUI NGOC ANH (VN)

CH3009 Summer 2 (Tòa Nơ 1), 47
Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân
Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-18587**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TOYOSTAGE

(731) TIANJIN KUNDA LIFTING
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

A23-5, Kexin Industrial Park, Shuangjie
Town, Beichen District, Tianjin, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bảng tải [máy móc]; cần trục; cái tời để kéo cáp; dụng cụ cầm tay, vận hành bằng
thủy lực; kích đỡ [máy móc]; cần trục [thiết bị nâng và nhấc].

(210) **4-2025-18588**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TOYO STAGE

(731) TIANJIN KUNDA LIFTING
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

A23-5, Kexin Industrial Park, Shuangjie
Town, Beichen District, Tianjin, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; thiết bị và dụng cụ để cân; tổng đài điện thoại;
máy thu thanh và thu hình; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu
khoa học; dây cáp điện; tủ phân phối [điện]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao
tác công nghiệp; đai an toàn; hộp pin.

(210) **4-2025-18589**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.3



RealCosmetics

(731) JSC “REALCOSMETICS” (RU)

str. Pryamolineynaya, 26, b. 4,
Ramenskoe, Moscow region, 140105,
Russia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm chăm sóc da cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để làm sáng da.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng có tác dụng làm đẹp; chế phẩm được để chăm sóc da; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá.

(210) **4-2025-18591**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHENZHEN KAIPURUI
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

501, Qixing Creative Factory
Entrepreneurship Building, No. 336
Baotian 1st Road, Fenghuanggang
Community, Xixiang Street, Bao'an
District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

KIPRUN

(511) Nhóm 08: Khoan cầm tay, vận hành thủ công; dụng cụ khắc, chạm trổ [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, vận hành thủ công; bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện]; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; tua vít, không dùng điện.

(210) **4-2025-18592**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ARDENE INTERNATIONAL INC.
(CA)

2500 Autoroute Chomedey (A-13) O
Laval (Québec) H7X4G8 Canada

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

ARDENE

(511) Nhóm 14: Trang sức, cụ thể là, vòng cổ, hoa tai, vòng tay, vòng tay kiểu cứng, trang sức để đeo vào vị trí đã xỏ lỗ trên cơ thể; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; ghim cài để trang sức; nhẫn trang sức; trang sức cho trang phục.

Nhóm 25: Trang phục cho phần trên cơ thể, cụ thể là, áo phông ngắn tay, áo sơ mi, áo phông ngắn tay có cổ, áo len dài tay, áo len chui đầu, trang phục che phần trên cơ thể làm từ vải dệt, áo nỉ chui đầu, áo sát nách, áo cánh cho nữ, áo ghi lê, áo khoác ngoài, áo choàng (blazer), áo khoác ngoài không có tay, đan sẵn, trang phục truyền thống của Nhật Bản (Kimonos); áo váy thường phục; áo váy không tay; bộ áo liền quần; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; trang phục mặc ngoài, cụ thể là, áo choàng ngoài, áo choàng chống gió, và áo mưa; găng tay [trang phục]; găng tay hở ngón [trang phục]; trang phục cho phần dưới cơ thể, cụ thể là, quần dài, quần làm từ vải bò (quần jean), quần soóc, quần ống bó, quần ôm sát cơ thể, váy; quần áo để tập thể dục; trang phục mặc khi tắm; trang phục mặc ở bãi biển; trang phục choàng ngoài mặc ở bãi biển; trang phục mặc bên trong, cụ thể là, trang phục dệt kim, đồ lót cho phụ nữ, bộ áo liền quần bó sát cơ thể, áo ngực thể thao, quần áo lót, áo ngực; trang phục thường ngày, cụ thể là, bộ quần áo ngủ dài tay, quần dài từ vải nỉ, áo choàng dùng sau khi tắm; đồ đội đầu, cụ thể là, mũ, mũ nôi, mũ len trùm đầu, mũ lưỡi trai, mũ phớt, mũ che nắng, mũ lưỡi trai dùng khi chơi bóng chày, mũ trùm tai; mũ dùng khi tắm; đồ đi chân, cụ thể là, giày, dép xăng-đan, giày bệt, dép xỏ ngón, giày bệt làm bằng cao su, dép xỏ ngón làm bằng cao su, dép có quai ngang làm bằng cao su, dép làm từ nhựa dẻo, dép đi trong nhà, đồ đi chân thường ngày, đồ đi chân cho sự kiện trang trọng, giày công sở, giày đế xuồng, gót giày, đồ đi chân sử dụng ngoài trời trong mùa đông, giày cao cổ cho mùa đông, đồ đi chân dùng khi mưa, giày cao cổ dùng khi mưa, giày đế mềm, giày tập thể dục, giày cao cổ; thắt lưng [trang phục]; dây đeo quần; phụ kiện cho trang phục, cụ thể là, khăn quàng cổ, khăn choàng, khăn hình tam giác để choàng đầu hoặc quàng cổ.

Nhóm 35: Quản lý vận hành kinh doanh cửa hàng bán lẻ quần áo cụ thể là quần áo thường ngày, quần áo thể dục, quần áo mặc ở bãi biển, đồ đi chân thường ngày và dùng cho sự kiện trang trọng, đồ đội đầu, phụ kiện cụ thể là kính râm, trang sức, túi, thắt lưng cho quần áo, phụ kiện trang trí cho điện thoại di động và máy vi tính, mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, phụ kiện để trang trí nhà cửa; quản lý vận hành kinh doanh cửa hàng bán lẻ trực tuyến quần áo cụ thể là quần áo thường ngày, quần áo thể dục, quần áo mặc ở bãi biển, đồ đi chân thường ngày và dùng cho sự kiện trang trọng, đồ đội đầu, phụ kiện cụ thể là kính râm, trang sức, túi, thắt lưng cho quần áo, phụ kiện trang trí cho điện thoại di động và máy vi tính, mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, phụ kiện để trang trí nhà cửa.

(210) **4-2025-18593**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 24.15.7; 24.17.24

(731) SHENZHEN AMDOLLA CLOUD TECHNOLOGY CORPORATION (CN)
Room 401A, 4th floor, Shangmei times,
No. 57, Longguan East Road, Qinghua community, Longhua street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

Amdox

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bảng trắng tương tác điện tử; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; bảng đen điện tử thông minh; thiết bị nghe nhìn dùng để dạy học; thiết bị và dụng cụ ghi âm thanh; biển hiệu kỹ thuật số; thiết bị giảng dạy, ngoại trừ đồ dùng giảng dạy.

Nhóm 16: Đồ dùng dạy học toán, trừ thiết bị dạy học; bảng viết từ tính [đồ dùng văn phòng]; biểu đồ treo tường dùng trong dạy học; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; que chỉ dùng trong dạy học, không dùng điện; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị]; tài liệu in sẵn dùng

trong dạy học; sổ tay hướng dẫn.

Nhóm 42: Cập nhật phần mềm máy vi tính; bảo trì phần mềm máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; tạo lập phần mềm; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu công nghệ.

(210) **4-2025-18594**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.4; 25.12.1; 26.1.1; 26.11.3

(731) WUHAN MEILILIAN HOLDINGS CO., LTD (CN)

Zone F, 1st Floor, Building 1, No. 8 Fengshu New Road, Wuhan Economic and Technological Development Zone, Wuhan City, Hubei Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



MERYSUP

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần mặc trong; quần áo trẻ em; áo choàng mặc trong nhà; quần áo để giữ ấm, bảo vệ cơ thể khỏi ánh nắng mặt trời và dị ứng về da khi ở dưới nước (rash guards).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến bán hàng cho người khác; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ kế toán.

(210) **4-2025-18596**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.3

(731) SHENZHEN YUTO PACKAGING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

3/F Office Bldg, 1/F of Workshop Bldg D&E, 1 Shihuan Rd, Shilong Community, Shiyan St, Baoan Dist. Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

YUTO

(511) Nhóm 16: Hộp bằng giấy; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi giấy; hộp giấy để đựng đồ ăn mang đi; ấn phẩm in sẵn; tờ quảng cáo in sẵn; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu bao gói làm từ tinh bột; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; giấy; bìa cứng; giấy bìa; tấm lót bàn bằng giấy; hộp để bao gói bằng bìa cứng; hộp quà tặng bằng bìa cứng; bao bì cho chai đựng bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy dính; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; bản in phôi; sách.

Nhóm 40: Gia công hoàn thiện giấy; xử lý bìa cứng có dập sóng; gia công da thuộc; in ấn; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; in ấn thiết kế cho người khác; cung cấp thông

tin liên quan đến xử lý vật liệu; xử lý giấy; tái chế rác và phế thải; in 3D theo đơn đặt hàng cho người khác; xử lý hóa chất phản ứng để hoàn thiện; gia công gỗ; in kỹ thuật số; đóng sách; đóng khung tác phẩm nghệ thuật; in mẫu vẽ; tách màu; in thạch bản; in ốp sét; in trên lụa.

(210) **4-2025-18598**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.3

YUTO ECO

(731) SHENZHEN YUTO PACKAGING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

3/F Office Bldg, 1/F of Workshop Bldg D&E, 1 Shihuan Rd, Shilong Community, Shiyan St, Baoan Dist. Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Đĩa giấy; khay bằng giấy, cho mục đích gia dụng; hộp đựng bữa ăn trưa, rỗng; đĩa bằng giấy dùng một lần; hộp thiếc để đóng hộp thực phẩm; hộp đựng bữa ăn chuẩn bị sẵn, rỗng; khay đựng đồ ăn; bát có thể phân hủy được; đĩa có thể phân hủy được; chậu [đồ chứa đựng]; bát to; cốc bằng giấy hoặc nhựa; đồ chứa đựng để giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ gia dụng; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; đồ sứ để chứa đựng; đồ gốm để chứa đựng; bộ đồ để uống rượu; bát ăn cho vật nuôi trong nhà; hộp bằng thủy tinh.

Nhóm 40: Gia công hoàn thiện giấy; xử lý bìa cứng có dập sóng; gia công da thuộc; in ấn; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; in ấn thiết kế cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; xử lý giấy; tái chế rác và phế thải; in 3D theo đơn đặt hàng cho người khác; xử lý hóa chất phản ứng để hoàn thiện; gia công gỗ; in kỹ thuật số; đóng sách; đóng khung tác phẩm nghệ thuật; in mẫu vẽ; tách màu; in thạch bản; in ốp sét; in trên lụa.

(210) **4-2025-18599**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 10.3.7; 26.2.3

 **华祥苑茗茶**
EMPEREUR TEA

(731) EMPEREUR TEA CO., LTD. (CN)

23F, Huaxiangyuan Building, No. 62 Taidong Road, Guanyinshan, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà tảo bẹ; trà thảo mộc; trà ướp lạnh.

Nhóm 43: Tiệm trà; căng tin; tiệm cà phê; quầy rượu; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

(210) **4-2025-18600**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 10.3.7; 26.2.3



(731) EMPEREUR TEA CO., LTD. (CN)

23F, Huaxiangyuan Building, No. 62
Taidong Road, Guanyinshan, Siming
District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà tảo
bẹ; trà thảo mộc; trà ướp lạnh.

Nhóm 43: Tiệm trà; căng tin; tiệm cà phê; quầy rượu; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà
trọ].

(210) **4-2025-18601**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUSA

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 đại lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-18602**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP
XÃ HỘI GREEN JOURNEY (VN)

10B đường số 2, khu phố 3, phường Hiệp
Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng bá thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ tổ chức sự
kiện nhằm mục đích tuyên truyền quảng bá nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; dịch vụ bán
sản phẩm thu được sau quá trình xử lý và tái chế rác hữu cơ, cụ thể là chất tiền hữu cơ, phân
ủ, phân trộn để dùng trong chăn nuôi và nông nghiệp; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ kết nối kinh
doanh giữa tổ chức/cá nhân này với tổ chức/cá nhân khác để trao đổi mua bán hàng hoá hoặc
dịch vụ nhằm tạo ra lợi nhuận tối ưu.

Nhóm 40: Xử lý rác thải [chuyển hoá]; tái chế rác thải và phế thải; tái chế chất thải; xử lý rác
thải hữu cơ; xử lý rác thải sinh hoạt; xử lý thực phẩm thừa.

(210) **4-2025-18603**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VAURAGON

(731) NGUYỄN THẾ TRUNG (VN)

64 Hàm Tử Quan, phường Chương
Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; điện thoại di động; thiết bị sạc điện thoại di động; máy vi tính;
phần cứng máy tính.

(210) **4-2025-18604**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

22.5 W

(731) SHENZHEN ZHITONG
ELECTRONICS CO., LTD. (CN)

Room 401, Building 1, No. 34 Xinhe
Road, Shangmugu Community, Pinghu
Subdistrict, Longgang District, Shenzhen,
Guangdong, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; tai nghe; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và
học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; giá đỡ quay theo chuyển động dùng cho
máy ảnh; thiết bị sạc điện cầm tay; mạch tích hợp.

(210) **4-2025-18606**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20;
5.5.21

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN
LUẬN (VN)

10 Trần Hữu Dục, phường Xuân Phú,
thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch
vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ
uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-18607**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.6

(731) LIN ZHAOFANG (CN)

No.18 Wangshan House, Baiyang Village, She Nationality Township, Xiamen, Fuding City, Fujian Province, China

yumi

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Vòng kích thích việc mọc răng; bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho em bé ngậm; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; đai lưng dùng cho sản phụ.

Nhóm 18: Dây đeo để giữ trẻ em; đệm em bé; cặp học sinh; ba lô để đựng trẻ sơ sinh; ô; túi.

Nhóm 20: Gói giữ cổ định đầu dùng cho em bé; ghế ăn dặm cho em bé; khung tập đi cho trẻ em; ghế tắm dùng cho em bé; rào chắn giường; gối

Nhóm 24: Cờ, phướn, cờ đuôi nheo cho trẻ em; khăn tắm [trừ quần áo]; chăn; mền bông; màn chống muỗi; túi ngủ cho trẻ em.

(210) **4-2025-18608**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHENZHEN DIXIAN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 209, 2nd Floor, Building A, Cunnan Industrial Zone, No. 27, Area 1, Shuidou Laowei Village, Yousong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China, 518000

GalFish

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Máy bay; thuyền; xe buýt; ô tô cắm trại; xe ô tô ca; xe đẩy trẻ em.

(210) **4-2025-18610**

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NEW ENTERTAINMENT BIOTECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)

Rm 023. 9/F Blk G Kwai Shing Ind Bldg (Stage 2) 42-46 Ta I Lin Pai Rd Kwai Chung Nt Hong Kong 999077

AAZ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; miếng dán bổ sung vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng.

(210) 4-2025-18611

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN LUẬN (VN)

10 Trần Hữu Dục, phường Xuân Phú,
thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2025-18612

(220) 28/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) JINAN VMYTH INTELLIGENT
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 703, Building D, Big Data
Industry Base, Shunhua Road, High-tech
Zone, Jinan City, Shandong Province,
China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy in 3D; rô bốt công nghiệp; máy chạm trổ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; chìa vặn vít, chạy điện; bút in 3D

(210) 4-2025-18631

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 5.11.10;
26.11.12

(591) Cam nhạt, cam đậm, xanh lá cây, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRÀM HƯƠNG
TIỀN PHƯỚC (VN)

Thôn Khánh Bình, xã Ninh Phước, huyện
Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý (chuỗi hạt).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18636**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.1; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh lá, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH TRINH SƠN UYÊN (VN)

TDP Làng Bò, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 03: Trầm hương (hương nhang).

(210) **4-2025-18639**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.16; 11.3.7; 26.1.1

(591) Màu nâu, màu trắng.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ BÊ (VN)

Tổ 96, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; dấm, nước xốt và các loại gia vị.

(210) **4-2025-18643**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 2.1.1; 2.1.11; 2.5.2; 2.5.11; 5.3.13; 5.7.3; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, vàng.

(731) VŨ HUY BÌNH (VN)

1/23 Phạm Thị Tôm, ấp 4, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-18644**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen, trắng

(731) NGUYỄN NGỌC THANH (VN)

243/27/7 Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo/trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; quần đùi/quần ngắn của đàn ông/quần lót; áo thun ngắn tay/áo phông ngắn tay/áo dệt kim ngắn tay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18645**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.7; 4.3.9; 26.4.18

(591) Vàng, nâu, trắng

(731) TRỊNH TRUNG TIỀN (VN)

112 Liên khu 5-6, phường Bình Hưng
Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đồ uống có sữa, trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà.

(210) **4-2025-18647**

(540)

CAROL DALAT

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KIM VIỆT Ý (VN)

186 Phan Anh, phường Tân Thới Hòa,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ, chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-18669**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 1.15.24; 3.9.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, cam, vàng, trắng.

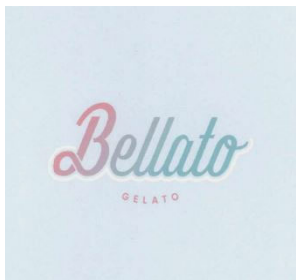
(731) ĐÌNH NGỌC SƠN (VN)

617-619 Nguyễn Tất Thành, phường
Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà
Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-18670**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Hồng, xanh lam, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP
ĐOÀN BEL GROUP (VN)

Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn
Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy làm kem lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện.

Nhóm 16: Đồ đựng kem bằng giấy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Đồ chứa để làm đá và kem lạnh, không dùng điện; muối (muỗng) mức kem; que dùng cho kem lạnh.

Nhóm 30: Kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem trái cây [nước đá]; bột để làm kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que.

(210) **4-2025-18671**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Màu hồng, xanh lam, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP
ĐOÀN BEL GROUP (VN)

Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn
Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy làm kem lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện.

Nhóm 16: Đồ đựng kem bằng giấy.

Nhóm 21: Đồ chứa để làm đá và kem lạnh, không dùng điện; muối (muỗng) mức kem; que dùng cho kem lạnh.

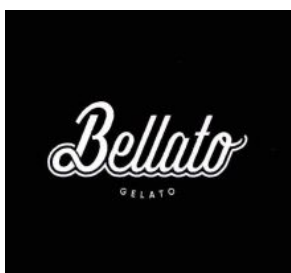
Nhóm 30: Kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem trái cây [nước đá]; bột để làm kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que.

(210) **4-2025-18672**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP
ĐOÀN BEL GROUP (VN)

Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn
Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy làm kem lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện.

Nhóm 16: Đồ đựng kem bằng giấy.

Nhóm 21: Đồ chứa để làm đá và kem lạnh, không dùng điện; muối (muỗng) mức kem; que dùng cho kem lạnh.

Nhóm 30: Kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem trái cây [nước đá]; bột để làm kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que.

(210) **4-2025-18673**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP
ĐOÀN BEL GROUP (VN)
Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn
Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy làm kem lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện.

Nhóm 16: Đồ đựng kem bằng giấy.

Nhóm 21: Đồ chứa để làm đá và kem lạnh, không dùng điện; muối (muỗng) mức kem; que
dùng cho kem lạnh.

Nhóm 30: Kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem trái cây [nước
đá]; bột để làm kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que.

(210) **4-2025-18674**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP
ĐOÀN BEL GROUP (VN)
Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn
Hữu Cánh, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy làm kem lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện.

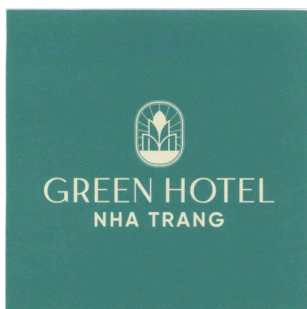
Nhóm 16: Đồ đựng kem bằng giấy.

Nhóm 21: Đồ chứa để làm đá và kem lạnh, không dùng điện; muối (muỗng) mức kem; que
dùng cho kem lạnh.

Nhóm 30: Kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem trái cây [nước
đá]; bột để làm kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que.

(210) **4-2025-18675**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24;
25.12.1; 26.1.2

(591) Xanh cỏm, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN KHÁNH
HÒA (VN)
Số 6 Hùng Vương, phường Lộc Thọ,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; mũ; khăn trùm đầu; quần áo ngủ; bộ quần áo.

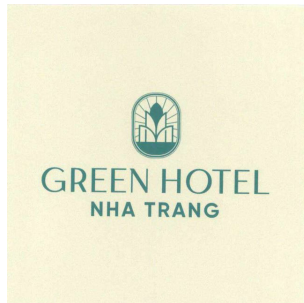
Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lẻ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-18676**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24;
25.12.1; 26.1.2

(591) Xanh lá, xanh cỏm.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN KHÁNH
HÒA (VN)

Số 6 Hùng Vương, phường Lộc Thọ,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; mũ; khăn trùm đầu; quần áo ngủ; bộ quần áo.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lẻ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-18677**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24;
25.12.1; 26.1.2

(591) Trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN KHÁNH
HÒA (VN)

Số 6 Hùng Vương, phường Lộc Thọ,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; mũ; khăn trùm đầu; quần áo ngủ; bộ quần áo.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lẻ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-18678**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24;
25.12.1; 26.1.2

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN KHÁNH
HÒA (VN)

Số 6 Hùng Vương, phường Lộc Thọ,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa



GREEN HOTEL
NHA TRANG

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; mũ; khăn trùm đầu; quần áo ngủ; bộ quần áo.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lẻ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-18679**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh rêu, xanh nhạt và kem vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH
VỤ MINH THẢO (VN)

488 Cửa Đại, phường Cẩm Châu, thành
phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

SEN
Village Hoi An

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; mũ; khăn trùm đầu; quần áo ngủ; bộ quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

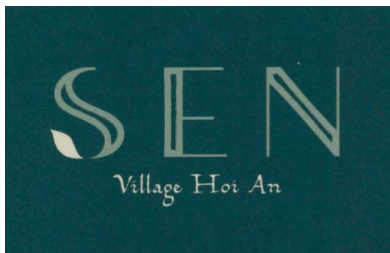
Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lẻ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-18680**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh nhạt, kem vàng, xanh rêu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ MINH THẢO (VN)

488 Cửa Đại, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; mũ; khăn trùm đầu; quần áo ngủ; bộ quần áo.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lẻ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời, giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-18681**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xám, trắng xám, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ MINH THẢO (VN)

488 Cửa Đại, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; mũ; khăn trùm đầu; quần áo ngủ; bộ quần áo.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lẻ hành.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

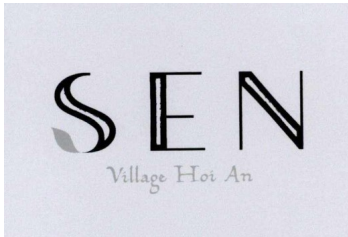
Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời, giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-18682**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Đen, xám, trắng xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ MINH THẢO (VN)

488 Cửa Đại, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; mũ; khăn trùm đầu; quần áo ngủ; bộ quần áo.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lẻ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời, giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-18683**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.3; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GẠO VIỆT NAM (VN)

166 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột gạo; miến gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh đa nem làm từ gạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: Gạo, bột gạo, miến gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh đa nem làm từ gạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18684**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG MINSANDO (VN)
Đội 3, thôn Phú Thịnh, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, vật liệu chống thấm trong xây dựng, gạch, ngói, xi măng, cát nhân tạo, sỏi, đá, gạch men dùng trong xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ thi công chống thấm; xử lý chống thấm trong xây dựng; thi công công trình dân dụng; thi công công trình công cộng.

(210) **4-2025-18702**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH NEW CHOICE FOODS (VN)
Số 21, đường số 2, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thạch rau câu; nước quả nấu đông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt ướt.

(210) **4-2025-18705**

(540)

K I N G C H

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHANG NAN QIANG (CN)
1017, Negative 1st Floor, No. 43 Shiliuqiao Road, Baiyun District, Guangzhou Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Keo xịt tóc; dầu xả tóc; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

(210) **4-2025-18706**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21



(731) ZHANG NAN QIANG (CN)

1017, Negative 1st Floor, No. 43
Shiliuqiao Road, Baiyun District,
Guangzhou Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Keo xịt tóc; dầu xả tóc; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

(210) **4-2025-18707**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MISUPAINT

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XÂY DỰNG MI SA (VN)

Số 340, quốc lộ 51, khu phố 2, phường
An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 01: Chất chống thấm (hóa chất); phụ gia chống thấm [hóa chất]; hợp chất chống thấm [hóa chất].

Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2025-18719**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.15.7; 26.15.15



(591) Trắng, cam đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH VERTICAL
ACADEMY (VN)

789D, đường số 1, khu phố 5, phường An
Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN
PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN
PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 41: Khu vui chơi và giải trí dành cho người lớn và trẻ em; khu vui chơi thể thao; dịch vụ vui chơi giải trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18720**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.1; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ.

(731) VÕ MINH TRÍ (VN)

Ấp Tân An, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 31: Cá cảnh (cá còn sống); cá rông (cá cảnh còn sống); cá (còn sống); cá giống.

(210) **4-2025-18726**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.11.12

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KITA GROUP (VN)

27 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2025-18727**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, xanh, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC TÂN VẠN (VN)

395, đường Bùi Hữu Nghĩa, KP 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2025-18728**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.7

(591) Trắng, vàng nghệ, nâu côm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC TÂN VẠN (VN)

395, đường Bùi Hữu Nghĩa, KP 4, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

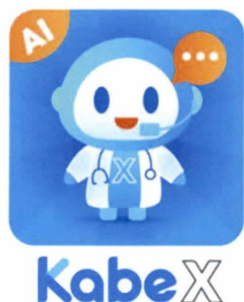
(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2025-18729**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 4.5.4; 26.4.4

(591) Xanh dương, xanh ngọc, trắng, xám, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KABE (VN)

104 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng khám bệnh trực tuyến; phần mềm ứng dụng khám bệnh từ xa; phần mềm ứng dụng đăng ký khám, xét nghiệm; các phương tiện chứa dữ liệu ghi sẵn và có thể tải xuống được.

(210) **4-2025-18730**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ATL
ATLANTIC

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI TUNG VIỆT (VN)

Số 61F đường liên khu 5-11-12, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Săm, lốp, vòng bi, không sên đĩa các loại dùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-18732**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

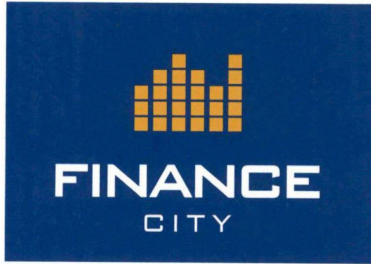
(731) CÔNG TY TNHH HAPPYZEN (VN)

Tổ 1, ấp Nhân Tâm, xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

(210) **4-2025-18733**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 25.7.3; 26.4.18

(591) Xanh đậm, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FINANCECITY (VN)
LM 81 - 25.OT03, toà nhà Landmark 81
Vinhomes Central, 720A Điện Biên Phủ,
phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính cho chuỗi khối (blockchain); phần mềm có thể tải xuống dựa trên công nghệ blockchain; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm máy tính dưới dạng ứng dụng cho thiết bị di động và máy vi tính.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ trao đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ tiền ảo.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ phần mềm trí tuệ nhân tạo thông qua một trang web; đặt máy chủ cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo [dịch vụ máy chủ trang web máy tính]; dịch vụ tư vấn giải pháp hệ thống phần mềm máy tính cho dịch vụ trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2025-18734**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 21.3.1; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23

(591) Hồng tím, cam, xanh, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
MÃN ĐẠT (VN)
104 Chợ Lớn, phường 11, quận 6, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball (dùng trong thể thao); bóng pickleball (dùng trong thể thao).

(210) **4-2025-18735**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1

(591) Trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NPV (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo đồng phục học sinh; quần áo đồng phục công sở; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, vải vóc, hàng dệt kim, hàng len, hàng dạ.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18736**

(540)



(511) Nhóm 31: Quả bơ tứ quý tươi.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.21; 5.7.22; 6.1.2; 6.3.11; 6.3.13;
26.1.1

(591) Vàng nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt,
trắng, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) **HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT BƠ NGON
ĐẮK WIL (VN)**
Thôn Trung Tâm, xã Đăk Wil, huyện Cư
Jút, tỉnh Đắk Nông

(210) **4-2025-18738**

(540)



(511) Nhóm 29: Hạt điều sấy.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.11.12

(591) Nâu, xanh, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ LUYẾN
(VN)**
Thôn 8, xã Đăk Búk So, huyện Tuy Đức,
tỉnh Đắk Nông

(210) **4-2025-18739**

(540)



(511) Nhóm 29: Hạt macca đã qua chế biến.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 26.1.1

(591) Vàng, cam, xanh lá.

(731) **HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ
KHUYẾN (VN)**
Thôn Thuận Lợi, xã Thuận Hạnh, huyện
Đăk Song, tỉnh Đắk Nông

(210) **4-2025-18740**

(540)



(511) Nhóm 29: Hạt macca sấy.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 1.15.11; 5.1.16; 5.7.1; 5.7.27;
6.1.2; 6.3.11; 26.1.1

(591) Nâu, vàng cam, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH THUẬN TÂY
NGUYỄN (VN)**
Thôn Thuận Hòa, xã Thuận Hạnh, huyện
Đăk Song, tỉnh Đắk Nông

(210) **4-2025-18741**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh đậm, trắng.

(731) HOÀNG THANH THỦY TIÊN (VN)

27/36/75/14/16 Bùi Tư Toàn, phường An
Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Hương (nhang).

(210) **4-2025-18742**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.12; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.10;
26.3.1; 26.11.3

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.

(731) HOÀNG THANH THỦY TIÊN (VN)

27/36/75/14/16 Bùi Tư Toàn, phường An
Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Hương (nhang).

Nhóm 16: Giấy vàng mã; túi bằng giấy để đựng vàng mã; tiền vàng bằng giấy dùng để đốt
cho việc thờ cúng; quần áo hàng mã bằng giấy dùng để đốt cho người chết.

(210) **4-2025-18743**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Rồng Phụng Phương Nam

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH RỒNG PHỤNG
PHƯƠNG NAM (VN)

611/27B Điện Biên Phủ, phường 01,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 31: Vòng hoa tươi; hoa tự nhiên; quả tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ].

Nhóm 35: Mua bán: giỏ hoa quả cưới hỏi, mâm quả, hoa tươi, hoa cưới, xếp tạo hình rồng
phụng.

Nhóm 45: Lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

(210) **4-2025-18744**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Be, xám, vàng.

(731) TRẦN NAM PHONG (VN)

Thôn Thái, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-18745**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 26.4.9

(591) Đen, cam đậm, cam, vàng đậm, vàng.

(731) NGUYỄN ĐỨC THỊNH (VN)

Xóm 2A, xã Hải Anh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Tấm bạt nhựa pvc dùng để in ấn quảng cáo; bạt để in ấn.

(210) **4-2025-18746**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7

(591) Xanh da trời, xanh dương, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NERO (VN)

Số 10 phố Thiên Hiền, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao [trang phục]; bộ đồ thể thao; mũ đội đầu; giày; dép; quần áo bơi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng như: quần áo thể thao [trang phục], bộ đồ thể thao, mũ đội đầu, giày, dép, quần áo bơi, dụng cụ rèn luyện thể thao, thiết bị tập thể hình, xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục, dụng cụ luyện tập chạy bộ tại chỗ, máy tập luyện thể dục, quả tạ tập thể dục, bóng tập thể dục, dây chun kéo tập thể dục, phụ kiện thời trang thể thao, các dụng cụ và thiết bị thi đấu các môn thể thao khác.

(210) **4-2025-18747**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MELROD

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THANH HÀ (VN)

Số 9 lô 11A khu Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-18748**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.3; 4.5.2; 4.5.3; 21.3.1

(591) Đen, xanh dương, đỏ, đen nhạt, trắng.

(731) VƯƠNG TRỌNG ĐỨC (VN)

Khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball (vợt dùng để chơi thể thao); vợt(dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); dây căng cho vợt; lưới cho thể thao; bóng cho trò chơi; thiết bị tập thể dục; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; băng quấn cho cán vợt; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận trang phục đặc biệt của các môn thể thao]; đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; khóa đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử].

(210) **4-2025-18751**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Alluvia City

(531) 1.15.15; 1.15.24; 2.9.8; 26.11.3

(591) Hồng nâu, cam nhạt, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN CẦU HOLDINGS (VN)

444 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo bất động sản.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ du lịch; vận tải.

Nhóm 41: Cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn; dịch vụ du lịch mô phỏng được cung cấp trong môi trường ảo nhằm mục đích giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; cho thuê đồ đạc văn phòng; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-18752**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.25

(591) Màu màu cam, màu vàng và màu nâu đỏ kết hợp.

(731) CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC HỘI (VN)

Thôn Xuân Hòa, xã Tân Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG (CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thảo dược (thuốc nam); dược liệu; thuốc hóa dược; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán thuốc, dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-18753**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.7

(591) Xanh nước biển, da cam, đen, trắng.

(731) HUANG, YI (CN)

No. 151 Taofeng, Houzhuo Village, Xitianwei Town, Licheng District, Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; bộ nồi nấu không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa.

(210) **4-2025-18754**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.6; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) HUANG, YI (CN)

No. 151 Taofeng, Houzhuo Village,
Xitianwei Town, Licheng District, Putian
City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; bộ nồi nấu không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa.

(210) **4-2025-18773**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.11.3; 26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VỮA
KHÔ TIỀN TIẾN ADCEM (VN)

1910/24, tổ 1, ấp 1C, xã Phước Thái,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng, cát và các chất phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); xi măng; bột trét tường; vữa dùng cho xây dựng.

(210) **4-2025-18774**

(540)

ADCEMJ0INT

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VỮA
KHÔ TIỀN TIẾN ADCEM (VN)

1910/24, tổ 1, ấp 1C, xã Phước Thái,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng, cát và các chất phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); xi măng; bột trét tường; vữa dùng cho xây dựng.

(210) **4-2025-18775**

(540)

ADS

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VỮA
KHÔ TIỀN TIẾN ADCEM (VN)

1910/24, tổ 1, ấp 1C, xã Phước Thái,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng, cát và các chất phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); xi măng; bột trét tường; vữa dùng cho xây dựng.

(210) **4-2025-18776**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ADCEMFI

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VỮA
KHÔ TIỀN TIẾN ADCEM (VN)

1910/24, tổ 1, ấp 1C, xã Phước Thái,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng, cát và các chất phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); xi măng; bột trét tường; vữa dùng cho xây dựng.

(210) **4-2025-18777**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ENVICOAT

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VỮA
KHÔ TIỀN TIẾN ADCEM (VN)

1910/24, tổ 1, ấp 1C, xã Phước Thái,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn bột; sơn nước; sơn chống thấm; sơn tĩnh điện; sơn phủ.

(210) **4-2025-18779**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt và đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH FUNCO (VN)

57/13 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Máy trợ thính; tai nghe trợ thính; máy mát-xa; đai cố định khớp xương; máy nén khí y tế; đèn hồng ngoại trị liệu; máy đo huyết áp; máy tắm nước dùng trong nha khoa; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu.

Nhóm 21: Bàn chải điện; máy tắm nước chạy bằng điện; máy tắm nước chạy bằng pin; dụng cụ trang điểm; nồi (xoong); chảo.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: máy trợ thính, máy mát-xa, thiết bị y tế, thiết bị chăm sóc sức khỏe, thiết bị tập thể dục.

(210) **4-2025-18780**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 26.4.4; 26.7.5; 26.11.9; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)

9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo liên quan đến cờ; trưng bày sản phẩm; tổ chức hội chợ thương mại; quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: bộ cờ.

(210) **4-2025-18785**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



tinh hương

(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.1.25

(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)

Garden Court 2, Phú Mỹ Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Tranh sơn mài.

Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, mây, tre, nứa, lá.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo có họa tiết thêu; quần áo đan; khăn quàng cổ.

Nhóm 29: Yến sào đã qua chế biến; yến sào sơ chế.

Nhóm 30: Tinh bột nghệ; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh chế biến chủ yếu từ ngũ cốc (tất cả các sản phẩm này không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; bia; đồ uống chứa các-bon-nát; đồ uống từ nước ép trái cây, không cồn.

Nhóm 35: Mua bán: yến sào, các sản phẩm từ tổ yến, tinh bột nghệ, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh chế biến chủ yếu từ ngũ cốc, quần áo, giày, dép, hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, mây, tre, nứa, lá; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 42: Thiết kế, trang trí nội thất.

(210) **4-2025-18786**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.2; 7.3.11; 26.4.3

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HOME CHECK (VN)

493/33 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính ghi sẵn, tải xuống được; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm mạng lưới internet vạn vật (IOT - internet of things); bộ điều khiển cho các thiết bị hỗ trợ internet vạn vật (IOT); máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế phần mềm và hệ thống máy tính; dịch vụ cơ sở hạ tầng điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm hoạt động dựa trên điện toán đám mây không thể tải xuống để kết nối, vận hành, kiểm soát và quản lý các thiết bị internet vạn vật (IOT).

(210) **4-2025-18787**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.1; 3.9.24; 5.3.13; 5.5.20; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VI TASTE (VN)

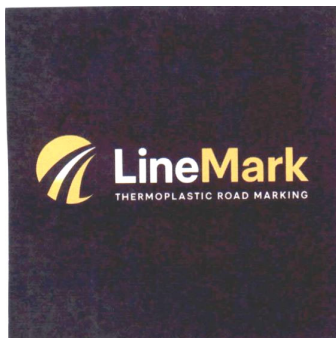
Tầng 5, 70 Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Siro dùng cho mục đích dược phẩm; thảo dược; trà thảo dược; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm chức năng (sử dụng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm như: siro dùng cho mục đích dược phẩm, thảo dược, trà thảo dược, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); thực phẩm chức năng (sử dụng cho mục đích y tế), muối ăn kiêng (thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế), chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, dược phẩm, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở hoa quả, thực phẩm trên cơ sở rau, rau được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín, muối ăn, gia vị, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), nước tinh lọc, nước giải khát, chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng, mỹ phẩm, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, dao, kéo, thìa và đĩa, dao cạo, quần áo đồng phục, quần áo thời trang, đồ đội đầu, đồ đi chân, ô, ba lô du lịch, cặp sách, quần áo bảo hộ lao động, găng tay bảo hộ lao động, thiết bị báo cháy, thiết bị dập lửa, thiết bị chiếu sáng, hệ thống đèn chiếu sáng, thiết bị sưởi nóng, thiết bị làm mát, thiết bị cấp nước, vật liệu xây dựng phi kim loại, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ đĩa, dao và thìa); quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2025-18794**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XÂY DỰNG HOÀNG GIA (VN)

Lô F, đường số 5, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường.

(210) **4-2025-18795**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **HỘ KINH DOANH 24 TÂN THỊNH (VN)**

11 Mai Xuân Thường, khu phố Lâm Trúc 1, phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

HẢI NGUYỄN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán nước mắm, mắm các loại.

(210) **4-2025-18796**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **HỘ KINH DOANH 24 TÂN THỊNH (VN)**

11 Mai Xuân Thường, khu phố Lâm Trúc 1, phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

SAMI

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; cá sấy khô; tôm sấy khô; mực sấy khô; mắm cá các loại.

(210) **4-2025-18798**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.7.1; 24.7.23; 26.2.7; 26.11.12

(591) Trắng, đen, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.

(731) **CÔNG TY TNHH JEBSEN & JESSEN (VIETNAM) (VN)**

Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 31: Mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt giống để trồng; hạt giống thực vật; hạt giống cỏ gà (bermuda); hạt giống cỏ trồng sân golf; cây giống.

Nhóm 35: Mua bán mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học, hạt giống để trồng, hạt giống thực vật, hạt giống cỏ gà (bermuda), hạt giống cỏ trồng sân golf, cây giống; phân phối mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học, hạt giống để trồng, hạt giống thực vật, hạt giống cỏ gà (bermuda), hạt giống cỏ trồng sân golf, cây giống; xuất, nhập khẩu mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học, hạt giống để trồng, hạt giống thực vật, hạt giống cỏ gà (bermuda), hạt giống cỏ trồng sân golf, cây giống.

(210) **4-2025-18814**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANH TRAI "SAY HI": NGÀY TA CHƯA BIẾT TÊN
ANH TRAI "SAY HI": THE DAY WE LEFT UNNAMED

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN VIE CHANNEL**
(VN)

222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đĩa CD; đĩa DVD; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; tệp đa phương tiện có thể tải xuống; tệp video có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; sản xuất phim quảng cáo; xuất nhập khẩu phim ảnh; mua bán các sản phẩm gồm: quà tặng, quà lưu niệm, băng đĩa, hàng may mặc, giày dép, quần áo, mũ nón, vớ, bình nước, thắt lưng, túi, vòng đeo tay [trang sức], sổ tay, áp phích, thú nhồi bông, đồ chơi, ô che, ly, tách, đồ gỗ mỹ thuật, chuông gió [trang trí], tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáo, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng nhỏ bằng gỗ, sáo, thạch cao hoặc chất dẻo, móc chìa khóa [đồ trang trí bằng chất dẻo, sáo hoặc mây, tre, gỗ], nhãn dán (sticker), tem dán, gậy phát sáng LED đồ chơi, thẻ nhân vật trò chơi, đồ chơi nhân vật bằng nhựa.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ nghệ sĩ giải trí; tổ chức các sự kiện giải trí; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình, chương trình biểu diễn; phát hành phim điện ảnh, chương trình truyền hình, chương trình giải trí, video âm nhạc, truyện tranh, các truyện và các nội dung khác có tính chất giải trí; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ trình chiếu phim; dịch vụ giới thiệu phim; cho thuê phim ảnh, băng video, băng hình, thiết bị âm thanh, ánh sáng, thiết bị điện ảnh, máy móc và thiết bị sản xuất điện ảnh; sao chép băng video, băng ghi âm, đĩa compact, đĩa vcd, đĩa dvd; dịch vụ viết kịch bản phim, kịch, chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các bộ phim, chương trình, và phân đoạn dài tập có nội dung hài kịch, kịch, hành động, phiêu lưu và/hoặc hoạt hình được truyền tải bằng cách xem qua màn hình lớn, tivi, vệ tinh, thiết bị di động cầm tay hoặc internet; dịch vụ giải trí có bản chất là phát triển, dàn dựng, sản xuất, phân phối và hậu kỳ các bộ phim điện ảnh, chương trình truyền hình, các sự kiện đặc biệt cho mục đích giải trí xã hội, và nội dung giải trí đa phương tiện; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ cung cấp thông tin, các bình luận và giới thiệu về phim, chương trình truyền hình và nội dung giải trí đa phương tiện qua một trang web; dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện giải trí; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2025-18815**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5

(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH THANH LINH PHÁT**
(VN)

Thửa đất số 100, tờ bản đồ số 69, tổ 37,
phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn,
thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 04: Khí dầu mỏ; khí đốt; khí nhiên liệu; khí gas hóa rắn [nhiên liệu]; nhiên liệu thấp sáng; dầu hỏa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18816**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5

(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THANH LINH PHÁT (VN)

Thửa đất số 100, tờ bản đồ số 69, tổ 37, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 04: Khí dầu mỏ; khí đốt; khí nhiên liệu; khí gas hóa rắn [nhiên liệu]; nhiên liệu thấp sáng; dầu hỏa.

(210) **4-2025-18817**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5

(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THANH LINH PHÁT (VN)

Thửa đất số 100, tờ bản đồ số 69, tổ 37, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 04: Khí dầu mỏ; khí đốt; khí nhiên liệu; khí gas hóa rắn [nhiên liệu]; nhiên liệu thấp sáng; dầu hỏa.

(210) **4-2025-18821**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1

(591) Xám, đen, vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) LƯƠNG HÙNG TÀI (VN)

Thôn Cát Tân, xã Ia Bang, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)



(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng ô tô.

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa: phụ tùng xe máy, phụ tùng ô tô; xuất nhập khẩu: phụ tùng xe máy, phụ tùng ô tô.

(210) **4-2025-18857**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THỰC PHẨM TÀI PHÁT (VN)

Thôn Trường Xuân, xã Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả (đã qua chế biến và bảo quản); măng sấy; măng muối; măng khô; măng đóng hộp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: rau, củ, quả (đã qua chế biến và bảo quản), măng sấy, măng muối, măng khô, măng đóng hộp.

(210) **4-2025-18858**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.1.6; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam, nâu, trắng, be, xanh lá cây, đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH HÀ THỊ HOÀI (VN)**
Số 10 đường Trường Chinh, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bún cá, bún bò, phở bò, phở gà, rau củ muối chua, thịt kho, cá kho.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, cụ thể là: quán bún bò, quán phở, quán bún cá.

(210) **4-2025-18859**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ TỰ ĐỘNG HÓA NHẬT PHÁT (VN)**
Số 23, đường Nguyễn Khắc Viện, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bếp từ, bếp hồng ngoại, bếp ga, máy hút mùi, lò nướng, lò vi sóng, máy sấy bát, máy rửa bát, máy pha cà phê, nồi từ, chảo từ, ấm siêu tốc, máy xay sinh tố, nồi cơm, quạt, điều hòa, máy giặt, chậu rửa bát, vòi rửa bát, thiết bị vệ sinh: sen vòi, bồn tắm.

(210) **4-2025-18860**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.9.6; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, trắng.

(731) **HỒ PHÚC ĐỔ (VN)**
Thôn Cứu Quốc, xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: củ hành tằm tươi, hành tằm đã qua chế biến.

(210) **4-2025-18861**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.5; 1.1.9; 1.1.10; 17.2.2; 26.5.1

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUỲ NGỌC HÀ (VN)

Số nhà 01, đường Nguyễn Công Trứ, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; nữ trang (đồ trang sức) bằng vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vàng, bạc, đá quý, nữ trang (đồ trang sức) bằng vàng, bạc, đá quý.

(210) **4-2025-18862**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 5.7.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HIẾU (VN)

Thôn Vĩnh Đại, xã Quang Vĩnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

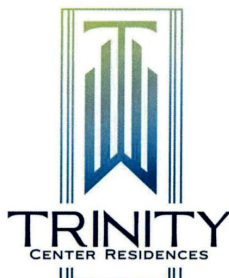
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo hữu cơ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: gạo, gạo hữu cơ, con rươi (đã qua chế biến, bảo quản), con cáy (đã qua chế biến, bảo quản).

(210) **4-2025-18876**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.7

(591) Xanh dương, xanh lá, xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP HÙNG THỊNH PHÁT (VN)

Số 70, đường 64 TML, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ quản lý/giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.

(210) **4-2025-18877**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RUN

(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)

15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới
Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

(210) **4-2025-18878**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RQN

(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)

15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới
Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

(210) **4-2025-18903**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Tím, xanh dương, xanh dương đậm, đen,
trắng.

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.
(KR)

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-
si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (LCD); màn hình đi-ốt phát quang (LED); tấm nền màn hình hiển thị OLED (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình vi-đê-ô; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hình hiển thị vi-đê-ô có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; ca-mê-ra; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị vi-đê-ô dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hình hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh với màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bản phím ảo; thiết bị hiển thị vi-đê-ô gắn trên đầu.

(210) **4-2025-18904**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Remee Pro

(731) INNOVATIVE BEAUTYCARE
TECHNOLOGIES (ZHUHAI) CO.,
LTD. (CN)

Room 302, Building 1, No. 65, Kechuang
East Road, Tangjiawan Town, high-tech
Zone, Zhuhai city, Guangdong Province,
519000, China

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; bơm cho mục đích y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; ống tiêm dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể; bơm dùng để hút sữa mẹ; thiết bị phóng điện trị liệu; ống tiêm dưới da dùng một lần cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-18905**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.3.3

(591) Trắng, xanh lá cây, cam.

(731) PT NODEEM NATURINDO LESTARI (ID)

Jln. TGH. Faesal No. 19-20, Desa/Kelurahan Mandalika, Kec. Sandubaya, Kota Mataram, Provinsi Nusa Tenggara Barat, 83237, Indonesia

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)



(511) Nhóm 05: Thảo dược truyền thống Trung Quốc bao gồm các chế phẩm thảo dược sử dụng trong thuốc; thảo dược truyền thống Trung Quốc bao gồm hỗn hợp thảo dược truyền thống; thảo dược truyền thống Trung Quốc bao gồm các chiết xuất thảo dược cho mục đích chữa bệnh, trị liệu; các chiết xuất thảo dược cho mục đích chữa bệnh, trị liệu; các chế phẩm thảo dược sử dụng trong thuốc; thực phẩm bổ sung có bản chất là sản phẩm pha chế từ thảo dược hỗn hợp; thực phẩm bổ sung dạng viên nang cho mục đích y tế; bánh quy dùng cho mục đích ăn kiêng (thích hợp cho mục đích y tế); chế phẩm và chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin; chất bổ sung vitamin; hỗn hợp đồ uống dùng thay thế bữa ăn và bổ sung cho người ăn kiêng (chế độ ăn kiêng) dùng cho mục đích y tế; đồ uống bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng từ chiết xuất thảo dược; đồ uống thảo dược có chứa thuốc; mật hoa trái cây cho người mắc bệnh tiểu đường thích hợp cho mục đích y tế; trà giảm đường huyết cho mục đích y tế; chế phẩm dược phẩm chứa chiết xuất thực vật; chất chiết xuất thực vật, trừ các loại tinh dầu, cho mục đích dược phẩm; các chất dẫn truyền (cung cấp) thuốc vào cơ thể bao gồm các hợp chất hỗ trợ dẫn truyền nhiều loại dược phẩm; các chất dẫn truyền (cung cấp) thuốc vào cơ thể ở dạng viên nang giúp giải phóng có kiểm soát các thành phần hoạt tính dùng cho nhiều loại dược phẩm; thực phẩm bổ sung là tỏi đen (loại tỏi một tép) dùng để chữa bệnh theo phương pháp cổ truyền.

(210) **4-2025-18906**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.6; 3.1.8; 8.7.22; 25.3.3; 26.2.7

(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, vàng nhạt, tím, trắng, xanh dương, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH DOGGYMAN VIỆT NAM (VN)

Tầng trệt TTTM tòa nhà RuBy Land, 4 Lê Quát, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)



(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; thực phẩm cho động vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn nhai cho động vật; bột cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật.

(210) **4-2025-18907**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUNSO

(731) XIAMEN HAPPY SWEET POTATO
LIMITED COMPANY (CN)

Room D0027, Unit 2002, No. 9-1,
Xiayang South Road, Haicang District,
Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; khoai lang đã qua chế biến; trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bánh xèo; đồ uống trên cơ sở trà; bánh burritos [bánh bột ngô của Mexico]; hạt trân châu (được làm từ bột ngũ cốc); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước trái cây cô đặc, không có cồn; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước [đồ uống].

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ ăn uống lưu động do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống].

(210) **4-2025-18908**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HERES B2UTY

(731) CHONGJIE CHEN (CN)

No. 72, 2nd Street, Nanxing Shopping
Mall, Xiashan, Xiashan Street, Chaonan
District, Shantou City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-18909**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG VY (VN)
004 tầng 8 chung cư 377 Tân Hương,
phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành
phố Hồ Chí Minh

NOV11

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; giày.

(210) **4-2025-18910**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.1.5; 18.1.23; 26.4.18

(591) Trắng, đen, da cam.



(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
Tổ dân phố Đông Ngạc 7, phường Đông
Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe máy; xe máy điện.

(210) **4-2025-18911**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.



(731) CÔNG TY TNHH ZHIYI ZINC
INDUSTRY (VIỆT NAM) (VN)
Lô 01-6-2, 01-8-1, đường N10, KCN
Phước Đông, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng
Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH
LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Kẽm oxit [hoá chất công nghiệp].

(210) **4-2025-18913**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HATEKA

(731) NGUYỄN DUY HÙNG (VN)
Khu 9, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh
Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 10: Máy massage (thiết bị xoa bóp); thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ y
tế; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

(210) **4-2025-18914**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN DUY HÙNG (VN)

Khu 9, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

MAHICO

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 10: Máy massage (thiết bị xoa bóp); thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

(210) **4-2025-18915**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 26.3.23



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI VIETNAM CHILDREN'S FUND (VN)

14E21 Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ gây quỹ từ thiện, cụ thể là gây quỹ để thực hiện chương trình dành cho trẻ em nghèo điều trị ung thư; gây quỹ để thực hiện các hoạt động từ thiện với mục đích giúp trẻ em trong lĩnh vực giáo dục, chăm sóc y tế, dinh dưỡng; gây quỹ để hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các bệnh viện; gây quỹ để tổ chức các khóa đào tạo y tế từ xa; gây quỹ để hỗ trợ các chương trình xây dựng kiến thức doanh nghiệp và khả năng lãnh đạo doanh nghiệp trên toàn lãnh thổ để tạo thêm cơ hội đầu tư và duy trì phát triển kinh tế tại Việt Nam.

(210) **4-2025-18916**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24



(591) Cam, vàng đậm, vàng nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI VIETNAM CHILDREN'S FUND (VN)

14E21 Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ gây quỹ từ thiện, cụ thể là gây quỹ để thực hiện chương trình dành cho trẻ em nghèo điều trị ung thư; gây quỹ để thực hiện các hoạt động từ thiện với mục đích giúp trẻ em trong lĩnh vực giáo dục, chăm sóc y tế, dinh dưỡng; gây quỹ để hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các bệnh viện; gây quỹ để tổ chức các khóa đào tạo y tế từ xa; gây quỹ để hỗ trợ các chương trình xây dựng kiến thức doanh nghiệp và khả năng lãnh đạo doanh nghiệp trên toàn lãnh thổ để tạo thêm cơ hội đầu tư và duy trì phát triển kinh tế tại Việt Nam.

(210) **4-2025-18917**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24

(591) Cam, vàng đậm, vàng nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP
XÃ HỘI VIỆT NAM CHILDREN'S
FUND (VN)

14E21 đường Thảo Điền, phường Thảo
Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ gây quỹ từ thiện, cụ thể là gây quỹ để thực hiện chương trình dành cho trẻ em nghèo điều trị ung thư; gây quỹ để thực hiện các hoạt động từ thiện với mục đích giúp trẻ em trong lĩnh vực giáo dục, chăm sóc y tế, dinh dưỡng; gây quỹ để hỗ trợ trang thiết bị y tế cho các bệnh viện; gây quỹ để tổ chức các khóa đào tạo y tế từ xa; gây quỹ để hỗ trợ các chương trình xây dựng kiến thức doanh nghiệp và khả năng lãnh đạo doanh nghiệp trên toàn lãnh thổ để tạo thêm cơ hội đầu tư và duy trì phát triển kinh tế tại Việt Nam.

(210) **4-2025-18918**

(540)

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTERAUTO
GROUP (VN)

Số 2/25 Triệu Việt Vương, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Thiết bị xử lý rác; máy nén ép rác; máy nghiền dùng trong công nghiệp [máy móc]; máy nghiền dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay; máy nghiền rác.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thiết bị xử lý rác, máy nén ép rác, máy nghiền dùng trong công nghiệp [máy móc], máy nghiền dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay, máy nghiền rác.

(210) **4-2025-18920**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.2.7

(591) Vàng, xanh.

(731) BÙI ĐỨC TRỌNG (VN)

Xóm Đông Biên, xã Hải Bắc, huyện Hải
Hậu, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; thảo dược; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; đồ uống y tế; rễ cây thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ xoa bóp bấm huyệt; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán: thuốc dùng cho người, dược phẩm dùng cho người, chế phẩm dược, dược phẩm, thảo dược, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, đồ uống y tế, rễ cây thuốc, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến xoa bóp, bấm huyệt, bắt mạch.

Nhóm 44: Vật lý trị liệu; xoa bóp; bấm huyệt; dịch vụ phòng khám; bắt mạch; chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-18921**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, vàng đồng, trắng, đen.

(731) NGUYỄN VĂN QUYÊN (VN)
Thôn Chùa, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng; kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm tẩy rửa như nước giặt xả đa chức năng, nước tẩy bồn cầu, nước rửa bát, nước lau sàn, dầu gội đầu, sữa tắm, kem đánh răng, bàn chải đánh răng, khăn mặt, bột giặt.

(210) **4-2025-18922**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI ASV (VN)
Số 46 ngách 32/2 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; nẹp bằng kim loại, khung bằng kim loại, lan can bằng kim loại (dùng cho xây dựng).

Nhóm 07: Thang máy.

Nhóm 20: Đồ nội thất, cụ thể: bộ tủ bếp, tủ đựng bát đĩa, kệ tủ bếp, tủ quần áo, bàn làm việc.

(210) **4-2025-18923**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI ASV (VN)

Số 46 ngách 32/2 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

ITAGO

(511) Nhóm 07: Thang máy.

Nhóm 20: Đồ nội thất, cụ thể: bộ tủ bếp, tủ đựng bát đĩa, kệ tủ bếp, tủ quần áo, bàn làm việc.

(210) **4-2025-18924**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUANGZHOU SHIKAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 410, No. 659 Huangpu Avenue East, Tianhe District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

师烤 豆花烤鱼

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ lưu trú khách sạn; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

(210) **4-2025-18925**

(220) 29/04/2025

(300) 40-2025-0058439 09/04/2025 KR

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LG CNS CO., LTD. (KR)

71, Magokjungang 8-ro, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea

DevOn AI-Driven Development

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; chương trình máy tính để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video; chương trình điều hành máy vi tính ghi sẵn; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; thiết bị xử lý dữ liệu; máy chủ đám mây; thiết bị ghi, truyền, xử lý và tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tập tin đa phương tiện có thể tải xuống.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ tư vấn trí tuệ nhân tạo thông qua trang web; cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; dịch vụ phân tích dữ liệu kỹ thuật; phát triển chương trình xử lý dữ liệu; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế, bảo trì, phát triển và cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ cơ sở dữ liệu cho bên thứ ba; thiết kế web; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2025-18926**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.9

(731) CENTRUM GLOBAL TECH (PTE. LTD.) (SG)

13 Lorong 8 Toa Payoh, #03-03 Braddell Tech, Singapore 319261

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu cọ cho thực phẩm; dầu ăn; kem dừa (dùng cho mục đích nấu ăn, không phải kem lạnh); sữa dừa; thịt đông lạnh; gia cầm đông lạnh; hải sản đông lạnh.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; trà; ca cao; mỳ Ý (pasta); mỳ sợi; bột sắn hạt; bột cọ sagu; bột mì; bánh mỳ; bột nhồi; bánh kẹo; sôcôla; kem lạnh; kem trái cây [kem lạnh] và đá lạnh có thể ăn được; đường; mật ong; nấm men, bột nở; muối ăn, gia vị tổng hợp, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; dấm, nước xốt và đồ gia vị.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai; bột để làm nước uống tăng lực.

(210) **4-2025-18927**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.9; 26.5.2; 26.13.25

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GREEN FUTURE (VN)

Tòa văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; phần mềm máy vi tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính.

Nhóm 35: Mua bán xe ô tô; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ đặt hàng trực tuyến (cho người khác); dịch vụ mua sắm cho người khác (dịch vụ mua hàng hóa, dịch vụ cho người khác); cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thẻ tích điểm (tích lũy điểm thưởng cho khách hàng) [dịch vụ phát hành thẻ tích điểm]; dịch vụ thanh toán ví điện tử; môi giới kinh doanh; dịch vụ nhà môi giới ô tô [môi giới kinh doanh].

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm tra xe mới và xe cũ trước khi bán; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

(210) **4-2025-18928**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4



(731) F45 TRAINING ASIA PRIVATE LTD.
(SG)

77 Robinson Road, #13-00 Robinson 7,
Singapore 067789

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe có bản chất là dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình và sức khỏe.

(210) **4-2025-18929**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Kakao

(731) KAKAO CORP. (KR)

242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do,
Republic of Korea

카카오

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong nhắn tin, bao gồm nhắn tin doanh nghiệp; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý khách hàng thông qua việc truyền và nhận tin nhắn điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền và nhận tin nhắn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền và nhận văn bản, hình ảnh, video và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để gửi tin nhắn, quảng cáo và thông tin cá nhân hóa cho khách hàng được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tư vấn cho khách hàng về việc mua hàng hóa và dịch vụ; phần mềm máy tính có thể tải xuống để đặt và mua hàng hóa, dịch vụ; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, chỉnh sửa và quản lý trang web cho mục đích quảng bá doanh nghiệp; phần mềm chatbot máy tính có thể tải xuống dùng cho dịch vụ khách hàng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xác minh thông tin cá nhân và cung cấp dữ liệu liên quan đến thành viên và khách hàng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý thông tin cá nhân; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phân tích dữ liệu hoạt động kinh doanh, chẳng hạn như doanh thu, khối lượng bán hàng, và cung cấp thông tin liên quan; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho khảo sát trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý video, đồ họa và văn bản; phần mềm máy tính để sử dụng trong mạng xã hội; phần mềm máy tính để hỗ trợ các giao dịch thanh toán điện tử trực tuyến; thiết bị xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; bản thu âm nhạc có thể tải về được; sách điện tử có thể tải xuống về các phương pháp quảng cáo trực tuyến.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua quảng cáo trên các trang web internet; dịch vụ tư vấn marketing; tổ chức và tiến hành các chương trình tiếp thị khuyến mại; sản xuất tài liệu và bài quảng cáo; sản xuất nội dung quảng cáo và quảng cáo thương mại; tư vấn và thông tin liên quan đến kế toán; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ hằng thông tin thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng cho việc nhắn tin, bao gồm cả nhắn tin doanh nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng cho việc truyền và nhận tin nhắn; dịch vụ thông tin liên quan đến quảng cáo; tư vấn liên quan đến dịch vụ quảng cáo và khuyến mại.

Nhóm 38: Truyền các thông tin thương mại, quảng cáo và khuyến mãi có sự hỗ trợ của máy vi tính cho mục đích kinh doanh; truyền thông tin có sự hỗ trợ của máy vi tính để tư vấn khách hàng liên quan đến việc mua sản phẩm và dịch vụ; truyền văn bản, hình ảnh, video và dữ liệu có sự hỗ trợ của máy vi tính về quảng cáo, khuyến mãi và thông tin thương mại cho mục đích kinh doanh; truyền điện tử tin nhắn và dữ liệu; truyền âm thanh, video và thông tin; chuyển dữ liệu bằng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu liên quan đến việc đặt chỗ và mua sản phẩm và dịch vụ; cung cấp quyền truy cập cho người dùng chương trình máy tính mạng dữ liệu vào phần mềm chatbot cho dịch vụ khách hàng; truyền thông tin qua mạng quốc gia và quốc tế; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào các trang web điện tử; dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính; dịch vụ hội thảo từ xa và hội thảo qua video; dịch vụ truyền hình internet; truyền tin tức điện tử.

(210) **4-2025-18930**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 15.7.1; 26.11.12

(731) SINBO PRECISION INDUSTRY (H . K .) CO., LIMITED (CN)

Flat/Rm 1406b 14/F The Belgian Bank Building Nos.721-725 Nathan Rd Mongkok K1 Hong Kong



(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị cổng kết nối truyền thông dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-18931**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) KAKAO CORP. (KR)

242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea

Brand Message

브랜드메시지

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua quảng cáo trên các trang web internet; dịch vụ tư vấn marketing; tổ chức và tiến hành các chương trình tiếp thị khuyến mãi; sản xuất tài liệu và bài quảng cáo; sản xuất nội dung quảng cáo và quảng cáo thương mại; tư vấn và thông tin liên quan đến kế toán; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ hãng thông tin thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng cho việc nhắn tin, bao gồm cả nhắn tin doanh nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng cho việc truyền và nhận tin nhắn; dịch vụ thông tin liên quan đến quảng cáo; tư vấn liên quan đến dịch vụ quảng cáo và khuyến mãi.

Nhóm 38: Truyền các thông tin thương mại, quảng cáo và khuyến mãi có sự hỗ trợ của máy vi tính cho mục đích kinh doanh; truyền thông tin có sự hỗ trợ của máy vi tính để tư vấn khách hàng liên quan đến việc mua sản phẩm và dịch vụ; truyền văn bản, hình ảnh, video và dữ liệu có sự hỗ trợ của máy vi tính về quảng cáo, khuyến mãi và thông tin thương mại cho mục đích kinh doanh; truyền điện tử tin nhắn và dữ liệu; truyền âm thanh, video và thông tin; chuyển dữ liệu bằng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu liên quan đến

việc đặt chỗ và mua sản phẩm và dịch vụ; cung cấp quyền truy cập cho người dùng chương trình máy tính mạng dữ liệu vào phần mềm chatbot cho dịch vụ khách hàng; truyền thông tin qua mạng quốc gia và quốc tế; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào các trang web điện tử; dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính; dịch vụ hội thảo từ xa và hội thảo qua video; dịch vụ truyền hình internet; truyền tin tức điện tử.

(210) **4-2025-18932**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Kakao Sync

카카오싱크

(731) KAKAO CORP. (KR)

242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của các nhà cung cấp trực tuyến thông qua hướng dẫn trực tuyến có thể tìm kiếm được; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng; quảng cáo; quảng cáo qua mạng điện thoại di động; cung cấp dữ liệu cho mục đích thương mại; cung cấp thông tin bán sản phẩm và thông tin thương mại; quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của người khác; đặt hàng hóa cho người khác [mua hàng hóa cho người khác]; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng chương trình khách hàng ưa thích; dịch vụ marketing quảng bá sử dụng phương tiện nghe nhìn; phổ biến quảng cáo qua các mạng truyền thông trực tuyến; cung cấp thông tin liên quan tới sản phẩm và dịch vụ cho người tiêu dùng; cung cấp thông tin và tư vấn cho người tiêu dùng về việc lựa chọn sản phẩm và mặt hàng để mua; dịch vụ xuất trình hóa đơn [dịch vụ kế toán]; hệ thống hóa dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác.

Nhóm 42: Thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính để phân tích và báo cáo thương mại; phát triển hệ thống truyền dữ liệu; lưu trữ dữ liệu thông tin cá nhân dạng điện tử liên quan đến thành viên và khách hàng; giải mã dữ liệu thông tin cá nhân liên quan đến thành viên và khách hàng; phát triển hệ thống lưu trữ dữ liệu về thông tin cá nhân của thành viên và khách hàng; phát triển các chương trình xử lý dữ liệu liên quan đến thông tin cá nhân của thành viên và khách hàng; phát triển hệ thống xử lý dữ liệu; tạo chương trình xử lý dữ liệu; thiết kế và phát triển phần mềm thu thập dữ liệu; khai thác dữ liệu [dịch vụ công nghệ thông tin]; khôi phục cơ sở dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính cho việc xử lý dữ liệu; phát triển phần mềm máy tính để xác minh thông tin cá nhân và xử lý dữ liệu liên quan đến thành viên và khách hàng; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm quảng cáo/tiếp thị cho thiết bị đầu cuối di động; phát triển các giải pháp phần mềm cho nhà cung cấp dịch vụ internet và người dùng internet; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây.

(210) **4-2025-18933**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CS Talk

상담톡

(731) KAKAO CORP. (KR)

242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua quảng cáo trên các trang web internet; dịch vụ tư vấn marketing; tổ chức và tiến hành các chương trình

tiếp thị khuyến mại; sản xuất tài liệu và bài quảng cáo; sản xuất nội dung quảng cáo và quảng cáo thương mại; tư vấn và thông tin liên quan đến kế toán; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ hãng thông tin thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng cho việc nhắn tin, bao gồm cả nhắn tin doanh nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng cho việc truyền và nhận tin nhắn; dịch vụ thông tin liên quan đến quảng cáo; tư vấn liên quan đến dịch vụ quảng cáo và khuyến mại.

Nhóm 38: Truyền các thông tin thương mại, quảng cáo và khuyến mại có sự hỗ trợ của máy vi tính cho mục đích kinh doanh; truyền thông tin có sự hỗ trợ của máy vi tính để tư vấn khách hàng liên quan đến việc mua sản phẩm và dịch vụ; truyền văn bản, hình ảnh, video và dữ liệu có sự hỗ trợ của máy vi tính về quảng cáo, khuyến mại và thông tin thương mại cho mục đích kinh doanh; truyền điện tử tin nhắn và dữ liệu; truyền âm thanh, video và thông tin; chuyển dữ liệu bằng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu liên quan đến việc đặt chỗ và mua sản phẩm và dịch vụ; cung cấp quyền truy cập cho người dùng chương trình máy tính mạng dữ liệu vào phần mềm chatbot cho dịch vụ khách hàng; truyền thông tin qua mạng quốc gia và quốc tế; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào các trang web điện tử; dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính; dịch vụ hội thảo từ xa và hội thảo qua video; dịch vụ truyền hình internet; truyền tin tức điện tử.

(210) **4-2025-18934**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.10; 16.1.11; 25.7.7

(591) Đỏ cam, trắng, xanh dương, vàng cam, tím, xanh lục, hồng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GOSTREAM (VN)

Nhà Ông Lê Cao Cường, khu liên kề 03, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng trên điện thoại (có thể tải về).

(210) **4-2025-18935**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH FEEL SAIGON (VN)
Tầng 8, 57-59 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-18936**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16

(591) Xanh lá cây, đen.

(731) BÙI VĂN THỦY (VN)

Thôn Chu Hải, xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(210) **4-2025-18937**

(540)

GRILL FISH MASTER

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) GUANGZHOU SHIKAO CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 410, No. 659 Huangpu Avenue East, Tianhe District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ lưu trú khách sạn; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

(210) **4-2025-18938**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.10; 5.5.19; 5.5.21

(591) Đỏ, đen, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA SAKURA (VN)

69 (R4-14) Lê Văn Thiêm, Hưng Phước 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe theo yêu cầu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phòng khám đa khoa; viện điều dưỡng; vật lý trị liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-18939**

(540)



(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; đồ chơi nhồi bông; nhân vật đồ chơi; đồ chơi thông minh; trò chơi giáo dục.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15

(591) Hồng, hồng nhạt, vàng nhạt, vàng cam nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN THANH HUYỀN (VN)
Phòng 305, nhà B2, tập thể Ngọc Khánh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-18940**

(540)



(511) Nhóm 25: Tất(vớ).

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.2.7

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI TẤT (VN)
Số G16/108A Trần Đại Nghĩa, ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-18941**

(540)



(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.21; 26.11.3; 26.11.7

(731) CÔNG TY TNHH BOTON VINA (VN)
Tầng 5, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-18942**

(540)

CÀLÀPHÊ

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRIỆU THỊ NHỰT PHƯƠNG (VN)
389/2C Lê Văn Lương, ấp 31, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-18943**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.3.23

(591) Xanh than đậm, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU LIÊN MINH (VN)

Số 6, ngách 1, ngõ 580 đường Ngô Gia Tự, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hóa chất, phân bón, nguyên liệu phân bón, ông tưới nước sử dụng trong nông nghiệp.

(210) **4-2025-18944**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 24.15.7; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI DIAMOND VIỆT NAM (VN)

Thôn Đông Lĩnh, xã Nghĩa Đạo, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt trần; đèn trang trí chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; quạt cây; đèn sưởi; máy lọc không khí.

(210) **4-2025-18945**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24

(591) Đen, xanh.

(731) NGUYỄN XUÂN HỒNG (VN)

Xã Phù Cánh, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các hàng hóa: đèn, quạt điện, công tắc, ổ cắm điện, cầu giao điện, tủ điện, động cơ điện, máy bơm, đèn năng lượng mặt trời, máy phát điện, camera, bồn cầu, chậu rửa mặt lavabo, sen tắm, gương, van vòi, bồn inox, chậu rửa inox, bình nóng lạnh, máy lọc nước, linh kiện máy lọc nước, máy móc thiết bị và phụ tùng máy phục vụ ngành xây dựng, gạch, ngói, gạch men, vật liệu xây dựng bằng gốm, sứ, đồ thờ bằng đồng, đồ thờ bằng gốm, sứ.

(210) **4-2025-18946**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PLUS DIOSAMORE

(731) LÊ THỊ HUỆ (VN)

Thôn Công Khê, Xã Hòa Lâm, Huyện
Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm.

(210) **4-2025-18947**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SMITTEN

(731) NI JIAQI (CN)

Room 907, Building 2, Phase 7,
Information Port, Xiaoshan District,
Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

(210) **4-2025-18948**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.4; 5.5.19; 5.5.21

(591) Xanh, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HP KIDS (VN)

Nguyễn Văn Linh, thị trấn Chư Ty,
huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm đã qua chế biến bao gồm: thịt, cá, trứng, sữa, rau củ quả, thực phẩm ăn liền trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn liền đóng gói sẵn: mì gói, phở khô, bún khô, bánh kẹo, nước uống đóng chai, nước ngọt, bia, rượu, bim bim (snack), kem lạnh, sữa chua, trái cây sấy khô, trái cây sấy dẻo, cà phê, trà gừng, tinh bột nghệ (dùng trong thực phẩm), hạt tiêu, mật ong, măng cầu sấy khô, dầu ăn ép từ các loại hạt, quả bơ, xà phòng, nước rửa chén, nước lau sàn, nước giặt, nước tẩy bồn cầu, hạt điều, trái cây đặc sản, hạt macca, thịt bò khô, bò một nắng, rượu sâm dây, sâm dây, dầu nhót, cá sông phơi khô, các loại nấm, măng sấy khô, tượng tô thạch cao trẻ em, bột ngũ cốc, khẩu trang y tế, túi nilong, các sản phẩm từ nhựa như chai, cốc, đĩa, đường, muối, chuối sấy, trà túi lọc, muối chấm hải sản, khoai lang sấy dẻo, xoài sấy dẻo, mít sấy, sầu riêng sấy, tinh dầu quả bơ, cá khô, mực khô, tôm sấy, cá mủ sấy lát, khô gà, bánh tráng trộn, cà phê bột, phở khô, măng khô, măng tươi, bánh mì tươi, bột ngũ cốc, bánh rong biển, tép sấy khô tẩm vị, đông trùng, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, dầu ăn, nước mắt, rong nho, khăn vải, tương ớt, cơm cháy, mực rim, nhang, gừng hong, tiêu ngâm, kim chi, sốt ướp thịt nướng, sốt ướp nướng cá, lươn chế biến đóng gói, hải sản đã qua chế biến như: bạch tuộc, mực, tôm, nghêu, sò, ốc, hến, hàu, cua.

(210) **4-2025-18950**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROP PLUS DIOSAMORE

(731) LÊ THỊ HUỆ (VN)

Thôn Cống Khê, xã Hòa Lâm, huyện
Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm.

(210) **4-2025-18951**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LK R.O.P

(731) LÊ THỊ HUỆ (VN)

Thôn Cống Khê, xã Hòa Lâm, huyện
Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm.

(210) **4-2025-18952**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

p*sy

(531) 5.5.20; 5.5.21

(731) NI JIAQI (CN)

Room 907, Building 2, Phase 7,
Information Port, Xiaoshan District,
Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

(210) **4-2025-18953**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIVA

(731) NI JIAQI (CN)

Room 907, Building 2, Phase 7,
Information Port, Xiaoshan District,
Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

(210) **4-2025-18955**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện; spa chăm sóc sắc đẹp.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21

(591) Nâu nhạt.

(731) LÊ THỊ HẢI PHƯƠNG (VN)

Số 41 ngõ 6 Kim Đồng, phường Giáp
Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-18956**

(540)



(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình; thi công nội thất, ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24

(591) Đen, xám, vàng đồng.

(731) PHÍ TOÀN THẮNG (VN)

Tổ 09, phường Kỳ Bá, thành phố Thái
Bình, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-18957**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 26.1.1

(591) Đen, trắng, nâu, vàng, cam, hồng, da.

(731) ĐÀO ANH TUẤN (VN)

Khu 1, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh
Giang, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-18958**

(540)

Dr.LAKSMIRA

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm.

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÊ THỊ HUỆ (VN)

Thôn Cống Khê, xã Hòa Lâm, huyện
Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-18960**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINABUSTA

(731) NGUYỄN MINH DŨNG (VN)

37 Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc; nắp cốc; thùng chứa cách nhiệt; bình lắc; bình đựng đồ uống, không dùng điện; bình cách nhiệt.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt trân châu (làm từ bột); bột nhồi.

Nhóm 43: Quán trà sữa; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-18962**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAMUKURA
SOUP WITH NOODLES

(731) RISO JITSUGYO CO., LTD. (JP)

453-7, Abe Koryo-cho, Kitakatsuragi-Gun, Nara, JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Chế phẩm để nấu súp; súp cô đặc; nước dùng cô đặc; nước luộc thịt cô đặc; món hầm ăn liền; súp ăn liền hoặc súp đã được nấu sẵn; furi-kake [lát cá, thịt, rau hoặc rong biển mỏng đã được sấy khô]; súp miso; súp miso ăn liền; đậu phụ; trứng đã chế biến; món ăn đã được chế biến có chứa chủ yếu là thịt, cá, gia cầm hoặc rau; sản phẩm thịt đã chế biến; sản phẩm hải sản đã chế biến; rau cắt sẵn; rau đông lạnh; rau đã được nướng; trái cây cắt sẵn; trái cây đông lạnh; trái cây và rau đã được chế biến; trái cây và rau đã được sấy khô; natto [hạt đậu nành đã lên men]; sữa và sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Mì sợi; mì ramen; mì kiểu Trung Quốc; mì soba; mì udon; mì gạo; vỏ bánh hấp; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; ramen [món ăn Nhật Bản trên cơ sở mì]; món ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; bánh hấp nhồi kiểu Trung Quốc [gyoza, đã nấu]; baozi [bánh bao hấp]; shumai [bánh hấp nhồi]; wantan [bánh hấp nhồi]; trà; trà xanh Nhật Bản; bánh kẹo; món ngọt dạng đá bào; bánh kẹo truyền thống Nhật Bản; bánh xăng đuých; hamburger [bánh mì kẹp nhân thịt]; bánh mì kẹp xúc xích; bánh mì; bánh bao hấp nhân đậu đỏ; gạo; gạo ăn liền; bánh gạo; cơm hấp; sushi; onigiri [cơm nắm]; gia vị; hạt tiêu [gia vị]; dầu ớt để dùng như là gia vị hoặc đồ gia vị; nước xốt làm từ ớt; nước mắm; nước xốt cay; nước xốt dùng cho sa-lát; nước tương; xốt teriyaki; nước xốt ponzu [gia vị trên cơ sở cam chanh]; miso [gia vị]; gia vị cay; ớt cay [gia vị]; bột cà ri [gia vị]; bột sansho [gia vị Nhật Bản làm từ hạt tiêu]; bột wasabi [cây cải ngựa Nhật Bản].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ ramen; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng ăn uống có giao đồ tận nơi; dịch vụ nhà hàng ăn uống bán đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống washoku; cung cấp thông tin liên quan đến nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị nấu nướng.

(210) **4-2025-18963**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) POLA INC. (JP)

2-2-3, Nishigotanda, Shinagawa-Ku,
Tokyo, Japan

B.A LIGHT SELECTOR

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc móng tay; mỹ phẩm, cụ thể là kem, sữa dưỡng, kem dưỡng dạng lỏng, gel và phân dùng cho mặt, cơ thể và tay; nhũ tương dưỡng da mặt; nhũ tương dưỡng thể; dầu không dùng cho mục đích y tế [dùng cho mục đích mỹ phẩm hoặc làm sạch]; sáp dưỡng, không dùng cho mục đích y tế [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; tinh chất làm đẹp; kem dưỡng ẩm da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; chế phẩm chăm sóc da chống nắng; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm trang điểm; móng tay giả; nước hoa; tinh dầu; nước thơm cơ thể; hương thơm để thấp; chế phẩm vệ sinh cá nhân; chế phẩm mỹ phẩm dùng trong bồn tắm; chế phẩm tắm và gội; chế phẩm tẩy trang; sơn móng tay và nước tẩy sơn móng; sản phẩm làm sạch da [chế phẩm]; xà phòng; sữa rửa mặt; chế phẩm gội đầu; sản phẩm tắm; dầu gội và dầu xả tóc; muối tắm; chế phẩm tạo kiểu tóc.

(210) **4-2025-18964**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TOYOBO CO., LTD. (JP)

13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan

RAYBLOCK

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 23: Sợi; chỉ; sợi dùng để đan; chỉ dùng để đan; sợi và chỉ dùng trong ngành dệt.

Nhóm 24: Vật liệu dệt; vải dệt từ sợi hóa học; vải dệt; vải dệt kim; ni và vải dệt không dệt; vải dầu [dùng làm khăn trải bàn]; vải chống thấm đã hồ gồm, không dùng cho mục đích văn phòng phẩm; vải phủ vinyl; vải tráng cao su; vật liệu lọc bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn lau bằng vải (không phải đồ lau dọn); màn chống muỗi; chăn futon; chăn bông; vỏ chăn; tấm phủ giường; tấm trải phủ giường; ga trải giường [bằng vải]; vỏ đệm futon và chăn bông (bằng vải lạnh); vải bọc futon (chưa nhồi); vỏ gối (áo gối); chăn; chăn dùng cho thú cưng nuôi trong gia đình; tấm trải dùng cho dã ngoại; chăn in bằng vải; bộ đồ dùng bằng vải trên giường; đồ dùng cho giường bằng vải (dạng vỏ bọc), cụ thể là tấm lót trải giường, tấm lót gối, tấm lót đệm futon; vỏ bọc ghế bằng vải (trừ loại dùng cho ghế ngồi xe cộ); tấm trưng treo tường làm bằng vải; khăn trải bàn [không bằng giấy]; rèm cửa bằng vải dày buông thả; túi ngủ dùng để đi cắm trại; vỏ đệm; vải dùng trong ngành dệt; vải lót [vải]; thảm dùng để đi cắm trại (dạng tấm khăn trải, không bằng giấy); vải; vải lạnh dùng trong nhà; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 25: Áo sơ mi dệt kim; áo sơ mi; nút tắt ngắn cổ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; găng tay (trang phục); mũ; khăn quàng cổ; khăn rằn [khăn quàng cổ]; áo thun; áo polo; áo len chui đầu; giày; giày thể thao; quần áo thể thao; ca vát; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-18965**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Puritax

(731) PURITY PUMP CO., LTD. (CN)

Building 6, District 1, Shen'ao Village,
Daxi Town, Wenling City, Taizhou City,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bơm chữa cháy; vòi chữa cháy; thiết bị điều khiển từ xa; bảng điều khiển [điện]; ống vòi chữa cháy; bảng điều khiển phân phối [điện].

(210) **4-2025-18966**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **xiomax**

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Hồng, xám.

(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO.,
LTD (CN)

No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai
Economic Development Zone, Tianjin,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Pin có thể sạc lại được; pin ganvanic; pin điện; hộp pin; bình tích điện; bộ nguồn lưu và cấp điện loại di động [pin có thể sạc lại]; ắc quy điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; hộp ắc quy; bình ắc quy; pin điện cho xe cộ; thiết bị vi điều khiển; bộ điều khiển nguồn điện; thiết bị sạc pin; trạm sạc cho xe cộ chạy điện; mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho môn trượt ván; tấm che cho mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm; kính râm; thiết bị nạp ắc quy; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe máy; ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; còi cho xe cộ; khung xe đạp; xe máy điện; yên xe đạp; xe scutơ điện một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện hai bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện, tự cân bằng; vỏ bọc cho yên xe cộ; xe scutơ di chuyển bằng cách đẩy chân xuống đất [xe cộ]; bơm chuyên dùng cho lốp xe đạp; khung cho xe cộ hai bánh có động cơ; thân xe cộ; xe đạp điện có thể gấp được; xe scutơ chạy điện; xe tay ga chạy điện; xe scutơ có động cơ; xe tay ga có động cơ [xe cộ]; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe cộ; dây đai an toàn cho trẻ em trên xe cộ; xe máy có bàn đạp và động cơ xăng; giỏ chuyên dùng cho xe đạp; giá giữ cốc để uống chuyên dùng cho xe ô tô; vật dụng giữ ô chuyên dùng cho xe ô tô; vật dụng giữ cốc chuyên dùng cho xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe ô tô điện; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai) có thể sạc lại; xe tay ga chạy điện dành cho người khuyết tật; gương chiếu hậu cho xe cộ; tấm nệm giúp nâng cao vị trí ngồi cho trẻ em trên xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; xích chống trượt cho lốp xe cộ; vật dụng để tựa lưng dùng trong xe cộ; túi hành lý chuyên dùng để gắn trên giá chở đồ phía sau xe máy; lồng nhốt vật nuôi thích hợp cho xe đạp; túi hành lý chuyên dùng để gắn trên giá chở đồ phía sau xe máy; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho ô tô; động cơ cho xe máy; nắp đậy cho động cơ xe cộ (nắp ca-pô); động cơ cho ô tô; chốt cửa nắp ca-pô cho xe cộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện

cho phương tiện giao thông đường bộ; vỏ bọc cho bánh lái xe ô tô; tay nắm của tay cầm cho xe máy; tay cầm cho xe máy; vỏ bọc yên xe máy; tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc yên xe đạp; tay nắm của tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc ghế chuyên dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá sản phẩm dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sắp xếp và điều hành sự kiện quảng bá tiếp thị cho người khác; marketing hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin marketing thông qua trang web; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác; nghiên cứu thị trường sử dụng dữ liệu máy vi tính; thu thập thông tin nghiên cứu thị trường.

(210) **4-2025-18967**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, hồng.



(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)

No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai Economic Development Zone, Tianjin, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Pin có thể sạc lại được; pin ganvanic; pin điện; hộp pin; bình tích điện; bộ nguồn lưu và cấp điện loại di động [pin có thể sạc lại]; ắc quy điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; hộp ắc quy; bình ắc quy; pin điện cho xe cộ; thiết bị vi điều khiển; bộ điều khiển nguồn điện; thiết bị sạc pin; trạm sạc cho xe cộ chạy điện; mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho môn trượt ván; tấm che cho mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm; kính râm; thiết bị nạp ắc quy; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe máy; ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; còi cho xe cộ; khung xe đạp; xe máy điện; yên xe đạp; xe scutơ điện một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện hai bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện, tự cân bằng; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe cộ; xe scutơ di chuyển bằng cách đẩy chân xuống đất [xe cộ]; bơm chuyên dùng cho lốp xe đạp; khung cho xe cộ hai bánh có động cơ; thân xe cộ; xe đạp điện có thể gấp được; xe scutơ được hỗ trợ di chuyển bằng động cơ điện [xe cộ]; xe tay ga điện; xe tay ga; xe scutơ gắn máy [xe cộ]; hệ thống treo giảm xóc cho xe cộ; đai an toàn trẻ em dùng cho ghế ngồi trên xe; xe máy có bàn đạp và động cơ xăng; giỏ chuyên dùng cho xe đạp; giá giữ cốc để uống chuyên dùng cho xe ô tô; vật dụng giữ ô chuyên dùng cho xe ô tô; vật dụng giữ cốc chuyên dùng cho xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe ô tô điện; xe ô tô lai chạy bằng động cơ đốt trong và động cơ điện, có thể sạc được; xe tay ga chạy điện dành cho người khuyết tật; gương chiếu hậu cho xe cộ; tấm nệm giúp nâng cao vị trí ngồi cho trẻ em trên xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; xích chống trượt cho lốp xe cộ; vật dụng để tựa lưng dùng trong xe cộ; túi hành lý chuyên dùng để gắn trên giá đỡ đồ phía sau xe máy; lồng nhốt vật nuôi thích hợp cho xe đạp; túi hành lý chuyên dùng để gắn trên giá đỡ đồ phía sau xe đạp; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho ô tô; động cơ cho xe máy; nắp đậy cho động cơ xe cộ (nắp ca-pô); động cơ cho ô tô; chốt của

nắp ca-pô cho xe cộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông đường bộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tay nắm cửa tay cầm cho xe máy; tay cầm cho xe máy; vỏ bọc yên xe máy; tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc yên xe đạp; tay nắm cửa tay cầm cho xe đạp; gối tựa đầu cho ghế xe cộ; vỏ bọc ghế cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; đầu máy xe lửa; phương tiện giao thông đường bộ có gắn động cơ; phương tiện giao thông có thể điều khiển từ xa, ngoại trừ đồ chơi; xe lăn; xe đẩy hai bánh; xe đẩy trẻ em; xe chở hành lý có thể gấp gọn; xe lăn chạy điện; xe đẩy; xe trượt tuyết dùng để vận chuyển; phương tiện giao thông trên tuyết; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng; thiết bị bay không người lái có gắn camera; phương tiện giao thông đường thủy.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá sản phẩm dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sắp xếp và điều hành sự kiện quảng bá tiếp thị cho người khác; marketing hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin marketing thông qua trang web; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác; nghiên cứu thị trường sử dụng dữ liệu máy vi tính; thu thập thông tin nghiên cứu thị trường.

(210) **4-2025-18968**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

homary

(731) GUANGZHOU POPICORNS
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1201, 277 East Xingang Road,
Haizhu District, Guangzhou, Guangdong,
People's Republic of China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống chiếu sáng; đèn chùm; đèn trần; đèn đứng; thiết bị nướng; máy pha cà phê, dùng điện; máy nướng bánh mì; nồi chiên không dầu; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; vòi; vòi phun nước để trang trí; phụ kiện bồn tắm; buồng vệ sinh; vòi hoa sen; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; buồng tắm đứng có vòi sen; thiết bị để tắm mát xa bằng nước; bồn rửa tích hợp mặt bàn để bày biện đồ, dùng cho nhà bếp; bộ tản nhiệt, dùng điện.

Nhóm 20: Bàn làm việc; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế [ngồi]; bàn; ghế trường kỷ; giát giường; bàn trang điểm; tủ trưng bày [đồ đạc]; ghế đầu; tủ sách; tủ đựng quần áo; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; ghế công thái học dùng để xoa bóp khi ngồi; giá đỡ [đồ đạc] để sử dụng với tivi; bàn uống trà; gương soi; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bằng nhựa.

Nhóm 21: Lọ đựng gia vị; bát đựng trái cây; đĩa; bát đựng xúp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; hộp đựng kẹo; khay dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; giá phơi bát đĩa; giỏ đựng bánh mì dùng cho mục đích gia dụng; giỏ đồ dùng khi đi dã ngoại, bao gồm bát đĩa bên trong giỏ; vòng cuộn và giữ cố định khăn ăn trên bàn ăn; tấm nhấc nồi; đồ sứ để chứa đựng; đồ gốm để chứa đựng; đồ trang trí bằng sứ; bộ đồ để uống rượu; bình; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá đỡ nền.

Nhóm 24: Vải dùng để bọc đồ đạc; vải thô để làm thảm hoặc để thêu; vải dệt kim; tấm trưng treo tường bằng vải; vải lanh dùng trong phòng tắm, trừ quần áo; vải lanh dùng trong nhà; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; vải nỉ; khăn phủ gối; chăn; khăn trải giường bằng vải chần bông; chăn len; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; khăn trải bàn ăn, không bằng giấy; tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất; rèm cửa bằng vải dày; tấm lót đĩa bằng vải; dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm tập thể dục; thảm tập yoga; tấm lát sàn bằng vải sơn [tấm phủ sàn]; thảm; thảm nhà tắm; tấm phủ sàn; thảm cỏ nhân tạo; thảm chùi chân ở cửa; thảm dùng cho ô tô; thảm chống trơn; tấm lót sàn bằng linoleum; tấm phủ sàn bằng nhựa vinyl; thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; chiếu tatami; thảm lót sàn; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; giấy dán tường bằng vải; tấm phủ tường bằng vải dệt.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; phân phát hàng mẫu; quảng cáo; trang trí quầy hàng; cho thuê không gian quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; chuẩn bị bảng tiền lương.

(210) **4-2025-18969**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 2.9.8; 26.1.1



(731) EVERMORE CO., LTD. (TH)

169/11 Soi Yothin Pattana, Khlong Chan,
Bangkapi, Bangkok 10240 Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trái cây.

(210) **4-2025-18970**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.2; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23



(731) FOSHAN JINLIXING MACHINERY
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

No. 6, Taiping Industrial Zone, Golf
Road, Dali Town, Nanhai District,
Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy gia công thủy tinh; máy ép thủy lực; máy gia công kim loại; máy tiện và cắt ren; máy cắt; máy cắt rãnh [máy công cụ]; bộ máy; máy hoàn thiện sản phẩm; dao phay [bộ phận của máy móc]; máy phay.

(210) **4-2025-18971**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 2.9.8; 24.17.24

(591) Cam, xanh lá đậm.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ THƯƠNG MẠI HAHA ACADEMY (VN)

Đội 1, cụm 1, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Sách; văn phòng phẩm; ấn phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

(210) **4-2025-18972**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.8; 24.17.24; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam, xanh lá đậm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ THƯƠNG MẠI HAHA ACADEMY (VN)

Đội 1, cụm 1, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng di động; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

(210) **4-2025-18973**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)

Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thanh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; dụng cụ tập thể hình; thiết bị tập luyện thể hình; dây chun kéo tập ngực [dụng cụ thể dục]; dụng cụ tập luyện [dây chun kéo]; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; ván trượt; túi để tập đấm; dây tập trên không dùng để tập yoga; găng tay đấm bốc; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; phao để câu; lưới câu cá; mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; giỏ câu [bẫy cá]; dây cước để câu cá.

(210) **4-2025-18974**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS
COSMETICS (VN)

Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh
Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

YaFex

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chậu [đồ chứa đựng]; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ mở nút chai, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng; dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện cho mục đích gia dụng; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; khuôn bánh ngọt; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; vỉ nướng dùng một lần [dụng cụ nấu nướng]; bình; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; vật dụng giữ khăn bàn ăn; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; giá ba chân [đồ dùng trên bàn]; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; túi đựng đồ trang trí dùng cho người làm bánh kẹo; khuôn cắt bánh quy; hộp đựng bữa ăn trưa; cối xay cà phê thao tác bằng tay; vòi phun cho ống mềm tưới nước; ống phun để tưới hoa và cây; bình tưới nước cho hoa và cây trồng; chổi quét thảm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

(210) **4-2025-18975**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ZHONGYI (SHENZHEN)
INFORMATION TECHNOLOGY CO.,
LTD. (CN)

Room 301, 3rd Floor, Building 18,
Guangqian Industrial Zone, Longzhu 3rd
Road, Longguang Community, Taoyuan
Street, Nanshan District, Shenzhen, China

NATCATLY

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; bộ định tuyến mạng máy tính; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; thiết bị sạc điện cầm tay; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; người máy giám sát an ninh; radiô; thiết bị liên lạc; máy thu thanh dùng cho xe cộ; thiết bị chống nhiễu [điện]; thiết bị định vị toàn cầu; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị để xử lý dữ liệu; rô-bốt hiện diện từ xa; chip [mạch tích hợp].

(210) **4-2025-18976**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS
COSMETICS (VN)

Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh
Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

YaFex

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần đùi ống rộng; quần dài; quần ống bó [quần dài]; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; quần áo; quần áo ngủ; quần bơi; áo đi mưa; tất dài; tất ngắn cổ; áo len chui đầu; áo len dài tay; áo sơ mi; áo gi lê; quần áo đan; áo [quần áo]; áo phong ngắn tay.

(210) **4-2025-18977**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YaFex

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)

Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ hăng quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ hăng thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ khai thuế.

(210) **4-2025-18978**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NGỌC VIỆT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY - GIA LAI (VN)

Đường số 4, lô C3, khu công nghiệp Trà Đa, xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-18979**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rạng Đông

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY - GIA LAI (VN)

Đường số 4, lô C3, khu công nghiệp Trà Đa, xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-18980**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YaFex

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS
COSMETICS (VN)

Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh
Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước xúc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; tắm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm làm rụng lông; mỹ phẩm dùng cho lông mày; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì kẻ lông mày; chất chống đồ mờ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; nước thơm dùng sau khi cạo râu; keo xịt tóc; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; nước tẩy trang mixen (micellar); bông tẩy chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; sữa tắm (mỹ phẩm); kem dưỡng thể (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-18981**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YaFex

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS
COSMETICS (VN)

Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh
Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Quả bóng cho trò chơi; bóng cho trò chơi bi sắt; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); quả cầu lông; bơm chuyên dùng với bóng cho trò chơi.

(210) **4-2025-18982**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZENIFLORA

(731) GUANGZHOU CHUANGYUAN
PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

Room 907, No. 82, Helong 2nd Road,
Baiyun District, Guangzhou, Guangdong,
China, 510000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; nước xúc tóc; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bút chì kẻ lông mày; kem đánh răng.

(210) **4-2025-18983**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.1; 26.1.4

(731) MSTHOO (SHENZHEN)

TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)

501, Building 8, Longbi Industry Area,
Bantian Town, Longgang District,
Shenzhen, China 518000

MSTHOO

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị sạc pin; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; micrô; thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị ghi hình; máy thu thanh và thu hình; micrô cho loa không dây; tổng đài điện thoại.

(210) **4-2025-18984**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.5.20; 26.1.1;
26.1.5

(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM VIỆT NAM
VINAPANAX (VN)

Tầng 2, tòa nhà Saigon Paragon, số 3
Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh


VINAPANAX

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử, phân phối, bán lẻ, trưng bày các sản phẩm được chế biến từ sâm (chế biến từ củ, rễ, lá, hoa, thân) gồm: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, bột sâm (dùng làm chế phẩm đồ uống), bánh dinh dưỡng (phù hợp với mục đích y tế).

(210) **4-2025-18985**

(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY - GIA LAI
(VN)

Đường số 4, lô C3, khu công nghiệp Trà
Đa, xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia
Lai

RISALIVO

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-18986**

(540)



(220) 29/04/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.5

(731) SHENZHEN FDC ELECTRONIC CO., LTD. (CN)

Gushu Hangcheng Ave., Xixiang St. 4/F East, Block E, Huachuangda Ind. Park, Baoan Dist., Shenzhen CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy báo hiệu tự động sự mất áp lực trong các lớp hơi; mũ bảo hiểm; kính bảo hộ dùng cho thể thao; thiết bị định vị toàn cầu; máy chụp ảnh [gậy cầm tay]; tai nghe choàng đầu.

(210) **4-2025-18987**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.5; 24.17.6

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & DỊCH VỤ NANA (VN)

55B ngõ 210A Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; bánh ngọt; trà; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2025-18988**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DỤNG CỤ THỂ THAO GOLD FIT (VN)

Số 176/434/21, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 28: Máy tập trong phòng tập thể dục (máy tập dạng xe đạp, máy chạy bộ bằng điện); máy tập thể dục cho ngực nở; dụng cụ tập thể dục, cụ thể là: máy tập thể dục kiểu ngòi chèo thuyền; máy tập thể dục nhịp điệu; máy tập thể dục vận động toàn thân kiểu đứng.

(210) **4-2025-18991**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THE DEUS (VN)

Khu văn phòng E05, tầng 12, tháp C, tòa nhà Hồ Gươm Plaza, số 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2025-18993**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NAKACHI

(731) LÊ HỒNG SƠN (VN)

Thôn Đông Đoài, phường Thạch Hạ,
thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 10: Ghế xoa bóp; thiết bị xoa bóp (mát xa) dùng điện cho mục đích gia đình; thiết bị rung xoa bóp (mát xa); giường dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 12: Các loại xe dùng cho người già, tàn tật: xe lăn, xe lăn điện, xe lăn tay, xe lắc.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: ghế xoa bóp, thiết bị xoa bóp dùng điện cho mục đích gia đình, thiết bị rung xoa bóp, giường dùng cho mục đích y tế, các loại xe dùng cho người tàn tật, người già: xe lăn, xe lăn điện, xe lăn tay, xe lắc, thang xếp.

(210) **4-2025-18994**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CLOT CARE

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-18995**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CLOTSAFE

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-18996**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

CLOTAXE

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-18997**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

STAINDOR

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-18998**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

DRAINCLOT

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

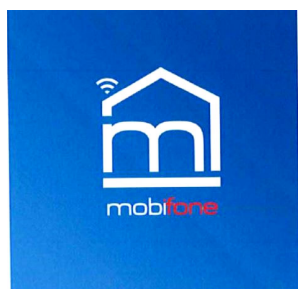
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-19000**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 16.1.5; 26.4.18; 26.11.22

(591) Trắng, xanh dương, đỏ.

(731) TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG
MOBIFONE (VN)

Số 01 phố Phạm Văn Bạch, phường Yên
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ
CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Phần mềm điều khiển thiết bị thông minh; bộ điều khiển hồng ngoại thông minh; ổ cắm điện thông minh; công tắc cửa cuốn và công tự động; camera thông minh; bộ điều chỉnh ánh sáng [điện].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử đối với hoạt động bán các sản phẩm: bộ điều khiển hồng ngoại thông minh, ổ cắm điện thông minh, công tắc cửa cuốn và công tự động, camera thông minh.

(210) **4-2025-19001**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.4.18; 26.15.15

(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, cam đỏ.

(731) TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE (VN)

Số 01 phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm họp hội nghị trực tuyến.

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; điện toán đám mây; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

(210) **4-2025-19002**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, xanh dương, hồng, tím nhạt.

(731) TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE (VN)

Số 01 phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm số hóa địa điểm du lịch.

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; điện toán đám mây; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

(210) **4-2025-19004**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1; 26.5.2

(731) LÊ HOÀNG BÁCH (VN)

61B Hàng Bò, phường Hàng Bò, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; khăn; [trang phục], tất cả dùng cho người bay dù.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; dù lượn; điều lượn; đai ngồi cho dù lượn; các bộ phận, chi tiết và phụ kiện của các hàng hóa đã đề cập.

(210) 4-2025-19005

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 14.1.1; 14.1.2; 26.11.12

(591) Xanh da trời, xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV SẢN XUẤT NHỰA VĨNH KHÁNH (VN)

92 đường C, khu đô thị trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Tấm nhựa ốp tường; tấm nhựa ốp sàn; ống nước bằng nhựa cứng; ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng PVC; ống nhựa cứng uPVC.

(210) 4-2025-19006

(540)

CHORUS SEEKER

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CHORUSVIEW, INC. (US)

2300 West Sahara Ave, Suite 800, Las Vegas, Nevada 89102, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị cảm biến điện; thiết bị cảm biến để xác định địa điểm, gia tốc, khoảng cách, chuyển động, vị trí, áp suất, ánh sáng, nhiệt độ và độ ẩm; thiết bị cảm biến theo dõi; thiết bị cảm biến quang học; thiết bị cảm biến để ghi, đo lường, khảo sát, xử lý, theo dõi và tái tạo dữ liệu, video, hình ảnh, âm thanh và số liệu đo lường và truyền không dây dữ liệu, video, hình ảnh, âm thanh và các số liệu đo lường đến máy tính; thiết bị theo dõi hệ thống định vị toàn cầu (GPS); thiết bị thông tin liên lạc điện tử sử dụng tần số vô tuyến hoặc các thông tin liên lạc không dây tầm gần để theo dõi tài sản, kiện hàng và hàng hóa đang trong quá trình vận chuyển; thiết bị điện tử để xem, xử lý, giám sát, theo dõi, quản lý và cung cấp thông tin và các khuyến nghị mang tính dự đoán cho khách hàng về nhiệt độ, vị trí cảm biến, hàng tồn kho, hậu cần vận tải và vận chuyển hàng hóa, vị trí hàng hóa, kiện hàng và tài sản đang trong quá trình vận chuyển, và quản lý kho bãi và chuỗi cung ứng; nhãn chỉ báo nhiệt độ, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị xử lý dữ liệu.

(210) 4-2025-19007

(540)

VAPORFLY

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NIKE INNOVATE C.V. (US)

One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-19008**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 19.7.1

(731) LÊ CHUÔNG (VN)

Ấp 5, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành,
tỉnh Đồng Nai

(210) **4-2025-19009**

(540)

Nha khoa Feliz

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ phòng khám và chữa bệnh;
dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH FELIZ DENTAL
(VN)

596 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-19010**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THANH THẢO (VN)
Số 25 Đồng Khởi, khóm 2, phường 9,
thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(210) **4-2025-19011**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 25.1.25; 25.3.15; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh lá, xanh nước biển,
cam đất.

(731) CÔNG TY TNHH THANH THẢO (VN)
Số 25 Đồng Khởi, khóm 2, phường 9,
thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(210) **4-2025-19012**

(540)

BINHMINHSolar

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG TRUNG NAM
(VN)

535 Bến Phú Lâm, phường 9, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời (suối ấm, đốt nóng); bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-19013**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BINHMINHLegend

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG TRUNG NAM
(VN)

535 Bến Phú Lâm, phường 9, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời (suối ấm, đốt nóng); bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-19014**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BINHMINHBoss

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG TRUNG NAM
(VN)

535 Bến Phú Lâm, phường 9, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời (suối ấm, đốt nóng); bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-19015**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ELISTONSolar

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG TRUNG NAM
(VN)

535 Bến Phú Lâm, phường 9, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời (suối ấm, đốt nóng); bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-19016**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



RED BEACH TRAVEL

(531) 3.9.1; 3.9.21; 18.3.21; 26.3.2

(591) Vàng, xanh lam, xanh dương, đỏ tươi.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH RED
BEACH (VN)

33 Hòa Minh 11, phường Hòa Minh,
quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; tổ chức chuyến du lịch; điều hành chuyến du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch lưu hành nội địa.

(210) **4-2025-19017**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Aynmer

(731) BEBESTEP COMMERCE GROUP LIMITED (CN)

Butterfly Ridge Park, Xiantang Town, Dongyuan County, Heyuan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; kéo; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dao ăn, đĩa và thìa bằng chất dẻo; dao ăn, đĩa và thìa cho em bé.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; núm vú giả cho trẻ em ăn; van của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 21: Bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; ấm đun nước, không dùng điện; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; bình thủy tinh [bình loại lớn]; bàn chải; bàn chải đánh răng; bình cách nhiệt.

(210) **4-2025-19018**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

eupc GROUP

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM CHÂU ÂU (VN)

Số 60 Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: lương thực, thực phẩm, đồ uống, sữa và các sản phẩm từ sữa, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trang thiết bị y tế, bông tẩy trang, phụ kiện trang điểm (chổi, cọ, bông phấn, mút), khăn ướt, tã quần trẻ em, tã dán trẻ em, miếng lót dùng một lần cho trẻ sơ sinh, tã quần người lớn, tã dán người lớn, miếng lót dùng một lần cho người không tự chủ; dịch vụ quảng cáo: lương thực, thực phẩm, đồ uống, sữa và các sản phẩm từ sữa, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trang thiết bị y tế, bông tẩy trang, phụ kiện trang điểm (chổi, cọ, bông phấn, mút), khăn ướt, tã quần trẻ em, tã dán trẻ em, miếng lót dùng một lần cho trẻ sơ sinh, tã quần người lớn, tã dán người lớn, miếng lót dùng một lần cho người không tự chủ; dịch vụ trưng bày: lương thực, thực phẩm, đồ uống, sữa và các sản phẩm từ sữa, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trang thiết bị y tế, bông tẩy trang, phụ kiện trang điểm (chổi, cọ, bông phấn, mút), khăn ướt, tã quần trẻ em, tã dán trẻ em, miếng lót dùng một lần cho trẻ sơ sinh, tã quần người lớn, tã dán người lớn, miếng lót dùng một lần cho người không tự chủ; dịch vụ giới thiệu: lương thực, thực phẩm, đồ uống, sữa và các sản phẩm từ sữa, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, trang thiết bị y tế, bông tẩy trang, phụ kiện trang điểm (chổi, cọ, bông phấn, mút), khăn ướt,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

tã quần trẻ em, tã dán trẻ em, miếng lót dùng một lần cho trẻ sơ sinh, tã quần người lớn, tã dán người lớn, miếng lót dùng một lần cho người không tự chủ.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hóa; lưu giữ hàng hóa; dịch vụ giao hàng.

(210) 4-2025-19019

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.13.10; 4.5.4; 15.7.1;
24.17.20; 26.5.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TICTAC TIME
(VN)

Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên
Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; robot sử dụng cho mục đích công nghiệp và thương mại; máy móc tự động điều khiển bằng trí tuệ nhân tạo; thiết bị điện tử tích hợp AI và IoT; hệ thống và thiết bị điều khiển tự động.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, tiếp thị, phân phối sản phẩm phần mềm; dịch vụ quảng cáo cho sản phẩm công nghệ, AI, robot; dịch vụ tư vấn chiến lược thương mại và marketing trong lĩnh vực phần mềm, AI, robot.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình và phát triển robot; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ thiết kế, triển khai hệ thống trí tuệ nhân tạo và tự động hóa; dịch vụ bảo trì và cập nhật phần mềm, hệ thống AI và robot.

(210) 4-2025-19020

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH A UMI (VN)

20 đường số 13, phường Bình Trưng
Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; bao cao su; khẩu trang y tế; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2025-19021

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.8

(591) Đen, đỏ, vàng.

(731) MAI ĐÌNH THẠCH (VN)

Thôn Chè Núi, xã Liên Bảo, huyện Tiên
Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH
PHONG (CÔNG TY LUẬT TNHH
THÀNH PHONG)

(511) Nhóm 01: Silicon; keo silicon; keo dán công nghiệp; chất keo dính dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-19022**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.2.7

(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
GIỐNG CÂY TRỒNG CÔNG NGHỆ
CAO VIỆT NAM (VN)

Thôn Ngọc Thành, xã Đồng Tân, huyện
Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Cây giống; hạt giống thực vật; cây cảnh; rau, quả tươi; hoa tươi.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ tư vấn liên quan đến trồng trọt.

(210) **4-2025-19023**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

En-ZY Lock Complex

(731) SHISEIDO COMPANY, LIMITED (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo
104-0061, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa [loại trừ dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; mỹ phẩm; nước hoa, hương trầm và chế phẩm có mùi thơm; chế phẩm đánh răng; móng (tay, chân) giả; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19024**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.11.3

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương,
trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ
THƯƠNG MẠI TRÂM AN (VN)
Số 91, tổ 14, phường Trung Thành, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; sản phẩm hóa học bảo quản hoa cắt cành.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19025**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh dương, xanh đậm, đỏ, đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH LOGISTICS ĐẠI TÂY DƯƠNG (VN)

01 Trần Cao Vân, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa đa phương thức; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu trữ và bốc xếp hàng hóa.

(210) **4-2025-19026**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(591) Đen, xanh lá cây, xanh lá mạ, tím hồng.

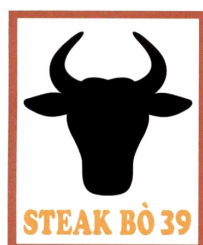
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ CHUNG LACASA (VN)

68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ xoa bóp trị liệu; dịch vụ gội đầu dưỡng sinh.

(210) **4-2025-19027**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.13; 3.4.24; 26.4.2

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng cam.

(731) TRẦN THỊ NGỌC HÀ (VN)

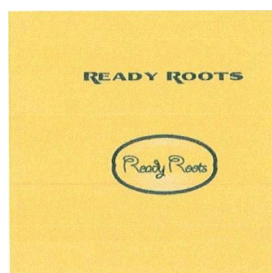
63A Hoàng Hoa Thám, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán bò bít tết (quán ăn uống); quán bia; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2025-19029**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI LINH LINH (VN)

Số 30 Từ Hoa, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Xôi; xôi lá nếp; xôi cốm; mì sợi; miến; bún; bún khô.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bán xôi.

(210) **4-2025-19030**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

URAL

(731) RAPTAKOS, BRETT & CO., LTD. (IN)
253, Dr. Annie Besant Road, Worli
Colony P.O., Mumbai 400030, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-19031**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.1.25; 25.7.25;
26.4.3

(591) Vàng đồng, xanh mực.

(731) HOÀNG MINH TUÂN (VN)
65 Gò Công, phường 13, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Các sản phẩm bằng kim loại bao gồm: chốt cửa, bản lề, ổ khóa cửa, phụ kiện cửa nhôm, hít cửa chống va đập, kẹp bản lề sàn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, quảng cáo: các sản phẩm bằng kim loại bao gồm: chốt cửa, bản lề, ổ khóa cửa, phụ kiện cửa nhôm, hít cửa chống va đập, kẹp bản lề sàn.

(210) **4-2025-19034**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.5.1

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU
TƯ TÂY BẮC (VN)

Lô 51, 52, 53, 54 dãy E - TT4, KĐT
thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 1,
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE
(BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 35: Xúc tiến bán hàng cho người khác; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ tổ chức các cuộc triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ lập kế hoạch và xúc tiến hội chợ thương mại, triển lãm thương mại và giới thiệu thương mại hoặc nhằm mục đích quảng cáo; dịch vụ tư vấn liên quan tới hội chợ thương mại; dịch vụ cho thuê không gian để quảng cáo; dịch vụ cung cấp và cho thuê ki-ốt triển lãm và quầy triển lãm bao gồm cả các thiết bị tương ứng; dịch vụ tư vấn liên quan tới quảng cáo và bán hàng; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); giao dịch thương mại; hỗ trợ quản lý thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh cho các dự án xây dựng (không phải dịch vụ bất động sản); quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp thông tin về xuất nhập khẩu; dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ khuyến mại [cho người khác];

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tư vấn nghiệp vụ thương mại; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; dịch vụ xúc tiến đầu tư bất động sản; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; định giá tài chính; kinh doanh bất động sản; sản giao dịch bất động sản.

(210) **4-2025-19035**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.2; 24.15.11; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ TÂY BẮC (VN)

Lô 51,52, 53, 54 Dãy E- TT4, KĐT Thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 35: Xúc tiến bán hàng cho người khác; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ tổ chức các cuộc triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ lập kế hoạch và xúc tiến hội chợ thương mại, triển lãm thương mại và giới thiệu thương mại hoặc nhằm mục đích quảng cáo; dịch vụ tư vấn liên quan tới hội chợ thương mại; dịch vụ cho thuê không gian để quảng cáo; dịch vụ cung cấp và cho thuê ki-ốt triển lãm và quầy triển lãm bao gồm cả các thiết bị tương ứng; dịch vụ tư vấn liên quan tới quảng cáo và bán hàng; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ sản thương mại điện tử (cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); giao dịch thương mại; hỗ trợ quản lý thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh cho các dự án xây dựng (không phải dịch vụ bất động sản); quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp thông tin về xuất nhập khẩu; dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tư vấn nghiệp vụ thương mại; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; dịch vụ xúc tiến đầu tư bất động sản; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; định giá tài chính; kinh doanh bất động sản; sản giao dịch bất động sản.

(210) **4-2025-19036**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

S2 PET

(731) NGUYỄN HOÀNG MINH TRÍ (VN)

80/9C4, Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; cỏ bạc hà mèo; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc, cho tiêu dùng động vật.

(210) **4-2025-19037**

(220) 05/05/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.10

(731) TRỊNH CÔNG THÀNH (VN)

Đội 4, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

HELEMAN

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

(210) **4-2025-19038**

(220) 05/05/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15

(591) Cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH VOCANO (VN)

1264/22 đường Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước [đồ uống]; chế phẩm để làm nước uống có ga; nước ép trái cây; nước quả ép; nước uống dùng trong bữa ăn; nước uống khi ăn cơm; nước ép rau [đồ uống].

(210) **4-2025-19039**

(220) 05/05/2025

(540)

HẠC THÀNH

(441) 25/08/2025

(731) LÊ VĂN DŨNG (VN)

Lô 393 MBQH 530, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 30: Nước mắm (gia vị); mắm chua (gia vị); mắm tôm (gia vị).

(210) **4-2025-19040**

(220) 05/05/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 2.3.7; 2.3.16; 2.3.23; 26.1.1

(591) Vàng đồng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU NAM DƯƠNG (VN)

Thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần lót vệ sinh phụ nữ; quần lót vệ sinh; quần lót, thấm hút được dùng cho người không tự chủ được; miếng lót của quần lót (vệ sinh); quần tã trẻ em.

(210) **4-2025-19041**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Elonmax

(731) NGUYỄN VĂN OANH (VN)

Xóm 3 thôn Võng Phan, xã Tổng Trân,
huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; bình đun nước nóng; máy hút mùi; quạt làm mát.

(210) **4-2025-19042**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Gacino

(731) NGUYỄN VĂN OANH (VN)

Xóm 3 thôn Võng Phan, xã Tổng Trân,
huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; bình đun nước nóng; máy hút mùi; quạt làm mát.

(210) **4-2025-19043**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hermusi

(731) NGUYỄN VĂN OANH (VN)

Xóm 3 thôn Võng Phan, xã Tổng Trân,
huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; bình đun nước nóng; máy hút mùi; quạt làm mát.

(210) **4-2025-19044**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Prama

(731) NGUYỄN VĂN OANH (VN)

Xóm 3 thôn Võng Phan, xã Tổng Trân,
huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; bình đun nước nóng; máy hút mùi; quạt làm mát.

(210) **4-2025-19045**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Merchino

(731) NGUYỄN VĂN OANH (VN)

Xóm 3 thôn Võng Phan, xã Tổng Trân,
huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; bình đun nước nóng; máy hút mùi; quạt làm mát.

(210) **4-2025-19046**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh.

DAISI

(731) VŨ HOÀNG VIỆT (VN)

Thôn La Xá, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 06: Đinh (bằng kim loại); ốc vít (bằng kim loại); bu lông (bằng kim loại); van (bằng kim loại); que hàn (bằng kim loại); đinh công nghiệp (bằng kim loại).

(210) **4-2025-19047**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.3.2

TAIGA
CÔNG NGHỆ BẢO VỆ CUỘC SỐNG

(591) Đỏ, xanh lam đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HOÀNG LÂM PHÁT (VN)

Số nhà 113-MB 639, phường Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2025-19048**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12

COLOR METAL
ELEGANT - LUXURY - CLASSY

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MATERIALS STAR (VN)

41/55 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Hợp kim thép; tấm thép; lá và tấm kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thanh thép sáng bóng.

(210) **4-2025-19049**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Zumo

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP THÁI DƯƠNG (VN)

283/14 Dương Đình Hội, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm ngâm giặt; nước lau kính.

(210) **4-2025-19050**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH GIA PHÁT THỊNH PHÚ (VN)

Áp 5 đường số 8, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-19051**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AN NAM

(731) HỘ KINH DOANH QUÁCH HỮU VƯƠNG (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy rút.

(210) **4-2025-19052**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**BÔNG HỒNG
HOÀNG GIA**

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MỸ PHẨM HOÀNG GIA (VN)

39/2C, khu dân cư KV7, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-19053**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHADOW LUST

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)

222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-19054**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

SEXY GEN

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-19055**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

ROSSO

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-19056**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.7.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, đỏ, xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG NGUYỄN CÁT (VN)
529/1 Nguyễn Tri Phương, phường 08, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu gia cố bằng kim loại cho xây dựng; cột trụ bằng kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; xi măng; bê tông; thạch cao [vật liệu xây dựng]; kính xây dựng; vật liệu gia cố, không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại; mua bán các sản phẩm: vật liệu xây dựng không bằng kim loại; mua bán các sản phẩm: sắt thép, bê tông, xi măng, thạch cao; mua bán các sản phẩm: tre, nứa, gỗ cây, gỗ chế biến; mua bán các sản phẩm: gạch xây, ngói đá, cát, sỏi, kính xây dựng; mua bán các sản phẩm: sơn, vécni, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới; môi giới bất động sản; định giá bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; tư vấn xây dựng; khai thác khoáng sản.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; thiết kế công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-19057**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh đậm, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH TRANG SỨC AN LÀNH (VN)**

104/122A đường số 18, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng bạc, đá quý.

(210) **4-2025-19062**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.3.23

(591) Vàng đồng.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LAMYONE (VN)**

Tầng 9, tòa nhà 3D, số 03, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, sữa rửa mặt, sữa tắm.

(210) **4-2025-19063**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.15.1

(591) Đỏ, vàng, xanh đậm, xanh lá cây, xanh nhạt, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH GREENTECH FOOD ORGANIC MART (VN)**

124 Lê Thanh Nghị, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: lương thực, thực phẩm, thuốc lá, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thịt, cá, hải sản tươi sống, bánh kẹo, rau củ quả tươi.

(210) **4-2025-19064**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.7

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MỸ PHẨM 3DH KOREAN (VN)

Số 79 phố Hoàng Quý, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng; dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị làm đẹp như: máy chăm sóc da, máy giảm mỡ, máy triệt lông.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, mặt nạ làm đẹp, nước hoa, tinh dầu, thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị làm đẹp như: máy chăm sóc da, máy giảm mỡ, máy triệt lông; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, mặt nạ làm đẹp, nước hoa, tinh dầu, thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị làm đẹp như: máy chăm sóc da, máy giảm mỡ, máy triệt lông; dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, mặt nạ làm đẹp, nước hoa, tinh dầu, thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị làm đẹp như: máy chăm sóc da, máy giảm mỡ, máy triệt lông; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, mặt nạ làm đẹp, nước hoa, tinh dầu, thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị làm đẹp như: máy chăm sóc da, máy giảm mỡ, máy triệt lông.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Đào tạo dạy nghề thẩm mỹ; dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; huấn luyện (đào tạo); tổ chức những khóa học dài hạn hay cấp tốc về thẩm mỹ, làm đẹp; tổ chức các chương trình hội nghị hội thảo về làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; xoa bóp; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; vật lý trị liệu; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn về chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2025-19065**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.4; 4.5.4



(591) Trắng, xám nhạt, đỏ nhạt, vàng, xanh đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)

473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LINK & PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhân khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

(210) **4-2025-19071**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.3.1; 21.1.5



(591) Xanh dương, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH TÂM LONG VIỆT NAM (VN)

Số 302 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Trứng; sữa; trứng cá; cá đã qua chế biến; trứng cá đã qua chế biến; cá đóng hộp.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý cụ thể là tư vấn quản lý kinh doanh; mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử và trưng bày giới thiệu sản phẩm như: trứng cá tầm, trứng, sữa, thịt cá rau củ quả đã qua chế biến, tôm cá mực đã qua chế biến, cá giống, rau củ quả tươi, hàng thủ công mỹ nghệ (bằng gỗ, mây, tre, nứa, lá), quà lưu niệm, quà lưu niệm bằng thủy tinh.

(210) **4-2025-19072**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.2.1; 24.11.3; 24.11.5

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TÂM LONG VIỆT NAM (VN)

Số 302 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Trứng; sữa; trứng cá; cá đã qua chế biến; trứng cá đã qua chế biến; cá đóng hộp.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý cụ thể là tư vấn quản lý kinh doanh; mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử và trưng bày giới thiệu sản phẩm như: trứng cá tầm, trứng, sữa, thịt cá rau củ quả đã qua chế biến, tôm cá mực đã qua chế biến, cá giống, rau củ quả tươi, hàng thủ công mỹ nghệ (bằng gỗ, mây, tre, nứa, lá), quà lưu niệm, quà lưu niệm bằng thủy tinh.

(210) **4-2025-19073**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LUXCONS (VN)

Số 4, tổ 8A, thôn Thụy Hà, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 37: Thi công, lắp đặt nội thất; thi công, lắp đặt ngoại thất; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; thiết kế nội thất.

(210) **4-2025-19075**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.5.1; 26.1.11

(591) Vàng, vàng nâu, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN VĂN TỐI (VN)

F21, Kv2, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống.

(210) **4-2025-19076**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**TOÀN MỸ
SÀI GÒN XANH**

(731) **LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)**

Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: bồn chứa nước bằng kim loại, bể phốt (bể tự hoại) bằng kim loại, bồn tắm, bồn rửa, thiết bị lọc nước, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn cầu, bể phốt thông minh (thiết bị vệ sinh), bồn chứa nước bằng nhựa, bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa, bồn nước nhựa tròn.

(210) **4-2025-19078**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESTBAZE

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)**

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dĩ Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19079**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESTGYNO

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)**

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dĩ Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19080**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OLITIN

(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 120 ARMEPHACO (VN)**

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19081**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
120 ARMEPHACO (VN)

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc
Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CIROCOL

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19082**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
120 ARMEPHACO (VN)

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc
Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CODDEX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19086**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 7.5.8

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚ MINH
KHANG (VN)

Số nhà 26 lô tt6.1, khu đô thị Ao Sào,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành Phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19087**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

和語堂

(531) 26.4.1; 26.4.10

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) PHẠM THỊ NGÀ (VN)

Thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trung tâm dạy tiếng Trung; trường đào tạo, giáo dục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19088**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.3.21; 24.1.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.4; 26.5.1

(591) Đen, đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ATS QUẢNG NINH (VN)

Số nhà 158, khu Trại Thành, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 01: Keo silicon; chất dính dùng trong mục đích công nghiệp; mát tít và các loại bột nhão bít kín khác.

(210) **4-2025-19089**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.3.7; 26.3.18

(591) Xanh dương, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VICOMED (VN)

Nhà số 4, hẻm 10, ngách 44, ngõ 112 phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc giảm đau; chất bổ sung dinh dưỡng; các chế phẩm dược; thuốc bổ.

(210) **4-2025-19090**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.6; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SHENTANG FOOD VIET NAM (VN)

Số 16, lô A16 KĐT Geleximco A, đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm tươi sống đông lạnh hoặc đã qua chế biến đông lạnh như: rau đông lạnh, thịt, cá đông lạnh, hải sản đông lạnh, tôm đông lạnh.

(210) **4-2025-19091**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.16; 2.3.23; 2.9.17; 3.7.17; 4.1.3; 5.3.6; 5.5.20; 25.1.25

(591) Xanh, trắng.

(731) TRẦN ĐỨC TOÀN (VN)

P7-A6-TT khảo sát Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng kim loại thường (sắt, inox, đồng).

Nhóm 14: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng kim loại quý (vàng, bạc).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 16: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng giấy, các-tông.

Nhóm 19: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng đá.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, mây, tre, cói, liễu, sơn mài.

Nhóm 21: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng gốm, sành, sứ, đất nung, pha lê, thủy tinh.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quây rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ xông hơi.

(210) **4-2025-19092**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.9.3; 5.9.21; 5.9.24; 25.1.5; 25.1.6; 26.1.1

(591) Trắng, xanh, đỏ, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ XÔ (VN)**

Trà Hân, xã Phước Hà, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Muối; gia vị.

(210) **4-2025-19093**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH BÁNH TRẮNG THANH MÙI (VN)**

Đội 1 - Thủy Ba Hạ, xã Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh trắng.

(210) **4-2025-19096**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 19.7.1; 26.11.12

(591) Nâu nhạt, nâu đậm.

(731) **PHAN THÀNH QUANG (VN)**

9/12 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ (CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ)**

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-19097**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESSE NOIR

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon,
Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuộn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

(210) **4-2025-19098**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESSE CHANGE PRESSO

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon,
Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuộn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

(210) **4-2025-19099**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESSE CHANGE LINN

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon,
Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuộn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

(210) **4-2025-19100**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESSE CHANGE BING

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon,
Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hút; giấy cuộn thuốc lá; tàu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tàu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

(210) **4-2025-19102**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIVE

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon,
Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hút; giấy cuộn thuốc lá; tàu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tàu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

(210) **4-2025-19103**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANYS

(531) 1.15.23; 24.15.2; 24.15.7; 26.3.1

(731) BO-STAR TECHNOLOGY CO., LTD
(TW)

16 F., No. 12, Bo' ai 3rd Rd., Zuoying
Dist., Kaohsiung City 813, Taiwan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động; ứng dụng điện thoại di động; ứng dụng có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống; chương trình máy tính có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm máy tính đã ghi sẵn; phần mềm trò chơi trên máy tính đã ghi sẵn.

(210) **4-2025-19104**

(220) 05/05/2025

(300) 93533

08/11/2024 JM

(441) 25/08/2025

(540)

MSN

(731) MICROSOFT CORPORATION (US)

One Microsoft Way, Redmond,
Washington 98052-6399, United States
of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm trí tuệ nhân tạo, máy học và học sâu; ứng dụng di động; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống để truy cập, xem và tương tác với nội dung tin tức và thông tin; ứng dụng di động để tổng hợp và sắp xếp tin tức và thông tin; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng bài viết, blog và nội dung đa phương tiện trong các lĩnh vực tin tức, giải trí, thể thao, trò chơi, thời tiết, kinh doanh, công nghệ, sức khỏe, ô tô, bất động sản, chính trị và lối sống.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị (marketing) trực tuyến; cung cấp không gian quảng cáo; quảng cáo cho người khác trên internet; cung cấp không gian quảng cáo trên các trang web và nền tảng kỹ thuật số; dịch vụ thông tin kinh doanh; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị (marketing) trực tuyến, cụ thể là quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ thông tin kinh doanh trong các lĩnh vực tin tức, giải trí, thể thao, trò chơi, thời tiết, kinh doanh, công nghệ, sức khỏe, ô tô, bất động sản, chính trị và lối sống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến không tải xuống được; cung cấp nội dung tin tức trực tuyến; cung cấp nội dung giải trí trực tuyến; cung cấp trò chơi máy vi tính trực tuyến; cung cấp nội dung giải trí trực tuyến, bao gồm video, podcast và truyền thông tương tác; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến không tải xuống được, cụ thể là các bài viết, blog và nội dung đa phương tiện trong các lĩnh vực tin tức, giải trí, thể thao, trò chơi, thời tiết, kinh doanh, công nghệ, sức khỏe, ô tô, bất động sản, chính trị và lối sống; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực tin tức, giải trí, thể thao, trò chơi, thời tiết, kinh doanh, công nghệ, sức khỏe, ô tô, bất động sản, chính trị và lối sống.

Nhóm 42: Phần mềm dưới dạng dịch vụ; dịch vụ phần mềm trí tuệ nhân tạo, học máy và học sâu không tải xuống được; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ thông tin thời tiết; cung cấp trang web có công nghệ cho phép người dùng tổng hợp và sắp xếp nội dung tin tức và thông tin; lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên internet.

(210) **4-2025-19105**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WORLD SERIES

(731) MAJOR LEAGUE BASEBALL
PROPERTIES, INC. (US)

1271 Avenue of the Americas, New
York, NY 10020, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; trang phục, cụ thể là mũ lưỡi trai, mũ, tấm che nắng (đồ đội đầu), đồ đội đầu đan từ len/sợi, dải băng buộc đầu (trang phục), khăn quàng cổ

(bandanna) (trang phục), áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo thun không tay, áo len dài tay, áo cổ lọ, áo len chui đầu, áo gilê, quần soóc, quần tây dài, áo váy, váy, quần yếm, áo liền quần, đồng phục bóng chày, áo nịt len (trang phục), quần áo mặc khi khởi động để luyện tập thể thao, áo nỉ, quần nỉ, quần áo lót, quần đùi ống rộng, áo choàng, trang phục mặc khi đi ngủ, trang phục mặc khi đi bơi, khăn choàng ngoài là trang phục, áo choàng ngoài, áo vét (trang phục), áo bông-sô, áo mưa, yếm vải, trang phục cho trẻ sơ sinh, quần đóng bím/quần tã trẻ sơ sinh (trang phục), bộ quần áo tã vải gồm quần áo lót và quần đóng bím (trang phục), áo ngoài mặc chui đầu, áo liền với quần soóc (rompers), áo liền quần, bộ quần áo may liền, giày đế cao, giày em bé, cà vạt, đai đeo quần (trang phục), thắt lưng (trang phục), thắt lưng đựng tiền (trang phục), găng tay hở ngón [không dùng cho mục đích y tế], găng tay (trang phục), cổ tay áo (trang phục), mũ che tai (trang phục), khăn quàng cổ, đồ đi chân cụ thể là giày thể thao (sneaker) và dép, tất, trang phục dệt kim, dép đi trong nhà, tạp dề [trang phục], quần đùi nịt bụng cho phụ nữ và trang phục giả trang.

(210) **4-2025-19106**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.25; 26.13.25



(731) MAJOR LEAGUE BASEBALL
PROPERTIES, INC. (US)

1271 Avenue of the Americas, New
York, NY 10020, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức trò chơi bóng chày và triển lãm bóng chày; tổ chức và tiến hành một loạt các sự kiện thể thao được truyền hình trực tiếp và được ghi lại để phân phối thông qua các phương tiện truyền thông quảng bá; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức các cuộc thi và rút thăm trúng thưởng; dịch vụ sản xuất phương tiện giải trí, cụ thể là sản xuất các chương trình truyền hình, internet và phát thanh đang diễn ra trong lĩnh vực thể thao; cung cấp tin tức, thông tin, podcasts, webcasts và các nội dung khác trong lĩnh vực thể thao; tổ chức các sự kiện văn hóa và thể thao cộng đồng; dịch vụ giải trí dưới dạng buổi biểu diễn trực tiếp của người mặc trang phục linh vật, hoạt náo viên, nhóm nhảy và nhóm nhạc; dịch vụ giải trí, cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp; câu lạc bộ người hâm mộ; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê các tiện nghi sân vận động; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn đến sân vận động bóng chày.

(210) **4-2025-19107**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BOA

(731) BOA TECHNOLOGY, INC. (US)
3575 Ringsby Court, Suite 200, Denver
CO 80216, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Hệ thống buộc dây, cố định và điều chỉnh căng giãn dựa trên cuộn dây và quay số được bán như các bộ phận tích hợp không thể tách rời của giày dép, giày trượt tuyết, giày trượt ván tuyết, giày trượt tuyết địa hình và giày leo núi.

(210) **4-2025-19108**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.1.2; 26.11.8; 26.13.25

(591) Đỏ.



(731) MAXIM'S CATERERS LIMITED (CN)
18/F, Maxims Centre, No. 17 Cheung
Shun Street, Cheung Sha Wan, Kowloon,
Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi video máy tính có thể tải xuống qua mạng điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính cho điện thoại di động; thiết bị, dụng cụ và máy móc để kiểm tra kỹ thuật thiết bị viễn thông, thiết bị truyền thông di động kỹ thuật số, thiết bị truyền thông vô tuyến và thiết bị y tế; phần mềm trò chơi và phần mềm giải trí, đã ghi hoặc có thể tải xuống, để sử dụng với thiết bị di động; phần cứng máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống để hỗ trợ các giao dịch thương mại trực tuyến; chương trình máy tính có thể tải xuống được phân phối trực tuyến qua internet và qua web; trò chơi điện tử có thể tải xuống được cung cấp trực tuyến và/hoặc thông qua internet, web toàn cầu và/hoặc mạng truyền thông; thẻ để lưu trữ dữ liệu điện tử, quang học hoặc từ tính để dùng làm thẻ khách hàng thân thiết; ứng dụng có thể tải xuống, phần mềm trò chơi và phần mềm giải trí có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động liên quan đến chương trình tặng thưởng thành viên hoặc người tiêu dùng và chương trình khách hàng thân thiết; ấn phẩm điện tử (có thể tải xuống) được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu hoặc mạng máy tính toàn cầu; thiết bị thanh toán điện tử trực tuyến và ngoại tuyến; phần mềm có thể tải xuống dùng trong các trò chơi cộng đồng trực tuyến cho phép người dùng chơi các trò chơi tương tác và trò chuyện từ các vị trí từ xa qua internet; phần mềm có thể tải xuống dùng trong trò chơi giải đố trực tuyến.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc, phim ảnh, truyền hình, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh, phát thanh và phát sóng trực tuyến; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính hoặc internet; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp dịch vụ đặt hàng liên quan đến đồ ăn mang về hoặc giao tận nơi qua điện thoại, fax hoặc qua mạng máy tính trực tuyến; việc kết hợp, vì lợi ích của người khác, của nhiều loại hàng hóa, ngoại trừ việc vận chuyển chúng, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó từ một trang web internet tập hóa hoặc thông qua thiết bị viễn thông; dịch vụ bán lẻ trực tuyến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ quảng cáo liên quan đến việc quảng bá các cuộc thi có giải thưởng cho người bán hàng tốt nhất và kinh doanh xuất sắc; quản lý các chương trình khách hàng thân thiết; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; quảng cáo qua thư đặt hàng; tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm); quảng cáo qua thư trực tiếp; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phát hàng mẫu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; nghiên cứu tiếp thị; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đẩy mạnh bán hàng (cho người khác)/khuyến mại (cho người khác); cập nhật tài liệu quảng cáo; dịch vụ bán lẻ và phân phối liên quan đến thực phẩm.

Nhóm 38: Truyền chương trình trò chơi qua mạng truyền thông di động; truyền phần mềm trò chơi qua mạng truyền thông di động; truyền tải đồ họa cho điện thoại di động; truyền văn bản, dữ liệu, tranh ảnh, hình ảnh, video, giọng nói, thông tin và tin nhắn qua điện thoại di động; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và diễn đàn trò chuyện trực tuyến để truyền tin nhắn liên quan đến các chủ đề giải trí trò chơi máy tính; truyền thông tin liên quan đến mua sắm trực tuyến và dịch vụ bán lẻ nói chung qua phương tiện điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống lưu động; cửa hàng lưu động cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; cung cấp dịch vụ ăn tại chỗ và mang về; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến dịch vụ phục vụ ăn uống và chế biến thực phẩm và đồ uống từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc qua internet; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến chế biến thực phẩm và đồ uống, dịch vụ phục vụ ăn uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống và dịch vụ quây rượu từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc qua internet hoặc mạng ngoại vi; cung cấp thực phẩm mang về hoặc giao tận nơi theo đơn đặt hàng qua điện thoại hoặc fax hoặc qua mạng máy tính trực tuyến; dịch vụ phục vụ ăn uống; cung cấp dịch vụ nhà hàng ăn uống, nhà hàng ăn uống tự phục vụ, nhà hàng buffet, nhà hàng đồ ăn nhanh, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ căng tin, dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng, quán trà, dịch vụ làm bánh và cung cấp bữa tiệc chiêu đãi (yến tiệc); tất cả đều thuộc nhóm 43.

(210) **4-2025-19109**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EATIZEN

(731) MAXIM'S CATERERS LIMITED (CN)

18/F, Maxims Centre, No. 17 Cheung Shun Street, Cheung Sha Wan, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi video máy tính có thể tải xuống qua mạng điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính cho điện thoại di động; thiết bị, dụng cụ và máy móc để kiểm tra kỹ thuật thiết bị viễn thông, thiết bị truyền thông di động kỹ thuật số, thiết bị truyền thông vô tuyến và thiết bị y tế; phần mềm trò chơi và phần mềm giải trí, đã ghi hoặc có thể tải xuống, để sử dụng với thiết bị di động; phần cứng máy tính và phần mềm máy tính có thể tải xuống để hỗ trợ các giao dịch thương mại trực tuyến; chương trình máy tính có thể tải xuống được phân phối trực tuyến qua internet và qua web; trò chơi điện tử có thể tải xuống được cung cấp trực tuyến và/hoặc thông qua internet, web toàn cầu và/hoặc mạng truyền thông; thẻ để lưu trữ dữ liệu điện tử, quang học hoặc từ tính để dùng làm thẻ khách hàng thân thiết; ứng dụng có thể tải xuống, phần mềm trò chơi và phần mềm giải trí có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động liên quan đến chương trình tặng thưởng thành viên hoặc người tiêu dùng và chương trình khách hàng thân thiết; ấn phẩm điện tử (có thể tải xuống) được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu hoặc mạng máy tính toàn cầu; thiết bị thanh toán điện tử trực tuyến và ngoại tuyến; phần mềm có thể tải xuống dùng trong các trò chơi cộng đồng trực tuyến cho phép người dùng chơi các trò chơi tương tác và trò chuyện từ các vị trí từ xa qua internet; phần mềm có thể tải xuống dùng trong trò chơi giải đố trực tuyến.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc, phim ảnh, truyền hình, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh, phát thanh và phát sóng trực tuyến; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính hoặc internet; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp dịch vụ đặt hàng liên quan đến đồ ăn mang về hoặc giao tận nơi qua điện thoại, fax hoặc qua mạng máy tính trực tuyến; việc kết hợp, vì lợi ích của người khác, của nhiều loại hàng hóa, ngoại trừ việc vận chuyển chúng, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó từ một trang web internet tạp hóa hoặc thông qua thiết bị viễn thông; dịch vụ bán lẻ trực tuyến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ quảng cáo liên quan đến việc quảng bá các cuộc thi có giải thưởng cho người bán hàng tốt nhất và kinh doanh xuất sắc; quản lý các chương trình khách hàng thân thiết; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; quảng cáo qua thư đặt hàng; tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp;

hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm); quảng cáo qua thư trực tiếp; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phát hàng mẫu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; nghiên cứu tiếp thị; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đẩy mạnh bán hàng (cho người khác)/khuyến mại (cho người khác); cập nhật tài liệu quảng cáo; dịch vụ bán lẻ và phân phối liên quan đến thực phẩm.

Nhóm 38: Truyền chương trình trò chơi qua mạng truyền thông di động; truyền phần mềm trò chơi qua mạng truyền thông di động; truyền tải đồ họa cho điện thoại di động; truyền văn bản, dữ liệu, tranh ảnh, hình ảnh, video, giọng nói, thông tin và tin nhắn qua điện thoại di động; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và diễn đàn trò chuyện trực tuyến để truyền tin nhắn liên quan đến các chủ đề giải trí trò chơi máy tính; truyền thông tin liên quan đến mua sắm trực tuyến và dịch vụ bán lẻ nói chung qua phương tiện điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống lưu động; cửa hàng lưu động cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; cung cấp dịch vụ ăn tại chỗ và mang về; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến dịch vụ phục vụ ăn uống và chế biến thực phẩm và đồ uống từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc qua internet; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến chế biến thực phẩm và đồ uống, dịch vụ phục vụ ăn uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống và dịch vụ quầy rượu từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc qua internet hoặc mạng ngoại vi; cung cấp thực phẩm mang về hoặc giao tận nơi theo đơn đặt hàng qua điện thoại hoặc fax hoặc qua mạng máy tính trực tuyến; dịch vụ phục vụ ăn uống; cung cấp dịch vụ nhà hàng ăn uống, nhà hàng ăn uống tự phục vụ, nhà hàng buffet, nhà hàng đồ ăn nhanh, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ căng tin, dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng, quán trà, dịch vụ làm bánh và cung cấp bữa tiệc chiêu đãi (yến tiệc); tất cả đều thuộc nhóm 43.

(210) **4-2025-19110**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 7.1.24; 7.3.11

(591) Nâu, be.

(731) **TRẦN HỮU KHÁ (VN)**

Đường Đen, thôn Đông Thượng, xã Trung Đông, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-19111**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.1; 26.4.4; 26.4.7

(731) **CÔNG TY TNHH YOURPROTEIN (VN)**

15 Nhiêu Tứ, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; dược phẩm.

(210) **4-2025-19112**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZALYNN

(731) NGUYỄN HUYỀN THƯƠNG (VN)

Xóm Đông Hưng, xã Nghĩa Mỹ, thị xã
Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; khăn choàng.

(210) **4-2025-19113**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

a target brand | 

(531) 26.1.1; 26.1.4

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)

1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn, dịch vụ bán lẻ và bán buôn trực tuyến nhiều loại hàng hóa, cụ thể là đồ trang trí và trang hoàng cho buổi tiệc và ngày lễ, cây và hoa (tự nhiên hoặc nhân tạo để trang trí), giấy và vật phẩm để bao gói, nệm, giá giữ nệm, vật dụng tắt nệm, bật lửa tắt nệm, thẻ quà tặng (điện tử hoặc giấy), máy vi tính và sản phẩm điện tử, công nghệ, sản phẩm và phụ kiện thông tin liên lạc và âm thanh, sản phẩm nghe nhìn dùng trong gia đình, thiết bị điện tử cho nhà thông minh (tivi và phụ kiện tivi, máy tính xách tay, máy tính bảng và phụ kiện máy tính bảng, máy ảnh, điện thoại di động và phụ kiện, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, phụ kiện tai nghe (nhét vào tai) và tai nghe vòng qua đầu, loa, máy quay đĩa, radio, loa siêu trầm, loa dạng dải nằm ngang, bộ khuếch đại âm thanh, máy in và phụ kiện, máy chiếu video và phụ kiện, thiết bị thanh toán tiền (máy POS), máy quét và phụ kiện, từ điển điện tử, máy fax, điện thoại và phụ kiện, điện thoại thông minh, nhắn thông minh, đồng hồ thông minh, màn hình, bộ sạc, pin, thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS), thiết bị hiển thị ấn phẩm điện tử, bộ thiết bị điện tử cá nhân, thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm nghe nhìn và ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được có chứa sách, tạp chí, báo, tạp chí định kỳ, bản tin, tạp chí chuyên đề và sách hướng dẫn về nhiều chủ đề khác nhau được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu, mạng không dây và mạng truyền thông điện tử được sử dụng trên thiết bị điện tử cầm tay, thiết bị nhận dạng tần số vô tuyến (RFID), máy móc (công cụ vận hành bằng điện cầm tay để sử dụng trong gia đình, nhà bếp, công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, các bộ phận ghép nối và truyền động cho máy móc để sử dụng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, nông cụ, trừ dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, máy áp trứng, máy bán hàng tự động), sản phẩm gia dụng, cụ thể là gương soi, khung tranh ảnh, màn che cửa sổ và rèm che cửa sổ dùng trong nhà, dụng cụ phân phối, không bằng kim loại cụ thể là bộ phân phối khăn lau, bộ phân phối giấy vệ sinh, vải lạnh dùng trong nhà và đồ dùng cho giường bằng vải, đồ gia dụng dùng trong nhà bếp cụ thể là đồ đạc dùng cho nhà bếp, khăn lau dùng cho nhà bếp bằng giấy hoặc vải, sản phẩm nhà bếp và sản phẩm phòng ăn (dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, đồ nấu nướng và bộ đồ ăn, tủ rượu/hầm chứa rượu kiểm soát được nhiệt độ, lò nướng đối lưu, chảo rán bằng điện, lò vi sóng, lò nấu ăn, lò nướng, bếp nấu, thiết bị kết hợp máy hấp và lò nướng, máy làm đá, tủ lạnh, tủ đông, máy làm bánh mì có bản chất là máy nướng bánh mì, máy làm kem, bếp điện, nồi áp suất, nồi

nấu chậm dùng điện, bếp nấu ăn, lò nướng điện có chức năng tự làm sạch, máy pha cà phê, máy làm bánh quế, bếp nướng thịt bằng điện, nồi lẩu phô mai có kết hợp nguồn nhiệt, nồi điện dùng để làm mứt, máy nướng bánh mì sandwich dùng điện, máy nướng bánh mì dùng điện, ấm đun nước dùng điện, máy hâm nóng thức ăn cho trẻ em bằng điện, máy tiệt trùng, máy làm sữa chua dùng điện, nồi nấu trứng dùng điện, nồi chiên sâu lòng dùng điện, tủ có ngăn kéo hâm nóng dùng trong nhà bếp, nồi cơm điện, vỉ nướng điện và vỉ nướng, máy trộn dạng cầm tay, máy trộn đứng, máy xay cầm tay, máy xay chạy điện, máy làm bỏng ngô, máy hấp thực phẩm, nồi chiên không dầu, máy trộn khuấy, thiết bị pha cà phê, máy trộn, lò nướng bánh bằng điện, vỉ nướng điện, tủ đông lạnh, máy làm bánh mì, bình rót, ấm đun nước, lò rang, nồi nấu chậm, máy xay chế biến thực phẩm, máy ướp lạnh, nồi nấu cơm, máy ép nước trái cây, nồi áp suất, máy nấu chân không, máy làm nước sô đa, máy làm lạnh nước, máy đóng gói hút chân không, tủ hâm nóng thức ăn), các sản phẩm và thiết bị cải thiện nhà cửa (thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, làm ẩm, làm sạch, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, và máy làm đá, thiết bị giặt là, bếp có lò nướng và mặt bếp để đun, lò nướng, máy rửa bát, thiết bị sưởi, làm mát và nâng cao chất lượng không khí, máy hút bụi, máy xử lý và máy nghiền rác và các bộ phận và phụ kiện của chúng, chất trám sơn, sơn và sơn lót, tranh dán tường và tranh treo tường), camera giám sát, thiết bị báo động, thiết bị báo cháy, hệ thống âm thanh và thiết bị an ninh chống trộm, phần mềm (ghi sẵn hoặc tải xuống được), sách, ấn phẩm và tạp chí, các sản phẩm giải trí (bản ghi âm giải trí, bản ghi âm nhạc, bản ghi âm hài kịch, bản ghi âm lời nói, bản ghi video, các sản phẩm liên quan đến âm nhạc, nhạc cụ, trò chơi video, đồ chơi, trò chơi và đồ chơi trẻ em), thực phẩm và đồ uống, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện dùng cho cá nhân, đồ trang sức, đồng hồ và thiết bị bấm giờ, các sản phẩm làm đẹp, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, các sản phẩm dùng cho cá nhân (các sản phẩm chăm sóc da, các sản phẩm chăm sóc tóc, nước hoa và hương thơm, các sản phẩm chăm sóc chân, tay, răng miệng, mắt, tai, vùng kín và móng), mỹ phẩm, các sản phẩm chăm sóc em bé và mẹ sau sinh (các sản phẩm tắm gội cho em bé, sản phẩm chăm sóc và làm sạch da cho em bé, sản phẩm chăm sóc tóc em bé, dụng cụ chia thuốc cho em bé, dụng cụ loại bỏ chất nhầy mũi, máy hút mũi cho em bé, nhíp vệ sinh mũi cho em bé, cân cho em bé, nhiệt kế cho em bé, bàn chải đánh răng cho em bé, núm vú giả cho em bé, găm nướu và đồ chơi mọc răng, cũi trẻ em, xe đẩy trẻ em, địu em bé, thiết bị hút sữa mẹ và các bộ phận của thiết bị hút sữa mẹ, đồ đựng sữa mẹ để bảo quản, các thiết bị dành cho các bà mẹ nuôi con bằng sữa mẹ dùng trong việc cho bé bú, dụng cụ cho em bé ăn, vật hỗ trợ giấc ngủ trẻ em cụ thể là đồ chơi doudou, túi ngủ, rèm chắn sáng, thiết bị giám sát trẻ nhỏ, máy tạo tiếng ồn trắng), sản phẩm vệ sinh cá nhân cho trẻ em, đồ trang trí nhà cửa, kết sắt (kim loại hoặc điện tử), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển, vật liệu để bao gói, bịt kín và cách nhiệt/điện/âm, rèm che bằng vải dệt hoặc chất dẻo, sản phẩm và thiết bị phòng tắm (vòi nước, khăn tắm, thảm nhà tắm, kệ phong tắm, bồn tắm trẻ em, nội thất phòng tắm, bộ khăn tắm), dụng cụ chạy bằng điện cầm tay, dụng cụ cầm tay, sản phẩm đảm bảo an toàn phòng tắm (thảm chống trượt, ghế ngồi dùng trong nhà tắm, ghế tựa dùng trong nhà tắm, tay vịn an toàn dùng trong phòng tắm, thanh đỡ hỗ trợ đứng dậy khi đi vệ sinh, thanh vịn, ghế đầu hỗ trợ dùng trong nhà tắm), thảm, tấm lót sàn và các vật liệu trải sàn khác, đồ đạc, đồ đạc dùng ngoài trời, dụng cụ nấu nướng [dùng điện hoặc dùng tay], các sản phẩm liên quan đến làm vườn và cỏ (tác phẩm điêu khắc và tượng trong vườn, găng tay và đồ bảo hộ làm vườn, dụng cụ cầm tay làm vườn, chậu dùng trong vườn, chậu trồng cây và phụ kiện, đất, phân bón và lớp phủ, máy phun làm vườn và phụ kiện, máy rải phân bón cho vườn và bãi cỏ, thiết bị tưới cỏ và tưới vườn, nhà kính và thiết bị ươm mầm cây trồng), pháo hoa, ống, ống cứng và ống mềm phi kim loại, các dụng cụ nướng (bộ dụng cụ nướng, khay nướng, vỉ nướng than, bếp than), mũ bảo hiểm, các sản phẩm dùng cho hoạt động ngoài trời và đồ dùng cắm trại (lều và chòi cắm trại, túi ngủ và bộ đồ giường dùng cho cắm trại, thiết bị nấu bếp dùng cho cắm trại, đồ đạc dùng cho cắm trại, dao và dụng cụ cắm trại, đèn và đèn lồng dùng cho cắm trại, thiết bị định vị và thiết bị điện tử

dùng cho cắm trại, chất đuổi côn trùng và sâu bọ, vòi hoa sen dùng cho cắm trại, xà phòng và dầu gội đầu dùng cho cắm trại, khăn dùng cho cắm trại, sản phẩm vệ sinh và hệ thống vệ sinh dùng cho cắm trại, thiết bị sinh tồn và an toàn khi cắm trại, dây thừng, dây, bạt), sản phẩm thể thao, thiết bị thể dục và thể thao (dụng cụ tập thể dục và thể thao, bóng dùng cho thể thao, bóng y học [bóng có trọng lượng để tập thể dục], thiết bị chèo thuyền, thiết bị chèo xuồng, thiết bị chèo thuyền kayak, thiết bị chèo thuyền và dùng cho thuyền viên, thiết bị câu cá, thiết bị đua thuyền, phụ kiện thể thao dưới nước, phụ kiện thể thao mùa đông, thiết bị và phụ kiện tập thể dục và thể hình, quần áo dùng cho tập thể dục và thể hình, các bộ phận và phụ kiện của máy tập thể dục, thiết bị cho môn thể dục Pilates, thiết bị chạy, thiết bị chơi gôn, thiết bị bơi lội, thiết bị thể thao tennis và quần vợt, thiết bị yoga), máy dò kim loại dùng cho mục đích cá nhân, các sản phẩm hỗ trợ sức khỏe (sản phẩm chăm sóc sức khỏe, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung thảo dược, mặt nạ ngủ, máy tạo âm thanh giúp ngủ ngon, máy hỗ trợ giảm ngứa, thuốc hỗ trợ giấc ngủ, đồ đặc biệt được sản xuất cho mục đích y tế, thiết bị massage, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ sản khoa, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị theo dõi cho mục đích y tế, thiết bị theo dõi bệnh nhân), các sản phẩm y tế, các sản phẩm sức khỏe, thuốc, vitamin và chất bổ sung dinh dưỡng, thiết bị và dụng cụ hỗ trợ y tế, thiết bị xông hơi và spa, thiết bị và dụng cụ dành cho sức khỏe và thể chất tình dục (bao cao su, dụng cụ tránh thai, chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân, đồ chơi tình dục, sản phẩm hỗ trợ khả năng sinh sản, sản phẩm thử thai, kiểm tra rụng trứng và gen), đồ dùng cho vật nuôi, sản phẩm cho vật nuôi (quần áo, giường và đồ nội thất, túi và xe đẩy, vòng cổ, dây nịt và dây buộc, đồ cho ăn và uống, thức ăn, đồ chải lông, cát vệ sinh và đồ huấn luyện vật nuôi đi vệ sinh đúng nơi quy định, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà), chế phẩm và dụng cụ làm sạch, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm thơm phòng, dụng cụ khuếch tán chất làm thơm không khí bằng thanh sậy mỏng, các loại giấy và dụng cụ giữ giấy, văn phòng phẩm và vật dụng dùng trong văn phòng, đồ mỹ thuật, tác phẩm nghệ thuật và thủ công, đồ dùng thủ công và mỹ nghệ (keo dán nghệ thuật và thủ công cho trẻ em, tạp dề và áo choàng họa sĩ cho trẻ em, đất nặn và bột nghệ thuật dành cho trẻ em, bộ dụng cụ thủ công, đồ dùng tô màu và vẽ tranh cho trẻ em, bảng để vẽ và viết cho trẻ em, giá vẽ trẻ em, hạt màu đồ chơi dùng để tạo hình (hạt fuse và hạt perler), dây kẽm nhung (dây được quấn phủ nhiều màu sắc/dây kim tuyến) để làm đồ thủ công, đồ dùng để in và đóng dấu dùng cho trẻ em, kéo cắt có đầu tròn cho học sinh, hình dán cho trẻ em, đồ dùng cho họa sĩ, giấy nghệ thuật, bảng và vải bạt dùng cho họa sĩ, đồ dùng vẽ nghệ thuật, giá vẽ nghệ thuật và thủ công, chất làm sạch cọ và bút vẽ, các loại chỉ và sợi, đồ trang trí tiệc), túi và túi đựng hành lý, ô dù, các sản phẩm cho ô tô, sản phẩm chăm sóc ô tô (thiết bị đánh bóng, phủ sáp, rửa, chất tẩy rửa cho ô tô, sửa chữa thân ô tô, chất kết dính phục hồi, bột bả và chất bịt kín để sửa chữa thân xe, tấm chắn bảo vệ cho ô tô, sản phẩm chăm sóc lốp ô tô và bánh xe, sơn phủ cho ô tô, vỏ bọc được trang bị phù hợp cho xe cộ, ghế xe, xe điện và các bộ phận và phụ tùng của chúng), vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong thi công và xây dựng, vật tư công nghiệp (dụng cụ công nghiệp cầm tay, dụng cụ công nghiệp chạy điện, thiết bị gia công kim loại, dụng cụ cắt, máy in 3D, bút in 3D, máy quét 3D và các phụ kiện của chúng, bánh xe nhỏ dùng trong công nghiệp, tháp đèn công nghiệp, nam châm công nghiệp, kệ và giá đỡ công nghiệp), hàng dệt may, rèm bằng vải hoặc chất dẻo.

(210) **4-2025-19114**

(300) 98/835760 04/11/2024 US

(540)

blink

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC (US)
410 Terry Avenue North, Seattle,
Washington 9810

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

- (511) Nhóm 09: Thiết bị giám sát, điều khiển và tự động hóa nhà ở; thiết bị giám sát an ninh; hệ thống giám sát báo động; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị điều khiển tự động hóa nhà ở; thiết bị thông tin độc lập được điều khiển bằng giọng nói; thiết bị và máy cảnh báo chống xâm nhập và chống trộm; hệ thống phòng chống trộm; thiết bị kiểm soát an ninh; chuông cửa điện tử; chuông cửa điện tử có gắn một camera cho phép nhận diện người đứng trước cửa từ xa; hệ thống cửa ra vào điện tử; khóa điện tử; cảm biến chuyển động, chuông báo động, cảm biến báo động, hệ thống báo động, cảm biến và máy dò, và loa; màn hình hiển thị video; camera an ninh; camera video để giám sát trong và ngoài khu dân cư và tòa nhà thương mại, và thiết bị điều khiển không dây để giám sát, điều khiển và tự động hóa từ xa; camera chạy bằng năng lượng mặt trời; giá và chân đỡ cho hệ thống báo động và camera; thiết bị phát hiện nguy cơ từ môi trường, cụ thể là, thiết bị dò tìm và ghi lại sự hiện diện của nước, độ ẩm, sức nóng, nhiệt độ, chuyển động, sự dịch chuyển và âm thanh; camera và thiết bị giám sát (CCTV); thiết bị giám sát em bé và thú cưng, bộ thiết bị quan sát thú cưng; biển hiệu điện; phần mềm an ninh; phần mềm ra lệnh và nhận diện bằng giọng nói; phần mềm máy tính dùng để điều khiển các thiết bị thông tin độc lập được điều khiển bằng giọng nói và thiết bị trợ lý cá nhân; các sản phẩm giám sát video điện tử, cụ thể là, các linh kiện điện tử của hệ thống an ninh; thiết bị giám sát điện tử khép kín tự động có thể được triển khai để thu thập bằng chứng hoặc tin tức; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được; máy tính có thể đeo được dưới dạng đồng hồ thông minh; giá đỡ camera cho xe cộ; cảm biến an toàn, cụ thể là máy dò khicacbon monoxit, máy dò khói, máy dò kết hợp khí cacbon monoxit và khói, máy dò lửa, máy dò rò rỉ khí gas, máy dò nhiệt độ, máy dò độ ẩm, máy dò chất lượng không khí, máy dò rò rỉ nước, máy dò nước đóng băng, và máy dò kết hợp rò rỉ nước và nước đóng băng; báo động an toàn, cụ thể là, báo động khí cacbon monoxit, báo động khói, báo cháy, báo động rò rỉ khí gas, báo động rò rỉ nước và báo động đóng băng nước; tất cả các phần mềm, chương trình và ứng dụng máy tính trên đây đều được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được.

Nhóm 42: Nền tảng như là dịch vụ (PAAS) chứa phần mềm máy tính dùng để kết nối và điều khiển các thiết bị điện tử Internet vạn vật (IoT); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa phần mềm máy tính dùng để kết nối và điều khiển các thiết bị điện tử Internet vạn vật (IoT); nền tảng như là dịch vụ (PAAS) chứa các nền tảng phần mềm máy tính để dùng với hệ thống giám sát, điều khiển và tự động hóa nhà ở và môi trường; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa phần mềm máy tính để dùng với hệ thống giám sát, điều khiển và tự động hóa nhà ở và môi trường; cung cấp nền tảng như là dịch vụ chứa phần mềm máy tính dùng để kết nối, vận hành, tích hợp, điều khiển và quản lý các thiết bị điện tử tiêu dùng được kết nối mạng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa phần mềm máy tính dùng để kết nối, vận hành, tích hợp, điều khiển và quản lý các thiết bị điện tử tiêu dùng được kết nối mạng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) chứa phần mềm để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối và quản lý các thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là, thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh điều khiển bằng giọng nói và có kết nối đám mây (trong công nghệ điện toán đám mây); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) dưới dạng ứng dụng phần mềm an ninh và chống trộm; cung cấp quyền sử dụng tạm thời ứng dụng phần mềm an ninh và chống trộm trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) dưới dạng ứng dụng phần mềm cho phép người dùng nhận diện và giao tiếp với người ở cửa ra vào; cung cấp quyền sử dụng tạm thời ứng dụng phần mềm trực tuyến, không tải xuống được, cho phép người dùng nhận diện và giao tiếp với người ở cửa ra vào; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) dưới dạng ứng dụng phần mềm ra lệnh bằng giọng nói; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp một trang web Internet chứa công nghệ sử dụng trong hệ thống giám sát, điều khiển và tự động hóa nhà ở; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp cổng trang web Internet chứa công nghệ cho phép người dùng tương tác từ xa với hệ thống giám sát, điều khiển và tự động hóa nhà ở và môi trường; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để ghi, xem, lưu trữ,

chia sẻ và phân tích video và âm thanh trực tuyến; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; lưu trữ một trang web để lưu trữ dữ liệu điện tử; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; giám sát hệ thống camera bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; dịch vụ ghi và lưu trữ trên đám mây (trong công nghệ điện toán đám mây); lưu trữ điện tử phương tiện điện tử, cụ thể là dữ liệu hình ảnh, văn bản, âm thanh và video; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để ghi, xem, lưu trữ, chia sẻ, và phân tích dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin; cung cấp hỗ trợ kỹ thuật; cung cấp trang web có thông tin về an toàn và phòng chống tội phạm; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ trên.

Nhóm 45: Dịch vụ giám sát an ninh gia đình; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến giám sát an ninh gia đình và doanh nghiệp; dịch vụ an ninh và giám sát điện tử tài sản nhà ở và tài sản thương mại; cung cấp thông tin về an toàn và phòng chống tội phạm; dịch vụ bao gồm phân tích âm thanh và video được ghi lại cho mục đích giám sát an ninh nhà ở; giám sát hệ thống camera bằng cách truy cập từ xa để phát hiện các xâm phạm an ninh nhà ở và các xâm phạm khuôn viên nhà ở; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa để phát hiện các xâm phạm an ninh nhà ở; dịch vụ giám sát liên quan đến an toàn và an ninh vật lý đối với thân thể con người và tài sản; dịch vụ an ninh, cụ thể là, cung cấp nhân viên an ninh để giám sát các tài sản nhà ở và tài sản thương mại.

(210) **4-2025-19115**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 25.5.25; 26.1.2; 26.11.12

(591) Xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) NGUYỄN MẠNH HÀ (VN)

Số 17 ngõ 186 Vương Thừa Vũ, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Mạ kim loại; tôi kim loại; mạ kẽm; đúc kim loại; gia công vật liệu cơ khí theo đơn đặt hàng cho người khác; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế công nghiệp; thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu về cơ khí; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế sản phẩm cơ khí.

(210) **4-2025-19116**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bộ phóng AI

(731) NGUYỄN KHANG NINH (VN)

14/72 Trần Thái Tông, phường Thông
Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam
Định

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

(210) **4-2025-19117**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOMS

(731) NGUYỄN THỊ KIM DUNG (VN)

485 Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-19118**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh mực, xanh dương, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TUẦN HẢI SƠN (VN)

Lô 6, S2, đường 16, KDC An Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo bảo hộ; giày thể thao.

(210) **4-2025-19119**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8

(731) TAN ZHUOJIE (CN)

NO. 10 Shanhuijing, Cape Coral, Shaxi Avenue, Panyu District, Gangzhou, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; nước hoa.

Nhóm 09: Khóa cửa vân tay sinh trắc học; kính đeo mắt; kính râm; bao kính đeo mắt; thiết bị sạc điện thoại di động; nguồn điện di động [pin sạc].

Nhóm 14: Hộp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; đồng hồ đeo tay; hoa tai; vòng cổ [đồ kim hoàn]; đồ trang sức.

Nhóm 18: Cặp học sinh; ba lô; túi du lịch; túi xách tay; va ly (hành lý); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; quần áo lót.

Nhóm 26: Hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng; ngù len [quả cầu nhỏ bằng len dùng để trang trí trên mũ]; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; cặp tóc; tóc giả; hoa giả.

(210) **4-2025-19121**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BAYLDAHL

(731) SHENZHEN BAIDAER
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
306, Building 2, Lidachang, No. 276
Shiqing Avenue, Qinghua Community,
Longhua Street, Longhua District,
Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dung dịch cọ rửa; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; thuốc trừ rệp dùng cho chó; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; thuốc trừ sâu; tắm bông dùng cho mục đích y tế; tã lót cho thú cưng.

(210) **4-2025-19122**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Louis · Cardy

(731) YAN XIUMIN (CN)
N0.17, 4TH Lane, Tangxia West Street,
Baiyun District, Guangzhou City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 26: Hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng; ngù len [quả cầu nhỏ bằng len dùng để trang trí trên mũ]; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; cặp tóc; tóc giả; hoa giả.

(210) **4-2025-19124**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EHD

(731) GUANGZHOU MEIYANMEISE
COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 410, No. 9, Hehui North Street,
Helong Street, Baiyun District,
Guangzhou, 510000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; chế phẩm làm rụng lông.

(210) **4-2025-19125**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SDX

(731) ZHENGZHOU TEBIEHAO TRADING CO., LTD (CN)

Room 1703, 17/F, Unit 2, Building 2, Zhengshang Navigation Square, East of Xiangyun Road, South of Hanghai Road, Erqi District, Zhengzhou, Henan, 450000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm rụng lông; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm chống nắng; dải băng làm trắng răng.

(210) **4-2025-19126**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHANGSU

(731) XIAMEN CHANGSU INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)

No. 268 Wengjiao Road, Haicang District, Xiamen 361000 Fujian China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo để bọc thực phẩm; vật liệu gói bằng chất dẻo có các xấp khí dùng để bọc hoặc bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; vật liệu bao gói làm từ tinh bột; màng bọc thực phẩm bằng chất dẻo dùng cho gia đình; túi đựng đồ đông lạnh.

(210) **4-2025-19127**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OULMA

(531) 14.7.6

(731) HANGZHOU LIN'AN OUMA TOOLS CO., LTD. (CN)

Fengshuling Village, Taiyang Town, Lin' An District, Hangzhou City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Cờ lê [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; khoan tay kiểu bánh cóc [dụng cụ cầm tay]; khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện.

(210) **4-2025-19128**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THẢO ĐIỀN

(731) CÔNG TY TNHH BẢO VỆ THỰC VẬT
THẢO ĐIỀN (VN)

Số nhà 195, đường số 29, phường Bình
Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và hoạt động quản trị kinh doanh.

(210) **4-2025-19129**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SIXON

(731) CÔNG TY TNHH SIXON (VN)

64 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và hoạt động quản trị kinh doanh.

(210) **4-2025-19130**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HERBAL ARM

(731) CÔNG TY TNHH HERBAL ARM VIỆT
NAM (VN)

195 đường số 29, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và hoạt động quản trị kinh doanh.

(210) **4-2025-19131**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.5.6; 26.1.2

(591) Xanh dương, nâu, xám, trắng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XÂY DỰNG HẢI THẮNG
(VN)

Tổ 72, khu phố 5, đường Nguyễn Thông,
phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết,
tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Nước mắm các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ nước
mắm.

(210) **4-2025-19132**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HẢI THẮNG

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XÂY DỰNG HẢI THẮNG
(VN)

Tổ 72, khu phố 5, đường Nguyễn Thông,
phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết,
tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Nước mắm các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ nước
mắm.

(210) **4-2025-19133**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



AI-TECH VINA

(531) 1.3.1; 5.3.13; 6.19.9; 18.5.10; 26.11.3;
26.11.12

(591) Nâu, vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ECO-
HHB (VN)

490/15, tổ 11, ấp An Bình, xã Bình An,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm máy tính có
thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm
máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; ví
điện tử tải xuống được; khóa sinh trắc học.

Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; đại lý thông tin thương mại;
xuất nhập khẩu; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người
bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); marketing.

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua internet); cung cấp các kênh viễn thông mua
hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi
tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số;
nghiên cứu công nghệ; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư
vấn trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2025-19134**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 5.3.13; 6.19.9; 18.5.10; 26.11.3;
26.11.12

(591) Nâu, vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ECO-
HHB (VN)

490/15, tổ 11, ấp An Bình, xã Bình An,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; khóa sinh trắc học.

Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; đại lý thông tin thương mại; xuất nhập khẩu; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); marketing.

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua internet); cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2025-19135**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.4.7

(591) Vàng nâu, vàng nâu nhạt, trắng, xanh
ngọc lam, xanh ngọc lam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
TALAI VIỆT NAM (VN)

Số 118 đường số 14 (khu dân cư Him
Lam), phường Tân Hưng, quận 7, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc đông y; dược liệu để xoa bóp; cuộn ngải cứu dùng cho liệu pháp cứu ngải; thảo dược; sản phẩm được làm từ ngải cứu (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm.

Nhóm 10: Máy dưỡng sinh dùng để xoa bóp; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; máy xoa bóp

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thuốc đông y, dược liệu để xoa bóp, cuộn ngải cứu dùng cho liệu pháp cứu ngải, thảo dược, sản phẩm được làm từ ngải cứu (dùng cho

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

mục đích y tế), dược phẩm, máy dưỡng sinh dùng để xoa bóp, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, máy xoa bóp.

Nhóm 44: Dịch vụ spa dưỡng sinh đông y; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa y tế; dịch vụ điều trị y tế được cung cấp bởi cơ sở spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; xoa bóp.

(210) **4-2025-19136**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.2.7

(591) Nâu, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GỖ MINH LONG (VN)

Thôn Như Lâm, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ công nghiệp cụ thể là: ván dăm (Okal), ván sợi (ván MDF), ván dán, ván ghép thanh, tấm gỗ nhựa, ván phủ Melamine, ván MFC, ván phủ veneer, ván phủ polyester, ván phủ laminate; ván sàn công nghiệp; vật liệu xây dựng trang trí nội ngoại thất có nguồn gốc từ nhựa hoặc gỗ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: ván gỗ công nghiệp [cụ thể là: ván dăm (Okal), ván sợi (ván MDF), ván dán, ván ghép thanh, tấm gỗ nhựa, ván phủ Melamine, ván MFC, ván phủ veneer, ván phủ polyester, ván phủ laminate], ván sàn công nghiệp, vật liệu xây dựng trang trí nội ngoại thất có nguồn gốc từ nhựa, gỗ hoặc kim loại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công tráng phủ bề mặt, xử lý bề mặt (cụ thể là: phủ poly, phủ melamine, phủ veneer, phủ laminate, phủ acrylic, sơn, phủ bóng, phủ keo) tấm vật liệu trang trí nội ngoại thất.

(210) **4-2025-19137**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.9

(591) Đỏ, trắng



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GỖ MINH LONG (VN)

Thôn Như Lâm, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ công nghiệp cụ thể là: ván dăm (Okal), ván sợi (ván MDF), ván dán, ván ghép thanh, tấm gỗ nhựa, ván phủ Melamine, ván MFC, ván phủ veneer, ván phủ polyester, ván phủ laminate; ván sàn công nghiệp; vật liệu xây dựng trang trí nội ngoại thất có nguồn gốc từ nhựa hoặc gỗ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: ván gỗ công nghiệp [cụ thể là: ván dăm (Okal), ván sợi (ván MDF), ván dán, ván ghép thanh, tấm gỗ nhựa, ván phủ Melamine, ván MFC, ván phủ veneer, ván phủ polyester, ván phủ laminate], ván sàn công nghiệp, vật liệu xây dựng trang trí nội ngoại thất có nguồn gốc từ nhựa, gỗ hoặc kim loại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công tráng phủ bề mặt, xử lý bề mặt (cụ thể là: phủ poly, phủ melamine, phủ veneer, phủ laminate, phủ acrylic, sơn, phủ bóng, phủ keo) tấm vật liệu trang trí nội ngoại thất.

(210) 4-2025-19139

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.20; 5.3.20; 25.3.3; 26.1.1; 26.4.18

(591) Vàng, trắng, xám.

(731) NGUYỄN DUY HÙNG (VN)

25/18, tổ 26, KP5 Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán đồ uống; dịch vụ quán giải khát.

(210) 4-2025-19140

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.18

(591) Đen, nâu, trắng ngà.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GỖ MINH LONG (VN)

Thôn Như Lân, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ công nghiệp cụ thể là: ván dăm (Okal), ván sợi (ván MDF), ván dán, ván ghép thanh, tấm gỗ nhựa, ván phủ Melamine, ván MFC, ván phủ veneer, ván phủ polyester, ván phủ laminate; ván sàn công nghiệp; vật liệu xây dựng trang trí nội ngoại thất có nguồn gốc từ nhựa hoặc gỗ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: ván gỗ công nghiệp [cụ thể là: ván dăm (Okal), ván sợi (ván MDF), ván dán, ván ghép thanh, tấm gỗ nhựa, ván phủ Melamine, ván MFC, ván phủ veneer, ván phủ polyester, ván phủ laminate], ván sàn công nghiệp, vật liệu xây dựng trang trí nội ngoại thất có nguồn gốc từ nhựa, gỗ hoặc kim loại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công tráng phủ bề mặt, xử lý bề mặt (cụ thể là: phủ poly, phủ melamine, phủ veneer, phủ laminate, phủ acrylic, sơn, phủ bóng, phủ keo) tấm vật liệu trang trí nội ngoại thất.

(210) **4-2025-19141**

(540)



(511) Nhóm 30: Bánh pizza.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.12; 3.1.14; 3.1.24; 5.11.5; 8.7.4;
26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ, nâu, vàng.

(731) THÁI ĐĂNG CHI (VN)

38 Tân Trào, phường Tân An, quận Ninh
Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(210) **4-2025-19142**

(540)



(511) Nhóm 20: Mành tre; mành trúc; mành che cửa trong nhà.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.13; 26.3.23

(731) TRẦN THỊ LAN ANH (VN)

Thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(210) **4-2025-19143**

(540)

50+

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN G
MED (VN)

B-TT9-2 khu nhà ở Him Lam Vạn Phúc,
phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội khô; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Cao dán, băng dính dùng cho y tế; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; miếng gạc thấm hút để chữa thương tích; quần tã dùng cho người không tự chủ được; chế phẩm được để chăm sóc da; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; băng dùng để băng bó; gạc y tế; miếng lót của quần lót; tã lót dùng một lần để thay tã.

Nhóm 10: Ghế đặt bộ vệ sinh dùng cho bệnh nhân; gậy chống cho người bệnh; khăn trải giường cho người bệnh không kiểm chế được; túi chườm cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, dùng cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19144**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 9.5.2; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỜI TRANG THÁI HOÀ (VN)
Số 91 đường Linh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-19145**

(540)

Vạn Lợi - Út Ngao

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bún; miến; chế phẩm ngũ cốc.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG MUA BÁN LÚA GẠO ÚT NGAO (VN)
Ấp Phú Khánh, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

(210) **4-2025-19146**

(540)



(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: màn hình ô tô, phim cách nhiệt dán kính, camera hành trình, cảm biến áp suất lốp.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.1

(591) Xanh dương, trắng, da cam.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHONG TIẾN - JVITECH VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, nhà SH40, đường số 2, KĐT The Manor Crown, 62 Tổ Hữu, phường Xuân Phú, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(210) **4-2025-19147**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) LÊ ANH QUỐC (VN)
442 tổ 18A và 5, ngõ 81 Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; mắm tôm chua; chất chiết ra từ thịt cá; chất chiết ra từ tôm; thủy hải sản đã qua chế biến.

(210) 4-2025-19148

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DALOV I

(731) DALI FOODS GROUP LIMITED (CN)
Linkou, Zishan Town, Hui'an County,
Quanzhou, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh nướng; bánh ngọt; bánh mỳ; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; bột yến mạch; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm.

(210) 4-2025-19149

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HO
KI
VI

(731) DALI FOODS GROUP LIMITED (CN)
Linkou, Zishan Town, Hui'an County,
Quanzhou, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước sô đa; nước (đồ uống); đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống lô hội không chứa cồn.

(210) 4-2025-19150

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24

(591) Đen, trắng, xanh lam, xanh lam đậm,
xanh lam nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN MÃO (VN)
Khối 1, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ,
tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) đồ điện tử.

(210) 4-2025-19151

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 21.3.22; 25.1.6; 25.1.9;
26.11.8

(591) Vàng, đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, xanh dương,
xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH KICKBOXING
RANKING VIETNAM (VN)
416/3A QL1K Tân Hòa, phường Đông
Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 28: Thiết bị tập luyện thể hình; dụng cụ rèn luyện thể hình; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: quần áo, thiết bị tập luyện thể hình, dụng cụ rèn luyện thể hình, dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 41: Phòng tập gym; phòng tập thể thao; dịch vụ phòng tập gym luyện tập thể thao chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phòng tập yoga; phòng tập thể hình.

(210) 4-2025-19152

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DOGMA

(731) AROMO SERVIEXPORT LTDA (CL)

17 Oriente N ° 931, Talca, Chile

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; rượu vang.

(210) 4-2025-19153

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 6.1.2; 26.3.3

(731) THOMAS DYNAMIC MATERIAL (JIANGSU) CO.,LTD. (CN)

No.18 Hexin Road, Xishan District, Wuxi City, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dây thừng, vật liệu làm sợi dệt dạng thô; mua bán: phụ liệu phản quang bằng các loại sợi nhân tạo (để phục vụ cho sản xuất giày và may mặc); mua bán: vải, vải đai nịt dính, vải đai nịt mềm (dùng để phục vụ cho sản xuất giày dép, quần áo), vải đan, vải thêu; mua bán: quần áo, giày dép; mua bán: phụ liệu ngành may bao gồm: dây chun, dây.

(210) 4-2025-19154

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRAVEL+
LEISURE

(531) 24.13.1

(731) TRAVEL + LEISURE HOLDCO, LLC (US)

6277 Sea Harbor Drive, Orlando, Florida, 32821, United States of America

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý và tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực khu nghỉ dưỡng, căn hộ nghỉ dưỡng, cho thuê căn hộ nghỉ dưỡng, cho thuê nhà nghỉ dưỡng, phát triển bất động sản nghỉ dưỡng thuộc sở hữu của nhiều người khác nhau và mỗi người sử dụng một khoảng thời gian cụ thể và trao đổi bất động sản nghỉ dưỡng thuộc sở hữu của nhiều người khác nhau và mỗi người sử dụng một khoảng thời gian cụ thể; quảng cáo dịch vụ cho thuê bất động sản nghỉ dưỡng cho người khác; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách chuẩn bị và đăng quảng cáo trên tạp chí điện tử được truy cập thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin thương mại trong lĩnh vực khu nghỉ dưỡng, khách sạn nghỉ dưỡng, cho thuê căn hộ nghỉ dưỡng, và phát triển bất động sản nghỉ dưỡng thuộc sở hữu của nhiều người khác

nhau và mỗi người sử dụng một khoảng thời gian cụ thể; dịch vụ câu lạc bộ thành viên trên cơ sở đăng ký mua có bản chất là cung cấp các chương trình giảm giá và ưu đãi đặc biệt cho các thành viên trong lĩnh vực du lịch; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến trong lĩnh vực du lịch; sắp xếp và điều hành các sự kiện khuyến mãi và marketing cho người khác; đẩy mạnh bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác bằng các cuộc thi và các chương trình phần thưởng khuyến khích trong ngành vận tải, lữ hành, hàng không, xe cho thuê, kỳ nghỉ, du lịch, tiêu khiển, giải trí và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ quản lý và tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực vận tải, lữ hành, hàng không, xe cho thuê, kỳ nghỉ, du lịch, tiêu khiển, giải trí và khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực bất động sản; cung cấp thông tin trong lĩnh vực bất động sản thông qua internet; dịch vụ niêm yết bất động sản nghỉ dưỡng; cung cấp danh sách bất động sản thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ trao đổi bất động sản nghỉ dưỡng thuộc sở hữu của nhiều người khác nhau và mỗi người sử dụng một khoảng thời gian cụ thể; dịch vụ quản lý bất động sản nghỉ dưỡng liên quan đến việc chia sẻ thời gian sử dụng; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực trao đổi bất động sản nghỉ dưỡng thuộc sở hữu của nhiều người khác nhau và mỗi người sử dụng một khoảng thời gian cụ thể; dịch vụ câu lạc bộ thành viên, cụ thể là cung cấp thông tin trong lĩnh vực bất động sản nghỉ dưỡng; cung cấp danh sách các bất động sản có sẵn để trao đổi tạm thời thông qua trang web.

Nhóm 39: Dịch vụ đại lý du lịch, cụ thể là đặt chỗ và giữ chỗ phương tiện vận chuyển, đặt vé và giữ vé du lịch, chuyến bay, đặt chỗ và giữ chỗ phương tiện vận chuyển du lịch nghỉ dưỡng, và thuê ô tô; cung cấp thông tin về du lịch thông qua cơ sở dữ liệu máy tính có thể tìm kiếm trực tuyến; cung cấp thông tin và bình luận về du lịch thông qua trang web; cung cấp dịch vụ thông tin du lịch thông qua cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến; cung cấp thông tin, tin tức, và bình luận trong lĩnh vực du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch tham quan.

(210) **4-2025-19155**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.6; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.9; 26.7.25; 26.13.25

(731) WEN SHENGJIE (CN)

Xujiazhan Village, Aojiang Town, Pingyang County, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; đồ lót; bộ quần áo; quần áo may sẵn; mũ.

(210) **4-2025-19156**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.6.3

(731) QUANZHOU AI GROWTH TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

15 # 720- 721 Xingguang Yao Plaza, Anji Road, Chengdong Street, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; quần lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; khăn vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em.

(210) 4-2025-19157

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Trắng, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH THDV GROUP (VN)
Số 18 ngách 3/29, ngõ 1 Phạm Tuấn Tài,
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà thảo mộc; chè (trà).

(210) 4-2025-19158

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.11; 8.7.3; 25.1.6; 25.7.21; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá mạ, đỏ cam, cam, vàng, da
vàng, nâu, nâu cam, xám, nâu đen, đen.



(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT
MÌ SONG HỖ (VN)
Số 45 Đỗ Văn Giàu, phường 7, thành phố
Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì khô; bún ăn liền; bún khô; hủ tiếu ăn liền.

(210) 4-2025-19159

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, vàng.



me before you

(731) NGÔ HIỀN MINH (VN)

360 lầu 3, phía sau, Nguyễn Chí Thanh,
Phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Khung ảnh; đồ vật chuyển động [vật trang trí]; gương cầm tay [gương toilet];
gương [kính nhìn]; tác phẩm nghệ thuật bằng sáp, nhựa.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế gây phát sáng; thiết kế các bộ sưu tập khung ảnh; thiết kế mỹ
thuật đồ họa; thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế đồ họa của các tài liệu quảng cáo; thiết
kế mẫu thử nghiệm đầu tiên của sản phẩm mới.

(210) **4-2025-19160**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 14.7.13; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.13;
26.15.15

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH PHI PNX (VN)**
92/1 đường số 2, khu phố 8, phường
Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

Nhóm 40: Gia công cơ khí; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng [cho người khác].

(210) **4-2025-19161**

(540)

NINETYGO

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **SHANGHAI RUNMI TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)**
Room 402-1, Building 14, No. 518
Xinzhuang Road, Songjiang Hightech
Park, Caohejing Development Zone,
Songjiang District 201612 Shanghai,
China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; túi xách tay; túi du lịch; ba lô; vali (hành lý); ví bỏ túi.

(210) **4-2025-19162**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.3; 2.5.23; 2.5.25; 2.5.30; 4.5.4;
24.7.15

(591) Trắng, đen, xanh dương, vàng, vàng nhạt,
cam, đỏ, xanh ngọc, hồng, hồng nhạt.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER
WORLD (VN)**
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai
Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn

phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiệp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da; túi xách; ba lô.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

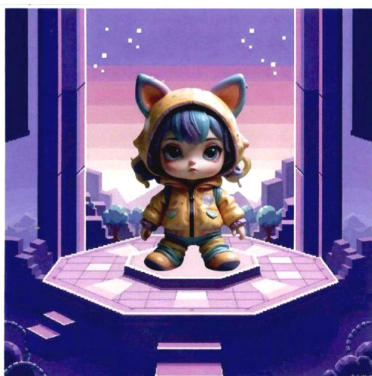
Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiệp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, túi xách, ba lô, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-19163**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.3; 2.5.23; 2.5.25; 2.5.30; 4.5.4; 6.7.5; 7.1.12; 26.15.15

(591) Trắng, đen, tím, tím nhạt, vàng, vàng nhạt, xanh ngọc, hồng, hồng nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER WORLD (VN)

Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thuốc (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiệp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da; túi xách; ba lô.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

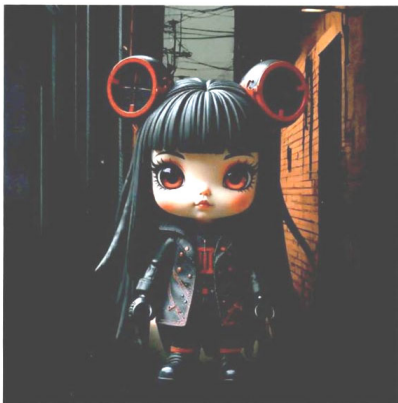
Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thuốc (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiệp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, túi xách, ba lô, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-19164**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.25; 2.3.30; 2.5.3; 2.5.25; 2.5.30;
4.5.4; 7.1.24

(591) Trắng, đen, cam, xám, xám nhạt, nâu,
hồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER
WORLD (VN)

Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai
Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiệp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da; túi xách; ba lô.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiệp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, túi xách, ba lô, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-19165**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.3; 2.5.25; 2.5.30; 6.19.5

(591) Trắng, đen, cam, xanh lá cây, hồng, hồng nhạt, nâu, xám, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER WORLD (VN)

Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiệp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da; túi xách; ba lô.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiệp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, túi xách, ba lô, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-19166**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.11; 2.5.3; 2.5.25; 2.5.30; 4.5.4; 25.7.7; 25.12.1; 26.11.7

(591) Đen, hồng nhạt, trắng, xanh ngọc, vàng, hồng, xanh dương, tím, xanh lá cây, trắng, nâu, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER WORLD (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thuốc (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiệp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da; túi xách; ba lô.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thuốc (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiệp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, túi xách, ba lô, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-19167**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.3; 2.5.23; 2.5.25; 2.5.30; 4.5.4; 25.7.4

(591) Trắng, đen, vàng, nâu, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER WORLD (VN)

Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng điện tử; màn hình điện tử; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dây đeo trang trí điện thoại di động.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); phụ kiện làm đồ trang sức.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; vật liệu để nặn; vật phẩm tẩy xóa; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; ấn phẩm; thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); sổ tay; truyện tranh; tranh ảnh; giấy gói quà; thiệp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách; túi đựng laptop; túi tote; dây đeo chìa khóa bằng da và giả da; túi xách; ba lô.

Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình đựng nước; cốc (ly) uống nước; quả cầu thủy tinh để trang trí; lót cốc không bằng giấy hoặc vải; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Mua bán: bảng điện tử, màn hình điện tử, phim hoạt hình, truyện tranh điện tử, có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, dây đeo trang trí điện thoại di động, đồng hồ, dụng cụ đo thời gian, đồ trang sức, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), phụ kiện làm đồ trang sức, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, dụng cụ viết, vật liệu dùng để viết, dụng cụ vẽ, vật liệu vẽ, vật liệu để nặn, vật phẩm tẩy xóa, chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, ấn phẩm, thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ), sổ tay, truyện tranh, tranh ảnh, giấy gói quà, thiệp chúc mừng, túi xách, túi đựng laptop, túi tote, dây đeo chìa khóa bằng da và giả da, túi xách, ba lô, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bình đựng nước, cốc (ly) uống nước, quả cầu thủy tinh để trang trí, lót cốc không bằng giấy hoặc vải, đồ vật trang trí (lưu động), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khẩu trang, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, trò chơi lắp ghép; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-19168**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; dầu gội; sữa tắm.

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.11.8; 26.11.9

(591) Nâu đậm.

(731) **VÕ KHẮC HUY (VN)**

1A/10 Bạch Đằng, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm.

(210) 4-2025-19169

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.6; 3.1.24

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)

17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi đồng người; trò chơi trong nhà; trò chơi trí tuệ.

(210) 4-2025-19170

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)

17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; trò chơi đồng người; trò chơi trong nhà.

(210) 4-2025-19171

(540)

ĂN GIAN NÓI DỐI

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)

17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; đồ chơi trong nhà; trò chơi đồng người.

(210) 4-2025-19172

(540)

uno

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)

17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; trò chơi đồng người; trò chơi trong nhà.

(210) **4-2025-19173**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TOP BOARDGAME (VN)

17/8 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

AI LÀ GIÁN DIỆP

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; trò chơi đồng người; trò chơi trong nhà.

(210) **4-2025-19174**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS FRANCE S.A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

CYTOVECTOR

(511) Nhóm 01: Các chất phụ gia sinh học hoặc hóa học dùng trong sản xuất công thức mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19175**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

CREMOPHOR

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp cụ thể là các tác nhân phụ trợ cho ngành công nghiệp dược phẩm và mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19176**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH (DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

COSMEDIA

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa chất dùng trong công nghiệp, cụ thể là sản phẩm hóa chất dùng trong sản xuất mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể.

(210) **4-2025-19177**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH (DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

CEGESOFT

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong sản xuất mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc tóc và da và dược phẩm.

(210) **4-2025-19178**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BETAPUR

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS
FRANCE S.A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Chất chiết xuất từ thực vật để sử dụng trong sản xuất kem (mỹ phẩm), nước thơm (mỹ phẩm) và các sản phẩm mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19179**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ACTIWHITE

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS
FRANCE S.A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, hóa chất được điều chế từ nguyên liệu thô, sản phẩm cơ bản và trung gian cũng như chất chiết xuất có nguồn gốc từ tự nhiên, thực vật, biển, tổng hợp hoặc công nghệ sinh học và dùng để kết hợp vào thành phần của các sản phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh để chăm sóc cơ thể, tóc và mặt; hóa chất.

Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc và duy trì da; nhũ tương, gel và nước thơm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy lông; phấn trang điểm, kem nền nhiều màu, phấn má, sáp môi, son môi, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), phấn mắt và bút chì kẻ mắt; đồ trang điểm; kem làm rám nắng, nước thơm làm rám nắng và các chế phẩm làm rám nắng khác (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc móng; chế phẩm tẩy trang; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể; xà phòng và chất tẩy rửa; tinh dầu; chất pha chế dầu thơm, chất thơm và hương trầm (trừ nước hoa dùng làm mỹ phẩm hoặc chế phẩm vệ sinh thân thể).

(210) **4-2025-19180**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JORDAPON

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am
Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt tính bề mặt.

(210) **4-2025-19181**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VEGELES

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS
FRANCE S.A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp; hóa chất sử dụng trong ngành mỹ phẩm; hóa chất sử dụng trong ngành chăm sóc cá nhân.

Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19182**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SKINASENSYL

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Các chế phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, đặc biệt là nguyên liệu thô, sản phẩm cơ bản và trung gian cũng như chất chiết xuất từ tự nhiên, thực vật, biển, nguồn gốc tổng hợp hoặc công nghệ sinh học và dùng để đưa vào thành phần của các sản phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh để chăm sóc cơ thể, tóc và mặt.

Nhóm 03: Các chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể, tóc và mặt; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc và duy trì da; nhũ tương, gel và nước thơm để chăm sóc da; sản phẩm tẩy lông; sản phẩm chăm sóc tóc, dầu gội, nhũ tương mỹ phẩm và nước xả tóc, sản phẩm liên kết tóc; sản phẩm mỹ phẩm trang điểm, phấn trang điểm, kem nền nhiều màu, phấn má, sáp môi, son môi, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), phấn mắt và bút chì kẻ mắt, sản phẩm mỹ phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm và các chế phẩm mỹ phẩm làm rám nắng; sản phẩm để chăm sóc móng, sản phẩm mỹ phẩm để tẩy trang, xà phòng; nước hoa và chất pha chế dầu thơm khác; tinh dầu, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19183**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SEBARYL

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS
FRANCE S.A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hoạt chất sử dụng trong công nghiệp mỹ phẩm.

Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19184**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RHEOCARE

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Các chất phụ gia, thành phần và hóa chất khác được sử dụng trong các sản phẩm chăm sóc tóc hoặc chăm sóc da; hợp chất kháng khuẩn được kết hợp trong các sản phẩm khác.

(210) **4-2025-19185**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RADIANSKIN

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Các chế phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, đặc biệt là nguyên liệu thô, sản phẩm cơ bản và trung gian cũng như chất chiết xuất từ tự nhiên, thực vật, biển, nguồn gốc tổng hợp hoặc công nghệ sinh học và dùng để đưa vào thành phần của các sản phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh để chăm sóc cơ thể, tóc và mặt.

Nhóm 03: Các chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể, tóc và mặt; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc và duy trì da; nhũ tương, gel và nước thơm để chăm sóc da; sản phẩm tẩy lông; sản phẩm chăm sóc tóc, dầu gội, nhũ tương mỹ phẩm và nước xúc tóc, sản phẩm liên kết tóc; sản phẩm mỹ phẩm trang điểm, phấn trang điểm, kem nền nhiều màu, phấn má, sáp môi, son môi, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), phấn mắt và bút chì kẻ mắt, sản phẩm mỹ phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm và các chế phẩm mỹ phẩm làm rám nắng; sản phẩm để chăm sóc móng, sản phẩm mỹ phẩm để tẩy trang, xà phòng; nước hoa và chất pha chế dầu thơm khác; tinh dầu, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19188**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



QUÂN NGUYỄN & PU LÊ
ACADEMY

(531) 17.2.17; 24.9.1; 26.1.1; 26.2.7

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐÀO TẠO
NGHỀ QUÂN NGUYỄN - PU LÊ
ACADEMY (VN)

Số 280A, đường Nguyễn Đình Chiểu,
phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh dùng trang điểm; miếng dán móng tay nghệ thuật.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay.

(210) **4-2025-19189**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.17; 24.9.1; 26.1.1; 26.2.7

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐÀO TẠO
NGHỀ QUÂN NGUYỄN - PU LÊ
ACADEMY (VN)

Số 280A, đường Nguyễn Đình Chiểu,
phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh dùng trang điểm; miếng dán móng tay nghệ thuật.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay.

(210) **4-2025-19190**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAI PHÚ (VN)
Áp 4, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; ca cao; trà (chè); bột ngũ cốc; thạch (rau câu) dạng kẹo.

(210) **4-2025-19191**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAI PHÚ (VN)
Áp 4, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; ca cao; trà (chè); bột ngũ cốc; thạch (rau câu) dạng kẹo.

(210) **4-2025-19192**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HUMIK

(731) HUMIC GROWTH SOLUTIONS, LLC,
DBA HGS BIOSCIENCE (US)
709 Eastport Road, Jacksonville, Florida,
the United States of America 32218

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia cho đất; hóa chất để cải tạo đất; bột và chế phẩm hữu cơ để cải tạo đất; phân bón.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt cỏ dùng cho mục đích nông nghiệp; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại và chất diệt nấm; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

(210) **4-2025-19193**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Humic Growth Solutions

(731) HUMIC GROWTH SOLUTIONS, LLC,
DBA HGS BIOSCIENCE (US)
709 Eastport Road, Jacksonville, Florida,
the United States of America 32218

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia cho đất; hóa chất để cải tạo đất; bột và chế phẩm hữu cơ để cải tạo đất; phân bón.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt cỏ dùng cho mục đích nông nghiệp; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại và chất diệt nấm; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

(210) **4-2025-19194**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.2.7

(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.

(731) F45 TRAINING ASIA PRIVATE LTD.
(SG)
77 Robinson Road, #13-00 Robinson 7,
Singapore 067789

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe có bản chất là dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình và sức khỏe.

(210) **4-2025-19195**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lam, đen.

AGELESS
エージレス

(731) MITSUBISHI GAS CHEMICAL
COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-Chome, Chiyoda-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học dùng để bảo quản thực phẩm, dược phẩm và dụng cụ y tế nhằm ngăn chặn sự hư hỏng vật liệu do quá trình oxy hóa; tác nhân hấp thụ oxy; tác nhân phát hiện oxy.

(210) **4-2025-19196**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) F45 TRAINING ASIA PRIVATE LTD.
(SG)

F45 TRAINING

77 Robinson Road, #13-00 Robinson 7,
Singapore 067789

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe có bản chất là dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình và sức khỏe.

(210) **4-2025-19197**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ELITE GOLD LTD (VG)

EAT COFFEE

Portcullis TrustNet Chambers, P.O. Box
3444, Road Town, Tortola, British Virgin
Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; kẹo cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê uống liền; cà phê bột pha sẵn; bánh quy; bánh quy tròn; bánh quy cà phê; bánh quy mỏng; bánh quy có hương vị cà phê; bánh quy tròn có hương vị cà phê; bánh quy cà phê; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh mì; bánh xốp; bánh quy xốp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cà phê; thực phẩm ăn liền trên cơ sở cà phê; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo.

(210) **4-2025-19198**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.2.1; 26.2.7

The logo for HGS BioScience features a stylized green plant with two leaves growing from a circular base. To the right of the plant, the letters 'HGS' are written in a large, bold, green font. Below 'HGS', the words 'BioScience' are written in a smaller, green font, with a registered trademark symbol (®) to the right.

(591) Xanh da trời, xanh lá cây.

(731) HUMIC GROWTH SOLUTIONS, LLC,
DBA HGS BIOSCIENCE (US)
709 Eastport Road, Jacksonville, Florida,
the United States of America 32218

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia cho đất; hóa chất để cải tạo đất; bột và chế phẩm hữu cơ để cải tạo đất; phân bón.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt cỏ dùng cho mục đích nông nghiệp; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại và chất diệt nấm; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

(210) 4-2025-19199

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HGS

(731) HUMIC GROWTH SOLUTIONS, LLC,
DBA HGS BIOSCIENCE (US)
709 Eastport Road, Jacksonville, Florida,
the United States of America 32218

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia cho đất; hóa chất để cải tạo đất; bột và chế phẩm hữu cơ để cải tạo đất; phân bón.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt cỏ dùng cho mục đích nông nghiệp; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại và chất diệt nấm; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

(210) 4-2025-19200

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MADE BY
MITCHELL

(731) 8 & 22 LIMITED (GB)
116 Duke Street, Liverpool, L1 5JW,
United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm màu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm) dành cho mắt; đồ trang điểm (mỹ phẩm) dành cho môi và mặt; kem nền trang điểm; chế phẩm tẩy trang; bút chì kẻ mắt; hộp đựng đồ trang điểm, đã bao gồm đồ trang điểm; nước sơn móng/dầu làm bóng móng và chế phẩm tẩy lớp sơn móng/lớp làm bóng móng; kem dưỡng ẩm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng.

(210) 4-2025-19202

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHARLE

(731) CHARLE CO., LTD. (JP)
7-7-1, Minatojima Nakamachi, Chuo-ku,
Kobe-shi, Hyogo 650-0046 Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Quần tất y khoa; trang phục hỗ trợ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ hỗ trợ dùng cho mục đích y tế; thắt lưng dùng cho mục đích y tế; áo nịt ngực dùng cho mục đích y tế; tất đàn hồi dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

(210) **4-2025-19203**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương, đen.

(731) BOLIM EL-TEC CO., LTD. (KR)
72-15, Seongseogongdan-ro (Daecheon-dong), Dalseo-gu, Daegu, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Dải cao su con lăn dùng cho máy dệt (phụ kiện ngành dệt); dải cao su con lăn dùng cho máy kiểm tra vải (phụ kiện ngành dệt); dải cao su con lăn dùng cho máy cán/cuộn chỉ (phụ kiện ngành dệt); dải cao su con lăn dùng cho máy căng vải (phụ kiện ngành dệt); dải cao su con lăn dùng cho máy nhuộm (phụ kiện ngành dệt).

(210) **4-2025-19204**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH UVIBE (VN)
Số 94 đường Trần Phú, phường Ba Đình,
thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

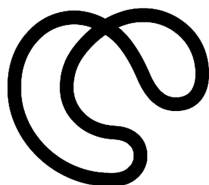
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho mắt; xà phòng; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn giấy ướt.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, bán lẻ trực tuyến, bán buôn trực tuyến các sản phẩm: vali, cặp xách, túi xách, ví, hàng da và giả da, nước hoa, nước thơm, dầu thơm, mỹ phẩm, son, phấn trang điểm, kem dưỡng da, mỹ phẩm dùng cho mắt, đồ trang điểm (mỹ phẩm), khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-19205**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(731) CHARLE CO., LTD. (JP)
7-7-1, Minatojima Nakamachi, Chuo-ku,
Kobe-shi, Hyogo 650-0046 Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Quần tất y khoa; trang phục hỗ trợ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ hỗ trợ dùng cho mục đích y tế; thắt lưng dùng cho mục đích y tế; áo nịt ngực dùng cho mục đích y tế; tất đàn hồi dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

(210) **4-2025-19206**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 5.5.20; 5.5.21

(731) WACOAL CORP. (JP)

29, Nakajima-Cho, Kisshoin, Minami-Ku, Kyoto-Shi, Kyoto 601-8530 Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồng phục y tế, trừ loại dùng cho phòng mổ; áo khoác trắng đồng phục bệnh viện, không dùng cho mục đích y tế; đồng phục cho y tá; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; tạp dề [trang phục]; đồng phục; áo thun ngắn tay; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo lót; quần áo ngủ; bộ pijama; găng tay [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; áo nịt ngoài; trang phục mặc trong nhà; giày; quần áo thể thao; giày thể thao; đồ bơi; đai bụng; yếm; quần đùi lót; quần áo bó; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; bít tất ngắn cổ; dây đeo quần; dép đi trong nhà; thắt lưng [trang phục]; dây đeo áo ngực; miếng đệm nâng ngực có thể tháo rời, bộ phận của trang phục; găng giữ ấm cánh tay [trang phục]; đồ giữ ấm chân [trang phục]; quần ống bó [quần dài]; dây thắt lưng [bộ phận của quần áo]; khăn quàng cổ; tấm che mắt khi ngủ; nịt bít tất; áo lót ngực phụ nữ không gọng; ca vát; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ.

(210) **4-2025-19207**

(540)

GANGQI

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.9.11; 24.15.7

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ GANG QI
(VIỆT NAM) (VN)

Lô E1, đường số 5, khu công nghiệp
Thịnh Phát, ấp 3, xã Lương Bình, huyện
Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc cho thuốc lá điện tử; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc pin; thiết bị chuyển mạch di động [điện].

(210) **4-2025-19208**

(540)

SÚ NAM MỸ MOANA

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIỐNG
THỦY SẢN NAM MỸ (VN)

Thôn Khánh Hội, xã Tri Hải, huyện Ninh
Hải, tỉnh Ninh Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 31: Động vật giáp xác [sống].

Nhóm 35: Mua, bán tôm giống.

(210) **4-2025-19209**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 20.5.7; 26.4.2; 26.4.9

(591) Vàng, vàng đậm, đỏ, đỏ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH GALAXY
TELECOM (VN)

Tòa nhà Red River Building, 885 Hồng
Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn
Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Sim điện thoại.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

(210) **4-2025-19210**

(540)

URGO ACNYLUM

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HCP HEALTHCARE ASIA PTE. LTD.
(SG)

150 Beach Road, #33-07/08 Gateway
West, Singapore 189720, Singapore

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho da; dược phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2025-19211**

(540)

kaiju

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) PAUL THEODORE GELINAS (US)
2500 South Ocean Blvd, Apt 3-D-2. Palm
Beach, FLORIDA, USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; chiết xuất trái cây [có cồn];
rượu mạnh [đồ uống]; rượu brandi (rượu mạnh); rượu cốc-tai; rượu vốt ca; rượu ụyt ki; rượu
vang; rượu sake; rượu soju.

(210) **4-2025-19212**

(540)

URGO CICAREGEN

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HCP HEALTHCARE ASIA PTE. LTD.
(SG)

150 Beach Road, #33-07/08 Gateway
West, Singapore 189720, Singapore

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho da.

(210) **4-2025-19213**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

dōTERRA Balance

(731) DōTERRA HOLDINGS, LLC (US)

389 South 1300 West, Pleasant Grove,
Utah 84062, United States Of America

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu tự nhiên dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu dùng cho cá nhân; hương liệu [tinh dầu]; dầu tắm không chứa thuốc; dầu dưỡng thể; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; dầu xoa bóp, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu ete và dầu ete; chế phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; xà phòng dạng bánh; chất thơm và nước hoa; chất khử mùi dùng cho người; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; tinh dầu làm thơm không khí; mỹ phẩm; bơ dưỡng thể (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-19214**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**Dr. Eddie's
: Happy :
Cappy**

(531) 1.15.21; 26.1.6

(731) PEDIATRIC SOLUTIONS, LLC (US)

14107 Barryknoll Ln Houston, TX
77079-3216 the United States

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; kem dưỡng da mặt; chế phẩm làm ẩm da (mỹ phẩm); nước thơm dưỡng thể (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2025-19215**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHIN KUANG
鑫光

(731) SHIN KUANG METAL HEAT-
TREATMENT INDUSTRY CO., LTD.
(TW)

No. 1, Ln. 841, Datong Rd., Tukeng Vil.,
Guishan Dist., Taoyuan City 333024,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Xử lý kim loại; tôi kim loại.

(210) **4-2025-19216**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PEDIATRIC SOLUTIONS, LLC (US)

14107 Barryknoll Ln Houston, TX

77079-3216 the United States

Happy Cappy

(740) Công ty TNHH Trường Xuân

(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; kem dưỡng da mặt; chế phẩm làm ẩm da (mỹ phẩm); nước thơm dưỡng thể (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2025-19217**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 24.15.7; 24.17.24; 26.11.12

(731) SHENZHEN AMDOLLA CLOUD

TECHNOLOGY CORPORATION (CN)

401A 4/F Shangmei Times, 57 Longguan

E. Rd; Qinghua Community, Longhua St,

Longhua Dist; 518000 Shenzhen,

Guangdong, China

Amdox Hub

(740) Công ty TNHH Trường Xuân

(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; bảng tương tác điện tử; màn hình máy vi tính; màn hình cảm ứng; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị và công cụ giảng dạy; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác. Tất cả các sản phẩm nêu trên liên quan tới thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác, bảng tương tác điện tử, và bảng đen thông minh.

(210) **4-2025-19218**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DONGGUAN HI CHANCE TOYS CO., LTD. (CN)

Room 907, Building 1, No.2 Changma

Road, Changping Town, Dongguan City,

Guangdong Province, China, 523560

MayMei

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL

LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; nhân vật đồ chơi; búp bê; đồ chơi bằng nhựa; trò chơi thẻ sưu tập; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

(210) **4-2025-19219**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT TPG (VN)

87/30 đường số 3, khu phố 13, phường

Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành

phố Hồ Chí Minh

TPG

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL

LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Máu cừu khử sợi huyết - chất chiết ra từ máu động vật dùng trong nuôi cấy vi sinh vật (chế phẩm dùng trong phòng thí nghiệm y sinh học hoặc vi sinh).

(210) **4-2025-19220**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

meichu

(731) BINZHOU COOLMES COMMERCIAL KITCHEN EQUIPMENT MFG. CO., LTD. (CN)

Middle Section, Eastern-outer Ring Road, Hubin Industrial Park, Boxing County, Binzhou City, Shandong Province, China 256500

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị thổi khí nóng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị và máy làm lạnh; thùng làm mát, dùng điện; thiết bị nấu bếp [lò]; khoang làm lạnh; thiết bị sinh hơi nước; chảo rán sâu lòng, dùng điện; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; nồi nấu đa năng.

(210) **4-2025-19221**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAX & MEET

(731) YANGJIANG KUNYANG INDUSTRY AND TRADE CO., LTD. (CN)

No. DC-9 to DC-18, Jingui Garden, Dongcheng Town, Yangdong District, Yangjiang City, Guangdong Province 529500 CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; vòng và thanh treo khăn tắm; bàn chải; dụng cụ mỹ phẩm; bàn chải đánh răng.

(210) **4-2025-19222**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AIZOMR

(731) JINCHENG LI (CN)

No.73, Neitang East Road, LuoshanSu'nei, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; giày; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; mạng che mặt [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ; quần trẻ em [đồ lót].

(210) **4-2025-19223**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Côn Đảo Xanh

(531) 3.7.9; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1; 26.4.10

(591) Xanh tím than, xanh dương, trắng, đen, đỏ, xanh lá cây, cam, xám.

(731) CÔNG TY TNHH CÔN ĐẢO XANH (VN)

Số 6 đường Lê Hồng Phong, thị trấn Côn Đảo, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển khách lữ hành; vận tải bằng tàu thuyền; đặt chỗ cho các chuyến đi.

(210) **4-2025-19224**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Eurozone

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN HẢI HẰNG (VN)

Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Nồi, xoong, chảo, vỉ nướng (tất cả không dùng điện); dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc (không làm bằng kim loại quý và không được mạ bằng những kim loại ấy).

(210) **4-2025-19225**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.4; 26.3.5; 26.3.23; 26.13.25

(731) JINCHENG LI (CN)

No.73, Neitang East Road, LuoshanSu'nei, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo tắm; giày; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; áo mưa; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ; quần trẻ em [đồ lót].

(210) **4-2025-19226**

(540)

TOY

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) DONGGUAN HI CHANCE TOYS CO., LTD. (CN)

Room 907, Building 1, No.2 Changma Road, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, China, 523560

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; nhân vật đồ chơi; búp bê; đồ chơi bằng nhựa; trò chơi thẻ sưu tập; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

(210) **4-2025-19227**

(540)

HONICARE

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BB VIỆT NAM (VN)

Số nhà 1A ngách 26 ngõ 154 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dạng cốm; dược phẩm; chế phẩm hóa dược; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm.

(210) **4-2025-19228**

(540)

Bachelaton

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN MEIENWEI ELECTRONICS CO., LTD. (CN)

801-805, 811, 812, 8th Floor, Building 4, Phase II, Tianan Yungu Industrial Park, Gangtou Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa thông minh; USB; bộ đổi điện; đầu nối cho dây điện; thiết bị sạc điện cầm tay; tai nghe.

(210) **4-2025-19229**

(540)

Eurozone

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN HẢI HẰNG (VN)

Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi; máy lọc không khí; máy hút ẩm; máy điều hòa không khí; máy làm ẩm không khí; lò nướng; máy sấy quần áo; máy sấy bát; máy khử độc thực phẩm dùng điện.

(210) **4-2025-19230**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

Eurozone

(731) NGUYỄN HẢI HẰNG (VN)

Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy vắt quần áo; máy rửa rau quả; máy hút bụi; máy lau nhà; rô bốt hút bụi tự động.

(210) **4-2025-19232**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Hồng nhạt, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT (VN)

Số 60, ngách 29/78, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-19233**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 1.15.24; 4.3.3; 25.1.25; 25.7.25

(591) Vàng, xanh da trời, xanh lá cây, nâu, đỏ, cam, xám, trắng

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-19234**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

惠亞
VERO

(731) SHANGHAI HUIYA ALUMINIUM
ALLOY PRODUCTS CO., LTD. (CN)

No.826, Huatie Road, Songjiang
Industrial Zone Shanghai, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Phôi thép; hợp kim của kim loại thường; cột bằng kim loại; dầm kim loại dùng trong xây dựng; lá và tấm kim loại; tấm kim loại dùng để phủ bề mặt xi măng trong xây dựng; sàn bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; nắp thông hơi bằng kim loại cho ống dẫn hvac; khung thép để xây dựng; lưới bằng kim loại; đế đỡ bằng kim loại dùng cho tòa nhà.

(210) **4-2025-19235**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xám.

(731) TINY ME COMPANY LIMITED (TH)

No. 148/19 Village No. 6, Phrabat
Subdistrict, Mueang District, Lampang,
Thailand

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Kem dùng để tẩy lông.

(210) **4-2025-19236**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.8

(731) LBM CO., LTD. (KR)

45, Yulgok-ro, Jongno-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh gạo; bánh mỳ; bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh; gia vị; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; sản phẩm sô cô la; cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thực phẩm làm chủ yếu từ trái cây; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về đồ uống hoa quả và nước ép trái cây; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về sa lát trái cây và rau; dịch vụ quảng cáo và thông tin thương mại; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về bánh mỳ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về bánh mỳ; quảng bá hàng hóa dịch vụ bằng cách vận hành trung tâm mua sắm trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về sản phẩm sô cô la; thu thập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê phục vụ trái cây; chuẩn bị thức ăn và đồ uống; quầy rượu; dịch vụ quán cà phê phục vụ bánh mỳ; phục vụ thức ăn và đồ uống bởi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

các tiệm bánh; dịch vụ nhà hàng ăn uống và quán cà phê; dịch vụ cốc-tai; dịch vụ quán cà phê; trang trí bánh.

(210) **4-2025-19237**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ROBINSON
PHARMA USA (VN)

63A Lạc Long Quân, phường 10, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

ROBINSONPHARMA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm và thực phẩm chức năng; xuất nhập khẩu: dược phẩm và thực phẩm chức năng; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất dược phẩm và thực phẩm chức năng cho người khác.

(210) **4-2025-19238**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ROBINSON
PHARMA USA (VN)

63A Lạc Long Quân, phường 10, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

RO BIN SON

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm và thực phẩm chức năng; xuất nhập khẩu: dược phẩm và thực phẩm chức năng; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất dược phẩm và thực phẩm chức năng cho người khác.

(210) **4-2025-19239**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ROBINSON
PHARMA USA (VN)

63A Lạc Long Quân, phường 10, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

ROBINSON PHARMA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm và thực phẩm chức năng; xuất nhập khẩu: dược phẩm và thực phẩm chức năng; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất dược phẩm và thực phẩm chức năng cho người khác.

(210) **4-2025-19240**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ROBINSON
PHARMA USA (VN)

63A Lạc Long Quân, phường 10, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

ROBINSON

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm và thực phẩm chức năng; xuất nhập khẩu: dược phẩm và thực phẩm chức năng; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất dược phẩm và thực phẩm chức năng cho người khác.

(210) **4-2025-19241**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ROBINSON
PHARMA USA (VN)

63A Lạc Long Quân, phường 10, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

RO-BIN-SON

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm và thực phẩm chức năng; xuất nhập khẩu: dược phẩm và thực phẩm chức năng; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất dược phẩm và thực phẩm chức năng cho người khác.

(210) **4-2025-19242**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 1.7.6

(591) Vàng, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
INNOCARE (VN)

Số 558 đường Quang Trung, phường La
Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh thân thể chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc tóc; chế phẩm dược để chăm sóc da; chất bổ sung khoáng chất cho cơ thể, cụ thể là da và tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ y tế; da nhân tạo cho mục đích phẫu thuật; dụng cụ cắt tóc giả.

(210) 4-2025-19243

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.5.1; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.8

(591) Tím đậm, trắng, hồng đậm, hồng nhạt, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, da cam, đỏ, nâu.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN (VN)

Kp Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

(210) 4-2025-19244

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 10.3.11; 10.3.13

(591) Đỏ, vàng cam, xanh dương, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH SUNNY KIDS (VN)

Thôn 2 Yên Lược, xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Túi chống sốc cho máy tính xách tay; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay.

Nhóm 18: Vali; túi xách tay; túi đeo chéo; vali du lịch; ba lô; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch.

(210) 4-2025-19245

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 1.13.15; 26.1.6; 26.13.1

(591) Nâu, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM INNOCARE (VN)

Số 558 đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm đẹp; kem đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm bổ sung vi sinh để tăng cường sức đề kháng cho cơ thể (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-19248**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.10; 1.13.15; 26.1.1; 26.1.6



(731) JOINT STOCK COMPANY UNITED CHEMICAL COMPANY URALCHEM (RU)

Bld. 2, 6, Presnenskaya naberezhnaya, 123112 Moscow, Russian Federation

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; chế phẩm phân bón.

(210) **4-2025-19249**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NEOVIA NUTRIÇÃO E SAÚDE ANIMAL LTDA (BR)

Rodovia Fernão Dias, Km 755 – Três Corações/Mg – Brazil – 37418-760

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

TOTAL CATLICIOUS

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) **4-2025-19250**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SWATI SPENTOSE PRIVATE LIMITED (IN)

114, Marine Chambers, 11, New Marine Lines, Mumbai -400020, Maharashtra, India

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

COMFORA

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thuốc và dược phẩm; chế phẩm hóa dược; thuốc giảm đau; bao con nhộng dùng trong y tế; thuốc dùng cho người.

(210) **4-2025-19251**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(731) GOLDEN MACADAMIAS (PTY) LTD
(ZA)

Portion 54, Farm Alkmaar, 286 JT
Schagen, 1207, South Africa

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)



(511) Nhóm 29: Quả hạch đã xử lý, bóc vỏ, rang, ướp muối, nấu chín, sấy khô, bảo quản và/hoặc đã chế biến.

Nhóm 31: Tất cả các loại quả hạch bao gồm quả hạch chưa xử lý hoặc quả hạch thô.

(210) **4-2025-19252**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PILI SIGLO XXI LIMITED (CN)

Flat/Rm 11 26/F Prosperity Millennia
Plaza 663 King's Road North Point Hong
Kong

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

sesderma

(511) Nhóm 03: Kem tắm [mỹ phẩm]; sữa dưỡng ẩm; mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước hoa.

(210) **4-2025-19253**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18

(731) TEAZZI CO.,LTD. (TW)

No. 12, Ln. 559, Sec. 4, Zhongxiao E.
Rd., Xinyi Dist., Taipei City 11072,
Taiwan

(740) Văn phòng luật sư Ân Nam (ANNAM IP
& LAW)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; quầy nước trái cây; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ căng tin; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-19254**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) STRIPE INTERNATIONAL INC. (JP)

2-8, Saiwaicho, Kita-ku, Okayama-shi,
Okayama 700-0903 Japan

(740) Văn phòng luật sư Minervas
(MINERVAS)

AMERICAN HOLIC

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại di động; dây đeo điện thoại di động; kính mắt; kính bảo hộ mắt dùng cho thể thao; gọng kính mắt; mắt kính; kính áp tròng; bao đựng kính mắt; hộp đựng kính áp tròng; bộ phận và phụ kiện cho kính mắt.

Nhóm 14: Đá quý; đá quý giả; đá bán quý; đá quý làm đồ trang sức; đồ trang sức; kim cương; hạt trang sức làm từ hồ phách [hồ phách nén]; ghim cài để trang sức; ghim cài ca vát; kẹp cài ca vát; khuy măng sét; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hộp đựng đồ trang sức loại nhỏ; hộp đựng đồ kim hoàn; hộp bằng kim loại quý; đồ trang trí cho mũ bằng kim loại quý; đồ trang trí cho giày bằng kim loại quý; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ đeo tay dạng liền sợi luôn qua hai tai đeo của đồng hồ; dây đeo đồng hồ đeo tay gắn với hai tai đeo đồng hồ; dây xích đồng hồ bỏ túi.

Nhóm 18: Túi; cặp da; túi đeo lưng; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ điện thoại; túi bằng vải bố dùng để mua hàng; túi lưới dùng để mua hàng; ví đựng tiền xu; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; bao để móc chìa khóa bằng da; ví kẹp danh thiếp bằng da; ví bỏ túi cho nam; ví nữ; ba lô; vali đựng quần áo và đồ cá nhân; rương hòm đựng hành lý; túi đeo hông; da giả; da và lông thú, thô hoặc bán thành phẩm; ô dù; lọng che nắng; bao (vỏ) ô.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo đi mưa; bộ quần áo dài tay cổ chui; quần áo bơi; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng; khăn choàng cổ lớn (có thể che được cả mũi và miệng); găng tay [trang phục]; tất ngắn cổ; quần áo bó sát người; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dây nịt để kéo giữ tất dài và tất cao cổ; dây đeo quần; trang phục Kimono Nhật Bản; dải băng đeo chéo qua vai và hông dùng trong các lễ nghi (trang phục); thắt lưng (trang phục); đồ đội đầu; mũ lưỡi trai không có chóp; đồ đi chân.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn và bán lẻ trực tuyến: nút bấm lỗ tai, máy và thiết bị chụp ảnh, pin mặt trời, máy và thiết bị viễn thông, bao đựng điện thoại di động, dây đeo điện thoại di động, chương trình trò chơi cho máy trò chơi video tại nhà, kính mắt, kính bảo hộ mắt dùng cho thể thao, gọng kính mắt, mắt kính, kính áp tròng, bao đựng kính mắt, hộp đựng kính áp tròng, bộ phận và phụ kiện cho kính mắt, mạch điện tử và đĩa CD-ROM ghi sẵn chương trình cho các trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, đĩa đã được ghi âm, tệp tin âm nhạc có thể tải về được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, đĩa âm thanh kỹ thuật số đã được ghi sẵn, đĩa video và băng video ghi sẵn, ấn phẩm, kim loại quý, đá quý và đá quý giả, đá bán quý, đá quý làm đồ trang sức, đồ trang sức, đồ trang sức cho y phục được làm từ thủy tinh cứng giả kim cương, kim cương, đồ trang sức bằng hồ phách vàng, đồ trang sức bằng ngà, đồ trang sức tráng men, hạt ngọc trai làm đồ trang sức, hạt trang sức làm từ hồ phách [hồ phách nén], hoa tai, vòng cổ làm đồ trang sức, nhẫn làm đồ trang sức, vòng đeo tay làm đồ trang sức, dây chuyền làm đồ trang sức, ghim cài, trâm cài làm đồ trang sức, ghim cài, trâm cài bằng đá quý làm đồ trang sức, mặt dây chuyền làm đồ trang sức, đồ trang sức nhỏ dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng tay, ghim cài để trang sức, ghim cài ca vát, kẹp cài ca vát, khuy măng sét, huy hiệu bằng kim loại quý, huy chương, huy chương lớn làm đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa là đồ trang trí hoặc đồ trang sức được làm bằng kim loại quý, hộp đựng đồ trang sức loại nhỏ, hộp đựng đồ kim hoàn, hộp bằng kim loại quý, đồ trang trí cho mũ bằng kim loại quý, đồ trang trí cho giày bằng kim loại quý, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, dây đeo đồng hồ đeo tay, dây đeo đồng hồ đeo tay dạng liền sợi luôn qua hai tai đeo của đồng hồ, dây đeo đồng hồ đeo tay gắn với hai tai đeo đồng hồ, dây xích đồng hồ bỏ túi, cốc và đĩa làm bằng kim loại quý làm đồ kỷ niệm, cặp da, túi đeo lưng, túi thể thao, túi dùng ở bãi biển, túi xách tay có hai quai ở hai bên (túi Boston), cặp đựng giấy tờ, tài liệu, ví đựng danh thiếp, ví đựng thẻ điện thoại, túi bằng vải bố dùng để mua hàng, túi lưới dùng để mua hàng, túi đựng hành lý xách tay mang theo người, ví đựng tiền xu, túi đựng mỹ phẩm, rỗng, ví đựng thẻ tín dụng, túi đựng quần áo đi du lịch, túi xách tay có miệng túi mở bằng bản lề (túi Gladstone), túi đựng đồ tập thể dục, túi xách tay, bao để móc chìa khóa bằng da, bao ví đựng danh thiếp bằng da, ví kẹp danh thiếp bằng da, ví bỏ túi cho nam, ví nữ, ba lô, túi và cặp dùng cho học sinh, túi đeo vai, vali đựng quần áo và đồ cá nhân, túi miệng hở có hai quai để xách hoặc đeo vai, túi du lịch, rương hòm đựng hành lý, túi đeo hông, da giả, da và lông thú, thô hoặc bán

thành phẩm, ô dù, lọng che nắng, bao (vỏ) ô, gậy chống khi đi bộ, ba toong, quần áo cho vật nuôi trong nhà, hòm và hộp bằng da dùng để bao gói công nghiệp, bộ phận bằng kim loại cho túi xách, bộ phận bằng kim loại cho ba toong và gậy chống khi đi bộ, tay nắm của ba toong và gậy chống khi đi bộ, quần áo, bộ âu phục (bộ com lê), áo váy, áo choàng ngoài, áo bành tô, áo vét [trang phục], quần áo đi mưa, quần âu, quần ống dài, quần soóc, quần jeans (quần bò), váy, áo cánh phụ nữ, áo sơ mi, áo phông ngắn tay, áo gilê, áo len dài tay, áo len khoác ngoài, quần áo lót, quần áo mặc khi ngủ, quần áo thể thao, bộ quần áo dài tay cổ chui, quần áo bơi, ca vát, khăn quàng cổ, khăn choàng, khăn choàng cổ lớn (có thể che được cả mũi và miệng), găng tay [trang phục], tất ngắn cổ, quần áo bó sát người, quần ống bó có độ đàn hồi cao, dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ, dây nịt để kéo giữ tất dài và tất cao cổ, dây đeo quần, trang phục Kimono Nhật Bản, dải băng đeo chéo qua vai và hông dùng trong các lễ nghi (trang phục), váy cưới, trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang, thắt lưng [trang phục], đồ đội đầu, mũ lưỡi trai, mũ đội đầu và mũ lưỡi trai không có chóp, đồ đi chân, giày, giày cao cổ, giày thể thao, dép, dép đi trong nhà, guốc và dép kiểu Nhật Bản; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; bán đấu giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại thúc đẩy bán hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác).

(210) **4-2025-19255**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.6; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV HẢI SƠN (VN)
Ấp Mỹ Lương, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống tinh khiết; nước khoáng [đồ uống].

(210) **4-2025-19256**

(540)



(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.5; 26.4.6; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV HẢI SƠN (VN)
Ấp Mỹ Lương, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống tinh khiết; nước khoáng [đồ uống].

(210) **4-2025-19257**

(540)

HAMPTON BAY

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)
2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy cuộn ống vôi.

Nhóm 19: Phào chỉ trang trí không bằng kim loại dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại, cụ thể là tấm gỗ.

Nhóm 20: Đường gờ trang trí là bộ phận của đồ nội thất; tủ (đồ nội thất); tấm gỗ là một bộ phận của tủ (đồ nội thất); thanh ray cho rèm dọc.

(210) **4-2025-19258**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IT'S

(731) CHW, LLC (US)

8100 Denmark Road, Charlotte, NC
28273, USA

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục mặc cho bộ phận cơ thể trên thắt lưng; áo phông ngắn tay; áo len dài tay; trang phục mặc cho bộ phận cơ thể dưới thắt lưng; quần dài; quần soóc; quần yếm; áo vét; áo choàng ngoài; áo chèn không tay; quần áo bó; đồ lót định hình; mũ; giày; tất ngắn cổ; dép đi trong nhà; thắt lưng [trang phục]; áo váy; váy; quần áo ngủ; bộ quần áo dài nữ mặc nhà; quần áo lót; quần áo lót phụ nữ; trang phục dệt kim; quần bó; đồ bó chân, cụ thể là quần ống bó; tất cao cổ; quần jeans; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn trùm đầu; găng tay [trang phục].

(210) **4-2025-19259**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VERSONA CACHÉ

(731) CHW, LLC (US)

8100 Denmark Road, Charlotte, NC
28273, USA

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; vỏ đồng hồ và túi đựng đồng hồ; hộp đựng đồng hồ.

(210) **4-2025-19260**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

meiji

アイス
エポカス

(731) MEIJI HOLDINGS CO., LTD. (JP)

4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Đá lạnh; kem lạnh; kem que; kem đá; kem tuyết; kẹo dẻo; bánh ngọt; bánh quy; sôcôla; bánh quy giòn; kẹo; kẹo cao su; bánh quy xoắn; bánh kẹo; bánh mì và bánh mì tròn; thanh ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở sôcôla; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; hỗn hợp làm kem; hỗn hợp làm kem tuyết.

(210) **4-2025-19261**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Just Match

(731) WU DONGSHENG (CN)

Room 701, Building D, Xinghe Building,
Liming Middle Road, Hongdian Street,
Lucheng District, Wenzhou, Zhejiang,
China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Hộp đựng đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; móc dùng cho đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa, tách ra được, làm bằng kim loại quý; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa có thể tự thu vào; đồ trang sức bằng hồ phách vàng; bộ phận chuyển động của đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ.

(210) **4-2025-19262**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sucee

(531) 26.11.12

(731) BIOPHARM CHEMICALS CO., LTD.
(TH)

7th Floor, Bio House Building, 55 Soi
Prompong, Sukhumvit Road,
Klongtonnua, Wattana, Bangkok 10110,
Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Thuốc tránh thai sử dụng hormon.

(210) **4-2025-19263**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PowerLease

(731) SOLARVEST ENERGY SDN BHD
(MY)

L1-01, Pacific 63 @ PJ Centre, No. 5,
Jalan 13/6, Seksyen 13, 46200 Petaling
Jaya, Selangor, Malaysia

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua sắm máy phát điện năng lượng mặt trời, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, đĩa bán dẫn năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời để sản xuất điện, mô-đun quang điện, pin quang điện, và thiết bị quang điện để chuyển đổi bức xạ mặt trời thành điện năng, cho người khác; quản lý kinh doanh cho các dự án điện mặt trời; trung gian thương mại; quảng cáo nhằm xúc tiến thương mại trong lĩnh vực điện mặt trời; marketing; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

(210) **4-2025-19264**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.11; 26.4.3; 26.4.9; 26.11.12;
26.13.25

(731) ZHEJIANG JINGHUI COSMETICS
SHARE CO., LTD. (CN)

No.8 Anshang Road, Niansanli Street,
Yiwu City Zhejiang Province China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí.

(210) **4-2025-19265**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Calvin G-Brain

(731) BIOPHARM CHEMICALS CO., LTD.
(TH)

7th Floor, Bio House Building, 55 Soi
Prompong, Sukhumvit Road,
Klongtonnua, Wattana, Bangkok 10110,
Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung cho thực phẩm giúp hỗ trợ phát triển não bộ và nhận thức cho trẻ em.

(210) **4-2025-19266**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.4.1; 26.11.12

(591) Đỏ, đen, xám.

(731) VICTORIA HOTELS (HK) LIMITED
(CN)

1201 Dominion Center, No. 43-59
Queen's Road East, HongKong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cho thuê tàu thuyền; vận tải bằng du thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà nghỉ du lịch; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-19267**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BIOPHARM CHEMICALS CO., LTD.
(TH)

7th Floor, Bio House Building, 55 Soi
Prompong, Sukhumvit Road,
Klongtonnua, Wattana, Bangkok 10110,
Thailand

Oravis

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để điều trị tổn thương tại niêm mạc miệng.

(210) **4-2025-19268**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 26.1.6; 26.13.25

(591) Đen, xanh dương, cam, đỏ.



(731) CJ CORPORATION (KR)

12, Sowol-ro 2-gil, Jung-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Vận tải; hậu cần vận tải; vận chuyển hàng hóa toàn cầu cho người khác bằng phương tiện sẵn có; môi giới vận chuyển hàng hóa; môi giới vận tải; dịch vụ hậu cần kho vận bao gồm cả lưu kho và vận chuyển hàng hóa; bốc xếp hàng hóa; bốc dỡ hàng hóa; đóng gói kiện hàng hóa; cung cấp thông tin về dịch vụ vận tải; chuyển phát bưu kiện tận nơi; vận chuyển hàng hóa được đặt qua mạng trực tuyến và Internet; môi giới trực tuyến liên quan đến giao hàng; tư vấn liên quan đến hậu cần vận tải; dịch vụ bưu chính chuyển phát thư, bưu phẩm và bưu kiện; vận chuyển hàng hóa; chuyển phát nhanh hàng hóa; cung cấp thông tin vận tải qua trang web hoặc phần mềm điện thoại có thể tải xuống được; cung cấp thông tin hậu cần kho vận qua trang web hoặc phần mềm điện thoại có thể tải xuống được; cung cấp thông tin hậu cần vận tải qua mạng truyền thông máy tính; đóng gói hàng hóa cho người khác; đóng gói hàng hóa bằng vật liệu bao bì thân thiện với môi trường hoặc có khả năng phân hủy sinh học; lưu kho; cho thuê không gian lưu kho; cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; theo dõi phương tiện vận chuyển thông qua máy tính cho mục đích vận tải; vận chuyển hàng hóa trong điều kiện bảo quản lạnh; lưu kho hàng hóa trong điều kiện bảo quản lạnh; tổ chức chuyến tham quan du lịch; phân phối năng lượng.

(210) **4-2025-19269**

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BIOPHARM CHEMICALS CO., LTD.
(TH)

7th Floor, Bio House Building, 55 Soi
Prompong, Sukhumvit Road,
Klongtonnua, Wattana, Bangkok 10110,
Thailand

Biopolis

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dạng xịt cho miệng.

(210) **4-2025-19270**

(540)

refrear

(220) 05/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh dương đậm, xanh mòng két.

(731) VISCO VISION INC. (TW)

No.1, Xingye St., Guishan Dist., Taoyuan City 33341, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Dây xích của kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt không gọng; bao chuyên dụng để đựng kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính; hộp đựng chuyên dụng cho kính áp tròng; dây của kính đeo mắt; khung kính đeo mắt; kính áp tròng; kính đeo mắt.

(210) **4-2025-19271**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.5; 24.17.20; 26.13.1

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ BLUE MOON (VN)

Lô 24 khu B3-4, đường Bùi Tá Hán, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện các chương trình thể dục thể thao (gym, yoga, zumba, pilates); dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe); dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình).

(210) **4-2025-19272**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng ánh kim, đen.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ BAN
MAI (VN)

81 Bàn Cờ, phường 03, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ nhuộm màu tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc.

(210) **4-2025-19273**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, vàng, da cam, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI HOÀNG MINH PHÁT
GROUP (VN)

Thôn Tiên Tảo, xã Việt Long, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch; chế phẩm để tẩy trắng; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu.

(210) 4-2025-19274

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.16; 3.7.24

(591) Hồng, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)

2/48 ngõ 119 Hồ Đắc Di, phường Nam
Đông, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; tiệm trà; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống giải khát.

(210) 4-2025-19276

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABS

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương,
thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; tư vấn pháp luật trong nước và pháp luật quốc tế; tư vấn pháp luật pháp luật kinh doanh đầu tư và sở hữu trí tuệ; đại diện sở hữu trí tuệ; tư vấn pháp luật về thuế và pháp luật hệ thống thuế.

(210) 4-2025-19277

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ KIM ANH H.T.D (VN)

285 Hiền Vương, phường Phú Thạnh,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; nước hoa; mỹ phẩm; tinh dầu; dầu gội đầu.

(210) 4-2025-19278

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Linker

(591) Xám, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRƯỜNG HẢI (VN)

Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Xe tải; ô tô tải; khung gầm ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; khung gầm xe cộ; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; thân xe cộ; vỏ xe cộ.

(210) **4-2025-19279**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xám, trắng, đen.

Towner

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRƯỜNG HẢI (VN)

Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Xe tải; ô tô tải; khung gầm ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; khung gầm xe cộ; xe tải
chở hành lý hoặc người [xe cộ]; thân xe cộ; vỏ xe cộ.

(210) **4-2025-19280**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Vàng, nâu, đen.

MobiHome S

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRƯỜNG HẢI (VN)

Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; xe ô tô ca; ô tô chở khách du lịch; khung gầm ô tô; thân xe ô tô;
vỏ xe ô tô; khung gầm xe cộ; thân xe cộ; vỏ xe cộ.

(210) **4-2025-19281**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DONGGUAN BOJUE SPORTS
EQUIPMENT CO., LTD (CN)

Building 1, No. 1 Jinbei Road,
Changping Town, Dongguan City,
Guangdong Province, China

HEY JIANG

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; gậy cơ bi-a; bàn bi-a; miếng bọt đầu gậy chơi bi-a; phần dùng cho gậy
chọc bi-a; vật đệm bàn bi-a.

(210) **4-2025-19282**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ZHEJIANG HAUYUAN ELECTRONIC
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Mengjiashan, Xin'an Town, Deqing
County, Zhejiang Province, China

PEARLLER

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh; micro; loa phóng thanh; máy thu thanh và thu hình;
vỏ hộp loa.

(210) **4-2025-19283**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SENNA (VN)

Số nhà 08C ngõ 8 thôn Dân Tài, xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 09: Nguồn máy tính; tản nhiệt máy tính; quạt máy tính.

(210) **4-2025-19284**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.15; 5.3.20

(591) Xanh, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ KIM KHOA (VN)

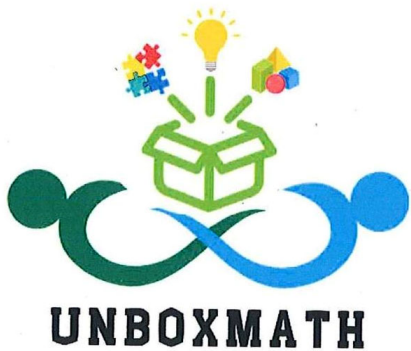
Số 317 đường Liên Xã, ấp Kiến Thuận 1, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng da; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà, nền nhà; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo thể dục; giày; dép; ca vát; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-19285**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 13.1.6; 19.3.4; 21.1.15; 26.15.7; 26.15.11; 26.15.15

(591) Đen, vàng, đỏ, ghi, xanh, xanh lá cây, xanh lam, xanh cỏm.

(731) CÔNG TY TNHH KIDS LEARNING (VN)

Số 19 ngách 16/2 ngõ 16 đường Trung Liệt, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

(210) **4-2025-19286**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.18; 3.4.24

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH JT MEATS (VN)

195 Lê Quang Đạo, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) 4-2025-19287

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.11.12



(731) MJN U.S HOLDINGS LLC (US)

2400 West Lloyd Expressway,
Evansville, Indiana 47721-0001, USA

(740) Công ty Luật TNHH YKVN (YKVN)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh và trẻ em; sữa bột và sữa nước thêm vào sữa mẹ cho trẻ sơ sinh; vitamin; vitamin bổ sung cho phụ nữ mang thai và cho con bú; vitamin dành cho trẻ em; sản phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất; sản phẩm bổ sung canxi; sản phẩm bổ sung sắt; sản phẩm bổ sung axit béo omega-3; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng để nâng cao sức khỏe và thể lực; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng để nâng cao sức khỏe và thể lực cho phụ nữ mang thai và cho con bú; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ em để nâng cao sức khỏe và thể lực; sản phẩm dinh dưỡng bổ sung cho phát triển não bộ; sản phẩm bổ sung probiotic, prebiotic, postbiotic và symbiotic để nâng cao sức khỏe và thể lực; các chất bổ sung probiotic, prebiotic, postbiotic và symbiotic để duy trì hệ tiêu hóa khỏe mạnh; các sản phẩm dinh dưỡng bổ sung cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và người lớn bị rối loạn chuyển hóa tiểu mùi lá phong; các sản phẩm dinh dưỡng bổ sung cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn bị axit glutaric máu; các sản phẩm dinh dưỡng bổ sung cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn mắc bệnh homocystin niệu; các sản phẩm dinh dưỡng bổ sung cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn bị rối loạn chuyển hóa leucine.

(210) 4-2025-19288

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.7.5; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11

(591) Đen, vàng.

(731) NGÔ LỘC PHƯƠNG CHI (VN)

Số 32 xóm Trung Thanh, xã Hữu Hòa,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 06: Kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa; bàn chải, không kể bút lông; đồ lau dọn; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung.

(210) **4-2025-19289**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Faptank

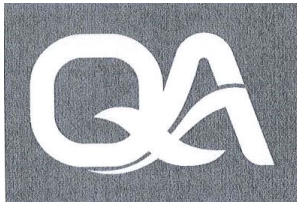
(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

(210) **4-2025-19290**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ QUỲNH ANH PAPER (VN)

Thôn Mèn, xã Thanh Lạc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2025-19291**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.6; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ QUỲNH ANH PAPER (VN)

Thôn Mèn, xã Thanh Lạc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2025-19292**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sakura

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HOÀNG NGÀ (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2025-19293**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT HOÀNG NGÀ (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2025-19294**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SƠN VIỆT (VN)

Số 8/150 phố Kim Hoa, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, véc ni; chất để pha loãng, chất tạo màu, tất cả là phụ gia cho thuốc màu, véc ni hoặc sơn.

(210) **4-2025-19295**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN LINH 1997 (VN)

TDP Phú Hưng, phường Bãi Bông, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị sấy; thiết bị sưởi ấm; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị khử trùng; thiết bị lọc không khí.

(210) **4-2025-19296**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 2.1.1; 2.1.13; 2.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.24; 24.13.1; 24.17.5; 25.1.6

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh cỏm, vàng, vàng cam (cam đất), đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DANNYGREEN (VN)

159 Trần Trọng Cung, Khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O (WIZPRO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm vệ sinh (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu (dược chất); thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng trong mục đích y tế và thú y.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật công nghệ, khoa học y, dược phẩm và thực phẩm.

(210) **4-2025-19297**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.3.4; 26.3.7

(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá mạ, cam, tím, trắng, nâu.



(731) CÔNG TY TNHH EBIZ VIỆT NAM (VN)

Thôn Đồi Cao, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; thuốc màu (vecni).

(210) **4-2025-19298**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)

Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

BÌNH MINH CLASSIC

(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [suối ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-19299**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)

Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

BÌNH MINH WATER

(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [suối ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-19300**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG
XANH THIÊN THANH (VN)

Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố
Đông A, phường Đông Hòa, thành phố
Đĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty
TNHH Luật AMS)

Sơn Mỹ

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-19301**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



SUSHI ICHI

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) VŨ LÊ ANH (VN)

Số 24, ngõ 18 phố Nguyễn Đình Chiểu,
phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

(210) **4-2025-19302**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUSHI ICHI

(731) VŨ LÊ ANH (VN)

Số 24, ngõ 18 phố Nguyễn Đình Chiểu,
phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

(210) **4-2025-19303**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 20.5.25; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1

(591) Trắng, đen, hồng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ORCHID PHÚ QUÝ (VN)

Cụm công nghiệp Đông Lễ, Đông Hà,
phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà,
tỉnh Quảng Trị

(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện
(IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy.

Nhóm 35: Mua bán: giấy vệ sinh, khăn lau bằng giấy các loại.

(210) **4-2025-19304**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.5.5; 3.5.17; 3.5.19; 11.1.11; 19.7.1; 26.13.1

(731) **HỘ KINH DOANH LAZY ME (VN)**
Số 60, phố Thuốc Bắc, phường Hàng Bồ,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực ăn và đồ uống và tất cả các dịch vụ khác trong nhóm này liên quan đến việc cung cấp thực ăn và đồ uống cho người cho người tiêu dùng cụ thể như: cửa hàng ăn nhanh; quán cà phê; dịch vụ bán thức ăn và đồ uống mang đi (dịch vụ do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ; quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-19305**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SANTOS

(731) **NGUYỄN VIỆT HÙNG (VN)**
Số 01 Nguyễn Quyền, phường Hòa An,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; bột bả matit; bột trét matit.

(210) **4-2025-19306**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 24.9.1; 26.2.7

(731) **LÊ HỮU HOÀI (VN)**
413/41/3/9A Lê Văn Quới, khu phố 5,
phường Bình Trị Đông A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước yến; nước uống bổ sung; nước uống từ trái cây.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thực phẩm làm từ yến sào (như yến chưng đường phèn, súp yến), sản phẩm sữa, đồ uống không cồn, nước yến.

(210) **4-2025-19307**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 24.9.1; 26.2.7

(591) Vàng.

(731) **LÊ HỮU HOÀI (VN)**
413/41/3/9A Lê Văn Quới, khu phố 5,
phường Bình Trị Đông A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chung đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước yến; nước uống bổ sung; nước uống từ trái cây.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thực phẩm làm từ yến sào (như yến chung đường phèn, súp yến), sản phẩm sữa, đồ uống không cồn, nước yến.

(210) **4-2025-19308**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MobiHome

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRƯỜNG HẢI (VN)

Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; xe ô tô ca; ô tô chở khách du lịch; khung gầm ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; khung gầm xe cộ; thân xe cộ; vỏ xe cộ.

(210) **4-2025-19309**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cruizer

(531) 26.4.4

(591) Vàng, nâu, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRƯỜNG HẢI (VN)

Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; xe ô tô ca; ô tô chở khách du lịch; khung gầm ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; khung gầm xe cộ; thân xe cộ; vỏ xe cộ.

(210) **4-2025-19310**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cruizer

(531) 26.4.4

(591) Xám, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRƯỜNG HẢI (VN)

Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; xe ô tô ca; ô tô chở khách du lịch; khung gầm ô tô; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; khung gầm xe cộ; thân xe cộ; vỏ xe cộ.

(210) **4-2025-19311**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRƯỜNG HẢI (VN)

CRUIZO

Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; xe ô tô ca; ô tô chở khách du lịch; khung gầm ô tô; thân xe ô tô;
vỏ xe ô tô; khung gầm xe cộ; thân xe cộ; vỏ xe cộ.

(210) **4-2025-19312**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRƯỜNG HẢI (VN)

Thiso Mall

Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; cho thuê vật liệu
quảng cáo; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê
bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện
thương hiệu cho người khác.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý
bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động
sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí;
cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa
hoặc giáo dục; dịch vụ trình chiếu phim; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cho thuê các
tiện ích của sân vận động; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ ban
đêm [giải trí]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ
uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà
hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; cho thuê phòng họp;
dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng
trực tuyến].

(210) **4-2025-19313**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



VIVUDI

(531) 1.15.24; 18.3.2; 18.3.14; 18.5.3; 26.1.1;
26.11.12

(591) Trắng, xanh đen, xanh dương, xanh nước
biển.

(731) LÊ THỊ THU DUNG (VN)

Phòng 1214 P1 ĐT Việt Hưng, phường
Giang Biên, quận Long Biên, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho các chuyến đi;
dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đại lý vé máy bay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Sản xuất video giải trí, trải nghiệm cuộc sống, cung cấp thông tin giải trí (đăng tải trên các trang mạng xã hội) (từ phim quảng cáo); sản xuất phim trừ phim quảng cáo; biên tập bằng hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 43: Đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ nơi lưu trú tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-19314**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng đồng.

Lavin

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU LÊ ĐOÀN (VN)
95/94/6A Lê Văn Lương, khu phố 1, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Dây của kính đeo mắt [dây của kính đeo mắt loại kẹp mũi] [dây của kính đeo mắt không gọng]; kính mắt [kính đeo mắt]; mắt kính [thấu kính đeo mắt]; kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm.

(210) **4-2025-19315**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.3; 26.4.9

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) VÕ THỊ MỸ AN (VN)
B20-02, chung cư Diamond Lotus 49C
đường Lê Quang Kim, phường 8, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên.

Nhóm 35: Trang trí quầy hàng; dịch vụ bán buôn: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ đăng ký quà tặng.

(210) **4-2025-19316**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(731) NGUYỄN THỊ ĐĂNG THƯ (VN)
Tòa nhà Central 1, 208 Nguyễn Hữu
Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-19317**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đen, trắng, cam.

(731) LÊ VĂN KHÁ (VN)

1515 đường 3 tháng 2, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 37: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác; dịch vụ độ xe ô tô theo yêu cầu khách hàng.

(210) **4-2025-19320**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BLAUE BLUME

(731) NGUYỄN ĐỨC HUY (VN)

112 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-19321**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.7.1; 5.7.21; 5.7.27; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10

(591) Nâu đen, nâu, vàng cam nhạt, xanh lá, đen, kem nhạt, đỏ nhạt, đỏ đậm, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MTV CÀ PHÊ 15 (VN)

Buôn Phong, xã Cư Dliê M'nông, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk



(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán xuất nhập khẩu và trưng bày sản phẩm cà phê.

(210) **4-2025-19322**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9

(591) Trắng, cam đất, xanh than.

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT IVHOME (VN)

Số 15C, ngách 51, ngõ 402 đường La Phù, thôn Quyết Tiến, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19323**

(540)



(511) Nhóm 31: Cua lột (còn sống).

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.1; 3.9.16; 3.9.21; 26.1.1

(591) Xanh nước biển, đỏ, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH ĐÀO PHƯỚC XOÀN (VN)**

Số 85/5 ấp An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre

(210) **4-2025-19324**

(540)



(511) Nhóm 31: Dừa tươi uống nước.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.7.21; 26.4.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT DỪA UỐNG NƯỚC HUỲNH DŨNG (VN)**

Số 269, ấp An Trạch Đông, xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

(210) **4-2025-19325**

(540)



(511) Nhóm 29: Nấm mối đen (đã qua chế biến và làm sạch).

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.5; 25.1.6; 26.1.1

(591) Nâu, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH TRẠI NĂM QUẾ ANH (VN)**

Số 57/3B, ấp An Phong, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

(210) **4-2025-19326**

(540)



(511) Nhóm 29: Thịt gà tre; thịt gà tàu.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24

(591) Đỏ, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH PHAN THANH TRUNG (TRUNG - NGUYỄN) (VN)**

Thửa đất số 509, tờ bản đồ số 12, tổ 22, ấp Hội Thành, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19327**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TAM HIỆP (VN)

Tổ NDTQ số 07 - ấp 2, xã Tam Hiệp, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Dừa xiêm xanh, nhãn xuống (trái cây tươi).

(210) **4-2025-19328**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.3.1; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh nước biển, trắng, đen.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ QUỚI THÀNH (VN)

Ấp Phú Thuận, xã Quới Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Sầu riêng tươi, bưởi da xanh (trái cây tươi).

(210) **4-2025-19329**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.6; 5.1.12; 5.7.21; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng, cam, be.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH SANG (VN)

Số 306, ấp Phú An, xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Dừa xiêm xanh, dừa gọt tróc (trái cây tươi).

(210) **4-2025-19330**

(540)

VINAJROY

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VINABEDDING (VN)

Thửa đất số 1414, tờ bản đồ số 16, tổ 2, khu phố Khánh Long, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi – nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi vắng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc (bọc đệm).

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán (đại lý ký gửi, phân phối), xuất nhập khẩu: nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

(210) **4-2025-19331**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINACUTE

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
VINABEDDING (VN)

Thửa đất số 1414, tờ bản đồ số 16, tổ 2,
khu phố Khánh Long, phường Tân Phước
Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi – nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi vắng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc (bọc đệm).

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán (đại lý ký gửi, phân phối), xuất nhập khẩu: nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

(210) **4-2025-19332**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINAHUG

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
VINABEDDING (VN)

Thửa đất số 1414, tờ bản đồ số 16, tổ 2,
khu phố Khánh Long, phường Tân Phước
Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi – nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi vắng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc (bọc đệm).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán (đại lý ký gửi, phân phối), xuất nhập khẩu: nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

(210) 4-2025-19333

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINACLOUD

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VINABEDDING (VN)

Thửa đất số 1414, tờ bản đồ số 16, tổ 2, khu phố Khánh Long, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi – nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi vắng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc (bọc đệm).

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán (đại lý ký gửi, phân phối), xuất nhập khẩu: nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

(210) 4-2025-19334

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.15.24; 3.7.9; 3.7.16; 26.1.1

(591) Xanh lá, xanh biển, vàng.

(731) ĐÌNH CÔNG MỪNG (VN)

29/29, đường Thạnh Lộc 47, khu phố 2, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất; phân bón trong nông nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng cho phân tích trong phòng thí nghiệm; hóa chất để cải tạo đất; hóa chất dùng trong công nghiệp.

(210) 4-2025-19335

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MrLaptop.vn

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MR TECH (VN)

457A Lê Văn Thọ, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính và laptop, bao gồm thay thế linh kiện và vệ sinh thiết bị.

(210) 4-2025-19336

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xám, đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH TM DV SX NAM VIỆT (VN)

Số 01G3 đường số 51, khu dân cư Vĩnh Phú 1, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Quạt điện; nồi cơm điện; ấm siêu tốc.

(210) 4-2025-19337

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TM DV SX NAM VIỆT (VN)

Số 01G3 đường số 51, khu dân cư Vĩnh Phú 1, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Quạt điện; bếp ga.

(210) 4-2025-19338

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.3; 26.11.12

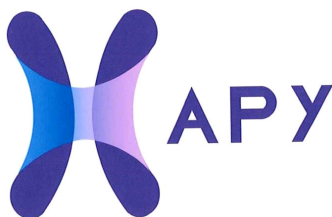
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG PHỤC Á CHÂU (VN)

Số 392/7 Cao Thắng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn quàng cổ; giày dép; mũ nón; cà vạt; dây thắt lưng (tất cả dùng cho trang phục).

(210) 4-2025-19339

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.6; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh than, xanh da trời, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRƯỜNG SƠN GROUP (VN)

Đội 9, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Ghế trẻ em trên ô tô.

(210) **4-2025-19340**

(540)



(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thủy hải sản và động vật; thức ăn có chứa thuốc dùng cho thủy hải sản và động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thức ăn cho gia súc có chứa thuốc.

Nhóm 31: Thức ăn cho thủy hải sản; thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc và gia cầm.

(210) **4-2025-19341**

(540)



(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; chất diệt khuẩn; chất diệt cỏ; chất diệt trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chất diệt động vật có hại.

(210) **4-2025-19342**

(540)

Slomix

(511) Nhóm 20: Giường; đệm (nệm); gối; đồ đạc dùng cho gia đình và văn phòng; ghế xô pha (ghế trường kỷ); đệm dùng cho vật nuôi trong nhà.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.5.25; 26.1.1; 26.2.7; 26.13.1

(591) Đỏ, trắng, đen, xám, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC MINTU VIỆT NAM (VN)

Số 1 ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC MINTU VIỆT NAM (VN)

Số 1 ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) FOSHAN XIONGZHOU E-COMMERCE CO., LTD. (CN)

10B001, 10/F, Block 1, No. 28 Chaoan South road, Zumiao Street, Chancheng District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(210) **4-2025-19343**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.4.18; 26.13.1

(591) Cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC MINTU VIỆT NAM (VN)

Số 1 ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thủy hải sản và động vật; thức ăn có chứa thuốc dùng cho thủy hải sản và động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thức ăn cho gia súc có chứa thuốc.

Nhóm 31: Thức ăn cho thủy hải sản; thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc và gia cầm.

(210) **4-2025-19344**

(540)

Shelvory

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) FOSHAN JIERUI E-COMMERCE CO., LTD (CN)

Room B005, 2101, Office Building, No. 213, Funing Road, Zumiao Street, Chancheng District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Giường; đệm (nệm); gối; đồ đạc dùng cho gia đình và văn phòng; ghế xô pha (ghế trường kỷ); đệm dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-19345**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.13.1

(591) Đỏ, trắng, đen, xám, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC MINTU VIỆT NAM (VN)

Số 1 ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thủy hải sản và động vật; thức ăn có chứa thuốc dùng cho thủy hải sản và động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thức ăn cho gia súc có chứa thuốc.

Nhóm 31: Thức ăn cho thủy hải sản; thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc và gia cầm.

(210) **4-2025-19346**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Nâu, vàng nhạt.

(731) **VŨ MINH TÂM (VN)**

Đường Trần Hưng Đạo, tổ 7, khu phố 7,
thị trấn Dương Đông, thành phố Phú
Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT
Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: Thực phẩm như pizza đông lạnh, pasta chế biến sẵn, nước sốt pasta, mật ong, dầu ớt, sô cô la, cà phê rang xay, trà, rượu, các loại trái cây sấy, hạt sấy đóng gói, hàng lưu niệm như áo thun, váy đầm, nón, tất, mắt kính, băng đô, cột tóc, túi vải, buru thiếp, thiệp, đồ trang sức, nhẫn, vòng tay, dây chuyền, lắc chân, đồ chơi, hộp nhạc, gấu bông, móc khóa, nam châm, đế cắm trầm, bộ ấm tách trà, ly, lót ly, phin pha cà phê, chén, thìa, đĩa, hộp tranh lắp ghép, đèn trang trí, bình hoa, tranh khắc trên gỗ, tượng điêu khắc nhỏ, tượng gốm trang trí nhỏ.

(210) **4-2025-19347**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.3.2

(591) Xanh dương, xanh lam đậm, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM HỒ
HẤP KỸ THUẬT CAO PHÔI SÀI GÒN
(VN)**

476B Nguyễn Tri Phương, quận 10,
phường 09, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2025-19349**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) **CÔNG TY TNHH TM&DV TRÍ SÁNG
(VN)**

Khu đô thị Yên Bái Reverside, phường
Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên
Bái

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); son môi; nước hoa; tinh dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19350**

(540)



(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: dầu nhớt.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24; 26.4.9; 26.13.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) LÊ THỊ MINH HIỀN (VN)

47 Lý Nam Đế, phường Phước Long,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(210) **4-2025-19351**

(540)



(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; tẩy tế bào chết; sữa tắm; sữa dưỡng thể; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.13.1; 26.13.25

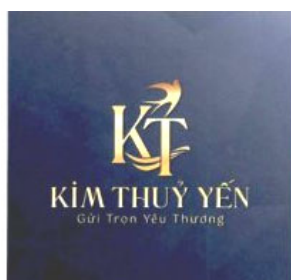
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH
HỌC VIHAN (VN)

Số 17, liên kề 13 Dọc Bún 1, khu đô thị
Văn Khê, phường La Khê, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-19352**

(540)



(511) Nhóm 29: Yến sào.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.11.12

(591) Vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt, xám
đậm, xám nhạt.

(731) VĂN PHÚ DUẤN (VN)

E68 KDC Tân Thuận Nam, phường Phú
Nhuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-19353**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo nam.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1

(731) NGUYỄN VĂN BA (VN)

Thôn Phước Hòa, xã Đức Phú, huyện Mộ
Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(210) **4-2025-19354**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.1.11; 26.1.1; 26.5.1; 26.5.9

(591) Trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP KIM LOẠI CHÍNH XÁC BẢO THỊNH VIỆT NAM (VN)

Lô CN 05.2 khu công nghiệp số 05, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Ốc vít bằng kim loại; bù lông bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại.

(210) **4-2025-19355**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.1.8

(591) Đen, nâu đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬN TẢI VÀ DU LỊCH BÔM CAR (VN)

25/16 Nguyễn Du, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe; cho thuê xe cộ.

(210) **4-2025-19356**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THIỆN TÂM AN

(731) NGUYỄN THỊ DIỄM HƯƠNG (VN)

TDP Tân Chiền, TT Lập Thạch, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa.

(210) **4-2025-19357**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng, xanh.

PHỞ PHƯỚC MƯỜI

(731) LÊ THỊ PHƯỚC ÁNH (VN)

Phở Phước Mười, thôn La Tháp Tây, xã Duy Hòa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) 4-2025-19358

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOMBRA

(731) TRẦN HOÀNG VŨ (VN)

Số 45/9/7 đường 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; tất/vớ.

(210) 4-2025-19359

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOMUNDER

(731) TRẦN HOÀNG VŨ (VN)

Số 45/9/7 đường 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; tất/vớ.

(210) 4-2025-19360

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOMSOCKS

(731) TRẦN HOÀNG VŨ (VN)

Số 45/9/7 đường 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; tất/vớ.

(210) 4-2025-19361

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



CenterUp

(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8

(591) Xanh nước biển, hồng, tím, xanh đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANT LEARNING VIỆT NAM (VN)

Số nhà 8, ngõ 59, đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn về giáo dục và quản lý trung tâm đào tạo.

Nhóm 42: Tư vấn và cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

(210) 4-2025-19362

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU LUXORA GLOBAL (VN)

Số 20, đường 18, khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm từ hạt sen đã qua chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: các mặt hàng nông sản (gồm: lúa gạo, lúa mì, bột mì, cà phê, hồ tiêu, hạt điều, hạt sen, chè, ngô, khoai, sắn, lạc, các loại hạt), hoa quả tươi, hoa quả qua chế biến, rau củ tươi, rau củ đã qua chế biến.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan để thông quan hàng hóa, không bao gồm vận chuyển bốc, dỡ hàng hóa; dịch vụ kê khai thủ tục hải quan; môi giới thủ tục hải quan; bảo hiểm vận tải.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

(210) **4-2025-19363**

(540)



(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT NAM (VN)

Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-19364**

(540)



(511) Nhóm 09: Máy tính bảng; máy tính xách tay; điện thoại di động; tai nghe; thiết bị sạc pin; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.2.7; 26.15.15

(591) Xanh ngọc, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh than, tím.

(731) LẠI VĂN TUẤN (VN)

Xóm 16, xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(210) **4-2025-19365**

(540)



(511) Nhóm 14: Ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu); nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu), nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.6

(591) Nâu nhạt, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NGỌC TRAI CÔN ĐẢO (VN)

Đường đi Bến Đầm, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(210) **4-2025-19366**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOKALUXE

(731) CÔNG TY TNHH MEDIWORL (VN)

Số nhà 46, ngách 180/56 tổ dân phố
Phượng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

(210) **4-2025-19367**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sanyun

(731) LI XIAOYANG (CN)

2201, 1A Block, Hongfa Junyu Garden,
Guangshen Rd., Songgang, Bao'an Dist.,
Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; loa âm thanh; loa âm trầm (âm bass); máy nghe nhạc cầm tay; hệ thống loa; thanh loa (thiết bị loa có thiết kế dạng thanh dài nằm ngang).

(210) **4-2025-19368**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VELDURO

(731) SUZHOU VELDURO SPORT TECH
CO.,LTD (CN)

Area C, 2nd Floor, Building 3, No. 438
Kunjia Road, Bingxi, Kunshan
Development Zone, Kunshan, Suzhou
City, Jiangsu Province, China 215335

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; vành bánh xe đạp; phương tiện giao thông chạy điện; khung xe đạp; xe đạp điện; ván trượt gắn động cơ.

(210) **4-2025-19369**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9

(731) SUZHOU VELDURO SPORT TECH
CO.,LTD (CN)

Area C, 2nd Floor, Building 3, No. 438
Kunjia Road, Bingxi, Kunshan
Development Zone, Kunshan, Suzhou
City, Jiangsu Province, China 215335

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; vành bánh xe đạp; phương tiện giao thông chạy điện; khung xe đạp; xe đạp điện; ván trượt gắn động cơ.

(210) **4-2025-19370**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vie

(731) CÔNG TY TNHH SƠN JUBYTEX (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng
Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

(210) **4-2025-19371**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NEW STAR

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM
NGHI (VN)
322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

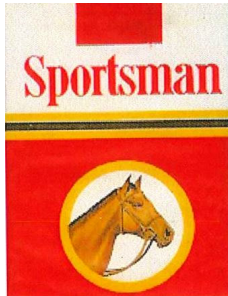
(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá
điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

(210) **4-2025-19372**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.3.1; 25.5.2; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.10

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM
NGHI (VN)
322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

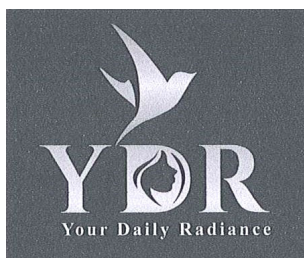
(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá
điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

(210) **4-2025-19373**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.16; 3.7.10; 3.7.16

(731) YAN DA REN TRADING (MY)
26, Jalan Permas 6/5, Bandar Baru
Permas Jaya, Masai 81750, Johor,
Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm;
huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm collagen dùng cho mục
đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19374**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HGAA Architects

more simple, more sustainable

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC HÒN
GAI (VN)

Thôn Kim Hoàng, xã Văn Canh, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; mua bán vật liệu xây dựng; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; thi công công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện, điện lạnh công trình; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất; dịch vụ thiết kế bản vẽ thi công; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp.

(210) **4-2025-19375**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SALT FLOWER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
HOMEFOOD (VN)

Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả (uớt); sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là: trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức

hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-19376**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RICE FLOWER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
HOMEFOOD (VN)

Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả (uớt); sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là: trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-19377**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOAGAO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
HOMEFOOD (VN)

Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường
Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả (uớt); sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là: trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-19379**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AI SILIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
LIMEX VIỆT NAM (VN)

Điểm CN - TTCN Đông Sơn, xã Đông
Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-19380**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AISILIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
LIMEX VIỆT NAM (VN)

Điểm CN - TTCN Đông Sơn, xã Đông
Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-19381**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AI SILIC 5T

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
LIMEX VIỆT NAM (VN)

Điểm CN - TTCN Đông Sơn, xã Đông
Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-19382**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1

(591) Da cam nhạt, xanh hoàng hôn nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MTV HICON VINA
(VN)

Số nhà 18, ngách 28/18 đường Tăng
Thiết Giáp, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng; thi công phòng cháy chữa cháy; giám sát xây dựng.

(210) **4-2025-19383**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.21; 5.7.23; 15.7.1;
24.9.1

(591) Xanh lá cây đậm, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH THIÊN KHÁNH
LINH (VN)

Số 3 Đồng Đa, phường 3, thành phố Đà
Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Sầu riêng sấy giòn; sầu riêng sấy dẻo.

Nhóm 30: Kẹo sầu riêng; bánh sầu riêng; chè sầu riêng.

Nhóm 31: Sầu riêng tươi.

(210) **4-2025-19384**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Aplicity

(731) ĐOÀN BẢO CHÂU (VN)

139/3 Lê Thiết, phường Phú Thọ Hòa,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 18: Túi xách; balô; vali; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], túi xách, balô, vali, ví.

(210) **4-2025-19385**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PURISOFT

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS
FRANCE S A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Các hoạt chất thu được từ chiết xuất tự nhiên, thực vật, biển, động vật, nguồn gốc tổng hợp, nguồn gốc công nghệ sinh học và dùng để đưa vào thành phần của các sản phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh để chăm sóc cơ thể.

Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh cho cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc và duy trì da; nhũ tương, gel và nước thơm để chăm sóc da; kem và nước thơm để tẩy lông; sản phẩm chăm sóc tóc, dầu gội, nhũ tương mỹ phẩm và nước xức tóc, bột chăm sóc tóc, sản phẩm liên kết tóc, sản phẩm mỹ phẩm trang điểm, phấn trang điểm, kem nền nhiều màu, phấn má, son môi, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), phấn mắt và bút chì kẻ mắt và các sản phẩm mỹ phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm và các chế phẩm mỹ phẩm làm rám nắng; sản phẩm để chăm sóc móng, sản phẩm mỹ phẩm để tẩy trang, xà phòng; nước hoa và chất pha chế dầu thơm khác; tinh dầu, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19386**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHYTOSOOTHE

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Các hoạt chất thu được từ chiết xuất tự nhiên, thực vật, biển, động vật, nguồn gốc tổng hợp, nguồn gốc công nghệ sinh học và dùng để đưa vào thành phần của các sản phẩm mỹ phẩm và chế phẩm y tế để chăm sóc cơ thể, tóc và mặt, được bao gồm trong nhóm này.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 03: Nhũ tương, gel và nước thơm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy lông; sản phẩm chăm sóc tóc, dầu gội, nhũ tương mỹ phẩm và nước xúc tóc, gel và keo bột tạo kiểu tóc; sản phẩm mỹ phẩm trang điểm, phấn trang điểm, kem nền nhiều màu, phấn má, son môi, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), phấn mắt và bút chì kẻ mắt, các sản phẩm mỹ phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm và các chế phẩm mỹ phẩm làm rám nắng; sản phẩm để chăm sóc móng, sản phẩm mỹ phẩm để tẩy trang, xà phòng; nước hoa và chất pha chế dầu thơm khác; tinh dầu, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Các chế phẩm y tế dùng để chăm sóc thẩm mỹ cho cơ thể, tóc và da.

(210) 4-2025-19387

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHYTOCINE

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS
FRANCE S A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học dùng cho sản xuất mỹ phẩm.

(210) 4-2025-19388

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NÔ TRẦN

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ NÔTRẦN S.GROUP (VN)

40/12 Bình Thái 3, phường Hòa Thọ
Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giải trí.

(210) 4-2025-19389

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.3; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25

(591) Xanh, tím, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ NÔTRẦN S.GROUP (VN)

40/12 Bình Thái 3, phường Hòa Thọ
Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giải trí.

(210) **4-2025-19390**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.6; 26.4.6; 26.4.18

(591) Vàng, đỏ, đỏ đậm, xám, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CHUNG MỸ VIỆT NAM (VN)

Áp 3, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Xoài sấy dẻo; xoài đã được chế biến; xoài đã được bảo quản; trái cây sấy; trái cây đã được bảo quản; rau củ sấy.

Nhóm 30: Cà phê; trà; mì; bánh mì; bánh ngọt; sô cô la.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: xoài sấy dẻo, xoài đã được chế biến, xoài đã được bảo quản, trái cây sấy, trái cây đã được bảo quản, rau củ sấy, cà phê, trà, mì, bánh mì, bánh ngọt, sô cô la; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: xoài sấy dẻo, xoài đã được chế biến, xoài đã được bảo quản, trái cây sấy, trái cây đã được bảo quản, rau củ sấy, cà phê, trà, mì, bánh mì, bánh ngọt, sô cô la; dịch vụ thương mại điện tử các sản phẩm: xoài sấy dẻo, xoài đã được chế biến, xoài đã được bảo quản, trái cây sấy, trái cây đã được bảo quản, rau củ sấy, cà phê, trà, mì, bánh mì, bánh ngọt, sô cô la; cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: xoài sấy dẻo, xoài đã được chế biến, xoài đã được bảo quản, trái cây sấy, trái cây đã được bảo quản, rau củ sấy, cà phê, trà, mì, bánh mì, bánh ngọt, sô cô la; dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: xoài sấy dẻo, xoài đã được chế biến, xoài đã được bảo quản, trái cây sấy, trái cây đã được bảo quản, rau củ sấy, cà phê, trà, mì, bánh mì, bánh ngọt, sô cô la; quảng cáo.

(210) **4-2025-19391**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 1.1.20; 2.5.2; 2.5.6; 5.5.20; 19.7.26; 26.1.4

(591) Cam nhạt, cam đậm, hồng nhạt, hồng hơi đậm.

(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG DINH DƯỠNG MỸ LINH (VN)

Số 158 đường Trần Hưng Đạo, khóm 4, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, nước ngọt sữa; mua bán đồ chơi trẻ em; mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19392**

(540)

PEPTOVITAE

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS FRANCE S.A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học dùng cho sản xuất mỹ phẩm.

Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19393**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUTRILAN

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, sản phẩm hóa học làm chất phụ gia, sản phẩm cơ bản và trung gian dùng trong công nghiệp mỹ phẩm, vệ sinh, sức khỏe, làm đẹp và dược phẩm.

(210) **4-2025-19394**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MONOMULS

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học trong nhóm này dùng trong công nghiệp mỹ phẩm và dược phẩm như là sản phẩm bao gồm chất phụ gia, sản phẩm cơ bản và trung gian trong nhóm này không bao gồm chất phụ gia cho thực phẩm.

(210) **4-2025-19395**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUVITOL

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am
Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa chất dùng cho công nghiệp, tức là nguyên liệu thô và vật liệu phụ trợ dùng cho công nghiệp mỹ phẩm, nước hoa và tinh dầu thơm.

(210) **4-2025-19396**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LAMESOFT

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, sản phẩm hóa học làm chất phụ gia, sản phẩm cơ bản và trung gian dùng trong công nghiệp mỹ phẩm và dược phẩm.

(210) **4-2025-19397**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EUTANOL

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học cho mục đích công nghiệp dùng trong công nghiệp mỹ phẩm và dược phẩm, chất trung gian hóa học dùng để sản xuất thuốc mỡ và sản phẩm chăm sóc da, chất nhũ hóa dùng cho mục đích công nghiệp, glyxerin dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-19398**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EMULGADE

(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH
(DE)

Rheinpromenade 1, Monheim, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, chủ yếu là gốc tự nhũ hóa dùng để sản xuất nhũ tương dạng kem và lỏng dùng trong công nghiệp mỹ phẩm và dược phẩm.

(210) **4-2025-19399**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ELESTAB

(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS
FRANCE S.A.S. (FR)

32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao
công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, cụ thể là thành phần hoạt tính có được từ chiết xuất tự nhiên, thực vật, biển, nguồn gốc tổng hợp và công nghệ sinh học được dùng để đưa vào thành phần của sản phẩm mỹ phẩm, và thành phần hoạt tính để đưa vào thành phần của sản phẩm mỹ phẩm như một hệ thống bảo quản để ngăn ngừa nhiễm khuẩn.

(210) **4-2025-19400**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.7.3; 6.1.1

(591) Xanh lá, xanh rêu, vàng, trắng.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM
TẤU (VN)

Thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh
Yên Bái

(511) Nhóm 30: Gạo nếp 87.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, giới thiệu và trưng bày gạo nếp 87.

(210) **4-2025-19401**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.7.3; 6.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, nâu, xanh dương.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU (VN)
Thị trấn Tràm Tấu, huyện Tràm Tấu, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Gạo nếp lầu cây.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, giới thiệu và trưng bày gạo nếp lầu cây.

(210) **4-2025-19402**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TITTOT

(731) CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH VIỆT Á (VN)
36/8 Chữ Đồng Tử, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính, tròng kính, gọng kính, hộp đựng kính.

(210) **4-2025-19403**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.5

(591) Trắng, hồng, xanh, nâu đen.

(731) CÔNG TY TNHH KNB BIO (VN)
15 đường 48, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh, bánh kẹo, các loại bánh, bánh sinh nhật, bánh kem, bánh bông lan.

(210) **4-2025-19404**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.3; 26.4.10; 26.11.8; 26.15.15

(591) Đỏ, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KHA VY (VN)
295/25/11A Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy móc và máy công cụ để sản xuất và xử lý nhôm và nhôm luyện kim, máy móc và máy công cụ để sản xuất và nung nhôm và cực dương nhôm thô (bao gồm cả cực dương tro); máy móc và máy công cụ để đúc nhôm.

Nhóm 11: Lò nung; lò luyện.

(210) **4-2025-19405**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.20; 11.3.3; 11.3.7;
26.1.1

(591) Trắng, đen, xanh lá, xanh dương.

(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU XÃ LỘC PHÚ (VN)

Ấp Bù Linh, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: Trái dưa lưới tươi.

(210) **4-2025-19406**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh lá đậm, be.

(731) NGUYỄN BẢO SƠN (VN)

372/12 KP3A, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước rửa tay.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng.

(210) **4-2025-19407**

(540)

HYTWENTIE

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ASEPHARM (VN)

Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, đường Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19408**

(540)

MUXDOVAN

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ASEPHARM (VN)

Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, đường Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19409**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MUXZOBURG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ASEPHARM (VN)
Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, đường Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19410**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AZESDIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ASEPHARM (VN)
Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, đường Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19411**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARIGLOR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ASEPHARM (VN)
Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, đường Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19412**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

ASETHYROX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19414**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 2.5.1; 2.9.1; 4.1.4; 4.1.5; 4.3.3; 5.7.11; 25.5.25



(591) Cam, cam đậm, vàng, vàng đậm, xanh lá cây, trắng, nâu, hồng, tím, tím nhạt, xanh dương, xanh da trời, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)

Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát; nước bù điện giải (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-19415**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 9.7.1; 26.1.1



(591) Nâu, hồng, vàng, xám, đen, đỏ, xanh lá cây, cam, tím.

(731) BUI THI MY DAN (VN)

Số 135/1, khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh: mỹ phẩm, thực phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin giải trí thông qua các kênh như mạng xã hội; truyền hình; báo chí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp; chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện.

(210) **4-2025-19416**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) WORLD HOTELS GMBH (DE)

Main Airport Center, Unterschweinstiege
2- 14, 60549 Frankfurt/Main, Germany

WORLDHOTELS

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khách hàng thân thiết và dịch vụ câu lạc bộ khách hàng cho mục đích thương mại quảng bá và/hoặc quảng cáo; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh và tổ chức kinh doanh; nghiên cứu tiếp thị; quản lý kinh doanh khách sạn; đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá; khuyến mãi bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê dài hạn, quản lý và cho thuê ngắn hạn căn hộ, chung cư, biệt thự, nhà nghỉ dưỡng và bất động sản các loại, cùng với các cơ sở và tiện ích liên quan.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; khách sạn; nhà hàng; đặt chỗ khách sạn; cung cấp thực phẩm và đồ uống di động; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ cho người lưu trú; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nghỉ giữ động vật; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; cung cấp dịch vụ đặt phòng và đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ khách sạn cho người khác; dịch vụ đặt chỗ khách sạn được cung cấp qua mạng internet; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến đặt chỗ khách sạn; dịch vụ đại lý du lịch để đặt chỗ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-19417**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) WORLD HOTELS GMBH (DE)

Main Airport Center, Unterschweinstiege
2-14, 60549 Frankfurt/Main, Germany

WORLDHOTELS REWARDS

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khách hàng thân thiết và dịch vụ câu lạc bộ khách hàng cho mục đích thương mại, quảng bá và/hoặc quảng cáo; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh và tổ chức kinh doanh; nghiên cứu tiếp thị; quản lý kinh doanh khách sạn; đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá; khuyến mãi bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự.

(210) **4-2025-19418**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.1.19; 26.4.2; 26.4.18; 26.5.1



(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) ĐOÀN VĂN NGÀ (VN)

Thôn Tràng Cát, xã Kim An, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán hàng tư liệu sản xuất, hàng tiêu dùng, cụ thể là: hàng lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm như trái cây được bảo quản, rau, củ, quả tươi, sữa, rau, củ, đóng hộp, gia vị, cà phê, gạo, mì sợi, mì ống, hạt (ngũ cốc), vải, quần áo, hàng may mặc, giày, dép,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

túi xách, ba lô, cặp sách, khăn giấy, tã giấy, đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em, đồ điện gia dụng (quạt điện, ấm điện, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bình đun nước); quản lý kinh doanh siêu thị.

(210) 4-2025-19419

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WINWIN

(731) NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG (VN)

7 ngách 460/37 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Thùng gạo; giá đỡ gia vị trong bếp; giá đỡ dao thớt xoong nồi trong bếp; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

(210) 4-2025-19420

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(731) NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG (VN)

7 ngách 460/37 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ và phụ kiện cửa sổ bằng kim loại; cổng và phụ kiện của cổng bằng kim loại (dùng trong xây dựng); vật liệu xây dựng bằng kim loại.

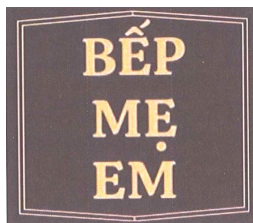
Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: thùng gạo, giá đỡ gia vị trong bếp, giá đỡ dao thớt xoong nồi trong bếp, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý), chậu rửa bát bằng inox, vòi chậu rửa tay, cửa cuốn bằng kim loại, cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại, cửa sổ và phụ kiện cửa sổ bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, kính xây dựng, kính cửa sổ cho xây dựng, khóa mở bằng thẻ từ, khóa mở bằng vân tay.

(210) 4-2025-19421

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.9; 26.5.1; 26.5.18

(591) Vàng, đen.

(731) NGUYỄN VI ANH (VN)

2409 T18 Times City, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô; thịt đã qua chế biến; khô gà; khô heo.

Nhóm 30: Bánh mì đã chế biến; bánh mì đã chế biến có sẵn bơ hoặc chất phết lên bánh có thể ăn được (bánh mì là thành phần chính); bánh mì bơ tỏi đã chế biến.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) đồ ăn vặt: bánh mì đã chế biến, bánh mì đã chế biến có sẵn bơ hoặc chất phết lên bánh có thể ăn được (bánh mì là thành phần chính), bánh mì bơ tỏi đã chế biến, thịt bò khô, thịt đã qua chế biến, khô gà, khô heo.

(210) **4-2025-19422**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

E11o

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU EURO HOME (VN)

Số 9, lô A, khu tái định cư 218 Đội Cấn,
phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ duỗi tóc; kẹp ép thẳng tóc.

Nhóm 11: Bếp từ; lò nướng; nồi cơm điện (dùng điện); máy sấy tóc; máy sấy quần áo; nồi
chiên không dầu.

(210) **4-2025-19423**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MILLANO

(531) 6.1.2; 26.3.2; 26.3.23

(731) ĐÌNH VĂN TÙNG (VN)

106 Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-19424**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.11.13; 25.1.6; 26.1.2

(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ THU
BA (VN)

Thôn 1, xã Trà Giang, huyện Bắc Trà
My, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI
NGOC LAW COMPANY LTD)

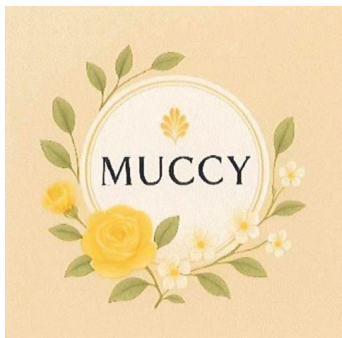
(511) Nhóm 31: Cây mía tươi; quả tươi; rau tươi.

(210) **4-2025-19425**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 5.13.1;
26.1.1

(591) Màu vàng nhạt, màu vàng đậm, màu
xanh lá, màu trắng ngà, màu be đậm, màu
be nhạt, màu đen.

(731) LIANG HUAN-KANG (CN)

No. 303, Zhongxing, Neighborhood 6,
Zhongsheng Village, Emei Township,
Hsinchu County, Taiwan, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch.

(210) 4-2025-19426

(540)



(511) Nhóm 33: Rượu.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, vàng, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) HỢP TÁC XÃ RƯỢU NẾP MÀM LÀNG CHỒI (VN)

Tại nhà riêng ông Nguyễn Tiến Dũng, thôn Chồi 2, xã Lục Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(210) 4-2025-19427

(540)

FANRIX

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HENGCHUANG HOME FURNISHING (HONG KONG) LIMITED (CN)

19h Maxgrand Plaza, No 3 Tai Yau St, San Po Kong Kln, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Ghế trường kỷ; ghế; đồ đạc dùng trong văn phòng; ghế đầu; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế dài.

(210) 4-2025-19428

(540)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, bút tất, găng tay thời trang.

(210) 4-2025-19429

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) ĐOÀN THỊ BÍCH (VN)

Số 247/2 đường Độc Lập, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, bút tất, găng tay thời trang.

(210) **4-2025-19430**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Yulana

(731) CHEN, WEI (CN)

No. 304, Building C3, Baoyuan
Community, Shishi City, Fujian
Province, China.

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; tròng kính mắt; kính thời trang; hộp kính mắt.

Nhóm 18: Túi xách; balo; ví; bóp; túi xách thời trang.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 28: Thú nhồi bông; gấu bông; đồ chơi nhồi bông.

(210) **4-2025-19431**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH BANAN FOOD (VN)
Số nhà 58, ngõ 321, ngách 24, tổ 4,
phường Tân Long, thành phố Thái
Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Chuối sấy; bột chuối xanh.

Nhóm 30: Mì chuối xanh.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: chuối sấy, bột chuối xanh, mì chuối xanh.

(210) **4-2025-19432**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 26.4.18; 26.11.12

(591) Trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ
PHẨM HOÀNG GIA (VN)
111/66A đường Bình Thành, phường
Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19433**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 24.15.21; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ GIAO NHẬN THẠCH LỮU
MỘC (VN)

17 Nguyễn Cảnh Dị, phường 4, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng xe taxi và theo hợp đồng; dịch vụ vận tải hành khách bằng ô tô, mô tô, xe máy; cho thuê xe cộ, cụ thể là xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; lưu giữ hàng hóa; giao nhận, vận chuyển hàng hóa, tài liệu.

(210) **4-2025-19434**

(540)

TV cosmetics

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG LÂM PHÁT
(VN)

Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức
Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19435**

(540)

MITHU

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG LÂM PHÁT
(VN)

Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức
Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19436**

(540)

HELYRA

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG LÂM PHÁT
(VN)

Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức
Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19437**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RACINGPRO

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG LÂM PHÁT
(VN)

Áp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức
Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19438**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HUONGBEAUTY

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI HOÀNG LÂM PHÁT
(VN)

Áp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức
Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19439**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.4.13; 3.4.24; 26.3.1;
26.5.1

(591) Đỏ đậm, trắng, đen, vàng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU
TƯ LOYAL (VN)

Ô số 1B, tầng 5, Toà nhà D2 Giảng Võ,
phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công
nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các cuộc thi (giải đấu) Poker.

(210) **4-2025-19440**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Kunone

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT
NAM (VN)

Tầng 6 toà nhà Việt Á, số 9 phố Duy
Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại;
thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2025-19441**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.11; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14;
25.12.1; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lục, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SSV SÀI GÒN (VN)
263/11/2 đường số 6, phường 7, quận Gò Vấp, thành Phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân ủ, phân chuồng, phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2025-19442**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.11; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14;
25.12.1; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH SSV SÀI GÒN (VN)
263/11/2 đường số 6, phường 7, quận Gò Vấp, thành Phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân ủ, phân chuồng, phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2025-19443**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SSV

(731) CÔNG TY TNHH SSV SÀI GÒN (VN)
263/11/2 đường số 6, phường 7, quận Gò Vấp, thành Phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân ủ, phân chuồng, phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2025-19444**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**CHẤT LƯỢNG VỮNG
NIỀM TIN**

(731) CÔNG TY TNHH SSV SÀI GÒN (VN)
263/11/2 đường số 6, phường 7, quận Gò Vấp, thành Phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân ủ, phân chuồng, phân bón.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2025-19445**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 24.15.21; 25.1.9; 26.4.3; 26.4.8



(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BẮC HỘI AN (VN)

Tổ 3, khối Hà My Đông A, phường Điện Dương, thị Xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Các hoạt động nghiên cứu, phân tích và phát triển thị trường; phân tích nhu cầu người tiêu dùng nhằm đưa ra chiến lược sản phẩm và chính sách giá; môi giới thương mại; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý điều hành kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; mua bán bất động sản; tư vấn đầu tư.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức, sắp xếp, điều khiển, tiến hành hội nghị, hội nghị chuyên đề, hội thảo, hội thảo chuyên đề, triển lãm, cuộc thi cho mục đích văn hoá, thể thao, giải trí, giáo dục, đào tạo; dịch vụ câu lạc bộ (cho mục đích giáo dục hoặc giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; khu nghỉ dưỡng; quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát-xa; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2025-19446**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.11.9; 26.13.25; 26.15.15



(731) CÔNG TY TNHH ĐẠT VẠN PHÚC (VN)

14/16 đường 762 Hồng Bàng, phường 1, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; khăn choàng; mũ; ca vát; găng tay; khăn quàng cổ; khăn trùm đầu; giấy tập thể dục; váy; yếm; thắt lưng tích hợp ví tiền (trang phục).

(210) **4-2025-19447**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HYJK Design

(731) HYJK PTE. LTD. (SG)

10 Raeburn Park, #01-18, Singapore 088702

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn liên quan đến xây dựng công trình; giám sát xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; quản lý xây dựng [giám sát]; thi công công trình dân dụng, công nghiệp và các cấu trúc khác; dịch vụ xây dựng; lắp đặt trang thiết bị và phụ kiện cho công trình; cung cấp thông tin liên quan đến xây dựng, sửa chữa và bảo trì công trình.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế; thiết kế nội thất.

(210) **4-2025-19448**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8; 26.11.12



(591) Cam, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG HOÀNG ĐẠO (VN)

67 Tân Đà, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Ống tản nhiệt cánh nhôm (cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được).

Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch.

Nhóm 11: Quạt ly tâm công nghiệp (không phải bộ phận của máy); lò dầu truyền nhiệt; hệ thống sấy cát và đá thạch anh dạng tháp (hệ thống sấy khô).

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa hệ thống cấp hơi và nước nóng cho khu giặt là; lắp đặt, sửa chữa hệ thống lò hơi, khí nén cho nhà giặt là; lắp đặt, sửa chữa hệ thống hút bụi cho nhà máy; lắp đặt, sửa chữa hệ thống sấy cát và đá thạch anh dạng tháp; bảo trì, bảo dưỡng hệ thống mạng nhiệt; lắp đặt, sửa chữa hệ thống phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy; tư vấn thiết kế quạt ly tâm công nghiệp.

(210) **4-2025-19449**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Đen, cam.



(731) NGUYỄN VĂN PHÚ (VN)

6.13 C ctkh tmdv lô Bc, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn điện (đèn led, đèn compact); đèn năng lượng mặt trời; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang (led).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: bộ điều khiển điện tử, tủ điện, ổ quy, hệ thống điện mặt trời, pin lưu trữ điện, thiết bị phân phối và điều khiển cụ thể là biến tần hòa lưới điện năng lượng mặt trời inverter, bộ biến tần [điện], pin năng lượng mặt trời,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

máy biến tần inverter, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], đèn điện, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, đèn chạy bằng năng lượng mặt trời, tấm thu năng lượng mặt trời.

(210) **4-2025-19450**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAGOM VIỆT NAM (VN)

135/37/31 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Danh thiếp thông minh; danh thiếp điện tử; danh thiếp gắn chip điện tử, tích hợp thông tin người dùng; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thẻ từ được mã hóa; thẻ tích hợp.

(210) **4-2025-19451**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, vàng.



(731) NGUYỄN CHÍ TRUNG (VN)

164 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ nhà hàng tại chỗ và mang đi.

(210) **4-2025-19452**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-SẢN XUẤT PHÁT THÀNH (VN)

149 Lê Thị Bạch Cát, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Các sản phẩm nhựa gia dụng như chén (bát), đĩa.

(210) **4-2025-19453**

(220) 06/05/2025

(300) 93486

06/11/2024 JM

(441) 25/08/2025

(540)

DEATHLOOP

(731) ZENIMAX MEDIA INC. (US)

1370 Piccard Drive, Rockville, MD 20850, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng, ấn phẩm; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); sách; truyện tranh; tạp chí [định kỳ]; tạp chí chuyên ngành [ấn phẩm]; sổ địa chỉ; bức vẽ; bức tranh; đồ nghệ thuật trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng; bức tranh in nghệ thuật; biểu ngữ bằng giấy; áp phích quảng cáo; bản đồ in sẵn; dụng cụ mở bì thư; tranh in trên vải canvas; tờ in thạch bản; lịch; thiệp chúc mừng; giấy bao gói; sổ nhỏ để ghi chép; vật trang trí làm bằng giấy; đồ trang trí tiệc bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; sổ sưu tập hình dán; tấm lót bằng giấy; tấm lót bình, cốc bằng giấy; sách hướng dẫn sử dụng và cẩm nang chiến lược in sẵn dành cho người chơi trò chơi trên máy tính, trò chơi video và trò chơi trên thiết bị di động; bộ thẻ sưu tập.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi, vật để chơi; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; trò chơi xếp hình giải đố; đồ chơi bằng nhựa; mô hình nhỏ có thể sưu tầm được [đồ chơi]; búp bê đầu lắc lư; đồ chơi nhân vật hành động; vũ khí đồ chơi mô phỏng; xe cộ đồ chơi; mũ bảo hiểm đồ chơi; mô hình bằng kim loại đúc [đồ chơi]; màng bằng chất dẻo định hình còn được gọi là miếng dán bảo vệ (skin) để bao phủ và bảo vệ thiết bị chơi trò chơi điện tử, cụ thể là, máy trò chơi video và thiết bị trò chơi video cầm tay; thiết bị để chơi trò chơi video; thiết bị trò chơi máy tính cầm tay; máy trò chơi video tại nhà và máy trò chơi video cầm tay; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; dụng cụ thể dục và thể thao; đồ trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp quyền sử dụng tạm thời trò chơi máy tính không thể tải xuống được; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi máy tính điện tử, chương trình truyền hình và phim ảnh thông qua mạng internet; cung cấp các ấn phẩm điện tử không tải xuống được, có bản chất là tạp chí, bản tin và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực trò chơi video, chương trình truyền hình và phim ảnh; sản xuất, cung cấp và phân phối chương trình truyền hình và phim ảnh; cung cấp chương trình truyền hình và phim ảnh không thể tải xuống được qua mạng internet và dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu.

(210) **4-2025-19454**

(220) 06/05/2025

(300) 93487 06/11/2024 JM

(441) 25/08/2025

(540)

WOLFENSTEIN

(731) ZENIMAX MEDIA INC. (US)

1370 Piccard Drive, Rockville, MD
20850, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng, ấn phẩm; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); sách; truyện tranh; tạp chí [định kỳ]; tạp chí chuyên ngành [ấn phẩm]; sổ địa chỉ; bức vẽ; bức tranh; đồ nghệ thuật trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng; bức tranh in nghệ thuật; biểu ngữ bằng giấy; áp phích quảng cáo; bản đồ in sẵn; dụng cụ mở bì thư; tranh in trên vải canvas; tờ in thạch bản; lịch; thiệp chúc mừng; giấy bao gói; sổ nhỏ để ghi chép; vật trang trí làm bằng giấy; đồ trang trí tiệc bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; sổ sưu tập hình dán; tấm lót bằng giấy; tấm lót bình, cốc bằng giấy; sách hướng dẫn sử dụng và cẩm nang chiến lược in sẵn dành cho người chơi trò chơi trên máy tính, trò chơi video và trò chơi trên thiết bị di động; bộ thẻ sưu tập.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi, vật để chơi; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; trò chơi xếp hình giải đố; đồ chơi bằng nhung; mô hình nhỏ có thể sưu tầm được [đồ chơi]; búp bê đầu lắc lư; đồ chơi nhân vật hành động; vũ khí đồ chơi mô phỏng; xe cộ đồ chơi; mũ bảo hiểm đồ chơi; mô hình bằng kim loại đúc [đồ chơi]; màng bằng chất dẻo định hình còn được gọi là miếng dán bảo vệ (skin) để bao phủ và bảo vệ thiết bị chơi trò chơi điện tử, cụ thể là, máy trò chơi video và thiết bị trò chơi video cầm tay; thiết bị để chơi trò chơi video; thiết bị trò chơi máy tính cầm tay; máy trò chơi video tại nhà và máy trò chơi video cầm tay; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; dụng cụ thể dục và thể thao; đồ trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp quyền sử dụng tạm thời trò chơi máy tính không thể tải xuống được; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi máy tính điện tử, chương trình truyền hình và phim ảnh thông qua mạng internet; cung cấp các ấn phẩm điện tử không tải xuống được, có bản chất là tạp chí, bản tin và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực trò chơi video, chương trình truyền hình và phim ảnh; sản xuất, cung cấp và phân phối chương trình truyền hình và phim ảnh; cung cấp chương trình truyền hình và phim ảnh không thể tải xuống được qua mạng internet và dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu.

(210) **4-2025-19455**

(220) 06/05/2025

(300) 93488

06/11/2024 JM

(441) 25/08/2025

(540)

QUAKE

(731) ZENIMAX MEDIA INC. (US)

1370 Piccard Drive, Rockville, MD
20850, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng, ấn phẩm; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); sách; truyện tranh; tạp chí [định kỳ]; tạp chí chuyên ngành [ấn phẩm]; sổ địa chỉ; bức vẽ; bức tranh; đồ nghệ thuật trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng; bức tranh in nghệ thuật; biểu ngữ bằng giấy; áp phích quảng cáo; bản đồ in sẵn; dụng cụ mở bì thư; tranh in trên vải canvas; tờ in thạch bản; lịch; thiệp chúc mừng; giấy bao gói; sổ nhỏ để ghi chép; vật trang trí làm bằng giấy; đồ trang trí tiệc bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; sổ sưu tập hình dán; tấm lót bằng giấy; tấm lót bình, cốc bằng giấy; sách hướng dẫn sử dụng và cẩm nang chiến lược in sẵn dành cho người chơi trò chơi trên máy tính, trò chơi video và trò chơi trên thiết bị di động; bộ thẻ sưu tập.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi, vật để chơi; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; trò chơi xếp hình giải đố; đồ chơi bằng nhung; mô hình nhỏ có thể sưu tầm được [đồ chơi]; búp bê đầu lắc lư; đồ chơi nhân vật hành động; vũ khí đồ chơi mô phỏng; xe cộ đồ chơi; mũ bảo hiểm đồ chơi; mô hình bằng kim loại đúc [đồ chơi]; màng bằng chất dẻo định hình còn được gọi là miếng dán bảo vệ (skin) để bao phủ và bảo vệ thiết bị chơi trò chơi điện tử, cụ thể là, máy trò chơi video và thiết bị trò chơi video cầm tay; thiết bị để chơi trò chơi video; thiết bị trò chơi máy tính cầm tay; máy trò chơi video tại nhà và máy trò chơi video cầm tay; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; dụng cụ thể dục và thể thao; đồ trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp quyền sử dụng tạm thời trò chơi máy tính không thể tải xuống được; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi máy tính điện tử, chương trình truyền hình và phim ảnh thông qua mạng internet; cung cấp các ấn phẩm điện tử không tải xuống được, có bản chất là tạp chí, bản tin và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực trò chơi video, chương trình truyền hình và phim ảnh; sản xuất, cung cấp và phân phối chương trình truyền hình và phim ảnh; cung cấp chương trình truyền hình và phim ảnh không thể tải xuống được qua mạng internet và dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu.

(210) **4-2025-19456**

(220) 06/05/2025

(300) 93489

06/11/2024 JM

(441) 25/08/2025

(540)

DISHONORED

(731) ZENIMAX MEDIA INC. (US)

1370 Piccard Drive, Rockville, MD
20850, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: xGiấy, bìa cứng, ấn phẩm; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); sách; truyện tranh; tạp chí [định kỳ]; tạp chí chuyên ngành [ấn phẩm]; sổ địa chỉ; bức vẽ; bức tranh; đồ nghệ thuật trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng; bức tranh in nghệ thuật; biểu ngữ bằng giấy; áp phích quảng cáo; bản đồ in sẵn; dụng cụ mở bì thư; tranh in trên vải canvas; tờ in thạch bản; lịch; thiệp chúc mừng; giấy bao gói; sổ nhỏ để ghi chép; vật trang trí làm bằng giấy; đồ trang trí tiệc bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; sổ sưu tập hình dán; tấm lót bằng giấy; tấm lót bình, cốc bằng giấy; sách hướng dẫn sử dụng và cẩm nang chiến lược in sẵn dành cho người chơi trò chơi trên máy tính, trò chơi video và trò chơi trên thiết bị di động; bộ thẻ sưu tập.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi, vật để chơi; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; trò chơi xếp hình giải đố; đồ chơi bằng nhựa; mô hình nhỏ có thể sưu tầm được [đồ chơi]; búp bê đầu lắc lư; đồ chơi nhân vật hành động; vũ khí đồ chơi mô phỏng; xe cộ đồ chơi; mũ bảo hiểm đồ chơi; mô hình bằng kim loại đúc [đồ chơi]; màng bằng chất dẻo định hình còn được gọi là miếng dán bảo vệ (skin) để bao phủ và bảo vệ thiết bị chơi trò chơi điện tử, cụ thể là, máy trò chơi video và thiết bị trò chơi video cầm tay; thiết bị để chơi trò chơi video; thiết bị trò chơi máy tính cầm tay; máy trò chơi video tại nhà và máy trò chơi video cầm tay; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; dụng cụ thể dục và thể thao; đồ trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp quyền sử dụng tạm thời trò chơi máy tính không thể tải xuống được; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi máy tính điện tử, chương trình truyền hình và phim ảnh thông qua mạng internet; cung cấp các ấn phẩm điện tử không tải xuống được, có bản chất là tạp chí, bản tin và nhật ký trực tuyến (blog) trong lĩnh vực trò chơi video, chương trình truyền hình và phim ảnh; sản xuất, cung cấp và phân phối chương trình truyền hình và phim ảnh; cung cấp chương trình truyền hình và phim ảnh không thể tải xuống được qua mạng internet và dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19457**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 7.3.1; 7.5.6; 25.1.25; 26.7.25

(591) Trắng, vàng, vàng nâu, nâu.

(731) CÔNG TY CP TÂM THÁI LAND (VN)
A20 - J4 đường Lê Hoàn, khu phố 2,
phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2025-19458**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG MÁI NHÀ ĐẸP (VN)
82 đường 10, KDC Khang Điền, phường
Phước Long B, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 37: Xây dựng: giám sát điều hành công việc xây dựng công trình; cho thuê máy xây dựng; xây dựng công trình dân dụng.

(210) **4-2025-19460**

(540)

ĐẤT VIỆT – GOURMET

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HARD DISCOUNT SG PTE. LTD. (SG)
1 Scotts Road, #21-10, Shaw Centre,
Singapore (228208)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Nước tương; gia vị; nước xốt (gia vị); tương cà; tương ớt; dầu hào.

(210) **4-2025-19461**

(540)

ĐẤT VIỆT – GOURMET

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HARD DISCOUNT SG PTE. LTD. (SG)
1 Scotts Road, #21-10, Shaw Centre,
Singapore (228208)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm cá lên men; đậu phụ lên men; mắm tôm.

(210) **4-2025-19462**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOLDIP

(731) HARD DISCOUNT SG PTE. LTD. (SG)
1 Scotts Road, #21-10, Shaw Centre,
Singapore (228208)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Nước tương; gia vị; nước xốt (gia vị); tương cà; tương ớt; dầu hào.

(210) **4-2025-19463**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOLDIP

(731) HARD DISCOUNT SG PTE. LTD. (SG)
1 Scotts Road, #21-10, Shaw Centre,
Singapore (228208)

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm cá lên men; đậu phụ lên men; mắm tôm.

(210) **4-2025-19464**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

*MISS
Saigon
Heritage*

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM SÀI
GÒN (VN)

930 Nguyễn Thị Định, khu công nghiệp
Cát Lái (cụm II), phường Thạnh Mỹ Lợi,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm
chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm
mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm làm thơm không khí; sản
xuất các chương trình mua sắm trực tuyến, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện
truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và
người bán hàng hoá và dịch vụ; thông tin về thương mại; dịch vụ trung gian thương mại.

(210) **4-2025-19466**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COOWY
**TOP
FRUIT**

(731) CÔNG TY CP POMELO (VN)

896A/37 Hậu Giang, phường 12, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo trái cây; kẹo mềm trái cây; thạch trái cây.

(210) **4-2025-19467**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC - XÂY DỰNG & NỘI THẤT ĐOÀN GIA PHÁT (VN)

93 Trần Xuân Soạn, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 20: Bộ bàn ghế sofa; giường ngủ; tủ (đồ nội thất); bàn làm việc.

Nhóm 35: Mua bán nội thất như: bộ bàn ghế sofa; giường ngủ; tủ; bàn làm việc.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất.

(210) **4-2025-19468**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH PHAN LÂM QUẢNG (VN)

01 Trần Xuân Hòa, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-19469**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TRONOX LLC (US)

3301 NW 150th Street, Oklahoma City, OK 73134, United States of America

(740) Văn phòng luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 02: Chất nhuộm đioxit titan.

Nhóm 06: Quặng kim loại; cát khoáng; kim loại titan; thỏi gang, xtaurolit, cacbon hoạt tính và ziricon.

(210) **4-2025-19470**

(540)



(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa đặc có đường.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.22; 25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng, xanh dương, vàng, da cam, vàng nhạt.

(731) THE THAI DAIRY INDUSTRY CO., LTD. (TH)

No. 39 Sukhumvit Road, Pak Nam Sub-district, Mueang Samut Prakan District, Samut Prakan Province, 10270 Thailand

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(210) **4-2025-19471**

(540)

GRANODEX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dạng liều.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) PT DEXA MEDICA (ID)

Jl. Jend. Bambang Utoyo No. 138, Palembang, Indonesia

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(210) **4-2025-19472**

(540)

ARISTO

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá; xì gà; thuốc lá đình hương; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ARIELAKSA WIBOWO (ID)

Jl. Tambora 50, RT.003/RW.001, Kel. Karangbesuki, Kec. Sukun Kota Malang, Jawa Timur, The Republic of Indonesia

(740) Văn phòng luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(210) **4-2025-19473**

(540)



HOÀNG KIM

(511) Nhóm 29: Đậu nành sấy.

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.15; 5.3.20; 5.9.19

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU HỒNG HÀ (VN)

BT1-20 khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-19474**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.5.17

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.

(731) LÊ THỊ TRANG (VN)

152A1 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; tay thắng xe máy (tay phanh); má phanh (heo dầu); đĩa phanh dùng cho xe cộ; phuộc xe máy; HPA tăng chỉnh phuộc cho xe máy; mâm xe (vành xe); phụ kiện xe máy; gù tay lái; tay côn xe máy; phụ tùng ô tô; phụ kiện ô tô.

(210) **4-2025-19475**

(540)

THẦN DIỆT TRÙNG

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG THÁI DƯƠNG (VN)

Thôn Hậu, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ
Greenip (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ ốc; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; chất diệt chuột; thuốc diệt khuẩn.

(210) **4-2025-19476**

(540)

THẦN ĐỊCH TRÙNG

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.6

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG THÁI DƯƠNG (VN)

Thôn Hậu, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ
Greenip (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ ốc; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; chất diệt chuột; thuốc diệt khuẩn.

(210) **4-2025-19477**

(540)

GALLERY
SIGΣA

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG HOÀNG GIANG (VN)

Tầng 2, tòa nhà International Plaza, số 343 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm tranh, giới thiệu tranh, trưng bày tranh, tất cả cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-19479**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.3; 3.7.24; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.21;
26.1.1; 26.1.6

(591) Cam, xanh dương, xanh dương đậm.

(731) YEN, YU-TE (TW)

No. 209, Section 3, Dadu Road, Beitou District, Taipei City, Taiwan.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước sinh tố; xi-rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-19480**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 18.1.21

(591) Đỏ, đen.

(731) LI, JIASHENG (CN)

No.27, Yangcuo Village 3, Yongning Town, Shishi City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 09: Bộ công tắc (dùng cho xe máy); bộ báo xăng (dùng cho xe máy); bộ sạc (dùng cho xe máy); khóa điện (dùng cho xe máy); dây công tơ mét (dây đồng hồ tốc độ xe máy); giá đỡ điện thoại.

Nhóm 12: Chân chống xe máy; bộ cao su gác chân (dùng cho xe máy); vỏ xe cộ; gác chân sau cho xe máy (bát nhôm); dây phanh (dây thắng); còi (kèn) xe máy.

Nhóm 35: Mua bán: bộ dây điện (dùng cho xe máy và xe có động cơ), bộ công tắc (dùng cho xe máy), bộ báo xăng (dùng cho xe máy), bộ sạc (dùng cho xe máy), khóa điện (dùng cho xe máy), dây công tơ mét (dây đồng hồ tốc độ xe máy), giá đỡ điện thoại, ống chỉ cho xe máy, nhôm xe máy, xích xe máy, đĩa xe máy, bộ càng phanh số xe máy, lò xo giảm xóc cho xe cộ, bộ giảm xóc (dùng cho xe máy), bộ gác máy (dùng cho xe máy), bộ cao su đùm (dùng cho xe máy), má phanh (dùng cho xe máy), bộ ly hợp (dùng cho xe máy), chân chống xe máy, bộ cao su gác chân (dùng cho xe máy), vỏ xe cộ, gác chân sau cho xe máy (bát nhôm), dây phanh (dây thắng), còi (kèn) xe máy.

(210) **4-2025-19482**

(220) 06/05/2025

(300) 40-2024-0219333 28/11/2024 KR

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DNCOMPANY (KR)

2F, 644, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

DCLASSY

(740) Công ty TNHH quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Mô cấy để phục hồi mô (mô sinh học); chất độn da có thể tiêm được; được phẩm; chế phẩm được; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; thuốc và tác nhân điều trị; gel, kem và dung dịch dùng cho da liễu; chế phẩm được dùng cho da liễu; miếng dán da có chất kết dính dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19483**

(220) 06/05/2025

(300) 40-2024-0219334 28/11/2024 KR

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DNCOMPANY (KR)

2F, 644, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

DCLASSY

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ y tế; thiết bị y tế dùng để tiêm chất làm đầy; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để điều trị da; thiết bị trị liệu tái tạo da; thiết bị tiêm dưới da; ống tiêm; ống tiêm dùng cho chế phẩm y tế; mô cấy nhân tạo để tái tạo da; vật liệu sinh học nhân tạo dùng cho da liễu.

(210) **4-2025-19484**

(220) 06/05/2025

(300) 40-2024-0219332 28/11/2024 KR

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DNCOMPANY (KR)

2F, 644, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

DCLASSY

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc tóc; đồ trang điểm (mỹ phẩm); miếng làm sạch được tẩm sẵn chế phẩm vệ sinh cá nhân; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; tắm bông dùng trong mỹ phẩm; tinh dầu.

(210) **4-2025-19485**

(220) 06/05/2025

(540)

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN JINSHENG TIANYI
TRADING CO., LTD. (CN)

Rm. 1304, F/13, Bldg. 2, Hejianyun
Valley, No. 8 Xinwang Rd., Xinsheng
Community, Longgang St., Longgang
Dist., Shenzhen, China

babyfutur

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 10: Nhiệt kế cho mục đích y tế; máy hút mũi dài; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho em bé ngậm; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé.

(210) **4-2025-19486**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, xanh dương.

eurozone

(731) NGUYỄN HẢI HẰNG (VN)

Thôn Địa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi; máy lọc không khí; máy hút ẩm; máy điều hòa không khí; máy làm ẩm không khí; lò nướng; máy sấy quần áo; máy sấy bát; máy lọc nước.

(210) **4-2025-19487**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Carvi
ORGANICS

(731) CÔNG TY TNHH HASUSEN HEALTH & BEAUTY (VN)

Số 24 Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa, tinh dầu; chất khử mùi cho người hoặc động vật.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi không dùng cho người và động vật.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; bộ tẩy trang làm sạch (đồ dùng tẩy trang); hộp đựng phấn trang điểm; cọ trang điểm, bông trang điểm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày, kinh doanh, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh cơ thể; thực phẩm dinh dưỡng; dụng cụ trang điểm.

(210) **4-2025-19488**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(591) Nâu nhạt, be.

(731) CÔNG TY TNHH HASUSEN HEALTH & BEAUTY (VN)

Số 24 Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa, tinh dầu; chất khử mùi cho người hoặc động vật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi không dùng cho người và động vật.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; bộ tẩy trang làm sạch (đồ dùng tẩy trang); hộp đựng phấn trang điểm; cọ trang điểm, bông trang điểm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày, kinh doanh, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh cơ thể; thực phẩm dinh dưỡng; dụng cụ trang điểm.

(210) **4-2025-19489**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH HASUSEN HEALTH & BEAUTY (VN)

Số 24 Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa, tinh dầu; chất khử mùi cho người hoặc động vật.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi không dùng cho người và động vật.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; bộ tẩy trang làm sạch (đồ dùng tẩy trang); hộp đựng phấn trang điểm; cọ trang điểm, bông trang điểm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày, kinh doanh, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh cơ thể; thực phẩm dinh dưỡng; dụng cụ trang điểm.

(210) **4-2025-19490**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.1.2; 26.1.1

(591) Đỏ, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MTV SINH HỌC PHÚ SĨ (VN)

Số 1076 tổ 1, khóm 2, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

(210) **4-2025-19491**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.9.24; 5.11.11; 6.1.2; 17.5.1; 17.5.17;
24.17.5; 25.7.5; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, đen, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, vàng, xanh dương, cam, vàng nhạt, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lam nhạt, xanh lam, xanh lam đậm, tím nhạt, tím, tím đậm, tím than, tím than đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MTV SINH HỌC PHÚ SĨ (VN)

Số 1076 tổ 1, khóm 2, phường Cái vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

(210) **4-2025-19492**

(540)

Heapsion

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) JIAXING TITONGTEYA TRADING CO., LTD. (CN)

134, Bldg. 29, No. 36 Changsheng South Rd., Chengnan St., Economic and Technological Development Zone, Jiaxing, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy băm thịt, dùng điện; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy là; máy xén lông động vật; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy giặt áp lực cao.

Nhóm 11: Lò khí nóng; lò nướng bánh mỳ bằng điện; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; máy pha cà phê, dùng điện; máy làm kem lạnh.

Nhóm 21: Ấm; cối xay hạt tiêu, vận hành bằng tay; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; hộp thiếc để đóng hộp thực phẩm; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-19493**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.15.15

(591) Đỏ, đỏ nhạt, đỏ đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT VINA WATER (VN)

Số nhà 155, ngõ 15, tổ 4, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực; nước uống có ga.

Nhóm 40: Xử lý nước; dịch vụ làm sạch không khí; dịch vụ khử mùi không khí; dịch vụ làm tươi mát không khí; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

(210) **4-2025-19494**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.4.18

(731) JLC GROUP COMPANY LIMITED (TH)

62 Soi Nakniwat 6, Nakniwat Road, Ladprao, Ladprao District, Bangkok 10230 THAILAND

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; kem đánh răng; gel làm trắng răng; chế phẩm làm bóng răng giả; chế phẩm súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở.

(210) **4-2025-19495**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) UNITED GARAGE SDN. BHD. (MY)

No. 40, Jalan TPP 5, Taman Perindustrian Putra, 47130 Puchong, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua quảng cáo trên trang web sử dụng mạng internet; tập hợp nhiều chủng loại hàng hóa, vì lợi ích của người khác, ngoại trừ vận chuyển, nhằm giúp khách hàng xem và mua hàng hóa một cách thuận tiện; quản lý chương trình khách hàng thân thiết và ưu đãi; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; điều hành kinh doanh; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; quản lý hành chính các đơn đặt hàng; sắp xếp và điều hành sự kiện thương mại; giới thiệu sản phẩm; đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác; bán lẻ chương trình ưu đãi thường cho khách hàng; công việc hành chính văn phòng; tổ chức kinh doanh; trưng bày sản phẩm; tìm kiếm tài trợ; mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng liên quan đến việc lựa chọn sản phẩm cần mua; sắp xếp bố trí hàng hóa cho mục đích quảng bá và xúc tiến bán hàng; thương mại hàng hóa chuyên về: thiết bị an toàn, an ninh, bảo hộ và phát tín hiệu, bao gồm cả thiết bị báo động và cảnh báo, quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu, động cơ điện, tua-bin hơi nước và tua-bin gas và bộ phận của chúng, máy phát điện và bộ phận của chúng, lốp, săm cho lốp của bánh xe cộ, vành bánh xe ô tô, phụ tùng xe ô tô, xe gắn máy hai bánh, động cơ điện và động cơ diesel cho phương tiện giao thông đường bộ, máy móc cụ thể là máy công nghiệp, máy nông nghiệp, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện, đầu máy

và động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, phụ tùng xe cộ, dây móc chìa khóa, mũ lưỡi chai, ô, áo khoác, áo mưa, cho mục đích bán lẻ, bán buôn, phân phối, nhập khẩu và xuất khẩu, marketing, giới thiệu và bán hàng; tổ chức hội chợ và triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; bán lẻ thiết bị an toàn, an ninh, bảo hộ và phát tín hiệu, bao gồm cả thiết bị báo động và cảnh báo; bán buôn thiết bị an toàn, an ninh, bảo hộ và phát tín hiệu, bao gồm cả thiết bị báo động và cảnh báo; bán lẻ quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu; bán buôn quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu; bán lẻ động cơ điện, tua-bin hơi nước và tua-bin gas, và bộ phận của chúng, máy phát điện và bộ phận của chúng; bán buôn động cơ điện, tua-bin hơi nước và tua-bin gas, và bộ phận của chúng, máy phát điện và bộ phận của chúng; bán lẻ lốp, săm cho lốp của bánh xe cộ, vành bánh xe ô tô; bán lẻ lốp, săm cho lốp của bánh xe cộ, vành bánh xe ô tô; dịch vụ nhà phân phối bán và cung cấp phụ tùng xe ô tô; dịch vụ nhà phân phối bán buôn phụ tùng và linh kiện xe ô tô; bán lẻ xe gắn máy hai bánh; bán buôn xe gắn máy hai bánh; bán lẻ động cơ điện và động cơ diesel cho phương tiện giao thông đường bộ; bán buôn động cơ điện và động cơ diesel cho phương tiện giao thông đường bộ; bán lẻ máy móc, cụ thể là máy công nghiệp, máy nông nghiệp, máy công cụ, công cụ vận hành bằng điện, đầu máy và động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bán buôn máy móc, cụ thể là máy công nghiệp, máy nông nghiệp, máy công cụ, công cụ vận hành bằng điện, đầu máy và động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; dịch vụ bán lẻ phụ tùng và linh kiện cho xe ô tô cung cấp bởi cửa hàng; bán buôn phụ tùng xe ô tô; buôn bán quần áo; đại lý xuất nhập khẩu trong lĩnh vực phụ tùng xe cộ; đại lý xuất nhập khẩu trong lĩnh vực phụ tùng xe ô tô; tổ chức và quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ hành chính [công việc văn phòng]; quản lý công việc văn phòng; xử lý công việc văn phòng [chức năng văn phòng].

(210) **4-2025-19496**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.15.15

(731) ZHEJIANG GREATWALL MIXERS CO., LTD. (CN)

No. 28, Shupujiang Road, Wenzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nghiền; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy nhào; máy trộn xử lý hóa chất; máy trộn.

(210) **4-2025-19497**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.4; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh lá, xanh ngọc, đen, trắng.

(731) TRƯƠNG THỊ THANH THẢO (VN)

Tdp số 4 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; cho thuê kính râm để điều chỉnh thị lực; cho thuê kính đeo mắt để điều chỉnh thị lực; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-19498**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANH TIN (VN)

2A4 chung cư 152/11 Nguyễn Thị Tần, phường Rạch Ông, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

OKEHA

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; ống phun áp lực (bộ phận của máy móc); bình phun thuốc trừ sâu (máy móc); máy bơm nước; máy cắt cỏ; máy cưa xích; máy xịt rửa; động cơ nổ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy phát điện.

(210) **4-2025-19499**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANH TIN (VN)

2A4 chung cư 152/11 Nguyễn Thị Tần, phường Rạch Ông, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

KOTARICA

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; ống phun áp lực (bộ phận của máy móc); bình phun thuốc trừ sâu (máy móc); máy bơm nước; máy cắt cỏ; máy cưa xích; máy xịt rửa; động cơ nổ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy phát điện.

(210) **4-2025-19500**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN ĐẶNG GIA (VN)

1207 Phạm Văn Bạch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

PHÒNG KHÁM DA LIỄU
Sài Gòn
TẬP ĐOÀN ĐẶNG GIA

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chuyên khoa da liễu.

(210) **4-2025-19501**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.8

(591) Xanh rêu, đỏ, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM XANH HOÀNG THU (VN)

61 Đỗ Nhuận, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điềm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)



(511) Nhóm 29: Hạt macca đã chế biến; hạt điều đã chế biến; hạt dẻ đã chế biến; sữa và các sản phẩm sữa; trái cây sấy; hạt chia đã chế biến; hạt sacha inchi sấy giòn nguyên hạt; hạt sacha inchi nhân trắng đã chế biến để làm thức ăn cho người.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: hạt macca đã chế biến, hạt điều đã chế biến, hạt dẻ đã chế biến, sữa và các sản phẩm sữa, trái cây sấy, hạt chia đã chế biến, hạt sacha inchi sấy giòn nguyên hạt, hạt sacha inchi nhân trắng đã chế biến để làm thức ăn cho người.

(210) **4-2025-19502**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TRENT LIMITED (IN)

TRENT

C-60, G-Block, Beside Ferrari Showroom, Bandra-Kurla Complex, Bandra-East, Mumbai – 400051, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến và ngoại tuyến liên quan đến việc bán quần áo/trang phục, hàng may mặc, hàng dệt may và các sản phẩm dệt may, đồ vệ sinh cá nhân, dầu thơm, mỹ phẩm, nước hoa, dao kéo, các sản phẩm điện và điện tử, trò chơi, đồ vật để chơi (playthings), đồ chơi, dụng cụ thể thao, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, các mặt hàng quà tặng, túi xách, ví, thắt lưng, ô dù, văn phòng phẩm, đồ gia dụng, vật dụng dùng để làm sạch, đồ nội thất, đồ nội thất trang trí trong nhà, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ nhựa, đồ dùng nhà bếp, khăn trải giường và khăn trải bàn, hoa giả và cây giả, hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu, gương, phụ kiện phòng tắm, đồ trang trí mặt bàn, tấm thảm, thảm dày trải sàn, chiếu và thảm chùi chân; tổ chức và quản lý các khoản, chương trình giảm giá, chiết khấu.

(210) **4-2025-19503**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TRENT LIMITED (IN)

WESTSIDE

C-60, G-Block, Beside Ferrari Showroom, Bandra-Kurla Complex, Bandra-East, Mumbai – 400051, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách; ô và dù; gậy chống đi bộ; roi, dây cương và yên ngựa.

Nhóm 25: Quần áo, trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến và ngoại tuyến liên quan đến việc bán quần áo, trang phục, hàng may mặc, hàng dệt may và các sản phẩm dệt may, túi xách, ví, thắt lưng, ô dù, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-19504**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TRENT LIMITED (IN)

WESTSIDE

C-60, G-Block, Beside Ferrari Showroom, Bandra-Kurla Complex, Bandra-East, Mumbai – 400051, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Các chế phẩm chăm sóc da, cơ thể và tóc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm trang điểm.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến và ngoại tuyến liên quan đến việc bán đồ vệ sinh cá nhân, dầu thơm, mỹ phẩm, nước hoa, dao kéo, các sản phẩm điện và điện tử, trò chơi, đồ vật để chơi (playthings), đồ chơi, dụng cụ thể thao, đồ trang sức/đồ kim hoàn, đồng hồ, các mặt hàng quà tặng, văn phòng phẩm, đồ gia dụng, vật dụng dùng để làm sạch, đồ nội thất, đồ nội thất trang trí trong nhà, đồ nhựa, đồ dùng nhà bếp, khăn trải giường và khăn trải bàn, hoa giả và cây giả, hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu, gương, phụ kiện phòng tắm, đồ trang trí mặt bàn, tấm thảm, thảm dày trải sàn, chiếu và thảm chùi chân; tổ chức và quản lý các khoản/chương trình giảm giá/chiết khấu.

(210) **4-2025-19505**

(540)


HELIOPLEX360

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.11.12

(731) KENVUE INC. (US)

1 Kenvue Way Summit, New Jersey
07901 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-19506**

(540)

POCKETWASH

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) KENVUE INC. (US)

1 Kenvue Way Summit, New Jersey
07901 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng và dung dịch súc miệng không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm mát hơi thở không chứa thuốc.

Nhóm 05: Nước súc miệng và dung dịch súc miệng có chứa thuốc; chế phẩm làm thơm mát hơi thở có chứa thuốc.

(210) **4-2025-19507**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3

(731) KENVUE INC. (US)

1 Kenvue Way, Summit, New Jersey
07901, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và đồ vệ sinh cá nhân, cụ thể là dầu gội đầu, dầu gội đầu có dầu xả, dầu xả tóc, chế phẩm gỡ rối tóc, sữa dưỡng thể, sữa tắm tạo bọt dùng cho trẻ sơ sinh, dầu em bé, phấn rôm, xà phòng dạng bánh, nước hoa dùng cho trẻ em, sữa rửa mặt cho trẻ em, khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch, vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi, và sữa tắm.

(210) 4-2025-19508

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN APEXLAW VIỆT NAM (VN)

Số 34, phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

APEX LAW

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; môi giới, xúc tiến đầu tư; hỗ trợ phát triển dự án đầu tư (không bao gồm hỗ trợ hành chính).

Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến không tải xuống được liên quan đến lĩnh vực pháp lý; sản xuất các video về lĩnh vực pháp lý; cung cấp thông tin giải trí liên quan đến lĩnh vực pháp lý trên các nền tảng mạng xã hội như facebook, tiktok, youtube, zalo; dịch vụ dịch thuật; tổ chức và điều khiển hội thảo về các chuyên đề pháp lý.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý trong việc xin các loại giấy phép kinh doanh có điều kiện; dịch vụ biện hộ pháp lý.

(210) 4-2025-19509

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.2; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TM MINH NHẬT (VN)

Cụm KT-XH Tân Tiến, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc



CÁ MẬP

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Mô tơ dùng cho bình phun thuốc sâu; máy phun thuốc sâu bằng điện (bình phun thuốc sâu bằng điện).

Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy dùng cho bình phun thuốc sâu; củ sạc dùng cho bình phun thuốc sâu.

(210) 4-2025-19510

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LÊ HỮU SƠN (VN)

Nhà A5, ngõ 699 Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

SACHUM

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán phở.

(210) **4-2025-19511**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.2.7; 26.11.8



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TM MINH NHẬT (VN)

Cụm KT-XH Tân Tiến, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Mô tơ dùng cho bình phun thuốc sâu; máy phun thuốc sâu bằng điện (bình phun thuốc sâu bằng điện).

Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy dùng cho bình phun thuốc sâu; củ sạc dùng cho bình phun thuốc sâu.

(210) **4-2025-19512**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GREENFIELDS DAIRY SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

60 Paya Lebar Road, #06-02 Paya Lebar Square, Singapore 409051

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

Greenfields

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm làm từ sữa, sữa là chủ yếu; kem sữa; món tráng miệng từ sữa; đồ uống từ sữa; sữa dạng bột; sản phẩm sữa; phô mai, bơ, sữa chua và các sản phẩm khác từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; món tráng miệng trên cơ sở sữa; thực phẩm trên cơ sở sữa; chế phẩm trên cơ sở sữa; sữa tiệt trùng; sữa hữu cơ; sữa yếm mạch; sữa không béo; sữa bột; sữa bột cho thực phẩm; sữa tách kem; sữa bột tách kem; chế phẩm sữa tách kem; sữa UHT (sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cao); sữa tươi nguyên chất; đồ uống có ga chủ yếu làm từ sữa; sản phẩm phụ của sữa; đồ uống từ sữa vị cacao; sữa bò; món tráng miệng chủ yếu làm từ sữa; sữa khô; sữa khô dùng cho thực phẩm; sản phẩm sữa khô; sữa bột khô (sữa được loại bỏ nước qua quá trình sấy khô); sữa đặc; sữa không béo; sữa có hương vị; thực phẩm chủ yếu làm từ sữa; chế phẩm thực phẩm hoàn toàn hoặc phần lớn làm từ sữa; sữa nguyên kem; sữa pha kem (hỗn hợp sữa pha với kem); món tráng miệng ăn liền trên cơ sở sữa; sữa không lactoza; sữa ít béo; sản phẩm sữa ít béo; sữa có thời hạn sử dụng lâu dài; phô mai để nướng; phô mai dùng để quay/làm món nướng; phô mai dạng bột; phô mai dạng sốt chấm; sản phẩm từ phô mai; chất phết từ phô mai; phô mai que; phô mai rắc dùng cho pizza; kem phô mai; kem phô mai dạng phết; phô mai đông (sữa đông); phô mai tươi (cottage cheese); phô mai cứng; phô mai ít béo; phô mai mozzarella; thực phẩm đã chế biến có thành phần chính là phô mai; món ăn đã chế biến có thành phần chính là phô mai; phô mai đã qua chế biến; sản phẩm phô mai đã qua chế biến; phô mai mềm; chế phẩm từ phô mai mềm; phô mai sợi; đồ uống làm từ sữa chua; sữa chua uống; sữa chua có hương vị; thực phẩm có thành phần chính là sữa chua; sữa chua hy lạp; sữa chua ít béo; sữa chua không béo; chế phẩm dùng để làm sữa chua; thức uống từ sữa chua; đồ ăn nhẹ làm từ sữa chua.

(210) **4-2025-19513**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GREENFIELDS

(731) GREENFIELDS DAIRY SINGAPORE
PTE. LTD. (SG)

60 Paya Lebar Road, #06-02 Paya Lebar
Square, Singapore 409051

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm làm từ sữa, sữa là chủ yếu; kem sữa; món tráng miệng từ sữa; đồ uống từ sữa; sữa dạng bột; sản phẩm sữa; phô mai, bơ, sữa chua và các sản phẩm khác từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; món tráng miệng trên cơ sở sữa; thực phẩm trên cơ sở sữa; chế phẩm trên cơ sở sữa; sữa tiệt trùng; sữa hữu cơ; sữa yếm mạch; sữa không béo; sữa bột; sữa bột cho thực phẩm; sữa tách kem; sữa bột tách kem; chế phẩm sữa tách kem; sữa UHT (sữa tiệt trùng ở nhiệt độ cao); sữa tươi nguyên chất; đồ uống có ga chủ yếu làm từ sữa; sản phẩm phụ của sữa; đồ uống từ sữa vị cacao; sữa bò; món tráng miệng chủ yếu làm từ sữa; sữa khô; sữa khô dùng cho thực phẩm; sản phẩm sữa khô; sữa bột khô (sữa được loại bỏ nước qua quá trình sấy khô); sữa đặc; sữa không béo; sữa có hương vị; thực phẩm chủ yếu làm từ sữa; chế phẩm thực phẩm hoàn toàn hoặc phần lớn làm từ sữa; sữa nguyên kem; sữa pha kem (hỗn hợp sữa pha với kem); món tráng miệng ăn liền trên cơ sở sữa; sữa không lactoza; sữa ít béo; sản phẩm sữa ít béo; sữa có thời hạn sử dụng lâu dài; phô mai để nướng; phô mai dùng để quay/làm món nướng; phô mai dạng bột; phô mai dạng sốt chấm; sản phẩm từ phô mai; chất phết từ phô mai; phô mai que; phô mai rắc dùng cho pizza; kem phô mai; kem phô mai dạng phết; phô mai đông (sữa đông); phô mai tươi (cottage cheese); phô mai cứng; phô mai ít béo; phô mai mozzarella; thực phẩm đã chế biến có thành phần chính là phô mai; món ăn đã chế biến có thành phần chính là phô mai; phô mai đã qua chế biến; sản phẩm phô mai đã qua chế biến; phô mai mềm; chế phẩm từ phô mai mềm; phô mai sợi; đồ uống làm từ sữa chua; sữa chua uống; sữa chua có hương vị; thực phẩm có thành phần chính là sữa chua; sữa chua hy lạp; sữa chua ít béo; sữa chua không béo; chế phẩm dùng để làm sữa chua; thức uống từ sữa chua; đồ ăn nhẹ làm từ sữa chua.

(210) **4-2025-19514**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



NAM TRƯỜNG KHANG
GIẢI PHÁP TỐI ƯU - NIỀM TIN VỮNG CHẮC

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.13.1

(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ NAM TRƯỜNG KHANG
(VN)

467/50/6 Hà Huy Giáp, phường Thạnh
Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Trục lăn dùng trong ngành in; thiết bị phun mực cho máy in; máy in; máy sao chụp; khuôn in; các linh kiện cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 35: Dịch vụ sao chụp; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; cho thuê máy sao chụp; cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; mua bán máy in, máy sao chụp; mua bán linh kiện của máy in, máy sao chụp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19515**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 5.3.20; 9.7.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Cam đào, cam, vàng, đen, xanh lá, hồng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÚC LINH (VN)

Biệt thự BT5-5, khu Đoàn Ngoại Giao, phố Nguyễn Xuân Khoát, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu mùi; rượu whisky; rượu vodka.

(210) **4-2025-19516**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25; 26.5.1

(591) Tím, vàng, đen, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÚC LINH (VN)

Biệt thự BT5-5, khu Đoàn Ngoại Giao, phố Nguyễn Xuân Khoát, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu mùi; rượu whisky; rượu vodka.

(210) **4-2025-19517**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 5.7.14; 9.7.1; 26.4.4; 26.4.18

(591) Cam đào nhạt, cam đào đậm, cam, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÚC LINH (VN)

Biệt thự BT5-5, khu Đoàn Ngoại Giao, phố Nguyễn Xuân Khoát, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

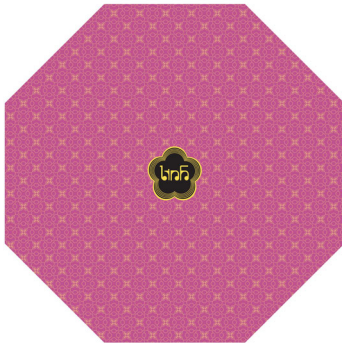
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu mùi; rượu whisky; rượu vodka.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19518**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25; 26.5.1

(591) Hồng tím, vàng, đen, cam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÚC LINH (VN)

Biệt thự BT5-5, khu Đoàn Ngoại Giao, phố Nguyễn Xuân Khoát, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu mùi; rượu whisky; rượu vodka.

(210) **4-2025-19519**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 5.3.20; 9.7.1; 26.4.4; 26.4.18

(591) Cam đào đậm, cam đào nhạt, cam, vàng, đen, xanh lá, hồng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÚC LINH (VN)

Biệt thự BT5-5, khu Đoàn Ngoại Giao, phố Nguyễn Xuân Khoát, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu mùi; rượu whisky; rượu vodka.

(210) **4-2025-19520**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 5.7.14; 9.7.1; 26.4.4; 26.4.18

(591) Cam đào nhạt, cam đào đậm, cam, vàng, đen, nâu, tím.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÚC LINH (VN)

Biệt thự BT5-5, khu Đoàn Ngoại Giao, phố Nguyễn Xuân Khoát, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

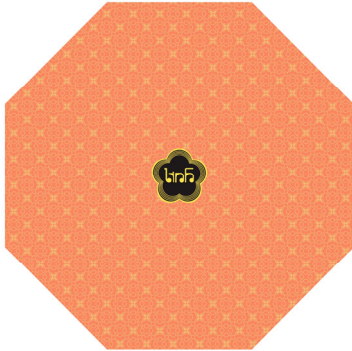
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu mùi; rượu whisky; rượu vodka.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19521**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25; 26.5.1

(591) Cam, vàng, đen, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÚC LINH (VN)

Biệt thự BT5-5, khu Đoàn Ngoại Giao, phố Nguyễn Xuân Khoát, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu mùi; rượu whisky; rượu vodka.

(210) **4-2025-19522**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.5; 26.3.23

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP GỖ VIỆT NAM (VN)

Số 600 đường An Dương Vương, phường Quảng Phú, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ thành phẩm (vật liệu xây dựng phi kim loại); ván gỗ; ván gỗ dùng cho xây dựng; ván gỗ ép dùng cho xây dựng; ván lát sàn gỗ; ván gỗ plywood kiến trúc.

(210) **4-2025-19523**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.21; 6.1.2; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.10; 26.4.10

(591) Nâu đen, nâu, vàng cam nhạt, xanh lá, da, vàng, đỏ, trắng, nâu đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÀ PHÊ 15 (VN)

Buôn Phong, xã Cư Dliê M' nông, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-19524**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.6

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CAO NGUYỄN (VN)
123B Nguyễn Thái Học, khu phố 2,
phường Long Phước, thị xã Phước Long,
tỉnh Bình Phước

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy chẻ hạt điều; máy bóc vỏ hạt điều; máy tách hạt; máy bơm nước; máy nghiền gia dụng chạy bằng điện.

(210) **4-2025-19525**

(540)

keyiL

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN HAIPAI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2025, Building 3, Heng Road E Times Building No. 159 North Pingji Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải dùng để bọc đồ đạc; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; khăn trải bàn [không bằng giấy]; tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất; áo gối; vỏ của gối tựa lưng.

(210) **4-2025-19526**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.10; 26.4.1; 26.4.10

(591) Nâu đen, nâu, vàng cam nhạt, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÀ PHÊ 15 (VN)
Buôn Phong, xã Cư Dliê M' nông, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-19527**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(591) Xanh, vàng, da, xám nhạt.



(731) CÔNG TY TNHH HULA GARDEN (VN)

Ô số E8 khu đấu giá QSDĐ khu đất 3ha, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; nước hoa.

(210) **4-2025-19528**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DjiDali

(731) SHENZHEN HAIPAI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

2025, Building 3, Heng Road E Times Building No. 159 North Pingji Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; vòi phun cho động cơ; ổ bi [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy]; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; Đài truyền quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ.

(210) **4-2025-19529**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

exercisexy

(731) ZHENHAI ZHAO (CN)

3A07, 4th Floor, Building 3, Zhongke R & D Park, No. 009, Gaoxin South 1st Road, Gaoxin Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen City, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; xà phòng chống đổ mồ hôi; hương liệu [tinh dầu]; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19530**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EASTARSPEED

(731) SHENZHEN HAIPAI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

2025, Building 3, Heng Road E Times Building No. 159 North Pingji Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Trục quay; vòi phun cho động cơ; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; ổ trục cho trục truyền động; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; cụm ống thải cho động cơ.

(210) **4-2025-19531**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Nâu, vàng.

(731) NGUYỄN BÍCH THỦY (VN)

35 Ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-19532**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.6; 3.1.24

(731) TÔ XUÂN HUY (VN)

K.65, KNỎ Thới An, khu phố 4, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ví tiền; túi xách tay; ba lô; vali; cặp táp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; mũ; váy; dép; giày.

(210) **4-2025-19533**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.4; 26.11.12;
26.15.15

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh lục nhạt, xanh lục đậm, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DALALI MEDIA (VN)

Ô số E8 khu đấu giá QSDĐ khu đất 3ha, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2025-19534**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.7.6; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN ĐỨC TUẤN (VN)

120 D3, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-19535**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.1;
5.7.17

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÁ TRÀ NGON (VN)

Số 45 đường 11, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, quán trà sữa, dịch vụ nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19536**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.2; 26.11.3

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
YẾN SÀO GIA TUỜNG (VN)
Ấp Thanh Lạc Đông, xã Thanh Nhựt,
huyện Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua chế biến; tổ chim yến đã qua chế biến và đóng hộp; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

(210) **4-2025-19537**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.16; 3.7.17; 4.1.3; 4.5.1; 5.5.16;
5.5.21; 24.9.1

(591) Đỏ, vàng, hồng.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT
NAM (VN)
Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường
Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

(210) **4-2025-19538**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.5.1; 2.3.7; 2.3.16; 22.5.10;
22.5.12

(591) Đỏ, vàng, trắng, hồng, đen.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT
NAM (VN)
Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường
Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

(210) **4-2025-19539**

(540)



(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 25.7.21; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, hồng, xanh lá cây, xanh
 dương, vàng, cam, tím.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT
NAM (VN)
Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường
Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); cho thuê đồ trang trí sân khấu; cho thuê đồ trang trí sân khấu biểu diễn; tổ chức lễ hội; dàn dựng buổi biểu diễn; sản xuất buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

(210) **4-2025-19540**

(220) 06/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 20.7.1

(591) Vàng đồng, trắng, xanh nước biển.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)

Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi; đào tạo thực hành; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo lại nghề.

(210) **4-2025-19541**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LEMAR

(731) NGUYỄN THẾ NHÂN (VN)

P503 Z10 TT Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Công tắc điện, công tắc cảm ứng, ổ cắm điện, camera quan sát, khoá cửa điện tử, thiết bị điều khiển hệ thống điện.

(210) **4-2025-19542**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.1.6; 11.3.7; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH GALAXY INTERNATIONAL (VN)

06 đường 3643D Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi; món ăn làm từ bột lúa mì (couscous); đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bánh bao có nhân (baozi); gia vị; sủi cảo (jiaozi).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

(210) **4-2025-19543**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KELIN

(731) CÔNG TY TNHH TOTOT VIỆT NAM (VN)

Số 106 đường Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa bằng kim loại; van ống dẫn nước bằng kim loại; ống nước bằng kim loại; chặn cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

Nhóm 11: Bồn tắm; vòi sen tắm; bồn rửa; bể xí; bồn tiểu; khay tắm đứng.

Nhóm 19: Gỗ lát sàn; gạch; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; cửa không bằng kim loại; kính xây dựng; cửa sổ không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các thiết bị vệ sinh, thiết bị phòng tắm, thiết bị nhà bếp, thiết bị nội ngoại thất, vật liệu xây dựng và các thiết bị điện tử điện lạnh.

(210) **4-2025-19544**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 24.17.5; 24.17.8; 25.3.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ MAX ENERGY GLOBAL (VN)

Số 419 Hà Huy Tập, Thị trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo nhằm thúc đẩy hàng hóa; dịch vụ quảng cáo website doanh nghiệp; dịch vụ tiếp thị quảng cáo; dịch vụ tư vấn quảng cáo nhằm phát triển sản phẩm; dịch vụ quảng cáo liên quan đến đồ trang sức; tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn và tham vấn liên quan đến quản lý doanh nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tư vấn liên quan đến giáo dục; tổ chức và điều hành lớp học; sắp xếp và tiến hành hội thảo, hội nghị; sắp xếp và tiến hành các hội thảo trực tuyến trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-19545**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP HOMETECH (VN)

B6-LK2 ô số 11, KĐT mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: Điều hòa không khí, thiết bị và hệ thống thông gió, vật tư thông gió.

(210) **4-2025-19546**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18

(591) Be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LÝ A ĐƯỜNG (VN)

SH01, Tầng 1, Tòa B, tòa nhà Hà Nội Paragon, ngõ 86, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; Khu biệt thự nghỉ dưỡng.

(210) **4-2025-19547**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3

(591) Xanh lá, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ THANH TRÀ (VN)

Khu 9, xã Chí Tiên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2025-19548**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh cỏ vịt, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VDS VIỆT NAM (VN)

Tầng 12B, số 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm; keo dán gạch; keo chà ron.

(210) **4-2025-19549**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM) (VN)

Tầng 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; tư vấn về bản quyền tác giả; tư vấn pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2025-19551**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
PNC GROUP (VN)

Số 25/24 đường Phú Minh, phường Minh
Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

BONNIE

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang
điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nước thơm
dùng cho mục đích mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem mỹ phẩm, dầu thơm dùng cho
mục đích y tế, chế phẩm được để chăm sóc da, thuốc viên chống oxy hóa, chế phẩm được
dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc,
dùng cho mục đích y tế, thảo dược; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản
phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích
thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-19552**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**VIÊN KHÔI TÍM
BAVIECO**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAVIECO (VN)

Thôn Rùa, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

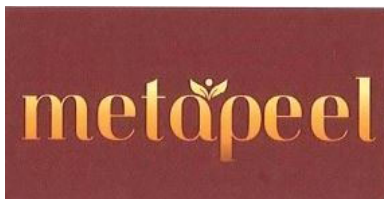
Nhóm 44: Tư vấn về sử dụng thuốc.

(210) **4-2025-19553**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18

(591) Đỏ, nâu.

(731) LÊ TRỌNG TUẤN (VN)

Tổ dân phố Liên Đình, phường Hải
Thượng, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; Đồ trang điểm (mỹ phẩm); Nước hoa; Mặt nạ làm đẹp; Sữa tắm; Dung
dịch vệ sinh.

(210) **4-2025-19554**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI E-SMART (VN)

A24 - Lô 10, KĐT Mới Định Công,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH Luật Thăng Long (LUAT
THANG LONG COMPANY LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 10: Giường hơi, đệm cho mục đích y tế; Bình, chai sữa cho trẻ em bú; Giường có kết cấu đặc biệt cho mục đích y tế; Thiết bị và dụng cụ y tế; Ống tiêm; Dụng cụ bơm, tiêm chích cho mục đích y tế.

Nhóm 20: Xe đẩy tay; Bàn, giá để máy tính có bánh xe; Xe cũi đẩy, cũi có bánh xe cho trẻ em, cũi cho trẻ em có thể dịch chuyển được; Tủ thuốc; Xe đẩy dùng cho máy tính.

(210) **4-2025-19555**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) LÊ XUÂN HẬU (VN)

Khu Thích Lỗi, thị trấn Cẩm Giàng,
huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Thịt gà đã chế biến; gà rán; thịt lợn đã chế biến; thịt quay; đậu hũ chiên; rong biển đã qua chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn.

(210) **4-2025-19556**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh, trắng

(731) TRẦN KIÊN NGHỊ (VN)

163/68 Lê Hồng Phong, phường 8, thành
phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đồ uống làm từ cà phê; đồ uống làm từ chè (trà); đồ uống làm từ ca cao.

(210) **4-2025-19557**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) vàng, da.

(731) CÔNG TY TNHH VẢI SỢI LÊ HUY
HOÀNG (VN)

141 Bàu Cát 4, phường 14, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải; chăn; vỏ gối; vỏ nệm; khăn trải bàn và trải giường.

Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; khăn choàng (trang phục).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19558**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SX & TM TRẦN PHÚ HD (VN)

Số 2, ngõ 1, dịch vụ 4, khu Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

HANJIL KOREA

(511) Nhóm 09: Dây và cáp điện.

(210) **4-2025-19559**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.16; 11.1.6; 11.3.7

(591) Nâu, vàng, đỏ.

(731) NGÔ VĂN GIỚI (VN)

Phòng 514 chung cư CT2A khu đô thị Mỹ Đình II, số Lưu Hữu Phước, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-19560**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 7.15.22; 26.3.1

(591) Vàng, đỏ, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN ISOTEX VIỆT NAM (VN)

Số 1A phố Sa Đới, tổ 3, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm; sơn các loại thuộc nhóm này.

(210) **4-2025-19561**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương.

(731) TRẦN BÍCH NGUYỄN (VN)

92 Quang Trung, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2025-19562**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV WINFOOD (VN)

52C/3 Ấp Đức Long 3, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà thảo mộc; cà phê; ca cao.

Nhóm 35: Mua bán: Trà, đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà thảo mộc; cà phê; ca cao; tổ chức hội chợ - thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-19563**

(540)

SAFETINO

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT MAY MẶC AN KHANG (VN)

Xóm Trong, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn.

(210) **4-2025-19564**

(540)

VIENCO TRUCKS

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIENCO VIỆT NAM (VN)

NO07, liên kè 234, khu đất dịch vụ Cây Quýt, phường La Khê quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đầu kéo xe tải, xe sơ mi rơ moóc, thùng xe tải.

(210) **4-2025-19565**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.6; 25.1.9

(591) Vàng kem, xanh lá cây.

(731) TẠ THỊ THỦY (VN)

CH2422 RI 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Tạo hình trang trí trên thực phẩm; Trang trí thực phẩm; Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; Dịch vụ nhà hàng ăn uống; Cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; Dịch vụ đầu bếp cá nhân.

(210) **4-2025-19566**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.7

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHÂN TRỜI HẠNH PHÚC (VN)

Số 38 ngõ Chùa 2, thôn Điện Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; Dịch vụ nhà hàng ăn uống; Dịch vụ quán bar; Dịch vụ quán cà phê; Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; Khu nghỉ dưỡng (resort).

(210) **4-2025-19567**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.1.5; 18.1.23

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) VŨ THỊ HÀ (VN)

CH 1210-CT12, khu đô thị Mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; Phụ tùng xe đạp; Xe đạp điện; Phụ tùng xe đạp điện; Xe máy; Phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-19570**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Quantum

(731) SAINT-GOBAIN PERFORMANCE PLASTICS CORPORATION (US)

31500 Solon Road, Solon, Ohio 44139, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm, Vật liệu lọc dạng bột nhựa bán thành phẩm, Thủy tinh hữu cơ bán thành phẩm (acrylic), Màng mỏng bằng chất dẻo không dùng để bao gói, Màng mỏng bằng chất dẻo dùng trong nông nghiệp, Màng chống lửa dùng cho cửa sổ (màng nhuộm màu), Màng mỏng bằng chất dẻo điều chỉnh ánh sáng điều khiển bằng điện tử, Vật liệu tổng hợp chắn bức xạ nhiệt, vật liệu cách âm, Vật liệu cách điện, cách nhiệt và cách âm.

Nhóm 37: Cung cấp thông tin xây dựng, Cung cấp thông tin bảo trì/bảo dưỡng, Tư vấn xây dựng, Cách nhiệt, cách âm cho tòa nhà, Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ, Sửa chữa trang trí nội thất, Trang trí nội thất, Lắp đặt và sửa chữa thiết bị nhà tắm, Bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ, Dịch vụ bảo dưỡng xe, Bảo dưỡng và sửa chữa máy bay, Bảo dưỡng đồ nội thất, Lắp đặt và sửa chữa thang máy chờ khách.

(210) **4-2025-19571**

(540)



(511) Nhóm 02: Sơn.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 25.5.25; 26.1.2; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC CƯỜNG (VN)
44 Phạm Văn Nghị, phường Thạc Gián,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(210) **4-2025-19572**

(540)



(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; liệu pháp vật lý; dịch vụ trị liệu; tư vấn chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ nhà tâm lý học.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

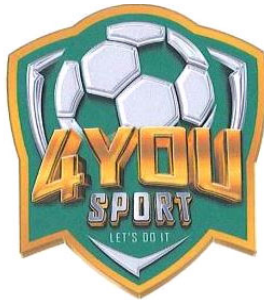
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.5.20

(591) xanh lá, nâu đất.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEDU (VN)
Lô A13a KQH Bạch Đằng - Ngô Quyền,
phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm
Đồng

(210) **4-2025-19573**

(540)



(511) Nhóm 25: Giày để chơi đá bóng; Đinh đế giày đá bóng; "Giày thể thao; Tất dài; Quần áo thể dục.

Nhóm 28: Đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; miếng Vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao] Quả bóng cho trò chơi; găng tay thể thao Bơm chuyên dùng với bóng cho trò chơi.

Nhóm 35: Quảng cáo; Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; "Giới thiệu sản phẩm; Quan hệ công chúng; Tổ chức hội chợ thương mại; Marketing.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); "tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); "tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; trại tập luyện thể thao; trại huấn luyện thể thao; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2025-19574**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIETSUCCESS

(731) HOÀNG THỊ THANH THÚY (VN)

1815 S5.02 khu dân cư và công viên Phước Thiện, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; cho vay [tài chính]; đầu tư quỹ; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; thu tiền thuê nhà; bất động sản; giao dịch tài chính tiền điện tử; giao dịch tài chính tiền mã hóa; quyền góp quỹ từ thiện.

(210) **4-2025-19576**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.3.20; 5.7.3; 20.7.1; 26.1.1

(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, đỏ, xanh lá cây, xanh tím than, trắng.

(731) TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG MINH CHÂU (VN)

Số 34 đường Nguyễn Lâm, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học, trường đào tạo [giáo dục].

(210) **4-2025-19577**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.1.2

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VBOX (VN)

Số 183/14/8 Hoàng Hoa Thám, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu hoa quả lên men.

(210) **4-2025-19578**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SENCICOSMETIC

(731) ĐỖ THỊ OANH (VN)

160/84/64 đường số 1, phường Long Trường, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-19579**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CLAVA

(731) BÙI HOÀNG KHA (VN)

Tổ 7, Kp Đệ Đức 3, phường Hoài Tân,
thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ); váy; đầm.

(210) **4-2025-19580**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.5.3; 3.7.16; 3.7.24; 7.3.11; 26.1.1

(591) Vàng, vàng nâu, nâu, đen, trắng, kem,
hồng, đỏ, xanh dương, xám hồng.

(731) BÙI THANH HIẾU (VN)

Thôn 6, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng,
tỉnh Bình Phước

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thực phẩm chức năng dùng để uống chế biến từ yến, tổ yến là chất bổ sung cho sức khỏe, yến sào, tổ yến trắng khô làm sạch, tổ yến huyết khô làm sạch, tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến), tổ yến (chưa qua chế biến), nước yến, nước giải khát từ yến, yến sào yến sào sơ chế, yến sào tinh chế.

(210) **4-2025-19581**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.13.1

(591) Vàng, trắng.

(731) NGUYỄN XUÂN DƯƠNG (VN)

Thôn 5, xã Hoàng Hoa, huyện Tam
Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; Chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; Nước hoa, tinh dầu; Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; Chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-19582**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NỘI THẤT
AN MỘC (VN)

Số 224/139/14 đường số 8, phường Bình
Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ nghề mộc; dịch vụ thi công nội thất; dịch vụ xây dựng và lắp đặt đồ nội thất; dịch vụ cải tạo nhà cửa; dịch vụ mộc (xây dựng).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất.

(210) **4-2025-19583**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1

(591) Xanh dương đậm, xanh nhạt.

(731) TẠ CÔNG SƠN (VN)

Thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trung tâm tiếng Anh; dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo các khóa học dạy tiếng Anh trực tuyến; dịch vụ tư vấn du học; xuất bản sách; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử.

(210) **4-2025-19584**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh lục, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT VĨNH LONG (TNHH) (VN)

Số 69/21 đường Phó Cơ Điều, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 01: Phân bón (bao gồm phân bón hữu cơ và phân bón vô cơ); chế phẩm phân bón.

Nhóm 17: Màng phủ nông nghiệp.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón (bao gồm phân bón hữu cơ và phân bón vô cơ), chế phẩm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thiết bị vật tư nông nghiệp (bình phun thuốc trừ sâu, máy phun bón phân, máy rải phân), màng phủ nông nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói, sang chai phân bón (bao gồm phân bón hữu cơ và phân bón vô cơ).

Nhóm 40: Dịch vụ gia công phân bón vô cơ và phân bón hữu cơ theo đơn đặt hàng.

(210) **4-2025-19585**

(540)

BUTTERFLY SHADOW

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH NAM (VN)

Thôn Tế Xuyên 2, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Keo xịt tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả; tinh chất dưỡng tóc; sữa rửa mặt; thuốc nhuộm tóc; bột tạo kiểu tóc; bột tạo phồng tóc; sáp vuốt tóc.

Nhóm 05: Thuốc mọc tóc; serum chống rụng tóc; viên uống mọc tóc; dầu gội được liệu trị rụng tóc; dung dịch dưỡng da đầu; thực phẩm chức năng ngăn ngừa tóc bạc.

Nhóm 21: Lược chải tóc; bộ kéo cắt tóc; gương cầm tay; bông tẩy trang; bình xịt nước; dụng cụ massage mặt.

(210) 4-2025-19586

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LAKEC

(731) XIAMEN XI FU QUAN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room D20, Unit 1201, No. 50, Chengyi North Street, Software Park Phase III, Torch High-tech Zone, Xiamen City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; dầu gội đầu; sữa rửa mặt dùng cho mục đích vệ sinh; hương (nhang); chế phẩm làm sạch dùng cho gia đình.

(210) 4-2025-19587

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chill
Lucky

(731) YIWU RUNTU E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Floor E, 90 Chouzhou Middle Road, Choucheng Street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; chất dưỡng ẩm cho da dùng trong mỹ phẩm; gel tắm (sữa tắm); sữa rửa mặt dùng để vệ sinh, kem bôi chống nắng (không chứa thuốc).

(210) 4-2025-19588

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TREEX VIỆT NAM (VN)

116/5 Lý Thường Kiệt, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

(210) **4-2025-19589**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PRO-HYDR8

(731) PORTFOLIO CONCENTRATE
SOLUTIONS UNLIMITED COMPANY
(IE)

5 Eastgate Road, Eastgate Business Park,
Little Island, Co. Cork, Ireland

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ngọt; nước khoáng (đồ uống); nước uống có gaz; đồ uống trái cây không cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống lô hội, không cồn; đồ uống khai vị, không cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể (isotonic beverages); đồ uống trên cơ sở gạo, không dùng để thay thế sữa; nước trái cây [đồ uống]; đồ uống sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không dùng để thay thế sữa; nước ép rau [đồ uống]; nước [đồ uống]; đồ uống nước sữa (đồ uống làm từ chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua); bia; đồ uống là hỗn hợp của bia pha với đồ uống không cồn như nước chanh (shandy).

(210) **4-2025-19590**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

REVIVE ACTIVE PRO

(731) PORTFOLIO CONCENTRATE
SOLUTIONS UNLIMITED COMPANY
(IE)

5 Eastgate Road, Eastgate Business Park,
Little Island, Co. Cork, Ireland

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ngọt; nước khoáng (đồ uống); nước uống có gaz; đồ uống trái cây không cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống lô hội, không cồn; đồ uống khai vị, không cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể (isotonic beverages); đồ uống trên cơ sở gạo, không dùng để thay thế sữa; nước trái cây [đồ uống]; đồ uống sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không dùng để thay thế sữa; nước ép rau [đồ uống]; nước [đồ uống]; đồ uống nước sữa (đồ uống làm từ chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua); bia; đồ uống là hỗn hợp của bia pha với đồ uống không cồn như nước chanh (shandy).

(210) **4-2025-19591**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 26.1.1

(591) Xanh nước biển, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG
MẠI VIỆT NAM (VN)

Số 42, ngõ 221, đường Tôn Đức Thắng,
phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

- (511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; gia vị; bánh kẹo; cà phê; chè (trà).

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán sản phẩm như: mỹ phẩm và chế cạo; phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm trên cơ sở (thịt, cá, hoa quả hoặc rau), thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau hoặc quả được bảo quản hoặc phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ươi, mứt quả ươi, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, chả, giò, nem, mộc nhĩ khô, nấm hương khô, măng khô, lạc đã chế biến, bún, miến, bánh phở, gia vị, nước sốt (gia vị), cà phê, trà, (chè), hạt tiêu, ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người, ca cao, bánh kẹo, kem lạnh, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, mật ong, rượu, bia, nước giải khát, nước uống đóng chai máy say sinh tố, máy giải hút mùi, máy rang cà phê, máy pha cà phê, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ lưu niệm, đồ chơi trẻ con, đồ trang sức, kính thời trang, hoa giả, thảm, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, giấy, bìa cứng, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, thảm, chiếu, thảm chùi chân, thảm lót sàn nhà.

(210) **4-2025-19592**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 24.1.1; 25.5.25; 26.11.12

(591) Xanh, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOCHIKI VIỆT NAM (VN)

296, đường Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 09: Bơm chữa cháy; quần áo bảo hộ bằng amiăng để chống lửa; gậy dập lửa; chuông [thiết bị báo động]; thiết bị báo cháy; thiết bị an ninh chống đột nhập.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tổ chức hội chợ xúc tiến thương mại; dịch vụ mua bán các hàng hoá như: hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp, phân bón, sơn, véc-ni, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, các chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, găng tay y tế, chất tẩy uế, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, vật liệu xây dựng bằng kim loại, kết sắt, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, dao, kéo, thìa và đĩa, dao cạo, máy tính tiền, máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, thiết bị dập lửa, hộp chữa cháy [hộp cứu hoả], vòi chữa cháy, van chữa cháy, đầu phun nước (spinkler), cuộn ống chữa cháy, hệ thống cứu hoả tự động dùng khí cacbonic, đầu báo khói, đầu báo cháy, đèn thoát hiểm (thiết bị báo hiệu), thiết bị cảnh báo rò ga và khoá ga tự động, đèn exit, đèn chiếu sáng, đèn pin (đèn để soi sáng), đèn pha, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], bóng đèn, camera an ninh, camera giám sát, camera hành trình, quần áo bảo hộ chống cháy, quần áo phòng chống bức xạ và phòng chống cháy, pin điện cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ, bình ắc quy, bộ báo hiệu bằng còi, thiết bị báo động, gậy dập lửa, áo phao cứu sinh, tàu thuyền cứu hoả, chăn dập lửa, bóng dập lửa, thiết bị dập lửa, thiết bị báo cháy, chuông báo cháy, chuông (thiết bị báo động), gậy

dập lửa, thang thoát hiểm, thiết bị kiểm tra khí gaz, quần áo bảo hộ chống cháy, vòi chữa cháy, bình chữa cháy vòi cứu hỏa, xe chữa cháy, bơm chữa cháy, biển báo hiệu phản quang, phao cứu sinh, áo phao cứu sinh, thiết bị và hệ thống đèn chiếu sáng, thiết bị và hệ thống sưởi nóng, thiết bị và hệ thống làm mát, thiết bị và hệ thống sinh hơi nước, thiết bị và hệ thống nấu nướng, thiết bị và hệ thống sấy khô, thiết bị và hệ thống thông gió, thiết bị và hệ thống cấp nước, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, phương tiện giao thông dưới nước, pháo hoa, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, giấy, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc, keo dán dùng cho văn phòng bút, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, băng keo, ô và dù, vật liệu xây dựng phi kim loại, kính xây dựng, gương, khung tranh, giường hơi và đệm hơi không dùng cho mục đích y tế, đồ đặc (giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, rổ, rá, màn, rèm, chăn, ga, gối, đệm), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, đĩa, dao và thìa, bàn chải, đồ lau dọn, đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung, dây thừng, lưới, lều (trại), buồm, rèm, hoa nhân tạo, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, vải nhựa, vải bạt, mái che bằng chất liệu dệt hoặc tổng hợp.

(210) **4-2025-19595**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE FLOREST

(731) PHAN TRẦN TUẤN NGỌC (VN)

123/24 Nguyễn Xí, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 31: Hoa tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí; quả tươi; cây trồng; vòng hoa tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ].

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo các sản phẩm: hoa giả, hoa nhân tạo, tràng hoa giả, tràng hoa nhân tạo, vòng nguyệt quế nhân tạo, hoa tươi, vòng hoa tươi, vòng nguyệt quế tươi, hoa sấp, hoa nhựa, hoa giấy, phụ kiện ngành hoa, quả tươi, cây trồng, vòng hoa tươi, trái cây tươi [đặt trong giỏ]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-19596**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE FLOREST

(731) PHAN TRẦN TUẤN NGỌC (VN)

123/24 Nguyễn Xí, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 39: Cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ du lịch; cho thuê xe; chuyển phát hoa.

(210) **4-2025-19597**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHAN TRẦN TUẤN NGỌC (VN)

123/24 Nguyễn Xí, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

THE FLOREST

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 41: Cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dàn dựng buổi biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2025-19598**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHAN TRẦN TUẤN NGỌC (VN)

123/24 Nguyễn Xí, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

THE FLOREST

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-19599**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 3.7.24

(591) Đen, vàng, trắng.

EON  CARE

(731) ARK INTERNATIONAL
CORPORATION (JP)
2-33-903, Maizuru 1-chome, Chuo-ku,
Fukuoka City, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thơm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19600**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

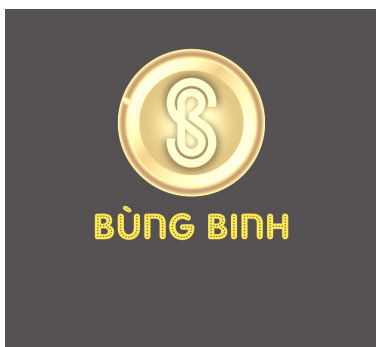
(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH TIỆM BÁN XE CỎ
- DỊCH VỤ CÀM ĐỒ KIM NGÂN –
QUÁN ĂN ỐC BÌNH BÌNH (VN)
Số 136 đường Nguyễn Trung Trực, khu
phố 8, phường Dương Đông, thành phố
Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 43: Nhà hàng, dịch vụ ăn uống.

(210) **4-2025-19601**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Neotrexat

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I
VIỆT NAM (VN)

Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc
Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19602**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 25.7.7

(731) ALCHIP TECHNOLOGIES, LIMITED
(KY)

PO Box30, Ugland house, Grand Cayman
KY1104, Cayman Islands

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HERMAN,
HENRY & DOMINIC (EZLAW)
(CÔNG TY LUẬT TNHH HERMAN,
HENRY & DOMINIC)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; chất bán dẫn; chip (mạch tích hợp); thẻ mạch tích hợp (thẻ thông minh); miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; bộ vi xử lý; thiết bị xử lý trung tâm (bộ xử lý cho máy tính); bộ xử lý (bộ xử lý trung tâm); chip bán dẫn; mạch điện tử; vi mạch; bảng mạch in.

Nhóm 42: Kiểm soát chất lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế chip (mạch tích hợp); nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; định giá chất lượng hàng hóa; dịch vụ kiểm tra chất lượng của hàng hóa; thiết kế mạch tích hợp; thử nghiệm sản phẩm; thiết kế mạch bán dẫn; thiết kế, kiểm tra và phân tích mạch tích hợp cho người khác; thiết kế, kiểm tra và phân tích hệ thống phần mềm và chương trình máy tính cho người khác; cung cấp dịch vụ thông tin mở rộng trong lĩnh vực máy tính bởi mạng máy tính toàn cầu, cụ thể là cung cấp thông tin trong lĩnh vực công nghệ máy tính và lập trình thông qua mạng máy tính toàn cầu; thiết kế, kiểm tra và phân tích vi mạch bán dẫn cho người khác; thiết kế, kiểm tra và phân tích, tất cả đều liên quan đến phần mềm máy tính được sử dụng trong thiết kế, phát triển, mô hình hóa, mô phỏng, biên dịch, gỡ lỗi, xác minh, xây dựng và kết nối các mạch tích hợp, bộ vi xử lý, lõi vi xử lý và lõi sở hữu trí tuệ bán dẫn (lõi IP).

(210) **4-2025-19603**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ALCHIP TECHNOLOGIES, LIMITED
(KY)

PO Box30, Ugland house, Grand Cayman
KY1104, Cayman Islands

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HERMAN,
HENRY & DOMINIC (EZLAW)
(CÔNG TY LUẬT TNHH HERMAN,
HENRY & DOMINIC)

世芯

Alchip Technologies

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; chất bán dẫn; chip (mạch tích hợp); thẻ mạch tích hợp (thẻ thông minh); miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; bộ vi xử lý; thiết bị xử lý trung tâm (bộ xử lý cho máy tính); bộ xử lý (bộ xử lý trung tâm); chip bán dẫn; mạch điện tử; vi mạch; bảng mạch in.

Nhóm 42: Kiểm soát chất lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế chip (mạch tích hợp); nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; định giá chất lượng hàng hóa; dịch vụ kiểm tra chất lượng của hàng hóa; thiết kế mạch tích hợp; thử nghiệm sản phẩm; thiết kế mạch bán dẫn; thiết kế, kiểm tra và phân tích mạch tích hợp cho người khác; thiết kế, kiểm tra và phân tích hệ thống phần mềm và chương trình máy tính cho người khác; cung cấp dịch vụ thông tin mở rộng trong lĩnh vực máy tính bởi mạng máy tính toàn cầu, cụ thể là cung cấp thông tin trong lĩnh vực công nghệ máy tính và lập trình thông qua mạng máy tính toàn cầu; thiết kế, kiểm tra và phân tích vi mạch bán dẫn cho người khác; thiết kế, kiểm tra và phân tích, tất cả đều liên quan đến phần mềm máy tính được sử dụng trong thiết kế, phát triển, mô hình hóa, mô phỏng, biên dịch, gỡ lỗi, xác minh, xây dựng và kết nối các mạch tích hợp, bộ vi xử lý, lõi vi xử lý và lõi sở hữu trí tuệ bán dẫn (lõi IP).

(210) **4-2025-19604**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.10; 26.1.1; 26.1.5

(731) ALCHIP TECHNOLOGIES, LIMITED
(KY)

PO Box30, Ugland house, Grand Cayman
KY1104, Cayman Islands

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HERMAN,
HENRY & DOMINIC (EZLAW)
(CÔNG TY LUẬT TNHH HERMAN,
HENRY & DOMINIC)

Silicon Heart of



(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; chất bán dẫn; chip (mạch tích hợp); thẻ mạch tích hợp (thẻ thông minh); miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; bộ vi xử lý; thiết bị xử lý trung tâm (bộ xử lý cho máy tính); bộ xử lý (bộ xử lý trung tâm); chip bán dẫn; mạch điện tử; vi mạch; bảng mạch in.

Nhóm 42: Kiểm soát chất lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế chip (mạch tích hợp); nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; định giá chất lượng hàng hóa; dịch vụ kiểm tra chất lượng của hàng hóa; thiết kế mạch tích hợp; thử nghiệm sản phẩm; thiết kế mạch bán dẫn; thiết kế, kiểm tra và phân tích mạch tích hợp cho người khác; thiết kế,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

kiểm tra và phân tích hệ thống phần mềm và chương trình máy tính cho người khác; cung cấp dịch vụ thông tin mở rộng trong lĩnh vực máy tính bởi mạng máy tính toàn cầu, cụ thể là cung cấp thông tin trong lĩnh vực công nghệ máy tính và lập trình thông qua mạng máy tính toàn cầu; thiết kế, kiểm tra và phân tích vi mạch bán dẫn cho người khác; thiết kế, kiểm tra và phân tích, tất cả đều liên quan đến phần mềm máy tính được sử dụng trong thiết kế, phát triển, mô hình hóa, mô phỏng, biên dịch, gỡ lỗi, xác minh, xây dựng và kết nối các mạch tích hợp, bộ vi xử lý, lõi vi xử lý và lõi sở hữu trí tuệ bán dẫn (lõi IP).

(210) 4-2025-19605

(540)



E L E P H A N T

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH BẠCH HUY SANG (VN)

Xóm Kim Đông, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông.

(210) 4-2025-19606

(540)



C R O C O D I L E

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH BẠCH HUY SANG (VN)

Xóm Kim Đông, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông.

(210) 4-2025-19607

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1

(591) Trắng, cam, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2, đường Lê Thanh Nghi, phường Lê Thanh Nghi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế sữa: Sữa hạt; Hạt đã chế biến làm thức ăn cho người.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý.

(210) **4-2025-19608**

(540)



(511) Nhóm 11: Bóng đèn sợi.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 26.13.1

(591) Xanh dương, vàng cam, trắng.

(731) NGUYỄN HIỀN DUY (VN)
55 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngô Quyền,
Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(210) **4-2025-19610**

(540)



(511) Nhóm 29: Sữa từ hạt thực vật đã qua chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; xôi; bánh mì; bánh bao.

Nhóm 35: Mua bán: sữa từ hạt thực vật đã qua chế biến, cà phê, xôi, bánh mì, bánh bao.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.1.20; 4.5.2; 9.7.19

(591) Vàng, cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG TRẠI NHIỆT
ĐỐI (VN)
66 đường 48, phường Tân Phong, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

(210) **4-2025-19611**

(540)

Lady Triệu Ăn Ăn Phở Gin

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh [đồ uống]

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYỄN
NGUYỄN DISTILLERY (VN)
144-146 Bùi Thị Diệt, xã Phạm Văn Cội,
huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-19612**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.9.19; 26.11.3

(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh da trời đậm,
vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG
NGÃI (VN)
02 Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng
Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng
Ngãi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Sữa chua; sữa lạc; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa hạnh nhân; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Bột đậu nành; chế phẩm ngũ cốc; tương/xốt đậu nành; đồ uống trên cơ sở ca cao; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước trái cây [đồ uống]/ nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

(210) **4-2025-19613**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.4.18

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, hồng, cam.

(731) NGHIÊM BÌNH MINH (VN)

Số 11, tổ 8, đường Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 13: Mua bán các sản phẩm: quần áo, giày dép, túi xách, mũ, khăn, găng tay, tất, kính, thắt lưng, phụ kiện cho tóc, đồ trang sức, phụ kiện trang sức (dùng để đeo).

(210) **4-2025-19614**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương đậm, xanh ngọc lam, nâu, tím, tím đậm, hồng.

(731) PHẠM NGỌC ANH TÙNG (VN)

67 Lê Đại Hành, phường Tây Lộc, quận Phú Xuân, thành phố Huế

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ đan lát; đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; đồ thủ công mỹ nghệ bằng sừng; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; khung tranh ảnh.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; đồ gốm để chứa đựng; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến; quà tặng từ rau, quả, các loại hạt đã qua chế biến; thực phẩm từ nông sản đã chế biến; rau, củ, quả đóng hộp; quả mọng [được bảo quản]; hạt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống [trên cơ sở cà phê, trà, cacao, thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), socola]; thảo mộc đã qua chế biến [sấy khô, nghiền bột]; bánh kẹo; mật ong.

Nhóm 35: Mua bán [nông sản, thực phẩm, đồ uống, thảo mộc, thảo dược, mật ong, trà, cà phê, cacao, bánh kẹo, quà tặng nông sản, quà tặng văn hóa, đặc sản vùng miền, hàng thủ công mỹ nghệ]; thương mại điện tử [nông sản, thực phẩm, đồ uống, thảo mộc, thảo dược, mật ong, trà, cà phê, cacao, bánh kẹo, quà tặng nông sản, quà tặng văn hóa, đặc sản vùng miền, hàng thủ công mỹ nghệ]; xuất nhập khẩu [nông sản, thực phẩm, đồ uống, thảo mộc, thảo dược, mật

ong, trà, cà phê, cacao, bánh kẹo, quà tặng nông sản, quà tặng văn hóa, đặc sản vùng miền, hàng thủ công mỹ nghệ]; cửa hàng bán lẻ [nông sản, thực phẩm, đồ uống, thảo mộc, thảo dược, mật ong, trà, cà phê, cacao, bánh kẹo, quà tặng nông sản, quà tặng văn hóa, đặc sản vùng miền, hàng thủ công mỹ nghệ]; cung cấp thông tin cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm nông nghiệp; sự kiện nông nghiệp.

Nhóm 39: Gói quà; gói quà tặng [nông sản, văn hóa, đặc sản vùng miền]; dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ trước cho các chuyến đi; dịch vụ cung cấp thông tin về du lịch.

(210) **4-2025-19615**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SKINLALA VIỆT NAM (VN)

Số 235/VM, khu vực Bình Thường B, phường Long Xuyên, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

ESTÍYEU

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc gồm: sữa rửa mặt; nước cân bằng da; mặt nạ làm đẹp; kem nền; kem nền che khuyết điểm; kem chống nắng; son môi; son dưỡng môi không màu; kem má hồng; phấn má hồng; phấn phủ; phấn mắt; phấn tạo khối; thuốc bôi lông mi mắt (mascara); xịt giữ lớp trang điểm; xịt khoáng; xịt thơm miệng; nước hoa; bodymist (dung dịch tạo mùi thơm cho cơ thể); dung dịch khử mùi cơ thể; dung dịch tẩy trang; kem dưỡng da; tinh chất dưỡng da (serum); sữa tắm; dung dịch vệ sinh; tẩy tế bào chết; kem tẩy lông; gel dưỡng mi; gel dưỡng mày; dầu gội; dầu xả; xịt dưỡng tóc; kem dưỡng tay; kem dưỡng móng; miếng dán mụn; xà phòng rửa mặt; xà phòng tắm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm không chứa thuốc gồm: sữa rửa mặt; nước cân bằng da; mặt nạ làm đẹp; kem nền; kem nền che khuyết điểm; kem chống nắng; son môi; son dưỡng môi không màu; kem má hồng; phấn má hồng; phấn phủ; phấn mắt; phấn tạo khối; thuốc bôi lông mi mắt (mascara); xịt giữ lớp trang điểm; xịt khoáng; xịt thơm miệng; nước hoa; bodymist (dung dịch tạo mùi thơm cho cơ thể); dung dịch khử mùi cơ thể; dung dịch tẩy trang; kem dưỡng da; tinh chất dưỡng da (serum); sữa tắm; dung dịch vệ sinh; tẩy tế bào chết; kem tẩy lông; gel dưỡng mi; gel dưỡng mày; dầu gội; dầu xả; xịt dưỡng tóc; kem dưỡng tay; kem dưỡng móng; miếng dán mụn; xà phòng rửa mặt; xà phòng tắm.

(210) **4-2025-19616**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 14.1.8; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đỏ, hồng, tím, xanh, vàng, trắng.

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)

Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19617**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 6.1.2

(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-19618**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 26.1.6

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-19619**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 6.19.9; 7.1.11; 26.1.1

(591) Trắng, xanh, vàng, nâu.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ
XÂY DỰNG JƠ NGÂY (VN)
Thôn Ra Đung, xã Jơ Ngây, huyện Đông
Giang, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI
NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-19621**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.12; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ONG MẬT NGUYỄN
ĐẮK (VN)
Số 87A Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê nhân tạo, hương liệu cà phê, trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống, do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-19622**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HemoStop

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)

Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần
Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem bôi ngoài da (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-19623**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.4.18; 26.13.1

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)

Thôn 1, xã Thượng Mỗ, huyện Đan
Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời
[khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort).

(210) **4-2025-19624**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.13; 2.1.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đen, vàng ánh kim.

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)

Thôn 1, xã Thượng Mỗ, huyện Đan
Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh (Mua bán): Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-19625**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.6; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1

(591) Xanh lá, xanh nõn chuối, vàng, trắng,
đen.

(731) LƯƠNG THỊ THẢO (VN)

Số 01 Phúc Thọ, thôn Ủy Bắc, xã Quảng
Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh
Hóa

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

(210) **4-2025-19626**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23

(591) Xanh lam, trắng.

(731) NGUYỄN ĐÌNH VIỆT (VN)

Thôn Ngọc Tam, phường Điện An, thị xã
Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; tranh sơn dầu; tranh sơn mài.

Nhóm 35: Kinh doanh (Mua bán), Môi giới mua bán, Bán đấu giá các sản phẩm: Tranh ảnh, bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung, tranh sơn dầu, tranh sơn mài.

(210) **4-2025-19627**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Luxe

(731) ĐỖ THỊ CHUNG (VN)

Xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh
Quảng Bình

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt.

(210) **4-2025-19628**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, trắng, xám, xanh lá, nâu, cam, đỏ,
vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ CHONKAVERSE (VN)

Tòa nhà Vietcomreal 68 Nguyễn Huệ,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; dữ liệu điện tử có thể tải xuống được; tệp tin dữ liệu, hình ảnh, âm thanh có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút viết.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi thông tin cho trẻ em; người máy (đồ chơi).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế (thiết kế thời trang, thiết kế kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bao bì, thiết kế đồ họa nghệ thuật, thiết kế phần mềm máy tính).

(210) **4-2025-19629**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ĐÀM VĨNH HƯNG

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ TIẾNG
HÁT VIỆT (VN)

AA14 Thất Sơn, phường 15, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Trang phục: quần áo; giày; dép; mũ.

Nhóm 35: Mua bán và nhập khẩu: vải, trang thiết bị dùng trong ngành quảng cáo giải trí và sản xuất phim, thiết bị âm thanh ánh sáng, xe hơi, lương thực thực phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ, mỹ phẩm, quần áo, đồng hồ, mắt kính, giày, dép, túi xách, nước uống giải khát, vật liệu xây dựng và trang trí nội thất; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tiếp thị; nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thị trường; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ hệ thống hoá thông tin cơ sở dữ liệu lên mạng internet; sản xuất phim quảng cáo; hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại; ký gửi xe hơi.

Nhóm 36: Kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà làm việc; môi giới bất động sản; đầu tư xây dựng bất động sản các khu vực cao ốc và các khu vui chơi giải trí.

Nhóm 39: Kinh doanh vận chuyển khách du lịch, lữ hành quốc tế, quốc nội.

Nhóm 40: In ấn; đóng sách; gia công phim điện ảnh; tráng rửa phim ảnh; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 41: Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; đào tạo nghệ; quay phim; sản xuất phim trừu tượng quảng cáo; giới thiệu và tư vấn du học; cung cấp dịch vụ hát karaoke; dịch vụ vũ trường; dàn dựng trang trí sân khấu; tổ chức hội nghị, hội thảo.

Nhóm 42: Thiết kế tạo mẫu; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật.

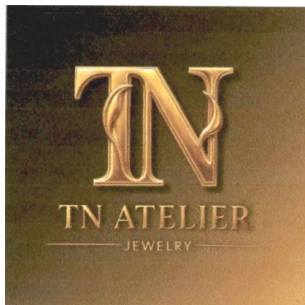
Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; cắt uốn tóc; chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện (spa); trang điểm.

(210) **4-2025-19630**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Nâu, vàng.

(731) NGUYỄN THU NGUYỆT (VN)

33 ngách 145/48 Quan Nhân, phường
Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: đồ trang sức (bằng vàng, bạc, đá quý), đồ kim hoàn, đá quý, kim cương, vàng bạc, nữ trang, đồ trang sức phong thủy, phụ kiện đồ trang sức phong thủy.

(210) **4-2025-19631**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ FARM CROP (VN)

66B đường TTH14, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; hóa chất và chế phẩm diệt côn trùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

(210) **4-2025-19632**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.1.1; 8.1.6; 19.9.1

(591) Đen, đỏ, vàng, trắng, tím, xanh lá, ghi, cam.

(731) NGUYỄN PHÚ ĐẠT (VN)

128 Nguyễn Duy Hiệu, tổ 38 An Hải Đông, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; thịt giảm bông; dồi lợn; chiết xuất của thịt; thịt nướng xiên que; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì kẹp nhân; bánh mỳ kẹp xúc xích; bánh nướng thịt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ căng tin; trang trí thực phẩm.

(210) **4-2025-19633**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.9.24; 17.2.25

(591) Đỏ, vàng, xanh, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TÂN TIẾN ĐẠT (VN)

Nhà ông Tân, xóm 10, Xã Tân Hoà, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Tương ớt, tương cà.

(210) **4-2025-19634**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.13.1

(591) Da cam, xanh lam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CKB INVESTMENT (VN)

N15-BT02 dự án Khu đô thị Sunny Garden City, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Kinh doanh khách sạn (bao gồm lưu trú và nhà hàng ăn uống trong khách sạn).

(210) **4-2025-19635**

(540)

NaBi Fashion

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HOÀNG THỊ HẠNH (VN)

Tháp A HG Plaza KĐT mới Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đeo chân.

(210) **4-2025-19639**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SINGSONG (VN)

Số 1, ngõ 99, đường Dương Hà, xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; Tinh dầu; Mỹ phẩm; Nước hoa; Kem dưỡng da; Sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; Thảo dược; Thuốc nam y; Thực phẩm chức năng; Thuốc sắc dùng cho dược phẩm; Chiết xuất từ thực vật dùng cho ngành dược.

(210) **4-2025-19640**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25

(591) Vàng, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ DINH DƯỠNG Y HỌC MEDPRO (VN)

4.36-TT4, Dự án khu nhà ở sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng điện thoại, có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin về dịch vụ kết nối giữa gia đình và người thợ.

(210) **4-2025-19641**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ALSTUZON

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
120 ARMEPHACO (VN)

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc
Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19642**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

APHAGYSTIN

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
120 ARMEPHACO (VN)

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc
Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19643**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 5.7.1; 25.1.25

(591) Xanh lá cây sẫm, xanh lá cây, nâu vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CỐM VIỆT (VN)

Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh,
thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; cốm sữa non (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19644**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 5.7.1; 25.1.25

(591) Xanh lá cây sẫm, xanh lá cây, nâu vàng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CỎM VIỆT (VN)

Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chung có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-19645**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRANG KIỀU NGUYỄN

(731) NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG (VN)

Tổ 18, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ trong lĩnh vực kinh doanh; dịch vụ maketing; Tư vấn tổ chức kinh doanh; Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; mua bán khóa học online.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; Dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; Sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; Dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; Website, fanpage).

(210) **4-2025-19646**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Carthyal 3

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)

3/10 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19647**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Carthyal One MAX

(731) CÔNG TY TNHH ARCADIA Á CHÂU (VN)

3/10 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19648**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ACTIVE BIOGEL

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19649**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CRESPINE ONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19650**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAPPY ONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19651**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghe, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

SYNOZ CARE

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19652**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghe, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

BIOTUNER

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19653**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghe, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

HAPPY MULTI-VIT

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19654**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghe, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; cao dán; vật liệu dùng để băng bó.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư nha khoa.

Nhóm 35: Bán buôn; bán lẻ; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ chăm sóc sức khỏe, thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế; trợ giúp y tế.

(210) **4-2025-19655**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

KINH PHARMA

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; cao dán; vật liệu dùng để băng bó.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư nha khoa.

Nhóm 35: Bán buôn; bán lẻ; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ chăm sóc sức khỏe, thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế; trợ giúp y tế.

(210) **4-2025-19656**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)


UNIMED
EASY | EFFICIENT | FAIR

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; cao dán; vật liệu dùng để băng bó.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư nha khoa.

Nhóm 35: Bán buôn; bán lẻ; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ chăm sóc sức khỏe, thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế; dịch vụ trợ giúp y tế.

(210) **4-2025-19657**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BIOSITAG

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-19658**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NeoFive

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19659**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MolCura

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19660**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MolCura Visc

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19661**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAPPY FERTI

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19662**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MolCura Sports

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19663**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SYNOZ ONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19664**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MolCura Repair

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19665**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MolCura Active

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19666**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.13.25; 24.9.1; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Đen, cam.

(731) NGUYỄN HÒA HIỆP (VN)

32/31 Bùi Đình Túy, khu phố 18, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; son môi; chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; kem đánh răng.

(210) **4-2025-19667**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.6; 3.1.24; 24.1.1; 26.1.2; 26.1.5; 26.11.22

(591) Vàng kim, đen.

(731) CARRERAS LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-19668**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.6; 3.1.24; 25.5.25; 26.4.1

(591) Xanh lam, đỏ.

(731) CARRERAS LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London,
WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-19670**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 2.9.4; 26.1.1

(591) Đen, trắng, xám.

(731) LÊ XUÂN TUẤN TÙNG (VN)
513-A7, TT Vĩnh Hòa, Ngã Tư Sở, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; thiết bị sạc điện thoại di động; micro; giá đỡ chuyên dụng dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị quan sát (camera); camera (thiết bị chụp ảnh quay phim).

Nhóm 11: Quạt mini (chạy điện); quạt điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tai nghe; thiết bị sạc điện thoại di động, micro, giá đỡ chuyên dụng dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, thiết bị quan sát (camera), camera (thiết bị chụp ảnh quay phim), quạt mini (chạy điện), quạt điện.

(210) **4-2025-19671**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ
THUẬT BEES CARE (VN)
Xóm 1, thôn 4, xã Hàm Đức, huyện Hàm
Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; Bộ lọc nước uống; Bình lọc nước uống; Thiết bị và máy móc để làm sạch nước; Thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; Bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; Nước khoáng [đồ uống]; Nước uống dùng trong bữa ăn; Nước quả [đồ uống]; Đồ uống không cồn; Đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

(210) **4-2025-19672**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIRAX

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: Sơn tường, sơn nước.

(210) **4-2025-19673**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BUFFA PAINT

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: Sơn tường, sơn nước.

(210) **4-2025-19674**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dolly paint

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: Sơn tường, sơn nước.

(210) **4-2025-19675**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Nolan paint

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: Sơn tường, sơn nước.

(210) **4-2025-19676**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KARTHYAL TAB

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19677**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAPPY KIDS

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19678**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CRESPINE JOINT

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19679**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAPPY JOINTS

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19680**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KARTHYAL ONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19681**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

HAPPY NERV

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19682**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CARTHYAL UNO

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19683**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CURADOL PAD

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19684**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

SYNOZ

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19685**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH
(VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade
Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

DIBUCCELL

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; vật tư y tế (thiết bị và dụng cụ y tế).

(210) **4-2025-19686**

(540)

CURADOL TAB

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-19687**

(540)

HAPPY MOVE

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-19688**

(540)

HAPPY HEPA

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-19689**

(540)

HAPPY EYE

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)

Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-19690**

(540)

TORYX

(511) Nhóm 02: Sơn: Sơn tường, sơn nước.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-19691**

(540)

GANSY

(511) Nhóm 02: Sơn: Sơn tường, sơn nước.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-19692**

(540)



(511) Nhóm 02: Sơn: Sơn tường, sơn nước.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-19693**

(540)



(511) Nhóm 02: Sơn: Sơn tường, sơn nước.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 6.1.2; 20.1.5; 26.1.1; 26.11.8; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, xanh lam, đỏ, cam, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-19695**

(540)

VIỆT NHẬT

(511) Nhóm 14: Đồng hồ.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐỨC TUẤN (VN)

Số nhà 01, ngõ 149 đường Nguyễn Chí Thanh, khu 16 phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(210) **4-2025-19703**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Khẩu Vái Lầu

(731) HÁN HỮU THỌ (VN)

Khu 4, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc y học cổ truyền; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-19704**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANYLEMON

(731) HAINING BAGEBIRD APPAREL CO.,
LTD (CN)

East, 1st Floor, No.31, Hongguang
Lujiaochang, Luwan Village, Dingqiao
Town, Haining, Jiaxing, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo len dài tay; Áo sơ mi; Quần dài; Áo choàng ngoài; Áo thun ngắn tay.

(210) **4-2025-19705**

(220) 07/05/2025

(300) 2024-123270 18/11/2024 JP

(441) 25/08/2025

(540)

JINS Flex Titanium

(731) JINS HOLDINGS INC. (JP)

26-4 Kawaharamachi 2-chome,
Maebashi-shi, Gunma 371-0046, JAPAN

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O
IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Kim loại màu và hợp kim của chúng; titan; sắt titan; titan và hợp kim của titan; các sản phẩm bán thành phẩm làm từ titan chưa tinh chế; các sản phẩm đúc, tấm mỏng, bột và các sản phẩm bán thành phẩm dạng cán, kéo hoặc đùn ép từ titan hoặc hợp kim của titan.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; kính mắt; kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính mắt; khăn lau kính mắt như phụ kiện của kính; dây xích của kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; kính thể thao [kính đeo mắt]; các bộ phận và phụ kiện cho kính đeo mắt và kính râm; gọng kính đeo mắt; gọng kính râm; thấu kính đeo mắt; thấu kính râm; càng kính đeo mắt; càng kính râm; đệm mũi cho kính đeo mắt; đệm mũi cho kính râm; kính 3D [kính đeo mắt]; kính thông minh [kính đeo mắt].

(210) **4-2025-19706**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 1.15.5; 3.4.13; 4.3.20

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, trắng, cam đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH AQUA (VN)

Số 105 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu
và chất lượng (CBQ)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Nước uống giải khát; đồ uống tăng lực; nước ngọt.

Nhóm 35: Mua bán nước uống giải khát, đồ uống tăng lực, nước ngọt.

(210) **4-2025-19707**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH VĨNH (VN)
62/54 Trương Công Định, phường 14,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu
và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 35: Mua bán; kinh doanh vàng trang sức, vàng thủ công mỹ nghệ.

(210) **4-2025-19708**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 13.1.6; 14.5.21; 14.5.23; 26.1.1; 26.1.6

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) NGÔ ĐỨC TIẾN (VN)
Thôn Thủy Yên Thôn, xã Lộc Thủy,
huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Chia khóa bằng kim loại; Ổ khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; phụ kiện khóa (bằng kim loại); phụ kiện cửa bằng kim loại; nhôm; thanh nhôm định hình.

(210) **4-2025-19709**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 11.3.7; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) 1. NGUYỄN VĂN PHƯƠNG (VN)
Khóm 3, thị trấn Diên Châu, huyện Diên
Châu, tỉnh Nghệ An
2. CAO THỊ HỒNG VÂN (VN)
Xóm Bắc Thịnh Mỹ, xã Diên Thịnh,
huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ uống (do nhà hàng thực hiện); quán bún; quán phở.

(210) **4-2025-19710**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.4; 5.3.13; 24.15.7

(591) Xanh, trắng, đen, đỏ.

(731) HOÀNG MINH TUẤN (VN)
204-CT2A - khu đô thị Mỹ Đình 2, tổ
dân phố 12, phường Mỹ Đình 2, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

(210) 4-2025-19711

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.5.1; 26.5.3; 26.5.4

(591) Đen, xám, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG THÀNH HOLDINGS (VN)
Số 7, BT16A6 làng Việt Kiều Châu Âu, khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; Phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; thực hiện các chuyến tham quan có hướng dẫn.

(210) 4-2025-19712

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.5.1; 26.5.3; 26.5.4

(591) Đen, xám, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG THÀNH HOLDINGS (VN)
Số 7, BT16A6 làng Việt Kiều Châu Âu, khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; thực hiện các chuyến tham quan có hướng dẫn.

(210) **4-2025-19714**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AP&T VIỆT NAM (VN)

Lô số 4, tổ 9, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 21: Khăn lau đồ đạc; Khăn lau chùi bằng vải.

Nhóm 24: Khăn tắm; Khăn mặt bằng vải; Khăn lau mặt bằng vải.

(210) **4-2025-19715**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng gold, xanh.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÙNG DƯƠNG - THÁI SƠN (VN)

188 Phan Chu Trinh, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn; nhà trọ]; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-19716**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1; 26.4.4; 26.11.8



(731) CÔNG TY TNHH TÂN HÒA LỢI (VN)

237/1A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Dây curoa.

Nhóm 35: Mua bán dây curoa.

(210) **4-2025-19717**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZYTECAN

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63,
Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar),
Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad
Gandhinagar GJ 382481, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

(210) **4-2025-19719**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.1.13

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TAMEX (VN)
Số 8, ngõ 69, phố Tân Ấp, phường Phúc
Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing.

(210) **4-2025-19720**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, vàng cam.

(731) LÂM TUẦN HIỆP (VN)
Tổ dân phố Hồng Sơn, thị trấn Sơn
Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Gạo, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2025-19721**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

赤刃
CHI REN

(731) WEIHAI GUANGWEI GROUP CO.,
LTD. (CN)

No.307, West Wenhua Road, Hi-Tech
Zone, Weihai, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; dây câu cá; cần câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mối nhân tạo để câu cá; mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả].

(210) **4-2025-19722**

(540)

荒武技
HUANG WU JI

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) WEIHAI GUANGWEI GROUP CO., LTD. (CN)

No.307, West Wenhua Road, Hi-Tech Zone, Weihai, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; dây câu cá; cần câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mỗi nhân tạo để câu cá; mỗi sản hoặc mỗi câu cá [mỗi giả].

(210) **4-2025-19723**

(540)

龍雲
LONG YUN

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) WEIHAI GUANGWEI GROUP CO., LTD. (CN)

No.307, West Wenhua Road, Hi-Tech Zone, Weihai, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; dây câu cá; cần câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mỗi nhân tạo để câu cá; mỗi sản hoặc mỗi câu cá [mỗi giả].

(210) **4-2025-19724**

(540)

清波技
QING BO JI

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) WEIHAI GUANGWEI GROUP CO., LTD. (CN)

No.307, West Wenhua Road, Hi-Tech Zone, Weihai, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; dây câu cá; cần câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mỗi nhân tạo để câu cá; mỗi sản hoặc mỗi câu cá [mỗi giả].

(210) **4-2025-19725**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.15; 5.11.5; 26.1.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng, hồng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NẤM MARIO (VN)

Thửa đất số 90, tờ bản đồ số 144-E, xóm 8, xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Nấm dùng làm thuốc (thảo dược); thực phẩm chức năng làm từ nấm; nấm linh chi dùng làm thuốc (thảo dược); nấm đông trùng hạ thảo dùng làm thuốc (thảo dược).

Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản; nấm đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà làm từ nấm (không dùng cho mục đích y tế); nước xốt nấm.

Nhóm 31: Nấm tươi.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: Nấm dùng làm thuốc (thảo dược), thực phẩm chức năng làm từ nấm, nấm linh chi dùng làm thuốc (thảo dược), nấm đông trùng hạ thảo dùng làm thuốc (thảo dược), nấm đã được bảo quản, nấm đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế), trà làm từ nấm (không dùng cho mục đích y tế), nước xốt nấm, nấm tươi.

(210) **4-2025-19726**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) KOSÉ CORPORATION (JP)

6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku,
Tokyo, JAPAN

CartéHD

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm và sản phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc) để tẩy trang, làm sạch, dưỡng ẩm, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da, da đầu và tóc; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; khăn giấy được tẩm chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm chống nắng; xà phòng không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc cơ thể không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; kem đánh răng; chế phẩm đánh răng; hương thơm để thấp; chất thơm; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho mục đích vệ sinh cá nhân; móng giả; lông mi giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; giấy nhám (giấy ráp); nước hoa; thuốc nhuộm tóc; nước xức tóc; keo xịt tóc; chế phẩm làm ẩm và làm khỏe tóc; dầu xả tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; bột tạo kiểu tóc; sáp tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; nước xức tóc để tạo kiểu; dầu gội; dầu xả dưỡng tóc; chế phẩm dưỡng tóc không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng tóc; kem dưỡng tóc; keo xịt dưỡng tóc; chế phẩm tạo kiểu và giữ nếp tóc; sáp vuốt tóc; xà phòng; xà phòng mỹ phẩm; chất tẩy rửa cho mục đích gia dụng; tinh dầu; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm mát không khí; chế phẩm làm thơm mát không khí; chế phẩm xịt thơm phòng; tấm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm chăm sóc móng; nước sơn móng; chế phẩm tẩy nước sơn móng; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống đổ mồ hôi dùng cho cá nhân; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) **4-2025-19737**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Xanh xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHU DU LỊCH
BẮC MỸ AN (VN)

103-105 Võ Nguyên Giáp, phường Khuê
Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà
Nẵng

DON CIPRIANI'S

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK
(VIETTHINK LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; quầy rượu; quán giải khát; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-19738**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 1.15.11; 10.3.7; 25.1.25; 26.2.7

(591) Vàng, tím than đậm.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHU DU LỊCH BẮC MỸ AN (VN)

103-105 Võ Nguyên Giáp, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; quầy rượu; quán giải khát; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-19740**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)

Tổ dân phố số 6, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

HACHI THẢO

(740) CÔNG TY TNHH ADAstra IP (VIỆT NAM) (ADAstra IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; Ví; Balo.

(210) **4-2025-19741**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23



(731) ZHENDE MEDICAL CO., LTD. (CN)

Gaobei Industrial Zone, Gaobu Town, Yuecheng District, Shaoxing, Zhejiang CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ADAstra IP (VIỆT NAM) (ADAstra IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Băng chân cho người bị giãn tĩnh mạch; túi hậu môn nhân tạo; ống dẫn lưu cho mục đích y tế; quần áo chuyên dụng cho phòng mổ; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt; khăn vải dùng trong phẫu thuật; khăn trải giường vô trùng dùng trong phẫu thuật; đệm lót cho mục đích y tế; ống thông đường tiểu; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; kim cho mục đích y tế; dụng cụ bơm cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; ống tiêm; băng hỗ trợ cho việc băng bó; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; đồ bảo hộ y tế; thiết bị rửa mũi không dùng điện [dùng cho mục đích y tế]; đệm khí cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19742**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.21; 26.4.4



(731) JIANGSU EMBRACE
SCIENCE&TECHNOLOG
DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 29-2, Yingbin Road, Huai'an
Economic and Technological
Development Zone, Jiangsu, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 10: Băng chân cho người bị giãn tĩnh mạch; túi hậu môn nhân tạo; ống dẫn lưu cho mục đích y tế; quần áo chuyên dụng cho phòng mổ; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt; khăn vải dùng trong phẫu thuật; khăn trải giường vô trùng dùng trong phẫu thuật; đệm lót cho mục đích y tế; ống thông đường tiểu; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; kim cho mục đích y tế; dụng cụ bơm cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; ống tiêm; băng hỗ trợ cho việc băng bó; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; đồ bảo hộ y tế; thiết bị rửa mũi không dùng điện [dùng cho mục đích y tế]; đệm khí cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19743**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18

(731) VŨ THỊ LIÊN (VN)
Số 28 ngõ 195 Yên Duyên, phường Yên
Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích thân thể, mục đích trang điểm); dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19744**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.13; 26.13.1; 26.13.25

(731) NGUYỄN VIỆT NƯƠNG (VN)
Tổ dân phố số 3 Mễ Trì Hạ, phường Mễ
Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm về thời trang bao gồm: quần áo, váy, giày dép, mũ nón, khăn choàng, găng tay, thắt lưng, túi, ví, ba lô, cặp, vali; hỗ trợ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; marketing.

(210) **4-2025-19745**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.11; 8.7.5; 26.1.1

(591) Vàng, vàng nhạt, nâu, đỏ, xanh lá cây, cam.

(731) CHU THỊ QUYẾT TÂM (VN)

Thôn Bùng, xã Phụng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG (VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán cơm tấm.

(210) **4-2025-19746**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 7.1.5; 7.1.6; 7.1.12; 7.5.6

(591) Đỏ, đen, vàng, hồng.

(731) PHAN HÙNG DŨNG (VN)

Căn hộ 18.02-Block B, khối chung cư lô A2, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến và đã được bảo quản; nước quả nấu đông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đóng hộp; mứt quả ươm; mứt ươm.

(210) **4-2025-19747**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.4; 5.1.5

(591) Xanh rêu, đen, vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRỤC CHÀ LÚA TÂN LÚA VÀNG (VN)

C22-C24 đường số 6, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Trục chà lúa (bộ phận của máy).

(210) **4-2025-19748**

(540)



(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 3.2.1; 5.3.15; 8.3.6; 26.1.1; 26.1.2; 26.15.15

(591) Vàng, vàng đồng, đỏ, xanh lá cây, xanh dương, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)

Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(210) **4-2025-19749**

(540)



(511) Nhóm 29: Bơ thực vật (margarine).

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 2.9.1; 3.2.1; 5.3.15; 8.3.6; 11.1.2; 26.1.1; 26.4.18; 26.15.15

(591) Vàng, vàng đồng, đỏ, xanh lá cây, xanh dương, trắng, nâu.

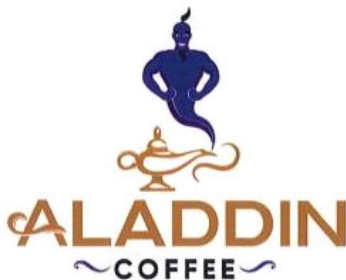
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN (VN)

Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(210) **4-2025-19750**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát: quán trà (phòng trà): khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng/quán thực hiện.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.22; 4.1.4; 13.1.7; 26.11.12

(591) Xanh tím đậm, vàng đồng, đen, trắng.

(731) PHẠM THỊ PHÍM (VN)

Tổ 4, Phước Toàn Tây, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

(210) **4-2025-19753**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PamazY

(731) NGUYỄN LÊ HÀ (VN)

Tổ 7, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Ipcells & Công sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Móc sắt [thanh quặp hai đầu]; len (lưới) chắn côn trùng [làm bằng thép]; dây xích treo chậu cây (dây xích sắt); cọc sắt.

Nhóm 12: Phụ kiện ô tô.

Nhóm 19: Vải địa kỹ thuật; màng chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng.

Nhóm 21: Thùng đựng thức ăn cho gà; máng uống nước cho vật nuôi; khay nhựa ươm cây trồng.

Nhóm 22: Túi trồng cây [bằng vải, để bao gói]; dây chằng giữ, không bằng kim loại; lưới chắn côn trùng [không bằng kim loại]; lưới chằng hàng dùng cho xe bán tải [không bằng kim loại]; dây treo cờ (dây dù).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: móc sắt [thanh quặp hai đầu], len (lưới) chắn côn trùng [làm bằng thép], dây xích treo chậu cây (dây xích sắt), cọc sắt, phụ kiện ô tô, vải địa kỹ thuật, màng chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng, thùng đựng thức ăn cho gà, máng uống nước cho vật nuôi, khay nhựa ươm cây trồng, túi trồng cây [bằng vải, để bao gói], dây chằng giữ không bằng kim loại, lưới chắn côn trùng [không bằng kim loại], lưới chằng hàng dùng cho xe bán tải [không bằng kim loại], dây treo cờ (dây dù).

(210) **4-2025-19754**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Furb

(531) 26.13.1

(731) CHENLIANG BAO (CN)

Group 2, Yiting Village, Yiting Town, Yiwu City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Công sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; mũ; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bộ quần áo tắm.

(210) **4-2025-19755**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHUANGCHAO

(531) 24.15.7; 26.13.1

(731) YONGKANG CHUANGCHAO
TRADING CO., LTD. (CN)

No. 1, Building 40, Gaoshantou Community, Dongcheng Street, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Công sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy xén cỏ; máy xén; máy xới được cơ giới hoá; máy băm [rơm rạ], làm thức ăn cho gia súc; lưỡi dao dùng cho máy cắt cỏ; cửa xích; dao điện.

(210) 4-2025-19756

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.18; 3.4.20; 9.3.1; 9.3.9; 9.3.14

(591) Nâu, hồng nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG HAZO 24H (VN)

1 đường 18 (khu nhà ở Hiệp Bình), phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; váy đầm trẻ em; giày dép trẻ em; mũ (nón) trẻ em; tất (vớ) trẻ em.

(210) 4-2025-19758

(540)

VINSPEED

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG SẮT CAO TỐC VINSPEED (VN)

Tòa nhà Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Đầu máy xe lửa; xe điện; phụ tùng xe điện; toa xe đường sắt; thiết bị nối toa xe; móc nối toa xe cho xe cộ.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình đường sắt; bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt; bảo dưỡng và sửa chữa xe điện và các phương tiện, thiết bị, phụ tùng ngành đường sắt.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đường sắt; dịch vụ cho thuê kho bãi; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; đại lý bán vé tàu lửa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt.

(210) 4-2025-19761

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.6

(591) Xám, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) BOGOSHINYAK CO., LTD (KR)
#B1204 TeraTower, 167, Songpa-daero, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; thực phẩm dinh dưỡng y học; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; sản phẩm dinh dưỡng y học; chế phẩm vitamin; chế phẩm vitamin hỗn hợp; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; chiết xuất của trái cây không có cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; đồ uống không cồn; chế phẩm dùng để làm đồ uống (không cồn); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở rau củ (không chứa cồn); đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-19762**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.3; 3.2.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, trắng, đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH NGUYỆT (VN)

C7/27A1 đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chối.

Nhóm 29: Rau củ quả (muối chua hoặc trộn chua ngọt); hành (đã chiên hoặc sấy khô); tỏi (đã chiên hoặc sấy khô); mắm (làm từ cá); nước mắm; thủy hải sản (không còn sống).

Nhóm 30: Bánh trắng; hủ tiếu (làm từ gạo); bún (làm từ gạo); bánh hỏi (làm từ gạo); miến khô; mì ống (nui); mì sợi; mì ăn liền; trà; cà phê; ca cao; socola; bánh kẹo; bột thực phẩm; bột mì; nước tương.

Nhóm 35: Mua bán rau củ quả (muối chua hoặc trộn chua ngọt), hành (đã chiên hoặc sấy khô), tỏi (đã chiên hoặc sấy khô), mắm (làm từ cá), nước mắm, nước tương, bánh trắng, hủ tiếu (làm từ gạo), bún (làm từ gạo), bánh hỏi (làm từ gạo), miến khô, mì ống (nui), mì sợi, mì ăn liền, trà, cà phê, ca cao, socola, bánh kẹo, bột thực phẩm, bột mì, thủy hải sản đã chế biến và tươi sống, đồ lưu niệm (làm bằng tay), chối, vớt cà phê (bằng vải), dừa tre, nón lá, dây cột đồ (bằng ni lông), màng nhựa (PE); tiếp thị để bán sản phẩm; quảng cáo để bán sản phẩm; triển lãm, trưng bày sản phẩm để bán hàng.

(210) **4-2025-19763**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MANCERA

(731) WORLD BRANDING MARK S.A. (CH)
Cours de Rive 10, CH-1204 Genève,
Switzerland

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU
TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS
VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; nước hoa; dầu thơm; nước hoa có nồng độ tinh dầu thơm cao trên mức trung bình (Eau de parfum); nước thơm để xức sau khi tắm; nước thơm Cô-lô-nhơ; nước thơm; nước xịt thơm cơ thể; keo xịt thơm tóc; nước

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

thơm sử dụng trong phòng; chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu cho sử dụng cá nhân; mỹ phẩm; chất khử mùi cơ thể; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng thể; kem và sữa dưỡng da có mùi thơm; kem tắm [mỹ phẩm]; muối tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước thơm dưỡng tóc không chứa thuốc; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm tẩy trang; son môi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm cạo râu; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; kem dùng cho đồ da thuộc.

(210) **4-2025-19764**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.4; 26.11.9

(731) SHENZHEN SHICHUANGYI ELECTRONICS CO.,LTD (CN)
No. 109, Xinru Road, Xiner Community, Xinqiao Street, Baoan District, Shenzhen, 518000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chất bán dẫn; chip [mạch tích hợp]; đĩa từ.

(210) **4-2025-19765**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Xanh lam đậm.

(731) CÔNG TY TNHH HGA GARMENT (VN)
81/16/7 đường 26/3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; ví tiền; túi xách tay; túi du lịch; vali.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất.

(210) **4-2025-19766**

(540)

NỤ ƯỚC NGUYỄN



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.6; 26.15.15

(591) Đen, xám, vàng, đỏ.

(731) ĐINH THỊ NGỌC HƯƠNG (VN)
Ấp Hồi Thạnh, xã Xuân Hiệp, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nhang (hương); nhang trầm hương; trầm thanh; trầm vòng; bột trầm hương; nụ trầm hương.

(210) **4-2025-19767**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MTV D2R (VN)

Số 9, đường Nguyễn Vĩnh Bảo, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

LOCALACÀ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-19768**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.1; 26.1.1

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU HỒNG (VN)

Đội 6, thôn Ninh Ích, xã Ninh An, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 29: Mắm các loại: Mắm nêm, mắm ruốc, mắm cá, mắm tôm chua, nước mắm.

(210) **4-2025-19769**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1; 26.4.10

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV D2R (VN)

Số 9, đường Nguyễn Vĩnh Bảo, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-19770**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)

VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

LUMIÈRE
CHẤT SỐNG TINH ANH

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm

chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

(210) **4-2025-19771**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.15.15

(591) Trắng, vàng, đồng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASTERISE (VN)

VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ
Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)



(511) Nhóm 35: Mua bán: Đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

(210) **4-2025-19772**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.2; 26.4.9

(591) Trắng, vàng đồng, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASTERISE (VN)

VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ
Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: Đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

(210) **4-2025-19773**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUMIÈRE
DẤU ẤN VỊ THẾ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASTERISE (VN)

VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ
Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: Đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

(210) **4-2025-19774**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


MASTERISE HOMES
KIẾN TẠO TRẢI NGHIỆM XỨNG TÂM

(531) 5.5.20; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.15.15

(591) Trắng, vàng đồng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASTERISE (VN)

VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ
Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: Đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương,

tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

(210) **4-2025-19776**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) YU HUANGHUAN (CN)

Room 206, Building 10, Shi Nan Jia yuan,
Yuyao city, Zhejiang province, China

Koreawind

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen.

(210) **4-2025-19777**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH BOMI VIỆT NAM
(VN)

Số 152 ngõ 354 đường Trường Chinh,
phường Khương Thượng, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội



(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy xay.

Nhóm 11: Nồi nấu, dùng điện; chảo rán, dùng điện; bếp từ; âm siêu tốc; máy sấy tóc.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy khô; giấy vệ sinh; văn phòng phẩm; ấn phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 21: Đũa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; giẻ lau để làm sạch [đồ lau dọn]; bàn chải; đồ bằng đất nung để chứa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

đựng; bát đĩa bằng sành; đồ sứ để chứa đựng; đồ thủy tinh để chứa đựng; đồ gốm cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-19778**

(540)



(511) Nhóm 18: Ví bỏ túi; cặp học sinh; túi xách tay; túi; dây da thuộc.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 23.1.1; 24.11.7

(731) PHÙNG TRỌNG HÙNG (VN)

Tổ 12A, khu 4, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-19779**

(540)



(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.2; 2.1.8; 2.1.16; 26.1.1; 26.11.3

(731) HỘ KINH DOANH JP POWER (VN)

Số 1 ngõ 159 Lâm Du, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-19780**

(540)



(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): Đệm lót, đầu vòi phun, hộp kim chỉ, tẩy mốc, bộ vợt tennis, lót mũ, vỏ bọc yên xe, vòi xịt nước, dụng cụ làm vườn, găng tay, chổi cọ vệ sinh, hộp inox, quạt mini, bàn chải, túi hút ẩm, túi lọc rác, móc treo, khăn lau bếp, cốc giữ nhiệt, máy xay mini, lược, ô, giấy ướt, đèn ngủ, kệ đựng đồ, bộ đồ may vá, bóng đèn đi-ốt phát quang.

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18

(591) Đen, vàng, cam.

(731) PHẠM VĂN ĐOÀN (VN)

Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-19781**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.1; 3.4.24; 3.4.25

(591) Đen, đỏ, nâu, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
PHỤ TÙNG Ô TÔ QUANG VŨ (VN)

467 An Dương Vương, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): Máy tiện, phụ tùng ô tô, phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-19782**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12

(591) Xanh lá, xanh lục.



(731) CÔNG TY TNHH BOMI VIỆT NAM (VN)

Số 152 ngõ 354 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19783**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LARIMEDICAL BY LARIMIDE

(731) MAURICIO SANCHÍS CANO (ES)

Polígono industrial Cotes Baixes, Calle H-23, 03804 Alcoy, Alicante, SPAIN

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm đánh răng; nước hoa; tinh dầu.

(210) **4-2025-19784**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Baeyichin

(731) WENKAI NI (CN)

No. 2, Lingbin Road, Songshan Lake Science and Technology Industrial Park, Dongguan City, Guangdong Province, CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung chế độ ăn uống; đồ uống bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung sức khỏe dành cho người chế độ ăn đặc biệt; dược phẩm bổ sung dùng cho người sử dụng; hỗn hợp đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích giảm cân; thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất [thực phẩm chức năng].

Nhóm 29: Thịt được bảo quản, sấy khô hoặc đã nấu chín; thịt đóng hộp; đồ ăn vặt làm từ trái cây; đồ ăn vặt làm từ rau củ; thạch dùng trong thực phẩm, không phải kẹo; sữa đậu nành.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống làm từ trà; đường; đồ ăn vặt làm từ ngũ cốc; thực phẩm chủ yếu làm từ ngũ cốc; kẹo ngọt.

(210) **4-2025-19785**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BEBESTEP COMMERCE GROUP LIMITED (CN)

Butterfly Ridge Park, Xiantang Town, Dongyuan County, Heyuan City, Guangdong Province, China

youkebei

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; kéo; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dao ăn, đĩa và thìa bằng chất dẻo; dao ăn, đĩa và thìa cho em bé.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; dụng cụ mát-xa dạng gối dùng cho em bé; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; núm vú giả cho trẻ em ăn; van của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 21: Bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; ấm đun nước, không dùng điện; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; bình thủy tinh [bình loại lớn]; bàn chải; bàn chải đánh răng; bình cách nhiệt.

(210) **4-2025-19786**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) KUIYIN INTERNATIONAL E-COMMERCE (FOSHAN) CO., LTD. (CN)

Room 2806, South Building 6, Nanhai Wanda Plaza, 28 Guilan North Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China, 528253

VANAHAIR

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Tóc giả; râu giả; bộ tóc giả; cúc; khoá kéo; tóc người.

(210) **4-2025-19787**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BEIJING BIOSEEN CROP SCIENCES CO., LTD. (CN)

RM 1005, Building No.8, Courtyard No. 16, Chenguang East Road, Fangshan District, Beijing, China, 102400.

KINOSAN

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 35: Mua bán thương mại: Thuốc trừ sâu, chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-19788**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CICAFuse

(731) MIZUHADA GROUP CO., LTD. (TH)

71, Soi Yenchit 6, Thungwatdon, Sathon,
Bangkok 10120 Thailand

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; hương liệu [tinh dầu].

(210) **4-2025-19789**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **EDIFIER**

(531) 25.3.3; 26.4.7; 26.11.9

(731) BEIJING EDIFIER TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

8th Floor, ShuangQiao Building, No. 68
BeiSiHuanXiLu, Haidian District,
Beijing 100080, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Marketing hàng hóa và dịch vụ của người khác; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết nối các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; marketing; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; đại lý xuất nhập khẩu; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-19790**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BETSY

(731) HK BETSY INDUSTRIAL LIMITED
(CN)

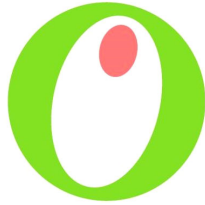
Unit 2508A 25/F Bank Of America
Tower 12 Harcourt Rd Central, Hong
Kong, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; nhạc cụ dây; miếng gảy đàn; nhạc cụ điện tử; nhạc cụ phím; nhạc cụ gỗ.

(210) **4-2025-19791**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION (KR)
372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Hương liệu cho thực phẩm là tinh dầu; tinh dầu; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm xịt chống tĩnh điện cho quần áo; chế phẩm để giặt; chế phẩm đánh bóng; hồ bột để giặt là; sữa tắm; xà phòng dùng cho da; dầu xả tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch, chế phẩm cọ rửa và chế phẩm mài mòn; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem chống nắng; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; đồ trang điểm mắt [mỹ phẩm]; dầu thơm cao râu; thuốc nhuộm tóc; nước hoa; dầu làm bóng móng; dầu thơm; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; lông mi giả; tấm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dính dùng để cố định tóc giả; chế phẩm để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; dầu gội đầu; kem đánh răng; xi đánh giày; sáp dùng cho đồ da thuộc; mỹ phẩm cho động vật; khăn giấy làm sạch đã được làm ẩm trước; bột cọ rửa.

(210) **4-2025-19792**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 25.7.7; 26.4.3; 26.4.7

(731) RADIANT OPTO-ELECTRONICS
CORPORATION (TW)
No. 1, Central 6th Rd., Qianzhen Dist.,
Kaohsiung City 806011, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mô-đun màn hình tinh thể lỏng; mô-đun đèn nền màn hình tinh thể lỏng; tấm dẫn sáng của mô-đun đèn nền màn hình tinh thể lỏng.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu mô-đun đèn nền; xử lý vật liệu mô-đun chiếu sáng LED; xử lý vật liệu cho màng quang học của mô-đun đèn nền; xử lý vật liệu cho tấm dẫn sáng của mô-đun đèn nền; xử lý vật liệu cho tấm khuếch tán của mô-đun đèn nền; xử lý vật liệu cho khung của mô-đun đèn nền.

(210) **4-2025-19793**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION (KR)
372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hăng quảng cáo; dịch vụ marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ, cụ thể là cung cấp dịch vụ mua sắm trực tuyến trong lĩnh vực hàng tiêu dùng nói chung bao gồm thực phẩm, đồ uống, mỹ phẩm, đồ dùng mỹ phẩm, thuốc dùng cho người; dịch vụ quảng cáo và thông tin thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán thông qua một trang web để bán và giao dịch hàng hóa ảo với những người dùng khác; dịch vụ tuyển dụng lao động; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ thư ký và văn thư; dịch vụ bán đấu giá được cung cấp trên internet; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ đặt mua ấn phẩm cho người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm bánh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cho nhạc và phim được ghi sẵn và có thể tải xuống; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; cửa hàng bán lẻ tiện lợi chuyên về thực phẩm, đồ uống, mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ tinh dầu; dịch vụ bán lẻ các chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ khăn giấy làm sạch đã được làm ẩm trước; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chất bổ sung ăn kiêng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thuốc dùng cho người; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thuốc cho chế phẩm vitamin; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cao dán; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm cho em bé; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dao cạo không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ phiếu giảm giá có thể tải xuống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ tai nghe; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thiết bị và dụng cụ y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ khẩu trang y tế dùng một lần để bảo vệ chống lại vi-rút; dịch vụ cửa hàng bán lẻ văn phòng phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ túi xách; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ô; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ lược và bọt biển; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bàn chải đánh răng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dụng cụ vệ sinh và đồ dùng làm sạch (không dùng điện); dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây sấy khô; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bánh kẹo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ sữa chua uống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ uống trái cây; dịch vụ cửa hàng bán lẻ nước đóng chai.

(210) **4-2025-19794**

(540)



(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16; 25.7.25; 26.11.7

(591) Vàng ánh kim, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VSIP HẢI PHÒNG (VN)

Tòa nhà điều hành VSIP Hải Phòng, khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, phường An Lữ, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà, đất, căn hộ; cho thuê nhà (bất động sản); cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2025-19795**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VKPOS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Y TẾ GIA HÂN (VN)

Số 3 ngõ 152 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-19796**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NERD

(731) KOREA F&B PARTNERS CO.,LTD. (KR)

2nd Floor, Suite 208, 37, Seongsui-ro 22-gil, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo truyền thống của Hàn Quốc (makgeolli); rượu mạnh cốt lúa miến Trung Quốc; rượu gạo; rượu thô (rượu nguyên chất chưa tinh chế); rượu chưng cất Hàn Quốc (soju); rượu gạo tinh chế (yagju); rượu gạo Nhật Bản (rượu sakê); rượu gạo chưa lọc (tagju); đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-19797**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EMEFAS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM (VN)

Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, các loại kẹo ngậm, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo

dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, tinh dầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, găng tay cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, trang thiết bị y tế.

(210) **4-2025-19798**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IMETETAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
IMEXPHARM (VN)

Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố
Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, các loại kẹo ngậm, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, tinh dầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, găng tay cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, trang thiết bị y tế.

(210) **4-2025-19799**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEXITUSS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
IMEXPHARM (VN)

Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố
Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19800**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CONCINEX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
IMEXPHARM (VN)

Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố
Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, các loại kẹo ngậm, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, tinh dầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, găng tay cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, trang thiết bị y tế.

(210) **4-2025-19801**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IFOTAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
IMEXPHARM (VN)

Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố
Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, các loại kẹo ngậm, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, tinh dầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, găng tay cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, trang thiết bị y tế.

(210) **4-2025-19802**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
IMEXPHARM (VN)

Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố
Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

EMEBAS

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, các loại kẹo ngậm, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, tinh dầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, găng tay cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, trang thiết bị y tế.

(210) **4-2025-19803**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.5.24; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh dương, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STARBINI (VN)
157 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)



(511) Nhóm 28: Đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi], khối ghép hình [đồ chơi]; đồ chơi xây dựng; trò chơi; trò chơi giáo dục; mô hình đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán đồ chơi, đồ chơi trẻ em, đồ chơi lắp ghép mô hình, thú nhồi bông (đồ chơi); mua bán giày dép, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân; mua bán sản phẩm da và giả da; mua bán tã lót và quần tã trẻ em; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; quảng cáo.

(210) **4-2025-19804**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
IMEXPHARM (VN)

Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố
Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

ILACA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, các loại kẹo ngậm, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, tinh dầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, găng tay cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, trang thiết bị y tế.

(210) **4-2025-19805**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
IMEXPHARM (VN)

Số 4, đường 30/4, phường 1, thành phố
Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

CIDENEX

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, các loại kẹo ngậm, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh, tinh dầu, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, găng tay cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, trang thiết bị y tế.

(210) **4-2025-19806**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GEORGE & COMPANY LLC (US)

C/o Whitelaw Legal Group, 3838
Tamiami Trail North, Suite 310, Naples,
Florida 34103, United States of America

LEFT CENTER RIGHT

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Trò chơi xúc xắc; trò chơi tiệc tùng; trò chơi cờ bàn; chip (phỉnh) chơi đánh bạc; thẻ chơi trò chơi; trò chơi thẻ bài; bài lá; bài lá và trò chơi thẻ bài; trò chơi trên bàn bao gồm trò chơi xúc xắc, trò chơi bài, trò chơi tiệc tùng và trò chơi cờ bàn có xúc xắc và chip (phỉnh); trò chơi trên bàn bao gồm trò chơi cờ bàn, trò chơi xúc xắc, trò chơi có chip (phỉnh) và trò

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

chơi thẻ bài cho nhiều người chơi; thiết bị được bán như một bộ phận để chơi thẻ bài; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi điện tử, khác với những thiết bị được điều chỉnh để sử dụng với màn hình hiển thị hoặc màn hình giám sát.

(210) 4-2025-19807

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GEORGE & COMPANY LLC (US)

C/o Whitelaw Legal Group, 3838
Tamiami Trail North, Suite 310, Naples,
Florida 34103, United States of America

LCR

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Trò chơi xúc xắc; trò chơi tiệc tùng; trò chơi cờ bàn; chip (phỉnh) chơi đánh bạc; thẻ chơi trò chơi; trò chơi thẻ bài; bài lá; bài lá và trò chơi thẻ bài; trò chơi trên bàn bao gồm trò chơi xúc xắc, trò chơi bài, trò chơi tiệc tùng và trò chơi cờ bàn có xúc xắc và chip (phỉnh); trò chơi trên bàn bao gồm trò chơi cờ bàn, trò chơi xúc xắc, trò chơi có chip (phỉnh) và trò chơi thẻ bài cho nhiều người chơi; thiết bị được bán như một bộ phận để chơi thẻ bài; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi điện tử, khác với những thiết bị được điều chỉnh để sử dụng với màn hình hiển thị hoặc màn hình giám sát.

(210) 4-2025-19808

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỒ DƯƠNG MỘNG TUYỀN (VN)

104 Phước Thạnh, xã Tam Phước, huyện
Châu Thành, tỉnh Bến Tre

XANH LAM

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 41: Tạo blog (xuất bản trực tuyến truyền, sách, tạp chí định kỳ hay nhật ký cá nhân); cung cấp ấn phẩm hay xuất bản phẩm trực tuyến (không tải xuống được qua mạng); viết (sáng tác) thơ, truyện, vẽ tranh, vẽ hình ảnh minh họa sách; cung cấp các bình luận, đánh giá, quan điểm cá nhân về các vấn đề trong cuộc sống qua trang cá nhân trên nền tảng xã hội hay trang web cho mục đích giáo dục và giải trí; tất cả các dịch vụ trong nhóm này không liên quan đến chỗ ở tạm thời và cung cấp đồ ăn, đồ uống cho khách.

(210) 4-2025-19809

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.7; 26.5.1; 26.5.18

(731) ZHENYAN YU (CN)

10C, Building 3, Derunrongjun Mansion,
No. 595, Bulong Road, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong, China



SEA KNIGHT

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; hộp trưng bày đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ đeo tay [đồng hồ bỏ túi]; bộ phận chuyển động của đồng hồ; tất cả các sản phẩm đồng hồ đeo tay trong nhóm này không phải đồng hồ thông minh hay đồng hồ đồ chơi.

(210) **4-2025-19810**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bibistori

(731) HANGZHOU TRAVEL PARTNER
BRAND MANAGEMENT CO., LTD
(CN)

Room B290, Floor 2, Building B, No. 58
Qiuyi Road, Changhe Street, Binjiang
District, Hangzhou, China (Zhejiang)
Pilot Free Trade Zone, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu [dầu ete]; dầu gội đầu (không chứa thuốc); mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho trẻ em; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em; núm vú giả cho trẻ em ăn.

(210) **4-2025-19811**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LAVIA
Thật & Chất

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN HUHO VIỆT NAM (VN)

SH23.CT1A, tầng 3, tòa Iris Garden, số
30 phố Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); kem làm trắng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dầu xả.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa, sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu (mỹ phẩm), kem làm trắng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, dầu xả.

(210) **4-2025-19812**

(220) 07/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **LAVIA**
Thật & Chất

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN HUHO VIỆT NAM (VN)

SH23.CT1A, tầng 3, tòa Iris Garden, số
30 phố Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); kem làm trắng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dầu xả.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa, sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu (mỹ phẩm), kem làm trắng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, dầu xả.

(210) **4-2025-19813**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 1.3.17; 26.4.18

(591) Ghi, cam.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG
NGHỆ ĐỨC HẢI (VN)

Số 1362, đường Phú Riềng Đỏ, phường
Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh
Bình Phước

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua-bán): đèn, đèn lồng chiếu sáng, bóng đèn điện, đèn sợi đốt, đèn chum, đèn treo, đèn trần, đèn gắn trên trần nhà, đèn xoắn, đèn uốn, chao đèn; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; giới thiệu sản phẩm; cho thuê không gian quảng cáo.

(210) **4-2025-19814**

(540)

HR CompAnion

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.7; 24.15.21

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP
XÃ HỘI HR COMPANION (VN)

C23 lô 18 khu đô thị Định Công, phường
Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cho thuê lao động; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tuyển dụng nhân sự; dịch vụ quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ cung ứng lao động; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh.

(210) **4-2025-19816**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.7.5; 7.1.2; 7.1.24; 7.3.11; 24.15.21;
26.1.1; 26.11.7

(591) Trắng, đỏ, bạc.

(731) TRẦN HẢI SƠN (VN)

Số 1 ngõ Nghê, xóm Đình Tiên Hoàng,
huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

(210) **4-2025-19817**

(540)

AnFawin

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) PHẠM ĐỨC THỊNH (VN)

282 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dân dụng; quạt điện công nghiệp; thiết bị điều hòa không khí; máy làm mát bằng hơi nước; máy lọc không khí; máy tạo độ ẩm cho không khí.

(210) **4-2025-19818**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIA CÔNG KIM DƯỠNG VIỆT NAM (VN)
327 tổ dân phố Đạo Ngạn 1, phường Quang Châu, thị Xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 01: Keo silicon; hoá chất công nghiệp.

(210) **4-2025-19819**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 15.7.1; 25.1.6



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINAMOTOR VIỆT NAM (VN)
Tầng 10 tòa nhà VEAM Tây Hồ, lô D, khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD
(CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe đạp điện; xe đạp; ô tô tự lái; phương tiện giao thông đường bộ tự lái.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; khai thác mỏ; khai thác khoáng sản.

Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp xe ô tô theo đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ lắp ráp xe máy theo đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ lắp ráp phương tiện cơ giới đường bộ theo đơn đặt hàng [cho người khác].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp; dịch vụ thiết kế công nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây; chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; khám chữa bệnh cho cây; dịch vụ tái trồng rừng; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

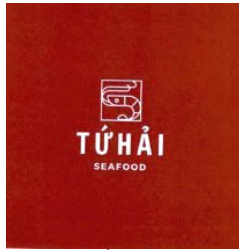
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19820**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Trắng, đỏ

(731) PHẠM ĐĂNG KHOA (VN)

Tổ dân phố 3, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; cá, được bảo quản; động vật thân mềm, không còn sống; động vật giáp xác, không còn sống.

Nhóm 31: Động vật thân mềm, còn sống; động vật giáp xác [sống].

Nhóm 32: Nước [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-19821**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÓA CHẤT THIÊN PHƯỚC (VN)

Số 25/12 Nguyễn Hậu, phường Tân Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Lò bánh mỳ; lò nướng; phụ kiện được định hình dùng cho lò nướng, lò sấy; lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời; lò nướng bánh mì bằng điện.

(210) **4-2025-19822**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2; 26.4.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TREASURE VIỆT NAM (VN)

Số nhà 21/496 đường Điện Biên, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 30: Tinh bột chuối.

(210) **4-2025-19824**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

APPLE FOOD

(731) NGUYỄN VĂN THANH (VN)

Thôn Kim Giao, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga (đồ uống); đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

(210) **4-2025-19825**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOBEZON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
GENERIC (VN)

Cụm 9, xã Duyên Thái, huyện Thường
Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dược dùng cho người.

(210) **4-2025-19826**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TOUKIMI

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HÀ
ĐÔNG (VN)

Khu TT xí nghiệp xây dựng 4, xã Duyên
Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 02: Dược phẩm, chế phẩm dược dùng cho người.

(210) **4-2025-19827**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KALDI and more

(591) Cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ
PHẨM GREENCOS (VN)

Số 30, Tam Bình, khu phố 8, phường
Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19828**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ERACOS

(731) CÔNG TY TNHH ERACOS BEAUTY
(VN)

Số 166 Hiệp Bình, khu phố 25, phường
Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

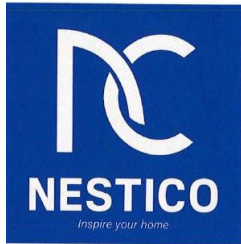
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-19829**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) VŨ HỮU DŨNG (VN)

Thôn Đông, xã Hữu Bằng, huyện Thạch
Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại; khóa tủ (ngoại trừ khóa điện) (tất cả bằng kim loại); phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, bao gồm: bản lề, chốt, tay nắm, thanh ray trượt, đồ ngũ kim (vật liệu nhỏ); phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu; mua bán sản phẩm: phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa sổ không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào không bằng kim loại, khóa cửa bằng kim loại, khóa tủ (ngoại trừ khóa điện) (tất cả bằng kim loại), phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, bao gồm: bản lề, chốt, tay nắm, thanh ray trượt, đồ ngũ kim (vật liệu nhỏ), phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, nẹp nhựa, keo hạt (keo dán công nghiệp).

(210) **4-2025-19830**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG
PHẠM (VN)

Số 80B/78/430 Trần Nguyên Hãn,
phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân,
thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem que (kem ăn); kem trái cây (kem đá lạnh); kem ốc quế (kem ăn); caramen [kẹo]; bánh kẹo hạnh nhân; bánh quy; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh gạo; bánh kẹo; bánh mỳ kẹp nhân; bánh hạnh nhân [bánh nướng]; bánh kếp; bánh gatô [bánh ngọt]; bánh nướng; bánh pizza; bánh pudding; bánh mì cuộn; bánh trung thu; bánh bao; bánh trà xanh; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Nhà hàng phục vụ ăn uống; quán café (dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống); quán bánh ngọt (dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống); quán trà (dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống).

(210) **4-2025-19831**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1;
26.1.18; 26.11.3

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QUỐC TẾ ĐẠI VIỆT (VN)

TDP đường 5, xã Dương Xá, huyện Gia
Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Quả dừa tươi.

(210) **4-2025-19832**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 5.5.20; 25.7.8; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.12

(591) Cam, vàng đất, trắng.

(731) PHẠM THU HÀ (VN)

77 ngõ Hàng Gà, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ kết nối kinh doanh và cung cấp các cơ hội kinh doanh (là việc kết nối giữa tổ chức cá nhân này với tổ chức/ cá nhân khác để trao đổi mua bán hàng hóa hoặc dịch vụ nhằm tạo ra lợi nhuận tối ưu); dịch vụ tổ chức sự kiện kết nối kinh doanh.

(210) **4-2025-19836**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.1; 5.9.6

(591) Nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH DZINE FOOD SOLUTIONS (VN)

230 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa dừa (nước cốt dừa); đồ uống trên cơ sở dừa, sữa dừa (sữa dừa và kem bơ, sữa dừa và kem matcha, sữa dừa và kem khoai môn).

Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây (kem dừa, kem khoai môn, kem đậu đỏ, kem măng cầu, kem bơ, kem trà sữa thái, kem trà xanh).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm từ dừa: kem lạnh, kem trái cây (kem dừa, kem khoai môn, kem đậu đỏ, kem măng cầu, kem bơ, kem trà sữa thái, kem trà xanh), sữa dừa (nước cốt dừa).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-19837**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.2.1; 26.1.1

(591) Đỏ, cam, vàng, đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CON VOI (VN)

193/2/30 đường số 20, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

(210) **4-2025-19838**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.2.1; 26.1.1

(591) Đỏ, cam, vàng, xanh dương, đen, xám.



Nhà Hàng Thai
Con Voi Vàng

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ CON VOI (VN)

193/2/30 đường số 20, phường 5, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

(210) **4-2025-19839**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MTV LUX QUARTZ
VIỆT NAM (VN)

Đường Tây Càng Chân Mây, xã Lộc
Tiền, huyện Phú Lộc, thành phố Huế

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

BẾP CHÂU

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trưng bày; giới thiệu; bán lẻ: đá tự nhiên, đá nhân tạo, mặt bàn bếp, vật liệu xây dựng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), vách ngăn đứng [đồ nội thất], đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp.

(210) **4-2025-19840**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU
HOÀNG ĐĂNG FOOD (VN)

71 Trần Huy Liệu, phường 11, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

Viet Yummii

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại; bánh kem; bánh mì; kẹo dẻo; kẹo cứng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại: bánh kẹo các loại, bánh kem, bánh mì, kẹo dẻo, kẹo cứng.

(210) **4-2025-19841**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU
HOÀNG ĐĂNG FOOD (VN)

71 Trần Huy Liệu, phường 11, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

Jason Bliss

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại; bánh kem; bánh mì; kẹo dẻo; kẹo cứng.

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại: bánh kẹo các loại, bánh kem, bánh mì, kẹo dẻo, kẹo cứng.

(210) **4-2025-19842**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.3; 3.7.24; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng cam, xám, đen, đỏ tươi, đỏ đậm, xanh lam, hồng đậm, hồng nhạt, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH GÀ RÁN 123 (VN)**
Số 1016/22 khu Sky Garden 2 - R1 - 2,
phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-19848**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CEMIRA

(731) **HUỖNH ANH NAM (VN)**

Thôn Phước Xã, xã Đức Hoà, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); hoá mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

(210) **4-2025-19878**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.7.6; 2.9.1

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) **HUỖNH THIÊN TRỊNH (VN)**
TDP Văn Tâm, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục cho trẻ em; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục trẻ em trong độ tuổi đi học; quản lý dịch vụ giáo dục trẻ em trong độ tuổi đi học; tổ chức các sự kiện giáo dục cho trẻ em trong độ tuổi đi học; dịch vụ sân vui chơi cho trẻ em.

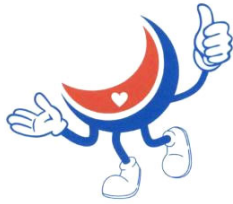
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19879**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đỏ, trắng, xanh.

(731) HUỖNH THIÊN TRỊNH (VN)

TDP Văn Tâm, thị trấn Đình Văn, huyện
Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục cho trẻ em; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục trẻ em trong độ tuổi đi học; quản lý dịch vụ giáo dục trẻ em trong độ tuổi đi học; tổ chức các sự kiện giáo dục cho trẻ em trong độ tuổi đi học; dịch vụ sân vui chơi cho trẻ em.

(210) **4-2025-19884**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 5.3.20; 5.5.20; 26.1.1

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG &
DU LỊCH ÁNH TRẮNG XANH (VN)

23 đường số 4, cư xá Chu Văn An,
phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; lọc không khí và xử lý nước.

(210) **4-2025-19885**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.1.2; 26.1.2; 26.11.12

(591) Xanh dương, cam

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ QUANG
PHÁT KT (VN)

935 Phan Đình Phùng, phường Quang
Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon
Tum

(511) Nhóm 17: Ống nhựa cứng dùng trong khoan giếng.

(210) **4-2025-19886**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



THE PIANO ARTISTRY
Where your journey starts

(531) 3.3.1; 3.3.2; 24.15.7

(591) Nâu, trắng, xanh đen, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH THE PIANO
ARTISTRY (VN)

SH6 tầng 1, chung cư Homyland, số
403A Nguyễn Duy Trinh, phường Bình
Trung Tây, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giảng dạy về nhạc cụ trực tuyến; trung tâm giảng dạy về nhạc cụ và thanh nhạc; trung tâm giảng dạy đàn piano; trung tâm dạy vẽ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19887**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.24; 7.3.3; 26.3.1; 26.11.7

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ
VÀ XÂY DỰNG AN HIEU (VN)
143 Lê Tấn Bê, khu phố 2, phường An
Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ thi công công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; thi công lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện lạnh dân dụng.

(210) **4-2025-19888**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12

(591) Vàng, xanh dương.

(731) TRỊNH CẨM NGUYỆT (VN)
Số 39 đường 48B, phường Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu thiên nhiên; nước hoa.

Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay (cây lăn bụi).

(210) **4-2025-19889**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 26.1.1

(591) Xám đen, cam, trắng.

(731) NGUYỄN ĐỨC THIỆN (VN)
Đường số 6, KCN Sông mây, xã Bắc
Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 20: Các sản phẩm bằng gỗ, cụ thể: bàn ghế, tủ kệ, giường.

(210) **4-2025-19890**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.9

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ NỘI THẤT QUANG HUNG (VN)
Số 291 quốc lộ 9, phường 3, thành phố
Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch; gạch ốp lát; gạch men; gạch granite.

(210) **4-2025-19892**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.11.5; 25.1.9; 25.1.25; 25.12.1

(591) Xanh lục bảo đậm, vàng, vàng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
NẤM ĐÀ LẠT (VN)

Tổ 2, thôn Lộc Quý, xã Xuân Thọ, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 05: Chất (thực phẩm) bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe.

Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản, chế biến.

Nhóm 30: Muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản.

Nhóm 33: Các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

(210) **4-2025-19893**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.11.5

(591) Nâu đậm, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
NẤM ĐÀ LẠT (VN)

Tổ 2, thôn Lộc Quý, xã Xuân Thọ, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 40: Bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp.

(210) **4-2025-19894**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.9.12; 25.1.9; 25.1.15; 25.12.1

(591) Xanh lục bảo đậm, xanh lá, vàng, xanh
rêu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
NẤM ĐÀ LẠT (VN)

Tổ 2, thôn Lộc Quý, xã Xuân Thọ, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; thảo mộc tươi.

(210) **4-2025-19895**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) LÊ NGỌC DƯƠNG (VN)

44/16 đường 7, Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi (da hoặc giả da); túi đựng dụng cụ, rỗng; túi dùng cho thể thao; ba lô đựng đồ thể thao.

Nhóm 25: Quần áo, trang phục, giày dép.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; vợt (dụng cụ thể thao); bóng (dụng cụ thể thao); lưới cho thể thao; khung lưới thể thao; thiết bị tập thể dục hỗ trợ cho môn thể thao.

(210) **4-2025-19896**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.12; 3.7.6; 3.7.24; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) NGUYỄN THÙY DUNG (VN)

592 Ngô Gia Tự, tổ 10, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, nước dùng; xúp.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-19900**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.3; 26.4.9

(591) Trắng, vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH CẢNG QUỐC TẾ TIL CẢNG HẢI PHÒNG (VN)

Khu phố Đôn Lương, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 37: Sửa chữa máy móc; vệ sinh công nghiệp.

Nhóm 39: Bốc xếp hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ cung ứng tàu biển; hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.

(210) **4-2025-19902**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NIXI

(731) GUANGZHOU NIXI BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 601, Building C, No. 7 Yongtai Nanzhuang 1st Road, Yongping Street, Baiyun District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da, không chứa thuốc; tinh dầu thơm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang.

(210) 4-2025-19903

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BON JOVI PRODUCTIONS, INC. (US)
700 12th Avenue South, Suite 201
Nashville, Tennessee United States
37203

BON JOVI

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh và video; bản ghi âm thanh và hình ảnh có biểu diễn âm nhạc; bản ghi âm thanh và video âm nhạc; tập tin âm nhạc và tập tin video âm nhạc có thể tải xuống được.

(210) 4-2025-19904

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BON JOVI PRODUCTIONS, INC. (US)
700 12th Avenue South, Suite 201
Nashville, Tennessee United States
37203

BON JOVI

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí là buổi biểu diễn hòa nhạc; dịch vụ giải trí có bản chất là biểu diễn nhạc sống; cung cấp bản ghi âm thanh và hình ảnh có biểu diễn âm nhạc không thể tải xuống trực tuyến.

(210) 4-2025-19905

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.7.3; 8.7.5; 11.3.7

(591) Vàng, nâu, trắng, da cam.

(731) HỘ KINH DOANH A XÔI-XÔI TÔM
MẶN XÁ XÍU (VN)

27 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) 4-2025-19906

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, hồng sẫm, tím sẫm, xanh tím.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
365 GROUP (VN)

Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

(210) **4-2025-19907**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh tím, tím sẫm, hồng sẫm, đen, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
365 GROUP (VN)

Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

(210) **4-2025-19908**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.7; 26.4.18; 26.11.9

(591) Hồng sẫm, tím sẫm, xanh tím, đen, vàng,
đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
365 GROUP (VN)

Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

(210) **4-2025-19909**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23

(591) Đỏ tươi, đỏ sẫm, đen.



(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
365 GROUP (VN)

Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

(210) **4-2025-19910**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23

(591) Đỏ tươi, đỏ sẫm, đen.



(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
365 GROUP (VN)

Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

(210) **4-2025-19911**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.4

(591) Hồng sẫm, tím sẫm, xanh tím, đen.



(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
365 GROUP (VN)

Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì: xe mô tô, đèn xe mô tô, phụ tùng xe các loại.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, viber, twitter, instagram); làm videos (không phải video quảng cáo); làm videos về xe cộ, phụ tùng xe cộ (không phải video quảng cáo).

(210) **4-2025-19912**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 20.7.1

(591) Xanh lá cây, cam, xanh dương, cam.



(731) TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN
GIÁO DỤC HÒA NHẬP BẮC NINH
(VN)

Đường Võ Cường 103, phường Võ
Cường, thành Phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đặc biệt (giáo dục hòa nhập); tập huấn, giáo dục để phục hồi chức năng tâm lý cho trẻ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19913**

(540)



(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1

(591) Xanh lá, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG
HIỆP (VN)

Đường Biên Hòa, thôn Siêu Nghệ, xã
Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà
Nam

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(210) **4-2025-19915**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Kinh doanh [mua bán] quần áo.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.25; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.25

(731) TRỊNH VIỆT BÁ (VN)

Thôn Tinh Mỹ, xã Trung Hòa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(210) **4-2025-19916**

(540)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; cao xoa bóp; thuốc y học cổ truyền;
nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; chăm sóc y tế; dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ nhà
thuốc (tư vấn và kê đơn thuốc); xoa bóp; liệu pháp nghệ thuật.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.5; 7.1.24; 7.5.6; 26.4.10; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) THÁI TẤN NHÃ (VN)

50 Trường Sa, phường Phước Long,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(210) **4-2025-19917**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.5; 7.1.24; 7.5.6; 26.4.10; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) THÁI TẤN NHÃ (VN)

50 Trường Sa, phường Phước Long,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí trong khu du lịch sinh thái và làng du lịch; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; học viện [giáo dục].

(210) 4-2025-19918

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.3; 19.7.16

(591) Xanh rêu đậm, xanh lá, xanh lá nhạt, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG SẢN SẠCH NGỌC LINH (VN)

TDP Biển Dưới, thị trấn Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối rượu các loại.

(210) 4-2025-19919

(540)

KHOÁNG LÀNH
**PHÚ
NINH**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH HÙNG CƯỜNG (VN)

Thôn Trung Đàn, xã Tam Đại, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên (đồ uống).

(210) 4-2025-19920

(540)

ULEMA

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MÁY CÔNG CỤ HẢI ĐĂNG (VN)

Thôn Đồng Lạc, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy cưa; máy mài; máy cắt; máy bắt vít; máy tiện (máy công cụ).

(210) 4-2025-19921

(540)

NIMASO

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN YIOUMAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

2/F, Bldg 9, Fu'an Phase II Gongyecheng, Xintian Community, Fuhai St, Bao'an Dist, Shenzhen, China 518101

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Tấm bảo vệ màn hình máy tính bảng; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; dây đeo dùng cho điện thoại di động; dây cáp sạc và truyền dữ liệu; dây cáp USB; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay.

(210) **4-2025-19922**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3

(591) Đỏ, đen.

(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)

CC 200 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)



RED DRAGON

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao (dụng cụ tập luyện võ thuật); bao cát boxing; găng tay đấm bốc; găng tay tập gym; bao trụ đấm bốc tự cân bằng; giàn tập tạ; tấm đích đá dùng cho võ thuật; dụng cụ tập thể hình; áo giáp [dùng trong tập luyện võ thuật].

(210) **4-2025-19926**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HUNAN MEITAO AGRICULTURAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 503, Building 3, Aggregation Industrial Park, No. 519 Zhenhua Road, Yuhua District, Changsha City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

FANFONDS

(511) Nhóm 29: Trái cây dầm đường; quả hạch đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; cùi của trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ.

Nhóm 30: Bánh mì; bột nhồi; cơm ăn liền; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; gia vị; cà phê.

(210) **4-2025-19927**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.4

(731) ALLGENS MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

015, 2nd Floor, West Zone, Building 1, No. 5 Xueyuan Road, Haidian District, Beijing China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



Allgens

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; răng giả; đồ đặc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

(210) **4-2025-19928**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) ALLGENS MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

015, 2nd Floor, West Zone, Building 1,
No. 5 Xueyuan Road, Haidian District,
Beijing China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; răng giả; đồ đặc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

(210) **4-2025-19929**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 26.13.1

(731) ALLGENS MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

015, 2nd Floor, West Zone, Building 1,
No. 5 Xueyuan Road, Haidian District,
Beijing China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; răng giả; đồ đặc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

(210) **4-2025-19930**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12

(731) ALLGENS MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

015, 2nd Floor, West Zone, Building 1,
No. 5 Xueyuan Road, Haidian District,
Beijing China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; răng giả; đồ đặc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

(210) **4-2025-19933**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IQPLUS

(731) CÔNG TY TNHH SƠN JOTOA (VN)

Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng
Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

(210) **4-2025-19934**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MIPEC

(731) CÔNG TY TNHH SƠN JOTOA (VN)
Xóm Cát, xã Cao Thành, huyện Ứng
Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; thuốc màu; chất nhuộm màu.

(210) **4-2025-19935**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MACCA NGỌC
LÀNH (VN)
Thôn Liên Kết, xã Liên Hà, huyện Lâm
Hà, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty luật TNHH Minh Khuê (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Dầu hạt macca dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; hạt, đã chế biến; hạt macca, đã chế biến; hạt macca tách nứt; nhân hạt macca.

(210) **4-2025-19936**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ECOSEE

(731) HOÀNG THỊ TĂNG (VN)
Thôn Ngọc Lôi, xã Dục Tú, huyện Đông
Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt điện cầm tay; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí.

(210) **4-2025-19938**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.2.1

(591) Xanh lá, xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HAPPYZEN (VN)
Tổ 1, ấp Nhân Tâm, xã Xuyên Mộc,
huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng
Tàu

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-19939**

(540)



(511) Nhóm 39: Vận tải xăng dầu.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, cam, xanh, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI XĂNG DẦU AN THỊNH PHÁT (VN)

277/24 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-19940**

(540)



(511) Nhóm 04: Xăng dầu.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 26.1.1

(591) Trắng, cam, xanh, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI XĂNG DẦU AN THỊNH PHÁT (VN)

277/24 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(210) **4-2025-19941**

(540)



(511) Nhóm 24: Vải thổ cẩm.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, be.

(731) TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT BỘ TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC NÙNG XÃ THIỆN THUẬT (VN)

Thôn Pò Sè, xã Thiện Thuật, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn

(210) **4-2025-19942**

(540)



(511) Nhóm 30: Bánh ngà tói (bánh làm từ bột).

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) TỔ HỢP TÁC BÁNH NGÀ TỎI XÃ MÔNG AN (VN)

Thôn Nà Vương, xã Mông An, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn

(210) **4-2025-19943**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.5; 5.11.13; 26.4.3; 26.4.9

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ KHĂN GIẤY MINH ĐỨC (VN)**
90/5B ấp Tam Đông 3, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy: khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

(210) **4-2025-19944**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.21; 26.5.1; 26.11.7

(591) Vàng đồng, đen.

(731) **NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH (VN)**
Thôn 2, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 25: Quần áo cưới.

Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ quay phim đám cưới.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm cô dâu.

(210) **4-2025-19945**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.18

(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH PHÚC ANH (VN)**
182B Trần Bình Trọng, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: bộ thiết bị truyền phát (viễn thông), loa dùng cho xe hơi, thiết bị và máy âm thanh dùng cho xe hơi, thiết bị điện tử, thiết bị định vị, linh kiện điện tử viễn thông.

(210) **4-2025-19946**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.13.1; 26.4.2; 26.4.7

(591) Đen, trắng, xanh dương.

(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH PHÚC ANH (VN)**
182B Trần Bình Trọng, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: bộ thiết bị truyền phát (viễn thông), loa dùng cho xe hơi, thiết bị và máy âm thanh dùng cho xe hơi, thiết bị điện tử, thiết bị định vị, linh kiện điện tử viễn thông.

(210) **4-2025-19947**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.8; 3.7.24; 26.11.8

(591) Xanh dương, đen, cam, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH SORIMACHI VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, cao ốc Tuổi Trẻ, 60A Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

(210) **4-2025-19948**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.8; 3.7.24; 20.5.13; 24.17.18

(591) Đen, trắng, xanh dương, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH SORIMACHI VIỆT NAM (VN)

Tầng 9, cao ốc Tuổi Trẻ, 60A Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

(210) **4-2025-19949**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SAO BIÊN ABSD (VN)

Tầng 43 khách sạn Havana, 38 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-19950**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 5.3.7; 5.3.13; 11.3.2; 11.3.18; 13.1.6; 13.1.12; 24.17.3; 26.1.2

(731) CÔNG TY TNHH SAO BIÊN ABSD (VN)

Tầng 43 khách sạn Havana, 38 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-19951**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 5.3.7; 5.3.13; 11.3.2; 11.3.18;
13.1.6; 13.1.12; 24.17.3; 26.1.2

(731) CÔNG TY TNHH SAO BIỂN ABSD (VN)

Tầng 43 khách sạn Havana, 38 Trần Phú,
phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang,
tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-19954**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.5; 26.4.2; 26.4.18

(731) NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH (VN)

Ấp Mỹ Hiệp, xã Đức Mỹ, huyện Càng
Long, tỉnh Trà Vinh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 44: Vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu bằng liệu pháp giác hơi; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ cắt sửa móng tay chân; xoa bóp (mát-xa).

(210) **4-2025-19955**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GTTN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIAMOND (VN)

Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn
Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Ngói, không bằng kim loại; gạch; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; tấm gỗ lát sàn; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-19956**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ACTIEYE

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
KHỎE VIỆT NAM (VN)

Số 23, ngách 155/172 đường Trường
Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19957**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TAMETOP

Thanh mát cơ thể, Tươi trẻ làn da

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)

Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch
Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-19958**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHUNONG MIXCOMBI

(CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
731) PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón
lá.

(210) **4-2025-19959**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHUNONG-FOLIROOTER

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón
lá.

(210) **4-2025-19960**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHUNONG-FOLIMASTER

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

(210) **4-2025-19961**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

PHUNONG-FOLIEXTRA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

(210) **4-2025-19962**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

PHUNONG-FOLISEAWEED

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

(210) **4-2025-19963**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

PHUNONG-FOLIFULVIC

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

(210) **4-2025-19964**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

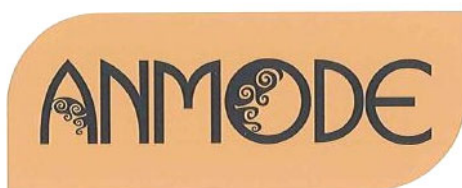
(531) 1.15.24; 18.3.23; 25.1.25; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đen, vàng nhũ.

(731) TÔ THANH NGÀ (VN)

Số 99 phố Hàng Gai, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang cho nam nữ và trẻ em; quần áo đồng phục; quần áo may sẵn; quần áo thể thao.

(210) **4-2025-19965**

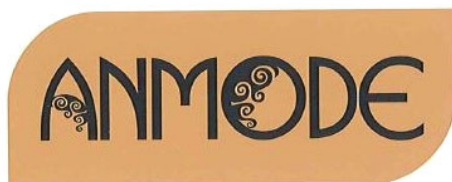
(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 18.3.23; 25.1.25; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đen, vàng nhũ.



(731) TÔ THANH NGÀ (VN)

Số 99 phố Hàng Gai, phường Hàng Gai,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức triển lãm thương mại; mua bán quần áo thời trang; đại lý bán các sản phẩm quần áo, túi xách, giày dép của các hãng thời trang nổi tiếng.

(210) **4-2025-19966**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.1; 11.3.3; 25.1.9; 26.3.23

(591) Nâu đậm, vàng nâu nhạt, vàng nâu đậm,
nâu nhạt, đỏ, trắng.



(731) VUU TRÍ TUẤN (VN)

298/20/3 Tân Hòa Đông, phường Bình
Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế
(CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống cà phê có sữa; cà phê nhân tạo.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến cà phê theo đơn đặt hàng cho người khác; rang cà phê; xay cà phê.

(210) **4-2025-19967**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT
CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang,
Guizhou, P.R.China

Chinhooextreme

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; sảm cho lớp xe cộ; lớp bố dùng cho lớp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lớp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; định tán chống trượt cho lớp xe.

(210) **4-2025-19968**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chinhoocomfort

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19969**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Kundra

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19970**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Planetxtreme

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19971**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Planetcomfort

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19972**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Planeteco

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19973**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Planetwin

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19974**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Planetpower

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19975**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Planetvan

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; lốp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lốp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19976**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Planet 4Season

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19977**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xlentextreme

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19978**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xlentcomfort

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19979**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xlentpower

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19980**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xlenteco

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19981**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xlentwin

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19982**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xlentvan

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19983**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xlent 4Season

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19984**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tornadoextreme

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19985**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tornadocomfort

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19986**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tornadopower

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19987**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



TRỌN VỊ CÁ VIỆT

(531) 1.15.24; 3.9.1; 26.1.1

(591) Xanh, trắng.

(731) LÊ NGUYỄN HOÀN LONG (VN)

718/3/15 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau; cá được bảo quản; cá đóng gói.

(210) **4-2025-19988**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UPLERO

(731) PHAN VĂN TRUNG (VN)

6/343 Bùi Thị Xuân, phường Đức, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng điện tử có thể tải xuống; phần mềm dùng cho các thiết bị di động; các phương tiện lưu trữ dữ liệu số chưa ghi nội dung.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tiếp thị kỹ thuật số; dịch vụ tổ chức và quản lý doanh nghiệp; dịch vụ tiếp thị liên kết.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm; dịch vụ SaaS (phần mềm dưới dạng dịch vụ); dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử.

(210) **4-2025-19989**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tornadoeco

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lớp xe cộ; lớp bổ dùng cho lớp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lớp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lớp xe.

(210) **4-2025-19990**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tornadowin

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lớp xe cộ; lớp bổ dùng cho lớp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lớp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lớp xe.

(210) **4-2025-19991**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tornadovan

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lớp xe cộ; lớp bổ dùng cho lớp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lớp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lớp xe.

(210) **4-2025-19992**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tornado 4Season

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19993**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chinhoopower

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19994**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chinhooeco

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19995**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chinhoowin

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19996**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

Chinhoovan

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19997**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

Chinhoo 4Season

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19998**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

VIRTUS

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-19999**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

KongKim

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20000**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GoldCyclone

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20001**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DivinePower

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20002**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Terravis

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20003**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Gravis

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20004**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Glitter

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20005**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Kondora

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20006**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Welmaker

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20007**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SurePath

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; săm cho lốp xe cộ; lớp bổ dùng cho lốp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lốp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lốp xe.

(210) **4-2025-20008**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUIZHOU TYRE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

21/F, 78 North Zhonghua Road, Guiyang, Guizhou, P.R.China

Divinefoal

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lớp cho bánh xe cộ; lớp đặc dùng cho bánh xe cộ; lớp xe bơm khí; sảm cho lớp xe cộ; lớp bố dùng cho lớp hơi; mặt gai của lớp dùng để đắp lại lớp xe; lớp ô tô; lớp xe tải; lớp dùng cho xe cào tuyết; lớp máy bay; đinh tán chống trượt cho lớp xe.

(210) **4-2025-20009**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG HOME ENJOY (VN)

C9/16A 32 Bùi Thanh Khiết, khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

ROSE TILE

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-20010**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 19.3.4; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TÂM AN (VN)

30/05 Thanh Xuân 48, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quà tặng cho hội nghị, quà tặng khuyến mại, quà tặng doanh nghiệp, quà tặng sự kiện, quà tặng lưu niệm, giỏ quà tặng, hộp đựng quà tặng.

(210) **4-2025-20011**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3; 4.3.7

(731) BOON RAWD BREWERY CO., LTD. (TH)

No. 999, Samsen Road, Thanon Nakornchaisri Sub-district, Dusit District, Bangkok 10300, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 32: Nước uống có ga; nước khoáng có ga; nước ép trái cây có ga; nước sô đa; bia không cồn; bia; nước táo lên men, không có cồn; đồ uống hỗn hợp (cốc-tai), không có cồn; nước uống; đồ uống làm từ trái cây và nước ép trái cây; nước khoáng (đồ uống); đồ uống không cồn; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; nước ngọt (nước giải khát); xi rô để làm đồ uống; xi rô mạch nha dùng cho đồ uống.

(210) **4-2025-20012**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)

299/17B Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

SEROPLEX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thuốc cho người).

(210) **4-2025-20013**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHIN JEONGSEOK (KR)

205-1402, Hoban Summit complex 2, 21, Yongseong-ro, Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

ROBIN SHIN

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; bán buôn và bán lẻ, bán trực tuyến (online) các sản phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, tiktok, instagram); dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí; dịch vụ giải trí (qua kênh fanpage và youtube, facebook, tiktok); sản xuất video trên nền tảng trực tuyến hoặc mạng xã hội, không tải xuống được; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo.

(210) **4-2025-20014**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHẠM THỊ LAN HƯƠNG (VN)

Tổ dân phố Tiểu Bàng 2, phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

CHỊ NỔI

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; bán buôn và bán lẻ, bán trực tuyến (online) các sản phẩm mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, tiktok, instagram); dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí; dịch vụ giải trí (qua kênh fanpage và youtube, facebook, tiktok); sản xuất video trên nền tảng trực tuyến hoặc mạng xã hội, không tải xuống được; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo.

(210) **4-2025-20015**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



NGHỊ LỰC VIỆT

(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) LƯU VĂN THÀNH (VN)

Đội 9, xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

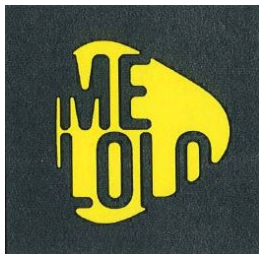
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

(210) **4-2025-20016**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.3.7; 26.3.18; 26.4.11

(591) Đen, vàng.

(731) LEMON INC. (KY)

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống được cho điện thoại di động; ứng dụng cho điện thoại thông minh có thể tải xuống được [phần mềm]; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; chương trình máy tính để sửa hình ảnh, âm thanh và video; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; phim hoạt hình; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải xuống được; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; bộ dữ liệu, đã được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm có thể tải xuống được để truyền phát trực tuyến nội dung nghe nhìn và nội dung đa phương tiện qua Internet, mạng truyền thông toàn cầu và thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; ứng dụng di động có thể tải xuống được để tìm kiếm, duyệt, xem và theo dõi các chương trình truyền hình và phim; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm để phát tệp video, phát video phim truyền hình ngắn, tải xuống tệp video, xem tệp video; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để tạo các tệp hình ảnh để sử dụng trong môi trường ảo; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho máy nghe nhạc cầm tay, cụ thể là phần mềm phát video ngắn, phát tệp video và xem video ngắn; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để phát tệp video, phát video ngắn, xem video ngắn, tải xuống tệp video và gửi tệp video trong môi trường ảo; phần mềm điều hành máy tính có thể tải xuống được; chương trình máy tính có thể tải xuống được cho trò chơi video và trò chơi máy tính; chương trình máy tính có thể tải xuống được để phát tệp video, phát video phim truyền hình ngắn, tải xuống tệp video, xem tệp video; phim điện ảnh và phim có thể tải xuống được bao gồm phim truyền hình ngắn, phim truyền hình ngắn hiện đại, phim truyền hình ngắn về lịch sử, phim truyền hình ngắn về thần tượng và phim truyền hình ngắn về gia đình được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu; phim điện ảnh và chương trình truyền hình có thể tải xuống được bao gồm phim truyền hình ngắn, phim truyền hình ngắn hiện đại, phim truyền hình ngắn về lịch sử, phim truyền hình ngắn về thần tượng và phim truyền hình ngắn về gia đình được cung cấp qua dịch vụ video theo yêu cầu; tệp đa

phương tiện có thể tải xuống được chứa video liên quan đến phim truyền hình ngắn, phim truyền hình ngắn hiện đại, phim truyền hình ngắn về lịch sử, phim truyền hình ngắn về thần tượng, và phim truyền hình ngắn về gia đình; chương trình trò chơi video và trò chơi máy tính có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm để phát tệp video, phát video ngắn, xem video ngắn, tải xuống tệp video, và gửi tệp video; phần mềm ứng dụng máy tính được ghi sẵn cho các thiết bị phát đa phương tiện di động, cụ thể là phần mềm để phát video ngắn, phát tệp video và xem video ngắn, tất cả các sản phẩm nêu trên thuộc nhóm 9.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; truyền tải âm thanh, video và thông tin; truyền video theo yêu cầu; truyền phát trực tuyến [video streaming] các bộ phim điện ảnh và phim độc lập qua Internet; truyền âm thanh, hình ảnh, tín hiệu và dữ liệu qua mạng; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát trực tuyến tài liệu âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên Internet; phát sóng và truyền tải các chương trình truyền hình trả tiền cho mỗi lần xem; cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời; cung cấp quyền truy cập vào phần mềm ứng dụng để sử dụng trên điện thoại di động và các thiết bị di động khác; dịch vụ viễn thông để phân phối dữ liệu; dịch vụ viễn thông, cụ thể là nhắn tin tức thời và truyền điện tử văn bản, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện khác; dịch vụ truyền thông có bản chất là kết nối dữ liệu và giọng nói để cho phép người dùng, môi trường xung quanh họ và nhà cung cấp nội dung tương tác trực tuyến, theo thời gian thực qua Internet, bao gồm cả các ứng dụng Internet vạn vật; dịch vụ chia sẻ ảnh và video, cụ thể là truyền điện tử các tệp ảnh kỹ thuật số, video và nội dung nghe nhìn giữa những người dùng Internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và các ứng dụng phần mềm qua Internet; dịch vụ truyền video; truyền video và văn bản thông qua các ứng dụng cho thiết bị di động; truyền điện tử phim/âm nhạc/video/nội dung trò chơi và nội dung đa phương tiện; dịch vụ chia sẻ ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử các tệp hình ảnh và video kỹ thuật số giữa những người dùng Internet; dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử dữ liệu, hình ảnh, video và tin nhắn kỹ thuật số qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh và video bằng mạng truyền thông không dây và Internet; truyền thông qua mạng riêng ảo [VPN]; dịch vụ truy cập viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào máy tính, cơ sở dữ liệu điện tử và trực tuyến; dịch vụ truyền thông và truyền video và âm thanh; cung cấp quyền truy cập và kết nối với Internet, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu máy tính và ứng dụng máy tính; dịch vụ tin nhắn ngắn [SMS]; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền giọng nói, dữ liệu, đồ họa, âm thanh và video bằng mạng băng thông rộng hoặc mạng không dây; dịch vụ điện thoại video; cung cấp quyền truy cập vào một công cụ chia sẻ video; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào công cụ tìm kiếm; cung cấp dịch vụ truyền thông trực tuyến; cung cấp dịch vụ truyền thông qua Internet; phân phối điện tử hình ảnh và ảnh thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập vào các ứng dụng trực tuyến; phát sóng chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; phát sóng video; truyền phát trực tuyến và truyền phát trực tiếp video, nội dung nghe nhìn và nội dung tương tác qua Internet; truyền dữ liệu qua các dịch vụ trực tuyến; truyền và phân phối điện tử video và trò chơi tương tác; dịch vụ truyền dữ liệu và dịch vụ viễn thông; truyền video qua mạng kỹ thuật số; truyền video, phim, hình ảnh, ảnh, văn bản, ảnh chụp, trò chơi, nội dung do người dùng tạo ra, nội dung âm thanh và thông tin qua Internet; truyền, phát và thu âm thanh, video, hình ảnh tĩnh và hình ảnh chuyển động, văn bản và dữ liệu; tất cả các dịch vụ nêu trên thuộc Nhóm 38.

Nhóm 41: Cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp thông tin về giáo dục trực tuyến; cung cấp thông tin

giải trí thông qua một trang web; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sản xuất video, trừ video quảng cáo; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí và giáo dục, cụ thể là cung cấp phim, chương trình truyền hình và thông tin, đánh giá và đề xuất về phim và chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp phim và chương trình truyền hình không tải xuống được thông qua dịch vụ truyền video theo yêu cầu; cung cấp các chương trình truyền hình, phim, nội dung đa phương tiện và thông tin, đánh giá và đề xuất về chương trình truyền hình, phim và nội dung đa phương tiện thông qua một ứng dụng di động; dịch vụ nhà cung cấp nội dung trực tuyến về giáo dục hoặc giải trí thông qua ứng dụng di động; trình diễn các video âm nhạc thông qua thiết bị di động trực tuyến; phân phối các chương trình truyền hình; thông tin liên quan đến giáo dục và giải trí; dịch vụ giải trí có bản chất là cung cấp video và hình ảnh không tải xuống được; dịch vụ giải trí có bản chất là cung cấp video và hình ảnh chứa phim điện ảnh không tải xuống được và được truyền qua mạng Internet và mạng truyền thông; dịch vụ giải trí có bản chất là chương trình tin tức truyền hình; dịch vụ giải trí có bản chất là sáng tạo, phát triển và sản xuất chương trình truyền hình; tổ chức triển lãm và sự kiện trong lĩnh vực phát triển phần mềm cho mục đích giáo dục; tổ chức và trình diễn các buổi biểu diễn, cuộc thi, trò chơi, buổi hòa nhạc và sự kiện giải trí; tổ chức chương trình giải trí; xuất bản đa phương tiện các ấn phẩm, sách, tạp chí, tạp chí chuyên ngành, báo, bản tin, hướng dẫn, bản đồ, đồ họa, ảnh chụp, video, âm nhạc và ấn phẩm điện tử; cung cấp thông tin giải trí và vui chơi; cung cấp các chương trình truyền hình, phim, phim hoạt hình và nội dung giải trí đa phương tiện không tải xuống được, cũng như thông tin về các chương trình truyền hình, phim, phim hoạt hình và nội dung giải trí đa phương tiện thông qua một trang web; cung cấp video không tải xuống được thông qua một trang web trong lĩnh vực công nghệ, Internet, phần mềm và truyền thông không dây; sản xuất chương trình truyền hình; xuất bản điện tử thông tin về một loạt các chủ đề trực tuyến; tất cả các dịch vụ trên thuộc Nhóm 41.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; lưu trữ các ứng dụng đa phương tiện và ứng dụng tương tác; lưu trữ các cơ sở web trực tuyến cho người khác để chia sẻ nội dung trực tuyến; lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên Internet; lưu trữ nội dung giải trí đa phương tiện; lưu trữ nền tảng trên Internet; lưu trữ một trang web để lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ trang web; dịch vụ điện toán đám mây; lập trình máy tính; cung cấp phần mềm ứng dụng không tải xuống được; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp một trang web có công cụ tìm kiếm với danh sách phát trực tuyến các chương trình truyền hình và phim có sẵn trực tuyến cung cấp khả năng tìm kiếm theo tiêu đề, năm phát hành, thể loại, đánh giá của nhà phê bình và khán giả cũng như vị trí xem; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên Internet; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; tư vấn thiết kế trang web; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; sao lưu dữ liệu off-site; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật Internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi trộm danh tính qua Internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua Internet; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nền tảng như là dịch vụ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

[PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; điện toán lượng tử; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; dịch vụ bản đồ; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế đồ họa cho tài liệu quảng cáo; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để truyền phát trực tuyến nội dung nghe nhìn và nội dung đa phương tiện qua Internet, mạng truyền thông toàn cầu và thiết bị điện tử kỹ thuật số di động, tất cả các dịch vụ trên thuộc Nhóm 42.

(210) 4-2025-20017

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.19; 3.7.24

(591) Đỏ, cam, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROFOOD VIỆT NAM (VN)

Số 02-TT2B khu nhà ở liền kề, ngõ 622, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Chân gà đã được chế biến; chân gà rút xương; chân gà ngâm gia vị; gà đã chế biến; chân gà sốt cay; thực phẩm ăn liền làm từ chân gà.

(210) 4-2025-20018

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.19; 3.7.24; 26.4.2; 26.4.18

(591) Cam, vàng, trắng, đỏ, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EUROFOOD VIỆT NAM (VN)

Số 02-TT2B khu nhà ở liền kề, ngõ 622, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Chân gà đã được chế biến; chân gà rút xương; chân gà ngâm gia vị; gà đã chế biến; chân gà sốt cay; thực phẩm ăn liền làm từ chân gà.

(210) 4-2025-20019

(540)

STRUTT

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ROBOSPECTRA TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)

160 Robinson Road #14-04 Singapore 068914

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; xe scutor bốn bánh; xe cộ chạy điện; xe lăn dùng cho người tàn tật; xe trượt [xe cộ].

(210) **4-2025-20020**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JINZEN

(731) CAI FEIYANG (CN)

Liming Village, Hulu Town, Dongyang,
322111 Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt xén da thuộc; máy may; dụng cụ [bộ phận của máy]; kéo điện; dụng cụ phun sơn bằng khí nén; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ.

(210) **4-2025-20021**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JINZEN

(731) CAI FEIYANG (CN)

Liming Village, Hulu Town, Dongyang,
322111 Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Bánh mào [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; bàn là để tạo nếp gấp; bàn là phẳng; nhíp; kéo.

(210) **4-2025-20022**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

forede

(731) QUANZHOU FURUIDE FIRE
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

No. 278-1, Meiting Village, Meilin
Street, Nan'an City, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa; chế phẩm chịu lửa; tác nhân làm tăng hoạt tính bề mặt; colodion; chất làm mát động cơ xe cộ; chế phẩm bôi, ram kim loại.

(210) **4-2025-20023**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

forede

(731) QUANZHOU FURUIDE FIRE
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

No. 278-1, Meiting Village, Meilin
Street, Nan'an City, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Miệng vòi bằng kim loại; vòi phun bằng kim loại; van bằng kim loại, không phải bộ phận của máy; van ống nước bằng kim loại; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; đường ống bằng kim loại.

(210) **4-2025-20024**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

forede

(731) QUANZHOU FURUIDE FIRE
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

No. 278-1, Meiting Village, Meilin
Street, Nan'an City, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô-tơ]; máy bơm; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; van áp lực [bộ phận của máy móc]; bơm ly tâm; máy khí nén.

(210) **4-2025-20025**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

forede

(731) QUANZHOU FURUIDE FIRE
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

No. 278-1, Meiting Village, Meilin
Street, Nan'an City, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi nước máy (hạng nước) ở đường phố; vòi (vòi nước); vòi phun nước; đèn dùng cho xe cộ; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn.

(210) **4-2025-20026**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hi!line

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
THIÊN LONG (VN)

Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai
Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; dụng cụ vẽ; bút đánh dấu (đồ dùng văn phòng).

(210) **4-2025-20027**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NITIN

(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)

90/9 Dương Bá Trạc, phường 02, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; nút gác dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; miếng dán thấm chế phẩm trị mụn; tã lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, bán sỉ và lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, nút gác dùng khi có kinh nguyệt, quần lót thấm hút được dùng cho người không tự chủ được, tã lót trẻ em, miếng dán thấm chế phẩm trị mụn, tã lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ, đồ chơi, đồ chơi nhồi bông, nhân vật đồ chơi, mô hình đồ chơi, đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn, mô hình nhân vật.

(210) **4-2025-20028**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 2.9.25; 24.15.21; 24.17.5; 26.4.7; 26.5.4

(591) Đen, trắng, cam đậm, cam, cam nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAJOR ACADEMY (VN)

107 Trần Quốc Hoàn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); học viện (giáo dục); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); giảng dạy.

(210) **4-2025-20029**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) TRƯƠNG THỊ MAI (VN)

Thôn Việt Thắng, xã Nam Thanh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục.

(210) **4-2025-20030**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.3.14; 9.5.17; 16.3.13; 24.17.8

(591) Đen, hồng đậm, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH THUY (VN)

Số 237 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; áo lót; quần lót; váy; khăn choàng.

(210) **4-2025-20031**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BONKIDS

(731) **TRẦN THỊ HOÀI (VN)**

Thôn Trung Lao, xã Trung Đông, huyện
Trực Ninh, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 28: Xe cộ đồ chơi; đồ chơi cho trẻ em; trò chơi điện tử điều khiển bằng tay; đồ chơi xếp hình; đồ chơi giáo dục (đồ chơi giúp phát triển nhân cách và trí tuệ trẻ em); đàn piano đồ chơi cho bé.

(210) **4-2025-20032**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TÙNG SUN

(731) **NGUYỄN TÙNG DƯƠNG (VN)**

Khu phố Ngọc Nội, xã Trạm Lộ, huyện
Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Nem chua; nem bùi; hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền); trái cây sấy khô; thịt bò khô (khô bò); thực phẩm chế biến được làm từ thịt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn, người có ảnh hưởng (KOL/KOC); dịch vụ truyền thông quảng cáo thông qua những người có ảnh hưởng (KOL); tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng trực tiếp qua internet (livestream).

Nhóm 41: Dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí; sản xuất video giải trí; khóa học livestream và khóa đào tạo kỹ năng livestream; dịch vụ đào tạo các chuyên đề: marketing, bán hàng, quản trị doanh nghiệp, phát triển cá nhân.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán ăn vặt; quán cà phê.

(210) **4-2025-20033**

(220) 06/02/2023

(641) 4-2023-02912

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.5.1; 25.7.3; 26.1.1; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) **ĐOÀN ĐẮC VỸ (VN)**

Ấp Nhơn Thành, xã Nhơn Nghĩa, huyện
Phong Điền, thành phố Cần Thơ

(740) **CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)**

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; mát tit [nhựa tự nhiên]; sơn phủ; sơn chống rỉ; vecni.

(210) **4-2025-20035**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN THỊ THANH THẢO (VN)

Thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện
Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

SOAK MIXRS

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để
tắm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 35: Dịch vụ mua và bán các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm
sóc da, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm vệ
sinh thân thể; quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ hàng
hóa bao gồm: sản phẩm làm sạch và dưỡng da, bộ phận cơ thể (sữa rửa mặt, tẩy trang, kem
dưỡng, xịt khoáng, kem chống nắng), sản phẩm trang điểm (phấn nền, son môi, mascara,
phấn mắt), sản phẩm chăm sóc tóc, móng (dầu gội, kem ủ tóc, sơn móng tay, sữa tắm), sản
phẩm thay đổi mùi hương cơ thể (nước hoa, xịt khử mùi); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên
các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-20036**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN VĂN SÁNG (VN)

Thôn Nội Trung, xã An Dũng, huyện
Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

S3H

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; tai nghe để liên lạc từ xa; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện
thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông
minh và điện thoại di động; thiết bị lưu trữ bộ nhớ; bộ đảo đầu nối mạch [bộ chuyển đổi cáp]
cho điện thoại di động.

(210) **4-2025-20037**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH THANH NGUYỄN
(VN)

Tổ 3, phường Thắng Lợi, thành phố
Pleiku, tỉnh Gia Lai

BẢO CHUÔNG

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; trà; ca cao; socola.

(210) **4-2025-20038**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.11.12

(591) Đỏ, đen.

ATS

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ATS (VN)
200 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn kế toán.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20041**

(220) 08/05/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 4.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, nâu, nâu đất.

(731) NGUYỄN CÔNG MÚA (VN)
Số 3A, đường 85, khu phố 1, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thuốc bột, thuốc thang, thuốc đông y.

Nhóm 44: Dịch vụ bấm huyệt.

(210) **4-2025-20042**

(220) 08/05/2025

(540)

BONMI

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HẢI HÀ (VN)
32-TT5.1 khu chức năng đô thị tại Ao Sào, đường Ao Sào, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thạch (dạng bánh kẹo); bánh gạo; sô cô la; bánh ngọt; bột nguyên liệu làm bánh.

(210) **4-2025-20045**

(220) 08/05/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2; 26.3.23; 26.5.1; 26.13.25

(731) NÔNG THỦY HƯƠNG (VN)
Thôn Bản Thầu, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 25: Khẩu trang chống nắng, găng tay chống nắng (trang phục).

(210) **4-2025-20046**

(220) 08/05/2025

(540)



(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 17.2.2; 25.7.25

(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, vàng đồng, nâu, tím, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH DUY ĐỨC HÙNG (VN)
141/3 KV Phụng Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; quán ăn uống; nhà hàng ăn uống; cửa hàng ăn uống; quán giải khát.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20048**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

QBA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20049**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1

(591) Cam, nâu, trắng.

(731) ĐOÀN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)

CH 3101, N03-T2, khu Đoàn Ngoại Giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê mang đi; dịch vụ quán đồ uống giải khát.

(210) **4-2025-20051**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.5.7; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.6; 26.11.9

(731) D. JACOBSON & SONS LIMITED (GB)

Clough Fold, Bacup Road, Rawtenstall, Rossendale, Lancashire, BB4 7PA, United Kingdom

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép đi chân; mũ nón đội đầu.

(210) **4-2025-20052**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 6.1.2; 6.19.9; 7.3.2; 25.12.1

(591) Đỏ, kem, cam nhạt, cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng, nâu đậm

(731) TRẦN CÔNG TUYÊN (VN)

Số nhà 022, quốc lộ 70, tổ 29 phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-20053**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.6; 2.3.9; 5.3.14; 5.3.20; 26.11.8

(591) Hồng, hồng đậm, vàng đồng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ÁO DÀI TRANG THẢO (VN)

Xóm 1, xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo dài; trang phục truyền thống.

(210) **4-2025-20054**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

INOON

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-20055**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.13.25; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.11.12

(591) Đen, cam, vàng, ghi.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NƯỚC HOA THIÊN NHIÊN HÀ GIANG (VN)

Số nhà 76D, đường 19/5, tổ 1, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm.

(210) **4-2025-20056**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.25; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1

(591) Xanh lá, nâu đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH TRUNG TÂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI TRUNG TUỔI, NGƯỜI CAO TUỔI HÀ GIANG (VN)**

Số nhà 379, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 7, phường Quang Trung, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(740) **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; trà giải độc gan.

(210) **4-2025-20057**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.15; 3.7.17; 24.1.1; 24.15.7; 24.15.21; 25.7.7

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM INNOCARE (VN)**

Số 558 đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) **Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)**

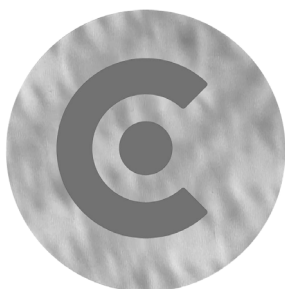
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu (không chứa thuốc); kem đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh thân thể (có chứa thuốc); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm được để điều chỉnh hệ thống miễn dịch; chất bổ sung dinh dưỡng để tăng cường hệ thống miễn dịch (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-20059**

(540)



(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5

(731) **MITSUBISHI CHEMICAL CLEANSUI CORPORATION (JP)**

1-1, Marunouchi 1-Chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) **CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc và làm sạch nước dùng cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lõi lọc cho thiết bị lọc và làm sạch nước dùng cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp và phụ kiện kết cấu cho lõi lọc; thiết bị tạo nước kiềm ion hóa, không dùng cho y tế; vòi hoa sen; thiết bị làm mềm nước.

(210) **4-2025-20060**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.5; 24.1.1; 24.9.1

(731) BR INTERNATIONAL HOLDINGS INC. (VG)

Trident Chambers, P.O. Box 146,
Wickhams Cay, Road Town, Tortola,
British Virgin Islands

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ
LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES
CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, thô hoặc đã chế biến; sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; thuốc lá điện tử; ống đựng tinh dầu cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; túi nicotin dùng qua đường miệng, không chứa thuốc lá (chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế); túi nicotin dùng qua đường miệng (chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế); túi nicotin có nguồn gốc từ thuốc lá và không có nguồn gốc từ thuốc lá (chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20061**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH BLAZE GROUP (VN)

89 Quốc Hương, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2025-20062**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

wetomo

(591) Xanh dương nhạt, xám nhạt.

(731) OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)

7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo,
Japan

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 05: Khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; tã lót dùng cho người không tự chủ được; quần tã (dùng cho người lớn, trẻ em hoặc trẻ sơ sinh).

Nhóm 16: Giấy lau để làm sạch; khăn lau bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy để lau bếp; sản phẩm giấy dùng một lần, cụ thể là yếm tạp dề có tay, bằng giấy, khăn trải bàn ăn bằng giấy; khăn giấy dùng một lần; giấy lụa bỏ túi; khăn giấy ướt để vệ sinh.

(210) **4-2025-20063**

(540)



(511) Nhóm 19: Cửa xếp, không bằng kim loại; kính xây dựng; ván sàn gỗ; đá nhân tạo; ván lát sàn gỗ; sàn lát, không bằng kim loại.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.15

(731) ZHANG QINJIAN (CN)

No. 1418, Fenghua, Minhua Village,
Miao Town, Chongming County,
Shanghai, China 202150

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(210) **4-2025-20064**

(540)

GEZFEEL

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ bấm giây; đồng hồ báo thức; đồng hồ điện tử [đồng hồ tích hợp nhiều chức năng]; đồng hồ chạy điện.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HOÀNG VIỆT BẮC (VN)

Thôn Đông, xã Tầm Xá, huyện Đông
Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(210) **4-2025-20065**

(540)



(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; lò xo [vật liệu kim loại]; bồn chứa bằng kim loại; lá và tấm kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.15

(731) ZHANG QINJIAN (CN)

No. 1418, Fenghua, Minhua Village,
Miao Town, Chongming County,
Shanghai, China 202150

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(210) **4-2025-20066**

(540)



(511) Nhóm 30: Mì ống; bánh hotdog (bánh mì kẹp thịt); bánh donut; bánh quẩy giòn; bánh kẹo.

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.5; 8.7.8

(591) Đen, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) TRẦN HOÀNG THÁI (VN)

P4-E8 TT Kim Giang, phường Kim
Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(210) **4-2025-20067**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KANGMEI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ĐIỆN MINH (VN)

14-15A, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; nồi nấu, dùng điện; thiết bị và máy làm đá lạnh; lò nướng; quạt điện dùng cho cá nhân; nồi chiên không dầu; thiết bị nướng.

(210) **4-2025-20068**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



PANOON

(531) 3.1.14; 3.1.15

(731) ZHANG QINJIAN (CN)

No. 1418, Fenghua, Minhua Village, Miao Town, Chongming County, Shanghai, China 202150

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Chậu vệ sinh; thiết bị để tắm mát xa bằng nước; buồng tắm đứng có vòi sen; vòi; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen.

(210) **4-2025-20069**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MuseOnly

(731) MUSEONLY INTERNATIONAL LIMITED (CN)

3A, 42 Smithfield, Kennedy Town, Hong Kong 999077

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Tất chân cho người bị chứng giãn tĩnh mạch; áo nịt ngực cho mục đích y tế; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt; thiết bị chỉnh hình; áo chèn nịt bụng; thắt lưng chỉnh hình.

Nhóm 25: Quần áo lót; áo nịt ngực [áo lót]; quần áo mặc bên trong; quần dài; quần áo bó; áo nịt len thể thao.

(210) **4-2025-20070**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAO YIDI

(731) QIN ZUOSHENG (CN)

No. 22, Dashi Group, Liaonan Village, Ningkang Township, Teng County, Guangxi, China, 543321

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị sạc điện thoại di động; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô.

(210) 4-2025-20072

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.14; 3.1.15



(731) ZHANG QINJIAN (CN)

No. 1418, Fenghua, Minhua Village,
Miao Town, Chongming County,
Shanghai, China 202150

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing.

(210) 4-2025-20073

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rendoo

(731) GUANGZHOU XINGDU
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

C07, Room 509, 5th Floor, 613
Guangzhou Avenue North Road, Tianhe
District, Guangzhou City China 510000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; bàn là quần áo; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện.

(210) 4-2025-20074

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) TIMES TOBACCO GROUP (HONG
KONG) LIMITED (CN)

Flat/rm 18 9/f New City Centre no. 2 Lei
Yue Mun Road Kwun Tong kl, Hong
Kong Sar.

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá bột để hít; xì gà; đầu ngậm điếu thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bình sinh hơi dùng để hút thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá điện tử.

(210) **4-2025-20075**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.6; 26.4.6; 26.4.7

(731) WIESON TECHNOLOGIES CO., LTD.
(TW)

15F, No.237, Sec.1, Datong Rd., Xizhi
Dist., New Taipei City 221006, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây điện tử; dây nguồn điện; dây bus điện tử; dây cáp máy tính; dây cáp video; dây điện; dây cáp truyền dữ liệu; bộ dây điện cho xe ô tô; dây cáp sạc; cáp đồng trục; ăng ten thu phát sóng vô tuyến; ăng ten cho ô tô; thiết bị đầu cuối [điện]; bộ nối [điện]; thiết bị sạc không dây; thiết bị sạc pin; đầu nối dây [điện].

(210) **4-2025-20076**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

多穗 Dou Suei

(731) FULL HOUSE INTERNATIONAL CO.,
LTD. (TW)

No. 28, Ln. 286, Shidong Rd., Shilin
Dist., Taipei City 111035, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu vôtca; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu ứt ki; rượu rum; rượu brandi (rượu mạnh); rượu gạo; rượu vang; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu cóc-tai.

(210) **4-2025-20077**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JMO QUEEN

(731) LÊ THỊ TRANG (VN)

Tổ 2, khu 4, phường Đại Yên, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; nước hoa; kem làm trắng da; chế phẩm tẩy trang; xà phòng.

(210) **4-2025-20078**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

時代

(731) TIMES TOBACCO GROUP (HONG
KONG) LIMITED (CN)

Flat/rm 18 9/f New city Centre no. 2 Lei
Yue Mun Road Kwun Tong KL, Hong
Kong SAR.

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá bột để hút; xì gà; đầu ngậm điếu thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bình sinh hơi dùng để hút thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá điện tử.

(210) **4-2025-20079**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) HANGZHOU BOCHUANG
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 323-2, Building 1, Time Name
Block, Nanyuan Street, Linping District,
Hangzhou City, Zhejiang Province,
China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

ENCHEN

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mặt nạ làm đẹp; xà phòng cao râu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm trang điểm; dầu xả tóc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20080**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) WIESON TECHNOLOGIES CO., LTD.
(TW)

15F, No.237, Sec.1, Datong Rd., Xizhi
Dist., New Taipei City 221006, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

WIESON

(511) Nhóm 09: Dây điện tử; dây nguồn điện; dây bus điện tử; dây cáp máy tính; dây cáp video; dây điện; dây cáp truyền dữ liệu; bộ dây điện cho xe ô tô; dây cáp sạc; cáp đồng trục; ăng ten thu phát sóng vô tuyến; ăng ten cho ô tô; thiết bị đầu cuối [điện]; bộ nối [điện]; thiết bị sạc không dây; thiết bị sạc pin; đầu nối dây [điện].

(210) **4-2025-20081**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ARCHER-DANIELS-MIDLAND
COMPANY (US)

4666 Faries Parkway, Decatur, Illinois,
62526, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

CITRISTIM

(511) Nhóm 05: Phụ gia dinh dưỡng cho thức ăn chăn nuôi và thức ăn cho thú cưng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20083**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XTRACT

(731) ADM INTERNATIONAL SÀRL (CH)

A One Business Center, La Pièce 3, CH-1180 Rolle, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) **4-2025-20084**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 16.1.5; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.22

(591) Xanh nước biển, xanh ngọc.

(731) ASAHI-THAI ALLOY CO., LTD. (TH)

9/23 Moo 7, Suksawat Road, Bangjak, Prapradaeng, Samutprakarn 10130, THAILAND

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo nước.

(210) **4-2025-20085**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

00 TiMOTION

(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.7.5

(731) TIMOTION TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)

10 F., No. 100, Minquan Rd., Xindian Dist., New Taipei City 231023, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; thiết bị mở cửa ra vào, dùng điện; thiết bị mở cửa sổ, dùng điện; thiết bị đóng cửa sổ dùng điện; thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; bàn cho máy móc; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; kích dỡ [máy móc]; thiết bị nâng; máy nâng; máy nhỏ cỡ; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy xúc đất.

Nhóm 09: Thiết bị truyền động điện; thiết bị truyền động tuyến tính điện; hộp đầu nối [điện]; bảng điều khiển phân phối [điện]; bảng điều khiển [điện]; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị điều khiển điện tử cho động cơ séc-vô; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị điều khiển từ xa; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; thiết bị điều khiển từ xa cảm tay cho bộ truyền động tuyến tính điện.

Nhóm 20: Bàn làm việc; bàn viết; ghế trường kỷ; bàn làm việc cho thợ mộc; bục giảng kinh; đồ đạc dùng trong văn phòng; giát giường; ghế [ngồi]; ghế dài; bàn làm việc khi đứng; ghế bành; bàn; bàn vẽ; ghế trường kỷ cỡ nhỏ; bàn bằng kim loại; chân đồ nội thất (dạng dài).

(210) **4-2025-20086**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.9

佰草集
HERBORIST

(731) SHANGHAI JAHWA UNITED CO., LTD. (CN)

527 Bao Ding Road, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ đất sét dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; xà phòng; nước hoa.

(210) **4-2025-20087**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EUROPOWER

(731) HYUNDAI SUNGWOOLITE CO., LTD. (KR)

609, Bongeunsa-Ro, Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ấc quy (pin) cho xe cộ; ắc quy (pin) lưu trữ; ắc quy (pin) điện; pin mặt trời.

(210) **4-2025-20088**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAGCUBIC

(731) SHENZHEN XINYI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room C505, Bay Area Digital Warehouse, Taoyuan Community, Dalang Subdistrict, Longhua District, Shenzhen, Guangdong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình; máy chiếu đa phương tiện; máy vi tính cá nhân; thiết bị trình chiếu; máy vi tính xách tay; máy vi tính xách tay loại nhỏ.

(210) **4-2025-20089**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DAYAOJIABIN

(731) DAYAO JIABIN BEVERAGE CO., LTD. (CN)

Room 208, No. 41, Xiangyang Street, High-Tech Industrial Park, Dawukou District, Shizuishan City, Ningxia Hui Autonomous Region, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống có ga hương cô la; đồ uống trên cơ sở thực vật không cồn; nước ngọt có ga; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước uống có ga; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-20090**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.4;
26.15.7; 26.15.15

(731) RUIAN AIDELI BRAKE SYSTEM CO.,
LTD. (CN)
Baotian Industrial Area, Tangxia Town,
Ruian City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho phương tiện giao thông; phanh cho phương tiện giao thông; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông đường bộ; moay-ơ của bánh xe cho phương tiện giao thông; má phanh cho ô tô; đĩa phanh cho phương tiện giao thông.

(210) **4-2025-20091**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MINH KHỞI PHÁT
(VN)
Số 8/34/6/12, đường Thạnh Xuân 40, khu
phố 3, phường Thạnh Xuân, quận 12,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm tẩy trắng; chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa.

(210) **4-2025-20092**

(220) 08/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Vàng gold.

(731) CÔNG TY TNHH MINH KHỞI PHÁT
(VN)
Số 8/34/6/12, đường Thạnh Xuân 40, khu
phố 3, phường Thạnh Xuân, quận 12,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm tẩy trắng; chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa.

(210) **4-2025-20093**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.3.3

(591) Nâu, nâu nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)

23/1 Phan Đăng Lưu, phường 1, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê; trà; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-20094**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ixacor

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH
VIỆT (VN)

Lô đất số 01, CN8 cụm công nghiệp Từ
Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20095**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dilcoran

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH
VIỆT (VN)

Lô đất số 01, CN8 Cụm công nghiệp Từ
Liêm, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ
Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20096**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Architects & Planner

(531) 1.15.23; 25.1.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TƯ
VẤN THIẾT KẾ IBSTAC (VN)

Số 6, ngách 7 ngõ 69A, tổ 80 phố Hoàng
Văn Thái, phường Khương Trung, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Lập hồ sơ mời thầu và lập hồ sơ dự thầu các dự án xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 36: Tư vấn lập dự án đầu tư.

Nhóm 37: Thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, tư vấn giám sát về mặt thi công để đảm bảo chất lượng của công trình xây dựng, giám sát thi công xây dựng công trình.

Nhóm 42: Thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế tổng mặt bằng và kiến trúc công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; thiết kế hạ tầng đô thị, các khu công nghiệp; thẩm tra, thẩm định thiết kế cho các dự án đầu tư xây dựng.

(210) **4-2025-20097**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.2; 26.3.5

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
LD XI MĂNG VIỆT NAM (VN)

Số nhà 39, ngõ 2, TDP An Lập, phường
Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc

(511) Nhóm 19: Xi măng; xi măng magiê; xi măng chịu nhiệt; lớp phủ xi măng chống cháy; xi măng dùng cho lò cao; gạch nung già (vật liệu xây dựng không bằng kim loại).

(210) **4-2025-20098**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 20.1.3; 24.15.7; 26.1.1; 26.3.2; 26.3.5

(731) NGUYỄN DUY HÙNG (VN)

Số 37 tổ 15, phường Dịch Vọng, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ được cung cấp bởi luật sư; dịch vụ công chứng; dịch vụ thừa phát lại; dịch vụ quản tài viên [dịch vụ pháp lý].

(210) **4-2025-20100**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
TỔNG HỢP HÒA PHÁT (VN)

Văn phòng 01, tầng 09, tòa nhà Pearl
Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS
ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt dành cho nhà kính và ô tô.

Nhóm 35: Mua bán phim cách nhiệt dành cho nhà kính và ô tô.

(210) **4-2025-20101**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.13; 9.7.1

(591) Nâu, xanh lá cây.

(731) **HỘ KINH DOANH TRẠM SẠC SPA
BEAUTY AND HEALTHY (VN)**
26 Mai Hắc Đế, phường An Hải Tây,
quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ làm đầu; dịch vụ gội đầu; dịch vụ tắm hơi.

(210) **4-2025-20103**

(641) 4-2020-44953

(540)



(220) 29/10/2020

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 25.1.25

(731) **CHARLE CO., LTD. (JP)**
7-1, Minatojima Naka-machi 7-chome,
Chuo-Ku, Kobe-Shi, Hyogo-ken, Japan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ nước ngọt.

(210) **4-2025-20104**

(540)

HYPMOTION

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY TNHH HYPMOTION (VN)**
1146/39/79 Quang Trung, phường 8,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG
NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP
GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; rô bốt công nghiệp; bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton), không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được.

Nhóm 12: Ô tô rô bốt; rô bốt tự lái dùng để giao hàng; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay để quay phim; thiết bị bay để chụp ảnh; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng.

Nhóm 28: Rô bốt đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: ô tô rô bốt, rô bốt tự lái dùng để giao hàng, máy bay dân dụng không người lái, thiết bị bay để quay phim, thiết bị bay để chụp ảnh, thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng, rô bốt đồ chơi, người máy công nghiệp, rô bốt công nghiệp, bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton), không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20105**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.9; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH HYPMOTION (VN)
1146/39/79 Quang Trung, phường 8,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG
NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP
GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; rô bốt công nghiệp; bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton), không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được.

Nhóm 12: Ô tô rô bốt; rô bốt tự lái dùng để giao hàng; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay để quay phim; thiết bị bay để chụp ảnh; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng.

Nhóm 28: Rô bốt đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: ô tô rô bốt, rô bốt tự lái dùng để giao hàng, máy bay dân dụng không người lái, thiết bị bay để quay phim, thiết bị bay để chụp ảnh, thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng, rô bốt đồ chơi, người máy công nghiệp, rô bốt công nghiệp, bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton), không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20106**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) HỘ KINH DOANH NGHIÊM NGỌC
SƠN (VN)

Đội 1, thôn Tân Tiến, xã Minh Tân,
huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; bàn; ghế; ghế xoay [đồ đạc]; ghế công thái học [đồ đạc].

(210) **4-2025-20107**

(540)

LƯƠNG CHÍ BẢO

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) LƯƠNG CHÍ BẢO (VN)

Khối Trung Sơn, thị trấn Kim Sơn, huyện
Quế Phong, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

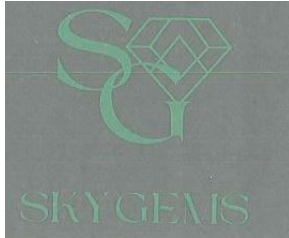
(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage); huấn luyện viên sức khỏe; dịch

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2025-20108**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2; 26.5.1

(731) PHẠM VĂN LỊCH (VN)

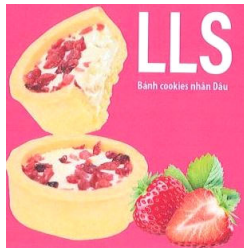
Thôn Thượng, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: kim cương, vàng, bạc, đá quý, đá bán quý, đồ trang sức, ấn phẩm, ấn phẩm phong thủy, tranh ảnh phong thủy.

(210) **4-2025-20109**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.8; 8.1.16

(591) Hồng, đỏ, trắng, tím, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDMARK FOODS (VN)

Thôn Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo các loại như: bánh ngọt sôcôla, bánh xốp, bánh kem, kẹo dẻo, kẹo cứng.

(210) **4-2025-20111**

(540)

Noé

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH BÁNH MÌ CẬU VÀNG (VN)

R4-08 Hưng Gia 2, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20112**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.13.1

(591) Trắng, đỏ, cam, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH CÁ TẦM BELUGA & CAVIAR NGỌC MINH ANH (VN)

Số 2, đường 31, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 29: Nước dùng (ở dạng lỏng hoặc dạng cô đặc); nước canh cô đặc dùng để nấu lẩu; thủy sản và hải sản (không còn sống, đã chế biến); rau, củ, quả đã chế biến hoặc đóng gói dùng để nấu lẩu; chế phẩm từ thực phẩm dùng để nấu canh hoặc lẩu.

Nhóm 30: Nước lẩu (gia vị); nước sốt lẩu; gia vị dùng cho lẩu; gói gia vị chế biến sẵn dùng cho lẩu; gia vị lẩu đóng gói; sốt nướng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất khẩu và nhập khẩu các sản phẩm: nước dùng (ở dạng lỏng hoặc dạng cô đặc), nước canh cô đặc dùng để nấu lẩu, thủy sản và hải sản không còn sống, đã chế biến, rau, củ, quả đã chế biến hoặc đóng gói dùng để nấu lẩu, chế phẩm từ thực phẩm dùng để nấu canh hoặc lẩu, nước lẩu (gia vị), nước sốt lẩu, gia vị dùng cho lẩu, gói gia vị chế biến sẵn dùng cho lẩu, gia vị lẩu đóng gói, sốt nướng.

(210) **4-2025-20113**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED
VIỆT NAM (VN)

Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh
Long An



(511) Nhóm 05: Thuốc thú y thủy sản gồm các loại vitamin và khoáng dùng để trộn vào thức ăn cho động vật; enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; axit amin dùng cho mục đích thú y; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung protein, vitamin cho động vật; thức ăn gia súc có chứa thuốc; chế phẩm bổ sung vitamin cho động vật; chất phụ gia cho thức ăn gia súc không dùng trong ngành y.

Nhóm 31: Thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho vật nuôi; thức ăn cho thủy hải sản; hạt cho thức ăn động vật; men cho thức ăn động vật; bột lạnh [thức ăn gia súc]; thức ăn nhai cho động vật; bột cá làm thức ăn động vật.

Nhóm 35: Đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu, mua bán, phân phối, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm: thuốc thú y thủy sản gồm các loại vitamin và khoáng dùng để trộn vào thức ăn cho động vật, enzym dùng cho mục đích thú y, chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y, axit amin dùng cho mục đích thú y, chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật, chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật, chất bổ sung protein, vitamin cho động vật, thức ăn gia súc có chứa thuốc, chế phẩm bổ sung vitamin cho động vật, chất phụ gia cho thức ăn gia súc không dùng trong ngành y, thức ăn tăng lực dùng cho súc vật, thức ăn cho gia súc, thức ăn cho vật nuôi, thức ăn cho thủy hải sản, hạt cho thức ăn động vật, men cho thức ăn động vật, bột lạnh [thức ăn gia súc], thức ăn nhai cho động vật, bột cá làm thức ăn động vật.

(210) **4-2025-20118**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
NAGICO (VN)

62/9, Nguyễn Văn Cừ nối dài, khu vực 4,
phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành
phố Cần Thơ

NGC PiK Ka

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 21: Tăm bông ngoáy tai (không dùng cho mục đích y tế và mỹ phẩm); bông tắm; bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa; bọt biển dùng để tắm; cây lau nhà.

(210) **4-2025-20119**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, nâu, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NAGICO (VN)

62/9, Nguyễn Văn Cừ nổi dài, khu vực 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 10: Bình sữa; núm vú silicon và các vật dụng cho bé (ty ngậm dùng cho bé sơ sinh); máy hút sữa; túi trữ sữa; cạo lưỡi.

Nhóm 21: Tăm bông ngoáy tai (không dùng cho mục đích y tế và mỹ phẩm); bông tắm; bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa; bọt biển dùng để tắm; cây lau nhà.

Nhóm 24: Khăn lau bát đĩa bằng vải; khăn gạc nhật bằng vải cotton; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; ga trải giường; rèm cửa.

(210) **4-2025-20120**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.21

(591) Xanh lá, hồng.

(731) TRƯỜNG MẦM NON BÔNG SEN HỒNG (VN)

1172 Đoàn Nguyễn Tuấn, ấp 13, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non; trường mẫu giáo; trường mầm non.

(210) **4-2025-20121**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EMBEAR

(531) 3.6.25; 4.5.12; 4.5.13

(731) NGUYỄN THỊ KIM ANH (VN)

21/12, ngõ 72, Nguyễn Danh Đới, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy; đầm; giày dép; thắt lưng (là trang phục); mũ (nón).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ: quần áo thời trang, váy, đầm, giày dép, thắt lưng (là trang phục), cà vạt, tất (vớ), mũ (nón); quảng cáo.

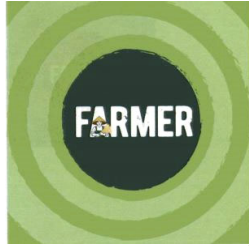
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20123**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.13; 2.3.12; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.5

(591) Trắng, vàng, xanh lục, xanh lá, đen.

(731) NGUYỄN THỊ MAI LY (VN)

Thôn Phong Niên Thượng, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Gạo và các sản phẩm từ gạo, ngũ cốc, hạt dinh dưỡng [thực phẩm được làm chủ yếu từ gạo, ngũ cốc, hạt dinh dưỡng].

(210) **4-2025-20124**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 16.3.13; 26.1.2

(731) ĐẶNG BẢO HOÀNG (VN)

298/2/5 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; kính râm; bao kính đeo mắt.

(210) **4-2025-20125**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15

(731) 1. CAO VĂN HÙNG (VN)

Thôn Khuốc Đông, xã Phong Châu, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

2. NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH (VN)

Thôn Bạch Đông, xã Trần Phú, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; sọ dừa; quả dừa; cùi dừa khô.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống] và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

(210) **4-2025-20126**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(591) Nâu đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC ÁNH (VN)

Thôn Ngải Phóng Chồ, xã Thái Giàng Phố, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 14: Vòng cổ [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền; vòng xuyên; đồ trang sức.

(210) **4-2025-20127**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.5.7; 24.15.21; 26.1.1

(591) Đỏ, hồng, xanh lam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ZUNIK (VN)

217/11/55 Bùi Đình Túy, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS (CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu: ván gỗ công nghiệp MDF, ván gỗ HDF, ván phủ melamine, ván phủ laminate, ván phủ acrylic, sàn gỗ công nghiệp, bàn lề, tay nắm, ray trượt, giá treo, kệ xoay, khóa tủ, đèn LED trang trí, nẹp viền, chân bàn, chân ghế, bàn ăn, ghế ăn, tủ kệ, quầy bar, giá đỡ ly, kệ để chai rượu, tấm ốp tường, rèm cửa, thảm trải sàn; giới thiệu sản phẩm; marketing.

Nhóm 37: Sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; khử mùi vật liệu bọc đồ nội thất; khử mùi vải bọc đồ nội thất; xây dựng nội thất tòa nhà; bảo dưỡng đồ đạc.

Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ sản xuất các sản phẩm thiết kế nội thất theo yêu cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất.

(210) **4-2025-20129**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.3.23

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN (VN)

Ấp Vĩnh Thới, xã Vĩnh Hạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-20130**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15

(591) Xanh dương đậm, cam đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VĂN PHÚ (VN)

VP03, tầng 2 số 6 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

(210) **4-2025-20131**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ETEKBESS

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG
ETEK POWER (VN)

Số 189 Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tấm pin năng lượng mặt trời để sản xuất điện; pin lưu trữ năng lượng; pin quang điện; siêu tụ điện để lưu trữ năng lượng.

(210) **4-2025-20135**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.3; 26.4.7

(591) Đen, xanh, trắng, vàng kim.

(731) NGUYỄN NHƯ TÂM (VN)

140 đường số 6, KDC Đại Phúc Green
Villas, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Ống hút dùng để uống.

Nhóm 29: Tảo tía, rong biển laver được bảo quản.

Nhóm 31: Trái cây có múi; táo, táo biển, rong biển, chưa xử lý dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; các loại quả mọng tươi; nấm tươi; rau tươi; quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn; làm vườn.

(210) **4-2025-20136**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 24.9.1

(591) Xanh dương đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THIẾT BỊ
NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN (VN)

28/6 đường ĐHT 03, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: máy nông nghiệp, máy cày, máy xay, máy đập lúa, máy gặt hái, máy cắt và thu hoạch cỏ, máy bơm, bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], bơm phun thuốc trừ sâu, máy phun thuốc trừ sâu, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, lưới bảo hiểm, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, mặt nạ phòng độc để lọc không khí, khẩu trang, bao tay [trang phục], nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được, liềm cắt cỏ, cuốc [dụng cụ cầm tay], cào [dụng cụ cầm tay], rìu; dịch

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ); tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích bán hàng.

(210) **4-2025-20137**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 24.9.1

(591) Xanh dương đen.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THIẾT BỊ
NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN
(VN)

28/6 đường ĐHT 03, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

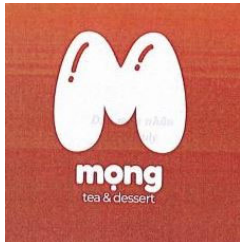
(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: máy nông nghiệp, máy cày, máy xay, máy đập lúa, máy gặt hái, máy cắt và thu hoạch cỏ, máy bơm, bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], bơm phun thuốc trừ sâu, máy phun thuốc trừ sâu, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, lưới bảo hiểm, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, mặt nạ phòng độc để lọc không khí, khẩu trang, bao tay [trang phục], nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được, liềm cắt cỏ, cuốc [dụng cụ cầm tay], cào [dụng cụ cầm tay], riu; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ); tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích bán hàng.

(210) **4-2025-20138**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18; 26.13.1; 26.13.25

(591) Da cam, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN TÚ (VN)

Tổ 10, phường Ngọc Thụy, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ tráng miệng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp đồ tráng miệng do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-20139**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) PHẠM VĂN MẠNH (VN)

TDP Thị Độc, thị trấn Hưng Hà, huyện
Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; dịch vụ đánh giá kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ kế toán.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; phân tích tài chính; định giá tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ kỹ thuật tài chính thực hành.

(210) **4-2025-20140**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) NHỮ ĐỨC CẢNH (VN)

P11101 Ruby CT1, phường Giang Biên,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm để tắm; không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

(210) **4-2025-20141**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) NHỮ ĐỨC CẢNH (VN)

P11101 Ruby CT1, phường Giang Biên,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

(210) **4-2025-20142**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AI Magic Remote

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)

128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Tivi; máy thu hình [bộ thiết bị thu hình/TV]; điều khiển từ xa cho tivi; điều khiển từ xa đa chức năng; bộ điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; chip nâng cao chất lượng truyền hình; tai nghe cho điện thoại di động; bộ sạc di động; thiết bị ghi/truyền hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh cho liên lạc điện tử; thiết bị ghi/truyền hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh; thiết bị và dụng cụ âm thanh và hình ảnh điện tử; phần mềm ứng dụng máy tính cho tivi; loa cho rạp hát tại nhà; loa âm thanh; màn hình hội nghị truyền hình; camera hội nghị truyền hình; loa hội nghị truyền hình; máy thu thanh và thu hình; màn hình cảm ứng; thiết bị liên lạc truyền hình cho hội nghị truyền hình; bảng đen điện tử; bảng hiển thị kỹ thuật số.

(210) **4-2025-20143**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Magic Remote

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)

128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Tivi; máy thu hình [bộ thiết bị thu hình/TV]; điều khiển từ xa cho tivi; điều khiển từ xa đa chức năng; bộ điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; chip nâng cao chất lượng truyền hình; tai nghe cho điện thoại di động; bộ sạc di động; thiết bị ghi/truyền hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh cho liên lạc điện tử; thiết bị ghi/truyền hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh; thiết bị và dụng cụ âm thanh và hình ảnh điện tử; phần mềm ứng dụng máy tính cho tivi; loa cho rạp hát tại nhà; loa âm thanh; màn hình hội nghị truyền hình; camera hội nghị truyền hình; loa hội nghị truyền hình; máy thu thanh và thu hình; màn hình cảm ứng; thiết bị liên lạc truyền hình cho hội nghị truyền hình; bảng đen điện tử; bảng hiển thị kỹ thuật số.

(210) **4-2025-20144**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JIMOTATE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 5A FARMA (VN)
116/45 Tô Hiến Thành, phường 15, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20145**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 26.1.2

(591) Trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTR GROUP
(VN)

Phố Trung Hà, xã Thái Hòa, huyện Ba
Vị, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế
PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê đóng lon.

(210) **4-2025-20146**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.15.9; 26.11.3; 26.11.12

(731) DONGGUAN LUXLION CO., LTD
(CN)

Room 801, Building 3, No. 106
Changdong Road, Changping Town,
Dongguan, Guangdong 523570 China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho phương
tiện giao thông trên không; đèn cho ô tô; đèn xe máy; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-20147**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KLIGHTAR

(531) 26.3.1

(731) DONGGUAN LUXLION CO., LTD
(CN)

Room 801, Building 3, No. 106
Changdong Road, Changping Town,
Dongguan, Guangdong 523570 China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho phương tiện giao thông trên không; đèn cho ô tô; đèn xe máy; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-20148**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.9

(731) DONGGUAN LUXLION CO., LTD
(CN)

TIRLENS

Room 801, Building 3, No. 106
Changdong Road, Changping Town,
Dongguan, Guangdong 523570 China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho phương tiện giao thông trên không; đèn cho ô tô; đèn xe máy; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-20150**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ MINH
ANH HR VINA (VN)

BẠCH NGỌC TỬU

Số 21, tổ dân phố Song Khê 2, phường
Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc
Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu.

(210) **4-2025-20151**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ MINH
ANH HR VINA (VN)

LỘC TỬU

Số 21, tổ dân phố Song Khê 2, phường
Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc
Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu.

(210) **4-2025-20152**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GLENMARK SPECIALTY S.A (CH)
Place du Port 2, CH-2000 Neuchâtel,
Switzerland

Hilkota

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược dùng để điều trị bệnh vẩy nến và các bệnh về da.

(210) **4-2025-20153**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GIỌT THỜI GIAN

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ MINH ANH HR VINA (VN)

Số 21, tổ dân phố Song Khê 2, phường Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu.

(210) **4-2025-20154**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BTX

(731) FOREVERBEAUTY CO., LTD (KR)

302-115, 1389, Dongil-ro, Nowon-gu, Seoul 01762, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; kem đánh răng.

(210) **4-2025-20155**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Jin Braun®
—金铂朗—

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOPCO VIỆT NAM (VN)

Số 1 ngõ 31 phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt dao phay [bộ phận của máy móc].

(210) **4-2025-20156**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

sahinler 赛乐
智能弯曲创新者

(531) 26.1.4

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOPCO VIỆT NAM (VN)

Số 1 ngõ 31 phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy gia công uốn cong.

(210) **4-2025-20159**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) **HANGZHOU DERUIKE BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
Room 111, Building 5, No. 20 Longquan Road, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, 310000, China

DIARYLUCK

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng; thuốc viên ngăn sự thèm ăn; thuốc trừ sâu; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người.

(210) **4-2025-20160**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13



(591) Hồng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng nhạt, đỏ đậm, nâu, nâu đậm, xanh dương.

(731) **AEON FANTASY CO., LTD. (JP)**
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8504, Japan

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất ngắn cổ; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo phông ngắn tay; tạp dề [trang phục]; quần áo lót; dép đi trong nhà; quần ống dài; bộ quần áo ngủ (pajamas); trang phục Kimono Nhật Bản; áo Kimono; dây thắt lưng cho áo Kimono [obi]; tất chân xỏ ngón kiểu Nhật Bản [tất tabi]; bao tất chân xỏ ngón kiểu Nhật Bản (bao tất tabi); dép nữ kiểu Nhật Bản; guốc và dép kiểu Nhật Bản; dép kiểu Nhật Bản [dép zori]; guốc gỗ kiểu Nhật Bản [guốc geta]; guốc gỗ thấp truyền thống Nhật Bản [guốc Koma-geta]; guốc gỗ thấp đi hàng ngày kiểu Nhật Bản [guốc Hiyori-geta].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá cho người khác; cho thuê vật liệu và đồ dùng để quảng cáo; dịch vụ bán lẻ và bán buôn thực phẩm và đồ uống cho người, sản phẩm chăm sóc cá nhân, sản phẩm làm sạch cho mục đích gia dụng, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, thiết bị và phụ kiện điện tử, phương tiện truyền thông điện tử, đĩa CD và đĩa DVD, pin và ắc quy, đèn pin cầm tay, kính mắt, quần áo, ô dù, đồ chơi, đồ thể thao, giấy gói quà, sách, bản đồ, tạp chí, bánh kẹo, bánh mì và bánh bao, trà, cà phê và ca cao, nước uống, kem lạnh, thực phẩm đã chế biến, sữa; phát hành tem và phiếu đổi quà, tiền cho giao dịch bán lẻ.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện nghi cho công viên giải trí; cung cấp tiện nghi để tiêu khiển; cung cấp tiện nghi cho trò chơi giải trí tập trung dùng xu; cung cấp tiện nghi cho trung tâm giải trí; cung cấp tiện nghi giáo dục và đào tạo trẻ em; cung cấp các tiện nghi trò chơi; cung cấp các trò chơi tiêu khiển, trò chơi bằng máy tính, trò chơi cơ học, đồ chơi, thiết bị giải trí và thiết bị tiêu khiển, tất cả dùng cho mục đích giải trí và tiêu khiển; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua Internet; cung cấp trò chơi không tải xuống được trên Internet; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các trò chơi tiêu khiển, đồ chơi tiêu khiển và thiết bị giải trí, tất cả dùng cho mục đích giải trí và tiêu khiển; cung cấp các tiện

nghe sân chơi của trẻ em cho các hoạt động vui chơi giải trí; dịch vụ sân chơi giải trí cho trẻ em cụ thể là cung cấp đồ chơi và thiết bị giải trí, tất cả cho mục đích giải trí và tiêu khiển; cung cấp dịch vụ công viên giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí bằng máy sử dụng xu; dịch vụ trung tâm giải trí; dịch vụ giải trí bằng máy chơi trò chơi; tổ chức và thực hiện các dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ giải trí và tiêu khiển; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị trò chơi; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị giải trí; cho thuê máy trò chơi vi tính; cho thuê máy trò chơi cơ học; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị giải trí và thiết bị tiêu khiển; dịch vụ giáo dục; cung cấp các tiện nghi thể thao cho trẻ em; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến nghệ thuật, mỹ thuật, nghề thủ công, thể thao hoặc kiến thức phổ thông.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê, quán ăn tự phục vụ, quầy rượu, phòng ăn, cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quầy phục vụ đồ ăn uống nhẹ; cung cấp thông tin liên quan đến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cung cấp và đặt chỗ ở và nơi lưu trú tạm thời, khách sạn, khách sạn cạnh đường cho khách đi ô tô, nhà trọ và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê, quán ăn tự phục vụ, quầy rượu, phòng ăn, quầy căng tin và sảnh ăn uống được lắp đặt thiết bị nghe nhìn cùng thiết bị hỗ trợ hát theo lời bài hát; dịch vụ nhà trẻ; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cho thuê lò nướng bánh bằng điện, lò vi sóng, bếp nhiệt có bề mặt tròn, thiết bị và dụng cụ để chế biến thức ăn và đồ uống; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn ăn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; cho thuê phòng họp; cho thuê phòng tiệc.

(210) **4-2025-20161**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8

(591) Vàng đậm, vàng nhạt.

(731) TRẦN QUANG CHUNG (VN)

Tổ 6, phường Quang Vinh, thành phố
Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chất pha chế dầu thơm; nước thơm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20162**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.6; 3.1.8; 3.1.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2

(731) GUANGXI LIPU COUNTY LI'S
MOSQUITO INCENSE CO., LTD. (CN)
Jinniu Industrial Park, Licheng Town,
Lipu City, Guangxi Zhuang Autonomous
Region China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc trừ ve bét; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt chuột; nhang đuổi muỗi; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

(210) **4-2025-20163**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.5.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.4.1; 26.13.1

(731) XIUYUN ZHAO (CN)

Gengjia Oil Workshop, Zhenxing Village, Xingfu Township, Xiangfang District, Harbin City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thơm dễ thấp; nước hoa; hương, nhang; gỗ thơm; hương liệu [tinh dầu]; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm].

(210) **4-2025-20164**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh da trời, xanh dương.

(731) HOÀNG THỊ LAN THÚY (VN)

Hẻm 402, khu phố Láng Sim, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe con người.

(210) **4-2025-20165**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.2.7; 26.4.4; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ MY (VN)

Số nhà 014, đường Duyên Hà, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG
NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH
ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm và ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm tạo điều kiện cho giao dịch thẻ tín dụng an toàn; phần mềm và hệ thống xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, kết nối các cuộc gọi, tin nhắn SMS, và thúc đẩy khai báo việc điều khiển phương tiện cơ giới cục bộ của bên thứ ba trong vùng lân cận của người gọi sử dụng điện thoại di động, thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ nhận và gửi tin dữ liệu thông qua các kênh điện tử, dịch vụ viễn thông qua đài phát thanh điện tử và không dây.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hóa; dịch vụ cung cấp cho thuê phương tiện vận tải thông qua một ứng dụng di động; dịch vụ giữ chỗ và đặt chỗ cho các chuyến đi bằng phương tiện điện tử.

(210) **4-2025-20166**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 11.1.5; 26.4.18; 26.11.12

(591) Trắng, xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GET CULTURED FOOD VIỆT NAM (VN)
C3/30A1 đường Sư Đoàn 9, ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chế phẩm để nấu canh rau; trứng; gia cầm, không còn sống; tôm, không còn sống; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 30: Gia vị thập cẩm; xốt củ quả [gia vị]; xốt may-on-ne; tương ớt [gia vị]; nước sốt thịt; nước xốt cho món trộn.

(210) **4-2025-20167**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) NGUYỄN TÙNG LINH (VN)

Thôn Trúc Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

(210) **4-2025-20168**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 5.7.1; 7.1.17; 8.7.5; 9.7.1; 11.3.7

(591) Vàng, nâu, kem, trắng, nâu đen, cam, hồng, xanh lá, xanh dương, đen.

(731) MAI HOÀNG LONG (VN)
Xóm 3, thôn Hòa Bình, xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê; trang trí thực phẩm.

(210) **4-2025-20169**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.3.1; 24.1.1; 26.4.18

(591) Hồng, đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SEVENTY SEVEN (VN)
110/3B Ông Ích Khiêm, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục thể chất; huấn luyện [đào tạo].

(210) **4-2025-20170**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUBASIQ

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
SILVER MOON (VN)

Số 10 ngách 11, ngõ 278 Tôn Đức Thắng,
phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sơn; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: sơn, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20171**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUMAKE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
SILVER MOON (VN)

Số 10 ngách 11, ngõ 278 Tôn Đức Thắng,
phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sơn; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: sơn, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20172**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.22; 26.11.8

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FINIAO EXPRESS
(VN)

Đường Trần Xuân Soạn, khu 3, phường
Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín.

(210) **4-2025-20173**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NT Aligner

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ NT SMILEY
(VN)

Số 28-30-32 đường Lạc Long Quân,
phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 10: Sản phẩm niềng răng không mắc cài; máng niềng răng trong suốt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: sản phẩm niềng răng không mắc cài, máng niềng răng trong suốt.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, dịch vụ chỉnh hình răng.

(210) **4-2025-20174**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MYKONOS

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH
THƯƠNG MẠI HẢI LINH (VN)

Tầng 3, tòa nhà CT2 và CT3, khu đô thị
Dream Town, đường 70, phường Tây
Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch.

Nhóm 19: Gạch; gạch ốp lát; keo chít mạch (hỗn hợp xi măng, cát và chất phụ gia); vữa khô trộn sẵn.

(210) **4-2025-20175**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2;
26.4.18

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) TRƯƠNG THỊ THƯƠNG (VN)
Thôn Đình Phương, xã Nghĩa Xuân,
huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví; vali.

Nhóm 25: Quần; áo; tất; mũ; giày; dép.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần, áo, tất, mũ, giày, dép, ba lô, túi xách, ví; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-20176**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.9; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1; 26.5.1;
26.5.12; 26.7.25

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá
cây, đỏ, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM
SENFORT VIỆT NAM (VN)
Thôn Thượng, xã Đông Xuân, huyện Sóc
Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy nhà vệ sinh; nước xả vải.

(210) **4-2025-20177**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rowka

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM
SENFORT VIỆT NAM (VN)

Thôn Thượng, xã Đông Xuân, huyện Sóc
Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy nhà vệ sinh; nước
xả vải.

(210) **4-2025-20178**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UrbanShift

(731) DƯƠNG HẠ VI (VN)

Khu phố 6, phường 3, thị xã Quảng Trị,
tỉnh Quảng Trị

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng
sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ(nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng
cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm quần áo, giày dép, mũ
(nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

(210) **4-2025-20179**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THY

(731) NGUYỄN THỊ MINH THY (VN)

D6/42 ấp 4, xã Qui Đức, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng
sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả không có cồn; đồ uống từ nước ép rau củ
không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước sinh tố [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập
khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu), đồ uống hoa quả và
nước ép hoa quả không có cồn, đồ uống từ nước ép rau củ không có cồn, đồ uống làm từ
nước ép trái cây không có cồn, nước sinh tố [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20180**

(540)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán và quảng cáo.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.2.7; 26.4.4

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI LÝ THUẾ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN ƯU VIỆT (VN)
114/9 Bàn Cờ, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-20181**

(540)



(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: quả xoài.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 1.15.21; 5.7.14; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá, vàng, đỏ, cam, trắng, đen.

(731) HỢP TÁC XÃ TRÁI CÂY GAP CHỢ MỚI (VN)
Áp Trung Châu, xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(210) **4-2025-20184**

(540)



(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.3.15; 5.5.19; 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18

(591) Xanh lá, xanh dương, nâu, vàng, be, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DIỆP QUANG CHỢ MỚI (VN)
Tổ 1, ấp Long Phú 2, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(210) **4-2025-20185**

(540)



(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

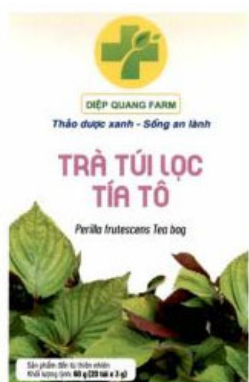
(531) 5.1.5; 5.3.15; 5.3.20; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.4.18

(591) Xanh lá, xanh dương, nâu, vàng, be, xanh rêu, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DIỆP QUANG CHỢ MỚI (VN)
Tổ 1, ấp Long Phú 2, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(210) **4-2025-20186**

(540)



(511) Nhóm 30: Chè.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.3.11; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5;
26.1.1; 26.4.18

(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, be, hồng,
nâu, trắng, đen, tím.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DIỆP QUANG CHỢ MỚI (VN)
Tổ 1, ấp Long Phú 2, xã Long Điền B,
huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(210) **4-2025-20187**

(540)



(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.15; 5.5.16; 5.5.19; 24.13.1; 24.17.5;
26.1.1; 26.4.18

(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, be, trắng, đen,
hồng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DIỆP QUANG CHỢ MỚI (VN)
Tổ 1, ấp Long Phú 2, xã Long Điền B,
huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(210) **4-2025-20188**

(540)



(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, trà túi lọc, trà hoà tan được chế biến từ: sâm, bông mã đề, rễ cỏ tranh, định lăng và các loại thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Nông sản sấy khô như: rau sấy khô, củ sấy khô, quả sấy khô, đế sấy khô; bột dinh dưỡng từ rau củ quả không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; trà túi lọc; trà hoà tan được chế biến từ: sâm, bông mã đề, rễ cỏ tranh, định lăng và các loại thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; bột gia vị sấy khô như: ớt, xả, hành, tỏi, tiêu, quế, muối chấm.

(210) **4-2025-20189**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.5.1; 18.5.3; 18.5.5

(591) Xanh lam, trắng.

(731) 1. CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VI HA (VN)

Thôn Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

2. ĐỖ THỊ HÒA (VN)

0613 tòa S4, KNỎ Vp-Dv, 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Máy bay không người lái (không phải đồ chơi); phương tiện bay không người lái (UAV), không phải đồ chơi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng trưng bày, giới thiệu, bán sản phẩm: máy bay không người lái (không phải đồ chơi), phương tiện bay không người lái (UAV).



(210) **4-2025-20190**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 19.3.21

(591) Xanh, trắng.

(731) NGÔ VĨNH PHONG (VN)

90 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, chất kết dính để sửa chữa vá lại đồ vật bị gãy vỡ; hoá chất dùng trong công nghiệp; keo/chất dính dùng cho thuộc da.

Nhóm 16: Keo dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; gluten (hồ,keo) chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

(210) **4-2025-20191**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH MAILÉI SOLIE (VN)

Lầu 1, 65 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

MAILÉI SOLIE

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất; khăn quàng cổ [khăn choàng].

(210) **4-2025-20192**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.5.2; 26.1.1

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, đỏ, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH PHAN ĐÌNH HUY (VN)**

Khu phố 13, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn cho chim; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán: thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, cám trộn làm thức ăn cho động vật, thức ăn cho chim, thức ăn nhai cho động vật, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, thuốc thú y, thuốc thú y dành cho gia súc, gia cầm, thuốc thú y phòng và trị bệnh cho chim.

(210) **4-2025-20193**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây.

(731) **NGUYỄN VĂN TÚ (VN)**

Thôn Lâm Môn, xã Tam Vinh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Nệm; gối.

(210) **4-2025-20194**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.18

(591) Đỏ, xanh dương, đen.

(731) **LÊ ĐỨC NHẬT (VN)**

Xóm Cồn Chim, thôn Vinh Quang 2, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; bộ khuếch đại âm thanh; micrô; đầu đĩa DVD; bộ trộn âm thanh.

(210) **4-2025-20198**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SKINinOrder

(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) **THEAN PTE. LTD. (SG)**

30 Mount Sinai Avenue, Mount Sinai Singapore (277172)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất chống viêm; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; chế phẩm dược để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm da liễu.

(210) **4-2025-20199**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



L'Abeille Global
Always Beside You

(531) 3.13.4; 3.13.24; 11.3.7; 26.1.1

(591) Xám, trắng bạc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
L'ABEILLE GLOBAL (VN)

Số 41-BT2 khu đô thị Pháp Vân - Tứ
Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20200**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 7.3.2; 7.3.11; 26.4.9

(591) Xanh, trắng.

(731) LÊ QUỐC CÔNG (VN)

Số 29, khu tái định cư tổ dân phố 5,
phường Nam Sơn, quận An Dương, thành
phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; marketing; tổ chức hội trợ, triển lãm nhằm mục đích xúc tiến thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ siêu thị mua bán các sản phẩm như: sơn, véc ni, hoá mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, phân bón, thuốc diệt nấm, khoá cửa bằng kim loại và chìa khoá, vật liệu xây dựng bằng kim loại, bản lề cửa, dụng cụ chạy điện, máy hút bụi chạy điện, máy khuấy chạy điện, máy trộn chạy điện, máy bơm chạy điện, camera giám sát, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang dùng trong y tế, găng tay dùng trong y tế, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, thiết bị và hệ thống để sưởi nóng, thiết bị và hệ thống để làm mát, thiết bị và hệ thống để sinh hơi nước, thiết bị và hệ thống để nấu nướng, thiết bị và hệ thống để sấy khô, thiết bị và hệ thống để thông gió, thiết bị và hệ thống để cấp nước dùng cho mục đích vệ sinh, nồi chiên không dầu, chảo điện, lò nướng, lò vi sóng, bếp điện từ, bếp gas, máy xay vận hành bằng điện, xe đạp và phụ tùng xe đạp, đồ trang sức, đồ kim hoàn, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc, giấy ăn, khăn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, bút, túi du lịch, ba lô, cặp sách, va li du lịch, ô, dù, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc trong nhà, đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc dùng trong trường học, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ đĩa, dao và thìa), đồ chứa dùng cho gia đình, đồ chứa dùng cho bếp núc và nấu nướng, lọ hoa, chai lọ, dụng cụ đun nấu không chạy điện (ấm đun nước, nồi áp suất, nồi, xoong, chảo), cốc giấy và đĩa giấy dùng cho bàn ăn, bát, đĩa, ấm pha trà, chén, ly, cốc, rổ, giá, giỏ, khay, thớt, dụng cụ cho mục đích gia dụng, bàn chải, khăn lau bằng vải, khăn mặt, khăn tắm, khăn trải bàn, khăn trang trí trên bàn không bằng giấy.

(210) **4-2025-20201**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21; 25.5.25;
26.1.1; 26.5.1; 26.5.4

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ
KIẾN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT
NAM (VN)

29 Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử
Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo, tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghỉ lễ cưới); trang trí tiệc cưới, đám tiệc, sinh nhật và liên hoan (dịch vụ nghỉ lễ); dịch vụ cho thuê áo cưới, trang phục biểu diễn; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2025-20204**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CYPRO 25EC

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
SẢN XUẤT GNC (VN)

Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện
Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

(210) **4-2025-20205**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.5.19; 3.5.20

(731) YANG TAO (CN)

Changding County, Longyan City, Fujian
Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Kính cường lực điện thoại; miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại; ốp lưng điện thoại; màn hình điện thoại.

(210) **4-2025-20206**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7; 26.3.23

(591) Xanh dương đậm, đỏ, vàng, xám.

(731) NGUYỄN HỮU SƠN (VN)

Thôn Bạch Nao, xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM

(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)



(511) Nhóm 06: Bản lề inox; bản lề lá; bản lề cối; bản lề thép; bản lề bằng kim loại; khóa bằng kim loại (không phải khóa điện)

(210) **4-2025-20207**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)

128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

HARAMI

(511) Nhóm 08: Máy cạo râu; dụng cụ duỗi tóc; kẹp ép thẳng tóc; kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; máy cạo lông tóc.

Nhóm 09: Máy chiếu; máy chiếu phim ảnh; máy chiếu tinh thể lỏng; máy chiếu kính ảnh; thiết bị chiếu phim dương bản; tấm màn chiếu phim.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy sấy tóc dùng điện; thiết bị sấy khô đa năng; máy sấy khô hút ẩm; máy tạo kiểu tóc dùng điện.

Nhóm 21: Lược chải tóc; lược chải tóc bằng điện; bàn chải tóc có rung động sóng âm; máy tắm nước; máy xịt nước vệ sinh răng miệng; bàn chải đánh răng chạy bằng điện; bàn chải đánh răng.

Nhóm 26: Dụng cụ uốn tóc dùng điện và không dùng điện, trừ loại dụng cụ cầm tay; giấy uốn tóc; kẹp uốn tóc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, giới thiệu và trưng bày hàng hóa nhằm mục đích thương mại, cửa hàng bán lẻ của các sản phẩm: máy cạo râu, dụng cụ duỗi tóc, kẹp ép thẳng tóc, kẹp uốn tóc, dụng cụ cầm tay để uốn tóc, máy cạo lông tóc, máy chiếu, máy chiếu phim ảnh, máy chiếu tinh thể lỏng, máy chiếu kính ảnh, thiết bị chiếu phim dương bản, tấm màn chiếu phim, máy sấy tóc, máy sấy tóc dùng điện, thiết bị sấy khô đa năng, máy sấy khô hút ẩm, máy tạo kiểu tóc dùng điện, lược chải tóc, lược chải tóc bằng điện, bàn chải tóc có rung động sóng âm, máy tắm nước, máy xịt nước vệ sinh răng miệng, bàn chải đánh răng chạy bằng điện, bàn chải đánh răng, dụng cụ uốn tóc dùng điện và không dùng điện, giấy uốn tóc, kẹp uốn tóc.

(210) **4-2025-20208**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAKURA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)

128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; khoan cầm tay chạy điện; máy cắt; lưỡi cắt; máy mài; máy cưa; cưa xích; cưa cầm tay; thiết bị rửa cho xe cộ; máy vận vít chạy điện.

Nhóm 08: Khoan cầm tay; dụng cụ khoan; cưa lọng; máy vận vít không dùng điện; cưa hình cung; dụng cụ nhỏ đỉnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại, bán lẻ tại các cửa hàng đối với các sản phẩm: Máy khoan, khoan cầm tay chạy điện, máy cắt, lưỡi cắt, máy mài, máy cưa, cưa xích, cưa cầm tay, thiết bị rửa cho xe cộ, máy vận vít chạy điện, khoan cầm tay, dụng cụ khoan, cưa lọng, máy vận vít không dùng điện, cưa hình cung, dụng cụ nhỏ đỉnh.

(210) **4-2025-20209**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YORIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)

128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; loa thông minh; loa cầm tay; tai nghe; tai nghe choàng đầu; thiết bị sạc pin cầm tay; củ sạc; dây sạc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại, bán lẻ tại các cửa hàng đối với các sản phẩm: loa, loa thông minh, loa cầm tay, tai nghe, tai nghe choàng đầu, thiết bị sạc pin cầm tay, củ sạc, dây sạc.

(210) **4-2025-20211**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.11; 24.15.21

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP LỘC ĐIỀN (VN)

Khu dân cư mới 3,3 ha, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất điều chỉnh tăng trưởng cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng; phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20212**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 4.3.3; 4.3.19;
25.1.25



(731) BAOTOU ZHUYOU INDUSTRIAL
MATERIALS CO., LTD (CN)
East of Route 8, Donghe District
Aluminum Industrial Park, Baotou, Inner
Mongolia, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Bentonit; chất kết dính dùng trong ngành đúc; muối than dùng trong công nghiệp; tinh bột dùng trong công nghiệp; than động vật; cát dùng trong nghề đúc.

(210) **4-2025-20213**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

forede

(731) QUANZHOU FURUIDE FIRE
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. 278-1, Meiting Village, Meilin
Street, Nan' an City, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị dập lửa; ống vòi cứu hỏa; xe chữa cháy; bơm chữa cháy; vòi cứu hỏa; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa.

(210) **4-2025-20214**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PINNEN

(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)
Thôn Nho Lâm, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Tai nghe; sạc dự phòng; sạc điện thoại.

(210) **4-2025-20215**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NEBULUME

(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)
Thôn Nho Lâm, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20216**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

deviHub

(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)

Thôn Nho Lâm, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Tai nghe; sạc dự phòng; sạc điện thoại.

(210) **4-2025-20217**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOSWN

(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)

Thôn Nho Lâm, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Tai nghe; sạc dự phòng; sạc điện thoại.

(210) **4-2025-20218**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BASEMO

(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)

Thôn Nho Lâm, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Tai nghe; sạc dự phòng; sạc điện thoại.

(210) **4-2025-20219**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANKRE

(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)

Thôn Nho Lâm, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Tai nghe; sạc dự phòng; sạc điện thoại.

(210) **4-2025-20220**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANKEN

(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)

Thôn Nho Lâm, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Tai nghe; sạc dự phòng; sạc điện thoại.

(210) **4-2025-20221**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Cam, đen, xanh, nâu, trắng, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUNG
HIỆP LỢI (VN)

40 đường Trần Ngọc Diện, phường Thảo
Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

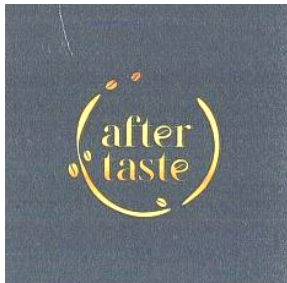
Nhóm 35: Kinh doanh(mua bán) phân bón.

(210) **4-2025-20222**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THÁI HÒA GLOBAL (VN)

Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48
đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới
N1, phường Nhân Chính, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; trà; ca cao.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu hàng nông sản: cà phê, cà phê dạng thô (cà phê xanh),
cà phê dạng thô (cà phê xanh), cà phê rang nguyên hạt, cà phê bột, cà phê sữa, cà phê hòa
tan, hạt ngũ cốc, hạt ca cao thô, trà (chè).

(210) **4-2025-20223**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



TRUCLINH SMARTHOME

(531) 26.4.1; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.25

(591) Xanh dương đậm, xanh nước biển, trắng.

(731) ĐẬU KHẮC TÙNG (VN)

Số 394 Trần Phú, phường Ba Đình, thành
phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tivi, công tắc điện
thông minh, bộ đèn cảm biến, cảm biến cửa, cảm biến chuyển động, cảm biến hồng ngoại,
đèn pha led cảm ứng, cảm biến nước, công tắc cảm biến quang, chuông cửa cảm biến, thiết bị
điều khiển hệ thống điện, nhà thông minh (thiết bị điện thông minh), thiết bị kết nối trung
tâm hệ thống Smarthome, Smarthome, bộ điều khiển rèm tự động, đèn dây thông minh, hệ
thống camera giám sát, camera thông minh trong nhà, camera thông minh ngoài trời, camera
thông minh năng lượng mặt trời, camera trông trẻ thông minh, robot hút bụi, máy lọc không
khí, máy hút ẩm, máy sưởi thông minh, khóa cửa thông minh, máy chạy bộ, máy đi bộ, xe
đạp tập thể dục, xe scooter tự cân bằng, xe trượt scooter, xe đạp điện, máy rửa bát, máy giặt,
máy sấy.

(210) **4-2025-20224**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

VERGEMAX

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20225**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

RESILIENT

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20226**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)

Lô A210, đường số 1 Khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

AGATHIAS

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20227**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

AGHONATH

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20228**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

AGAMIYA

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20229**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

AGZIDEEP

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20230**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

AGAPIOS

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20231**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

AGZIDUT

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20232**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

AGYEI

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20233**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

AGZIMA

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20234**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)

Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

GREENGUARD

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20235**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)

Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

KASUCOPP

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20236**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)

Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

INMETRA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20237**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LOGISTICS (VN)

Tổ dân phố Phù Lưu, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

DONEX PLUS

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem ủ tóc; sữa tắm.

(210) **4-2025-20238**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LOGISTICS (VN)

Tổ dân phố Phù Lưu, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

CHIKAI KERATIN

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem ủ tóc; sữa tắm.

(210) **4-2025-20239**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



MINH HUNG
PHARMACEUTICAL

(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH HƯNG (VN)

Liên kè 22, lô 14, khu đất đấu giá Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20240**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LITOPIA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN SINH (VN)
BT07, lô 02, KĐT Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 05: Chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20241**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ASIZYME 5

(531) 24.15.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN SINH (VN)
BT07, lô 02, KĐT Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzym dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20242**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ASI WOUND SOLUTION

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN SINH (VN)
BT07, lô 02, KĐT Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc sát trùng vết thương; chế phẩm sát khuẩn da và niêm mạc.

(210) **4-2025-20243**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ASI-CLEAN

(531) 24.15.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN SINH (VN)
BT07, lô 02, KĐT Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất diệt khuẩn; chất sát trùng diệt trùng; chất sát trùng, sát khuẩn.

(210) **4-2025-20244**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

ASIZYME 5 PLUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN SINH (VN)
BT07, lô 02, KĐT Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất diệt khuẩn; chất sát trùng diệt trùng; chất sát trùng, sát khuẩn.

(210) **4-2025-20245**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DENOVA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN SINH (VN)
BT07, lô 02, KĐT Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20246**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FLEXSEAL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN SINH (VN)
BT07, lô 02, KĐT Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

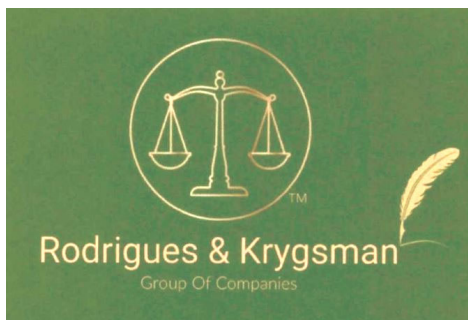
(511) Nhóm 10: Băng thun y tế, không dùng để băng vết thương; băng đầu gối, dùng trong chỉnh hình; băng dùng để băng bó.

(210) **4-2025-20247**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.19; 17.3.2; 26.1.1

(591) Vàng, xanh rêu.

(731) RODRIGUES & KRYGSMAN PTE. LTD. (SG)
7500A Beach Road, #11-307, The Plaza, Singapore 199591

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; Quảng cáo; dịch vụ kế toán; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ bất động sản; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; dịch vụ tư vấn nợ.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 39: Vận tải; hậu cần vận tải; dịch vụ kho hàng hóa.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; dịch vụ giải trí.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; tư vấn thiết kế trang web; tư vấn công nghệ.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

(210) **4-2025-20248**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.6; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xanh ngọc, đen.

(731) EOSS ADVISORS (SG)

62 Woodlands Drive 16, #06-25, La Casa, Singapore 737895

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; quảng cáo; dịch vụ kế toán; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; quản lý tài chính; môi giới; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; tư vấn thiết kế trang web; tư vấn công nghệ.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

(210) **4-2025-20249**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21

The logo for 'ArômeSens' features the brand name in a stylized, cursive script. The letters are blue with a white outline and a subtle drop shadow, giving it a three-dimensional appearance.

(591) Trắng, xanh nước biển.

(731) A INVERSIONES.A.C (PR)

200 Corpac Ave., Callao, Peru

(740) Công ty Luật TNHH Bizconsult
(BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy giặt quần áo; chất tẩy rửa dùng trong gia đình; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất làm sạch vải; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; nước rửa bát; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết; chất tẩy trắng để giặt; muối để tẩy trắng; soda để tẩy trắng; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-20250**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for 'Tamakko' consists of the brand name in a bold, black, sans-serif font.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
LONG HẢI (VN)

Cụm công nghiệp 1, xã Gia Xuyên, thành
phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

(210) **4-2025-20251**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for 'BOWLS UP' features the word 'BOWLS' in a bold, black, sans-serif font, with 'UP' in a smaller, similar font below it. A thick, black, curved line arches under the word 'BOWLS'.

(531) 11.3.7; 26.2.7

(731) SNOW.M KOREA, LIMITED
LIABILITY COMPANY (KR)

1F, 3, Yeonmujang 3-gil, Seongdong-gu,
Seoul, 04782, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt bò nướng kiểu hàn quốc (bulgogi); samgyetang [canh gà hầm sâm]; canh sườn non bò (galbi tang); xúp/canh thịt bò; sườn non bò hầm; canh thịt heo có xương hầm (gamja tang); bữa tối đóng gói sẵn chủ yếu chứa thịt; dak galbi món ăn hàn quốc chủ yếu gồm thịt gà xào với tương ớt lên men]; canh dồi lợn; canh bò cay (yukgaejang); rau củ quả cắt sẵn để làm salad; sản phẩm rau củ quả đã chế biến; sản phẩm thịt đã chế biến; sản phẩm thực phẩm làm từ cá và động vật có vỏ; thực phẩm trên cơ sở cá; salad trái cây và rau củ quả; kimchi; thực phẩm đã chế biến làm từ tôm; thực phẩm đã chế biến dùng cho lẩu với bạch tuộc là thành phần chính; bữa tối đóng gói sẵn chủ yếu chứa mực; bữa tối đóng gói sẵn chủ yếu chứa bạch tuộc chân màng.

(210) 4-2025-20252

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.11; 26.3.23

(731) TARGET BRANDS, INC (US)

1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm xịt thơm phòng; chế phẩm làm thơm không khí, cụ thể là, nước thơm xịt phòng dạng phun sương, nhang có mùi thơm, thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí và sản phẩm làm thơm không khí dưới dạng thẻ có mùi thơm.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 06: Giỏ bằng kim loại thường; móc bằng kim loại; đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo, nhãn mác bằng kim loại; dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện; dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện; dụng cụ gọt vỏ rau củ và trái cây vận hành bằng tay; cái kẹp; đĩa ăn; thìa; bộ đồ ăn, cụ thể là, dao ăn, thìa ăn, đĩa ăn, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, muỗng uống trà, thìa đường, dao cắt bơ, dao cắt bánh, đĩa để dùng đồ tráng miệng; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dao làm bếp; dụng cụ cầm tay không dùng điện dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ mở đồ hộp, dụng cụ cắt phần lõi trái cây.

Nhóm 09: Thìa và cốc để đo; nhiệt kế thời tiết; thiết bị đo mưa; găng tay chống cháy.

Nhóm 10: Chăn có trọng lượng dùng cho mục đích trị liệu; tấm bảo vệ nệm dùng cho người không tự chủ được.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn; chụp đèn; chân đèn; thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời; bóng đèn; nền điện; bộ dây đèn nhỏ; bếp lửa di động sử dụng gas; bếp lửa di động sử dụng củi; lò nướng không dùng điện.

Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 16: Khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm]; bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc; khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, bảng từ tính, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bàn; sổ kế hoạch cá nhân; hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân; khay đựng hồ sơ; đồ chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng; túi đựng bút chì [văn phòng phẩm]; bút chì; bút mực dạng gel; sổ kế hoạch ngày [ấn phẩm]; thiệp có mùi thơm [văn phòng phẩm].

Nhóm 18: Ô; chân đế ô dù.

Nhóm 20: Đồ nội thất gia đình và văn phòng; đồ nội thất sân vườn và hiên nhà; gương soi [đồ đặc]; chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ; khung treo rèm, cụ thể là; thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo, vật dụng buộc rèm không bằng vật liệu dệt, giá đỡ thanh treo; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp,

cụ thể là: giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, kệ chứa đồ; hộp chứa đựng bằng gỗ và chất dẻo; bàn; ghế ngồi; giá đựng đồ [đồ đạc]; tủ sách; giá sách; bàn làm việc; đũa có phần tựa và phần nằm; tủ [đồ đạc]; tủ đựng nhiều ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên; tủ đựng; kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc]; tủ đựng hồ sơ có nhiều ngăn; tủ bàn để đầu giường; ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong; khung tranh ảnh; mắc quần áo; gối; gối trang trí; ghế đầu; vòng treo rèm phòng tắm; thanh treo rèm nhà tắm; giá để cây; đệm ngồi; móc không bằng kim loại; giàn treo có chia ngăn cho đồ vải; không bằng kim loại và thùng đựng có chia ngăn cho đồ vải không bằng kim loại; tấm gắn tường làm bằng gỗ hoặc chất dẻo; vật dụng kê và nâng cao chân giường; không bằng kim loại; bảng gắn chữ để hiển thị các thông điệp tùy chỉnh [bảng hiển thị]; nệm dùng làm ghế [nệm ghế]; tấm trải nệm để tăng độ thoải mái; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; tấm để đỡ đầu gối dùng cho gia dụng hoặc khi làm vườn; giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc]; dụng cụ phân phối cuộn bông; không bằng kim loại; tấm lót nệm làm bằng vải bông; tấm lót nệm làm bằng mút xốp.

Nhóm 21: Bát đĩa dùng cho bữa ăn; đồ dùng để uống nước; cốc và ca để uống; bát để trộn; dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, giá để chuỗi; giá phơi khô bát đĩa; vật dụng để gác thìa; hộp đựng thức ăn gia đình không có đồ bên trong; khay đựng thức ăn; dụng cụ giữ khăn giấy; dụng cụ phân phối xà phòng; đĩa đựng xà phòng; giá/khay treo đựng đồ tắm; đồ đựng/giữ giấy lau mặt; bàn chải cọ bồn vệ sinh; đồ đựng/giữ bàn chải cọ bồn vệ sinh; đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; giá phơi quần áo cho khô; cái kẹp phơi quần áo; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giỏ đựng rác; đĩa ăn; bát [bát to]; dụng cụ giữ cuộn khăn giấy trên mặt bàn; giá để gia vị; vật dụng giữ khăn ăn; không bằng kim loại; bộ bát trộn salad bao gồm các loại bát trộn salad; đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay đĩa có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn; đĩa lớn để phục vụ đồ ăn; khay; lọ rắc muối và tiêu; cốc/ly có chân cho đồ uống; kệ để bánh [bộ đồ ăn]; bình rót; bình/lọ cắm hoa; bộ đựng đồ ăn và sốt chấm bao gồm bát phục vụ đồ ăn; giá treo cốc hình cây; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ khuấy đồ uống; lọ đựng bánh quy; bình đựng nước để ở bàn ăn; hộp đựng bánh mì; dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng; cái kẹp; dụng cụ để bảo thực phẩm; dụng cụ lọc dạng lưới; xẻng lật; dụng cụ đánh kem không dùng điện; phụ kiện rượu vang, cụ thể là, dụng cụ mở nắp chai; dụng cụ rót rượu; vòng lót cổ chai rượu vang chống nhỏ giọt; nút chai chân không đặc biệt phù hợp để sử dụng với chai rượu vang; vòng đánh dấu khăn ăn; giá giữ nến; không dùng cho cây thông Noel; vòng trang trí cho chân nến; tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh; gốm; miếng lót cốc không bằng giấy và không phải khăn trải bàn; lọ đựng đường và bình rót kem sữa được bán thành một bộ; ấm trà không làm từ kim loại quý; dụng cụ nhà bếp, cụ thể là: nồi và chảo, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, cái kẹp, que xiên để nướng; đĩa hình bắp ngô để đựng đồ ăn, chai lọ, không chứa đồ bên trong; vật dụng đựng/giữ, cụ thể là, vật dụng/giữ xà phòng, khăn lau, khăn giấy và bắp ngô, bàn chải, cụ thể là, bàn chải làm sạch rau củ; thìa và đĩa phục vụ đồ ăn; muỗng để múc dùng cho gia đình; dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, bàn xẻng cán dài, chổi để quét mỡ lên thịt, dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện, dụng cụ lọc dạng lưới, thìa phục vụ đồ ăn, đĩa phục vụ đồ ăn; dụng cụ để làm bánh không dùng điện, cụ thể là, khay nướng bánh quy, khuôn làm bánh ngọt, khuôn làm bánh nướng xốp, khuôn làm bánh pizza, tấm lót khay nướng bánh, khuôn làm ổ bánh hình chữ nhật, khay/vỉ nướng, khay lưới để nướng và dụng cụ để nướng; cốc có nắp đậy và ống hút dùng khi đi du lịch; dụng cụ mở nút chai; vỉ đập ruồi; túi giữ nhiệt để đựng đồ ăn trưa; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc; quả bóng sây; ống hút dùng để uống; gang tay dùng khi nướng đồ; giỏ đựng đồ giặt dùng cho gia đình; vỏ bọc bằng chất dẻo cho hộp đựng khăn giấy; gang tay dùng cho lò nướng; dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, đĩa và cái kẹp.

Nhóm 22: Túi đựng đồ giặt; dây phơi quần áo; túi nén để lưu trữ; túi đựng quần áo để lưu trữ; túi lưới dùng để giặt.

Nhóm 24: Khăn trải giường bằng vải lanh và khăn trải bàn, không làm bằng giấy; rèm cửa phòng tắm; lớp lót rèm phòng tắm; đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường, bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chăn, và chăn mỏng cỡ nhỏ; khăn trải bàn, không làm bằng giấy, cụ thể là, miếng lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ; khăn mặt bằng vải; khăn lau; khăn để lau khô bát đĩa; găng tay dùng để tắm; vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bể xí vệ sinh.

Nhóm 25: Giày dép, cụ thể là, dép tắm; quần áo choàng vào người; khăn quấn đầu [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 26: Cây nhân tạo, trừ cây noel; dây buộc tóc.

Nhóm 27: Thảm dày trải sàn; thảm chùi chân sau khi tắm; tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt; thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định; thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là chế phẩm xịt thơm phòng, chế phẩm làm thơm không khí, cụ thể là, nước thơm xịt phòng dạng phun sương, nhang có mùi thơm, thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí và sản phẩm làm thơm không khí dưới dạng thẻ có mùi thơm, nến, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo, nhãn mác bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện, dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện, dụng cụ gọt vỏ rau củ và trái cây vận hành bằng tay, cái kẹp, đĩa ăn, thìa, bộ đồ ăn, cụ thể là, dao ăn, thìa ăn, đĩa ăn, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, muỗng uống trà, thìa đường, dao cắt bơ, dao cắt bánh, đĩa để dùng đồ tráng miệng, bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa], dao làm bếp, dụng cụ cầm tay không dùng điện dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ mở đồ hộp, dụng cụ cắt phần lõi trái cây, thìa và cốc để đo, nhiệt kế thời tiết, thiết bị đo mưa, găng tay chống cháy, chăn có trọng lượng dùng cho mục đích trị liệu, tấm bảo vệ nệm dùng cho người không tự chủ được, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, bóng đèn, nến điện, bộ dây đèn nhỏ, bếp lửa di động sử dụng gas, bếp lửa di động sử dụng củi, lò nướng không dùng điện, đồng hồ, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, bảng từ tính, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bản, sổ kế hoạch cá nhân, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, đồ chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, túi đựng bút chì [văn phòng phẩm], bút chì, bút mực dạng gel, sổ kế hoạch ngày [ấn phẩm], thiệp có mùi thơm [văn phòng phẩm], ô, chân đế ô dù, đồ nội thất gia đình và văn phòng, đồ nội thất sân vườn và hiên nhà, gương soi [đồ đạc], chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo, vật dụng buộc rèm không bằng vật liệu dệt, giá đỡ thanh treo, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, kệ chứa đồ, hộp chứa đựng bằng gỗ và chất dẻo, bàn, ghế ngồi, giá đựng đồ [đồ đạc], tủ sách, giá sách, bàn làm việc, đũa văng có phần tựa và phần nằm, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ đựng, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ đựng hồ sơ có nhiều ngăn, tủ bàn để đầu giường, ghế có đệm ngồi

và chứa được đồ bên trong, khung tranh ảnh, mắc quần áo, gối, gối trang trí, ghế đầu, vòng treo rèm phòng tắm, thanh treo rèm nhà tắm, giá để cây, đệm ngồi, móc không bằng kim loại, giàn treo có chia ngăn cho đồ vải, không bằng kim loại và thùng đựng có chia ngăn cho đồ vải không bằng kim loại, tấm gắn tường làm bằng gỗ hoặc chất dẻo, vật dụng để kê và nâng cao chân giường, không bằng kim loại, bảng gắn chữ để hiển thị các thông điệp tùy chỉnh [bảng hiển thị], nệm dùng làm ghế [nệm ghế], tấm trải nệm để tăng độ thoải mái, kệ bằng chất dẻo để gắn kín túi, tấm để đỡ đầu gối dùng cho gia dụng hoặc khi làm vườn, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đặc], dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, giá để chuối, giá phơi khô bát đĩa, vật dụng để gác thìa, hộp đựng thức ăn gia đình không có đồ bên trong, khay đựng thức ăn, dụng cụ giữ khăn giấy, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ giấy lau mặt, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, cái kẹp phơi quần áo, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, đĩa ăn, bát [bát to], dụng cụ giữ cuộn khăn giấy trên mặt bàn, giá để gia vị, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ bát trộn salad bao gồm các loại bát trộn salad, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay đĩa có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, đĩa lớn để phục vụ đồ ăn, khay, lọ rắc muối và tiêu, cốc/ly có chân cho đồ uống, kệ để bánh [bộ đồ ăn], bình rót, bình/lọ cắm hoa, bộ đựng đồ ăn và sốt chấm bao gồm bát phục vụ đồ ăn, giá treo cốc hình cây, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ khuấy đồ uống, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, hộp đựng bánh mì, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, dụng cụ để bảo thực phẩm, dụng cụ lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, phụ kiện rượu vang, cụ thể là, dụng cụ mở nắp chai, dụng cụ rót rượu, vòng lót cổ chai rượu vang chống nhỏ giọt, nút chai chân không đặc biệt phù hợp để sử dụng với chai rượu vang, vòng đánh dấu khăn ăn, giá giữ nến, không dùng cho cây thông Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, gốm, miếng lót cốc không bằng giấy và không phải khăn trải bàn, lọ đựng đường và bình rót kem sữa được bán thành một bộ, ấm trà không làm từ kim loại quý, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, cái kẹp, que xiên để nướng, đĩa hình bắp ngô để đựng đồ ăn, chai lọ, không chứa đồ bên trong, vật dụng đựng/giữ, cụ thể là: vật dụng/giữ xà phòng, khăn lau, khăn giấy và bắp ngô, bàn chải, cụ thể là, bàn chải làm sạch rau củ, thìa và đĩa phục vụ đồ ăn, muỗng để múc dùng cho gia đình, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, bàn xẻng cán dài, chổi để quét mỡ lên thịt, dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện, dụng cụ lọc dạng lưới, thìa phục vụ đồ ăn, đĩa phục vụ đồ ăn, dụng cụ để làm bánh không dùng điện, cụ thể là, khay nướng bánh quy, khuôn làm bánh ngọt, khuôn làm bánh nướng xốp, khuôn làm bánh pizza, tấm lót khay nướng bánh, khuôn làm ổ bánh hình chữ nhật, khay/vỉ nướng, khay lưới để nướng và dụng cụ để nướng, cốc có nắp đậy và ống hút dùng khi đi du lịch, dụng cụ mở nút chai, vỉ đập ruồi, túi giữ nhiệt để đựng đồ ăn trưa, dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, quả bóng sấy, ống hút dùng để uống, găng tay dùng khi nướng đồ, giỏ đựng đồ giặt dùng cho gia đình, vỏ bọc bằng chất dẻo cho hộp đựng khăn giấy, găng tay dùng cho lò nướng, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, đĩa và cái kẹp, túi đựng đồ giặt, dây phơi quần áo, túi nén để lưu trữ, túi đựng quần áo để lưu trữ, túi lưới dùng để giặt, khăn trải giường bằng vải lanh và khăn trải bàn, không làm bằng giấy, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường, bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chân, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn, không làm bằng giấy, cụ thể là, miếng lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, găng tay dùng để tắm, vỏ bọc bằng vải thiết kế

phù hợp cho nắp đậy bể xí vệ sinh, giày dép, cụ thể là, dép tắm, quần áo choàng vào người, khăn quần đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, cây nhân tạo, trừ cây noel, dây buộc tóc, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có họa tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, dịch vụ cửa hàng bán buôn nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, chế phẩm xịt thơm phòng, chế phẩm làm thơm không khí, cụ thể là, nước thơm xịt phòng dạng phun sương, nhang có mùi thơm, thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí và sản phẩm làm thơm không khí dưới dạng thẻ có mùi thơm, nến, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo, nhãn mác bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện, dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện, dụng cụ gọt vỏ rau củ và trái cây vận hành bằng tay, cái kẹp, đĩa ăn, thìa, bộ đồ ăn, cụ thể là, dao ăn, thìa ăn, đĩa ăn, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, muỗng uống trà, thìa đường, dao cắt bơ, dao cắt bánh, đĩa để dùng đồ tráng miệng, bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa], dao làm bếp, dụng cụ cầm tay không dùng điện dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ mở đồ hộp, dụng cụ cắt phần lõi trái cây, thìa và cốc để đo, nhiệt kế thời tiết, thiết bị đo mưa, găng tay chống cháy, chăn có trọng lượng dùng cho mục đích trị liệu, tấm bảo vệ nệm dùng cho người không tự chủ được, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, bóng đèn, nến điện, bộ dây đèn nhỏ, bếp lửa di động sử dụng gas, bếp lửa di động sử dụng củi, lò nướng không dùng điện, đồng hồ, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, bảng từ tính, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bàn, sổ kế hoạch cá nhân, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, đồ chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, túi đựng bút chì [văn phòng phẩm], bút chì, bút mực dạng gel, sổ kế hoạch ngày [ấn phẩm], thiệp có mùi thơm [văn phòng phẩm], ô, chân đế ô dù, đồ nội thất gia đình và văn phòng, đồ nội thất sân vườn và hiên nhà, gương soi [đồ đạc], chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo, vật dụng buộc rèm không bằng vật liệu dệt, giá đỡ thanh treo, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, kệ chứa đồ, hộp chứa đựng bằng gỗ và chất dẻo, bàn, ghế ngồi, giá đựng đồ [đồ đạc], tủ sách, giá sách, bàn làm việc, đũa có phần tựa và phần nằm, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ đựng, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ đựng hồ sơ có nhiều ngăn, tủ bàn để đầu giường, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, khung tranh ảnh, mắc quần áo, gối, gối trang trí, ghế đầu, vòng treo rèm phòng tắm, thanh treo rèm nhà tắm, giá để cây, đệm ngồi, móc không bằng kim loại, giàn treo có chia ngăn cho đồ vải, không bằng kim loại và thùng đựng có chia ngăn cho đồ vải không bằng kim loại, tấm gắn tường làm bằng gỗ hoặc chất dẻo, vật dụng để kê và nâng cao chân giường, không bằng kim loại, bảng gắn chữ để hiển thị các thông điệp tùy chỉnh [bảng hiển thị], nệm dùng làm ghế [nệm ghế], tấm trải nệm để tăng độ thoải mái, kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi, tấm để đỡ đầu gối dùng cho gia dụng hoặc khi làm vườn, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, giá để chuối, giá phơi khô bát đĩa, vật dụng để gác thìa, hộp đựng thức ăn gia đình không có đồ bên trong, khay đựng thức ăn, dụng cụ giữ khăn giấy, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ giấy lau mặt, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, cái kẹp phơi quần áo, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, đĩa

ăn, bát [bát to], dụng cụ giữ cuộn khăn giấy trên mặt bàn, giá để gia vị, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ bát trộn salad bao gồm các loại bát trộn salad, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay đĩa có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, đĩa lớn để phục vụ đồ ăn, khay, lọ rắc muối và tiêu, cốc/ly có chân cho đồ uống, kệ để bánh [bộ đồ ăn], bình rót, bình/lọ cắm hoa, bộ đựng đồ ăn và sốt chấm bao gồm bát phục vụ đồ ăn, giá treo cốc hình cây, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ khuấy đồ uống, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, hộp đựng bánh mì, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, dụng cụ để bảo thực phẩm, dụng cụ lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, phụ kiện rượu vang, cụ thể là, dụng cụ mở nắp chai, dụng cụ rót rượu, vòng lót cổ chai rượu vang chống nhỏ giọt, nút chai chân không đặc biệt phù hợp để sử dụng với chai rượu vang, vòng đánh dầu khăn ăn, giá giữ nến, không dùng cho cây thông noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, gốm, miếng lót cốc không bằng giấy và không phải khăn trải bàn, lọ đựng đường và bình rót kem sữa được bán thành một bộ, ấm trà không làm từ kim loại quý, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, cái kẹp, que xiên để nướng, đĩa hình búp ngô để đựng đồ ăn, chai lọ, không chứa đồ bên trong, vật dụng đựng/giữ, cụ thể là: vật dụng/giữ xà phòng, khăn lau, khăn giấy và búp ngô, bàn chải, cụ thể là, bàn chải làm sạch rau củ, thìa và đĩa phục vụ đồ ăn, muỗng để mức dùng cho gia đình, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, bàn xẻng cán dài, chổi để quét mỡ lên thịt, dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện, dụng cụ lọc dạng lưới, thìa phục vụ đồ ăn, đĩa phục vụ đồ ăn, dụng cụ để làm bánh không dùng điện, cụ thể là, khay nướng bánh quy, khuôn làm bánh ngọt, khuôn làm bánh nướng xốp, khuôn làm bánh pizza, tấm lót khay nướng bánh, khuôn làm ổ bánh hình chữ nhật, khay/vỉ nướng, khay lưới để nướng và dụng cụ để nướng, cốc có nắp đậy và ống hút dùng khi đi du lịch, dụng cụ mở nút chai, vỉ đập ruồi, túi giữ nhiệt để đựng đồ ăn trưa, dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, quả bóng sây, ống hút dùng để uống, găng tay dùng khi nướng đồ, giỏ đựng đồ giặt dùng cho gia đình, vỏ bọc bằng chất dẻo cho hộp đựng khăn giấy, găng tay dùng cho lò nướng, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, đĩa và cái kẹp, túi đựng đồ giặt, dây phơi quần áo, túi nén để lưu trữ, túi đựng quần áo để lưu trữ, túi lưới dùng để giặt, khăn trải giường bằng vải lanh và khăn trải bàn, không làm bằng giấy, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường, bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chăn, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn, không làm bằng giấy, cụ thể là, miếng lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dài dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, găng tay dùng để tắm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bể xí vệ sinh, giày dép, cụ thể là, dép tắm, quần áo choàng vào người, khăn quần đùi [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, cây nhân tạo, trừ cây noel, dây buộc tóc, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có họa tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dẹt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, chế phẩm xịt thơm phòng, chế phẩm làm thơm không khí, cụ thể là, nước thơm xịt phòng dạng phun sương, nhang có mùi thơm, thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí và sản phẩm làm thơm không khí dưới dạng thẻ có mùi thơm, nến, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo, nhân mác bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện, dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện, dụng cụ gọt vỏ rau củ và trái cây vận hành bằng tay, cái kẹp, đĩa ăn, thìa, bộ đồ ăn, cụ thể là, dao ăn, thìa ăn, đĩa ăn, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, muỗng uống trà, thìa đường, dao cắt bơ, dao cắt bánh, đĩa để dùng đồ tráng miệng, bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa], dao làm bếp, dụng cụ cầm tay không

dùng điện dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ mở đồ hộp, dụng cụ cắt phần lõi trái cây, thìa và cốc để đo, nhiệt kế thời tiết, thiết bị đo mưa, găng tay chống cháy, chăn có trọng lượng dùng cho mục đích trị liệu, tấm bảo vệ nệm dùng cho người không tự chủ được, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, bóng đèn, nền điện, bộ dây đèn nhỏ, bếp lửa di động sử dụng gas, bếp lửa di động sử dụng củi, lò nướng không dùng điện, đồng hồ, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, bảng từ tính, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bàn, sổ kế hoạch cá nhân, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, đồ chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, túi đựng bút chì [văn phòng phẩm], bút chì, bút mực dạng gel, sổ kế hoạch ngày [ấn phẩm], thiệp có mùi thơm [văn phòng phẩm], ô, chân đế ô dù, đồ nội thất gia đình và văn phòng, đồ nội thất sân vườn và hiên nhà, gương soi [đồ đạc], chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo, vật dụng buộc rèm không bằng vật liệu dệt, giá đỡ thanh treo, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, kệ chứa đồ, hộp chứa đựng bằng gỗ và chất dẻo, bàn, ghế ngồi, giá đựng đồ [đồ đạc], tủ sách, giá sách, bàn làm việc, đũa có phần tựa và phần nắm, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ đựng, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ đựng hồ sơ có nhiều ngăn, tủ bàn để đầu giường, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, khung tranh ảnh, mắc quần áo, gối, gối trang trí, ghế đầu, vòng treo rèm phòng tắm, thanh treo rèm nhà tắm, giá để cây, đệm ngồi, móc không bằng kim loại, giàn treo có chia ngăn cho đồ vải, không bằng kim loại và thùng đựng có chia ngăn cho đồ vải không bằng kim loại, tấm gắn tường làm bằng gỗ hoặc chất dẻo, vật dụng để kê và nâng cao chân giường, không bằng kim loại, bảng gắn chữ để hiển thị các thông điệp tùy chỉnh [bảng hiển thị], nệm dùng làm ghế [nệm ghế], tấm trải nệm để tăng độ thoải mái, kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi, tấm để đỡ đầu gối dùng cho gia dụng hoặc khi làm vườn, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, giá để chuối, giá phơi khô bát đĩa, vật dụng để gác thìa, hộp đựng thức ăn gia đình không có đồ bên trong, khay đựng thức ăn, dụng cụ giữ khăn giấy, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ giấy lau mặt, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, cái kẹp phơi quần áo, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, đĩa ăn, bát [bát to], dụng cụ giữ cuộn khăn giấy trên mặt bàn, giá để gia vị, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ bát trộn salad bao gồm các loại bát trộn salad, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay đĩa có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, đĩa lớn để phục vụ đồ ăn, khay, lọ rắc muối và tiêu, cốc/ly có chân cho đồ uống, kệ để bánh [bộ đồ ăn], bình rót, bình/lọ cắm hoa, bộ đựng đồ ăn và sốt chấm bao gồm bát phục vụ đồ ăn, giá treo cốc hình cây, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ khuấy đồ uống, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, hộp đựng bánh mì, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, dụng cụ để bảo thực phẩm, dụng cụ lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, phụ kiện rượu vang, cụ thể là, dụng cụ mở nắp chai, dụng cụ rót rượu, vòng lót cổ chai rượu vang chống nhỏ giọt, nút chai chân không đặc biệt phù hợp để sử dụng với chai rượu vang, vòng đánh dấu khăn ăn, giá giữ nền, không dùng cho cây thông noel, vòng trang trí cho chân nền, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, gốm, miếng lót cốc không bằng giấy và không phải khăn trải bàn, lọ đựng đường và bình rót kem sữa được bán thành một bộ, ấm trà không làm từ kim loại quý, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, cái kẹp, que xiên để nướng, đĩa hình bấp ngọ để

đựng đồ ăn, chai lọ, không chứa đồ bên trong, vật dụng đựng/giữ, cụ thể là: vật dụng/giữ xà phòng, khăn lau, khăn giấy và bấp ngô, bàn chải, cụ thể là, bàn chải làm sạch rau củ, thìa và đĩa phục vụ đồ ăn, muông để mức dùng cho gia đình, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, bàn xẻng cán dài, chổi để quét mỡ lên thịt, dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện, dụng cụ lọc dạng lưới, thìa phục vụ đồ ăn, đĩa phục vụ đồ ăn, dụng cụ để làm bánh không dùng điện, cụ thể là, khay nướng bánh quy, khuôn làm bánh ngọt, khuôn làm bánh nướng xốp, khuôn làm bánh pizza, tấm lót khay nướng bánh, khuôn làm ổ bánh hình chữ nhật, khay/vi nướng, khay lưới để nướng và dụng cụ để nướng, cốc có nắp đậy và ống hút dùng khi đi du lịch, dụng cụ mở nút chai, vỉ đập ruồi, túi giữ nhiệt để đựng đồ ăn trưa, dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, quả bóng sấy, ống hút dùng để uống, găng tay dùng khi nướng đồ, giỏ đựng đồ giặt dùng cho gia đình, vỏ bọc bằng chất dẻo cho hộp đựng khăn giấy, găng tay dùng cho lò nướng, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, đĩa và cái kẹp, túi đựng đồ giặt, dây phơi quần áo, túi nén để lưu trữ, túi đựng quần áo để lưu trữ, túi lưới dùng để giặt, khăn trải giường bằng vải lanh và khăn trải bàn, không làm bằng giấy, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường, bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chăn, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn, không làm bằng giấy, cụ thể là, miếng lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, găng tay dùng để tắm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh, giày dép, cụ thể là, dép tắm, quần áo choàng vào người, khăn quần đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, cây nhân tạo, trừ cây noel, dây buộc tóc, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn.

(210) **4-2025-20253**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VEO CLICK

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO
(BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London
WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điều; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điều; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất buồng chứa dung dịch cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; thiết bị và bộ phận của thiết bị làm nóng thuốc lá; thiết bị và bộ phận của thiết bị làm nóng chất thay thế thuốc lá; chất thay thế thuốc lá với mục đích để hít; thuốc lá điều chứa chất thay thế thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điều; bao đựng thuốc lá điều; túi chứa nicotin dùng để ngậm không chứa thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20254**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.6

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế) (tất cả các sản phẩm nói trên được dùng bằng cách đốt nóng mà không đốt cháy); các vật dụng dùng cho người hút thuốc; các thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-20255**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18

(591) Trắng, da cam, đen.

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất buồng chứa dung dịch cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; thiết bị và bộ phận của thiết bị làm nóng thuốc lá; thiết bị và bộ phận của thiết bị làm nóng chất thay thế thuốc lá; chất thay thế thuốc lá với mục đích để hít; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; bao đựng thuốc lá điếu; túi chứa nicotin dùng để ngậm không chứa thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20256**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.22; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.6; 5.5.20; 26.1.1

(731) HỘ KINH DOANH TỈNH THẢO ĐƯỜNG (VN)

Lô A10 - NV4 0025, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; trà thảo dược; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); kombucha [trà nấm thủy sinh]; trà thảo mộc.

(210) **4-2025-20257**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 24.9.1; 24.15.7



(731) LÊ THỊ MỘNG TRINH (VN)

143/7 ấp 7, xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe; dàn dựng băng video; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-20258**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18



(591) Đỏ, trắng.

(731) VÕ THÀNH ĐỒNG (VN)

Ấp Bình Tịnh, xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

(210) **4-2025-20259**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KARPO SILICONE

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XE ĐẠP NHẤT PHONG (VN)

Số nhà 6, ngõ 123 Đẩu Vũ, phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY (CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

(210) **4-2025-20260**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ailimiu

(731) JIN, JINGHUI (CN)

NO.1- 49 Tucheng Village, Duqiao Town, Linhai City, Taizhou, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang (trang phục); đồ ngủ (trang phục); đồ lót; váy hai dây; váy ngủ; miếng dán ngực (đồ lót).

(210) 4-2025-20261

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

tiny steps

(731) LYSPIRE PTE. LTD. (SG)

112 Robinson Road, #03-01 Robinson
112, Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem chống nắng cho trẻ em (không chứa thuốc); sữa dưỡng da cho trẻ em; sữa tắm cho trẻ em; kem bôi cho trẻ em (không chứa thuốc); dầu gội đầu cho trẻ em (không chứa thuốc); phấn rôm em bé (không chứa thuốc).

(210) 4-2025-20262

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



PHÚC MINH ĐƯỜNG
Tự Khi Sinh Tài – Vạn Sự Bình An

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.1;
26.13.25

(591) Nâu, trắng.

(731) ĐÀO HOÀNG DIỆP (VN)

C7 khu tập thể Đa, ngõ 24 Hoàng Quốc
Việt, tổ 17, phường Nghĩa Đô, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm phong thủy như: vật phẩm phong thủy, tranh ảnh phong thủy, tượng phong thủy, trang sức phong thủy, vật khí phong thủy, đá quý phong thủy, đá bán quý phong thủy, cát kim sa, tượng phật, sách phong thủy, hương, nhang, nến, bình cắm hoa, lư hương, đồ thờ cúng, mua bán hàng nội thất các loại về phong thủy làm từ nguyên liệu như: đồng, gốm, sứ, gỗ, tre.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh.

(210) 4-2025-20263

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.4.18

(591) Nâu, xanh, da, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀI THU TH (VN)

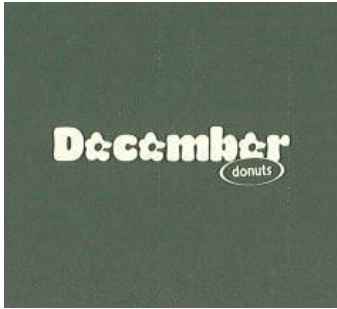
Số nhà 63 đường Nguyễn Huy Tự,
phường Ngọc Trai, thành phố Thanh
Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20264**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.22; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh, da.

(731) **HỘ KINH DOANH DECEMBER DONUTS (VN)**

Số 67D, phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh vòng (bánh donut); bánh quy.

(210) **4-2025-20265**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.9

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) **NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG (VN)**

Tổ 11, khu phố 1, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 09: Cuộn dây điện từ; thiết bị đầu cuối (điện); hộp chia dây điện; hộp cầu dao điện; bộ chuyển mạch điện; tụ điện; dây dẫn điện; bộ đóng mạch điện; hộp đấu nối điện; công tắc điện; bộ đổi điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; bộ chỉnh lưu dòng điện; role điện.

(210) **4-2025-20266**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 3.6.6; 24.15.3; 24.15.13; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh đen đậm.

(731) **TRẦN TRỌNG ĐẠT (VN)**

Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)**

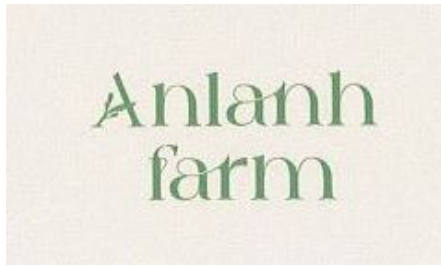
(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; ắc quy khởi động; hộp ắc quy; pin lithium; pin kẽm cacbon; thiết bị sạc pin.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: pin các loại, ắc quy các loại.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, bảo trì các loại ắc quy, pin.

(210) **4-2025-20267**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, kem.

(731) NGUYỄN DUY ANH (VN)

CH812 nhà R4 Royal City 72A Nguyễn
Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 29: Hoa quả sấy khô, sấy dẻo; hoa quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Trà thảo mộc.

(210) **4-2025-20268**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHAM THU AN (VN)

Thôn Hội Phú, xã Đông Hội, huyện Đông
Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế
(CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, mua bán, thương mại điện tử các sản phẩm: thịt đã được bảo quản, chiết xuất của thịt, gia cầm không còn sống, cá không còn sống, tôm không còn sống, rau củ quả đã chế biến, rau tươi, quả tươi, cá còn sống, tôm còn sống, trứng cá, gia cầm sống, trà, cà phê, gia vị, bánh kẹo, bia, đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn (trừ bia), mỹ phẩm, quần áo, giày, túi xách.

(210) **4-2025-20269**

(540)

AKILIFE

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỒ VĂN QUANG (VN)

47/21 Nguyễn Văn Đậu, TDP 08, phường
06, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

(210) **4-2025-20270**

(540)

ALKAQUA

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN ĐỨC NHIÊN (VN)

D17.11 C/c Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn,
phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Lọc không khí và xử lý nước.

(210) **4-2025-20271**

(540)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm xịt làm thơm quần áo.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 26.1.1

(591) Xanh, trắng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ KIM TRINH (VN)

35 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(210) **4-2025-20272**

(540)

AOCHI

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; máy làm đá viên; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và máy làm lạnh; máy lọc nước; bình nóng lạnh.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ ĐIỆN LẠNH AOCHI VIỆT NAM (VN)

Số 40, đường H1, dự án DFG giai đoạn 1, khu 02, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-20274**

(540)

 **NOBEL**

(511) Nhóm 06: Nhôm; que hàn bằng kim loại.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.3

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH TM ĐẠI KIM PHÁT (VN)

Số 177 đường Bạch Đằng, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-20275**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH DIMA GLOBAL (VN)
Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20276**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đen, cam, da.

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HẰNG (VN)
Tổ dân phố 2B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục.

(210) **4-2025-20277**

(540)

ALPHAVISIONS

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.4

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANET
CABLE (VN)
Tầng 4 Mỹ Đình Plaza 2, số 2 Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Camera giám sát và phụ kiện camera.

(210) **4-2025-20278**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU KHÁCH SẠN
QUỐC TẾ HÁN ĐÌNH (VN)
Số 36 đường Ngọc Hân Công Chúa,
phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-20279**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.2.7; 26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng, đen.

(731) NGUYỄN HOÀNG ANH (VN)

Phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh,
tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay dùng trong nhà bếp; găng tay rửa xe; găng tay rửa rau củ quả được dùng trong gia dụng; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay làm vườn.

(210) **4-2025-20280**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KEO
DÁN THUẬN NGUYỄN (VN)

Căn số 05 và số 06, số 26 Cao Thắng,
phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp; keo dán silicone; keo dán gỗ dùng trong công nghiệp; keo dán kim loại dùng trong công nghiệp; keo dán bê tông dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Keo dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; gluten (hồ, keo) chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): keo dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, gluten (hồ, keo) chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, Keo, keo dùng trong công nghiệp, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, chất kết dính để sửa chữa vá lại đồ vật bị gãy vỡ, hóa chất dùng trong công nghiệp, keo/chất dính dùng cho thuộc da.

(210) **4-2025-20281**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 26.3.23

(731) NGUYỄN VĂN LONG (VN)

S1.06 Vinhomes Smart City, phường Tây
Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

(210) **4-2025-20282**

(540)

**ROU
ni**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.3.7

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công
nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): sơn móng tay, móng tay giả, gel phá móng giả.

(210) **4-2025-20283**

(540)

LAAN
DALAT RETREAT

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, da cam,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM AN LẠC
DƯƠNG (VN)

Thôn Suối Cạn, xã Lát, huyện Lạc
Dương, tỉnh Lâm Đồng

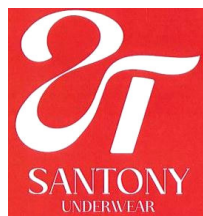
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN
TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến
tham quan; đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người
khác thông qua ứng dụng trực tuyến; vận chuyển khách lẻ hành.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cung cấp tiện nghi
giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; kênh youtube (kênh
chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet).

(210) **4-2025-20284**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25

(591) Trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN GIANG (VN)

TDP số 8 Đình Thôn, phường Mỹ Đình
1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo lót; đồ lót; quần áo; trang phục; bộ lót áo liền
quần [quần áo]; bộ quần áo lót may liền [trang phục]; quần áo lót thấm mồ hôi; đồ lót thấm
mồ hôi; áo nịt ngực; áo nịt ngực [áo lót]; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần đùi; quần ngắn
của đàn ông; quần lót; váy trong [quần áo lót]; quần áo mặc bên trong; quần áo định hình
[quần áo mặc bên trong, quần áo lót]; miếng dán ngực (đồ lót); dây áo ngực.

Nhóm 26: Phụ kiện cho đồ lót (đồ may vá).

(210) **4-2025-20285**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.7



(731) **LÊ KHÁNH LINH (VN)**

Toà S101 Vinhomes Smart City, phường
Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 42: Cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; tư vấn bảo mật máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

(210) **4-2025-20286**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.5.1; 26.5.10; 26.15.15



(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH MẬT ONG PHI CÔNG (VN)**

Thôn Đàn Thượng, xã Tam Lãnh, huyện
Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI
NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2025-20287**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.2.7; 3.2.24



(731) **TRẦN QUỐC KHÁNH (VN)**

Xóm 8, xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh
Lưu, tỉnh Nghệ An

(740) **CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)**

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: film PPF bảo vệ sơn xe cộ, màng PPF bảo vệ sơn xe cộ, film cách nhiệt (màng polyeste dạng cuộn), film cách nhiệt (màng plastic phức hợp không xốp), phim chống nắng cho ô tô và nhà kính, phim bảo vệ sơn xe ô tô, decal trang trí xe, decal.

(210) **4-2025-20288**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.9

(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá nhạt, nâu, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CEMACONS (VN)

Nhà số 18 - TT2, khu liên kề IEC, đường Vũ Lăng, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng dân dụng và công nghiệp; dịch vụ phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; lắp đặt và sửa chữa hệ thống điện; lắp đặt và sửa chữa hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp.

(210) **4-2025-20289**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HARRODS

(731) HARRODS LIMITED (GB)

87-135 Brompton Road, London, SW1X 7XL, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp [được in]; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng; trừ đồ đạc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu vẽ; vật liệu dùng cho nghệ sĩ; bút lông để vẽ; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; tấm bảng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; tập album; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo; dùng để bao gói; biểu ngữ bằng giấy; cuốn sách nhỏ; vật dụng đánh dấu trang sách; sách; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; tấm lót bình; cốc bằng giấy; sách tô màu; bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm); tập giấy vẽ; bút vẽ; thước vẽ; hộp dụng cụ vẽ; cái tẩy; khăn lau mặt bằng giấy; tệp xếp giấy tờ; tài liệu (đồ dùng văn phòng); cờ bằng giấy; bút máy; thiệp chúc mừng; tạp chí (định kỳ); sổ tay; tập giấy viết (văn phòng phẩm); hộp màu vẽ dùng trong trường học; bìa bọc hộ chiếu; bút [đồ dùng văn phòng]; bút chì; gọt bút chì; chạy điện hoặc không chạy điện; tranh ảnh; bưu thiếp; áp phích quảng cáo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; khuôn tô màu; khăn ăn bằng giấy; vé; hộp đựng đồ viết (văn phòng phẩm); dụng cụ viết; vở viết hoặc vẽ.

Nhóm 18: Da; giả da; da động vật; da sống; hành lý [vali và túi xách]; rỗng; túi du lịch; ô; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; roi da; bộ yên cương cho động vật; yên cương; vòng cổ dùng cho động vật; dây buộc động vật; quần áo cho động vật; cặp da; ba lô để đựng trẻ sơ sinh; bao/túi/bì/xắc; túi dùng cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ; tài liệu; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; nhãn mác bằng da; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; cặp học sinh; vali; vali có bánh xe; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân; không chứa đồ bên trong; bộ đồ du lịch (đồ da); ví đựng đồ trang điểm (không chứa đồ bên trong).

Nhóm 24: Vải; vật liệu thay thế cho vải dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; khăn tắm; trừ quần áo; chăn; khăn trải giường bằng vải lanh; tấm phủ rộng

cho đồ nội thất; vỏ của gối tựa lưng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; khăn tay bỏ túi bằng vải; vỏ đệm; rèm cửa dạng lưới; tấm lót đĩa bằng vải; túi ngủ; khăn trải bàn; không làm bằng giấy; khăn mặt bằng vải; chăn du lịch; tấm trưng treo tường làm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 29: Thịt; cá; không còn sống; gia cầm; không còn sống; thú săn; không còn sống; chất chiết ra từ thịt; rau; quả được bảo quản; rau; quả được đông lạnh; rau; quả được phơi khô; rau; quả được nấu chín; thạch cho thực phẩm; trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; trứng; sữa; pho mát; bơ; sữa chua; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; mỡ có thể ăn được; bơ thực vật; mứt cam nhão; sản phẩm thay thế thịt; bơ lạc; lát khoai tây rán giòn; xúp; nước ép thịt dùng để nấu ăn; nước ép rau dùng để nấu ăn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; chất thay thế trà; chất thay thế ca cao; gạo; mì Ý (pasta); mì sợi; bột sắn bột; bột sắn; bột mì; ngũ cốc; đã chế biến; bánh mì; bánh nướng; bánh kẹo; sôcôla; kem lạnh; kem trái cây (đã lạnh); đá lạnh có thể ăn được; mật ong; nước mật cho thực phẩm; nấm men; bột nở; muối ăn; gia vị; gia vị từ thực vật; thảo mộc đã bảo quản; giấm; xốt (gia vị); đồ gia vị; kem (nước đông lạnh); bánh quy; bánh ngọt; ngũ cốc dạng thanh; kẹo cao su; đồ uống sô-cô-la có sữa; tương ớt (gia vị); bánh quy giòn; nước xốt cho sa-lát; nước xốt cà chua nấm (xốt); mì ống; nước xốt thịt; bánh kẹp; bánh patê; bánh pizza; bánh mì kẹp nhân; mì thanh spaghetti.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ kế toán; lập bản thanh toán; quản lý quá trình đặt hàng; quảng cáo qua thư đặt hàng; dịch vụ đánh giá kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ thông tin kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh và tổ chức kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh cho khách sạn; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn và thông tin thương mại cho người tiêu dùng; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo qua thư; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phát hàng mẫu; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; marketing; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; nghiên cứu thị trường; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng bá; dịch vụ hăng quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; trang trí quầy hàng; cập nhật tài liệu quảng cáo; dịch vụ quảng cáo và marketing; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ quảng cáo và marketing trực tuyến; dịch vụ khuyến mại; cung cấp thông tin liên quan đến nghề nghiệp; việc làm và giới thiệu việc làm; cung cấp thông tin thị trường liên quan đến các sản phẩm tiêu dùng; cung cấp thông tin mua sắm; dịch vụ bán lẻ, cửa hàng bán lẻ, bán lẻ qua thư đặt hàng và bán lẻ trực tuyến liên quan đến nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể và mỹ phẩm, nến, dược phẩm, đồ kim khí và kim loại, dao kéo, đồ điện, máy vi tính, thiết bị và phụ kiện chụp ảnh, âm thanh và video, thiết bị quang học và kính râm, băng âm thanh, đĩa compact [CD], bản ghi âm, băng hình, đĩa đa năng kỹ thuật số, điện thoại và điện thoại di động, thiết bị và phụ kiện chiếu sáng, xe đạp, đồ kim hoàn, dụng cụ đo thời gian và bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, văn phòng phẩm, xuất bản phẩm dạng in và ấn phẩm, sổ nhật ký và sổ kế hoạch cá nhân, thiệp chúc mừng, ruy băng và giấy gói quà, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ nội thất và đồ trang trí, đồ dùng nhà bếp, đồ phalê, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ gốm sứ, đồ đồng thau, đồ trang hoàng, phụ kiện tóc, giỏ quà, mảnh vải, phụ kiện may vá, túi làm từ vải bạt, rom, chất dẻo và nhựa pvc, giường và

khăn trải giường bằng vải lanh, khăn lau, đồ da và đồ du lịch, quần áo và phụ kiện quần áo, đồ đi chân, tấm thảm và thảm dày trải sàn, tác phẩm nghệ thuật, đồ chơi, trò chơi, đồ để chơi và đồ thể thao, thiết bị thể dục thể hình, thiết bị cưỡi ngựa, đồ trang hoàng cây noel, thực phẩm và bánh kẹo, đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn, thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá, đồ dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ y học thay thế; chăn nuôi động vật; dịch vụ chải lông cho động vật; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ viện; bấm lỗ khuyên trên cơ thể người; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ nha khoa; triệt lông bằng sáp; cắm hoa; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ làm tóc; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ của chuyên gia nhân khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ vật lý trị liệu; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ tắm nắng; dịch vụ xăm hình; dịch vụ trị liệu; dịch vụ phòng tắm kiểu thổ nhĩ kỳ; hướng dẫn chế độ ăn uống và dinh dưỡng; tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ da liễu; dịch vụ da liễu y tế.

(210) **4-2025-20290**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) HARRODS LIMITED (GB)

87-135 Brompton Road, London, SW1X 7XL, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp [được in]; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu vẽ; vật liệu dùng cho nghệ sĩ; bút lông để vẽ; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; tấm bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; tập album; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; biểu ngữ bằng giấy; cuốn sách nhỏ; vật dụng đánh dấu trang sách; sách; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; tấm lót bình; cốc bằng giấy; sách tô màu; bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm); tập giấy vẽ; bút vẽ; thước vẽ; hộp dụng cụ vẽ; cái tẩy; khăn lau mặt bằng giấy; tệp xếp giấy tờ; tài liệu (đồ dùng văn phòng); cờ bằng giấy; bút máy; thiệp chúc mừng; tạp chí (định kỳ); sổ tay; tập giấy viết (văn phòng phẩm); hộp màu vẽ dùng trong trường học; bìa bọc hộ chiếu; bút [đồ dùng văn phòng]; bút chì; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; tranh ảnh; bưu thiếp; áp phích quảng cáo; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; khuôn tô màu; khăn ăn bằng giấy; vé; hộp đựng đồ viết (văn phòng phẩm); dụng cụ viết; vở viết hoặc vẽ.

Nhóm 18: Da; giả da; da động vật; da sống; hành lý [vali và túi xách], rỗng; túi du lịch; ô, ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; roi da; bộ yên cương cho động vật; yên cương; vòng cổ dùng cho động vật; dây buộc động vật; quần áo cho động vật; cặp da; ba lô để đựng trẻ sơ sinh; bao/túi/bì/xắc; túi dùng cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; nhãn mác bằng da; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; cặp học sinh; vali; vali có bánh xe; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong; bộ đồ du lịch (đồ da); ví đựng đồ trang điểm (không chứa đồ bên trong).

Nhóm 24: Vải; vật liệu thay thế cho vải dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; khăn tắm, trừ quần áo; chăn; khăn trải giường bằng vải lanh; tấm phủ rộng cho đồ nội thất; vỏ của gối tựa lưng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; khăn tay bỏ túi bằng vải; vỏ đệm; rèm cửa dạng lưới; tấm lót đĩa bằng vải; túi ngủ; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; khăn mặt bằng vải; chăn du lịch; tấm trưng treo tường làm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản; rau, quả được đông lạnh; rau, quả được phơi khô; rau, quả được nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; trứng; sữa; pho mát; bơ; sữa chua; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; mỡ có thể ăn được; bơ thực vật; mứt cam nhão; sản phẩm thay thế thịt; bơ lạc; lát khoai tây rán giòn; xúp; nước ép thịt dùng để nấu ăn; nước ép rau dùng để nấu ăn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; chất thay thế trà; chất thay thế ca cao; gạo; mỳ Ý (pasta); mì sợi; bột sắn bột; bột sắn; bột mì; ngũ cốc, đã chế biến; bánh mì; bánh nướng; bánh kẹo; sôcôla; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh); đá lạnh có thể ăn được; mật ong; nước mật cho thực phẩm; nấm men; bột nở; muối ăn; gia vị; gia vị từ thực vật; thảo mộc đã bảo quản; giấm; xốt (gia vị); đồ gia vị; kem (nước đông lạnh); bánh quy; bánh ngọt; ngũ cốc dạng thanh; kẹo cao su; đồ uống sô-cô-la có sữa; tương ớt (gia vị); bánh quy giòn; nước xốt cho sa-lát; nước xốt cà chua nấm (xốt); mỳ ống; nước xốt thịt; bánh kẹp; bánh patê; bánh pizza; bánh mì kẹp nhân; mì thanh spaghetti.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ kế toán; lập bản thanh toán; quản lý quá trình đặt hàng; quảng cáo qua thư đặt hàng; dịch vụ đánh giá kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ thông tin kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh và tổ chức kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh cho khách sạn; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn và thông tin thương mại cho người tiêu dùng; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thông kê; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo qua thư; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phát hàng mẫu; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; marketing; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; nghiên cứu thị trường; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng bá; dịch vụ hăng quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; trang trí quầy hàng; cập nhật tài liệu quảng cáo; dịch vụ quảng cáo và marketing; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ quảng cáo và marketing trực tuyến; dịch vụ khuyến mại; cung cấp thông tin liên quan đến nghề nghiệp; việc làm và giới thiệu việc làm; cung cấp thông tin thị trường liên quan đến các sản phẩm tiêu dùng; cung cấp thông tin mua sắm; dịch vụ bán lẻ, cửa hàng bán lẻ, bán lẻ qua thư đặt hàng và bán lẻ trực tuyến liên quan đến nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể và mỹ phẩm, nến, dược phẩm, đồ kim khí và kim loại, dao kéo, đồ điện, máy vi tính, thiết bị và phụ kiện chụp ảnh, âm thanh và video, thiết bị quang học và kính râm, băng âm thanh, đĩa compact [CD], bản ghi âm, băng hình, đĩa đa năng kỹ thuật số, điện thoại và điện thoại di động, thiết bị và phụ kiện chiếu sáng, xe đạp, đồ kim hoàn, dụng cụ đo thời gian và bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, văn phòng phẩm, xuất bản phẩm dạng in và ấn phẩm, sổ nhật ký và sổ kế hoạch cá nhân, thiệp chúc mừng, ruy băng và giấy gói quà, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ nội thất và đồ trang trí, đồ dùng nhà

bếp, đồ phalê, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ gốm sứ, đồ đồng thau, đồ trang hoàng, phụ kiện tóc, giỏ quà, mảnh vải, phụ kiện may vá, túi làm từ vải bạt, rơm, chất dẻo và nhựa pvc, giường và khăn trải giường bằng vải lanh, khăn lau, đồ da và đồ du lịch, quần áo và phụ kiện quần áo, đồ đi chân, tấm thảm và thảm dày trải sàn, tác phẩm nghệ thuật, đồ chơi, trò chơi, đồ để chơi và đồ thể thao, thiết bị thể dục thể hình, thiết bị cưỡi ngựa, đồ trang hoàng cây noel, thực phẩm và bánh kẹo, đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn, thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá, đồ dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ y học thay thế; chăn nuôi động vật; dịch vụ chải lông cho động vật; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ viện; bấm lỗ khuyên trên cơ thể người; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ nha khoa; triệt lông bằng sáp; cắm hoa; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ làm tóc; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ của chuyên gia nhân khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ vật lý trị liệu; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ tắm nắng; dịch vụ xăm hình; dịch vụ trị liệu; dịch vụ phòng tắm kiểu thổ nhĩ kỳ; hướng dẫn chế độ ăn uống và dinh dưỡng; tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ da liễu; dịch vụ da liễu y tế.

(210) **4-2025-20291**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15

(591) Xanh tím than đậm, xanh tím than nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NAM TRUNG (VN)

Tầng 6, toà Icon 4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy đa năng.

(210) **4-2025-20292**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 3.11.11; 4.3.3

(591) Xám, bạc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI QUÝ ANCARAT (VN)

261 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

(210) **4-2025-20293**

(540)



(511) Nhóm 19: Gạch; ngói, không bằng kim loại.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 7.3.11; 26.1.1

(591) Đen, xanh lơ, đỏ, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
TỔNG HỢP PHÚC MINH HÙNG (VN)
1524 đường Hùng Vương, phường Gia
Cầm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult
(LEADCONSULT)

(210) **4-2025-20294**

(540)

Eco max

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp từ.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) PHẠM HỒNG THÁI (VN)
Số nhà 39 ngõ 74 đường Phan Chu Trinh,
thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult
(LEADCONSULT)

(210) **4-2025-20295**

(540)

GAW NP CAPITAL

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; quản lý tài chính; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NP INDUSTRIAL
(VN)
Tầng 8, số 3C Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP
CO.,LTD)

(210) **4-2025-20296**

(540)

Bảo An eyecare

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRƯƠNG THỊ THANH THẢO (VN)
Tdp số 4 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; cho thuê kính râm để điều chỉnh thị lực; cho thuê kính đeo mắt để điều chỉnh thị lực; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-20297**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 21.1.25; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá cây, xanh da trời.

(731) SPIN MASTER TOYS UK LIMITED (GB)

Meridian House, Fieldhouse Lane,
Marlow, Buckinghamshire SL7 1TB,
United Kingdom

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)



(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi, vật chơi [đồ chơi] và trò chơi xếp hình giải đố; trò chơi xếp hình giải đố ba chiều; trò chơi điện tử; trò chơi điện tử cầm tay.

(210) **4-2025-20298**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 26.4.2; 26.13.1; 26.13.25

(591) Trắng, đen, xanh dương, hồng, tím, cam, vàng.

(731) PET UNIVERSE NOURISH (M) SDN BHD (MY)

30, Jalan Sulaiman 1, Taman Putra
Sulaiman, 68000, Ampang, Selangor,
Malaysia

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; bánh thưởng ăn được cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai được cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-20299**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CHOI, BYOENG IK (KR)

4F, 379, Mokdongdong-ro, Yangcheon-
gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO
CONSULTANCY CORP.)

예인 YEIN

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám da liễu; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc da; tư vấn làm đẹp da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phòng khám y tế.

(210) **4-2025-20300**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **TRẦN XUÂN DIỆN (VN)**

218 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

SKN

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố, bằng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy hút bụi chân không; máy xay bột; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy cắt lát rau củ quả, dùng điện; khoan cầm tay chạy điện; máy xay thực phẩm, chạy điện, dùng trong gia đình; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân (dùng điện và không dùng điện); kẹp uốn tóc, dùng điện; kẹp duỗi tóc, dùng điện; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dao; kéo; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 09: Cân điện tử; cân các loại: cân phân tích, cân công nghiệp; linh kiện cân điện tử; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn (chuyển mạch, điều khiển sử dụng năng lượng điện); máy tính tiền; máy tính; máy vi tính; kính bảo hộ dùng cho thể thao, cụ thể là kính bơi; thiết bị thở dùng để bơi lội; thiết bị ghi hình; thiết bị dập lửa; thiết bị ghi video kỹ thuật số để giám sát an ninh; đồng hồ đo; mắt kính.

Nhóm 10: Máy mát xa giảm mỡ; máy mát xa hồng ngoại; máy đo huyết áp; máy triệt lông (thiết bị y học thẩm mỹ); máy xông mặt (hỗ trợ làm đẹp); thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 11: Máy làm bánh mỳ; bếp điện; bếp hồng ngoại; bếp từ; máy pha cà phê, dùng điện; lò nướng; máy uốn tóc (thiết bị uốn nóng kỹ thuật số); nồi nấu đa năng, dùng điện; ấm đun nước dùng điện; máy sấy tóc; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị làm mát; thiết bị nấu nướng; thiết bị sấy khô.

Nhóm 21: Hộp đựng thực phẩm (đồ gia dụng); đồ lau dọn bao gồm: chổi, chổi quét dọn, chổi cọ, chổi lau nhà, bàn chải.

Nhóm 28: Thiết bị dùng để bơi: phao bơi, ván tập bơi, chân vịt dùng để lặn; trò chơi; đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thảm chùi chân, các vật liệu trải sàn, mũ nón các loại, dép đi trong nhà, vải dùng trong nhà, túi đựng đồ, nước hoa, tinh dầu.

(210) **4-2025-20301**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) **CÔNG TY CP DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VẠN AN (VN)**

Số nhà 44, đường Vạn Phúc, tổ dân phố Chiên Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; vật lý trị liệu; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; châm cứu.

(210) **4-2025-20302**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.4; 15.7.1; 25.12.1; 26.1.1



**FLAT ALKALI SEAL
FOR INTERIOR**

(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD
(VN)

Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1,
ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

(210) **4-2025-20303**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Leukocyta

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I
VIỆT NAM (VN)

Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc
Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20304**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.3



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ DIỄM MINH (VN)

Tầng 1 tòa nhà Paccksimex - số 52 Đông
Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 03: Nước xúc tóc; chế phẩm uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; keo xịt tóc; dầu xả tóc; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: nước xúc tóc, chế phẩm uốn tóc, thuốc nhuộm tóc, keo xịt tóc, dầu xả tóc, mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20305**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.15.15

(591) Đen, vàng.



(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)

18 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông
Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; chất bôi trơn.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt, chất bôi trơn.

(210) **4-2025-20306**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) MO, JIABIN (CN)

Gate 602, Building 711, Guantian Old
Village, Baoan District, Shenzhen, China.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

SURFBOX

(511) Nhóm 09: Thiết bị phát wifi; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); tai nghe; pin sạc dự
phòng; camera; bộ định tuyến mạng máy tính (router); bộ định tuyến không dây 4G LTE và
5G; bộ sạc pin; cáp dữ liệu.

(210) **4-2025-20307**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH THI YÊN FOOD &
HERBS (VN)

Số 45, ngách 31, ngõ 68, đường Ngọc
Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

Thi Yên

(511) Nhóm 29: Sữa hạt; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; trà (chè); gia vị; mật ong.

(210) **4-2025-20308**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

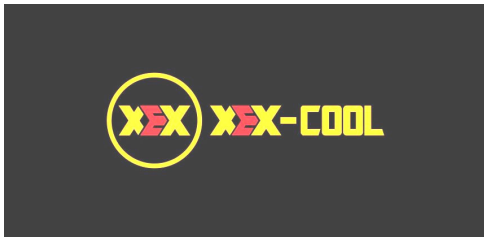
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, vàng, đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)

18 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông
Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; chất bôi trơn.

Nhóm 17: Phim cách nhiệt dành cho nhà kính và ô tô.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt, chất bôi trơn, phim cách nhiệt dành cho nhà kính và ô tô.

(210) **4-2025-20309**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH RELAB GROUP
(VN)

Số 284 phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi
Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; xịt khử mùi cơ thể.

(210) **4-2025-20310**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.3;
26.11.12

(731) IMPERIAL TOBACCO LIMITED (GB)
121 Winterstoke Road, Bristol, BS3 2LL,
United Kingdom

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá, đã được chế biến hoặc chưa được chế biến; sản phẩm thuốc lá; chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế hoặc chữa bệnh; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá điếu; giấy cuốn thuốc lá; ống cuốn thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá điếu; máy cuốn thuốc lá bỏ túi; máy cầm tay dùng để nhồi thuốc lá vào ống giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; diêm và vật dụng cho người hút thuốc lá.

(210) **4-2025-20311**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CENTRAL US TRADING LTD (US)
112 North Cury Street, Carson City, NV
89703-4934, USA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn - bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi các hàng hóa: hàng lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thực phẩm đóng hộp, thực phẩm đông lạnh, đồ uống các loại, đồ dùng gia dụng (bát, đĩa, thìa, đũa, dao, nôi, chảo), quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang, mỹ phẩm làm đẹp (nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm và đồ dùng trang điểm), hóa chất làm sạch (nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, nước súc miệng, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), thiết bị gia dụng (quạt điện, ấm điện, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bàn là, bình đun nước, máy xay đa năng, máy xay sinh tố, máy làm sữa, máy ép nước, máy sấy, máy hút mùi, máy pha cà phê, máy giặt, điều hoà, tủ lạnh, ti vi, đầu video, máy tăng âm, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa dùng cho gia đình), đồ trang trí nội thất (bàn, ghế, kệ tivi, tủ, giường, lọ hoa, khung ảnh), văn phòng phẩm (sách, vở, bút, thước, giấy in, bản đồ, phong bì, mực, bìa hồ sơ, túi đựng tài liệu) trong siêu thị, cửa hàng; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh trong siêu thị, bách hóa tổng hợp; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh.

(210) **4-2025-20312**

(540)

STUMUXIN

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) MUXIN TRADING (DONGGUAN)
CO., LTD. (CN)

Room 602, No.114, Huanzhuli Education
Road, Changping Town, Dongguan,
Guangdong, China, 523000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo; quần áo đan; váy; áo thu ngắn tay; mũ; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-20313**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.22

(591) Trắng, đen, hồng, xanh dương, xanh lá,
cam, nâu.

(731) KRAZY KIDS FOOD PVT. LTD (IN)
214-B, Sector F, Industrial Area, Sanwer
Road, Indore-452015, India

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; sôcôla; bánh kẹo.

(210) **4-2025-20314**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CôCô Market

(731) NGUYỄN HỒNG MY (VN)

Số 4 ngách 62/12, phố Nguyễn Viết
Xuân, phường Khương Mai, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-20315**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.7.1; 17.2.2; 26.4.18; 26.15.5

(591) Nâu, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) CENTRAL US TRADING LTD (US)

112 North Cury Street, Carson City, NV
89703-4934, USA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn - bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi các hàng hóa: hàng lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thực phẩm đông hộp, thực phẩm đông lạnh, đồ uống các loại, đồ dùng gia dụng (bát, đĩa, thìa, đũa, dao, nôi, chảo), quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang, mỹ phẩm làm đẹp (nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm và đồ dùng trang điểm), hóa chất làm sạch (nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, nước súc miệng, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), thiết bị gia dụng (quạt điện, ấm điện, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bàn là, bình đun nước, máy xay đa năng, máy xay sinh tố, máy làm sữa, máy ép nước, máy sấy, máy hút mùi, máy pha cà phê, máy giặt, điều hòa, tủ lạnh, ti vi, đầu video, máy tăng âm, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa dùng cho gia đình), đồ trang trí nội thất (bàn, ghế, kệ tivi, tủ, giường, lọ hoa, khung ảnh), văn phòng phẩm (sách, vở, bút, thước, giấy in, bản đồ, phong bì, mực, bìa hồ sơ, túi đựng tài liệu) trong siêu thị, cửa hàng; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh trong siêu thị, bách hóa tổng hợp; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh.

(210) **4-2025-20316**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5

(591) Đỏ, trắng.

(731) CENTRAL US TRADING LTD (US)

112 North Cury Street, Carson City, NV
89703-4934, USA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn - bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi các hàng hóa: quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

trong siêu thị, bách hóa tổng hợp; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh.

(210) 4-2025-20317

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.1.4; 26.1.1

(591) Xanh lá cây.

(731) CENTRAL US TRADING LTD (US)
112 North Cury Street, Carson City, NV
89703-4934, USA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn - bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi các hàng hóa: hàng lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thực phẩm đóng hộp, thực phẩm đông lạnh, đồ uống các loại, đồ dùng gia dụng (bát, đĩa, thìa, đũa, dao, nôi, chảo), quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang, mỹ phẩm làm đẹp (nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm và đồ dùng trang điểm), hóa chất làm sạch (nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, nước súc miệng, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), thiết bị gia dụng (quạt điện, ấm điện, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bàn là, bình đun nước, máy xay đa năng, máy xay sinh tố, máy làm sữa, máy ép nước, máy sấy, máy hút mùi, máy pha cà phê, máy giặt, điều hoà, tủ lạnh, ti vi, đầu video, máy tăng âm, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa dùng cho gia đình), đồ trang trí nội thất (bàn, ghế, kệ tivi, tủ, giường, lọ hoa, khung ảnh), văn phòng phẩm (sách, vở, bút, thước, giấy in, bản đồ, phong bì, mực, bìa hồ sơ, túi đựng tài liệu) trong siêu thị, cửa hàng; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh trong siêu thị, bách hóa tổng hợp; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh.

(210) 4-2025-20318

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5

(731) CENTRAL US TRADING LTD (US)
112 North Cury Street, Carson City, NV
89703-4934, USA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn - bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi các hàng hóa: quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh trong siêu thị, bách hóa tổng hợp; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh.

(210) 4-2025-20319

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15

(731) TRẦN VĂN HÙNG (VN)
Xóm Đông Lĩnh, xã Yên Lộc, huyện Can
Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Máy massage; thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

(210) **4-2025-20320**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.4; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CENTRAL US TRADING LTD (US)
112 North Cury Street, Carson City, NV
89703-4934, USA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn - bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi các hàng hóa: hàng lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thực phẩm đông lạnh, đồ uống các loại, đồ dùng gia dụng (bát, đĩa, thìa, đũa, dao, nồi, chảo), quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang, mỹ phẩm làm đẹp (nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm và đồ dùng trang điểm), hóa chất làm sạch (nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, nước súc miệng, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), thiết bị gia dụng (quạt điện, ấm điện, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bàn là, bình đun nước, máy xay đa năng, máy xay sinh tố, máy làm sữa, máy ép nước, máy sấy, máy hút mùi, máy pha cà phê, máy giặt, điều hoà, tủ lạnh, ti vi, đầu video, máy tăng âm, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa dùng cho gia đình), đồ trang trí nội thất (bàn, ghế, kệ tivi, tủ, giường, lọ hoa, khung ảnh), văn phòng phẩm (sách, vở, bút, thước, giấy in, bản đồ, phong bì, mực, bìa hồ sơ, túi đựng tài liệu) trong siêu thị, cửa hàng; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh trong siêu thị, bách hóa tổng hợp; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh.

(210) **4-2025-20321**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 9.7.1

(591) Cam, nâu nhạt, nâu đậm, hồng, vàng
đậm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CP CPT FOOD (VN)
191/6B Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn
Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bột chiên giòn; bột béo để làm bánh kẹo; bột chiên gà giòn; bột gạo; bột nếp; bột năng; bột bánh xèo; bột chiên xù; bột mì đa dụng; bánh trắng; cà phê; bún gạo.

(210) **4-2025-20322**

(540)

Lumina

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHU, CHAODONG (CN)
No. 7-1, Bazi mennong, Zhucun Village,
Liucheng Shezu Town, Wuyi County,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng tay [đồ trang sức]; phụ kiện trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; lắc chân [đồ trang sức]; hoa tai [đồ trang sức].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20324**

(540)



(511) Nhóm 10: Máy triệt lông; máy hút mụn; đai lưng chỉnh hình; máy rửa mặt; thiết bị xoa bóp; máy massage mặt.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.9; 26.13.1

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh đen, tím, tím hồng, hồng.

(731) YANG, YOULIANG (CN)

No. 2, Group 4, Zan Village, Nanjiao Township, Yucheng District, Ya'an City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(210) **4-2025-20325**

(540)

*When you wear this,
I'll always be with you.*

DEAR MY BELOVED

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): quần áo; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ĐẶNG NHƯ NGỌC (VN)

Ấp 17, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(210) **4-2025-20326**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn, khám và chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ thẩm mỹ răng hàm mặt, phục hình răng.

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHA KHOA ORI (VN)

Số 605 Quang Trung, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-20327**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 1.13.15; 26.13.1

(731) HANMI NATURAL NUTRITION INC. (KR)

44-20, Tongil-ro 1888beon-gil, Munsan-eup, Paju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc sức khỏe; chế phẩm dược để điều trị đau đầu; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung chất khoáng dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; thuốc thô [thuốc thực vật hoặc động vật ở trạng thái tươi hoặc khô, nguyên hạt hoặc đã được cắt/nghiên]; dược phẩm dinh dưỡng chữa chứng nôn nao; dược phẩm dinh dưỡng để sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; viên nang dùng cho mục đích dược phẩm; men dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung cho thực phẩm để chữa chứng nôn nao bằng thuốc và phòng ngừa nôn nao; enzym dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzym dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; thuốc dùng cho người; chế phẩm vitamin tổng hợp; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng.

(210) 4-2025-20328

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, trắng, đen, hồng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, tím, cam.

(731) PHẠM THỊ LỆ (VN)

Thôn Vĩnh An, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Chiếu; chiếu đan từ lau sậy; thảm dày trải sàn; thảm nhà tắm; tấm phủ sàn; thảm chống trượt.

(210) 4-2025-20329

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24

(591) Đen, xanh da trời.

(731) LÊ MINH SON (VN)

Lô số 2, V17, tập thể văn phòng Bộ Công An, ngõ 211/118 phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Móc treo quần áo bằng kim loại; dụng cụ phân phối giấy vệ sinh, bằng kim loại; hộp phân phối khăn giấy, bằng kim loại; phễu thoát sàn (thoát nước) bằng kim loại; thiết bị thoát nước bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

(210) 4-2025-20330

(220) 18/01/2021

(641) 4-2021-02192

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.4; 26.4.9

(540)



(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH EVEREST (VN)

Tầng 4 toà nhà Times, số 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ theo dõi pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng.

(210) **4-2025-20331**

(641) 4-2020-47928

(540)



(220) 17/11/2020

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.5

(591) Tím, đỏ, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH EVEREST (VN)

Tầng 4 toà nhà Times, số 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

(210) **4-2025-20332**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18

(591) Nâu, hồng.

(731) TRẦN THỊ HUYỀN TRANG (VN)

Khối 6, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ mát xa (xoa bóp); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm đẹp.

(210) **4-2025-20336**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.7.22; 13.1.6; 18.5.10

(591) Trắng, xanh.

(731) TRẦN VĂN LIÊNG (VN)

Số 4 Trần Doãn Khanh, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục] (hệ đại học và trên đại học); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề.

(210) **4-2025-20337**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SMART FOOD (VN)
65 đường Suối Lợi, ấp Bàu Sim, xã Tân
Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK
(CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK)

(511) Nhóm 30: Ca cao; cà phê; sô cô la; nghệ; bột gừng; chế phẩm làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2025-20338**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27

(731) CÔNG TY TNHH SMART FOOD (VN)
65 đường Suối Lợi, ấp Bàu Sim, xã Tân
Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK
(CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-20339**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 26.13.1

(591) Xanh ngọc, tím nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH YOLIFE VIỆT NAM
(VN)
8/28 TA22, phường Thới An, quận 12,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 05: Dầu gội đầu có chứa thuốc; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; bột dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20340**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) CÔNG TY TNHH YOLIFE VIỆT NAM
(VN)
8/28 TA22, phường Thới An, quận 12,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; chất thay thế trà.

(210) **4-2025-20341**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Saluflex

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20342**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Salubibi

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20343**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Salubuny

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20344**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Saluvita

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20345**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Saluma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20346**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biosalu

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20347**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Salunero

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20348**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Salugan

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20349**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Salugid

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)
BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20350**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Salumed

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
QUỐC TẾ SALUMED (VN)
Số nhà 25, liên kề 3, khu đô thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20351**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25

(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YI SHUN VIỆT NAM (VN)

Số 5, đường Hoa Phượng Vỹ, KĐT Long Việt, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Dung dịch mạ điện; chất kiềm; than hoạt tính; chế phẩm tòi kim loại; lưu huỳnh; clorua; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất nhũ tương; chất lỏng phụ trợ dùng với vật liệu mài mòn; chất xúc tác; muối chống nhuộm; chất tăng độ sáng trong công nghiệp; chất làm mềm nước.

Nhóm 02: Chế phẩm chống gỉ; chất tạo màu; chất nhuộm màu.

Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm mềm vải; silic cacbua [chất mài mòn]; cacbua kim loại [chất mài].

Nhóm 06: Niken.

(210) **4-2025-20352**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7

(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YI SHUN VIỆT NAM (VN)

Số 5, đường Hoa Phượng Vỹ, KĐT Long Việt, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Dung dịch mạ điện; chất kiềm; than hoạt tính; chế phẩm tòi kim loại; lưu huỳnh; clorua; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất nhũ tương; chất lỏng phụ trợ dùng với vật liệu mài mòn; chất xúc tác; muối chống nhuộm; chất tăng độ sáng trong công nghiệp; chất làm mềm nước.

Nhóm 02: Chế phẩm chống gỉ; chất tạo màu; chất nhuộm màu.

Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm mềm vải; silic cacbua [chất mài mòn]; cacbua kim loại [chất mài].

Nhóm 06: Niken.

(210) **4-2025-20353**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.4; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh lam, xanh dương đậm.

(731) PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT THỊ GIÁC VIỆT (VN)

Tầng 2+3, số 114 đường Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ quang học; kính đeo mắt; kính áp tròng; mắt kính; gọng kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt.

(210) **4-2025-20355**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.5.1; 26.1.2

(591) Xanh, đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN TRUNG THỰC (VN)

Tổ DP số 6, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hoá; du lịch.

(210) **4-2025-20356**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.11.8; 3.7.7; 3.7.24; 26.1.1

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH CERLANDCO (VN)

Số 328 đại lộ Bình Dương, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ sứ để chứa đựng; đồ gốm để chứa đựng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; chất thay thế ca cao; mật ong.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); chiết xuất alcolic.

(210) **4-2025-20357**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUBAOKID

(731) NGUYỄN VĂN HUÂN (VN)

Thôn Giang, xã Diên Hồng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân, không chứa thuốc.

(210) **4-2025-20358**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.3.19



(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) LƯƠNG HỮU TUYỀN (VN)

72 Tầng Thiết Giáp, phường Cổ Nhuế 2,
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; tất ngắn cổ.

(210) **4-2025-20359**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.23



(591) Xám, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CÔNG NGHỆ SINH HỌC VIỆT NAM
(VN)

Lô số 22, tầng 1, tòa R4 Royal City, số
72 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; tinh dầu; chế phẩm để giặt; nước rửa bát; nước lau sàn.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm
cho em bé; thảo dược; vitamin và khoáng chất.

(210) **4-2025-20360**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12



(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CÔNG NGHỆ SINH HỌC VIỆT NAM
(VN)

Lô số 22, tầng 1, tòa R4 Royal City, số
72 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; tinh dầu; chế phẩm để giặt; nước rửa bát; nước lau sàn.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng;; chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm
cho em bé; thảo dược; vitamin và khoáng chất.

(210) **4-2025-20361**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.23



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAMORY (VN)

Thôn Đan Thê, xã Sơn Đà, huyện Ba Vì,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 20: Gói cao su non; gói nhồi bông.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: gói cao su non, gói nhồi bông, đệm, đệm lò xo, chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ chăn, vỏ đệm.

(210) **4-2025-20362**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21

HEALMi

(731) CÔNG TY TNHH ĐỘNG HỌC STELLA (VN)

9/11 Nguyễn Huy Tường, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; tinh dầu; mặt nạ dùng cho vùng mắt (mỹ phẩm); miếng dán chứa chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); ống hít thông mũi (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, mỹ phẩm, ống hít thông mũi (dùng cho mục đích y tế), đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem dưỡng da (mỹ phẩm, dầu gội đầu, sữa tắm, nước hoa, tinh dầu, serum, mặt nạ dưỡng da).

(210) **4-2025-20363**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, đỏ.

**Thế Giới
GAME**

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GIA CÔNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT HÙNG QUYÊN (VN)
C14/4A ấp 3, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại giấy, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, hàng tạp hóa bao gồm tập vở, sách báo, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, các loại giấy.

(210) **4-2025-20364**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UTT COFFEE

(731) NGUYỄN THỊ THÀNH THỰC (VN)

Số 101 A1 Lạc Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; cacao; chè (trà).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2025-20365

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IDEAL
FOR MEN

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION
(KR)

372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Kéo; dao; dụng cụ tỉa lông mày, không dùng điện; dụng cụ uốn tóc, không dùng điện; dụng cụ tỉa lông mũi, dùng điện; dụng cụ tỉa lông chân, dùng điện; dụng cụ uốn tóc, dùng điện; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ làm móng; bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân.

(210) 4-2025-20367

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAKēēM

(731) JI-SUK, HA (KR)

103dong, 1104ho, 133 Ayang-ro, Dong-gu,
Daegu, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể.

(210) 4-2025-20368

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IDEAL
FOR MEN

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION
(KR)

372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm trang điểm dạng phấn phủ; phấn trang điểm; son dưỡng môi; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; kem mỹ phẩm làm săn chắc; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm đa năng dành cho nam giới; miếng dán nướu vú cho mục đích mỹ phẩm, không chứa thuốc; chế phẩm uốn sóng tóc bền nếp; chế phẩm nhuộm tóc; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; gel cạo râu; chế phẩm làm sạch da dạng bọt; tinh dầu; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; sữa tắm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy mỹ phẩm đã được làm ẩm trước; băng dính dùng để cố định tóc giả; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

(210) **4-2025-20369**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.3.23; 26.11.7

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI WW (VN)

91 Thanh Lương 10, phường Hòa Xuân,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ xe cộ; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; dầu thủy lực; dầu hộp số (dầu cầu); chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; hóa chất làm sạch buồng đốt.

Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn bôi trơn; dầu động cơ; dầu nhiên liệu; dầu hộp số sàn.

Nhóm 35: Mua bán: chất làm mát động cơ xe cộ, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, dầu thủy lực, dầu hộp số (dầu cầu), chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất, hóa chất làm sạch buồng đốt, dầu nhớt, dầu nhờn bôi trơn, dầu động cơ, dầu nhiên liệu, dầu hộp số sàn.

(210) **4-2025-20372**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.1.14; 21.1.15; 26.1.2; 26.1.6

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RIOTECH (VN)
476/30 Huỳnh Văn Bánh, phường 13,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy in hóa đơn (dùng với máy tính và điện thoại di động); máy in mã vạch; máy in nhiệt; máy in hóa đơn thanh toán đi kèm với máy tính tiền hoặc máy vi tính.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm máy in hóa đơn (dùng với máy tính và điện thoại di động), máy in mã vạch, máy in nhiệt, máy in hóa đơn thanh toán đi kèm với máy tính tiền hoặc máy vi tính.

(210) **4-2025-20373**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ KỸ THUẬT TRẦN PHAN
(VN)

361/14/15A1 đường Bình Đông, phường
15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm như: máy ghi hình và thiết bị ghi hình, thiết bị và máy âm thanh, loa, micro, đầu phát nhạc, bộ tăng âm, thiết bị và máy âm thanh.

(210) **4-2025-20374**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ KỸ THUẬT TRẦN PHAN
(VN)

361/14/15A1 đường Bình Đông, phường
15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm như: máy ghi hình và thiết bị ghi hình, thiết bị và máy âm thanh, camera quan sát, thiết bị ghi âm thanh, thiết bị ghi hình, thiết bị chuyển mạch.

(210) **4-2025-20375**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ECOYA COLOR

(731) LÊ VIỆT TUYẾN (VN)

Tổ dân phố Tiên Phong, phường Hải
Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; kem ủ tóc; thuốc tạo kiểu tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel tạo kiểu tóc; chế phẩm làm đẹp tóc.

(210) **4-2025-20376**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG
NGHIỆP SÁNG TẠO (VN)

Số 31 đường số 2, phường Bình Hưng
Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí; quạt trần công nghiệp; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; máy làm mát; máy làm mát tủ điện.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm hệ thống điều hòa không khí, thiết bị điều hòa không khí, quạt trần công nghiệp, quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí], máy làm mát, máy làm mát tủ điện.

(210) **4-2025-20377**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TAURIN

(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA SINH
CỬU LONG (VN)

Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9,
thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

(210) **4-2025-20378**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARNOLD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AB CHEMICAL
(VN)

Lô A124-7, ĐT 823B, KCN Thái Hòa, xã
Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long
An

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

(210) **4-2025-20380**

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.7.11; 17.2.25; 24.15.1; 24.15.11;
26.15.15

(591) Xanh dương, đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
SSI (VN)

72 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 35: Phân tích giá cả thị trường; tư vấn tổ chức kinh doanh; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin tài chính; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2025-20381**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.7.11; 11.3.3; 17.2.25; 24.15.1;
24.15.11; 26.4.18; 26.15.15

(591) Xanh dương, đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
SSI (VN)
72 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 35: Phân tích giá cả thị trường; tư vấn tổ chức kinh doanh; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin tài chính; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2025-20382**

(540)

Café CÙNG Chứng

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
SSI (VN)
72 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 35: Phân tích giá cả thị trường; tư vấn tổ chức kinh doanh; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin tài chính; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2025-20383**

(540)



(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.7.11; 11.3.3; 17.2.25; 24.15.1;
24.15.11; 26.15.15

(591) Xanh dương, đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
SSI (VN)
72 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Phân tích giá cả thị trường; tư vấn tổ chức kinh doanh; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Cung cấp thông tin tài chính; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) 4-2025-20384

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Somago

(731) DONGGUAN SHI TURUI XIANGBAO CO.,LTD (CN)

Room 101, Unit 2, 1st Floor, No. 205, Zhongtang Section, Beiwang Road, Zhongtang Town, Dongguan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Vali [hành lý]; ba lô; túi xách tay; cặp sách học sinh; va-li có bánh xe; thẻ hành lý.

(210) 4-2025-20385

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh nước biển đậm, ghi, trắng.

(731) BEIJING BEIBINGYANG FOOD CO., LTD. (CN)

No. 22, Anlelin Road, Yongwai, Dongcheng District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước [đồ uống]; nước soda; nước trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ngọt có ga.

(210) 4-2025-20386

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WhiteRid

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)

CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Phân bón dùng trong nông nghiệp; vi sinh vật dùng làm phân bón; phân bón hỗn hợp; phân bón; phân bón sinh học; phân bón cho cây trồng; phân bón dạng lỏng; vi sinh vật dùng cho phân bón, có bổ sung vi sinh vật có lợi (EM); phân bón cho đất; phụ phẩm của quá

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

trình lên men axit amin, giúp hỗ trợ cải tạo đất và cung cấp vi sinh vật có lợi; chế phẩm kích thích sinh trưởng thực vật, có chứa vi sinh vật.

(210) 4-2025-20387

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

衡靖
HENGJING

(731) HUANG YAN (CN)

No. 401, Unit 1, Building D, Dongsì Renjia, Dongsì Street, Xishan District, Kunming City, Yunnan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; kiểm toán doanh nghiệp; tìm kiếm tài trợ; cho thuê quầy bán hàng; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; xúc tiến bán hàng cho người khác.

(210) 4-2025-20388

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZHONGFU

(731) ZHEJIANG ZHONGFU PUMP
INDUSTRY CO., LTD. (CN)

West of Chaoyang Road and North of Fugang Road, Shangma Industrial Park, Wenling Economic Development Zone, Shitang Town, Wenling City, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Van áp lực [bộ phận của máy móc]; máy nén; bơm [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô tơ]; máy bơm chân không; van [bộ phận của máy]; máy móc và thiết bị làm sạch, dùng điện.

(210) 4-2025-20389

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAGICMANT

(531) 26.11.8

(731) SNOW TRUCK SHANGHAI LIMITED
(CN)

Building 1, No.1 Haikun Road, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tập tin nhạc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; điện thoại thông minh; loa thông minh; thiết bị trình chiếu; kính mắt; phim hoạt hình.

Nhóm 11: Đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; tủ lạnh; hệ thống điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị tẩy uế; thiết bị sưởi bỏ túi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; đồ chơi thông minh; trò chơi trên bàn; bóng cho trò chơi; dụng cụ tập thể hình; dụng cụ bắn cung; máy tập thể dục; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; dụng cụ câu cá.

Nhóm 35: Quảng cáo; trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; giới thiệu việc làm; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; tìm kiếm nguồn tài trợ; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; biên tập băng video; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ lồng tiếng; giải trí; câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ của nghệ sĩ giải trí.

(210) 4-2025-20390

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

Dr.SNOWYE29+

(731) SUN XIAOXUE (KR)

27-5, Dasan-ro 42na-gil Jung-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dạng sữa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể và trang điểm; nước hoa.

(210) 4-2025-20391

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Melalenia

(731) DONGGUAN SHI TURUI XIANGBAO
CO.,LTD (CN)

Room 101, Unit 2, 1st Floor, No. 205,
Zhongtang Section, Beiwang Road,
Zhongtang Town, Dongguan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Vali [hành lý]; ba lô; túi xách tay; cặp sách học sinh; va-li có bánh xe; thẻ hành lý.

(210) 4-2025-20392

(220) 09/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

JACKSON WANG

(731) SNOW TRUCK SHANGHAI LIMITED
(CN)

Building 1, No.1 Haikun Road, Fengxian
District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tập tin nhạc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; điện thoại thông minh; loa thông minh; thiết bị trình chiếu; kính mắt; phim hoạt hình.

Nhóm 11: Đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; tủ lạnh; hệ thống điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị tẩy uế; thiết bị sưởi bỏ túi.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; đồ chơi thông minh; trò chơi trên bàn; bóng cho trò chơi; dụng cụ tập thể hình; dụng cụ bắn cung; máy tập thể dục; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; dụng cụ câu cá.

Nhóm 35: Quảng cáo; trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ giới thiệu việc làm; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; tìm kiếm nguồn tài trợ; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; biên tập băng video; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ lồng tiếng; giải trí; câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ của nghệ sĩ giải trí.

(210) **4-2025-20393**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, xanh dương.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TP.HCM (VN)

25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới tài chính; dịch vụ tín dụng; hãng thu hồi nợ; dịch vụ ngân hàng; đầu tư vốn; bảo lãnh lưu kho hải quan; dịch vụ đổi tiền; nghiệp vụ thanh toán tài chính; cho vay [tài chính]; đánh giá tài chính; dịch vụ tín dụng, ủy thác tài chính; quản lý tài chính; cho vay theo bảo lãnh; thế chấp; thuê - mua tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ nợ; dịch vụ thu tiền thuê (nhà, bất động sản); ký thác các đồ vật quý giá; thông tin về tài chính; phát hành trái phiếu có giá trị; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; bảo trợ tài chính; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá.

(210) **4-2025-20394**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

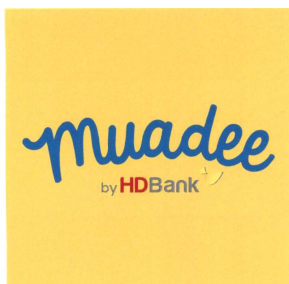
(540)

(531) 18.5.7; 26.2.1; 26.2.3; 26.15.15

(591) Xanh dương, xám, đỏ, cam, vàng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TP.HCM (VN)

25 bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới tài chính; dịch vụ tín dụng; hăng thu hồi nợ; dịch vụ ngân hàng; đầu tư vốn; bảo lãnh lưu kho hải quan; dịch vụ đổi tiền; nghiệp vụ thanh toán tài chính; cho vay; đánh giá tài chính; dịch vụ tín dụng, ủy thác tài chính; quản lý tài chính; cho vay theo bảo lãnh; thế chấp; thuê - mua tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ nợ; dịch vụ thu tiền thuê (nhà, bất động sản); ký thác các đồ vật quý giá; thông tin về tài chính; phát hành trái phiếu có giá trị; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; bảo trợ tài chính; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá.

(210) **4-2025-20395**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.5.7; 26.2.1; 26.2.3; 26.15.15

(591) Trắng, xanh dương, xám, đỏ, cam, vàng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TP.HCM (VN)

25 bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới tài chính; dịch vụ tín dụng; hăng thu hồi nợ; dịch vụ ngân hàng ; đầu tư vốn; bảo lãnh lưu kho hải quan; dịch vụ đổi tiền; nghiệp vụ thanh toán tài chính; cho vay [tài chính]; đánh giá tài chính; dịch vụ tín dụng, ủy thác tài chính; quản lý tài chính; cho vay theo bảo lãnh; thế chấp; thuê - mua tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ nợ; dịch vụ thu tiền thuê (nhà, bất động sản); ký thác các đồ vật quý giá; thông tin về tài chính; phát hành trái phiếu có giá trị; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; bảo trợ tài chính; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá.

(210) **4-2025-20396**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) BÙI THỊ HỒNG HẠNH (VN)

58/5d2 đường số 12, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất đóng hộp.

Nhóm 43: Dịch vụ quán nước trái cây; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ tiệm cà phê; dịch vụ quán trà và cà phê; dịch vụ chuỗi quán cà phê; dịch vụ quán cà phê và quán rượu nhỏ.

(210) **4-2025-20397**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 24.13.1

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HCN PHARMA (VN)

Thôn Lương Tràng, phường Tân Liêm, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin.

(210) **4-2025-20398**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen, bạc ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH ẢNH DUY ANH (VN)

35A Bàu Cát 1, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh.

(210) **4-2025-20399**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VASATO HOME (VN)

Số 69A - BĐ57, tổ 2, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Tấm ván sàn gỗ, tấm gỗ lát sàn; ván sàn gỗ; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; gỗ bán thành phẩm; sàn, không bằng kim loại; cửa không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm vách bằng vinyl, lớp ván ốp ngoài bằng vinyl.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ.

(210) **4-2025-20400**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NASO VIỆT NAM (VN)

Xóm 7, xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch bề sử dụng trong nhà và các không gian khác; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-20401**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.3; 5.13.4; 19.9.1; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, đỏ, nâu.

(731) **HỘ KINH DOANH NGÔ ĐÌNH LÝ (VN)**

Xóm 7, xã Quỳnh Yên, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

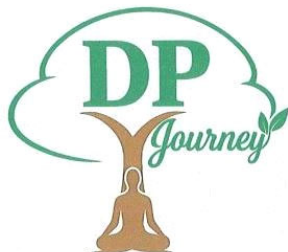
(511) Nhóm 33: Rượu trắng.

(210) **4-2025-20402**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.8; 2.3.8; 2.3.23; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15

(591) Nâu, xanh lá.

(731) **HOÀNG LÊ XUÂN DUYÊN (VN)**

Tổ 19, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo, thiền định, lớp học yoga, các hoạt động thể chất, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe tinh thần thông qua các kênh trên nền tảng xã hội, kể chuyện, chia sẻ trải nghiệm chữa lành, tổ chức hoạt động cộng đồng, sự kiện chữa lành tinh thần.

(210) **4-2025-20403**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1

(591) Xanh than, xanh ngọc, xanh nõn chuối, vàng, đỏ, tím đậm, tím nhạt, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC EDUKIDS VIETNAM (VN)**

Số 44A, ngách 188/17, phố Tư Đình, tổ 9, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách và tài liệu giáo dục cho trẻ em; sách kỹ năng sống cho trẻ mầm non và tiểu học; giáo trình, tài liệu đào tạo giáo viên mầm non và tiền tiểu học; sách năng khiếu (âm nhạc, mỹ thuật, thể thao); sách ảnh, sách hoạt động, tài liệu học tập cho lứa tuổi từ 06.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục mầm non và giáo dục sớm từ 0-6 tuổi; dịch vụ giáo dục tiền tiểu học cho trẻ 5-6 tuổi; dịch vụ đào tạo kỹ năng sống cho học sinh mầm non và tiểu học; đào tạo các môn năng khiếu như âm nhạc, mỹ thuật, múa, thể thao cho trẻ em; đào tạo giáo viên mầm non và tiền tiểu học.

(210) **4-2025-20404**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.11; 26.1.1; 26.15.15

(731) NGUYỄN LÂM MINH TƯỜNG (VN)
235/21 Thích Quảng Đức, phường 4,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Tổ chức tour du lịch; dịch vụ du lịch trải nghiệm; dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng.

Nhóm 41: Đào tạo và dạy yoga; đào tạo cho các huấn luyện viên yoga; trung tâm hướng dẫn tập yoga; câu lạc bộ yoga.

(210) **4-2025-20406**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TuyênMade

(731) LÊ THỊ THỦY TUYÊN (VN)
95/2/20, Bình Lợi, phường 13, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; balo.

Nhóm 35: Mua bán túi xách, balo.

(210) **4-2025-20407**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

METO
Nền tảng của sự bền vững

(531) 26.3.1

(731) NGUYỄN ĐÌNH DUY (VN)
Thôn Trung Thành, xã Thanh Thủy,
huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bản lề bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

(210) **4-2025-20410**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 2M SOLUTIONS
(VN)
30/2 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; đào tạo nghề làm đẹp; dịch vụ đào tạo spa; dịch vụ đào tạo về chăm sóc da.

(210) **4-2025-20411**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 18.5.1; 24.17.24

(591) Đỏ cam, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH 2M SOLUTIONS (VN)

30/2 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

(210) **4-2025-20412**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

3Y TRICO

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20414**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH QUY NHƠN AGENCY (VN)

67 Trần Thị Kỷ, phường Ngô Mỹ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2025-20415**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.4.1; 26.4.7

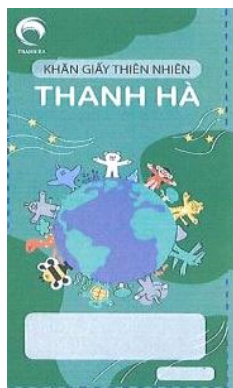
(731) NGUYỄN THẾ CHIẾN (VN)

Số 1A, phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh, tủ mát; bếp nấu bằng điện; thiết bị điều hòa không khí; bình nóng lạnh; nồi nấu đa năng dùng điện; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng).

(210) **4-2025-20419**

(540)



(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 1.5.1; 1.15.23; 3.17.0; 25.5.25;
26.4.9; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xám, trắng, nâu, đen, xanh lá cây, đỏ,
tím, vàng, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY
THANH HÀ (VN)

B5 cụm công nghiệp Phong Khê, phường
Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh
Bắc Ninh

(210) **4-2025-20420**

(540)



(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY
THANH HÀ (VN)

B5 cụm công nghiệp Phong Khê, phường
Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh
Bắc Ninh

(210) **4-2025-20421**

(540)

CƯỜNG HIỀN

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(210) **4-2025-20434**

(540)



(511) Nhóm 03: Chất chống đồ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chế phẩm làm sạch đa năng; gel tắm bồn; sữa tắm; chế phẩm làm sạch; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm rửa bát; xà phòng rửa bát; chất làm mềm vải (dùng để giặt); nước xả vải dùng để giặt; xà phòng rửa tay không chứa thuốc; xà phòng dạng lỏng không chứa thuốc; nước súc miệng không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; bột cọ rửa; gel tắm; chế phẩm làm sạch da; chế phẩm làm trắng răng.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.3; 26.1.2; 26.2.7; 26.11.12

(731) COLGATE-PALMOLIVE COMPANY
(US)

300 Park Avenue, New York, New York
10022, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

Nhóm 05: Nước súc miệng có chứa thuốc; kem đánh răng chứa thuốc.

Nhóm 21: Chỉ nha khoa; thiết bị vệ sinh răng miệng, cụ thể là dụng cụ vệ sinh kẽ răng; bàn chải đánh răng.

(210) **4-2025-20435**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SPRING TECHNOLOGY SERVICES LTD. (KY)

Trae SoLo

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands

(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để thu thập, phân tích và quản lý dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong phát triển và mã hóa phần mềm, tạo mã, dịch và tóm tắt, tìm kiếm thư viện mã trực tuyến và gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống có bản chất là phần mở rộng và bổ trợ phần mềm để tạo mã và phát triển phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là trợ lý mã hóa cung cấp cho người dùng khả năng tìm kiếm và trả lời các câu hỏi về thư viện mã của bên thứ ba, mã nguồn mở và cơ sở mã của riêng người dùng để tạo mã mới, xem xét và so sánh mã hiện có, gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là các công cụ phát triển phần mềm để sử dụng trong phát triển phần mềm cộng tác.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; lập trình máy tính; viết mã máy tính; dịch vụ lập trình máy tính để xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để sử dụng trong phát triển và mã hóa phần mềm, tạo mã, dịch và tóm tắt mã, tìm kiếm thư viện mã trực tuyến và gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là trợ lý mã hóa cho phép người dùng tìm kiếm và trả lời các câu hỏi về thư viện mã của bên thứ ba, mã nguồn mở và cơ sở mã của riêng người dùng để tạo mã mới, xem xét và so sánh mã hiện có, gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là các công cụ phát triển phần mềm để sử dụng trong phát triển phần mềm cộng tác.

(210) **4-2025-20436**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9

 **TRA**

(731) SPRING TECHNOLOGY SERVICES LTD. (KY)

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands

(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải xuống; phần mềm

máy tính có thể tải xuống để thu thập, phân tích và quản lý dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong phát triển và mã hóa phần mềm, tạo mã, dịch và tóm tắt, tìm kiếm thư viện mã trực tuyến và gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống có bản chất là phần mở rộng và bổ trợ phần mềm để tạo mã và phát triển phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là trợ lý mã hóa cung cấp cho người dùng khả năng tìm kiếm và trả lời các câu hỏi về thư viện mã của bên thứ ba, mã nguồn mở và cơ sở mã của riêng người dùng để tạo mã mới, xem xét và so sánh mã hiện có, gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là các công cụ phát triển phần mềm để sử dụng trong phát triển phần mềm cộng tác.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; lập trình máy tính; viết mã máy tính; dịch vụ lập trình máy tính để xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để sử dụng trong phát triển và mã hóa phần mềm, tạo mã, dịch và tóm tắt mã, tìm kiếm thư viện mã trực tuyến và gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là trợ lý mã hóa cho phép người dùng tìm kiếm và trả lời các câu hỏi về thư viện mã của bên thứ ba, mã nguồn mở và cơ sở mã của riêng người dùng để tạo mã mới, xem xét và so sánh mã hiện có, gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là các công cụ phát triển phần mềm để sử dụng trong phát triển phần mềm cộng tác.

(210) **4-2025-20437**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.2.7



(731) NGUYỄN THANH MINH (VN)

36 Phan Đình Giót, phường 1, thành phố
Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); giày; dép; mũ.

(210) **4-2025-20438**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.9; 2.3.16; 2.3.23; 9.7.1; 26.4.4;
26.4.18



(591) Đỏ đậm, cam, trắng.

(731) ĐẶNG QUỐC VIỆT (VN)

CHCC số 204, NC2 tập thể Nhân Chính,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 24: Lúa.

(210) **4-2025-20439**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 1.15.15; 5.5.19; 5.5.22; 25.1.6

(591) Xanh, đỏ, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
SẢN XUẤT HÙNG VIỆT (VN)
166/20 Thích Quảng Đức, phường 04,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; bột giặt; nước xả làm mềm vải; nước rửa chén; nước giặt; nước lau sàn; nước tẩy rửa khử mùi dùng cho gia dụng; nước tẩy toilet; nước tẩy vết bẩn.

Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm: nước chấm pha chế từ nước mắm; nước dùng; nước chiết xuất từ thịt và thủy hải sản; thịt và thủy hải sản sấy khô và nghiền thành bột: bột thịt, bột tôm, bột cá.

Nhóm 30: Gia vị; nước tương; nước sốt các loại [gia vị].

(210) **4-2025-20440**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT
VIMI (VN)
Số 29 ngách 250/60/55 đường Phan
Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh
Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: van bằng kim loại [không phải bộ phận của máy], van áp lực [bộ phận của máy móc], đồng hồ đo, ống kim loại, phụ kiện kim loại cho ống (co, tê, mặt bích, ren), ống nhựa cứng dùng trong xây dựng và công nghiệp, phụ kiện ống bằng nhựa (co, tê, nối, mặt bích phi kim loại), thiết bị báo cháy, bơm chữa cháy, máy bơm.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị tưới.

(210) **4-2025-20441**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.2.23

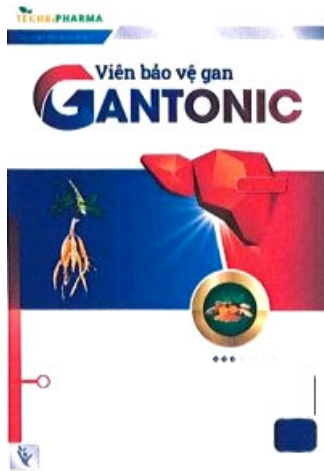
(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TINH BỘT NGHỆ
NHƯNG VĂN HÒA BÌNH (VN)
Xóm Bung, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc
Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 30: Chè (trà); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

(210) **4-2025-20443**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.24; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 5.9.3; 5.11.2; 17.2.2; 25.5.25; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh dương, cam, vàng, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MTV TECHBIPHARMA (VN)

Trung tâm ương tạo và đào tạo công nghệ cao - khu CNC Hòa Lạc, Km29 Đại Lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Viên giải rượu; thuốc giải độc gan; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) thương mại: viên bảo vệ gan, thuốc bảo vệ gan, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dược phẩm.

(210) **4-2025-20444**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 2.9.16; 7.1.11; 7.1.24

(591) Trắng, xanh, đỏ, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN TITANANO VIỆT NAM (VN)

Thôn 2, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: sơn, vật liệu xây dựng, không bằng kim loại, bột bả, bột trét tường.

(210) **4-2025-20445**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.11.3; 26.15.15

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, xanh rêu, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NHA KHOA PHƯỚC NGUYỄN (VN)

31 Trịnh Lỗi, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ nha khoa; dịch vụ tư vấn nha khoa; dịch vụ phòng khám nha khoa.

(210) **4-2025-20446**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
BAN MAI XANH LONG AN (VN)

Lô B4-2 và B5-1, đường Dọc 3, KCN
Phú An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Bến
Lức, tỉnh Long An



(511) Nhóm 29: Sữa chua; váng sữa (smetana); tổ yến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế); trái cây sấy khô; viên canh ăn liền; rau củ quả sấy thăng hoa.

(210) **4-2025-20447**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1; 16.1.6; 16.3.1; 24.17.5; 26.1.2

(591) Đỏ, xanh, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CỨU HỘ MÁY
TÍNH QUỐC VƯƠNG (VN)

330 đường 27/4 KP Láng Sim, thị trấn
Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu



(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, kinh doanh online, quảng cáo: máy tính bàn, laptop, máy in, camera, thiết bị báo động, khoá từ, máy chấm công, thiết bị mạng; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

(210) **4-2025-20448**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.5.21; 14.5.23

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
JOINTECH (VN)

C8-C10 khu 2, khu công nghiệp Cát Lái,
đường Nguyễn Thị Định, phường Thạnh
Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

JOINTECHLOCK

(511) Nhóm 09: Chia khóa dạng thẻ được mã hóa; khoá điện; khoá móc [đồ điện tử]; chia khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 35: Mua bán: chìa khóa dạng thẻ được mã hóa, khoá điện, khoá móc [đồ điện tử], chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa.

(210) **4-2025-20449**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1; 26.15.15

(591) Trắng, xanh, vàng, cam.

(731) NGUYỄN CAO HỢP (VN)

Xóm 2, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương,
tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị xe máy, phụ tùng xe máy, xe ô tô, xe đạp điện, pin, bình ắc quy, dầu nhớt.

(210) **4-2025-20450**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1; 26.4.6; 26.4.9

(731) NGUYỄN PHI KHANH (VN)

S2.03 Vinhomes Smart City, phường Tây
Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty luật TNHH Minh Khuê (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dây đeo đồng hồ; hộp trung bày đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; bộ phận chuyển động của đồng hồ.

(210) **4-2025-20451**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.11.12; 26.15.15

(591) Vàng, xanh dương đậm, xanh dương
nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ VIỆT CƯỜNG NHÂN (VN)
Số 24/22 khu phố Thống Nhất 1, phường
Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 10: Thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ châm cứu dùng điện; thiết bị vật lý trị liệu.

(210) **4-2025-20452**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.11.12; 26.15.15

(591) Vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ VIỆT CƯỜNG NHÂN (VN)
Số 24/22 khu phố Thống Nhất 1, phường
Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình
Dương



(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào tinh chế; yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến.

Nhóm 32: Nước giải khát các loại như nước yến; đồ uống chứa tổ yến; nước yến có chứa collagen (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán tổ chim ăn được; mua bán thực phẩm làm từ yến; mua bán nước giải khát các loại như nước yến; mua bán đồ uống chứa tổ yến.

Nhóm 39: Vận tải; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ lái xe; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

(210) **4-2025-20453**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.5.20

(731) VŨ VIỆT TRUNG (VN)
Số 214 E6 Quỳnh Mai, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

MirsflenCarry

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; áo nịt ngực [áo lót]; quần lót; miếng dán ngực [đồ lót]; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong, quần áo lót].

(210) **4-2025-20455**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.1.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY
DỰNG UNINE ARCHITECTURE (VN)
55B Trưng Nữ Vương, phường Phước
Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế công trình dân dụng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20456**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.5; 13.3.7; 25.1.5;
26.11.8

(591) Trắng, nâu, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH DỊCH VỤ LƯU
TRÚ NHÀ THỞ CON (NGUY TRUNG)**
(VN)

Tổ 25, khối Nam Diêu, phường Thanh
Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 21: Đồ gốm để chứa đựng; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để trang trí.

(210) **4-2025-20458**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 11.3.11; 11.3.25; 19.9.1;
19.9.3; 26.1.1

(591) Trắng, nâu.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT
GỐM NGUYỄN VĂN XÊ (VN)**

Tổ 25, khối Nam Diêu, phường Thanh
Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 21: Đồ gốm để chứa đựng; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để trang trí.

(210) **4-2025-20459**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.13.1; 13.1.6; 13.1.10; 13.1.13

(591) Trắng, xanh lá, cam đậm, cam nhạt, đen.

(731) **CƠ SỞ SẢN XUẤT GỐM KHANG
THU (VN)**

Tổ 24, khối Nam Diêu, phường Thanh
Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 21: Đồ gốm để chứa đựng; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để trang trí.

(210) **4-2025-20460**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Vàng, đen, đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh
ngọc.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT
NHANG SẠCH PHỐ HỘI (PHẠM
CÔNG THẠCH) (VN)**

Tổ 4, thôn Đông Hà, xã Cẩm Kim, thành
phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Hương trầm; nhang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20461**

(540)



(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn; đường; gia vị khác.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.9; 5.7.1; 5.9.19; 9.7.1

(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đỏ, nâu nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG THỰC PHẨM NÔNG SẢN SẠCH XI TA ĐỒ (ĐỒ THỊ XI TA) (VN)**

Tổ 6, thôn Đông Hà, xã Cẩm Kim, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(210) **4-2025-20462**

(540)



(511) Nhóm 29: Sản phẩm chế biến từ thịt; chả nướng; chả hấp.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 26.2.7

(591) Trắng, cam, xanh dương.

(731) **CÔNG TY TNHH TMDV SƠN NGÂN (VN)**

300/6 Cửa Đại, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(210) **4-2025-20463**

(540)



(511) Nhóm 30: Bún; phở; miến; mì sợi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.3.7; 11.1.6; 11.3.7; 26.11.3

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ F&N (VN)**

48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)**

(210) **4-2025-20464**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.9

(591) Vàng ánh kim.

(731) **CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG GEMISTHOME (VN)**

Thôn 11, xã Quỳnh Tân, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 02: Son.

Nhóm 19: Bột bả.

(210) **4-2025-20465**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.17; 18.1.19; 18.1.23

(591) Đen, cam, vàng kem.

(731) NGUYỄN THỊ THU HẠNH (VN)

910L Nguyễn Chí Thanh, phường 04,
quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-20466**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OCEANSHARK

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM
ĐẠI DƯƠNG (VN)

68 Nhị Châu, xã Liên Ninh, huyện Thanh
Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước giặt; nước rửa chén; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20467**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Nalivata

(731) LÊ ĐÌNH TUẤN (VN)

Đội 12, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh
Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 18: Túi đựng dụng cụ, rỗng; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi cho người leo núi.

(210) **4-2025-20468**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NAIL CÙNG

(731) NGUYỄN HOÀI THANH (VN)

462/24 Cách Mạng Tháng 8, phường 11,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ
QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm móng (dịch vụ làm nail); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa).

(210) **4-2025-20469**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GIÀY CÙNG

(731) NGUYỄN HOÀI THANH (VN)

462/24 Cách Mạng Tháng 8, phường 11,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ
QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh giày dép; dịch vụ giặt ủi.

(210) **4-2025-20470**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1; 3.9.6; 26.11.12

(591) Trắng, cam, đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ DU LỊCH AN NAM TOUR
(VN)

05A Đồng Nai, phường Phước Hải, thành
phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ
QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ giao hàng; cho thuê xe cộ; vận chuyển khách lẻ hành; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ bãi đỗ xe.

(210) **4-2025-20471**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.5; 26.4.4

(591) Xanh dương.

(731) VÕ THÀNH CÔNG (VN)

1/43 Nguyễn Thế Truyện, phường Tân
Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ
QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bộ định tuyến, thiết bị thu phát vô tuyến, bộ chuyển đổi mạng internet, bộ sạc pin, pin, bộ chuyển đổi tivi thường thành thông minh (Android Box), máy tính, camera, điện thoại, phần mềm máy tính, máy in, máy tính tiền, máy fax, đầu ghi camera, máy quét mã vạch, máy in bill bán hàng, thẻ nhớ, cáp sạc, bóng đèn thông minh, công tắc đèn thông minh, ổ cắm thông minh, rèm cửa thông minh.

(210) **4-2025-20472**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3;
26.1.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUIN'S COFFEE
- EWEC (VN)

Số 12 đường Nguyễn Thị Lý, khu phố 10,
phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh
Quảng Trị

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt; cà phê bột; cà phê hòa tan.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-20473**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24

(591) Đỏ, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
YẾN SÀO VIỆT HOÀNG (VN)

Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsum, huyện
Krông Pa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào (tổ yến); yến sào sơ chế; yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tổ chim ăn được, yến sào (tổ yến), yến sào sơ chế, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, đồ uống có chiết xuất yến sào.

(210) **4-2025-20474**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.2; 26.1.1

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
TLGROUP (VN)

364A/4, Trần Vĩnh Kiết, khu vực 1,
phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành
phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống.

(210) **4-2025-20475**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MANSORY

(731) LÊ QUANG TÙNG (VN)

Thôn Tân An, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; xe đạp điện; phụ tùng ô tô, xe máy, xe đạp điện.

(210) **4-2025-20476**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 15.9.11;
24.15.7; 24.17.12; 26.11.12

(591) Xám trắng, trắng, đỏ, đen, xám đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ARTS MEDIA
VN (VN)

33A/4/19/9 đường số 12, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất video ca nhạc giải trí; sản xuất âm nhạc; dịch vụ sản xuất video ca nhạc; đào tạo âm nhạc.

(210) **4-2025-20477**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

K-CLICK PHOTOBOOTH

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI &
DỊCH VỤ GẤU VUI VẺ (VN)

45/15 Nguyễn Thị Thập, khu phố 2, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Buồng chụp ảnh tích hợp máy ảnh [thiết bị chụp ảnh]; buồng chụp ảnh di động tích hợp máy ảnh [thiết bị chụp ảnh]; buồng dán ảnh tích hợp máy ảnh [thiết bị chụp ảnh]; buồng chụp ảnh tích hợp máy ảnh có khả năng chụp ảnh, in và tải lên [thiết bị chụp ảnh]; ki-ốt chụp ảnh có khả năng chụp, in, chỉnh sửa và tải lên hình ảnh kỹ thuật số [thiết bị chụp ảnh].

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử các sản phẩm: album, sổ lưu niệm, album dán nhãn, nhãn dán, trang nhựa có túi để đựng ảnh, giá đỡ ảnh, trang album ảnh, sách khoe [album ảnh], khung ảnh, quà lưu niệm, văn phòng phẩm, ly, bình nước, móc khoá, túi xách, nón, quần áo.

Nhóm 41: Dịch vụ cửa hàng/quầy chụp ảnh lưu động tại các sự kiện; quay phim và chỉnh sửa ảnh; dịch vụ chụp ảnh; cho thuê buồng chụp ảnh có gắn máy ảnh [thiết bị chụp ảnh].

(210) **4-2025-20478**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Trung Diệp

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI TRUNG DIỆP (VN)

736/205/33H Lê Đức Thọ, phường 15,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn lạnh bằng vải không dệt; khăn lạnh bằng vải.

(210) **4-2025-20479**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ đô.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LONG
VÂN (VN)

Thôn 2 Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ gốm sứ cho mục đích gia dụng; đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gốm sứ; bộ ấm chén (bình trà) gốm sứ; đồ dùng gốm sứ cho bàn ăn và nhà bếp; bộ đồ thờ bằng gốm sứ; sản phẩm gốm sứ phong thủy.

(210) **4-2025-20480**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.25

(591) Đỏ đô, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LONG
VÂN (VN)

Thôn 2 Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ gốm sứ cho mục đích gia dụng; đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gốm sứ; bộ ấm chén (bình trà) gốm sứ; đồ dùng gốm sứ cho bàn ăn và nhà bếp; bộ đồ thờ bằng gốm sứ; sản phẩm gốm sứ phong thủy.

(210) **4-2025-20481**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 13.1.10

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, ghi, xám, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH CHIẾU SÁNG ĐÔ
THỊ T&T (VN)

7A/77 Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Đèn led chiếu sáng; đèn led trang trí; đèn năng lượng mặt trời; thiết bị đèn cảm biến thông minh; thiết bị chiếu sáng; đèn điện

Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: đèn led chiếu sáng, đèn led trang trí, đèn năng lượng mặt trời, thiết bị đèn cảm biến thông minh, thiết bị chiếu sáng, đèn điện.

(210) **4-2025-20482**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.4.4; 26.4.18

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ TRANG ANH (VN)

Số 05 - lô N07A, khu đô thị mới Dịch Vọng, phố Thành Thái, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào như yến chưng đường phèn, súp yến.

(210) **4-2025-20484**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.5.1; 2.5.6; 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh dương, trắng.

(731) PHẠM THỊ OANH (VN)

Thôn Ái Quốc, xã Nam Thanh, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm đánh răng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20485**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ LỊCH (VN)

Phòng 2103, tòa A2 chung cư Sky Central, số 176 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem làm trắng da, dầu gội đầu, dầu xả, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, mặt nạ làm đẹp, đồ trang điểm (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-20486**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SDA

(731) NGUYỄN THỊ THÂN (VN)

Lô 11 N6 đường Nguyễn Cao, phường
Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc, đồ dùng học tập các loại bút, mực, thước kẻ, bảng, phấn, giấy, bìa cứng, sách, vở, cặp hồ sơ tài liệu, kẹp giấy, ba lô, hộp đựng bút, băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, dao đọc giấy [dụng cụ mở bì thư], truyện tranh, bút đánh dấu [đồ dùng văn phòng], dụng cụ xén giấy [đồ dùng văn phòng], bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, kéo cắt, dao cắt, dụng cụ giữ móng, dùng điện, dụng cụ cắt móng, dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ cắt [công cụ cầm tay].

(210) **4-2025-20487**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE RUTEA

(731) LÊ THỊ HƯƠNG (VN)

Căn A18.05, chung cư The Opera, số 05,
đường D6, khu phố 2, phường Thủ
Thiên, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán cà phê.

(210) **4-2025-20488**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.5.2; 2.5.4; 2.5.30; 25.1.6; 26.4.4;
26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ, nâu, nâu đậm, kem, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ NATRA (VN)

Khu 3, phường Hải Yên, thành phố Móng
Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Chân gà đông lạnh hoặc đã chế biến; thịt gà đông lạnh hoặc chế biến.

(210) **4-2025-20489**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**Bond**

(531) 24.5.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3

(591) Cam, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CMC (VN)

Lô B10 - B11 khu công nghiệp Thụy
Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; keo dùng trong công nghiệp; chất kết dính có dầu (ma-tít, nhựa gắn); keo chà ron (chất dính hóa học); chất kết dính cho bê tông; keo silicon.

(210) **4-2025-20490**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

ViewLED

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA MINH (VN)

440-442 Phạm Văn Đồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bảng LED; màn hình LED.

(210) **4-2025-20491**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

ViewBoard

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA MINH (VN)

440-442 Phạm Văn Đồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Vật dụng xóa bảng viết; bảng đá đen dùng để viết; bảng [đồ dùng văn phòng, trừ bảng điện tử]; bảng vẽ; bảng đen.

(210) **4-2025-20492**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

ViewClassroom

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA MINH (VN)

440-442 Phạm Văn Đồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế nội thất lớp học thông minh; thiết kế tổng thể thư viện (thiết kế nội, ngoại thất thư viện); thiết kế hệ thống máy tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa.

(210) **4-2025-20493**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

ViewAI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA MINH (VN)

440-442 Phạm Văn Đồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn giải pháp kỹ thuật liên quan đến điện, điện năng, công nghệ và trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2025-20494**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

Viewprojector

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA MINH (VN)

440-442 Phạm Văn Đồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy chiếu; máy chiếu phim; máy chiếu đa phương tiện; máy chiếu kỹ thuật số.

(210) **4-2025-20495**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

ViewAIO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA MINH (VN)

440-442 Phạm Văn Đồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính bảng.

(210) **4-2025-20496**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

Viewops

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA MINH (VN)

440-442 Phạm Văn Đồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính bảng.

(210) **4-2025-20497**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, đỏ.

ViewFurniture

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐA MINH (VN)

440-442 Phạm Văn Đồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế nội thất lớp học thông minh; thiết kế tổng thể thư viện (thiết kế nội, ngoại thất thư viện); thiết kế hệ thống máy tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa.

(210) **4-2025-20498**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.11.8; 26.15.15

(591) Xanh, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ NỘI
THẤT BEN CONCEPT (VN)

Số nhà 2.55, tầng 2, tòa nhà The Prince
Residence số 17-19-21 đường Nguyễn
Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp; thi công xây dựng trang trí nội ngoại thất.

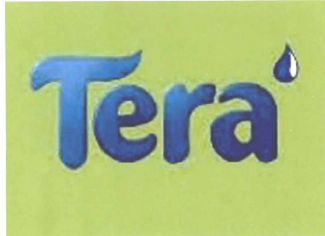
Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế kết cấu các công trình xây dựng; thiết kế nội ngoại thất; thiết kế trang trí nội ngoại thất; tư vấn thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế nội ngoại thất.

(210) **4-2025-20499**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh lá non, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH THOẠI TRINH (VN)

155 Lê Thị Bạch Cát, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy ăn; giấy lau tay; giấy đa năng; giấy rút.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

(210) **4-2025-20500**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZANCA

(731) LÊ ĐÌNH CHẤT (VN)

Tổ 9, thôn Tân Long, xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 09: Cuộn dây điện; công tắc điện; cầu dao điện; phích cắm điện; dây điện; thiết bị đo bằng điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn led; đèn chiếu sáng; bóng đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [LED].

(210) **4-2025-20501**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GẠCH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HOÁ VÀ GIẢI TRÍ BỨC TƯỜNG (VN)

Số 12 ngõ Trạm, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH IPCOM VIỆT NAM (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tập tin âm nhạc có thể tải về được; tập tin hình ảnh có thể tải về được; tập tin video có thể tải xuống; phim điện ảnh; phim truyền hình; phim hoạt hình; vật mang dữ liệu quang học chứa nội dung là các chương trình âm nhạc, chương trình truyền hình, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim hoạt hình; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; giày dép; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; khăn choàng.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo; mua bán: tập tin âm nhạc có thể

tải về được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, tệp tin video có thể tải xuống, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim hoạt hình, vật mang dữ liệu quang học chứa nội dung là các chương trình âm nhạc, chương trình truyền hình, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim hoạt hình, vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh, tai nghe, băng đĩa, balo, túi xách tay, hàng may mặc, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, khẩu trang không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, khăn choàng, vật trang trí dùng cho quần áo, chi tiết trang trí trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khoá, mô hình nhân vật, đồ chơi, bình nước, xuất bản phẩm dạng in, áp phích quảng cáo, ấn phẩm, bưu thiếp, tập album, tranh ảnh, vé, sách, sổ tay, catalô, hình in bóc dán [dễ can], thẻ sưu tập trừ loại dùng cho trò chơi truyền tranh, lịch, bản in đồ hoạ.

(210) **4-2025-20502**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN THỊ THU HIỆP (VN)

49/20 Nguyễn Phúc Chu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

VINCOGEN

(740) Công ty luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng của cây trồng; hóa chất công nghiệp; thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-20503**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TRẦN TUẤN HÙNG (VN)

Số 1, ngách 17, ngõ 20 phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

BÚC TƯỜNG

(740) CÔNG TY TNHH IPCOM VIỆT NAM (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; phim điện ảnh; phim truyền hình; phim hoạt hình; vật mang dữ liệu quang học chứa nội dung là các chương trình âm nhạc, chương trình truyền hình, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim hoạt hình; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; áp phích quảng cáo; ấn phẩm; bưu thiếp; tập album; tranh ảnh; vé; sách; sổ tay; catalô; hình in bóc dán [dễ can]; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi truyền tranh; lịch; bản in đồ hoạ.

Nhóm 18: Balo; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; giày dép; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; khăn choàng.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo; mua bán: tệp tin âm nhạc có thể tải về được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, tệp tin video có thể tải xuống, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim hoạt hình, vật mang dữ liệu quang học chứa nội dung là các chương

trình âm nhạc, chương trình truyền hình, phim điện ảnh, phim truyền hình, phim hoạt hình, vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh, tai nghe, băng đĩa, balo, túi xách tay, hàng may mặc, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, khẩu trang không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, khăn choàng, vật trang trí dùng cho quần áo, chi tiết trang trí trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chia khoá, mô hình nhân vật, đồ chơi, bình nước, xuất bản phẩm dạng in, áp phích quảng cáo, ấn phẩm, bưu thiếp, tập album, tranh ảnh, vé, sách, sổ tay, catalô, hình in bóc dán [dễ can], thẻ sưu tập trừ loại dùng cho trò chơi truyện tranh, lịch, bản in đồ hoạ.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình truyền hình và phát thanh; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; cho thuê tác phẩm nghệ thuật; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

(210) **4-2025-20507**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3

(591) Vàng, đen, nâu nhạt, be, nâu, nâu đậm, cam, xám, trắng, đỏ đô, đỏ cam.

(731) CÔNG TY TNHH ODK MIKAZUKI VIỆT NAM (VN)

Khu du lịch Xuân Thiều, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ chơi, đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc, trò chơi, xe cộ đồ chơi, mô hình đồ chơi, nhân vật đồ chơi.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-20508**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MIKAGON

(731) CÔNG TY TNHH ODK MIKAZUKI VIỆT NAM (VN)

Khu du lịch Xuân Thiều, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ chơi, đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc, trò chơi, xe cộ đồ chơi, mô hình đồ chơi, nhân vật đồ chơi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2025-20509

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 15.1.13; 21.1.17; 21.1.25

(591) Đỏ, vàng, trắng.



(731) LÂM KIM DUNG (VN)

G11.05 khu nhà ở Nam Sài Gòn Residences, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

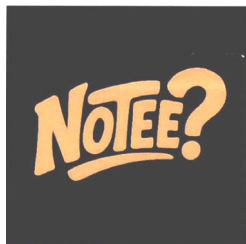
(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đầu bếp cá nhân; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) 4-2025-20510

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, vàng.

(731) BÙI KHANG DĨ (VN)

Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) 4-2025-20511

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 26.11.12

(591) Đen, vàng nhạt.

(731) BÙI KHANG DĨ (VN)

Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20512**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.3

(591) Đen, xanh.

(731) BÙI KHANG DĨ (VN)

Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện
Châu Phú, tỉnh An Giang

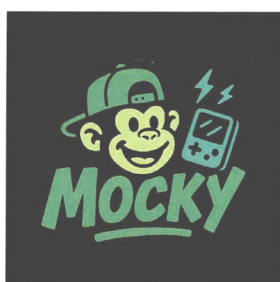
(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-20513**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 3.5.19; 3.5.20; 21.1.25

(591) Đen, vàng chanh, xanh.

(731) BÙI KHANG DĨ (VN)

Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện
Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-20514**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, đỏ, xanh.

(731) BÙI KHANG DĨ (VN)

Khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện
Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-20516**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.1; 24.15.21; 26.3.23

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) HUỖNH BẠCH LONG (VN)

74/12 Bùi Quang Là, phường 12, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phụ tùng xe ô tô, xe gắn máy, xe đạp.

(210) **4-2025-20517**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FOR A SIGN

(731) DILIGENT BRIGHT (SHANGHAI)
INFORMATION TECHNOLOGY CO.,
LTD (CN)

Room 200, Bld. 7, No. 652, Changshou
Rd., Putuo District, Shanghai, PRC

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); son môi; tẩy bông trang điểm (dùng trong mỹ phẩm); mặt nạ dưỡng da; bông tẩy trang; kem tẩy lông (dùng trong mỹ phẩm); bút kẻ lông mày; nước hoa; kem chống nắng; lông mi giả.

Nhóm 21: Bông phấn; mút trang điểm; cọ trang điểm; cọ má hồng; cọ chải mi; dụng cụ trang điểm.

(210) **4-2025-20519**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.2; 4.1.4; 4.1.5; 4.5.15

(731) CHUNJIANG, XU (CN)

Rm. 1603, Bldg. 2, Huilongwan
Huayuan, Huangqi North Village, Dali
Town, Nanhai District, Foshan,
Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi đựng dụng cụ, rỗng; vali [hành lý]; túi; túi đeo vai; túi đeo hông.

(210) **4-2025-20520**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.2; 4.1.4; 4.1.5; 4.5.15

(731) CHUNJIANG, XU (CN)

Rm. 1603, Bldg. 2, Huilongwan
Huayuan, Huangqi North Village, Dali
Town, Nanhai District, Foshan,
Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo cho người lái xe mô tô; giày; mũ; găng tay đi xe đạp; trang phục dệt kim.

(210) **4-2025-20521**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.2; 4.1.4; 4.1.5; 4.5.15

(731) CHUNJIANG, XU (CN)

Rm. 1603, Bldg. 2, Huilongwan
Huayuan, Huangqi North Village, Dali
Town, Nanhai District, Foshan,
Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

(210) **4-2025-20522**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

荣昌卤鹅
RONG CHANG SPICED GOOSE

(731) POWERRIDE GLOBAL LIMITED (CN)

Flat 1019B, 10/F, Liven Hse, No 61-63
King Yip St, Kwun Tong, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; gan; pa-tê gan; trứng; gia cầm, không còn sống.

(210) **4-2025-20523**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 2.9.23; 5.3.9; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC
KHOẺ TINH THẦN TD (VN)

Số 7, ngõ 174 phố Mai Anh Tuấn,
phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ giáo dục về giảng dạy; đào tạo thực hành; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ tư vấn tâm lý; dịch vụ tham vấn tâm lý; dịch vụ trị liệu rối nhiễu tâm lý.

(210) **4-2025-20524**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN HOÀNG VIỆT 92 (VN)**

Trại Giữa, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INNETCO - HOÀNG PHÚC (INNETCO CO., LTD)**

(511) Nhóm 09: Loa; amply; cục đẩy công suất âm thanh; vang số (bộ trộn kỹ thuật số); mixer (bộ trộn âm thanh); phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-20525**

(540)

Rongtien coffee

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HMD (VN)**

Xóm 8, xã Nga Thắng, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-20526**

(540)

SALONLINK

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **NGUYỄN ĐÌNH DUY TÂN (VN)**

355 Huỳnh Châu Sở, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm để giặt.

(210) **4-2025-20527**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.23; 26.7.25

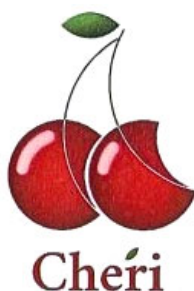
(731) **ĐẶNG THỊ NGỌC ANH (VN)**

37 ngõ 5 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-20528**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.16; 5.7.21

(591) Đỏ, xanh lá cây.

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI H & T (VN)**

Lô M3 và lô M5 cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 24: Vỏ gối; vỏ đệm; ga trải giường; vải lạnh trải giường; chăn; vỏ của gối tựa lưng; túi ngủ.

Nhóm 35: Mua bán: đệm, vỏ gối, vỏ đệm, ga trải giường, vải lạnh trải giường, chăn, thảm yoga.

(210) **4-2025-20529**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.1; 26.1.2; 26.1.5;
26.11.3



(591) Đen, trắng, đỏ, cam, vàng, tím, xanh lá cây, xanh da trời.

(731) NGUYỄN VĂN HUÂN (VN)
Thôn Giang, xã Diên Hồng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-20530**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.9

(591) Hồng.

(731) LƯƠNG HỮU TUYỀN (VN)
72 Tầng Thiết Giáp, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; tất ngắn cổ.

(210) **4-2025-20532**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ebolly

(731) LÊ MẠNH TUẤN (VN)
Thôn Dị Chế, xã Dị Chế, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; tinh dầu (dùng cho mục đích mỹ phẩm); dầu gội đầu.

(210) **4-2025-20533**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 9.7.1; 24.1.1

(731) LÊ MINH TÚ (VN)
Số 4b20, ngõ 1 Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê.

(210) **4-2025-20534**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13; 26.3.2

(731) ĐỖ THÚY HIỀN (VN)

Số 781 Quang Trung, tổ 6, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Túi xách; vali; balo; ví cầm tay; đồ da và giả da.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

(210) **4-2025-20535**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 12.1.3

(591) Đen, đen xám, xanh dương, trắng.

(731) LÊ VƯƠNG QUỐC (VN)

1544/7, ấp 2, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gối, đệm, giường nằm (không mục đích y tế).

Nhóm 24: Chăn, ga.

(210) **4-2025-20536**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 8.5.1; 8.5.4; 26.1.1

(591) Đen, trắng, nâu đậm, đỏ đậm, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH TÙNG BÒ RESTAURANT (VN)

Số nhà 122, An Dương Vương, tổ 21, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-20537**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 20.5.7; 26.1.1; 26.11.22

(591) Đen, trắng, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, nâu nhạt, be.

(731) NGUYỄN NHƯ QUYẾT (VN)

Thôn Bình Minh, xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ được thiết kế riêng cho loa; bao (túi) đựng loa; loa; mic.

(210) **4-2025-20538**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, vàng.

(731) VŨ THỊ NGÀ (VN)

Đội 5-Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm).

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ chăn; vỏ đệm.

Nhóm 27: Chiếu; thảm trải sàn; thảm chống trơn; thảm chùi chân ở cửa; thảm dùng cho ô tô.

(210) **4-2025-20539**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EVOCUES

(731) CÔNG TY TNHH CARBON BILLIARDS (VN)

Số 14, ngõ 975 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADAstra IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; bao đựng gậy bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; đầu cơ bi-a.

(210) **4-2025-20540**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.2

(731) GUANGZHOU XISHEN BROTHERS CULTURE MEDIA CO., LTD. (CN)
Room C205, Building C, Creative Park,
No. 2 Shafeng 3rd Road, Jinsha Street,
Baiyun District, Guangzhou, 510450
China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Bao; ba lô; túi xách tay; ví đựng tiền; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ô.

(210) **4-2025-20542**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.11.9; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH CARBON BILLIARDS (VN)
Số 14, ngõ 975 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; bao đựng gậy bi-a; miếng bọt đầu gậy chơi bi-a; đầu cơ bi-a.

(210) **4-2025-20543**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 26.4.9; 26.11.8

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THUẾ HOA MAI (VN)
26 Huỳnh Văn Một, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý thuế; dịch vụ tư vấn thuế; soát xét về thuế; dịch vụ khai thuế; hoạch định kế hoạch thuế; dịch vụ kế toán.

(210) **4-2025-20544**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 24.13.1; 26.4.7; 26.4.9

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 9, KP Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 37: Khai thác khoáng sản (cát, đá, sỏi, đất); dịch vụ khai thác đá; xây dựng (công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông); tư vấn xây dựng.

(210) 4-2025-20545

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.2; 26.11.9; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH NGỌC LỢI (VN)

Số 018, Hồ Văn Mên, ấp An Phú, xã An Sơn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Khai thác khoáng sản (cát, đá, sỏi, đất); dịch vụ khai thác đá; xây dựng (công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông); tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải bằng ô tô; đóng gói hàng hóa; vận chuyển hành khách; cho thuê xe cộ.

(210) 4-2025-20547

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OPPDOOR

(731) OPPDOOR PTE. LTD. (SG)

20 Collyer Quay, #18-03, 20 Collyer Quay, Singapore 049319

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, nền tảng điện tử, phần mềm ứng dụng di động và thiết bị xử lý dữ liệu trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh, hỗ trợ kinh doanh, dịch vụ thị trường, thương mại điện tử và dịch vụ bán lẻ và bán buôn; phần mềm máy tính, hệ thống máy tính, nền tảng điện tử, phần mềm ứng dụng di động và thiết bị xử lý dữ liệu để hỗ trợ phát triển thương hiệu và kinh doanh.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh; hỗ trợ kinh doanh; quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh, hỗ trợ kinh doanh để phát triển thương hiệu và công việc kinh doanh; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn và cố vấn liên quan đến quản lý, vận hành, tổ chức và quản trị kinh doanh của doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ chuyên gia về hiệu quả kinh doanh; dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến việc kết nối các nhà đầu tư tư nhân tiềm năng với các doanh nhân có nhu cầu về vốn; khảo sát kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thông tin thị trường.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; định giá tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; thông tin tài chính; bảo đảm tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; nghiên cứu tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; đầu tư quỹ; cung cấp vốn lưu động; tài trợ vốn phát triển, vốn cổ phần tư nhân, vốn đầu tư mạo hiểm và vốn đầu tư; dịch vụ tài chính, vốn và quản lý; tư vấn đầu tư, quản lý đầu tư, cố vấn đầu tư và đầu tư vốn cho người khác; tư vấn liên quan đến đầu tư mạo hiểm; dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ, và cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, tư vấn kinh

doanh, hỗ trợ kinh doanh, dịch vụ thị trường, thương mại điện tử và dịch vụ bán lẻ và bán buôn; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ, và cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] để hỗ trợ phát triển thương hiệu và công việc kinh doanh; lưu trữ trang web và nền tảng trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh, hỗ trợ kinh doanh, dịch vụ thị trường, thương mại điện tử và dịch vụ bán lẻ và bán buôn.

(210) **4-2025-20550**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ciarra

(731) AIRWIN GROUP HK LIMITED (CN)

RM 9042, 903-904, 9/F, Block B, Chung Mei Centre, 15-17 Hing Yip St, Kwun Tong, K1, Hong Kong 999077

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Chụp hút mùi dùng cho nhà bếp; bếp điện từ; hệ thống và thiết bị nấu nướng; lò nướng dùng điện; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; bếp nấu ăn; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); máy pha cà phê dùng điện; thiết bị lọc không khí; thiết bị sưởi ấm; tủ lạnh; thiết bị khử trùng; máy lọc nước dùng cho gia đình; bộ lọc dùng cho thiết bị lọc nước uống; tấm lọc/hút mùi dùng cho máy hút mùi nhà bếp; nồi hấp điện để nấu nướng; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị điều hòa không khí; quạt thông gió (bộ phận của hệ thống điều hòa không khí); nồi chiên không dầu; lò, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; lò nướng bánh mì chạy điện; máy làm bánh sandwich chạy điện.

(210) **4-2025-20552**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Phlatican

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I VIỆT NAM (VN)

Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20553**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.11; 1.15.15; 18.2.1; 26.3.1; 26.11.12

(591) Đen, trắng, xanh dương, cam, vàng.

(731) LUO, XIAOFENG (CN)

No 109, Xianzhong citizen department road, Jiayi town, Pingjiang district, Hunan province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; trứng; thịt; cá [không còn sống]; sữa; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; gia vị; chế phẩm ngũ cốc; cà phê; ca cao; bột để làm bánh ngọt.

Nhóm 32: Nước uống có ga; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ngọt; nước ép trái cây.

Nhóm 35: Mua bán xúc xích, thịt, cá, trứng, sữa, rau củ quả đã qua chế biến, đồ uống có ga, đồ uống không cồn, nước, nước ngọt, nước ép trái cây, sữa, sữa óc chó, sữa hạnh nhân, sữa hạt điều, sữa hạt, thực phẩm cho em bé, sữa bột cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, các loại hạt dinh dưỡng (hạt chia, hạt mắc ca, hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt óc chó, hạt dẻ, hạt yến mạch, hạt đậu, hạt é, hạt bí, hạt dưa), bánh kẹo, gia vị, chế phẩm ngũ cốc, cà phê, ca cao, đường, nguyên liệu làm bánh (bột mỳ, bột vani, kem béo thực vật, kem tươi, bơ, phô mai, baking soda), dụng cụ làm bánh (khuôn, khay), nguyên liệu làm chè (bột rau câu, bột thạch, bột trà xanh, tinh dầu, long nhãn, táo đỏ sấy), nguyên liệu làm trà sữa (lá gelatin, bột trà sữa, thạch, trà, trân châu), bột trái cây, siro, sinh tố, túi hộp đựng bánh, chai lọ thủy tinh, chai lọ nhựa, cân điện tử, gạo, máy ép chậm, máy nấu sữa hạt, máy trộn và nhồi bột, đồ gia dụng (bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nấu ăn, ấm chén, bát đĩa), chế phẩm từ ngũ cốc, hương liệu thực phẩm, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm (tươi sống và đã chế biến); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-20555**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 16.1.5; 26.11.22

(591) Xám đen, cam.

The logo for VINASOUND features the word "VINASOUND" in a bold, sans-serif font. The "VINA" part is in dark grey, and the "SOUND" part is in orange. Above the "O" in "SOUND", there is a stylized orange graphic consisting of three curved lines radiating outwards, resembling a sound wave or a signal icon.

(731) CÔNG TY TNHH VINASOUND (VN)

17 Bàu Cát 1, phường 14, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn, trưng bày hàng hóa vì mục đích thương mại, cung cấp bởi cửa hàng, qua ca-ta-lô, qua mạng viễn thông, internet hoặc chương trình mua sắm từ xa, đối với các sản phẩm: bộ trộn âm thanh, thiết bị hiệu chỉnh âm thanh, cáp âm thanh, tai nghe, loa, micro, thiết bị âm thanh chuyên nghiệp, thiết bị phòng thu, thiết bị DJ, phụ kiện âm thanh.

(210) **4-2025-20556**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1

The logo for Kartii features a stylized, geometric icon on the left, composed of several interlocking lines forming a triangular shape. To the right of the icon, the word "Kartii" is written in a bold, black, sans-serif font.

(731) KAIDI MECHANICAL&ELECTRIC
CO.,LTD (CN)

No.333 Shuguang Road,Songmen Town,
Wenling, Taizhou City, Zhejiang
Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự

(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; bơm khí nén; máy hàn điện; máy nông nghiệp; máy phát điện.

(210) **4-2025-20561**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 24.17.24

(731) CÔNG TY TNHH VOI'S KITCHEN (VN)

108 Thủ Khoa Huân, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-20562**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.1; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AVICO (VN)

Phòng 403, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

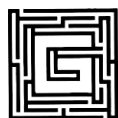
(511) Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh, cụ thể là: tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ trung gian thương mại; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; tìm kiếm đối tác kinh doanh.

(210) **4-2025-20563**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



GIAFHVHY

(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.4.1

(731) YIN JIANG (CN)

Room 1402, Building 1, Yuhayuan, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Vali; túi xách; túi đựng va li; ba lô; ví bỏ túi; bao da.

(210) **4-2025-20564**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



DIỆU ANH SPA

(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.10

(731) NGUYỄN THỊ CHINH (VN)

10 ngõ 20 phố Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm đẹp.

(210) **4-2025-20565**

(540)



(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến thô.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.20; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.8

(591) Xanh tím than, hồng nhạt.

(731) PHAN THỊ HƯƠNG LAN (VN)

163 Lê Cơ, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-20566**

(540)

DUY NGỌC

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy lau.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÁI LAN (VN)

Số nhà 17, đường Trương Hán Siêu, phố Phúc Trục, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-20568**

(540)



(511) Nhóm 42: Các dịch vụ liên quan đến máy tính, cụ thể: lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn thiết kế trang web; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH ANH ĐỨC (VN)

Số 121B, Nguyễn Trãi, khóm 2, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-20569**

(540)

SHULUODA

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) WANWANG INC (US)

5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; sữa dưỡng da; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc.

Nhóm 05: Gel bôi ngoài da dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da (có chứa thuốc); thuốc nhỏ mắt; chất khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 10: Dụng cụ xoa bóp dùng trong y tế; thiết bị thẩm mỹ để làm săn chắc da mặt với dòng điện siêu nhỏ; băng hỗ trợ chỉnh hình (thiết bị y tế); thiết bị (dụng cụ) y tế; thiết bị nha khoa.

(210) **4-2025-20570**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) XIAMEN HAI ZHI XIN BRAND
MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 782, 7th Floor, No.320, Tongji
South Road, Jimei District, Xiamen City,
Fujian Province, China

Dr.ville

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm chăm sóc tóc không dùng thuốc; dầu gội đầu; chất tẩy rửa cho mục đích vệ sinh cá nhân, không dùng thuốc; chất dưỡng ẩm cho da cho mục đích thẩm mỹ; sữa tắm.

(210) **4-2025-20571**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FIINGROUP
VIỆT NAM (VN)

Tầng 10, tòa nhà Peakview Tower, số 36
phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phần mềm, giải pháp phần mềm; dịch vụ tìm kiếm, phân tích, cung cấp thông tin và báo cáo về thị trường, kinh tế; dịch vụ nghiên cứu thị trường; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; dịch vụ xử lý số liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ tư vấn quan hệ công chúng; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến phần mềm máy tính, phần mềm phân tích dữ liệu, phần mềm xử lý số liệu; dịch vụ giới thiệu hàng hóa cho mục đích thương mại; dịch vụ tổ chức hội chợ, sự kiện cho mục đích xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Đánh giá tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; môi giới đầu tư; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; phát triển các giải pháp phần mềm; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn giải pháp phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-20572**

(540)



(511) Nhóm 01: Phân bón.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng, xanh đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT - HÀN
NINH BÌNH (VN)

Thôn 7, xã Phú Long, huyện Nho Quan,
tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(210) **4-2025-20573**

(540)

Easyout

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) XIAMEN HAI ZHI XIN BRAND
MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 782, 7th Floor, No.320, Tongji
South Road, Jimei District, Xiamen City,
Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt; chế phẩm vệ sinh; chất tẩy cặn vôi; chế phẩm thông tắc ống thoát nước; chế phẩm tạo mùi thơm cho không khí; xi đánh giày.

(210) **4-2025-20574**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY
DỰNG HẰNG TÍN (VN)

8Bis, quốc lộ 13, khu phố Bình Hòa,
phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An,
tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ hoạt động kinh doanh; kinh doanh (mua bán): thiết bị ngoại vi, máy tính, phần mềm, thiết bị viễn thông; đại lý đồ nội thất; đại lý vật liệu xây dựng kim loại và phi kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội thất và ngoại thất; phát triển phần mềm thiết kế nội thất; phát triển nền tảng phần mềm thiết kế nội thất.

(210) **4-2025-20575**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FIINGROUP
VIỆT NAM (VN)

Tầng 10, tòa nhà Peakview Tower, số 36
phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)



(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính phân tích dữ liệu (ghi sẵn); phần mềm máy tính phân tích dữ liệu (có thể tải xuống được); phần mềm xử lý số liệu (ghi sẵn); phần mềm xử lý số liệu (có thể tải xuống được).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán); phần mềm, giải pháp phần mềm; dịch vụ tìm kiếm, phân tích, cung cấp thông tin và báo cáo về thị trường kinh tế; dịch vụ nghiên cứu thị trường; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; dịch vụ xử lý số liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ tư vấn quan hệ công chúng; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến phần mềm máy tính, phần mềm phân tích dữ liệu, phần mềm xử lý số liệu; dịch vụ giới thiệu hàng hóa cho mục đích thương mại; dịch vụ tổ chức hội chợ, sự kiện cho mục đích xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Đánh giá tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; môi giới đầu tư; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 41: Tổ chức hội thảo, hội nghị cho mục đích xúc tiến thương mại.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; phát triển các giải pháp phần mềm; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn giải pháp phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-20576**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1

(731) YIN JIANG (CN)

Room 1402, Building 1, Yuhuayuan,
Shiling Town, Huadu District,
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)



JOSEPHINE

(511) Nhóm 18: Vali; túi xách; túi đựng va li; ba lô; ví bỏ túi; bao da.

(210) **4-2025-20578**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 19.13.22; 20.7.1; 26.1.1

(591) Xanh nước biển, đỏ, xám, trắng, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA Y DƯỢC SÀI GÒN - CÁI NƯỚC (VN)

Quốc lộ 1A, khóm 3, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa.

(210) **4-2025-20579**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh nước biển, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FIINGROUP VIỆT NAM (VN)

Tầng 10, tòa nhà Peakview Tower, số 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính phân tích dữ liệu (ghi sẵn); phần mềm máy tính phân tích dữ liệu (có thể tải xuống được); phần mềm xử lý số liệu (ghi sẵn); phần mềm xử lý số liệu (có thể tải xuống được).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán); phần mềm, giải pháp phần mềm; dịch vụ tìm kiếm, phân tích, cung cấp thông tin và báo cáo về thị trường, kinh tế; dịch vụ nghiên cứu thị trường; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; dịch vụ xử lý số liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ tư vấn quan hệ công chúng; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến phần mềm máy tính, phần mềm phân tích dữ liệu, phần mềm xử lý số liệu; dịch vụ giới thiệu hàng hóa cho mục đích thương mại; dịch vụ tổ chức hội chợ, sự kiện cho mục đích xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Đánh giá tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư; môi giới đầu tư; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 41: Tổ chức hội thảo, hội nghị cho mục đích xúc tiến thương mại.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; phát triển các giải pháp phần mềm; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn giải pháp phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-20581**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13

(591) Nâu đỏ, be, đen xám.

(731) CÔNG TY TNHH JOLIFLAIR (VN)
77 Bùi Tá Hán, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-20583**

(540)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; dược liệu.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.3; 2.5.30

(591) Trắng, xám, đỏ, đỏ nâu, cam, đen, hồng nhạt, be, xanh dương nhạt, hồng, hồng đậm, tím, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO NCK FARMACY (VN)
Số 18E, ngách 460/44, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-20584**

(540)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; dược liệu.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.6

(591) Xám, trắng, nâu nhạt, nâu, be, hồng nhạt, xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO NCK FARMACY (VN)
Số 18E, ngách 460/44, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-20585**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.5.2

(591) Trắng, xám, nâu, nâu đậm, be, cam, cam đậm, cam nhạt, xanh dương nhạt, xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO NCK FARMACY (VN)
Số 18E, ngách 460/44, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; dược liệu.

(210) **4-2025-20586**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.6

(591) Xám, trắng, nâu nhạt, nâu đậm, đen, be, hồng nhạt, cam, cam nhạt, xanh dương nhạt, đỏ, xanh lá cây, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO NCK FARMACY (VN)
Số 18E, ngách 460/44, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; dược liệu.

(210) **4-2025-20587**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỘ KINH DOANH PHAN LÝ HÙNG (VN)

Thôn Táo 2, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-20588**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OEOVI

(731) CÔNG TY TNHH Ô LÁNG VIỆN (VN)
116 Yersin, phường Nguyễn Thái Bình,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; túi xách tay; bộ đồ du lịch [đồ da]; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong].

Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; quần áo may sẵn; quần áo lót phụ nữ; bộ quần áo; giày [đồ đi chân]; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại đối với các sản phẩm thời trang, cụ thể là ví đựng tiền, ví bỏ túi, túi cầm tay cho phụ nữ, túi xách tay, bộ đồ du lịch [đồ da], ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong], quần áo [trang phục], quần áo may sẵn, quần áo lót phụ nữ, quần áo tắm (quần áo bơi), bộ quần áo, áo váy, quần áo ngủ (bộ pijama), khăn quàng cổ, khăn choàng cổ, khăn trùm đầu, đồ đội đầu, kính đeo mắt, găng tay [trang phục], miếng dán ngực [đồ lót], giày [đồ đi chân], dép, guốc cao gót, giày cao gót; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống.

(210) **4-2025-20591**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.22; 2.5.2; 2.5.30; 4.5.4

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, vàng, trắng, đen.

(731) NGUYỄN BÁ NGHĨA (VN)
Tổ dân phố Hoàng Hanh, phường Dương
Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt
Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch hoặc khử mùi dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm cọ rửa dùng để làm sạch bề mặt đồ gia dụng hoặc môi trường; chế phẩm gội đầu (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân (có chứa thuốc); thực phẩm bổ sung vi sinh và khoáng chất để tăng cường sức đề kháng cho cơ thể (thực phẩm chức năng); chế phẩm khử trùng; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; khẩu trang y tế; thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị xông hơi để khử trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20596**

(540)

ESTIVA

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Vàng đất, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SÀI GÒN SPORTS CITY (VN)

Saigon Centre, tòa 2, 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê bất động sản, văn phòng, căn hộ; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; đầu tư vốn cho kinh doanh bất động sản và các dự án xây dựng.

(210) **4-2025-20597**

(540)

ESTIVA

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Vàng đất, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SÀI GÒN SPORTS CITY (VN)

Saigon Centre, tòa 2, 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê bất động sản, văn phòng, căn hộ; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; đầu tư vốn cho kinh doanh bất động sản và các dự án xây dựng.

(210) **4-2025-20598**

(540)

Safesui mycoplasma

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) OURO FINO SAÚDE ANIMAL LTDA (BR)

Rod. Anhanguera, SP 330, Km. 298, Distrito Industrial, Cravinhos, São Paulo, Brasil

(740) Công ty luật TNHH Elite (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Vắc-xin phòng ngừa bệnh mycoplasmosis ở lợn.

(210) **4-2025-20599**

(540)

Sincrocio

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) OURO FINO SAÚDE ANIMAL LTDA (BR)

Rod. Anhanguera, SP 330, Km. 298, Distrito Industrial, Cravinhos, São Paulo, Brasil

(740) Công ty luật TNHH Elite (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Hormone sinh sản dùng cho gia súc, ngựa và heo (hormon dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20600**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Safesui circovirus

(731) OURO FINO SAÚDE ANIMAL LTDA (BR)

Rod. Anhanguera, SP 330, Km. 298, Distrito Industrial, Cravinhos, São Paulo, Brasil

(740) Công ty luật TNHH Elite (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Vắc-xin phòng ngừa vi-rút circovirus ở lợn.

(210) **4-2025-20601**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.9; 26.4.18

(731) GUANGZHOU SHIXUAN AUDIO EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

Rooms 201 and 202, Building B, No. 3 Erheng Road, Shijing Industrial Zone, Shimen Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

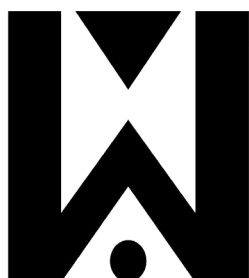
(511) Nhóm 09: Loa cầm tay; vỏ hộp loa; loa thông minh; loa phóng thanh; vành loa cho máy tăng âm; micro.

(210) **4-2025-20602**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



WAX ROYAL AUDIO

(531) 26.3.1; 26.3.4; 26.3.5; 26.7.25

(731) GUANGZHOU SHIXUAN AUDIO EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

Rooms 201 and 202, Building B, No. 3 Erheng Road, Shijing Industrial Zone, Shimen Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa cầm tay; vỏ hộp loa; loa thông minh; loa phóng thanh; vành loa cho máy tăng âm; micro.

(210) **4-2025-20603**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Vàng, xanh, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẮC NINH (VN)

Số 21 đường Nguyễn Văn Cừ, phường
Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh
Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm trang điểm, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

(210) **4-2025-20604**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 5.5.20; 5.5.21

(731) 1. HOÀNG THỊ BÍCH NGỌC (VN)

Khối 1, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò,
tỉnh Nghệ An

2. ĐỖ QUẾ HƯƠNG (VN)

Ấp Thanh Phú, xã Đông Thanh, huyện
An Minh, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dạy nghề; dịch vụ đào tạo thẩm mỹ; dịch vụ đào tạo trang điểm, spa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ xăm hình; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ y tế.

(210) **4-2025-20605**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 17.2.2; 26.2.1; 26.2.3; 26.2.7

(591) Đen, trắng, vàng nhạt.

(731) TRẦN DUY KHÁNH (VN)

TDP Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện
Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy thiết kế; váy; giày dép; mũ (nón).

(210) **4-2025-20607**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VƯƠNG NGỌC THẢO

(731) VƯƠNG NGỌC THẢO (VN)

Thôn Tòng Già, N.T Phong Hải, huyện
Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem dưỡng da; son môi; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược kem bôi ngoài ra dùng cho mục đích
y tế trị mụn ngứa; chế phẩm chữa bệnh trĩ.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; mũ nón thể thao; đồ đi ở chân thể thao; đồ đội
đầu thể thao.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập thể dục.

Nhóm 29: Thịt hộp; cá hộp; thịt, cá đã qua chế biến.

Nhóm 41: Huấn luyện viên sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ sức
khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục
thể hình]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dạy nghề; dịch vụ đào
tạo thẩm mỹ; dịch vụ đào tạo trang điểm, spa.

Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ.

(210) **4-2025-20609**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 24.15.3; 24.15.21; 26.13.25

(591) Cam, đen, trắng.

(731) PHAN PHẠM GIA LONG (VN)

Phòng 324 nhà VP3 bán đảo Linh Đàm,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán: xe đạp, xe đạp điện, phụ tùng xe đạp, phụ tùng xe đạp điện, mũ xe đạp, kính xe đạp, quần áo xe đạp, găng tay xe đạp, giày xe đạp, đèn xe đạp, túi xe đạp, bình nước xe đạp.

(210) **4-2025-20611**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NANOABATHAI

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐỒNG
VÀNG (VN)

Số 105, Nguyễn Trãi, phường 2, thành
phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc trừ cỏ hại cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc trừ bệnh cho cây, thuốc diệt côn trùng.

(210) **4-2025-20612**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JOUEE JOE

(731) LU BAI (CN)

Room 303, Unit 2, Building 11, Bio City,
Xiaoshan Economic and Technological
Development Zone, Xiaoshan District,
Hangzhou, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; kem đánh răng; kem mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

(210) **4-2025-20613**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WishLUCK

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) GUANGZHOU KANGRUNBAO
PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

Room 608, 6/F, Building 3, Kaibo
Center, No. 2 Keyuan Road, Guangzhou
Private Technology Park, Baiyun
District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng từ hạt lanh.

(210) **4-2025-20614**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CALS

(731) DONGGUAN CALS TRADING CO., LTD. (CN)

Room 202, Building 1, No.124 Dongbao Road Dongcheng Dongguan City China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; dầu nhờn; dầu để cắt; mỡ để bôi trơn.

(210) **4-2025-20615**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DRIKOTE

(731) DONGGUAN CALS TRADING CO., LTD. (CN)

Room 202, Building 1, No.124 Dongbao Road Dongcheng Dongguan City China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; dầu nhờn; dầu để cắt; mỡ để bôi trơn.

(210) **4-2025-20616**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CASMOLY

(731) DONGGUAN CALS TRADING CO., LTD. (CN)

Room 202, Building 1, No.124 Dongbao Road Dongcheng Dongguan City China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; dầu nhờn; dầu để cắt; mỡ để bôi trơn.

(210) **4-2025-20617**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOCOLI

(731) QINGDAO YIMEI EYELASH CO., LTD. (CN)

Room 08, Incubation Office, 3rd Floor, Building 2, No. 769, Shenzhen Road, Tonghe Street, Pingdu City, Qingdao, Shandong, China

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất dính để cố định lông mi giả; lông mi giả; son môi; bút chì kẻ mắt; móng giả.

(210) **4-2025-20618**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PEARLSTIGE

(731) FASINESS(SUZHOU) E-COMMERCE CO., LTD (CN)

RM211 2/F Building 7, 426 Xujiang Rd, Suzhou, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hoa tai; hộp đựng đồ trang sức; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; ngọc trai [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; đá quý.

Nhóm 18: Môletkin [giả da]; túi cầm tay cho phụ nữ; ví đựng tiền; túi; bộ đồ du lịch [đồ da]; dây da thuộc; cặp học sinh; vali [hành lý]; ô; gậy leo núi.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo thể dục; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-20619**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.5; 26.4.6

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.

(731) LIANSHENG PULP & PAPER (ZHANGZHOU) CO., LTD. (CN)

No. 288, Xiating, Tingli Village, Chihu Town, Zhangpu County, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn tay bằng giấy; khăn giấy ăn; khăn giấy; khăn giấy lau mặt; tấm lán mực dùng cho thiết bị sao chép; tấm lán mực cho máy sao chép tài liệu; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; bìa cứng.

(210) **4-2025-20620**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(731) JINJIANG HUAJIE BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

No. 507, Meiling Road, Jinjiang City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất dính để cố định lông mi giả; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20621**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HANGZHOU EINB TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 407-2, Building 1, Baojin Future Business Center, Cangqian Sub-district, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

ein.b

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm vệ sinh thân thể; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 28: Đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ chơi; trò chơi trên bàn; thẻ tiền hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; mô hình đồ chơi; rô-bốt đồ chơi.

(210) **4-2025-20622**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) JINJIANG YUANYA SHOE MATERIALS CO., LTD (CN)

No. 98, Jingyang New Village, Ganshi Village, Neikeng Town, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China

FUJI

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; dép đi trong nhà; giày; đế cho đồ đi chân; mũ; bút tắt ngắn cổ.

(210) **4-2025-20623**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ULTIZERO GAMES CO., LTD (CN)

Room 1005, Building no. 19, no 1515, Gumei Road, Xuhui District, Shanghai, China

lost soul aside

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

(210) **4-2025-20624**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VCFW VIETNAM
Couture
FASHION WEEK

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN LONG KAN (VN)

Tầng 14 tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dàn dựng các chương trình biểu diễn; dịch vụ đại lý bán vé giải trí; trình diễn các buổi diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu).

(210) **4-2025-20625**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thiện Thiện

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LSD (VN)

24 Nguyễn Thị Lăng, ấp Chợ, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy; cơm đã qua chế biến; cơm cháy chà bông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

(210) **4-2025-20626**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PeptiFusion

(731) SHENZHEN CAREL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 611, Building 4th, Wan Jing Business Center, No.2506 Xinyu Road, Baoan District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ mỹ phẩm; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-20627**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1; 3.9.24; 24.9.1

(731) SHANGHAI LUOTANGYU ENTERPRISE CONSULTING CO., LTD (CN)

3rd Floor, 2088 Songze Avenue, Xujing Town, Qingpu District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; điều hành kinh doanh cho khách sạn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ quầy phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ quán trà; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) 4-2025-20628

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Breteil

(731) GUANGZHOU MAANGE
COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 115, 116, 117, 118, 123, 125, 126,
127, 128, 129, 1F, Bldg B, Jingtai
Chuangzhan Center, No.168 Yuncheng
East Road, Baiyun District, Guangzhou,
510000 CHINA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng tóc; lông mi giả; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước sơn móng.

(210) 4-2025-20629

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Big Crazy

(731) NANNING TAI RUIKE
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.24-2-501 6F Unit 2, No.24
Wenhua Yuan, No.59 Daxue East Road,
Xixiangtang Dist., Nanning CHINA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; găng tay đánh gôn; dụng cụ để sửa tăng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn]; dụng cụ sửa chữa điểm đánh dấu phát bóng [phụ kiện chơi gôn].

(210) 4-2025-20630

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LEVIPILE

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20631**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

NOCRAMP

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20632**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

CRAMPCARE

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20633**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

GOREFAST

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20634**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

RIVAHOPÉ

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20635**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

RIVASAFE

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20636**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

RIVAXABON

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20637**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

REVOBON

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20638**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

DONEAC

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20639**

(220) 02/12/2022

(641) 4-2022-51578

(441) 25/08/2025

(540)

Smart Kids®

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU BÌNH TÂY (VN)

Đường tỉnh 835, ấp 3A, xã Phước Lợi,
huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; cầu trượt (đồ chơi trẻ em); xích đu (đồ chơi trẻ em); đu quay (đồ chơi trẻ em); thú nhún (đồ chơi trẻ em); bập bênh (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 35: Mua bán: đồ chơi trẻ em, hàng lương thực thực phẩm, thực phẩm bổ sung; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; tư vấn tổ chức kinh doanh.

(210) **4-2025-20640**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


NATURAL
BEAUTY & COSMETICS

(531) 5.3.20; 26.11.12

(731) NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)

Khối 12 phường Quang Trung, thành phố
Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe sắc đẹp (spa); tư vấn sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ.

(210) **4-2025-20641**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.15; 1.15.23; 26.3.23; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG
NHÂN SỰ QUA ĐÀO TẠO TRIẾT LÝ
GIÁO DỤC TẬN GỐC WATF (VN)

50A Trương Quốc Dung, phường 10,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; marketing; tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tuyển dụng nhân sự.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; trường đào tạo (giáo dục); khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện về giáo dục; tổ chức sự kiện về giải trí.

(210) **4-2025-20642**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.3.21; 25.5.5; 26.1.1; 26.1.5

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ SẢN XUẤT PHIM CAPTAINS TOWN (VN)
22 Nguyễn Đình Khôi, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo: sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao và văn hóa: dịch vụ phát hành phim; dịch vụ trường quay; sản xuất phim trừu tượng quảng cáo; đạo diễn phim trừu tượng quảng cáo; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

(210) **4-2025-20643**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MINH CƯỜNG

(731) HỘ KINH DOANH MINH CƯỜNG (VN)

Ấp Phú Xuân, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán tạp hóa cụ thể là: sữa, bánh kẹo, gạo, thuốc lá, bếp ga, khí dầu mỏ hóa lỏng, văn phòng phẩm, dầu ăn, nước tương, hạt nêm, bơ thực vật, trứng, xúc xích, lạp xưởng, lương thực thực phẩm.

(210) **4-2025-20644**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.22; 26.1.1

(591) Xanh lam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH DG GONSTEAD (VN)

94 Đồng Văn Cống, KP1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; dịch vụ y học không tập quán; cung cấp cơ sở phục hồi chức năng vật lý.

(210) **4-2025-20645**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

ZITSDOR

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20646**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

FIXCLOT

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20647**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

INFLAXIB

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-20648**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

EDINN

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20650**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.5.1

(591) Đỏ cam, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THẢO QUYÊN (VN)

133/2, Quang Trung, phường 10, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà trọ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-20651**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MOTOTEC

(531) 24.15.3; 24.15.13; 26.11.8

(731) MOTOMOTION CHINA
CORPORATION (CN)

61# xinggang road, Changzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG
(IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng di động có thể tải xuống.

Nhóm 20: Giường; ghế dài; ghế [ngồi]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn để xoa bóp; ghế trường kỷ.

(210) **4-2025-20652**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

QYTS

(731) WANG LIXUAN (CN)

No. 143, Damenfang, Futian Street,
Futian District, Shenzhen, Guangdong,
China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG
(IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; quần đùi; yếm; quần lót chèn gối của phụ nữ; áo ngực dạng dính.

(210) **4-2025-20653**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Glasslock

(731) CHEN LIANG (CN)

No. 140, Youdian Road, Aojiang Town,
Pingyang County, Zhejiang Province,
China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG
(IPNG CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Đèn pin dùng điện; máy sấy tóc; bếp nấu ăn; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu.

(210) 4-2025-20654

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh nước biển, trắng.

KOSOVOTA

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT, DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MINH THU' (VN)

Thôn Văn Quán 1, xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy làm nước nóng lạnh; máy làm nước nóng; máy làm nước lạnh; cây nước nóng lạnh; máy làm đá.

(210) 4-2025-20655

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.2.1; 25.5.25; 26.2.7; 26.4.1; 26.4.18

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DREAM UP (VN)

Số 20 ngõ 624 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng; phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI).

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; kinh doanh (mua bán): phần mềm trí tuệ nhân tạo AI, phần mềm máy tính [ghi sẵn], phần mềm máy vi tính đã được ghi, chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được], phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; dịch vụ ứng dụng biên máy tính, cụ thể là tích hợp tính năng quản lý chương trình tự động với công nghệ AI độc đáo để phân tích và xây dựng các mô hình cho tất cả các hành vi yêu cầu của người dùng nhằm xác định lưu lượng truy cập bất thường một cách thông minh.

(210) 4-2025-20656

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AMPLIQAN

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, German

(740) Công ty tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để sản xuất và xử lý phân bón; phân bón.

(210) **4-2025-20659**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.11; 26.3.3; 26.3.4

(591) Cam, xanh lá, xanh dương.



(731) CÔNG TY TNHH TM DV MINH XUÂN (VN)

76c đường số 79, khu phố 1, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Cầu có con lăn.

(210) **4-2025-20660**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

sukusuku

(731) YAMATOYA CO.,LTD. (JP)

2-8-4, Mikawaanjo-honmachi Anjo-shi, Aichi 446-0059, Japan

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Vòng treo rèm; vật dụng giữ rèm, không bằng vật liệu dệt; con lăn cho rèm; thanh ray cho rèm; thanh treo rèm; móc rèm; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; móc cài bằng chất dẻo; đinh, không bằng kim loại; nêm, không bằng kim loại; đai ốc, không bằng kim loại; đinh vít, không bằng kim loại; đinh đầu bẹt, không bằng kim loại; then, không bằng kim loại; đinh tán, không bằng kim loại; bánh xe nhỏ, không bằng kim loại; vòng đệm bằng chất dẻo; khóa, không dùng điện, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dành cho trẻ em; ghế cho em bé; ghế cho trẻ em; ghế cao cho trẻ em; giường; giường cho em bé; giường cho trẻ em; màn che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; rèm che được làm từ sậy, mây hoặc tre; tấm rèm bằng hạt cườm để trang trí; bức bình phong tsuitate vách ngăn đứng kiểu phương đông]; bình phong byoubu [tấm màn gấp kiểu phương đông]; ghế dài [đồ đạc].

(210) **4-2025-20661**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 1.15.17; 7.3.1; 7.3.2; 25.12.1; 26.3.2

(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.



(731) TRẦN NHỎ QUYẾT (VN)

Cụm 9, xã Hát Môn, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại; thanh nhôm định hình.

(210) **4-2025-20662**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 25.1.9; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) PHẠM THỊ LÝ (VN)

Số 63 đường Cao Lỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu (nhân sâm, đông trùng, giảo cổ lam, tam thất, linh chi dùng cho mục đích y tế); trà thảo dược (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà hoa.

Nhóm 33: Rượu.

(210) **4-2025-20663**

(540)

JENIKA

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI CÔNG NGHỆ ĐẤT VIỆT (VN)

35/11/10 Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SHCN SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; tất (vớ); đồ đi chân.

(210) **4-2025-20664**

(540)

**TÓNY
FRUIT**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Hồng, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRÁI CÂY TONY (VN)

169 Khánh Hội, phường 3, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SHCN SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán trái cây và rau củ quả; mua bán hàng thủy hải sản và hàng thực phẩm tươi sống các loại; mua bán: đồ hộp, hàng thực phẩm khô, hàng thực phẩm chế biến (không do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2025-20666**

(540)

Thai plus

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MỐI PHƯƠNG THẢO (VN)

Xóm Bãi Thuyền, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt; nước xả vải; nước tẩy quần áo; chế phẩm làm sạch.

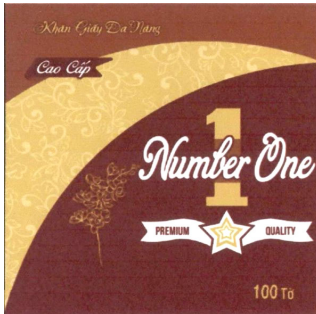
(210) **4-2025-20667**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.1.6; 25.1.25; 25.7.25;
26.11.12



(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP KHẨU Á LONG (VN)
104/3B, ấp Mỹ An, xã Mỹ Thạnh An,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh (giấy lụa cuộn); khăn ăn bằng giấy; khăn giấy tiện lợi; khăn giấy bỏ
túi; khăn giấy đa năng.

(210) **4-2025-20668**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 25.7.5; 26.1.2; 26.4.18



(591) Đen, trắng, cam, xám.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP KHẨU Á LONG (VN)
104/3B, ấp Mỹ An, xã Mỹ Thạnh An,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh (giấy lụa cuộn); khăn ăn bằng giấy; khăn giấy tiện lợi; khăn giấy bỏ
túi; khăn giấy đa năng.

(210) **4-2025-20669**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI CHARA (VN)

Cụm công nghiệp vừa và nhỏ, tổ 28, thị
trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; tinh dầu; nước hoa.

(210) **4-2025-20670**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 26.11.8

(591) Xanh dương đậm, vàng, nâu, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VẬT LIỆU XÂY DỰNG MINH TUẤN
(VN)

Số 13 phố Đông Tác, phường Kim Liên,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy giặt; máy hút bụi; máy xay sinh tố; máy ép trái cây; máy lau nhà.

Nhóm 11: Lò nướng; lò vi sóng; máy hút mùi; bếp từ; nồi cơm điện; nồi chiên không dầu; hệ thống và thiết bị vệ sinh; máy sấy bát; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; vòi sen; chậu rửa bát (gắn cố định).

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa; nồi, xoong, chảo không dùng điện.

(210) **4-2025-20671**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 24.9.1; 26.11.8; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, vàng, nâu, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VẬT LIỆU XÂY DỰNG MINH TUẤN
(VN)

Số 13 phố Đông Tác, phường Kim Liên,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy giặt; máy hút bụi; máy xay sinh tố; máy ép trái cây; máy lau nhà.

Nhóm 11: Lò nướng; lò vi sóng; máy hút mùi; bếp từ; nồi cơm điện; nồi chiên không dầu; hệ thống và thiết bị vệ sinh; máy sấy bát; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; vòi sen; chậu rửa bát (gắn cố định).

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa; nồi, xoong, chảo không dùng điện.

(210) **4-2025-20672**

(540)

BINH MINH BMX

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÊ NGỌC HÙNG (VN)

26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn
Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-20673**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 26.3.23; 26.11.12

(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU Á LONG (VN)

104/3B, ấp Mỹ An, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh (giấy lụa cuộn); khăn ăn bằng giấy; khăn giấy tiện lợi; khăn giấy bỏ túi; khăn giấy đa năng.

(210) **4-2025-20674**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.5.1; 26.15.15

(591) Đen, vàng, đỏ cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH HV GROUP (VN)

122/68 Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc thú y.

(210) **4-2025-20675**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 25.1.6; 26.15.15

(591) Đen, trắng, cam, đỏ cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VISION VN (VN)

162/38/2B5 Phạm Hữu Lầu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối thức ăn chăn nuôi.

(210) **4-2025-20676**

(540)

VIGININS

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20677**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANTAMAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN
DANH (DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20679**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 25.1.6; 25.1.25

(591) Đen, nâu, vàng.

(731) ÂU THỊ PHƯƠNG ANH (VN)

Tổ 1, phường Việt Hưng, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bình thủy tinh [đồ đựng]; bình đựng đồ uống, không dùng điện; cốc để uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp.

(210) **4-2025-20681**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.9.19

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KHÁCH
SẠN TOÀN CẦU (VN)

Số 24, lô 4 khu đô thị Xuân Phương
Residence, đường Trần Hữu Dục,
phường Xuân Phương, quận Nam Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH IPVC (IP.VC
CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dầu gội, sữa tắm, dưỡng thể, dầu xả.

(210) **4-2025-20682**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.7; 26.11.12

(591) Xanh.



(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KHÁCH SẠN TOÀN CẦU (VN)

Số 24, lô 4 khu đô thị Xuân Phương Residence, đường Trần Hữu Dục, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bếp từ, linh phụ kiện bếp từ.

(210) **4-2025-20683**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN VIỆT CHUNG (VN)

Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

Carehaus

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; tã bỉm trẻ em; băng vệ sinh; dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp; khẩu trang y tế; găng tay cho mục đích y tế; bao cao su.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thảo dược, tã bỉm trẻ em, băng vệ sinh, dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc), mỹ phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị xoa bóp, khẩu trang y tế, găng tay cho mục đích y tế, bao cao su, kem đánh răng chứa thuốc, sữa bột cho trẻ em, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung dinh dưỡng; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ khám chữa bệnh cho người.

(210) **4-2025-20685**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) COSCIA INTERNATIONAL BRAND MANAGEMENT (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)

LA007, Building 1, Zhuoyue Center, No. 348, Fuhua Road, Gangxia Community, Futian Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

missbucci

(511) Nhóm 25: Quần áo; ca vát; khăn quàng cổ; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; giày.

(210) **4-2025-20686**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

POSAN

(731) QINGYUAN POSAN TITANIUM
METAL TECHNOLOGY CO., LTD
(CN)

1st F5, R&D Workshop No. 52, Baijia
Tech Park, No. 10 Xinwen Road,
Qingyuan High-tech Industrial
Development Zone, Guangdong, China
511500

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Dây đồng hồ đeo tay; ghim cài, trâm cài [đồ kim hoàn]; mặt đồng hồ [dùng trong
sản xuất đồng hồ]; đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp trưng bày đồng hồ.

(210) **4-2025-20687**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HongTianChi

(531) 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18

(731) DONGGUAN TIANCHI
ELECTROMECHANICAL
EQUIPMENT CO., LTD (CN)

Room 101, No. 1, Jiaolian 2nd Road,
Wanjiang Street, Dongguan City,
Guangdong Province, China 523000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy khắc trổ; máy gia công kim loại; máy mài; máy hoàn thiện sản phẩm; máy
phay; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển].

(210) **4-2025-20688**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Petclear

(731) GUANGZHOU AIEN PET PRODUCTS
CO., LTD. (CN)

Rm. 203, No. 2, Guangxing Hongmian R
oad,
Jinkeng, Nancun Town, Panyu District, G
uangzhou, Guangdong, China 511400

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ rệp dùng cho chó; nước rửa mắt chứa thuốc; chất bổ sung theo khẩu
phần cho động vật; thức ăn gia súc có chứa thuốc; dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi
trong nhà.

(210) **4-2025-20689**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3

(731) ZHAO WEN (CN)

No. 245, Zhaojiazhuang Village, Jieshi Town, Wendeng District, Weihai City, Shandong Province, China 264400

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

WODING 沃鼎

(511) Nhóm 18: Gậy leo núi; cán ô; ô; vỏ ô; ô che nắng; túi.

(210) **4-2025-20690**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) COSCIA INTERNATIONAL BRAND MANAGEMENT (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)

LA007, Building 1, Zhuoyue Center, No. 348, Fuhua Road, Gangxia Community, Futian Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

coscia

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2025-20691**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.1.1; 14.1.2; 25.1.25; 26.4.4

(731) ANHUI SAICHAO ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD (CN)

Zhenning Magnetoelectric Industry Park, Huaining County Industrial Park, Anqing City, Anhui Province, China 246100

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

SCAC

(511) Nhóm 11: Máy điều hoà không khí cho xe cộ; thiết bị sưởi dùng cho xe cộ; thùng làm mát, dùng điện; thiết bị thông gió [điều hoà không khí] dùng cho xe cộ; tủ lạnh; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí].

(210) **4-2025-20692**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) FOSHAN YINGZUAN WATCH CO., LTD. (CN)

A1, 17th Floor, Boqi Business Building, No. 98 Boqi Road, Bi Chong Village, Huangqi, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, China 528200

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

AMICA

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; vỏ đồng hồ; đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ.

(210) **4-2025-20693**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.5

(591) Xanh navy, xám nhạt, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYSS HANOI)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới, tham vấn và đầu tư bất động sản thương mại và bất động sản để ở; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

Nhóm 37: Dịch vụ quản lý/giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-20694**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Riposte

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20695**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HyperBounce

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20696**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TruNitro

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20697**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TruFoam

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20698**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Cirro

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20699**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Aurigo

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20700**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Stratas

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20701**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Antos

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20702**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

AeroWick

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20703**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

PowerGlide

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20704**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Hyperboom

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20705**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

MVRCK

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20706**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Vaporknit

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20707**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

Cumulo

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20708**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

DryCore

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20709**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

HyperFoam

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20710**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DryKnit

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20711**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BNCE

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20712**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TruGel

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20713**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

DryLoom

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20714**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

SonicSmash

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20715**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

NovaDrive

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) 4-2025-20716

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Apios

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) 4-2025-20717

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Propulse

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) 4-2025-20718

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AlphaBlast

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20719**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TruGuard

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20720**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cloudstrike

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20721**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Gravion

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bít tất ngắn cổ; tất cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) 4-2025-20722

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CADERAE
卡蒂莱

(731) PAN HEPING (CN)

No. 58 Nanqian Street, Jingzhou Village,
Daruoyan Town, Yongjia County,
Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; đồng hồ; hộp trung bày đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ.

(210) 4-2025-20723

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Aeroslice

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) 4-2025-20724

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rallmaster

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20725**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LightWarp

(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; áo khoác ngoài; áo khoác ngoài cho thể thao; áo ngoài; quần dài; quần đùi; quần thể thao; ca vát; bút tắt ngắn cổ; tắt cao cổ; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần áo bơi; váy; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo sơ mi ngắn tay; quần soóc; áo may ô/áo lót; áo sơ mi; áo choàng; áo mưa; áo len dài tay; giày cao cổ dùng cho thể thao và giày dùng ở bãi biển, trang phục thể dục và thể thao; mũ và mũ lưỡi trai thể thao; quần áo thể thao, bao gồm cả áo khoác thể thao; giày đi bộ.

(210) **4-2025-20726**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RAY-C

(731) TÔ ĐẠI HỘI (VN)

39 Nguyễn Văn Trỗi, phường 2, thành
phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh dùng cho cá nhân (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Thuốc dùng cho tai, mũi, họng.

(210) **4-2025-20727**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ola Friend

(731) SHENZHEN DANCING FUTURE
TECHNOLOGY LTD. (CN)

2106 Qiaocheng No.1 Square Main
Bldg., Shenyun Rd., Gaofa Community,
Shahe St., Nanshan District, Shenzhen,
China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; kính thông minh; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; vòng tay thông minh; nhẫn thông minh; điện thoại di động; đồng hồ thông minh; loa thông minh; máy tính bảng; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế tăng cường; phần mềm hệ điều hành có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống để đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị; phần mềm có thể tải xuống dùng làm trợ lý ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho thiết bị di động; phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống; phần mềm chatbot dựa trên trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống; phần mềm xử lý ngôn ngữ tự nhiên có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần cứng máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ tai nghe, kính thông minh, thiết bị hiển thị gắn trên đầu, vòng tay thông minh, nhẫn thông minh, điện thoại di động, đồng hồ thông minh, loa thông minh, máy tính bảng, thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo, tai nghe thực tế ảo, kính thực tế tăng cường, phần mềm hệ điều hành có thể tải xuống, phần mềm có thể tải xuống để đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị, phần mềm có thể tải xuống dùng làm trợ lý ảo, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho thiết bị di động, phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống, phần mềm chatbot dựa trên trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống, phần mềm xử lý ngôn ngữ tự nhiên có thể tải xuống, phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn, phần cứng máy tính; dịch vụ bán lẻ trực tuyến tai nghe, kính thông minh, thiết bị hiển thị gắn trên đầu, vòng tay thông minh, nhẫn thông minh, điện thoại di động, đồng hồ thông minh, loa thông minh, máy tính bảng, thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo, tai nghe thực tế ảo, kính thực tế tăng cường, phần mềm hệ điều hành có thể tải xuống, phần mềm có thể tải xuống để đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị, phần mềm có thể tải xuống dùng làm trợ lý ảo, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho thiết bị di động, phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống, phần mềm chatbot dựa trên trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống, phần mềm xử lý ngôn ngữ tự nhiên có thể tải xuống, phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn, phần cứng máy tính; dịch vụ quảng cáo; cung cấp sản phẩm; cung cấp thông tin thương mại qua nền tảng trực tuyến; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền dữ liệu và thông tin qua mạng máy tính và mạng truyền thông; cung cấp quyền truy cập của người dùng vào mạng máy tính toàn cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến để giao tiếp giữa người dùng; truyền phát âm thanh và video trên internet; truyền điện tử âm thanh, hình ảnh, tài liệu, tin nhắn và dữ liệu; dịch vụ nhắn tin qua web; dịch vụ thoại qua giao thức internet (VoIP); dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; truyền tin nhắn và hình ảnh qua thiết bị viễn thông di động; dịch vụ bảng thông báo điện tử (dịch vụ viễn thông); giao tiếp qua nền tảng thực tế ảo; cung cấp quyền truy cập của người dùng vào nền tảng điện toán đám mây; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ phát sóng; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nền tảng (PaaS); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp trực tuyến phần mềm hệ điều hành không tải xuống được; phát triển phần mềm máy tính sử dụng trí tuệ nhân tạo; dịch vụ mã hóa dữ liệu; lưu trữ dữ liệu điện tử; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-20728**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GLOW:UP

PASSION &
BY BEYOND

(731) LG H&H Co., LTD. (KR)

58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm

dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bột tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bột làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

(210) **4-2025-20729**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.10; 24.5.7; 25.1.5; 25.1.25

(591) Vàng, trắng, đỏ, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN BÌNH MINH (VN)

Số 321 phố Vĩnh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu cồn (đồ uống); rượu sâm panh; rượu mạnh; rượu vang; rượu vốt ca; rượu cóc-tai.

(210) **4-2025-20730**

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.10; 24.5.7; 25.1.9; 25.1.25

(591) Nâu, nâu đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây, xám, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN BÌNH MINH (VN)

Số 321 phố Vĩnh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu cồn (đồ uống); rượu sâm panh; rượu mạnh; rượu vang; rượu vốt ca; rượu cóc-tai.

(210) **4-2025-20731**

(540)



(511) Nhóm 33: Rượu cồn (đồ uống); rượu sâm panh; rượu mạnh; rượu vang; rượu vốt ca; rượu cóc-tai.

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.10; 24.5.7; 25.1.5; 25.7.2; 26.1.6

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN BÌNH MINH (VN)

Số 321 phố Vĩnh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(210) **4-2025-20733**

(540)

Aimitu X Coole

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) JIAXING ZHU (CN)

No. 005132, Longgezhuang Village, Liangjiaying Town, Gaobeidian City, Hebei Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; túi xách tay; ví tiền; túi du lịch; vali [hành lý].

(210) **4-2025-20734**

(540)

AIMITU

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) JIAXING ZHU (CN)

No. 005132, Longgezhuang Village, Liangjiaying Town, Gaobeidian City, Hebei Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; túi xách tay; ví tiền; túi du lịch; vali [hành lý].

(210) **4-2025-20735**

(540)

sikmulwon

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NATURE REPUBLIC CO., LTD. (KR)

534 Teheran-ro (Daechi-dong), Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; kem nền che khuyết điểm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm tẩy trang; bột làm sạch da; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; serum cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

chăm sóc sắc đẹp; tẩy trang dạng sữa; tẩy trang dạng gel; tẩy trang dạng nước thơm; tẩy trang dạng kem; mỹ phẩm dùng để mát-xa; khăn giấy thấm mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; tinh dầu; khăn giấy ướt thấm chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; mỹ phẩm để tẩy da chết; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; nước hoa xịt thơm cơ thể; nước hoa và nước thơm cô-lô-nơ; xà phòng cho sử dụng cá nhân.

(210) 4-2025-20736

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh dương.

(731) NGUYỄN VĂN VIỆT (VN)

Thôn Đồng Nang, xã Văn Phú, huyện
Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; điều hành các lớp thể dục thể hình.

(210) 4-2025-20737

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VETRISCIENCE

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)

929 Harvest Lane Williston, Vermont
05495 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho vật nuôi trong nhà; đồ ăn nhẹ cho chó; đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà được chế tạo đặc biệt để giấu thuốc, không chứa thuốc.

(210) 4-2025-20738

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VETRISCIENCE

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)

929 Harvest Lane Williston, Vermont
05495 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi trong nhà và động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho vật nuôi trong nhà và động vật; chất bổ sung khoáng chất cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung từ thảo mộc cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung vitamin chuyên dùng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung chứa khoáng chất chuyên dùng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung chứa thảo mộc chuyên dùng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung dinh dưỡng cho ăn kiêng chuyên dùng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi trong nhà dưới dạng đồ ăn nhẹ.

(210) **4-2025-20739**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

IWISS

(731) ZHEJIANG IWISS ELECTRIC CO., LTD. (CN)

Jiedai Industrial Zone, Chengnan Street, Yueqing City, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Kim; dụng cụ làm vườn, thao tác thủ công; kim tuốt dây [dụng cụ cầm tay]; kéo [dụng cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt, thao tác thủ công.

(210) **4-2025-20740**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)

929 Harvest Lane Williston, Vermont 05495 USA

PET NATURALS

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Vitamin cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung khoáng chất cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung từ thảo mộc cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung vitamin cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung chứa khoáng chất chuyên dùng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung chứa thảo mộc chuyên dùng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung dinh dưỡng cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi trong nhà dưới dạng đồ ăn nhẹ.

(210) **4-2025-20741**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

iCrimp

(731) ZHEJIANG IWISS ELECTRIC CO., LTD. (CN)

Jiedai Industrial Zone, Chengnan Street, Yueqing City, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Kim; dụng cụ làm vườn, thao tác thủ công; kim tuốt dây [dụng cụ cầm tay]; kéo [dụng cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt, thao tác thủ công.

(210) **4-2025-20742**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)

929 Harvest Lane Williston, Vermont 05495 USA

PET NATURALS

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho vật nuôi trong nhà; đồ ăn nhẹ cho chó.

(210) 4-2025-20743

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VETRISCIENCE

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)

929 Harvest Lane Williston, Vermont
05495 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ trực tuyến chất bổ sung ăn kiêng, chất bổ sung cho thực phẩm, chất bổ sung từ thảo mộc, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung vitamin, chất bổ sung khoáng chất, và chế phẩm vitamin tổng hợp và khoáng chất, tất cả những sản phẩm nêu trên đều dùng cho vật nuôi và động vật; cửa hàng bán lẻ trực tuyến thức ăn cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn nhẹ cho chó, đồ ăn nhẹ được chế tạo để giấu thuốc, và thức ăn nhai cho vật nuôi trong nhà; cửa hàng bán lẻ trực tuyến đồ ăn được cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn được cho chó, đồ ăn được cho mèo, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong lĩnh vực thức ăn cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà, thông qua trang web; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong lĩnh vực vật nuôi trong nhà liên quan tới thực phẩm cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà.

(210) 4-2025-20744

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.9; 26.11.8

**TREBLE
POWER**

(731) SOLAX POWER NETWORK
TECHNOLOGY (ZHEJIANG)
CO.,LTD. (CN)

No.278, Shizhu Road, Chengnan Street,
Tonglu County, Hangzhou City, Zhejiang
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09:Ắc quy điện; pin galvanic; pin điện; pin mặt trời; thiết bị sạc pin; trụ sạc cho xe cộ chạy điện.

(210) 4-2025-20745

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)

929 Harvest Lane Williston, Vermont
05495 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

PET NATURALS

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ trực tuyến đồ ăn được cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn được cho chó, đồ ăn được cho mèo, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong lĩnh vực đồ ăn được cho

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

vật nuôi trong nhà, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà, thông qua trang web; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong lĩnh vực vật nuôi trong nhà liên quan tới thực phẩm cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà.

(210) 4-2025-20746

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24

(731) QINGDAO BEISHENGLONG
TRADING CO., LTD. (CN)
102, Unit 2, Building 3, Area D,
Hushanhuayuan, Licang District,
Qingdao, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Găng bắt bóng cho người chơi bóng chày [phụ kiện trò chơi]; găng tay chuyên dùng cho trò chơi; bóng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao].

(210) 4-2025-20747

(540)

FOODSCIENCE

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)
929 Harvest Lane Williston, Vermont
05495 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi trong nhà và động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho vật nuôi trong nhà và động vật; vitamin cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung ăn kiêng cho vật nuôi trong nhà dưới dạng đồ ăn nhẹ.

(210) 4-2025-20748

(540)



(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION
(KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro,
Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để cấp quyền truy cập cho nhiều người dùng vào mạng thông tin máy tính toàn cầu; phần mềm cho mục đích thương mại thông qua mạng truyền thông toàn cầu; phần mềm máy tính giúp truy cập vào các chỉ mục thông tin có thể tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính liên quan đến xử lý giao dịch tài chính; phiếu giảm giá có thể tải xuống; bản ghi video kỹ thuật số có thể tải xuống; tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống; chương trình hệ điều hành mạng; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; phần

mềm máy tính để truy cập dữ liệu và thông tin số; phần mềm máy tính giúp truyền tải nội dung không dây; phần mềm quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 35: Xử lý hành chính đơn đặt hàng; dàn xếp đơn đặt hàng có bản chất là xử lý hành chính đơn đặt hàng cho dịch vụ giao hàng; đặt mua hàng cho dịch vụ giao hàng cho người khác [mua sắm hàng hóa cho người khác]; quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và giao hàng; tư vấn quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và giao hàng; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực vận tải và giao hàng; quản trị thương mại trong lĩnh vực vận tải và giao hàng; đặt mua thực phẩm cho người khác qua internet; xử lý đơn đặt hàng thực phẩm có bản chất là xử lý hành chính đơn đặt hàng qua internet; trung gian thương mại liên quan đến đặt hàng qua bưu điện bằng phương tiện viễn thông.

Nhóm 39: Giao hộp cơm trưa; giao đồ ăn kèm; hậu cần vận tải; môi giới chuyển phát giao hàng; giao hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; giao thực phẩm và đồ uống; môi giới trực tuyến liên quan đến chuyển phát giao hàng; giao đồ ăn trực tuyến; giao thực phẩm trực tuyến cho người khác; giao đồ ăn cho người khác; giao thực phẩm.

Nhóm 43: Căng tin; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; quầy rượu; quán rượu; phục vụ đồ ăn uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh; thông tin về nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh.

(210) **4-2025-20749**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FOODSCIENCE

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)

929 Harvest Lane Williston, Vermont
05495 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ trực tuyến đồ ăn được cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn được cho chó, đồ ăn được cho mèo, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà; cửa hàng bán lẻ trực tuyến chất bổ sung ăn kiêng, chất bổ sung cho thực phẩm, chất bổ sung từ thảo mộc, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung vitamin, chất bổ sung khoáng chất, và chế phẩm vitamin tổng hợp và khoáng chất, tất cả những sản phẩm kể trên đều dùng cho vật nuôi và động vật; cửa hàng bán lẻ trực tuyến chất bổ sung ăn kiêng, chất bổ sung thực phẩm, chất bổ sung từ thảo mộc, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung vitamin, chất bổ sung khoáng chất, và chế phẩm vitamin tổng hợp và khoáng chất; cửa hàng bán lẻ trực tuyến thức ăn cho vật nuôi trong nhà, thức ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà, thức ăn nhẹ cho chó, thức ăn nhẹ được chế tạo để giấu thuốc bên trong, và thức ăn nhai cho vật nuôi trong nhà; cửa hàng bán lẻ trực tuyến đồ ăn được cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn được cho chó, đồ ăn được cho mèo, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong lĩnh vực thức ăn cho vật nuôi trong nhà, thức ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà, thông qua trang web; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong lĩnh vực vật nuôi trong nhà liên quan tới đồ ăn được cho vật nuôi trong nhà, đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà và chất bổ sung cho vật nuôi trong nhà; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong lĩnh vực chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng, thông qua trang web.

(210) **4-2025-20750**

(220) 12/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FOODSCIENCE

(731) FOODSCIENCE, LLC (US)

929 Harvest Lane Williston, Vermont
05495 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho vật nuôi trong nhà; đồ ăn nhẹ cho chó.

(210) **4-2025-20751**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 25.5.2; 25.7.3; 26.1.1; 26.1.10;
26.1.18

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HÀ THÀNH
GLOBAL (VN)

Số 11 ngõ 30, đường Ngọc Thụy, tổ 4,
phường Ngọc Thụy, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy ngoại ngữ; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức và thực hiện khảo sát trình độ ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ từ xa; dịch vụ tư vấn giáo dục và du học.

(210) **4-2025-20752**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh than, xanh nước biển đậm, xanh
nước biển nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
XÂY LẮP HOMETECH (VN)

B6-LK2 ô số 11, KĐT mới hai bên
đường Lê Trọng Tấn, phường Dương
Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quang treo (bằng nhựa), ống gió mềm có bảo ôn (bông polyester, kết hợp bạc, vải), đai siết inox (bằng kim loại), vécáp inox (bằng kim loại), ống tiêu âm (bông polyester, kết hợp bạc, vải), chụp thông hơi (vécáp, bằng kim loại), băng cuốn ống đồng (màng nhựa), băng dính dai (bạc), băng dính bạc - màu đen (bạc), tấm cacbon chống cháy, ống gió mềm 2 lớp (PVC, kim loại), ống HDPE, cửa gió tròn (bằng nhựa), nôi mềm (nhựa), côn thu (nhựa), y nhựa, y cân (nhựa), bộ chia gió (nhựa), cửa gió ABS, lưới lọc bụi (nhựa), van 1 chiều (nhựa), van điều chỉnh lưu lượng dùng cho ống (nhựa), lót ống đồng, lót ống nước ngưng, cút nhựa, côn thu ống nhiều khác, van điện.

(210) **4-2025-20753**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



NUGPA

(531) 1.15.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18

(731) TRẦN HUY CHIẾN (VN)

Thôn 2, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; trang phục; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài; quần áo ngủ.

(210) **4-2025-20754**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Livehouse

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN MINH
SOLASTA (VN)

Tầng 24, tòa nhà 173 đường Xuân Thủy,
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; thu tiền nhà, bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

(210) **4-2025-20755**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.1.8; 24.17.5; 24.17.8; 26.2.3; 26.3.1

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CAR
SERVICE CENTER (VN)

Lô HH1 khu tái định cư Ngọc Thụy,
phường Ngọc Thụy, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô; dịch vụ độ xe ô tô theo yêu cầu của khách hàng; dịch vụ chăm sóc xe ô tô.

(210) **4-2025-20756**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.13.4; 3.13.24

(591) Nâu.

(731) TRẦN TRUNG KIÊN (VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng cho lĩnh vực giáo dục nhằm kết nối người dạy và người học để giảng dạy và học tập; phần mềm máy tính có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động dùng để quản lý lớp học trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động được sử dụng cho lĩnh vực giáo dục nhằm kết nối người dạy và người học để giảng dạy và học tập; phần mềm máy tính có thể tải xuống được

sử dụng cho lĩnh vực giáo dục dùng để làm bài tập, bài kiểm tra trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng cho lĩnh vực giáo dục dùng để biên soạn bài tập và bài kiểm tra trực tuyến, giao bài tập và bài kiểm tra kiểm tra trực tuyến, đánh giá bài làm trực tuyến, theo dõi kết quả học tập; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng cho lĩnh vực giáo dục dùng để kiểm soát, chỉnh sửa và đánh giá toàn bộ quá trình làm bài trực tuyến của người học.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục; dịch vụ đào tạo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; giảng dạy trực tuyến; khoá đào tạo từ xa; gia sư trực tuyến (dịch vụ giáo dục).

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến phần mềm không tải xuống được liên quan đến lĩnh vực giáo dục; cung cấp trực tuyến phần mềm không tải xuống được nhằm kết nối người dạy và người học để giảng dạy và học tập; dịch vụ cung cấp trang web có chứa thông tin về lĩnh vực giáo dục; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) trong lĩnh vực giáo dục.

(210) **4-2025-20757**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 26.11.7

(591) Nâu, đen, trắng.



(731) NGUYỄN VĂN ĐẮC (VN)

Xóm Chùa, khu 3, thị trấn Tràm Trôi,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; ví tiền; vali [hành lý]; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng [trang phục]; quần áo; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cặp da, ba lô, túi xách tay, ví tiền, vali [hành lý], cặp đựng giấy tờ, tài liệu, giày dép, thắt lưng [trang phục], quần áo, đồ đi ở chân, găng tay [trang phục], đồ đội đầu.

(210) **4-2025-20758**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.4

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CAPELLA (VN)

136-138 Lê Thị Hồng Gấm, phường
Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

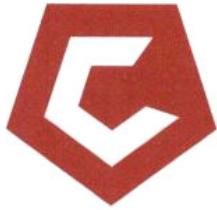
(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ vũ trường; hộp đêm khiêu vũ hoặc giải trí (bar); dịch vụ câu lạc bộ giải trí.

Nhóm 43: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng; dịch vụ khách sạn; quán ăn; quán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20759**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.2

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CAPELLA (VN)

136-138 Lê Thị Hồng Gấm, phường
Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng, kinh doanh, cho thuê: văn phòng, căn hộ cao cấp.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; tổ chức hội nghị, hội thảo.

Nhóm 43: Nhà hàng phục vụ ăn uống; nhà hàng phục vụ tiệc cưới; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-20760**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHẤN HƯNG (VN)

F5/6 ấp 6, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); bánh mì; bánh ngọt; kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trà, cà phê, rau, quả, sữa và các sản phẩm sữa, hạt trân châu, bánh ngọt, kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-20761**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.4; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ,
xám, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MẮT VIỆT GROUP
(VN)

SH01-08 khu đô thị Sala, số 153 đường
Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: kính đeo mắt, khung kính đeo mắt, kính áp tròng, mắt kính, hộp đựng kính, thiết bị và dụng cụ y tế dùng cho mắt, nội nhãn cầu nhân tạo [thuỷ tinh thể] cho phẫu thuật cấy ghép, dụng cụ đo mắt, kính soi đáy mắt, thiết bị kiểm tra thị lực.

(210) **4-2025-20762**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 25.1.25; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG ÂM THỰC VẠN LỘC PHÁT (VN)
Số 68-68A/12 mặt tiền quốc lộ 13, khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-20763**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.19; 18.1.23; 24.17.20; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH ĐỒ DÙNG GIA DỤNG HPW (VN)
36D TL12, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa bao gồm: quạt điện, máy xay cho nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, vòi rửa bát, băng dính, ô (dù), áo mưa, giá (kệ) treo tường, móc treo tường, túi đựng quần áo, cây lăn bụi, thiết bị chiếu sáng, đồ dùng trong nhà tắm, đồ dùng vệ sinh nhà cửa, chế phẩm vệ sinh, bộ vòi phun nước, vòi xịt vệ sinh, vòi hoa sen, phụ kiện thời trang, túi xách, giá đỡ dùng cho điện thoại di động, gậy chụp ảnh, đồ dùng trang điểm, thiết bị và dụng cụ làm đẹp, tinh dầu, đồ dùng học tập, văn phòng phẩm, khung ảnh, đồ chơi trẻ em, vật dụng chăm sóc vật nuôi, vật dụng dùng cho ô tô.

(210) **4-2025-20764**

(540)

Anydus

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) GU TONG ELECTRONICS PTE. LTD. (SG)

112, Robinson Road #03-01, Robinson 112, Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; vật liệu đánh bóng dùng để làm sáng bóng trừ các chế phẩm, giấy và đá mài; vải lau bụi [giẻ lau]; khăn lau chùi bằng vải; con lăn dính để làm sạch; lõi thay thế cho con lăn dính để làm sạch; giẻ lau để làm sạch; miếng cọ rửa làm sạch; khăn lau sợi mềm để làm sạch; găng tay lau bụi.

(210) **4-2025-20765**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.8; 2.3.8; 4.5.2; 4.5.3; 16.1.14; 26.11.3

(731) ĐOÀN NGUYỄN HIỆP (VN)

535 Trần Hưng Đạo, tòa B chung cư
Mornachy, phường An Hải Nam, quận
Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải về; thông tin giải trí; giải trí trên truyền hình; ghi băng video.

(210) **4-2025-20766**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(731) NGUYỄN MAI LIÊN (VN)

Căn 2504 Park 11 Parkhill, tổ 31 phường
Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-20767**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 24.1.1; 26.11.7; 26.15.15

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN MINH THỊNH (VN)

Ô số 15 lô H, khu 2,1Ha, phường Công
Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

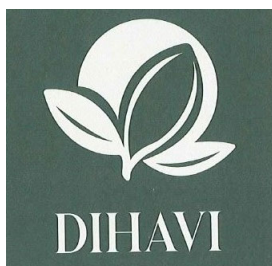
(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản.

(210) **4-2025-20768**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.21;
5.7.23; 26.1.1

(591) Xanh lục đậm, xám nhạt.

(731) NGUYỄN TRẦN MINH NGUYỆT
(VN)

Ấp Đa Càn, xã Hòa Thuận, huyện Châu
Thành, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 29: Hạt macca đã chế biến; các loại hạt đã chế biến; hạt macca tẩm hương vị; hoa quả sấy; hạt điều đã qua chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20769**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, trắng sữa.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN SANG FOOD (VN)

204 Lê Hồng Phong, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến.

(210) **4-2025-20770**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.9.1; 26.4.1; 26.4.18

(591) Vàng, đen.

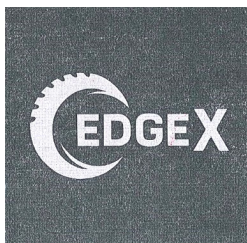
(731) TRẦN ĐOÀN HẠNH PHÚC (VN)

Tổ 1, ấp Phước Lâm, xã Phước Hưng, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-20772**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.7.1; 18.1.21; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐÌNH PHONG (VN)

Số 1, ngách 41/1, phố Ô Cách, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy cắt (máy móc); lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); lưỡi cưa (bộ phận của máy móc); dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; dụng cụ (bộ phận của máy móc); máy khoan.

(210) **4-2025-20773**

(540)

BREGONSTORE

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CHU TIẾN DŨNG (VN)

Số 36 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Chai chất chống rỉ; chai sơn màu; sơn mài; véc ni; chất bảo quản gỗ.

Nhóm 03: Chai tẩy rửa; chai đánh bóng; chai tẩy dầu mỡ và mài mòn; chai làm sạch vệ sinh.

(210) **4-2025-20774**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AstaXecal

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA
HEALTHCARE USA (VN)

Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa
Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã
Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20775**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.10; 2.9.14; 2.9.15; 26.11.12

(591) Nâu, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NHA
KHOA THIÊN PHÚC (VN)

1086 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân
Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

(210) **4-2025-20777**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI PHÁT TRIỂN HÒA BÌNH (VN)

Số nhà 56, khu tập thể nhà máy A40,
phường La Khê, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Hạt hướng dương đã chế biến; hạt, đã chế biến; hạt tằm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; quả mọng, được bảo quản; trái cây đông lạnh.

Nhóm 30: Kẹo; cà phê; sôcôla; bánh kẹo; thạch hoa quả [bánh kẹo]; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

(210) **4-2025-20778**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH TÂM HỮU DŨNG
(VN)

Phòng 405 - tòa nhà văn phòng, số 59 Võ
Văn Dũng, phường Ô Chợ Dừa, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Hạt hướng dương đã chế biến; hạt, đã chế biến; hạt tằm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; quả mọng, được bảo quản; trái cây đông lạnh.

Nhóm 30: Kẹo; cà phê; sôcôla; bánh kẹo; thạch hoa quả [bánh kẹo]; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

(210) **4-2025-20779**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ADCo RapidBond®

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CUNG ỨNG NHỰA ĐƯỜNG (VN)

Tầng 14, khối văn phòng Lancaster
Luminaire, số 1152 Đường Láng, phường
Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 19: Nhựa đường; nhựa rải đường; vật liệu để làm đường và phủ mặt đường đi; vật liệu lát bằng nhựa đường; vật liệu tráng bitum cho mái lợp; sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng.

(210) **4-2025-20780**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ADCo JointPrimer®

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CUNG ỨNG NHỰA ĐƯỜNG (VN)

Tầng 14, khối văn phòng Lancaster
Luminaire, số 1152 Đường Láng, phường
Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 19: Nhựa đường; nhựa rải đường; vật liệu để làm đường và phủ mặt đường đi; vật liệu lát bằng nhựa đường; vật liệu tráng bitum cho mái lợp; sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng.

(210) **4-2025-20781**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ADCo Cold Patch®

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CUNG ỨNG NHỰA ĐƯỜNG (VN)

Tầng 14, khối văn phòng Lancaster
Luminaire, số 1152 Đường Láng, phường
Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 19: Nhựa đường; nhựa rải đường; vật liệu để làm đường và phủ mặt đường đi; vật liệu lát bằng nhựa đường; vật liệu tráng bitum cho mái lợp; sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng.

(210) **4-2025-20782**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CUNG ỨNG NHỰA ĐƯỜNG (VN)

ADCo Dust Control®

Tầng 14, khối văn phòng Lancaster
Luminaire, số 1152 Đường Láng, phường
Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 19: Nhựa đường; nhựa rải đường; vật liệu để làm đường và phủ mặt đường đi; vật liệu lát bằng nhựa đường; vật liệu tráng bitum cho mái lợp; sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng.

(210) **4-2025-20783**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CUNG ỨNG NHỰA ĐƯỜNG (VN)

ADCo JointSealer®

Tầng 14, khối văn phòng Lancaster
Luminaire, số 1152 Đường Láng, phường
Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 19: Nhựa đường; nhựa rải đường; vật liệu để làm đường và phủ mặt đường đi; vật liệu lát bằng nhựa đường; vật liệu tráng bitum cho mái lợp; sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng.

(210) **4-2025-20784**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.24; 11.3.18; 25.1.25; 26.1.1

(591) Đen, vàng, cam, đỏ, xanh lá, trắng, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH MADEE YUMYUM
(VN)

259 Phan Trung, KP2, phường Tân Mai,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-20785**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.7.3; 6.1.2;
26.4.18; 26.7.5

(591) Đỏ, vàng nâu đậm, vàng nâu nhạt, xanh tím than đậm, đen, vàng, xanh da trời, xanh nước biển, trắng, xanh lá cây, xám đậm, xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT
HOÀNG KHANG FOOD (VN)

L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến sào cụ thể là súp yến, yến chưng đường phèn.

Nhóm 32: Nước giải khát từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước yến đóng lon (đồ uống không cồn).

(210) **4-2025-20786**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIQUANT (VN)
5A/2 Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; phân tích tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính.

Nhóm 41: Đào tạo nghiệp vụ đầu tư tài chính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-20787**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.1; 3.4.13

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI NGÀN TÂY
NGUYỄN FOOD (VN)
60 Nguyễn Tất Thành, phường Hoa Lư,
thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô (khô bò).

(210) **4-2025-20788**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21;
9.1.10; 19.3.4

(591) Đen, trắng, be vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SKYETH GROUP (VN)
Số 281 Trương Văn Bang, phường Thạnh
Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) hàng hóa: rượu, bánh kẹo, nước yến đóng hộp, hải sản chế biến sấy khô, thủy sản chế biến sấy khô, đồ tắm, kem chống nắng, đồ lưu niệm.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng phục vụ ăn uống; quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-20789**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21;
9.1.10; 19.3.4

(591) Đen, trắng, be vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SKYETH GROUP (VN)

Số 281 Trương Văn Bang, phường Thạnh
Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) hàng hóa: rượu, bánh kẹo, nước yến đóng hộp, hải sản chế biến sấy khô, thủy sản chế biến sấy khô, đồ tắm, kem chống nắng, đồ lưu niệm.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng phục vụ ăn uống; quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-20791**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NONI ENZYME
10 PLUS

(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG LINH (VN)

104 lô F1 C/c Nguyễn Thiện Thuật,
phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 32: Nước cốt nhàu (đồ uống không cồn); chiết xuất từ trái cây không cồn; đồ uống làm từ trái cây không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước quả cô đặc không cồn; đồ uống hỗn hợp không cồn.

(210) **4-2025-20792**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NONI COLLAGEN 6X

(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG LINH (VN)

104 lô F1 C/c Nguyễn Thiện Thuật,
phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 32: Nước cốt nhàu (đồ uống không cồn); chiết xuất từ trái cây không cồn; đồ uống làm từ trái cây không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước quả cô đặc không cồn; đồ uống hỗn hợp không cồn.

(210) **4-2025-20793**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRÀ MỘC LINH

(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG LINH (VN)

104 lô F1 C/c Nguyễn Thiện Thuật,
phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Nước cốt nhàu (đồ uống không cồn); chiết xuất từ trái cây không cồn; đồ uống làm từ trái cây không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước quả cô đặc không cồn; đồ uống hỗn hợp không cồn.

(210) **4-2025-20794**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.1; 26.3.7



(591) Xanh da trời, xanh nõn chuối, cam, tím.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG LINH (VN)

104 lô F1 C/c Nguyễn Thiện Thuật,
phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; nước hoa; tinh dầu; sữa tắm; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế.

Nhóm 32: Nước cốt nhàu (đồ uống không cồn); chiết xuất từ trái cây không cồn; đồ uống làm từ trái cây không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước quả cô đặc không cồn; đồ uống hỗn hợp không cồn.

(210) **4-2025-20795**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

NOZOMI

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NHẬT KONEKO (VN)

Số 34/2 Nguyễn Chí Thanh, phường
Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; xịt dưỡng [mỹ phẩm]; tinh dầu; sữa tắm; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-20796**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18



(591) Xám, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NGŨ KIM YẾN MINH (VN)

Số 48 đường số 1 Vũng Thận, khu nhà ở
Chương Dương 18, khu phố Chiêu Liêu,
phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An,
tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị tưới tiêu cho nông nghiệp, vật tư, máy móc, thiết bị cho ngành nông nghiệp.

(210) **4-2025-20798**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(731) HỘ KINH DOANH XUYỀN CHI (VN)
Tầng 1, 70 Nguyễn Trãi, phường Bến
Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-20799**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.3.3; 11.3.4

(731) HỘ KINH DOANH XUYỀN CHI (VN)
Tầng 1, 70 Nguyễn Trãi, phường Bến
Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-20800**

(540)



(511) Nhóm 18: Da thuộc; vật liệu giả da; vải da; balo; túi xách; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2; 26.5.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN ĐỨC TÂN
(VN)

LK 632 ngõ 36 Lê Trọng Tấn, tổ 4,
phường La Khê, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG
NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH
ĐÔNG NGHĨA)

(210) **4-2025-20801**

(540)

FindGo

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính hỗ trợ vận hành và quản lý xe cộ; phần mềm dẫn đường cho xe cộ; camera giám sát hành trình; phần mềm giám sát hành trình phương tiện giao thông vận tải sử dụng công nghệ vệ tinh toàn cầu và công nghệ truyền số liệu (data) GPRS của hệ thống điện thoại di động GSM hoặc CDMA; phần mềm ghi nhận dữ liệu của xe cộ; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS).

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

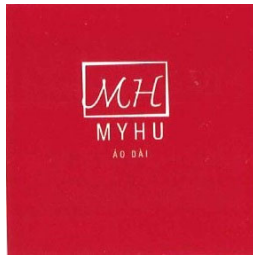
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT Ô TÔ
ĐẠI PHÁT (VN)

Thôn Thông, xã Hướng Đạo, huyện Tam
Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG
NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH
ĐÔNG NGHĨA)

(210) **4-2025-20802**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH NÔNG THỊ MỸ HƯỜNG (VN)**

Thôn Văn Minh, xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; quần áo có họa tiết thêu.

(210) **4-2025-20803**

(540)

BridgeUp

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **BÙI THÀNH NAM (VN)**

E053 T.6 L.E C/C An Phú, 961 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)**

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2025-20804**

(540)

GrowCap

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **BÙI THÀNH NAM (VN)**

E053 T.6 L.E C/C An Phú, 961 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)**

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2025-20805**

(540)

LearnCap

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **BÙI THÀNH NAM (VN)**

E053 T.6 L.E C/C An Phú, 961 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)**

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2025-20806**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LiveCap

(731) BÙI THÀNH NAM (VN)

E053 T.6 L.E C/C An Phú, 961 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2025-20807**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SlopeCap

(731) BÙI THÀNH NAM (VN)

E053 T.6 L.E C/C An Phú, 961 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2025-20808**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASEAN SHOES VIỆT NAM (VN)

Thôn Phú Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày, dép các loại.

(210) **4-2025-20809**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.3; 26.11.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASEAN SHOES VIỆT NAM (VN)

Thôn Phú Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày, dép các loại.

(210) **4-2025-20810**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 9.7.1; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.5;
26.1.6; 26.11.22

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng, xám.

(731) **ĐẶNG HẰNG HÀ (VN)**

26 Chân Cầm, phường Hàng Trống, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-20811**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh ngọc, trắng

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SM COSMETICS (VN)**

98/7 đường 17, phường Linh Chiểu,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(210) **4-2025-20812**

(540)

YMASU VIP

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy nông nghiệp; động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); động cơ điện (không dùng cho xe cộ mặt đất); máy bơm; bơm cao áp.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN
PHÁT (VN)**

Km2+500, đường Phan Trọng Tuệ, xã
Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS
BACH MINH)

(210) **4-2025-20813**

(540)

QUANG HAI

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy nông nghiệp; động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); động cơ điện (không dùng cho xe cộ mặt đất); máy bơm; bơm cao áp.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN
PHÁT (VN)**

Km2+500, đường Phan Trọng Tuệ, xã
Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS
BACH MINH)

(210) **4-2025-20814**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YMASU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN PHÁT (VN)

Km2+500, đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy phát điện, máy nông nghiệp, động cơ diegen, động cơ điện, máy bơm, bơm cao áp, thiết bị điều hòa không khí, tủ lạnh, bình nước nóng cho nhà tắm, quạt điện, thiết bị sưởi ấm, quạt gió.

(210) **4-2025-20815**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YMASU VIET NAM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN PHÁT (VN)

Km2+500, đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy nông nghiệp; động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); động cơ điện (không dùng cho xe cộ mặt đất); máy bơm; bơm cao áp.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; bình nước nóng cho nhà tắm; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm; quạt gió [điều hoà không khí].

(210) **4-2025-20816**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh, đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VẬT LIỆU PHỦ A&B (VN)

Số 6 ngõ 2 đường Ngõ Sướng, thôn Phương Nhị, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ.

(210) **4-2025-20817**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.13.25

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VẬT LIỆU PHỦ A&B (VN)

Số 6 ngõ 2 đường Ngõ Sướng, thôn Phương Nhị, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ.

(210) **4-2025-20818**

(540)

Lvania

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Hồng đậm, hồng tươi.

(731) BÙI THỊ UYÊN (VN)

Tổ dân phố Hòa Trung, phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc

(210) **4-2025-20819**

(540)

mayeef

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh dương.

(731) ĐỖ THỊ THỦY (VN)

Thôn Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

(210) **4-2025-20820**

(540)

KAWASI

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ĐỖ THỊ THỦY (VN)

Thôn Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

(210) **4-2025-20821**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HANA FOODS (VN)

Thôn Sở Hạ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Kim chi; thịt chung mắm tép; gà ủ muối; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

(210) **4-2025-20822**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.3; 26.4.9

(591) Đỏ, vàng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VFLINVEST (VN)

Khu 5, thôn 2, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2025-20823**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.10; 2.9.14; 2.9.15; 24.15.7

(591) Nâu, nâu vàng nhạt, vàng ánh kim, trắng, xám.

(731) BÙI XUÂN HÙNG (VN)

Thôn 4, xã Đắc Mối, huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Nông

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ khám chữa bệnh (chuyên khoa răng hàm mặt); dịch vụ phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.

(210) **4-2025-20824**

(540)

ODS

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÊ TRẦN KIM NGỌC (VN)

321 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

(210) **4-2025-20825**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 3.2.13

(731) CÔNG TY TNHH DATAFA (VN)

474/6/4, khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và đồ uống bổ sung là: trà thảo dược thanh nhiệt, giảm cân (giảm béo) dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; nước tăng lực dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Tổ yến; rau, quả chế biến; nước ép rau, quả dùng để nấu ăn; mứt ươi, mứt quả ươi.

Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao và các chế phẩm của nó; bánh, kẹo các loại.

Nhóm 32: Nước tinh khiết, nước yến, nước ép hoa quả, nước giải khát, nước tăng lực và các loại đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-20827**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH DATAFA (VN)

474/6/4, khu phố Bình Đường 1, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và đồ uống bổ sung là: trà thảo dược thanh nhiệt, giảm cân (giảm béo) dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; nước tăng lực dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Tổ yến; rau, quả chế biến; nước ép rau, quả dùng để nấu ăn; mứt ươi, mứt quả ươi.

Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao và các chế phẩm của nó; bánh, kẹo các loại.

Nhóm 32: Nước tinh khiết, nước yến, nước ép hoa quả, nước giải khát, nước tăng lực và các loại đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-20828**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NUTRI DROP (VN)

Số nhà 43, ngách 37, ngõ 100 Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; đồ uống chứa axit lactic.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực.

(210) **4-2025-20829**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lhano

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KIGO GROUP (VN)

Tầng 1, tòa Hateco Laroma, số 4A Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

(210) **4-2025-20830**

(540)



(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi trẻ em; đồ chơi thông minh; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ghép.

(210) **4-2025-20832**

(641) 4-2020-16301

(540)

iEnglish

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; tổ chức triển lãm cho các mục đích giáo dục hoặc văn hoá; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch thuật; dịch vụ thư viện.

(210) **4-2025-20833**

(641) 4-2020-16302

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2

(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH F.SPACE (VN)

904/12 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(220) 13/05/2020

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Đen, ghi.

(731) TOP LEARNING (BEIJING) EDUCATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Rm. 136, 1/F, Bldg. No. 23, East Zone, Yard No. 10, Xibeiwang Rd. East, Haidian Dist., Beijing, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(220) 13/05/2020

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.21; 3.7.24; 16.1.14; 20.7.2

(591) Đen, trắng, ghi.

(731) TOP LEARNING (BEIJING) EDUCATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Rm. 136, 1/F, Bldg. No. 23, East Zone, Yard No. 10, Xibeiwang Rd. East, Haidian Dist., Beijing, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; tổ chức triển lãm cho các mục đích giáo dục hoặc văn hoá; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch thuật; dịch vụ thư viện.

(210) 4-2025-20834

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24

(731) CHEN, PO TU (TW)

No. 386-4, Sec. 2, Zhongxing Rd., Dali Dist., Taichung City 412002, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử hoá học và sinh học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; thảo dược truyền thống Trung Quốc; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế và thú y; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người và động vật; chất tẩy uế; chất bổ sung dinh dưỡng dạng thảo mộc; dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà; chế phẩm thuốc; phụ gia dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ y tế; chất thay thế cho thuốc bổ y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho động vật; chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm dược dùng cho động vật.

(210) 4-2025-20835

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 4.3.1; 24.1.1; 25.1.6

(731) KAIHONG LASI INTERNATIONAL TRADING COMPANY LIMITED (CN)
Room B1, 7/F, Loyong Court, 212-220 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà; điều xì gà nhỏ hờ hai đầu; giấy cuộn thuốc lá; thuốc lá điều; hộp đựng thuốc lá điều; đầu lọc cho thuốc lá điều.

(210) 4-2025-20836

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.6; 25.7.7

(591) Cam, xanh nước biển.

(731) SHINEWING INTERNATIONAL INVESTMENT GROUP CO., LTD. (CN)
5-22, No.8 Chaoyangmen Beidajie, Dong Cheng District, Beijing 100027, P.R.China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ đánh giá kinh doanh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 36: Bảo lãnh phát hành bảo hiểm; đầu tư vốn; định giá các tác phẩm nghệ thuật; quản lý các căn hộ cho thuê; môi giới; dịch vụ bảo lãnh tài chính; quyên góp quỹ từ thiện; ủy thác quản lý tài chính; cho vay theo bảo lãnh; dịch vụ tài chính.

(210) 4-2025-20837

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.7



(731) SHINEWING INTERNATIONAL INVESTMENT GROUP CO., LTD. (CN)

5-22, No.8 Chaoyangmen Beidajie, Dong Cheng District, Beijing 100027, P.R.China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ đánh giá kinh doanh.

Nhóm 36: Bảo lãnh phát hành bảo hiểm; đầu tư vốn; định giá các tác phẩm nghệ thuật; quản lý các căn hộ cho thuê; môi giới; dịch vụ bảo lãnh tài chính; quyên góp quỹ từ thiện; ủy thác quản lý tài chính; cho vay theo bảo lãnh; dịch vụ tài chính.

(210) 4-2025-20838

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15



(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) (VN)

198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay [tài chính]; bảo lãnh ngân hàng bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính; tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

(210) **4-2025-20839**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.5.2; 4.5.3; 26.15.15

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

VCB*i*Care

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) (VN)

198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay [tài chính]; bảo lãnh ngân hàng bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính; tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

(210) **4-2025-20840**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15

(591) Trắng, vàng, nâu, đen.

VCB CashUp
MOBILE APP

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) (VN)

198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay [tài chính]; bảo lãnh ngân hàng bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại; dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính; tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

(210) **4-2025-20841**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh dương, đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG HỮU TÂM (VN)

Số 700 đường Nguyễn Chí Thanh,
phường Thái An Đông, quận Bình Thủy,
thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Nhà lắp ghép bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng nhà lắp ghép.

Nhóm 42: Nghiên cứu, tư vấn, thiết kế nhà lắp ghép khung miềng cứng chịu lực đa chiều.

(210) **4-2025-20842**

(540)

NGỌC TÍN

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV VÀNG BẠC
ĐÁ QUÝ NGỌC TÍN THÙY (VN)

Tầng trệt số nhà 68/7 hẻm Lê Duẩn, thị
trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh
Đắk Lắk

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

(210) **4-2025-20843**

(540)

anycare
By XTMOBILE

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.3.3; 26.4.18

(591) Cam, trắng.

(731) LÊ XUÂN HÒA (VN)

F1016 C/C Carillon, số 1 Trần Văn Danh,
phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán điện thoại di động, linh kiện và phụ kiện điện thoại di động.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20844**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 15.7.1; 24.15.3; 24.15.7; 25.1.25

(591) Xanh lam, vàng, đen.

(731) LƯƠNG HÙNG TÀI (VN)

Thôn Cát Tân, xã Ia Bang, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Mua bán: linh kiện, phụ tùng xe máy, linh kiện, phụ tùng xe đạp, linh kiện, phụ tùng xe ô tô, linh kiện, phụ tùng máy nông ngư cơ.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải.

(210) **4-2025-20845**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 25.5.25;

26.1.1; 26.1.4

(591) Trắng, đỏ, cam, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIBECO (VN)

Số 40, đường Đông Khê, cụm 3, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bún; phở; miến; bánh đa nem; ngũ cốc, đã chế biến.

(210) **4-2025-20846**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIBECO (VN)

Số 40, đường Đông Khê, cụm 3, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bún; miến; bánh đa nem; ngũ cốc, đã chế biến.

(210) **4-2025-20847**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đen, trắng, cam.

(731) GUANGDONG MINGTU FINANCIAL MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 210, Building 10, Area C, Xueziwei Industrial Zone, Yabian Community, Shajing Subdistrict, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ hăng quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo ngoài trời.

(210) **4-2025-20848**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 26.4.18

(591) Đen, trắng, cam.

(731) GUANGDONG MINGTU FINANCIAL MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 210, Building 10, Area C, Xueziwei Industrial Zone, Yabian Community, Shajing Subdistrict, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ hăng quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo ngoài trời.

(210) **4-2025-20849**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.6; 5.5.20

(591) Xanh lá cây, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VSIP NGHỆ AN (VN)

Số 8, đường Hữu Nghị, khu công nghiệp VSIP Nghệ An, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo bất động sản; trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh (cho các dự án xây dựng, bao gồm cả các tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại, khu đô thị, khách sạn).

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; dịch vụ nhà ở [sở hữu bất động sản]; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng và phát triển các khu nhà ở để bán và cho thuê cùng các tiện ích để cung cấp các dịch vụ cơ sở hạ tầng và phụ trợ xã hội cần thiết; lắp đặt và sửa chữa thiết bị bảo động hoá hoàn; lắp đặt và sửa chữa thang máy; lắp đặt cửa ra vào, cửa sổ; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ vệ sinh khu đô thị, nhà ở; dịch vụ bảo trì, tu dưỡng/chăm sóc và duy trì cảnh quan khu đô thị, nhà ở.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ tổ chức các hoạt động thể thao; tổ chức các câu lạc bộ thể dục, thể thao; cung cấp tiện nghi cho hoạt động thể thao, các tiện ích cho sân vận động; cho thuê sân bãi thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-20851**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

QCMEDI

(731) CÔNG TY TNHH DUỘC MỸ PHẨM SINH HỌC QCONE GROUP (VN)

Ngõ 176 đường Cao Lỗ, xóm Hậu, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

(210) **4-2025-20852**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN SPA VIỆT NAM (VN)

Số 21 khu nhà ở Nam Hòa, đường 270 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

(210) **4-2025-20853**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon,
Republic of Korea

LIGERO

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hút; giấy cuộn thuốc lá; tàu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tàu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

(210) **4-2025-20854**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đen, bạc bóng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP
GREEN LIFE (VN)

197 Ngô Huy Diễn, phường Hòa Xuân,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 19: Tấm cửa, không bằng kim loại; cửa bằng nhựa composite; cửa, không bằng kim loại; vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng.

(210) **4-2025-20855**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) XIAODAN CHEN (CN)

Rm. 702, Bldg. 2, Donghe Green Garden,
Binjiang St., Lucheng Dist., Wenzhou,
Zhejiang, 325000, China

recently

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi sách học sinh; túi đựng dụng cụ, rỗng; ba lô; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi dùng ở bãi biển; túi xách tay; túi du lịch; vali; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong.

(210) **4-2025-20856**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

Số 118 đường Lò Siêu, phường 12, quận
11, thành phố Hồ Chí Minh

NEW BERLIN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn
mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-20858**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.13.4

(591) Hồng đậm, hồng nhạt.

(731) PHẠM THỊ DIỆU HIỀN (VN)

Ấp 1, xã Long Cang, huyện Cần Đước,
tỉnh Long An

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(210) **4-2025-20859**

(540)

M1 GOLD

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu thuốc lá.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(210) **4-2025-20860**

(540)

M1 BLUE

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu thuốc lá.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(210) **4-2025-20861**

(540)

M1 SILVER

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu thuốc lá.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(210) **4-2025-20862**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH MAX COOL (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119
Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt; khăn ướt bằng vải.

(210) **4-2025-20864**

(540)

Mifendex

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I
VIỆT NAM (VN)

Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc
Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-20865**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.13.25

(731) DATA ERA LIMITED (CN)
Rm. 2, 3/F., Ruby Commercial Building,
480 Nathan Road K1 Hongkong

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 38: Gửi tin nhắn; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; truyền tập tin số;
truyền phát dữ liệu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng;
dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu.

(210) **4-2025-20866**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.13.25

(731) DATA ERA LIMITED (CN)
Rm. 2, 3/f., Ruby Commercial Building,
480 Nathan Road K1 Hongkong

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ thu thập thông tin
cạnh tranh; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh
bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

(210) **4-2025-20867**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.13.25

(731) DATA ERA LIMITED (CN)

Rm. 2, 3/f., Ruby Commercial Building,
480 Nathan Road K1 Hongkong

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

(210) **4-2025-20868**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.22

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRÍ
QUÂN (VN)

Khu 7, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài
Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; miếng lót thấm sữa; gạc rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế); tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán tã bỉm trẻ em, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, tấm lót dùng một lần, nước giặt, nước xả, dầu gội, sữa tắm, giấy ăn, khăn ướt, khăn ướt trẻ em, khăn khô đa năng, quần áo, giày, dép; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-20869**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ĐOÀN THỊ STAR

(731) BÙI HỮU TRỌN (VN)

279/2B/1C Bình Tiên, phường 08, quận
6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; xà phòng chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

(210) **4-2025-20870**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.24; 7.3.11; 11.3.7

(591) Đỏ, đen, xanh dương.

(731) K-FOOD CO., LTD. (KR)

52-45 Foodpolis-ro 11-gil, Wanggung-myeon, Iksan-si, Jeonbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt bò; thịt; thịt lợn đã qua chế biến; thịt bò đã qua chế biến; thịt đã được chế biến; thịt heo nướng kiểu Hàn Quốc (bulgogi) [món ăn Hàn Quốc gồm thịt heo thái lát, ướp gia vị và nướng]; chả sườn nướng; xúc xích; sản phẩm thịt đã được chế biến.

(210) **4-2025-20871**

(540)

PUSHA

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) PUSHA COMPANY LLC (US)

3943 Irvine Blvd., Suite 76, Irvine, CA 92602, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bao đựng pin; giá đỡ dùng cho pin; bộ pin; bộ sạc pin.

Nhóm 10: Bình phun hơi cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

Nhóm 34: Giấy cuộn thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu ngậm để lọc cho thuốc lá điếu; giấy cuộn hình nón dùng cho thuốc lá điếu; điêm; giấy cuộn thuốc lá điếu; giấy cuộn thuốc lá điếu thảo dược; đầu lọc thuốc lá; đầu lọc để hút cỏ; vật dụng cho người hút thuốc, cụ thể là bao đựng thuốc lá điếu, ống lọc, hộp đựng thuốc lá điếu, vật dụng (Saverettes) dùng để lưu trữ và dập tắt thuốc lá cuộn; túi đựng sản phẩm hút thuốc cụ thể là thuốc lá và cỏ; máy nghiền thuốc lá; máy nghiền cỏ để hút; gạt tàn; ống hút thuốc lá; thuốc lá điện tử; ống hút thuốc lá điện tử; thiết bị bỏ túi để cuộn thuốc lá thảo dược; bật lửa dùng cho người hút thuốc; khay cuộn dùng cho người hút thuốc; dây buộc để giữ thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho mục đích hút thuốc; hộp rỗng dùng cho thuốc lá điện tử; hộp rỗng thay thế được dùng cho thuốc lá điện tử; hộp rỗng thay thế được dùng cho bình sinh hơi của người hút thuốc.

(210) **4-2025-20872**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.6

(591) Xám, trắng, nâu, nâu nhạt, be, đen, hồng nhạt, xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO NCK FARMACY (VN)

Số 18E, ngách 460/44, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; dược mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20873**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.6.25; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh da trời, trắng, vàng, cam nhạt, xanh lá nhạt, hồng nhạt

(731) HỒ NGỌC THANH VY (VN)
276/131/3 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo mặc ngoài và mặc trong; giày dép (trừ giày chỉnh hình); đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, nhượng quyền thương mại, tiếp thị các sản phẩm: yếm, khăn tay, khăn tắm, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, miếng lót, ba lô, túi xách, ga chống thấm (trải giường), chăn, gối, đệm, móc treo quần áo, quần áo lót, giỏ đựng quần áo, màn gấp, xe đẩy trẻ em, túi treo xe, địu cho em bé, đồ chơi trẻ em, thú nhún (đồ chơi), cầu trượt, xe cộ đồ chơi, xe tập đi, xe chòi chân, xe đạp cho trẻ em, thanh chặn giường, thanh chặn cửa, thanh chặn cầu thang, nhiệt kế, bàn chải đánh răng, sữa tắm, dầu gội, kem đánh răng, nước giặt, nước rửa bình, tắm bông, dụng cụ hút mũi, máy hút sữa, bím, tã lót, khăn ướt, cốc, bát, đĩa, thìa, bình sữa, bình nước, núm vú giả, khay đựng thức ăn, chậu tắm, chậu rửa mặt, bộ vệ sinh, bàn ghế cho trẻ em, ghế ăn dặm, máy hâm sữa, máy tiệt trùng, sữa cho trẻ em và bà bầu; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2025-20875**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.3.23

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI MMS (VN)
Số 81, đường Cách mạng tháng Tám, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột mì; tinh bột sắn; tinh bột gạo; tinh bột cho thực phẩm; bột ngô.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; nguyên liệu để sản xuất thức ăn cho gia súc/gia cầm/thủy sản bao gồm: cám gạo, tấm gạo, bã mì, mì lát, trấu.

Nhóm 39: Vận tải; vận chuyển hàng hoá.

(210) **4-2025-20876**

(300) 019176970 23/04/2025 EM

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 24.17.5; 24.17.8; 25.3.15;
26.13.25; 26.15.15

(731) TEKNOLOGY GLOBAL LTD (CY)
Kallipoleos, 64, Nicosia City Center, 2nd
Floor, Flat/Office 201, 1071, Nicosia,
Cyprus

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính.

Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động chức năng văn phòng; dịch vụ tuyển dụng; quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ đại diện cho các tài năng, tìm nguồn tài năng và tìm kiếm tài năng; dịch vụ thuê ngoài (outsourcing) [hỗ trợ kinh doanh]; dịch vụ phân công nhân sự nội bộ của tổ chức để tự thực hiện công việc (insourcing) và dịch vụ thuê nhân sự ngoài tổ chức để thực hiện công việc (outsourcing); tư vấn liên quan đến dịch vụ phân công nhân sự nội bộ của tổ chức để tự thực hiện công việc (in-sourcing) và dịch vụ thuê nhân sự ngoài tổ chức để thực hiện công việc (outsourcing); dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; tư vấn xử lý dữ liệu; xử lý dữ liệu điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo và giảng dạy; tổ chức hoạt động giải trí, thể thao và văn hoá; sắp xếp và điều hành các diễn đàn, hội thảo, sự kiện và hội nghị liên quan đến giáo dục; cung cấp các khóa đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; phân tích công nghiệp; nghiên cứu công nghiệp; tư vấn về công nghệ thông tin [IT]; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật; tư vấn công nghệ; dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nền tảng như là dịch vụ (PaaS); dịch vụ bảo mật, bảo vệ và phục hồi trong lĩnh vực công nghệ thông tin [IT]; dịch vụ an ninh mạng và tư vấn an ninh mạng; hỗ trợ an ninh mạng; dịch vụ cố vấn bảo mật máy tính.

(210) **4-2025-20877**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15

(591) Bạc, xám, cam, vàng, đen, xanh lam,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNG (VN)
Z06 đường số 13, phường Tân Thuận
Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế (NFTs); ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế (NFTs).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 38: Truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ băng tin điện tử (dịch vụ viễn thông); dịch vụ nhắn tin (băng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác); dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; truyền thư điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí trên truyền hình; xuất bản sách.

(210) **4-2025-20878**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 14.7.1; 23.1.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.13.1

(591) Xanh dương, trắng, tím, đỏ, hồng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNG (VN)
Z06 đường số 13, phường Tân Thuận
Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế (NFTs); ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế (NFTs).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 38: Truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ băng tin điện tử (dịch vụ viễn thông); dịch vụ nhắn tin (băng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác); dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; truyền thư điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí trên truyền hình; xuất bản sách.

(210) **4-2025-20879**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABAKILL

(731) CÔNG TY TNHH BẢO VỆ THỰC VẬT
NÔNG HUNG (VN)

46/2G ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện
Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc trừ cỏ hại cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc trừ bệnh cho cây, thuốc diệt côn trùng.

(210) **4-2025-20880**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KACHEN

(731) CÔNG TY TNHH HUDOCO VIỆT NAM (VN)

Thôn Minh Hoà 4, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống hỗn hợp không có cồn; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống tăng lực [đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế]; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước quả cô đặc [không có cồn].

(210) **4-2025-20881**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.4.7; 3.4.14; 5.5.15; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh lá, hồng, tím, vàng, đen, nâu, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ MÙA BAN (VN)

Bản Na Hai, Xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Bột nhung hươu (không dùng cho mục đích y tế); cao xương hươu (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Rượu nhung hươu (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20882**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.1; 3.4.2; 3.4.24; 26.1.1

(591) Xanh lá, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT BÁNH KẸO LONG THÀNH (VN)

Tổ 10, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; bánh mì; bánh bao; bánh ngọt; kẹo.

(210) **4-2025-20883**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ANHUI TAOYUN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

North Area, 3rd Floor, Building 1, iFLYTEK Artificial Intelligence R&D and Production Base (Phase I), No. 666 Kechuang Road, Chengxiqiao Community Service Center, High-Tech Zone, Hefei City, Anhui Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

AlphaEgg

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị để xử lý dữ liệu; rô bốt dùng trong giảng dạy; thiết bị phát âm thanh điện tử có sách; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; từ điển điện tử cầm tay.

Nhóm 28: Khối ghép hình [đồ chơi]; mô hình đồ chơi; rô bốt đồ chơi; đồ chơi thông minh; trò chơi điện tử để dạy trẻ em; đồ chơi trí tuệ cầm tay.

(210) **4-2025-20884**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CHEN XIAOKUN (CN)

No.62 Dongbin South District, Cujin Village, Shijing Town, Nan'an City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

ziinlife

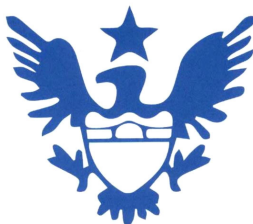
(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; bộ nồi nấu không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa.

(210) **4-2025-20885**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 24.1.1

(591) Trắng, xanh lam đậm.

(731) HOÀNG THỊ NGÀ (VN)

958/63/13 Lạc Long Quân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); giày dép; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-20886**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam.

(731) HOÀNG THỊ NGÀ (VN)

958/63/13 Lạc Long Quân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

HOÀNG NGÀ

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); giày dép; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-20888**

(540)



(511) Nhóm 30: Cà phê; kẹo; bánh mỳ; bánh quy; đồ ăn nhanh làm từ ngũ cốc; sôcôla; thạch (kẹo); bánh bột nhồi; bánh ngọt; đồ ăn nhanh làm từ gạo.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12

(731) JINJIANG SONGHUI FOOD CO., LTD (CN)

No. 5, Huayong Road, Economic Development Zone (Wuliyuan), Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(210) **4-2025-20889**

(540)

Mofreez

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; dầu tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm thơm không khí.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHANGJIAKOU BENFEN TRADING CO., LTD. (CN)

Room 608, 6F, Hongqilou Building, Qiaodong District, Zhangjiakou, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(210) **4-2025-20890**

(540)



(511) Nhóm 30: Bột ngô; mì ăn liền; mì sợi; bột khoai tây; tinh bột khoai tây cho thực phẩm; bột gạo; gia vị; bột sắn; bún; bột mì.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.4; 2.5.2; 2.5.4; 26.1.1

(731) LIUZHOU CROWN SNAIL CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)

Rooms 1, 2 and 3, 1st Floor, Unit 2, Building 1, Liujiang Road, Liuzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán trà; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê nhà di động; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) 4-2025-20891

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.7



(731) SHENZHEN SHICHUANGYI
ELECTRONICS CO.,LTD (CN)
No. 109, Xinru Road, Xiner Community,
Xingiao Street, Baoan District, Shenzhen,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; mạch tích hợp; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; USB; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; chip [mạch tích hợp].

(210) 4-2025-20892

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15



(731) FOSHAN GLORY BUILDING
MATERIALS CO., LTD. (CN)
Room 605, Building A, No. 131 Jihua
West Road, Nanzhuang Town,
Chancheng Dist, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bể phun; van khóa (bộ phận của thiết bị vệ sinh); hệ thống xả nước; vòi hoa sen; bể chứa nước tạo áp suất; miệng vòi chống tóa nước.

(210) 4-2025-20893

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.25; 26.13.25



(731) BENZENITH FASHION LIMITED
(CN)
Rm D07, 8/F, Kai Tak Fty Building, No.
99 King Fuk Street, Sanpokong,
Kowloon, Hong Kong.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Bùa hộ mệnh [đồ kim hoàn]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đồ trang sức bằng hạt huyền; đồ trang sức; đá bán quý; đá quý.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày cao cổ; quần áo; quần dài; giày; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; bản ghi thông báo [chức năng văn phòng]; phát triển các ý tưởng marketing.

(210) **4-2025-20894**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.1; 18.2.1; 26.4.4; 26.4.7



(731) SHENZHEN DENG FENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 6D-043 - 6D-065, Phase II, South China International Leather and Leather Goods Raw Materials Logistics Zone, No. 1, South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Ghế đầu; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn trang điểm; tủ đựng quần áo; ghế trường kỷ cỡ nhỏ; bàn.

(210) **4-2025-20895**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 16.1.5; 26.11.22



(731) SHENZHEN DENG FENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 6D-043 - 6D-065, Phase II, South China International Leather and Leather Goods Raw Materials Logistics Zone, No. 1, South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống tưới nước tự động; đèn hồ quang; khung kết cấu dùng cho lò; đèn pin đội đầu.

(210) **4-2025-20896**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24



(731) SHENZHEN DENG FENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 6D-043 - 6D-065, Phase II, South China International Leather and Leather Goods Raw Materials Logistics Zone, No. 1, South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá; giá để hoa [đồ đạc]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng; giá treo áo; ghế xếp.

(210) **4-2025-20897**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 7.3.2; 26.1.1

(731) SHENZHEN DENG FENG
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 6D-043 - 6D-065, Phase II, South
China International Leather and Leather
Goods Raw Materials Logistics Zone,
No. 1, South China Avenue, Hehua
Community, Pinghu Street, Longgang
District, Shenzhen, China



(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đệm; giá đỡ giường; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế trường kỷ; đệm dùng đi picnic, cắm trại.

(210) **4-2025-20898**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)

222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

THE DUKE

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20899**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)

222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

SHADOW

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20900**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)

222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

OMBRE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20901**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LEGEND

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20902**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUA DE PADOVA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20903**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUA DE HAVANA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20904**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.13; 5.7.23

(731) HỘ KINH DOANH TÁO KHÉT (VN)
310 đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng điện thoại; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: điện thoại di động, ốp lưng điện thoại, loa, pin điện thoại, tai nghe điện thoại, màn hình điện thoại, bộ sạc điện thoại (tất cả đều là linh kiện và phụ kiện điện thoại), máy tính bảng, laptop, đồng hồ thông minh.

(210) **4-2025-20906**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEZMIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)

Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-20907**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGAVAHA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20908**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGHOSH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20909**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

AGNINAYAN

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20910**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

AGNISIKA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20911**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

AGZICHUR

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20912**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

AGYMA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20913**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGWISANCE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20914**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGNKETUU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-20915**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DR.ORGAMAX GOLD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)

Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; sữa bột dành cho trẻ em và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho bé sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh.

(210) **4-2025-20916**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WorldHotels Residences

(731) WORLD HOTELS GMBH (DE)

Main Airport Center, Unterschweinstiege 2- 14, 60549 Frankfurt/Main, Germany

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê dài hạn, quản lý và cho thuê ngắn hạn căn hộ, chung cư, biệt thự, nhà nghỉ dưỡng và bất động sản các loại, cùng với các cơ sở và tiện ích liên quan.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê khách sạn; nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; cung cấp thực phẩm và đồ uống di động (dịch vụ ăn uống); cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ cho người lưu trú; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; cung cấp dịch vụ đặt phòng và đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ khách sạn cho người khác; dịch vụ đặt chỗ khách sạn được cung cấp qua mạng Internet; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến đặt chỗ khách sạn; dịch vụ đại lý du lịch để đặt chỗ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-20917**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24

(731) MCDONALD'S CORPORATION (US)
110 N. Carpenter St, Chicago, IL 60607,
USA

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Quyền góp quỹ từ thiện.

(210) **4-2025-20918**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24

(731) MCDONALD'S CORPORATION (US)
110 N. Carpenter St, Chicago, IL 60607,
USA

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời cho các gia đình có trẻ em bị bệnh nặng.

(210) **4-2025-20919**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAN HO

(731) MARRIOTT WORLDWIDE
CORPORATION (US)
7750 Wisconsin Avenue, Bethesda,
Maryland 20814, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quầy rượu, dịch vụ phòng chờ/sảnh thư giãn phục vụ đồ uống hỗn hợp; cung cấp tiệc (ăn uống) và các tiện nghi/cơ sở vật chất có chức năng xã hội cho những dịp đặc biệt.

(210) **4-2025-20920**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FLYRCADO

(731) GE HEALTHCARE LIMITED (GB)

Pollards Wood, Nightingales Lane,
Chalfont St Giles Buckinghamshire HP8
4SP, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phóng xạ để chẩn đoán dùng trong chụp cắt lớp phát xạ positron (chụp PET).

(210) **4-2025-20922**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rural King

(731) ALWAYSREADY TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

Unit 201 BLD 4, No. 8 Liantangjiao 1st
Road, Tangxia Town, Dongguan,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; dụng cụ đo; thiết bị ghi hình kỹ thuật số (webcams); thẻ nhận dạng qua tần số vô tuyến [RFID]; thiết bị định vị toàn cầu; hàng rào điện

(210) **4-2025-20924**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Daccanto

(731) GREENING CO., LTD (KR)

2-44, 98, Geumsancheon-gil, Geumsan-
eup, Geumsan-gun, Chungcheongnam-
do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng da tay (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2025-20925**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

suonon

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5

(731) SHENZHEN GEEKE VAPOR
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

C1803, Coolpad Building, High-tech
North Zone, Songpingshan Community,
Xili Street, Nanshan District, Shenzhen,
China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; đầu lọc cho thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; điêm; đầu ngâm điếu thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; thuốc lá; cò đề hút; thuốc lá dạng bột; thuốc lá nhai.

(210) **4-2025-20926**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TRẦN VĂN CÔNG (VN)

Thôn Độc Lập, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

AKACY

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bật lửa gaz; bộ lọc khí [bộ phận của hệ thống thiết bị gaz]; phụ tùng an toàn dùng cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc gaz; thiết bị lọc khí gaz.

(210) **4-2025-20927**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT (VN)

Thôn Tân Tiến, xã Tân Thành, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

TISORA

(511) Nhóm 25: Quần; áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-20928**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.19; 5.5.22; 25.7.25; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP
THƯƠNG MẠI PHÚ HÀ (VN)
1075/1 khu phố 1, phường Thạnh Xuân,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)



**Vietnam
Mandarin
Kindergarten**
越漢幼兒園
Lớp Mầm Non VMK

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường học; tổ chức và điều khiển hội thảo, hội nghị chuyên đề; xuất bản sách.

(210) **4-2025-20929**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9

(731) HỘ KINH DOANH THÁI ĐÌNH LỢI
(VN)

Sạp B24 - khu 3D, chợ Tân Bình, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)



(511) Nhóm 25: Quần jeans; trang phục bằng vải jeans; quần áo may sẵn; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-20932**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI HTD VIỆT NAM (VN)
Số 6, ngõ 20, đường DH07, xã Lại
Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm; hương liệu; tinh dầu ete; tinh dầu; tinh dầu dùng để sử dụng cho liệu pháp mùi hương.

(210) **4-2025-20933**

(540)

BEN BEAUTÉ

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN HOÀNG HƯNG (VN)
Phó Khâm Thiên, phường Khâm Thiên,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm trang điểm, nước hoa, tinh dầu, son môi.

(210) **4-2025-20934**

(540)

wet n wild

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC - MỸ PHẨM
TTH (VN)
265/7 Nơ Trang Long, phường 11, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm trang điểm, nước hoa, tinh dầu, son môi.

(210) **4-2025-20936**

(540)

AULUMU

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN MAIGU TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)
Room 1B1305, Yuefu Plaza, No.481,
Guangming Avenue, Dongkeng
Community, Fenghuang Street,
Guangming District, Shenzhen,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự
(DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; ốp lưng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; dây đeo dùng cho điện thoại di động; dây treo

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

trang trí điện thoại di động; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; bộ cấp nguồn xách tay (pin sạc); tai nghe; loa; đồng hồ thông minh; thiết bị để xử lý dữ liệu; cáp USB; tấm đệm làm mát dùng cho máy tính xách tay; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động.

(210) 4-2025-20937

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LOTUS PHARMACEUTICAL CO., LTD. (TW)

17F., No. 277, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City, 11046 Taiwan

NIFIBRO

(740) Công ty luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dược phẩm và chế phẩm dược phẩm dùng cho người.

(210) 4-2025-20938

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CAO REN LIN (CN)

No. 138, District 1, Shuicangtou Village, Xiachen Street, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, P.R.C.

Mveng姆文

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm); dụng cụ văn phòng [đồ dùng văn phòng]; giấy.

(210) 4-2025-20939

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.9.15; 5.9.21; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, đen, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.



(731) 1. QUẢNG THỊ DIỄM (VN)

332/42/9I Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

2. NGUYỄN CHÍ HÒA (VN)

171/14/42 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-20940**

(540)

BOOSAN

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, đỏ.

(731) 1. QUẢNG THỊ DIỄM (VN)

332/42/9I Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

2. NGUYỄN CHÍ HÒA (VN)

171/14/42 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-20941**

(540)

Thiết Nam Khang

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC Y TÂM ĐƯỜNG (VN)

41 đường Xuân Thới Thượng 9, ấp 12, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; dược phẩm dùng cho người; thuốc sắc dùng cho dược phẩm.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-20942**

(540)

Cửu Hắc

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC Y TÂM ĐƯỜNG (VN)

41 đường Xuân Thới Thượng 9, ấp 12, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; dược phẩm dùng cho người; thuốc sắc dùng cho dược phẩm.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-20943**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ĐOÀN THỊ KIM LOAN (VN)

Ấp Hiệp Tâm, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

LARA FLOWER

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; vòng hoa tươi; hoa tự nhiên; cây hoa, tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí; cây khô để trang trí.

(210) **4-2025-20944**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)

Tổ 15, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Midosu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Đai lưng chỉnh hình; đai lưng (dùng cho mục đích y tế); đai lưng mát xa; đai chống gù; dụng cụ chỉnh hình.

(210) **4-2025-20945**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.9

(591) Xanh dương, đen, xám.

(731) NGUYỄN VĂN HẠNH (VN)

Tổ 8, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp sách; ví tiền; túi da; ví da.

Nhóm 25: Giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ (trang phục); quần áo.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: ba lô, túi xách, cặp sách, ví tiền, túi da, ví da, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ (trang phục), quần áo.

(210) **4-2025-20946**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.11.8

(591) Vàng, xanh lá, xám.

(731) CAO MẠNH TOÀN (VN)

15/10C Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Két sắt; két sắt thông minh; két tiền an toàn; chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại (không dùng điện); ổ khóa kim loại (trừ khóa điện).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối: két sắt, két sắt thông minh, két tiền an toàn, khóa bằng kim loại (không dùng điện), ổ khóa kim loại (trừ khóa điện).

(210) **4-2025-20948**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.1; 3.4.4; 11.1.5; 26.1.1



(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH NHÀ HÀNG ĐẶC SẢN NGHỆ 86 (VN)**

Số 3, ngõ 73 đường Quang Trung, tổ dân phố 3, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Bún; bánh phở; phở ăn liền; bún ăn liền.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống mang đi; dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi nhà hàng nhượng quyền thương mại.

(210) **4-2025-20949**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.17.15; 24.17.21; 25.5.25; 26.1.1



(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) **ĐÀM THỊ TUYẾT NHUNG (VN)**

Số nhà 15, ngõ 107, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thuốc y học cổ truyền, cụ thể là: thuốc đông y và thuốc nam, dược liệu, thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám y học cổ truyền.

(210) **4-2025-20950**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.17.15; 24.17.21;
25.5.25; 26.1.1; 26.4.9; 26.11.8;
26.11.12; 26.13.1

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm,
xanh lá cây nhạt, xanh xám, xanh bơ,
vàng nhạt.

(731) **ĐÀM THỊ TUYẾT NHUNG (VN)**
Số nhà 15, ngõ 107, đường Nguyễn Ái
Quốc, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng
Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thuốc y học cổ truyền, cụ thể là: thuốc đông y và thuốc nam, dược liệu, thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám y học cổ truyền.

(210) **4-2025-20951**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.17.15; 24.17.21;
25.5.25; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1

(591) Trắng, vàng đất, vàng, vàng nhạt, xanh lá
cây, xanh lá cây đậm.

(731) **ĐÀM THỊ TUYẾT NHUNG (VN)**
Số nhà 15, ngõ 107, đường Nguyễn Ái
Quốc, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng
Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thuốc y học cổ truyền, cụ thể là: thuốc đông y và thuốc nam, dược liệu, thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám y học cổ truyền.

(210) **4-2025-20952**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.9.21; 8.5.3; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ, trắng,
trắng ngà, xám.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ
HÀNG 1 (VN)**
Thôn Phan Chu Trinh, xã Cẩm Duệ,
huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Giò; chả; giò bột.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: giò, chả, giò bột.

(210) **4-2025-20953**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRƯỜNG VĂN HÒA (VN)

Thôn Chùa, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh cho khách sạn; điều hành kinh doanh cho khách sạn; tư vấn và quản lý kinh doanh khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-20954**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HƯƠNG PHÁT (VN)

Thôn Tây Nam, xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

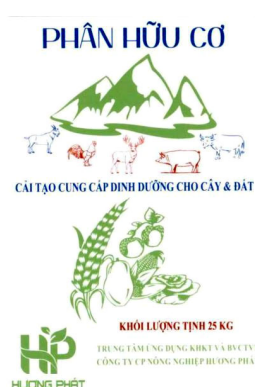
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón hữu cơ vi sinh; phân hữu cơ sinh học.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: phân bón, chế phẩm phân bón, phân bón hữu cơ vi sinh, phân hữu cơ sinh học.

(210) **4-2025-20955**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.4; 3.4.7; 3.4.11; 3.4.18; 3.7.3; 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 5.9.24; 6.1.2; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HƯƠNG PHÁT (VN)

Thôn Tây Nam, xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón hữu cơ vi sinh; phân hữu cơ sinh học.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: phân bón, chế phẩm phân bón, phân bón hữu cơ vi sinh, phân hữu cơ sinh học.

(210) **4-2025-20956**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA LẠC IEC (VN)

Thôn Bắc Thượng, xã Thạch Đài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi sinh dùng làm phân bón; chế phẩm sinh học, dùng để xử lý ao hồ hoặc chuồng trại (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y); chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y (trừ chế phẩm dùng để diệt nấm, diệt cỏ, diệt sâu bọ và ký sinh trùng); chế phẩm sinh học dùng để cải tạo đất; chế phẩm vi sinh thúc đẩy sự sinh trưởng của cây trồng.

Nhóm 30: Gạo; lúa/thóc đã chế biến; ngũ cốc đã chế biến; chế phẩm ngũ cốc; bột; bánh làm từ hỗn hợp gạo và ngũ cốc.

(210) **4-2025-20957**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 6.1.2; 26.13.1

(591) Nâu, nâu đậm, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ PHONG CẢNH (VN)

Số 134A, đường Mai Thúc Loan, phường Thạch Quý, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: cà phê, hạt cà phê rang, cà phê xay, đồ uống từ cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-20958**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.7.6; 5.11.11; 6.3.14; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh rêu, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÒN (VN)

Thôn Đất Đỏ, xã Thường Nga, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch trải nghiệm.

(210) **4-2025-20959**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HỒ KHÁNH VIÊN

HO KHANH VIEN

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường
12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa bao gồm: khám và chữa bệnh răng miệng, dịch vụ cấy ghép implant, dịch vụ niềng răng, chỉnh hình răng.

(210) **4-2025-20962**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UNTILIT SLEEPS
#uisvietnam

(531) 24.17.5

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) PHẠM XUÂN THÀNH (VN)
K75/7 hộ 410 Tiểu La, tổ 24, phường
Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành
phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi bằng da thuộc hoặc giả da; túi; túi cầm tay cho phụ nữ; túi du lịch; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; quần áo may sẵn; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-20963**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG IM
YSM (VN)
Số 028/4, tổ 6, ấp Đông An, xã Vĩnh
Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-20964**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LÂU CÁ TÂM TUYÊN ĐÀ LẠT

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ
THÁI (VN)
Lô 75 KQH Phan Đình Phùng - Nguyễn
Công Trứ, phường 2, thành phố Đà Lạt,
tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20966**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) PT. BAGUS INTIKARYA PROPRTI (ID)

The Koppel Building suite 6, Jl. Pluit Selatan Raya No. 10, Jakarta Utara (14450), Indonesia

(740) Văn phòng luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang phẫu thuật, khẩu trang y tế; khẩu trang sử dụng hàng ngày cho mục đích y tế (khẩu trang y tế); găng tay nhựa dùng cho mục đích y tế; mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; miếng che núm vú khi cho con bú; nút bịt lỗ tai dùng cho người đi bơi.

Nhóm 18: Ô; vòng của ô; gọng dùng cho ô hoặc dù; gọng ô, dù hoặc lọng; đi em bé; gậy leo núi.

(210) **4-2025-20968**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.9; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.12

(591) Cam đậm, cam nhạt, vàng, nâu.

(731) PHAN THI KIM NGÂN (VN)

Thôn Lê Xá, xã Dương Quang, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ du học; giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch thuật; dịch vụ giải trí.

(210) **4-2025-20969**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH LMT DUNG NAM (VN)

129A Đặng Văn Ngữ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; áo sơ mi; quần áo lót; bikini (vớ); cà vạt.

(210) **4-2025-20971**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SÀI GÒN PHƯƠNG NAM (VN)

Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch dùng cho thực phẩm; thạch dùng để nấu ăn.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa khô (dạng trà); đồ uống ngâm chiết từ lá cây, thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước ép rau củ quả [đồ uống]; nước giải khát có hương vị trái cây; nước giải khát có hương vị trà; nước uống hỗn hợp (không có cồn); nước giải khát (có ga và không có ga); nước thạch (đồ uống); đồ uống chứa ion kiềm alkaline (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-20973**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROY

(731) CÔNG TY TNHH SOWI S.H (VN)

175 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán ổ khóa các loại, khóa cửa các loại, thước các loại, đá mài các loại, đá cắt các loại, cờ lê các loại, mỏ lết các loại, kìm các loại, kéo các loại, que hàn các loại, giấy nhám các loại, nông sản, thực phẩm, thủy hải sản, thực phẩm chế biến, thực phẩm đóng hộp các loại, hàng thủ công mỹ nghệ như: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ, văn phòng phẩm và linh kiện văn phòng phẩm, bán văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh như: bút viết các loại, bút chì đen, bút chì màu các loại, thước kẻ các loại, sáp tô màu, hộp đựng bút chì, tủ để hồ sơ (đồ dùng văn phòng), compa, đồ gọt (chuốt) bút chì, gồm tẩy, đồ bấm kim, đồ bấm lỗ giấy, màu để vẽ, giấy ghi chú, giấy than, giấy in màu, giấy sao chép, bút xóa, bút xóa kiểu kéo, tập vở học sinh, sổ tay, cặp học sinh, túi đeo vai học sinh, cặp táp, phấn viết, phấn để đánh dấu, phấn cho thợ may, tẩy dùng cho bảng viết, hộp đựng đồ viết, bút lông để viết hoặc vẽ, giá nhỏ chia ngăn dùng để đựng văn phòng phẩm, bìa cứng hoặc bìa gỗ, bảng nhỏ học sinh, hộp mực dấu, máy tính tiền, máy tính, thiết bị máy tính, máy tính xách tay, dụng cụ đánh số tự động, pin các loại, hồ dán, chất keo để dán, chất kết dính cho các loại chất liệu, đồ da, đồ làm bằng da, đồ giả da bao gồm cả ba lô, túi xách, ví và vali du lịch, ô (dù), các loại vải và quần áo may sẵn, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây thắt lưng (trang phục), hàng tiêu dùng như: kem đánh răng, bàn chải đánh răng, các sản phẩm dụng cụ chăm sóc răng miệng, mắt, dụng cụ làm móng, dụng cụ làm tóc, mỹ phẩm, các sản phẩm và dụng cụ chăm sóc sắc đẹp như: kèm bấm móng tay, dũa móng tay, dụng cụ móc khoe móng tay và móng chân, bộ dụng cụ làm móng, kéo cắt da, kéo cắt móng tay, kéo cắt lông mũi, kéo cắt tóc, kéo cắt chỉ, kéo cắt lông mi, dụng cụ uốn lông mi, cây lấy ráy tai, cây nặn mụn, nhíp; mua bán các loại vải và quần áo may sẵn, mắt kính, dụng cụ thể thao, đèn bàn dành cho học sinh và gia đình; quảng cáo; điều hành kinh doanh bao gồm cả dịch vụ nhượng quyền; quản lý kinh doanh.

(210) **4-2025-20974**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOLDEN MAXI

(731) NGUYỄN ĐÌNH NAM (VN)

Số 36 ngõ 199 Đình Xuyên, huyện Gia
Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; keo xịt tóc; tinh dầu dưỡng tóc; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, keo xịt tóc, tinh dầu dưỡng tóc, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc.

(210) **4-2025-20975**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XINHOU

(731) NGUYỄN ĐÌNH NAM (VN)

Số 36 ngõ 199 Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; keo xịt tóc; tinh dầu dưỡng tóc; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, keo xịt tóc, tinh dầu dưỡng tóc, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc.

(210) **4-2025-20976**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, cam, xanh lá cây, vàng, tím, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI PORTER VIỆT NAM (VN)

Số 231, đường Xuân Diệu, khu phố Tân Phú, phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để sản xuất sơn; hóa chất, trừ chất tạo màu, để sản xuất men tráng, sơn bóng; dung môi cho sơn/sơn dầu/vecni.

Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn phủ; chất pha loãng cho sơn; chất làm đặc sơn; sơn lót.

(210) **4-2025-20977**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.10; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.20; 19.13.22

(591) Xanh ngọc, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LOGIDENT (VN)

145 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ khám và chữa bệnh nha khoa: răng, hàm, mặt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-20978**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ khám và chữa bệnh nha khoa: răng, hàm, mặt.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.6; 2.9.10; 4.5.2; 4.5.3

(591) Vàng, cam, xanh ngọc đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LOGIDENT (VN)

145 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(210) **4-2025-20979**

(540)



(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ đại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 1.15.9; 3.5.5; 3.13.21; 25.5.25; 26.2.7

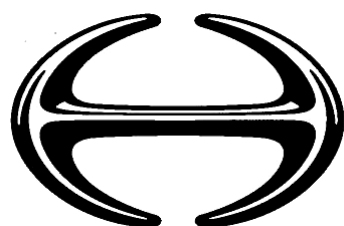
(591) Đen, xám, xanh lá, xanh dương, trắng, cam, nâu, vàng.

(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)

Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(210) **4-2025-20980**

(540)



(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính liên quan đến hoạt động mua bán ô tô; dịch vụ bảo hiểm ô tô; môi giới bảo hiểm ô tô; tư vấn bảo hiểm ô tô; cung cấp thông tin về bảo hiểm ô tô; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính.

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.11.8; 26.15.15

(731) HINO JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS HINO MOTORS, LTD.) (JP)

1-1 Hinodai 3-Chome, Hino-Shi, Tokyo Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(210) **4-2025-20981**

(540)



(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.2

(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)

2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Công tắc đèn điện.

(210) **4-2025-20982**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HINO JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA
(ALSO TRADING AS HINO MOTORS,
LTD.) (JP)

HINO

1-1 Hinodai 3-Chome, Hino-Shi, Tokyo
Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính liên quan đến hoạt động mua bán ô tô; dịch vụ bảo hiểm ô tô; môi giới bảo hiểm ô tô; tư vấn bảo hiểm ô tô; cung cấp thông tin về bảo hiểm ô tô; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính.

(210) **4-2025-20983**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 26.11.12



(731) INTERNATIONAL AUTOMOTIVE
FEDERATION INC. (US)

2604 Whittier Place, Wilmington,
Delaware 19808, United States

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Máy gặt hái; máy tiêu nước; máy kéo sợi; máy phun mù; kho lưu trữ lương thực có cơ cấu nâng hạ; máy xén cỏ; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện.

Nhóm 12: Xe buýt; máy kéo; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông đường bộ tự lái; vỏ xe ô tô; xe lội nước; xe địa hình.

(210) **4-2025-20984**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NEOVIA NUTRIÇÃO E SAÚDE
ANIMAL LTDA (BR)

CATLICIOUS

Rodovia Fernão Dias, Km 755 – Três
Corações/Mg – Brazil – 37418-760

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) **4-2025-20986**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

MERATA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
THƯƠNG ĐÌNH (VN)

127/14 Hoàng Diệu 2, phường Linh
Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: nồi cơm điện.

(210) **4-2025-20987**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.11.3; 26.11.8

(731) TAIZHOU HONGCHANG GLASSES CO., LTD. (CN)

No. 10-59 Fendong Village, Duqiao Town, Linhai City, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

SHIVEIDA 诗维达

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; mắt kính; miếng đệm mũi cho kính đeo mắt.

(210) **4-2025-20988**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.18

(731) VŨ NGỌC ĐIỆP (VN)

Lk 12-18 KĐT M Phú Lương, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví tiền; vali; túi hành lý; túi dùng cho thể thao.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép.

Nhóm 35: Bán buôn các sản phẩm ba lô, túi xách tay, ví tiền, vali, túi hành lý, túi dùng cho thể thao, đồ đi ở chân, giày, dép; bán lẻ các sản phẩm ba lô, túi xách tay, ví tiền, vali, túi hành lý, túi dùng cho thể thao, đồ đi ở chân, giày, dép; đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm ba lô, túi xách tay, ví tiền, vali, túi hành lý, túi dùng cho thể thao, đồ đi ở chân, giày, dép.

(210) **4-2025-20989**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ESG PLUS PTE. LTD. (SG)

54 Marine Terrace #02-23 Marine Terrace Haven Singapore (440054)

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

OMOVO

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe ô tô; xe đạp ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; ghế ngồi của xe cộ.

(210) **4-2025-20990**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOOBEE

(731) SEUNGGUN COSMETICS CO., LTD
(KR)

545-546, 14, Sandan-ro, Danwon-gu,
Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-20991**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AiTSLA

(731) OTOUCH (SHENZHEN)
ELECTRONICS CO., LTD (CN)

No. 43 Fuqian Road 1 Group Yuexingwei
Guanlan Street Longhua New District
Shenzhen China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; thiết bị bay để quay phim; xe đẩy trẻ em; vật dụng giữ cốc dùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-20992**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

đuzop

(531) 1.15.15

(731) PHÙNG VIỆT ANH (VN)

Số 36 ngõ Chùa Hưng Ký, phường Minh
Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc để cắm trại; bàn; ghế ngồi; giá [đồ đạc]; đệm dùng đi picnic, cắm trại.

(210) **4-2025-20994**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ENTERADE

(731) AMILYFE, LLC (US)

220 Norwood Park South, Suite 100,
Norwood, Massachusetts 02062, United
States

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Đồ uống tăng cường chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; đồ uống kiêng (thích hợp cho mục đích y tế); đồ uống chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chế phẩm dược; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 32: Đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống thể thao có chứa chất điện giải; đồ uống bù nước, cụ thể là, đồ uống dùng trong thể thao, đồ uống tăng hiệu suất, phục hồi và tăng lực; đồ uống có ga không cồn; đồ uống không cồn có thành phần chính là nước.

(210) **4-2025-20995**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.15.9; 26.15.15

(731) JINAN DEZHONG MACHINERY CO., LTD. (CN)



No. 1, South Industrial Park, Zhengjiadian Village, Meilihu Street, Huaiyin District, Jinan City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy uốn; máy uốn cho gia công kim loại; máy định hình cho gia công kim loại; máy cân chỉnh; máy gia công kim loại; máy cắt.

(210) **4-2025-20996**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.3.28; 5.3.13; 5.3.14

(731) NGUYỄN HỮU ĐỨC (VN)



Phòng 3001, Park 9, khu đô thị Times City, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

Nhóm 18: Ví đựng tiền; túi xách tay; túi xách thời trang; ba lô; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; giày; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

(210) **4-2025-20997**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.3

(731) GUANGDONG

GEMILAI

INTELLIGENT

TECHNOLOGY

CO.,LTD. (CN)

One of Building 2 and Building 1 of
Intelligent Technology Park, No. 1 of
Jindou Industrial Avenue, Honggang
Community, Daliang Street, Shunde,
Foshan, Guangdong, China



(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy chiết xuất cà phê [máy sản xuất công nghiệp, không phải máy pha cà phê]; máy nhào; máy ép trái cây chạy điện; máy xay; máy chế biến đồ uống; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống; máy chế biến thức ăn, dùng điện; máy xay cà phê dùng điện; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy lọc.

Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng, dùng điện; thiết bị nướng; thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; máy làm bánh mỳ; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống lọc khí; hệ thống sinh hơi nước; thiết bị lọc nước.

Nhóm 21: Muỗng cà phê [muỗng xúc, cho mục đích gia dụng]; cốc [đồ đựng]; máy ép cà phê không dùng điện; bình cà phê, không dùng điện; cốc cà phê; bình pha cà phê để pha cà phê không dùng điện; bộ đồ uống cà phê bằng gốm; cối xay cà phê, thao tác bằng tay; máy xay cà phê không dùng điện; lọc cà phê, không dùng điện.

(210) **4-2025-20999**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG
MINH THỊNH (VN)

Kiến tạo hạ tầng số doanh nghiệp

22 đường số 8, khu 2 - Bùi Minh Trực,
phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 38: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số.

Nhóm 42: Dịch vụ máy chủ trang web máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; môi trường lưu trữ ảo.

(210) **4-2025-21000**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.21

(591) Đen, đỏ hồng, trắng.

wiservices

(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG
MINH THỊNH (VN)

22 đường số 8, khu 2 - Bùi Minh Trực,
phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 38: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số.

Nhóm 42: Dịch vụ máy chủ trang web máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; môi trường lưu trữ ảo.

(210) **4-2025-21001**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.21

(591) Đen, xanh tím, trắng.

wicloud

(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG
MINH THỊNH (VN)

22 đường số 8, khu 2 - Bùi Minh Trực,
phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 38: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số.

Nhóm 42: Dịch vụ máy chủ trang web máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; môi trường lưu trữ ảo.

(210) **4-2025-21002**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRAN & CO. ATTORNEYS (VN)

Tầng 34 tòa nhà Lanmark 81, số 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: tham gia tố tụng; bào chữa cho các cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp; tư vấn pháp lý về luật doanh nghiệp, lao động, sở hữu trí tuệ, bất động sản, mua bán, sáp nhập; đàm phán.

(210) **4-2025-21004**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.6



TRƯỜNG THỊNH

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GAS TRƯỜNG THỊNH (VN)

39 đường số 2, khu phố 7, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 04: Khí gas (nhiên liệu); xăng (nhiên liệu); khí hóa lỏng (nhiên liệu); dầu công nghiệp; dầu nhớt động cơ; dầu nhiên liệu.

(210) **4-2025-21005**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-21006**

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-21007**

(540)

IbuDHG

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-21008**

(540)

LoxiDHG

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-21009**

(540)

LASHE
superfood
SCALP CARE

(220) 13/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.2; 26.4.18

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)

Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem dùng cho tóc; serum dưỡng tóc; mặt nạ dưỡng tóc; xịt dưỡng tóc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem dùng cho tóc, serum dưỡng tóc, mặt nạ dưỡng tóc, xịt dưỡng tóc.

(210) **4-2025-21010**

(540)

LEXSOL

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) BÙI BÍCH PHƯƠNG (VN)

115/30 đường 385, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải.

(210) **4-2025-21012**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.8; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ đô, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHẤT TÍN NAM (VN)
148/15/12 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; màn hình máy tính; con chuột (cho máy tính); bàn phím cho máy tính; bộ xử lý (bộ xử lý trung tâm); bộ nhớ cho máy tính; máy tính xách tay; phần mềm máy tính; thiết bị ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số.

(210) **4-2025-21014**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh ngọc, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ LANOVA (VN)
Số 195, phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đánh giá tài chính; tư vấn đầu tư.

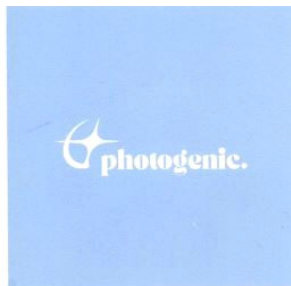
Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học, công nghệ và nghiên cứu, thiết kế liên quan đến khoa học, công nghệ; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-21016**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.12

(591) Trắng, xanh dương.

(731) HUỖNH NGUYỄN HOÀNG HUY (VN)
43/50 đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; dịch vụ phòng chụp ảnh (dịch vụ giải trí).

(210) **4-2025-21017**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ AN TUẤN HÙNG (VN)
326-328, đường Tôn Đức Thắng, khu phố Long Chí, phường Long Thành Trung, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm: bia, nước ngọt, nước khoáng, nước tăng lực, nước suối đóng chai, nước yến, nước đông trùng hạ thảo, trà đóng chai, cà phê lon, cà phê đóng chai, sữa tiệt trùng đóng hộp, sữa hạt, rượu vang, rượu mạnh (đồ uống), thức uống collagen, thức uống vitamin, thức uống detox, thạch rau câu, thạch uống liền, snack, bánh kẹo, ngũ cốc ăn liền, sữa bột, cháo ăn liền, súp đóng hộp, mì ly, mì gói ăn liền, bánh quy, bánh ngọt; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; marketing; dịch vụ tiếp thị.

(210) **4-2025-21018**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.1

(591) Vàng, xanh lá, trắng.

(731) ĐÀO HỒNG TÂN ĐỨC (VN)

65 đường số 16, khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành; dịch vụ vận chuyển hành khách.

(210) **4-2025-21026**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.23; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2;
25.1.25; 25.7.3

(591) Vàng, vàng nhạt, đỏ, đen, nâu đen, xanh đen.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG MƯỜNG LỒNG (VN)

Xã Mường Lồng, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời (khách sạn, homestay); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-21027**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.13; 25.7.8; 26.1.1

(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.

(731) HỢP TÁC XÃ MÂY TRE ĐAN BẢN ĐÌNH SƠN 1 (VN)

Xã Hữu Kiệm, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 20: Bàn ghế làm bằng mây tre; quạt (dùng tay) làm bằng mây tre; rổ đựng làm bằng mây tre; giá đỡ làm bằng mây tre.

(210) **4-2025-21046**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.15; 25.1.25

(591) Đen, nâu, vàng.

(731) TRƯƠNG THỊ KIỀU ANH (VN)

Số 91/27 Đinh Tiên Hoàng, phường 3,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; hạt cà phê rang.

(210) **4-2025-21048**

(540)

DOOKE ZONE

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ DOOKE (VN)

11 Phú Xuân 3, phường Hòa Minh, quận
Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí.

(210) **4-2025-21049**

(540)

EXIMRS
For your life

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN EXIMRS (VN)

2/16 Võ Trường Toản, phường An Phú,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản và định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2025-21060**

(540)

ANNAPURE
4Flex PLUS

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.3.3; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh dương, đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN DƯỢC (VN)

Tầng 3, tòa nhà An Phú plaza, 117-119
Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc giảm đau; viên thuốc con nhộng dùng cho ngành dược.

(210) **4-2025-21061**

(540)

The logo features the word "AnnaCough" in a stylized, rounded font with a light blue-to-white gradient. Below it, the word "PLUS" is written in a smaller, bold, red sans-serif font.

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN DƯỢC (VN)

Tầng 3, tòa nhà An Phú plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc long đờm, dùng cho mục đích dược phẩm.

(210) **4-2025-21062**

(540)

The logo consists of the text "+84" in a large, black, serif font. The "+" sign is slightly smaller and positioned to the left of the "84".

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH +84 COFFEE ROASTERS (VN)

24 Tổng Hữu Định, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21077**

(540)

The logo features the word "HOKI" in a bold, red, sans-serif font. Above the letters, there are several horizontal red lines of varying lengths, creating a sense of motion or a stylized roofline.

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.6; 11.3.7

(591) Đỏ đậm.

(731) PHẠM MAI HOÀNG TUẤN (VN)

175/76 Phó Cơ Điều, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán mì; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước giải khát.

(210) **4-2025-21079**

(540)

The logo features the letters "MDA" in a bold, yellow, sans-serif font. The letters are slightly shadowed, giving them a 3D appearance as if they are floating or attached to a transparent surface.

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ MINH ĐAN (VN)

Số 45 đường V3, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dạy đàn; dịch vụ phòng thu âm; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát.

(210) **4-2025-21080**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sugamastar

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
NOKO (VN)

373/1/177 Lý Thường Kiệt, phường 9,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-21081**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.25; 7.3.11; 25.1.9; 25.1.25

(591) Đỏ, kem.

(731) LÊ HÀ PHÚ THÀNH (VN)

10/1A Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc
Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-21082**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Regal

(591) Vàng, đen.

(731) TRẦN THỊ NHUNG (VN)

Khu phố Trung Lợi, phường Hưng Long,
thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

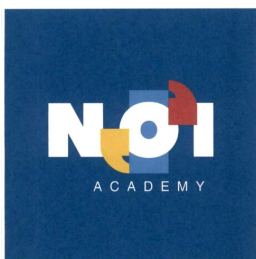
(511) Nhóm 24: Tấm phủ giường; vỏ nệm; ga trải giường; vỏ gối; chăn; túi ngủ.

(210) **4-2025-21083**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.4.7; 26.7.25

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ,
vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TRÒN VUÔNG VIỆT
NAM (VN)

4/4 Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21084**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.5; 25.1.9;
26.1.1

(591) Vàng, đỏ, nâu.

(731) **HỘ KINH DOANH BẨM HUYỆT TẠI NHÀ - HOÀNG LÂM (VN)**
157/111 Dương Bá Trạc, phường Rạch Ông, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; xoa bóp bấm huyệt.

(210) **4-2025-21085**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17

(591) Vàng, hồng, đen, xanh lá cây.

(731) **NGUYỄN THỊ MINH ANH (VN)**
Số 301 QL22B, tổ 25, ấp Cẩm Long, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện và trang sức handmade (thủ công/làm bằng tay) (như vòng tay, dây chuyền, nhẫn).

(210) **4-2025-21086**

(540)

HẢI LINH TRÚC MAI

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ.

(731) **TRẦN THỊ TRÚC MAI (VN)**
Khu vực Thới Mỹ, phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21087**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 2.3.5; 2.3.15; 2.7.23

(591) Vàng đất, xám đen, da cam.

(731) **LÊ TRƯỜNG SANG (VN)**
301D, ấp Phú Lợi, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 44: Dịch vụ massage và spa; xoa bóp chân; xoa bóp toàn thân.

(210) **4-2025-21088**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**FRESHEEN
HEALTH**

(731) CÔNG TY TNHH FRESHEN HEALTH (VN)

G01, tầng 12, tòa nhà Hồ Gươm Plaza,
102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-21089**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21

(731) TRƯƠNG THỊ GÁI (VN)

Khu 1, xóm Thông, xã Minh Quang,
huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2025-21094**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9;
26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh ngọc nhạt, xanh
lam, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN VIETOFFICE (VN)

Tòa nhà Rosana 60 Nguyễn Đình Chiểu,
phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

(210) **4-2025-21095**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9;
26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh ngọc nhạt, xanh
lam, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN VIETOFFICE (VN)

Tòa nhà Rosana 60 Nguyễn Đình Chiểu,
phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

(210) **4-2025-21098**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.6; 3.13.1; 5.5.19; 5.5.20

(591) Xanh dương, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN (VN)

Tổ 4, khu phố Tân Ngọc, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; giáo dục mầm non.

(210) **4-2025-21099**

(540)

YEORI여리

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ THÁI KHANG (VN)

Số 123, đường số 6, KDC Đại Phúc, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALN Nguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da (không chứa thuốc).

Nhóm 10: Dụng cụ y tế; kim tiêm dưới da; ống tiêm y tế; hệ thống tiêm chất lỏng y tế hoặc dược phẩm; dụng cụ trị liệu chạy điện để loại bỏ nếp nhăn và làm căng da.

(210) **4-2025-21100**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ THÁI KHANG (VN)

Số 123, đường số 6, KDC Đại Phúc, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALN Nguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da (không chứa thuốc).

Nhóm 10: Dụng cụ y tế; kim tiêm dưới da; ống tiêm y tế; hệ thống tiêm chất lỏng y tế hoặc dược phẩm; dụng cụ trị liệu chạy điện để loại bỏ nếp nhăn và làm căng da.

(210) **4-2025-21101**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ THÁI KHANG (VN)

Số 123, đường số 6, KDC Đại Phúc, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

YEORI 여리

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm ở dạng lọ dung dịch tiêm để điều trị và ngăn ngừa nếp nhăn và các khuyết điểm trên da (không chứa thuốc).

Nhóm 10: Dụng cụ y tế; kim tiêm dưới da; ống tiêm y tế; hệ thống tiêm chất lỏng y tế hoặc được phẩm; dụng cụ trị liệu chạy điện để loại bỏ nếp nhăn và làm căng da.

(210) **4-2025-21102**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.7.3; 5.13.4; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.8

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HANG LUẬT VNI (VN)

Số 18/22 Nguyễn Văn Dung, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; dịch vụ tham gia tố tụng; dịch vụ pháp lý khác.

(210) **4-2025-21112**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.2.13; 26.1.6

(591) Đỏ, vàng đồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AMPHARCO U.S.A (VN)

Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)


Dầu Bôi Da-Topical oil
KIMGO

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu [tinh dầu]; nước hoa; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân.

(210) **4-2025-21113**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 2.9.1; 5.3.13;
5.3.14; 26.15.15

(591) Xanh lá, xanh dương.

(731) BAN QUẢN LÝ KHU NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TP.HỒ CHÍ MINH
(VN)

214-214A đường D5, phường 25, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu khoa học; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; tư vấn công nghệ.

(210) **4-2025-21114**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NGHIỆP ĐÈN

(731) HỘ KINH DOANH DƯỢC LIỆU
NGHIỆP ĐÈN (VN)

Thôn Khuôn Lù, xã Trung Trực, huyện
Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 05: Thuốc nam.

(210) **4-2025-21115**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(591) Hồng.

(731) NGUYỄN THỊ THU THỦY (VN)

110A Phạm Văn Đồng, phường 3, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21116**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HÀO NGUYỄN PHÁT

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SẢN XUẤT HÀO NGUYỄN
PHÁT (VN)

Số 116, Nguyễn Thành Đồng, khu phố 6,
phường Thống Nhất, thành phố Biên
Hòa, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Bột giặt các loại; các chất và chế phẩm để giặt; các chất tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; các chế phẩm rửa bát đĩa; xà phòng các loại (trừ loại dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-21155**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam.

AMAYA

(731) SHI JIANHUA (CN)

2A10A Sang Tai Dan Hua,
Xili.Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Máy chiếu; phụ kiện điện thoại; tai nghe; pin điện thoại; đồng hồ thông minh; bộ sạc.

(210) **4-2025-21156**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam.

AMAYA

(731) SHI JIANHUA (CN)

2A10A Sang Tai Dan Hua,
Xili.Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21157**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20

(591) Xanh lá.

(731) SHI JIANHUA (CN)

2A10A Sang Tai Dan Hua,
Xili.Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Đèn; quạt điện.

(210) **4-2025-21158**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20

(591) Xanh lá.

(731) SHI JIANHUA (CN)

2A10A Sang Tai Dan Hua,
Xili.Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Đèn diệt muỗi.

(210) **4-2025-21161**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thèm Bánh Tráng

(731) HOA TRẦN NGỌC BÍCH (VN)

24 đường 34, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; trứng, sữa; rau (đã chế biến).

(210) **4-2025-21162**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thèm Gì Cũng Được

(731) HOA TRẦN NGỌC BÍCH (VN)

24 đường 34, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; trứng, sữa; rau (đã chế biến).

(210) **4-2025-21186**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



HUMERS
HIGH QUALITY

(531) 24.17.3; 26.4.18

(731) NGUYỄN THANH XUÂN (VN)

329/35/2 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; kẹp kính; vòng xoay [đồ ngũ kim]; bánh xe nhỏ dùng cho đồ đạc; tay nắm cửa, ty hơi; ray trượt ngăn kéo, ổ khóa cửa (trừ loại dùng điện), bản lề cửa (tất cả các sản phẩm đều bằng kim loại).

Nhóm 20: Chân bàn; chân ghế; giá kệ.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan; hạt cà phê.

Nhóm 32: Nước suối đóng chai; nước giải khát đóng chai.

(210) **4-2025-21196**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lá, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MYU (VN)

642 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước javen; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); xà phòng; kem làm trắng da; chất lỏng làm sạch kính chắn gió.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; đồ trang sức bằng hạt huyền; sợi dây bằng bạc; đồ trang trí giày (bằng kim loại quý).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 16: Bảng vẽ; máy in bản viết; sổ tay; văn phòng phẩm.

Nhóm 29: Cá đóng hộp; cá muối; thịt đóng hộp; thịt muối; xúc xích; sữa.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; mì ống; mì sợi; bánh kẹo hạnh nhân; bột đậu; bột lúa mạch.

Nhóm 32: Nước uống có ga; chế phẩm để làm nước uống có ga; bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép rau [đồ uống].

Nhóm 41: Thông tin giáo dục; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; trường nội trú; trường mẫu giáo; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-21197**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINALENS

(731) CÔNG TY TNHH TÂM NHÌN CÔNG NGHỆ VINALENS (VN)

Số 2 Tân Hòa 2, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính; bao kính đeo mắt; kính râm; kính mắt 3d.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: kính đeo mắt, các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, bao kính đeo mắt, kính râm, kính mắt 3d.

(210) **4-2025-21198**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.9; 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.13.25

(591) Xanh dương, tím, hồng, đỏ, cam, vàng, xanh lá, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TÂM NHÌN CÔNG NGHỆ VINALENS (VN)

Số 2 Tân Hòa 2, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: kính đeo mắt, các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, bao kính đeo mắt, kính râm, kính mắt 3d.

(210) **4-2025-21200**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TÂM NHÌN CÔNG NGHỆ VINALENS (VN)

Số 2 Tân Hòa 2, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

SEEMAX

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: kính đeo mắt, các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, bao kính đeo mắt, kính râm, kính mắt 3d.

(210) **4-2025-21201**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH TÂM NHÌN CÔNG NGHỆ VINALENS (VN)

Số 2 Tân Hòa 2, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

JILENS

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: kính đeo mắt, các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, bao kính đeo mắt, kính râm, kính mắt 3d.

(210) **4-2025-21202**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ WINCO GROUP (VN)

02- LK3, số 90 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống bán mang đi do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21203**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG BA NAM GROUP (VN)

Số 531 Nguyễn Chí Thanh, khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

TOMATO

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; vecni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-21204**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.3; 3.1.6; 15.9.2

(591) Đen, xám.

(731) VŨ THỊ MỸ (VN)

Thôn 6, xã Hải Tiến, thành phố Móng
Cái, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)



(511) Nhóm 09: Sạc dự phòng; củ sạc điện thoại.

(210) **4-2025-21212**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16

(591) Vàng.

(731) LƯU HẢI VINH (VN)

Thôn Tuyệt Diêm 2, xã Bình Thuận,
huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)



(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến sấy khô); yến sào sơ chế; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường).

(210) **4-2025-21213**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

LTM

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21214**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

VDD

(511) Nhóm 07: Van [bộ phận của máy]; van dao [bộ phận của máy].

(210) **4-2025-21215**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CLT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; bơm chìm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21216**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CVD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm chìm hỗn lưu; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21217**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CVX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm chìm hỗn lưu; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21218**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CCD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm chìm hỗn lưu; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21219**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CCX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm chìm hỗn lưu; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21220**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CLC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; bơm chìm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21221**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm chìm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21222**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm chìm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-21228**

(540)



(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 17: Nhựa bán thành phẩm.

Nhóm 19: Gạch không nung (vật liệu xây dựng không bằng kim loại).

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NEWENVICO (VN)
KCN Sông Mỹ, đường tỉnh 767, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-21229**

(540)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp trong kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, be, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI PHÚ GIA PHÁT (VN)
Tầng 4 Trương Định Plaza, 461 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-21230**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo.

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 26.11.9; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ TRUNG HIẾU (VN)
Đội 7, thôn Bạch Thạch, xã Hoà Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-21231**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2; 26.11.9

(591) Đỏ, nâu, trắng.

(731) BIÊN THỊ THÚY KIỀU (VN)

819/21 Quang Trung, phường 12, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; hộp đựng đồ trang sức; hộp trưng bày đồ trang sức; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo.

Nhóm 20: Giá treo đồ; giá đồ đạc; giá nhiều ngăn để chai lọ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá trưng bày [đồ nội thất]; giá sách [đồ đạc].

(210) **4-2025-21233**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.6; 7.5.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng, vàng.

(731) BÙI THỊ THANH THU' (VN)

Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên
Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu; tất dài; tất ngắn cổ; đồ lót.

(210) **4-2025-21234**

(540)

LI.O

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SX-TM-DV SUMO
(VN)

18-20-22 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyên (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng thể; kem dưỡng da mặt; nước tẩy trang; sữa tắm; dầu gội đầu; dung dịch dưỡng tóc; nước tẩy rửa đa năng; nước hoa xịt phòng; nước lau bếp gas; nước rửa kính; nước giặt quần áo; bột giặt; sáp thơm; nước lau sàn nhà; bột và nước lau thông bàn cầu (bồn cầu) và cống rãnh.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi dành cho vật, đồ vật; nước diệt khuẩn dành cho động vật, đồ vật; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm khử mùi không khí; chất sát trùng; xà phòng diệt khuẩn.

Nhóm 35: Mua bán bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng internet các sản phẩm mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng thể, kem dưỡng da mặt, nước tẩy trang, sữa tắm, dầu gội đầu, dung dịch dưỡng tóc, nước tẩy rửa đa năng, nước hoa xịt phòng, nước lau bếp gas, nước rửa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

kính, nước giặt quần áo, bột giặt, sáp thơm, nước lau sàn nhà, bột và nước lau thông bàn cầu (bồn cầu) và cống rãnh, chế phẩm khử mùi dành cho động vật và đồ vật, nước diệt khuẩn dành cho động vật và đồ vật, nước rửa tay diệt khuẩn, chế phẩm khử mùi không khí, chất sát trùng, xà phòng diệt khuẩn; quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; xuất nhập khẩu mỹ phẩm và chất tẩy rửa; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

(210) 4-2025-21236

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JEEP 4XE

(731) FCA US LLC (US)

1000 Chrysler Drive, City of Auburn Hills, State of Michigan 48326, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Mô tơ và động cơ cho phương tiện giao thông đường bộ; hệ dẫn động lai cho phương tiện giao thông đường bộ có động cơ.

(210) 4-2025-21237

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.11; 5.7.23

(591) Trắng, xanh lá cây đậm và nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH NGUYỆT (VN)

C7/27A1 Đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; hoa tươi; trái cây tươi; hạt giống; cây giống; hạt ngũ cốc (chưa chế biến).

Nhóm 35: Mua bán rau củ quả tươi, hoa tươi, trái cây tươi, hạt giống, cây giống, hạt ngũ cốc; quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

(210) 4-2025-21245

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THI CÔNG VÀ THIẾT KẾ NỘI THẤT OWSEN (VN)

Ô số 51 và 52 – lô D11 – NV9, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Trưng bày đồ nội thất; quảng cáo; marketing; bán lẻ đồ nội thất; bán buôn đồ nội thất; bán lẻ đồ nội thất qua internet.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Xây dựng; hoàn thiện công trình xây dựng; dịch vụ trang trí, thi công nội ngoại thất; cho thuê thiết bị xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa; thiết kế công nghiệp.

(210) **4-2025-21246**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WinTel

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thẻ từ; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; thẻ mang dữ liệu có từ tính.

(210) **4-2025-21247**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **PESCO**

(531) 15.9.18; 26.15.15

(731) XI'AN PESCO ELECTRONIC
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 302, Building B3, Junmin Ronghe
Industrial Park, No. 176, Biyuan Second
Road, Hi-tech Development Zone, Xi 'an,
710119, Shaanxi Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo động; chuông báo cháy; bộ dò; phần mềm máy tính, ghi sẵn; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; bộ phát hiện khói; thiết bị dập lửa.

(210) **4-2025-21248**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COMMON PROJECTS

(731) GIROLAMI FLAVIO (IT)

Via Carnia, 16, I-63074 San Benedetto
Del Tronto (AP), Italy

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-21249**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SPIN MASTER TOYS UK LIMITED
(GB)

Meridian House, Fieldhouse Lane,
Marlow, Buckinghamshire SL7 1TB,
United Kingdom

RUBIK'S

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi, vật chơi [đồ chơi] và trò chơi xếp hình giải đố; trò chơi xếp hình giải đố ba chiều; trò chơi điện tử; trò chơi điện tử cầm tay.

(210) **4-2025-21250**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5

(591) Đỏ.



KEY OF SUCCESS AND HAPPINESS

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU
TƯ KSH (VN)

Lô 30 (số 5) Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường
Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành
phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ.

(210) **4-2025-21251**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN VĂN HUYNH (VN)

Thôn Đào Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện
Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

JAMAHA

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], phụ kiện của bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], áo quạt gió (áo có gắn quạt bên trong để làm mát).

(210) **4-2025-21252**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, cam.



(731) CÔNG TY TNHH TM DV DẦU KHÍ
CAO NGUYỄN (VN)

Thôn 11, xã Nhân cơ, huyện Đắc R'Lấp,
tỉnh Đắk Nông

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21253**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 10.3.10; 10.3.13

(591) Xanh, cam, xám nhạt.

(731) NGUYỄN ĐĂNG GIN (VN)

Thôn Tân Phong, xã Quế Lộc, huyện
Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Bao bì nhựa (túi nhựa) không dùng để bao gói [vật liệu đệm lót/nhồi dạng bao (túi)].

(210) **4-2025-21254**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.17.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1

(591) Vàng, trắng.

(731) WANG PIN-CHIH (TW)

2 F.-3, No. 38, Huaming St., Xiaogang
Dist., Kaohsiung City 812017, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa.

(210) **4-2025-21255**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Đỏ, xanh.

(731) WANG, PIN-CHIH (TW)

2 F.-3, No. 38, Huaming St., Xiaogang
Dist., Kaohsiung City 812017, Taiwan

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa.

(210) **4-2025-21256**

(540)

BOSITU

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ BẮC THỂ (VN)

Căn 11D-A10, khu đô thị Nam Trung
Yên, đường Nguyễn Chánh, phường Yên
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; sổ tay; sách; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; bút [đồ dùng văn phòng]; vật liệu vẽ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21257**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 19.3.1; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đỏ tươi, xanh dương đậm, xanh tím đậm, xanh dương nhạt, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN ĐẠI VIỆT TRUNG (VN)

Số 179 đường Tình Quang, tổ dân phố số 2, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn màu; sơn lót; sơn chống thấm; sơn phủ; sơn nhũ.

(210) **4-2025-21258**

(540)

Cao Yến

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CAO THỊ HẢI YẾN (VN)

Thôn Mai Châu, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kem.

(210) **4-2025-21259**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 7.1.24; 7.5.8; 17.3.2; 24.1.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương, đỏ, trắng.

(731) VŨ VIỆT NĂNG (VN)

Tổ dân phố 2, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng.

(210) **4-2025-21260**

(540)

BOSSEE

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BẮC THẾ (VN)

Căn 11D-A10, khu đô thị Nam Trung Yên, đường Nguyễn Chánh, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; sổ tay; sách; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; bút [đồ dùng văn phòng]; vật liệu vẽ.

(210) **4-2025-21261**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.15.15

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT LONG QUANG (VN)

Số nhà 93/98A, phố Hữu Nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Tủ đựng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế dài [đồ đạc]; ghế bành; tủ đựng quần áo; giường.

(210) **4-2025-21264**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.3.11; 24.15.21

(731) PROPERTYGURU PTE. LTD. (SG)

1 Paya Lebar Link #12-01-04 Singapore 408533

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sắp xếp và tiến hành các cuộc hội thảo, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề, hội nghị chuyên đề và hội thảo đào tạo; xuất bản sách; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; xuất bản tài liệu đa phương tiện trực tuyến; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; xuất bản văn bản, không phải là văn bản quảng cáo; sắp xếp và tiến hành lễ trao giải; tổ chức các cuộc thi trên internet.

(210) **4-2025-21265**

(540)

ACSENO

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) YUTING ZHANG (CN)

Household 2, No. 3, Lane 9, Xinjie West, Guyi Village, Yaochun Town, Jinyuan District, Taiyuan City, Shanxi Province, China, 030000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi dùng cho thể thao; ba lô; túi xách tay; túi da; ví tiền; túi.

(210) **4-2025-21267**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 1.15.15; 24.17.24

(731) JUST OKAY LIMITED (CN)

Flat/Rm 1911 Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm; phần cứng máy tính; kính thực tế ảo; loa thông minh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình giao thức internet (IPTV); truyền thư điện tử; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; gửi tin nhắn; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ hội nghị truyền hình; truyền điệp chúc mừng trực tuyến.

Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức thi đấu thể thao điện tử; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính cho mục đích giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị trò chơi; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp cơ sở vật chất dùng trong chơi trò chơi nhập vai hành động trực tiếp [LARP].

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế công nghiệp; thiết kế chương trình máy tính; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nghiên cứu trong lĩnh vực phần cứng máy tính; cho thuê máy tính; lưu trữ nền tảng phần mềm để cộng tác làm việc dựa trên thực tế ảo; cho thuê máy chủ đặt web.

(210) **4-2025-21268**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12



(731) E-LIVE HEALTH MANAGEMENT PTY LTD (AU)

Mount Waverley Vic 3149 Australia

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa bột; sữa; sản phẩm sữa; sữa giàu protein; sữa đậu nành; đậu đã được bảo quản.

(210) **4-2025-21269**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12



(731) E-LIVE HEALTH MANAGEMENT PTY LTD (AU)

Mount Waverley Vic 3149 Australia

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; tã lót trẻ em.

(210) **4-2025-21271**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, cam, trắng.

(731) AIXIA CORPORATION (JP)

3-3, Shiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-21272**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) AIXIA CORPORATION (JP)

3-3, Shiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-21273**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.9

(591) Xanh, cam.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT COLIF (VN)

379/3/4 đường Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn quạt trần; đèn trang trí; đèn LED chiếu sáng; đèn treo thông minh (đèn điện); quạt điều hòa không khí.

(210) **4-2025-21274**

(540)



(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 25.1.9

(591) Đỏ, xanh lá.

(731) LÊ THỊ ANH ĐÀO (VN)

17C Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(210) **4-2025-21275**

(540)



(511) Nhóm 37: Trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; chống gỉ; đắp lại lốp xe; sửa chữa xe đạp; tân trang sửa chữa xe ô tô; rửa xe cộ; sửa chữa và bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa thiết bị điện tử; sửa chữa và bảo dưỡng động cơ điện; bảo dưỡng và sửa chữa xe gắn máy; sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện giao thông đường bộ; bảo dưỡng và sửa chữa xe điện; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; sửa chữa xe cộ bị hỏng; thay ổ quy cho xe cộ; sạc ổ quy cho xe cộ; xây dựng quầy, sạp bán hàng trong hội chợ; sửa chữa đồ gỗ nhồi nệm; sơn vẽ hoặc sửa chữa biển hiệu; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; bảo dưỡng và sửa chữa đèn mô tô; tra dầu mỡ cho xe cộ; sửa chữa lốp xe cộ bằng cao su; lưu hoá lốp xe [sửa chữa]; tẩy uế; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; sửa chữa đường dây điện; thay ổ quy.

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Hồng, đen.

(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO.,
LTD (CN)

No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai
Economic Development Zone, Tianjin,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(210) **4-2025-21276**

(540)



(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe máy; ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; còi cho xe cộ; khung xe đạp; xe máy điện; yên xe đạp; xe scutor điện một bánh, tự cân bằng; xe scutor điện hai bánh, tự cân bằng; xe scutor điện, tự cân bằng; vỏ bọc ghế cho xe cộ; bơm chuyên dùng cho lốp xe đạp; khung cho xe cộ hai bánh có động cơ; thân xe cộ; xe đạp điện có thể gấp được; xe scutor được hỗ trợ di chuyển

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO.,
LTD (CN)

No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai
Economic Development Zone, Tianjin,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

bằng động cơ điện [xe cộ]; xe tay ga điện; xe tay ga; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe cộ; đai an toàn trẻ em dùng cho ghế ngồi trên xe; xe máy có bàn đạp và động cơ xăng; giỏ chuyên dùng cho xe đạp; giá giữ cốc để uống chuyên dụng cho xe ô tô; giá đỡ ô được thiết kế chuyên dụng để lắp đặt trên xe ô tô; vật dụng giữ cốc chuyên dụng cho xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe ô tô điện; xe ô tô lai chạy bằng động cơ đốt trong và động cơ điện, có thể sạc được; xe tay ga chạy điện dành cho người khuyết tật; xe ô tô điện sử dụng pin nhiên liệu; gương chiếu hậu cho xe cộ; tấm nệm giúp nâng cao vị trí ngồi cho trẻ em trên xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; xích chống trượt cho lốp xe cộ; vật dụng để tựa lưng dùng trong xe cộ; túi hành lý chuyên dùng để gắn trên giá chở đồ phía sau xe máy; lồng nhốt vật nuôi thích hợp cho xe đạp; túi hành lý chuyên dùng để gắn trên giá chở đồ phía sau xe đạp; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho ô tô; động cơ cho xe máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông đường bộ; vỏ bọc cho bánh lái xe ô tô; tay nắm của tay cầm cho xe máy; tay cầm cho xe máy; vỏ bọc yên xe máy; tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc yên xe đạp; tay nắm của tay cầm cho xe đạp; bộ ghế nệm cho xe cộ; thùng đựng đồ chuyên dụng để lắp đặt trên nóc xe cộ.

Nhóm 37: Trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; chống gỉ; đắp lại lốp xe; sửa chữa xe đạp; tân trang sửa chữa xe ô tô; rửa xe cộ; sửa chữa và bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa thiết bị điện tử; sửa chữa và bảo dưỡng động cơ điện; bảo dưỡng và sửa chữa xe gắn máy; sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện giao thông đường bộ; bảo dưỡng và sửa chữa xe điện; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; sửa chữa xe cộ bị hỏng; thay ắc quy cho xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ; xây dựng quầy, sạp bán hàng trong hội chợ; sửa chữa đồ gỗ nhồi nệm; sơn vẽ hoặc sửa chữa biển hiệu; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; bảo dưỡng và sửa chữa đèn mô tô; tra dầu mỡ cho xe cộ; sửa chữa lốp xe cộ bằng cao su; lưu hóa lốp xe [sửa chữa]; tẩy uế, lắp đặt và sửa chữa thiết bị bảo động chống trộm; sửa chữa đường dây điện; thay ắc quy.

(210) **4-2025-21277**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23

**Mount to
Coast** 

(731) MOUNT TO COAST INC. (US)

8 The Green, STE A, Dover, County of Kent, DE, 19901, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; ba lô; túi bằng da thuộc; túi; vali dùng cho du lịch; túi dùng cho thể thao; ví đựng tiền; ô; gậy leo núi; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; quần áo cho người đi xe đạp; quần áo chống thấm nước; giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay đi xe đạp; khăn trùm đầu; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21278**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHAM VĂN DIỄN (VN)

A402, khu nhà ở Phúc Hưng, đường 196, thị xã Mỹ Hào, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

XIXO

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, kem làm trắng da, xà phòng khử mùi, nước rửa bát, nước giặt quần áo, dầu xả tóc, nước xịt kính, chế phẩm để giặt, chế phẩm giặt khô, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thảo dược, xà phòng diệt khuẩn, tã lót trẻ em, sữa bột trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm đã chế biến, gia vị, chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2025-21280**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây, xanh cỏ vịt.

PPV
COSMETIC

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM
PRESTIGE PHARM VIỆT NAM (VN)

Nhà xưởng 6, lô I22, khu công nghiệp Bá
Thiên – Phân khu I, xã Thiên Kê, huyện
Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; mỹ phẩm; kem đánh răng; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Chế phẩm làm trong sạch không khí; tã lót cho trẻ sơ sinh; dầu xoa bóp; nước bôi chống ngứa; thuốc diệt côn trùng; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 21: Đồ gốm sứ dùng trong gia đình; hộp đựng khăn giấy; bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa; dụng cụ trang điểm; khăn lau đồ đạc; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; quảng cáo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-21281**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN BÍCH HẢO (VN)

P301-H3, phường Hạ Đình, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

chichi foundation

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; quỹ tương hỗ; quỹ hỗ tương đầu tư; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ.

(210) **4-2025-21282**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.3; 26.4.18

Oh'Boy

(731) BÙI ĐỖ QUỲNH NHƯ (VN)

Tổ 2, ấp Suối Đục, xã Xuân Tâm, huyện
Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty luật TNHH bản quyền quốc tế
(CIS LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc gây tê tại chỗ (dạng xịt); chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; gel kích thích tình dục.

Nhóm 10: Bao cao su; đồ chơi tình dục; que thử thai.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, marketing, trưng bày và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thuốc gây tê tại chỗ (dạng xịt), chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân, gel kích thích tình dục, bao cao su, đồ chơi tình dục, que thử thai, quần áo, trang phục, đồ lót, trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang.

(210) **4-2025-21283**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.16; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5

(591) Vàng đậm, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DOANH NGHIỆP AB TAX VIỆT NAM (VN)
22/3B Nguyễn Văn Quá, khu phố 4,
phường Đông Hưng Thuận, quận 12,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh, hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu việc làm, dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ kế toán, kế toán; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh, tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh, dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh.

(210) **4-2025-21284**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 8.7.3; 11.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NORWAY PHARMATECH AS (VN)
76 Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở; dịch vụ cung cấp thức ăn (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp đồ ăn mang về (do nhà hàng thực hiện); trang trí thực phẩm.

(210) **4-2025-21285**

(540)



(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI SHUNHE (VN)
178/31/7, đường số 6, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Vật liệu nhôm hợp kim; cửa sổ nhôm hợp kim; cửa đi nhôm hợp kim; linh kiện ngũ kim (bằng kim loại); đồ ngũ kim (bằng kim loại).

(210) **4-2025-21286**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bucalu 贝克洛

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI SHUNHE (VN)

178/31/7, đường số 6, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu nhôm hợp kim; cửa sổ nhôm hợp kim; cửa đi nhôm hợp kim; linh kiện ngũ kim (bằng kim loại); đồ ngũ kim (bằng kim loại).

(210) **4-2025-21287**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 8.1.25; 25.5.25; 26.1.18; 26.11.12

(591) Vàng nâu, vàng nâu nhạt, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ ÁI VÂN (VN)

Thôn Nam Tiến, xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Kẹo cu đơ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: kẹo cu đơ.

(210) **4-2025-21288**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3; 26.1.1

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HẢI LONG MMA (VN)

Số 02A, ngõ 03 đường Phan Đình Giót, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: dụng cụ hỗ trợ tập luyện võ thuật, võ phục.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo võ thuật; dịch vụ giảng dạy võ thuật; dịch vụ câu lạc bộ giảng dạy võ thuật.

(210) **4-2025-21289**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.9.6; 6.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lá, trắng.

(731) TRẦN VĂN KIÊN (VN)

Thôn Làng Lau, xã Vượng Lộc, huyện
Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: củ hành tằm tươi, hành tằm đã qua chế biến.

(210) **4-2025-21290**

(220) 14/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Gia Minh Cosmetics

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.3

(591) Xanh, vàng, đỏ, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ
PHẨM GIA MINH (VN)

215/36 Nguyễn Xí, phường 13, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa rửa mặt; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: mỹ phẩm, kem chống nắng, chế phẩm mỹ phẩm để làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, sữa rửa mặt, mặt nạ làm đẹp, kem trị mụn (mỹ phẩm), kem trị nám (mỹ phẩm), serum trị nám (mỹ phẩm), chế phẩm dưỡng da chống nếp nhăn, chất khử mùi dùng cho người, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), chế phẩm tẩy trang, chế phẩm tẩy rửa, chế phẩm làm thơm phòng, son môi, nước hoa, tinh dầu, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, sản phẩm dưỡng móng, nước giặt, nước rửa bát, nước lau sàn, nước tẩy rửa trong nhà vệ sinh, thiết bị và dụng cụ xoa bóp, dụng cụ mát xa cá nhân, máy xoa bóp, vòng xoa bóp, dụng cụ đồ nghề làm móng (nail), dụng cụ đồ nghề làm phun xăm thẩm mỹ, đồ trang sức, va li, ba lô thời trang, túi xách thời trang, ví đựng tiền, thắt lưng (trang phục), mũ, nón, giày, dép, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ lưu niệm, đồ chơi trẻ em, đồng hồ, kính thời trang, phương tiện giao thông trên bộ và phụ tùng của chúng, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, thảm, chiếu, thảm chùi chân, giấy dán tường, lều (trại), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, đĩa, dao và thìa, bàn chải, thực phẩm làm thức ăn cho người từ ngũ cốc, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, xirô, rượu, đồ uống có cồn, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, thuốc lá, gạt tàn thuốc lá, bật lửa, xì gà, dụng cụ hút xì gà.

(210) **4-2025-21298**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh.

Pathorase

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SINH HÓA
THÁI NAM VIỆT (VN)

126 KP3 Lã Xuân Oai, phường Tăng
Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi thủy sản (tôm, cá); thức ăn cho động vật; thức ăn cho cá cảnh.

(210) **4-2025-21299**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh.

BRIOSAN

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SINH HÓA
THÁI NAM VIỆT (VN)

126 KP3 Lã Xuân Oai, phường Tăng
Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi thủy sản (tôm, cá); thức ăn cho động vật; thức ăn cho cá cảnh.

(210) **4-2025-21300**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh.

VIBRIOUT

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SINH HÓA
THÁI NAM VIỆT (VN)

126 KP3 Lã Xuân Oai, phường Tăng
Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi thủy sản (tôm, cá); thức ăn cho động vật; thức ăn cho cá cảnh.

(210) **4-2025-21301**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 26.11.12; 26.15.15

Aqualum Conc

(591) Xanh dương, vàng cốm.



THAINAMVIET
BIOSCIENCE TECHNOLOGY

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SINH HÓA
THÁI NAM VIỆT (VN)

126 KP3 Lã Xuân Oai, phường Tăng
Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; chế phẩm dùng để tăng cường vi sinh vật có lợi cho đất trồng trọt; chế phẩm sinh học xử lý khí độc của ao nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước nuôi trồng thủy sản.

(210) **4-2025-21302**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



THỊNH VƯỢNG GIA

(531) 7.1.24; 7.3.2; 7.3.11; 26.3.23; 26.5.1

(591) Vàng, nâu, đen, trắng.

(731) NGUYỄN ĐỨC ANH DŨNG (VN)

50 Lê Hồng Phong, huyện Nhơn Trạch,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 36: Bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2025-21312**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.24; 26.4.4; 26.11.8

(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng, đen,
vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG SIÊU
THỊ OZZIES MARTS (VN)

Tầng 5, tòa nhà TTM Building, số 309
Bạch Đằng, phường 15, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương hiệu, cụ thể là: cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh; chuyển nhượng thương hiệu (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính) [dịch vụ liên quan đến kinh doanh]; cửa hàng tiện lợi (siêu thị mini), siêu thị, kinh doanh (mua bán): đồ chơi, đồ chơi giáo dục, đồ chơi giáo dục cho thực hành kỹ năng lập trình, mô hình đồ chơi, đồ chơi trẻ em, đồ chơi khoa học, lương thực, thực phẩm, sữa, sữa dinh dưỡng, sữa xương khớp, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, đồ uống các loại trong cửa hàng tiện lợi, siêu thị và qua internet.

(210) **4-2025-21313**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 3.7.19; 3.7.24; 24.15.7; 24.15.21;
26.4.9; 26.11.8

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CYPRI (VN)

61/3G ấp Đông, xã Thới Tam Thôn,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao.

(210) **4-2025-21314**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ROMANA VIỆT
NAM (VN)

Tầng 7, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm, ứng dụng (app) có thể tải xuống được.

(210) **4-2025-21315**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.6; 3.7.24; 5.5.19; 5.5.20; 6.1.2;
7.1.11; 7.1.24; 26.1.1



(591) Vàng, xanh dương, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ CHẾ BIẾN
KINH DOANH ĐẶNG THÚY NGÀ
(VN)**

Khu III, thị trấn Thất Khê, huyện Trảng
Định, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 29: Vịt quay.

(210) **4-2025-21317**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Gấu vui vẻ

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI &
DỊCH VỤ GẤU VUI VẺ (VN)**

45/15 Nguyễn Thị Thập, khu phố 2,
phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, quảng cáo, xuất nhập khẩu: trò chơi, đồ chơi, thiết bị trò chơi, mô hình đồ chơi, nhân vật đồ chơi, quần áo, giày dép, gấu bông, trang sức, mắt kính, đồng hồ, gối, đệm, chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, thực phẩm chức năng, thức ăn (thực phẩm) đã được chế biến, cụ thể là các thực phẩm chế biến từ rau củ quả, thức ăn được chế biến chủ yếu từ thịt và từ thịt gia cầm, thức ăn được chế biến từ thủy hải sản, sữa và sản phẩm sữa, sữa chua, phô mai, trà, cà phê, bánh kẹo, kem lạnh, mì, nui, ngũ cốc, yến mạch, gia vị, bánh kẹo, hoa tươi, trái cây tươi, nước khoáng (đồ uống), nước có ga, nước uống làm từ trái cây (giải khát), các loại hạt đã qua chế biến (hạt điều, hạt dưa), bàn chải đánh răng, dao cạo râu, băng vệ sinh, tã người lớn, tã, đồ dùng gia đình (kệ, bình nước, bình giữ nhiệt, đế lót ly, màng bọc thực phẩm, móc dán tường, móc treo quần áo, nệm, thủy tinh các loại (chao đèn thủy tinh, đồ trang trí bằng thủy tinh, đồ dùng bằng thủy tinh (ly, chén, bát, đĩa, tô, cốc, bình, lọ, chai, hộp, hũ, đèn, ống thủy tinh, hồ, ấm trà, gạt tàn thuốc, chậu).

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị trò chơi; tổ chức sự kiện nhằm mục đích vui chơi, giải trí; công viên vui chơi giải trí; ảnh viện (studio) tự chụp ảnh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-21318**

(540)



(511) Nhóm 29: Yakitori (món thịt xiên nướng kiểu Nhật Bản).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.6; 26.4.18; 26.7.5

(591) Đen, đỏ thẫm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HADAVICO (VN)
19 Trần Văn Giàu, thôn Bàu Cầu, xã Hòa
Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà
Nẵng

(210) **4-2025-21328**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, trắng, xanh ngọc
nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH BẢI SẬY (VN)
566 Nguyễn Trãi, phường 07, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER
JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH
INTER JUSTICE)

(210) **4-2025-21329**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước thơm; nước hoa; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chiết xuất của hoa (nước hoa).

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH ASIAN LOOK (VN)
47 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-21330**

(540)



(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẠN
NHẤT (VN)
B8/9 ấp 26, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-21338**

(540)



(511) Nhóm 01: Phân bón.

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN EUR (VN)

Lô B117, đường số 5, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-21339**

(540)



(511) Nhóm 06: Phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.4

(591) Xanh nước biển, đỏ, xám đậm, xám nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NISKO VIỆT NAM (VN)

Số nhà 5A ngách 29/70 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-21340**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo.

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24; 24.1.1

(591) Trắng, đỏ đô, vàng kim, vàng đồng.

(731) LÝ THIÊN KIM (VN)

5/8, tổ 22, khu phố 4, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-21341**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 5.13.4; 25.1.9; 25.1.25; 26.4.18

(591) Xám, xám trắng, trắng, đỏ, xanh than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA NƯỚC GIẢI KHÁT ANA BEVERAGE (VN)

Lô 36-1, 36-2, 36-9, 36-10, đường N14 KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia hơi; bia tươi; bia đóng chai; bia đóng lon.

(210) **4-2025-21344**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.2.7; 26.4.1

(731) TRẦN PHONG TRUNG (VN)

Tập thể viện KHCN GTVT, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; quần áo lót; đồ đội đầu; đồ đi chân.

(210) **4-2025-21345**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EduSmart

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SỐ (VN)

Lô 3, khu dịch vụ 15, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; màn hình tương tác thông minh; hệ thống âm thanh thông minh.

(210) **4-2025-21346**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 3.6.5; 3.6.25

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH PETMALL VIỆT NAM (VN)

10C2 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: thức ăn cho động vật, thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà (ở dạng khô và ướt), đồ uống cho vật nuôi trong nhà, pa-tê cho mèo (thức ăn cho vật nuôi trong nhà), vật liệu lót ổ cho động vật, cụ thể là đất thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà, cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà, chế phẩm để tắm dùng cho vật nuôi, chế phẩm khử mùi dùng cho vật nuôi, dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc), các chế phẩm mỹ phẩm dùng cho vật nuôi, nước hoa dùng cho thú cưng, xà phòng tự nhiên cho thú cưng, thuốc thú y, đồ chơi và các sản phẩm chăm sóc vật nuôi bao gồm kéo cắt móng cho vật nuôi, tông đơ cắt lông cho vật nuôi, nệm, ổ cho vật nuôi, lồng vận chuyển, sàn nhựa lót chuồng, tấm lót sàn, yếm cho vật nuôi, bình sữa cho vật nuôi, chuông đeo cổ cho vật nuôi, dây dắt cho vật nuôi, vòng cổ cho vật nuôi, dụng cụ dọn phân cho vật nuôi, khăn cho vật nuôi, khay đựng cát vệ sinh cho vật nuôi, bát ăn cho vật nuôi, quần áo cho vật nuôi, đồ chơi cho vật nuôi.

(210) **4-2025-21347**

(540)

TKTX

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRẦN THÚY DINH (VN)

Thôn La Đồi, xã Hợp Tiến, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; cồn dùng cho mục đích dược phẩm; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho y tế; vải gạc để băng bó; thực phẩm bổ sung ăn kiêng dùng cho người [thực phẩm chức năng]; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-21348**

(540)

Đ

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG DOLCOS (VN)

Số 25, ngách 6, ngõ 231 phố Nguyễn Thái Học, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; đồ lót; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21349**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ, xám, lạnh lục.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG DOLCOS (VN)

Số 25, ngách 6, ngõ 231 phố Nguyễn Thái Học, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; đồ lót; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21350**

(540)

DOLCOS

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG DOLCOS (VN)

Số 25, ngách 6, ngõ 231 phố Nguyễn Thái Học, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; đồ lót; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21351**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.6

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG DOLCOS (VN)

Số 25, ngách 6, ngõ 231 phố Nguyễn Thái Học, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; đồ lót; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21357**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.7.6; 1.15.23; 5.3.13; 26.1.1; 26.11.12

(591) Cam, trắng, đen.

(731) WANG ZHIGANG (CN)

79 Xiatang East Road Kuoshan Township, Cangnan Country, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe ô tô điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: xe đạp điện, xe máy điện, xe ô tô điện.

(210) **4-2025-21366**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DU LỊCH MẶT TRỜI ĐỎ (VN)

Số 23 ngõ 470 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đón và tiễn khách tại sân bay (sắp xếp vận tải cho xe đưa đón); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cho thuê xe; vận chuyển hành khách; vận tải; dịch vụ chia sẻ xe hơi.

(210) **4-2025-21367**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DU LỊCH MẶT TRỜI ĐỎ (VN)

Số 23 ngõ 470 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; làm sạch xe cộ; đánh bóng xe cộ; dịch vụ rửa xe; lắp đặt các bộ phận ngoại thất, nội thất và cơ khí của xe cộ theo yêu cầu; dịch vụ nâng cấp xe ô tô (không bao gồm dịch vụ lắp ráp động cơ để tăng công suất máy cũng như dịch vụ phủ bóng xe theo yêu cầu); dịch vụ lắp đặt phụ kiện ô tô; dịch vụ dán đề can, cường lực, phim cách nhiệt cho xe ô tô.

(210) **4-2025-21368**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HONG KONG MIAODI INFORMATION TECHNOLOGY LIMITED (CN)

Room 602, 6th Floor, Kai Ru Commercial Building, 2C, Argyle Street, Mong Kok, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

Nexotone

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; truyền hình cáp; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; thông tin liên lạc bằng điện thoại.

(210) **4-2025-21369**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18

(591) Cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TNT TINY HOME (VN)

Số 234 đường Mai Văn É, xã Thuận Thành, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Nhà lắp ghép sẵn bằng kim loại có thể di chuyển được.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ nhà lắp ghép sẵn có thể di chuyển được.

Nhóm 43: Cho thuê nhà lắp ghép sẵn có thể di chuyển được; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú tạm thời.

(210) **4-2025-21370**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TNT TINY HOME (VN)

Số 234 đường Mai Văn É, xã Thuận Thành, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Interfive (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Cho thuê nhà lắp ghép sẵn có thể di chuyển được; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú tạm thời.

(210) **4-2025-21371**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 12.1.9; 26.1.1; 26.13.25

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) TẠ VĂN KHÁNH (VN)

Thôn Gò Kiêu, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Ghế massage (ghế mát xa).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu sản phẩm: ghế massage (ghế mát xa).

(210) **4-2025-21372**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BIORIGINAL FOOD & SCIENCE CORP. (CA)

102 Melville Street, Saskatoon, Saskatchewan S7J 0R1, Canada

BROCCOPHANE

(740) Công ty luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng và chất bổ sung dinh dưỡng cho chế độ ăn; chất bổ sung dinh dưỡng cô đặc dạng bột.

(210) **4-2025-21374**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.1.9; 18.1.23

(591) Trắng, xanh lá cây, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TSS (VN)

Số 418/19, đường Trần Phú, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch.

(210) **4-2025-21379**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.19; 3.7.20; 3.7.21; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15

(591) Trắng, vàng, xanh ngọc, xanh đậm, đen.

(731) TRẦN XUÂN THẨM (VN)

Số 71 đường Hồ Bò, Phú Lộc, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 41: Trường mầm non (giáo dục mầm non); dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

(210) **4-2025-21380**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 15.7.1; 26.5.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ gạch, vàng đồng, vàng nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ SNA (VN)

Số 5 Đồng Đa, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng di động; thiết bị và dụng cụ khoa học phục vụ nghiên cứu, phân tích.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ cung cấp khóa học trực tuyến; dịch vụ đào tạo kỹ năng công nghệ; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện thể thao hoặc văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghệ; dịch vụ phát triển nền tảng ứng dụng công nghiệp.

(210) **4-2025-21384**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.15; 26.1.2; 26.11.12

(591) Trắng, đỏ, xanh, tím, nâu.



(731) **HỘ KINH DOANH VƯỜN LAN KHA LY (VN)**

Tổ dân phố 1, thị trấn Chư Ty, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống đóng chai; nước khoáng thiên nhiên; nước giải khát có ga.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: đồ uống không cồn, nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, nước giải khát có ga; dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

(210) **4-2025-21385**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.1; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25

(591) Đen, vàng.



(731) **HỘ KINH DOANH KARAOKE THỊNH PHÁT (VN)**

Thửa đất số 401, tờ bản đồ số 17, Lê Thị Hành, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 41: Giải trí: dịch vụ karaoke.

(210) **4-2025-21386**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, hồng.



(731) **NGUYỄN THỊ THÙY LINH (VN)**

363/6/8 Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21400**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.9

(591) Đỏ, xám, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
VƯƠNG PHÚC NGUYỄN (VN)
1194/18 Lê Chí Dân, khu phố 2, phường
Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

(210) **4-2025-21401**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18;
26.11.12

(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HIẾU PHÚC GIA
LAI (VN)
Đường vành đai Bắc, tổ 4, thị trấn Kon
Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: cà phê, hạt mắc ca tươi, hạt mắc ca đã qua chế biến, hạt đã chế biến, được liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây; dịch vụ nuôi trồng dược liệu; dịch vụ nhân giống cây trồng; dịch vụ nhân giống dược liệu.

(210) **4-2025-21402**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BỘ THU NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI
MHPRO 5080AW

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, Phường Đông
Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải
Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); Bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21403**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BỘ THU NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

MHPRO 150 - 100

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông
Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (UPS); Bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

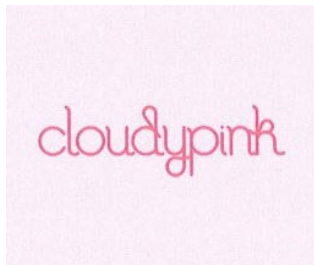
Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

(210) **4-2025-21404**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Hồng đậm, hồng nhạt.

(731) NGUYỄN PHƯƠNG LINH (VN)
59/557 Tiền Tân I, xã Bà Điểm, huyện
Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang các loại: quần áo thiết kế, váy, giày dép, mũ.

(210) **4-2025-21405**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NGŨ ĐÀI HƯƠNG

(731) PHÙNG MINH THÀNH (VN)
Xóm 14, Thôn Ô Xuyên, Cổ Bì, huyện
Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; Rượu rum; Chiết xuất trái cây có cồn; Đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa; Rượu vang; Đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-21406**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NGŨ ĐÀI TỬU

(731) PHÙNG MINH THÀNH (VN)
Xóm 14, Thôn Ô Xuyên, Cổ Bì, huyện
Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; Rượu rum; Chiết xuất trái cây có cồn; Đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa; Rượu vang; Đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-21407**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NGŨ ĐÀI VÂN

(731) PHÙNG MINH THÀNH (VN)
Xóm 14, Thôn Ô Xuyên, Cổ Bì, huyện
Bình Giang, tỉnh Hải Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; Rượu rum; Chiết xuất trái cây có cồn]; Đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa; Rượu vang; Đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-21408**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, vàng.

TELUX

(731) CÔNG TY TNHH TELUX (VN)

Số 54 đường 15, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt kết sắt; lắp đặt khoá.

(210) **4-2025-21409**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, vàng.

TELUX

(731) CÔNG TY TNHH TELUX (VN)

Số 54 đường 15, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Hệ thống kiểm soát ra vào tự động; khóa sinh trắc học; chuông cửa có màn hình; máy chấm công; khóa thẻ từ; camera được số hóa (camera IP).

(210) **4-2025-21410**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THÁI (VN)

Số 8, cụm CN Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kẹo sô cô la.

(210) **4-2025-21411**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DERMAHAKII

(731) CÔNG TY TNHH MTV KIM DMP (VN)

Tổ 29 (tại nhà ông Trần Văn Hạ), phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

(210) **4-2025-21412**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.17; 5.5.20; 24.15.21;
26.3.2

(731) NGUYỄN DOÃN THIỆU (VN)
113 Thống Nhất, thị trấn Liên Nghĩa,
huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, máy lọc nước, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh), bể phốt thông minh Steptic (thiết bị vệ sinh).

(210) **4-2025-21413**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.11.10; 26.1.1

(591) Xanh, trắng.

(731) TRẦN KIÊN NGHỊ (VN)
163/68 Lê Hồng Phong, phường 8, thành
phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21414**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bigboba

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYCHA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: trà giảm cân (cho mục đích y tế); trà thảo dược.

(210) **4-2025-21415**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bigboba

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYCHA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); rau, củ, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trứng, sữa.

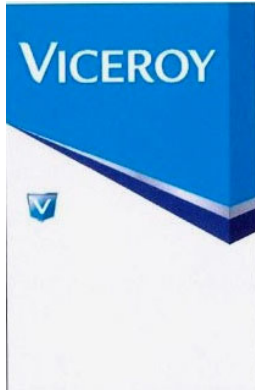
Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); đồ uống từ cà phê; đồ uống từ chè (trà); ngũ cốc đã chế biến; gia vị.

Nhóm 31: Hạt giống ngũ cốc; hoa quả tươi; hạt ngũ cốc chưa chế biến; yến mạch; hạt giống thực vật.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây (đồ uống); nước sinh tố (đồ uống).

(210) **4-2025-21416**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 10.1.16; 19.3.4; 24.1.1; 25.5.25; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Trắng, xanh dương, ghi, xanh tím than.

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) INC. (US)
251 Little Falls Drive, Suite 100,
Wilmington DE 19808-1674, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21417**

(540)

KOOL CLASSIC

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

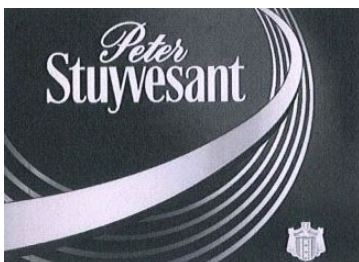
(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) INC. (US)
251 Little Falls Drive, Suite 100,
Wilmington DE 19808-1674, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21418**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, đen, ghi.

(731) AMERICAN CIGARETTE COMPANY (OVERSEAS) LIMITED (CH)
Route de France 17, Boncourt CH-2926,
Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21419**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vogue

(731) AMERICAN- CIGARETTE COMPANY
(OVERSEAS) LIMITED (CH)

Route de France 17, Boncourt CH-2926,
Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

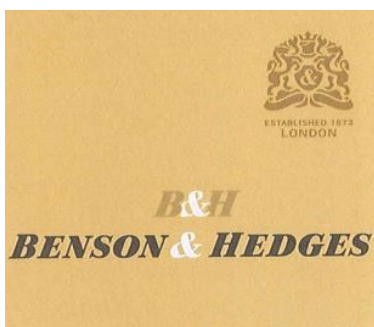
(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21420**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.3.1; 3.3.26; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6;
25.1.25

(591) Đen, trắng, vàng đậm, vàng kim.

(731) BENSON & HEDGES (OVERSEAS)
LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London
WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21421**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 25.7.7; 25.7.21; 26.4.18

(591) Trắng, vàng kim, đỏ, xanh lá cây, vàng cam.

(731) HOUSE OF PRINCE A/S (DK)
Bernstorffsgade 50, Copenhagen V 1557,
Denmark

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21422**

(540)

EMBASSY RED

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO
(BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London
WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21423**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.12; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18;
26.11.3; 26.11.7

(591) Đỏ, vàng kim, trắng, xanh dương, xanh tím than, ghi.

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO
(BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London
WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

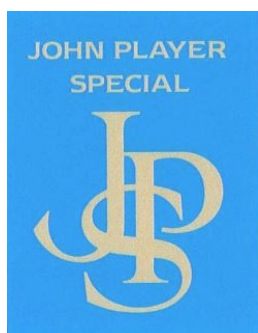
- (511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21424**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng kim, xanh dương.

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

- (511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21425**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SILK CUT RED

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

- (511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21426**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.9

(591) Đỏ cam, xanh tím than.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI HOÀNG PHÁT (VN)
Km số 1, quốc lộ 39A, xã Nguyễn Văn
Linh, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe máy; xe ô tô; bánh xe cộ.

(210) **4-2025-21427**

(540)

REAFIX

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-21428**

(540)

AGNIRA

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)
Lô A210, đường số 1 Khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21429**

(540)

AGNIT

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21430**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

AGAMDEEP

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21431**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

AGNIDEPAK

Lô A210, đường số 1 Khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21432**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

AGMADHI

Lô A210, đường số 1 Khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21433**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

AGHOR

Lô A210, đường số 1 Khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21434**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 Khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

AGNITRA

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21436**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.1.25; 26.4.1; 26.4.10

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) ĐỖ THẾ CUNG (VN)

212/158/166 Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)



Mujoy Matcha

(511) Nhóm 30: Chè (trà); bột trà xanh (matcha).

(210) **4-2025-21437**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.7.25; 26.11.9; 26.13.25

(591) Trắng, đỏ.

(731) TÔN VĂN VŨ LINH (VN)

179 An Dương Vương, phường 8, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)



(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-21438**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN QUÊ TÔI (VN)

Lô 09CN tuyến số 3 khu Bắc khu công nghiệp Cái Mép, phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

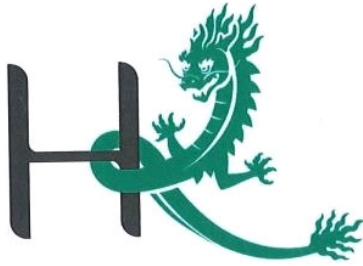
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

Survive
water is the life

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

(210) **4-2025-21439**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3

(591) Đen, xanh.

(731) NGUYỄN MẠNH HOÀNG (VN)

Số 52 phố Nguyễn Trường Tộ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (Youtube, Facebook, Zalo, Instagram, Viber, Twitter, Tiktok); Hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; Dịch vụ làm video (không nhằm mục đích quảng cáo).

(210) **4-2025-21440**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂN QUANG XUÂN QUANG (VN)

Thôn Tân Quang, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 19: Xi măng; xi măng chịu nhiệt; lớp phủ xi măng chống cháy; xi măng dùng cho lò cao; cộc xi măng; tấm xi măng.

(210) **4-2025-21441**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.3

(591) Vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VVHP (VN)

Lô 48 khu Tái Định Cư Kênh Dương, khu 5 Vĩnh Niệm, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21442**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18

(591) Trắng, vàng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI MINH LUẬN (VN)

32 đường số 3A, khu phố 4, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Xe có cánh tay rõ bắt dùng cho mục đích công nghiệp; Máy công cụ; Rô bốt công nghiệp.

(210) **4-2025-21443**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lá đậm, vàng nâu, xanh lá.

(731) LÊ VIẾT PHƯƠNG (VN)

Số 45 phố Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau; thịt được bảo quản; gia cầm được bảo quản; thủy hải sản được bảo quản; cá kho; vịt sấy dẻo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh) thực phẩm sạch, thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến; cửa hàng mua bán thực phẩm sạch, thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến, rau, quả sạch, thịt được bảo quản, gia cầm được bảo quản, thủy hải sản được bảo quản, rau, củ được bảo quản, trái cây được bảo quản, thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau, cá kho, vịt sấy dẻo, rau củ quả đã chế biến.

(210) **4-2025-21444**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12

(731) TRẦN MINH DŨNG (VN)

Thôn Cảnh Dương, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; vali; ví.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo đồng phục; bộ quần áo; giày dép; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-21445**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIUXINBANDAO

(731) HUIZHOU XUNZHI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 02-15, 1st Floor, Building 1, Zone 3, Longsheng Xijiang Garden, No. 6 Xinmin 5th Road, Huicheng District, Huizhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh bột nhào; bánh mỳ; bánh patê; gia vị; ngũ cốc dạng thanh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-21446**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.2; 2.1.16; 2.1.20

(731) TANGGEN HUANG (CN)

No.25, Taiyuanfang, Huakou Xisha Road, Ronggui Street, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; ấm đun nước, dùng điện; máy làm kem lạnh; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; thiết bị khử trùng không khí; bộ tản nhiệt, dùng điện; lò đốt [thiết bị sưởi ấm, thiết bị đốt nóng].

(210) **4-2025-21447**

(540)

Cos Skin

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHANTOU BANGYING E-COMMERCE CO., LTD (CN)

No.103, Second floor, Right building, Baimei Knitting Industrial factory, East of Cuo He Hui Road, Chaonan District, Shantou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu tẩy trang; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng.

(210) **4-2025-21448**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 20.1.15; 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH TRÍ MINH (VN)

Số 65 phố Hàng Bông, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy; tập giấy dùng để vẽ (bloc giấy); giấy phát quang; khăn ăn bằng giấy; giấy gói hàng; tập giấy viết (văn phòng phẩm); giấy dùng cho thiết bị ghi; giấy nân; giấy can; bìa; giấy viết; giấy làm đồ trang trí, thủ công; đồ dùng văn phòng (không kể đồ gỗ); hộp bút; bút chì; bút vẽ; bút máy; bút chì màu; giá để bút máy và bút chì; bút bi; quyển sổ; cục tẩy (dùng trong văn phòng phẩm); túi đựng tài liệu bằng bìa; giấy than; phong bì thư; vở học sinh; bấm kim (đồ dùng văn phòng phẩm); bấm lỗ (đồ dùng văn phòng phẩm); bảng viết (văn phòng phẩm); mực dùng cho các loại bút viết; bút dạ quang; bút lông; bút sáp; đinh ghim (văn phòng phẩm); giá vẽ; dụng cụ cắt rọc giấy (đồ dùng văn phòng); khay đựng văn phòng phẩm; khay pha màu; màu vẽ; sáp nặn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ dùng, thiết bị dùng cho văn phòng và gia đình (giấy, tập giấy dùng để vẽ (bloc giấy), giấy phát quang, khăn ăn bằng giấy, giấy gói hàng, tập giấy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

viết (văn phòng phẩm), giấy làm đồ trang trí, thủ công, giấy dùng cho thiết bị ghi, giấy nền, giấy can, bìa, giấy viết, đồ dùng văn phòng (không kể đồ gỗ), cục tẩy (dùng trong văn phòng phẩm), hộp bút, bút chì, bút vẽ, bút máy, bút chì màu, giá để bút máy và bút chì, bút bi, quyển sổ, hộp đựng danh thiếp để bàn, bảng tên mặt nhựa, túi đựng tài liệu bằng bìa, giấy than, phong bì thư, vở học sinh, bấm kim (đồ dùng văn phòng phẩm), bấm lỗ (đồ dùng văn phòng phẩm), bảng viết (văn phòng phẩm), mực dùng cho các loại bút viết, bút dạ quang, bút lông, bút sáp, đinh ghim (văn phòng phẩm), giá vẽ, dụng cụ cắt rọc giấy (đồ dùng văn phòng), khay đựng văn phòng phẩm, khay pha màu, màu vẽ, sáp nặn), văn phòng phẩm, mỹ phẩm, đồ trang điểm.

(210) **4-2025-21449**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 1.15.21; 25.3.3; 26.4.18; 26.11.8

(591) Trắng, xanh biển, xanh biển đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VITATH (VN)

29A đường Túc Mác, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

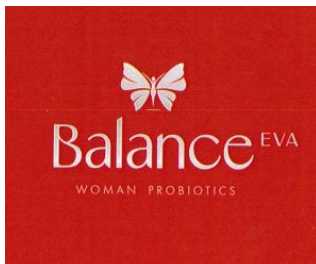
(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

(210) **4-2025-21450**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, bạc

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VITATH (VN)

29A đường Túc Mác, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

(210) **4-2025-21451**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1

(591) Trắng, xanh dương, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HỘ LAO ĐỘNG SAFI (VN)

Số 100 đường Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; giày bảo hộ phòng chống tai nạn; mũ bảo hộ phòng chống tai nạn; mặt nạ của thợ hàn.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn.

(210) **4-2025-21452**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUO LAI

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QIANG SHENG (VN)

Số 9B, ngõ 391 đường Nguyễn Văn Cừ,
phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh,
tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 24: Chăn; chăn du lịch chăn cuộn]; tấm trải phủ giường; vỏ nệm; ga trải giường; tấm
phủ [rộng] cho đồ nội thất.

(210) **4-2025-21453**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1;
26.3.5

(731) CÔNG TY TNHH NHÂN TÂM ĐẠI
VIỆT (VN)

Lô 06 KĐT Rùa Vàng, thị trấn Vôi,
huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA &
ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) micro.

(210) **4-2025-21454**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.3; 26.3.23; 26.4.4

(591) Đỏ, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH PHẠM GIA
NGUYỄN (VN)

102/30A Phan Huy Ích, phường 15, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng.

(210) **4-2025-21456**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 24.15.7

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
AI WATER (VN)

45 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số.

(210) **4-2025-21457**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHONG THỦY HUỲNH LỘC

(731) HUỲNH TẤN LỘC (VN)

81/21 Hoàng Hoa Thám, phường 6, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy; tư vấn tâm linh; tư vấn chiêm tinh học; tiến hành các nghi lễ tôn giáo; lập số tử vi; giải nghĩa quẻ kinh dịch cho người khác.

(210) **4-2025-21459**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**HIGHLANDS
CHOCO**

(591) Đen, đỏ đất nung.

(731) CÔNG TY TNHH TÂY NGUYỄN Q
(VN)

Số nhà 40/4/10 đường Vạn Xuân, phường
Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột,
tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Bơ ca cao.

Nhóm 30: Ca cao và sô cô la.

(210) **4-2025-21461**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **SPORT LIFE** [®]

(531) 2.9.1; 26.4.1

(591) Xanh, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAGO GREEN
(VN)

41/9 đường số 3, phường 9, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị trò chơi; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; cung cấp các tiện nghi thể thao.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế phần mềm máy tính; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

(210) **4-2025-21462**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FATHER
COFFEE
Cà phê của Bố

(531) 26.11.11

(591) Xanh đậm.

(731) HỒ VĂN HÙNG (VN)

Km25 Hồ Chí Minh Tây, xã Hướng
Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng
Trị

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2025-21463**

(540)

Uone
BEAUTY

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Nâu nhạt, be nhạt.

(731) TRẦN ĐỨC SĨ (VN)

Tổ dân phố 10, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; hộp đựng kem mỹ phẩm (rỗng); bộ dụng cụ trang điểm; miếng mút trang điểm; chổi trang điểm; cọ chải lông mi.

(210) **4-2025-21464**

(540)

HEDAYO

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN QUỐC DŨNG (VN)

Cụm 4, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

Nhóm 18: Da và giả da; túi xách; ví; ba lô; vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-21466**

(540)

*Onh
space*

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.13; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm.

(731) VŨ XUÂN DIỆU (VN)

21 Cao Thắng, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng phục vụ); nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-21467**

(540)

NT DRIED SQUID
PREMIUM QUALITY 

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 5.13.4; 5.13.25;
25.1.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THỦY SẢN KIM HƯƠNG (VN)

Số 157, ấp Vĩnh Thành A, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 29: Khô mực.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm khô mực.

(210) **4-2025-21468**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOSYRO-H

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)

7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-21469**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AVATIP

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)

7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-21470**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

POSOXIL

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)

7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-21471**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VegcoTrac

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)

Lô A9, Đường số 2, Đường số 8, Cụm công nghiệp Hải Sơn, xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 03: Màu tự nhiên dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21472**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HydroTrac

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, Đường số 2, Đường số 8, Cụm
công nghiệp Hải Sơn, xã Long Thượng,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO
(LEADCO)

(511) Nhóm 03: Nước chưng cất dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21473**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EssTrac

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, Đường số 2, Đường số 8, Cụm
công nghiệp Hải Sơn, xã Long Thượng,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO
(LEADCO)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

(210) **4-2025-21474**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MixTrac

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, Đường số 2, Đường số 8, Cụm
công nghiệp Hải Sơn, xã Long Thượng,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO
(LEADCO)

(511) Nhóm 03: Chiết xuất từ thực vật dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thực vật dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21475**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OilTrac

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, Đường số 2, Đường số 8, Cụm
công nghiệp Hải Sơn, xã Long Thượng,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO
(LEADCO)

(511) Nhóm 03: Dầu thực vật dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21476**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, Đường số 2, Đường số 8, Cụm công nghiệp Hải Sơn, xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

NexTrac

(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 03: Chiết xuất từ thực vật dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21477**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, Đường số 2, Đường số 8, Cụm công nghiệp Hải Sơn, xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

NesTrac

(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

(210) **4-2025-21478**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

GENTLE

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

(210) **4-2025-21479**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.7; 3.7.24

(591) Cam, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SWIFTHUB (VN)
Số 01 đường 12, KDC Khang Điền, Khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; phần mềm máy tính; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-21481**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHULA

(731) CÔNG TY TNHH CHULA (VN)

Số 4, ngõ 416, ngách 22, đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo ngủ; váy; quần áo may sẵn; giày; dép.

(210) **4-2025-21483**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.9; 5.3.13

(591) Cam, nâu, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC LIỆU PHÚC LÂM PL (VN)

Thôn Ngũ Mỹ, xã Ninh Xuân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; trà thảo dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Chè (trà); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà; kombucha [trà nấm thủy sinh]; đồ uống trà có sữa.

(210) **4-2025-21484**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ant Legion

(731) SHANGHAI YIYU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 204, #655, Yinxiang Road, Nanxiang Town, Jiading District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; phần mềm giải trí cho trò chơi máy tính; phần mềm giải trí tương tác có thể tải về để chơi game trên máy tính; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí qua internet; cung cấp giải trí trực tuyến có bản chất là chương trình trò chơi; dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính cho mục đích giải trí và giáo dục nâng cao.

(210) **4-2025-21485**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Puzzles & Survival

(731) SHANGHAI YIYU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 204, #655, Yinxiang Road, Nanxiang Town, Jiading District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; Phần mềm trò chơi máy tính, ghi sẵn; Phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; Phần mềm giải trí cho trò chơi máy tính; phần mềm giải trí tương tác có thể tải về để chơi game trên máy tính; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí qua internet; cung cấp giải trí trực tuyến có bản chất là chương trình trò chơi; Dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính cho mục đích giải trí và giáo dục nâng cao.

(210) **4-2025-21486**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CAI LIN JI
蔡林記

(731) WUHAN CAILINJI TRADING CO., LTD. (CN)

Office 3, 10F, Unit T3, Building T3-P6, No. 9 Jingwu Road, Jiangnan District Wuhan, Hubei, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt muối; pa tê thịt; nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; thịt bò; bánh cá (thực phẩm làm từ cá); cá viên; tôm, không còn sống; chế phẩm để nấu xúp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh chứa thành phần chính là thịt; rau muối; rau đã được bảo quản; trứng vịt muối; trứng trà.

Nhóm 30: Bột vừng nhào dùng như gia vị; bánh trung thu; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh nướng; bánh bao gạo; bánh trôi gạo; cháo; bánh bao nhân đậu nghiền; bánh cuộn hấp; bánh bao hấp; tương; xốt [gia vị]; bữa trưa đóng gói sẵn bao gồm chủ yếu là cơm, và có thêm thịt, cá hoặc rau; nước xốt thịt nấu chín.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; tư vấn liên quan đến công thức nấu ăn; dịch vụ ăn uống do khách sạn cung cấp; dịch vụ ăn uống cho nhà ăn công ty; dịch vụ ăn uống cho trường học; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống lưu động.

(210) **4-2025-21487**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LE HEALTH & BEAUTY (VN)

Số 52 đường Hoàng Ngọc Phách, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem dưỡng tóc; kem dưỡng da; kem làm trắng da; kem rửa mặt; sữa tắm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem trị nám.

(210) **4-2025-21488**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 5.3.13; 25.1.25

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LE HEALTH & BEAUTY (VN)

Số 52 đường Hoàng Ngọc Phách, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem dưỡng tóc; kem dưỡng da; kem làm trắng da; kem rửa mặt; sữa tắm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem trị nám.

(210) **4-2025-21489**

(540)

SOLOTEX

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) TEIJIN FRONTIER CO., LTD. (JP)

2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ, dùng để dệt.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải dệt thoi; vải dệt kim; vải ni và vải không dệt.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu, cụ thể là bộ quần áo, áo len, áo dệt kim, đồ lót, áo len chui đầu, áo khoác, đồng phục, áo sơ mi, váy, quần dài, áo cánh/áo kiểu nữ, quần, trang phục dệt kim, quần tất, quần áo lót, tất dài, tất, áo nịt len, áo váy, đồ bơi, áo liền quần bó sát của diễn viên xiếc/múa, áo thể thao, đồ ngủ, khăn quàng cổ và khăn choàng.

(210) **4-2025-21490**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vintafero

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng
thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học
dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21491**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Edomuxin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng
thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học
dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21492**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bephesone

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng
thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học
dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21493**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

Vintazinci

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21494**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

VINCOPD

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21495**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MINH
TRÍ (VN)

36 Vũ Huy Tấn, phường 3, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Fosear Drops

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21496**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

Duoflozin

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21497**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Avanafil

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; Chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; Chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21498**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vinpara

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21499**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vintrival

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21500**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

Vinmesna

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21501**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

Folicavin

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21502**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

Gasmooth

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21503**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MINH
TRÍ (VN)

36 Vũ Huy Tấn, phường 3, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Fosfotex

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21504**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Frimer

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21505**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cofovin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21506**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vintanyl

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21507**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dirovin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 789, đường Đình Âm, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-21508**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.4; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đen, trắng, vàng, xanh lá cây.

(731) PHẠM THỊ THU HƯỜNG (VN)

BT1.1 Nguyễn Xuân Khoát, phường
Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco -
Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán thịt trâu.

(210) **4-2025-21509**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24;
26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) TRỊNH THỊ BÍCH LINH (VN)

Số 9, hẻm 1194/73/6 đường Láng,
phường Láng Thượng, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco -
Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược liệu khô; cao thảo mộc (dùng cho mục đích y tế); thảo mộc để ngâm, đắp, tắm (dùng cho mục đích y tế); siro thảo dược; trà thảo dược; bột thảo dược.

Nhóm 30: Trà (chè); chế phẩm ngũ cốc; bột mì; đồ uống được ngâm chiết từ thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời (homestay, farmstay); dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-21511**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.5.3; 5.5.19

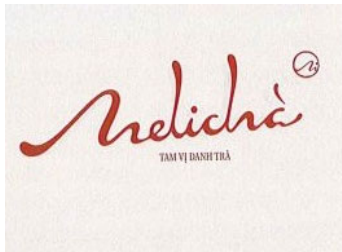
(731) **VŨ MINH HUYỀN (VN)**

Số nhà 13, ngõ 305, phố Phúc Tân,
phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bình cách nhiệt; dụng cụ nhà bếp; hộp đựng bữa ăn trưa; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-21512**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18

(591) Nâu cam, be.

(731) **VŨ THỊ MINH (VN)**

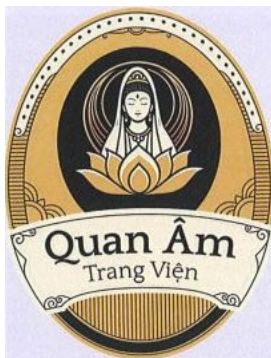
Số 160 phố Huế, phường Nguyễn Du,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): chè (trà), cà phê, cacao, sữa và các sản phẩm từ sữa, đồ uống trên cơ sở chè (trà), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở cacao, đồ uống trên cơ sở sữa, bánh kẹo, ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, các sản phẩm trái cây tươi, rau củ quả tươi đã qua chế biến, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nước giải khát, nước uống tinh khiết, kem [sản phẩm sữa], kem lạnh, nước ép trái cây, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh mặn, bánh kem.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-21513**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.22; 5.5.16; 25.1.6; 25.1.9;
26.1.2

(591) Đen, be, xám, nâu, vàng nâu.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
QUAN ÂM TRANG VIỆN (VN)**

Số nhà 16 ngách 503/82 đường Ninh
Hiệp, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Siêu thị (lương thực, thực phẩm, rau quả, đồ uống có cồn và không cồn); cửa hàng thực phẩm; mua bán các sản phẩm thực phẩm như là cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, sô cô la, ca cao, bánh kẹo, thạch hoa quả, kem lạnh, sữa chua đông lạnh, mật ong, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, bột mỳ, bột gạo, bột sắn, chất làm đặc dùng để nấu ăn, xốt, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, nước ngọt, xi-rô, bia, đồ uống không có cồn, nước uống có gas, nước trái cây, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, nước [đồ uống], đồ uống có cồn, đồ uống hoa quả có cồn, rượu vodka, rượu gạo, rượu rum, rượu vang, trái cây, rau củ quả, ô mai, hạt đã chế biến, nước khoáng (đồ uống), nước

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

uống đóng chai, nước tinh khiết (đồ uống); giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm, hàng hóa (cho mục đích bán lẻ).

(210) 4-2025-21514

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1

(731) LALATECH HOLDINGS LIMITED (KY)

PO Box 309, Ugland House, Grand Cayman, KY1-1104, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

LALAAUTO

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 39: Thuê tàu chở hàng; môi giới vận chuyển hàng hoá; hậu cần vận tải; đóng gói hàng hoá; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng đường không; cho thuê xe ô tô; cho thuê xe cộ; dịch vụ lái xe; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ đi chung xe; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

(210) 4-2025-21515

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DONGYANG XINYUAN E-COMMERCE CO.,LTD. (CN)

No. 10, 1st Street, Area A, 5th Floor, Zhejiangxing E-commerce Park, Red Star Macalline Life Plaza, Baiyun Street, Dongyang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

ATIKOTA

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; giày; dép; dép lê dùng khi tắm; gót giày.

(210) 4-2025-21516

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.13.25

(731) HỘ KINH DOANH GIẢI TRÍ RICK GROUP (VN)

953-955-957-959 Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)



RICK GROUP

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ billiard [giải trí]; dịch vụ bi-a; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21517**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) ZHEJIANG UN FORKLIFT CO., LTD.
(CN)

No. 1, no. 1 Road, Xindeng New District,
Xindeng Town, Fuyang District,
Hangzhou City, China



(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; phương tiện giao thông tự lái; phương tiện giao thông chạy điện; xe tải vận chuyển vật liệu được dẫn hướng tự động [không người lái]; xe nâng điện; xe đẩy tay.

(210) **4-2025-21518**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HP HEWLETT PACKARD GROUP
LLC (US)

10300 Energy Drive, Spring, Texas
77389, United States of America

HP POLY

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ
LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES
CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, cụ thể là, phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn dùng để lên lịch, điều khiển, nâng cao, và quản lý video, giọng nói và dữ liệu hội thoại và giám sát, quản lý và duy trì thiết bị giọng nói, video và dữ liệu; phần mềm máy tính có bản chất là phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn cho ứng dụng tải xuống, truyền dẫn, nhận, xử lý, đọc, xem, và điều khiển, tệp tin dữ liệu điện tử, hình ảnh, âm thanh và video; phần mềm máy tính có bản chất là phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để tái tạo, xử lý và truyền phát âm thanh, video và nội dung đa phương tiện cho cuộc gọi thoại, cuộc gọi video và cộng tác từ xa; phần mềm máy tính có bản chất là phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để điều khiển hoạt động của thiết bị nghe nhìn và để xem, tìm kiếm và/ hoặc đọc âm thanh, video, truyền hình, phim, ảnh chụp và hình ảnh kỹ thuật số khác và nội dung đa phương tiện khác; phần mềm máy tính có bản chất là phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để chia sẻ đa phương tiện; phần mềm máy tính tải xuống được hoặc ghi sẵn cho việc quản lý của thiết bị truyền thông âm thanh và video; phần mềm máy tính có thể tải xuống và ghi sẵn để kết nối và phối hợp nhiều thiết bị truyền thông/ liên lạc; phần mềm máy tính tải xuống và ghi sẵn để truy cập vào điện toán đám mây và tài nguyên điện toán đám mây; phần cứng máy tính; bảng tương tác điện tử; máy quay hình; thiết bị ghi hình có thể truyền tải hình ảnh trực tiếp (webcam); loa âm thanh; tai nghe; tai nghe choàng đầu cho điện thoại và máy tính; tai nghe nhét trong (earbud); ống nói; thiết bị mạng truyền thông; điện thoại hình; điện thoại hội nghị; loa ngoài; màn hình; bút điện tử; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị xử lý đồ họa; thiết bị phát lại âm thanh và video; thiết bị ghi âm và ghi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

hình; tai nghe chống ồn; màn hình hiển thị hình ảnh có bản chất là màn chiếu máy tính, màn hình máy tính và ti vi; màn hình tinh thể lỏng; thiết bị ngoại vi máy tính có thể kết nối USB; điện thoại; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để vận hành và điều khiển thiết bị nghe nhìn; phần cứng máy tính cho viễn thông; phần mềm máy tính xử lý ảnh kỹ thuật số; phần mềm máy tính để truyền nội dung không dây; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; chương trình máy tính dùng để kết nối máy tính hoặc mạng máy tính từ xa.

(210) **4-2025-21519**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.7.1; 26.3.1

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) DALAVIK LIMITED (CN)

Room 602, 6/F, 168 Queen's Road,
Central HK, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN
DANH (DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Xoài đã qua chế biến; trái cây rắc đường; trái cây lát mỏng; trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 31: Xoài tươi; trái cây tươi.

(210) **4-2025-21521**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI ĐẠI PHƯỚC AN (VN)
Số 107 ngách 521 ngõ 347 đường Cổ
Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn LED (thiết bị chiếu sáng).

(210) **4-2025-21522**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA PVC HÀ
NỘI (VN)
Thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (không dùng điện); chốt cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; ke góc bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại.

(210) 4-2025-21523

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.1; 26.3.13; 26.4.2; 26.4.7

(731) LÊ HỒNG PHONG (VN)

Thôn 23, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; túi đeo vai; túi đeo chéo; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ (nón); giày; dép; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân.

Nhóm 35: Mua bán: mắt kính, kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, bao kính đeo mắt, kính áp tròng, hộp đựng kính áp tròng, cặp da, vali, ba lô, túi xách tay, túi đeo vai, túi đeo chéo, ví đựng tiền, quần áo (trang phục), mũ (nón), giày, dép, thắt lưng (trang phục), đồ đi chân.

(210) 4-2025-21524

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LÊ HỒNG PHONG (VN)

Thôn 23, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

CEETAR

(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; túi đeo vai; túi đeo chéo; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ (nón); giày; dép; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân.

Nhóm 35: Mua bán: mắt kính, kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, bao kính đeo mắt, kính áp tròng, hộp đựng kính áp tròng, cặp da, vali, ba lô, túi xách tay, túi đeo vai, túi đeo chéo, ví đựng tiền, quần áo (trang phục), mũ (nón), giày, dép, thắt lưng (trang phục), đồ đi chân.

(210) 4-2025-21525

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 6.19.9; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) VŨ ĐÌNH CÂN (VN)

Thôn Liễu Nội, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 30: Bánh chưng.

(210) **4-2025-21526**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.7; 26.13.25

(731) LÊ HỒNG PHONG (VN)

Thôn 23, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin,
tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; túi đeo vai; túi đeo chéo; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ (nón); giày; dép; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân.

Nhóm 35: Mua bán: mắt kính, kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, bao kính đeo mắt, kính áp tròng, hộp đựng kính áp tròng, cặp da, vali, ba lô, túi xách tay, túi đeo vai, túi đeo chéo, ví đựng tiền, quần áo (trang phục), mũ (nón), giày, dép, thắt lưng (trang phục), đồ đi chân.

(210) **4-2025-21527**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 24.15.11; 26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng đồng.

(731) NGUYỄN NHỰT TRƯỜNG (VN)

223A/TT ấp Tân Thạnh, xã Hòa Thành,
huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày; dép.

(210) **4-2025-21528**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.9.15; 5.9.21; 5.9.24; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, xanh lá cây đậm,
xanh lá cây nhạt, trắng, vàng đậm, vàng
nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, tím đậm, tím
nhạt, cam.

(731) CÔNG TY TNHH NAM TỈNH (VN)

Số 826, tổ 42, quốc lộ 20, thị trấn Liên
Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; khoai lang tươi.

(210) **4-2025-21529**

(540)

VYP

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CHEN JINYUAN (CN)

No. 12, Yingjinli, Team 8, Sijia Village,
Jiner Village Committee, Jinli Town,
Gaoyao City, Guangdong Province,
China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thép đúc; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ; cơ cấu đóng cửa bằng kim loại, không dùng điện; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

(210) **4-2025-21530**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) TRƯƠNG BẢO THƯ (VN)

Số 134, tổ 38 Đại Yên, phường Ngọc Hà,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bản lề, không bằng kim loại; giá để bát đĩa [đồ đạc]; giá đỡ [đồ đạc]; Đồ đạc bằng kim loại; giá để bát đĩa [đồ đạc].

(210) **4-2025-21531**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.25; 26.3.1; 26.4.18; 26.7.25; 26.11.8

(591) Xanh cổ vịt đậm, xanh cổ vịt nhạt, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN VÀ
XNK GỖ AN PHÚ (VN)

Thôn Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện
Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gỗ xẻ; ván gỗ dùng cho xây dựng.

(210) **4-2025-21532**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.25; 26.3.1; 26.4.18; 26.7.25; 26.11.8

(591) Xanh cổ vịt đậm, xanh cổ vịt nhạt, vàng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN VÀ
XNK GỖ AN PHÚ (VN)

Thôn Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện
Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dăm gỗ (vụn gỗ) dùng như nguyên liệu

(210) **4-2025-21533**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FLUVO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
GARTEN VIỆT NAM (VN)

Căn NV1.8, khu nhà ở Hateco 6, phường
Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi phun nước; vòi phun nước để trang trí; hệ thống tưới nước tự động; hệ thống phân phối nước; miệng vòi chống tóa nước.

(210) **4-2025-21534**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11

(591) Cam, trắng, xanh dương đậm, xanh
dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ECV TECHNOLOGY
(VN)

Lầu 5, tòa nhà Pax Sky, 13-15-17 Trương
Định, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; nền tảng như là dịch vụ [paas]; lưu trữ phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

(210) **4-2025-21535**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 13.1.6

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP ÁNH
SÁNG CETIS LIGHTING (VN)

Khu tái định cư quốc lộ 1B, xã Ngũ Hiệp,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn trần; đèn chùm; đèn đường; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sấy; hệ thống lọc khí.

(210) **4-2025-21536**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3

(591) Vàng, trắng.

(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)

38/97C Lãn Bình Thăng, phường Phú Thọ, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; bao để móc chìa khóa; túi; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; ví đựng danh thiếp.

(210) **4-2025-21539**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) TRƯƠNG BẢO THƯ (VN)

Số 134, tổ 38 Đại Yên, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bản lề bằng kim loại; vít khuôn cửa sổ; đinh vít bằng kim loại.

(210) **4-2025-21540**

(540)

Karbenna

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) WANG YIHE (CN)

302, Building C2, Guangyi Garden, Fengze Street, Fengze District, Quanzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; giày cao cổ; áo sơ mi; quần áo; dép đi trong nhà; giày thể thao.

(210) **4-2025-21541**

(540)

CavidKarrie

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) LIU, HAO (CN)

Room 203, Unit 2, No. 8 Songlin Street, Xiangzhou District, Zhuhai City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Greenip (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; áo lót; quần lót; váy; khăn choàng.

(210) **4-2025-21542**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9

(731) LIJUAN ZHANG (CN)

No. 3-35 Dongpo Village, Zhuanggang Town, Junan County, Shandong China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ

HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống].

(210) **4-2025-21543**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1

(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)

No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang High-tech Industrial Development Zone, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ

HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 12: Máy che cho xe đẩy trẻ em; ô tô; xe đẩy trẻ em; xe đạp; xe đẩy dùng khi mua hàng; xe đẩy dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-21544**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)

No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang High-tech Industrial Development Zone, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ

HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; đồng hồ thông minh; máy tính xách tay; pin điện (ắc quy điện); kính mắt [kính đeo mắt]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

(210) **4-2025-21545**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)

No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang High-tech Industrial Development Zone, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ

HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 21: Vạc để nấu; bát (bát to); chậu (đồ đựng); thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; khung căng quần áo; giá phơi đồ quay được.

(210) **4-2025-21546**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18



(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtou North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp nấu ăn; phụ kiện bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; quạt gió [điều hoà không khí].

(210) **4-2025-21547**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1



(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtou North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em; núm vú giả cho trẻ em; nhiệt kế cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; bơm dùng để hút sữa mẹ.

(210) **4-2025-21548**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtou North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; khăn trải bàn [không bằng giấy]; vải sợi dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; khăn mặt bằng vải.

(210) **4-2025-21549**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtou North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; giá [đồ đạc]; đệm, không dùng cho mục đích y tế; gối dài [gối ôm]; tủ đựng nhiều ngăn kéo [tủ đựng quần áo]; đồ đạc bằng kim loại.

(210) **4-2025-21550**

(540)

LOVE MINI

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1

(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 20: Cũi trẻ em; khung tập đi cho trẻ em; nôi cho trẻ em; gối giữ cố định đầu dùng cho em bé; xe cũi đẩy cho trẻ em [cũi cho trẻ em có thể dịch chuyển được]; đệm cho cũi đẩy của trẻ em.

(210) **4-2025-21551**

(540)

VMaxx

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay]; xẻng xúc [dụng cụ cầm tay]; xẻng đào [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-21552**

(540)

VMaxx

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất dệt kim; quần áo lót; áo khoác ngoài.

(210) **4-2025-21553**

(540)

LOVE MINI

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1

(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; xe cộ đồ chơi; nhà của búp bê; xe hầy chân [đồ chơi]; búp bê.

(210) **4-2025-21554**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu (không chứa thuốc); bút chì (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-21555**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHARMIX

(731) SONG WENTAO (CN)

Room 608, HuayeMeiguixuan, Guanlan
Avenue, Longhua District, Shenzhen
China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa [dầu thơm]; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm rụng lông.

(210) **4-2025-21556**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)
No. 6 Pingtuo North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ
HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang vệ sinh; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng điện, trừ máy xông hơi mặt; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp rung; súng xoa bóp chạy điện; găng tay dùng để xoa bóp.

(210) **4-2025-21557**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

nice tea CU

(731) SUZHOU BEANSTAR CATERING
MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Unit 301, Building 6, Dushu Lake Digital
Economic Industrial Park, No. 89 Jixian
Street, Suzhou Industrial Park, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ];
dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán trà; quán cà phê; xe đồ ăn di động [nhà hàng ăn uống].

(210) **4-2025-21558**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TCL SaveIN

(731) TCL TECHNOLOGY GROUP
CORPORATION (CN)

TCL Technology Building, 17 Huifeng
3rd Road, Zhongkai High Technology
Development District, Huizhou,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

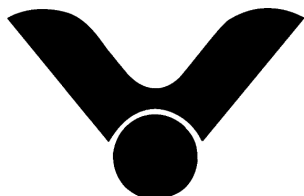
(511) Nhóm 11: Cái chụp thông gió; quạt điện dùng cho cá nhân; máy và thiết bị làm sạch không
khí; hệ thống lọc khí; hệ thống và thiết bị sấy khô; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị điều
hòa không khí; hệ thống sưởi ấm; hệ thống điều hoà không khí; quạt [bộ phận của hệ thống
điều hoà không khí]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà
không khí]; bơm nhiệt; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm; thiết bị khử trùng không khí; thiết bị
thông gió [điều hoà không khí] dùng cho xe cộ; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; máy
điều hoà không khí cho xe cộ; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước.

(210) **4-2025-21559**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23

(731) VICTOR RACKETS INDUSTRIAL
CORP. (TW)

No. 3-2, Lane 67, Sec. 3, Nangang Rd.,
Nangang Dist., Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; túi dùng cho thể thao; túi xách;
túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; túi dệt; bộ chia ngăn cho hành lý; ví đựng
tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; bộ chia ngăn cho vali; vali; vali có bánh xe; túi đựng đồ vệ sinh
cá nhân, không chứa đồ bên trong; túi du lịch; vali [hành lý].

(210) **4-2025-21560**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng

DASTONIC 24SL

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG
NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)

Số 539A, tổ 20, Ấp An Định, xã An
Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự
sinh trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ,
thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21561**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

BODOCAN
Bo + Canxi

(591) Đỏ, ghi, xanh dương, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG
NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)

Số 539A, tổ 20, Ấp An Định, xã An
Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự
sinh trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ,
thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21562**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MI-KAT

(731) CÔNG TY TNHH NGÂN HÀ GLOBAL
(VN)

Tầng 4, toà nhà Vimeco, lô E9 Phạm
Hùng, phường Trung Hoà, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho mèo; đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong
nhà; cát vệ sinh dành cho mèo; cát để xử lý chất thải dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm
[lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-21564**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 26.3.1; 26.3.5

(731) ZIYANG XU (CN)

1602, Building 10, Gaoyang Community,
Chencun Community, Qingyang Street,
Jinjiang City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh;
quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tã lót trẻ em; tẩm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

(210) **4-2025-21565**

(540)

NHÀ HÀNG BỜ HỒ

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỘ KINH DOANH NHÀ HÀNG BỜ
HỒ HOÀ BÌNH (VN)

SN 522 đường Bờ Hồ, thị trấn Đồi Ngô,
huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-21566**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.1.16; 5.3.20; 26.4.4

(591) Vàng nhạt, vàng đậm, nâu.

(731) NGUYỄN THỊ CẨM LY (VN)

Tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tẩm; xà phòng; dầu gội chiết xuất
từ gừng, xả (không chứa thuốc); tinh dầu gừng dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 30: Tinh bột gừng nguyên chất; tinh dầu gừng (gia vị); trà gừng.

(210) **4-2025-21567**

(540)

METHOD

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) METHOD PRODUCTS PBC (US)

631 Howard Street, 5th Floor San
Francisco CA 94105 United States of
America

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ
LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Các chế phẩm làm sạch đa năng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch dùng cho phòng tắm và nhà bếp; khăn lau dùng một lần tẩy chế phẩm làm sạch để làm sạch; chất làm sạch kính và cửa sổ; xà phòng rửa bát đĩa; chế phẩm làm sạch sàn nhà; chất giặt tẩy; chất làm mềm vải dùng để giặt; xà phòng dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân; nước thơm dùng cho da [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; chế phẩm dưỡng tóc; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi dùng cho cá nhân và chất chống mồ hôi dùng cho cá nhân [chế phẩm vệ sinh thân thể]; kem cạo râu và các chế phẩm dùng khi cạo râu khác; kem chống nắng và các chế phẩm chống nắng; kem chống nắng dạng thoa và dạng xịt; sữa rửa mặt; dầu dưỡng dùng cho râu; xà phòng rửa tay; sữa tắm.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt khuẩn; dung dịch và bình xịt chất tẩy uế; dung dịch sát khuẩn tay.

(210) **4-2025-21569**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NORKOOL DESITHERM

(731) UNION CARBIDE CORPORATION
(US)

7501 State Highway, 185 North, Seadrift,
Texas 77983, USA

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ
LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Phụ gia hóa học cho khí tự nhiên dùng làm chất làm khô trong vận chuyển và lưu trữ.

(210) **4-2025-21570**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

wongtwotwo

(731) WONGTWOTWO INTERNATIONAL
LIMITED (CN)

Unit No.532b On 5/F, Star House, No.3
Salisbury Road, Kowloon, Hongkong

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH
LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 28: Đồ chơi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán quần áo; dịch vụ mua bán đồ chơi.

(210) **4-2025-21571**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UKAI

(731) UKAI CO., LTD. (JP)

3426, Minami-Asakawacho, Hachioji
City, 193-0846 Tokyo, Japan

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG
NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Đậu phụ; váng đậu; sản phẩm từ đậu phụ; đậu phụ đông lạnh; gừng ngâm; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; các sản phẩm thịt đã được chế biến; trái cây và rau đông lạnh; món zenzai (cháo đậu đỏ ngọt nguyên hạt ăn kèm bánh gạo mochi); trứng; tổ chim ăn được; món furi-kake [cá, thịt, rau hoặc rong biển khô dạng miếng mỏng]; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; bánh mì không có men; bánh bít cốt; bánh quy mặn; bánh quy mạch nha; bánh quy; bánh quế; bánh kẹo kiểu phương tây; bánh sữa nhỏ; bánh ngọt nhỏ; bánh kẹo để trang trí bánh ngọt; bánh kẹo gừng; bánh quy hạnh nhân (macarons); bánh patê; bánh qui poti bơ; bánh tạc; bánh quy giòn; bánh trứng; bánh gạo; mứt mật ong trộn vùng; bánh putđing; bánh ngô; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; Đồ uống trên cơ sở trà; Đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; gia vị; nước mật cho thực phẩm; mật ong; há cảo cho món lẩu; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bữa trưa đóng hộp bao gồm cơm, có thêm thịt, cá hoặc rau; mì sợi; nấm men; chất làm đặc dùng để nấu ăn; thảo mộc ăn được đã sấy khô.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê phòng họp; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

(210) **4-2025-21572**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

EVERBILT

(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)

2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Dây treo bằng kim loại thông thường.

(210) **4-2025-21573**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.1.10; 25.1.6

(591) Nâu.

(731) UKAI CO., LTD. (JP)

3426, Minami-Asakawacho, Hachioji City, 193-0846 Tokyo, Japan

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 29: Đậu phụ; váng đậu; sản phẩm từ đậu phụ; đậu phụ đông lạnh; gừng ngâm; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; các sản phẩm thịt đã được chế biến; trái cây và rau đông lạnh; món zenzai (cháo đậu đỏ ngọt nguyên hạt ăn kèm bánh gạo mochi); trứng; tổ chim ăn được; món furi-kake [cá, thịt, rau hoặc rong biển khô dạng miếng mỏng]; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; bánh mì không có men; bánh bít cốt; bánh quy mặn; bánh quy mạch nha; bánh quy; bánh quế; bánh kẹo kiểu phương tây; bánh sữa nhỏ; bánh ngọt nhỏ; bánh kẹo để trang trí bánh ngọt; bánh kẹo gừng; bánh quy hạnh nhân (macarons); bánh patê; bánh qui poti bơ; bánh tạc; bánh quy giòn; bánh trứng; bánh gạo; mứt mật ong trộn vùng; bánh putđing; bánh ngô; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; gia vị; nước mật cho thực phẩm; mật ong; há cảo cho món lẩu; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bữa trưa đóng hộp bao gồm cơm, có thêm thịt, cá hoặc rau; mì sợi; nấm men; chất làm đặc dùng để nấu ăn; thảo mộc ăn được đã sấy khô.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê phòng họp; cung cấp nơi nghỉ giữ động vật; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

(210) **4-2025-21574**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EVERBILT

(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)

2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Dây treo bằng kim loại thông thường.

(210) **4-2025-21575**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UKAITEI

(731) UKAI CO., LTD. (JP)

3426, Minami-Asakawacho, Hachioji City, 193-0846 Tokyo, Japan

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Đậu phụ; váng đậu; sản phẩm từ đậu phụ; đậu phụ đông lạnh; gừng ngâm; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; các sản phẩm thịt đã được chế biến; trái cây và rau đông lạnh; món zenzai (cháo đậu đỏ ngọt nguyên hạt ăn kèm bánh gạo mochi); trứng; tổ chim ăn được; món furi-kake [cá, thịt, rau hoặc rong biển khô dạng miếng mỏng]; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; bánh mì không có men; bánh bít cốt; bánh quy mặn; bánh quy mạch nha; bánh quy; bánh quế; bánh kẹo kiểu phương tây; bánh sữa nhỏ; bánh ngọt nhỏ; bánh kẹo để trang trí bánh ngọt; bánh kẹo gừng; bánh quy hạnh nhân (macarons); bánh patê; bánh qui poti bơ; bánh tạc; bánh quy giòn; bánh trứng; bánh gạo; mứt mật ong trộn vùng; bánh putđing; bánh ngô; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; gia vị; nước mật cho thực phẩm; mật ong; há cảo cho món lẩu; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bữa trưa đóng hộp bao gồm cơm, có thêm thịt, cá hoặc rau;

mì sợi; nấm men; chất làm đặc dùng để nấu ăn; thảo mộc ăn được đã sấy khô.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê phòng họp; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

(210) **4-2025-21576**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.1.10; 26.4.18; 26.11.11

(591) Hồng, trắng, xám.

(731) WITHRICH CO., LTD. (KR)

269, Songpo-ro, Ilsanseo-gu, Goyang-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Văn phòng luật sư Ân Nam (ANNAM IP
& LAW)



(511) Nhóm 18: Vòng cổ và dây dắt chó; khăn quàng cổ cho vật nuôi trong nhà; túi để đựng vật nuôi trong nhà; dây đai đeo ngực cho vật nuôi trong nhà; đồ trang trí lông cho vật nuôi trong nhà [trang phục]; vòng cổ cho vật nuôi trong nhà; túi đeo ở hông; áo mưa cho vật nuôi trong nhà; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ cho vật nuôi trong nhà có chứa thông tin y tế.

Nhóm 20: Đồ chứa đựng thức ăn cho động vật (không bằng kim loại) [để lưu kho, vận chuyển]; thanh gỗ cho mèo cào chân; ổ cho vật nuôi trong nhà; đệm cho mèo; nhà chơi cho vật nuôi trong nhà [hộp làm ổ]; nệm cho vật nuôi trong nhà; ghế trường kỷ cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; đệm cho vật nuôi trong nhà; tủ đựng quần áo.

Nhóm 28: Đồ chơi bằng cao su; búp bê bằng cao su; đồ chơi cho mèo; đồ chơi hành động chạy bằng pin; đồ chơi cho chó; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà làm bằng dây thừng; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; búp bê; đồ chơi chuyển động; đồ chơi.

(210) **4-2025-21577**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 15.7.1; 16.1.11; 25.1.5;
25.1.9; 26.1.1

(591) Đỏ, da cam, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH VÂN HIỀN (VN)

Tổ 6, ấp 7 chợ, xã Đông Thái, huyện An
Biên, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)



(511) Nhóm 35: Mua bán: yến sào, yến sào (tổ chim yến đã qua sơ chế), yến sào tinh chế, yến sào chế biến, sản phẩm làm từ yến sào (chè yến, súp yến), yến sào đã chưng cất, đóng hộp, vi cá.

(210) **4-2025-21578**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.11; 9.7.19; 25.1.6; 26.1.1;
26.11.12



(591) Trắng, đen, cam, xanh, vàng nhạt

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG VIỆT TÍN (VN)

132/28 Song Hành, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt sấy khô, đậu hạt sấy khô, trái cây sấy khô, hàng gia dụng bao gồm: mặt hàng đồ dùng nhà bếp như chảo, nồi, bình nước, cây lau nhà; mặt hàng mẹ và bé bao gồm: nước giặt xả, tã, bím sữa, thời trang.

(210) **4-2025-21579**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.11; 2.5.2; 25.1.6; 26.1.1



(591) Trắng, đen, đỏ, vàng nhạt

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG VIỆT TÍN (VN)

132/28 Song Hành, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt sấy khô, đậu hạt sấy khô, trái cây sấy khô, hàng gia dụng bao gồm: mặt hàng đồ dùng nhà bếp như chảo, nồi, bình nước, cây lau nhà; mặt hàng mẹ và bé bao gồm: nước giặt xả, tã, bím sữa, thời trang.

(210) **4-2025-21580**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.13.1



(591) Đen, tím.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG VIỆT TÍN (VN)

132/28 Song Hành, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt sấy khô, đậu hạt sấy khô, trái cây sấy khô, hàng gia dụng bao gồm: mặt hàng đồ dùng nhà bếp như chảo, nồi, bình nước, cây lau nhà; mặt hàng mẹ và bé bao gồm: nước giặt xả, tã, bím sữa, thời trang.

(210) **4-2025-21581**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG VIỆT TÍN (VN)

132/28 Song Hành, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt sấy khô, đậu hạt sấy khô, trái cây sấy khô, hàng gia dụng bao gồm: mặt hàng đồ dùng nhà bếp như chảo, nồi, bình nước, cây lau nhà, mặt hàng mẹ và bé bao gồm: nước giặt xả, tã, bím sữa, thời trang.

(210) **4-2025-21582**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, màu tím, màu đỏ, màu đen.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG VIỆT TÍN (VN)

132/28 Song Hành, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt sấy khô, đậu hạt sấy khô, trái cây sấy khô, hàng gia dụng bao gồm: mặt hàng đồ dùng nhà bếp như chảo, nồi, bình nước, cây lau nhà; mặt hàng mẹ và bé bao gồm: nước giặt xả, tã, bím sữa, thời trang.

(210) **4-2025-21583**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15

(591) Hồng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG VIỆT TÍN (VN)

132/28 Song Hành, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt sấy khô, đậu hạt sấy khô, trái cây sấy khô, hàng gia dụng bao gồm: mặt hàng đồ dùng nhà bếp như chảo, nồi, bình nước, cây lau nhà, mặt hàng mẹ và bé bao gồm: nước giặt xả, tã, bím sữa, thời trang.

(210) **4-2025-21584**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.2; 3.4.24; 9.7.1

(591) Đen, trắng, nâu nỏ, xám, hồng kem.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG VIỆT TÍN (VN)

132/28 Song Hành, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt sấy khô, đậu hạt sấy khô, trái cây sấy khô, hàng gia dụng bao gồm: mặt hàng đồ dùng nhà bếp như chảo, nồi, bình nước, cây lau nhà, mặt hàng mẹ và bé bao gồm: nước giặt xả, tã, bím sữa, thời trang.

(210) **4-2025-21585**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 15.7.1; 25.7.6; 25.7.25

(591) Hồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
MÔI TRƯỜNG VIỆT TÍN (VN)

132/28 Song Hành, phường Tân Hưng
Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thịt sấy khô, đậu hạt sấy khô, trái cây sấy khô, hàng gia dụng bao gồm: mặt hàng đồ dùng nhà bếp như chảo, nồi, bình nước, cây lau nhà, mặt hàng mẹ và bé bao gồm: nước giặt xả, tã, bím sữa, thời trang.

(210) **4-2025-21586**

(540)



(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng, đỏ, tím,
trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
LOGICBUY (VN)

115-117 Đào Duy Anh, phường 09, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị máy tính; rô bốt dùng cho giáo dục; phần mềm máy tính; phần mềm điều khiển rô-bốt; phần mềm (ứng dụng) dùng cho giảng dạy.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ tổ chức các cuộc thi liên quan đến giáo dục; tổ chức hội thảo hội nghị; tổ chức hội thảo giáo dục STEAM (là phương pháp giáo dục liên ngành tích hợp năm yếu tố về khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học); cung cấp chương trình dạy học STEAM (phương pháp giáo dục liên ngành tích hợp năm yếu tố về khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học; nghiên cứu phát triển công nghệ; thiết kế phần mềm liên quan đến STEAM và robotics; thiết kế rô-bốt; cung cấp giải pháp công nghệ chuyển đổi số trong trường học.

(210) **4-2025-21587**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

AIKYO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ AIKYO VIỆT NAM (VN)

133B Cù Lao, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

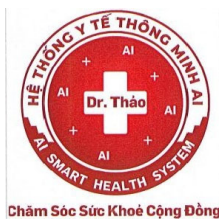
(511) Nhóm 09: Thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị giảng dạy; tai nghe; thiết bị âm thanh; thiết bị thông dịch (phiên dịch); máy chấm công; máy chiếu kính ảnh; máy quay phim; thiết bị truyền hình hội nghị; thiết bị điện tử để học và họp trực tuyến; tivi thông minh; thiết bị màn hình tương tác dùng cho giáo dục và văn phòng; thiết bị điện tử có màn hình tương tác dạng bàn; màn hình hiển thị điện tử; màn hình điện tử ghép (video wall); màn hình LED (LED WALL); tivi dân dụng; máy tính bảng; máy tính để bàn; ổ cứng máy tính; màn hình máy tính; máy tính OPS; thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính; phần mềm (ứng dụng) dùng cho thiết bị điện tử; màn hình điện tử dùng cho quảng cáo.

(210) **4-2025-21588**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Chăm Sóc Sức Khỏe Cộng Đồng

(531) 24.13.1; 25.1.6; 25.7.17; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CHU THỊ THẢO (VN)

Tổ 14, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-21591**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NETSG

(531) 26.3.23

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MẠNG SÀI GÒN (VN)

361/24 Nguyễn Đình Chiểu, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Sợi cáp quang; sợi quang học [sợi dẫn tia sáng]; máy đọc ký tự quang học; thiết bị truyền tin quang báo; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; tủ đựng thiết bị mạng; thang mang cáp điện; hộp phối quang; mạng xông cáp quang [thiết bị viễn thông].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm, công cụ, dụng cụ: cáp quang (sợi cáp quang, sợi quang học [sợi dẫn tia sáng], máy đọc ký tự quang học, thiết bị truyền tin quang báo, bộ thiết

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

bị truyền phát [viễn thông], thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử), tủ đựng thiết bị mạng, thang mang cáp điện, hộp phối quang, mảng xông cáp quang [thiết bị viễn thông].

(210) **4-2025-21592**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

in
INTOUCH
インタッチ

(531) 18.2.1

(731) MODERN CASS INTERNATIONAL
COSMETICS CO., LTD. (TH)

26 Soi Chalermprakiat R.9 Soi 30 Yak 12
Dokmai, Pravet, Bangkok 10250
Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc dạng kem dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng và phục hồi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc dạng lỏng, không chứa dược chất; chế phẩm chăm sóc tóc dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm đặc trị dạng lỏng giúp dưỡng tóc chắc khỏe dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21593**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Juno

(531) 1.15.15

(731) MODERN CASS INTERNATIONAL
COSMETICS CO., LTD. (TH)

26 Soi Chalermprakiat R.9 Soi 30 Yak 12
Dokmai, Pravet, Bangkok 10250
Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm dưỡng tóc dạng lỏng; chế phẩm dưỡng tóc, không phải thuốc; chế phẩm giúp cố định và tạo kiểu tóc dạng gel; chế phẩm duỗi thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm giúp cố định và tạo kiểu tóc dạng keo bột; chế phẩm giúp cố định và tạo kiểu tóc dạng xịt; chế phẩm giúp cố định và tạo kiểu tóc; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa dược chất; chế phẩm dưỡng da dạng kem, cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng dạng kem; chế phẩm dưỡng thể dạng lỏng, cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da mặt dạng gel, không chứa dược chất; chế phẩm hỗ trợ tái tạo da dạng kem, cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang dạng gel.

(210) **4-2025-21594**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VitalVive

(731) BIOPHARM CHEMICALS CO., LTD.
(TH)

7th Floor, Bio House Building, 55 Soi
Prompong, Sukhumvit Road,
Klongtonnua, Wattana, Bangkok 10110,
Thailand

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Tinh chất giúp kích thích sự phát triển của tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh chất chăm sóc tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm tạo kiểu cho tóc dạng bột; chế phẩm gội đầu.

(210) **4-2025-21595**

(220) 15/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JASBON

(731) SHENZHEN HB ELECTRONIC CO., LTD (CN)

101, 201, 301, Building 7, No. 172 Xiangshan Avenue, Luotian Community, Yanluo, Bao'an, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; hộp pin; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện cầm tay; bình ắc quy.

(210) **4-2025-21596**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.3; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh navy, vàng, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ N & H (VN)

Số 9 đường Trà Khúc, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa; cất giữ hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ xếp hàng vào kho; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; môi giới vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải hàng hóa; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa; bao gói hàng hóa; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

Nhóm 42: Soạn thảo tài liệu kỹ thuật technical writing [bổ sung 2016]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; viết mã máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [Saas].

(210) **4-2025-21598**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12

(591) Xanh, kem.

(731) NGUYỄN DUY MINH (VN)

436A/108/11 đường 3 tháng 2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng tự phục vụ; khách sạn; nhà trọ; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-21599**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KiriMaru

(731) CÔNG TY TNHH YAME VN (VN)

95CT Tam Đảo, phường 12, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng tự phục vụ; khách sạn; nhà trọ; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-21601**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20

(591) Xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
NHỰA 3K (VN)

F3/15/5 đường Lại Hùng Cường, ấp 6, xã
Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khuôn mẫu cho ngành nhựa (bằng kim loại).

Nhóm 17: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho chất lỏng; sản phẩm làm từ nhựa để cách nhiệt (vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly).

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ và vận chuyển; xô [đồ chứa đựng], không bằng kim loại, dùng để lưu trữ và vận chuyển; chậu [đồ chứa đựng], không bằng kim loại, dùng để lưu trữ và vận chuyển; thau [đồ chứa đựng], không bằng kim loại, dùng để lưu trữ và vận chuyển.

Nhóm 21: Khay [mâm]; chậu [đồ chứa đựng]; bát [bát to]; chén; bình nhựa chứa nước [bình chứa]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp.

Nhóm 25: Đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo.

(210) **4-2025-21602**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18; 26.11.3;
26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SONG
MINH (VN)

9 đường N3, khu phố 3, phường Cát Lái,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 06: Khuôn mẫu cho ngành nhựa (bằng kim loại).

Nhóm 17: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho chất lỏng; sản phẩm làm từ nhựa để cách nhiệt (vật liệu để bao gói, bọc kín và cách ly).

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ và vận chuyển; xô [đồ chứa đựng], không bằng kim loại, dùng để lưu trữ và vận chuyển; chậu [đồ chứa đựng], không bằng kim loại, dùng để lưu trữ và vận chuyển; thau [đồ chứa đựng], không bằng kim loại, dùng để lưu trữ và vận chuyển.

Nhóm 21: Khay [mâm]; chậu [đồ chứa đựng]; bát [bát to]; chén; bình nhựa chứa nước [bình chứa]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp.

Nhóm 25: Đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo.

(210) **4-2025-21603**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) NGÔ THỊ HÒA (VN)

Thôn Ngọ Phúc, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống điều hoà không khí; hệ thống và thiết bị sấy; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

(210) **4-2025-21604**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) NGÔ MINH CHUƠNG (VN)

Thôn Ngọ Phúc, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống điều hoà không khí; hệ thống và thiết bị sấy; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

(210) **4-2025-21605**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH (VN)

Số 1789 Hùng Vương, phường Bình Tân, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-21606**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.1; 2.5.22

(591) Hồng, nâu, cam, trắng.

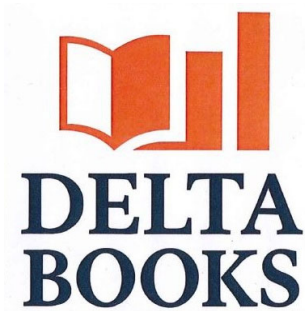
(731) TRẦN ĐĂNG ĐẠI (VN)

TT1 - 71 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-21607**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 20.7.1; 20.7.2; 26.4.7

(591) Cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN (VN)

Tầng 1, Toàn VP6, khu văn phòng, tòa nhà hỗn hợp văn phòng, dịch vụ, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Sách điện tử, tải xuống được; tạp chí điện tử, tải xuống được; ấn phẩm điện tử, tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; báo; tạp chí; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 35: Phát hành (mua bán) sách, báo, tạp chí, ấn phẩm, xuất bản phẩm; tổ chức hội chợ, hội thảo nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 41: Cung cấp sách, báo, tạp chí điện tử, không tải xuống được; phát hành sách (không phải mua bán); xuất bản sách, báo, tạp chí; tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề (không nhằm mục đích thương mại).

(210) **4-2025-21608**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15

(591) Vàng, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GREENSPARK (VN)

Số nhà 157, Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; kinh doanh sản bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Xây dựng và bảo dưỡng khu đô thị, khu căn hộ, biệt thự, nhà liền kề, câu lạc bộ, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, cảnh quan sân vườn, công viên; giám sát xây dựng; xây dựng công trình đường sá, cầu cống và hạ tầng kỹ thuật.

(210) **4-2025-21609**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15

(591) Vàng, xanh lá cây đậm.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
GREENSPARK (VN)

Số nhà 157, Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu,
thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; kinh doanh sản bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư phát triển bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng và bảo dưỡng khu đô thị, khu căn hộ, biệt thự, nhà liền kề, câu lạc bộ, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, cảnh quan sân vườn, công viên; giám sát xây dựng; xây dựng công trình đường sá, cầu cống và hạ tầng kỹ thuật.

(210) **4-2025-21610**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LINHSA

(731) PHẠM THỊ LAN HƯƠNG (VN)

Phòng 415, khu I 1, phường Thanh Xuân
Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; giày; đồ đi ở chân (trang phục); bộ quần áo; áo choàng; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-21611**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.2; 2.1.20; 24.1.1; 24.15.1; 24.15.7;
26.4.4; 26.4.7

(591) Đen, bạc, trắng, đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN CAO CƯỜNG (VN)

730 Ngô Gia Tự, phường Ninh Xá, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; micro; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh.

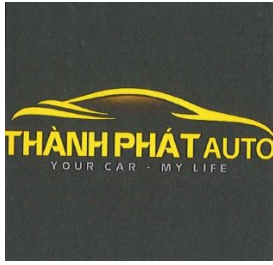
Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu, quảng cáo: loa; micro; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh.

(210) **4-2025-21612**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.1.9; 18.1.23

(591) Đen, vàng, xám.

(731) **VÕ TẤN ĐÀO (VN)**

Thôn 5, xã Tiên Hiệp, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Livestream phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, Website, fanpage).

(210) **4-2025-21613**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TẤN ĐÀO THÀNH PHÁT

(731) **VÕ TẤN ĐÀO (VN)**

Thôn 5, xã Tiên Hiệp, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu các hàng hóa: phụ kiện ô tô, đồ chơi ô tô (xe hơi), phụ tùng ô tô, phụ tùng sàn ô tô, phụ tùng động cơ máy, thân vỏ ô tô, phụ tùng trang trí nội thất ô tô, đĩa ghi dvd, âm thanh xe ô tô, camera ghi hình ảnh 360 độ, thiết bị điện tử của xe ô tô, ô tô thu nhỏ, ô tô mô hình, ô tô đồ chơi, ô tô đồ chơi trẻ em, màn hình android, camera 360 độ, dán phim cách nhiệt.

Nhóm 37: Rửa sạch xe ô tô; sửa chữa ô tô; lắp đặt phụ tùng, phụ kiện và đồ chơi cho xe ô tô.

(210) **4-2025-21614**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17

(731) **VÕ TẤN ĐÀO (VN)**

Thôn 5, xã Tiên Hiệp, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu các hàng hóa: phụ kiện ô tô, đồ chơi ô tô (xe hơi), phụ tùng ô tô, phụ tùng sàn ô tô, phụ tùng động cơ máy, thân vỏ ô tô, phụ tùng trang trí nội thất ô tô, đĩa ghi dvd, âm thanh xe ô tô, camera ghi hình ảnh 360 độ, thiết bị điện tử

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

của xe ô tô, ô tô thu nhỏ, ô tô mô hình, ô tô đồ chơi, ô tô đồ chơi trẻ em, màn hình android, camera 360 độ, dán phim cách nhiệt.

Nhóm 37: Rửa sạch xe ô tô; sửa chữa ô tô; lắp đặt phụ tùng, phụ kiện và đồ chơi cho xe ô tô.

(210) **4-2025-21615**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Adalios

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

(210) **4-2025-21616**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bevalios

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

(210) **4-2025-21617**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.3.20; 5.5.19; 5.13.1

(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)

Thôn Phúc Thọ, xã Mai Lâm, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21618**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Pakse
Luxury

(591) Vàng đồng, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI HUY NGÀ (VN)

Số 168A đường 30/4, khóm 2, phường 1,
thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-21619**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN HIỀN (VN)

Đường ĐH.HH16, thôn Cẩm Vĩnh, xã Hoàng Tân, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-21620**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY MẶC NGỌC PHƯƠNG (VN)

133B-133C đường Lê Lư, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-21621**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.11.12; 26.15.15

(591) Nâu sẫm, cam đất.

(731) HỘ KINH DOANH ĐÌNH THỊ THÚY ĐẠT (VN)

Số 58 Nguyễn Tất Thành TDP 5, thị trấn Kiến Đức, huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21622**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

Room 406, No. 762, Liangian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Pin điện cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; bình ắc quy; bộ pin; bộ sạc pin; thiết bị sạc pin cho xe cộ.

(210) **4-2025-21623**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.9; 18.1.23

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Má phanh dùng cho xe ô tô; đĩa phanh dùng cho xe cộ; phanh cho xe cộ; lót phanh cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; xéc măng phanh cho xe cộ.

(210) **4-2025-21624**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.11; 18.1.12; 18.1.23

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp bốn bánh; xe máy địa hình; cơ cấu nâng thành sau [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; xe tay ga; xe đạp địa hình.

(210) **4-2025-21625**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 18.1.5; 18.1.23

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Bộ giảm xóc cho ô tô; xe cộ chạy điện; trục của xe cộ; khung xe máy; tay lái xe máy; túi treo dùng cho xe máy.

(210) **4-2025-21626**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 18.1.9; 18.1.23; 26.4.1; 26.4.9

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

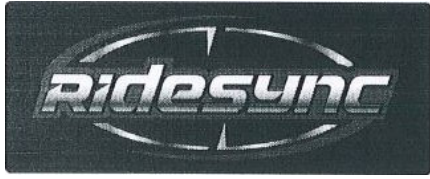
Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Ống xả của động cơ điện và động cơ; cụm ống thải cho động cơ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; kim phun cho động cơ; pít-tông cho động cơ.

(210) **4-2025-21627**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.10

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
công sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị định vị toàn cầu [gps]; thiết bị dẫn đường hệ thống định vị toàn cầu [gps]; máy thu thanh hai chiều; thiết bị dẫn đường điện tử; thiết bị liên lạc nội bộ; thiết bị định vị toàn cầu [gps] điện tử.

(210) **4-2025-21628**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.3.1; 26.3.2

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
công sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Đèn xe máy; đèn dung cho xe cộ; bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ; đèn chiếu rọi sử dụng trên xe cộ; đèn pha xe cộ; đèn phanh cho xe cộ.

(210) **4-2025-21629**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.21; 26.11.8

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
công sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; lốp xe bơm hơi; lốp xe máy; lốp xe; săm cho lốp xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

(210) **4-2025-21630**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.8

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
công sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh cho động cơ; thiết bị chống ô nhiễm cho động cơ và đầu máy; pit tông của ống giảm xóc [bộ phận của máy]; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; cần khởi động cho xe máy.

(210) **4-2025-21631**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.1.9; 18.1.23

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Kim phun cho động cơ; pít tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; máy phát điện; xi lanh cho động cơ điện và động cơ; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và máy; cụm ống thải cho động cơ.

(210) **4-2025-21632**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.5.17; 18.1.9; 18.1.23

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Bộ giảm xóc cho ô tô; màn che nắng thích hợp cho ô tô; ổ trục bánh xe cho xe trên bộ; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; túi bọc bánh xe ô tô dự phòng; giá đỡ đồ trên nóc ô tô.

(210) **4-2025-21633**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.1; 24.15.13; 26.11.12

(731) HUANG CHENGFANG (CN)

Room 406, No. 762, Liangian East Road,
Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

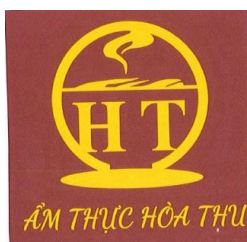
(511) Nhóm 07: Bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh [dùng cho động cơ], thiết bị chống ô nhiễm cho động cơ và đầu máy; pít tông của ống giảm xóc [bộ phận của máy]; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; bộ khởi động cho xe máy.

(210) **4-2025-21634**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 26.1.1; 26.1.4

(591) Nâu đỏ, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ HÒA
(VN)

Thôn 1 Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cafe; dịch vụ nấu cỗ; dịch vụ tổ chức cung cấp suất ăn và đồ uống phục vụ cỗ, tiệc, liên hoan do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21635**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 22.1.10; 26.1.1

(591) Vàng, đen.

(731) ĐỖ NGỌC CƯỜNG (VN)

Số 02A162, Dương Đình Nghệ, phường
Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh
Thanh Hóa

(511) Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; đàn piano; nhạc cụ điện tử; giá giữ nhạc cụ; trống [nhạc cụ]; hộp nhạc.

Nhóm 41: Trung tâm dạy nhạc cụ truyền thống; trung tâm dạy âm nhạc; dạy học thanh nhạc; cho thuê dụng cụ âm nhạc.

(210) **4-2025-21636**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIMAE

(731) TẠ MINH HÀ (VN)

Khu 7, thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc,
huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; mặt nạ làm đẹp; giấy tẩy chế phẩm tẩy trang; bông tẩy trang.

Nhóm 21: Đồ dùng trang điểm và vệ sinh (cọ, chổi, bông, bút trang điểm).

(210) **4-2025-21637**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PANSY BATTERY

(731) BÙI VĂN NGỌC (VN)

Khu Đình Bảng, xã Tùng Khê, huyện
Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 09: Pin; pin điện; pin quang điện; pin nhiên liệu; pin có thể sạc lại được; ắc quy điện.

(210) **4-2025-21638**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CITYCASE

(731) BÙI HỮU HƯỚNG (VN)

TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; máy in dùng cho máy tính; hộp mực không có mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

(210) **4-2025-21639**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TUOLI

(731) BÙI HỮU HƯỚNG (VN)

TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; máy in dùng cho máy tính; hộp mực không có mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

(210) **4-2025-21640**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.

(731) NGUYỄN KHẮC HUY (VN)

TDP Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước.

(210) **4-2025-21641**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24

(731) NGÔ DUY NGỌC (VN)

123 ngõ 73 Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục; thiết kế quần áo.

(210) **4-2025-21642**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.9; 5.5.22; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1

(591) Trắng, hồng, đen.

(731) HOÀNG TRUNG DŨNG (VN)

Số 3 Âu Cơ, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 08: Dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; bộ dụng cụ làm móng; dụng cụ xăm hình; dụng cụ uốn mi; dụng cụ rửa mặt.

Nhóm 10: Máy hút mũi dãi; thiết bị điều trị mụn trứng cá; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; bơm dùng để hút sữa mẹ; dụng cụ lấy ráy tai.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 24: Rèm cửa ra vào; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa dạng lưới; rèm tấm bằng vải hoặc nhựa; dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt; rèm mắt cáo [bằng vải].

(210) **4-2025-21643**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.4.4

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÓA CHẤT 3A (VN)

Văn phòng 01, tầng 09, tòa nhà Pearl plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, nhập khẩu, làm đại lý các loại hàng hóa: thực phẩm, mỹ phẩm, phụ gia thực phẩm, hóa chất công nghiệp, chế phẩm vệ sinh, nguyên liệu thực phẩm, nguyên liệu mỹ phẩm; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng.

(210) **4-2025-21644**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Xanh lá, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC THÔNG MINH (VN)

Số nhà 6, ngõ 5, xóm Thổ Hoàng Thượng, xã Thái Hòa, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; gia sư; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

(210) **4-2025-21645**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GMT

(731) NGUYỄN VĂN ĐIỀN (VN)

Thôn Độc Lập, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

(210) **4-2025-21646**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.22; 20.7.1; 20.7.2; 26.1.1; 26.11.8;
26.11.12



(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC
NHÂN TÀI SKI (VN)

Tổ dân phố Đông, phường Cảnh Thụy,
thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo;
giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

(210) **4-2025-21647**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.2.7



(591) Nâu, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN (VN)

Số 8B-D9, phường Kim Giang, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; váy; thắt lưng (trang phục); bút tất thấm mồ hôi; giày; mũ.

Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, marketing, xuất nhập khẩu, mua bán
sản phẩm sau: bộ quần áo; váy; quần áo mặc bên trong; bút tất thấm mồ hôi; giày; mũ.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

(210) **4-2025-21648**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) MBG MIDDLE EAST AND AFRICA
LTD. (AE)

European Business Center, DIP, BC-27,
Dubai Investment Park Second, Dubai

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế
phẩm khác không có cồn để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21649**

(220) 07/03/2023

(641) 4-2023-07279

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.5.1; 26.5.9

(591) Xanh dương, trắng, vàng.



(731) EDUCATION CONSULTANTS
CANADA (ECC) INC. (CA)
5700 Yonge St. Suite 200, Toronto, ON,
M2M 4K2, Canada

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ dịch thuật; dịch vụ tư vấn giáo dục; tư vấn nghề nghiệp (tư vấn giáo dục và đào tạo); dịch vụ tuyển sinh sinh viên; dịch vụ tuyển sinh sinh viên quốc tế; dịch vụ thuê dịch thuật cho người khác (dịch vụ thuê ngoài, không phải hỗ trợ kinh doanh).

(210) **4-2025-21651**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.13.1; 18.5.3; 18.5.10;
26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ rượu vang, ghi, trắng



(731) CÔNG TY TNHH VEGACOSMOS
(VN)
Tầng 3, số 37 Thi Sách, phường Phạm
Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dụng cụ cho lĩnh vực vũ trụ; thiết bị và dụng cụ dùng cho lĩnh vực thiên văn; vệ tinh nhân tạo dùng cho mục đích khoa học; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts].

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts].

Nhóm 38: Truyền qua vệ tinh.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; đào tạo thực hành [thao diễn]; đào tạo thực hành hướng dẫn thao tác thử; cho thuê thiết bị mô phỏng để đào tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ bản đồ.

(210) **4-2025-21652**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.13.1; 18.5.3; 18.5.10; 25.7.6;
26.1.1



(591) Đồ rượu vang, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH VEGACOSMOS (VN)

Tầng 3, số 37 Thi Sách, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dụng cụ cho lĩnh vực vũ trụ; thiết bị và dụng cụ dùng cho lĩnh vực thiên văn; vệ tinh nhân tạo dùng cho mục đích khoa học; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts].

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts].

Nhóm 38: Truyền qua vệ tinh.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; đào tạo thực hành [thao diễn]; đào tạo thực hành hướng dẫn thao tác thử; cho thuê thiết bị mô phỏng để đào tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ bản đồ.

(210) **4-2025-21653**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

(731) CÔNG TY TNHH VEGACOSMOS (VN)

Tầng 3, số 37 Thi Sách, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 09: Thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị và dụng cụ khảo sát; thiết bị và dụng cụ đo đạc; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị liên lạc; phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy tính xách tay; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về.

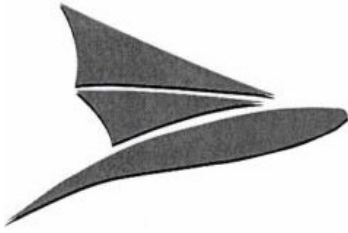
Nhóm 35: Biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 38: Truyền qua vệ tinh; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ bản đồ; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; cung cấp thông tin địa lý; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lưu trữ nền tảng phần mềm để cộng tác làm việc dựa trên thực tế ảo; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính.

(210) **4-2025-21654**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.1; 3.9.24; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23;
26.3.2

(731) TĂNG ĐIỂM HẠNH (VN)

239 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH tư vấn và dịch vụ sở hữu
trí tuệ Asia Pacific (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, thủy sản; sản phẩm sữa; thịt, được bảo quản; cá, được bảo quản; thịt giả trên cơ sở thực vật (thực phẩm chay).

Nhóm 35: Mua bán: máy móc nông nghiệp, thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông, sơn, sơn phủ, véc-ni, chế phẩm chống gỉ, phẩm màu, chất bảo quản gỗ, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm sạch, chất khử mùi dùng cho người, kem đánh răng, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm làm sạch không khí, thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, pin, bình ắc quy, mắt kính, máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tai nghe, dây cáp điện, điện thoại di động, máy chụp ảnh, máy quay phim, loa, thiết bị lưu trữ dữ liệu, cân, thiết bị và dụng cụ y tế, đồng hồ, đồ trang sức, văn phòng phẩm, bút viết, tập vở, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, bìa cứng, keo dán, sách, lịch, sổ tay, ấn phẩm, dụng cụ vẽ, tranh ảnh, hàng da và giả da, túi xách, vali, ba lô, ô (dù), ví, thẻ hành lý, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), sọt nhựa, rổ nhựa, nệm, khung ảnh, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy xay thịt, bình đun nước siêu tốc, đèn điện, nồi cơm điện, phích nước, bàn chải đánh răng, sợi, chỉ, vải và hàng dệt, chăn, ga, gối, đệm, khăn mặt, thảm, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, khẩu trang, khăn choàng, tất (vớ), đồ chơi, trò chơi, dụng cụ thể thao, hàng lương thực, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa, dầu ăn, xúc xích, mứt ướt, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột mì, gạo, mật ong, nước sốt, gia vị, kem lạnh, rau củ quả tươi, trái cây tươi, động vật tươi sống, hải sản tươi sống, bia, đồ uống không cồn, nước, nước khoáng, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ngọt, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu, chế phẩm có cồn để làm đồ uống, thuốc lá, diêm, bật lửa; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng], marketing; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bảo hiểm, dịch vụ đại lý bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ môi giới hải quan; dịch vụ tư vấn kê khai thủ tục hải quan; dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì máy tính; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống mạng máy tính; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì phần cứng máy tính; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì thiết bị ngoại vi máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 38: Dịch vụ công thông tin điện tử; truyền phát dữ liệu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; dịch vụ vận tải hàng không; vận tải hàng hóa bằng đường sắt; dịch vụ lưu kho/ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công chế biến thịt, thủy sản theo đơn đặt hàng của người khác; bảo quản thực phẩm và đồ uống; dịch vụ bảo quản lạnh; làm đông lạnh thực phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sản xuất phim trừu tượng quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ hậu kỳ (biên tập băng hình).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

(210) **4-2025-21655**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 24.17.24

(591) Xanh lam đậm, xanh ngọc sáng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONEMEDIC (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ triển khai phần mềm y tế.

(210) **4-2025-21656**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 26.11.7

(591) Xanh lam đậm, xanh ngọc sáng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONEMEDIC (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ triển khai phần mềm y tế.

(210) **4-2025-21657**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 26.11.7

(591) Xanh lam đậm, xanh ngọc sáng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONEMEDIC (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ triển khai phần mềm y tế.

(210) **4-2025-21658**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 26.11.7

(591) Xanh lam đậm, xanh ngọc sáng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONEMEDIC (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ triển khai phần mềm y tế.

(210) **4-2025-21659**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 26.11.7

(591) Xanh lam đậm, xanh ngọc sáng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONEMEDIC (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ triển khai phần mềm y tế.

(210) **4-2025-21660**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 26.11.7

(591) Xanh lam đậm, xanh ngọc sáng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONEMEDIC (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ triển khai phần mềm y tế.

(210) **4-2025-21661**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 24.17.24

(591) Xanh lam đậm, xanh ngọc sáng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONEMEDIC (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ triển khai phần mềm y tế.

(210) **4-2025-21662**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 26.5.1

(591) Đỏ, xám, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT TRUNG ĐÔNG (VN)

696A Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; chất bôi trơn; dầu nhiên liệu; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu để bôi trơn; dầu nhớt.

(210) **4-2025-21663**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Maison Onæ

(731) HỘ KINH DOANH THIÊN NGÂN (VN)

Số 55 đường D2 KDC Jamona Golden Silk, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; hương liệu [tinh dầu]; nước hoa; dầu thơm; tinh dầu thơm.

Nhóm 04: Nến; nến thơm; sáp thơm (nến thơm để thấp); nến thơm khử mùi; sáp nến thơm; nến làm đèn ngủ.

Nhóm 06: Tượng trang trí bằng kim loại (không phải kim loại quý).

Nhóm 11: Máy xông tinh dầu; đèn trang trí.

Nhóm 20: Tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng trang trí; khung tranh ảnh; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 21: Bình gốm sứ trang trí; hình khối trang trí bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng trang trí bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh, chân đèn, bình hoa; quả cầu thủy tinh dùng để trang trí.

(210) **4-2025-21664**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.23

(591) Xám, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH MAFE (VN)

Thửa đất số 1261, tờ bản đồ số C2.2, đường Trần Quang Diệu, khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề cửa tủ bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; khóa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; tay nắm núm tủ bằng kim loại; chặn cửa bằng kim loại bản lề kẹp kính bằng kim loại; bánh xe dùng cho cửa kính làm bằng kim loại; kẹp kính bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại dùng trong ngăn kéo.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: phụ kiện trang trí nội thất, hàng ngũ kim, hàng trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, phụ kiện bàn ghế giường tủ, thiết bị vệ sinh, hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), bệ xí nhà vệ sinh, bồn rửa bát, chậu vệ sinh, bồn tắm.

(210) **4-2025-21665**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.8



(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN LONG KAN (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dàn dựng các chương trình biểu diễn; dịch vụ đại lý bán vé giải trí; trình diễn các buổi diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu).

(210) **4-2025-21666**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu, trắng.



(731) NGUYỄN THỊ THU HUYỀN (VN)

Số 7, ngách 24, đường Hùng, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-21667**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.16; 26.1.1



(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ĐẠI HÒA LỘC (VN)

Thửa đất số 129, tờ bản đồ số 08, ấp Bình Huê 1, xã Đại Hòa Lộc, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 29: Cá đối (bảo quản lạnh).

Nhóm 31: Cua biển (còn sống).

(210) **4-2025-21668**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24



(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) HỢP TÁC XÃ BUỔI DA XANH GIỒNG TRÔM (VN)

Thửa đất số 162, tờ bản đồ số 7, ấp Đồng Nhon, xã Lương Quới, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi các loại (Bưởi da xanh, chanh giấy, cam xoàn).

(210) **4-2025-21669**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.3.1; 5.3.20; 5.7.3; 26.11.3; 26.11.12



(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TÂN TIỀN (VN)

Thửa đất số 148, tờ bản đồ số 23, ấp Tân Diêm, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Gạo hữu cơ.

(210) **4-2025-21670**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN QUỲNH NHƯ (VN)

Số 35/3B, tổ 1, ấp Quới An, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre



(511) Nhóm 31: Dừa xiêm; bưởi da xanh (dạng tươi); dừa xiêm đã gọt vỏ (sọ dừa).

(210) **4-2025-21671**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 2.3.16; 3.7.7; 5.5.16; 24.9.1; 25.1.5; 26.1.1

(591) Đỏ, hồng, vàng.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)

Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

(210) **4-2025-21672**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 26.11.13; 26.15.1

(591) Vàng đồng, xám, xanh nước biển.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)

Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh.

(210) **4-2025-21673**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 1.5.1; 3.7.11; 3.7.16; 26.11.3;
26.11.12

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT
NAM (VN)

Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường
Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh
doanh.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi; đào tạo
thực hành; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo lại nghề.

(210) **4-2025-21674**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.6

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI
DỊCH IONE (VN)

145B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ
Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực
hiện; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông
qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

(210) **4-2025-21675**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 24.11.15; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xám nhạt, vàng, xanh dương.

(731) TRƯƠNG VĂN NHIỀU (VN)

171 ấp Trung, xã Tân Thạnh, huyện
Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng hdpe; ống nhựa cứng ppr; ống nhựa
cứng pvc; ống nhựa cứng upvc.

(210) **4-2025-21676**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.7

(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)

745/26 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

HIKARI

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

(210) **4-2025-21677**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1

(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)

745/26 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

SERRAX

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

(210) **4-2025-21678**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)

745/26 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

**SHORE
WALKER X**

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

(210) **4-2025-21679**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2

(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)

745/26 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

SHOWA

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

(210) **4-2025-21680**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18



(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN HIGHGATE (VN)

177 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các mặt hàng: cà phê, dụng cụ chế biến và pha chế đồ uống từ cà phê; dịch vụ xúc tiến thương mại trong lĩnh vực cung cấp thực phẩm và đồ uống; tư vấn điều hành, tổ chức; quản lý kinh doanh nhà hàng, quán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21681**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18



(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN HIGHGATE (VN)

177 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các mặt hàng: cà phê, dụng cụ chế biến và pha chế đồ uống từ cà phê; dịch vụ xúc tiến thương mại trong lĩnh vực cung cấp thực phẩm và đồ uống; tư vấn điều hành, tổ chức, quản lý kinh doanh nhà hàng, quán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21682**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.10



(591) Xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA KHOA MỘT CHĂM SÓC (VN)

346 Võ Văn Tần, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dạy nghề và hướng nghiệp, đào tạo nha sĩ, đào tạo dược sĩ.

Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa răng, hàm, mặt; dịch vụ thẩm mỹ răng.

(210) **4-2025-21683**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 20.1.5; 20.1.15; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, cam, vàng, lục, lam, tím, nâu.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
BẠN MÀU QUỐC TẾ (VN)

Thửa đất số 190, tờ bản đồ số 38, khu
phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thành
phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 16: Dụng cụ văn phòng (trừ đồ gỗ) như hộp mực, mực viết, bút; dụng cụ mỹ thuật như cọ vẽ, viết sáp, màu vẽ.

Nhóm 35: Mua bán các loại đồ dùng văn phòng (bàn, ghế, bút, thước), đồ chơi trẻ em (bàn, ghế, giường, tủ đồ chơi), đồ dùng ngành vẽ nghệ thuật (bút, bút chì, cọ, màu vẽ), khung tranh ảnh ngành vẽ mỹ thuật.

(210) **4-2025-21684**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) ĐỖ NGỌC THUẬN (VN)

Căn hộ 12A03 chung cư Vinaconex-57
Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì kẹp nhân; bánh xăng đuych.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; Dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

(210) **4-2025-21685**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 7.1.11; 7.1.24;
26.1.1



(731) 1. LÊ THỊ TRANG (VN)

Thôn Nam, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh
Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

2. NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)

Thôn 2, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh
Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời khách sạn, nhà trọ; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ.

(210) **4-2025-21686**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13;
25.7.25



(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG HUỲNH GIA (VN)
G6-42 khu dân cư Vĩnh Phú 1, khu phố
Phú Hội, phường Vĩnh Phú, thành phố
Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 30: Ngũ cốc, bánh kẹo có chứa yến; cháo yến (cháo gói ăn liền có thành phần từ yến).

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến sào có đường (đồ uống); nước yến sào không đường (đồ uống); nước yến sào nhân sâm (đồ uống); nước yến sào mật ong (đồ uống); nước trái cây lên men (giải khát).

(210) **4-2025-21687**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GELVIDIN

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY (VN)
68 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-21688**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGELVIDIN

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY (VN)
68 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-21689**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.12; 21.3.1; 21.3.16; 21.3.17; 24.9.1

(591) Vàng, vàng đậm, vàng đồng, nâu, cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH HOÀNG TÂY HOTEL (VN)**

Số 96, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)**

(511) Nhóm 41: Cho thuê sân bãi thể thao; câu lạc bộ pickleball; tổ chức các cuộc thi thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

(210) **4-2025-21690**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15

(591) Đỏ nâu, vàng, vàng nhạt, vàng đậm.

(731) **CÔNG TY TNHH MTV NYA GOLD (VN)**

Số 66-68, Bà Triệu, khóm Mỹ Hưng, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)**

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dầu gội, nước hoa, sữa tắm.

(210) **4-2025-21691**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.15; 18.1.16; 18.1.23; 26.1.1

(591) Cam, đen, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XE NÂNG IDT (VN)**

118 đường B, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán xe nâng hàng.

(210) **4-2025-21692**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Vàng đồng, vàng sáng.

(731) NGUYỄN THỊ THU HỒNG (VN)

3/10 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; phụ tùng máy nông nghiệp.

Nhóm 35: Tuyển dụng lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm; tư vấn xuất khẩu lao động; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược phẩm, máy nông nghiệp.

Nhóm 41: Tư vấn du học; đào tạo ngoại ngữ.

(210) **4-2025-21693**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18; 26.11.12

(591) Xám, nâu, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DUXJISAN (VN)

Xóm Diêm Thụy, xã Diêm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xúc tóc; thuốc đánh răng.

(210) **4-2025-21694**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.3; 24.17.5

(591) Đen, trắng, vàng, xanh lá cây, xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ NỘI THẤT PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Số 69, ngách 46, ngõ Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Tấm gỗ lát sàn; ván sàn gỗ; sàn, không bằng kim loại; tấm sàn nổi, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-21695**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

QubeLink

(731) NANJING PEGO MEASUREMENT AND CONTROL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

5th Floor, Building 1, Digital Valley Science and Innovation Plaza, No. 1 Huafu Road, Research and Innovation Park, Jiangbei New Area, Nanjing, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị đo chính xác; dụng cụ đo; thiết bị đo, bằng điện; thiết bị cao tần; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

(210) **4-2025-21696**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Uniboba

(731) MO PAI LIMITED (CN)

39/F Gloucester Tower The Landmark 15 Queen's Road Central Hong Kong 999077

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng mỳ Udon và Soba; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-21697**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Nâu, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH GOLDJ (VN)

99 Bùi Hữu Nghĩa, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực in dạng nhão [mực in]; mực dùng cho bản in khắc; mực in (dùng trong lĩnh vực kim hoàn).

(210) **4-2025-21698**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 11.3.3

(591) Nâu, đỏ, xanh lá cây.

(731) HOÀNG NHẬT RLAYANG (VN)

Bon N'Jâng lu, xã Đắc N'Drung, huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: cà phê, trà, tiêu, điều, gừng, gạo, hàng nông sản, rau, củ, quả, trái cây tươi, quả chanh tươi, lương thực, ngũ cốc dạng thô và chưa qua xử lý, hạt chưa chế biến, hạt đã chế biến; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh các sản phẩm: cà phê, trà, tiêu, điều, gừng, gạo, hàng nông sản, rau, củ, quả, trái cây tươi, quả chanh tươi, lương thực, ngũ cốc dạng thô và chưa qua xử lý, hạt chưa chế biến, hạt đã chế biến; quảng cáo các sản phẩm: và phê, trà, tiêu, điều, gừng, gạo, hàng nông sản, rau, củ, quả, trái cây tươi, quả chanh tươi, lương thực, ngũ cốc dạng thô và chưa qua xử lý, hạt chưa chế biến, hạt đã chế biến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm cà phê, trà, tiêu, điều, gừng, gạo, hàng nông sản, rau, củ, quả, trái cây tươi, quả chanh tươi, lương thực, ngũ cốc dạng thô và chưa qua xử lý, hạt chưa chế biến, hạt đã chế biến trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ về cà phê, trà, tiêu, điều, gừng, gạo, hàng nông sản, rau, củ, quả, trái cây tươi, quả chanh tươi, lương thực, ngũ cốc dạng thô và chưa qua xử lý, hạt chưa chế biến, hạt đã chế biến; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, trà, tiêu, điều, gừng, gạo, hàng nông sản, rau, củ, quả, trái cây tươi, quả chanh tươi, lương thực, ngũ cốc dạng thô và chưa qua xử lý, hạt chưa chế biến, hạt đã chế biến.

(210) **4-2025-21699**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESSEN

(731) LÊ TRỌNG THỊNH (VN)

P116-H1 Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2025-21700**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAHLA

(731) LÊ TRỌNG THỊNH (VN)

Số 6, ngõ 317, đường Nguyễn Xiển, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2025-21701**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10

(591) Vàng nhạt, vàng đậm, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI GIA PHÁT (VN)

Xóm Thịnh, xã Trưng Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Bim trẻ em; bim người già; băng vệ sinh phụ nữ.

Nhóm 16: Khăn ướt; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-21702**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18; 26.11.7;
26.11.12; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH OVERSHINE VIỆT NAM (VN)

Ngân Đài, xã Minh Đức, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, các sản phẩm mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21703**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUN SOLAR RESIDENCE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)

Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán: túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân golf; dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

(210) **4-2025-21704**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUN COSTA RESIDENCE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)

Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán: túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y: thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

(210) **4-2025-21705**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 3.1.6; 3.1.8; 7.1.11; 7.1.22

(591) Vàng nhạt, vàng kim loại, trắng, xanh lá, xám.

(731) CỎ NHƯ ĐỨC (VN)

Xóm 9, thôn Vân Cù, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: thức ăn và thực phẩm bổ sung kháng sinh cho thú

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

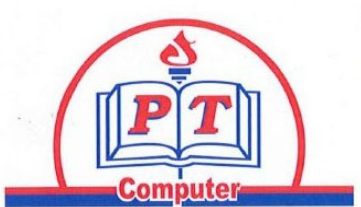
cung, chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn động vật, quần áo cho thú cưng, phụ kiện cho thú cưng (dây dắt, vòng co, chuông đeo cổ, yếm, khớp mở, thẻ tên thú cưng), đồ chơi cho thú cưng, dụng cụ ăn uống (tô, bát, khay, bình), chuồng, nệm (đệm), lồng vận chuyển, ba lô, túi xách, mỹ phẩm dành cho thú cưng, thú cưng (chó, mèo).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời (khách sạn) cho động vật; cung cấp nơi nhốt giữ động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp cho động vật (spa); dịch vụ y tế dành cho động vật.

(210) **4-2025-21706**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 13.1.5; 20.7.1; 26.2.7; 26.11.7

(591) Xanh, trắng, đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH MĂNG - GẠO PHƯỚC THỌ (VN)**

144, đường Tôn Đức Thắng, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-21707**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TAHICO (VN)**

155/13 đường TL15, phường Thanh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe; máy xịt rửa.

(210) **4-2025-21708**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 14.3.13; 26.2.7; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TAHICO (VN)**

155/13 đường TL15, phường Thanh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch rửa xe; nước rửa kính ô tô; dung dịch rửa vành xe, la-zăng xe (mâm xe); dung dịch dưỡng và làm bóng lốp; dung dịch làm sạch bộ phận nhựa bên trong xe; dung dịch đánh bóng bề mặt sơn.

Nhóm 04: Dầu mỡ bôi trơn dùng cho xe cộ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21709**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.15; 5.3.20; 6.1.2; 11.3.4; 25.1.9;
25.1.25; 26.1.1

(591) Trắng, nâu đậm.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ LONG HUNG (VN)

Thôn 1, xã Rô Men, huyện Đam Rông,
tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-21710**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.20; 11.1.2; 11.3.7; 25.1.6;
26.1.1; 26.15.9; 26.15.11

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam,
trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HÀ (VN)

Thôn Nà Slàng, xã Đại Đồng, huyện
Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 29: Thạch đen (thạch làm thực phẩm, trừ bánh kẹo); thạch làm thực phẩm (trừ bánh kẹo).

(210) **4-2025-21711**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 25.3.3; 26.3.23; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) DƯƠNG VĂN THƠM (VN)

23/62 đường Tân Thới Nhất 18, tổ 54B,
khu phố 04, phường Tân Thới Nhất, quận
12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; tất (vớ).

(210) **4-2025-21712**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.6; 26.4.1; 26.4.18;
26.11.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) LÊ MINH KHOA (VN)

81 Lê Kim Lăng, phường Hòa Thọ Đông,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Loa; bộ ghép nối âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị thu hình; thiết bị ngoại vi máy vi tính; micro.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn lồng chiếu sáng; đèn treo; que phát sáng dùng để chiếu sáng; máy tạo khói.

Nhóm 15: Nhạc cụ; đàn piano; đàn thùng; đàn violông; đàn ghi ta; trống [nhạc cụ].

(210) **4-2025-21713**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.3.3; 4.3.7; 26.1.2; 26.2.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)

252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp đựng tài liệu cho hội nghị; ba lô túi xách tay; ví nam; ví nữ; vali du lịch; ô; túi sách học viên; cặp học viên; ví đựng danh thiếp.

(210) **4-2025-21714**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.3.3; 4.3.7; 26.1.2; 26.2.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)

252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; giày; dép; mũ; nón; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; trang phục dùng trong lễ tốt nghiệp của sinh viên; ca vát; đồng phục; khăn choàng; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21715**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.3.3; 4.3.7; 26.1.2; 26.2.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)

252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

(210) **4-2025-21716**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.3.3; 4.3.7; 26.1.2; 26.2.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiệp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách, văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết.

(210) **4-2025-21717**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.1.13; 21.1.17

(591) Đen, đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN KHÁNH (VN)
Số 6a ngách 30 ngõ 190 Hoàng Mai,
phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm mát: quạt tích điện; quạt làm mát bằng hơi nước; quạt không cánh; quạt điện; thiết bị làm ấm: quạt sưởi.

(210) **4-2025-21718**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1

(591) Trắng, nâu, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KINH DOANH SIMPLEB (VN)
Số 1, ngõ 09, đường Võ Liêm Sơn,
phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh
Hà Tĩnh

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; sách.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh.

(210) **4-2025-21719**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**POME
NOA**

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ AN PHÁT ORGANIC (VN)
Số 9, dãy K, ngõ 18 Ngô Quyền, khu B
tập thể học viện CTQS, phường Quang
Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng có chứa vitamin dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yếm sào.

(210) **4-2025-21720**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ECO DENIM

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN TRÀ
1964 (VN)
Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21721**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MINA JEAN

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN TRÀ
1964 (VN)
Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21722**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MENBACK

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN LUYẾN
92 (VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21723**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1



(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN LUYẾN
92 (VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21724**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RENHOUSE

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN LUYẾN
92 (VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21725**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINTAGE JEAN

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN LUYẾN
92 (VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21726**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE CARPENTER

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN V
.NGUYỄN (VN)

Thửa đất 244; TĐĐ 25, khu đất ở cho
nhân dân và CBCNV bộ chỉ huy quân sự
tỉnh Vĩnh Phúc, phường Đồng Tâm,
thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng
[trang phục].

(210) **4-2025-21727**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BLUE

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN A. THẮNG
(VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

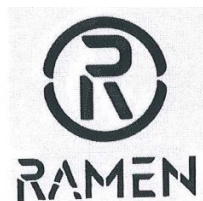
(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng
[trang phục].

(210) **4-2025-21728**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN A. THẮNG
(VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng
[trang phục].

(210) **4-2025-21729**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Roxy.
closet

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN A. THẮNG
(VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21730**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MISHO

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN A. THẮNG (VN)

Khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21731**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JIN-SU

(731) ĐỖ ĐỨC HOÀN (VN)

Thôn Trung, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; xà phòng; viên giặt đa năng; nước giặt đa năng; nước xả vải; chế phẩm tẩy trắng quần áo.

(210) **4-2025-21732**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YAMALY

(731) NGUYỄN NGỌC HÂN (VN)

KP Bình Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; xà phòng; viên giặt đa năng; nước giặt đa năng; nước xả vải; chế phẩm tẩy trắng quần áo.

(210) **4-2025-21733**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TQ ARS

(731) PHẠM MINH TÂN (VN)

Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; xà phòng; viên giặt đa năng; nước giặt đa năng; nước xả vải; chế phẩm tẩy trắng quần áo.

(210) **4-2025-21734**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.6; 7.5.6; 7.5.10; 25.1.9; 25.7.22

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) LƯU ÁI CHI (VN)

Tổ dân phố Tân Hợp, phường Tân Thành,
quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu voka; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: rượu; rượu voka; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia.

(210) **4-2025-21735**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) LƯU ÁI CHI (VN)

Tổ dân phố Tân Hợp, phường Tân Thành,
quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; trái cây đã chế biến; lát trái cây sấy khô; xúc xích.

Nhóm 30: Bánh; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; ca cao; cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: trái cây đóng hộp, rau củ quả đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, trái cây đã chế biến, lát trái cây sấy khô, thịt đóng hộp, bánh, kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, ca cao, cà phê, hạt đã chế biến.

(210) **4-2025-21736**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) LƯU ÁI CHI (VN)

Tổ dân phố Tân Hợp, phường Tân Thành,
quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vodka; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21738**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PLATINUM Black Fashion

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-21739**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh đậm, cam

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN TRUNG HIỆU (VN)

Số 220/64B, Huỳnh Văn Lũy, khu phố 7,
phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Sản xuất vật liệu xây dựng từ cát, đá xi măng ra thành phẩm là gạch không nung.

Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa.

(210) **4-2025-21740**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 2.9.14; 2.9.15; 13.1.5; 15.7.1;
20.7.1; 26.11.9

(591) Xanh lam, đỏ, trắng.

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ
THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(VN)

Số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; khảo thí
giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; hướng
dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

(210) **4-2025-21741**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 2.9.14; 2.9.15; 13.1.5; 15.7.1;
20.7.1; 26.11.9

(591) Xanh lam, đỏ, trắng.

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ
THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(VN)

Số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh.

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

(210) **4-2025-21742**

(540)

Photuness

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐÌNH THỊ NGÀ
(VN)

Số 81, đường Nguyễn Phúc Chu, khu phố
5, phường Bình San, thành phố Hà Tiên,
tỉnh Kiên Giang

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; xà phòng; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; dầu dừa nguyên chất dùng trong mỹ phẩm.

Nhóm 04: Nến; nến thơm; nến làm đèn ngủ; nến dùng cho cây thông Noel.

Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; túi bằng da thuộc hoặc giả da; túi vải day; túi vải giả day; túi xách đan bằng nhựa.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ vật chuyển động [vật trang trí]; khung tranh ảnh; hàng thủ công mỹ nghệ (bằng gỗ, bằng, cói, gỗ cây dừa).

Nhóm 21: Cốc để uống; tách; chén; bình giữ nhiệt; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; khăn choàng; váy; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán: nến, nến thơm, nến làm đèn ngủ, nến dùng cho cây thông Noel, cốc để uống, tách, chén, cốc bằng giấy, cốc bằng nhựa, bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn], tinh dầu, xà phòng, xà phòng vệ sinh dạng bánh, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, mỹ phẩm, dầu dừa dùng trong mỹ phẩm, đồ gỗ mỹ thuật, hàng thủ công mỹ nghệ như: túi xách làm bằng gỗ, túi xách làm bằng cói, túi mây đan, túi vải, túi xách tay, túi du lịch, túi bằng da thuộc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

hoặc giả da, túi vải day, túi vải giả day, túi xách đan bằng nhựa, ống đũa làm bằng gỗ, các sản phẩm làm bằng gỗ dừa, gáo dừa, trái dừa: thìa (muỗng), nĩa, muối (vá), sạn, gáo dừa đổ nền thơm, bát, gỗ đồ vật chuyển động [vật trang trí], khung tranh ảnh, quần áo, quần áo may sẵn, khăn choàng, váy, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, hải sản tươi: cá, tôm, cua, ghẹ, nghêu, sò, vẹm, mực, ốc, bào ngư, hàu, thủy hải sản khô: tôm, cá, mực, bánh kẹo, dụng cụ nhà bếp.

(210) 4-2025-21743

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

asamoka

(731) GUANGZHOU QIANXIANG
COSMETICS CO., LTD. (CN)

Room 715 (Self-organized Building 1),
No. 565, Yuncheng East Road, Baiyun
District, Guangzhou Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật.

(210) 4-2025-21744

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Y A M A N F E N

(731) SHANTOU YAMANFEN
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 78, Fuxing Road, Fengshan, Heping
Town, Chaoyang District, Shantou City
China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

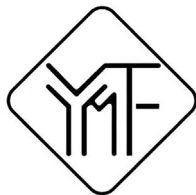
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; dầu gội đầu; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) 4-2025-21745

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.18

(731) SHANTOU YAMANFEN
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 78, Fuxing Road, Fengshan, Heping
Town, Chaoyang District, Shantou City
China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; dầu gội đầu; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) **4-2025-21746**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.1; 3.4.13; 3.4.24; 3.6.6; 24.1.1

(591) Trắng, đen, xám.

(731) GUIZHOU DANDAN FA TRADING CO., LTD. (CN)

No. 1-16, Building 63, Huafeng International Logistics City Bianpo Village, Chaofeng Sub-district, Guiyang (Qingzhen), Qingzhen City, Guiyang City, Guizhou Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn dùng cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị làm lạnh không khí; máy sấy tóc.

(210) **4-2025-21747**

(540)

Owlock

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHUOLANG HUIKE TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)

Rm 102, 1/F, The Cloud, 111 Tung Chau St, Tai Kok Tsui, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính cường lực chống nhìn trộm cho điện thoại.

(210) **4-2025-21748**

(540)

ULTHERAPY

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ULTHERA, INC. (US)

6501 Six Forks Road, Raleigh, North Carolina 27615, United States of America.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dược mỹ phẩm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế.

(210) **4-2025-21750**

(540)

YETHANPOWER

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHEJIANG CONSTANT ENGINE MADING CO., LTD. (CN)

Intersection of Yueying Road and Mashan Road, Paojiang Industrial Zone, Shaoxing, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nhỏ cò (máy rầy cò); máy phát điện xoay chiều; đinamô (máy phát điện); máy phát điện; máy bơm.

(210) 4-2025-21751

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.25; 25.7.17; 26.3.23

(731) ZHEJIANG CONSTANT ENGINE
MADING CO., LTD. (CN)

Intersection of Yueying Road and
Mashan Road, Paojiang Industrial Zone,
Shaoxing, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nhỏ cò (máy rầy cò); máy phát điện xoay chiều; đinamô (máy phát điện); máy phát điện; máy bơm.

(210) 4-2025-21752

(540)

LEXXY

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN NGÂN HÀ (VN)

2121 nhà T09 khu đô thị Vinhomes
Timescity 458 Minh Khai, phường Vĩnh
Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tập tin âm nhạc có thể tải về được; tập tin hình ảnh có thể tải về được; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; tệp đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; bản nhạc bướm điện tử, có thể tải về được; đĩa ghi âm thanh.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừu tượng quảng cáo; sản xuất nhạc; trình diễn các buổi chiếu diễn trực tiếp; sáng tác ca khúc; trình diễn sân khấu; dịch vụ phòng thu âm.

(210) 4-2025-21753

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.15.26; 26.1.1; 26.4.9

(591) Xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TP SOLAR (VN)
C61-20, KĐT Geleximco, đường Lê
Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; quạt điện; quạt tích điện; bộ thu năng lượng mặt trời.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: đèn, thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị chiếu sáng, đèn năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời, quạt điện, quạt tích điện, quạt năng lượng mặt trời.

(210) **4-2025-21754**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GIESSE

(731) LÊ CÔNG TIẾN (VN)

Thôn Hạ, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm; khung kim loại dùng cho xây dựng; thanh nhôm định hình; hộp kim nhôm.

(210) **4-2025-21755**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIHOME

(731) LÊ MINH THỊNH (VN)

Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên
Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; lõi lọc (phụ kiện của máy lọc nước); đèn sưởi; tủ sấy quần áo; bếp từ; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: Máy lọc nước, lõi lọc (phụ kiện của máy lọc nước), đèn sưởi, tủ sấy quần áo, bếp từ, hệ thống và thiết bị vệ sinh, sen vòi, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh.

(210) **4-2025-21756**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

R O T E X

(531) 24.15.1; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VSK
INTERNATIONAL HOLDINGS (VN)

Cụm kinh tế xã hội Hợp Thịnh, xã Hợp
Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh
Phúc

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; lõi lọc (phụ kiện của máy lọc nước); thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

(210) **4-2025-21757**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **SENTO**

(531) 24.17.5; 26.1.2; 26.1.4

(591) Đen, đỏ, trắng, xanh dương.

(731) NGUYỄN HỒNG HẢI (VN)

Số 33 Phùng Chí Kiên, phường Lộc Hoà,
thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; thiết bị làm nóng nước; chậu vệ sinh; bộ thu năng lượng mặt trời .

(210) **4-2025-21758**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CABRAL VN

(731) ĐINH THANH THUỶ (VN)

Số 12 ngõ 275 Âu Cơ, phường Nhật Tân,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; trà hoà tan; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc.

(210) **4-2025-21759**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MATEINA

(731) ĐINH THANH THUỶ (VN)

Số 12 ngõ 275 Âu Cơ, phường Nhật Tân,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; trà hoà tan; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; nước ép trái cây.

(210) **4-2025-21760**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.11; 5.7.22; 11.3.3;
26.1.1

(591) Nâu, xanh lá, xanh dương, cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRÀ HOA
NGUYỄN HƯƠNG (VN)

Thôn Vinh Hoa, xã Trọng Quan, huyện
Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; các sản phẩm từ trà.

(210) **4-2025-21761**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

doodi

(531) 26.1.2; 26.1.6

(591) Tím.

(731) CÔNG TY TNHH BABY EARTH (VN)

Số 35C ngõ 2 tổ 3, phường Phúc La, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Bím, tã giấy.

Nhóm 16: Giấy ướt.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán đồ chơi, các sản phẩm cho mẹ và bé như: khăn mặt, khăn tắm, chậu tắm cho em bé, xe đẩy cho trẻ em, cũi, ghế rung, bình sữa, núm vú giả cho trẻ em, bát đĩa thìa cho trẻ em, yếm dãi cho trẻ em.

(210) **4-2025-21762**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIGINOTE

(731) GOODSALÉ TECH GUANGZHOU CO., LTD. (CN)

Room 3704, No. 362 East Hanxi Avenue, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; mỹ phẩm (không dùng cho động vật); gel tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); tinh dầu; nước thơm dùng toàn thân (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy tế bào chết dùng cho mặt (mỹ phẩm); xà phòng tắm dạng lỏng (không chứa thuốc); sữa tắm tạo bọt; dầu tắm; tinh chất (serum) dùng cho mặt; nước cân bằng da (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-21763**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.1; 3.4.13; 26.1.1

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Thôn Đức Giang, xã Đông Phú, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: máy khoan dụng cụ cầm tay, súng bắn keo, mũi bắn vít, mũi khoan, dao rọc giấy, túi đai đeo đựng đồ cơ khí, máy cắt kim loại.

(210) **4-2025-21764**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EUGEN

(731) CÔNG TY TNHH THÔNG TIN VÀ CÔNG NGHỆ NGỌC HƯỜNG (VN)

Số 4 ngõ 75 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: đầu ghi hình, camera, Swith, thẻ nhớ, thiết bị mạng, ổ cứng, quạt năng lượng, đèn năng lượng mặt trời, pin năng lượng mặt trời, hộp kỹ thuật, tủ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

đựng đầu ghi, chân đế, tủ mạng, cáp mạng, cáp đồng trục liên nguồn, cáp đồng trục, bộ đàm, màn hình tinh thể lỏng.

(210) **4-2025-21765**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biggee

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STOCKBOOK (VN)

Tầng 1, toà nhà Comatce Tower, số 61 phố Ngụy Như Kon Tum, khu dân cư 17, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ trung gian thương mại; tiếp thị sản phẩm, dịch vụ.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-21766**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.23; 5.7.3; 6.19.9; 26.1.1

(591) Xanh lá, xanh dương, vàng ,cam, đỏ, trắng.

(731) LỤC THỊ MỸ (VN)

Thôn Tân Thành, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Cốm.

Nhóm 35: Mua bán: cốm tươi, cốm đã qua chế biến.

(210) 4-2025-21767

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.2.7

(591) Đen, đỏ.

KINTOYA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU NHẬT PHƯƠNG
(VN)

Xóm 2, thôn Nội Am, xã Liên Ninh,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày và bán lẻ: keo 502, keo - nhóm silicon, sáp đánh bóng, sáp lơ đánh bóng inox, bột đánh bóng kính, chất tẩy rửa kim loại, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chất đánh bóng kim loại, nước tẩy mối hàn inox, nước tẩy đa năng, nước tẩy điện hóa, bột mài, gang tay da, gang tay bảo hộ, đèn led, đèn led năng lượng mặt trời, tấm pin năng lượng mặt trời, bộ chuyển đổi điện áp năng lượng mặt trời, pin sạc, ắc quy sản phẩm từ vải nhám, xơ dừa, ni lông dệt, ni lông cừu, giấy nhám, nhám vòng, nhám đĩa, nhám xếp, đá mài, đá cắt, vải nhám, nhám thùng, nhám vòng tăng, nhám tờ, nhám cuộn, nhám tròn, bánh nhám, ni trụ, bánh ni, ni đánh bóng tạo xước, chổi đánh rỉ, đầu vít, thước đo, thước dây, thước cuộn, thước kẹp, thước đo góc, đá cắt, đá mài, đá mài kính, đá mài sàn bê tông, hít kính, kẹp nâng kính, kẹp cầu kính, bu lông, ốc vít, kìm hàn, kìm kính, đầu bắn vít, đầu bắn tôn, taro tạo ren, dây dùi bê tông, dây chày máy đầm, lưỡi cưa, lưỡi cắt, lưỡi cắt gạch, lưỡi cắt đá, lưỡi cắt kính, lưỡi cắt nhôm, lưỡi cắt gỗ, lưỡi cắt sắt, lưỡi cắt inox, lưỡi cắt bê tông, lưỡi mài hợp kim, dao cắt kính, dao cắt kính chữ T, mũi khoan, mũi khoan bê tông, mũi khoan rút lõi, mũi khoan kính, mũi khoan thép, mũi khoan inox sắt, mũi khoan gạch đá, mũi khoét, mũi khoét gỗ, mũi khoét inox sắt, mũi taro, mũi đục, mũi doa, mũi phay, mũi tiện, máy đầm bê tông, máy xoa nền bê tông, máy cắt uốn sắt thủy lực, máy cắt bê tông, máy trộn bê tông, đĩa ni đánh bóng, máy mài kính, máy mài lưỡi cưa đĩa, máy mài lưỡi cưa vòng, máy mài mũi khoan, máy cắt tua chậm, máy cắt ống hộp inox sắt, máy đột thủy lực, máy uốn ống, máy buộc đai, máy cầm tay như: máy mài, máy mài chạy pin, máy mài cầm tay, máy khoan, máy khoan chạy pin, máy khoan rút lõi, máy khoan bê tông, máy đo, máy phay, máy đánh bóng, máy soi, máy chà nhám, máy hàn, máy bào, máy đục bê tông, máy cắt, máy cắt inox, máy cắt sắt, máy cắt bê tông, máy cắt nhôm, máy cắt gỗ, máy cắt laser, máy cắt laser fiber, máy cắt plasma, máy cắt oxy gas (cắt gió đá), bếp cắt oxy gas, dây cắt oxy gas, máy cưa, máy đầm cóc, máy đầm dùi, máy đầm bàn, máy đầm thước, máy CNC, máy CNC laser, máy cắt CNC, máy tiện CNC, máy CNC đục cắt gỗ, máy CNC cắt sắt, máy CNC Plasma cắt sắt, máy CNC cắt kính, máy CNC quảng cáo, máy khắc gỗ, máy khắc laser, máy hàn, máy hàn laser, sứ hàn, mũ hàn, kính hàn, máy hàn điện, máy hàn tig, máy hàn mig, máy hàn que, máy bắt vít pin, máy bắn định rút, súng bắn định, đầu nổ máy nén khí, máy phát điện, máy cắt cành cây, máy cắt thủy lực, máy đột thủy lực, máy điện hóa tẩy mối hàn inox, máy tẩy rỉ laser, chổi điện hóa, Rô bột hàn, dây hàn không dùng khí, dây hàn lõi thuốc, dây hàn inox, que bù inox, que hàn inox, rùa hàn, xe nâng, máy tời nâng hạ, pin, tấm năng lượng mặt trời, máy phát điện; thời trang may mặc (như quần, áo, mũ, váy, bộ đồ thiết kế. .); mua bán các sản phẩm mỹ phẩm (kem dưỡng da, tinh dầu dưỡng da, dầu gội đầu), chất tẩy rửa, nước giặt, đồ uống (nước ngọt, nước khoáng).

(210) **4-2025-21768**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.22;
22.5.10; 22.5.12

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
TRUYỀN THÔNG SỐ AN NAM (VN)
Số 10 ngõ 26 đường Nguyễn Hồng,
phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASKLAW
(CÔNG TY LUẬT TNHH ASKLAW)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đồ uống trên cơ sở cacao;
đồ uống trên cơ sở sôcôla; nước ép hoa quả.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; xuất bản tài liệu quảng cáo;
cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm
và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; nhượng
quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu, trang trí thực
phẩm.

Nhóm 45: Quản lý quyền tác giả; dịch vụ li - xăng sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2025-21769**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.4

(591) Đỏ tươi, tím than, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HÀ SÁU HƯNG
(VN)
120 Núi Thành, phường Bình Thuận,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn: các món ăn được làm từ bò ví dụ lẩu bò, bò nướng, gỏi bò, bò
nhúng dấm.

(210) **4-2025-21770**

(540)

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHEN ZHEN CITY FRONT
INDUSTRY CO., LTD. (CN)
Building 2 (Floor 1), No 561 Complex
Building, Liguang Industria Zone
Guanlan, Longhua New District,
Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; thiệp chúc mừng; sổ tay; phong bì [văn phòng phẩm]; lịch.

(210) **4-2025-21771**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VERY SISTER

(731) WUYE YUANHAI (SHANTOU)
NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

Room 102, No. 84, Huaguang Guigui
Road, Guro Town, Chaoyang District,
Shantou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; áo gi lê; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo; giày; tất ngắn cổ.

(210) **4-2025-21772**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VERY SISTER

(731) WUYE YUANHAI (SHANTOU)
NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

Room 102, No. 84, Huaguang Guigui
Road, Guro Town, Chaoyang District,
Shantou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh].

(210) **4-2025-21773**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.16; 6.19.9; 25.7.25; 26.11.3;
26.11.12; 26.11.22

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ VIỆT ĐÀI (VN)

Cụm công nghiệp Đồng Sốc, xã Vũ Di,
huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Gạch chịu lửa; gạch; đất làm gạch; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

(210) **4-2025-21774**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng nhạt, đỏ sẫm.

(731) NGUYỄN ĐỨC TOÀN (VN)

Thôn Cống Thôn, xã Yên Viên, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-21775**

(540)

AGNIVAMIN

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21776**

(540)

AGRAJEETA

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)

Lô A210, đường số 1 Khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21777**

(540)

AGHAT

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)

Lô A210, đường số 1 Khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21778**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGOCHAR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21779**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGRISOMA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21780**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGRASENA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING (VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21781**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGAVOLI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21782**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGUNG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)

Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21783**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AGAPITO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AG HOLDING
(VN)

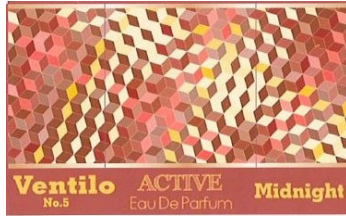
Lô A210, đường số 1 khu công nghiệp
Thái Hòa - Đức Hòa III, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21784**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.5; 25.7.8; 26.15.9; 26.15.11;
26.15.15

(591) Vàng nhạt, vàng, nâu, nâu đỏ, hồng nhạt,
hồng, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THANH BÌNH
GIANG NAM (VN)

D7/39B ấp 4, xã Hưng Long, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng.

(210) **4-2025-21785**

(540)

FUNGISTAR

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT
NAM (VN)

Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ,
thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-21786**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH LẨU BÒ SÁU
HUNG CON (VN)

Lô 18, An Thượng 26, phường Mỹ An,
quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn: các món ăn được làm từ bò ví dụ lẩu bò, bò nhúng dấm, bò trộn,
bò nướng.

(210) **4-2025-21787**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16

(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO.,
LTD. (TW)

No. 296, Jen Ai Rd, Sec. 4, Taipei,
Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Bảng đen điện tử; bảng thông báo điện tử; màn hình tinh thể lỏng; máy vi tính chủ; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ nhớ lưu trữ chỉ đọc; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb); máy đọc dữ liệu; bộ nhớ lưu trữ truy cập ngẫu nhiên; đĩa mềm được ghi sẵn chương trình máy vi tính; màn hình [chương trình máy vi tính]; ứng dụng cho điện thoại bất sóng; ứng dụng cho điện thoại di động; phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính, tải xuống được; bộ nhớ flash; thẻ từ được mã hóa; tường lửa mạng; máy tính trạm (computer workstation); xuất bản phẩm điện tử, tải xuống được; máy tính chủ mạng; card giao tiếp mạng; bộ xử lý (chip) số thực dấu phẩy động (floating-point arithmetic); card thu tín hiệu hình ảnh; card đồ họa; card mở rộng; đĩa quang; đầu đọc thẻ; phim mã vạch; bộ quét mã vạch; bộ đọc mã vạch; thiết bị đầu vào cảm ứng chạm cho máy vi tính; máy quét (scan); trình tạo mật khẩu; sách điện tử; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; thiết bị tích hợp dữ liệu điện tử; túi mang dành riêng cho máy vi tính cầm tay; bộ xử lý dữ liệu giao dịch thẻ tín dụng; bộ đọc vân tay; miếng đệm lót chuột máy vi tính; nhạc được tải về từ internet; vi-đề-ô được tải về từ internet; sách được tải về từ internet; hình ảnh được tải về từ internet; tài liệu hướng dẫn điện tử; bộ nhớ flash di động; thẻ điện tử cho hàng hóa; túi mang dành riêng cho máy tính bảng; thiết bị đọc thẻ ghi nợ (POS); máy rút tiền tự động [atm]; thiết bị tiếp nhận hình ảnh; máy đọc tệp tin đa phương tiện cầm tay; pin cho điện thoại di động; nguồn cấp điện di động; phim truyền hình; thiết bị ghi hình ảnh; phần mềm/chương trình nhắc cuộc gọi đến; điện thoại internet; điện thoại truyền âm thanh qua giao thức internet (VoIP); thiết bị internet; dây treo trang trí điện thoại di động; vỏ cho điện thoại di động; bộ xử lý truyền thông tín hiệu vệ tinh; bộ điều khiển máy vi tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thẻ nhận dạng từ tính; thẻ tín dụng; thẻ điện thoại; thẻ ghi nợ; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ định danh máy vi tính; thẻ trả trước có gắn chip; thẻ trả trước có sọc từ tính; thẻ trả trước từ tính; thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp]; thẻ sọc từ tính; vòng đeo tay từ tính đã được mã hóa dùng để nhận dạng; ví điện tử có thẻ tải xuống được; nam châm trang trí; pin mặt trời; nguồn cung cấp điện liên tục (ups); bảng điều khiển phân phối; bảng điều khiển điện; bộ tiếp nhận năng lượng mặt trời để phát điện; tấm thu năng lượng mặt trời để chuyển đổi điện; tấm thu năng lượng mặt trời để sản xuất điện; thiết bị điều khiển và dụng cụ điều khiển dòng điện; bộ điều khiển năng lượng, chạy điện; bộ điều chỉnh năng lượng, chạy điện; bộ điều khiển dòng điện; công cụ đo nhiệt năng; thiết bị cung cấp điện; phần mềm máy vi tính tải xuống được để quản lý các giao dịch tiền ảo sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm máy vi tính hoặc phần mềm ứng dụng tải xuống được cho các giao dịch tài chính và các dịch vụ cuộc sống liên quan sử dụng công nghệ blockchain.

(210) **4-2025-21788**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.16



(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (TW)

No. 296, Jen Ai Rd, Sec. 4, Taipei, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 42: Xây dựng và thiết kế hệ thống blockchain; xây dựng và thiết kế nền tảng dữ liệu; thiết kế hoạt hình máy vi tính; lập trình máy vi tính; thiết kế phần mềm máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; bảo trì phần mềm máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; tư vấn về thiết kế phần mềm máy vi tính; tư vấn về phần mềm máy vi tính; phân tích hệ thống máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; cài đặt phần mềm máy vi tính; sao chép chương trình máy vi tính; dịch vụ bảo vệ khỏi vi-rút máy vi tính; cho thuê phần cứng máy vi tính; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời phần mềm máy vi tính không tải xuống được; xử lý dữ

liệu máy vi tính; khôi phục dữ liệu máy vi tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; số hoá tài liệu [quét]; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy vi tính, trừ chuyển đổi vật lý; cho thuê không gian máy chủ mạng; lập kế hoạch và xây dựng trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; dịch vụ chứng nhận mạng; dịch vụ quản trị an ninh mạng; thiết kế trang web mạng; dịch vụ lưu trữ dữ liệu (hosting) trang web; sản xuất hoặc bảo trì trang web cho người khác; giám sát hệ thống máy vi tính qua truy cập từ xa; dịch vụ điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế hình dáng bên ngoài của sản phẩm; dịch vụ thiết kế bao bì; thiết kế tác phẩm đồ họa; tư vấn về kỹ thuật năng lượng mặt trời; kiểm tra và thử nghiệm công nghệ đối với thiết kế và vận hành thiết bị cho nhà máy điện; thiết kế và phát triển phần mềm máy vi tính để kiểm soát, quản lý và giám sát hệ thống năng lượng mặt trời; lập bản vẽ kỹ thuật cho công trình xây dựng năng lượng mặt trời; lập kế hoạch và thiết kế kỹ thuật xây dựng năng lượng mặt trời; tư vấn về kỹ thuật xây dựng năng lượng mặt trời; tư vấn về lập kế hoạch và thiết kế cơ điện năng lượng mặt trời và giám sát kỹ thuật; lập kế hoạch và thiết kế kỹ thuật hệ thống thiết bị năng lượng mặt trời; thiết kế bản vẽ thi công kỹ thuật năng lượng mặt trời; kiểm tra và thử nghiệm chất lượng sản phẩm của tấm năng lượng mặt trời, mô-đun năng lượng mặt trời, pin năng lượng mặt trời, mô-đun pin năng lượng mặt trời; dịch vụ hệ thống máy vi tính giám sát từ xa cho thiết bị phát điện mặt trời; thiết kế, lập kế hoạch và duy trì chương trình máy vi tính cho việc thu thập, kiểm soát, và phân tích sản xuất điện mặt trời; nghiên cứu và phát triển công nghệ, thiết kế kỹ thuật và tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực pin mặt trời, mô-đun năng lượng mặt trời, thiết bị năng lượng mặt trời và nhà máy (trạm) điện mặt trời; nghiên cứu và phát triển, trong lĩnh vực thiết lập, vận hành và bảo trì mô-đun năng lượng mặt trời, thiết bị năng lượng mặt trời và nhà máy (trạm) điện mặt trời; cung cấp phần cứng máy vi tính để vận hành thiết bị điện mặt trời và nhà máy (trạm) điện mặt trời; nghiên cứu và phát triển về khung mô-đun điện mặt trời và công nghệ lắp đặt của khung mô-đun năng lượng mặt trời; nghiên cứu và phát triển vật liệu kỹ thuật và các thiết bị liên quan trong lĩnh vực công nghệ sản xuất điện mặt trời; nghiên cứu và phát triển công nghệ tái chế nhà máy (trạm) điện mặt trời; nghiên cứu về tiêu thụ năng lượng của các tòa nhà; cung cấp nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ blockchain; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2025-21789**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18

(731) PUKHA YAYA CO., LTD. (TH)

36, Mu 8, Fai Kaeo Sub district, Phu
Phiang District, Nan Province 55000,
Thailand

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thuốc hạ sốt; thuốc ho; thuốc ngậm trị viêm họng; thuốc xuyên tâm liên dạng viên nang; thuốc chống say tàu xe; thuốc chống đầy hơi; thuốc hỗ trợ tiêu hóa; nghệ dạng viên nang dùng cho y tế; chất làm se (săn) da dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chiết xuất thực vật và thảo dược dùng cho y tế; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo dược dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21790**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PISCO HANA

(731) **MARRIOTT WORLDWIDE CORPORATION (US)**
7750 Wisconsin Avenue, Bethesda,
Maryland 20814, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu (quán bar) và dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-21791**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NIKURA

(731) **MARRIOTT WORLDWIDE CORPORATION (US)**
7750 Wisconsin Avenue, Bethesda,
Maryland 20814, United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

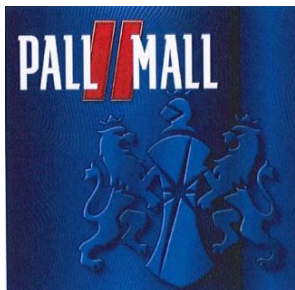
(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-21792**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 26.4.7

(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.

(731) **BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (UK)**
Globe House, 4 Temple Place, London
WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21793**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.22; 3.1.24; 24.1.1; 24.9.1

(731) ROTHMANS OF PALL MALL LIMITED (CH)

Route de France 17, Boncourt 2926, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuộn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá; ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

(210) **4-2025-21794**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.12

(591) Hồng, trắng.

(731) NGÔ VĂN HIỆN (VN)

Số 2, ngõ 76, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm làm bóng và làm sạch xe cộ; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; dung dịch lau kính ô tô; xi dùng để đánh bóng và làm sạch các bề mặt gỗ; xi dùng để đánh bóng và làm sạch các bề mặt da.

Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng; chế phẩm diệt cỏ dại và diệt trừ động vật có hại; chất diệt nấm.

(210) **4-2025-21795**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Hồng, trắng.

(731) NGÔ VĂN HIỆN (VN)

Số 2, ngõ 76, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm làm bóng và làm sạch xe cộ; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; dung dịch lau kính ô tô; xi dùng để đánh bóng và làm sạch các bề mặt gỗ; xi dùng để đánh bóng và làm sạch các bề mặt da.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

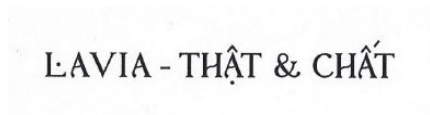
Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng; chế phẩm diệt cỏ dại và diệt trừ động vật có hại; chất diệt nấm.

(210) **4-2025-21796**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HUHO VIỆT NAM (VN)

SH23.CT1A, tầng 3, toà Iris Garden, số 30 phố Trần Hữu Dục, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); kem làm trắng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dầu xả.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa, sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu (mỹ phẩm), kem làm trắng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, dầu xả.

(210) **4-2025-21797**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.7.20; 2.7.23; 20.5.7; 25.1.9

(591) Đen, vàng, vàng cam, đỏ, đỏ cam, đỏ đậm.

(731) NGUYỄN GIA HOÀNG (VN)
KP Giang Hải 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

(210) **4-2025-21798**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH PROPACK (VN)
365/14/3 Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy đóng gói; máy hút chân không; máy chiết rót; máy dán nhãn; máy đóng chai; máy sản xuất thực phẩm.

(210) **4-2025-21799**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHUHAN

(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)

90/9 Dương Bá Trạc, phường 02, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước hoa; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Băng vệ sinh dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; khăn giấy được tẩm nước thơm được phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm được phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em; được phẩm; miếng dán tẩm chế phẩm trị mụn; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, bán sỉ và lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mặt nạ làm đẹp, mỹ phẩm, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể mục đích trang điểm), nước hoa, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch, băng vệ sinh dùng khi có kinh nguyệt, quần lót thấm hút được dùng cho người không tự chủ được, khăn giấy được tẩm nước thơm được phẩm, khăn giấy được ngâm tẩm thấm ướt nước thơm được phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, tã lót trẻ em, được phẩm, miếng dán tẩm chế phẩm trị mụn, khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh, quần tã dùng cho người không tự chủ, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế, đồ chơi, đồ chơi nhồi bông, nhân vật đồ chơi, mô hình đồ chơi, đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn, mô hình nhân vật.

(210) **4-2025-21800**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YAMAL HERO

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU ĐT (VN)

Lô LK 10-7 đường Nguyễn Bính, phường
Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc
Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc xịt đuổi côn trùng.

Nhóm 35: Mua bán các loại: thuốc xịt đuổi côn trùng.

(210) **4-2025-21801**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIPER XTREM

(731) ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)

155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois
60025, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho xây dựng; chất dính dùng để neo (liên kết, cố định) vào bê tông.

(210) **4-2025-21802**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EPCON C8 XTREM

(731) ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)

155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois
60025, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho xây dựng; chất dính dùng để neo (liên kết, cố định) vào bê tông.

(210) **4-2025-21803**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18

(731) PUKHA YAYA CO., LTD. (TH)

36, Mu 8, Fai Kaeo Sub-district, Phu
Phiang District, Nan Province 55000,
Thailand

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo (xúc tiến) hàng hóa; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ xúc tiến kinh doanh.

(210) **4-2025-21805**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Dr. Evers

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) LEE, YOUNG WOO (KR)

1501, 38, 246, Buheung-ro, Bupyeong-
gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm dạng nước thơm; nước thơm chăm sóc da [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; kem và nước thơm mỹ phẩm chăm sóc da mặt và toàn thân; dầu gội trị gàu, không chứa thuốc; xà phòng tắm; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa dạng lỏng; nước hoa ở dạng rắn; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc môi [mỹ phẩm]; kem dưỡng da mặt;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; kem làm trắng da; dầu xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; nước thơm xoa bóp, không dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2025-21806

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) LEE, YOUNG WOO (KR)

1501, 38, 246, Buheung-ro, Bupyeong-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế cải thiện làn da bằng đèn đi-ốt phát quang [LED]; thiết bị sử dụng tần số thấp để chăm sóc da dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán da cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để trị mụn (trừ loại dùng cho mục đích nha khoa); thiết bị và dụng cụ y tế (trừ loại dùng cho mục đích nha khoa); máy rửa dụng cụ và thiết bị y tế; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để điều trị da; máy thẩm mỹ y tế để xoa bóp da; thiết bị trị liệu bằng tĩnh điện; thiết bị nội soi dùng trong y tế; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để phẫu thuật tạo hình; máy và thiết bị trị liệu bằng sóng siêu âm; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị y tế chăm sóc da bằng tia laze; máy quay phim nội soi dùng trong y học.

(210) 4-2025-21807

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) LEE, YOUNG WOO (KR)

1501, 38, 246, Buheung-ro, Bupyeong-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế điều trị da; cung cấp tư vấn y tế trong lĩnh vực da liễu; cung cấp thông tin y tế trong lĩnh vực da liễu; dịch vụ da liễu; điều trị thẩm mỹ da bằng tia laze; dịch vụ da liễu chuyên điều trị các bệnh về da; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc da; kinh doanh dịch vụ chăm sóc da; phẫu thuật thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thông tin liên quan đến chăm sóc sức khỏe; chăm sóc y tế; dịch vụ khám sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ bán lẻ dược phẩm được cung cấp bởi hiệu thuốc; dịch vụ phát thuốc bởi dược sĩ; vật lý trị liệu; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; cho thuê thiết bị y tế và chăm sóc sức khỏe.

(210) 4-2025-21808

(540)

BONAMISU

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) D&T HOLDINGS CO., LTD. (KR)

508ho, 509ho, 510ho, 47 Songdomirae-ro, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea

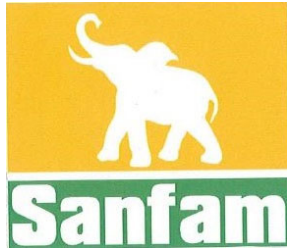
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da và điều trị da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; khăn giấy làm sạch đã được làm ẩm trước; dầu gội đầu; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc; dầu thơm; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên; mặt nạ dưỡng da mặt; dầu xả tóc; xả phòng mỹ phẩm; gói mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; vải và khăn giấy chứa mỹ phẩm làm sạch da.

(210) **4-2025-21809**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.2.1; 25.5.2; 26.4.18

(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) ZHUHAI SANFAM FILTER CO., LTD.
(CN)

NO.18 Meida Road, Pingsha Town,
Jinwan District, Zhuhai City 519055,
China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu để bôi trơn; chế phẩm chống trơn trượt dùng cho đai truyền; mỡ làm từ dầu hoả để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; dầu để cắt.

(210) **4-2025-21810**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.2.1; 25.5.2; 26.4.18

(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) ZHUHAI SANFAM FILTER CO., LTD.
(CN)

NO.18 Meida Road, Pingsha Town,
Jinwan District, Zhuhai City 519055,
China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị tách dầu; bộ lọc dầu (bộ phận của động cơ); bộ lọc không khí (bộ phận của động cơ); bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; thiết bị tách khí gaz; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ.

(210) **4-2025-21811**

(540)

beans

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) JINHUA NAUGHTY PET PRODUCTS
CO., LTD. (CN)

Room 903, Block A, Building 5, No.
1313, Liyu Road, Wucheng District,
Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-21812**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.6; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đen.

(731) HUZHOU MAIHONG TEXTILE CO., LTD (CN)

Honggiao Town Industrial Park,
Changxing County, Huzhou City,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Miếng gạc [bằng vải]; vải dùng cho ngành dệt; vải không dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

(210) **4-2025-21813**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.22; 5.9.3; 26.4.18

(591) Vàng, xanh lá cây, xanh lá mạ, đỏ, trắng, vàng nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ NHÂN HÒA (VN)

Số 25 ngách 223/24, ngõ 223, phố Đặng
Tiền Đông, phường Trung Liệt, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN
IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước cốt trái nhàu; nước ép trái nhàu; nước cốt trái cây; nước ép trái cây.

(210) **4-2025-21814**

(300) 99/027200 03/02/2025 US

(540)

SILO

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) YETI COOLERS, LLC (US)

7601 Southwest Parkway, Austin, Texas
78735, USA

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 21: Đồ đựng nước; bình/hũ đựng; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; chai lọ dùng cho thể thao, rỗng; chai lọ, rỗng; đồ đựng nước cách nhiệt; đồ đựng đồ uống bằng thép không gỉ; ống hút để uống; bình/hũ đựng có nắp đậy; nắp cho đồ đựng nước, cụ thể là, nắp cho bình/hũ đựng; nắp cho đồ đựng nước, cụ thể là, nắp cho bình có tay cầm; nắp cho đồ đựng nước có ống hút, cụ thể là, nắp cho bình có tích hợp ống hút; nắp cho đồ đựng nước có

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

ống hút, cụ thể là, nắp cho bình có chỗ cắm ống hút; nắp giữ nhiệt cho bình/hũ đựng; bình đựng giữ nhiệt; đồ chứa đựng chân không dùng cho thực phẩm và đồ uống nóng hoặc lạnh; đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống cách nhiệt.

(210) **4-2025-21815**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

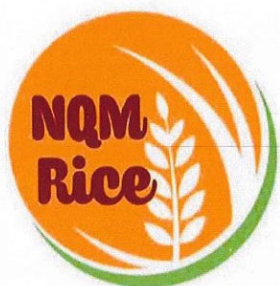
(540)

(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.10

(591) Cam, trắng, xanh, đỏ nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NHẤT MINH (VN)

Số nhà 24, đường Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên



(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-21816**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18; 26.11.12

(591) Trắng, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH TÂM BÌNH (VN)

Số 152 Nguyễn Huệ, khóm 1, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)



(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2025-21817**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đen, da.

(731) BÙI QUANG TRUNG (VN)

Xóm 8, thôn Yển Vỹ, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 27: Thảm phủ sàn; thảm tắm; thảm xốp; chiếu; giấy dán tường; thảm trải sàn bằng chất dẻo.

(210) **4-2025-21818**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.1; 3.9.16; 7.1.6; 7.1.16; 26.1.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, trắng, vàng, vàng đậm, đỏ, đen.



PHÚ ĐIỀN - Nước mắm Bến Ngự Xưa

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NƯỚC MẮM PHÚ ĐIỀN (VN)**

Thôn Phú Điền, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)**

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(210) **4-2025-21819**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOTUSSP

(731) **HÀ CHÍ CUƯỜNG (VN)**

Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)**

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính đeo mắt; tròng kính; phụ kiện kính mắt.

(210) **4-2025-21820**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.7; 25.1.9; 26.4.18

(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, vàng, trắng.



(731) **HỘ KINH DOANH NÉT VIỆT (VN)**

91/1Y ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)**

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-21821**

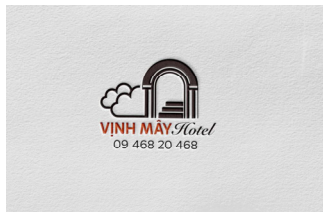
(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 7.3.1; 7.3.15

(591) Xám, nâu, cam, đen.



(731) **HỘ KINH DOANH VINH MÂY (VN)**

Thửa 681 TĐĐ 7 Hoàng Hoa Thám,
phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm
Đồng

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)**

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-21822**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 11.3.4; 25.1.6

(591) Nâu, be, trắng.



(731) **HỘ KINH DOANH SƠN PHÁT (VN)**

Tổ 4, ấp Bung Cờ, xã Lộc An, huyện
Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)**

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-21823**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

REGRO

(731) **TEVA PHARMACEUTICAL HONG
KONG LIMITED (CN)**

Flat/Rm 2303, 23/F, Mira Place Tower A,
132 Nathan Road, Tsim Sha Tsui,
Kowloon, Hong Kong

(740) **Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 05: Dầu gội chứa thuốc để kích thích mọc tóc.

(210) **4-2025-21824**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1

(591) Đen, trắng, xanh ngọc, tím.

(731) TRẦN THỊ HẢI ANH (VN)

Khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội khô; thuốc nhuộm tóc; thuốc tẩy tóc; nước xức tóc.

Nhóm 26: Tóc giả ; râu giả; ria mép giả; bím tóc giả; lọn tóc giả; phần tóc nổi thêm.

Nhóm 40: Sản xuất tóc giả cho người khác.

(210) **4-2025-21825**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.3.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, vàng, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, tím.

(731) TRẦN THỊ HẢI ANH (VN)

Khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

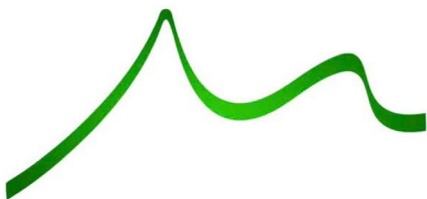
(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội khô; thuốc nhuộm tóc; thuốc tẩy tóc; nước xức tóc.

Nhóm 26: Tóc giả; râu giả; ria mép giả; bím tóc giả; lọn tóc giả; phần tóc nổi thêm.

Nhóm 40: Sản xuất tóc giả cho người khác.

(210) **4-2025-21826**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.11.12

(591) Xanh lá cây.

(731) PHẠM THỊ THU HÀ (VN)

Xóm Đông Biên, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; kem dưỡng da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; bột ăn thực dưỡng (thực phẩm chức năng); dược liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, chỉnh hình; ghế massage.

Nhóm 20: Gối nệm; nội thất phòng ngủ.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội, kem dưỡng da, Dược phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu, thiết bị y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, chỉnh hình, ghế massage, gối nệm, nội thất phòng ngủ, chăn ga.

(210) **4-2025-21827**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GTM

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT (VN)

Số 60, ngách 29/78, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-21828**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 18.1.19; 18.1.23; 26.4.9

(591) Đen, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)

128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); dịch vụ quảng cáo, hỗ trợ, quảng bá và tiếp thị bán hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức và quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính (trung gian thanh toán); dịch vụ thanh toán hóa đơn; cung cấp giao dịch thương mại an toàn (có bảo mật); dịch vụ thanh toán điện tử; cho vay (có hoặc không có bảo lãnh); trả góp.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ giao hàng; cung cấp thông tin vận tải; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ trợ giúp khách hàng mua sắm; mua sắm cá nhân cho người khác; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

(210) **4-2025-21829**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 18.1.9; 18.1.23; 26.4.9

(591) Đen, xanh lá, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)

128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); dịch vụ quảng cáo, hỗ trợ, quảng bá và tiếp thị bán hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức và quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính (trung gian thanh toán); dịch vụ thanh toán hóa đơn; cung cấp giao dịch thương mại an toàn (có bảo mật); dịch vụ thanh toán điện tử; cho vay (có hoặc không có bảo lãnh); trả góp.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ giao hàng; cung cấp thông tin vận tải; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ trợ giúp khách hàng mua sắm; mua sắm cá nhân cho người khác; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

(210) **4-2025-21830**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 18.1.9; 18.1.23; 26.4.9

(591) Đen, xanh lá, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)

128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); dịch vụ quảng cáo, hỗ trợ, quảng bá và tiếp thị bán hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức và quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính (trung gian thanh toán); dịch vụ thanh toán hóa đơn; cung cấp giao dịch thương mại an toàn (có bảo mật); dịch vụ thanh toán điện tử; cho vay (có hoặc không có bảo lãnh); trả góp.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ giao hàng; cung cấp thông tin vận tải; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ trợ giúp khách hàng mua sắm; mua sắm cá nhân cho người khác; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

(210) **4-2025-21831**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.15.8; 25.7.25; 26.4.7; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH LITHIUM VIỆT NAM (VN)

239 đường 9A, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả.

(210) **4-2025-21832**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2; 26.3.4; 26.5.1

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HƯNG PHÚC (VN)

Số 47 ngõ 914 đường Trương Định, tổ 62, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy in; khuôn in; máy in để in trên tấm kim loại; máy in quay; máy in 3D; máy in phun công nghiệp.

Nhóm 09: Máy tính; máy tính xách tay; máy tính bảng; phần cứng máy tính.

(210) **4-2025-21833**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) 1. TRẦN VÕ HỮU HÀ (VN)

14 Thôn Quảng Thọ, xã Đạo Nghĩa, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

2. LÊ THỊ THUY MỸ (VN)

103 Thôn Sađacô, xã Quảng Tín, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 05: Trà giảm cân [thực phẩm chức năng]; thực phẩm chức năng hỗ trợ giảm cân; trà detox.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua, bán: trà giảm cân[thực phẩm chức năng], thực phẩm chức năng hỗ trợ giảm cân, trà detox.

(210) 4-2025-21834

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18

(591) Vàng, cam (đậm, nhạt), đen, hồng nhạt.

(731) 1. TRẦN VÕ HỮU HÀ (VN)

Thôn Quảng Thọ, xã Đạo Nghĩa, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

2. LÊ THỊ THỦY MỸ (VN)

Thôn Sađacô, xã Quảng Tín, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 05: Trà giảm cân [thực phẩm chức năng]; thực phẩm chức năng hỗ trợ giảm cân; trà detox.

Nhóm 35: Mua, bán: trà giảm cân [thực phẩm chức năng], thực phẩm chức năng hỗ trợ giảm cân, trà detox.

(210) 4-2025-21835

(540)

Laue

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) KAMADAYA ENTERTAINMENT CORP (US)

1 PPAL 5838 SW 50 ST MIAMI FLORIDA 33155, U.S.A.

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 32: Nước uống có ga.

Nhóm 33: Đồ uống seltzer chứa cồn; đồ uống trên cơ sở rượu vang.

(210) 4-2025-21836

(540)

ETHOMAX

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)

Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

(210) **4-2025-21837**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.3.2

(591) Xanh lá cây.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
VINACONTROL (VN)

Số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn
Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ xúc tiến thương mại cho các sản phẩm, giải pháp công nghệ; dịch vụ khảo sát và phân tích dữ liệu thị trường; tư vấn thương mại liên quan đến phân phối sản phẩm, chuỗi vận chuyển, chuỗi cung ứng và giải pháp công nghệ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến quản trị doanh nghiệp, môi trường, phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá doanh nghiệp; dịch vụ thẩm định giá tài sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ môi giới tín chỉ các-bon trong thị trường tự nguyện hoặc bắt buộc; dịch vụ quản lý tài sản hoặc hàng hóa thế chấp.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; diệt trừ động vật có hại (không dùng trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp); dịch vụ khử trùng hàng hóa (trừ trong lĩnh vực nông nghiệp).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; dịch vụ huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khóa đào tạo từ xa.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định (hàng hóa, phương tiện vận tải, môi trường); dịch vụ xác thực chất lượng; dịch vụ chứng nhận hợp chuẩn hợp quy; dịch vụ phân tích thử nghiệm mẫu; dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; dịch vụ tư vấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế.

(210) **4-2025-21838**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1



(731) FREEDOM FRESH AUSTRALIA PTY
LTD (AU)

G, 62-66 Woondooma Street, Bundaberg,
Queensland, 4670, Australia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Đồ ăn nhanh làm từ quả hạch; hạt mắc ca rang; hạt mắc ca đã xử lý; hạt mắc ca đã chế biến; hạt mắc ca đã chế biến sẵn; hạt tằm ướp hương vị; hạt đã chế biến; hạt, đã xử lý; hạt đã tằm gia vị; quả hạch đã chế biến; không có loại nào trong số các loại trên là dầu ăn và chất béo; không có loại nào trong số các loại trên bao gồm hoặc chứa khoai tây, sản phẩm khoai tây hoặc bữa ăn đông lạnh đã chế biến.

(210) **4-2025-21839**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHESAPEAKE BAY

(731) THE YANKEE CANDLE COMPANY,
INC. (US)

5 Concourse Parkway NE, 8th Floor,
Atlanta GA 30328, United States of
America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí.

(210) **4-2025-21840**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Shang Hui
商徽

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT
(VN)

Số 60, ngách 29/78, phố Khương Hạ,
phường Khương Đình, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-21843**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ASPIDA Gold

(591) Vàng đậm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU
VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH
HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)

1331/27 Lê Đức Thọ, phường 14, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi
lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa
sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hoá học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc
sương).

(210) **4-2025-21844**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **AVIAMED**
PHARMA

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 24.15.7; 26.3.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt

(731) ĐOÀN THỊ PHƯƠNG DUNG (VN)

Tổ dân phố số 4, phường Trung Văn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa rửa mặt, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược dùng cho trẻ em, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ tránh thai; que thử thai; bao cao su; khẩu trang y tế.

(210) 4-2025-21845

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.22; 2.5.2; 2.5.23; 2.5.30; 23.1.1; 24.1.1



(591) Vàng đậm, vàng nhạt, ghi đậm, ghi nhạt, nâu, da cam, đen, trắng.

(731) NGUYỄN BÁ NGHĨA (VN)
Tổ dân phố Hoàng Hanh, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch hoặc khử mùi dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm cọ rửa dùng để làm sạch bề mặt đồ gia dụng hoặc môi trường; chế phẩm gội đầu (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân (có chứa thuốc); thực phẩm bổ sung vi sinh và khoáng chất để tăng cường sức đề kháng cho cơ thể (thực phẩm chức năng); chất kháng khuẩn chứa nano bạc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm khử trùng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; khẩu trang y tế; thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế (thiết bị y tế); thiết bị xông hơi để khử trùng dùng cho mục đích y tế (thiết bị y tế).

(210) 4-2025-21846

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.10; 1.15.23; 15.9.18; 26.5.1; 26.11.9



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ NAM KHÁNH (VN)
Số nhà 147, phố Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); màn hình thiết bị điện tử; màn hình cảm ứng điện tử; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị điện tử để nhận, lưu trữ và truyền dữ liệu và tin nhắn không dây; thiết bị viễn thông điện tử.

(210) **4-2025-21847**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18



(731) NGUYỄN VĂN TOÀN (VN)

Thôn 2, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; quần áo tắm; quần áo ngủ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-21848**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UOPO

(731) YIWU YOUPU TRADING CO., LTD. (CN)

1105, Building A, Zone 1, Kuajie Park, No. 272 Xuefeng West Road, Beiyuan Street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Pilot Free Trade Zone, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Giày; dép đi trong nhà; quần áo; bộ quần áo tắm; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim.

(210) **4-2025-21849**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUNNY MAN

(731) C&S PAPER CO., LTD. (CN)

No. 1 Longcheng Road, Dongsheng Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch da cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa dược chất; khăn lau cho trẻ em được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch; khăn lau được tẩm sẵn chất tẩy rửa dùng cho mục đích làm sạch; khăn mềm được thấm ướt sẵn chế phẩm làm sạch; bông được tẩm sẵn chế phẩm tẩy trang; khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da dạng lỏng.

Nhóm 05: Chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; khăn lau được tẩm sẵn chế phẩm khử trùng; khăn lau được tẩm sẵn chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh y tế; khăn mềm được tẩm dung dịch kháng khuẩn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 16: Khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn bằng giấy; giấy vệ sinh; giấy lau để làm sạch; khăn lau bếp bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo dùng cho mục đích gia đình.

Nhóm 24: Vải nguyên liệu; vải không dệt; khăn tắm bằng vải; vải lanh gia dụng; khăn mặt bằng vải; khăn trải giường bằng vải lanh.

(210) **4-2025-21850**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.14; 2.9.15; 11.3.3; 26.4.18

(591) Nâu nhạt, đỏ, cam, trắng.

(731) TRẦN HỒNG MINH (VN)

Số 39, ngõ 62 Mai Động, tổ 8, phường
Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy bia; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-21854**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GIROLAMI FLAVIO (IT)

Via Carnia, 16, I-63074 San Benedetto
Del Tronto (Ap), Italy

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

COMMON PROJECTS

(511) Nhóm 18: Túi; túi xách tay to bản (túi tote); ví tiền; ví bỏ túi; ba lô; vali da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân, cụ thể là giày đế mềm [sneakers], giày lười (hoặc giày thuyền), giày tây (giày derby), giày cao cổ.

(210) **4-2025-21855**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Clirass

(731) ICLEAN HOMESTORE PTE.LTD. (SG)
987 Serangoon Road Singapore (328147)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Miệng vòi chống tóa nước; phụ kiện bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm/ phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; bồn tắm; chậu vệ sinh cho phụ nữ; nắp cho bồn cầu.

(210) **4-2025-21856**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5

(591) Đỏ, cam, vàng, trắng, xám.

(731) PEPSICO, INC. (US)

700 Anderson Hill Road, Purchase, New
York 10577, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 29: Đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở khoai tây; lát khoai tây mỏng chiên giòn; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở đậu tương; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở rau; đồ chiên giòn trên cơ sở rau; mứt ướp làm từ rau dùng làm đồ phết lên thức ăn; đồ nhúng chấm cho thức ăn trên cơ sở rau; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở quả hạch; quả hạch, đã chế biến; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở trái cây; bánh snack dạng thanh trên cơ sở trái cây; lát chuối lá mỏng khô giòn; hạt cây, đã chế biến; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở thịt; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở rau quả cây họ đậu; đồ phết được làm trên cơ sở rau quả cây họ đậu; đồ nhúng chấm cho thức ăn trên cơ sở rau quả cây họ đậu; món ăn làm từ bột nhão đậu gà (hummus); đồ nhúng chấm thức ăn trên cơ sở bơ sữa; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở pho mát; hỗn hợp snack gồm trái cây và quả hạch; đồ ăn nhẹ dạng snack gồm chủ yếu là trái cây, rau, hạt cây, quả hạch, hoặc hỗn hợp của chúng đã được chế biến.

Nhóm 30: Đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở hạt ngũ cốc; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở nhiều loại hạt ngũ cốc; đồ ăn nhẹ dạng snack làm từ ngô; snack làm từ ngô nở xốp; bỏng ngô; bánh bột ngô mỏng giòn; bánh dạng miếng mỏng hình tam giác làm từ bột ngô xay (tortilla chips); đồ ăn nhẹ dạng snack làm từ ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh snack dạng thanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc đã chế biến làm đồ ăn sáng; đồ ăn là hỗn hợp được làm chủ yếu từ yến mạch cán vụn; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở gạo; đồ ăn nhẹ dạng snack trên cơ sở bột mì; bánh được làm trên cơ sở bột mì chiên giòn; bánh quy giòn; bánh quy xoắn; bánh mì lát nướng hay chiên giòn (pita chips); bánh kẹp; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; yến mạch, đã chế biến; đồ uống trên cơ sở yến mạch; gạo được nấu cơm và chế biến; bánh gạo mỏng nướng hay chiên giòn; bánh gạo; bánh gạo giòn; đồ ăn nhẹ dạng snack gồm chủ yếu là bánh mì; bánh mì giòn lát tròn; nước sốt [gia vị]; sốt salsa; bánh quy tròn mỏng; bánh quy; mì pasta; đồ ăn nhẹ dạng snack gồm chủ yếu là các sản phẩm được làm từ hạt ngũ cốc, ngô, ngũ cốc, hoặc hỗn hợp của chúng; bánh kẹo làm từ đường; nước mật đường; xi rô dùng cho bánh kẹp; xi rô cây phong; xi rô để phủ lên đồ ăn; hương liệu dùng cho đồ uống, trừ tinh dầu; đồ ngọt đông lạnh.

(210) **4-2025-21857**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)

Thôn Chung Chính, xã Phương Trung,
huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy cắt kim loại; máy khoan; khoan cầm tay chạy điện; máy bắn vít; máy mài; máy chà nhám; máy mở ốc (dùng điện); máy cưa.

Nhóm 09: Pin lithium; thiết bị sạc pin; máy cân bằng, cân chỉnh tia laze; máy đo khoảng cách.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21858**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)

Thôn Chung Chính, xã Phương Trung,
huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy cắt kim loại; máy khoan; khoan cầm tay chạy điện; máy bắn vít; máy mài; máy chà nhám; máy mở ốc (dùng điện); máy cưa.

Nhóm 09: Pin lithium; thiết bị sạc pin; máy cân bằng, cân chỉnh tia laze; máy đo khoảng cách.

(210) **4-2025-21859**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22



(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
GIÁO DỤC ALPHA BET (VN)

Số nhà 8, ngách 2 ngõ 208, phố Trần
Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-21860**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.11.7



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLAMINGO
HOLDING GROUP (VN)

Số 24 Tràng Tiền, phường Tràng Tiền,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng nhà ở để kinh doanh; kinh doanh bất động sản; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; thi công xây lắp các công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật; tư vấn xây dựng; dịch vụ trang trí nội thất và ngoại thất.

(210) **4-2025-21861**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; 9.7.19; 26.11.12



(731) NGUYỄN SƠN TÙNG (VN)

Tổ dân phố số 1 Xuân Phương, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở trái cây; gia cầm, không còn sống; chiết xuất của thịt.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở gạo; bột mì; món ăn làm từ bột lúa mì; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo.

(210) **4-2025-21862**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Pika

(731) CÔNG TY TNHH SOLEIL FARM (VN)
169 Khánh Hội, phường 03, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; trái thanh long tươi.

Nhóm 35: Mua bán: trái cây tươi trái cây đã qua chế biến, trái thanh long tươi.

(210) **4-2025-21863**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COH TRADING

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(591) Trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH CHEMICAL
TRADING VIỆT NAM (VN)
Tầng 14, tháp 1, tòa nhà Saigon Centre,
65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Nhựa tragacan dùng cho mục đích công nghiệp; nhựa epoxy, dạng thô; nhựa epoxy, chưa xử lý; nhựa tổng hợp, dạng thô; nhựa tổng hợp, chưa xử lý; nhựa nhân tạo, dạng thô; nhựa nhân tạo, chưa xử lý; nhựa polyme, chưa xử lý.

Nhóm 02: Nhựa tự nhiên [dạng thô].

Nhóm 17: Nhựa acrylic, bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm.

(210) **4-2025-21864**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JM HEALTH & BEAUTY

(531) 26.11.8

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH JM (VN)
Số 200 Nguyễn Văn Bá, phường Trường
Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm.

Nhóm 05: Cao dán; chế phẩm vitamin; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; nhựa thông dùng cho dược phẩm; dầu thông dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; keo ong dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 10: Vật dụng đỡ cho bàn chân bệt; thiết bị rung xoa bóp; máy xông khí hydro; máy khí dung dùng cho mục đích y tế; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; máy xông hơi mặt; đèn trị liệu, không dùng cho mục đích y tế; bình lọc nước uống; bình đựng đồ uống, dùng điện; tắm sưởi bằng điện; đệm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không có cồn; chiết xuất từ trái cây không có cồn; chất chiết từ quả không chứa cồn; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ buôn bán chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

(210) **4-2025-21865**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.1.13; 14.1.15; 26.1.6; 26.11.8

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH JM (VN)

Số 200 Nguyễn Văn Bá, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm.

Nhóm 05: Cao dán; chế phẩm vitamin; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; nhựa thông dùng cho dược phẩm; dầu thông dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; keo ong dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 10: Vật dụng đỡ cho bàn chân bệt; thiết bị rung xoa bóp; máy xông khí hydro; máy khí dung dùng cho mục đích y tế; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo.

Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước; máy xông hơi mặt; đèn trị liệu, không dùng cho mục đích y tế; bình lọc nước uống; bình đựng đồ uống, dùng điện; tắm sưởi bằng điện; đệm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không có cồn; chiết xuất từ trái cây không có cồn; chất chiết từ quả không chứa cồn; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống không cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ buôn bán chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

(210) 4-2025-21866

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu.

CHATA STRAWHATS

(731) CÔNG TY TNHH CHATA VIỆT NAM (VN)

Ấp Long Thạnh, xã Long An, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; khăn rằn [khăn quàng cổ]; đồ đội đầu.

(210) 4-2025-21867

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng đồng.

VinaHats

(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)

44/20/10, APĐ 25, tổ 25, KP3, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; khăn rằn [khăn quàng cổ]; đồ đội đầu.

(210) 4-2025-21868

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.7.9; 2.7.23; 26.4.18

(591) Trắng, vàng cam, xanh lá.

(731) TRƯỜNG MẦM NON MẪU TÂM (VN)

128/26 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường mẫu giáo; trường đào tạo; giáo dục thể chất; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; giáo dục trong trường nội trú.

(210) 4-2025-21870

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ChicLiving

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 21: Khuôn làm viên nước đá; giẻ để làm sạch; túi giữ nhiệt; máng uống nước cho vật nuôi; máng đựng thức ăn gia súc.

(210) **4-2025-21871**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN THO (VN)

Khóm 1, phường 1, thành phố Trà Vinh,
tỉnh Trà Vinh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; thiết bị máy nông nghiệp; phụ tùng máy nông nghiệp.

(210) **4-2025-21872**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CuddleCove

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN
NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No.
777, Guanggu 3rd Road, Donghu New
Technology Development Zone, Wuhan,
China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót cho thú cưng; miếng thấm hút dùng một lần để lót lồng của vật nuôi trong nhà; miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-21873**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

风尚先生
FASHIONSIR

(731) JIAHE AESTHETICS COSMETICS
TRADING (GUANGZHOU) CO., LTD.
(CN)

No. 102, Building B2, 4th Floor, (Shapu
Yinsha Industrial Park, Xintang Town),
No. 43, Lixinjiu Road, Zengcheng
District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; chế phẩm để chăm sóc móng; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nhũ dùng cho móng; vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng.

(210) **4-2025-21874**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOTUSPAINTING

(731) **LYU DEXIANG (CN)**

No. 5, Lane 2, Puwei, Xixi Village
Committee, Hepo Town, JieXi County,
Guangdong Province, China

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)**

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; son môi; kem dưỡng da mặt; sữa chống nắng (mỹ phẩm); kem mắt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; kem đánh răng (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-21875**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DewyBabe

(731) **WUHAN HUANQIU YUNLIAN
NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)**

No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No.
777, Guanggu 3rd Road, Donghu New
Technology Development Zone, Wuhan,
China

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)**

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót cho thú cưng; miếng thấm hút dùng một lần để lót lồng của vật nuôi trong nhà; miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-21876**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Cam, vàng, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN VINARES VIỆT
NAM (VN)**

Số NO03 - C75 khu tái định cư, phường
Giang Biên, quận Long Biên, thành phố
Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)**

(511) Nhóm 17: Hạt nhựa bán thành phẩm dạng thô; hạt phụ gia nhựa (bán thành phẩm); hạt độn nhựa (bán thành phẩm); hạt tạo màu nhựa dành cho ngành công nghiệp nhựa (bán thành phẩm); hạt nhựa nguyên sinh (bán thành phẩm).

(210) **4-2025-21877**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOTUSPAINTING

(731) **LYU DEXIANG (CN)**

No. 5, Lane 2, Puwei, Xixi Village
Committee, Hepo Town, JieXi County,
Guangdong Province, China

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)**

(511) Nhóm 05: Cồn y tế; vitamin dạng kẹo dẻo; chất khử mùi không khí; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; tã thú cưng.

(210) **4-2025-21878**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8

(591) Trắng, đen, tím.

(731) **CÔNG TY TNHH FINMART (VN)**

Căn thương mại dịch vụ số 1.02 khối B
tầng 1,2 MT chung cư Eastmark City, số
39A đường số 149C, phường Long
Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)**

(511) Nhóm 36: Môi giới; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; môi giới chứng khoán và trái phiếu; nghiên cứu tài chính; quản lý các vấn đề tài chính; bảo hiểm sinh mạng; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm.

(210) **4-2025-21879**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.16; 26.4.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) **APOLLO EDUCATION
MANAGEMENT LIMITED (VG)**

Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110 British Virgin Islands

(740) **Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)**

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21880**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.16; 26.4.1

(731) APOLLO EDUCATION
MANAGEMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110 British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(210) **4-2025-21881**

(540)

HOME OF THE LIONHEARTED

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ.

(731) APOLLO EDUCATION
MANAGEMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110 British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(210) **4-2025-21882**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.16; 26.4.1

(731) APOLLO EDUCATION
MANAGEMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110 British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(210) **4-2025-21883**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.16; 26.4.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) APOLLO EDUCATION
MANAGEMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110 British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-21884**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.16; 26.4.1

(731) APOLLO EDUCATION
MANAGEMENT LIMITED (VG)

Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110 British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-21885**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.16; 26.4.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) APOLLO EDUCATION
MANAGEMENT LIMITED (VG)

Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110 British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-21886**

(540)



(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.21

(591) Hồng đậm, xanh lá, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BÁT
ĐẠT THÔNG (VN)

9, đường số 9, phường 11, quận 6, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á
(ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bột sắn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21887**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.3.1; 18.1.21; 26.1.8; 26.11.8

(591) Xanh lá, trắng, cam.

(731) LÂM THÚY ÁI (VN)

5/27B Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quỹ học bổng; tổ chức quyên góp quỹ; quyên góp quỹ từ thiện; quỹ hỗ trợ tài năng trẻ.

(210) **4-2025-21888**

(220) 16/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**CLB DOANH NHÂN
MEKONG DELTA
TẠI TPHCM**

(731) LÂM THÚY ÁI (VN)

5/27B Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; dịch vụ quan hệ công chúng; sản xuất các chương trình mua sắm từ xa; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ thương mại.

(210) **4-2025-21889**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH
NGỌC BẢO AN (VN)

108/2A Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; nón; găng tay (trang phục); khăn quàng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-21890**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH PLUS 84
ENTERTAINMENT (VN)

04 Lưu Đình Lễ, phường An Khánh,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại và quảng cáo; dịch vụ marketing; kinh doanh ấn phẩm âm nhạc; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức chương trình và sự kiện âm nhạc, giải trí; sản xuất âm nhạc.

(210) **4-2025-21891**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TD UNIVERSAL (VN)
209/8L quốc lộ 13, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CYSAMIN

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-21892**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 3.9.1; 25.7.22; 26.1.1; 26.11.3

(731) HOÀNG PHƯƠNG THẢO (VN)
Thạch Thượng 2, xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

Pisces 

(511) Nhóm 01: Chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế và thú y; vi khuẩn quang dưỡng (xử lý khí độc ở bể cá cảnh); men xử lý nước chuyên dụng cho cá và tép cảnh.

Nhóm 05: Chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; men tiêu hóa chuyên dùng cho cá và tép cảnh; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) **4-2025-21893**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBIVIA (VN)
L18-11-13, Tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CATISO

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng khử mùi; thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Dược phẩm và các chế phẩm từ dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người.

(210) **4-2025-21894**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU Á ÂU (VN)
Thôn Đoài, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải không dệt; miếng vải dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn lau mặt bằng vải; khăn lau bát đĩa.

(210) **4-2025-21895**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 26.3.23

(591) Đỏ, xanh nõn chuối, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp tiện ích giải trí.

(210) **4-2025-21896**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.1.6; 11.3.3; 11.3.7

(731) THÁI VĂN ĐẠT (VN)
50 An Thượng 18, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-21897**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI TRANG (VN)
Số 95 Đường 5 mới, phường Nam Sơn, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước tẩy nhà vệ sinh; nước lau kính; nước xả vải.

(210) 4-2025-21898

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.7

(591) Xanh đậm, cam.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN FIDT (VN)
Tầng 8, 51-51B-53 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; tư vấn đầu tư tài chính; nhận ủy thác đầu tư; môi giới đầu tư tài chính; đầu tư tự động; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến chứng khoán, các sản phẩm phái sinh và các sản phẩm tài chính khác; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi.

(210) 4-2025-21899

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.21; 3.7.24; 11.1.15; 11.1.21

(591) Xanh dương, vàng đồng, trắng.

(731) PHÙNG THỊ YÊN (VN)
103, thôn 3, xã Hà Lâm, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh trứng; bánh kẹo; bánh mì; bánh su kem.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ bánh kẹo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh kẹo; trưng bày sản phẩm bánh kẹo; tư vấn tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực bánh kẹo.

Nhóm 41: Trường đào tạo làm bánh kẹo; khóa đào tạo từ xa làm bánh kẹo; tổ chức các cuộc thi làm bánh kẹo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực làm bánh kẹo; xuất bản sách về bánh kẹo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề về bánh kẹo.

(210) 4-2025-21900

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20;
26.1.1



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YẾN ĐÀO CẦN GIỜ (VN)
197 đường Duyên Hải, khu phố Miếu Nhì, thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có chứa yến sào.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo, thực phẩm chức năng chứa thảo dược, thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 14: Trang sức bạc, trang sức vàng, trang sức đá quý.

Nhóm 29: Yến sào (tổ yến sấy khô); thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chung); sữa; sữa chua, thạch yến; thạch trái cây.

Nhóm 32: Nước yến sào (đồ uống không cồn), nước suối (đồ uống), nước dừa tươi (đồ uống).

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm như thịt, cá, hải sản tươi, thịt cá đông lạnh, hải sản đông lạnh, thực phẩm được làm từ rau, củ, quả và nấm, thực phẩm làm từ bột, gạo và ngũ cốc, dầu thực vật, bánh kẹo, bánh mì, nước sốt, nước mắm, dầu hào, nem, chả, mứt hoa quả, hoa củ quả sấy, sữa, sữa chua, bột cà phê hòa tan, thạch hoa quả, rau củ quả tươi, đồ uống bao gồm rượu, chè, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la và trà, mua bán yến sào, thực phẩm làm từ yến (như: chè yến, yến chung, súp yến, cháo yến, trà yến, ngũ cốc yến sào, sữa chua yến, thạch yến, đồ uống không cồn làm từ tổ yến, nước yến, nước yến ngân nhĩ), đồ uống có cồn, đồ uống hoa quả, đồ uống có ga, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (tổ chim yến), thực phẩm chức năng làm từ yến sào.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản, cho thuê nhà ở, văn phòng làm việc.

Nhóm 40: Bảo quản, gia công yến sào (tổ chim yến).

Nhóm 41: Dịch vụ karaoke; cung cấp dịch vụ hát karaoke.

Nhóm 42: Thiết kế xây dựng nhà nuôi chim yến; tư vấn kỹ thuật công nghệ nuôi chim yến.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán rượu; khách sạn.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc da toàn thân, dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nuôi chim yến; khai thác tài nguyên yến sào (tổ chim yến).

(210) **4-2025-21901**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 20.7.1; 24.1.1; 26.3.23; 26.11.3

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO NGOẠI
NGỮ VIỆT TRUNG (VN)
Km2, Đại lộ Lê Nin, xã Nghi Phú, thành
phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; xuất bản sách.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21902**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.9; 3.7.17; 5.3.20; 5.11.13;
20.7.1; 26.1.1; 26.3.23; 26.5.1

(591) Trắng, xanh lá cây, cam

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO NGOẠI
NGŨ VIỆT TRUNG (VN)
Km2, Đại lộ Lê Nin, xã Nghi Phú, thành
phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; xuất bản sách.

(210) **4-2025-21903**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.11.12

(591) Nâu, trắng

(731) TRẦN THANH Y (VN)
Thôn Tân Hiệp, xã Tân An, huyện Dak
Pơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21904**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 24.15.7; 24.17.8; 26.3.23;
26.11.9

(731) LÊ TRUNG HOÀNG (VN)
Xóm 18, thôn Hải Trung, xã Hải Hậu,
tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21905**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 9.1.4; 14.7.1; 20.1.5

(591) Nâu, trắng kem.

(731) CAO HUỲNH TRÂN (VN)
Số 38B đường 85, phường Tân Quy,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2025-21906**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.15.11; 5.5.20; 5.5.21;
26.11.12



(591) Xanh lam đậm, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
EZCLOUD TOÀN CẦU (VN)

Số 9, ngách 43/5, đường Tân Xuân,
phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ dữ liệu đã được ghi hoặc có thể tải về; phần cứng máy tính; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình.

Nhóm 42: Dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng; dịch vụ cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu.

(210) **4-2025-21907**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bão Lửa

(731) CÔNG TY TNHH AGRO THÁI SON
(VN)

Xóm Bàng, Thôn Yên Nhân, Xã Tiên
Phong, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà
Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-21908**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vạn Kiểm Sát

(731) CÔNG TY TNHH AGRO THÁI SƠN (VN)

Xóm Bàng, Thôn Yên Nhân, Xã Tiền Phong, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-21909**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, vàng, đen

(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Số 2 Đường Tân Quang, Thị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

(210) **4-2025-21910**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

POHA

(731) VŨ TIẾN HÙNG (VN)

Căn hộ 1922 CT12B KĐT Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; chế phẩm để giặt khô.

(210) **4-2025-21911**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 7.1.20; 7.3.11

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ WECAMP (VN)

Số 6A, ngõ 12 Đặng Thai Mai, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

(210) **4-2025-21912**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

8HOURS

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ WECAMP (VN)

Số 6A, ngõ 12 Đặng Thai Mai, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

(210) **4-2025-21914**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.11.13; 26.1.1

(591) Đen, trắng, xanh

(731) NGUYỄN THỊ HẢI (VN)

Thôn Hoài Thị, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: van gas, dây gas, bếp gas, lọc nước, máy hút mùi, kho gas, nồi, chảo, mâm chia lửa của bếp, lon gas.

(210) **4-2025-21915**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Huỳnh Đức

(731) TRẦN QUANG (VN)

35/1/3 Hồng Bàng, khu 5, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

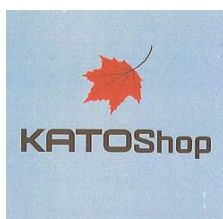
(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2025-21916**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh, nâu, đỏ.

(731) ĐOÀN THỊ TRANG NHƯ (VN)

33 Đại Yên, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21917**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bắc Blink

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VIỆT
PHÁP (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy ướt.

Nhóm 21: Cốc giấy.

(210) **4-2025-21919**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.15; 5.11.13; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh, đỏ, cam.

(731) ĐÀO THỊ LOAN (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2025-21920**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.8; 26.11.12; 26.13.25

(591) Cam, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN PHÁT
TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ BẢO PHONG
(VN)

Tầng 2, số 167 An Trạch, phường Ô Chợ
Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức kinh doanh.

(210) **4-2025-21921**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.21;
5.7.23; 6.19.9; 25.5.25; 26.11.3

(591) Xanh nhạt, xanh dương, xanh lá, vàng,
trắng, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ KIM NGOAN (VN)

Ấp 3, xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh
Hậu Giang

(511) Nhóm 29: Cá đã lạng xương, thăn cá đã bỏ xương, phi-lê cá; cá, đóng hộp; cá, được bảo
quản; thực phẩm trên cơ sở cá; rau, củ đóng hộp; rau củ quả, đã chế biến.

(210) **4-2025-21922**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Đen, trắng, xám.



(731) CÔNG TY TNHH YOUNIQUE
ACADEMY (VN)

21 đường số 3, KDC Him Lam, phường
Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ đào tạo năng khiếu;
đào tạo nghệ thuật; đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo kỹ năng mềm.

(210) **4-2025-21923**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Đỏ hồng, đen, vàng, be nhạt.



Younique Academy
Music & Performing Arts

(731) CÔNG TY TNHH YOUNIQUE
ACADEMY (VN)

21 đường số 3, KDC Him Lam, phường
Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ đào tạo năng khiếu;
đào tạo nghệ thuật; đào tạo về kỹ năng sống; đào tạo kỹ năng mềm.

(210) **4-2025-21925**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.4.18



(731) ZHEJIANG FLASHFORGE 3D
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

No.518, Xianyuan Road, Jinhua City,
Zhejiang 321000 China

(740) CÔNG TY TNHH ADAstra IP (VIỆT
NAM) (ADAstra IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in 3D

(210) **4-2025-21926**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SEKO 新功

(731) GUANGDONG XINGONG ELECTRIC
APPLIANCE CO., LTD. (CN)

Chengbei Industrial Park, Huanggang
Town, Raoping County, Chaozhou City,
Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; bếp nấu ăn; ấm đun nước, dùng điện; bình giữ nhiệt, dùng điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; bình cà phê, dùng điện.

Nhóm 21: Ấm trà; ấm đun nước, không dùng điện; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; đĩa nhỏ; bộ lọc trà; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; bình cà phê không dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý quá trình đặt hàng.

(210) **4-2025-21927**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SEKO

(731) GUANGDONG XINGONG ELECTRIC
APPLIANCE CO., LTD. (CN)

Chengbei Industrial Park, Huanggang
Town, Raoping County, Chaozhou City,
Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; bếp nấu ăn; ấm đun nước, dùng điện; bình giữ nhiệt, dùng điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; bình cà phê, dùng điện.

Nhóm 21: Ấm trà; ấm đun nước, không dùng điện; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; đĩa nhỏ; bộ lọc trà; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; bình cà phê không dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý quá trình đặt hàng.

(210) **4-2025-21928**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.27

(591) Trắng, xám.

Tuni

(731) GUANGDONG PAITE ELECTRICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 2 Shenghui South Road, Nantou Town, Zhongshan City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; viên nén cà phê, được nạp đầy; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang.

(210) **4-2025-21929**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHANGHAI ZHANG LA LA CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 1001, 10th Floor, No. 173 Guangji Road, Hongkou District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

ZHANG LA LA

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đường; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cơm ăn liền; gluten được chế biến làm thực phẩm; chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; kem lạnh; đồ gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; điều hành kinh doanh cho khách sạn; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; marketing; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 43: Đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) **4-2025-21930**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.9

(731) RELIANCE CO., LTD (JP)

7th Floor, KS Building, 5-20 Kocho 4-chome, Chiyoda ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

NewsWril

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng vệ sinh dạng bánh; nước hoa; móng (tay, chân) giả; lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; kem đánh răng.

(210) **4-2025-21931**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 25.7.22; 26.1.1; 26.3.23;
26.11.12



(591) Trắng, vàng đồng ngả xanh xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASTERISE (VN)

VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ
Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ lưu trú tạm thời; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

(210) **4-2025-21932**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9

(591) Trắng, vàng đồng, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASTERISE (VN)

VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ
Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)



(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ lưu trú tạm thời; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

(210) **4-2025-21933**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.1.2

(591) Xanh, hồng.



(731) ĐẶNG THỊ LƯU LY (VN)

220/54/1 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam
(DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán hàng hóa qua mạng internet, xuất nhập khẩu sản phẩm: hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân, miếng dán móng tay nghệ thuật, gel để sơn móng, sơn nền móng tay, chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân, móng tay giả, lông mi giả, vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng, chế phẩm để chăm sóc móng, nhũ dùng cho móng, nước sơn móng, dầu làm bóng móng, vecni làm bóng móng, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy nước sơn móng, chế phẩm tẩy sơn, tẩy vecni, giữa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài), dụng cụ uốn lông mi, dụng cụ đánh bóng móng tay, móng chân, dụng cụ điện hoặc không dụng cụ điện, bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dụng cụ điện, dụng cụ bấm móng, dụng cụ điện hoặc không dụng cụ điện, dụng cụ cắt móng, dụng cụ điện hoặc không dụng cụ điện, dụng cụ giữa móng, dụng cụ giữa móng, dụng cụ điện, kim bấm, tũa, cắt móng, kẹp móng, đèn sấy móng tay, thiết bị vệ sinh móng chân, móng tay, đèn chiếu sáng dùng cho thợ sửa móng tay, máy sấy móng tay.

Nhóm 41: Đào tạo nghề làm móng (nail); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy làm móng (nail); hướng dẫn nghề nghiệp làm móng (nail).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc móng; dịch vụ sơn sửa móng tay móng chân; dịch vụ vẽ móng nghệ thuật; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2025-21934**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NAIL L A MOS
LEADING NAIL TRENDS

(731) ĐẶNG THỊ LƯU LY (VN)

220/54/1 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam
(DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Giũa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài); dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ đánh bóng móng tay, móng chân, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cắt móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ giũa móng; dụng cụ giũa móng, dùng điện; kìm bấm, tũa, cắt móng; dụng cụ kẹp móng.

Nhóm 11: Đèn sấy móng tay; đèn chiếu sáng dùng cho thợ sửa móng tay; thiết bị vệ sinh móng tay, móng chân, dùng điện; máy sấy móng tay.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán hàng hóa qua mạng internet, xuất nhập khẩu sản phẩm: hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân, miếng dán móng tay nghệ thuật, gel để sơn móng, sơn nền móng tay, chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân, móng tay giả, lông mi giả, vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng, chế phẩm để chăm sóc móng, nhũ dùng cho móng, nước sơn móng, dầu làm bóng móng, vecni làm bóng móng, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy nước sơn móng, chế phẩm tẩy sơn, tẩy vecni, giũa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài), dụng cụ uốn lông mi, dụng cụ đánh bóng móng tay, móng chân, dùng điện hoặc không dùng điện, bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện, dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ cắt móng, dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ giũa móng, dụng cụ giũa móng, dùng điện, kìm bấm, tũa, cắt móng, kẹp móng, đèn sấy móng tay, thiết bị vệ sinh móng chân, móng tay, đèn chiếu sáng dùng cho thợ sửa móng tay, máy sấy móng tay.

Nhóm 41: Đào tạo nghề làm móng (nail); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy làm móng (nail); hướng dẫn nghề nghiệp làm móng (nail).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc móng; dịch vụ sơn sửa móng tay móng chân; dịch vụ vẽ móng nghệ thuật; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2025-21935**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3

(591) Xanh lá, cam vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ CHUNG LACASA (VN)

Số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức hội chợ thương mại.

(210) **4-2025-21936**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.1.2; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng, cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ DV NHC (VN)

Số 341, tổ 14, khóm Hòa Long 1, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ: phân bón, chế phẩm sinh học, thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng gây bệnh, thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2025-21937**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 7.1.1; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.7.25

(591) Da cam, xanh lá cây, xanh than đậm, xanh dương, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN CỰ MƯỜI 1997 (VN)

Số 20, tổ 5 đường Quang Lâm, phường Phú Lâm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; khối lắp ghép [đồ chơi]; trò chơi giáo dục; đồ chơi xây dựng; đồ chơi nhồi bông.

(210) **4-2025-21938**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh

XAXIATECH

(731) CÔNG TY TNHH XAXIATECH (VN)

Số 56, ngõ 324 Phương Canh, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; chảo rán dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu.

(210) **4-2025-21939**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.15; 2.9.25; 26.3.23; 26.4.18; 26.5.3; 26.5.4; 26.11.9; 26.13.1



(591) Xanh lá cây, hồng tím.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GENHD (VN)

Số 63-65-67-69-71, đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

(210) **4-2025-21940**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá, trắng.

(731) BÙI ĐOÀN DIỄN (VN)

Số 6, ngõ 3 Đức Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; xịt thơm phòng; dung dịch tẩy rửa; xịt tẩy đa năng; viên tẩy làm sạch lồng giặt; nước lau sàn.

(210) **4-2025-21945**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.4; 26.4.9



(591) Xanh, trắng, vàng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG KINGTEK (VN)

63 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước xả tóc.

Nhóm 18: Ba lô đựng vợt pickleball [túi dùng cho thể thao]; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; ba lô đựng đồ thể thao; túi xách tay; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong.

Nhóm 25: Giày thể thao; giày đá bóng; trang phục thể thao; quần áo; tất dài; mũ.

Nhóm 28: Vợt chơi pickleball; bóng pickleball; lưới cho thể thao; thiết bị tập thể dục hỗ trợ cho môn thể thao pickleball; băng cổ tay [dụng cụ thể thao]; túi đựng vợt pickleball [dụng cụ thể thao].

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh online, xuất nhập khẩu: cà phê, vớ, vợt pickleball, bóng pickleball, túi đựng mặt vợt, băng cổ tay, ba lô đựng đồ thể thao, giày đá bóng, giày thể thao, áo quần thể thao; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

(210) **4-2025-21946**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI TRƯỜNG DƯƠNG
(VN)

160 Trương Công Định, phường 14, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

KINDiacare

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc tây; dược liệu; thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược liệu, thuốc tây, thuốc đông y, thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

(210) **4-2025-21947**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI TRƯỜNG DƯƠNG
(VN)

160 Trương Công Định, phường 14, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

KINDiaGold

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc tây; dược liệu; thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược liệu, thuốc tây, thuốc đông y, thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

(210) 4-2025-21948

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI TRƯỜNG DƯƠNG
(VN)

160 Trương Công Định, phường 14, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

KINSlim

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc tây; dược liệu; thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược liệu, thuốc tây, thuốc đông y, thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp.

(210) 4-2025-21950

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2

(591) Vàng đậm, đỏ.

(731) NGUYỄN NGỌC SƠN (VN)

KĐT Nam Đàm Vạc, phường Khai
Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo tổ chức các khóa học kinh doanh; đào tạo kỹ năng mềm; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh.

(210) 4-2025-21951

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC SƠN (VN)

KĐT Nam Đàm Vạc, phường Khai
Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo tổ chức các khóa học kinh doanh; đào tạo kỹ năng mềm; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh.

(210) **4-2025-21952**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.5.17; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh dương, xám.

(731) NGUYỄN NGỌC SƠN (VN)

KĐT Nam Đàm Vạc, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo tổ chức các khóa học kinh doanh; đào tạo kỹ năng mềm; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh.

(210) **4-2025-21953**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.15; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15

(591) Đỏ, trắng xám, đen.

(731) NGUYỄN NGỌC SƠN (VN)

KĐT Nam Đàm Vạc, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo tổ chức các khóa học kinh doanh; đào tạo kỹ năng mềm; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh.

(210) **4-2025-21954**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.1.2

(591) Đỏ, xanh dương đậm.

(731) NGUYỄN NGỌC SƠN (VN)

KĐT Nam Đàm Vạc, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo tổ chức các khóa học kinh doanh; đào tạo kỹ năng mềm; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh.

(210) **4-2025-21957**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 2.9.10; 5.5.20; 25.12.1; 26.1.4; 26.3.4

(591) Đỏ, xanh dương, đen

(731) CHU THÙY TRINH (VN)

PN building, số 11-15 ngõ 61/4 Lạc Trung, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nha khoa; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chỉnh hình răng; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

(210) **4-2025-21958**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.10; 4.5.2; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.4



(591) Xanh lá, đen, đỏ, trắng, xanh dương, nâu, vàng.

(731) PHẠM NHẬT QUANG (VN)

PN building, số 11-15 ngõ 61/4 Lạc Trung, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nha khoa; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chỉnh hình răng; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

(210) **4-2025-21959**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) VÕ MƯỜI (VN)

87/6 Đỗ Công Tường, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

FENTAT

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-21960**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12



(591) Xanh dương.

(731) HUỖNH HỮU TÀI (VN)

245 Nhơn Thuận, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 41: Cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; lập kế hoạch cho buổi tiệc giải trí; cho thuê đồ trang trí sân khấu; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21961**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.5.3; 8.5.3; 8.7.5; 26.1.1

(591) Cam, trắng, đỏ, đen, hồng, nâu, xám, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH BẾP CÔ HAI (VN)**
306 Hoàng Hoa Thám, tổ 2, phường An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt lợn chế biến; thịt bò; thịt bò chế biến; thịt gà; thịt gà chế biến.

(210) **4-2025-21962**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 24.1.1

(591) Vàng, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ TNT GROUP (VN)**
18 Hà Duy Phiên, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: xe đạp, xe đạp điện, phụ tùng xe đạp, phụ tùng xe đạp điện.

(210) **4-2025-21963**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.11.9

(591) Trắng, đen, nâu đất.

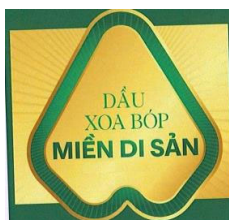
(731) **BÙI THỊ TRÀ (VN)**
P17 Tầng 21 R1, 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo công sở; giày dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: quần áo công sở, giày dép, thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2025-21966**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.9; 25.12.1; 26.3.7; 26.5.1

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) **DƯƠNG PHONG NAM (VN)**
Tổ 14B, khu 5B, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 05: Dầu xoa bóp.

(210) **4-2025-21967**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 24.17.8

(591) Xanh, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI SONG ĐĂNG (VN)
Tổ 14, ấp Đông, xã Hòa Long, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trồng nấm.

(210) **4-2025-21972**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 2.9.19

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HEBELA (VN)
Tầng 12A, Tòa Center Building, Dự án Hapulico Complex, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm mua bán hàng; phần mềm quản lý sản xuất; phần mềm quan hệ khách hàng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm cho mẹ và bé cụ thể là: mỹ phẩm, mỹ phẩm cho trẻ em, quần áo cho mẹ và bé, tã lót trẻ sơ sinh [quần áo], bỉm, khăn giấy, đồ chơi, sữa, sữa bột, xe đẩy trẻ em, địu em bé, ghế tắm dùng cho em bé, nôi cho trẻ em, cũi trẻ em, bình sữa cho trẻ em bú, máy hút sữa, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền.

(210) **4-2025-21973**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.7.5

(591) Da cam, đen, trắng.

(731) BÙI KÍNH KHÔI (VN)
P301 nhà 57A TT Bộ Thủy Sản, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng [bất động sản]; thuê văn phòng làm việc chung; dịch vụ cho thuê chỗ làm việc [bất động sản], kinh doanh bất động sản; kinh doanh dịch vụ bất động sản; tư vấn bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

(210) **4-2025-21974**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.9; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, vàng kim.

(731) NGUYỄN TRUNG TUYẾN (VN)

Thôn Xuân Chiềng, xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức hội chợ triển lãm gian hàng giới thiệu sản phẩm; mua bán sản phẩm sau: rượu, bia, trà; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ kết nối kinh doanh và cung cấp các cơ hội kinh doanh (là việc kết nối giữa tổ chức/cá nhân này với tổ chức/cá nhân khác để trao đổi mua bán hàng hóa hoặc dịch vụ nhằm tạo ra lợi nhuận tối ưu); dịch vụ tổ chức sự kiện kết nối kinh doanh.

(210) **4-2025-21975**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 15.7.1; 18.1.9; 24.1.1

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) ĐẶNG TRƯỜNG CÔN (VN)

Khu phố 3, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc

(210) **4-2025-21976**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**PHÒNG KHÁM BÁC SỸ Y KHOA
HOÀNG MEDIPLUS**

(731) 1. NÔNG THUỖ LINH (VN)

Tổ 4 phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

2. LÊ VĂN HOÀNG (VN)

Làng Thù, xã Trung Tâm, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ phòng khám; dịch vụ khám chữa bệnh.

(210) **4-2025-21977**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BÌNH MINH NANO

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG
XANH THIÊN THANH (VN)

Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố
Đông A, phường Đông Hòa, thành phố
Đĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty
TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-21978**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BÌNH MINH AQUA

(531) 24.15.7

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG
XANH THIÊN THANH (VN)

Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố
Đông A, phường Đông Hòa, thành phố
Đĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty
TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-21979**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.8; 26.15.15

(591) Xanh nước biển, xanh ngọc bích, đen,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR
VIỆT NAM (VN)

Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm mát; quạt điện.

Nhóm 35: Dịch vụ đầu giá bất động sản.

Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

(210) **4-2025-21980**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8; 26.15.15

(591) Xanh nước biển, xanh ngọc bích, đen, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)

Đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc-ni; sơn mài.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại bao gồm các loại vữa xây dựng, bột trét tường, keo miết mạch gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia), đá ốp lát dùng cho xây dựng; vữa dùng cho xây dựng, ván sàn bằng gỗ, ván sàn bằng nhựa.

(210) **4-2025-21981**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.2; 26.4.18; 26.11.8

(591) Đen, trắng, xanh dương, xám.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ PCNGON (VN)

74/1 đường số 7, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy tính, màn hình máy tính, linh kiện máy tính, phụ kiện điện thoại, màn hình điện thoại, miếng dán màn hình điện thoại, thiết bị sạc pin.

(210) **4-2025-21983**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**houm
design**

(731) CÔNG TY TNHH HOUM DESIGN (VN)

504 Trung Nữ Vương, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 37: Thi công nội thất; thi công trang trí nội thất; thi công xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; tư vấn về thiết kế trang trí nội thất.

(210) **4-2025-21984**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu, trắng



(731) **HỘ KINH DOANH LÊ TIẾN HIẾU**
(VN)

Thôn 11, xã Liên Khê, huyện Thủy
Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK**
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Kính mắt.

(210) **4-2025-21985**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, cam

Noisy Cat

(731) **NGÔ MINH HIẾU (VN)**

188 Phan Văn Hân, phường 17, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK**
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-21986**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.24; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9; 26.11.12;
26.13.1; 26.13.25



(591) Vàng cam, đỏ, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ**
ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP ĐẠI VIỆT
(VN)

Cụm CN Lương Điền, xã Lương Điền,
huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK**
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh thức ăn chăn nuôi.

(210) **4-2025-21987**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 5.3.20; 5.5.3; 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh lá

(731) CÔNG TY TNHH KALISTA SAIGON (VN)

Lô C2A, đường số 2, KCN Hải Sơn (GD 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21988**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH TRỊNH PHƯỚC PHỐI (VN)

519/52 Âu cơ phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

STARMIN'S

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-21989**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 26.3.23; 26.13.25

(591) Kem, cam, nâu, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN PHÚ VIỆT (VN)

179/11/15 Bạch Đằng, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)



(511) Nhóm 30: Cà phê; bột trà xanh (matcha).

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-21990**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2; 26.5.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng, trắng

(731) CHU THỊ GIANG (VN)

P1805 CT3, khu nhà ở xã hội IEC, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(210) **4-2025-21991**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2; 26.3.23; 26.5.1

(591) Đỏ hồng.

(731) CÔNG TY TNHH OMIGOS VIỆT NAM (VN)

85/45 đường Bình Thành, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(210) **4-2025-21992**

(540)

Kamoon

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH OMIGOS VIỆT NAM (VN)

85/45 đường Bình Thành, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(210) **4-2025-21993**

(540)

BM-FMC

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)

14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống.

(210) **4-2025-21994**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 25.1.6

(591) Đỏ, cam, đen, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
HOÀNG THẾ LONG (VN)

137-139 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Màn hình led và các phụ kiện của chúng.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn led các loại; bóng đèn; đèn sân khấu.

(210) **4-2025-21995**

(540)

HONORUS

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7

(731) HOÀNG TUẤN HẢI (VN)

TDP Giang Thủy, thị trấn Tiên Điền,
huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; trang phục; quần áo; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; quần áo may sẵn.

(210) **4-2025-21996**

(540)

Bắc Dược CATLAM

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VINACARE (VN)

Số nhà 18, gác 19/15 Kim Đồng,
phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-21997**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NUTRAMED (VN)

105 Ngô Quyền, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-21998**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TINFOAM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)

Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22000**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KHOPPRO

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC QUỐC TẾ HÀN - Ý (VN)

Số nhà 37, ngõ 470/61, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22001**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DETOXGOLD

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC QUỐC TẾ HÀN - Ý (VN)

Số nhà 37, ngõ 470/61, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22002**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HUONG'SEME

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MAYAN (VN)

Khu 8, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước tẩy rửa chén bát; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; bột giặt.

(210) **4-2025-22003**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 5.5.16; 5.5.20; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25; 26.11.3

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MAYAN (VN)

Khu 8, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước tẩy rửa chén bát; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; bột giặt.

(210) **4-2025-22004**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Giang Việt Nhật

(531) 7.1.5; 7.1.24; 7.5.10; 9.7.1; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1

(731) NGUYỄN VĂN GIANG (VN)

Thôn Thành Phú, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 08: Dao làm bếp.

(210) **4-2025-22005**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Trắng, vàng

(731) NGUYỄN ĐÌNH THẮNG (VN)

6 Ngõ Công Ích, Phường Cầu Dền, Quận
Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán nướng; dịch vụ quán lẩu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-22006**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN THỰC
PHẨM HƯNG LAM (VN)

Số 53, đường Thái Phiên, phường Vinh
Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh
(HOANG MINH LAW
CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Miến.

(210) **4-2025-22007**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

noli

(731) SOREN FELDTHUSEN HUSTED (DK)
Fjordvaenget 27, 5300 Kerteminde,
Denmark

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh
(HOANG MINH LAW
CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; hoa tai; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức].

(210) **4-2025-22008**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bắc Dược CATLAM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VINACARE (VN)

Số nhà 18, ngách 19/15 Kim Đồng,
phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22009**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.23

(591) Đỏ, trắng.

(731) BÙI MẠNH HẢI (VN)

29/152 ngõ xã Đàn, phường Nam Đồng,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 07: Máy xay thịt [dùng điện]; máy xay sinh tố [dùng điện]; máy giặt quần áo chạy điện; máy xay đậu nành [dùng điện]; máy ép trái cây; máy xay đa năng [dùng điện].

Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi lẩu mini dùng điện; ấm đun nước siêu tốc; máy pha cà phê dùng điện; máy sấy tóc dùng điện; nồi hấp điện.

(210) **4-2025-22010**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.4.3; 26.5.1; 26.11.3; 26.15.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANG MÁY
QTE VN (VN)

Sao Biển 08-173, Vinhomes Ocean Park
II, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh
Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
HH PARTNERS)



(511) Nhóm 07: Thang máy; thiết bị vận hành thang máy.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối và nhập khẩu: thang máy và các thiết bị, bộ phận của thang máy.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy; bảo trì thang máy.

(210) **4-2025-22011**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ THANG
MÁY THÁI BÌNH (VN)

Số 27/788 Thiên Lô, phường Kênh
Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải
Phòng



(511) Nhóm 07: Máy công nghiệp; máy công cụ; dụng cụ vận hành bằng điện.

Nhóm 35: Bán buôn: máy móc công nghiệp, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp, thang máy, thiết bị và phụ tùng thang máy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng thang máy.

Nhóm 40: Sản xuất thang máy theo đơn đặt hàng của người khác.

(210) **4-2025-22012**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.4; 3.1.16

(731) SHENZHEN YONGPOLY OPTICAL CO., LTD. (CN)

Room 2301-2401, Workshop 302, Guiyue Road, Dafu Community, Guanlan Sub-district, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn ảnh [nhiếp ảnh]; thiết bị để cắt phim; màng chắn dùng cho các thiết bị khoa học; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động.

(210) **4-2025-22013**

(540)

ArcherMind

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ARCHERMIND TECHNOLOGY (NANJING) CO., LTD (CN)

Building 4, No. 19 Ningshuang Road, Yuhuatai District, Nanjing, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần cứng máy tính; máy vi tính; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; máy tính xách tay; tai nghe thực tế ảo; chip mạch tích hợp].

(210) **4-2025-22014**

(540)

OMOWAY

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7

(731) OMOWAY PTE. LIMITED (SG)

8 Eu Tong Sen Street #22-85 The Central Singapore, Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại di động; pin điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; mũ bảo hiểm; tai nghe; đồng hồ thông minh.

Nhóm 12: Xe máy; xe tay ga; xe đạp điện; xe cộ chạy điện; xe scooter tự cân bằng; phương tiện giao thông đường bộ tự lái.

Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi ngắn tay; áo sơ mi; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; găng tay đi xe đạp.

(210) **4-2025-22015**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.18; 26.11.12

(731) SHENZHEN YINGXUN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 902, Block C, Block B, C, SEG Garden, No. 3034, Huagiang South Road, Nanyuan Community, Nanyuan Street, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.



(210) **4-2025-22016**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHENZHEN YINGXUN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 902, Block C, Block B, C, SEG Garden, No. 3034, Huagiang South Road, Nanyuan Community, Nanyuan Street, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

SUPERLINK

(210) **4-2025-22017**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4

(731) SHENZHEN NEW SOTX SPORTS GOODS CO., LTD. (CN)

Kangrui Zhihui 1008, No. 69 Huarong Road, Gaofeng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi dùng cho thể thao; túi cho người leo núi; túi đựng; ô che nắng; ô; gậy leo núi; dây buộc chó săn bằng da thuộc; bộ yên cương cho động vật; vòng cổ dùng cho động vật.

SOTX

Nhóm 25: Áo thun ngắn tay; quần áo bó; quần dài; áo nịt len thể thao; mũ tắm; bộ quần áo tắm; quần bơi; giày thể thao; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 28: Vợt bóng bàn; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); vợt tennis; vợt cầu lông; quả cầu lông; dụng cụ rèn luyện hình thể; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giày trượt pa-tanh; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; dụng cụ câu cá.

(210) 4-2025-22018

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

(731) JINJIANG WEIJIESHI SHOES CO., LTD. (CN)

2602, 3#, Phase 2, Quanshang Global Plaza, No. 1145 Hongyuan Rd., Jiangpu Community Chendai Town, Quanzhou CHINA 362200

WEJIESS

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; đồ đi ở chân; quần áo; quần áo may sẵn.

(210) 4-2025-22019

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.1; 4.5.15

(731) HUMAI HOME PRODUCTS (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)

Room 302, Building B7, Fuchengao Industrial Zone, Fuchengao Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen City, China



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ hăng quảng cáo; tư vấn quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

(210) 4-2025-22020

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HUMAI HOME PRODUCTS (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)

Room 302, Building B7, Fuchengao Industrial Zone, Fuchengao Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen City, China

bingwish

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ hăng quảng cáo; tư vấn quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

(210) **4-2025-22021**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RADITIENNE

(731) GUANGZHOU XIMIER
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A910, Yunchuang International,
No. 68, Helong 1st Road, Baiyun District
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm làm sạch; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); kem đánh răng.

(210) **4-2025-22022**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RADITIENNE

(731) GUANGZHOU XIMIER
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A910, Yunchuang International,
No. 68, Helong 1st Road, Baiyun District
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

(210) **4-2025-22023**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RI

(531) 26.3.23

(731) GUANGZHOU XIMIER
BIOTECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

Room A910, Yunchuang International,
No. 68, Helong 1st Road, Baiyun District
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm làm sạch; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); kem đánh răng.

(210) **4-2025-22024**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23

(731) GUANGZHOU XIMIER
BIOTECHNOLOGY CO., LTD.

(CN)

Room A910, Yunchuang International,
No. 68, Helong 1st Road, Baiyun District
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

(210) **4-2025-22025**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH HCM57
TECHNOLOGY (VN)

Ô số 1 - 2 - 3 - 8 - 9 - 10, tầng 5 - toà nhà
VCN TOWER, 02 Tổ Hữu, phường
Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh
Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU
TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị lưu trữ dữ liệu; vệ tinh dùng cho mục đích khoa học và thương mại; thiết bị thu, xử lý và truyền giọng nói, hình ảnh (video), dữ liệu, thông tin bằng viễn thông và tín hiệu không dây, vệ tinh và máy tính, cụ thể là thiết bị thu vệ tinh, mô-đun thu vệ tinh, thiết bị phát tín hiệu điện từ, bộ (mạch) ghép kênh, hộp giải mã, bộ xử lý dữ liệu, mạch tích hợp; phần cứng và phần mềm vận hành máy tính để sử dụng cho các hàng hóa nêu trên, thiết bị đầu cuối vệ tinh và trạm vệ tinh mặt đất; phần mềm ứng dụng dùng cho chuỗi khối (blockchain), tải xuống được; công nghệ chuỗi khối (blockchain - cơ sở dữ liệu phân cấp lưu trữ thông tin trong các khối thông tin được liên kết với nhau bằng mã hóa và mở rộng theo thời gian); ứng dụng điện thoại thông minh tải xuống được (phần mềm); ví điện tử sử dụng cho các ứng dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm mã hóa tiền điện tử có thể tải về; thẻ mạch tích hợp mã hóa tiền điện tử; phần mềm ứng dụng cho thanh toán qua điện thoại di động tải xuống được; chương trình máy tính tải xuống được; thẻ mã hóa tiền điện tử; thiết bị đầu cuối dùng cho thanh toán điện tử; ví điện tử [phần mềm tải xuống được]; phần mềm máy tính liên quan đến xử lý các giao dịch tài chính; phần mềm dùng cho giao dịch tiền ảo tải xuống được; phần cứng máy vi tính; chất bán dẫn; chip (mạch tích hợp); tên lửa nghiên cứu; vệ tinh nhân tạo dùng mục đích khoa học; máy tính lượng tử; máy dò tín hiệu vệ tinh; hệ thống cảnh báo tên lửa; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 12: Tàu vũ trụ; tàu không gian; thiết bị bay để quay phim; tàu sân bay; máy bay dân dụng không người lái.

Nhóm 13: Tên lửa [vũ khí]; máy phóng tên lửa; tên lửa hành trình.

Nhóm 35: Mua bán: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng làm ví tiền mã hóa, phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để quản lý và xác thực các giao dịch tiền mã hóa trên một chuỗi khối (blockchain) nền tảng phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng cho chuỗi khối (blockchain) và tiền mã hóa, phần mềm thanh toán điện tử và chứng thực chữ ký điện tử, phần mềm chứng thực chữ ký số công cộng; cung cấp sản giao dịch trực tuyến và quản lý vận hành sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ dựa trên sử dụng công nghệ phần mềm dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain) và hợp đồng thông minh (smart contracts); quảng cáo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tiền mã hóa, cụ thể là cung cấp tiền kỹ thuật số hoặc tiền mã hóa (token) kỹ thuật số để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ giao dịch tiền mã hóa; dịch vụ xử lý thanh toán bằng tiền mã hóa; cung cấp thông tin tài chính trong lĩnh vực tiền mã hóa; dịch vụ quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê văn phòng (bất động sản); đầu tư quỹ; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ môi giới chứng khoán.

Nhóm 38: Dịch vụ liên lạc và truyền qua vệ tinh; dịch vụ truyền thông băng thông rộng không dây; truyền phát dữ liệu, giọng nói và hình ảnh (video) qua vệ tinh; dịch vụ truyền thông vệ tinh tương tác; chuyển phát thư tín bằng đường truyền điện tử; cung cấp kết nối viễn thông với internet; dịch vụ công viễn thông; cung cấp truy cập internet không dây tốc độ cao; cung cấp (cho nhiều người) quyền truy cập internet, mạng máy tính toàn cầu và mạng truyền thông điện tử; cung cấp quyền truy cập vào mạng thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền giọng nói, dữ liệu, đồ họa, hình ảnh, âm thanh và video bằng mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây và internet; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực viễn thông vệ tinh.

Nhóm 39: Dịch vụ điều khiển thiết bị bay dân sự không người lái; phân phối năng lượng; phân phối điện; dịch vụ phóng vệ tinh nhân tạo cho người khác; cho thuê máy bay, thiết bị bay; vận chuyển không gian; cho thuê thiết bị bay không người lái để giám sát.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi và sắp xếp các cuộc thi về tiền mã hóa, công nghệ chuỗi khối; tổ chức các cuộc thi về đổi mới sáng tạo, sáng tạo số, kinh tế số; dịch vụ đào tạo về tiền mã hóa, công nghệ chuỗi khối (blockchain); tổ chức hội thảo, hội nghị về công nghệ chuỗi khối (blockchain).

Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển công nghệ trong lĩnh vực truyền thông vệ tinh; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực truyền thông vệ tinh; nghiên cứu khoa học; dịch vụ khoa học và công nghệ, cụ thể là nghiên cứu khoa học và phân tích dữ liệu trong các lĩnh vực khí tượng, khí hậu, địa lý, địa hình và hải văn; giám sát điện tử các điều kiện môi trường và khí quyển bằng vệ tinh và cảm biến; dịch vụ viễn thám, cụ thể là khảo sát hàng không bằng việc sử dụng vệ tinh; tìm kiếm và truy xuất thông tin, trang web và các tài nguyên khác có sẵn trên mạng máy

tính, cho những người khác, liên quan đến dữ liệu vệ tinh, bản ghi và đo lường (phép đo); cung cấp trang web đặc trưng về thông tin trong lĩnh vực viễn thông qua vệ tinh; cung cấp trang web đặc trưng về thông tin trong lĩnh vực cung cấp truy cập internet qua vệ tinh; môi trường lưu trữ ảo; dịch vụ nghiên cứu công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính liên quan đến tài chính dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ thiết kế phần mềm dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ thiết kế nền tảng internet dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ nghiên cứu, phát triển, tư vấn công nghệ về tiền kỹ thuật số; tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; phát triển nền tảng internet dựa trên chuỗi khối (blockchain); phát triển phần mềm thương mại điện tử dựa trên chuỗi khối (blockchain); điện toán lượng tử.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ tái trồng rừng; dịch vụ trồng cây; dịch vụ làm vườn; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

(210) **4-2025-22026**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHARTEK

(731) AKZO NOBEL COATINGS
INTERNATIONAL B.V. (NL)
Christian Neefestraat 2, 1077 WW
Amsterdam, Netherlands

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU
TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Lớp phủ [sơn], cụ thể là lớp phủ chống cháy trương nở thụ động epoxy.

(210) **4-2025-22027**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ, đen.

(731) HỘ KINH DOANH VIỆT BÚN BÒ
(VN)
Số 223, đường 30/4, phường 1, thành phố
Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL
LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán nước.

(210) **4-2025-22028**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ANH THU 2 (VN)

182, ấp Bình An, xã Bình Thành, huyện
Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL
LAW)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh kẹo đậu phộng (lạc); kẹo đậu phộng (lạc); kẹo hạt điều;
kẹo hạt bí.

(210) **4-2025-22029**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng đồng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠM CHÁY CHÀ
BÔNG ĐIỂM SƯƠNG (VN)

Ấp Bình Hòa Trung, xã Thường Thới
Hậu A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng
Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL
LAW)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy; nui sấy; bánh kẹo; bắp rang bơ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ
cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

(210) **4-2025-22030**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ÂM NHẠC IME
(VN)

Số 50 Tôn Thất Đạm, phường Nguyễn
Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quảng cáo; cho thuê không gian quảng
cáo; tổ chức hội chợ thương mại; quảng cáo ngoài trời; sắp xếp và điều hành các sự kiện
thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý
bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cung cấp tiện nghi
giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá
hoặc giáo dục; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cho
thuê các tiện ích sân vận động; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; cung cấp dịch vụ vui chơi
giải trí trong nhà; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê nhà di động; cho thuê phòng họp; cho thuê phòng thay đồ di động; cho thuê đồ đạc.

(210) **4-2025-22031**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.9

(591) Cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH 4TSL (VN)

24/5/2 khu phố 7, đường Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 09: Cáp âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; vật ghi âm thanh; loa; máy thu thanh và thu hình; micrô; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; thiết bị hiệu chỉnh (thiết bị âm thanh).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt giàn giáo; dịch vụ chỉnh các dụng cụ âm nhạc.

Nhóm 41: Dịch vụ trường quay; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; dàn dựng chương trình biểu diễn; cho thuê đồ trang trí sân khấu; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; dịch vụ kỹ thuật viên ánh sáng cho các sự kiện.

(210) **4-2025-22032**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.4; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh than, nâu, nâu nhạt, trắng.

(731) PHAN THANH QUYỀN (VN)

43 đường 25, khu phố 3, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)



7 Holding Land

(511) Nhóm 35: Đấu giá bất động sản; quảng cáo bất động sản; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo thương mại.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2025-22033**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 4.3.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)

252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho một văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

(210) **4-2025-22034**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 4.3.7

(591) Đỏ sẫm, trắng



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)

252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; giày; dép; mũ; nón; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; trang phục dùng trong lễ tốt nghiệp của sinh viên; ca vát; đồng phục; khăn choàng; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-22035**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 4.3.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)

252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ, tài liệu dùng cho hội nghị; balo; túi xách tay; ví nam; ví nữ; vali du lịch; ô; túi; sách học viên; cặp học viên; ví đựng danh thiếp.

(210) **4-2025-22036**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 4.3.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiệp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết.

(210) **4-2025-22037**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 26.4.18

(591) Đen, xám



(731) NGUYỄN TOÀN THỂ (VN)
Thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú
Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco -
Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; tất đi chân (vớ); mũ.

(210) **4-2025-22038**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, vàng



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG GERMANY - VIỆT NAM (VN)

14/10 Ngô Tất Tố, phường 19, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kiềm; chế phẩm để lọc; chế phẩm khử nước dùng trong công nghiệp; hóa chất để làm sạch nước; hóa chất để cải tạo đất; hóa chất công nghiệp.

Nhóm 11: Hệ thống cung cấp nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước.

Nhóm 39: Cung cấp nước; dẫn nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất.

(210) **4-2025-22039**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.18; 24.15.7

(591) Màu be, màu nâu đỏ

(731) HOÀNG MINH LUÂN (VN)

557A tổ 14A phường Thịnh Quang, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống có ga; chế phẩm để làm nước uống có ga; nước ngọt; nước trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; bia.

(210) **4-2025-22040**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.15.15

(591) Màu xanh tím than, màu đỏ, màu trắng

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ VIỆT TRUNG
(VN)

Số 48 A phố Giang Biên, tổ 7, phường
Giang Biên, quận Long Biên, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy nông nghiệp; hệ thống rửa xe cộ; thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; máy nén khí; động cơ và máy thủy lực.

(210) **4-2025-22041**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.5; 5.3.13; 5.7.3; 5.7.22; 25.7.17;
25.7.25

(591) Trắng, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, da
cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh
lá cây nhạt, đỏ, nâu nhạt, nâu đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
VIHAMARK (VN)

Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường
Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA &
ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát; nước bù điện giải [đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế].

(210) **4-2025-22042**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VẠN THÔNG

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HUY BẢO (VN)

Lô CN3.2C khu công nghiệp Đình Vũ, thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: ống nhựa cứng, ống nhựa mềm.

(210) **4-2025-22043**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KM
KM JEANS

(531) 26.11.12

(731) LÊ THỊ THOA (VN)

Thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22044**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1

(591) Vàng, vàng đậm, xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIÀY NHẤT PHƯƠNG NAM (VN)

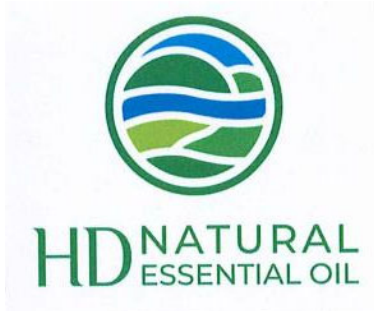
148/23 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

(210) **4-2025-22045**

(540)



(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.3

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh da trời; xanh da trời nhạt.

(731) HỢP TÁC XÃ TINH DẦU DƯỢC LIỆU HOA ĐÀ (VN)

Nhà riêng ông Lê Tiến Sơn, thôn Hưng Hòa, xã Nam Điền, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-22046**

(540)



(511) Nhóm 29: Nấm đã qua chế biến.

Nhóm 31: Giống nấm, tươi; nấm tươi chưa chế biến; meo nấm rom tươi; phôi nấm tươi; giống meo nấm tươi.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.5; 25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, nâu đậm, nâu vàng, be, da cam đậm, da cam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI HUỲNH CƯỜNG (VN)

Ấp Tân Hưng, xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-22047**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhà thuốc (tư vấn và kê đơn thuốc); dịch vụ vật lý trị liệu.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.6.6; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH CHĂM SÓC SỨC KHỎE ĐỨC HÒA (VN)

338 AC1, đường Tú Xương, KV4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-22048**

(220) 19/05/2025

(300) 99079149 11/03/2025 US

(441) 25/08/2025

(540)

PROSIDIUM

(731) KEMIN INDUSTRIES, INC. (US)

1900 Scott Avenue, Des Moines, Iowa
50317 U.S.A.

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất kháng khuẩn dùng cho nguyên liệu thức ăn chăn nuôi và thức ăn gia súc; chất kháng khuẩn dùng cho thức ăn chăn nuôi; chất kháng khuẩn dùng cho nguyên liệu thức ăn chăn nuôi đã chế biến, thức ăn chăn nuôi hoàn chỉnh và khẩu phần ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, chế phẩm hóa học dùng để ức chế sự phát triển của nấm mốc trong thức ăn chăn nuôi và thức ăn gia súc.

(210) **4-2025-22049**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.1; 26.3.1; 26.3.11; 26.3.23

(591) Đỏ, đen.

(731) LIANG JINRONG (CN)

No. 19, Lane 2, Xingtang Xingnan New
Village, Xingtang Town, Shunde District,
Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị vận hành thang máy chở khách; thiết bị nâng; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; động cơ cho cửa cuốn; thang máy thủy lực.

(210) **4-2025-22050**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.15.3; 26.15.15

(591) Đỏ, đen.

(731) LIANG JINRONG (CN)

No. 19, Lane 2, Xingtang Xingnan New
Village, Xingtang Town, Shunde District,
Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị vận hành thang máy chở khách; thiết bị nâng; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; động cơ cho cửa cuốn; thang máy thủy lực.

(210) **4-2025-22051**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.5.4; 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH WON FOOD (VN)
L4-03-04 Vincom Plaza, số 12 Phan Văn
Trị, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi cửa hàng thức ăn và đồ uống (phục vụ tại chỗ và mang đi); quán nướng; quán lẩu.

(210) **4-2025-22052**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.5.4

(731) CÔNG TY TNHH WON FOOD (VN)
L4-03-04 Vincom Plaza, số 12 Phan Văn
Trị, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi cửa hàng thức ăn và đồ uống (phục vụ tại chỗ và mang đi); quán nướng; quán lẩu.

(210) **4-2025-22053**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH
VỤ CHÂU MINH ĐỨC (VN)
Thửa đất số 521, tờ bản đồ số 40, khu
phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình,
thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: keo chà ron, vải nhám, bột nhám, giấy nhám, vật liệu mài mòn, vật liệu dùng để đánh bóng bề mặt, chế phẩm đánh bóng, khung đỡ để trồng cây tạo bóng mát [kết cấu] bằng kim loại, thùng bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, then cửa bằng kim loại, bu lông bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, lưới bằng kim loại, đỉnh tán bằng kim loại, đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], phụ kiện giá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, đỉnh, chốt [vật liệu kim loại], ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc], công cụ cầm tay không phải loại vận hành thủ công máy cán, máy trộn bê tông, thiết bị nắn

thăng, thiết bị hàn dùng điện, máy hoàn thiện sản phẩm, máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển], máy chà nhám, phụ tùng của máy chà nhám, máy lăn sơn, máy sơn, súng phun sơn, dụng cụ phun sơn bằng khí nén, máy khoan, máy mài, máy cắt [máy móc], súng phun [dụng cụ cầm tay], súng, thao tác thủ công dùng để phun, ép matít, tua vít, không dùng điện, xẻng [làm vườn], bay [làm vườn], cờ lê [dụng cụ cầm tay], mỏ lết [dụng cụ cầm tay], chìa vặn ốc [dụng cụ cầm tay], mũi khoan [dụng cụ cầm tay], mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay], lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay], cái cưa hình cung, mũi khoan tâm [dụng cụ cầm tay], đĩa mài bằng đá nhám, dụng cụ khoan [công cụ cầm tay], dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, cưa soi, cưa lọng, cưa lượn, dụng cụ bằng sắt để sơn lót, quét lớp lót [công cụ cầm tay], thanh khuấy để trộn sơn, đá cắt, đá mài, cọ quét sơn, cọ lăn sơn, khay đựng sơn, bình xịt màu, băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

(210) **4-2025-22054**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH
VỤ CHÂU MINH ĐỨC (VN)

Thửa đất số 521, tờ bản đồ số 40, khu
phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình,
thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

VISALI

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: keo chà ron, vải nhám, bột nhám, giấy nhám, vật liệu mài mòn, vật liệu dùng để đánh bóng bề mặt, chế phẩm đánh bóng, khung đỡ để trồng cây tạo bóng mát [kết cấu] bằng kim loại, thùng bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, then cửa bằng kim loại, bu lông bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, lưới bằng kim loại, đỉnh tán bằng kim loại, đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], phụ kiện giá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, đỉnh, chốt [vật liệu kim loại], ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc], công cụ cầm tay không phải loại vận hành thủ công máy cán, máy trộn bê tông, thiết bị nắn thẳng, thiết bị hàn dùng điện, máy hoàn thiện sản phẩm, máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển], máy chà nhám, phụ tùng của máy chà nhám, máy lăn sơn, máy sơn, súng phun sơn, dụng cụ phun sơn bằng khí nén, máy khoan, máy mài, máy cắt [máy móc], súng phun [dụng cụ cầm tay], súng, thao tác thủ công dùng để phun, ép matít, tua vít, không dùng điện, xẻng [làm vườn], bay [làm vườn], cờ lê [dụng cụ cầm tay], mỏ lết [dụng cụ cầm tay], chìa vặn ốc [dụng cụ cầm tay], mũi khoan [dụng cụ cầm tay], mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay], lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay], cái cưa hình cung, mũi khoan tâm [dụng cụ cầm tay], đĩa mài bằng đá nhám, dụng cụ khoan [công cụ cầm tay], dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, cưa soi, cưa lọng, cưa lượn, dụng cụ bằng sắt để sơn lót, quét lớp lót [công cụ cầm tay], thanh khuấy để trộn sơn, đá cắt, đá mài, cọ quét sơn, cọ lăn sơn, khay đựng sơn, bình xịt màu, băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

(210) **4-2025-22055**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 24.17.20; 26.11.8

(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng nhạt, nâu nhạt, nâu đậm, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÂU MINH ĐỨC (VN)

Thửa đất số 521, tờ bản đồ số 40, khu phố Khánh Lộc, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)



(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: keo chà ron, vải nhám, bột nhám, giấy nhám, vật liệu mài mòn, vật liệu dùng để đánh bóng bề mặt, chế phẩm đánh bóng, khung đỡ để trồng cây tạo bóng mát [kết cấu] bằng kim loại, thùng bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, then cửa bằng kim loại, bu lông bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, lưới bằng kim loại, đỉnh tán bằng kim loại, đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], phụ kiện giá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, đinh, chốt [vật liệu kim loại], ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc], công cụ cầm tay không phải loại vận hành thủ công máy cán, máy trộn bê tông, thiết bị nắn thẳng, thiết bị hàn dùng điện, máy hoàn thiện sản phẩm, máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển], máy chà nhám, phụ tùng của máy chà nhám, máy lăn sơn, máy sơn, súng phun sơn, dụng cụ phun sơn bằng khí nén, máy khoan, máy mài, máy cắt [máy móc], súng phun [dụng cụ cầm tay], súng, thao tác thủ công dùng để phun, ép matít, tua vít, không dùng điện, xẻng [làm vườn], bay [làm vườn], cờ lê [dụng cụ cầm tay], mỏ lết [dụng cụ cầm tay], chìa vặn ốc [dụng cụ cầm tay], mũi khoan [dụng cụ cầm tay], mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay], lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay], cái cưa hình cung, mũi khoan tâm [dụng cụ cầm tay], đĩa mài bằng đá nhám, dụng cụ khoan [công cụ cầm tay], dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, cưa soi, cưa lọng, cưa lượn, dụng cụ bằng sắt để sơn lót, quét lớp lót [công cụ cầm tay], thanh khuấy để trộn sơn, đá cắt, đá mài, cọ quét sơn, cọ lăn sơn, khay đựng sơn, bình xịt màu, băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

(210) **4-2025-22056**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 5.11.11; 6.19.9; 24.15.21; 25.5.25; 26.4.18

(591) Đỏ, cam, vàng, trắng, xanh lá, nâu, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)

Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)



(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

(210) **4-2025-22060**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DONA-ATTACH

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI
(VN)

Số 47, đường số 1, tổ 3, KP Trung Tâm,
phường Xuân Lập, thành phố Long
khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp và nông nghiệp; chế phẩm nông nghiệp, cụ thể là hóa chất dùng trong nông nghiệp làm tăng khả năng bám dính, khả năng thẩm thấu của thuốc hoặc phân bón trên cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm như: chất dính dùng trong công nghiệp và nông nghiệp, chế phẩm nông nghiệp, cụ thể là hóa chất dùng trong nông nghiệp làm tăng khả năng bám dính, khả năng thẩm thấu của thuốc hoặc phân bón trên cây trồng; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-22061**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DONA-LATEX 3IN1

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI
(VN)

Số 47, đường số 1, tổ 3, KP Trung Tâm,
phường Xuân Lập, thành phố Long
khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp và nông nghiệp; chất kích thích mù; chế phẩm sinh học tăng sản lượng mù.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm như: chất dính dùng trong công nghiệp và nông nghiệp, chất kích thích mù, chế phẩm sinh học tăng sản lượng mù; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-22062**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DONA-BLACKSTRIPE

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI
(VN)

Số 47, đường số 1, tổ 3, KP Trung Tâm,
phường Xuân Lập, thành phố Long
Khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)



(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (dùng để trừ bệnh loét sọc mặt cạo cao su, bệnh thối vỏ thân cây cao su).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm như: thuốc bảo vệ thực vật (dùng để trừ bệnh loét sọc mặt cạo cây cao su, bệnh thối vỏ thân cây cao su); giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-22063**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DONA-GROWTH

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI
(VN)

Số 47, đường số 1, tổ 3, KP Trung Tâm,
phường Xuân Lập, thành phố Long
khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón lá; phân bón vô cơ; phân bón hữu cơ; phân vi sinh; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm như: phân bón, phân bón lá, phân bón vô cơ, phân bón hữu cơ, phân vi sinh, chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-22064**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DONA-FASTPRO

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI
(VN)

Số 47, đường số 1, tổ 3, KP Trung Tâm,
phường Xuân Lập, thành phố Long
khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm trừ cỏ dại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm như: chế phẩm trừ cỏ dại; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-22065**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DONA-MOSPRO

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI
(VN)

Số 47, đường số 1, tổ 3, KP Trung Tâm,
phường Xuân Lập, thành phố Long
khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Hương trừ muỗi (nhang muỗi); hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm như: hương trừ muỗi (nhang muỗi), hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-22066**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DONA-ORGALIZER

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI
(VN)

Số 47, đường số 1, tổ 3, KP Trung Tâm,
phường Xuân Lập, thành phố Long
khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón lá; phân bón vô cơ; phân bón hữu cơ; phân vi sinh; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm như: phân bón, phân bón lá, phân bón vô cơ, phân bón hữu cơ, phân vi sinh, chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-22067**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.3.23; 3.7.17; 24.9.1;
26.3.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng

(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN YOGA Á
CHÂU - RAJA YOGA (VN)

196 đường 20, phường 5, quận Gò Vấp,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; huấn luyện [đào tạo]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

(210) **4-2025-22068**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.11.8; 26.13.25

(591) Vàng đất, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI AZ HOSPITALITY (VN)

23/6 khu phố Bình Quới B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất cụ thể gồm: bàn các loại, ghế, giường, tủ, kệ các loại, đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị, trưng bày các sản phẩm: đồ gỗ nội thất, bàn các loại, ghế, giường, tủ, kệ các loại, đồ gỗ mỹ thuật.

(210) **4-2025-22069**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.2.2; 25.1.25; 26.3.23; 26.5.1; 26.11.3



(731) LÊ VĂN THẮNG (VN)

40, ngách 42/63 TQ Vượng, tổ 15, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, quần áo thời trang, giày, dép, váy, mũ, thắt lưng [trang phục], túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ, túi sách học sinh, ba lô, ví tiền, cặp da.

(210) **4-2025-22070**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CEROVA

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI QUANG HẰNG (VN)

TDP Tân Hòa, Thị trấn Đu, Huyện Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch lát tráng men; gạch men; gạch ốp; sàn gỗ; ván lát sàn gỗ; sàn nhựa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: gạch lát tráng men, gạch men, gạch ốp, sàn gỗ công nghiệp, sàn gỗ tự nhiên, ván lát sàn gỗ, sàn nhựa.

(210) **4-2025-22071**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VŨ CÔNG THẮNG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAZALY (VN)

Tầng 4 tòa Ocean Park Building, số 1
Đào Duy Anh, phường Phương Mai,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, siêu thị mini như: siêu thị thực phẩm; siêu thị hàng tiêu dùng cụ thể: thực phẩm đóng gói sẵn, nước giải khát, đồ uống không cồn, bánh kẹo, gia vị, sản phẩm vệ sinh cá nhân, hóa mỹ phẩm, hàng tẩy rửa, sản phẩm chăm sóc cá nhân; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu bao gồm: các sản phẩm dành cho mẹ và bé, bao gồm sữa, tã, khăn ướt, thực phẩm dinh dưỡng, bình sữa, quần áo trẻ em, đồ chơi trẻ em, đồ dùng nhà bếp, nồi, chảo, chén, đĩa, ly, cốc, dao, thớt, dụng cụ lau dọn và các vật dụng gia đình khác, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

(210) **4-2025-22072**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUSAKI

(731) NGUYỄN ĐỨC TỐT (VN)

4B176/1 ấp 4, Phạm Văn Hai, huyện
Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón vô cơ; phân bón vi sinh; phân bón làm từ phân dơi.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón vô cơ, phân bón vi sinh, phân bón làm từ phân dơi.

(210) **4-2025-22073**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NƯỚC MẮM BẢY KHA

(731) HỘ KINH DOANH HUỖNH THỊ KHA
(VN)

Tổ 2 Tăng Long 2, phường Tam Quan
Nam, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ
NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG
TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN
CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(210) **4-2025-22074**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FEHU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DETECH BIO (VN)

174 Nguyễn Đồng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 03: Xà phòng không chứa thuốc; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; kem chống hăm không chứa thuốc; kem bôi trị nứt nẻ vú không chứa thuốc.

Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa nước cho trẻ em; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; gạc răng miệng; khăn hạ sốt [khăn tẩm thuốc hạ sốt].

(210) **4-2025-22075**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

URUZ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DETECH BIO (VN)

174 Nguyễn Đồng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 03: Xà phòng không chứa thuốc; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; kem chống nắng không chứa thuốc; kem bôi trị nứt nẻ vú không chứa thuốc.

Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa nước cho trẻ em; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; gạc răng miệng; khăn hạ sốt [khăn tẩm thuốc hạ sốt].

(210) **4-2025-22076**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VALTA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DETECH BIO (VN)

174 Nguyễn Đồng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 03: Xà phòng không chứa thuốc; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; kem chống hăm không chứa thuốc; kem bôi trị nứt nẻ vú không chứa thuốc.

Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ; máy hút sữa mẹ chạy bằng điện; núm ti giả; bình sữa; máy hút mũi; nhiệt kế điện tử hồng ngoại [dùng cho mục đích y tế].

(210) **4-2025-22077**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ERINO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DETECH BIO (VN)

174 Nguyễn Đồng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ; máy hút sữa mẹ chạy bằng điện; núm ti giả; bình sữa; máy hút mũi; nhiệt kế điện tử hồng ngoại [dùng cho mục đích y tế].

Nhóm 11: Máy tiệt trùng bình sữa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

(210) **4-2025-22078**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TAURUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DETECH BIO (VN)

174 Nguyễn Đồng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 03: Xà phòng không chứa thuốc; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; kem chống hăm không chứa thuốc; kem bôi trị nứt nẻ vú không chứa thuốc.

Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa nước cho trẻ em; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; gạc răng miệng; khăn hạ sốt [khăn tắm thuốc hạ sốt].

(210) **4-2025-22079**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


Vina-Giày

(531) 1.5.1; 9.9.1; 9.9.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY VIỆT (VN)

180 - 182 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm giày dép, nguyên phụ liệu, hóa chất ngành da.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22080**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.9.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY VIỆT (VN)
180 - 182 Lý Chính Thắng, phường 9,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm giày dép, nguyên phụ liệu, hóa chất ngành da.

(210) **4-2025-22081**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 5.13.4; 25.1.6; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN (VN)
117-123 Đồng Khởi, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-22082**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.7.1; 26.11.8

(591) Trắng, đen, đỏ, xám.

(731) NGUYỄN HOÀNG THUẬN (VN)
30/9A Lê Hồng Phong, phường Bình
Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần
Thơ

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnetô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt không đè xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy, xích xe máy, phốt chặn nhớt xe máy, dây curoa xe máy, dầu nhớt.

(210) **4-2025-22083**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.4.4; 3.4.13; 4.1.5

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NET A-ON VIỆT
NAM (VN)
Ô số 08, Lô A22-NV10 KĐT Hai bên
đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-22084**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.4.4; 3.4.13; 4.1.5

(591) Vàng, đỏ, đen, trắng

(731) TRẦN DUY HÀNH (VN)

Căn hộ 3815, Tòa C2 D'Capitale Trần
Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-22085**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.15; 8.7.5; 11.3.3; 26.1.2; 26.7.5

(591) Vàng, đỏ, xanh lam, đen, trắng.

(731) NGUYỄN ĐỨC HOÀNG BẢO (VN)

Số 98/5 Tái Thiết, Phường 11, Quận Tân
Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-22086**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 24.1.1; 26.4.18

(591) Vàng, cam, xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ VIỆN
AUTO NĂM KỶ (VN)

464/60/8 Nguyễn Văn Quá, phường
Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; tra dầu mỡ cho xe cộ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.

(210) **4-2025-22087**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.1.18

(591) Đỏ nâu, trắng.

(731) PHẠM NGUYỄN BĂNG NGÂN (VN)
Số 112 tổ 27 Đại Kim, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch thuật; gia sư; phiên dịch ngôn ngữ; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

(210) **4-2025-22088**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.5.23; 2.5.30; 4.5.1; 5.5.16

(591) Vàng, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH NHANG SẠCH
PHÚC AN NHIÊN (VN)
79 Trương Văn Đa, Phường Nhơn Thành,
Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 03: Hương, nhang.

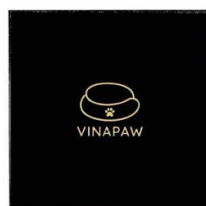
Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hương, nhang.

(210) **4-2025-22089**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.6.3; 11.3.25; 26.15.15

(591) Đen, vàng.

(731) BÙI THỊ MAI PHƯƠNG (VN)
G19, khu phố 3, Phú Khương, thành phố
Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; giấy phủ cát dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho thú cưng; hạt cho thức ăn động vật; cát thơm dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-22090**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH (VN)
Lô N1.13-30 khu Mỹ Phú 1 (An Phú Sinh), phường Nghĩa Chánh, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-22091**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 3.9.1; 3.9.24

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SANG PHÚ KG (VN)

Tổ 6, ấp An Bình, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến và bảo quản như: tôm, cá, mực, cua, sò, ốc.

Nhóm 35: Mua bán: nông sản như rau, củ, quả, hạt đã qua chế biến, hạt điều nhân (hạt điều đã qua chế biến), hạt mắc ca đã qua chế biến, cà phê bột, cà phê hạt rang, bột ca cao, hạt ngũ cốc đã qua chế biến, thủy hải sản đã qua chế biến và bảo quản như tôm, cá, mực, cua, sò, ốc, thủy hải sản tươi sống như tôm, cá, mực, cua, sò, ốc.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ kho hàng hóa cất giữ hàng hóa; dịch vụ vận tải hàng hóa.

(210) **4-2025-22092**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) TRẦN THỂ HÙNG (VN)

377 Nguyễn Công Phương, tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng cho công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm phân ủ, phân chuồng, phân bón, thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng, hoá chất dùng cho công nghiệp và nông nghiệp, chế phẩm hoá học để chống nấm mốc, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây), chất diệt nấm, chất diệt cỏ, chế phẩm diệt động vật gây hại.

Nhóm 39: Sang chai và đóng gói: thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng, phân bón.

(210) **4-2025-22093**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.11.8

(591) Đen, xanh dương đậm, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ RHM (VN)

72-74 Vũ Huy Tấn, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán dùng cho phòng thí nghiệm nghiên cứu.

Nhóm 10: Thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị thử máu; thiết bị giám sát bệnh tiểu đường.

(210) **4-2025-22094**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NEWBOLER

(731) DONGGUAN YOUMINGDE OUTDOOR SPORTS GOODS CO., LTD. (CN)

Room 201, No. 3 Luxi 1st Road, Liaobu Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi dùng cho thể thao; túi; cặp học sinh; túi dệt; vali xách tay; ba lô.

(210) **4-2025-22095**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIFE UNINTERRUPTED

(731) EATON ELECTRIC (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)

8 Marina Boulevard #05-02, Marina Bay Financial Centre, Tower 1, 018981 Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin bán sản phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về bộ nguồn cung cấp điện liên tục và trung tâm dữ liệu thu nhỏ (micro data centers); sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; sắp xếp và tiến hành các sự kiện khuyến mại; sắp xếp và tiến hành các sự kiện cho mục đích quảng cáo; sắp xếp và tiến hành các sự kiện đặc biệt cho mục đích kinh doanh; tổ chức triển lãm và sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-22096**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Boersgvt POLO

(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)

Thôn Cầu Trại, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

(210) **4-2025-22098**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.21

(591) Xanh, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT HÀ NỘI (VN)

Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải.

(210) **4-2025-22099**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) TRẦN THỊ NGỌC LINH (VN)

Xã Thành Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bột các loại: bột mì, bột gạo, bột nếp, bột năng.

(210) **4-2025-22102**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOFO (VN)

Thửa đất số 481/1B, tờ bản đồ số 05, khu đất dịch vụ, thôn 2, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Tỏi dùng làm thực phẩm (không dùng cho mục đích y tế), cụ thể là: tỏi đã qua chế biến, tỏi lên men, tỏi đen; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt ướt.

(210) 4-2025-22103

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.4.1

(731) SHENZHEN MARS ERA CROSS-BORDER E-COMMERCE CO., LTD. (CN)

MARSYU

1208D, Yousong Business Bldg., NO. 48, Minqing Rd., Fukang Community, Longhua St. Longhua, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; nhãn thông minh; kính đeo mắt thông minh; tai nghe; bộ định tuyến không dây; webcam.

(210) 4-2025-22104

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.6; 3.1.24; 25.7.25



Xốp THP phủ PVC Vân Đá

(591) Trắng, đen, vàng, đỏ, nâu, đen, hồng, xanh.

(731) LÊ THỊ HỢP (VN)
Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường.

(210) 4-2025-22105

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18



(591) Xanh lá, đỏ, đen, trắng.

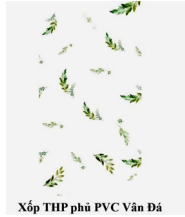
(731) NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)
348 Bis, đường Tôn Đức, phường 04, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán mỳ.

(210) **4-2025-22106**

(540)



Xốp THP phủ PVC Vân Đá

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 25.7.25

(591) Xanh lá, đen.

(731) LÊ THỊ HỢP (VN)

Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22107**

(540)



(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHỰA NGŨ KIM
NỘI THẤT ZHI HONG (VN)

Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 28, đường
DT747B, tổ 6, khu phố Long Bình,
phường Khánh Bình, thành phố Tân
Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22110**

(540)



Xốp THP phủ PVC Vân Đá

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.16; 26.7.25

(591) Xanh, vàng, đen.

(731) LÊ THỊ HỢP (VN)

Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22111**

(540)



Xốp THP phủ PVC Vân Đá

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.15.5; 25.7.25; 26.13.1

(591) Xanh, vàng, đen, xám, nâu.

(731) LÊ THỊ HỢP (VN)

Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22112**

(540)



(511) Nhóm 14: Đồ trang sức.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.7.5

(591) Đen, da.

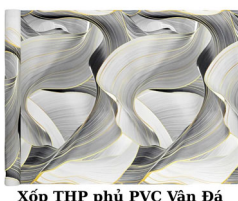
(731) NGUYỄN ANH TÚ (VN)

Số 26 ngõ 29 Nguyễn Chí Thanh, phường
Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22113**

(540)



Xốp THP phủ PVC Vân Đá

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.15.5; 25.7.25; 26.11.12

(591) Xám, đen, vàng.

(731) LÊ THỊ HỢP (VN)

Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22114**

(540)



Xốp THP phủ PVC Vân Đá

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.16; 3.6.3; 25.7.25

(591) Hồng, trắng, xanh.

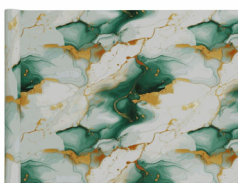
(731) LÊ THỊ HỢP (VN)

Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22115**

(540)



Xốp THP phủ PVC Vân Đá

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 7.15.5; 25.7.25; 26.13.1

(591) Xám, cam, xanh, đen.

(731) LÊ THỊ HỢP (VN)

Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22116**

(540)



Xốp THP phủ PVC Vân Đá

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường.

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.15.5; 25.7.25; 26.13.1

(591) Xám, vàng, đen.

(731) LÊ THỊ HỢP (VN)

Phố Vệ Yên 2, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22118**

(540)

TÙNG BÁCH

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC
THÀNH (VN)

Tại nhà thôn Đông Lý, xã Tân Mỹ, thành
phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: ngô cay, bò khô, gà khô lá chanh, bột bí, hạt hướng dương, hạt dẻ cười, hạt hạnh nhân, bánh, kẹo, quẩy các loại, mứt các loại (mứt dừa, mứt cà rốt, lạc), chuối sấy, hạt tiêu, bắp rang bơ, bông, đậu nành sấy, trà đông trùng, táo đỏ, táo kẹp hạt điều sữa, lạc củ, hạt hướng dương tằm vị óc chó.

(210) **4-2025-22119**

(540)

NHẬT HÀN

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG
NGHIỆP HÀN VIỆT (VN)

1135 đường Giải Phóng, quận Hoàng
Mai, phường Thịnh Liệt, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; bể tự hoại bằng nhựa [bồn chứa].

(210) **4-2025-22120**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NPD VIỆT NAM
(VN)

Số 8, ngõ 108/77, đường Nghi Tàm,
phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 30: Sản phẩm không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là trà, trà thảo mộc; gia vị; gia vị thập cẩm; đồ gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

(210) **4-2025-22121**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WAKE-UP 247

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước giải khát; nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống có hương vị (trà, cà phê, trái cây), không có cồn; bia.

(210) **4-2025-22122**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng cát, xanh lục lam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BTPQ (VN)

Tầng 1, tòa nhà GreenBay, đường Hoàng Quốc Việt, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh (mua bán) bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; giám sát xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ vệ sinh làm sạch bên trong tòa nhà.

Nhóm 41: Dịch vụ thư viện cho thuê; dịch vụ trình chiếu phim; dịch vụ bể bơi; tổ chức phòng chơi cho trẻ em; giáo dục, giảng dạy yoga.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu.

(210) **4-2025-22123**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1



(731) BLUE OCEAN DIGITAL SDN. BHD.
(MY)

The Office of Skrine, Level 8, Wisma
UOA Damansara, 50 Jalan Dungun,
Damansara Heights, 50490 Kuala
Lumpur, W.P. Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính; chương trình trò chơi máy tính; chương trình trò chơi điện tử; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm xử lý dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ trò chơi; dịch vụ thư viện trò chơi; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng truyền thông; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua Internet; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi giải trí điện tử trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng truyền thông toàn cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng (paas); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); phát triển phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; sửa chữa phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-22124**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BLUE OCEAN DIGITAL SDN. BHD.
(MY)

The Office of Skrine, Level 8, Wisma
UOA Damansara, 50 Jalan Dungun,
Damansara Heights, 50490 Kuala
Lumpur, W.P. Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

ONEAPI

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính; chương trình trò chơi máy tính; chương trình trò chơi điện tử; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm xử lý dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

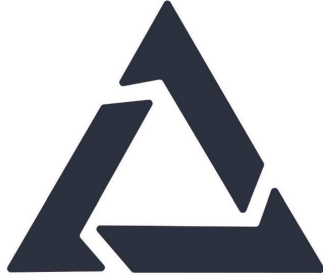
Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ trò chơi; dịch vụ thư viện trò chơi; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng truyền thông; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua Internet; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi giải trí điện tử trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng truyền thông toàn cầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng (paas); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); phát triển phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; sửa chữa phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-22125**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1

(731) BLUE OCEAN DIGITAL SDN. BHD. (MY)

The Office of Skrine, Level 8, Wisma UOA Damansara, 50 Jalan Dungun, Damansara Heights, 50490 Kuala Lumpur, W.P. Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính; chương trình trò chơi máy tính; chương trình trò chơi điện tử; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm xử lý dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ trò chơi; dịch vụ thư viện trò chơi; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng truyền thông; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua Internet; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi giải trí điện tử trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng truyền thông toàn cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng (paas); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); phát triển phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; sửa chữa phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-22126**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.7.2; 2.7.23; 12.1.10

(591) Xanh tím, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ VÀ SỨC KHỎE AN BÌNH (VN)

L13 và L14, lô Q01, phân khu B, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán, phân phối), quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho người cao tuổi, chất bổ sung dinh dưỡng, sữa bột dành cho người cao tuổi, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị hỗ trợ sức khỏe cho người cao tuổi và người đột quỵ, các thiết bị trợ giúp và trị liệu cho người cao tuổi, thiết bị xoa bóp, quần áo, giày dép, mũ nón, khăn tắm, khăn lau, bỉm dành

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cho người già; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện, đào tạo nhân sự trong việc chăm sóc người cao tuổi; tổ chức các khóa học ngắn hạn và dài hạn cho người chăm sóc người cao tuổi; khóa đào tạo từ xa về chăm sóc người cao tuổi.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

(210) 4-2025-22127

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.16; 4.3.20; 26.1.1

(591) Vàng, cam, đỏ, trắng.

(731) CAO MAI NGỌC ANH (VN)

35/61C Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ khám và chữa bệnh; dịch vụ trị liệu; dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là tư vấn và kê đơn thuốc; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc).

(210) 4-2025-22128

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.15; 5.7.18; 5.11.13; 26.1.1; 26.4.9;
26.11.8

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN QUỐC KHANH (VN)

Thôn Tân Tiến, xã Đa Rsal, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau, củ, đóng hộp.

(210) 4-2025-22129

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.5.1

(591) Nâu, trắng.

(731) VŨ THÚY QUỲNH (VN)

Thôn Thanh Sam, xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo đan; váy; giày.

(210) **4-2025-22130**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.27; 15.7.1; 25.3.3; 26.4.18;
26.7.5



(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH Y SÁI KA SẢ (VN)
Số 95 Đa Ra Hoa, xã Đa Nhim, huyện
Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; gạo; bột; bánh mì; bánh kẹo.

(210) **4-2025-22131**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.6; 5.1.12; 7.1.9; 7.1.24; 26.1.1



(591) Nâu đậm, nâu, nâu nhạt, xanh lá đậm,
xanh lá nhạt, đen, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ LỢI
(VN)
Thôn Vĩnh Phước, xã Đa Lây, huyện Đa
Huoi, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: gỗ thô, gỗ cây chưa xử lý, tre chưa xử lý hoặc bán thành phẩm, cà phê, thóc chưa chế biến, thịt.

(210) **4-2025-22133**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 1.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.10;
26.4.10



(591) Xanh lá cây, cam, nâu, trắng, xám.

(731) HỢP TÁC XÃ QUÊ HƯƠNG XANH
(VN)
Tổ dân phố Đăng Lèn, thị trấn Lạc
Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm
Đồng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: cà phê, hạt cà phê chưa rang, quả cà phê chưa chế biến, hương, nhang, tranh ảnh, khung tranh ảnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22134**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.6; 26.1.1

(591) Xanh lá, nâu, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH KHU VƯỜN NHỎ**
(VN)

Thôn 2, xã Đa Sar, huyện Lạc Dương,
tỉnh Lâm Đồng

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL**
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; mứt ướt; hạt, đã chế biến.

(210) **4-2025-22136**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1;
26.4.18; 26.11.8

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, đen, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH BON NIỀNG HA**
QUYNH (VN)

Thôn K' Nơ 1, xã Đưng Knơ, huyện Lạc
Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL**
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 30: Cà phê; gạo; bột; bánh mì; bánh kẹo.

(210) **4-2025-22138**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **VORNADO AIR, LLC (US)**

415 E. 13th Street, Andover, Kansas,
United States, 67002

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL**
LAW CO.,LTD)

OMNIWAVE

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch không khí; thiết bị sưởi ẩm không khí; máy lọc không khí; thiết bị lọc không khí; máy lọc không khí dùng điện; máy sưởi dùng điện; máy sưởi dùng điện có thể mang đi được; thiết bị làm lạnh không khí; quạt điện; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt điện cầm tay.

(210) **4-2025-22139**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC
TẾ HARMONICO (VN)

Tầng 7, tòa nhà Zen Tower, số 12 Khuất
Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem làm trắng da; kem
dưỡng da hỗ trợ làm mờ vết nám, tàn nhang (mỹ phẩm); kem chống lão hóa (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-22140**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHAN MINH QUYẾT (VN)

A1607, tầng 16, TN A, số 82 Nguyễn
Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước siêu tốc, dùng điện; máy làm sạch và khử độc rau quả (dùng điện);
máy hút khói và mùi dùng cho nhà bếp; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi rửa của thiết bị vệ
sinh; vòi rửa bát; chậu rửa gắn cố định.

(210) **4-2025-22141**

(540)

VOGUE

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ADVANCE MAGAZINE PUBLISHERS
INC. (US)

One World Trade Center, New York, NY
10007, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống được; nền tảng phần mềm máy vi
tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, đã được ghi; phần mềm ứng dụng
có thể tải xuống được dùng cho môi trường ảo; tệp tin video có thể tải xuống được; xuất bản
phẩm điện tử, có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; bản tin; báo chí; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 35: Quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ đặt mua báo chí
cho người khác; phổ biến các thông báo quảng cáo; dịch vụ tóm lược tin tức; dịch vụ quảng
cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng
cáo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; dịch vụ giáo dục giảng dạy.

Nhóm 42: Phát triển nền tảng máy vi tính; lưu trữ trang web trên máy tính; dịch vụ lưu trữ môi trường ảo; nền tảng như là dịch vụ [paas]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không thể tải xuống được; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

(210) **4-2025-22142**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

tong bo

(731) PINGXIANG SONGMA CHILDREN'S TOYS CO., LTD. (CN)

Industrial Concentration Area Of Pingxiang County, Xingtai City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp.

(210) **4-2025-22143**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

weskin

(731) WE, SOO-YOUNG (KR)

(Cheongdam-dong, Cheongdam Hyundai 3-Cha Apt.), 101-606, 29, Dosan-daero 101-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem dùng để xoa bóp cơ thể, không cho mục đích y tế; mặt nạ dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể; tinh dầu dùng cho mục đích cá nhân.

(210) **4-2025-22144**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WeBeauty

(731) WE, SOO-YOUNG (KR)

(Cheongdam-dong, Cheongdam Hyundai 3-Cha Apt.), 101-606, 29, Dosan-daero 101-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem dùng để xoa bóp cơ thể, không cho mục đích y tế; mặt nạ dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể; tinh dầu dùng cho mục đích cá nhân.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chữa bệnh bằng phương pháp nắn chỉnh xương khớp; dịch vụ trị liệu bằng liệu pháp hương thơm; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ chăm sóc da.

(210) **4-2025-22146**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4

(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TTN
(VN)

Tổ 9, khu phố Yết Kiêu 5, phường Trần
Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh
Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm lá; thanh nhôm; cửa nhôm; khoá cửa bằng kim loại; nhôm tấm.

Shi Dai Aluminum

(210) **4-2025-22147**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, xanh nước biển, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TTN
(VN)

Tổ 9, khu phố Yết Kiêu 5, phường Trần
Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh
Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm lá; thanh nhôm; cửa nhôm; khoá cửa bằng kim loại; nhôm tấm.

Jin Tian
Aluminum

(210) **4-2025-22148**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.9

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây nhạt.

(731) CHEN XIAOKUN (CN)

No.62 Dongbin South District, Cujin
Village, Shijing Town, Nan'an City,
Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; bộ nồi nấu không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa.

ZiinLife

(210) **4-2025-22149**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18; 26.5.2

(731) HEXA GLOBAL PTE. LTD. (SG)

33 Ubi Avenue 3 #01-12, Vertex,
SINGAPORE (408868)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Kết sắt đựng tiền an toàn; hộp ký gửi an toàn (kim loại hoặc phi kim loại); khóa an toàn bằng kim loại, không dùng điện; hộp đựng an toàn (kim loại hoặc phi kim loại); khóa cửa bằng kim loại, không dùng điện; cơ cấu khóa bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa sinh trắc học; khóa thông minh; khóa kỹ thuật số; khóa cửa kỹ thuật số; khóa cửa kích hoạt bằng vân tay, chạy điện; khóa điều khiển tần số vô tuyến.

(210) **4-2025-22150**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) ZTO EXPRESS CO., LTD. (CN)

Building 1, No. 1685, Huazhi Road,
HuaXin Town, Qingpu District,
Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; đồ uống y tế; bao con nhộng dùng trong y tế; chất xơ dùng cho ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); miếng dán bổ sung vitamin; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; chế phẩm liệu pháp thực vật dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; yến mạch nghiền; bột mì; gạo; đồ uống trên cơ sở trà; sữa ong chúa; đồ gia vị; bánh mì.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2025-22151**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8

(731) NINGBO HOME-DOLLAR IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

No. 69 Guangyuan Road, Jiangbei District, Ningbo City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; tua vít, không dùng điện; dao rạch [dao trổ]; dụng cụ giữa móng; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa].

Nhóm 21: Giỏ dùng cho mục đích gia dụng; đồ gốm cho mục đích gia dụng; bàn chải; dụng cụ mỹ phẩm; giẻ lau để làm sạch; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa.

(210) **4-2025-22154**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 1.15.5; 11.3.1; 24.1.1; 26.4.18

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)

Số 494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

(210) **4-2025-22155**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.5

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỶ PHONG (VN)

Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

(210) **4-2025-22156**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, đỏ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)

Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang



(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

(210) **4-2025-22157**

(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Vàng

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI SUGI (VN)

Tổ 13, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang



(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống] và nước uống có ga; nước uống dùng trong bữa ăn; nước uống khi ăn cơm.

(210) **4-2025-22158**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT & XNK MINH THU (VN)

Số nhà 141, đường Hoàng Liên, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: lúa, gạo, lúa mì, bột mì, chè (trà), gia vị, tương ớt, mật ong.

(210) **4-2025-22159**

(540)



(220) 19/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 26.3.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MTV GAS CÀ MAU (VN)

Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

(210) **4-2025-22160**

(540)

GENA LAP

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.10

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI PHÚ TÀI (VN)

Số 18, ngõ 230, ngách 133 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán các hàng hóa: máy tính, thiết bị điện tử.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điện tử.

(210) **4-2025-22161**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.5.6; 4.5.21; 26.1.1

(591) Vàng, cam

(731) HOÀNG ANH VĨNH (VN)

Thôn Thông 1, xã Khánh Cư, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 16: Đồ dùng giảng dạy; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm; bảng từ tính [đồ dùng văn phòng]; bảng vẽ.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) **4-2025-22163**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.18; 26.11.7

(591) Xanh dương, trắng

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CƠ KHÍ NỘI THẤT THIÊN AN PHÁT (VN)

Tổ dân phố Tu Hoàng, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng; thùng chứa loại lớn bằng kim loại; thùng đựng bằng kim loại; thùng bằng kim loại.

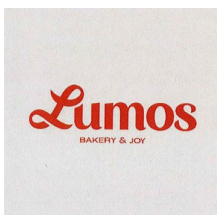
Nhóm 20: Đồ chứa đựng, không bằng kim loại, dùng cho nhiên liệu lỏng; thùng, không bằng kim loại; thùng không bằng kim loại; thùng chứa chất lỏng, không bằng kim loại hoặc công trình xây; thùng tròn lớn đựng chất lỏng, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-22164**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Da cam, be

(731) NGUYỄN NGỌC MAI ANH (VN)

Số 76/22A17, đường Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

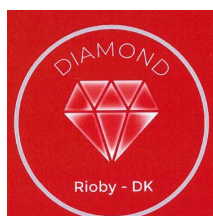
Nhóm 43: Dịch vụ quán và phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-22165**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.1.8; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xám

(731) PHẠM NGỌC AN (VN)

Thôn Cộng Vũ, Xã Diên Hồng, Huyện
Kim Động, Tỉnh Hưng Yên

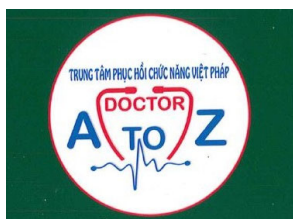
(511) Nhóm 07: Máy cắt; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; mũi khoan; dụng cụ đầm [máy móc].

(210) **4-2025-22166**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 19.13.22; 20.5.7; 26.1.1; 26.1.18;
26.11.22

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y HỌC DOCTOR
A TO Z (VN)

SH12, Sảnh B, Tòa nhà AZ SKY, Khu đô
thị mới Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

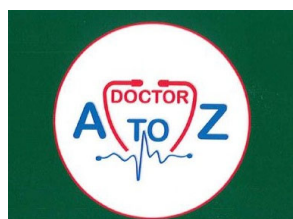
(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phục hồi chức năng.

(210) **4-2025-22167**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 19.13.22; 20.5.7; 26.1.1; 26.1.18;
26.11.22

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y HỌC DOCTOR
A TO Z (VN)

SH12, Sảnh B, Tòa nhà AZ SKY, Khu đô
thị mới Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phục hồi chức năng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22169**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, xanh than

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
THÀNH THẮNG GROUP (VN)
Thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện
Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 19: Xi măng; vôi; thạch cao (vật liệu xây dựng).

(210) **4-2025-22170**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Trắng, xanh, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ (VN)
Tổ 64, phường Hòa Khánh Bắc, quận
Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn dầu.

Nhóm 19: Bột bả trét tường; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch.

(210) **4-2025-22171**

(220) 15/09/2022

(641) 4-2022-38301

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH UST VINA (VN)
637-639 Nguyễn Tất Thành, phường
Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà
Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, phấn trang điểm, son môi, chế phẩm trang điểm, mỹ phẩm dùng để
chăm sóc da, kem làm trắng da.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán mỹ phẩm; dịch vụ quảng cáo mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22172**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-22173**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NERVESAFE

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-22174**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RIFASAFE

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-22175**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.4.18; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ NAM
VIỆT (VN)

Số nhà 28, đường Nguyễn Văn Linh,
phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên,
tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải lanh dùng trong nhà; Rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch kinh doanh, hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-22176**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 21.3.1; 21.3.24; 26.3.1



(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ NAM VIỆT (VN)

Số nhà 28, đường Nguyễn Văn Linh, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt; Vải lanh dùng trong nhà; rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch kinh doanh, hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-22178**

(220) 27/10/2021

(641) 4-2021-41025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.2.1; 3.7.24



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA VIỆT NHẬT (VN)

Số 31 Nguyễn Thiệp, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 21: Xô nhựa; chậu nhựa; rổ rá nhựa dùng cho mục đích gia dụng; bát đĩa; chổi xểng; thùng đựng đá lạnh; khuôn làm đá viên; chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được); xô nhựa trẻ em; giỏ đồ dùng khi đi dã ngoại (bao gồm cả bát đĩa); bình tưới nước cho hoa và cây trồng; thùng rác các loại.

(210) **4-2025-22180**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18



(731) VŨ MINH HUYỀN (VN)

Số nhà 13, ngõ 305, phố Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bình cách nhiệt; dụng cụ nhà bếp; hộp đựng bữa ăn trưa; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-22181**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.6; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1

(591) Xanh lá, nâu, vàng cam.



(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN HOÀNG LOAN (VN)

Thôn 6, xã Kiến Thành, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

(740) Công ty TNHH Luật Thiên Di (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 29: Thanh dinh dưỡng trên cơ sở trái cây sấy khô; đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây sấy khô; hạt mắc ca đã qua chế biến; hạt điều đã qua chế biến; hạt dẻ cười đã chế biến; hạt bí đã chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thanh dinh dưỡng trên cơ sở trái cây sấy khô, đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây sấy khô, hạt mắc ca đã qua chế biến, hạt điều đã qua chế biến, hạt dẻ cười đã chế biến, hạt hạnh nhân đã chế biến.

(210) **4-2025-22182**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH TENUP (VN)

Số 95, đường Xóm Tây, thôn Vũ Lăng, xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH REVIS (REVIS LAW FIRM)

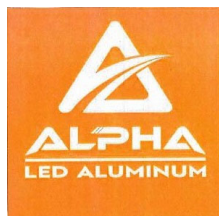
(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa tươi; đồ uống làm từ sữa là chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa.

(210) **4-2025-22183**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Trắng, cam

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN AN NGUYỄN (VN)

Số 3, ngõ 82/12/16 phố Trần Cung, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: đèn led, hộp nhôm sử dụng cho led dây, bộ mạch điều khiển, quạt điện, công tắc, ổ cắm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22184**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ĐĂNG KHÁNH
ĐỒNG NAI (VN)

Số 81/7B, khu phố 5B, phường Tân Biên,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 07: Các sản phẩm thuộc nhóm này như: động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ diesel trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm nước; máy nông nghiệp; máy phun dùng trong nông nghiệp; máy phát điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ các sản phẩm như: động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ diesel trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước, máy nông nghiệp, máy phun dùng trong nông nghiệp, máy phát điện.

(210) **4-2025-22185**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ĐĂNG KHÁNH
ĐỒNG NAI (VN)

Số 81/7B, khu phố 5B, phường Tân Biên,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 07: Các sản phẩm thuộc nhóm này như: động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ diesel trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm nước; máy nông nghiệp; máy phun dùng trong nông nghiệp; máy phát điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ các sản phẩm như: động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ diesel trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước, máy nông nghiệp, máy phun dùng trong nông nghiệp, máy phát điện.

(210) **4-2025-22186**

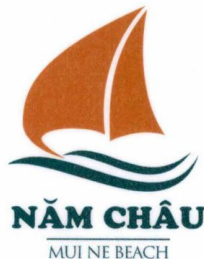
(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23

(591) Cam, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH NÂM
CHÂU (VN)

07 Nguyễn Hữu Thọ, khu phố 5, phường
Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình
Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng, dịch vụ khu nghỉ dưỡng du lịch (resort), dịch vụ lưu trú tạm thời, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cắm trại [lưu trú tạm thời].

(210) **4-2025-22187**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 11.3.3; 26.11.12

(591) Vàng nhạt, vàng kim, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SUN DO (VN)

34/6 Trần Khánh Dư, phường Tân Định,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo.

(210) **4-2025-22188**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 11.3.3; 26.4.6; 26.4.18

(591) Đỏ sẫm, vàng kim, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SUN DO (VN)

34/6 Trần Khánh Dư, phường Tân Định,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo.

(210) **4-2025-22189**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1

(591) Trắng, xám, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CÔNG
NGHỆ TP (VN)

Số 22, ngõ 54/91/1 đường Ngọc Hồi, thị
trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm phát hiện gian lận; phần mềm cảnh báo rủi ro an ninh mạng; phần mềm kiểm tra độ tin cậy của số điện thoại và tài khoản ngân hàng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm phát hiện gian lận; dịch vụ phát triển phần mềm bảo mật máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm cảnh báo rủi ro an ninh mạng; dịch vụ phát triển phần mềm kiểm tra độ tin cậy của số điện thoại và tài khoản ngân hàng.

(210) **4-2025-22190**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ScamX

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TP (VN)

Số 22, ngõ 54/91/1 đường Ngọc Hồi, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm phát hiện gian lận; phần mềm cảnh báo rủi ro an ninh mạng; phần mềm kiểm tra độ tin cậy của số điện thoại và tài khoản ngân hàng.

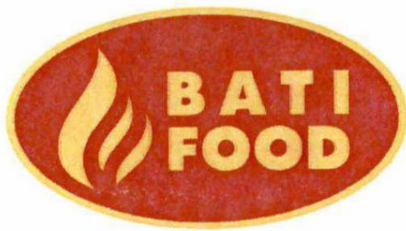
Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm phát hiện gian lận; dịch vụ phát triển phần mềm bảo mật máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm cảnh báo rủi ro an ninh mạng; dịch vụ phát triển phần mềm kiểm tra độ tin cậy của số điện thoại và tài khoản ngân hàng.

(210) **4-2025-22191**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 1.15.11; 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KINH DOANH MINH THÚ (VN)

Số 188 đường GS3, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

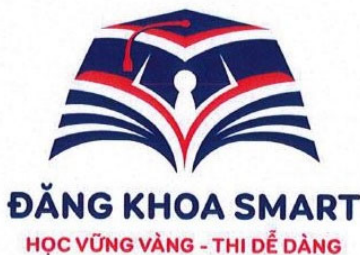
(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao dịch theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-22192**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 9.7.22; 20.1.3; 20.7.1

(591) Đỏ, xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO ĐĂNG KHOA SMART (VN)

Số nhà 25A, ngách 15 ngõ 6 phố Đặng Văn Ngữ, phường Phương Liên - Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; khảo thí giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo].

(210) **4-2025-22193**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) **VŨ VĂN QUYẾT (VN)**

Căn hộ 0805, Tháp S1, Dự án Vinhomes Skylake, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ mặt trời; đồng hồ điện tử [đồng hồ tích hợp nhiều chức năng]; vỏ đồng hồ.

(210) **4-2025-22194**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Đen, trắng, xanh lá, đỏ cam.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG HOME ENJOY (VN)**

C9/16A32 Bùi Thanh Khiết, khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-22196**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG THƯƠNG QUỐC TẾ (VN)**

Ô số A72, khu đấu giá QSDĐ 3ha, đường Yên Lộc, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Nhất An (INVESTONE)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ trường học; dịch vụ tổ chức các sự kiện thể thao và giải trí.

(210) **4-2025-22197**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.18; 16.1.5; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.22

(591) Đỏ, trắng



(731) CÔNG TY TNHH MINH LONG DIGITAL (VN)

Số 41 đường Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy giặt [xường giặt]; máy giặt áp lực cao; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy rửa bát đĩa; rô bột gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; máy hút bụi chân không; máy in hút bụi chân không tĩnh không chạm; ống vòi của máy hút bụi chân không; máy in; máy lọc; máy hút không khí.

Nhóm 09: Màn hình; thiết bị thu hình; màn hình chiếu; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; súng xoa bóp chạy điện; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; máy xoa bóp đặt trên giường.

Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; máy sấy dùng không khí; máy sấy tóc; máy sấy toàn thân; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí; quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị lọc không khí; đệm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi ấm.

Nhóm 20: Ghế trường kỷ; giường ngủ; giường hơi, không dùng cho mục đích y tế; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Vỏ đệm; ga trải giường.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm.

(210) **4-2025-22198**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AROOM

(731) ANOMALY LABS INC. (KR)

Room 303, 474, Gwangnaruro, Gwangjin-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc dùng để chăm sóc da, cụ thể là kem dưỡng da, nước thơm dưỡng da, gel dưỡng da, nước cân bằng da, chế phẩm làm sạch da và chế phẩm lột da; tinh chất (serum) dưỡng da không chứa thuốc; tinh chất (serum) làm đẹp; kem dưỡng ẩm; kem dưỡng ẩm chống lão hóa; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ đắp mặt để làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể; sữa tắm; nước thơm dưỡng thể; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; mỹ phẩm dùng cho mặt, cụ thể là kem lót, phấn nền; phấn trang điểm má; mỹ phẩm dùng cho mắt; chất làm bóng môi; son

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

nước; son môi; chế phẩm chăm sóc môi, không chứa thuốc; dầu dưỡng môi; dầu dưỡng môi có màu; chế phẩm mỹ phẩm để chống nắng; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch dạng bột dùng cho cá nhân; bông tẩy trang.

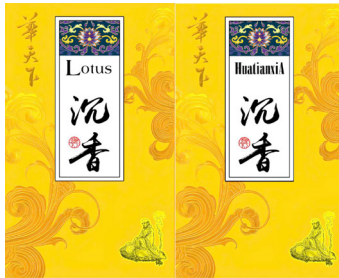
(210) 4-2025-22199

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.3; 2.1.22; 5.5.20; 25.7.25; 26.4.2;
26.4.18



(591) Vàng, vàng cam, vàng đồng, đỏ, xanh lá, xanh tím than, tím, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) 4-2025-22200

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIEMOO

(731) HE, JIE (CN)

706H4, East Tower, Shengtang Business Building, Tairan 9th Road, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; đèn điện; đèn pin dùng điện; đèn pin đội đầu; bộ tản nhiệt, dùng điện; máy sấy tóc.

(210) 4-2025-22202

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROKAS

(731) SHENZHEN YUEXIANGSHENGJI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

403, Block A, Phase II, China Merchants Qianhai Economic and Trade Center, No. 3041, Yihai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; nhẫn thông minh; loa thông minh.

(210) **4-2025-22203**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 26.3.5; 26.11.3; 26.13.25



(731) WEIHAI JUNCHENG ENTERPRISE OPERATION MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

No. 106-A501, Qingdao Middle Road, Weihai Economic and Technological Development Zone, Shandong Province, China 264200

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; dụng cụ câu cá; lưới câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mồi nhân tạo để câu cá.

(210) **4-2025-22204**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Swonder

(731) SHENZHEN SWONDER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.101 of B Block, Zhongkenuo Industrial Park, Hezhou Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; máy thu và phát vô tuyến xách tay; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; loa thông minh; tai nghe choàng đầu.

(210) **4-2025-22205**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.1; 26.3.1; 26.4.4

The logo features the word 'GetMax' in a bold, italicized, black sans-serif font. The 'G' is stylized with a thick, curved underline that extends under the 'e'.

(731) WENKUN WANG (CN)

No. 8, Fuyuanyangdi, Fulin Village, Honglai Town, Nan'an City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị thu hình; tổng đài điện thoại; bộ nổi [thiết bị xử lý dữ liệu]; máy thu thanh và thu hình; loa phóng thanh.

(210) **4-2025-22206**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

WUTA

(731) YUNJIANG ZHONG (CN)

Room 405, No. 41, Jinlong North, Liwan District, Guangzhou, China 510000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Kéo; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; búa [dụng cụ cầm tay]; đục; dùi [dụng cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-22207**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 26.11.12



SAND SOUND

(731) XIANGBU (XIAMEN) TRADING CO., LTD. (CN)

Room 707, No. 223, Yuhou Nanli, Siming District, Xiamen, China 36100

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo lót; quần áo; mũ; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

(210) **4-2025-22208**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZHAOONE

(731) PHẠM THỊ HUỆ (VN)

Lô N5D khu tái định cư X2A tổ 16, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm, mỹ phẩm để tắm; gel (gốc dầu mỡ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; kem dưỡng trắng da mặt và toàn thân; kem (mỹ phẩm) trị mụn, nám da; sữa rửa mặt; kem ngừa tàn nhang đồi mồi (mỹ phẩm); mặt nạ dưỡng da.

(210) **4-2025-22209**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.4; 5.3.20; 25.1.25

(591) Đen, trắng, vàng cam, đỏ, hồng cam.

(731) CÔNG TY TNHH LAB NATURE VIỆT NAM (VN)

Số 478 phố Tân Thanh 2, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; trà dược thảo.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 30: Chè (trà).

(210) 4-2025-22210

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18

(591) Xanh lá đậm, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGICAL (VN)

Tầng 5, tòa nhà 28 Trường Sơn, số 28
Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

Nhóm 39: Hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ bản đồ; tư vấn công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

(210) 4-2025-22211

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGICAL (VN)

Tầng 5, tòa nhà 28 Trường Sơn, số 28
Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

Nhóm 39: Hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ bản đồ; tư vấn công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

(210) **4-2025-22212**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.4; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.15

(591) Nâu, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, hồng, cam, đỏ, trắng, đen.

(731) KOHNAN SHOJI CO., LTD. (JP)
4-401-1 Otorihigashi-machi Nishi-ku,
Sakai City, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Bao/túi; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi nhỏ bằng da thuộc; ví đựng đồ trang điểm chưa có đồ bên trong]; ô; gậy chống khi đi bộ/ba toong.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ vải dệt và bộ đồ giường, quần áo, đồ đi chân [không phải là đồ đi chân dành riêng cho thể thao], túi, túi nhỏ, rau, hoa quả, gạo, ngũ cốc, đồ uống giải khát, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, xe đạp, đồ đạc trong nhà, phụ kiện lắp ráp đồ gỗ, thảm tatami, dụng cụ cầm tay có lưỡi hoặc có đầu nhọn, dụng cụ cầm tay, đồ ngũ kim, dụng cụ làm sạch, mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thuốc đánh răng, xà phòng, chất tẩy rửa, phân bón, thực phẩm cho động vật, hạt giống và củ hành, cây, cỏ, măng cỏ tự nhiên, hoa sấy khô, cây giống, cây non, hoa tự nhiên, thảm cỏ, cây nhỏ được trồng trong chậu (cây cảnh), dầu nhiên liệu, ấn phẩm, giấy và văn phòng phẩm, sản phẩm thể thao, đồ chơi, búp bê, thiết bị và máy trò chơi, thiết bị và máy chụp ảnh, vật liệu nhiếp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, kính đeo mắt (kính đeo mắt và kính bảo hộ), thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, các sản phẩm trong lĩnh vực quần áo, thực phẩm và đồ uống và đồ gia dụng, bao gồm các bộ sản phẩm, đồ dùng, dụng cụ và máy nông nghiệp, ô và các bộ phận của chúng, ba toong, gậy chống, rượu, bánh kẹo, bánh mì, bánh sữa nhỏ, trà, cà phê, ca cao, thực phẩm đã qua chế biến, bản ghi âm nhạc và dụng cụ âm nhạc, quần áo mặc bên ngoài không theo phong cách của người nhật, áo choàng ngoài, áo len dài tay và sản phẩm tương tự, áo sơ mi và sản phẩm tương tự, quần áo ngủ, quần áo lót (quần áo trong), đồ bơi (bộ quần áo tắm), mũ bơi (mũ tắm), trang phục truyền thống của nhật, mũ trùm đầu, mũ cói (suge-gasa), mũ mềm đội cho ấm khi ngủ, đồ đội đầu và mũ chống nóng (trang phục), đồ dùng cá nhân bằng vải dệt (không phải để mặc), quạt phẳng cầm tay, quạt gấp cầm tay, nịt bít tất, dây nịt để kéo giữ tất chân ngăn cổ, dây đeo quần, dải thắt lưng, thắt lưng cho trang phục, dải băng tay, đồ trang sức cá nhân, phù hiệu để đeo, huy hiệu để đeo, khóa cài cho quần áo (khóa cài trang phục), ghim cài cho trang phục, ghim cài thắt lưng đặc biệt cho dải thắt lưng trong trang phục nhật bản [obi-dome], ghim cài mũ bê rê, giấy dán (sticker) để trang trí cho vật trước áo vét, băng đeo tay, khuy măng sét, cúc và sản phẩm tương tự, kim loại bịt đầu ống cho ô, ba toong và gậy chống, các bộ phận bằng kim loại của ba toong và gậy chống, tay nắm của ba toong và gậy chống, mắc quần áo, vỏ bọc cho ghế bằng vải dệt, bức trướng treo tường, rèm cửa, khăn trải bàn, rèm (rèm thả dày), tấm cụ phủ sàn, đồ câu cá, sập dùng cho ô tô và dụng cụ rửa ô tô.

(210) **4-2025-22213**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KOHTAN

(731) KOHNAN SHOJI CO., LTD. (JP)

4-401-1 Otorihigashi-machi Nishi-ku,
Sakai City, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ vải dệt và bộ đồ giường, quần áo, đồ đi chân [không phải là đồ đi chân dành riêng cho thể thao], túi, túi nhỏ, rau, hoa quả, gạo, ngũ cốc, đồ uống giải khát, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, xe đạp, đồ đạc trong nhà, phụ kiện lắp ráp đồ gỗ, thảm tatami, dụng cụ cầm tay có lưỡi hoặc có đầu nhọn, dụng cụ cầm tay, đồ ngũ kim, dụng cụ làm sạch, mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thuốc đánh răng, xà phòng, chất tẩy rửa, phân bón, thực phẩm cho động vật, hạt giống và cả hành, cây, cỏ, măng cỏ tự nhiên, hoa sấy khô, cây giống, cây non, hoa tự nhiên, thảm cỏ, cây nhỏ được trồng trong chậu (cây cảnh), dầu nhiên liệu, ấn phẩm, giấy và văn phòng phẩm, sản phẩm thể thao, đồ chơi, búp bê, thiết bị và máy trò chơi, thiết bị và máy chụp ảnh, vật liệu nhiếp ảnh, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, kính đeo mắt (kính đeo mắt và kính bảo hộ), thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, các sản phẩm trong lĩnh vực quần áo, thực phẩm và đồ uống và đồ gia dụng, bao gồm các bộ sản phẩm, đồ dùng, dụng cụ và máy nông nghiệp, ô và các bộ phận của chúng, ba toong, gậy chống, rượu, bánh kẹo, bánh mì, bánh sữa nhỏ, trà, cà phê, ca cao, thực phẩm đã qua chế biến, bản ghi âm nhạc và dụng cụ âm nhạc, quần áo mặc bên ngoài không theo phong cách của người nhật, áo choàng ngoài, áo len dài tay và sản phẩm tương tự, áo sơ mi và sản phẩm tương tự, quần áo ngủ, quần áo lót (quần áo trong), đồ bơi (bộ quần áo tắm), mũ bơi (mũ tắm), trang phục truyền thống của nhật, mũ trùm đầu, mũ cói (suge-gasa), mũ mềm đội cho ấm khi ngủ, đồ đội đầu và mũ chống nóng (trang phục), đồ dùng cá nhân bằng vải dệt (không phải để mặc), quạt phẳng cầm tay, quạt gấp cầm tay, nịt bít tất, dây nịt để kéo giữ tất chân ngăn cổ, dây đeo quần, dải thắt lưng, thắt lưng cho trang phục, dải băng tay, đồ trang sức cá nhân, phù hiệu để đeo, huy hiệu để đeo, khóa cài cho quần áo (khóa cài trang phục), ghim cài cho trang phục, ghim cài thắt lưng đặc biệt cho dải thắt lưng trong trang phục nhật bản [obi-dome], ghim cài mũ bê rê, giấy dán (sticker) để trang trí cho vật trước áo vét, băng đeo tay, khuy măng sét, cúc và sản phẩm tương tự, kim loại bịt đầu ống cho ô, ba toong và gậy chống, các bộ phận bằng kim loại của ba toong và gậy chống, tay nắm của ba toong và gậy chống, móc quần áo, vỏ bọc cho ghế bằng vải dệt, bức tường treo tường, rèm cửa, khăn trải bàn, rèm (rèm thả dây), tấm phủ sàn, đồ câu cá, sắp dùng cho ô tô và dụng cụ rửa ô tô.

(210) **4-2025-22215**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MIMA

(731) LÊ THỊ PHÁI (VN)

Phòng 203, nhà E8 - khu Tập thể Quân
đội, phường Thanh Xuân Bắc, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, đại lý: các sản phẩm dung dịch vệ sinh dùng cho đồ dùng trẻ em, sữa tắm, dầu gội đầu, nước thơm dùng để xịt lên cơ thể, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể (tất cả dùng cho em bé), dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), kem trị rạn da cho bà bầu, dầu dưỡng bụng bầu, sữa tắm dịu nhẹ cho mẹ bầu, kem dưỡng da phục hồi sau sinh, kem làm dịu núm ti bị nứt nẻ, kem chống nắng cho trẻ em, dầu massage cho trẻ em, khăn ướt chứa dưỡng chất làm mềm da, gel vệ sinh tay không cồn cho bé, xà phòng tắm cho bé, tinh dầu thơm bím (tã lót), tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, miếng lót

vệ sinh dùng cho em bé sử dụng một lần, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh dùng một lần, miếng lót thấm sữa, các loại sữa cho trẻ em (gồm: sữa bột, sữa dinh dưỡng, váng sữa), các loại bột ăn liền dinh dưỡng cho trẻ em, bột ăn dặm, bánh ăn dặm cho trẻ em, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng bổ sung cho mẹ và bé, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh, thảo dược lợi sữa, viên uống lợi sữa, vitamin tổng hợp, thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi, siro họ cho trẻ em, men vi sinh, sản phẩm bổ sung canxi, sắt, dha cho mẹ bầu, bình sữa cho em bé, núm vú giả, máy hút sữa mẹ, máy hút sữa bằng tay, thiết bị tiết trùng bình sữa, túi trữ sữa, vòng kích mọc răng, ống hút mũi cho trẻ em, nhiệt kế điện tử, nhiệt kế hồng ngoại, máy xông mũi họng, máy massage bụng sau sinh, đệm chống đau tầng sinh môn, gối ôm chữ u cho mẹ bầu, máy hâm sữa, máy tiết trùng bình sữa, máy pha sữa bột tự động (dùng điện), máy tạo độ ẩm, máy lọc không khí, đèn ngủ có nhạc, đèn ngủ cảm ứng, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, xe đạp, xe nôi, xe đẩy trẻ em, xe ăn bột, xe tập đi, xe đẩy tập đi, ghế ngồi ô tô trẻ em, xe trượt cho trẻ nhỏ, xe thăng bằng, xe đạp ba bánh, khung tập đi cho trẻ em, khăn giấy ướt, khăn giấy khô, giấy vệ sinh, giấy lót chống thấm, khăn lau mũi dùng một lần, tã giấy cho trẻ sơ sinh, sổ tay ghi chép sức khỏe mẹ và bé, thẻ học online cho mẹ và bé, địu em bé, dây đeo giữ trẻ, balo bím sữa, túi thay tã, ví đựng đồ chăm sóc bé, túi giữ nhiệt, túi xách mẹ bầu, ô dù cho trẻ em, nôi, giường cũi, ghế ăn dặm, bàn học mẫu giáo, gối chống bẹp đầu, đệm chống trào ngược, gối ôm hình thú, rào chắn an toàn, ghế nghỉ cho mẹ bầu, ghế bập bênh cho mẹ bé con, gối đỡ khi cho con bú, cọ rửa bình sữa, muỗng đổi màu khi nóng, ly tập uống, bình uống nước có tay cầm, khay ăn chia ngăn, nĩa và muỗng tập ăn mềm cho trẻ, bình giữ nhiệt, bàn chải răng cho bé, gạc rơ lưỡi cho bé, bộ chén đĩa chống trượt, hộp đựng thuốc, khăn sữa, khăn tắm, khăn mặt, khăn tắm trẻ em, khăn choàng, túi ngủ, ga trải giường, vỏ gối, chăn, bộ vải quần sơ sinh, tấm lót chống thấm, màn chụp côn trùng, đồ chơi trẻ em; đồ chơi mô hình thu nhỏ; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi thủ công mỹ nghệ, búp bê, xúc xắc, quả bóng, đồ chơi nước, đồ chơi cảm giác, đồ chơi gỗ, sách vải, đồ chơi giáo dục sớm, đĩa bay, con quay, sữa, chế phẩm từ sữa, cháo tươi, thạch trái cây, rau củ nghiền, súp ăn liền, thực phẩm chế biến từ thịt, cá, rau củ.

(210) **4-2025-22218**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BABYBJORN

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG (VN)

Phòng 313, Cầu thang 6, nhà tập thể E8,
phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, đại lý: các sản phẩm dung dịch cọ rửa dùng cho đồ dùng trẻ em, sữa tắm, dầu gội đầu, nước thơm dùng để xịt lên cơ thể, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể (tất cả dùng cho em bé), dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), kem trị rạn da cho bà bầu, dầu dưỡng bụng bầu, sữa tắm dịu nhẹ cho mẹ bầu, kem dưỡng da phục hồi sau sinh, kem làm dịu núm ti bị nứt nẻ, kem chống nắng cho trẻ em, dầu massage cho trẻ em, khăn ướt chứa dưỡng chất làm mềm da, gel vệ sinh tay không cồn cho bé, xà phòng tắm cho bé, bím (tã lót), tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng một lần, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh dùng một lần, miếng lót thấm sữa, các loại sữa cho trẻ em (gồm: sữa bột, sữa dinh dưỡng, váng sữa), các loại bột ăn liền dinh dưỡng cho trẻ em, bột ăn dặm, bánh ăn dặm cho trẻ em, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng bổ sung cho mẹ và bé, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh, thảo dược lợi sữa, viên uống lợi sữa, vitamin tổng hợp, thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi, siro họ cho trẻ em, men vi sinh, sản phẩm bổ sung canxi, sắt, dha cho mẹ bầu, bình sữa cho em bé, núm vú giả, máy hút sữa mẹ, máy hút sữa bằng tay, thiết bị

tiệt trùng bình sữa, túi trữ sữa, vòng kích mọc răng, ống hút mũi cho trẻ em, nhiệt kế điện tử, nhiệt kế hồng ngoại, máy xông mũi họng, máy massage bụng sau sinh, đệm chống đau tăng sinh môn, gối ôm chữ u cho mẹ bầu, máy hâm sữa, máy tiệt trùng bình sữa, máy pha sữa bột tự động (dùng điện), máy tạo độ ẩm, máy lọc không khí, đèn ngủ có nhạc, đèn ngủ cảm ứng, xe nôi, xe đẩy trẻ em, xe ăn bột, xe tập đi, xe đẩy tập đi, ghế ngồi ô tô trẻ em, xe trượt cho trẻ nhỏ, xe thăng bằng, xe đạp ba bánh, khung tập đi cho trẻ em, khăn giấy ướt, khăn giấy khô, giấy vệ sinh, giấy lót chống thấm, khăn lau mũi dùng một lần, tã giấy cho trẻ sơ sinh, sổ tay ghi chép sức khỏe mẹ và bé, thẻ học online cho mẹ và bé, địu em bé, dây đeo giữ trẻ, balo bím sữa, túi thay tã, ví đựng đồ chăm sóc bé, túi giữ nhiệt, túi xách mẹ bầu, ô dù cho trẻ em, nôi, giường cũi, ghế ăn dặm bàn học mẫu giáo, gối chống bẹp đầu, đệm chống trào ngược, gối ôm hình thú, rào chắn an toàn, ghế nghỉ cho mẹ bầu, ghế bập bênh cho mẹ bế con, gối đỡ khi cho con bú, cọ rửa bình sữa, muỗng đổi màu khi nóng, ly tập uống, bình uống nước có tay cầm, khay ăn chia ngăn, nĩa và muỗng tập ăn mềm cho trẻ, bình giữ nhiệt, bàn chải răng cho bé, gạc rơ lưỡi cho bé, bộ chén đĩa chống trượt, hộp đựng thuốc, khăn sữa, khăn tắm, khăn mặt, khăn tắm trẻ em, khăn choàng, túi ngủ, ga trải giường, vỏ gối, chăn, bộ vải quần sơ sinh, tấm lót chống thấm, màn chụp côn trùng, giày, dép trẻ em, quần áo trẻ em, đồ đội đầu, đồ đi chân, quần áo trẻ sơ sinh, quần áo mẹ sau sinh, đồ bầu, tất chân, áo lót bầu, áo lót cho bé bú, váy bầu, đồ ngủ cho mẹ bầu, áo khoác mẹ bầu, áo khoác cho mẹ bế bé, đồ chơi cho bé, búp bê, xúc xắc, quả bóng, đồ chơi nước, đồ chơi cảm giác, đồ chơi gỗ, sách vải, đồ chơi giáo dục sớm, đĩa bay, con quay, sữa, chế phẩm từ sữa, cháo tươi, thạch trái cây, rau củ nghiền, súp ăn liền, thực phẩm chế biến từ thịt, cá, rau củ.

(210) **4-2025-22219**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 8.1.16; 15.7.1; 25.1.6; 25.1.25

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) TIỆM BÁNH THANH (VN)

K25/5 Lý Thường Kiệt, phường Thạch
Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà
Nẵng



(511) Nhóm 30: Bánh bông lan.

(210) **4-2025-22220**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 9.7.19; 11.1.5; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH ANYTIME CAKES
(VN)

K2/8 đường 3/2, phường Thuận Phước,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại.

(210) **4-2025-22221**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) **HỘ KINH DOANH CHIP (VN)**

Số 1136 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; xoa bóp; dịch vụ cắt, sửa móng tay.

(210) **4-2025-22222**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.1

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN NÓN XANH (VN)**

Lầu 6 tòa nhà Anh Đăng, 215 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện thể thao.

(210) **4-2025-22223**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.7.13; 2.7.21; 3.1.7; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24

(591) Trắng, đen, vàng, cam, xanh dương, xanh lá cây, xám, xanh dương, da.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN NÓN XANH (VN)**

Lầu 6 tòa nhà Anh Đăng, 215 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện thể thao.

(210) **4-2025-22224**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(731) **CÔNG TY TNHH NATUREX CHÂU Á (VN)**

100 Hoa Lan, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; vỏ cây dùng cho dược phẩm; trà thảo dược; thảo dược; thuốc bổ; chất bổ sung dinh dưỡng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22225**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KOBER (VN)

Lô 12B.8 Trương Công Huân, phường
Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành
phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Thiết bị dùng cho bồn tắm; bồn vệ sinh, bồn đi tiểu; vòi phun nước.

(210) **4-2025-22228**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12

(591) Xanh đen, vàng đất.

(731) VÕ NGUYỄN BẢO DUY (VN)

36 Trương Phùng Xuân, khóm 4, phường
8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống cho khách tại chỗ do nhà hàng hoặc quán thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ phục vụ đồ ăn thức uống mang đi; dịch vụ quầy bar.

(210) **4-2025-22229**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1; 26.11.3;
26.11.12

(591) Vàng đồng, đỏ, xanh lá cây, trắng, đen,
da cam, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ANH
PHONG (VN)

Xóm Đàm, thôn 10, xã Cộng Hòa, huyện
Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Miến dong; bún khô; phở khô; bún tươi; bánh đa nem; hạt tiêu; bún gạo.

(210) **4-2025-22230**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.9.21; 6.1.2; 8.5.25; 8.7.5; 11.3.7; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, trắng, đỏ, vàng nâu.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT
THỰC PHẨM HỮU TRƯỜNG (VN)

Xóm Núi, thôn 4, xã Cộng Hòa, huyện
Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nem nấm; giò; chả.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22231**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh lá cây đậm, xanh da trời, đỏ, tím nhạt, vàng nhạt, hồng.

(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)

Timescity, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dùng để bổ sung chất dinh dưỡng cho trẻ em.

Nhóm 29: Ruốc cá hồi, rong biển muối.

(210) **4-2025-22232**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xám, xanh

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HUNG ĐẠO (VN)

Khu Sườn Chùa, thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vít tự khoan bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; thanh định hình bằng kim loại.

(210) **4-2025-22233**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23; 26.15.9; 26.15.15

(591) Xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIẢI PHÁP QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP ST (VN)

Số 52 đường D9 thuộc dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện (khu C) thuộc số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

(210) **4-2025-22234**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.8; 3.1.16; 26.1.1

(591) Đen, trắng, xám.



(731) NGUYỄN THANH BÌNH (VN)

Ấp An Lạc, xã Định An, huyện Lấp Vò,
tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo; quần áo trẻ em; giày; dép.

(210) **4-2025-22235**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.7.2; 26.11.8

(591) Xanh dương đậm, đỏ đậm.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TỔNG HỢP BẾN NGHÉ
(VN)

Lô III - 9B, đường 12 khu công nghiệp
Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân
Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; vở (tập); văn phòng phẩm và đồ dùng học sinh.

Nhóm 35: Mua bán đồ dùng học sinh, văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng, bao bì các loại;
mua bán thiết bị, máy móc, linh kiện, vật tư, nguyên liệu ngành giấy.

Nhóm 42: Thiết kế: đồ dùng học sinh, văn phòng phẩm, các loại bao bì, sách, lịch.

(210) **4-2025-22236**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.



(731) NGUYỄN MINH KHÁNH (VN)

P403 lô B chung cư 207, đường Bùi
Viện, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH
SAIGONMIND (CÔNG TY LUẬT
TNHH SAIDONMIND)

(511) Nhóm 41: Trại tập luyện thể thao; huấn luyện [đào tạo]; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn;
dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí].

(210) **4-2025-22237**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.18; 5.1.5; 5.1.16

(591) Xanh ngọc lam, trắng sữa.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ HẢI SẢN
MỸ HẠNH (VN)

Lô 17-18 Võ Nguyên Giáp, phường
Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà
Nẵng

(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công
nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ
IPS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm làm từ hải sản; hải sản đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thủy hải sản còn sống, thủy hải sản đã qua chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, ăn uống: cụ thể là nhà hàng thủy hải sản.

(210) **4-2025-22238**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.5.6; 26.2.7

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương
nhạt, vàng, da cam, hồng đậm, hồng nhạt.

(731) ĐẶNG ĐỖ QUỲNH TRÂM (VN)
Tổ 21A, thôn Phi Nôm, xã Hiệp Thạnh,
huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm gồm: đồ nội thất dùng cho em bé (bao gồm: tủ, giường, bàn, ghế, drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ, gối cho bà bầu), đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh (bao gồm: tã, băng vệ sinh, dầu gội, sữa tắm, bột giặt, miếng lót thấm sữa cho người mẹ, miếng lót ngực hứng sữa bằng chất dẻo, nắp bảo vệ đầu ngực), đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh (bao gồm: máy hút sữa, máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, tai nghe cho phụ nữ mang thai, bình sữa, dụng cụ điều chỉnh đầu ngực cho bà mẹ, đai tập đi, xe đẩy, xe tập đi cho trẻ, thiết bị và máy tập thể dục), các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm, đồ dùng nhà bếp (bao gồm: nồi, chảo, dao, chén đĩa, muỗng), sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ, đồ chơi và các phụ kiện thời trang (nhẫn, vòng, lắc), các loại mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22240**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 1.15.11; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, xanh dương, xanh lá cây, trắng, đen, hồng nhạt, hồng đậm, cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

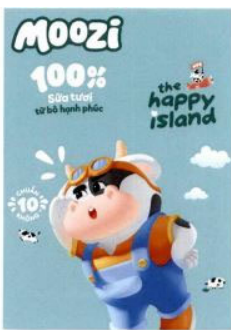
(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) **4-2025-22241**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 24.7.11; 24.7.13; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, xanh dương, xanh lá cây, trắng, đen, hồng nhạt, hồng đậm, cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) 4-2025-22242

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 2.9.1; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, xanh dương, xanh lá cây, trắng, đen, hồng nhạt, hồng đậm, cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)

Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

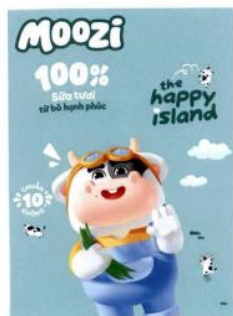
(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) 4-2025-22243

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, xanh dương, xanh lá cây, trắng, đen, hồng nhạt, hồng đậm, cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)

Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

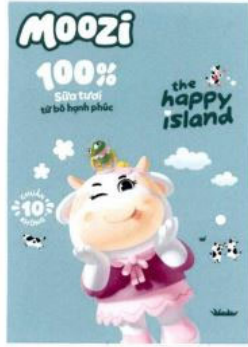
Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) **4-2025-22244**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 3.7.21;
3.7.24; 5.5.20; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, trắng, đen,
hồng nhạt, hồng đậm, tím đậm, tím nhạt,
vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA
VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) **4-2025-22245**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 3.7.21;
3.7.24; 3.13.1; 21.3.5; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, trắng, đen,
hồng nhạt, hồng đậm, tím đậm, tím nhạt,
vàng, xanh lá cây, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA
VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) 4-2025-22246

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 3.7.21; 3.7.24; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, trắng, đen, hồng nhạt, hồng đậm, tím đậm, tím nhạt, vàng, xanh lá cây, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

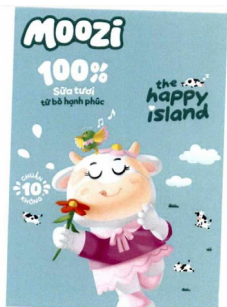
Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) 4-2025-22247

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 3.7.21; 3.7.24; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, trắng, đen, hồng nhạt, tím đậm, tím nhạt, vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

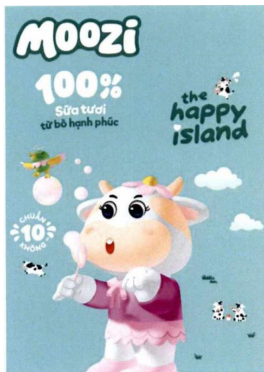
- (511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) **4-2025-22248**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 1.15.11; 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25;
3.7.21; 3.7.24; 25.7.25

(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, trắng, đen, hồng nhạt, hồng đậm, tím đậm, tím nhạt, vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA
VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) **4-2025-22249**

(540)

Vitrô

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA
VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính.

Nhóm 16: Ấn phẩm in; văn phòng phẩm.

Nhóm 28: Bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; búp bê; thú nhồi bông; đồ chơi điện tử.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, thực phẩm dành cho trẻ em, đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, phần mềm trò chơi máy tính, ấn phẩm in, văn phòng phẩm, bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi), đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn, búp bê, thú nhồi bông, đồ chơi điện tử, sữa, chế phẩm sữa, sữa làm từ hạt để thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu), sữa chua.

(210) **4-2025-22250**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ColosIgHM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA
VITADAIRY VIỆT NAM (VN)

Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp được dùng trong sản xuất thực phẩm; phụ gia [hóa chất] dùng để pha chế, chế biến thực phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); khoáng chất; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); sản phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; các sản phẩm có sữa là thành phần chủ yếu; pho mát; bơ; chất chiết ra từ thịt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: hóa chất công nghiệp được dùng trong sản xuất thực phẩm, phụ gia dùng để pha chế, chế biến thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), khoáng chất, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), sản phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, sữa, chế phẩm sữa, các sản phẩm có sữa là thành phần chủ yếu, pho mát, bơ, chất chiết ra từ thịt.

(210) **4-2025-22251**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VitaIgHM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA
VITADAIRY VIỆT NAM (VN)

Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp được dùng trong sản xuất thực phẩm; phụ gia [hóa chất] dùng để pha chế, chế biến thực phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); khoáng chất; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); sản phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; các sản phẩm có sữa là thành phần chủ yếu; pho mát; bơ; chất chiết ra từ thịt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: hóa chất công nghiệp được dùng trong sản xuất thực phẩm, phụ gia dùng để pha chế, chế biến thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), khoáng chất, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), sản phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, sữa, chế phẩm sữa, các sản phẩm có sữa là thành phần chủ yếu, pho mát, bơ, chất chiết ra từ thịt.

(210) **4-2025-22252**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SuperIgHM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA
VITADAIRY VIỆT NAM (VN)

Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp được dùng trong sản xuất thực phẩm; phụ gia [hóa chất] dùng để pha chế, chế biến thực phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); khoáng chất; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); sản phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; các sản phẩm có sữa là thành phần chủ yếu; pho mát; bơ; chất chiết ra từ thịt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: hóa chất công nghiệp được dùng trong sản xuất thực phẩm, phụ gia dùng để pha chế, chế biến thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), khoáng chất, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), sản phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, sữa, chế phẩm sữa, các sản phẩm có sữa là thành phần chủ yếu, pho mát, bơ, chất chiết ra từ thịt.

(210) **4-2025-22253**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IgHM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA
VITADAIRY VIỆT NAM (VN)

Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường
Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp được dùng trong sản xuất thực phẩm; phụ gia [hóa chất] dùng để pha chế, chế biến thực phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); khoáng chất; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); sản phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; các sản phẩm có sữa là thành phần chủ yếu; pho mát; bơ; chất chiết ra từ thịt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: hóa chất công nghiệp được dùng trong sản xuất thực phẩm, phụ gia dùng để pha chế, chế biến thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), khoáng chất, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), sản phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em, sữa, chế phẩm sữa, các sản phẩm có sữa là thành phần chủ yếu, pho mát, bơ, chất chiết ra từ thịt.

(210) **4-2025-22254**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


ELLARIS

(531) 18.2.1; 26.1.2; 26.3.1; 26.3.6; 26.11.12

(731) TUNG VĂN THẮNG (VN)

Xóm Mới, thị trấn Mường Khương,
huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho tóc; chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); dầu gội.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: mỹ phẩm cho tóc, sản phẩm chăm sóc tóc, dầu gội.

Nhóm 41: Đào tạo dạy nghề làm tóc.

Nhóm 44: Tiệm cắt tóc (salon tóc); dịch vụ làm tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22255**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.7; 26.13.25

(591) Màu đỏ, xanh lá



(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI BẢO
TRÂM (VN)

Xóm 9, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn,
tỉnh Tuyên Quang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn; mỡ bôi trơn.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dầu nhớt, dầu nhờn, mỡ bôi trơn.

(210) **4-2025-22257**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH TÂM DƯƠNG MINH
(VN)

28/319C Thống Nhất, phường 15, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung sức khỏe.

(210) **4-2025-22258**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.25; 26.1.4; 26.13.25



(731) BMD PARIS INT'L GROUP LIMITED
(CN)

X653 Room B 14/F Wah Hen Comm
Centre 383 Hennessy Road, Wan Chai,
Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; tinh dầu; mỹ phẩm; kem đánh bóng; hương thơm để thấp; xà
phòng vệ sinh dạng bánh.

(210) **4-2025-22261**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18; 26.7.25

(591) Da cam, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỂM ĐẾN DU LỊCH VIỆT NAM (VN)

30 đường số 5, khu đô thị Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hoạt động bảo tàng (giới thiệu, trưng bày các hiện vật bảo tàng, hình ảnh cá nhân); dịch vụ trưng bày bảo tàng và tác phẩm nghệ thuật.

(210) **4-2025-22262**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dr.YuTitan

(731) WANWANG INC (US)

5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; sữa dưỡng da; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc.

Nhóm 05: Gel bôi ngoài da dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da (có chứa thuốc); thuốc nhỏ mắt; chất khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 10: Dụng cụ xoa bóp dùng trong y tế; thiết bị thẩm mỹ để làm săn chắc da mặt với dòng điện siêu nhỏ; băng hỗ trợ chỉnh hình (thiết bị y tế); thiết bị (dụng cụ) y tế; thiết bị nha khoa.

(210) **4-2025-22264**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUZHICI 禄之琪

(731) WUCHUAN SHI HONGTONG PLASTIC SHOE INDUSTRY CO., LTD (CN)

Xiayaopo Development Zone, Bopu Street Office, Wuchuan Shi, Zhanjiang City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dép lê; dép xăng đan; giày cao su; tất.

(210) **4-2025-22265**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XIBUJIA 喜步佳

(731) WUCHUAN SHI HONGTONG
PLASTIC SHOE INDUSTRY CO., LTD
(CN)

Xiayaopo Development Zone, Bopu
Street Office, Wuchuan Shi, Zhanjiang
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dép lê; dép xăng đan; giày cao su; tất.

(210) **4-2025-22266**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TUKE 途可

(731) WUCHUAN SHI HONGTONG
PLASTIC SHOE INDUSTRY CO., LTD
(CN)

Xiayaopo Development Zone, Bopu
Street Office, Wuchuan Shi, Zhanjiang
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dép lê; dép xăng đan; giày cao su; tất.

(210) **4-2025-22267**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRIPPO

(731) WUCHUAN SHI HONGTONG
PLASTIC SHOE INDUSTRY CO., LTD
(CN)

Xiayaopo Development Zone, Bopu
Street Office, Wuchuan Shi, Zhanjiang
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dép lê; dép xăng đan; giày cao su; tất.

(210) **4-2025-22268**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Hồng, trắng, hồng nhạt.

Beta

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
PHAN THÀNH (VN)

Số 423/10, ấp Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu,
huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước giặt quần áo; nước xả vải; nước tẩy vết bẩn;
nước lau kính.

(210) **4-2025-22269**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FANCO

(731) PHAN CHÍ HIẾU (VN)

Khóm 2, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú,
tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt tản nhiệt (dạng hộp dùng điện); quạt treo tường dùng điện.

(210) **4-2025-22270**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.3.3; 25.1.6; 26.1.2

(591) Vàng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH THÀNH HIỆP
LONG (VN)

Ấp Thọ Hòa Đông A, xã Phú Tâm, huyện
Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 29: Lọ xường.

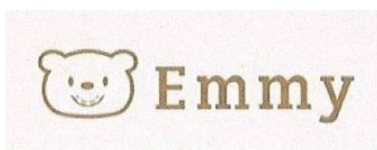
Nhóm 35: Mua bán lọ xường.

(210) **4-2025-22271**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24

(591) Trắng hồng, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG
HÀNG HÀ (VN)

CH02-47, số 3 đường Gamuda Garden 2-
3 khu đô thị C2 - Gamuda Gardens,
phường Trần Phú, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-22273**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HUỲNH LONG

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ RỒNG ĐỎ
(VN)

54/26/18 đường số 21, phường 8, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đóng hộp; trái cây trộn (salad); trái cây dầm đường; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; nho khô; rau trộn (salad); nước ép rau dùng để nấu ăn; nước cà chua ép dùng để nấu ăn; nấm đã được bảo quản; hạt đã qua chế biến như hạt hướng dương, hạt bí, hạt điều, hạt dưa, lạc; rau củ quả sấy khô; hoa quả sấy khô.

Nhóm 31: Rau và quả tươi; hạt giống; cây và hoa tự nhiên.

(210) **4-2025-22274**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SẠCH
HDC (VN)

Số 80B, đường Nguyễn Trãi, khóm 2,
phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà
Mau

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản khô; thủy hải sản đã qua chế biến; nước mắm; thực phẩm trên cơ sở thủy hải sản.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống.

(210) **4-2025-22276**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Karley

(731) NGUYỄN VIỆT CHUNG (VN)

Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy hút bụi; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng.

Nhóm 09: Thiết bị thu hình (tivi); thiết bị điều khiển tivi từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển điều hoà không khí từ xa; thiết bị chiếu hình; loa.

Nhóm 11: Điều hòa không khí; bình đun nước nóng; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); máy hút ẩm (thiết bị hút ẩm); bình giữ nhiệt, dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; quạt điện; thiết bị lọc không khí; máy lọc nước.

(210) **4-2025-22277**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Greentronic

(731) NGUYỄN VIỆT CHUNG (VN)

Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy hút bụi; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng.

Nhóm 09: Thiết bị thu hình (tivi); thiết bị điều khiển tivi từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển điều hoà không khí từ xa; thiết bị chiếu hình; loa.

Nhóm 11: Điều hòa không khí; bình đun nước nóng; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); máy hút ẩm (thiết bị hút ẩm); bình giữ nhiệt, dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; quạt điện; thiết bị lọc không khí; máy lọc nước.

(210) **4-2025-22278**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hendrick

(731) NGUYỄN VIỆT CHUNG (VN)

Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy hút bụi; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng.

Nhóm 09: Thiết bị thu hình (tivi); thiết bị điều khiển tivi từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển điều hoà không khí từ xa; thiết bị chiếu hình; loa.

Nhóm 11: Điều hòa không khí; bình đun nước nóng; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); máy hút ẩm (thiết bị hút ẩm); bình giữ nhiệt, dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; quạt điện; thiết bị lọc không khí; máy lọc nước.

(210) **4-2025-22279**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Glencore

(731) NGUYỄN VIỆT CHUNG (VN)

Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy hút bụi; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng.

Nhóm 09: Thiết bị thu hình (tivi); thiết bị điều khiển tivi từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; thiết

bị điều khiển điều hoà không khí từ xa; thiết bị chiếu hình; loa.

Nhóm 11: Điều hoà không khí; bình đun nước nóng; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); máy hút ẩm (thiết bị hút ẩm); bình giữ nhiệt, dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; quạt điện; thiết bị lọc không khí; máy lọc nước.

(210) **4-2025-22280**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Grimland

(731) NGUYỄN VIỆT CHUNG (VN)

Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy hút bụi; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng.

Nhóm 09: Thiết bị thu hình (tivi); thiết bị điều khiển tivi từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển điều hoà không khí từ xa; thiết bị chiếu hình; loa.

Nhóm 11: Điều hoà không khí; bình đun nước nóng; tủ lạnh; nồi cơm điện; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); máy hút ẩm (thiết bị hút ẩm); bình giữ nhiệt, dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; quạt điện; thiết bị lọc không khí; máy lọc nước.

(210) **4-2025-22281**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.19; 3.7.24

(731) TITI CO., LTD. (KR)

60, Seoicheon-ro 228beon-gil, Majang-
myeon, Icheon-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)



(511) Nhóm 02: Chất tạo màu; thuốc nhuộm; chất cố định màu cho màu nước; màu nước [sơn]; màu nước sử dụng trong nghệ thuật; sơn dầu để sử dụng trong nghệ thuật; mực dùng cho bản in khắc; hộp chứa mực in ăn được, đã có mực, dùng cho máy in; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in dạng nhão [mực in]; mực in; sơn màu acrylic.

Nhóm 16: Bút sáp màu; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; bút màu [bút sáp]; bút chì cơ khí; bút bi; bút dạ quang (bút highlight, đồ dùng văn phòng); bút đánh dấu [đồ dùng văn phòng]; bút đánh dấu tài liệu (bút highlight, đồ dùng văn phòng); bút chì màu; bút [đồ dùng văn phòng]; bút lông; bút bi mực gel; bút lông để viết; vở nháp [sketch books]; bút lông để vẽ; bút vẽ; bảng pha màu của họa sỹ; hộp màu vẽ dùng trong trường học; đĩa đựng màu nước cho họa sỹ; đất sét để nặn; bút đánh dấu dùng để viết trên bảng trắng [đồ dùng văn phòng]; màu acrylic (để vẽ); bút dạ; bút dạ quang (bút highlight, đồ dùng văn phòng) dùng để đánh dấu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22282**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương, trắng.

**TOOL BAG
DAI.KIN**

(731) CÔNG TY TNHH TÚI ĐỒ NGHỀ ANH TUẤN (VN)

63/1 đường số 530, ấp Ngã Tư, xã Nhận Đức, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi đựng đồ nghề (rỗng), ba lô, túi xách tay, túi đeo vai.

(210) **4-2025-22283**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7

 **CJ 7
CHARMINAR JOINTINGS**

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TUYẾT MAI (VN)

1201/2 tỉnh lộ 10, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Gioăng đệm làm kín không có amiăng.

(210) **4-2025-22284**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.11.13; 25.1.6; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15



(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ đậm, cam, trắng, nâu.

(731) TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT ĐƯỜNG MÍA THÔN PÒ LẠN (VN)

Thôn Pò Lạn, xã Quốc Việt, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 30: Đường; đường mía.

(210) **4-2025-22285**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 24.15.7; 25.5.25; 26.4.4



(591) Trắng, xanh lá, xanh đọt chuối.

(731) HỘ KINH DOANH VŨ HIỀN (VN)

Thôn 1, xã Liêng Srôn, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Măng khô.

(210) **4-2025-22286**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

War Horse

คองฮินค้ำ

(731) MAI MINH ĐỨC (VN)

113/6 Bành Văn Trân, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ; quần áo thời trang.

(210) **4-2025-22287**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Seaman

선원

(731) MAI MINH ĐỨC (VN)

113/6 Bành Văn Trân, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ; quần áo thời trang.

(210) **4-2025-22288**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RANKOR
CERAMICS

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7

(591) Xanh đậm, vàng, xanh lá, đen, trắng.

(731) CAO THỊ HẰNG (VN)

Xóm 7, xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh: bồn tắm, bồn cầu, bồn tiểu, chậu rửa mặt (la-va-bô), sen vòi.

(210) **4-2025-22289**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Pandora
KHĂN ƯỚT PANDORA - AN TOÀN CHO BÉ

(591) Hồng, nâu, trắng.

(731) TRẦN QUỐC THÁI (VN)

31 Nguyễn Quang Diêu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

(210) **4-2025-22291**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


Khô Đức Phát

(531) 2.9.1; 3.9.1

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ KHÔ ĐỨC PHÁT (VN)

Tổ 03, ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị trấn Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Khô cá các loại như: khô cá lóc; khô cá sặc rằn.

(210) **4-2025-22299**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DR THẮNG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAZALY (VN)
Tầng 4 Tòa Ocean Park Building, số 1
Đào Duy Anh, Phường Phương Mai,
Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, siêu thị mini như: siêu thị thực phẩm; siêu thị hàng tiêu dùng cụ thể: thực phẩm đóng gói sẵn, nước giải khát, đồ uống không cồn, bánh kẹo, gia vị, sản phẩm vệ sinh cá nhân, hóa mỹ phẩm, hàng tẩy rửa, sản phẩm chăm sóc cá nhân; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu bao gồm: các sản phẩm dành cho mẹ và bé, bao gồm sữa, tã, khăn ướt, thực phẩm dinh dưỡng, bình sữa, quần áo trẻ em, đồ chơi trẻ em, đồ dùng nhà bếp, nồi, chảo, chén, đĩa, ly, cốc, dao, thớt, dụng cụ lau dọn và các vật dụng gia đình khác, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

(210) **4-2025-22374**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



LONG DƯƠNG

(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, vàng kem.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ LONG
DƯƠNG LAI CHÂU (VN)
Số nhà 24, khối 2, xã Phù Lỗ, huyện Sóc
Sơn, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; thịt; lap xường; thịt đã được bảo quản; thịt sấy khô nhiệt độ thấp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Trà; gia vị; mật ong; gạo; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; phân phát hàng mẫu; khảo sát kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-22375**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIROPTIC

(731) HÀ CHÍ CUƯỜNG (VN)

Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính đeo mắt; tròng kính.

(210) **4-2025-22376**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CLARIX

(731) HÀ CHÍ CUƯỜNG (VN)

Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính đeo mắt; tròng kính.

(210) **4-2025-22377**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZygoLift

(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA VÀ THẨM
MỸ NCB (VN)

55-57 Trường Sơn, phường 15, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; nước hoa; kem dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Giảng dạy; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo nghề; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa (chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp); dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe.

(210) **4-2025-22378**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thiên Bình

(731) NGUYỄN THỊ MAI HIỀN (VN)

P07.8 - I9 phường Thanh Xuân Bắc, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 37: Xây dựng nghĩa trang.

Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ (công viên nghĩa trang).

(210) **4-2025-22379**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BONCEL-OS

(731) CG BIO CO., LTD. (KR)

3F, 211 Itaewon-ro, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Mô cấy ghép xương chứa vật liệu nhân tạo cho mục đích nha khoa; vật liệu ghép xương dùng trong y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ y tế; vật liệu thay thế để ghép xương dùng trong y tế; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; mô xương cấy ghép làm từ vật liệu nhân tạo; mô cấy ghép làm bằng vật liệu nhân tạo dùng trong y tế, phẫu thuật và chỉnh hình; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng cho mục đích nha khoa; mô cấy ghép nha khoa.

(210) **4-2025-22380**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Synchroma

(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si,
Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (LCD); màn hình đi-ốt phát quang (LED); tấm nền màn hình hiển thị OLED (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình vi-đê-ô; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hình hiển thị vi-đê-ô có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; ca-mê-ra; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị vi-đê-ô dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hình hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh với màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị vi-đê-ô gắn trên đầu.

(210) **4-2025-22383**

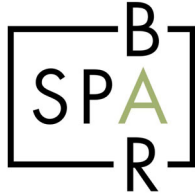
(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh rêu.



(731) CÔNG TY TNHH THE SPA BAR (VN)
Số 28 Thảo Điền, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO
CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày, giới thiệu các sản phẩm sau: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, son môi, sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, xịt dưỡng chân tóc, dầu dưỡng tóc, chế phẩm phục hồi tóc, sữa dưỡng thể, kem dưỡng da, tinh dầu, túi chườm thảo mộc không dùng cho mục đích y tế, túi chườm nóng lạnh dùng cho cổ không dùng cho mục đích y tế, túi chườm nóng lạnh dùng cho mắt không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán bar; dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort) và trang trại sinh thái; cho thuê lều trại; cho thuê phòng họp; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; đặt chỗ khách sạn, resort.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; spa thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da; tư vấn sức khỏe, sắc đẹp; dịch vụ vật lý trị liệu; xoa bóp (massage); dịch vụ tiệm làm tóc; dịch vụ làm nail, cắt sửa móng tay; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2025-22384**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COORIONARA

(731) HAIZHU CHENG (CN)

Room 406, Building 24, Poly Tianyue,
No. 8, Huiyue 3rd Street, Haizhu District,
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm [mỹ phẩm]; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22385**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MENGBABY

(731) ASTRAVO HK MANAGEMENT LIMITED (CN)

Room 4, 16/F, Weihua Commercial Centre, 6 Weilima Street, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2025-22389**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

INNER HEALTH

(731) METAGENICS LLC (US)

25 Enterprise, Suite 200, Aliso Viejo, California 92656 U.S.A.

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng.

(210) **4-2025-22390**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAYACION

(731) NIPPON KAYAKU CO., LTD. (JP)

1-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 02: Màu nhuộm; màu nhuộm hoạt tính; chất nhuộm; sơn; mực in; chất nhuộm màu.

(210) **4-2025-22392**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.1.7; 4.3.3; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THẾ HỆ MỚI (VN)

309 phố Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; hạt trân châu (làm từ bột, dùng trong món trà sữa); trà sữa trân châu (không trên cơ sở sữa, trà là chủ yếu).

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ép trái cây.

(210) **4-2025-22393**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Monacella

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATIVIS (VN)
Lầu 6, tòa nhà Pax Sky, số 278 Nguyễn
Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 18: Sản phẩm từ da hoặc giả da gồm túi, dây đai và ví.

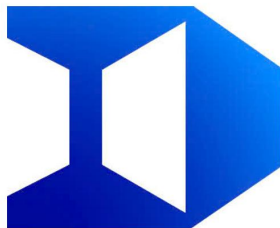
Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; găng tay (trang phục).

(210) **4-2025-22394**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.13.25; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DELTA VIỆT NAM (VN)
Số 2, Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

(210) **4-2025-22395**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GRIN

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(731) ZHONGXI NEW MATERIAL TECHNOLOGY(SHENZHEN)CO., LTD (CN)

Seven floors of building 5, Yali Industrial Park, No. 13, Tianbao Road, Yingrenshi Community, Shiyan Street, Baoan District, Shenzhen, China, 518100

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Sợi dây để hàn bằng kim loại; thiếc; lá thiếc; hộp kim để hàn bạc; hộp bảo quản bằng kim loại; que hàn bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) **4-2025-22396**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 1.15.21; 3.9.1



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt, cam đậm, cam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM CÔ NĂM (VN)
493/1B tỉnh lộ 15, tổ 91, ấp Phú Bình, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bún gạo khô; phở khô; mỳ khô; hủ tiếu khô; miến dong; bún khô.

(210) **4-2025-22398**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.2; 3.4.24; 8.1.1



Bánh mì "rộp"

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, hồng.

(731) LA BẢO CHÂU (VN)
Số nhà 34/16/7 Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Quầy bánh mì.

(210) **4-2025-22399**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, đỏ, trắng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH MILIGO (VN)

748/70/10 Thống Nhất, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22400**

(540)



(511) Nhóm 30: Trà giảm cân không dùng cho mục đích y tế; cà phê giảm cân không dùng cho mục đích y tế.

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH HLC BEAUTY (VN)
Phố Hồng Thái mới, thị trấn Quảng
Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22401**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép.

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN QUANG TRUNG (VN)
Xóm Đồng Tâm, xã Ngọc Sơn, huyện Đô
Lương, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22402**

(540)



(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh dương, cam, đỏ, xanh lá, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỮ LIỆU DATA
VIỆT (VN)
Số 352 đường Giải Phóng, phường
Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-22403**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT LAM
PHƯƠNG (VN)
Số 31 Đất Đỏ, phường Quán Trữ, quận
Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 10: Răng giả; bộ răng giả; hàm răng giả; đinh ghim cho răng giả; kẹp cho răng giả; chốt cho răng giả.

(210) **4-2025-22404**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

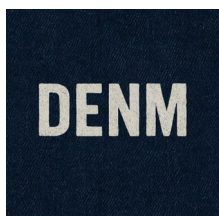
(531) 26.4.18

(591) Xanh, xám.

(731) **VÕ ANH PHÁP (VN)**

TDP Bản An, phường Phổ Quang, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**



(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-22406**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.6

(731) **CÔNG TY CP DƯỢC MỸ PHẨM KLAMED (VN)**

Số nhà 02, 99/110/46 Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) **Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)**



(511) Nhóm 05: Dung dịch xịt vệ sinh phụ nữ để điều trị bệnh phụ khoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc); viên đặt phụ khoa để điều trị các bệnh phụ khoa; chế phẩm được điều trị các bệnh phụ khoa; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22407**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) **ĐÀO TRỌNG ĐỨC (VN)**

Số 842, khu Trại Cọ, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(740) **Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)**



(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2025-22408**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.13.21; 26.2.1

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xanh dương.



(731) NGUYỄN TRỌNG PHƯƠNG (VN)
Số nhà 1B/51, tổ dân phố Số 4, phường
Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; vật lý trị liệu; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ.

(210) **4-2025-22409**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

PATAMAX

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-22410**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

VINTASENG

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-22411**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.9; 21.1.17; 26.11.8

(731) CHỮ THỊ THỦY (VN)

Tầng 1+2, số 67 phố Trần Xuân Soạn,
phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám da liễu; dịch vụ da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; tư
vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

(210) **4-2025-22412**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

EVAONAX

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích
vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-22413**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

SIBOZIN

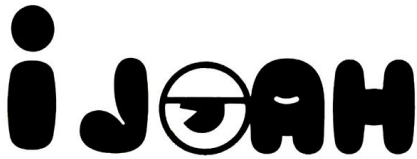
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích
vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-22414**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.4; 26.1.1

(731) KIM, JONG BAE (KR)

302ho 105 dong Daerim Apt, Yeonsu-3dong, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea (Postal code: 21937)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Miếng tảo khô [hoshi-nori]; bột rong biển [thực phẩm]; lát rau và rong biển chiên giòn; rong biển dùng làm thực phẩm; rong biển laver, được bảo quản; rong biển dùng làm thực phẩm (được bảo quản); rong biển tẩm gia vị [Jaban-gim].

(210) **4-2025-22415**

(540)

Blue River

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-22416**

(540)



(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 9.7.19

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KMH FOOD (VN)

Đường Nguyễn Thiện Thuật, tổ dân phố Yên Tập, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm được chế biến từ thịt gà; chân gà; thịt đông lạnh; thịt đóng hộp; xúc xích; trái cây đã được bảo quản; trái cây đã qua chế biến; rau củ quả đã được bảo quản; rau củ quả đã qua chế biến; sữa (dùng cho mục đích thực phẩm); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu (dùng cho mục đích thực phẩm); bơ; pho mát; váng sữa; thủy sản đã đông lạnh; thủy sản đã qua chế biến; hải sản đã đông lạnh; hải sản đã qua chế biến; trứng; nấm đã được bảo quản; nấm đã qua chế biến; dầu dùng cho thực phẩm; pa-tê gan; lạp xưởng.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); bánh kẹo; gia vị; mật ong; bột nở; gạo; ngũ cốc; lúa mạch; bánh ngọt; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; sôcôla; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bột mỳ; bánh mỳ; bánh bao; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem lạnh; cơm ăn liền; bún; miến; phở; mỳ; bột ngũ cốc (thực phẩm); bánh pizza; cơm cuộn rong biển; cơm cuộn kiểu Nhật Bản.

Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: thịt, thực phẩm được chế biến từ thịt gà, chân gà, thịt đông lạnh, thịt đóng hộp, xúc xích, trái cây đã được bảo quản, trái cây đã qua chế biến, rau củ quả đã được bảo quản, rau củ quả đã qua chế biến, sữa (dùng cho mục đích thực phẩm), đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu (dùng cho mục đích thực phẩm), bơ, pho mát, váng sữa, thủy sản đã đông lạnh, thủy sản đã qua chế biến, hải sản đã đông lạnh, hải sản đã qua chế biến, trứng, nấm đã được bảo quản, nấm đã qua chế biến, dầu dùng cho thực phẩm, pa-tê gan, Lạp xưởng, cà phê, chè (trà), bánh kẹo, gia vị, mật ong, bột nở, gạo, ngũ cốc, lúa mạch, bánh ngọt, bánh gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, sôcôla, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bột mỳ, bánh mỳ, bánh bao, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh], kem, cơm ăn liền, bún, miến, phở, mỳ, bột ngũ cốc (thực phẩm), bánh pizza, cơm cuộn rong biển, cơm cuộn kiểu Nhật Bản.

(210) **4-2025-22417**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.13.25

(731) NORDSTROM (GUANGZHOU)
BRAND MANAGEMENT CO., LTD
(CN)

Room 201, No. 120 Huanhe Road,
Baiyun District, Guangzhou City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)



(511) Nhóm 12: Đĩa phanh dùng cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; phanh cho xe cộ; gương chiếu hậu; bộ giảm xóc cho xe cộ; bánh xe cộ.

(210) **4-2025-22418**

(220) 20/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.14; 3.1.24; 9.7.19; 26.1.1

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KMH FOOD
(VN)

Đường Nguyễn Thiện Thuật, tổ dân phố
Yên Tập, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ
Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)



(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm bánh kẹo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22425**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.9

(591) Xanh dương đậm, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỆT KIM HÀ BẮC (VN)

Khu phố Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục dệt kim; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-22426**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỆT KIM HÀ BẮC (VN)

Khu phố Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục dệt kim; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-22427**

(540)

O'douds

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)

Số 17, ngõ 24, tổ 1, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; keo xịt tóc; chế phẩm tạo nếp tóc; gel dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22428**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.7.3

(591) Xanh lá sậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHỦ TRỪNG VIỆT NAM (VN)

29 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ, phân bón sinh học.

Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt động vật có hại; chế phẩm chống ký sinh trùng; chất khử trùng trong lĩnh vực y tế và gia dụng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu và thương mại điện tử: vật tư, hóa chất phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, vật tư bảo vệ thực vật, vật tư khử trùng như: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón sinh học, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

chế phẩm chống ký sinh trùng, chất khử trùng trong lĩnh vực y tế và gia dụng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; tư vấn đầu tư; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; sản giao dịch bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ trừ mối; dịch vụ khử trùng nông sản; dịch vụ diệt côn trùng có hại cho nhà xưởng, nhà ở và tàu bè; dịch vụ khử trùng cho nhà xưởng, nhà ở và tàu bè; dịch vụ vệ sinh làm sạch công trình sau xây dựng; dịch vụ vệ sinh cao ốc văn phòng.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ vận tải đường bộ; dịch vụ vận tải đường thủy; dịch vụ hậu cần vận tải (logistic); dịch vụ bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ đóng gói và lưu trữ hàng hóa.

Nhóm 42: Giám định hàng hóa; dịch vụ giám định hàng hải; dịch vụ giám định hàng lông (dầu); dịch vụ giám định kỹ thuật; dịch vụ lấy mẫu và phân tích mẫu.

(210) 4-2025-22429

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.7.3



(591) Xanh lá sậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM (VN)

29 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ, phân bón sinh học.

Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt động vật có hại; chế phẩm chống ký sinh trùng; chất khử trùng trong lĩnh vực y tế và gia dụng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu và thương mại điện tử: vật tư, hóa chất phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, vật tư bảo vệ thực vật, vật tư khử trùng như: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón sinh học, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, chế phẩm chống ký sinh trùng, chất khử trùng trong lĩnh vực y tế và gia dụng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; tư vấn đầu tư; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; sản giao dịch bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ trừ mối; dịch vụ khử trùng nông sản; dịch vụ diệt côn trùng có hại cho nhà xưởng, nhà ở và tàu bè; dịch vụ khử trùng cho nhà xưởng, nhà ở và tàu bè; dịch vụ vệ sinh làm sạch công trình sau xây dựng; dịch vụ vệ sinh cao ốc văn phòng.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ vận tải đường bộ; dịch vụ vận tải đường thủy; dịch vụ hậu cần vận tải (logistic); dịch vụ bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ đóng gói và lưu trữ hàng hóa.

Nhóm 42: Giám định hàng hóa; dịch vụ giám định hàng hải; dịch vụ giám định hàng lông (dầu); dịch vụ giám định kỹ thuật; dịch vụ lấy mẫu và phân tích mẫu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22431**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.11.8

(591) Đen, trắng.

(731) LÝ VĂN HIỀN (VN)

Tổ 17, ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh Nam,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 12: Trục của xe cộ; cổ trục xe; phanh cho xe cộ; xe máy; xe ô tô; thủy phi cơ.

(210) **4-2025-22432**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.15.7; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, đỏ, vàng,
xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH OCOP XANH PLUS
(VN)

Phòng 5.09, lầu 5, tòa nhà ST Moritz, số
1014 đường Phạm Văn Đồng, phường
Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn các buổi chiêu diễn trực tiếp.

(210) **4-2025-22433**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.11.8

(731) LÝ VĂN HIỀN (VN)

Tổ 17, ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh Nam,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 12: Trục của xe cộ; cổ trục xe; phanh cho xe cộ; xe máy; xe ô tô; thủy phi cơ.

(210) **4-2025-22434**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH NỆM TRUNG
NGUYỄN (VN)

1/22 đường số 3, phường 9, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm; gối ôm; gối.

Nhóm 24: Mền bông; ga trải giường; áo gối.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán: nệm, gối, chăn, ga, vỏ gối.

(210) 4-2025-22435

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ĐỒNG PHÚ

(731) CÔNG TY TNHH NỆM TRUNG NGUYỄN (VN)

1/22 đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm; gối ôm; gối.

Nhóm 24: Mền bông; ga trải giường; áo gối.

Nhóm 35: Mua bán: nệm, gối, chăn, ga, vỏ gối.

(210) 4-2025-22436

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


MGOURMET

(531) 26.3.23; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH MALLORIE GOURMET (VN)

Số nhà 41, ngách 17, ngõ 264 đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bánh kẹo, cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, bánh ngọt, sô cô la.

(210) 4-2025-22437

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

momo

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC MINH (VN)

Thôn Nhuận Tháp, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; xe đạp, xe đạp điện; linh kiện phụ tùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) 4-2025-22438

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **win tea**
BUFFET TRẦN CHÂU TƯƠI

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lam đậm, xanh lá cây, trắng, trắng sữa.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI D&D (VN)

Số 25, ngõ 293 Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-22439**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

L'Amie

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VẠN NAM (VN)

109 đường Trường Chinh, phường
Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22441**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DOPULATEX

(731) CÔNG TY TNHH NỆM TRUNG
NGUYỄN (VN)

1/22 đường số 3, phường 9, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm; gối ôm; gối.

(210) **4-2025-22442**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAKE
RUN
CHẠY "Cầm màu!"

(531) 1.15.15; 26.13.1

(591) Xanh dương, vàng, đỏ, hồng nhạt, đen,
trắng, hồng đậm, xanh lơ, cam, xanh
ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG IK
GROUP (VN)

Tầng 19, khu văn phòng, tòa nhà
Indochina Park Tower, số 04 Nguyễn
Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức giải chạy bộ.

(210) **4-2025-22443**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZENITH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI AA (VN)

487/12/4A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân
Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 19: Gạch ốp lát; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch trang trí.

(210) **4-2025-22445**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẠM GIA VIỆT NAM (VN)

Số 25, ngõ 299/56 đường Hoàng Mai, tổ 65, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)



(511) Nhóm 03: Sơn môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-22446**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24; 26.3.23; 26.13.1

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẠM GIA VIỆT NAM (VN)

Số 25, ngõ 299/56 đường Hoàng Mai, tổ 65, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)



(511) Nhóm 03: Sơn môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-22447**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM (VN)

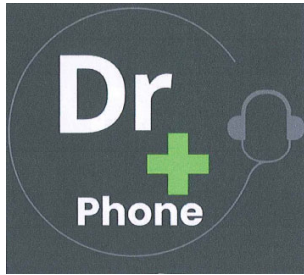
Số 29a ngõ 131 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính để bàn, máy tính xách tay, bảo trì điện thoại di động, lắp đặt điện thoại di động.

(210) **4-2025-22448**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 16.1.14; 19.13.22; 24.13.1; 24.17.5;
26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá, trắng, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ DR.PHONE VIỆT NAM
(VN)

Số 29a ngõ 131 Thái Hà, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính để bàn, máy tính xách tay, bảo trì điện thoại di động, lắp đặt điện thoại di động.

(210) **4-2025-22450**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15

(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT &
THƯƠNG MẠI TÚ LINH (VN)

Tổ 5, khu Hòa Lạc, phường Cẩm Bình,
thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; mua bán: đậu phụ, sữa đậu nành, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm làm từ sữa; mua bán: bánh kẹo, cà phê, chè, gạo, mì sợi, bánh mì, bánh ngọt, kem lạnh, đường, muối, gia vị, bột giặt; dịch vụ bán lẻ tạp hóa (bánh, kẹo, đường, sữa, đậu phụ, sữa đậu nành, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm làm từ sữa).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-22451**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.7.5; 11.1.2; 11.3.3; 11.3.7; 26.1.1

(591) Vàng, xanh lá cây, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT &
THƯƠNG MẠI TÚ LINH (VN)

Tổ 5, khu Hòa Lạc, phường Cẩm Bình,
thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Đậu phụ; sữa đậu nành; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn; đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành, không phải là sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; mua bán: đậu phụ, sữa đậu nành, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm làm từ sữa; dịch vụ bán lẻ tạp hóa (bánh, kẹo, đường, sữa, đậu phụ, sữa đậu nành, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm làm từ sữa).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22453**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BIGCARD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

(210) **4-2025-22454**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABASA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

(210) **4-2025-22455**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

(210) **4-2025-22456**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANBA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

(210) **4-2025-22457**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HELLO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

(210) **4-2025-22458**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MOTOX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

(210) **4-2025-22459**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUGOR SUPER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22460**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TATA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

(210) **4-2025-22461**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARA-SUPER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22462**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEMBO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22463**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BIM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22464**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BIMTIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22465**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KATA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22466**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OKA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22467**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ONE SUPER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22468**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

T-SUPERNEW

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22469**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SNAIL KILLER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột;
chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

(210) **4-2025-22470**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TACHER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC
TÙNG (VN)

21-22-23 Lô E, đường số 12, KCN Lê
Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-22473**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG GIA DỤNG HANDIGO (VN)**

Số 50, đường Vĩnh Quỳnh, TT. Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

HANDIGO

(511) Nhóm 08: Dao, thìa, đĩa ăn/nĩa ăn.

Nhóm 09: Nam châm; tai nghe không dây; mũ bảo hiểm; loa không dây; đồng hồ thông minh; ốp điện thoại thông minh.

Nhóm 16: Bìa bọc hộ chiếu; thẻ tên, bảng tên [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách; ô và dù; ví đựng danh thiếp và bỏ túi; ví da hoặc giả da.

Nhóm 21: Hộp đựng thực phẩm; đồ chứa dùng cho gia đình, bếp núc và nấu nướng; đĩa; ống hút.

Nhóm 25: Quần áo đi mưa; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22474**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.8; 5.7.10; 6.19.9

(731) **HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ HUYỆN PHÚ BÌNH (VN)**

Tổ 2, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên



(511) Nhóm 29: Quả trám đen đã chế biến, bảo quản và sấy khô.

Nhóm 31: Quả trám đen tươi.

(210) **4-2025-22475**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

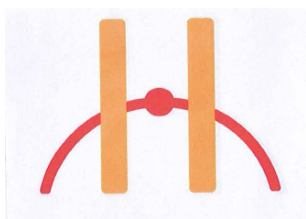
(540)

(531) 26.2.7; 26.4.7; 26.11.7

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH MỸ LIÊN (VN)**

Số 24, phố Thanh Yên, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

(210) **4-2025-22476**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3;
26.11.12

(591) Đỏ, xanh nước biển.

(731) VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG -
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội



(511) Nhóm 01: Chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học; men vi sinh dùng trong xử lý nước thải, chất thải; phân bón; vật liệu mang vi sinh dùng trong xử lý nước và xử lý khí.

Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để làm sạch nước; máy và thiết bị làm sạch khí; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; lò đốt rác; hệ thống cung cấp nước.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình cấp thoát nước và xử lý môi trường; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước và xử lý môi trường; sửa chữa công trình cấp thoát nước và xử lý môi trường; thi công hệ thống xử lý nước, khí và bụi; lắp đặt hệ thống xử lý nước, khí và bụi; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.

Nhóm 40: Xử lý nước; dịch vụ làm sạch không khí; tái chế rác và phế thải; xử lý rác thải [chuyển hoá]; xử lý vật liệu; sản xuất năng lượng.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế liên quan đến chúng; tư vấn chuyển giao công nghệ; nghiên cứu và phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và vật liệu mới; thiết kế và nghiên cứu hệ thống cấp thoát nước, xử lý môi trường; đánh giá tác động và tư vấn quản lý môi trường; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

(210) **4-2025-22477**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NINGBO XINWELL MEDICAL
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.188 Binjiang Road, Cixi High-tech
Industrial Development Zone, Cixi City,
Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

XINMED

(511) Nhóm 10: Kim cho mục đích y tế; đèn nội soi cho mục đích y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ dùng cho đường tiết niệu; dây dẫn hướng dùng trong y tế; dụng cụ khâu cầm máu; ống thông đường tiểu; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; mặt nạ gây mê; ống dẫn lưu cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; điện cực dùng cho y tế; máy hô hấp nhân

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

tạo; máy phun cho mục đích y tế; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị thử dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị phóng điện trị liệu; dụng cụ đi tiểu cầm tay.

(210) 4-2025-22478

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XINTECH

(731) NINGBO XINWELL MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.188 Binjiang Road, Cixi High-tech Industrial Development Zone, Cixi City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Kim cho mục đích y tế; đèn nội soi cho mục đích y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ dùng cho đường tiết niệu; dây dẫn hướng dùng trong y tế; dụng cụ khâu cầm máu; ống thông đường tiểu; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; mặt nạ gây mê; ống dẫn lưu cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; điện cực dùng cho y tế; máy hô hấp nhân tạo; máy phun cho mục đích y tế; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị thử dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị phóng điện trị liệu; dụng cụ đi tiểu cầm tay.

(210) 4-2025-22481

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.9

(731) CÔNG TY TNHH WISE DIGITAL (VN)
45/17/8 đường số 14, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng di động; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; quảng cáo.

(210) 4-2025-22482

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.4.10

(591) Xanh, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH CD DOMESTIC (VN)
Số 16, ngõ 65, phố Kẻ Tạnh, tổ 7, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, chè, đường, sữa, bánh kẹo, tinh bột các loại: tinh bột nghệ đen, tinh bột nghệ vàng, tinh bột nghệ đỏ (dùng làm thực phẩm), tinh bột khoai mì, bột mì, tinh bột sắn, bột sắn, tinh bột cho thực phẩm, ngũ cốc, ngũ cốc nguyên hạt đã qua chế biến, ngũ cốc dạng thanh, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, nước hoa, sữa tắm, dầu gội đầu, son môi, khăn giấy thơm, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm vệ sinh dùng cho trang điểm, chế phẩm vệ sinh tẩy uế bồn cầu, chế phẩm vệ sinh tẩy uế phòng tắm, thuốc lá, thuốc Lào, chè, nước khoáng, nước ngọt, rượu, bia, thiết bị y tế; dịch vụ tổ chức và xúc tiến thương mại.

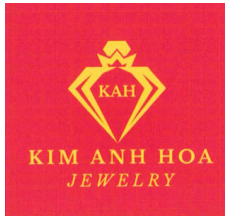
Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ nhà hàng do nhà hàng tự phục vụ.

(210) **4-2025-22483**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2; 17.2.17; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) DOANH NGHIỆP TN KIM ANH HOA (VN)

Số 5, đường Nguyễn Xí, phường Thu Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán vàng bạc, trang sức mỹ nghệ, đá quý.

(210) **4-2025-22484**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KWANG WON-HP

(731) CÔNG TY TNHH DÂY VÀ CÁP ĐIỆN HÙNG PHÁT (VN)

Thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện.

(210) **4-2025-22488**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 18.2.1; 25.7.17

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CJ FEED&CARE CORPORATION (KR)

12F, Bldg. B, 170, Eulji-ro, (Eulji-ro 4ga, Eulji Twin Tower) Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống vón sử dụng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi; enzyme hỗ trợ tiêu hóa sử dụng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi; chế phẩm chỉnh lý và hoàn thiện da thuộc; protein dạng nguyên liệu thô dùng trong sản xuất thức ăn cho động vật; peptide dạng nguyên liệu thô dùng trong sản xuất thức ăn cho động vật; hóa chất sử dụng trong công nghiệp thực

phẩm dinh dưỡng cho động vật; peptide dạng nguyên liệu thô dùng trong sản xuất chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật (không dùng cho mục đích y tế); anbumin [động vật hoặc thực vật, dạng nguyên liệu thô]; chế phẩm vi khuẩn để phân hủy chất thải động vật; axit nucleic dùng cho mục đích nghiên cứu, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22489**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 18.2.1; 25.7.17

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CJ FEED&CARE CORPORATION
(KR)

12F, Bldg. B, 170, Eulji-ro, (Eulji-ro 4ga,
Eulji Twin Tower) Jung-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 31: Sản phẩm lót ổ cho gia cầm đẻ trứng; yến mạch dùng làm thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho gia cầm; gia súc sống; cám tăng trọng vật nuôi; thức ăn cho vật nuôi; sản phẩm thay thế sữa làm thức ăn cho gia súc; muối dùng cho gia súc; thức ăn dạng bánh từ bã nghiền ngô cho gia súc; thức ăn dạng bánh từ bã nghiền cải dầu cho gia súc; thức ăn tăng lực dùng cho gia súc; thức ăn cho chó; thức ăn cho cá cảnh; rơm trải ổ; mỗi câu cá được xử lý dạng hỗn hợp nhão; mỗi sống để câu cá; con tằm; thức ăn cho động vật; thức ăn cho gà; vỏ đậu nành làm thức ăn động vật; nước tương đóng bánh dùng làm thức ăn động vật; tinh bột dạng bột nhão làm thức ăn động vật; bột đậu nành làm thức ăn động vật; bột hạt lanh làm thức ăn động vật; hạt đã qua chế biến làm thức ăn động vật; gạo chưa chế biến làm thức ăn động vật; bột dừa làm thức ăn động vật; bánh từ bã đậu nành và ngũ cốc làm thức ăn động vật; hương liệu dùng cho thức ăn động vật; bột làm thức ăn động vật; ổ cho động vật; sản phẩm thay thế sữa cho tiêu thụ của động vật; bột lạc làm thức ăn động vật; khô dầu lạc đóng bánh làm thức ăn động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; thực phẩm cho động vật; đồ uống cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; men cho thức ăn động vật; lợn [vật nuôi]; thức ăn gia súc; thức ăn cho ngựa; bã rượu bia làm thức ăn gia súc; thức ăn cho cá; khoai tây chưa qua chế biến; hạt [ngũ cốc]; trái cây chưa qua chế biến; yến mạch chưa qua chế biến; hạt kê proso chưa qua chế biến; phân hoa [vật liệu thô]; đậu chưa qua chế biến; kiều mạch chưa qua chế biến; lúa mì chưa qua chế biến; thóc chưa qua xử lý; đại mạch chưa qua chế biến; hạt kê châu Phi chưa qua chế biến; ngô chưa qua chế biến; kê đuôi cáo chưa chế biến; rau chưa qua chế biến; bần thô [vỏ cây thô]; hạt ca cao thô; thức ăn lên men cho động vật; chồi cây; thức ăn công thức cho động vật; trứng đã được thụ tinh dùng để ấp; thức ăn tăng trọng cho động vật; cỏ khô; cám; hạt làm thức ăn động vật; phụ phẩm của quá trình xử lý ngũ cốc dùng làm thức ăn động vật; thức ăn chăn nuôi dạng bánh từ bã nghiền của hạt cây lấy dầu; mầm lúa mì dùng làm thức ăn động vật; cám trộn dùng làm thức ăn động vật; rơm [thức ăn gia súc]; rễ cây dùng làm thức ăn động vật; vôi cho thức ăn động vật; bột gạo dùng làm thức ăn động vật; bột lanh [thức ăn gia súc]; hạt lanh dùng làm thức ăn động vật; hạt và vỏ kết dính của cây họ đậu Nam Mỹ (algarovilla) dùng làm thức ăn động vật; bột cá dùng làm thức ăn động vật; bã rượu; bã rượu làm thức ăn động vật; bột đậu nành dùng làm thức ăn động vật; hạt cải dầu dùng làm thức ăn động vật; bã trái cây [nguyên liệu thô]; tảo dùng làm thức ăn động vật; bột tảo dùng làm thức ăn động vật; nguyên liệu thực phẩm dùng làm thức ăn động vật; gia cầm đẻ nhân giống; gia súc đẻ nhân giống; động vật đẻ nhân giống; cây mía đường; bã mía [nguyên liệu thô]; gà mái đẻ ấp trứng; vật nuôi (sống); động vật giáp xác [sống]; động vật sống; mỗi câu sống; giun (sống); động vật có vỏ [sống]; khoai tây tươi; đậu lăng tươi; ngô tươi; đậu Hà Lan tươi; bã cá dùng làm thức ăn động vật; đậu tươi; đậu đỏ thô; thức ăn cho bê; thực phẩm động

vật chứa chiết xuất từ thực vật; tảo chưa xử lý dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; tảo dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; đậu cô ve tươi; hạt dẻ tươi; quả hạch tươi; hỗn hợp trái cây và rau củ tươi; tảo bẹ biển tươi; cà rốt tươi; rong biển nâu tươi; tỏi tây tươi; tảo tươi; củ cải đường tươi; nấm thông tươi; rễ cây tươi dùng làm thực phẩm; tảo tươi dùng làm thức ăn cho người; rau tươi; giá đỗ tươi; rong biển tươi; cám gạo [thức ăn cho động vật]; cừu [vật nuôi]; thức ăn cho cừu; thức ăn cho cá; mạch nha dùng cho ngành bia và rượu; thức ăn động vật trên cơ sở sữa; cây khô dùng trang trí; vật nuôi để gây giống; củi dừa khô; thức ăn tổng hợp cho động vật; thức ăn cho động vật biển; thức ăn hỗn hợp cho động vật; cây hoa bia; quả của cây hoa bia; cá nước ngọt sống.

(210) **4-2025-22490**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 18.2.1; 25.7.17

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CJ FEED&CARE CORPORATION
(KR)

12F, Bldg. B, 170, Eulji-ro, (Eulji-ro 4ga,
Eulji Twin Tower) Jung-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán buôn thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn chế phẩm cho gia cầm để trứng; cửa hàng bán buôn thức ăn gia cầm; cửa hàng bán buôn cám tăng trọng cho gia súc; cửa hàng bán buôn thức ăn cho gia súc; cửa hàng bán buôn sản phẩm thay thế sữa cho gia súc; cửa hàng bán buôn muối cho gia súc; cửa hàng bán buôn thức ăn dạng bánh từ bã nghiền ngô cho gia súc; cửa hàng bán buôn thức ăn dạng bánh từ bã nghiền của hạt cải dầu cho gia súc; cửa hàng bán buôn thức ăn tăng lực cho súc vật; cửa hàng bán buôn thực phẩm cho động vật tiêu thụ; cửa hàng bán buôn thức ăn cho gà; cửa hàng bán buôn vỏ đậu nành làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn bã đậu nành làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn bột hạt lanh làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn hạt đã qua chế biến làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn gạo chưa chế biến dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn bột dừa làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn thức ăn dạng bánh từ bã đậu nành và ngũ cốc cho động vật; cửa hàng bán buôn hương liệu dùng cho thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn men cho thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn bột cho động vật; cửa hàng bán buôn sản phẩm thay thế sữa cho động vật; cửa hàng bán buôn bột lạc cho động vật; cửa hàng bán buôn thức ăn dạng bánh từ bã lạc cho động vật; cửa hàng bán buôn chế phẩm vỗ béo động vật; cửa hàng bán buôn thực phẩm cho động vật nuôi; cửa hàng bán buôn thức ăn nhai cho động vật; cửa hàng bán buôn đồ uống cho động vật; cửa hàng bán buôn thức ăn cho súc vật; cửa hàng bán buôn thức ăn cho cá; cửa hàng bán buôn thức ăn lên men cho động vật; cửa hàng bán buôn thức ăn công thức cho động vật; cửa hàng bán buôn thức ăn tăng trọng cho động vật; cửa hàng bán buôn cỏ khô; cửa hàng bán buôn cám; cửa hàng bán buôn hạt làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn phụ phẩm của quá trình xử lý ngũ cốc dùng cho động vật; cửa hàng bán buôn thức ăn chăn nuôi dạng bánh từ bã nghiền của hạt cây lấy dầu; cửa hàng bán buôn mầm lúa mì làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn cám trộn làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn rom [thức ăn cho súc vật]; cửa hàng bán buôn rễ cây dùng làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn bột gạo dùng làm thức ăn cho súc vật; cửa hàng bán buôn bột lanh [thức ăn gia súc]; cửa hàng bán buôn hạt lanh làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn hạt và vỏ kết dính của cây họ đậu Nam Mỹ (algarovilla) dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn bột cá làm thức ăn động vật; cửa hàng bán buôn bã rượu; cửa hàng bán buôn bã đậu

nành làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn hạt cải dầu làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn bã trái cây; cửa hàng bán buôn tảo dùng làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn bột tảo dùng làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn nguyên liệu thực phẩm dùng làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn bã cá dùng làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán buôn thức ăn cho bê; cửa hàng bán buôn thực phẩm cho động vật chứa chiết xuất từ thực vật; cửa hàng bán buôn cám gạo (thức ăn cho động vật); cửa hàng bán buôn thức ăn cho cừu; cửa hàng bán buôn thức ăn cho cá; cửa hàng bán buôn thức ăn cho động vật trên cơ sở sữa; cửa hàng bán buôn thức ăn đóng bánh cho gia súc; cửa hàng bán buôn thức ăn tổng hợp cho động vật; cửa hàng bán buôn thức ăn cho động vật biển; cửa hàng bán buôn thức ăn hỗn hợp cho động vật; cửa hàng bán buôn tảo, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; cửa hàng bán buôn tảo dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho gia cầm; cửa hàng bán lẻ cám tăng trọng vật nuôi; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho vật nuôi; cửa hàng bán lẻ thức ăn tăng lực cho gia súc; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho gà; cửa hàng bán lẻ vỏ đậu nành làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn làm từ nước tương cho tiêu thụ của động vật; cửa hàng bán lẻ tinh bột dạng hỗn hợp nhão làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bột đậu nành làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bột hạt lanh làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ hạt đã được qua chế biến làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán lẻ gạo chưa chế biến dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bột dừa làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bánh làm từ bã đậu nành và ngũ cốc cho động vật; cửa hàng bán lẻ hương liệu dùng cho thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ men cho thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bột cho động vật; cửa hàng bán lẻ sản phẩm thay thế sữa cho động vật; cửa hàng bán lẻ bột lạc cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn dạng bánh từ bã nghiền lạc dùng cho động vật; cửa hàng bán lẻ chế phẩm vỗ béo động vật; cửa hàng bán lẻ thực phẩm cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn nhai cho động vật; cửa hàng bán lẻ đồ uống cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho súc vật; cửa hàng bán lẻ bã rượu bia làm thức ăn gia súc; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho cá; cửa hàng bán lẻ cám lúa mì; cửa hàng bán lẻ thức ăn lên men cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn công thức cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn vỗ béo cho động vật; cửa hàng bán lẻ cỏ khô; cửa hàng bán lẻ cám; cửa hàng bán lẻ hạt làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán lẻ phụ phẩm của quá trình xử lý ngũ cốc dùng cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn chăn nuôi dạng bánh từ bã nghiền của hạt cây lấy dầu; cửa hàng bán lẻ mầm lúa mì làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ cám trộn làm thức ăn cho động vật; cửa hàng bán lẻ rom [thức ăn cho súc vật]; cửa hàng bán lẻ rễ cây dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ vôi cho thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bột gạo dùng làm thức ăn súc vật; cửa hàng bán lẻ bột lanh [thức ăn gia súc]; cửa hàng bán lẻ hạt lanh làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ hạt và vỏ kết dính của cây họ đậu Nam Mỹ (algarovilla) dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bột cá làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bã rượu; cửa hàng bán lẻ bã rượu cho thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bột đậu nành làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ hạt cải dầu làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bã trái cây; cửa hàng bán lẻ tảo dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bột tảo dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ nguyên liệu thực phẩm dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ bã cá dùng làm thức ăn động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho bê; cửa hàng bán lẻ thực phẩm cho động vật chiết xuất từ thực vật; cửa hàng bán lẻ cám gạo (thức ăn cho động vật); cửa hàng bán lẻ thức ăn cho cừu; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho cá; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho động vật trên cơ sở sữa; cửa hàng bán lẻ thức ăn tổng hợp cho động vật; cửa hàng bán lẻ thức ăn cho động vật biển; cửa hàng bán lẻ thức ăn hỗn hợp cho động vật; cửa hàng bán lẻ tảo chưa qua chế biến dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; cửa hàng bán lẻ tảo dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật.

(210) **4-2025-22491**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1; 26.4.7;
26.13.25



(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN YN & ASSOCIATES (VN)
Văn phòng 102 tầng 01, tòa nhà The Sun,
số 24A đường số 12, phường An Khánh,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

(210) **4-2025-22492**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12



(731) LEMON INC. (KY)

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus
Way, 802 West Bay Road, Grand
Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands

(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm mạng máy tính (tải xuống được); phần mềm quản lý mạng (tải xuống được); phần mềm máy tính tải xuống được để ảo hóa, điều phối, quản lý, giám sát và tối ưu hóa mạng; phần mềm máy tính tải xuống được để phát hiện, chẩn đoán, phân tích và giám sát tình trạng mạng; phần mềm máy tính tải xuống được để phân tích, quản lý, giám sát và báo cáo các diễn biến, sự kiện và vấn đề trong trung tâm dữ liệu và mạng máy tính; phần mềm máy tính tải xuống được để ghi, theo dõi, phân tích và hiển thị kiến trúc mạng; phần mềm máy tính tải xuống được có chức năng phát hiện, chẩn đoán và giám sát trạng thái mạng nhằm cải thiện tính ổn định của mạng và tối ưu hóa hiệu suất chương trình; phần mềm máy tính tải xuống được hoạt động như một nền tảng để xử lý yêu cầu dịch vụ mạng, phát hiện trạng thái mạng văn phòng, thực hiện chẩn đoán mạng, tối ưu hóa mạng không dây, cung cấp công cụ tìm kiếm thông minh cho mạng và các công cụ mạng thực tế khác; phần mềm máy tính tải xuống được để vận hành, tối ưu hóa, cấu hình, bảo trì, giám sát, quản lý và triển khai phần mềm trên mạng điện toán đám mây; phần mềm máy tính tải xuống được để kết nối, giám sát, quản lý, kiểm soát, phân tích, bảo mật và vận hành mạng cục bộ, mạng diện rộng, mạng không dây và trung tâm dữ liệu; phần mềm máy tính tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề mạng, quản lý cấu hình mạng, theo dõi lỗi hỏng mạng, phân tích hiệu suất mạng và chương trình, và thực hiện kiểm toán an ninh mạng; phần mềm máy tính tải xuống được hoạt động như một bàn làm việc (workbench); phần cứng máy tính có chức năng bảo mật mạng; thiết bị mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; máy tính bảng; điện thoại thông minh; tai nghe; tai nghe thông minh; loa thông minh; đồng hồ thông minh; kính thông minh; nhẫn thông minh; vòng tay thông minh; máy thu hình thông minh; thiết bị điện tử có thể đeo để theo dõi hoạt động; phần mềm và phần cứng máy tính quản lý mạng; phần mềm máy tính tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính tải xuống được; ứng dụng di động tải xuống được; phần cứng máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ bảo mật máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý mạng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để ảo hóa, sắp xếp,

quản lý, giám sát và tối ưu hóa mạng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát hiện, chẩn đoán, phân tích và giám sát tình trạng mạng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phân tích, quản lý, giám sát và báo cáo các diễn biến, sự kiện và vấn đề trong các trung tâm dữ liệu và mạng máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để ghi, theo dõi, phân tích và hiển thị kiến trúc mạng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được có chức năng phát hiện, chẩn đoán và giám sát trạng thái mạng để cải thiện tính ổn định của mạng và tối ưu hóa hiệu suất chương trình; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được hoạt động như một nền tảng để xử lý các yêu cầu dịch vụ mạng, phát hiện trạng thái mạng văn phòng, thực hiện chẩn đoán mạng, tối ưu hóa mạng không dây; cung cấp công cụ tìm kiếm thông minh cho mạng và các công cụ mạng thực tế khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để vận hành, tối ưu hóa, cấu hình, bảo trì, giám sát, quản lý và triển khai phần mềm trên mạng điện toán đám mây; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để kết nối, giám sát, quản lý, kiểm soát, phân tích, bảo mật và vận hành mạng cục bộ, mạng diện rộng, mạng không dây và trung tâm dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để phát hiện, phân tích và giải quyết các sự cố mạng, quản lý cấu hình mạng, theo dõi lỗi hồng ngoại, phân tích hiệu suất mạng và chương trình và thực hiện kiểm toán an ninh mạng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được hoạt động như một bàn làm việc (workbench); dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực quản lý mạng; nghiên cứu, thiết kế và phát triển các chương trình máy tính và phần mềm để quản lý mạng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) để quản lý mạng có chức năng phát hiện, chẩn đoán và giám sát trạng thái mạng để cải thiện tính ổn định của mạng và tối ưu hóa hiệu suất chương trình; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm cung cấp quyền truy cập vào phần mềm trực tuyến cho các dịch vụ bảo mật dữ liệu mạng và máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm phân tích mạng để quản lý mạng máy tính và mạng viễn thông, cung cấp bảo mật dữ liệu, giám sát hiệu suất mạng và thu thập và phân tích dữ liệu sử dụng mạng; cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để tạo các ứng dụng sử dụng trong vận hành, quản lý, cấu hình, tối ưu hóa, giám sát, tự động hóa và bảo mật mạng; cho thuê phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực quản lý mạng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính trong lĩnh vực quản lý mạng; phát triển phần mềm để đảm bảo an toàn cho hoạt động mạng; thiết kế và phát triển mạng; tư vấn trong lĩnh vực kiến trúc mạng máy tính và mạng máy tính; cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính để quản lý mạng; dịch vụ điện toán đám mây trong lĩnh vực quản lý mạng; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có tính năng phát hiện, chẩn đoán và giám sát trạng thái mạng để cải thiện tính ổn định của mạng và tối ưu hóa hiệu suất chương trình; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực truyền thông mạng máy tính, cụ thể là phần mềm dùng trong thiết kế, triển khai và vận hành mạng điện toán đám mây; dịch vụ trực tuyến, cụ thể là cung cấp thông tin qua mạng máy tính trong các lĩnh vực mạng máy tính, hệ thống máy tính, bảo mật máy tính và mạng và điện toán đám mây.

(210) **4-2025-22493**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh, ghi, trắng.

(731) NIBOBO PTY LTD (AU)

3 Gardenia Place, Castle Hill, NSW,
2154, AUSTRALIA

(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung cho thực phẩm cho động vật (nguyên tố vi lượng); chất bổ sung cho thực phẩm cho động vật (vitamin); chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chế phẩm



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

vitamin cho động vật; chất bổ sung vitamin cho thức ăn động vật; vitamin cho động vật; phụ gia dinh dưỡng cho thức ăn động vật; chất bổ sung thức ăn dinh dưỡng cho động vật; chất bổ sung thức ăn chứa dinh dưỡng cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn của động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; chất bổ sung vitamin cho động vật; chất bổ sung thức ăn cho động vật (khoáng chất); không sản phẩm nào nêu trên dùng cho ngựa.

(210) 4-2025-22494

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 6.1.2; 26.1.2; 26.1.10;
26.3.2; 26.3.23



(591) Vàng kem, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ
TRUYỀN THÔNG M MASTER VIỆT
NAM (VN)

Số 542 thôn Mùi, xã Bích Hòa, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo về thuyết trình trước công chúng; dịch vụ đào tạo marketing, quản trị doanh nghiệp.

(210) 4-2025-22495

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

대미금

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM
COSELVINA (VN)

55/30 đường Lô Tư, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) 4-2025-22496

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 1.13.1; 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3;
20.7.1; 26.1.9

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ
TRUYỀN THÔNG M MASTER VIỆT
NAM (VN)

Số 542 thôn Mùi, xã Bích Hòa, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo về thuyết trình trước công chúng; dịch vụ đào tạo marketing, quản trị doanh nghiệp.

(210) **4-2025-22497**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Kim Song Anh

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH
DOANH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ KIM
ANH JEWELRY (VN)

158D Trần Quang Diệu, phường An
Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và các hợp kim của chúng; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; kim cương.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh các loại sản phẩm: vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức, vật phẩm phong thủy (được làm bằng kim loại quý), kim cương, đồng hồ.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: đồ trang sức, đồ mỹ nghệ từ vàng, bạc, đá quý.

(210) **4-2025-22498**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BAL TECH

(731) HOÀNG THIÊN MINH TRỊ (VN)

18.03 CỐVP&CH Cecico 135 Tower,
phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm da liễu; các chế phẩm chăm sóc da dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da mặt dạng tiêm; chế phẩm phân giải mỡ (sử dụng cho mục đích y tế); chất kích thích collagen dùng cho mục đích y tế; dược phẩm ở dạng tiêm để làm mờ nếp nhăn và làm trẻ hóa, săn chắc vùng da được tiêm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ bằng phương pháp tiêm làm đầy để điều trị; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; tư vấn các liệu pháp làm đẹp cho cơ thể (tư vấn sắc đẹp); tư vấn phương pháp làm đẹp da mặt.

(210) **4-2025-22499**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 2.9.14; 9.7.1; 26.1.1; 26.1.5;
26.7.3; 26.11.12; 26.13.1

(591) Nâu, vàng cam, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)

Thôn 3, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Mê
Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán nem nướng; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-22500**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EUROAPPLIANCES

(731) HOÀNG HỮU THÀNH (VN)

Thôn Nhồi Dưới, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm thiết bị nhà bếp, cụ thể là: bếp từ, bếp ga, máy hút mùi, máy rửa bát, máy sấy bát, lò nướng, lò vi sóng, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị nấu nướng dùng điện.

(210) **4-2025-22501**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.7.23; 2.9.14; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đen, đỏ, vàng, cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ H-TECH CONSUM (VN)

181A Trung Mỹ Tây 5, KP6, phường Mỹ Trung Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến về tuyển dụng nhân sự; cung cấp thông tin về việc làm; cung cấp thông tin tuyển dụng; tiếp thị truyền thông xã hội; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh trực tuyến qua mạng xã hội; quảng cáo thông qua mạng xã hội.

(210) **4-2025-22502**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.13; 2.5.2; 26.1.1

(591) Đen, đỏ, vàng, trắng, da.

(731) DƯƠNG THỊ THU (VN)

Ấp Láng Găng, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: phụ tùng xe máy, linh kiện xe máy, phụ tùng và linh kiện xe đạp, phụ tùng và linh kiện xe ô tô, dầu nhớt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22503**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KURA O

(731) CÔNG TY TNHH TEE TREE (VN)

127/1 Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; tăm bông (không dùng cho mục đích y tế và mỹ phẩm); tăm chỉ nha khoa; tăm; chỉ nha khoa; hộp đựng tăm.

(210) **4-2025-22504**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ViSiLL

SILICONE SEALANT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ 3P (VN)

2907 Huỳnh Tấn Phát, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán; chất dính dùng trong công nghiệp; keo silicon.

(210) **4-2025-22505**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.1; 3.7.16; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.2

(591) Đen, vàng, cam, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ ĐẤT VIỆT (VN)

38 đường số 10, khu phố 2, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ bảo vệ chung cư; dịch vụ bảo vệ cao ốc văn phòng; dịch vụ vệ sĩ cho cá nhân; dịch vụ bảo vệ tài sản và hàng hóa.

(210) **4-2025-22507**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Your Goal - Our Target

(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH PR EVENTS (VN)

Số 442/5 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; huấn luyện viên thể dục thể thao: chạy bộ, hai môn phối hợp (Dualathlon), ba môn phối hợp (Triathlon); cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động thể dục thể thao.

(210) **4-2025-22508**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH PR EVENTS (VN)
Số 442/5 Nơ Trang Long, phường 13,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; huấn luyện viên thể dục thể thao: chạy bộ, hai môn phối hợp (Dualathlon), ba môn phối hợp (Triathlon); cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động thể dục thể thao.

(210) **4-2025-22509**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 10.3.7; 15.1.13; 21.1.17; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) TRÀ XUÂN HẬU (VN)
Thôn Mỹ Tường 2, xã Nhơn Hải, huyện
Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng xe mô tô; phụ tùng xe ô tô.

(210) **4-2025-22510**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) TRÀ XUÂN HẬU (VN)
Thôn Mỹ Tường 2, xã Nhơn Hải, huyện
Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng xe mô tô; phụ tùng xe ô tô.

(210) **4-2025-22512**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Mrs. Meyer's Clean Day

(731) THE CALDREA COMPANY (US)
1525 Howe Street, Racine WI 53403,
United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Các chế phẩm làm sạch đa năng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch dùng cho phòng tắm và nhà bếp; khăn lau dùng một lần được tẩy hóa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

chất để làm sạch; chất làm sạch kính và cửa sổ; xà phòng rửa bát đĩa; chế phẩm làm sạch sàn nhà; chất giặt tẩy; chất làm mềm vải dùng để giặt; xà phòng dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân; nước thơm dùng cho da [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; chế phẩm dưỡng tóc; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi dùng cho cá nhân và chất chống mồ hôi dùng cho cá nhân [chế phẩm vệ sinh thân thể]; kem cạo râu và các chế phẩm dùng khi cạo râu khác; kem chống nắng và các chế phẩm chống nắng; kem chống nắng dạng thoa và dạng xịt; sữa rửa mặt; dầu dưỡng dùng cho râu; xà phòng rửa tay; sữa tắm.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt khuẩn; dung dịch và bình xịt chất tẩy uế; dung dịch sát khuẩn tay.

(210) 4-2025-22513

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOODA

(731) JIANGSU DANIU
OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

No. 88 Minfeng Road, Tianfen Town,
Lvsiqiang Town, Qidong City, Nantong
City, Jiangsu Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Kéo điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; khoan cầm tay chạy điện; chìa vặn vít, chạy điện; cửa [máy]; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện].

Nhóm 09: Thuốc ni vô đo mức thẳng bằng; ống thủy trắc địa [thiết bị khảo sát]; dụng cụ đo dựa trên mức chỉ báo của thủy ngân; thiết bị xác định đường chân trời; pin điện; thiết bị sạc pin.

(210) 4-2025-22514

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

freecare

(731) SHENZHEN FREECARE
INTELLIGENT TECHNOLOGY CO.,
LTD (CN)

Floor 3,Building 2,No.68,Zhuangcun
Road, Xiner Community Xinqiao Street,
Baoan District, Shenzhen
City,Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị để giặt thảm, chạy điện; máy quét đường, tự vận hành; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy lau nhà bằng hơi nước; máy hút bụi chân không.

(210) **4-2025-22515**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18



(731) GUANGDONG HANXUE
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Houyang Industrial Zone, Xinlian
Village, Lugang Town, Chaonan District,
Shantou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-22516**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DVILLE

(731) DƯƠNG VĂN HOÀNG (VN)
Thôn 5, xã Tăng Thành, huyện Yên
Thành, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; chỉ nha khoa; dụng cụ làm trắng răng; máy tắm nước chạy bằng điện.

(210) **4-2025-22517**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.2; 26.11.3; 26.11.9

FRESKO

(731) BONSEN ELECTRONICS LIMITED
(CN)
No.11, Lun Pin Chong Industrial Zone
Road, Houjie Town, Dongguan City,
Guangdong, 523993, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; máy sấy tóc; thiết bị giữ ẩm; máy và thiết bị làm sạch không khí; dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi chiên không dầu; máy nướng bánh mì; lò nướng điện dùng trong gia đình; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm hoặc đồ uống; máy trộn khuấy không chạy điện cho mục đích gia dụng; dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; máy tắm nước [thiết bị vệ sinh răng]; bàn chải đánh răng, dùng điện.

(210) **4-2025-22518**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EDIM

(731) DƯƠNG VĂN HOÀNG (VN)

Thôn 5, xã Tăng Thành, huyện Yên
Thành, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng
điện; chỉ nha khoa; dụng cụ làm trắng răng; máy tắm nước chạy bằng điện.

(210) **4-2025-22519**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.8; 3.3.1; 3.4.11; 3.4.18; 3.5.19; 3.7.3;
3.11.3; 3.17.0; 4.3.3; 25.7.25

(731) CHAGEE INVESTMENT PTE. LTD.
(SG)

8 Kaki Bukit Avenue 4 #08-32 Premier
@ Kaki Bukit Singapore (415875)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo choàng bảo hộ; bộ quần áo tắm; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ
hội hoá trang; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn lụa;
khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; váy cưới; tấm che mắt khi ngủ; mũ trùm đầu khi tắm.

(210) **4-2025-22520**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.3.4; 26.1.1

(731) CHAGEE INVESTMENT PTE. LTD.
(SG)

8 Kaki Bukit Avenue 4 #08-32 Premier
@ Kaki Bukit Singapore (415875)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo choàng bảo hộ; bộ quần áo tắm; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ
hội hoá trang; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn lụa;
khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; váy cưới; tấm che mắt khi ngủ; mũ trùm đầu khi tắm.

(210) **4-2025-22521**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LaPORTE

(731) DƯƠNG VĂN HOÀNG (VN)

Thôn 5, xã Tăng Thành, huyện Yên
Thành, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; chỉ nha khoa; dụng cụ làm trắng răng; máy tắm nước chạy bằng điện.

(210) **4-2025-22522**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÂM LÝ TRỊ LIỆU
NEW HOPE (VN)
178/8 Bình Quới, phường 27, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo; đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ sức khỏe tâm thần.

(210) **4-2025-22523**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 24.15.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT
NAM (VN)
Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai,
phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-22524**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 24.15.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT
NAM (VN)
Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai,
phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ấc quy các loại.

(210) **4-2025-22525**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT
NAM (VN)
Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai,
phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ấc quy các loại.

(210) **4-2025-22526**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT NAM (VN)

Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-22527**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT NAM (VN)

Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ấc quy các loại.

(210) **4-2025-22528**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT NAM (VN)

Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-22529**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT NAM (VN)

Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ấc quy các loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22530**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CENE VIỆT NAM (VN)

Lô 5/9B, khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CNC
Motorcycle Chain

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-22531**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH LẠC HỒNG (VN)

Thửa đất số 26A1, đường Vạn Xuân, thôn Phú Đa, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

LẠC HỒNG

(511) Nhóm 30: Bún, phở, miến, bánh phồng tôm, nui.

(210) **4-2025-22532**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SONY MUSIC ENTERTAINMENT (JAPAN) INC. (JP)

4-5 Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo, 102-8353 Japan

YOASOBI

(740) Công ty TNHH MTV sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày thể thao; quần áo; áo nịt len (trang phục); áo nịt len thể thao; áo gió; nút tắt ngắt cổ và tắt dài không phải quần áo thể thao đặc biệt; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22533**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

(731) TOSHIBA ELECTRONIC DEVICES & STORAGE CORPORATION (JP)

1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ki Tokyo, Japan

TXZ+

(740) Công ty TNHH MTV sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị vi điều khiển; chip bán dẫn; chất bán dẫn; linh kiện bán dẫn; thiết bị bán dẫn; bao bì chuyên dụng cho thiết bị bán dẫn.

(210) **4-2025-22534**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.5.1; 26.15.9;
26.15.11; 26.15.15

(591) Cam, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI TÂN SINH (VN)
27/7E Phan Văn Hớn, ấp Trung Lân, xã
Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-22535**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 24.13.1; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) FOSHAN TIAN TONG MEI TRADING
CO., LTD. (CN)
Shop No. 12, South of No. 12, Bitang
East 2nd Street, Jiangwan 1st Road,
Zhangcha Street, Chancheng District,
Foshan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh thân thể; sản phẩm khử mùi dùng cho người; kem làm trắng da; chất chống đồ mờ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể].

(210) **4-2025-22536**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.2; 26.4.1; 26.7.25; 26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ
SUNGROUP VIỆT HÀN (VN)
S1 tầng 3 tháp N04BT2 khu Ngoại Giao
Đoàn, đường Hoàng Minh Thảo, phường
Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cuộn dây điện; phích cắm điện; dây điện; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị dập lửa; ổ cắm điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt, vật liệu để cách ly; băng cách điện, cách nhiệt, băng để cách ly; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt, vật liệu chịu lửa để cách ly; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng trong y tế hoặc gia dụng.

(210) **4-2025-22539**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.3; 26.3.4; 26.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương sẫm, đỏ, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
LD XI MĂNG VIỆT NAM (VN)

Số nhà 39, ngõ 2, TDP An Lập, phường
Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc



(511) Nhóm 19: Xi măng; xi măng chịu nhiệt; lớp phủ xi măng chống cháy; xi măng dùng cho lò cao; tấm xi măng; gạch nung già (vật liệu xây dựng không bằng kim loại).

(210) **4-2025-22542**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

(731) SHENZHEN XIDESHENG BICYCLE
CO., LTD. (CN)

Zhenxing Road 26#, Loucun Community,
Gongming Town, Guangming New
District Shenzhen City, China 518106

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 12: Bộ giữ chai nước chuyên dùng cho xe đạp; túi gắn giá chở hàng chuyên dùng cho xe đạp; tay lái xe đạp; vành bánh xe đạp; phuộc trước (càng trước) xe đạp; xe đạp.

(210) **4-2025-22543**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN TRỌNG TUẤN (VN)

Thôn 3, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm,
thành phố Hà Nội

SQUIRREL'S HOME

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; hệ thống điều hoà không khí; máy sấy tóc; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

(210) **4-2025-22544**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) ĐỖ HOÀI NAM (VN)

Thôn 2, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân,
tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; cây lau; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-22545**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG
ĐÔNG (VN)

Số 40, lô A, khu đô thị mới Đại Kim,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SUNTRUST
(SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; men dùng cho mục đích dược phẩm; men tiêu hóa (dùng cho mục đích y tế); chất bổ sung dinh dưỡng; men vi sinh (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-22549**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH QUEEN IVY (VN)

Tổ 8, ấp Thanh Thiện, xã Thanh Lương,
thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

(210) **4-2025-22550**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20; 6.1.2; 26.1.2

(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
ĐIỄN HƯNG (VN)

Số 31 Tỉnh lộ 6, ấp Phú Hiệp, xã Phú Mỹ
Hưng, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm sinh học (không dùng trong y tế); chất hóa học dùng trong nông nghiệp; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; hoá chất để cải tạo đất.

(210) **4-2025-22551**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 26.11.3; 26.11.12



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ TRIẾT (VN)

Số 26 đường 36, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước giặt; dầu gội; kem đánh răng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 11: Nồi cơm điện (dùng điện); nồi chiên không dầu; thiết bị làm nóng nước; tủ lạnh.

Nhóm 29: Táo đỏ đã chế biến; quả óc chó đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hạt, đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-22553**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.27; 24.7.1



(591) Trắng, đen, xanh lá, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ RANG XAY NGUYÊN CHẤT VÕ GIA PHÁT (VN)

73 Hồ Tùng Mậu, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Hương liệu cà phê; cà phê; hạt cà phê chưa rang; cà phê rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

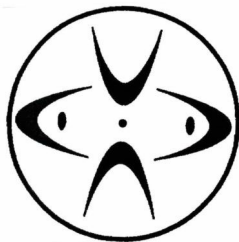
(210) **4-2025-22554**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.2; 26.2.7



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT Á CHÂU (VN)

80A Huỳnh Văn Bánh, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; dây thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); cà vạt; khăn choàng cổ (trang phục).

(210) **4-2025-22555**

(540)



STACOM®

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
THIẾT BỊ VĂN PHÒNG SÁNG TẠO
(VN)

7B đường 22, khu phố 7, phường Linh
Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 16: Đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc; văn phòng phẩm; cái kẹp giấy; thước vẽ; bút [đồ dùng văn phòng]; máy hủy giấy [sử dụng cho văn phòng]; bìa đỡ và kẹp tài liệu.

(210) **4-2025-22556**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.12; 5.7.1; 5.7.27; 22.1.1; 24.13.1;
25.1.25; 26.4.4

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XUẤT NHẬP KHẨU 2-9 ĐẮK LẮK
(VN)

23 Ngô Quyền, phường Thành Công,
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL
LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-22557**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.11; 24.17.3; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV VAGA
(VN)

Số nhà 19, ngách 32, ngõ 89, đường Lạc
Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; rau tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; hoa có thể ăn được, tươi.

(210) **4-2025-22558**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC TẾ ANH KHÔI (VN)
Số 18 Hoàng Ngân, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22559**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINAHEX 5SC

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH NHÂN XANH (VN)

D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

(210) **4-2025-22560**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FENVINAFOS 50EC

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH NHÂN XANH (VN)

D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

(210) **4-2025-22561**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAFMEN

(731) NGUYỄN ĐÌNH HẢI (VN)

Số 24, ngõ 353 Nguyễn Khang, tổ 6, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo nam; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22562**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OSAKAMI

(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)

90/9 Dương Bá Trạc, phường 02, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn (dao, muỗng, nĩa); kim bấm, tã, cắt móng; bàn là để tạo nếp gấp; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ duỗi tóc.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng điện, trừ máy xông hơi mặt; mặt nạ trị liệu; mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu; đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Máy và thiết bị làm sạch không khí; bình lọc nước uống; sưởi chân dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; máy sấy tóc; máy hấp tóc dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, bán sỉ và lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bộ đồ ăn (dao, muỗng, nĩa), kim bấm, tã, cắt móng, bàn là để tạo nếp gấp, dụng cụ cầm tay để uốn tóc, dụng cụ triệt lông bằng laze không dùng cho mục đích y tế, dụng cụ duỗi tóc, bình sữa cho trẻ em bú, bơm dùng để hút sữa mẹ, thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng điện (trừ máy xông hơi mặt), mặt nạ trị liệu, mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu, đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế, máy và thiết bị làm sạch không khí, bình lọc nước uống, sưởi chân dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ nấu nướng dùng điện, máy sấy tóc, máy hấp tóc dùng điện.

(210) **4-2025-22563**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 3.11.7

(591) Vàng đậm, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGỌC VI (VN)
Số 55, đường HT06, phường Hiệp Thành,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2025-22565**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.9; 25.1.25; 25.5.25; 26.1.2; 26.11.12

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, trắng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VẬN TẢI QUANG TƯỜNG (VN)
127/16A, đường Trung Mỹ Tây 2A, khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lái xe; chuyên chở bằng xe tải.

(210) **4-2025-22566**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 7.3.11; 26.1.1; 26.3.23

(591) Xanh dương, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECO RETREAT LAND (VN)
265 A1 đường Thanh Hiệp, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

(210) **4-2025-22567**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) TRẦN VĂN KIÊN (VN)
Thôn Thanh Hà, xã An Phú, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: máy ép trái cây, máy xay sinh tố.

(210) **4-2025-22568**

(540)

P-DBOKE

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Tổ 3, phường Hải Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; tinh dầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu và quảng cáo: mỹ phẩm, nước hoa, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, tinh dầu, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

(210) **4-2025-22569**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 25.1.6; 26.1.1; 26.4.9;
26.15.15

(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
VIỆT ÁN 1 (VN)

104 Trương Định, phường 1, thành phố
Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hàng điện máy, hàng điện lạnh, ga và bếp ga, thiết bị, linh kiện điện tử (máy truyền hình, loa, amply, đầu karaoke, đầu LCD và DVD, máy quay phim, máy ảnh, điện thoại bàn, điện thoại di động, máy fax, máy photocopy, máy chấm công, máy đếm tiền, máy in, máy vi tính, máy hủy giấy tờ, máy đánh chữ, máy giặt, máy sấy khô quần áo, bàn ủi, lò nướng, lò vi ba, bếp điện, bếp gas, máy rửa chén, tủ lạnh, tủ đông, máy trộn, máy pha cà phê, máy chế biến thực phẩm, máy xay sinh tố, máy xay thịt, ấm đun nước, nồi cơm điện, chảo điện, quạt sưởi, máy điều hòa không khí, máy lạnh, thiết bị làm sạch không khí, máy hút bụi, máy đánh bóng sàn, thiết bị chiếu sáng, đèn điện, đèn bàn).

(210) **4-2025-22570**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7;
26.11.12

(591) Đen, vàng.

(731) JIN ZHU (CN)

Yanfan Village, Tantou Town, Tiantai
District, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH
LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn, dầu công nghiệp.

(210) **4-2025-22571**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.7.3



(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH, DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP NGHĨA BÌNH (VN)

Tổ dân phố Quần Phương 1, thị trấn Quỹ Nhất, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Gạo nếp.

Nhóm 31: Lúa nếp; hạt giống lúa nếp.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh: gạo nếp, lúa nếp, hạt giống lúa nếp.

(210) **4-2025-22572**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

仙喜
XIANXI

(731) CHEN YIYING (CN)

Room 102, No.6, Fourth Street, East Residential Area, Xianxin School Front Road, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm mỹ phẩm làm bóng môi; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

(210) **4-2025-22573**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.23; 26.13.25

(731) AMREZ COMPANY LIMITED (TH)

No.9/90 Soi Sukhapiban 5, Soi 70 (Chusak), Orngoen subdistrict, Sai mai District, Bangkok 10220, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; kem làm sạch (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

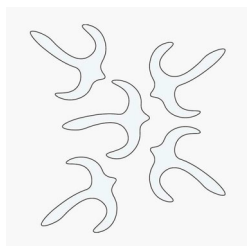
Nhóm 35: Marketing; quảng cáo; quản lý kinh doanh; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm; quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh thương mại.

(210) **4-2025-22575**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 25.7.25

(731) **TRẦN THỊ XUYẾN (VN)**

99/18 tổ 14, khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

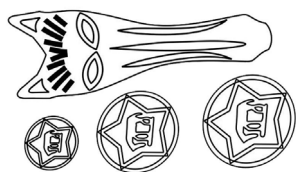
(511) Nhóm 25: Giày dép.

(210) **4-2025-22576**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.6; 3.1.24; 3.3.1; 3.3.24; 4.5.21; 26.1.1; 26.1.6

(731) **TRẦN THỊ XUYẾN (VN)**

99/18 tổ 14, khu phố 1, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

(210) **4-2025-22579**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Greenco

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH HẠI PPC (VN)**

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt chuột.

(210) **4-2025-22580**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KillZon

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt chuột.

(210) **4-2025-22581**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ratshut

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt chuột.

(210) **4-2025-22582**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Otter

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt chuột.

(210) **4-2025-22583**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ecovin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho
cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt chuột.

(210) **4-2025-22584**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Barnowl

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho
cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt chuột.

(210) **4-2025-22585**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Plantex

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI VÀ KIỂM SOÁT DỊCH
HẠI PPC (VN)

Số nhà 16, hẻm 105/2/39 đường Xuân La,
phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho
cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt chuột.

(210) **4-2025-22586**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CAONGOCPHATBAKERY

(731) CAO NGOC THẢO (VN)

Khu phố 3, Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kem; bánh bông lan; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh nướng; bánh mì.

(210) **4-2025-22587**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHẠY NGAY ĐI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOREST STUDIO (VN)

146 đường B2, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); sản xuất chương trình biểu diễn; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2025-22588**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MMMACM

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT (VN)

Số 60, ngách 29/78, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-22589**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Panda

(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THANH XUÂN (VN)

89 phố Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, phường Mai Động, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-22590**

(220) 21/05/2025

(300) 40-2024-
0215102

22/11/2024 KR

(441) 25/08/2025

(540)

BigFire Games

(731) BIGFIRE GAMES CO., LTD. (KR)

12, Daewangpangyo-ro 644beon-gil,
Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do,
13494, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính mắt 3D; nhạc số (có thể tải xuống được) được cung cấp từ các trang web MP3 trên internet; tai nghe choàng đầu dùng cho máy nghe nhạc số nén (MP3); phần mềm máy tính để chơi game; thiết bị và dụng cụ quang học, ngoại trừ kính và thiết bị chụp ảnh; video phim hình ảnh chuyển động đã ghi sẵn; phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tài liệu điện tử có thể tải xuống được; phiếu giảm giá có thể tải xuống được; thiết bị ghi; máy ghi kỹ thuật số; thiết bị ghi và phát lại video kỹ thuật số; máy ảnh kỹ thuật số; bản ghi video âm nhạc; bộ pin dự phòng; thiết bị và dụng cụ chụp ảnh; phim điện ảnh; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; tai nghe; thiết bị và dụng cụ nghe nhìn điện; thiết bị viễn thông điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến trò chơi; dịch vụ trò chơi; cung cấp thông tin trò chơi; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp các tiện nghi cho phòng thu âm; dịch vụ chỉnh sửa hình ảnh kỹ thuật số; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp qua ứng dụng di động; dịch vụ trò chơi di động; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ chỉnh sửa ảnh; trình chiếu hình ảnh hoạt hình; tổ chức và sắp xếp các cuộc triển lãm nhằm mục đích giải trí; cung cấp các tiện nghi cho phim, chương trình, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; xuất bản và biên tập tài liệu in; đào tạo và phát triển về các lĩnh vực tính toán nhận thức, học máy, thuật toán học, trí tuệ nhân tạo, xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) và phân tích dữ liệu [dịch vụ giáo dục]; giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực xử lý dữ liệu điện tử; tổ chức và điều hành các hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo; cung cấp các tiện nghi cho công viên giải trí có chủ đề; đào tạo và hướng dẫn.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm máy tính cho trò chơi điện tử; cho thuê máy chủ cơ sở dữ liệu cho bên thứ ba; phát triển phần mềm máy tính để xử lý dữ liệu lớn; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp dịch vụ nền tảng [PaaS]; sao lưu dữ liệu off-site; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; duy trì website; cho thuê máy chủ web; cho thuê phần mềm ứng dụng; cung cấp công cụ tìm kiếm cho Internet; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ định dạng vật lý sang định dạng điện tử; thiết kế sản phẩm; thiết kế nhân vật; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; thiết kế thời trang.

(210) **4-2025-22591**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.1.1

(591) Vàng nâu, đen, be.

(731) ĐOÀN PHƯỚC MINH (VN)

Tổ 33, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Bánh mì.

(210) **4-2025-22592**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Cam, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÀ NỘI XANH (VN)

Lô A1.6, tầng 1, tháp A, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bất động sản; quản lý bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

(210) **4-2025-22594**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIÊU CHUẨN G7 (VN)

Số 19, ngõ 82, phố Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy đo huyết áp; máy đo nhịp tim; thiết bị đo đường huyết; que thử đường huyết; thiết bị thử máu; thiết bị vật lý trị liệu; nhiệt kế cho mục đích y tế; máy khí dung dùng cho mục đích y tế; bình phun hơi cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22595**

(540)

Accorson

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIÊU CHUẨN G7 (VN)

Số 19, ngõ 82, phố Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy đo huyết áp; máy đo nhịp tim; thiết bị đo đường huyết; que thử đường huyết; thiết bị thử máu; thiết bị vật lý trị liệu; nhiệt kế cho mục đích y tế; máy khí dung dùng cho mục đích y tế; bình phun hơi cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22596**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 8.7.11; 26.15.15

(591) Đỏ đậm, vàng kem, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH QL VIETNAM AGRORESOURCES (VN)

Ấp Thanh Xuân, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng.

(210) **4-2025-22597**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.9; 26.15.1

(591) Đỏ đậm, vàng kem, vàng nâu, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QL VIETNAM AGRORESOURCES (VN)

Ấp Thanh Xuân, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng.

(210) **4-2025-22598**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.15.15

(731) YU SHEN ENTERPRISE INC. (TW)

2F., No. 128, Taihe E. St., Beitun Dist., Taichung City 406, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 24: Vải; vải sợi; vải không dệt; vật liệu dệt; vải dệt; vải dệt kim; vải dùng để làm giày dép; vải dùng để làm túi; vải dùng để làm thắt lưng; vải dùng để làm dây đeo; vải dùng để làm dây đai.

(210) **4-2025-22599**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.16; 11.3.5; 19.9.1; 25.5.2

(591) Đỏ, trắng, vàng kem, nâu đỏ, cam nhạt.

(731) CERIOTI HOLDING S.A. (LU)

23, Rue Aldringen L-1118 Luxembourg

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì sợi; mì ống; mì đông lạnh; gia vị.

(210) **4-2025-22600**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh, đen.

(731) NGUYỄN THỊ THẢO (VN)

40/3 Nguyễn Siêu, phường 7, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ (nón), mỹ phẩm, chế phẩm để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xúc tóc, thuốc đánh răng, kem đánh răng, lược, bột biên dùng để kỳ da, bàn chải đánh răng, vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn, sợi thép rối, thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng), đồ thủy tinh, sành sứ, dây thừng, lưới, lều (trại), vải bạt, vải nhựa (vải dầu), buồm, bao đựng, túi đựng, vật liệu để đệm (lót) và nhồi (trừ cao su hoặc chất dẻo), vật liệu sợi dệt dạng thô, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt), trò chơi, đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao, đồ trang hoàng cây Noel (nô en), thiết bị để chiếu sáng, thiết bị sưởi nóng, thiết bị sinh hơi nước, thiết bị nấu nướng, thiết bị làm lạnh, thiết bị sấy khô, thiết bị thông gió, thiết bị cấp nước và mục đích vệ sinh, bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ, gương, khung ảnh, vải, quần áo, đồ da, đồ giả da, khăn trải bàn, khăn trải giường, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22601**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.21; 9.7.25; 26.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZOSE VIỆT NAM (VN)

Thôn Thành Phú, thị trấn Quán Lào,
huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22602**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3;
26.11.8; 26.13.25

(591) Đen, vàng, trắng, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á
(VN)

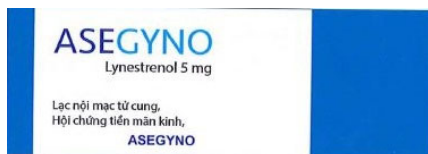
Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị
xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22603**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh da trời, đen, trắng,
xanh dương sẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á
(VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị
xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22604**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.23; 26.4.18; 26.11.7; 26.11.8

(591) Xanh lơ đậm, tím, tím nhạt, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á
(VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị
xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22605**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 25.7.20; 26.4.18; 26.11.8

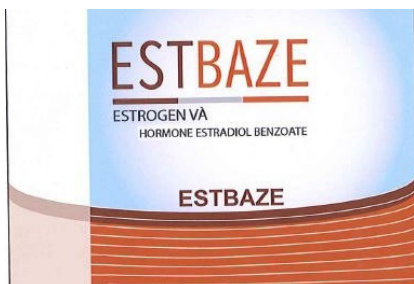
(591) Xanh da trời nhạt, trắng, đen, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)

Tổ dân phố Phan Bội, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.



(210) **4-2025-22606**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)

Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

MIKHADA

(210) **4-2025-22607**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

COLIVREN

(210) **4-2025-22608**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GASTRANEA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22609**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZOSINAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22610**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEFLAZA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL
IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22611**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEFLART

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22615**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FOLLILOCK

(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED
(UK)

Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United
Kingdom, CH62 4ZD

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
BMVN (BMVN INTERNATIONAL
LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chăm sóc tóc [không dùng cho mục đích
y tế]; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm màu để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm để tạo nếp
tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; phấn xoa tóc [mỹ phẩm]; mỹ phẩm tạo
kiểu dáng cho tóc; keo xịt màu cho tóc; bột dùng cho tóc [mỹ phẩm]; nước bóng tóc [mỹ
phẩm]; gel dùng cho tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chất lỏng dùng để trang
điểm tóc (mỹ phẩm); dầu xức tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm làm khỏe tóc [không dùng cho mục
đích y tế]; kem bôi tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm dùng để tắm thường và/hoặc tắm vòi hoa sen
[không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm khử mùi trên cơ thể [dùng cho cá nhân]; chế
phẩm chống chảy mồ hôi [dùng cho cá nhân].

(210) **4-2025-22617**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


**DREAM
BODY**

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh nước biển, đỏ, xanh dương, hồng
nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

77 đường 7A, phường Bình Trị Đông B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục
đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho

mục đích y tế; mặt nạ đèn Led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-22618**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh nước biển, đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

77 đường 7A, phường Bình Trị Đông B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)



(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; mặt nạ đèn Led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-22619**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

77 đường 7A, phường Bình Trị Đông B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

Dream Body Plus

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; mặt nạ đèn Led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-22620**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

77 đường 7A, phường Bình Trị Đông B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

TPTM

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; mặt nạ đèn Led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22621**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.3.9; 26.1.1

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HƯỚNG NGHIỆP
CHÂN TRỜI MỚI (VN)

Số 4A, ngõ 88, phố Sơn Tây, phường Đội
Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt sấy quần áo; cho thuê máy giặt là.

(210) **4-2025-22622**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 14.5.3; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.9;
25.1.10; 25.1.25; 25.5.25

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH JUVENIS MAXIME
(VN)

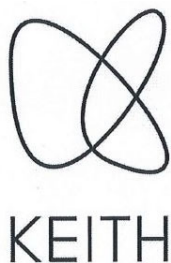
Tầng 1, toà nhà 284/9 Nguyễn Trọng
Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; đào tạo lại nghề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo kỹ năng mềm.

(210) **4-2025-22623**

(540)



(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.7; 26.13.25;
26.15.15

(731) FOSHAN KEITH TITANIUM
TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)

Room 101, Block 18, LiandongYougu
Garden, No.3, East 3rd Zone, Jiansha
Road, Danzao Town, Nanhai District,
Foshan City, Guangdong Province,
CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao ăn, đĩa và thìa cho em bé; dao kéo [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bàn nạo (thực phẩm) dùng cho nhà bếp; dao; bộ dụng cụ làm móng.

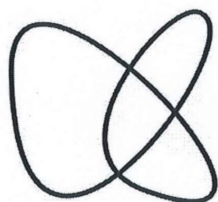
(210) **4-2025-22624**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.7; 26.13.25;
26.15.15



KEITH

(731) FOSHAN KEITH TITANIUM
TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 101, Block 18, LiandongYougu
Garden, No.3, East 3rd Zone, Jiansha
Road, Danzao Town, Nanhai District,
Foshan City, Guangdong Province,
CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình cà phê không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; cốc;
hũ đựng; dụng cụ nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa.

(210) **4-2025-22625**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.9; 26.15.15



(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH WORLD PLAN
GROUP (VN)
Số 55 đường số 6, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ
bất động sản.

(210) **4-2025-22626**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Cam, xanh lá cây, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÀ NỘI
XANH (VN)

Lô A1.6, tầng 1, tháp A, tòa nhà Golden
Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VNNA & ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bất động sản; quản lý bất
động sản; sàn giao dịch bất động sản.

(210) **4-2025-22627**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.25



(731) HUSQVARNA AB (SE)

SE-561 82 Huskvarna, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy công cụ; máy cưa [máy móc]; máy xén mép, máy cắt bụi cỏ [máy móc], máy tia hàng rào [máy móc]; máy cắt cỏ; rô bốt cắt cỏ; máy cắt cỏ có người lái; máy thổi; máy bơm nước chạy bằng điện; máy phun [máy móc] dùng cho làm vườn; động cơ điện và động cơ dùng cho máy móc chạy bằng năng lượng trong lĩnh vực làm vườn ngoài trời, lâm nghiệp và xây dựng, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy cày [máy móc]; máy phát điện; các bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; lưỡi cưa [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; dụng cụ rải phân bón [vận hành bằng tay]; dụng cụ phun [vận hành bằng tay] dùng cho làm vườn.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ sau bán hàng, cụ thể là, dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa, dịch vụ vệ sinh và phục chế, dịch vụ lắp đặt cho các thiết bị chạy bằng điện, điện tử và xăng, các thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ kiện dùng cho mục đích làm vườn, bảo trì và chăm sóc công viên, lâm nghiệp và xây dựng; cho thuê thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ kiện dùng cho xây dựng; sửa chữa và bảo dưỡng đồng hồ và đồng hồ đeo tay; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2025-22628**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.25



(731) HUSQVARNA AB (SE)

SE-561 82 Huskvarna, Sweden

(740) Công ty luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu máy [dầu động cơ], mỡ bôi trơn máy; chất bôi trơn; hợp chất hấp thụ, làm ẩm và kết dính bụi; nhiên liệu (bao gồm nhiên liệu để bay hơi dùng cho động cơ) và chất phát quang.

Nhóm 09: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu bảo hộ dùng để bảo vệ khỏi tai nạn, thương tích hoặc hỏa hoạn; pin và thiết bị sạc pin; chương trình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, trắc địa, quang học, đo lường, báo hiệu; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được.

Nhóm 12: Xe kéo làm vườn [xe cộ] và các bộ phận và phụ kiện của chúng; phương tiện giao thông đường bộ và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; trang trí quầy hàng; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ bán lẻ dầu và mỡ công nghiệp, dầu máy [dầu động cơ], mỡ bôi trơn máy, chất bôi trơn, hợp chất hấp thụ, làm ẩm và kết dính bụi, nhiên liệu (bao gồm nhiên liệu dễ bay hơi dùng cho động cơ) và chất phát quang, máy nông nghiệp, công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công, máy công cụ, máy cưa [máy móc], máy xén mép, máy cắt bụi cỏ [máy móc], máy tĩa hàng rào [máy móc], máy cắt cỏ, rô bốt cắt cỏ, máy cắt cỏ có người lái, máy thổi, máy bơm nước chạy bằng điện, máy phun [máy móc] dùng cho làm vườn, động cơ điện và động cơ dùng cho máy móc chạy bằng năng lượng trong lĩnh vực làm vườn ngoài trời, lâm nghiệp và xây dựng, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy cày [máy móc], máy phát điện, các bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nêu trên, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay], cưa [dụng cụ cầm tay], lưỡi cưa [bộ phận của dụng cụ cầm tay], dụng cụ rải phân bón [vận hành bằng tay], dụng cụ phun [vận hành bằng tay] dùng cho làm vườn, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu bảo hộ dùng để bảo vệ khỏi tai nạn, thương tích hoặc hỏa hoạn, pin và thiết bị sạc pin, chương trình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được, thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, trắc địa, quang học, đo lường, báo hiệu, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện, thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được, xe kéo làm vườn [xe cộ] và các bộ phận và phụ kiện của chúng, phương tiện giao thông đường bộ và các bộ phận và phụ kiện của chúng, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ quản lý quản trị kinh doanh.

(210) **4-2025-22631**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5

(591) Đỏ, cam, vàng, xanh.

(731) NGUYỄN VĂN CUNG (VN)

Số 10-12 xóm Trại, thôn Đông Trù, xã
Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố
Hà Nội



(511) Nhóm 04: Các loại khí lpg, cng, lng và các loại khí ga, nhiên liệu, khí đốt khác.

Nhóm 06: Bình ga, các loại bình chứa kim loại và các bộ phận của chúng.

Nhóm 11: Bếp ga và các loại bếp dùng trong nấu dân dụng, công nghiệp và các bộ phận của chúng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh, đại lý, phân phối, xuất nhập khẩu các loại khí ga, các loại bình chứa và bộ phận của chúng, các loại bếp và bộ phận của chúng.

(210) 4-2025-22633

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
C.E.O (VN)

Tầng 5, tháp CEO, HH2-1, đô thị mới Mễ
Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ
Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nông, lâm, thủy hải sản, đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, bia và rượu; quảng cáo; quản lý kinh doanh; môi giới thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê văn phòng/căn hộ; dịch vụ cho thuê văn phòng làm không gian chung làm việc; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng; dịch vụ làm sạch các khu đô thị; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ phân phối (truyền tải) năng lượng; dịch vụ vận tải; dịch vụ tổ chức các cuộc du lịch; dịch vụ cung cấp nước; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê chỗ để xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các chương trình biểu diễn (cho mục đích giải trí, văn hóa, nghệ thuật); dịch vụ tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ cung cấp các phương tiện sử dụng cho chơi golf, cho thuê sân tennis; giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ lập bản vẽ trong xây dựng; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ tư vấn tiết kiệm năng lượng; dịch vụ thiết kế nội thất; dịch vụ quy hoạch đô thị; dịch vụ quản lý chất lượng; nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ cho bên thứ ba.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cho thuê phòng họp, hội nghị.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng (phục vụ mục đích khám chữa bệnh, phục hồi chức năng); dịch vụ làm vườn.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực an ninh; dịch vụ pháp lý.

(210) 4-2025-22634

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN C.E.O (VN)

Tầng 5, tháp CEO, HH2-1, đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nông, lâm, thủy hải sản, đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, bia và rượu; quảng cáo; quản lý kinh doanh; môi giới thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê văn phòng/căn hộ; dịch vụ cho thuê văn phòng làm không gian chung làm việc; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng; dịch vụ làm sạch các khu đô thị; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ phân phối (truyền tải) năng lượng; dịch vụ vận tải; dịch vụ tổ chức các cuộc du lịch; dịch vụ cung cấp nước; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê chỗ để xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các chương trình biểu diễn (cho mục đích giải trí, văn hóa, nghệ thuật); dịch vụ tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ cung cấp các phương tiện sử dụng cho chơi golf, cho thuê sân tennis; giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ lập bản vẽ trong xây dựng; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ tư vấn tiết kiệm năng lượng; dịch vụ thiết kế nội thất; dịch vụ quy hoạch đô thị; dịch vụ quản lý chất lượng; nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ cho bên thứ ba.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cho thuê phòng họp, hội nghị.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng (phục vụ mục đích khám chữa bệnh, phục hồi chức năng); dịch vụ làm vườn.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sinh; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực an ninh; dịch vụ pháp lý.

(210) 4-2025-22635

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN C.E.O (VN)

Tầng 5, tháp CEO, HH2-1, đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nông, lâm, thủy hải sản; đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, bia và rượu; quảng cáo; quản lý kinh doanh; môi giới thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê văn phòng/căn hộ; dịch vụ cho thuê văn phòng làm không gian chung làm việc; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng; dịch vụ làm sạch các khu đô thị; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ phân phối (truyền tải) năng lượng; dịch vụ vận tải; dịch vụ tổ chức các cuộc du lịch; dịch vụ cung cấp nước; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê chỗ để xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các chương trình biểu diễn (cho mục đích giải trí, văn hóa, nghệ thuật); dịch vụ tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ cung cấp các phương tiện sử dụng cho chơi golf, cho thuê sân tennis; giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ lập bản vẽ trong xây dựng; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ tư vấn tiết kiệm năng lượng; dịch vụ thiết kế nội thất; dịch vụ quy hoạch đô thị; dịch vụ quản lý chất lượng; nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ cho bên thứ ba.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cho thuê phòng họp, hội nghị.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng (phục vụ mục đích khám chữa bệnh, phục hồi chức năng); dịch vụ làm vườn.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực an ninh; dịch vụ pháp lý.

(210) 4-2025-22636

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
C.E.O (VN)

Tầng 5, tháp CEO, HH2-1, đô thị mới Mỹ
Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mỹ
Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà
Nội



(511) Nhóm 35: Mua bán: nông, lâm, thủy hải sản, đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, bia và rượu; quảng cáo; quản lý kinh doanh; môi giới thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ sản giao dịch bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê văn phòng/căn hộ; dịch vụ cho thuê văn phòng làm không gian chung làm việc; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng; dịch vụ làm sạch các khu đô thị; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ phân phối (truyền tải) năng lượng; dịch vụ vận tải; dịch vụ tổ chức các cuộc du lịch; dịch vụ cung cấp nước; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê chỗ để xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các chương trình biểu diễn (cho mục đích giải trí, văn hóa, nghệ thuật); dịch vụ tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ cung cấp các phương tiện sử dụng cho chơi golf, cho thuê sân tennis; giáo dục; đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ lập bản vẽ trong xây dựng; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ tư vấn tiết kiệm năng lượng; dịch vụ thiết kế nội thất; dịch vụ quy hoạch đô thị; dịch vụ quản lý chất lượng; nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ cho bên thứ ba.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cho thuê phòng họp, hội nghị.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng (phục vụ mục đích khám chữa bệnh, phục hồi chức năng); dịch vụ làm vườn.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực an ninh; dịch vụ pháp lý.

(210) **4-2025-22637**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sarah.lab

(731) ĐỖ THỊ MINH TÂM (VN)

Chung cư Sunrise city view, block B
offitel, 33 đường Nguyễn Hữu Thọ,
phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm thời trang như túi xách, ví tiền, ô, ba lô, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, phụ kiện thời trang, kính mắt.

(210) **4-2025-22639**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25;
25.7.25

(591) Đỏ, vàng, vàng đồng, xanh dương, xanh
lá cây, tím.

(731) HỘ KINH DOANH LÝ KIM NGÂN
(VN)

166 Chu Văn An, phường 2, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI VÀ SHCN SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Nhang thơm (hương thấp).

(210) **4-2025-22640**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.25; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng, vàng đồng.

(731) HỘ KINH DOANH LÝ KIM NGÂN
(VN)

166 Chu Văn An, phường 2, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI VÀ SHCN SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Nhang thơm (hương thấp).

(210) **4-2025-22641**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18

(731) SANQI YOUPIN (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)

3702, 37F, East Tower, Star River WORLD Twin Towers, No. 8 Yaxing Road, Nankeng Community, Bantian Sub-district, Longgang District, Shenzhen City, China



(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Sạc không dây; tai nghe; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động; đồng hồ thông minh; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; bộ cấp nguồn điện; cáp usb; thiết bị sạc pin điện thoại di động để sử dụng trong xe hơi; thẻ nhớ mở rộng; giá đỡ và giữ ổn định cho điện thoại di động và máy tính bảng có thể điều chỉnh được; vỏ bọc bảo vệ cho điện thoại thông minh; phích cắm chuyển đổi điện; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; đầu đọc thẻ; giao diện âm thanh.

(210) **4-2025-22642**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHENZHEN TORRAS TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)

RM C1215, BLK C, Zhantao Technology BLDG, Intersection Of Gongye East Road And Minzhi Road, Xinniu Community, Minzhi ST, Longhua DIST, Shenzhen, China

VOLTEKNO

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; ốp điện thoại di động; vỏ bọc cho điện thoại di động; bộ chuyển đổi phích cắm điện; cáp dữ liệu; công tắc điện; tai nghe; vỏ bọc bảo vệ dùng cho máy tính bảng; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; ắc quy xe ô tô; bộ sạc không dây; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; dây đeo dùng cho điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; gậy tự chụp ảnh chuyên dùng cho điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh không thấm nước; thiết bị sạc điện cầm tay; giá đỡ điện thoại di động dùng trong xe ô tô.

(210) **4-2025-22643**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GARUVIA

(731) SHENZHEN TORRAS TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)

RM C1215, BLK C, Zhantao Technology BLDG, Intersection Of Gongye East Road And Minzhi Road, Xinniu Community, Minzhi ST, Longhua DIST, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; ốp điện thoại di động; vỏ bọc cho điện thoại di động; bộ chuyển đổi phích cắm điện; cáp dữ liệu; công tắc điện; tai nghe; vỏ bọc bảo vệ dùng cho máy tính bảng; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; ổ quy xe ô tô; bộ sạc không dây; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; dây đeo dùng cho điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; gậy tự chụp ảnh chuyên dùng cho điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh không thấm nước; thiết bị sạc điện cầm tay; giá đỡ điện thoại di động dùng trong xe ô tô.

(210) **4-2025-22644**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN DUY PHONG (VN)

Tổ 3, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em (bỉm).

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; kìm bấm, tĩa, cắt móng; nhíp nhổ lông, tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện].

Nhóm 21: Bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; bình để uống; chậu tắm cho trẻ em, có thể mang đi được; xô cho trẻ em.

Nhóm 29: Thạch làm thực phẩm, trừ bánh kẹo; sữa; pho mát; sản phẩm thay thế sữa; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm làm từ ngũ cốc; sôcôla; kem lạnh; gluten được chế biến làm thực phẩm; thạch hoa quả [bánh kẹo].

(210) **4-2025-22645**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG
VẬT LIỆU XÂY DỰNG CÔNG NGHỆ
CAO HTMAT (VN)

Số 113 phố Quán Thánh, phường Quán
Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)



(511) Nhóm 19: Cấu kiện xây dựng bằng bê tông; gạch; đá nhân tạo; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; tấm lợp mái, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng.

(210) **4-2025-22646**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 18.5.1; 18.5.3; 26.4.4;
26.11.8

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đỏ, vàng,
da cam, xanh dương đậm, tím, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ELITE 24 (VN)
71 An Dương Vương, phường Mỹ An,
quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)



(511) Nhóm 36: Dịch vụ ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán và trái phiếu; cho thuê văn phòng [bất động sản]; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản.

Nhóm 39: Đại lý bán vé (bao gồm vé máy bay, tàu lửa, tàu thủy); đại lý du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; môi giới vận tải; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận tải hàng không.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-22647**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hunter Men

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DSD GROUP (VN)

Đường số 7, khóm Minh Thuận A, Thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng chứa kẽm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-22648**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lam, xanh than, xanh lam đậm.

(731) HỘ KINH DOANH EZYCLOUDX (VN)
16 Đồng Xoài, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 42: Cho thuê máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web.

(210) **4-2025-22649**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.9

(591) Xanh lá cây, vàng đồng.

(731) PHÙNG MẠNH THỦY (VN)
Thôn Tân Phú, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Quạt trần; quạt điện; quạt công nghiệp; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

(210) **4-2025-22650**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ENJOY LADY

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)

Thôn Hòa Trung, thị trấn Bình Mỹ,
huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; miếng đệm lót vệ sinh (băng vệ sinh); băng vệ sinh dạng quần dùng cho phụ nữ; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

(210) **4-2025-22651**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Charnins

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)

Thôn Hòa Trung, thị trấn Bình Mỹ,
huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; miếng đệm lót vệ sinh (băng vệ sinh); băng vệ sinh dạng quần dùng cho phụ nữ; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

(210) **4-2025-22652**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.18; 3.4.20; 25.1.6; 25.1.9

(591) Trắng, hồng, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ,
kem, nâu, đen.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HỮU
CƠ BÌNH MINH (VN)

Thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện
Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH
LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn và sản phẩm chế biến từ thịt lợn; thịt lợn đã được sơ chế và bảo quản.

(210) **4-2025-22653**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.4.3

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HỮU
CƠ BÌNH MINH (VN)

Thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện
Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ
TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH
LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn và sản phẩm chế biến từ thịt lợn; thịt lợn đã được sơ chế và bảo quản.

(210) **4-2025-22654**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DALKOMM

(731) GUANGZHOU SAIDES TRADING CO., LTD. (CN)
603, Building B2, Zhonghai Jinshawan, Huangqi Jianshe Avenue, Nanhai District, Foshan, Guangdong, China 528200

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp bằng kim loại quý; đồ trang sức; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ; đồng hồ đeo tay.

(210) **4-2025-22657**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VPL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL (VN)
Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 41: Dịch vụ khu du lịch sinh thái và làng du lịch; dịch vụ vui chơi giải trí thể thao như vũ trường, chơi ten-nít (tennis), leo núi, lướt dù trên biển, canô, thuyền buồm, thuyền chèo, lướt ván, mô-tô trượt nước; dịch vụ trại săn bắn, bãi tắm và bãi biển cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức chương trình biểu diễn thời trang và ca múa nhạc; chiếu phim điện ảnh và phim video; dịch vụ nhà hát và nhà biểu diễn; câu lạc bộ giải trí bao gồm trung tâm trò chơi điện tử, sòng bạc (casino); cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.

(210) **4-2025-22658**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORSL

(731) JOHNSON & JOHNSON PTE. LTD.
(SG)

2 Science Park Drive, #07-13, Ascent,
Singapore Science Park 1, Singapore
118222

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người; đồ uống bổ sung ăn kiêng; hỗn hợp đồ uống bổ sung cho chế độ ăn kiêng; đồ uống bổ sung thực phẩm cho chế độ ăn kiêng; đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích ăn kiêng; hỗn hợp bột pha đồ uống bổ sung thực phẩm cho chế độ ăn kiêng; hỗn hợp bột pha đồ uống bổ sung cho chế độ ăn kiêng có hương vị trái cây; đồ uống bổ sung thực phẩm cho chế độ ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm thuốc và dược phẩm; gel điện giải, viên điện giải, thực phẩm bổ sung dùng cho chế độ ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất cô đặc protein dùng làm phụ gia dinh dưỡng cho thực phẩm và thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; bữa ăn dùng cho chế độ ăn kiêng thích hợp dùng trong y tế; dược phẩm đông lạnh dạng que, chất điện giải đông lạnh dạng que và dạng ống; đồ uống chất điện giải dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước trái cây [đồ uống]; nước sô đa; xi-rô cho đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; bột để pha đồ uống có ga; nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống dùng trong thể thao có chứa chất điện giải; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể có chứa chất điện giải; đồ uống điện giải có bản chất là đồ uống đẳng trương không có ga.

(210) **4-2025-22659**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Anbibi

(531) 2.9.1

(731) YANXIN ZHU (CN)

No.10, Lane 8, Feixiu, Nanhui Village,
Lianshang Town, Chenghai District,
Shantou City, Guangdong China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Búp bê; xe cộ đồ chơi; súng ngắn đồ chơi; giường cho búp bê; quần áo cho búp bê; trò chơi ghép hình.

(210) **4-2025-22661**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ELIVIN

(731) BAROQUE TIMBER INDUSTRIES
(ZHONGSHAN) LIMITED (CN)

Sui-An Industrial Zone, Gangkou Town,
Zhongshan, Guangdong Province, PR
China 528447

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; gạch lát sàn, không bằng kim loại; tấm ván sàn gỗ; sàn
gỗ dạng ván ghép; sàn gỗ công nghiệp; ván lát sàn, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-22662**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KIMS

(731) ZHEJIANG OUJIE INDUSTRY AND
TRADE CO., LTD. (CN)

(Second Floor of First Building in Old
Hongda Group Co., Ltd.) Daxu Industrial
Zone, Yongkang City, Jinhua City
(321300), Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng
cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị xoa bóp vùng mắt.

Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập phục hồi cơ thể
có bản chất là thiết bị tập thể dục, không dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; máy rung dùng
trong các chương trình tập thể dục và thể hình để kích thích cơ bắp phát triển, tăng sức bền và
nâng cao hiệu quả tập luyện của cơ thể [dụng cụ thể thao]; máy để tập luyện thể dục; vật
dụng bảo vệ eo [phụ kiện thể thao].

(210) **4-2025-22663**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23; 26.11.9

(731) XEXYMIX CORPORATION (KR)
12F, 63, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-
gu, Seoul, 04778, Republic Of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; quần áo lót; quần áo tắm; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi
traí là đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22664**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZHENDONG

(731) SHANXI ZHENDONG
PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Zhendong Science and Technology Park,
Guangming South Road, Shangdang
District, Changzhi City, Shanxi Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; phụ phẩm của quá trình xử lý hạt ngũ cốc dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc mục đích y tế; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm chăm sóc da dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22665**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XEXYMIX

(531) 26.4.9; 26.11.8

(731) XEXYMIX CORPORATION (KR)
12F, 63, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-
gu, Seoul, 04778, Republic Of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 24: Khăn bằng vải dùng trong chơi gôn; khăn tắm bằng vải cỡ lớn; khăn bằng vải dùng đi biển; khăn bằng vải dùng khi đi bơi; tắm trải dùng cho dã ngoại; khăn mặt bằng vải; vải; túi ngủ; chăn phong cách Hàn Quốc; chăn dùng cho vật nuôi trong nhà; chăn yoga; khăn yoga.

Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ quần áo; cửa hàng bán lẻ quần ống bó [quần dài]; cửa hàng bán lẻ áo phông; cửa hàng bán lẻ quần áo chuyên dùng trong thể thao chuyên nghiệp; cửa hàng bán lẻ túi; cửa hàng bán lẻ túi dùng trong thể thao; quảng cáo; cửa hàng bán lẻ đồ đi ở chân; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác bằng hình thức vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; trung gian thương mại liên quan đến đặt hàng qua thư bằng phương tiện viễn thông.

(210) **4-2025-22666**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.11.9

(731) XEXYMIX CORPORATION (KR)
12F, 63, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-
gu, Seoul, 04778, Republic Of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 24: Khăn bằng vải dùng trong chơi gôn; khăn tắm bằng vải cỡ lớn; khăn bằng vải dùng đi biển; khăn bằng vải dùng khi đi bơi; tắm trải dùng cho dã ngoại; khăn mặt bằng vải; vải; túi ngủ; chăn phong cách Hàn Quốc; chăn dùng cho vật nuôi trong nhà; chăn yoga; khăn yoga.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ quần áo; cửa hàng bán lẻ quần ống bó [quần dài]; cửa hàng bán lẻ áo phông; cửa hàng bán lẻ quần áo chuyên dùng trong thể thao chuyên nghiệp; cửa hàng bán lẻ túi; cửa hàng bán lẻ túi dùng trong thể thao; quảng cáo; cửa hàng bán lẻ đồ đi ở chân; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác bằng hình thức vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; trung gian thương mại liên quan đến đặt hàng qua thư bằng phương tiện viễn thông.

(210) 4-2025-22667

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.11.12



(731) SHANXI ZHENDONG
PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Zhendong Science and Technology Park,
Guangming South Road, Shangdang
District, Changzhi City, Shanxi Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; phụ phẩm của quá trình xử lý hạt ngũ cốc dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc mục đích y tế; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm chăm sóc da dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2025-22668

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

D'AMU

(731) BGTCOMPANY CO., LTD. (KR)
202-906, 143, Dongtangambaesan-ro,
Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18479,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gói mặt nạ chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dành cho tóc và da đầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

(210) 4-2025-22671

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

xCREAS

(731) QIERLING (BEIJING) HEALTH
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.101-42, 101-43, 9/F, Building 1,
No.8, Heiquan Road, Haidian District,
Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 21: Đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; hộp rải ỏ rom tự động cho thú cưng; máy tắm nước, không dùng cho nha khoa; bình đựng thức ăn cho thú cưng; bàn chải đánh răng.

(210) 4-2025-22672

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 6.19.9; 26.5.1; 26.11.3



(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ ĐIỆN BIÊN (VN)

Số nhà 270, tổ dân phố 2, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo Ség Cù.

(210) 4-2025-22673

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cyeecare

(731) ZHENG YANQING (CN)

Room 602, No. 2 Yunque Street, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; dầu gội; nước hoa; dầu xả tóc; kem đánh răng.

(210) 4-2025-22674

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

xCREAS

(731) QIERLING (BEIJING) HEALTH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.101-42, 101-43, 9/F, Building 1, No.8, Heiquan Road, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị dò bức xạ; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị kiểm tra khí gaz; thiết bị phân tích không khí; cảm biến quang; cảm biến nhiệt độ; thiết bị cảm biến vị trí.

(210) **4-2025-22675**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 26.1.1; 26.1.8

(731) XIQIANG CHENG (CN)

No. 65, Group 4, Xining Village,
Lvsiqiang Town, Qidong City, Jiangsu
Province, China



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy xén cỏ; máy phun mù; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; kéo điện; súng phun sơn; máy hàn điện; máy khí nén; búa điện; chìa vặn vít, chạy điện.

Nhóm 09: Dụng cụ đo khoảng cách; thiết bị nạp ắc quy; ắc quy điện; thiết bị xác định đường chân trời; thước thủy chuẩn; máy kinh vĩ; giá ba chân dùng cho máy ảnh.

(210) **4-2025-22676**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LU BAI (CN)

Room 303, Unit 2, Building 11, Bio City,
Xiaoshan Economic and Technological
Development Zone, Xiaoshan District,
Hangzhou, China

JOUEE JOE

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; dây chuyền [đồ trang sức]; hoa tai; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

(210) **4-2025-22677**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 2.5.3; 3.7.19

(731) ZHANG DANFENG (CN)

Group 8, Zhengwan Village, Zhuge
Township, Yuzhou City, Henan Province,
461681, China



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; chất chiết ra từ thịt; thịt lợn; thịt lợn ướp; thịt đã được bảo quản; thịt ướp muối.

(210) **4-2025-22678**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BATTLite

(731) HUIZHOU ROYPOW TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Building A, Industrial Plant, No. 53 Community, Huitai Industrial Park, Zhongkai High-tech District, Huizhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị chỉ báo định lượng; radiô dùng cho xe cộ; thiết bị phân tích không khí; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; máy biến áp (điện); thiết bị đo axit dùng cho ắc quy; mạch tích hợp; cầu dao điện; tủ phân phối (điện); bộ nắn điện; màn hình vidêô; pin điện, cho xe cộ; hộp pin; pin điện; thiết bị sạc pin; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; ắc quy điện.

(210) **4-2025-22679**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ECONOPow

(731) HUIZHOU ROYPOW TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Building A, Industrial Plant, No. 53 Community, Huitai Industrial Park, Zhongkai High-tech District, Huizhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị chỉ báo định lượng; radiô dùng cho xe cộ; thiết bị phân tích không khí; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; máy biến áp (điện); thiết bị đo axit dùng cho ắc quy; mạch tích hợp; cầu dao điện; tủ phân phối (điện); bộ nắn điện; màn hình vidêô; pin điện, cho xe cộ; hộp pin; pin điện; thiết bị sạc pin; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; ắc quy điện.

(210) **4-2025-22680**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CELLSav

(731) HUIZHOU ROYPOW TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Building A, Industrial Plant, No. 53 Community, Huitai Industrial Park, Zhongkai High-tech District, Huizhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị chỉ báo định lượng; radiô dùng cho xe cộ; thiết bị phân tích không khí; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; máy biến áp (điện); thiết bị đo axit dùng cho ắc quy; mạch tích hợp; cầu dao điện; tủ phân phối (điện); bộ nắn điện; màn hình vidêô; pin điện, cho xe cộ; hộp pin; pin điện; thiết bị sạc pin; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; ắc quy điện.

(210) 4-2025-22681

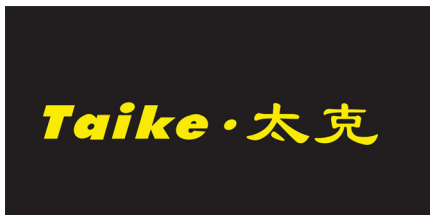
(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, xám đậm.



(731) GUANGZHOU BAOZHILU
ENVIRONMENTAL PROTECTION
CO.,LTD. (CN)
NO.22-9, Longgu Rd., Longwan Village,
Shawan Town, Fanyu Dist.,Guangzhou,
China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; latex (dùng trong công nghiệp); chất dính polyuretan dùng cho mục đích công nghiệp; keo latex dùng cho mục đích công nghiệp; chất tẩy trắng công nghiệp [chất khử màu]; gồm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp.

(210) 4-2025-22682

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18



(731) PINGMING TEA CO., LTD. (TW)
No. 454, Sec. 2, Liming Rd., Sanyi Vil.,
Nantun Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; đường; gia vị.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước sinh tố; chế phẩm để làm nước uống có ga.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) **4-2025-22683**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12



(731) ROOSIN MEDICAL CO., LTD. (CN)

No. 8, Yuandong Road, Kouan Industrial Park, Gaogang, Taizhou City, 225300 Jiangsu Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Vải gạc để băng bó; bông thấm hút; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; băng dùng để băng bó; vật liệu băng bó dùng trong y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22684**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm chìm; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-22685**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HLN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm hỗn lưu; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-22686**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HLG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm hỗn lưu; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-22687**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BHK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm chân không; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-22688**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HTI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm hướng trục; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-22689**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HTA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bơm hướng trục; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ].

(210) **4-2025-22690**

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VCI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM
HẢI DƯƠNG (VN)

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Cẩm
Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Van [bộ phận của máy]; van chặn đĩa côn ty chìm [bộ phận của máy].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22691**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; tinh dầu; nước hoa.

(220) 21/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.3.23

(591) Xanh.

(731) NGUYỄN ĐỨC TRÍ (VN)

Ấp 5B, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(210) **4-2025-22693**

(540)



(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.7; 3.7.24

(591) Xanh lá cây, xanh dương, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH LỬA VIỆT (VN)

677 Trần Hưng Đạo, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(210) **4-2025-22694**

(540)



(511) Nhóm 01: Phân bón.

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ D.A.P HẠT NGỌC (VN)

262/1 Nguyễn Tiểu La, phường 08, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(210) **4-2025-22695**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.3.1; 3.3.24; 3.3.25; 26.2.7

(591) Vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) LA THỊ NHẠN (VN)

Thôn Lâm, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- (511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua-bán): thịt muối, thịt ướp muối, thịt đã được bảo quản, thịt, đóng hộp, thịt sấy khô nhiệt độ thấp, thịt đông khô nhanh, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thịt đông khô; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-22696**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIPAREALITY

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
VIPAREALITY (VN)

Số 95/6/9, đường Lương Định Của, khu
phố 10, phường An Khánh, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm, tuyển dụng lao động; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; ý thiết kế phần mềm minh; cho thuê phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

(210) **4-2025-22697**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIPAMOBILE

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
VIPAREALITY (VN)

Số 95/6/9, đường Lương Định Của, khu
phố 10, phường An Khánh, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm, tuyển dụng lao động; tuyển dụng lao động, tuyển dụng nhân sự; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; huấn luyện [đào tạo]; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn trí tuệ nhân tạo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

(210) **4-2025-22698**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIPAMIND

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
VIPAREALITY (VN)

Số 95/6/9, đường Lương Định Của, khu
phố 10, phường An Khánh, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm, tuyển dụng lao động; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

(210) **4-2025-22699**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KLB
GROUP

(531) 1.15.23; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU
TƯ KLB (VN)

Tầng 4 tòa nhà Diamond Flower, số 48
Lê Văn Lương, phường Nhân Chính,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Trầm hương (hương, nhang); bột trầm hương; gỗ thơm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

Nhóm 32: Bia; bia không cồn; đồ uống không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Rượu để uống (trừ rượu thuốc); rượu ngâm rễ cây (đồ uống); rượu cốc-tai có cồn; đồ uống được chưng cất; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu và môi giới việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ mua bán (dịch vụ siêu thị) các hàng hoá tại cửa hàng hoặc qua internet như: trầm hương, tinh dầu trầm hương, hương liệu (tinh dầu), bột trầm hương, gỗ thơm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chất khử mùi cho người, chế phẩm làm thơm phòng, nước tẩy rửa bồn cầu, nước lau sàn nhà, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, mỹ phẩm, dụng cụ để xông (đốt) trầm hương bằng kim loại và phi kim loại như (đỉnh, khay, thác khói, lư hương, hộp dùng để đốt nhang trầm), phân bón, chế phẩm diệt nấm, chế phẩm diệt cỏ, dầu nhớt cho động cơ, nến để thắp sáng, nến thơm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, bản lề cửa, khoá và chìa khoá, bàn ghế bằng kim loại, bàn ghế văn phòng, mũ bảo hiểm, đồng hồ thông minh, tai nghe, loa, điện thoại, lò nướng bánh, lò vi sóng, nồi cơm điện, ấm đun nước chạy điện, bình đun nước nóng, thiết bị làm sữa chua chạy điện, máy làm bánh mì, máy pha cà phê, máy làm kem, máy làm đá lạnh, máy giặt, máy sấy, ô tô, xe máy, xe máy điện, xe đạp, buồm, lều, đồ trang sức làm từ gỗ trầm hương, vòng đeo tay [đồ trang sức], vòng đeo cổ [đồ trang sức], đồ trang sức, đồ mỹ nghệ làm bằng gỗ trầm hương, ấn phẩm phong thủy, ấn phẩm tôn giáo, văn phòng phẩm trong lĩnh vực tôn giáo, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, bút, giấy, vở, sách, thước kẻ, cặp sách, ba lô du lịch, va li du lịch, đồ trẻ em, đồ chơi trẻ em, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), quần áo thời trang, váy thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, thảm lót sàn, nến thắp sáng, nến thơm, hoa giả, hoa lụa, dầu ăn, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở hoa quả hoặc rau, trái cây đã được bảo quản; rau đã được bảo quản, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, cà phê; chè (trà), ca cao, đường, gạo, bún, phở, miến, gia vị, tương ớt, nước xốt, bánh kẹo, nước tinh khiết, nước bù khoáng (không dùng cho mục đích y tế); nước tăng lực, nước ép trái cây, đồ uống có ga, rượu, bia, nước giải khát, hoa giả, bột lửa, diêm, gạt tạt thuốc lá, dụng cụ hút xì gà.

(210) **4-2025-22700**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KLB (VN)

Tầng 4 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 16: Ấn phẩm phong thủy; ấn phẩm tôn giáo; sách; văn phòng phẩm trong lĩnh vực tôn giáo; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 39: Du lịch tâm linh; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển khách du lịch bằng đường bộ; cho thuê xe; dịch vụ bãi đỗ xe; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 40: Đốn gỗ và xẻ gỗ; xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; xử lý rác thải [chuyển hoá]; lọc không khí và xử lý nước.

Nhóm 41: Học viện (giáo dục); giáo dục tâm linh; tổ chức và điều khiển lễ hội, sự kiện cho mục đích tâm linh, văn hoá, lễ nghi hoặc giáo dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình); dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ (huấn luyện thể hình và sức khoẻ); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch tâm linh; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê phòng họp, hội nghị, hội thảo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ trị liệu; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh và dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi, người dưỡng bệnh; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; trồng cây được liệu.

Nhóm 45: Tổ chức các buổi lễ tôn giáo; tư vấn tâm linh; tiến hành các nghi lễ tôn giáo; cung cấp dịch vụ chăm sóc phi y tế tại nhà cho cá nhân; tìm lại tài sản bị thất lạc; dịch vụ bảo vệ/vệ sĩ.

(210) **4-2025-22701**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25

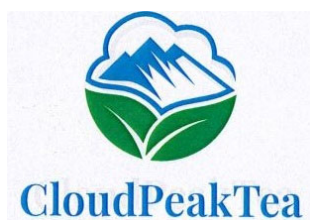
(731) **HỘ KINH DOANH VIETBAZAN COFFEE (VN)**

Ngõ 416/12 phố Vĩnh Hưng, tổ 2, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang; cà phê xay; cà phê bột; đồ uống làm từ cà phê; đồ uống cà phê.

(210) **4-2025-22702**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2

(591) Xanh da trời, xanh dương, trắng.

(731) **LY XÁ XUY (VN)**

Thôn Mỏ Phú Chải, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Trà (để uống).

(210) **4-2025-22704**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.

(731) CAO VĂN TUẤN (VN)

Số 37 biệt thự liền kề 3 KĐT Đại Thanh,
xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành
phố Hà Nội

JINJU

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; thiết bị loại nhỏ chạy điện (thiết bị để băm, thái, xay, ép và nghiền); máy giặt; máy hút bụi.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; các loại dao; kéo; thìa và đĩa.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, chảo, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền; giá (để, khay).

(210) **4-2025-22705**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

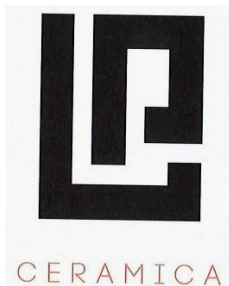
(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7

(591) Đen, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ NỘI THẤT PHÚC LÂM
(VN)

24 - 26 đường Hùng Vương, phường
Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu



(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, đồ nội thất bằng gỗ, đồ nội thất bằng kim loại, đồ trang trí nội thất, thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-22706**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.6

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ NỘI THẤT PHÚC LÂM
(VN)

24 - 26 đường Hùng Vương, phường
Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu

sibe

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong xây dựng (keo dán gạch, keo chít mạch).

(210) **4-2025-22707**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh da trời, trắng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ AN CƯỜNG (VN)

6C, khu nhà ở phía Đông hồ Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo khí (dụng cụ đo đặc); máy đo tốc độ gió; thiết bị đo áp suất; thiết bị chỉ báo nhiệt độ.

(210) **4-2025-22708**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.15; 1.15.23; 26.1.1; 26.11.8

(591) Xanh da trời, trắng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ AN CƯỜNG (VN)

6C, khu nhà ở phía Đông hồ Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

(210) **4-2025-22709**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ AN CƯỜNG (VN)

6C, khu nhà ở phía Đông hồ Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22711**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.1; 1.13.10; 2.5.6; 9.7.1; 9.7.25; 25.5.25; 26.4.18

(591) Tím, vàng, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM HOÀNG VŨ MIỀN
NAM (VN)

23E Lê Quát, phường Tân Thới Hòa,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

(210) **4-2025-22712**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8

(591) Nâu.

(731) MAI SƠN THÁI HÀ (VN)

27/3 Đỗ Quang Đầu, phường Phạm Ngũ
Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-22713**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.5; 26.3.23; 26.4.18

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN ĐẠI (VN)

76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối
Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty
Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 12: Không xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh, cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ.

(210) **4-2025-22714**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EGOVA

(731) TẦN CÙ SƠN (VN)

Bản Nhiều Sáng I, xã Làng Mô, huyện
Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát dữ liệu; truyền video theo yêu cầu.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; huấn luyện (đào tạo); giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giải trí.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-22715**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.13.1

(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương, tím, xanh da trời.

(731) LƯU THỊ THANH GIANG (VN)
Tòa S1-06 Vinhomes Smart City phường
Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; xuất bản sách; giáo dục âm nhạc; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

(210) **4-2025-22717**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.3.1; 7.1.11; 7.1.24; 26.2.7

(591) Vàng, đỏ, cam, xanh nhạt, xanh dương, tím, trắng.

(731) TRẦN NAM THANH (VN)
94/35 đường 39 Kp6, phường Bình
Trung Tây, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS
ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 28: Đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ chơi.

(210) **4-2025-22718**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TEVO (VN)
Số 22, ngách 23/2 phố Bồ Đề, phường Bồ
Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS
ADVISORY CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; app ứng dụng trên điện thoại di động; ứng dụng điện thoại di động; linh kiện bán dẫn [điện tử].

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; mua bán: bán buôn, bán lẻ: phần mềm máy tính, thiết bị để xử lý dữ liệu, app ứng dụng trên điện thoại di động, phần mềm ứng dụng điện thoại di động, linh kiện bán dẫn [điện tử], máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; xuất bản phần mềm; cho thuê phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-22719**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.21; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.9

(591) Vàng, xám, trắng, đen.

(731) ĐÀM MINH NGỌC (VN)

Xóm Hưng Thịnh, xã Diễn Nguyên,
huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Chất dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng; xà phòng; nước hoa; mỹ phẩm.

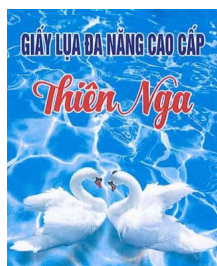
Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22720**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.9; 1.15.24; 3.7.6; 3.7.24; 6.3.4

(591) Đỏ, xanh nước biển, xanh tím than, trắng, nâu, đen.

(731) TÔN THẤT NHẬT HẬU (VN)

3/68 Điện Biên Phủ, phường Trường An,
thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; khăn giấy; giấy rút; giấy phở; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-22721**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lio

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY TÂN HOÀNG GIA (VN)

Số 39 ngõ Thịnh Phát, đường Cầu Rồng,
khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22722**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.2.3; 26.3.1; 26.3.7; 26.13.1

(591) Đỏ, xám, đen, trắng.

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)

Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-22723**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Tím, đỏ, trắng.

(731) ĐẶNG ĐỨC HOÀN (VN)

Thôn Công Luận 2, thị trấn Văn Giang,
huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-22724**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Cam, đỏ, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ HẢI YẾN (VN)

Thôn Bình Hải, xã Hương Bình, huyện
Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 31: Nấm bào ngư tươi.

(210) **4-2025-22726**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH SKYBRIDGE (VN)

Phòng 01-01, Canary Plaza, số 5, Đại lộ
Bình Dương, phường Thuận Giao, thành
phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT
LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng bất động sản.

(210) **4-2025-22727**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.9; 2.9.8; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI YERSIN (VN)

Số 9 - LK1, tiểu khu đô thị mới Vạn
Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm
sóc da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: chế phẩm mỹ phẩm để tắm,
chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, nước thơm dùng cho mục đích mỹ
phẩm, mỹ phẩm, nước hoa.

(210) **4-2025-22728**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 25.7.2; 26.4.3; 26.4.9

(591) Vàng đồng, xanh đen, trắng.



YEN THAI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ
ĐẦU TƯ YÊN THÁI (VN)

Số 8/38, ngõ 88, phố Giáp Nhị, phường
Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NHIỆT
TÂM VÀ CÔNG SỰ (NT &
PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 27: Thảm; giấy dán tường; các vật liệu trải sàn (cụ thể gồm: thảm tập thể dục; thảm ô
tô).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm rèm vải, thảm, giấy dán tường và
các vật liệu trải sàn (cụ thể gồm: thảm tập thể dục, thảm ô tô).

(210) **4-2025-22729**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19

(591) Trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP
KHẨU AN PHÚ HƯNG (VN)

Cụm công nghiệp làng nghề Hoàng Xá,
xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh
Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Đậu sơ chế; đậu đóng gói; mộc nhĩ sấy khô; nấm hương sấy khô; hạt khô đã chế
biến sẵn; dầu ăn; rau củ quả đã sấy khô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Gạo; mì; miến; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; bánh phồng tôm; bột thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm gồm đậu sơ chế, đậu đóng gói, mộc nhĩ sấy khô, nấm hương sấy khô, hạt khô đã chế biến sẵn, dầu ăn, rau củ quả đã sấy khô, gạo, mì, miến, hạt đã xử lý dùng làm gia vị, bánh phồng tôm, bột thực phẩm.

(210) **4-2025-22730**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh lá cây, cam.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN PHÚ HUNG (VN)

Cụm công nghiệp làng nghề Hoàng Xá, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Đậu sơ chế; đậu đóng gói; mộc nhĩ sấy khô; nấm hương sấy khô; hạt khô đã chế biến sẵn; dầu ăn.

Nhóm 30: Mì; miến; hạt tiêu; bột gia vị; hạt ngũ cốc đã qua chế biến; bột thực phẩm.

(210) **4-2025-22732**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Trắng, vàng cam.



(731) NGUYỄN PHƯƠNG THẢO ANH (VN)

Tổ 6, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-22733**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.13; 26.13.25

(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)

Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

(210) **4-2025-22734**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.10; 26.4.7; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH PHAN FARM (VN)

Tổ 5, thôn Trường Thọ, xã Trạm Hành, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; rau củ quả đã chế biến; mứt ướt; rau củ quả sấy khô; trái cây sấy dẻo; hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo trái cây; bánh kẹo; bánh quy có nhân; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) 4-2025-22735

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 2.1.12; 2.1.16; 18.3.2; 26.1.1; 26.11.3

(591) Cam, xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỦY
HẢI SẢN BA LÀNG FOODS (VN)
Số 24 Triệu Quang Phục, phường Đông
Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh
Hóa

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến như: tôm, cua, cá, mực (đông lạnh hoặc sấy khô); nước mắm; mắm tôm.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống như: tôm, cua, cá, mực; thủy sản giống.

(210) 4-2025-22736

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HỒNG NHAN TỬU

(731) TRẦN HỒNG NHAN (VN)

Ấp 16, Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình,
tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán rượu, bia, đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) 4-2025-22737

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15

(591) Xanh da trời, da cam, đỏ.

(731) NGUYỄN CAO CƯỜNG (VN)
Số 19A, ngõ 321/21/48 đường Phúc Lợi,
tổ 8, phường Phúc Lợi, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-22738**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FRANCI OPTI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG FRANCI VIỆT NAM (VN)

Tầng 3 tòa nhà Lux Home, số 55 Bis Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ hạt; yến sào; sữa chua; rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột yến mạch; trà; mật ong; ca cao.

(210) **4-2025-22739**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Takisa

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)

Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22740**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LifeRise

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)

Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22741**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Brand

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XNK VINTL (VN)

23/41 Đỗ Đại, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22742**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Falee®

(591) Xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
XNK VINTL (VN)
23/41 Đỗ Đại, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22743**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Kawas®

(531) 26.4.18

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
XNK VINTL (VN)
23/41 Đỗ Đại, phường Quảng Thắng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22744**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

T&L

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA
PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương
Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh
Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22745**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Faly

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THANH NHÀN
BEAUTY (VN)
Số 12 đường Phan Chu Trinh, phường
Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh
Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22746**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 24.9.1; 26.1.1

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THÁI HÒA TEXTILE (VN)

Thôn Thượng, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22747**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUCKY ZEN (VN)

Liền kề 13, NO02, khu đất ở và dịch vụ Hà Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

(210) **4-2025-22751**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 3.11.2; 5.7.3; 24.13.1; 26.1.1

(591) Xanh lá, đen, nâu, trắng.

(731) ĐỖ THỊ THU HIỀN (VN)

Khoa Điều Dưỡng, trường Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương 229 Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo.

(210) **4-2025-22752**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN BÁ DƯƠNG (VN)

Thôn Giữa, xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú, khách sạn.

(210) **4-2025-22756**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3

(731) NGUYỄN HỒ THU (VN)

Số 12 Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; lữ hành quốc tế; dịch vụ khu du lịch sinh thái (dịch vụ du lịch); vận tải hành khách (bao gồm cả khách du lịch) bằng các phương tiện đường bộ, đường thủy và cáp treo; cho thuê xe cộ; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; trại huấn luyện thể thao; dịch vụ huấn luyện (đào tạo); giáo dục thể chất; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

(210) **4-2025-22757**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 10.3.7; 18.3.21; 25.12.1; 26.1.1; 26.11.8;
26.11.9

(591) Vàng, đen.

(731) NGUYỄN HỮU THẬP (VN)

LK27-12, khu đô thị Văn Phú, phường
Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-22758**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 10.3.7; 18.3.21; 24.15.7; 25.12.1; 26.1.1;
26.11.8; 26.11.9

(591) Vàng, trắng.

(731) NGUYỄN HỮU THẬP (VN)

LK27-12, khu đô thị Văn Phú, phường
Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22760**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.2.1; 26.1.1; 26.1.6; 26.2.7; 26.3.23



(731) LIN, LIHUA (CN)

Panzhuang Village, Linqing City,
Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi đạn bạc (bộ phận của máy móc).

(210) **4-2025-22761**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.7



(731) ĐẶNG SƠN TÙNG (VN)

TT Hiệu thuốc Quang Trung, phường
Quang Trung, thị xã Sơn Tây, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thời trang.

(210) **4-2025-22762**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23



(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH KHUNG TRẦN VIỆT
NHẬT (VN)

Số 179 ĐT833B, ấp 3, xã Long Cang,
huyện Cần Đức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Khung trần bằng kim loại.

Nhóm 19: Khung trần phi kim loại.

(210) **4-2025-22763**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lt Dr. Lan

(731) GUANGZHOU DAIXIKOU
BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room H7301, 6th - 7th Floor, Building I,
No. 6, Helong 1st Cross Road, Hebian,
Baiyun District, Guangzhou City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; dầu gội; sữa rửa mặt; hương (nhang); các chế phẩm làm
sạch cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-22764**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

梁氏江龙

LiangShiJiangLong

(731) SHIJIAZHUANG JIANGLONG FOOD
CO., LTD (CN)

Da'an Liucun, Zhao County,
Shijiazhuang City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh quy; gạo; bột mì; bánh mì; đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2025-22765**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Pure Encapsulations

(731) FRANCE AQISI GROUP LIMITED
(CN)

Unit 2508A 25/F Bank Of America
Tower12 Harcourt Rd Central HK

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc mỡ chữa tê cóng dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc sát trùng; chế phẩm
vitamin (vi-ta-min); chất xơ trong chế độ ăn uống (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ
sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; thuốc chống viêm.

(210) **4-2025-22767**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MILEDI

(731) LI YONGBING (CN)

No. 473, Xihegumiao Village, Hegumiao Town, Pingxiang County, Xingtai City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe ba bánh; xe đạp; xe đẩy trẻ em; xe đẩy (xe cộ); xe lăn điện.

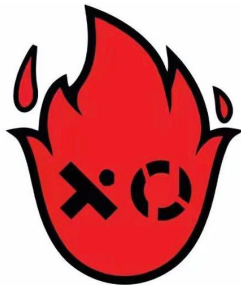
Nhóm 28: Đồ chơi; xe tay ga đồ chơi; xe đồ chơi; xe điện đồ chơi; xe đồ chơi ba bánh cho trẻ sơ sinh; xe đạp thăng bằng đồ chơi.

(210) **4-2025-22769**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5

(591) Đỏ, đen.

(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)

Khu 4, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện xe máy: dây curoa; lốp xe (vỏ xe); bộ nhông xích (nhông sên đĩa); giảm xóc (phụộc); vành xe (niềng xe); xích xe.

(210) **4-2025-22771**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Patedin

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MINH TRÍ (VN)

36 Vũ Huy Tấn, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-22772**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Oloday

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MINH TRÍ (VN)

36 Vũ Huy Tấn, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

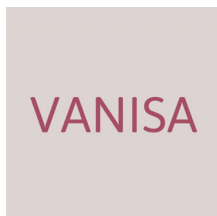
(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-22773**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Hồng nhạt, hồng đậm.

(731) LƯƠNG HỒNG VIỆT (VN)

Khu 2, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồng phục; giày; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

(210) **4-2025-22774**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.5

(591) Vàng, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VN)

U04-L43 khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mỹ phẩm; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; tã lót trẻ em; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; đồ lót; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; gấu bông; xe cộ đồ chơi; đồ chơi thông minh; trò chơi giáo dục.

(210) **4-2025-22775**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ODC NPK 10-30-20

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROPSIA VIỆT NAM (VN)

Căn SH08-19, dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-22776**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAF ROYAL NPK 30-20-5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROPSIA VIỆT NAM (VN)

Căn SH08-19, dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-22777**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PAP NPK 8-6-46

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROPSIA VIỆT NAM (VN)

Căn SH08-19, dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-22778**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cabevibe

(731) HAPPYDEWELLING LLC (US)

556 N Diamond Bar Blvd Suite 213
Diamond Bar, Ca 91765 United States

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; đồ đạc văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn làm việc khi đứng; ghế trường kỷ; ghế công thái học dùng để xoa bóp khi ngồi.

(210) **4-2025-22779**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LINKLIKE

(731) LINKLIKE (SHENZHEN)

TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

RM 1709, BLK C, Zhantao Technology
BLDG, Intersection of Minzhi Avenue
Xinniu Community and Gongye East
Road, Minzhi ST, Longhua DIST,
Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ

IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

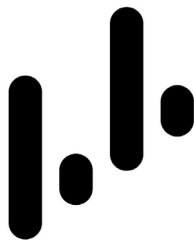
(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; thiết bị cung cấp năng lượng di động [pin có thể sạc lại]; cáp dữ liệu; ốp chuyên dụng cho điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho thấu kính điện thoại thông minh; hộp đựng bảo vệ cho máy tính bảng; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; màng bảo vệ thích hợp cho màn hình của máy tính bảng; thiết bị sạc không dây; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; giá ba chân dùng cho máy ảnh; gậy tự chụp ảnh chuyên dùng cho điện thoại di động; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị chụp ảnh; tai nghe không dây; tai nghe; phích cắm điện; loa; dây đeo dùng cho điện thoại di động; ổ cắm điện.

(210) **4-2025-22780**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.3; 26.4.9

(731) LINKLIKE (SHENZHEN)

TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

RM 1709, BLK C, Zhantao Technology
BLDG, Intersection of Minzhi Avenue
Xinniu Community and Gongye East
Road, Minzhi ST, Longhua DIST,
Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ

IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; thiết bị cung cấp năng lượng di động [pin có thể sạc lại]; cáp dữ liệu; ốp chuyên dụng cho điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho thấu kính điện thoại thông minh; hộp đựng bảo vệ cho máy tính bảng; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; màng bảo vệ thích hợp cho màn hình của máy tính bảng; thiết bị sạc không dây; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; giá ba chân dùng cho máy ảnh; gậy tự chụp ảnh chuyên dùng cho điện thoại di động; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị chụp ảnh; tai nghe không dây; tai nghe; phích cắm điện; loa; dây đeo dùng cho điện thoại di động; ổ cắm điện.

(210) **4-2025-22782**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ĐOÀN TÂM

(731) BÙI HỮU TRỌN (VN)

279/2B/1C Bình Tiên, phường 08, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; xà phòng chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

(210) **4-2025-22783**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cafflora

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.11.12

(731) BONSEN ELECTRONICS LIMITED
(CN)

No.11, Lun Pin Chong Industrial Zone Road, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong, 523993, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy xay cà phê dùng điện; máy chiết xuất cà phê.

Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; bình cà phê, dùng điện; máy rang cà phê; viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện.

(210) **4-2025-22784**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 1.15.15; 25.1.6

(591) Đỏ, đỏ mận, vàng, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM HƯƠNG
DƯƠNG (VN)

81 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, quảng cáo và xuất nhập khẩu các loại thực phẩm, cụ thể là mắm tôm, mắm tép, mắm ruốc, mắm nêm, nước mắm, tương ớt, giấm gạo, giấm bỗng, gia vị, gia vị hỗn hợp, đồ gia vị.

(210) **4-2025-22785**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 20.1.5

(591) Đỏ, cam, xanh dương, xanh lá, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NGỌ (VN)

Tổ dân phố 1, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

(210) **4-2025-22786**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.11.2; 6.1.2; 26.5.1

(591) Vàng đồng, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SÂM SAMSON (VN)

218 đường Độc Lập, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cây giống; cây giống con; cây nhỏ làm giống.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ; nuôi cấy tế bào cho mục đích nghiên cứu khoa học.

(210) **4-2025-22787**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.13.1

(731) ĐỖ THÀNH TÍN (VN)

Xóm 9, xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy tính; tai nghe; bàn phím máy tính; loa; thiết bị sạc điện thoại; ổ cắm điện.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy làm sữa hạt; quạt điện dùng cho cá nhân.

(210) **4-2025-22788**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9

(731) PHAN NGỌC LỄ (VN)

54/5A4 ấp 14, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; mũ; găng tay [trang phục]; tất (vớ).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đi ở chân, khăn quàng cổ, mũ, găng tay, tất (vớ).

(210) 4-2025-22789

(540)

Dầu Aromatic

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.2; 24.15.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI S.T.S SHINING STAR (VN)

Số nhà 24, ngách 219/111 phố Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu để đốt nóng; dầu đốt lò; dầu (nhiên liệu) dùng trong công nghiệp làm đường; chất phụ gia nhiên liệu (không phải hóa chất); dầu lửa hóa lỏng; nhiên liệu khoáng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dầu để đốt nóng, dầu đốt lò, dầu (nhiên liệu) dùng trong công nghiệp làm đường, chất phụ gia nhiên liệu (không phải hóa chất), dầu lửa hóa lỏng, nhiên liệu khoáng, nhựa đường, phụ gia nhựa đường, chất đốt, khí đốt hóa lỏng.

(210) 4-2025-22790

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.21; 9.1.11; 9.1.23; 20.7.2

(591) Hồng, be.

(731) VIẾT THU THÙY (VN)

Thôn Đồng Phú, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 24: Chăn.

Nhóm 40: Dịch vụ may mặc; may quần áo; may chăn.

(210) 4-2025-22791

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1

(591) Cam, xanh dương, vàng, đỏ.

(731) VIẾT THU THÙY (VN)

Thôn Đồng Phú, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

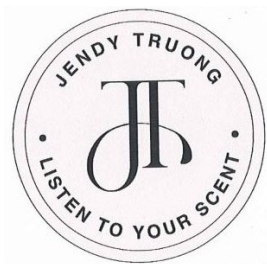
(511) Nhóm 35: Quản lý và tổ chức các dự án tình nguyện thuộc các chương trình từ thiện và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; tổ chức và tiến hành các chương trình tình nguyện và dự án dịch vụ cộng đồng (không phải là dịch vụ quyên góp tiền, gây quỹ); kinh doanh thương mại chăn.

(210) **4-2025-22792**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ HỒNG PHÚC (VN)

46-48 đường nội khu Hưng Gia 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập gym; phòng tập thể thao; dịch vụ trung tâm đào tạo thể thao; dịch vụ phòng tập yoga.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-22793**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH XNK VINASUN (VN)

Thôn Tân Tiến, xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; bơ thực vật; dầu ăn thực vật; dầu ăn hương dương; dầu đậu nành.

Nhóm 30: Gia vị; mật ong; cà phê; gia vị cho thực phẩm; hạt tiêu (gia vị).

(210) **4-2025-22794**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÚI ĐỒ NGHỀ ANH TUẤN (VN)

63/1 đường số 530, ấp Ngã Tư, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi đựng đồ nghề (rỗng), ba lô, túi xách tay, túi đeo vai.

(210) **4-2025-22795**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LINH LÂM ĐỒNG (VN)

Tổ 1, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu; hóa chất khử cacbon cho động cơ nổ; chất lỏng dùng cho hệ thống thủy lực; chất làm mát động cơ xe cộ; dầu truyền động.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết; dung dịch cọ rửa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; hương liệu [tinh dầu]; chất lỏng làm sạch kính chắn gió.

Nhóm 04: Mỡ để bôi trơn; chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; dầu động cơ; dầu công nghiệp; dầu bánh răng; dầu hộp số.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng mua bán, kinh doanh trên các trang thương mại điện tử: nước làm mát ô tô, dầu truyền động, nước rửa kính ô tô, nước súc rửa đường ống, dung dịch vệ sinh dàn lạnh điều hòa ô tô, dung dịch bảo dưỡng nội thất của ô tô, nước rửa kính sử dụng trong ngành công nghiệp phụ trợ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất, gas lạnh, dầu lạnh, dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy, dầu nhớt dùng trong công nghiệp, mỡ bôi trơn, chất tẩy rửa, dung dịch cọ rửa, dầu hộp số, dầu bánh răng.

(210) **4-2025-22799**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 6.1.2; 26.1.1; 26.3.23

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH LÀNG CHŨM LÀNH (VN)**

Thôn 2, xã Rô Men, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà tía tô.

(210) **4-2025-22800**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 5.1.1; 5.1.16; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.4; 26.3.23; 26.11.8

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) **NGUYỄN HỮU TRƯỜNG (VN)**

17/103 Hoàng Diệu, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; hạt giống; cây giống; cây dược liệu tươi; động vật sống.

Nhóm 35: Mua bán: nông sản khô, lương thực thực phẩm, rau, củ, quả tươi và đã qua chế biến, trái cây, thịt tươi và đã qua chế biến, cây dược liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ trồng trọt; nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi động vật.

(210) **4-2025-22801**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.13.1; 25.7.3; 26.4.9

(591) Xám, trắng, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ HÀ ANH (VN)

Phó Trần Thủ Độ - lô CC1.I.3.1 khu đô thị Pháp Vân, Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chung có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-22802**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIPRAZIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22803**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUDOBURIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22804**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUDOXOSTAT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22805**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUDONAVIR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22806**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHUODOXABAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22807**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIGATRAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22808**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CUPRUZ

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón
lá.

(210) **4-2025-22809**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

REDCUP

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón
lá.

(210) **4-2025-22810**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BLUETICK

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón
lá.

(210) **4-2025-22811**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OPTIFOLIN

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM
VIỆT NAM (VN)

Tầng 04 lô 17, LePARC Gamuda City,
km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-22812**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.18

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯƠNG TUẤN (VN)

Đường Lê Thái Tổ, phường Võ Cường,
thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): xe ô tô; đại lý (kinh doanh) xe ô tô.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Cho thuê phương tiện vận tải; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển.

(210) 4-2025-22813

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.7; 5.5.8; 5.5.19; 26.4.18

(591) Nâu, trắng, hồng, tím.

(731) HỘ KINH DOANH ĐÌNH THUỖ LINH (VN)

Thôn Thanh Khê, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày, dép, mũ nón, phụ kiện trang sức, thắt lưng (trang phục), khăn quàng cổ, mũ đội đầu, tất [vớ], ba lô, túi xách, cặp, ví da, túi đeo chéo, móc đeo chìa khóa, móc đeo trang trí ba lô, hàng lương thực, thực phẩm (rau củ, quả tươi và đã chế biến, hàng thủy hải sản tươi và đã qua chế biến, bánh, kẹo, đường, cà phê, chè, bánh mì, muối, gia vị, mì ăn liền, miến, sữa bột, sữa, sữa chua), đồ uống (nước uống tinh khiết, bia, nước ngọt, đồ uống có cồn và không có cồn, đồ uống có ga và không có ga), mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm (dầu gội đầu, sữa tắm, kem đánh răng, nước súc miệng), đồ dùng gia dụng (ly, chén, bát, đĩa gốm, sứ, thủy tinh, đồ dùng nhà bếp, bình nước, khay chén), đồ điện gia dụng (bình nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa không khí, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút ẩm, tủ bảo quản thực phẩm, ấm đun nước siêu tốc, ấm sắc thuốc, tủ bếp, bàn là, bếp từ, bếp ga, thiết bị phân phối nước nóng lạnh, bộ nồi nấu, lò vi sóng, lò nướng, nồi lẩu điện, máy xay sinh tố, máy hút mùi, máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy lọc không khí, máy xay đậu nành, máy sủi, máy tạo ẩm, nồi cơm, nồi áp suất, nồi hầm, quạt, máy phát điện), đồ điện tử (tivi, phụ kiện của tivi, cát sét và phụ kiện kèm theo, dàn âm thanh và phụ kiện kèm theo, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, âm-li, mi-cô-rô, ồn áp, máy thu âm, tai nghe nhạc, điện thoại di động và các phụ kiện kèm theo, máy vi tính và các phụ kiện kèm theo).

(210) 4-2025-22814

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.1.8; 2.1.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)

Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-22815**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HANAL

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ KINH DOANH HẢI NAM (VN)**

Số 26/55 Hồng Quang, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Đèn trần, đèn gắn trên trần nhà; đèn điện; đèn chùm (đèn treo); hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn cây; đèn đường; nồi cơm điện; quạt điện.

(210) **4-2025-22816**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.1

(731) **CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DUPHARMAX (VN)**

Số nhà 33, đường 3.5, khu đô thị Gamuda, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: đồ uống không có cồn, nước ngọt, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

(210) **4-2025-22817**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.9.11; 25.5.25; 26.4.18

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, trắng, xám.

(731) **LÊ ĐẠI THỦY (VN)**

Số 3, ngách 260/8, phố Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco -
Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; thắt lưng trang phục.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: túi xách, ví, cặp sách, ba lô, va li, túi du lịch, giày dép, đế dép, miếng đệm lót giày, quần áo, tất, mũ, thắt lưng trang phục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22818**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.18

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng, xám.

(731) LÊ ĐẠI THỦY (VN)

Số 3, ngách 260/8, phố Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; cặp sách; ba lô; va li; túi du lịch.

(210) **4-2025-22819**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 26.3.23; 26.4.4

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VSG GROUP (VN)

Tầng 6, toà nhà Icon4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm cho điện thoại di động; phần mềm trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển, thiết kế phần mềm; tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ lưu trữ dữ liệu.

(210) **4-2025-22820**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.10; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, vàng, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ VIEW VIỆT NAM (VN)

Phòng 902, toà nhà Gelex Tower, số 52 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế; dịch vụ chữa bệnh; điều trị nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ.

(210) **4-2025-22825**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Yosanob

(731) CÔNG TY TNHH GIGA OB (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-22826**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SATAXE

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); chế phẩm vitamin, viên nén hoặc bột.

(210) **4-2025-22827**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bidolag

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-22828**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Danisil

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-22829**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Nitosan

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-22830**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Nirozan

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế.

(210) **4-2025-22831**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Daxkazin

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế.

(210) **4-2025-22832**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TIPA
EXPRESS

(531) 26.4.4

(591) Xanh dương, đỏ, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI TÍN PHÁT VIỆT (VN)

Số 315, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khóm 8, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

- (511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải thư tín và hàng hoá bằng đường bộ, chuyển phát thư tín, giao hàng, đóng gói hàng hóa, chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ hậu cần vận tải chuỗi cung ứng và dịch vụ hậu cần ngược lại bao gồm lưu kho, môi giới vận tải, môi giới tìm kiếm khách hàng, cho thuê phương tiện vận tải và cung cấp thông tin liên quan, theo dõi phương tiện vận chuyển hàng hoá bằng máy tính hoặc qua hệ thống định vị; dịch vụ tư vấn liên quan đến đến lưu kho và vận chuyển hàng hoá bằng phương tiện nhỏ hoặc hàng hoá vận tải bằng phương tiện lớn và cung cấp thông tin liên quan.

(210) **4-2025-22833**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.8; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

The logo for Anmart features the brand name in a bold, blue, sans-serif font. The letter 'a' is stylized with a circular element inside it.

(731) TRẦN VĂN NHÂM (VN)

Khu phố 1, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

- (511) Nhóm 35: Mua bán: nông sản tươi, nông sản chế biến, gia vị các loại, nước uống có cồn, nước giải khát và nước uống không cồn, hóa mỹ phẩm, thực phẩm dinh dưỡng cho người lớn và trẻ em, bánh kẹo các loại, thảo mộc tươi và chế biến.

(210) **4-2025-22834**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.11.9

(591) Vàng.



(731) CÔNG TY TNHH VICTORIA FITNESS (VN)

A3-30, A3-31 Trần Văn Việt, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

- (511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); cho thuê phòng tập thể thao.

(210) **4-2025-22835**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.1.4; 26.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VIỆT PHONG (VN)

The logo for PhatTea features the brand name in a bold, black, sans-serif font. The letter 'a' is stylized with a circular element inside it.

Tầng 17, Mapletree Business Center, 1060 đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Chè (trà); đồ uống trên cơ sở chè (trà); đồ uống chè (trà) có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-22836**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VIỆT PHONG (VN)

Tầng 17, Mapletree Business Center, 1060 đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Chè (trà); đồ uống trên cơ sở chè (trà); đồ uống chè (trà) có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-22837**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.9.3; 9.9.11; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23

(731) NGUYỄN THỊ LUYẾN (VN)

Thôn Thắng Lợi, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: giấy, dép.

(210) **4-2025-22839**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 6.19.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Trắng, nâu, xanh lá cây, xanh da trời.

(731) ĐOÀN HUỲNH HỮU TOÀN (VN)

115 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22840**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Fompho

(731) NGUYỄN ĐÌNH LONG (VN)

Tổ dân phố 21, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải.

(210) **4-2025-22841**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23

(731) ĐOÀN HUỲNH HỮU TOÀN (VN)

115 Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

TEES ME

(511) Nhóm 25: Quần; áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-22842**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.5.1; 3.5.20; 3.5.24

(591) Xanh rêu, xanh lá, cam, trắng.

(731) HỒ VĂN ĐỒNG (VN)

423/2 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

MCN

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi đeo chéo; balo; ví; vali; cặp học sinh.

(210) **4-2025-22843**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.1.21; 26.1.2; 26.1.18

(591) Hồng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI THU HƯỜNG (VN)

Số nhà 72 ngõ 235 phố Yên Hoà, phường
Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội



**THU HƯỜNG
CAKE**

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; bánh mì; bánh sữa nhỏ; bánh ngọt; bánh gạo.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, bánh gato, bánh kem, bánh bao có nhân (baozi), bánh quy, bánh mỳ, bánh ngọt, bánh kẹp pho mát (bánh xăng-đuych), bánh sừng bò, bánh trứng, bánh pate, bánh nướng, bánh hấp, bánh pizza, bánh su kem, bánh putding, bánh quế, bánh sữa nhỏ, bánh bao nhỏ, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, quà tặng trong các bữa tiệc là các món đồ chơi nhỏ, pháo giấy và còi, cờ dài (đồ chơi lưu niệm, trang trí), mũ giấy dùng trong các buổi tiệc, búp bê và các phụ kiện đi kèm, mũ giấy đồ chơi trang trí, lưu niệm, quà tặng trong các buổi tiệc làm bằng giấy (đồ chơi); quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại.

(210) **4-2025-22844**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FAMUHZ

(731) GUANGZHOU WANDING
COMMERCIAL DEVELOPMENT CO.,
LTD (CN)

Room 407, No. 5, Baishou Road,
Sandong Village, Huacheng Street,
Huadu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; đồ trang sức;
nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai.

(210) **4-2025-22845**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


MOJIN

(531) 6.1.2; 26.3.3

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ KÍNH MẮT YOUR EYES
(VN)

116 Nguyễn Công Trứ, phường An Hải
Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính đeo mắt; kính râm; gọng kính đeo mắt; tròng kính mắt.

(210) **4-2025-22846**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TEKSEA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
TEKSEA (VN)

Biệt thự BT6-13 khu biệt thự Ngoại giao
đoàn, phố Nguyễn Xuân Khoát, phường
Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng
sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị liên lạc; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị kết hợp ghi, truyền và
tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị
tái tạo âm thanh; thiết bị ghi hình; thiết bị thu hình; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị radar;
thiết bị và dụng cụ hàng hải; thiết bị đo lường; hệ thống định vị dưới mặt nước (sonar); máy
dò kim loại dùng trong công nghiệp hoặc quân sự; máy thủy bình; thiết bị đo chính xác; máy
đo sóng; ăng-ten thu phát sóng vô tuyến; hệ thống mã hóa, bao gồm phần cứng và phần mềm,
dùng để bảo vệ thông tin và đảm bảo thông tin liên lạc an toàn; thiết bị ngoại vi của máy tính.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các thiết bị truyền phát tín hiệu; tổ chức triển
lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin
thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tư vấn
kinh doanh chuyên nghiệp; xúc tiến thương mại.

Nhóm 37: Lắp đặt thiết bị liên lạc, bảo trì và sửa chữa thiết bị liên lạc; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng và tân trang phương tiện quân sự và phương tiện dịch vụ khẩn cấp; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính dành cho phương tiện quân sự; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền tải giọng nói, dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và đồ họa để phục vụ cho các hoạt động an ninh quốc phòng; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền tải thông tin kỹ thuật số qua sóng vô tuyến và không dây; trao đổi dữ liệu điện tử được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu thông qua mạng viễn thông; cung cấp kết nối viễn thông điện tử; tư vấn về viễn thông.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn kỹ thuật và kỹ sư trong lĩnh vực an ninh quốc phòng; dịch vụ kỹ thuật và công nghệ máy tính nhằm thiết kế, phát triển và tích hợp các cảm biến, thông tin số, thiết bị liên lạc, phần cứng quân sự; lưu trữ điện tử dữ liệu điện tử; phát triển phần mềm và phần cứng máy tính trong lĩnh vực an ninh quốc phòng; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ đo bản đồ học hoặc đo nhiệt học bằng thiết bị bay không người lái.

(210) **4-2025-22847**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Susu & Cra

(731) MABLE CO., LTD. (KR)

1807ho, 49 Ahasan-ro 17-gil,
Seongdong-gu, Seoul Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho trẻ sơ sinh, quần áo cho trẻ em; quần áo; đồ đi ở chân; mũ; găng tay bao gồm cả găng tay làm bằng da, da bò thuộc hoặc lông thú; khăn choàng [trang phục]; quần áo thể thao; áo choàng ngoài cho phụ nữ; áo choàng ngoài cho đàn ông; áo khoác [trang phục]; quần áo đi biển; váy lễ phục của phụ nữ; bộ đồ liền thân; đồ lót; áo mưa; khẩu trang mùa đông [trang phục]; bít tất ngắn cổ; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; túi bọc làm ấm chân cho trẻ sơ sinh [không dùng điện]; găng tay hở ngón cho trẻ sơ sinh; yếm dãi cho trẻ em, không bằng giấy; quần áo bó.

(210) **4-2025-22848**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BOIAH

(731) LI, XIANGSHU (CN)

NO. 186 Haifeng Road, Xinhe Village,
Hailin Town, Hailin City, Heilongjiang,
China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt (mỹ phẩm); tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm làm trắng răng, dùng cho mục đích mỹ phẩm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) **4-2025-22849**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.17; 25.7.2; 26.4.3; 26.4.9

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT NỐI THỜI
TRANG (VN)

176 Hồng Bàng, phường 12, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 23: Sợi; chỉ.

Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt; vải dệt kim.

Nhóm 25: Tất dài; tất cao cổ; bít tất ngắn cổ; tất ngắn cổ; áo sơ mi; quần dài; quần áo đan;
đồng phục; áo thun ngắn tay; áo phông ngắn tay; áo dệt kim ngắn tay.

(210) **4-2025-22850**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KSCOLOUR

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
THƯƠNG MẠI ĐÀO TẠO K&N (VN)

34 đường số 2G, KDC Nam Hùng
Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; kem hấp dầu tóc (mỹ phẩm); chế phẩm phục hồi tóc;
thuốc dưỡng tóc; thuốc uốn tóc; xịt dưỡng tóc; dầu dưỡng tóc; bột tẩy tóc; oxy dưỡng tóc; gel
sơn móng; nước sơn móng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) cắt tóc dùng cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng
cụ giữa móng, dùng điện; máy uốn tóc; máy duỗi tóc.

Nhóm 10: Máy chăm sóc da; máy mát xa mặt.

Nhóm 11: Máy kích nhiệt cho tóc; máy hấp dầu cho tóc; máy sấy tóc; máy xông hơi (không
dùng cho mục đích y tế); máy sấy khô móng (tay, chân) dùng cho thẩm mỹ viện.

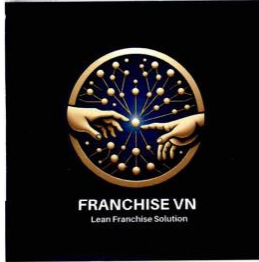
Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc móng.

(210) **4-2025-22851**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.10; 1.13.15; 2.9.14; 2.9.15; 25.7.7; 26.1.1

(591) Trắng, vàng ánh kim, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHƯỢNG QUYỀN TINH GỌN (VN)

3C Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh, tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn], tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giải dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

(210) **4-2025-22852**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12

(591) Vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI NEWLYS VN (VN)

Số 230 đường Núi Đồi, thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa bát; chất tẩy rửa; nước giặt xả; chế phẩm làm sạch quần áo; chất làm mềm vải.

(210) **4-2025-22853**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 7.1.6; 7.5.2; 24.9.1; 26.1.1

(591) Vàng kim, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI NEWLYS VN (VN)

Số 230 đường Núi Đồi, thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa bát; chất tẩy rửa; nước giặt xả; chế phẩm làm sạch quần áo; chất làm mềm vải.

(210) **4-2025-22854**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lam đậm, nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI NEWLYS VN (VN)
Số 230 đường Núi Đồi, thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa bát; chất tẩy rửa; nước giặt xả; chế phẩm làm sạch quần áo; chất làm mềm vải.

(210) **4-2025-22855**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1; 3.9.24; 18.3.21; 24.1.1; 24.9.1; 26.3.2; 26.11.3

(591) Đen, trắng, vàng cam, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH LAOMA (VN)
Số 403 đường Man Thiện, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: mỗi câu cá, thức ăn cho cá làm từ cám, bột ngũ cốc, bột cá và hương liệu, lưỡi câu, dây câu cá, vợt hứng cá dành cho người đi câu, cần câu cá, phao câu cá, mồi nhử (mồi giả) dùng để săn cá hoặc câu cá, mồi câu, tinh chất, hương liệu dùng để câu cá, thùng câu, thùng kéo, hộp đựng phụ kiện, đèn câu đêm, ô dù, bao đựng cần, quần áo chống nắng, mũ, kính, găng tay, khăn.

(210) **4-2025-22856**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

QuangBi Makeup Academy

(731) LƯU ÁNH HOÀ (VN)

Số 18B, ngõ 154 phố chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): mỹ phẩm, đồ trang điểm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, tắm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, lông mi giả, bảng trang điểm chứa mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trang, dầu gội đầu, phấn trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, keo xịt tóc, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), dầu gội khô, dầu xả tóc, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, nhíp, kẹp, kéo, kẹp uốn tóc, kim bấm, tia, cắt móng, kẹp móng, kẹp là thẳng tóc, kẹp ép thẳng tóc, dụng cụ cầm tay để uốn tóc, lược, dụng cụ mỹ phẩm, miếng cọ rửa, lược điện, lược dùng điện, dụng cụ trang điểm bằng nhựa, gỗ hoặc inox, đồ dùng tẩy trang, que trộn mỹ phẩm, bông phấn để trang điểm, bột biển để trang điểm, bột xốp để trang điểm, bông mút để trang điểm, chổi lông trang điểm, cọ chải lông mi, ống nhỏ giọt dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ

tách, chải lông mi.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc; dịch vụ trang điểm; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ săn sóc da mặt.

(210) **4-2025-22857**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9

(591) Đen, trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
PHƯỚC LONG HD (VN)

Khu 12, lô số 14, khu dân cư cạnh khu
sinh thái Âu Cơ, phường Ngọc Châu,
thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng ô tô, xe máy như: ắc quy xe máy, bộ côn li hợp, sãm, lốp, dây phanh, giảm xóc xe máy, hộp xích xe máy, ty xe máy, củ đề, chế, nhông xích, mô bin, IC, sạc, bi, má phanh, vỏ yên xe máy, tấm xe máy, vành, dây điện, cần phanh, ghi đông, bi cổ, càng chữ H, chạng ba, dây ga, dây công tơ mét, thùng xăng, tay xách xe máy, báng để chân, cao su để chân, giảm giật, bát củ nhông xích, tăng xích, hơi xe máy, đầu bò xe máy, quả pít tông, xéc măng xe máy, lọc gió xe máy, tay nắm xe máy, cụm công tắc xe máy, nút công tắc xe máy, cụm chuông côn, chuông côn, lá côn xe máy, cuộn nổ xe máy, cuộn điện sáu múi, cuộn đèn.

(210) **4-2025-22858**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MONITER

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D &
T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

(210) **4-2025-22859**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1; 17.5.17

(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.



(731) TRIỆU TRÍ HÀO (VN)

728/13/23 Trần Hưng Đạo, phường 02,
quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D &
T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Nhiệt kế; áp kế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22861**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 4.3.7; 26.1.2; 26.2.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ].

(210) **4-2025-22862**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 4.3.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ].

(210) **4-2025-22863**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 4.3.7; 26.1.2; 26.2.7

(591) Đỏ sẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA GIÁO DỤC VIỆT MỸ (VN)
252 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ].

(210) **4-2025-22864**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Vàng kim, vàng nâu, xám đậm.

(731) CÔNG TY TNHH HR ESSENCE (VN)
Số 03, ngách 31, ngõ 521 phố Trương
Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST
LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; hương liệu cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê hòa tan.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, hạt cà phê rang, hương liệu cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê hòa tan, yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào đã chưng, yến sào chế biến, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, trà túi lọc, bún, phở, các loại tinh bột sắn, bột nghệ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, hạt cà phê rang, hương liệu cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê hòa tan, yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào đã chưng, yến sào chế biến, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, trà túi lọc, bún, phở, các loại tinh bột sắn, bột nghệ; dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, hạt cà phê rang, hương liệu cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê hòa tan, yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào đã chưng, yến sào chế biến, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, trà túi lọc, bún, phở, các loại tinh bột sắn, bột nghệ; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, hạt cà phê rang, hương liệu cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê hòa tan, yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào đã chưng, yến sào chế biến, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, trà túi lọc, bún, phở, các loại tinh bột sắn, bột nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cửa hàng bánh ngọt; cửa hàng thức ăn nhanh.

(210) **4-2025-22865**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TOYUKI

(731) NGUYỄN NGỌC QUANG (VN)

Khu phố 6, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ nấu nướng và dụng cụ nấu nướng bằng điện như bếp gas, nồi cơm điện, nồi nấu dùng điện, chảo rán dùng điện, nồi chiên không dầu, ấm đun nước siêu tốc và dụng cụ nấu ăn không dùng điện như nồi nấu, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, thiết bị xay dùng cho nhà bếp không dùng điện, bộ lau nhà (cây lau và xô vắt), máy xay sinh tố, máy ép nước trái cây, máy xay dùng trong nhà bếp chạy điện, máy vắt cam dùng điện, máy phun sương tạo ẩm, máy nghiền, máy trộn thực phẩm, máy ép hoa quả, cối xay cà phê, máy giặt, máy hút bụi và máy đánh bóng sàn, đồ điện gia dụng như tủ lạnh, quạt điện, máy sấy khô, máy điều hòa nhiệt độ, đèn điện, tivi, loa, ampli (máy tăng âm), micro (ống nói), bàn là điện, dây điện, công tắc điện, ổ áp, biến áp, dụng cụ gia đình như nồi, chảo, xô, chậu, khay, bát, đĩa, cốc, bàn, ghế, giường, tủ, nệm, kết sắt, máy lọc nước, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, máy lọc nước nóng và lạnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22866**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, hồng nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN CÁT NHƯ (VN)

KDC 15, ấp 7, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu; xà phòng; hương liệu [tinh dầu].

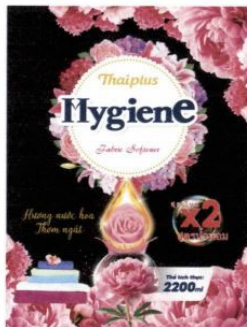
Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, tinh bột cho thực phẩm, rau củ, hạt, quả tươi.

(210) **4-2025-22867**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.5.19; 5.5.22; 5.13.9; 9.1.11; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, trắng, hồng đậm, hồng nhạt, đỏ, tím, xanh lá, xanh dương, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MÔI PHƯƠNG THẢO (VN)

Xóm Bãi Thuyền, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước tẩy quần áo; chế phẩm làm sạch; bột giặt.

(210) **4-2025-22868**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.1.2

(591) Đen, nâu.

(731) NGUYỄN VĂN TUYNH (VN)

Ấp Bảo Thị, xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; tinh dầu; nước hoa.

(210) **4-2025-22869**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) VÕ CÔNG CAO (VN)

122/48 TX22 KP5, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị nhà tắm [thiết bị vệ sinh]; bồn cầu; bồn cầu thông minh (thiết bị vệ sinh); vòi sen tắm; chậu rửa (gắn cố định); vòi chậu (thiết bị vệ sinh); bồn tắm; bồn tiểu; phụ kiện phòng tắm (thuộc thiết bị vệ sinh); vòi bếp (thiết bị vệ sinh); nắp rửa bồn cầu (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 20: Tủ chậu lavabo (tủ đựng đồ và đỡ chậu lavabo trong phòng tắm); kệ để đồ dùng trong phòng tắm.

(210) 4-2025-22870

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.2; 26.11.9; 26.13.25

(591) Xanh dương, xám và trắng.

(731) QUÁCH THỊ PHƯỢNG (VN)

471 Nguyễn Trãi, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balô; ví; cặp da; túi xách; vali.

Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng.

(210) 4-2025-22871

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.13.16; 3.13.24; 26.4.3

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GOLD ANT VN (VN)

Thửa đất số 441, tờ bản đồ số 33, đường ĐT 747B, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: ống hút bụi PVC, ống hút bụi PU, miếng băng tải, con lăn tì phôi bằng PU, con lăn tì phôi bằng cao su, con lăn tì phôi bằng sắt, bánh vải đánh bóng, máng xích nhựa cuốn cáp, bộ dao phay gỗ, gô kẹp collet, áo collet, collet, khớp nối phổ quát (trục cát đăng), nồi keo PUR, thiết bị hỗ trợ bơm keo PUR, mũi khoan.

(210) 4-2025-22873

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.5.2; 2.5.18; 2.5.30

(731) CAO NHẬT HÀO (VN)

Ấp Nhứt, xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-22874**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.9; 5.1.6; 5.1.12; 5.1.16; 5.9.19;
25.1.6; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI THANH HỒ (VN)
398 Tôn Đức Thắng, khóm Long Thạnh
B, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu,
tỉnh An Giang

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IPC)



(511) Nhóm 30: Bột đậu tương; tương; tương ớt; muối tiêu; muối ớt; gia vị.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: muối để chấm, bột đậu tương, tương, tương ớt, muối tiêu, muối ớt, gia vị, nước tương, nước mắm, xốt [gia vị].

(210) **4-2025-22875**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
THƯƠNG MẠI VẬT TƯ MÁY IN
OFFSET VÀ CAO SU HUỖ NGUYỄN
(VN)

41 Nguyễn Văn Yển, phường Tân Thới
Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

New Saka.pro.ink

(511) Nhóm 02: Mực in.

(210) **4-2025-22876**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE
BUSINESS CONSULTING CO., LTD
(CN)

C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui
Science and Technology Innovation
Center, No. 489, Jihua Road, Bantian
Community, Bantian Street, Longgang,
Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

Cakas

(511) Nhóm 03: Sơn môi; nước hoa; móng (tay, chân) giả; phấn trang điểm; chế phẩm làm thơm không khí; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22877**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24

(731) PHAN QUYẾT TIẾN (VN)

Thôn Đức An, xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; giày dép bằng da và giả da; dây lưng (trang phục).

(210) **4-2025-22878**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Naxor

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE
BUSINESS CONSULTING CO., LTD
(CN)

C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui
Science and Technology Innovation
Center, No. 489, Jihua Road, Bantian
Community, Bantian Street, Longgang,
Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; nước hoa; móng (tay, chân) giả; phấn trang điểm; chế phẩm làm thơm không khí; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22879**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BizLeaders 

(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, xám đậm, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG (VN)

T2-B20.08 CTKH TMDV, phường Thảo
Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; đánh giá kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; khảo sát kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục.

(210) **4-2025-22880**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BNBB

(731) TRẦN THỊ HỒNG THẨM (VN)

Thôn Hòa Lạc, xã Bình Yên, huyện
Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ trùm đầu [trang phục]; mũ.

(210) **4-2025-22881**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

C:NET

(531) 26.4.1; 26.4.7

(731) HOÀNG TIẾN ĐẠT (VN)

Thôn Tiên Hội, xã An Tiến, huyện An
Lão, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; máy sưởi; máy lọc không khí; máy hút ẩm; máy tạo ẩm; máy điều hòa không khí.

(210) **4-2025-22882**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Flenx

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE
BUSINESS CONSULTING CO., LTD
(CN)

C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui
Science and Technology Innovation
Center, No. 489, Jihua Road, Bantian
Community, Bantian Street, Longgang,
Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; nước hoa; móng (tay, chân) giả; phấn trang điểm; chế phẩm làm thơm không khí; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22883**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ntoay

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE
BUSINESS CONSULTING CO., LTD
(CN)

C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui
Science and Technology Innovation
Center, No. 489, Jihua Road, Bantian
Community, Bantian Street, Longgang,
Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; nước hoa; móng (tay, chân) giả; phấn trang điểm; chế phẩm làm thơm
không khí; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22884**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MOSITEK

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.3; 26.3.4

(731) HOÀNG TIẾN ĐẠT (VN)

Thôn Tiên Hội, xã An Tiến, huyện An
Lão, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm chơi game thực tế ảo; phần mềm máy tính được phép chơi game; phần
mềm đa phương tiện tương tác để chơi game; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống
qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; chương trình máy tính chơi game đã
ghi; phần mềm trò chơi máy tính đã ghi.

Nhóm 12: Xe đạp; thuyền; ô tô; xe đạp điện; xe điện; xe máy.

(210) **4-2025-22885**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.24; 26.4.1; 26.4.10;
26.11.8; 26.11.12

(591) Cam, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MTV HEPRO (VN)
79 Nguyễn Đình Chiểu, phường Khuê
Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà
Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2025-22886**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.3; 26.1.10; 26.1.18; 26.4.18

(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)

Thôn Quang Trung, xã Hoàng Thanh,
huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-22887**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Myous

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE
BUSINESS CONSULTING CO., LTD
(CN)

C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui
Science and Technology Innovation
Center, No. 489, Jihua Road, Bantian
Community, Bantian Street, Longgang,
Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; nước hoa; móng (tay, chân) giả; phấn trang điểm; chế phẩm làm thơm
không khí; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22888**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) NGUYỄN TRẦN MINH CHÂU (VN)

HP05, 12A Vinhomes Riverside, phường
Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc da;
dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2025-22892**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hi!papa

(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT
THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN)
(VN)

Cụm công nghiệp Dốc Sắt, phường Đông
Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; son môi; kem mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; dầu
gội đầu; nước hoa; sữa tắm.

(210) **4-2025-22893**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EHD

(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT
THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN)
(VN)

Cụm công nghiệp Dốc Sắt, phường Đông
Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; son môi; kem mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; dầu
gội đầu; nước hoa; sữa tắm.

(210) **4-2025-22894**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BINSIS

(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT
THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN)
(VN)

Cụm công nghiệp Dốc Sắt, phường Đông
Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; son môi; kem mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; dầu
gội đầu; nước hoa; sữa tắm.

(210) **4-2025-22895**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21; 14.5.2; 14.5.21; 14.5.23

(591) Cam, xanh lá.

(731) DƯƠNG THỊ THANH (VN)

Thôn Tiên Vỹ, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)



ViLotus

(511) Nhóm 09: Khóa cửa thông minh; khóa cửa tự động; khóa cửa vân tay; khóa chống trộm thông minh; khóa sinh trắc học; khóa từ.

(210) **4-2025-22896**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN) (VN)

Cụm công nghiệp Dốc Sắt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

JUYOU

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; son môi; kem mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm.

(210) **4-2025-22897**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Fatz
baby

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI QUỐC TẾ GENEX (VN)

123A Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm cho trẻ em; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; miếng lót thấm sữa; thực phẩm chức năng.

Nhóm 07: Máy giặt; máy giặt kết hợp sấy khô quần áo; máy hút bụi; thiết bị rửa; máy rửa bát; máy rửa bình sữa và các dụng cụ dùng cho em bé; máy ép trái cây dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; máy xay sinh tố.

Nhóm 08: Kéo xén [tông đơ] cắt tóc cho cá nhân bằng điện; dụng cụ giữ móng; tông đơ; đĩa ăn; bàn là; bàn ủi hơi nước.

Nhóm 09: Nhiệt ẩm kế; nhiệt kế đo nhiệt độ của nước và thực phẩm không dùng cho mục đích y tế; máy tạo tiếng ồn trắng không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ để cân; dụng cụ đo sữa; thiết bị và máy âm thanh; kính mắt.

Nhóm 10: Máy hút mũi bằng điện; dụng cụ hút mũi dài; máy mát xa chân; dụng cụ lấy ráy tai; vòng gặm nướu; thiết bị xoa bóp; máy xông khí dung không dùng cho mục đích y tế; bình sữa bằng nhựa PPSU (núm ty silicone).

Nhóm 11: Máy sưởi ẩm bằng điện; quạt sưởi ẩm bằng điện; máy sấy khô quần áo; tủ lạnh; nồi áp suất; bình đun nước nóng; máy đa năng tích hợp đun nóng và hâm nóng sữa hoặc thức ăn dùng điện; thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm nóng nước; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc nước; nồi nấu đa năng dùng điện; máy làm ẩm khăn ướt; thiết bị sấy khô; máy tiệt trùng sấy khô và hâm sữa; bình giữ nhiệt chạy điện; máy hút ẩm; quạt làm mát bằng điện.

Nhóm 12: Ghế ngồi ô tô cho trẻ em; ghế bảo hiểm cho trẻ em ngồi trên ô tô; xe scooter tự cân bằng; màn chống muỗi cho xe đẩy trẻ em.

Nhóm 21: Bộ vệ sinh dùng cho trẻ em đặt ở trong phòng; chậu tắm cho bé có thể mang đi được; bình đựng nước để uống; đồ chứa giữ nhiệt cho nước và thực phẩm; túi giữ nhiệt.

(210) **4-2025-22898**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI QUỐC TẾ GENEX (VN)

123A Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm cho trẻ em; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; miếng lót thấm sữa; thực phẩm chức năng.

Nhóm 07: Máy giặt; máy giặt kết hợp sấy khô quần áo; máy hút bụi; thiết bị rửa; máy rửa bát; máy rửa bình sữa và các dụng cụ dùng cho em bé; máy ép trái cây dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; máy xay sinh tố.

Nhóm 08: Kéo xén [tông đơ] cắt tóc cho cá nhân bằng điện; dụng cụ giữa móng; tông đơ; đĩa ăn; bàn là; bàn ủi hơi nước.

Nhóm 09: Nhiệt ẩm kế; nhiệt kế đo nhiệt độ của nước và thực phẩm không dùng cho mục đích y tế; máy tạo tiếng ồn trắng không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ để cân; dụng cụ đo sữa; thiết bị và máy âm thanh; kính mắt.

Nhóm 10: Máy hút mũi bằng điện; dụng cụ hút mũi dài; máy mát xa chân; dụng cụ lấy ráy tai; vòng gặm nướu; thiết bị xoa bóp; máy xông khí dung không dùng cho mục đích y tế; bình sữa bằng nhựa PPSU (núm ty silicone).

Nhóm 11: Máy sưởi ẩm bằng điện; quạt sưởi ẩm bằng điện; máy sấy khô quần áo; tủ lạnh; nồi áp suất; bình đun nước nóng; máy đa năng tích hợp đun nóng và hâm nóng sữa hoặc thức ăn dùng điện; thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm nóng nước; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc nước; nồi nấu đa năng dùng điện; máy làm ẩm khăn ướt; thiết bị sấy khô; máy tiệt trùng sấy khô và hâm sữa; bình giữ nhiệt chạy điện; máy hút ẩm; quạt làm mát bằng điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 12: Ghế ngồi ô tô cho trẻ em; ghế bảo hiểm cho trẻ em ngồi trên ô tô; xe scooter tự cân bằng; màn chống muỗi cho xe đẩy trẻ em.

Nhóm 21: Bộ vệ sinh dùng cho trẻ em đặt ở trong phòng; chậu tắm cho bé có thể mang đi được; bình đựng nước để uống; đồ chứa giữ nhiệt cho nước và thực phẩm; túi giữ nhiệt.

(210) **4-2025-22899**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.13.25

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) ĐOÀN PHAN KIM NGÂN (VN)

J2-8.02 Jasmine 2, Hado Centrosa, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-22900**

(540)

CHAPU CHAPU

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI NHẤT VỊ TÂM AN (VN)

Số 68, Mai Thị Lựu, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; trái cây đã qua chế biến đóng gói; trái cây đông lạnh; thực phẩm chay (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ).

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh snack; thực phẩm chay ăn liền (thực phẩm chế biến làm từ bột ngũ cốc); cà phê; chè (trà); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 31: Trái cây tươi.

Nhóm 32: Nước ép hoa quả (không cồn) đóng chai; nước uống tinh khiết; đồ uống có gas; nước uống tăng lực.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: Trái cây tươi, trái cây sấy khô, trái cây đã qua chế biến đóng gói, trái cây đông lạnh, bánh ngọt, bánh kẹo, bánh snack, thực phẩm chay (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ), thực phẩm chay ăn liền (thực phẩm chế biến làm từ bột ngũ cốc), nước ép hoa quả (không cồn) đóng chai, nước uống tinh khiết, đồ uống có gas, nước uống tăng lực, cà phê bột, cà phê hạt, cà phê đã rang xay, chè (trà), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-22901**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 18.5.7; 24.15.11; 24.15.21;
26.11.9



(731) D. JACOBSON & SONS LIMITED
(GB)

Clough Fold, Bacup Road, Rawtenstall,
Rossendale, Lancashire, BB4 7PA ,
United Kingdom

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi xách; túi hành lý và túi xách đồ; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; vali; vali lớn [hành lý]; túi du lịch; túi đựng đồ lật vật đi đường; túi thể thao; túi sách học sinh; túi đeo vai học sinh; túi xách tay; ba lô cỡ lớn; ba lô đeo lưng; ví bỏ túi; ví cầm tay; ô và dù.

(210) **4-2025-22902**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TUKE 途可

(731) WUCHUAN SHI HONGTONG
PLASTIC SHOE INDUSTRY CO., LTD
(CN)

Xiayaopo Development Zone, Bopu
Street Office, Wuchuan Shi, Zhanjiang
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc cấp phép hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; khuyến mại bán hàng [cho người khác]; khuyến mại hàng hóa thông qua người có sức ảnh hưởng; khuyến mại bán hàng bằng phương tiện nghe nhìn.

(210) **4-2025-22903**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XIBUJIA 喜步佳

(731) WUCHUAN SHI HONGTONG
PLASTIC SHOE INDUSTRY CO., LTD
(CN)

Xiayaopo Development Zone, Bopu
Street Office, Wuchuan Shi, Zhanjiang
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc cấp phép hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; khuyến mại bán hàng [cho người khác]; khuyến mại hàng hóa thông qua người có sức ảnh hưởng; khuyến mại bán hàng bằng phương tiện nghe nhìn.

(210) 4-2025-22904

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lovo

(731) SHANDONG FIST FERTILIZER CO., LTD. (CN)

No. 07667, Chuangxin Street, Dajiawa Subdistrict, Binhai District, Weifang City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ; phân bón; chế phẩm cải tạo đất; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; phân bón đa dinh dưỡng; phân bón hóa học.

(210) 4-2025-22905

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.1.8; 18.1.23; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT NHẬT HẠ LONG (VN)

Lô B18, tổ 11, khu 3, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán ô tô, xe máy.

(210) 4-2025-22906

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHẠM ANH TUẤN (VN)

Căn hộ B1610 chung cư Tecco Diamond, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt; kìm; dao; kéo; cưa [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-22907**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.3.2

(591) Xanh dương, xanh đậm, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH VIET AN SERVICES GROUP (VN)

Tầng 3, tòa nhà Hoàng Ngân Plaza, số 125 Hoàng Ngân, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn); dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-22908**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DU LỊCH HOA HỒNG (VN)

Biệt thự Ngọc Trai 01-28, khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

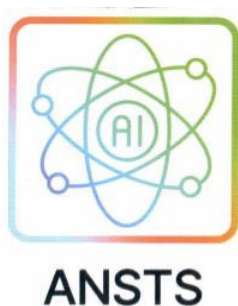
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ biểu diễn (giải trí); dịch vụ biểu diễn nhạc; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; đạo diễn các buổi biểu diễn; dịch vụ giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu].

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-22910**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.6; 26.4.10

(591) Trắng, đen, xanh lá, xanh nước biển, cam, tím, hồng.

(731) ANS IP PTY LTD (AU)

118A Queen Street, Beaconsfield, NSW, Sydney, Australia

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ AI IP (AI IP)

- (511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính (có thể tải về); phần mềm điện thoại di động (có thể tải về); phần mềm ứng dụng có thể tải về cho điện thoại di động về tài chính, ngân hàng, thanh toán (có thể tải về); phần mềm máy tính về tài chính (có thể tải về); nền tảng phần mềm máy vi tính (có thể tải về).

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) để sử dụng trong việc phát triển, ứng dụng và thử nghiệm các chương trình máy tính khác; phần mềm như một dịch vụ (saas) gồm các chương trình biên dịch, chương trình gỡ lỗi và các chương trình tiện ích để tạo các ứng dụng đồ họa; phần mềm như một dịch vụ (saas) để hỗ trợ các nhà phát triển tạo mã chương trình để sử dụng trong nhiều chương trình ứng dụng; phần mềm như một dịch vụ (saas) dịch vụ để chạy các chương trình phát triển và các chương trình ứng dụng trong một môi trường phát triển chung; phần mềm như một dịch vụ (saas) dịch vụ để sử dụng trong việc phát triển và xuất bản các trang web và các thông tin khác được xuất bản để truy cập mạng trực tuyến.

(210) **4-2025-22912**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.11.9; 26.11.12



(731) CARELINE COSMETIC & CARE L.L.C (AE)

Block 6, Modern Industrial Area, Umm Al Qwain, UAE

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

- (511) Nhóm 03: Chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm se dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; nước xức tóc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-22913**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 2.9.1; 24.17.8



(591) Vàng nâu sáng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE DOCTOR SHI (VN)

411/2-413-415 Nguyễn Đình Chiểu, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

- (511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm cụ thể như sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm; tư vấn quản lý kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại; quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ da liễu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thông tin y tế; dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ phòng thí nghiệm y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán trong bệnh viện; dịch vụ thầy thuốc; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ tâm thần học; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phụ sản khoa; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ y tế liên quan đến nhi khoa và chống lão hóa;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

dịch vụ ngân hàng tinh trùng; dịch vụ sinh sản được hỗ trợ; dịch vụ ngân hàng máu; dịch vụ nắn khớp xương; dịch vụ phục hồi sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ hộ sinh; dịch vụ viện điều dưỡng; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; vật lý trị liệu.

(210) **4-2025-22915**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.3.1; 26.3.23; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) HOÀNG VŨ MINH TÚ (VN)

Thôn An Mỹ, xã Tam An, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển); giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại; phụ kiện tủ bếp bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi dùng trong nhà bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp điện.

Nhóm 20: Giá đỡ bát đĩa [đồ đạc]; giá đỡ xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá nhiều ngăn để chai lọ; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-22916**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC MỘC LINH ĐƯỜNG (VN)

Xóm 2, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; thẩm mỹ viện; dịch vụ làm đẹp.

(210) **4-2025-22917**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN HẬU (VN)

Thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn led; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu sáng dân dụng; đèn chiếu sáng công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: đèn điện, đèn led, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn chiếu sáng dân dụng, đèn chiếu sáng công nghiệp.

(210) 4-2025-22919

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Daynee

(731) SHANGHAI DUOLAIAN HEALTH MANAGEMENT CO.,LTD (CN)

FL705 Zhongsheng Fiance Plaza,
No.2067 West Yanan Road Road,
Changning District, Shanghai, China,
200000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo mềm; cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; chế phẩm ngũ cốc.

(210) 4-2025-22920

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

S E N S E S

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT SENDESIGN (VN)

Tầng 4 tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123
đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công nội thất; tư vấn xây dựng; thi công xây dựng nhà cửa; thi công lắp đặt nội thất; thi công lắp đặt ngoại thất.

(210) 4-2025-22921

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

S E N S E S

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT SENDESIGN (VN)

Tầng 4 tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123
đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

(210) **4-2025-22922**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

CNHTVN

(731) SHENZHEN CNHT CO., LTD. (CN)

1006-1009, Block A, Building 6,
Exhibition Bay Zhonggang Plaza, No. 83
of Zhanjing Road, Zhancheng
Community, Fuhai Street, Bao 'an
District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; màng chắn của máy bơm; máy bơm; bơm chân không [máy móc]; bơm khí nén; van [bộ phận của máy].

(210) **4-2025-22923**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Iramy

(731) YOUYI XU (CN)

Room 1203, No. 13-2 Xinglong Road,
Huli District, Xiamen City, Fujian
Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; váy; quần áo; quần dài; quần lót; tất ngắn cổ.

(210) **4-2025-22924**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SENDESIGN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ
NỘI THẤT SENDESIGN (VN)

Tầng 4 tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123
đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

(210) **4-2025-22925**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **NATURE GLOW**

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21

(731) XIANGWANG FANG (CN)

No. 1095, 825 Street, Licheng Street,
Xianyou County, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Vitamin dạng kẹo dẻo; viên nang dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; xà phòng khử trùng; thực phẩm chức năng bổ sung thể lực và sức bền;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

bánh kẹo ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất [thực phẩm chức năng].

(210) 4-2025-22926

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SENDESIGN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT SENDESIGN (VN)

Tầng 4 tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công nội thất; tư vấn xây dựng; thi công xây dựng nhà cửa; thi công lắp đặt nội thất; thi công lắp đặt ngoại thất.

(210) 4-2025-22927

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6

(591) Đen, cam đậm, cam nhạt, vàng đậm, xanh tím than, đỏ.

(731) BÙI THỊ MAI QUỲNH (VN)

3B6 khu B tập thể 108, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; kem [sản phẩm sữa]; sữa chua.

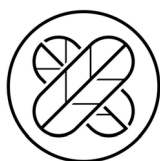
Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất khẩu và nhập khẩu các sản phẩm: máy trộn, máy cưa, máy gặt và bó, thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ, bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ], pít-tông cho động cơ, vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô-tơ], lò ấp trứng, máy bán hàng tự động, dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], thanh cắt [dụng cụ cầm tay], cưa [dụng cụ cầm tay], mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay], thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, kem [sản phẩm sữa], sữa chua.

(210) 4-2025-22928

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



TAKAGI
COFFEE

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.11

(731) SUNPARK HOLDINGS PTE. LTD. (SG)

1 North Bridge Road, #06-36, High Street Centre, Singapore 179094

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; chất thay thế cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-22929**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ConfidMiss

(731) GUANGZHOU SUIMEI NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room B792, 603, 6th Floor, No. 433, 435 Zhongshan Avenue, Tianhe District, Guangzhou, China 510660

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chất làm ẩm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; phấn trang điểm; bút chì mỹ phẩm.

(210) **4-2025-22936**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HtiEDU

(531) 26.11.3; 26.11.12

(591) Xám, cam.

(731) CÔNG TY TNHH HTI EDUCATION VIETNAM (VN)

Tầng 8 tòa nhà G8 Golden, 35Bis Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục; tư vấn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo và giáo dục); dịch vụ đánh giá giáo dục; tổ chức các sự kiện giáo dục; cố vấn nghề nghiệp (giáo dục và đào tạo); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn giáo dục hoặc đào tạo).

(210) **4-2025-22937**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHANGRI-LA SIGNATURES

(731) SHANGRI-LA INTERNATIONAL HOTEL MANAGEMENT LIMITED (VG)

Trident Chambers, P.O. Box 146, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; phân loại thư, gửi thư tay và nhận thư (hoạt động văn phòng); dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; dịch vụ trả lời điện thoại và xử lý tin nhắn; dịch vụ công tác văn thư [chức năng văn phòng]; dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp cho

người khác; dịch vụ sao chụp; cho thuê máy sao chụp; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; đăng ký thuê bao dịch vụ internet cho người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức chương trình khách hàng thân thiết cho mục đích quảng cáo, hỗ trợ bán hàng, hoặc thương mại; quản lý chương trình khách hàng thân thiết và chương trình khuyến khích; quảng cáo ngoài trời, trưng bày sản phẩm; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phát hàng mẫu; dịch vụ trang trí cửa hàng; cập nhật tài liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; quản lý dịch vụ khách hàng; tổ chức và tiến hành các hội chợ thương mại, triển lãm và các chương trình biểu diễn đặc biệt nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn, quản lý, lập kế hoạch kinh doanh và giám sát không gian văn phòng làm việc chung; dịch vụ thông tin doanh nghiệp; quản trị và quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh trung tâm hội nghị; quản lý kinh doanh khách sạn, căn hộ; tư vấn quản lý khách sạn và căn hộ; quản lý kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp máy và thiết bị văn phòng cho không gian làm việc chung và văn phòng ảo; cung cấp hỗ trợ hoạt động kinh doanh cho các doanh nghiệp.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ phòng trưng bày và triển lãm nghệ thuật; hoạt động văn hóa; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe và thể dục; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp các tiện ích thư giãn và giải trí; cung cấp tiện nghi, tiện ích karaoke; cung cấp các tiện ích bơi lội; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không thể tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu hoặc internet; dịch vụ giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp dịch vụ đào tạo; hoạt động thể thao; dịch vụ hướng dẫn rèn luyện sức khỏe thể chất; cung cấp tiện nghi, tiện ích thể thao; cung cấp tiện nghi, tiện ích thể dục, thể hình; cung cấp thông tin liên quan đến đào tạo thể chất thông qua một trang web trực tuyến; tổ chức và sắp xếp các lớp thể dục, thể hình; điều hành các lớp thể dục thể hình; điều hành các lớp thiền; tiến hành các lớp tập thể dục trước khi sinh; hướng dẫn tập yoga; hướng dẫn những bài tập thể dục để tăng cường sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến các bài tập thể chất thông qua một trang web trực tuyến; cho thuê dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); cho thuê sân bãi thể thao; xuất bản sách; cung cấp thông tin giải trí và tiêu khiển; trại huấn luyện thể thao; đặt chỗ cho các sự kiện giải trí; dịch vụ sắp xếp đặt vé cho các buổi biểu diễn và các sự kiện giải trí khác; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cho thuê tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ câu lạc bộ xã hội, cụ thể là tổ chức các sự kiện xã hội, các buổi gặp mặt giao lưu và các bữa tiệc cho mục đích giải trí và thể thao cho các thành viên câu lạc bộ; dịch vụ câu lạc bộ đánh gôn; cung cấp trang thiết bị và dịch vụ cho khóa học chơi gôn; hướng dẫn chơi gôn; dịch vụ tổ chức sự kiện tiệc cưới (tổ chức các hoạt động giải trí cho tiệc cưới); dịch vụ chụp ảnh cưới; dịch vụ quản lý sự kiện [tổ chức các sự kiện giáo dục, giải trí, thể thao hoặc văn hóa]; các dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các vấn đề nêu trên.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà khách; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (lưu trú tạm thời); dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng, nhà nghỉ; dịch vụ căn hộ nghỉ dưỡng tự phục vụ và nhà chung cư; dịch vụ cung cấp thông tin và đặt trước liên quan đến khách sạn; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; dịch vụ quán bar; dịch vụ quán cóc-tai; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ

cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phòng trà; tiệm bánh; cửa hàng phục vụ thức ăn nhanh; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); cung cấp dịch vụ buffet (phục vụ đồ ăn và đồ uống tự chọn); dịch vụ phòng chờ khách sạn; dịch vụ quán ăn và quán rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống mang đi; dịch vụ cung cấp, chuẩn bị thức ăn và đồ uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ và/hoặc thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến việc chuẩn bị thức ăn và đồ uống, dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc qua internet hoặc mạng đối ngoại; dịch vụ đặt chỗ cho khách sạn và bữa ăn; dịch vụ cung cấp thông tin về dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp tiện nghi tổ chức tiệc và hoạt động xã hội cho những sự kiện đặc biệt; dịch vụ phục vụ bữa ăn cho các buổi tiệc lớn do nhà hàng thực hiện; cho thuê mặt bàn bếp; cung cấp trang thiết bị hội nghị, triển lãm, hội họp; cho thuê phòng chức năng, hội nghị, hội nghị, triển lãm, hội thảo, hội họp; cho thuê phòng tiệc cưới; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh; cho thuê bộ đồ ăn, đồ bạc, bát đĩa và phụ kiện bàn ăn cho các sự kiện đặc biệt; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên, tất cả đều thuộc nhóm này.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ trị liệu bằng phương pháp quán cơ thể; dịch vụ thú y; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho người và động vật; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn; dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ spa y tế; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ spa làm đẹp; cung cấp tiện nghi spa; cung cấp tiện nghi để tắm hơi; cung cấp nhà tiện nghi để tắm nắng; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ tư vấn về nuôi con bằng sữa mẹ (dịch vụ tư vấn sức khỏe); dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản lý cân nặng; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cố vấn sức khỏe; tư vấn sức khỏe; lập kế hoạch và giám sát chế độ ăn kiêng giảm cân; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ chăm sóc trước khi sinh; dịch vụ xoa bóp trong thời kỳ mang thai; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ phòng khám y học cổ truyền trung quốc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ điều trị chăm sóc da mặt; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ điều trị da mặt; dịch vụ làm tóc; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ nắn xương khớp cho mục đích chữa bệnh; dịch vụ điều trị kiểm soát cân nặng; dịch vụ chăm sóc móng tay và móng chân; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ thẩm mỹ viện; cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế; dịch vụ đánh giá sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh theo liệu pháp thuận tự nhiên; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và tư vấn liên quan đến các vấn đề nêu trên.

(210) **4-2025-22940**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.7.9; 2.7.10; 2.7.23

(591) Xanh nước biển, da cam.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC & Y TẾ
TÔN LINH (VN)

1115 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh



Bác sỹ Em Bé

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nhi; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe y tế; dịch vụ tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

(210) **4-2025-22941**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.5; 3.7.19; 3.7.24; 9.7.22

(731) GUANGDONG XINYU ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

01-1, 4th Floor, CD Zone, Plant VI, No. 1 Henglong Road, Tongyi Industrial Park, Guzhen Town, Zhongshan City, Guangdong Province, 528400, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)



(511) Nhóm 11: Đèn; đèn dầu; dụng cụ nấu nướng dùng điện; tủ lạnh; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm.

Nhóm 35: Quảng cáo; khảo sát kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; dịch vụ kế toán.

(210) **4-2025-22945**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) KISS NAIL PRODUCTS, INC. (US)

25 Harbor Park Drive, Port Washington, NY 11050, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

OLLIO

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để gắn và cố định lông mi giả.

Nhóm 08: Dụng cụ giữ và định vị lông mi giả để gắn vào lông mi.

(210) **4-2025-22946**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.4.1

(731) HANG CHEUNG PETROCHEMICAL LIMITED (CN)

27/F, Fortis Tower, Nos.77-79 Gloucester Road, Wanchai, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 02: Lớp phủ chống viết, vẽ lên bề mặt [sơn, chất màu]; sơn chịu lửa; chất pha loãng chất màu; sơn gốc nước [không phải sơn cách điện]; sơn dẫn điện; sơn dùng cho thân dưới của tàu; sơn dùng cho máy móc; véc ni polyuretan; sơn dầu; chế phẩm chống gỉ; sơn chống ăn mòn; sơn; chất pha loãng sơn; lớp phủ [sơn].

(210) **4-2025-22947**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21

(731) TM HOLDING (HONG KONG) LIMITED (CN)

27/F, Fortis Tower, Nos.77-79 Gloucester Road, Wanchai, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 02: Chất nhuộm màu ở dạng bút đánh dấu để phục chế đồ đạc; lớp phủ chống viết, vẽ lên bề mặt [sơn, chất màu]; chất pha loãng sơn; chất làm khô dùng cho sơn [tác nhân làm khô]; sơn chịu lửa; sơn lót; chất pha loãng chất màu; sơn gốc nước [không phải sơn cách điện]; sơn dẫn điện; sơn phủ sàn; sơn dùng cho thân dưới của tàu; sơn dùng cho máy móc; sơn dùng trong sản xuất đồ nội thất; véc ni polyuretan; sơn bóng; vật liệu hoàn thiện sàn gỗ; sơn dầu; chế phẩm kết dính dùng cho sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn chống gỉ; chế phẩm chống gỉ; sơn chống ăn mòn; sơn; véc ni; sơn diệt khuẩn; lớp phủ [sơn]; sơn dùng trong nghệ thuật và thủ công; véc ni sử dụng cho đồ mộc; lớp phủ chống thấm nước [sơn]; sơn dùng cho sàn bê tông; sơn kẻ vạch đường nhiệt dẻo.

(210) **4-2025-22948**

(540)



(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT MANT (VN)

Số 04, ngõ 186 Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bộ bàn ghế ăn; bộ bàn ghế sofa; bàn thờ bằng gỗ; bài vị bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế kiến trúc.

(210) **4-2025-22949**

(540)

NAM LANG

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT MANT (VN)

Số 04, ngõ 186 Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bộ bàn ghế ăn; bộ bàn ghế sofa; bàn thờ bằng gỗ; bài vị bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế kiến trúc.

(210) **4-2025-22950**

(220) 22/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BIC POWER

(731) **HỘ KINH DOANH PHẠM TRUNG THỨC (VN)**

Tổ 5, khu Phước Long, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-22951**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.6; 25.1.9

(731) **LÝ KIM SƠN (VN)**

B25-12 Block B Chung cư Sài Gòn Mía, đường số 9, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim cương; đồ kim hoàn; đồ trang sức; đồ châu báu; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; đá bán quý; đá quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

(210) **4-2025-22952**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 2.9.19; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.10

(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt.

(731) **CÔNG TY TNHH HỆ SINH THÁI CHO THÚ CỪNG (VN)**

516 đường Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 42: Cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính.

(210) **4-2025-22953**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.8; 3.1.24

(731) **NGUYỄN XUÂN MAI (VN)**

394/4 Trương Thị Hoa, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; dép; giày; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-22954**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(731) NGUYỄN XUÂN MAI (VN)

394/4 Trương Thị Hoa, phường Tân
Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; dép; giày; đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-22955**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) VÕ THỊ MINH VƯƠNG (VN)

115/2/1 khu phố 1, phường Thạnh Xuân,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

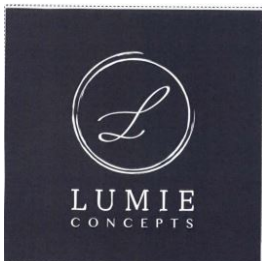
(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn
uống ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-22957**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH LUMIE CONCEPTS
(VN)

90C Thạch Thị Thanh, phường Tân Định,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; khăn trùm đầu; khăn
quần cổ; khăn choàng.

(210) **4-2025-22958**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

bespoke vision

(591) Đen, trắng.

(731) ĐẶNG HOÀNG PHÚC (VN)

113/1 Phú Hòa, phường 8, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính râm; kính áp tròng; thiết bị và dụng cụ quang học; kính đeo mắt
thông minh; kính đeo mắt điều chỉnh tình trạng thị lực.

(210) **4-2025-22959**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.

PS SuperBoard

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)

Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, huyện
Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 17: Tấm lót, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm nhựa pô-li-các-bon (nhựa PC); tấm nhựa mi-ca (nhựa PS); tấm nhựa PP; chất dẻo bán thành phẩm (dùng làm vật liệu trong sản xuất); film (màng) nhựa nhiều lớp dùng cho cửa sổ; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt, vật liệu tổng hợp để ngăn cản phát xạ nhiệt.

Nhóm 19: Tấm lợp composite, tấm lợp nhựa cho mái và vách trong xây dựng; tấm vật liệu nhiều lớp (không bằng kim loại), tấm vách ngăn (không bằng kim loại), (dùng trong lĩnh vực xây dựng); ván cốp pha không bằng kim loại để đổ bê tông, tấm ván nhựa; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-22960**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.

PS SuperStar

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)

Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, huyện
Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 17: Tấm lót, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm nhựa pô-li-các-bon (nhựa PC); tấm nhựa mi-ca (nhựa PS); tấm nhựa PP; chất dẻo bán thành phẩm (dùng làm vật liệu trong sản xuất); film (màng) nhựa nhiều lớp dùng cho cửa sổ; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt, vật liệu tổng hợp để ngăn cản phát xạ nhiệt.

Nhóm 19: Tấm lợp composite, tấm lợp nhựa cho mái và vách trong xây dựng; tấm vật liệu nhiều lớp (không bằng kim loại), tấm vách ngăn (không bằng kim loại), (dùng trong lĩnh vực xây dựng); ván cốp pha không bằng kim loại để đổ bê tông, tấm ván nhựa; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-22961**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, trắng.

MONROSE

(731) CÔNG TY TNHH MONROSE (VN)

Tầng 9, tòa nhà K&M, 33 Ung Văn
Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội đầu, kem đánh răng.

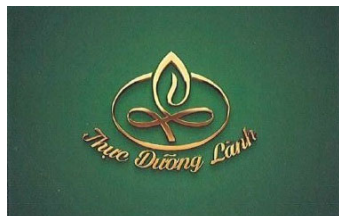
(210) **4-2025-22962**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.5;
24.17.8; 26.1.2



(591) Vàng kim, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN
VITAGREEN NUTRITION (VN)
HA10-SP8A-15, đường Hải Âu 8A, KĐT
Vinhomes Ocean Park, xã Kiêu Kỵ,
huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

(210) **4-2025-22963**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.7.9; 2.7.23; 2.9.1; 3.2.1



(591) Đen, nâu nhạt, trắng, đỏ hồng, đỏ, xám
nhạt, hồng nhạt.

(731) HOÀNG ĐỨC TÙNG (VN)
Số 3 ngách 86/296 phố Minh Khai, tổ 4,
phường Mai Động, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; nệm cho việc sinh nở; đai lưng dùng cho sản phụ; bơm
dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho em bé ngậm; núm vú giả cho trẻ em ăn.

(210) **4-2025-22964**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.12.1; 26.11.3; 26.11.9



(591) Đen, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN
THÔNG IND (VN)

Số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân
Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK
LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; giải trí
trên truyền hình; dịch vụ phòng thu âm; tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc; đạo diễn các
buổi biểu diễn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22965**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Xanh, trắng.

UPTI PUMP

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÁY
CÔNG NGHIỆP T&T (VN)

Số 3, ngõ 61 đường Chùa Võ, tổ dân phố
Thống Nhất, phường Dương Nội, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

(210) **4-2025-22966**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đỏ, trắng.

BERATI

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÁY
CÔNG NGHIỆP T&T (VN)

Số 3, ngõ 61 đường Chùa Võ, tổ dân phố
Thống Nhất, phường Dương Nội, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

(210) **4-2025-22967**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

(591) Xanh dương, trắng.

MANCo.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
PHÂN PHỐI GUMI (VN)

Tầng 3, 4 G34 - G35 Khu tái định cư
LK19a, LK19b, X7, đường Lê Quang
Đạo kéo dài, phường Dương Nội, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả, sữa tắm, nước hoa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22968**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.1.5; 26.1.6; 26.11.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI GUMI (VN)

Tầng 3, 4 G34 - G35 Khu tái định cư LK19a, LK19b, X7, đường Lê Quang Đạo kéo dài, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm/tỏa hương thơm cho không khí, tinh dầu, sáp thơm dùng để làm thơm phòng nước hoa.

(210) **4-2025-22969**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.7

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI GUMI (VN)

Tầng 3, 4 G34 - G35 Khu tái định cư LK19a, LK19b, X7, đường Lê Quang Đạo kéo dài, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả, sữa tắm, nước hoa.

(210) **4-2025-22970**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ AN GIA GIA (VN)

C16-NV5 ô số 28 khu C khu đô thị mới Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Giường; tủ; bàn; ghế; giá; kệ.

(210) **4-2025-22971**

(540)

HOA LONG

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HOÀNG VĂN TƯƠI (VN)

Thôn Thần, xã Minh Đức, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Balô; túi xách; ví; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: balô, túi xách, ví, vali, quần áo, giày, dép, mũ, thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-22972**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUMMOO

(731) NGHIÊM ĐÌNH TUẤN (VN)

Thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du,
tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; sen vòi; bột xí vệ sinh; vòi rửa mặt; bồn cầu.

(210) **4-2025-22973**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

lanissa

(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2

(591) Nâu, trắng.

(731) TỔNG THỊ KIM ANH (VN)

Phố 10, phường Đông Thành, thành phố
Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví tiền; ví bỏ túi; cặp da.

(210) **4-2025-22974**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAVINapro

(731) BÙI THỊ NHUNG (VN)

Thôn An Cảnh, xã Bình Kiều, huyện
Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Van giảm áp khí gas; bếp gas; dây dẫn khí gas.

(210) **4-2025-22975**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MỆ RANG

(731) ĐẬU THỊ TRINH (VN)

Thôn Hà Thượng, xã Thượng Lan, thị xã
Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 30: Trà (chè); bột ngũ cốc; bột gạo lứt.

(210) **4-2025-22977**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KBIS

(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ KBIS (VN)

Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện
Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 20: Các sản phẩm bằng nhựa dùng trong công nghiệp, cụ thể là: kệ nhựa, kệ kê kích hàng bằng nhựa (palet nhựa), thùng chứa hàng bằng nhựa, khay đựng hàng, khay đựng linh kiện, giá kệ đa năng.

(210) **4-2025-22979**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh tím.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ KBIS (VN)

Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 16: Túi gói hàng pe (thân thiện môi trường- chất liệu nilon); bao bì bằng nhựa dạng màng mỏng dùng để gói hàng; màng film để đóng gói, túi gói hàng chống gỉ, thùng carton.

(210) **4-2025-22980**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh tím



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ KBIS (VN)

Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Phụ kiện chuyên dụng chống tĩnh điện đựng linh kiện điện tử.

(210) **4-2025-22981**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5; 24.17.8

(591) Đen, vàng, ghi xám đậm.



(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)

Hoàng Xuân, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; quần áo có họa tiết thêu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; quần áo may sẵn.

(210) **4-2025-22982**

(220) 23/05/2025

(300) 99092862 19/03/2025 US

(441) 25/08/2025

(540)

BEFRENA

(731) ELANCO US INC. (US)

2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho thú y để điều trị bệnh viêm da dị ứng ở chó.

(210) **4-2025-22983**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.9

(591) Đen, xám nhạt.

(731) ĐẶNG ANH TUẤN (VN)

Tổ 4, khu 4, Trần Hưng Đạo, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CÔNG
SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ
CÔNG SỰ)

(511) Nhóm 01: Vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm vitamin; thuốc bổ thần kinh; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

(210) **4-2025-22985**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.7.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4;
26.4.9

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) ĐINH THANH TUẤN (VN)

D.13.1 chung cư Phú Hoàng Anh, ấp 5,
xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố
Hồ Chí Minh

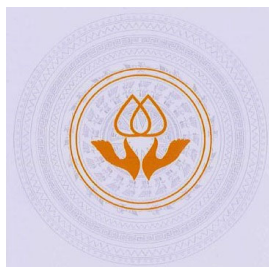
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu
và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, trà (chè), ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-22986**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.20; 5.5.21;
22.1.1

(591) Cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE
VÀNG METTA GROUP (VN)

378 đường Tên Lửa, phường Bình Trị
Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tắm hơi.

(210) **4-2025-22987**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Màu cam, xanh lá, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
NÔNG NGHIỆP KAGRI (VN)

Thửa đất số T210, Khu TĐC, dự án
đường Dốc Hội - ĐHNNI, thị trấn Trâu
Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, chất diệt nấm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ.

(210) **4-2025-22988**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.1.6

(591) Trắng, hồng, xanh dương.



(731) CÔNG TY TNHH MINH CRYSTAL
PHARMA (VN)

Số 18, ngõ 195 đường Tây Mỗ, tổ dân
phố Đình 1, phường Đại Mỗ, quận Nam
Tư Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT LAWPRO
(CÔNG TY TNHH LUẬT LAWPRO)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2025-22990**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.1.1; 26.1.5

(591) Đỏ, vàng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH NUTA.IO (VN)

80/60/20 đường số 3, phường 9, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn thiết kế trang web; dịch vụ tạo lập và duy trì web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ cho thuê máy chủ đặt web.

(210) **4-2025-22991**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đen, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH MTV NỘI THẤT HÀ PHƯƠNG (VN)

206 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Rèm cửa ra vào; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm tấm bằng vải hoặc nhựa; rèm cửa dạng lưới; rèm mắt cáo [bằng vải].

(210) **4-2025-22993**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.7.6; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.3

(591) Xanh lá cây, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH BITS ORGANIC VIỆT NAM (VN)

Số 28 đường Trần Thiện Chánh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; bột; tinh bột cho thực phẩm; gạo; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ gạo; dịch vụ xuất nhập khẩu gạo; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-22994**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 21.1.17

(591) Đen, trắng, xanh than, xanh dương, xanh lá, vàng, nâu, hồng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG HUKOVINA (VN)

125/12/9 đường APĐ09, Khu phố 1, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt (bộ phận của hệ thống điều hòa không khí); quạt điện; quạt điều hòa; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt gió của máy hút khói.

(210) **4-2025-22995**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.13.25

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng.

(731) LƯU ÁI CHI (VN)

Tổ dân phố Tân Hợp, phường Tân Thành,
quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; trái cây đã chế biến; lát trái cây sấy khô; xúc xích.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: trái cây đóng hộp, rau củ quả đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, trái cây đã chế biến, lát trái cây sấy khô, thịt đóng hộp, xúc xích, hạt đã chế biến.

(210) **4-2025-22996**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.11.12

(591) Nâu nhạt, nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THE ROYAL
ĐÀ NẴNG (VN)

Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 7, Khu A1-1
khu dân cư, khách sạn, căn hộ, và thương
mại dịch vụ 2 tháng 9, phường Bình
Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà
Nẵng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở [sở hữu bất động sản]; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; thu tiền thuê nhà, bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê phòng ở [bất động sản].

(210) **4-2025-22997**

(540)

BINH MINH THAI DUONG

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen.

(731) PHẠM ĐÌNH DƯƠNG (VN)

Số 14, ngõ 96, đường Bò Xuyên, thành
phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; bể lắp ghép bằng inox; thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển.

Nhóm 20: Bồn nhựa đựng nước; bồn nước nhựa tròn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: bồn chứa nước bằng kim loại, bồn nước nhựa tròn, bồn nhựa đựng nước, bồn nước inox, bể lắp ghép bằng inox, thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-22998**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BINH MINH THAI DUONG

(731) **PHẠM ĐÌNH DƯƠNG (VN)**

Số 14, ngõ 96, đường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; máy nước nóng năng lượng mặt trời; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); bể tự hoại để xử lý nước thải; bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh).

(210) **4-2025-22999**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN BỒN NƯỚC BÌNH MINH SÀI GÒN (VN)**

28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: bồn chứa nước bằng kim loại, bể phốt (bể tự hoại) bằng kim loại, bồn tắm, bồn rửa, thiết bị lọc nước, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn cầu, bể phốt thông minh (thiết bị vệ sinh), bồn chứa nước bằng nhựa, bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa, bồn nước nhựa tròn.

(210) **4-2025-23000**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.12

(731) **CÔNG TY TNHH AGROW (VN)**

C14, đường số 9, khu đô thị Nam Long, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ.

Nhóm 05: Thuốc thủy sản; thuốc gia súc gia cầm; thuốc vi sinh.

Nhóm 29: Tôm đông lạnh; tôm đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống); rau củ quả tươi.

(210) **4-2025-23001**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 3.11.7; 5.3.15; 5.11.11; 7.1.11; 7.1.24



(591) Đỏ tươi, đỏ đô, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ DV TRANG TRÍ MINH TÂM (VN)

850 Song Hành Xa Lộ Hà Nội, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 27: Thảm trải sàn, giấy dán tường.

(210) **4-2025-23002**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEAR MOMENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM NAMCHARM (VN)

Nhà riêng của ông Phạm Quốc Hưng, thôn Sơn Thọ, xã Nam Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

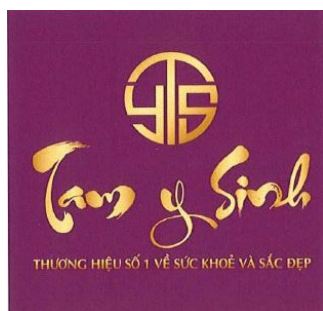
(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tẩy trang; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích trang điểm; mặt nạ giấy (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2025-23003**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.2.3; 26.4.18; 26.11.7

(591) Đỏ tím đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG Y TRỊ LIỆU LẠC VIỆT (VN)

Số 7, ngõ 533/44 Nguyễn Bình, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng phương pháp đông y; chăm sóc trị liệu bằng phương pháp đông y; dịch vụ khám chữa bệnh bằng phương pháp đông y; dịch vụ tư vấn kê đơn thuốc chữa bệnh bằng phương pháp đông y.

(210) **4-2025-23004**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.4

(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)

NQ21 -48, khu đô thị sinh thái Vinhomes
Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW
(SMARTLAW LEGAL SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

(210) **4-2025-23005**

(540)

GOGU GOGU

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SKYBOW (VN)

23 đường số 6, khu dân cư Khang An,
phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn; nước giải khát; nước ngọt; nước đóng chai [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống có ga.

(210) **4-2025-23006**

(540)

ECOYA

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÊ VIỆT TUYẾN (VN)

Tổ dân phố Tiên Phong, phường Hải
Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; kem ủ tóc; thuốc tạo kiểu tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel tạo kiểu tóc; chế phẩm làm đẹp tóc.

(210) **4-2025-23007**

(540)

NGÂN HÀ

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) VÕ VĂN VĨ (VN)

Ấp Vàm Xáng, xã Phú Mỹ, huyện Phú
Tân, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; bồn chứa nước làm bằng kim loại; móc treo bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; phễu hứng bằng kim loại, không phải bộ phận của máy móc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; bồn chứa bằng chất dẻo; gương soi; khung tranh ảnh; van bằng chất dẻo dùng cho ống dẫn nước; rô, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-23008**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NHẬT ANH

(731) VÕ VĂN VĨ (VN)

Ấp Vàm Xáng, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; bồn chứa nước làm bằng kim loại; móc treo bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; phễu hứng bằng kim loại, không phải bộ phận của máy móc; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; bồn chứa bằng chất dẻo; kệ inox (đồ đạc); kệ gia vị inox (đồ đạc); kệ chén bát inox (đồ đạc); giá treo đồ (đồ đạc).

(210) **4-2025-23009**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VED
VIỆT EDU

(531) 26.4.4; 26.4.9

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT EDU (VN)

Liên kè 25 TT5, khu VOV Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy điện tử; thiết bị điện tử thông minh hỗ trợ giảng dạy cho giáo viên; thiết bị điện tử thông minh hỗ trợ việc học cho học sinh, sinh viên.

Nhóm 16: Dụng cụ học tập/bộ dụng cụ mô phỏng hỗ trợ học môn học, ngành học dành cho giáo viên và học sinh, mục đích giáo dục (môn học toán-lý-hóa-sinh, âm nhạc-mỹ thuật, thể thao, môn thủ công-lao động sân trường-tỉa cắt hoa lá cây cảnh); bộ thí nghiệm dùng mục đích học tập, giáo dục; bộ dụng cụ học tập trẻ nhỏ (trẻ em mầm non, mẫu giáo).

Nhóm 20: Bàn; ghế; đồ gỗ nội thất bàn ghế học sinh; kệ giá đựng đồ đạc; tủ sắt dùng đựng đồ đạc.

Nhóm 25: Đồng phục (trang phục) dành cho học sinh: đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; đồ chơi trẻ em; đồ chơi thông minh; đồ chơi giáo dục; đồ chơi sáng tạo; bộ đồ chơi (bộ đồ chơi theo bộ).

(210) **4-2025-23010**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.11.12

(731) LÂM HÒA BÌNH (VN)

377/30 An Dương Vương, phường 10,
quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê rang xay; cà phê hạt; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê mang đi; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23015**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.3.4; 26.3.5; 26.3.23;
26.7.25

(731) NGUYỄN PHI TRƯỜNG (VN)

Thôn Chu Hải, xã Tân Hải, thị xã Phú
Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày (dép); mũ (nón); tất (vớ); thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ (trang phục).

(210) **4-2025-23016**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Nâu, trắng

(731) TĂNG PHÚ QUỐC (VN)

70/11 Đình Nghi Xuân, phường Bình Trị
Đông, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống (do nhà hàng thực hiện); quán trà (dịch vụ cung cấp đồ uống); dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-23017**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRÀ XUÂN HẬU (VN)

Thôn Mỹ Tường 2, xã Nhơn Hải, huyện
Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng xe mô tô; phụ tùng xe ô tô.

(210) **4-2025-23018**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15



(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH TCH GROUP (VN)

Số nhà 10 No2B, khu đô thị Sài Đồng,
phường Phúc Đồng, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 10: Máy hút sữa; bình sữa cho trẻ em bú; máy hút mũi dãi; túi trữ sữa; rơ lưỡi bằng silicon; vật dụng để cạo lưỡi.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép thời trang.

(210) **4-2025-23019**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18



(591) Xanh dương, vàng nâu, trắng.

(731) VÕ HỒNG TÚ (VN)

4/9 đường số 3, cư xá Đô Thành, phường
4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ đại diện pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tố tụng; dịch vụ pháp lý khác; dịch vụ pháp lý liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án.

(210) **4-2025-23021**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.3



(591) Đen, xanh nước biển, trắng

(731) CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TTN
(VN)

Tổ 9, khu phố Yết Kiêu 5, phường Trần
Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh
Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm lá; thanh nhôm; cửa nhôm; khoá cửa bằng kim loại, trừ khóa điện; nhôm tấm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23022**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Đỏ, cam, xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TTN
(VN)

Tổ 9, khu phố Yết Kiêu 5, phường Trần
Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh
Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm lá; thanh nhôm; cửa nhôm; khoá cửa bằng kim loại, trừ khóa điện;
nhôm tấm.



(210) **4-2025-23023**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 26.1.1

(591) Màu đỏ, xanh, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GAS SAO VIỆT
(VN)

321 đường TX 14, tổ 28, khu phố 7,
phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: khí gas, bếp gas, vỏ bình gas bằng kim loại.



(210) **4-2025-23024**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
KING ELONG (VN)

Căn L5, lầu 20 Block Lucky, Richmond
City, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc xua đuổi
côn trùng, sâu bọ; thuốc trừ dệp cây; chế phẩm khử trùng cho đất.

SILT POTEN

(210) **4-2025-23025**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 24.1.1; 26.4.18

(591) Màu hồng, trắng.

(731) NGUYỄN CAO THẮNG (VN)

45 Diên Hồng, phường Lý Thường Kiệt,
thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Gas; khí gas; xăng dầu; nhiên liệu.

(210) **4-2025-23026**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

zhili kids wear

(731) HUZHOU ZHILI KIDS'CLOTHING
TRADING CO., LTD. (CN)

218, 2nd Floor, Building 1, No. 288
Foxian Road, Zhili Town, Wuxing
District, Huzhou City, Zhejiang Province
China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bộ quần áo; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai
làm đồ đội đầu; găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho
mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung
cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing.

(210) **4-2025-23027**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Astracore

(731) SHENZHEN XINMIAO
COMMUNICATION TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

B418, Block B, Mingyou Purchasing
Center, Yuye Community, XIXiang
Street, Baoan District, Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; điện
thoại di động; điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc
điện cầm tay; thiết bị sạc điện thoại di động; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; tai nghe để liên
lạc từ xa; đồng hồ thông minh.

(210) **4-2025-23028**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 4.3.7; 4.3.9

(591) Hồng, trắng, đen, tím, vàng, xanh lá cây.

(731) 1. NGUYỄN THỊ THÙY DUNG (VN)
Thôn Kinh Xuyên, xã Tân Dân, huyện
An Lão, thành phố Hải Phòng
2. NGUYỄN THÚY LAN (VN)
Thôn Hà Khê, xã Vân Hà, huyện Đông
Anh, thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường mầm non; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cho thuê thiết bị giáo dục.

(210) **4-2025-23029**

(220) 23/05/2025

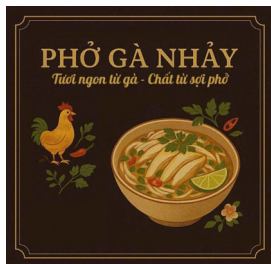
(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 5.3.20; 11.3.7; 25.1.9

(591) Nâu, vàng, đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) ĐỖ VIỆT HÀ (VN)
CHCC số 805, tòa 21 tầng, số 671, đường
Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán phở; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-23031**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Màu đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THIẾT BỊ KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HÙNG THỊNH (VN)
94/35 Hòa Bình, phường 5, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

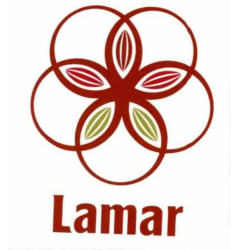


(511) Nhóm 02: Mực in.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23032**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 26.1.6

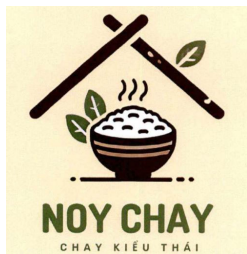
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
OSATI (VN)
808/5/1/15 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình
Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cacao, sôcôla, đồ uống trên cơ sở cacao, đồ uống trên cơ sở socola; cacao mảnh, bột cacao.

(210) **4-2025-23033**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.3.11; 11.3.7

(591) Kem, trắng, xanh đậu.

(731) NGUYỄN THỊ DIỄM LINH (VN)
470/6A Nguyễn Sinh Sắc, khóm 5,
phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng
Tháp

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, dịch vụ kinh doanh quán ăn, quán ăn tự phục vụ, quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) **4-2025-23035**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN THỊ TÁM (VN)
Thôn Và, xã Tốt Động, huyện Chương
Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại; tai nghe; dây cáp điện; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc cho pin điện; phụ kiện điện thoại.

(210) **4-2025-23036**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.2.1; 25.3.3; 26.4.4

(731) HỘ KINH DOANH VƯƠNG THỊ
KHUYỀN - TT CÒN (VN)
Tổ dân phố số 1, thị trấn Cồn, huyện Hải
Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy có quạt làm mát; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; pin; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc pin; ổ cắm điện.

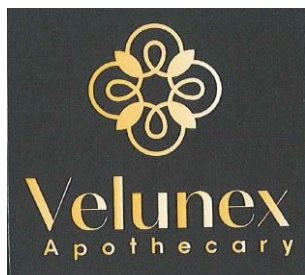
(210) **4-2025-23037**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9;
25.1.25



(591) Đen, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ DUY ANH
GROUP (VN)

BT 126, Thảo Nguyên, KĐT Ecopark, xã
Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng
Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; dưỡng chất chữa tế bào gốc nuôi da trẻ hóa (mỹ phẩm);
sữa tắm; sữa rửa mặt; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2025-23038**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12



(591) Xanh, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ N&N HÀ NỘI (VN)

Số nhà 15, ngõ 67 Chùa Láng, phường
Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch nội địa và quốc tế; tổ chức các chuyến du lịch; đại lý vé máy bay;
dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe ô tô.

(210) **4-2025-23039**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TVET

(731) CÔNG TY TNHH MTV LONDON
ACADEMY OF SCIENCES (VN)

56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí
giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư
vấn đào tạo hoặc giáo dục]; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

(210) **4-2025-23041**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 6.19.9; 7.1.24; 7.3.2;
26.1.2; 26.11.3

(591) Trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN V.APRO
(VN)

230 lô 2 - lô 3 Nguyễn Trãi, phường
Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; cà phê; trà; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

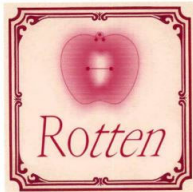
Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; hạt [ngũ cốc]; quả cà phê, chưa chế biến; quả tươi; rau tươi; cây.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; mua bán: nông sản, trà, cà phê, ca cao, sầu riêng, các sản phẩm từ cà phê và trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-23043**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.13; 5.7.23; 25.1.9; 25.1.25

(591) Vàng nhạt, hồng, hồng nhạt.

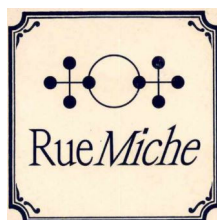
(731) TRƯƠNG LẬP PHÁT (VN)

11 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống trong nhà hàng; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng mang đi; dịch vụ nhà hàng cà phê; dịch vụ quán nước giải khát.

(210) **4-2025-23044**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 24.17.5; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.6

(591) Xanh dương, vàng nhạt.

(731) TRƯƠNG LẬP PHÁT (VN)

11 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất không bằng kim loại; đồ nội thất bằng kim loại; bàn ghế (đồ nội thất); giường (đồ nội thất); tủ (đồ nội thất).

Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; tất (vớ); phụ kiện thời trang như thắt lưng, khăn quàng cổ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, đại lý ký gửi các sản phẩm: quần áo, mũ (nón), giày dép, tất (vớ), phụ kiện thời trang như thắt lưng, khăn quàng cổ, đồ nội thất, vòng tay, dây chuyền, kính mát, bình hoa, tranh ảnh, tranh trang trí, tranh khắc và tranh nghệ thuật.

(210) 4-2025-23045

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3

(591) Đỏ, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FUNFOOD (VN)
1717B tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo A,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đồ ăn nhanh được làm từ thịt; đồ ăn nhanh được làm từ hải sản; lẩu tự sôi (nước lẩu).

Nhóm 30: Mì gói; mì ly; bánh gạo; cơm tự sôi; kẹo; socola; bánh làm từ sữa; bánh sandwich.

Nhóm 32: Nước trái cây (không chứa cồn); nước khoáng (đồ uống); đồ uống có ga.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: đồ ăn nhanh được làm từ thịt; đồ ăn nhanh được làm từ hải sản, mì gói, mì ly, bánh gạo, cơm tự sôi, kẹo, socola, bánh làm từ sữa, bánh sandwich, lẩu tự sôi (nước lẩu), nước trái cây, nước khoáng (đồ uống), đồ uống có ga.

(210) 4-2025-23047

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ HMP (VN)
49 Ngô Thị Thu Minh, phường 2, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa (dùng điện); thiết bị chỉnh hình; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2025-23048

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2; 26.3.1; 26.5.1; 26.7.25

(731) BÙI THỊ HÀ (VN)
Thôn 1, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh
Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 10: Máy triệt lông [thiết bị thẩm mỹ]; máy rửa mặt; máy massage mặt; máy chăm sóc da; máy hút mụn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23049**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Vàng ánh kim đậm, vàng ánh kim nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VVACHI (VN)
Khu 9, thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

(210) **4-2025-23051**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MELAND

(731) NGUYỄN THỊ THOA (VN)

Thôn Tân Thành, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ thể thao [trang phục]; áo mưa; giày dép; mũ; tất.

(210) **4-2025-23052**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 5.3.20; 5.11.10

(591) Xanh lá, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC MỸ PHẨM DR.BABY VIỆT NAM (VN)
Đội 5, thôn Đại Phú, xã Liệp Tuyết, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23053**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA MỘC CHÂU (VN)
Tiểu khu 70, thị trấn Nt Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tiếp thị để bán hàng; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vitamin, sữa, pho mát, sữa chua, đồ uống trên cơ sở sữa, bánh kẹo, sô cô la, trà (chè), thạch trái cây, thạch đen, chè dừa dầm, kem lạnh, ngũ cốc đã chế biến làm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

thức ăn cho người, món ăn điểm tâm từ các loại quả, hạt khô (muesli), mật ong, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống không có cồn, nước khoáng [đồ uống], nước uống có ga, đồ uống hoa quả, nước ép hoa quả.

(210) **4-2025-23054**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15

(591) Cam, tím, tím hồng.

(731) TRƯƠNG ĐỨC VIỆT (VN)

Xóm 3, thôn Phú Thịnh, xã Phú Cường,
huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn nhà; nước rửa chén bát.

(210) **4-2025-23055**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.8

(591) Nâu đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT CÔNG THÀNH (VN)

Lô A8, Cụm công nghiệp Đắc Lộc, xã
Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh
Khánh Hòa

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa gỗ; cửa nhựa.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) cửa.

(210) **4-2025-23056**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) DONGGUAN GOR ELECTRONIC
TECHNOLOGY COMPANY (CN)

16th- 17th floor, YuChang Building,
ChangAn, DongGuan, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màn mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; tai nghe nhét trong tai; kính quang học; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc điện thoại di động.

(210) **4-2025-23057**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lumibelle

(731) KPTY JOINT STOCK COMPANY (JP)

Room No. 207, 7-21-6 Honcho,
Funabashi City, Chiba Province, Japan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dung dịch dùng cho kính áp tròng; thuốc nhỏ mắt; dung dịch sát khuẩn; chế phẩm làm sạch kính áp tròng.

Nhóm 09: Kính áp tròng; bao kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính áp tròng màu; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nhãn khoa dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán dùng cho nhãn khoa; dụng cụ đo nhãn chiết; kính soi đáy mắt; mắt nhân tạo; thủy tinh thể [nội nhãn cầu giả] cho phẫu thuật cấy ghép.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến kính áp tròng và dung dịch rửa kính áp tròng; quảng bá sản phẩm qua mạng; quản lý gian hàng thương mại.

(210) **4-2025-23058**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Kuriry

(731) KPTY JOINT STOCK COMPANY (JP)

Room No. 207, 7-21-6 Honcho,
Funabashi City, Chiba Province, Japan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dung dịch dùng cho kính áp tròng; thuốc nhỏ mắt; dung dịch sát khuẩn; chế phẩm làm sạch kính áp tròng.

Nhóm 09: Kính áp tròng; bao kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính áp tròng màu; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nhãn khoa dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán dùng cho nhãn khoa; dụng cụ đo nhãn chiết; kính soi đáy mắt; mắt nhân tạo; thủy tinh thể [nội nhãn cầu giả] cho phẫu thuật cấy ghép.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến kính áp tròng và dung dịch rửa kính áp tròng; quảng bá sản phẩm qua mạng; quản lý gian hàng thương mại.

(210) **4-2025-23060**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LESTE

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)

Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường
Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa chua; phomai; bơ.

Nhóm 35: Mua bán sữa và các sản phẩm sữa, sữa chua, phomai, bơ, bánh sữa, kem ăn lạnh,
trà sữa.

(210) **4-2025-23061**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FRESS

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN HOÀNG HÀ (VN)

Lô CN1, cụm CN Từ Liêm, phường
Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa chua; phomai; bơ.

Nhóm 35: Mua bán sữa và các sản phẩm sữa, sữa chua, phomai, bơ, bánh sữa, kem ăn lạnh,
trà sữa.

(210) **4-2025-23062**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.1; 26.5.18

(731) NGUYỄN THỊ BÔNG (VN)

1017/6C Lạc Long Quân, phường 11,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ
QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, mũ nón, giày dép, vải, tất
(vớ), thắt lưng, găng tay, khăn quàng cổ, ví, ba lô, túi xách, kính mắt, đồng hồ đeo tay.

(210) **4-2025-23063**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.11.12

(591) Nâu đất, nâu be, cam đất.

(731) NGUYỄN ANH SƠN (VN)

Tổ 12, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 31: Khoai tây tươi; hạt giống cây trồng; cây nhỏ làm giống; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học.

(210) **4-2025-23064**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24

(591) Màu trắng, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ BÁCH AN (VN)

Số 328 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Vật dụng đồ chơi; thiết bị y tế; núm vú giả cho trẻ em ăn; núm vú giả cho em bé ngậm; bình sữa cho trẻ em; gạc rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23065**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 26.3.4; 26.4.4; 26.7.25; 26.11.9

(591) Da cam, xanh lá, xanh dương, tím, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH KIRICARD (VN)

Số 38 ngách 141/48, phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 16: Bưu thiếp; thiếp chúc mừng có nhạc; thiếp chúc mừng; ấn phẩm; văn phòng phẩm; bản khắc ảnh.

(210) **4-2025-23067**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIME

(731) NEUTRON HOLDINGS, INC. (US)

85 Second Street, Suite 100, San Francisco, California 94105, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 12: Xe cộ và phương tiện vận tải, cụ thể là xe tay ga (xe scuter) và xe tay ga (xe scuter) chạy bằng điện và các bộ phận và phụ kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên, cụ thể là dây đai, tay lái, khung, hộp số và pin được bán theo bộ.

(210) **4-2025-23070**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Đen, xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HUỖNH GIA PHÁT GLOBAL (VN)

Số 9 Hoàng Việt, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe ô tô; linh kiện, phụ tùng xe gắn máy; linh kiện, phụ tùng xe có động cơ.

(210) **4-2025-23071**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.5.2; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đen, đỏ, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH HUỖNH GIA PHÁT GLOBAL (VN)

Số 9 Hoàng Việt, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe ô tô; linh kiện, phụ tùng xe gắn máy; linh kiện, phụ tùng xe có động cơ.

(210) **4-2025-23072**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.25; 26.3.5; 26.3.7; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25

(591) Đỏ, xanh dương, xám.

(731) CÔNG TY TNHH HUỖNH GIA PHÁT GLOBAL (VN)

Số 9 Hoàng Việt, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe ô tô; linh kiện, phụ tùng xe gắn máy; linh kiện, phụ tùng xe có động cơ.

(210) **4-2025-23073**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.2; 25.1.25; 25.7.20; 25.7.25; 26.11.12

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAISON DE NGUYỄN (VN)
28/63 Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; dầu thơm.

(210) **4-2025-23074**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH X-PRO VIỆT NAM (VN)
Thôn Đồng Xuyên, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm.

Nhóm 05: Chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; dầu gội chứa thuốc.

Nhóm 10: Bao cao su.

(210) **4-2025-23075**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.3.4; 11.3.7; 25.1.9

(591) Trắng, nâu cà phê, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HOME COFFEE TEA & FOODS (VN)
Số 747 Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-23076**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ DỊCH DƯƠNG (VN)
Tầng 18, toà nhà ROX Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nước giặt quần áo; chất tẩy rửa nhà vệ sinh; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để giặt.

(210) **4-2025-23078**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 22.1.15; 26.4.18



(591) Trắng, xám tro.

(731) CÔNG TY TNHH KEN
ENTERTAINMENT (VN)

220/2 Ba Cu, phường 3, thành phố Vũng
Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); tổ chức lễ hội.

(210) **4-2025-23079**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.5.18



(731) CÔNG TY TNHH KEN
ENTERTAINMENT (VN)

220/2 Ba Cu, phường 3, thành phố Vũng
Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); tổ chức lễ hội.

(210) **4-2025-23080**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.5.2; 26.5.3



(591) Xám, cam nhạt, cam đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NGŨ KIM FINEFIX
VIỆT NAM (VN)

Lô C-6A-CN, đường NE2, đường DE6,
khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường
Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại.

(210) **4-2025-23081**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NAPOLI

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

Số 118 đường Lò Siêu, phường 12, quận
11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn
mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-23082**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.4.7; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SẢN XUẤT HOÀNG NHẬT
AUDIO (VN)

16A/129 Lê Ngô Cát, phường Thủy
Xuân, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco -
Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

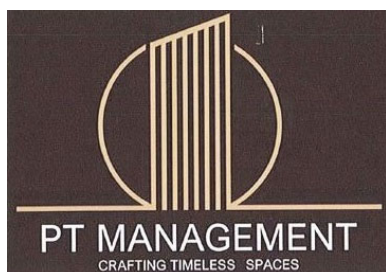
(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán) hàng hóa: thiết bị âm thanh, loa máy, cục đẩy,
vang số, micro, loa trầm, âm ly, đầu đọc đĩa.

(210) **4-2025-23083**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 25.7.21; 26.1.1; 26.1.11; 26.11.8

(591) Nâu đậm, nâu xám, nâu nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PT MANAGEMENT
(VN)

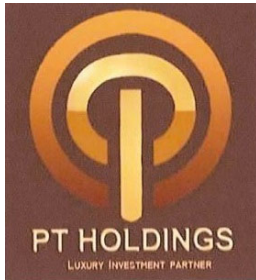
C3.05 Dự án khu nhà ở cao tầng xã
Phước Kiển (Hưng Phát Silver Star), số
156A Nguyễn Hữu Thọ, ấp 14, xã Phước
Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; tư vấn quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn
tài chính, kêu gọi vốn đầu tư liên quan tới dự án bất động sản.

(210) **4-2025-23084**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.10

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, nâu, vàng nhạt, vàng nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CP PT HOLDINGS (VN)

C3.05 Dự án khu nhà ở cao tầng xã Phước Kiển (Hưng Phát Silver Star), số 156A Nguyễn Hữu Thọ, ấp 14, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Tư vấn mua bán, sáp nhập doanh nghiệp; tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; đánh giá kinh doanh (thương mại). [không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính].

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; đầu tư vốn; đầu tư tài chính.

(210) **4-2025-23085**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Trắng, đen, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH HONEY SON
HOUSE VIỆT NAM (VN)

Lô CN-06/03 Nam Khu A, khu công nghiệp Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 02: Sơn cho đồ gốm; chất màu cho đồ gốm; mực in cho da thuộc; mực in dạng nhão [mực in]; mực in; nhũ dùng cho sơn.

(210) **4-2025-23086**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 18.1.8; 26.1.1

(591) Đen, đỏ, xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI Ô TÔ VÀ
DU LỊCH THÁI HỒNG SƠN (VN)

Số 375 Hoàng Diệu, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23087**

(540)



(511) Nhóm 32: Bia, bia thủ công.

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.2.1; 3.2.24

(591) Vàng, nâu, xám nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH CT FOOD AND DRINK (VN)

Số 09 Hòa Mỹ 6, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-23088**

(540)



(511) Nhóm 01: Phân bón.

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI DƯƠNG-XMEN (VN)

Đường Ngô Quyền, tổ 2, khu phố Phú Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-23089**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.7.1; 5.7.6; 26.4.1; 26.4.18

(591) Be đậm, nâu.

(731) NGUYỄN MẠNH TÂN (VN)

55 ngõ 132 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-23090**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.2; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, da cam, trắng.

(731) CHU HOÀNG LAN (VN)

175 Nguyễn Trãi, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Đất trồng trọt; đất mùn để phủ bề mặt; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất nông nghiệp]; phân bón; chế phẩm phân bón; giá thể để trồng cây.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm khử trùng cho đất; thuốc diệt cỏ (chất diệt cỏ dại), thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: đất trồng trọt, đất mùn để phủ bề mặt, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp], phân bón, chế phẩm phân bón, giá thể để trồng cây, chế phẩm diệt sâu bọ gây hại, chế phẩm khử trùng cho đất, thuốc diệt cỏ, chất diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ dại, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, chế phẩm để diệt ấu trùng.

(210) **4-2025-23094**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bảo lửa diệt sâu

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)

1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

(210) **4-2025-23095**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ếch chúa

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)

1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

(210) **4-2025-23096**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GUGOOK

(731) CHEN JIONGHUI (CN)

No.28, Tongji South Rd., Lianjiang, Zhanjiang, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị nấu nướng; nồi chiên không dầu; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

(210) **4-2025-23097**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

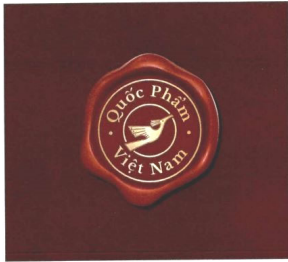
(531) 3.7.7; 3.7.16; 24.3.1; 24.3.7; 26.1.1

(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng đồng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC PHẨM VIỆT NAM (VN)

29 đường D8 khu biệt thự Sài Gòn Pearl,
92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL
LAW)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thuốc; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Gạo; trà; cà phê; ca cao; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, gạo, trà, cà phê, ca cao, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; dịch vụ thương mại điện tử các sản phẩm: dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, gạo, trà, cà phê, ca cao, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2025-23098**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Tím đậm, tím nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH NHẬT KHÔI FOOD & BEVERAGE (VN)

Số 36/20 Giải Phóng, phường 4, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL
LAW)



(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống dạng siro không cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống dạng siro không cồn; dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống dạng siro không cồn; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống dạng siro không cồn; quảng cáo.

(210) **4-2025-23099**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.1.1

(591) Vàng nâu, đen, be.

(731) ĐOÀN PHƯỚC MINH (VN)

Tổ 33, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm: bánh mì.

(210) **4-2025-23100**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XIN CHÀO

(731) ĐOÀN PHƯỚC MINH (VN)

Tổ 33, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Bánh mì.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm: bánh mì.

(210) **4-2025-23101**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 24.17.20

(591) Xanh nước biển, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC (VN)

Tầng 08, tháp C Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; san lấp mặt bằng; thi công nội thất công trình; thi công ngoại thất công trình; hoàn thiện trang trí nội thất; hoàn thiện trang trí ngoại thất; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp và các công trình xây dựng; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23102**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JEMA

(731) TAIZHOU JEMA SEWING MACHINE CO., LTD. (CN)

No.367, West Guangxing Road, Xiachen Street, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khâu; máy viền; máy là; máy may; máy khâu vắt sổ; máy đóng khuy; máy may đường viền; máy cắt vải; máy cấp vải; đế cho máy may công nghiệp.

(210) **4-2025-23103**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

玉兔磨磨
YUTUMOMO

(731) PAUL THEODORE GELINAS (US)

2500 South Ocean Blvd, Apt 3-D-2. Palm Beach, FLORIDA, USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu mạnh [đồ uống]; rượu vodka; rượu vang; rượu sakê.

(210) **4-2025-23104**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **ALUSER**

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Xanh lá cây, xám, trắng.

(731) TRẦN NHỎ QUYẾT (VN)

Thôn 9, xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại; thanh nhôm định hình.

(210) **4-2025-23105**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **HX**
PHARMA

(591) Xanh lá, xanh đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HỒI XUÂN (VN)

Số 26, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

(210) 4-2025-23107

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IBD

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)

62/32A đường số 19, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng giả; chế phẩm
tẩy sơn móng tay, móng chân.

(210) 4-2025-23108

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Gelixir

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)

62/32A đường số 19, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng giả; chế phẩm
tẩy sơn móng tay, móng chân.

(210) 4-2025-23109

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CND

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)

62/32A đường số 19, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng giả; chế phẩm
tẩy sơn móng tay, móng chân.

(210) 4-2025-23110

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Shanya

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)

62/32A đường số 19, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

(210) **4-2025-23111**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Jiakou

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)

62/32A đường số 19, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

(210) **4-2025-23112**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Linail

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)

62/32A đường số 19, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

(210) **4-2025-23113**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GIBE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
VĨNH THẠNH (VN)

Lô N-9, đường số 6, khu công nghiệp
Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt côn trùng; chế phẩm để diệt ấu trùng; chất diệt nấm.

(210) **4-2025-23114**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FOLIXTRA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
VĨNH THẠNH (VN)

Lô N-9, đường số 6, khu công nghiệp
Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-23115**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FOLICOMPLEX

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
VĨNH THẠNH (VN)

Lô N-9, đường số 6, khu công nghiệp
Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-23116**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FORMITE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
VĨNH THẠNH (VN)

Lô N-9, đường số 6, khu công nghiệp
Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt côn trùng; chế phẩm để diệt ấu trùng; chất diệt nấm.

(210) **4-2025-23117**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FOLICOMBI

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
VĨNH THẠNH (VN)

Lô N-9, đường số 6, khu công nghiệp
Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu,
huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

(210) 4-2025-23118

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG & SÁNG TẠO FIOS.Q (VN)

Tầng 3, khối đế - tháp 1 và 2, The Vista Tower, số 628C Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)



(511) Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; phát triển khảo sát thị trường; chuẩn bị báo cáo nghiên cứu về khả năng sinh lợi kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại (nhượng quyền thương hiệu).

Nhóm 36: Dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê văn phòng (bất động sản); mua bán bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

Nhóm 42: Thiết kế logo, bao bì sản phẩm; thiết kế gian hàng triển lãm; dịch vụ thiết kế bộ nhận diện thương hiệu; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn thiết kế website.

(210) 4-2025-23119

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25

(591) Xanh dương, xanh đậm, vàng cam, trắng.

(731) LÊ VĂN ĐỘ (VN)

41 Trương Định, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang



(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

(210) 4-2025-23121

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ODAI BEAUTY VIETNAM (VN)

Số 384/33, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điềm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

SENSEXSENS

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; xà phòng; gỗ thơm; mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu, trưng bày sản phẩm và dịch vụ liên quan đến nhượng quyền thương mại cho sản phẩm: nước hoa, tinh dầu, xà phòng, gỗ thơm, mỹ phẩm, chế phẩm làm thơm không khí.

(210) **4-2025-23122**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Đen, trắng.

N'MORE

(731) CÔNG TY TNHH NM COMMERCIAL (VN)

243/9/12 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-23123**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.18

(591) Trắng, vàng đậm, vàng, vàng nhạt, đen.

TY\$\$\$®

(731) CÔNG TY TNHH TỶ ĐÔ (VN)

OSL01-18, đường số 11, khu đô thị 5A, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 33: Rượu.

Nhóm 41: Cho thuê sân bãi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao và vui chơi giải trí; tổ chức các sự kiện thể thao và giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê giải khát.

(210) **4-2025-23124**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.2

(591) Xanh lá cây đen, vàng cam, vàng.



(731) BÙI THANH HIẾU (VN)

Thôn 6, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: thực phẩm chức năng dùng để uống chế biến từ yến, tổ yến là chất bổ sung cho sức khỏe, yến sào, tổ yến trắng khô làm sạch, tổ yến huyết khô làm sạch, tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến), tổ yến (chưa qua chế biến), nước yến, nước giải khát từ yến, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế.

(210) **4-2025-23125**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH SX - TM MỸ PHẨM TRIỆU VY (VN)

2B31/3A ấp 2, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-23126**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 22.3.1; 22.3.5; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)

Số 180 đường Đại Lộ 2, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ thuật; huấn luyện viên thể dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; đào tạo thực hành; trại tập luyện thể thao; huấn luyện [đào tạo].

(210) **4-2025-23127**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHERIA

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng; chế phẩm điều tiết sinh trưởng của cây trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm cho mục đích nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

(210) **4-2025-23128**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GLINTARA

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng, chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng, chế phẩm điều tiết sự sinh trưởng của cây trồng, chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất dùng để sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu, chất diệt nấm dùng trong nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

(210) **4-2025-23129**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

QWINTA

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng, chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng, chế phẩm điều tiết sự sinh trưởng của cây trồng, chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất dùng để sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu, chất diệt nấm dùng trong nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

(210) **4-2025-23130**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

QUORVA

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng; chế phẩm điều tiết sinh trưởng của cây trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm cho mục đích nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

(210) **4-2025-23131**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XIBIDOR

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-23132**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XIBINFLA

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-23133**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAFOXIB

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-23134**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GUDONERV

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-23135**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

D-SATRIL

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051 Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23136**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VALRISAQ

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051 Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-23137**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VALCUVITA

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-23138**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SACUPRO

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(IN)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-23139**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


VIETMAN

(531) 24.1.1; 26.3.23; 26.5.1

(731) BÙI THỊ UYÊN (VN)

Tổ dân phố Hoà Trung, phường Tiên Nội,
thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc.

(210) **4-2025-23140**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUROGUD

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD.
(ID)

A-1101, 1102 & 1103, Solitaire
Corporate Park, Beside Divya Bhaskar
Press, S. G. Highway, Sarkhej,
Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-23142**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HÀ PHÁT

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI GIẤY PHƯƠNG
ĐÔNG (VN)

Lô 57, khu công nghiệp Cái Lân, phường
Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh
Quảng Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; tờ giấy [văn phòng phẩm]; giấy viết; khăn ăn bằng giấy; các tông;
bìa cứng.

(210) **4-2025-23143**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


HYPERLIS

(531) 1.15.15

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV SAMANTHA
(VN)

Số 3-N8, ngõ 90 đường Nguyễn Tuân,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm trang điểm; mặt nạ làm đẹp; son môi;
phấn trang điểm.

Nhóm 35: Trưng bày; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất nhập khẩu; mua bán
sản phẩm sau: mỹ phẩm, chế phẩm chống nắng, chế phẩm trang điểm, mặt nạ làm đẹp, son
môi, phấn trang điểm, xà phòng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, tinh dầu, nước hoa.

(210) **4-2025-23145**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sungdenafil

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-23146**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SildeDHG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-23147**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 5.3.13; 5.3.16; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 25.1.6; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, đen, nâu, vàng, vàng đồng, vàng nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH NHẬT KHÔI NGUYỄN (VN)

B2/41D, ấp 19, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2025-23148**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.9; 24.15.7; 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ đô.

(731) CÔNG TY TNHH ANH NGŨ TỎA SÁNG HẠNH PHÚC (VN)

25 đường số 32, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện (giáo dục); tổ chức cuộc thi (giáo dục và giải trí); khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo thực hành (thao diễn hoặc thao tác thử).

(210) **4-2025-23149**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KTEX

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT KIM
TOÀN (VN)

58 đường số 52, phường Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: chất bôi trơn, dầu nhớt, mỡ để bôi trơn, dầu để bôi trơn, dầu động cơ, ngũ kim, khóa, ổ khóa các loại, bản lề (lề bật trong xây dựng), ray trượt, bánh xe, giá đỡ cho cửa sổ, giá đỡ bằng kim loại dùng cho xây dựng (giá đỡ chữ a chống kẻ), thanh trượt bằng kim loại, tay cầm cửa cửa, ốc vít; mua bán vật liệu xây dựng, băng keo điện, băng keo dán, keo dán công nghiệp, đèn chiếu sáng, bộ chỉnh dòng điện (tăng phô điện) dùng cho đèn ống, bình ắc quy, mỡ bôi, mỡ máy sử dụng trong công nghiệp, pin sử dụng năng lượng mặt trời.

(210) **4-2025-23150**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARG

(531) 26.3.1

(591) Trắng, vàng, vàng đồng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
ARIRANG (VN)

NV18, tổ hợp văn phòng, nhà ở cao cấp
kết hợp dịch vụ thương mại HBI, số 203
Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh
Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Máy tăng âm (ampli); đầu đọc phát kỹ thuật số; ống nói; bộ trộn âm; loa; máy thu hình (tivi); máy tính bảng; thiết bị ghi hình quan sát (camera); hệ thống điện thoại nội bộ (intercom); đầu thu truyền hình internet; dây cáp có đầu cắm để thu truyền tín hiệu phục vụ cho ngành điện tử; thiết bị điều khiển hệ thống âm thanh từ xa; màn hình cảm ứng các loại: không hệ điều hành, có hệ điều hành, có khe cắm ổ cứng; màn hình hiển thị có kính cường lực bảo vệ; màn hình có hệ điều hành dùng để quảng cáo; trạm sạc (thiết bị) điện dự phòng di động.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led (thiết bị chiếu sáng); máy pha cà phê, dùng điện.

(210) **4-2025-23155**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BELEEV

(731) QIANHAI QIANYI (SHENZHEN)
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 201, Building A, No.1 Qianwan
1st Road, Qianhai Shenzhen Hong Kong
Cooperation Zone, Shenzhen,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Xe cộ đồ chơi; xe hẩy chân [đồ chơi]; giấy trượt pa-tanh; ván trượt; xe đạp thăng
bằng đồ chơi.

(210) **4-2025-23156**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XIANDI

(731) HEBEI XIANDI CASHMERE TEXTILE
CO., LTD (CN)

North of Longjiang Street and west of
Huashan Road, Qinghe County, Xingtai
City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 23: Chỉ; sợi và chỉ len; sợi và chỉ đã xe; len đã xe thành sợi; sợi và chỉ dùng để dệt; sợi
tơ tằm và chỉ tơ tằm. (danh mục sản phẩm bằng tiếng Anh: Thread*; woollen thread and
yarn; spun thread and yarn; worsted; darning thread and yarn; silk thread and yarn.)

(210) **4-2025-23157**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MamyOne

(531) 3.6.25; 5.3.13; 5.3.15

(591) Đen, trắng.

(731) FUJIAN SHENGJIE SANITARY
PRODUCTS CO., LTD (CN)

No.98, Qianshan District 8, Brand Base,
Lishan Village, Neikeng Town, Jinjiang,
Quanzhou, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; miếng đệm lót vệ sinh; bỉm dùng cho
em bé; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử
trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2025-23158**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

F I L I R A R I

(731) FILI RARI SRL (IT)

Via Ernesto Guevara , Number 10 Floor
1 59100 Prato Italy

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 23: Chỉ; sợi và chỉ len; sợi và chỉ đã xe; len đã xe thành sợi; sợi và chỉ dùng để mạng; sợi tơ tằm và chỉ tơ tằm.

(210) **4-2025-23159**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tsuki

(731) HUIZHOU BAISHENG NEW ENERGY
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 1, 4th Floor, Workshop 1, No. 36
Chenjiang Avenue North, Chenjiang
Street, Zhongkai High - tech Zone,
Huizhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; bộ pin galvanic; pin điện; pin mặt trời; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay.

(210) **4-2025-23160**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NICODAD

(731) HANGZHOU ORANJOY
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 902-2, Building 11, No. 1008,
Xiangwang Street, Cangqian Sub-district,
Yuhang District, Hangzhou City,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội đầu; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; vật liệu mài mòn; mỹ phẩm; kem dưỡng thể (mỹ phẩm); phấn rôm (không chứa thuốc); nước thơm để xịt sau khi tắm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

(210) **4-2025-23162**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12

(591) Đỏ, cam, cam đậm, vàng, xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM N F C (VN)

Đường số 8, khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tôm; thực phẩm ăn nhanh chế biến sẵn; lẩu sấy thăng hoa, hỗn hợp rau củ sấy thăng hoa.

(210) **4-2025-23163**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.1.20; 5.9.19; 26.1.6

(591) Trắng, vàng, hồng, tím, xanh ngọc bích, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM N F C (VN)

Đường số 8, khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiên, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay làm từ nấm: chà bông; thực phẩm chế biến sẵn từ thịt, thủy hải sản, cá, tôm; chà bông.

Nhóm 30: Bột gia vị; gia vị thập cẩm; hạt nêm làm từ thịt và/hoặc xương.

(210) **4-2025-23164**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.24; 5.7.10; 7.5.6; 26.1.6

(591) Đỏ bordeaux (đỏ bộc đô), trắng.

(731) TRẦN NGUYỄN HỒNG HẢI (VN)

1040/9B Lê Văn Lương, Phước Kiển, Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây.

(210) **4-2025-23165**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.23; 2.7.10; 2.7.14;
5.7.3; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.1; 26.13.1



(591) Màu vàng, vàng nhạt, vàng đất, cam, đỏ, đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, nâu, nâu nhạt, xám đậm, hồng nhạt, xanh da trời nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA LẠC IEC (VN)

Thôn Bắc Thượng, xã Thạch Đài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Gạo; lúa/thóc đã chế biến; ngũ cốc đã chế biến; chế phẩm ngũ cốc; bột; bánh làm từ gạo và ngũ cốc.

Nhóm 32: Bìa; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực.

(210) **4-2025-23166**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.9; 1.15.15; 1.15.21; 5.3.13; 5.7.12;
5.7.22; 11.3.2; 11.3.25; 25.5.25; 26.1.2;
26.1.18



(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh nước biển, vàng, vàng nhạt, xám, xanh lá cây, cam, hồng nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THỦY (VN)

Thôn Hạ Vàng, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán nước rửa chén.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23167**

(540)



(511) Nhóm 03: Nước giặt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán nước giặt.

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 1.15.15; 1.15.21; 5.5.19; 9.3.1;
26.1.2; 26.1.6; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh nước biển, đỏ, vàng,
trắng, cam, hồng nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THỦY (VN)**

Thôn Hạ Vàng, xã Vượng Lộc, huyện
Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(210) **4-2025-23168**

(540)



(511) Nhóm 03: Nước lau sàn; nước rửa chén; nước giặt; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nước lau sàn, nước rửa chén, nước giặt, chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và y tế).

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 1.15.15; 1.15.21; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, xanh nước biển, xanh dương.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THỦY (VN)**

Thôn Hạ Vàng, xã Vượng Lộc, huyện
Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(210) **4-2025-23169**

(540)



(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; đồ uống hoa quả, không có cồn.

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.4.11; 26.4.18; 26.7.25

(591) Màu cam, màu nâu nhạt, màu vàng, màu
đỏ, màu xanh dương, màu xám, màu
trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)**

Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường
Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA &
ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(210) **4-2025-23171**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.4.4

(731) JUN LIANG (CN)

No. 28, Group 3, Kuashan Village, Guofu Town, Qijiang District, Chongqing China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 06: Khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; chìa khoá bằng kim loại; khoá móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 09: Hệ thống phòng trộm, chạy điện; khoá điện; khóa sinh trắc học; bộ định tuyến mạng máy tính; cầu dao điện; vỏ hộp loa.

(210) **4-2025-23172**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.14; 26.1.1; 26.1.6

(731) AILASEN MEDICAL PRODUCT CO., LTD. (CN)

No. 1599, Xiangyuan South Road, Economic Development Zone, Tengzhou City, Zaozhuang, Shandong, China 250000

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

(210) **4-2025-23173**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) JUN LIANG (CN)

No. 28, Group 3, Kuashan Village, Guofu Town, Qijiang District, Chongqing China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

新静界XINJINGJIE

(511) Nhóm 06: Khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; chìa khoá bằng kim loại; khoá móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 09: Hệ thống phòng trộm, chạy điện; khoá điện; khóa sinh trắc học; bộ định tuyến mạng máy tính; cầu dao điện; vỏ hộp loa.

(210) **4-2025-23174**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SKYPURE

(731) HEXIANG LIN (CN)

105, Building 1, Zhonghang New Village, Gulou District, Fuzhou City, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); quả bóng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; quả cầu lông; lưới quần vợt.

(210) **4-2025-23176**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

aerolite

(731) GUANGDONG YOUZHIWEIPIN
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Shatian area, west side of Anzhong Road, Meicun Township, Anbu Town, Chao'an District, Chaozhou, Guangdong, CHINA

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo dẻo (kẹo bonbon); hạt cà phê rang được phủ đường; kẹo mềm; kẹo bạc hà làm thơm mát hơi thở; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt nhân thịt.

(210) **4-2025-23177**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PRECIOUS

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6

(731) GUANGDONG YOUZHIWEIPIN
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

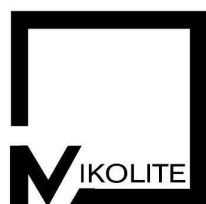
Shatian area, west side of Anzhong Road, Meicun Township, Anbu Town, Chao'an District, Chaozhou, Guangdong, CHINA

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo dẻo (kẹo bonbon); hạt cà phê rang được phủ đường; kẹo mềm; kẹo bạc hà làm thơm mát hơi thở; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt nhân thịt.

(210) **4-2025-23178**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) GUANGZHOU MIKOLITE IMPORT & EXPORT CO., LTD. (CN)

Room 101, 201, Building 1, No. 266, Shihua Road, Shilou Town, Panyu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải vệ sinh lưỡi; tăm; tăm chỉ nha khoa.

(210) **4-2025-23179**

(540)

THNNKG LOVE

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) GUANGZHOU CHAOYOUHUI CLOT HING CO., LTD (CN)

Room H0061, 20C03, No.197 Guangzhou Avenue North, Yuexiu District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần lót; quần áo; quần áo cho trẻ em; quần áo cho em bé; áo phông ngắn tay.

(210) **4-2025-23180**

(540)

NEIRK

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) FUJIAN NERKE SPORTS GOODS CO., LTD (CN)

No. 999, Shaolin South Street, Xitianwei Town, Licheng District, Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; tất ngắn cổ; tất lót đồ đi chân; giày thể thao.

(210) **4-2025-23181**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(731) ZHU YUN (CN)

No. 13-5, Lanting Bieryuan, 599 Dongshen Road, Dongcheng Sub-district, Tongliang District, Chongqing City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; lõi ứng điện [bộ phận của máy]; máy phát điện; nam châm đánh lửa dùng cho động cơ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ.

(210) 4-2025-23182

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANMOUS

(731) ANMOUS TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

Room 202, No. 12 Kangbao Road,
Economic Development Zone, Miyun
District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; vải tẩy chất tẩy rửa dùng để lau chùi; chế phẩm làm sạch; giấy tẩy chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; mặt nạ làm đẹp.

(210) 4-2025-23183

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.1; 26.11.8

(591) Đen, trắng

(731) SU WEI XIAN (CN)

No. 20, Lane 9, Tang'an Tangrong
Village, Longsheng Town, Kaiping City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; khung gầm ô tô; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; giá đỡ động cơ cho xe cộ đường bộ; thân xe ô tô; má phanh dùng cho xe ô tô; bộ ghế nệm cho xe cộ; còi cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; khung gầm xe cộ.

(210) 4-2025-23184

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANMOUS

(731) ANMOUS TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

Room 202, No. 12 Kangbao Road,
Economic Development Zone, Miyun
District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; bông dùng cho mục đích y tế; bông gạc dùng cho mục đích y tế; khăn lau được tẩy chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; quần tã cho trẻ em.

(210) **4-2025-23185**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANMOUS

(731) ANMOUS TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

Room 202, No. 12 Kangbao Road,
Economic Development Zone, Miyun
District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

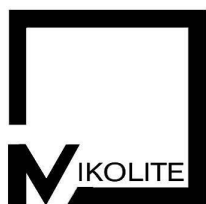
(511) Nhóm 16: Giấy; giấy lau để làm sạch; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn lau mặt bằng giấy.

(210) **4-2025-23186**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) GUANGZHOU MIKOLITE IMPORT &
EXPORT CO., LTD. (CN)

Room 101, 201, Building 1, No. 266,
Shihua Road, Shilou Town, Panyu
District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

(210) **4-2025-23187**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Anyth

(731) XIAMEN ENXINDE MACHINERY
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

Room 1606, No. 22 Lvling Road, Siming
District, Xiamen City, Fujian Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy trộn; máy gia công đá; thiết bị nâng; cần trục; máy gia công kim loại; thiết bị hàn, dùng điện.

(210) **4-2025-23188**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu thuốc lá.

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng đồng, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(210) **4-2025-23189**

(540)

LUXURY SEVENWOLVES

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu thuốc lá.

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(210) **4-2025-23190**

(540)



(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các loại: cao su (thô hoặc bán thành phẩm), cao su hòa tan, cao su tổng hợp, cao su lỏng, cao su cứng, cao su kỹ thuật, gỗ cao su.

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.5.20; 15.7.1; 25.5.25;
26.1.1; 26.11.8

(591) Xanh lá, xanh dương, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CAO SU BÌNH PHƯỚC (VN)
Đường Trần Văn Trà, phường Tân Phú,
thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-23191**

(540)

Orrin

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiếu 2, xã Liên Phương,
thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

(210) **4-2025-23192**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MASUDA

(731) NGUYỄN HÀ MI (VN)

Nhà số 43, khu 5, thị trấn Cái Rồng,
huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Băng dầu gội, dùng trong chính hình; đai lưng chính hình.

(210) **4-2025-23193**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá, trắng.

(731) VÕ NGUYỄN HOÀNG THY (VN)

Số 15/62, tổ 8, khu 12, phường Chánh
Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh
Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Tiệm bánh ngọt

(210) **4-2025-23194**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.21; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)

Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương,
thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

(210) **4-2025-23195**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.13.1

(591) Xanh dương, xanh lá, da.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG
NGHIỆP GPS (VN)

174 Lý Thánh Tông, phường Hiệp Tân,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23196**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 26.4.3; 26.4.9

(591) Da, xanh, hồng đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAL COMPANY (VN)

19 Đồng Đa, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ chuỗi các nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23197**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ HOA LÝ (VN)

Thôn Yên Dục, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; bộ quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; váy.

(210) **4-2025-23198**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7; 26.13.25

(731) XINLIAN HONG (CN)

No. 31, Xinqun East District, Shantou Village, Jinjing Town, Jinjiang, Fujian, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; giá đỡ hành lý cho xe cộ; chấn bụn; xe máy; gương chiếu hậu; túi treo dùng cho xe máy.

(210) **4-2025-23199**

(540)

Cô Đồng Nát

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÊ LỆNH QUYỀN (VN)

Thôn 4, xã Đông Minh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok); làm video (không phải video quảng cáo).

(210) 4-2025-23200

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MOKOTO

(731) XINLIAN HONG (CN)

No. 31, Xinqun East District, Shantou Village, Jinjing Town, Jinjiang, Fujian, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; giá đỡ hành lý cho xe cộ; chấn bụn; xe máy; gương chiếu hậu; túi treo dùng cho xe máy.

(210) 4-2025-23201

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RC
REAL CLASSIC

(531) 26.1.1; 26.11.9

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT AKHOA (VN)

Tầng 2 số 5 ngõ 62 đường Xuân Khôi, tổ 4, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ thi công xây dựng; thi công lắp đặt nội thất, ngoại thất; dịch vụ xây, lát.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế công trình xây dựng; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

(210) 4-2025-23202

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


Mây Tre Lá
PHÚC QUANG

(531) 5.11.13

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ
HƯỜNG (VN)

Thôn Phú Hữu 1, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây; hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre; hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23203**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 26.4.18

(591) Be, cam.

(731) HỘ KINH DOANH ĐÌNH THỊ THU HÀ (VN)

TDP 1 Lạc Nhuế, phường Đồng Hoá, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-23204**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.8; 5.7.13; 5.7.23

(591) Kem, nâu, nâu đậm, đỏ, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)

Thôn Duyên Long, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 31: Trái cây tươi.

(210) **4-2025-23206**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.3.2; 26.1.2; 26.1.4

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRƯƠNG LÂM ANH (VN)

Ấp 2, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 28: Đồ chơi; quà tặng là đồ chơi trẻ em.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; cà phê; trà sữa (trà là chủ yếu); đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23207**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.6; 3.1.24; 19.3.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC Ý NHƯ (VN)

36 đường 2/4, tổ 7, phường Vĩnh Hải,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã sơ chế; yến sào đã chế biến; thực phẩm chế biến từ yến sào (súp yến); yến sào (tổ yến sấy khô); sữa chua yến.

(210) **4-2025-23208**

(540)

SWAT

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOP STAR VIỆT
NAM (VN)

Đường 430 (thuê nhà xưởng của Công ty
cổ phần Len Hà Đông), phường Vạn
Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hộ (phòng chống tai nạn); mũ bảo hiểm cho xe máy; mũ bảo hiểm cho xe
đạp; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; kính râm; kính mắt 3D.

Nhóm 12: Xe đạp các loại; xe đạp điện; xe đạp gắn động cơ; xe đạp trợ lực điện; phụ tùng xe
đạp; phụ kiện xe đạp.

(210) **4-2025-23209**

(540)

Pharaoh's Gold

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) PHẠM HỒNG KHANH (VN)

21b/1/49 Lưu Hữu Phước, phường Hạ
Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam
Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Nho khô; quả chà là, đã qua chế biến; hạt, đã chế biến; hạt tằm ướp hương vị; trái
cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; cà phê; trà; chế phẩm ngũ cốc; nước quả nấu đông có hương vị
dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

(210) **4-2025-23210**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rundholz

(731) GUANGZHOU MEIYI
PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY
CO., LTD (CN)

Unit 114, Building I, Guangzhou Sanyi
International Coffee & Beverage Cultural
Creative City, No. 217 Pingsha
Guanghua 1st Road, Junhe Street, Baiyun
District, Guangzhou, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; mỹ phẩm; phấn nền dạng lỏng; mặt nạ làm đẹp; kem
chống nắng; son môi.

(210) **4-2025-23211**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bibababy

(731) FUJIAN PROVINCE BESOA
HYGIENE PRODUCT CO., LTD. (CN)

Fumao Ling Development Zone,
Shengxin Town, Nanan City, Quanzhou
City, Fujian Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút (nút gạc) dùng khi có
kinh nguyệt; băng vệ sinh; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; khăn
lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; quần tã dùng cho trẻ em.

(210) **4-2025-23214**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **BowFlex**

(531) 26.1.2; 26.1.4

(731) JOHNSON HEALTH TECH. CO., LTD.
(TW)

No. 999, Sec. 2, Dongda Rd., Daya Dist.,
Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Máy tập thể dục; thiết bị tập thể dục vận hành thủ công; thiết bị tập thể dục, cụ thể
là máy tập tạ; máy chạy bộ để tập thể dục; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; máy tập
thể dục toàn thân; máy tập thể dục có tích hợp bộ điều khiển điện tử; tạ tập luyện; xà tập thể
dục; quả tạ tay; tạ chuông; ghế tập thể dục; ghế tập tạ; máy tập thể dục kéo giãn cơ; giá đỡ
tập gánh tạ (tập squat); dây đàn hồi kháng lực cho mục đích thể dục, thể hình; con lăn xóp tập

thể dục; thiết bị tập thể dục dưới dạng dây đai và dây cáp gắn vào thiết bị tập để thực hiện các bài tập và rèn luyện sức mạnh; phụ kiện đi kèm cho thiết bị tập thể dục vận hành thủ công gồm dây đàn hồi kháng lực và dây cáp dùng để tăng lực kháng cho cơ bắp.

(210) 4-2025-23215

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 8.1.19; 8.1.22; 26.4.18; 26.15.9; 26.15.11

(591) Xanh dương, trắng, đen, nâu.

(731) INTERCONTINENTAL BRANDS LLC (US)	GREAT
---	-------

100 Deforest Avenue, East Hanover, NJ
07936, United States of America

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, các sản phẩm bánh nướng; mỳ Ý thuần túy hoặc có hương vị và/hoặc có nhân; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc ăn sáng; món ăn chủ yếu làm từ bánh tạc nướng; bánh mỳ, bánh bít cốt, kẹo hoặc bánh quy mặn, bánh quy giòn, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy, bánh xốp, ngũ cốc dạng thanh, bánh quế, bánh ngọt, bánh nướng, tất cả các sản phẩm này ở dạng cốt bánh và/hoặc được phủ và/hoặc có nhân và/hoặc có hương vị; vụn bánh, cụ thể là vụn bánh quy và vụn bánh mì; món khai vị ngọt hoặc mặn bao gồm bánh mì, bánh quy hoặc bột nhào để làm bánh ngọt; sản phẩm bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được, cụ thể là sản phẩm kem lạnh; bánh nướng; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; bánh nướng đông lạnh; kem tráng miệng [bánh kẹo] đông lạnh; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở gạo; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột mì; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; bánh nướng đã được làm lạnh; kem tráng miệng [bánh kẹo] đã được làm lạnh; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở gạo; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bột sắn bột; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bột mì; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được.

(210) **4-2025-23216**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Hồng, trắng.

(731) NGUYỄN DUY LƯƠNG (VN)

Thôn Miếu, xã Hữu Bằng, huyện Thạch
Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; quần lót vệ sinh; dung dịch vệ sinh phụ nữ dùng cho mục đích y tế; tã bỉm trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm dùng cho người lớn.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn lau đa năng bằng giấy; khăn giấy khô; khăn giấy để tẩy trang; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-23217**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, trắng.

(731) ĐỖ MINH SƠN (VN)

Tổ dân phố Đồng Văn, phường Đồng
Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ rửa xe; bảo dưỡng xe cộ; lắp đặt phụ tùng, phụ kiện xe; đánh bóng xe cộ; dịch vụ độ xe [lắp đặt các bộ phận nội thất và ngoại thất của xe cộ theo yêu cầu].

(210) **4-2025-23218**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh da trời, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
APOLLO SILICONE (VN)

18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Silicon; keo dán công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; keo trám bít dùng cho mục đích công nghiệp; chất dẻo dạng thô; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23219**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 19.3.21; 26.4.18

(591) Xanh da trời, đỏ, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
APOLLO SILICONE (VN)

18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Silicon; keo dán công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; keo trám bít dùng cho mục đích công nghiệp; chất dẻo dạng thô; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại.

(210) **4-2025-23220**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18

(591) Đen, vàng đồng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TM DV SM HOME
(VN)

5/12 khu phố 5, đường Tân Thới Nhất 8,
phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Bồn cầu; chậu rửa tay treo tường; vòi hoa sen, vòi rửa mặt; chậu rửa treo tường; vòi rửa chén.

(210) **4-2025-23221**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.3.3; 25.1.9; 25.12.1; 26.7.5

(591) Xám (đậm, nhạt).

(731) MAI VÂN ANH (VN)

P207-881 Hồng Hà, phường Chương
Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-23222**

(540)



(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.1; 3.4.2; 6.1.2; 6.19.9

(591) Xanh lá cây, trắng, xanh lam.

(731) CÔNG TY CP GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU (VN)

Số 912 đường Thảo Nguyên, phường Thảo Nguyên, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa chua.

(210) **4-2025-23223**

(540)

SISYBERRY

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HONG KONG BERRYVITA LIMITED (CN)

Unit 02, 9/F The Broadway, No 54-62 Lockhart Rd, Wan Chai, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm dạng lỏng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; chế phẩm làm sạch dạng sữa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-23224**

(540)

NEXTPRIME

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HONG KONG APEXFORCE LIMITED (CN)

Rm 1903,19/F Lee Garden One, 33 Hysan Avenue, Causeway Bay, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm xả dưỡng tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da mặt, không chứa dược chất; chế phẩm làm sạch dạng sữa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2025-23225**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

金砖
GOLD BRICK

(731) PO SANG TOBACCO
(INTERNATIONAL) CO., LIMITED
(CN)

Unit 16-17, 20/F., North Tower,
Concordia Plaza, No. 1 Science Museum
Rd., Tsim Sha Tsui East, Kowloon, Hong
Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuộn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc
thuốc lá.

(210) **4-2025-23227**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

lee
ka
ja
hair shop

(731) YOO-BIN CHOI (KR)

106-907, 15, Maebong-gil, Seongdong-
gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU
TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS
VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tiệm làm móng; dịch vụ chăm sóc lông mày; dịch vụ
chăm sóc da đầu; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm
mỹ làm móng tay, móng chân; dịch vụ tắm nắng nhân tạo; dịch vụ triệt lông; dịch vụ chăm
sóc sức khỏe liên quan đến xoa bóp trị liệu.

(210) **4-2025-23228**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Phúc Nguyên

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NÔNG
NGHIỆP GREENLAND (VN)

Số 216 Trần Huy Liệu, tổ dân phố 7,
phường Mộc Sơn, thị xã Mộc Châu, tỉnh
Sơn La

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ]; bã trái cây [bã ép quả].

(210) **4-2025-23229**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(731) GUANGZHOU ENNISHI NAIL
PRODUCTS CO., LTD. (CN)

Room 501, Building 3, 87 Industrial
Area, Jiangxia East No. 1 Road,
Huangshi Street, Baiyun District,
Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

ANNIES

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; móng giả; nhũ dùng cho móng; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; mỹ phẩm; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23231**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.3; 26.3.7

(731) CHUAN YI QI TECH (SHEN ZHEN)
COMPANY LIMITED (CN)

Floor 2-4, No. 3, Guang Zu North Road,
Keng Zi Town, Ping Shan District, Shen
Zhen City, Guang Dong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 28: Ván trượt có con lăn; giày trượt có bánh xe; giày trượt băng; găng tay chơi bóng chày; dụng cụ bảo vệ vùng kín dùng trong thể thao; gậy chơi khúc côn cầu.

(210) **4-2025-23232**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HUAIHUA WANRUN
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Suite 813-56, 8F, Entrepreneurship
Service Bldg, High-tech Zone,
HuaihuaCity, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

Gaayou

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; nước thơm; dầu gội đầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23233**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARR-RIT

(731) TRẦN QUỐC KHÁNH (VN)

Ấp Ca Lạc A, xã Lạc Hòa, huyện Vĩnh
Châu, tỉnh Sóc Trăng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Trục cam dùng cho động cơ xe cộ; trục cò mổ cho động cơ; pít-tông cho xi lanh;
séc-măng; thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; trục khuỷu.

(210) **4-2025-23234**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ĐÀO LUST

(531) 26.4.9

(731) CHUAN YI QI TECH (SHEN ZHEN)
COMPANY LIMITED (CN)

Floor 2-4, No. 3, Guang Zu North Road,
Keng Zi Town, Ping Shan District, Shen
Zhen City, Guang Dong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Ván trượt có con lăn; giày trượt có bánh xe; giày trượt băng; găng tay chơi bóng
chày; dụng cụ bảo vệ vùng kín dùng trong thể thao; gậy chơi khúc côn cầu.

(210) **4-2025-23235**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SANVIKANA

(731) NGUYỄN VĂN CHIỀU (VN)

Trung tâm Khảo Sát Xây Dựng, tổ 8,
phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị
và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23236**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

REBACCA
EXCELLENT EYEWEAR

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU THÁI HUNG
(VN)

Số 6 ngách 4 ngõ 260 Tân Mai, phường
Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính đeo mắt, dây của kính đeo mắt, kính râm, hộp đựng kính, kính áp tròng, phụ kiện của kính đeo mắt.

(210) **4-2025-23237**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(731) ZHONG MING (CN)

Room 511, Building 5, Lijing City,
Qianjin 2nd Road, Bao'an District,
Shenzhen City, Guangdong Province,
China



(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; chế phẩm dùng để giảm hoạt động tình dục; gel kích thích tình dục; dầu mỡ dùng cho mục đích y tế; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hăng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; phát triển khảo sát thị trường; dịch vụ trung gian thương mại.

(210) **4-2025-23239**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NÔNG
NGHIỆP GREENLAND (VN)

Số 216 Trần Huy Liệu, tổ dân phố 7,
phường Mộc Sơn, thị xã Mộc Châu, tỉnh
Sơn La



(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ]; bã trái cây [bã ép quả].

(210) **4-2025-23240**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DONG GUAN JIEHAO MACHINERY
CO., LTD. (CN)

Room 101, Building 3, No. 35, Liaoxia
Zhuyuan Road, Houjie Town, Dongguan
City, Guangdong Province, China

Jiehao brothers

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-23241**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SANVIKANA

(731) NGUYỄN VĂN CHIỀU (VN)

Trung tâm Khảo Sát Xây Dựng, tổ 8,
phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; tư vấn sức khỏe; khám sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

(210) **4-2025-23243**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VariCore

(731) SHENZHEN YINQIAN ELECTRONIC
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 803, Building A, Bafang Zhigu,
No. 10, Huanguan South Road, Junzibu
Community , Guanlan Street, Longhua
District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị nạp ắc quy; bộ nắn điện; bộ đảo điện; pin điện; pin mặt trời.

(210) **4-2025-23244**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SANVIKANA

(731) NGUYỄN VĂN CHIỀU (VN)

Trung tâm Khảo Sát Xây Dựng, tổ 8,
phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; chế phẩm hoá dược; thuốc giảm đau.

(210) **4-2025-23245**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Jiehao brothers

(731) DONG GUAN JIEHAO MACHINERY
CO., LTD. (CN)

Room 101, Building 3, No. 35, Liaoxia
Zhuyuan Road, Houjie Town, Dongguan
City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy nhỏ cò; kéo điện; máy cưa; máy thổi; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

(210) 4-2025-23247

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.1.1



(731) FOSHAN SENGE ENTERPRISE
MANAGEMENT AND
DEVELOPMENT CO., LTD (CN)

2008-01, Building 6 South, Nanhai
Wanda Plaza, No.28 Guilan North Road,
Guicheng Street, Nanhai District, Foshan
City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; quả hồ trăn, đã chế biến; hạt tằm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; nho khô; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; hạt thông, đã chế biến; quả hạch rang; hạt điều rang muối.

(210) 4-2025-23248

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MING REN

(731) FOSHAN SENGE ENTERPRISE
MANAGEMENT AND
DEVELOPMENT CO., LTD (CN)

2008-01, Building 6 South, Nanhai
Wanda Plaza, No.28 Guilan North Road,
Guicheng Street, Nanhai District, Foshan
City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; quả hồ trăn, đã chế biến; hạt tằm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; nho khô; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; hạt thông, đã chế biến; quả hạch rang; hạt điều rang muối.

(210) 4-2025-23249

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cyber Lock

(731) SIAM INTER LOCK TEK CO., LTD.
(TH)

Samut Sakhon Industrial Estate 1/8, 1/10,
1/138 Mu 2, Rama 2 Road, Tha Sai Sub-
district, Mueang Samut Sakhon District,
Samut Sakhon Province 74000, Thailand

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Khoá điện; khoá thông minh; ổ khoá điện cho xe cộ; khoá kỹ thuật số cho đồ nội thất; chìa khoá điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khoá móc, đồ điện tử; khóa cửa điện tử; khóa cửa vân tay; khóa cửa kỹ thuật số; khóa sinh trắc học.

(210) **4-2025-23251**

(220) 23/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.1.1



明仁牌

(731) FOSHAN SENGE ENTERPRISE
MANAGEMENT AND
DEVELOPMENT CO., LTD (CN)
2008-01, Building 6 South, Nanhai
Wanda Plaza, No.28 Guilan North Road,
Guicheng Street, Nanhai District, Foshan
City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; quả hồ trăn, đã chế biến; hạt tằm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; nho khô; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; hạt thông, đã chế biến; quả hạch rang; hạt điều rang muối.

(210) **4-2025-23252**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

**T JUN
ORGANIC**

(591) Xanh lá cây, đỏ đậm, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI T
JUN ORGANIC (VN)
Số 63 phố Thù Y, xã Đức Thượng, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh (mua bán) trên sàn thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo các sản phẩm cụ thể là: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm trang điểm, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc, dầu gội đầu (không chứa thuốc), chế phẩm mỹ phẩm để dưỡng tóc.

(210) **4-2025-23253**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1



(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ASLA COSMETICS
(VN)
Tổ dân phố Mười Chín, thị trấn Đồi Ngò,
huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh chất dưỡng da (serum) dùng trong mỹ phẩm; chế phẩm tẩy lông (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-23254**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHIMARU

(731) NGUYỄN VĂN THÀNH (VN)

Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện
Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy cày, máy xới đất, máy phun thuốc sâu, máy cắt cỏ, máy cưa.

(210) **4-2025-23255**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NOKITECH

(731) NGUYỄN VĂN THÀNH (VN)

Thôn Xuân Bách, xã Quang Tiến, huyện
Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp.

(210) **4-2025-23256**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAXTA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN THƯƠNG MẠI THIÊN SƠN
(VN)

CH2.2, tầng 2, tòa Handiresco, số 31 Lê
Văn Lương, phường Nhân Chính, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG
NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH
ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao cụ thể: bóng được sử dụng để chơi pickeball, vợt dùng để chơi pickeball.

(210) **4-2025-23257**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAXXPRO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN THƯƠNG MẠI THIÊN SƠN
(VN)

CH2.2, tầng 2, tòa Handiresco, số 31 Lê
Văn Lương, phường Nhân Chính, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG
NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH
ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: trang thiết bị và dụng cụ luyện tập thể dục thể thao, dụng cụ tập thể dục thẩm mỹ, máy tập thể dục kết hợp với chân tay, dụng cụ thể thao cụ thể: khung vợt cầu lông, dây cước căng vợt, dây quần cản vợt, quả cầu lông, túi đựng vợt, bóng được sử dụng để chơi pickeball, vợt dùng để chơi pickeball, quần áo, giày dép, tất, mũ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) 4-2025-23258

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DAEHAN SMART METER

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo chỉ số nước.

(210) 4-2025-23259

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 20.5.16; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18

(591) Trắng, xanh, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

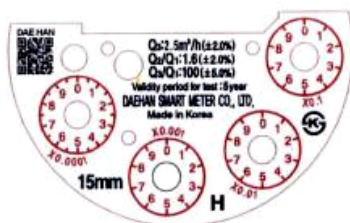
(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo chỉ số nước.

(210) 4-2025-23260

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.5.17; 20.5.16; 25.7.6; 26.1.6; 26.2.7

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo chỉ số nước.

(210) 4-2025-23261

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.14

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh rêu.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI & TƯ VẤN THE FIVE ELEMENTS (VN)

455 - 455A - 457 đường Hoàng Sa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán khăn giấy các loại, dụng cụ nhà bếp.

(210) **4-2025-23262**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.11.12

(591) Vàng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI & TƯ VẤN THE FIVE
ELEMENTS (VN)

455 - 455A - 457 đường Hoàng Sa,
phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN
PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN
PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ di trú, cụ thể là dịch vụ đại lý di trú (dịch vụ di trú và nhập tịch); cung cấp thông tin liên quan đến di trú và nhập cư; dịch vụ tư vấn di trú/nhập cư (dịch vụ pháp lý).



(210) **4-2025-23263**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15;

5.9.6; 25.7.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9;
26.13.1

(591) Xanh lá cây, trắng, xám.

(731) HỢP TÁC XÃ BẢO KHANG (VN)
Khu phố Quân Bình, thị trấn Thọ Xuân,
huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa



(511) Nhóm 29: Tỏi đen; cao lá (thực phẩm không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chế biến từ tỏi, không dùng cho mục đích y tế, cụ thể gồm: tỏi đen ngâm mật ong, cao tỏi đen đông trùng hạ thảo, bột tỏi đen, viên tỏi đen đông trùng hạ thảo.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc, trà túi lọc; bột trà.

(210) **4-2025-23264**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) LÊ QUANG HIỀN (VN)
Số nhà 01, ngõ 04, đường HQ03, thôn
Hảo Nam, xã Hoàng Quý, huyện Hoàng
Hóa, tỉnh Thanh Hóa

VARELLO

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn lót; sơn phủ; sơn chịu lửa.

(210) **4-2025-23265**

(540)



(511) Nhóm 35: Mua bán tóc.

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.13.25; 24.17.8; 25.1.9;
25.1.25; 26.5.1; 26.5.18

(591) Vàng, đen, trắng, nâu, nâu nhạt, cam, đỏ, tím.

(731) TẠ XUÂN TUYỀN (VN)

Thôn Đông Bích, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(210) **4-2025-23267**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.7

(591) Vàng, trắng, đỏ, nâu.

(731) NGUYỄN THẾ LONG (VN)

Thôn Minh Đức, xã Kim Bảng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

(210) **4-2025-23270**

(540)

Brina

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV VÀ XNK HTO VIỆT NAM (VN)

Xóm Kiều Nguyễn, thôn An Cầu, xã Tổng Trân, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; bình đun nước nóng; máy hút mùi; quạt làm mát.

(210) **4-2025-23271**

(540)



(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; nhiếp ảnh.

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4

(731) NGUYỄN ĐĂNG KHƯƠNG (VN)

TDP Trảng An, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(210) **4-2025-23272**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng nâu, xanh ngọc đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNH QUAN MỘC LAN (VN)

Tầng 3 (sàn văn phòng cho thuê) tòa nhà Rainbow, khu đô thị phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng; thi công phòng cháy chữa cháy; giám sát xây dựng.

(210) **4-2025-23273**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.5.2

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CAO VIỆT HÙNG (VN)

C3-08 lô M6 khu phố Phú Mỹ Hưng - Midtown, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 36: Bất động sản.

(210) **4-2025-23274**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)

Lô OBT1, Ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

SONICWAVE

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa (ghế massage); máy mát xa (máy massage).

(210) **4-2025-23275**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.25

(591) Xanh lá, trắng, nâu, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ ĐIỀU TRỊ Y TẾ ĐỨC KIÊN (VN)

Số 16, phố Nguyễn Như Đỗ, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23276**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 3.7.24; 26.1.2;
26.1.18

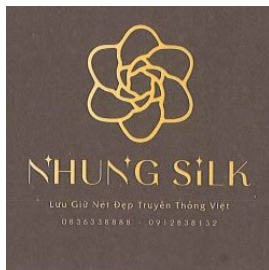
(591) Xanh lam, vàng kim.

(731) NGUYỄN THỊ THU VI (VN)
Thôn Thái Bình, xã Vạn Thái, huyện Ứng
Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-23277**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.4; 1.1.9; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21;
26.4.18

(591) Nâu, vàng.

(731) NGUYỄN HỒNG NHUNG (VN)
TDP Phúc Thành, phường Châu Giang,
thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 24: Vải; lụa; vải nhung; vải cutin; vải tơ nhân tạo.

(210) **4-2025-23278**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.4; 26.1.2

(591) Đen, nâu đậm, trắng, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ
HOÀNG HẢI (VN)
138 Nguyễn Tri Phương, khu 7, phường
Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh
Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Cafe hạt; cafe bột; cafe hoà tan; cafe muối; cafe sào riêng; cafe.

(210) **4-2025-23279**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.3.23; 26.4.4

(591) Đen, xanh dương, xanh lam nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ
NƯƠNG (VN)
K356, đường Tiểu La, KP1, thị trấn Hà
Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng
Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Bộ sen tắm dây; bộ sen tắm cây; vòi lavabo; vòi rửa chén; bộ xịt vệ sinh (thiết bị vệ sinh); dây cấp nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); chậu rửa chén (gắn cố định); bồn cầu; chậu lavabo sứ.

(210) **4-2025-23280**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAVANAS

(731) LÂM THỊ PHỐ LINH (VN)

Ấp Long Khánh B, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 25: Giày, dép.

(210) **4-2025-23281**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHYAKI

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI CHI PHẠM (VN)

90 Bàn Cờ, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm các loại (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-23282**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NX Spray

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BETTER ME (VN)

28B Mạc Cửu, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dung dịch xịt mũi chứa thuốc; dung dịch xịt mũi dùng cho mục đích y tế; thuốc xịt mũi dành cho trẻ em trên ba tháng tuổi (thuốc dùng cho người).

(210) **4-2025-23284**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GreenTree House
for drawing and painting

(531) 5.3.13; 5.3.16; 7.1.24; 7.3.2

(591) Vàng, xanh, nâu, trắng, ghi xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SIMBEEGROUP (VN)

Số nhà 59, lô A11 khu đô thị Lê Trọng Tấn Geleximco, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ trung tâm tiếng anh; tư vấn du học; dịch vụ đào tạo; gia sư tiếng anh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23285**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 5.1.5; 5.1.16; 7.1.11; 7.1.24;
24.7.11; 24.7.13; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5

(591) Vàng, cam, xanh, nâu, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SIMBEEGROUP (VN)

Số nhà 59, lô A11 khu đô thị Lê Trọng
Tân Geleximco, xã An Khánh, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ trung tâm tiếng anh; tư vấn du học; dịch vụ đào tạo; gia sư tiếng anh.

(210) **4-2025-23286**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16;
7.1.11; 7.1.24; 24.7.11; 24.7.13; 26.1.1;
26.4.18; 26.7.5

(591) Vàng, cam, xanh, nâu, trắng, đen, ghi
xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SIMBEEGROUP (VN)

Số nhà 59, lô A11 khu đô thị Lê Trọng
Tân Geleximco, xã An Khánh, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ trung tâm tiếng anh; tư vấn du học; dịch vụ đào tạo; gia sư tiếng anh.

(210) **4-2025-23289**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) TÔ QUANG TRUNG (VN)

Tòa R102 Vinhomes OceanPark, xã Kiêu
Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (quần áo); quần áo lót; đồ đi chân; giày dép; mũ nón.

(210) **4-2025-23290**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 3.9.1; 26.1.1

(591) Vàng, đỏ, xanh, trắng.

(731) HUỖNH VĂN MƯỜI (VN)

Tổ 10, phường Mân Thái, quận Sơn Trà,
thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm làm từ tôm; nước mắm làm từ thịt; nước mắm làm từ cá; nước mắm làm từ tép; nước chấm (cốt từ nước mắm).

(210) **4-2025-23299**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.2; 11.1.6; 11.3.7; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25

(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THANH THÚY (VN)
Áp 2, xã Thạnh Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 43: Quán cung cấp đồ ăn thức uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2025-23301**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.6; 25.1.6; 26.4.6; 26.4.18; 26.11.12

(591) Tím, tím nhạt, trắng, vàng, cam vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY
NGUYỄN NGUYỄN (VN)
30 đường Kinh 3, khu phố 7, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

(210) **4-2025-23302**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY
NGUYỄN NGUYỄN (VN)
30 đường Kinh 3, khu phố 7, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

(210) **4-2025-23303**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH RECHIC (VN)

339/47 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

CHERRY RUE

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi xách thời trang; ba lô; ô dù; vali; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế tạo mẫu.

(210) **4-2025-23304**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.1.10; 25.1.9; 26.1.2; 26.11.12; 26.13.25

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH RECHIC (VN)

339/47 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)



(511) Nhóm 18: Túi xách; túi xách thời trang; ba lô; ô dù; vali; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế tạo mẫu.

(210) **4-2025-23305**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BÌNH MINH PLAS

(731) **LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)**

Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 20: Bồn nhựa đựng nước; bồn nước nhựa tròn.

(210) **4-2025-23306**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NISAL 

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.7;
26.3.18; 26.4.2; 26.11.12

(591) Cam, đỏ, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH ANPHACHEM (VN)**
201/1A Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phụ gia thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm; phụ gia để bảo quản thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm); protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật cho công nghiệp thực phẩm; hóa chất bảo quản thực phẩm; vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 30: Gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; muối dùng để bảo quản thực phẩm; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; tinh dầu dùng cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu]; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu].

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: phụ gia thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm, phụ gia để bảo quản thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm), protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm, chất chiết xuất từ thực vật cho công nghiệp thực phẩm, hóa chất bảo quản thực phẩm, vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm, gia vị, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, muối dùng để bảo quản thực phẩm, chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm, tinh dầu dùng cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu], tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu].

(210) **4-2025-23307**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **flames**

(591) Cam, đỏ, tím, xanh dương đậm, tím đậm, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH ANPHACHEM (VN)**
201/1A Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phụ gia thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm; phụ gia để bảo quản thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm); protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật cho công nghiệp thực phẩm; hóa chất bảo quản thực phẩm; vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến như: thịt, cá, gia cầm và thú săn; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; muối dùng để bảo quản thực phẩm; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; tinh dầu dùng cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu]; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu].

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: phụ gia thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm, phụ gia để bảo quản thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm), protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm, chất chiết xuất từ thực vật cho công nghiệp thực phẩm, hóa chất bảo quản thực phẩm, vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm, thực phẩm đã qua chế biến như: thịt, cá, gia cầm và thú săn, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, gia vị, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, muối dùng để bảo quản thực phẩm, chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm, tinh dầu dùng cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu], tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu].

(210) **4-2025-23308**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.5; 25.7.5; 26.5.4; 26.5.18

(591) Đỏ, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ANPHACHEM (VN)
201/1A Nguyễn Xí, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phụ gia thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm; phụ gia để bảo quản thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm); protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật cho công nghiệp thực phẩm; hóa chất bảo quản thực phẩm; vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến như: thịt, cá, gia cầm và thú săn; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; muối dùng để bảo quản thực phẩm; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; tinh dầu dùng cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu]; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu].

(210) **4-2025-23309**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.7; 26.3.18

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ANPHACHEM (VN)
201/1A Nguyễn Xí, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phụ gia thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm; phụ gia để bảo quản thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm); protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật cho công nghiệp thực phẩm; hóa chất bảo quản thực phẩm; vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến như: thịt, cá, gia cầm và thú săn; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; muối dùng để bảo quản thực phẩm; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; tinh dầu dùng cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu]; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu].

(210) **4-2025-23310**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 24.17.5; 26.15.15

(591) Cam, đỏ, tím, xanh dương đậm, tím đậm, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH ANPHACHEM (VN)
201/1A Nguyễn Xí, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phụ gia thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm; phụ gia để bảo quản thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm); protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật cho công nghiệp thực phẩm; hóa chất bảo quản thực phẩm; vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến như: thịt, cá, gia cầm và thú săn; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; muối dùng để bảo quản thực phẩm; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; tinh dầu dùng cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu]; tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu].

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: phụ gia thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm, phụ gia để bảo quản thực phẩm dùng cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm), protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm, chất chiết xuất từ thực vật cho công nghiệp thực phẩm, hóa chất bảo quản thực phẩm, vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm, thực phẩm đã qua chế biến như:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

thịt, cá, gia cầm và thú săn, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, gia vị, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, muối dùng để bảo quản thực phẩm, chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm, tinh dầu dùng cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu], tinh chất cho thực phẩm [trừ tinh dầu ete và tinh dầu].

(210) **4-2025-23311**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Hồng.

JERRY

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI GIẤY GIA NGUYỄN
(VN)

16/1 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện
Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

(210) **4-2025-23316**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 6.1.2; 26.3.4

(591) Đen, trắng.

SHAN

(731) NGUYỄN TRUNG SƠN (VN)

Thôn Giã Bàng 1, xã Tề Lỗ, huyện Yên
Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp như: máy phát điện, máy cày, máy bơm nước, máy gặt hái; động cơ diesel dùng cho máy nông cụ và các phụ tùng kèm theo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu máy móc và thiết bị dùng trong nông nghiệp và công nghiệp, bao gồm: máy xay xát, máy tuốt lúa, máy xới, máy cày, máy bơm nước, máy nghiền, máy gặt đập liên hợp, máy nén khí, động cơ diesel.

(210) **4-2025-23317**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.3; 26.4.2; 26.4.18

(591) Màu xám đậm, màu cam.

EMERGEN[®]

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ ĐÔNG DƯƠNG AUTO SPA
(VN)

Số 02A/42 đường Dương Đình Nghệ,
phường Đông Thọ, thành phố Thanh
Hoá, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Ấc quy điện cho xe cộ; pin điện; hộp pin; hộp ác quy; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin.

(210) **4-2025-23318**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Màu hồng nhạt, màu đen.

(731) TRẦN THANH (VN)

Số 1405, tòa CT2, chung cư Nàng Hương, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giải trí trên truyền hình; dàn dựng băng video; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2025-23319**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.13.1

(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá, xanh dương nhạt và đậm, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY SAO
NINH HOA (VN)

Số 19-SH28, khu đô thị Vườn Sen, phường Đồng Ky, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn, véc-ni; chất chống rỉ.

(210) **4-2025-23321**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

H O P E G I R L

(731) KIM SOON-URN (KR)

702 Yangsooyeok Easyum Riverview, 51 Mogwang-ro, Yangseo-myeon, Yangpyeong-gun, Gyeonggi-do 12585, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tẩy; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; dầu xả tóc; son môi; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); dầu dùng cho mục đích làm sạch; nước hoa; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-23322**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TALICUA

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)

Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GD 3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2025-23323**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SIÊU SÉT

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)

Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GD 3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2025-23324**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DR.SUN

(531) 24.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HUNATHIPHARMA (VN)

82 đường TL29, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc); nước hoa; kem dưỡng da.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; dung dịch vệ sinh (có chứa thuốc).

(210) **4-2025-23325**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OBEIER

(731) BÙI HÙNG VĨNH (VN)

Số 5 ngách 1 ngõ 87 Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt.

(210) **4-2025-23326**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

dankaman

(731) BÙI HÙNG VĨNH (VN)

Số 5 ngách 1 ngõ 87 Lê Thanh Nghị,
phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt.

(210) **4-2025-23330**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BetterAlt

(731) FRANCE AQISI GROUP LIMITED
(CN)

Unit 2508a 25/F Bank Of America
Tower12 Harcourt Rd Central Hk

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc sức khỏe y tế (thuốc); thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm mỹ [thực phẩm chức năng]; chế phẩm vitamin (dùng cho mục đích y tế); chất xơ trong chế độ ăn uống (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dầu gan cá tuyết (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23333**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

milk
Safe & Clean

(591) Xanh đen.

(731) FLYING BABY SDN BHD (MY)

A-5-8, Oasis Square, No 2, Jalan PJU
1A/7A, Ara Damansara, 47301 Petaling
Jaya, Selangor Malaysia

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Tã em bé; tã lót.

(210) **4-2025-23334**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

pipot

(731) GUANGZHOU WEINUO ANIMAL PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)
Room 406, Block A, Huijin Plaza, No. 906, Baiyun Avenue North, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, 510000, PR. China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng không chứa thuốc cho thú cưng; chế phẩm khử mùi cho người (không chứa thuốc); dầu gội cho thú cưng [chế phẩm chải chuốt không chứa thuốc]; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm khử mùi cho thú cưng (không chứa thuốc); nước rửa chén.

(210) **4-2025-23335**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

zooone

(731) FRANCE AQISI GROUP LIMITED (CN)

Unit 2508a 25/F Bank Of America Tower12 Harcourt Rd Central Hk

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc sức khỏe y tế (thuốc); thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm mỹ [thực phẩm chức năng]; chế phẩm vitamin (dùng cho mục đích y tế); chất xơ trong chế độ ăn uống (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dầu gan cá tuyết (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23336**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1

(591) Đen, da cam, da cam nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA DỤNG CHÂU ÂU EUROHI (VN)

Số 149 phố Bế Văn Đàn, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn trang trí; ấm đun nước, dùng điện; máy tạo ẩm; máy hút ẩm; nồi cơm điện; máy lọc không khí.

(210) **4-2025-23338**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LeafLea

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
ZONNEST (VN)

Số 55 đường Văn Tiến Dũng, phường
Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-23339**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Caloric Kien

(731) CUANGZHOU HUAHAO TRADING
CO.,LTD. (CN)

Taotaole E-commerce Building, No. 64
Yunshan Avenue, Xinhua Street, Huadu
District, Guangzhou City, Guangdong
Province (Location: 7th Floor 704),
China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; hộp đựng đồng
hồ; dây đồng hồ.

(210) **4-2025-23342**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Physician's Choice

(731) FRANCE AQISI GROUP LIMITED
(CN)

Unit 2508a 25/F Bank Of America
Tower12 Harcourt Rd Central Hk

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc sức khỏe y tế (thuốc); thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm
mỹ [thực phẩm chức năng]; chế phẩm vitamin (dùng cho mục đích y tế); chất xơ trong chế độ
ăn uống (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng];
dầu gan cá tuyết (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23344**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(591) Nâu nhạt, nâu trung tính.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ HT GROUP (VN)

183/76 đường Nguyễn Văn Khôi, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

(210) **4-2025-23345**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.12

(591) Cam, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ HT GROUP (VN)

183/76 đường Nguyễn Văn Khôi, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao

(210) **4-2025-23348**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18

(591) Trắng, vàng, cam, xanh da trời, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH DCT TOURISM (VN)

454 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; đại lý bán vé giải trí; thực hiện các chuyên đi có hướng dẫn.

(210) **4-2025-23351**

(540)

ORIN

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRỊNH PHẠM HỒNG NHUNG (VN)

Thôn Tân Lập, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, sữa tắm (mỹ phẩm), nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-23352**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Magco

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23353**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Magall

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23354**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GreenMag

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23355**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lumag

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23356**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Magroof

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23357**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MagCoat

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23358**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Maggo

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23359**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Magleaf

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23360**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Gremax

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hợp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23361**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Magzen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hộp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23362**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MagPro

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tôn; hộp kim của kim loại thường; vách ngăn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-23363**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 25.1.5; 26.1.1

(591) Xanh lá, trắng, đen, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN NHÀ PHỐ AN KHANG (VN)

16/3/1A ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 30: Nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), yến sào (tổ chim ăn được), yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn).

(210) **4-2025-23364**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.7.20; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1;
26.1.6; 26.15.1

(591) Xanh lá, vàng, cam, xanh dương, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ DƯA LƯỚI NGỌC
THÀNH (VN)

Ấp Phước Thạnh, xã Đông Thạnh, huyện
Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 32: Nước đóng chai, nước giải khát không cồn.

Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu vang dưa lưới.

(210) **4-2025-23365**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.7; 3.4.24; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG PANN
THÁI (VN)

Số 700, đường 3/2, phường Vĩnh Lạc,
thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Nhà hàng, quán ăn, dịch vụ ăn uống.

(210) **4-2025-23367**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.3; 6.19.9; 25.1.9; 26.1.1; 26.11.3

(591) Vàng cam, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LÚA - GẠO HỒNG
TÂN (VN)

Số 198B, tổ 6, khóm Mỹ Phú, phường
Tân Hội, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh
Long

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-23373**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Quantum

(731) NGUYỄN HỮU NAM (VN)

Thôn Bình Minh, xã Đông Phương,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

Nhóm 17: Film (màng) nhựa có màu, nhiều lớp sử dụng trong nhà hoặc cửa ô tô dùng để cách nhiệt; film (màng) nhựa màu sử dụng trên cửa kính của các phương tiện giao thông để cách nhiệt; film (màng) nhựa nhiều lớp dùng cho cửa sổ; film (màng) nhựa dán kính xe ô tô; film (màng) nhựa màu để dán cửa kính xe ô tô; film (màng) để bảo vệ sơn xe.

(210) **4-2025-23374**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BMA

(531) 26.3.1

(591) Xanh lá cây.

(731) NGUYỄN HỮU NAM (VN)

Thôn Bình Minh, xã Đông Phương,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

(210) **4-2025-23375**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MA RACING

(531) 26.3.1; 26.11.8

(591) Đen, đỏ đô.

(731) NGUYỄN HỮU NAM (VN)

Thôn Bình Minh, xã Đông Phương,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

(210) **4-2025-23392**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MOTUL

(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)

Khu phố Long Đức 3, xã Tam Phước,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bình xịt điện, máy cắt cỏ, máy nổ, dây ống hơi, đầu phun xịt (phụ tùng của máy móc).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23400**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.24; 2.7.13; 2.7.23; 2.7.25; 6.1.2

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT BALO HIGH-END VINAM (VN)

42M/95 KP6 đường Hà Đặc, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 18: Ba lô; túi cho người leo núi; túi xách tay; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; bao [túi] [bì] [xắc].

(210) **4-2025-23401**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.15.15

(591) Đỏ.

(731) NGUYỄN SINH PHÚC (VN)

Số 58, tổ 22A Tân Hồng, ngõ 93, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; dược phẩm dành cho thú y; chế phẩm vitamin; chất sinh huyết; hematogen; chất tạo huyết.

(210) **4-2025-23402**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.11

(731) NGUYỄN SINH PHÚC (VN)

Số 58, tổ 22A Tân Hồng, ngõ 93, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CAT'S
ON

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; chế phẩm vỗ béo vật nuôi; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi.

(210) **4-2025-23405**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

JUVAI

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh

trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng; chế phẩm điều tiết sinh trưởng của cây trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm cho mục đích nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

(210) **4-2025-23406**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JEXARA

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng; chế phẩm điều tiết sinh trưởng của cây trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm cho mục đích nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

(210) **4-2025-23407**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng đồng.

(731) HỘ KINH DOANH GIA CÔNG - MUA BÁN BAO, LƯỚI, BẠT PHỦ NÔNG NGHIỆP HOÀNG KHOA (VN)

Số 671A, ấp Phú Long, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 22: Bao dệt dùng để bao gói (bằng nhựa PP); bao tải đựng lúa (bằng nhựa PP); bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói.

(210) **4-2025-23408**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

*Vinh Phát
Sài Gòn*

(731) HỘ KINH DOANH GIA CÔNG - MUA BÁN BAO, LƯỚI, BẠT PHỦ NÔNG NGHIỆP HOÀNG KHOA (VN)

Số 671A, ấp Phú Long, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 22: Bao dệt dùng để bao gói (bằng nhựa PP); bao tải đựng lúa (bằng nhựa PP); bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói.

(210) **4-2025-23409**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KenNoSi

(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG (VN)
452/4 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; màng dùng cho thiết bị lọc nước.

(210) **4-2025-23410**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ribat Active

(731) PHÙNG CÔNG SƠN (VN)
P907 CT1B C/cư Nam Đô, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung cho thực phẩm ở dạng bột, cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thực phẩm ở dạng viên con nhộng, cho mục đích y tế; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

(210) **4-2025-23411**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIZODONE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23412**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUDOFINIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23413**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIALCOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23414**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FUDOLIVER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp
Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23415**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Phu Nong Foliar

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón
lá.

(210) **4-2025-23416**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OPTIFELIN

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM
VIỆT NAM (VN)

Tầng 04 lô 17, LePARC Gamuda City,
Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23417**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OPTICALIN

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM
VIỆT NAM (VN)

Tầng 04 lô 17, LePARC Gamuda City,
Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23418**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 5.13.25; 25.1.9; 25.1.25

(591) Tím, trắng.

(731) NGUYỄN THANH THỦY (VN)

Số 740 đường Trương Định, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa; tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghỉ lễ cưới), không bao gồm các dịch vụ như chụp ảnh cưới hoặc liên quan trang phục cưới; trang trí cho tiệc cưới, sinh nhật và liên hoan (dịch vụ nghỉ lễ).

(210) **4-2025-23419**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 7.1.11; 7.1.24; 26.4.3

(591) Vàng.

(731) HỘ KINH DOANH MAI TÂY BẮC (VN)

Thôn Tân Tiến, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; thịt, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; các loại hạt đã chế biến dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Mật ong; sáp ong ăn được; nước mật đường; nước mật cho thực phẩm; gia vị thập cẩm.

(210) **4-2025-23420**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 20.5.7; 26.1.1; 26.11.22

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG SẢN DƯỢC LIỆU MẠNH HƯƠNG (VN)

Tại nhà riêng ông Nguyễn Tiến Mạnh, thôn Bản Bay, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Tinh bột nghệ; tinh bột sắn dây; trà bí đao; cà gai leo (cô đặc dạng cao để uống, không dùng cho mục đích y tế); trình nữ hoàng cung (cô đặc dạng cao để uống, không dùng cho mục đích y tế); xạ đen (cô đặc dạng cao để uống, không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23421**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN PHÚ MỸ HƯNG (VN)

Lầu 10, tòa nhà Lawrence S. Ting, 801 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); khảo thí giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ thư viện đa phương tiện.

(210) **4-2025-23422**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.2.3; 26.3.1; 26.4.2; 26.7.25

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN PHÚ MỸ HƯNG (VN)

Lầu 10, tòa nhà Lawrence S. Ting, 801 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); khảo thí giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ thư viện đa phương tiện.

(210) **4-2025-23423**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.2.3; 26.3.1; 26.4.2; 26.7.25

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN PHÚ MỸ HƯNG (VN)

Lầu 10, tòa nhà Lawrence S. Ting, 801 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); khảo thí giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ thư viện đa phương tiện.

(210) **4-2025-23424**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 24.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN PHÚ MỸ HƯNG (VN)

Lầu 10, tòa nhà Lawrence S. Ting, 801 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); khảo thí giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ thư viện đa phương tiện.

(210) **4-2025-23425**

(540)

VT-Drangon

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

(210) **4-2025-23426**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 22.1.1; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh xi măng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG LAN TRUYỀN (VN)

95 đường số 45, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Vắc xin; thuốc chủng phòng bệnh.

(210) **4-2025-23428**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 4.5.2; 4.5.3; 16.1.14

(591) Xanh dương đậm, vàng đồng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC TRỰC TUYẾN (VN)

Tầng 3, tòa nhà 17T4, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy.

Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu học tập.

Nhóm 41: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

(210) **4-2025-23429**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.7.22; 25.5.25; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9

(591) Xanh dương đậm, vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC TRỰC TUYẾN (VN)

Tầng 3, tòa nhà 17T4, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Cung cấp truy cập vào cơ sở dữ liệu giáo dục.

Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp và trực tuyến; dịch vụ chuyên giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính: phần mềm giáo dục.

(210) **4-2025-23430**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.7.22; 25.5.25; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9

(591) Xanh dương tím, xanh dương cô vệt, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC TRỰC TUYẾN (VN)

Tầng 3, tòa nhà 17T4, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ giáo dục.

Nhóm 45: Chủ trì nội dung cho các phòng trò chuyện giáo dục trên internet; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện giáo dục trên internet.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) 4-2025-23431

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.22; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.9

(591) Xanh dương tím, xanh dương cổ vịt, xanh da trời.



(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC TRỰC TUYẾN (VN)

Tầng 3, tòa nhà 17T4, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quản lý tệp tin bằng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

(210) 4-2025-23432

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22

(591) Xanh dương đậm, vàng đồng, trắng.



(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC TRỰC TUYẾN (VN)

Tầng 3, tòa nhà 17T4, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính giáo dục, tải xuống được.

Nhóm 38: Cung cấp diễn đàn giáo dục trực tuyến.

Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp.

Nhóm 42: Soạn thảo tài liệu kỹ thuật; cung cấp phần mềm giáo dục như một dịch vụ [SaaS].

(210) 4-2025-23433

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.22; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9

(591) Xanh dương tím, xanh dương cổ vịt, xanh da trời.



(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC TRƯỜNG HỌC TRỰC TUYẾN (VN)

Tầng 3, tòa nhà 17T4, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 38: Truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; cung cấp các khóa học từ xa liên quan đến công nghệ thông tin; đào tạo thực hành liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin; các dịch vụ đào tạo liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu.

(210) **4-2025-23434**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.1.1; 24.9.1

(591) Be, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN MAY MẶC MINH PHÁT (VN)

Số 524 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)



(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; váy; khăn choàng; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, quần áo may sẵn, váy, trang phục dệt kim, khăn choàng, ca vát, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, thắt lưng [trang phục], găng tay [trang phục]; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-23435**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 15.1.11; 15.1.17; 15.3.9; 15.7.1; 15.9.18; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đen, trắng, xám, xanh dương, xanh nhạt.

(731) LÊ ĐÌNH ĐÔNG (VN)

Buôn Knia, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)



(511) Nhóm 07: Bơm nước thả chìm; máy bơm nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23436**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 14.1.13; 14.1.15; 26.1.2; 26.1.4

(731) NGUYỄN VĂN TÙNG (VN)

Xóm Thố, xã Vân Nội, huyện Đông Anh,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG
TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ chuyển mạch tín hiệu số; dây cáp mạng; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; modem; bộ định tuyến mạng máy tính.

(210) **4-2025-23437**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.5.20; 6.1.2; 6.19.9;
25.12.1; 26.4.9; 26.7.5

(591) Xanh lá, xanh lá đậm, đỏ cam, vàng cam,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
AN TOÀN LƯƠNG THỰC SẠCH
MIỀN TÂY (VN)

17-19-21, đường số 10, khu nhà ở Công
ty xây dựng Cần Thơ, phường Phú Thứ,
quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-23438**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 6.1.2;
6.19.9; 11.3.7; 11.3.18; 25.5.25; 25.12.1;
26.4.9; 26.7.5

(591) Xanh lá, xanh lá đậm, đỏ cam, vàng cam,
trắng, đen, xám, vàng, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
AN TOÀN LƯƠNG THỰC SẠCH
MIỀN TÂY (VN)

17-19-21, đường số 10, khu nhà ở Công
ty xây dựng Cần Thơ, phường Phú Thứ,
quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-23439**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 25.12.1

(591) Xanh lá, xanh lá đậm, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
AN TOÀN LƯƠNG THỰC SẠCH
MIỀN TÂY (VN)

17-19-21, đường số 10, khu nhà ở Công
ty xây dựng Cần Thơ, phường Phú Thứ,
quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-23440**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CONAIR LLC (US)

One Cummings Point Road Stamford, CT
06902, USA

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

CONAIR

(511) Nhóm 08: Máy uốn tóc dùng điện; máy duỗi tóc dùng điện; máy tạo kiểu tóc dùng điện; máy cạo râu dùng điện; máy cạo râu không dùng điện; tông đơ cắt tóc dùng điện; tông đơ tạo viền tóc và tỉa tóc dùng điện; kéo cắt tóc thao tác bằng tay; máy cạo râu sử dụng lưới kim loại mỏng; bộ dụng cụ chăm sóc cá nhân, cụ thể là máy nhổ lông và máy tỉa lông vùng nhạy cảm; máy tỉa râu; thiết bị và dụng cụ điện triệt lông sử dụng công nghệ ánh sáng xung cường độ cao; thiết bị điện ức chế mọc lại lông sử dụng công nghệ ánh sáng xung cường độ cao; dụng cụ bấm móng; dụng cụ bấm móng; dụng cụ giũa móng.

Nhóm 11: Máy sấy tóc cầm tay dùng điện; vòi sen cầm tay; đầu cho vòi sen cầm tay; đầu phun cho vòi sen; đầu cho vòi sen; thiết bị vòi sen có chức năng mát xa và thiết bị phân phối dung dịch tắm; tắm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế; bồn ngâm chân có thể di chuyển được dùng trong gia đình; bồn ngâm chân có thể di chuyển được; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điện dùng để phân phối các chế phẩm chăm sóc cơ thể và các chế phẩm chăm sóc da có chức năng làm nóng chế phẩm.

Nhóm 21: Lược chải tóc; lược chải tóc thân mỏng; lô cuốn tóc, bàn chải đánh răng không dùng điện; bàn chải đánh răng dùng điện; lược chải tóc làm nóng bằng điện; máy rửa mặt dùng điện gắn đầu làm sạch; chai chiết mỹ phẩm du lịch, rời; lược tạo kiểu tóc bằng khí nóng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23441**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.6.3

(591) Xanh lá, trắng.

The logo for Petiehouse, featuring the brand name in a bold, teal-colored, sans-serif font.

(731) CÔNG TY TNHH PETIEHOUSE (VN)

Số 3, ngõ 40, phố Phan Đình Giót, tổ 4,
phường La Khê, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật; chất khử mùi cho vật nuôi; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất làm rụng lông; nước thơm để xức sau khi tắm cho động vật; chế phẩm rửa mắt cho động vật, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23442**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for HKSHOP, featuring the brand name in a bold, black, serif font.

(731) ĐÀO QUỐC QUYỀN (VN)

Tổ dân phố Chế, phường Phượng Sơn, thị
xã Chũ, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để tẩy màu; nước javen; mỹ phẩm; nước hoa.

(210) **4-2025-23443**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENMEC VIỆT
NAM (VN)

Số 2, ngách 57/92 đường Quang Minh, tổ
5, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-23444**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for LINAJES, featuring the brand name in a bold, black, serif font.

(731) NGUYỄN LINH NHÂM (VN)

Thôn Yên Trường 1, xã Trường Yên,
huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23445**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, đỏ đậm, be.

(731) CÔNG TY TNHH XNK GOLDEN SAND (VN)

Lô 8 - TT2, 89 phố Thịnh Liệt, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng; vữa; vữa dùng trong xây dựng; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

(210) **4-2025-23446**

(540)

KOYUDO

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH FUJIHISA VIETNAM (VN)

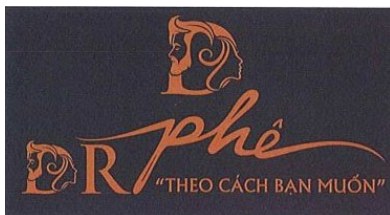
Số 201 Nguyễn Thị Thử, ấp 3, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; hộp đựng kem mỹ phẩm; bộ dụng cụ trang điểm; miếng mút trang điểm; chổi trang điểm; cọ chải lông mi.

(210) **4-2025-23447**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.7.1; 26.4.18

(591) Xám đen, nâu.

(731) NGÔ TRÍ DŨNG (VN)

128 đường 19/5 Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2025-23448**

(540)

NiDiu
니디유

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ COCODIU (VN)

43 đường N1, khu nhà ở TMDV Phú Mỹ, tổ 23, khu 5, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

(210) **4-2025-23449**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24

(591) Trắng, vàng nâu, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH 276 NGỌC LONG (VN)

2225 Phạm Thế Hiển, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)



(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

(210) **4-2025-23450**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATURE BNG (VN)

Thửa đất số 31.1, thôn Lập Thành, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

NIRA

(511) Nhóm 20: Bộ gối tựa đầu dùng trong ô tô.

(210) **4-2025-23451**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.5.7; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMG PLASTIC SOLUTION (VN)

Thửa đất số 501, tờ bản đồ số 32, thôn Tam Lộng, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc



(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường bằng nhựa; tấm nhựa nội thất; tấm trần nhựa; tấm nhựa giả gỗ; vật liệu ốp lát bằng nhựa không phải kim loại.

(210) **4-2025-23452**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TIPPIER

(731) BÙI THANH SƠN (VN)

Tổ dân phố Ngọc Mỹ, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; nhiệt kế cho mục đích y tế; máy hút mũi dài; máy hút sữa mẹ; bình sữa cho trẻ em bú; máy khí dung dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23453**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG BÁCH HÓA TỔNG HỢP PHONG HƯNG (VN)
88 Lê Lợi, khóm 3, phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên đóng chai, đóng bình; nước uống đóng chai; nước giải khát có ga (đồ uống không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, trưng bày sản phẩm, quảng cáo, đại lý ký gửi các sản phẩm cụ thể là: nước khoáng thiên nhiên đóng chai, đóng bình, nước uống đóng chai, nước giải khát có ga (đồ uống không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23454**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.1.13; 21.1.17; 24.13.1; 26.1.1

(591) xanh lá cây, trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ENVIGREEN (VN)
118/83 C9 Bạch Đằng, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ dùng trong y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ dùng trong y tế; dịch vụ hiệu thuốc (bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh và vật tư y tế).

(210) **4-2025-23455**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.11.12

NEDFON绿岛风

(731) GUANGDONG NEDFON AIR
SYSTEM CO., LTD. (CN)

No. 15 Nanxing Road, Taicheng, Taishan
City, Jiangmen 529200, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn lồng chiếu sáng; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; bình giữ nhiệt, dùng điện; bếp nấu ăn; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); máy ướp lạnh; tủ lạnh; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; máy sấy tóc dùng điện; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; quạt gió (điều hòa không khí); thiết bị sấy; hệ thống điều hòa không khí; quạt hút mùi (dùng cho gia đình); thiết bị và hệ thống thông gió (điều hòa không khí); thiết bị sưởi ấm; hệ thống sưởi ấm; phụ kiện sinh hơi nóng dùng cho bồn tắm; hệ thống làm sạch nước; thiết bị khử trùng; tủ tiệt trùng dụng cụ y tế; máy phân phối nước uống (thiết bị làm nóng và làm mát nước để phân phối nước nóng và nước lạnh); thiết bị sưởi bỏ túi; bộ tản nhiệt, dùng điện; bật lửa gaz; hệ thống thiết bị xử lý nhiên liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân.

(210) **4-2025-23456**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

ThunderSoft

(731) THUNDER SOFTWARE
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 401-409, 4F, Taixiang Building,
1A Longxiang Road, Haidian District,
Beijing 100191, P.R. China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Đai truyền động dùng cho máy móc (kể cả đai truyền cho băng tải); thiết bị nâng; thiết bị xếp dỡ (chuyển vận) dùng cho việc chất hàng và bốc dỡ hàng hóa; đai truyền dùng cho băng tải; hệ thống đồ xe tự động nhiều tầng có gắn thiết bị nâng hạ; máy đóng gói hàng hóa; máy xếp dỡ hàng tự động (máy điều khiển); người máy (Rô bốt) công nghiệp; đai của máy nâng; thiết bị truyền động tuyến tính bằng khí nén, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

(210) **4-2025-23457**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KODSong

(731) DING FANG (CN)

Room 403, Zhenxing Commercial
Building, 159 Meihua Road, Futian
District, Shenzhen City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Máy quay đĩa; loa; thiết bị tái tạo âm thanh; máy quay đĩa; loa thông minh; giá đỡ micro; thiết bị chiếu hình ảnh; đầu đĩa DVD; micro; máy hát karaôkê; màn hình hiển thị; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); màn hình cảm ứng; phần mềm ứng dụng có thể tải về cho môi trường ảo; cáp video (dây cáp truyền hình ảnh); vành loa dùng cho máy tăng âm; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về được; thiết bị hiệu chỉnh (thiết bị âm thanh); ăng ten.

(210) 4-2025-23458

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 24.15.21

(731) POWERTECH AUTOMATION INC. (TW)

8 F., No. 34, Sec. 2, Heping E. Rd.,
Da'an Dist., Taipei City 106026, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

 **POWERTECH**

(511) Nhóm 07: Thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; thiết bị mở cửa ra vào dùng điện; thiết bị mở cửa sổ, dùng điện; thiết bị đóng cửa sổ, dùng điện; thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất.

(210) 4-2025-23459

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24

(731) TMT AUTOMATION INC. (TW)

No. 61, Aly. 24, Ln. 284, Wuxing St.,
Xinyi Dist., Taipei City 11043, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)



(511) Nhóm 07: Thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; thiết bị mở cửa ra vào dùng điện; thiết bị mở cửa sổ, dùng điện; thiết bị đóng cửa sổ, dùng điện; thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 09: Thiết bị truyền động điện; thiết bị truyền động tuyến tính điện; đèn báo hiệu; bảng điều khiển [điện]; pin điện; thiết bị điều khiển từ xa; máy dò hồng ngoại.

(210) 4-2025-23460

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.11.9

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ & SẢN XUẤT HNT
NEWVISION (VN)

92 đường số 6, KP2, phường Bình Chiểu,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H
LIMITED LIABILITY LAW
COMPANY)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm để bảo vệ ngôi lợp, gạch lát, trù sơn và dầu.

Nhóm 19: Lớp phủ [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại; vữa; vữa dùng cho xây dựng; vữa lỏng để trát kẻ hở ở tường.

(210) **4-2025-23461**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PARABRAINFORTE

(731) BÙI HỮU TRỌN (VN)

279/2B/1C Bình Tiên, phường 08, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; xà phòng chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

(210) **4-2025-23462**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YUMMY

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN SAPON (VN)

Số nhà 2, ngách 117/49 đường Xuân Đình, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm tẩy trang; kem đánh răng; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế; bông dùng cho mục đích y tế; bông vô trùng; băng vệ sinh; nước rửa tay diệt khuẩn; băng dính dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 08: Dao cạo râu; hộp dao cạo râu; dao cạo râu, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa]; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; kéo xén (tông đơ) để cạo râu.

Nhóm 11: Bật lửa gaz; lò nướng bánh mỳ; thiết bị khử trùng; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị lọc khí gaz.

Nhóm 16: Vải phòng phẩm; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy.

Nhóm 21: Tăm; tăm chỉ nha khoa; chỉ nha khoa; bông phấn để trang điểm; đồ dùng tẩy trang; bàn chải đánh răng, dùng điện; dụng cụ làm sạch lưỡi.

Nhóm 34: Bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; điêm; tàu thuốc lá; hộp điêm; ống cầm điêm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, bông tăm chế phẩm tẩy trang, chế phẩm tẩy trang, kem đánh răng, khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm, tăm bông dùng cho mục đích y tế, bông dùng cho mục đích y tế, bông vô trùng, băng vệ sinh, nước rửa tay diệt khuẩn, băng dính dùng cho mục đích y tế, dao cạo râu, hộp dao cạo râu, dao cạo râu, dùng điện hoặc không dùng điện, bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa], kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện], kéo xén (tông đơ) để cạo râu, bật lửa gaz, lò nướng bánh mì, thiết bị khử trùng, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị lọc nước, thiết bị lọc khí gaz, văn phòng phẩm, khăn giấy dùng để tẩy trang, giấy vệ sinh, khăn ăn bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn giấy, tăm, tăm chỉ nha khoa, chỉ nha khoa, bông phấn để trang điêm, đồ dùng tẩy trang, bàn chải đánh răng, dùng điện, dụng cụ làm sạch lưới, bật lửa dùng cho người hút thuốc, hộp đựng thuốc lá điếu, điêm, tàu thuốc lá, hộp điêm, ống cầm điêm.

(210) **4-2025-23463**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 3.9.16; 26.1.1

(591) Trắng, đen, xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN VIỆT ÚC (VN)

Km 1595 Quốc lộ 1A, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)



(511) Nhóm 05: Khoáng cho tôm (chất bổ sung khoáng đa lượng và vi lượng cho tôm); thuốc (trị bệnh cho tôm, thủy sản); men vi sinh dùng trong thú y, thủy sản (cho mục đích thú y); chất phụ gia thức ăn có chứa thuốc dùng cho thú y, thủy sản; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt nấm.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản; thủy hải sản còn sống; thức ăn cho tôm; thức ăn cho cá.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu liên quan đến ngành nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng thủy hải sản; dịch vụ nghiên cứu sinh học ngành nuôi trồng thủy hải sản.

Nhóm 44: Nuôi trồng thủy sản; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ chăm sóc vệ sinh thủy hải sản, lâm nghiệp; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực bảo vệ thủy sản, thực vật, diệt trừ sâu bệnh và nông nghiệp; dịch vụ kiểm soát sự lây nhiễm trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ tư vấn liên quan đến cỏ dại, côn trùng và sâu bọ trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp.

(210) **4-2025-23464**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIỆT ÚC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN
VIỆT ÚC (VN)

Km 1595 Quốc lộ 1A, xã Vĩnh Tân,
huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 05: Khoáng cho tôm (chất bổ sung khoáng đa lượng và vi lượng cho tôm); thuốc (trị bệnh cho tôm, thủy sản); men vi sinh dùng trong thú y, thủy sản (cho mục đích thú y); chất phụ gia thức ăn có chứa thuốc dùng cho thú y, thủy sản; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt nấm.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản; thủy hải sản còn sống; thức ăn cho tôm; thức ăn cho cá.

(210) **4-2025-23465**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIET UC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN
VIỆT ÚC (VN)

Km 1595 Quốc lộ 1A, xã Vĩnh Tân,
huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 05: Khoáng cho tôm (chất bổ sung khoáng đa lượng và vi lượng cho tôm); thuốc (trị bệnh cho tôm, thủy sản); men vi sinh dùng trong thú y, thủy sản (cho mục đích thú y); chất phụ gia thức ăn có chứa thuốc dùng cho thú y, thủy sản; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt nấm.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản; thủy hải sản còn sống; thức ăn cho tôm; thức ăn cho cá.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu liên quan đến ngành nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng thủy hải sản; dịch vụ nghiên cứu sinh học ngành nuôi trồng thủy hải sản.

Nhóm 44: Nuôi trồng thủy sản; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ chăm sóc vệ sinh thủy hải sản, lâm nghiệp; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực bảo vệ thủy sản, thực vật, diệt trừ sâu bệnh và nông nghiệp; dịch vụ kiểm soát sự lây nhiễm trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ tư vấn liên quan đến cỏ dại, côn trùng và sâu bọ trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp.

(210) **4-2025-23466**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Pashava

(731) CÔNG TY TNHH DUỢC PHẨM NGỌC PHÚC (VN)

Số 13, đường 8, khu dân cư Khang An, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-23467**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PAUL COSTELLOE

(731) PAUL COSTELLOE DESIGN MANAGEMENT LIMITED (IE)

Suite 3, 2nd Floor, Block 3B, Ashbourne Town Centre Co. Meath, Ireland

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo tắm; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; váy.

(210) **4-2025-23468**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 12.1.3; 12.1.4; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN CÔNG (VN)

Thôn Kinh Nậu, xã Đông Kinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 27: Chiều; thảm; giấy dán tường; thảm chùi chân; thảm tập thể dục; thảm chống trơn trượt.

(210) **4-2025-23469**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.4.11; 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NINOL (VN)

193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Bộ lọc khí; van khí nén (tất cả là bộ phận dùng cho máy công nghiệp); xi lanh khí nén; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; van [bộ phận của máy].

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất; đồng hồ đo nhiệt độ; thiết bị [đồng hồ] đo; bộ điều chỉnh nhiệt; bộ ổn nhiệt; công tắc áp suất, nhiệt độ, dòng chảy.

Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; ống cao su; ống nhựa dẻo; ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyurethane (nhựa PU); ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyamide (nhựa PA); ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa Teflon (nhựa PTFE hoặc PFA).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các thiết bị cơ khí, dụng cụ đo áp lực, ống cao su, ống chịu lực cao bằng chất dẻo, bộ lọc khí, xi lanh khí nén.

(210) 4-2025-23470

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KANG LAO

(731) PHẠM THÀNH AN (VN)

Thôn Hoàn Bò, xã Lê Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán chăn, ga, gối, nệm.

(210) 4-2025-23471

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.1; 26.4.10

(591) Vàng, xanh, nâu, da, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH VIMAX (VN)

Thôn Tông Phố, xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) 4-2025-23472

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

mlc

(591) Nâu

(731) BÙI THỊ LAN (VN)

Thôn 1, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

(210) **4-2025-23473**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.13; 2.3.12; 5.3.20; 6.1.2; 6.19.9;
26.5.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP VIỆT
NAM (VN)

Tầng 5, tòa nhà M5, số 91 Nguyễn Chí
Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Nhân sâm tươi; nấm tươi; thảo mộc tươi; hạt giống cây trồng; cây nhỏ làm giống.

(210) **4-2025-23474**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Vàng, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH QL VIETNAM
AGRORESOURCES (VN)

Ấp Thanh Xuân, xã Mỹ Công, huyện Tân
Biên, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón tự nhiên làm từ phân gà; phân hữu cơ
khoáng; phân vi sinh.

(210) **4-2025-23475**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

酱贵妃
jiang gui fei

(731) CÔNG TY TNHH RƯỢU JIANG GUI
FEI (VN)

Tầng 2, số 34 đường Lý Thái Tổ, phường
Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh
Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu khai vị; rượu mùi; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn chứa hoa
quả.

(210) **4-2025-23476**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM-DV MINH QUANG MEKONG (VN)

Số 125, Lê Thị Riêng, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống có ga.

(210) **4-2025-23477**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHENZHEN KEMI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

B802-133, No.1 Factory Building, Tianan Digital Innovation Park, No.524 Qinglin Road, Huanggekeng Community, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

BONETIME

(511) Nhóm 09: Tai nghe choàng đầu; tai nghe; vỏ hộp loa; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị truyền phát âm thanh.

(210) **4-2025-23478**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ALCOSM PTE. LTD. (SG)

50 Raffles Place #19 Singapore Land Tower Singapore

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

Lapurna

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23479**

(220) 18/09/2023

(641) 4-2023-41527

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Tím.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ Y TẾ MEDICI (VN)

Tầng 3-4, số 1 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm.

(210) **4-2025-23480**

(220) 18/09/2023

(641) 4-2023-41528

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Tím.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ Y TẾ MEDICI (VN)

Tầng 3-4, số 1 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm.

(210) **4-2025-23481**

(220) 18/09/2023

(641) 4-2023-41529

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, tím.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ Y TẾ MEDICI (VN)

Tầng 3-4, số 1 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm.

(210) **4-2025-23482**

(220) 26/05/2025

(540)

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 3.7.17; 25.12.1; 26.1.1; 26.13.1

(591) Trắng, xanh dương.



(731) CÔNG TY TNHH HAID FEED (VN)

Lô đất K3, K4, KCN Dầu Giây, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; thuốc dùng cho nuôi trồng thủy sản; vắc xin dùng cho thú y; chất bổ sung protein cho động vật; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; huyết thanh cho động vật.

(210) **4-2025-23483**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CUTTOC

(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN
BETTER LIVING (VN)

134 Lê Bình, phường Tân Sơn Nhất,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc tóc; kem dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; gel vuốt tóc; mỹ phẩm dùng xịt để chăm sóc tóc (dưỡng tóc).

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc tóc, dầu gội, dầu xả, kem dưỡng tóc, thuốc nhuộm tóc, gel vuốt tóc, mỹ phẩm dùng xịt để chăm sóc tóc (dưỡng tóc).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc tóc; cắt tóc; uốn tóc; duỗi tóc; nhuộm tóc.

(210) **4-2025-23485**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23

(731) HỘ KINH DOANH VĨNH NAM (VN)

25-27-28 Trần Nguyên Hân, phường
Xóm Củi, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc.

(210) **4-2025-23486**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lovara

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC
MỸ PHẨM TAMI NATURAL HOME
(VN)

Lô 48, đường số 11, khu công nghiệp Tân
Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu cho người; keo xịt tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dầu gội đầu có chứa thảo dược; chế phẩm vitamin; chế phẩm dược để chăm sóc da; thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu gội đầu, nước hoa, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, keo xịt tóc, nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn nhà, nước tẩy bồn cầu, dầu dưỡng tóc, keo xịt tóc, chế phẩm tẩy trang, sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum), kem dưỡng da, sữa tắm, tẩy tế bào chết toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng ẩm, chế phẩm chống nắng, kem trắng da toàn thân, dung dịch lăn nách (dạng mỹ phẩm), lăn khử mùi cơ thể, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa vùng kín, kem trị thâm, kem làm hồng nhũ hoa, kem dưỡng da vùng kín, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm xịt thơm miệng không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng làm trắng răng dưới dạng mỹ phẩm, kem đánh răng (không dùng cho mục đích y tế), bột trắng răng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ uốn tóc; dịch vụ duỗi tóc; dịch vụ phục hồi tóc.

(210) **4-2025-23487**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HUAANZI

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC
MỸ PHẨM TAMI NATURAL HOME
(VN)

Lô 48, đường số 11, khu công nghiệp Tân
Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu cho người; keo xịt tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dầu gội đầu có chứa thảo dược; chế phẩm vitamin; chế phẩm dược để chăm sóc da; thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu gội đầu, nước hoa, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, keo xịt tóc, nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn nhà, nước tẩy bồn cầu, dầu dưỡng tóc, keo xịt tóc, chế phẩm tẩy trang, sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum), kem dưỡng da, sữa tắm, tẩy tế bào chết toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng ẩm, chế phẩm chống nắng, kem trắng da toàn thân, dung dịch lăn nách (dạng mỹ phẩm), lăn khử mùi cơ thể, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa vùng kín, kem trị thâm, kem làm hồng nhũ hoa, kem dưỡng da vùng kín, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm xịt thơm miệng không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng làm trắng răng dưới dạng mỹ phẩm, kem đánh răng (không dùng cho mục đích y tế), bột trắng răng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ uốn tóc; dịch vụ duỗi tóc; dịch vụ phục hồi tóc.

(210) **4-2025-23488**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.6; 5.1.16; 5.3.13

(591) Xanh lá, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ICOM GROUP (VN)

Số 18, đường 31D, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bộ đồ bàn ăn như dao, đĩa và thìa, bao gồm cả những đồ này làm bằng kim loại quý; dụng cụ cắt bánh pizza, không dùng điện; dụng cụ gạn chất chất lỏng [công cụ cầm tay]; dụng cụ bào; cối giã.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa; giá sách [đồ đạc].

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; thớt dùng để cắt bánh mì; cối xay hạt tiêu, vận hành bằng tay; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; lót cốc, không bằng giấy hoặc vải.

Nhóm 29: Hạt đã chế biến làm thức ăn cho người, không phải là gia vị hoặc hương liệu.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; trái cây và rau tươi, thậm chí sau khi rửa hoặc bôi sáp.

(210) **4-2025-23489**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 25.1.9; 25.1.25; 26.4.1; 26.4.18

(591) Vàng be, vàng đồng đen, vàng đồng nâu, đen.



(731) NGUYỄN VĂN CẢNH (VN)

Ấp Hưng Thạnh, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Dầu xoa bóp.

(210) **4-2025-23490**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Vàng đất, ghi đậm.



(731) BÙI THỊ KIM LOAN (VN)

32/33/2H Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; tinh dầu.

(210) **4-2025-23491**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1; 26.4.4

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SAIGON FAMILY (VN)

33/15A Nguyễn Đình Chính, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hạt nêm; mì chính; bột canh; bột chiên xù; bột chiên giòn.

(210) **4-2025-23492**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BẠC HỮU ANH

(731) VŨ ĐÌNH HỮU (VN)

Thôn Lương Ngọc, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

(210) **4-2025-23493**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Vàng, xanh dương.

(731) HUỖNH VĂN NHI (VN)

A13/11A Nguyễn Cửu Phú, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chuông điện báo động; thiết bị báo động; thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị dò khói; đèn báo hiệu; thiết bị báo cháy.

(210) **4-2025-23494**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Eberhärđ

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)

Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đệm điện, chăn điện, tấm sưởi chạy bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23495**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1

(591) Vàng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)

Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đệm điện, chăn điện, tấm sưởi chạy bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23496**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1

(591) Vàng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)

Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đệm điện, chăn điện, tấm sưởi chạy bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23499**

(540)



Đổi mới vận tải - Kết nối tương lai

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LOGISTICS THÀNH THÀNH CÔNG (VN)

253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị lưu trữ dữ liệu; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; ví điện tử tải xuống được; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; quản lý quá trình đặt hàng; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ thanh toán được cung cấp qua các thiết bị và máy viễn thông không dây; giao dịch tài chính đối với tiền ảo; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; chuẩn bị báo giá dùng cho mục đích dự toán chi phí; giám sát hoạt động thanh toán và hệ thống thanh toán trên máy tính.

Nhóm 38: Dịch vụ công thông tin điện tử; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải; đặt chỗ cho vận chuyển; cho thuê xe cộ; bao gói hàng hóa; môi giới vận tải; dịch vụ lưu kho; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ giao hàng.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; tư vấn công nghệ viễn thông.

(210) **4-2025-23500**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

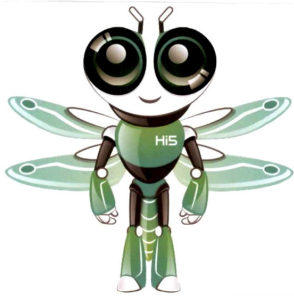
(531) 3.13.6; 3.13.24; 4.5.14

(591) Xanh lá cây, trắng, đen, đen nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LOGISTICS THÀNH THÀNH CÔNG (VN)

253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị lưu trữ dữ liệu; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; ví điện tử tải xuống được; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; quản lý quá trình đặt hàng; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ thanh toán được cung cấp qua các thiết bị và máy viễn thông không dây; giao dịch tài chính đối với tiền ảo; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; chuẩn bị báo giá dùng cho mục đích dự toán chi phí; giám sát hoạt động thanh toán và hệ thống thanh toán trên máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 38: Dịch vụ công thông tin điện tử; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải; đặt chỗ cho vận chuyển; cho thuê xe cộ; bao gói hàng hóa; môi giới vận tải; dịch vụ lưu kho; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ giao hàng.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; tư vấn công nghệ viễn thông.

(210) 4-2025-23501

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHỐ XÃ | MUON MAU
MUON VE
BUTCAU BOOK

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI BÚT CẦU (VN)

41/24 đường Bình Tây, phường 01, quận
6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

(511) Nhóm 16: Vở học sinh; sổ tay; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; bìa cứng; văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng].

(210) 4-2025-23502

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.7.22; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh ngọc, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI BÚT CẦU (VN)

41/24 đường Bình Tây, phường 1, quận
6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

(511) Nhóm 16: Vở học sinh; sổ tay; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; bìa cứng; văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng].

(210) 4-2025-23503

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thế giới diệu kỳ
BUTCAU BOOK

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI BÚT CẦU (VN)

41/24 đường Bình Tây, phường 1, quận
6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 16: Vở học sinh; sổ tay; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; bìa cứng; văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng].

(210) 4-2025-23504

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 1.15.21; 5.7.19; 5.7.23; 26.1.6; 26.15.15



(591) Nâu đậm, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)

số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; sữa tắm; xà phòng; nước hoa; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; gel dùng để tắm; kem dùng để tắm; chất khử mùi (mỹ phẩm); dầu dùng cho tóc; dầu dùng cho da; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; kem tẩy da chết; kem dưỡng ẩm cho da (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, không chứa thuốc.

(210) 4-2025-23505

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 1.15.24; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18; 26.11.12



(591) Xám, xám nhạt, xanh da trời, xanh da trời nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TÂN QUANG MINH (VN)

Lô C21/I, đường số 2F, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước khoáng [đồ uống]; nước [đồ uống]; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước uống ion kiềm [đồ uống]; đồ uống tăng lực.

(210) **4-2025-23507**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.3; 26.11.12

SCHOTEX



(731) SCHOTEX GLOBAL COMPANY LIMITED (CN)

Room D, 3/F., Tsim Sha Tsui Centre, No. 66 Mody Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; giày thể thao; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-23508**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8



(731) LINYI MAIDAO TRADING CO., LTD (CN)

711, Building 10, Hengda Huafu, Intersection of Xiaohe Road and Chengdu Road, Liuqing Street, Lanshan District, Linyi City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm đánh bóng; nước hoa; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2025-23509**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) JINBIN ZHENG (CN)

No. 852, Guangxiang Road, Nanli, Xiashan Street, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; kem dùng để tắm; son môi; nước hoa; chế phẩm đánh răng; mặt nạ làm đẹp; phấn nén; kem bôi mặt; sữa rửa mặt.

(210) **4-2025-23510**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.7.25

MINGJI

(731) ZHEJIANG MINGJI NEW ENERGY
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

No.1269 Shilin Road, Huzhou City,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nén cho máy điều hòa không khí; máy nén [máy móc]; máy nén khí cho xe
cộ; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh [dùng cho động cơ]; máy nén dùng cho tủ lạnh;
máy nén dùng điện.

(210) **4-2025-23511**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

C2U

(731) JINBIN ZHENG (CN)

No. 852, Guangxiang Road, Nanli,
Xiashan Street, Chaonan District,
Shantou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem dùng để tắm; son môi; nước hoa; chế phẩm đánh
răng; mặt nạ làm đẹp; phấn nén; kem bôi mặt; sữa rửa mặt.

(210) **4-2025-23512**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 26.11.3; 26.11.12

SCHOTEX



(731) SCHOTEX GLOBAL COMPANY
LIMITED (CN)

Room D, 3/F., Tsim Sha Tsui Centre, No.
66 Mody Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon,
Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vải thêu kim tuyến; vải dệt bằng gai dầu;
tấm gạc [vải vóc]; vải nhung; vải lụa; vải lanh dùng trong nhà; túi ngủ.

(210) **4-2025-23513**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.11.12; 26.13.25



(731) SEA VENUS METICULOUS
CHEMICAL CO., LTD. (CN)

Block 2, No.19 East Side Road, West
Second Ring Road, Leping Town,
Sanshui District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm chăm sóc tóc cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu cho tóc; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23514**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.2.2; 24.15.7; 26.3.4; 26.15.15



(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT
NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT
NAM (VN)

Tòa nhà VINACONEX, 34 Láng Hạ,
phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Tư vấn bất động sản; môi giới bất động sản; kinh doanh bất động sản (bao gồm mua bán nhà ở; cho thuê nhà ở; cho thuê văn phòng).

(210) **4-2025-23515**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 26.11.3; 26.11.12

SCHOTEX



(731) SCHOTEX GLOBAL COMPANY
LIMITED (CN)

Room D, 3/F., Tsim Sha Tsui Centre, No.
66 Mody Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon,
Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm làm thấm ướt dùng để tẩy trắng, làm sáng màu; hóa chất để ngăn ngừa vết bẩn trên vải; chế phẩm để nện ép len dạ dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng để nhuộm; đất để chuội vải dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; hóa chất chống thấm nước cho sợi, vải, hàng dệt; chế phẩm để chuội hồ vải; hóa chất dùng để làm bóng sợi, vải, hàng dệt; sợi viscô.

(210) **4-2025-23516**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.21; 3.7.24

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ HÂN NGỌC VIỆT (VN)
Số 114A tổ 24C Kim Ngưu, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Chai lọ đựng nước uống dùng cho thể thao; bình nước giữ nhiệt không dùng điện.

(210) **4-2025-23517**

(540)

**WORLDWIDE
BROWISTA**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỒ DUY PHƯƠNG (VN)
Ấp 1A, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc,
tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các chương trình hội nghị, hội thảo về làm đẹp; dịch vụ tổ chức các cuộc thi làm đẹp như phun xăm thẩm mỹ, nối mí.

(210) **4-2025-23520**

(540)

BROWISTA

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỒ DUY PHƯƠNG (VN)
Ấp 1A, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc,
tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các chương trình hội nghị, hội thảo về làm đẹp; dịch vụ tổ chức các cuộc thi làm đẹp như phun xăm thẩm mỹ, nối mí.

(210) **4-2025-23521**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Xám, đen, vàng.

(731) HỒ DUY PHƯƠNG (VN)
Ấp 1A, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc,
tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các chương trình hội nghị, hội thảo về làm đẹp; dịch vụ tổ chức các cuộc thi làm đẹp như phun xăm thẩm mỹ, nối mày.

(210) **4-2025-23522**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.5.4; 26.15.15

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương, đen, trắng, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THÁI BÌNH (VN)

SN 29, đường Kỳ Đồng, tổ 4, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp; nhựa tổng hợp (dạng thô/chưa xử lý); nhựa Polyurethane (nhựa PU) dùng trong công nghiệp; nhựa nhân tạo (dạng thô/chưa xử lý).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hóa chất dùng trong công nghiệp, hoá chất công nghiệp, nhựa tổng hợp (dạng thô/chưa xử lý), nhựa Polyurethane (nhựa PU) dùng trong công nghiệp, nhựa nhân tạo (dạng thô/chưa xử lý).

(210) **4-2025-23523**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEAUA PRODUCTS Co.,Ltd.
ビューアプロダクツ株式会社

(731) KUMANO YUSHI CO., LTD. (JP)
35 Kumano-cho, Seto-city, Aichi, 489-0881 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23524**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.1.23; 2.3.1; 26.4.4; 26.4.18

(591) Cam, trắng.

(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)

51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, tải xuống được; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, tải xuống được; nền tảng phần mềm máy

tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; bao đựng điện thoại thông minh; tai nghe; thiết bị sạc điện cầm tay.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2025-23525**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SALON LINK

(731) KUMANO YUSHI CO., LTD. (JP)

35 Kumano-cho, Seto-city, Aichi, 489-0881 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23526**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DU LỊCH HOA HỒNG (VN)

Biệt thự Ngọc Trai 01-28, khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch.

(210) **4-2025-23527**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORGANFUL

(731) HEROGRA ESPECIALES, S.L. (ES)

Polígono Industrial Juncaril C/Loja S/N,
E-18220 ALBOLOTE (GRANADA) -
SPAIN

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

(210) **4-2025-23528**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HUVANA

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
ANH TIN (VN)

2A4 chung cư 152/11 Nguyễn Thị Tần,
phường Rạch Ông, quận 8, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; ống phun áp lực (bộ phận của máy móc); bình phun thuốc trừ sâu (máy móc); máy bơm nước; máy cắt cỏ; máy cưa xích; máy xịt rửa; động cơ nổ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy phát điện.

(210) **4-2025-23529**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COACELL

(731) ONESKIN COSMETICS CO., LTD.
(KR)

43, Simyo-gil, Namwon-si, Jeonbuk-do,
Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU
TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS
VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2025-23530**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) ONESKIN COSMETICS CO., LTD.
(KR)

43, Simyo-gil, Namwon-si, Jeonbuk-do,
Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU
TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS
VIETNAM CO.,LTD.)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; đồ chơi thông minh cho trẻ em; đồ chơi trẻ em bằng nhựa.

(210) **4-2025-23531**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.10;
26.11.8

(731) ĐỖ VĂN QUANG (VN)

Thôn 3, xã Trung Hà, huyện Yên Lạc,
tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)



(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); thiết bị truyền phát âm thanh; micro; vang số; dụng cụ hỗ trợ âm thanh cho loa (phụ kiện của loa).

(210) **4-2025-23532**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH MẬT ONG CÔNG
HIỀN (VN)

Thôn Đoàn Kết, xã Ia Bông, huyện Chư
Prông, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

LÊ HIỀN MẬT ONG

(511) Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 35: Mua bán: mật ong.

(210) **4-2025-23533**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 7.3.2

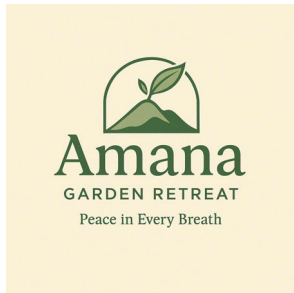
(591) Xanh lá cây (đậm, nhạt), vàng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ MINH CHÂU (VN)

Số nhà 16, đường 5, phố Bạch Đằng, phường Nam Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Khu du lịch nghỉ dưỡng; khu nghỉ dưỡng; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.



(210) **4-2025-23534**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO SUKA VIỆT NAM (VN)

Đội 6, thôn Thọ Sơn, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)



(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn cho đồ gỗ; sơn phủ; sơn lót; sơn mài.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại: vữa xi măng; vữa amiăng; xi măng; vữa dùng cho xây dựng; vữa; xi măng chịu nhiệt.

(210) **4-2025-23535**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.21; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23

(731) ARABELLA PTE. LTD. (SG)

80 Raffles Place, #16-20 UOB Plaza, Singapore 048624

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; túi cầm tay cho phụ nữ; vali; bao để móc chìa khóa; ô.

Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần dài; áo choàng ngoài; áo khoác ngoài; váy; quần áo lót; bộ quần áo tắm; giày cao cổ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-23536**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1; 26.4.18; 26.7.5

(731) GUANGZHOU XINGMAI
INTERACTIVE ENTERTAINMENT
CO., LTD. (CN)
Room 907, No. 70 Huizhi 3rd Road,
Nancun Town, Panyu District,
Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính để xử lý các tệp tin âm nhạc kỹ thuật số; nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống từ internet; đĩa compact lưu trữ âm nhạc; băng vi-đê-ô âm nhạc được ghi sẵn; bản ghi âm nhạc có thể tải xuống; đĩa than để ghi âm thanh.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh cho nghệ sỹ biểu diễn; hãng đại diện tài năng, nhằm tuyển dụng và quản lý kinh doanh cho nghệ sỹ biểu diễn; hãng đại diện thương mại nhằm kết nối, bố trí, và sắp xếp lịch trình cho nghệ sỹ biểu diễn; đàm phán hợp đồng thương mại cho người khác; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; quảng cáo.

Nhóm 41: Cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; trình diễn các buổi biểu diễn âm nhạc trực tiếp; sản xuất âm nhạc; sắp xếp và tiến hành buổi hòa nhạc; phòng thu âm; xuất bản âm nhạc.

(210) **4-2025-23537**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 26.1.2

(731) THOSAPORN THAMTHANAWANICH
(TH)
20/4 Chokchai 4, Soi.18, Chokchai 4 Rd.,
Ladprao, Ladprao, Bangkok, 10230
Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dầu để xoa bóp có chứa thuốc.

(210) **4-2025-23538**

(540)



(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 1.15.15; 1.15.23; 26.11.8;
26.11.12

(731) TAIZHOU JINYU ELECTRICAL &
MECHANICAL CO., LTD. (CN)
No. 8, Shangshan, Santan Industrial Park,
Gaoqiao Street, Huangyan District,
Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy bơm; máy khí nén; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ và máy thủy lực; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 12: Động cơ xe máy; động cơ đốt trong cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ phản lực cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ xe đạp.

(210) **4-2025-23539**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12



(731) TAIZHOU JINYU ELECTRICAL & MECHANICAL CO., LTD. (CN)

No. 8, Shangshan, Santan Industrial Park,
Gaoqiao Street, Huangyan District,
Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy bơm; máy khí nén; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ và máy thủy lực; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 12: Động cơ xe máy; động cơ đốt trong cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ phản lực cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ xe đạp.

(210) **4-2025-23540**

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ.



(731) DCT NETWORKS CO., LTD. (KR)

5-16, Seolleung-ro 96-gil, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống phục vụ đồ ăn nhanh; nhà hàng ăn uống phục vụ món ăn Hàn Quốc; nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ mang đi; chuẩn bị và cung cấp thức ăn, đồ uống dùng tại chỗ do nhà hàng thực hiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23542**

(540)



(511) Nhóm 05: Dầu để xoa bóp có chứa thuốc.

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 26.1.2

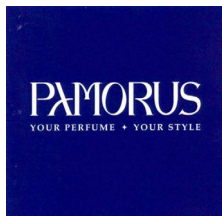
(731) THOSAPORN THAMTHANAWANICH (TH)

20/4 Chokchai 4, Soi.18, Chokchai 4 Rd.,
Ladprao, Ladprao, Bangkok, 10230
Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(210) **4-2025-23543**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; xà phòng; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 25: Quần áo; áo váy; váy; áo vét; áo khoác ngoài; áo sơ mi.

(220) 26/05/2025

(441) 25/08/2025

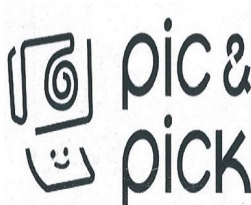
(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
PAMORE (VN)

40/1 Trần Nỗ, khu phố 2, phường An
Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-23544**

(540)



(511) Nhóm 09: Máy ảnh.

Nhóm 40: In ảnh chụp.

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 4.5.3; 16.3.1

(731) CÔNG TY TNHH PIC&PICK GLOBAL
(VN)

L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center,
72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-23546**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng đậm.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN
THÀNH 71 (VN)

Số 63 Đinh Tiên Hoàng, khu phố 2,
phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh
Quảng Trị

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nhang (hương thấp).

(210) **4-2025-23547**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.8; 11.3.18; 26.4.18

(731) **ĐỒ TRỌNG THIÊM (VN)**

Thôn Chấn Đông, xã Hoàn Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-23548**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.5; 26.13.25

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH VAKADA (VN)**

Số nhà 12 ngách 2A/16, đường Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: săm xe, lốp cho xe cộ, ô tô, xe máy, xe có động cơ; dịch vụ xuất nhập khẩu săm xe, lốp cho xe cộ.

(210) **4-2025-23549**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AURALYN

(731) **NGUYỄN HUYỀN MY (VN)**

Thôn Vạn An, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

(210) **4-2025-23550**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Yookie

(591) Xanh dương.

(731) **NGUYỄN THỊ TIẾN (VN)**

Căn hộ 08 tầng 28, block B (Dragon 1) chung cư Topaz Elite, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tẩy trang; nước tẩy trang; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 08: Dao cạo lông mày; kẹp bấm mi; cây cạo lông (dao); dụng cụ uốn lông mi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Lược; dụng cụ trang điểm: bông/mút để trang điểm, chổi/cọ để trang điểm, cọ chải lông mi, cọ chải lông mày; hộp đựng đồ trang điểm.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); ca vát; đồ lót.

(210) **4-2025-23552**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.4; 3.7.24



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)
29 đường 4C, phường An Lạc A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Gel sơn móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; dầu làm hóng móng; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23553**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.7; 3.4.24



(731) CÔNG TY TNHH SƠN HE HUAN
SHAN (VIỆT NAM) (VN)
Lô M6, đường D4, khu công nghiệp Nam
Tân Uyên, phường Khánh Bình, thành
phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn mài; sơn phủ; vữa thạch cao mặt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); lớp phủ cho gỗ [sơn].

(210) **4-2025-23555**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 25.1.6; 26.4.3



(591) Trắng, xám, xanh dương, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI HOÀNG THIÊN LỘC
(VN)
87 ấp 3A, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức,
tỉnh Long An

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; tủ; kệ; giường.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; đồ chơi trẻ em; đồ chơi ngoài trời.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm đồ chơi trẻ em, các thiết bị trường học (như: xích đu, đu quay, bập bênh, cầu trượt).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23556**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Hồng, vàng, tím, xanh dương nhạt.

(731) NGUYỄN TIẾN HẬU (VN)

26B Võ Văn Môn, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An

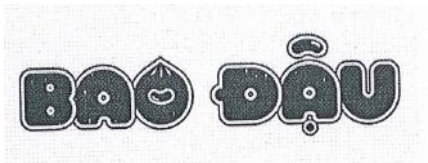
(511) Nhóm 30: Cà phê; hỗn hợp cà phê hòa tan; cà phê hòa tan sấy lạnh; cà phê nguyên chất hòa tan; mật ong; ca cao.

(210) **4-2025-23557**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.9.19; 8.1.6; 8.7.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ HẢI HÀ (VN)

Lô V6A-12, khu nhà ở Văn Phú, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng dạy học bằng nhựa (trừ thiết bị giảng dạy); bút; vở học sinh; giấy viết; các sản phẩm họa cụ cho vẽ; các loại màu vẽ; bút lông.

(210) **4-2025-23558**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHẠM GIA NGUYỄN (VN)

Số 17-19 đường D15, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đẩy bằng tay; xe làm sạch đẩy tay; xe vắt nước đẩy tay; xe quét rác đẩy tay.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; bàn chải vệ sinh; xô vắt nước cây lau sàn; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ gạt chất lỏng [dụng cụ làm sạch].

(210) **4-2025-23559**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KRAFFER

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHẠM GIA NGUYỄN (VN)

Số 17-19 đường D15, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 12: Xe đẩy bằng tay; xe làm sạch đẩy tay; xe vắt nước đẩy tay; xe quét rác đẩy tay.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; bàn chải vệ sinh; xô vắt nước cây lau sàn; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ gạt chất lỏng [dụng cụ làm sạch].

(210) **4-2025-23560**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.3; 26.4.18

(731) TÔ THỊ THU THẢO (VN)

133/66/22, Ni Sư Huỳnh Liên, phường
10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 07: Động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất.

(210) **4-2025-23561**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) TÔ THỊ THU THẢO (VN)

133/66/22, Ni Sư Huỳnh Liên, phường
10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 07: Bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy.

Nhóm 09: Bộ đảo điện.

(210) **4-2025-23562**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.1; 25.3.3; 26.4.9; 26.11.8

(591) Vàng, ghi xám.

(731) TÔ THỊ THU THẢO (VN)

133/66/22, Ni Sư Huỳnh Liên, phường
10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 07: Động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; hộp bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

(210) **4-2025-23563**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.13.1

(591) Xanh than đậm, xanh dương nhạt, xám.

(731) TÔ THỊ THU THẢO (VN)

133/66/22, Ni Sư Huỳnh Liên, phường
10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 07: Bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy.

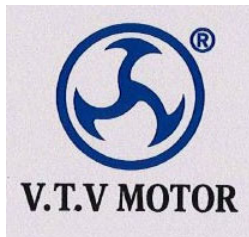
Nhóm 09: Bộ đổi điện; bộ biến đổi điện.

(210) **4-2025-23564**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 18.1.21; 26.1.1

(591) Xanh than đen, đen, be.

(731) TÔ THỊ THU THẢO (VN)

133/66/22, Ni Sư Huỳnh Liên, phường
10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 07: Động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; hộp bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

(210) **4-2025-23565**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.11.12

(591) Đen, đỏ đô.

(731) NGUYỄN MẠNH DUY (VN)

Thôn Sở Hạ, xã Ninh Sở, huyện Thường
Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Dây cấp nước cho hệ thống vệ sinh; thiết bị vệ sinh; sen vòi; bệ vệ sinh; bồn rửa bát cố định; thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 20: Tủ đựng đồ trong phòng tắm; tủ gương để vật dụng vệ sinh dùng trong phòng tắm; tủ chậu lavabo (tủ đựng đồ và đỡ chậu lavabo trong phòng tắm); gương nhà tắm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23566**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 3.7.17; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3;
26.11.12



(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN MẠNH DUY (VN)
Thôn Sở Hạ, xã Ninh Sở, huyện Thường
Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Dây cấp nước cho hệ thống vệ sinh.

Nhóm 20: Tủ đựng đồ trong phòng tắm; tủ gương để vật dụng vệ sinh dùng trong phòng tắm;
tủ chậu lavabo (tủ đựng đồ và đỡ chậu lavabo trong phòng tắm); gương nhà tắm.

(210) **4-2025-23567**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.3;
26.11.12; 26.13.1; 26.15.15



(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN VIỆT VĨNH (VN)
Thôn 5, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy hút mùi; bếp từ.

(210) **4-2025-23568**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.6; 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24

(591) Hồng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIÁC MƠ
THÚ CÙNG (VN)

277C đường DT744, tổ 5, ấp An Thuận,
xã Phú An, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình
Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty
TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; tinh dầu; xịt khử mùi lông dành cho thú cưng không dùng trong
mục đích thú y.

Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay,
đông lạnh hoặc làm khô; rau quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín; thực phẩm chế biến
từ cá, cua, tôm và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói,
đóng gói; xúc xích; thịt viên; đồ hộp làm từ thịt.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho thú cưng; cát vệ sinh dùng cho thú cưng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay, đông lạnh hoặc làm khô, rau quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín, thực phẩm chế biến từ cá, cua, tôm và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, đóng gói, xúc xích, thịt viên, đồ hộp làm từ thịt, cháo, phở, mì ăn liền, nước giải khát, dầu gội, sữa tắm, tinh dầu, xịt khử mùi lông dành cho thú cưng không dùng trong mục đích thú y, thức ăn và đồ uống cho thú cưng, cát vệ sinh dùng cho thú cưng.

(210) **4-2025-23569**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh lá.



(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG SMIV (VN)
222 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; tổ chức sự kiện giải trí; thực hiện các chuyến tham quan có hướng dẫn.

(210) **4-2025-23570**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Đen, trắng, vàng.



(731) VŨ NGỌC ĐỘ (VN)
Thôn Dương Hôi, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 07: Máy móc, thiết bị cơ khí có động cơ; máy dọn vệ sinh tự động (máy dọn phân) cho thú cưng; máy cắt tỉa, chải lông, hút lông tự động cho thú cưng; lồng sấy lông tự động có kiểm soát nhiệt độ; máy cho ăn thông minh.

(210) **4-2025-23571**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Cam, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUỘC SỐNG MẠNH KHOE (VN)
Số M2 lô M, đường số 8, tổ 55B, KP 4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy móc, thiết bị cơ khí có động cơ; máy dọn vệ sinh tự động (máy dọn phân) cho thú cưng; máy cắt tỉa, chải lông, hút lông tự động cho thú cưng; máy cho ăn thông minh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 20: Cây cho mèo leo; trụ cào móng cho mèo; giường cho thú cưng; nhà cho thú cưng bằng nhựa/gỗ; đệm nằm cho thú cưng; đồ nội thất dành cho thú cưng (thiết kế riêng).

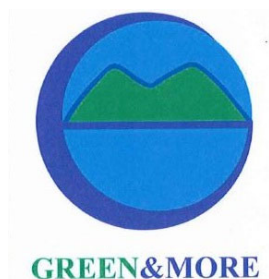
(210) **4-2025-23572**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 6.1.2; 26.1.1



(591) Xanh lá, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN AND MORE (VN)

Số 87B tổ dân phố Thư Trung 2, phường Đăng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm hóa dược; dược liệu; chế phẩm thảo dược; cây thuốc làm dược liệu.

Nhóm 35: Quảng cáo, phân phối, xuất nhập khẩu, kinh doanh: dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm hóa dược, dược liệu, chế phẩm thảo dược, cây thuốc làm dược liệu.

(210) **4-2025-23577**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.4; 3.4.13



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Á CHÂU (VN)

Số 9/2 đường ĐT 743, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước tăng lực; đồ uống không có cồn.

(210) **4-2025-23579**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.1.11; 18.1.12; 26.1.1



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VẬT LIỆU XÂY DỰNG TOÀN CẦU (VN)

Khu 7, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23580**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JK battery power

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ MINH HIỆP PROTECH (VN)
Số 79 đường Phương Lưu, phường Đông
Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bộ cấp điện liên tục (ups); bình ắc quy; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

(210) **4-2025-23581**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROMACERA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI BTN VIỆT NAM (VN)
Số 3 hẻm 205/123/1 đường Xuân Đình,
phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường.

(210) **4-2025-23582**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KENSEI

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY
DỰNG PT HOME (VN)
Khu 7, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn,
tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 19: Gạch; đá để xây dựng; ngói, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-23583**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MILUXURY

(591) Vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH VĨNH NAM
DIGITAL (VN)
Đường Đại Nải, tổ 47, khu Liên Phương,
phường Minh Phương, thành phố Việt
Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; thiết bị lọc không khí; thiết bị sấy; thiết bị điều hòa không khí; bếp nấu ăn; quạt điện.

(210) **4-2025-23584**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 21.1.17; 26.4.4; 26.4.9

(591) Cam.



(731) CÔNG TY TNHH VĨNH NAM
DIGITAL (VN)

Đường Đại Nãi, tổ 47, khu Liên Phương,
phường Minh Phương, thành phố Việt
Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình cách nhiệt; chai làm lạnh; khuôn (dụng cụ nhà bếp); dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng; máy trộn khuấy không chạy điện cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-23585**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.11; 6.1.2; 26.1.1



(731) CÔNG TY TNHH MINH NỘI (VN)

Số 56, đường Lê Thái Tổ, phố Bình
Khang, phường Ninh Khánh, thành phố
Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và
Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt dê; các món ăn làm từ dê.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán dê, thịt dê và các món ăn làm từ dê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23586**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.2; 5.5.19; 5.5.20; 25.1.25

(591) Vàng kim, đen.



(731) LÊ THỊ HIỀN (VN)

Số 2 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; trang phục; đồ lót; đồ đi chân; đồ đội đầu; váy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23587**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.7

(591) Vàng đồng nhạt, vàng đồng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ L'MAK (VN)

147-147 BIS Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản, bao gồm cho thuê tòa nhà, mặt bằng, căn hộ dịch vụ, phòng ở, văn phòng đại diện, cho thuê mặt bằng (không dùng làm kho bãi).

(210) **4-2025-23588**

(540)

GREENECO

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN ECOFARM (VN)

Lô đất A2CN4 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật, thủy sản; thức ăn cho chim; cây con (con giống); thức ăn cho súc vật cảnh.

Nhóm 35: Mua bán: thức ăn cho động vật, thủy sản, cây con (con giống), thức ăn cho súc vật cảnh, trứng, nông sản.

(210) **4-2025-23589**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 2.5.1; 2.5.22; 2.9.1; 7.3.11

(591) Xanh dương, đỏ, hồng, đen, trắng, vàng, da cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BOH (VN)

207/20/2A Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ homestay.

(210) **4-2025-23590**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.11.12

Sigma X

(731) CÔNG TY TNHH SIGMA X (VN)

Số 13 đường số 5 KDC City Land Park Hills, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Thương mại bán buôn các sản phẩm về thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, nước hoa, trang thiết bị y tế.

(210) **4-2025-23591**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.7.2; 2.7.3

**GOPICK**

(591) Cam đậm, nâu đậm, trắng, xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH G-TRADING VIETNAM (VN)

86 Nguyễn Hoàng, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cho thuê sân ten-nít; cho thuê sân bãi thể thao, dịch vụ thể thao điện tử; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho người chơi golf.

(210) **4-2025-23592**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHORA

(731) CÔNG TY TNHH CILOU (VN)

Số 11, ngõ 128 Thanh Nhàn, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; sữa tẩy rửa; mỹ phẩm dùng cho lông mày; phấn trang điểm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: son môi, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, kem mỹ phẩm, sữa tẩy rửa, mỹ phẩm dùng cho lông mày, phấn trang điểm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23593**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**PISA PIZZA**
TƯƠI, NGON & CHUẨN VỊ Ý

(731) CÔNG TY TNHH PISA PIZZA (VN)

Tầng 3A tòa 24T3 Thanh Xuân Complex, số 6 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm từ thịt, cá, gia cầm; chất chiết ra từ thịt, rau quả.

Nhóm 30: Bánh pizza; mỳ ý.

Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành kinh doanh, quản lý kinh doanh, nhượng quyền.

(210) **4-2025-23594**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.13; 7.11.10; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIMSCO GROUP (VN)

117A ấp 51, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Mùn tre dùng trong công nghiệp ép viên; than tre hoạt tính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 19: Gỗ tre dùng trong xây dựng; ván ép tre dùng trong xây dựng.

Nhóm 20: Cọc tre; ly tre.

Nhóm 31: Cây tre; cây giống tre; giống tre nhân giống bằng phương pháp chiết cành; giống tre nuôi cấy mô.

(210) **4-2025-23595**

(540)

LADY-LAND

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) DƯƠNG THỊ THU HÀ (VN)

Mạnh Tân, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ đội đầu; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-23596**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.5.1; 24.15.7

(591) Vàng cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRANGLE TRAVEL (VN)

Lô 04-10A cụm tiểu thủ công nghiệp Hai Bà Trưng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ tư vấn liên quan đến du lịch và chuyển du lịch tham quan; dịch vụ tổ chức các chuyến đi; đặt chỗ và giữ chỗ cho vận chuyển cho các chuyến đi du lịch; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ làm visa, hộ chiếu cho khách du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Đặt chỗ và giữ chỗ khách sạn, khu nghỉ dưỡng và nhà nghỉ; dịch vụ đặt và giữ phòng cho khách du lịch; dịch vụ đặt phòng khách sạn và nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-23597**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MÁY MÓC VÀ TRẬT TỰ GOLDSUN (VN)

Số 20, TT5.2, KĐT Nam 32, thị trấn Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy cắt dây; máy phay khắc; máy đục lỗ mộng; máy tiện [máy công cụ]; máy xung điện edm [máy móc]; máy gia công trung tâm cnc [máy móc].

(210) **4-2025-23598**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHOTFLOW

(731) MAI TIẾN TÂN (VN)

Khu 8, xã Đan Phượng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo về marketing; dịch vụ đào tạo về tự động hóa doanh nghiệp; dịch vụ đào tạo quản trị vận hành doanh nghiệp; dịch vụ đào tạo bán hàng; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ.

(210) **4-2025-23600**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.7; 3.7.24; 5.7.1; 5.7.27

(731) HIỆP HỘI CÀ PHÊ BUÔN MA THUỘT (VN)

Số 15A Trường Chinh, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi cà phê đặc sản Việt Nam.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23602**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.1; 26.3.3; 26.7.25

(591) Xanh lá, xanh nhạt, vàng, cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CƠ QUAN NƯỚC NGOÀI
(VN)

Số 124 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ
Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giáo dục thể chất; trường mẫu giáo; giáo dục âm nhạc;
dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; giảng dạy.

(210) **4-2025-23603**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ đậm, trắng.

(731) NGHIÊM VĂN TÙNG (VN)

Số 203, ngõ 8 Lê Quang Đạo, phường
Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ đồ uống (cửa hàng cà phê; trà sữa; không gian thưởng thức trà).

(210) **4-2025-23604**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 18.3.21; 26.11.3; 26.11.8

(591) Đen, đỏ, trắng, vàng.

(731) TRẦN MINH DUY (VN)

TT10B-07, khu đô thị Him Lam Vạn
Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón vô cơ,
phân bón vi sinh.

(210) **4-2025-23605**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.3.21; 18.3.23

(591) trắng, xanh lá cây, xanh da trời, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ SẢN XUẤT THUẬN
PHONG (VN)

Đường 10, xóm 4, xã Khánh Cư, huyện
Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 16: Giấy lau để làm sạch; giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa
năng.

Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: gạo, giấy lau để làm sạch, giấy vệ sinh, khăn giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn giấy đa năng.

(210) **4-2025-23606**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.3.9; 2.3.16; 22.1.1

(591) Đỏ, vàng, hồng, trắng, đen.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)

Số 288B7, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dàn dựng buổi biểu diễn; sản xuất buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp, tổ chức các cuộc thi âm nhạc trong nước và quốc tế; tổ chức các lễ hội âm nhạc trong nước và quốc tế.

(210) **4-2025-23607**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.3.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TRƯỜNG HẠO (VN)

Thôn Tử Dương, xã Lý Thường Kiệt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Đá mài; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; đĩa mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; đĩa mài bằng đá nhám; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

(210) **4-2025-23609**

(540)

LIORA

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.1; 26.3.23

(591) Xanh lá cây.

(731) HAN, MI YEON (KR)

3rd floor, 714, Ttukseom-ro, Gwangjin-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu [tinh dầu]; chất pha chế dầu thơm cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch cho sử dụng cá nhân; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc răng miệng.

(210) **4-2025-23610**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.5.8; 26.11.3; 26.11.7

(591) Xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SYCAMORE (VN)

L19-02B, tầng 19, tòa nhà WTC Tower,
số 1 Hùng Vương, phường Hòa Phú,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hóa, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, tòa nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các tòa nhà mới xây dựng; phát triển bất động sản (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-23611**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD.
(IN)

8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills,
Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

XABRELIS

(210) **4-2025-23612**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AUSEN

(731) GUANGZHOU AOSHEN
ELECTRONICS CO., LTD (CN)
Room 204, Building A, No. 25, Helong
5th Road, Taihe Town, Baiyun District,
Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy tính bảng xách tay; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; máy tính bảng; máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bàn phím máy vi tính; phần cứng máy tính; thiết bị âm thanh.

(210) **4-2025-23613**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Đỏ, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH VAMIOCCO (VN)
Số 119 đường Văn Cao, phường Liễu
Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA &
ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy và phụ tùng xe máy; ô tô và phụ tùng ô tô.

(210) **4-2025-23614**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ENLEE

(731) DONGGUAN ENLEE OUTDOOR
PRODUCTS CO.,LTD (CN)

Room 301, No. 334, Houjie Section of
Huanguan Expressway, Houjie Town,
Dongguan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Chấn bụn xe đạp; chân chống xe đạp; yên xe đạp; túi chuyên dụng đeo sau yên xe đạp; vỏ bọc yên xe đạp; giỏ xe đạp.

(210) **4-2025-23615**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) MA, JIANWEI (CN)

No. 4 Dormitory, County Family Planning Committee, Yunling Residential Area, Yunling Community Residents Committee, Haicheng Town, Haifeng County, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Chìa vặn vít, chạy điện; búa điện; máy xén cỏ; cưa xích; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; súng phun sơn; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí; máy cắt; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị rửa cho xe cộ.

(210) **4-2025-23616**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PIER N°5

(731) SHANTOU RUNXINSHENG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Building 2, No. 10, North 7th Lane, Shangbao Chuangda Middle School, Gurao Town, Chaoyang District, Shantou City, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; quần ngắn của đàn ông; miếng dán ngực [đồ lót]; dây đeo quần; quần áo bó.

(210) **4-2025-23617**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Herbfree

(731) SHANTOU RUNXINSHENG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Building 2, No. 10, North 7th Lane, Shangbao Chuangda Middle School, Gurao Town, Chaoyang District, Shantou City, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; quần lót; miếng dán ngực [đồ lót]; dây đeo quần; quần áo bó.

(210) **4-2025-23618**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HerbCare

(731) SHANTOU RUNXINSHENG BRAND
MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Building 2, No. 10, North 7th Lane,
Shangbao Chuangda Middle School,
Gurao Town, Chaoyang District, Shantou
City, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; quần lót; miếng dán ngực [đồ lót]; dây đeo quần; quần áo bó.

(210) **4-2025-23619**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



DAKAO SQUARE

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1; 26.3.4; 26.5.1;
26.5.10

(731) TRẦN DUY ANH (VN)

80/7 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê;
hạt cà phê rang; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 35: Mua bán, mua bán trên sàn thương mại điện tử, quảng cáo và xuất nhập khẩu các
sản phẩm sau: cà phê, hạt cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, đồ uống trên cơ sở cà
phê, hạt cà phê rang, viên nén cà phê, được nạp đầy, tranh ảnh, tranh màu nước, tranh in
khắc, bưu thiếp, ấn phẩm, tranh in dầu, túi xách tay, ba lô, ví tiền, túi du lịch, vali, ví đựng
danh thiếp, đồ trang trí bằng sứ, đồ gốm cho mục đích gia dụng, dụng cụ cho mục đích gia
dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm
đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh, dụng cụ nhà bếp, quần áo, giày, dép, trang phục, đồ đi ở chân,
đồ đội đầu.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện;
dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-23620**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ovare

(731) LÊ THỊ MAI HUYỀN (VN)

1403 tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23621**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lunara

(731) LÊ THỊ MAI HUYỀN (VN)

1403 tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23622**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



COFFEE & TEA

(531) 1.5.1; 1.7.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Nâu, đen, trắng.

(731) PHẠM QUANG TRUNG (VN)

98b Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận
4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: cà phê, cà phê nguyên hạt (đã chế biến), cà phê rang xay; quảng cáo; marketing; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-23623**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IBONE

(731) ĐINH THỊ TỔ MÂY (VN)

Số 77 Hoàng Hoa Thám, phường 13,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

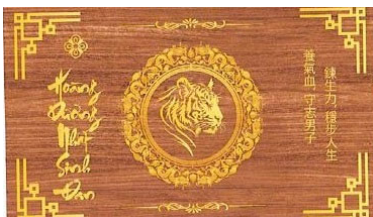
(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ vật lý trị liệu phục hồi chức năng vận động.

(210) **4-2025-23624**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.5.20; 25.1.5; 25.1.9;
25.1.25; 25.7.25

(591) Vàng đồng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ DUY ANH
GROUP (VN)

BT 126, Thảo Nguyên, KĐT Ecopark, xã
Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng
Yên

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thảo dược; chế phẩm dược.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23625**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 5.5.20; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.25;
25.7.25

(591) Vàng đồng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ DUY ANH
GROUP (VN)

BT 126, Thảo Nguyên, KĐT Ecopark, xã
Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng
Yên

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; dược phẩm;
thảo dược; chế phẩm dược.

(210) **4-2025-23626**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.7.5; 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
CÔNG NGHIỆP GIA LINH (VN)

Số 26A phố Cầu Diễn, phường Phúc
Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim
loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

(210) **4-2025-23627**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15

(591) Xanh lục, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
CÔNG NGHIỆP GIA LINH (VN)

Số 26A phố Cầu Diễn, phường Phúc
Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim
loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

(210) **4-2025-23628**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.15.1; 7.15.5; 26.4.9

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) NGUYỄN HỒNG HẢI (VN)

Xóm Lũng, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn,
tỉnh Tuyên Quang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ nhựa tổng hợp; sàn nhựa; sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm gỗ sàn không bằng kim loại.

(210) **4-2025-23629**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Royal Rover

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU NỘI THẤT HOÀNG GIA VIỆT
NAM (VN)

Số 34 đường Nghiêm Xuân Yêm, xã
Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại.

(210) **4-2025-23630**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Blue Angel flooring

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU NỘI THẤT HOÀNG GIA VIỆT
NAM (VN)

Số 34 đường Nghiêm Xuân Yêm, xã
Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại.

(210) **4-2025-23631**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Black Pearl Rover

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU NỘI THẤT HOÀNG GIA VIỆT
NAM (VN)

Số 34 đường Nghiêm Xuân Yêm, xã
Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại.

(210) **4-2025-23632**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.5.1; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng, đỏ, cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH LỮ
HÀNH PASSIO TOUR (VN)

486/14 Phan Xích Long, phường 04,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và bán buôn: quần áo, giày dép, mũ nón dụng cụ dùng để chơi gôn gồm: gậy đánh gôn, dụng cụ để kẹp bóng dùng trong đánh gôn, găng tay chơi gôn, gậy bắt bóng, túi đựng các dụng cụ chơi gôn.

Nhóm 39: Dịch vụ hỗ trợ vận tải (đại lý vé máy bay); dịch vụ du lịch trong và ngoài nước.

Nhóm 41: Dịch vụ sân gôn; dịch vụ vui chơi giải trí (ngoài trời và dưới nước); dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện biểu diễn ca nhạc; tổ chức các trò chơi hoạt động nhóm (teambuilding).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng phục vụ ăn uống.

(210) **4-2025-23633**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.17; 14.5.21; 14.5.23

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XNK
TÂY ĐÔ (VN)
595B tỉnh lộ 834, ấp 3, xã Hướng Thọ
Phú, thành phố Tân An, tỉnh Long An



(511) Nhóm 09: Khóa cửa điện tử; khóa cửa bằng vân tay; khóa điện tử; khóa từ [dùng điện]; khóa điện tử thông minh; khóa từ thông minh.

(210) **4-2025-23634**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.15; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25;
26.1.1; 26.11.8; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng, xanh ngọc, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XNK
TÂY ĐÔ (VN)
595B tỉnh lộ 834, ấp 3, xã Hướng Thọ
Phú, thành phố Tân An, tỉnh Long An



(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt tích điện; quạt cây; quạt trần; quạt công nghiệp; quạt treo tường.

(210) **4-2025-23635**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.25; 26.4.3

(591) Xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY CP QUẢNG BÁ VÀ TƯ
VẤN HUẤN LUYỆN AWIT (VN)
Lầu 6 tòa nhà WitHouse - 50A Trương
Quốc Dung, phường 10, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

(210) **4-2025-23636**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đồ.

SangSang

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ASI MIỀN BẮC (VN)
Đường Lê Chân, khu công nghiệp Châu Sơn, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh bông lan.

(210) **4-2025-23637**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AN SANG

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ASI MIỀN BẮC (VN)
Đường Lê Chân, khu công nghiệp Châu Sơn, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh bông lan.

(210) **4-2025-23638**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUCKY

(531) 3.1.8; 3.1.24; 4.5.12; 4.5.13; 24.15.21; 26.3.4; 26.3.5; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; tròng kính đeo mắt.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồng hồ đeo tay; linh kiện của đồng hồ đeo tay.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịch) (trang phục); khăn choàng cổ (khăn quàng cổ).

(210) **4-2025-23639**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CULLINAN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23640**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DAYTONA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23641**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MONZA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23642**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MÉTEORO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23643**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VERTIGO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23644**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOPHIE LE GEMME

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23645**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 11.3.3; 26.13.1

(591) Xanh, nâu, trắng.

(731) LÊ THỊ THÚY HẠNH (VN)
Phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23646**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG PHÚC HUNG (VN)
Lô B9, đường Trần Cỗ, khu đô thị Hà Phương, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị lọc nước; màng lọc nước; thiết bị khử trùng và khử mùi cho nước; hệ thống phân phối nước.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống tinh khiết; đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-23647**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG PHÚC HƯNG (VN)

Lô B9, đường Trần Cổ, khu đô thị Hà Phương, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị lọc nước; màng lọc nước; thiết bị khử trùng và khử mùi cho nước; hệ thống phân phối nước.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống tinh khiết; đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-23648**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.4.18



(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG PHÚC HƯNG (VN)

Lô B9, đường Trần Cổ, khu đô thị Hà Phương, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 07: Cốc lọc dầu dùng cho xe ô tô và xe cộ.

Nhóm 12: Gạt mưa dùng cho xe ô tô; còi dùng cho xe cộ, má phanh dùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-23649**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.15.15



(591) Đỏ đậm, xanh than, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANG MÁY FARALIFT (VN)

Tầng 1, tòa nhà Green Diamond, 93 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thang máy chở khách; thang máy (máy móc); thiết bị thang máy chở khách; hệ thống đỗ xe tự động.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy chở khách; bảo trì thang máy chở khách thông qua hệ thống giám sát từ xa; lắp đặt, sửa chữa, bảo trì hệ thống đỗ xe tự động.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23650**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOVANAZL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VN
MART (VN)

Thửa đất số 313, khu phố 5, thị trấn Yên
Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; chất tẩy rửa, trừ loại dùng
trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; hóa mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23651**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sunbeo

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN LƯƠNG
SƠN (VN)

Số 104 Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành
phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y
tế; nước lau sàn; nước rửa chén; nước giặt.

(210) **4-2025-23652**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


KRAZY DEVOTION

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23

(731) HOÀNG MINH ĐỨC (VN)

Tổ dân phố 2, phường Mỏ Chè, thành
phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; thắt lưng (trang phục); giày; dép; tất; mũ.

(210) **4-2025-23653**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)


KRAZY DEVOTION

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24

(731) HOÀNG MINH ĐỨC (VN)

Tổ dân phố 2, phường Mỏ Chè, thành
phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; thắt lưng (trang phục); giày; dép; tất; mũ.

(210) **4-2025-23654**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CRSEAL

(731) TRỊNH THỊ HIỀN (VN)

Xóm 1, xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy,
tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS

(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 17: Gioăng cao su (bộ phận của động cơ máy); phớt cao su (bộ phận của động cơ máy).

(210) **4-2025-23655**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.15; 5.7.21; 5.7.23; 15.7.1; 25.5.2;
26.1.1; 26.1.5

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu,
vàng, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HÒA
NGHĨA (VN)

Thửa đất số 59, tờ bản đồ số 28, ấp Nhơn
Phú, xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách, tỉnh
Bến Tre

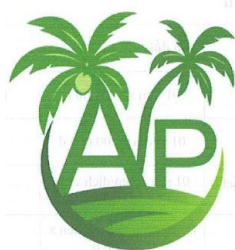
(511) Nhóm 31: Trái cây tươi các loại.

(210) **4-2025-23656**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.1.6; 5.1.12; 5.1.16; 6.19.11; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP AN
PHƯỚC (VN)

05 ấp Phước Hậu, xã An Phước, huyện
Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Dừa xiêm xanh (dạng tươi).

(210) **4-2025-23657**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24

(591) Xanh, đỏ.

(731) VŨ VĂN LỘC (VN)

19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường
Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính
râm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23658**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) **VŨ VĂN LỘC (VN)**

19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường
Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính
râm.

(210) **4-2025-23659**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.2.1; 26.15.15

(731) **VŨ VĂN LỘC (VN)**

19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường
Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính
râm.

(210) **4-2025-23660**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) **VŨ VĂN LỘC (VN)**

19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường
Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính
râm.

(210) **4-2025-23661**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 24.15.11; 24.15.21; 24.17.20;
26.5.1

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN GIẢI
PHÁP DOANH NGHIỆP PAROS (VN)**

Tầng 3, tòa nhà Việt Đức Complex, số 39
đường Lê Văn Lương, phường Nhân
Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu
pháp lý; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng (đại diện theo ủy quyền); tư vấn về sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2025-23665**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 3.11.7; 3.11.24; 26.2.7;
26.11.8; 26.13.25

(591) Vàng, vàng nhạt, vàng đậm, xám, xanh
dương.

(731) CÔNG TY TNHH DƯ THÁI BÌNH
(VN)

Áp Kinh Tắc, xã Hàm Rồng, huyện Năm
Căn, tỉnh Cà Mau

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL
LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm thủy hải sản đã được sơ chế như tôm, cua, cá, mực, con sò, thủy hải sản còn sống như tôm, cua, cá, mực, con sò, thủy hải sản đã được chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm thủy hải sản đã được sơ chế như tôm, cua, cá, mực, con sò, thủy hải sản còn sống như tôm, cua, cá, mực, con sò, thủy hải sản đã được chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò.

(210) **4-2025-23666**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 24.15.7; 26.1.2; 26.11.12

(591) Xanh, đen xám.

(731) CÔNG TY TNHH SAWAVICO (VN)

Số 29 khu B, tổ dân phố số 4, xã Vĩnh
Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày các sản phẩm như: nguyên liệu vật tư ngành nước (ống nước, van, vòi), máy móc thiết bị cơ giới, máy móc xây dựng, các thiết bị máy móc vật tư cho ngành xây dựng, vật liệu máy xây dựng.

(210) **4-2025-23667**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.15

(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM RAMA
(VN)

Thôn Đông, xã Thanh Trù, thành phố
Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm bao gồm kính chắn.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày các sản phẩm như: mũ bảo hiểm, mũ bảo hiểm cho người đi xe máy, mũ bảo hiểm cho thể thao, mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp, mũ bảo hiểm bao gồm kính chắn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23668**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 19.3.4; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh tím.

(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO VIETSPACE (VN)

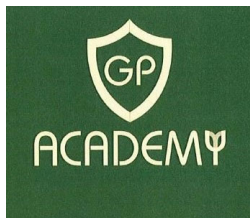
Số 78 ngõ Thịnh Hào 3, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt thiết bị nhà bếp; phá dỡ các công trình xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; cung cấp thông tin xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế nội thất.

(210) **4-2025-23669**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 24.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây.

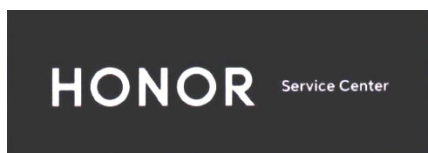
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GP (VN)

Số 1, Phường Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dạy học; dịch vụ của các học viện [giáo dục]; dịch vụ trường học; dịch vụ vườn trẻ.

(210) **4-2025-23670**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP GIN HUNG VIỆT NAM (VN)

Tầng 12 - tháp A - tòa nhà Viettel, số 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối các sản phẩm: phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, điện thoại, máy tính, máy tính bảng, tai nghe, bàn phím máy tính, chuột máy tính, đồng hồ thông minh, loa, nguồn điện di động (pin sạc), bộ sạc pin cho điện thoại, máy tính, tai nghe, ốp bảo vệ điện thoại, máy tính, tai nghe, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác, màng bảo vệ thích hợp cho màn hình điện thoại, màn hình máy tính, máy ảnh, máy chiếu kỹ thuật số, camera, cáp USB cho điện thoại di động, chip [mạch tích hợp].

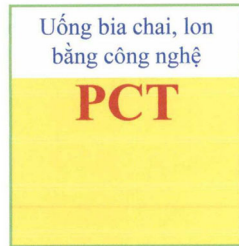
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23673**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.5.25; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá.

(731) PHẠM CÔNG THÀNH (VN)

440A Đặng Thúc Vịnh, ấp 3, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2025-23674**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOVEO NEW CITY (VN)

Lô C1C đường Hùng Vương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán ô tô mới; đại lý phân phối ô tô; dịch vụ trưng bày ô tô nhằm mục đích bán hàng; dịch vụ quảng cáo ô tô; dịch vụ tiếp thị ô tô; dịch vụ tư vấn mua bán ô tô.

(210) **4-2025-23675**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 26.11.12

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) KIỀU HÙNG VỸ (VN)

423/32B Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin.

(210) **4-2025-23676**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 26.11.12

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) KIỀU HÙNG VỸ (VN)

423/32B Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

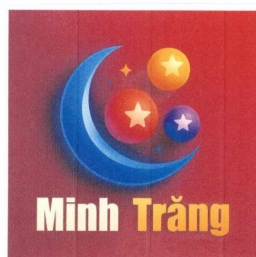
(511) Nhóm 09: Pin.

(210) **4-2025-23677**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6; 26.1.1; 26.1.6;
26.15.1

(591) Đỏ tươi, đỏ đậm, vàng cam, xanh dương,
đen, tím, be.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
THÔNG MINH MINH TRĂNG (VN)
80B Lý Chính Thắng, phường Võ Thị
Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy vi tính có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính;
ứng dụng phần mềm cho điện thoại thông minh, có thể tải về.

Nhóm 35: Dịch vụ website khuyến mại trực tuyến; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng
máy tính; dịch vụ tích điểm (tích lũy điểm thưởng cho khách hàng khi tham gia các chương
trình khuyến mại); quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin về kết quả xổ số; tổ chức xổ số; cung cấp dịch vụ vui
chơi giải trí, trò chơi trực tuyến.

(210) **4-2025-23678**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.5; 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3;
25.1.5; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV VẬN TẢI
T&N (VN)
275/13/13 Hà Huy Giáp, phường Thạnh
Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 22: Dây thừng.

(210) **4-2025-23679**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) HÀ TIẾN TUẤN (VN)

Khối 5, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch
nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

(210) **4-2025-23680**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VONTRA

(731) HÀ TIẾN TUẤN (VN)

Khối 5, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

(210) **4-2025-23681**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AQUAFAST

(731) HÀ TIẾN TUẤN (VN)

Khối 5, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

(210) **4-2025-23682**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AQUASUTO

(731) HÀ TIẾN TUẤN (VN)

Khối 5, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

(210) **4-2025-23683**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Aquasilk

(731) CÔNG TY TNHH SX & TM GIA LINH VIỆT NAM (VN)

Thôn An Khoái, xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

(210) **4-2025-23684**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 16.3.13; 26.1.4; 26.4.10

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THU HẰNG (VN)
Số 4, tổ 60 IF3 Thái Thịnh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; app ứng dụng trên điện thoại di động; ứng dụng điện thoại di động; linh kiện bán dẫn [điện tử].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; mua bán: phần mềm máy tính, thiết bị để xử lý dữ liệu, app ứng dụng trên điện thoại di động, phần mềm ứng dụng điện thoại di động, linh kiện bán dẫn [điện tử], máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, môi giới và xúc tiến thương mại, trưng bày - giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; xuất bản phần mềm; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu máy tính và dữ liệu của chương trình máy tính.

(210) **4-2025-23685**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ TAM BA (VN)
Số 117 Trần Phú, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; chất thay thế cà phê; chè [trà]; chất thay thế trà; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý xuất nhập khẩu: cà phê, chất thay thế cà phê, chè [trà], chất thay thế trà, bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹo, trái cây tươi, cây con và hạt giống để trồng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê, dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-23686**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 26.3.23

(591) Cam, đỏ.

(731) MA THỊ PHẬN (VN)
Xóm Thâm Kẽ, xã Bình Yên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; thiết bị rửa; động cơ hơi nước; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy xay; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

(210) **4-2025-23687**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JUNG HWA

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI QUỐC AN (VN)

Số 11, ngách 389, ngõ 28 Trần Thái
Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco -
Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: máy phát điện, ắc quy, sàn gỗ, gỗ, khóa cửa bằng kim loại (không dùng điện), ổ khóa bằng kim loại, hàng ngũ kim (bản lề, ke, chốt, cremôn, tay nắm, ray tủ), máy hút mùi bằng điện, máy sấy bát bằng điện, bếp gas, máy rửa bát bằng điện, rô dùng cho mục đích gia dụng, xoong nồi, chảo, thùng gạo, thùng rác, kệ đựng bát đĩa, giá để cốc, ly cốc, giá để khăn, xô, chậu; giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-23688**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.11.8; 26.11.9

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) ĐẬU HOÀNG TRUNG (VN)

Tổ 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
(VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị bếp công nghiệp; bếp gas; bếp hồng ngoại; bếp từ; bếp điện; bếp nướng; thiết bị giữ nóng thức ăn; tủ sấy bát đĩa, dùng điện; bếp nấu phở; bếp trần mỳ; tủ nấu cơm; tủ đông; tủ mát.

(210) **4-2025-23689**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.2.1; 3.2.24; 3.2.25

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIHACO VIỆT
HÀN (VN)

Số 51, đường Đại Cồ Việt, phường Lê
Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW
(SMARTLAW LEGAL SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Các loại nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô; chất dính dùng trong công nghiệp; silicon.

(210) **4-2025-23690**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HONGDA

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ FEDI (VN)

L07-U12 khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

(210) **4-2025-23691**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.5.1; 26.11.7

(591) Xanh lam đậm, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GAM (VN)

Số 9 ngõ 120 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Dây bằng kim loại quý [đồ kim hoàn]; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức]; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá bán quý; đá quý.

Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2025-23693**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CVTOT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CVTOT (VN)

20/5 Hà Thị Thân, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm; cung cấp thông tin việc làm; cung cấp nền tảng trực tuyến kết nối nhà tuyển dụng và ứng viên; dịch vụ quảng cáo việc làm; dịch vụ đăng tin tuyển dụng trên nền tảng trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

(210) **4-2025-23694**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HRFORCE AI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CVTOT (VN)

20/5 Hà Thị Thân, phường An Hải Nam,
quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; phần mềm quản lý nhân sự.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ cung cấp nền tảng trí tuệ nhân tạo phục vụ tự động hóa quy trình tuyển dụng và quản lý nhân sự.

(210) **4-2025-23695**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tùng Dương

(731) NGUYỄN HỮU HẢI (VN)

Thôn Đông Xuân, xã Trường Trung,
huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

(210) **4-2025-23696**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hoàng Hải

(731) NGUYỄN HỮU HẢI (VN)

Thôn Đông Xuân, xã Trường Trung,
huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

(210) **4-2025-23697**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 3.7.3; 3.7.24; 6.19.9; 25.1.6;
26.11.3

(591) Cam, vàng cam, vàng nhạt, vàng, đỏ,
xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH LB AMAZON VIỆT
NAM (VN)

71/151 đường 359, khu phố 5, phường
Phước Long B, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-23698**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23

ELAN

(731) CÔNG TY TNHH NHỮNG TRÁI TIM
THIỆN LÀNH (VN)

10A Hai Bà Trưng, phường Hiệp Phú,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật.

(210) **4-2025-23699**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ddsnutrition

(731) LÊ THỊ HỒNG (VN)

Thôn Đông, xã Các Sơn, thị xã Nghi Sơn,
tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ gội đầu; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage).

(210) **4-2025-23700**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

DelicateVN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DELICATE VIETNAM (VN)

25/1c Nguyễn Huệ, phường Tân Thành,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: dầu gió, dầu xoa bóp, dược phẩm xoa bóp xương khớp, dầu dược liệu xoa bóp, dầu thảo dược mục đích y tế, dược phẩm, dầu xoa bóp thảo mộc (thảo dược) mục đích y tế.

(210) **4-2025-23701**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DANADI

(731) ĐOÀN THỊ KIM NGÀ (VN)

Số 07 đường An Nhơn 11, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê văn phòng (bất động sản); mua bán bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ cho thuê nhà ở (bất động sản); dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ làm visa, hộ chiếu; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 41: Dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; giảng dạy các kỹ năng mềm; dịch vụ hỗ trợ giáo dục, đào tạo doanh nghiệp; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn; dịch vụ giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ đặt chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-23702**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LÔNG MÀY KHÔNG TƯỚC

(731) HỘ KINH DOANH KIM'S BEAUTY ART (VN)

Lầu 4, số 26 Cao Thắng, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; dịch vụ spa; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da mặt.

(210) **4-2025-23703**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JumBoMIX®

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN BẢO SÀI GÒN (VN)

162 đường số 3, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; phụ gia thức ăn chăn nuôi.

(210) **4-2025-23704**

(540)

VieNest
Cung Đình

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YẾN SÀO
CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
95-97 Nguyễn Sơn, phường Phú Thạnh,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào đã qua chế biến; thực phẩm làm từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế có thành phần từ yến sào.

Nhóm 32: Nước yến, nước giải khát có chứa thành phần yến (đồ uống không cồn).

(210) **4-2025-23705**

(540)

MPack®

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEGA METAL
PACKAGING (VN)
379 cụm công nghiệp Hố Nai 3, xã Hố
Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Bồn bằng kim loại; thùng phuy bằng kim loại; xô bằng kim loại; khung bảo vệ bồn chứa nước bằng kim loại; nắp đậy bằng kim loại cho đồ chứa đựng; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy].

Nhóm 21: Đồ nhựa gia dụng và dụng cụ chứa đựng bằng nhựa bao gồm: chai nhựa, thùng nhựa, hộp nhựa đựng thực phẩm, can nhựa, xô nhựa, chậu nhựa.

Nhóm 35: Mua bán (cung cấp), xuất nhập khẩu: các loại hạt nhựa PP, PE, PVC, bình, bồn, thùng chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), bình, bồn, thùng chứa khí thiên nhiên hóa lỏng, chai nhựa, thùng nhựa, hộp nhựa đựng thực phẩm, can nhựa, xô nhựa, chậu nhựa, bồn nhựa, xô nhựa, bồn bằng kim loại, xô bằng kim loại, khung bảo vệ bồn chứa nước bằng kim loại, nắp đậy bằng kim loại cho đồ chứa đựng, van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; quản lý, quản trị kinh doanh; môi giới, đại lý thương mại.

(210) **4-2025-23706**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.4; 2.3.9; 2.3.16; 2.3.30; 26.4.4

(591) Cam, đen, trắng.

(731) TRẦN TƯ MINH (VN)
854/36 lầu 5 Nguyễn Trãi, phường 14,
quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm xoa bóp xương khớp; dầu dược liệu xoa bóp; dầu thảo dược mục đích y tế; dược phẩm; dầu xoa bóp thảo mộc (thảo dược) mục đích y tế.

(210) **4-2025-23707**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.7.21; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, hồng, trắng, đỏ, đen.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DELICATE VIETNAM (VN)

25/1C Nguyễn Hậu, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: dầu gió, dầu xoa bóp.

(210) **4-2025-23708**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.11.12

(591) Cam, xám đen.



(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ VIỆT (VN)

860/60D Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

(210) **4-2025-23709**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.2.1; 3.2.24



(731) NGUYỄN QUỲNH GIAO (VN)

159/5, khu phố 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm may mặc thuộc nhóm này (quần áo, giày dép, mũ nón); khăn choàng cổ (trang phục); ca vát (trang phục).

(210) **4-2025-23710**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18



(731) NGUYỄN QUỲNH GIAO (VN)

159/5, khu phố 9, phường Tân Biên,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm may mặc thuộc nhóm này (quần áo, giày dép, mũ nón); khăn choàng cổ (trang phục); ca vát (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục).

(210) **4-2025-23712**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Đăng Dương

(731) NGUYỄN ĐĂNG HOAN (VN)

Số 46, Nguyễn Đình Hoàn, tổ 21, phường
Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 11: Bóng đèn điện, đuôi đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang.

(210) **4-2025-23713**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.13.1; 24.15.7; 26.4.7

(591) Đen, trắng, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT
TRIỂN APG (VN)

Tầng 13, tòa nhà Hudland tower, số 6
đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Hoàng
Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-23714**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23



(591) Xanh dương, vàng.

(731) HỒ VĨNH ĐỨC (VN)

23 đường B22, KDC 91B, phường An
Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần
Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ, quản lý các căn hộ cho thuê.

(210) **4-2025-23715**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MEIWA

(731) CÔNG TY TNHH TM DỤNG CỤ
TỔNG HỢP (VN)

287 đường Tây Thạnh, phường Tây
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 07: Máy mài; máy khoan; máy cắt; máy phay dùng cho xây dựng, cơ khí.

(210) **4-2025-23716**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.14

(591) Xanh lá, trắng.

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)

Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành,
thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực marketing đa cấp; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo; mua bán sách.

Nhóm 36: Cố vấn tài chính; môi giới kinh doanh; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế logo; tư vấn thiết kế trang web; phát triển nền tảng máy vi tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT].

(210) **4-2025-23717**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 24.15.7

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)

Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành,
thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 36: Cố vấn tài chính; môi giới kinh doanh; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản.

(210) **4-2025-23718**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.7.1; 26.1.1

(591) Xanh lá, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN BÁCH (VN)

Thôn Rùa Thượng, xã Thanh Thùy,
huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; bu lông khuôn cửa sổ; móc sắt [thanh quặp hai đầu]; khóa tay; hộp phân phối khăn giấy, bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp nấu ăn; hệ thống và thiết bị nấu nướng; kiềng bếp; vành bếp; bếp điện; bếp dầu.

Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, marketing, xuất nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: bản lề bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, bu lông khuôn cửa sổ, móc sắt thanh quặp hai đầu, khóa tay, hộp phân phối khăn giấy bằng kim loại, bếp nấu ăn, hệ thống và thiết bị nấu nướng, kiềng bếp, vành bếp, bếp điện, bếp dầu.

(210) **4-2025-23719**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TaLiiAi

(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)

Ấp Phước Hoà, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Sim điện thoại; chip sinh học; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; phần mềm máy tính, ghi sẵn.

Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

Nhóm 45: Tổ chức các buổi lễ tôn giáo; lập số tử vi; dịch vụ tư vấn phong thủy; tư vấn chiêm tinh học; tư vấn tâm linh; dịch vụ bói bài.

(210) **4-2025-23720**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lirros

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) LÂM VĂN KHẢI (VN)

Ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sáp tạo kiểu lông mày; sáp đường tẩy lông; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23721**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.7; 3.4.13; 4.5.15

(731) NGUYỄN QUANG TUYỀN (VN)

Căn hộ 03, tầng 15, chung cư 57 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính râm; khung kính; gọng kính; dây đeo kính; kính bơi.

Nhóm 18: Da và giả da; túi xách tay; túi (cặp) đi học; túi đeo vai; túi thể thao; ví da; túi cầm tay cho phụ nữ; ví đựng thẻ; va li; ba lô; túi du lịch; ô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; bút tất; cà vạt; khăn quàng cổ; giày; dép; mũ; quần áo lót; quần áo bơi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: kính mắt, kính râm, khung kính, gọng kính, dây đeo kính, hộp đựng chuyên dụng cho kính mắt, kính bơi, da và giả da, túi xách tay, túi (cặp) đi học, túi đeo vai, túi thể thao, ví da, túi cầm tay cho phụ nữ, ví đựng thẻ, va li, ba lô, túi du lịch, ô, quần áo, thắt lưng [trang phục], găng tay [trang phục], bút tất, cà vạt, khăn quàng cổ, dép xăng đan, giày, dép, mũ, mũ cói, túi cói, giày dép bằng cói, quần áo lót, quần áo bơi, quần áo thể thao, quần áo chơi gôn (golf), khăn mặt, khăn tắm, áo choàng tắm, vải may quần áo, chỉ may, cúc, khóa kéo (phéc mơ tuya), khóa cài, khóa móc kẹp, chốt, khóa sập.

(210) **4-2025-23722**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NUVIGO

(731) BASF SE (DE)

Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng, chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng, chế phẩm điều tiết sự sinh trưởng của cây trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất dùng để sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu, chất diệt nấm dùng trong nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

(210) **4-2025-23723**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.7; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH HARIA (VN)

LKC26, dự án khu nhà ở thấp tầng A1TT1, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ gội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23725**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.15.15

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ NHÀ BẾP VI NA (VN)

Lô II-2B-nhóm CN II-đường số 1, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Lon ga mini có chứa ga.

Nhóm 07: Đèn khò.

Nhóm 11: Bếp ga; bếp nướng; van bình ga.

(210) **4-2025-23726**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.15.15

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ NHÀ BẾP VI NA (VN)

Lô II-2B-nhóm CN II-đường số 1, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Lon ga mini có chứa ga.

Nhóm 07: Đèn khò.

Nhóm 11: Bếp ga; bếp nướng; van bình ga.

(210) **4-2025-23727**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 2.5.3; 11.1.22; 11.3.7; 26.1.1

(591) Cam, trắng, nâu đậm, nâu nhạt, vàng đậm, vàng kem, hồng.

(731) TRẦN THỊ HỆ (VN)

Đội 2, thôn Tân Đô, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 30: Tinh bột cho thực phẩm; bột mì; men làm bánh; bánh hấp; bánh hấp thịt; bột nở.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; trang trí bánh; trang trí thực phẩm; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) 4-2025-23728

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.7.17; 26.1.6

(591) Đen, đỏ, trắng.



(731) HỘ KINH DOANH THU LY (VN)

Thôn Tụ Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO
(CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo; dịch vụ mua bán quần áo thời trang; dịch vụ mua bán đồ đi chân; dịch vụ mua bán đồ đội đầu.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

(210) 4-2025-23729

(220) 09/07/2020

(641) 4-2020-26631

(441) 25/08/2025

(540)

TIEMAX

(731) WUHAN KEDA MARBLE
PROTECTIVE MATERIALS CO., LTD.
(CN)

No.26 Jinhai Industry Zone Road, Jinyin Lake Office, Dongxi Lake District, Wuhan, Hubei, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho bê tông; hóa chất công nghiệp; keo dính dùng trong công nghiệp; mát tit dùng để ghép cây; chất kết dính (luyện kim); chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính dùng để gắn lại đồ vật bị vỡ/gãy; chất làm đông cứng (hóa chất); gelatin (keo động vật) dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính dùng trong ngành xây dựng; keo dán đá cẩm thạch; chất kết dính đá cẩm thạch.

(210) 4-2025-23730

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

immunefina

(731) NGUYỄN TRỌNG BÀN (VN)

Số 117 phố Huế, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; chất bổ sung cho thực phẩm ở dạng bột, cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thực phẩm ở dạng viên con nhộng, cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người.

(210) **4-2025-23731**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BROMBIKID

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23732**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AMSOLVON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23733**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FIBRIFEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23734**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BLOOQITON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23735**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KEENBRAIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23736**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ERLYNO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23737**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ERYPEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23738**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.18

(591) Đỏ sẫm, đỏ, trắng, đen, tím, tím nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ASEPHARM (VN)

Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, đường
Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã
Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23739**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh đen, vàng, đen, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ASEPHARM (VN)

Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, đường
Nguyễn Bình, phường Nhân Hòa, thị xã
Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23741**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 2.9.1; 25.3.3

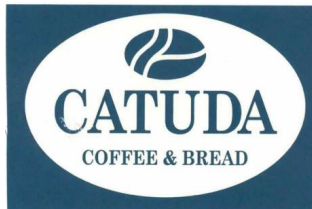
(591) Trắng, xám, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT
NHẬP KHẨU GIANG MINH (VN)
Số 314/3, tổ 4, KP3, phường Trảng Dài,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, thủy hải sản, rau củ quả đã qua chế biến.

(210) **4-2025-23742**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18;
26.11.3

(591) Xanh dương đậm, trắng sữa.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MT CATUDA
(VN)
148 đường số 6, phường Bình Trị Đông,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo.

(210) **4-2025-23743**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.18

(591) Xanh đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT TỐT
(VN)
50/64 Lê Thị Hồng, phường 17, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho xe cộ và công nghiệp.

(210) **4-2025-23744**

(540)

AZA STORE

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá, trắng.

(731) NGUYỄN TẤN TẶNG (VN)
129/19/9A liên khu 5-6, phường Bình
Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-23745**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA
STROMAN VIỆT NAM (VN)

Thôn Tuấn Dị, xã Trung Trắc, huyện Văn
Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp, dạng thô.

Nhóm 09: Ống luồn dây điện.

Nhóm 17: Vật liệu cách ly cho ống dẫn điện; sản phẩm nhựa bán thành phẩm, ống và ống dẫn nhựa mềm, ống nhựa dẻo, cao su (dạng thô hoặc bán thành phẩm); ống và ống dẫn cao su; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống dẫn; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống.

Nhóm 35: Hoạt động quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày hàng hóa; hỗ trợ thương mại.

Nhóm 40: Dịch vụ tái chế phế liệu.

(210) **4-2025-23746**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1



(731) HỘ KINH DOANH C&G AESTHETICS
(VN)

56 Dương Bá Cung, phường An Lạc A,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm.

(210) **4-2025-23747**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) TRẦN MINH PHÚ (VN)

Xóm 2, xã Thụy Hưng, huyện Thái Thụy,
tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-23748**

(641) 4-2023-24723

(540)



(220) 13/06/2023

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.4.9

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT AMAVI (VN)

Số 10 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Cửa gỗ; cửa chống cháy.

(210) **4-2025-23749**

(641) 4-2023-25492

(540)

EROXON

(220) 16/06/2023

(441) 25/08/2025

(731) FUTURA MEDICAL DEVELOPMENTS LIMITED (GB)

Surrey Technology Centre, 40 Occam Road, The Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất; chế phẩm thú y và vệ sinh, các chất thú y và vệ sinh; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; dược phẩm trong lĩnh vực về các bệnh rối loạn tình dục và sinh sản; kem, chất phân tán, nước thơm, thuốc mỡ, gel, dung dịch, tất cả dùng để điều trị rối loạn chức năng tình dục, rối loạn tình dục và rối loạn cương dương; chất hoạt động bề mặt để sử dụng trong điều trị hoặc ngăn ngừa các bệnh về rối loạn hệ thống sinh sản hoặc rối loạn cơ quan nội tạng.

(210) **4-2025-23750**

(540)

CABLE MATTERS

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CABLE MATTERS INC. (US)
153 Northboro Road, Suite 5,
Southborough, Massachusetts 01772
(US)

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính và các sản phẩm và phụ kiện liên quan đến máy vi tính, cụ thể là, máy thu và phát dữ liệu, bộ chuyển đổi lựa chọn máy in, bộ chuyển dữ liệu tự động, bộ điều hợp mạng máy tính dạng thẻ, ổ cắm điện chống tăng điện áp đột ngột; ổ đĩa cứng di động, bộ chuyển đổi dữ liệu và âm thanh/video, bộ tăng cường đường truyền dữ liệu, bộ khuếch đại và điều chỉnh tín hiệu đường truyền, bộ khuếch đại tín hiệu dữ liệu và âm thanh/video, bộ chia và chuyển mạch tín hiệu dữ liệu và âm thanh/video, bộ đổi nguồn để cung cấp điện cho các thiết bị dữ liệu, bộ chia tín hiệu video, bộ nối tín hiệu dữ liệu, bộ thu phát, bộ nguồn (cung

cáp điện), vỏ máy tính, thẻ đầu vào/đầu ra/thẻ mở động máy tính và bộ chuyển đổi máy tính, ngăn kéo/giá đỡ di động cho ổ đĩa có thể tháo rời, vỏ và hộp đựng ổ đĩa, giá đỡ ổ đĩa; cáp máy vi tính, hộp đựng ổ cứng, bộ chuyển đổi giao diện hiển thị kỹ thuật số (cổng hiển thị); bộ xử lý và chuyển đổi tín hiệu âm thanh, bộ chuyển đổi và mở rộng khe cắm mở rộng, bộ chuyển đổi, bộ điều hợp và thiết bị sao chép ổ đĩa, đầu đọc và bộ chuyển đổi thẻ nhớ đa phương tiện flash, vỏ bọc, ngăn kéo và hộp lưu trữ ổ cứng, trạm kết nối và giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay, bộ chuyển mạch nguồn gắn giá đỡ, bảng quản lý cáp gắn giá đỡ, ổ cắm dài gắn giá đỡ; bộ chuyển mạch dữ liệu KVM (bàn phím, video, chuột), dây cáp chuyển mạch KVM (bàn phím, video, chuột), bộ kéo dài bộ chuyển mạch dữ liệu KVM (bàn phím, video, chuột); dây cáp và bộ chuyển đổi USB, thẻ USB, bộ chia cổng USB, đầu đọc thẻ USB, bộ mở rộng cáp USB, cáp USB, dây cáp mạng, dây cáp truyền tín hiệu video/màn hình, dây cáp bên trong máy tính, dây cáp âm thanh/hình ảnh và trò chơi điện tử, dây cáp nối dài nhiều cổng dữ liệu, dây cáp nguồn ngoài, dây cáp máy in, dây cáp bàn phím/ dây cáp chuột, dây cáp ngoại vi nối tiếp và dây cáp ngoại vi song song, bộ đảo đầu nối mạch và chuyển đổi giao diện máy tính/dữ liệu, dây cáp điện thoại và bộ điều hợp điện thoại; thiết bị và hộp chuyển mạch dữ liệu, dây cáp dữ liệu dạng cuộn và đầu nối, dây cáp màn hình phẳng; thẻ giao tiếp mạng Ethernet, bộ điều hợp mạng không dây, bộ chuyển đổi phương tiện mạng Ethernet, bộ chuyển mạch video/âm thanh hình ảnh, bộ chuyển đổi tín hiệu video, bộ chia tín hiệu video, bộ kéo dài tín hiệu video, dây cáp và bộ chuyển đổi âm thanh/hình ảnh.

(210) **4-2025-23751**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.11.2; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH KINH TẾ - GIÁO DỤC - CÔNG NGHỆ SGT (VN)

4A-6 Ngô Quyền, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước nhân sâm cô đặc (không có cồn); nước ép nhân sâm (không có cồn); chiết xuất từ nhân sâm đỏ dùng làm đồ uống (không có cồn); đồ uống từ nhân sâm đỏ (không có cồn); chế phẩm dùng để làm đồ uống.

(210) **4-2025-23752**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1

(591) Cam, cam đậm, trắng.



(731) ĐÌNH BỘI CÀM (VN)

76/6D Xóm Đất, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; tròng kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23753**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nữ.

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Hồng đậm.

(731) NGUYỄN QUANG TIỀN (VN)

Tổ 11 phường Bắc Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-23754**

(540)



(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê đã qua chế biến.

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27

(591) Da cam.

(731) NGUYỄN THỊ THU YẾN (VN)

Thôn Thuận Nam, xã Thuận An, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-23755**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(731) HỘ KINH DOANH TRÀ SỮA TOZI TEA (VN)

Số 149, xóm 11, xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(210) **4-2025-23756**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 15.7.1; 21.3.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Cam, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CHÍNH XÁC TOÀN CẦU (VN)

Số nhà 705/69/39, tổ 5, khu phố Chánh Lộc 3, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện xe máy; phụ tùng xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: phụ kiện xe máy, phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-23757**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG
TIẾP THỊ QUỐC TẾ MARCOM (VN)

Số nhà 5 ngách 59 ngõ 195 Trần Cung,
phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 41: Cho thuê đồ trang trí sân khấu; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê các thiết bị điện ảnh.

(210) **4-2025-23758**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.1; 24.15.7; 25.7.3; 25.7.4; 26.4.9

(591) Đen, xám nhạt, xám đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ CHÍNH
XÁC TOÀN CẦU (VN)

Số nhà 705/69/39, tổ 5, khu phố Chánh
Lộc 3, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ
Đầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện xe máy; phụ tùng xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: phụ kiện xe máy, phụ tùng xe máy.

(210) **4-2025-23759**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10

(591) Trắng, đỏ, xanh tím đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA
USA (VN)

Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp
Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân
An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

(210) **4-2025-23760**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.9

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT ANALYTICS (VN)

Số 39, ngõ 200 Nguyễn Lâm, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)



(511) Nhóm 35: Phân tích giá cả thị trường; điều tra thương mại; khảo sát kinh doanh thương mại; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ thu thập thông tin cạnh tranh; nghiên cứu về thương mại; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

(210) **4-2025-23762**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1

(731) JIANGXI RASSON BILLIARD MANUFACTURING CO., LTD. (CN)

Heping Village, Hengtang Town, Lushan City, Jiujiang, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)



(511) Nhóm 28: Tấm đệm (vật đệm) dùng cho bàn bi-a; bóng bi-a; gậy chơi bi-a; bàn chơi bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; bàn để chơi môn bóng bàn.

(210) **4-2025-23764**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.5.7; 24.15.7; 26.3.23

(591) Xanh, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN PRESENZA (VN)

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 06: Thang nhôm; thang inox; thang bậc.

Nhóm 07: Máy bơm nước; máy rửa xe; động cơ điện (mô tơ) (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ).

Nhóm 09: Ổ cắm điện; dây cáp điện; công tắc điện; cầu dao tự động (aptomat); ổ cắm đa năng; phích cắm điện; thiết bị phân phối điện lưới; trạm phân phối điện trọn bộ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 11: Bóng đèn led; thiết bị chiếu sáng; bình đun nước nóng dùng cho gia đình; quạt thông gió; điều hòa nhiệt độ; máy lọc nước RO; quạt trần; quạt bàn; quạt cây; quạt hơi nước; nồi cơm điện.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm; ống nước bằng nhựa mềm; ống dẫn nước bằng nhựa mềm.

Nhóm 19: Ống nước bằng nhựa cứng.

(210) **4-2025-23765**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.7; 3.7.24; 24.15.11; 24.15.21

(591) Đỏ.



(731) SÓT XUÂN DUNG (VN)

Số nhà 77, phố 6, ấp 5, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; khung xe máy; động cơ xe máy; vỏ xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe cộ chạy điện; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe đạp điện; xe điện một bánh tự cân bằng; phương tiện giao thông đường bộ tự lái.

(210) **4-2025-23767**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh ngọc, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NHÔM VIỆT PHÁP (VN)

Số nhà 148A Vườn Lài, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: nhôm, thanh nhôm, cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo, hợp kim của kim loại thường, kim loại chống ma sát, vật liệu xây dựng bằng kim loại, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhôm lá, dây nhôm, dây cáp bằng kim loại không dùng để dẫn điện; quảng cáo; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 37: Xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế phần cơ điện công trình xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; thiết kế công nghiệp.

(210) **4-2025-23768**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.12

(591) Xanh đậm, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23769**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23770**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23771**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lipocan

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23772**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ATVITA EDO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23773**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Salu.Stomax

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23774**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tràng vị vương

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

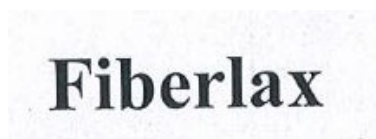
(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23775**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23776**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

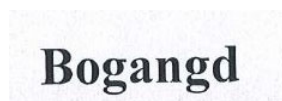
(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23777**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23778**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AN THỊNH PHARMA (VN)

BT11-vị trí 5, khu đô thị Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

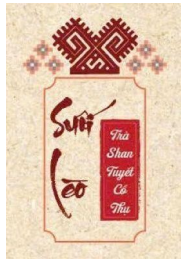
(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-23779**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25

(591) Đỏ, nâu đất, be.

(731) CÔNG TY TNHH TRÀ DCD (VN)

Bản Khên Tiên, xã Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

(740) CÔNG TY TNHH DCD VÀ CỘNG SỰ (DCD & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Trà (chè), và các sản phẩm thay thế chúng; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán trà, quán đồ uống.

(210) **4-2025-23780**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Genfer

(731) RAPTAKOS, BRETT & CO., LTD. (IN)
253, Dr. Annie Besant Road, Worli
Colony P.O., Mumbai-400030, INDIA

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-23781**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Felivon

(731) RAPTAKOS, BRETT & CO., LTD. (IN)
253, Dr. Annie Besant Road, Worli
Colony P.O., Mumbai-400030, INDIA

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-23782**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OFO

(731) LIGHTCHASER TECHNOLOGY PTE.
LTD. (SG)

112 Robinson Road, #03-01, Robinson
112, Singapore.

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG
& TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 45: Li-xăng phần mềm máy tính [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ pháp lý liên quan đến việc khai thác quyền phát sóng; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; câu lạc bộ gấp gờ; dịch vụ tư vấn hôn nhân; điều tra thông tin cá nhân.

(210) **4-2025-23783**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

REZVANI

(731) GUANGZHOU LIWA SHI WATCH CO., LTD. (CN)

self compiled,A066, No. 1 Baixing Street, Zhanxi Road, Yuexiu District, Guangzhou China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Nhấn [đồ trang sức]; đồ trang sức; Đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; hộp đựng đồ trang sức.

(210) **4-2025-23784**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

SANHESTYLE

(731) CUIYONG LIU (CN)

No. 12 Sanhe Village, Sanhe Village Committee, Bailu Town, Wuding County, Chuxiong Yi Autonomous Prefecture, Yunnan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; tấm phủ giường; khăn trải giường bằng vải lanh; vải lanh dùng trong nhà; chăn.

Nhóm 25: Quần áo lót; quần đùi; quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim.

Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing.

(210) **4-2025-23785**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MLKING

(731) SHENZHEN MEILIWANG SMART TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

201, Building A9 No. 320 Wuhe Avenue Zhangkengjing Community Guanhu Street Longhua District Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; giường; giát giường; tủ đựng quần áo; Đồ đạc văn phòng; ghế đầu.

(210) **4-2025-23786**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.11.3

(731) CUIYONG LIU (CN)

No. 12 Sanhe Village, Sanhe Village Committee, Bailu Town, Wuding County, Chuxiong Yi Autonomous Prefecture, Yunnan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; tấm phủ giường; khăn trải giường bằng vải lanh; vải lanh dùng trong nhà; chăn.

Nhóm 25: Quần áo lót; quần đùi; quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim.

Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing.

(210) **4-2025-23787**

(540)

MLKING

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN MEILIWANG SMART TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

201, Building A9 No. 320 Wuhe Avenue Zhangkengjing Community Guanhu Street Longhua District Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Xích bằng kim loại; bánh xe nhỏ ở chân giường bằng kim loại; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho giường.

(210) **4-2025-23788**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.11; 3.4.24

(591) Màu cam, màu cam đậm, màu vàng, màu đỏ, màu xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)

Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống; đồ uống hoa quả.

(210) **4-2025-23789**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAKWEL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỨ QUÝ (VN)

C7/27A1 Phạm Hùng, ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

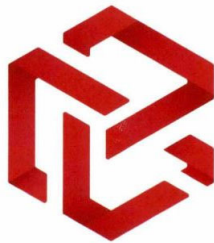
(511) Nhóm 02: Sơn; matít dùng cho ô tô (chế phẩm dùng trong quá trình sơn ô tô); sơn phủ; sơn lót; sơn nước.

(210) **4-2025-23791**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.5.4; 26.15.15

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN HIỆP BẮC NAM (VN)

Số 11/1A Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất video; sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình; nhiếp ảnh; dàn dựng video.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì, bảo dưỡng máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế đồ họa và vật liệu quảng cáo.

(210) **4-2025-23792**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.1; 26.5.18

(731) YIYANG XIANGMIN FOOD CO., LTD. (CN)

Building A9, Liuyuanqiao Food Industry Park, Ziyang District, Yiyang City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; dưa chuột bao tử; táo bẹ đã sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; măng, đã chế biến.

(210) **4-2025-23793**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, đen, đỏ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH GORGEOUS BEAUTY (VN)

29 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Chất trám răng; vật liệu để hàn răng; vật liệu để in dấu răng; men phủ dùng trong nha khoa; sứ dùng làm răng giả; dược phẩm dùng cho nha khoa; các chế phẩm dược phẩm để điều trị viêm nha chu.

Nhóm 10: Trụ cấy ghép [implant] cho mục đích nha khoa; máy và thiết bị cấy ghép cho mục đích nha khoa; răng giả; thiết bị và dụng cụ chỉnh nha; dụng cụ phục hình cho mục đích nha khoa; thiết bị khoan răng; dụng cụ bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ nha khoa; dịch vụ spa; điều trị tẩy răng; dịch vụ chụp phim x-quang phục vụ mục đích điều trị.

(210) **4-2025-23794**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH GORGEOUS BEAUTY (VN)

29 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Chất trám răng; vật liệu để hàn răng; vật liệu để in dấu răng; men phủ dùng trong nha khoa; sứ dùng làm răng giả; dược phẩm dùng cho nha khoa; các chế phẩm dược phẩm để điều trị viêm nha chu.

Nhóm 10: Trụ cấy ghép [implant] cho mục đích nha khoa; máy và thiết bị cấy ghép cho mục đích nha khoa; răng giả; thiết bị và dụng cụ chỉnh nha; dụng cụ phục hình cho mục đích nha khoa; thiết bị khoan răng; dụng cụ bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ nha khoa; dịch vụ spa; điều trị tẩy răng; dịch vụ chụp phim x-quang phục vụ mục đích điều trị.

(210) **4-2025-23795**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, xanh dương, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH GORGEOUS BEAUTY (VN)

29 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất trám răng; vật liệu để hàn răng; vật liệu để in dấu răng; men phủ dùng trong nha khoa; sứ dùng làm răng giả; dược phẩm dùng cho nha khoa; các chế phẩm dược phẩm để điều trị viêm nha chu.

Nhóm 10: Trụ cấy ghép [implant] cho mục đích nha khoa; máy và thiết bị cấy ghép cho mục đích nha khoa; răng giả; thiết bị và dụng cụ chỉnh nha; dụng cụ phục hình cho mục đích nha khoa; thiết bị khoan răng; dụng cụ bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ nha khoa; dịch vụ spa; điều trị tẩy răng; dịch vụ chụp phim x-quang phục vụ mục đích điều trị.

(210) **4-2025-23796**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 7.3.11; 26.11.3

(591) Màu đen, màu trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ G-LIFE (VN)

NV A45 Hoàng Ngân, khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê; nhượng quyền thương mại quán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23797**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) WANG, LU (CN)

No. 20, 12th Villager Group, Xinyuan Village, Shanzao Town, Xiangxiang City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển; kết sắt.

Nhóm 11: Máy lọc không khí; quạt; quạt cầm tay chạy điện; ấm đun nước, dùng điện; máy sấy tóc; đèn pin.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); màn che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; đệm; tấm đệm để ngủ; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc dùng trong văn phòng.

Nhóm 25: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); màn che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; đệm; tấm đệm để ngủ; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc dùng trong văn phòng.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm dày trải sàn; chiếu; thảm trải sàn; thảm dùng cho ô tô; thảm chùi chân ở cửa.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; trò chơi trẻ em; đồ chơi bằng gỗ; xe cộ đồ chơi; đồ chơi xếp hình; nhân vật đồ chơi.

(210) **4-2025-23798**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, xanh lam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DOSCOM HOLDINGS (VN)

Số 144 phố Đông Các, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc: dung dịch vệ sinh xe; chế phẩm để tẩy rửa xe; nước hoa, tinh dầu ô tô.

Nhóm 12: Thiết bị, phụ tùng ô tô.

(210) **4-2025-23799**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.7; 26.5.1; 26.11.7

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)

Ô 48+49 lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Mô tơ quạt (bộ phận của máy móc, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23800**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.7

(591) Đen, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)

Ô 48+49 lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi.

Nhóm 11: Máy điều hòa; máy hút ẩm; quạt điện.

(210) **4-2025-23801**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.16; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh, đỏ, đen.



(731) LÊ THỊ HUỆ (VN)

60/34 Nam Cao, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-23802**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.16; 5.5.21; 26.1.1

(591) Hồng nhạt, hồng đậm, cam nhạt, cam đậm, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen.

(731) VÕ ĐÀO CẢNH (VN)

Số 47 ngách 105/2, đường Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-23803**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BERLIN LOVE VIETNAM (VN)

Tầng 2, tòa nhà Ciputra Club, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây được bảo quản; thịt đã được bảo quản; hạt, đã chế biến; hoa có thể ăn được, đã sấy khô.

Nhóm 30: Gạo; chế phẩm ngũ cốc; cà phê; đồ gia vị; bánh kẹo.

Nhóm 31: Thóc chưa chế biến; trái cây có mùi, tươi; rau tươi; yến mạch; các loại quả mọng, tươi.

(210) **4-2025-23804**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BERLIN LOVE VIETNAM (VN)

Tầng 2, tòa nhà Ciputra Club, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới tín chỉ các-bon.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon dioxit.

(210) **4-2025-23805**

(540)

ELFCULB

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHAOGUAN XINZHIHAI ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1-B, Unit B, Building 12, Weilanshui'an, Yingbin South Road, Rucheng Town, Ruyuan Yao Autonomous County, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Bộ nắn điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; phích cắm điện; bộ nối điện; đầu nối cho dây điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

(210) **4-2025-23807**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FILAB

(731) BÙI VĂN CHIẾN (VN)

Tổ 27, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: đồng hồ, kính mắt, gọng kính, tròng kính, mắt kính, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính và phụ kiện đi kèm theo mắt kính; nhập khẩu gọng kính, mắt kính, tròng kính, kính đeo mắt, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính và phụ kiện đi kèm theo mắt kính; xuất khẩu gọng kính, mắt kính, kính đeo mắt, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính, và phụ kiện đi kèm theo mắt kính; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (các loại mắt kính, đồng hồ); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

(210) **4-2025-23808**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)

Ô 48+49 lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Mô tơ quạt (bộ phận của máy móc, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

(210) **4-2025-23814**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FcMzit

(731) AOQUN INTERNATIONAL LIMITED (CN)

Flat A 15/F Goldfield Ind Bldg 144-150 Tai Lin Pai Road Kwai Chung NT Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dầu gan cá tuyết; chất bổ sung dinh dưỡng; dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; kẹo có chứa thuốc; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; thuốc bổ [dược phẩm].

(210) **4-2025-23815**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FcMzit

(731) AOQUN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat A 15/F Goldfield Ind Bldg 144-150
Tai Lin Pai Road Kwai Chung NT Hong
Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước sơn móng; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu gội đầu; nước hoa; dầu xả tóc.

(210) **4-2025-23816**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

xCREAS

(731) QIERLING (BEIJING) HEALTH
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.101-42, 101-43, 9/F, Building 1,
No.8, Heiquan Road, Haidian District,
Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; robot lọc không khí dùng cho mục đích gia đình; hệ thống lọc không khí; thiết bị giữ ẩm; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống làm sạch nước.

(210) **4-2025-23817**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FcMzit

(731) AOQUN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat A 15/F Goldfield Ind Bldg 144-150
Tai Lin Pai Road Kwai Chung NT Hong
Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo mềm; cà phê; chế phẩm ngũ cốc; bột mì; nấm men; yến mạch cán mỏng; keo ong; sữa ong chúa; đồ uống trên cơ sở trà; mầm lúa mì làm thức ăn cho người.

(210) **4-2025-23818**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IJFO

(731) SHUNHAI YANG (CN)

No. 124, Group 1, Fenghuang Village,
Longshi Town, Dazu District, Chongqing
City China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục; quần áo may sẵn; quần dài; áo váy; giày; mũ.

(210) **4-2025-23819**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FcMzit

(731) AOQUN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat A 15/F Goldfield Ind Bldg 144-150
Tai Lin Pai Road Kwai Chung NT Hong
Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Chất béo ăn được; mứt ướt; sản phẩm sữa; dầu ôliu dùng cho thực phẩm; salad rau củ; thực phẩm trên cơ sở cá; tổ chim ăn được; dầu hạt lanh cho thực phẩm; sữa bột; hạt tằm ướp hương vị.

(210) **4-2025-23820**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FcMzit

(731) AOQUN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat A 15/F Goldfield Ind Bldg 144-150
Tai Lin Pai Road Kwai Chung NT Hong
Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; nước sô đa; chế phẩm tạo gaz cho đồ uống; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống tăng lực; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô.

(210) **4-2025-23821**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IJFO

(731) SHUNHAI YANG (CN)

No. 124, Group 1, Fenghuang Village,
Longshi Town, Dazu District, Chongqing
City China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; khuyến mại cho người khác; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo.

(210) **4-2025-23822**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.13.16; 3.13.24; 24.1.1; 25.5.25

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) TRẦN HỮU TRUNG (VN)

6.08 KB, 65 Linh Đông, phường Linh
Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; nhà nghỉ lưu trú tạm thời.

(210) **4-2025-23823**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BRUBAN

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC GIÀU (VN)

Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; chất thay thế cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

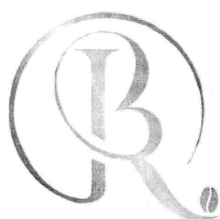
Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán rượu.

(210) **4-2025-23824**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC GIÀU (VN)

Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; chất thay thế cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán rượu.

(210) **4-2025-23825**

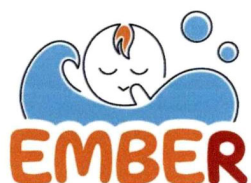
(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 1.15.24; 2.5.6

(591) Xanh dương, vàng nhạt, cam, đỏ, trắng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH CELESTIAL RELICS (VN)

i2-i6 Châu Thới, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; chế phẩm để giặt; chất hóa học làm sáng màu dùng cho mục đích gia dụng [giặt giũ]; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt].

(210) **4-2025-23826**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CADIVI

(731) LÃ VĂN DƯƠNG (VN)

Thôn 3, xã Thọ Vực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; các phụ kiện kèm theo bồn nước được làm bằng inox.

(210) **4-2025-23827**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.24; 3.9.16; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.8

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng, đỏ



Chất Lượng, Nổi Lên Thương Hiệu

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÔM GIỐNG PHÁT THÀNH LỘC (VN)

Thôn Mỹ Tường 2, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 31: Động vật giáp xác [sống].

Nhóm 35: Mua, bán tôm giống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23828**

(540)



(511) Nhóm 31: Động vật giáp xác [sống].

Nhóm 35: Mua, bán tôm giống.

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.16; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2;
26.11.12

(591) Xanh dương, trắng, đỏ

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÔM
GIỐNG PHÁT THÀNH LỘC (VN)

Thôn Mỹ Tường 2, xã Nhơn Hải, huyện
Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-23829**

(540)



(511) Nhóm 36: Đầu tư chứng khoán; môi giới kinh doanh; môi giới chứng khoán; đầu tư vốn; môi
giới bất động sản; dịch vụ bất động sản; quản lý tài chính; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng;
quản lý quỹ đầu tư.

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.15.15

(591) Đen, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH AWAKE PARTNER
(VN)

Tổ 7, khu 7, phường Cao Xanh, thành
phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-23830**

(540)

AQUACLEANUP

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh nước biển

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VINH GIA (VN)

Số 116 đường Trần Bình, tập thể Viện
19/8, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-23831**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh nước biển

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VINH GIA (VN)

Số 116 đường Trần Bình, tập thể Viện
19/8, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

AQUASHIELD

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23832**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

享芙
SHOWFULL

(731) MINGJUN DUAN (CN)

Room 3001, Building 6, Xiangyu Xi'an,
No. 329, Renmin East Road, Furong
District, Changsha City, Hunan China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Bánh nướng (làm từ bột nhào); bánh mỳ; mì sợi; kẹo; bánh ngọt; thực phẩm ăn
nhanh trên cơ sở gạo.

(210) **4-2025-23833**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) HUNAN KAMAI FOOD CO., LTD
(CN)

3rd Floor, Hunan Kanglida Cleaning
Service Co., Ltd. Factory Building, No.
40 Xinghu Road, Langli Industrial Park,
Langli Street, Changsha County, Hunan
Province China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

优时乐
YOUSHILE

(511) Nhóm 30: Bánh nướng (làm từ bột nhào); bánh mỳ; mì sợi; kẹo; bánh ngọt; thực phẩm ăn
nhanh trên cơ sở gạo.

(210) **4-2025-23834**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RELY

(731) CHERY COMMERCIAL VEHICLE
(ANHUI) CO., LTD. (CN)

8th building, Science and Technology
Industrial Park, No. 717 Zhongshan Road
(South), Yijiang Area, Wuhu City, Anhui
Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ rửa xe; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; lắp lại lốp xe; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; phục hồi lại máy móc động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; sạc ắc quy cho xe cộ; bảo dưỡng, làm sạch và sửa chữa đồ da; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm.

(210) **4-2025-23835**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Cam đậm, cam nhạt.

(731) PT. SPARINDO MUSTIKA (ID)

Puri Indah Financial Tower Jl. Puri
Lingkar Dalam T8 - 15th Floor, Unit
1503-1506, West Jakarta, 11610,
Indonesia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác để giặt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cạo rửa và mài mòn; xà phòng, không chứa thuốc; chất pha chế dầu thơm; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; xà phòng bánh; xà phòng giặt; xà phòng thơm; chất tẩy rửa dạng bột, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa dạng lỏng, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất tẩy trắng để giặt; nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; phấn trang điểm; phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; lông mi giả; thuốc nhuộm tóc; thuốc nhuộm màu đen cho tóc; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; lăn khử mùi; chất chống mồ hôi và chất khử mùi cho sử dụng cá nhân; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; muối để tẩy trắng; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm dùng cho cơ thể; dầu hạnh nhân cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước thơm Cô-lô-nho; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; nước xúc tóc; khăn giấy ướt được tẩm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy ướt được tẩm nước hoa; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm uốn và duỗi tóc; dầu gội đầu; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chất lỏng làm sạch kính đeo mắt, không chứa thuốc; chất lỏng làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; hương thơm để thấp; vải nhám, vải ráp; kem đánh bóng; gỗ thơm; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết; chất làm mềm vải dùng để giặt; nước men (nước hồ) dùng trong giặt giũ; kem đánh giày;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

xi đánh giày; kem đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước thơm cho tay và cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da tay dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da tay và kem dưỡng thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng làm đẹp.

(210) 4-2025-23836

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1

**SALT &
STONE**

(731) CASUAL RESTAURANTS INC. (TW)
17 F., No. 77, Sec. 2, Dunhua S. Rd.,
Da'an Dist., Taipei City 106414, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh tạc; bánh patê; bánh trứng nướng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thực phẩm và đồ uống bằng xe tải lưu động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp bữa ăn trên máy bay.

(210) 4-2025-23837

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.1; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

 **SUNPRIDE**

(731) ROYAL BASE CORPORATION (TW)
13 F., No. 100, Sec. 4, Civic Blvd., Da'an
Dist., Taipei City 106447, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt giống cây trồng; hạt giống thực vật; cây trồng; cây giống; củ của cây hoa; cây nho; vỏ cây thô.

(210) 4-2025-23838

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RELY

(731) CHERY COMMERCIAL VEHICLE
(ANHUI) CO., LTD. (CN)

8th building, Science and Technology
Industrial Park, No. 717 Zhongshan Road
(South), Yijiang Area, Wuhu City, Anhui
Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô con; nhà xe lưu động; xe ô tô thể thao; ô tô chở khách du lịch; xe tải; toa xe chở hàng (waggon); thân xe ô tô; khung gầm ô tô; lốp ô tô; ô tô buýt; xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2025-23840**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUNPRIDE

(731) ROYAL BASE CORPORATION (TW)

13 F., No. 100, Sec. 4, Civic Blvd., Da'an
Dist., Taipei City 106447, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt giống cây trồng; hạt giống thực vật; cây trồng; cây giống; củ của cây hoa; cây nho; vỏ cây thô.

(210) **4-2025-23841**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 19.13.21; 25.3.3

(591) Xanh dương, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH BS PHẠM THỊ
THANH HIỀN (VN)

Phòng 603, số 114 phố Mỹ Trì Hạ,
phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-23842**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 19.13.21; 20.5.16; 25.3.3;
25.7.25; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh lá, trắng, xám, xám
nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
MEDIC (VN)

Số nhà 38 ngõ 43 đường Văn Phú,
phường Phú La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-23843**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 19.13.21; 22.1.1; 25.3.3; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDIC (VN)

Số nhà 38 ngõ 43 đường Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

(210) **4-2025-23844**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.5.25

(591) Tím, nâu, vàng, vàng kem.

(731) CÔNG TY TNHH BS PHẠM THỊ THANH HIỀN (VN)

Phòng 603, số 114 phố Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Huấn luyện [đào tạo]; giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

(210) **4-2025-23845**

(540)

Feldapotheker

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) IPHILO CO., LTD. (KR)

B-1510-1,2, 167, Songpa-daero, Songpa-gu, Seoul 05855, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; chế phẩm tẩy trang.

(210) **4-2025-23846**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BREAKA

(731) LACTALIS AUSTRALIA PTY LTD
(AU)

Level 5, 100 Melbourne Street, South
Brisbane QLD, 4101, AUSTRALIA

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa và sản phẩm thay thế sữa; sữa và sản phẩm sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; đồ uống làm từ sữa có hương vị; sữa lắc; đồ uống làm từ sữa có hương vị cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà; chất thay thế sữa; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; món tráng miệng trên cơ sở sữa.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sô cô la có chứa sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê có chứa sữa; đồ uống ca cao có chứa sữa; đồ uống trà có chứa sữa; kem sữa đá; hương liệu, trừ tinh dầu, cho thực phẩm hoặc đồ uống; hương liệu, trừ tinh dầu, cho sữa lắc; sữa chua đông lạnh; kem lạnh; nước mật đường (nước si rô) làm lớp phủ trên bề mặt đồ ăn hoặc đồ uống.

(210) **4-2025-23847**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WattriX

(531) 1.15.3

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT THÀNH
ĐẠT (VN)

Số 71, đường Bờ Sông Quan Hoa,
phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin lithium; ắc quy điện; pin điện; pin có thể sạc được; pin.

(210) **4-2025-23848**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EROX GOLD

(731) NGUYỄN PHÚC QUYẾT (VN)

127B, tổ 5, khu phố 4, phường An Hòa,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng kim loại; ống tiêu nước bằng kim loại; máng nước mưa bằng kim loại; tấm lát tường bằng kim loại.

Nhóm 11: Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); tấm thu nhiệt mặt trời; thiết bị sưởi ấm bằng năng lượng mặt trời.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23849**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) HÀ DUY ĐẠI (VN)

Thôn Vĩnh Phong, thị trấn Nghèn, huyện
Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

(210) **4-2025-23850**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 11.3.3

(591) Xanh nước biển, đen, xanh lá cây.

(731) TRẦN HOÀNG ANH (VN)

Số 177, ngõ 438 Tây Sơn, phường Thịnh
Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; quán rượu nhỏ.

(210) **4-2025-23851**

(540)

YẾN SÀO TÀI TRẦN GROUP

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO TÀI
TRẦN GROUP (VN)

249 ấp Phú Hưng 2, xã Bình Phú, huyện
Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào (tổ chim yến); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; tổ yến thô; yến hũ chung sẵn.

Nhóm 35: Mua bán: yến sào đã qua sơ chế, yến sào (tổ chim yến), yến sào tinh chế, yến sào chế biến, tổ yến thô, yến hũ chung sẵn.

(210) **4-2025-23852**

(540)

ZidoRang

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU
GIANG (VN)

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An
Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-23853**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 6.1.2; 6.19.5; 26.1.2

(591) Xanh lam, xanh lam đậm, da cam, da cam đậm, vàng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH OISHISO (VN)

Số 152, đường 6, khu phố 2, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Trà kombucha (trà lên men).

(210) **4-2025-23855**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) OUYA COSMETICS CO., LTD OF YIWU CITY (CN)

No. 500 Shuangfeng Road, Fotang Town, Yiwu City, Zhejiang Province, China

LADYHOOD

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; nước hoa; chế phẩm chống nắng; mặt nạ dạng miếng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-23856**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUANGZHOU OO MEDICAL SCIENTIFIC LIMITED (CN)

Room 316, Building G2, South China Advanced Materials Innovation Park, No.31, Kefeng Road, Guangzhou Development District, 510670 Guangzhou, Guangdong, China

bi.brace

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Vật dụng bảo vệ răng cho mục đích nha khoa; thiết bị chỉnh nha; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ hỗ trợ chỉnh hình dùng trong y tế.

(210) 4-2025-23857

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương.



(731) HONG KONG RUIXINHONG
TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
101, 1st Floor, Hongtu Industrial
Building, 80 Hongtu Road, Kwun Tong
Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm, dùng điện; máy ép thực phẩm, dùng điện; máy hút bụi chân không; máy chà sạch sàn nhà tự động; máy là ép phẳng quần áo; máy rửa bát đĩa; máy trộn, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy xay cà phê, trừ loại vận hành bằng tay; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy xay bột; máy ép trái cây, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy là; máy đánh trứng, dùng điện; máy xay dùng trong nhà bếp, dùng điện; máy sơ chế, chế biến thực phẩm dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy trộn; máy nhào; máy lau nhà bằng hơi nước, dùng điện; máy cắt lát rau củ quả, dùng điện; chổi là bộ phận của máy; bộ lọc bụi cho máy hút bụi chân không; máy chế biến thức ăn, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy xay thực phẩm [máy dùng cho nhà bếp]; chổi kim loại là bộ phận của máy; chia vận vít, dùng điện; máy cắt xén lông động vật.

Nhóm 08: Dụng cụ bấm tóc, không dùng điện; dụng cụ cầm tay để uốn tóc, dùng điện; dao cạo, dùng điện; dụng cụ cầm tay để duỗi thẳng tóc, dùng điện; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ cắt lát rau củ quả, vận hành thủ công; dụng cụ chế biến thực phẩm, vận hành thủ công; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân, dùng điện và không dùng điện; dụng cụ cầm tay để tạo kiểu tóc, không phải lược hoặc cọ chải tóc; dụng cụ cầm tay để tạo kiểu tóc, dùng điện; dao; dụng cụ cầm tay để uốn tóc, được làm nóng bằng điện; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kẹp là thẳng tóc, dùng điện; tông đơ cắt tóc cho cá nhân, dùng điện; dụng cụ cầm tay để uốn sóng tóc, dùng điện; kẹp uốn và tạo kiểu cho tóc; tua vít, không dùng điện; bàn là quần áo, dùng điện; bộ dụng cụ cạo râu bao gồm các bộ phận: dao cạo, lưỡi dao cạo, và hộp đựng lưỡi dao cạo, được bán theo bộ; kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc, không dùng điện; túi dụng cụ chứa sẵn dụng cụ cầm tay, loại thao tác thủ công; thìa; dụng cụ triệt lông, dùng điện và không dùng điện; dụng cụ cầm tay để cắt và tỉa tóc cho cá nhân, dùng điện; kéo xén tóc cho cá nhân, loại thao tác thủ công; dụng cụ xén lông cho chó [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ xén lông cho động vật [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Nồi áp suất, dùng điện; máy làm bánh quế, dùng điện; thiết bị lọc nước; lò nấu nướng, dùng điện; bộ lọc nước uống; máy làm sữa đậu nành, dùng điện; máy làm bánh mì kẹp, dùng điện; máy làm đá lạnh; thiết bị hút ẩm; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị cấp ẩm; thiết bị lọc không khí; quạt điện điều hòa không khí; thiết bị phun hơi nước làm phẳng quần áo; máy sấy tóc, dùng điện; thiết bị khử nước cho thực phẩm, dùng điện; thiết bị làm mát không khí; nồi nấu, dùng điện; bếp điện từ; bếp nấu ăn, dùng điện; nồi lẩu, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi hấp thức ăn, dùng điện; nồi chiên không dầu; đèn để bàn, dùng nguồn điện từ cổng USB; nồi nấu chậm, dùng điện; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải; nồi luộc trứng, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện.

Nhóm 21: Chai phân phối xà phòng tự động; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; dụng cụ nấu nướng; bình pha cà phê moka, không dùng điện; hộp đựng bữa ăn trưa, bằng nhựa; dụng cụ

ép tỏi [dụng cụ nhà bếp]; lược, dùng điện; khuôn nướng bánh bằng giấy; chổi dùng để phết; dụng cụ trộn, không dùng điện, cho mục đích gia dụng; dụng cụ xay cà phê, vận hành bằng tay; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ nồi nấu; nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ nấu nướng, không dùng điện; chảo rán; khay nướng; xoong hầm thịt; tấm nhấc nồi; chảo sâu lòng; nồi đun sữa; bình chứa cách nhiệt; cốc bằng nhựa; bàn chải làm sạch da mặt; nắp bình; xúng hấp; bát bằng thủy tinh; ca bằng thủy tinh; khay hứng dầu mỡ khi nấu; bàn để là; nắp cốc; cốc để trộn; phễu để rót; thìa múc đá lạnh; bàn chải đánh răng, dùng điện; lược chải tóc; vỏ bọc giữ ấm hoặc trang trí dùng cho ca, cốc vại; dụng cụ nhà bếp; nồi dùng trong nhà bếp; miếng bọt biển để cọ rửa; găng tay dùng trong bếp; găng tay cho mục đích gia dụng; dụng cụ ép nước trái cây, không dùng điện; dụng cụ trộn thực phẩm, không dùng điện; dụng cụ xay thịt, không dùng điện; giỏ dùng cho mục đích gia dụng; cốc; chai lọ; bát; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; thìa trộn [dụng cụ nhà bếp]; ống hút để uống; bình; bình đựng trà; dụng cụ để sàng dùng trong nhà bếp; chuồng cho vật nuôi trong nhà; hộp vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; khay vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; găng tay chải lông cho động vật; bát ăn cho vật nuôi trong nhà; bát cấp thức ăn tự động, cho vật nuôi trong nhà; khay đựng cát vệ sinh cho mèo; đĩa ăn cho vật nuôi trong nhà; khay vệ sinh cho vật nuôi trong nhà, có chức năng tự động làm sạch chất thải; dụng cụ cấp thức ăn, không cơ giới hóa, cho động vật; dụng cụ cấp nước, không cơ giới hóa, cho vật nuôi trong nhà có bản chất là dụng cụ cấp nước và chất lỏng loại di động, cho vật nuôi trong nhà; dụng cụ cấp thức ăn tự động cho vật nuôi trong nhà; dụng cụ cấp thức ăn cho động vật nhỏ; dụng cụ cấp thức ăn cho động vật, do động vật tự kích hoạt; dụng cụ cấp nước cho gia súc, do động vật tự kích hoạt; bát ăn uống cho vật nuôi trong nhà; bát để uống cho vật nuôi trong nhà; lồng nhốt cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-23858**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng, đen, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)

Số 8, đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)



(511) Nhóm 30: Mỳ ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; gia vị; nước sốt.

(210) **4-2025-23859**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)

Số 8, đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)



(511) Nhóm 30: Mỳ ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; gia vị; nước sốt.

(210) **4-2025-23860**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9

(591) Xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ – XÂY DỰNG PHƯỚC AN PHÁT (VN)

Số 27, tổ 1, KP 114, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu xi măng.

(210) **4-2025-23861**

(540)



(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.6; 26.4.7; 26.4.18

(591) Trắng, cam, xanh dương, xanh lá cây.

(731) PHẠM DUY TRƯỜNG (VN)

Ấp Cầu Ván, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, vật liệu xây dựng, hệ thống ống vòi như ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), hệ thống ống dẫn nước, vòi phun nước, vòi dùng cho đường ống, bồn cầu, lavabo (bồn rửa mặt, rửa tay), chậu rửa chén bát, vòi hoa sen, bồn tắm, máy nước nóng năng lượng mặt trời, đèn chiếu sáng, gương soi, kệ kính, móc treo bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, phễu thoát nước bằng kim loại, giá kệ để ly và chén bát, giá kệ để chai và để hộp đựng gia vị, giá treo đồ, giá đỡ (đồ đặc), giá để khăn bông (đồ đặc), giá treo quần áo, ống đựng đũa, thìa, vòng và thanh treo cho khăn tắm, vật dụng giữ giấy vệ sinh như móc inox để cài cuộn giấy vệ sinh, hộp đựng giấy vệ sinh, giá (kệ) giữ xà phòng, giá (kệ) để bàn chải và kem đánh răng, kệ chân tủ lạnh, kệ để bình lọc nước, giá để dao thớt.

(210) **4-2025-23862**

(540)

FELINO

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)

222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23863**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MELODY VINO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23864**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PORTOFINO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23865**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SENSO FINE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ
PHẨM HOÀNG HUNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường
Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23866**

(220) 27/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



PERFUME

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
TRẦN KIM HUYỀN (VN)
Thôn 2, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh
Đắk Lắk

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23867**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Corimkaon

(731) TRẦN VĂN HÀ (VN)

272 Hữu Hưng, phường Đại Mỗ, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi, ví, cặp xách.

Nhóm 25: Thất lưng [trang phục].

(210) **4-2025-23868**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TigerLife

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN QUYẾT (VN)

Thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện
Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn học; thiết bị làm nóng bằng điện có thể mang đi được; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [led]; thiết bị chiếu sáng bề cá cảnh; thiết bị chiếu sáng dùng để trang trí.

Nhóm 21: Cặp lồng inox; hộp đựng bữa ăn trưa; chảo rán không dùng điện; nồi inox (không dùng điện); xoong inox (không dùng điện); khay đựng thức ăn bằng inox.

(210) **4-2025-23869**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 19.3.1; 25.7.20; 25.7.22

(591) Xanh dương, xám.

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước Hydrogen nguyên tử.

(210) **4-2025-23870**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE KROSS

(531) 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH
BẤT ĐỘNG SẢN TRUNG VIỆT (VN)

Tầng 32 - khối Văn phòng - tòa nhà Pearl
Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường
25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm, tài chính, tiền tệ, bất động sản bao gồm: cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

phòng cho thuê chỗ ở; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2025-23871**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CEE

(731) CÔNG TY TNHH CEE (VN)

Số 30 ngách 29/62 Khuong Hạ, phường
Khuong Đình, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-23872**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THIÊN TRUNG

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG THIÊN TRUNG GROUP (VN)

139, ấp 3, xã Long An, huyện Cần Giuộc,
tỉnh Long An

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thi công xây dựng nhà cửa; thi công lắp đặt nội thất;
thi công lắp đặt ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế kết cấu các công trình xây dựng; thiết kế nội ngoại thất;
thiết kế trang trí nội ngoại thất; tư vấn thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế nội ngoại thất.

(210) **4-2025-23873**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LINH TRAVEL

(731) PHẠM NHẬT LINH (VN)

T30801 tháp C, 3 Lương Yên, phường
Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ trong lĩnh vực kinh doanh; dịch vụ maketing; tư vấn tổ
chức kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông
quảng cáo.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua
hàng từ xa như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi
tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện
có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền
tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua
internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

(210) **4-2025-23874**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27

(591) Cam, nâu, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KINH DOANH F&B ĐỨC THẢO (VN)

SH1 - 51 KĐT Centa Diamond - VSIP Bắc Ninh, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà sữa (trà là chủ yếu); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23875**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Zenvalife

(731) CÔNG TY TNHH ENTRYCOS (VN)

Phòng 608, tầng 6, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; xà phòng; sữa tắm; kem dưỡng da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm tăng cường sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-23876**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh, cam.

CharterTech

(731) CÔNG TY TNHH CHARTERTECH GLOBAL (VN)

Tầng 11, tòa nhà The West, số 265 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

(210) **4-2025-23877**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 22.3.1; 22.3.21; 26.4.18

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT DORA (VN)

Số nhà H7 tập thể Dệt, TDP 4, phường
Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh hấp; bánh nướng; bánh nhân thịt.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: bánh ngọt, bánh kẹo, bánh hấp, bánh nướng, bánh nhân thịt, men làm bánh, bột nhào để làm bánh ngọt, bột làm bánh ngọt, tinh bột cho thực phẩm, bột mì, máy làm bánh mỳ, lò nướng bánh mỳ bằng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ làm bánh.

(210) **4-2025-23878**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.4; 3.5.13; 4.5.12; 4.5.15; 21.1.17

(591) Xanh dương, vàng, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT DORA (VN)

Số nhà H7 tập thể Dệt, TDP 4, phường
Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh hấp; bánh nướng; bánh nhân thịt.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: bánh ngọt, bánh kẹo, bánh hấp, bánh nướng, bánh nhân thịt, men làm bánh, bột nhào để làm bánh ngọt, bột làm bánh ngọt, tinh bột cho thực phẩm, bột mì, máy làm bánh mỳ, lò nướng bánh mỳ bằng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ làm bánh.

(210) **4-2025-23879**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.13.1

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO NGUYÊN
XANH MILK VIỆT NAM (VN)

Thôn Yên Đình, xã Xuân Đình, huyện
Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa gạo; sữa dừa.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa (đồ uống chứa sữa có thành phần chính là trà).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23880**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BBX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TỔNG HỢP HOÀN VŨ (VN)
Tầng 7, tòa nhà Friendship, số 31, đường
Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

(210) **4-2025-23882**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 1.15.23; 26.4.9; 26.7.5; 26.7.25

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) ĐOÀN PHƯƠNG ANH (VN)
NO13-LK13-31 khu đô thị Văn Khê,
phường La Khê, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

(210) **4-2025-23883**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.17; 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VÀ ÂM
THANH KIỀU ANH (VN)
Khu B1.1 Liên kề 10 lô số 7, khu đô thị
Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ nghe nhìn và giảng dạy; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu.

(210) **4-2025-23884**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.7.1

(591) Đen, đỏ.

(731) TRƯƠNG THỊ HẢI (VN)
Số 40 đường số 20, phường Bình Hưng
Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Các loại van bằng kim loại (van dùng trong ngành cấp thoát nước, hơi, xăng dầu và thực phẩm, không phải là bộ phận của máy móc); phụ tùng đường ống bằng kim loại như: co (khớp nối cong); tê (khớp nối chữ T); khớp nối; khuỷu nối; mặt bích (vòng đệm).

(210) **4-2025-23887**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.13.1; 26.4.3; 26.4.9; 26.15.15

(591) Xanh dương, tím.

(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)

Số nhà 46 khu dân cư Gò Gai, phường
Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên,
thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ
CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)



(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: máy tính, chân chuột thay thế, băng chống trượt cho chuột, dây thun buộc chuột, cáp điện cho chuột không dây, bộ điều hợp không dây [phụ kiện chuột máy tính], chuột máy tính, bàn phím máy tính, thiết bị ngoại vi, tai nghe, bo mạch, ổ cứng, chip, ram, thiết bị lưu trữ dữ liệu.

(210) **4-2025-23888**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BÙI TRỌNG NGUYỄN (VN)

Số 5/108 Trần Phú, phường Mỗ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

SUNNY

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

Nhóm 21: Tăm chỉ nha khoa.

(210) **4-2025-23889**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Avinsilk

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(210) **4-2025-23890**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN THỊ HIẾU (VN)

Số 76, đường Dương Ổ, khu Dương Ổ,
phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh,
tỉnh Bắc Ninh

Baby Nous

(511) Nhóm 24: Khăn khô (khăn vải không dệt).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23891**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, vàng, vàng cam.

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)

Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-23892**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 14.7.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đen, trắng, da cam.

(731) VŨ PHI HÙNG (VN)

Số 60B A2 tập thể Đường sắt, phường
Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cưa; máy cắt cầm tay (động cơ dùng điện); máy hút bụi chân không; máy nén khí; máy bơm; máy rửa xe; máy hàn.

Nhóm 09: Máy thủy bình laser; máy trắc địa; máy đo khoảng cách laser.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy thủy bình laser, máy trắc địa, máy đo khoảng cách laser, máy khoan, máy mài, máy cưa, máy cắt cầm tay, máy hút bụi chân không, máy nén khí, máy bơm, máy rửa xe, máy hàn.

(210) **4-2025-23893**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẠI XUÂN PHÁT (VN)

Ô 20ND khu tái định cư Mỹ Phước 2,
đường XC6, phường Mỹ Phước, thành
phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; tinh dầu dưỡng phục hồi tóc hư tổn (mỹ phẩm); dầu gội; dầu xả; chế phẩm uốn tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23894**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.5.1; 11.3.3

(731) **HỘ KINH DOANH TRÀ SỮA PHÁT PHÁT (VN)**

695 Tân Kỳ Tân Quý, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa; quán cà phê, giải khát; dịch vụ ăn uống.

(210) **4-2025-23895**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.4; 26.11.12

(591) Trắng, đỏ, đen, xám.

(731) **HỘ KINH DOANH TUẤN THẢO (VN)**

9-15 (liền kề) đường Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

(210) **4-2025-23896**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.3.21; 26.11.12

(591) Trắng, đỏ đô, đen, xám.

(731) **HỘ KINH DOANH TUẤN THẢO (VN)**

9-15 (liền kề) đường Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

(210) **4-2025-23897**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 18.3.21; 26.11.12

(591) Trắng, đỏ đô, đen, xám.

(731) **HỘ KINH DOANH TUẤN THẢO (VN)**

9-15 (liền kề) đường Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

(210) **4-2025-23898**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.8; 2.1.20

(731) **HỘ KINH DOANH TUẤN THẢO (VN)**
9-15 (liền kề) đường Lê Minh Xuân,
phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ
Chí Minh

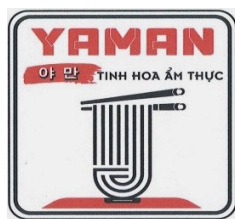
(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; vớ (tất).

(210) **4-2025-23899**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.3; 26.4.4; 26.4.18;
26.11.3; 26.11.7; 26.13.1

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) **NGUYỄN HỮU TIỀN (VN)**
203 Lê Hồng Phong, phường Trần Phú,
thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 35: Mua bán: mì cay, lẩu, bò nướng, heo nướng, gà nướng, hải sản nướng, tokbokki (bánh gạo cay), kim chi, cơm chiên, cơm trộn, súp canh, mì trộn, mì xào, mì tương đen, miến trộn, miến xào, bún, phở, hủ tiếu, gà rán, takoyaki (bánh), kimbap, mandu (bánh), há cảo, xúc xích, cá viên, khoai tây, phomai, hotdog, Lạp xưởng, gà viên, bánh nòn, hotteok (bánh), rau trộn, sốt chấm, sốt cấp độ, trà.

Nhóm 43: Nhà hàng, quán ăn.

(210) **4-2025-23900**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI BÁCH KHÍ (VN)**
Số 409 đường Lê Lợi, khu phố Hưng
Thông, phường Quảng Thọ, thành phố
Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-23901**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(731) **HỘ KINH DOANH THANH TOÀN
(VN)**
Khóm 2, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp
Mười, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước lau sàn, nước rửa chén, nước tẩy bồn cầu.

(210) **4-2025-23902**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.1.2

(591) Trắng, hồng nhạt, hồng đậm, nâu, nâu đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THUYẾT 1986 (VN)

Khu phố Doãn Thượng, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, nước tẩy bồn cầu, xịt ruồi muỗi, nước hoa xịt phòng, cốc thả bồn cầu, sữa tắm, dầu gội.

(210) **4-2025-23903**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GODJADE

(731) NGUYỄN THỊ LUYA (VN)

Khối 13, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 14: Trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đồ trang sức; đá quý; hoa tai; ngọc mài tròn; hạt dùng làm đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán: kim cương, vàng, bạc, đá quý, đá bán quý, đồ trang sức.

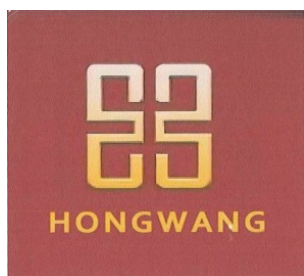
Nhóm 40: Gia công và chế tác đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý và nữ trang).

(210) **4-2025-23904**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.25; 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng, vàng.

(731) XIE, JIALI (CN)

23-108, Baiji Waitan, Jindong District, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, mua bán: cửa bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại.

(210) **4-2025-23905**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 4.3.3; 26.1.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) XIE, JIALI (CN)
23-108, Baiji Waitan, Jindong District,
Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, mua bán: cửa bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại.

(210) **4-2025-23906**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 25.1.25; 26.4.1;
26.4.18

(591) Đỏ đỏ, vàng đồng.

(731) NGUYỄN TRUNG TÍN (VN)
Thôn Phú Hữu, xã Ninh Ích, thị xã Ninh
Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Cà phê; gia vị; trà thảo mộc; bánh ngọt; bột chế phẩm từ ngũ cốc; mật ong.

(210) **4-2025-23907**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.3.18; 26.4.3; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đen, đỏ, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NỀN TẢNG THÀNH
CÔNG QUỐC TẾ VIỆT NAM (VN)
10 đường 33, khu phố 2, phường An
Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Gà rán; thịt (không còn sống); chiết xuất thịt, rau và quả đã được nấu chín; thịt gà đã được tẩm gia vị; thịt đã được nấu chín và đóng gói.

Nhóm 35: Mua bán(kinh doanh) phân phối xuất nhập khẩu sỉ lẻ các sản phẩm: gà rán, bánh pizza, mì ý, kem lạnh; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại nhà hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23909**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.3.1; 26.1.10; 26.3.23

(731) **HỘ KINH DOANH QUỲNH ANH SHOP (VN)**

169 đường số 17, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Thời trang quần áo nam nữ; giày dép; mũ nón; vớ tất.

(210) **4-2025-23910**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THIỆN PHÁT

(731) **ĐẶNG ĐÌNH CHUNG (VN)**

Số 67, tổ 21, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; mũ; dép; giày; quần áo thể dục.

(210) **4-2025-23911**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VBS

(731) **ĐẶNG ĐÌNH CHUNG (VN)**

Số 67, tổ 21, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; mũ; dép; giày; quần áo thể dục.

(210) **4-2025-23914**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANEYES

(731) **NGÔ THỊ HỒNG (VN)**

Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)**

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; gọng kính; kính áp tròng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: kính đeo mắt, kính râm, gọng kính, kính áp tròng.

(210) **4-2025-23915**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 6.1.2; 24.15.7; 26.1.1

(591) Xanh, đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TOP-JAPAN (VN)

Thôn Cổ Điền A, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bình đun nước nóng dùng điện, thiết bị lọc nước, thiết bị làm nóng nước.

(210) **4-2025-23916**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 5.3.13; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh ngọc lam, xanh biển đậm, xanh lam nhạt, cam vàng trên nền trắng kem.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO THẮNG (VN)

Số nhà 105, đường Cao Thắng, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Chả mực; chả nem hải sản; cá khô; mực khô; tôm nõn; mực cấp đông.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ đặc sản hải sản chế biến và cấp đông; phân phối hải sản; giới thiệu sản phẩm qua sàn thương mại điện tử.

(210) **4-2025-23918**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18



(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)

Thôn Cổ Châu, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; cửa hàng giới thiệu sản phẩm; mua bán các sản phẩm: giày dép.

(210) **4-2025-23920**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 7.3.11; 26.11.3

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ G-LIFE (VN)

NV A45 Hoàng Ngân, khu đô thị Trung
Hòa - Nhân Chính, phường Trung Hòa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA &
ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)



(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê; nhượng quyền thương mại quán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23921**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HUỖNH THỊ BÍCH HẢI (VN)

Số 199 Hai Bà Trưng, phường Trần Phú,
thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

KHROME WERKS

(511) Nhóm 07: Ống xả khói xe máy.

(210) **4-2025-23922**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HUỖNH THỊ BÍCH HẢI (VN)

Số 199 Hai Bà Trưng, phường Trần Phú,
thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

KHROMEWERKS

(511) Nhóm 07: Ống xả khói xe máy.

(210) **4-2025-23923**

(220) 26/10/2021

(641) 4-2021-40863

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.19; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) LƯU NGỌC THẠCH (VN)

119C/25/7A Phạm Thế Hiển, phường 2,
quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; quán phở; quán ăn nhanh; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng (quán ăn) thực hiện.

(210) **4-2025-23925**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.20; 2.1.22; 5.11.13; 16.3.17; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, vàng, cam.

(731) ĐỒ HỮU CƯƠNG (VN)

Thôn Vệ Sơn Đoài, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

(210) **4-2025-23928**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.4; 26.4.7; 26.4.12; 26.4.18; 26.13.25; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH RAPTOR CAPITAL (VN)

09 đường nội khu Hưng Phước 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

(210) **4-2025-23929**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MR. SOP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROPSIA VIỆT NAM (VN)

Căn SH08-19, Dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-23930**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CDS (VN)

Số 2 Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ tổ chức tua du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu; dịch vụ quán ăn nhanh.

(210) **4-2025-23931**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

An Phú Gia

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN PHÚ GIA (VN)

Đường Phan Chu Trinh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2025-23932**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **FUSUMI**

(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FUSUMI (VN)

Số 5 ngách 70, ngõ 230 Ý La, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quạt trần, quạt trần đèn, đèn trang trí.

(210) **4-2025-23933**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Stream lux

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DAIKA (VN)

73/16 đường Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn điện; vòi xịt vệ sinh (thiết bị vệ sinh); vòi nước; bồn cầu xả nước; hệ thống thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng, cụ thể là: phát triển hàng mẫu; phát triển các ý tưởng quảng cáo; soạn thảo và xuất bản các tài liệu quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23934**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 2.1.1; 2.1.19; 9.7.25; 10.1.11;
10.5.7; 14.7.20; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH BỒ GIÀ BARBER
(VN)

469 Lê Văn Lương, phường Tân Phong,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

(210) **4-2025-23935**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ODYLLES

Perfume scent
OUD

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN
XUẤT TUẦN KIẾT (VN)

56/49 đường 41, phường 16, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

(210) **4-2025-23936**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ODYLLES

Perfume scent
À la rose

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN
XUẤT TUẦN KIẾT (VN)

56/49 đường 41, phường 16, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

(210) **4-2025-23937**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ODYLLES

Perfume scent
Bevenley

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN
XUẤT TUẦN KIẾT (VN)

56/49 đường 41, phường 16, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

(210) **4-2025-23938**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ODYLLES

Perfume scent

724

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN XUẤT TUẦN KIẾT (VN)

56/49 đường 41, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

(210) **4-2025-23939**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.5.19; 3.5.24; 3.5.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG - GIẢI TRÍ - SÁNG TẠO VIET VISION (VN)

228 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 16: Áp phích quảng cáo; sách; lịch; sổ tay; bút (đồ dùng văn phòng); ấn phẩm.

Nhóm 18: Túi xách tay; ô; ba lô; ví bỏ túi.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; áo phong ngắn tay; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tất dài; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ hăng quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ, cụ thể là: áp phích quảng cáo, sách, lịch, sổ tay, bút (đồ dùng văn phòng), báo chí, túi xách tay, ô, ba lô, quần áo, đồ đi ở chân, áo phong tay ngắn, mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu, tất dài, khăn quàng cổ, tranh ảnh, bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung, con dấu (đóng dấu), catalô, bưu thiếp, ấn phẩm, thiết bị dán nhãn bằng tay, sổ tay hướng dẫn, bút vẽ, văn phòng phẩm, tem thư.

Nhóm 41: Dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất phim trừu tượng phim quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ lồng tiếng; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2025-23940**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lục, trắng, vàng kim.

(731) THÂN HOÀI NAM (VN)

1.08 chung cư 21-41 Tân Đà, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi xách; cặp bằng da thuộc hoặc giả da.

(210) **4-2025-23941**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Vàng cam, vàng kem, xanh ngọc, cam cà rốt, xanh lá.



(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)

23A ngõ Trần Cao Vân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-23942**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9

(591) Xanh lá đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TOÀN CẦU EHERBAL WELLNESS (VN)

Ô số 88-TT2, khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NHIỆT TÂM VÀ CỘNG SỰ (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe dành cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dành cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23943**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.1.9; 25.1.15; 26.4.3; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HM (VN)

Xóm Giáp Ba, thị trấn Quỳ Nhất, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 19: Gạch xây; gạch có hoa văn (gạch bông); gạch men; gạch ốp tường; gạch ốp bồn hoa; gạch trang trí.

(210) **4-2025-23944**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.13.25

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ THẾ THIÊN (VN)

Thôn 5, xã Kim Đức, huyện Gia Lâm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng
mỳ (ramen); dịch vụ phục vụ thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-23945**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.13.25; 24.1.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Đen, xám bạc, xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT BNA
(VN)

Căn hộ 31-TT5 VOV Mỹ Trì, phường Mỹ
Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: vải rèm, rèm màn, vải sofa, vải dệt thoi, vải dệt kim, vải không dệt.

(210) **4-2025-23946**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.5.18

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI TẤN SINH (VN)

27/7E Phan Văn Hớn, ấp Trung Lân, xã
Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-23947**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TÂN THÀNH ĐẠT

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐẦU TƯ
THƯƠNG MẠI NHỰA TÂN THÀNH
ĐẠT (VN)

1A70/1 đường Trần Văn Giàu, ấp 1, xã
Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 17: Nhựa acrylic, bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; ống mềm, không bằng kim loại; ống nhựa uPVC [ống mềm, không bằng kim loại]; khớp nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống cứng, không bằng kim loại; ống nhựa uPVC [ống cứng, không bằng kim loại].

(210) **4-2025-23948**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.1.25; 26.1.2; 26.1.9; 26.15.9;
26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.

(731) VŨ THỊ DIỄM (VN)

Buôn Bung Tang, xã Ea Sol, huyện Ea
H'leo, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 28: Xe cộ đồ chơi; đồ chơi cho trẻ em; điện thoại đồ chơi; súng bắn nước đồ chơi; bộ đồ chơi bóng rổ; đồ chơi giáo dục (đồ chơi giúp phát triển nhân cách và trí tuệ trẻ em).

(210) **4-2025-23949**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 7.1.5; 7.5.6; 20.5.25; 26.1.1

(591) Xanh đậm, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ HỢP SẢN
XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
FUHACO (VN)

Lô N05 Khu đô thị Mỹ Trì, số 10 ngõ 8
đại lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy.

(210) **4-2025-23950**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 26.1.2; 26.1.18

(731) **HỘ KINH DOANH BÙI THỊ GIANG (VN)**

Thôn Bản Tân, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê nhân tạo; viên nén cà phê (được nạp đầy).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê chưa rang, hạt cà phê rang, cà phê nhân tạo, cây cà phê giống; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2025-23951**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 1.15.15

(591) Đen, cam, vàng.

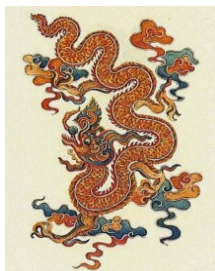
(731) **TRƯỜNG TUẤN NGHĨA (VN)**

212C Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-23952**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 4.3.3

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, vàng nhạt, xám nhạt, hồng, xanh đậm, xanh nhạt.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀNG BẠC TRANG SỨC KIM DUNG (VN)**

Số 140 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng bạc, kim loại quý.

(210) **4-2025-23954**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) **ĐỖ VĂN TIỆP (VN)**

Ô 13 lô C đô thị mới Đại Kim - Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ (CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ)**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Thực hiện chuyến leo núi có hướng dẫn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; dịch vụ leo núi nhân tạo (dịch vụ giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (holiday camp services) [lưu trú tạm thời]; dịch vụ cắm trại sang trọng ngày nghỉ (holiday glamping services) [lưu trú tạm thời].

(210) **4-2025-23955**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) ĐỖ VĂN TIỆP (VN)

Ô 13 lô C đô thị mới Đại Kim - Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ
(CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh tạm thời.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; quản lý tài chính; quản lý các vấn đề tài chính.

(210) **4-2025-23956**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.5.7; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(591) Cam, xanh dương, trắng.

(731) ĐỖ VĂN TIỆP (VN)

Ô 13 lô C đô thị mới Đại Kim - Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ
(CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí trong lĩnh vực thể thao mạo hiểm bao gồm dù lượn và dù bay có động cơ.

(210) **4-2025-23957**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Babymall & Care

(731) LÊ NGỌC VƯỢNG (VN)

Số 39B phố Hàng Hành, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa nước hoặc sữa bột công thức dùng cho phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú dùng cho mục đích y tế; sữa nước hoặc sữa bột công thức bổ sung vitamin và khoáng chất cho người lớn và người già dùng cho mục đích y tế; quần tã trẻ em.

(210) **4-2025-23958**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NGŨ ĐỂ BẠCH TỬU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ
NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
94 Lò Đức, phường Phạm Đình Hổ, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

(210) **4-2025-23959**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.16; 8.7.5; 26.4.18

(591) Xám, đỏ, trắng.

(731) VŨ THỊ THU NGUYỆT (VN)
376/48 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Xôi cua.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-23960**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12

(591) Vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI & TƯ VẤN THE FIVE
ELEMENTS (VN)
455 - 455A - 457 đường Hoàng Sa,
phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN
PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN
PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: khăn giấy, khăn giấy ướt, khăn ăn bằng giấy, giấy vệ sinh, khăn giấy dùng để tẩy trang.

(210) **4-2025-23961**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAIGONHOME

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SAIGONDOOR (VN)

92/20/5 Vườn Lài, phường An Phú Đông,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ.

Nhóm 35: Mua bán: cửa bằng kim loại, cửa nhôm, cửa nhựa, cửa gỗ.

(210) **4-2025-23962**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THINHVUONGDOOR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SAIGONDOOR (VN)

92/20/5 Vườn Lài, phường An Phú Đông,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ.

Nhóm 35: Mua bán: cửa bằng kim loại, cửa nhôm, cửa nhựa, cửa gỗ.

(210) **4-2025-23963**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SGD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SAIGONDOOR (VN)

92/20/5 Vườn Lài, phường An Phú Đông,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ.

Nhóm 35: Mua bán: cửa bằng kim loại, cửa nhôm, cửa nhựa, cửa gỗ.

(210) **4-2025-23964**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAIGONHOUSE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SAIGONDOOR (VN)

92/20/5 Vườn Lài, phường An Phú Đông,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ.

Nhóm 35: Mua bán: cửa bằng kim loại, cửa nhôm, cửa nhựa, cửa gỗ.

(210) **4-2025-23965**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Happydoor

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SAIGONDOOR (VN)
92/20/5 Vườn Lài, phường An Phú Đông,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ.

Nhóm 35: Mua bán: cửa bằng kim loại, cửa nhôm, cửa nhựa, cửa gỗ.

(210) **4-2025-23966**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SGdoor

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SAIGONDOOR (VN)
92/20/5 Vườn Lài, phường An Phú Đông,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ.

Nhóm 35: Mua bán: cửa bằng kim loại, cửa nhôm, cửa nhựa, cửa gỗ.

(210) **4-2025-23967**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOANGGIADOOR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
SAIGONDOOR (VN)
92/20/5 Vườn Lài, phường An Phú Đông,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ.

Nhóm 35: Mua bán: cửa bằng kim loại, cửa nhôm, cửa nhựa, cửa gỗ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-23968**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đen, trắng, vàng ánh kim, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ QUỐC TẾ VIỆT NAM -
LONG KHÁNH (VN)

Xóm Tân Lập, thôn Cẩm Trang, xã Mai
Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 08: Cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết [dụng cụ cầm tay]; kìm; dụng cụ cắt (cưa, kéo); đá mài; dụng cụ khoan [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; đục.

Nhóm 09: Thước mét.

(210) **4-2025-23969**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20;
5.5.21; 26.1.1; 26.15.15

(591) Vàng, xanh lục.

(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ ĐÀI
TRANG (VN)

333 Chợ Lớn, phường 11, quận 6, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ gội đầu dưỡng sinh; dịch vụ massage (mát-xa); dịch vụ xoa bóp bấm huyệt; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2025-23970**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA MỘC
CHÂU (VN)

Tiểu khu 70, thị trấn Nt Mộc Châu,
huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tiếp thị để bán hàng; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vitamin, sữa, pho mát, sữa chua, đồ uống trên cơ sở sữa, bánh kẹo, sô cô la, trà (chè), thạch trái cây, thạch đen, chè dừa dầm, kem lạnh, ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người, món ăn điểm tâm từ các loại quả, hạt khô (muesli), mật ong, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống không có cồn, nước khoáng [đồ uống], nước uống có ga, đồ uống hoa quả, nước ép hoa quả.

(210) **4-2025-23971**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21

(731) **HỘ KINH DOANH HOÀNG QUANG TUYÊN (VN)**

Tổ dân phố Luông, thị trấn Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)**

(511) Nhóm 25: Sản phẩm may mặc [trang phục]; quần áo; giày dép; mũ; nón.

(210) **4-2025-23972**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam đỏ, xanh lục, be.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT TH MEDICAL (VN)**

27/1/10 đường Thanh Xuân 25, khu phố 7, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)**

(511) Nhóm 10: Thiết bị nâng bệnh nhân; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; gói hơi dùng cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; giường có kết cấu đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thiết bị nâng bệnh nhân, thiết bị xoa bóp, thiết bị và dụng cụ y tế, gói hơi dùng cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, giường có kết cấu đặc biệt cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-23973**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.11.3

(591) Trắng, xanh lá cây, cam.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN JPWAY VIỆT NAM (VN)**

Số 2 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) **CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)**

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn.

(210) **4-2025-23975**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1

(591) Đỏ.

(731) VŨ THỊ PHÚC (VN)

Xóm Trường Điện, thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; khăn quàng; áo khoác ngoài; quần nịt bụng.

(210) **4-2025-23976**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HONGBANG (VN)

Số 19 đường 52, phường Thanh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ nắn điện; ổ cắm điện; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

(210) **4-2025-23977**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.6; 26.5.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TEKMA (VN)

Thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Vòng bằng kim loại; bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đạc; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; ray trượt bằng kim loại.

Nhóm 07: Đầu mũi khoan (bộ phận máy móc); bộ nối ghép (bộ phận máy móc); lò xo (bộ phận của máy); lưỡi cưa (bộ phận của máy); động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất; van khóa (bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô-tơ).

Nhóm 08: Đá mài; dụng cụ khoan; dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay); đĩa mài bằng đá nhám; dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay); dụng cụ vặn ốc vít (công cụ cầm tay).

Nhóm 09: Biến tần; thiết bị điều khiển lập trình PLC; cảm biến điện áp; thiết bị khuếch đại cho động cơ séc- vô; bộ đảo điện; thiết bị định lượng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: vòng bằng kim loại, bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đặc, đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn, con lăn bằng kim loại của cửa trượt, ray trượt bằng kim loại, đầu mũi khoan (bộ phận máy móc), bộ nối ghép (bộ phận máy móc), lò xo (bộ phận của máy), lưỡi cưa (bộ phận của máy), động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất, máy tiện và cắt ren, van khóa (bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô tơ), đá mài, dụng cụ khoan, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay), đĩa mài bằng đá nhám, dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay), dụng cụ vặn ốc vít (công cụ cầm tay), biến tần, thiết bị điều khiển lập trình PLC, cảm biến điện áp, thiết bị khuếch đại cho động cơ séc vô, bộ đảo điện, thiết bị định lượng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: vòng bằng kim loại, bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đặc, đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn, con lăn bằng kim loại của cửa trượt, ray trượt bằng kim loại, đầu mũi khoan (bộ phận máy móc), bộ nối ghép (bộ phận máy móc), lò xo (bộ phận của máy), lưỡi cưa (bộ phận của máy), động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất, máy tiện và cắt ren, van khóa (bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô tơ), đá mài, dụng cụ khoan, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay), đĩa mài bằng đá nhám, dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay), dụng cụ vặn ốc vít (công cụ cầm tay), biến tần, thiết bị điều khiển lập trình PLC, cảm biến điện áp, thiết bị khuếch đại cho động cơ séc- vô, bộ đảo điện, thiết bị định lượng; dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: vòng bằng kim loại, bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đặc, đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn, con lăn bằng kim loại của cửa trượt, ray trượt bằng kim loại, đầu mũi khoan (bộ phận máy móc), bộ nối ghép (bộ phận máy móc), lò xo (bộ phận của máy), lưỡi cưa (bộ phận của máy), động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất, máy tiện và cắt ren, van khóa (bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô tơ), đá mài, dụng cụ khoan, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay), đĩa mài bằng đá nhám, dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay), dụng cụ vặn ốc vít (công cụ cầm tay), biến tần, thiết bị điều khiển lập trình PLC, cảm biến điện áp, thiết bị khuếch đại cho động cơ séc-vô, bộ đảo điện, thiết bị định lượng; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: vòng bằng kim loại, bánh xe nhỏ bằng kim loại cho đồ đặc, đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn, con lăn bằng kim loại của cửa trượt, ray trượt bằng kim loại, đầu mũi khoan (bộ phận máy móc), bộ nối ghép (bộ phận máy móc), lò xo (bộ phận của máy), lưỡi cưa (bộ phận của máy), động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất, máy tiện và cắt ren, van khóa (bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô tơ), đá mài, dụng cụ khoan, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt (công cụ cầm tay), đĩa mài bằng đá nhám, dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay), dụng cụ vặn ốc vít (công cụ cầm tay), biến tần, thiết bị điều khiển lập trình PLC, cảm biến điện áp, thiết bị khuếch đại cho động cơ séc vô, bộ đảo điện, thiết bị định lượng.

(210) **4-2025-23978**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ADVAN Racing

(731) THE OKOHAMA RUBBER CO., LTD.
(JP)

2-1, Oiwake, Hiratsuka-shi, Kanagawa
2548601, Japan

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Bánh xe dùng cho xe ô tô; vành bánh xe ô tô; nắp chụp bánh xe ô tô.

(210) **4-2025-23979**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KIẾN VÀNG

(731) ĐINH THỊ THẨM (VN)

Nhà số 11, ngách 26, ngõ 354 đường
Trần Cung, tổ dân phố Hoàng 10, phường
Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa tay; then ổ khóa; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; khóa móc bằng kim loại, trừ khóa móc điện tử; bản lề bằng kim loại; bộ khóa cửa (trừ khóa điện).

(210) **4-2025-23980**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 14.1.1; 14.1.3; 26.1.1

(591) Vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH VAN CÔNG
NGHIỆP THỊNH PHÁT (VN)

128/3A đường Cầu Kinh, phường Tân
Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 06: Van ống nước bằng kim loại.

Nhóm 09: Dụng cụ đo; thiết bị đo; bộ chỉ báo mức nước; đồng hồ đo mức nước.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu sản phẩm: van ống nước bằng kim loại, dụng cụ đo, thiết bị đo, bộ chỉ báo mức nước, đồng hồ đo mức nước.

(210) **4-2025-23981**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NHANG TRÂM HOÀNG THẦN TÀI

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MỸ
PHẨM SUN NEW VN (VN)

34/2 ấp Hưng Lâm, xã Bà Điểm, huyện
Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nhang (hương) trầm; nhang (hương) thấp; trầm nự và trầm miếng dùng để thấp; trầm vòng; trầm hương.

(210) **4-2025-23983**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.15.3; 26.15.15

(591) Xanh da trời, xanh nước biển, vàng đồng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT CƠ KHÍ VÀ THANG MÁY THIÊN PHONG (VN)

3/46 đường số 1, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thang máy chở khách; thang máy (máy móc).

(210) **4-2025-23985**

(540)

An Love

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1

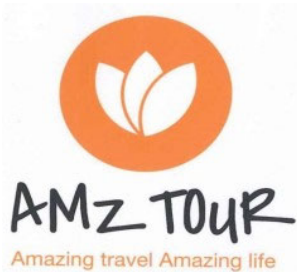
(731) ĐẶNG ĐÌNH CHUNG (VN)

Số 67, tổ 21, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; mũ; dép; giày; quần áo thể dục.

(210) **4-2025-23987**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Trắng, cam đất, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH QUỐC TẾ AMZ (VN)

Số 31, khu 45 căn hộ đường Bưởi, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời khách sạn, nhà trọ; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2025-23988**

(540)

AMICUS

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)

Tổ 6, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các loại quần áo thời trang; kinh doanh (mua bán) quần áo thể dục thể thao; kinh doanh (mua bán) các loại trang phục; bán buôn bán lẻ các loại mũ thời trang; bán buôn bán lẻ các loại kính thời trang; bán buôn bán lẻ các loại phụ kiện thời trang.

(210) **4-2025-23989**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.11.11; 3.11.24; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8



(591) Xanh, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THANH SƠN (VN)

Thôn Lay, xã Thanh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh chưng; bánh gai; bánh giầy; bánh ngải.

(210) **4-2025-23992**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.1



(591) Xanh lam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STEAMAX (VN)

50 Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn], đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

(210) **4-2025-23993**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.9



(731) VŨ VĂN BÌNH (VN)

17A đường 9, khu phố 5, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước dưỡng tóc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

(210) **4-2025-23994**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(731) **VŨ VĂN BÌNH (VN)**

17A đường 9, khu phố 5, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

**SCH
DULE**

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước dưỡng tóc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

(210) **4-2025-23995**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **VŨ VĂN BÌNH (VN)**

17A đường 9, khu phố 5, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

cobera

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước dưỡng tóc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

(210) **4-2025-23996**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.4

(731) **WORLD VIEW (SHANGHAI)
INTERNATIONALL LTD (CN)**

Room 415, Block A, No. 135 Futexi Yilu Road, Shanghai Free-Trade Zone, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

BERIK

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm dùng cho người lái xe mô tô; dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm; phụ kiện của quần áo bảo hộ dùng cho người lái xe mô tô, để bảo vệ khỏi các tai nạn hoặc thương tích; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; kính râm; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa.

Nhóm 25: Quần áo; bút tắt ngăn cô; đồ đội đầu; giày; găng tay [trang phục]; áo khoác [trang phục].

(210) **4-2025-23997**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.2

(731) SHENZHEN CENTURY
INNOVATION DISPLAY
ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
12F, Building 2, COFCO Business Park,
Liuxian 2nd Road, Bao'An District,
Shenzhen, China

TITAN ARMY

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị chỉ báo định lượng; thiết bị thu hình; màn hình viđêô; màn hình điện tử hiển thị chữ số.

(210) **4-2025-23998**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.17.11; 5.7.3; 15.7.1; 20.7.1;
26.1.1

(591) Trắng, đỏ, xanh nước biển, vàng.

(731) ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN (VN)
Số 207 đường Giải Phóng, phường Đồng
Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội



ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu kỹ thuật; tư vấn công nghệ; nghiên cứu vật lý; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất.

(210) **4-2025-23999**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh nước biển.

(731) ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN (VN)
Số 207 đường Giải Phóng, phường Đồng
Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT
BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu kỹ thuật; tư vấn công nghệ; nghiên cứu vật lý; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất.

(210) **4-2025-24000**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

侘 寂
chajii

(731) SMART GREAT INTERNATIONAL LIMITED (CN)

Flat/Room 3, Block B, 6/F, Hoi Luen Industrial Centre, 55 Hoi Yuen Road, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

(210) **4-2025-24001**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MEKONG_PLASTIC

(731) NGUYỄN TRƯỜNG CHINH (VN)

144/1 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng hdpe; ống nhựa cứng ppr; ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng upvc.

(210) **4-2025-24002**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Pet
CHOICE

(531) 3.1.6; 3.1.16; 26.1.1

(591) Nâu, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)

331/7/20 Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các vật phẩm và phụ kiện cho thú cưng, cụ thể là: thùng vệ sinh, quần áo, thức ăn, đồ uống, mỹ phẩm, đồ chơi, bím tã, cát vệ sinh, bát ăn uống, vòng cổ, xích cổ, cặp tóc, nơ, túi đựng thú cưng, thảm thú cưng, thức ăn và đồ uống cho động vật, đồ ăn nhai được cho động vật, thức ăn cho chó mèo, bánh cho chó mèo, thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24003**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.6; 3.1.16; 24.17.20; 26.1.1

(591) Nâu, trắng, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)

331/7/20 Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các vật phẩm và phụ kiện cho thú cưng, cụ thể là: thùng vệ sinh, quần áo, thức ăn, đồ uống, mỹ phẩm, đồ chơi, bím tã, cát vệ sinh, bát ăn uống, vòng cổ, xích cổ, cặp tóc, nơ, túi đựng thú cưng, thảm thú cưng, thức ăn và đồ uống cho động vật, đồ ăn nhai được cho động vật, thức ăn cho chó mèo, bánh cho chó mèo, thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24004**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.1; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam.

(731) CÔNG TY TNHH MTV LUX QUARTZ VIỆT NAM (VN)

Đường Tây Cảng Chân Mây, xã Lộc Tiến, huyện Phú Lộc, thành phố Huế

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: đá, đá thạch anh nhân tạo.

(210) **4-2025-24005**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.4.2

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SCHOOLDX (VN)

Phòng 702 số 973 - 975 - 977 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm ứng dụng di động; thiết bị viễn thông như thiết bị truyền phát; thiết bị truyền dẫn tín hiệu mạng viễn thông; thiết bị xử lý dữ liệu như bộ nối.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ trường học; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ dịch thuật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn thiết kế trang web.

(210) **4-2025-24006**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu.

LàMƠ'
C O N C E P T

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ LA MER (VN)

288 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị
Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga phủ.

(210) **4-2025-24008**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.5; 26.7.5;
26.7.25

 **CACAOHOLA**

(731) JUNG-AN CO., LTD. (KR)

21-6, Sinaenmal-gil, Bongdam-eup,
Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty luật TNHH Bizconsult
(BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Ca cao; sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; lớp phủ bánh ngọt; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; sôcôla trang trí cho bánh ngọt; quả hạch bọc sôcôla; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; sô-cô-la phết bánh chứa hạt; bánh mỳ sô-cô-la/bánh ngọt sô-cô-la; sô-cô-la rượu mùi; ca cao mảnh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; trang trí bánh.

(210) **4-2025-24009**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CACAOHOLA

(731) JUNG-AN CO., LTD. (KR)

21-6, Sinaenmal-gil, Bongdam-eup,
Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty luật TNHH Bizconsult
(BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Ca cao; sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; lớp phủ bánh ngọt; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; sôcôla trang trí cho bánh ngọt; quả hạch bọc sôcôla; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; sô-cô-la phết bánh chứa hạt; bánh mỳ sô-cô-la/bánh ngọt sô-cô-la; sô-cô-la rượu mùi; ca cao mảnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ cho các sản phẩm sau: ca cao, sôcôla, đồ uống sô-cô-la có sữa, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở sôcôla, lớp phủ bánh ngọt, sô-cô-la nhuyển dạng sệt, sôcôla trang trí cho bánh ngọt, quả hạch bọc sôcôla, chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la, sô cô la phết bánh chứa hạt, bánh mỳ sô cô la/bánh ngọt sô cô la, sô-cô-la rượu mùi, ca cao mảnh.

(210) 4-2025-24011

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.1.6

(591) Xanh dương, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH VẬT TƯ VÀ THUỐC THÚ Y (VN)

7 đường 30/04, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu (chi tiết sản phẩm dành riêng cho động vật, thú cưng).

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật, thú cưng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật (chi tiết chăm sóc sức khỏe toàn diện cho thú cưng có bao gồm grooming, dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà và spa).

(210) 4-2025-24012

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

HEAGRA

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24013**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NGUYỄN Y ĐƯỜNG

(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO VÀ KẾT
NỐI SIGMA (VN)

Phòng 15, tầng 2, tòa nhà G1, dự án
Vinhomes Green Bay, phường Mỹ Trì,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL
IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24014**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NGUYỄN Y ĐƯỜNG

(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO VÀ KẾT
NỐI SIGMA (VN)

Phòng 15, tầng 2, tòa nhà G1, Dự án
Vinhomes Green Bay, phường Mỹ Trì,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL
IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông
y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc
miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm
kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như:
vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực
dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội
đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm,
yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào
(chè yến, yến chung đường phèn, súp yến, yến chung có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ
cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn
thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không
còn), nước yến (đồ uống không còn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ
uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua,
thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu,
con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới
thiệu sản phẩm.

(210) **4-2025-24015**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PEXEPIO

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
PHÚ NÔNG (VN)

Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường
Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố
Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2025-24016**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9; 8.7.5; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, xanh lam,
đỏ, tím, xanh cỏm, vàng chanh, ghi.

(731) VŨ THỊ THỦY TIÊN (VN)

Thôn Đồng Lục, xã Gia Phú, huyện Bảo
Thắng, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh chưng; bánh dày; bánh giò; bánh khúc; bánh rán; bánh rộm lạc.

(210) **4-2025-24017**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MYMUSE

(531) 3.7.17; 6.1.2

(731) VŨ NGỌC CHIẾN (VN)

Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Các,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râu; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

(210) **4-2025-24018**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PP - WHITE

(531) 2.9.1; 26.13.25

(731) VŨ NGỌC CHIẾN (VN)

Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Các,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râu; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

(210) **4-2025-24019**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KIDSECO

(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)

Số nhà 81, tổ dân phố 1 Đình, phường
Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem dưỡng da (mỹ phẩm); nước hoa; son môi; nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, nước hoa, son môi, nước súc miệng, nước rửa bát, nước giặt, nước xả quần áo, nước lau sàn, nước lau kính, dược phẩm, thuốc đông y, thuốc nam, kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da), thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-24020**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) CÔNG TY CP MINH ĐỨC LIVE (VN)

NQ21-15, khu đô thị sinh thái Vinhomes
Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

(210) **4-2025-24021**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY CP MINH ĐỨC LIVE (VN)

NQ21-15, khu đô thị sinh thái Vinhomes
Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

(210) **4-2025-24024**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.7.7; 26.13.1



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY
VIỆT NAM (VN)

Số 14, đường số 05, khu công nghiệp
Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng luật sư Tân Hà (VPLS TAN
HA)

(511) Nhóm 29: Khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh làm từ khoai tây; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở chất chiết xuất từ thịt, cá, gia cầm, rau thơm, thú săn; thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống); thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt; rau củ đã qua chế biến; trái cây đã chế biến; thạch trái cây; mứt ướt; trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu thực vật; mỡ ăn.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê; trà; ca cao; chất thay thế cà phê; gạo; bột sắn; bột cọ sagu; bột mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; sôcôla; đá lạnh có thể ăn được; đường; mật ong; mật (thực phẩm); nấm men (không sử dụng cho động vật và các mục đích y tế); bột nở; thảo mộc bảo quản (thực phẩm, không dùng cho mục đích y tế); kem ăn lạnh.

(210) **4-2025-24025**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11



(591) Đen, nâu đậm, vàng, đỏ đô, nâu nhạt,
hồng nhạt, trắng.

(731) BÙI MỸ DUYÊN (VN)

237/59 Trần Văn Đang, phường 11, quận
3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền quốc tế
(CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Marketing; sản xuất phim quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24026**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 5.3.20; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7;
25.5.25; 26.4.4; 26.4.7

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, hồng, hồng nhạt, xám, màu đỏ, cam, trắng, đen, vàng, vàng nhạt, nâu.

(731) **HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN HẢI (VN)**

Thôn 7, xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Bánh mướt (bánh cuốn); gạo; bún; miến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bánh mướt (bánh cuốn); gạo; bún; miến; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu lương thực, thực phẩm.

(210) **4-2025-24027**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, đen.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẠN PHÁT (VN)**

B8/9 ấp 26, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

(210) **4-2025-24028**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) 1. **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ CHĂM SÓC THÚ CÙNG BOSSEN (VN)**

322A đường 30/04, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

2. **CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH VẬT TƯ VÀ THUỐC THÚ Y (VN)**

Số 7 đường 30/04, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu (chi tiết mỹ phẩm và chế phẩm dành riêng cho động vật và thú cưng, chó và mèo).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y (chi tiết bao gồm: thuốc thú y cho động vật và thú cưng chó, mèo).

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật (chi tiết: thức ăn cho gia súc, gia cầm, thú cưng, chó và mèo).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý tổ chức và quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật (chi tiết chăm sóc sức khỏe toàn diện cho thú cưng, bao gồm: grooming, dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà, spa).

(210) **4-2025-24029**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÔNG GIAN LIT (VN)

Tầng 11, nhà B khách sạn Thử Thao, 15 Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn phủ; lớp phủ [sơn]; sơn chịu lửa; sơn lót.

(210) **4-2025-24036**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 26.11.12

(591) Trắng, vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI SHANG ZHI VIỆT NAM (VN)

Lô H1, khu B1, đường D9, khu công nghiệp Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

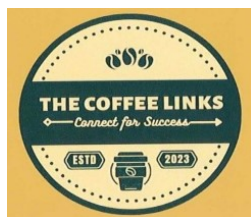
(511) Nhóm 20: Ghế sofa mút; đệm (nệm) cho thú cưng; gối; đệm (nệm).

(210) **4-2025-24041**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 24.15.1; 26.1.1; 26.1.12; 26.5.2

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) NGUYỄN THANH AN (VN)

Xóm Nhạn Tháp, xã Hồng Long, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; chè (trà); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở chè (trà).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-24042**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.9; 26.5.1; 26.5.2; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG GIA PHÚC (VN)

158 Nguyễn Đình Chính, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-24043**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.9; 26.5.1; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG GIA PHÚC (VN)

158 Nguyễn Đình Chính, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-24044**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Metéa

(531) 1.1.9; 1.7.6

(591) Đen, hồng.

(731) PHAN THỊ XUÂN KHA (VN)

167A đường 339, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-24045**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAN VIET

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP HÀN VIỆT (VN)

1135 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; bể tự hoại bằng nhựa [bồn chứa].

(210) **4-2025-24047**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

cksfan

(731) DEQING COUNTY AOZHONG FAN EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

The second and third general factory building in the first phase of Chuangye South Road, Decheng Town Industrial Park, Deqing County, Zhaoqing City, Guangdong Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Chụp hút khói dùng cho nhà bếp; tấm hút mùi cho bếp nấu; quạt thông gió cho mái nhà; thiết bị thông gió tuabin (điều hòa không khí); quạt thông gió dùng cho mục đích công nghiệp; quạt thông gió.

(210) **4-2025-24048**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SMALL DEN

(731) SHENZHEN FEITENG POWER ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Office 15H-4, Building B, Central Plaza, No. 69 Jihua Road, Bujiwei Community, Buji Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin (ắc quy); bộ đảo điện; pin điện; bình ắc quy; ắc quy điện; pin quang điện.

(210) **4-2025-24049**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.1; 3.1.24; 26.4.2; 26.4.18

(731) MAIPROMTHAI WEAVING CO., LTD. (TH)

46 Moo 4, Klong Madua, Kratumban, Samutsakhon 74110, THAILAND

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 20: Gói; gói khí, không dùng cho mục đích y tế; nệm khí, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 24: Chăn; khăn tắm bằng vải; khăn mặt bằng vải; tấm lót bàn ăn bằng vải; màn chống muỗi; mền bông; vỏ nệm; tấm phủ giường; vỏ gối; khăn phủ gối; bộ đồ trải giường bằng vải; khăn và đồ vải dùng khi tắm, không gồm quần áo.

Nhóm 25: Áo choàng mặc trước và sau khi tắm; dép đi trong nhà; dép lê dùng khi tắm; dép xăng-đan dùng khi tắm.

(210) **4-2025-24050**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.1; 5.5.22



ตราดอกกุหลาบ
LA ROSE

(731) MAIPROMTHAI WEAVING CO., LTD.
(TH)

46 Moo 4, Klong Madua, Kratumban,
Samutsakhon 74110, THAILAND

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 27: Thảm bằng chất dẻo nylon; thảm; thảm nhà tắm; thảm chân để cửa; thảm để tập thể dục; thảm chống trơn trượt; thảm dùng để quỳ khi cầu nguyện; chiếu đan từ lau sậy; thảm trải sàn truyền thống Nhật Bản (thảm tatami).

(210) **4-2025-24051**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THIẾT
BỊ ĐO VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN
(VN)

Số 97 Lacasta, khu đô thị Văn Phú,
phường Phú La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy và bộ phận của máy dùng cho ngành công nghiệp điện, cơ khí và xây dựng.

Nhóm 09: Thiết bị giám sát; thiết bị tự động hóa (thiết bị điều khiển tự động); hệ thống điều khiển máy móc công nghiệp.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: máy và bộ phận của máy dùng cho ngành công nghiệp điện, cơ khí và xây dựng, tự động hóa, thiết bị công nghiệp, cụ thể là: thiết bị nâng hạ và bốc xếp, thiết bị giám sát, thiết bị tự động hóa (thiết bị điều khiển tự động), hệ thống điều khiển máy móc công nghiệp, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy móc và thiết bị phụ tùng khác, cụ thể là: nguyên liệu, phụ kiện, vật tư máy móc thiết bị ngành điện, tự động hóa, cơ khí, vật tư và thiết bị xây dựng, thiết bị điện.

(210) **4-2025-24058**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.12; 4.5.13; 11.3.3;
26.1.1



(591) Đen, đỏ, trắng, vàng, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH INCOME FUNNY WITH (VN)

415 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại;
nhà hàng ăn uống có giao hàng tận nhà; dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh phục vụ liên tục.

(210) **4-2025-24059**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORSGA

(731) GUANGZHOU BLUE ORIGIN
WATCH TECHNOLOGY CO., LTD
(CN)

B926, Rooms 350-351, Building 2, No.
412 Jinling South Road, Nansha District,
Guangzhou City, Guang Dong Province,
China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; hộp đựng đồng
hồ; dây đeo đồng hồ.

(210) **4-2025-24060**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

inComeWith

(591) Xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TNHH INCOME FUNNY WITH (VN)

415 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại;
nhà hàng ăn uống có giao hàng tận nhà; dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh phục vụ liên tục.

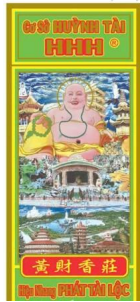
(210) **4-2025-24061**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.22; 2.1.30; 7.1.5; 7.1.6; 26.4.18



(591) Đỏ, vàng nhạt, xanh dương, nâu, nâu đỏ, trắng hồng, xanh lá cây, vàng, vàng xanh, trắng, xanh ngọc, xám.

(731) **HỘ KINH DOANH HUỖNH PHÁT TÀI (VN)**

7A/14/1 ấp 7, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) trầm; nhang thơm.

(210) **4-2025-24063**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CUMINI

(731) **GUANGZHOU QIANQING BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)**

Room 501, Yida Building, 62 Qifu Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa dưỡng da mặt và cơ thể cho mục đích thẩm mỹ; sữa chống nắng; mặt nạ làm đẹp da mặt; mỹ phẩm; gel đánh răng [kem đánh răng].

(210) **4-2025-24064**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10

(591) Xanh đậm, xanh nước biển, tím nhạt, trắng.

(731) **CÔNG TY GIẤY ÁNH DƯƠNG (TNHH) (VN)**

Doãn Thượng, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em; tã lót dùng cho người không tự chủ được; tã lót (bỉm) cho trẻ em; bỉm cho người lớn; băng vệ sinh phụ nữ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24065**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1; 24.9.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN KHẮC THUẬN (VN)

745/284 Quang Trung, phường 12, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ khám, chữa, chăm sóc răng, hàm, mặt

(210) **4-2025-24066**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.9

(731) GUANGZHOU KANGRUNBAO
PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

Room 608, 6/F, Building 3, Kaibo
Center, No. 2 Keyuan Road, Guangzhou
Private Technology Park, Baiyun
District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

Luckstar

(511) Nhóm 05: Miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng từ hạt lanh.

(210) **4-2025-24067**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) JIANGSU FULEI OPTICAL GLASSES
CO., LTD. (CN)

No. 199, Danfu Road, Danyang City,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

R E B A C C A

(511) Nhóm 09: Kính thuốc; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; kính mắt 3D; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính.

(210) **4-2025-24068**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BlissNook

(731) GUANGZHOU KANGRUNBAO
PHARMACEUTICAL TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

Room 608, 6/F, Building 3, Kaibo
Center, No. 2 Keyuan Road, Guangzhou
Private Technology Park, Baiyun
District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng từ hạt lanh.

(210) **4-2025-24069**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DAITHAI

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ, SẢN
XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
LÂM THÁI (VN)

Số 7c, hẻm 13/90/25, đường Lĩnh Nam,
tổ 55, phường Mai Động, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ấc quy; bình ắc quy; ắc quy điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện.

(210) **4-2025-24070**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lowndes

(731) HAIKOU FULEI INVESTMENT CO.,
LTD. (CN)

Room 028, 22F, 22C, Xingli
International Building, No. 13 Wenhua
Road, Longhua District, Haikou City,
Hainan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính thuốc; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; kính mắt 3D; gọng kính đeo mắt; kính mắt; mắt kính.

(210) **4-2025-24071**

(540)

LEAJOY

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.3.1; 26.7.25

(731) SHENZHEN DYNAMIC FINGERTIP
NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

Room 2204-07, Unit 2, Building 1,
Wanzhi Tiandi Commercial Center, No. 3
Dongpo Road, Bantian Street, Longgang
District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Cần điều khiển trò chơi máy tính; bộ điều khiển cho trò chơi trên máy tính; bánh xe quay của trò chơi Rulet; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi video, ngoài loại chuyên dùng với màn hình hiển thị và màn hình máy tính bên ngoài; trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; bộ điều khiển thực tế ảo dùng cho trò chơi video; thiết bị cầm tay để chơi trò chơi video; thiết bị điều khiển từ xa tương tác cho các trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; máy trò chơi video để sử dụng với màn hình hoặc màn hình hiển thị bên ngoài.

(210) **4-2025-24072**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 5.5.19; 5.5.20; 25.1.25; 26.1.1;
26.1.18

(591) Vàng ánh kim, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH VENUS PEARL
VIỆT NAM (VN)

Thôn Dương Xá, xã Dương Quang, thị xã
Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [dùng cho mục đích y tế].

(210) **4-2025-24073**

(540)

OKISAN

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN BẢO
VIỆT HUNG (VN)

Thôn Ngọc Quan, xã Lâm Thao, huyện
Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Phao nước (dùng để ngắt vòi nước tự động); phao chống tràn dùng cho bồn chứa nước; phao ngắt nước tự động bằng cơ học dùng cho bồn chứa nước.

(210) **4-2025-24074**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AKIRA

(731) LÊ VĂN QUANG (VN)

25/3 Đông Tân, xã Đông Hà, huyện Đức
Linh, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ mài; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cắt ống [công cụ cầm tay]; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay].

Nhóm 09: Dây dẫn điện; hộp cầu dao điện [điện]; công tắc điện thông minh; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; bộ đổi điện; bộ tích điện.

(210) **4-2025-24075**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



MISU LOUIS

(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Đỏ đậm, đỏ, xanh lá cây, trắng, đen, đen
nhạt.

(731) NGUYỄN THỊ THU (VN)

Số 50 Chợ Thương, phường Trần Phú,
thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy xay; máy xay thịt; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy rửa bát đĩa.

Nhóm 08: Bàn là; máy tạo kiểu tóc dùng điện [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện; dụng cụ duỗi tóc; kẹp uốn tóc.

Nhóm 11: Máy làm sữa hạt, chạy điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; bếp từ điện; bếp hồng ngoại; quạt điện; bếp ga; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện; nồi lẩu, dùng điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; nồi đa năng, dùng điện; nồi nướng, dùng điện; máy sấy tóc; máy uốn tóc (thiết bị uốn nóng tóc kỹ thuật số).

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 21: Chổi lau nhà; chảo rán, không dùng điện; nồi lẩu, không dùng điện; nồi hấp thực phẩm, không dùng điện, dùng để nấu nướng; nồi lẩu, không dùng điện; nồi nấu, không dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất, nhập khẩu các sản phẩm: máy xay, máy xay thịt, máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện, máy rửa bát đĩa, bàn là, máy tạo kiểu tóc dùng điện [dụng cụ cầm tay], dụng cụ cầm tay để uốn tóc, dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện, dụng cụ

đuôi tóc, kẹp uốn tóc, máy làm sữa hạt, chạy điện, máy làm sữa đậu nành, chạy điện, bếp từ điện, bếp hồng ngoại, quạt điện, bếp ga, nồi chiên không dầu, nồi nấu, dùng điện, nồi lẩu, dùng điện, nồi hấp, dùng điện, nồi nấu nướng, nồi đa năng, dùng điện, nồi nướng, dùng điện, máy sấy tóc, máy uốn tóc (thiết bị uốn nóng tóc kỹ thuật số), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), chổi lau nhà, chảo rán, không dùng điện, nồi lẩu, không dùng điện, nồi hấp thực phẩm, không dùng điện, dùng để nấu nướng, nồi lẩu, không dùng điện, nồi nấu, không dùng điện.

(210) **4-2025-24076**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UNUCAT

(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN
NUÔI DR. KYAN (VN)

Tầng 2, tòa nhà B9, KĐT Đại Kim- Định
Công, đường Nguyễn Công Thái, phường
Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho vật nuôi; chất khử mùi cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

Nhóm 05: Tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; dầu gội, nước tắm chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà; dược phẩm dành cho thú y; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho vật nuôi (dạng bột, dạng hạt, dạng viên) được tổng hợp từ vitamin và chất dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: mỹ phẩm cho vật nuôi, chất khử mùi cho vật nuôi, dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc], tã lót dùng cho vật nuôi cảnh, dầu gội, nước tắm chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà, dược phẩm dành cho thú y, thực phẩm bổ sung cho vật nuôi, thực phẩm ăn kiêng cho vật nuôi, thực phẩm cho động vật, đồ uống cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24077**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UNUDOG

(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN
NUÔI DR. KYAN (VN)

Tầng 2, tòa nhà B9, KĐT Đại Kim- Định
Công, đường Nguyễn Công Thái, phường
Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho vật nuôi; chất khử mùi cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

Nhóm 05: Tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; dầu gội, nước tắm chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà; dược phẩm dành cho thú y; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho vật nuôi (dạng bột, dạng hạt, dạng viên) được tổng hợp từ vitamin và chất dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm: mỹ phẩm cho vật nuôi, chất khử mùi cho vật nuôi, dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc], tã lót dùng cho vật nuôi cảnh, dầu gội, nước tắm chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà, dược phẩm dành cho thú y, thực phẩm bổ sung cho vật nuôi, thực phẩm ăn kiêng cho vật nuôi, thực phẩm cho động vật, đồ uống cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) 4-2025-24078

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, vàng, vàng đồng.

(731) ĐẶNG LÊ MINH TRÍ (VN)

A72-TT19 khu đô thị Văn Quán-Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thuật, giải trí); tổ chức biểu diễn nghệ thuật, hoạt động sáng tác nghệ thuật; tổ chức lễ hội; dịch vụ quay phim.

(210) 4-2025-24079

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.4.18

(591) Trắng, cam, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - KỸ THUẬT HẢI ANH (VN)

Số nhà 39, ngõ 184 phố Hoa Bằng, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)



(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; hộp pin; pin điện, cho xe cộ; thiết bị sạc cho ắc quy điện; ắc quy điện; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh trạm sạc điện để sạc pin xe cộ chạy điện.

Nhóm 37: Sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sạc xe điện; cho thuê bộ sạc pin; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 39: Phân phối năng lượng; phân phối điện; dịch vụ vận tải bằng xe điện; cho thuê ô tô điện.

(210) **4-2025-24080**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GENTLE7

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)

833A, Xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

(210) **4-2025-24081**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABL

(731) ABL GROUP ASA (NO)

Karenslyst allé 4, 0278 Oslo, Norway

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 42: Dịch vụ khảo sát hàng hải và tư vấn kỹ thuật cho các lĩnh vực/thị trường năng lượng tái tạo, hàng hải, dầu và khí, khai khoáng và năng lượng; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

(210) **4-2025-24082**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABL

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng.

(731) ABL GROUP ASA (NO)

Karenslyst allé 4, 0278 Oslo, Norway

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 42: Dịch vụ khảo sát hàng hải và tư vấn kỹ thuật cho các lĩnh vực/thị trường năng lượng tái tạo, hàng hải, dầu và khí, khai khoáng và năng lượng; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

(210) **4-2025-24083**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GENTLE NO.7

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT
THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH
(DOFICO) (VN)

833A, Xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long
Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt
tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

(210) **4-2025-24084**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZIMA CLUB

(731) NGUYỄN TRƯỜNG SƠN (VN)

Số 83/9/10 đường Trần Phú, phường
Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh
Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà
phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; quán bar.

(210) **4-2025-24086**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ai!health

(531) 20.5.7; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT TRUNG ĐỒNG
HÀNH (VN)

Số 33 ngõ 60 đường Hai Bà Trưng,
phường An Biên, quận Lê Chân, thành
phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Kim dùng để chẩn, hoạn; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho
mục đích y tế; nhiệt kế cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị giám
sát nhịp tim.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24088**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 2.9.4; 24.15.21; 24.17.15;
24.17.21; 26.1.1; 26.3.2



(591) Vàng đồng.

(731) HOÀNG THU HÀ (VN)

Thôn Rọ Phải, xã Mai Pha, thành phố
Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng sống; tổ chức lớp học khai vãn (coaching); dịch vụ huấn luyện cá nhân (life coaching); hội thảo chuyên đề về phát triển bản thân; xuất bản sách, tài liệu hướng dẫn (in hoặc điện tử); sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

(210) **4-2025-24090**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.9; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH SX TM VŨ THIÊN
(VN)

Số 01 đường A khu ADC, phường Phú
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-24091**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.3.1; 9.3.9; 26.1.1

(591) Nâu cam, vàng, xanh.



(731) TRƯƠNG THỊ KIỀU DIỄM (VN)

Tổ 4, ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh
Đông, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-24092**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.12



(591) Đen, trắng, xanh dương.

(731) LỤC TRUNG HIỆU (VN)

Xóm Đoàn Kết, thôn Đông Tảo Nam, xã
Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng
Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao kéo; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

(210) **4-2025-24093**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.13; 14.7.6; 26.1.1



(731) NGUYỄN THỊ LIỄU (VN)

P301 khu tập thể E2 Bách Khoa, phường
Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Cờ lê [dụng cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; kéo;
dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ xén tỉa cây; kéo tỉa cành; dụng cụ làm vườn
[công cụ cầm tay thao tác thủ công].

(210) **4-2025-24094**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3



(591) Vàng, xanh lá, xanh dương.

(731) BÙI THỊ DINH (VN)

Tổ 34, phường Dịch Vọng, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: kem đánh răng, dầu gội đầu, xà phòng, bàn chải
đánh răng.

(210) **4-2025-24095**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 10.5.25; 26.11.12

(591) Vàng, nâu.

(731) NGUYỄN KHẮC QUÂN (VN)

Thôn 4, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; móng giả; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân.

(210) **4-2025-24097**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.2.3; 26.4.3

(591) Đỏ, đen.

(731) BÙI THỊ DINH (VN)

Tổ 34, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: kem đánh răng, dầu gội đầu, xà phòng, bàn chải đánh răng.

(210) **4-2025-24102**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) ZHONGJIA HUANG (CN)

No.6 Huangjiawuchang, Miaobei Village,
Jiguanshan Township, Shangli County,
Pingxiang, Jiangxi, 337000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

BANGWEI

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; đồng hồ báo thức; đồng hồ; đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm; đồ trang sức cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24103**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dog Like Premium

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)

Lô I5-3a, 3b khu Công Nghệ Cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24104**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MONGTAN

(731) 1. FOUNDERS UNION CO.,LTD (KR)

83, Dongbok-ro, Gujwa-eup, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea

2. CHO, JUN MO (KR)

134-3101, 88 Jamsil-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Món hầm từ sườn bò; món súp từ sườn bò kiểu Hàn Quốc (món galbi tang); món ăn được chế biến chủ yếu từ thịt; bữa tối đóng gói sẵn, được chế biến chủ yếu từ thịt; kim chi; rau củ đã được bảo quản; rau củ đông lạnh; rau củ sấy khô; rau củ nấu sẵn; nước dùng kiểu Hàn Quốc, được chế biến bằng cách ninh xương bò (món Seolleongtang); món ăn được chế biến chủ yếu từ thịt bò xào, ướp nước tương đậu nành (món sogalbi); thịt bò; thực phẩm trên cơ sở thịt đã qua chế biến; món súp thịt bò; súp ăn liền; súp nấu sẵn.

Nhóm 30: Xốt gia vị cho món thịt nướng; xốt [gia vị chấm]; xốt gia vị cho món thịt kiểu Nhật Bản (món sukiyaki); cơm rang; bữa trưa đóng gói sẵn, được chế biến chủ yếu từ cơm, kèm thêm thịt, cá hoặc rau củ; bánh nướng nhân thịt; xốt gia vị; gia vị; xốt cho món sa-lát; đồ gia vị; muối nấu ăn; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm chế biến sẵn trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống nhẹ; nhà hàng ăn uống được cung cấp theo hình thức nhượng quyền thương mại; quán rượu; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc; cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy phục vụ món salad; tư vấn liên quan đến công thức nấu ăn; nhà hàng ăn uống lưu động.

(210) **4-2025-24105**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

China Resources

(731) CHINA RESOURCES
INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial
Center, No. 5035 Menghai Avenue,
Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong
Kong Cooperation Zone, Shenzhen,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing; đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; xúc tiến bán hàng cho người khác; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; bán buôn chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cho thuê kệ, giá bán hàng.

Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin tài chính; phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; thanh toán bằng ví điện tử; môi giới chứng khoán và trái phiếu; môi giới thương vụ doanh nghiệp; cho thuê bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; cho vay có thế chấp; cho vay [tài chính]; môi giới bất động sản.

(210) **4-2025-24106**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KI KI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT
NAM (VN)

Lô I5-3a, 3b khu Công Nghệ Cao,
phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24107**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.3; 26.11.9

(731) ZHONGSHAO HUANG (CN)

Room 803 Building 11, Weiye Huayu Mansion, No.13 Zhenxing Road, Dali Town, Nanhai District, Foshan, Guangdong, China 528000



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; đồng hồ báo thức; đồng hồ; đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm; đồ trang sức cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24108**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)

Lô I5-3a, 3b khu Công Nghệ Cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Cat TA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24109**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)

Lô I5-3a, 3b khu Công Nghệ Cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Cat Like Premium

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24110**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cat Like

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)

Lô I5-3a, 3b khu Công Nghệ Cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-24111**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**—合记林珍香—
LINZHENXIANG**

(531) 26.11.8

(731) QUANZHOU HEJI LINZHENXIANG FOOD CO., LTD (CN)

No. 10, Lane 2, Nanqiao Street, Guanqiao Town, Nan'an City, Quanzhou City, Fujian Province China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Bánh nướng (làm từ bột nhào); bánh mì; chế phẩm ngũ cốc; mì Ý (pasta); mì sợi; món ăn được chế biến sẵn trên cơ sở mì sợi.

(210) **4-2025-24112**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

embedrone

(731) SHENZHEN EMBEDRONE CO., LTD (CN)

A-518, Building K, No. 1, 1st Road, Xiawei Industrial Zone, Zhangxi Community, Guanhu Street, Longhua District, Shenzhen, 518100, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Chip sinh học; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy tính; chip [mạch tích hợp]; miếng đệm cho tai nghe; tai nghe để liên lạc từ xa; tai nghe; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; mạch tích hợp; đồng hồ thông minh; nhẫn thông minh; kính mắt thông minh; thiết bị giảng dạy; rô bốt dùng trong giảng dạy; kính mắt 3D; thiết bị sạc pin; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

(210) **4-2025-24113**

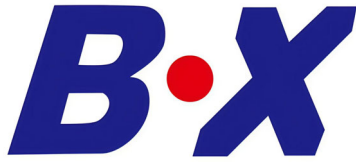
(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

(591) Đỏ, xanh dương.



(731) DONGGUAN BAOXING
LUBRICATING OIL CO., LTD (CN)
Room 418, No. 62, Dongcheng Section,
Dongcheng Middle Road, Dongcheng
Sub-district, Dongguan City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; chất bôi trơn [dầu nhờn]; mỡ để bôi trơn; dầu để cắt; dầu để bôi
trơn; dầu công nghiệp.

(210) **4-2025-24114**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SperSort

(731) IPREG INCORPORATION (TW)
4F.-3, No. 77, Sec. 1, Xintai 5th Rd.,
Xizhi Dist., New Taipei City 221432,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; dụng cụ sản khoa; thiết bị và dụng cụ
dùng cho đường tiết niệu; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-24115**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

iPreg

(731) IPREG INCORPORATION (TW)
4F.-3, No. 77, Sec. 1, Xintai 5th Rd.,
Xizhi Dist., New Taipei City 221432,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; dụng cụ sản khoa; thiết bị và dụng cụ
dùng cho đường tiết niệu; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-24116**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MEGA HEAT

(731) TRẦN THỊ TÂM (VN)

25/12, khu phố An Hòa, phường Hóa An,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); tấm thu nhiệt mặt trời; thiết bị sưởi ấm bằng năng lượng mặt trời.

(210) **4-2025-24117**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOA AN SEN

(731) TRẦN THỊ TÂM (VN)

25/12, khu phố An Hòa, phường Hóa An,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng kim loại; ống tiêu nước bằng kim loại; máng nước mưa bằng kim loại; tấm lát tường bằng kim loại.

(210) **4-2025-24118**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAI DUONG

(731) TRẦN THỊ TÂM (VN)

25/12, khu phố An Hòa, phường Hóa An,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng kim loại; ống tiêu nước bằng kim loại; máng nước mưa bằng kim loại; tấm lát tường bằng kim loại.

(210) **4-2025-24119**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ĐỊA TRUNG HẢI Bizz-Growth

(591) Vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU
VÀ PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN SINH
HỌC ĐỊA TRUNG HẢI (VN)

1331/27 Lê Đức Thọ, phường 14, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ (phân bón); phân bón hữu cơ sinh học đa lượng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học phòng ngừa nấm mindiu (nấm mốc, nấm mốc sương).

(210) **4-2025-24120**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SangHeeVn

(731) NGUYỄN ĐỨC HOÀNG (VN)

Thôn Ninh Dương, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay (trang phục).

(210) **4-2025-24121**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BÌNH AN MINH

(731) TRẦN THỊ TÂM (VN)

25/12, khu phố An Hòa, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng kim loại; ống tiêu nước bằng kim loại; máng nước mưa bằng kim loại; tấm lát tường bằng kim loại.

(210) **4-2025-24122**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CƠM CỤ PHÚ

(731) CÔNG TY TNHH THÁNG 10 QT (VN)

Số 21 Đoàn Trần Nghiệp, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn mang về; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-24123**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Benchmk

(591) Đỏ.

(731) BENCHMK INTELLIGENT (ZHONGSHAN) TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)

Zone A, 7th Floor, Building B1, No.1 Factory Building, Huanzhou Across Lane, Tanzhou Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Mực dạng bột dùng cho máy in và máy sao chụp; bột than cho máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực đã có mực, cho máy in phun; mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 09: Hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; máy tích hợp chức năng sao chụp và fax; màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; chương trình máy tính để kết nối từ xa với máy tính hoặc mạng máy tính.

Nhóm 16: Giấy in; giấy [văn phòng phẩm]; giấy in lade [văn phòng phẩm]; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

(210) **4-2025-24124**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BeeTech

(731) REMARK INTERNATIONAL B.V.
(NL)

Jollemanhof 14A, Amsterdam 1019GW,
The Netherlands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; chương trình máy tính liên quan đến bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; nền tảng phần mềm máy tính dùng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; nền tảng phần mềm máy tính định lượng rủi ro dùng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; ứng dụng cho máy tính dùng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; chương trình máy tính để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu để định lượng và quản lý rủi ro bảo hiểm trong lĩnh vực bảo hiểm và tái bảo hiểm; phần mềm máy tính và nền tảng phần mềm máy tính dùng trong bảo hiểm và thẩm định tái bảo hiểm và đánh giá yêu cầu bồi thường bảo hiểm và tái bảo hiểm; phần mềm máy tính để phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cá nhân và dữ liệu sinh học cá nhân; phần mềm máy tính để đánh giá rủi ro và giải pháp quản lý sức khỏe trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm.

Nhóm 36: Bảo hiểm, tái bảo hiểm bao gồm cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến bảo hiểm và tái bảo hiểm; dịch vụ trung gian và môi giới bảo hiểm và tái bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; dịch vụ tư vấn và thông tin tài chính; tư vấn quản lý dòng tiền; tư vấn và cung cấp ý kiến chuyên gia liên quan đến đánh giá tài chính tài sản hữu hình hoặc vô hình của các công ty; tư vấn và cung cấp ý kiến chuyên gia liên quan đến đánh giá tài chính rủi ro kinh doanh và/hoặc phúc lợi; tư vấn và cung cấp ý kiến chuyên gia liên quan đến đánh giá tài chính các yêu cầu bồi thường bảo hiểm và tái bảo hiểm; tư vấn và cung cấp ý kiến gia liên quan đến thẩm định bảo hiểm và tái bảo hiểm.

Nhóm 42: Phát triển và thử nghiệm các phương pháp, thuật toán và phần mềm máy tính để sử dụng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; thiết kế, lập trình và phát triển phần mềm máy tính để sử dụng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; thiết kế, lập trình và phát triển các nền tảng kỹ thuật số máy tính trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; lưu trữ nền tảng internet để sử dụng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; cung cấp nền tảng internet để sử dụng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm cho người khác; phát triển các giải pháp ứng dụng phần mềm để sử dụng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; lưu trữ

dữ liệu điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; dịch vụ kỹ thuật phần mềm máy tính để phân tích dữ liệu trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; cung cấp ứng dụng máy tính không tải xuống trực tuyến trên internet để thẩm định trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; cung cấp ứng dụng máy tính không tải xuống trực tuyến dựa trên internet để tối ưu hóa việc đánh giá yêu cầu bồi thường trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; cung cấp ứng dụng máy tính không tải xuống trực tuyến dựa trên internet để định lượng và quản lý rủi ro bảo hiểm trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến để sử dụng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; vận hành phần mềm như một dịch vụ (SaaS) trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; cung cấp quyền sử dụng tạm thời trực tuyến phần mềm không tải xuống trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính để sử dụng trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm; điện toán đám mây trong lĩnh vực bảo hiểm; dịch vụ tư vấn tái bảo hiểm dựa trên máy tính trong lĩnh vực bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm.

(210) **4-2025-24126**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 24.15.11;
24.15.21; 25.7.17; 26.1.1

(591) Vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
NEGECO (VN)

63/29/2 đường số 8, phường Linh Xuân,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công trong xây dựng; dịch vụ xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế công trình xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc.

(210) **4-2025-24129**

(540)



(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) ROOTONIX CO.,LTD. (KR)

B-1312, Tera Tower2, 201, Songpa-
daero, Songpa-gu, Seoul, 05854,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng và ăn kiêng; chất kích thích mọc tóc; thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng làm từ men bia; chất bổ sung vitamin dạng lỏng; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung phân phối dưới dạng màng hòa tan giúp đưa thực phẩm bổ sung vào cơ thể; chế phẩm được dạng dải.

(210) **4-2025-24130**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Feldapotheker

(731) IPHILO CO., LTD. (KR)

B-1510-1,2, 167, Songpa-daero, Songpa-gu, Seoul 05855, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, mặt nạ dùng cho mục đích làm đẹp, sản phẩm tẩy trang; dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, mặt nạ dùng cho mục đích làm đẹp, sản phẩm tẩy trang; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về mỹ phẩm, mặt nạ dùng cho mục đích làm đẹp, sản phẩm tẩy trang; trưng bày hàng hóa trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2025-24131**

(220) 28/05/2025

(641) 4-2025-23839

(441) 25/08/2025

(540)

YONZ

(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.9

(731) YONZ TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 99, Yuehu Lake Road, Jintan District, Changzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Cán kim loại; cửa vật liệu; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; đánh bóng bằng cách mài; bảo vật liệu.

(210) **4-2025-24133**

(220) 28/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HIKARI

(731) HIKARI (SHANGHAI) PRECISE MACHINERY SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.800 Zhongda Road, Zhujing, Jinshan District, 201500 Shanghai, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ khuyến mại cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; kiểm soát chất lượng; nghiên cứu hoá học; thử nghiệm vải; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế quần áo; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] .

(210) **4-2025-24134**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TOTOGREEN

(731) CÔNG TY TNHH TM & SX BỒN
NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)

Thôn La Ngoại, xã Ngũ Hùng, huyện
Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Bệ xí vệ sinh; chậu rửa inóc (gắn cố định); máy nước nóng năng lượng mặt trời; bình nước nóng cho nhà tắm; máy lọc nước; vòi hoa sen.

Nhóm 20: Bồn nhựa chứa nước; vòi không bằng kim loại dùng cho thùng phuy, thùng tô nô; van ống dẫn nước bằng chất dẻo; thùng không bằng kim loại.

(210) **4-2025-24136**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.9.1; 9.9.3; 9.9.14

(591) Xanh lá cây, xám.

(731) CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; giày thể thao.

(210) **4-2025-24137**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.9.3; 9.9.11

(591) Trắng, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; giày thể thao.

(210) **4-2025-24139**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.9.2; 9.9.10; 9.9.14; 9.9.25

(591) Be.

(731) CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; giày thể thao.

(210) **4-2025-24140**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EC LIFE
Bếp Gọn Gàng

(591) Đỏ.

(731) HUỖNH HUỆ NHI (VN)

48/37 Phạm Phú Thứ, phường 03, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Lò đựng gia vị; bộ đựng đồ gia vị; dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; chai đựng dầu ăn bằng thủy tinh.

(210) **4-2025-24141**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.7.1; 5.7.6; 26.5.1; 26.5.18

(591) Nâu, vàng.

(731) CAO HẢI THANH (VN)

Số 3 ngõ 341 đường Trung Văn, phường
Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Sô cô la; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà, quả hạch bọc sô-cô-la.

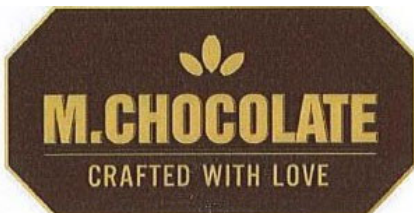
Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu mua bán các sản phẩm: sô cô la, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà, quả hạch bọc sô-cô-la; quảng cáo các sản phẩm: sô cô la, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà, quả hạch bọc sô-cô-la.

(210) **4-2025-24142**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.7.1; 5.7.6; 26.5.1; 26.5.18

(591) Nâu, vàng.

(731) CAO HẢI THANH (VN)

Số 3 ngõ 341 đường Trung Văn, phường
Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Sô cô la; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà, quả hạch bọc sô-cô-la.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu mua bán các sản phẩm: sô cô la, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà, quả hạch bọc sô-cô-la; quảng cáo các sản phẩm: sô cô la, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà, quả hạch bọc sô-cô-la.

(210) **4-2025-24143**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Vàng đỏ boóc đô.

(731) LƯƠNG VĂN TUẤN (VN)

Xóm Nam Nghĩa, xã Hải Hưng, huyện
Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 06: Cửa làm bằng kim loại; cửa sổ làm bằng kim loại; cổng làm bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; trụ cổng bằng kim loại; phụ kiện bằng kim loại dùng cho cửa, cổng.

(210) **4-2025-24144**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Vàng, đỏ boóc đô.

(731) LƯƠNG VĂN TUẤN (VN)

Xóm Nam Nghĩa, xã Hải Hưng, huyện
Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 06: Cửa làm bằng kim loại; cửa sổ làm bằng kim loại; cổng làm bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; trụ cổng bằng kim loại; phụ kiện bằng kim loại dùng cho cửa, cổng.

(210) **4-2025-24145**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.3.1; 7.15.22; 26.4.2

(591) Vàng, đỏ boóc đô.

(731) LƯƠNG VĂN TUẤN (VN)

Xóm Nam Nghĩa, xã Hải Hưng, huyện
Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 06: Cửa làm bằng kim loại; cửa sổ làm bằng kim loại; cổng làm bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; trụ cổng bằng kim loại; phụ kiện bằng kim loại dùng cho cửa, cổng.

(210) **4-2025-24146**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.17; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUẬN NHĨ (VN)

157 Bùi Tá Hán, phường Khuê Mỹ, quận
Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24147**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.1.1; 18.1.15; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.23;
26.4.4; 26.11.8

(591) Cam, ghi đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ ĐẠI NGUYỄN NAM (VN)
11 Phú Xuân 3, phường Hòa Minh, quận
Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

(210) **4-2025-24149**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.5; 25.1.25; 26.1.1; 26.11.8

(591) Vàng nâu nhạt, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN THỊ THU YẾN (VN)
59/38A Đỗ Thúc Tịnh, phường 12, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến; trái cây đóng hộp; thực phẩm đã qua chế biến từ thịt; thực phẩm đã qua chế biến từ thủy hải sản; thực phẩm đã qua chế biến từ gia cầm; hạt qua chế biến hoặc sơ chế.

(210) **4-2025-24150**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.

(731) PHẠM VĂN ĐẰM (VN)
152 đường số 6, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; phòng khám chuyên khoa da liễu.

(210) **4-2025-24151**

(540)

PureOz

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) PHÙNG VIỆT QUÂN (VN)
Thôn Thượng Lạp, xã Tân Tiến, huyện
Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24152**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HealRoo

(731) PHÙNG VIỆT QUÂN (VN)

Thôn Thượng Lạp, xã Tân Tiến, huyện
Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24153**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CARDELOR

(731) ESMERO RESEARCH PVT LTD (IN)

D-902, Siganature-2, Sarkhej-Sanand
Road, Sarkhej, Ahmedabad-382210,
Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-24154**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SIATEM

(731) ESMERO RESEARCH PVT LTD (IN)

D-902, Siganature-2, Sarkhej-Sanand
Road, Sarkhej, Ahmedabad-382210,
Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2025-24155**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9; 26.11.12;
26.13.25

(731) WENZHOU LIERWEI ELECTRIC CO.,
LTD. (CN)

Room 703, Building A, Minsheng
Apartment, No. 309, Qingyuan Road,
Chengnan Street, Yueqing City,
Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Bộ ngắt mạch điện; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; tủ phân phối [điện]; bộ chuyển mạch định thời gian tự động; máy đếm; cầu dao điện; thiết bị điều khiển từ xa; rơ le điện; thiết bị đo, bằng điện; phích cắm điện; dây cầu chì; tụ điện.

(210) **4-2025-24156**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Muyuan

(731) CHENGDU ZHONGHENG ZHIYUAN
PACKAGING CO., LTD. (CN)

1F, Building 2, Production Workshop,
No. 350, North Section of Jiayuan Road,
Jiajia Sub-district Office, Eastern New
District, Chengdu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 16: Tập giấy viết văn phòng phẩm]; vở viết hoặc vẽ; sổ tay; tờ giấy [văn phòng phẩm];
bìa cặp để kẹp tài liệu; bút [đồ dùng văn phòng].

(210) **4-2025-24157**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RW 1982

(531) 25.3.1; 25.3.3; 26.4.4

(591) Xanh, cam, trắng.

(731) HEBEI RUNWANGDA SANITARY
WARE MANUFACTURING CO., LTD.
(CN)

Wuqiang County Industrial Zone,
Hengshui City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Miệng vòi phun chống bắn nước; chậu vệ sinh; vòi phun nước; vòi hoa sen; chậu
rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; vòi nóng lạnh cho ống nước; phụ tùng an toàn dùng
cho thiết bị và đường ống dẫn nước; bồn vệ sinh; thiết bị làm sạch nước; chụp hút khói
phòng thí nghiệm; bồn rửa; thiết bị điều hòa không khí; phụ kiện bồn tắm; ống dẫn nước
dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi tiết kiệm nước; bồn
làm sạch [hệ thống vệ sinh]; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; thiết bị và hệ thống thông
gió [điều hòa không khí]; chụp thông gió.

(210) **4-2025-24158**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE REGALIA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BV LAND (VN)

Tầng 4, tòa nhà Rivera Park, 69 Vũ
Trọng Phụng, phường Thanh Xuân
Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

(210) **4-2025-24159**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE SOLNA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BV LAND (VN)

Tầng 4, tòa nhà Rivera Park, 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

(210) **4-2025-24160**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE ARVIA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BV LAND (VN)

Tầng 4, tòa nhà Rivera Park, 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

(210) **4-2025-24161**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE ARVELLA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BV LAND (VN)

Tầng 4, tòa nhà Rivera Park, 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

(210) **4-2025-24162**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THE ELARIS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BV LAND (VN)

Tầng 4, tòa nhà Rivera Park, 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

(210) **4-2025-24163**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIAMOND PIG

(731) LƯƠNG NGỌC ĐỊNH (VN)

Tổ 15, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc thú y.

(210) **4-2025-24164**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.3.1; 1.13.15; 25.1.5; 25.5.25; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH NGỌC MÃ (VN)

Lô 41 MBQH 122/UB-CN, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, quảng cáo (nhằm mục đích thương mại), giới thiệu (nhằm mục đích thương mại) các sản phẩm hỗ trợ giáo dục gồm: tạp chí, sách chuyên ngành, giáo trình, băng đĩa ghi âm/ghi hình liên quan đến giáo dục, kệ chặn sách bằng kim loại, giá kệ bằng kim loại để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đặc, đồ dùng văn phòng phẩm gồm ghim cài (đồ ngũ kim), ghim bấm, ghim dập văn phòng, giấy nhắc việc, kẹp tài liệu, bảng vẽ, bảng viết, dụng cụ vẽ, bút vẽ, hộp bút, bút (đồ dùng văn phòng), bút chì, bút máy, bút đánh dấu, bút màu, bút xóa, thước cong (thước lượn để kẻ đường cong), thước vẽ các loại, mực [văn phòng phẩm], sổ các loại, hồ dán, giấy phô tô, ấn phẩm, gôm tẩy bằng cao su, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], phân viết, vở các loại, cặp da, ba lô, cặp đựng tài liệu, túi xách tay, cặp học sinh, vali, túi du lịch, tủ sách [đồ đặc], đồ đặc (tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đặc dùng trong văn phòng, đồ đặc dùng trong trường học, giá sách thư viện, mũ, đồng phục.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tổ chức các lớp học, khóa học nhằm mục đích giáo dục; cung cấp các thông tin giáo dục, du học, giải trí, văn hóa; tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giáo dục; cung cấp xuất bản ấn phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

(210) **4-2025-24165**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG VIVIAN (VN)

49/4C Ấp Chánh 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH DƯƠNG VÀ CỘNG SỰ (KHANH DUONG AND PARTNERS LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Sơn móng tay.

(210) **4-2025-24166**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ĐẠI PHÁT

(731) HỨA QUỐC SỸ (VN)

Số 46 đường Tập Đoàn 16, xã Đa Phước,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống nhánh không bằng kim loại.

(210) **4-2025-24167**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZEGAMA

(731) NIKE INNOVATE C.V. (US)

One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005-6453, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24168**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SKinMAV

(531) 1.1.2; 1.1.9

(591) Vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI COLMAV (VN)

320/17A đường Chiến Lược, khu phố 3,
phường Bình Trị Đông A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24169**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SKinMAV
Core is value

(531) 1.1.2; 1.1.9

(591) Vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI COLMAV (VN)

320/17A đường Chiến Lược, khu phố 3,
phường Bình Trị Đông A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24170**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13

(591) Trắng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) NGUYỄN HỮU MẬU (VN)

72/12 Nguyễn Ảnh Thủ, khu phố 2,
phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu.

(210) **4-2025-24174**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.

(731) SUNWAY MARKETING (S) PTE LTD
(SG)

19 Senoko South Road 758078 Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; các chức năng văn phòng.

(210) **4-2025-24175**

(540)

ZANZI

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA
(VN)

Số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm
Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; sữa tắm rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2025-24176**

(540)

DAL 1962 BREEZE

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) MIRATO S.P.A. (IT)

Strada Provinciale Est Sesia, 28064
Landiona, Novara, Italy

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chất chống đồ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24183**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRANG
NHÃ (VN)

Số 227, tổ 43, khu phố 4, phường Tân
Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai



(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng, súp yến).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát làm từ yến; nước yến (đồ uống không chứa cồn).

Nhóm 35: Mua bán: tổ yến (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào, nước giải khát từ yến, nước yến, đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-24184**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 2.1.1; 2.1.2; 2.3.1; 2.3.25; 9.7.1;
26.1.1

(731) XIAMEN XINGCHAHAO TEA CO.,
LTD. (CN)

Unit 102-3, No. 48 Lingnanli, Huli
District, Xiamen CHINA 361000

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)



(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống trà có sữa.

(210) **4-2025-24185**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) XIAMEN VELO IMP AND EXP
CO.,LTD (CN)

Room 101-8, No. 56 Guanri Road,
Software Park Phase II, Torch High-tech
Zone, Xiamen CHINA 361000

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

The Junco

(511) Nhóm 18: Túi cho người leo núi; túi dùng cho thể thao; ô; túi xách tay; túi dệt; đồ trẻ em.

(210) **4-2025-24186**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



HIKEMAN

(531) 2.1.8; 2.1.16; 2.1.30; 6.1.2; 26.4.4

(731) YIWU JINJIANG TRADING CO., LTD
(CN)

2nd Floor, Unit 3, Building B1,
Shangcheng Entrepreneurship Park, No.
117 Qiushi Road, Beiyuan Street, Yiwu
City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột bằng kim loại; móc leo [móc sắt dùng để leo núi]; thùng bằng kim loại; mũ ống khói bằng kim loại; ngói cong bằng kim loại; móc [chốt trụ] bằng kim loại.

Nhóm 18: Túi cho người leo núi; túi cho người cắm trại; túi dùng ở bãi biển; túi du lịch; túi dệt; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; gậy chống khi đi bộ; ô; túi đựng dụng cụ, rỗng; vali [hành lý].

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế [ngồi]; cọc móc buộc lều, không bằng kim loại; tấm trải đồ ngủ; đệm dùng đi picnic, cắm trại; gối.

Nhóm 21: Xô; bình để uống; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; tách; cái kẹp phơi quần áo; găng tay dùng cho lò nướng; nồi nấu, không dùng điện; ấm.

Nhóm 22: Dây chấu, không bằng kim loại; cái võng; lều; dây thừng để đóng gói; dây chấu để kéo xe ô tô; túi đựng đồ giặt.

Nhóm 24: Túi ngủ; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; khăn mặt bằng vải; lớp lót túi ngủ; miếng lót cốc bằng vải; áo gối.

Nhóm 25: Bít tắt ngăn cổ; mũ; quần dài; quần áo cho người đi xe đạp; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; áo gi lê; bộ quần áo tắm; giày; găng tay trượt tuyết.

(210) **4-2025-24189**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

eNotary

(531) 26.15.15

(591) Xanh dương sáng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
VÀ GIẢI PHÁP SC (VN)

Phòng 11, tầng 12, tòa nhà Diamond
Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu
đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-24193**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.3; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh lá, vàng, nâu.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠM CHÁY MỠ HÀNH HOÀI DUNG (VN)**

Tổ dân phố Phú Vinh Đông, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Cơm cháy; cơm cháy mỡ hành.

(210) **4-2025-24198**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.11.2; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, nâu, xanh lá.

(731) **LÊ VĂN THẠNH TÙNG (VN)**

Thôn 14A, xã Đắk Pek, huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm từ sâm dây, cụ thể là: sâm dây khô, sâm dây tươi, cao sâm dây, mứt sâm dây, rượu sâm dây, trà sâm dây; mua bán các sản phẩm từ sâm Ngọc Linh, cụ thể là: rượu sâm Ngọc Linh, sâm Ngọc Linh ngâm mật ong, trà sâm Ngọc Linh, cao sâm Ngọc Linh, thực phẩm chức năng từ sâm Ngọc Linh, rượu sâm Ngọc Linh.

(210) **4-2025-24200**

(540)



Tiệm Nhà Uyên

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.2; 5.3.20; 5.5.1; 5.5.19

(731) **NGUYỄN THỊ TÚ UYÊN (VN)**

07 Nguyễn Hữu Đồng, khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; xả phòng; tinh dầu.

(210) **4-2025-24201**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.11.9; 26.13.1; 26.15.15

(731) **SHANGHAI FEP INTERNATIONAL TRADING CO., LTD (CN)**

Room 913, Building 1, No. 139 Fute West 1st Road, Pilot Free Trade Zone (Shanghai), China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; hóa chất công nghiệp; nhựa, chưa qua chế biến; hóa chất để sản xuất sơn; phụ gia hóa học cho dầu; nhựa tổng hợp, chưa qua chế biến.

(210) **4-2025-24202**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

the Learning Project Asia

(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH Á CHÂU (VN)

Số 33 Nhật Chiêu, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; thực hiện chuyến leo núi có hướng dẫn.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê lều trại; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) **4-2025-24203**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

the Learning Project

(531) 17.1.2; 17.1.8; 17.1.9

(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH Á CHÂU (VN)

Số 33 Nhật Chiêu, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; thực hiện chuyến leo núi có hướng dẫn.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê lều trại; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) **4-2025-24204**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.1.2; 17.1.8; 17.1.9



(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH Á CHÂU (VN)

Số 33 Nhật Chiêu, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; thực hiện chuyến leo núi có hướng dẫn.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê lều trại; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) **4-2025-24205**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.16; 2.5.3; 2.5.27; 2.5.30; 11.7.3; 26.1.1



(591) Đen, vàng, nâu, trắng, xám.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN TUẤN 1995 (VN)

Cụm 6, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đeo chân.

(210) **4-2025-24206**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Xanh, xám, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ZECO STAR QUỐC TẾ (VN)

Số 14 phố Xã Đàn, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; nước hoa.

(210) **4-2025-24207**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT DƯỢC
LIỆU NGỌC CHINH (VN)

Thôn Đồng Gianh, xã Báo Đáp, huyện
Trần Yên, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 05: Thảo dược ngâm chân; thuốc thảo dược; thuốc nam gia truyền.

(210) **4-2025-24208**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(591) Be, cam, nâu.

(731) PHÙNG NGỌC ĐẠT (VN)

Xóm 11, thôn Phương Khê, xã Phú Hồng,
huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi ở chân, quần áo thể dục, quần áo ngủ, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, thắt lưng.

(210) **4-2025-24209**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.20; 5.5.19; 5.5.23; 5.13.25;
26.4.18

(591) Hồng, tím, vàng, cam, xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ AVENA (VN)

Thôn Đông Kênh, xã Đông Sơn, huyện
Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; khăn lau vệ sinh (dùng cho mục đích y tế); bím người lớn.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-24210**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LAN HƯƠNG

(731) NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG (VN)

Cổ Diên A, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh
Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24211**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.15; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TÂN KIỀU (VN)

Số 151 Hùng Vương, phường 2, thành
phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xe ô tô, xe gắn máy, xe đạp điện, xe điện, xe bán tải, xe tải.

(210) **4-2025-24212**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đỏ, đen.



(731) CÔNG TY TNHH TIỀN HUNG VN
(VN)

412/44/3 Nguyễn Văn Quá, khu phố 4,
phường Đông Hưng Thuận, quận 12,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Nước làm mát động cơ xe ô tô, xe máy; dầu trợ lực tay lái xe ô tô (dầu hệ thống thủy lực); dầu truyền động.

Nhóm 03: Nước rửa kính ô tô; dung dịch vệ sinh dàn lạnh điều hòa ô tô; dung dịch bảo dưỡng nội thất của ô tô; dung dịch rửa xe; dung dịch đánh bóng bề mặt sơn; dung dịch làm bóng lốp ô tô.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: nước làm mát động cơ, xe ô tô, xe máy, phụ gia thêm vào dầu nhớt để làm tăng độ nhớt, dầu trợ lực tay lái xe ô tô, dầu truyền động, nước rửa kính ô tô, dung dịch vệ sinh dàn lạnh điều hòa ô tô, dung dịch bảo dưỡng nội thất của ô tô, dung dịch rửa xe, dung dịch đánh bóng bề mặt sơn, dung dịch làm bóng lốp ô tô.

(210) **4-2025-24213**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NBKTOWJOY

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG (VN)

327/28 Trần Bình Trọng, phường 4, quận
5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn) cho ổ trục; vòng bi (bạc đạn) cho ổ bi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24214**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1;
26.4.9

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VẠN
BÌNH AN GLASS (VN)
32 đường số 9, khu phố 4, phường Tam
Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gương trang trí; gương soi.

(210) **4-2025-24215**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1

(591) Trắng, đen, xanh, cam.

(731) CÔNG TY TNHH ECONECT (VN)
1 đường số 11, khu phố 2, phường Bình
Chiều, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh đã qua chế biến; thực phẩm sấy khô (khô bò, nai khô, cá khô, gà khô); trái bắp đã qua chế biến (tiệt trùng).

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; rau củ quả tươi.

(210) **4-2025-24216**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.7.1; 18.5.10; 26.4.18; 26.13.1

(591) Trắng, đen, xám, đỏ, xanh, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ECONECT (VN)
1 đường số 11, khu phố 2, phường Bình
Chiều, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phụ gia hóa chất cho nước làm mát ô tô, xe máy.

(210) **4-2025-24217**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.13.25

(591) Nâu đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HY VỌNG SÀI GÒN
(VN)
8 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán bar; dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-24218**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 17.2.2; 26.3.1; 26.3.5; 26.5.1

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH PHÚ MINH CẦN THƠ (VN)

170/52 Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

Nhóm 09: Bình ắc quy.

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy thuộc nhóm này.

(210) **4-2025-24219**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4

(591) Cam, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH INNO-F GLOBAL (VN)

3/9 Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ)

(210) **4-2025-24221**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 5.3.20; 21.3.15

(591) Xanh rêu, xanh dương, xanh lá, hồng.



(731) HỘ KINH DOANH THÍCH CÂU ĐÀI SHOP (VN)

447 ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24222**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.5; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng, xanh.



(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG CƯ PHÁT (VN)

62 đường số 6, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vòi nước, van ống nước bằng kim loại.

(210) **4-2025-24223**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.4.18; 26.15.5

(591) Trắng, xanh.



(731) NGUYỄN THÀNH TIẾN (VN)

225/6, khu phố 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa; quán cà phê, giải khát.

(210) **4-2025-24224**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.1; 26.4.18; 26.15.5

(591) Trắng, xanh.



(731) NGUYỄN THÀNH TIẾN (VN)

225/6, khu phố 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa; quán cà phê, giải khát.

(210) **4-2025-24225**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CENO COSMETICS (VN)

Lô 113 tổ 22, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2025-24226**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, đỏ đô, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN ASEAN ĐẠI TRƯỞNG PHÁT (VN)

Thôn 2, xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; nước rửa bát; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại.

Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn; chất khử mùi có hương thơm dùng cho nhà vệ sinh; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; chất diệt khuẩn.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ nước rửa bát; bán buôn, bán lẻ chế phẩm để giặt; bán buôn, bán lẻ nước rửa tay; bán buôn, bán lẻ xà phòng; bán buôn, bán lẻ dung dịch cọ rửa; bán buôn, bán lẻ chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2025-24227**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.7.21

(591) Xanh than, vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NTV VIỆT NAM (VN)

Số 216/19 đường TX21, khu phố 6, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe từ trái nhàu (dùng trong y tế): nước cốt nhàu, bột trái nhàu, cốm trái nhàu; viên nang uống làm từ trái nhàu (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng.

Nhóm 32: Nước ép trái nhàu; nước cốt từ quả nhàu (đồ uống); đồ uống không cồn làm từ trái nhàu; si rô trái nhàu (tất cả dùng làm thực phẩm, không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-24228**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 1.15.11; 3.1.1; 3.3.1; 4.3.3; 26.1.1

(731) YING KUT LEE MEDICINE FACTORY LIMITED (CN)

Block A, 13th Floor, Wing Lee Industrial Building, 28 Ivy Street, Tai Kok Tsui, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; chất bổ sung dinh dưỡng; cao dán mù tạt; thuốc mỡ dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm vitamin; dược phẩm; chế phẩm y tế; chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; cao dán dùng để băng bó; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; chất tẩy uế; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; dầu thảo dược chứa thuốc; dầu dược phẩm; dầu thơm dùng cho dược phẩm; kem giảm đau dùng cho bệnh viêm khớp, thấp khớp, đau thắt lưng, đau khớp và đau cơ; chế phẩm thảo dược dùng để trị đau; chế phẩm giảm đau; thuốc giảm đau do bong; nước thơm giảm đau ngoài da dùng để giảm các triệu chứng của viêm khớp, thấp khớp, đau cơ và cảm lạnh.

(210) **4-2025-24229**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

獅馬龍
SHI MA LONG

(731) YING KUT LEE MEDICINE
FACTORY LIMITED (CN)

Block A, 13th Floor, Wing Lee Industrial
Building, 28 Ivy Street, Tai Kok Tsui,
Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; chất bổ sung dinh dưỡng; cao dán mù tạt; thuốc mỡ dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm vitamin; dược phẩm; chế phẩm y tế; chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; cao dán dùng để băng bó; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; chất tẩy uế; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; dầu thảo dược chứa thuốc; dầu dược phẩm; dầu thơm dùng cho dược phẩm; kem giảm đau dùng cho bệnh viêm khớp, thấp khớp, đau thắt lưng, đau khớp và đau cơ; chế phẩm thảo dược dùng để trị đau; chế phẩm giảm đau; thuốc giảm đau do bong; nước thơm giảm đau ngoài da dùng để giảm các triệu chứng của viêm khớp, thấp khớp, đau cơ và cảm lạnh.

(210) **4-2025-24230**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

獅馬龍
SHI MA LONG

(731) YING KUT LEE MEDICINE
FACTORY LIMITED (CN)

Block A, 13th Floor, Wing Lee Industrial
Building, 28 Ivy Street, Tai Kok Tsui,
Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; chất bổ sung dinh dưỡng; cao dán mù tạt; thuốc mỡ dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm vitamin; dược phẩm; chế phẩm y tế; chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho

động vật; cao dán dùng để băng bó; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; chất tẩy uế; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; dầu thảo dược chứa thuốc; dầu dược phẩm; dầu thơm dùng cho dược phẩm; kem giảm đau dùng cho bệnh viêm khớp, thấp khớp, đau thắt lưng, đau khớp và đau cơ; chế phẩm thảo dược dùng để trị đau; chế phẩm giảm đau; thuốc giảm đau do bong; nước thơm giảm đau ngoài da dùng để giảm các triệu chứng của viêm khớp, thấp khớp, đau cơ và cảm lạnh.

(210) **4-2025-24231**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) YING KUT LEE MEDICINE
FACTORY LIMITED (CN)

Block A, 13th Floor, Wing Lee Industrial
Building, 28 Ivy Street, Tai Kok Tsui,
Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

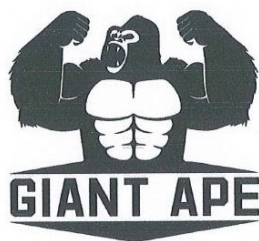
(511) Nhóm 05: Dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; chất bổ sung dinh dưỡng; cao dán mù tạt; thuốc mỡ dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm vitamin; dược phẩm; chế phẩm y tế; chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; cao dán dùng để băng bó; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; chất tẩy uế; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; dầu thảo dược chứa thuốc; dầu dược phẩm; dầu thơm dùng cho dược phẩm; kem giảm đau dùng cho bệnh viêm khớp, thấp khớp, đau thắt lưng, đau khớp và đau cơ; chế phẩm thảo dược dùng để trị đau; chế phẩm giảm đau; thuốc giảm đau do bong; nước thơm giảm đau ngoài da dùng để giảm các triệu chứng của viêm khớp, thấp khớp, đau cơ và cảm lạnh.

(210) **4-2025-24232**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.5.19; 26.3.5

(731) DONGGUAN GOR ELECTRONIC
TECHNOLOGY COMPANY (CN)

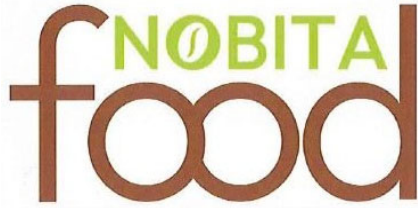
16th-17th floor, YuChang Building,
ChangAn, DongGuan, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5
(BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màn mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; tai nghe nhét trong tai; kính quang học; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc điện thoại di động.

(210) **4-2025-24233**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) NGÔ VĂN ĐẠI (VN)

Phòng 809 tòa S1.01 Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; cà phê nhân tạo; ca cao, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2025-24234**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16

(591) Cam, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH VẬT TƯ VÀ THUỐC THÚ Y (VN)

7 đường 30/04, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu (chi tiết sản phẩm dành riêng cho động vật, chó và thú cưng).

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật, chó và thú cưng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật (chi tiết chăm sóc sức khỏe toàn diện cho thú cưng có bao gồm grooming, dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà và spa).

(210) **4-2025-24235**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÀ CÀ PHÊ VN (VN)

86 - 88 Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà ướp lạnh; hoa, quả hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống cà phê có sữa; cà phê chưa rang; bánh mì; bánh ngọt; bánh mochi; bánh kẹo; bánh bao (bánh kẹo); kem tráng miệng (bánh kẹo); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm: máy rang cà phê dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày, lò hâm thức ăn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, lò nướng bánh mì, bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn), bình cà phê không dùng điện, túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống, khuôn dùng trong nấu nướng, cốc, ống hút để uống, bình để uống, trái cây ép dạng sệt, trái cây sấy, mứt quả ướt, trái cây được bảo quản, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), hạt đã qua chế biến, thịt đóng hộp, rau củ quả đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, cà phê nhân tạo, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở ca cao, trà ướp lạnh, hoa, quả hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, đồ uống cà phê có sữa, cà phê chưa rang, bánh mì, bánh ngọt, bánh mochi, bánh kẹo, bánh bao, kem tráng miệng (bánh kẹo), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bia, nước khoáng (đồ uống), nước uống có ga, đồ uống không chứa cồn, nước ép hoa quả, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, xi-rô dùng cho đồ uống, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống hoa quả có cồn, đồ uống có cồn được pha trộn sẵn (không trên cơ sở bia), đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, đồ uống có cồn trên cơ sở mía; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; trang trí quầy hàng.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn nhanh; quán trà; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-24236**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.11.12

**THE
COFFEE
HOUSE**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TRÀ CÀ PHÊ VN (VN)

86 - 88 Cao Thắng, phường 04, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; và phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà ướp lạnh; hoa, quả hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống cà phê có sữa; cà phê chưa rang; bánh mì; bánh ngọt; bánh mochi; bánh kẹo; bánh bao (bánh kẹo); kem tráng miệng (bánh kẹo); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm: máy rang cà phê dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày, lò hâm thức ăn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, lò nướng bánh mì, bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn), bình cà phê không dùng điện, túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống, khuôn dùng trong nấu nướng, cốc, ống hút để uống, bình để uống, trái cây ép dạng sệt, trái cây sấy, mứt quả ướt, trái cây được bảo quản, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), hạt đã qua chế biến, thịt đóng hộp, rau củ quả đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, cà phê nhân tạo, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở ca cao, trà ướp lạnh, hoa, quả hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, đồ uống cà phê có sữa, cà phê chưa rang, bánh mì, bánh ngọt, bánh mochi, bánh kẹo, bánh bao, kem tráng miệng (bánh kẹo), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bia, nước khoáng (đồ uống), nước uống có ga, đồ uống không chứa cồn, nước ép hoa quả, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, xi-rô dùng cho đồ uống, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống hoa quả có cồn, đồ uống có cồn được pha trộn sẵn (không trên cơ sở bia), đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, đồ uống có cồn trên cơ sở mía; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; trang trí quầy hàng.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn nhanh; quán trà; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-24237**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TRÀ CÀ PHÊ VN (VN)

86 - 88 Cao Thắng, phường 04, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

THE COFFEE HOUSE

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà ướp lạnh; hoa, quả hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống cà phê có sữa; cà phê chưa rang; bánh mì; bánh ngọt; bánh mochi; bánh kẹo; bánh bao (bánh kẹo); kem tráng miệng (bánh kẹo); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm: máy rang cà phê dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày, lò hâm thức ăn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, lò nướng bánh mì, bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn), bình cà phê không dùng điện, túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống, khuôn dùng trong nấu nướng, cốc, ống hút để uống, bình để uống, trái cây ép dạng sệt, trái cây sấy, mứt quả ướt, trái cây được bảo quản, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), hạt đã qua chế biến, thịt đông hộp, rau củ quả đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, cà phê nhân tạo, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở ca cao, trà ướp lạnh, hoa, quả hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, đồ uống cà phê có sữa, cà phê chưa rang, bánh mì, bánh ngọt, bánh mochi, bánh kẹo, bánh bao, kem tráng miệng (bánh kẹo), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bia, nước khoáng (đồ uống), nước uống có ga, đồ uống không chứa cồn, nước ép hoa quả, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, xi-rô dùng cho đồ uống, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống hoa quả có cồn, đồ uống có cồn được pha trộn sẵn (không trên cơ sở bia), đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, đồ uống có cồn trên cơ sở mía; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; trang trí quầy hàng.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn nhanh; quán trà; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-24238**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.3.3; 26.1.1; 26.13.1

(731) GRAVITY CO., LTD. (KR)
(Sangam-dong) 15F. Nuritkum Square
R&D Tower, 396, World Cup Buk-Ro,
Mapo-Gu, Seoul, Republic of Korea



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; phần mềm trò chơi đã ghi cho điện thoại di động; đĩa có chứa phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử; mạch điện tử lưu trữ chương trình trò chơi điện tử; mạch điện tử và đĩa cd-rom đã ghi chương trình cho

trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; phương tiện điện tử có chương trình trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; chương trình trò chơi đã được ghi trước cho máy tính; chương trình trò chơi máy tính và video; chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác; phần mềm trò chơi máy tính để sử dụng trên điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính được tải xuống qua internet [phần mềm]; chương trình trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, đã ghi; đĩa quang có chứa nhạc; tệp nhạc có thể tải xuống; phim hoạt hình; tệp hoạt hình có thể tải xuống; miếng lót chuột.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ trò chơi trực tuyến cung cấp qua ứng dụng di động; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp tiện nghi trò chơi máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp các tiện nghi giải trí; lập kế hoạch và sắp xếp các cuộc thi trò chơi trực tuyến và các cuộc thi trò chơi khác; lập kế hoạch điều hành các cuộc thi trò chơi trực tuyến; dịch vụ cắm trại [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí trò chơi máy tính; cung cấp nội dung trò chơi qua trực tuyến; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống; xuất bản sách; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống; xuất bản sách điện tử và tạp chí trực tuyến.

(210) **4-2025-24239**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16;
5.3.13; 25.7.25; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CP CHĂM SÓC SỨC KHỎE
LÂM PHONG CARE (VN)
BT10-21 khu đô thị mới An Hưng,
phường Dương Nội, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST
LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ y học thay thế bằng phương pháp đông y; dịch vụ spa dưỡng sinh; cung cấp tiện nghi phục hồi chức năng vật lý; dịch vụ tắm hơi.

(210) **4-2025-24241**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 3.9.1; 3.9.24

(591) Trắng, đỏ, nâu, vàng, xanh lơ.

(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo khô; bánh quy cứng [bánh bích quy]; thực phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; bột ngọt; bánh vòng (bánh doughnuts); bánh gạo; kẹo que; hạt khô (muesli); bột nở; bánh quy; kẹo cao su không dùng cho mục đích y tế; bánh mì; đồ ngọt (kẹo); chế phẩm làm bông cứng kem tươi; nước sốt [gia vị]; marmalade

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

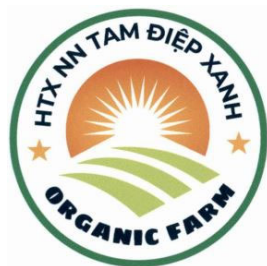
mì làm thức ăn cho người; muối có thể ăn được; đường gluco dùng cho thực phẩm; kem lạnh; đá lạnh/nước đông lạnh; bánh quế; bánh kẹo dạng thạch; gia vị (seasonings); trà; đồ uống làm từ trà; sôcôla; thanh sôcôla; bánh trứng; cà phê; bánh ngọt; bánh quy dẹt; bánh quy giòn; gia vị (spices); thực phẩm ăn nhanh làm từ lúa mì được sản xuất theo phương thức đun ép; bánh nướng xốp (muffins); đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống ca cao có sữa; kem sữa để ăn; đồ uống trên cơ sở sô-cô-la có sữa.

(210) 4-2025-24242

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.3.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, xanh, cam.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TAM ĐIỆP XANH (VN)

Thôn Tam Điệp, xã HNeng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê nhân tạo; viên nén cà phê (được nạp đầy).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê chưa rang, hạt cà phê rang, cà phê nhân tạo, cây cà phê giống; dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường.

(210) 4-2025-24243

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Valentina

(731) LANI KIMLOAN NEWEEN (US)

100 North Barranca Street, Suite 406,
West Covina California 91791 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ nữ trang; đá quý; đồng hồ; kim cương.

(210) 4-2025-24244

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lani

(731) LANI KIMLOAN NEWEEN (US)

100 North Barranca Street, Suite 406,
West Covina California 91791 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ nữ trang; đá quý; đồng hồ; kim cương.

(210) **4-2025-24245**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lani Nguyen

(731) LANI KIMLOAN NEWEEN (US)

100 North Barranca Street, Suite 406,
West Covina California 91791 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ nữ trang; đá quý; đồng hồ; kim cương.

(210) **4-2025-24246**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KimLoan

(731) LANI KIMLOAN NEWEEN (US)

100 North Barranca Street, Suite 406,
West Covina California 91791 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ nữ trang; đá quý; đồng hồ; kim cương.

(210) **4-2025-24247**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.1.2; 6.3.13; 6.3.14; 25.12.1; 26.1.1;
26.11.12

(591) Hồng, xanh da trời, xanh nước biển,
vàng, đỏ, đen.

(731) HOÀNG VĂN MẠNH (VN)

Thôn Trại Thón, xã Phương Đình, huyện
Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-24249**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) VƯƠNG BẢO CHÂU (VN)

3 đường số 3, phường An Lạc, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tàu hủ ky (thực phẩm chế biến từ đậu nành, nấm mèo, nấm kim châm).

Nhóm 30: Gia vị: muối, đường, bột ngọt, ngũ vị hương.

(210) **4-2025-24250**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 16.1.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.22

(591) Đen, đỏ, xám.

(731) HOÀNG TRỌNG HIỀN (VN)

Thôn Mới, xã Vạn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; loa; loa thông minh.

(210) **4-2025-24251**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ CƯỜNG THỊNH PHÁT (VN)

Số 3H2, ngõ 58/23/4 phố Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

(210) **4-2025-24252**

(540)

Icon flooring

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NỘI THẤT HOÀNG GIA VIỆT NAM (VN)

Số 34 đường Nghiêm Xuân Yêm, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại.

(210) **4-2025-24253**

(540)

Kepler flooring

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NỘI THẤT HOÀNG GIA VIỆT NAM (VN)

Số 34 đường Nghiêm Xuân Yêm, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại.

(210) **4-2025-24254**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RIFIVEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24255**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XIKFEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM (VN)

Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ
Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24256**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hoàng Ích Nào

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC QUỐC TẾ
HÀN - Ý (VN)

Số nhà 37, ngõ 470/61, đường Nguyễn
Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24257**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

An Đình Tán

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC QUỐC TẾ
HÀN - Ý (VN)

Số nhà 37, ngõ 470/61, đường Nguyễn
Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24258**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dạ Bảo Tán

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC QUỐC TẾ
HÀN - Ý (VN)

Số nhà 37, ngõ 470/61, đường Nguyễn
Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24259**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OPTIVISION

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC QUỐC TẾ
HÀN - Ý (VN)

Số nhà 37, ngõ 470/61, đường Nguyễn
Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng
trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng
dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24260**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SLEEPZEASE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC QUỐC TẾ HÀN - Ý (VN)

Số nhà 37, ngõ 470/61, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24261**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ASEMG9

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT MAY MẶC NGỌC PHÁT (VN)

Thôn Đào Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang cho người lớn và trẻ em; quần lót; khăn quàng cổ; giày dép cho người lớn và trẻ em.

(210) **4-2025-24269**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xilay

(531) 2.9.8; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng, xám.

(731) ĐỖ KIM PHƯƠNG (VN)

122/27/30/2/4 Tôn Đản, phường 08, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng trộn; bánh tráng các loại; muối ớt.

(210) **4-2025-24271**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DYNAMIC LIFTER NEW

(531) 1.1.2; 1.1.12

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT TRANH ĐỀ (VN)

Số 47 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-24272**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT TRẠNH ĐỀ (VN)

Số 47 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-24273**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 18.2.1

(731) NGUYỄN VĂN HANH (VN)

Tổ dân phố Hương Cát, phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (quần áo); cavát; tất (vớ).

(210) **4-2025-24274**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1

(731) NGUYỄN VĂN HANH (VN)

Tổ dân phố Hương Cát, phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (quần áo); cavát; tất (vớ).

(210) **4-2025-24283**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 11.1.6; 11.3.7; 24.1.1; 25.5.25; 26.4.6; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DELI-FOOD CONSUMER (VN)

Tầng 5, số 70 Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; dầu dùng cho thực phẩm; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; dầu dùng cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; dầu dừa dùng cho thực phẩm.

(210) **4-2025-24284**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

INXAVINACY 20SC

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH
NHÂN XANH (VN)

D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú
Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện
Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho
cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

(210) **4-2025-24285**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINACYSUPPER 25EC

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH
NHÂN XANH (VN)

D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú
Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện
Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho
cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

(210) **4-2025-24286**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SPIFESUPER 22.9SC

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH
NHÂN XANH (VN)

D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú
Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện
Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho
cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24287**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) TRƯỜNG MINH TIỀN (VN)

Tổ dân phố Quang Trung, thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); quần áo thời trang; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, quảng cáo: giày dép, thắt lưng (trang phục), tất đi chân (vớ), mũ (nón), quần áo thời trang, khăn choàng; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-24288**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Ô TÔ
MINH TRANG (VN)

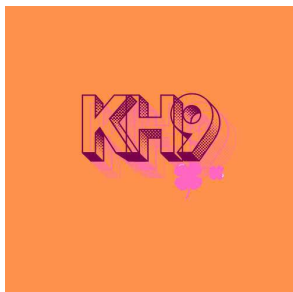
122 đường Bình Lộc, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): gạt mưa ô tô, thiết bị lọc dầu, nước làm mát động cơ, dầu bôi trơn.

(210) **4-2025-24289**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18; 26.15.15

(591) Cam, hồng, tím.

(731) HỘ KINH DOANH ROBIS QUỲNH
(VN)

1A/91 đường Lê Thị Trung, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm sơn móng tay; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; kem duỗi tóc.

Nhóm 08: Máy làm tóc [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-24291**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.10; 2.3.16; 10.3.11; 10.3.13

(591) Đen, vàng.

(731) TRƯƠNG ĐỨC THỌ (VN)

Thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24292**

(540)

Avalina

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12

(731) NGUYỄN TRUNG HIẾU (VN)

10 tầng 33, block B (Dragon 1), chung cư
Topaz Elite, phường 4, quận 8, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc.

(210) **4-2025-24293**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.6; 5.5.20; 26.4.2; 26.4.18

(591) Nâu, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) NGUYỄN ĐỨC SINH (VN)

Xóm 6, xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh
Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24294**

(540)

NCT

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Hồng.

(731) NINH MẠNH TUẤN (VN)

20/5F khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

(210) **4-2025-24299**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.6.3

(731) LEKU LIMITED (CN)

Unit 308, 3/f., Chevalier House, 45-51
Chatham Road South, Tsim Sha Tsui,
Hong Kong, 000000



(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; lập trình máy tính.

(210) **4-2025-24301**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN THỊ LAN (VN)

Khu phố Tiêu Long, phường Tương
Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

HIỀN TRANG

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót em bé (dùng một lần); quần lót vệ sinh phụ nữ; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; tã lót cho thú cưng.

(210) **4-2025-24302**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN THÀNH SƠN (VN)

Đường Huyền Kỳ, tổ 7 phường Phú Lãm,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

ANTEK

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây cáp sạc; bộ sạc điện thoại; pin sạc dự phòng; tai nghe.

(210) **4-2025-24303**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 20.5.7; 20.7.1; 24.15.1; 26.11.7

(591) Xanh lá cây, xanh dương.

(731) ĐÌNH ĐỨC HẠNH (VN)

Thôn 11, xã Sông Khoai, thị xã Quảng
Yên, tỉnh Quảng Ninh



(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về tài chính; tổ chức các buổi hội thảo về tài chính; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp dịch vụ đào tạo trực tuyến/trực tiếp trong lĩnh vực đầu tư tiền ảo.

(210) **4-2025-24304**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.13; 7.15.1; 26.1.1

(591) Trắng, đen, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WORLD MAX (VN)

Số 02 ngách 389/50 ngõ 28 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trù sơn; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; gồm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa; sơn diệt khuẩn.

Nhóm 19: Vữa; vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại; buồng cách âm, vận chuyển được, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; mua bán sản phẩm: keo, keo dùng trong công nghiệp, hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trù sơn, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, gồm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp, sơn, sơn phủ, sơn lót, sơn chịu lửa, sơn diệt khuẩn, vữa, vữa dùng cho xây dựng, lớp phủ [vật liệu xây dựng], lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại, buồng cách âm, vận chuyển được, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-24305**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG TẠP HÓA U – MART (VN)

85 Nguyễn Đình Chiểu, khu phố 1, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn - bán lẻ, đại lý mua bán và ký gửi hàng hóa: hàng lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, thực phẩm đóng hộp, thực phẩm đông lạnh, đồ uống các loại, đồ dùng gia dụng (bát, đĩa, thìa, đũa, dao, nôi, chảo), quần áo, giày dép, túi xách, bao lô, cặp sách, mũ nón thời trang, mỹ phẩm làm đẹp (nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm và đồ dùng trang điểm), hóa chất làm sạch (nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, nước súc miệng, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), thiết bị gia dụng (quạt điện, ấm điện,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bàn là, bình đun nước, máy xay đa năng, máy xay sinh tố, máy làm sữa, máy ép nước, máy sấy, máy hút mùi, máy pha cà phê, máy giặt, điều hòa, tủ lạnh, ti vi, đầu video, máy tăng âm, đầu thu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa dùng cho gia đình), đồ trang trí nội thất (bàn, ghế, kệ tivi, tủ, giường, lọ hoa, khung ảnh), văn phòng phẩm (sách, vở, bút, thước, giấy in, bản đồ, phong bì, mực, bìa hồ sơ, túi đựng tài liệu) trong siêu thị, cửa hàng.

(210) **4-2025-24307**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 5.3.20; 5.5.19; 7.1.5; 7.1.12;
7.1.24; 26.4.18



(591) Vàng nhạt, vàng đậm, nâu nhạt, nâu đậm, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN THỊ XUÂN (VN)
Tổ dân phố Nam Cường, thị trấn Thổ
Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trung tâm dạy tiếng Trung Quốc; trung tâm ngoại ngữ; giáo dục; đào tạo.

(210) **4-2025-24308**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROSENTO

(731) PHAN THỊ DIỆP HỒNG (VN)
Xóm Đ, xã Hải Lý, huyện Hải Hậu, tỉnh
Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; dầu gội đầu không chứa thuốc; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24310**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AZIKID

(731) SRS LIFE SCIENCES PTE. LIMITED
(SG)
71 Robinson Road, #14-01, Singapore
(068895)

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-24311**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XFOUND

(731) YUAN, GONGFAN (CN)

Shop 11, Ground Floor, Block 1, No. 132
Donghuan Road, Panyu District,
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy tính; phần cứng máy tính; linh kiện máy vi tính; thiết bị bộ nhớ
máy vi tính; máy vi tính; máy vi tính xách tay.

(210) **4-2025-24312**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUZUSHII

(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY NGỌC
LINH (VN)

Thôn 5, xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân,
tỉnh Hà Nam

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Pin; pin dùng cho quạt cửa áo điều hòa.

(210) **4-2025-24313**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Multi V

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)

128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí; bơm
nhiệt; ống dẫn; thiết bị làm nóng nước; quạt thông gió; thiết bị thông gió thu hồi nhiệt; máy
điều hòa không khí cho mục đích gia dụng; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị giữ ẩm; máy hút
ẩm, chạy điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc không khí; thiết bị làm sạch không khí;
thiết bị thông gió [điều hòa không khí] để sưởi ấm; thiết bị khử trùng không khí; quạt trần;
quạt điện; chụp thông gió/máy hút mùi.

(210) **4-2025-24314**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DE SILK (VN)

Tầng 1, số nhà 37E, phố Văn Miếu,
phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 18: Túi các loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 20: Ruột chăn; ruột gối.

Nhóm 24: Vỏ chăn, ga, gối bằng vải tơ tằm.

Nhóm 25: Quần áo; khăn quàng; ca vát.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: túi, ruột chăn, ruột gối, vỏ chăn, ga, gối bằng vải tơ tằm, quần áo, khăn quàng, ca vát.

(210) **4-2025-24316**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.4; 3.1.8; 3.1.24; 24.15.1; 24.15.7;
25.7.7



(731) LONGHAI TAIBA SPORTS
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Zhouzi, Overseas Chinese Economic
Development Zone, Shuangdi, Longhai
City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bóng bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; bàn bi-a; bóng cho trò chơi bi sắt; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a.

(210) **4-2025-24317**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.4; 3.1.8; 3.1.24



(731) LONGHAI TAIBA SPORTS
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Zhouzi, Overseas Chinese Economic
Development Zone, Shuangdi, Longhai
City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bóng bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; bàn bi-a; bóng cho trò chơi bi sắt; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a.

(210) **4-2025-24318**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12



(731) FOSHAN POLARLIGHTS LIGHTING
CO., LTD. (CN)
101, Building 19, Wanyang Chuangzhi
Park, No. 82, Five-star Section, Xiaotang
Industry Avenue, Shishan Town, Nanhai
District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Đèn thợ mỏ; đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn pha để rọi sáng; đèn pin dùng điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

(210) **4-2025-24319**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GEHOF MDSR

(731) HAIKOU FULEI INVESTMENT CO., LTD. (CN)

Room 028, 22F, 22C, Xingli International Building, No. 13 Wenhua Road, Longhua District, Haikou City, Hainan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính thuốc; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; kính mắt 3D; gọng kính đeo mắt; kính mắt; mắt kính.

(210) **4-2025-24320**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vetra

(731) YUAN QIUPING (CN)

No. 6, Xushang Group, Fengshu Village, Duanwu Township, Yudu County, Ganzhou City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp đựng đồ trang sức; đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng.

(210) **4-2025-24321**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, đỏ.

(731) PHAN VĂN ĐẠI (VN)

Xóm Đông Thị, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 07: Máy xay; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy hút bụi chân không; máy rửa bát đĩa.

Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; pin sạc; tai nghe; loa; giá đỡ dùng cho điện thoại di động; đồng hồ thông minh.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; máy làm sữa hạt, chạy điện; nồi nấu, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

(210) **4-2025-24322**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4

(731) GUANGDONG QINXIN
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 74,Jiangcheng East Road, Shang
jiangcheng Industrial Zone,Gaobu Town,
Dongguan,Guangdong China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

Lestov

(511) Nhóm 11: Bếp nấu ăn; tắm sưởi ấm; bếp điện; chảo rán dùng điện; thiết bị nướng; chụp hút khói dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2025-24323**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SYNERGY PHARMA COMPANY
LIMITED (CN)

Unit S, 1/F, Mau Lam Commercial
Building, 16-18 Mau Lam Street, Jordan,
Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

ERTAPEN

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-24324**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SYNERGY PHARMA COMPANY
LIMITED (CN)

Unit S, 1/F, Mau Lam Commercial
Building, 16-18 Mau Lam Street, Jordan,
Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

EDOXTRA

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-24325**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TACLIS

(731) SYNERGY PHARMA COMPANY
LIMITED (CN)

Unit S, 1/F, Mau Lam Commercial
Building, 16-18 Mau Lam Street, Jordan,
Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-24330**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THIÊN THANH

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SỨ THIÊN THANH (VN)

Đường D2, cụm sản xuất Bình Chuẩn,
phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận
An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy giặt; máy bơm nước.

Nhóm 11: Bếp ga; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); lò nướng dùng điện; máy hút mùi (thiết bị nhà bếp); máy sấy bát đĩa; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; bình lọc nước uống; thiết bị lọc nước; van khóa; vòi nước (thiết bị vệ sinh); hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); bồn tiểu gắn cố định (thiết bị vệ sinh); bồn rửa (thiết bị vệ sinh); bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; vòi rửa (thiết bị vệ sinh); vòi hoa sen; chậu rửa gắn cố định.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: máy rửa bát đĩa, máy giặt, máy bơm nước, bếp ga, bếp từ, lò vi sóng, lò nướng dùng điện, máy hút mùi, máy sấy bát đĩa, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị lọc nước, van khóa, vòi nước, bình lọc nước uống, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn cầu (thiết bị vệ sinh), bồn tiểu gắn cố định (thiết bị vệ sinh), bồn rửa (thiết bị vệ sinh), bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, vòi rửa (thiết bị vệ sinh), vòi hoa sen, chậu rửa gắn cố định, nồi nấu, chảo rán, xô, chậu, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, hàng trang trí nội thất, hàng trang trí ngoại thất, hàng thủ công mỹ nghệ, văn phòng phẩm, vật liệu xây dựng, hóa chất, lương thực thực phẩm, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, quần áo, hàng kim khí điện máy, thiết bị công nghiệp, thiết bị nông nghiệp.

(210) **4-2025-24332**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NANAKOO

(731) CÔNG TY TNHH VĂN HÓA TRUYỀN THÔNG VÀ ĐỒ CHƠI SÁNG TẠO NANAKOO (VN)

Lầu 2, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Mô hình đồ chơi; gấu bông; đồ chơi nhồi bông.

(210) **4-2025-24333**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.16; 3.7.24; 24.17.11

(591) Xanh, cam.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC PLAY MUSIC (VN)

Tầng 4, số 14 LK 11A, KĐT Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-24334**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Leaf Garden.us

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH EXIMVUS (VN)

491/1 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Xì gà; đầu tàu bằng hồ phách dùng cho đốt xì gà và đốt thuốc lá; hộp xì gà; hộp đựng xì gà; dụng cụ cắt đầu xì gà; đốt hút xì gà.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, chất thay thế cà phê, xì gà, đầu tàu bằng hồ phách dùng cho đốt xì gà và đốt thuốc lá, hộp xì gà, hộp đựng xì gà, dụng cụ cắt đầu xì gà, đốt hút xì gà.

(210) **4-2025-24335**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 25.5.2; 26.1.1

(591) Đen, trắng, vàng, cam.

(731) TRẦN THỊ HOÀI THU (VN)

1/57/97/96 đường Chợ Hàng, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán bánh canh; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-24336**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.1.25; 26.3.23

(591) Đỏ, đen.

(731) XINLIAN HONG (CN)

No. 31, Xinqun East District, Shantou Village, Jinjing Town, Jinjiang, Fujian, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; giá đỡ hành lý cho xe cộ; chấn bụn; xe máy; gương chiếu hậu; túi treo dùng cho xe máy.

(210) **4-2025-24337**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20

(591) Vàng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ TOPTECH (VN)

Lô 146, khu đô thị Gò Gai, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng nhân sự; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ môi giới lao động; dịch vụ tuyển dụng nhân sự; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-24338**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH NỤ CƯỜI SKY (VN)
Số 191 dịch vụ 7 phố Xa La, phường
Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Máy tắm nước [thiết bị vệ sinh răng]; bàn chải đánh răng.

(210) **4-2025-24339**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.24; 24.1.1; 24.9.1

(731) SONGNIAN (YUNNAN) IMPORT
AND EXPORT CO., LTD. (CN)
No. 30, Hebian Street, Hekou County,
Honghe District, China (Yunnan) Pilot
Free Trade Zone, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy nhào; máy sơ chế và chế biến thực phẩm dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy chế biến thức ăn, dùng điện; máy giặt; máy ép nước thực phẩm, dùng điện; máy cắt thịt, dùng điện.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; nồi chiên không dầu; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy sấy tóc; bếp đun nấu.

(210) **4-2025-24340**

(540)



(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.3;
26.11.9

(731) ZHEJIANG KGL ELECTRIC CO., LTD.
(CN)

No. 227, Haitang Road, Economic and
Technological Development Zone,
Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; phích cắm điện; bộ ngắt mạch điện; ổ cắm điện; tủ phân phối [điện]; dây điện.

(210) **4-2025-24341**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

City Flavors

(731) JI HUIJIE (CN)

No. 28, Xianxing Street, Beihou Village,
Ninggu Town, Pingyao County, Shanxi
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh bột nhào; bánh tạc; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh patê.

(210) **4-2025-24342**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TWEST

(731) RED CHAMBER (SHANGHAI)
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 23289, Building 2, No.1 Haikun
Road, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm ẩm da (mỹ phẩm); chế phẩm rửa mặt (mỹ phẩm); thuốc bôi lông mi
mắt (mát-ca-ra); chế phẩm làm thơm không khí; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; son môi;
nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24343**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dh
F o o d s

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DH FOODS (VN)
Lầu 9, 728-730 Võ Văn Kiệt, phường 01,
quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

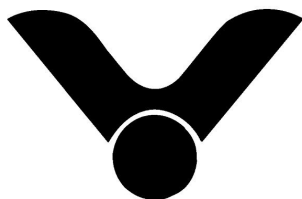
(511) Nhóm 30: Com cháy; bánh trắng; bánh trắng trộn; nước sốt dùng cho bánh trắng; thực phẩm
ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; miến; bún; hủ tiếu; bánh đa;
các loại nui; mỳ ống.

(210) **4-2025-24344**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23

(731) VICTOR RACKETS INDUSTRIAL
CORP. (TW)

No. 3-2, Lane 67, Sec. 3, Nangang Rd.,
Nangang Dist., Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); quả cầu lông; dây căng cho vợt; đai cổ định thắt lưng dùng trong tập luyện.

(210) **4-2025-24345**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

COCOLAND

(731) ZHONGYE (GUANG DONG)
INDUSTRIAL HOLDINGS CO., LTD.
(CN)

C1017 (self-compiled), Building C,
Longjun Square, Axis Itself at Axial
Cross A-Q, No. 5-14, The First Floor,
From No. 1066 to 1078, ZengCha Road,
Baiyun District, Guangzhou City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước quả ép; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống trên cơ sở rau; nước dừa; chế phẩm để làm đồ uống nước trái cây không cồn; xi rô dùng để làm đồ uống nước trái cây không cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ marketing trực tuyến; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động.

(210) **4-2025-24346**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2

(731) HONG ZUOMING (CN)

Room 2709, Building 1, Mingdu Garden,
Qu a Street, Danyang City, Jiangsu
Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; đo khám và lắp kính áp tròng; đo khám và lắp thiết bị chỉnh hình; đo khám và lắp kính mắt; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ ngân hàng mắt.

(210) **4-2025-24347**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HASK

(731) INSPIRED BEAUTY BRANDS, INC.
(US)

330 Seventh Avenue, 16th Floor, New
York, New York 10001 United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc dùng để làm đẹp tóc, cụ thể là: dầu gội đầu, dầu xả, keo xịt tóc, sản phẩm tạo độ phồng cho tóc, mặt nạ tóc, lotion dưỡng tóc, nước xả hoàn thiện cho tóc (hair finishing rinse), kem tạo kiểu tóc (mousse) và xịt bảo vệ tóc khỏi nhiệt; lotion làm đẹp; nước thơm để tắm; lotion cho mặt và cơ thể; lotion dùng cho mục đích mỹ phẩm; lotion làm sạch da; xà phòng làm đẹp; xà phòng bánh; xà phòng dạng kem cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là: sữa rửa mặt, kem dưỡng ẩm, kem dưỡng da, lotion dưỡng da, serum dưỡng da, gel dưỡng da, nước cân bằng da và sản phẩm tẩy tế bào chết/tái tạo da (peel da).

(210) **4-2025-24348**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.10; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.14; 10.5.1;
26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh đậm, xanh nước biển, hồng, vàng
đậm, vàng nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI
SOHACO (VN)

Số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận
Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng.

(210) **4-2025-24349**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh, vàng, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI
SOHACO (VN)

Số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận
Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả.

(210) **4-2025-24350**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh đậm, xanh dương, đỏ.

(731) DƯƠNG VĂN HOÀNG (VN)

Thôn 5, xã Tăng Thành, huyện Yên
Thành, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; dầu gội; sữa tắm; sữa rửa mặt; mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; chỉ nha khoa; dụng cụ làm trắng răng; máy tắm nước chạy bằng điện.

(210) **4-2025-24351**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUANGZHOU HEIKA FOOD AND
BEVERAGE CO., LTD (CN)

Room 2708, 2191 Guangyuan East Road,
Tianhe District, Guangzhou City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

RECCA

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống cà phê có sữa; ca cao; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đồ gia vị; mì sợi; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2025-24352**

(220) 29/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GUANGZHOU HEIKA FOOD AND
BEVERAGE CO., LTD (CN)

Room 2708, 2191 Guangyuan East Road,
Tianhe District, Guangzhou City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

RECCA

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống tăng lực; bia; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; xi rô dùng cho đồ uống (không cồn).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24361**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22

(591) Trắng, đỏ.

(731) ĐINH THỊ NGUYỄN ANH (VN)

157/11 Trần Bá Giao, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; ghi băng video; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

(210) **4-2025-24362**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22

(591) Trắng, đỏ.

(731) ĐINH THỊ NGUYỄN ANH (VN)

157/11 Trần Bá Giao, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; ghi băng video; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

(210) **4-2025-24363**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8

(591) Trắng, đỏ, xanh dương.

(731) DƯƠNG VĂN HƯƠNG (VN)

373/4 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

(210) **4-2025-24373**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.3.3; 26.3.4; 26.15.15

(591) Trắng, xanh lá, xanh biển.

(731) NGUYỄN THIÊN VƯƠNG (VN)

10.06 lô A chung cư Tdh Trường Thọ, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; xăng dầu; xăng; dầu diesel; dầu gazoin; chất bôi trơn; dầu nhờn; nhiên liệu; chất đốt; nhiên liệu động cơ; nhiên liệu động cơ đốt trong; dầu động cơ.

(210) **4-2025-24374**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.8

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH KHẮN QUÀNG MỸ SANG (VN)**

107/20 Bãi Sậy, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt.

(210) **4-2025-24375**

(540)

SOYAMCO

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.8

(731) **NGUYỄN THỊ XUÂN OANH (VN)**

255/2 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; hương liệu tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương.

Nhóm 04: Nến; nến thơm; nến làm từ đậu nành.

(210) **4-2025-24376**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, trắng, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ HOÀNG OANH (VN)**

E18/21C ấp 5, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; in offset; in bao bì; in ảnh chụp; in trên vải.

(210) **4-2025-24377**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10

(591) Vàng kem, xanh đen.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ HOÀNG OANH (VN)**

E18/21C ấp 5, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; in offset; in bao bì; in ảnh chụp; in trên vải.

(210) **4-2025-24380**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7

(591) Đen, đỏ, vàng, xanh dương, trắng.

(731) CHÂU TRIẾT DÂN (VN)

62 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; cờ giải trí; đồ chơi trang trí; bộ xếp hình tương tác (đồ chơi); vợt cầu lông.

(210) **4-2025-24391**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIÁO DỤC VÀ DỊCH THUẬT TÀI MINH (VN)

25 Trần Cừ, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; đại lý du lịch (lữ hành nội địa và quốc tế); tư vấn thủ tục xuất nhập cảnh; đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; tư vấn du học; dịch vụ dịch thuật và phiên dịch ngôn ngữ; biên dịch và phiên dịch ngôn ngữ.

(210) **4-2025-24395**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh lá, đỏ, đen.

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG (VN)

137/9/17/5, khu phố 1A, đường Đông Hưng Thuận 23, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 25: Quần áo (quần áo trẻ em).

(210) **4-2025-24400**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.7

(591) Đỏ.

(731) LÊ HOÀNG THỂ VÂN (VN)

58/12 Hậu Giang, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh



(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24401**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TLC

(731) CÔNG TY TNHH OMIGOS VIỆT NAM (VN)

85/45 đường Bình Thành, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-24402**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 25.5.1; 25.7.21; 26.1.1; 26.11.8

(591) Xanh lá cây, xanh lục, vàng nhạt, vàng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VINAPE (VN)

Đội 4, thôn Thuận Hạnh, xã Bình Thuận, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn thực vật.

(210) **4-2025-24403**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ MINH TUYẾN (VN)

T11 2705 Times City 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Lăn nách; mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu không chứa thuốc; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-24405**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Omviber

(731) PHƯƠNG KHÁNH LINH (VN)

Số 9 ngõ 612/2 Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-24407**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 25.12.1; 26.11.3

(591) Xanh da trời, xanh lam nhạt.

(731) PHƯƠNG KHÁNH LINH (VN)

Số 9 ngõ 612/2 Lạc Long Quân, phường
Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-24408**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 9.1.10; 26.11.12

(591) Đen, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SARANGHAE (VN)

154 Hà Huy Giáp, phường Thanh Lộc,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24409**

(540)

HEYBALL

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) QINHUANGDAO DUYA BILLIARDS
SPORTS PROMOTION CO., LTD. (CN)
Wulitai Village, Shihe Town,
Shanhaiguan District, Qinhuangdao City,
Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; cung cấp tiện nghi thể thao.

(210) **4-2025-24410**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

STACCATO

(731) STACCATO FOOTWEAR CO LIMITED (CN)

6/F The Edge Nos. 30-34 Kwai Wing Road Kwai Chung Nt Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; mắt kính; kính mắt; kính râm; kính râm cho thú cưng; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kính chống lóa mắt; kính quang học; kính đeo mắt thông minh; bao kính đeo mắt; dây xích của kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; kính đeo mắt; kính mắt 3D; kính áp tròng.

(210) **4-2025-24411**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

STACCATO

(731) STACCATO FOOTWEAR CO LIMITED (CN)

6/F The Edge Nos. 30-34 Kwai Wing Road Kwai Chung Nt Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dùng ở bãi biển; giày cao cổ; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày dép bằng vải đế cói đan; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; đồ đi ở chân; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; khăn trùm đầu; ca vát; dép; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; khăn quàng cổ; khăn choàng; ghệt mắt cá (phủ mặt trên của giày và mắt cá chân); dép đi trong nhà; giày thể thao; khăn lụa; giày cho trẻ em.

(210) **4-2025-24412**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

STACCATO

(731) STACCATO FOOTWEAR CO LIMITED (CN)

6/F The Edge Nos. 30-34 Kwai Wing Road Kwai Chung Nt Hong Kong

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; nước thơm để xúc sau khi tắm; tinh dầu; nước thơm; gỗ thơm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm cho động vật; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; xà phòng; kem đánh giày; xi đánh giày; sáp đánh giày; chế phẩm đánh bóng; sáp đánh bóng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24413**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH TUYÊN (VN)**

Thôn Quả Quyết, xã Xuân Quang Động,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)**

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, tất.

(210) **4-2025-24414**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1

(731) **LÊ HOÀNG ANH (VN)**

Số 24 khu 1,3ha, phường Quảng An,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) **Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)**

(511) Nhóm 29: Thịt; rau, củ đóng hộp; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh mì; chế phẩm ngũ cốc;
bánh ngọt; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước quả (đồ uống); nước ép trái cây; sinh tố; mật hoa quả (không chứa cồn); siro
để làm đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

(210) **4-2025-24415**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.9; 26.1.2; 26.1.18

(731) **LÊ HOÀNG ANH (VN)**

Số 24 khu 1,3ha, phường Quảng An,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) **Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)**

(511) Nhóm 29: Thịt; rau, củ đóng hộp; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh mì; chế phẩm ngũ cốc;
bánh ngọt; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước quả (đồ uống); nước ép trái cây; sinh tố; mật hoa quả (không chứa cồn); siro
để làm đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24416**

(540)



(511) Nhóm 16: Bao bì carton.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.5.7; 24.15.7; 26.1.6; 26.1.11; 26.7.25

(591) Da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ HOÀNG HẢI VIỆT NAM (VN)

Lô C5-2, khu công nghiệp Trảng Duệ, thuộc khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Hồng Phong, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(210) **4-2025-24418**

(540)

SIKIRON

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM NGÂN THỦY (VN)

267C Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(210) **4-2025-24420**

(540)



(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đinh đầu bẹt [đinh mũ] (bằng kim loại); đinh mũ nhỏ (bằng kim loại).

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 14.3.1; 14.3.7; 26.1.1

(591) Xanh than, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH BOLT VIỆT NAM (VN)

B6/3D Trần Đại Nghĩa, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-24425**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.9.1; 26.11.12

(591) Trắng, cam đậm, cam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÙNG THỊNH ĐẠT (VN)

Khu phố Phụng Du 2, phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(210) **4-2025-24426**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Takeshiro

(731) LÊ THANH HÒA (VN)

Tổ 4, ấp 2, xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; máy lọc nước; đèn năng lượng mặt trời; máy nước nóng năng lượng mặt trời; tủ lạnh; bếp ga.

(210) **4-2025-24427**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.6; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1

(591) Đen, tím, trắng.

(731) CAO MINH LƯƠNG (VN)

374 Nguyễn Huỳnh Đức, phường Khánh
Hậu, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ
QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN
LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa).

(210) **4-2025-24428**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.4

(591) Xám, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)

Thôn Minh Đoài, xã Đức Minh, huyện
Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao.

(210) **4-2025-24429**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 26.15.15; 26.15.25

(591) Cam, đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CP KIẾN TRÚC VÀ XÂY
DỰNG LYARCH (VN)

Số 164 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa
Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh
Quảng Ngãi

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường; sửa chữa công trình, lắp đặt hệ thống kỹ thuật (điện, nước, điều hòa, phòng chống chữa cháy); dịch vụ tháo dỡ, phá dỡ công trình; thi công công trình giao thông, cơ sở hạ tầng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

(210) **4-2025-24443**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10

(591) Xanh đậm, xanh nhạt.

(731) LÊ NGỌC TUẤN (VN)

67/66/34 bờ bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân.

(210) **4-2025-24444**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RICCARDO

(731) HOÀNG KHẮC THẮNG (VN)

D16/23X7 tổ 12 ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; túi du lịch; túi đựng hành lý; cặp da.

Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân; quần áo.

(210) **4-2025-24446**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.15.15

(591) Xanh cỏ vịt đậm, xanh cỏ vịt nhạt, cam và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ 4RENT (VN)

Tổ 15, khu phố 10, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2025-24447**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.15.15

(591) Xanh cỏ vịt đậm, xanh cỏ vịt nhạt, cam và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ 4RENT (VN)

Tổ 15, khu phố 10, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2025-24448**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.2; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9; 26.13.25



(731) PHAM THỊ THẨM (VN)

962/6 An Dương Vương, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán: micro không dây, micro có dây, micro đa năng, loa, thiết bị âm thanh.

(210) **4-2025-24449**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, tím đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN CÔNG NGHIỆP SHG (VN)

79/2A, đường Tân Thới Nhất 1B, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

SABER

(511) Nhóm 03: Giấy nhám/ráp; vải nhám/ráp; bột nhám/ráp; bột mài; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm mài.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại; quảng cáo; mua bán: giấy nhám/ráp, vải nhám/ráp, bột nhám/ráp, bột mài, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm mài, máy chà nhám làm bóng vật liệu cùng các bộ phận và linh kiện của chúng, dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay), đá mài, đĩa mài bằng đá nhám, dụng cụ đánh bóng (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2025-24461**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20



(591) Vàng nghệ, vàng tươi, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THIÊN BẢO (VN)

216/23 đường Tầm Vũ, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; dầu dừa dùng cho thực phẩm; dầu cọ cho thực phẩm; mỡ lợn (mỡ heo); mỡ cá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24462**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, nâu xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG GIA
HUY (VN)

73 đường Bàu Cát 3, phường 12, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

DOMINICLO

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-24473**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.20; 25.12.1; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, vàng, cam, xanh lá, xanh tím
than, hồng.

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM TRƯỜNG
DŨNG (VN)

123/27 đường số 4, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh



(511) Nhóm 25: Áo mưa.

(210) **4-2025-24474**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
RELIV (VN)

Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A,
xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

VDROP

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-24475**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
RELIV (VN)

Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A,
xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

EMPALIV

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-24476**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TIZALIV

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
RELIV (VN)

Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A,
xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-24477**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SLIMTAT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
RELIV (VN)

Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A,
xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-24478**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SEMELIV

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
RELIV (VN)

Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A,
xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24479**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.6; 5.5.20

(591) Nâu.

(731) TRẦN THỊ NHẬT TRÂM (VN)
Khu phố An Khương, phường An Thịnh,
thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(210) **4-2025-24480**

(540)



(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu: vật liệu xây dựng (bằng kim loại và phi kim loại), thiết bị lắp đặt trong xây dựng; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 37: Xây dựng công trình công nghiệp và công trình dân dụng; giám sát công trình xây dựng; tư vấn trong lĩnh vực xây dựng.

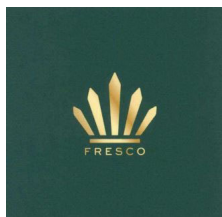
Nhóm 39: Vận tải vật liệu; vận chuyển phế thải xây dựng.

Nhóm 40: Gia công cơ khí; mạ kim loại; mạ kẽm; xử lý vật liệu; xử lý và tráng phủ kim loại.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; kiến trúc cảnh quan.

(210) **4-2025-24481**

(540)



(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; hải sản đã qua chế biến; sữa; rau củ quả đã qua chế biến.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.7.25; 24.9.1; 26.5.4

(591) Xanh ngọc bích, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
FRESCO (VN)
163A Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(210) **4-2025-24482**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.25; 24.9.1; 26.5.4



(591) Xanh ngọc bích, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
FRESCO (VN)

163A Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống [do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ quán cà phê; cung cấp suất ăn công nghiệp (do nhà hàng thực hiện); trang trí thực phẩm, tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ quầy bán đồ ăn nhẹ.

(210) **4-2025-24483**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 3.7.17; 3.7.24



(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG
VIKING (VN)

94 đường 3 tháng 2, phường 1, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu
và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24484**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.1.10; 26.11.12



(731) CÔNG TY TNHH BẢO HỘ LAO
ĐỘNG AN TOÀN VIỆT (VN)

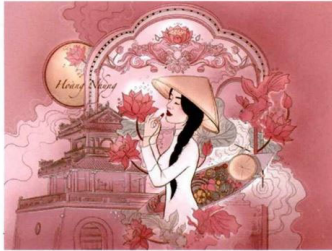
340 Hà Huy Giáp, khu phố 3B, phường
Thanh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu
và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 35: Mua bán găng tay bảo hộ lao động, găng tay đa dụng, găng tay cao su, găng tay chống cắt, găng tay chống hóa chất, găng tay chịu nhiệt, yếm chịu nhiệt, quần chịu nhiệt, áo chịu nhiệt, ủng tay chịu nhiệt, giày bảo hộ lao động, giày chịu nhiệt, quần áo bảo hộ lao động, mũ nón bảo hộ lao động, kính bảo hộ, mặt nạ che mặt, khẩu trang, dây đai an toàn.

(210) **4-2025-24498**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 2.3.1; 2.3.9; 5.5.16; 7.1.5;
7.1.12; 7.5.10; 9.7.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, hồng phấn, vàng
đồng, vàng, xanh lá, nâu, đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH MTV CINDERELLA
INTERNATIONAL COSMETIC (VN)
Số 47 đường 16, phường An Phú, thành
phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm thiên nhiên; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; son môi;
chế phẩm dưỡng da.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm mỹ
phẩm, bộ mỹ phẩm, mỹ phẩm thiên nhiên, đồ trang điểm, son môi, chế phẩm dưỡng da.

(210) **4-2025-24499**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15

(591) Đỏ, đỏ rượu, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN ANH
QUÂN (VN)
Số 468/1/10, đường Đồng Khởi, KP 3,
phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản
phẩm: rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), rượu vang, rượu mạnh, rượu vodka.

(210) **4-2025-24500**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.17.8; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương
nhạt, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀN VŨ SÀI
GÒN (VN)
600 Điện Biên Phủ, phường 22, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; son môi; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm
sóc da.

Nhóm 16: Tạp chí; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; ấn phẩm; tranh ảnh; vé; sách.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp sách; ví tiền; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); áo thun.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), thương mại điện tử các sản phẩm sau: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, son môi, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, ba lô, túi xách, cặp sách, ví tiền, vali, tạp chí, bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng, ấn phẩm, tranh ảnh, vé, sách, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), áo thun; quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-24501**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KHÔI THỊNH (VN)

Số nhà 238/20/4, tổ 4, ấp 6, xã Bình Sơn,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ
HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)



(511) Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng (hộp đựng để bao gói bằng giấy); túi xách bằng giấy để bao gói; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo (túi bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói đựng trái cây, thực phẩm); bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng.

(210) **4-2025-24502**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 5.11.10; 26.1.1;
26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KHÔI THỊNH (VN)

Số nhà 238/20/4, tổ 4, ấp 6, xã Bình Sơn,
huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ
HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)



(511) Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng (hộp đựng để bao gói bằng giấy); túi xách bằng giấy để bao gói; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo (túi bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói đựng trái cây, thực phẩm); bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng.

(210) **4-2025-24503**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.7; 3.6.3

(731) PHẠM MINH DŨNG (VN)

1497B Phạm Thế Hiển, phường 06, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc], chất khử mùi cho vật nuôi, tã lót cho thú cưng, dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà, miếng thấm hút dùng một lần để lót lông của vật nuôi trong nhà, kính râm cho thú cưng, dụng cụ hỗ trợ cho thú cưng trong việc đi lại, đồ trang sức cho thú cưng, túi bằng chất dẻo dùng một lần để đựng chất thải vật nuôi trong nhà, quần áo cho vật nuôi trong nhà, giường cho vật nuôi trong nhà, nệm cho vật nuôi trong nhà, lồng cho vật nuôi trong nhà, bát ăn dùng cho vật nuôi, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho thú cưng, đồ uống cho vật nuôi trong nhà, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà, lược cho động vật, găng tay chải lông động vật, máy cắt lông động vật, dây đeo mõm dùng cho động vật, vòng cổ dùng cho động vật.

Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật; dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ chải lông cho động vật; trợ giúp về thú y.

(210) **4-2025-24504**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 14.7.6; 26.5.1

(591) Trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TAT (VN)

79-81 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; khoan cầm tay chạy điện; mũi khoan [bộ phận máy].

Nhóm 09: Thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; kính chống lóa mắt.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; vali.

(210) **4-2025-24506**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Wind Fon Jeans

(731) TRỊNH QUANG THÀNH (VN)

316/7 Hồng Lạc, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24507**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Wf Jeans

(731) TRỊNH QUANG THÀNH (VN)

316/7 Hồng Lạc, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24508**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

QV Jeans

(731) TRỊNH QUANG THÀNH (VN)

316/7 Hồng Lạc, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

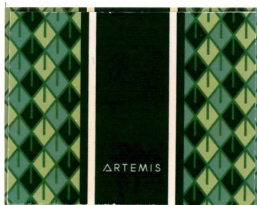
(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24519**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.2; 26.3.1; 26.4.3; 26.11.7

(591) Xanh lá cây, xanh lục đậm, kem nhạt.

(731) PHAN PHÚ ĐỨC (VN)

496/15/7 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách.

(210) **4-2025-24520**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH OTOTA (VN)

11 đường số 15, khu phố 3, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thương mại phụ tùng ô tô, phụ kiện trang trí cho ô tô, vỏ bọc ghế ngồi cho xe ô tô, má phanh cho xe cộ, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe ô tô, lốp ô tô, dung dịch làm mát ô tô, dầu động cơ, dầu hộp số, dầu phanh, dầu trợ lực lái, nước rửa kính, dung dịch vệ sinh phụ tùng ô tô.

(210) **4-2025-24521**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11;
26.15.15

(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, tím nhạt, tím đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MẮP MÉ (VN)
98 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW
EXPRESS (CÔNG TY TNHH
POTEKYU LAW EXPRESS)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu khoa học; cung cấp thông tin địa lý; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống.

(210) **4-2025-24522**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(731) TRƯƠNG THỊ NGUYỆT (VN)
246 Hai Bà Trưng, phường Tân Định,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D &
T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dùng trong mục đích y tế.

(210) **4-2025-24523**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) TRƯƠNG PHẠM LỘC UYÊN (VN)
212B/D27B Nguyễn Trãi, phường
Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ trang sức, đồ kim hoàn, dây chuyền [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], nhẫn [đồ trang sức], quạt thủ công, khăn, bộ bài tây, móc khóa, magnet/nam châm trang trí, sticker/miếng dán trang trí, thiệp giấy, hộp quà, đá guasha, gấu bông, túi xách, bóp, ví, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, kệ đựng trang sức, ly nhựa, ly thủy tinh, bình gốm trang trí, lọ thủy tinh; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-24524**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Breezy

(731) TRẦN XUÂN HÙNG (VN)

156/16 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; áo váy; giày thể thao; dép.

(210) **4-2025-24525**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EasyStreet

(731) TRẦN XUÂN HÙNG (VN)

156/16 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; áo váy; giày thể thao; dép.

(210) **4-2025-24526**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1

(591) Xanh biển, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FUJIWA VIỆT NAM (VN)

286 Hồ Văn Tảng, ấp Phú Lợi, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước uống có ga; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-24527**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.2.1; 9.7.19

(591) Vàng cam, xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALAD THAI HOLDING (VN)

K4/3 Trần Quốc Toàn, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thịt, thịt đóng gói ăn liền, cá đóng gói ăn liền, hải sản đóng gói ăn liền, rau đóng gói ăn liền, các loại snack, ngũ cốc, mì, bún, miến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-24528**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.2.1; 9.7.19



(591) Vàng cam, xanh đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALAD THAI HOLDING (VN)

K4/3 Trần Quốc Toàn, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thịt, thịt đóng gói ăn liền, cá đóng gói ăn liền, hải sản đóng gói ăn liền, rau đóng gói ăn liền, các loại snack, ngũ cốc, mì, bún, miến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-24529**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7



(731) CÔNG TY TNHH ĐỘNG HỌC STELLA (VN)

9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; tinh dầu; mặt nạ dùng cho vùng mắt (mỹ phẩm); miếng dán chứa chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; ống hít thông mũi (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, mỹ phẩm, ống hít thông mũi (dùng cho mục đích y tế), đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, sữa tắm, nước hoa, tinh dầu, serum, mặt nạ dưỡng da.

(210) **4-2025-24530**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TICABLESS-90

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRE XANH (VN)

666/43 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24531**

(540)



(511) Nhóm 35: Mua bán: máy pha cà phê.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Vàng.

(731) TỪ CÔNG THỨC (VN)

38/5 đường Thành Lộc 57, khu phố 2,
phường Thành Lộc, quận 12, thành phố
Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-24532**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng xét nghiệm y tế.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA THẮNG
VÂN (VN)

Số 452, đường 30/4, khóm 1, phường 3,
thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(210) **4-2025-24533**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 5.13.4; 11.3.3;
24.9.1; 26.1.1

(591) Nâu, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NGÔI
NHÀ BIA VIỆT NAM (VN)

20 đường Cộng Hòa, phường 12, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2025-24554**

(540)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.6; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, cam, vàng, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH MỈ CAY HÀN
QUỐC GUMI (VN)

101A, ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ, huyện
Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL
LAW)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước.

(210) **4-2025-24567**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25

(731) CÔNG TY TNHH PTG GLOBAL (VN)

Số 334 Tô Hiến Thành, phường 14, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; sản phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; đồ uống y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Mua bán, nhập khẩu, xuất khẩu: thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm thông thường, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, dược phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước hoa, dầu gội đầu, chất pha chế dầu thơm, dầu thơm, nước xúc miệng không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm dược phẩm để chăm sóc da, chế phẩm vitamin, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp, chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, đồ uống y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, phẫu thuật, nha khoa; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; marketing.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; vật lý trị liệu.

(210) **4-2025-24568**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HWATA GOLD

(731) LÊ NGỌC HÙNG (VN)

26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn
Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

(210) **4-2025-24569**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 5.1.5; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 7.1.5; 7.1.12

(591) Hồng, trắng, nâu, xám, vàng, xanh lá, đen, tím, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THAILAN GREEN (VN)

Số 21/112 đường TCH36, khu phố 6, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; các chất tẩy rửa trong gia đình.

(210) **4-2025-24570**

(540)

SHEN GARDEN

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) 1. LÃ THỊ BÍCH (VN)

351/11 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

2. NGUYỄN THỊ THUYỀN (VN)

Thôn An Mỹ, xã Mỹ Cát, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn về chăm sóc da, trang điểm, liệu trình spa.

(210) **4-2025-24574**

(540)

Cyclo

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN HIỆP (VN)

Kho xưởng số 5, lô II-1, cụm 6, nhóm CN II, đường số 13, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-24575**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cyclo Vietnam

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN HIỆP (VN)

Kho xưởng số 5, lô II-1, cụm 6, nhóm CN II, đường số 13, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-24578**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

88RISING

(731) BOYE TECHNOLOGY TRADING LIMITED (CN)

Rm 1801 Easey Comm Bldg 253-261 Hennessy Road Wanchai Hk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; quảng cáo.

(210) **4-2025-24579**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

88RISING

(731) BOYE TECHNOLOGY TRADING LIMITED (CN)

Rm 1801 Easey Comm Bldg 253-261 Hennessy Road Wanchai Hk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Bít tất ngắn cổ; quần áo; mũ; bộ lót áo liền quần [quần áo]; quần áo đan; giày.

(210) **4-2025-24580**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ALIEXPRESS

(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)

51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 39: Vận tải; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển; đóng gói hàng hóa; dịch vụ điều hướng/dẫn lái; môi giới hàng hải; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng đường không; chuyên chở bằng xe đẩy tay; dịch vụ lưu kho; cho

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

thuê xe; dịch vụ chuyển phát nhanh; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; cung cấp thông tin vận tải.

(210) 4-2025-24581

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14

(731) LIN NANMAN (CN)

No.2 of 8, New building Songcuoqian, Xinxing Henan Road Residents' Committee, Rongcheng District, Jieyang City, Guangdong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)



(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; nồi nấu đa năng; nồi nấu, dùng điện; thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước.

(210) 4-2025-24582

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LIN NANMAN (CN)

No.2 of 8, New building Songcuoqian, Xinxing Henan Road Residents' Committee, Rongcheng District, Jieyang City, Guangdong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

YUESLILA

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; nồi nấu đa năng; nồi nấu, dùng điện; thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước.

(210) 4-2025-24583

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) LAORGANIC CO., LTD. (KR)

8F, 14-13, Teheran-ro 78-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm để xịt sau khi tắm; tinh chất xịt dưỡng tóc; nước thơm dưỡng da tay; kem dưỡng da tay; dầu dưỡng thể; chế phẩm cho tắm vòi hoa sen và tắm bồn; nước xịt thơm cơ thể; nước thơm cô-lô-nơ dùng sau khi tắm; chất khử mùi chăm sóc toàn thân; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; chất giặt rửa không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; khăn giấy ướt được tẩm nước thơm mỹ phẩm; nước thơm dưỡng thể; sữa rửa mặt; kem chống nắng; bột giặt; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

(210) **4-2025-24584**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tutu.kk

(731) ZUO XIAOSHAN (CN)

Room 1501, Unit 2, Building 22,
Zizhuyuan, Suxi Town, Yiwu, Zhejiang
China 322000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; trang phục dệt kim; đồ đi ở chân; đồ lót; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24585**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.7.11

(591) Đỏ, xám, trắng, đen.

(731) HỨA HOÀNG TIẾN (VN)

129/2C, TL31, khu phố 3C, phường
Thanh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Dây curoa, băng truyền, dây đai truyền động (dây curoa răng), băng tải dùng cho máy móc.

(210) **4-2025-24586**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.7.3; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3

(591) Cam, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ IN ẤN
SONG MÃ (VN)

Đường số 2, khu công nghiệp Nhơn
Trạch 1, xã Phước Thiện, huyện Nhơn
Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24587**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh rêu, trắng.

(731) BÙI DUY TUYÊN (VN)

Khu 10, xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 43: Quán cafe; nhà hàng ăn uống; quán ăn lưu động.

(210) **4-2025-24588**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)

111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)

A-BA

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; nước hoa; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo.

(210) **4-2025-24589**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)

111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)

ABA

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; nước hoa; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo.

(210) **4-2025-24590**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)

111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)

ABAA

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; nước hoa; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo.

(210) **4-2025-24591**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

a b a

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)

111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; nước hoa; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo.

(210) **4-2025-24592**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

A Ba

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)

111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; nước hoa; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo.

(210) **4-2025-24593**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

A-Ba

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)

111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; nước hoa; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo.

(210) **4-2025-24594**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABABA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)

111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; nước hoa; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24595**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

M MACK IN TOSH LUXURY COLLECTION

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-24596**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



MODERN
CIGARETTES

(531) 25.3.3; 25.7.3; 25.7.5; 26.4.3; 26.4.18;
26.7.25

(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-24597**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



MODERN
CIGARETTES

(531) 25.3.3; 25.7.3; 25.7.5; 26.4.3; 26.4.18;
26.7.25

(591) Trắng, đỏ, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-24598**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PRECIOUS

(731) GUANGDONG YOUZHIWEIPIN
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Shatian area, west side of Anzhong Road,
Meicun Township, Anbu Town, Chao'an
District, Chaozhou, Guangdong, CHINA

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo dẻo (kẹo bonbon); hạt cà phê rang được phủ đường; kẹo mềm; kẹo bạc hà làm
thơm mát hơi thở; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt nhân thịt.

(210) **4-2025-24600**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SODASIL

(731) INDUSTRIAS QUÍMICAS DEL EBRO,
S. A. (ES)

Polígono Industrial Malpica C/D no 97,
50016 Zaragoza (Spain)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Nhôm silicat.

(210) **4-2025-24601**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.1.25; 24.17.5; 24.17.6; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xám đậm, xám nhạt, đen.

(731) LONG JIANLANG (CN)

No. 36, Xiangyangli, Daliang Subdistrict,
Shunde District, Foshan City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng;
thiết bị sạc pin; phần mềm máy tính, ghi sẵn; cáp điện; thiết bị để xử lý dữ liệu; hệ thống
phòng trộm, chạy điện; bộ đổi điện; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; ốp
điện thoại.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; trò chơi; bảng điều khiển cầm tay dùng để chơi trò chơi video; đồ
chơi; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; bộ điều khiển đồ chơi.

(210) **4-2025-24602**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BOOT PRO

(731) TRẦN QUANG HIỀN (VN)

Thôn Phú Mỹ, xã Thư Phú, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2025-24603**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.1.25; 24.17.5; 24.17.6; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xám đậm, xám nhạt, đen.

(731) LONG JIANLANG (CN)

No. 36, Xiangyangli, Daliang Subdistrict,
Shunde District, Foshan City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví; túi xách; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; ví đựng danh thiếp; túi đựng bằng da; da
giả.

(210) **4-2025-24604**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BMX

(731) XIAO WEI (CN)

Suzhongjia, Dagu Village, Quanxi Town,
Henan Province, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi xách tay; ví đựng thẻ tín dụng; ví đựng danh thiếp; cặp bằng da thuộc
hoặc giả da; vật liệu giả da; thẻ hành lý; túi bằng da thuộc; hộp bằng da thuộc.

(210) **4-2025-24605**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 24.9.1;
25.1.6; 26.1.18

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, đỏ mận.

(731) TRIỆU THỊ LAN (VN)

Tân Thành, xã Canh Tân, huyện Thạch
An, tỉnh Cao Bằng

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng từ cây sương sáo dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Thạch đen (thạch làm thực phẩm); cây thạch đen khô; thạch rau câu (cho thực phẩm); bột sương sáo (cho thực phẩm); thạch sương sáo cho thực phẩm.

Nhóm 30: Trà thạch đen (sương sáo); thạch hoa quả [bánh kẹo]; bánh kẹo làm từ sương sáo (bánh kẹo).

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không có cồn; sương sáo xanh cô đặc (đồ uống không có cồn); nước sương sáo đen cô đặc (đồ uống không có cồn); xi rô làm từ sương sáo dùng cho đồ uống.

(210) **4-2025-24606**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.5.18



(731) SHENZHEN YISE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

201, Building A, DingSheng Kechuang Park, No.64, Long Wo Road 2, Long Tian Community, Long Tian Town, PingShan District, Shenzhen City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; máy ảnh [chụp ảnh]; bộ ngắm nhiếp ảnh.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; sản xuất phim quảng cáo.

(210) **4-2025-24607**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.3; 26.11.9

(591) Trắng, xám.



(731) SHENZHEN TAIKE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)

701, Building 3, No.1 Jiacheng Road, Fuchengao Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện; tai nghe để liên lạc từ xa; màn huỳnh quang; màn hình cho điện thoại di động; màn hình video; thiết bị sạc điện cầm tay.

(210) **4-2025-24608**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.5.18



(731) SHENZHEN YISE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

201, Building A, DingSheng Kechuang Park, No.64, Long Wo Road 2, Long Tian Community, Long Tian Town, PingShan District, Shenzhen City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; máy ảnh [chụp ảnh]; bộ ngắm nhiếp ảnh.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; sản xuất phim quảng cáo.

(210) **4-2025-24609**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Trắng, đen, xám.



(731) HAIKOU NAPATIKA BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

No. 2024-ZC-2266, Rainforest Space Incubator, Haikou Zhongguancun Information Valley Innovation Center, No. 1 Haoyuan Road, Nanhai Avenue, Jinyu Street, Longhua District, Haikou City, Hainan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; xả phòng; mỹ phẩm; kem đánh răng.

Nhóm 05: Thuốc mỡ dược phẩm; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; băng vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm cho em bé.

(210) **4-2025-24610**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHELLBOX

(731) SHENZHEN YISE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

201, Building A, DingSheng Kechuang Park, No.64, Long Wo Road 2, Long Tian Community, Long Tian Town, PingShan District, Shenzhen City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; máy ảnh [chụp ảnh]; bộ ngắm nhiếp ảnh.

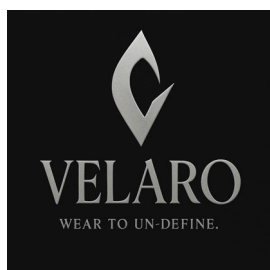
Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; sản xuất phim quảng cáo.

(210) **4-2025-24611**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.1; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH MAY THÁI PHÚ (VN)

Tổ 3, khu phố Bưng Trang, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo đan.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: đệm, sợi và chỉ để khâu, chần, vải, hàng dệt, quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, trang phục dệt kim, quần áo đan, thảm.

Nhóm 40: Dịch vụ may quần áo; dịch vụ may đo.

(210) **4-2025-24612**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.7

(731) VŨ NHƯ HẢI (VN)

Tổ 33, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện cửa bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; bánh xe nhỏ bằng kim loại (dùng cho cửa); vấu chốt cửa (phụ kiện cửa bằng kim loại).

(210) **4-2025-24615**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 7.1.6; 13.1.10; 13.1.13; 26.1.1;
26.13.1



TRẦM SA

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC LÂM
QUÁN TUỆ (VN)

Số nhà 54, ngõ 235, đường Phương
Trạch, thôn Phương Trạch, xã Vĩnh
Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng; tượng bằng sứ, gốm, đất
nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, terra-cotta hoặc thủy
tinh; cốc [đồ đựng]; đồ trang trí bằng sứ.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: đồ gốm cho mục đích gia
dụng, đồ gốm để chứa đựng, tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh, tác
phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, terra-cotta hoặc thủy tinh, cốc [đồ đựng], đồ trang trí bằng
sứ; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ đăng ký quà tặng.

(210) **4-2025-24616**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ốc Cá Chép®

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-24618**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Gratria®

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-24619**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 26.5.1; 26.11.3;
26.11.12



(591) Đỏ đậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT
KẾ ĐẦU TƯ MIỀN DUYÊN HẢI (VN)
Số 8 Lý Nam Đế, phường Minh Khai,
quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Tư vấn thiết kế xây dựng.

(210) **4-2025-24620**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lee's Sport

(731) VƯƠNG THỊ LÊ (VN)

Tổ 30, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], ruột của quả bóng cho trò chơi, bóng đá, bóng chuyền, quả cầu lông, vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), dây căng cho vợt, cước đan vợt cầu lông, băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt, lưới bóng đá, lưới bóng chuyền, lưới cầu lông, dụng cụ tập thể hình, vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], lưới cho thể thao, lưới quần vợt, thiết bị tập thể dục, khố đeo của vận động viên [phụ kiện thể thao], máy phát bóng, kim bơm bóng dùng để chơi trò chơi, bơm chuyên dùng với bóng cho trò chơi, đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện, dụng cụ bảo vệ vùng kín dùng trong thể thao, vật dụng đánh dấu hình nón dùng cho thể thao, miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao.

(210) **4-2025-24621**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ốc Bọ Cạp®

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-24622**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ốc Cá Mập®

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-24623**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Broxtra®

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-24624**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LỘC PHÁT NÔNG ®

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
THAILAND (VN)

Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-24626**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.17.20

(591) Đen, đỏ.

(731) PHẠM MẠNH TUẤN (VN)

Khu 1, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên,
tỉnh Sóc Trăng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-24627**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.1.6; 21.3.1; 21.3.7; 26.4.18

(731) VƯƠNG THỊ LÊ (VN)

Tổ 30, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bàn bi-a, bàn bóng bàn, bi để chơi bi-a, bóng để chơi bi-a, gậy dùng để chơi bi-a, cơ dùng để chơi bi-a, khay xếp bóng bi-a, đệm bọc ở đầu gậy chơi bi-a, mặt đá dùng cho bàn bi-a, vật đệm bàn bi-a, găng tay bi-a, nơ (đầu phần) dùng cho cơ bi-a, tấm đệm (vật đệm) cho bàn bi-a, rọ cao su dùng cho bàn bi-a, đèn chiếu sáng, bảng tính điểm cho bàn bi-a, bộ dụng cụ sửa chữa bi-a, giá đựng gậy bi-a, dụng cụ gác cơ bi-a, bao da đựng cơ bi-a, đầu cơ bi-a, máy đánh bóng bi dùng trong bi-a.

(210) **4-2025-24629**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18; 26.13.25

(591) Đen, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH CỦA HÀNG ĐIỆN
THOẠI THÀNH LUÂN (VN)

Số 42A đường Võ Thị Sáu, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; dây sạc điện thoại; sạc dự phòng; ốp lưng cho điện thoại; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe.

(210) **4-2025-24631**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.1

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỆT
MAY TUẤN ANH (VN)

Đội 4, thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn bông [lau mặt, lau người]; vải bông; khăn lau bát đĩa [khăn bông]; khăn tắm; khăn rửa mặt (bằng vải).

(210) **4-2025-24632**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, cam, đỏ, nâu nhạt, nâu đậm, đen.



(731) LÊ TRUNG (VN)

14 ngách 13/18 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; viên nén cà phê, được nạp đầy.

(210) **4-2025-24633**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Trắng, đỏ, xanh dương.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DÂY ĐIỆN TRẦN PHÚ CABLE (VN)

Số 57 Hàng Tiện, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp điện; cáp dẫn điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-24634**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.3; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZETA EC (VN)

Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

(210) **4-2025-24635**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH CABANON (VN)

Lô 22 khu B1.23, khu TĐC đầu tuyến
Sơn Trà - Điện Ngọc, phường Thọ
Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà
Nẵng

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-24636**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN HỮU ĐỨC (VN)

Phòng 3001 - Park 9 - khu đô thị Time
City, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

Khoa học nhất là tự nhiên nhất

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

Nhóm 18: Ví đựng tiền; túi xách tay; túi xách thời trang; ba lô; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; giày; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

(210) **4-2025-24637**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1; 26.3.23; 26.4.7

(731) YANKERSHOP FOOD CO., LTD. (CN)

Biomedical Industrial Zone Of Liuyang
City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh chủ yếu làm từ konjac (khoai nua); thạch cho thực phẩm làm từ konjac (khoai nua), không phải bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

(210) 4-2025-24638

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, hồng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH CABANON (VN)

Lô 22 khu B1.23, khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà - Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) 4-2025-24639

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH CABANON (VN)

Lô 22 khu B1.23, khu TĐC đầu tuyến Sơn Trà - Điện Ngọc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) 4-2025-24640

(540)

PRESTINUE

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)

58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất dính để cố định móng hoặc lông mi giả; nước thơm dùng sau khi cạo râu; chế phẩm làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí; gel dùng để tắm (mỹ phẩm); chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp;

phấn trang điểm má; sáp dưỡng thể (không cho mục đích y tế); chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể (mỹ phẩm); kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; chất khử mùi dùng cho cơ thể (nước hoa); gel dưỡng thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); sữa tắm; kem làm sạch; bột làm sạch; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); kem che khuyết điểm; bông và tăm bông cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; chế phẩm mỹ phẩm cho miệng và răng; chế phẩm mỹ phẩm để bảo vệ da khỏi tia nắng mặt trời; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; mỹ phẩm cho động vật; phấn nền dạng kem; chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da vùng mắt; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chất làm mềm vải dùng để giặt; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; kem chăm sóc da mặt; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); xịt khoáng dưỡng da mặt; chế phẩm làm ẩm da mặt; dầu dưỡng da mặt (mỹ phẩm); lông mi giả; chế phẩm tạo mùi thơm dùng cho mục đích cá nhân; phấn đánh nền (đồ trang điểm); chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm nhuộm tóc; thuốc nhuộm tóc; gel tạo kiểu tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; dầu xả tóc; dầu gội đầu; keo xịt tóc; chế phẩm làm sạch tay (không cho mục đích y tế); kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; nhang thơm; chất tẩy rửa dùng để giặt; son dưỡng môi; chất làm bóng môi; chì kẻ viền môi; son môi; kem nền dạng lỏng; xà phòng dạng lỏng để giặt; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm; nước thơm tẩy trang; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); nước thơm làm ẩm da; nước tẩy sơn móng; nước sơn móng; nước hoa tự nhiên; chế phẩm chăm sóc môi không chứa thuốc; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; serum dưỡng da không chứa thuốc; nước hoa hồng chăm sóc da không chứa thuốc; giấy thấm dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa ở dạng rắn; tinh dầu nước hoa; chế phẩm đánh bóng; thanh sậy mỏng để khuyếch tán tinh dầu/chất thơm; nước xịt thơm vải; nước xịt thơm phòng; chế phẩm dạng bột để tắm; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; chế phẩm và chất để chăm sóc da (mỹ phẩm); kem làm sạch da; bột làm sạch da; nước cân bằng dùng cho da; nước thơm để dưỡng da; kem dưỡng ẩm cho da; nước hoa hồng dưỡng da; xà phòng (mỹ phẩm); kem chống nắng cho da; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm chế phẩm tẩy trang; khăn giấy được tẩm chất làm sạch da; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước thơm để xức sau khi tắm; kem đánh răng (không chứa thuốc); tinh chất dưỡng làm trắng da.

(210) **4-2025-24641**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.17.25; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) YUNG-LIANG CHEN (TW)

8F., No. 36, Jiafong 1st St., Jhubei City,
Hsinchu County 302042, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa; sữa lắ; đồ uống trên cơ sở sữa có hương vị sô cô la; đồ uống trên cơ sở sữa có hương vị vani; đồ uống trên cơ sở sữa có hương vị dâu tây; đồ uống làm từ sữa có hàm lượng sữa cao; đồ uống chứa vi khuẩn axit lactic; sữa gạo; sữa đậu nành; pho mát; đậu phụ; thịt; sản phẩm thịt đã qua chế biến; chất phết lên bánh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; bữa tối đóng gói sẵn chủ yếu gồm thịt; món ăn đã được chế biến chủ yếu gồm thịt; gà muối chiên giòn; gà viên chiên; gà rán; thịt rán; thân cá đã bỏ xương (cá phi lê); thanh cá chiên; bữa tối được đóng gói sẵn chủ yếu gồm cá; món ăn đã được chế biến chủ yếu gồm cá; rau quả tẩm bột rán (món croquette); gà tẩm bột rán (món croquette gà); cá tẩm bột rán (món croquette cá); bánh cá hồi chiên xù (món croquette

cá hồi); khoai tây chiên kiểu Pháp; món khoai tây xắt sợi chiên; miếng đậu phụ chiên (món abura-age); rau đã được bảo quản; rau củ tẩm bột chiên giòn (món tempura rau củ); vòng hành tây chiên giòn; khoai lang đã qua chế biến; que phô mai mozzarella; que phô mai nhồi sốt marinara; nấm đã qua chế biến; nấm đùi gà chiên; chế phẩm để nấu xúp rau; xúp đậu đỏ; xúp đậu xanh; xúp hạt đậu phộng; xúp; trứng; ruốc thịt khô; thịt nhân tạo; salad rau củ; salad gà; salad khoai tây; miếng thịt hamburger chưa nấu chín.

Nhóm 30: Bánh bao có nhân dạng xúp; mì sợi; trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở sô-cô-la; bánh kẹo; bánh quy; bánh mỳ; bánh ngọt; bông ngô; bánh putđing; đồ gia vị; cơm ăn liền; mì khô; kem lạnh; đường; bột cọ sagu; sản phẩm sản (khoai mì) chế biến dạng hạt trân châu [trân châu làm từ bột sản (khoai mì)]; bánh trái cây; bột nhão; bánh phô mai; bánh sô cô la; bánh bao có nhân; bánh bao hấp nhân thịt băm (món niku-manjuh); sủi cảo hấp kiểu Trung Quốc (shumai, đã nấu chín); hủ cảo hấp kiểu Trung Quốc; bánh bao nhồi; bánh hoành thánh chiên giòn; bánh bao gạo; cơm ăn kèm với đồ ăn; mì (kiểu) Châu Á với thịt bò; thanh ngũ cốc giàu protein.

Nhóm 32: Đồ uống có ga, không cồn; đồ uống có trên cơ sở rau củ và đồ uống trên cơ sở trái cây; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép trái cây; nước đóng chai [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống trên cơ sở hoa quả; đồ uống trên cơ sở trái cây đông lạnh; nước sinh tố; sinh tố trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống protein không cồn; đồ uống thể thao giàu protein.

Nhóm 35: Cung cấp hỗ trợ trong việc quản lý các doanh nghiệp nhượng quyền; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ uống không cồn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm sô cô la; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ gia vị; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trà; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thịt, gia cầm và thú săn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm trên cơ sở cá; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chất bổ sung dinh dưỡng; dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ uống không cồn; dịch vụ cửa hàng bán buôn trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; dịch vụ cửa hàng bán buôn bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán buôn các sản phẩm sô cô la; dịch vụ cửa hàng bán buôn đồ gia vị; dịch vụ cửa hàng bán buôn trà; dịch vụ cửa hàng bán buôn thịt, gia cầm và thú săn; dịch vụ cửa hàng bán buôn thực phẩm trên cơ sở cá; dịch vụ cửa hàng bán buôn chất bổ sung dinh dưỡng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến đồ uống không cồn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến các sản phẩm sô cô la; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến đồ gia vị; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến trà; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến thịt, gia cầm và thú săn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến các loại thực phẩm trên cơ sở cá; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thông qua trung tâm mua sắm trực tuyến các chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 43: Cung cấp dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24642**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 5.7.18; 8.3.1; 24.1.1; 24.17.5;
25.5.25; 26.4.1

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(210) **4-2025-24643**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 24.1.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.1.1;
26.1.18; 26.4.2

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, vàng, trắng, da cam.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(210) **4-2025-24644**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 2.5.2; 2.5.24; 24.1.1; 24.17.5;
25.5.25; 26.4.1; 26.15.3

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, trắng, đen, hồng, đỏ, da cam.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24645**

(540)



(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.1.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.4.18

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(210) **4-2025-24646**

(540)



(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.1.1; 25.5.25; 26.15.9; 26.15.11

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(210) **4-2025-24648**

(540)



(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 24.1.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.2.7; 26.4.1; 26.4.2

(591) Ghi, vàng, xanh nước biển, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24649**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.2.9; 3.2.24; 3.2.25; 8.3.1;
25.5.25; 26.1.1; 26.4.1

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, nâu, vàng,
trắng, da cam.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu,
phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(210) **4-2025-24650**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 2.5.2; 2.5.24; 24.1.1; 24.17.5;
25.5.25; 26.4.1; 26.7.25

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, trắng,
đỏ, đen, hồng, da cam.

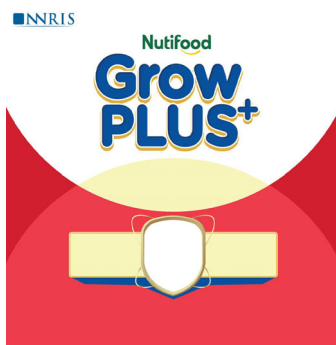
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu,
phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(210) **4-2025-24651**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 24.1.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.2.7;
26.4.1; 26.7.25

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh nước biển, xanh lá
cây.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu,
phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(210) **4-2025-24652**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 5.7.8; 8.3.1; 24.1.1; 24.17.5;
25.5.25; 26.4.1

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, vàng,
trắng.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu,
phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(210) **4-2025-24653**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN MẠNH
HIỆP (VN)

Số 76 TT2, KĐT Văn Phú, phường Phú
La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận
hành bằng tay; giá giữ xà phòng; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; vòng và thanh treo khăn
tắm; giá để giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-24654**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 1.15.24; 6.1.2; 26.1.1; 26.13.1

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN
HƯƠNG RIVER (VN)

Số 26 Núi Ngọc, thị trấn Cát Bà, huyện
Cát Hải, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn du lịch; điều hành chuyến (tour) du lịch; dịch vụ du lịch lữ
hành trong nước và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe du lịch; đại
lý du lịch.

(210) **4-2025-24655**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 1.15.24; 6.1.2; 26.1.1; 26.13.1

(591) Nâu.



NOSTALGIA SAILS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN
HƯƠNG RIVER (VN)

Số 26 Núi Ngọc, thị trấn Cát Bà, huyện
Cát Hải, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-24656**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.5.2



(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO.,
LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1,
Qingyi Street, Tianhe District,
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để xúc tiến bán hàng; đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cho thuê kệ, giá bán hàng.

(210) **4-2025-24657**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

粒上皇 miniking

(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO.,
LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1,
Qingyi Street, Tianhe District,
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để xúc tiến bán hàng; đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cho thuê kệ, giá bán hàng.

(210) 4-2025-24658

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.5.2



(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO., LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1, Qingyi Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Tấm lót bình, cốc bằng giấy; tờ rơi; phiếu in sẵn; giấy dính dùng cho văn phòng; áp phích quảng cáo; giấy bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; bìa cứng bằng giấy; áp phích quảng cáo tuyên truyền; văn phòng phẩm.

(210) 4-2025-24659

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

粒上皇 miniking

(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO., LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1, Qingyi Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thịt sấy khô; trái cây sên đường; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; hạt dẻ nướng tẩm đường; hạt điều rang muối; hạt mắc ca, đã qua chế biến; hạt dứa, đã qua chế biến; hạt dẻ cười, đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở hạt; hạt óc chó, đã qua chế biến.

(210) 4-2025-24660

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.5.2



(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO., LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1, Qingyi Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; cung cấp món ăn chế biến sẵn do nhà hàng thực hiện; căng tin; quán cà phê; cho thuê phòng họp; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; nhà nghỉ cho người hưu trí; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) **4-2025-24661**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18

(591) Be, nâu.

(731) YIWU ZHIPU CLOTHING CO., LTD.
(CN)

Room 706, 7th Floor, Building 3, No. 57,
Xianghe Road, Suxi Town, Yiwu City,
Jinhua, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần lót; trang phục dệt kim; quần lót cho phụ nữ; áo ngực dạng dính; áo nịt ngoài.

Nhóm 26: Khuy bấm cho quần áo; vật trang trí dùng cho quần áo; rải ruy băng đàn hồi; miếng dán nâng ngực; miếng nối dài áo ngực; băng dính đồ lót.

(210) **4-2025-24663**

(540)

粒上皇 miniking

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO.,
LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1,
Qingyi Street, Tianhe District,
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; cung cấp món ăn chế biến sẵn do nhà hàng thực hiện; căng tin; quán cà phê; cho thuê phòng họp; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; nhà nghỉ cho người hưu trí; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) **4-2025-24664**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.5.2

(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO.,
LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1,
Qingyi Street, Tianhe District,
Guangzhou City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bột nhào; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; bánh xoắn chiên giòn làm từ bột mỳ; bánh trung thu; bánh bao làm từ bột gạo; bánh gạo chiên phồng (bánh guoba); bỏng ngô.

(210) 4-2025-24665

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

粒上皇 miniking

(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO., LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1, Qingyi Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bột nhào; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; bánh xoắn chiên giòn làm từ bột mỳ; bánh trung thu; bánh bao làm từ bột gạo; bánh gạo chiên phồng (bánh guoba); bỏng ngô.

(210) 4-2025-24666

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FIDI

(731) BEST QUALITY (CHINA) LIMITED (CN)

Flat/Rm B, 8/F, Winner Factory Building, No. 55 Hung To Road, Kwun Tong, KL, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; máy tính; máy tính xách tay; đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm [thiết bị ghi thời gian]; pin điện; chip [mạch tích hợp].

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; hộp trưng bày đồng hồ; đồng hồ; đồ trang sức.

(210) 4-2025-24667

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 2.5.2

(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO., LTD. (CN)

Room 604, Room 605, Room 606, No. 1, Qingyi Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thịt sấy khô; trái cây sên đường; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; hạt dẻ nướng tẩm đường; hạt điều rang muối; hạt mắc ca, đã qua chế biến; hạt dưa, đã qua chế biến; hạt dẻ cười, đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở hạt; hạt óc chó, đã qua chế biến.

(210) **4-2025-24668**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TÂM CHÂU FIBER TILES

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SỐ 1 (VN)

Số 103 đường Lê Duẩn, phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch bê tông 3D cốt sợi; gạch bê tông; tấm lợp xi măng; tấm lợp fibrô- xi măng; tấm ốp bằng xi măng.

(210) **4-2025-24669**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) ZHEJIANG MINHUA HOLDINGS GROUP CO., LTD (CN)

Paiyantou Village, Liushi Town, Yueqing City, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; thiết bị cấp nguồn điện đã điều chỉnh; cảm biến điện; máy biến áp [điện]; bộ ngắt mạch điện; tủ phân phối [điện].

(210) **4-2025-24670**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LKTOP

(731) SHENZHEN LIKE FLIGHT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

410, No.195, Chuangye 2nd Road, Xin'an Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Thiết bị bay để quay phim; máy bay dân dụng không người lái; xe cộ chạy điện; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; cánh quạt (máy bay); máy bay trực thăng có cánh quạt nâng tự do.

(210) **4-2025-24671**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 7.3.1; 26.3.23; 26.4.2

(731) HESHAN DINGQUAN SANITARY
WARE INDUSTRY CO., LTD (CN)

No. 9-1 Feixiang Road, Zhishan Town,
Heshan City, Guangdong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi (vòi nước); thiết bị dùng cho bồn tắm; kết xả nước; buồng vệ sinh; vòi sen;
bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; phụ kiện bồn tắm; bể chứa nước tạo áp suất; bồn rửa
tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; vòi sen cầm tay.

(210) **4-2025-24672**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SHENZHEN LIKE FLIGHT
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

410, No.195, Chuangye 2nd Road, Xin'an
Street, Bao'an District, Shenzhen,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ tập thể hình; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; xe cộ đồ chơi điều
khiển từ xa; thiết bị trò chơi; đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi].

(210) **4-2025-24673**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU MEE (VN)

17/13 đường số 51, phường Hiệp Bình
Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá sợi; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử.

(210) **4-2025-24674**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU MEE (VN)

17/13 đường số 51, phường Hiệp Bình
Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

12 ZODIAC SIGNS

(511) Nhóm 34: Thuốc lá sợi; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử.

(210) **4-2025-24675**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GREATMAN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MEE (VN)

17/13 đường số 51, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá sợi; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử.

(210) **4-2025-24676**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

12 CON GIÁP

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MEE (VN)

17/13 đường số 51, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá sợi; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử.

(210) **4-2025-24677**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 5.3.20; 5.5.20; 5.7.3; 5.13.4; 25.12.1

(591) Hồng, xanh lục, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOLIA GROUP (VN)

Số 30, tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2025-24678**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IONEX BMU

(731) KWANG YANG MOTOR CO., LTD.
(TW)

No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin
District, Kaohsiung, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo lường pin dùng cho xe điện.

(210) **4-2025-24679**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AUX

(731) NINGBO AUX ELECTRIC CO., LTD.
(CN)

No.1166 Mingguang North Road,
Jiangshan Town, Yinzhou District,
Ningbo City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt [xưởng giặt]; máy hút bụi chân không; thiết bị kiểm soát mật bụi [máy móc]; máy gắn kín, vận hành bằng chân không; máy làm sạch bằng sóng siêu âm; máy trộn tốc độ cao; dụng cụ xay thịt, dùng điện; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy nén cho điều hòa không khí; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy nén [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy khí nén; bơm khí nén; máy nén cho máy hút ẩm; máy nén dùng điện; máy nén dùng cho tủ lạnh; bộ ngưng tụ giải nhiệt gió; bộ ngưng tụ khí; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; van [bộ phận của máy]; rô-bốt cắt cỏ; rô-bốt đóng gói được thiết kế để hoạt động độc lập; rô-bốt hàn công nghiệp; rô-bốt làm sạch hệ thống đường ống; người máy công nghiệp.

Nhóm 09: Bộ đổi điện; máy biến thế dòng điện; máy biến thế điện; thiết bị sạc điện cầm tay; dụng cụ đo; thiết bị đo, dùng điện; pin điện; thiết bị nạp ắc quy; hộp pin; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; cầu dao điện; đồng hồ đo tổn hao điện; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; máy truyền phát tín hiệu điện tử; bộ điều biến; bộ ngắt mạch điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị cao tần; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; đồng hồ đo; máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; lưu lượng kế; bộ đảo điện; bảng điều khiển phân phối [điện]; tủ phân phối [điện]; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị chỉ báo định lượng; máy thu thanh; bộ thu phát sóng; bộ chỉnh lưu dòng điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; đồng hồ đo điện; thiết bị đo, điện tử.

Nhóm 11: Máy sưởi dùng trong nhà tắm; van khóa, dùng điện, dùng cho ống và đường ống dẫn; tủ lạnh; máy ướp lạnh; thiết bị làm nóng nước, dùng điện; thiết bị làm nóng nước, dùng khí đốt; máy làm đá lạnh; chân điện, không dùng cho mục đích y tế; bình đun nước nóng dùng điện; đèn trần; đèn rọi âm trần; đèn cho quạt trần; đèn dây; bóng đèn; đèn ngoài trời; máy sấy tóc, dùng điện; bộ tản nhiệt, dùng điện; máy sưởi để bàn; bàn sưởi ấm, dùng điện; túi muối sưởi, dùng điện, không dùng cho mục đích y tế; bể phun và phụ kiện đi kèm; đèn bàn; đèn ngủ; bồn ngâm chân, dùng điện; đầu vòi hoa sen; van khóa, dùng cho ống và đường ống dẫn; nồi hơi đun nước; thiết bị giữ ẩm; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị hút ẩm;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

thiết bị phun hơi nước làm phẳng quần áo; quạt điện; quạt thông gió; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; thiết bị sấy giày, dùng điện; quạt không cánh, dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất, dùng điện; nồi lẩu, dùng điện; thiết bị lọc nước uống; máy pha trà; vỉ nướng điện [thiết bị nấu nướng]; chảo làm bánh kép, dùng điện; chảo lớn, dùng điện; máy lọc nước; nồi chiên không dầu; bình giữ nhiệt, dùng điện; nồi hơi luộc trứng, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; ấm sắc thuốc, dùng điện; nồi nấu, dùng điện; bếp điện; lò nướng điện; nồi hấp thức ăn, chạy điện; khay hâm nóng thức ăn, dùng điện; tủ khử trùng đặt trên bàn; hệ thống điều hòa không khí; rô-bốt lọc không khí cho mục đích gia dụng; máy làm sữa đậu nành.

(210) **4-2025-24680**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 17.2.2; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh đậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG SỨC QUỐC TẾ ELLEN (VN)

Thôn 6, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; dây chuyền [đồ kim hoàn]; kim cương; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức.

(210) **4-2025-24681**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) SHANGHAI HUAHAO EXHIBITION CO., LTD (CN)

Room 1157, Zone O, 11th Floor, Building 1, No. 158 Shuanglian Road, Qingpu District, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn điều hành kinh doanh; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại.

(210) **4-2025-24682**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) GUANGZHOU XIXI COSMETICS CO., LTD. (CN)

B1025, Yuncheng Xingyue, No. 28 Qide Road, Baiyun District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; quảng cáo.

(210) 4-2025-24683

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CMES 華机展

(731) SHANGHAI HUAHAO EXHIBITION CO., LTD (CN)

Room 1157, Zone O, 11th Floor, Building 1, No. 158 Shuanglian Road, Qingpu District, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn điều hành kinh doanh; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại.

(210) 4-2025-24684

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CLOUDTHINGS

(731) GUANGZHOU XIXI COSMETICS CO., LTD. (CN)

B1025, Yuncheng Xingyue, No. 28 Qide Road, Baiyun District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; quảng cáo.

(210) 4-2025-24685

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

duo duo

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN (VN)

35 Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay (trang phục).

(210) **4-2025-24686**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 5.3.20; 5.7.22; 5.7.24; 11.3.3; 26.4.2



(591) Trắng, đen, nâu, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đỏ nhạt, đỏ đậm, vàng, tím đậm, tím nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT (VN)

Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có chứa trân châu; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị từ lá tía tô và chanh; đồ uống trên cơ sở trà, có hương vị trái cây; trà sữa trân châu (trà là chủ yếu); đồ uống trên cơ sở trà ướp lạnh có chứa trân châu và hương vị trái cây.

(210) **4-2025-24687**

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Yongzhi

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC MỸ PHẨM TAMI NATURAL HOME (VN)

Lô 48, đường số 11, khu công nghiệp Tân Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu cho người; keo xịt tóc.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu gội đầu, nước hoa, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, keo xịt tóc, nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn nhà, nước tẩy bồn cầu, dầu dưỡng tóc, keo xịt tóc, chế phẩm tẩy trang, sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum), kem dưỡng da, sữa tắm, chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng ẩm, chế phẩm chống nắng, kem trắng da toàn thân, dung dịch lăn nách (dạng mỹ phẩm), lăn khử mùi cơ thể, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa vùng kín, kem trị thâm, kem làm hồng nhũ hoa, kem dưỡng da vùng kín, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm xịt thơm miệng không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng làm trắng răng dưới dạng mỹ phẩm, kem đánh răng (không dùng cho mục đích y tế), bột trắng răng (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-24688**

(540)

ZQD

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen, hồng.

(731) ZHA, QIDONG (CN)

No. 001 Xinwu, Meitang Village,
Sanchagang Town, Duchang County,
Jiujiang City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Long mi giả.

(210) **4-2025-24689**

(540)



(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Đỏ, nâu, hồng, ghi, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KAISHI VIỆT NHẬT
(VN)

Cụm công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư,
phường Nham Biền, thành phố Bắc
Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; phụ tùng xe máy điện bằng nhựa; phụ tùng xe máy điện; phụ tùng xe đạp điện.

(210) **4-2025-24690**

(540)

Beirou

(220) 30/05/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC
MỸ PHẨM TAMI NATURAL HOME
(VN)

Lô 48, đường số 11, khu công nghiệp Tân
Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu cho người; keo xịt tóc.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu gội đầu, nước hoa, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, keo xịt tóc, nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn nhà, nước tẩy bồn cầu, dầu dưỡng tóc, keo xịt tóc, chế phẩm tẩy trang, sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum), kem dưỡng da, sữa tắm, chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng ẩm, chế phẩm chống nắng, kem trắng da toàn thân, dung dịch lăn nách (dạng mỹ phẩm), lăn khử mùi cơ thể, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa vùng kín, kem trị thâm, kem làm hồng nhũ hoa, kem dưỡng da vùng kín, mặt nạ làm đẹp, chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

phẩm xịt thơm miệng không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng làm trắng răng dưới dạng mỹ phẩm, kem đánh răng (không dùng cho mục đích y tế), bột trắng răng (không dùng cho mục đích y tế).

(210) 4-2025-24700

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DIONE (VN)

Văn phòng A.6.06, tòa tháp A, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; son môi; mặt nạ làm đẹp.

(210) 4-2025-24701

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DIONE (VN)

Văn phòng A.6.06, tòa tháp A, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

(210) 4-2025-24702

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DIONE (VN)

văn phòng A.6.06, tòa tháp A, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; bao cao su; nhiệt kế cho mục đích y tế; dụng cụ đo huyết áp; cốc nguyệt san.

(210) **4-2025-24703**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
DIONE (VN)

Văn phòng A.6.06, tòa tháp A, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán và bán lẻ: mỹ phẩm, thuốc, chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế (mỹ phẩm, chế phẩm đánh răng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm tẩy trang, son môi, mặt nạ làm đẹp, dược phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, thực phẩm chức năng, chế phẩm vitamin, nước rửa tay diệt khuẩn, thảo dược, thực phẩm cho em bé, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế, bông gạc dùng cho mục đích y tế, cồn dùng cho mục đích dược phẩm, cao dán, băng dính dùng cho y tế, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ đo huyết áp, cốc nguyệt san); kinh doanh dược phẩm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ dược phẩm qua mạng internet; dịch vụ giới thiệu dược phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ dược phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến dược phẩm trên mạng máy tính; quảng cáo dược phẩm trên truyền hình.

(210) **4-2025-24704**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
DIONE (VN)

Văn phòng A.6.06, tòa tháp A, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

(210) **4-2025-24705**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
DIONE (VN)

Văn phòng A.6.06, tòa tháp A, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng; sàng lọc thuốc cho mục đích pháp lý; dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến vắc-xin và thuốc.

(210) **4-2025-24706**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
DIONE (VN)

Văn phòng A.6.06, tòa tháp A, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp; tư
vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ nhà thuốc [tư vấn kê đơn].

(210) **4-2025-24707**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIONE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
DIONE (VN)

Văn phòng A.6.06, tòa tháp A, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 45: Phục vụ quy trình pháp lý; dịch vụ theo dõi pháp lý.

(210) **4-2025-24708**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HELIOS PHARMA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm để
chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; son môi; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2025-24709**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HELIOS PHARMA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

(210) **4-2025-24710**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HELIOS PHARMA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; bao cao su; nhiệt kế cho mục đích y tế; dụng cụ đo huyết áp; cốc nguyệt san.

(210) **4-2025-24711**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HELIOS PHARMA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: mỹ phẩm, thuốc, chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế (mỹ phẩm, chế phẩm đánh răng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm tẩy trang, son môi, mặt nạ làm đẹp, dược phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, thực phẩm chức năng, chế phẩm vitamin, nước rửa tay diệt khuẩn, thảo dược, thực phẩm cho em bé, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế, bông gạc dùng cho mục đích y tế, con dùng cho mục đích dược phẩm, cao dán, băng dính dùng cho y tế, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, dụng cụ đo huyết áp, cốc nguyệt san); kinh doanh dược phẩm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ dược phẩm qua mạng internet; dịch vụ giới thiệu dược phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ dược phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến dược phẩm trên mạng máy tính; quảng cáo dược phẩm trên truyền hình.

(210) **4-2025-24712**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HELIOS PHARMA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

(210) 4-2025-24713

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HELIOS PHARMA

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HELIOS (VN)

Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa
nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn,
phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ nhà thuốc [tư vấn kê đơn].

(210) 4-2025-24718

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 2.1.1; 2.1.8; 26.1.1

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MR T&T CAFFEINE
ENERGY LOZENGES (VN)

492 Nguyễn Văn Trỗi, phường An Bình,
thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Kẹo cà phê; kẹo; kẹo mềm.

(210) 4-2025-24724

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.9.1; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng, cam, đen.

(731) NGUYỄN HỮU BẢO (VN)

Tổ 12, ấp Ninh Hưng 1, xã Chà Là,
huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; áo khoác thể thao; giày thể thao (đeo đi chân); tất; mũ lưỡi trai; mũ rộng vành.

Nhóm 28: Cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu; mồi câu cá [mồi giả]; hộp chuyên dụng đựng đồ câu cá; găng tay câu cá chuyên dụng.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; mồi câu cá [mồi sống]; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà như cá cảnh, chim, chó, mèo.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; kinh doanh, mua bán các sản phẩm: quần áo thể thao, giày thể thao, mũ nón, tất, đồ câu cá, cần câu, lưỡi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

câu, dây câu, mồi câu giả, hộp chuyên dụng đựng đồ câu cá, găng tay câu cá chuyên dụng, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, mồi câu cá [mồi sông].

(210) 4-2025-24739

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.24; 7.3.11; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHỰA MINH HÂN (VN)

Đường số 6, khu công nghiệp Song mây,
xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bòm, tỉnh
Đồng Nai

(511) Nhóm 07: Khớp nối bằng nhựa (bộ phận của máy móc); các linh kiện bằng nhựa cho máy móc; phụ tùng bằng nhựa cho máy móc; các bộ phận ghép nối và truyền động bằng nhựa cho máy móc.

Nhóm 12: Ốp gương (phụ tùng xe cộ); phụ tùng bằng nhựa của xe cộ; các bộ phận ghép nối và truyền động bằng nhựa dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận bằng nhựa của phương tiện giao thông trên bộ; linh kiện bằng nhựa cho xe cộ; vỏ bọc đèn bằng nhựa.

Nhóm 17: Nhựa tổng hợp bán thành phẩm; nhựa nhân tạo bán thành phẩm; khớp nối bằng nhựa; vật liệu đệm lót và nhồi bằng nhựa.

(210) 4-2025-24748

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, đen, xanh nước biển, xanh ngọc.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN HUY HẢI (VN)

Cụm 4, Thượng Hiệp, xã Tam Hiệp,
huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Kinh doanh buôn bán quần áo.

(210) 4-2025-24753

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) ANHUI GUJING DISTILLERY
COMPANY LIMITED (CN)

Gujing Town, Bozhou City, Anhui
Province, P.R. China

(740) CÔNG TY TNHH ADAstra IP (VIỆT
NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,
LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 33: Rượu cóc-tai; rượu vang; rượu gạo; rượu uýt ki; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo vàng; rượu Soju; bạch tửu (đồ uống có cồn chưng cất ở Trung Quốc); rượu rum.

(210) 4-2025-24755

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ ĐIỆN LẠNH 111 VIỆT NAM (VN)

Số 27, ngõ 178 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)



(511) Nhóm 11: Tủ cấp đông; tủ đông; tủ mát; tủ bảo quản; kho lạnh bảo quản; kho đông.

(210) 4-2025-24756

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 16.3.1; 24.17.5

(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)

Tổ dân phố Nội An, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)



(511) Nhóm 41: Chụp ảnh dưới dạng vi phim; nhiếp ảnh; dịch vụ ảnh viện (studio); dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ chụp ảnh lấy ngay; dịch vụ chụp ảnh nghệ thuật.

(210) 4-2025-24757

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Xanh lam, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH CƯỜNG PHỐT (VN)

Số 256 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)



(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: phụ tùng ô tô, phụ tùng xe máy, phốt chặn dầu, máy ủi, máy đào, máy xúc, xe cơ giới và động cơ xe cơ giới, cao su.

(210) **4-2025-24758**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh dương.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÁI HUNG (VN)
841 Hùng Vương, khu vực 5, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: nệm (đệm), gối.

(210) **4-2025-24759**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Victoria

(731) NGUYỄN HỮU HẢI (VN)
Thôn Đông Xuân, xã Trường Trung, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

(210) **4-2025-24760**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 3.7.17; 5.3.13; 26.11.3

(591) Đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN KIỀU GIANG THẢO (VN)
14/2, KP4, phường An Phú Đông, quận 12 thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; xe đạp; phụ tùng xe đạp; xe ô tô; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: xe máy, xe đạp, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe đạp, xe đạp điện, phụ tùng xe đạp điện, xe máy điện, phụ tùng xe máy điện, xe ô tô, phụ tùng xe ô tô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24761**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.4.18

(591) Xanh dương đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢI HÀ (VN)

Số 62, Hùng Vương, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức vàng bạc; đồ kim hoàn; dây chuyền phong thủy; kim cương; đá quý.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: đồ trang sức, đá quý, vàng bạc, hợp kim của kim loại quý, kim cương, đồ kim hoàn, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, nhẫn (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), vòng đeo tay (đồ trang sức), mặt dây chuyền (đồ trang sức), hoa tai, đá bán quý.

(210) **4-2025-24764**

(540)

VERCELLI

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) ĐẶNG VIÊN KHANG (VN)

353 Nguyễn Trãi, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt; vải bông; vải lụa; vải nhung; vải len.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

(210) **4-2025-24765**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 9.5.2; 9.5.12; 26.4.18

(591) Xanh, vàng, đen.

(731) ĐẶNG VIÊN KHANG (VN)

353 Nguyễn Trãi, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

(210) **4-2025-24767**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 11.1.2; 26.1.1

(591) Nâu, nâu đen nhạt, hồng đất, cam đất, xám, trắng và đen.

(731) HỒ ANH QUÝ (VN)

50/18/7 Đỗ Tấn Phong, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê - giải khát.

(210) **4-2025-24768**

(540)



Hai con hổ

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.4

(591) Trắng, đen, vàng, cam, nâu đỏ, nâu, đỏ nâu, kem, xám đen nhạt.

(731) YANG, MINGLEI (CN)

Yangkeng Village, Xianjiang Street, Rui'an City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 29: Hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền); hạt đã qua chế biến làm thức ăn cho người (không phải gia vị hoặc hương liệu); thịt nguội; thịt đóng hộp; thịt đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

(210) **4-2025-24769**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 18.1.9; 18.1.23; 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1

(591) Đỏ nâu, đỏ cam, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC ANH LOGISTICS (VN)

Tổ 6, ấp 2, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ kinh doanh vận tải đa phương thức; dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); dịch vụ kho bãi.

(210) **4-2025-24770**

(540)



dastour.vn

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.4.2

(591) Xanh lá, xanh lá đậm, trắng.

(731) LÊ NGUYỄN BẢO KHOA (VN)

243/29F Tôn Đản, phường 15, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; tổ chức các chuyến du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách hoặc hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi.

(210) **4-2025-24771**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DAS TOUR

(731) LÊ NGUYỄN BẢO KHOA (VN)

243/29F Tôn Đức, phường 15, quận 4,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng
sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; ,tổ chức các chuyến du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách hoặc hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi.

(210) **4-2025-24772**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KÀ TUM

(731) NGUYỄN DIỄM MY (VN)

Ấp 19/5, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn
Thời, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng
sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán bò nướng (quán ăn uống).

(210) **4-2025-24773**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cô Lam Nông Sản

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CONTENT
FACTORY (VN)

số 7 Lương Định Của, khu phố 10,
phường An Khánh, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng
sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua chế biến; hạt macca đã qua chế biến; hạt óc chó đã qua chế biến; hạt hạnh nhân đã qua chế biến; trái cây đã qua chế biến; trái cây đóng hộp.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; cà phê; cacao; trà (chè); mật ong; bánh kẹo.

Nhóm 31: Hạt [ngũ cốc]; rau tươi; củ quả tươi; trái cây tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: hộp quà lưu niệm bằng giấy, túi giấy đựng quà, đồ gỗ mỹ thuật, đồ trang trí nội thất bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ lưu niệm mây tre đan, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng cối, hạt điều đã qua chế biến, hạt macca đã qua chế biến, hạt óc chó đã qua chế biến, hạt hạnh nhân đã qua chế biến, trái cây đã qua chế biến, trái cây đóng hộp, chế phẩm ngũ cốc, bột ngũ cốc, cà phê, cacao, trà (chè), mật ong, bánh kẹo, trái cây tươi, rau tươi, củ quả tươi, sâm củ tươi, hạt [ngũ cốc], cây giống, bột dùng để pha nước hòa tan giải khát (bột rau má, bột chùm ngây, bột lá trà, bột đậu đỏ), đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả không có cồn, rượu cần, rượu nếp than, đồ uống có cồn chứa trái cây (trừ bia).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24784**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 14.5.21; 14.5.23;
25.3.3; 25.3.15; 26.7.25



(591) Xanh dương, cam và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 3C3S (VN)

76 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính.

(210) **4-2025-24785**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt và trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
CSD GROUP (VN)

Tầng 8 tòa nhà W Building, 100 Nguyễn
Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và thiết kế liên quan đến công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-24786**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt và trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
CSD GROUP (VN)

Tầng 8 tòa nhà W Building, 100 Nguyễn
Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị công nghệ thông tin; dịch vụ tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu trong máy tính; dịch vụ hệ thống hóa thông tin vào máy tính.

(210) **4-2025-24787**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt và trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CSD GROUP (VN)

Tầng 8 tòa nhà W Building, 100 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để xây dựng, triển khai, quản lý và bảo mật máy ảo trên nền tảng điện toán đám mây; lưu trữ đám mây môi trường điện toán ảo cho người khác.

(210) **4-2025-24788**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt và trắng.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GDS VIỆT NAM (VN)

65 đường số 9, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày sản phẩm, phân phối: tủ làm mát ngâm một pha (tủ làm mát dùng điện), hộp/thùng làm lạnh/thiết bị làm lạnh dùng điện.

(210) **4-2025-24789**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt và trắng.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GDS VIỆT NAM (VN)

65 đường số 9, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Tủ làm mát ngâm một pha (tủ làm mát dùng điện); hộp/thùng làm lạnh/thiết bị làm lạnh dùng điện.

(210) **4-2025-24790**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3; 5.13.4; 24.17.5; 26.1.1; 26.4.18

(591) Vàng, xanh lá, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TRĂNG NON (VN)

144B, đường 3/2, phường Xuân Khánh,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 30: Mi gói.

(210) **4-2025-24791**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3; 5.13.4; 24.17.5; 26.1.1; 26.4.18

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TRĂNG NON (VN)

144B, đường 3/2, phường Xuân Khánh,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 30: Mi gói.

(210) **4-2025-24804**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH PHÙNG TRỌNG
TUẤN (TOÀN) (VN)

Thôn Hậu Lộc, xã Vĩnh Ninh, huyện
Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

YASAMI

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố dùng điện; máy xay sữa hạt dùng điện; máy ép nước trái cây dùng điện.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện; bếp từ; bếp hồng ngoại; ấm siêu tốc dùng điện; nồi lẩu điện.

(210) **4-2025-24809**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, hồng, xanh lá, xanh dương.

(731) ERIK NGUYEN TRAN (US)
1207 Jesse way, Piscataway NJ 08854,
USA

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm có thể tải xuống về bản chất của một ứng dụng di động mạng xã hội dựa trên internet; phần mềm có thể tải xuống về bản chất của một ứng dụng di động trong lĩnh vực truyền thông xã hội.

(210) **4-2025-24810**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABOUTBLANT

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân
Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; dây lưng (trang phục); nón; giày; dép.

(210) **4-2025-24811**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AMIRI

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân
Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; dây lưng (trang phục); nón; giày; dép.

(210) **4-2025-24812**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ALEXANDER WANG

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân
Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; dây lưng (trang phục); nón; giày; dép.

(210) **4-2025-24813**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LORO PIANA

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; dây lưng (trang phục); nón; giày; dép.

(210) **4-2025-24814**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MALBON

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; dây lưng (trang phục); nón; giày; dép.

(210) **4-2025-24815**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THOMBROWN

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; dây lưng (trang phục); nón; giày; dép.

(210) **4-2025-24816**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RHUDE

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)

15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; dây lưng (trang phục); nón; giày; dép.

(210) **4-2025-24817**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 3.7.3; 3.7.24; 8.5.3; 11.3.7;
26.2.7; 26.15.3



(591) Cam nhạt, vàng, xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUNG
HIỆP LỢI (VN)

40 Trần Ngọc Diện, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) phân bón.

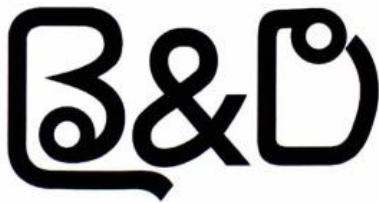
(210) **4-2025-24818**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.4; 26.4.6



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI TÂN SINH (VN)

27/7E Phan Văn Hớn, ấp Trung Lân, xã
Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY
LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ
CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-24821**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

POPPURE

(731) UJU GLOBAL INC. (KR)

1101, 323, Incheon tower-daero, Yeonsu-
gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; mỹ phẩm (không dùng cho động vật); gel tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); tinh dầu; nước thơm dùng toàn thân (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy tế bào chết dùng cho mặt (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng cụ thể là: phát triển hàng mẫu; phát triển các ý tưởng quảng cáo; soạn thảo và xuất bản các tài liệu quảng cáo; dịch vụ mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24822**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOOJODOQ

(731) SHENZHEN MAISIFANG
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Unit 401B, Building 5, Hesheng
Intelligent Park, No. 32, Bantian Lipu
Street, Dafapu Community, Bantian
Street, Longgang District, Shenzhen,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng; máy tính bảng; máy chiếu video mini; tai nghe; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; màn hình LCD [phần cứng máy vi tính]; sạc dự phòng; loa phát thanh; bao bằng da dùng cho máy tính bảng.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; máy sấy tóc; nồi chiên không dầu; máy pha cà phê, dùng điện; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn pin đội đầu; đèn xe máy; thiết bị giữ âm (máy giữ âm).

(210) **4-2025-24830**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.20; 5.7.6; 5.7.21; 26.1.1

(591) Cam, trắng, nâu, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TM & DV SAGRI
BAZAN (VN)

Số 157 Quang Trung, tổ 2, phường Nghĩa
Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk
Nông

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN
PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH
KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng nông sản như: hạt điều, hạt mắc ca, hạt cà phê, hạt ca cao, hạt tiêu, trái sầu riêng, trái bơ, vú sữa, mít thái.

(210) **4-2025-24831**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, vàng, đỏ, trắng.

(731) TRẦN MINH HẬU (VN)

107/24 Ngô Tất Tố, phường 22, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN
PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH
KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán chè (chè ăn); dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-24832**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TREE HUT

(731) LÂM KIẾT LINH (VN)

391 TX39/28 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu.

(210) **4-2025-24835**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HGP
top quality saw blades

(531) 26.2.3

(591) Trắng, đỏ, tím đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CƠ KHÍ HUỖNH GIA PHÁT (VN)

35/1B đường Ao Đồi, khu phố 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); lưỡi cưa (bộ phận của máy); máy hàn điện.

(210) **4-2025-24836**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JeGERS

(531) 26.1.2; 26.1.9

(591) Trắng, đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CƠ KHÍ HUỖNH GIA PHÁT (VN)

35/1B đường Ao Đồi, khu phố 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); lưỡi cưa (bộ phận của máy); máy hàn điện.

(210) **4-2025-24837**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KEDESIDOOR

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HẢI TIẾN (VN)

Số nhà 236, đường Trần Thị Lan, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Cửa thép vân gỗ; cửa cuốn bằng kim loại; cửa nhôm; cầu thang gác bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

(210) **4-2025-24838**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



TRƯỜNG PHÁT

(531) 1.15.15; 1.15.24; 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16

(591) Trắng, xanh da trời, xanh nước biển.

(731) **HỘ KINH DOANH TRUNG TÍNH (VN)**
Số 10/20, tổ 26, ấp Mỹ Phú, xã Định Mỹ,
huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị cung cấp nước; thiết bị tiết trùng nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước.

(210) **4-2025-24839**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BẢY SẠP

(731) **HỘ KINH DOANH LIÊU MINH ĐỨC (VN)**

Số 157, tổ 12, ấp Mỹ An, xã Bình Ninh,
huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 35: Mua bán: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, cây giống các loại.

(210) **4-2025-24860**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YOURSUPP

(731) **LÊ TUẤN ANH (VN)**

19/20 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân
Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế), ba lô, túi xách, quần áo, mũ nón, thảm dùng cho tập luyện, khăn tắm [trừ quần áo], dụng cụ thể dục thể thao, thiết bị tập luyện thể hình, thiết bị tập thể dục.

(210) **4-2025-24861**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.

(731) LÊ TUẤN ANH (VN)

19/20 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

nutriversum

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế), ba lô, túi xách, quần áo, mũ nón, thảm dùng cho tập luyện, khăn tắm [trừ quần áo], dụng cụ thể dục thể thao, thiết bị tập luyện thể hình, thiết bị tập thể dục.

(210) **4-2025-24862**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI CẦU VỒNG (VN)

366/14/2 Phạm Hữu Lầu, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)



(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; viên tẩy rửa dùng cho máy pha cà phê; nước rửa chén bát.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: xà phòng, chế phẩm để giặt, chất làm mềm vải dùng để giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, viên tẩy rửa dùng cho máy pha cà phê, nước rửa chén bát; dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: xà phòng, chế phẩm để giặt, chất làm mềm vải dùng để giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, viên tẩy rửa dùng cho máy pha cà phê, nước rửa chén bát; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: xà phòng, chế phẩm để giặt, chất làm mềm vải dùng để giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, viên tẩy rửa dùng cho máy pha cà phê, nước rửa chén bát; dịch vụ quảng cáo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-24863**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.16; 5.5.21; 6.7.5; 7.1.1; 7.1.6; 7.1.12; 18.5.1; 18.5.6; 21.1.16; 25.1.5; 26.4.9

(591) Đỏ tươi, đỏ thẫm, hồng, cam, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh ngọc, xanh dương, tím, nâu, xám.

(731) TRUNG TÂM XÚC TIẾN DU LỊCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Số 292 đường Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-24864**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1

(591) Cam, xanh dương, vàng, đỏ.

(731) TRUNG TÂM XÚC TIẾN DU LỊCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Số 292 đường Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-24875**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 26.5.1

(591) Đỏ, xanh tím than.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH SAIGONLEX (VN)
7/19A HoàngBAT Đạt, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ theo dõi pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu, tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật.

(210) **4-2025-24876**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SaigonLex

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH SAIGONLEX (VN)

7/19A HoàngBATĐạt, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ theo dõi pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu, tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu [RFPs]; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật.

(210) **4-2025-24879**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.4; 1.1.9; 1.15.11; 2.5.6; 26.1.1

(591) Trắng, be, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh than, xám, xám nhạt.

(731) NGUYỄN THỊ HẢI YẾN (VN)

Thôn Trần Phú, xã Đông Thọ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước giặt.

Nhóm 05: Miếng lót sơ sinh; tã; bỉm.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử trên internet); dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2025-24881**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.9

(731) FOSHAN SHUNDE DISTRICT YIBANG GOLF PRODUCTS CO., LTD. (CN)

No. 2, Liangchang Industrial Zone, Bijiang Community Residents Committee, Beijiao Town, Shunde District, Foshan, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); bộ đồ cho trẻ sơ sinh (trang phục); giày; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Gậy đánh gôn; xe đẩy túi đựng đồ chơi gôn; thiết bị tập luyện thể hình; găng tay đánh gôn; thẻ ghi tên dùng gắn lên túi đựng đồ chơi gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe.

(210) 4-2025-24882

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 9.5.2; 25.1.25; 26.4.18

(591) Xanh rêu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ HULA PHARCO (VN)

BT11-VT15 khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)



(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm quần áo thời trang.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế quần áo; thiết kế thời trang.

(210) 4-2025-24883

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xám, đen, đỏ.

(731) NGÔ ĐỨC TRỌNG (VN)

Số nhà 26/3, ấp 16, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ, cửa hàng bách hóa bán lẻ trực tuyến bao gồm: dao, thớt, kéo, nồi, chảo, bát, đĩa, cốc, đũa, thìa, đĩa, hộp com giữ nhiệt, hộp đựng thực phẩm, máy xay, máy ép, máy chế biến thực phẩm, lò nướng, nồi chiên không dầu, nồi điện, chảo điện, lẩu điện, ấm siêu tốc, bình thủy, máy pha cà phê, bình giữ nhiệt, phích nước, bình đựng nước, đèn bàn, đèn ngủ, bàn ăn, tủ bếp, tủ chén, ga, gối, đệm, đồng hồ để bàn, đồng hồ treo tường, khăn, thảm, vòi xịt rửa vệ sinh, chổi, cây lau nhà, thùng rác, máy hút bụi, robot hút bụi, máy lọc không khí, máy tạo âm, máy hút ẩm, dụng cụ chăm sóc răng miệng, bộ nhả kem đánh răng, phụ kiện robot hút bụi, đèn bắt muỗi, đuôi côn trùng, đồ nhà tắm, bếp từ, bếp nướng, quạt máy, thiết bị lọc nước, máy sấy, máy lọc nước, hộp, túi, giỏ đựng đồ, giá kệ, móc treo đồ, cân, gương, dụng cụ làm đẹp, dụng cụ sửa chữa gia đình, đèn trang trí, vali, ba lô, túi xách, thức ăn, đồ uống, ô, cảm chuyển đổi du lịch, kính bơi, mũ bơi, quần áo bơi, quần áo, giày, dép, ồ dũ, áo mưa, kính hiển vi điện tử, camera nội soi, máy chơi game, điều khiển từ xa, loa di động, đài radio, mp3, thiết bị theo dõi sức khỏe, thiết bị điện, nhà thông minh,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

thiết bị giám sát an ninh, sạc dự phòng, củ sạc, cáp sạc, cáp dữ liệu, phụ kiện đồng hồ định vị, phụ kiện máy tính, phụ kiện nghe nhìn, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy ảnh, bảng số điện thoại ô tô, giá đỡ điện thoại, chân nâng, kích điện, bơm điện, đèn ắc quy, camera hành trình, tẩu sạc, cáp, chìa khóa, điều khiển, máy trợ giảng, đèn pin, đồ dùng văn phòng, đồng hồ định vị trẻ em, đồ dùng bé ăn dặm, đồ dùng học tập, mô hình lắp ráp tự chế, mô hình mạch điện, mô hình robot, sách, đồ chơi trẻ em, pin thông dụng, pin thiết bị di động, pin nuôi nguồn, pin sạc, máy sạc pin, pin thiết bị điện tử, đèn điện chiếu sáng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, thiết bị hút mùi, thiết bị khử mùi.

(210) **4-2025-24884**

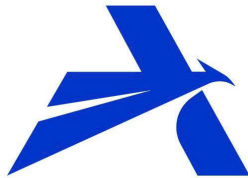
(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24

(591) Xanh dương.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ ĐIỆN LẠNH 111 VIỆT NAM (VN)

Số 27, ngõ 178 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Tủ cấp đông; tủ đông; tủ mát; tủ bảo quản; kho lạnh bảo quản; kho đông.

(210) **4-2025-24885**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BONG SEN

(731) LÂM VIẾT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-24888**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

himaster

(731) LI YIKUN (CN)

Room 1a2418, Longguang Jiuzuan, Longhua District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dầu gan cá thu; thuốc ngủ; axit amin dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; collagen dùng cho mục đích y tế; miếng dán bổ sung vitamin.

(210) **4-2025-24890**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHINTRAI PRO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAM (VN)

22 đường số 5, cư xá Nam Long, khu phố 2, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

(210) **4-2025-24891**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIFIN

(731) CÔNG TY TNHH LIFIN VIỆT NAM (VN)

Số 28, ngõ 1/24 phố Đồng Me, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; khóa đào tạo từ xa; khảo thí giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

(210) **4-2025-24900**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.13.1; 5.5.19; 5.5.20; 5.13.25; 19.3.4; 25.1.25

(591) Đỏ, trắng, hồng.

(731) NGUYỄN VĂN ĐIỀM (VN)

Thọ Lão 3, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh (giấy lụa cuộn); khăn ăn bằng giấy; khăn giấy tiện lợi; khăn giấy bỏ túi; khăn giấy đa năng; khăn giấy rút đa năng.

(210) **4-2025-24901**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

buttersmooth

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
THIÊN LONG (VN)

Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai
Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu dùng để
viết; hộp đựng bút viết.

(210) **4-2025-24902**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 25.5.25; 26.5.1

(591) Xanh nước biển, xanh da trời, xanh lá
cây, trắng.

(731) LIN, QIMAN (CN)

No. 22, Chatang Street, Yucheng Street,
Yuhuan City, Taizhou City, Zhejiang
Province, China

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Bơm cao áp; máy tẩy rửa công nghiệp; máy hàn điện; máy khí nén; động cơ điện
của máy bơm nước.

(210) **4-2025-24903**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 24.15.1; 24.15.13; 26.1.2; 26.3.1

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
ANCO VIỆT NAM (VN)

KCN Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Hưng,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in 3D; máy in nén; máy in UV; máy in phun công nghiệp; máy in
bằng bản in đúc.

(210) **4-2025-24904**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 3.9.18; 11.3.7; 25.1.5; 25.1.9;
25.1.25; 26.1.1



(591) Nâu, đỏ đậm, đỏ nhạt, đen, vàng đậm,
vàng nhạt.

(731) PHẠM NGỌC ĐẠI (VN)

27 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch
Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà
Nẵng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-24905**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NEIKOMAX PRO

(731) NGUYỄN VĂN HUY (VN)

KĐT Phía Tây, thị trấn Vôi, huyện Lạng
Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; tinh dầu dưỡng tóc; kem mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24906**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
MINH TÚ (VN)

117 phố Thù Y, xã Đức Thượng, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 12: Lớp ô tô; xe nâng hàng; săm cho lốp xe bơm hơi; xe tải; yếm xe; xe cầu kéo.

(210) **4-2025-24907**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.3; 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25

(591) Xanh lá cây.

(731) JIANG YI FENG (CN)

No. 360-1, Hengcheng Village, Nanshi Subdistrict, Dongyang City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bọt biển gậy chơi bi-a; bàn bi-a.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tư vấn quản lý kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.



(210) **4-2025-24908**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.25; 25.5.1; 26.1.1; 26.1.18

(731) DONGGUAN FL ESPORTS ELECTRONICS CO., LTD. (CN)

Building B, Wangwuzhou Industrial Zone, Shilong Town, Dongguan City, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; máy tính xách tay; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin.



(210) **4-2025-24909**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xám, cam, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA THIỆN HẠNH (VN)

Số 17 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm.



(210) **4-2025-24910**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DrTrix68vn

(731) LÊ VĂN TRƯỜNG (VN)

Khu dân cư Tân Tiến, phường Tân Dân,
thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; tư vấn sức khỏe; khám sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

(210) **4-2025-24911**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) MEIRUI(GUANGDONG) AUDIO
EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

No. I-8-02-02, Guangfo Zhao (Huaiji)
Economic Cooperation Zone (Area B),
Xingfu Street, Huaiji County, Zhaoqing,
Guangdong, China 526400

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; vành loa cho máy tăng âm; bộ ghép nối âm thanh; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

(210) **4-2025-24912**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.11.8

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển.

(731) JIANG YI FENG (CN)

No. 360-1, Hengcheng Village, Nanshi
Subdistrict, Dongyang City, Zhejiang
Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; bàn bi-a.

(210) **4-2025-24913**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) JIANG YI FENG (CN)

No. 360-1, Hengcheng Village, Nanshi Subdistrict, Dongyang City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bọt biển chơi bi-a; bàn bi-a.

(210) **4-2025-24914**

(540)

BsTrix68vn

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÊ VĂN TRƯỜNG (VN)

Khu dân cư Tân Tiến, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; tư vấn sức khỏe; khám sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

(210) **4-2025-24918**

(540)

ALIBRIGHT

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) PHẠM HỒNG QUÂN (VN)

B3-3 TT CTY XNK Tổng hợp 1, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; dầu thông để tẩy mỡ, tẩy nhờn; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ.

(210) **4-2025-24919**

(540)

Ultra Vision

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TECH VISION (VN)

44A Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; nguồn máy vi tính; vỏ máy vi tính; bàn phím máy vi tính; chuột máy vi tính; bo mạch chủ máy vi tính; bộ nhớ máy vi tính.

(210) 4-2025-24924

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 5.11.15

(591) Trắng, xanh lá cây, ghi xám.

(731) NGUYỄN DUY NAM (VN)

Ấp Tân Điền A, xã Thanh Tùng, huyện
Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) 4-2025-24927

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.9

(731) HỘ KINH DOANH Q5 SPORT (VN)

358B/9 ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần đùi (quần ngắn của đàn ông, quần lót); quần áo thể dục; áo may ô thể thao (áo ba lỗ thể thao).

(210) 4-2025-24928

(540)



Sức khỏe cho mọi người - Bình an cho mọi nhà

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 26.3.3; 26.3.4

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh
dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA
KHOA TƯ NHÂN BÌNH AN (VN)

Số 80-82 đường Nguyễn Trung Trực,
phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch
Giá, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS
INVEST JSC)

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(210) 4-2025-24929

(641) 4-2023-43771

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.12

(731) DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD.
(KR)

4-11, 1-Chome, Tosabori, Nishi-ku,
Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; tinh dầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm xông hơi [nước hoa]; dầu thơm; nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; vải tắm chất tẩy rửa dùng để lau chùi.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-24930**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 15.9.18; 20.7.1; 26.4.7



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ SỐ VIỆT NAM (VN)

Số 498 Điện Biên, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tư vấn giáo dục; thông tin giáo dục; giảng dạy.

(210) **4-2025-24931**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ENKA

(731) PHAN MINH QUYẾT (VN)

A1607, tầng 16, TN A, số 82 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp từ dùng điện; máy hút mùi (thiết bị nhà bếp); thiết bị nhà bếp dùng điện; thiết bị nấu nướng (dùng điện); hệ thống và thiết bị vệ sinh phòng tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm sau: bếp từ dùng điện, máy hút mùi (thiết bị nhà bếp), thiết bị nhà bếp dùng điện, thiết bị nấu nướng (dùng điện), hệ thống và thiết bị vệ sinh phòng tắm.

(210) 4-2025-24932

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

潮汕英歌
ChaoShanYingGe

(731) SHENZHEN XINTONG
INTERNATIONAL SME BRAND
OPERATOR CO., LTD. (CN)

Room 201, Building A, No. 1, Qianwan
1st Road, Qianhai Shenzhen - Hong
Kong Cooperation Zone (incorporated in
Shenzhen Qianhai Commerce Secretariat
Co., Ltd.), Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; kính đeo mắt thông minh (xử lý dữ liệu); vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; tai nghe; điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị nạp ắc quy; kính đeo mắt.

Nhóm 21: Bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; cái ca cách nhiệt; đồ sứ để chứa đựng; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bình để uống; lược; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; hộp đựng khăn giấy.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; kẹo; mật ong; bột nhồi; bánh trung thu; bánh zongzi (bánh truyền thống của Trung Quốc); mì ăn liền; gạo.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; marketing; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các hoạt động văn hóa; dịch vụ thư viện đa phương tiện; sản xuất phim trừu tượng quảng cáo; giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; xuất bản sách; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp tiện nghi giải trí.

(210) 4-2025-24933

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.9

(731) VŨ NGỌC CHIẾN (VN)

Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Các,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

(210) **4-2025-24934**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.5; 2.1.16; 2.1.30

(591) Đen, đỏ.

(731) **VŨ NGỌC CHIẾN (VN)**

Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Các,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)



(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

(210) **4-2025-24935**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển.

(731) **VŨ NGỌC CHIẾN (VN)**

Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Các,
huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)



(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

(210) **4-2025-24936**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **YAHASHI SOUIN, INC. (JP)**

1-27-10, Nishihara, Asaminami-ku,
Hiroshima-shi, Hiroshima 7310113 Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

FUKUNARY

(511) Nhóm 16: Ống cầm bút chì; hộp bút; văn phòng phẩm; hộp đựng văn phòng phẩm; bìa sổ tay bằng da [văn phòng phẩm]; bìa sổ tay giả da [văn phòng phẩm].

Nhóm 18: Túi; ví tiền; ví đựng danh thiếp; túi nhỏ bằng da; túi nhỏ giả da; dây đai hành lý bằng da; dây đai hành lý giả da; thẻ hành lý; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-24937**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BM-BioExfo

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER VIỆT NAM (VN)

Số 36, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Silica dùng làm nguyên liệu trong sản xuất mỹ phẩm; nguyên liệu hóa học để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; hóa chất để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chế phẩm hóa học để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; phụ gia hóa học để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm.

(210) **4-2025-24938**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 22.1.1; 26.1.1; 26.15.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TIỀN SƠN (VN)

145 đường 204 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2025-24939**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.3.13; 26.5.1; 26.5.18

(591) Vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH GOLD FITNESS (VN)

345/1A, khu phố 4, quốc lộ 1, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; máy để tập luyện thể hình; dụng cụ tập thể hình; thiết bị tập luyện thể hình; dụng cụ thể thao; tạ tập luyện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, bán buôn trực tuyến, bán lẻ trực tuyến các sản phẩm: máy để tập luyện thể dục, thiết bị tập luyện thể hình, dụng cụ thể thao, tạ tập luyện; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo.

Nhóm 37: Xây dựng, cụ thể là xây dựng phòng tập thể hình; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy và thiết bị cho phòng tập thể hình; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn.

Nhóm 40: Gia công thiết bị thể dục theo đơn đặt hàng của người khác; dịch vụ gia công lắp ráp dụng cụ thể thao; dịch vụ xử lý kim loại cho thiết bị tập thể hình; dịch vụ cơ khí gia công theo yêu cầu; dịch vụ sản xuất dụng cụ tập thể dục theo đơn đặt hàng; dịch vụ tạo hình kim loại và lắp ráp theo đơn đặt hàng.

(210) **4-2025-24940**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRÂU Ý

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)

Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GD 3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2025-24941**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3

(591) Đen, trắng, vàng, xanh.

(731) NGUYỄN NGỌC HỒNG (VN)

Tổ 9, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quán trà sữa và đồ ăn vặt.

(210) **4-2025-24942**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LustraLux

(731) ĐÌNH CÔNG CẢNH (VN)

Thôn Kính Chúc, Xã Gia Phú, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm khử nước dùng trong công nghiệp; hóa chất để làm sạch nước; chất kiềm; chế phẩm để lọc; hóa chất công nghiệp; chất làm mềm dùng trong công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 03: Dung dịch tẩy cặn canxi; chất tẩy sáng trang sức; chất tẩy dùng trong nhà bếp; chất tẩy bồn cầu; chất tẩy dùng trong mục đích gia đình, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước vệ sinh làm sạch xe.

(210) **4-2025-24943**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13; 21.3.15

(591) Xanh dương, trắng.

(731) BÙI THẾ MẠNH (VN)

AA7, Thất Sơn, phường 15, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; phao câu; lưỡi câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; đồ câu cá.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quây (dùng để đánh bắt cá), lồng nuôi cá, vãi bạt, dụng cụ câu cá, cần câu cá, phao câu, lưỡi câu cá, dây câu cá, ống cuộn dây câu dùng để câu cá, vợt hứng cá dùng cho người đi câu, giỏ câu (bẫy cá), bộ báo hiệu cần mồi (dụng cụ câu cá), mồi nhân tạo để câu cá, mồi câu cá (mồi giả), mồi câu cá có mùi thơm (mồi giả), đồ câu cá.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; vận tải bằng du thuyền; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ câu cá (giải trí); sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú khách sạn tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn.

(210) **4-2025-24944**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PLATINUM

(731) CÔNG TY TNHH GRANITE VITALY (VN)

Đường N1, khu SXTT Bình Chuẩn, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạch men, vật liệu xây dựng.

(210) **4-2025-24945**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YOGA TÂM TỪ 250H

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI ĐĂNG (XANH YOGA) (VN)

Số 25 đường GS1, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dạy yoga; huấn luyện tập yoga; trung tâm đào tạo yoga.

(210) **4-2025-24946**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TÒONG TENG

(731) CÔNG TY TNHH MỸ THUẬT KIẾN TRÚC XÂY DỰNG KIẾN GIA THỊNH (VN)

269 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức triển lãm tranh ảnh nghệ thuật (giải trí); dịch vụ vẽ tranh nghệ thuật và các tác phẩm tạo hình; dịch vụ vui chơi giải trí; tổ chức workshop hướng dẫn làm tranh nghệ thuật mosaic; dịch vụ dạy vẽ tranh.

(210) **4-2025-24947**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XOCOATI

(731) HỘ KINH DOANH XOCOATI (VN)

33/11 Lý Văn Phức, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cửa hàng thức ăn nhanh; cửa hàng bánh ngọt.

(210) **4-2025-24948**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TITAN

(731) CÔNG TY TNHH GRANITE VITALY (VN)

Đường N1, khu SXTT Bình Chuẩn, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: gạch men, vật liệu xây dựng.

(210) **4-2025-24949**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 3.7.3; 3.7.24; 11.1.2; 11.3.7

(591) Đen, đỏ.

(731) HUH JUNGJAE (KR)

39 Gileum New Town, block 305-1702, 13 Gil, Gileumro, Seongbuk-gu, Seoul, Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn.

(210) **4-2025-24950**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chapter Vũ

(731) **HỘ KINH DOANH PHẠM CÔNG TÂM (VN)**

340/79 Trần Thị Năm, tổ 7, khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): balô, túi chéo, nón vải, thắt lưng, ví, quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-24952**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.3; 24.15.11; 26.4.3; 26.4.7

(591) Xanh lá, vàng.

(731) **CÔNG TY CP VABIX (VN)**

Tầng 3 tòa nhà Thanh Long, 456 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn].

(210) **4-2025-24953**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAYOU

(531) 24.15.7

(731) **ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)**

1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, Choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) **Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)**

(511) Nhóm 14: Đồ trang trí bằng kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý; dây đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; tiền xu sưu tầm; tác phẩm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

nghệ thuật bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại bán quý; tác phẩm nghệ thuật bằng đá quý; đồ trang sức; hộp tráp nhỏ đựng đồ trang sức; huy chương; đồng hồ đeo tay; cúp tượng kỷ niệm bằng kim loại quý; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức.

(210) 4-2025-24954

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)

1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở gạo; kẹo; bánh kẹo đường; bánh quy; bánh bột nhào; đường; mật ong; nước mật đường; bánh nướng; bánh putting; bánh ngọt; bánh mì; cà phê; trà; đồ gia vị; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bánh mì kẹp thịt; bánh pizza; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; chất thay thế cà phê; chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla.

(210) 4-2025-24955

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)

1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ vật trang trí [lưu động]; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng hiệu bằng nhựa; thẻ nhận dạng, không bằng kim loại; bảng hiển thị; gương soi; hộp đựng đồ chơi [đồ nội thất]; đệm; quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện]; đồ chứa đựng, không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; bàn dài để làm việc; giá đỡ [đồ đạc]; đồ trang trí bằng chất dẻo cho thực phẩm; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại.

(210) 4-2025-24956

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)

1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở đậu phụ; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở thịt; lát khoai tây chiên giòn; sữa; quả hạch đã qua chế biến; đồ uống bổ sung axit lactic; sữa đặc; rau củ, sấy khô; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão; trái cây phủ đường; xúp; trái cây, được bảo quản; rau củ, được bảo quản; sữa đậu nành; trứng; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống chứa sữa, sữa là chủ yếu; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rong biển; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở quả hạch; dầu ăn được; chất béo ăn được.

(210) 4-2025-24957

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

KAYOU

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)

1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở gạo; kẹo; bánh kẹo đường; bánh quy; bánh bột nhào; đường; mật ong; nước mật đường; bánh nướng; bánh putting; bánh ngọt; bánh mỳ; cà phê; trà; đồ gia vị; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bánh mì kẹp thịt; bánh pizza; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; chất thay thế cà phê; chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla.

(210) 4-2025-24958

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24



(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)

1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Dây đeo chuyên dùng cho điện thoại di động; nam châm cho tủ lạnh; nam châm trang trí; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; biểu tượng cảm xúc có thể tải về, cho điện thoại di động; phần mềm trò chơi điện tử; phim hoạt hình; xuất bản phẩm, có thể tải về; vỏ bảo vệ chuyên dụng cho máy vi tính bảng; xuất bản phẩm điện tử; thiết bị sạc điện cầm tay; bao cho kính đeo mắt; thiết bị sạc pin.

(210) **4-2025-24959**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở đậu phụ; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở thịt; lát khoai tây chiên giòn; sữa; quả hạch đã qua chế biến; đồ uống bổ sung axit lactic; sữa đặc; rau củ, sấy khô; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão; trái cây phủ đường; xúp; trái cây, được bảo quản; rau củ, được bảo quản; sữa đậu nành; trứng; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống chứa sữa, sữa là chủ yếu; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rong biển; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở quả hạch; dầu ăn được; chất béo ăn được.

(210) **4-2025-24960**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Cốc; cốc vại; lót cốc, không bằng giấy hoặc vải; hộp đựng kẹo; vỏ bọc giữ ấm hoặc trang trí dùng cho ca, cốc vại; hộp bằng thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; lược; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; bàn chải; lợn đựng tiền tiết kiệm; dụng cụ gia dụng; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ mỹ phẩm; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

(210) **4-2025-24961**

(540)

ATLAS

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHANDONG LINGLONG TYRE CO., LTD. (CN)
No.777 Jinlong Road, Zhaoyuan City 265400 Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Lớp xe ô tô; lớp xe bơm hơi; lớp xe đạp; lớp cho bánh xe cộ; lớp dùng cho máy bay; lớp cho xe cộ thương mại.

(210) **4-2025-24962**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 26: Huy hiệu cho trang phục, không bằng kim loại quý; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; nút cài; chi tiết trang trí cho điện thoại di động; đồ trang trí cho tóc; vật trang trí cho quần áo; ruy băng trang trí; ghim, trừ loại làm đồ trang sức; tóc giả; miếng đệm vai dùng cho quần áo; miếng dán nâng ngực; băng đeo quanh cánh tay [phụ kiện trang phục]; đồ thêu trang trí; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; viền thêu để trang trí; hoa giả; ghim cài để trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức.

(210) **4-2025-24963**

(540)

KAYOU

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; tượng nhỏ bằng kim loại thường; chuông; đồ kim khí nhỏ bằng kim loại; tấm tà vệt; biển hiệu bằng kim loại; móc bằng kim loại; tấm sắt tráng thiếc; xích bằng kim loại; nhãn mác bằng kim loại.

(210) **4-2025-24964**

(540)

KAYOU

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Cốc; cốc vại; lót cốc, không bằng giấy hoặc vải; hộp đựng kẹo; vỏ bọc giữ ấm hoặc trang trí dùng cho ca, cốc vại; hộp bằng thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; lược; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; bàn chải; lợn đựng tiền tiết kiệm; dụng cụ gia dụng; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ mỹ phẩm; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

(210) **4-2025-24965**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

KAYOU

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Dây đeo chuyên dùng cho điện thoại di động; nam châm cho tủ lạnh; nam châm trang trí; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; biểu tượng cảm xúc có thể tải về, cho điện thoại di động; phần mềm trò chơi điện tử; phim hoạt hình; xuất bản phẩm, có thể tải về; vỏ bảo vệ chuyên dụng cho máy vi tính bảng; xuất bản phẩm điện tử; thiết bị sạc điện cầm tay; bao cho kính đeo mắt; thiết bị sạc pin.

(210) **4-2025-24966**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

KAYOU

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 26: Huy hiệu cho trang phục, không bằng kim loại quý; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; nút cài; chi tiết trang trí cho điện thoại di động; đồ trang trí cho tóc; vật trang trí cho quần áo; ruy băng trang trí; ghim, trừ loại làm đồ trang sức; tóc giả; miếng đệm vai dùng cho quần áo; miếng dán nâng ngực; băng đeo quanh cánh tay [phụ kiện trang phục]; đồ thêu trang trí; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; viền thêu để trang trí; hoa giả; ghim cài để trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức.

(210) **4-2025-24967**

(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24



(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; tượng nhỏ bằng kim loại thường; chuông; đồ kim khí nhỏ bằng kim loại; tấm tà vệt; biển hiệu bằng kim loại; móc bằng kim loại; tấm sắt tráng thiếc; xích bằng kim loại; nhãn mác bằng kim loại.

(210) **4-2025-24968**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ vật trang trí [lưu động]; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng hiệu bằng nhựa; thẻ nhận dạng, không bằng kim loại; bảng hiển thị; gương soi; hộp đựng đồ chơi [đồ nội thất]; đệm; quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện]; đồ chứa đựng, không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; bàn dài để làm việc; giá đỡ [đồ đặc]; đồ trang trí bằng chất dẻo cho thực phẩm; đồ đặc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); phụ kiện lắp ráp đồ đặc, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-24969**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24

(731) ZHEJIANG KAYOU CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
1-4/F, Building 4, Zone B, Yingcai Entrepreneurship Park, choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Đồ trang trí bằng kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý; dây đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; tiền xu sưu tầm; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại bán quý; tác phẩm nghệ thuật bằng đá quý; đồ trang sức; hộp tráp nhỏ đựng đồ trang sức; huy chương; đồng hồ đeo tay; cúp tượng kỷ niệm bằng kim loại quý; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức.

(210) **4-2025-24971**

(540)



(220) 02/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ HOÀN 1991 (VN)
Cụm 7, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Buôn bán, kinh doanh quần áo.

(210) **4-2025-24973**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.11.7

(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE TÂM TRÍ VIỆT (VN)

47/2C Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh, quản lý kinh doanh; dịch vụ kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức kinh doanh; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giáo dục giảng dạy, hướng dẫn giảng dạy; đào tạo thực hành; tổ chức và điều khiển hội thảo; huấn luyện (đào tạo); dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 44: Dịch vụ sức khỏe tâm thần; tư vấn sức khỏe nghề nghiệp, sức khỏe lao động; dịch vụ của nhà tâm lý học; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ sàng lọc khuyết tật về khả năng học tập.

(210) **4-2025-24974**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.11.7

(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE TÂM TRÍ VIỆT (VN)

47/2C Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh, quản lý kinh doanh; dịch vụ kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức kinh doanh; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giáo dục giảng dạy, hướng dẫn giảng dạy; đào tạo thực hành; tổ chức và điều khiển hội thảo; huấn luyện (đào tạo); dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 44: Dịch vụ sức khỏe tâm thần; tư vấn sức khỏe nghề nghiệp, sức khỏe lao động; dịch vụ của nhà tâm lý học; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ sàng lọc khuyết tật về khả năng học tập.

(210) **4-2025-24991**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VTU (VN)

Số 138 Phan Anh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Máy xay; máy phân loại dùng trong công nghiệp; máy cắt; máy nghiền; máy băm thịt, dùng điện; máy công cụ; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy khoan; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; máy bào; máy mài.

Nhóm 08: Kéo xén (tông dơ) để cạo râu; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; hộp dao cạo; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; lưỡi dao cạo; dụng cụ duỗi tóc.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp.

(210) **4-2025-25005**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.16; 2.9.21; 4.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC SENDA (VN)

35 Thạch Lam, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 41: Cung cấp các chương trình đào tạo về phát triển trí tuệ cảm xúc, kỹ năng mềm, và thái độ sống cho trẻ em từ 5-15 tuổi các khóa học bao gồm nhưng không giới hạn ở: khóa học tự tin, khóa học kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, phát triển khả năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề, các chương trình ngoại khóa và trại hè giáo dục.

(210) **4-2025-25006**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.16; 2.9.21; 4.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC SENDA (VN)

35 Thạch Lam, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 41: Cung cấp các chương trình đào tạo về phát triển trí tuệ cảm xúc, kỹ năng mềm, và thái độ sống cho trẻ em từ 5-15 tuổi, các khóa học bao gồm nhưng không giới hạn ở: khóa học tự tin, khóa học kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, phát triển khả năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề, các chương trình ngoại khóa và trại hè giáo dục.

(210) **4-2025-25015**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.3.1; 26.1.2

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN GUU (VN)

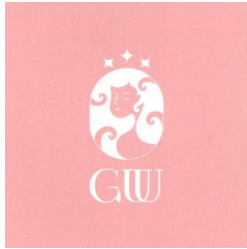
Tầng 6, tòa nhà 168 Building, số 04 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); quản lý cơ sở dữ liệu bằng máy tính; hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử), cụ thể là: cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ.

(210) **4-2025-25016**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.3.1; 26.1.2

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
GUU (VN)

Tầng 6, tòa nhà 168 Building, số 04
Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng (app) có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng điện thoại, có thể tải về; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm ứng dụng kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; tiệm cắt tóc; dịch vụ làm đẹp.

(210) **4-2025-25033**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.2; 2.1.16; 26.4.18

(591) Xanh, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐỨC LAN (VN)

149 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

(210) **4-2025-25034**

(540)

VINH LOC

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN MINH HÙNG (VN)

Ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện
Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy viết; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-25035**

(540)



(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 2.1.2; 2.1.16; 26.4.18

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐỨC LAN (VN)

149 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(210) **4-2025-25036**

(540)



(511) Nhóm 33: Rượu ngâm nhân sâm, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có cồn, chủ yếu làm từ trái cây; rượu ngâm dược liệu Trung Quốc, không dùng cho mục đích y tế; rượu mật ong; đồ uống có cồn (trừ bia).

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.8; 26.13.1

(591) Vàng, đen.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(210) **4-2025-25037**

(540)



(511) Nhóm 05: Chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc có chứa nhân sâm; chất bổ dung dinh dưỡng có chứa nhân sâm; bột nhân sâm dùng cho mục đích y tế; nhân sâm dùng cho mục đích y tế; nhân sâm dùng cho mục đích dược phẩm; nhân sâm Mỹ dạng cốm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc bổ; chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc; thảo dược Trung Quốc; đồ uống y học cổ truyền Trung Quốc; đồ uống thảo dược; rượu dược ngâm các vị thuốc bổ dùng trong y tế; rễ cây dùng cho mục đích y tế; đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; thuốc viên; thuốc Đông y được bào chế sẵn; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích y tế; bánh kẹo dùng

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cho mục đích y tế; đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng y tế dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống bổ sung dinh dưỡng thích hợp cho mục đích ăn kiêng.

(210) **4-2025-25038**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.8; 26.13.1

(591) Vàng, đen.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc có chứa nhân sâm; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa nhân sâm; bột nhân sâm dùng cho mục đích y tế; nhân sâm dùng cho mục đích y tế; nhân sâm dùng cho mục đích dược phẩm; nhân sâm Mỹ dạng cốm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc bổ; chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc; thảo dược Trung Quốc; đồ uống y học cổ truyền Trung Quốc; đồ uống thảo dược; rượu dược ngâm các vị thuốc bổ dùng trong y tế; rễ cây dùng cho mục đích y tế; đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; thuốc viên; thuốc Đông y được bào chế sẵn; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích y tế; bánh kẹo dùng cho mục đích y tế; đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng y tế dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống bổ sung dinh dưỡng thích hợp cho mục đích ăn kiêng.

(210) **4-2025-25039**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18; 26.11.8;
26.13.1

(591) Vàng, đen.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe; bán lẻ nước ép trái cây; bán lẻ thực phẩm và đồ uống; bán buôn đồ uống chứa cồn; bán lẻ thuốc bổ; bán lẻ chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế; bán lẻ bia; cửa hàng bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe; cửa hàng bán lẻ nước ép trái cây; bán lẻ nước ép rau củ; bán lẻ chất bổ sung hỗ trợ sức khỏe; bán lẻ trực tuyến kẹo; bán lẻ thuốc Đông y và Tây y được bào chế sẵn; bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe từ thảo dược; bán lẻ thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; bán lẻ nhân sâm; bán lẻ dược phẩm; bán lẻ mỹ phẩm; bán lẻ chế phẩm thảo mộc tự nhiên từ phương Tây cho mục đích y tế; bán lẻ trực tuyến: chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc có chứa nhân sâm, chất bổ sung dinh dưỡng có chứa nhân sâm, bột nhân sâm dùng cho mục đích y tế, nhân sâm dùng cho mục đích y tế, nhân sâm dùng cho mục đích dược phẩm, nhân sâm Mỹ dạng cốm dùng cho

mục đích dược phẩm, thuốc bổ, chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc, thảo dược Trung Quốc, đồ uống y học cổ truyền Trung Quốc, đồ uống thảo dược, rượu dược ngâm các vị thuốc bổ dùng trong y tế, rễ cây dùng cho mục đích y tế, đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế, thuốc viên, thuốc Đông y được bào chế sẵn, sữa hạnh nhân dùng cho mục đích y tế, bánh kẹo dùng cho mục đích y tế, đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng y tế dùng cho người, chất bổ sung dinh dưỡng, đồ uống bổ sung dinh dưỡng thích hợp cho mục đích ăn kiêng, nguyên liệu cho món xúp được làm chủ yếu từ thịt và rau củ, món xúp, chế phẩm để nấu xúp, tổ chim ăn được, dạng ăn liền, sữa hạnh nhân dạng bột, sữa hạnh nhân, hạnh nhân dạng sệt để phết lên bánh, hạnh nhân dạng lát mỏng, đậu phộng, chế biến sẵn, hạt điều, chế biến sẵn, hỗn hợp trái cây và quả hạch sấy khô, thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ trái cây và rau củ sấy khô, thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ rau củ, hải sản sấy khô, trà, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống chứa trà, trà là chủ yếu, kẹo, kẹo dẻo, mật ong, cà phê, xi rô cho dùng cho mục đích thực phẩm và nấu ăn, rễ cây làm thức ăn cho động vật, củ rễ tươi, thảo mộc tươi, thảo mộc tươi hữu cơ, cây trồng, cây tự nhiên, đậu phộng tươi (chưa qua chế biến), hạt điều tươi (chưa qua chế biến), nước [đồ uống], đồ uống không chứa cồn, đồ uống tăng lực, nước ngọt, đồ uống không cồn từ nước ép trái cây, xi rô hạnh nhân dùng cho đồ uống, bia, đồ uống không cồn, được pha chế chủ yếu từ mật ong, rượu ngâm nhân sâm, không dùng cho mục đích y tế, đồ uống có cồn, chủ yếu làm từ trái cây, rượu ngâm dược liệu Trung Quốc, không dùng cho mục đích y tế, rượu mật ong, đồ uống có cồn (trừ bia), thực phẩm hỗ trợ sức khỏe, nước ép trái cây, thực phẩm và đồ uống, đồ uống chứa cồn, thuốc bổ, chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế, nước ép rau củ, chất bổ sung hỗ trợ sức khỏe, kẹo, thuốc Đông y và Tây y được bào chế sẵn, thực phẩm hỗ trợ sức khỏe từ thảo dược, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, nhân sâm, dược phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm thảo mộc tự nhiên từ phương Tây cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc da; bán lẻ chế phẩm chăm sóc da.

(210) **4-2025-25040**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18; 26.11.8; 26.13.1



(591) Vàng, đen.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng, No. 9, Section 1, Chenglong Avenue, Jinjiang District, Chengdu, Sichuan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Nguyên liệu cho món xúp được làm chủ yếu từ thịt và rau củ; món xúp; chế phẩm để nấu xúp; tổ chim ăn được, dạng ăn liền; sữa hạnh nhân dạng bột; sữa hạnh nhân; hạnh nhân dạng sệt để phết lên bánh; hạnh nhân dạng lát mỏng; đậu phộng, chế biến sẵn; hạt điều, chế biến sẵn; hỗn hợp trái cây và quả hạch sấy khô; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ trái cây và rau củ sấy khô; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ rau củ; hải sản sấy khô.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống chứa trà, trà là chủ yếu; kẹo; kẹo dẻo; mật ong; cà phê; xi rô cho dùng cho mục đích thực phẩm và nấu ăn.

Nhóm 31: Rễ cây làm thức ăn cho động vật; củ rễ tươi; thảo mộc tươi; thảo mộc tươi hữu cơ; cây trồng; cây tự nhiên; đậu phộng tươi (chưa qua chế biến); hạt điều tươi (chưa qua chế biến).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không chứa cồn; đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống không cồn từ nước ép trái cây; xi rô hạnh nhân dùng cho đồ uống; bia; đồ uống không cồn, được pha chế chủ yếu từ mật ong.

(210) **4-2025-25041**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13

(591) Vàng.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc có chứa nhân sâm; chất bổ dung dinh dưỡng có chứa nhân sâm; bột nhân sâm dùng cho mục đích y tế; nhân sâm dùng cho mục đích y tế; nhân sâm dùng cho mục đích dược phẩm; nhân sâm Mỹ dạng cốm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc bổ; chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc; thảo dược Trung Quốc; đồ uống y học cổ truyền Trung Quốc; đồ uống thảo dược; rượu được ngâm các vị thuốc bổ dùng trong y tế; rễ cây dùng cho mục đích y tế; đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; thuốc viên; thuốc Đông y được bào chế sẵn; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích y tế; bánh kẹo dùng cho mục đích y tế; đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng y tế dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống bổ sung dinh dưỡng thích hợp cho mục đích ăn kiêng.

(210) **4-2025-25042**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe; bán lẻ nước ép trái cây; bán lẻ thực phẩm và đồ uống; bán buôn đồ uống chứa cồn; bán lẻ thuốc bổ; bán lẻ chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế; bán lẻ bia; cửa hàng bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe; cửa hàng bán lẻ nước ép trái cây; bán lẻ nước ép rau củ; bán lẻ chất bổ sung hỗ trợ sức khỏe; bán lẻ thực tuyến kẹo; bán lẻ thuốc Đông y và Tây y được bào chế sẵn; bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe từ thảo dược; bán lẻ thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; bán lẻ nhân sâm; bán lẻ dược phẩm; bán lẻ mỹ phẩm; bán lẻ chế phẩm thảo mộc tự nhiên từ phương Tây cho mục đích y tế; bán lẻ thực tuyến: chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc có chứa nhân sâm, chất bổ dung dinh dưỡng có chứa nhân sâm, bột nhân sâm dùng cho mục đích y tế, nhân sâm dùng cho mục đích y tế, nhân sâm dùng cho mục đích dược phẩm, nhân sâm Mỹ dạng cốm dùng cho mục đích dược phẩm, thuốc bổ, chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc, thảo dược Trung

Quốc, đồ uống y học cổ truyền Trung Quốc, đồ uống thảo dược, rượu được ngâm các vị thuốc bổ dùng trong y tế, rễ cây dùng cho mục đích y tế, đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế, thuốc viên, thuốc Đông y được bào chế sẵn, sữa hạnh nhân dùng cho mục đích y tế, bánh kẹo dùng cho mục đích y tế, đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng y tế dùng cho người, chất bổ sung dinh dưỡng, đồ uống bổ sung dinh dưỡng thích hợp cho mục đích ăn kiêng, nguyên liệu cho món xúp được làm chủ yếu từ thịt và rau củ, món xúp, chế phẩm để nấu xúp, tổ chim ăn được, dạng ăn liền, sữa hạnh nhân dạng bột, sữa hạnh nhân, hạnh nhân dạng sệt để phết lên bánh, hạnh nhân dạng lát mỏng, đậu phộng, chế biến sẵn, hạt điều, chế biến sẵn, hỗn hợp trái cây và quả hạch sấy khô, thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ trái cây và rau củ sấy khô, thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ rau củ, hải sản sấy khô, trà, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống chứa trà, trà là chủ yếu, kẹo, kẹo dẻo, mật ong, cà phê, xi rô cho dùng cho mục đích thực phẩm và nấu ăn, rễ cây làm thức ăn cho động vật, củ rễ tươi, thảo mộc tươi, thảo mộc tươi hữu cơ, cây trồng, cây tự nhiên, đậu phộng tươi (chưa qua chế biến), hạt điều tươi (chưa qua chế biến), nước [đồ uống], đồ uống không chứa cồn, đồ uống tăng lực, nước ngọt, đồ uống không cồn từ nước ép trái cây, xi rô hạnh nhân dùng cho đồ uống, bia, đồ uống không cồn, được pha chế chủ yếu từ mật ong, rượu ngâm nhân sâm, không dùng cho mục đích y tế, đồ uống có cồn, chủ yếu làm từ trái cây, rượu ngâm dược liệu Trung Quốc, không dùng cho mục đích y tế, rượu mật ong, đồ uống có cồn (trừ bia), thực phẩm hỗ trợ sức khỏe, nước ép trái cây, thực phẩm và đồ uống, đồ uống chứa cồn, thuốc bổ, chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế, nước ép rau củ, chất bổ sung hỗ trợ sức khỏe, kẹo, thuốc Đông y và Tây y được bào chế sẵn, thực phẩm hỗ trợ sức khỏe từ thảo dược, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, nhân sâm, dược phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm thảo mộc tự nhiên từ phương Tây cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc da; bán lẻ chế phẩm chăm sóc da.

(210) **4-2025-25043**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Nguyên liệu cho món xúp được làm chủ yếu từ thịt và rau củ; món xúp; chế phẩm để nấu xúp; tổ chim ăn được, dạng ăn liền; sữa hạnh nhân dạng bột; sữa hạnh nhân; hạnh nhân dạng sệt để phết lên bánh; hạnh nhân dạng lát mỏng; đậu phộng, chế biến sẵn; hạt điều, chế biến sẵn; hỗn hợp trái cây và quả hạch sấy khô; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ trái cây và rau củ sấy khô; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ rau củ; hải sản sấy khô.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống chứa trà, trà là chủ yếu; kẹo; kẹo dẻo; mật ong; cà phê; xi rô cho dùng cho mục đích thực phẩm và nấu ăn.

Nhóm 31: Rễ cây làm thức ăn cho động vật; củ rễ tươi; thảo mộc tươi; thảo mộc tươi hữu cơ; cây trồng; cây tự nhiên; đậu phộng tươi (chưa qua chế biến); hạt điều tươi (chưa qua chế biến).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không chứa cồn; đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống không cồn từ nước ép trái cây; xi rô hạnh nhân dùng cho đồ uống; bia; đồ uống không cồn, được pha chế chủ yếu từ mật ong.

(210) **4-2025-25044**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13

(591) Vàng.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Rượu ngâm nhân sâm, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có cồn, chủ yếu làm từ trái cây; rượu ngâm dược liệu Trung Quốc, không dùng cho mục đích y tế; rượu mật ong; đồ uống có cồn (trừ bia).



(210) **4-2025-25045**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13

(591) Vàng.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe; bán lẻ nước ép trái cây; bán lẻ thực phẩm và đồ uống; bán buôn đồ uống chứa cồn; bán lẻ thuốc bổ; bán lẻ chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế; bán lẻ bia; cửa hàng bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe; cửa hàng bán lẻ nước ép trái cây; bán lẻ nước ép rau củ; bán lẻ chất bổ sung hỗ trợ sức khỏe; bán lẻ trực tuyến kẹo; bán lẻ thuốc Đông y và Tây y được bào chế sẵn; bán lẻ thực phẩm hỗ trợ sức khỏe từ thảo dược; bán lẻ thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; bán lẻ nhân sâm; bán lẻ dược phẩm; bán lẻ mỹ phẩm; bán lẻ chế phẩm thảo mộc tự nhiên từ phương Tây cho mục đích y tế; bán lẻ trực tuyến: chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc có chứa nhân sâm, chất bổ sung dinh dưỡng có chứa nhân sâm, bột nhân sâm dùng cho mục đích y tế, nhân sâm dùng cho mục đích y tế, nhân sâm dùng cho mục đích dược phẩm, nhân sâm Mỹ dạng cốm dùng cho mục đích dược phẩm, thuốc bổ, chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc, thảo dược Trung Quốc, đồ uống y học cổ truyền Trung Quốc, đồ uống thảo dược, rượu được ngâm các vị thuốc bổ dùng trong y tế, rễ cây dùng cho mục đích y tế, đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế, thuốc viên, thuốc Đông y được bào chế sẵn, sữa hạnh nhân dùng cho mục đích y tế, bánh kẹo dùng cho mục đích y tế, đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng y tế dùng cho người, chất bổ sung dinh dưỡng, đồ uống bổ sung dinh dưỡng thích hợp cho mục đích ăn kiêng, nguyên liệu cho món xúp được làm chủ yếu từ thịt và rau củ, món xúp, chế phẩm để nấu xúp, tổ chim

ăn được, dạng ăn liền, sữa hạnh nhân dạng bột, sữa hạnh nhân, hạnh nhân dạng sệt để phết lên bánh, hạnh nhân dạng lát mỏng, đậu phộng, chế biến sẵn, hạt điều, chế biến sẵn, hỗn hợp trái cây và quả hạch sấy khô, thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ trái cây và rau củ sấy khô, thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ rau củ, hải sản sấy khô, trà, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống chứa trà, trà là chủ yếu, kẹo, kẹo dẻo, mật ong, cà phê, xi rô cho dùng cho mục đích thực phẩm và nấu ăn, rễ cây làm thức ăn cho động vật, củ rễ tươi, thảo mộc tươi, thảo mộc tươi hữu cơ, cây trồng, cây tự nhiên, đậu phộng tươi (chưa qua chế biến), hạt điều tươi (chưa qua chế biến), nước [đồ uống], đồ uống không chứa cồn, đồ uống tăng lực, nước ngọt, đồ uống không cồn từ nước ép trái cây, xi rô hạnh nhân dùng cho đồ uống, bia, đồ uống không cồn, được pha chế chủ yếu từ mật ong, rượu ngâm nhân sâm, không dùng cho mục đích y tế, đồ uống có cồn, chủ yếu làm từ trái cây, rượu ngâm dược liệu Trung Quốc, không dùng cho mục đích y tế, rượu mật ong, đồ uống có cồn (trừ bia), thực phẩm hỗ trợ sức khỏe, nước ép trái cây, thực phẩm và đồ uống, đồ uống chứa cồn, thuốc bổ, chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế, nước ép rau củ, chất bổ sung hỗ trợ sức khỏe, kẹo, thuốc Đông y và Tây y được bào chế sẵn, thực phẩm hỗ trợ sức khỏe từ thảo dược, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, nhân sâm, dược phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm thảo mộc tự nhiên từ phương Tây cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc da; bán lẻ chế phẩm chăm sóc da.

(210) **4-2025-25046**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Rượu ngâm nhân sâm, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có cồn, chủ yếu làm từ trái cây; rượu ngâm dược liệu Trung Quốc, không dùng cho mục đích y tế; rượu mật ong; đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2025-25047**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13

(591) Vàng.

(731) YEH, YUH-PEI (CN)

Room 33-2-602, Phase 2, Zhuojincheng,
No. 9, Section 1, Chenglong Avenue,
Jinjiang District, Chengdu, Sichuan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Nguyên liệu cho món xúp được làm chủ yếu từ thịt và rau củ; món xúp; chế phẩm để nấu xúp; tổ chim ăn được, dạng ăn liền; sữa hạnh nhân dạng bột; sữa hạnh nhân; hạnh nhân dạng sệt để phết lên bánh; hạnh nhân dạng lát mỏng; đậu phộng, chế biến sẵn; hạt điều, chế biến sẵn; hỗn hợp trái cây và quả hạch sấy khô; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

từ trái cây và rau củ sấy khô; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến chủ yếu từ rau củ; hải sản sấy khô.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống chứa trà, trà là chủ yếu; kẹo; kẹo dẻo; mật ong; cà phê; xi rô cho dùng cho mục đích thực phẩm và nấu ăn.

Nhóm 31: Rễ cây làm thức ăn cho động vật; củ rễ tươi; thảo mộc tươi; thảo mộc tươi hữu cơ; cây trồng; cây tự nhiên; đậu phộng tươi (chưa qua chế biến); hạt điều tươi (chưa qua chế biến).

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không chứa cồn; đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống không cồn từ nước ép trái cây; xi rô hạnh nhân dùng cho đồ uống; bia; đồ uống không cồn, được pha chế chủ yếu từ mật ong.

(210) **4-2025-25050**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 10.3.4

The logo for 'palmproof' features a stylized palm tree icon to the left of the word 'palmproof' in a bold, lowercase, sans-serif font.

(731) GUANGDONG DYMATIC
CHEMICALS, INC. (CN)
No. 44, Haiwei, Guangzhu Highway,
Ronggui, Shunde, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm nước cho sợi, vải, hàng dệt; chế phẩm làm thấm ướt dùng trong công nghiệp dệt; tác nhân hóa học hoạt động bề mặt; hóa chất để ngăn ngừa vết bẩn trên vải; hóa chất chống thấm nước cho da thuộc; hóa chất dùng để ngâm sợi, vải, hàng dệt.

(210) **4-2025-25051**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.13

The logo for 'dezeo' consists of the word 'dezeo' in a bold, lowercase, sans-serif font, with a stylized 'e' that has a circular element inside.

(731) GUANGDONG DYMATIC
CHEMICALS, INC. (CN)
No. 44, Haiwei, Guangzhu Highway,
Ronggui, Shunde, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm nước cho sợi, vải, hàng dệt; chế phẩm làm thấm ướt dùng trong công nghiệp dệt; tác nhân hóa học hoạt động bề mặt; hóa chất để ngăn ngừa vết bẩn trên vải; hóa chất chống thấm nước cho da thuộc; hóa chất dùng để ngâm sợi, vải, hàng dệt.

(210) **4-2025-25052**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for 'DONKI' features the word 'DONKI' in a bold, uppercase, sans-serif font.

(731) Pan Pacific International Holdings
Corporation (JP)
2-25-12 Dogenzaka, Shibuya-ku, Tokyo
150-0043, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

- (511) Nhóm 35: Bán lẻ và bán lẻ trực tuyến bao gồm cả bán lẻ và bán lẻ trực tuyến thông qua cửa hàng giảm giá bán: đồ chơi, túi, bao nhỏ, ví đựng tiền, túi cầm tay của phụ nữ, ví đựng tiền xu, ví đựng danh thiếp, bao để móc chìa khóa, túi mua hàng, khăn [bằng vải dệt], mỹ phẩm, giấy, các tông, văn phòng phẩm, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, kính đeo mắt [mắt kính và kính bảo hộ], vải dệt, bộ đồ giường, hàng hóa bằng vải dệt dùng cho mục đích cá nhân (không dùng để mặc) [cụ thể là túi (bao bì, bao nhỏ) bằng vải dệt để đóng gói, khăn ăn bằng vải dệt, khăn mặt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn tắm (trừ quần áo)], quạt tay, thắt lưng (trang phục), huy hiệu để đeo không bằng kim loại quý, khóa cài quần áo, miếng dán trang trí cho áo khoác, huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo], đồ trang trí tóc [không bằng kim loại quý], khuyên, móng (tay, chân) giả, lông mi giả, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay, hộp đựng đồ trang điểm có thể mang đi được [chưa có đồ bên trong], bộ dụng cụ mỹ phẩm, ô, quần áo, đồ trang sức, giày dép và đồ đi chân, gạc nóng chứa hoạt tính hóa học dùng cho mục đích y tế, gạc lạnh chứa hoạt tính hóa học dùng cho mục đích y tế, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ được, bánh mút kẹo, đồ uống không có cồn, rượu Nhật Bản, đồ uống trên cơ sở rượu shochu Nhật Bản (rượu mạnh), giường cho vật nuôi trong nhà, hành lý, quần áo bằng da, mỹ phẩm chăm sóc mặt, mỹ phẩm chăm sóc cơ thể, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, chất bổ sung dùng để chăm sóc sức khỏe, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, nước hoa, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị truyền thông điện tử, từ điển điện tử, thiết bị và dụng cụ điện, thiết bị và dụng cụ viễn thông, phương tiện ghi âm, phụ kiện kính mắt, bộ phận và phụ kiện kính đeo mắt, kính áp tròng, bộ phận và phụ kiện ô, đồ trang trí, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý, dụng cụ và thiết bị đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, đĩa nhạc, phụ kiện của quần áo, phụ kiện đồ đi chân, phụ kiện đồ đội đầu, đồ thể thao, thiết bị và dụng cụ thể thao, trò chơi, dược phẩm, chất bổ sung dùng cho thực phẩm, chất bổ sung ăn kiêng, thuốc dùng cho thú y, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ gia đình, dụng cụ dùng trong nhà vệ sinh, thực phẩm và đồ uống, thức ăn cho vật nuôi trong gia đình, dụng cụ dùng cho nha khoa, chất dẻo để bao gói, đồ nội thất; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến dịch vụ trung gian thương mại; phổ biến các thông báo quảng cáo trực tuyến; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh.

(210) **4-2025-25053**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.3.2; 24.17.5; 24.17.8; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18



(591) Cam.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HOÀNG NGỌC VÀ CỘNG SỰ (VN)

Số 5 (số cũ 5/1) Nguyễn Du, khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

(210) **4-2025-25054**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT ĐIỆN VIỆT
(VN)

443/6F Chiến Lược, phường Tân Tạo,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Biến dòng đo điện; biến áp đo điện; thiết bị đóng cắt điện; ổ cắm điện; đồng hồ đo điện; thiết bị điều khiển phân phối (điện); thiết bị bảo vệ điện.

(210) **4-2025-25056**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.1

(591) Cam, xanh lá.



(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG
SAIGONDIGI (VN)

194 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, nghiên cứu thị trường; giới thiệu doanh nghiệp trên mạng internet và các phương tiện truyền thông đại chúng; marketing và các dịch vụ xúc tiến thương mại.

(210) **4-2025-25057**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.5.23; 26.1.1

(591) Trắng, nâu nhạt, đen.



LEARA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ LEARA (VN)

12 đường số 12, khu phố 10, phường An
Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; hàng may mặc, cụ thể là: đầm váy, quần áo, vest.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, hàng may mặc: đầm váy, quần áo, vest; xuất nhập khẩu.

Nhóm 40: Sản xuất quần áo các loại [theo đơn đặt hàng]; sản xuất hàng may mặc [theo đơn đặt hàng].

(210) **4-2025-25058**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 26.4.18

(591) Nâu đậm, nâu nhạt

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ LEARA (VN)
12 đường số 12, khu phố 10, phường An
Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 25: Quần áo; hàng may mặc, cụ thể là: đầm váy, quần áo, vest.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, hàng may mặc: đầm váy, quần áo, vest; xuất nhập khẩu.

Nhóm 40: Sản xuất quần áo các loại [theo đơn đặt hàng]; sản xuất hàng may mặc [theo đơn đặt hàng].

(210) **4-2025-25059**

(220) 03/06/2025

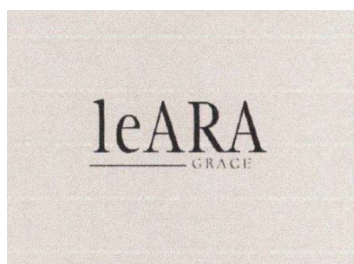
(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đen, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ LEARA (VN)
12 đường số 12, khu phố 10, phường An
Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 25: Quần áo; hàng may mặc, cụ thể là: đầm váy, quần áo, vest.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, hàng may mặc: đầm váy, quần áo, vest; xuất nhập khẩu.

Nhóm 40: Sản xuất quần áo các loại [theo đơn đặt hàng]; sản xuất hàng may mặc [theo đơn đặt hàng].

(210) **4-2025-25060**

(220) 03/06/2025

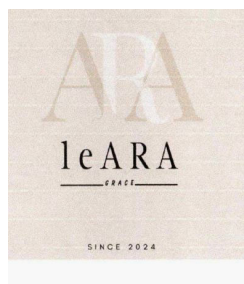
(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ LEARA (VN)
12 đường số 12, khu phố 10, phường An
Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 25: Quần áo; hàng may mặc, cụ thể là: đầm váy, quần áo, vest.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, hàng may mặc: đầm váy, quần áo, vest; xuất nhập khẩu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 40: Sản xuất quần áo các loại [theo đơn đặt hàng]; sản xuất hàng may mặc [theo đơn đặt hàng].

(210) 4-2025-25063

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.2; 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15

(591) Xanh biển đậm, xanh biển nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH NEXTGEN MANAGEMENT (VN)

82B đường Trần Phú, phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

(210) 4-2025-25067

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

Kazitap

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) 4-2025-25068

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

Gynotolog

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) 4-2025-25070

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DE ROSY VIỆT NAM (VN)

G73-G74 Hùng Vương, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

LA MIRAÉ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25071**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DE ROSÉA
SKIN LUXE

(731) CÔNG TY TNHH DE ROSY VIỆT NAM (VN)

G73-G74 Hùng Vương, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-25074**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Burravy

(731) VÕ MƯỜI (VN)

87/6 Đỗ Công Tường, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-25083**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, nâu, đen, xám.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT THIÊN ÂN (VN)

Khóm 2, thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao.

(210) **4-2025-25084**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRÍ TÍN

(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO THỊ VƯỢNG (VN)

26 đường số 2, khu nhà ở Vĩnh Lộc A, ấp 6C, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; thịt đông khô; thịt đóng hộp; thịt; hạt đã chế biến; rau, củ, quả đã chế biến.

(210) 4-2025-25107

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 13.1.5; 20.1.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÀ TĨNH (VN)

Số 50, đường Hà Hoàng, phường Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán: văn phòng phẩm, đồng phục, lịch, cúp giải thưởng bằng kim loại thường, cờ bằng vải hoặc chất dẻo.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; khóa đào tạo từ xa.

(210) 4-2025-25117

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh lá, đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG NAM THÀNH PHÁT (VN)

Số 103 đường Hàm Nghi, phường 2, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ống pvc- ppr, thiết bị vệ sinh, máy năng lượng mặt trời, máy lọc R.O công nghiệp, máy lọc dầu nguồn.

(210) 4-2025-25118

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.2; 2.1.20; 26.3.4; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GROUP ĐẠI VIỆT PHÁP – VIỆT Ý (VN)

Số D10-17, đường số 1, khu dân cư Hoàng Quân, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25129**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 15.7.1

(591) Đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THIẾT BỊ THUẬN ĐẠT (VN)

7/3B ấp Mỹ Huê, xã Trung Chánh, huyện
Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Hộp số, bánh răng truyền động, động cơ giảm tốc (không dùng cho xe cộ mặt đất);
hộp số giảm tốc (không dùng cho xe cộ mặt đất); động cơ điện (không dùng cho xe cộ mặt
đất).

(210) **4-2025-25130**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 15.7.2; 26.1.1

(591) Nâu, nâu đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THỊNH PHÁT T&P (VN)

Tổ 82, khu 8, phường Hà Khẩu, thành
phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho xe cộ và công nghiệp.

(210) **4-2025-25131**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

J.S.S TOBACCO

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QP (VN)

506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường
14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-25132**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JSS

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QP (VN)

506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường
14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-25133**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAHA SOLAR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
NĂNG LƯỢNG XANH ĐẠI PHÚ NAM
(VN)

381-383 đường số 1, phường Bình Trị
Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 06: Phụ kiện bằng kim loại (dùng trong ngành xây dựng và lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời).

(210) **4-2025-25134**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ALOSOLAR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
NĂNG LƯỢNG XANH ĐẠI PHÚ NAM
(VN)

381-383 đường số 1, phường Bình Trị
Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 06: Phụ kiện bằng kim loại (dùng trong ngành xây dựng và lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời).

(210) **4-2025-25135**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Trà Sâm Toshiha

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CÔNG
NGHỆ CAO BÌNH QUÝ (VN)

Ấp An Ninh, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò
Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Trà; trà sâm (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-25136**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13;
5.3.15; 5.3.20; 26.1.1

(591) Xanh lá, xanh dương, đỏ, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CÔNG
NGHỆ CAO BÌNH QUÝ (VN)

Ấp An Ninh, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò
Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Trà; trà sâm (không dùng cho mục đích y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25137**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng đồng, đen, trắng, nâu nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH YẾN SÀO PHƯƠNG LAM (VN)**

Số 10, đường Phương Thành, khu phố 2, phường Đồng Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; tổ yến đã chế biến; yến nguyên liệu (đã qua sơ chế).

(210) **4-2025-25138**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Hồng, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ KHĂN GIẤY MINH ĐỨC (VN)**

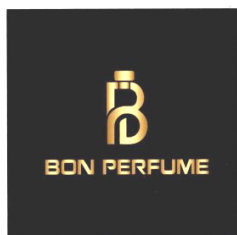
90/5B ấp Tam Đông 3, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy: khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn vải.

(210) **4-2025-25139**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 19.7.1; 26.4.18

(591) Đen, vàng đồng.

(731) **HỘ KINH DOANH BON PERFUME (VN)**

361/10B Nguyễn Đình Chiểu, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

(210) **4-2025-25140**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá đậm, xanh lá non.

(731) **NGÔ HOÀNG PHÚC (VN)**

Thôn Lương Cang, xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa; trầm hương; nhang; đá muối dùng cho mục đích làm đẹp.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý và bán quý; đồng hồ.

Nhóm 16: Sách; báo; tạp chí; ấn phẩm Phật giáo; túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; chữ in; bản in đúc.

Nhóm 20: Mõ (bằng gỗ); tượng (bằng gỗ); chuông (bằng gỗ); khay tròn bằng gỗ để đốt trầm hương; tấm lót đệm; gối thiền.

Nhóm 29: Rau, củ, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; hạt đã sấy khô.

Nhóm 30: Muối; nước tương; gia vị; nước chấm có nguồn gốc thực vật; nước sốt.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; hạt giống; cây và hoa tươi.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận tải hành khách; cho thuê xe du lịch; đại lý du lịch; điều hành chuyến du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ (homestay); khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán cà phê - giải khát.

(210) **4-2025-25141**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15



(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) NGUYỄN THỊ KIỀU OANH (VN)
Tổ 6, thôn 5, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; trái cây sấy; rau củ quả sấy; hạt đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến và bảo quản đông lạnh.

(210) **4-2025-25142**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.13



(591) Đỏ, vàng.

(731) BÙI VĂN LÃNG (VN)
Xóm 10, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-25143**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NOKokman

(731) TRƯƠNG ĐÌNH LIÊM (VN)

205/41B, đường liên khu 4-5, khu phố 5,
phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

(210) **4-2025-25144**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ĐẮC THẮNG

(731) LÊ THỊ MỸ DUYÊN (VN)

Thôn Tân Phú, xã Ea D'Rông, huyện Cư
M'Gar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 07: Các loại máy cầm tay vận hành bằng điện như: máy khoan, máy cắt, máy mài, máy hàn.

Nhóm 09: Cầu dao điện; công tắc điện; rô-le; thiết bị đóng mở điện tự động; phích cắm; ổ cắm điện.

(210) **4-2025-25145**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Mimky mom

(731) BÙI KIM KHUYẾN (VN)

E1/37 tổ 3, ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện
Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo trẻ em; giày dép; mũ nón.

(210) **4-2025-25147**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DAPHA

(731) LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)

28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố
Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ
An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng dùng điện (thiết bị làm nóng nước); thiết bị vệ sinh (bồn cầu, chậu rửa mặt (lava-bô)); máy nước nóng năng lượng mặt trời; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-25148**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DAPHA

(731) LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)

số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 20: Sản phẩm thuộc nhóm này cụ thể: bồn chứa nước bằng nhựa; bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa; bồn nước nhựa tròn.

(210) **4-2025-25149**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Napaper
Receipt Thermal Paper

(531) 26.11.12

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV NAM NGUYỄN (VN)

196/5 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy cuộn dùng cho máy in; giấy đề can; giấy và các tông; ruy băng mực và giấy chịu nhiệt dùng cho máy in sử dụng với máy tính (văn phòng phẩm).

(210) **4-2025-25150**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Matter horn FRESHNESS

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-25151**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TIME BUSINESS

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tàu thuốc lá.

(210) **4-2025-25152**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TIME ROYAL

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tàu thuốc lá.

(210) **4-2025-25153**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thanh Thanh

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN MINH HÙNG (VN)

Ấp Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện
Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy viết; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh.

(210) **4-2025-25154**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KANSAN
H I N G E S

(531) 25.1.9; 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH INOX QUANG
TRUNG (VN)

Số 21, ngõ 2, đường Quang Trung,
phường Quang Trung, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa (trừ khóa điện), clemon, bản lề và các phụ kiện làm bằng kim loại lắp cho cửa và các đồ dùng nội thất.

(210) **4-2025-25155**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.7;
26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, cam.

(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Tổ dân phố Tân Hà 3, phường Thông Nhất, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp; chất để cải tạo đất.

(210) **4-2025-25156**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.6; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH INOX QUANG TRUNG (VN)

Số 21, ngõ 2, đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa (trừ khóa điện), clemon, bản lề và các phụ kiện làm bằng kim loại lắp cho cửa và các đồ dùng nội thất.

(210) **4-2025-25157**

(540)

Ceraluminum

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) ASUSTEK COMPUTER INCORPORATION (TW)

1F., No.15, Lide Rd., Beitou Dist., Taipei City 112, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; máy vi tính; máy vi tính xách tay; máy vi tính bỏ túi dùng để ghi chú; máy vi tính có thể mang đi được; thiết bị trợ giúp cá nhân số [PDA]; bộ nhớ máy vi tính; máy vi tính bảng; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; giao diện cho máy vi tính; màn hình tinh thể lỏng cho máy vi tính; phần cứng máy vi tính; chương trình máy vi tính, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; màn hình tinh thể lỏng (LCD) cho ti vi; bo mạch mạng (card mạng); thiết bị ghi hình số được kết nối với máy vi tính để truyền trực tiếp hình ảnh ghi được lên một website hoặc đến máy tính khác (webcam); máy quay video; tai nghe loại nhét trong ống tai; micrô; tai nghe loại choàng đầu; tai nghe sử dụng với máy vi tính; loa; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; loa âm thanh; pin điện; điện thoại di động; bo mạch chủ.

(210) **4-2025-25158**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MatCrown 明冠

(731) CROWN ADVANCED MATERIAL CO.,LTD (CN)

No. 32, Jingfa Avenue, Yichun Economic Development Zone, Jiangxi Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; vòng bằng cao su; ống mềm, không bằng kim loại; bao bì không thấm nước.

(210) **4-2025-25159**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Uyee

(731) GUANGZHOU XIANJU BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Shop 102, No. 27 Zhudian Erjie, Nansha District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm gội đầu; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

(210) **4-2025-25160**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MatCrown

(731) CROWN ADVANCED MATERIAL CO.,LTD (CN)

No. 32, Jingfa Avenue, Yichun Economic Development Zone, Jiangxi Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; vòng bằng cao su; ống mềm, không bằng kim loại; bao bì không thấm nước.

(210) **4-2025-25161**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cửu Long Vương

(731) ANHUI QIANLILAI FISHING GEAR CO., LTD. (CN)

Building 5, Huayuan Logistics Park, Chengguan Town, Taihe County, Fuyang City, Anhui Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; lưỡi câu cá; mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; dụng cụ câu cá.

(210) **4-2025-25162**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.7; 26.5.1; 26.15.15

(591) Đỏ, đen, xanh lá cây, xanh dương, vàng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ POLITECH (VN)

46 Cửu Long, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị và máy âm thanh; mua bán thiết bị truyền phát âm thanh; mua bán thiết bị ghi âm thanh.

(210) **4-2025-25163**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.1; 3.1.16; 26.1.1

(591) Vàng, cam, nâu, trắng, xanh dương đậm.

(731) HỘ KINH DOANH HÓA MỸ PHẨM FRESH (VN)

1261 Trần Văn Giàu, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước lau sàn; chất thông bồn cầu; viên thả bồn cầu.

(210) **4-2025-25164**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LUA BA VANG GOLD

(731) LÂM VIỆT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-25166**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.3.6; 26.11.3; 26.11.12

(731) HỒ THUY HỒNG PHÚC (VN)

89 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO
CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán trà sữa; quán cà phê; quán trà; quán đồ uống.

(210) **4-2025-25167**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ONESMART

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
TỬ QUANG MINH (VN)

Tổ dân phố số 7, thị trấn Quang Minh,
huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa chống cháy bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; cửa kim loại bọc thép; cửa gấp bằng kim loại.

(210) **4-2025-25168**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

B1T1 TAKEAWAY COFFEE

(731) TIU WORLDWIDE FRANCHISE INC.
(PH)

Unit 1216 Park Triangle Corporate Plaza
Bonifacio Global City, Taguig, Metro
Manila Philippines

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà sữa [trên cơ sở trà]; cà phê pha sẵn; cà phê có hương vị; trà sữa có hương vị [trên cơ sở trà]; cà phê xay; cà phê ướp lạnh; chất thay thế trà sữa [trên cơ sở trà]; chất thay thế ca cao; chất thay thế trà; chất thay thế cà phê; đồ uống làm từ cà phê; đồ uống trên cơ sở trà có sữa; đồ uống cà phê có sữa; chế phẩm trà sữa [trên cơ sở trà]; chế phẩm cà phê; đồ uống pha sẵn trên cơ sở cà phê; chế phẩm để làm đồ uống [trên cơ sở cà phê]; đồ uống trên cơ sở ca cao, sô cô la hoặc trà; cà phê pha trộn; cà phê chưa rang.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý các doanh nghiệp nhượng quyền thương mại; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền nhà hàng; cung cấp dịch vụ hỗ trợ marketing liên quan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

đến nhượng quyền thương mại; cung cấp dịch vụ hỗ trợ marketing liên quan đến hoạt động nhượng quyền thương mại; hỗ trợ trong việc quản lý doanh nghiệp và thương mại hóa sản phẩm trong khuôn khổ một hợp đồng nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng ki-ốt thực phẩm là dịch vụ bán lẻ các loại thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống trong ngành trà sữa; dịch vụ quán cà phê và dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cửa hàng ki-ốt thực phẩm là dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn mang đi, mang về; dịch vụ tư vấn liên quan đến chuẩn bị thức ăn và đồ uống; chuẩn bị đồ uống trên cơ sở trà để sử dụng ngay; chuẩn bị đồ uống trên cơ sở cà phê để sử dụng ngay; chuẩn bị đồ uống trên cơ sở sữa để sử dụng ngay; chuẩn bị đồ uống trên cơ sở trái cây để sử dụng ngay; cung cấp thông tin liên quan đến việc chuẩn bị thức ăn và đồ uống; dịch vụ tư vấn và thông tin về cách kết hợp thức ăn và đồ uống; phục vụ trà, cà phê, ca cao, đồ uống có gas và đồ uống từ nước ép trái cây.

(210) 4-2025-25170

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 4.5.15; 24.9.1



(591) Trắng, xám, cam đậm, cam nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) ĐINH THỊ UYÊN (VN)

Khu 5, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

(210) 4-2025-25172

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18; 26.11.12



(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CHẤN PHI (VN)

109 đường số 30, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: yến sào, tổ yến ăn được, yến chưng, yến tinh chế, cà phê, chế phẩm ngũ cốc, gạo, gia vị.

(210) **4-2025-25175**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 26.15.15

(591) Cam đậm, cam nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH CHẤN PHI (VN)

109 đường số 30, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy dẻo; trái cây sấy khô; trái cây sấy thăng hoa; trái cây đóng hộp; trái cây đã qua sơ chế, chế biến; mứt trái cây.

Nhóm 30: Hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê hòa tan sấy lạnh; cà phê hòa tan sấy phun; cà phê hòa tan sấy thăng hoa; cà phê hòa tan 3 trong 1; gia vị; gạo; nước mật đường.



(210) **4-2025-25177**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Titri Qmax

(210) **4-2025-25178**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

IAZIN9

(210) **4-2025-25179**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHOLIBRAIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-25180**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VISASENG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-25181**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GYONAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-25182**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 5.9.15; 5.9.21; 8.7.3; 11.1.6;
11.3.7; 26.1.1



(591) Đỏ đậm, đỏ tươi, cam, vàng, đen, nâu, trắng, xanh lá cây, hồng.

(731) BÙI THỊ MAI (VN)

Xóm 1, thôn Thủ Chính, xã Nam Chính, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; quán ăn uống, giải khát.

(210) **4-2025-25183**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.11; 6.1.2; 6.19.11; 25.1.6



(591) Xanh lá cây, hồng, hồng đậm, nâu, be, đen, trắng.

(731) NGÔ THỊ SAO MAI (VN)

Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; chăn nuôi động vật.

(210) **4-2025-25185**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.15.15



(731) NGUYỄN HƯNG PHONG (VN)

89 Đào Tấn, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa.

(210) **4-2025-25186**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ QUẾ HƯƠNG (VN)
99/1 khu phố 3, phường Tân Định, thành
phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

(210) **4-2025-25187**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(731) LÊ VĂN SON (VN)
1/24 Văn Cao, phường Phú Thạnh, quận
Tân Phú, thành Phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-25188**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.7

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH TOYOKEI VIỆT
NAM (VN)
Số 191, đường Triệu Quốc Đạt, tổ dân
phố 8, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc]; xi lanh khí nén [bộ phận của máy móc]; bộ nguồn thủy lực; máy bơm thủy lực; đầu bơm thủy lực [bộ phận của máy móc]; van thủy lực [bộ phận của máy móc]; van khí nén [bộ phận của máy móc]; bình tích áp [bộ phận của máy móc]; bộ lọc dầu thủy lực [bộ phận của máy móc]; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; quạt làm mát cho động cơ; động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ servo, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dùng cho máy bơm.

(210) **4-2025-25189**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1; 17.2.2; 26.1.1

(731) BÙI TRUNG HIẾU (VN)

Đội 2, thôn Tiên Lữ, xã Tiên Phương,
huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 14: Đá quý; đá bán quý.

(210) **4-2025-25190**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LÊ VĂN SƠN (VN)

1/24 Văn Cao, phường Phú Thạnh, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

STGOLD

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-25191**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 2.9.1; 3.4.18

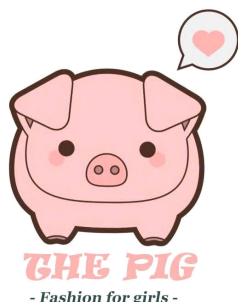
(591) Nâu, xám, hồng nhạt, hồng, nâu nhạt,
đen.

(731) HỘ KINH DOANH THE PIG
OFFICIAL (VN)

Xóm Phú Lão, thôn Thái Bình, xã Vạn
Thái, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo thời trang; váy; trang phục.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo trẻ em, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, quần áo thời trang, váy, trang phục

(210) **4-2025-25192**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ARIP

(731) ALLEVIARE LIFE SCIENCES
LIMITED (CN)

Unit A 1/F Mau Lam Comm Bldg, 16-18
Mau Lam Street, Jordan Kowloon,
HongKong

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-25193**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

T-ESOM

(731) ALLEVIARE LIFE SCIENCES
LIMITED (CN)

Unit A 1/F Mau Lam Comm Bldg, 16-18
Mau Lam Street, Jordan Kowloon,
HongKong

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-25194**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ALLUCOT

(731) ALLEVIARE LIFE SCIENCES
LIMITED (CN)

Unit A 1/F Mau Lam Comm Bldg, 16-18
Mau Lam Street, Jordan Kowloon,
HongKong

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-25195**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ALFUTOR

(731) ALLEVIARE LIFE SCIENCES
LIMITED (CN)

Unit A 1/F Mau Lam Comm Bldg, 16-18
Mau Lam Street, Jordan Kowloon,
HongKong

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-25198**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINMOTION

(591) Xanh navy, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY
CP (VN)

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị
Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

(210) **4-2025-25199**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VinMotion Motion 1

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY
CP (VN)

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị
Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

(210) **4-2025-25201**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYSS HANOI)

VINMOTION

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

(210) **4-2025-25202**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc bích đậm, xanh ngọc bích nhạt, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYSS HANOI)

VINMOTION

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 35: Kinh doanh các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

(210) **4-2025-25205**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.10; 24.15.21; 26.1.6; 26.4.18

(591) Đen, xanh lá cây, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO HCT (VN)

Số 6, ngách 14, Ngõ 106 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên đóng chai (đồ uống); nước uống đóng chai; nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước khoáng (đồ uống); đồ uống trái cây và nước ép trái cây; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán), quảng cáo, trưng bày, giới thiệu, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước khoáng thiên nhiên đóng chai, nước uống đóng chai, nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước khoáng (đồ uống), đồ uống trái cây và nước ép trái cây, xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.



(210) **4-2025-25206**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 13.1.6; 26.4.4

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MINH HÀ (VN)

Thôn Đại Vĩ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đèn ba cực; đi-ốt phát quang [LED]; đèn nhiệt điện tử; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; bảng mạch in; chấn lưu đèn.

Nhóm 11: Đèn; bóng đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; ống phóng điện dùng để chiếu sáng; bộ khuếch tán ánh sáng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.



(210) **4-2025-25207**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ JACOB&CO (VN)

Tầng 7, số 79 đường Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

JACOB&CO

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tàu thuốc lá.

(210) **4-2025-25208**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ

(731) CÔNG TY CP RU LÔ CAO SU BÔNG LÚA VÀNG (VN)

Km 14 đường Đại Lộ Thăng Long, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

Bông Lúa Vàng

(511) Nhóm 07: Lô xát lúa, gạo (bộ phận của máy xát); máy đập lúa; máy xát lúa; máy xay gạo.

(210) **4-2025-25210**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.6; 7.1.16; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18



(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)

2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy cuộn ống vôi.

Nhóm 19: Phào chỉ trang trí không bằng kim loại dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại, cụ thể là tấm gỗ.

Nhóm 20: Đường gờ trang trí là bộ phận của đồ nội thất; tủ (đồ nội thất); tấm gỗ là một bộ phận của tủ (đồ nội thất); thanh ray cho rèm dọc.

(210) **4-2025-25222**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 2.3.9; 11.1.18; 26.4.18



(591) Xanh, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH QUANG MINH HOÀNG SÂM (VN)

Xóm 10, xã Khánh Nhạc, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê rang sẵn; cà phê hòa tan.

(210) **4-2025-25223**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4

(591) Vàng, nâu.

(731) **HỘ KINH DOANH HÀ THỊ BÍCH PHƯƠNG (VN)**

SN 364 đường Châu Phong, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(210) **4-2025-25225**

(540)

Angel play

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY TNHH TAKKE (VN)**

36/1 Tô Ngọc Vân, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(210) **4-2025-25227**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo.

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18; 26.11.7

(591) Đỏ, đen, trắng, cam.

(731) **PHẠM QUỲNH ANH (VN)**

154/30/49 Phạm Văn Hai, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(210) **4-2025-25228**

(540)

stox

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 5.7.1; 5.7.27

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LBN (VN)**

Lô 24 cụm công nghiệp vừa và nhỏ Diên Phú-VCN, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(210) **4-2025-25229**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.10; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4

(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá, xanh dương, tím, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIRICAL VIỆT NAM (VN)

Số 30 ngõ 100 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị chiếu sáng; bóng đèn điện; đèn trần; đèn chùm.

(210) **4-2025-25230**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Nâu.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEW CENTURY INVESTMENT (VN)

Lầu 1, số 95 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; đấu giá bất động sản; tư vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; môi giới bất động sản; tư vấn về đầu tư bất động sản.

(210) **4-2025-25231**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 25.7.7; 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh lá, đen, trắng.



(731) PHẠM THANH HÀO (VN)

Xóm Phú Điền, xã Hưng Thành, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; Máy thu thanh và thu hình; Thiết bị truyền phát âm thanh; Thiết bị và máy âm thanh; Thiết bị nghe nhạc cầm tay.

(210) **4-2025-25232**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.11; 26.1.1; 26.3.23; 26.4.10

(591) Đen, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ
THƯƠNG MẠI ĐỒNG VĂN (VN)
Số nhà 07, tổ 02, thị trấn Đồng Văn,
huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-25233**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIHACO VIỆT
HÀN (VN)
Số 51, đường Đại Cồ Việt, phường Lê
Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

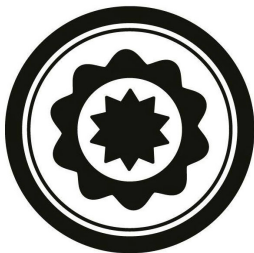
(511) Nhóm 35: Mua bán: cửa cuốn bằng kim loại và các linh phụ kiện của cửa cuốn bằng kim loại như: chốt cửa, then cái cửa, khung cửa, tay nắm cửa và các phụ kiện của cửa làm bằng nhựa như: thanh cửa, bản lề cửa kính; mua bán: thanh nhôm định hình, bộ lưu điện UPS, mô tơ nâng hạ cửa cuốn.

(210) **4-2025-25234**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 15.7.1; 26.1.1

(731) HỘ KINH DOANH HÀ THỊ BÍCH
PHƯƠNG (VN)
SN 364 đường Châu Phong, phường Gia
Cảm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2025-25236**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Cam, xanh lá nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DGU (VN)

Số 10 Ngõ 285 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-25237**

(540)

PHỞ PHƯƠNG VIỆT

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); Dịch vụ quán phở.

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)

Khu Phố 3, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-25238**

(540)



(511) Nhóm 31: Hoa tươi; trái cây tươi.

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.3.23; 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOA TƯƠI BÍCH TUYỀN (VN)

Số 33 đường lô D chợ Bến Cát, khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-25241**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.24; 2.7.23; 5.3.20; 6.1.2; 22.5.10

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, cam, tím.

(731) CÔNG TY TNHH SMARTHOME ĐIỆN BIÊN (VN)

Số nhà 351, tổ dân phố 8, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Miến dong.

(210) **4-2025-25243**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

REALTRUCK

(731) REALTRUCK ENTERPRISE, INC.
(US)
5400 Data Ct, Ann Arbor, MI 48108,
United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng xe ô tô, cụ thể là, thiết bị chiếu sáng cho xe cộ, đèn led, thiết bị chiếu sáng cho xe cộ khi đi trên đường có bề mặt không bằng phẳng [off-road], đèn pha, đèn hậu, thiết bị chiếu sáng bên trong, thiết bị chiếu sáng sàn; đèn chiếu sáng dạng thanh, đèn sương mù, và đèn phanh.

Nhóm 12: Phụ tùng và phụ kiện ô tô sau bán hàng, cụ thể là, vỏ che thùng xe lắp khí, tấm che nắng, bậc lên xuống xe để gắn vào phương tiện giao thông đường bộ, thanh chắn va đập, vệ chắn bùn, tấm chắn côn trùng là bộ phận của khung kết cấu xe cộ, lưới bảo vệ, thanh cản, thanh nerf (vật cố định hình ống ở hai bên thân xe giúp bảo vệ xe và ngăn lốp xe cọ vào lốp xe khác), bậc lên xuống, giá đỡ hàng được thiết kế đặc biệt để lắp vào ô tô, giá đỡ lốp dự phòng, giá đỡ hàng, chắn bùn, vỏ bọc ghế lắp khí; sản phẩm hệ thống treo của ô tô sau bán hàng, cụ thể là, giảm xóc và thanh giằng, bộ nâng gồm khối ròng rọc, lò xo xoắn nâng, miếng đệm phuộc nhún, cam lái, thanh ngang khung xe trước và sau, tấm bảo vệ cacte dầu vi sai, thanh cân bằng (chống lật) trước, giá đỡ di chuyển vi sai, giá đỡ di chuyển đường phanh, bu lông chữ U và phần cứng, bộ phận mở rộng dừng nén, cánh tay đòn và tay điều khiển thay thế, bộ túi khí cho ô tô, van cho ô tô, đường ống khí nén cho ô tô, phụ kiện cho ô tô, giá đỡ cho ô tô, hộp điều khiển công tắc cho ô tô, bình khí cho ô tô, cánh tay điều khiển cho ô tô, và thanh giằng cho ô tô, bộ cân bằng gồm bộ phận mở rộng thanh giằng, thanh xoắn, bộ đệm lò xo cuộn, miếng đệm phuộc nhún, chia xoắn, và bộ phận mở rộng giảm xóc, bộ hạ gầm xe bao gồm phần hạ trục chính, cùm, giá treo, giảm xóc, lò xo, thanh cân bằng, lò xo lá, giá đỡ lật trục, phần cứng để gắn, bánh xe, lốp xe, hệ thống xả, cụ thể là, ống giảm thanh, ống dẫn, đầu ống xả và giá đỡ để gắn, ống xả turbo, giá đỡ hành lý, lốp lót hàng hóa và cốp xe, hộp và thùng chứa đồ được thiết kế đặc biệt để vừa khí và gắn vào xe tải và xe địa hình; vật dụng làm lệch hướng gió cho cửa sổ, cụ thể là, màn che cửa sổ ô tô.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là, áo, áo sơ mi, mũ, áo khoác, áo ghi-lê, găng tay, mũ che tai và khăn quàng cổ.

Nhóm 27: Thảm lót sàn ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, dịch vụ cửa hàng bán buôn, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến, và dịch vụ bán hàng qua danh mục đặt hàng qua thư, tất cả đều liên quan đến phụ kiện ô tô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

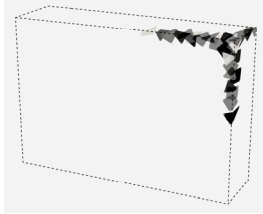
(210) **4-2025-25244**

(220) 03/06/2025

(300) 98883907 03/12/2024 US

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 26.3.4; 26.15.9; 26.15.11;
26.15.15

(731) MVW HOLDINGS, INC. (US)

101 E. Crossroads Pkwy., Ste. C
Bolingbrook, Illinois United States 60440

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ráp có nam châm; trò chơi ghép hình giải đố thao tác bằng tay; đồ chơi hình khối lắp ghép; xe ô tô đồ chơi; đồ chơi hình khối xây dựng; đường ray xe đồ chơi; xe đồ chơi.

(210) **4-2025-25245**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 1.15.5; 3.9.15; 4.5.15; 26.13.1

(731) SRINANAPORN MARKETING
PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)

No. 325/6-9 Lanluang Road, Mahanak
Square, Dusit, Bangkok 10300, Thailand

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh snack hải sản (thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc có chứa hải sản); miến; mỳ; mỳ ăn liền.

(210) **4-2025-25246**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 3.9.15; 4.5.15

(731) SRINANAPORN MARKETING
PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)

No. 325/6-9 Lanluang Road, Mahanak
Square, Dusit, Bangkok 10300, Thailand

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh snack hải sản (thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc có chứa hải sản); miến; mỳ; mỳ ăn liền.

(210) **4-2025-25247**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.10; 1.15.15; 17.5.2; 24.1.1; 24.15.1;
24.15.7; 26.1.6; 26.4.18

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, nâu,
trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG NUTIFOOD (VN)

Tầng 4, Cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu,
phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(210) **4-2025-25248**

(300) 019177031 23/04/2025 EM

(540)

Seedance

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) SPRING TECHNOLOGY SERVICES
LTD. (KY)

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus
Way, 802 West Bay Road, Grand
Cayman, KY1-1205, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chỉnh sửa video; phần mềm chỉnh sửa video; chương trình máy tính để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video; phần mềm quản lý dữ liệu lớn; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm tương tác dựa trên trí tuệ nhân tạo; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo video và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, tạo lập và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên câu lệnh ngôn ngữ tự nhiên, câu lệnh trực quan, văn bản, giọng nói, hình ảnh và/hoặc video; phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo video và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để chỉnh sửa, tổ chức, sửa đổi, truyền tải, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và tạo lập video từ văn bản và hình ảnh từ văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nhạc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhận dạng, dịch thuật và phiên âm giọng nói đa ngôn ngữ; phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để tự động chuyển lời nói thành văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống để dịch văn bản hoặc lời nói từ một ngôn ngữ sang ngôn ngữ khác; phần mềm chatbot có thể tải xuống để mô phỏng hội thoại; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và tạo lập mã phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng mô hình ngôn ngữ; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho học máy; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhận dạng giọng nói và tiếng nói; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và triển khai mạng nơ-ron nhân tạo.

Nhóm 41: Giải trí trực tuyến; dịch vụ giải trí; dịch vụ chỉnh sửa âm thanh và video; ghi băng video; dịch vụ chỉnh sửa hậu kỳ trong lĩnh vực âm nhạc, video và phim ảnh; dịch vụ giải trí

trò chơi video; dịch vụ sản xuất video; cung cấp video trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến; chỉnh sửa bản ghi video; sản xuất âm thanh, video, đa phương tiện và nhiếp ảnh; chỉnh sửa bản ghi âm thanh; dịch vụ giải trí chia sẻ các bản ghi âm thanh và video; dịch vụ giải trí kết nối người dùng với các bản ghi âm thanh và video; dịch vụ xuất bản giải trí dưới dạng video, âm thanh và đa phương tiện kỹ thuật số.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; điện toán đám mây; phần mềm như một dịch vụ [SaaS] cung cấp nền tảng phần mềm về trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp chương trình máy tính trí tuệ nhân tạo trên mạng dữ liệu; phần mềm như một dịch vụ [SaaS] cung cấp phần mềm cho học máy; chỉnh sửa chương trình máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; lưu trữ nội dung giải trí đa phương tiện; lưu trữ ứng dụng đa phương tiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo, tạo lập và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên câu lệnh ngôn ngữ tự nhiên, câu lệnh trực quan, văn bản, giọng nói, hình ảnh và/hoặc video; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để chỉnh sửa, tổ chức, sửa đổi, truyền tải, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo và tạo lập video từ văn bản và hình ảnh từ văn bản; cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không thể tải xuống để mô phỏng hội thoại; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhận dạng giọng nói và tiếng nói; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo và tạo lập mã phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhận dạng, dịch thuật và phiên âm giọng nói đa ngôn ngữ; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để tự động chuyển lời nói thành văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để dịch lời nói và văn bản từ một ngôn ngữ sang ngôn ngữ khác; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu, thiết kế và phát triển chương trình và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cho việc sử dụng các mô hình ngôn ngữ; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho ngôn ngữ dựa trên học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói dựa trên học máy; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cho thuê phần mềm ứng dụng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-25249**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SeeDream

(731) SPRING TECHNOLOGY SERVICES LTD. (KY)

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1-1205, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo hình ảnh từ câu lệnh văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo và tạo lập hình ảnh từ văn bản; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để tạo và chỉnh sửa hình ảnh; phần mềm học máy có thể tải xuống được để xử lý nội dung hình ảnh; phần mềm có thể tải xuống được sử dụng bởi người sáng tạo nội dung và hình ảnh; phần mềm có thể tải xuống được để xử lý ngôn ngữ tự

nhiên; chương trình máy tính được ghi sẵn để tạo/kết xuất hình ảnh kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống được để tự động cải thiện và chỉnh sửa hình ảnh; phần mềm có thể tải xuống được để tạo nội dung hình ảnh dựa trên trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm máy tính được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được để phân tích và tổng hợp dữ liệu hình ảnh; phần mềm máy tính được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được dùng cho các thiết bị di động; phần mềm trí tuệ nhân tạo được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được.

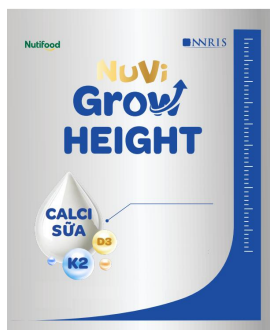
Nhóm 42: Phần mềm như một dịch vụ [SaaS] cung cấp công cụ tạo hình ảnh từ văn bản; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) không tải xuống được để chỉnh sửa hình ảnh; dịch vụ nền tảng [PaaS] cung cấp mô hình học máy để tạo hình ảnh; lưu trữ nền tảng phần mềm để tạo nội dung hình ảnh; thiết kế và phát triển phần mềm trí tuệ nhân tạo để xử lý nội dung hình ảnh và thị giác; dịch vụ khoa học và công nghệ liên quan đến tổng hợp hình ảnh và thị giác máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính dùng cho người sáng tạo hình ảnh; tư vấn trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và học máy; cung cấp phần mềm không tải xuống được trực tuyến dùng để cải thiện và nhận diện hình ảnh; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính liên quan đến hệ thống tạo/kết xuất hình ảnh trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp phần mềm không tải xuống được trực tuyến dành cho ngôn ngữ dựa trên học máy; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-25250**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.10; 1.15.15; 17.5.2; 24.15.1;
24.15.7; 26.1.6; 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, nâu,
trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH
DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, Cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu,
phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm của sữa.

(210) **4-2025-25251**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OMNI-BOS

(731) DANISCO US INC. (US)
925 Page Mill Road, Palo Alto,
California 94304, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Enzym dùng trong công nghiệp; chế phẩm enzym dùng trong công nghiệp; chế phẩm vi khuẩn, trừ loại dùng cho mục đích y tế và thú y; chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế và thú y.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 05: Enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chế phẩm thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

(210) **4-2025-25252**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Đen, đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN TỐT (VN)

Tổ dân phố Văn Phái, phường Bạch
Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 07: Bàn máy cưa [bộ phận của máy]; lưỡi cưa [bộ phận của máy]; máy cưa; cưa [máy]; cưa xích.

(210) **4-2025-25253**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) ĐỖ THỊ THU HÀ (VN)

Thôn 5, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

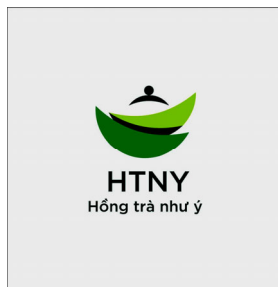
(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; giày (trang phục); dép.

Nhóm 35: Quảng cáo; xuất nhập khẩu; mua bán: quần áo (trang phục), thắt lưng [trang phục], đồ đội đầu, giày (trang phục), dép.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục; thiết kế quần áo.

(210) **4-2025-25254**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.7.6; 4.5.2; 4.5.3; 11.3.18; 18.5.7;
26.15.15

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh nõn
chuối.

(731) NGUYỄN VĂN CHUƠNG (VN)

51 Nguyễn An, phường Lê Thanh Nghị,
thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG
TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: trà, đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán giải khát; quán trà.

Nhóm 44: Dịch vụ trang trại, cụ thể là trồng, chăm sóc cây trà; dịch vụ trang trại trồng trọt.

(210) **4-2025-25255**

(540)



(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 20.5.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) AVAGO TECHNOLOGIES GENERAL IP (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)

No. 1 Yishun Avenue 7, Singapore, Singapore 768923

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính (ghi sẵn hoặc có thể tải xuống); phần cứng máy vi tính; mạch tích hợp; chip máy vi tính; chip tích hợp; mô-đun tích hợp; chất bán dẫn; chip bán dẫn; phần cứng mạng máy tính; phần sụn máy vi tính; chip máy tính, phần cứng máy tính, mạch tích hợp, chất bán dẫn, phần cứng và phần mềm mạng máy tính (ghi sẵn hay có thể tải xuống) dùng cho thiết bị liên lạc, truyền thông không dây, tương tác, lưu trữ, bảo mật mạng, kết nối và thiết bị công nghệ giao tiếp tầm ngắn (NFC); phần cứng viễn thông và mạng, cụ thể là, thiết bị chuyển và tổng hợp thông tin liên lạc âm thanh, hình ảnh, đồ họa, thông tin, văn bản, dữ liệu và video thông qua nhiều hạ tầng mạng và giao thức truyền thông; modem băng rộng và bộ định tuyến; trung tâm điều khiển mạng máy tính, thiết bị chuyển mạch máy tính, bộ định tuyến mạng máy tính; thiết bị và dụng cụ ghi, xử lý, tiếp nhận, tái tạo, truyền tải, sửa đổi, nén, giải nén, phát thanh và truyền hình, quản lý, điều khiển, sắp nhập và tăng cường âm thanh, video, hình ảnh, đồ họa, thông tin, văn bản và dữ liệu; thiết bị và dụng cụ sử dụng trong hội nghị truyền hình và hội nghị từ xa; phần mềm máy vi tính (ghi sẵn hay tải xuống được) và phần sụn máy tính dùng để sử dụng và kiểm soát công nghệ truyền thông băng thông rộng có dây và không dây, dùng để bắc cầu nối, định tuyến và kết nối dữ liệu và thông tin kỹ thuật số, dùng để sử dụng trong các ứng dụng đa phương tiện điện tử để bắc cầu nối, định tuyến và kết nối thiết bị băng thông rộng và cho phép thực hiện thông tin liên lạc có dây và không dây; phần mềm (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để xử lý, quản lý và điều khiển thông tin và dữ liệu kỹ thuật số sử dụng cho các ứng dụng đa phương tiện điện tử, cho vận hành truyền giọng nói qua giao thức internet (VoIP), ứng dụng đa phương tiện điện tử, các điểm truy cập không dây và phần cứng kết nối có dây hoặc không dây, cho việc kết nối mạng điện tử và dùng để điều khiển và sử dụng các mạch tích hợp; bo mạch chủ và bo mạch phụ, bảng mạch điện; bộ điều khiển mạng; mô-đun giao diện điều khiển; thiết bị điểm truy cập mạng không dây; bộ vi xử lý; đơn vị xử lý trung tâm; thiết bị kích hoạt công nghệ giao tiếp tầm ngắn; thiết bị đọc giao tiếp tầm ngắn; thiết bị thông tin liên lạc vệ tinh; bộ điều khiển lưu trữ, thiết bị điều khiển lưu trữ và giao diện điều khiển lưu trữ; thiết bị thu, phát và điều khiển Ethernet; thiết bị thông tin liên lạc băng thông rộng; thiết bị phát (viễn thông); thiết bị thu âm thanh và hình ảnh; thiết bị và công cụ tạo ra các tín hiệu thị giác; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị chuyển mạch cho mạng thông tin liên lạc; thiết bị ngoại vi máy tính và bộ phận và linh kiện nhỏ của thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính được cài sẵn hoặc nằm trong phần cứng máy tính; thiết bị mạng và thiết bị máy tính, cụ thể là phần cứng và phần mềm (ghi sẵn hoặc tải xuống được) mạng sử dụng để phát triển, bảo vệ, giám sát, cấu hình cho các mạng máy tính; phần cứng và phần mềm máy tính (ghi sẵn hoặc tải xuống được) sử dụng truyền dữ liệu một chiều và truyền dữ liệu máy tính giữa một mạng máy tính với các thiết bị thông tin liên lạc từ xa, cụ thể là bộ lắp mạng không dây, bộ định tuyến máy vi tính, máy tính xách tay, điện thoại và máy tính cầm tay; bộ định tuyến công giao diện mạng có bản

chất là phần cứng điều khiển máy tính; thiết bị điện tử kỹ thuật số di động cầm tay; sách hướng dẫn và tài liệu giảng dạy được lưu trữ dưới dạng điện tử hoặc quang học; thiết bị thông tin liên lạc kỹ thuật số di động dùng điện; hệ thống tự động hóa cho nhà ở, văn phòng, công nghiệp và xe cộ bao gồm bộ điều khiển, thiết bị có điều khiển và bộ cảm biến điện tử không dây và có dây; chip cảm biến dùng cho thiết bị liên lạc không dây, phần mềm máy tính trong lĩnh vực các sản phẩm và con chip không dây dùng để phát triển, thử nghiệm và kiểm tra phần mềm và kết nối không dây; phần cứng truyền thông mạng; thẻ giao tiếp tầm gần (NFC); phần mềm máy tính (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để thiết kế và triển khai các sản phẩm được kích hoạt không dây mà bản chất là bộ phát triển phần mềm (SDK), giao diện lập trình ứng dụng (API) và môi trường phát triển tích hợp (IDE); phần mềm máy tính (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để thiết kế các ứng dụng không dây mà bản chất là bộ phát triển phần mềm (SDK), giao diện lập trình ứng dụng (API) và môi trường phát triển tích hợp (IDE); phần mềm máy tính (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để thiết kế các ứng dụng mạng và truyền thông không dây mà bản chất là bộ phát triển phần mềm (SDK), giao diện lập trình ứng dụng (API) và môi trường phát triển tích hợp (IDE); phần cứng máy tính trong lĩnh vực sản phẩm và chip không dây dùng để phát triển, thử nghiệm và kiểm tra phần mềm và kết nối không dây, mạng không dây và thiết bị tích hợp dữ liệu cảm biến không dây, cụ thể là bảng mạch đánh giá và các mô-đun mở rộng; phần cứng và phần mềm viễn thông (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để giám sát và điều khiển thiết bị thông qua mạng có dây và không dây; thiết bị điện tử dùng để cảm biến và theo dõi điều kiện môi trường; thiết bị điện tử dùng để cảm biến và theo dõi địa điểm, vị trí và sự chuyển động; thiết bị điện tử dùng để kết nối dữ liệu được cảm biến và các thiết bị khác; hệ thống cấp điện có cấu trúc, dây cáp điện; dây điện; sợi cáp quang, dây cáp quang; thiết bị truyền thông nghe nhìn; thiết bị âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh; mi-crô; loa; dây cáp mạng; bảng mạch thoại và bảng mạch dữ liệu; bộ chia tín hiệu video; mô-đun mạng gia đình bao gồm các bộ phận chạy điện và hệ dây điện đi kèm; cáp âm thanh; bộ nối cáp điện, cáp điện để đầu nối; bộ chuyển đổi điện áp và bộ biến tần điện; cáp dữ liệu; cáp viễn thông; cáp video; ra-đi-ô; máy thu âm và máy thu hình; đầu ghi video kỹ thuật số; bộ kết nối điện tử dùng cho tín hiệu âm thanh và video; mô-đem cáp; máy phát truyền hình cáp; bộ chuyển đổi truyền hình cáp.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; truyền âm thanh, dữ liệu, thông tin, văn bản, phần mềm, tin nhắn, hình ảnh và tài liệu có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thông tin liên lạc; cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông điện tử; tư vấn viễn thông; cung cấp cho người sử dụng của bên thứ ba quyền truy cập vào cơ sở hạ tầng viễn thông; cung cấp các kết nối viễn thông tới mạng Internet hoặc các cơ sở dữ liệu.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; thiết kế phần sụn máy tính; thiết kế mạch tích hợp; thiết kế chip máy tính; thiết kế chất bán dẫn; thiết kế con chip bán dẫn; thiết kế phần cứng mạng máy tính; thiết kế cho người khác trong lĩnh vực máy tính, thông tin liên lạc và mạng máy tính hay mạng thông tin liên lạc; dịch vụ tư vấn, thiết kế, thử nghiệm, nghiên cứu và cố vấn liên quan đến máy tính, lập trình máy tính và mạng máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng máy tính; nghiên cứu kỹ thuật; nghiên cứu và phát triển cho người khác; lập trình máy tính; phân tích hệ thống máy tính; nghiên cứu và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính, cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ (địa chỉ trang tin điện tử); dịch vụ kết nối mạng máy tính; dịch vụ hỗ trợ giải quyết các vấn đề liên quan đến máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính, mạng máy tính và mạng internet; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ được cung cấp trực tuyến hoặc qua mạng internet; kiểm soát chất lượng cho người khác; thiết kế công nghiệp; dịch vụ kết nối mạng dữ liệu; thiết kế kỹ thuật mạng sợi quang; thiết kế, tư vấn,

lắp đặt và sửa chữa mạng lưới sợi quang; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng cho máy thu âm và máy quay video; dịch vụ lưu trữ dạng điện tử đa phương tiện điện tử, cụ thể là hình ảnh, văn bản và dữ liệu âm thanh; thiết kế, phát triển và tư vấn về hệ thống an ninh; thiết kế kỹ thuật và phân tích hệ thống trong lĩnh vực hệ thống an ninh gia đình; thiết kế và thiết kế kỹ thuật theo yêu cầu hệ thống điện thoại, hệ thống truyền hình cáp và sợi quang; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển hệ thống liên lạc không dây để truyền và nhận giọng nói, dữ liệu và video.

(210) **4-2025-25256**

(220) 03/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.24; 20.5.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.22

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) AVAGO TECHNOLOGIES GENERAL IP (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
No. 1 Yishun Avenue 7, Singapore, Singapore 768923

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính (ghi sẵn hoặc có thể tải xuống); phần cứng máy vi tính; mạch tích hợp; chip máy vi tính; chip tích hợp; mô-đun tích hợp; chất bán dẫn; chip bán dẫn; phần cứng mạng máy tính; phần sụn máy vi tính; chip máy tính, phần cứng máy tính, mạch tích hợp, chất bán dẫn, phần cứng và phần mềm mạng máy tính (ghi sẵn hay có thể tải xuống) dùng cho thiết bị liên lạc, truyền thông không dây, tương tác, lưu trữ, bảo mật mạng, kết nối và thiết bị công nghệ giao tiếp tầm ngắn (NFC); phần cứng viễn thông và mạng, cụ thể là, thiết bị chuyển và tổng hợp thông tin liên lạc âm thanh, hình ảnh, đồ họa, thông tin, văn bản, dữ liệu và video thông qua nhiều hạ tầng mạng và giao thức truyền thông; modem băng rộng và bộ định tuyến; trung tâm điều khiển mạng máy tính, thiết bị chuyển mạch máy tính, bộ định tuyến mạng máy tính; thiết bị và dụng cụ ghi, xử lý, tiếp nhận, tái tạo, truyền tải, sửa đổi, nén, giải nén, phát thanh và truyền hình, quản lý, điều khiển, sắp nhập và tăng cường âm thanh, video, hình ảnh, đồ họa, thông tin, văn bản và dữ liệu; thiết bị và dụng cụ sử dụng trong hội nghị truyền hình và hội nghị từ xa; phần mềm máy vi tính (ghi sẵn hay tải xuống được) và phần sụn máy tính dùng để sử dụng và kiểm soát công nghệ truyền thông băng thông rộng có dây và không dây, dùng để bắc cầu nối, định tuyến và kết nối dữ liệu và thông tin kỹ thuật số, dùng để sử dụng trong các ứng dụng đa phương tiện điện tử để bắc cầu nối, định tuyến và kết nối thiết bị băng thông rộng và cho phép thực hiện thông tin liên lạc có dây và không dây; phần mềm (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để xử lý, quản lý và điều khiển thông tin và dữ liệu kỹ thuật số sử dụng cho các ứng dụng đa phương tiện điện tử, cho vận hành truyền giọng nói qua giao thức internet (VoIP), ứng dụng đa phương tiện điện tử, các điểm truy cập không dây và phần cứng kết nối có dây hoặc không dây, cho việc kết nối mạng điện tử và dùng để điều khiển và sử dụng các mạch tích hợp; bo mạch chủ và bo mạch phụ, bảng mạch điện; bộ điều khiển mạng; mô-đun giao diện điều khiển; thiết bị điểm truy cập mạng không dây; bộ vi xử lý; đơn vị xử lý trung tâm; thiết bị kích hoạt công nghệ giao tiếp tầm ngắn; thiết bị đọc giao tiếp tầm ngắn; thiết bị thông tin liên lạc vệ tinh; bộ điều khiển lưu trữ, thiết bị điều khiển lưu trữ và giao diện điều khiển lưu trữ; thiết bị thu, phát và điều khiển Ethernet; thiết bị thông tin liên lạc băng thông rộng; thiết bị phát (viễn thông); thiết bị thu âm thanh và hình ảnh; thiết bị và công cụ tạo ra các tín hiệu thị giác; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị chuyển mạch cho mạng thông tin liên lạc; thiết bị ngoại vi máy tính và bộ phận và linh kiện nhỏ của thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính được cài sẵn hoặc nằm trong phần cứng máy tính; thiết bị mạng và thiết bị máy tính, cụ thể là phần cứng và phần

mềm (ghi sẵn hoặc tải xuống được) mạng sử dụng để phát triển, bảo vệ, giám sát, cấu hình cho các mạng máy tính; phần cứng và phần mềm máy tính (ghi sẵn hoặc tải xuống được) sử dụng truyền dữ liệu một chiều và truyền dữ liệu máy tính giữa một mạng máy tính với các thiết bị thông tin liên lạc từ xa, cụ thể là bộ lập mạng không dây, bộ định tuyến máy vi tính, máy tính xách tay, điện thoại và máy tính cầm tay; bộ định tuyến công giao diện mạng có bản chất là phần cứng điều khiển máy tính; thiết bị điện tử kỹ thuật số di động cầm tay; sách hướng dẫn và tài liệu giảng dạy được lưu trữ dưới dạng điện tử hoặc quang học; thiết bị thông tin liên lạc kỹ thuật số di động dùng điện; hệ thống tự động hóa cho nhà ở, văn phòng, công nghiệp và xe cộ bao gồm bộ điều khiển, thiết bị có điều khiển và bộ cảm biến điện tử không dây và có dây; chip cảm biến dùng cho thiết bị liên lạc không dây, phần mềm máy tính trong lĩnh vực các sản phẩm và con chip không dây dùng để phát triển, thử nghiệm và kiểm tra phần mềm và kết nối không dây; phần cứng truyền thông mạng; thẻ giao tiếp tầm gần (NFC); phần mềm máy tính (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để thiết kế và triển khai các sản phẩm được kích hoạt không dây mà bản chất là bộ phát triển phần mềm (SDK), giao diện lập trình ứng dụng (API) và môi trường phát triển tích hợp (IDE); phần mềm máy tính (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để thiết kế các ứng dụng không dây mà bản chất là bộ phát triển phần mềm (SDK), giao diện lập trình ứng dụng (API) và môi trường phát triển tích hợp (IDE); phần mềm máy tính (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để thiết kế các ứng dụng mạng và truyền thông không dây mà bản chất là bộ phát triển phần mềm (SDK), giao diện lập trình ứng dụng (API) và môi trường phát triển tích hợp (IDE); phần cứng máy tính trong lĩnh vực sản phẩm và chip không dây dùng để phát triển, thử nghiệm và kiểm tra phần mềm và kết nối không dây, mạng không dây và thiết bị tích hợp dữ liệu cảm biến không dây, cụ thể là bảng mạch đánh giá và các mô-đun mở rộng; phần cứng và phần mềm viễn thông (ghi sẵn hay tải xuống được) dùng để giám sát và điều khiển thiết bị thông qua mạng có dây và không dây; thiết bị điện tử dùng để cảm biến và theo dõi điều kiện môi trường; thiết bị điện tử dùng để cảm biến và theo dõi địa điểm, vị trí và sự chuyển động; thiết bị điện tử dùng để kết nối dữ liệu được cảm biến và các thiết bị khác; hệ thống cấp điện có cấu trúc, dây cáp điện; dây điện; sợi cáp quang, dây cáp quang; thiết bị truyền thông nghe nhìn; thiết bị âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh; mi-crô; loa; dây cáp mạng; bảng mạch thoại và bảng mạch dữ liệu; bộ chia tín hiệu video; mô-đun mạng gia đình bao gồm các bộ phận chạy điện và hệ dây điện đi kèm; cáp âm thanh; bộ nối cáp điện, cáp điện để đầu nối; bộ chuyển đổi điện áp và bộ biến tần điện; cáp dữ liệu; cáp viễn thông; cáp video; ra-đi-ô; máy thu âm và máy thu hình; đầu ghi video kỹ thuật số; bộ kết nối điện tử dùng cho tín hiệu âm thanh và video; mô-đem cáp; máy phát truyền hình cáp; bộ chuyển đổi truyền hình cáp.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; truyền âm thanh, dữ liệu, thông tin, văn bản, phần mềm, tin nhắn, hình ảnh và tài liệu có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thông tin liên lạc; cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông điện tử; tư vấn viễn thông; cung cấp cho người sử dụng của bên thứ ba quyền truy cập vào cơ sở hạ tầng viễn thông; cung cấp các kết nối viễn thông tới mạng Internet hoặc các cơ sở dữ liệu.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; thiết kế phần sụn máy tính; thiết kế mạch tích hợp; thiết kế chip máy tính; thiết kế chất bán dẫn; thiết kế con chip bán dẫn; thiết kế phần cứng mạng máy tính; thiết kế cho người khác trong lĩnh vực máy tính, thông tin liên lạc và mạng máy tính hay mạng thông tin liên lạc; dịch vụ tư vấn, thiết kế, thử nghiệm, nghiên cứu và cố vấn liên quan đến máy tính, lập trình máy tính và mạng máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực phần cứng máy tính; nghiên cứu kỹ thuật; nghiên cứu và phát triển cho người khác; lập trình máy tính; phân tích hệ thống máy tính; nghiên cứu và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính, cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ (địa chỉ trang

tin điện tử); dịch vụ kết nối mạng máy tính; dịch vụ hỗ trợ giải quyết các vấn đề liên quan đến máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính, mạng máy tính và mạng internet; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ được cung cấp trực tuyến hoặc qua mạng internet; kiểm soát chất lượng cho người khác; thiết kế công nghiệp; dịch vụ kết nối mạng dữ liệu; thiết kế kỹ thuật mạng sợi quang; thiết kế, tư vấn, lắp đặt và sửa chữa mạng lưới sợi quang; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng cho máy thu âm và máy quay video; dịch vụ lưu trữ dạng điện tử đa phương tiện điện tử, cụ thể là hình ảnh, văn bản và dữ liệu âm thanh; thiết kế, phát triển và tư vấn về hệ thống an ninh; thiết kế kỹ thuật và phân tích hệ thống trong lĩnh vực hệ thống an ninh gia đình; thiết kế và thiết kế kỹ thuật theo yêu cầu hệ thống điện thoại, hệ thống truyền hình cáp và sợi quang; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển hệ thống liên lạc không dây để truyền và nhận giọng nói, dữ liệu và video.

(210) **4-2025-25292**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 9.7.22; 18.5.7; 24.17.24

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ZURA (VN)

99 Đặng Dung, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các hoạt động ngoại khóa (giáo dục); khóa đào tạo từ xa; xuất bản sách; tư vấn giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

(210) **4-2025-25327**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

//zin
'zin/

(731) CÔNG TY TNHH LEAFLINE VIETNAM (VN)

Số 20 đường B2, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy duỗi tóc điện (máy duỗi nóng kỹ thuật số); thiết bị tạo kiểu tóc bằng nhiệt; máy sấy tóc và thiết bị tạo kiểu tóc (máy uốn tóc); thiết bị điện gia dụng nhỏ trong phòng cá nhân (quạt điện).

Nhóm 24: Chăn mền; gối; ga trải giường; vỏ chăn mền; vỏ gối; khăn tắm bằng vải.

(210) **4-2025-25366**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PLQASAKA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÁT LỘC QASAKA (VN)

Thôn Mỹ Khê, xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; pin để thắp sáng; pin điện; ắc quy điện; pin quang điện; pin mặt trời.

(210) **4-2025-25367**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7

(731) NGUYỄN ĐỨC HUY (VN)

Căn hộ 0623 tòa S2.06 KĐT VHOP, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt).

(210) **4-2025-25368**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN ĐÀO TẠO DOANH NHÂN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ GBA (VN)

Phòng 509, Lầu 5, Tòa nhà ST Moritz, Số 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-25369**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2

(591) Trắng, hồng, xanh đen, xanh nước biển, xanh da trời.

(731) NGUYỄN THANH QUỐC (VN)

290C/32 Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ giải trí; dịch vụ dàn dựng các video youtube (không nhằm mục đích quảng cáo).

(210) **4-2025-25370**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROMOLA

(731) SHANGHAI RONNIE TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)

No 538, Shangfeng Road, Tangzhen Town, Pudong Area, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê (không phải máy xay sinh tố cầm tay) dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; Máy xay ly tâm; Máy băm thịt, dùng điện; Máy trộn [máy móc]; máy xay nhà bếp, dùng điện.

(210) **4-2025-25371**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 11.3.18

(731) NGUYỄN VĂN THOA (VN)

Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp ga đầu đốt; bếp từ; bếp hồng ngoại.

(210) **4-2025-25372**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(591) Xanh nước biển đậm, đen, xám đậm, trắng.

(731) EXQ CO., LTD (KR)

Ga-dong, 159, Cheongwonsandan 3-gil, Mado-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, 18543, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy sơn; chế phẩm làm bóng [xi]; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm tẩy vecni; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ sửa chữa xe hỏng hóc; dịch vụ bảo dưỡng xe; dịch vụ đánh bóng xe; dịch vụ lắp lốp xe; dịch vụ sơn vecni; dịch vụ lưu hóa lốp xe [sửa chữa]; dịch vụ cân bằng lốp xe.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25373**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.2.7

(591) Vàng cam đậm, vàng cam nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH HWAN TAI SOLAR VIỆT NAM (VN)

Lầu G, 222 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt điện năng lượng mặt trời; dịch vụ xây dựng.

(210) **4-2025-25374**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OLD SCHOOL LABS

(731) FRANCE AQISI GROUP LIMITED (CN)

Unit 2508A 25/F Bank Of America Tower12 Harcourt Rd Central HK

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc sức khỏe y tế (thuốc); thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm mỹ; chế phẩm vitamin (dùng cho mục đích y tế); chất xơ trong chế độ ăn uống (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; dầu gan cá tuyết (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-25375**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.2; 25.7.21; 25.7.25; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.8



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐIỆN TỬ SÀI GÒN AUDIO (VN)

13 đường Số 27, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; loa; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; máy đọc đĩa kỹ thuật số; đầu máy hát ka-ra-ô-kê.

(210) **4-2025-25376**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.12; 4.5.2; 4.5.3

(731) NGUYỄN VĂN THOA (VN)

Thôn Yên Đô, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

HNCỒOK

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp ga đầu đốt; bếp từ; bếp hồng ngoại.

(210) **4-2025-25377**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT ELCO (VN)

Thửa đất số TT4-3, khu đấu giá quyền sử dụng đất Tứ Hiệp-Ngũ, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

JAROL

(511) Nhóm 09: Máy biến tần.

(210) **4-2025-25378**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) FRANCE AQISI GROUP LIMITED (CN)

Unit 2508A 25/F Bank Of America Tower12 Harcourt Rd Central HK

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

Reus Recherche

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc sức khỏe y tế (thuốc); thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm mỹ; chế phẩm vitamin (dùng cho mục đích y tế); chất xơ trong chế độ ăn uống (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; dầu gan cá tuyết (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-25380**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.7.1; 26.1.1

(591) Vàng, đen, trắng.



(731) **HỘ KINH DOANH LÊ THỊ GIANG**
1992 (VN)

Số 51, Đông Ngàn, xã Việt Long, huyện
Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu.

(210) **4-2025-25381**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ.



(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN**
DƯỠNG LÃO BIMYCOM GROUP
(VN)

15 Nguyễn Tuân, phường 3, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Viện dưỡng lão [dịch vụ viện điều dưỡng]; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

(210) **4-2025-25384**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.7

(731) **MAI HUY HOÀNG (VN)**

Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện
Chư Prông, tỉnh Gia Lai

B T C | S T U
HAIR | D I O

(740) **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT**
IP (RESPECT IP CONSULT
COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ trang điểm; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-25385**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 25.1.6; 26.1.1

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) MINGREN TANG (GUANGDONG)
HEALTH INDUSTRY CO., LTD (CN)
Room 924, No. 888 Yuncheng West
Road, Baiyun District, Guangzhou City,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước xúc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm trang điểm; dung dịch cọ rửa; nước thơm để
xúc sau khi tắm; chất làm bóng môi.

(210) **4-2025-25386**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá, trắng

(731) LÊ ANH THƯ (VN)
1203 đường Hùng Vương, ấp Bà Trường,
xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh
Đồng Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

(210) **4-2025-25387**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 21.3.1; 26.1.1

(731) NBA PROPERTIES, INC. (US)
Olympic Tower, 645 Fifth Avenue, New
York, New York 10022, United States of
America

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; tất chân và trang phục dệt kim (hosiery); đồ đi chân; giày để
chơi bóng rổ; giày thi đấu bóng rổ; áo phông (t-shirts); áo sơ mi; áo thun cổ gấp (polo shirts);
áo thun dài tay cổ tròn; quần nỉ bó gấu; quần dài hai ống; áo ba lỗ; áo len cổ chui có tay đan
hoặc dệt kim; quần soóc; bộ quần áo ngủ pijama; áo thể thao; áo chui có tay áo và cổ áo
thường mặc khi chơi bóng bầu dục; áo len đan hoặc móc; thắt lưng (quần áo); cà vạt; áo ngủ
dài; mũ; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu; bộ quần áo khoác mặc khi vận
động thể thao; quần mặc khi vận động thể thao; áo mặc khi vận động thể thao; áo săn bắn
(trang phục); áo vét (trang phục); áo vét chống gió (trang phục); áo pacca; áo choàng (măng
tô); yếm dãi của trẻ em không làm bằng giấy; bộ quần áo cho trẻ sơ sinh; dải băng cuốn
quanh đầu (trang phục); dải băng cuốn quanh cổ tay (trang phục); tạp dề (trang phục); quần
áo lót; quần soóc đấm bốc; quần âu (slacks); mũ che tai (trang phục); găng tay (trang phục);
găng tay hở ngón (trang phục); khăn choàng cổ; áo sợi đan và dệt có cổ và tay áo; váy nịt len
dài; áo váy; đồng phục và áo váy cho các hoạt náo viên trong các hoạt động thể thao; quần áo
bơi; bộ quần áo tắm; bộ đồ bơi; bộ áo tắm hai mảnh; bộ áo tắm hai mảnh có mảnh trên là áo
chui đầu không có tay áo; quần đùi bơi; quần đùi tắm; quần bơi lưng dài đến đầu gối mặc khi

lướt ván trên sóng; áo choàng dùng khi đi tắm biển; bộ đồ choàng ngoài dùng khi tắm; áo choàng ngoài dùng khi tắm; dép xăng đan; dép xăng đan dùng trên bãi biển; mũ dùng trên bãi biển; lưới trai che nắng cho mát là đồ đội đầu; mũ trùm đầu khi bơi; mũ trùm đầu khi tắm; đồ đội đầu có gắn tóc giả; mặt nạ sợi đan tết che mặt là đồ đội đầu; áo thun dài tay có mũ trùm đầu; tất ngắn cổ; quần áo mặc khi ngủ; nơ cổ (trang phục); khăn gấp cài túi áo ngực; khăn vuông quấn đầu hoặc cổ [trang phục]; áo thun dài khoác ngoài.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; dụng cụ thể thao, cụ thể là quả bóng rổ, quả bóng cho môn đánh gôn, quả bóng hơi cho trẻ em chơi tập trên sân, bóng thể thao, bóng dùng cho các trò chơi hành động làm bằng cao su và bóng dùng cho các trò chơi hành động làm bằng bọt xốp, bóng dùng cho trò chơi làm bằng vải nhung lông, bóng dùng cho trò chơi làm bằng chất dẻo, lưới dùng cho môn bóng rổ, bảng để gắn rổ lưới trong môn bóng rổ, bảng để gắn rổ lưới loại nhỏ dùng cho môn bóng rổ, bơm dùng để bơm bóng rổ và kim bơm đi kèm; gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn; gậy đánh gôn loại gạt (golf putters); dụng cụ phụ để chơi gôn, cụ thể là, dụng cụ để sửa văng đất cỏ bị bật ra do tác động của gậy đánh gôn, cọc phát bóng trong môn đánh gôn, vật để đánh dấu vị trí của bóng trong môn đánh gôn thường có dạng tròn dẹt như đồng xu, bao bảo vệ bọc bên ngoài túi đựng vật dụng đánh gôn, bao phủ bên ngoài bảo vệ đầu gậy đánh gôn, găng tay đánh gôn, ống đựng bóng đánh gôn, thảm tập đánh gôn; giá để gậy chơi bi-a; bóng bi-a; giá đựng bóng bi-a; bộ trò chơi phi tiêu dạng tù có cửa đóng; trò chơi bóng rổ điện tử dạng bàn; trò chơi bóng rổ dạng bàn; trò chơi bóng rổ dạng bảng; trò chơi kỹ năng hành động; trò chơi nhiều người để giải trí cho trẻ em và người lớn tại các buổi tiệc; trò chơi trắc nghiệm thông tin về nhiều lĩnh vực và máy chơi trò chơi video điện tử đặt tại các địa điểm công cộng và trung tâm giải trí; bộ dụng cụ chơi bóng rổ gồm lưới và còi; búp bê; búp bê trang trí; búp bê dành cho mục đích sưu tập; đồ chơi là hình các nhân vật hành động; đồ chơi là hình các nhân vật hành động có đầu gắn trên lò xo lắc lư được; đồ chơi được nhồi bên trong; đồ chơi bằng vải nhung lông; trò chơi xếp hình từ những miếng nhỏ; đồ chơi xây dựng kiểu hình khối để lắp ghép; đồ trang trí cây thông Nô-en không bao gồm đèn, nến và bánh kẹo; tất đựng quà Nô-en; xe cộ làm đồ chơi dạng ô tô, xe tải, tàu hỏa và xe thùng chở hàng và người, tất cả mang chủ đề bóng rổ; đồ chơi bằng bọt xốp có hình ngón tay và cúp thể thao; cúp thể thao làm đồ chơi; bài lá; trò chơi bằng bài lá; đồ chơi tạo tiếng động; đồ chơi hình con vật; đồ chơi trên bãi biển, cụ thể là, bóng chơi trên bãi biển, quả bóng bơm được, cái xô đồ chơi, cái xẻng đồ chơi, đồ chơi dùng với cát, đồ chơi cho trẻ chơi trong khay thùng chứa cát có thành thấp, đồ chơi phun nước; các phụ kiện dùng để bơi tắm ở bể bơi, cụ thể là, phao bơi, phao tắm, phao nổi dạng tấm làm đồ chơi, phao bơi bằng bọt xốp, phao bơi hình vòng tròn, phao tắm hình vòng tròn, phao tắm hình vòng tròn bằng bọt xốp, phao nằm dạng ván, ván lướt sóng, bộ chân nhái dùng để bơi, bộ chân nhái dùng để lướt sóng, phao nổi lồng vào cánh tay và phao nổi gắn vào cánh tay để hỗ trợ bơi, tất cả dùng cho mục đích giải trí; bộ trò chơi bóng chày bao gồm bóng, lưới, đường biên và còi; bộ trò chơi môn pô lô dưới nước bao gồm bóng, lưới và còi; điều khiển ống bằng vải hờ hai đầu dùng để trang trí; bản sao thu nhỏ của sân vận động, cụ thể là, mô hình nhỏ của sân vận động bằng chất dẻo dùng làm đồ chơi; quả cầu tuyết; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi vi tính; máy chơi trò chơi video để dùng với máy thu hình và bộ điều khiển cầm tay để dùng với hệ thống máy trò chơi video sử dụng bảng phím điều khiển; máy tập chạy bộ; ngân hàng đồ chơi (đồ chơi); đồ chơi dạng con quay (spinning fidget toys); ván trượt; vợt để chơi bóng bàn.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí và giáo dục có bản chất là các chương trình phát thanh, truyền hình đang diễn ra, các chương trình phát sóng video các sự kiện qua mạng Internet (webcasts), các tập tin âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số được lưu trữ trên mạng Internet có thể tải về để nghe và xem (podcasts) trong lĩnh vực bóng rổ, được cung cấp qua mạng Internet và các phương tiện

truyền thông và thiết bị khác, và giới thiệu trực tiếp các trận thi đấu bóng rổ và các buổi trình diễn bóng rổ; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình về các trận thi đấu bóng rổ, các sự kiện bóng rổ và các chương trình trong lĩnh vực bóng rổ; tổ chức và tiến hành các buổi hướng dẫn và các cuộc cắm trại cho người chơi bóng rổ, các buổi hướng dẫn và cắm trại cho các huấn luyện viên bóng rổ, các buổi hướng dẫn và cắm trại cho các đội nhảy múa và các cuộc chơi và thi đấu bóng rổ; dịch vụ giải trí có bản chất là các buổi trình diễn của các cá nhân hóa trang giả linh vật hoặc của các đội nhảy múa trong các chương trình thi đấu và trình diễn bóng rổ, các buổi hướng dẫn, cắm trại, cổ động, và các sự kiện khác liên quan đến bóng rổ, các sự kiện và buổi tiệc đặc biệt; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ; dịch vụ giải trí qua website với các dữ liệu đa phương tiện không tải xuống được có bản chất là giới thiệu các sự kiện truyền hình nổi bật, các sự kiện truyền hình tương tác nổi bật, dữ liệu hình ảnh, tệp ghi video được truyền bằng kỹ thuật luồng video (video stream recordings), tuyển tập các sự kiện ghi hình nổi bật mang tính tương tác, các chương trình phát thanh, các sự kiện phát thanh nổi bật, và các dữ liệu ghi âm trong lĩnh vực bóng rổ; cung cấp tin tức và thông tin có bản chất là các số liệu thống kê và thông tin đa dạng trong lĩnh vực bóng rổ; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến không tải xuống được, cụ thể là, trò chơi máy vi tính, trò chơi video, trò chơi video mang tính tương tác, các trò chơi kỹ năng hành động, trò chơi giải trí bằng máy hoạt động bằng tiền xu (arcade games), trò chơi cho các buổi tiệc của người lớn và trẻ em, trò chơi cờ bàn, trò chơi câu đố, và các trò chơi đố vui trắc nghiệm kiến thức đa lĩnh vực; dịch vụ xuất bản điện tử, cụ thể là, xuất bản tạp chí, tài liệu và sách hướng dẫn, bản tin, sách tô màu, và lịch thi đấu của người khác trực tuyến trên Internet, tất cả trong lĩnh vực bóng rổ; cung cấp thông tin dữ liệu trong lĩnh vực bóng rổ thông qua cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến; cung cấp các lớp học, hội thảo, tọa đàm và hội trại trong lĩnh vực bóng rổ.

(210) **4-2025-25491**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT ĐỨC GATEX (VN)

1/1A Tân Thới Nhất 7, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng.

(210) **4-2025-25519**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.11.7

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng

(731) NGUYỄN TRƯỜNG SA (VN)

Tổ 14, khóm Châu Long 4, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2025-25520

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23

Min Nula

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN LÂM (VN)

Thôn Ngoại, xã Tam Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) 4-2025-25521

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.11.7



(591) Xanh dương, xanh dương đậm, vàng cam, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC THÀNH LÊ.TMT (VN)

Tổ dân phố Trại, phường Tân Liêm, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) 4-2025-25522

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ú ÒA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BAIKAL (VN)

98 Nguyễn Du, phường Thanh Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ karaoke.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ căng tin; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ cho thuê phòng họp; cho thuê lều trại; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) 4-2025-25523

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.1; 26.11.7

(591) Xanh dương, xanh lá, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)

Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) 4-2025-25524

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HOÀNG THỊ THU HÀ (VN)

Ấp 1, xã Hòa Hội, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

PHYTO SOLUTION

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) 4-2025-25525

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)

Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-25526**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NOBLE ALCHEM

(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)

Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-25527**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CITOMED

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.2

(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)

Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-25528**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cop-elong

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KING ELONG (VN)

Căn L5, lầu 20 Block Lucky, Richmond City, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất sát trùng; chất diệt nấm; chất sát trùng, diệt trùng; chế phẩm khử trùng; chất diệt loài gây hại; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-25529**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CHẾ BIẾN VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MACCA GROUP (VN)

Số 11A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế sữa; sữa; hạt, đã chế biến; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; đồ uống chứa axit lactic.

Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; ngũ cốc dạng thanh.

(210) **4-2025-25530**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.13.10; 26.1.1; 26.1.6



(731) CÔNG TY TNHH MTV ECOMDY (VN)

55 Lê Quang Hòa, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính

(210) **4-2025-25532**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Uppresso

(731) NGUYỄN NAM BÌNH (VN)

64 Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-25533**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8



(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)

9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech
Park 1, Singapore 416240

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; vali; túi du lịch; túi dùng ở bãi biển; ba lô; túi xách thể thao; túi dùng cho thể thao; vali xách tay; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; dây đeo vai bằng da thuộc; ví đựng danh thiếp; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; tay cầm của vali; bao để móc chìa khóa bằng da; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ô; ô che nắng.

Nhóm 25: Giày; giày thể thao; dép; dép đi trong nhà; giày cao cổ; túi bọc làm ấm chân [không dùng điện]; miếng lót gót cho đồ đi ở chân (không dùng cho mục đích chỉnh hình); miếng lót bên trong giày (không dùng cho mục đích chỉnh hình); thiết bị chống trơn trượt cho đồ đi chân; lót giày không dùng cho mục đích chỉnh hình; phần thân trên của giày; bít tất ngắn cổ; đế cho đồ đi chân; lưỡi hoặc đai cho giày và giày ống; diềm bao quanh mũi cho đồ đi chân; vỏ bọc cho giày, không dùng cho mục đích y tế; quần áo thể thao; áo thun polo; áo cánh; áo khoác [trang phục]; áo ngoài mặc chui đầu; áo gi lê; bộ quần áo thể thao; quần dài; quần lót; quần thể thao; ca vát; tất dài; quần ống bó [đeo giữ ấm chân]; quần ống bó [quần dài]; quần áo lót; mũ; mũ lưỡi trai dùng trong thể thao; mũ lưỡi trai/tám che nắng [đeo đội đầu]; quần áo bơi; váy; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn choàng; quần áo bằng vải jean; áo thun ngắn tay; quần đùi; áo ba lỗ; áo sơ mi; áo bành tô; áo mưa; áo len dài tay.

Nhóm 28: Quả cầu lông; thiết bị tập luyện thể thao; vợt thể thao; vỏ bọc bảo vệ dùng cho vợt; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; dây căng vợt; dụng cụ thể dục và thể thao; bóng dùng trong thể thao; đệm lót để bảo vệ sử dụng khi chơi thể thao; túi chuyên dụng để đựng dụng cụ thể thao; lưới cho thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về túi xách, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dụng cụ thể dục và thể thao; dịch vụ của hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về túi xách, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dụng cụ thể dục và thể thao .

(210) **4-2025-25534**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ODING

(731) WEIHAI YUANZHAIKUN OUTDOOR
PRODUCTS CO., LTD (CN)

Floor 1, North Chuangxinyuan Office
Building, Qianshan Road, the Pearl River
West Street, Zhangcun Town, Huancui
District, Weihai City, Shandong
Province, 264200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; đồ câu cá; lưỡi câu; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mồi nhân tạo để câu cá.

(210) **4-2025-25535**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bliboli

(731) XIA, BAO (CN)

No. 21 Jiulong, Shanghe Village, Wuxian Town, Shucheng County, Anhui Province, 231300, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Miếng dán ngực [đồ lót]; áo ngực dạng dính; dây áo ngực; quần lót; yếm.

(210) **4-2025-25536**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Pet Land

(731) YAAKO TECHNOLOGY LIMITED (CN)

Flat/Rm 15, 5/F Houston Centre, No.63 Mody Road, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; chương trình trò chơi video; chương trình máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình trò chơi máy tính; chương trình trò chơi máy tính có thể tải về; chương trình trò chơi máy tính, đã ghi; chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác; nội dung số, đã ghi, có thể tải xuống được; hình ảnh, tải xuống được; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính tải xuống được; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; ví điện tử tải xuống được; phần mềm trò chơi video có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi video trên điện thoại di động; phần mềm trò chơi video; phần mềm trò chơi điện tử.

Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; tổ chức các cuộc thi giáo dục, giải trí; dịch vụ thiết kế bố trí không dùng cho mục đích quảng cáo; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; thông tin giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

(210) **4-2025-25537**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DASSFN

(731) BEAUTY ONLINE BIOTECHNOLOGY (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)

The second and third floor of Building 20, Block F, Wanyang Entrepreneurial city,Guangde Park, Yinghong Town, Yingde ,China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm cho trẻ em.

(210) **4-2025-25538**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7



(731) MVW HOLDINGS, INC. (US)

101 E. Crossroads Pkwy., Ste. C
Bolingbrook, Illinois United States 60440

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ráp có nam châm; trò chơi ghép hình giải đố thao tác bằng tay; đồ chơi hình khối lắp ghép; xe ô tô đồ chơi; đồ chơi hình khối xây dựng; đường ray xe đồ chơi; xe đồ chơi.

(210) **4-2025-25539**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh dương, đen, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH TMDV HOÀNG
GIANG (VN)

Nhà số 8 hẻm 145/26/42, đường Phúc
Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; xà phòng; nước hoa; nước xức tóc; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2025-25540**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(591) Vàng, xanh.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ
KINH DOANH THÉP THÁI DƯƠNG
(VN)

Liên kề số 61 đường Lacasta, khu đô thị
Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể là xi măng, cát, gạch, keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

(210) **4-2025-25549**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.2

(731) ZIBO HUAYUAN NEW MATERIALS CO., LTD (CN)

50 Meters Southeast of the Intersection of Jingshan Road and Qingyuan Road, Yiyuan County, Zibo City, Shandong Province, China

HYBASALT

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt bằng sợi thủy tinh dùng cho công trình xây dựng; vật liệu cách điện, cách nhiệt cho ống dẫn; phốt cách điện, cách nhiệt; vải dệt cách điện, cách nhiệt; vật liệu để ngăn cản sự bức xạ nhiệt của nồi hơi; vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; sợi khoáng vật [cách điện, cách nhiệt]; bông xi [cách ly]; lớp phủ cách điện, cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt, không dùng cho công trình xây dựng; len đá để cách ly.

Nhóm 19: Gạch gốm dùng trong lò nung chịu lửa; đất sét nung [vật liệu chịu lửa]; bê tông chịu lửa; gạch chịu lửa; tấm xi măng sợi; xi măng chịu nhiệt; lớp phủ xi măng chịu lửa; nỉ lọc mái; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; lớp che ngoài, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; lớp ốp tường, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-25550**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.4; 16.3.13

(591) Đen, trắng, đỏ, xám.



(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI PHÚC THÀNH (VN)

Số 171 Mai Hắc Đế, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê xe; vận chuyển hành khách; vận tải bằng taxi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy bia; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ khách sạn.

(210) **4-2025-25552**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



VERY TUFF

(531) 2.9.1; 22.1.1; 24.17.8; 25.1.25; 25.7.25;
26.1.1

(731) ĐOÀN QUỐC KHÁNH (VN)
Xóm 04, thôn 14, xã Hòa Ninh, huyện Di
Linh, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị vật tư y tế.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu thiết bị vật tư y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-25554**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dream Garden 半亩花田

(731) QI YUNJI (CN)
F13, Building A7-7, Hengshan Plaza,
Hanyu Gold Valley, Licheng District,
Jinan City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem tẩy tế bào chết; sữa dưỡng thể; gel tắm; dầu gội đầu; bột xỏp làm sạch; dầu
tẩy trang; kem chống nắng; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-25555**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CAPYLULU

(731) TIEGUAN (BEIJING) CULTURE
MEDIA CO. LTD. (CN)

Bungalow, Buiding 134, No. 57, South
side of State Highway 104 Qingyundian
Town, Daxing District, Beijing City,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Băng xóa [đồ dùng văn phòng]; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; hộp
bút; hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm]; tấm lót bàn viết; cái kẹp giấy; dây chun dùng cho
văn phòng; bìa cứng bằng bột gỗ [văn phòng phẩm]; ống cắm bút và bút chì; giá nhỏ chia
ngăn để bàn đựng văn phòng phẩm [đồ dùng văn phòng]; khăn lau bằng giấy; văn phòng
phẩm.

Nhóm 28: Khối lắp ghép [đồ chơi]; trò chơi cờ bàn; bàn trò chơi bi lắc; dây tập trên không
dùng để tập yoga; quả tạ tay; ván trượt tuyết; phao bơm hơi dùng cho bể bơi; đồ chơi bằng
nhung; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn.

(210) **4-2025-25556**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Maravioo

(731) KUNJIANG LIMITED (CN)

Unit 1406a 14/F The Belgian Bank Bldg
Nos 721-725 Nathan Rd K1 Hong Kong
China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Bộ đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm trang điểm.

(210) **4-2025-25557**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KG DONGBU
Green & White board

(591) Cam, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO
DỤC DONGBU (VN)

Lô 998 thôn Xuân Quang Nam, xã Văn
Quán, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; bảng tương tác điện tử thông minh; màn hình tương tác thông minh; máy chiếu tương tác thông minh.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm giáo dục in sẵn; bảng viết; đồ dùng học tập; bảng từ tính [đồ dùng văn phòng]; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; văn phòng phẩm.

(210) **4-2025-25558**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **Dongbu**
GREEN & WHITE BOARD

(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15

(591) Cam, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO
DỤC DONGBU (VN)

Lô 998 thôn Xuân Quang Nam, xã Văn
Quán, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; bảng tương tác điện tử thông minh; màn hình tương tác thông minh; máy chiếu tương tác thông minh.

(210) **4-2025-25559**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3

(591) Đỏ.

(731) JIANGSU GUOMAO REDUCER CO., LTD (CN)
No. 98, Longqian Road. Wujin High-tech Zone. Changzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; hộp bánh răng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

(210) **4-2025-25560**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.3.11; 24.15.21

(731) ZHEJIANG ZHENGHONG KITCHENWARE CO., LTD. (CN)
Room 601, Building 6, No.139, Tongtai Road, Houzhai Street, 322000, Yiwu City, Zhejiang China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Ấm; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ ép tỏi [đồ dùng nhà bếp]; bình bột bằng thủy tinh [đồ chứa đựng]; đồ gốm cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-25561**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.2.9; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.8

(591) Xám, cam, vàng, xanh dương, trắng, đen, nâu, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDIBEST (VN)
Lô CN 2B, cụm công nghiệp Quất Động mở rộng, xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; sữa công thức cho trẻ em; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-25562**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18



(731) **HỘ KINH DOANH THE SLICK WAY (VN)**

LK B29-15 Khu đô thị Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 18: Balô; Túi xách; túi đeo chéo; ví; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ nón; khăn choàng; giày dép; thắt lưng [quần áo].

(210) **4-2025-25564**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 12.1.9; 12.1.10



(591) Be, nâu, cam, xanh rêu.

(731) **VŨ MINH HẢI (VN)**

Phố 11, Đông Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

(210) **4-2025-25565**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.5.15; 9.7.22; 25.1.6

(591) Xanh dương, đỏ, vàng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐÔNG SƠN (VN)**

Phòng 904, tòa nhà Gelex Tower, số 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ trung tâm dạy học.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25566**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 5.13.4; 24.1.1

(591) Đen, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH BISWELL VIỆT NAM (VN)

Số nhà 16, ngõ 38, đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải.

(210) **4-2025-25567**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(591) Vàng, cam, đỏ, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH THUẬN KHANG (VN)

Cụm công nghiệp Đông La, xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo nếp; gạo trắng.

(210) **4-2025-25568**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1

(591) Xanh, đỏ, trắng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH ION VIỆT (VN)

544 đường Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

Nhóm 40: Sản xuất nước đóng chai (theo đơn đặt hàng).

(210) **4-2025-25569**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PORON

(731) ROGERS CORPORATION (US)

2225 W. Chandler Blvd., Chandler,
Arizona 85224, USA

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 01: Vật liệu nhựa vi xốp được sử dụng trong sản xuất giày dép tổng hợp và các bộ phận của chúng; Vật liệu nhựa vi xốp được sử dụng trong sản xuất các sản phẩm khác nhau.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; ống mềm, ống dẫn mềm, vòi mềm phi kim loại; Vật liệu dạng bọt xốp polyme ở dạng tấm và cuộn; Vật liệu nhựa ở dạng tấm và cuộn.

(210) **4-2025-25570**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

K RACER

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.13.25

(591) Đỏ.

(731) TEDDY HARTONO TANUWIDJAJA
(ID)

Puri Marina B.3.E No. 16, RT. 009 / RW.
011, Kelurahan Ancol, Kecamatan
Pademangan, Jakarta Utara, 14430,
Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Bộ điều khiển động cơ; pin; dây cáp điện; kính đeo mắt; ổ quy điện; hệ thống đánh lửa điện dung.

(210) **4-2025-25571**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

K RACER

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.13.25

(591) Đỏ.

(731) TEDDY HARTONO TANUWIDJAJA
(ID)

Puri Marina B.3.E No. 16, RT. 009 / RW.
011, Kelurahan Ancol, Kecamatan
Pademangan, Jakarta Utara, 14430,
Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Ổ bi [bộ phận của máy móc]; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; bugi đánh lửa; bộ lọc không khí cho động cơ ô tô; động cơ khởi động; cuộn dây đánh lửa [bộ phận của máy]; bộ chế hòa khí; thiết bị phun nhiên liệu cho động cơ đốt trong; thiết bị phun nhiên liệu.

(210) **4-2025-25572**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.13.25

(591) Đỏ.

(731) TEDDY HARTONO TANUWIDJAJA (ID)

Puri Marina B.3.E No. 16, RT. 009 / RW. 011, Kelurahan Ancol, Kecamatan Pademangan, Jakarta Utara, 14430, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

K RACER

(511) Nhóm 12: Kính chắn gió cho xe cộ; ghế ngồi của xe cộ; phanh cho xe cộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; gương chiếu hậu; lốp xe; xích truyền động cho xe cộ mặt đất; bánh xe cộ; nan hoa cho bánh xe cộ; giảm xóc cho xe cộ.

(210) **4-2025-25573**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 25.1.9; 25.1.25

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT YẾN SÀO VŨ YẾN (VN)

Số 13, đường Trần Quốc Toàn, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)



(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), chế phẩm ngũ cốc, bánh kẹo có chứa yến, cháo yến (cháo gói ăn liền có thành phần từ yến), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán giải khát; quán cà phê.

(210) **4-2025-25574**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SIME DARBY MALAYSIA BERHAD (MY)

Level 9, Menara Sime, Oasis Corporate Park, Jalan PJU 1A/2, Ara Damansara, 47301 Petaling Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

SIME DARBY

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát sóng; phát sóng và truyền tải văn bản, tin nhắn, thông tin, âm thanh, hình ảnh và dữ liệu; truyền tải nội dung số và nội dung nghe nhìn qua mạng và Internet; dịch vụ tin nhắn điện tử; cung cấp quyền truy cập cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào cổng thông tin trực tuyến để cung cấp thông tin về các chương trình và chính sách khách hàng thân thiết; cung cấp diễn đàn trực tuyến, phòng trò chuyện, bảng thông báo điện tử và trang mạng xã hội; cung cấp thông tin, tư vấn và dịch vụ cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2025-25575**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 2.9.10; 5.3.14; 5.7.3;
5.13.4; 26.1.1; 26.4.10

(591) Đen, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NHA KHOA QUỐC TẾ VIỆT PHÁP (VN)
Số 74 phố Vũ Phạm Hàm, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; răng giả và cụm chi tiết thay thế.

Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa.

(210) **4-2025-25576**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1

(591) Xanh tím than, xanh lá cây, xanh ngọc bích và xanh cỏ vịt.

(731) ADRONE PTY LTD (AU)
21 Thomas St, Croydon South, VIC, 3136, AUSTRALIA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chai đựng nước uống dùng cho thể thao; bình; cốc; cái ca; Bình rót.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước dừa đóng lon/đóng hộp (đồ uống không chứa cồn); đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu cốc-tai; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất; rượu mùi; rượu mạnh [đồ uống].

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; vận tải; bao gói hàng hóa

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25578**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.10; 26.4.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ KATRI (VN)

Mộc Lan 2-09 Vinhomes Greenbay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất trám răng; chất hàn, gắn răng; sắp làm khuôn dùng cho nha sĩ; vật liệu để in dấu răng.

Nhóm 10: Răng giả; răng sứ cao cấp; răng sứ thẩm mỹ; răng sứ kim loại; thiết bị khoan răng; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: răng giả, răng sứ cao cấp, răng sứ thẩm mỹ, răng sứ kim loại, thiết bị nha khoa, vật liệu nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa: khám, chữa và chăm sóc răng miệng; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; cho thuê thiết bị y tế; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng.

(210) **4-2025-25580**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.25; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH VƯỜN LAN KHALY (VN)

Thôn Ia Lâm Tók, xã Ia Krêl, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết [đồ uống].

(210) **4-2025-25581**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.1

(591) Tím, trắng.

(731) TRẦN MINH LONG (VN)

40/10A Trần Đình Xu, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí dưới dạng tạo lập, phát triển, sản xuất và hậu kỳ nội dung giải trí đa phương tiện về hoạt hình; dịch vụ giải trí được cung cấp qua hình thức truyền phát trực

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

tuyển; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực giải trí truyền hình, phim ảnh, trò chơi và âm nhạc qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu hoặc điện thoại di động; dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện truyền thông giải trí.

(210) **4-2025-25582**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá non.

(731) **HỘ KINH DOANH NÔNG SẢN NGUYỄN TẮT THẮNG (VN)**

Số nhà 419, đường 20/8, tổ 9, xã Phương Độ, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(740) **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 30: Trà thảo mộc; mật ong.

(210) **4-2025-25585**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.1; 18.1.3

(731) **CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KAWASAKI – VIỆT NAM (VN)**

Thôn Xuân Lễ, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) **Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)**

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

(210) **4-2025-25586**

(540)



(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.11.3; 26.15.11; 26.15.15

(731) **NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)**

18A Huỳnh Văn Chính, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)**

(511) Nhóm 06: Nhôm; dây nhôm; hợp kim của kim loại thường; khung kim loại xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại (dùng để lưu kho, vận chuyển); tấm cửa bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa sổ có bánh, bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt các tiện ích trong các công trình xây dựng; làm sạch toà nhà (bề mặt bên ngoài); làm sạch cửa sổ.

(210) **4-2025-25587**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.5.1



(731) NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)

18A Huỳnh Văn Chính, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 06: Nhôm; dây nhôm; hợp kim của kim loại thường; khung kim loại xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại (dùng để lưu kho, vận chuyển); tấm cửa bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa sổ có bánh, bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ; cửa mở hai phía bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt các tiện ích trong các công trình xây dựng; làm sạch toà nhà (bề mặt bên ngoài); làm sạch cửa sổ.

(210) **4-2025-25588**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Phong Thủy Quỳnh Nhung

(731) NGUYỄN QUYẾT THẮNG (VN)

Thọ Am, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, buôn bán các sản phẩm phong thủy: bát tự bảo, bộ tài lộc, tỳ hưu, cóc thiềm thừ, thỏi vàng, đồng xu, lục bình, các loại quả cầu theo mệnh, vòng tay, đá phong thủy, vật phẩm phong thủy trang trí phòng khách, bàn thờ làm bằng đá quý và kim loại quý; bán hàng qua mạng; thương mại điện tử.

(210) **4-2025-25589**

(220) 04/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUAXUA

(731) SHUANGXIA (SHENZHEN)
TRADING CO., LTD. (CN)

4501-5, Factory Building of Yicheng
Company, No. 199-1 Dahe Road,
Runcheng Community, Guanhu Street,
Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy thu thanh và thu hình; dây cáp điện; cáp đồng trục; cáp quang; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bộ đảo điện; máy tính để bàn; camera giám sát video; trung tâm điều khiển nhà tự động; tấm đệm làm mát dùng cho máy tính xách tay; tổng đài điện thoại; thiết bị truyền phát [viễn thông]; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; bộ lắp sợi quang; thiết bị thu phát sợi quang; giao diện âm thanh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; Vỏ bọc cho dây cáp điện; bộ nối sợi quang; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; máy chiếu video; máy quay video kỹ thuật số; máy tính xách tay; micro; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại di động; thiết bị liên lạc; khung ảnh kỹ thuật số; card giao tiếp mạng; màng chắn [âm thanh]; tai nghe không dây; chuột máy tính; lưới bảo hiểm; dây điện; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; màn hình chiếu; card âm thanh; dây nguồn; loa cầm tay; thiết bị viễn thông; bộ lắp lại ethernet.

(210) **4-2025-25639**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.10; 26.3.1

(731) YU AIGUO (CN)

No. 106, Zone 1, Dongfeng Village,
Luoyang Street, Luqiao District, Taizhou
City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
(HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Bảng điều khiển điện trên xe cộ; ắc quy cho xe cộ; ắc quy chì; bình ắc quy lithium; pin điện; pin lithium.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; bộ điều khiển xe đạp điện; bộ điều khiển xe máy điện; động cơ xe máy điện; động cơ xe đạp điện; linh kiện và phụ tùng xe điện.

(210) **4-2025-25653**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.2; 24.15.7; 26.5.2

(731) SOUL IP LIMITED (VG)

Vistra Corporate Services Centre,
Wickhams Cay II, Road Town, Tortola,
VG1110, Virgin Islands, British

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Máy nghe nhạc định dạng MP3 loại di động; máy nghe đĩa CD kỹ thuật số loại di động; máy phát đĩa CD; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe đeo ở vành tai; tai nghe; dàn loa gồm có các bộ phận: loa đứng, loa nhỏ đặt trên kệ, loa âm tường, loa treo tường, loa dùng trong nhà và loa ngoài trời, loa thanh và loa siêu trầm, được bán theo bộ; máy thu thanh kỹ thuật số chất lượng cao (HD), được tích hợp hệ thống loa và pin dự phòng; phụ kiện máy vi tính, cụ thể là bộ loa máy vi tính gồm có các bộ phận: loa để bàn đa ổ đĩa (driver), loa siêu trầm, cáp, cổng USB cho tivi, và giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, được bán theo bộ; tai nghe loại nhét trong tai; tai nghe không dây; loa; tai nghe loại choàng đầu tích hợp micro; tai nghe loại choàng đầu tích hợp micro không dây.

(210) **4-2025-25654**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.11.12

(731) ZHEJIANG DAYUAN PUMPS INDUSTRIAL CO., LTD (CN)

Danya Industrial area, Zeguo town, Wenling City, Taizhou City, Zhejiang, China

Dayuan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm li tâm; máy bơm nước cho xe ô tô; máy bơm dầu cho phương tiện giao thông trên bộ; máy bơm chân không; máy bơm thủy lực.

(210) **4-2025-25655**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) YEYECHA (SHANGHAI) BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

9th Floor, No. 583 Lingling Road, Xuhui District, Shanghai, China

NO YEYE NO TEA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa khuấy; sữa; đồ uống chứa axit lactic; trái cây, được hầm nhừ.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có bổ sung sữa; cà phê; kem lạnh; chế phẩm giúp ổn định kem đã đánh dậy bọt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến thương mại cho người khác; bán lẻ liên quan đến sản phẩm bánh; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; căng tin; cho thuê phòng họp; quán cà phê; nhà nghỉ cho người lưu trú; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi.

(210) **4-2025-25657**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GIAN BẾP

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ CHẾ
BIẾN THỰC PHẨM PHÚ HÀ (VN)

Tổ 2, đường 30/4, khu Phố 1, phường
Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh
Kiên Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FINCH LAW
(CÔNG TY LUẬT TNHH FINCH
LAW)

(511) Nhóm 29: Yên sào đã qua chế biến; tôm khô; cá khô; mực khô; tôm đông lạnh đã qua chế biến; hải sản đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; muối tiêu; mắm ruốc; tiêu ngào đường; muối ớt tôm; đồ gia vị.

(210) **4-2025-25659**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 3.7.16; 3.7.24; 26.15.15

(591) Đỏ, xám đậm.

(731) CÔNG TY TNHH YTECH (VN)
Số 14 đường D7, khu biệt thự Saigon
Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2025-25660**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 3.7.16; 3.7.24; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH YTECH (VN)
Số 14 đường D7, khu biệt thự Saigon
Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cánh, phường 22,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

(210) **4-2025-25663**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 11.3.7; 25.1.25; 26.1.2

(591) Đỏ thẫm.

(731) NGUYỄN THỊ MY GHI (VN)

Thôn 9, xã Triệu Tân, huyện Triệu
Phong, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

(210) **4-2025-25676**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 5.1.16; 5.3.15; 5.3.20; 6.19.9;
26.4.10

(591) Xanh lá cây, vàng, nâu.

(731) NGUYỄN XUÂN HẢI (VN)

Thôn 2, xã Hòa An, huyện Krông Pắc,
tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Phân trùn quế; phân bón hữu cơ; phân vi sinh; chất cải tạo đất; chất dinh dưỡng cho cây trồng.

(210) **4-2025-25685**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 3.1.14; 3.4.2; 24.1.1; 24.17.5;
25.1.6; 25.5.25; 25.7.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng nâu, vàng cam, xanh dương đậm,
trắng, đỏ, xám nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU DINH DƯỠNG LOHA (VN)

363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường
Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu
và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, sữa, các sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, bột kem không sữa.

(210) **4-2025-25690**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh lá, vàng, trắng.



(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN AN KHANG (VN)

135D Mậu Thân, phường An Hoà, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ hèn hò, dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ tang lễ; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà.

(210) **4-2025-25697**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.11; 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.4



(731) CÔNG TY TNHH BIDA APLUS VIỆT ĐÀI (VN)

Số 117-119 phố Lâm Hạ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bàn bi-a; bóng bi-a; miếng bọt đầu gậy chơi bi-a; gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a.

(210) **4-2025-25698**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BHOME

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BHOME (VN)

Số 01, ngách 52/25/17, đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Lập dự án đầu tư; quản lý bất động sản; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

Nhóm 37: Xây dựng nhà ở, công trình xây dựng và các công trình khác; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; thi công lắp đặt nội thất; sửa chữa công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế công trình xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế thi công xây dựng; thiết kế nội thất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25699**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.10; 1.15.23; 15.9.8; 15.9.16; 26.1.2; 26.1.6

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VN3T (VN)

Số 178 Hùng Vương, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Hệ thống quan trắc và điều khiển tự động cho nuôi trồng thủy sản.

(210) **4-2025-25722**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.3.1; 5.1.8; 5.11.2; 18.1.9; 26.2.7; 26.13.1

(591) Đỏ, cam, đen, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH LOCAL BUDDY TOURS (VN)

140 Trần Quang Khải, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

(210) **4-2025-25727**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.18

(731) NGUYỄN THÀNH TÂM (VN)

Thôn 2, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải, chăn, vỏ gối, ga trải giường.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); tất (vớ).

(210) **4-2025-25813**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAO BA VIET

(731) LÂM VIỆT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2025-25814**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương, đỏ.



(731) PT MITRA ADIPERKASA TBK (ID)

Sahid Sudirman Center Building 29th Floor, Jl. Jend. Sudirman Kav. 86, Jakarta Pusat 10220, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); trang trí quầy hàng; dịch vụ bán buôn quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); dịch vụ quảng cáo; quản lý doanh nghiệp.

(210) **4-2025-25815**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) PT MAP AKTIF ADIPERKASA TBK (ID)

Sahid Sudirman Center 26th Floor, Jl. Jend. Sudirman Kav. 86, Jakarta Pusat 10220, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); trang trí quầy hàng; dịch vụ bán buôn quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); dịch vụ quảng cáo; quản lý doanh nghiệp.

(210) **4-2025-25816**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.5.10; 26.7.25

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) TRẦN XUÂN QUỲNH (VN)

03 Long Hưng, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT
IP (RESPECT IP CONSULT
COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể dục thể hình; huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khóa đào tạo từ xa.

(210) **4-2025-25818**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.1.3; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18

(731) YANGJIANG JIANGCHENG
DISTRICT JINLISHI KNIVES AND
SCISSORS CO., LTD. (CN)

Shop No. 04, Building 23, Sunshine
Madrid Garden, No. 388 Dongmen South
Road, Jiangcheng District, Yangjiang
City, Guangdong Province, 529500,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cắt móng, dùng
điện hoặc không dùng điện; dao kéo; kéo; dao thái rau, củ, quả; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa].



(210) **4-2025-25819**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) YANGJIANG JIANGCHENG
DISTRICT JINLISHI KNIVES AND
SCISSORS CO., LTD. (CN)

Shop No. 04, Building 23, Sunshine
Madrid Garden, No. 388 Dongmen South
Road, Jiangcheng District, Yangjiang
City, Guangdong Province, 529500,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cắt móng, dùng
điện hoặc không dùng điện; dao kéo; kéo; dao thái rau, củ, quả; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa].

SK5 ASAKH



(210) **4-2025-25820**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.1.3; 26.1.1; 26.4.18

(731) YANGJIANG JIANGCHENG
DISTRICT JINLISHI KNIVES AND
SCISSORS CO., LTD. (CN)

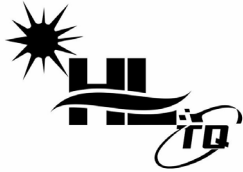
Shop No. 04, Building 23, Sunshine
Madrid Garden, No. 388 Dongmen South
Road, Jiangcheng District, Yangjiang
City, Guangdong Province, 529500,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cắt móng, dùng
điện hoặc không dùng điện; dao kéo; kéo; dao thái rau, củ, quả; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa].

(210) **4-2025-25821**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 26.1.2; 26.4.9; 26.11.12

(731) ZHU YONGJIN (CN)

Group 2, Longyi Village, Yiting Town,
Yiwu City, Zhejiang Province, 322000,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Tất thâm mồ hôi; tất ngắn cổ; cổ tay áo [trang phục]; găng tay hở đầu ngón; găng tay tách riêng ngón cái (mittens); trang phục dệt kim.

(210) **4-2025-25822**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 11.1.3; 26.1.1

(731) YANGJIANG JIANGCHENG
DISTRICT JINLISHI KNIVES AND
SCISSORS CO., LTD. (CN)

Shop No. 04, Building 23, Sunshine
Madrid Garden, No. 388 Dongmen South
Road, Jiangcheng District, Yangjiang
City, Guangdong Province, 529500,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cắt móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dao kéo; kéo; dao thái rau, củ, quả; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa].

(210) **4-2025-25823**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.1.3; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18

(731) YANGJIANG JIANGCHENG
DISTRICT JINLISHI KNIVES AND
SCISSORS CO., LTD. (CN)

Shop No. 04, Building 23, Sunshine
Madrid Garden, No. 388 Dongmen South
Road, Jiangcheng District, Yangjiang
City, Guangdong Province, 529500,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cắt móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dao kéo; kéo; dao thái rau, củ, quả; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa].

(210) **4-2025-25824**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.3; 1.1.9; 11.1.3; 26.1.1



(731) YANGJIANG JIANGCHENG
DISTRICT JINLISHI KNIVES AND
SCISSORS CO., LTD. (CN)

Shop No. 04, Building 23, Sunshine
Madrid Garden, No. 388 Dongmen South
Road, Jiangcheng District, Yangjiang
City, Guangdong Province, 529500,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cắt móng, dùng
điện hoặc không dùng điện; dao kéo; kéo; dao thái rau, củ, quả; bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa].

(210) **4-2025-25851**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỂ
THAO 365 (VN)

Số 2 ngách 41 ngõ 210 Đội Cấn, phường
Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện.

(210) **4-2025-25852**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỂ
THAO 365 (VN)

Số 2 ngách 41 ngõ 210 Đội Cấn, phường
Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao để chơi môn Pickleball.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25853**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hozingbyontekco

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)

Thôn Dũng Cảm, xã Trung Tú, huyện
Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: thiết bị
điện tử, thiết bị âm thanh.

(210) **4-2025-25856**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **MIYATA**

(531) 15.7.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỂ
THAO 365 (VN)

Số 2 ngách 41 ngõ 210 Đội Cấn, phường
Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

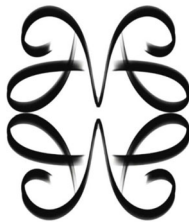
(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện.

(210) **4-2025-25857**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.1.25; 25.3.15; 25.7.17

(731) CÔNG TY TNHH MTV MVRK (VN)
B52-53 đường số 6, KDC Tân An Huy,
xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày; áo phông.

(210) **4-2025-25858**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **SIMPLON**

(531) 26.11.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỂ
THAO 365 (VN)

Số 2 ngách 41 ngõ 210 Đội Cấn, phường
Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện.

(210) **4-2025-25860**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

{TNOUSTACHE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỂ THAO 365 (VN)

Số 2 ngách 41 ngõ 210 Đội Cấn, phường
Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện.

(210) **4-2025-25861**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JODA

(731) SHENZHEN ZHUIHE INNOVATION
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

1905B7G, Building A, Zhongshen
Garden, No. 2010 Caitian Road, Fushan
Community, Futian Street, Futian
District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô.

(210) **4-2025-25862**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.3

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LALISA PLUS (VN)
152 Phù Đổng, phường Phù Đổng, thành
phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA &
ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; đào tạo ngoại ngữ; giáo dục ngoại ngữ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25863**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh, trắng.

(731) **VÕ THỊ PHƯƠNG HỒNG (VN)**

Tổ 34 phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-25868**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 6.1.2; 11.3.3;
25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh, trắng, vàng nhạt, nâu nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH MAI THANH LỊCH (VN)**

Ki ốt A158+A159 Sun World Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)



(511) Nhóm 29: Sữa chua; các sản phẩm sữa chua.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán sữa chua, ăn vặt, kem, nước giải khát.

(210) **4-2025-25870**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) **LƯU TÔN HẢI (VN)**

Số 1 ngõ 75, đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

WonWon

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: kính đeo mắt, gọng mắt kính, hộp đựng kính, đồ trang sức, túi xách, ví, vali, balo, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ).

(210) **4-2025-25871**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Daiju

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
THƯỜNG MẠI TỔNG HỢP
WINCOMMERCE (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Đường; bột canh; gia vị; hạt nêm; sốt dùng để nấu ăn (gia vị); sốt mè rang; sốt
dùng để chấm thức ăn (gia vị); nước mắm (gia vị); nước tương; tương ớt (gia vị); tương cà
chua (gia vị); muối ăn.

(210) **4-2025-25872**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **Dr. Seven**

(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23

(731) JINZAI FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Pingjiang High-tech Industrial Park,
Yueyang City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT
INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt sấy khô; thực phẩm ăn nhanh chế biến chủ yếu từ cá; lạc, đã chế biến; thực
phẩm được chế biến chủ yếu từ củ Konjac; rau, được bảo quản; trứng cút; thịt vịt đã sấy khô;
đậu phụ sấy khô; đồ ăn nhanh được chế biến chủ yếu từ đậu phụ; sản phẩm thay thế thịt được
chế biến từ hạt đậu nành (protein từ đậu nành).

(210) **4-2025-25873**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


HC LAB's

(531) 5.3.15; 5.3.20; 5.5.8; 5.5.20; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HARANCOSLAB CO., LTD (KR)
604, Seongnam Global Convergence
Center, 46, Dallaenae-ro, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm
mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân thể.

(210) **4-2025-25882**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.12; 2.5.2; 8.7.5; 11.3.7; 25.7.7

(591) Đỏ, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam đậm, cam nhạt, hồng, trắng, đen, nâu, vàng, xám.



(731) PHẠM NGHĨA HIỆP (VN)

Số 3 ngõ 35 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cháo; cháo sườn; cháo tươi; cháo ăn liền; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cháo dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-25883**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOUIS ARTHUR

(731) HONG ZHIDUAN (CN)

No. 39, Shiting East District, Yushan Village, Jinjing Town, Jinjiang City, Fujian Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; lọ thủy tinh [đồ đựng]; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; bình cách nhiệt.

(210) **4-2025-25884**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chee Lyee

(731) SHANGHAI MOYUAN DECORATION MATERIALS CO., LTD. (CN)

Room 109-2, No. 15, Lane 6066, Songze Avenue, Qingpu District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Tấm ván sàn gỗ; ván sàn gỗ; sàn, không bằng kim loại; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; ván lát sàn gỗ; tấm sàn nổi, không bằng kim loại.

(210) **4-2025-25885**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bestsnack

(731) HUNAN SNACKS PREMIUM BRAND
MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Rm 516-346, 5/F, Huanghua FTZ
Exhibition Center, Changsha, Hunan,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) **4-2025-25886**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BeautiDay

(731) YODUODO PTE. LTD. (SG)

150 Orchard Road #08-10 Orchard Plaza
Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 05: Thuốc mỡ trị rộp nắng, cháy nắng; colodion dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm vitamin.

(210) **4-2025-25887**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NAN
C-CAREpro

(731) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ
S.A (CH)

1800 Vevey, Switzerland

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm và chất dùng làm thực phẩm dùng trong y tế cho trẻ em và người bệnh.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

(210) **4-2025-25888**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JINSA GALBI

(731) MYEONG RYUN DANG CO., LTD.
(KR)

2F, 6, Jungdae-ro 12-gil, Songpa-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng được cung cấp bởi các nhà hàng nhượng quyền; dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng Hàn Quốc; dịch vụ nhà hàng du lịch; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; nhà hàng buffet; quầy salad [dịch vụ nhà hàng ăn uống]; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; phục vụ thức ăn và đồ uống bởi nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-25889**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20

(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
Thôn 6, xã Năm N'Jang, huyện Đắk
Song, tỉnh Đắk Nông

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc cá nhân và làm đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ điều trị da.

(210) **4-2025-25890**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.8; 3.1.24; 11.3.3

(731) HỘ KINH DOANH TRÀ SỮA PHA
TƯƠI PHÉNG (VN)

Số 224 đường Nguyễn Văn Linh, phường
Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán trà sữa.

(210) **4-2025-25891**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THIÊN PHÁT

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT (VN)

Số 28B đường 147, khu phố 3, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 25: Đồ lót (trang phục); quần áo (trang phục); đồ ngủ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: đồ lót (trang phục), quần áo (trang phục), đồ ngủ.

(210) **4-2025-25892**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HONEYQUE PRO

(731) COSMECOMPANY CO., LTD. (JP)

7th Floor, Seihou Building, 3-5-6, Kita-Aoyama, Minato-Ku, Tokyo, Japan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; dầu gội đầu; kem tắm; dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2025-25893**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOLA weather care

(731) COSMECOMPANY CO., LTD. (JP)

7th Floor, Seihou Building, 3-5-6, Kita-Aoyama, Minato-Ku, Tokyo, Japan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; dầu gội đầu; kem tắm; dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2025-25894**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WEIER

(731) ZHONGSHAN WEIER CASTER CO., LTD. (CN)

Building 7, No. 52 Lefeng South Road, Lianfeng, Xiaolan Town, Zhongshan City, Guangdong CHINA 528400

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ]; bánh xe ben dùng ở mô; bộ đổi trọng cho bánh xe cộ; xe hai bánh chở hành lý; xe đẩy hai bánh; xe chở hành lý.

(210) **4-2025-25895**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) SHG VENTURES LIMITED (AE)

Office number 2306, Marina Plaza,
Dubai Marina, Dubai, UAE

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ huấn luyện thể hình và sức khỏe; câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; đào tạo bơi lội.

(210) **4-2025-25896**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) SHG VENTURES LIMITED (AE)

Office number 2306, Marina Plaza,
Dubai Marina, Dubai, UAE

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ huấn luyện thể hình và sức khỏe; câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; đào tạo bơi lội.

Nhóm 43: Cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê phòng họp; cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-25897**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9

(731) FENIXLIGHT LIMITED (CN)

2F/3F, West of Building A, Xinghong
Technology Park, 111 Shuiku Road,
Fenghuanggang Community, Xixiang
Street, Bao'an District, Shenzhen City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin điện; ắc quy điện; pin mặt trời; bộ nguồn lưu và cấp điện loại di động [pin có thể sạc lại]; hộp pin; thiết bị sạc pin; bộ nguồn lưu và cấp điện loại xách tay [pin có thể sạc lại].

(210) **4-2025-25898**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.9; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) PT PRIMA TOP BOGA (ID)

Jln. Jendral Sudirman, Desa Ngembal
Kulon, Kecamatan Jati Kabupaten Kudus
Jawa Tengah 59341 – Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bột nhồi; bánh quy; bánh rán; bánh bông lan; bánh ngọt

(210) **4-2025-25899**

(540)

THANH THUỖ CT

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) LẠI THẾ THUỖ (VN)

Thôn Cổ Am, xã Vũ Ninh, huyện Kiến
Xương, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thanh cắt [dụng cụ cầm tay], lưỡi lê, lưỡi cắt, lưỡi kéo, lưỡi cắt (bộ phận của máy móc), lưỡi cưa (bộ phận của máy).

(210) **4-2025-25901**

(540)

MRT

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL
PRODUCTS (VN)

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn
Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-25902**

(540)

CELLCURA

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL
PRODUCTS (VN)

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn
Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-25903**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DREAM GAMES
VIỆT NAM (VN)

Lầu 12 HMC Tower, số 193 Đinh Tiên
Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả thương mại điện tử và bán hàng qua internet), xuất nhập khẩu hàng lưu niệm như tranh, ảnh, khung tranh, thú nhồi bông, sổ tay, bút, hàng đan móc như: khăn len, mũ len, quần áo, tất (vớ), găng tay, túi xách, bóp (ví), các loại tượng, chai (lọ), ly (tách) bằng gỗ, thủy tinh, gốm, sứ, đồ trang sức như vòng tay, khuyên tai, nhẫn, vòng cổ móc khóa, móc điện thoại, vải sợi, thiết bị, dụng cụ và đồ thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, bánh kẹo, thực phẩm và đồ uống, trà (chè), cà phê, ca cao, nước uống có ga (đồ uống giải khát) và các loại đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây. (02 dịch vụ)

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua các máy trò chơi tự động đặt trong nhà; dịch vụ trung tâm giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-25904**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DREAM GAMES
VIỆT NAM (VN)

Lầu 12 HMC Tower, số 193 Đinh Tiên
Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả thương mại điện tử và bán hàng qua internet), xuất nhập khẩu hàng lưu niệm như tranh, ảnh, khung tranh, thú nhồi bông, sổ tay, bút, hàng đan móc như: khăn len, mũ len, quần áo, tất (vớ), găng tay, túi xách, bóp (ví), các loại tượng, chai (lọ), ly (tách) bằng gỗ, thủy tinh, gốm, sứ, đồ trang sức như vòng tay, khuyên tai, nhẫn, vòng cổ móc khóa, móc điện thoại, vải sợi, thiết bị, dụng cụ và đồ thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, bánh kẹo, thực phẩm và đồ uống, trà (chè), cà phê, ca cao, nước uống có ga (đồ uống giải khát) và các loại đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây. (02 dịch vụ)

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

nhà; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua các máy trò chơi tự động đặt trong nhà; dịch vụ trung tâm giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-25905**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DREAM GAMES VIỆT NAM (VN)



Lầu 12 HMC Tower, số 193 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả thương mại điện tử và bán hàng qua internet), xuất nhập khẩu hàng lưu niệm như tranh, ảnh, khung tranh, thú nhồi bông, sổ tay, bút, hàng đan móc như: khăn len, mũ len, quần áo, tất (vớ), găng tay, túi xách, bóp (ví), các loại tượng, chai (lọ), ly (tách) bằng gỗ, thủy tinh, gốm, sứ, đồ trang sức như vòng tay, khuyên tai, nhẫn, vòng cổ móc khóa, móc điện thoại, vải sợi, thiết bị, dụng cụ và đồ thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, bánh kẹo, thực phẩm và đồ uống, trà (chè), cà phê, ca cao, nước uống có ga (đồ uống giải khát) và các loại đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây. (02 dịch vụ)

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua các máy trò chơi tự động đặt trong nhà; dịch vụ trung tâm giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-25906**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)

EVO GRAND LITE

Số 7 đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; ô tô; xe máy; xe đạp; tất cả các loại xe địa hình; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ xe cộ mặt đất, ô tô, xe máy, xe đạp và các bộ phận, phụ tùng của chúng, nhiên liệu, dầu bôi trơn và mỡ bôi trơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ trên bộ, ô tô, xe máy, xe đạp; làm sạch ô tô, xe máy, xe đạp; đánh bóng ô tô, xe máy, xe đạp.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng xe điện; cho thuê xe điện; cho thuê chỗ để xe; cho thuê bãi đỗ xe; thông tin vận tải.

(210) 4-2025-25907

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DREAM GAMES VIỆT NAM (VN)



Lầu 12 HMC Tower, số 193 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả thương mại điện tử và bán hàng qua internet), xuất nhập khẩu hàng lưu niệm như tranh, ảnh, khung tranh, thú nhồi bông, sổ tay, bút, hàng đan móc như: khăn len, mũ len, quần áo, tất (vớ), găng tay, túi xách, bóp (ví), các loại tượng, chai (lọ), ly (tách) bằng gỗ, thủy tinh, gốm, sứ, đồ trang sức như vòng tay, khuyên tai, nhẫn, vòng cổ móc khóa, móc điện thoại, vải sợi, thiết bị, dụng cụ và đồ thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, bánh kẹo, thực phẩm và đồ uống, trà (chè), cà phê, ca cao, nước uống có ga (đồ uống giải khát) và các loại đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây. (02 dịch vụ)

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua các máy trò chơi tự động đặt trong nhà; dịch vụ trung tâm giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2025-25908

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL PRODUCTS (VN)

PEHATHE

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-25909**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.8; 2.5.24; 2.7.13; 2.7.23

(591) Đỏ, trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng da cam

(731) CÔNG TY TNHH DREAM GAMES VIỆT NAM (VN)

Lầu 12 HMC Tower, số 193 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả thương mại điện tử và bán hàng qua internet), xuất nhập khẩu hàng lưu niệm như tranh, ảnh, khung tranh, thú nhồi bông, sổ tay, bút, hàng đan móc như: khăn len, mũ len, quần áo, tất (vớ), găng tay, túi xách, bóp (ví), các loại tượng, chai (lọ), ly (tách) bằng gỗ, thủy tinh, gốm, sứ, đồ trang sức như vòng tay, khuyên tai, nhẫn, vòng cổ móc khóa, móc điện thoại, vải sợi, thiết bị, dụng cụ và đồ thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, bánh kẹo, thực phẩm và đồ uống, trà (chè), cà phê, ca cao, nước uống có ga (đồ uống giải khát) và các loại đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua các máy trò chơi tự động đặt trong nhà; dịch vụ trung tâm giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-25910**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.5.8; 2.5.24; 2.7.13; 2.7.23

(591) Đỏ, trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng da cam.

(731) CÔNG TY TNHH DREAM GAMES VIỆT NAM (VN)

Lầu 12 HMC Tower, số 193 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả thương mại điện tử và bán hàng qua internet), xuất nhập khẩu hàng lưu niệm như tranh, ảnh, khung tranh, thú nhồi bông, sổ tay, bút, hàng đan móc như: khăn len, mũ len, quần áo, tất (vớ), găng tay, túi xách, bóp (ví), các loại tượng, chai (lọ), ly (tách) bằng gỗ, thủy tinh, gốm, sứ, đồ trang sức như vòng tay, khuyên tai, nhẫn, vòng cổ móc khóa, móc điện thoại, vải sợi, thiết bị, dụng cụ và đồ thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, bánh kẹo, thực phẩm và đồ uống, trà (chè), cà phê, ca cao, nước uống có ga (đồ uống giải khát) và các loại đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây. (02 dịch vụ)

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua các máy trò chơi tự động đặt trong nhà; dịch vụ trung tâm giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-25911**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PEPCURA

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL PRODUCTS (VN)

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-25912**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EVO GRAND

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)

Số 7 đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; ô tô; xe máy; xe đạp; tất cả các loại xe địa hình; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ xe cộ mặt đất, ô tô, xe máy, xe đạp và các bộ phận, phụ tùng của chúng, nhiên liệu, dầu bôi trơn và mỡ bôi trơn.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ trên bộ, ô tô, xe máy, xe đạp; làm sạch ô tô, xe máy, xe đạp; đánh bóng ô tô, xe máy, xe đạp.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng xe điện; cho thuê xe điện; cho thuê chỗ để xe; cho thuê bãi đỗ xe; thông tin vận tải.

(210) **4-2025-25913**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RECELL ACTIVE

(731) CÔNG TY TNHH GOOD NATURAL PRODUCTS (VN)

Tầng 1, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-25914**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.9.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ tươi, trắng.

(731) HOÀNG SỸ TRỌNG (VN)

Thôn Văn Chung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; giấy lau mặt; giấy vệ sinh (giấy dùng trong nhà vệ sinh); giấy ăn tiện lợi dùng trong tiệc ăn uống.

(210) **4-2025-25915**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**PHÚ
NINH**

(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH HÙNG CƯỜNG (VN)

Thôn Trung Đàn, xã Tam Đại, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên (đồ uống)

(210) **4-2025-25920**

(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**小泉東浦
Strentop**

(731) GUANGDONG AOBOMEI ELECTRICAL APPLIANCES CO.,LTD. (CN)

Plot A-04-17-01, Shatang District, Shiling Town, Lianjiang City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; thiết bị làm nóng nước; bình pha cà phê, dùng điện; thiết bị tẩy uế; nồi nấu đa năng; quạt điện dùng cho cá nhân.

(210) **4-2025-25921**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 4.3.19; 18.3.21

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DRAGON AQT TRAVEL (VN)

Số nhà 226, đường Thành Công, tổ 3, khu 7, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; điều hành chuyến (tour) du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; dịch vụ du lịch; dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; vận tải.

(210) **4-2025-25922**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.12; 5.7.22; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH LEMON PLUS (VN)

BT1 – D06, lô BT – 102, khu đô thị mới Bắc An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chăm sóc cơ thể, cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-25923**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 4.3.19; 18.3.21

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DRAGON AQT TRAVEL (VN)

Số nhà 226, đường Thành Công, tổ 3, khu 7, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-25924**

(540)



(220) 05/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.4; 26.4.18

(731) EASTROC BEVERAGE
(HONGKONG) CO., LIMITED (CN)
Rm F 6/F Mega Cube No 8 Wang Kwong
Rd Kln Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở thực vật, không cồn; nước ép rau [đồ uống]; các chế phẩm không cồn dùng để sản xuất đồ uống; bia.

(210) **4-2025-25958**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 5.11.15; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9;
26.11.12

(591) Đen, vàng, vàng đồng, trắng, nâu, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN -
MIỀN TRUNG (VN)

01 Nguyễn Văn Linh, phường Tân An,
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2025-25959**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đen, vàng, trắng, xanh lá cây, xanh đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN -
MIỀN TRUNG (VN)

01 Nguyễn Văn Linh, phường Tân An,
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2025-25960**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.7.3; 5.11.15; 26.1.2; 26.11.12

(591) Vàng, vàng đồng, trắng, đen, nâu, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN -
MIỀN TRUNG (VN)

01 Nguyễn Văn Linh, phường Tân An,
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2025-25980**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

(591) Đen, xanh ngọc, trắng.

i+Paramed

(731) CÔNG TY TNHH IPARAMED (VN)

28-30 Trần Đình Xu, phường Cô Giang,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-25981**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

(591) Đen, xanh ngọc, trắng.

i+Paramed

(731) CÔNG TY TNHH IPARAMED (VN)

28-30 Trần Đình Xu, phường Cô Giang,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng.

(210) **4-2025-25983**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Enjoy Smile

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)

Thôn Hòa Trung, thị trấn Bình Mỹ,
huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP
(BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; tã lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm được phẩm; miếng đệm lót vệ sinh.

(210) **4-2025-26003**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SVIKA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VẬN TẢI NGÔI SAO SÁNG
(VN)

Số 35 Bình Tây, phường 1, quận 6, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyền (INVENCO.,LTD)

- (511) Nhóm 35: Mua bán: máy khoan, máy mài, máy đục, máy cưa xích, máy cưa gỗ, máy soi, máy bào, máy đầm rung nén bê tông, máy cắt gạch, máy sấy, máy cắt bê tông, máy cắt sắt, máy hơi, máy cắt cỏ, máy phát điện, máy khắc chữ, kéo cắt tôn, kéo cắt sắt, kéo cắt cỏ, kim bấm chết, kim điện, kim cắt, kim bấm rivê (đinh tán), kim nhọn, kim bấm đầu dây (lai) điện thoại, máy vi tính, kim bấm đầu nối dây cáp (coss), kim cộng lực, kim cắt cáp, kim mỏ quạ, kim bấm lỗ, kim kẹp, que hàn điện, súng phun sơn, súng ghim đinh, súng xịt hơi, súng thổi nóng, dao rọc giấy, dao cắt ống nước, dao cắt kính, thước kéo cuộn, thước cặp đo rem, thước đo thẳng bằng li vô, thước đo bằng tia hồng ngoại, lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gạch, lưỡi cắt bê tông, lưỡi cắt đá hoa cương, lưỡi cắt sắt, lưỡi dao rọc giấy, lưỡi bào gỗ, cò lê, mỏ lết, mỏ hàn, kính mũ hàn, khung cửa, đá mài, đá cắt, bộ lục giác, thùng đựng cơ khí bằng nhựa, bơm mỡ, cục tuýp vặn ốc, bình xịt dầu nhớt, dây của máy đầm rung nén bê tông, dây hơi dùng khí nén, dây điện, bút thử điện, đầu khoan, dụng cụ vặn ốc, bộ tuýp vặn ốc, vam (cảo) ba châu, vam (cảo) chữ C, dụng cụ bơm hơi có đồng hồ đo, vít hơi dùng khí nén, tua vít mở ốc, mũi khoan kính, mũi khoan sắt, mũi khoan thép, mũi khoan gỗ, mũi khoan bê tông, mũi khoan đá, khóa móc bi, khóa tay nắm, khóa tay gạt, khóa vân tay, khóa thẻ từ được mã hóa, khóa thông minh, khóa tủ, khóa dây, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất (giá sách), đồ điện gia dụng (máy giặt, tủ lạnh, nồi cơm điện, ấm điện, bếp từ, bàn là điện, máy sấy tóc, máy ép trái cây, quạt điện), đèn điện, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (điện thoại, dây cáp, máy vi tính, bàn phím máy vi tính, màn hình máy vi tính), máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng (máy đào, máy xúc, máy nghiền, máy lọc, thiết bị thông gió, thiết bị định lượng, cáp an toàn, máy trộn bê tông, máy khoan); mua bán thiết bị điện, thiết bị dùng trong mạch điện gồm: bóng đèn, công tắc điện, dây điện, cầu dao điện, phích điện, điện trở, vi mạch điện; mua bán vật liệu xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, sơn, véc ni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn tắm nằm, bồn tắm đứng, bồn tiểu, vòi sen); đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa cụ thể là: máy khoan, máy mài, máy đục, máy cưa xích, máy cưa gỗ, máy soi, máy bào, máy đầm rung nén bê tông, máy cắt gạch, máy sấy, máy cắt bê tông, máy cắt sắt, máy hơi, máy cắt cỏ, máy phát điện, máy khắc chữ, kéo cắt tôn, kéo cắt sắt, kéo cắt cỏ, kim bấm chết, kim điện, kim cắt, kim bấm rivê (đinh tán), kim nhọn, kim bấm đầu dây (lai) điện thoại, máy vi tính, kim bấm đầu nối dây cáp (coss), kim cộng lực, kim cắt cáp, kim mỏ quạ, kim bấm lỗ, kim kẹp, que hàn điện, súng phun sơn, súng ghim đinh, súng xịt hơi, súng thổi nóng, dao rọc giấy, dao cắt ống nước, dao cắt kính, thước kéo cuộn, thước cặp đo rem, thước đo thẳng bằng li vô, thước đo bằng tia hồng ngoại, lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gạch, lưỡi cắt bê tông, lưỡi cắt đá hoa cương, lưỡi cắt sắt, lưỡi dao rọc giấy, lưỡi bào gỗ, cò lê, mỏ lết, mỏ hàn, kính mũ hàn, khung cửa, đá mài, đá cắt, bộ lục giác, thùng đựng cơ khí bằng nhựa, bơm mỡ, cục tuýp vặn ốc, bình xịt dầu nhớt, dây của máy đầm rung nén bê tông, dây hơi dùng khí nén, dây điện, bút thử điện, đầu khoan, dụng cụ vặn ốc, bộ tuýp vặn ốc, vam (cảo) ba châu, vam (cảo) chữ C, dụng cụ bơm hơi có đồng hồ đo, vít hơi dùng khí nén, tua vít mở ốc, mũi khoan kính, mũi khoan sắt, mũi khoan thép, mũi khoan gỗ, mũi khoan bê tông, mũi khoan đá, khóa móc bi, khóa tay nắm, khóa tay gạt, khóa tủ, khóa dây, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất (giá sách), đồ điện gia dụng (máy giặt, tủ lạnh, nồi cơm điện, ấm điện, bếp từ, bàn là điện, máy sấy tóc, máy ép trái cây, quạt điện), đèn và bộ đèn điện; môi giới thương mại trong việc mua bán hàng hóa thông thường.

(210) **4-2025-26004**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 2.9.1



(731) HUNAN YIHE FOOD CO., LTD (CN)

No. 6 Pingtou North Road, Liuyang
High-tech Industrial Development Zone,
Hunan Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; nước ép trái cây; nước chanh; nước khoáng [đồ uống]; nước [đồ uống không cồn]; nước ép rau củ [đồ uống].

(210) **4-2025-26114**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PROSEAL C102

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN VÀ CHỐNG
THẨM PROWA (VN)

Lô 25 khu LP2, khu đô thị Hòa Quý,
phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn,
thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

(210) **4-2025-26115**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PROTOP PU90

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN VÀ CHỐNG
THẨM PROWA (VN)

Lô 25 khu LP2, khu đô thị Hòa Quý,
phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn,
thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

(210) **4-2025-26116**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.5.0

PROCOAT A+

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN VÀ CHỐNG
THẨM PROWA (VN)

Lô 25 khu LP2, khu đô thị Hòa Quý,
phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn,
thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26117**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VISCO SMARTFLEX 508

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
XÂY DỰNG VISCO VIỆT NAM (VN)
Lô 31 khu LP2, khu đô thị Hòa Quý,
phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn,
thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

(210) **4-2025-26118**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VISCO AC 400

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
XÂY DỰNG VISCO VIỆT NAM (VN)
Lô 31 khu LP2, khu đô thị Hòa Quý,
phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn,
thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

(210) **4-2025-26119**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VISCO PU 500

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
XÂY DỰNG VISCO VIỆT NAM (VN)
Lô 31 khu LP2, khu đô thị Hòa Quý,
phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn,
thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

(210) **4-2025-26120**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JUMBO FLEX 540

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
JUMBO VIỆT NAM (VN)
163 Nguyễn Văn Thoại, phường An Hải
Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26121**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JUMBO FIBER MESH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
JUMBO VIỆT NAM (VN)

163 Nguyễn Văn Thoại, phường An Hải
Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; lưới sợi thủy tinh.

(210) **4-2025-26122**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIMAX C105

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
VIMAX (VN)

54 Đoàn Hữu Trưng, phường Hòa An,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

(210) **4-2025-26123**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIMAX A100

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
VIMAX (VN)

54 Đoàn Hữu Trưng, phường Hòa An,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

(210) **4-2025-26124**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIMAX PU 550

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
VIMAX (VN)

54 Đoàn Hữu Trưng, phường Hòa An,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

(210) **4-2025-26125**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIMAX HPDE
SANDED 1.2MM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
VIMAX (VN)

54 Đoàn Hữu Trưng, phường Hòa An,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 17: Vật liệu và chất dẻo cách điện, cách nhiệt và cách âm, được dùng trong sản xuất ở dạng tấm, khối và thanh, cũng như một số hàng hóa bằng cao su, nhựa pec-ca, amiăng, gốm, mica hoặc vật liệu thay thế.

(210) 4-2025-26128

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lam, trắng.

(731) HOÀNG THỊ TRÚC LINH (VN)

139 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; chuẩn bị thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; phục vụ thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2025-26129

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KATO

(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN) (VN)

Cụm công nghiệp Dốc Sắt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; son môi; kem mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm.

(210) 4-2025-26130

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAZOO

(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN) (VN)

Cụm công nghiệp Dốc Sắt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; son môi; kem mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm.

(210) **4-2025-26131**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MEICHIC

(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN) (VN)

Cụm công nghiệp Dốc Sắt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; son môi; kem mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm.

(210) **4-2025-26132**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OUJU

(731) CÔNG TY SƠN TỈNH ĐIỆN VIỆT THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN) (VN)

Cụm công nghiệp Dốc Sắt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; son môi; kem mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm.

(210) **4-2025-26133**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 11.1.4

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ALPHA PRODUCT (VN)

Tổ dân phố 4, phường Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng.

(210) **4-2025-26141**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHINPROFEN

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
SHINPOONG DAEWOO (VN)

Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26142**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHINOPAIN

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
SHINPOONG DAEWOO (VN)

Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26143**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHINADOL

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
SHINPOONG DAEWOO (VN)

Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II,
phường An Bình, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể

con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26144**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHINOFLU

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO (VN)

Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26145**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BILERTIN

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO (VN)

Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26146**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZAIRU

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO (VN)

Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26147**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 14.1.13; 14.1.15; 26.1.1

(731) XU JIANMING (CN)

No.68, West piece of Shilien Highway,
Xiban Village, Shijing Town, Nan'an
City, Fujian Province, P.R. China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Túi đựng thảm yoga; dây đeo để mang thảm yoga; thảm để đầu vật; thảm yoga; thảm tập thể dục.

(210) **4-2025-26151**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 26.11.3; 26.13.25

(731) MORINAGA NYUGYO KABUSHIKI
KAISHA (ALSO TRADING AS
MORINAGA MILK INDUSTRY CO.,
LTD.) (JP)

5-2, HigashiShimbashi 1-Chome,
Minato-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức dạng lỏng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung cho thực phẩm có chứa thuốc dùng cho người; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sản phẩm thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa công thức dạng lỏng dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột; sản phẩm sữa; sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; kem [sản phẩm sữa]; kem dạng bột [sản phẩm sữa]; kem đánh răng bột; pho mát; bơ; đồ uống chứa axit lactic; đồ uống chứa vi khuẩn axit lactic; đồ uống trên cơ sở sữa chua; sữa chua; sữa đặc.

(210) **4-2025-26152**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15

(591) Xanh da trời, vàng.



(731) MORINAGA NYUGYO KABUSHIKI
KAISHA (ALSO TRADING AS
MORINAGA MILK INDUSTRY CO.,
LTD.) (JP)

5-2, HigashiShimbashi 1-Chome,
Minato-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức dạng lỏng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung cho thực phẩm có chứa thuốc dùng cho người; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sản phẩm thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa công thức dạng lỏng dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột; sản phẩm sữa; sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; kem [sản phẩm sữa]; kem dạng bột [sản phẩm sữa]; kem đánhậy bột; pho mát; bơ; đồ uống chứa axit lactic; đồ uống chứa vi khuẩn axit lactic; đồ uống trên cơ sở sữa chua; sữa chua; sữa đặc.

(210) **4-2025-26153**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.11; 11.3.18; 26.1.1

(591) Trắng, nâu, be.



(731) NGUYỄN THỊ NGÀ (VN)

Thôn Đồng Nô, xã Tân Hưng, huyện
Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-26154**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.22

(591) Xanh dương, vàng đất, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG
SKY VOICE (VN)

220/49/2 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ ghi âm và xuất bản âm nhạc.

(210) **4-2025-26155**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHẠM HỒNG KHANH (VN)

21b/1/49 Lưu Hữu Phước, phường Hạ
Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam
Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

Morra's

(511) Nhóm 29: Nho khô; quả chà là, đã qua chế biến; hạt, đã chế biến; hạt tằm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; cà phê; trà; chế phẩm ngũ cốc; nước quả nấu đông có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

(210) **4-2025-26156**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU
(VN)

Nhà xưởng F5, Lô 6, khu công nghiệp
Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông
Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)



(511) Nhóm 29: Sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa, sữa là chủ yếu; sữa hạt; sữa; chế phẩm từ sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa bột; các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 30: Kẹo; bánh mì; sô cô la; bánh quy; rong biển (gia vị); xốt các loại (gia vị); bánh tráng (bánh đa nem); gia vị; hỗn hợp các loại gia vị ăn liền; đồ uống trên cơ sở ca cao; chế phẩm ngũ cốc; bột tạo vị cho sữa hoặc đồ uống (hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho đồ uống).

(210) **4-2025-26157**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)

Nhà xưởng F5, lô 6, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 29: Sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa, sữa là chủ yếu; sữa hạt; sữa; chế phẩm từ sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa bột; các sản phẩm sữa khác; xúc xích; thịt; thịt hộp; thịt giăm bông; chả (làm từ thịt hoặc thủy hải sản); thịt khô; thịt muối; ruốc (từ thịt hoặc thủy hải sản); thịt xông khói; pa-te; thực phẩm chế biến được làm từ thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; rong biển laver, được bảo quản; rong biển sấy; hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Kẹo; bánh mì; sô cô la; bánh quy; Rong biển (gia vị); xốt các loại (gia vị); bánh trắng (bánh đa nem); gia vị; hỗn hợp các loại gia vị ăn liền; đồ uống trên cơ sở ca cao; chế phẩm ngũ cốc; bột tạo vị cho sữa hoặc đồ uống (hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho đồ uống).

(210) **4-2025-26158**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI ĐẠI HOÀNG KIM (VN)

Đội 1, thôn Lạc Thị, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK (CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược; máy bơm phân phối khí hydro cho các trạm dịch vụ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; máy bơm bia; màng chắn của máy bơm.

(210) **4-2025-26161**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) JUNLEBAO DAIRY GROUP CO., LTD (CN)

No. 68 Shitong Road, Shijiazhuang, China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 29: Sữa bột; trà sữa [trên cơ sở sữa]; sữa lắc; sữa đậu nành; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa; pho mát; đồ uống chứa axit lactic; sữa tiệt trùng.

(210) **4-2025-26162**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAO THÁI DƯƠNG

(731) HONG KONG LUNA IMPORT & EXPORT CO., LIMITED (CN)

Room 2011, Cloud End, Tung Chau Street, Tai Kok Tsui, Kowloon, Hong Kong, 999077, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Máy khí dung dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng để hít cho mục đích y tế; mặt nạ phòng độc để lọc không khí dùng cho mục đích y tế; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); thiết bị và dụng cụ y tế; máy hút mũi dài.

(210) **4-2025-26163**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Riza

(731) FUJIAN FANGGUANG INVESTMENT DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)

Room 07, 8th Floor, Building A1, Cangshan Wanda Plaza, No. 272, Pushang Avenue, Jinshan Street, Cangshan District, Fuzhou City, Fujian Province, 350000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần dài; tất ngắn cổ; giày; mũ; áo thun ngắn tay; quần áo.

(210) **4-2025-26164**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NAIERTA

(731) ZHANG, TIANYUAN (CN)

No. 17, Shanghuaertun, Jinghua Village, Dapeng Town, Pingnan County, Guangxi, 537322, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

(210) **4-2025-26166**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 21.3.25; 26.13.25; 26.15.15

(591) Đen, đỏ.

(731) LES MILLS INTERNATIONAL LIMITED (NZ)

Level 2, 200 Victoria Street West, Auckland CBD, Auckland 1010, New Zealand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 28: Bọc/bệ để luyện tập thể dục, thể thao.

(210) **4-2025-26170**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1



(591) Trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN HỮU (VN)

Thôn 5, xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; cà phê chưa rang (cà phê xanh); cà phê hạt (cà phê rang); cà phê bột (cà phê rang xay); đồ uống từ cà phê.

(210) **4-2025-26171**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1



(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-26172**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.13.1

(591) Đỏ.



(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN
CHUNG (VN)

129, Phan Bội Châu, khối 6, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; đồ gia vị; muối nấu ăn; muối ớt.

(210) **4-2025-26173**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MUKESS

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU KIẾN HOA (VN)

228 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không thao tác thủ công; máy cắt đá; máy mài góc; búa điện; cờ lê điện; máy khoan điện.

Nhóm 08: Dụng cụ nén khí bằng tay thủ công; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công bao gồm: kìm, búa, cờ lê, mỏ lết, tuốc nơ vít.

Nhóm 09: Thước đo; thiết bị sạc pin (dây cáp sạc); công tắc điện; pin sạc điện; kính mắt; thiết bị chữa cháy.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: tuốc nơ vít, máy xay, máy cắt đá, cờ lê điện, búa điện, tuốc nơ vít điện, dụng cụ nén bằng tay, dụng cụ thổi gió bằng điện, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, thiết bị báo động, dụng cụ đo cơ khí như thước cặp thước vắn, máy thủy bình.

(210) **4-2025-26174**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.5.9; 3.5.24; 14.7.11

(591) Nâu, xanh dương, vàng đồng, da, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU KIẾN HOA (VN)

228 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không thao tác thủ công; máy cắt đá; máy mài góc; búa điện; cờ lê điện; máy khoan điện.

Nhóm 08: Dụng cụ nén khí bằng tay thủ công; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công bao gồm: kìm, búa, cờ lê, mỏ lết, tuốc nơ vít.

Nhóm 09: Thước đo; thiết bị sạc pin (dây cáp sạc); công tắc điện; pin sạc điện; kính mắt; thiết bị chữa cháy.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: tuốc nơ vít, máy xay, máy cắt đá, cờ lê điện, búa điện, tuốc nơ vít điện, dụng cụ nén bằng tay, dụng cụ thổi gió bằng điện, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, thiết bị báo động, dụng cụ đo cơ khí như thước cặp thước vắn, máy thủy bình.

(210) **4-2025-26175**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTEDENT (VN)
Số 93, đường Trường Chinh, phường
Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Răng giả; thiết bị chỉnh nha dùng trong nha khoa; thiết bị mài dùng trong nha
khoa; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa; dụng cụ chỉnh nha; mắc cài dùng
trong chỉnh nha.

(210) **4-2025-26176**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH CHÂU PHÚ (VN)
Lô E, đường số 2, khu công nghiệp Đồng
An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận
An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, mô tô, xe máy, phụ tùng máy nông nghiệp,
phụ tùng xe ô tô tải.

(210) **4-2025-26179**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.7.6

lumincus

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 Cụm công
nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn
nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-26180**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương.

HINHDAI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RANOX VIỆT NAM (VN)

Số 20T1 KTT ô tô số 8 Vĩnh Quỳnh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy tiết trùng; máy sấy bát đĩa; máy lọc nước dùng điện; máy lọc không khí.

(210) **4-2025-26181**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZYNP

(731) CÔNG TY TNHH CHÂU PHÚ (VN)

Lô E, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, mô tô, xe máy, phụ tùng máy nông nghiệp, phụ tùng xe ô tô tải.

(210) **4-2025-26183**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PMUSAWARDS

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ SẢN XUẤT NBEGO (VN)

39/14 Mạc Thị Bưởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức chương trình thần tượng; tổ chức cuộc thi phun xăm thẩm mỹ; đào tạo nghề phun xăm.

(210) **4-2025-26184**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BESTIDOLAWARDS

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ SẢN XUẤT NBEGO (VN)

39/14 Mạc Thị Bưởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức chương trình thần tượng; tổ chức cuộc thi phun xăm thẩm mỹ; đào tạo nghề phun xăm.

(210) **4-2025-26185**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.3.3; 26.4.9; 26.15.15

(591) Xanh.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ THIÊN THÀNH (VN)

Căn 11D-A10, khu đô thị Nam Trung yên, đường Nguyễn Chánh, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Kéo cắt; dụng cụ giũa móng; dao bấm thịt; dao ăn, đĩa và thìa cho em bé; dụng cụ cắt hộp; dao đa năng; cán dao; bàn xẻng dành cho nghệ sĩ.

Nhóm 14: Huy chương; hộp đựng đồ trang sức; hộp trưng bày đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa có thể tự thu vào; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]

Nhóm 16: Cái cài bút; máy gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; bút chì; sổ tay; hộp bút; thiệp chúc mừng; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; bi dùng cho bút bi; hộp đựng đồ viết [bộ dụng cụ]; dụng cụ viết; bút đánh dấu [đồ dùng văn phòng]; giấy gấp origami; sách tô màu; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm].

Nhóm 28: Bóng bay để trang trí buổi tiệc; khối lắp ghép [đồ chơi]; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; bột nhào để nặn đồ chơi; bài lá; mô hình đồ chơi; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi.

(210) **4-2025-26186**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEAUTY REPUBLIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DELIGHTFUL CONSUMER PRODUCTS (VN)

126 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-26187**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7

 **Silver HeatX**

(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy điều hòa không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị làm nóng không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị làm mát không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị thông gió (điều hoà không khí) cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị hút ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị giữ ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; bộ phận cho thiết bị điều hòa không khí; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc.

(210) **4-2025-26188**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7

(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan



(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy điều hòa không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị làm nóng không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị làm mát không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị thông gió (điều hoà không khí) cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị hút ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị giữ ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; bộ phận cho thiết bị điều hòa không khí; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc.

(210) **4-2025-26189**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12

(731) NOVATEK MICROELECTRONICS
CORP. (TW)

2F, No. 13, Innovation Road I, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan



(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; bảng mạch chứa linh kiện bán dẫn; bộ vi mạch máy tính; chip bán dẫn; bảng mạch in; phần mềm máy tính dùng cho ứng dụng hiển thị, ứng dụng cho ô tô và các ứng dụng âm thanh/video cho tất cả các thiết bị kỹ thuật số; phần mềm máy tính cho phép người dùng các thiết bị điện tử truy cập cơ sở dữ liệu và mạng máy tính toàn cầu; điện thoại di động; màn hình tinh thể lỏng máy tính; màn hình hiển thị máy tính; màn hình máy tính.

(210) **4-2025-26190**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 3.1.7; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, xanh da trời, xanh dương, trắng.

(731) ĐOÀN THỊ MỘNG NHƯ (VN)

Ấp Trì Phong, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thú y; dịch vụ chải lông cho động vật; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật.

(210) **4-2025-26191**

(540)

NOVATEK

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.2.7; 26.11.12

(731) NOVATEK MICROELECTRONICS
CORP. (TW)

2F, No. 13, Innovation Road I, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; bảng mạch chứa linh kiện bán dẫn; bộ vi mạch máy tính; chip bán dẫn; bảng mạch in; phần mềm máy tính dùng cho ứng dụng hiển thị, ứng dụng cho ô tô và các ứng dụng âm thanh/video cho tất cả các thiết bị kỹ thuật số; phần mềm máy tính cho phép người dùng các thiết bị điện tử truy cập cơ sở dữ liệu và mạng máy tính toàn cầu; điện thoại di động; màn hình tinh thể lỏng máy tính; màn hình hiển thị máy tính; màn hình máy tính.

(210) **4-2025-26192**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12

(731) NOVATEK MICROELECTRONICS
CORP. (TW)

2F, No. 13, Innovation Road I, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; bảng mạch chứa linh kiện bán dẫn; bộ vi mạch máy tính; chip bán dẫn; bảng mạch in; phần mềm máy tính dùng cho ứng dụng hiển thị, ứng dụng cho ô tô và các ứng dụng âm thanh/video cho tất cả các thiết bị kỹ thuật số; phần mềm máy tính cho phép người dùng các thiết bị điện tử truy cập cơ sở dữ liệu và mạng máy tính toàn cầu; điện thoại di động; màn hình tinh thể lỏng máy tính; màn hình hiển thị máy tính; màn hình máy tính.

(210) **4-2025-26193**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12

(731) NOVATEK MICROELECTRONICS
CORP. (TW)

2F, No. 13, Innovation Road I, Science-
Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế, kiểm tra và phân tích mạch tích hợp; thiết kế, bảo trì, thử nghiệm và phân tích hệ thống phần mềm máy tính và lập trình; thiết kế phần mềm máy tính cho người khác; thiết kế chip [mạch tích hợp]; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến thiết kế thiết bị điện tử (bao gồm điện thoại di động); dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng các hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế chip sản xuất bán dẫn cho người khác; thiết kế mạch tích hợp cho người khác.

(210) **4-2025-26194**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.2.7

(731) NOVATEK MICROELECTRONICS
CORP. (TW)

2F, No. 13, Innovation Road I, Science-
Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế, kiểm tra và phân tích mạch tích hợp; thiết kế, bảo trì, thử nghiệm và phân tích hệ thống phần mềm máy tính và lập trình; thiết kế phần mềm máy tính cho người khác; thiết kế chip [mạch tích hợp]; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến thiết kế thiết bị điện tử (bao gồm điện thoại di động); dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng các hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế chip sản xuất bán dẫn cho người khác; thiết kế mạch tích hợp cho người khác.

(210) **4-2025-26195**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12

(731) NOVATEK MICROELECTRONICS
CORP. (TW)

2F, No. 13, Innovation Road I, Science-
Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế, kiểm tra và phân tích mạch tích hợp; thiết kế, bảo trì, thử nghiệm và phân tích hệ thống phần mềm máy tính và lập trình; thiết kế phần mềm máy tính cho người khác; thiết kế chip [mạch tích hợp]; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến thiết kế thiết bị điện tử (bao gồm điện thoại di động); dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng các hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế chip sản xuất bán dẫn cho người khác; thiết kế mạch tích hợp cho người khác.

(210) **4-2025-26196**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

STAR
Vinamilk

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
(VINAMILK) (VN)

10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; pho mát; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa,
sữa là chủ yếu.

(210) **4-2025-26197**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

X-PAQUE

(731) POLYCHEM MANUFACTURING
SDN. BHD. (MY)

No.905, Jalan Perindustrian Bukit
Minyak 7, 14100 Simpang Ampat, Pulau
Pinang, Malaysia.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn; chất màu; nước men bóng [chất màu, sơn]; lớp phủ cho gỗ [sơn];
sơn lót dùng cho khung gầm xe cộ.

(210) **4-2025-26198**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 duOn

(531) 26.4.3; 26.4.18

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh dương.

(731) PHẠM VĂN DU (VN)

P1008, CT3, Ecogreen City, xã Tân
Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Tuyển sinh; tư vấn du học; tư vấn giáo dục; giáo dục đào tạo sinh viên; cung cấp
thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá
nhân.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính
và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; nghiên
cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

(210) **4-2025-26199**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SANQING

(731) FUJIAN SANQING PAINT CO., LTD.
(CN)

No.2-1 Shunda Road, Gunong Farm,
Changtai District, Zhangzhou City,
Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn cho đồ gốm; lớp men dùng để vẽ tranh; sơn lót.

(210) **4-2025-26200**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


BASEWIN

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, xám.

(731) CHONGQING MINGCHENG
MACHINERY MANUFACTURING
CO., LTD. (CN)

No. 3, Xingye Road, Zone B, Luohuang
Town Industrial Park, Jiangjin District,
Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đập lúa; máy tiêu nước; máy bừa; máy làm đất dùng cho mục đích nông nghiệp; máy nông nghiệp; máy cày [máy móc].

(210) **4-2025-26201**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


ZENGLI

(731) WANG XINFEI (CN)

No. 098, North Group, Hemao Village,
Yongchuan Town, Qishan County, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh bột nhào; bánh kẹo; bánh gạo; gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo.

(210) **4-2025-26202**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

3CÂY

(731) SKSHU PAINT CO., LTD. (CN)

518 Liyuan Road North, Licheng District,
Putian Fujian Province China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; chất pha loãng chất màu; sơn phủ; chất kết dính dùng cho chất màu; sơn chống thấm; véc ni.

(210) **4-2025-26203**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ADNAX

(731) TSUDAKOMA KOGYO KABUSHIKI
KAISHA (JP)

18-18, Nomachi 5-chome, Kanazawa-shi,
Ishikawa-ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 01: Keo dán, chất xử lý bề mặt và chất kết dính dùng trong công nghiệp; hồ vải dùng trong công nghiệp dệt; chất dính cho vải công nghiệp; chế phẩm để xử lý bề mặt vải, giấy, da để sử dụng trong công nghiệp dệt; hóa chất sử dụng trong sản xuất chất kết dính.

(210) **4-2025-26204**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CoilenKlaon

(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)

Thôn Cầu Trại, xã Việt Ngọc, huyện Tân
Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

(210) **4-2025-26205**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 3.7.17; 3.7.24; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh da
trời, xanh lá cây, cam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO AHA VIỆT NAM (VN)

142 Nguyễn Hồng Lễ, phường Trung
Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; trường học và trung tâm ngoại ngữ; câu lạc bộ ngoại ngữ; xuất bản sách ngoại ngữ; khóa đào tạo từ xa; tư vấn du học.

(210) **4-2025-26206**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.5.1; 26.5.2



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐIỆN TỬ SAM VIỆT NAM (VN)

Nhà số 2, ngách 94/37 Phạm Khắc Quảng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện thoại; củ sạc điện thoại; dây sạc điện thoại; tai nghe; màn hình điện thoại; thiết bị sạc điện thoại di động.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: pin điện thoại, củ sạc điện thoại, dây sạc điện thoại, tai nghe, màn hình điện thoại, thiết bị sạc điện thoại di động.

(210) **4-2025-26207**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ThinTok

(731) DASOL CORPORATION CO.,LTD (KR)

AF06-44, 202, Dasanjigeum-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Rong biển xanh đã qua chế biến; rong biển khô; rong biển mù tạt khô; rong biển nướng; rong biển vụn (dạng mảnh); xúc xích Ý; xúc xích; rong biển muối; gà viên chiên; sản phẩm rong biển đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su; bánh quy; bánh mì; kẹo; kem ốc quế; thanh sôcôla; đồ uống cà phê; bánh quy ngọt; bánh nướng.

Nhóm 32: Đồ uống nước ép trái cây; đồ uống hương trái cây; đồ uống pha trộn có chứa axit xitric; đồ uống có ga không cồn; đồ uống hỗ trợ giải rượu; nước sinh tố; nước cam; xi rô dùng cho đồ uống; nước sô đa có hương vị gừng; nước uống có ga.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn rong biển đã qua chế biến; dịch vụ bán buôn nước ép trái cây; dịch vụ bán buôn đồ uống nước ép trái cây; dịch vụ bán buôn bánh kẹo; dịch vụ bán buôn đồ uống không cồn; dịch vụ bán buôn bánh mì; dịch vụ bán lẻ xúc xích; dịch vụ trung tâm mua sắm trực tuyến tổng hợp; dịch vụ bán buôn bánh kẹo sôcôla; dịch vụ bán buôn gà viên chiên.

(210) **4-2025-26208**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) COROU(ZHEJIANG) PERSONAL CARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Room 201, 2/F, Building 1, No.529, Dongfang Road, Yaozhuang Town, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy lau để làm sạch; khăn lau mặt bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; xuất bản phẩm dạng in; giấy bao gói; khăn ăn bằng giấy; khăn trải bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy dùng cho nhà bếp; giấy lau làm từ sợi xenlulo.

(210) **4-2025-26209**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) COROU(ZHEJIANG) PERSONAL CARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Room 201, 2/F, Building 1, No.529, Dongfang Road, Yaozhuang Town, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy lau để làm sạch; khăn lau mặt bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; xuất bản phẩm dạng in; giấy bao gói; khăn ăn bằng giấy; khăn trải bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy dùng cho nhà bếp; giấy lau làm từ sợi xenlulo.

(210) **4-2025-26211**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) COROU(ZHEJIANG) PERSONAL CARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Room 201, 2/F, Building 1, No.529, Dongfang Road, Yaozhuang Town, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy lau để làm sạch; khăn lau mặt bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; xuất bản phẩm dạng in; giấy bao gói; khăn ăn bằng giấy; khăn trải bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy dùng cho nhà bếp; giấy lau làm từ sợi xenlulo.

(210) **4-2025-26212**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

广佛国际机电五金城
Guang Fo international MEP & Hardware Plaza
Trung tâm mua bán đồ kim khí Quốc tế Quảng Phật

(731) FOSHAN DAZHUAN BAY BAIQI
INFORMATION TECHNOLOGY CO.,
LTD. (CN)

No.7, 10th Floor, Building 1, No. 80,
Guangfo Shinkansen, Dali Town, Nanhai
District, Foshan City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; cầu dao điện; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; ắc quy điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin sản phẩm cho người tiêu dùng nhằm mục đích thương mại và tiếp thị; xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; tìm kiếm tài trợ.

Nhóm 36: Thuê mua tài chính; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý quỹ đầu tư bất động sản.

Nhóm 39: Hậu cần vận tải; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ bãi đỗ xe; lưu trữ hàng hóa trong kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; sắp xếp chuyển đi.

(210) **4-2025-26213**

(220) 31/07/2023

(641) 4-2023-33528

(441) 25/08/2025

(540)

소바바
SoBaBa

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION
(KR)

CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro,
Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến sẵn từ đậu phụ; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; trái cây sấy khô; trái cây được nấu chín; rau củ được bảo quản; rau củ đông lạnh; rau củ sấy khô; rau củ được nấu chín; rau củ thành phẩm đã qua chế biến; rau quả tẩm bột rán; khoai tây chiên; thực phẩm từ rong biển đã qua chế biến.

Nhóm 30: Xốt đậu nành; thực phẩm chế biến sẵn trên cơ sở ngũ cốc; bột làm từ ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc; mì sợi; món ăn chế biến sẵn được làm chủ yếu từ bánh gạo xào với tương ớt lên men (món topokki); bánh xếp kiểu hàn quốc [mandu]; nước sốt [gia vị] để nướng thịt; cơm chiên; bánh mì; xốt gia vị cho món rau trộn; đường; nước sốt [gia vị]; giấm; muối nấu ăn; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; mì tương đen (jajangmyeon); gia vị; trà; đồ uống trên cơ sở trà; mì Ý (pasta); bánh pizza; bánh mì kẹp xúc xích (bánh mì hot dog).

(210) **4-2025-26214**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.13.1

(731) NINGBO XINGSHI INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No. 51 Zhuchi Road, Xinjie Village, Zonghan Street, Cixi City, Ningbo City, Zhejiang Province, China

SINSE 醒士

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Ống cuộn dây câu dùng để câu cá; cần câu cá; dụng cụ câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; dây câu cá; mồi nhân tạo để câu cá.

(210) **4-2025-26217**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.8; 26.1.4

(731) GENGZE (HANGZHOU) TECH CO., LTD (CN)

No. 111, Jinshan Road, Beigan Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

Puffoo

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hãng thông tin thương mại; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo; marketing; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

(210) **4-2025-26218**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) FUJIAN HUIXING COATING TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO.LTD (CN)

Quanhui Petrochemical Park (Dongqiao Town), Hui'an County, Quanzhou City, Fujian Province, China

M 美惠 MEIHUI

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bàn chải; chổi dùng để phết; lược điện; giẻ để làm sạch; thiết bị đánh xi, không dùng điện; chỉ thủy tinh, trừ loại dùng cho ngành dệt.

(210) **4-2025-26219**

(641) 4-2023-45561

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 6.1.2

(591) Trắng, xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH GIA
PHÁT (VN)

216 đường số 12, xã Phong Phú, huyện
Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các thiết bị vệ sinh bao gồm: máy hút mùi, bếp ga, bếp điện, bếp hồng ngoại, máy hút khói.

(210) **4-2025-26220**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.9

(731) VÕ TRỌNG HÙNG (VN)

Khối Hợp Châu, thị trấn Quỳ Hợp, huyện
Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy; tranh ảnh; báo chí; sách; đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm sau: dụng cụ thái rau củ, kéo, giấy, tranh ảnh, báo chí, sách, đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc, văn phòng phẩm, cặp học sinh, ba lô, cặp da, túi xách tay, túi, giấy, tranh ảnh, báo chí, sách, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc, đồ chơi, trò chơi, thiết bị tập thể dục.

(210) **4-2025-26221**

(540)



(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) FUJIAN HUIXING COATING
TECHNOLOGY DEVELOPMENT
CO.LTD (CN)

Quanhui Petrochemical Park (Dongqiao
Town), Hui'an County, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; thạch cao [vật liệu xây dựng]; lớp phủ xi măng chịu lửa; vật liệu xây dựng, không làm bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; chất liên kết cho việc làm đá.

(210) **4-2025-26222**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.8; 26.1.4

Puffoo

(731) GENGZE (HANGZHOU) TECH CO., LTD (CN)

No. 111, Jinshan Road, Beigan Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tẩy; mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; mỹ phẩm; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; nước hoa; giấy tẩy chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-26223**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21


BELES

(731) LÊ THANH SƠN (VN)

Số phố 307 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; tất dài; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-26224**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18


MEIHUI

(731) FUJIAN HUIXING COATING TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO.LTD (CN)

Quanhui Petrochemical Park (Dongqiao Town), Hui'an County, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Soda giặt, để làm sạch; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dầu vết; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; sáp đánh bóng; vải đánh bóng, vải chà nhẵn; giấy nhám.

(210) **4-2025-26225**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAZIKO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ DU LỊCH TIẾN VINH (VN)
Số 195/22 đường Lê Thánh Tông,
phường Cẩm Châu, thành phố Hội An,
tỉnh Quảng Nam

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phao điện (công tắc điện), công tắc phao tự động ngắt điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bộ lọc nước uống, bếp nấu ăn, nồi nấu dùng điện.

(210) **4-2025-26226**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) FUJIAN HUIXING COATING
TECHNOLOGY DEVELOPMENT
CO.LTD (CN)

Quanhui Petrochemical Park (Dongqiao
Town), Hui'an County, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất màu; sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; chất kết dính dùng cho sơn; màu keo; sơn cho đồ gốm.

(210) **4-2025-26227**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) FUJIAN HUIXING COATING
TECHNOLOGY DEVELOPMENT
CO.LTD (CN)

Quanhui Petrochemical Park (Dongqiao
Town), Hui'an County, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ hăng thông tin thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2025-26228**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 20.1.3; 20.7.1

(591) Xanh nước biển, trắng, vàng.

(731) VÕ TRỌNG HƯNG (VN)

Khôi Hợp Châu, thị trấn Quỳnh Hợp, huyện
Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



nhasachgiaoduc.com

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm sau: giấy, tranh ảnh, báo chí, sách, đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc, văn phòng phẩm, cặp học sinh, ba lô, cặp da, túi xách tay, đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc, đồ chơi, trò chơi.

(210) **4-2025-26229**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) FUJIAN HUIXING COATING
TECHNOLOGY DEVELOPMENT
CO.LTD (CN)

Quanhui Petrochemical Park (Dongqiao
Town), Hui'an County, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn; nước ép trái cây.

(210) **4-2025-26230**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.8; 26.1.4

(731) GENGZE (HANGZHOU) TECH CO.,
LTD (CN)

No. 111, Jinshan Road, Beigan Street,
Xiaoshan District, Hangzhou City,
Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

Puffco

(511) Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; bao kính đeo mắt; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; dây xích của kính đeo mắt; kính râm; thấu kính hiệu chỉnh [quang học].

(210) **4-2025-26231**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18



(731) FUJIAN HUIXING COATING
TECHNOLOGY DEVELOPMENT
CO.LTD (CN)

Quanhui Petrochemical Park (Dongqiao
Town), Hui'an County, Quanzhou City,
Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dính dùng cho giấy dán tường; chất dính dùng cho gạch ốp tường; mắt vít dùng cho lốp xe; keo dùng cho da thuộc.

(210) **4-2025-26232**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CMEDCO

(731) CÔNG TY TNHH CMEDCO (VN)

Số 36 ngõ 41, phố Đông Tác, phường
Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; lồng chắn tia x-quang (phục vụ mục đích y tế); lồng chắn sóng điện từ từ máy chụp cắt lớp (phục vụ mục đích y tế); lồng chắn sóng vô tuyến từ máy chụp cộng hưởng từ (phục vụ mục đích y tế).

(210) **4-2025-26233**

(220) 06/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.8; 26.1.4

Puffco

(731) GENGZE (HANGZHOU) TECH CO.,
LTD (CN)

No. 111, Jinshan Road, Beigan Street,
Xiaoshan District, Hangzhou City,
Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dung dịch dùng cho kính áp tròng; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; cồn dùng cho mục đích dược phẩm; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; bông gạc dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26236**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Resqansuper

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM
(VN)

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1,
ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

(210) **4-2025-26237**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Superotox

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM
(VN)

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1,
ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

(210) **4-2025-26238**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Resankamec

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM
(VN)

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1,
ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

(210) **4-2025-26239**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Con kết xanh

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM
(VN)

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1,
ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

(210) **4-2025-26262**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MTV ECOMDY (VN)

55 Lê Quang Hòa, quận Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và quản lý phát triển thương hiệu khởi nghiệp; dịch vụ hỗ trợ tăng trưởng và thương mại hóa doanh nghiệp mới thành lập; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-26263**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.11.8

(731) GUANG ZHOU SOONKING ELECTRONICS TECH CO., LTD. (CN)
Room 401, Building C, No. 1 Nanxiang Branch Road, Science City, Huangpu District, Guangzhou, 510700, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; bộ dây điện cho xe ô tô; máy báo hiệu tự động sự mất áp lực trong các lốp hơi.

(210) **4-2025-26264**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 20, ngõ 68, phố Thanh Lâm, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước lau sàn; nước xả vải; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26265**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng.

TEDDY_{Lux}

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ
TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 20, ngõ 68, phố Thanh Lâm, phường
Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước lau sàn; nước xả vải; chất tẩy
rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26266**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

un i quebaby

(731) BUER BAOBEI (HANGZHOU)
MATERNAL AND INFANT
PRODUCTS CO., LTD. (CN)

Room 2001, Building A, No.7 Juye
Road, Xixing Street, Binjiang District,
Hangzhou City, Zhejiang Province,
China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống sô cô la với sữa (sô cô la là thành phần chủ yếu); trà; đường; kẹo; kẹo
đường; thạch trái cây [bánh kẹo]; mật ong; bánh quy; bánh kẹo; bánh mì; thực phẩm trên cơ
sở yến mạch; thực phẩm ăn nhẹ làm từ ngũ cốc; thực phẩm ăn nhẹ làm từ gạo; món ăn đông
khô có thành phần chính là gạo (bún khô); cơm ăn liền; đồ ăn đã chế biến trên cơ sở mì sợi;
chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; tinh bột làm thực phẩm; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh];
muối ăn; nước tương (nước chấm); gia vị.

(210) **4-2025-26267**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

un i quebaby

(731) BUER BAOBEI (HANGZHOU)
MATERNAL AND INFANT
PRODUCTS CO., LTD. (CN)

Room 2001, Building A, No.7 Juye
Road, Xixing Street, Binjiang District,
Hangzhou City, Zhejiang Province,
China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; đồ ăn nhẹ từ thịt (đã qua chế biến); đồ ăn nhẹ từ cá (đã qua
chế biến); thịt đóng hộp; đồ ăn nhẹ từ trái cây; bột trái cây đã qua chế biến (dùng làm thực

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

phẩm); đồ ăn nhẹ từ rau; chế phẩm để nấu súp rau; rau đã qua chế biến; trứng; sữa chua; sản phẩm sữa; dầu ăn; thạch thực phẩm; các loại hạt đã qua chế biến; nấm đã sơ chế; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; vỏ xúc xích.

(210) **4-2025-26268**

(540)

Yoogo

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PRO ALLIANCE COSMETIC (VN)

Nhà xưởng số 12, lô 2-4-6-8, đường An Hạ, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

(210) **4-2025-26269**

(540)



Com gà Bách Bảo

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 25.12.1; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, trắng, xám, vàng.

(731) 1. PHẠM THU HẰNG (VN)

16 dãy D9, ngõ 12 Ngõ Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

2. PHẠM TRỊNH QUỲNH TÂM (VN)
Thôn Tương Chúc, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng tự thực hiện).

(210) **4-2025-26270**

(540)

falay®

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PRO ALLIANCE COSMETIC (VN)

Nhà xưởng số 12, lô 2-4-6-8, đường An Hạ, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

(210) **4-2025-26271**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.4.5

(591) Xanh lá cây, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LITTLE PEOPLE HCM (VN)

199/8 Hoàng Văn Thụ, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-26272**

(540)

Siazangar

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH HUSAN VIỆT NAM (VN)

Đội 7, thôn Phú Cường, xã Phú Thọ, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần áo thời trang; thắt lưng (trang phục); đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu các sản phẩm: giày, dép, quần áo thời trang, thắt lưng (trang phục), đồ đội đầu, mũ, nón, đồ đi ở chân, tất, giày dép.

(210) **4-2025-26273**

(540)

Orichic 

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.6; 5.5.20

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)

Thôn 1, phường Tân Tự, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-26274**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18

(591) Xám, trắng, nâu vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN HOA PHÚ (VN)

Km5, quốc lộ 1A, phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt.

(210) **4-2025-26275**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.5; 7.1.12; 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)

Thôn 1, phường Tân Tự, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê; quán bar; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2025-26276**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 14.7.1; 14.7.3; 14.7.6; 15.7.1; 15.7.2; 25.1.6

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV DUBI VINA (VN)

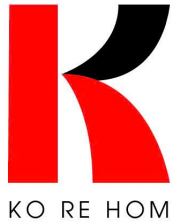
Số 26A khối 13, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại, phụ kiện kim khí dùng trong xây dựng, keo silicon, gạch ốp lát, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

(210) **4-2025-26277**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.15.15

(591) Đỏ, đen.

(731) TRẦN VĂN HẬU (VN)

Thôn Phước Điền, xã Phước Đồng,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG
TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 11: Vòi nước gắn tường; vòi nước; vòi rửa bát; chậu rửa gắn cố định; hệ thống và thiết
vệ sinh; bồn cầu; bồn tiểu nam; chậu rửa gắn tường; bộ sen tắm; bộ xịt nước bồn cầu; ống
dẫn của thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-26278**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 10.3.10; 18.5.1; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN
THÔNG VÀ GIÁO DỤC TPG (VN)

Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo trực tuyến trên
mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quan hệ công chúng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch (trừ việc giữ chỗ khách sạn, nhà trọ); tổ chức cuộc du lịch; tổ chức
chuyến đi chơi trên biển; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du
lịch.

(210) **4-2025-26279**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.3; 26.11.8;
26.11.9

(591) Xanh dương, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN
THÔNG VÀ GIÁO DỤC TPG (VN)

Số 7 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo trực tuyến trên
mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện thể thao; dàn dựng các chương trình phát thanh và truyền hình
(không nhằm mục đích quảng cáo); dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức và điều khiển hội
thảo chuyên đề, tập huấn chuyên đề, hội nghị.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26289**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.21; 26.5.1; 26.11.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NGP (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center,
số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Hoạt động tư vấn quản lý, cụ thể là: tư vấn quản lý doanh nghiệp, tư vấn quản lý kinh doanh.

(210) **4-2025-26290**

(540)

PARALAPIEL

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN PHẠM TRỊ (VN)
25/63/12/28 đường 6, khu phố 26,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm; dầu dưỡng tóc (mỹ phẩm); keo xịt tóc (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-26291**

(540)

POSTQUAM

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN PHẠM TRỊ (VN)
25/63/12/28 đường 6, khu phố 26,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm; dầu dưỡng tóc (mỹ phẩm); keo xịt tóc (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-26294**

(540)

YAMAGUCHI

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp cơ thể; máy đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; máy rung xoa bóp điện; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị mát-xa chân.

(210) **4-2025-26297**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Comtracbudex

(731) CÔNG TY TNHH GIGA OB (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-26298**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ENDDIX

(731) CÔNG TY TNHH GIGA OB (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-26299**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UTRAGACOMB

(731) CÔNG TY TNHH GIGA OB (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-26300**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DIPROLAG

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-26301**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Denovad

(731) CÔNG TY TNHH GIGA - GERMANY (VN)

Số 272 đường Lại Thượng, thôn Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm; dầu gội đầu.

(210) **4-2025-26302**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESTHEPROMAX

(731) PHẠM KIM BÔNG (VN)

19E4 đường Dd4, KDC An Sương, Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

(210) **4-2025-26309**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 18.3.2; 18.3.23; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN QUỐC (VN)

14/62 Nguyễn Quang Diêu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ tư vấn và đại diện về bản quyền tác giả.

(210) **4-2025-26310**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.13.1

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH YUAN ZONG (VN)

Thửa đất 267, 268, tờ bản đồ số 25, đường DH 618, ấp 3, xã Tân Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; đồ nội thất dùng trong gia đình.

(210) **4-2025-26313**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOTO GUMI

(731) **HỘ KINH DOANH WOHLHABEND (VN)**

288/26 đường TTH21, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật và da sống; túi hành lý và túi xách.

(210) **4-2025-26314**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GUOMISS

(731) **HỘ KINH DOANH WOHLHABEND (VN)**

288/26 đường TTH21, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật và da sống; túi hành lý và túi xách.

(210) **4-2025-26323**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 26.11.12; 26.13.25

(731) **CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI KHÁNH QUỲNH (VN)**

C7/22/1, ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; quần áo may sẵn; quần dài; dép; áo thun ngắn tay [áo phông ngắn tay] [áo dệt kim ngắn tay]; giày.

(210) **4-2025-26324**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VN-IDFIT

(731) **CÔNG TY TNHH Y NHA KHOA NAM Á (VN)**

162/17 đường số 9, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Răng giả; thiết bị và dụng cụ nha khoa; đinh ghim cho răng giả [kẹp cho răng giả] [chốt cho răng giả]; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị chỉnh răng [dụng cụ chỉnh răng].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26325**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 7.1.11; 7.1.24

(591) Trắng, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN LẠNH SNOW VILLAGE VIỆT NAM (VN)

Số 2, đường số 2 khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; thiết bị làm lạnh nước; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và máy làm lạnh; máy ướp lạnh; thiết bị điều hoà không khí.

(210) **4-2025-26326**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN DIỆU HƯƠNG (VN)

496/74/2 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Khuôn/vi cuốn bánh; vi cuốn bánh trắng; vi làm gói cuốn; vi cuốn chả giò; vi cuốn nem; vi tròn có nhiều thanh.

(210) **4-2025-26327**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.6; 3.1.24

(731) NGUYỄN THỊ KIỀU MI (VN)

32/18/3 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; áo thun ngắn tay [áo phông ngắn tay] [áo dệt kim ngắn tay].

(210) **4-2025-26329**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 3.7.17; 17.2.2; 26.1.2; 26.1.18; 26.5.1

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VÀNG VĨNH THẠNH 3 (VN)

83 Đinh Tiên Hoàng, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng, bạc.

Nhóm 35: Mua bán vàng bạc đá quý.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 40: Gia công, chế tác đồ trang sức, đồ mỹ nghệ từ vàng bạc, đá quý.

(210) **4-2025-26331**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.5; 26.4.6; 26.4.18

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẮC HÙNG FOOD & FRUIT VIỆT NAM (VN)

475, Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm (chiết ra từ cá); nước mắm chay.

Nhóm 31: Trái cây tươi; hoa quả tươi; rau củ quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm nước mắm, nước mắm (chiết ra từ cá), trái cây tươi, hoa quả tươi, rau củ quả tươi; kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm nước mắm, nước mắm (chiết ra từ cá), trái cây tươi, hoa quả tươi, rau củ quả tươi.

(210) **4-2025-26334**

(540)

GRAGONTHAI

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AN PHONG CT (VN)

Số 21, đường B22, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm vi sinh dùng cho nông nghiệp; chế phẩm vi sinh vật cho đất; chế phẩm vi sinh vật dùng để xử lý môi trường thủy sản, chăn nuôi.

(210) **4-2025-26335**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 14.3.20; 21.3.15

(591) Trắng, xám, đỏ, xanh đậm, xanh nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MANI KIM QUANG (VN)

401/22 đường số 10, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá.

(210) **4-2025-26336**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Xuân Lâm

(731) **HỘ KINH DOANH LÂM THANH TÙNG (VN)**

872/1 Trần Phú, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(210) **4-2025-26337**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

N3B

(531) 26.4.2; 26.13.1; 26.13.25

(731) **PHẠM ANH ĐẠT (VN)**

1/195 khu phố 7, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu nhớt); mỡ công nghiệp; dầu và chất lỏng bôi trơn; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; xăng dầu.

(210) **4-2025-26338**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Citoito

(731) **PHẠM ANH ĐẠT (VN)**

1/195 khu phố 7, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu nhớt); mỡ công nghiệp; dầu và chất lỏng bôi trơn; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; xăng dầu.

(210) **4-2025-26339**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUKEN®

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.12

(591) Đỏ.

(731) **CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CÔNG NGHIỆP VÂN TẬP (VIỆT NAM) (VN)**

Phòng 302 tầng 3 tòa nhà làm việc, số 22 Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công), dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, mũi dao và phụ kiện của mũi dao cắt gọt dùng trong công nghiệp, thước đo, máy móc công nghiệp và phụ kiện máy móc công nghiệp.

(210) **4-2025-26340**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AIKYA (VN)

Lầu 46, tòa nhà Bitexco Financial Tower,
số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế;
thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người.

(210) **4-2025-26341**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for VIELEO consists of the brand name 'VIELEO' in a large, bold, black, uppercase sans-serif font.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI PHỤ TÙNG CƠ GIỚI
LONG MINH (VN)

Lô B20-B21 đường số 4, KCN Tân Đô,
xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh
Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở
hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP
CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Tambua của xe cộ; vành của xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán linh kiện và phụ tùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-26348**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 17.2.2; 26.13.25

(591) Vàng, cam, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ MINH AN GOLDEN (VN)

46 Trần Quý Khoách, phường Hòa Minh,
quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; ruột gối; gối.

(210) **4-2025-26351**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.7.9; 2.7.23

(591) Tím, xanh da trời, cam, hồng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH HAGANIC (VN)
T5-A01.11, tầng 1, khối để chung cư CT5, Masteri Thảo Điền, 159 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh



(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 05: Quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; khăn ướt tẩm chế phẩm khử khuẩn dùng để lau cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em; núm ty của bình sữa; núm vú giả cho em bé; vật dụng để cạo lưỡi.

Nhóm 16: Giấy; khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; khăn giấy đa năng; giấy vệ sinh.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục].

(210) **4-2025-26364**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 1.15.24; 3.7.24; 25.5.25; 26.1.1

(591) Đỏ, đỏ đô.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM OTIS (VN)
Khu dân cư số 10, thôn Long Hội, xã Bình Long, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi



(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; xà phòng; mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

(210) **4-2025-26365**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH ECOCARE VIETNAM (VN)
Áp 1B, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An



(511) Nhóm 16: Bao bì bằng giấy đóng gói thực phẩm; túi đựng bằng giấy; hộp giấy đựng thực phẩm; thùng bằng giấy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Khay giấy; cốc (ly) giấy; bát (chén) giấy; đĩa (dĩa) giấy; ống hút.

(210) **4-2025-26366**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CẬP THẦN TÀI T86

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)

Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt mối.

(210) **4-2025-26367**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SIÊU ĐẲNG T86

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)

Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt cỏ, thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt mối.

(210) **4-2025-26368**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SANPO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH HÒA THÀNH (VN)

C62 khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị ngành nước như đồng hồ đo nước, van, tê, cút, các loại phụ kiện nối đường ống; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2025-26369**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.15.20; 26.11.12; 26.13.25

(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TRẦN HỮU ĐỨC (VN)

1156 quốc lộ 1A, phường Tân Tạo A,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Tấm lợp mái bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

(210) **4-2025-26370**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THÉP
XANH PCJ (VN)

Số 17 đường 9, khu đô thị Vạn Phúc,
phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Dải thép để làm đai; đai thép; dây thép; tấm thép; ống thép; thép góc.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: vật liệu trong xây dựng (chi tiết: sắt, thép, xi măng, cát, gạch, đá, ống nhựa, ống sắt, đinh, ốc, gạch men), tấm trần thạch cao, tôn, khung vách ngăn, tay nắm cửa, bản lề, chốt cửa, ốc vít, phụ tùng ngành công nghiệp (như máy uốn thép, máy trộn bê tông), máy nông nghiệp, máy cày, máy xay, máy đập lúa, máy gặt hái, máy cắt và thu hoạch cỏ, máy bơm, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim thép, dải thép để làm đai, đai thép, dây thép, phôi thép, thép đúc, cột bằng thép, mảnh kiểu con lăn bằng thép, tấm thép, ống thép, vật liệu làm cốt thép cho bê tông, dây thép gai, thỏi thép đúc [luyện kim], thép cán thô [luyện kim], lưới thép, viên bi bằng thép, công trình xây dựng bằng thép, thép góc, cửa kim loại bọc thép, thanh thép cán nóng, thanh thép sáng bóng.

(210) **4-2025-26376**

(540)

D·RAVE

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH UNIVERSAL
ENTERTAINMENT CULTURE
COMMUNICATION (VN)

Tầng 1, 11-13-15-17-19-21 Hàm Nghi,
phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bar.

(210) **4-2025-26377**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.1; 3.1.22; 5.7.3; 5.13.25; 24.9.1;
25.1.25

(591) Vàng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT 54 (VN)
220 Lê Niêm, phường Phú Thạnh, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; bia không cồn; chiết xuất từ trái cây không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; đồ uống: nước quả, nước giải khát bằng trái cây, nước hoa quả ướp lạnh; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 33: Rượu gạo; đồ uống có cồn chứa hoa quả, đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống được chưng cất; rượu mật ong, rượu mật ong [mật ong pha nước]; rượu vang; rượu mạnh, rượu etylic, rượu cồn.

(210) **4-2025-26388**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**>>>
EVERSPORTS**

(531) 24.15.3; 24.15.21

(731) LÊ TUẤN ANH (VN)

19/20 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân
Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 18: Balô; túi xách; ví tiền; thẻ hành lý; vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; áo mưa; găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; dụng cụ tập thể hình; thiết bị rèn luyện sức mạnh cơ thể.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm thay thế thịt.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế), balô, túi xách, ví tiền, thẻ hành lý, vali, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, thắt lưng [trang phục], áo mưa, găng tay (trang phục), dụng cụ thể dục thể thao, dụng cụ tập thể hình, thiết bị rèn luyện sức mạnh cơ thể, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa (không chứa cồn), sản phẩm thay thế sữa, sản phẩm thay thế thịt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26404**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.16; 5.5.20

(591) Nâu đất, đỏ đậm.



(731) **HỘ KINH DOANH DU NHIÊN (VN)**

216 đường Xuân Diệu, phường Trần Phú,
thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sắc đẹp; xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; vật lý trị liệu.

(210) **4-2025-26405**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Nâu, da cam, xanh lá mạ, xanh lá
cây đậm, vàng, trắng.



(731) **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT (VN)**

Thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn
chuyển giao công nghệ và đầu tư
(CONCETTI)

(511) Nhóm 30: Gạo (tất cả từ giống BC15, TBR225, J02).

Nhóm 35: Mua bán gạo (tất cả từ giống BC15, TBR225, J02).

(210) **4-2025-26421**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) **GUANGZHOU YICHEN CULTURAL
MEDIA CO., LTD. (CN)**

Room 604, Building A, No. 3 Zhifu
Road, Helong Street, Baiyun District,
Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ lót nam; đồ lót nữ; miếng dán ngực (đồ lót); dây áo ngực; áo ngực dạng dính;
quần áo định hình (quần áo lót mặc bên trong).

(210) **4-2025-26426**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 1.15.24; 17.3.2; 26.1.1; 26.11.3;
26.11.12



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN KIM QUYỀN (VN)

33 đường D17, khu nhà ở liên kế Hưng
Phú (mở rộng), phường Phước Long B,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện
hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải.

(210) **4-2025-26429**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.7; 2.3.16; 5.5.20; 24.9.1; 25.1.25;
26.1.1



(591) Trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG
PHAN OANH MEDIA (VN)

Tầng 6, tòa nhà số 18 Tam Trinh, phường
Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức
các cuộc thi thời trang; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi
hoa hậu hoa khôi và nữ hoàng.

(210) **4-2025-26430**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.11.12



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH
VỤ THƯƠNG MẠI VIỆT Á 1952 (VN)

Lô 13, thửa đất 1452, tờ bản đồ 11, khu
phố 1, phường Thới Hòa, thành phố Bến
Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ
Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị lọc nước; màng lọc nước (bộ phận của máy lọc nước); thiết bị khử
trùng và khử mùi cho nước; hệ thống phân phối nước; thiết bị lọc không khí; bình đun nước
nóng chạy điện.

(210) **4-2025-26431**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH KEO U-WIN VIỆT NAM (VN)

Thửa đất 773, tờ bản đồ 52, khu phố 8, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; keo nhiệt.

(210) **4-2025-26440**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18



(731) HỘ KINH DOANH TRANG VY 2 (VN)

Thôn 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán) quần áo.

(210) **4-2025-26441**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.1



(731) MINGZHU ZHANG (CN)

Room 1902, Unit 1, Building 9, Ruijing Xiangxie Huadu, No. 398 Yingbin Road, Jinjiang City, Fujian Province China

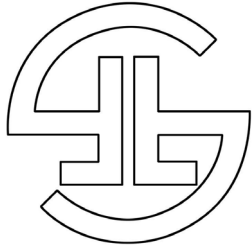
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo tắm; trang phục dệt kim; mũ.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; marketing; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

(210) **4-2025-26442**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10

(731) CHAO GUO (CN)

No. 2, Banbian Street Village Sizhuang Town, Gaobeidian City Hebei Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; túi; ví đựng tiền.

(210) **4-2025-26443**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1

(731) JIAOJIAO LU (CN)

No. 13 Anlezhuang Village, Muyudian Town, Laiyang City, Shandong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất dính để cố định lông mi giả; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; tinh dầu.

(210) **4-2025-26444**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) XIONGBIN LV (CN)

No. 4, Building 7, Shamuyuan South Lane, Tantou Village, Yanhong Town, Chenghai District, Shantou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-26448**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21

(731) ALPEN PHARMA AG (CH)

Finkenhübelweg 16 CH-3012 Bern Switzerland

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng cho giặt là; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, khử dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; nước xúc tóc không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc.

(210) **4-2025-26449**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.4

BOHO

(731) CÔNG TY TNHH BOHO DECOR (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 20: Cửa (cho đồ đạc); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, giá); đồ vật trang trí (lưu động); đồ đạc trong nhà (bằng kim loại); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 28: Trò chơi.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ xây, lát; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến lắp đặt đồ nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

(210) **4-2025-26450**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 7.1.24; 7.3.11



(591) Xanh lá, hồng, đen, đỏ, kem.

(731) HỘ KINH DOANH HOTEL GIÁNG HƯƠNG (VN)
Lô đất số 150 (TM 12-7), phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; cung cấp chỗ ở tạm thời (căn hộ, homestay); làng du dịch sinh thái (dịch vụ lưu trú).

(210) **4-2025-26451**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21



(591) Vàng đồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DOONI (VN)
Ấp Thanh Thuận, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Nước làm mát động cơ cho xe ô tô.

(210) **4-2025-26452**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 17.2.2

(591) Xám, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MTV LONG NHẬT PHÁT (VN)

28/4 Huỳnh Thị Tươi, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng ô tô; giảm xóc cho xe máy; vành nan hoa xe máy; vành xe máy (phụ tùng xe máy).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phụ tùng xe máy, phụ tùng ô tô, giảm xóc cho xe máy, vành nan hoa xe máy, vành xe máy (phụ tùng xe máy).

(210) **4-2025-26453**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, trắng

(731) ĐỖ XUÂN TÙNG (VN)

12 Đông Thổ, phường Đông Cường, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn; mỡ công nghiệp.

(210) **4-2025-26454**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 3.7.1; 3.7.19; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TM XNK PERFORMANCE (VN)

Tổ 7, ấp Đồng Xoài, xã Túc Trung, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu động cơ.

(210) **4-2025-26455**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RELETEK

(731) YUEQING KEDUN ELECTRIC CO., LTD. (CN)

Building 5, No. 187 Jingwu Road, Yueqing Economic Development Zone, Yueqing, Wenzhou City, Zhejiang Province, 325000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Máy đếm; máy ghi thời gian [thiết bị ghi thời gian]; dụng cụ đo; bộ chuyển mạch định thời gian tự động; bộ đảo điện; role điện.

(210) **4-2025-26456**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 8.7.11; 18.5.10; 26.13.25

(731) QIU YADI (CN)

No.61, Shangtang Village, Tangwei Sub-district, Wuchuan City, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Dây bện; lưới đánh cá công nghiệp; dây bện để đan lưới; lưới; lưới vây (dùng để đánh bắt cá); lồng nuôi cá.

(210) **4-2025-26457**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Nâu đậm, nâu nhạt.

(731) NGUYỄN BÁ KỶ (VN)

Thôn Trung, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2025-26458**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9

(591) Vàng, đỏ, trắng, đen

(731) PHẠM THỊ THU TRANG (VN)

98 đường 339 Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc

(210) **4-2025-26459**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.3.2

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM (VN)

Số 84 phố Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

The logo for KCDANCE features the letters 'KCDANCE' in a bold, sans-serif font. The 'K' is stylized with a red and black geometric design.

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; quần áo thể dục; giày; dép; giày thể thao.

(210) **4-2025-26460**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.10; 26.4.10

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ KATRI (VN)

Mộc Lan 2-09 Vinhomes Greenbay, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Chất trám răng; chất hàn, gắn răng; sáp làm khuôn dùng cho nha sĩ; vật liệu để in dấu răng.

Nhóm 10: Răng giả; răng sứ cao cấp; răng sứ thẩm mỹ; răng sứ kim loại; thiết bị khoan răng; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: răng giả, răng sứ cao cấp, răng sứ thẩm mỹ, răng sứ kim loại, thiết bị nha khoa, vật liệu nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa: khám, chữa và chăm sóc răng miệng; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; cho thuê thiết bị y tế; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng.

(210) **4-2025-26461**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM (VN)**

Số 84 phố Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)**

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; quần áo thể dục; giày; dép; giày thể thao.

(210) **4-2025-26462**

(540)

ALPHAMAN

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TM&TD VIỆT NAM (VN)**

Số nhà 95, Thôn Lũng Kênh, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)**

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội khô; nước xức tóc; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm.

(210) **4-2025-26463**

(540)

UniPay

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)**

Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) **Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)**

(511) Nhóm 09: Thẻ từ; thẻ ghi dữ liệu từ tính; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; ứng dụng phần mềm có thể tải về (ứng dụng); phần mềm máy vi tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử.

Nhóm 36: Phát hành thẻ thanh toán, thẻ rút tiền (atm), thẻ ghi nợ [do các tổ chức tín dụng thực hiện]; dịch vụ thanh toán qua điện thoại di động và qua internet; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ thẻ ghi nợ.

(210) **4-2025-26464**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UPAY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)

Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thẻ từ; thẻ ghi dữ liệu từ tính; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; ứng dụng phần mềm có thể tải về (ứng dụng); phần mềm máy vi tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử.

Nhóm 36: Phát hành thẻ thanh toán, thẻ rút tiền (ATM), thẻ ghi nợ [do các tổ chức tín dụng thực hiện]; dịch vụ thanh toán qua điện thoại di động và qua internet; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ thẻ ghi nợ.

(210) **4-2025-26465**

(220) 09/10/2023

(641) 4-2023-45312

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, vàng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa-tê; gia vị dùng để rắc cơm.

(210) **4-2025-26466**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.2; 26.11.12

(731) LIANYUNGANG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.8 Zhejiang Middle Road, Yunhai Hi-tech Industrial Park, Guanyun Economic Development Zone, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước xúc tóc; dầu gội đầu; tinh dầu; chế phẩm trang điểm; dầu xả tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-26467**

(540)



(511) Nhóm 32: Nước dừa [nước giải khát].

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 5.1.6; 5.1.12; 5.1.16

(731) MONARCH MEDIA, LLC (US)
6295 S suite 800 Pearl, Las Vegas,
NEVADA UNITED STATES 89120

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT
IP CO.,LTD)

(210) **4-2025-26468**

(540)



(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni; chất tạo màu dùng cho sơn.

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 24.9.1; 26.4.7;
26.11.3

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
KINH DOANH THIÊN KHÔI (VN)
Thôn Bùng, xã Phùng Xá, huyện Thạch
Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(210) **4-2025-26469**

(540)



(511) Nhóm 20: Tủ nhà bếp; tủ bếp (đồ đạc); tủ đựng đồ ăn; giá để bát đĩa (đồ đạc); giá đựng dụng
cụ nhà bếp (đồ đạc); giá đựng bát đĩa nâng hạ (đồ đạc).

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 7.1.24; 7.3.11;
26.1.1; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) TẠ THỊ NHƯ QUỲNH (VN)
Thôn Thị Trung, xã Đình Dù, huyện Văn
Lâm, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(210) **4-2025-26471**

(540)

Galax yeco

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA &
ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; động cơ của các loại xe cộ chạy bằng điện; phụ tùng xe cộ; khung xe; lốp xe; xích; má phanh; phương tiện giao thông đường bộ.

(210) **4-2025-26472**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 20.7.1; 23.1.1; 26.1.1; 26.11.3

(591) Trắng, đen, cam.



Lời Sự Sống
Việt Nam

(731) NGUYỄN KHÁNH TÙNG (VN)

5 ngách 30/30 Tạ Quang Bửu, phường
Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; kinh doanh bất động sản; tư vấn về bảo hiểm; tư vấn đầu tư tài chính.

Nhóm 39: Dịch vụ tổ chức du lịch; điều hành tua du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; tư vấn công nghệ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn di trú [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ an sinh xã hội; dịch vụ tư vấn về định cư nước ngoài [dịch vụ pháp lý].

(210) **4-2025-26473**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 20.7.1; 23.1.1; 26.1.1; 26.11.3

(591) Trắng, đen, cam.



Word Of Life
Viet Nam

(731) NGUYỄN KHÁNH TÙNG (VN)

5 ngách 30/30 Tạ Quang Bửu, phường
Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Sách; ấn phẩm; lịch; tranh vẽ và tác phẩm thư pháp; xuất bản phẩm dạng in liên quan đến tôn giáo.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ tư vấn khởi nghiệp (tư vấn kinh doanh, thương mại, quảng cáo hoặc nhân sự); quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; tư vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; kinh doanh bất động sản; tư vấn về bảo hiểm; tư vấn đầu tư tài chính.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ tổ chức du lịch; điều hành tua du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Giáo dục: đào tạo; đào tạo trực tuyến; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các sự kiện văn hóa; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục].

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; tư vấn công nghệ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn di trú [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ an sinh xã hội; dịch vụ tư vấn về định cư nước ngoài [dịch vụ pháp lý].

(210) **4-2025-26474**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

L-H Lighting

(731) TIAN WANQIANG (CN)

Room 501, West Tower, Xincheng Building, Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn trần; đèn chùm; đèn lồng dùng nền; đèn xi nhan cho xe đạp; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn.

(210) **4-2025-26475**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Galax yultra

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)

Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; động cơ của các loại xe cộ chạy bằng điện; phụ tùng xe cộ; khung xe; lốp xe; xích; má phanh; phương tiện giao thông đường bộ.

(210) **4-2025-26476**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**ECOFRESHBUI
LÊ BÙI**

(731) **HỘ KINH DOANH DỊCH VỤ TỔNG
HỢP THU TRANG (VN)**

Số nhà 26 B phố Võ Thị Sáu, phường Hà
Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-26477**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.3; 26.4.9; 26.11.9

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
MẠNH TOÀN (VN)**

Số 21 B4 lô 6B đường Lê Hồng Phong,
phường Đông Khê, quận Ngô Quyền,
thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng.

(210) **4-2025-26478**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) **HEBEI WANDE CABINET
MANUFACTURING CO., LTD. (CN)**

South of Yangguandian 2nd Village,
Machang Town, Qing County, Cangzhou
City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Quạt làm mát bên trong dùng cho máy vi tính; hộp đựng máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bảng điều khiển phân phối [điện]; cầu dao điện; tủ phân phối [điện].

(210) **4-2025-26479**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

from medi+

(531) 24.17.5

(731) **EDITH CORPORATION (KR)**

9321, 9F, 423, Teheran-ro, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chống nắng; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2025-26480**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIVORA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỨC BẢO KHANH (VN)

Số 2 Đường 15, ấp Tân Định, Xã Tân Thông Hội, Huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ăn bằng vải không dệt; khăn ăn bằng vải dệt; khăn mặt bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy.

(210) **4-2025-26481**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.7; 5.5.19; 5.5.22; 19.7.1; 26.1.6; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15

(591) Tím, nâu vàng, vàng trắng, vàng nhạt, vàng, trắng hồng, xanh dương đậm, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HC (VN)

Số 522 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

(210) **4-2025-26482**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ZD

(531) 26.3.23

(731) ZHENDE MEDICAL CO., LTD. (CN)
Gaobei Industrial Zone, Gaobu Town,
Yuecheng District, Shaoxing, Zhejiang
CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ADAstra IP (VIỆT NAM) (ADAstra IP (VIETNAM) CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Vải gạc để băng bó; vật liệu băng bó dùng trong y tế; miếng dán có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; gạc y tế; chế phẩm khử trùng; băng cá nhân dạng xịt bằng chất lỏng; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bông gạc dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; bông dùng cho mục đích y tế; cao dán; băng dùng để băng bó; chế phẩm điều trị bỏng; tã người lớn; quần tã dùng cho người không tự chủ được; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông khử trùng.

(210) **4-2025-26483**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.9; 1.15.23; 24.15.7; 26.1.1

(731) SHENZHEN CENTER POWER TECH. CO., LTD. (CN)

Center Power Industrial Park, Tongfu Industrial District Dapeng Town, 518120 Shenzhen, P.R China



(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều chỉnh điện; bộ nguồn điện áp thấp; pin điện; ắc quy điện; bảng chuyển mạch điện áp cao và thấp; thiết bị phân phối điện; pin điện, cho xe cộ; điện cực lưới cho pin; hộp pin; tấm điện cực cho ắc quy; pin lithium ion; pin lithium; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống.

(210) **4-2025-26484**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 2.3.7; 2.3.16; 5.5.22; 19.7.1; 21.1.17; 26.1.6; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15

(591) Hồng, hồng nhạt, hồng đậm, vàng, vàng trắng, trắng, đỏ tía, nâu vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HC (VN) Số 522 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội



(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

(210) **4-2025-26486**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JIN BAO

(731) PINGXIANG SONGMA CHILDREN'S
TOYS CO., LTD. (CN)

Industrial Concentration Area Of
Pingxiang County, Xingtai City, Hebei
Province, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Xe đạp dành cho trẻ em.

(210) **4-2025-26487**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 21.3.1

(731) CÔNG TY TNHH TEEGO VIỆT NAM
(VN)

C2-36.19 tòa C2 Dcapital, số 119 Trần
Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chơi golf; dịch vụ đào tạo chơi golf; dịch vụ phòng tập golf 3D trong nhà;
dịch vụ cho thuê sân chơi golf; cho thuê thiết bị trò chơi golf; cung cấp các tiện nghi sử dụng
cho chơi golf.

(210) **4-2025-26488**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.21; 21.3.1

(731) CÔNG TY TNHH TEEGO VIỆT NAM
(VN)

C2-36.19 tòa C2 Dcapital, số 119 Trần
Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chơi golf; dịch vụ đào tạo chơi golf; dịch vụ phòng tập golf 3D trong nhà;
dịch vụ cho thuê sân chơi golf; cho thuê thiết bị trò chơi golf; cung cấp các tiện nghi sử dụng
cho chơi golf.

(210) **4-2025-26489**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 21.3.1



(731) CÔNG TY TNHH TEEGO VIỆT NAM (VN)

C2-36.19 tòa C2 Dcapital, số 119 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-26490**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.21; 21.3.1



(731) CÔNG TY TNHH TEEGO VIỆT NAM (VN)

C2-36.19 tòa C2 Dcapital, số 119 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-26491**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VUA SẠCH BỆNH

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)

Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

(210) **4-2025-26492**

(540)



(511) Nhóm 29: Thủy hải sản chế biến.

Nhóm 31: Thủy hải sản còn sống.

(210) **4-2025-26493**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-26494**

(540)

CAMPUS

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; máy bơm; máy hàn điện; máy nghiền; máy xay.

(210) **4-2025-26495**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.9.1; 3.9.24; 25.5.25; 26.1.2

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN KIM THÙY (VN)

Ấp Xẻo Cao, xã Thanh Xuân, huyện
Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D &
T LAW OFFICE)

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.10; 26.4.18; 26.13.1

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN DUY THANH (VN)

Thôn 5, xã Hương Ngải, huyện Thạch
Thất, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ
THIẾT BỊ NHẬT LINH (VN)

703 Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.8; 26.4.18; 26.7.25; 26.11.8

(731) HOÀNG THU HÀ (VN)

Đội 4, Thôn An Chiểu 2, xã Liên
Phương, thành phố Hưng yên, tỉnh Hưng
Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26496**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, đen.

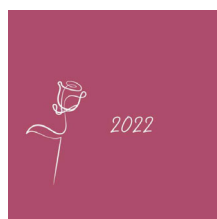
(731) HOÀNG THU HÀ (VN)

Đội 4, Thôn An Chiểu 2, xã Liên
Phương, thành phố Hưng yên, tỉnh Hưng
Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-26497**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo.

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18

(591) Trắng, hồng.

(731) TRẦN MẠNH TIẾN (VN)

TDP Đông Ngạc 3, phường Đông Ngạc,
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-26498**

(540)



(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn pin; máy sấy tóc; quạt điện; đèn học.

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21; 5.13.4;
21.1.15; 24.1.1; 26.1.6

(591) Xanh lá.

(731) NGUYỄN VĂN LUÂN (VN)

Đội 6, thôn Đào Lâm, xã Đoàn Tùng,
huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-26499**

(540)



(511) Nhóm 08: Thước góc [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; kim nhổ
đinh [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ đục lỗ [dụng cụ cầm tay]; đá mài; búa tán đinh [dụng cụ

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.17; 25.7.25; 26.4.3; 26.4.18

(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN CÔNG (VN)

Thôn Nhiễm Dương, xã Nghĩa Đạo, thị
xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cầm tay]; dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đục, gọt [công cụ cầm tay]; lưới cửa [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ khoan; bơm tay; súng bắn keo, không dùng điện; dụng cụ vận ốc vít [công cụ cầm tay].

(210) **4-2025-26500**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Xanh, nâu.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ WELEGACY 208 (VN)

Số 36 đường Phan Đăng Lưu, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà (bất động sản).

(210) **4-2025-26501**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) WANBO SPORTS (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)

Room 405, 4th Floor, Building 1, No. 10 Financial Avenue, Ningxi Street, Zengcheng District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)



(511) Nhóm 25: Bộ trang phục thể thao; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần áo; bộ quần áo; giày; đồng phục thể thao.

Nhóm 28: Băng thấm mồ hôi để quần cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; túi chuyên dụng đựng bóng và gậy; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); gậy dùng trong môn bóng gậy (gậy cricket); băng quần cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; vỏ bọc chuyên dụng bảo vệ vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông).

(210) **4-2025-26502**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LQT

(731) AIOKOU SHAVING (YIWU) ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD (CN)

4th Floor, No. 82, Qiushi Road, Beiyuan Sub-district, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ duỗi tóc; kẹp uốn tóc [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-26503**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4

(731) DAFU INTELLIGENT TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)

No.3 Gongfu Road, Zhegan Bilateral Cooperation (Qura) Demonstration Plot, High-tech Zone, Yushan County, Shangrao City, Jiangxi Province, China



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bơm chân không [máy móc]; bơm ly tâm; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

(210) **4-2025-26504**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SKINIDEA CO., LTD (KR)

2F, 726, Eonju-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

ICE CREAM

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy tế bào chết cho da [mỹ phẩm]; chế phẩm chăm sóc da cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu dùng cho cá nhân; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm gội đầu; chế phẩm rửa tay, không chứa dược chất; chế phẩm đánh răng; mặt nạ làm đẹp dạng gói dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem dưỡng da tay, không chứa dược chất; chế phẩm tẩy tế bào chết cho da, có chứa các hạt nhỏ, dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem chống nắng; chế phẩm sơn móng tay, chân; chế phẩm dưỡng môi, không chứa dược chất.

(210) **4-2025-26505**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.7.5

(591) Đỏ, xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
Số 688/67 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh



(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-26508**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.15.9; 26.15.11;
26.15.15



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM (VN)
Lô M1, M2, M7, M8 đường N2, N3 KCN
Nam Tân Uyên mở rộng, phường Hội
Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 19: Gỗ ván ép.

(210) **4-2025-26509**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.24; 2.5.24; 2.5.30; 26.1.1



(731) CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC
HỒNG SƠN (VN)

Số nhà 79 - đường Cao Xuân Huy,
phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh
Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-26510**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TECNO CAMON

(731) TECNO TELECOM (HK) LIMITED
(CN)

Flat N, 16/F., Block B, Universal
Industrial Centre, 19-25 Shan Mei Street,
Fotan, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động; pin điện; thiết bị nạp ắc quy; dây cáp điện; máy tính xách tay; máy tính bảng; chương trình máy tính, tải xuống được; tai nghe; vỏ hộp loa; thiết bị sạc điện thoại di động; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; bộ định tuyến mạng máy tính; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị sạc điện cầm tay; phích cắm điện; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh.

(210) **4-2025-26511**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

(731) TECNO TELECOM (HK) LIMITED
(CN)

TECNO PHANTOM

Flat N, 16/F., Block B, Universal
Industrial Centre, 19-25 Shan Mei Street,
Fotan, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động; pin điện; thiết bị nạp ắc quy; dây cáp điện; máy tính xách tay; máy tính bảng; chương trình máy tính, tải xuống được; tai nghe; vỏ hộp loa; thiết bị sạc điện thoại di động; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; bộ định tuyến mạng máy tính; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị sạc điện cầm tay; phích cắm điện; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh.

(210) **4-2025-26512**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh non, xanh lá cây, xanh dương, xanh lam, trắng, xám.

(731) OPELLA HEALTHCARE GROUP SAS
(FR)

82 Avenue Raspail, 94250 Gentilly,
France

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chất khoáng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm ăn kiêng.

(210) **4-2025-26513**

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

b.box

(731) B.BOX FOR KIDS DEVELOPMENTS
PTY LTD (AU)

Suite 301, 1 Acacia Place, Notting Hill
VIC 3168, Australia

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 10: Vòng kích thích việc mọc răng; bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho em bé; van của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em ăn; kẹp dùng cho núm vú giả; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bàn chải; bình để uống; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; chai lọ; bình cách nhiệt; phích/bình chân không đựng chất lỏng; khuôn làm đá viên; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; chai/lọ đựng nước uống dùng cho thể thao; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bát đĩa; bát đựng xúp; tách; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, đĩa và thìa; đĩa ăn; khay dùng cho mục đích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

gia dụng; nắp đáy đĩa; dụng cụ nhà bếp; bàn chải để rửa bát đĩa; đĩa; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; hộp đựng bữa ăn trưa; ống hút dùng để uống; túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống; tấm lót bàn, không bằng giấy hoặc vải; túi giữ nhiệt; tấm bọc thực phẩm bằng silicon có thể tái sử dụng.

(210) 4-2025-26514

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TECNO POP

(731) TECNO TELECOM (HK) LIMITED (CN)

Flat N, 16/F., Block B, Universal Industrial Centre, 19-25 Shan Mei Street, Fotan, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động; pin điện; thiết bị nạp ắc quy; dây cáp điện; máy tính xách tay; máy tính bảng; chương trình máy tính, tải xuống được; tai nghe; vỏ hộp loa; thiết bị sạc điện thoại di động; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; bộ định tuyến mạng máy tính; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị sạc điện cầm tay; phích cắm điện; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh.

(210) 4-2025-26515

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) SHANDONG QINGGUO FOODS CO., LTD. (CN)

No.6 Wenquan Road, Yinan County, Linyi City, Shandong Province, P.R.China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; rau củ quả, đã chế biến; rau đã được bảo quản.

(210) 4-2025-26516

(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LETBOND 力特邦

(731) LIAO-CHUAN HUANG (TW)

No. 2, Longfeng 1st St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ so sánh giá cả; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

(210) **4-2025-26517**

(540)



(220) 09/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) LIAO-CHUAN HUANG (TW)

No. 2, Longfeng 1st St., Taoyuan Dist.,
Taoyuan City 330, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sơn; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy cơ điện dùng cho công nghiệp hoá chất; máy xử lý chất dẻo; máy xay; máy làm khuôn (đúc).

(210) **4-2025-26526**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.3.20; 24.17.15; 24.17.21;
25.5.25; 26.1.1

(591) Nâu sẫm, trắng, đen, xanh lá cây nhạt,
xanh lá cây đậm, nâu đỏ.

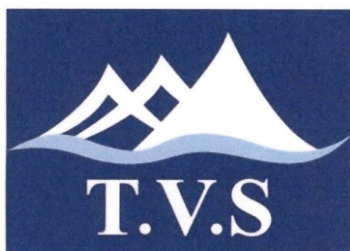
(731) NGUYỄN DUY THIÊN (VN)
Xóm Trường Thọ, xã Nghĩa Dũng, huyện
Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Thuốc cổ truyền; thuốc nam; thuốc bắc; thuốc đông y; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: thuốc cổ truyền, thuốc nam, thuốc bắc, thuốc đông y, thuốc sắc dùng cho dược phẩm, dược phẩm.

(210) **4-2025-26527**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 6.1.2; 26.3.4; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ T.V.S SÀI
GÒN (VN)
45 đường TTN08, khu phố 5, phường
Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; áo sơ mi; áo thun; áo khoác; áo vest; áo dài; váy; đầm; quần dài; quần jeans; quần short; đồ lót; đồ thể thao [trang phục]; đồng phục; khăn choàng; tất; mũ.

Nhóm 40: Dịch vụ may; dịch vụ gia công quần áo; dịch vụ cắt may theo yêu cầu; dịch vụ chỉnh sửa quần áo.

(210) **4-2025-26528**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 9.7.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng kem, đỏ, nâu đen.

(731) **HỘ KINH DOANH MA DAM HƯƠNG**
(VN)

Thôn Cọp, xã Hương Tân, huyện Hương
Hóa, tỉnh Quảng Trị



(511) Nhóm 30: Đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; chất thay thế cà phê; hạt cà phê rang.

(210) **4-2025-26529**

(220) 10/06/2025

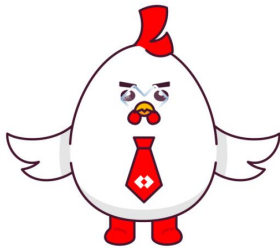
(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 9.3.13; 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, đỏ, đen, vàng, xám nhạt, xanh
xám.

(731) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN KỲ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)**
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần
Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố
Hà Nội



(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26530**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 9.3.13; 26.4.3; 26.4.7

(591) Xám nhạt, đỏ, đen, trắng, xanh da trời nhạt, vàng, đỏ đậm.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26531**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24

(591) Xám nhạt, đỏ, đen, trắng, xanh da trời nhạt, vàng, hồng, đỏ đậm.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn,

chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26532**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, đỏ, đen, vàng, hồng, xám nhạt, xanh xám.



(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỶ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26533**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Xám nhạt, đỏ, đen, trắng, vàng, hồng, đỏ đậm.



(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỶ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26534**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Xám nhạt, đỏ, đen, trắng, xanh da trời nhạt, vàng, xám đậm, đỏ đậm.



(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26535**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, đỏ, đen, vàng, xám nhạt, xanh xám.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THUẬT VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26537**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 6.7.5; 7.1.12; 26.4.3; 26.4.7

(591) Đỏ tươi, trắng, đỏ, xanh da trời nhạt, vàng, trắng ngà, đen, vàng nhạt, đỏ cam, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THUẬT VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26538**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 9.3.13; 26.4.3; 26.4.7

(591) Xám nhạt, đỏ, đen, trắng, xanh da trời nhạt, vàng, đỏ đậm.



(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26539**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, đen, đỏ, xám nhạt, xanh xám, vàng, hồng, đỏ đậm.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THUẬT VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26540**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24

(591) Xám nhạt, đỏ, đen, trắng, xanh da trời nhạt, vàng, hồng, đỏ đậm.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THUẬT VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn,

chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26541**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Xám nhạt, đỏ, đen, trắng, vàng, hồng, đỏ đậm.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26542**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, đen, đỏ, xám nhạt, vàng, hồng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26543**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.7

(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm, hồng, đen, vàng, xám nhạt, xanh xám.



(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

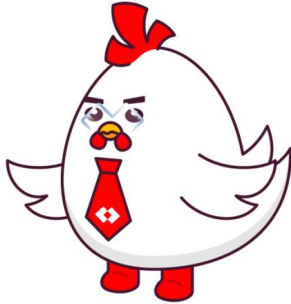
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26544**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, đen, đỏ, xám nhạt, xanh xám, vàng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THUẬT VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26545**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, đen, đỏ, xám nhạt, vàng, xanh da trời nhạt, xám đậm, đỏ đậm

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THUẬT VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn,

chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26546**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, đen, đỏ, xám nhạt, xanh xám, vàng.



(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỶ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; mua bán vàng bạc; quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Hoạt động tín dụng; hoạt động ngân hàng; dịch vụ huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các tổ chức và cá nhân dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong mối quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tài chính, tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm.

(210) **4-2025-26549**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 9.3.1; 9.3.9; 26.1.1; 26.1.18

(591) Hồng, đỏ.



(731) PHẠM THỊ BÍCH TUYÊN (VN)

574/61 đường SinCo, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo ngủ; bộ pijama.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26551**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.11.12; 3.11.24; 5.7.12; 5.9.3; 9.7.1;
26.1.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá, cam, đen,
trắng, xanh lục, đỏ, nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV SỨC BẬT
(VN)

108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư
Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Viên rửa bát; muối rửa bát; nước làm bóng dành cho máy rửa bát; dung dịch vệ
sinh máy rửa bát; dung dịch vệ sinh tủ lạnh; tẩy rửa nhà bếp; tẩy rửa nhà vệ sinh; nước giặt;
nước xả; xịt thơm phòng; vệ sinh lồng máy giặt; nước rửa rau củ; nước rửa tay; nước lau sàn.

(210) **4-2025-26552**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.4; 3.13.24; 26.1.1

(591) Trắng, cam.

(731) TRẦN TUẤN ANH (VN)

Thôn 6, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-26554**

(540)

khongcoson

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIVESTREAM
VIỆT NAM (VN)

A55 đường Bình Nhâm 83, phường Bình
Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo các sản phẩm mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dụng cụ làm
đẹp; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dụng cụ làm
đẹp.

(210) **4-2025-26558**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20;
24.17.24; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INFIPOWER
(VN)

03 Trần Quý Kiên, khu phố 01, phường
Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ví điện tử tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 11: Bộ tích nhiệt; đèn điện; thiết bị thu hồi nhiệt; sợi đốt nóng dùng điện; bộ giảm nhiệt; bơm nhiệt.

(210) **4-2025-26559**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây.

INFIPOWER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INFIPOWER (VN)

03 Trần Quý Kiên, khu phố 01, phường Thanh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; pin ganvanic; máy biến thế; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; ví điện tử tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 11: Bộ tích nhiệt; đèn điện; thiết bị thu hồi nhiệt; sợi đốt nóng dùng điện; bộ giảm nhiệt; bơm nhiệt.

Nhóm 12: Khung gầm ô tô; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô; thân xe ô tô; khung xe máy; xe máy.

Nhóm 39: Cho thuê xe; vận tải; dịch vụ giao hàng; môi giới vận tải; vận chuyển khách lẻ hành; hậu cần vận tải.

(210) **4-2025-26560**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Trắng, xanh lá cây.

iSAC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INFIPOWER (VN)

03 Trần Quý Kiên, khu phố 01, phường Thanh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ví điện tử tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 11: Bộ tích nhiệt; đèn điện; thiết bị thu hồi nhiệt; sợi đốt nóng dùng điện; bộ giảm nhiệt; bơm nhiệt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26570**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) **HỘ KINH DOANH ĐỨC NAM (VN)**
Số 73/3, tổ 3, khu phố Khánh Hội,
phường Tân Phước Khánh, thành phố
Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Săm dùng cho bánh xe rửa; lốp dùng cho bánh xe rửa.

(210) **4-2025-26571**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
ĐỨC DANH (VN)**
Thửa đất số 1209, tờ bản đồ số 4, đường
ĐH 741, khu phố Khánh Hội, phường
Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên,
tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; săm lốp xe máy; săm lốp xe công nghiệp; săm lốp xe nâng; săm lốp xe ô tô.

(210) **4-2025-26572**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.3.3; 26.11.7

(591) Xanh, vàng, đỏ, đen.

(731) **CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY
DỰNG QUỐC TẾ HUIZHAN (VN)**
151 đại lộ Bình Dương, khu phố Đông
Ba, phường Bình Hòa, thành phố Thuận
An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; keo dán nhôm; keo dán kính; silicon; chất dẻo dạng thô.

(210) **4-2025-26573**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 3.7.17; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH NHÀ PHÂN PHỐI
THU NGÂN (VN)**
Thôn Long Bình 2, xã An Hải, huyện
Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu bôi trơn dùng trong công nghiệp; mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2025-26574**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1

(591) Xanh, vàng, trắng.



(731) **HỘ KINH DOANH NHÀ PHÂN PHỐI THU NGÂN (VN)**

Thôn Long Bình 2, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: gạo, gạo nếp, gạo lứt.

(210) **4-2025-26575**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KENLI®

(731) **CÔNG TY TNHH HỒNG XIN (VN)**

267/3 Trần Phú, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe đạp như: moay ơ; khung xe; vành xe; ghi đông; pe dal (bàn đạp); yên xe.

(210) **4-2025-26591**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VINECO

(591) Xanh.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÁC HỆ THỐNG VIỄN THÔNG VINECO (VN)**

Tổ Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền thanh thông minh; thiết bị truyền tín hiệu âm thanh qua đường internet; thiết bị truyền tín hiệu âm thanh qua loa phát đầu cuối.

Nhóm 35: Mua bán màn hình hiển thị tấm LED, các module LED ghép thành màn hình lớn, các thiết bị điện tử viễn thông và công nghệ thông tin (điều khiển cửa cuốn, bảng mạch cảm biến trên máy in, thiết bị định vị, thiết bị thu khuếch đại thu phát sóng, thiết bị Viba, thiết bị đầu cuối, thiết bị truyền tín hiệu âm thanh).

Nhóm 37: Xây dựng, thi công lắp đặt, sửa chữa các thiết bị viễn thông.

Nhóm 40: Gia công, lắp ráp các thiết bị điện tử.

(210) **4-2025-26594**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.1.1; 26.5.1



(591) Vàng, cam, tím, hồng, xanh lam, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MTV IN TỐC HÀNH (VN)

50/3E, KV Thạnh Mỹ, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in mẫu vẽ; in trên lụa; đóng sách; xử lý giấy; in ảnh chụp.

(210) **4-2025-26595**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.6; 26.2.7; 26.11.9



(591) Xanh rêu, be.

(731) NGUYỄN THỊ DUNG (VN)

Thôn Nhạc Lộc, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quầy rượu; cho thuê phòng họp.

(210) **4-2025-26596**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

棉猫咪
MIANMAOMI

(731) HANGZHOU COTTON CAT BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)

Rm. 407, Bldg. 2, No.1 Longquan Rd., Cangqian St., Yuhang Dist., Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép đi trong nhà; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục].

(210) **4-2025-26597**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.4; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.4

(591) Xanh dương nhạt, tím nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRÍ QUÂN (VN)

Khu 7, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 35: Mua bán bánh ăn dặm, bánh kẹo, sữa, sữa bột, kem [sản phẩm sữa], tổ yến (tổ chim ăn được), yến sào đã chế biến, tã bỉm trẻ em, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, tã lót dùng một lần, nước giặt, nước xả, dầu gội, sữa tắm, giấy ăn, khăn ướt, khăn ướt trẻ em, khăn khô đa năng, quần áo, giày, dép; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-26599**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 1.11.1; 1.11.9; 1.11.15; 1.13.1; 3.7.10; 3.7.16

(731) ZHU CHENGNEI (CN)

Fengchao Lianhe Village, Pingyang County, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy keo xịt tóc; chế phẩm để tẩy màu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; khí (đóng trong bình áp suất) dùng để làm sạch và thổi bụi.

(210) **4-2025-26600**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) EASTERN DECORATOR SDN BHD (MY)

Lot 55992, Batu 5, Off Jalan Tunku Abdul Rahman, 31200 Ipoh, Perak, Malaysia

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

MITESGARD

(511) Nhóm 24: Đồ trải và phủ giường bằng vải (bed linen); ga trải giường; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ nệm; vỏ gối.

(210) **4-2025-26601**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAS Plus

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)

Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26602**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Achikomama

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)

Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-26621**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.9.19; 26.11.3

(591) Trắng, xanh lá đậm, vàng cam đậm, xanh da trời đậm, hồng nhạt, đỏ nhạt, xanh lá cây nhạt, tím đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI (VN)

02 Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa chua; sữa lạc; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa hạnh nhân; quả hạch đã chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Bột đậu nành; chế phẩm ngũ cốc; tương/xốt đậu nành; đồ uống trên cơ sở ca cao; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước trái cây [đồ uống]/nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

(210) **4-2025-26622**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.1.5; 26.1.1

(731) HOÀNG KIM KHÍCH (VN)

Thôn 8, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, thắt lưng (trang phục), mũ (nón), giày dép.

(210) **4-2025-26726**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 3.7.17; 26.1.2

(591) Xanh dương, đỏ, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH PHURI LPG (VN)

Đường liên xã, ấp Quân Y, xã Tân Lợi,
huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: gas, nhiên liệu, xăng dầu, dầu động cơ, dầu công nghiệp, khí đốt, khí dầu mỏ hóa lỏng; dịch vụ đại lý mua bán các sản phẩm: gas, nhiên liệu, xăng dầu, dầu động cơ, dầu công nghiệp, khí đốt, khí dầu mỏ hóa lỏng; tư vấn tổ chức kinh doanh các sản phẩm: gas, nhiên liệu, xăng dầu, dầu động cơ, dầu công nghiệp, khí đốt, khí dầu mỏ hóa lỏng; quảng cáo các sản phẩm: gas, nhiên liệu, xăng dầu, dầu động cơ, dầu công nghiệp, khí đốt, khí dầu mỏ hóa lỏng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, cụ thể là các sản phẩm: gas, nhiên liệu, xăng dầu, dầu động cơ, dầu công nghiệp, khí đốt, khí dầu mỏ hóa lỏng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: gas, nhiên liệu, xăng dầu, dầu động cơ, dầu công nghiệp, khí đốt, khí dầu mỏ hóa lỏng.

(210) **4-2025-26764**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.8; 2.1.20

(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)

Thôn Cầu Trại, xã Việt Ngọc, huyện Tân
Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

(210) **4-2025-26765**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.8; 2.1.20

(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)

Thôn Cầu Trại, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

(210) **4-2025-26767**

(540)

BungaLux

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) GUANGZHOU MEIKE TRADING CO., LTD. (CN)

Room T211, No. 1 Longkou West Road, Tianhe District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc; nặn nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-26768**

(540)

SAMITATOP

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT SAM (VN)

Lô B226A, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

(210) **4-2025-26769**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.5.1; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BLUE INVESTMENTS (VN)

Unit 9 tầng 12A, tòa nhà Century Tower, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG (CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ bất động sản; kinh doanh bất động sản; môi giới chứng khoán; đầu tư tài chính.

(210) **4-2025-26770**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.1.1

(591) Nâu, trắng.

(731) VÕ KIM LIÊN ANH (VN)

Tổ dân phố số 1, phường Mỹ Trì, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt; đồ uống cà phê có sữa.

(210) **4-2025-26774**

(540)

POWERX

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.3; 26.11.8

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) GUANGDONG DOPOD HIGH-TECH
MATERIALS CO., LTD. (CN)

No. 29, 30, Changgang Road, Genghe
Avenue, Genghe Town, Gaoming
District, Foshan City, 528000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm; gối.

(210) **4-2025-26775**

(540)

LOOCI

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) WANG JIANSHENG (CN)

12B, Building 4, Happiness Coast, No.
20 Luotian Road, Bao'an District,
Shenzhen City, Guangdong Province,
518000, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo khoảng cách đã đi dùng cho phương tiện giao thông; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị ghi thời gian; thiết bị ghi hình; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ.

(210) **4-2025-26776**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SweetKomo

(731) AMERICA HERMAX CO., LIMITED
(CN)

Unit E35 3/F Superluck Industrial Centre
Phase 2 No 57 Sha Tsui Rd Tsuen Wan
Nt Hong Kong, 999077, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Lòng mi giả; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; móng giả; chế phẩm làm thơm không khí; kem đánh răng.

(210) **4-2025-26777**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Luluclos

(731) AMERICA HERMAX CO., LIMITED
(CN)

Unit E35 3/F Superluck Industrial Centre
Phase 2 No 57 Sha Tsui Rd Tsuen Wan
Nt Hong Kong, 999077, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần trẻ em [đồ lót]; bộ quần áo tắm; trang phục dệt kim; đồ đi ở chân; mũ.

(210) **4-2025-26778**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WiseBelle

(731) AMERICA HERMAX CO., LIMITED
(CN)

Unit E35 3/F Superluck Industrial Centre
Phase 2 No 57 Sha Tsui Rd Tsuen Wan
Nt Hong Kong, 999077, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; cân; loa thông minh; kính đeo mắt; pin điện; dụng cụ đo; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; đồng hồ thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; thiết bị dập lửa; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; thiết bị để xử lý dữ liệu.

(210) **4-2025-26779**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CellFocus

(731) AMERICA HERMAX CO., LIMITED
(CN)

Unit E35 3/F Superluck Industrial Centre
Phase 2 No 57 Sha Tsui Rd Tsuen Wan
Nt Hong Kong, 999077, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; miếng đệm lót vệ sinh; chất bổ sung ăn
không dùng cho người; dược phẩm; chất diệt loài gây hại; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh.

(210) **4-2025-26781**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT
VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG
(VN)

Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã
Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2025-26782**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MIMEN

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI SƠN
HÀ (VN)

114/188/36 Tô Ngọc Vân, phường 15,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn hiệu ứng.

(210) **4-2025-26784**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TAKASUMI

(591) Đỏ.

(731) LÊ QUYẾT TIẾN (VN)

Thôn Đoài, xã Nam Cường, huyện Nam
Trực, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị lọc nước; vòi hoa sen; chậu rửa gắn cố định; buồng tắm gương sen [có vách ngăn đóng kín]; vòi khóa [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn.

(210) **4-2025-26786**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RED MARSHAL FULLFLAVOR

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu thuốc lá.

(210) **4-2025-26787**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WHITE MARSHAL FULLFLAVOR

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; đầu thuốc lá.

(210) **4-2025-26788**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 25.7.25

(591) Đỏ, trắng, xanh lá đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SẢN XUẤT BÊ TÔNG ĐÚC SẴN VÀ
VẬT LIỆU XÂY DỰNG LIÊN PHƯỚC
THÀNH (VN)
Số 0666, ấp Tân Long 2, xã Tân Thành
Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối gạch các loại.

(210) **4-2025-26789**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, cam.

(731) **HỘ KINH DOANH B.O.I FARM (VN)**
96 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW**
(STARLAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho chim; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-26791**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.24; 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3

(591) Vàng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI**
QUỐC TẾ HỒNG ĐẠT (VN)
Căn CL15-36, KĐT HimLam Green
Park, phường Đại Phúc, thành phố Bắc
Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL**
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu mạnh; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo; đồ uống có cồn từ ngũ cốc; đồ uống mạch nha có hương vị, trừ bia (đồ uống có cồn).

(210) **4-2025-26792**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.3; 26.3.2; 26.4.1

(731) **JIANGXI ZHENGBANG**
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
6/F, Office Building, No. 7003,
Changdong Avenue, Nanchang High-tech
Industrial Development Zone, Nanchang,
Jiangxi, China

(740) **CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL**
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; động vật sống; thức ăn cho động vật; hạt [ngũ cốc]; mạch nha dùng cho ngành bia và rượu; than bùn trộn rơm rác độn chuồng.

(210) **4-2025-26793**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HỒNG ĐẠT (VN)

Căn CL15-36, KĐT HimLam Green Park, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu mạnh; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo; đồ uống có cồn từ ngũ cốc; đồ uống mạch nha có hương vị, trừ bia (đồ uống có cồn).

(210) **4-2025-26794**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.5.3; 26.3.2; 26.4.1

(731) JIANGXI ZHENGBANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

6/F, Office Building, No. 7003, Changdong Avenue, Nanchang High-tech Industrial Development Zone, Nanchang, Jiangxi, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt lợn; động vật giết xác, không còn sống; thịt, đông hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã được bảo quản.

(210) **4-2025-26795**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.2

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP QUÝ GIA (VN)

Số 1, ngõ 60 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-26796**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 6.1.2; 9.7.1; 18.5.7; 26.3.2

(591) Xanh lá cây, cam, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP QUÝ GIA (VN)

Số 1, ngõ 60 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-26798**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.3.3

(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PIN NAM PHƯƠNG (VN)

Số 35 đường số 36, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện; bộ pin điện.

Nhóm 35: Dịch vụ phân phối, đại lý xuất nhập khẩu, trưng bày các sản phẩm, quảng cáo: pin điện, ắc quy điện, bộ pin điện.

(210) **4-2025-26799**

(540)

Franzzi

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) DONGGUAN SUNSSI FOOD CO., LTD. (CN)

No. 223 Dalang Meijing West Road, Dalang, Dongguan City, Guangdong Province, P.R.China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; sôcôla; keo ong (bánh kẹo); bột nhồi; bánh quy; bánh bít cốt; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món bánh thịt chiên giòn; đồ gia vị.

(210) **4-2025-26800**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.2.1; 26.4.9; 26.11.3; 26.15.15

(591) Đen, da cam nhạt, da cam đậm.

(731) NANO ASPECT ARTIFICIAL INTELLIGENCE L.L.C. (AE)

Level 3, The H Hotel, 1 Sheikh Zayed Rd
- Trade Centre - Trade Centre 1 - Dubai,
United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng có thể tải xuống làm ví tiền điện tử; ví tiền điện tử tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các bộ sưu tập tiền điện tử dưới dạng tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Chuyển tiền điện tử đối với tài sản mã hóa.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ thông tin; thiết kế phần mềm; đào tạo tài sản mã hóa.

(210) **4-2025-26801**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.8

(591) Tím, ghi.

(731) LABORATORIO ELEA PHOENIX S.A. (AR)

Av. Del Libertador 6550, 3° Floor,
Capital Federal, Argentina

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược để tránh thai bằng nội tiết tố.

(210) **4-2025-26802**

(540)



(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.3; 26.11.8

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển, xanh da trời nhạt.

(731) LABORATORIO ELEA PHOENIX S.A. (AR)

Av. Del Libertador 6550, 3° Floor,
Capital Federal, Argentina

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược dùng trong huyết học, để điều trị các rối loạn tủy xương và các bệnh về máu và tiểu cầu.

(210) **4-2025-26803**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.3; 26.11.8

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển, xanh da trời nhạt.

Flevomax



(731) LABORATORIO ELEA PHOENIX S.A. (AR)

Av. Del Libertador 6550, 3° Floor, Capital Federal, Argentina

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược để điều trị các rối loạn tĩnh mạch và mạch bạch huyết, suy tĩnh mạch mãn tính, và giãn tĩnh mạch (mao mạch mạng nhện và giãn mao mạch).

(210) **4-2025-26804**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.3; 26.11.8

(591) Xanh lam, hồng đậm.

Mileva35

Elea

(731) LABORATORIO ELEA PHOENIX S.A. (AR)

Av. Del Libertador 6550, 3° Floor, Capital Federal, Argentina

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược để tránh thai bằng nội tiết tố.

(210) **4-2025-26805**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.15.15

(591) Trắng, đen, xanh dương, cam.



Quanskill

(731) CÔNG TY TNHH EDUCAID VÀ TƯ VẤN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (VN)

Tầng 2, số 118, ngõ 203, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục; dịch vụ cung cấp các khóa học trực tuyến; cung cấp các khóa học và khóa đào tạo trực tuyến thông qua một trang web.

(210) **4-2025-26806**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

百药郎 BAIYAOLANG

(731) ZHENG MINGFA (CN)

No.83, Shicheng Road, Xi Mei Qi Feng,
Nan 'an City, Fujian Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; đồ chơi tình dục; thiết bị vật lý trị liệu; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; chân tay giả.

(210) **4-2025-26807**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

百药郎 BAIYAOLANG

(731) ZHENG MINGFA (CN)

No.83, Shicheng Road, Xi Mei Qi Feng,
Nan 'an City, Fujian Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy ố (vết bẩn, vết màu, dấu vết); mỹ phẩm; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước hoa; kem đánh răng (không chứa thuốc); hương thơm để thấp.

(210) **4-2025-26808**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.7; 26.4.1; 26.4.18

(591) Trắng, đen, vàng, đỏ và đỏ sẫm.

(731) SHANTOU JIKE SCIENCE AND
EDUCATION TOY INDUSTRY CO.,
LTD. (CN)

4F, No. 9, Lane 1, Xiapian Area, Nanmen
Matou, Fengxiang Street, Chenghai
District, Shantou City, Guangdong
Province, 515000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; trò chơi ghép hình.

(210) **4-2025-26809**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VIỆT ĐẠT

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ
VIỆT ĐẠT (VN)

135/20 đường Trần Hưng Đạo, phường
Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ kế toán; kế toán; lập các báo cáo thống kê kế toán; dịch vụ đánh giá kinh doanh.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; môi giới kinh doanh; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 45: Tư vấn về an ninh thực thể; tư vấn về sở hữu trí tuệ; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu; tư vấn pháp lý liên quan đến lập bản đồ sáng chế; tư vấn an toàn nghề nghiệp; tư vấn an toàn lao động.

(210) **4-2025-26811**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Oluri

(731) SHENZHEN BAINAXIN
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

409-1, Building 3, Futong Haizhi
Technology Park, Bulan Road No. 17,
Xialilang Community, Nanwan Street,
Longgang District, Shenzhen,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; máy tính bảng; thiết bị chiếu hình ảnh ba chiều; pin điện; máy ảnh [chụp ảnh]; bộ cấp nguồn xách tay (pin sạc).

(210) **4-2025-26812**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

itc

(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.5

(731) GUANGDONG BAOLUN
ELECTRONICS CO.,LTD. (CN)

No. 56, Nanli East Road, Shiqi Town,
Panyu District, Guangzhou, Guangdong,
China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quan hệ công chúng; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2025-26813**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MIAHEO KARU

(731) HU YOUBING (CN)

No. 35, Group 11, Qinyun Village,
Qukou Town, Kai County, Chongqing
city, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; vali du lịch; túi xách tay; túi dệt; túi dùng cho thể thao; túi.

(210) **4-2025-26814**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KMKLM

(731) HU YOUBING (CN)

No. 35, Group 11, Qinyun Village,
Qukou Town, Kai County, Chongqing
city, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; vali du lịch; túi xách tay; túi dệt; túi dùng cho thể thao; túi.

(210) **4-2025-26815**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MỘT HAI BA HA HA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
HOA LINH (VN)

56 Trương Công Giai, phường Dịch
Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em; băng vệ sinh.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; tổ yến, yến sào đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước yến (đồ uống không có cồn); đồ uống không cồn có chứa sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn được làm từ đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-26816**

(540)

CØSI

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.9

(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)

104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon,
Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic
of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc vại; chai đựng nước, rỗng; bình để uống; cốc; bình cách nhiệt; đồ chứa đựng làm mát dùng cho đồ uống; nồi nấu không dùng điện; đồ chứa đựng thực phẩm; hộp đựng bữa ăn trưa; hộp đựng bữa ăn trưa cách nhiệt.

(210) **4-2025-26817**

(540)

parknic

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)

104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon,
Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic
of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc vại; chai đựng nước, rỗng; bình để uống; cốc; bình cách nhiệt; đồ chứa đựng làm mát dùng cho đồ uống; nồi nấu không dùng điện; đồ chứa đựng thực phẩm; hộp đựng bữa ăn trưa; hộp đựng bữa ăn trưa cách nhiệt.

(210) **4-2025-26818**

(540)

**LOTUS
FRIEND**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15

(731) SRINANAPORN MARKETING
PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)

No. 325/6-9 Lanluang Road, Mahanak
Square, Dusit, Bangkok 10300, Thailand

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ que; bánh mỳ; bánh bích quy; bánh quy giòn; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chủ yếu là ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chủ yếu là gạo; bánh xốp; bánh kẹo; bánh quy; bông ngô.

(210) **4-2025-26821**

(540)

KHẨU TRANG AN THỊNH

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) PHAN THỊ LIÊN (VN)

Thôn Bảo Tháp, xã Đông Cứu, huyện Gia
Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

(210) **4-2025-26823**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BULKO

(731) YI WAN (CN)

Room 603, Unit 1, Building 4, Taoyuanju
Community, Area 17, Xixiang Street,
Bao'an District, Shenzhen, China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 02: Lớp phủ chống thấm (sơn); sơn (lớp phủ); sơn; sơn phủ cho đồ gốm; nhựa tự nhiên
[dạng thô]; sơn tường ngoài trời.

(210) **4-2025-26830**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BĒRDIS

(731) LI LIJI (CN)

No. 75, Xishan, Lingshan Village,
Bangtou Town, Xianyou County, Fujian
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống tàn nhang (mỹ phẩm không chứa thuốc); tinh dầu; xà
phòng; sữa rửa mặt; kem đánh răng.

(210) **4-2025-26831**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Medolizhi

(731) LI LIJI (CN)

No. 75, Xishan, Lingshan Village,
Bangtou Town, Xianyou County, Fujian
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống tàn nhang (mỹ phẩm không chứa thuốc); tinh dầu; xà
phòng; sữa rửa mặt; kem đánh răng.

(210) **4-2025-26832**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.9.1

(731) CÔNG TY TNHH NTPM (VIỆT NAM)
(VN)

Số 22 VSIP II-A, đường 23, KCN Việt Nam – Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy lụa; khăn lau tay bằng giấy; khăn bỏ túi bằng giấy; khăn lau bếp bằng giấy.

ROYALF

(210) **4-2025-26836**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) WANGLINLIN (CN)

No.89, Xiyu Street, Jiekou Street, Conghua District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống tàn nhang (mỹ phẩm không chứa thuốc); tinh dầu; xà phòng; sữa rửa mặt; kem đánh răng.

AvecMoi

(210) **4-2025-26839**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) GASKO CO., LTD. (KR)

Adong 204ho, 302, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13201, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 22: Túi đựng đồ giặt; túi lưới dùng để giặt; túi vải dùng để giặt quần áo (không dùng để đựng hành lý hoặc du lịch); vỏ bọc bảo vệ cúc áo khi giặt (loại dùng trong máy giặt); vỏ bọc bảo vệ khóa kéo khi giặt (loại dùng trong máy giặt); vỏ bọc bảo vệ chốt lều khi giặt (loại dùng trong máy giặt).

GASKO

(210) **4-2025-26840**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) NIPPON PET FOOD CO., LTD. (JP)
2-2-4, Higashishinagawa, Shinagawa-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.



(210) **4-2025-26841**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

Comfort ANC

(511) Nhóm 09: Tai nghe chụp tai; tai nghe; tai nghe nhét tai; tai nghe chụp tai, không dây; tai nghe (có micrô) không dây; tai nghe không dây; tai nghe nhét tai, không dây; thiết bị liên lạc cầm tay/di động; máy thu âm thanh; loa âm thanh; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh; phần mềm ứng dụng để điều khiển tai nghe nhét tai; vỏ bảo vệ vừa khít để bọc tai nghe có micrô hoặc tai nghe nhét tai dùng trong giao tiếp khi mua hàng trực tiếp trên xe (drive-thru).

(210) **4-2025-26843**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PHẠM VĂN QUẢNG (VN)
Thôn Hưng Đạo, xã Đông Lễ, huyện
Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

MOVAGI

(511) Nhóm 09: Kính mắt; các bộ phận và phụ kiện của kính mắt; gọng kính mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính mắt.

Nhóm 18: Túi xách; balo; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-26847**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESSE CHANGE 1MG

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon,
Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hút; giấy cuộn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

(210) **4-2025-26848**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAMATA

(731) VŨ MINH ĐỨC (VN)

127 Vạn Kiếp, phường Thượng Lý, quận
Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Thảm trải sàn ô tô; thảm lót ô tô; thảm dùng cho ô tô.

(210) **4-2025-26849**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 **GUKATO**

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.7

(591) Xanh lá cây.

(731) HOÀNG TIẾN HUƠNG (VN)

Thôn Lũng Kênh, xã Đức Giang, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép; mũ.

(210) **4-2025-26850**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


KSW
Korea study work
Bring U to Korea, Make U successful

(531) 18.5.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen.

(731) LEE JUNGSI (KR)

Apartment 703, Building 309, 70 Gyoha-ro,
Paju City, Gyeonggi Province,
Republic of Korea (Sannae Village
Complex 3, Mokdong District)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ cung ứng lao động; cung cấp thông tin liên quan đến tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn việc làm; dịch vụ môi giới lao động.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy tiếng Hàn Quốc; trung tâm dạy tiếng Hàn Quốc; tư vấn du học.

(210) **4-2025-26851**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1

LYREIGN

(731) LUOYANG RUIGE MACHINERY EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
136, Building 31, No. 100, Hengshan Road, Xigong District, Luoyang, Henan CHINA 471000

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 06: Đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; khay vận chuyển hàng bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khuôn đúc bằng kim loại; hòm đựng dụng cụ [hòm rỗng]; hộp đựng dụng cụ bằng kim loại [hộp rỗng].

Nhóm 20: Bàn làm việc cho thợ mộc; giá kê để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; tủ có khóa [đồ đạc]; xe đẩy tay [đồ đạc]; xe đẩy tay dùng cho máy tính [đồ đạc]; giá [đồ đạc].

(210) **4-2025-26852**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GOGO MOTIF

(731) GUANGZHOU OCINEID COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 1403, No. 238 Guangyun Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể và mục đích trang điểm; son môi; mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày.

(210) **4-2025-26853**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**HUED
MEN**

(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm xả dưỡng tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm để cố định kiểu tóc; dầu dưỡng tóc cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc.

(210) **4-2025-26854**

(220) 10/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AITU

(731) JACK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.1008, East Donghai Avenue, Sanjia,
Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy may; máy dùng cho công nghiệp dệt; máy khâu; máy cắt vải; bàn đỡ là bộ phận của máy may công nghiệp; máy viền.

(210) **4-2025-26900**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 5.7.11

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH TRÀ VINH (VN)

Số 109, đường Phạm Ngũ Lão, phường 1,
thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 31: Quả (trái) cam sành tươi.

(210) **4-2025-26926**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.10; 26.4.18; 26.5.1; 26.5.18

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QUỐC KHÁNH GROUP (VN)

Thôn Làng Móng, xã Hoàn Sơn, huyện
Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe; máy đục; máy khoan; máy cắt; máy cắt laze (la-de); máy nén khí; máy siết ốc.

(210) **4-2025-26927**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Oxyelle
yura

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(731) WANWANG INC (US)

5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado
Springs NY 80919 U.S.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Gel bôi ngoài da dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da (có chứa thuốc); thuốc nhỏ mắt; chất khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

(210) **4-2025-26929**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỜI TRANG TÙNG ANH (VN)

Tầng 6 – lô CC1 - I.3.1 khu đô thị Pháp Vân – Tứ Hiệp, phố Trần Thủ Độ, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

KALEEA®
SHOES AND ACCESSORIES

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính; mắt kính; hộp đựng kính.

(210) **4-2025-26930**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) FRANCE AQISI GROUP LIMITED (CN)

Unit 2508A 25/F Bank Of America Tower12 Harcourt Rd Central HK

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

BioEmblem

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc sức khỏe y tế (thuốc); thực phẩm bổ sung có tác dụng thẩm mỹ [thực phẩm chức năng]; chế phẩm vitamin (dùng cho mục đích y tế); chất xơ trong chế độ ăn uống (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dầu gan cá tuyết (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-26931**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) WANWANG INC (US)

5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

Velltrua

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; sữa dưỡng da; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc.

(210) **4-2025-26932**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(731) WANWANG INC (US)

5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; sữa dưỡng da; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc.

(210) **4-2025-26934**

(540)

Esschan

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) ZHANG YU (CN)

Room 104, No. 74, Jiya Street, Baiyun District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm trang điểm; kem đánh răng; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội đầu; chế phẩm kem chống nắng (không chứa thuốc).

(210) **4-2025-26936**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 24.1.1

(591) Xanh dương, trắng, xám nhạt.

(731) PHẠM VĂN NAM (VN)

Xóm Bắc Sơn, xã Trục Đạo, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Ốc, vít kim loại.

(210) **4-2025-26940**

(540)

BERYBIO

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CHEN FANG (CN)

Group 10, Tuoqiu Village, Xinhe Township, Peng 'an County, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; sữa dưỡng da; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc.

(210) **4-2025-26941**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.9.11; 26.3.1

(591) Đen, đỏ, xanh da trời, da cam, xanh ngọc, tím.



(731) TRẦN ĐÌNH LANH (VN)

Thôn Đồng, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim âm nhạc; dịch vụ dàn dựng các video youtube (trừ video quảng cáo); cung cấp các kênh giải trí, kênh youtube vì mục đích giáo dục giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục.

(210) **4-2025-26943**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TRINITY INNOVATION SDN BHD (MY)

No.35-1 & 35-2, Jalan Kuchai Maju 1, Kuchai Entrepreneurs Park, Off Jalan Kuchai Lama, 58200 Kuala Lumpur, Malaysia

MJ MAX

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung thực phẩm dùng trong y tế hoặc thú y; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung thảo dược cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sô đa; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt.

(210) **4-2025-26944**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.9.3; 5.9.23; 25.1.25

(731) TRINITY INNOVATION SDN BHD (MY)

No.35-1 & 35-2, Jalan Kuchai Maju 1, Kuchai Entrepreneurs Park, Off Jalan Kuchai Lama, 58200 Kuala Lumpur, Malaysia



(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung thực phẩm dùng trong y tế hoặc thú y; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung thảo dược cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sô đa; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt.

(210) **4-2025-26945**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9



(591) Đỏ, trắng, xanh dương, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH XE NÂNG BÌNH MINH (VN)

Khu dịch vụ sân bay Gia Lâm, tổ 1,
đường dẫn cầu Vĩnh Tuy, phường Phúc
Đông, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy đào xúc; cần trục (thiết bị nâng và nhấc); xe lăn đường, xe lu; máy rải nhựa; máy nén khí; xe ủi đất.

Nhóm 12: Xe nâng; phụ tùng xe nâng; xe nâng dỡ hành lý; động cơ xe nâng; xe tải có cần cầu; phụ tùng xe tải.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo internet bao gồm cả dịch vụ quảng cáo trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo ngoài trời; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm cụ thể là: trực truyền động (không dùng cho xe cộ mặt đất), ổ bi cho trực truyền động, dụng cụ (bộ phận của máy), xe lăn đường, xe lu, khớp nối trục (máy móc), trục lăn của máy cán, quả lu nén đường, xe lu lăn đường, máy làm đường đi, máy thi công đường đi, máy đóng cọc, dụng cụ đầm (máy móc), ròng rọc (bộ phận của máy móc), cần trục di động, thiết bị nâng, trục lăn của máy cán, máy cán, máy đào xúc, cần trục (thiết bị nâng và nhấc), máy rải nhựa, máy nén khí, xe nâng, phụ tùng xe nâng, xe nâng dỡ hành lý, động cơ xe nâng, xe tải có cần cầu, phụ tùng xe tải, động cơ máy kéo, xe tải, thùng lật của ô tô tải, xe cầu kéo, động cơ máy kéo.

Nhóm 37: Dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe nâng; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe tải; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa các loại máy xúc; dịch vụ cho thuê xe nâng; dịch vụ cho thuê máy xúc.

(210) **4-2025-26946**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.2.1; 26.13.25; 26.15.15

(591) Đen, trắng, vàng đồng, vàng đồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIN
ARCHITECT (VN)

Số 48 ngách 36 ngõ 75 phố Vĩnh Phúc,
phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG
NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH
ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công trang trí nội ngoại thất; dịch vụ tư vấn thi công nội ngoại thất.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn và thiết kế kiến trúc; dịch vụ tư vấn (tư vấn thiết kế) và thiết kế nội,
ngoại thất.



(210) **4-2025-26947**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EVERPIA (VN)
Cụm dân cư Nội Thương, xã Dương Xá,
huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

EVERON

(511) Nhóm 20: Gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường.

(210) **4-2025-26948**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NAUTILUS MANAGEMENT
(SHANGHAI) LIMITED (CN)

3/F, Building 7, 799, 899, 999 Jintong
Road, Putuo District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho mèo; ổ cho
mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-26949**

(540)

BARF

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1

(731) NAUTILUS MANAGEMENT
(SHANGHAI) LIMITED (CN)

3/F, Building 7, 799, 899, 999 Jintong
Road, Putuo District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho mèo; ổ cho
mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-26973**

(540)

SALASTONE

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.11.9

(591) Xanh lá, đỏ.

(731) CÔNG TY CP SALASTONE (VN)
174 Trần Hưng Đạo, phường Điện Ngọc,
thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 37: Thi công đá ốp lát.

(210) **4-2025-27026**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.1; 24.15.7

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KẾ TOÁN
KIỀU VŨ (VN)

262 Nguyễn Thượng Hiền, phường 05,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ về thương mại; dịch vụ tái lập kinh doanh; xác lập bản khai
thuế; cập nhật tài liệu quảng cáo; dịch vụ tư vấn điều hành thương mại; dịch vụ quảng cáo
trực tuyến trên mạng lưới máy vi tính.

(210) **4-2025-27027**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1; 26.1.1; 26.1.10;
26.11.8

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ROX
(VN)

Tầng 26, tòa nhà TNR, số 54A, đường
Nguyễn Chí Thanh, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Mua bán; máy chấm công, đồng phục; dịch vụ chấm công lao động.

Nhóm 39: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sĩ cho cá nhân; dịch vụ người đi kèm; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ hăng thám tử; dịch vụ bảo vệ chung cư; dịch vụ bảo vệ cao ốc; dịch vụ bảo vệ ban đêm; tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); dịch vụ giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ trông nhà; dịch vụ trông giữ thú nuôi tại nhà; dịch vụ giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ điều tra thông tin cá nhân; dịch vụ cho thuê chuông báo cháy; dịch vụ cho thuê thiết bị chữa cháy; dịch vụ cứu nạn; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ quy định; dịch vụ giám sát bằng thiết bị bay không người lái; dịch vụ bảo vệ an ninh các tiện nghi thông qua hệ thống giám sát từ xa; dịch vụ định vị và theo dõi người mất tích; dịch vụ cho thuê máy quay video giám sát; dịch vụ định vị và theo dõi tài sản thất lạc; dịch vụ bảo vệ cơ quan, xí nghiệp cho các cá nhân và các tổ chức kinh tế hợp pháp.

(210) **4-2025-27029**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.9.1; 25.1.6; 26.1.1



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-27030**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KIBACAL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC
VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch
Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện
Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27031**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KIHABON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27032**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEHACER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27033**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRICALIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27034**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RIUMBAC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27035**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OTRIZEGA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27036**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TAXICAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27037**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OTAMICAL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27038**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FORLIMIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27039**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PIZINTRA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)

Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27040**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - LONG KHÁNH (VN)

Đường số 7, KCN Long Khánh, xã Bình Lộc, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống tăng lực (nước uống tăng lực); đồ uống không có cồn; nước uống có ga và không ga; nước (đồ uống); nước giải khát làm từ trái cây (đồ uống).

Nhóm 35: Mua bán: bia các loại, đồ uống tăng lực (nước uống tăng lực), đồ uống không có cồn, nước uống có ga và không ga, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, nước (đồ uống), nước giải khát làm từ trái cây (đồ uống), nước uống đóng chai, nước tinh khiết, nước trái cây lên men (không cồn); quảng cáo; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

(210) **4-2025-27041**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.22; 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 24.17.21; 26.1.1

(591) Xanh cô ban, xanh lá, trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN THIỆN (VN)

Thôn Lương Thịnh, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Thuốc nam chữa bệnh xương khớp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: thuốc nam chữa bệnh xương khớp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh y học cổ truyền; dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ trồng cây dược liệu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-27042**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.22; 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1

(591) Xanh cô ban, xanh lá, trắng, đỏ.

(731) **HỘ KINH DOANH LÊ VĂN THIỆN (VN)**

Thôn Lương Thịnh, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh y học cổ truyền; dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ trồng cây dược liệu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-27044**

(540)

SENGDOMAX

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)**

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27045**

(540)

MITHIS 200

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)**

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27047**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GINDIO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27048**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CardiQ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27049**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SILGANIX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27050**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SAGAMAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27051**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GIBABRAIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE
VIỆT NAM (VN)

51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27052**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

REBASIX

(731) TRẦN THÚY HOANH (VN)

Ấp Cầu Tràm, xã Long Thạch, huyện
Cần Đức, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví.

Nhóm 25: Quần; áo; tất; mũ; giày; dép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27054**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh lá cây đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ROSAKI VIỆT NAM
(VN)

Số 405 Quang Trung, phường Quang
Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 02: Sơn xây dựng; sơn lót; sơn diệt khuẩn; sơn chống gỉ; chất kết dính dùng cho sơn; men cho sơn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: sơn xây dựng, sơn lót, sơn diệt khuẩn, sơn chống gỉ, chất kết dính dùng cho sơn, men cho sơn.

(210) **4-2025-27055**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) DONGGUAN KAMAN FOOD CO.,
LTD. (CN)

Building 1, No. 43 Weijian Road,
Chashan Town, Dongguan City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

CAMA

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mỳ; bột nhồi; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê.

(210) **4-2025-27056**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.24; 4.5.1; 4.5.15; 4.5.21

(591) Trắng, đen, xám.

(731) DONGGUAN KAMAN FOOD CO.,
LTD. (CN)

Building 1, No. 43 Weijian Road,
Chashan Town, Dongguan City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mỳ; bột nhồi; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê.

(210) **4-2025-27057**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

khả lô khả man

(731) DONGGUAN KAMAN FOOD CO., LTD. (CN)

Building 1, No. 43 Weijian Road,
Chashan Town, Dongguan City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mỳ; bột nhồi; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê.

(210) **4-2025-27058**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Trắng, đen, xám.

(731) 1. TRẦN VĂN THẮNG (VN)

Thôn 6, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

2. ĐÀO THỊ LAN (VN)

Thôn 6, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép; mũ nón; ca vát; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang vải [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: quần áo thể thao, giày dép, mũ nón, ca vát, thắt lưng [trang phục], khẩu trang vải [trang phục].

(210) **4-2025-27059**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bangkool

(731) LÂM VIỆT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh
Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-27060**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sakuran

(731) LÂM VIẾT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh
Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-27061**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ThienLong

(731) LÂM VIẾT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh
Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-27062**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Aquasaka

(731) LÂM VIẾT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh
Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

(210) **4-2025-27063**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Trâu vàng

(731) LÂM VIẾT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh
Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-27064**

(540)



(511) Nhóm 30: Mật ong.

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.4; 3.13.5; 26.1.1; 26.5.3

(591) Cam, xanh lá.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)

Làng Tung, xã Ia Nan, Huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(210) **4-2025-27085**

(540)



(511) Nhóm 36: Phân tích đầu tư tài chính và nghiên cứu chứng khoán; dịch vụ nghiên cứu đầu tư toàn cầu; nghiên cứu tài chính trong lĩnh vực quản lý rủi ro; nghiên cứu tài chính; dịch vụ đầu tư tài chính.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử].

(210) **4-2025-27132**

(540)

T’Lua Maison

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÊ THẢO ANH (VN)

12/46/49 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo dài; váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, phân phối, xuất nhập khẩu, trưng bày sản phẩm, giới thiệu sản phẩm: quần áo, áo dài, váy, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc hội thảo [workshop] về du lịch [dịch vụ giải trí].

Nhóm 45: Cho thuê áo dài; cho thuê quần áo.

(210) **4-2025-27133**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, xám.

(731) VŨ THỊ THU TRANG (VN)
Thôn Tướng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần lót nam; quần áo.

(210) **4-2025-27136**

(540)

HUCAKI

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) VŨ THỊ THU TRANG (VN)
Thôn Tướng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần lót nam; quần áo.

(210) **4-2025-27137**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.7; 3.7.24

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh da trời, xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN SẢN
XUẤT LAM SƠN (VN)
Lô CN13, khu B, khu công nghiệp Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2025-27138**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JoyCotton

(731) HANGZHOU YUNYANG NURSING PRODUCTS CO., LTD (CN)

Room 707 - 12, South Building, Tower 2, Xixi Intime Commercial Center, Jiangcun Sub - district, Xihu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; băng vệ sinh.

(210) **4-2025-27139**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LunaCare

(731) HANGZHOU YUNYANG NURSING PRODUCTS CO., LTD (CN)

Room 707 - 12, South Building, Tower 2, Xixi Intime Commercial Center, Jiangcun Sub - district, Xihu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; băng vệ sinh.

(210) **4-2025-27140**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FreeTalk

(731) HANGZHOU YUNYANG NURSING PRODUCTS CO., LTD (CN)

Room 707 - 12, South Building, Tower 2, Xixi Intime Commercial Center, Jiangcun Sub - district, Xihu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã trẻ em; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; băng vệ sinh.

(210) **4-2025-27141**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.11; 5.7.22; 5.7.23; 8.1.18

(591) Da cam, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÔNG GIAN
YOGURT (VN)

74/17B Trương Quốc Dung, phường 10,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
(TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa lên men (Kephir); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; men sữa cho mục đích nấu ăn; rau củ quả, đã chế biến; rau đã được bảo quản.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, sữa tươi, sữa bột, bơ, phô mát, men sữa cho mục đích nấu ăn, rau quả đã được chế biến, rau đã được bảo quản, nước tinh khiết, nước khoáng đóng chai, nước ngọt, dầu thực vật dùng làm thực phẩm; quảng cáo; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

(210) **4-2025-27142**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

STYLE FREE

(731) ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha nhẹ; đồ uống không cồn có hương vị bia; nước khoáng [đồ uống] và nước uống có ga; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; nước giải khát sủi bọt có hương vị sô đa; đồ uống trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

(210) **4-2025-27143**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.11.9; 26.13.25

(731) TINGTOP MOTORCYCLE PARTS
TRADING CORP. (PH)

Ground Floor 1232 La Torre St.,
Barangay 259, Tondo I/I, Ncr, City Of
Manila, First District, 1013, Philippines

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Ống dạ quang để chiếu sáng; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn xe máy; bầu thủy tinh của đèn; đèn dùng cho xe cộ; bóng đèn.

(210) **4-2025-27146**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.3; 26.11.8

(591) Đỏ, đen.



(731) LIU HAOWEI (TW)

No. 14, Zhongzheng Road, 14 Group,
Linkou Village, Linkou District, New
Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Bảng dính giấy; giấy nền; giấy vân gỗ; giấy tự dính; nhãn dán; tranh ảnh; tấm vitcô (xenluloza ở trạng thái dẻo) dùng để bao gói; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; băng phết gồm [văn phòng phẩm]; bộ phân phối băng dính [đồ dùng văn phòng].

(210) **4-2025-27147**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.11.9; 26.13.25

(731) TINGTOP MOTORCYCLE PARTS
TRADING CORP. (PH)

Ground Floor 1232 La Torre St.,
Barangay 259, Tondo I/I, Ncr, City Of
Manila, First District, 1013, Philippines

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)



(511) Nhóm 12: Chân chống xe máy; gương chiếu hậu; yên xe máy; giá đỡ trục bánh xe máy; tay lái xe máy; lốp xe.

(210) **4-2025-27148**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.11.9; 26.13.25

(731) TINGTOP MOTORCYCLE PARTS
TRADING CORP. (PH)

Ground Floor 1232 La Torre St.,
Barangay 259, Tondo I/I, Ncr, City Of
Manila, First District, 1013, Philippines

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)



(511) Nhóm 07: Bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; khớp nối [bộ phận của máy móc]; ổ bi [bộ phận của máy móc]; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; bộ giảm xóc (bộ phận của máy).

(210) **4-2025-27151**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Olistan

(731) LÊ VĂN BÍCH (VN)

Thôn Phú Điền, xã Thiệu Duy, huyện
Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; ví bỏ túi; vali; ba lô; đồ em bé.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); váy; trang phục dệt kim; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; quần áo lót.

Nhóm 35: Quảng cáo; xuất nhập khẩu; mua bán: túi xách tay, túi du lịch, ví bỏ túi, vali, ba lô, đồ em bé, quần áo (trang phục), váy, trang phục dệt kim, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, quần áo lót.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục; thiết kế quần áo.

(210) **4-2025-27152**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bé vui cười

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
HOA LINH (VN)

56 Trương Công Giai, phường Dịch
Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước yến (đồ uống không có cồn); đồ uống không cồn có chứa sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn được làm từ đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-27153**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.3; 1.15.15; 2.9.25; 4.5.4; 4.5.14;

4.5.15; 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.2;
26.4.9; 26.4.18; 26.5.1

(591) Trắng, đen, đỏ, xanh dương, xanh lá cây,
cam, cam đậm, vàng, tím, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI
SOHACO (VN)

Số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận
Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27154**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAN'S MP LASER

(731) HAN'S LASER TECHNOLOGY
INDUSTRY GROUP CO. LTD. (CN)

No. 9988 Shennan Avenue, Nanshan
District, Shenzhen, Guangdong 518057
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy khắc laze; máy cắt thủy tinh; máy gia công kim loại; máy cắt gia công kim loại; máy cắt; máy tạo hình kim loại; máy móc cho ngành công nghiệp điện tử; thiết bị hàn hồ quang điện; máy hàn laser; thiết bị cắt bằng oxy.

Nhóm 09: Thiết bị truyền thông quang học; diốt laser; đầu nối cáp quang; bộ kết hợp sợi quang; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; cáp sợi quang; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế; dụng cụ đo khoảng cách; trục viễn kế; tấm chắn mặt bảo hộ chống tai nạn, bức xạ và lửa.

(210) **4-2025-27157**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JIN HU

(731) PINGXIANG SONGMA CHILDREN'S
TOYS CO., LTD. (CN)

Industrial Concentration Area Of
Pingxiang County, Xingtai City, Hebei
Province, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp.

(210) **4-2025-27159**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 24.17.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DI CHUYỂN
XANH VÀ THÔNG MINH GSM (VN)

Tòa văn phòng Symphony, đường Chu
Huy Mân, khu đô thị Vinhomes
Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được cho điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng; phần mềm điện thoại di động cho phép đặt giao hàng; ứng dụng phần mềm cho phép đặt đồ ăn; phần mềm cho phép liên hệ đặt xe công nghệ; phần mềm máy vi tính và phần mềm ứng dụng di động để nhận, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ [dịch vụ sản thương mại điện tử]; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Xử lý các thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; tiến hành các giao dịch thanh toán không bằng tiền mặt; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ tích hợp ví điện tử trên điện thoại di động và thanh toán trên điện thoại di động.

Nhóm 37: Bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô; bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện vận tải.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, kết nối các cuộc gọi, tin nhắn SMS và thông báo đẩy tới tổng đài điều hành xe cộ có động cơ là bên thứ ba trong nước trong vùng lân cận của người gọi sử dụng điện thoại di động; dịch vụ thông tin liên lạc và truyền thông tin bằng hệ thống thư điện tử.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi, theo hợp đồng, xe buýt; dịch vụ vận tải hành khách bằng ô tô, mô tô, xe máy; cho thuê xe cộ, cụ thể là xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; dịch vụ kho hàng hóa; lưu giữ hàng hóa; giao nhận, vận chuyển hàng hóa, tài liệu; thu phát các chứng từ vận tải; dịch vụ cung cấp thông tin vận tải.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải về được trực tuyến để cung cấp dịch vụ vận tải, đặt chỗ cho dịch vụ vận tải và gửi đi xe cộ có động cơ tới khách hàng.

(210) **4-2025-27160**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5

(731) NGUYỄN THANH PHƯƠNG TUYỀN
(VN)

Ấp Mới, xã Long Định, huyện Châu
Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

SAND + FOG

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu gội đầu; nước hoa; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu gội đầu, nước hoa, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, keo xịt tóc, nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn nhà, nước tẩy bồn cầu, dầu dưỡng tóc, chế phẩm tẩy trang, sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum), kem dưỡng da, sữa tắm, chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng ẩm, chế phẩm chống nắng, kem trắng da toàn thân, dung dịch lăn nách (dạng mỹ phẩm), lăn khử mùi cơ thể, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa vùng kín, kem trị thâm, kem làm hồng nhũ hoa, kem dưỡng da vùng kín, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm xịt thơm miệng không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng làm trắng răng dưới dạng mỹ phẩm, kem đánh răng (không dùng cho mục đích y tế), bột trắng răng (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-27161**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DY EY

(731) NGUYỄN THANH PHƯƠNG TUYỀN
(VN)

Ấp Mới, xã Long Định, huyện Châu
Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu gội đầu; nước hoa; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu gội đầu, nước hoa, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, keo xịt tóc, nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn nhà, nước tẩy bồn cầu, dầu dưỡng tóc, chế phẩm tẩy trang, sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum), kem dưỡng da, sữa tắm, chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng ẩm, chế phẩm chống nắng, kem trắng da toàn thân, dung dịch lăn nách (dạng mỹ phẩm), lăn khử mùi cơ thể, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa vùng kín, kem trị thâm, kem làm hồng nhũ hoa, kem dưỡng da vùng kín, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm xịt thơm miệng không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng làm trắng răng dưới dạng mỹ phẩm, kem đánh răng (không dùng cho mục đích y tế), bột trắng răng (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-27162**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


FETANO

(531) 23.1.1; 24.11.7

(731) NGUYỄN VĂN TÙNG (VN)

Xóm 10, thôn Đại Đê, xã Nghĩa Sơn,
huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày nam; dép nam; mũ; thắt lưng (trang phục); áo thun.

(210) **4-2025-27163**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


DONGTAM
TRADING & INVESTMENT

(531) 1.15.15; 5.7.13; 5.7.23; 11.3.7; 24.17.24;
26.4.1; 26.13.1

(591) Xanh lá, đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI ĐỒNG TÂM (VN)

Số 12, ngách 12, ngõ 23, phố Bồ Đề, tổ 5
phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 29: Cá đóng hộp; thịt đóng hộp; nước cốt dừa; rau củ quả đóng hộp; dầu nấu ăn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, trứng, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, giấy vệ sinh, màng bọc thực phẩm, túi đựng thực phẩm, túi đựng rác, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em.

(210) **4-2025-27164**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MOLD

(731) LION SPECIALTY CHEMICALS CO., LTD. (JP)

1-3-28 Kuramae, Taito-ku, Tokyo 111-8644, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất chống dính dùng trong quá trình tinh chế cao su; chất chống dính dùng cho vật liệu hợp chất cao su; chất hoạt động bề mặt dùng trong ngành công nghiệp cao su; chất hoạt động bề mặt phân tán với bột vô cơ (bentonit) dùng trong ngành công nghiệp cao su.

(210) **4-2025-27165**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KISS MUSES

(731) FUTURE VALUE CO.,LTD. (KR)

201-ho, 29, Ansancheondong-ro 2-gil, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh răng; nước hoa; chế phẩm dưỡng tóc dạng lỏng; xà phòng cho mục đích mỹ phẩm; khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm mỹ phẩm dạng lỏng để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-27167**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

mulin

(731) JIANGSU MULIN INTELLIGENCE ELECTRIC CO., LTD. (CN)

No.6 Xiajia Road, Henglin Town, Changzhou Economic Development Zone, Changzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ và đầu máy; máy nâng; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu truyền động cho máy móc; động cơ dẫn động, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu mở cửa sổ, dùng điện; động cơ điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ và đầu máy.

(210) **4-2025-27170**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.2.1; 26.3.2; 26.4.4; 26.7.25; 26.11.9; 26.13.25

(731) FOSHAN DAVIS INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.145 Shashui Industrial Zone,
Songgang, Shishan Town, Nanhai
District, Foshan City, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 22: Mái che bằng vải dệt; mái che bằng vật liệu tổng hợp; lều; lưới; buồm; vải làm vách ngăn thông gió.

(210) **4-2025-27171**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21

(591) Xanh lá cây, xanh tím than.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
VPHARMA (VN)
Thôn Lưu Phái, xã Ngũ Hiệp, huyện
Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-27173**

(540)



(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.1.12; 1.15.7; 9.3.1; 9.3.9

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, cam, đỏ, xanh
đương, đen, xám.

(731) NGUYỄN TRẦN LÂM BÌNH (VN)
Căn hộ 12A04 nhà 1B-nhà làm việc và
chung cư cao tầng cho CBCNV, số 143
ngõ 85 phố Hạ Đình, phường Thanh
Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo bằng lông thú; quần áo may sẵn; quần áo trẻ em; quần áo đan; quần áo mặc bên trong.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, quần áo bằng lông thú, quần áo may sẵn, quần áo trẻ em, quần áo đan, quần áo mặc bên trong.

(210) **4-2025-27175**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SWCANDY

(731) NG KA KIT (CN)

Rm 9 1/F, Mega Trade Centre, 1 Mei Wan Street, Tsuen Wan Nt, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bom tắm; muối khoáng tắm, không dùng cho mục đích y tế; sữa tắm tạo bọt; sữa tắm bồn tạo bọt; nước hoa ở dạng rắn; chế phẩm vệ sinh thân thể.

(210) **4-2025-27176**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MECHI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
BÍCH CHI (VN)

Số 45x1 Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh gạo; bánh kẹo; bánh quy giòn.

(210) **4-2025-27177**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SABICHI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
BÍCH CHI (VN)

Số 45x1 Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh gạo; bánh kẹo; bánh quy giòn.

(210) **4-2025-27178**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
BÍCH CHI (VN)

Số 45x1 Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh gạo; bánh kẹo.

(210) **4-2025-27179**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GeneStoneBio

(731) JIANSHI BIOTECHNOLOGY
(ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)

Building 11, No. 36 Xingshun Road,
Sino-Italian Ecological Park, Yuyao,
315475 Zhejiang P.R.China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

(210) **4-2025-27180**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JIANSHIBIO

(731) JIANSHI BIOTECHNOLOGY
(ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)

Building 11, No. 36 Xingshun Road,
Sino-Italian Ecological Park, Yuyao,
315475 Zhejiang P.R.China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

(210) **4-2025-27181**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GROTT 
个乐

(531) 24.15.1; 26.1.6

(731) ZHANG XUDONG (CN)

No. 7, Group 17, Zhujia Village, Niufu
Town, Da'an District, Zigong City,
Sichuan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đá mã não; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; ghim cài, trâm cài [đồ kim hoàn]; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 18: Tăm da sống; ví tiền; cặp học sinh; ô; túi dệt; túi xách tay.

(210) **4-2025-27183**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PROYA
珀莱雅

(731) ZHANG XUDONG (CN)

No. 7, Group 17, Zhujia Village, Niufu Town, Da'an District, Zigong City, Sichuan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; nước thơm; dầu gội đầu; lông mi giả.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đá mã não; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; ghim cài, trâm cài [đồ kim hoàn]; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 18: Tắm da sống; ví tiền; cặp học sinh; ô; túi dệt; túi xách tay.

(210) **4-2025-27185**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Mogaobei

(731) BEBESTEP COMMERCE GROUP LIMITED (CN)

Butterfly Ridge Park, Xiantang Town, Dongyuan County, Heyuan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; ấm đun nước, không dùng điện; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; bình thủy tinh [bình loại lớn]; bàn chải; bàn chải đánh răng; bình cách nhiệt.

(210) **4-2025-27186**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GSB

(731) JIANSHI BIOTECHNOLOGY (ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)

Building 11, No. 36 Xingshun Road, Sino-Italian Ecological Park, Yuyao, 315475 Zhejiang P.R.China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chủng vi sinh nuôi cấy dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

(210) **4-2025-27187**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PROYA

(731) ZHANG XUDONG (CN)

No. 7, Group 17, Zhujia Village, Niufu Town, Da'an District, Zigong City, Sichuan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; nước thơm; dầu gội đầu; lông mi giả.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đá mã não; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; ghim cài, trâm cài [đồ kim hoàn]; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 18: Tắm da sống; ví tiền; cặp học sinh; ô; túi dệt; túi xách tay.

(210) **4-2025-27188**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VERNY

(731) FUJIAN SHENGDA PAINT CO., LTD (CN)

No. 202 Caikeng Xingtai Industrial Zone, Changtai Dist, Zhangzhou, Fujian CHINA 363000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn cho đồ gốm; men cho sơn; sơn lót.

(210) **4-2025-27190**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GROTT 

(531) 24.15.1; 26.1.1

(731) ZHANG XUDONG (CN)

No. 7, Group 17, Zhujia Village, Niufu Town, Da'an District, Zigong City, Sichuan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; đá mã não; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; ghim cài, trâm cài [đồ kim hoàn]; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 18: Tắm da sống; ví tiền; cặp học sinh; ô; túi dệt; túi xách tay.

(210) **4-2025-27192**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Tiểu A Xao

(731) QINGDAO DAJIE CROSS-BORDER E-COMMERCE OPERATION CO., LTD. (CN)

No. 130-100, Jiushui East Road, Licang District, Qingdao City, Shandong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Chất dính để cố định lông mi giả; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; lông mi giả; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

(210) **4-2025-27194**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EYE SIGNALIZER

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)

14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm và các sản phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc) để tẩy trang, làm sạch, dưỡng ẩm, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da, da đầu và tóc; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; khăn giấy được tẩm chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm nhuộm tóc; phấn mắt; bút kẻ mắt; mascara; chế phẩm chống nắng; xà phòng không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc cơ thể không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; sản phẩm dưỡng ẩm.

(210) **4-2025-27195**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SKAT

(731) GUANGZHOU CHENYU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

B477, Room 1001-1, 10th Floor, No. 3, Lingshan East Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hãng thông tin thương mại; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

(210) **4-2025-27196**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KEKING

(731) DONGGUAN KEKING MACHINERY CO., LTD (CN)

Room 101, Building 2, 57-2 Shayong Road, Shatou Community, Chang'an Town, Dongguan City, Guangdong Province, 523850, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy dập nổi; máy đúc áp lực; máy xử lý chất dẻo; máy cắt; dụng cụ [bộ phận của máy]; van [bộ phận của máy].

(210) **4-2025-27197**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ONEWSCAN

(731) DONGGUAN NEW CISCO BARCODE EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

Rm101, Bldg4, Emerald Peninsula Garden, No.388 Qingfeng Rd, Qingxi Town, Dongguan, Guangdong, 523000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ đọc mã vạch; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy tính tiền; dụng cụ đo khoảng cách; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được.

(210) **4-2025-27198**

(220) 11/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SKAT

(731) GUANGZHOU CHENYU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

B477, Room 1001-1, 10th Floor, No. 3, Lingshan East Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

(210) **4-2025-27204**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Freshmen

(731) NGUYỄN ĐỨC DUY (VN)

Số 56/631B Nguyễn Oanh, phường 17,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật Một thành viên LEADCO
(LEADCO)

(511) Nhóm 02: Sơn công nghiệp cho nền kim loại; sơn cuộn.

(210) **4-2025-27208**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FASU

(531) 1.15.15; 24.15.7; 26.11.3; 26.11.9

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP FASU
(VN)

Số 57, đường Phạm Ngũ Lão, tổ dân phố
Tứ Mỹ, phường Phùng Chí Kiên, thị xã
Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Ống thép; sản phẩm bằng thép có dạng ống; cột bằng thép dùng cho xây dựng; cọc
thép; tấm thép; thép thanh hình chữ nhật và hình vuông; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

(210) **4-2025-27209**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUNKIST

(731) SUNKIST GROWERS, INC. (US)

27770N Entertainment Drive, Valencia,
California 91355, U.S.A

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây, chạy điện; máy ép rau, chạy điện; máy thái lát trái cây, chạy điện;
máy thái lát rau, chạy điện; đầu vắt/nón vắt [bộ phận của máy ép trái cây chạy điện]; chân đế
[bộ phận của máy ép trái cây chạy điện]; hộp đựng [bộ phận của máy ép trái cây chạy điện];
cốc [bộ phận của máy thái trái cây và rau chạy điện]; nắp đậy [bộ phận của máy thái trái cây
và rau chạy điện]; đầu cắt lõi [bộ phận của máy thái trái cây và rau chạy điện].

(210) **4-2025-27210**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BOXQUATANG.VN

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN QUANG
HẢI 1994 (VN)

Số 183, đường Trường Chinh, phường
Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý,
tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý và bán quý.

(210) **4-2025-27211**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

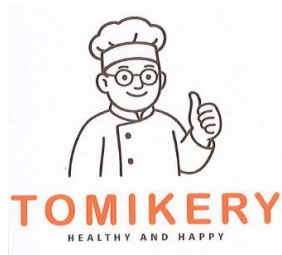
(540)

(531) 2.1.1; 2.1.11

(591) Cam, trắng, nâu.

(731) PHẠM VĂN TUẤN (VN)

Phòng 114, tập thể K2, ngõ 81 Trần
Cung, phường Nghĩa Tân, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt; bánh nướng; bánh mỳ; bánh kem; bánh sinh nhật.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cửa hàng bánh ngọt (cung cấp bánh do cửa hàng thực hiện).

(210) **4-2025-27212**

(220) 12/06/2025

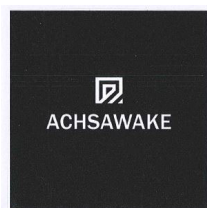
(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.7

(731) VŨ THỊ THU TRANG (VN)

Số nhà 111 đường Thiên Đức, tổ 5, khu
2, phường Tiên Ninh Vệ, thành phố Bắc
Ninh, tỉnh Bắc Ninh



(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-27213**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.4.3; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM QUANG
TÂM VIỆT NAM (VN)

Thôn 2, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa,
tỉnh Thanh Hóa



(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bồn rửa; bộ đồ cho bồn tắm; bệ xí vệ sinh; máy lọc nước; bình nóng lạnh năng lượng mặt trời; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp từ; bếp nấu dùng điện; hệ thống nấu nướng dùng điện.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước khoáng [đồ uống]; nước uống tinh khiết.

(210) **4-2025-27217**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.11; 26.4.7;
26.11.12



(591) Trắng, đỏ, xanh lá, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT MINH
THUẬN PHÁT (VN)

Số 80-82 phố Trúc Khê, phường Láng
Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội,
Việt Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán linh kiện, máy điều hòa trung tâm, quạt gió, lọc không khí.

(210) **4-2025-27218**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.10; 1.1.12; 3.7.6; 3.7.24; 7.1.24;
7.3.11; 25.7.25; 26.1.1



(591) Xanh đậm, đỏ, vàng, trắng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DIỆU
CHÂU (VN)

Xã Tiên Phong, huyện Quế Phong, tỉnh
Nghệ An

(511) Nhóm 29: Thịt vịt; trứng vịt.

Nhóm 31: Vịt sống.

(210) **4-2025-27219**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AIBEAUTY

(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)

Căn TT02-08, KĐT HDMon, phường Mỹ
Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu; dầu gội.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; dược phẩm, thuốc đông y; thuốc y học cổ truyền; sản phẩm hóa dược.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ xăm hình.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27220**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YLABCOS

(731) **ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)**

Căn TT02-08, KĐT HDMon, phường Mỹ
Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu; dầu gội.

(210) **4-2025-27221**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AstaHornut

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA
HEALTHCARE USA (VN)**

Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa
Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã
Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-27222**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AstaCalis

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA
HEALTHCARE USA (VN)**

Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa
Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã
Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-27223**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Fisen

(731) **TRẦN VĂN VIỆT (VN)**

Thôn Lục Điền, xã Yên Bình, huyện
Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; tẩy bồn cầu.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị: nước giặt xả, nước rửa chén, nước lau sàn, nước lau kính, tẩy bồn cầu, xịt côn trùng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27229**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, trắng.

(731) NGUYỄN KHẮC LONG (VN)

Số 7, ngõ 9, phố Lương Định Của,
phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

(210) **4-2025-27239**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)

Khối Đông Thọ, phường Hưng Dũng,
thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại.

(210) **4-2025-27240**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.9; 26.11.9

(731) YONGKANG ZIJIN INDUSTRY AND
TRADE CO., LTD. (CN)

No. 302, Quanhu Natural Village,
Yongdong Village, Shizhu Town,
Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoài trừ dao, đĩa và thìa;
bình cách nhiệt; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; vật dụng đồ vi nướng.

(210) **4-2025-27241**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1

(731) ZHEJIANG ANKEY INTELLIGENT
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Building 13, CITIC Industrial Park,
No.399, Juchao Road, Jiangkou Street,
Fenghua District, Ningbo City, Zhejiang
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và
cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Bàn đạp điều khiển dùng cho máy khâu; máy khâu; máy viền; lõi cuộn dây [bộ phận của máy]; máy may; máy là.

(210) **4-2025-27242**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ROSI (VN)

Số 64, ngõ 138, đường Tân Triều, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 26: Khóa kéo.

(210) **4-2025-27243**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Đỏ, tím.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ROSI (VN)

Số 64, ngõ 138, đường Tân Triều, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 23: Sợi/chỉ dùng để thêu, đan và may; tơ đã xe, sợi bông đã xe, sợi len đã xe.

(210) **4-2025-27244**

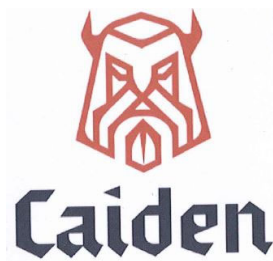
(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.2; 4.1.5; 9.7.21; 23.5.5

(591) Đỏ sẫm, trắng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH BOX BILLIARDS (VN)

Số nhà 15, ngõ 130 phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; áo váy; găng tay (trang phục); mũ; giày; găng tay hở ngón.

Nhóm 28: Vật đệm bàn bi-a; bóng bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi; bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bọt biển gậy chơi bi-a; bàn bi-a.

(210) **4-2025-27246**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng kim, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HN GOLD (VN)

Số 19 Hải Âu 2, khu đô thị Vinhomes Oceanpark, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

(210) **4-2025-27248**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN SƠN HẢI (VN)

Số 67, ngõ 207 đường Xuân Đình, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn amiăng; chế phẩm chống ăn mòn; sơn chống gỉ; sơn lót; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà (sơn).

(210) **4-2025-27249**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.4; 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh lá, xanh dương.

(731) VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)

308 tòa V2 KĐT Đặng Xá, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe].

(210) **4-2025-27250**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) ĐÀO TRỌNG NHANH (VN)

Số 11 ngõ 1 thôn Kim Long Thượng, xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; tất vớ.

(210) **4-2025-27251**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18



(731) ĐÀO TRỌNG NHANH (VN)

Số 11 ngõ 1 thôn Kim Long Thượng, xã
Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, thành
phố Hà Nội

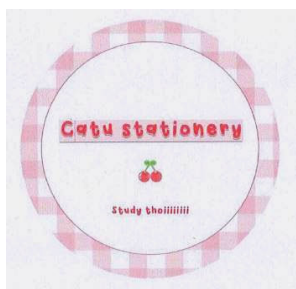
(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; tất vớ.

(210) **4-2025-27252**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.16; 25.1.5; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18;
26.4.18

(591) Trắng, hồng, hồng phấn, hồng đậm, xanh
lá, xám.

(731) NGUYỄN HỮU HẢO (VN)

Khu 20, xã Hanh Cù, huyện Thanh Ba,
tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

(210) **4-2025-27262**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.7; 26.13.25



(731) XIUQIN YUAN (CN)

No. 1, Dongwu Street, Technology Road,
Qingxi Town, Dongguan City,
Guangdong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; lược chải tóc, không dùng điện; bàn chải đánh răng; dụng cụ cho mục đích gia dụng; cốc để uống; đồ gốm sứ cho mục đích gia dụng; bột thủy tinh để trang trí; bình để uống; khay dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

(210) **4-2025-27267**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) DDP SPECIALTY ELECTRONIC
MATERIALS US 8 LLC (US)

974 Centre Road, Wilmington, Delaware
19805, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, và trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô/chưa xử lý; chất dẻo dạng thô/chưa xử lý;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

phân chuồng; hợp chất dập lửa; chế phẩm ram/tôi và chế phẩm hàn; hóa chất để bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính sử dụng trong công nghiệp

(210) **4-2025-27268**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

APX

(731) DUPONT SAFETY &
CONSTRUCTION, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware
19805, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ chống bụi; khẩu trang bảo vệ dùng một lần, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ phòng độc dạng hạt [mặt nạ bảo vệ]; khẩu trang bảo vệ có chức năng lọc dùng một lần [vật phẩm bảo vệ]; đồ bảo hộ là bộ quần áo yếm, quần áo, đồ đi chân, và đồ đội đầu.

Nhóm 10: Quần áo chuyên dụng cho phòng mổ; quần áo bảo hộ dùng cho mục đích phẫu thuật; khăn trải giường vô trùng [dùng trong phẫu thuật]; quần áo khử trùng dùng trong y tế, phẫu thuật, không dệt; quần áo bảo hộ dùng trong y tế; tấm khăn phủ dùng trong phẫu thuật; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; mặt nạ dùng cho mục đích y tế; khẩu trang chống bụi dùng trong y tế; khẩu trang y tế.

(210) **4-2025-27269**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

C21 COMMERCIAL

(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)
175 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp thông tin và tư vấn tài chính liên quan đến việc thành lập và vận hành kinh doanh môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; thuê mướn bất động sản; đánh giá và định giá bất động sản; các dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn thể chấp.

(210) **4-2025-27270**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CENTURY 21 FINE HOMES & ESTATES

(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)
175 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp thông tin và tư vấn tài chính liên quan đến việc thành lập và vận hành kinh doanh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; thuê mướn bất động sản; đánh giá và định giá bất động sản; các dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn thể chấp.

(210) **4-2025-27271**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.1; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18



(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)

175 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp thông tin và tư vấn tài chính liên quan đến việc thành lập và vận hành kinh doanh môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; thuê mướn bất động sản; đánh giá và định giá bất động sản; các dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn thể chấp.

(210) **4-2025-27272**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.1; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18



(591) Trắng, đen, xám đậm.

(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)

175 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp thông tin và tư vấn tài chính liên quan đến việc thành lập và vận hành kinh doanh môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; thuê mướn bất động sản; đánh giá và định giá bất động sản; các dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn thể chấp.

(210) **4-2025-27273**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đen, trắng, xám đậm.

CENTURY 21
FINE HOMES
& ESTATES

(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)

175 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cung cấp thông tin và tư vấn tài chính liên quan đến việc thành lập và vận hành kinh doanh môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; thuê mướn bất động sản; đánh giá và định giá bất động sản; các dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn thể chấp.

(210) **4-2025-27274**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CENTURY 21 COMMERCIAL

(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)

175 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ thông tin thương mại; phân tích điều hành kinh doanh; dịch vụ tiếp thị kinh doanh; dịch vụ đẩy mạnh kinh doanh; dịch vụ marketing; hỗ trợ quản lý kinh doanh theo phương thức nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến bất động sản; quản lý bán hàng bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản; dịch vụ marketing liên quan đến bất động sản; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp thông tin và tư vấn tài chính liên quan đến việc thành lập và vận hành kinh doanh môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; thuê mướn bất động sản; đánh giá và định giá bất động sản; các dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn thể chấp.

(210) **4-2025-27275**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CENTURY 21

(591) Vàng ánh kim.

(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)

175 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ thông tin thương mại; phân tích điều hành kinh doanh; dịch vụ tiếp thị kinh doanh; dịch vụ đẩy mạnh kinh doanh; dịch vụ marketing; hỗ trợ quản lý kinh doanh theo phương thức nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến bất động sản; quản lý bán hàng bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản; dịch vụ marketing liên quan đến bất động sản; đấu giá bất động sản

Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

cung cấp thông tin và tư vấn tài chính liên quan đến việc thành lập và vận hành kinh doanh môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; thuê mướn bất động sản; đánh giá và định giá bất động sản; các dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn thể chấp.

(210) 4-2025-27276

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng ánh kim.



(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)

75 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ thông tin thương mại; phân tích điều hành kinh doanh; dịch vụ tiếp thị kinh doanh; dịch vụ đẩy mạnh kinh doanh; dịch vụ marketing; hỗ trợ quản lý kinh doanh theo phương thức nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến bất động sản; quản lý bán hàng bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản; dịch vụ marketing liên quan đến bất động sản; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ các vấn đề tài chính; dịch vụ các vấn đề tiền tệ; dịch vụ các vấn đề bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp thông tin và tư vấn tài chính liên quan đến việc thành lập và vận hành kinh doanh môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ đại lý bất động sản; thuê mướn bất động sản; đánh giá và định giá bất động sản; các dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn thể chấp.

(210) 4-2025-27277

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CENTURY 21 REAL ESTATE LLC
(US)

175 Park Avenue Madison, New Jersey
07940, USA

CENTURY 21

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ thông tin thương mại; phân tích điều hành kinh doanh; dịch vụ tiếp thị kinh doanh; dịch vụ đẩy mạnh kinh doanh; dịch vụ marketing; hỗ trợ quản lý kinh doanh theo phương thức nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến bất động sản; quản lý bán hàng bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản; dịch vụ marketing liên quan đến bất động sản; đấu giá bất động sản.

(210) **4-2025-27278**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 15.7.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng, cam.



(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT PHÚC GIANG (VN)

Số 12, ngõ 28, đường Tây Hồ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dụng cụ đo; thiết bị đo; công tơ nước; đồng hồ đo lưu lượng; bộ báo chỉ mức nước; thiết bị xử lý dữ liệu.

(210) **4-2025-27279**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.12

(591) Đỏ, đen.



(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT PHÚC GIANG (VN)

Số 12, ngõ 28, đường Tây Hồ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vòi phun bằng kim loại; nắp chụp đầu vòi phun bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ; đường ống bằng kim loại; van bằng kim loại.

Nhóm 09: Thiết bị dập lửa; thiết bị báo cháy; chuông báo cháy; thiết bị điều chỉnh nhiệt; dụng cụ đo; đồng hồ đo.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: van công nghiệp (bao gồm van dùng cho hệ hơi, hệ khí, hệ nước, hệ hóa chất, hệ phòng cháy chữa cháy), khớp nối vạn năng [khớp nối các đăng], thiết bị tinh lọc nước, thiết bị làm mềm nước, vòi hoa sen, vòi nước, thiết bị lọc khí, bình tích áp, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, bơm nhiệt, máy nước nóng trung tâm, nồi hơi công nghiệp, bồn chứa nước nóng, bồn gia nhiệt nước nóng, máy tách dầu, máy tách mỡ, thiết bị đo (bao gồm đồng hồ đo nước, đồng hồ đo áp suất, nhiệt kế, đồng hồ đo công suất lạnh, thiết bị đo khí, thiết bị đo hơi, thiết bị đo lưu lượng, thiết bị đo độ ẩm, thiết bị đo chênh lệch áp suất), thiết bị phòng cháy chữa cháy (bao gồm: đầu phun nước chữa cháy, đầu phun bột chữa cháy, đầu phun khí chữa cháy, thiết bị báo cháy, ống mềm nối đầu phun chữa cháy, bình khí chữa cháy).

(210) **4-2025-27280**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(591) Da cam, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT PHÚC GIANG (VN)

Số 12, ngõ 28, đường Tây Hồ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị tách nước; van xả; van thoát nước; động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất; khớp nối vạn năng [khớp nối các đăng]; khớp nối [bộ phận của máy móc]; máy lọc.

Nhóm 09: Thiết bị dập lửa; thiết bị báo cháy; chuông báo cháy; thiết bị điều chỉnh nhiệt; dụng cụ đo; đồng hồ đo.

Nhóm 11: Nồi hơi [không phải bộ phận của máy]; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; vòi hoa sen; van khóa cho ống và đường ống dẫn; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; bơm nhiệt.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: van công nghiệp (bao gồm van dùng cho hệ hơi, hệ khí, hệ nước, hệ hóa chất, hệ phòng cháy chữa cháy), khớp nối vạn năng [khớp nối các đăng], thiết bị tinh lọc nước, thiết bị làm mềm nước, vòi hoa sen, vòi nước, thiết bị lọc khí, bình tích áp, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, bơm nhiệt, máy nước nóng trung tâm, nồi hơi công nghiệp, bồn chứa nước nóng, bồn gia nhiệt nước nóng, máy tách dầu, máy tách mỡ, thiết bị đo (bao gồm đồng hồ đo nước, đồng hồ đo áp suất, nhiệt kế, đồng hồ đo công suất lạnh, thiết bị đo khí, thiết bị đo hơi, thiết bị đo lưu lượng, thiết bị đo độ ẩm, thiết bị đo chênh lệch áp suất), thiết bị phòng cháy chữa cháy (bao gồm: Đầu phun nước chữa cháy, đầu phun bột chữa cháy, đầu phun khí chữa cháy, thiết bị báo cháy, ống mềm nối đầu phun chữa cháy, bình khí chữa cháy).

(210) **4-2025-27281**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.11; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIETTEL-CHT (VN)
Khu TT, khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km29, Đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ dữ liệu; ổ đĩa sao lưu cho máy tính; phần mềm máy tính để sử dụng cho việc quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; phần mềm điện toán đám mây; máy chủ đám mây; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ sao lưu dữ liệu điện tử; cung cấp phần mềm dịch vụ (Saas) dựa trên phần mềm để sử dụng trong quản lý và tự động hóa cơ sở hạ tầng đám mây; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cung cấp phần

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

mềm như một dịch vụ [SaaS]; lập trình phần mềm điều hành để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây

(210) **4-2025-27282**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Cam, trắng.

(731) PHẠM MINH LUÂN (VN)

Khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò,
huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các mặt hàng như: đồ gia dụng vận hành bằng điện (máy xay sinh tố máy ép trái cây máy hút bụi, máy giặt máy bơm máy phát điện, máy rửa bát đĩa, máy rửa xe), dụng cụ dùng cho gia đình thao tác bằng tay (nồi, chảo, ly, chén, khay, hộp đựng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, thiết bị và hệ thống dùng cho chiếu sáng, nấu nướng, làm mát và vệ sinh (hệ thống điều hòa không khí, bình nước nóng cho nhà tắm, thiết bị làm nóng nước, thiết bị sưởi ấm, máy sấy tóc, thiết bị và máy móc để làm sạch nước, bộ lọc nước uống, máy và thiết bị làm sạch không khí, hệ thống và thiết bị làm lạnh, tủ lạnh, hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị sấy khô, máy pha cà phê dùng điện, chụp hút khói dùng cho nhà bếp, quạt điện dùng cho cá nhân, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], hệ thống và thiết bị nấu nướng, bếp điện, nồi chiên không dầu, Nồi lẩu [dùng điện], chảo rán [dùng điện], bóng đèn đi-ốt phát quang [LED], bóng đèn thông minh, đèn, máy sấy bát đĩa), thiết bị dùng cho nghe nhìn và thiết bị công nghệ thông tin (thiết bị báo động, máy vi tính, máy quay phim, máy ảnh [chụp ảnh], loa, tai nghe, máy thu thanh và thu hình, micro, điện thoại di động, thiết bị truyền phát âm thanh, thiết bị nghe nhạc cầm tay, thiết bị sạc điện thoại di động); cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

(210) **4-2025-27283**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Vàng, trắng, đen.

(731) PHẠM MINH NGỌC (VN)

Nhà số 6 xóm Bình Hồ, xã Đông Mỹ,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm loại bỏ cặn dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch; sáp đánh bóng sàn; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2025-27284**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.11.12

(591) Trắng, vàng, đỏ.

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG,
ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bách Khoa,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy móc, thiết bị nhiệt phân sinh khối.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 09: Phương tiện dưới nước không người lái (UUV); phương tiện dưới nước tự hành (AUV); hệ thống điều hướng không người lái cho phương tiện điều khiển từ xa (ROV); thiết bị lặn không người lái.

Nhóm 11: Máy sấy thực phẩm; máy sấy nông sản; máy sấy công nghiệp.

(210) 4-2025-27292

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

シャボン玉石けん
SHABONDAMA

(731) SHABONDAMA SOAP CO., LTD. (JP)
2-23-1, Minamifutajima, Wakamatsu-ku,
Kitakyushu-shi shi, Fukuoka 808-0195
JAPAN

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng.

(210) 4-2025-27293

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CROMO

(731) CROMO CORP. (JP)
Rm 301, 1-1 24, Honmachi, Hyogo-ku,
Kobe, 6520834 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Lớp xe cho phương tiện giao thông trên bộ; xe đạp; xe đạp điện; khung xe đạp; cốt yên xe đạp; chân chống xe đạp; phuộc xe đạp; phuộc sau xe đạp; bánh xe phụ của xe đạp (bánh xe đạp).

(210) 4-2025-27294

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.7.15; 2.7.23; 17.3.2; 20.7.1; 24.1.1

(591) Đen, trắng, xanh.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV HNLAW
& PARTNERS (VN)

Phòng 601, tầng 6, tòa nhà DBS
Building- N028- Lô 31 - khu Dịch vụ
thương mại & nhà ở Hà Trì, đường Hà
Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; tư vấn sở hữu trí tuệ.

(210) **4-2025-27295**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, vàng, đỏ, cam.

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)

Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-27296**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.1; 3.7.19; 26.1.4

(591) Đen, trắng, vàng, xám.

(731) PHẠM VĂN CƯỜNG (VN)

Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

(210) **4-2025-27297**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh, đen, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ LAN
PHƯƠNG (VN)

Số 55/20/42/432 phố Đội Cấn, phường
Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

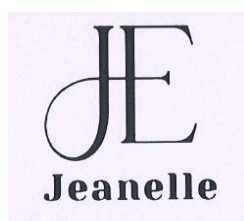
(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón].

(210) **4-2025-27298**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.13.25

(731) CẦN THỊ HƯƠNG (VN)

Số 23 đường đôi hậu, xóm Vuột, thôn
Ngũ Sơn, xã Lại Thượng, huyện Thạch
Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang.

(210) **4-2025-27299**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.11.9

(731) PHÙNG THỊ LINH (VN)

Thôn Do Thượng, xã Tiên Phong, huyện
Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang

(210) **4-2025-27300**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.3.1; 20.7.1; 25.1.6; 26.1.1

(591) Trắng, xanh nhạt, xanh đậm, cam.

(731) HÀ HUY HOÀNG (VN)

Tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn
La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường mẫu giáo; giáo dục thể chất; giảng dạy; gia sư; hướng dẫn nghề nghiệp.

(210) **4-2025-27302**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng đồng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH HSH MEDICINE
(VN)

LK1-L4 khu đấu giá QSD đất Mậu
Lương, tổ dân phố 10, phố Hoàng Công,
phường Kiến Hưng, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu; nước hoa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; cao dán; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; khẩu trang y tế; bao cao su.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, mỹ phẩm, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 39: Vận chuyển bằng xe cấp cứu; vận tải; dịch vụ kho hàng hóa.

(210) **4-2025-27303**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xám, trắng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
HOÀNG SƠN HÙNG (VN)

Số nhà 1, ngõ 50, tổ dân phố 3, phường
Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu; nước hoa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; cao dán; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; khâu trang y tế; bao cao su.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, mỹ phẩm, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ nhà thuốc (tư vấn và kê đơn thuốc); dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

(210) **4-2025-27304**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH Ô TÔ VA
(VN)

Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh
Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán kính; keo dán răng mặt máy; keo dán kim loại; keo dán gạch; keo dán gỗ; keo dán công nghiệp.

Nhóm 12: Ô tô; phụ tùng ô tô; kính ô tô; kính chắn gió ô tô; cửa kính cho ô tô.

(210) **4-2025-27305**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MILUCE

(731) CÔNG TY TNHH ALPHAGO (VN)

C16, tập thể X25, ngõ 10, phố An Hoà,
phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn chiếu sáng; đèn led.

(210) **4-2025-27306**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BỘT CHUỐI TIÊU XANH SẤY LẠNH AGRE

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO AGRECO (VN)
Thôn Cổ Điền, xã Hải Bối, huyện Đông
Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột chuối xanh (gia vị).

(210) **4-2025-27307**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 11.3.7

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, trắng

(731) PHẠM NGỌC DUY (VN)
Thôn 11, Xã Kim Phú, Thành phố Tuyên
Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 30: Mỳ phở gạo; mỳ bún; bánh đa; mỳ phở nắm; mỳ chữ; mỳ bún tổ yến

(210) **4-2025-27308**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.20; 5.7.1; 5.7.3

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
DBFOOD (VN)
Km 22 + 500, đường Hoàng Hoa Thám,
thôn Đại Lộc, xã Ngọc Thanh, thành phố
Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 29: Sữa gạo lứt cho mọi lứa tuổi; sữa gạo lứt cho người ăn kiêng (hạn chế đường).

Nhóm 30: Bánh gạo lứt; gạo lứt; trà gạo lứt nguyên hạt; bột gạo lứt; bột dinh dưỡng làm từ gạo lứt; cháo gạo lứt.

Nhóm 35: Mua bán: cháo gạo lứt, sữa gạo lứt cho mọi lứa tuổi, sữa gạo lứt cho người ăn kiêng (hạn chế đường), bánh gạo lứt, gạo lứt, trà gạo lứt nguyên hạt, bột gạo lứt, bột dinh dưỡng làm từ gạo lứt.

(210) **4-2025-27309**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
DBFOOD (VN)
Km 22 + 500, đường Hoàng Hoa Thám,
thôn Đại Lộc, xã Ngọc Thanh, thành phố
Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Sữa gạo lứt cho mọi lứa tuổi; sữa gạo lứt cho người ăn kiêng (hạn chế đường).

Nhóm 30: Nhóm 30: bánh gạo lứt; gạo lứt; trà gạo lứt nguyên hạt; bột gạo lứt; bột dinh dưỡng làm từ gạo lứt; cháo gạo lứt.

Nhóm 35: Mua bán: cháo gạo lứt, sữa gạo lứt cho mọi lứa tuổi, sữa gạo lứt cho người ăn kiêng (hạn chế đường), bánh gạo lứt, gạo lứt, trà gạo lứt nguyên hạt, bột gạo lứt, bột dinh dưỡng làm từ gạo lứt.

(210) **4-2025-27310**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 18.2.1; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8; 26.13.25

(731) YUANSIN CO., LTD. (TW)

No. 6, Xinxing Rd., Wuri Dist., Taichung City 414015, Taiwan

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)



(511) Nhóm 12: Thanh cho xe cộ; giảm xóc cho xe máy; linh kiện truyền động cho xe cộ; lưới tản nhiệt cho xe cộ; các bộ phận kết cấu cho xe máy; vỏ bọc động cơ cho xe cộ.

(210) **4-2025-27311**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.20; 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 26.1.1

(591) Nâu, đen, trắng, nâu đậm, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, tím, tím nhạt, nâu hồng, hồng phấn, hồng phấn nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MTV ANH KHUÊ LẠNG SƠN (VN)

Số 12/36, đường Chu Văn An, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-27312**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BÙI ĐÌNH QUYẾT (VN)

Căn hộ 2105 chung cư Bohemia Residence, số 25 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

KOREBOSS

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy phát điện, máy làm sạch và khử độc thực phẩm, máy rửa bát đĩa, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, tủ đông lạnh, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, tủ mát, tủ làm đá, nồi cơm điện, phích dùng điện, nồi lẩu điện, tủ sấy bát đĩa, bếp điện, bếp ga, bếp hồng ngoại, quạt điện, quạt điện thổi hơi nước dân dụng và công nghiệp, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, bình nước nóng, ấm điện đun nước, nồi áp suất, nồi hầm dùng điện; mua bán đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, dụng cụ nấu nướng dùng điện, đèn sưởi dùng điện, đèn điện, bóng đèn điện, đèn gắn trên trần nhà, đèn đứng.

(210) **4-2025-27313**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAIMOS

(731) BÙI ĐÌNH QUYẾT (VN)

Căn hộ 2105 Chung cư Bohemia Residence, Số 25 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy phát điện, máy làm sạch và khử độc thực phẩm, máy rửa bát đĩa, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, tủ đông lạnh, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, tủ mát, tủ làm đá, nồi cơm điện, phích dùng điện, nồi lẩu điện, tủ sấy bát đĩa, bếp điện, bếp ga, bếp hồng ngoại, quạt điện, quạt điện thổi hơi nước dân dụng và công nghiệp, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, bình nước nóng, ấm điện đun nước, nồi áp suất, nồi hầm dùng điện; mua bán đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, dụng cụ nấu nướng dùng điện, đèn sưởi dùng điện, đèn điện, bóng đèn điện, đèn gắn trên trần nhà, đèn đứng.

(210) **4-2025-27314**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KIDOSU

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MAI VÀ SẢN XUẤT GIA ĐÌNH VIỆT (VN)

Số 70, ngõ 114, tổ 16, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy phát điện, máy làm sạch và khử độc thực phẩm, máy rửa bát đĩa, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, tủ đông lạnh, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, tủ mát, tủ làm đá, nồi cơm điện, phích dùng điện, nồi lẩu điện, tủ sấy bát đĩa, bếp điện, bếp ga, bếp hồng ngoại, quạt điện, quạt điện thổi hơi nước dân dụng và công nghiệp, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, bình nước nóng, ấm điện đun nước, nồi áp suất, nồi hầm dùng điện; mua bán đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, dụng cụ nấu nướng dùng điện, đèn sưởi dùng điện, đèn điện, bóng đèn điện, đèn gắn trên trần nhà, đèn đứng.

(210) **4-2025-27315**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MASTERBOSS

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT GIA
ĐÌNH VIỆT (VN)

Số 70, ngõ 114, tổ 16, phường Kiến
Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy phát điện, máy làm sạch và khử độc thực phẩm, máy rửa bát đĩa, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, tủ đông lạnh, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, tủ mát, tủ làm đá, nồi cơm điện, phích dùng điện, nồi lẩu điện, tủ sấy bát đĩa, bếp điện, bếp ga, bếp hồng ngoại, quạt điện, quạt điện thổi hơi nước dân dụng và công nghiệp, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, bình nước nóng, ấm điện đun nước, nồi áp suất, nồi hầm dùng điện; mua bán đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh, đồ nội thất, đồ dùng trong nhà bếp, dụng cụ nấu nướng dùng điện, đèn sưởi dùng điện, đèn điện, bóng đèn điện, đèn gắn trên trần nhà, đèn đứng.

(210) **4-2025-27316**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI JSC VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhất Tâm, xã Thụy Hùng, huyện
Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 21: Dụng cụ rửa nồi bằng kim loại; miếng cọ rửa dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2025-27317**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



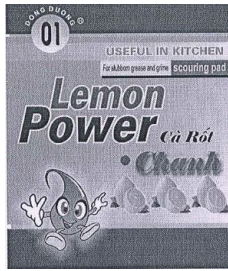
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.8; 11.3.18;
11.7.1; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI JSC VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhất Tâm, xã Thụy Hùng, huyện
Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 21: Dụng cụ rửa nồi bằng kim loại; miếng cọ rửa dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2025-27318**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.12; 5.7.22;
25.5.25; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI JSC VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhất Tâm, xã Thụy Hùng, huyện
Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 21: Dụng cụ rửa nồi bằng kim loại; miếng cọ rửa dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2025-27319**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.5.3; 3.5.24; 5.3.6; 5.5.1; 5.5.22; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI JSC VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhất Tâm, xã Thụy Hùng, huyện
Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 21: Dụng cụ rửa nồi bằng kim loại; miếng cọ rửa dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2025-27321**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.25;
26.15.15

(591) Xanh dương, trắng.

(731) PHẠM THỊ THU HỒNG (VN)
24 Trần Văn Ôn, phường Tân Sơn Nhì,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ khăn choàng cổ]

(210) **4-2025-27322**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đen, trắng, vàng ánh kim, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ QUỐC TẾ VIỆT NAM -
LONG KHÁNH (VN)
Xóm Tân Lập, thôn Cẩm Trang, xã Mai
Trung, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; súng bắn keo; đèn khò; máy hàn; phụ kiện máy hàn.

Nhóm 08: Tua vít, không dùng điện; công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; búa
(dụng cụ cầm tay).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 16: Dao rọc giấy [đồ dùng văn phòng].

(210) **4-2025-27323**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.20; 26.1.1

(591) Nâu, cam nâu, đen.

YẾN NHÀ HANA



(731) TRẦN THỊ TUYẾT MAI (VN)

D10-3 KCH 584, phường Phú Thọ Hòa,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua chế biến; yến chưng các vị.

(210) **4-2025-27324**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.2; 26.4.3; 26.4.9

(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen.



(731) VŨ VIỆT TIẾN (VN)

Xóm 2, xã Chương Dương, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2025-27325**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ HẰNG
NGA (VN)

Số 02, ngách 40/63/178 Hai Bà Trưng,
phố Đa Lộc, phường Ninh Phong, thành
phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

MIN'S KIDS

(511) Nhóm 05: Bim.

(210) **4-2025-27327**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HỘ KINH DOANH VŨ TIẾN THỊNH -
89 (VN)

Số 03, ngõ Mới, thôn Nghĩa Lập, xã
Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
(ICHECK.,JSC)

Buissdon

(511) Nhóm 25: Giày dép; đồ đi chân.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): giày dép, đồ đi chân.

(210) **4-2025-27328**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HUAWEI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI
NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe ô tô; xe ô tô điện.

(210) **4-2025-27329**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VH TÂN

(731) VÕ HỮU TÂN (VN)
Xã Hải Trường, huyện Hải Lăng, tỉnh
Quảng Trị

(511) Nhóm 35: Mua bán; quảng cáo; xuất nhập khẩu các sản phẩm đồ câu cá như: cần câu, máy câu cá, cuộn quay lưỡi (móc) câu, dây cước câu, dây dù PE câu cá, kìm (kềm) kẹp cá, kìm (kềm) gỡ cá, ô (dù) câu, quần áo câu, mồi giả câu cá mồi hình cá mềm, mồi cá nhựa, mồi cao su hình dạng các con vật, mồi bột câu cá, kéo cắt dây câu, ghề ngoi câu, gậy (chống) cần câu, vợt vớt cá, thùng đựng cá, mũ câu, kính câu, bả lô đựng phụ kiện câu, bao đựng cần câu, đèn soi cá (dùng đi câu đêm) và các loại phụ kiện câu cá khác.

Nhóm 38: Livestream phát sóng trực tiếp qua internet; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

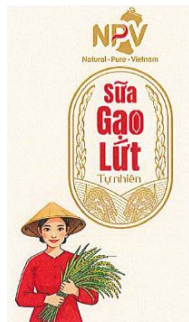
Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (tiktok face book, zalo, youtube, viber, twitter, instagram); làm video; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí trên truyền hình, giáo dục.

(210) **4-2025-27333**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 5.7.3; 6.19.9; 19.3.1; 26.1.2;
26.11.12

(591) Đỏ, nâu, vàng, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT
NGUYỄN PHẨM VIỆT (VN)
Số 6, đại lộ Thống Nhất, KCN Sóng
Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An,
tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát.

(210) **4-2025-27334**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHOTOFIT™

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ MAY MẶC ESCAPE
VELOCITY (VN)

Số 38 Quốc Hương, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty cổ phần tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-27335**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PHOTOFIT™

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ MAY MẶC ESCAPE
VELOCITY (VN)

Số 38 Quốc Hương, phường Thảo Điền,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty cổ phần tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-27337**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 1.15.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21;
24.17.24

(591) Xanh dương, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH VINA SOURCES
(VN)

Tầng 4, toà nhà Rainbow, khu đô thị Văn
Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh.

(210) **4-2025-27340**

(540)



(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy đa năng; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy thấm.

(210) **4-2025-27341**

(540)



(511) Nhóm 30: Phở khô; bún khô; mì các loại.

(210) **4-2025-27342**

(540)

EVEPINK

(511) Nhóm 35: Mua bán: nệm, gối, ga trải giường, tấm trải giường bằng vải, áo gối, vỏ nệm, chăn (mền), màn, chiếu, thú bông.

(210) **4-2025-27346**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 5.3.15; 5.11.13; 24.9.1

(591) Xanh, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ M-DRAGON (VN)

Khu Hòa Đình, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.3; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ M-DRAGON (VN)

Khu Hòa Đình, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) ĐỖ DUY TÚ (VN)

Đội 5, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CẨM HẢI (VN)

Số nhà 29, xóm 1, thôn 3, xã Cẩm Hải, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước tẩy rửa; nước lau sàn; nước lau bàn; nước lau kính; nước tẩy rửa đa năng.

(210) **4-2025-27347**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

IPC COACH

(731) TRẦN HỒNG HẢI (VN)

Thôn Sơn Nam, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tư vấn định hướng nghề nghiệp; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp.

(210) **4-2025-27349**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, DỊCH VỤ
VÀ ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ MÀU
COLORMATCH VIỆT NAM (VN)

Tầng 2, V11-B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo chuyên sâu về màu sắc; đào tạo về in ấn.

(210) **4-2025-27353**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12

(591) Xanh dương, tím.

(731) LÊ MINH CHÂU (VN)

Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất tẩy rửa công nghiệp; hóa chất tẩy rửa; hóa chất tẩy rửa công nghiệp; hóa chất công nghiệp.

Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để rửa bát; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa dùng cho nhà bếp; chế phẩm tẩy trắng dùng cho gia đình; chất tẩy rửa để tẩy nấm mốc.

(210) **4-2025-27354**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4

(591) Vàng, nâu.



(731) **HỘ KINH DOANH HÀ THỊ BÍCH PHƯƠNG (VN)**

SN 364 đường Châu Phong, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; túi du lịch; vali.

(210) **4-2025-27355**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 15.7.1; 26.1.1



(731) **HỘ KINH DOANH HÀ THỊ BÍCH PHƯƠNG (VN)**

SN 364 đường Châu Phong, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; túi du lịch; vali.

(210) **4-2025-27356**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UMI

(731) **LÊ CHÂU LONG (VN)**

Tổ 24, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) **CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 09: Bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp; mặt nạ phòng độc [không dùng cho hô hấp nhân tạo]

Nhóm 10: Khẩu trang vệ sinh dùng cho mục đích y tế; khẩu trang bảo vệ chống lại các tác nhân gây ô nhiễm (khẩu trang y tế); khẩu trang bảo vệ chống vi khuẩn và vi rút gây bệnh (khẩu trang y tế); khẩu trang y tế; khẩu trang dùng trong cơ sở chăm sóc sức khỏe (khẩu trang y tế); khẩu trang dùng trong các cơ sở y tế (khẩu trang y tế).

(210) **4-2025-27358**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18

(591) Cam và cam nhạt.

(731) CAI XIAO QIANG (CN)

No 16, Fengxi district, Lingfeng Village ,
Lingxiu Town, Shishi City, Fujian
Province, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; kem chống nắng; chế phẩm làm sạch; kem đánh răng.

(210) **4-2025-27359**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8

(591) Đen, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH SẢN
XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU
KAWASAKI – VIỆT NAM (VN)

Thôn Xuân Lễ, xã Tân Dân, huyện Sóc
Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA &
ASSOCIATES (VNNA &
ASSOCIATES CO.,LTD)



(511) Nhóm 03: Nước hoa.

(210) **4-2025-27361**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.15; 5.3.20; 9.7.22

(731) TRẦN THỊ HẢI YẾN (VN)

Khu phố 2, Long Toàn, thành phố Bà
Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu



(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ và thiết bị dạy học, sách báo, tạp chí, đồ dùng văn phòng phẩm, đồ chơi trẻ em.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều hành hội thảo.

(210) **4-2025-27362**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DRAGON COPILOT

(731) MICROSOFT CORPORATION (US)

One Microsoft Way, Redmond,
Washington 98052-6399, United States
of America

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
BMVN (BMVN INTERNATIONAL
LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để sử dụng trong các hệ thống và ứng dụng nhận diện giọng nói; phần mềm xử lý giọng nói; phần mềm máy tính để quản lý văn bản/tài liệu; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động cho phép quay số kích hoạt bằng giọng nói, tìm kiếm và điều hướng trên mạng internet thông qua mạng máy tính toàn cầu và đọc chính tả tin nhắn; phần mềm ứng dụng máy tính cho các thiết bị máy tính cầm tay cho phép quay số được kích hoạt bằng giọng nói, tìm kiếm và điều hướng trên internet qua mạng máy tính toàn cầu và đọc chính tả tin nhắn.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để sử dụng trong các ứng dụng và hệ thống nhận diện giọng nói và đọc chính tả; phần mềm dưới dạng dịch vụ (SAAS) có phần mềm để sử dụng trong nhận diện giọng nói và đọc chính tả; nền tảng dưới dạng dịch vụ (PAAS) có các nền tảng phần mềm máy tính để sử dụng trong nhận diện giọng nói và đọc chính tả; dịch vụ tư vấn máy tính, cụ thể là dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực xử lý sao chép/chuyển đổi từ lời nói thành dạng văn bản tự động; dịch vụ tư vấn máy tính, cụ thể là dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực hệ thống nhận diện giọng nói.

(210) **4-2025-27363**

(220) 11/05/2021

(641) 4-2021-27363

(441) 25/08/2025

(540)

VOGUE

(531) 1.15.23; 5.3.13; 26.1.2; 26.15.15

(731) ADVANCE MAGAZINE PUBLISHERS
INC. (US)

One World Trade Center, New York, NY
10007, United States of America

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ
BMVN (BMVN INTERNATIONAL
LLC)

(511) Nhóm 09: Các tệp âm thanh và tệp video đã được ghi sẵn có thể tải xuống được; thiết bị và dụng cụ ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; đĩa compact (nghe nhìn); đĩa ghi; đĩa DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; các bản ghi và nội dung nghe, nhìn và nghe nhìn được cung cấp bằng cách tải xuống và/hoặc truyền phát từ máy tính và mạng truyền thông, bao gồm mạng internet và mạng toàn cầu; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, lưu trữ, tạo ra, chứa đựng, truyền, điều khiển, xử lý, tái tạo và phát lại các âm thanh, hình ảnh, tín hiệu, dữ liệu, phần mềm, mã code, thông tin và nội dung nghe nhìn; phim video; video đã được ghi sẵn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27365**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7

(591) Xám nâu, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN C&C PROPERTY (VN)

Tầng 3, B1-15 Vinhomes Gardenia, đường Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; kinh doanh bất động sản; cho thuê gian hàng trong trung tâm thương mại; môi giới bất động sản.

(210) **4-2025-27366**

(540)

LO•SONG

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) XIAMEN JINGTAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Unit 1304-2, No. 478, Xinglinwan Road, Jimei District, Xiamen, 361000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm làm thơm không khí; hồ bột để giặt là; soda giặt, để làm sạch.

(210) **4-2025-27367**

(540)

PENZA

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN PRESENZA (VN)

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thang nhôm; thang inox; thang bậc bằng.

Nhóm 07: Máy bơm nước; máy rửa xe; động cơ điện (mô tơ) (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ).

Nhóm 09: Ổ cắm điện; dây cáp điện; công tắc điện; cầu dao tự động (aptomat); ổ cắm đa năng; phích cắm điện; thiết bị phân phối điện lưới; trạm phân phối điện trọn bộ.

Nhóm 11: Bóng đèn led; thiết bị chiếu sáng; bình đun nước nóng dùng cho gia đình; quạt thông gió; điều hòa nhiệt độ; máy lọc nước RO; quạt trần; quạt bàn; quạt cây; quạt hơi nước; nồi cơm điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 17: Ống nhựa mềm; ống nước bằng nhựa mềm; ống dẫn nước bằng nhựa mềm.

Nhóm 19: Ống nước bằng nhựa cứng.

(210) **4-2025-27369**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.3.23

(591) Xanh dương, cam.

(731) VŨ TIẾN THẮN (VN)

TT5C-Lô 13, ngõ 35, đường Phúc Lợi,
phường Giang Biên, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo.

(210) **4-2025-27375**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH FREECRACY VIỆT
NAM (VN)

Lầu 6, Tòa nhà Bcons Tower II, số 42/1
Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

(210) **4-2025-27379**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.3.23

(731) FUQING JIACHUANG TRADING CO.,
LTD. (CN)

Room 307-2, Town Government Office
Building, No. 1, Haixia Road West,
Haikou Town, Fuqing City, Fujian
Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh ngọt; sô cô la; bánh mì; đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2025-27380**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.25; 5.7.1; 5.7.6

(591) Đen, trắng, xám.

(731) FUQING JIACHUANG TRADING CO., LTD. (CN)

Room 307-2, Town Government Office Building, No. 1, Haixia Road West, Haikou Town, Fuqing City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh ngọt; sô cô la; bánh mì; đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2025-27381**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7

(731) SHENZHEN HENGSHENG E-COMMERCE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 217, Building 2, Fangge Fenghuang Technology Building, No. 218, Fuyong Section, Guangshen Road, Fenghuang Community, Fuyong Sub-district, Bao 'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; son bóng; bút kẻ lông mày.

(210) **4-2025-27382**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 11.3.7; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng nâu, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ NHUẬN (VN)

TDP Hòa Bình, phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Mỳ gạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27383**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Take me

(731) LINHAI XIXUAN GLASSES CO. LTD
(CN)

2nd Floor, No. 133, Hutian Village,
Duqiao Town, Linhai City, Taizhou City,
Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính cận; gọng kính; khung (gọng) kính; hộp đựng kính; kính râm.

(210) **4-2025-27384**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 KINGSTAR®

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN 247 VIỆT NAM (VN)

Số 79 Lê Hồng Phong, phường Hà Cầu,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị làm lạnh như: tủ đông , tủ mát (tủ lạnh), tủ đông nhanh, tủ cấp đông sâu, máy làm đá.

(210) **4-2025-27385**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

 WANDO

(531) 26.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI
VẬT LIỆU XÂY DỰNG G7 (VN)

Số 37 - LK23 khu đô thị Vân Canh, xã
Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ công nghiệp; ván lát sàn gỗ; sàn gỗ tự nhiên; sàn nhựa./

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27391**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 1.3.16; 26.4.3; 26.5.1

(591) Cam.



(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ ĐỒ UỐNG SIVILAI (VN)

333 ấp 5, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2025-27392**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1

(591) Đỏ, vàng.



(731) CÔNG TY TNHH BIVIKO (VN)

25/67 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối các sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-27394**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TRAINEREDGE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WENET VIỆT NAM (VN)

186Bis Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; dịch vụ về giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-27395**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

(591) Đen, xám

SkillX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WENET VIỆT NAM (VN)

186Bis Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; dịch vụ về giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2025-27397**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WMWY

(731) DA YUE COMMERCIAL AIRLINES (ZHANGZHOU) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)

Room 2002, Building 5, Hongyuan Villa, Huji Road, Longwen, Zhangzhou, Fujian Province, China.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm đánh bóng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; vật liệu mài mòn; tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; kem đánh răng; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm cho động vật.

(210) **4-2025-27398**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13; 26.1.1; 26.1.18

(591) Cam đậm, cam nhạt.

SunViko

(731) NGUYỄN THỊ NHƯ BÍCH (VN)

Đội 5, thôn Trát Cầu, xã Tiên Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: gói dài, gói, đệm, nệm, đệm nước, không dùng cho mục đích y tế, đệm cho cũi đầy của trẻ em, chăn, mền bông, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm, màn chống muỗi.

(210) **4-2025-27400**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HCLEC

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HC (VN)
Số 522 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H
LIMITED LIABILITY LAW
COMPANY)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội khô; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân
thể; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

(210) **4-2025-27403**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.8; 25.7.25; 26.4.3

(591) Xanh cỏ vịt, đen

(731) TRẦN DANH ĐĂNG (VN)
Thôn Quyết Tiến, xã La Phù, huyện Hoài
Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

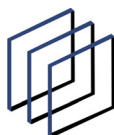
(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đồ trang sức dùng đeo, đính trên
dây chuyền, vòng xuyên; đá quý; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai.

(210) **4-2025-27404**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



TechnoWindow

(531) 26.4.3; 26.4.9

(591) Xanh dương, đen

(731) LÊ THÀNH TÂM (VN)
103/15 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại.

(210) **4-2025-27405**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.2; 26.4.9

(591) Xanh dương, đen.

(731) LÊ THÀNH TÂM (VN)
103/15 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; khóa móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

Nhóm 09: Khóa điện; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; camera hành trình; camera; còi báo hiệu.

(210) 4-2025-27409

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng đồng, đỏ

(731) SHENZHEN PUYAO FASHION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

401, Building 14, Lianchuang Technology Park, No.21 Bulan Road, Xialilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo choàng ngoài; quần áo; quần áo lông vũ; quần áo may sẵn; váy; quần áo mưa.

(210) 4-2025-27410

(540)

Uri's

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN HẢI NGUYỄN (VN)

Tổ 2 Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám da liễu; dịch vụ da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

(210) 4-2025-27411

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH FINE SCANDINAVIA (VN)

TĐ 117, 121, TĐ số 33, đường ĐT 747B, KP. Long Bình, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ gỗ nội thất.

(210) **4-2025-27412**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Primefib

(731) PRIME PHARMACEUTICALS
PRIVATE LIMITED (IN)

B327/328, 3Rd Floor, Chintamani Plaza,
Andheri Kurla Road, Andheri East,
Mumbai Mumbai City Mh 400099, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27413**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Fethylprim

(731) PRIME PHARMACEUTICALS
PRIVATE LIMITED (IN)

B327/328, 3Rd Floor, Chintamani Plaza,
Andheri Kurla Road, Andheri East,
Mumbai Mumbai City Mh 400099, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2025-27414**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH FINE
SCANDINAVIA (VN)

TĐ 117, 121, TĐ số 33, đường ĐT
747B, KP. Long Bình, phường Khánh
Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ gỗ nội thất.

(210) **4-2025-27415**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

*Grand
Saphia*

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT TÙNG LINH (VN)

Phố Tía, huyện Thường Tín, xã Tô Hiệu,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước và thiết bị vệ sinh; chậu tắm (thiết bị vệ sinh); bồn tắm; vòi hoa sen và thiết bị tắm vòi hoa sen; bồn rửa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 20: Gương soi và phụ kiện của gương.

(210) 4-2025-27416

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TERA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT TÙNG LINH (VN)
Phố Tía, huyện Thường Tín, xã Tô Hiệu,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị phân phối nước và thiết bị vệ sinh; chậu tắm (thiết bị vệ sinh); bồn tắm;
vòi hoa sen và thiết bị tắm vòi hoa sen; bồn rửa.

Nhóm 20: Gương soi và phụ kiện của gương.

(210) 4-2025-27419

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BIO HAIR PLUS

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI BIO HAIR (VN)
Số nhà 42, ngõ 111, đường Nguyễn Xiển,
phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn
chuyên giao công nghệ và đầu tư
(CONCETTI)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân,
không chứa thuốc; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để trị gàu ở đầu; chế phẩm dược để trị nấm da đầu; dầu gội đầu trị
nấm da đầu (dùng cho mục đích y tế); dầu gội đầu trị gàu (dùng cho mục đích y tế); dược
phẩm.

(210) 4-2025-27421

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BELNA

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI & DU LỊCH THÀNH TÂM (VN)
Tổ 04, phường Yên Thịnh, thành phố
Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh như: bình đun nước dùng trực tiếp bằng khí ga; chậu rửa; bồn tắm
nhà vệ sinh; bồn rửa mặt; van nước; vòi nước.

Nhóm 17: Ống nước nhựa mềm.

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27423**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Legocha

(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)

Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

(210) **4-2025-27425**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng nhạt, đen.

(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)

Thôn Trãi, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 40: Dịch vụ may quần áo; dịch vụ may đo; gia công quần áo.

(210) **4-2025-27430**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ, vàng, vàng cam, cam.

(731) CÔNG TY TNHH SX TM-DV HOA PHÁT (VN)

Số 5/17, ấp Ninh Hiệp, xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW
(NACILAW)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

(210) **4-2025-27432**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.17; 26.4.2

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng

(731) ITO CORPORATION (JP)

7-13-15, MATSUBACHO, KASHIWA SHI, CHIBA KEN, JAPAN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; vải không dệt; khăn lau mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; vải lanh dùng trong nhà; miếng vải dùng để tẩy trang.

(210) **4-2025-27434**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TideNova

(731) GUANGZHOU HAOMENGQI
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room A702, No. 447, Sanyuanli Avenue,
Yuexiu District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; sữa tắm; dầu gội đầu; tinh dầu; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; kem đánh răng; kem làm trắng da; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe để liên lạc từ xa; tai nghe trong; tai nghe trùm đầu; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; cáp USB; dây điện; kính mắt 3D; kính dùng để đi xe máy; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện cầm tay; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; phát triển các ý tưởng quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại.

(210) **4-2025-27438**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Vàng, xanh dương đậm, trắng



(731) CÔNG TY TNHH DAICHI VIỆT NAM
(VN)

Số 9, ngõ 444, phố Thụy Khuê, phường
Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Ô tô, xe máy, xe máy điện và phụ tùng của chúng.

Nhóm 35: Mua bán ô tô, xe máy, xe máy điện và phụ tùng của chúng, giảm sóc, sầm cho lốp xe bơm hơi, giảm sóc treo cho xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, van cho bánh xe cộ, moay ơ cho bánh xe, khung gầm xe cộ, chân chống xe máy, khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, phương tiện giao thông chạy điện/Xe cộ chạy điện, trục của xe cộ, cổ trục xe, phanh cho xe cộ, đai cho ổ trục bánh xe, động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, vỏ bọc cho ghế xe cộ, ổ lốp dùng cho xe cộ mặt đất, lò xo treo cho xe cộ, gương chiếu hậu, yên xe máy, khung gầm cho xe cộ, thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ, giảm sóc cho ô tô, còi cho xe cộ, lót phanh cho xe cộ, xích truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ, xích xe máy, khung xe máy động cơ xe máy; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2025-27439**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DOVAPHA

(731) BÙI HỮU TRỌN (VN)

279/2B/1C Bình Tiên, phường 08, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; xà phòng chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

(210) **4-2025-27446**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.14; 3.1.15

(591) Vàng nhạt, be, nâu đậm, xanh, cam nhạt.

(731) NGUYỄN DANH TRỌNG (VN)

Xóm 7, xã Minh Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; đồ lót; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-27448**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.13.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) JIAYING GUO (CN)

Room 503, Building B, Xiangmihu Weizhenfu, No. 50, Jingtian North Street, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần trẻ em (đồ lót); yếm; quần lót; áo liền quần bó sát người (dùng cho diễn viên xiếc và múa); quần đùi nam; đồ lót (quần áo lót).

(210) **4-2025-27454**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 18.5.7; 24.15.21

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TUẤN VIỆT (VN)

25 Lê Quát, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); bàn để đánh bóng bàn; quả cầu lông; thiết bị tập thể dục; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt.

(210) **4-2025-27455**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MASINI

(731) SYNGENTA CROP PROTECTION AG
(CH)

Rosentalstrasse 67, 4058 Basel,
Switzerland

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT
Quốc tế (T&T INVENMARK CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân hữu cơ, phân bón và phân chuồng; chế phẩm hóa học để xử lý hạt giống; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm sinh học để xử lý hạt giống.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chất trừ sâu; chế phẩm diệt tuyến trùng.

(210) **4-2025-27456**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUVADO

(731) SYNGENTA CROP PROTECTION AG
(CH)

Rosentalstrasse 67, 4058 Basel,
Switzerland

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT
Quốc tế (T&T INVENMARK CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân hữu cơ, phân bón và phân chuồng; tá dược dùng cho mục đích nông nghiệp; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm hóa học để xử lý hạt giống.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

(210) **4-2025-27457**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LORITO

(731) SYNGENTA CROP PROTECTION AG
(CH)

Rosentalstrasse 67, 4058 Basel,
Switzerland

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT
Quốc tế (T&T INVENMARK CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân hữu cơ, phân bón và phân chuồng; tá dược dùng cho mục đích nông nghiệp; chế phẩm hóa học để xử lý hạt giống; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chất trừ sâu; chế phẩm diệt tuyến trùng.

(210) **4-2025-27461**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Viettea

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ SẢN XUẤT TRÀ VIỆT NAM (VN)

Số 16 ngõ 51 phố Lãng Yên, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; dược phẩm; thuốc dùng cho người làm từ dược liệu; thảo dược; trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, giới thiệu các sản phẩm cụ thể sau: dược liệu, dược phẩm, thuốc dùng cho người làm từ dược liệu, thảo dược, trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế), trà, trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống trên cơ sở trà, gia vị, thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch trải nghiệm (du lịch cộng đồng); hậu cần vận tải; vận tải; vận chuyển hàng hóa và hành khách.

Nhóm 40: Chế biến dược liệu; gia công dược liệu cho người khác; gia công trà cho người khác; chế biến thực phẩm, cụ thể là chế biến gia vị theo đơn đặt hàng của người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); khu nghỉ dưỡng sinh thái; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ trồng trọt; dịch vụ trồng cây thảo dược; dịch vụ trồng cây trà; dịch vụ nuôi trồng dược liệu; dịch vụ trồng cây gia vị.

(210) **4-2025-27462**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 15.1.17;
19.13.25; 25.5.25; 26.1.1



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ
CHĂM SÓC TRỊ LIỆU TỰ NHIÊN DT
(VN)

1059 đường Hồng Hà, phường Chương
Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng
cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; chăm sóc sức khỏe; vật lý
trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu.

(210) **4-2025-27463**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 13.1.6; 24.15.13



(731) LƯƠNG VĂN CHUNG (VN)

Thôn An Thái, xã An Vĩnh, huyện Khoái
Châu, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Vợt muỗi dùng điện; vợt muỗi dùng pin; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn
trùng; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

(210) **4-2025-27464**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5; 24.17.8



M8XL

(731) NGUYỄN NĂNG TUẤN (VN)

Thôn Xà Cầu, xã Quảng Phú Cầu, huyện
Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27466**

(540)



(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; dầu gội (không dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm.

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.16; 5.3.15; 5.11.10

(591) xanh tím, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
INTERNATIONAL EAGLE SUCCESS
(VN)

Số 10, ngõ 541/16 đường Bát Khối,
phường Thạch Bàn, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(210) **4-2025-27468**

(540)



(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê bột; cà phê hoà tan.

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây đậm, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ THUẬN
HOÀNG (VN)

216/1, Dốc Mơ 1, xã Gia Tân 1, huyện
Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-27469**

(540)

BlueSeavia

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn lưu trú; dịch vụ homestay; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống.

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đỏ, xanh dương

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ
KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN BIỂN
XANH (VN)

Căn 03-05 Manhattan, khu đô thị
Vinhomes Imperia, Phường Thượng Lý,
Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng,
Việt Nam

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-27471**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.5.1; 5.5.21; 26.4.10; 26.11.3;
26.11.12

(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, trắng

(731) PT SINAR MAS AGRO RESOURCES
AND TECHNOLOGY TBK (ID)

Sinar Mas Land Plaza, Menara 2, 28 –
30th Floor, Jl. MH Thamrin No.51,
Jakarta 10350, Indonesia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Bơ làm từ dừa; kem bơ; dầu cải dầu dùng cho thực phẩm; dầu ngô dùng cho thực phẩm; dầu ăn được; chất béo từ dừa; hỗn hợp chất béo để phết lên lát bánh mì; dầu ngô dùng cho thực phẩm; dầu nấu ăn; thịt; cá mòi, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; xúc xích; mứt ướt; bơ lạc; sữa chua; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; dầu hạt cọ cho thực phẩm; dầu cọ cho thực phẩm; chất thay thế bơ ca cao; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu dừa dùng cho thực phẩm; chất béo ăn được; bơ; bơ thực vật; chất béo ở dạng rắn dùng cho nấu ăn; dầu cọ cho mục đích nấu ăn; thực phẩm trang trí đặt lên thực phẩm được làm từ sữa yến mạch, sữa hạt và dầu hạt cọ; dầu dùng cho mục đích nấu ăn; mỡ dùng cho thực phẩm; bơ hạnh nhân; sản phẩm chế biến từ sữa lên men sau khi tách kem; sản phẩm thay thế bơ; bơ bổ sung thảo mộc; bơ tinh chế; phô mai; chất phết lên thực phẩm làm từ chất béo và bơ thực vật; sản phẩm thay thế bơ thực vật; bơ chứa nhiều chất béo ở dạng rắn (bơ ghee); dầu hạnh nhân dùng cho thực phẩm; dầu từ động vật cho mục đích nấu ăn; dầu từ động vật dùng cho thực phẩm; dầu hạt cải dùng cho thực phẩm; dầu hướng dương dùng cho mục đích nấu ăn; chế phẩm dạng xịt trên cơ sở rau củ dùng cho nấu ăn; kem không chứa bơ sữa (kem được làm từ dầu và/hoặc mỡ có thể ăn được); thực phẩm, cụ thể là dầu dùng làm thực phẩm cho người; chế phẩm dạng xịt trên cơ sở dầu dùng cho nấu ăn; dầu dùng cho thực phẩm; dầu có thể ăn được cho mục đích nấu ăn; thực phẩm chế biến từ dầu, chất béo và các loại hạt đã qua sơ chế; đồ ăn nhẹ chế biến từ dầu, chất béo và các loại hạt đã qua sơ chế.

(210) **4-2025-27475**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) MANTA SLEEP LLC (US)

680 S Cache Street Suite 100 Box 7403,
Jackson, WY 83001 USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa phóng thanh; tai nghe; loa cầm tay; thiết bị tái tạo âm thanh

Nhóm 10: Nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ thính giác]; nút bịt lỗ tai dùng cho người đi bơi

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]

(210) **4-2025-27476**

(540)



ZeroBorder

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12

(731) SHENZHEN TCL NEW
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
9/F, Building D4, International E City,
1001 Zhongshan Park Road, Xili Street,
Nanshan District, Shenzhen, Guangdong,
China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; điện thoại di động; màn hình vidêo; máy chiếu video; thiết bị điều khiển từ xa; loa; máy nghe nhạc cầm tay; chương trình trò chơi video, tải xuống được; phần mềm trả lời tự động qua tin nhắn (chatbot) máy tính để mô phỏng các cuộc hội thoại, tải xuống được; chương trình máy tính, tải xuống được; chip [mạch tích hợp]; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị truyền phát âm thanh; ký hiệu số; máy thu thanh và thu hình; thiết bị để xử lý dữ liệu; kính đeo mắt thông minh; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; đồng hồ thông minh; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác

(210) **4-2025-27477**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1; 26.13.25

(731) MANTA SLEEP LLC (US)
680 S Cache Street Suite 100 Box 7403,
Jackson, WY 83001 USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa phóng thanh; tai nghe; loa cầm tay; thiết bị tái tạo âm thanh

Nhóm 10: Nút bọt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ thính giác]; nút bọt lỗ tai dùng cho người đi bơi

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]

(210) **4-2025-27478**

(540)



(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.15.15

(731) SHENZHEN WEIKANGTAI
ELECTRONIC TECHNOLOGY CO.,
LTD (CN)
A01 Copy of 201AI Innovation Center,
Building 2, Tian'an Yungu Industrial
Park Phase I, Gangtou Community,
Bantian Street, Longgang District,
Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Công sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; hộp đựng băng trò chơi video; máy tính bảng; thẻ nhớ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

dùng cho máy trò chơi video; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; máy tính xách tay; màn hình video; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; điện thoại thông minh; phần cứng máy tính; đồng hồ thông minh; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; bao đựng điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị sạc pin; thẻ từ được mã hoá; Vật mang dữ liệu từ tính; tai nghe; máy ảnh [chụp ảnh]; bộ sạc điện thoại di động; kính đeo mắt.

(210) 4-2025-27479

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 15.7.1



(731) HANGZHOU WEIGAO
TRANSMISSION MACHINERY CO.,
LTD. (CN)
Room B207, No. 10, Xiyuan Road, Sandun
Town, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang
China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Bánh răng truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy móc; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; khớp nối trục [máy móc].

(210) 4-2025-27480

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 24.13.1; 24.17.5; 24.17.24

(591) Trắng, đen, xám.



(731) FESTAC CONSTRUCTION
TECHNOLOGY (SHANGHAI) LTD.
(CN)
Building 6, No. 4299 Jindu Road,
Minhang District, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Nệm điều chỉnh bằng kim loại; đường gờ kim loại dùng trong xây dựng; bu lông bằng kim loại; vật liệu gia lực bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cột chống bằng kim loại.

(210) 4-2025-27481

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7



(731) ANHUI MEIJIA NEW MATERIALS
CO., LTD. (CN)
Fanchang Economic Development Zone,
Wuhu City, Anhui Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Nhựa epoxy, chưa xử lý; phenol dùng trong công nghiệp; nhựa dẫn điện, chưa xử lý; nhựa polyme, chưa xử lý; nhựa tổng hợp chưa xử lý; nhựa acrylic, chưa xử lý.

Nhóm 02: Lớp phủ [sơn]; Sơn cho đồ gốm; chất pha loãng sơn; kim loại dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật; sơn; màu keo.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing.

(210) **4-2025-27482**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.9.1

(591) Đen, xanh ngọc.

(731) GUANGZHOU ENZOEYS
PHOTOELECTRIC TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)

11th Floor, Workshop 1, Haihua
Kechuang Park No.62 Jinghu Avenue,
Huadu District Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

ENZOEYS

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thấu kính [nội nhãn cầu nhân tạo] cho phẫu thuật cấy ghép; dụng cụ chỉnh hình.

(210) **4-2025-27483**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẾN TRE (VN)

Số 6A3 Quốc lộ 60, phường Phú Tân,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

GREENA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-27484**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẾN TRE (VN)

Số 6A3 Quốc lộ 60, phường Phú Tân,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

BEM.A.B

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-27485**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESPRIA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẾN TRE (VN)

Số 6A3 Quốc lộ 60, phường Phú Tân,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-27486**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BE PEPTINE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẾN TRE (VN)

Số 6A3 Quốc lộ 60, phường Phú Tân,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-27487**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ACTIVITA PLUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẾN TRE (VN)

Số 6A3 Quốc lộ 60, phường Phú Tân,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-27488**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEBRAIN KIDS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẾN TRE (VN)

Số 6A3 Quốc lộ 60, phường Phú Tân,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y;
chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế;
chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-27489**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BECOCETI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẾN TRE (VN)

Số 6A3 Quốc lộ 60, phường Phú Tân,
thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y;
chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế;
chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-27490**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TIFLEX

(731) THE DOW CHEMICAL COMPANY
(US)

2211 H.H. Dow Way, Midland, Michigan
48674, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Nhựa resin dùng trong sản xuất tiếp theo.

(210) **4-2025-27494**

(220) 12/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


Cyber Lock

(531) 26.2.7; 26.3.23

(731) SIAM INTER LOCK TEK CO., LTD.
(TH)

Samut Sakhon Industrial Estate 1/8, 1/10,
1/138 Mu 2, Rama 2 Road, Tha Sai Sub-
district, Mueang Samut Sakhon District,
Samut Sakhon Province 74000, Thailand

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Khoá điện; khoá thông minh; ổ khoá điện cho xe cộ; khoá kỹ thuật số cho đồ nội thất; chìa khoá điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa móc, đồ điện tử; khóa cửa điện tử; khóa cửa vân tay; khóa cửa kỹ thuật số; khóa sinh trắc học.

(210) **4-2025-27534**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.7.6; 1.15.11; 5.3.14; 5.5.16



(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng, cam.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT HƯƠNG LÀNG NGHỀ XÀ CẦU (VN)
Thôn Xà Cầu, xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương nén đen; hương nụ đen; hương vòng đen; hương nén vàng; hương nụ vàng; hương vòng vàng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: hương nén đen; hương nụ đen; hương vòng đen; hương nén vàng; hương nụ vàng; hương vòng vàng.

(210) **4-2025-27539**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.9; 1.7.6; 2.7.9; 2.7.10; 2.9.1; 26.1.1



(591) Xanh cỏ vịt, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ VÀ TƯ VẤN LCC (VN)
134 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sau sinh.

(210) **4-2025-27601**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12

(591) Đỏ.



(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU BẮC GIANG (VN)
Số 1 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau mặt bằng giấy; khăn lau tay bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; giấy dùng trong nhà bếp; khăn tay bỏ túi bằng giấy.

(210) **4-2025-27602**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.17.8; 26.4.3; 26.4.18

(591) Màu xanh, màu vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG
NGỌC UYÊN (VN)

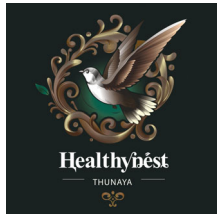
Số 107 Triệu Việt Vương, phường 3,
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; homestay; quán cà phê

(210) **4-2025-27604**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 25.1.9; 25.1.25

(591) Đen, nâu (đậm, nhạt), xám (đậm, nhạt),
xanh lá (đậm, nhạt), trắng, be

(731) CÔNG TY TNHH HEALTHYNEST
THUẬN HẢI (VN)

19A Ba Gia, phường 7, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [LED]

Nhóm 29: Tổ yến thô; tổ yến (yến sào) tinh chế; tổ yến chưng sẵn; yến ăn liền; tổ yến (yến sào) đóng lon; súp tổ yến (yến sào); tổ yến (yến sào) đã chế biến và đóng hộp

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; gạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; trái cây tươi; cây cảnh; hoa tự nhiên; hoa khô dùng để trang trí

Nhóm 35: Mua bán: hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [led], tổ yến thô, tổ yến (yến sào) tinh chế, tổ yến chưng sẵn, yến ăn liền, tổ yến (yến sào) đóng lon, súp tổ yến (yến sào), tổ yến (yến sào) đã chế biến và đóng hộp, cà phê, chè, ca cao, gạo, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, trái cây có múi, tươi, trái cây tươi, cây cảnh, hoa tự nhiên, hoa khô dùng để trang trí; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27606**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xám, xanh ngọc, xanh dương, đen, trắng

(731) PHẠM THỊ MỸ TRÀ (VN)

K5.01 chung cư Panorama, khu phố 4, phường Tân Phong, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tổ chức hội chợ thương mại

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; Sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ

(210) **4-2025-27609**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(591) Trắng, xanh dương đậm, đen

(731) PHẠM HỒ NAM (VN)

122B Phan Đăng Lưu, phường 03, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tổ chức hội chợ thương mại

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; Sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ

(210) **4-2025-27610**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.3.1

(591) Đỏ, xám, đen, trắng

(731) PHẠM HỒ QUỲNH (VN)

K5.01 chung cư Panorama, phường Tân Phong, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tổ chức hội chợ thương mại

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ

(210) **4-2025-27611**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.6

(591) Trắng, đen, cam (đậm, nhạt), be

(731) PHẠM THỊ MỸ TRÀ (VN)

K5.01 chung cư Panorama, khu phố 4, phường Tân Phong, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)



(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tổ chức hội chợ thương mại

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ

(210) **4-2025-27617**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.12; 4.5.13; 26.1.4; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)

Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)



(511) Nhóm 07: Máy xay trộn; máy xay thịt bằng điện; máy ép trái cây bằng điện; máy giặt; máy rửa bát; máy sữa hạt có chức năng xay; máy nghiền bột; máy hút bụi; máy hút bụi cầm tay; máy đánh trứng điện cho gia đình; máy vệ sinh cao áp.

Nhóm 11: Lò vi sóng dùng trong nhà bếp; quạt điện; máy làm sữa hạt gia dụng; lò nướng gia dụng; máy làm bánh mì bằng điện; bàn là hơi nước; bếp từ; nồi chiên không dầu; máy sưởi điện; ấm đun nước điện; máy sấy tóc; bình thủy điện; nồi điện đa năng; máy phun sương; máy pha cà phê điện (có chức năng đun nước); máy lọc không khí; máy hút mùi bếp; thiết bị và dụng cụ điều hòa không khí; máy sấy quần áo (loại làm khô bằng nhiệt); nồi cơm điện gia dụng; máy xông tinh dầu.

(210) **4-2025-27621**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROBOTAXI

(731) TRẦN VĂN THUẤN (VN)

32 Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông trên không; phương tiện giao thông đường thủy; xe cộ chạy điện; xe máy; xe ô tô; ô tô không người lái.

(210) **4-2025-27622**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CYBERCAB

(731) TRẦN VĂN THUẤN (VN)

32 Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông trên không; phương tiện giao thông đường thủy; xe cộ chạy điện; xe máy; xe ô tô; ô tô không người lái.

(210) **4-2025-27625**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

O'mills

(731) WENG JIAN PING (CN)

Room 1405A, Guo Lv Building, 1277 West Bei Jing Road, Jing' an District,ShangHai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng sushi.

(210) **4-2025-27632**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HÔNG PHÁT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOTUS ITC (VN)

Số 98, đường Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu.

(210) **4-2025-27634**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIEOS FOODS (VN)
PG2-05 Phan Đình Giót, khóm 5, phường
1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất gồm: giường, tủ, bàn ghế, kệ.

Nhóm 29: Hạt điều đã qua sơ chế, chế biến; thủy hải sản sơ chế bảo quản; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản sấy khô; thủy hải sản đóng hộp.

Nhóm 30: Cà phê; trà; hạt tiêu (gia vị); gia vị; gạo.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; thủy hải sản tươi sống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ gỗ nội thất gồm: giường, tủ, bàn ghế, kệ, hạt điều đã qua sơ chế, chế biến, thủy hải sản sơ chế bảo quản, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản sấy khô, thủy hải sản đóng hộp, cà phê, hạt tiêu (gia vị), gia vị, gạo, rau, củ, quả tươi, thủy hải sản tươi sống.

(210) **4-2025-27656**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)

Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú
Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN
PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH
KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

(210) **4-2025-27701**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 9.9.14

(731) BÙI VĂN HẠNH (VN)
Số 231 đường Ama Khê, phường Tự An,
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; dép; dép đi trong nhà; tất thấm mồ hôi; giày thể thao; miếng lót bên trong giày.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27714**

(540)



(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán gạo.

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.1; 5.7.3; 19.1.12; 26.1.2

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng, nâu.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP AN KHƯƠNG (VN)

Ấp 5, xã An Khương, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(210) **4-2025-27715**

(540)



(511) Nhóm 31: Quả dưa lưới tươi.

Nhóm 35: Mua bán quả dưa lưới tươi.

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.20; 5.7.22; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xám, trắng, nâu, cam.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TÂN QUAN (VN)

Ấp Sóc Ruộng 2, xã Tân Quan, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(210) **4-2025-27716**

(540)



(511) Nhóm 31: Quả quýt đường tươi.

Nhóm 35: Mua bán quả quýt đường tươi.

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá cây, trắng, cam, vàng, nâu.

(731) HỘI NÔNG DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC (VN)

Số 838, Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(210) **4-2025-27717**

(540)



(511) Nhóm 31: Quả bưởi da xanh tươi.

Nhóm 35: Mua bán quả bưởi da xanh tươi.

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.11; 5.7.22; 25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, hồng.

(731) HỢP TÁC XÃ BƯỞI DA XANH BÌNH PHƯỚC (VN)

Tổ 5, ấp 7, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(210) **4-2025-27772**

(540)



(511) Nhóm 35: Quản lý các hoạt động giao dịch thương mại; mua bán dụng cụ giảng dạy và dạy học; mua bán robot đã được lập trình sẵn dùng để dạy học; mua bán đồ chơi xếp hình thông minh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); đào tạo và giảng dạy về tiếng Anh; đào tạo và giảng dạy toán tư duy thông minh; đào tạo và giảng dạy tin học và lập trình máy tính.

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.13.10; 9.7.22; 25.7.7; 26.15.15

(591) Xanh tím than, vàng, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC BG STEAM (VN)

Số nhà 144, đường Nguyễn Doãn Địch, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(210) **4-2025-27792**

(540)

Amilait

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDIBEST (VN)

Lô CN 2B, Cụm Công nghiệp Quất Động mở rộng, xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ em; sữa công thức; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27793**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Vàng cam



(731) ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha nhẹ; đồ uống không cồn có hương vị bia; nước khoáng [đồ uống] và nước uống có ga; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; nước giải khát sủi bọt có hương vị sô đa; đồ uống trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

(210) **4-2025-27795**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 9.7.19; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1

(591) Đỏ và trắng.



(731) F&BELL CORPORATION (JP)
8F Seika bldg., 7-8-20, Ueno, Taito-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-27797**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 14.3.11; 25.1.25; 26.4.18; 26.11.7;
26.13.25



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ
THƯƠNG MẠI NỘI THẤT KIM (VN)
Số 15, ngách 260/40 Đường Cầu Giấy,
Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất không bằng kim loại; đồ nội thất bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ)

(210) **4-2025-27798**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.7.9; 2.7.23

(591) Vàng, trắng.

(731) ĐÀO ĐÌNH PHÁN (VN)

Thôn 2, xã Đình Xá, thành phố Phủ Lý,
tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo; giày; dép; mũ (nón); đồ đi ở chân.

(210) **4-2025-27799**

(540)

Seacool

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ KỸ THUẬT HOÀNG ĐẠT
(VN)

Khu 2, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ,
tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Tủ đông; tủ mát; máy điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí dùng trong
công nghiệp.

(210) **4-2025-27803**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 11.3.7; 25.1.6; 25.1.9

(591) Xanh lá cây, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC LONG
HERITAGE (VN)

Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza,
số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; đường; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê;
đồ uống trên cơ sở ca cao; bột ngũ cốc; mì sợi; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng;
bột; bánh putding; hạt trân châu được làm từ bột sắn; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); thạch
trái cây (dạng bánh kẹo)

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: chè (trà), cà phê, ca cao, đường,
đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, bột ngũ cốc, mì
sợi, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh nướng, bột, bánh putding, hạt trân châu được làm từ
bột sắn, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà (phòng trà); khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-27804**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rooted in Heritage, Brewed for Today

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC LONG HERITAGE (VN)

Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; đường; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột ngũ cốc; mì sợi; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bột; bánh putding; hạt trân châu được làm từ bột sắn; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: chè (trà), cà phê, ca cao, đường, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, bột ngũ cốc, mì sợi, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh nướng, bột, bánh putding, hạt trân châu được làm từ bột sắn, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà (phòng trà); khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-27805**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 11.3.7; 25.1.9

(591) Xanh lá cây và trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC LONG HERITAGE (VN)

Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; đường; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột ngũ cốc; mì sợi; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bột; bánh putding; hạt trân châu được làm từ bột sắn; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: chè (trà), cà phê, ca cao, đường, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, bột ngũ cốc, mì sợi, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh nướng, bột, bánh putding, hạt trân châu được làm từ bột sắn, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà (phòng trà); khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-27806**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 11.3.7; 25.1.6; 25.1.9; 26.2.7

(591) Xanh lá cây, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC LONG HERITAGE (VN)

Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; đường; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột ngũ cốc; mì sợi; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bột; bánh putding; hạt trân châu được làm từ bột sắn; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); thạch trái cây (dạng bánh kẹo)

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: chè (trà), cà phê, ca cao, đường, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, bột ngũ cốc, mì sợi, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh nướng, bột, bánh putding, hạt trân châu được làm từ bột sắn, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà (phòng trà); khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-27807**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC LONG HERITAGE (VN)

Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; đường; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột ngũ cốc; mì sợi; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bột; bánh putding; hạt trân châu được làm từ bột sắn; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: chè (trà), cà phê, ca cao, đường, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, bột ngũ cốc, mì sợi, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh nướng, bột, bánh putding, hạt trân châu được làm từ bột sắn, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), thạch trái cây (dạng bánh kẹo).

Ủ Vị Tâm Giao

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà (phòng trà); khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-27810**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.2.7; 26.3.23

(591) Cam, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PENSILIA (VN)

10 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc, dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình, nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ dạy nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ da liễu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế.

(210) **4-2025-27811**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BOSSWIN

(731) KUO KAU PAPER PRODUCTS CO., LTD. (TW)

No. 31, Tien Shui Road, Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Bài poker; bài lá; cờ tướng Trung Quốc; bộ cờ vua; trò chơi cờ bàn; khối lắp ghép đồ chơi; trò chơi ghép hình.

(210) **4-2025-27814**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 3.7.17; 17.2.2; 26.5.1

(591) Đen, vàng

(731) PHẠM VIỆT DUYÊN (VN)

Thôn Nam Hải, Xã Đông Các, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

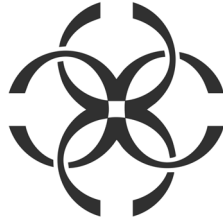
(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, tất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-27815**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6

(731) NGUYỄN THỊ CHÂM (VN)

Xóm Chùa, thôn Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang phục; thiết kế quần áo; thiết kế phụ kiện thời trang; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế bao bì; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

(210) **4-2025-27816**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.3.3; 11.3.6; 26.4.18

(591) Xanh lá, nâu, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC LINH (VN)

Thôn Nhị Khê, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-27818**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.3.4; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương

(731) CÔNG TY TNHH WINSHIELD VIỆT NAM (VN)

28 Kỳ Đồng, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp men [vec ni]; sơn phủ; sơn lót; sơn mài; sơn chống gỉ

(210) **4-2025-27819**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.16

(591) Xanh lá cây, trắng

(731) CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC PHÚ MẠNH PHÁT (VN)

Số 15 đường 422, thị trấn Tràm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo

(210) **4-2025-27821**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) NGUYỄN KHẮC THÀNH (VN)

Thôn Chùa, xã Yên Đồng, huyện Yên
Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối; ghế bành; màn che cửa sổ bên trong nhà (đồ nội thất); đồ dùng cho giường (trừ đồ vải).

(210) **4-2025-27827**

(540)

EXOMIST

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) EXOCOBIO INC. (KR)

31 Uiryodanji-gil, Osong-eup,
Heungdeok-gu, Cheongju-si,
Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK
(INVENMARK)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm để tái tạo da; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa, cụ thể là chế phẩm làm sạch chống lão hóa, chế phẩm dưỡng ẩm chống lão hóa, nước hoa hồng chống lão hóa, nước thơm chống lão hóa, gel chống lão hóa; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân và sắc đẹp; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; mỹ phẩm sử dụng công nghệ sinh học; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên; kem, sữa và gel dưỡng ẩm; chế phẩm không chứa thuốc để chăm sóc da, tóc và da đầu.

Nhóm 05: Chế phẩm và các chất thú y; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống lão hóa da dùng cho y tế; chế phẩm thuốc kích thích mọc tóc; dược phẩm; thuốc cấy ghép; mô cấy phát triển từ tế bào gốc dùng cho phẫu thuật; sản phẩm dược phẩm dùng cho da liễu; chế phẩm dược dùng để tái tạo da.

Nhóm 10: Thiết bị y tế để tiêm chất làm đầy; da nhân tạo cho mục đích phẫu thuật; mô cấy nhân tạo dùng để tái tạo da.

(210) **4-2025-27828**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.13.25

(731) MTONC Co., Ltd. (KR)

402-ho, 60 Bangbaejungang-ro, Seocho-
gu, SEOUL, KOREA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ xoa bóp cho phụ nữ có thai; tư vấn sức khỏe trong lĩnh vực sinh sản; thẩm mỹ viện cho da; cung cấp các cơ sở chăm sóc sức khỏe dài hạn

(210) **4-2025-27829**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROOTECA

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION
(KR)

372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

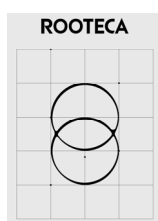
(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tắm; xà phòng làm sạch da; mỹ phẩm; kem dưỡng sau cạo râu; nước hoa; nước sơn móng; dầu thơm; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; lông mi giả; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; tinh dầu; chế phẩm xịt chống tĩnh điện cho quần áo; chế phẩm để giặt.

(210) **4-2025-27830**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.3; 26.1.1; 26.1.4

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION
(KR)

372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tắm; xà phòng làm sạch da; mỹ phẩm; kem dưỡng sau cạo râu; nước hoa; nước sơn móng; dầu thơm; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; lông mi giả; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; tinh dầu; chế phẩm xịt chống tĩnh điện cho quần áo; chế phẩm để giặt.

(210) **4-2025-27833**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh da trời, hồng, vàng, đen, ghi nhạt, trắng, nâu đậm, nâu nhạt.



(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ GIẢI TRÍ K&H (VN)

Thôn Mai Nội, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm (giải trí); tổ chức các cuộc thi (giải trí); tổ chức các sự kiện giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn.

(210) **4-2025-27842**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RORONRON

(731) ZHEN QUAN HUANG (CN)

Room 101, No. 49, Fengpai Village, Helio Town, Lianjiang City, Guangdong Province, 524400, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Chảo rán dùng điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; nồi áp suất, dùng điện; nồi hấp thức ăn, chạy điện; tấm đốt nóng; quạt gió [điều hoà không khí]; bình giữ nhiệt, dùng điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

(210) **4-2025-27844**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOMA

(531) 26.3.23

(731) DIGITAL BEAT PTE. LTD. (SG)

112 Robinson Road, #03-01 Robinson 112, Singapore 068902

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; loa thông minh; máy thu thanh và thu hình; thiết bị điều khiển từ xa; cầu dao điện; ổ cắm điện; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; còi báo hiệu; bộ dò; bộ phát hiện khói; thiết bị kiểm tra khói; bộ điều khiển thực tế ảo; bộ định tuyến mạng máy tính; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; nhẫn thông minh; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; tai nghe; khóa móc, đồ điện tử.

(210) **4-2025-27845**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24

(731) DIGITAL BEAT PTE. LTD. (SG)

108 Keng Lee Road, #03-01, Keng Lee View, Singapore 219268

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; máy pha cà phê, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; hệ thống sưởi ấm; máy và thiết bị làm sạch không khí; đèn; bếp điện; lò, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

(210) **4-2025-27846**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24

(731) DIGITAL BEAT PTE. LTD. (SG)

108 Keng Lee Road, #03-01, Keng Lee View, Singapore 219268

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; loa thông minh; máy thu thanh và thu hình; thiết bị điều khiển từ xa; cầu dao điện; ổ cắm điện; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; còi báo hiệu; bộ dò; bộ phát hiện khói; thiết bị kiểm tra khói; bộ điều khiển thực tế ảo; bộ định tuyến mạng máy tính; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; nhãn thông minh; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; tai nghe; khóa móc, đồ điện tử.

(210) **4-2025-27847**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOMA

(531) 26.3.23

(731) DIGITAL BEAT PTE. LTD. (SG)

112 Robinson Road, #03-01 Robinson 112, Singapore 068902

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; máy pha cà phê, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; hệ thống sưởi ấm; máy và thiết bị làm sạch không khí; đèn; bếp điện; lò, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

(210) **4-2025-27848**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.13.1

(731) ASHUKA TECHNOLOGIES SDN BHD
(MY)

998-999 Solok Perusahaan 3, Kawasan
Miel, Prai Industrial Estate, 13600 Perai,
Penang, Malaysia



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Ổ trục bánh xe cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị chống lóa dùng cho xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; mui ô tô; xích ô tô; khung gầm ô tô; lót phanh cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; xéc măng phanh cho xe cộ; má phanh cho xe ô tô; đĩa phanh cho xe cộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp tay quay cho cơ cấu của phương tiện giao thông trên bộ, trừ loại dùng cho động cơ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô]; mui cho xe cộ; còi cho xe cộ; ổ trục cho bánh xe cộ; xích xe máy; chân vịt cho tàu thủy; bộ giảm xóc treo cho xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ; tàu vũ trụ; cánh hướng gió dùng cho xe cộ; bánh lái cho xe cộ; trục truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; xích truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; van cho lốp xe; nan hoa cho bánh xe cộ; vành của xe cộ.

Nhóm 17: Amiăng; vật liệu lót phanh, bán thành phẩm; lớp đệm khớp ly hợp; ống nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ; vật liệu trám khớp nối giãn nở; đệm nối kín; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; dầu cách điện, cách nhiệt; vòng đệm kín cho ống; khớp nối ống, không bằng kim loại; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; chế phẩm bịt kín có bản chất là hợp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ.

(210) **4-2025-27849**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) BETTER WAY (THAILAND)
COMPANY LIMITED (TH)

210, Ramkhamhaeng Road, Rat
Phatthana Sub-district, Saphan Sung
District, Bangkok 10240 Thailand

MISTINE

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; xuất bản tài liệu quảng cáo; cập nhật tài liệu quảng cáo; soạn thảo tài liệu quảng cáo.

(210) **4-2025-27850**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Keeway

(731) SHENZHEN KEEWAY
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1319, Building B, Guanghong
Meiju, No.163, Pingxin North Road,
Hehua Community, Pinghu Street,
Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện cầm tay; quạt điện dùng trong gia đình; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm, dùng điện; thiết bị sưởi bỏ túi; thiết bị sưởi ấm chân, dùng điện, cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm dạng quạt; quạt điện.

(210) **4-2025-27851**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MISTINE

(731) BETTER WAY (THAILAND)
COMPANY LIMITED (TH)
210, Ramkhamhaeng Road, Rat
Phatthana Sub-district, Saphan Sung
District, Bangkok 10240 Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước hoa; xà phòng; chế phẩm chống nắng; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể và trang điểm.

(210) **4-2025-27852**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

STANCE

(531) 26.3.1

(731) ZHEJIANG FUTURESTITCH SPORTS
CO., LTD (CN)
No.8 Shuanghong Road, Haichang Street,
Haining, China 314400

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; áo nịt len thể thao.

(210) **4-2025-27853**

(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Dr.YE'S LABO
닥터 예'즈라보

(731) SUN XIAOXUE (KR)
27-5, Dasan-ro 42na-gil Jung-gu, Seoul
Republic of Korea

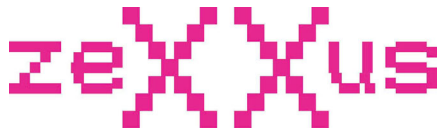
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm thơm dạng lỏng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dạng sữa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể và trang điểm; nước hoa.

(210) **4-2025-27856**

(540)



(220) 13/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.7.3; 26.4.9; 26.11.8

(591) Hồng

(731) TRƯƠNG QUANG QUYNH (VN)

Thôn Phú Hòa, xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; Tất

(210) **4-2025-27884**

(540)

HURRAN

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN ANGNIU INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 701, Block B, Renheng Mengchuang Plaza, Huilongpu Community, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Van khóa; bộ xí vệ sinh; vòng đệm của vòi nước; miệng vòi chống tóa nước; phụ kiện bồn tắm; vòi trộn cho ống nước.

(210) **4-2025-27885**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.1.5; 18.1.23

(591) Đen

(731) CÔNG TY TNHH TM - DV VNTKL (VN)

Số 13 đường 17C, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các sản phẩm từ cao su, vòng ron, đệm cao su, máy nông nghiệp, phụ tùng máy nông nghiệp, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe ô tô có động cơ, phụ tùng xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe máy có động cơ

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ rửa xe; đánh bóng xe cộ; cân chỉnh lốp xe

(210) **4-2025-27888**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.9; 5.3.11; 5.3.14; 5.3.20; 5.7.3

(591) Xanh lá cây đậm, trắng, vàng, xanh lá cây nhạt.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MẺ TRÌ (VN)

Đồng Me, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 30: Cốm mộc; bánh cốm; xôi cốm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: cốm mộc, bánh cốm, xôi cốm.

(210) **4-2025-27891**

(540)

WINDSOR RESERVE

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tàu thuốc lá

(210) **4-2025-27919**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.6; 26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh lá, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH BẢO MINH XANH (VN)

Số 6/47 Phan Bội Châu, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 01: Đất sạch trồng cây; đất mùn để làm phân bón; các loại phân bón hữu cơ làm từ phân bò, từ trùn quế, từ xơ dừa.

Nhóm 19: Gạch không nung; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Mua bán đất sạch trồng cây, đất mùn để làm phân bón, các loại phân bón hữu cơ, gạch không nung, vật liệu xây dựng phi kim loại.

(210) **4-2025-27923**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, cam đậm, nâu cam, nâu, trắng, trắng ngà, tím, vàng kem, vàng nâu.

(731) **HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ TỔNG HỢP XÃ DƯƠNG XÁ (VN)**

Thôn Dương Đình, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bột nghệ (dùng cho mục đích y tế); tinh bột nghệ (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Hành củ tươi lột vỏ; hành thái lát sấy khô; hành phi; hành muối; tỏi tươi lột vỏ; tỏi thái lát sấy khô; tỏi chiên; khoai tây chiên.

Nhóm 30: Bột nghệ (không dùng cho mục đích y tế); tinh bột nghệ (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: hành củ tươi lột vỏ, hành thái lát sấy khô, hành phi, hành muối, tỏi tươi lột vỏ, tỏi thái lát sấy khô, tỏi chiên, khoai tây chiên, bột nghệ, tinh bột nghệ.

(210) **4-2025-27925**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Nâu đất, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ (VN)**

Tổ dân phố Đề Năm, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Nhung hươu tươi và nhung hươu sấy khô (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Nhung hươu tươi và nhung hươu sấy khô (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), đại lý ký gửi: nhung hươu tươi và nhung hươu sấy khô.

(210) **4-2025-27938**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 21.1.14; 21.1.15; 26.4.9; 26.11.8

(591) Đỏ, xanh nước biển, xanh lá cây, đen, trắng.



(731) SHENZHEN ZHONGPIN INDUSTRIAL CO., LTD (CN)

107, Building B2, Anle Industrial Zone, No. 172 Hangcheng Avenue, Sanwei Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị làm lạnh; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí].

(210) **4-2025-27939**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HEMIDI (VN)

483 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; xuất bản phần mềm; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-27940**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lio

(731) NGUYỄN THỊ THU NGÂN (VN)

Số 5C, tổ 55, KV11, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thẻ từ được mã hóa; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; ví điện tử tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động.

(210) **4-2025-27942**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VOVO ANGEL

(731) GUANGZHOU MEIWUZHUIJING
BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 302,Xindu Building (Mansion)
No.29,Airport East Road
Baiyun,Guangzhou China 510080

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem bôi chân không chứa thuốc; nước hoa; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn nén [mỹ phẩm].

(210) **4-2025-27943**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

deepseekHA

(731) HENAN HEISE ECOLOGICAL
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Gate 16, Xinlianxin Road, Xinxiang
Economic Development Zone, Xinxiang
County, Xinxiang City, Henan Province
China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm phân bón; phân bón; tảo biển [phân bón]; than bùn [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón].

(210) **4-2025-27957**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16; 25.1.6;
26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng,
vàng, đỏ, nâu.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP
THƯƠNG NÔNG (VN)
Khu 8, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông,
tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi.

(210) **4-2025-27958**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.9; 5.5.16; 7.1.1; 7.3.1; 7.5.10; 7.11.1;
25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) DƯƠNG VĂN PHƯỚC (VN)
Khu Xóm Đất, xã Phụng Vĩ, huyện Cẩm
Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Nem chua; các sản phẩm chế biến từ thịt.

(210) **4-2025-27959**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 3.13.4; 3.13.5; 5.3.13; 5.3.15;
5.5.19; 6.19.9; 26.1.1



(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng, nâu, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám.

(731) **HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ THỦY LỢI THỌ VĂN (VN)**
Khu 3, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2025-27963**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.5.25; 26.4.7; 26.4.18



(591) Trắng, xanh dương, vàng.

(731) **CÔNG TY TNHH KASUN VIỆT NAM (VN)**
408/112 Hoàng Diệu, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất chống thấm (trừ sơn) dùng trong xây dựng; hóa chất phụ gia cho bê tông; hóa chất phụ gia cho xi măng; keo dán dùng trong xây dựng; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; lớp phủ; chất màu; véc ni; chế phẩm chống ăn mòn; chế phẩm chống gỉ (để bảo quản).

Nhóm 17: Vật liệu trám chèn khe đầu nối giãn nở; latex (cao su tổng hợp); mát tit để trám; vật liệu gia cường sợi các bon, sợi thủy tinh [không bằng kim loại].

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng; bột chống thấm dùng trong xây dựng; bột tăng độ cứng mặt sàn (vật liệu xây dựng phi kim loại); vữa dùng trong xây dựng; nhựa đường Asphan.

Nhóm 35: Mua bán: hóa chất công nghiệp, hóa chất chống thấm (trừ sơn) dùng trong xây dựng, hóa chất phụ gia cho bê tông, hóa chất phụ gia cho xi măng, keo dán dùng trong xây dựng, sơn, chất chống gỉ, vữa dùng trong xây dựng, bột chống thấm dùng trong xây dựng, bột tăng độ cứng mặt sàn (vật liệu xây dựng), phụ gia xi măng (vật liệu xây dựng), nhựa đường asphan, sản phẩm chứa bitum, vật liệu xây dựng bằng kim loại, lớp phủ (vật liệu xây dựng), vật tư xây dựng cầu đường, vật tư ngành giao thông vận tải.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn tài chính; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; thanh toán bù trừ; cho vay [tài chính].

(210) **4-2025-27996**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CTS

(731) CÔNG TY TNHH GREEN AG ASIA (VN)

Tầng 6 và 7, tòa nhà Friendship, số 31, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-27997**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.11.12

(591) Đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN AG ASIA (VN)

Tầng 6 và 7, tòa nhà Friendship, số 31, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-27998**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2

(591) Xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN AG ASIA (VN)

Tầng 6 và 7, tòa nhà Friendship, số 31, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-27999**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.11.9

(591) Đen, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN AG ASIA (VN)

Tầng 6 và 7, tòa nhà Friendship, số 31, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-28000**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.16; 24.13.1; 24.17.5; 25.7.25; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đen, xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN AG ASIA (VN)

Tầng 6 và 7, tòa nhà Friendship, số 31, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-28001**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.16; 24.13.1; 24.17.5; 25.7.25; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đen, xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GREEN AG ASIA (VN)

Tầng 6 và 7, tòa nhà Friendship, số 31, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-28047**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.5.4; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN
MẶT TRỜI (VN)

36-36 Bạch Đằng, phường Thạch Thang,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe đạp; tàu thủy; máy bay.

Nhóm 18: Da và giả da; va li và túi; ô; ví; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép và mũ nón; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi điện tử; đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác); đồ trang hoàng cây noel (loại trừ đèn chiếu sáng, nến và đồ ngọt).

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý và điều hành sân bay [quản lý và điều hành kinh doanh]; dịch vụ quảng cáo; xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại; dịch vụ mua bán máy tính, phần mềm máy tính, linh kiện điện tử, viễn thông và điều khiển, giấy vệ sinh, giấy ăn, dao, thìa, đĩa, thực phẩm ăn nhanh, quần áo, giày dép, túi, ví, ô, mũ nón, móc khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp, khu căn hộ cao tầng; dịch vụ của trung tâm thương mại, cụ thể là dịch vụ quản lý kinh doanh hay điều hành trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ lau chùi và đánh bóng các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ các trạm bảo dưỡng và tiếp nhiên liệu cho hoạt động của các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ tiếp nhiên liệu cho máy bay, xe cộ; dịch vụ xây dựng và sửa chữa hệ thống cấp nhiên liệu tại sân bay; dịch vụ bảo dưỡng sân bay; dịch vụ xây dựng; sửa chữa và lắp đặt máy móc và thiết bị công trình; dịch vụ vệ sinh công nghiệp, diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát thanh truyền hình; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ, đường thủy và đường hàng không; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi; dịch vụ bán vé máy bay; dịch vụ cho thuê máy bay; dịch vụ hướng dẫn làm thủ tục hàng không cho hành khách; dịch vụ tìm và trả hàng hóa thất lạc; dịch vụ lập kế hoạch bay; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến chuyến bay (lịch bay, giờ cất, hạ cánh, tên hành khách); dịch vụ liên hệ, hỗ trợ xin cấp phép bay; dịch vụ bảo lãnh và xin cấp phép visa nhập cảnh vào Việt Nam (cho mục đích du lịch).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức hoạt động thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân golf (golf); dịch vụ giáo dục; dịch vụ huấn luyện đội bay; huấn luyện hàng không cho nhân viên đội bay, nhân viên điều hành bay và nhân viên hàng không khác.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế phần mềm máy tính; thăm dò khoáng sản; dịch vụ tư vấn, cung cấp các giải pháp và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực: hàng không, tin học - viễn thông, điện, điện tử, điện lạnh, tự động hoá văn phòng, xử lý vệ sinh môi trường; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật hàng không.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đại lý đặt chỗ ở (khách sạn); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) cho máy bay và sân bay.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh; dịch vụ spa.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

(210) **4-2025-28048**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.5.4; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, nâu sữa.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN
MẶT TRỜI (VN)

36-36 Bạch Đằng, phường Thạch Thang,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng



(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe đạp; tàu thủy; máy bay.

Nhóm 18: Da và giả da; va li và túi; ô; ví; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép và mũ nón; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục).

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi điện tử; đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác); đồ trang hoàng cây noel (loại trừ đèn chiếu sáng, nến và đồ ngọt).

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý và điều hành sân bay [quản lý và điều hành kinh doanh]; dịch vụ quảng cáo; xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại; dịch vụ mua bán máy tính, phần mềm máy tính, linh kiện điện tử, viễn thông và điều khiển, giấy vệ sinh, giấy ăn, dao, thìa, đĩa, thực phẩm ăn nhanh, quần áo, giày dép, túi, ví, ô, mũ nón, móc khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp, khu căn hộ cao tầng; dịch vụ của trung tâm thương mại, cụ thể là dịch vụ quản lý kinh doanh hay điều hành trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ lau chùi và đánh bóng các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ các trạm bảo dưỡng và tiếp nhiên liệu cho hoạt động của các phương tiện hàng không và các phương tiện giao thông gắn máy; dịch vụ tiếp nhiên liệu cho máy bay, xe cộ; dịch vụ xây dựng và sửa chữa hệ thống cấp nhiên liệu tại sân bay; dịch vụ bảo dưỡng sân bay; dịch vụ xây dựng; sửa chữa và lắp đặt máy móc và thiết bị công trình; dịch vụ vệ sinh công nghiệp, diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát thanh truyền hình; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ, đường thủy và đường hàng không; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi; dịch vụ bán vé máy bay; dịch vụ cho thuê máy bay; dịch vụ hướng dẫn làm thủ tục hàng không cho hành khách; dịch vụ tìm và trả hàng hóa thất lạc; dịch vụ lập kế hoạch bay; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến chuyến bay (lịch bay, giờ cất, hạ cánh, tên hành khách); dịch vụ liên hệ, hỗ trợ xin cấp phép bay; dịch vụ bảo lãnh và xin cấp phép visa nhập cảnh vào Việt Nam (cho mục đích du lịch).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức hoạt động thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân golf; dịch vụ giáo dục; dịch vụ huấn luyện đội bay; huấn luyện hàng không cho nhân viên đội bay, nhân viên điều hành bay và nhân viên hàng không khác.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế phần mềm máy tính; thăm dò khoáng sản; dịch vụ tư vấn, cung cấp các giải pháp và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực: hàng không, tin học - viễn thông, điện, điện tử, điện lạnh, tự động hoá văn phòng, xử lý vệ sinh môi trường; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật hàng không.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đại lý đặt chỗ ở (khách sạn); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) cho máy bay và sân bay.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh; dịch vụ spa.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

(210) **4-2025-28058**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Đỏ.

SFIRAHP

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SAO VIỆT
LONG AN (VN)

Thửa đất 2308 tờ bản đồ số 1, xã Phước
Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố (chạy bằng điện); máy xay thịt (chạy bằng điện); máy ép chậm (chạy bằng điện).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 11: Bình siêu tốc (dùng điện); nồi cơm điện; ấm sắc thuốc (bằng điện).

(210) **4-2025-28059**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3

(591) Đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SAO VIỆT
LONG AN (VN)

Thửa đất 2308 tờ bản đồ số 1, xã Phước
Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố (chạy bằng điện); máy xay thịt (chạy bằng điện); máy ép chậm (chạy bằng điện).

Nhóm 11: Bình siêu tốc (dùng điện); nồi cơm điện; ấm sắc thuốc bằng điện.

(210) **4-2025-28065**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA NAM
CERAMIC (VN)

Số 21 ngách 123/81 phố Bằng Liệt,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo ốp lát gạch; chất dính dùng trong công nghiệp xây dựng; hóa chất dùng trong công nghiệp xây dựng; chất bảo quản xi măng và chế phẩm chống thấm cho xi măng.

Nhóm 03: Nước tẩy rửa bề mặt gạch lau sàn; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phễu thoát sàn (thoát nước) dùng cho hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; chậu rửa mặt bằng sứ; bồn lavabo rửa tay bằng sứ.

Nhóm 19: Ke nhựa cân bằng gạch (vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng); xi măng; cát; sỏi; ngói.

(210) **4-2025-28066**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA NAM
CERAMIC (VN)

Số 21 ngách 123/81 phố Bằng Liệt,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 01: Keo ốp lát gạch; chất dính dùng trong công nghiệp xây dựng; hóa chất dùng trong công nghiệp xây dựng; chất bảo quản xi măng và chế phẩm chống thấm cho xi măng.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phễu thoát sàn (thoát nước) dùng cho hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; chậu rửa mặt bằng sứ; bồn lavabo rửa tay bằng sứ.

Nhóm 19: Ke nhựa cân bằng gạch (vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng); xi măng; cát; sỏi; ngói.

(210) **4-2025-28067**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.3; 26.4.9

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA NAM CERAMIC (VN)

Số 21 ngách 123/81 phố Bằng Liệt,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo ốp lát gạch; chất dính dùng trong công nghiệp xây dựng; hóa chất dùng trong công nghiệp xây dựng; chất bảo quản xi măng và chế phẩm chống thấm cho xi măng.

Nhóm 03: Nước tẩy rửa bề mặt gạch lau sàn; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phễu thoát sàn (thoát nước) dùng cho hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; chậu rửa mặt bằng sứ; bồn lavabo rửa tay bằng sứ.

Nhóm 19: Ke nhựa cân bằng gạch (vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng); xi măng; cát; sỏi; ngói.

(210) **4-2025-28098**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LYSSA

(731) VŨ TIẾN BÌNH (VN)

Thôn Phú Quân, xã Định Sơn, huyện
Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-28099**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá, vàng, nâu

(731) CÔNG TY TNHH TANA EDUKIDS (VN)

295/C1 Tân Kỳ Tân Quý, quận Tân Phú, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục mầm non

(210) **4-2025-28100**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18

(591) Xanh lá cây đậm, kem.

(731) CÔNG TY TNHH LAMSPA (VN)

Số 18 Hoa Mai, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ làm móng (nails); dịch vụ gội đầu; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu.

(210) **4-2025-28101**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH GIA MINH THUẬN (VN)

154 Văn Thân, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; máy hút khói (dùng cho nhà bếp); ấm đun nước bằng điện.

(210) **4-2025-28102**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 9.7.1; 25.7.17

(591) Hồng, tím, xanh lá, cam, đỏ, trắng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH NGÂN KHƯƠNG (VN)

43 Tôn Thất Thiệp, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ.

(210) **4-2025-28104**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

hell's Kitchen

(731) F&BELL CORPORATION (JP)

8F Seika bldg., 7-8-20, Ueno, Taito-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-28113**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.5.2; 2.5.6; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng

(731) ĐÀO TUẤN ANH (VN)

Khu đô thị Park City, phường La Khê,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; mi-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhựa nhân tạo, bán thành phẩm, gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm, amiăng, mi-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm, vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo, ống mềm, không bằng kim loại; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-28115**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SPEEDLAB

(731) CÔNG TY TNHH TM BLACANIGA
VIETNAM (VN)

Số 127 Pháo Đài Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Balô; túi xách tay; ví đựng tiền; túi du lịch; cặp da; vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày; dép; mũ (nón).

(210) **4-2025-28116**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.5.2; 2.5.6; 26.4.18

(591) xanh ngọc, trắng

(731) ĐÀO TUẤN ANH (VN)

Khu đô thị Park City, phường La Khê,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; bím cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; đồ ăn dặm cho bé.

Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ; bình hút sữa mẹ.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; mi-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhựa nhân tạo, bán thành phẩm, gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm, amiăng, mi-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm, vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo, ống mềm, không bằng kim loại, tã lót trẻ em, bím cho trẻ em, thực phẩm cho em bé, đồ ăn dặm cho bé, bơm dùng để hút sữa mẹ, bình hút sữa mẹ; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2025-28117**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 3.7.7;
3.7.24; 22.1.1

(591) Trắng, đỏ, đỏ cam

(731) NGUYỄN QUANG NGHĨA (VN)

110/13/04 TL 02, ấp Xóm Đồng, xã Tân
Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA

PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)



(511) Nhóm 16: Hình in bóc dán (dề can); tem (bằng giấy hoặc bìa cứng) dùng trên sản phẩm (không có từ tính).

(210) **4-2025-28118**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.21; 3.7.24; 12.1.9

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÂN NGỌC VIỆT (VN)

Số 114A tổ 24C Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Chai lọ đựng nước uống dùng cho thể thao; bình nước giữ nhiệt không dùng điện.

(210) **4-2025-28119**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESSE PRIME

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuộn thuốc lá; tàu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tàu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

(210) **4-2025-28120**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ESSE MENTHOL

(731) KT&G CORPORATION (KR)

71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuộn thuốc lá; tàu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tàu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-28121**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Installment payments

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.
(KR)

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để chia số tiền mua hàng hóa/dịch vụ thành nhiều phần thanh toán

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính để chia số tiền mua hàng hóa/dịch vụ thành nhiều phần thanh toán

(210) **4-2025-28130**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24; 19.13.21; 24.13.1; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, vàng, vàng đồng.

(731) NGUYỄN THÙY LINH (VN)

Tổ 12, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhà thuốc (tư vấn và kê đơn thuốc).

(210) **4-2025-28138**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Trắng, đen

(731) BÙI THỊ THOAN (VN)

Thôn Nam Quán, Xã Đông Các, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, tất.

(210) **4-2025-28139**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.22

(591) Xanh lá cây (đậm, nhạt), xanh tím than, đen

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGỌC ÁNH DƯƠNG (VN)

Xóm 7, thôn Văn Hội, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm bóng đồ đặc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; Nước rửa bát; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm để giặt; xà phòng rửa bát

Nhóm 35: Mua bán: chất tẩy trắng để giặt, chế phẩm tẩy trắng để giặt, chế phẩm làm bóng đồ đặc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà, nước rửa bát, xà phòng rửa bát, chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất, chế phẩm để giặt.

(210) **4-2025-28140**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 26.5.3; 26.5.4; 26.15.15

(731) RONGXIN XIANG (CN)

No. 27, Caichang South Road, Daxue Town, Wencheng County, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính chống lóa mắt; kính râm.

(210) **4-2025-28141**

(540)

HAVANITOS

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)

833A, Xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

(210) **4-2025-28142**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23



(731) **TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)**

Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng [người máy công nghiệp]

Nhóm 09: rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

(210) **4-2025-28143**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.1.1



WASING
华升黑豹

(731) **ZHONGSHAN WASING ELECTRONIC CO.,LTD. (CN)**

Baishawan Ind. Park, Changjiang bei Rd., East district, Zhongshan, Guangdong China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và trang bị chiếu sáng; đèn pha rọi bỏ túi; phụ tùng an toàn dùng để điều chỉnh dùng cho thiết bị nước; thiết bị sinh khí nóng; trang bị và thiết bị làm lạnh; máy sấy tóc; tấm sưởi ấm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; lò sưởi chạy bằng điện; đèn lồng.

(210) **4-2025-28144**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MITSUHAITAN

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN HÀ QUÂN (VN)**

Số 10, ngách 325/45 Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Rơ le điện; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-28145**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GUTAIFA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
HÀ QUÂN (VN)

Số 10, ngách 325/45 Kim Ngưu, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Rơ le điện; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; dây
cáp điện.

(210) **4-2025-28146**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PANASGON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
HÀ QUÂN (VN)

Số 10, ngách 325/45 Kim Ngưu, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Rơ le điện; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; dây
cáp điện.

(210) **4-2025-28147**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SENIMEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
HÀ QUÂN (VN)

Số 10, ngách 325/45 Kim Ngưu, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Rơ le điện; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; dây
cáp điện.

(210) **4-2025-28148**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HENZU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
HÀ QUÂN (VN)

Số 10, ngách 325/45 Kim Ngưu, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 09: Rơ le điện; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-28149**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OMRONHAITAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
HÀ QUÂN (VN)

Số 10, ngách 325/45 Kim Ngưu, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Rơ le điện; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-28150**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XINTAIKI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
HÀ QUÂN (VN)

Số 10, ngách 325/45 Kim Ngưu, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Rơ le điện; công tắc điện; ổ cắm điện; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-28151**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KAGURA

(731) TRẦN THỊ THANH (VN)

Số 26, ngách 102/49 đường Hoàng Đạo
Thành, phường Kim Giang, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

(210) **4-2025-28152**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.3; 3.7.6; 3.7.19; 3.7.24

(591) Vàng, cam, đen, đỏ, hồng, trắng.

(731) HOÀNG THU HIỀN (VN)

Thôn 1, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); thắt lưng (trang phục); quần áo trẻ em; đồ đội đầu; đồ đi chân.

(210) **4-2025-28153**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.5;
26.11.9



(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.

(731) ĐỖ VĂN HẠNH (VN)

Thôn 2, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày dép.

(210) **4-2025-28155**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.11.3

(591) Xanh, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TMAX
VIỆT NAM (VN)

Tầng 7 số 42A, ngõ 10 Đại Lộ Thăng
Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 07: Máy lão hóa rượu (máy làm già độ tuổi của rượu để loại bỏ các chất độc trong rượu) [máy lọc]; máy lọc rượu và phụ kiện dùng cho máy lọc rượu

(210) **4-2025-28157**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.9; 1.15.15; 5.7.3; 8.1.25; 25.1.25;
26.1.1



(591) Nâu, xanh, vàng nâu, trắng, đỏ, be.

(731) NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU (VN)

Cẩm Phô, xã Gio Mỹ, huyện Gio Linh,
tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh dày

(210) **4-2025-28159**

(540)



(511) Nhóm 31: Hành tằm tươi

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.9.6; 8.7.5; 26.1.1; 26.11.3

(591) Đỏ, xám, xanh lá, xanh dương, trắng, nâu, be.

(731) NGUYỄN THỊ DINH (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Hải Ba, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-28160**

(540)



(511) Nhóm 29: Rong biển xanh đã qua chế biến; rong biển khô; rong biển mù tạt khô; rong biển nướng; rong biển vụn (dạng mảnh); xúc xích Ý; xúc xích; rong biển muối; gà viên chiên; sản phẩm rong biển đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su; bánh quy; bánh mì; kẹo; kem ốc quế; thanh sôcôla; đồ uống cà phê; bánh quy ngọt; bánh nướng.

Nhóm 32: Đồ uống nước ép trái cây, đồ uống hương trái cây, đồ uống pha trộn có chứa axit xitric, tất cả là đồ uống không cồn; đồ uống có ga không cồn; đồ uống hỗ trợ giải rượu; nước sinh tố; nước cam; xi rô dùng cho đồ uống; nước sô đa có hương vị gừng; nước uống có ga.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn rong biển đã qua chế biến; dịch vụ bán buôn nước ép trái cây; dịch vụ bán buôn đồ uống nước ép trái cây; dịch vụ bán buôn bánh kẹo; dịch vụ bán buôn đồ uống không cồn; dịch vụ bán buôn bánh mì; dịch vụ bán lẻ xúc xích; dịch vụ trung tâm mua sắm trực tuyến tổng hợp; dịch vụ bán buôn bánh kẹo sôcôla; dịch vụ bán buôn gà viên chiên.

(210) **4-2025-28161**

(540)

jntarhanr

(511) Nhóm 11: Bóng đèn điện.

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN VĂN PHONG (VN)
Phố mới Nguyễn Thái Học, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(210) **4-2025-28162**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Ganhansam

(731) LÊ HỮU SƠN (VN)

Nhà A5, ngõ 699 Lạc Long Quân,
phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán gà rán;
dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống bán đồ mang đi (take-away); dịch vụ
quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán phở.

(210) **4-2025-28164**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

POP SONG

(591) Xanh da trời, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BRASLER VIỆT
NAM (VN)

Lô 06-7 khu công nghiệp Ninh hiệp, xã
Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen (thiết bị trong nhà tắm); bồn rửa mặt la-va-bô (thiết bị trong nhà vệ
sinh); bình nước nóng dùng cho nhà tắm; bồn tắm (thiết bị trong nhà tắm); bệ xí nhà vệ sinh;
ống dẫn nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh được sử dụng trong nhà vệ sinh, nhà tắm); vòi xịt
nước trong nhà vệ sinh.

Nhóm 20: Gương soi; gương đứng dài, gắn trong khung có thể xoay được; gương nhà vệ
sinh; móc treo gương, không bằng kim loại; khung gương; tủ có gắn gương.

Nhóm 21: Chậu bằng kim loại dùng trong mục đích gia đình; chậu (đồ chứa đựng); chậu rửa
(không là bộ phận của hệ thống vệ sinh); hộp đựng xà phòng.

(210) **4-2025-28165**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



VERY WELL

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.12; 1.13.15; 2.9.1;
24.13.1; 26.1.1

(731) ĐOÀN QUỐC KHÁNH (VN)

Xóm 04, thôn 14, xã Hòa Ninh, huyện Di
Linh, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2025-28173**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Qgirl

(731) GUANGDONG KUAIKE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)

1601, Building 2, Shenzhen New Generation Industrial Park, No. 136, Zhongkang Road, Meidu Community, Meilin Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn quản lý nhân sự; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; bán buôn chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và dụng cụ trang điểm.

(210) **4-2025-28175**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MELANONX

(731) SKINIDEA CO., LTD (KR)

2F, 726, Eonju-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy tế bào chết cho da [mỹ phẩm]; mỹ phẩm loại bỏ tế bào chết; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm gội đầu; kem chống nắng; chế phẩm rửa tay, không chứa dược chất; tinh dầu; chế phẩm đánh răng; kem dưỡng da tay, không chứa dược chất; mặt nạ làm đẹp dạng gói cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-28177**

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.25; 25.1.9; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ đỏ, vàng, nâu, nâu nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH HUỖNH PHÁT TÀI (VN)

7A/14/1 ấp 7, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) trầm; nhang thơm.

(210) **4-2025-28185**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1

(731) DONGGUAN SHENGYU ACOUSTIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 810, No. 303, Guancheng Section, Dongcheng Middle Road, Guancheng Street, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; tai nghe choàng đầu; tai nghe để liên lạc từ xa; cáp chuyển đổi tai nghe; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; vành loa cho máy tăng âm.

(210) **4-2025-28187**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.17.8

(591) Vàng, xanh lá cây, xám

(731) HỘ KINH DOANH SƯƠNG TRẦN (VN)

21/13 Nguyễn Thiện Thuật, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà

(210) **4-2025-28188**

(540)



(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đen, đỏ

(731) NGUYỄN HỮU SANG (VN)

Xóm 5, xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Tất (vớ); quần áo; đồ lót

(210) **4-2025-28191**

(540)

NẾP QUÊ XƯA

(220) 16/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HUDIKA (VN)

Thôn Tiến Thịnh, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối chấm.

(210) 4-2025-28196

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.20; 25.1.6; 25.7.7; 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15

(731) TWG TEA COMPANY PTE LTD (SG)
390 Havelock Road, #05-01 King's
Centre, Singapore 169662

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Ấm trà, tách trà và đĩa nhỏ, đĩa, hộp đựng thực phẩm, bát, quả cầu lọc để pha trà, hộp đựng trà, đồ pha trà, bộ đồ uống trà, bộ lọc trà.

Nhóm 30: Đồ uống làm từ trà, trà đen [trà Anh], hương liệu làm từ trà, trà trái cây, trà chai, trà thơm, trà hương trái cây, trà Rooibos, tinh chất trà, trà, trà ướp lạnh; trà túi lọc, chất chiết xuất từ trà, trà để pha, đồ uống trên cơ sở trà, bánh, bánh ngọt, bột nhồi, bánh macaron (bánh ngọt), chế phẩm tạo hương thơm cho bánh ngọt; đường; kem lạnh, bánh kẹo, sô cô la, kẹo hạt dẻ, đá lạnh có thể ăn được, bánh bích quy, bánh quy, kem trái cây đông lạnh, bánh trứng nướng, bánh pudding, bánh mì.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến nền thơm; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến cà phê; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến đồ uống trên cơ sở cà phê; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà đen [trà Anh]; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà xanh; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà Rooibos; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà thảo mộc [cho mục đích thực phẩm]; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà chai; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà ô long; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến đồ uống trên cơ sở trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà có hương vị trái cây; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà pha trộn; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến hương liệu làm từ trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà ướp lạnh; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà túi lọc; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến chất chiết xuất từ trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến tinh chất trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến trà để pha; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến gia vị; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến đường; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến sôcôla; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất

và nguồn lực liên quan đến thanh sôcôla; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến bột nhồi; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến đá lạnh; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến kem; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến món tráng miệng làm từ kem/đá lạnh; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến bánh kẹo; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến bánh ngọt; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến bánh macaron (bánh ngọt); dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến bánh quy; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến mứt; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến thạch dùng làm thực phẩm; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến mứt quả ươm; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến hoa và lá sấy khô; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến thực phẩm nấu chín hoặc được bảo quản; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến ẩm trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến tách trà và đĩa nhỏ; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến bình sữa; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến bát và chén đựng đường; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến đĩa; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến hộp đựng thực phẩm; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến quả cầu lọc để pha trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến hộp trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến hộp đựng trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến đồ pha trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến dụng cụ lọc trà; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến bộ đồ ăn bằng sứ xương (không bao gồm dao kéo); dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến đồ sứ; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến dao kéo; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến đồ bạc; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến ấn phẩm in; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến ấn phẩm xuất bản; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến tạp chí; dịch vụ bán lẻ, bán buôn, quản lý kinh doanh và tổ chức cơ sở vật chất và nguồn lực liên quan đến thực đơn in; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa (ngoại trừ việc vận chuyển chúng), cho phép khách hàng có thể xem và mua các hàng hóa đó tại cửa hàng bán lẻ, cửa hàng bán buôn, cửa hàng của nhà phân phối, trang web hàng hóa tổng hợp trên mạng truyền thông toàn cầu, hoặc từ danh mục hàng hóa tổng hợp qua đặt hàng thư hoặc qua các phương tiện viễn thông, cụ thể là đối với các hàng hóa sau nền thơm, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, trà đen (trà Anh), trà xanh, trà Rooibos, trà thảo mộc [cho mục đích thực phẩm], trà chai, trà ô long, đồ uống trên cơ sở

trà, trà có hương vị trái cây, trà pha trộn, hương liệu làm từ trà, trà ướp lạnh, trà túi lọc, chất chiết từ xuất trà, tinh chất trà, trà để pha, gia vị, đường, sôcôla, thanh sôcôla, bột nhồi, đá lạnh, kem, món tráng miệng làm từ kem/đá lạnh, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh macaron (bánh ngọt), bánh quy, mứt, thạch dùng làm thực phẩm, mứt quả ươm, hoa và lá sấy khô, thực phẩm nấu chín hoặc được bảo quản, ẩm trà tách trà và đĩa nhỏ, bình sữa, bát và chén đựng đường, đĩa, hộp đựng thực phẩm, quả cầu lọc để pha trà, hộp trà, hộp đựng trà, đồ pha trà, dụng cụ lọc trà, bộ đồ ăn bằng sứ xương (không bao gồm dao kéo), đồ sứ, dao kéo, đồ bạc, ấn phẩm in, ấn phẩm xuất bản, tạp chí, thực đơn in; dịch vụ quảng bá trực tuyến và quảng cáo trực tuyến qua mạng máy tính và qua dịch vụ cửa hàng bán lẻ; tư vấn kinh doanh và quản lý; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến trưng bày hàng hóa; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh liên quan đến việc thành lập và quản lý cửa hàng bán lẻ; dịch vụ nhượng quyền thương mại (mua hàng theo nhóm, quảng cáo theo nhóm); dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn kỹ thuật, tư vấn quản lý kinh doanh và hỗ trợ trong việc thành lập và vận hành các cửa hàng trà cao cấp và salon trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; tiệm trà, dịch vụ quán trà và phòng trà, cung cấp thông tin về dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống.

(210) **4-2025-28197**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Supermatch

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

(210) **4-2025-28198**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VĨNH HUNG VINA
(VN)

Lô G14- Cụm công nghiệp làng nghề
công nghệ cao Tam Sơn, phường Tam
Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 11: Lò nấu điện dùng cho mục đích gia đình; dụng cụ nấu ăn, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; vỉ nướng điện [thiết bị nấu nướng]; máy nướng bánh mì; nồi chiên không dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ nấu nướng, không dùng điện; đĩa; đĩa; chai lọ; đồ sứ để chứa đựng.

(210) **4-2025-28199**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.3.23; 26.5.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI MTY (VN)

Số 241-243 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe đạp; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông chạy điện/Xe cộ chạy điện.

(210) **4-2025-28201**

(540)

ELTROF

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) GLENMARK PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)

B/2, Mahalaxmi Chambers, 22, Bhulabhai Desai Road, Mumbai – 400 026, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược điều trị bệnh thiếu máu; thuốc dùng cho người để điều trị bệnh thiếu máu.

(210) **4-2025-28202**

(540)

**THE
FULTON**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN LIGHTHOUSE 1 (VN)

Căn TĐ 6-02, khu đô thị Đại An, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng, căn hộ, phòng ở, điền sản, kiốt; môi giới bất động sản; kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ liên quan tới xây dựng công trình và các dịch vụ hỗ trợ cho dịch vụ xây dựng, bao gồm: dịch vụ xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, khu đô thị, công trình cấp thoát nước, công trình ngầm, các công trình văn hóa; dịch vụ chống thấm các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, khu đô thị, công trình cấp thoát nước, công trình ngầm, các công trình văn hóa; trang trí nội ngoại thất; san lấp mặt bằng; giám sát thi công các công trình xây dựng; cho thuê máy chuyên dụng ngành xây dựng; dịch vụ lắp đặt thiết bị cho các công trình xây dựng; xây dựng công trình vĩnh cửu; dịch vụ sửa chữa công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

(210) **4-2025-28203**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

INDACTIV

(731) GLENMARK PHARMACEUTICALS
LIMITED (IN)

B/2, Mahalaxmi Chambers, 22,
Bhulabhai Desai Road, Mumbai – 400
026, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm được dùng cho người, cụ thể là bột khô dùng để hít trong điều trị hen suyễn và bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính.

Nhóm 10: Ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); máy khí dung dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo dung tích phổi [thiết bị y tế]; máy hút mũi dài; thiết bị theo dõi hô hấp; mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; máy hô hấp nhân tạo; dụng cụ nong mũi [thiết bị y tế]; dụng cụ nong mũi bên trong [thiết bị y tế]; bình xịt mũi [thiết bị y tế]; máy khí dung dùng trong liệu pháp hô hấp.

(210) **4-2025-28206**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - DỊCH
VỤ THƯƠNG MẠI TIẾN THỊNH (VN)

Số 743, Tỉnh lộ 15, ấp 6, xã Tân Thạnh
Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 09: Dây đồng tráng men (dây điện từ); dây nhôm tráng men (dây dẫn điện).

T-TH TIẾN THỊNH
NỀN TẢNG CỦA CHẤT LƯỢNG

(210) **4-2025-28208**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TIEN THINH

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TIẾN THỊNH (VN)
Số 743, Tỉnh lộ 15, ấp 6, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Dây đồng tráng men (dây điện từ); dây nhôm tráng men (dây dẫn điện).

(210) **4-2025-28209**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.4.18; 26.13.1

(591) Trắng, xanh lá mạ già.

(731) NGUYỄN VIỆT BẮC (VN)
Thôn Minh Thiện, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, giới thiệu các sản phẩm: dược liệu, dược phẩm, thuốc dùng cho người làm từ dược liệu, thảo dược, trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế), trà, trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống trên cơ sở trà, gia vị, thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

Nhóm 40: Chế biến dược liệu; gia công dược liệu cho người khác; gia công trà cho người khác; chế biến thực phẩm, cụ thể là chế biến gia vị theo đơn đặt hàng của người khác.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy pha trà; dịch vụ tổ chức sự kiện tiệc trà để quảng bá văn hóa ngành trà; dịch vụ đào tạo; xuất bản sách; dịch vụ dạy nghề; dịch vụ dạy làm trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ); khu nghỉ dưỡng sinh thái; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ trồng trọt; dịch vụ trồng cây thảo dược; dịch vụ trồng cây trà; dịch vụ trồng dược liệu; dịch vụ trồng cây gia vị.

(210) **4-2025-28210**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(731) MICRO-STAR INT'L CO.,LTD. (TW)
No.69, Lide St., Zhonghe Dist., New
Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; màn hình cảm ứng; máy vi tính; bo mạch chủ; bo mạch chủ máy vi tính; thiết bị làm mát bộ xử lý trung tâm [CPU]; thiết bị làm mát bên trong bằng không khí cho máy vi tính; thiết bị làm mát bên trong bằng chất lỏng cho máy vi tính; hộp đựng máy vi tính; bộ cấp nguồn điện tử; giá treo tường chuyên dụng cho màn hình; giá đỡ dạng cánh tay cho màn hình; loa âm thanh; đèn dạng thanh có bản chất là màn hình đi-ốt phát quang (LED) dùng cho màn hình máy vi tính.

(210) **4-2025-28211**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(731) MICRO-STAR INT'L CO.,LTD. (TW)
No.69, Lide St., Zhonghe Dist., New
Taipei City, Taiwan,

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; màn hình cảm ứng; máy vi tính; bo mạch chủ; bo mạch chủ máy vi tính; thiết bị làm mát bộ xử lý trung tâm [CPU]; thiết bị làm mát bên trong bằng không khí cho máy vi tính; thiết bị làm mát bên trong bằng chất lỏng cho máy vi tính; hộp đựng máy vi tính; bộ cấp nguồn điện tử; giá treo tường chuyên dụng cho màn hình; giá đỡ dạng cánh tay cho màn hình; loa âm thanh; đèn dạng thanh có bản chất là màn hình đi-ốt phát quang (LED) dùng cho màn hình máy vi tính.

(210) **4-2025-28212**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MSI PRO

(731) MICRO-STAR INT'L CO.,LTD. (TW)
No.69, Lide St., Zhonghe Dist., New
Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; màn hình cảm ứng; máy vi tính; bo mạch chủ; bo mạch chủ máy vi tính; thiết bị làm mát bộ xử lý trung tâm [CPU]; thiết bị làm mát bên trong bằng không khí cho máy vi tính; thiết bị làm mát bên trong bằng chất lỏng cho máy vi tính; hộp đựng máy vi tính; bộ cấp nguồn điện tử; giá treo tường chuyên dụng cho màn hình; giá đỡ dạng cánh tay cho màn hình; loa âm thanh; đèn dạng thanh có bản chất là màn hình đi-ốt phát quang (LED) dùng cho màn hình máy vi tính.

(210) **4-2025-28213**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THB

(731) HUI BAO ENTERPRISE CO., LTD.
(TW)

No. 28, Ln. 446, Sec. 2, Zhanghe Rd.,
Hemei Township, Changhua County
50854, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại; ống bằng vật liệu dệt; ống phun nước bằng vải bạt; khớp nối ống, không bằng kim loại; vật liệu bọc ống, không bằng kim loại; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; phụ kiện gá lắp, không bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm.

(210) **4-2025-28214**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

INOUNIQUE

(731) CÔNG TY TNHH INOMAT (VN)

Thôn Cộng Hòa, xã Gia Tiến, huyện Gia
Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và mục đích y tế; tinh dầu; dung dịch cọ rửa; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa bát.

(210) **4-2025-28215**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

INOSPA

(731) CÔNG TY TNHH INOMAT (VN)

Thôn Cộng Hòa, xã Gia Tiến, huyện Gia
Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và mục đích y tế; tinh dầu; dung dịch cọ rửa; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa bát.

(210) **4-2025-28216**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16;
26.1.1

(591) Xanh, cam.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG THƯƠNG MẠI THIÊN ĐỨC
(VN)

Số 10 Trần Nãi, khu phố 5, phường An
Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; môi giới; thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 37: Dịch vụ xây lát; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

(210) **4-2025-28218**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MATSON LOGISTICS

(731) MATSON NAVIGATION COMPANY,
INC. (US)

555 12th Street, Oakland, California
94607 United States of America

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh trong lĩnh vực hậu cần vận tải; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận chuyển hàng hoá quốc tế cho người khác bằng tất cả các phương tiện có sẵn; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh về quản lý cảng hàng hóa cho người khác; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh về quản lý vận hành cảng hàng hóa cho người khác; quản lý kinh doanh trong lĩnh vực đại lý quản lý hàng hóa và tàu tại cảng cho người khác; dịch vụ quản lý tàu cảng (hỗ trợ quản lý kinh doanh), cụ thể là dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh và cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ vận tải, bốc dỡ, lưu kho, giao hàng, hậu cần vận tải, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh; quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan (dịch vụ hỗ trợ kinh doanh); dịch vụ quản lý quá trình đặt hàng trực tuyến bằng máy vi tính (quản lý kinh doanh); dịch vụ phân tích chi phí (phân tích kinh doanh); quản lý cơ sở dữ liệu được vi tính hoá (quản lý kinh doanh).

Nhóm 36: Bảo hiểm vận tải; môi giới bảo hiểm; dịch vụ môi giới; dịch vụ khai báo hải quan; môi giới hải quan; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử (dịch vụ tài chính).

Nhóm 37: Sửa chữa thùng chứa hàng hóa (công-te-nơ) dùng cho vận chuyển; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy nạp hàng cho thùng chứa hàng (công-te-nơ); dịch vụ đại lý chăm sóc tàu tại cảng, cụ thể là dịch vụ tiếp nhiên liệu cho tàu; dịch vụ đại lý chăm sóc tàu tại cảng, cụ thể là sửa chữa và bảo dưỡng tàu.

Nhóm 39: Dịch vụ chuỗi cung ứng, dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng và dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng ngược, cụ thể là lưu kho, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng tất cả các phương tiện có sẵn; dịch vụ lưu kho hàng hóa, cụ thể là xếp hàng vào kho, giao, nhận và đóng gói hàng hóa cho người khác; vận chuyển hàng hoá; vận tải hàng hoá; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ đại lý vận tải về quản lý hàng hóa và tàu tại cảng cho người khác; dịch vụ cảng công-te-nơ (dịch vụ vận tải) và dịch vụ bốc dỡ công-te-nơ cho người khác; dịch vụ vận tải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; dịch vụ đóng gói hàng hóa cho mục đích vận chuyển; dịch vụ giao hàng; dịch vụ hậu cần vận tải; môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hoá; cung cấp thông tin vận tải; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa.

Nhóm 42: Cung cấp trang web có chứa cơ sở dữ liệu về giao dịch vận tải hàng hóa để người gửi hàng và nhà cung cấp dịch vụ vận tải theo dõi và xem đơn hàng vận tải và thông tin chi tiết về tình trạng đơn hàng, đồng thời cập nhật thông tin tình trạng và quản lý việc giao nhận hàng theo đó người dùng có thể tạo lập đơn hàng, xem và gửi các tài liệu liên quan đến đơn hàng vận tải qua mạng máy tính, mạng nội bộ và mạng internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có chứa cơ sở dữ liệu về giao dịch vận tải hàng hóa cho phép người gửi hàng và nhà cung cấp dịch vụ vận tải theo dõi và xem đơn hàng, cung cấp thông tin chi tiết về tình trạng đơn hàng, cho phép người dùng cập nhật thông tin tình trạng đơn hàng và quản lý việc giao nhận hàng cũng như cho phép người dùng tạo lập đơn hàng, xem và gửi các tài liệu liên quan đến đơn hàng vận tải qua mạng máy tính, mạng nội bộ và internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm để điều phối quá trình vận tải, hậu cần vận tải, quản lý chuỗi cung ứng, quản lý kho chứa và quá trình thực hiện đơn hàng vận tải; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm để theo dõi việc giao hàng, lập lịch giao hàng, quản lý chuỗi cung ứng hàng hóa và quản lý hậu cần vận tải hàng hóa và để giám sát hiệu suất của các nhà cung cấp dịch vụ vận tải, nhà cung cấp dịch vụ môi giới hải quan và trung tâm phân phối; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS], cụ thể là phần mềm lưu trữ cho người khác để sử dụng trong lĩnh vực dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý hậu cần vận tải, hậu cần vận tải ngược, quản lý giám sát và đồng bộ hóa chuỗi cung ứng, vận chuyển, theo dõi, kiểm tra, quản lý hàng tồn kho, kết hợp hợp các đơn hàng, quản lý hóa đơn, quản lý thanh toán, quản lý tài chính chuỗi cung ứng, phối hợp chuỗi cung ứng, lập kế hoạch phân phối nguồn lực, trao đổi các dữ liệu điện tử, quản lý các khoản phải trả và phải thu, đặt hàng, xuất hóa đơn, vận chuyển đơn hàng cho khách hàng, quản lý dịch vụ thực địa, quản lý chất lượng, quản lý vận tải, giám sát chuỗi cung ứng, quản lý đơn hàng, nhập và theo dõi đơn hàng, lập kế hoạch sản xuất và kiểm kê, quản lý kho bãi, quản lý dịch vụ phân phối, hậu cần vận tải, dịch vụ khách hàng, quản lý tài sản khách hàng, theo dõi và lập kế hoạch sản xuất; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-28219**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MATSON

(731) MATSON NAVIGATION COMPANY, INC. (US)

555 12th Street, Oakland, California
94607 United States of America

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh trong lĩnh vực hậu cần vận tải; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận chuyển hàng hoá quốc tế cho người khác bằng tất cả các phương tiện có sẵn; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh về quản lý cảng hàng hóa cho người khác; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh về quản lý vận hành cảng hàng hóa cho người khác; quản lý kinh doanh trong lĩnh vực đại lý quản lý hàng hóa và tàu tại cảng cho người khác; dịch vụ quản lý tàu cảng (hỗ trợ quản lý kinh doanh), cụ thể là dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh và cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ vận tải, bốc dỡ, lưu kho, giao hàng, hậu cần vận tải, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh; quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan (dịch vụ hỗ trợ kinh doanh); dịch vụ quản lý quá trình đặt hàng trực tuyến bằng máy vi tính (quản lý kinh doanh); dịch vụ phân tích chi

phí (phân tích kinh doanh); quản lý cơ sở dữ liệu được vi tính hoá (quản lý kinh doanh).

Nhóm 36: Bảo hiểm vận tải; môi giới bảo hiểm; dịch vụ môi giới; dịch vụ khai báo hải quan; môi giới hải quan; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử (dịch vụ tài chính).

Nhóm 37: Sửa chữa thùng chứa hàng hóa (công-te-nơ) dùng cho vận chuyển; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy nạp hàng cho thùng chứa hàng (công-te-nơ); dịch vụ đại lý chăm sóc tàu tại cảng, cụ thể là dịch vụ tiếp nhiên liệu cho tàu; dịch vụ đại lý chăm sóc tàu tại cảng, cụ thể là sửa chữa và bảo dưỡng tàu.

Nhóm 39: Dịch vụ chuỗi cung ứng, dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng và dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng ngược, cụ thể là lưu kho, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng tất cả các phương tiện có sẵn; dịch vụ lưu kho hàng hóa, cụ thể là xếp hàng vào kho, giao, nhận và đóng gói hàng hóa cho người khác; vận chuyển hàng hoá; vận tải hàng hoá; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ đại lý vận tải về quản lý hàng hóa và tàu tại cảng cho người khác; dịch vụ cảng công-te-nơ (dịch vụ vận tải) và dịch vụ bốc dỡ công-te-nơ cho người khác; dịch vụ vận tải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; dịch vụ đóng gói hàng hóa cho mục đích vận chuyển; dịch vụ giao hàng; dịch vụ hậu cần vận tải; môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hoá; cung cấp thông tin vận tải; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa.

Nhóm 42: Cung cấp trang web có chứa cơ sở dữ liệu về giao dịch vận tải hàng hóa để người gửi hàng và nhà cung cấp dịch vụ vận tải theo dõi và xem đơn hàng vận tải và thông tin chi tiết về tình trạng đơn hàng, đồng thời cập nhật thông tin tình trạng và quản lý việc giao nhận hàng theo đó người dùng có thể tạo lập đơn hàng, xem và gửi các tài liệu liên quan đến đơn hàng vận tải qua mạng máy tính, mạng nội bộ và mạng internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có chứa cơ sở dữ liệu về giao dịch vận tải hàng hóa cho phép người gửi hàng và nhà cung cấp dịch vụ vận tải theo dõi và xem đơn hàng, cung cấp thông tin chi tiết về tình trạng đơn hàng, cho phép người dùng cập nhật thông tin tình trạng đơn hàng và quản lý việc giao nhận hàng cũng như cho phép người dùng tạo lập đơn hàng, xem và gửi các tài liệu liên quan đến đơn hàng vận tải qua mạng máy tính, mạng nội bộ và internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm để điều phối quá trình vận tải, hậu cần vận tải, quản lý chuỗi cung ứng, quản lý kho chứa và quá trình thực hiện đơn hàng vận tải; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm để theo dõi việc giao hàng, lập lịch giao hàng, quản lý chuỗi cung ứng hàng hóa và quản lý hậu cần vận tải hàng hóa và để giám sát hiệu suất của các nhà cung cấp dịch vụ vận tải, nhà cung cấp dịch vụ môi giới hải quan và trung tâm phân phối; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS], cụ thể là phần mềm lưu trữ cho người khác để sử dụng trong lĩnh vực dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý hậu cần vận tải, hậu cần vận tải ngược, quản lý giám sát và đồng bộ hóa chuỗi cung ứng, vận chuyển, theo dõi, kiểm tra, quản lý hàng tồn kho, kết hợp các đơn hàng, quản lý hóa đơn, quản lý thanh toán, quản lý tài chính chuỗi cung ứng, phối hợp chuỗi cung ứng, lập kế hoạch phân phối nguồn lực, trao đổi các dữ liệu điện tử, quản lý các khoản phải trả và phải thu, đặt hàng, xuất hóa đơn, vận chuyển đơn hàng cho khách hàng, quản lý dịch vụ thực địa, quản lý chất lượng, quản lý vận tải, giám sát chuỗi cung ứng, quản lý đơn hàng, nhập và theo dõi đơn hàng, lập kế hoạch sản xuất và kiểm kê, quản lý kho bãi, quản lý dịch vụ phân phối, hậu cần vận tải, dịch vụ khách hàng, quản lý tài sản khách hàng, theo dõi và lập kế hoạch sản xuất; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) 4-2025-28220

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Matson

(731) MATSON NAVIGATION COMPANY,
INC. (US)

555 12th Street, Oakland, California
94607 United States of America

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh trong lĩnh vực hậu cần vận tải; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận chuyển hàng hoá quốc tế cho người khác bằng tất cả các phương tiện có sẵn; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh về quản lý cảng hàng hóa cho người khác; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh về quản lý vận hành cảng hàng hóa cho người khác; quản lý kinh doanh trong lĩnh vực đại lý quản lý hàng hóa và tàu tại cảng cho người khác; dịch vụ quản lý tàu cảng (hỗ trợ quản lý kinh doanh), cụ thể là dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh và cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ vận tải, bốc dỡ, lưu kho, giao hàng, hậu cần vận tải, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh; quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan (dịch vụ hỗ trợ kinh doanh); dịch vụ quản lý quá trình đặt hàng trực tuyến bằng máy vi tính (quản lý kinh doanh); dịch vụ phân tích chi phí (phân tích kinh doanh); quản lý cơ sở dữ liệu được vi tính hoá (quản lý kinh doanh).

Nhóm 36: Bảo hiểm vận tải; môi giới bảo hiểm; dịch vụ môi giới; dịch vụ khai báo hải quan; môi giới hải quan; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử (dịch vụ tài chính).

Nhóm 37: Sửa chữa thùng chứa hàng hóa (công-te-nơ) dùng cho vận chuyển; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy nạp hàng cho thùng chứa hàng (công-te-nơ); dịch vụ đại lý chăm sóc tàu tại cảng, cụ thể là dịch vụ tiếp nhiên liệu cho tàu; dịch vụ đại lý chăm sóc tàu tại cảng, cụ thể là sửa chữa và bảo dưỡng tàu.

Nhóm 39: Dịch vụ chuỗi cung ứng, dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng và dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng ngược, cụ thể là lưu kho, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng tất cả các phương tiện có sẵn; dịch vụ lưu kho hàng hóa, cụ thể là xếp hàng vào kho, giao, nhận và đóng gói hàng hóa cho người khác; vận chuyển hàng hoá; vận tải hàng hoá; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ đại lý vận tải về quản lý hàng hóa và tàu tại cảng cho người khác; dịch vụ cảng công-te-nơ (dịch vụ vận tải) và dịch vụ bốc dỡ công-te-nơ cho người khác; dịch vụ vận tải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; dịch vụ đóng gói hàng hóa cho mục đích vận chuyển; dịch vụ giao hàng; dịch vụ hậu cần vận tải; môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hoá; cung cấp thông tin vận tải; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa.

Nhóm 42: Cung cấp trang web có chứa cơ sở dữ liệu về giao dịch vận tải hàng hóa để người gửi hàng và nhà cung cấp dịch vụ vận tải theo dõi và xem đơn hàng vận tải và thông tin chi tiết về tình trạng đơn hàng, đồng thời cập nhật thông tin tình trạng và quản lý việc giao nhận hàng theo đó người dùng có thể tạo lập đơn hàng, xem và gửi các tài liệu liên quan đến đơn hàng vận tải qua mạng máy tính, mạng nội bộ và mạng internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có chứa cơ sở dữ liệu về giao dịch vận tải hàng hóa cho phép người gửi hàng và nhà cung cấp dịch vụ vận tải theo dõi và xem đơn hàng, cung cấp thông tin chi tiết về tình trạng đơn hàng, cho phép người dùng cập nhật thông tin tình trạng đơn hàng và quản lý việc giao nhận hàng cũng như cho phép người dùng tạo lập đơn hàng, xem và gửi các tài liệu liên

quan đến đơn hàng vận tải qua mạng máy tính, mạng nội bộ và internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm để điều phối quá trình vận tải, hậu cần vận tải, quản lý chuỗi cung ứng, quản lý kho chứa và quá trình thực hiện đơn hàng vận tải; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm để theo dõi việc giao hàng, lập lịch giao hàng, quản lý chuỗi cung ứng hàng hóa và quản lý hậu cần vận tải hàng hóa và để giám sát hiệu suất của các nhà cung cấp dịch vụ vận tải, nhà cung cấp dịch vụ môi giới hải quan và trung tâm phân phối; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS], cụ thể là phần mềm lưu trữ cho người khác để sử dụng trong lĩnh vực dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý hậu cần vận tải, hậu cần vận tải ngược, quản lý giám sát và đồng bộ hóa chuỗi cung ứng, vận chuyển, theo dõi, kiểm tra, quản lý hàng tồn kho, kết hợp các đơn hàng, quản lý hóa đơn, quản lý thanh toán, quản lý tài chính chuỗi cung ứng, phối hợp chuỗi cung ứng, lập kế hoạch phân phối nguồn lực, trao đổi các dữ liệu điện tử, quản lý các khoản phải trả và phải thu, đặt hàng, xuất hóa đơn, vận chuyển đơn hàng cho khách hàng, quản lý dịch vụ thực địa, quản lý chất lượng, quản lý vận tải, giám sát chuỗi cung ứng, quản lý đơn hàng, nhập và theo dõi đơn hàng, lập kế hoạch sản xuất và kiểm kê, quản lý kho bãi, quản lý dịch vụ phân phối, hậu cần vận tải, dịch vụ khách hàng, quản lý tài sản khách hàng, theo dõi và lập kế hoạch sản xuất; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-28221**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Matson
LOGISTICS

(731) MATSON NAVIGATION COMPANY,
INC. (US)

555 12th Street, Oakland, California
94607 United States of America

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh trong lĩnh vực hậu cần vận tải; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh trong lĩnh vực vận chuyển hàng hoá quốc tế cho người khác bằng tất cả các phương tiện có sẵn; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh về quản lý cảng hàng hóa cho người khác; tư vấn kinh doanh, quản lý kinh doanh về quản lý vận hành cảng hàng hóa cho người khác; quản lý kinh doanh trong lĩnh vực đại lý quản lý hàng hóa và tàu tại cảng cho người khác; dịch vụ quản lý tàu cảng (hỗ trợ quản lý kinh doanh), cụ thể là dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh và cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ vận tải, bốc dỡ, lưu kho, giao hàng, hậu cần vận tải, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh; quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan (dịch vụ hỗ trợ kinh doanh); dịch vụ quản lý quá trình đặt hàng trực tuyến bằng máy vi tính (quản lý kinh doanh); dịch vụ phân tích chi phí (phân tích kinh doanh); quản lý cơ sở dữ liệu được vi tính hoá (quản lý kinh doanh).

Nhóm 36: Bảo hiểm vận tải; môi giới bảo hiểm; dịch vụ môi giới; dịch vụ khai báo hải quan; môi giới hải quan; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử (dịch vụ tài chính).

Nhóm 37: Sửa chữa thùng chứa hàng hóa (công-te-nơ) dùng cho vận chuyển; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy nạp hàng cho thùng chứa hàng (công-te-nơ); dịch vụ đại lý chăm sóc tàu tại cảng, cụ thể là dịch vụ tiếp nhiên liệu cho tàu; dịch vụ đại lý chăm sóc tàu tại cảng, cụ thể là sửa chữa và bảo dưỡng tàu.

Nhóm 39: Dịch vụ chuỗi cung ứng, dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng và dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng ngược, cụ thể là lưu kho, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng tất cả các phương tiện có sẵn; dịch vụ lưu kho hàng hóa, cụ thể là xếp hàng vào kho, giao, nhận và đóng gói hàng hóa cho người khác; vận chuyển hàng hoá; vận tải hàng hoá; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ đại lý vận tải về quản lý hàng hóa và tàu tại cảng cho người khác; dịch vụ cảng công-te-nơ (dịch vụ vận tải) và dịch vụ bốc dỡ công-te-nơ cho người khác; dịch vụ vận tải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; dịch vụ đóng gói hàng hóa cho mục đích vận chuyển; dịch vụ giao hàng; dịch vụ hậu cần vận tải; môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hoá; cung cấp thông tin vận tải; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa.

Nhóm 42: Cung cấp trang web có chứa cơ sở dữ liệu về giao dịch vận tải hàng hóa để người gửi hàng và nhà cung cấp dịch vụ vận tải theo dõi và xem đơn hàng vận tải và thông tin chi tiết về tình trạng đơn hàng, đồng thời cập nhật thông tin tình trạng và quản lý việc giao nhận hàng theo đó người dùng có thể tạo lập đơn hàng, xem và gửi các tài liệu liên quan đến đơn hàng vận tải qua mạng máy tính, mạng nội bộ và mạng internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có chứa cơ sở dữ liệu về giao dịch vận tải hàng hóa cho phép người gửi hàng và nhà cung cấp dịch vụ vận tải theo dõi và xem đơn hàng, cung cấp thông tin chi tiết về tình trạng đơn hàng, cho phép người dùng cập nhật thông tin tình trạng đơn hàng và quản lý việc giao nhận hàng cũng như cho phép người dùng tạo lập đơn hàng, xem và gửi các tài liệu liên quan đến đơn hàng vận tải qua mạng máy tính, mạng nội bộ và internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm để điều phối quá trình vận tải, hậu cần vận tải, quản lý chuỗi cung ứng, quản lý kho chứa và quá trình thực hiện đơn hàng vận tải; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm để theo dõi việc giao hàng, lập lịch giao hàng, quản lý chuỗi cung ứng hàng hóa và quản lý hậu cần vận tải hàng hóa và để giám sát hiệu suất của các nhà cung cấp dịch vụ vận tải, nhà cung cấp dịch vụ môi giới hải quan và trung tâm phân phối; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS], cụ thể là phần mềm lưu trữ cho người khác để sử dụng trong lĩnh vực dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý hậu cần vận tải, hậu cần vận tải ngược, quản lý giám sát và đồng bộ hóa chuỗi cung ứng, vận chuyển, theo dõi, kiểm tra, quản lý hàng tồn kho, kết hợp hợp các đơn hàng, quản lý hóa đơn, quản lý thanh toán, quản lý tài chính chuỗi cung ứng, phối hợp chuỗi cung ứng, lập kế hoạch phân phối nguồn lực, trao đổi các dữ liệu điện tử, quản lý các khoản phải trả và phải thu, đặt hàng, xuất hóa đơn, vận chuyển đơn hàng cho khách hàng, quản lý dịch vụ thực địa, quản lý chất lượng, quản lý vận tải, giám sát chuỗi cung ứng, quản lý đơn hàng, nhập và theo dõi đơn hàng, lập kế hoạch sản xuất và kiểm kê, quản lý kho bãi, quản lý dịch vụ phân phối, hậu cần vận tải, dịch vụ khách hàng, quản lý tài sản khách hàng, theo dõi và lập kế hoạch sản xuất; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-28280**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20

(591) Đỏ, cam, vàng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
VŨ PHỤNG TIÊN (VN)

262 Nguyễn Thượng Hiền, quận Phú
Nhật, phường 05, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ cầm đồ; tư vấn tài chính; cho vay.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) 4-2025-28281

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 16.1.11; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh dương, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THUẾ TAX
ONLINE VN (VN)

262 Nguyễn Thượng Hiền, quận Phú
Nhật, phường 05, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Kế toán; kiểm toán; tư vấn các tổ chức kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh
doanh; dịch vụ kế toán; quảng cáo.

(210) 4-2025-28284

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.7

(591) Đỏ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ BAIKAL (VN)

98 Nguyễn Du, phường Thanh Hà, thành
phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn
phòng (bất động sản); cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động
sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ cắm
trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ karaoke.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ
uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp nơi
thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ căng tin; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch
vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng
ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ
(lưu trú tạm thời); dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ cho thuê phòng
họp; cho thuê lều trại; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) 4-2025-28285

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ BAIKAL (VN)

98 Nguyễn Du, phường Thanh Hà, thành
phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ karaoke.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ căng tin; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (lưu trú tạm thời); dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ cho thuê phòng họp; cho thuê lều trại; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-28287**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9

(731) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-Chome, Kita-Ku,
Osaka-Shi, Osaka 530-8203, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phục vụ đồ uống có cồn; dịch vụ quầy rượu và dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

(210) **4-2025-28288**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.23; 3.1.6

(731) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-Chome, Kita-Ku,
Osaka-Shi, Osaka 530-8203, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phục vụ đồ uống có cồn; dịch vụ quầy rượu và dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

(210) **4-2025-28306**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 3.9.1; 19.9.1

(591) Nâu đậm, be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA THỂ THAO VÀ TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ VNS (VN)

Tiểu khu 6, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

(210) **4-2025-28324**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SONA FOOD (VN)

Số nhà 308, đường Phan Xích Long, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Khô gà; khô lợn; khô bò; trái cây đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh thanh gạo lứt; trà; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: khô gà, khô lợn, khô bò, trái cây đã qua chế biến, bánh kẹo, bánh thanh gạo lứt, trà, cà phê, nông sản đã qua chế biến.

(210) **4-2025-28387**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 8.7.3; 8.7.5; 11.1.6

(591) Đỏ đậm, vàng nghệ, nâu đất, trắng kem.

(731) VÕ THỊ THÙY DUNG (VN)

234 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện (quán bán mì quảng).

(210) **4-2025-28389**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT (VN)

350A Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu: đồ ngủ, đồ lót, trang phục thể thao.

(210) **4-2025-28467**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Sakuza

(731) CÔNG TY TNHH MTV GREENLARA (VN)

09 đường số 1, cư xá Điện Lực, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; nước hoa.

(210) **4-2025-28500**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ABOVE WATER

(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 24.15.7; 26.1.6

(731) PARK JUN YOUNG (KR)

#106-704, Raemian Lucentia Apt., 100, Geobukgol-ro, Seodaemun-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống từ trái cây; đồ uống có hương vị trái cây; nước ép trái cây hỗn hợp; đồ uống trên cơ sở trái cây, không có cồn; đồ uống từ nước ép rau củ.

(210) **4-2025-28501**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BezBezz

(731) BEST DEVELOP JAPAN CO.,LTD. (JP)

1-5-9-406 Uehonmachinishi Chuo-Ku Osaka-Shi Osaka-Fu Japan

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng quần; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng miếng thấm; quần lót thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót dùng một lần, dùng để thay tã cho em bé.

(210) **4-2025-28502**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1; 26.1.5; 26.2.7

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng, đỏ.

(731) ĐÌNH TRỌNG HIỀN (VN)

61 ĐS 5, KDC Gia Hoà, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh kẹo; bánh mì; bánh ngọt; bánh sô cô la.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cửa hàng bánh ngọt; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-28503**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGOẠI NGỮ
THÀNH ĐẠT (VN)

Số 171, tổ 6, đường Hùng Vương, ấp Cầu
Đồn, thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện
Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trung tâm dạy ngoại ngữ như: tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc, tiếng Nhật.

(210) **4-2025-28504**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HBRTOPMOS

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR
(VN)

Số 232 đường Phúc Diễn, phường Xuân
Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

(210) **4-2025-28505**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HBRCLEANEST

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR
(VN)

Số 232 đường Phúc Diễn, phường Xuân
Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

(210) **4-2025-28506**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HBR SUPERTOP

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)

Số 232 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

(210) **4-2025-28507**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XÂY DỰNG KỸ THUẬT NĂNG LƯỢNG ĐIỆN TRÚC NGỌC (VN)

353 Nguyễn Văn Cừ, khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tủ điện; tủ điện điều khiển; tủ điện chuyên dụng; tủ phân phối [điện]; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tủ điện, tủ điện điều khiển, tủ điện chuyên dụng, tủ phân phối [điện], thiết bị điều khiển phân phối [điện], hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp, thiết bị điều chỉnh điện, thiết bị chống nhiễu [điện], máy biến thế [điện], bảng phân phối [điện], bảng thông báo điện tử, thiết bị đầu cuối [điện], thiết bị sạc cho ắc quy điện, role điện, hộp cầu dao điện [điện], bộ chuyển mạch điện, tụ điện, cáp điện, bộ nối [điện], dây điện, cảm biến áp điện, dụng cụ đo điện, thiết bị chống ăn mòn điện hoá, thiết bị truyền động điện, thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu, bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện, khoá điện, chuông điện báo động; quảng cáo; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-28509**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HAPPY DOME

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 115 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, bổ sung, bảo vệ sức khỏe gồm: sâm nước, sâm viên, sâm lát, cao hồng sâm.

Nhóm 30: Muối nấu ăn; muối dùng để bảo quản thực phẩm; đồ gia vị; trà nhân sâm; trà hồng sâm.

Nhóm 31: Nhân sâm tươi.

Nhóm 32: Nước uống nhân sâm (dùng làm đồ uống).

(210) **4-2025-28510**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 2 đường 20, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)



(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, bổ sung, bảo vệ sức khỏe gồm: sâm nước, sâm viên, sâm lát, cao hồng sâm.

Nhóm 30: Muối nấu ăn; muối dùng để bảo quản thực phẩm; đồ gia vị; trà nhân sâm; trà hồng sâm.

Nhóm 31: Nhân sâm tươi.

Nhóm 32: Nước uống nhân sâm (dùng làm đồ uống).

(210) **4-2025-28511**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh nước biển, đỏ, hồng, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)



(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, bổ sung, bảo vệ sức khỏe gồm: sâm nước, sâm viên, sâm lát, cao hồng sâm.

Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 30: Muối nấu ăn; muối dùng để bảo quản thực phẩm; đồ gia vị; trà nhân sâm; trà hồng sâm.

Nhóm 31: Nhân sâm tươi.

Nhóm 32: Nước uống nhân sâm (dùng làm đồ uống).

(210) **4-2025-28512**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)



(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, bổ sung, bảo vệ sức khỏe gồm: sâm nước, sâm viên, sâm lát, cao hồng sâm.

Nhóm 31: Nhân sâm tươi.

Nhóm 32: Nước uống nhân sâm (dùng làm đồ uống).

(210) **4-2025-28513**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.17.5

(731) NGUYỄN TIẾN BÌNH (VN)

A12a.07 Sadora 2 đường 13, khu phố 11, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)



(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, bổ sung, bảo vệ sức khỏe gồm: sâm nước, sâm viên, sâm lát, cao hồng sâm.

Nhóm 30: Muối nấu ăn; muối dùng để bảo quản thực phẩm; đồ gia vị; trà nhân sâm; trà hồng sâm.

Nhóm 31: Nhân sâm tươi.

Nhóm 32: Nước uống nhân sâm (dùng làm đồ uống).

(210) **4-2025-28514**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 1.15.23; 8.7.11; 26.4.18

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28515**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Q I E

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế; mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28516**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Air Dream

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28517**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DongHaRi

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đài phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28518**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh nước biển, đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đài phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28519**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh nước biển, đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đài phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28520**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh nước biển, đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28521**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh nước biển, đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Số 77, đường 7A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 10: Đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đai phóng điện cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28522**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.2

(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HỒNG ĐẠT (VN)

2969A Quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 08: Bàn là; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đục, gọt [công cụ cầm tay].

Nhóm 35: Mua bán: bàn là, dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đục, gọt [công cụ cầm tay].

(210) **4-2025-28523**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PWAY

(731) SHENZHEN PINWEI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 301, Building 2, No. 3 Tianqian Road, Xinhe Community, Fucheng Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; dây điện; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện cầm tay.

(210) **4-2025-28524**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Annvia

(731) LIKAPZ PTE LTD (SG)

Likapz Pte Ltd/111 North Bridge Road, #20-05, Peninsula Plaza, Singapore 179098

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); phấn mắt; kem nền; kem dưỡng da mặt.

(210) **4-2025-28527**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh lá đậm, xanh lá non.

(731) HỘ KINH DOANH TRIỆU VĂN CHÂN (VN)

Thôn Lùng Chang, xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-28528**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng, vàng nhạt, vàng đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT TIN HỌC HẢI ANH (VN)
49 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Các loại dây điện; dây cáp điện; dây cáp quang; dây cáp mạng; dây cáp thông tin; vỏ bọc cho dây cáp điện.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các loại dây điện, các loại dây cáp, dây cáp điện, dây cáp quang, dây cáp mạng, dây cáp thông tin, vỏ bọc cho dây cáp điện, dây cáp đồng trục, dây điện thoại, dây cáp tín hiệu, vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

(210) **4-2025-28530**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DRAMIN

(731) NGUYỄN THỂ ANH (VN)

Số 126, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ quan hệ truyền thông; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing.

Nhóm 38: Cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ truyền thanh; dịch vụ truyền hình; cung cấp truy cập nội dung, trang web và cổng thông tin; truyền thông tin qua internet; dịch vụ truyền thông di động có bản chất của truyền tải điện tử nội dung phương tiện giải trí.

(210) **4-2025-28531**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FURY

(731) MONSTER ENERGY COMPANY (US)

1 Monster Way, Corona, California 92879, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn; đồ uống không chứa cồn, bao gồm đồ uống có ga và đồ uống không có ga, nước ngọt, và đồ uống tăng lực; si-rô, chế phẩm cô đặc, bột và chế phẩm không còn dùng để làm đồ uống; bia không chứa cồn; nước uống có hương vị; nước khoáng xenxe; nước [đồ uống].

(210) **4-2025-28536**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CONJUESS

(731) GUANGDONG YADI CLOTHING CO., LTD. (CN)

Room 201, Building 5, Former Guzao Porcelain Factory, Guzao Village, Zhangcha Sub-district, Chancheng District, Foshan, Guangdong 528051, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Vật liệu da nhân tạo; cặp học sinh; cặp đựng tài liệu cho cuộc họp; túi du lịch; vali; ba lô.

Nhóm 25: Áo mặc ngoài; quần áo thường ngày; áo khoác [trang phục]; quần âu; bộ âu phục của nam giới; quần đùi; giày; tất ngắn cổ.

(210) **4-2025-28537**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BOYA

(731) CHAGEE INVESTMENT PTE. LTD. (SG)

128 Beach Road, #08-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Túi mua sắm bằng giấy hoặc chất dẻo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; giấy lọc; giấy bao gói; đồ chứa đựng bằng giấy dùng để đóng gói; khăn ăn bằng giấy; văn phòng phẩm; tấm lót bàn bằng giấy; ấn phẩm; áp phích quảng cáo; khăn trải bàn ăn bằng giấy; sổ tay; sổ tay hướng dẫn; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiếu in sẵn; khăn tay bỏ túi bằng giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; vật dụng đánh dấu trang sách.

Nhóm 21: Vật dụng giữ khăn ăn; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; cốc [đồ đựng]; đồ sứ để chứa đựng; bình để uống; đĩa nhỏ; quả cầu lọc để pha trà; bình cách nhiệt; ấm trà; đồ pha trà; ống hút để uống; bộ lọc trà; đĩa, khay để túi trà đã pha; cốc để uống; hộp đựng chè; cốc vại; cái lót cốc, không bằng giấy hoặc vải, và không phải là khăn trải bàn.

Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa; kem [sản phẩm bơ sữa]; sản phẩm thay thế sữa; thịt; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở cá; trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; thực phẩm đông lạnh được chế biến chủ yếu từ rau củ; trứng; dầu ăn được; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch chế biến sẵn.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà, có bổ sung sữa; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà hương trái cây, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ

sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; lá trà đã qua chế biến; bột nhão; kẹo; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở gạo; kem lạnh; bánh mỳ; bánh kẹo; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Đồ uống không còn có hương vị trà; đồ uống không còn làm từ nước ép trái cây; nước [đồ uống]; nước ép rau củ [đồ uống]; nước ngọt; xi rô dùng cho đồ uống không còn; bia; nước khoáng xenxe; tinh chất không còn để pha chế đồ uống; chế phẩm để pha chế đồ uống không còn; nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở thực vật, cụ thể là đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống không còn từ trái cây.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; xúc tiến bán hàng cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh cho khách sạn; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; quảng cáo; phát triển ý tưởng marketing; đại lý xuất nhập khẩu; quảng bá trực tuyến cho các mạng máy tính và trang web.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán trà; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; cung cấp đồ ăn uống lưu động do nhà hàng thực hiện; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; đặt giữ chỗ nhà hàng ăn uống và món ăn; cho thuê rô bốt chuẩn bị đồ uống; đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; cho thuê thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) **4-2025-28539**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PANPOEM
潘诗

(731) SHENZHEN LILITH
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2102, 21st Floor, Xinghe WORLD
Ecological Building, No.8 Yaxing Road,
Nankeng Community, Bantian Street,
Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dạng sữa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; hương thơm để thấp; chế phẩm tắm gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm làm thơm không khí; son môi; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm dạng sữa giúp dưỡng ẩm cho da; kem mỹ phẩm dưỡng da tay; kem mỹ phẩm dưỡng da mặt; tinh chất dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để che khuyết điểm cho da mặt.

(210) **4-2025-28540**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Bes-tea

(731) CHAGEE INVESTMENT PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #08-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; trò chơi; đồ chơi; đồ chơi bằng nhựa; bộ cờ tướng; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; dụng cụ bắn cung; máy tập thể dục; bể bơi bơm hơi [đồ chơi]; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao; giày trượt pa-tanh; cây Noel bằng vật liệu tổng hợp; dụng cụ câu cá.

(210) **4-2025-28541**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Jaify

(731) HANGZHOU TOPVISION
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 408, 4th Floor, Building 12, China
Smart Valley Fuchun Park, Yinhu
Subdistrict, Fuyang District, Hangzhou
City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; màn hình [phần cứng máy vi tính]; camera tích hợp chức năng tự động chụp ảnh hoặc ghi hình khi phát hiện chuyển động; thiết bị giám sát hình ảnh điện và điện tử; thiết bị giám sát điện tử; thiết bị ghi hình số được kết nối với máy vi tính để truyền trực tiếp hình ảnh ghi được lên một website hoặc đến máy tính khác (webcam); khóa sinh trắc học; thiết bị nhận diện khuôn mặt; thiết bị truyền dẫn thông tin liên lạc; thiết bị truyền thông mạng; pin có thể sạc lại; thiết bị điều khiển đèn; thiết bị cảm biến quang điện; bộ cảm biến cho thiết bị có hỗ trợ internet vạn vật (IoT).

Nhóm 35: Quảng cáo; phổ biến tài liệu quảng cáo trong nước và quốc tế, cụ thể là tờ rơi, sách quảng cáo, sách giới thiệu, mẫu dùng thử, đặc biệt là danh mục bán hàng từ xa; tổ chức và sắp xếp triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; sắp xếp, tổ chức, và tiến hành hội chợ thương mại cho mục đích thương mại và quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tư vấn tiếp thị trực tuyến; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tiếp thị kinh doanh; tiếp thị sự kiện; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết nối chuyên gia với khách hàng.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện cho người khác; kiểm tra độ an toàn của sản phẩm; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng điện thoại di động; điện toán đám mây; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy vi tính; xử lý

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

hình ảnh kỹ thuật số có bản chất là sử dụng thuật toán máy tính để thực hiện hiệu chỉnh, phục hồi, tăng cường hoặc trích xuất hình ảnh kỹ thuật số; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nền tảng như dịch vụ [PaaS]; thiết kế và phát triển phần mềm.

(210) **4-2025-28542**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UnanZego

(731) UTRONN HONG KONG LIMITED
(CN)

Flat 2401-16, Wing Shing Industrial
Building, 26 Ng Fong Street, San Po
Kong, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tư vấn marketing; xúc tiến bán hàng cho người khác thông qua các video ngắn; tiếp thị quảng cáo sử dụng phương tiện nghe nhìn; cung cấp thông tin tiếp thị kinh doanh; marketing; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

(210) **4-2025-28543**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Fruzzz

(531) 1.15.23

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÂY CÁT (VN)
Số 374A/6, ấp Tân Thạnh, xã Phong Hòa,
huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; mứt kẹo; bánh snack (bim bim).

(210) **4-2025-28546**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 9.3.13; 24.7.1; 24.7.23;
26.4.18; 26.11.3; 26.11.8

(591) Vàng, xanh dương, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT
TRIỂN CƠ KHÍ TRƯỜNG GIANG
(VN)

349/3A An Dương Vương, phường An
Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY
VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN
MONDAY VIETNAM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 08: Cờ lê; kìm; kéo; búa; tất cả là dụng cụ cầm tay.

(210) **4-2025-28548**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, cam.



(731) ĐỖ VĂN HUY (VN)

TDP Phương Lạn 1, thị trấn Phương Sơn,
huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-28555**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.



(731) NGUYỄN THỊ HƯỜNG (VN)

Số 12, ngõ 156 phố Văn Hội, tổ dân phố
số 3, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TRUSTIP (TRUSTIP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua và bán), xuất nhập khẩu phụ kiện điện thoại.

Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa; bao gói hàng hóa.

(210) **4-2025-28563**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MARLIN-ECO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN MINH
(VN)

Lô C6: 7-9 đường 42m dự án khu chợ
đầu mối nông sản thực phẩm, xã Lũng
Hoà, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Khoan cầm tay, vận hành bằng tay; dao kéo; dụng cụ cắt; đĩa mài bằng đá nhám;
đá cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-28566**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

READO

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ BẾP OMAN
VIỆT NAM (VN)

Lô số 49, đường Đ.02, KCN Châu Đức,
xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; dụng cụ mài dao.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: dao, kéo, dụng cụ mài dao kéo, dụng cụ nhà bếp, hộp đựng dao
kéo, bộ đồ ăn, lưới giày trượt băng.

(210) **4-2025-28568**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15

(591) Đỏ, trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KỸ
THUẬT BA MỘT (VN)

Khu phố 5, phường Minh Hưng, thị xã
Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo công nghiệp; keo dán công nghiệp; keo silicone, keo.

Nhóm 02: Sơn; dầu bóng; mực in.

(210) **4-2025-28570**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ELVACITE

(731) MITSUBISHI CHEMICAL
CORPORATION (JP)

1-1, Marunouchi 1-Chome, Chiyoda-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nhựa nhân tạo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô.

(210) **4-2025-28571**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROTTERDAM

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-28573**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ROYALMAN

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-28574**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHANAN

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ BẾN TRE (VN)

Số 90A3 Đại lộ Đồng Khởi, phường Phú
Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2025-28575**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Runnist

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)

58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất

dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bột tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bột làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

(210) **4-2025-28577**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 20.1.3; 24.15.7; 26.3.23

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ AT AGENCY (VN)

Số 2 phố Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính; bao kính đeo mắt; mắt kính.

(210) **4-2025-28578**

(540)

THẢO BA BU

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Trắng, nâu cam.

(731) HOÀNG THỊ THU THẢO (VN)

Tổ 7, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành Phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất video (không nhằm mục đích quảng cáo).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-28579**

(540)



(511) Nhóm 03: Nước giặt.

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24

(591) Trắng, xanh than.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SẢN XUẤT RITAKA (VN)
507/1/22 Nguyễn Thị Tú, phường Bình
Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(210) **4-2025-28580**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; trang phục trẻ em; đồ cho bé sơ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép, mũ nón, trang phục trẻ em, đồ cho bé sơ sinh.

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG DƯƠNG
LIGHTING (VN)
Số nhà 64, phố Thiện Nhân, phường Hải
Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(210) **4-2025-28581**

(540)



(511) Nhóm 12: Phụ kiện ô tô; lớp ô tô; còi cho xe cộ; vỏ xe ô tô; tấm phủ xe cộ [đã tạo hình]; thanh chắn va đập cửa ô tô.

Nhóm 35: Mua bán: nước hoa, tinh dầu, phụ kiện ô tô, lớp ô tô, còi cho xe cộ, vỏ xe ô tô, tấm phủ xe cộ [đã tạo hình], thanh chắn va đập cửa ô tô, nước hoa cho ô tô.

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.7.11; 2.9.1; 26.1.1

(591) Xanh dương (đậm, nhạt), xanh lá cây
(đậm, nhạt), hồng (đậm, nhạt), vàng
(đậm, nhạt), cam (đậm, nhạt), trắng.

(731) ĐỖ CHÍ LUÂN (VN)
107 K2 phường Bách Khoa, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(210) **4-2025-28582**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) DƯƠNG NGỌC NAM (VN)

Tổ dân phố số 4, thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 10: Đai lưng chỉnh hình; đai lưng; đai treo (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-28587**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

UMORSÉA

(731) GUANGZHOU UMORSEA
INVESTMENT HOLDING CO., LTD.
(CN)

Room 1622, No. 395 Jianpeng Road,
Baiyun District, Guangzhou, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước xúc tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; keo xịt tóc; chế phẩm làm thơm không khí; xà phòng tạo râu; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); tinh dầu; nước thơm dùng sau khi tạo râu; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa tắm; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất dính dùng để cố định tóc giả; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-28588**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

*The*LUXURY SECRET

(731) GUANGZHOU UMORSEA
INVESTMENT HOLDING CO., LTD.
(CN)

Room 1622, No. 395 Jianpeng Road,
Baiyun District, Guangzhou, Guangdong
Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước xúc tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; keo xịt tóc; chế phẩm làm thơm không khí; xà phòng tạo râu; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); tinh dầu; nước thơm dùng sau khi tạo râu; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa tắm; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất dính dùng để cố định tóc giả; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-28589**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.14; 3.1.15; 26.1.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) ZHEJIANG KUANGDI INDUSTRY AND TRADE CO., LTD (CN)

No. 8 Jinfu Road, Guanshanbei Industrial Zone, Tangxian Town, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; cốc; cốc bằng giấy hoặc nhựa; nồi nấu, không dùng điện; bình thốt cỏ bằng thủy tinh [đồ chứa đựng]; đồ gồm cho mục đích gia dụng; bình cách nhiệt; lọ đựng nước uống dùng cho thể thao; thùng chứa cách nhiệt; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

(210) **4-2025-28593**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.9; 26.4.18

(591) Vàng đồng, đen, nâu.

(731) PHAN THỊ HỒNG NHUNG (VN)

Thôn Nguyệt Giám, xã Minh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn pha xe cộ; đèn; đèn pin dùng điện; bóng đèn điện; đèn xe máy.

(210) **4-2025-28594**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.1; 5.5.21; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GIẤY BEBISOFT (VN)

Số 1, lô 3 đường Vạn Lộc, làng nghề sơn mài Hạ Thái, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; túi giấy; đồ trang trí bánh làm bằng giấy, túi giấy trong các bữa tiệc; đồ trang trí bằng giấy.

(210) **4-2025-28595**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.1.25; 25.7.20; 25.7.25; 26.11.3;
26.11.12

(731) QMI INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 39, Wuquan 7th Rd., Wugu Dist.,
New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh liên quan đến sản xuất cho người khác; quản lý thương mại các hợp đồng sản xuất quần áo; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh] trong lĩnh vực sản xuất quần áo; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến sản xuất quần áo cho bên thứ ba; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo.

Nhóm 40: Xử lý vải dệt; xử lý vải; xử lý chống nhăn cho vải; cắt vải; viền mép vải; xử lý tạo hình vải; hồ vải; cắt trang phục; dịch vụ may đo; sản xuất quần áo và phụ kiện may mặc theo yêu cầu và thông số kỹ thuật của khách hàng; dịch vụ làm co vải trước khi may; nhuộm vải; sửa quần áo cho vừa số đo.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin thiết kế trang phục; thiết kế quần áo cho người khác; kiểm soát chất lượng.

(210) **4-2025-28596**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 3.9.1; 6.3.4; 7.1.6; 7.1.16;
18.3.2; 26.4.9

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương,
xanh dương nhạt, đen, xám, trắng, đỏ
nhạt, đỏ đậm, vàng đậm, vàng nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ECO
BLUE (VN)
Số 41 ngõ 5 đường Quang Trung, phường
Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm cá cơm.

(210) **4-2025-28597**

(540)

LAZORA

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH (VN)
218 Trịnh Đình Trọng, phường Phú
Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; son môi; dầu gội đầu; sữa tắm dùng cho người.

Nhóm 07: Máy xay sinh tố, bằng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy hút bụi chân không; máy xay bột; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy cắt lát rau củ quả, dùng điện; khoan cầm tay chạy điện; máy xay thực phẩm, chạy điện, dùng trong gia đình; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân (dùng điện và không dùng điện); kẹp uốn tóc, dùng điện; kẹp duỗi tóc, dùng điện; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dao; kéo; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 09: Cân điện tử; cân các loại: cân phân tích, cân công nghiệp; linh kiện cân điện tử; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn (chuyển mạch, điều khiển sử dụng năng lượng điện); máy tính tiền; máy tính; máy vi tính; kính bảo hộ dùng cho thể thao, cụ thể là kính bơi; thiết bị thở dùng để bơi lặn; thiết bị ghi hình; thiết bị đập lửa; thiết bị ghi video kỹ thuật số để giám sát an ninh; đồng hồ đo; mắt kính; loa.

Nhóm 10: Máy mát xa giảm mỡ; máy mát xa hồng ngoại; máy đo huyết áp; máy triệt lông; máy xông mặt (hỗ trợ làm đẹp); thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 11: Máy làm bánh mỳ; bếp điện; bếp hồng ngoại; bếp từ; máy pha cà phê, dùng điện; lò nướng; máy uốn tóc (thiết bị uốn nóng kỹ thuật số); nồi nấu đa năng, dùng điện; ấm đun nước dùng điện; máy sấy tóc; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị làm mát; thiết bị nấu nướng; thiết bị sấy khô.

Nhóm 21: Hộp đựng thực phẩm (đồ gia dụng); đồ lau dọn bao gồm: chổi, chổi quét dọn, chổi cọ, chổi lau nhà, bàn chải.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Thiết bị dùng để bơi: phao bơi, ván tập bơi, chân vịt dùng để lặn; trò chơi; đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thảm chùi chân, các vật liệu trải sàn, dép đi trong nhà, vải dùng trong nhà, túi đựng đồ, túi xách, vali, ví đựng.

(210) **4-2025-28600**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.6; 5.7.13; 25.3.1



(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT LAI PHÚ (VN)

186 Quốc lộ 22, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát; nước uống đóng chai; nước ép hoa quả; nước ngọt; nước uống tăng lực (đồ uống); nước khoáng (đồ uống).

(210) **4-2025-28605**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 5.7.21

(591) Xanh lá cây, trắng, nâu.



(731) ELIMARK LTD (GB)

71-75 Shelton Street, Covent Garden,
London, United Kingdom, WC2H 9JQ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước dừa (đồ uống); đồ uống trên cơ sở quả dừa, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn; bột làm nước giải khát; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ngọt.

(210) **4-2025-28607**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.3.18

(591) Vàng, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẮC
MỸ (VN)

Số 233 Trần Phú, phường Đông Ngàn,
thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-28609**

(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10

(591) Đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẮC
MỸ (VN)

Số 233 Trần Phú, phường Đông Ngàn,
thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-28611**

(540)



(220) 17/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 20.1.5; 26.4.7; 26.4.18;
26.5.1

(591) Xanh nước biển, đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.

(731) PHẠM THỊ LAN ANH (VN)
302/15/15 Phan Huy Ích, phường 12,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn lót; lớp men [vec ni]; sơn diệt khuẩn; chất pha loãng sơn; sơn phủ.

(210) **4-2025-28622**

(540)



(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.6

(591) Đỏ, trắng, cam, đen.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ
THANH LY (VN)
K421/10 Lê Duẩn, phường Thạc Gián,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, thực phẩm đóng gói.

(210) **4-2025-28639**

(540)



(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.3; 24.15.11; 25.3.3; 25.7.5; 26.1.1;
26.5.1; 26.7.25

(731) ENOME DATABASE HOLDINGS PTE.
LTD. (SG)
600 North Bridge Road #13-01 Parkview
Square Singapore 188778

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế, cụ thể là thiết bị plasma lạnh chạy bằng điện dùng cho điều trị y học, trị liệu hoặc thẩm mỹ; thiết bị y tế dùng cho các phương pháp điều trị không phẫu thuật, không xâm lấn và không gây tổn thương, dưới dạng thiết bị cầm tay chạy bằng điện tạo ra và sử dụng plasma lạnh; thiết bị dùng cho điều trị thẩm mỹ dưới dạng thiết bị cầm tay chạy bằng điện tạo ra và sử dụng plasma lạnh; thiết bị chẩn đoán y tế chạy bằng điện tạo ra và sử dụng plasma lạnh để phát hiện và phân tích trường sinh học.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn liên quan đến bệnh tật (tư vấn sức khỏe); chẩn đoán bệnh tật; dịch vụ chẩn đoán bệnh tật (dịch vụ đánh giá sức khỏe); dịch vụ xét nghiệm y tế liên quan đến chẩn đoán và điều trị bệnh tật; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin sức khỏe qua một trang web; cung cấp thông tin cho bệnh nhân trong lĩnh vực quản lý thuốc; dịch vụ trợ giúp y tế, cụ thể là cung cấp thông tin cho bệnh nhân trong các lĩnh vực quản lý thuốc; cung cấp thông tin qua mạng Internet trong lĩnh vực bệnh tiểu đường; cung cấp thông tin liên quan đến điều trị các bệnh về tim mạch, mạch máu não thông qua mạng Internet; cung cấp thông tin liên quan đến điều trị tình trạng trật

khớp, bong gân hoặc gãy xương; cung cấp thông tin liên quan đến cơ sở y tế để điều trị y tế khẩn cấp; cung cấp thông tin liên quan đến việc chăm sóc sức khỏe khẩn cấp; cung cấp thông tin liên quan đến châm cứu; cung cấp thông tin liên quan đến trị liệu thần kinh cột sống; cung cấp thông tin trong lĩnh vực phòng ngừa, sàng lọc, chẩn đoán và điều trị ung thư; cung cấp thông tin y tế thông qua một trang web; cung cấp hỗ trợ y tế trong việc theo dõi bệnh nhân được điều trị y tế; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến phòng ngừa bệnh tim mạch và đột quỵ; cung cấp thông tin liên quan đến tiêm chủng; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế.

(210) **4-2025-28640**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DS YETI

(731) TAIZHOU DEBON TOOLS
MANUFACTURING CO., LTD (CN)
Xiazhou industrial Area, Zeguo Town,
Wenling City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; tay quay bàn ren; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bàn ren [dụng cụ cầm tay]; khoan cầm tay, vận hành bằng tay; dụng cụ để bắt, chỉnh đinh ốc [dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2025-28641**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.12; 3.5.7

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH DỊCH
VỤ CHÂM ANH (VN)
Số 195 phố Kim Mã, phường Kim Mã,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; cặp da; túi xách tay; vật liệu giả da.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa đồ trang sức; dịch vụ sửa chữa túi xách.

(210) **4-2025-28642**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 24.15.21; 26.3.5; 26.3.23; 26.4.3;
26.4.7; 26.4.9; 26.15.15

(591) Đen, nâu vàng.

(731) TRẦN ANH VIỆT (VN)
TDP Nghĩa Lập 5, thị trấn Thanh Mỹ,
huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; bút tắt; cà vạt; khăn quàng.

(210) **4-2025-28643**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 24.15.21; 26.3.5; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9; 26.15.15



(591) Đen, nâu vàng.

(731) TRẦN ANH VIỆT (VN)

TDP Nghĩa Lập 5, thị trấn Thanh Mỹ,
huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; bút tắt; cà vạt; khăn quàng.

(210) **4-2025-28644**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.9.21; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.12

(591) Đen, trắng, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KAYON
HOLDING (VN)

Số 8/275 đường Trần Nguyên Hãn,
phường An Dương, quận Lê Chân, thành
phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son; kem dưỡng da (không chứa thuốc); chế phẩm vệ sinh cơ thể; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thuốc; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 41: Trường đào tạo (học viện); huấn luyện (đào tạo); khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ thiết kế liên quan đến công nghệ thông tin; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-28645**

(540)



(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi.

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.2; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENTECH - CÔNG NGHỆ XANH (VN)

Số nhà 12, ngõ 137 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-28646**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; bút tắt; cà vạt; khăn quàng.

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 24.15.21; 26.3.5; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9; 26.15.15

(591) Đen, nâu vàng.

(731) TRẦN ANH VIỆT (VN)

TDP Nghĩa Lập 5, thị trấn Thanh Mỹ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2025-28655**

(540)



(511) Nhóm 12: Xe đẩy tay; các loại xe đẩy tay (xe cộ).

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.2.7; 26.4.18; 26.15.15

(591) Be, xanh dương, xanh dương đậm, da cam, da cam đậm.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CHEN DONG (VN)

Số 11, đường ĐH 436, ấp Suối Sâu, xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

Nhóm 20: Đồ nội thất ngũ kim: bàn, ghế, giường, tủ, kệ.

Nhóm 21: Lồng chim; lồng thú cưng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu các sản phẩm: các loại xe đẩy tay, đồ nội thất ngũ kim, bàn, ghế, giường, tủ, kệ, lồng chim, lồng thú cưng.

(210) **4-2025-28661**

(540)



(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.13.1

(591) Đen, xám.

(731) PHẠM VĂN BẢY (VN)

Thôn Trung Đông, xã Duy Trung, huyện
Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt).

(210) **4-2025-28662**

(540)



(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 1.3.20; 2.3.1; 4.5.1

(591) Nâu, nâu đậm, vàng nâu, xanh dương,
xanh dương nhạt, hồng nhạt.

(731) NGÔ VĂN HÙNG (VN)

Đường Chiến Thắng, phường Vạn Phúc,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay.

(210) **4-2025-28663**

(540)



(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18

(731) PHẠM THU HẰNG (VN)

16 dãy D9, ngõ 12 Ngô Quyền, phường
Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép.

(210) **4-2025-28665**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EYESTATION

(731) NGUYỄN CHU HUY (VN)

Tổ 32, cụm 4, phường Xuân La, quận
Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; tròng kính.

(210) **4-2025-28668**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.7.20; 26.4.3; 26.4.18

(591) Da cam, trắng.

(731) PHẠM THỊ PHƯƠNG TRANG (VN)

66/29A Bà Cu, phường 4, thành phố
Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ lót.

(210) **4-2025-28671**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.1; 26.15.15

(591) Nâu, da cam đậm, da cam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ
BDS VÀ DU HỌC ÚC NSB (VN)

R27 NSB - tầng 12A2 tòa nhà Viettel,
285 Cách Mạng Tháng 8, phường 12,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Tấm ốp nhựa phẳng; lam sóng nhựa; phào nẹp nhựa; sàn nhựa; ốp nhựa giả gỗ.

(210) **4-2025-28674**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.1.25; 9.7.19; 26.15.15

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC NHẬT (VN)

CN3, khu công nghiệp Vĩnh Tuy, phường
Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; bánh ngọt; bánh mặn; bánh mỳ; bánh gato.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bánh, kẹo, lương thực, thực phẩm, rượu bia, nước giải khát, sữa đóng chai; đại lý mua, đại lý bán, đại lý ký gửi hàng hoá gồm bánh, kẹo, lương thực, thực phẩm, rượu bia, nước giải khát, sữa đóng chai.

(210) **4-2025-28676**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Memizo

(731) SHANDONG SENPAI SUPPLY CHAIN SERVICE CO., LTD. (CN)

No. 01001, Unit A, Building 2, Yihe 3rd Road, Comprehensive Free Trade Zone, Linyi City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; cũi có bánh xe cho trẻ em; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm; thang bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo; đệm cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2025-28679**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SOONID

(731) NGUYỄN ĐỨC TÚ (VN)

Xóm 2 Thượng Hòa, xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Tai nghe; sạc dự phòng; củ cáp sạc; linh kiện điện tử; loa.

Nhóm 11: Đèn điện; bình giữ nhiệt dùng điện; máy sấy tóc; ấm siêu tốc dùng điện; ấm đun nước dùng điện; nồi cơm điện.

(210) **4-2025-28714**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 17.2.2; 24.9.1; 26.5.1

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.

(731) NGUYỄN QUANG HIỀN (VN)

Tổ 2, Ngọc Thành, Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); nhẫn (đồ trang sức); hoa tai (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức).

(210) **4-2025-28719**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.19

(591) Xanh nước biển, xám nhạt.

(731) VŨ THỊ THẢO QUYÊN (VN)

Tổ 2, Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)



(511) Nhóm 35: Kinh doanh buôn bán lót giày, dép hỗ trợ cho bàn chân bệt.

(210) **4-2025-28730**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23

(591) Vàng đồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT KIM ĐÔNG QUANG (VN)

544 Nguyễn Ảnh Thủ, quận 12, phường Hiệp Thành, thành phố Hồ Chí Minh

The logo for SkyZen features the brand name 'SkyZen' in a large, orange, sans-serif font. The 'Z' is stylized with a horizontal line through it.

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở (căn hộ).

(210) **4-2025-28731**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

(731) CÔNG TY TNHH TMDV THE LIGHT (VN)

54 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASOKA VIỆT NAM (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

The logo for JSABAE features the brand name 'JSABAE' in a bold, black, sans-serif font. The 'J' and 'S' are stylized with a horizontal line through them.

(511) Nhóm 09: Gọng kính; tròng kính; kính đeo mắt; mắt kính; thấu kính đeo mắt; phụ kiện kính mắt.

Nhóm 35: Mua bán các loại gọng kính, tròng kính, kính đeo mắt, mắt kính, thấu kính đeo mắt, phụ kiện kính mắt.

(210) **4-2025-28733**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ ĐẦU TƯ ĐOÀN GIA (VN)

Số 318 Nguyễn Văn Cừ, tổ 18, phường
Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 06: Cửa kim loại bọc thép, khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa lõi thép, cửa không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: cửa các loại.

(210) **4-2025-28736**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RAVEN

(731) BIRLA CARBON U.S.A., INC. (US)

1800 West Oak Commons Court,
Marietta, Georgia 30062 United States of
America

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Cacbon dùng cho mục đích công nghiệp.

(210) **4-2025-28737**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Innofer

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM TỰ
NHIÊN VIỆT NAM (VN)

Tầng 6, tháp A, tòa nhà Central Point, số
219 phố Trung Kính, phường Yên Hoà,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2025-28749**

(540)



(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.23; 26.13.1; 26.13.25

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH CỦA HÀNG Y PHÁT (VN)**

Khu phố 7, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô; thịt bò một nắng; thịt heo một nắng; thịt nai một nắng.

(210) **4-2025-28751**

(540)

SHINPOONG DAEWOO

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO (VN)**

Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; bình sữa cho trẻ em bú; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp.

(210) **4-2025-28782**

(540)



(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.3.9; 5.3.20; 9.7.1; 26.1.1

(591) Nâu, trắng, đen, xanh lá cây, đỏ, da người.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CHỢ VIỆT (VN)**

130 Nguyễn Công Trứ, phường Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè, ca cao, các sản phẩm thay thế cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-28785**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 21.3.1; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.13.1

(591) Cam.

(731) LA KIM TRANG (VN)

350A Điện Biên Phủ, phường Chính
Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà
Nẵng



(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu: đồ ngủ, đồ lót, trang phục thể thao.

(210) **4-2025-28786**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) LÊ TỐT (VN)

350A Điện Biên Phủ, phường Chính
Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà
Nẵng



(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu: đồ ngủ, đồ lót, trang phục thể thao.

(210) **4-2025-28787**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Tím, trắng.

(731) LÊ TỐT (VN)

350A Điện Biên Phủ, phường Chính
Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà
Nẵng



(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu: đồ ngủ, đồ lót, trang phục thể thao.

(210) **4-2025-28806**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ (VN)

Tổ 64, phường Hòa Khánh Bắc, quận
Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

VNKOLUX

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn dầu.

Nhóm 19: Bột bả trét tường; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch.

(210) **4-2025-28807**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.11.3; 5.3.13; 20.7.1; 24.13.1; 26.1.1;
26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh đậm, trắng, đỏ.

(731) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y -
DƯỢC ĐÀ NẴNG (VN)**
99 Hùng Vương, phường Hải Châu, quận
Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 05: Thuốc sắc dùng cho dược phẩm; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm; chiết xuất từ thực vật dùng cho ngành dược; dược phẩm; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chế phẩm liệu pháp thực vật dùng cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; xà phòng diệt khuẩn.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội; khảo thí giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ thư viện đa phương tiện; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Nghiên cứu về vi khuẩn; nghiên cứu mỹ phẩm; kiểm soát chất lượng; kiểm tra chất lượng; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu khoa học; thử nghiệm lâm sàng; nghiên cứu y học; nuôi cấy tế bào cho mục đích nghiên cứu khoa học; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực di truyền học.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; vật lý trị liệu; liệu pháp vật lý; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nha khoa; chăm sóc y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc giảm đau; dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ nhà chăm sóc người dưỡng bệnh; sàng lọc y tế; dịch vụ đánh giá sức khỏe; dịch vụ sàng lọc khuyết tật về khả năng học tập; dịch vụ sàng lọc chứng rối loạn thiếu tập trung; dịch vụ sàng lọc chứng rối loạn tăng động giảm chú ý.

(210) **4-2025-28810**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OMACHI

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU
DÙNG MASAN (VN)**

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán rượu; khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-28812**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Arcifass

(731) GUANGZHOU FUYAO ZHISHANG
LUGGAGE CO., LTD. (CN)

Room 501, Building A, No. 2
Kangzhuang Road, Baiyun District,
Guangzhou, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-28814**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Jaokup

(731) GUANGZHOU JULI BUSINESS
INVESTMENT CO., LTD. (CN)

Room 301, Building D, No. 388
Guangyun Road, Baiyun District,
Guangzhou City, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-28815**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ulymate

(731) GUANGZHOU XIAONIU BUSINESS
INVESTMENT COMPANY LIMITED
(CN)

Room 306, Zone A, No. 88 Helong 1st
Road, Helong Street, Baiyun District,
Guangzhou, 510400, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-28816**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rintimay

(731) GUANGZHOU JULI BUSINESS INVESTMENT CO., LTD. (CN)

Room 301, Building D, No. 388 Guangyun Road, Baiyun District, Guangzhou City, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-28817**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán rượu; khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-28854**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SX - TMDV TIỀN PHÁT (VN)

Ấp Hội, xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột mì; tinh bột sắn; bột gạo; tinh bột cho thực phẩm; bột ngô.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; nguyên liệu để sản xuất thức ăn cho gia súc/gia cầm/ thủy sản bao gồm: cám gạo, bã mì, mì lát, vỏ trấu.

(210) **4-2025-28855**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI CNV VIỆT NAM (VN)
Số 24 ngõ 101 tổ 12 phố Trạm, phường
Long Biên, quận Long Biên, thành phố
Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Tủ nấu cơm công nghiệp; nồi nấu phở (dùng điện); tủ hâm nóng thức ăn (dùng điện); bếp công nghiệp dùng để nấu nướng; tủ sấy bát đĩa; tủ hấp cơm công nghiệp (dùng điện).

(210) **4-2025-28858**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1; 24.9.1; 26.3.23

(591) Đen, trắng, đỏ, đỏ tươi.



(731) BÙI VĂN TOÀN (VN)
510 Lô B c/c Sư Vạn Hạnh, phường 09,
quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-28860**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15



(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI TUỆ MINH (VN)
Số 10B, phố Đinh Công Tráng, phường
Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành
phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-28862**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIVITY GLUCO CARE

(731) GETZ PHARMA INTERNATIONAL
FZ LLC (AE)

Office No: 1307, 13th floor Al-Thuraya
Tower 1, Dubai Media City, Dubai,
United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(210) **4-2025-28863**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AN QUÝ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC MẮM
THIÊN HƯƠNG THANH HOÁ (VN)

Khu công nghiệp và đô thị Hoàng Long,
phường Tào Xuyên, thành phố Thanh
Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG
CÔNG (VĂN PHÒNG LUẬT SƯ
DƯƠNG CÔNG)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; kho quẹt (chế biến từ hỗn hợp tôm, thịt, mắm rim); thực phẩm chế biến từ cá.

(210) **4-2025-28864**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.1.4; 3.1.24; 3.1.25; 26.4.4

(731) ZHANGJIAGANG BAOJIAN METAL
PRODUCTS CO., LTD (CN)

East side of Renmin Bridge, Sanba Road,
Daxin Town, Zhangjiagang, Jiangsu,
China 215600

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Tông đơ cắt tóc; kéo cắt tóc; kéo; tông đơ cắt tóc dùng điện; dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay]; máy cắt tóc dùng điện.

(210) **4-2025-28865**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ENNOCONN

(731) ENNOCONN(SUZHOU)

TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)

Room 1, 299 Nansong Road, Yushan Town, Kunshan City, Jiangsu Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính.

Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-28866**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

iSMART

(731) FUJIAN VIRTUE INDUSTRY CO., LTD (CN)

No.3 Nanpu Road Jinfeng Industry Zone, Zhangzhou China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim đồng hồ; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; đồng hồ chạy điện; đồng hồ đeo tay; Đồng hồ báo thức; bộ phận chuyển động của đồng hồ.

(210) **4-2025-28867**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DuckyDuckling

(531) 3.7.6; 3.7.24

(731) SUZHOU LUCKY INTELLIGENT TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)

No.5, Huayang Road, Lujia Town Kunshan, Suzhou, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Ghế dài; cũi trẻ em; gối; ghế [ngồi]; ghế bành; nôi có mui bằng mây đan; tủ trưng bày [đồ đạc]; khung tập đi cho trẻ em; gối dài; hòm đựng đồ chơi.

Nhóm 28: Cái đu; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; rô-bốt đồ chơi; đồ chơi; dụng cụ tập thể hình; xe cộ đồ chơi; bóng cho trò chơi; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; nhà chơi cho trẻ em; đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập.

(210) **4-2025-28868**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.7.2; 26.4.3; 26.4.9; 26.15.15

(591) Trắng, đỏ, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh lá cây, vàng.

(731) ENNOCONN(SUZHOU)
TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 1, 299 Nansong Road, Yushan
Town, Kunshan City, Jiangsu Province
China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 09: Máy vi tính.

Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-28869**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HESHAN TAILIN SANITARY WARE
INDUSTRIAL CO., LTD (CN)
Dongxi Zone, Zhishan Industrial Area,
Heshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

LA FONZA

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; buồng vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; hệ thống ống dẫn nước; vòi; ống dẫn [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

(210) **4-2025-28871**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

F FSSE CLASSIC

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-28872**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

F FSSE LIGHTS

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)

Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh
Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-28873**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.1.1; 26.3.1

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI VÀ DỊCH VỤ Ô TÔ TRUNG ANH
(VN)

Số 50 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa xe hỏng; tra dầu mỡ cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; làm sạch xe cộ;
bảo dưỡng xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ.

(210) **4-2025-28874**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WHOOSPA

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)

58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm
sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không
chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm
dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da;
kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm;
nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất
dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể
(body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể;
sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt
tóc; keo bột tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi;
thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền
mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da
mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu
dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục

đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bột làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dưỡng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

(210) **4-2025-28875**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.4.4; 26.4.9

(591) Hồng, xanh da trời, xanh lá cây, cam.

(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)



(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; dầu sử dụng cho liệu pháp mùi hương; chế phẩm làm thơm mát không khí [chế phẩm tạo mùi thơm].

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng cho máy tính bảng; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm ứng dụng cho máy tính bảng để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị sưởi ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị làm mát không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị thông gió (điều hoà không khí) cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị hút ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị giữ ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm đã nêu; hệ thống phân phối chất làm thơm mát không khí; thiết bị phân phối chất làm thơm mát không khí, dùng điện.

Nhóm 21: Dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy điều hòa không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị sưởi ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị làm mát không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị thông gió (điều hoà không khí) cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị hút ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị giữ ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa bộ phận và

phụ kiện của các sản phẩm đã nêu.

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không tải xuống được cho điện thoại thông minh; cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không tải xuống được cho máy tính bảng; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không thể tải xuống cho điện thoại thông minh để sử dụng trong việc kiểm soát và giám sát thiết bị điều hòa không khí; cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không thể tải xuống cho máy tính bảng để sử dụng trong việc kiểm soát và giám sát thiết bị điều hòa không khí; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không thể tải xuống để sử dụng trong việc kiểm soát và giám sát thiết bị điều hòa không khí; giám sát từ xa tình trạng hoạt động của thiết bị điều hòa không khí trong tòa nhà (từ địa điểm từ xa); giám sát từ xa tình trạng hoạt động của các thiết bị trong tòa nhà hoặc trong nhà (từ địa điểm từ xa); vận hành và điều khiển trực tuyến thiết bị điều hòa không khí trong tòa nhà (từ địa điểm từ xa); vận hành và điều khiển trực tuyến các thiết bị trong tòa nhà hoặc trong nhà (từ địa điểm từ xa).

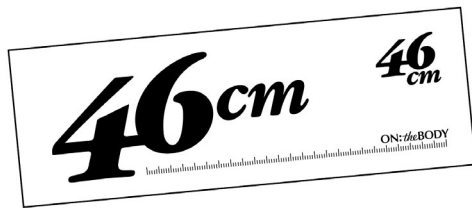
(210) **4-2025-28876**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.5.2; 26.4.2; 26.4.18



(731) LG H&H CO., LTD. (KR)

58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ
LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES
CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bột tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bột làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

(210) **4-2025-28877**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Nitasora

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)

Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-28878**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC AMERICAN EDUFORCE (VN)

Số nhà 26, ngách 61/68, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi (giải trí, văn hóa, thể thao, hoặc giáo dục); câu lạc bộ nhằm mục đích giải trí, giáo dục; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim trừu tượng; quảng cáo; dịch vụ giải trí.

(210) **4-2025-28879**

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Herasuki

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)

Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-28883**

(540)



(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GEU-LIM CNF VINA (VN)

Dãy D-lô 3,4,5,11,12,13 cụm công nghiệp tập trung, xã Quang Trung, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn.

(210) **4-2025-28884**

(540)

CapRock

(220) 18/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1

(731) CAPROCK(SUZHOU)MATERIALS TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)

No. 688 Fuping Road, Pingwang Town, Wujiang District, Suzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp; chất dính và keo dán công nghiệp; gelatin dùng trong công nghiệp; gồm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dẫn điện.

Nhóm 09: Màn bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính bảng; màn bảo vệ dùng cho màn hình tinh thể lỏng; màn bảo vệ dùng cho màn hình điện thoại di động; màn bảo vệ màn hình dùng cho máy nghe nhạc cầm tay; màn bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màn bảo vệ dùng cho ống kính điện thoại thông minh; màn bảo vệ dùng cho màn hình máy tính xách tay; màn bảo vệ dùng cho các thiết bị định vị; màn bảo vệ dùng cho camera; màn dẫn điện trong suốt cho màn hình.

Nhóm 16: Băng dính hai mặt dùng trong gia dụng; băng dính cho văn phòng và gia dụng; băng dính bằng giấy cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; tấm vitcô (xenluloza ở trạng thái dẻo) dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng bằng chất dẻo có các xốp khí dùng để bọc; màng mỏng trên cơ sở rong biển dùng để bao gói; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; keo dán cho mục đích văn phòng; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; băng tự dính, không dùng cho mục đích văn phòng, y tế hoặc gia dụng; băng cách điện, cách nhiệt; lớp phủ cách điện; giấy cách điện, cách nhiệt; màng cách điện, cách nhiệt; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để cách điện; chất điện môi [cách điện]; lá kim loại cách điện, cách nhiệt; các sản phẩm mica cách điện; màng nhựa dẻo (polyurethane) chống âm; băng dính chống cháy có keo dính; màng cách điện cho pin lithium.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-28973**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.1.11; 7.1.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ ĐẦU TƯ THÀNH ANH
(VN)

Thôn Lưu Xá, xã Quất Động, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; giày; dép.

(210) **4-2025-29194**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.12; 3.7.17; 3.7.24; 24.1.1

(591) Đỏ, trắng

(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)

Thôn Cầu Trại, xã Việt Ngọc, huyện Tân
Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

(210) **4-2025-29200**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Trắng, xanh.

(731) TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG
VIỆT NAM- CTCP (VN)

Số 200, phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyên (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thẻ mạch tích hợp (thẻ thông minh); thẻ từ được mã hóa; thẻ nhận dạng từ tính; thẻ hội viên được mã hóa từ tính.

Nhóm 16: Thẻ hội viên (thẻ giấy hoặc thẻ nhựa, không phải thẻ điện tử).

Nhóm 35: Phát hành thẻ hội viên, phi tài chính (cho mục đích marketing); sắp xếp, quản lý và giám sát thẻ hội viên, phi tài chính (cho mục đích marketing); quản lý các chương trình thẻ hội viên, phi tài chính, bao gồm giảm giá hoặc ưu đãi (cho mục đích marketing); cung cấp chương trình giảm giá cho phép thành viên được giảm giá sản phẩm và dịch vụ thông qua việc sử dụng thẻ hội viên, phi tài chính (cho mục đích marketing); dịch vụ marketing thông qua việc sắp xếp, quản lý và giám sát dịch vụ thẻ hội viên, phi tài chính (cho mục đích marketing).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-29204**

(540)



(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.20; 9.3.15

(591) Đen, xám, đỏ.

(731) TRẦN THỊ MỸ LINH (VN)
LP2-32.05 Lucky Palace, số 50 Phan Văn
Khỏe, phường 2, quận 6, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU
TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS
VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; tất (vớ).

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, mua bán đồ đi ở chân, tất (vớ).

(210) **4-2025-29205**

(540)



(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.18; 6.1.2; 6.19.9; 6.19.11; 6.19.16;
7.1.9; 7.1.11; 19.1.1; 19.1.5

(591) Xanh lá non, xanh lá đậm, đen, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ CHĂN NUÔI VÀ DỊCH
VỤ TỔNG HỢP PÓ LOỎNG (VN)
Thôn Bó Loỏng, xã Hùng An, huyện Bắc
Quang, tỉnh Hà Giang

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU
TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS
VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm trên cơ sở thịt; thịt đã được bảo quản; thịt đông khô; rau củ quả,
đã chế biến.

(210) **4-2025-29209**

(540)



(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh, nâu vàng, trắng ngà.

(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN K-AGRI
(VN)
10 Phan Đình Giót, phường 2, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-29210**

(540)



(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT PH (VN)
12B Biệt Thự, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-29211**

(540)



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừu tượng quảng cáo; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet) vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, đen.

(731) LÂM NGỌC HÙNG (VN)
568/43 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-29212**

(540)



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn tại chỗ; dịch vụ cung cấp đồ ăn lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn cho tiệc cưới.

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.1.6; 5.1.12; 9.7.19; 25.7.21; 26.1.2; 26.1.18

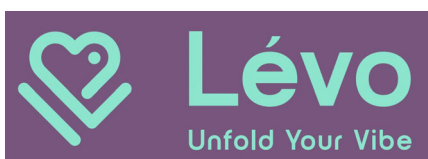
(591) Vàng, xanh, xanh lá mạ, đen, xám.

(731) TRẦN VĂN ĐƯỢC (VN)
Số 12 ấp Phước Hòa, xã Giao Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-29213**

(540)



(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.1; 26.4.18; 26.11.9

(591) Xanh, tím.

(731) NGUYỄN HẢI SƠN (VN)
166 Phố Ga, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2025-29214**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

EMBMERCH

(731) CÔNG TY TNHH MTV KHỎI NGHIỆP (VN)

Tầng 4, tòa nhà văn phòng thương mại UDIC Riverside 1, số 122 -124 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; váy; mũ.

(210) **4-2025-29215**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PopSip

(531) 26.11.8

(731) HUANG, WEI (CN)

Zhangzhou Yixin Catering Management Co., Ltd., No. 327-13, Xiagaokeng Village, Shiting Town, Xiangcheng District, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa.

Nhóm 22: Túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; kế toán; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự; tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn [chức năng văn phòng]; dịch vụ nhắc nhở buổi hẹn [chức năng văn phòng].

(210) **4-2025-29216**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHADO

(731) LÂM NGỌC HÙNG (VN)

568/43 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet) vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

(210) **4-2025-29217**

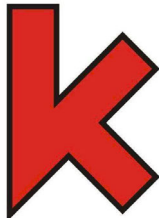
(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.23

(591) Đỏ, đen.



(731) LÂM NGỌC HÙNG (VN)

568/43 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet) vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

(210) **4-2025-29218**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.3.11; 25.7.21; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.9

(591) Xanh lá, đen, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH LINKTO (VN)

Số 36 đường Nội Khu Hưng Gia 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Marketing; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sản phẩm dịch vụ trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

(210) **4-2025-29220**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1

(731) JUST OKAY LIMITED (CN)

Flat/Rm 1911 Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm; phần cứng máy tính; kính thực tế ảo; loa thông minh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình giao thức internet (IPTV); truyền thư điện tử; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; gửi tin nhắn; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ hội nghị truyền hình; truyền điệp chúc mừng trực tuyến.

Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức thi đấu thể thao điện tử; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính cho mục đích giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị trò chơi; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp cơ sở vật chất dùng trong chơi trò chơi nhập vai hành động trực tiếp [LARP].

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế công nghiệp; thiết kế chương trình máy tính; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nghiên cứu trong lĩnh vực phần cứng máy tính; cho thuê máy tính; lưu trữ nền tảng phần mềm để cộng tác làm việc dựa trên thực tế ảo; cho thuê máy chủ đặt web.

(210) **4-2025-29222**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Aikenn

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN
NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)

No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No.
777, Guanggu 3rd Road, Donghu New
Technology Development Zone, Wuhan,
China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; vỏ bọc cho ghế xe cộ.

(210) **4-2025-29223**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

XT60

(731) CHANGZHOU AMASS
ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
No. 211 Caoqiao, Qinxiang Village, Lijia
Town, Wujin District, Changzhou,
Jiangsu, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Đường nối điện; bộ nối [điện]; thiết bị đầu cuối [điện]; đầu nối dây [điện]; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

(210) **4-2025-29229**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.7.25; 18.1.1; 18.1.2

(731) GUOSHENG TANG (CN)
Group 1, Huxing Village, Taipingwei
Township, Lanshan County, Hunan
Province, 425804, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng tiền; cặp học sinh; ba lô; vali [hành lý].

(210) **4-2025-29231**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.9

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh
dương nhạt, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS
MEREX (VN)
Lô 4, đường số 15A, khu công nghiệp
Tân Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức
Hòa, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải (logistic); dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ đóng gói hàng hóa.

(210) **4-2025-29232**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÔI TRƯỜNG SOUTEX (VN)

33 Phước Lý 5, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 11: Quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí]; quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị lọc không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí].

(210) **4-2025-29235**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)

Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TÂM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

Kora Complex

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng để sản xuất phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

(210) **4-2025-29237**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

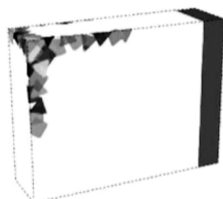
(540)

(531) 26.7.25; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(731) MVW HOLDINGS, INC. (US)

101 E. Crossroads Pkwy., Ste. C
Bolingbrook, Illinois United States 60440

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)



(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ráp có nam châm; trò chơi ghép hình giải đố thao tác bằng tay; đồ chơi hình khối lắp ghép; xe ô tô đồ chơi; đồ chơi hình khối xây dựng; đường ray xe đồ chơi; xe đồ chơi.

(210) **4-2025-29238**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.5; 26.3.4; 26.7.25

(731) MVW HOLDINGS, INC. (US)

101 E. Crossroads Pkwy., Ste. C
Bolingbrook, ILLINOIS UNITED
STATES 60440

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

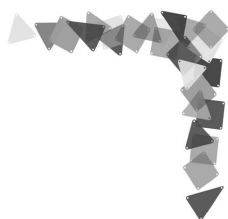
(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ráp có nam châm; trò chơi ghép hình giải đố thao tác bằng tay; đồ chơi hình khối lắp ghép; xe ô tô đồ chơi; đồ chơi hình khối xây dựng; đường ray xe đồ chơi; xe đồ chơi.

(210) **4-2025-29239**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 25.7.8; 26.3.4; 26.7.25

(731) MVW HOLDINGS, INC. (US)

101 E. Crossroads Pkwy., Ste. C
Bolingbrook, ILLINOIS UNITED
STATES 60440

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ráp có nam châm; trò chơi ghép hình giải đố thao tác bằng tay; đồ chơi hình khối lắp ghép; xe ô tô đồ chơi; đồ chơi hình khối xây dựng; đường ray xe đồ chơi; xe đồ chơi.

(210) **4-2025-29240**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MEGADUCT

(591) Xanh dương.

(731) LINKK BUSWAY SYSTEMS (M) SDN
BHD (MY)

Lot 3226, Jalan Perindustrian Mahkota
Utama, Taman Perindustrian Mahkota,
43700 Beranang, Selangor Darul Ehsan,
Malaysia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Hệ thống thanh dẫn điện Busway; bộ nguồn điện áp thấp; công tắc áp điện; thiết bị chuyển mạch di động [điện]; tủ phân phối [điện]; thiết bị điện dùng cho đảo mạch.

(210) **4-2025-29241**

(540)



(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9

(591) Xanh lá cây, xám.

(731) LINKK BUSWAY SYSTEMS (M) SDN BHD (MY)

Lot 3226, Jalan Perindustrian Mahkota Utama, Taman Perindustrian Mahkota, 43700 Beranang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Hệ thống thanh dẫn điện Busway; bộ nguồn điện áp thấp; công tắc áp điện; thiết bị chuyển mạch di động [điện]; tủ phân phối [điện]; thiết bị điện dùng cho đảo mạch.

(210) **4-2025-29242**

(540)



(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9

(591) Đen, trắng, xám, xanh lá cây.

(731) WANG YA NAN (CN)

No. 1, Yaozhai Community, Yard 133, Yaozhai Road, Jinshui District, Zhengzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm (loại chăm sóc da); mỹ phẩm trang điểm (loại trang điểm); nước hoa; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Thuốc giảm cân; dầu gan cá tuyết; thực phẩm bổ sung protein (thực phẩm chức năng); chất kích thích miễn dịch; miếng dán bổ sung vitamin dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung có tác dụng làm đẹp (thực phẩm chức năng).

(210) **4-2025-29243**

(540)

KALOXI

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CHAN AH FAN (CN)

Room 1109, Lung Lik Industrial Building, 43-47 Heng Lung Street, Tsuen Wan, New Territories, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ giấy dùng trong mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem dưỡng da dùng trong mỹ phẩm; nước hoa hồng; sữa rửa mặt dùng trong mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng trong mỹ phẩm; tinh chất dưỡng da dùng trong mỹ phẩm; trà tắm dùng trong mỹ phẩm; chiết xuất thảo dược dùng trong mỹ phẩm; đồ trang điểm; bảng phấn trang điểm có chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm.

(210) 4-2025-29244

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Kho quẹt (chế biến từ tôm, thịt, mắm rim); kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; dưa muối; củ cải được ngâm chua; dưa chuột được ngâm chua; lá vừng tẩm gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tảo tía; tảo tía đã được chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt chế biến sẵn; thịt bò nướng đã cắt miếng và tẩm ướp gia vị (món bulgogi); thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ thịt; thạch cho thực phẩm; đậu phụ; trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây nấu chín; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; rau củ nấu chín; dầu có thể ăn được; dầu dùng để nấu thực phẩm; dầu ăn; nước hầm xương thịt; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu súp, phở được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); cốt nước hầm cô đặc (từ xương, thịt hoặc rau củ); chế phẩm để nấu súp, canh và nấu nước cốt hầm; hỗn hợp để nấu súp, phở, món hầm từ thịt và hoặc rau; rong biển dùng cho thực phẩm đã qua chế biến; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa đậu nành; sữa ngũ cốc; sữa trên cơ sở các loại hạt; sữa gạo (thay thế sữa); sữa lúa mì; sữa yến mạch; sữa dừa; sữa hạnh nhân; sữa socola; tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẫu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo, bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; sốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; sốt sa-lát; sốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); sốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mì; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; chả giò (nem cuốn); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước giải khát; nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống có hương vị (trà, cà phê, trái cây); bia.

(210) **4-2025-29246**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MILASU

(731) HỘ KINH DOANH KIỀU THỊ THU TRANG (VN)

Thôn Tế Xuyên 1, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng; găng tay (trang phục).

(210) **4-2025-29247**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**HH
HAGOO**

(531) 24.15.7; 26.4.3; 26.11.7

(731) NGUYỄN QUANG SẮC (VN)

22A, nơ 10 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Anlis Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi xách tay; ba lô; vali (hành lý); ví; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch.

Nhóm 24: Vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; lụa (vải); vải lạnh; vải len; vải nhung.

Nhóm 26: Khuy móc cho quần áo; ghim cài (phụ kiện của trang phục); vật trang trí dùng cho quần áo; miếng đệm vai dùng cho quần áo; đồ để thêu trang trí; đồ trang trí dùng cho tóc.

Nhóm 40: Dịch vụ may quần áo; dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo theo đơn đặt hàng của người khác; dịch vụ sửa chữa quần áo; thêu thùa; xử lý vải.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang; thiết kế trang phục; thiết kế quần áo; tư vấn thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế tạo mẫu; tạo một thời trang.

(210) **4-2025-29249**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FISHINGFANS

(731) PHẠM VĂN CUỒNG (VN)

Số 9 đường Nguyễn Tất Thành, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Máy câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; đồ câu cá; mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; vợt hứng cá cho người đi câu; cần câu cá.

(210) 4-2025-29250

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AIHKD

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và đề tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích

hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29251**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BREUR

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYN HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống

gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29252**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BETTRCOIN

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và

chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29253**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ATUSD

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã

trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) 4-2025-29254

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ATHKD

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và đề tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích

hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29255**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANTCOIN

(731) ADVANCED NEW TECHNOLOGIES
CO., LTD. (KY)

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital
Road, George Town, Grand Cayman
KY1-9008, Cayman Islands

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống

gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29256**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BRHKD

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và

chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29257**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ATEUR

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã

trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) 4-2025-29258

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AIUSD

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và đề tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích

hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29259**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AIEUR

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYN HANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống

gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29260**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BRUSD

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES
(SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD.
(SG)

128 Beach Road, #20-01, Guoco
Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSHANOI)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ

chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn (bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử); dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ giảm giá khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29262**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.7; 26.13.25

(731) GUO CHENGLONG (CN)

No.774 Sunjia Yubu Village, Jiuqu Office, Hedong District, Linyi City, Shandong Province, 276000 China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; mũ bảo hiểm; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; áo quần điện; kính đeo mắt; phích cắm điện.

I-ANBON

(210) **4-2025-29263**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Nature's Envy

(731) AOG NATURALS INC. (US)

12 San Miguel, Rolling Hills Estates, Ca
90274, Usa

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; sữa dưỡng da; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-29264**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HELLOCOOL

(731) SHENZHEN VAST TECHNOLOGY
CO., LTD (CN)

501, BLK A, Baihui Creative Park, No.
5185, Yiyuan Rd., Xin'an St., Bao'an
Dist., Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính bảng; đồng hồ thông minh; điện thoại di động; thiết bị sạc pin; tai nghe
choàng đầu; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh.

(210) **4-2025-29265**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

aMagisn

(731) ZHEN GUOWEN (CN)

No. 1, Xiangxi 2nd Lane, Shengxia
Village, Lechong, Sanbu Sub-district
Office, Kaiping City, Guangdong
Province, 529300, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị nạp ắc quy; giá ba chân dùng cho
máy ảnh; bóng đèn chớp [nhiếp ảnh]; kính lọc dùng trong nhiếp ảnh; nắp che ống kính máy
ảnh.

(210) **4-2025-29268**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Zappo

(591) Trắng, xanh nước biển, xanh đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DAL
(VN)

Tầng 2, số 28 đường Trần Hữu Dục,
phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng (dùng tẩy quần áo); chế phẩm tẩy rửa (tẩy rửa bồn cầu); bột tẩy lồng giặt; xịt tẩy đa năng; nước giặt.

(210) **4-2025-29269**

(220) 19/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.2

(591) Đỏ cam.

HIEU HOA

(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH QUẢNG HÀ (VN)

12 Nguyễn Viết Xuân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải chở khách.

(210) **4-2025-29335**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 25.1.9; 26.2.7; 26.11.8

(591) Vàng, đen.



(731) HỘ KINH DOANH PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN – NGUYỄN KIM BẢNG (VN)

Số 41, ngõ 115, đường Chiến Thắng, TDP 10, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc y học cổ truyền; thuốc đông y; thảo dược; thuốc nam; thuốc chữa vô sinh hiếm muộn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thuốc y học cổ truyền, thuốc đông y, thuốc nam, thảo dược, thuốc chữa vô sinh hiếm muộn.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; phòng khám y học cổ truyền; dịch vụ bắt mạch kê đơn bốc thuốc.

(210) **4-2025-29336**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ADNEPA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI
SOHACO (VN)

Số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận
Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2025-29340**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

THÀNH NHÂN

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT
HỦ TIẾU THÀNH NHÂN (VN)

Số nhà 56, ấp Giồng Nâu, xã Nhuận Phú
Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP
(VIETNAM IP)

(511) Nhóm 30: Hủ tiếu.

(210) **4-2025-29350**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Thanh Tân Books SCT2

(731) PHẠM THANH TÂN (VN)

Thôn 1B, phường Lưu Kiếm, thành phố
Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

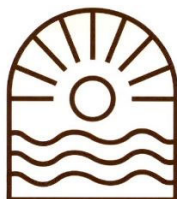
(511) Nhóm 16: Sách; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đặc; đồ dùng cho trường học
(văn phòng phẩm); tranh ảnh; lịch.

(210) **4-2025-29368**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



GREEN PENINSULA HOTEL

(531) 1.3.1; 1.15.24; 7.3.2; 26.11.12

(591) Đen, vàng nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ
KHÁCH SẠN BANDAO VIỆT NAM
(VN)

Thửa đất số 110, tờ bản đồ số 72, đường
Nguyễn Đăng Đạo, phường Đại Phúc,
thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống, cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà
hàng thực hiện; nhà nghỉ du lịch; khách sạn; dịch vụ lưu trú; cho thuê phòng họp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-29379**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MIOMI (VN)
Ngõ 16, đường Nguyễn Tất Thành, thành
phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót dùng cho trẻ em; tã giấy các loại, tã lót dùng cho người lớn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy trẻ em, tã lót dùng cho người lớn (bỉm).

(210) **4-2025-29382**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.13; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EYEWEAR HUT
(VN)

9 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mắt kính; phụ kiện mắt kính cụ thể là gọng kính, ve mũi, kính đeo mắt (lens mắt); kính áp tròng cận thị (lens cận thị), kính râm loại áp tròng.

(210) **4-2025-29383**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, đỏ đậm, trắng, đen.

(731) TRẦN QUẢNG HỮU (VN)

224/1A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy: xích (tải, cam, đề); nhông đĩa (đĩa trước, sau); bộ thắng (má phanh); dây thắng (dây phanh); dây côn (col); bộ phận ly hợp (bố nôi).

Nhóm 17: Vòng đệm; phốt cao su kín dầu.

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe máy: xích (tải, cam, đề), nhông đĩa (đĩa trước, sau), bộ thắng (má phanh), dây thắng (dây phanh), dây côn (col), bộ phận ly hợp (bố nôi), vòng đệm, phốt cao su kín dầu.

(210) **4-2025-29446**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 24.13.1; 26.3.23

(591) Trắng, xanh, đỏ cam.

(731) TẠ MINH ĐỨC (VN)

Tổ dân phố Thành Chung, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(210) **4-2025-29447**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 26.3.23

(591) Trắng, xanh, đỏ cam.

(731) TẠ MINH ĐỨC (VN)

Tổ dân phố Thành Chung, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(210) **4-2025-29451**

(540)



(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại.

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.9.18; 26.5.1

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ĐIỆN TỬ TRUNG VIỆT TRUNG (VN)

Khu Tiền Trong (thửa đất số 16 tờ bản đồ số 3), phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(210) **4-2025-29452**

(540)

SUMIKI

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) HỢP TÁC XÃ VĨNH THUẬN (VN)

Số 20 phố Quán Sứ, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

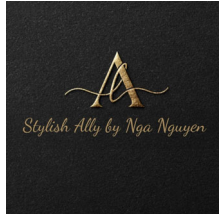
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe máy; xe đạp điện; xe máy điện; phụ tùng xe cộ.

(210) **4-2025-29453**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.4.18

(591) Đen, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ NGÀ (VN)

Xóm Xuân Thành, xã Nam Xuân, huyện
Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; váy; áo sơ mi; trang phục.

(210) **4-2025-29454**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) TRẦN VĂN THUẬN (VN)

32 Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy cắt; máy khoan;
máy mài; máy vận ốc, vít [chạy điện].

(210) **4-2025-29481**

(540)

Griffe

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 26.1.1

(731) CHANGE CO., LIMITED (CN)

Unit A7, 12/F, Astoria Building, 34
Ashley Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon,
Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; ống dẫn [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; hệ
thống và thiết bị vệ sinh; đèn; hệ thống điều hòa không khí; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

(210) **4-2025-29482**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.4.1; 26.4.18

(731) JIAN ZONG (CN)

Group 1, Zongzhai Village, Choucheng
Street, Yiwu city, Zhejiang Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Dụng cụ vẽ; thước vẽ; gọt bút chì; văn phòng phẩm; bút máy; dụng cụ viết.

(210) **4-2025-29483**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GEK

(731) WEIBIAO LIU (CN)

No. 27, Tuanjie Village, Xiaotao Town,
Yong'an City, Sanming City, Fujian
Province, CHINA.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ hăng thông tin thương mại; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; khuyến mãi cho người khác; dịch vụ kế toán; tuyển dụng lao động; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động.

(210) **4-2025-29484**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GEK

(731) WEIBIAO LIU (CN)

No. 27, Tuanjie Village, Xiaotao Town,
Yong'an City, Sanming City, Fujian
Province, CHINA.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần dài; quần áo; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; đồ đi chân; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; dây đeo quần.

(210) **4-2025-29485**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RANAI

(731) HỘ KINH DOANH CƠ KHÍ NAJICHI
(VN)

Số 703-705 đường Trường Chinh,
phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành
phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Pít tông cho động cơ xe máy; séc măng cho động cơ xe máy; xupap cho động cơ xe máy; trục cam xe máy; vòng bi xe máy; tay biên xe máy.

(210) **4-2025-29486**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18; 26.7.5; 26.11.9



(731) ZHEJIANG UCCLIFE ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD (CN)

No.11, Hehua Road, Baihuashan Industrial Area, Wuyi, Zhejiang China 321300

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng cho gia dụng hoặc nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ nồi nấu, không dùng điện; nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; chảo rán sâu lòng, không dùng điện.

(210) **4-2025-29487**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NOVAPASSWORD

(731) GUANGZHOU UMORSEA INVESTMENT HOLDING CO., LTD. (CN)

Room 1622, No. 395 Jianpeng Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ ủ tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; keo xịt tóc; chế phẩm làm thơm không khí; xà phòng tạo râu; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); tinh dầu; nước thơm dùng sau khi tạo râu; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa tắm; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất dính dùng để cố định tóc giả; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-29489**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN HẢI PHÁT (VN)

Số 10 ngõ 199 đường Cầu Diễn, tổ 15, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn gỗ.

(210) **4-2025-29491**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 2.5.3; 2.5.8; 24.17.11; 24.17.12;
26.11.12; 26.11.13

(591) Vàng, cam, hồng, hồng đậm, tím, tím
đậm, xanh da trời, xanh dương.

(731) PHẠM THỊ THÙY TRANG (VN)
56/12 Nguyễn Văn Săng, phường Tân
Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

(210) **4-2025-29492**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 18.2.1; 26.13.25

(591) Cam, vàng cam, trắng.

(731) TANG, BIBAO (CN)
No. 507, Building 3, Xiefeng Vancouver,
Dongyong Road, Xiaonan District,
Xiaogan City, Hubei Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29493**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.13.10; 3.13.24

(731) LI, YINHAI (CN)
Room 1404, Building 10, Shunlian New
City Garden, Xingui Road, Lecong
Town, Shunde District, Foshan City,
Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

(210) **4-2025-29494**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.21; 24.9.1

(591) Đen, be.



(731) TANG, BIBAO (CN)

No. 507, Building 3, Xiefeng Vancouver,
Dongyong Road, Xiaonan District,
Xiaogan City, Hubei Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29495**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BANKOS

(731) CÔNG TY TNHH MTV TM&DV SẴM
LỚP BANKOS (VN)

41A/2, ấp 1, xã Xuân Đường, huyện Cẩm
Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe cộ; sảm lốp cho xe cộ; nhông xích dùng cho xe máy; má phanh (bổ
thẳng) dùng cho xe máy; bộ giảm xóc dùng cho xe máy.

(210) **4-2025-29496**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.9; 26.15.15

(591) Xanh dương (đậm, nhạt), đỏ (đậm, nhạt)

(731) NGUYỄN NGỌC LUYỆN (VN)

Thôn Nam Quán, Xã Đông Các, Huyện
Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, tất

(210) **4-2025-29497**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BNK16

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROPSIA VIỆT NAM (VN)

Căn SH08-19, dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2025-29498**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

PLANT SOUL

(731) SHANGHAI WINTONG ECOLOGICAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)

Room 306, Building 3, No. 879 Zhongjiang road, Putuo District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; hóa chất để cải tạo đất; muối [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng.

(210) **4-2025-29499**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) Đỏ booc đô, vàng nghệ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ NGÀNH NƯỚC PHÚ THỊNH (VN)

C5 + C6, khu công nghiệp Đình Trám, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Van nước bằng kim loại; vòi nước bằng kim loại; van đồng thau; van bi đồng thau.

Nhóm 09: Đồng hồ nước.

Nhóm 11: Thiết bị cấp nước dùng cho mục đích vệ sinh; vòi hoa sen, vòi xịt; dây cấp nước.

Nhóm 17: Khớp nối ống nước bằng nhựa cứng; ống dẫn nước không bằng kim loại [ống mềm]; ống nhựa uPVC [ống mềm]; ống nhựa hdpe [ống mềm]; ống nhựa ldpe [ống mềm].

(210) **4-2025-29500**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) Đồ booc đô, vàng nghệ, trắng sữa.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ NGÀNH NƯỚC PHÚ THỊNH (VN)

C5 + C6, khu công nghiệp Đình Trám, phường Nễnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Van nước bằng kim loại; vòi nước bằng kim loại; van đồng thau; van bi đồng thau.

Nhóm 09: Đồng hồ nước.

Nhóm 17: Khớp nối ống nước bằng nhựa cứng; ống dẫn nước không bằng kim loại [ống mềm]; ống nhựa uPVC [ống mềm]; ống nhựa HDPE [ống mềm]; ống nhựa LDPE [ống mềm].



(210) **4-2025-29501**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) JIANGSU HOIWAY OPTOELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 3, No. 1208 Fuchunjiang Road, Kunshan Development Zone, Suzhou, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; hộp đựng bằng trò chơi máy tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; biển báo hiệu, phản quang; đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; tai nghe; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video.

Nhóm 11: Đèn an toàn cho thợ mỏ; đèn đi-ốt phát quang [LED]; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; máy pha cà phê, dùng điện; máy nướng bánh mỳ; nồi nấu đa năng.

HOIWAY

(210) **4-2025-29536**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.8; 26.13.1

(731) SNC SEIN INC. (KR)

2507, 30 Centum seo-ro, Haeundae-gu, Busan, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; viên nén cà phê, được nạp đầy; bánh rán vòng; cà phê đã loại bỏ caffein; hạt cà phê rang; hạt cà phê xay; kem nước đá; bánh mỳ; kem lạnh; bánh quế; đồ uống trên cơ sở cà phê có chứa sữa; sôcôla; đồ uống trên cơ sở sôcôla; cà phê [rang, dạng bột, dạng

the coffee

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

hạt hoặc dạng đồ uống]; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh ngọt; cacao; bánh quy; đá bảo với đậu đỏ ngọt.

(210) **4-2025-29538**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.8; 26.13.1

(731) SNC SEIN INC. (KR)

2507, 30 Centum seo-ro, Haeundae-gu,
Busan, Republic of Korea

the coffee

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê trái cây; cho thuê phòng tổ chức gặp gỡ, hội nghị, hội họp, triển lãm, hội thảo và các cuộc họp; nhà hàng đồ ăn tự chọn (buffet); phục vụ đồ uống trong nhà hàng bia; quầy salad [dịch vụ nhà hàng ăn uống]; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu phương tây; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi các nhà hàng được nhượng quyền; quán cà phê có phục vụ các loại bánh; cửa hàng bánh; chuẩn bị và cung cấp thực phẩm và đồ uống để tiêu dùng/tiêu thụ ngay; quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ và nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ chuỗi quán cà phê; dịch vụ nhà hàng cà phê và đồ ăn nhẹ; cung cấp dịch vụ cà phê tại các quán cà phê vui chơi trẻ em; dịch vụ cung cấp đồ ăn để mang đi, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống mang đi, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống bán đồ mang đi; nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc.

(210) **4-2025-29539**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) SOKEN CHEMICAL &
ENGINEERING CO., LTD. (JP)

29-5, Takada 3-chome, Toshima-ku,
Tokyo, Japan

J E T T a p e

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng.

(210) **4-2025-29540**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
(VINAMILK) (VN)

10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

MỘC CHÂU CREAMERY

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa dành cho em bé; sữa bột dành cho em bé; bột dinh dưỡng dành cho em bé; bột ngũ cốc dành cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đường dùng cho mục đích y tế; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm ngũ cốc; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đồ uống sô cô la có sữa; đồ uống cacao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; kem lạnh; đường (không dùng cho mục đích y tế); bột dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước (đồ uống); nước uống có gaz; nước giải khát không cồn; nước ép trái cây; nước quả (đồ uống); đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm thực phẩm cho em bé, sữa dành cho em bé, sữa bột dành cho em bé, bột dinh dưỡng dành cho em bé, bột ngũ cốc dành cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho mục đích y tế, đồ uống dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, đường dùng cho mục đích y tế, đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế, sữa, sản phẩm từ sữa, sữa bột, sữa đặc, sữa nước, sữa giàu protein, sữa tươi, sữa chua, đồ uống làm từ sữa có sữa là chủ yếu, sữa lên men (kefir), sản phẩm thay thế sữa, váng sữa (smetana), phô mai, kem (sản phẩm sữa), kem trên cơ sở thực vật, sữa đậu nành, sữa yến mạch, sữa gạo, bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế), chế phẩm ngũ cốc, sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), đồ uống sô cô la có sữa, đồ uống cacao có sữa, đồ uống cà phê có sữa, kem lạnh, đường (không dùng cho mục đích y tế), bột dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống không cồn, nước khoáng (đồ uống), nước (đồ uống), nước uống có gaz, nước giải khát không cồn, nước ép trái cây, nước quả (đồ uống), đồ uống trên cơ sở đậu nành không phải chất thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở gạo không phải chất thay thế sữa, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, đồ uống hoa quả có cồn.

(210) **4-2025-29541**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.13; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)

10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa dành cho em bé; sữa bột dành cho em bé; bột dinh dưỡng dành cho em bé; bột ngũ cốc dành cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; men sữa dùng cho

mục đích dược phẩm; đường dùng cho mục đích y tế; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm ngũ cốc; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đồ uống sô cô la có sữa; đồ uống cacao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; kem lạnh; đường (không dùng cho mục đích y tế); bột dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước (đồ uống); nước uống có gaz; nước giải khát không cồn; nước ép trái cây; nước quả (đồ uống); đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm thực phẩm cho em bé, sữa dành cho em bé, sữa bột dành cho em bé, bột dinh dưỡng dành cho em bé, bột ngũ cốc dành cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho mục đích y tế, đồ uống dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, đường dùng cho mục đích y tế, đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế, sữa, sản phẩm từ sữa, sữa bột, sữa đặc, sữa nước, sữa giàu protein, sữa tươi, sữa chua, đồ uống làm từ sữa có sữa là chủ yếu, sữa lên men (kefir), sản phẩm thay thế sữa, váng sữa (smetana), phô mai, kem (sản phẩm sữa), kem trên cơ sở thực vật, sữa đậu nành, sữa yến mạch, sữa gạo, bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế), chế phẩm ngũ cốc, sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), đồ uống sô cô la có sữa, đồ uống cacao có sữa, đồ uống cà phê có sữa, kem lạnh, đường (không dùng cho mục đích y tế), bột dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống không cồn, nước khoáng (đồ uống), nước (đồ uống), nước uống có gaz, nước giải khát không cồn, nước ép trái cây, nước quả (đồ uống), đồ uống trên cơ sở đậu nành không phải chất thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở gạo không phải chất thay thế sữa, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, đồ uống hoa quả có cồn.

(210) 4-2025-29542

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**MỘC·CHÂU
CREAMERY**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
(VINAMILK) (VN)

10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa dành cho em bé; sữa bột dành cho em bé; bột dinh dưỡng dành cho em bé; bột ngũ cốc dành cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đường dùng cho mục đích y tế; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm ngũ cốc; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đồ uống sô cô la có sữa; đồ uống cacao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; kem lạnh; đường (không dùng cho mục đích y tế); bột dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước (đồ uống); nước uống có gaz; nước giải khát không cồn; nước ép trái cây; nước quả (đồ uống); đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm thực phẩm cho em bé, sữa dành cho em bé, sữa bột dành cho em bé, bột dinh dưỡng dành cho em bé, bột ngũ cốc dành cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho mục đích y tế, đồ uống dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, đường dùng cho mục đích y tế, đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế, sữa, sản phẩm từ sữa, sữa bột, sữa đặc, sữa nước, sữa giàu protein, sữa tươi, sữa chua, đồ uống làm từ sữa có sữa là chủ yếu, sữa lên men (kefir), sản phẩm thay thế sữa, váng sữa (smetana), phô mai, kem (sản phẩm sữa), kem trên cơ sở thực vật, sữa đậu nành, sữa yến mạch, sữa gạo, bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế), chế phẩm ngũ cốc, sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), đồ uống sô cô la có sữa, đồ uống cacao có sữa, đồ uống cà phê có sữa, kem lạnh, đường (không dùng cho mục đích y tế), bột dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống không cồn, nước khoáng (đồ uống), nước (đồ uống), nước uống có gaz, nước giải khát không cồn, nước ép trái cây, nước quả (đồ uống), đồ uống trên cơ sở đậu nành không phải chất thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở gạo không phải chất thay thế sữa, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, đồ uống hoa quả có cồn.

(210) **4-2025-29562**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

小奥明
XIAOAOMING

(731) XINGTAI XIAO AMING CHILDREN'S TOYS CO., LTD. (CN)

South of Xinglin Road, East of Dongmiao Village, Hegumiao Town, Pingxiang County, Xingtai, Hebei, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe đẩy trẻ em; xe đẩy tay; xe đạp ba bánh; xe scooter tự cân bằng.

(210) **4-2025-29563**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DUY PHÁT

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TƯỜNG VÂN (VN)

Số 04 thôn Dray Sáp, xã Dray Sáp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) sản phẩm giày dép các loại.

(210) **4-2025-29564**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NEUE

(731) WELL LINKER INTERNATIONAL LIMITED (CN)

Flat/Rm 1205 Riley House 88 Lei Muk Road Kwai Chung Nt Hong Kong

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; sữa rửa mặt; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-29565**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEATBOX

(731) FUTURE PROOF BRANDS LLC (US)

1023 Springdale Rd Ste 14E Austin, Texas 78721 United States

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn trên cơ sở trà, cụ thể là trà có cồn (hard tea); đồ uống pha trộn có cồn ngoại trừ bia; nước chanh có cồn (hard lemonade); đồ uống có cồn pha sẵn, không trên cơ sở bia.

(210) **4-2025-29566**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21



Senseren

(731) CÔNG TY TNHH PLANET 8 (VN)

178/1 đường Pasteur, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ trị liệu; dịch vụ chăm sóc móng; dịch vụ chăm sóc tóc.

(210) **4-2025-29567**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1

YULONG

(731) SHANDONG YULONG
PETROCHEMICAL CO., LTD. (CN)

Yulong Island, Huangshangguan Town,
Longkou City, Yantai City, Shandong,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Lưu huỳnh; buten; propylen [propene]; acrylonitril; ethylen; metyl bezol; acetonitrile; xylol; toluol; benzen; styren; xylen; anhydrit; etc; hóa chất tách dầu; chất dẻo dạng thô; nhựa epoxy, dạng thô; nhựa acrylonitrile butadiene styrene, dạng thô; nhựa polypropylen, dạng thô; nhựa polyetylen, dạng thô; polypropylen.

Nhóm 04: Dầu thô; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu trắng; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; dầu mỏ; dầu mazut; khí đốt; dầu diesel; xăng dầu; khí dầu mỏ hóa lỏng; dầu hỏa; dầu gazoin; nhiên liệu dùng trong hàng không; nhiên liệu cho tàu thủy; nhiên liệu động cơ đốt trong; nhiên liệu; sáp công nghiệp; sáp [nguyên liệu thô].

Nhóm 17: Cao su tái chế; vòng bằng cao su; vòng ngăn nước rò rỉ; cao su nitrile; cao su styren-butadien; cao su acrylic; cao su ethylene propylene; cao su tổng hợp; chất cách điện, cách nhiệt; cao su clo hóa; xốp cao su; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su, dạng thô; cao su silicon; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; cao su polysulfide; chất dẻo bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; chất điện môi [cách điện]; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; ebonit.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu;

dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thuốc.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn liên quan đến bảo trì hệ thống ống nước; xây dựng đường ống dẫn dầu; khoan giếng dầu hoặc khí tầng sâu; dịch vụ khai thác dầu; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sửa chữa bảo dưỡng thiết bị trạm xăng; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ tiếp nhiên liệu cho xe; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; lắp lại lốp xe; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; dịch vụ sạc xe điện; tra dầu mỡ cho xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa hoặc bảo trì bể chứa.

Nhóm 39: Dịch vụ dỡ hàng; hậu cần vận tải; xếp dỡ hàng hóa; thuê phương tiện vận tải; vận tải; chuyên chở bằng xe tải; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng đường sắt; môi giới vận tải; lưu kho hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; kho lưu trữ; đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa; sắp xếp cho việc lưu trữ hàng hóa; dịch vụ lưu kho; phân phối năng lượng; dịch vụ giao hàng; dịch vụ đóng chai.

(210) **4-2025-29568**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.9.10; 26.4.2

(591) Xanh, nâu, trắng.

(731) QIN CHUANG PRECISION
TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
2F., No.12, Yuanxi 2nd Rd., Changzhi
Township, Pingtung County 908, Taiwan
(R.O.C.)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Răng giả; thiết bị mài dùng trong nha khoa; thiết bị và dụng cụ nha khoa; đinh ghim cho răng giả; hàm răng giả; bộ răng giả; gương cho nha sỹ; thiết bị nha khoa, dùng điện; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; dụng cụ chỉnh răng; dụng cụ cấy ghép tự phân hủy sinh học dùng để cố định xương; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa; chất trám chỗ rỗng xương có chứa vật liệu nhân tạo.

(210) **4-2025-29569**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1

(731) SHANDONG YULONG
PETROCHEMICAL CO., LTD. (CN)
Yulong Island, Huangshangguan Town,
Longkou City, Yantai City, Shandong,
China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Lưu huỳnh; buten; propylen [propene]; acrylonitril; ethylen; metyl bezol; acetonitrile; xylol; toluol; benzen; styren; xylen; anhydrit; ete; hóa chất tách dầu; chất dẻo dạng thô; nhựa epoxy, dạng thô; nhựa acrylonitrile butadiene styrene, dạng thô; nhựa polypropylen, dạng thô; nhựa polyetylen, dạng thô; polypropylen.

Nhóm 04: Dầu thô; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu trắng; dầu mỡ, dạng thô hoặc tinh chế; dầu mỡ; dầu mazut; khí đốt; dầu diesel; xăng dầu; khí dầu mỏ hóa lỏng; dầu hỏa; dầu gazoin; nhiên liệu dùng trong hàng không; nhiên liệu cho tàu thủy; nhiên liệu động cơ đốt trong; nhiên liệu; sáp công nghiệp; sáp [nguyên liệu thô].

Nhóm 17: Cao su tái chế; vòng bằng cao su; vòng ngăn nước rò rỉ; cao su nitrile; cao su styren-butadien; cao su acrylic; cao su ethylene propylene; cao su tổng hợp; chất cách điện, cách nhiệt; cao su clo hóa; xốp cao su; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su, dạng thô; cao su silicon; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; cao su polysulfide; chất dẻo bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; chất điện môi [cách điện]; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; ebonit.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thuốc.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn liên quan đến bảo trì hệ thống ống nước; xây dựng đường ống dẫn dầu; khoan giếng dầu hoặc khí tầng sâu; dịch vụ khai thác dầu; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sửa chữa bảo dưỡng thiết bị trạm xăng; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ tiếp nhiên liệu cho xe; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; lắp lại lốp xe; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; dịch vụ sạc xe điện; tra dầu mỡ cho xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa hoặc bảo trì bể chứa.

Nhóm 39: Dịch vụ dỡ hàng; hậu cần vận tải; xếp dỡ hàng hóa; thuê phương tiện vận tải; vận tải; chuyên chở bằng xe tải; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng đường sắt; môi giới vận tải; lưu kho hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; kho lưu trữ; đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa; sắp xếp cho việc lưu trữ hàng hóa; dịch vụ lưu kho; phân phối năng lượng; dịch vụ giao hàng; dịch vụ đóng chai.

(210) **4-2025-29570**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24; 20.5.7; 26.11.22

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) PHẠM VĂN MẠNH (VN)

Thôn Trần Phú, xã Minh Cường, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST
LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất các chương trình video trên kênh youtube; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

(210) **4-2025-29571**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 17.3.2; 26.2.7; 26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng đồng, đen.

(731) TẠ NGỌC ÁNH (VN)

TDP Số 3, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)



(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn luật; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

(210) **4-2025-29572**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.1; 26.13.1

(591) Xanh nõn chuối, trắng, đen.

(731) HỨA THANH ĐẠT (VN)

Số 312/26, tổ 6, Chánh Lộc 6, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)



(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; mỗi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; cần máy câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; phao để câu; phụ kiện câu cá.

(210) **4-2025-29577**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) NGUYỄN VĂN CHI (VN)

Ấp Cồn Cò, xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

2 LẮC MIỀN TÂY

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; mỗi nhân tạo để câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; phao câu; lưỡi câu cá.

(210) **4-2025-29578**

(540)



(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; inverter (bộ đảo điện); hệ thống điện năng lượng mặt trời; bộ hòa lưới điện năng lượng mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh dương, cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỊCH VỤ NEWSUN C&E (VN)
733 Thống Nhất, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-29579**

(540)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối các sản phẩm: trà thông đỏ, nước giải khát.

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9; 26.15.15

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯƠNG GIA DALAT (VN)
Số 82 Hải Thượng, phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-29580**

(540)

KSBT

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) NGUYỄN THỊ THU (VN)

Thôn 3 Bình Hòa, xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-29581**

(540)

Terra Verde

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn diệt khuẩn; sơn dầu để sử dụng trong nghệ thuật; mực in.

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) PHAN HỮU HÀ (VN)

Thôn Hoàng Long, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 16: Màu nước [để vẽ]; bảng pha màu của họa sỹ; vật liệu vẽ; dụng cụ vẽ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

(210) **4-2025-29583**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.9.1; 26.1.1

(731) KIM BABY CO., LTD. (TW)

No. 316, Xiaoxinying, Xiaoxin Vil.,
Shanhua Dist., Tainan City 74170,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Nệm chuyên dùng cho việc sinh nở; bình sữa cho trẻ em bú; đai lưng dùng cho sản phụ; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho trẻ em ngậm; miếng che núm vú khi cho con bú.

(210) **4-2025-29586**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

喜 迅
XI XUN

(731) NINGXIA TAIYICIN BIOTECH CO.,
LTD. (CN)

No.1 Pacific Road, Nuanquan Economic
Zone, Helan County, Yinchuan, Ningxia
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho mục đích thú y; chế phẩm thú y.

(210) **4-2025-29587**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SKALE

(531) 24.15.7; 24.15.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKALE (VN)

11 Huỳnh Đình Hai, phường 14, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống dành cho khách hàng doanh nghiệp nhằm giúp họ có cái nhìn tổng quan và hiểu biết sâu hơn về lực lượng lao động bên ngoài của mình, cụ thể là thông qua việc xem hồ sơ, báo cáo và bảng điều khiển có chứa thông tin về người lao động bên ngoài; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để thúc đẩy việc thu hút nhân sự, giữ chân nhân sự, nâng cao năng suất, phát triển nhân viên, đào tạo lại người lao động, gắn kết nhân viên, nâng cao hiệu quả vận hành, thiết lập mục tiêu, quản lý hiệu suất làm việc của nhân viên, phát triển năng lực lãnh đạo và huấn luyện tại nơi làm việc.

Nhóm 35: Cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến chứa thông tin thương mại trong lĩnh vực quản lý thông tin ứng viên và nhân viên; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực phát triển nguồn nhân lực, cụ thể là thu hút nhân sự, giữ chân nhân sự, nâng cao năng suất, phát triển nhân viên, thu hút ứng viên tuyển dụng, nâng cao hiệu quả vận hành, thiết lập mục tiêu,

quản lý hiệu suất làm việc của nhân viên và phát triển năng lực lãnh đạo; dịch vụ tư vấn và tuyển dụng lao động; cung cấp thông tin trực tuyến về tuyển dụng nhân sự, quản lý nhân sự và tìm kiếm việc làm; cung cấp cơ sở dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực thông tin về cơ hội việc làm; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SAAS) với phần mềm dùng để thúc đẩy việc thu hút nhân sự, giữ chân nhân sự, nâng cao năng suất, phát triển nhân viên, đào tạo lại người lao động, tăng cường sự gắn kết của nhân viên, nâng cao hiệu quả vận hành, thiết lập mục tiêu, quản lý hiệu suất làm việc của nhân viên, phát triển năng lực lãnh đạo và huấn luyện tại nơi làm việc; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SAAS) với phần mềm dành cho cá nhân sử dụng để nộp đơn ứng tuyển vào các cơ hội việc làm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là đào tạo ứng dụng máy tính và phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng nhân sự trên nền tảng điện toán đám mây dành cho doanh nghiệp; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức hội thảo chuyên đề, hội nghị, khóa đào tạo và trình diễn trong các lĩnh vực quản lý tài chính, giáo dục và chính phủ, công nghệ, quản lý nguồn nhân lực, phần mềm nhân sự trên nền tảng điện toán đám mây, các nghiệp vụ nhân sự, tuyển dụng và phân tích dữ liệu, quản lý đào tạo và công cụ học tập.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống dùng để quản lý tuyển dụng và thuê lực lượng lao động bên ngoài, quản lý lực lượng lao động bên ngoài, quản lý tuyển dụng qua nhà cung cấp, lập hóa đơn, quản lý hồ sơ người lao động và quản lý thời hạn làm việc của lực lượng lao động, cụ thể là quản lý quy trình tiếp nhận và chấm dứt hợp tác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống dành cho khách hàng doanh nghiệp nhằm tối ưu hóa và tinh giản việc quản lý lực lượng lao động bên ngoài thông qua việc hỗ trợ toàn bộ quy trình tuyển dụng lao động thời vụ, lập hóa đơn và đàm phán báo cáo công việc toàn diện; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SAAS) với phần mềm dành cho quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SAAS) với phần mềm dùng để quản lý nguồn nhân lực và tuyển dụng nhân sự, dành cho các phòng nhân sự và chuyên viên tuyển dụng; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SAAS) với phần mềm cho phép nhà tuyển dụng và quản lý tuyển dụng quản lý quy trình thu hút và lựa chọn ứng viên, bao gồm sàng lọc nhân tài, đánh giá kỹ năng và tổng hợp dữ liệu nhằm hỗ trợ việc thu hút và quản lý ứng viên.

(210) **4-2025-29590**

(220) 20/06/2025

(540)

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.6; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.



(731) SICHUAN SHENRONG BAISHIXING
FOOD CO., LTD (CN)

No. 388 Shuyun Road, Sichuan Cuisine
Industrial Town, Ande Street, Pidun
District, Chengdu City, Sichuan
Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gluten ăn được, đã được chế biến làm thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh chủ yếu được làm từ ngô; mì ăn liền giòn; bánh gạo (đồ ăn căng phồng).

(210) **4-2025-29591**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

weplay

(731) WEPLAY SOFTWARE CO., LIMITED
(CN)

Rm 04n1 2/F Wing Hing Ind Bldg 83-93
Chai Wan Kok St Tsuen Wan Hong
Kong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu; chương trình máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; điện thoại thông minh.

(210) **4-2025-29592**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DOOKKI

(531) 11.3.7

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ món bánh gạo xào cay kiểu Hàn Quốc với tương ớt lên men, cụ thể là Topokki; dịch vụ nhà hàng ăn uống Hàn Quốc; nhà hàng ăn uống tự chọn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh mang đi; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2025-29593**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DOOKKI

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ món bánh gạo xào cay kiểu Hàn Quốc với tương ớt lên men, cụ thể là Topokki; dịch vụ nhà hàng ăn uống Hàn Quốc; nhà hàng ăn uống tự chọn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh mang đi; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2025-29594**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.3.7

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; tương ớt; nước xốt cay; xốt cho đồ ăn Hàn Quốc; giấm; gia vị; xốt chấm; xốt đậu nành; món ăn đã nấu chín chủ yếu bao gồm bánh gạo xào cay với tương ớt lên men (Topokki); ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho con người.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán buôn và bán lẻ cho gia vị, xốt chấm, xốt [gia vị] và xốt đậu nành; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh mì; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng; nhượng quyền nhà hàng, cụ thể là hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và/hoặc vận hành nhà hàng.

(210) **4-2025-29595**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) WEPLAY SOFTWARE CO., LIMITED
(CN)

Rm 04n1 2/F Wing Hing Ind Bldg 83-93
Chai Wan Kok St Tsuen Wan Hong
Kong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; chiến dịch quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2025-29596**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) WEPLAY SOFTWARE CO., LIMITED
(CN)

Rm 04n1 2/F Wing Hing Ind Bldg 83-93
Chai Wan Kok St Tsuen Wan Hong
Kong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và sắp xếp các cuộc triển lãm giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; cung cấp trò chơi trực tuyến trên mạng máy tính; thông tin giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

(210) **4-2025-29597**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.14; 5.7.23

(591) Đỏ, xanh lá cây, đen.

(731) ZHANG MIANHAO (CN)

No. 2, Building 5, Lane 4, South Market Road, Daitou Village, Xinan Town, Chenghai District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng kem lạnh (phục vụ ăn tại chỗ); dịch vụ quán cà phê; quầy nước ép [dịch vụ nhà hàng ăn uống]; quầy salad [dịch vụ nhà hàng ăn uống]; quán trà; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2025-29598**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 11.3.7

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; tương ớt; nước xốt cay; xốt cho đồ ăn Hàn Quốc; giấm; gia vị; xốt chấm; xốt đậu nành; món ăn đã nấu chín chủ yếu bao gồm bánh gạo xào cay với tương ớt lên men (Topokki); ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho con người.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán buôn và bán lẻ cho gia vị, xốt chấm, xốt [gia vị] và xốt đậu nành; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh mì; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng; nhượng quyền nhà hàng, cụ thể là hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và/hoặc vận hành nhà hàng.

(210) **4-2025-29599**

(540)



(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(731) SUN SEED CO., LTD. (TW)

No. 61, Liugui Rd., Dali Dist., Taichung City 41255, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm thực rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân]; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

(210) **4-2025-29600**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.3.7



(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; tương ớt; nước xốt cay; xốt cho đồ ăn Hàn Quốc; giấm; gia vị; xốt chấm; xốt đậu nành; món ăn đã nấu chín chủ yếu bao gồm bánh gạo xào cay với tương ớt lên men (Topokki); ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho con người.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán buôn và bán lẻ cho gia vị, xốt chấm, xốt [gia vị] và xốt đậu nành; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh mì; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng; nhượng quyền nhà hàng, cụ thể là hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và/hoặc vận hành nhà hàng.

(210) **4-2025-29601**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.3.7



(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; tương ớt; nước xốt cay; xốt cho đồ ăn Hàn Quốc; giấm; gia vị; xốt chấm; xốt đậu nành; món ăn đã nấu chín chủ yếu bao gồm bánh gạo xào cay với tương ớt lên men (Topokki); ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho con người.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán buôn và bán lẻ cho gia vị, xốt chấm, xốt [gia vị] và xốt đậu nành; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh mì; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng; nhượng quyền nhà hàng, cụ thể là hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và/hoặc vận hành nhà hàng.

(210) **4-2025-29602**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Halloya

(731) TOPJET TECHNOLOGY CO.,LTD
(CN)

No.339 Pingdong 4th Road, Nanping
S&T Industrial Park, Zhuhai, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp chứa mực in ăn được, đã có mực, dùng cho máy in; mực dạng bột dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in.

(210) **4-2025-29603**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DOOKKI

Korean No.1 Topokki Buffet

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ món bánh gạo xào cay kiểu Hàn Quốc với tương ớt lên men, cụ thể là Topokki; dịch vụ nhà hàng ăn uống Hàn Quốc; nhà hàng ăn uống tự chọn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh mang đi; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2025-29604**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**DOOKKI** Korean No.1
Topokki Buffet
Topokki for the first meal! Fried rice for the second meal!

(531) 11.3.7

(591) Nâu, cam, đen.

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ món bánh gạo xào cay kiểu Hàn Quốc với tương ớt lên men, cụ thể là Topokki; dịch vụ nhà hàng ăn uống Hàn Quốc; nhà hàng ăn uống tự chọn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh mang đi; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2025-29605**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 11.3.7

(731) DAREUN CO., LTD. (KR)

2F, 1540, Seongnam-daero, Sujeong-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; tương ớt; nước xốt cay; xốt cho đồ ăn Hàn Quốc; giấm; gia vị; xốt chấm; xốt đậu nành; món ăn đã nấu chín chủ yếu bao gồm bánh gạo xào cay với tương ớt lên men (Topokki); ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho con người.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán buôn và bán lẻ cho gia vị, xốt chấm, xốt [gia vị] và xốt đậu nành; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh mì; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng; nhượng quyền nhà hàng, cụ thể là hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và/hoặc vận hành nhà hàng.

(210) **4-2025-29606**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TSUJIRI CHAHO LTD. (JP)

Uomachi 3-2-19, Kokurakita-ward,
Kitakyushu-city, Fukuoka 802-0006,
Japan

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh quế; ca cao; cà phê; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê; trà (chè); sôcôla; kem lạnh; bánh mỳ; bột nhồi; kem trái cây [đá lạnh]; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; chất thay thế cà phê; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; ngũ cốc dạng thanh; bánh su kem; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-29607**

(220) 20/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

辻利茶舗

TSUJIRI

(731) TSUJIRI CHAHO LTD. (JP)

Uomachi 3-2-19, Kokurakita-ward,
Kitakyushu-city, Fukuoka 802-0006,
Japan

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBYSS HANOI)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh quế; ca cao; cà phê; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê; trà (chè); sôcôla; kem lạnh; bánh mỳ; bột nhồi; kem trái cây [đá lạnh]; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; chất thay thế cà phê; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; ngũ cốc dạng thanh; bánh su kem; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-29658**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MONTAGUT

(731) BONNETERIE CEVENOLE (FR)

1001 Avenue De La République, 07500,
Guilherand Granges, France

(740) Văn phòng luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 16: Ruột bút bi; ruột bút máy; mực; hộp bút; sổ tay; bút máy; dụng cụ viết.

(210) **4-2025-29659**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(731) BONNETERIE CEVENOLE (FR)

1001 Avenue De La République, 07500,
Guilherand Granges, France

(740) Văn phòng luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)

(511) Nhóm 16: Ruột bút bi; ruột bút máy; mực; hộp bút; sổ tay; bút máy; dụng cụ viết.

(210) **4-2025-29660**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.9; 26.11.9

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) HOÀNG THỊ MỘNG NGÂN (VN)

1759 QL1A, phường Tân Thới Hiệp,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 11: Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời.

(210) **4-2025-29662**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.7.6; 26.1.1

(731) HOÀNG THỊ MỘNG NGÂN (VN)

Ấp 2, xã Bưng Riềng, huyện Xuyên Mộc,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại.

Nhóm 11: Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời.

(210) **4-2025-29663**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MIORA

(731) CÔNG TY TNHH TANA EDUKIDS
(VN)

295/C1 Tân Kỳ Tân Quý, quận Tân Phú,
phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các mặt hàng quần áo, phụ kiện thời trang, đồ dùng trẻ em, học cụ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; thương mại điện tử; marketing và phân phối hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục mầm non; giảng dạy ngoại ngữ; đào tạo kỹ năng sống; tổ chức lớp học, trại hè, hoạt động trải nghiệm cho trẻ em.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2025-29664**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.13.25

(731) MODERN FISHING TACKLE CO.,LTD
(CN)

Xiangtang Xialou Village, Geshan
Town,Dongyang City, Zhejiang
Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; lưỡi câu cá; dây câu cá; dụng cụ câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá.

(210) **4-2025-29666**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HRLIP

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LED
HD VIỆT NAM (VN)

Số 113A, ngõ Tiền Phong, tổ 53, phường
Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 09: Màn hình đi-ốt phát quang (màn hình led); đi-ốt phát quang (led); bảng thông báo điện tử; module led (linh kiện điện tử); thiết bị điều khiển màn hình led (thiết bị điều khiển từ xa); bộ xử lý hình ảnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bộ kiểm soát hình ảnh, bảng thông tin điện tử, module màn hình det, tấm module ma trận, màn hình đi-ốt phát quang (màn hình led), đi-ốt phát quang (LED), module led (linh kiện điện tử), nguồn led, thiết bị điều khiển màn hình led (thiết bị điều khiển từ xa), bộ xử lý hình ảnh, bộ xử lý (bộ xử lý trung tâm), bộ vi xử lý, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang (LED), thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp.

(210) **4-2025-29671**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.5.1; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XI MĂNG
CAO NGUYỄN (VN)

146 Nguyễn Thái Bình, phường Ia Kring,
thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA
(CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ
INTERBRA)

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; đá; cát mịn; sỏi; gạch.

(210) **4-2025-29700**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TIGRE BLANC



(531) 2.1.16; 2.3.16; 2.9.14

(591) Đen, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
BẢO LINH (VN)

Lô 32 KCN Đà Nẵng, phường An Hải
Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-29701**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15

Bách Thảo

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
BẢO LINH (VN)

Lô 32 KCN Đà Nẵng, phường An Hải
Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-29702**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11

mâybi

(591) Màu nâu, cam.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
BẢO LINH (VN)

Lô 32 KCN Đà Nẵng, phường An Hải
Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-29703**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.11; 25.1.9; 25.7.25



(591) Vàng, đỏ, cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
BẢO LINH (VN)

Lô 32 KCN Đà Nẵng, phường An Hải
Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-29704**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BẢO PHU KHANG

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
BẢO LINH (VN)

Lô 32 KCN Đà Nẵng, phường An Hải
Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-29705**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 25.1.9; 25.7.25

(591) Đỏ, vàng nhạt, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
BẢO LINH (VN)

Lô 32 KCN Đà Nẵng, phường An Hải
Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

(210) **4-2025-29706**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LOST CALF

(531) 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ
THAO T&L VIỆT NAM (VN)

Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã
Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29707**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Cash Only

(531) 24.17.18

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ
THAO T&L VIỆT NAM (VN)

Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã
Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-29708**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BARBAS RECORDS

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ
THAO T&L VIỆT NAM (VN)

Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã
Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29709**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ
THAO T&L VIỆT NAM (VN)

Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã
Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29710**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ
THAO T&L VIỆT NAM (VN)

Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã
Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29711**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ
THAO T&L VIỆT NAM (VN)

Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã
Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.
Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29713**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Berlia

(731) CÔNG TY TNHH TM & SX HÙNG
HẢI (VN)

Thôn Cao Xá, xã Đức Thượng, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện cho điện thoại; kính cường lực dùng cho điện thoại; miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại; miếng dán bảo vệ điện thoại; ốp lưng cho điện thoại; giá đỡ điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: phụ kiện cho điện thoại, kính cường lực dùng cho điện thoại, miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại, miếng dán bảo vệ điện thoại, ốp lưng cho điện thoại, giá đỡ điện thoại.

(210) **4-2025-29717**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FINO

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ
THAO T&L VIỆT NAM (VN)

Số 10, đường 7, KCN Thanh Phú, xã
Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29718**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ
THAO T&L VIỆT NAM (VN)

Số 10, đường 7, KCN Thanh Phú, xã
Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng
Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-29719**

(540)



(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ THAO T&L VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(210) **4-2025-29720**

(540)



(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đội đầu.

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.1; 4.5.21

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ THAO T&L VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(210) **4-2025-29721**

(540)



(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ THAO T&L VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(210) **4-2025-29722**

(540)



(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ THAO T&L VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-29724**

(540)



(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đội đầu.

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 24.9.1; 26.3.23; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ THAO T&L VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường 7, KCN Thanh Phú, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(210) **4-2025-29743**

(540)

Cellmore

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; xà phòng; nước hoa; bộ mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm.

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRỊ LIỆU THIÊN NHIÊN (VN)
Số 36, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(210) **4-2025-29744**

(540)

Bassani Xhaust

(511) Nhóm 07: Ống xả khói xe máy.

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) HUỖNH THỊ BÍCH HẢI (VN)
Số 199 Hai Bà Trưng, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(210) **4-2025-29746**

(540)

M'AYCREATE

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) WU, YISHEN (CN)
Guangdong Shen Shantou Shi Chaoyang Qu, Heping Zhen, Xin Longmen Qian Qi Xiang 3 Hao 103 Fang, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

(210) **4-2025-29747**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LISHU

(731) WU, YISHEN (CN)

Guangdong Shen Shantou Shi Chaoyang
Qu, Heping Zhen, Xin Longmen Qian Qi
Xiang 3 Hao 103 Fang, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 08: Dụng cụ uốn lông mi; kìm cắt biểu bì; dao gạt; nhíp nhổ lông, tóc; kìm bấm, tưa, cắt móng; kéo cắt.

Nhóm 21: Cọ chải lông mi; chổi lông trang điểm; bông phấn để trang điểm; bình phun nước hoa; bọt biển dùng để kỳ da; hộp đựng đồ trang điểm.

(210) **4-2025-29748**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DEARSTAR

(731) WU, YISHEN (CN)

Guangdong Shen Shantou Shi Chaoyang
Qu, Heping Zhen, Xin Longmen Qian Qi
Xiang 3 Hao 103 Fang, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 08: Dụng cụ uốn lông mi; kìm cắt biểu bì; dao gạt; nhíp nhổ lông, tóc; kìm bấm, tưa, cắt móng; kéo cắt.

Nhóm 21: Lông cứng động vật [dùng làm đồ để chải]; chổi để làm sạch các bình chứa và thùng chứa; lược; bàn chải lông mày; chổi lông trang điểm; bông phấn để trang điểm.

(210) **4-2025-29749**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHIC FLOWER

(731) WU, YISHEN (CN)

Guangdong Shen Shantou Shi Chaoyang
Qu, Heping Zhen, Xin Longmen Qian Qi
Xiang 3 Hao 103 Fang, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 08: Dụng cụ uốn lông mi; kìm cắt biểu bì; dao gạt; nhíp nhổ lông, tóc; kìm bấm, tưa, cắt móng; kéo cắt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 21: Lòng cứng động vật [dùng làm đồ để chải]; chổi để làm sạch các bình chứa và thùng chứa; lược; bàn chải lông mềm; chổi lông trang điểm; bông phấn để trang điểm.

(210) **4-2025-29750**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUE SUMMER

(731) WU, YISHEN (CN)

Guangdong Shen Shantou Shi Chaoyang
Qu, Heping Zhen, Xin Longmen Qian Qi
Xiang 3 Hao 103 Fang, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 08: Dụng cụ uốn lông mi; kìm cắt biểu bì; dao gọt; nhíp nhổ lông, tóc; kìm bấm, tưa, cắt móng; kéo cắt.

Nhóm 21: Cọ chải lông mi; chổi lông trang điểm; bông phấn để trang điểm; bình phun nước hoa; bột biển dùng để kỳ da; hộp đựng đồ trang điểm.

(210) **4-2025-29765**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Vitamin Shower filter
Honey me

(531) 26.1.1; 26.1.6

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ MES LAB (VN)

Số nhà 32, ngách 12/101, phố Chính
Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị lọc và làm sạch nước; thiết bị ion hóa để xử lý nước; máy tạo nước ion kiềm; thiết bị lọc nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị khử trùng nước.

(210) **4-2025-29766**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

URI
BEAUTY
PERSONALIZED SKINCARE ROUTINE

(531) 26.13.25

(731) NGUYỄN HẢI NGUYỄN (VN)

Tổ 2 Trung Vương, thành phố Thái
Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám da liễu; dịch vụ da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

(210) **4-2025-29767**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.1.16; 5.3.15; 5.5.20; 5.11.10; 25.3.3;
26.4.18



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
HOA LINH (VN)

56 Trương Công Giai, phường Dịch
Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); nước xúc miệng (không dùng cho mục đích y tế); dầu gội đầu (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc); chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; băng vệ sinh.

(210) **4-2025-29768**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI PHÚC LINH (VN)

Biệt thự BT5-5, khu Đoàn Ngoại Giao,
phố Nguyễn Xuân Khoát, phường Xuân
Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu mùi; rượu whisky; rượu vodka.

(210) **4-2025-29786**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Yukido

(731) PHẠM VĂN CẦN (VN)

Thôn Cao Duệ, xã Nhật Quang, huyện
Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG
CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; đất trồng trọt; đất mùn để phủ bề mặt; chất nền (thành phần chính là đất, xơ dừa) để trồng trọt; giá thể để trồng cây (thành phần chính là đất, mùn, xơ dừa).

(210) **4-2025-29839**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) Đen

(731) PHẠM THỊ MỸ (VN)

Thôn Đông Các, Xã Đông Các, Huyện
Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ; tất

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày, dép, mũ, tất

(210) **4-2025-29840**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.13.25

(591) Đỏ.

(731) HÀ THỊ THANH HOA (VN)

Thôn Đông Các, xã Đông Các, huyện
Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; váy.

(210) **4-2025-29841**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.15.21; 24.17.20; 26.3.23

(731) NGUYỄN KHẮC CHUẨN (VN)

Thôn Nam Quán, xã Đông Các, huyện
Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; váy.

(210) **4-2025-29842**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(591) đỏ

(731) HÀ THỊ PHƯƠNG (VN)

Thôn Nam Hải, xã Đông Các, huyện
Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; váy.

(210) **4-2025-29843**

(540)

KA JGOLD

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Đồ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ
QUÝ KIM KHẢI HOÀN (VN)

428 Trường Sa, phường 02, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý.

(210) **4-2025-29845**

(540)

朱光玉火鍋館
ZHU GUANG YU HOT POT

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CHONGQING ZHUGUANGYU
CATERING MANAGEMENT CO.,
LTD. (CN)

1st Floor, No.50 of Jianbei Road Third
Branch, Jiangbei District, Chongqing,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; thịt, đóng hộp; dầu cho thực phẩm; thịt lợn; thịt bò.

Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ gia vị; miến làm từ đậu xanh; trà; đường; hương liệu cho thực phẩm,
trừ tinh dầu.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống
mang đi; cung cấp đồ ăn uống lưu động do nhà hàng thực hiện; phòng trà; tiệm cà phê.

(210) **4-2025-29853**

(540)



(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1; 26.15.15

(731) TRẦN THỊ THI (VN)

238/42 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi du lịch; balo; ví; vali

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đội đầu; đồ đi chân; khăn choàng (trang phục).

(210) **4-2025-29857**

(540)



(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 2.9.8; 8.1.6; 26.3.2; 26.13.1

(731) FUQING JIACHUANG TRADING CO., LTD. (CN)

Room 307-2, Town Government Office Building, No. 1, Haixia Road West, Haikou Town, Fuqing City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh ngọt; sô cô la; bánh mì; đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2025-29864**

(540)

Dr. PT

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) GUANGZHOU YOULEBO TECHNOLOGY RESEARCH AND DEVELOPMENT CO., LTD (CN)

Room 126, Self-compiled, Ground Floor, Building B, No. 188, Kaiyuan Avenue, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật; tinh dầu (cho mục đích làm đẹp); mỹ phẩm; khăn giấy thấm kem dưỡng da (không chứa thuốc); mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng.

(210) **4-2025-29865**

(540)

DREAMFRESH

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) GUANGZHOU YOULEBO TECHNOLOGY RESEARCH AND DEVELOPMENT CO., LTD (CN)

Room 126, Self-compiled, Ground Floor, Building B, No. 188, Kaiyuan Avenue, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật; tinh dầu (cho mục đích làm đẹp); mỹ phẩm; khăn giấy thấm kem dưỡng da (không chứa thuốc); mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng.

(210) **4-2025-29874**

(540)



(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1

(591) Đen, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ ÁNH NGÀ (VN)

Thôn Bả Đông, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột; bột lúa mạch; tinh bột cho thực phẩm.

(210) **4-2025-29876**

(540)



(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.18

(591) Xanh, xám.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỊCH VỤ NEWSUN C&E (VN)

733 Thống Nhất, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; inverter (bộ đảo điện); hệ thống điện năng lượng mặt trời; bộ hòa lưới điện năng lượng mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

(210) **4-2025-29884**

(540)



(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21; 26.11.9

(731) TUFT 1973 SDN. BHD. (1600194-K) (MY)

12-03, 2nd Floor, Shaw Parade No. 152, Changkat Thambi Dollah, 55100 KL, Malaysia

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ duỗi tóc; máy tạo kiểu tóc dùng điện; máy tỉa tóc dùng điện.

Nhóm 11: Máy sấy tóc điện; máy hấp tóc dùng trong thẩm mỹ viện; thiết bị hấp khăn dùng cho tiệm làm tóc; máy sấy tóc; máy sấy tóc chạy điện dùng cho mục đích thương mại; máy sấy tóc chạy điện dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn các chế phẩm và sản phẩm chăm sóc tóc; dịch vụ bán lẻ và bán buôn các chế phẩm và sản phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm cạo râu và tẩy lông cơ thể, chế phẩm làm sạch và chế phẩm làm thơm không khí; dịch vụ phân phối bán buôn các sản phẩm làm đẹp, sản phẩm chăm sóc cá nhân và sản phẩm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phân

phối bán buôn trong lĩnh vực sản phẩm chăm sóc tóc; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-29899**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ANT INTERNATIONAL

(731) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội
(AMBY HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; bộ phát triển phần mềm [SDK] có thể tải xuống được; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) có thể tải xuống cho phép các nhà phát triển xây dựng các ứng dụng phần mềm; ứng dụng phần mềm để sử dụng với máy tính và thiết bị di động; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm máy tính và ứng dụng phần mềm được sử dụng liên quan đến các dịch vụ tài chính, giao dịch tài chính, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, trao đổi ngoại tệ, dịch vụ giao dịch và môi giới, giao dịch chuyển khoản, chuyển tiền xuyên biên giới, tư vấn đầu tư và dịch vụ cho vay, bảo mật dữ liệu, thanh toán và máy tính; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính và ứng dụng phần mềm máy tính (tải xuống được); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần mềm điện toán đám mây, có thể tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính dùng để theo dõi và đánh giá hành vi khách hàng và cá nhân liên quan đến quyết định mua hàng; ứng dụng phần mềm máy tính được sử dụng liên quan đến bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và bù đắp các bon; tệp tin văn bản tải xuống được; tệp tin dữ liệu điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu tải xuống được; phần mềm nguồn mở tải xuống được; phần mềm có thể tải xuống để phát triển phần mềm và cộng tác trong quá trình phát triển phần mềm, cụ thể là làm việc với mã nguồn và trình duyệt, chỉnh sửa, phát triển, cải tiến và thử nghiệm của nó; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để phát triển mã, chỉnh sửa mã, kiểm tra mã, lựa chọn và tích hợp Giao diện lập trình ứng dụng (API), lựa chọn và tích hợp ngôn ngữ mã, lựa chọn và tích hợp tiện ích mở rộng (plugin), triển khai và tích hợp mã; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để quản lý kho lưu trữ mã nguồn, lưu trữ và sao lưu dữ liệu, quản lý cơ sở dữ liệu và tạo điều kiện trao đổi thông tin qua Internet có các công cụ cộng tác; phần mềm để tạo điều kiện thanh toán trực tuyến thông qua cổng thanh toán; phần mềm để sử dụng liên quan đến thanh toán không tiếp xúc; phần mềm và ứng dụng phần mềm cho mục đích cho phép người bán chấp nhận giao dịch thương mại di động không tiếp xúc, triển khai xác thực khách hàng thân thiết không tiếp xúc và đổi phiếu giảm giá, hoàn tiền, chiết khấu, phiếu mua hàng và ưu đãi đặc biệt không tiếp xúc; phần mềm và ứng dụng phần mềm cho phép người bán hàng gửi phiếu giảm giá, hoàn tiền, chiết khấu, phiếu mua hàng và ưu đãi đặc biệt trực tiếp đến thiết bị viễn thông di động của người tiêu dùng; phần

mềm máy tính để tạo, quét và nhận dạng mã QR; thiết bị đọc mã QR; phần mềm cho dịch vụ nạp tiền điện thoại di động và ví điện tử; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến công nghệ blockchain, cơ sở hạ tầng blockchain, an ninh mạng blockchain, mã hóa tài sản thực, tài sản kỹ thuật số, giao dịch trao đổi tài sản kỹ thuật số, tài chính phi tập trung (DeFi) và tích hợp các hệ thống tài chính truyền thống với công nghệ blockchain; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để tạo, truy cập, trao đổi, giao dịch, truyền, quản lý và lưu trữ bằng điện tử tài sản kỹ thuật số, tiền kỹ thuật số, tiền điện tử, tiền giá trị ổn định (stable coin), tiền ảo, chứng khoán kỹ thuật số, token kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số, và để tạo điều kiện cho người dùng có thể xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, giao dịch và trao đổi các tài sản nói trên, cũng như quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi liên quan; phần mềm mã hóa; phần mềm mã hóa để đảm bảo an ninh và tuân thủ quy định trong các giao dịch blockchain; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số có thể tải xuống, cụ thể là tác phẩm nghệ thuật, hình ảnh động, hình ảnh, ảnh chụp, thẻ giao dịch, video và nội dung phương tiện kỹ thuật số khác; tệp tin kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; phần mềm tải xuống cho phép xây dựng các ứng dụng trên blockchain, tương tác với các hợp đồng thông minh blockchain và trao đổi tài sản và thông tin; phần mềm có thể tải xuống để tạo, chấp thuận, ký kết, quản lý và thực hiện các hợp đồng thông minh; phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng như một ví điện tử, ví kỹ thuật số hoặc tiền điện tử; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm nhập vai thực tế ảo và nhân tạo; phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực rô bốt người máy và rô bốt làm việc cùng con người; rô bốt người máy và robot cộng tác có trí tuệ nhân tạo; rô bốt có trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong các giải pháp tích hợp người-máy; hệ điều hành cho rô bốt; phần mềm hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và các nền tảng trí tuệ nhân tạo, cụ thể là bot (ứng dụng phần mềm tự động thực hiện các tác vụ lặp đi lặp lại qua mạng), trợ lý ảo thông minh và trợ lý ảo; phần mềm Tự động hóa quy trình bằng rô bốt [RPA]; phần mềm Tự động hóa quy trình thông minh [IPA]; phần mềm có thể tải xuống để kiểm soát và quản lý các hệ thống trí tuệ nhân tạo hiện thân, cụ thể là rô bốt người máy và máy tự động; thiết bị trí tuệ nhân tạo; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong cung cấp dịch vụ tài chính; phần mềm trí tuệ nhân tạo để sử dụng liên quan đến tiếp thị, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu, dự đoán xu hướng và hỗ trợ khách hàng; phần mềm trí tuệ nhân tạo để sử dụng liên quan đến an ninh mạng và bảo vệ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT); phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy điều khiển bằng trí tuệ nhân tạo và rô bốt làm việc cùng con người, học máy (machine learning), học sâu (deep learning), sinh văn bản tự động, học thống kê, học có giám sát, học không giám sát, phân tích dự đoán và phân tích đề xuất, tự động hóa quy trình và tác vụ, thị giác máy tính (computer vision), internet vạn vật (IoT) và khám phá dữ liệu thông minh; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến tự động hóa quy trình và tác vụ; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến phân tích kinh doanh, thông tin kinh doanh, tích hợp dữ liệu, lưu kho dữ liệu, khai thác dữ liệu, xử lý dữ liệu, chia sẻ dữ liệu, thu thập dữ liệu, diễn giải dữ liệu, truy vấn dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu và phân tích dữ liệu; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng để cung cấp, truyền thông và quản lý chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi, đổi thưởng và đổi quà, chương trình thành viên, chứng từ điện tử, ví điện tử, phiếu giảm giá điện tử, tiếp thị trực tiếp điện tử, quản lý quan hệ khách hàng, chiến dịch tiếp thị, cơ sở dữ liệu khách hàng, quản lý giao dịch, nhắc nhở hoặc các thông báo khác; phần mềm có thể tải xuống cho các giải pháp tiếp thị đa kênh; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử trực

tuyển (tải xuống được từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính); xuất bản phẩm điện tử ở dạng tạp chí, bài báo, tài liệu quảng cáo, tờ rơi, bảng thông số kỹ thuật, tài liệu cung cấp thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và quản lý tài chính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thẻ sim điện thoại; thẻ sim nhúng (eSIM); thiết bị wifi bỏ túi, máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc trong mạng máy tính (không phải đồ nội thất); máy chủ máy vi tính; phần cứng mạng máy tính và viễn thông; bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm Hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông và mô-đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay, túi đựng chuyên dụng cho máy vi tính; phần cứng và phần mềm máy tính; hệ thống định vị ô tô; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi, ảnh, ảnh động, phim và nhạc, có thể tải xuống được; hệ thống báo động; máy quay an ninh; tai nghe; loa; thiết bị và dụng cụ định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình máy tính, phần mềm và chương trình trò chơi video và điện tử (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển hiệu điện tử; thẻ thanh toán, thẻ ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ điện thoại và thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; thiết bị đọc sách điện tử; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ cho máy trò chơi video; máy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị âm thanh, thiết bị truyền thông, thiết bị viễn thông và thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số; ứng dụng di động và phần mềm ứng dụng tải xuống được sử dụng cho máy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị âm thanh, thiết bị truyền thông, thiết bị viễn thông và thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số; thẻ điện tử và thẻ lưu trữ giá trị; thiết bị đầu cuối, thiết bị hoặc máy dùng để thanh toán và giao dịch điện tử và các tương tác không tiếp xúc khác bằng thiết bị di động; thiết bị đầu cuối cho thanh toán không tiếp xúc; hệ thống giao dịch thanh toán trực tuyến hoặc ngoại tuyến an toàn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ kế toán; sắp xếp và điều hành các hội chợ thương mại; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cung cấp thông tin kinh doanh; quản lý dữ liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh; dịch vụ quản lý chiến lược kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý chiến lược kinh doanh; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ bằng việc định vị và cung cấp đề xuất/giới thiệu việc vận chuyển nhiều loại hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng và kinh doanh; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến cung cấp trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hóa và dịch vụ, định vị và xác định tình trạng và hoàn thiện các chào hàng và đơn đặt hàng, ký kết các hợp đồng và thực hiện các giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực thanh toán trực tuyến; quản lý thông tin kinh doanh, cụ thể là lập báo cáo điện tử về phân tích kinh doanh liên quan đến xử lý thanh toán, xác thực, theo dõi và lập hóa đơn; quản lý kinh doanh, cụ thể là tối ưu hóa thanh toán cho doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn kinh doanh và dịch vụ quản lý dự án trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, phát triển phần

mềm trí tuệ nhân tạo và rô bốt điều khiển bằng trí tuệ nhân tạo; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; cung cấp danh mục trang web của bên thứ ba tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; xử lý dữ liệu bằng máy tính [chức năng văn phòng]; dịch vụ thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh và tiếp thị bán hàng; dịch vụ bán đấu giá được cung cấp qua internet; quản lý nhân sự; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và tiếp thị qua mạng máy tính toàn cầu và Internet; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; bán lẻ, bán lẻ trực tuyến và bán buôn điện thoại, điện thoại thông minh, phụ kiện điện thoại di động, thiết bị viễn thông, phần cứng, phần mềm và phần mềm máy tính, thiết bị đầu cuối cho việc thanh toán, thiết bị hoặc máy cho thanh toán và giao dịch điện tử, thiết bị có trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy và robot cộng tác có trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong cung cấp dịch vụ tài chính, máy vi tính, thiết bị xử lý dữ liệu, thẻ sim điện thoại, thẻ sim nhúng (eSIM), thiết bị ngoại vi máy vi tính, máy vi tính, thiết bị và dụng cụ định vị toàn cầu (GPS), trạm làm việc trong mạng máy tính, máy chủ máy vi tính, phần cứng mạng máy tính và viễn thông, bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm Hub của mạng máy tính, thiết bị và thẻ truyền thông và mô-đem có dây hoặc không dây, túi đựng chuyên dụng cho máy vi tính, xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, nhạc kỹ thuật số (tải xuống được từ internet), thiết bị wifi bỏ túi, tấm lót chuột, trò chơi, ảnh, ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được, phần mềm và chương trình trò chơi video và điện tử (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet), thiết bị trò chơi và giải trí điện tử, đồ chơi điện tử và trò chơi, màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông, chương trình lưu trữ dữ liệu, biển hiệu và sách hướng dẫn sử dụng; dịch vụ đại lý mua và bán hàng hóa; lựa chọn hàng hóa và mua sắm hàng hóa cho cá nhân và doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng (cho người khác); cung cấp thông tin thông kê kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; khảo sát kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh cho việc xử lý bán hàng thực hiện trên Internet; dịch vụ giới thiệu mạng lưới kinh doanh và dịch vụ sắp xếp nhân sự; sao chụp tài liệu; dịch vụ ghi/chép lại nội dung [chức năng văn phòng]; quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến thương mại điện tử; quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến các chương trình tài trợ; dịch vụ từ thiện, cụ thể tổ chức và điều hành các chương trình tình nguyện và các dự án dịch vụ cộng đồng; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ; tìm kiếm tài trợ; dịch vụ mua hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ thông tin về tiêu dùng và giao dịch thương mại; dịch vụ thu thập dữ liệu điểm bán hàng trên máy vi tính; thúc đẩy việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách tặng điểm thưởng cho việc sử dụng thẻ tín dụng hoặc sử dụng ứng dụng phần mềm tài chính di động; thông tin khuyến mại và dịch vụ tư vấn được cung cấp cho các thành viên, người theo dõi và người dùng của các chương trình khách hàng thân thiết và chương trình tặng thưởng; thúc đẩy việc bán hàng hóa và dịch vụ

của người khác bằng các cuộc thi và chương trình khuyến mãi tặng thưởng; dịch vụ khuyến mại dưới dạng chương trình thưởng cho việc mua hàng hóa và dịch vụ nhất định, bao gồm việc cung cấp các lợi ích liên quan đến lựa chọn mua hàng và lối sống có ý thức về môi trường; cung cấp dịch vụ quảng cáo, quản lý kinh doanh và xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng] bằng việc sử dụng trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, cụ thể là tiền ảo và tiền kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm ảo và kỹ thuật số, tài sản không thể thay thế trên cơ sở blockchain và tập tin có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán tài sản không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; vận hành thị trường trực tuyến cho người mua và người bán tài sản không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; dịch vụ đấu giá trực tuyến liên quan đến tài sản không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hóa đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn; bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử; dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối (blockchain token), và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử,

bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ lưu trữ và ví tiền kỹ thuật số [tài chính]; dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin), token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành, truyền và chuyển tiền ổn định (stablecoin) và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ hoàn tiền khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ hoàn tiền tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ, dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính và phần mềm trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS); dịch vụ mã hóa, giải mã và xác thực thông tin, tin nhắn và dữ liệu; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng bằng cách sử dụng sinh trắc học, nhận dạng khuôn mặt, xác nhận dấu vân tay, nhận dạng giọng nói và các loại công nghệ xác thực phần cứng và phần mềm khác để cung cấp dịch vụ tài chính, giao dịch thương mại điện tử, quyên góp, theo dõi sản phẩm li xăng và tham gia của người hâm mộ; dịch vụ bảo mật dữ liệu; dịch vụ khôi phục, bảo vệ và bảo mật công nghệ thông tin; phân tích mối đe dọa đến bảo mật máy tính để bảo vệ dữ liệu; cung cấp dịch vụ bảo mật cho mạng máy tính, truy cập máy tính và giao dịch trên máy vi tính; chứng nhận (kiểm soát chất lượng) dữ liệu qua blockchain; xác thực dữ liệu qua blockchain; bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên để sử dụng liên quan đến hệ thống thanh toán; thiết kế và phát triển máy tính để truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua Internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là dịch vụ máy chủ ứng dụng phần mềm cho người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP), cung cấp phần mềm trong lĩnh vực hội nghị qua trang web, hội nghị truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý giọng nói và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác của các ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến để người dùng đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy ảnh kỹ thuật số; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế và phát triển sản phẩm liên quan đến hệ thống thanh toán điện tử và thiết bị đầu cuối cho việc thanh toán; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến hệ thống thanh toán điện tử và thiết bị đầu cuối cho việc thanh toán; dịch vụ máy tính cụ thể và quản trị hệ thống máy tính cho người khác; lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến máy tính theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm tùy chỉnh trong cơ sở dữ liệu máy tính và trang web; dịch vụ mã hóa và giải mã tín hiệu điện tử và tín hiệu máy tính;

chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá sản phẩm; dịch vụ thông tin máy tính; dịch vụ thông tin mạng, cụ thể là cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến máy tính và mạng máy tính trong lĩnh vực kinh doanh và thương mại điện tử; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an ninh máy tính; dịch vụ kiểm tra, thông tin an ninh máy tính; dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; dịch vụ an ninh máy tính, cụ thể là kiểm soát truy cập đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; dịch vụ bảo mật cho truyền dữ liệu và cho giao dịch thông qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng thông tin liên lạc bằng máy tính; dịch vụ xác thực cho an ninh máy tính; dịch vụ xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên đám mây và phần mềm điện toán đám mây không tải xuống được; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo qua điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực giảm phát thải các bon; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và giảm phát thải các bon; cung cấp thông tin công nghệ về sáng kiến xanh và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; dịch vụ kiểm tra, đánh giá và giám sát môi trường; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ và bảo tồn môi trường; nghiên cứu và cung cấp thông tin khoa học trong lĩnh vực biến đổi khí hậu; dịch vụ tư vấn khoa học và công nghệ liên quan đến nhiên liệu hóa thạch, nhiên liệu và khí thải các-bon dioxit và các vấn đề môi trường; dịch vụ khoa học và công nghệ liên quan đến việc đề xuất các biện pháp hành động nhằm giảm phát thải các-bon dioxit một cách tiết kiệm chi phí; dịch vụ khoa học và công nghệ liên quan đến quản lý các chương trình giảm thiểu lượng phát thải các-bon dioxit; cung cấp phần mềm nguồn mở không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên đám mây không tải xuống được để phát triển phần mềm và cộng tác trong quá trình phát triển phần mềm, cụ thể là làm việc với mã nguồn và trình duyệt, chỉnh sửa, phát triển, cải tiến và thử nghiệm của nó; viết, thiết kế và phát triển mã máy tính; dịch vụ kiểm tra phần mềm máy tính, cụ thể là kiểm tra mã nguồn; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phát triển, triển khai, bảo trì, sửa chữa, phân tích, bảo mật và tối ưu hóa mã nguồn và phần mềm ứng dụng; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để sử dụng liên quan đến phát triển mã, chỉnh sửa mã, kiểm tra mã, lựa chọn và tích hợp Giao diện lập trình ứng dụng (API), lựa chọn và tích hợp ngôn ngữ mã, lựa chọn và tích hợp tiện ích mở rộng (plugin), triển khai và tích hợp mã; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến phát triển mã, chỉnh sửa mã, kiểm tra mã, lựa chọn và tích hợp Giao diện lập trình ứng dụng (API), lựa chọn và tích hợp ngôn ngữ mã, lựa chọn và tích hợp tiện ích mở rộng (plugin), triển khai và tích hợp mã; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến quản lý kho lưu trữ mã nguồn, lưu trữ và sao lưu dữ liệu, quản lý cơ sở dữ liệu và tạo điều kiện trao đổi thông tin qua Internet có các công cụ cộng tác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến quản lý kho lưu trữ mã nguồn, lưu trữ và sao lưu dữ liệu, quản lý cơ sở dữ liệu và tạo điều kiện trao đổi thông tin qua Internet có các công cụ cộng tác; thiết kế, tạo và lưu trữ trên máy chủ trang web thanh toán hóa đơn; dịch vụ thông tin mạng, cụ thể là cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến máy tính và mạng máy tính trong lĩnh vực thanh toán bao gồm thanh toán không tiếp xúc; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để theo dõi và phân tích các hoạt động thanh toán; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để đánh giá và phát hiện hành vi gian lận và phạm pháp trong giao dịch thanh toán, và quản lý xác thực việc tuân thủ quy định; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến thanh toán điện tử và giao dịch không tiếp xúc; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để

sử dụng liên quan đến thanh toán điện tử và giao dịch không tiếp xúc; cung cấp phần mềm không tải xuống được cho hoạt động thương mại di động, chương trình khách hàng thân thiết và trao thưởng, và đổi phiếu mua hàng kỹ thuật số; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng cho hoạt động thương mại di động, chương trình khách hàng thân thiết và trao thưởng, và đổi phiếu mua hàng kỹ thuật số; cung cấp phần mềm không tải xuống được để tạo, quét và đọc mã QR; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng để tạo, quét và đọc mã QR; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng như một ví điện tử, ví kỹ thuật số, và ví tiền ảo, và dùng để hỗ trợ dịch vụ nạp tiền và lưu trữ giá trị cho các loại ví này; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng như một ví điện tử, ví kỹ thuật số, và ví tiền ảo, và dùng để hỗ trợ dịch vụ nạp tiền và lưu trữ giá trị cho các loại ví này; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến công nghệ blockchain, cơ sở hạ tầng blockchain, an ninh mạng blockchain, mã hóa tài sản thực, tài sản kỹ thuật số, giao dịch trao đổi tài sản kỹ thuật số, tài chính phi tập trung (DeFi) và tích hợp các hệ thống tài chính truyền thống với công nghệ blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến công nghệ blockchain, cơ sở hạ tầng blockchain, an ninh mạng blockchain, mã hóa tài sản thực, tài sản kỹ thuật số, giao dịch trao đổi tài sản kỹ thuật số, tài chính phi tập trung (DeFi) và tích hợp các hệ thống tài chính truyền thống với công nghệ blockchain; cung cấp phần mềm không tải xuống để tạo, truy cập, trao đổi, giao dịch, truyền, quản lý, lưu trữ, gửi, nhận và chấp nhận, bằng điện tử, tài sản kỹ thuật số, tiền kỹ thuật số, tiền điện tử, tiền giá trị ổn định (stable coin), tiền ảo, chứng khoán kỹ thuật số, token kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số, và để tạo điều kiện cho người dùng có thể xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, giao dịch và trao đổi các tài sản nói trên, cũng như quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi liên quan; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng để tạo, truy cập, trao đổi, giao dịch, truyền, quản lý, lưu trữ, gửi, nhận và chấp nhận, bằng điện tử, tài sản kỹ thuật số, tiền kỹ thuật số, tiền điện tử, tiền giá trị ổn định (stable coin), tiền ảo, chứng khoán kỹ thuật số, token kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số, và để tạo điều kiện cho người dùng có thể xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, giao dịch và trao đổi các tài sản nói trên, cũng như quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi liên quan; cung cấp phần mềm mã hóa không tải xuống để đảm bảo an ninh và tuân thủ quy định trong các giao dịch blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm mã hóa không tải xuống để đảm bảo an ninh và tuân thủ quy định trong các giao dịch blockchain; cung cấp phần mềm không tải xuống được cho phép xây dựng các ứng dụng trên blockchain, tương tác với các hợp đồng thông minh blockchain và trao đổi tài sản và thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng cho phép xây dựng các ứng dụng trên blockchain, tương tác với các hợp đồng thông minh blockchain và trao đổi tài sản và thông tin; cung cấp phần mềm trí tuệ nhân tạo không tải xuống được, phần mềm nhập vai thực tế ảo và nhân tạo không tải xuống được, phần mềm trí tuệ nhân tạo không tải xuống được trong lĩnh vực rô bốt người máy và rô bốt làm việc cùng con người; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm trí tuệ nhân tạo, phần mềm nhập vai thực tế ảo và nhân tạo, phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực rô bốt người máy và rô bốt làm việc cùng con người; cung cấp phần mềm không tải xuống dùng để hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và các nền tảng trí tuệ nhân tạo, cụ thể là bot (ứng dụng phần mềm tự động thực hiện các tác vụ lặp đi lặp lại qua mạng), trợ lý ảo thông minh và trợ lý ảo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng để hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và các nền tảng trí tuệ nhân tạo, cụ thể là bot (ứng dụng phần mềm tự động thực hiện các tác vụ lặp đi lặp lại qua mạng), trợ lý ảo thông minh và trợ lý ảo; cung cấp phần mềm tự động hóa quy trình bằng rô bốt [RPA] và Tự động hóa quy trình

thông minh [IPA], không tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm tự động hóa quy trình bằng rô bốt [RPA] và Tự động hóa quy trình thông minh [IPA]; cung cấp phần mềm không tải xuống được để kiểm soát và quản lý các hệ thống trí tuệ nhân tạo hiện thân, cụ thể là thiết bị trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy và máy tự động; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để kiểm soát và quản lý các hệ thống trí tuệ nhân tạo hiện thân, cụ thể là thiết bị trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy và máy tự động; cung cấp phần mềm trí tuệ nhân tạo không tải xuống để sử dụng liên quan đến tiếp thị, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu, dự đoán xu hướng, hỗ trợ khách hàng, an ninh mạng và bảo vệ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT), cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm trí tuệ nhân tạo để sử dụng liên quan đến tiếp thị, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu, dự đoán xu hướng, hỗ trợ khách hàng, an ninh mạng và bảo vệ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT); cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy điều khiển bằng trí tuệ nhân tạo và rô bốt làm việc cùng con người, học máy (machine learning), học sâu (deep learning), sinh văn bản tự động, học thống kê, học có giám sát, học không giám sát, phân tích dự đoán và phân tích đề xuất, tự động hóa quy trình và tác vụ, thị giác máy tính (computer vision), internet vạn vật (IoT) và khám phá dữ liệu thông minh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy điều khiển bằng trí tuệ nhân tạo và rô bốt làm việc cùng con người, học máy (machine learning), học sâu (deep learning), sinh văn bản tự động, học thống kê, học có giám sát, học không giám sát, phân tích dự đoán và phân tích đề xuất, tự động hóa quy trình và tác vụ, thị giác máy tính (computer vision), internet vạn vật (IoT) và khám phá dữ liệu thông minh; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến tự động hóa quy trình và tác vụ, phân tích kinh doanh, thông tin kinh doanh, tích hợp dữ liệu, lưu kho dữ liệu, khai thác dữ liệu, xử lý dữ liệu, chia sẻ dữ liệu, thu thập dữ liệu, diễn giải dữ liệu, truy vấn dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu và phân tích dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến tự động hóa quy trình và tác vụ, phân tích kinh doanh, thông tin kinh doanh, tích hợp dữ liệu, lưu kho dữ liệu, khai thác dữ liệu, xử lý dữ liệu, chia sẻ dữ liệu, thu thập dữ liệu, diễn giải dữ liệu, truy vấn dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu và phân tích dữ liệu; cung cấp phần mềm không tải xuống được để cung cấp, truyền thông và quản lý chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi, đổi thưởng và đổi quà, chương trình thành viên, chứng từ điện tử, ví điện tử, phiếu giảm giá điện tử, tiếp thị trực tiếp điện tử, quản lý quan hệ khách hàng, chiến dịch tiếp thị, cơ sở dữ liệu khách hàng, quản lý giao dịch, nhắc nhở hoặc các thông báo khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để cung cấp, truyền thông và quản lý chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi, đổi thưởng và đổi quà, chương trình thành viên, chứng từ điện tử, ví điện tử, phiếu giảm giá điện tử, tiếp thị trực tiếp điện tử, quản lý quan hệ khách hàng, chiến dịch tiếp thị, cơ sở dữ liệu khách hàng, quản lý giao dịch, nhắc nhở hoặc các thông báo khác; cung cấp phần mềm không tải xuống được dùng để cung cấp các giải pháp tiếp thị đa kênh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng để cung cấp các giải pháp tiếp thị đa kênh; thiết kế và phát triển phần mềm công nghệ y tế và phần mềm liên quan đến máy tính liên quan; thiết kế và phát triển thiết bị trí tuệ nhân tạo và rô bốt người máy; dịch vụ phát triển kỹ thuật trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và kỹ thuật phần mềm; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy và rô bốt làm việc cùng con người; nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp chương trình trí tuệ nhân tạo trên mạng dữ liệu; cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS) để cung cấp trí tuệ nhân tạo; dịch vụ máy chủ trang web cung cấp trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2025-29900**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BILLSON'S

(731) THE COCA-COLA COMPANY (US)

One Coca-Cola Plaza, Atlanta, Georgia
30313, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống cụ thể là: nước uống, nước uống có hương vị không cồn, nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống không cồn bao gồm: nước ngọt, nước uống tăng lực và đồ uống thể thao (đồ uống điện giải, là đồ uống chức năng với mục đích là giúp các vận động viên thay thế nước, chất điện giải và năng lượng trước và sau khi tập luyện hoặc thi đấu – sport drinks); đồ uống trái cây không chứa cồn và nước ép trái cây; xi rô, các chất cô đặc và bột để làm đồ uống không cồn bao gồm nước uống có hương vị, nước khoáng và nước uống có ga, nước ngọt, nước uống tăng lực và đồ uống thể thao (đồ uống điện giải, là đồ uống chức năng với mục đích là giúp các vận động viên thay thế nước, chất điện giải và năng lượng trước và sau khi tập luyện hoặc thi đấu – sport drinks), đồ uống trái cây và nước ép trái cây.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia), chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; tinh dầu alcoholic (tinh dầu rượu) và chiết xuất alcoholic; đồ uống có ga (có chứa rượu); đồ uống có cồn được pha sẵn, không phải loại làm từ bia.

(210) **4-2025-29901**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



SHUANG GAO

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23

(731) NGUYỄN THỊ TRÀ MY (VN)

Thôn Liên Đàm, xã Yên Thường, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy công cụ; máy nông nghiệp; dụng cụ [bộ phận của máy]; máy bơm; mũi khoan [bộ phận của máy].

(210) **4-2025-29903**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VETMORE

(731) NINGBO JIASHAN MEDICAL
INSTRUMENT CO.,LTD (CN)

Zhongcun village, Luting Town, Yuyao
City, Zhejiang Province, China, 315400

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ thú y; súng bắn viên thuốc vào trong cơ thể người hoặc động vật; thiết bị thổi lạnh cryo cho mục đích y tế; thiết bị sản khoa cho gia súc; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2025-29909**

(540)



(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9;
26.1.1; 26.1.10; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh da trời.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN CÔNG ƯỚC (VN)**

Thuê nhà ông Nguyễn Văn Dưỡng, thôn
Hạ Thành, xã Phương Độ, thành phố Hà
Giang, tỉnh Hà Giang

(740) **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU
TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS
VIETNAM CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà shan tuyết; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2025-29910**

(540)

ROMAND

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **IFAMILYSC CO., LTD. (KR)**
122, Dongnam-ro, Songpa-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) **Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 03: Sơn môi; bút kẻ mắt; phấn nền trang điểm; phấn trang điểm má; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm.

(210) **4-2025-29916**

(540)



(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, vàng tươi, xanh lá mạ già, xanh lá
cây.

(731) **PHẠM THỊ THÙY (VN)**
P2408 VP2 Bán Đảo Linh Đàm, phường
Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) **Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI
HAN IP CO., LTD.)**

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2025-29920**

(540)

VERDI

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **NGUYỄN HOÀNG NAM (VN)**
Thôn Hoàng Long, xã Đặng Xá, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) **Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2025-29921**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.23

(731) LYU HUIMIN (PH)

Gatchalian, Parañaque City 1709, Metro Manila, Philippines

Meet Amor

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày; son bóng; chế phẩm chống nắng.

(210) **4-2025-29922**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.17.5; 24.17.8

(731) YANSONG FAN (CN)

No. 888 Tianhe North Road, Tianhe District, Guangzhou City, China

Baosiwei

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy chạm trổ; máy in 3D; bút in 3D; máy cắt; thiết bị phun mực cho máy in; máy tạo rung dùi trong công nghiệp; máy in phun công nghiệp; máy ép [máy dùi cho mực đích công nghiệp]; máy xếp chữ [in ấn]; máy in mực lô.

(210) **4-2025-29923**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HANGZHOU TRAVEL PARTNER BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)

Room B290, Floor 2, Building B, No. 58 Qiuyi Road, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou, China (Zhejiang) Pilot Free Trade Zone, China

Luggin.

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 18: Vali; rương [vali hành lý]; túi du lịch; vali xách tay; túi xách tay; ba lô.

(210) **4-2025-29924**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 2.9.4; 5.3.13; 25.5.25; 26.1.1

(591) Da cam, ghi, đen.

(731) NGUYỄN THỊ PHÓNG (VN)

Thôn Xà Cầu, xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội


OKINBOOT
TRAO CHẤT LƯỢNG - TRỌN NIỀM TIN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy ép hoa quả; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

Nhóm 09: Quần áo bảo hộ lao động phòng chống tai nạn; quần áo bảo hộ phản quang.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; nồi nấu, dùng điện; ấm đun nước nóng chạy điện; chảo điện; bếp từ; máy hút mùi; thiết bị hút ẩm; dụng cụ nấu nướng dùng điện; máy sấy tóc; quạt gió (điều hòa không khí); tủ lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị sưởi ấm; thiết bị lọc nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt điện.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; bình.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, giới thiệu các sản phẩm, cụ thể là: máy xay sinh tố, máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện, máy ép hoa quả, máy ép trái cây dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, máy ép thực phẩm, chạy điện, máy rửa bát đĩa, máy dùng cho nhà bếp, dùng điện, quần áo bảo hộ lao động phòng chống tai nạn, quần áo bảo hộ phản quang, nồi cơm điện, nồi hấp dùng điện, để nấu nướng, nồi nấu, dùng điện, ấm đun nước nóng chạy điện, chảo điện, bếp từ, máy hút mùi, thiết bị hút ẩm, dụng cụ nấu nướng dùng điện, máy sấy tóc, quạt gió (điều hòa không khí), tủ lạnh, hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện bồn tắm, thiết bị sưởi ấm, thiết bị lọc nước, đèn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, quạt điện dùng cho cá nhân, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, nồi nấu, không dùng điện, chảo rán, không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ nhà bếp, bình, pin điện, ắc quy điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, loa, thiết bị làm lạnh không khí, nồi chiên không dầu, lò nướng bánh mì, thảm sưởi bằng điện, bình pha cà phê dùng điện, bếp nấu, đèn điện, đèn pin dùng điện, bình lọc nước uống, bình nước nóng cho nhà tắm, thiết bị sưởi ấm chạy điện, máy làm kem lạnh, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng (thiết bị nấu nướng), nồi áp suất dùng điện, nồi hấp không dùng điện để nấu nướng, bát, chậu, thùng rác, chai lọ, hộp đựng bằng thủy tinh, chổi để làm sạch các bình chứa và thùng chứa, đũa, giẻ lau để làm sạch, bình pha cà phê không dùng điện, bộ nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, máy nghiền dùng cho nhà bếp không chạy điện, chảo rán không dùng điện, đĩa, dụng cụ ép trái cây không dùng điện cho mục đích gia dụng, dụng cụ ép tỏi, thùng đựng đá lạnh, bình cách nhiệt, hũ đựng, dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn, bình tưới.

(210) **4-2025-29925**

(220) 23/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LYLYPINK

(731) NGUYỄN VĂN SÁNG (VN)

Thôn An Liệt 3, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS

Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang.

(210) **4-2025-29936**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10

(591) Nâu, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SYCAMORE (VN)
L19-02B, Tầng 19, tòa nhà WTC Tower,
số 1 Hùng Vương, phường Hòa Phú,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hóa, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, tòa nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các tòa nhà mới xây dựng; phát triển bất động sản (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-29955**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.5.22; 5.7.3; 5.13.1;
5.13.4

(591) Hồng, tím, xanh đậm và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RAAH
(VN)
Tổ dân phố 81, khu phố Tân Long, thị
trấn Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu



(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-29956**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.10

(591) Vàng kem, nâu và đen.

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RAAH (VN)

Tổ dân phố 81, khu phố Tân Long, thị trấn Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-29957**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.6; 7.1.24; 26.4.1; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RAAH (VN)

Tổ dân phố 81, khu phố Tân Long, thị trấn Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-29958**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.18

(591) Vàng, đen và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC RAAH (VN)

Tổ dân phố 81, khu phố Tân Long, thị trấn Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-30018**

(641) 4-2023-33159

(540)

InnerPower

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (không dùng trong mục đích y tế); đồ uống không chứa cồn; nước uống thể thao (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trái cây; nước giải khát có ga (đồ uống); đồ uống có chứa protein (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-30085**

(540)



(511) Nhóm 30: Miến dong.

Nhóm 35: Mua bán miến dong.

(210) **4-2025-30118**

(540)



(511) Nhóm 19: Xi măng.

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 7.1.5; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.

(731) HỘI LÀNG NGHỀ MIỀN LÀNG SO (VN)

Xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10

(731) MA XUÂN TOÀN (VN)

Khóm Thới Hòa, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(210) **4-2025-30126**

(540)



(511) Nhóm 03: Hương thấp (nhang cây).

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 9.1.10; 22.3.7; 25.1.9; 25.12.1

(591) Đỏ, vàng, vàng đậm, xanh lá, xanh lá đậm, hồng, trắng, xanh dương.

(731) WONG QUỐC MINH (VN)

119/47A22 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(210) **4-2025-30133**

(540)



(511) Nhóm 44: Dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ làm đẹp cho người; dịch vụ trung tâm thẩm mỹ; thẩm mỹ viện; spa.

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) TĂNG HỮU HUNG (VN)

286 Lê Duẩn, Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-30137**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Tím.

MELASUN

(731) CÔNG TY TNHH METAGEN (VN)

Tầng 8, tòa nhà Licogi 13, số 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

(210) **4-2025-30139**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIJNA-EXTRA

(731) LÊ QUỐC TƯỜNG (VN)

Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

(210) **4-2025-30140**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7

RATANAGOLD

(731) LÊ QUỐC TƯỜNG (VN)

Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

(210) **4-2025-30144**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SHIHU

(731) LÊ QUỐC TƯỜNG (VN)

Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

(210) **4-2025-30146**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

besegran

(731) LÊ QUỐC TUỜNG (VN)

Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện
Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT
Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật gồm: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

(210) **4-2025-30147**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


Renhe Ingenuity

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(731) RENHE (GROUP) DEVELOPMENT
CO., LTD. (CN)

No.158 Yaodu South Avenue, Zhangshu
City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; dầu xả tóc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; serum dưỡng da không chứa thuốc; sữa dưỡng ẩm; kem có hương nước hoa [mỹ phẩm]; chất khử mùi dùng cho cá nhân [nước hoa]; kem đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch; tinh dầu.

Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; miếng dán dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất bổ sung dinh dưỡng; vật liệu băng bó dùng trong y tế; kem chăm sóc da có chứa thuốc; nước thơm chăm sóc da có chứa thuốc; chất tẩy rửa kháng khuẩn cho da; chất chống ngứa dạng lỏng [thuốc chống ngứa]; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; khăn lau khử khuẩn; thuốc khử độc; thuốc chữa bệnh giảm tiết mồ hôi.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp; đệm lót cho mục đích y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; băng thể thao; miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; mặt nạ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ chỉnh hình; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

(210) **4-2025-30148**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Hồng, trắng.

(731) NGUYỄN CAO THẮNG (VN)

29 Tầng Bạt Hồ, phường Lê Lợi, thành
phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng; dầu công nghiệp; khí gas (nhiên liệu).

Nhóm 06: Bình, chai, bồn (đồ chứa bằng kim loại) dùng trong khí nén hoặc khí hóa lỏng.

Nhóm 39: Dịch vụ sang chiết (đóng phuy, thùng, can, bình) nhiên liệu, xăng, dầu công nghiệp, khí gas (nhiên liệu).

(210) **4-2025-30150**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.2.7; 26.4.18

(591) Vàng, đen.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM (VN)

180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 12: Săm lốp xe đạp; săm lốp xe máy; săm lốp xe công nghiệp; săm lốp xe nâng; săm lốp xe ô tô.

(210) **4-2025-30151**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.1.1; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.2

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM (VN)

180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 12: Săm lốp xe đạp; săm lốp xe máy; săm lốp xe công nghiệp; săm lốp xe nâng; săm lốp xe ô tô.

(210) **4-2025-30153**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, Đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPICO.,LTD.)

Hoa Sen Mag Shield

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm lát sàn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; bảng hiệu bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại; biển báo giao thông bằng kim loại, không phản quang và không vận hành cơ giới; công trình xây

dụng bằng kim loại; dây thép; nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được; khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời; khung nhà kính bằng kim loại; tấm cách âm bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm; ống thép; tôn; bậc thang bằng kim loại; ô thông gió bằng kim loại cho cửa sổ; chuồng lợn bằng kim loại; chuồng ngựa bằng kim loại; chuồng chim [kết cấu] bằng kim loại; chuồng gà bằng kim loại. hợp kim của kim loại thường; vật liệu đường sắt bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; bể chứa bằng kim loại; thùng bằng kim loại; hộp đựng dụng cụ bằng kim loại.

Nhóm 09: Máng cáp điện; tủ phân phối [điện]; ống dẫn [điện]; biển báo hiệu, phản quang; biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học; bảng báo hiệu, phản quang hoặc cơ học.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh.

Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; khung gầm ô tô; thân xe cộ; vỏ xe cộ; cửa cho xe cộ; khung xe máy.

Nhóm 20: Bàn bằng kim loại; ghế bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc trong nhà bằng kim loại; đồ đạc bằng kim loại; bàn làm việc khi đứng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như sau: vật liệu xây dựng bằng kim loại, tấm lát sàn bằng kim loại, tấm lợp mái nhà bằng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, bảng hiệu bằng kim loại, biển hiệu bằng kim loại, biển báo giao thông bằng kim loại, không phản quang và không vận hành cơ giới, công trình xây dựng bằng kim loại, dây thép, nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được, khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời, khung nhà kính bằng kim loại, tấm cách âm bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm, ống thép, tôn, bậc thang bằng kim loại, ô thông gió bằng kim loại cho cửa sổ, chuồng lợn bằng kim loại, chuồng ngựa bằng kim loại, chuồng chim [kết cấu] bằng kim loại, chuồng gà bằng kim loại, hợp kim của kim loại thường, vật liệu đường sắt bằng kim loại, bồn chứa bằng kim loại, bể chứa bằng kim loại, thùng bằng kim loại, hộp đựng dụng cụ bằng kim loại, máng cáp điện, tủ phân phối [điện], ống dẫn [điện], biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học, bảng báo hiệu, phản quang hoặc cơ học, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí], hệ thống thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ, quạt gió [điều hòa không khí], thiết bị thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ, thiết bị điều hòa không khí, tủ lạnh, khung gầm cho xe cộ, khung gầm ô tô, thân xe cộ, vỏ xe cộ, cửa cho xe cộ, khung xe máy, bàn bằng kim loại, ghế bằng kim loại, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc bằng kim loại, bàn làm việc khi đứng.

(210) **4-2025-30154**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOA SEN MAG-SHIELD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, Đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm lát sàn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; bảng hiệu bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại; biển báo giao thông bằng kim loại, không phản quang và không vận hành cơ giới; công trình xây dựng bằng kim loại; dây thép; nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được; khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời; khung nhà kính bằng kim loại; tấm cách âm bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm; ống thép; tôn; bậc thang bằng kim loại; ô thông gió bằng kim loại cho cửa sổ; chuông lợn bằng kim loại; chuông ngựa bằng kim loại; chuông chim [kết cấu] bằng kim loại; chuông gà bằng kim loại. hợp kim của kim loại thường; vật liệu đường sắt bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; bể chứa bằng kim loại; thùng bằng kim loại; hộp đựng dụng cụ bằng kim loại.

Nhóm 09: Máng cáp điện; tủ phân phối [điện]; ống dẫn [điện]; biển báo hiệu, phản quang; biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học; bảng báo hiệu, phản quang hoặc cơ học.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh.

Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; khung gầm ô tô; thân xe cộ; vỏ xe cộ; cửa cho xe cộ; khung xe máy.

Nhóm 20: Bàn bằng kim loại; ghế bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc trong nhà bằng kim loại; đồ đạc bằng kim loại; bàn làm việc khi đứng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như sau: vật liệu xây dựng bằng kim loại, tấm lát sàn bằng kim loại, tấm lợp mái nhà bằng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, bảng hiệu bằng kim loại, biển hiệu bằng kim loại, biển báo giao thông bằng kim loại, không phản quang và không vận hành cơ giới, công trình xây dựng bằng kim loại, dây thép, nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được, khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời, khung nhà kính bằng kim loại, tấm cách âm bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm, ống thép, tôn, bậc thang bằng kim loại, ô thông gió bằng kim loại cho cửa sổ, chuông lợn bằng kim loại, chuông ngựa bằng kim loại, chuông chim [kết cấu] bằng kim loại, chuông gà bằng kim loại, hợp kim của kim loại thường, vật liệu đường sắt bằng kim loại, bồn chứa bằng kim loại, bể chứa bằng kim loại, thùng bằng kim loại, hộp đựng dụng cụ bằng kim loại, máng cáp điện, tủ phân phối [điện], ống dẫn [điện], biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học, bảng báo hiệu, phản quang hoặc cơ học, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí], hệ thống thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ, quạt gió [điều hòa không khí], thiết bị thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ, thiết bị điều hòa không khí, tủ lạnh, khung gầm cho xe cộ, khung gầm ô tô, thân xe cộ, vỏ xe cộ, cửa cho xe cộ, khung xe máy, bàn bằng kim loại, ghế bằng kim loại, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc bằng kim loại, bàn làm việc khi đứng.

(210) 4-2025-30155

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HOA SEN MAGSHIELD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)

Số 9, Đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm lát sàn bằng kim loại; tấm lợp mái nhà bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; bảng hiệu bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại; biển báo giao thông bằng kim loại, không phản quang và không vận hành cơ giới; công trình xây dựng bằng kim loại; dây thép; nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được; khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời; khung nhà kính bằng kim loại; tấm cách âm bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm; ống thép; tôn; bậc thang bằng kim loại; ô thông gió bằng kim loại cho cửa sổ; chuồng lợn bằng kim loại; chuồng ngựa bằng kim loại; chuồng chim [kết cấu] bằng kim loại; chuồng gà bằng kim loại. hợp kim của kim loại thường; vật liệu đường sắt bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; bể chứa bằng kim loại; thùng bằng kim loại; hộp đựng dụng cụ bằng kim loại.

Nhóm 09: Máng cáp điện; tủ phân phối [điện]; ống dẫn [điện]; biển báo hiệu, phản quang; biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học; bảng báo hiệu, phản quang hoặc cơ học.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh.

Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; khung gầm ô tô; thân xe cộ; vỏ xe cộ; cửa cho xe cộ; khung xe máy.

Nhóm 20: Bàn bằng kim loại; ghế bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc trong nhà bằng kim loại; đồ đạc bằng kim loại; bàn làm việc khi đứng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như sau: vật liệu xây dựng bằng kim loại, tấm lát sàn bằng kim loại, tấm lợp mái nhà bằng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, bảng hiệu bằng kim loại, biển hiệu bằng kim loại, biển báo giao thông bằng kim loại, không phản quang và không vận hành cơ giới, công trình xây dựng bằng kim loại, dây thép, nhà kính bằng kim loại, có thể chuyên chở được, khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời, khung nhà kính bằng kim loại, tấm cách âm bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm, ống thép, tôn, bậc thang bằng kim loại, ô thông gió bằng kim loại cho cửa sổ, chuồng lợn bằng kim loại, chuồng ngựa bằng kim loại, chuồng chim [kết cấu] bằng kim loại, chuồng gà bằng kim loại, hợp kim của kim loại thường, vật liệu đường sắt bằng kim loại, bồn chứa bằng kim loại, bể chứa bằng kim loại, thùng bằng kim loại, hộp đựng dụng cụ bằng kim loại, máng cáp điện, tủ phân phối [điện], ống dẫn [điện], biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học, bảng báo hiệu, phản quang hoặc cơ học, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí], hệ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

thông thông gió [điều hòa không khí] dùng cho xe cộ, quạt gió[điều hòa không khí], thiết bị thông gió[điều hòa không khí] dùng cho xe cộ, thiết bị điều hòa không khí, tủ lạnh, khung gầm cho xe cộ, khung gầm ô tô, thân xe cộ, vỏ xe cộ, cửa cho xe cộ, khung xe máy, bàn bằng kim loại, ghế bằng kim loại, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc bằng kim loại, bàn làm việc khi đứng.

(210) **4-2025-30158**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.4.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) HUỖNH NGỌC PHÚ (VN)

151/95 đường Liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; áo váy; quần áo may sẵn; quần áo lót; quần áo ngủ.



(210) **4-2025-30159**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KANGEN JAPAN (VN)

79 Trần Tấn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 11: Bình lọc nước uống; thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.



(210) **4-2025-30160**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THANH HƯỜNG (VN)

Khu phố Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

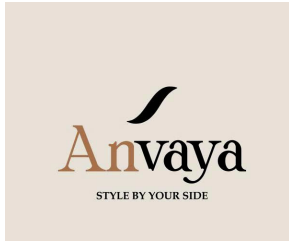
(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn giấy thơm; giấy thấm; giấy lau.

tiniao

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-30161**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.12; 26.13.1

(591) Nâu nhạt, đen, kem nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH DV THỜI TRANG
ÁNH MAI (VN)

69 đường số 65, phường Tân Phong,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN
LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Bao; túi; túi xách tay; túi du lịch; vali [hành lý]; túi dùng cho thể thao.

Nhóm 25: Quần áo; váy; giày dép; mũ; nón.

(210) **4-2025-30163**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.11.8

(731) 1. NGUYỄN TIẾN ĐẠT (VN)

Số 54 tổ 27 Lạc Trung B, phường Thanh
Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

2. TRƯƠNG THỊ THU HƯƠNG (VN)

Số 16 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn
Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); kệ gia vị bằng inox; kệ chén bát inox (đồ
đạc); kệ dao thớt inox (đồ đạc); kệ xoong; giá bằng inox (đồ đạc).

(210) **4-2025-30164**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.3.1; 2.5.3; 3.11.7; 8.7.5; 26.1.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu nhạt, nâu đậm,
da cam, xanh lá cây, trắng, hồng, đỏ.

(731) NINH THỊ YẾN (VN)

Xóm Chiến Thắng, xã Yên Lãng, huyện
Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán ốc.

(210) **4-2025-30165**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 24.17.8; 26.3.2; 26.11.9

(731) HOÀNG VĂN MẠNH (VN)

Đội 15 - Cù Sơn, xã Vân Côn, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm sau: quần áo, trang phục, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2025-30166**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.7.6; 25.5.5; 25.12.1; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
LASER CAMY TECH (VN)

Tầng 2, Số 106 & 108 Louis VIII, khu đô
thị mới Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng
Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị thẩm mỹ cụ thể là: thiết bị xoa bóp, máy xoa xăm, máy chăm sóc da, máy laser trị sẹo, máy giảm béo, máy triệt lông (thiết bị y học thẩm mỹ).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, giới thiệu, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: thiết bị thẩm mỹ, thiết bị thẩm mỹ cụ thể là: thiết bị xoa bóp, máy xoa xăm, máy chăm sóc da, máy laser trị sẹo, máy giảm béo, máy phân tích da có sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo, máy triệt lông (thiết bị y học thẩm mỹ).

(210) **4-2025-30167**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) AVIENA CO., LTD. (JP)

YS Garden 308, 2-1-8 Honchon, Nakano-
ku, Tokyo, 164-0012 Japan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm bao gồm nước hoa và kem dưỡng da tay, và xà phòng.

(210) **4-2025-30168**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)

6/20/79 Nguyễn Tường Loan, phường
Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải
Phòng

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); động cơ xăng (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); máy phát điện; máy bơm nước; máy tời; máy xây dựng; máy nông nghiệp; máy bơm nước chữa cháy; máy ngư nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: động cơ diesel (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), động cơ xăng (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), máy phát điện, máy bơm nước, máy tời, máy xây dựng, máy nông nghiệp, máy bơm nước chữa cháy, máy ngư nghiệp.

(210) **4-2025-30169**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, cam, trắng.

(731) PHẠM THỊ THANH HƯƠNG (VN)

14 dãy D, tập thể K95, phường Phúc Xá,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán), xuất nhập khẩu, trưng bày, giới thiệu các sản phẩm: rau củ quả trái cây, thủy hải sản, thịt, trứng, sữa, ngũ cốc, thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô, thực phẩm chế biến sẵn, thực phẩm đông lạnh, thịt bò khô, mắm tép, ruốc thịt, xúc xích, lát khoai tây mỏng, hạt đã chế biến, bánh ngọt, bánh kẹo, bánh gạo, trà, cà phê, bông ngô, kem lạnh, thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc, thạch hoa quả [bánh kẹo]; quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán phở; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2025-30170**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.2.7; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI LONG DIỆP (VN)

Đội 2, thôn Xuân Dục, xã Yên Thường,
huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; hệ thống rửa xe cộ; máy cày cấy/trồng trọt/canh tác dùng cho mục đích nông nghiệp; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; động cơ khí nén; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất.

(210) **4-2025-30171**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

iR

(731) GUANGDONG MULIN ANGEL
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1301, No. 108, Dingxin Road,
Haizhu District, Guangzhou (office only),
China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Bộ đồ ngủ (pijama); áo liền quần bó sát của diễn viên xiếc, múa; quần áo (trang phục); bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; giày dép; quần áo lót (đồ lót); tất (vớ, quần tất) dệt kim; tất cả các sản phẩm nêu trên không thuộc các nhóm khác.

(210) **4-2025-30173**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

彗星天使
COMET ANGEL

(731) GUANGDONG MULIN ANGEL
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1301, No. 108, Dingxin Road,
Haizhu District, Guangzhou (office only),
China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Bộ đồ ngủ (pijama); áo liền quần bó sát của diễn viên xiếc, múa; quần áo (trang phục); bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; giày dép; quần áo lót (đồ lót); tất (vớ, quần tất) dệt kim; tất cả các sản phẩm nêu trên không thuộc các nhóm khác.

(210) **4-2025-30174**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1

iR

(731) GUANGDONG MULIN ANGEL
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1301, No. 108, Dingxin Road,
Haizhu District, Guangzhou (office only),
China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ marketing.

(210) **4-2025-30175**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

彗星天使
COMET ANGEL

(731) GUANGDONG MULIN ANGEL
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 1301, No. 108, Dingxin Road,
Haizhu District, Guangzhou (office only),
China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ marketing.

(210) **4-2025-30179**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.24; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Xóm Thống Nhất, xã Dương Liễu, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Phở khô; miến dong; bún khô.

(210) **4-2025-30182**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rayprus

(731) RAYPRUS HOLDING LTD. (KY)

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus
Way, 802 West Bay Road, Grand
Cayman, KY1-1205 Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; cảm biến, cụ thể là cảm biến ánh sáng nhìn thấy được; mô-đun quang học; thiết bị ghi hình; điện thoại thông minh; bảng điều khiển cảm ứng; thiết bị điện tử đeo được, cụ thể là camera đeo được.

Nhóm 35: Cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu cụ thể là xử lý dữ liệu máy tính [chức năng văn phòng].

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, cụ thể là để thiết kế thiết bị hệ thống camera

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực cảm biến hình ảnh; nghiên cứu dự án kỹ thuật, cụ thể là tiến hành nghiên cứu tính khả thi khoa học về công nghệ hình ảnh và cảm biến trong lĩnh vực công nghệ mới.

(210) **4-2025-30183**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for Incrediwear, featuring a stylized lowercase 'i' with a vertical line through it, followed by the word 'ncrediwear' in a bold, sans-serif font.

(731) INCREDIWEAR HOLDINGS, INC.
(US)
3120 Thorntree Drive, Chico, CA 95973,
USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Vật dụng đỡ cho mắt cá chân, đầu gối, chân, cổ tay, cánh tay, khuỷu tay, eo, vai, lưng, ống chân, bắp chân cho mục đích y tế; băng nén cho mục đích chỉnh hình; băng quấn cho mục đích chỉnh hình; trang phục chuyên dụng trong y tế cụ thể là quần tất hỗ trợ, đồ lót định hình, mũ len trùm đầu, dải băng buộc đầu, dụng cụ hỗ trợ khớp thái dương hàm, khẩu trang y tế, băng cá nhân.

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là: bút tắt ngắn cổ, quần đùi, quần dài, áo sơ mi, mũ len trùm đầu, dải băng buộc đầu [trang phục], khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, quần áo lót, ống tay áo, áo ni, áo lót, bộ đồ liền thân.

(210) **4-2025-30184**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for PACIFIC, featuring the Chinese characters '太平洋' (Taipingyang) in a bold, stylized font, with the word 'PACIFIC' in a bold, sans-serif font below it.

(731) LEYANT INDUSTRY CO., LTD. (TW)
No.66, Ln. 375, Sec. 2, Sanfeng Rd.,
Fengyuan Dist., Taichung City 42073,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Chụp hút khói dùng cho nhà bếp; quạt thông gió [điều hòa không khí]; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; máy hút mùi [thiết bị nhà bếp].

(210) **4-2025-30185**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

The logo for TRALY SANDAY, featuring the words 'TRALY SANDAY' in a bold, sans-serif font.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM TRANG LY (VN)
Số 05-G19, tập thể Thành Công, phường
Thành Công, quận Ba Đình, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ sắn dây (sử dụng cho mục đích y tế, chăm sóc sức khỏe); thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chất bổ sung dinh dưỡng.

(210) **4-2025-30186**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.3; 26.4.18

(591) Đỏ, xanh dương, đen.

(731) ET & JP PTE. LTD. (SG)

105 Sims Avenue, #10-04, Chancerlodge
Complex, Singapore 387429

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-30187**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.2; 26.11.3;
26.11.9

(731) RAYPRUS HOLDING LTD. (KY)

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus
Way, 802 West Bay Road, Grand
Cayman, KY1-1205 Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; cảm biến, cụ thể là cảm biến ánh sáng nhìn thấy được; mô-đun quang học; thiết bị ghi hình; điện thoại thông minh; bảng điều khiển cảm ứng; thiết bị điện tử đeo được, cụ thể là camera đeo được.

Nhóm 35: Cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu cụ thể là xử lý dữ liệu máy tính [chức năng văn phòng].

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, cụ thể là để thiết kế thiết bị hệ thống camera điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực cảm biến hình ảnh; nghiên cứu dự án kỹ thuật, cụ thể là tiến hành nghiên cứu tính khả thi khoa học về công nghệ hình ảnh và cảm biến trong lĩnh vực công nghệ mới.

(210) **4-2025-30188**

(540)

SHOKA

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
VÀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG QUỐC
TẾ (VN)

Thôn Đồng Cầu, xã Đại Đồng, huyện
Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ spa; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh.

(210) **4-2025-30189**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.11.9; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CÔNG NGHIỆP MẠNH THẮNG (VN)

Thửa đất số 327, tờ bản đồ số 4, đường vành đai S1, thôn Tú Linh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; bóng pickleball; vợt chơi pickleball; dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm sau: bóng cho trò chơi, bóng pickleball, vợt chơi pickleball, dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác).

(210) **4-2025-30190**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CÔNG NGHIỆP MẠNH THẮNG (VN)

Thửa đất số 327, tờ bản đồ số 4, đường vành đai S1, thôn Tú Linh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; bóng pickleball; vợt chơi pickleball; dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm sau: bóng cho trò chơi, bóng pickleball, vợt chơi pickleball, dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác).

(210) **4-2025-30191**

(540)



(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.18; 26.15.15

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PETRO HÀ NỘI (VN)

Xóm Hạ, thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ; dầu nhiên liệu; dầu nhớt cho động cơ ô tô và xe máy; dầu công nghiệp; dầu nhờn; dầu để bôi trơn.

(210) **4-2025-30192**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 10.3.10; 10.3.12; 10.3.15; 24.15.7

(591) Đen, đỏ, trắng.



(731) NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)

Thôn Dền, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức,
thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY
TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Vali; ba lô; túi xách; túi du lịch; ví tiền; ô (dù).

(210) **4-2025-30196**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

**THE WHOO
ROYAL COMPLEXION**

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)

58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bột tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bột làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

(210) **4-2025-30197**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIILATOYS

(731) LIU LI (CN)

Room 409, Building A, Loft Creative Zone, Xiangzhou District, Zhuhai, Guangdong, 519000 China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 28: Mô hình đồ chơi; mô hình nhân vật; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ chơi nhồi bông; búp bê; đồ chơi.

(210) **4-2025-30198**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh nước biển, trắng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) HỘ KINH DOANH THƯƠNG MẠI NGUYỄN THỊ YẾN (VN)

Số 23 ngách 32/48 Đỗ Đức Dục, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nấm linh chi đã được bảo quản; nấm linh chi phơi khô.

Nhóm 30: Mật ong; mứt mật ong; mật ong ngâm gừng; mật ong ngâm hoa đu đủ; mật ong ngâm tỏi; trà (chè), không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-30200**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MisoBreeze

(731) WENKAI NI (CN)

No. 2, Libin Road, Songshanhu Science and Technology Industrial Park, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-30202**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.8



(731) HE, CHUNYU (CN)

Songzhou Street, No. 383, Zengcha Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Ổ trục [bộ phận của máy móc]; trục cam dùng cho động cơ xe cộ; vòng găng pít-tông; bộ chế hòa khí; xi lanh dùng cho máy móc; đai truyền dùng cho động cơ và đầu máy; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; pít-tông cho xi lanh; bộ lọc dầu [bộ phận của động cơ]; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc.

(210) **4-2025-30204**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 3.7.17; 26.3.1



(731) VŨ THÀNH ĐẠT (VN)

Số nhà 325, phố Vĩnh Hưng, tổ 1, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; đồ kim hoàn; đồng hồ đeo tay; các bộ phận của đồ trang sức và đồng hồ đeo tay; khay măng sét; kẹp cài ca vát.

Nhóm 18: Ví tiền; ví đựng danh thiếp; ba lô; cặp da; túi du lịch; vali; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; ca vát; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2025-30205**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.7.1; 25.7.4; 26.1.2; 26.1.18



(731) JVT INTERNATIONAL LIMITED (TW)

14 F., No. 450, Xueqin Rd., Shulin Dist., New Taipei CITY, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Trục quay; xi lanh dùng cho máy móc; pít-tông cho xi lanh; pít-tông cho động cơ; ống xả của động cơ điện và động cơ; cụm ống thải cho động cơ; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tiết kiệm nhiên liệu cho động cơ điện và động cơ; trục cam dùng cho động cơ xe cộ.

(210) 4-2025-30206

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.1.1; 26.11.1

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ THI NGỌC S&B (VN)

Tổ 1, ấp Thạnh Yên, xã Thạnh Lộc,
huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến làm thức ăn cho người, không phải là gia vị hoặc hương liệu; thực phẩm trên cơ sở cá; tôm, không còn sống; rau, củ, đóng hộp; mực khô đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; gia vị thập cẩm; chế phẩm ngũ cốc; bột đậu; gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

(210) 4-2025-30207

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

GIGA&L

(731) GUANGDONG GIGA PRECISION
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 407, Building 9, No. 1 Nanshan
Road, Songshan Lake Park, Dongguan
City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính chống lóa mắt; lưỡi trai chuyên dùng cho mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị thở dùng để bơi lặn; thiết bị để nạp oxy vào bình; nút bịt lỗ tai cho thợ lặn; vật dụng bảo vệ răng; mặt nạ của thợ lặn; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kẹp mũi cho người bơi và thợ lặn; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; áo bảo hộ phản quang; dây đeo vào cơ thể dùng hỗ trợ khi nâng vật nặng; quần áo bảo vệ người lái xe máy khỏi tai nạn hoặc thương tích; kính mắt; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng; bao kính đeo mắt; kính râm; kính mắt 3D; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị sạc điện cho thuốc lá điện tử; pin dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; bộ nguồn lưu và cấp điện loại di động [pin có thể sạc lại]; đèn soi trứng; còi âm để điều khiển chó; hàng rào điện; vòng cổ điện tử để huấn luyện động vật; còi dùng trong thể thao; dụng cụ phát tín hiệu động vật để điều khiển vật nuôi; rô bốt có hình dáng người sử dụng trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; kính râm cho động vật nuôi; rô bốt có hình dáng người sử dụng trí tuệ nhân tạo giúp dọn dẹp và giặt giũ trong gia đình; thước tính trượt hình tròn; thước lôga dạng hình tròn; máy tính toán; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; bút điện tử (thiết bị minh họa trực quan); bút điện tử cho thiết bị hiển thị; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; máy tính toán bỏ túi; miếng đệm lót chuột máy vi tính; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu sử dụng cổng USB; máy vi tính xách tay; túi chuyên dụng cho máy vi tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy vi tính xách tay; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; màn bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy vi tính; vỏ bọc dùng cho máy vi tính bảng; nhãn thông minh; máy vi tính có thể đeo được; thiết bị để

chiếu bàn phím ảo; thiết bị điện tử có thể đeo được kiểu găng tay, cho phép tương tác với dữ liệu thực tế ảo; giá đỡ chuyên dùng cho máy vi tính xách tay; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; tấm đệm làm mát chuyên dùng cho máy vi tính xách tay; quạt làm mát bên trong dùng cho máy vi tính; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng; kính đeo mắt thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; đồng hồ thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; nhẫn thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; bộ đọc thẻ nhớ; bộ chuyển đổi thẻ nhớ; cân; cân ô tô; cân đứng [cân đòn bẩy]; cân tiểu ly; cân dùng cho em bé; cân sức khỏe; cân đo lường mỡ cơ thể tại nhà; thìa đo định lượng kỹ thuật số; cân điện tử; cân điện tử kỹ thuật số cầm tay; cân cầm tay; thiết bị cân kiểu sàn; cân điện tử dùng cho nhà bếp; cân điện tử cầm tay; cân kỹ thuật số cầm tay cho vali; cân định lượng điện tử dùng cho nhà bếp; cân tích hợp giọng nói; quả cân dùng cho cân; com pa đo ngoài; com pa đo có rãnh trượt; thước dẫn hướng [dụng cụ đo]; thước đo của thợ may; thiết bị đo độ dày da thuộc; la bàn để đo; dụng cụ đo; thước [dụng cụ đo]; thước chia độ của thợ mộc; vít kìm; thiết bị đo độ dày của da; thước đo tarô; thước vạch dấu [nghề mộc]; thước véc nê; thước góc chữ T để đo đặc; êke để đo đặc; thước vuông góc để đo đặc; thiết bị đo kích thước nhẫn; thiết bị đo kích thước ngón tay; máy đo; dụng cụ đo chính xác dựa trên nguyên lý vít; thiết bị đo khe hở; dụng cụ đo chiều dài; dụng cụ đo dạng vòng để đo đường kính bên ngoài; dụng cụ đo góc; thước cuộn; dụng cụ đo khe hở của bugi đánh lửa; thước đo góc; thước cặp điện tử; dụng cụ đo để kiểm tra mức chất lỏng trong động cơ xe cộ; dụng cụ đo dạng trụ để đo đường kính bên trong; dụng cụ đo dùng trong khảo sát; thước chia độ dài theo đơn vị yard; dụng cụ đo độ dày sử dụng siêu âm; dụng cụ đo bánh răng; dụng cụ đo có đầu cắt; sàng mẫu sử dụng trong nghiên cứu khoa học và phòng thí nghiệm; sàng tiêu chuẩn sử dụng trong nghiên cứu khoa học và phòng thí nghiệm; thước cặp để đo.

(210) **4-2025-30208**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEIRUILAN

(731) ZHANG LIZHU (CN)

No. 104-2, Dongyuan, Xiulong Village,
Liushadong Street, Puning, Guangdong,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; quần đùi; giày; mũ; trang phục dệt kim.

(210) **4-2025-30209**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) CHAOTIANMEN INTERNATIONAL
HOLDING LIMITED (CN)

Flat/Rm Upper G/F California Tower 30-
36D'Aguilar St Central Hong Kong,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Gia vị cho thực phẩm; gia vị từ ớt; xốt [gia vị]; đồ gia vị chấm; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; gia vị cho món lẩu.

Nhóm 43: Căng tin; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; đặt chỗ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đầu bếp cá nhân; cho thuê thiết bị nấu ăn; nhà hàng ăn uống chuyên về các món lẩu.

(210) **4-2025-30210**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BEIRUILAN

(731) ZHANG LIZHU (CN)

No. 104-2, Dongyuan, Xiulong Village,
Liushadong Street, Puning, Guangdong,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; xúc tiến bán hàng cho người khác; bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; trung gian thương mại.

(210) **4-2025-30211**

(220) 24/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) NAMSUNG CORPORATION (KR)

Namsung Plaza, 15th Floor, 130, Digital-ro,
Geumcheon-gu, Seoul, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Máy đọc đĩa CD dùng cho xe ô tô; thiết bị nghe nhìn điện tử; radiô dùng cho xe ô tô; thiết bị thu tín hiệu truyền hình vệ tinh; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); camera hành trình cho ô tô; thiết bị ghi hình dùng cho xe cộ; thiết bị ghi hình cho camera giám sát không dây; hộp chuyển đổi tín hiệu truyền hình kỹ thuật số; ắc quy điện; bộ pin; bộ chuyển đổi pin; bao đựng pin chuyên dụng; ắc quy dùng cho xe ô tô; thiết bị sạc pin không dây; bộ sạc pin cầm tay; máy biến áp [điện]; thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị truyền hình hội nghị; thiết bị chiếu hình.

(210) **4-2025-30224**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DESAN VIỆT NAM
(VN)

Số 6A, ngõ 254 Vĩnh Hưng, quận Hoàng
Mai, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 20: Đệm ngủ (nệm ngủ); gối; tấm trải để ngủ.

(210) **4-2025-30228**

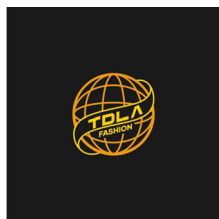
(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 24.15.7; 25.1.6

(591) Đen, vàng, cam.



(731) TRẦN QUỐC TUẤN (VN)

222/14B, ô 5 khu B, thị trấn Hậu Nghĩa,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2025-30229**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

OLVN

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công
nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30232**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.3; 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh dương, vàng, đen.



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG DỊCH VỤ NEWSUN C&E (VN)

733 Thống Nhất, phường 15, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; inverter (bộ đảo điện); hệ thống điện năng lượng mặt trời; bộ hòa lưới điện năng lượng mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

(210) **4-2025-30234**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.16; 5.7.3; 6.19.9; 9.7.1; 26.4.10

(591) Đen, cam, vàng nâu, xanh lá, nâu, xanh dương, vàng, trắng, be, hồng.



CÔNG TY TNHH SAVINEX VIỆT NAM

(731) CÔNG TY TNHH SAVINEX VIỆT NAM (VN)

S-56 Park Riverside, 101 Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-30235**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.11.9; 26.11.12

(731) HỘ KINH DOANH TTP (VN)

111/6 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2025-30237**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BẢO ANH VIỆT NAM (VN)

Ngõ 288 đường Việt Hùng, thôn Dục Nội, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

DALI GIA

(511) Nhóm 16: Giấy ăn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-30238**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SAVINEX VIỆT NAM (VN)

S-56 Park Riverside, 101 Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



CÔNG TY TNHH SAVINEX VIỆT NAM

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2025-30239**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.9; 1.15.9; 17.2.2; 26.1.2

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LUYUAN (VN)

DV03, LK 165, khu đất Đào Đất, Hàng Bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)



(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; đồ trang sức; dây bạc [đồ trang sức]; bông tai [đồ trang sức].

(210) **4-2025-30244**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

Yunxise

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30245**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YUNIN

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công
nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn
nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30247**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AIVENNHUY

(531) 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công
nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn
nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30248**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 5.5.16; 5.5.20; 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng, xanh dương, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH ĐIỀN NY (VN)

Số 134/5, khóm Đông An 2, phường Mỹ
Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chà bông chay; các loại thực phẩm chay chế biến từ rau, củ, quả.

(210) **4-2025-30249**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SANSU

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công
nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30251**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

VVSFSSIR

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công
nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30281**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.10; 5.7.3; 7.1.15; 26.1.1

(591) Đỏ đỏ, đỏ, vàng nâu, be nhạt, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ TIÊU
THỤ BÁNH ĐA NEM LÀNG NGHỀ
TRUNG HÀ (VN)

Khu 2, thôn Trung Hà, xã Tiến Thịnh,
huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh đa nem sắn nâu; bánh đa nem sắn trắng; bánh đa nem cuốn gói.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bánh đa nem sắn nâu; bánh đa nem sắn trắng;
bánh đa nem cuốn gói.

(210) **4-2025-30297**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DONATCO

(731) NGUYỄN CÔNG SINH (VN)

Số nhà 10, đội 5, thôn Trát Cầu, xã Tiên
Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); đệm lò xo; đệm làm từ bông; đệm làm từ mút; đệm hơi (không dùng
cho mục đích y tế); đệm nước (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-30315**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DALATCOLORS

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) NGUYỄN THÀNH TÂN (VN)

coffee Diễm - D2 - Phạm Ngọc Thạch,
thành phố Bảo Lộc, phường 1, tỉnh Lâm
Đồng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2025-30316**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 18.5.7; 24.15.21

(591) Xanh đại dương, xanh hải quân, xanh sapphire.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH NGÔI SAO ĐỎ (VN)

Số nhà 5, ngách 40/34, ngõ 40 Tô Vĩnh Diện, quận Thanh Xuân, phường Khương Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch và đại lý vé máy bay.

(210) **4-2025-30320**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.21; 5.13.1; 26.1.2



(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT HOA CHẤT LƯỢNG CAO XÃ TAM THUẬN (VN)

Thôn Táo 1, xã Tam Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Hoa tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hoa tươi.

(210) **4-2025-30326**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh, trắng.



(731) WONG QUỐC MINH (VN)

119/47A22 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thấp (nhang cây).

(210) **4-2025-30327**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.17; 24.17.20; 26.4.1

(591) Đỏ, xanh, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH VKAIZEN (VN)

Số 38 đường 19C, khu dân cư Phong Phú 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng như: các loại trà bổ sung vi chất.

(210) **4-2025-30328**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ, vàng, xanh lá, xanh dương, trắng.



(731) WONG QUỐC MINH (VN)

119/47A22 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thấp (nhang cây).

(210) **4-2025-30329**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.11.3; 26.15.15

(591) Vàng, cam, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU SÀI GÒN F&B (VN)

30/21 Phùng Văn Cung, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; nước uống vị sữa chua.

Nhóm 30: Trà; nước uống từ cacao; cafe; trà ô long.

Nhóm 32: Nước tăng lực, nước giải khát, nước trái cây, đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không cồn).

(210) **4-2025-30330**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.16; 5.5.22; 22.3.7; 25.1.6; 25.1.9;
26.1.6; 26.4.18



(591) Xanh dương, vàng, đen, xanh lá, đỏ, hồng, trắng.

(731) WONG QUỐC MINH (VN)

119/47A22 Tân Hòa Đông, phường 14,
quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thấp (nhang cây).

(210) **4-2025-30351**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18



(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN KẾT TOÀN
CẦU LOGISTICS (VN)

Thửa đất số 310, tờ bản đồ số 3, phường
Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc
Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen
(ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Bím (tã lót); tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã trẻ em dùng một lần.

(210) **4-2025-30354**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MITESI

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY
BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công
nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành
phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30355**

(540)



(511) Nhóm 01: Thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; phân bón hữu cơ.

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.3; 5.7.24; 5.9.24

(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, vàng, đen, tím, cam, trắng, nâu, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ NÔNG KYOODAI (VN)

Thôn Đồng, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-30356**

(540)

COMEUV

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

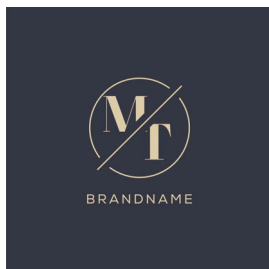
(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)

Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-30410**

(540)



(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục].

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.11.9

(591) Vàng, đen.

(731) TRẦN THỊ ANH (VN)

Thôn Chi Nê, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(210) **4-2025-30415**

(540)

AQUASAKA

(511) Nhóm 11: Đèn sưởi nhà tắm; tủ sấy quần áo (thiết bị sấy quần áo).

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) LÂM VIỆT VIỆT (VN)

Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(210) **4-2025-30418**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) GUO, QINGHUA (CN)

Room 502, 5th Floor, Henghe Zhuchang Commercial Building, No. -1, Yanda Avenue, Henan'an Sub-district, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn làm bằng kim loại quý; kim cương; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; ngọc trai (đồ trang sức); đá quý; hộp đựng đồ trang sức; hộp kim của kim loại quý; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

(210) **4-2025-30421**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

BAUME TIGRE BLANC

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC
BẢO LINH (VN)

Lô 32 KCN Đà Nẵng, quận Sơn Trà,
phường An Hải Bắc, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; chất tẩy uế.

(210) **4-2025-30425**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.3.1; 2.5.3; 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21

(731) ZHENGZHOU KINGSAN CATERING
MANAGEMENT & CONSULTING
CO.,LTD (CN)

63, 19F, Block B, Rongyuan Square,
North of Huayuan Rd, Jinshui District,
Zhengzhou City, Henan, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thịt; sản phẩm sữa; mứt nhão; trái cây, đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; nước mật cho thực phẩm; kem lạnh; bột nhồi; thực

phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị trà; nước trái cây cô đặc, không có cồn; nước chanh; nước ép trái cây; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cho thuê máy bán hàng tự động.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cho thuê robot dùng trong chuẩn bị đồ uống.

(210) **4-2025-30431**

(220) 25/06/2025

(300) 2550192 22/05/2025 AU

(441) 25/08/2025

(540)

HEALTHSPAN

(731) REAL PET FOOD COMPANY
SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

80 Robinson Road, #02-00 068898,
Singapore

(740) Văn phòng Luật sư Minervas
(MINERVAS)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật.

(210) **4-2025-30458**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.3.1; 4.5.21; 24.9.1

(591) Đen, be, vàng.

(731) TANG, BIBAO (CN)

No. 507, Building 3, Xiefeng Vancouver,
Dongyong Road, Xiaonan District,
Xiaogan City, Hubei Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-30459**

(540)



(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 14.3.11; 24.15.7; 26.4.18; 26.13.25

(591) Đen, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH LƯU THÁI VƯƠNG (VN)**

79A Phan Văn Hớn, ấp 20, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) **CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)**

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; mũ (nón).

(210) **4-2025-30461**

(540)



(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) **BEIJING MICO WORLD TECHNOLOGY CO., LTD (CN)**

7-6-407, fl. 4th, Bldg 7, Weibohao, No. 1, Weigongcun Street, Haidian Dist., Beijing, China

(740) **Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)**

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội, giới thiệu và hẹn hò qua mạng internet; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến có thể truy cập bằng các ứng dụng di động có thể tải xuống; dịch vụ hẹn hò được cung cấp thông qua ứng dụng di động, trang web mạng xã hội; cung cấp thông tin qua các trang web tương tác trực tuyến trong lĩnh vực hẹn hò và để tạo điều kiện giới thiệu các cá nhân và phát triển mối quan hệ và tình bạn; dịch vụ câu lạc bộ hẹn hò trực tuyến; dịch vụ giới thiệu gặp gỡ và giới thiệu xã hội qua internet.

(210) **4-2025-30464**

(540)



(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.9.1; 26.1.6

(731) **ROYAL FAMILY FOOD CO., LTD. (TW)**

1F, No.114, Ta Chiu Street., Kung Cheng Li, Western District, Taichung City, Taiwan

(740) **Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)**

(511) Nhóm 30: Kẹo bon bon; bánh mỳ; bánh mỳ hoa cúc; bánh quế; bánh ngọt; kẹo; bánh su kem; bánh nướng nhỏ; bánh sữa trứng [món nướng tráng miệng]; bánh ngọt Đan Mạch; món pudding tráng miệng; bánh rán vòng; cơm sấy khô; bánh quy trứng; bánh gạo già nhuyễn

(bánh mochi); kẹo đường [fudge]; kẹo Nougat; bánh kép; parfaits [món tráng miệng đông lạnh]; bánh patê; bánh putđing; gạo phồng; bánh gạo; bánh quy; kẹo dẻo xốp [marshmallow]; bánh quy giòn; bột nhồi; đồ uống có thành phần chính là trà; thạch hoa quả (bánh kẹo); thức ăn nhanh có thành phần chính là ngũ cốc; thức ăn nhanh có thành phần chính là gạo; bánh xốp cuộn; sô cô la; bánh kẹo.

(210) **4-2025-30466**

(540)



(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.21; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh lam, xanh dương, trắng, đỏ.

(731) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ
S.A. (CH)

1800 Vevey, Switzerland

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chiết xuất từ cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê đá; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà đá; chế phẩm trên cơ sở mạch nha cho con người; ca cao và đồ uống trên cơ sở ca cao; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; bánh kẹo; bánh kẹo có đường; kẹo; đường; kẹo cao su, không dùng trong y tế; chất làm ngọt tự nhiên; sản phẩm bánh mì; bánh mì; men bia; bánh nướng; bánh quy dạng tròn; bánh ngọt; bánh quy; bánh xốp; caramen [kẹo]; bánh pút đing; nước đá (ăn được); nước đá thực phẩm; kem trái cây [đá lạnh]; bánh kẹo đông lạnh; bánh ngọt đông lạnh; kem lạnh; món tráng miệng (đồ ăn ngọt như bánh ngọt, kem, kẹo, không bao gồm hoa quả) dạng đông lạnh; sữa chua đông lạnh; bột (bao gồm trong nhóm này) để làm đá lạnh có thể ăn được và/hoặc kem trái cây [đá lạnh] và/hoặc bánh kẹo đông lạnh và/hoặc kem lạnh và/hoặc món tráng miệng (đồ ăn ngọt như bánh ngọt, kem, kẹo, không bao gồm hoa quả) dạng đông lạnh và/hoặc sữa chua đông lạnh; chất liên kết (bao gồm trong nhóm này) dùng để làm đá lạnh có thể ăn được và/hoặc nước đá thực phẩm và/hoặc bánh kẹo đông lạnh và/hoặc bánh ngọt đông lạnh và/hoặc kem lạnh và/hoặc món tráng miệng (đồ ăn ngọt như bánh ngọt, kem, kẹo, không bao gồm hoa quả) dạng đông lạnh và/hoặc sữa chua đông lạnh; ngũ cốc (đã qua chế biến) dùng cho bữa sáng; món ăn điểm tâm (làm từ ngũ cốc và hoa quả); hạt ngô loại dẹt ăn liền; bánh làm từ ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống ca cao có sữa; sô-cô-la nhuyển dạng sệt; nước sốt sô cô la; sôcôla trang trí cho bánh ngọt; quả hạch bọc sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; món tráng miệng dạng sệt [bánh kẹo]; bột để làm bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

(210) **4-2025-30467**

(540)



(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT ĐẦU
TƯ ĐỨC AN (VN)
Số 5, thôn Ích Vĩnh, xã Phương Đình,
huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Mô tơ điện (động cơ điện); thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; thiết bị mở cửa ra vào, dùng điện; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; bộ truyền động cho máy móc; van (bộ phận của máy); máy đóng gói hàng tự động; máy bán hàng tự động; rô bốt công nghiệp; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 09: Thiết bị đầu vào máy tính; bộ chuyển mạch định thời gian tự động; bộ chuyển mạch điện; bộ chia mạng; thiết bị truyền thông mạng; ổ cắm mạng; dây cáp điện; đầu nối dây [điện]; dây mạng; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị báo hiệu chống trộm; cảm biến áp điện; van điều khiển điện tử; thiết bị dò tìm; bộ đổi điện.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn thông minh; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị sưởi ấm; đèn trần; bóng đèn đi-ốt phát quang [led]; đèn thoát hiểm; bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ; thiết bị điều hoà không khí.

(210) **4-2025-30468**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

essenciel

(731) MEDIBIOGEN CO., LTD. (KR)

402 a404, 20 Hakdong-ro 24-gil,
Gangnam-gu, Seoul, Rep. of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm cho mặt; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da; tinh dầu.

(210) **4-2025-30470**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)


TIMPARC

(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25

(731) TITAN NEW MATERIALS
TECHNOLOGY (GUANGZHOU) CO.,
LTD (CN)

Room 804-2, Building 1, No. 8
Chuangxiang Road, Xintang Town,
Zengcheng District, (self compiled Unit
8F-4-2, Building C1), Guangzhou City,
China, 510000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Băng quần cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; máy bắn bóng (thiết bị dùng trong thể thao); vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); vợt pickleball; bóng pickleball; túi đựng vợt pickleball; bóng cho trò chơi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-30471**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ASGG

(731) XIANYOU COUNTY PANLONG
COMMERCIAL MANAGEMENT CO.,
LTD. (CN)

No. 7 Kuihu, Nanbaofeng Community,
Gaiwei Town, Xianyou County, Fujian
Province, China, 351200

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dành cho
tóc và da đầu; mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng.

(210) **4-2025-30473**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SURE FUN

(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1

(731) DONGGUAN SURE FUN CULTURAL
AND CREATIVE CO., LTD. (CN)

Room 201, No. 19, Lizhi Road,
Changping Town, Dongguan City,
Guangdong Province, China, 523000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; nhân vật đồ chơi; nhà của búp bê; giường cho búp bê; đồ chơi bằng
nhung; trò chơi thẻ sưu tập.

(210) **4-2025-30476**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 7.3.2; 26.4.9

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lục.

(731) NGUYỄN KHẮC LONG (VN)

Khu 4 phường Thanh Bình, thành phố
Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm; khung nhà kính bằng kim loại; cửa nhôm; cửa bằng kim loại.

(210) **4-2025-30477**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8

(591) Hồng, đen.

(731) NGUYỄN HỒNG MI (VN)

Ấp Tân Thành Lập, xã Tân Đức, huyện
Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL
LAW CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-30478**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AUSLKA

(731) GUANGZHOU GUDE TRADING CO., LTD. (CN)

Room 412, No. 7, Longkou Street, Chebei, Tianhe District, Guangzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; bộ mỹ phẩm trang điểm; mỹ phẩm; nước hoa.

(210) **4-2025-30480**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh cỏ vịt.

(731) NGUYỄN ĐÌNH LÂN (VN)

Tổ dân phố Quyết Tâm, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; hương thơm để thấp; bột trầm hương.

(210) **4-2025-30481**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LHS AUDIO
The Professional

(731) LÊ HOÀNG TUẤN (VN)

Ấp Tân Thạnh, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Loa; micrô; micrô cho loa không dây; loa cầm tay; bộ trộn âm thanh; loa siêu trầm.

(210) **4-2025-30482**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ごめんね素肌
GOMENNE SUHADA

(731) KOSÉ CORPORATION (JP)

6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; xà phòng; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30484**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 21.3.21; 26.1.1

(731) KOSÉ CORPORATION (JP)

6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CLINI SHOT

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; xà phòng; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm.

(210) **4-2025-30485**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)

58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

Keytential

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung vitamin và khoáng chất; collagen dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; đồ uống y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; sản phẩm thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng phù hợp cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên chiết xuất thực vật dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên chiết xuất nhau thai dùng cho động vật dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu trên cơ sở cá cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu trên cơ sở collagen từ thực vật cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu trên cơ sở thịt cho mục đích y tế hoặc trị liệu; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột; bột thay thế bữa ăn (chất bổ sung ăn kiêng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên chiết xuất tảo biển dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng từ phân hoa; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm chức năng có lợi cho sức khỏe dùng cho bổ sung ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin tổng hợp; chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng chứa khoáng chất; thực phẩm cho em bé; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng từ khoáng chất; thuốc hồi sức; chất khử mùi gia dụng, không dùng cho người hoặc động vật; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; đồ uống kiêng từ keo ong; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng từ bột keo ong; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; collagen dùng cho mục đích y tế dưới dạng viên nén, viên nang, hạt, bột, thạch, dạng lỏng hoặc dạng có thể nhai để điều trị da; chế phẩm điều trị da, có chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế được sử dụng làm thực phẩm chức năng, với thành phần chính là hồng sâm; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, được sử dụng làm đồ uống chức năng, với thành phần chính là hồng sâm; thực phẩm ăn kiêng phù hợp với mục đích y tế được sử dụng làm thực phẩm chức năng, với thành phần chính là nhung hươu; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế sử dụng làm đồ uống chức năng, với thành phần chính là nhung hươu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng cho mục đích trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu trên cơ sở trái cây cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu trên cơ sở trứng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; miếng đệm lót

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

vệ sinh; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khăn lau khử trùng dùng một lần; tã lót giấy; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng trên cơ sở rau cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu trên cơ sở hồng sâm cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

(210) **4-2025-30486**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6

(591) Xanh tím than, đỏ tươi, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PISO VIỆT NAM (VN)

CL1a-14 Man Bôi Góc Găng, tổ 9, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)



(511) Nhóm 06: Thùng và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại.

Nhóm 09: Vali chuyên dụng chống va đập, chống nước đựng thiết bị điện tử bảo mật dùng cho quân đội; vali chuyên dụng đựng thiết bị an ninh dùng cho quân đội.

Nhóm 18: Vali; túi xách.

Nhóm 20: Thùng chứa đựng (bằng nhựa plastic) dùng trong sản xuất, công nghiệp hoặc kho vận.

(210) **4-2025-30487**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TEMASEK HOLDINGS (PRIVATE) LIMITED (SG)

60B Orchard Road, #06-18 Tower 2, The Atrium @ Orchard, Singapore 238891

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO., LTD.)

FULLERTON

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ đầu tư; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; quỹ tương hỗ; dịch vụ thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; dịch vụ thông tin bảo hiểm; định giá tài chính; quyên góp, gây quỹ từ thiện; quản lý và phân phối quỹ từ thiện; cung cấp thông tin liên quan đến thị trường bất động sản/bất động sản; dịch vụ thông tin đầu tư; dịch vụ thông tin môi giới chứng khoán; cung cấp thông tin liên quan đến cổ phiếu và tài khoản đầu tư; cung cấp thông tin liên quan đến bất động sản/tài sản; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến hàng hóa và chứng khoán; dịch vụ tài chính cung cấp trên máy tính cho doanh nghiệp bán lẻ; cung cấp thông tin liên quan đến tỷ giá hối đoái; dịch vụ định giá [tài chính] bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản; dịch vụ tài chính bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản thương mại; dịch vụ quản lý tài sản liên quan đến bất động sản và tài sản; dịch vụ tài chính liên quan đến thu mua và bán tài sản; dịch vụ thu tiền tín dụng/tiền trả góp; dịch vụ thu hộ

tiền thanh toán; quản lý cổ phiếu; môi giới cổ phiếu; cung cấp thông tin liên quan đến cổ phiếu bằng máy tính; quản lý cổ phần; dịch vụ thông tin tài chính liên quan đến cổ phiếu; xử lý và tiến hành các giao dịch tài chính giữa các bên liên quan đến cổ phiếu; mua bán cổ phiếu; dịch vụ ngân hàng tự động liên quan đến giao dịch thẻ ngân hàng và thẻ thanh toán; dịch vụ thông tin liên quan đến các dịch vụ ngân hàng cung cấp qua máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến dịch vụ ngân hàng; tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp dưới dạng ấn phẩm in hoặc trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp tin tức tài chính; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn, bao gồm hình thức cung cấp trực tuyến, liên quan đến các dịch vụ kể trên; cung cấp các dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; quản lý quỹ; quản lý vốn; quản lý tài sản; quản lý hồ sơ vốn và tài chính; dịch vụ đầu tư vốn tư nhân; dịch vụ đầu tư vốn mạo hiểm; phân tích đầu tư; dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ đầu tư quỹ; dịch vụ đầu tư và tư vấn quỹ; quản lý quỹ đầu tư; đầu tư quỹ vốn; quản lý quỹ vốn; tài trợ quỹ; phân phối quỹ, cụ thể là phân phối quỹ tương hỗ, quỹ tài chính, quỹ đầu cơ, quỹ REIT và quỹ liên quan đến các sản phẩm tài chính; bao gồm các dịch vụ kể trên được cung cấp trực tuyến hoặc qua internet.

(210) **4-2025-30489**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.

LENSON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER SE (VN)

Số 40, ngã tư Sơn Đồng, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy hút bụi; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng.

Nhóm 09: Thiết bị thu hình (tivi); thiết bị điều khiển tivi từ xa; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển điều hoà không khí từ xa; thiết bị chiếu hình; loa.

(210) **4-2025-30490**

(220) 25/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) LIANG YANG (CN)

No. 510, Tianmashan Village, Sanjiang Town, Bazhou District, Bazhong, Sichuan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

TEA ISLET

(511) Nhóm 43: Dịch vụ phòng trà; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng hoặc các cơ sở tương tự thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi.

(210) **4-2025-30496**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ORIGO

(731) JINGWU XUE (CN)

No.214, Kudi, Jiku Village, Longtian Town, Fuqing City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh quy; sô cô la; mảnh yến mạch dẹt mỏng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê.

(210) **4-2025-30500**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.10; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LỐI VÀO MẪU
SƠN XANH (VN)

Thôn Bó Pằm, xã Mẫu Sơn, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sâm nam dùng làm thực phẩm (không dùng cho mục đích y tế); quả nhàu sấy khô (không dùng cho mục đích y tế); quả nhàu đã qua sơ chế, bảo quản (không dùng cho mục đích y tế); hạt vừng, đã chế biến.

(210) **4-2025-30501**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

YESWOMEN

(731) GUANGZHOU YISHUISHAN BRAND
MANAGEMENT CO., LTD. (CN)

Room 302, 3rd Floor, No. 48, Zhonghan Road, Zhongcun Sub-district, Panyu District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; quần dài; váy; áo sơ mi.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; khuyến mãi cho người khác; marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua quảng cáo nhắm cho người khác trong môi trường ảo.

(210) **4-2025-30511**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.11.7

(591) Xanh nước biển, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT SỐ SBC (VN)

B5 lô 15 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy cắt điều chỉnh kích thước cho mục đích công nghiệp; máy cắt [máy móc]; máy cắt; máy cắt laser; máy cắt laser fiber; máy cắt laser co2.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: máy cắt điều chỉnh kích thước cho mục đích công nghiệp, máy cắt [máy móc], máy cắt, máy cắt laser, máy cắt laser fiber, máy cắt laser co2.

(210) **4-2025-30512**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.5; 24.15.7; 26.11.8

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT SỐ SBC (VN)

B5 lô 15 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in nén; máy in 3D; máy in phun công nghiệp; máy in sinh học 3D.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: máy in, máy in nén, máy in 3D, máy in phun công nghiệp, máy in sinh học 3D.

(210) **4-2025-30513**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) xanh nước biển, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT SỐ SBC (VN)

B5 lô 15 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in nén; máy in 3D; máy in phun công nghiệp; máy in sinh học 3D.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: máy in, máy in nén, máy in 3D, máy in phun công nghiệp, máy in sinh học 3D.

(210) **4-2025-30514**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.3.23; 26.5.2

(591) Xanh nước biển, cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT SỐ
SBC (VN)

B5 lô 15 khu đô thị mới Định Công,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội



(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in nén; máy in 3D; máy in phun công nghiệp; máy in sinh học 3D.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: máy in, máy in nén, máy in 3D, máy in phun công nghiệp, máy in sinh học 3D.

(210) **4-2025-30515**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.7.19; 3.7.24; 25.1.25; 26.11.3; 26.11.9

(591) xanh nước biển, đỏ, đen, vàng, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT SỐ
SBC (VN)

B5 lô 15 khu đô thị mới Định Công,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội



(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; máy ép phun; máy ép công nghiệp; máy ép đùn; máy ép phun hợp kim nhẹ.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp], máy ép phun, máy ép công nghiệp, máy ép đùn, máy ép phun hợp kim nhẹ.

(210) **4-2025-30517**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.24; 4.3.3; 5.1.12; 5.5.20; 5.5.21;
7.1.12; 7.1.24; 18.1.12; 18.3.2; 18.5.6;
26.1.1

(591) Xanh lam đậm, xanh lam, xanh lam nhạt,
xanh lơ, đỏ, trắng, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA VÀ NƯỚC
GIẢI KHÁT HẠ LONG (VN)
Số 130, đường Lê Lợi, phường Trần
Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh
Quảng Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống
tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bia, nước khoáng [đồ uống], đồ
uống không có cồn, nước uống có gaz, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng
cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn
uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy
rượu.

(210) **4-2025-30524**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 17.2.2; 19.1.1; 19.3.1;
26.5.1; 26.15.3

(591) Đỏ, ghi, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA VÀ NƯỚC
GIẢI KHÁT HẠ LONG (VN)
Số 130, đường Lê Lợi, phường Trần
Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh
Quảng Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống
tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bia, nước khoáng [đồ uống], đồ
uống không có cồn, nước uống có gaz, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng
cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); quảng cáo.

(210) **4-2025-30525**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.10; 19.3.1; 26.15.3

(591) Đỏ, ghi, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG (VN)

Số 130, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bia, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); quảng cáo.

(210) **4-2025-30527**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 7.1.24; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1

(591) Xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM TV (VN)

Số 30 đường số 6, khu dân cư Phú Hữu, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quạt điện dùng cho cá nhân, máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện, máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy ép thực phẩm, chạy điện, bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện], bàn là quần áo, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện, nồi nấu đa năng, ấm đun nước, dùng điện, máy sấy tóc, quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện].

(210) **4-2025-30529**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.7.12; 3.7.3; 3.9.1; 5.1.12; 5.11.11;
7.1.24

(731) CÔNG TY TNHH MTV V.A.C HAVEN VIỆT NAM (VN)

Tổ 3, khu phố suối Nhum, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; cây ăn quả; cây rau giống; gà sống; cá sống; trứng gà sạch; thức ăn cho gia cầm.

Nhóm 41: Tổ chức hoạt động trải nghiệm nông trại cho học sinh; tổ chức tham quan học tập

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

ngoại khóa; đào tạo kỹ năng sống qua chăm sóc cây trồng và vật nuôi.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở ngắn hạn cho khách du lịch; dịch vụ nghỉ dưỡng tự cung tự cấp; tổ chức tiệc ngoài trời với thực phẩm từ nông trại.

(210) **4-2025-30566**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

HONOR

(731) BAIYIN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat 2304, 23/F Ho King, Commercial
Center, 2-16 Fa Yuen Street, Mong Kok,
Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-30567**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

ASTRA

(731) BAIYIN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat 2304, 23/F Ho King, Commercial
Center, 2-16 Fa Yuen Street, Mong Kok,
Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-30568**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

WILLE

(731) BAIYIN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat 2304, 23/F Ho King, Commercial
Center, 2-16 Fa Yuen Street, Mong Kok,
Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-30569**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

NEBULA

(731) BAIYIN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat 2304, 23/F Ho King, Commercial
Center, 2-16 Fa Yuen Street, Mong Kok,
Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-30570**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FROST

(731) BAIYIN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat 2304, 23/F Ho King, Commercial
Center, 2-16 Fa Yuen Street, Mong Kok,
Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-30571**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RICHEST

(731) BAIYIN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat 2304, 23/F Ho King, Commercial
Center, 2-16 Fa Yuen Street, Mong Kok,
Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu;
tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-30572**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MUSEUM

(731) BAIYIN INTERNATIONAL LIMITED
(CN)

Flat 2304, 23/F Ho King, Commercial
Center, 2-16 Fa Yuen Street, Mong Kok,
Hong Kong

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tàu thuốc lá.

(210) **4-2025-30601**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.9.4; 3.9.24

(591) Đen, trắng, xanh.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TNT GROUP TOÀN CẦU (VN)

CUTM 2-28 Điểm tiêu thủ công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; Asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại.

(210) **4-2025-30602**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh dương.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TNT GROUP TOÀN CẦU (VN)

CUTM 2-28 Điểm tiêu thủ công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; Asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại.

(210) **4-2025-30603**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.11.8

(591) Xanh dương, đen, cam.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TNT GROUP TOÀN CẦU (VN)

CUTM 2-28 Điểm tiêu thủ công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; Asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại.

(210) **4-2025-30607**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh dương đậm

(731) CÔNG TY TNHH THANH CHUÔNG (VN)

Số 22 Khu tập thể giám định máy nông nghiệp, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

ERAS

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính xách tay; máy tính bỏ túi; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; máy tính bảng.

(210) **4-2025-30608**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) JSCC AUTOMATION (XIAMEN) LTD (CN)

No. 50, Chuangxin II Road, Torch Hi-Tech Zone, Xiamen, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

JSCC

(511) Nhóm 07: Robot [máy móc]; máy đánh dầu cho mục đích công nghiệp; máy khí nén; bộ điều khiển bằng khí nén dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và máy; giá đỡ có rãnh trượt [bộ phận máy]; máy nén [máy móc]; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy; hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy móc; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; máy công cụ.

(210) **4-2025-30610**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.6

(731) HANGZHOU HAOMUSI FOOD CO., LTD. (CN)

1999 Wei Qi Road, Linjiang High-tech Industrial Development Zone, Xiaoshan, Hangzhou City, Zhejiang, People's Republic of China

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

百草味

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chất chiết ra từ thịt; rau củ quả được bảo quản, làm khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt ướt; xốt trái cây [mứt quả ướt]; trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; mỡ ăn; đồ ăn snack chủ yếu gồm khoai tây, quả hạch, sản phẩm làm từ quả hạch, hạt cây, trái cây, rau củ hoặc hỗn hợp của chúng bao gồm cả khoai tây nướng hay chiên giòn dạng lát hoặc thanh, khoai tây lát mỏng nướng hay chiên giòn, lát trái cây khô hoặc đã được chế biến, đồ ăn snack trên cơ sở trái cây, đồ phết lên thức ăn được làm trên cơ sở trái cây, đồ chiên giòn trên cơ sở rau củ, đồ ăn snack trên cơ sở rau củ, đồ phết lên thức ăn được làm trên

cơ sở rau củ, khoai sọ nướng hay chiên giòn dạng lát hay thanh; đồ ăn snack làm từ thịt lợn; đồ ăn snack làm từ thịt bò; đồ ăn snack trên cơ sở đậu tương; quả hạch và hạt cây (đã chế biến); đồ ăn snack làm từ khoai nưa; đồ ăn snack làm từ thịt.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đường; gạo; bột sắn bột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột ngũ cốc; chế phẩm được làm từ ngũ cốc; bánh mì; bột nhào và bánh nướng làm từ bột nhào; bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; mật ong; mật đường; men; bột nở; muối nấu ăn; mù tạt; giấm; nước xốt (gia vị); gia vị; đá lạnh, tự nhiên hoặc nhân tạo; đồ ăn snack chủ yếu gồm bột mì, hạt ngũ cốc, ngô, ngũ cốc, gạo hoặc hỗn hợp của chúng bao gồm cả bánh bột ngô mỏng giòn, bánh dạng miếng mỏng hình tam giác làm từ bột ngô xay (tortilla chips), bánh mỳ lát nướng hay chiên giòn (pita chips), bánh gạo mỏng nướng hay chiên giòn, bánh gạo, bánh gạo giòn, bánh quy giòn, bánh quy xoắn, đồ ăn nhẹ nở xốp (puffed snacks), bỏng ngô, bỏng ngô và kẹo lạc tằm đường, nước xốt để nhúng chấm đồ ăn snack, nước xốt salsa, bánh snack dạng thanh chủ yếu gồm bột mì, hạt ngũ cốc, ngô, ngũ cốc, gạo hoặc hỗn hợp của chúng; bánh quy.

(210) **4-2025-30611**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) HANGZHOU HAOMUSI FOOD CO., LTD. (CN)

1999 Wei Qi Road, Linjiang High-tech Industrial Development Zone, Xiaoshan, Hangzhou City, Zhejiang, People's Republic of China

BE & CHEERY

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chất chiết ra từ thịt; rau củ quả được bảo quản, làm khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt ướt; xốt trái cây [mứt quả ướt]; trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu dùng cho thực phẩm; mỡ ăn; đồ ăn snack chủ yếu gồm khoai tây, quả hạch, sản phẩm làm từ quả hạch, hạt cây, trái cây, rau củ hoặc hỗn hợp của chúng bao gồm cả khoai tây nướng hay chiên giòn dạng lát hoặc thanh, khoai tây lát mỏng nướng hay chiên giòn, lát trái cây khô hoặc đã được chế biến; đồ ăn snack trên cơ sở trái cây, đồ phết lên thức ăn được làm trên cơ sở trái cây; đồ chiên giòn trên cơ sở rau củ, đồ ăn snack trên cơ sở rau củ; đồ phết lên thức ăn được làm trên cơ sở rau củ, khoai sọ nướng hay chiên giòn dạng lát hay thanh; đồ ăn snack làm từ thịt lợn; đồ ăn snack làm từ thịt bò; đồ ăn snack trên cơ sở đậu tương; quả hạch và hạt cây (đã chế biến); đồ ăn snack làm từ khoai nưa; đồ ăn snack làm từ thịt.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đường; gạo; bột sắn bột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột ngũ cốc; chế phẩm được làm từ ngũ cốc; bánh mì; bột nhào và bánh nướng làm từ bột nhào; bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; mật ong; mật đường; men; bột nở; muối nấu ăn; mù tạt; giấm; nước xốt (gia vị); gia vị; đá lạnh, tự nhiên hoặc nhân tạo; đồ ăn snack chủ yếu gồm bột mì, hạt ngũ cốc, ngô, ngũ cốc, gạo hoặc hỗn hợp của chúng bao gồm cả bánh bột ngô mỏng giòn, bánh dạng miếng mỏng hình tam giác làm từ bột ngô xay (tortilla chips), bánh mỳ lát nướng hay chiên giòn (pita chips), bánh gạo mỏng nướng hay chiên giòn, bánh gạo, bánh gạo giòn, bánh quy giòn, bánh quy xoắn, đồ ăn nhẹ nở xốp (puffed snacks), bỏng ngô, bỏng ngô và kẹo lạc tằm đường, nước xốt để nhúng chấm đồ ăn snack, nước xốt salsa, bánh snack dạng thanh chủ yếu gồm bột mì, hạt ngũ cốc, ngô, ngũ cốc, gạo hoặc hỗn hợp của chúng; bánh quy.

(210) **4-2025-30647**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MAX COOL (VN)

Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119
Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
(SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa tay (mỹ phẩm, không dùng cho mục đích y tế); nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; khăn lau em bé dùng một lần được tẩm chế phẩm làm sạch cá nhân; khăn lau em bé dùng một lần được tẩm chế phẩm mỹ phẩm.

Nhóm 24: Vải không dệt; khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ướt tẩy trang bằng vải không dệt; khăn làm bằng vải không dệt; khăn lạnh bằng vải không dệt.

(210) **4-2025-30649**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 1.15.24; 26.1.1; 26.1.11;
26.4.18; 26.11.12

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XNK TÂN GIA
THÀNH (VN)

Tổ 2, (tại nhà ông Nguyễn Xuân Tạo),
phường Quảng Thanh, thành phố Thủy
Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang xay; hạt cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; chất thay thế cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, hạt cà phê rang xay, hạt cà phê chưa rang, hương liệu cà phê, chất thay thế cà phê.

(210) **4-2025-30650**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENGROW
VIỆT (VN)

Số 21, tổ 3, khu 4D, phường Hồng Hải,
thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, thiết bị vệ sinh, thép hộp, xi măng, gạch, gạch trồng cỏ, cống bê tông, đỉnh, keo, vít, băng dính, nắp hố ga, bạt, cọc tre, ống thép, que hàn, lưới sắt, tấm chắn thép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 37: Xây dựng: công trình dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật.

Nhóm 42: Thiết kế xây dựng; tư vấn thiết kế xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế nội, ngoại thất.

(210) **4-2025-30651**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH XNK TÂN GIA THÀNH (VN)

Tổ 2, (tại nhà ông Nguyễn Xuân Tạo),
phường Quảng Thanh, thành phố Thủy
Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, nhập khẩu và phân phối: gạch men ốp lát, thiết bị vệ sinh, đèn điện chiếu sáng dân dụng và công nghiệp, cây cảnh, cây xanh công trình (cây xanh được sử dụng cho các công trình xây dựng như khu đô thị, đường phố, công viên, khu công nghiệp, khu dân cư và các khu vực công cộng), vật liệu (tre, nứa, gỗ), đồ đạc nội thất (tủ, bàn ghế, tủ bếp), đồ điện gia dụng, đồ chứa đựng bằng thủy tinh, gốm, sứ, thịt, thủy hải sản, rau quả, cafe, bánh kẹo, rượu, bia, đồ uống, nước giải khát.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế mỹ thuật; thiết kế biển quảng cáo; thiết kế kiến trúc.

(210) **4-2025-30652**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.20; 5.13.4; 7.5.8; 17.3.2; 26.1.1

(591) Vàng, xanh lam, xanh lá cây, trắng.



(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHẤT PHÁP (VN)

Số 6, ngách 298/77/30/16 đường Ngọc
Hồi, thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ tham gia tố tụng; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ pháp lý.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-30653**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENGROW INDUSTRIES (VN)

Lô số 47/16D, tổ dân phố Trung Hành 5, phường Đăng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)



(511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê, quản lý, định giá: bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; dịch vụ hậu cần vận tải (logistics); dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng.

(210) **4-2025-30654**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 2.5.22; 2.7.2; 26.3.1; 26.3.5

(591) Xanh lam, đỏ, đen, xanh lá cây, vàng, da cam, nâu, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP LÂM HỒNG PHÁT (VN)

1331/27 Lê Đức Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)



(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng của cây trồng; hóa chất công nghiệp; thuốc kích thích tăng trưởng cây trồng.

(210) **4-2025-30655**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.20; 25.1.25; 26.4.18

(591) Trắng, xanh đen đậm, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XNK AN DƯƠNG (VN)

Thửa đất số 460, thôn 6, xã Thọ Vực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)



(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); đệm lò xo; gối.

(210) **4-2025-30656**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18

(591) Vàng cát nhạt, xanh đen đậm.

(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)

Thôn Phúc Âm 1, xã Đồng Tiến, huyện
Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK
(INVENMARK)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán vật liệu xây dựng; xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng.

(210) **4-2025-30680**

(540)

UTRILLO

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) DAIO PAPER CORPORATION (JP)

2-60, Mishima-Kamiya-cho,
Shikokuchuo-shi Ehime-ken 799-0402
Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; giấy.

(210) **4-2025-30681**

(540)

Newsuncare

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN
(VN)

43/14 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận
11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
(DAITIN AND ASSOCIATES
CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế; men vi sinh (dùng cho mục đích y tế và/hoặc tăng cường sức khỏe).

(210) **4-2025-30685**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN -
PHÚ THỌ (VN)

KCN Trung Hà, xã Dân Quyền, huyện
Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 32: Bia.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) 4-2025-30693

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.5.1

(731) SHANDONG JINGYUE
BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2803, Building 3, Lushang Guoao
City, No.9777 Jingshi Road, Lixia
District, Jinan City, Shandong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Chất béo ăn được; dầu dùng cho thực phẩm; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa bột.

(210) 4-2025-30694

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.8; 26.11.9

(591) Tím than, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI HOÀNG PHÁT (VN)
Km số 1, Quốc lộ 39A, xã Nguyễn Văn
Linh, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng xe ô tô; phụ tùng xe máy bằng nhựa; phụ tùng xe ô tô bằng nhựa.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, phụ tùng xe máy bằng nhựa, phụ tùng xe ô tô bằng nhựa, hạt nhựa nguyên sinh dạng thô, nhựa tổng hợp, dạng thô, nhựa polyme, chưa xử lý.

Nhóm 40: Gia công sản phẩm bằng nhựa.

(210) 4-2025-30697

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 2.1.11; 2.3.1; 2.3.11; 2.5.5; 2.5.22;
2.5.24; 2.7.1; 2.7.2

(591) Đỏ, cam, vàng, trắng, đen, nâu, hồng,
xám.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN THẮNG HUỆ
FOOD (VN)
Thôn Hoàng Trạch, xã Mỹ Sở, huyện
Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Khô gà; khô heo; khô bò; chà bông.

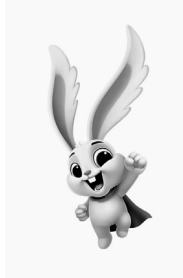
Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: khô gà, khô heo, khô bò, chà bông.

(210) **4-2025-30698**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.5.1

(731) SHANDONG JINGYUE
BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2803, Building 3, Lushang Guoao
City, No.9777 Jingshi Road, Lixia
District, Jinan City, Shandong Province,
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Chất béo ăn được; dầu dùng cho thực phẩm; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa bột.

(210) **4-2025-30705**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Lucifer
Design

(731) HỘ KINH DOANH LUCIFER (VN)
C14 – 295 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân
Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-30707**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TASAMI

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Thôn Quỳnh Ngọc, xã Ea Na, huyện
Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Bồn đựng nước bằng inox.

(210) **4-2025-30708**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 24.5.1; 26.1.1; 26.1.11

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng.

(731) QIANGUANJIA BUSINESS CONSULTING (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)

9 Raffles Place, #06-00, Republic Plaza, Singapore 048619

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Phân tích thị trường; tư vấn quản lý kinh doanh; lập các báo cáo thống kê kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ khai thuế; kiểm toán tài chính.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ cấp phép sở hữu trí tuệ; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp.

(210) **4-2025-30709**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.15.15

(591) Vàng, xanh nước biển, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI VIỆT WORLD (VN)

Số 3, ngõ 24 đường Vĩnh Kỳ, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trù sơn; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; gồm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa; sơn diệt khuẩn.

Nhóm 19: Vữa amiăng; vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại; buồng cách âm, vận chuyển được, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, mua bán sản phẩm: keo, keo dùng trong công nghiệp, hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trù sơn, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, gồm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp, sơn chống gỉ, sơn phủ, sơn lót, sơn chịu lửa, sơn diệt khuẩn, vữa amiăng, vữa dùng cho xây dựng, lớp phủ [vật liệu xây dựng], lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại, buồng cách âm, vận chuyển được, không bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-30710**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.5.2; 2.5.23; 2.5.25; 2.5.30



(731) QINGZHOU SHUANGFU FOOD CO., LTD. (CN)

Dayuan Village, Dongxia Town, Qingzhou City, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; trái cây dầm đường; cá, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

(210) **4-2025-30711**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18



(591) Cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) QIANGUANJIA BUSINESS CONSULTING (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)

9 Raffles Place, #06-00, Republic Plaza, Singapore 048619

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Cồn cho mục đích công nghiệp; axit; cacbon hoạt tính; dung dịch muối bạc dùng để mạ bạc; hóa chất, trừ chất tạo màu, để sản xuất men tráng, sơn bóng; chất dẻo hóa.

Nhóm 35: Phân tích thị trường; tư vấn quản lý kinh doanh; lập các báo cáo thống kê kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ khai thuế; kiểm toán tài chính.

(210) **4-2025-30712**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12



(731) QINGZHOU SHUANGFU FOOD CO., LTD. (CN)

Dayuan Village, Dongxia Town, Qingzhou City, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; trái cây dầm đường; cá, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

(210) **4-2025-30714**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây.

(731) ZHENG SONG BAI (CN)

Group 2, Xiangyang Community, Tieli Town, Tieli City, Heilongjiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

Thượng Ngân

(511) Nhóm 07: Trục cho máy; ổ bi cho trục truyền động; thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; trục truyền động [không dùng cho xe cộ mặt đất]; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ truyền động cho máy móc.

(210) **4-2025-30715**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.2; 26.4.3

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI VƯỢNG TÍN PHÁT (VN)

Số 57 Hàng Tiện, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; cáp điện; cáp dẫn điện; dây cáp điện.

(210) **4-2025-30716**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.1.1; 26.3.1

(731) HE YUAN JIN BAO SHI WATCHES MANUFACTURING LIMITED (CN)

Longling 1st Road, Puqian Town, Yuancheng District, Heyuan City, Guangdong, CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)



(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; đồng hồ chạy điện; dây đeo của đồng hồ đeo tay; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ báo thức.

(210) **4-2025-30717**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RAYHAAN

(731) A.R.K. PERFUMES & COSMETICS TRADING (AE)

P.O Box No. 16878, Office Number 43-44 Dubai Munci Office, Al Fahidi, Bur Dubai, Dubai, United Arab Emirates.

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; hương thơm để thấp; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

(210) **4-2025-30718**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Rwine beaurty

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM L.A.M (VN)

Nhà DG 12-33, khu đấu giá TĐC Kiến Hưng, tổ dân phố 20, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da; dầu gội đầu; sữa tắm [mỹ phẩm].

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, dịch vụ bán buôn và bán lẻ: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm chống nắng, kem làm trắng da, dầu gội đầu, sữa tắm, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thuốc bổ.

(210) **4-2025-30746**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 3.11.12; 3.11.24; 15.1.21

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, đen, xanh xám.

(731) HAINAN BOSSWELL WITGREEN CHEMICAL CO., LTD. (CN)

No. 5, East of Meilang Road, Industrial Avenue, Laocheng Development Zone, Laocheng Town, Chengmai County, Hainan Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hoá học dùng để trị bệnh nấm mốc; thuốc trừ rệp dùng cho chó; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ dệp cây; chất diệt nấm; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm được phẩm; chất mài mòn dùng trong nha khoa; chế phẩm khử trùng cho đất.

(210) **4-2025-30747**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biancabear

(731) BUTTERBEAR COMPANY LIMITED (TH)

99/29, 3rd Floor, Soi Phatthana Wet 12, Sukhumvit 71 Road, Phra Khanong Nuea Sub-district, Vadhana District, Bangkok, Thailand

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; ba lô; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi du lịch; ô.

(210) **4-2025-30748**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MAIKE CHANGES

(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) GUANRON HOLDINGS LIMITED (CN)

Unit A 8/F Chinaweal Ctr, 414-424 Jaffe Rd Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi (đồ đạc); bàn (đồ đạc); giá để đồ đạc; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc trong nhà bằng kim loại.

(210) **4-2025-30750**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biancabear

(731) BUTTERBEAR COMPANY LIMITED (TH)

99/29, 3rd Floor, Soi Phatthana Wet 12, Sukhumvit 71 Road, Phra Khanong Nuea Sub-district, Vadhana District, Bangkok, Thailand

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; bút [đồ dùng văn phòng]; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm.

(210) **4-2025-30751**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biancabeare

(731) BUTTERBEAR COMPANY LIMITED
(TH)

99/29, 3rd Floor, Soi Phatthana Wet 12,
Sukhumvit 71 Road, Phra Khanong Nuea
Sub-district, Vadhana District, Bangkok,
Thailand

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 28: Khối lắp ghép [đồ chơi]; búp bê (đồ chơi); bài lá; đồ chơi nhồi bông; gấu nhồi bông (đồ chơi); đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ chơi.

(210) **4-2025-30752**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

麻辣烫
Malatang

(591) Đỏ, trắng.

(731) JIANGSU TOWORD FOOD CO., LTD.
(CN)

No. 8, Dangui Road, Binhai
Pharmaceutical Industrial Park, Binhai
County, Yancheng City, Jiangsu
Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Bơ; thịt lợn ướp; thịt; cà chua dạng sệt; rau đã nấu chín; thực phẩm trên cơ sở cá.

(210) **4-2025-30753**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

冒菜
Maocai

(591) Đỏ cam, trắng

(731) JIANGSU TOWORD FOOD CO., LTD.
(CN)

No. 8, Dangui Road, Binhai
Pharmaceutical Industrial Park, Binhai
County, Yancheng City, Jiangsu
Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Bơ; thịt lợn ướp; thịt; cà chua dạng sệt; rau đã nấu chín; thực phẩm trên cơ sở cá.

(210) **4-2025-30754**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biancabear

(731) BUTTERBEAR COMPANY LIMITED
(TH)

99/29, 3rd Floor, Soi Phatthana Wet 12,
Sukhumvit 71 Road, Phra Khanong Nuea
Sub-district, Vadhana District, Bangkok,
Thailand

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy ăn nhẹ.

(210) **4-2025-30755**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biancabear

(731) BUTTERBEAR COMPANY LIMITED
(TH)

99/29, 3rd Floor, Soi Phatthana Wet 12,
Sukhumvit 71 Road, Phra Khanong Nuea
Sub-district, Vadhana District, Bangkok,
Thailand

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ marketing; dịch vụ cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

(210) **4-2025-30756**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biancabear

(731) BUTTERBEAR COMPANY LIMITED
(TH)

99/29, 3rd Floor, Soi Phatthana Wet 12,
Sukhumvit 71 Road, Phra Khanong Nuea
Sub-district, Vadhana District, Bangkok,
Thailand

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Kẹo (đồ ngọt); cà phê; trà (chè); kem lạnh; bánh nướng làm từ bột nhào; món ăn được chế biến sẵn trên cơ sở mì sợi; cơm ăn liền.

(210) **4-2025-30757**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Biancabear

(731) BUTTERBEAR COMPANY LIMITED
(TH)

99/29, 3rd Floor, Soi Phatthana Wet 12,
Sukhumvit 71 Road, Phra Khanong Nuea
Sub-district, Vadhana District, Bangkok,
Thailand

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Pin điện (ắc quy điện); bao đựng điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; miếng đệm lót chuột máy vi tính.

(210) **4-2025-30758**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

MightyCargo

(731) KAITU TECHNOLOGY (SUZHOU)
CO., LTD. (CN)

Room E077, Building 4, No. 178 Hongye
Road, Suzhou Industrial Park, Suzhou,
Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ
Kenfox (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe ô tô; rô bốt tự lái dùng để giao hàng; ô tô không người lái; xe cộ chạy điện; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi.

(210) **4-2025-30759**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

qikep

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE
BUSINESS CONSULTING CO., LTD.
(CN)

C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui
Science and Technology Innovation
Center, No. 489, Jihua Road, Bantian
Community, Bantian Street Longgang,
Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Vòng cổ chống ký sinh trùng cho động vật; miếng gạc thấm hút để chữa thương tích; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; tã lót trẻ em; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; chất bổ sung protein cho động vật.

(210) **4-2025-30760**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Hiyag

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE
BUSINESS CONSULTING CO., LTD.
(CN)

C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui
Science and Technology Innovation
Center, No. 489, Jihua Road, Bantian
Community, Bantian Street Longgang,
Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc cho điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; đèn; bồn rửa; quạt
điện dùng cho cá nhân; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng].

(210) **4-2025-30762**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.3.2; 26.15.15

(591) Xanh dương, hồng, cam, đỏ, vàng, đen.

(731) TRẦN THỊ BÍCH HỢP - CƠ SỞ KINH
DOANH TRẦN HỢP (VN)

Thôn Thụy Ứng, xã Hòa Bình, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng bằng nhựa dùng trong gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng
và nhà bếp.

(210) **4-2025-30763**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



Mysunsoeul

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.11.12

(591) Nâu ánh vàng, da, đen.

(731) HOÀNG VĂN HÙNG (VN)

Đội 6 – Trát Cầu, xã Tiên Phong, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đệm, gối, chăn, ga trải giường.

(210) **4-2025-30766**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 7.3.11; 26.13.1

(591) Đen, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG TON (VN)

Khu công nghiệp Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân đạm; phân bón; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; phân ủ; phân động vật.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dầu nhớt, đá dùng trong xây dựng, cây chuối giống, trái chuối tươi, rau củ quả tươi, chuối sấy, chuối thành phẩm đã qua chế biến, phân hữu cơ, phân vi sinh, phân đạm, phân bón, chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt, phân ủ, phân động vật.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận tải bằng đường sắt; dịch vụ kho hàng hóa; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; dịch vụ vận chuyển bằng xe lan; đóng gói hàng hóa.

(210) **4-2025-30767**

(540)



(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 3.7.10; 3.7.16; 24.17.8; 26.1.1

(591) Vàng kim, nâu, xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AMORES (VN)

Lô đất V6A ô số 17 khu nhà ở Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào qua chế biến; tổ yến chưng sẵn; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

(210) **4-2025-30769**

(540)

Sahaz

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE BUSINESS CONSULTING CO., LTD. (CN)

C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489, Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street Longgang, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc cho điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; đèn; bồn rửa; quạt điện dùng cho cá nhân; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng].

(210) **4-2025-30770**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2

(731) MO, ZHUZHI (CN)

Room 601, Unit 3, Building D2,
Chengwang Lidu Community, No. 1,
Xiangsihu East Road, Shangrao Street,
Xixiangtang District, Nanning City,
Guangxi, China



Trà Mây Núi

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà.

(210) **4-2025-30779**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.7; 26.11.12

(591) Trắng, đen, xanh dương, vàng nhạt.

(731) 1. EARTH CORPORATION (JP)

12-1, Kanda-Tsukasamachi 2-chome,
Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

2. CÔNG TY TNHH EARTH
CORPORATION VIỆT NAM (VN)

Lô C6 đường N3, Khu công nghiệp Nam
Tân Uyên, Phường Khánh Bình, Thành
phố Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt
Nam



(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tạo mùi thơm không khí; chế phẩm tạo mùi thơm cho phòng; chế phẩm tạo mùi thơm sử dụng trong gia đình; chế phẩm tạo mùi thơm không khí dùng cho ô tô.

Nhóm 05: Thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc đuổi muỗi; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ có mùi thơm; thuốc đuổi muỗi có mùi thơm; chế phẩm tạo mùi thơm không khí có tác dụng xua đuổi côn trùng, sâu bọ và xua đuổi muỗi.

(210) 4-2025-30804

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.15.5; 3.7.24; 26.1.1; 26.13.1

(591) Nâu nhạt, đỏ đậm, đen, trắng.

(731) LIXIANG HUALAI TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)

Kangping Avenue (Next to Pu'er North Toll Station), Simao District, Pu'er City, Yunnan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)



(511) Nhóm 03: Chất giặt tẩy; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm làm cân bằng da dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất giặt tẩy dạng bột; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể và trang điểm; xà phòng; dầu gội đầu; gel tắm; chất làm sạch kính; dầu xả tóc; chế phẩm tẩy trang; kem chống nắng cho da; kem nền (mỹ phẩm); nước thơm dưỡng thể (mỹ phẩm); nước thơm dưỡng ẩm da (cho mục đích mỹ phẩm); mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm chủ yếu gồm chế phẩm làm đẹp lông mi (mascara), son môi, bút chì kẻ lông mày, đồ trang điểm là mỹ phẩm, phấn nền trang điểm và chất làm bóng môi; mặt nạ làm đẹp; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm tẩy trắng dùng để giặt; chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm để làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; nước hoa; tinh dầu; nước xúc tóc; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Trà thảo dược; thuốc dùng cho người; thuốc y học cổ truyền Trung Quốc; đồ uống y tế; enzym dùng cho mục đích y tế; thuốc được chế từ dược thảo cổ truyền Trung Quốc; rượu thuốc (dùng cho mục đích y tế); đồ uống hỗn hợp bổ sung chất cho chế độ ăn dùng cho mục đích giảm cân; cao dán dùng cho mục đích y tế; các sản phẩm ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; các chế phẩm dược và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chế phẩm bổ sung chất cho chế độ ăn cho người và động vật (thực phẩm chức năng); vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

Nhóm 30: Trà hoa cúc; trà (chè); đồ uống trà; đồ uống trên cơ sở trà; hồng trà (black tea); trà xanh; trà ô long [trà Trung Quốc]; hoàng trà; trà lên men; bạch trà; trà tan dạng bột (instant tea); hồng trà tan dạng bột (instant black tea); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; lá trà, đã chế biến; trà túi lọc; trà để ngâm sắc, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống hắc trà; trà hoa đậu biếc; trà nén dạng bánh [trà lên men theo kiểu truyền thống Trung Quốc]; trà dạng viên nang; trà hỗn hợp; cà phê; ca cao; chất thay thế cà phê; gạo; bột sắn hạt; bột cọ sagu; bột mì; chế phẩm được làm từ ngũ cốc; bánh mì; bột nhào và bánh nướng làm từ bột nhào; bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; đường; mật ong; mật đường; men (không dùng cho mục đích dược phẩm, thức ăn cho động vật, và mục đích khoa học); bột nở; muối nấu ăn; mù tạc; giấm; nước xốt (gia vị); đồ gia vị.

(210) **4-2025-30815**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TUTRINH TUGIANG

(731) ĐOÀN ANH TUÂN (VN)

Số nhà 201, tổ 9, đường Trần Lãm,
phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình,
tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM
HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST
LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện;
dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-30818**

(220) 26/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh dương đậm.

(731) 1. NGUYỄN VĂN HANH (VN)

Tổ dân phố Hương Cát, phường Duy Hải,
thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

2. LÊ NGỌC HẬU (VN)

Thôn 4, xã Mỹ Hưng, huyện Mỹ Lộc,
tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (quần áo); cavát; tất (vớ).

(210) **4-2025-30831**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CHEEMART

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DƯỢC PHẨM ANLEE (VN)

Số 151, đường Hoàng Xá, thị trấn Quốc
Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ và dịch vụ cửa hàng tiện lợi bán lẻ các sản phẩm sau: thực phẩm tươi sống (rau củ quả các loại, trái cây, thịt tươi, cá, hải sản, trứng, nấm, đậu phụ), thực phẩm chế biến sẵn và đông lạnh (xúc xích, chả, đồ hộp, thực phẩm cấp đông, mì ăn liền, cháo gói, cơm nắm đóng gói, bánh mì sandwich), gia vị và nguyên liệu nấu ăn (dầu ăn, nước mắm, xì dầu, hạt nêm, muối, đường, giấm, bột năng, bột mì, nước sốt), nước giải khát và đồ uống (nước suối, nước ngọt, trà đóng chai, cà phê, sữa tươi, sữa thực vật, sữa chua, nước ép trái cây), bánh kẹo và đồ ăn vặt (bánh quy, snack, kẹo cứng, kẹo mềm, chocolate, hạt sấy, rong biển, mứt trái cây), sản phẩm tẩy rửa và vệ sinh nhà cửa (nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn, nước tẩy rửa, túi rác, giấy vệ sinh, giấy lau bếp), hóa mỹ phẩm cá nhân (dầu gội, sữa tắm, sữa rửa mặt, kem đánh răng, khăn giấy, băng vệ sinh, lăn khử mùi, khẩu trang), đồ dùng cá nhân và gia đình (bàn chải, dao cạo, tấm bông, móc áo, chổi lau nhà, hộp nhựa, đồ đựng thực phẩm, ly tách, bát đĩa), sản phẩm cho mẹ và bé (tã giấy, sữa công thức,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

khăn ướt, bình sữa, bột ăn dặm, đồ chơi nhỏ), văn phòng phẩm (vở, bút, keo dán, kéo, bút màu, giấy note, đồ dùng học tập cơ bản), nông sản và thực phẩm khô (gạo, đậu các loại, mè, hạt điều, ngũ cốc, miến, mộc nhĩ, nấm hương, gia vị khô).

(210) **4-2025-30917**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

RICH WORLD GLOBAL

(731) CÔNG TY TNHH RICH WORLD GLOBAL (VN)

Số 4/48 Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2025-30918**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

METROPIA VIỆT NAM

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ METROPIA VIỆT NAM (VN)

Tầng 2 số 312A nhà 7A, ngõ 95 Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng điện thoại di động; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để xác thực dựa trên chuỗi khối; phần mềm máy tính, cụ thể là trình duyệt web được phát triển dựa trên công nghệ chuỗi khối.

(210) **4-2025-30997**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

LIMEIA

(731) LÊ ĐỨC PHONG (VN)

Thôn Hạ Cát, xã Tổng Phan, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; mỹ phẩm; mặt nạ đắp mặt (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khô, ướt); khăn tắm; khăn mặt; vỏ chăn; ga trải giường; vỏ gối.

(210) **4-2025-31044**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TUYẾT QUỲNH

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ TRẦN
MẠNH QUỲNH (VN)

Thôn Trục Trì, xã Quốc Tuấn, huyện
Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG
(IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang thấp.

(210) **4-2025-31045**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Chanté Camélia Blanc

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU
DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Viên giặt xả (viên giặt); viên xả thơm; giấy giặt; giấy sấy thơm; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xả phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu; nước hoa; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm; tinh dầu; chiết xuất của hoa; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu hoa hồng; xạ hương.

(210) **4-2025-31046**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

Menton

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU
DÙNG MASAN (VN)

Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Bross và
cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Viên giặt xả (viên giặt); viên xả thơm; giấy giặt; giấy sấy thơm (cho mục đích giặt là); quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-31047**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 4.5.4; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) VŨ VĂN TRƯỜNG (VN)

Số nhà 79B, ngõ 185 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)



(511) Nhóm 10: Máy rửa mặt; máy mát-xa mặt; máy xông mặt; máy mát-xa; thiết bị rung xoa bóp; máy chăm sóc da.

(210) **4-2025-31049**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.4.7; 3.4.13; 3.4.24; 26.1.1; 26.13.25

(731) MILU OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY (JIANGXI) CO., LTD (CN)

Jingyuan Road, Eyeglasses Industry Park, Yujiang District, Yingtan City, Jiangxi Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)



(511) Nhóm 09: Kính râm; kính mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; mắt kính.

(210) **4-2025-31050**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) PAN HUANG (CN)

Rm 1602, Unit 1, Building 6, Jiuheyuan, Jiangdong Street Yiwu, Zhejiang China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

DUKEGLO

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ xăm hình; kim xăm hình; dụng cụ đục lỗ [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ vô trùng để xử lý khuyên cơ thể; dụng cụ nện, nén, làm chặt len, dạ [công cụ cầm tay].

(210) **4-2025-31051**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) XIAMEN JUNCHI CHEMICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 205, No. 40 Dianshang Xili, Siming District, Xiamen City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; lốp xe bơm hơi; lốp ô tô; lốp bổ dùng cho lốp hơi; lốp cho bánh xe cộ; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ.

(210) **4-2025-31052**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1

(731) GUANGDONG DONGPENG HOLDINGS CO., LTD. (CN)

Ceramic Industry City, High tech Development Zone, Qingyuan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Đá hoa cẩm thạch; đá nhân tạo; vật liệu khảm ghép phi kim loại, dùng trong xây dựng; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch.

(210) **4-2025-31053**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) JIAN ZHU (CN)

No. 1002, Gate 1, Building 57, Guanlan Huayuan, Jianshe Road, Huangzhuang Street, Wuqing District, Tianjin City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Cốc; bình để uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bàn chải; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bàn chải đánh răng.

(210) **4-2025-31054**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) PAN HUANG (CN)

Rm 1602, Unit 1, Building 6, Jiuheyuan, Jiangdong Street Yiwu, Zhejiang China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ xăm hình; kim xăm hình; dụng cụ đục lỗ [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ vô trùng để xử lý viên cơ thể; dụng cụ nện, nén, làm chặt len, dạ [công cụ cầm tay].

(210) **4-2025-31055**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.21; 25.3.3; 26.1.1; 26.7.25

(731) JIAN ZHU (CN)

No. 1002, Gate 1, Building 57, Guanlan Huayuan, Jianshe Road, Huangzhuang Street, Wujing District, Tianjin City China



(740) Công ty TNHH Ipcells & công sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Cốc; bình để uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bàn chải; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bàn chải đánh răng.

(210) **4-2025-31063**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.1.2; 5.1.5; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VISI (VN)

Số 27, ngách 41, ngõ 640 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội



(740) Công ty cổ phần tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc); chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); nước hoa; tinh dầu (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), quảng cáo, giới thiệu, xuất nhập khẩu: các loại mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc), chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc), chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc), nước hoa, tinh dầu (không chứa thuốc), kem chống nắng, chế phẩm trang điểm, tinh chất (serum) chăm sóc da, kem làm đẹp, kem dưỡng da, hóa mỹ phẩm, dầu gội, sữa tắm.

(210) **4-2025-31067**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20

(591) Xanh lục đậm, trắng.

(731) VÕ VĂN VIỄN (VN)

101/12/47B ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh



(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay được chế biến từ rau củ quả; đạm đậu nành (tinh chất đậu nành); dầu dùng cho thực phẩm; rau quả đã chế biến; hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột mì; bột đậu tương; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chay các loại, các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, cụ thể là: ngũ cốc, trái cây và các sản phẩm chế biến từ trái cây, rau củ tươi, đã qua chế biến, bảo quản, hạt điều, hạt tiêu, cà phê, cacao, các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, tinh bột; quảng cáo; tổ chức hội chợ cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống liên hoàn; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2025-31068**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 25.1.6; 26.4.4; 26.4.18

(591) Trắng, đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH VIHAND (VN)

36/19B Huỳnh Thiện Lộc, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)



(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ghép; mô hình đồ chơi lắp ghép.

(210) **4-2025-31070**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.15.15

(591) Đỏ tươi, đỏ đô, hồng, hồng nhạt, hồng trắng, hồng đỏ.

(731) LÊ MẬU THÌN (VN)

Khu phố 8, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)



(511) Nhóm 29: Trái cây dạng xi rô; mứt các loại (mứt ươi); mứt atiso (ươi); trái cây sấy khô; nước cốt lựu (làm từ trái cây).

(210) **4-2025-31076**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, tím, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ.

(731) HÀ THỊ THU HIỀN (VN)

769/21/6/16 Phạm Thế Hiền, quận 8, phường 04, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

(210) **4-2025-31095**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.9

(731) NGUYỄN THỊ THANH (VN)

Số 12 Lê Tấn Quốc, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy, giày; dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm: trang phục và các phụ kiện trang phục thời trang như: quần, áo, giày, mũ, nón, thắt lưng, kính thời trang, ví, túi xách, balô.

(210) **4-2025-31096**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) NGUYỄN THỊ THANH (VN)

Số 12 Lê Tấn Quốc, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy, giày; dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm: trang phục và các phụ kiện trang phục thời trang như: quần, áo, giày, mũ, nón, thắt lưng, kính thời trang, ví, túi xách, balô.

(210) **4-2025-31101**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.2.1; 3.2.24; 26.4.2; 26.4.18

(591) Nâu, vàng, xanh da trời.

(731) HOÀNG TUẤN ANH (VN)

Số 21/40A An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cho thuê phòng họp.

(210) **4-2025-31102**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9

(731) TRẦN NGỌC LONG (VN)

1007/1/14 Lạc Long Quân, phường 11,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2025-31103**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh than, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT
TRIỂN THƯƠNG MẠI DSD GROUP
(VN)

Đường số 7, khóm Minh Thuận A, thị
trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh
Trà Vinh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2025-31104**

(540)

ANVERIO

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN QUANG VĨ
(VN)

31A/12 đường số 3A, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA
PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH
PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; váy; áo váy.

(210) **4-2025-31106**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.1.14; 26.3.1; 26.3.7

(591) Xanh dương nhạt, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HOME VIỆT NAM (VN)

Số 74 đường Sông Nhuệ, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2025-31111**

(540)

QINMIJIUHAO
钦蜜9号

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Cam.

(731) GUANGDONG QINMI NO.9 AGRICULTURAL SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 310-71, Building 7, No. 3 Xintang Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Cây giống; cây trồng; quả tươi; quả đu đủ tươi; rau tươi; hạt hoa quả, chưa chế biến.

(210) **4-2025-31112**

(540)

QINMI

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(591) Xanh lá cây.

(731) GUANGDONG QINMI NO.9 AGRICULTURAL SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

Room 310-71, Building 7, No. 3 Xintang Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Cây giống; cây trồng; quả tươi; quả đu đủ tươi; rau tươi; hạt hoa quả, chưa chế biến.

(210) **4-2025-31114**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DELIGHT PROJECT

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION
(KR)

372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước ép cà rốt [đồ uống]; nước chanh; bia; chiết xuất hoa bia dùng để sản xuất bia; đồ uống không cồn từ mạch nha; chiết xuất trái cây không cồn; nước uống bổ sung vitamin; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn từ quả lựu; đồ uống thể thao; bột dùng để pha chế đồ uống không cồn; sirô dùng pha chế đồ uống; chiết xuất rau củ dùng cho đồ uống; nước ép rau củ [đồ uống]; nước ngọt; đồ uống không cồn hương vị cà phê; nước có ga; nước giải khát có ga; đồ uống thể thao giàu protein; đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-31115**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DELIGHT PROJECT

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION
(KR)

372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Mì khô; bột làm từ ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; ngũ cốc đã xát vỏ và tinh chế; bánh gạo; chế phẩm giúp ổn định kem tươi đã đánh bông; đường; muối nấu ăn; xốt [gia vị]; mầm lúa mì dùng làm thức ăn cho người; đá lạnh ăn được; men; hạnh nhân dạng bột nhào để làm bánh; kem lạnh; bánh kẹo dạng thạch; gia vị; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô-cô-la thành phẩm; cà phê; xốt gia vị cho món mỳ ống; mỳ ống; bánh truyền thống Hàn Quốc được chế biến từ bột mì, dầu và mật ong (bánh Yak-kwa); bột ngũ cốc hỗn hợp; bánh mì; thực phẩm chế biến trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm dạng lỏng giàu protein, được chế biến trên cơ sở ngũ cốc, để thay thế bữa ăn chính; sô-cô-la; bánh kẹo truyền thống Hàn Quốc được làm từ đường đun chảy và muối nở (bánh kẹo Dalgona); bánh kẹo làm từ đường; bánh kẹp nhân đường kiểu Trung Hoa (bánh Hotteok).

(210) **4-2025-31116**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

DELIGHT PROJECT

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION
(KR)

372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul,
Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã qua chế biến; nấm đã qua chế biến; rau củ quả được bảo quản; rau củ quả đông lạnh; rau củ quả sấy khô; rau củ quả nấu chín; trái cây sấy khô; rau củ sấy khô; thạch dùng cho thực phẩm được làm từ củ khoai nưa (konnyaku); trái cây lát mỏng sấy khô; quả hạch đông lạnh; đậu đông lạnh; trứng; sản phẩm từ đậu đã qua chế biến, cụ thể là thực

phẩm làm từ đậu (trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ); thực phẩm làm từ đậu phụ; thực phẩm làm từ sâu hoặc ấu trùng của côn trùng; món xúp; dầu thực vật (dùng cho thực phẩm); chất béo (dùng cho thực phẩm); phấn hoa đã qua chế biến dùng làm thực phẩm; thạch dùng cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thịt; thịt cá; thịt gia cầm; thịt thú săn; sản phẩm sữa; món khoai tây nghiền trộn thịt, hải sản, hoặc rau củ, được bọc bằng vụn bánh mì và chiên giòn; thực phẩm dinh dưỡng hỗ trợ sức khỏe chủ yếu trên cơ sở rong biển, không dùng cho mục đích y tế; hồng sâm cô đặc dùng cho mục đích nấu ăn; rong biển thành phẩm đã qua chế biến; hỗn hợp rong biển và rau củ lát mỏng chiên giòn.

(210) **4-2025-31120**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

FOUNDAYO

(731) ELI LILLY AND COMPANY (US)

Lilly Corporate Center, Indianapolis,
Indiana 46285 USA

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ
LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, cụ thể là chế phẩm dược để điều trị tình trạng hói và rụng tóc, chứng mất trí alzheimer, chứng viêm da dị ứng, bệnh và các rối loạn về tự miễn dịch, bệnh và các rối loạn liên quan đến máu, bệnh và các rối loạn về xương và liên quan đến xương, bệnh ung thư, bệnh tim mạch, bệnh và các rối loạn về hệ thần kinh trung ương, bệnh đau đầu xảy ra theo chu kỳ hoặc theo cụm, bệnh liên quan đến virus corona, bệnh crohn (bệnh viêm đường ruột), chứng sa sút trí tuệ, bệnh và các rối loạn về da liễu, bệnh đái tháo đường, bệnh liên quan đến rối loạn mỡ máu, bệnh và các rối loạn nội tiết, bệnh và rối loạn gây ra đau ở cơ và khớp, bệnh và các rối loạn về dạ dày-ruột, chứng đau đầu, mất thính lực, chứng suy tim, bệnh và các rối loạn liên quan đến viêm và các chứng viêm, bệnh viêm ruột, bệnh và các rối loạn về thận, bệnh và rối loạn liên quan đến gan, bệnh lupus, rối loạn về tâm thần, bệnh và các rối loạn về chuyển hóa, chứng đau nửa đầu, bệnh và các rối loạn liên quan đến đa xơ cứng, bệnh và các rối loạn liên quan đến thoái hóa thần kinh, bệnh thuộc hệ thần kinh, chứng béo phì, chứng ngưng thở khi ngủ do tắc nghẽn, bệnh viêm khớp xương mãn tính, chứng đau, bệnh parkinson, bệnh động mạch ngoại biên, bệnh vẩy nến, bệnh viêm khớp vẩy nến, viêm khớp dạng thấp, bệnh viêm loét đại tràng, bệnh liên quan đến các mạch máu.

(210) **4-2025-31122**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.10

(591) Xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN
PHAN AN (VN)

20/3N ấp 8, xã Thới Tam Thôn, huyện
Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đèn pin đeo đầu (sạc điện), đèn pin, đèn led, đèn tuýp led, đèn tuýp led bán nguyệt, đèn led sạc điện, đèn led kẹp bình, đèn pha led, đèn led năng lượng mặt trời, đèn led bulb, đèn led nháy, đèn led chống nổ, đèn chống cháy, đèn led âm trần, đèn led ốp nổi, vợt đánh muỗi, ổ cắm, công tắc, đồng hồ điện, cp điện, quạt sạc tích điện, bình đun nước siêu tốc, ấm sắc thuốc bằng điện, bình giữ nhiệt, nồi lẩu điện, máy sấy tóc bằng điện, máy vắt cam bằng điện, chảo chiên.

(210) **4-2025-31123**

(540)



(511) Nhóm 25: Giày dép.

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.7.8

(591) Đỏ, trắng, xanh, đen.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)

Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-31124**

(540)



(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; kính râm; kính bảo hộ dùng cho thể thao.

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.15.0; 26.4.2

(591) Xanh lá.

(731) MAI THẾ DÂN (VN)

92 Hàng Sắt, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-31125**

(540)



(511) Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt phòng xông hơi.

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.15.15

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HELIOS (VN)

Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-31127**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 13.1.6; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN PHAN AN (VN)

20/3N ấp 8, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đèn pin đeo đầu (sạc điện), đèn pin, đèn led, đèn tuýp led, đèn tuýp led bán nguyệt, đèn led sạc điện, đèn led kẹp bình, đèn pha led, đèn led năng lượng mặt trời, đèn led bulb, đèn led nháy, đèn led chống nổ, đèn chống cháy, đèn led âm trần, đèn led ốp nổi, vợt đánh muỗi, ổ cắm, công tắc, đồng hồ điện, cp điện, quạt sạc tích điện, bình đun nước siêu tốc, ấm sắc thuốc bằng điện, bình giữ nhiệt, nồi lẩu điện, máy sấy tóc bằng điện, máy vắt cam bằng điện, chảo chiên.

(210) 4-2025-31128

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25

(591) Vàng, xanh.



(731) PHẠM ĐÌNH KHÁNH HOÀNG (VN)

Thôn Kiều Ky, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi xách tay; ô che nắng; ba lô; ô dù.

(210) 4-2025-31129

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.



(731) ĐẬU QUANG CÔNG (VN)

Ấp Phú Thọ, xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo về sức khỏe và thể hình; điều hành các lớp thể dục thể hình; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức khóa học liên quan đến dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe toàn diện; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

(210) 4-2025-31130

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 3.5.1; 9.1.10; 26.3.1

(591) Đen, xanh, nâu, vàng, be.



(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ
THÙY 1990 (VN)

Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP
Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

(210) **4-2025-31131**

(540)



(511) Nhóm 30: Trà.

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH DIMA GLOBAL (VN)

Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-31132**

(540)



(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đèn pin đeo đầu (sạc điện), đèn pin, đèn led, đèn tuýp led, đèn tuýp led bán nguyệt, đèn led sạc điện, đèn led kẹp bình, đèn pha led, đèn led năng lượng mặt trời, đèn led bulb, đèn led nháy, đèn led chống nổ, đèn chống cháy, đèn led âm trần, đèn led ốp nổi, vợt đánh muỗi, ổ cắm, công tắc, đồng hồ điện, cp điện, quạt sạc tích điện, bình đun nước siêu tốc, ấm sắc thuốc bằng điện, bình giữ nhiệt, nồi lẩu điện, máy sấy tóc bằng điện, máy vắt cam bằng điện, chảo chiên.

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 13.1.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.8

(591) Đen, xanh, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN PHAN AN (VN)

20/3N ấp 8, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-31134**

(540)



(511) Nhóm 03: Dầu hạnh nhân cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dừa dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu jojoba dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; tinh dầu.

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DIMA GLOBAL (VN)

Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(210) **4-2025-31135**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(591) Cam.

PAE

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN
PHAN AN (VN)

20/3N ấp 8, xã Thới Tam Thôn, huyện
Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ
TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đèn pin đeo đầu (sạc điện), đèn pin, đèn led, đèn tuýp led, đèn tuýp led bán nguyệt, đèn led sạc điện, đèn led kẹp bình, đèn pha led, đèn led năng lượng mặt trời, đèn led bulb, đèn led nháy, đèn led chống nổ, đèn chống cháy, đèn led âm trần, đèn led ốp nổi, vợt đánh muỗi, ổ cắm, công tắc, đồng hồ điện, cp điện, quạt sạc tích điện, bình đun nước siêu tốc, ấm sắc.

(210) **4-2025-31136**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.21

(731) H WORLD HOLDINGS SINGAPORE
PTE. LTD. (SG)

11 Penang Lane, Ji Hotel Orchard
Singapore, Singapore 238485

(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; quản lý các vấn đề kinh doanh liên quan đến li-xăng và nhượng quyền; và cung cấp hỗ trợ trong lĩnh vực quản lý kinh doanh trong khuôn khổ hợp đồng nhượng quyền.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; và dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời của khách sạn.

(210) **4-2025-31138**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 2.9.1

(591) Trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ
KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)

Số 26 VSIP, đường số 8, khu công
nghiệp Việt Nam - Singapore, phường
Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh
Bình Dương

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp
Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; ca cao; sôcôla; trà; cà phê; đồ uống ca cao; đồ uống sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê và các chế phẩm để làm những loại đồ uống này; bánh mì và các sản phẩm bánh nướng; đường và chất làm ngọt tự nhiên; bánh nướng; bánh quy; bánh quy dạng mỏng dẹt; bánh hạt sô cô la; bánh pho mai; bánh; bánh ngọt và bánh mặn; bánh quế; bánh xốp; các sản phẩm bánh kẹo, cụ thể là bánh kẹo có đường bao gồm kẹo cao su (không dùng cho mục đích y tế), bánh kẹo ngọt và kẹo; bánh kẹo sô cô la; sô cô la phết bánh; nước cốt sô-cô-la; sô-cô-la sạng xi-rô; xi-rô hương liệu

(hương liệu cho thực phẩm); bánh kẹo đông lạnh và được làm lạnh; kem lạnh; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem tráng miệng đông lạnh [bánh kẹo]; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở gạo; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột mì; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem tráng miệng được làm lạnh [bánh kẹo]; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở gạo; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở bột sắn hạt; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở bột mì; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng được làm lạnh trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; bánh đông lạnh; bánh nướng đông lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; sản phẩm bột nhào; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc ăn sáng; kem trái cây [đá lạnh]; vỏ kem ốc quế; bánh putđing; bánh kẹo dưới dạng kem nhuyển và Sô-cô-la nhuyển dạng sệt; đồ ăn nhanh ở dạng lát bông ngô và ngô giòn; bông ngô; đồ ăn nhanh trên cơ sở ngô, gạo, lúa mạch, lúa mạch đen hoặc bột nhào.

(210) **4-2025-31139**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10

(731) LÊ ĐỨC HOÀNG (VN)

157 Phạm Văn, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; đồ lót; găng tay [trang phục].

(210) **4-2025-31160**

(540)



(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.3.7; 26.4.4

(731) AUTRY INTERNATIONAL S.P.A. (IT)

Via San Martino, 17, I-20122 Milano (MI), Italy

(740) CÔNG TY TNHH TÂM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi; túi đeo vai; túi dùng cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; túi xách tay; túi xách dự tiệc/dạ hội; túi xách cho phụ nữ; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; ví nhỏ cầm tay; túi đựng hành lý du lịch; túi đựng hành lý; vali; cặp đựng tài liệu; túi đựng quần áo dùng để đi

du lịch; túi xách hình trống (túi duffel); túi xách đa năng; túi da; túi giả da; túi mua sắm bằng vải canvas; ví lưới có dây xích đeo; ví; túi nhỏ cho nam; ví đa năng; ví nhỏ; bao để móc chìa khóa; cặp đựng tài liệu bằng da; cặp đựng tài liệu giả da; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi đựng đồ trang điểm và vệ sinh cá nhân, rỗng; ba lô; ba lô đựng vật dụng dã ngoại trong ngày; cặp chứa các vật dụng âm nhạc; ô.

Nhóm 25: Quần áo; giày; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; giày thể thao; giày đế mềm; giày cao cổ; guốc gỗ; giày hở gót; dép; dép dùng khi tắm; tất ngắn cổ; phần phía trên của giày dép; lót giày; đế cho đồ đi chân; gót giày; quần áo thể thao; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; áo nịt len; áo len; áo ni; đồ dệt kim [trang phục]; quần áo bằng da; quần áo giả da; khăn quàng cổ; khăn choàng; khăn rằn [khăn quàng cổ]; găng tay; bao tay [trang phục]; khăn choàng cổ; khăn quàng cổ (hình vuông hoặc tam giác); ca vát; quần soóc; quần ống bó [quần dài]; quần jean may bằng vải bông chéo (denim); mũ nôi; mũ che tai [trang phục]; mũ; tấm che nắng [đồ đội đầu]; áo khoác; váy; quần dài; áo váy; áo mưa; áo thun polo; áo lót; áo may-ô; áo gilê; áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo khoác dày; áo khoác blouson; áo pacca; áo khoác gió; quần áo bằng lông thú; đồ bơi; áo choàng mặc sau khi tắm; quần áo ngủ (bộ pijama); váy ngủ; quần áo lót; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-31162**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

AskEcho

(731) LEMON INC. (KY)

P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1-1205 Cayman Islands

(740) CÔNG TY TNHH TÂM NHÌN VÀ
LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES
CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm ứng dụng, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để tạo và triển khai các chatbot tùy chỉnh; phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để cung cấp dịch vụ tìm kiếm mạng doanh nghiệp và tác nhân thông minh; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để xử lý ngôn ngữ tự nhiên, truy xuất thông tin và tích hợp dữ liệu theo thời gian thực; phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn cho dịch vụ hỏi - đáp và truy xuất nội dung trong nhiều tình huống kinh doanh khác nhau; nền tảng phần mềm máy tính, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn dùng như giao diện lập trình ứng dụng (API); phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn dùng để truy cập, tìm kiếm và quản lý cơ sở dữ liệu trực tuyến.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông hỗ trợ vận hành hệ thống chatbot; cung cấp quyền truy cập vào mạng máy tính và nền tảng Internet để vận hành các chatbot tùy chỉnh; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu nhằm truy xuất thông tin theo thời gian thực qua mạng viễn thông; dịch vụ viễn thông dùng để truyền dữ liệu và thông tin thông qua các nền tảng chatbot; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng tin điện tử để truyền tin nhắn giữa người dùng trong lĩnh vực chia sẻ thông tin và kiến thức doanh nghiệp; truyền tin nhắn tức thời, nội dung đa phương tiện và phản hồi thời gian thực qua hệ thống chatbot; truyền phát dữ liệu thời gian thực; cung cấp quyền truy cập của người dùng vào mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nền tảng (PaaS); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo và triển khai các chatbot tùy chỉnh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) với phần mềm cho dịch vụ tìm kiếm mạng doanh nghiệp và tác nhân thông minh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trí tuệ nhân tạo trực tuyến không tải xuống được để xử lý ngôn ngữ tự nhiên, truy xuất thông tin và tích hợp dữ liệu theo thời gian thực; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho dịch vụ hỏi - đáp và truy xuất nội dung trong nhiều tình huống kinh doanh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho dịch vụ tìm kiếm thời gian thực và trả lời tức thời trong các lĩnh vực tin tức, du lịch và kiến thức tổng hợp; thiết kế, phát triển và bảo trì phần mềm; dịch vụ điện toán đám mây.

(210) **4-2025-31163**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 24.15.1; 24.15.7; 24.15.11; 26.3.7; 26.4.4

(731) AUTRY INTERNATIONAL S.P.A. (IT)

Via San Martino, 17, I-20122 Milano (MI), Italy



(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ
LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES
CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi; túi đeo vai; túi dùng cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; túi xách tay; túi xách dự tiệc/đạ hội; túi xách cho phụ nữ; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; ví nhỏ cầm tay; túi đựng hành lý du lịch; túi đựng hành lý; vali; cặp đựng tài liệu; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách hình trống (túi duffel); túi xách đa năng; túi da; túi giả da; túi mua sắm bằng vải canvas; ví lưới có dây xích đeo; ví; túi nhỏ cho nam; ví đa năng; ví nhỏ; bao để móc chìa khóa; cặp đựng tài liệu bằng da; cặp đựng tài liệu giả da; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi đựng đồ trang điểm và vệ sinh cá nhân, rỗng; ba lô; ba lô đựng vật dụng dã ngoại trong ngày; cặp chứa các vật dụng âm nhạc; ô.

Nhóm 25: Quần áo; giày; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; giày thể thao; giày đế mềm [sneaker]; giày cao cổ; guốc gỗ; giày hở gót; dép; dép dùng khi tắm; tất ngắn cổ; phần phía trên của giày dép; lót giày; đế cho đồ đi chân; gót giày; quần áo thể thao; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; áo nịt len; áo len; áo ni; đồ dệt kim [trang phục]; quần áo bằng da; quần áo giả da; khăn quàng cổ; khăn choàng; khăn rằn [khăn quàng cổ]; găng tay; bao tay [trang phục]; khăn choàng cổ; khăn quàng cổ (hình vuông hoặc tam giác); ca vát; quần soóc; quần ống bó [quần dài]; quần jean may bằng vải bông chéo (denim); mũ nôi; mũ che tai [trang phục]; mũ; tấm che nắng [đồ đội đầu]; áo khoác; váy; quần dài; áo váy; áo mưa; áo thun polo; áo lót; áo may-ô; áo gilê; áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo khoác dày; áo khoác blouson; áo pacca; áo khoác gió; quần áo bằng lông thú; đồ bơi; áo choàng mặc sau khi tắm; quần áo ngủ (bộ pijama); váy ngủ; quần áo lót; thắt lưng [trang phục].

(210) **4-2025-31173**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 GT, Century Yard,
Cricket Square, Hutchins Drive, George
Town, Grand Cayman, Cayman Islands

LIGHT AND NIGHT

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

- (511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi video; phần mềm trò chơi máy tính để sử dụng trên điện thoại di động; phần mềm trò chơi điện tử cho điện thoại di động; chương trình trò chơi và phần mềm sử dụng cho các loại trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống được thông qua mạng máy tính toàn cầu và thiết bị không dây; chương trình trò chơi máy tính được tải xuống qua internet [phần mềm]; chương trình trò chơi điện tử có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, tải xuống được; phần mềm phát triển ứng dụng, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm tải xuống được]; hộp đựng băng trò chơi video; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ấn phẩm điện tử bao gồm cả các ấn phẩm được bán và phân phối trực tuyến; ấn phẩm điện tử được ghi trên phương tiện máy tính; tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế [NFT]; tệp tin âm thanh có thể tải xuống được; tệp nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế [NFT]; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bàn phím máy vi tính; đĩa quang; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy tính; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính; máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; thiết bị viễn thông di động; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; thiết bị lưu trữ dữ liệu; điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây treo trang trí điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; tấm lót bảng điều khiển chuyên dùng để giữ điện thoại thông minh và điện thoại di động; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; tai nghe thực tế ảo; bộ điều khiển thực tế ảo; màn hiển thị video có thể đeo; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện; pin điện; thiết bị sạc pin; nam châm trang trí; phim hoạt hình; phim điện ảnh, đã phơi sáng; bộ rãnh tay cho điện thoại; tai nghe choàng đầu; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị và phần mềm để chỉnh sửa và nâng cao chất lượng video; thiết bị và dụng cụ ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị sử dụng trong xuất bản điện tử; thiết bị sử dụng trong xuất bản trên máy tính; chương trình máy tính để sử dụng trong xuất bản trên máy tính; tai nghe; miếng đệm tai cho tai nghe; hộp điều khiển dùng cho tai nghe; vỏ bọc tai nghe; tai nghe cá nhân để sử dụng với hệ thống truyền âm thanh; thiết bị và dụng cụ quang học; thấu kính quang học; kính áp tròng; kính lúp [quang học]; kính bảo hộ; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại di động; hộp đựng bảo vệ cho thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; hộp đựng bảo vệ cho máy tính bảng; hộp đựng bảo vệ cho máy nghe nhạc mp3; hộp đựng kính áp tròng; kính đeo mắt thông minh; kính thể thao; kính mắt 3D; kính mắt thiết kế chuyên dụng để bảo vệ mắt; kính bảo hộ dùng chơi thể thao; kính phân cực; kính râm cho thú cưng; kính bảo vệ; gậy dùng để tự chụp ảnh [phụ kiện điện thoại thông minh]; hộp đựng kính; hộp đựng kính (thiết kế chuyên dụng); dây đeo giữ kính mắt và kính râm; dây đeo giữ kính; khung gọng kính; bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; mạch điều khiển điện tử cho các nhạc cụ điện tử; thiết bị xử lý tín hiệu điện tử dùng cho nhạc cụ.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi không thể tải xuống trên Internet; cung cấp giải trí trực tuyến có bản chất là chương trình trò chơi; dịch vụ chơi game; dịch vụ xuất bản; xuất bản điện tử; xuất bản đa phương tiện các tạp chí, tập san và báo; xuất bản ấn phẩm in, trừ ấn phẩm quảng cáo; dịch vụ xuất bản video, âm thanh và giải trí đa phương tiện kỹ thuật số; xuất bản điện tử các thông tin về nhiều chủ đề

khác nhau, bao gồm trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản sách, tạp chí, niên giám và tập san; xuất bản các văn bản thuộc lĩnh vực đào tạo, khoa học, pháp luật và xã hội; cho thuê ấn phẩm in; tổ chức các cuộc thi trò chơi điện tử; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức các cuộc thi thể thao điện tử; trò chơi thoát hiểm [giải trí]; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; sắp xếp và tiến hành đại hội; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ hoạt náo viên; giải trí trên truyền hình; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất chương trình truyền hình; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ giải trí trực tuyến có tính chất là các giải thi đấu trò chơi; dịch vụ giải trí; cung cấp video giải trí không thể tải xuống; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp thông tin, bao gồm cả trực tuyến, về các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao, và văn hóa; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến trò chơi; cung cấp tin tức nhằm mục đích giải trí; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến trò chơi máy tính và cải tiến trên máy tính cho trò chơi; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ tư vấn liên quan đến xuất bản.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; dịch vụ kỹ thuật, cụ thể là kiểm tra, bảo trì và sửa chữa phần mềm trò chơi điện tử; Cung cấp trang web và phần mềm trực tuyến trên nền tảng web để quản lý trực tuyến phần mềm trò chơi điện tử cá nhân; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; bảo trì phần mềm máy tính; bảo trì trang web; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ nghiên cứu máy tính; dịch vụ nghiên cứu và phát triển phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính [trang web]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời ứng dụng trên nền web; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm ứng dụng trên nền web; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ nền tảng; dịch vụ phần mềm [SaaS] chuyên về phần mềm ghi lại thời gian trong trò chơi máy tính và trò chơi video, phần mềm hiển thị dữ liệu và điểm số trong trò chơi, phần mềm ghi cảnh trò chơi máy tính và trò chơi video, phần mềm chụp ảnh màn hình trò chơi máy tính và trò chơi video, và phần mềm nâng cấp trò chơi máy tính và trò chơi video; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn bảo mật công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; dịch vụ chống virút cho máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; tư vấn thiết kế trang web; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin theo hình thức thuê ngoài; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế trò chơi; dịch vụ lưu trữ tương tác cho phép người dùng xuất bản và chia sẻ trực tuyến các nội dung và hình ảnh của riêng họ; cho thuê phần mềm trò chơi; cung cấp dịch

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

vụ ứng dụng [ASP]; phát triển các giải pháp ứng dụng phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; dịch vụ tư vấn liên quan đến các ứng dụng phục vụ lập quy hoạch.

(210) **4-2025-31180**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

SUNSKY

(731) LÊ THỊ DIỆU LOAN (VN)

4B84/1 ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm (sữa tẩy rửa dùng để vệ sinh làm sạch thân thể).

(210) **4-2025-31181**

(220) 27/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TNal

(731) LÊ THỊ DIỆU LOAN (VN)

4B84/1 ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm (sữa tẩy rửa dùng để vệ sinh làm sạch thân thể).

(210) **4-2025-31185**

(220) 30/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 2.1.1; 5.7.3; 26.1.1

(731) ĐỖ DUY NGỌC (VN)

Số 13 ngõ 117, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: cà phê, trà (chè), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì ống và mì sợi, bột sắn bột và bột cọ sagu, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem lạnh, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác, kem (nước đông lạnh), thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, củ, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu, hạt đã chế biến làm thức ăn cho người, không phải là gia vị hoặc hương liệu, phân bón, phân hữu cơ [phân bón], mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, kết sắt, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, dao, kéo, thìa và đĩa, thiết bị xoa bóp, thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh, găng tay cho mục đích y tế, găng tay dùng để xoa bóp, thiết bị và hệ thống điều hoà không khí, thiết bị

và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đặc, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa, bàn chải, trừ chổi quét sơn/bút lông để vẽ, vật dụng dùng để làm sạch, đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung, thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền, các thiết bị loại nhỏ để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền chạy điện, bao bì đựng để vận chuyển và lưu giữ nguyên liệu dạng rời, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, củ, cây con và hạt giống để trồng, thức ăn và đồ uống cho động vật, máy phát điện, máy bao gói, máy in, máy rửa bát đĩa, máy giặt, máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, máy dùng cho nhà bếp, dùng điện, cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện.

(210) **4-2025-31186**

(540)



(220) 30/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.21; 19.3.1; 24.9.1

(591) Hồng, tím, vàng, ghi, xanh lơ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG (VN)

Số 130, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bia, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); quảng cáo.

(210) **4-2025-31189**

(540)



(220) 30/06/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.9.1

(591) Trắng, hồng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG (VN)

Số 130, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bia, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); Quảng cáo.

(210) 4-2025-31193

(220) 30/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

CARLEAF'S

(731) WU ZHANG CHAO (CN)

No.130 Guangchen Road, Zhongluotan Town, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

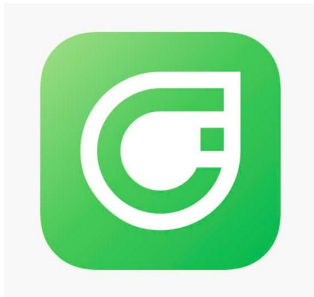
(511) Nhóm 03: Nước hoa cho ô tô; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; xà phòng dùng cho tay; nước hoa; nhang thơm.

(210) 4-2025-31196

(220) 30/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.15; 26.4.4

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIET SMART MOBILITY (VN)

Tầng 3, CM3-48A Khu đô thị Ecogarden đường Võ Nguyên Giáp, phường Thủy Vân, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm cho thuê xe đạp, xe đạp điện; phần mềm điện thoại; phần mềm máy tính; ứng dụng điện thoại di động.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 39: Cho thuê xe đạp, xe đạp điện; cho thuê xe cộ; dịch vụ vận tải; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-31199**

(220) 30/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 8.3.12; 26.4.8

(731) SHANDONG NIUBAISHI BRAND
MANAGEMENT CO., LTD (CN)

100 meters south of the intersection of
Xiangyu Road and Shanjian Road,
Economic Development Zone, Linyi
City, Shandong Province, China



(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ
IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; điều tra thương mại.

(210) **4-2025-31354**

(220) 30/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.7.3; 6.1.2; 7.1.5; 26.1.1; 26.11.3;
26.11.13

(591) Xanh rêu, cam, vàng, trắng.

(731) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ
TỈNH (VN)

Số 142 Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh,
tỉnh Hà Tĩnh



(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán gạo.

(210) **4-2025-31355**

(220) 30/06/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 5.3.13; 5.7.3; 6.1.2; 7.1.5; 18.3.10

(591) Xanh lá cây, nâu đất, cam, trắng.

(731) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ
TỈNH (VN)

Số 142 Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh,
tỉnh Hà Tĩnh



(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT
LEGAL)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán gạo.

(210) **4-2025-31608**

(540)



(220) 01/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 3.7.17; 26.11.12

(731) NGUYỄN VĂN HANH (VN)

Tổ dân phố Hương Cát, phường Duy Hải,
thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (quần áo); cavát; tất (vớ).

(210) **4-2025-31621**

(540)



(220) 01/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.8; 26.4.9

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, ghi,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BẠCH
ĐẰNG (VN)

Thôn Thủy Minh, xã Gia Minh, thành
phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 16: Vỏ bao bì đựng xi măng được làm bằng chất liệu giấy các tông.

Nhóm 19: Xi măng, cát, đá, sỏi, gạch, ngói dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: xi măng, cát, đá, sỏi, gạch, ngói dùng trong xây dựng, vỏ bao bì đựng xi măng được làm bằng chất liệu giấy các tông.

(210) **4-2025-31657**

(540)



(220) 01/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 24.1.1; 25.5.1; 25.5.25; 26.5.1; 26.15.15

(591) Da cam, trắng, đen, xám.

(731) ĐOÀN THỊ MƠ (VN)

CT4, chung cư The Pride, khu đô thị mới
An Hưng, phường Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bàn phím máy vi tính; tai nghe; phần cứng máy tính; túi đựng laptop.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), dịch vụ cửa hàng mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ tư vấn tổ chức kinh doanh, dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, cụ thể cho các sản phẩm: máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, bàn phím máy vi tính, tai nghe, phần cứng máy tính, túi đựng laptop.

(210) **4-2025-32072**

(220) 03/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3

(591) Vàng, xám



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH
BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)

S-03, Tòa Sunshine Golden River,
CT02A, Khu đô thị Nam Thăng Long,
Phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm các loại, cụ thể: phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm máy tính dưới dạng ứng dụng cho thiết bị di động và máy vi tính; phần mềm AI (phần mềm trí tuệ thông minh nhân tạo); phần mềm cho lĩnh vực bất động sản; phần mềm dùng cho mạng xã hội.

(210) **4-2025-32073**

(220) 03/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3

(591) Vàng, xám



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH
BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)

S-03, Tòa Sunshine Golden River,
CT02A, Khu đô thị Nam Thăng Long,
Phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ bất động sản như : kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê căn hộ; dịch vụ cho thuê văn phòng; dịch vụ cho thuê cửa hàng; dịch vụ cho thuê gian hàng, quầy hàng; đánh giá bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

Nhóm 37: Phá dỡ công trình; chuẩn bị mặt bằng; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí; lắp đặt hệ thống xây dựng khác; hoàn thiện công trình xây dựng; hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình điện; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; xây dựng công trình đường bộ ;xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình công ích khác; xây dựng công trình thủy; xây dựng nhà không để ở; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; cho thuê xe; dịch vụ bốc dỡ; cung cấp nước; phân phối điện; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cứu hộ; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 42: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; hoạt động thiết kế chuyên dụng; dịch vụ công nghệ: nghiên cứu kỹ thuật; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới (cho người thứ ba); thiết kế chương trình máy tính; cho thuê chương trình phần mềm máy tính; cập nhật chương trình phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ điện toán đám mây; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn các giải pháp công nghệ thông tin; thiết kế phần mềm ứng dụng chạy trên điện thoại thông minh; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn giải pháp kỹ thuật kết nối có hiệu quả các sản phẩm công nghệ thông tin, thiết bị viễn thông; dịch vụ nghiên cứu khoa học công nghệ; dịch vụ nghiên cứu phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và phát triển các trang mạng xã hội; dịch vụ tư vấn và cung cấp các giải pháp kỹ thuật cao vào lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ; thiết kế phần mềm mạng xã hội trực tuyến; tư vấn triển khai các dự án ứng dụng công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú ngắn ngày: chi tiết: khách sạn biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trữ du lịch homestay; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê đồ đạc văn phòng.

(210) **4-2025-32213**

(540)



(220) 03/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ WSK (VN)
Số 258, đường Trung Sơn Trầm, phường
Tùng Thiện, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ấc quy xe đạp điện, xe máy điện.

Nhóm 35: Mua bán ắc quy xe đạp điện, xe máy điện.

(210) **4-2025-32231**

(540)



(220) 03/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 17.2.2

(591) Đen, vàng.

(731) ĐÀM QUANG TIỀN (VN)
Thôn Vĩnh Thượng, xã Đại Xuyên, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS
Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(511) Nhóm 14: Vòng cổ (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); vòng đeo tay (đồ trang sức); ngọc trai (đồ trang sức); kim cương; hoa tai.

(210) 4-2025-32269

(540)



(220) 04/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.11.8; 26.15.15

(731) NINH CÔNG GIANG (VN)

57/1 An Dương Vương, Phú Thượng,
Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện thể thao; dịch vụ dạy tập gym; phòng tập thể dục thể hình (gym); tổ chức lớp học thể dục thể thao.

(210) 4-2025-32403

(540)



(220) 04/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 4.3.5; 26.1.1

(591) Vàng nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOPPIC VIỆT NAM (VN)

Số 26L, ngõ 175 Ngọc Thụy, phường Bồ
Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép.

(210) 4-2025-32677

(540)



(220) 07/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.15.15

(591) Xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH OLACOS BEAUTY (VN)

111/49 Phạm Văn Chiêu, phường An Hội
Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán: chế phẩm trang điểm, chế phẩm uốn tóc, mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trang, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) 4-2025-32830

(540)

CENTURY

(220) 07/07/2025

(441) 25/08/2025

(731) VIÊN KIẾN TRUNG (VN)

186C, đường Lương Nhữ Học, phường
Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, trừ khóa điện.

Nhóm 07: Bộ cảo thủy lực tải trọng được: 5 tấn, 10 tấn, 15 tấn, 20 tấn, 30 tấn; dụng cụ hàn ống dùng điện; mỏ hàn điện; súng phun keo sử dụng điện; thiết bị bơm bánh xe ô tô; dụng cụ bấm ghim bằng hơi.

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất lốp xe không hoạt động dùng điện; thước cuộn (dây vải); thước đo độ dày; thước đo đường thẳng; thước cuộn làm bằng thép (loại có tay cầm và loại không có tay cầm); thước đo góc; thước thủy.

Nhóm 12: Dụng cụ bơm lốp xe hai bánh bằng chân.

Nhóm 16: Dao rọc giấy (dụng cụ văn phòng phẩm); lưỡi dao rọc giấy (dụng cụ văn phòng phẩm).

Nhóm 21: Thùng nhựa (rỗng) dùng để đựng đồ nghề.

(210) **4-2025-32831**

(220) 07/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)

TOP

(731) VIÊN KIẾN TRÚC (VN)

186C, đường Lương Nhữ Học, phường
Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, trừ khóa điện.

Nhóm 07: Đầu chuyển bu lông ra các đầu 1/4", 3/8", 1/2", 3/4", 1" có thể thay đổi được, phải tháo lắp dùng cho máy đóng bắt vít (bộ phận máy); bộ đầu bắt vít 10 cái thay đổi được, phải tháo lắp dùng cho khoan đóng bắt vít (bộ phận máy); bộ đầu nối mũi khoan bằng hơi (bộ phận máy); dụng cụ có thể thay đổi được, phải tháo lắp dùng cho máy đóng bắt vít, quy cách gồm: 1/4", 3/8", 1/2", 3/4", 1" (bộ phận máy); mỏ hàn điện; súng phun keo sử dụng điện; thiết bị dùng để cuộn và kéo dài ống dẫn khí nén (bộ phận máy); thiết bị bơm mỡ bò bằng hơi máy nén khí; dụng cụ bấm ghim bằng hơi; dụng cụ cắt tán rive bằng hơi; dụng cụ chà nhám bằng hơi; dụng cụ khoan bằng hơi; đầu lọc hơi (bộ phận máy); dụng cụ mài bằng hơi; dụng cụ mài khe bằng hơi; dụng cụ mở khóa tip bằng hơi, quy cách gồm: 1/2", 3/8", 3/4", 1"; dụng cụ mở ốc ngang bằng hơi; dụng cụ mở vít bằng hơi; dụng cụ phun cát bằng hơi.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất lốp xe không hoạt động bằng điện; thước đo góc; thước thủy từ 8" đến 48".

Nhóm 12: Dụng cụ bơm lốp xe hai bánh bằng chân.

Nhóm 16: Dụng cụ bấm ghim loại nhỏ dùng trong văn phòng phẩm.

Nhóm 21: Thùng nhựa (rỗng) dùng để đựng đồ nghề.

(210) **4-2025-33165**

(220) 08/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.3.1; 6.1.2; 24.15.21; 25.5.1; 26.4.2;
26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VA MEGANET (VN)

Số 149-151 phố Đặng Tiến Đông, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt.

(210) **4-2025-33268**

(220) 09/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)

(531) 1.5.1; 1.15.21; 26.1.18



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI (VN)

187B Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm học Tiếng Anh; ứng dụng phần mềm học; nền tảng phần mềm học tập; ứng dụng học ngoại ngữ (ứng dụng điện thoại).

Nhóm 41: Giáo dục; giảng dạy; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

(210) **4-2025-33370**

(220) 09/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(731) HANGZHOU YIFAN FENGSHUN HOLDINGS CO., LTD. (CN)

Room 603-55, Building 2, Zhejiang Private Enterprise Development Building, No. 23, Fuye Lane, Ningwei Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; quần tã trẻ em; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; tã lót dùng cho người không tự chủ tiểu tiện; tã lót dạng quần dành cho người không tự chủ tiểu tiện; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 07: Máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy ép đa năng, dùng điện; máy xay sinh tố chạy điện dùng trong gia đình; máy chế biến thực phẩm chạy điện.

Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; nồi cơm điện; nồi nấu đa năng dùng điện; máy giữ độ ẩm dùng cho mục đích gia đình; nồi lẩu điện; lò nướng; bếp điện từ; ấm đun nước dùng điện; đèn chiếu sáng (đèn pha để rọi sáng hoặc đèn chiếu rọi); quạt điện (quạt gió [điều hoà không khí]); máy điều hoà (hệ thống điều hoà không khí); tủ lạnh; máy làm sữa đậu nành, chạy điện.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn làm bằng kim loại quý; kim cương; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; ngọc trai (đồ trang sức); đá quý; hộp đựng đồ trang sức; hộp kim của kim loại quý; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 24: Khăn lau bát đĩa bằng vải; khăn gạc Nhật bằng vải cotton; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; ga trải giường; rèm cửa ra vào.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; búp bê; đồ chơi phát triển trí tuệ; xe cộ đồ chơi; giấy trượt pa-tanh.

(210) **4-2025-33371**

(220) 09/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JROVIA

(731) HANGZHOU YIFAN FENGSHUN HOLDINGS CO., LTD. (CN)

Room 603-55, Building 2, Zhejiang Private Enterprise Development Building, No. 23, Fuye Lane, Ningwei Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ba lô; túi du lịch; túi xách tay; cặp da; va li.

Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ (nón); lót giày; cà vạt; thắt lưng (dùng cho trang phục).

(210) **4-2025-33372**

(220) 09/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)

JROBELLE

(731) HANGZHOU YIFAN FENGSHUN HOLDINGS CO., LTD. (CN)

Room 603-55, Building 2, Zhejiang Private Enterprise Development Building, No. 23, Fuye Lane, Ningwei Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); son môi; mặt nạ; dầu gội không chứa thuốc; sữa rửa mặt (mỹ phẩm); sữa tắm; nước hoa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A - QUYỀN 3 (08.2025)

(210) **4-2025-33672**

(540)



(220) 10/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.3.1; 6.1.2; 25.12.1; 26.4.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
TRUNG ĐỨC FUJISONIC (VN)

Lô số 8 LK8, khu đô thị Tây Quốc Lộ 10,
xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
(GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Điều hòa; máy hút ẩm; máy lọc không khí; nồi cơm; quạt điện.

(210) **4-2025-33690**

(540)



(220) 10/07/2025

(441) 25/08/2025

(591) Nâu nhạt, nâu đậm, đỏ, xanh rêu, vàng
nhạt.

(731) SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH LÂM ĐỒNG (VN)

Tầng 3, 4, Trung tâm hành chính tỉnh
Lâm Đồng, số 36 Trần Phú, phường
Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Hạt mắc ca đã qua chế biến (hạt mắc ca sấy và nhân hạt mắc ca sấy).

Nhóm 31: Cây giống mắc ca, quả mắc ca tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hạt mắc ca đã qua chế biến (hạt mắc ca sấy và nhân hạt mắc ca sấy), quả mắc ca tươi, cây giống mắc ca.

(210) **4-2025-34035**

(540)



(220) 11/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ MAI (VN)

Thôn Phần Dương, xã Phạm Ngũ Lão,
tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc.

(210) **4-2025-34896**

(540)



(220) 16/07/2025

(441) 25/08/2025

(531) 1.15.23; 2.9.1; 17.2.2

(591) Vàng ánh kim, đen.

(731) THÁI LONG HOÀNG (VN)

136/3 Nguyễn Tri Phương, phường An
Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng như nhẫn; vòng cổ; vòng tay; lắc tay; lắc chân; mặt dây
chuyền; hoa tai.

(210) **4-2025-35614**

(220) 18/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)

KOSEUL

(731) **ĐỖ DUY TUẤN (VN)**

Đội 5, Trát Cầu, Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Bộ đồ giường (đệm, đệm lò xo, gối).

Nhóm 24: Khăn trải bàn và trải giường, vải dệt và các loại vải phủ dùng cho gia đình.

Nhóm 35: Mua bán: bộ đồ giường (đệm, đệm lò xo, gối), khăn trải bàn và trải giường, vải dệt và các loại vải phủ dùng cho gia đình.

(210) **4-2025-37045**

(220) 25/07/2025

(441) 25/08/2025

(540)



(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng.

(731) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM (VN)**

18 phố Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong công nghiệp; chất bảo quản dung dịch khoan (hoá chất); nhựa pp-polypropylen dạng thô; amoniac [chất kiềm dễ bay hơi] dùng trong công nghiệp; nguyên liệu tổng hợp dùng để hấp thu / hút dầu (hóa chất); nhựa nhân tạo dạng thô chưa xử lý; chất gắn/chất kết dính có dầu (mát tít /nhựa gắn); hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; metyl benzen; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ; hợp chất dập lửa; hoá phẩm cho dung dịch khoan dầu khí; hydro; nitơ; ôxy cho mục đích công nghiệp; vật liệu có thể phân hạch dùng cho năng lượng hạt nhân; nhiên liệu dùng cho lò phản ứng hạt nhân; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất.

Nhóm 02: Thuốc nhuộm; chất nhuộm màu; thuốc nhuộm alizarin; thuốc nhuộm anilin; phẩm chàm [thuốc nhuộm]; bột chàm [chất nhuộm].

Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh thân thể; amoniac [chất kiềm dễ bay hơi] [chất tẩy rửa]; vải tắm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; chất màu dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 04: Dầu thô; khí đốt; dầu nhiên liệu; dầu hỏa; xăng; khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg); xăng máy bay; dầu diesel; dầu FO (dầu khí); nhiên liệu dùng để đốt; khí thấp áp; khí hóa lỏng [nhiên liệu]; dầu công nghiệp; năng lượng điện; mỡ công nghiệp; dầu động cơ; dầu dùng để bôi trơn.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất diệt khuẩn cho hoá chất vệ sinh; chế phẩm làm trong sạch không khí; chế phẩm chống ký sinh trùng; chế phẩm chứa dầu thơm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; khuỷu ống bằng kim loại cho ống dẫn; cột bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; bồn chứa bằng kim loại; quặng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển].

Nhóm 07: Cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; trục truyền động [không dùng cho xe cộ mặt đất]; ổ trục cho trục truyền động; xích truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền động cho máy móc; bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị truyền động tuyến tính bằng khí nén hoặc thủy lực, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; giàn khoan; thiết bị khoan [nổi hoặc không nổi]; thiết bị phân ly hơi nước/dầu; máy hút dầu thải vận hành bằng khí nén; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; máy bơm; máy khai thác mỏ; thiết bị khai thác mỏ; động cơ cho tàu thuyền; máy đóng cọc; thiết bị xử lý chất thải; máy nén ép chất thải.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị và dụng cụ khảo sát; thiết bị điện báo truyền ảnh; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; vật mang dữ liệu từ tính; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu; máy quét để xử lý dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; cụm thiết bị đo sản lượng dầu khí; thiết bị và dụng cụ đo đặc; cụm thiết bị điều khiển van đầu giếng; cụm thiết bị phóng thoi; thiết bị báo cháy; chuông báo cháy; ống vòi chữa cháy; ống vòi cứu hỏa; xe chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống chống cháy bằng bột co₂; thiết bị phân tích không khí; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước.

Nhóm 11: Thiết bị làm khô; thiết bị thu hồi nhiệt; bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; bộ lọc màng mỏng thẩm thấu ngược để xử lý nước; bộ ngưng tụ khí, không phải bộ phận của máy; hệ thống thiết bị xử lý nhiên liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân; lò phản ứng hạt nhân; thiết bị lọc nước; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý nước thải; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; lò đốt rác; thiết bị lọc không khí.

Nhóm 12: Động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phụ tùng ô tô; phụ tùng xe cộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện tự động dưới nước để thăm dò đáy biển; lớp cho bánh xe cộ.

Nhóm 16: Bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; ấn phẩm; sách; cuốn sách nhỏ; sách mỏng.

Nhóm 17: Khớp nối ống, không bằng kim loại; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; phụ kiện gá lắp, không bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén; chất dẻo bán thành phẩm; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; xi măng chịu nhiệt; xi măng amiăng; thạch cao

[vật liệu xây dựng]; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; bê tông; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; nhựa đường.

Nhóm 22: Bông thô; bông dạng thô; sợi bông thô; xơ bông; sợi dệt dạng thô; tơ dạng thô.

Nhóm 23: Sợi; sợi tơ và chỉ tơ; tơ đã xe; len đã xe thành sợi; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; tơ tằm đã xe.

Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt; vật liệu dệt; vải bông; lụa; vải lanh.

Nhóm 25: Áo choàng bảo hộ; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; quần áo; bộ quần áo; giày; dép.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; cây; rau tươi; quả tươi; cá còn sống; động vật sống; gỗ cây chưa xử lý; cây trồng; gia cầm sống.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống có muối lithi; nước [đồ uống]; đồ uống không có cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm sau: phân bón, hóa chất dùng trong công nghiệp, chất bảo quản dung dịch khoan (hoá chất), nhựa pp-polypropylen dạng thô, amoniac [chất kiềm dễ bay hơi] dùng trong công nghiệp, nguyên liệu tổng hợp dùng để hấp thu / hút dầu (hóa chất), nhựa nhân tạo dạng thô chưa xử lý, chất gắn/chất kết dính có dầu (mát tit /nhựa gắn), hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, metyl benzen, chất phụ gia hoá học dùng cho dầu, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, hợp chất dập lửa, hoá phẩm cho dung dịch khoan dầu khí, hydro, nitơ, ôxy cho mục đích công nghiệp, vật liệu có thể phân hạch dùng cho năng lượng hạt nhân, nhiên liệu dùng cho lò phản ứng hạt nhân, chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất, thuốc nhuộm, chất nhuộm màu, thuốc nhuộm alizarin, thuốc nhuộm anilin, phẩm chàm [thuốc nhuộm], bột chàm [chất nhuộm], chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vệ sinh thân thể, amoniac [chất kiềm dễ bay hơi] [chất tẩy rửa], vải tắm chất tẩy rửa dùng để lau chùi, chất màu dùng cho mục đích vệ sinh, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, dầu thô, khí đốt, dầu nhiên liệu, dầu hỏa, xăng, khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), xăng máy bay, dầu diesel, dầu FO (dầu khí), nhiên liệu dùng để đốt, khí thấp áp, khí hóa lỏng [nhiên liệu], dầu công nghiệp, năng lượng điện, mỡ công nghiệp, dầu động cơ, dầu dùng để bôi trơn, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh, chất diệt khuẩn cho hoá chất vệ sinh, chế phẩm làm trong sạch không khí, chế phẩm chống ký sinh trùng, chế phẩm chứa dầu thơm dùng cho mục đích y tế, vật liệu xây dựng bằng kim loại, ống nối bằng kim loại cho ống dẫn, khuỷu ống bằng kim loại cho ống dẫn, cột bằng kim loại, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, bồn chứa bằng kim loại, quặng kim loại, đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, trục truyền động [không dùng cho xe cộ mặt đất], ổ trục cho trục truyền động, xích truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, bộ truyền động cho máy móc, bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, thiết bị truyền động tuyến tính bằng khí nén hoặc thủy lực, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường

bộ, giàn khoan, thiết bị khoan [nổi hoặc không nổi], thiết bị phân ly hơi nước/dầu, máy hút dầu thải vận hành bằng khí nén, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy bơm, máy khai thác mỏ, thiết bị khai thác mỏ, động cơ cho tàu thuyền, máy đóng cọc, thiết bị xử lý chất thải, máy nén ép chất thải, thiết bị và dụng cụ trắc địa, thiết bị và dụng cụ khảo sát, thiết bị điện báo truyền ảnh, bộ thiết bị truyền phát [viễn thông], máy truyền phát tín hiệu điện tử, thiết bị để xử lý dữ liệu, nối [thiết bị xử lý dữ liệu], vật mang dữ liệu từ tính, bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu], máy quét để xử lý dữ liệu, thiết bị lưu trữ dữ liệu, hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu], bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về, cụm thiết bị đo sản lượng dầu khí, thiết bị và dụng cụ đo đặc, cụm thiết bị điều khiển van đầu giếng, cụm thiết bị phóng thoi, thiết bị báo cháy, chuông báo cháy, ống vòi chữa cháy, ống vòi cứu hỏa, xe chữa cháy, bom chữa cháy, hệ thống chống cháy bằng bột co₂, thiết bị phân tích không khí, thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước, thiết bị làm khô, thiết bị thu hồi nhiệt, bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước, bộ lọc cho thiết bị lọc nước, bộ lọc màng mỏng thẩm thấu ngược để xử lý nước, bộ ngưng tụ khí, không phải bộ phận của máy, hệ thống thiết bị xử lý nhiên liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân, thiết bị lọc nước, thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý nước thải, hệ thống thiết bị làm sạch chất thải, lò đốt rác, thiết bị lọc không khí, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, phụ tùng ô tô, phụ tùng xe cộ, động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ, phương tiện tự động dưới nước để thăm dò đáy biển, lớp cho bánh xe cộ, bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói, ấn phẩm, sách, cuốn sách nhỏ, sách mỏng, khớp nối ống, không bằng kim loại, đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống, phụ kiện gá lắp, không bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén, chất dẻo bán thành phẩm, cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm, cao su tổng hợp, vật liệu xây dựng, không bằng kim loại, ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại, ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng, xi măng chịu nhiệt, xi măng amiăng, thạch cao [vật liệu xây dựng], lớp phủ [vật liệu xây dựng], bê tông, vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại, cấu kiện xây dựng bằng bê tông, nhựa đường, bông thô, bông dạng thô, sợi bông thô, xơ bông, sợi dệt dạng thô, tơ dạng thô, sợi, sợi tơ và chỉ tơ, tơ đã xe, len đã xe thành sợi, sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo, tơ tằm đã xe, vải, vải sợi dệt, vật liệu dệt, vải bông, lụa, vải lanh, áo choàng bảo hộ, bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc], quần áo, bộ quần áo, giày, dép, trái cây có mùi, tươi, cây, rau tươi, quả tươi, cá còn sống, động vật sống, gỗ cây chưa xử lý, cây trồng, gia cầm sống, nước khoáng [đồ uống], nước khoáng xenxe, nước uống có muối lithi, nước [đồ uống], đồ uống không có cồn, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); quản lý chợ [quản lý kinh doanh]; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn xuất khẩu lao động; tuyển dụng lao động; quản lý điều hành kinh doanh khai thác cảng biển và cảng sông.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư vốn, tài chính trong lĩnh vực xây dựng; đầu tư vốn, tài chính trong lĩnh vực bất động sản, khoáng sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư tài chính vào ngành điện; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ chứng khoán bao gồm tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm; đầu tư tài chính trong lĩnh vực sản xuất chế biến nhiên liệu sinh học, sản xuất năng lượng tái tạo, công nghệ thông tin; lập dự án đầu tư xây dựng; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ hải quan (thông quan hàng hóa); đầu tư tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác dầu khí; dịch vụ khai thác dầu thô, khí đốt, các sản phẩm dầu, khí và các sản phẩm có nguồn gốc từ dầu khí; xây dựng, sửa chữa các công trình khai thác

dầu khí; sửa chữa tàu biển, máy móc phục vụ công việc khai thác dầu khí; xây dựng các công trình dân dụng; khai thác than và khoáng sản; xây dựng cơ sở hạ tầng công trình điện năng; đóng mới, sửa chữa tàu thuyền và các phương tiện nổi; bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị hỗ trợ vận hành trong lĩnh vực công nghệ thông tin, viễn thông, tự động hóa; xây dựng công trình viễn thông; dịch vụ khoan giếng dầu; cho thuê thiết bị để sửa chữa, để xây dựng, để khoan, để khai thác dầu mỏ; sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị dùng trong sản xuất kinh doanh điện; dịch vụ tư vấn xây dựng các công trình điện; lắp đặt bể chứa xăng dầu, bể chứa khí hóa lỏng và đường ống dẫn dầu, dẫn khí; dịch vụ quản lý dự án ch các dự án cho các dự án xây dựng điện; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị và hệ thống chống cháy; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống thu hồi nhiệt; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống xử lý nước; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống thu hồi khí hóa hơi; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện cho các giàn khoan; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống cầu phục vụ nâng và hạ hàng; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống cần xuất nhập hàng các loại; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống giàn đỡ ống; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống dầu dò nhiệt, khí thuộc hệ thống F&G cho nhà máy và công trình; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống chữa cháy; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống đường ống hơi cao áp, trung bình và thấp áp; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống đường ống cấp và thoát nước; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống xử lý chất thải, nước thải cho nhà máy; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống đường ống công nghệ, đường ống dẫn dầu, dẫn khí; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống làm mát bằng nước, bằng khí; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng giàn khoan ngoài biển; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống báo cháy, báo khói; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống xuất nhập xăng dầu, khí và khí hóa lỏng; dịch vụ xây dựng công trình công nghiệp, công trình dân dụng, cảng sông, cảng biển; dịch vụ san lấp mặt bằng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; sửa chữa hoặc bảo dưỡng tàu thuyền; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng; xây dựng, bảo dưỡng và sửa chữa phương tiện đường thủy; xây dựng công trình điện; xây dựng tòa nhà văn phòng; xây dựng công trình công nghiệp; xây dựng nhà máy theo yêu cầu; xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng công trình công ích; khoan giếng dầu hoặc khí tầng sâu; bơm dầu; khoan dầu và khí; đóng tàu; khai thác mỏ; đóng mới tàu thủy, thiết bị và phương tiện nổi vận chuyển dầu khí; vệ sinh tàu biển, công trình và phương tiện phục vụ dầu khí; cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển; phá dỡ tàu thuyền; dịch vụ khai thác khoáng sản đáy biển; khoan các giếng khoan dầu khí; cho thuê giàn khoan và giàn khai thác dầu khí; xây dựng, sửa chữa các công trình khai thác dầu khí, giếng khoan dầu khí; dịch vụ khoan nứt gãy; thử vỉa; bắn vỉa; lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, vận hành giàn khoan, giàn khai thác dầu khí; lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, cho thuê vật tư, phương tiện, thiết bị, máy móc ngành dầu khí và công nghiệp, phương tiện, trang thiết bị trong công tác ứng cứu sự cố tràn dầu, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường; làm sạch các phương tiện tàng trữ, vận chuyển dầu khí; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên; dịch vụ kỹ thuật giếng khoan (bao gồm tất cả các công việc như: cho thuê thiết bị khoan, kéo thả ống, cứu kẹt sự cố giếng khoan, treo và hủy giếng, treo đầu ống chống lún, khoan định hướng và đo trong khi khoan, cắt mẫu lõi, kiểm soát áp suất trong khi khoan, tách lọc chất rắn và xử lý mùn khoan, lọc dung dịch hoàn thiện, sửa chữa giếng khoan, cung cấp ống giãn nở, kiểm soát hoạt động thi công giếng khoan, làm sạch lòng giếng khoan, cung cấp và lắp đặt phụ kiện ống chống); lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị ngành dầu khí và công nghiệp; cho thuê thiết bị, máy móc ngành dầu khí và công nghiệp; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; vệ sinh nhà cửa

và các công trình khác; xây dựng dưới nước; dịch vụ vận hành và bảo dưỡng các công trình khai thác dầu khí; lắp đặt bể chứa xăng dầu, bể chứa khí hóa lỏng và đường ống dẫn dầu, dẫn khí; sửa chữa và bảo dưỡng kết cấu kim loại, cơ khí đường ống, bồn bể chứa; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình đường bộ; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo; xây dựng công trình công nghiệp - năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời, thủy triều); phá dỡ các công trình xây dựng; chuẩn bị mặt bằng; lắp đặt hệ thống sưởi; lắp đặt hệ thống xây dựng khác; hoàn thiện công trình xây dựng; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông; giám sát lắp đặt thiết bị điện công trình (hệ thống điện); sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng công trình ngầm bằng thợ lặn; khai thác dầu thô; khai thác khí đốt tự nhiên; xây dựng nhà máy, xí nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ môi giới tàu biển; dịch vụ đại lý tàu biển; đóng gói hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp; phân phối năng lượng.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng xanh tái tạo; chế biến dầu mỏ; sản xuất điện; chế biến khoáng sản; dịch vụ chế tạo và gia công (vì lợi ích của người khác) các loại bể chứa xăng dầu, khí hóa lỏng và các loại đường ống dẫn dầu và dẫn khí; dịch vụ gia công (vì lợi ích của người khác) các cấu kiện, thiết bị dầu khí và các công trình công nghiệp khác; sản xuất năng lượng.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; đào tạo thuyền viên; đào tạo công nhân khoan dầu khí; đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên ngành dầu khí, ngành điện; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo lại nghề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục].

Nhóm 42: Kiểm tra chất lượng; nghiên cứu công nghệ; phân tích hoá học; khảo sát [kỹ thuật]; kiểm định [đo lường]; tư vấn công nghệ; nghiên cứu, tìm kiếm thăm dò dầu khí; khảo sát, thiết kế các công trình và phương tiện phục vụ dầu khí, dân dụng; nghiên cứu và phát triển các dự án năng lượng sạch, các dự án điện, sử dụng năng lượng như: điện sức gió, điện mặt trời, điện nguyên tử; đo địa vật lý giếng khoan; kiểm tra chất lượng giàn khoan, giàn khai thác dầu khí; giám định dầu mỏ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực sản xuất và chế biến các sản phẩm lọc hóa dầu; kiểm định kỹ thuật an toàn nồi hơi, bình chịu áp lực [đo lường]; phân tích cho lĩnh vực khai thác dầu mỏ; dịch vụ kiến trúc; tư vấn thiết kế trang web; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu khoa học; kiểm tra giếng dầu; khảo sát mỏ dầu; thăm dò dầu mỏ; dịch vụ thăm dò trong lĩnh vực công nghiệp dầu, khí và khai thác mỏ; thiết kế công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

Nhóm 45: Giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ thanh tra nhà máy cho mục đích an toàn; dịch vụ cho thuê thiết bị chữa cháy; dịch vụ cho thuê chuông báo cháy; bảo vệ an ninh các tiện nghi thông qua hệ thống giám sát từ xa; tư vấn an toàn lao động.

PHẦN II

SỬA ĐỔI ĐƠN

Thông báo số: 7672/TB-SHTT._{IP}, ngày 07/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2023-00214 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-49836	27/11/2020

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:

Nội dung mới Nhóm 05: Miếng dán thấm qua da và viên nén giải phóng có kiểm soát dùng cho mục đích y tế, cụ thể là: chế phẩm điều trị bệnh tim mạch, thuốc giãn mạch là chế phẩm được dùng trong bệnh tim, nitrat hữu cơ dùng trong y tế, nitro-glyxerin dùng cho mục đích y tế.

Thông báo số: 10959/TB-SHTT._{IP}, ngày 19/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02364 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-13908	28/04/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Số nhà 20, ngách 131/20, ngõ 131, thôn 4, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11486/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02229 Ngày nộp: 08/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07874	01/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần
Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11592/TB-SHTT.IP, ngày 20/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00830 Ngày nộp: 26/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-43979	23/10/2020

Mục sửa đổi: Đại diện SHCN:
Nội dung mới Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự
Tầng 21, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
- Tách Nhóm 29 và "Gạo; bột sắn và bột cọ sagu; bột mì và chế phẩm
làm từ ngũ cốc; bánh mỳ, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem, kem
trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; đường; mật ong; nước mật
đường; men; bột nở; muối; gia vị; thảo mộc (ra bảo quản; đằm; nước
xốt và các loại gia vị khác; kem (nước đông lạnh); mỳ sợi" thuộc nhóm
30 sang đơn mới số 4-2023-16716 ngày 23/10/2020.
- Danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 11611/TB-SHTT.IP, ngày 20/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00912 Ngày nộp: 10/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-08734	12/03/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 3 Temasek Avenue, #23-02 Centennial Tower, Singapore 039190

Thông báo số: 11613/TB-SHTT.IP, ngày 20/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02359 Ngày nộp: 19/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37665	12/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 08, ngách 72/28, đường Dương Quảng Hàm, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11614/TB-SHTT.IP, ngày 20/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02383 Ngày nộp: 21/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-33227	28/08/2019

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện SHCN

Thông báo số: 11615/TB-SHTT.IP, ngày 20/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00215 Ngày nộp: 01/02/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-20332	20/05/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 50, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Đại diện sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 11620/TB-SHTT.IP, ngày 21/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01627 Ngày nộp: 05/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-24407	23/06/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH tảo đỏ Cosmetics

Thông báo số: 11621/TB-SHTT.IP, ngày 21/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01269 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-00973	11/01/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 11622/TB-SHTT.IP, ngày 21/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02340 Ngày nộp: 13/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-38933	23/11/2017

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 03 sang đơn mới số 4-2022-52891 ngày 23/11/2017;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 11632/TB-SHTT.IP, ngày 21/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00850 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-19474	29/05/2020

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 04, 21 sang đơn mới số 4-2023-17034 ngày 29/05/2020;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 11989/TB-SHTT.IP, ngày 21/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02165 Ngày nộp: 31/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17949	08/05/2023

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới - Loại bỏ nhóm 03 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 11990/TB-SHTT.IP, ngày 21/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02166 Ngày nộp: 31/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10040	22/03/2023

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:

Nội dung mới

- Loại bỏ "mua bán các sản phẩm: dầu gội đầu, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm dùng trước khi cạo râu và sau khi cạo râu; dịch vụ bán lẻ chế phẩm được phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế" khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 12595/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01187 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-03471	07/02/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới

Tầng 11, tòa nhà Miss Áo Dài, 21 Nguyễn Trung Ngạn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12596/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01254 Ngày nộp: 25/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-28110	08/07/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 33 Cầu Xéo, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12597/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01289 Ngày nộp: 28/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-31196	03/08/2022

Mục sửa đổi: 1. Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH sản xuất và thương mại Sơn Menka
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
51-53 Trần Nảo, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12598/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01329 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-14658	16/04/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 76 đường số 25, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12599/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01330 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-14658	16/04/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Chi nhánh Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
72/6A Trần Quốc Toàn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12600/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01354 Ngày nộp: 08/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-02126	15/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 36 đường nội khu Hưng Gia 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12601/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01366 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47177	18/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 48 đường A Biah, tổ dân phố 1, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12602/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01377 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-20436	31/05/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Khu vực cảng Cái Lân, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 12603/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01431 Ngày nộp: 12/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-16961	29/04/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH đầu tư và phát triển MOONGROUP
Số 29 đường 4, khu phố 3, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12604/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01432 Ngày nộp: 12/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39936	07/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 8 đường 30/4, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12605/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01459 Ngày nộp: 15/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-18756	27/05/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Tesla 07-10 đường Arabica 1, khu đô thị thành phố Cà Phê, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Thông báo số: 12606/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01469 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22127	21/05/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới HỘ KINH DOANH SANMALL
Đường 6 tháng 1, khu phố 2, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

Thông báo số: 12607/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01473 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58817	20/12/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần công nghệ, xây dựng và thương mại Bảo Duy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12608/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01487 Ngày nộp: 17/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-04377	02/02/2021

Mục sửa đổi: + Tên, điện thoại và email của Người nộp đơn:
Nội dung mới - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ IDEA
- Điện thoại: 02873013779 Email: info@ideagroupvn.com
+ Địa chỉ, điện thoại và email Đại diện của Người nộp đơn:
- Địa chỉ: C3-08.11 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 02873013779 Email: info@ideagroupvn.com

Thông báo số: 12609/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01499 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11236	01/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Khu thương mại dịch vụ tại tầng 2 (hai), tháp B2, khu chung cư phức hợp lô M2 (Sarimi) - số 72 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12610/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01278 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37429	09/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Tư vấn đầu tư AI IP
284/9 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12611/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01320 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-43206	20/10/2020

Mục sửa đổi: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, Thôn ả, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12612/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01482 Ngày nộp: 17/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-50972	30/11/2022

Mục sửa đổi: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12613/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01224 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-29407	05/08/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12614/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01439 Ngày nộp: 12/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37098	01/10/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: Phòng số 701 tại địa chỉ số nhà 973-975-977 đường Giải Phóng,
phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12615/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01489 Ngày nộp: 18/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-51282	02/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL
47/112 (phía trước) Trần Quốc Toàn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12644/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01168 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-60079	27/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12645/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01169 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02872	06/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12646/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01170 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48664	26/10/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12648/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01171 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11882	31/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12649/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01172 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-52580	17/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12650/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01173 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32483	26/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12651/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01175 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-52818	20/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12652/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01176 Ngày nộp: 19/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-29586	11/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12653/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01194 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-60080	27/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12655/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01199 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-24245	22/06/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12656/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01200 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-46399	03/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12657/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01201 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-31211	03/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12658/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01202 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13537	15/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12659/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01203 Ngày nộp: 20/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49219	21/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12660/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01214 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18453	10/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12661/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01215 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10000	22/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12662/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01216 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27802	30/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12663/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01217 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37064	21/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12664/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01218 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-45465	28/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12665/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01219 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-07290	03/03/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12666/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01220 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27175	02/07/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12667/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01221 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-24124	16/06/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12668/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01223 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-40439	22/10/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12669/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01226 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48666	26/10/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12670/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01232 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24303	09/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12672/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01236 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-33854	21/08/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12673/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01238 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-42952	19/10/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12674/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01239 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-26054	07/07/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12675/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01240 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36054	15/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12676/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01241 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18135	09/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12677/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01242 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18136	09/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12678/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01243 Ngày nộp: 24/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-02328	16/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12679/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01256 Ngày nộp: 25/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-49085	03/12/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12680/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01265 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24304	09/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12681/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01271 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33835	18/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12682/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01272 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33092	28/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12683/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01273 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40621	12/09/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12685/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01275 Ngày nộp: 27/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53659	23/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12686/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01290 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31470	20/07/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12687/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01291 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03879	14/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12688/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01294 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27172	27/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12689/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01295 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-49034	10/12/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12690/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01296 Ngày nộp: 01/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-17220	20/05/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12691/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01304 Ngày nộp: 02/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27176	02/07/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12692/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01305 Ngày nộp: 02/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23041	02/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12693/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01317 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-01243	12/01/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12694/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01331 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34518	23/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12695/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01332 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31471	20/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12696/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01333 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07343	07/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12697/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01334 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-50339	06/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12698/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01335 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-29917	29/07/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12699/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01344 Ngày nộp: 05/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-40600	02/10/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12700/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01347 Ngày nộp: 05/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-25928	01/07/2022

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới 141 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12701/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01348 Ngày nộp: 05/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06790	03/03/2022

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới 141 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12702/TB-SHTT._{IP}, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01358 Ngày nộp: 08/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29818	26/07/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12703/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01367 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07918	11/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12704/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01368 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-22854	14/06/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12705/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01369 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38700	19/09/2022

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới 236/2B Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12706/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01370 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09638	23/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12707/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01372 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-51338	23/12/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12708/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01414 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53935	19/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12709/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01415 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40907	30/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12710/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01419 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18137	09/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12711/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01438 Ngày nộp: 12/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-23652	14/06/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: 247/30/25 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12712/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01458 Ngày nộp: 15/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-42211	02/11/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12713/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01478 Ngày nộp: 17/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49361	31/10/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM
85 (tầng 2) Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12714/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01480 Ngày nộp: 17/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26455	22/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM
85 (tầng 2) Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12715/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01492 Ngày nộp: 18/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-33853	21/08/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12716/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01494 Ngày nộp: 18/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-25037	08/07/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12717/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01505 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00401	04/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 12721/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01228 Ngày nộp: 21/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39134	21/09/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TRỪ MỐI - KHỬ TRÙNG QUỐC TẾ

Thông báo số: 12763/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01129 Ngày nộp: 14/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32452	10/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
Nhà số 8, ngõ 1060, tổ 4, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15734/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02141 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20085	18/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn IPNG
Số nhà 40, ngõ 38, phố Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15739/TB-SHTT._{IP}, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02189 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13057	14/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 110 phố Nguyễn Hy Quang, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15740/TB-SHTT._{IP}, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01045 Ngày nộp: 04/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36196	15/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Lô số D-1, đường số 4A, khu công nghiệp Quốc tế Protrade, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 15749/TB-SHTT._{IP}, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02314 Ngày nộp: 21/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-32587	23/08/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco
Số 27A đường số 79, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15756/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02418 Ngày nộp: 09/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-33555	20/08/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 142 đường Thạnh Xuân 22, khu phố 5, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

51-53 Trần Nãi, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15760/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02440 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02468	01/02/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần Viện chống lão hóa tế bào DRIPCARE

Thông báo số: 15767/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00023 Ngày nộp: 07/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04224	15/02/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WEFLY
Tầng 3, số 369 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15768/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00047 Ngày nộp: 13/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01103	11/01/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK
Số 355, tổ 17A, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15769/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00066 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36949	07/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 15770/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00067 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36254	31/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 15771/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00068 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36255	31/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 15772/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00069 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36948	07/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 15773/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00070 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06516	01/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 15774/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02086 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-16370	28/04/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 91 TT9 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15775/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02181 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13488	18/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15776/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02192 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-16971	22/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 70/9/11 đường Nguyễn Sĩ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15777/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02196 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-36536	19/09/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 187 đường Xuyên Á, khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 15780/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02218 Ngày nộp: 07/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05381	22/02/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15781/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02219 Ngày nộp: 07/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-51346	25/10/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Hộ kinh doanh cơ sở sản xuất sữa hạt mầm Nutri Nhân Tâm

Thông báo số: 15782/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02220 Ngày nộp: 07/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33538	17/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 62A-62B Phan Chu Trinh, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang,
tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 15783/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02253 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06158	28/02/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15784/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02254 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12803	13/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15785/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02256 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34468	25/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, số 34 Lê Duẩn, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15787/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02260 Ngày nộp: 13/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18886	03/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15788/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02261 Ngày nộp: 13/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-19375	31/05/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Quốc lộ 51, tổ 12, ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng
Nai

Thông báo số: 15789/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02270 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-18779	13/05/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15790/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02271 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19260	06/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15791/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02279 Ngày nộp: 15/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06841	26/02/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 86/42 đường Phở Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15793/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02293 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37582	23/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15794/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02296 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-13014	08/04/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Khóm 2 phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15795/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02297 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-41682	29/10/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 13/28/1 đường 35, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành
phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15796/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02316 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18873	12/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15797/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02331 Ngày nộp: 25/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-21510	11/06/2020

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH bất động sản IMMOLAND
194-202 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15799/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02339 Ngày nộp: 26/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-27171	08/07/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Lầu 5, số 15 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15800/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02340 Ngày nộp: 26/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17922	10/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ, số điện thoại và email của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 115 Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
0911410199
phapche@diemnhan.net
Người đại diện theo pháp luật của Người nộp đơn:
Lý Vinh Tôn
256/90/17 Hàn Hải Huyền, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15802/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02357 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08080	14/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15803/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02358 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11640	05/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 26 đường 16, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15804/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02365 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-30640	29/07/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15824/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02376 Ngày nộp: 03/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33557	17/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 440/14 Bình Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15825/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02378 Ngày nộp: 03/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-13622	16/05/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Tổ 19, thôn Xuân Ngọc, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 15826/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02379 Ngày nộp: 03/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07395	28/02/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 278 Khánh Hội, phường 02, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15827/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02399 Ngày nộp: 05/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26836	07/07/2022

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty cổ phần công nghệ Nước Mỹ Việt Nam
114 tầng 1 sau, đường Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

2.Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty Luật TNHH INTER JUSTICE
Số 23 (lầu 1) Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15828/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02400 Ngày nộp: 05/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-02491	17/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH INTER JUSTICE
Số 23 (lầu 1) Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15829/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02401 Ngày nộp: 05/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59988	27/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH INTER JUSTICE
Số 23 (lầu 1) Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15830/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02404 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03268	09/02/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Trường Đại học Công Thương thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15831/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02405 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03269	09/02/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Trường Đại học Công Thương thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15833/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02410 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-06306	01/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 68/20 (tầng 2) Nguyễn Thái Bình, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15835/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02455 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-03762	27/01/2021

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần y tế công nghệ cao Đồng Tâm

Thông báo số: 15837/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02468 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-43831	19/10/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 239 Trần Thị Cờ, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15838/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02469 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-43832	19/10/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 239 Trần Thị Cờ, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15839/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02475 Ngày nộp: 18/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-08035	10/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 19/12B đường 10, tổ 40, khu phố 4, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15840/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02478 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27166	27/06/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ, số điện thoại và email của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH dinh dưỡng Nutafood
Số 42, đường số 1, ấp Bình Đức, xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
0911291616
tiennguyen.ttvn@gmail.com

Thông báo số: 15841/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02489 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-47593	02/12/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 27 đường 17, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15848/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02493 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-09961	22/03/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần sản xuất - thương mại - dịch vụ Việt Hưng Thịnh
180 ấp Đông Nguyễn Ảnh Thủ, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn,
thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17695/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01365 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-27290	29/08/2017

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17700/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01430 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23300	05/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 17707/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01597 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10991	26/03/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17721/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01739 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-32364	12/08/2020

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Chidori Hospitality

Thông báo số: 17747/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01743 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-32364	12/08/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt
39/32/7 đường số 19, phường 08, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17753/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01695 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55002	26/12/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Năm Huỳnh Gia

Thông báo số: 17754/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01873 Ngày nộp: 16/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39460	22/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 102 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17755/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01874 Ngày nộp: 16/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37661	12/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 54A Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17757/TB-SHTT._{IP}, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01882 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-19219	29/05/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17758/TB-SHTT._{IP}, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01884 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-12890	22/04/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Văn phòng luật sư D và T
Căn hộ A-5-71, tầng 5 Officetel, RiverGate Residence, 151-155 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17760/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01902 Ngày nộp: 20/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08075	14/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17761/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01835 Ngày nộp: 06/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-51847	14/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ

Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17763/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01837 Ngày nộp: 06/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12436	08/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 334/2B đường Võ Văn Bích, ấp 4B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17764/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01844 Ngày nộp: 10/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-08811	15/03/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 22/63/3 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17765/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01865 Ngày nộp: 13/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-52192	23/12/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 77 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17766/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01871 Ngày nộp: 16/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09869	24/03/2022

Mục sửa đổi: Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Hộ kinh doanh Panu 14
17/14 Nguyễn Háo Vĩnh, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17767/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01943 Ngày nộp: 27/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32197	09/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17769/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01947 Ngày nộp: 27/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-19469	31/05/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 355 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17771/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01968 Ngày nộp: 02/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-41152	03/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17773/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01975 Ngày nộp: 03/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36612	17/08/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VƯỢNG GROUP

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND

Số 20/1/6 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17774/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01980 Ngày nộp: 04/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37065	21/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới

CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ

Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17775/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01982 Ngày nộp: 04/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10500	18/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17776/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01983 Ngày nộp: 04/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29758	26/07/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 789 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17779/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01864 Ngày nộp: 13/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-38927	23/09/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 105, Daeseong-ro 547 beon-gil, Samseong-myeon, Eumseong-gun,
Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

Thông báo số: 17780/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01840 Ngày nộp: 09/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25956	10/06/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH SẮC MÀU MOMO

Thông báo số: 17781/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01856 Ngày nộp: 11/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-00789	07/01/2019

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới PT Sumatra Tobacco Trading Company

Thông báo số: 17782/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01857 Ngày nộp: 11/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-00790	07/01/2019

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới PT Sumatra Tobacco Trading Company

Thông báo số: 17784/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01506 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-02073	15/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17785/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01529 Ngày nộp: 23/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-09710	28/03/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17786/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01507 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10081	15/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17787/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01508 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27556	29/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17788/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01638 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20706	22/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: G018 đường số 6, Hưng Vương 1, phường Tân Phong, quận 7, thành
phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17789/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01636 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03647	24/01/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Vinh Phước Hưng

Thông báo số: 17790/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01617 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-53145	18/12/2020

Mục sửa đổi: Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN CASE

Tầng 3, tòa nhà HB Building, số 433 - 435 đường Nguyễn Hữu Thọ,
phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 17791/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01616 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-15392	22/04/2021

Mục sửa đổi: Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN CASE

Tầng 3, tòa nhà HB Building, số 433 - 435 đường Nguyễn Hữu Thọ,
phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 17792/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01605 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-44666	28/10/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17794/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01531 Ngày nộp: 23/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49700	23/11/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 5, tòa nhà văn phòng VRG, 177 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị
Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17795/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01536 Ngày nộp: 24/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18679	11/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17796/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01586 Ngày nộp: 30/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48051	14/11/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ALOHA

Thông báo số: 17797/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01528 Ngày nộp: 23/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-23910	21/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 522-524-526 Nguyễn Chí Thanh, phường 7, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17798/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01526 Ngày nộp: 23/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-24122	16/06/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 15.06 tòa nhà văn phòng Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17799/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01688 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-14695	05/05/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 239/9 KP2, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17800/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01676 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-48424	07/12/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17802/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01670 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10790	19/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1130 đường tỉnh lộ 15, ấp Xóm Chùa, xã An Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17803/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01663 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-42699	12/10/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 3, đường số 45, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17804/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01655 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05318	05/02/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17805/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01654 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10955	20/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17806/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01653 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12602	28/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17807/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01648 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47579	20/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1300 đường 2 tháng 4, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh
Khánh Hòa

Thông báo số: 17809/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01719 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-08885	08/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17810/TB-SHTT._{IP}, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01738 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04600	31/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT
39/32/7 đường số 19, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17812/TB-SHTT._{IP}, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01641 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38936	20/09/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG VIỆT AN

Thông báo số: 17813/TB-SHTT._{IP}, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01697 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-51894	14/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 15 đường Thi Sách, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17814/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01698 Ngày nộp: 14/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12868	13/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 72 đường số 7, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17815/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01691 Ngày nộp: 13/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41082	14/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Tầng 6 và 7, tòa nhà Alpha Tower, 151 - 153 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17816/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01795 Ngày nộp: 28/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06634	02/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH LOTINA

Thông báo số: 17817/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01797 Ngày nộp: 28/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-52084	07/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17818/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01803 Ngày nộp: 28/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14095	21/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 90 đường 30/4, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

Thông báo số: 17820/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01824 Ngày nộp: 04/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-19896	05/06/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 77, đường ĐT 743, khu phố Đông Tác, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 17821/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02274 Ngày nộp: 07/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-43849	29/12/2017

Mục sửa đổi: 1. Đơn tách:
Nội dung mới: - Tách hàng hóa "rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trái cây đông lạnh" trong nhóm 29, tách dịch vụ "bán buôn cà phê, chè (trà), bánh kẹo, ngũ cốc" trong nhóm 35 sang đơn mới số 4-2023-56351 ngày 29/12/2017.
2. Giới hạn danh mục hàng hóa dịch vụ thành:
- Loại bỏ dịch vụ "quảng cáo; bán buôn: thủy sản, rau quả" trong nhóm 35;
- Loại bỏ dịch vụ "đại lý, môi giới bất động sản" trong nhóm 36;
- Loại bỏ toàn bộ nhóm 39;
- Phần danh mục còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 17822/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00193 Ngày nộp: 29/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-17593	13/05/2022

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:
Nội dung mới: - Loại bỏ dịch vụ "thiết kế công nghiệp" ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục còn lại giữ nguyên không thay đổi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17824/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02070 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35675	30/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 31 đường 07, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17825/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02071 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35673	30/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 31 đường 07, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17826/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02072 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-04681	16/02/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:

Nội dung mới 31 đường 07, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17827/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02073 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-14576	04/05/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:

Nội dung mới 31 đường 07, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 18950/TB-SHTT.IP, ngày 07/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02326 Ngày nộp: 09/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-42914	29/10/2019

Mục sửa đổi: Tách đơn:

Nội dung mới - Tách toàn bộ dịch vụ thuộc nhóm 39, 43 sang đơn mới số 4-2022-52530 ngày 29/10/2019;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 18954/TB-SHTT.IP, ngày 07/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00851 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-34566	06/09/2019

Mục sửa đổi: Tên và Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới MotoMotion China Corporation
61# xinggang road, Changzhou, China

Đại diện sở hữu công nghiệp:

Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh

Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 18955/TB-SHTT.IP, ngày 07/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01488 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-24376	26/06/2020

Mục sửa đổi:

Địa chỉ của Chủ đơn:

Nội dung mới

Phòng 113, tầng 1 khách sạn Dream (Mơ), 24-28 Phan Bội Châu,
phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 18957/TB-SHTT.IP, ngày 07/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02330 Ngày nộp: 15/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21641	26/05/2023

Mục sửa đổi:

Danh mục yêu cầu đăng ký:

Nội dung mới

- Điều chỉnh nhóm 04 thành nhóm 44.

Thông báo số: 18959/TB-SHTT.IP, ngày 07/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00678 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05979	27/02/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH sản xuất thương mại DUTA Việt Nam

Thông báo số: 20031/TB-SHTT._{IP}, ngày 12/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00278 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03113	08/02/2023

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới - Loại bỏ nhóm 10 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 23141/TB-SHTT._{IP}, ngày 18/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02438 Ngày nộp: 12/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-37133	08/08/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Hảo Hảo Trầm Hương

Thông báo số: 23989/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00064 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14331	22/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CP VTC TRUYỀN THÔNG TRỰC TUYẾN
40B, đường Nguyễn Tuấn Thiện, khối Tân Tiến, phường Quang Trung,
thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 23991/TB-SHTT.IP, ngày 21/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00065 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-25831	17/08/2017

Mục sửa đổi: Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CP VTC TRUYỀN THÔNG TRỰC TUYẾN
40B, đường Nguyễn Tuấn Thiện, khối Tân Tiến, phường Quang Trung,
thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 24740/TB-SHTT.IP, ngày 21/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00270 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35166	16/09/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Huỷ bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 29659/TB-SHTT.IP, ngày 28/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00134 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21563	26/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần Tư vấn Enco
Số 29 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 30039/TB-SHTT.IP, ngày 28/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00651 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-52507	30/12/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới - Xóa bỏ nhóm 31 và một phần dịch vụ trong nhóm 35 (mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: trái cây tươi, bưởi tươi);
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn.

Thông báo số: 30040/TB-SHTT.IP, ngày 28/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00077 Ngày nộp: 10/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-28228	29/07/2019

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới - Tách các nhóm 35 và 45 sang đơn mới số 4-2024-01536.
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn gốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 30041/TB-SHTT.IP, ngày 28/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01642 Ngày nộp: 06/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41668	18/09/2023

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:

Nội dung mới: - Loại bỏ "dược mỹ phẩm cho mục đích mỹ phẩm" khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 30085/TB-SHTT.IP, ngày 28/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00918 Ngày nộp: 20/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-09323	17/03/2021

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN THÚ Y PET JOY
105 Nguyễn Thị Thập, KDC Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

2. Mẫu nhãn hiệu:

- Loại bỏ hình chữ thập "+" ra khỏi mẫu nhãn hiệu.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 31258/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00162 Ngày nộp: 23/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-21142	12/07/2017

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 7 Nguyễn Xuân Khoát, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
2. Danh mục hàng hóa yêu cầu đăng ký:
- Giữ nguyên nhóm 24 theo đơn gốc số 4-2017-21142;
- Tách nhóm 25 sang đơn mới số 4-2024-03518.

Thông báo số: 32614/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02308 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53752	23/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 32615/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01953 Ngày nộp: 27/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48026	14/11/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới No.30 Xinkang Road, Dadukou District, Chongqing, China

Thông báo số: 32616/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01952 Ngày nộp: 27/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10921	27/03/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Shenzhen Tianshengle Technology Co., Ltd.
Room 502, Building 1, Liuwei Business Center, Bantian Street,
Longgang District, Shenzhen, China

Thông báo số: 32617/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01951 Ngày nộp: 27/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10517	24/03/2023

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Người nộp đơn
Nội dung mới FUJIAN FUCAN WECON CO LTD
West side, 5F, Building 26, Area A, Fuzhou Software Park, No.89
Software Avenue, Gulou District, Fuzhou City, Fujian Province, China
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần
Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 32637/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02002 Ngày nộp: 09/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07887	10/03/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ IPA

Thông báo số: 32644/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01992 Ngày nộp: 07/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05660	24/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, Phường Quang Trung, thành phố
Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Thông báo số: 33249/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01827 Ngày nộp: 04/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05065	21/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 33252/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01859 Ngày nộp: 12/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-35667	01/09/2020

Mục sửa đổi: Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KLB
Tầng 14 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 33255/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01900 Ngày nộp: 20/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48591	26/10/2023

Mục sửa đổi: Số điện thoại của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 0968561513

Địa chỉ Email của Người nộp đơn:

tranthilanh1808@gmail.com

Thông báo số: 33257/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01895 Ngày nộp: 18/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-10004	24/03/2022

Mục sửa đổi: 1.Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: XGIMI TECHNOLOGY CO., LTD.
BUILDING A4, NO.1129, CENTURY CITY ROAD, HIGH-TECH
ZONE, CHENGDU PILOT FREE TRADE ZONE, SICHUAN,
CHINA
2.Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 33258/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01878 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23438	06/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 33259/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02168 Ngày nộp: 01/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01625	11/01/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 316.

Thông báo số: 33260/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02163 Ngày nộp: 31/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-01235	12/01/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KENFOX
Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 125.

Thông báo số: 33261/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02172 Ngày nộp: 01/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-43634	18/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 305.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 33263/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02184 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44999	17/11/2021

Mục sửa đổi: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Gia Phạm
Tầng 25, tòa nhà Mippec, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 33265/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02191 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45606	19/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Xóm Hồ 2, xã Minh Đức, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
23LK3D1 khu tái định cư – khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 303.

Thông báo số: 33266/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02200 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06934	26/02/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 350 Granite Street, Braintree, MA 02184, U.S.A.

Thông báo số: 33268/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02227 Ngày nộp: 08/11/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-31204	03/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 81, đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 33270/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02233 Ngày nộp: 11/11/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33571	01/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH ADAstra IP (VIỆT NAM)
Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 280

Thông báo số: 33271/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02237 Ngày nộp: 12/11/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39273	31/08/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 316.

Thông báo số: 33272/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02214 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03512	23/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: PMT 1227, Lorong PSPN 2, Penang Science Park North, 14100 Simpang Ampat, Penang, Malaysia

Thông báo số: 33273/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02204 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-10391	02/04/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 15035 N. 75th St., Scottsdale, Arizona 85260, USA

Thông báo số: 33274/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02238 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23439	06/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 316.

Thông báo số: 33275/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02240 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39274	31/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 316.

Thông báo số: 33276/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02242 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19739	17/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Mã đại diện: 316.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 33453/TB-SHTT.IP, ngày 03/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00128 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-60202	12/12/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần Tập đoàn cà phê Mê Trang

Thông báo số: 37261/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00050 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54075	24/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Lô G4-1A (khu B2), đường D10, KCN Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH Luật AMS

Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Mã đại diện: 332.

Thông báo số: 37278/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00935 Ngày nộp: 21/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14815	26/09/2019

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ các hàng hóa: "Đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây; đồ uống từ nước ép trái cây không chứa cồn; nước khoáng [đồ uống]; sinh tố; nước uống [đồ uống]; xi rô, bột, chất cô đặc và các chất khác được dùng làm đồ uống không cồn" trong nhóm 32;
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên như sau:
Nhóm 32: Đồ uống giàu dưỡng chất không chứa cồn; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (isotonic) [không dùng cho mục đích y tế]; đồ uống bổ sung năng lượng; đồ uống thể thao.

Thông báo số: 37280/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00973 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44629	16/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: JALAN RAYA CICALENGKA - MAJALAYA KM 1,6 RT 01 RW.
03, KEL. CIKUYA, KEC. CICALENGKA, KAB. BANDUNG, JAWA
BARAT, INDONESIA

Thông báo số: 37281/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00974 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44630	16/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: JALAN RAYA CICALENGKA - MAJALAYA KM 1,6 RT 01 RW.
03, KEL. CIKUYA, KEC. CICALENGKA, KAB. BANDUNG, JAWA
BARAT, INDONESIA.

Thông báo số: 37283/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01077 Ngày nộp: 11/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-55519	04/12/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Phạm Ngọc Hoa

Thông báo số: 37286/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01021 Ngày nộp: 31/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-51106	09/11/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu:

Nội dung mới - Đính chính mẫu nhãn hiệu đúng với phần mô tả nhãn hiệu trong Tờ khai đăng ký.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 37287/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01464 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-04740	18/02/2020

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới: - Tách nhóm 05 sang đơn mới số 4-2024-32540;
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn gốc.

Thông báo số: 37288/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01468 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-51907	14/11/2023

Mục sửa đổi: Đính chính mẫu nhãn hiệu:

Nội dung mới: WECHILL

Thông báo số: 37289/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01470 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-50262	16/12/2021

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa:

Nội dung mới: - Loại bỏ các hàng hóa trong nhóm 11: "Thiết bị dùng để nấu nướng, làm lạnh; lò dùng để nấu nướng; thiết bị nấu bếp kèm lò nướng, lò nướng bánh bằng điện; tủ lạnh và máy ướp lạnh, và bộ phận của những thiết bị nêu trên";

- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn như sau:

Nhóm 11: Thiết bị dùng để chiếu sáng, sưởi ấm, làm mát, điều hòa không khí, tạo ẩm, hút ẩm, thông gió, sấy khô, lắp đặt đường ống, cụ thể là: ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh, hệ thống ống dẫn nước, phụ kiện gá lắp đường ống trong phòng tắm, thiết bị cấp nước [hệ thống cung cấp nước] và dùng cho mục đích vệ sinh; bóng đèn, thiết bị chiếu sáng và đèn; lò nung, máy làm nóng, thiết bị làm nóng nước, thiết bị giữ ẩm, thiết bị hút ẩm, máy điều hòa không khí, quạt điện, lò sưởi; bếp nấu ăn, thiết bị sấy khô đồ giặt là; bồn tắm nước nóng, bồn tắm, vòi hoa sen, và bồn rửa, và bộ phận của những thiết bị nêu trên.

Thông báo số: 37290/TB-SHTT._{IP}, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01475 Ngày nộp: 16/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-14543	16/04/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Tách nhóm 30 sang đơn mới số 4-2024-32680;
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn gốc.

Thông báo số: 37291/TB-SHTT._{IP}, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01484 Ngày nộp: 17/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26461	05/07/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa:

Nội dung mới

- Loại bỏ một số hàng hóa trong nhóm 32 như sau: "Đồ uống không cồn; đồ uống có ga không cồn; nước ngọt; nước ép trái cây; đồ uống không cồn trên cơ sở trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống không cồn trên cơ sở rau củ; nguyên liệu không chứa cồn để làm đồ uống, cụ thể là tinh chất, xi rô, bột, chất cô đặc; đồ uống nước ép trái cây không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước sinh tố; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn có vị ngọt (cordials); xi rô dùng cho đồ uống;

chất cô đặc, hỗn hợp lỏng, xi rô, tinh chất, chiết xuất, bột và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn; chất cô đặc để làm đồ uống trái cây không cồn; chế phẩm bột cho đồ uống thể thao, không dùng cho mục đích y tế; hỗn hợp sinh tố; đồ uống không cồn dạng bột và gel sẵn sàng để trộn";

- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên như sau:

Nhóm 32: Đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống tăng lực; đồ uống thể thao; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể; đồ uống giàu protein, cho mục đích dinh dưỡng; đồ uống có nguồn gốc từ đậu nành nguyên chất và tăng cường, không phải là sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống uống liền, là đồ uống tăng cường dinh dưỡng, không dùng cho mục đích y tế.

Thông báo số: 37292/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01514 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39365	31/08/2023

Mục sửa đổi:

Nội dung mới

Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Thêm cụm từ "tất cả các hàng hóa/dịch vụ nói trên không thuộc lĩnh vực năng lượng" vào tất cả các nhóm hàng hóa/dịch vụ, cụ thể như sau:

- Nhóm 07: Robot công nghiệp, không thuộc lĩnh vực năng lượng.
- Nhóm 09: Trang thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, nghe nhìn, cân đo, giám sát và giảng dạy; thiết bị dụng cụ dùng để điều khiển và giám sát các phương tiện không người lái như định vị, la bàn, GPS; tất cả các hàng hóa nói trên không thuộc lĩnh vực năng lượng.
- Nhóm 12: Phương tiện giao thông điều khiển từ xa; các bộ phận của phương tiện giao thông; tất cả các hàng hóa nói trên không thuộc lĩnh vực năng lượng.
- Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; tất cả các dịch vụ nói trên không thuộc lĩnh vực năng lượng.
- Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ, nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; tất cả các dịch vụ nói trên không thuộc lĩnh vực năng lượng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 37293/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01532 Ngày nộp: 24/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09482	20/03/2023

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa:

Nội dung mới

- Loại bỏ một số hàng hóa trong nhóm 20: "kệ cài bàn chải đánh răng; kệ treo khăn; kệ đựng gia vị; ống (kệ) đựng đũa thìa";
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn.

Thông báo số: 37298/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01549 Ngày nộp: 25/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34232	24/07/2024

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa:

Nội dung mới

- Tách nhóm 11 sang đơn mới số 4-2024-34652;
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn gốc.

Thông báo số: 37313/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00648 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13038	06/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:

Nội dung mới

Tầng 1, tòa nhà số 109-111, đường 08, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 37316/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00803 Ngày nộp: 02/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39795	23/09/2022

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới 10-TTA, khu nhà ở 319 Bò Đề, tổ 10, phường Bò Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH Hùng Sơn & cộng sự
Số 6B Đông Quan, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37318/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00487 Ngày nộp: 18/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-46929	20/11/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới 241 Jungle Road, Palm Beach, Florida 33480, USA

Thông báo số: 37319/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01435 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-03794	11/02/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Tách các nhóm 05, 10, 35 sang đơn mới số 4-2023-34201 ngày 11/02/2020.
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn gốc.

Thông báo số: 37320/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00829 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-42406	21/09/2023

Mục sửa đổi: Phân nhóm lại hàng hóa "dầu thủy lực" trong nhóm 04 chuyển sang
Nội dung mới: nhóm 01.
- Nhóm 01: Dầu thủy lực.
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn đăng ký.

Thông báo số: 37321/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00834 Ngày nộp: 08/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-00879	10/01/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ EPOCH VIỆT NAM
Nhà xưởng số 5 công ty TNHH Young Fast Optoelectronics Việt Nam,
lô CN 8 (trước đây là lô CN2-1), khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc
Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37322/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00865 Ngày nộp: 15/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-45913	11/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn Lạc Nông, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37323/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00924 Ngày nộp: 21/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36030	31/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới: Đường số 2, khu công nghiệp Bình Đường, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 37324/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00986 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32543	10/08/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN BẢO NAM

Thông báo số: 37325/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00890 Ngày nộp: 16/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07703	10/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Legos (LEGOS LAW)
23LK3D1 khu tái định cư, khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37327/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01076 Ngày nộp: 11/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29741	26/07/2022

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ Người nộp đơn:
Nội dung mới Tổ dân phố 4B, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NHIỆT TÂM VÀ CỘNG SỰ
Phòng 402 tập thể Dầu khí, số 59 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng
Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37377/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01400 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2011-14842	20/07/2011

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 37378/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02077 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17918	10/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 120 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 37379/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02078 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17920	10/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 120 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 37380/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02222 Ngày nộp: 01/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37700	06/10/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Văn phòng số D.39, số 40 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 37381/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00061 Ngày nộp: 09/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39894	07/09/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH INJNOTA INVESTMENTS

Thông báo số: 37390/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00610 Ngày nộp: 02/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-44698	28/10/2020

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần sản xuất và xây dựng GBS Việt Nam
Số nhà 71, xóm Bãi Nha, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

2. Đại diện theo pháp luật của Người nộp đơn:

Trương Thị Linh

Xóm Bãi Nha, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 37391/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00644 Ngày nộp: 08/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36776	18/08/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần giải pháp công nghệ IPA

Thông báo số: 37392/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00645 Ngày nộp: 08/04/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07888	10/03/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần giải pháp công nghệ IPA

Thông báo số: 37393/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00775 Ngày nộp: 25/04/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-18023	17/05/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 37436/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01016 Ngày nộp: 30/05/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18075	25/04/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



Thông báo số: 37437/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01085 Ngày nộp: 12/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37716	13/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 185, tờ bản đồ số 39, đường Vĩnh Lợi, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty Luật TNHH Kim Mã
Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37438/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01086 Ngày nộp: 12/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35953	30/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 185, tờ bản đồ số 39, đường Vĩnh Lợi, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty Luật TNHH Kim Mã

Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37439/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01087 Ngày nộp: 12/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35951	30/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Thửa đất số 185, tờ bản đồ số 39, đường Vĩnh Lợi, phường Uyên Hưng,
thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty Luật TNHH Kim Mã

Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37440/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01088 Ngày nộp: 12/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35950	30/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Thửa đất số 185, tờ bản đồ số 39, đường Vĩnh Lợi, phường Uyên Hưng,
thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty Luật TNHH Kim Mã

Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 37441/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01089 Ngày nộp: 12/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35949	30/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 185, tờ bản đồ số 39, đường Vĩnh Lợi, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty Luật TNHH Kim Mã
Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37442/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01090 Ngày nộp: 12/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35948	30/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 185, tờ bản đồ số 39, đường Vĩnh Lợi, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty Luật TNHH Kim Mã
Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 37443/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

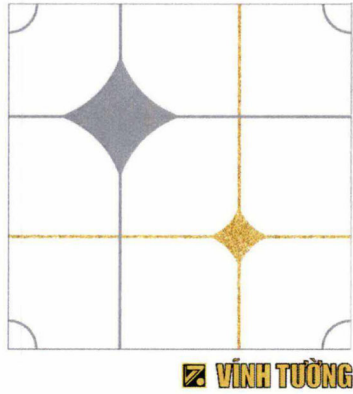
Số Yêu cầu: SD4-2024-02077 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46975	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



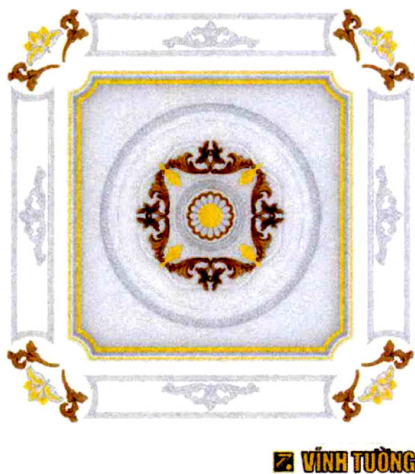
Thông báo số: 37444/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02078 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01877	12/01/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



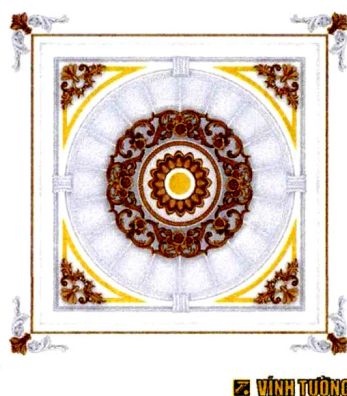
Thông báo số: 37445/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02079 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01878	12/01/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



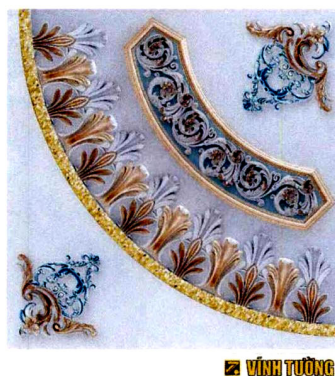
Thông báo số: 37446/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02080 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01879	12/01/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

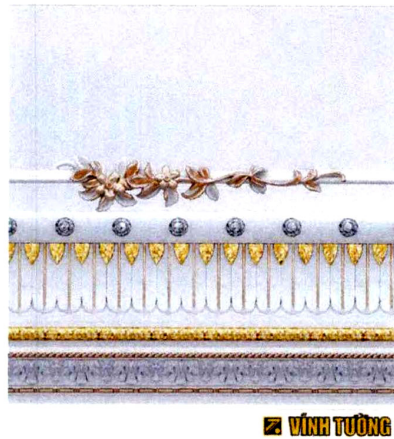
Thông báo số: 37447/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02082 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01881	12/01/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



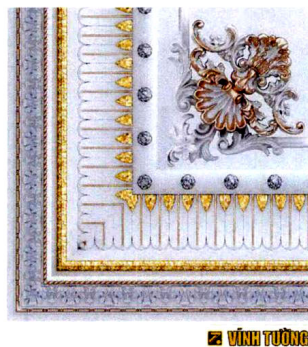
Thông báo số: 37448/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02083 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01882	12/01/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



Thông báo số: 37449/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02084 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01883	12/01/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 37450/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02090 Ngày nộp: 18/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34958	25/08/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

Nội dung mới Nhóm 12: Phương tiện giao thông có động cơ, xe hai bánh chạy điện, xe hai bánh và xe ba bánh tự động cụ thể là xe máy, xe moped (xe máy có bàn đạp), xe scuter, xe máy bánh nhỏ (xe scooterette, một loại xe scuter), các bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm này; trừ các phương tiện xe cộ dùng trong cứu hộ hàng không và cứu hỏa.

Thông báo số: 37451/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02225 Ngày nộp: 08/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18615	02/05/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



Thông báo số: 37453/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02273 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-49397	04/12/2019

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



Thông báo số: 37454/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02329 Ngày nộp: 25/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-25337	23/06/2021

Mục sửa đổi: Điều chỉnh danh mục yêu cầu đăng ký thành:
Nội dung mới

- Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ứng dụng trên điện thoại di động (tất cả các sản phẩm nêu trên trong lĩnh vực tự theo dõi những sự quan trọng về sức khỏe và thuốc men cũng như phòng ngừa, phát hiện, chăm sóc và quản lý các bệnh mãn tính, không có sản phẩm nào nêu trên nhằm mục tiêu vào sức khỏe trước hoặc sau khi sinh đẻ hoặc tập thể dục, cho con bú sữa mẹ, sức khỏe sản chậu, chuẩn đoán giấc ngủ, sức khỏe nội tiết tố và sức khỏe của trẻ sơ sinh cũng như sự phát triển tốt của trẻ sơ sinh).
- Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe (tất cả các dịch vụ nêu trên trong lĩnh vực tự theo dõi những sự quan trọng về sức khỏe và thuốc men cũng như phòng ngừa, phát hiện, chăm sóc và quản lý các bệnh mãn tính, không có dịch vụ nào nêu trên nhằm mục tiêu vào sức khỏe trước hoặc sau khi sinh đẻ hoặc tập thể dục, cho con bú sữa mẹ, sức khỏe sản chậu, chuẩn đoán giấc ngủ, sức khỏe nội tiết tố và sức khỏe của trẻ sơ sinh cũng như sự phát triển tốt của trẻ sơ sinh).

Thông báo số: 37455/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02330 Ngày nộp: 25/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-09803	19/03/2021

Mục sửa đổi: Điều chỉnh danh mục yêu cầu đăng ký thành:
Nội dung mới

- Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ứng dụng trên điện thoại di động (tất cả các sản phẩm nêu trên trong lĩnh vực tự theo dõi những sự quan trọng về sức khỏe và thuốc men cũng như phòng ngừa, phát hiện, chăm sóc và quản lý các bệnh mãn tính, không có sản phẩm nào nêu trên nhằm mục tiêu vào sức khỏe trước hoặc sau khi sinh đẻ hoặc tập thể dục, cho con bú sữa mẹ, sức khỏe sản chậu, chuẩn đoán giấc ngủ, sức khỏe nội tiết tố và sức khỏe của trẻ sơ sinh cũng như sự phát triển tốt của trẻ sơ sinh).
- Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe (tất cả các dịch vụ nêu trên trong lĩnh vực tự theo dõi những sự quan trọng về sức khỏe và thuốc men cũng như phòng ngừa, phát hiện, chăm sóc và quản lý các bệnh mãn tính, không có dịch vụ nào nêu trên nhằm mục tiêu vào sức khỏe trước hoặc sau khi sinh đẻ hoặc tập thể dục, cho con bú sữa mẹ, sức khỏe sản chậu, chuẩn đoán giấc ngủ, sức khỏe nội tiết tố và sức khỏe của trẻ sơ sinh cũng như sự phát triển tốt của trẻ sơ sinh).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 37456/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02387 Ngày nộp: 04/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-47987	14/11/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

Nội dung mới Nhóm 35: mua bán (kinh doanh) phân phối xuất nhập khẩu sỉ lẻ các sản phẩm: trang thiết bị y tế.

Thông báo số: 37457/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02406 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-27939	14/07/2022

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:

Nội dung mới - Giới hạn nhóm 39 thành "hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không";
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 37458/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00004 Ngày nộp: 02/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-16763	10/05/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Luật ALIAT
Lầu 72, Vincom Center Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 37465/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01619 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40368	11/09/2023

Mục sửa đổi: Định chính mô tả mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới

- Màu sắc: Ghi, xanh lá cây, trắng.

Thông báo số: 37467/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01662 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-35632	01/09/2020

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa:

Nội dung mới

- Loại bỏ 02 hàng hóa trong nhóm 30: "bánh quy giòn; thanh thức ăn nhanh làm từ hỗn hợp hạt ngũ cốc là chủ yếu, hạt và trái cây sấy khô (bánh kẹo)";
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn.

Thông báo số: 37602/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02081 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01880	12/01/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



Thông báo số: 37606/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00287 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20174	18/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH AGL

12/18 (tầng trệt) Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 37607/TB-SHTT.IP, ngày 14/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00298 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43058	26/09/2023

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn

Nội dung mới: Số 7, khu A-TT2 Him Lam, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

2. Đại diện Sở hữu công nghiệp
CÔNG TY LUẬT TNHH AGL
12/18 (tầng trệt) Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 38355/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00652 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07135	06/03/2023

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Làm rõ hàng hóa "trà thảo mộc" trong nhóm 05 thành "trà thảo mộc [dùng cho mục đích y tế].
- Phần còn lại của danh mục yêu cầu đăng ký giữ nguyên.

Thông báo số: 38356/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01710 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-21356	03/06/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục dịch vụ:

Nội dung mới

- Loại bỏ nhóm 43 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký.
- Phần còn lại của danh mục giữ nguyên theo đơn.

Thông báo số: 39051/TB-SHTT._{IP}, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00027 Ngày nộp: 03/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-51120	22/12/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39052/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01115 Ngày nộp: 13/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35570	29/08/2022

Mục sửa đổi: Tách đơn:
Nội dung mới - Tách nhóm 07 sang đơn mới số 4-2024-34813 ngày 29/08/2022;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 39093/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02201 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24316	09/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39096/TB-SHTT._{IP}, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02118 Ngày nộp: 24/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45376	19/11/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự
Số 6B Đông Quan, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39100/TB-SHTT._{IP}, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02190 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-33609	11/09/2014

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
Phòng 1003, tầng 10, tòa nhà Doji, số 81-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39101/TB-SHTT._{IP}, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02188 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-27169	22/07/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, Khu A – Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39102/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02107 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13562	10/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39103/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02162 Ngày nộp: 31/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15143	10/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 39104/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02198 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59045	21/12/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần sản xuất và thương mại thiết bị khách sạn Phạm Kiên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39105/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02203 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48396	25/10/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn Ải, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà
Nội

Thông báo số: 39107/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02119 Ngày nộp: 24/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49655	01/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH Kim Mã
Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39130/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02511 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32850	27/07/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần Callme

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39132/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02512 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-41031	22/11/2018

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39134/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02517 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43693	16/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số P3-SH.04 tòa Park 3 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ,
phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH SHTT A&Z
K4-45, khu dân cư River Park, đường Võ Chí Công, phường Phước
Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39140/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-00026 Ngày nộp: 03/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-51120	22/12/2021

Mục sửa đổi: Tách đơn:

Nội dung mới - Tách nhóm 09, 42 sang đơn mới số 4-2024-00291 ngày 22/12/2021;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 39149/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00165 Ngày nộp: 06/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13225	07/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39180/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02057 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37487	12/09/2022

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:

Nội dung mới - Loại bỏ nhóm 20 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

- Loại bỏ "mua bán đá quý, trang sức, ngọc trai, kim loại quý" khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 39181/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02553 Ngày nộp: 31/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55953	30/12/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Hồng Phát Khang
103 Nguyễn Văn Thoại, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 43537/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01991 Ngày nộp: 07/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-28469	09/07/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Luật ALIAT
Lầu 72, Vincom Center Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43538/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00156 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05187	22/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Pustynia 84 F, PL-39-200 Debica, Poland
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43540/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00151 Ngày nộp: 04/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-00390	06/01/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43541/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00155 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-10452	26/03/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43562/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00153 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05971	25/03/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH T&G

Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43563/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00158 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38242	25/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP

VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43564/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00162 Ngày nộp: 06/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57258	12/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH T&G

Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43567/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00195 Ngày nộp: 13/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07575	29/02/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP

VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43583/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00374 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39142	20/08/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới

Công ty TNHH BMAX GROUP

Số nhà 43, đường Quyết Thắng, tổ 8, phường Yên Nghĩa, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43585/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02373 Ngày nộp: 02/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22350	22/05/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 43601/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02481 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-47154	08/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43612/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02318 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01855	17/01/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 Phố Đỗ Quang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43635/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02413 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12180	26/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43655/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01310 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-47154	08/11/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Elanco Animal Health GmbH
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 50304/TB-SHTT.IP, ngày 29/04/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00575 Ngày nộp: 18/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39981	26/09/2022

Mục sửa đổi: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
Số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 53914/TB-SHTT.IP, ngày 09/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02386 Ngày nộp: 04/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21627	26/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 401 COMMONWEALTH DRIVE, #07-01/02, HAW PAR TECHNO CENTRE, SINGAPORE 149598

Thông báo số: 55031/TB-SHTT.IP, ngày 12/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00555 Ngày nộp: 15/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06851	03/03/2022

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ giới hạn thành:

Nội dung mới: "Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; rau củ quả đông lạnh; rau củ quả đã chế biến và đóng gói; thạch trái cây; trái cây đã chế biến dạng nhuyễn; trái cây đã chế biến dạng bột.

Nhóm 31: Rau quả tươi; trái cây tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: rau củ quả đã chế biến, rau củ quả đông lạnh, rau củ quả đã chế biến và đóng gói, thạch trái cây, trái cây đã chế biến dạng nhuyễn, trái cây đã chế biến dạng bột, rau quả tươi, trái cây tươi."

Thông báo số: 57134/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01501 Ngày nộp: 19/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-19414	25/05/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 35 đường Lương Văn Can, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Thông báo số: 57163/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00052 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40426	11/09/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự
121 Vạn Kiếp, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 57164/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00315 Ngày nộp: 04/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29192	22/07/2022

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Người nộp đơn
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ATI
502/31 Huỳnh Tấn Phát, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp
CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA
Thửa đất số 205, Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 57165/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01311 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12632	12/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G

Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 57268/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00545 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-25396	14/08/2017

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Pademark

Số nhà 355, tổ 17A, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

Thông báo số: 60167/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02213 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54061	24/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty TNHH Trà và cộng sự

Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60168/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02216 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56725	08/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 60170/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02232 Ngày nộp: 11/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24633	13/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE
Số 235A Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60173/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02236 Ngày nộp: 11/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17251	28/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần
Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60176/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02265 Ngày nộp: 13/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18596	11/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS

Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Thông báo số: 60177/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02264 Ngày nộp: 13/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-45992	12/10/2023

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn

Nội dung mới: 58 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

2. Đại diện Sở hữu công nghiệp

CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS

Thông báo số: 60179/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02269 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-30508	31/07/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 9/64/161 Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60185/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02287 Ngày nộp: 18/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-00854	10/01/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 60204/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00006 Ngày nộp: 03/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57403	13/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60205/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00014 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-52839	16/12/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Quốc tế D&N
VP12, tầng 5 tòa nhà Stellar Garden, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60211/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00016 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34125	03/08/2023

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn
Nội dung mới Lô CK1-05 Điểm tiêu thủ công nghiệp làng nghề dệt lụa Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp
CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Thông báo số: 60219/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00049 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-28976	06/07/2023

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn
Nội dung mới Số 173, phố Văn Giang, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

2. Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60221/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02453 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03321	22/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần
Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60224/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00074 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37258	04/10/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60229/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00073 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-04661	18/02/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60237/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00001 Ngày nộp: 02/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-52015	15/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox
Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60238/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02307 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56920	11/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60239/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02306 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24318	09/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Trường Xuân

Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60241/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02283 Ngày nộp: 15/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01447	10/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam

Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60249/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02336 Ngày nộp: 26/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05884	27/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5

LK 16-19, Ngõ Thì Nhậm, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60250/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02337 Ngày nộp: 26/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05883	27/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5

LK 16-19, Ngõ Thì Nhậm, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60251/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02338 Ngày nộp: 26/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05882	27/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5

LK 16-19, Ngõ Thì Nhậm, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61526/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01913 Ngày nộp: 23/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09633	23/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu
Tầng 7, tòa nhà Zen Tower, số 12 đường Khuất Duy Tiến, phường
Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61527/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02044 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48339	15/11/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY CỔ PHẦN HEEBEE VIỆT NAM

Thông báo số: 61528/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02048 Ngày nộp: 16/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-02732	22/01/2020

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới - Loại bỏ: "dịch vụ tiền tệ; dịch vụ quản lý tiền tệ" ra khỏi danh mục
yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 61530/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02055 Ngày nộp: 16/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01449	13/01/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, Khu A – Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61666/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00692 Ngày nộp: 12/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56061	06/12/2023

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Thôn Kỳ Thủy, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
2. Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty Cổ phần ICHECK
Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới
N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 61667/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01745 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07825	10/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THB
Số 07, ngõ 202, đường Quyết Thắng, tổ 8, phường Yên Nghĩa, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61669/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02028 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-32079	21/08/2019

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

Nội dung mới "Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm chăm sóc tóc, xà phòng; dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm chăm sóc tóc, xà phòng; dịch vụ bán lẻ qua thư đặt hàng về mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm chăm sóc tóc, xà phòng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến chế phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm, xà phòng, chế phẩm chăm sóc tóc; quảng cáo; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến mỹ phẩm và sản phẩm làm đẹp cụ thể là chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, dụng cụ mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, đồ trang điểm (mỹ phẩm); dịch vụ bán lẻ dụng cụ làm đẹp cho người."

Thông báo số: 61670/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02024 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35629	29/08/2022

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn

Nội dung mới 289 Đường Liên Phường, khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

2. Đại diện Sở hữu công nghiệp

CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS

Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Thông báo số: 61671/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02022 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-51676	24/12/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61672/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02020 Ngày nộp: 11/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-28256	08/07/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới - Loại bỏ: "dịch vụ quảng cáo và quảng bá; quảng cáo trên Internet;
quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh" ra khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 61675/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02014 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34702	07/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 30 South La Patera, Unit 5, Goleta, CA 93117, United States

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61676/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02013 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08568	16/03/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

Nội dung mới

"Nhóm 30: Ca cao; đồ uống chứa chủ yếu sô cô la; đồ uống chứa chủ yếu ca cao; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sản phẩm thực phẩm trên cơ sở bánh ngọt; sản phẩm bánh mỳ nướng; kem nhuyển tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng làm từ sô cô la; kẹo mềm [bánh kẹo]; thực phẩm ăn vặt là bánh kẹo ngọt; kẹo ngọt; món tráng miệng đông lạnh, không chứa sữa [bánh kẹo]; bánh trứng [món tráng miệng nướng]; bánh quy; bánh bích quy; bánh vòng; bánh macaron [bánh ngọt]; bánh pudding; bánh trái cây; bánh nướng thịt; đồ ăn nhẹ gồm chủ yếu là bánh kẹo; đồ ăn nhẹ gồm chủ yếu là ngũ cốc; thanh ăn nhẹ có thành phần sô cô la; đồ ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; hỗn hợp thực phẩm [làm từ bột] để làm sản phẩm bánh mỳ nướng; sô cô la; bột nhào; bột chiên giòn; kem [đá lạnh], kem trái cây [đá lạnh] và đá lạnh có thể ăn được; bột mì và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; nấm men, bột nở; đá (nước đông lạnh)."

Thông báo số: 61677/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02009 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53467	22/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới

Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE
Số 235A Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61678/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02008 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17908	08/05/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Ezurio LLC

Thông báo số: 61679/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02006 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-03023	25/01/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 61680/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02001 Ngày nộp: 09/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-28142	15/07/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ IPA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61681/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01999 Ngày nộp: 09/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-21577	14/06/2019

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Loại bỏ nhóm 19 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa nhóm 02 không thay đổi.

Thông báo số: 61687/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01970 Ngày nộp: 02/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03040	19/01/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới

CÔNG TY TNHH OPEX SOLUTIONS

Thông báo số: 61688/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01969 Ngày nộp: 02/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03041	19/01/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới

CÔNG TY TNHH OPEX SOLUTIONS

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61689/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01964 Ngày nộp: 01/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-02560	21/01/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Trà và cộng sự
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61691/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01961 Ngày nộp: 01/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38791	19/09/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới NEWTON HOLDING
2 allée de Longchamp F-92150 SURESNES, FRANCE

Thông báo số: 61692/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01960 Ngày nộp: 01/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-23797	24/06/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61693/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01946 Ngày nộp: 27/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-16531	07/06/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Toà nhà Doji Tower - Số 5 Lê Duẩn, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61694/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01945 Ngày nộp: 27/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-50434	28/11/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 26 F.-1, No. 98, Shizheng N. 7th Rd., Xitun Dist., Taichung City 407025, Taiwan

Thông báo số: 61698/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01938 Ngày nộp: 26/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56845	11/12/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH THIÊN DI
Số 12B Bế Văn Đàn, khu phố Bắc Nam, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61699/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01934 Ngày nộp: 26/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-53801	22/12/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và Cộng sự
01 Trần Quý Kiên, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61701/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01929 Ngày nộp: 25/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11962	31/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61702/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01928 Ngày nộp: 25/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48471	16/11/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

Nội dung mới Nhóm 29: Giò chả không làm từ thủy hải sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61704/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01925 Ngày nộp: 24/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-46222	02/11/2022

Mục sửa đổi: 1. Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC

17- LK3, khu nhà ở 90 Nguyễn Tuân, số 90 đường Nguyễn Tuân,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

2. Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

Nhóm 01: Các polyme và phụ gia polyme dùng trong sản xuất các sản phẩm công nghiệp, hàng tiêu dùng và đồ gia dụng, bao gồm các sản phẩm làm bằng chất dẻo tự phân hủy sinh học, keo gắn kín và chất lỏng dùng cho các phương tiện có động cơ, và không bao gồm các sản phẩm sử dụng trong xây dựng.

Thông báo số: 61705/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01923 Ngày nộp: 24/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23100	02/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP

M04-L16, khu A - Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61706/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01920 Ngày nộp: 23/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03484	10/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A - Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 61708/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01613 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-29957	20/07/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới - Loại bỏ nhóm 35 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Danh mục dịch vụ nhóm 41 không thay đổi.

Thông báo số: 61709/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01611 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10343	23/03/2023

Mục sửa đổi: - Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ nhóm 09, 35, 37, 42 theo phụ lục
Nội dung mới đính kèm;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ nhóm 07, 11, 12 không thay đổi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61711/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01609 Ngày nộp: 02/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-18288	18/05/2022

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Loại bỏ nhóm 01 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Danh mục hàng hóa nhóm 05 không thay đổi.

Thông báo số: 61717/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01428 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49528	22/11/2022

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Loại bỏ các hàng hóa sau ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký: "Đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống] và nước có ga và các đồ uống không cồn khác; xi-rô trái cây và xi-rô gốc khác [không dùng cho mục đích y tế] và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn; đồ uống trên cơ sở trái cây [không chứa cồn] và nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở rau củ [không cồn] và nước ép rau củ [đồ uống]; nước sinh tố; hỗn hợp sinh tố, dạng bột; đồ uống trên cơ sở hạt ngũ cốc, lúa mì, yến mạch và đồ uống trên cơ sở ngũ cốc có hoặc không có nước ép hoặc chiết xuất của trái cây hoặc rau củ [không cồn và không phải là sản phẩm thay thế sữa]; đồ uống làm từ ngũ cốc [không cồn và không phải sản phẩm thay thế sữa]; đồ uống trên cơ sở ngũ cốc [không cồn và không phải sản phẩm thay thế sữa]";
- Phần danh mục hàng hóa còn lại không thay đổi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 61720/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01998 Ngày nộp: 08/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-06733	26/02/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới THE ONCOR CORP.

10420 Pioneer Boulevard, Santa Fe Springs CA 90670, United States of America

Thông báo số: 61721/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01922 Ngày nộp: 24/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33759	01/08/2023

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới - Loại bỏ hàng hóa: "đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả" ra khỏi nhóm 32;

- Phần danh mục hàng hóa còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 61725/TB-SHTT.IP, ngày 20/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02033 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-21526	06/06/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

Nội dung mới "Nhóm 35: Mua bán lương thực - thực phẩm; quảng cáo cho mục đích bán hàng liên quan đến lương thực - thực phẩm; quản lý kinh doanh cho việc bán lương thực - thực phẩm."

Thông báo số: 63137/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00653 Ngày nộp: 05/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-55975	19/11/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63736/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00326 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56754	08/12/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty cổ phần Tập đoàn doanh nghiệp khoa học công nghệ Năm Sao Việt

Thông báo số: 63739/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02076 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46974	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



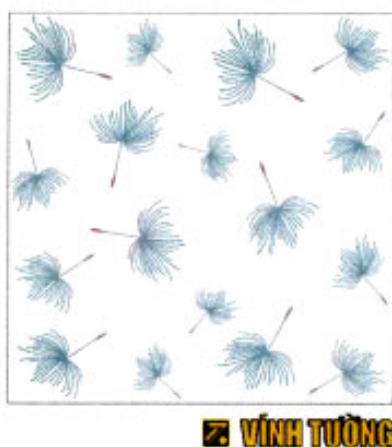
Thông báo số: 63740/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02075 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46973	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



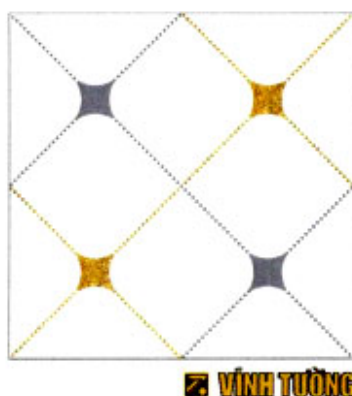
Thông báo số: 63741/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02074 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46972	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



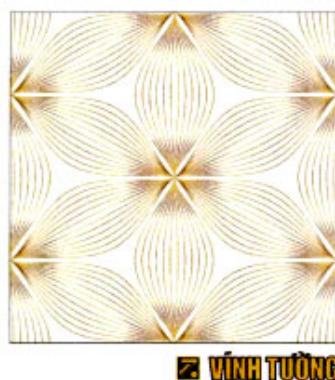
Thông báo số: 63742/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02073 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46971	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



Thông báo số: 63743/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02072 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46970	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63744/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

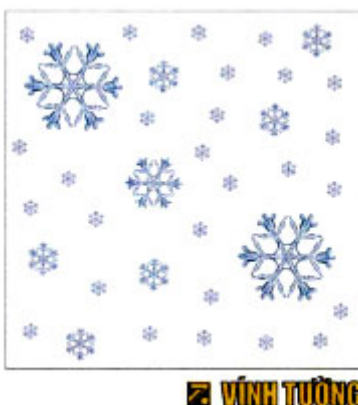
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02071 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46969	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63745/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02070 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46968	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63746/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02069 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46967	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63747/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

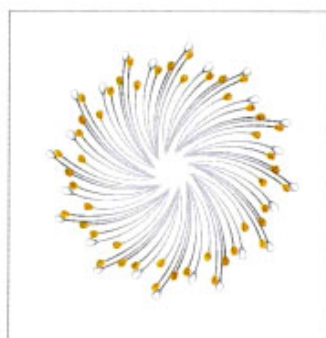
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02068 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46966	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



VĨNH TƯỜNG

Thông báo số: 63748/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02067 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46965	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



VĨNH TƯỜNG

Thông báo số: 63749/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02066 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46964	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63750/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02065 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46963	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63751/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02064 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46962	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63752/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

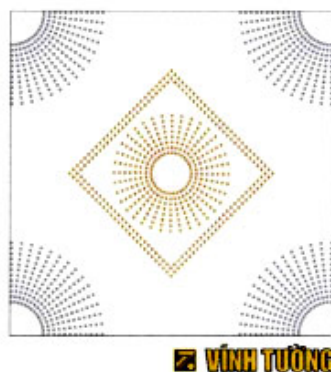
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02063 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46961	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 63753/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

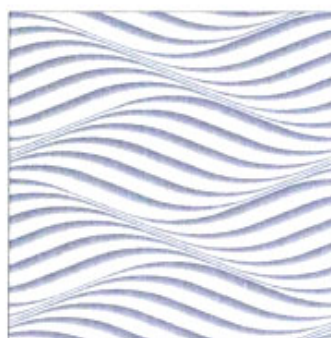
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02062 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46960	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



VĨNH TƯỜNG

Thông báo số: 63754/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

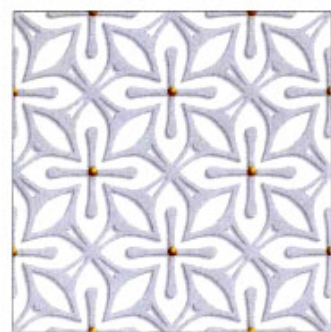
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02061 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46959	17/10/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



VĨNH TƯỜNG

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63755/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02047 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35389	26/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW

Tầng 12, Tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 63756/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02032 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-21308	26/05/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS

Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, Phường Quang Trung, thành phố
Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Thông báo số: 63758/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01965 Ngày nộp: 01/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-19945	02/06/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty TNHH Trà và cộng sự

Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỂN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63805/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00012 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28928	26/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Tổ dân phố 6, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai

Thông báo số: 63808/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02175 Ngày nộp: 01/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-13037	08/04/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63810/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02159 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10675	24/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Quốc lộ 51, tổ 12, ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng
Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63811/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02158 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37697	06/10/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63812/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02157 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-08498	14/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63813/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02156 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-31026	04/08/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63814/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02155 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15198	11/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63815/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02150 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-31350	30/07/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Loại bỏ nhóm 05 và hàng hóa "nước rửa bình sữa cho trẻ em bú" trong nhóm 03 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 63816/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02149 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-29741	12/07/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 482/98D1 Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63817/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02148 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-40173	21/10/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 482/98D1 Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63818/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02147 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-40172	21/10/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 482/98D1 Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63819/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02146 Ngày nộp: 30/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-54407	21/12/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 482/98D1 Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63822/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02140 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-10265	02/04/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63823/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02139 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15498	20/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 182B Trần Bình Trọng, phường 03, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63824/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02138 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15497	20/04/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 182B Trần Bình Trọng, phường 03, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63825/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02137 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-06529	02/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63826/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02136 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-10489	29/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 63828/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02133 Ngày nộp: 28/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-31435	02/08/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, Khu A – Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 63829/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02132 Ngày nộp: 28/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40060	26/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 154 Đỗ Hành, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình
Thuận

Thông báo số: 63830/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02131 Ngày nộp: 28/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05687	23/02/2022

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới - Loại bỏ: "kem đánh răng; dải băng làm trắng răng" trong nhóm 03 ra
khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 63833/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02127 Ngày nộp: 28/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54942	30/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 24, ngõ 12 phố Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 63834/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02125 Ngày nộp: 25/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35801	14/08/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI
KEPPEL (VIỆT NAM)

Thông báo số: 63835/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02123 Ngày nộp: 24/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-02988	22/01/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63836/TB-SHTT._{IP}, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02121 Ngày nộp: 24/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-47511	10/11/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 19F Tokyo Building 2-7-3 Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6419, Japan

Thông báo số: 63837/TB-SHTT._{IP}, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02120 Ngày nộp: 24/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53062	13/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Số 21, ngách 2, ngõ 208, phố Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 63839/TB-SHTT._{IP}, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02115 Ngày nộp: 23/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11450	29/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 6868 tỉnh lộ 746, khu phố 5, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63842/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02108 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09043	21/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63843/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02105 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-40441	22/10/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Loại bỏ nhóm 35 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 63844/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02104 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-40440	22/10/2021

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Loại bỏ nhóm 35 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại không thay đổi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63846/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02101 Ngày nộp: 21/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-21556	14/06/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Trà và cộng sự
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 63847/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02100 Ngày nộp: 21/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-21553	14/06/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Trà và cộng sự
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 63850/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02096 Ngày nộp: 21/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37245	09/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63852/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02088 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-04892	09/02/2018

Mục sửa đổi:

Nội dung mới

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 63853/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02060 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-36588	28/09/2021

Mục sửa đổi:

Nội dung mới

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63855/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02049 Ngày nộp: 16/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13539	18/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63860/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02039 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40911	30/09/2022

Mục sửa đổi: 1. Tên của Người nộp đơn
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TRÁI CÂY XANH
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63861/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02038 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-27877	16/07/2020

Mục sửa đổi: 1. Tên của Người nộp đơn
Nội dung mới: Công ty TNHH TM DV Hoàng Gia Hân
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63862/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02036 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-50599	29/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63863/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02035 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-18783	20/05/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 31 đường số 5, khu dân cư CityLand, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63865/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02018 Ngày nộp: 11/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01633	11/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 64 Đỗ Quỳ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63866/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02016 Ngày nộp: 11/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26300	05/07/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Đại Cát Hoàng Gia
70 quốc lộ 13, ấp 3, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Thông báo số: 63868/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02010 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-45947	05/11/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63870/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02004 Ngày nộp: 09/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-16096	16/04/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH BIGBANG SOLAR

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63871/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01997 Ngày nộp: 08/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-36420	22/10/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 930/24 Trần Hưng Đạo, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63872/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01996 Ngày nộp: 08/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-04415	14/02/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63873/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01995 Ngày nộp: 08/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43446	28/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Số 3/39E đường Bình Nhâm 09, khu phố Bình Thuận, phường Bình
Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63874/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01993 Ngày nộp: 07/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38939	20/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Thôn Ea Ruế, xã Đliê Ya, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

Thông báo số: 63875/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01990 Ngày nộp: 07/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-30949	02/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63876/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01757 Ngày nộp: 21/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10701	25/03/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 63877/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01752 Ngày nộp: 21/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19276	15/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 10/20 Kỳ Đồng, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63884/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00194 Ngày nộp: 29/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-19123	14/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 1702 - 1704 Võ Văn Kiệt, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 63885/TB-SHTT.IP, ngày 23/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02109 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01676	11/01/2024

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới

- Giới hạn: "dịch vụ nghiên cứu và triển khai (cho người khác)" thành "dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác";
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại không thay đổi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69526/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00209 Ngày nộp: 17/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26498	13/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số nhà 80, ngách 95/81, tổ 12, ngõ 42 phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69528/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00236 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12172	07/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 13 đường Thanh Loan, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 69529/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00227 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19338	06/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 5 Trần Thúc Nhẫn, phường Vĩnh Ninh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69530/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02362 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15107	18/04/2023

Mục sửa đổi: - Thay đổi tên của Người nộp đơn

Nội dung mới Công ty cổ phần nha khoa Detec thành:
Công ty cổ phần Detec Dental Lab
- Các chủ đơn khác giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 69531/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00200 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-16069	05/05/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69532/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00199 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06543	22/02/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69533/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00194 Ngày nộp: 13/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01672	11/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69534/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00164 Ngày nộp: 06/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12619	05/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ Kenfox
Số 3 gác 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69535/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00190 Ngày nộp: 12/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05115	18/02/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 7, tòa tháp Thiên Niên Kỷ, số 4 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69536/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00188 Ngày nộp: 12/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09615	20/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 2/F, Building 1, No. 3 Wutong Road, Dong'er Street, Zhangjiawan Industry Park, Tongzhou District, Beijing, China

Thông báo số: 69537/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00185 Ngày nộp: 12/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-19767	01/06/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Số 110 Phố Vọng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69538/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00184 Ngày nộp: 12/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45651	22/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Số 110 Phố Vọng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69539/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00176 Ngày nộp: 11/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05860	15/02/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới NANUK GEAR PROTECTION INC.

Thông báo số: 69540/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00221 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00186	03/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 919/34 Hương Lộ Hai, KP8, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69541/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02444 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11264	01/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69542/TB-SHTT._{IP}, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02429 Ngày nộp: 11/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-31045	14/08/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH T&G

Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69543/TB-SHTT._{IP}, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02532 Ngày nộp: 26/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08556	16/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới CÔNG TY TNHH NACILAW

Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69544/TB-SHTT._{IP}, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02529 Ngày nộp: 26/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-54904	23/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần ICHECK

Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới
N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69545/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02509 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-51434	10/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69546/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02513 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19670	16/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Phương Nam Phong
A1 Lô 18 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69547/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02502 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35600	21/09/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69548/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02523 Ngày nộp: 26/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20509	13/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH ĐÔ VIỆT NAM
Tầng 6, tòa tháp Ngôi Sao, phố Dương Đình Nghệ, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69549/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02524 Ngày nộp: 26/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21410	16/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH ĐÔ VIỆT NAM
Tầng 6, tòa tháp Ngôi Sao, phố Dương Đình Nghệ, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69550/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00378 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55630	29/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, Khu A – Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69551/TB-SHTT._{IP}, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02437 Ngày nộp: 12/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38408	28/08/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: SYNGENTA CROP PROTECTION AG
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 69552/TB-SHTT._{IP}, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02436 Ngày nộp: 12/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36538	05/09/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: SYNGENTA CROP PROTECTION AG
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 69553/TB-SHTT._{IP}, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02501 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40992	30/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 20 Harcourt Street Dublin 2 D02 H364, Ireland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69554/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02503 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-10509	29/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 41 Nguyễn Trãi, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 69555/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02504 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-10510	29/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 41 Nguyễn Trãi, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Thông báo số: 69556/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02527 Ngày nộp: 26/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13040	01/04/2024

Mục sửa đổi: Tên/địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Hộ kinh doanh Bà Đất
Số nhà 287, đường Nguyễn Lương Bằng, tiểu khu 13, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69557/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02528 Ngày nộp: 26/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13190	14/04/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần Logistic Cảng quốc tế Vạn Ninh
Tổ 7, khu 7, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 69558/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02533 Ngày nộp: 26/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15359	19/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Room 2901, Unit 1, Building 1, Lechuanghui Building, No.1211,
Guanguang Road, Guihua Community, Guanlan Street, Longhua
District, Shenzhen 523660 Guangdong, China

Thông báo số: 69559/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02483 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05842	15/02/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Shanghai Spacesail Technologies Co., Ltd.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69560/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02470 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13841	03/04/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH công nghệ Khôi Tuấn Mobile

Thông báo số: 69561/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02445 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36250	31/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Tầng 4 tòa nhà Sun Grand City Ancora Residence, số 3 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69562/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02431 Ngày nộp: 11/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25874	10/06/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần Detec Dental Lab

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69563/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02394 Ngày nộp: 05/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05745	07/02/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Reed Exhibitions Hengjin Co., Ltd.

Thông báo số: 69564/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02374 Ngày nộp: 02/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58824	20/12/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Whitfield Studios, 50a Charlotte Street, London W1T 2NS, United Kingdom

Thông báo số: 69565/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00380 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-05306	05/02/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Fridtjof Nansens vei 12, 0369 Oslo, Norway

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69566/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00369 Ngày nộp: 14/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21256	15/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Thôn Trần Phú, xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69567/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00085 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-07163	24/03/2017

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 69568/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02464 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-38029	16/11/2017

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69569/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02558 Ngày nộp: 31/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10486	24/03/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH thương mại dịch vụ Coco Hạt
Số 1563 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

Thông báo số: 69571/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00213 Ngày nộp: 17/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-20145	30/05/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Fram Investments
Tầng 20, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69572/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00093 Ngày nộp: 20/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-55294	31/12/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN & CỘNG SỰ
Số 6B Đông Quan, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69573/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00094 Ngày nộp: 20/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-01770	15/01/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự
Số 6B Đông Quan, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69575/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00245 Ngày nộp: 21/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-53663	31/12/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69577/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00042 Ngày nộp: 10/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38121	14/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 33A Nguyễn Hào Vĩnh, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69580/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00101 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13298	02/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK

Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69581/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00102 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06515	01/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 34 Bàu Cát 6, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69582/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00121 Ngày nộp: 22/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27489	18/06/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CITISYS

Số 9/11 đường 10 khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69583/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00125 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35193	26/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ
Số 430, đường Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69584/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00130 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-34402	25/08/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69585/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00137 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57747	14/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
Tầng 4, Số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69586/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00139 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19745	17/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 17/5 Tân Thuận Tây, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 69587/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00140 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-29923	29/07/2020

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Haleon UK IP Limited

Thông báo số: 69588/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-02515 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-20670	24/05/2021

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH dược mỹ phẩm Soo Young Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69589/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02516 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-20671	24/05/2021

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH được mỹ phẩm Soo Young Korea

Thông báo số: 69591/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02353 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-19670	18/05/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty CP công nghệ mới phát triển quốc tế KTS Group
Số 75A, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW)

Số 42, ngõ 71, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69592/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02363 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-21001	11/06/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox
Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69593/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00087 Ngày nộp: 17/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-43466	09/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 31 LK3, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công Ty Luật TNHH Legos
23LK3D1 khu tái định cư, khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69594/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00091 Ngày nộp: 17/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-41776	04/09/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Pademark
Số nhà 355, tổ 17A, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69595/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00100 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01720	16/01/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA

Thửa đất số 205, Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69596/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02536 Ngày nộp: 27/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17737	07/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 50 California St, Suite 1500 San Francisco, California 94111 USA

Thông báo số: 69597/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02538 Ngày nộp: 27/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-14729	03/05/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: JALAN RAYA CICALENGKA - MAJALAYA KM 1,6 RT 01 RW.
03, KEL. CIKUYA, KEC. CICALENGKA, KAB. BANDUNG, JAWA
BARAT, INDONESIA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69598/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02539 Ngày nộp: 27/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48865	17/11/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: JALAN RAYA CICALENGKA - MAJALAYA KM 1,6 RT 01 RW.
03, KEL. CIKUYA, KEC. CICALENGKA, KAB. BANDUNG, JAWA
BARAT, INDONESIA
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69599/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02540 Ngày nộp: 27/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48866	17/11/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: JALAN RAYA CICALENGKA - MAJALAYA KM 1,6 RT 01 RW.
03, KEL. CIKUYA, KEC. CICALENGKA, KAB. BANDUNG, JAWA
BARAT, INDONESIA
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69600/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02541 Ngày nộp: 27/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09957	24/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Trà và cộng sự
Số 7, phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 69601/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02325 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-39577	08/10/2019

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Engineering Edge (Singapore) Pte. Ltd.

Thông báo số: 69602/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02324 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-39577	08/10/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5
LK 16-19, Ngõ Thì Nhậm, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69605/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02328 Ngày nộp: 25/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-46435	03/11/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Yên Sào Chất Việt

Thông báo số: 69606/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02495 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-50862	08/11/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Tâm Điểm Việt

Thông báo số: 69607/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02496 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25566	07/06/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Tâm Điểm Việt

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 69608/TB-SHTT.IP, ngày 29/05/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02497 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-36367	27/09/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 96 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 71731/TB-SHTT.IP, ngày 02/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00553 Ngày nộp: 15/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17001	04/05/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH SUNTRUST
Tầng 1, số 5, ngõ 238 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
Tách đơn:
- Tách toàn bộ dịch vụ thuộc nhóm 37, 42 sang đơn mới số 4-2025-15986 ngày 04/05/2021;
- Điều chỉnh nhóm 19 thành: vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá;
- Điều chỉnh nhóm 35 thành: mua bán, xuất nhập khẩu hàng hóa: gạch, ngói, xi măng, bê tông, kính, đá.

Thông báo số: 71820/TB-SHTT.IP, ngày 02/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2020-00227 Ngày nộp: 26/02/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-31902	20/08/2019

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Điều chỉnh "thảo dược tươi" trong nhóm 31 thành "thảo mộc tươi".
- Phần danh mục hàng hóa còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 72243/TB-SHTT.IP, ngày 04/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01670 Ngày nộp: 12/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37922	14/09/2022

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 35 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 72423/TB-SHTT.IP, ngày 05/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00385 Ngày nộp: 04/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35816	30/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Đường DT35, thôn Phù Trì, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74673/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02296 Ngày nộp: 11/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-34423	07/09/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco

Số 7 Mỹ Giang 2B Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74674/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00544 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36400	05/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn

Nội dung mới Đàm Thu Trang

236 Phạm Thái Bường, khu phố Mỹ Phước, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74781/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00233 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12306	03/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA

Thửa đất số 205, Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74783/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00418 Ngày nộp: 24/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-41069	22/11/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 74784/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00261 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38300	25/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74788/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00388 Ngày nộp: 19/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40365	28/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74789/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01912 Ngày nộp: 23/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-11649	28/04/2017

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn
Nội dung mới: Tổ 13, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp
Công ty TNHH Ipcom Việt Nam
Tầng 3 số 22 Trần Kim Xuyến, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74807/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01316 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-25062	22/06/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Chung Cư Cienco4, tầng 1, 61 Nguyễn Trường Tộ, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 74808/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01379 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37182	21/08/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CAREERMON CO.,LTD

Thông báo số: 74809/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01445 Ngày nộp: 12/07/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30130	13/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Gia Phạm
Tầng 25, tòa nhà Mipecc, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74810/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01603 Ngày nộp: 01/08/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05086	21/02/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐẠI
NGHĨA PHÁT
Số 143, khu phố Đại Đình, phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, tỉnh
Bắc Ninh

Thông báo số: 74811/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00362 Ngày nộp: 13/03/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01027	11/01/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
VP10-12 tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74817/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01309 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-41069	22/11/2018

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Elanco Animal Health GmbH
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 74818/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02014 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-34699	26/08/2020

Mục sửa đổi: 1. Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX
Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội
2. Tên của Người nộp đơn:
Supergoop LLC

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74821/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00354 Ngày nộp: 12/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-10695	29/03/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: GUANGDONG PUSTAR MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD.

Thông báo số: 74822/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00340 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44388	04/10/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 18 đường Ngô Gia Tự, Tổ 2, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74823/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00338 Ngày nộp: 10/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06005	19/02/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH XALPHA VIỆT NAM

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74824/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00334 Ngày nộp: 10/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38509	28/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH T&G

Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74825/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00325 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09443	12/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Số 39 Xuân Quỳnh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T

Nhà số 8, ngõ 1060, tổ 4, phường Yên nghĩa, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

Thông báo số: 74826/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00314 Ngày nộp: 04/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35490	31/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 5 phố Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74827/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00306 Ngày nộp: 03/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-29440	24/07/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Banca
Số 15B Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74828/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00299 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-45698	31/10/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Thôn La Xá, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

Thông báo số: 74829/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00295 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-36842	29/09/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS
Số nhà 26, ngõ 354/137/21 đường Trường Chinh, phường Khương
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74830/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00294 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22587	23/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 80 Đê Tô Hoàng, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

Thông báo số: 74831/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00291 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-25821	02/08/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 51, đường Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74833/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00269 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-14269	29/04/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 74834/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00267 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14571	14/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 27 F., No. 205, Sec. 8, Civic Blvd., Nangang Dist., Taipei City 115028, Taiwan

Thông báo số: 74835/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00266 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32127	12/07/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Tập đoàn nha khoa ORI
Số 605 Quang Trung, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74836/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00222 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44747	20/09/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo MOVIAN AI
Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, KĐT sinh thái
Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà
Nội

Thông báo số: 74839/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00167 Ngày nộp: 07/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32748	27/07/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: HUỖNH NGUYỄN THIỆN ẦN

Thông báo số: 74840/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00159 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20699	22/05/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Sữa Quốc Tế LOF
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã
Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74841/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00149 Ngày nộp: 04/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34061	03/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Thôn An Xuân 2, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP

Số 222 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 74842/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00147 Ngày nộp: 03/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04374	16/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 22 F., No. 205, Sec. 8, Civic Blvd., Nangang Dist., Taipei City 115028, Taiwan

Thông báo số: 74844/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00083 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23505	28/05/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74845/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00082 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18522	02/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74846/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00081 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18521	02/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và cộng sự
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74847/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00080 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18288	26/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74848/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00079 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17321	23/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và cộng sự
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74849/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00078 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17322	23/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74850/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00077 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14214	05/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74851/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00063 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-15006	26/05/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Phòng 002, tòa nhà I, khu công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia, số 3 đường Võ Trường Toản, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74852/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00053 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22099	21/05/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74853/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00030 Ngày nộp: 08/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25004	05/06/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Quốc tế Nguyễn và Cộng sự
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74855/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02537 Ngày nộp: 27/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09374	22/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74856/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02463 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21019	14/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 189D/8 Nguyễn Văn Hương, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 74857/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02397 Ngày nộp: 05/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-08826	15/03/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU KOREA HOUSE PLUS

Thông báo số: 75526/TB-SHTT.IP, ngày 10/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00290 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37518	12/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành
phố Hà Nội.

Thông báo số: 76512/TB-SHTT.IP, ngày 11/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00547 Ngày nộp: 25/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-48903	09/12/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico Building, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc
Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 77824/TB-SHTT.IP, ngày 12/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02258 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-11450	22/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 10 đường Lương Định Của, khu phố 11, phường An Khánh, thành
phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 79882/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00917 Ngày nộp: 20/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-42391	03/11/2021

Mục sửa đổi: 1.Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH bệnh viện thú y PET JOY
105 Nguyễn Thị Thập, KDC Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7,
thành phố Hồ Chí Minh

2. Mẫu nhãn hiệu



Thông báo số: 79893/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00452 Ngày nộp: 28/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-37157	08/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 254 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 79894/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00450 Ngày nộp: 28/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14327	05/04/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty cổ phần FINTECH AI

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 79895/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00445 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09956	24/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Văn phòng luật sư Minervas

Số 218, phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79896/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00427 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-50866	13/12/2019

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới CÔNG TY TNHH HPC AZPC

Thông báo số: 79898/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00420 Ngày nộp: 24/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35525	20/09/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Tầng 4, tòa nhà Anh Minh, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 79899/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00409 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24782	04/06/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÙNG VIỆT COUTURE

Thông báo số: 79900/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00408 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56436	07/12/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÙNG VIỆT COUTURE

Thông báo số: 79902/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00400 Ngày nộp: 20/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39313	21/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 16435 N Scottsdale Rd, Ste. 440, Scottsdale, AZ 85254, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 79903/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00393 Ngày nộp: 19/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13302	07/04/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại nhôm công nghiệp C & T
Thửa đất số 223, tờ bản đồ số 8, khu phố Phước Hải, phường Thái Hòa,
thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 79904/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00390 Ngày nộp: 19/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45720	22/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: No. 188 Qizhi East Street, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou
City, Zhejiang Province, China
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79905/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00389 Ngày nộp: 19/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-41742	05/10/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần LC Foods
Lô G4-1 (khu B2), đường D10, khu công nghiệp Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 79906/TB-SHTT._{IP}, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00387 Ngày nộp: 19/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28755	25/06/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần LC Foods

Thông báo số: 79907/TB-SHTT._{IP}, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00384 Ngày nộp: 18/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09625	20/03/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới GUANGDONG GEMILAI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD.
One of building 2 and Building 1 of Intelligent Technology Park No. 1 of Jindou Industrial Avenue, Honggang Community, Daliang Street, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 79908/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00382 Ngày nộp: 18/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28277	24/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 156 đường N7, khu nhà ở thấp tầng Ba Sơn, khu phố Phước Lai, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 79909/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00353 Ngày nộp: 12/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-44998	29/10/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Thôn Phúc Xuân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79911/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00332 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-51503	08/12/2020

Mục sửa đổi: 1.Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Floor 3-4, Building 3, Saitu Digital Industrial Factory, No.137, Bulan Road, Gankeng Community, Jihua Street, Longgang District, Shenzhen, 518100 Guangdong, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

2.Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79912/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00304 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-25639	24/06/2021

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY CỔ PHẦN SATOEN VIỆT NAM

Thông báo số: 79913/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00284 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30706	26/07/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG
SẢN WELAND
Số 71A ngõ Trại Tóc, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

Thông báo số: 79914/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00283 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30705	26/07/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN WELAND
Số 71A ngõ Trại Tóc, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79915/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00282 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30704	26/07/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN WELAND
Số 71A ngõ Trại Tóc, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79916/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00281 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30703	26/07/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN WELAND
Số 71A ngõ Trại Tóc, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 79917/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00280 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30702	26/07/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN WELAND
Số 71A ngõ Trại Tóc, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79918/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00279 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30701	26/07/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN WELAND
Số 71A ngõ Trại Tóc, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79920/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00264 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-43268	14/10/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỂN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 79921/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00263 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-36131	24/09/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 79922/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00255 Ngày nộp: 24/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-08299	04/04/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô E2, đường Hạnh Phúc, cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79924/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00157 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-40493	01/03/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 7750 Wisconsin Avenue, Bethesda, Maryland 20814, United States of America

Thông báo số: 79925/TB-SHTT._{IP}, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00056 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32124	12/07/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Nguyễn Quang Hiền

Thông báo số: 79926/TB-SHTT._{IP}, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00043 Ngày nộp: 10/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-43358	31/10/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Luật ALIAT
Lầu 72, Vincom Center Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 79927/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00029 Ngày nộp: 08/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10851	25/03/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Thửa đất số 89, tờ bản đồ số 74, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 79928/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02514 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32378	10/08/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Dyninno Group Limited

Thông báo số: 79929/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02494 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38838	30/08/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Tâm Điểm Việt
Tầng 10, tòa nhà VPI, số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79930/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02482 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-04625	15/02/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 30B, ngõ 21, đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 79933/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02421 Ngày nộp: 09/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-03222	25/01/2019

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Thửa đất số 162, tờ bản đồ số 35, đường DT 747 khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 79935/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02371 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11502	30/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 79936/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02356 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15798	29/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công Ty TNHH Tư vấn Luật Lê Quỳnh
Tầng 2, số 102 đường số 7, KDC CityLand Park Hills, phường 7, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 79937/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02352 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-13134	24/04/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 37 Hoàng Văn Thụ, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 79938/TB-SHTT.IP, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02333 Ngày nộp: 25/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-48285	19/11/2020

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới JPC connectivity Inc.

Thông báo số: 80887/TB-SHTT.IP, ngày 16/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00407 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-52661	09/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 1 Skyview Drive, Fort Worth TEXAS 76155, U.S.A

Thông báo số: 81101/TB-SHTT.IP, ngày 16/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00730 Ngày nộp: 19/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20794	14/05/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES
Số 44 phố Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà
Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 81102/TB-SHTT.IP, ngày 16/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00717 Ngày nộp: 15/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34135	19/08/2022

Mục sửa đổi: 1.Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần EPLC Việt Nam
Số 13, đường số 3, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh
2.Danh mục yêu cầu đăng ký:
- Loại bỏ "Mua bán, tiếp thị, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm
cho mẹ và bé như: quần áo cho mẹ và bé, giày dép" khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục hàng hóa và dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay
đổi.
3.Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 81972/TB-SHTT.IP, ngày 18/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00594 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-42780	16/10/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ
Số 39 phố Lò Sũ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

Thông báo số: 82672/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02323 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37503	12/09/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành, thành phố Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 82957/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00554 Ngày nộp: 15/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13387	10/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và Sở hữu công nghiệp Song Ngọc 117 đường C18, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82959/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00640 Ngày nộp: 28/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53630	16/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 82965/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00383 Ngày nộp: 18/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44101	17/09/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH T&T Invenmark Sở hữu trí tuệ Quốc tế
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82976/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00437 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27035	17/06/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế
109 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82984/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01324 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05073	21/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 10-12 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 82985/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01325 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05074	21/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 10-12 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

Thông báo số: 82986/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01326 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05075	21/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 10-12 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

Thông báo số: 82987/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01327 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05076	21/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 10-12 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 82988/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01328 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05077	21/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 10-12 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

Thông báo số: 82990/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00651 Ngày nộp: 05/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03943	14/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới CÔNG TY LUẬT TNHH SUNTRUST
Tầng 1, số 5, ngõ 238 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82993/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00455 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-04423	14/02/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG
Số 59a, ngách 58/23 phố Trần Bình, tổ 24, phường Mai Dịch, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 82996/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00517 Ngày nộp: 09/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-03971	31/01/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 84153/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00465 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48080	23/10/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH NBT Việt Nhật

Thông báo số: 84562/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00472 Ngày nộp: 01/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12690	28/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM

68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84563/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00473 Ngày nộp: 01/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43261	12/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 181 Fremont Street, Floor 27, San Francisco, CA 94105, United States of America

Thông báo số: 84564/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00474 Ngày nộp: 01/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43260	12/09/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 181 Fremont Street, Floor 27, San Francisco, CA 94105, United States of America

Thông báo số: 84565/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00478 Ngày nộp: 02/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-03259	20/02/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84568/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00496 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-30441	09/08/2019

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty cổ phần Vie Channel
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 84570/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00508 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35808	01/08/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ ĐIỆN PHƯƠNG LINH

Thông báo số: 84571/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00509 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-28151	03/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 279 Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84572/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00510 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-16289	22/05/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Lô 95.15-01 khu đô thị phía Tây, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Thông báo số: 84573/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00511 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03014	19/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 84574/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00512 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26865	23/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 65 Ramkhamhaeng Road, Saphansung Sub-District, Saphansung District, Bangkok 10240, Thailand

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84575/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00520 Ngày nộp: 09/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-35229	28/08/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ADAstra IP (VIỆT NAM)
Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84576/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00521 Ngày nộp: 09/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-42065	05/09/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH BS PHẠM THỊ THANH HIỀN
Phòng 603, số 114 phố Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84577/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00526 Ngày nộp: 10/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-28113	03/07/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Văn phòng Luật sư Minervas
Số 218 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84579/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00535 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-45750	25/09/2024

Mục sửa đổi: Thay đổi số điện thoại:
Nội dung mới Số điện thoại: 0888228022

Thông báo số: 84580/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00538 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-19683	26/05/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH JPT
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 84581/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00539 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01973	12/01/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH JPT

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84582/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00541 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-25101	14/06/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: QINGDAO HODIAS FOOD CO., LTD
No.1 Hodias Road, Cuijiaji Town, Pingdu, Qiangdao City, Shandong Province, China

Thông báo số: 84584/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00548 Ngày nộp: 15/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-28889	13/07/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 18, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84585/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00550 Ngày nộp: 15/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37234	04/10/2021

Mục sửa đổi: 1.Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô 04, KDC 55B Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

2.Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 84586/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00556 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35195	26/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Tầng 20, toà nhà Leadvisors Tower, số 643 đường Phạm Văn Đồng,
phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84587/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00557 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30967	08/07/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CP SẢN XUẤT & XUẤT NHẬP KHẨU YẾN SÀO
TƯỜNG LÂM

Thông báo số: 84590/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00560 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38232	14/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 17K/4 Dương Đình Nghệ, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH DƯƠNG VÀ CỘNG SỰ
Tầng 3, tòa nhà 102A-B-C Cổng Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 84592/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00564 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-33903	30/08/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP Limited)
M04-L16, Khu A - Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84593/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00566 Ngày nộp: 17/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40875	30/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH BUD & PRAIRIE
Số 2, ngõ 60, phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84594/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00569 Ngày nộp: 17/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-28277	17/07/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 47 BT2 KĐT Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84595/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00574 Ngày nộp: 18/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32845	17/07/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢI HOÀN NET

Thông báo số: 84598/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00589 Ngày nộp: 21/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20496	19/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH LUẬT SOL
23TT27, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84599/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00591 Ngày nộp: 21/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24076	08/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Nanfeng Industrial Zone, Fuzhou 518000 Jiangxi, China

Thông báo số: 84600/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00598 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40162	27/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 2F, NO. 127-3, 1ST Road, Taichung Industrial Park, Situn District,
Taichung City 407270, Taiwan

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless)

Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84601/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00601 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-43654	28/12/2017

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 37/F, INFINITUS PLAZA, 199 DES VOEUX ROAD CENTRAL,
HONG KONG, CHINA

Thông báo số: 84602/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00602 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-43655	28/12/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 37/F, INFINITUS PLAZA, 199 DES VOEUX ROAD CENTRAL,
HONG KONG, CHINA

Thông báo số: 84603/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00609 Ngày nộp: 23/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38435	28/08/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 60, ngõ 18 đường Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84604/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00611 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-25119	14/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 392/7 Cao Thắng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 84605/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00617 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44068	17/09/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Ecomelix
E06 tầng 12, tháp C, tòa nhà Hồ Gươm Plaza, số 102 Trần Phú, phường
Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84607/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00634 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00273	03/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 119 đường Liên Phường, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 84608/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00636 Ngày nộp: 28/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-19663	01/06/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ
Số 430, đường Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84609/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00637 Ngày nộp: 28/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41211	15/09/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ
Số 430, đường Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 84610/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00638 Ngày nộp: 28/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27175	02/07/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 84611/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00646 Ngày nộp: 28/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-29890	12/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Thông báo số: 84613/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00650 Ngày nộp: 29/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22503	04/06/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty Luật TNHH IP MAX
Tầng 5, tòa nhà Toserco, số 273 Phố Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85679/TB-SHTT.IP, ngày 23/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00746 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55131	26/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty Luật TNHH SUNTRUST
Tầng 1, số 5, ngõ 238 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 86397/TB-SHTT.IP, ngày 25/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00893 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11873	31/03/2023

Mục sửa đổi:
Nội dung mới

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty Luật TNHH SUNTRUST
Tầng 1, số 5, ngõ 238 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 88837/TB-SHTT.IP, ngày 27/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00921 Ngày nộp: 13/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-50799	21/12/2021

Mục sửa đổi:
Nội dung mới

Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:

-Nhóm 25: Đồ lót (trang phục)

-Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập
khẩu: đồ lót (trang phục)

Thông báo số: 89608/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00817 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10837	27/03/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới



Thông báo số: 90370/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00507 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26597	06/07/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 90378/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00201 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05032	02/02/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 90379/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01593 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-22855	27/07/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: No. 555, Qianmo Road, Binjiang District, Hangzhou 310051, P.R. China

Thông báo số: 90380/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00179 Ngày nộp: 11/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-14852	05/05/2020

Mục sửa đổi: 1. Tên của Người nộp đơn
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI BA HÙNG
2. Danh mục hàng hóa/dịch vụ
- Loại bỏ nhóm 30, 43 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại không thay đổi.

Thông báo số: 90381/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00633 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41682	18/09/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 90383/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00498 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09593	13/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh

Số 8, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 91052/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00760 Ngày nộp: 24/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-18460	27/05/2019

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:

Nội dung mới Nhóm 29: Sữa bột.

Thông báo số: 91053/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02454 Ngày nộp: 29/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-09482	20/03/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh

Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 91054/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00190 Ngày nộp: 26/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-09482	20/03/2020

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa, dịch vụ thành:
Nội dung mới: Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; chương trình máy tính để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video; phần mềm truyền thông; phần mềm truyền thông, nội mạng và mạng xã hội; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay).

Thông báo số: 91116/TB-SHTT.IP, ngày 02/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01973 Ngày nộp: 02/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58344	18/12/2023

Mục sửa đổi: 1. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. Mô tả mẫu nhãn hiệu:
Nhãn hiệu: ZHENKUNHANG, hình

Thông báo số: 91122/TB-SHTT.IP, ngày 02/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01825 Ngày nộp: 04/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45081	17/11/2021
4-2021-45082	17/11/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần
Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 91123/TB-SHTT.IP, ngày 02/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01847 Ngày nộp: 10/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45081	17/11/2021

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới - Loại bỏ "dịch vụ môi giới kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ thương mại"
khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 91124/TB-SHTT.IP, ngày 02/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01848 Ngày nộp: 10/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45082	17/11/2021

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới - Loại bỏ "dịch vụ môi giới kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ thương mại"
khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93507/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02243 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23436	06/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW

Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93508/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02244 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39272	31/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW

Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93510/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02245 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39271	31/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW

Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93512/TB-SHTT._{IP}, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02246 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16220	25/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW

Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93514/TB-SHTT._{IP}, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02247 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43699	29/09/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW

Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93516/TB-SHTT._{IP}, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02248 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39270	31/08/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW

Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93517/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02249 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23437	06/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW

Tầng 5, số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93518/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02250 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-35739	03/09/2020

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty cổ phần Herbal House Vietnam

Thông báo số: 93519/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02252 Ngày nộp: 12/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40834	13/09/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 3-21-19, Aoi, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 460-0006 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93520/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02275 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-34076	24/08/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10, tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93521/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02454 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32013	24/07/2023
4-2023-32015	24/07/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Số 35 phố Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội

Thông báo số: 93522/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02457 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36327	05/09/2022
4-2022-36329	05/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự
Tầng 21 tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93523/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02459 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-01916	15/01/2021
4-2021-01917	15/01/2021
4-2021-01918	15/01/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 148 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

Thông báo số: 93524/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02473 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37619	23/08/2023
4-2023-37620	23/08/2023
4-2023-37623	23/08/2023
4-2023-37624	23/08/2023
4-2023-58981	21/12/2023
4-2023-58982	21/12/2023
4-2023-58983	21/12/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, Khu A – Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93525/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02479 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06629	23/02/2024
4-2024-15702	12/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA
Thửa đất số 205, Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93526/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02490 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-23741	20/06/2022
4-2022-23742	20/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Room 6, 15/F, Block B2, Hang Wai Industrial Centre, Kin Tai Street,
Tuen Mun, New Territories, Hong Kong SAR

Thông báo số: 93527/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00040 Ngày nộp: 10/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56658	08/12/2023
4-2024-10111	15/03/2024
4-2024-10112	15/03/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN HCT FAMILY FOOD

Thông báo số: 93528/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00046 Ngày nộp: 13/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12954	29/03/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn thực phẩm Liên Việt Xanh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự
Tầng 21 tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93529/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00054 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21157	24/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK
Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới
N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93530/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00055 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23657	28/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số 25/34, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 93531/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00057 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35281	17/09/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93532/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00060 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40377	28/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE
Số 235A Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93534/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02278 Ngày nộp: 15/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-34623	26/08/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
23LK3D1 khu tái định cư, khu đô thị mới Mỹ Lao, phường Mỹ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93537/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02281 Ngày nộp: 15/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05716	24/02/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Số nhà 50 ngõ 210 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố
Hà Nội

Thông báo số: 93538/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02298 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-31641	07/08/2020

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty cổ phần công nghệ KBC Việt Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93539/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02300 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53855	24/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Tầng 5, tòa nhà 208 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 93540/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02301 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13987	20/04/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty cổ phần dịch vụ quốc tế Gia Corp

Thông báo số: 93541/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02303 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05085	18/02/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93542/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02304 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18806	11/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 2961 quốc lộ 1A, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 93543/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02309 Ngày nộp: 21/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-08464	14/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 1455 3rd Street, San Francisco, CA 94158, United States of America

Thông báo số: 93544/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02310 Ngày nộp: 21/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16808	27/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 1455 3rd Street, San Francisco, CA 94158, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93545/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02449 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-10416	06/04/2018

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:

Nội dung mới: - Loại bỏ "Được phẩm" khỏi nhóm 05;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 93547/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02550 Ngày nộp: 31/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-52558	09/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93548/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02552 Ngày nộp: 31/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-06204	24/02/2021

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH GPM HOLDING VIỆT NAM

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93549/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02556 Ngày nộp: 31/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05620	23/02/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần nội thất giáo dục Flexius

Thông báo số: 93550/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00003 Ngày nộp: 02/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24864	04/06/2024
4-2024-24865	04/06/2024
4-2024-24866	04/06/2024
4-2024-24867	04/06/2024
4-2024-25055	05/06/2024
4-2024-25056	05/06/2024
4-2024-25057	05/06/2024
4-2024-25058	05/06/2024
4-2024-25059	05/06/2024
4-2024-25591	07/06/2024
4-2024-25592	07/06/2024
4-2024-25593	07/06/2024
4-2024-25594	07/06/2024
4-2024-25595	07/06/2024
4-2024-25596	07/06/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 521, khu phố An Lợi, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 93551/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00008 Ngày nộp: 03/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47698	20/10/2023
4-2023-47699	20/10/2023
4-2023-47700	20/10/2023
4-2023-47701	20/10/2023
4-2023-47702	20/10/2023
4-2023-60346	28/12/2023
4-2023-60347	28/12/2023
4-2023-60348	28/12/2023
4-2024-06169	20/02/2024
4-2024-06170	20/02/2024
4-2024-06289	21/02/2024
4-2024-06290	21/02/2024
4-2024-06291	21/02/2024
4-2024-06292	21/02/2024
4-2024-06489	22/02/2024
4-2024-06490	22/02/2024
4-2024-06491	22/02/2024
4-2024-06492	22/02/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Căn 70. LouisXII - LK 46, khu đô thị mới Hoàng Văn Thụ, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93552/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00015 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44804	16/11/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFlame
Tầng 2, tháp C, tòa nhà Udic Complex Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93553/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00024 Ngày nộp: 07/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01590	16/01/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE
Số 235A Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 93554/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00031 Ngày nộp: 08/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24572	03/06/2024
4-2024-24573	03/06/2024
4-2024-24574	03/06/2024
4-2024-24575	03/06/2024
4-2024-24576	03/06/2024
4-2024-24577	03/06/2024
4-2024-24578	03/06/2024
4-2024-24857	04/06/2024
4-2024-24858	04/06/2024
4-2024-24859	04/06/2024
4-2024-24861	04/06/2024
4-2024-24862	04/06/2024
4-2024-24863	04/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 521, khu phố An Lợi, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 93559/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00515 Ngày nộp: 09/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23427	06/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93562/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00657 Ngày nộp: 06/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40829	13/09/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty CP Thanh Thế Việt Nam

Thông báo số: 93581/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01830 Ngày nộp: 06/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23427	06/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Lô CN-14, cụm công nghiệp Bình Nghi, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

Thông báo số: 93582/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02551 Ngày nộp: 31/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-06204	24/02/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH tư vấn và đầu tư Brandlink
VP905, tầng 9, khối C, tòa nhà VP LV Hồ Gươm Plaza, số 102 phố
Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 93583/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00516 Ngày nộp: 09/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27375	28/06/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng trệt, 48B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 94435/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00859 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-15207	20/04/2021
4-2021-15208	20/04/2021

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ MSC Việt Nam
TT20-21-22, số 204 Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
Nhà số 8, ngõ 1060, tổ 4, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 97144/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00568 Ngày nộp: 17/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-52139	11/12/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox
Số 3 ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 97819/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01888 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-16708	23/02/2016

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH ROUSE VIỆT NAM
Phòng 1003, tầng 10, tòa nhà Doji, 81-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn
Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 98512/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02434 Ngày nộp: 28/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-13114	24/04/2020
4-2020-39732	28/09/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Route 206 & Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, U.S.A.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 98514/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00414 Ngày nộp: 08/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-43255	08/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 4545 Creek Road, Cincinnati, Ohio 45242, USA

Thông báo số: 98516/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02451 Ngày nộp: 29/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-00628	07/01/2020
4-2020-00629	07/01/2020
4-2020-00630	07/01/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Số nhà 51, đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 98519/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02107 Ngày nộp: 14/11/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-34410	07/09/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 03 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 98521/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02091 Ngày nộp: 10/11/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18630	11/05/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 48 đường D15, khu dân cư Hưng Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 98522/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01858 Ngày nộp: 06/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-50758	03/12/2020

Mục sửa đổi: Mô tả nhãn hiệu thành:
Nội dung mới: - Màu sắc nhãn hiệu đăng ký: vàng, xanh dương, xám trắng.
- Mô tả: Nhãn hiệu đăng ký bảo hộ là tổng thể gồm phần hình và phần chữ đặt trên nền vàng. Phần nền được tạo bởi các đường nằm ngang không đều nhau, có tông màu chuyển đậm dần từ trái sang phải.
- Phần chữ đặt bên phải chiếm 2/3 tổng diện tích nhãn hiệu gồm hai dòng chữ. Dòng phía trên là ba chữ cái “H”, “a”, “r” màu xanh dương: chữ “H” in hoa và ký tự chữ “a”, “r” thiết kế in nghiêng, lồng ghép vào nửa dưới chữ “H”. Bên dưới là dòng chữ “GLOBAL LOGISTICS” màu xanh dương nhạt in hoa, nét mảnh, được đặt góc dưới bên phải nhãn hiệu.
- Phần hình đặt bên trái chiếm 1/3 tổng diện tích nhãn hiệu, được tạo bởi dải cuộn mũi tên màu xanh dương quấn quanh quả cầu màu xám trắng. Hình ảnh mũi tên được vẽ bằng một nét dày, bắt đầu từ đỉnh của

hình tròn, kéo dài qua mặt sau và mặt trước tạo thành một hình tròn bao quanh quả cầu, mũi tên tạo với mặt đáy của nhãn hiệu một góc 45 độ. Phần đuôi được thiết kế khuyết một góc hình chữ “V” và cách với phần đầu nhọn mũi tên một khoảng trống.

Thông báo số: 98526/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02200 Ngày nộp: 24/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-48319	19/11/2020

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:

Nội dung mới Nhóm 12: Xe nâng hàng.

Thông báo số: 98528/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02166 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-18482	26/05/2020
4-2020-21449	10/06/2020

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Số 6 đường 15, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

2. Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức

Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

3. Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:

- Loại bỏ "các chương trình phần mềm dùng cho điện thoại di động; chương trình phần mềm sử dụng cho khóa thông minh" trong Nhóm 09;
- Phần danh mục còn lại giữ nguyên không thay đổi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 98530/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02097 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-25981	06/07/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh

Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 98531/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01060 Ngày nộp: 17/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-05721	25/02/2020

Mục sửa đổi: Đơn tách:

Nội dung mới - Tách nhóm 06 sang đơn mới số 4-2022-23634 ngày 25/02/2020;

- Phần danh mục còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 98962/TB-SHTT.IP, ngày 14/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02030 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12926	13/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 193/42/38 đường số 6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 99819/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00842 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-08956	25/03/2019
4-2019-09171	26/03/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật

A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 100408/TB-SHTT.IP, ngày 16/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01045 Ngày nộp: 27/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-37429	25/09/2019

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới



Thông báo số: 101341/TB-SHTT.IP, ngày 17/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01785 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33064	15/08/2022

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 29, nhóm 39 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 103374/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00297 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-41300	30/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 5 đường D1, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103375/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00293 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19977	18/05/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN IN DINING

Thông báo số: 103376/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00292 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-52329	14/12/2020

Mục sửa đổi: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn
Nội dung mới: Tên của Người nộp đơn:
CÔNG TY CỔ PHẦN IN DINING

Thông báo số: 103377/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00289 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32424	15/07/2024
4-2024-32425	15/07/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: AISE Health Digital Technology (Hainan) Co., Ltd.

Thông báo số: 103378/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00249 Ngày nộp: 24/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39482	05/09/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 103379/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00248 Ngày nộp: 21/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08272	14/03/2022
4-2022-08274	14/03/2022
4-2022-08275	14/03/2022
4-2022-08276	14/03/2022
4-2022-08277	14/03/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới No. 08 12F, 101 Inner 1-17F, Building 1, No. 2 Yuan'an South 2nd Road, Chaoyang District, Beijing, China

Thông báo số: 103380/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00243 Ngày nộp: 21/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24060	08/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 548/58D Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103381/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00235 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06325	21/02/2024
4-2024-30236	03/07/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Pest Control Partnership Group Limited
The Jj Mack Building, 33 Charterhouse Street, London, EC1M 6HA,
United Kingdom

Thông báo số: 103382/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00232 Ngày nộp: 19/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12825	13/04/2022
4-2022-12826	13/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103383/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00220 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06873	26/02/2024
4-2024-06874	26/02/2024
4-2024-12435	27/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
23LK3D1 khu tái định cư – khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mỗ Lao,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 103384/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00218 Ngày nộp: 17/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-52991	20/11/2023
4-2024-23784	29/05/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 3-24-6, Ueno, Taito-ku, Tokyo, 110-0005 JAPAN

Thông báo số: 103385/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00216 Ngày nộp: 17/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17975	25/04/2024
4-2024-17976	25/04/2024
4-2024-17977	25/04/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 103386/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00212 Ngày nộp: 17/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-55330	01/12/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Lô K1 đường N6 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 103387/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00198 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-40904	29/08/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN CADAHILL GROUP

Thông báo số: 103388/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00197 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35400	20/09/2021
4-2021-35401	20/09/2021
4-2022-16010	05/05/2022
4-2022-16011	05/05/2022
4-2023-57844	15/12/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần Cadahill Group

Thông báo số: 103389/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00193 Ngày nộp: 13/02/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-41267	30/08/2024
4-2024-43097	11/09/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH giải pháp ứng dụng tiên tiến công nghệ sinh học

Thông báo số: 103390/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00183 Ngày nộp: 11/02/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-06526	25/02/2021
4-2024-04580	30/01/2024
4-2024-04581	30/01/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET
Phòng 903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến
Nghe, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103392/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00171 Ngày nộp: 10/02/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-59145	06/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 11A Đinh Bộ Lĩnh, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103395/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00169 Ngày nộp: 07/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-06274	28/02/2020
4-2020-10977	30/03/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 166 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103396/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00127 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32265	25/07/2023
4-2023-32266	25/07/2023
4-2023-32268	25/07/2023
4-2023-41112	14/09/2023
4-2023-41113	14/09/2023
4-2023-41114	14/09/2023
4-2023-46253	13/10/2023
4-2023-46254	13/10/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần chế biến thực phẩm Thạch An

Thông báo số: 103397/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00126 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-37357	13/11/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 930 Nguyễn Thị Định, khu công nghiệp Cát Lái (cụm II), phường
Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103398/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00124 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35994	02/08/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Tổ dân phố chợ Tổng (nhà bà Nguyễn Thị Huệ), phường Lưu Kiêm,
thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 103399/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00110 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21815	26/05/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần xuất nhập khẩu SLC Việt Nam

Thông báo số: 103401/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00112 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-04412	02/02/2021
4-2021-04413	02/02/2021
4-2021-04414	02/02/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần
Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 103402/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00109 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11900	06/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 103 đường số 2, KDC 6B Intresco, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103403/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00104 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-01338	13/01/2020
4-2020-01339	13/01/2020
4-2020-01340	13/01/2020
4-2020-01341	13/01/2020
4-2020-01342	13/01/2020
4-2020-01343	13/01/2020
4-2020-01348	13/01/2020
4-2020-01352	13/01/2020
4-2020-01385	13/01/2020
4-2020-01386	13/01/2020
4-2020-01387	13/01/2020
4-2020-01388	13/01/2020
4-2020-01389	13/01/2020
4-2020-01391	13/01/2020
4-2020-01396	13/01/2020
4-2020-01398	13/01/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103404/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02367 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-39265	07/10/2019

Mục sửa đổi: Danh mục yêu cầu đăng ký:
Nội dung mới Nhóm 29: Nước mắm; mắm tép; mắm tôm; mắm cá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 103405/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02498 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13047	14/04/2022
4-2022-13048	14/04/2022
4-2022-13049	14/04/2022
4-2022-13050	14/04/2022
4-2022-13051	14/04/2022
4-2022-13052	14/04/2022
4-2022-13053	14/04/2022
4-2022-13054	14/04/2022
4-2022-13055	14/04/2022
4-2022-13056	14/04/2022
4-2024-14665	08/04/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần Mạnh Đan

Thông báo số: 103406/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02272 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-17755	16/05/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Tầng 1 tòa nhà Aloha, số 68 Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 103407/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01974 Ngày nộp: 03/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07504	08/03/2023
4-2023-07505	08/03/2023
4-2023-07506	08/03/2023
4-2023-07513	08/03/2023
4-2023-07514	08/03/2023
4-2023-07518	08/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 84A/46 Trần Hữu Trang, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103408/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01937 Ngày nộp: 26/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-28175	15/07/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty cổ phần bất động sản Commonwealth Properties

Thông báo số: 103409/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2024-01904 Ngày nộp: 20/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-20075	05/06/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 3 ngõ 84 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 103410/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01897 Ngày nộp: 19/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-52010	28/12/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần VN TT FOODS
Khu phố Lũng Khê, phường Thanh Khương, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 103411/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01880 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-43850	11/11/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Xóm 2, thôn La Tinh, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 103412/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01872 Ngày nộp: 16/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-46657	04/11/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 1202 Lô E2 chung cư Mỹ Đức, 220 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty cổ phần ICHECK
Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 103413/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01869 Ngày nộp: 13/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-20674	05/06/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 18A-18B VSIP II-A, đường số 27, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 103414/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01829 Ngày nộp: 05/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05534	22/02/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Số 6 đường số 8, khu dân cư Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103415/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01811 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30328	14/07/2023
4-2023-30329	14/07/2023
4-2023-30330	14/07/2023
4-2024-01899	12/01/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH nông nghiệp Nhà Bè
Số 25 khu dân cư Phú Long, phân khu số 8, đường Nguyễn Hữu Thọ,
ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103416/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01784 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-21264	26/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 148 Lý Thái Tổ, xã Đambri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Thông báo số: 103417/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01771 Ngày nộp: 23/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05061	18/02/2022

Mục sửa đổi: 1.Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 839/10B Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
2.Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 103418/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01704 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-31862	08/08/2022

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH sản xuất và thương mại Sato

Thông báo số: 103419/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01672 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-00986	11/01/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới Công ty TNHH Katiria

Thông báo số: 103420/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01596 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-52851	12/12/2022
4-2022-54137	20/12/2022

Mục sửa đổi: 1.Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Tầng lửng, block B2 Topaz City, số 39 đường Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

2.Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
51-53 Trần Nỗ, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103421/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01591 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32910	12/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ
Tầng 1, 170 - 170 Bis - 172E Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103422/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01552 Ngày nộp: 26/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-43377	31/10/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn đầu tư AI IP
284/9 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 103423/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01481 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55015	26/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 104634/TB-SHTT.IP, ngày 23/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01057 Ngày nộp: 30/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20273	19/05/2023

Mục sửa đổi: 1. Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn.
Nội dung mới 1. Danh mục yêu cầu đăng ký:
+ Loại bỏ "dịch vụ quán cà phê" ra khỏi nhóm 43;
+ Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 104635/TB-SHTT.IP, ngày 23/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00771 Ngày nộp: 26/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27277	18/06/2024
4-2024-27278	18/06/2024
4-2024-27279	18/06/2024
4-2024-34006	23/07/2024

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Richemont International SA
Route des Biches 10, CH-1752 Villars-sur-Glâne, Switzerland

2.Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty luật TNHH ROUSE Việt Nam
Phòng 1003, tầng 10, tòa nhà Doji, số 81-85 Hàm Nghi, phường
Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107935/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00288 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-23399	17/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới C6/6 đường Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107936/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00238 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-25407	29/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Tầng 2, số 03 Nguyễn Văn Đậu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107937/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00150 Ngày nộp: 04/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-54105	24/12/2020

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty cổ phần DATVIET VAC Entertainment
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107938/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SD4-2025-00178 Ngày nộp: 11/02/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10268	23/03/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật và cộng sự
121 Vạn Kiếp, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107939/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SD4-2025-00135 Ngày nộp: 24/01/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44841	06/10/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật và cộng sự
121 Vạn Kiếp, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107941/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SD4-2025-00305 Ngày nộp: 03/03/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54274	27/11/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức
Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107942/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00311 Ngày nộp: 04/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-42985	13/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH
Tầng 2, số 102 đường số 7, KDC CityLand Park Hills, phường 7, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107943/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00312 Ngày nộp: 04/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18217	09/05/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH
Tầng 2, số 102 đường số 7, KDC CityLand Park Hills, phường 7, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 107944/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00322 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53184	13/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới PO Box 503, Trafalgar Court, Les Banques, St Peter Port, Guernsey
GY1 6DJ

Thông báo số: 107945/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00323 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56165	06/12/2023
4-2023-56167	06/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107946/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00324 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35268	30/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới Lô thương mại M2SH15, DA Eco Green Saigon, 107 Nguyễn Văn
Linh, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 107947/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00329 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55729	29/12/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: G16/108A Trần Đại Nghĩa, ấp 32, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107948/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00330 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12889	06/04/2023
4-2023-12890	06/04/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 107950/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00336 Ngày nộp: 10/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-06198	28/02/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 107951/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00337 Ngày nộp: 10/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26829	23/06/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH XALPHA VIỆT NAM

Thông báo số: 107953/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00342 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-39312	18/10/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 107954/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00343 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-36132	24/09/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 107955/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00344 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44677	24/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 107956/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00349 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26531	05/07/2022
4-2024-10864	19/03/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:

Nội dung mới: SHENZHEN SIHOO INTELLIGENT HOME CO., LTD.

Thông báo số: 107957/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SD4-2025-00352 Ngày nộp: 12/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-05924	16/03/2017

Mục sửa đổi: 1.Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Công ty cổ phần Senmy Việt Nam
Thôn Phúc Xuân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
2.Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico Buiding, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc
Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 107958/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00357 Ngày nộp: 13/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-42109	07/10/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 107960/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00364 Ngày nộp: 14/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-50537	22/10/2024
4-2024-50538	22/10/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 29/13M đường Liên xã thị trấn - Thới Tam Thôn, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107964/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00403 Ngày nộp: 20/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-58711	04/12/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 253 Hoàng Văn Thụ, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 107965/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00404 Ngày nộp: 20/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08093	04/03/2025
4-2025-08094	04/03/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 253 Hoàng Văn Thụ, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107966/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00406 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47555	19/10/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Joliflair
77 Bùi Tá Hán, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107967/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00431 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44055	02/10/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới 205/64 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 107968/TB-SHTT.IP, ngày 25/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00604 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28233	21/06/2024
4-2024-33347	18/07/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới C15-C16, khu đấu giá Tân Triều, đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS)
Tầng 21, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 108749/TB-SHTT.IP, ngày 28/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01525 Ngày nộp: 18/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34527	07/08/2023

Mục sửa đổi: 1. Mô tả nhãn hiệu thành:
Nội dung mới Màu sắc: Đỏ, xanh, cam, đen.



Thông báo số: 110539/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00495 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12032	26/03/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: Tầng 2, số 28 đường Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110541/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00503 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53687	23/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: 39 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110542/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00502 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53686	23/11/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới 39 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Thông báo số: 110590/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00682 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57259	12/12/2023

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
Số 8, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110591/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00663 Ngày nộp: 06/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-11189	21/03/2024

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110592/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00513 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12957	13/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY

Tầng 3, số 369 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 111585/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2021-02379 Ngày nộp: 14/12/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-19998	02/06/2020
4-2020-28705	21/07/2020

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:

Nội dung mới: BIGHIT MUSIC Co., Ltd.

42, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 118605/TB-SHTT._{IP}, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01077 Ngày nộp: 04/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-00145	02/01/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ TẬP A – QUYỀN 3 ()

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: U04, L52 - khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội
Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
- Nhóm 07: Thang máy
- Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thang máy
- Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thang máy

Thông báo số: 118606/TB-SHTT._{IP}, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01078 Ngày nộp: 04/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-00143	02/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: U04, L52 - khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội
Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
- Nhóm 07: Thang máy
- Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thang máy
- Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thang máy

Thông báo số: 118607/TB-SHTT._{IP}, ngày 13/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01079 Ngày nộp: 04/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-00144	02/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: U04, L52 - khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội
Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
- Nhóm 07: Thang máy
- Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thang máy
- Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thang máy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 122082/TB-SHTT._{IP}, ngày 18/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01414 Ngày nộp: 13/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2021-02693	21/01/2021

Mục sửa đổi:

Nội dung mới

Sửa đổi tên:

Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020

Sửa thành: Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương

Sửa địa chỉ:

Số 02 đường Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Sửa thành: Số 10, đường Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 123172/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/08/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01159 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-17380	23/04/2024

Mục sửa đổi:

Nội dung mới

Địa chỉ của Người nộp đơn:

Căn hộ 1428, Hh03a, tổ dân phố 5, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

PHẦN III

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

Thông báo số: 7695/TB-SHTT._{IP}, ngày 07/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00809 Ngày nộp: 09/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33551	01/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM GOLDEN LATEX (VN)
89/7 đường 4-4, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP SX TM NỆM KIM THÀNH (VN)
89/7 đường 4-4, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 10369/TB-SHTT._{IP}, ngày 17/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00035 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09451	22/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KAMADO VIỆT NAM (VN)

136 Hoàng Diệu 2, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: PHAN VĂN TRỌNG (VN)
Xóm 13, xã Giao Hương, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 12756/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00402 Ngày nộp: 20/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14784	17/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỆT MAY GUAN QUN (VIỆT NAM)
(VN)

(Thuê nhà xưởng công ty CP bông vải sợi Ngọc Hưng) lô C1-5, C1-6, C1-8 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỆT MAY XU QUN (VIỆT NAM)
(VN)

Một phần lô M1 (thuê nhà xưởng của Công ty cổ phần bông vải sợi Ngọc Hưng), KCN Hòa Xá, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 12757/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00404 Ngày nộp: 20/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-43981	19/10/2022

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH YẾN SÀO SƠN KHANG (VN)

Số 82, đường Nguyễn Thái Học, khu phố 4, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV SƠN KHANG (VN)

MG218- VINCOM Tây Ninh, khu phố 5, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

Thông báo số: 12759/TB-SHTT.IP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00424 Ngày nộp: 24/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-16612	09/05/2022

Bên chuyển nhượng: ĐINH NGỌC DOANH (VN)
Xóm 3, xã Xuân Kiên, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
Bên được chuyển nhượng: NGÔ ĐÌNH DIỆM (VN)
Xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 12761/TB-SHTT.ĐP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00486 Ngày nộp: 14/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32452	10/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ADEQUALITY CONSULTANCE (VN)
Phòng 602, lầu 6, 520 Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NURAN TUNC (TR)
Kirecburnu Mah. Ishak Sokak No.7 Daire.9 Tarabyaustu, Sariyer, Istanbul, Turkey

Thông báo số: 12762/TB-SHTT.ĐP, ngày 24/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00482 Ngày nộp: 14/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-46930	29/11/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH GIANG (VN)
Lô J3-1, khu công nghiệp Quế Võ 1 mở rộng, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TOÀN CẦU HASU (VN)
Lô J3-1, khu công nghiệp Quế Võ mở rộng, phường Nam
Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 15735/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00072 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05654	23/02/2022

Bên chuyển nhượng: H.PIO CO., LTD. (KR)
(YANGPYEONG-DONG 4-GA, 3F)115,
YANGPYEONG-RO, YEONGDEUNGPO-GU, SEOUL,
KOREA

Bên được chuyển nhượng: COPENHAGEN RECIPE APS (DK)
Noerregade 4 kl, 1165 Koebenhavn K, Denmark

Thông báo số: 15737/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00347 Ngày nộp: 10/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-08424	06/03/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT MẮM TUYẾT
HẠNH CON TRAI DÌ CẦN (VN)
Thôn Đông Đức, xã Điện Thọ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng
Nam

Bên được chuyển nhượng: TRƯƠNG THÀNH NAM (VN)
Tổ 32, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 15744/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00748 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24708	13/06/2023

Bên chuyển nhượng: VITARICH LTD (GB)
77 Wimbledon Park Road, Southfields, London, SW18
5TT, United Kingdom
Bên được chuyển nhượng: ANH THI NHAT PHAN (GB)
77 Wimbledon Park Road, London, SW18 5TT, United
Kingdom

Thông báo số: 15750/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01077 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-37442	09/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH COOL JACKET (VN)
150 Lê Văn Thịnh, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu,
thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KIM SORA (VN)
Lô 27A1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Hòa Minh,
quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 15751/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01080 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-22415	10/06/2022

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ NGỌC TƯƠI (VN)
22/4 Nguyễn Văn Hiếu, KP2, phường 2, thị xã Cai Lậy,
tỉnh Tiền Giang
Bên được chuyển nhượng: ĐINH NGỌC HOÀNG YẾN (VN)
316 Lô R C/C Nguyễn Kim, phường 07, quận 10, thành
phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15752/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01084 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-00207	04/01/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG
MẠI & DỊCH VỤ NGÔI NHÀ NHẬT (VN)
141 Đâu Quang Lĩnh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ,
thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN TIẾN ĐẠT (VN)
8G khu phố 2, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 15753/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01087 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17046	27/04/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH SIRÔ TRINH (VN)
256 Phan Anh, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố
Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HUỖNH CA MỸ (VN)
1523 đường 3-2, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí
Minh

Thông báo số: 15754/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01093 Ngày nộp: 03/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38119	25/08/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH EON WON VIỆT NAM (VN)
170N Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA TÍN PHONG (VN)
Số 10, đường số 3, khu phố 2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15761/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01136 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26991	07/07/2022

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH ONONMADÉ (VN)
1C Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: PHẠM THỊ HƯƠNG MAI (VN)
Tổ dân phố 2, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

Thông báo số: 15763/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01145 Ngày nộp: 18/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32429	10/08/2022

Bên chuyển nhượng: BÙI THANH VƯƠNG (VN)
668/4/3 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: BÙI THANH MÃN (VN)
Thôn Mỹ Thạch 3, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 15764/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01153 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09072	21/03/2022

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH BÁNH MÌ BẢY HỔ (VN)
19 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢY HỔ (VN)
23 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15765/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01154 Ngày nộp: 20/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17364	28/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PHƯƠNG NGỌC (VN)
99/2 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BNP VIỆT NAM (VN)
53A Nguyễn Văn Bứa, ấp 6, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15766/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00034 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20108	18/05/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TM-DV VÀ PHÁT TRIỂN PHẠM GIA (VN)
Thôn Kè, xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN TÙNG INVEST (VN)
Số 93A đường Ngô Quyền, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

Thông báo số: 15849/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01132 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02468	01/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN CHỐNG LÃO HÓA TẾ BÀO DRIPCARE (VN)
Số 24 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ 3T (VN)
Số 105, phố Trần Quốc Hoàn, tổ 02, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15851/TB-SHTT.IP, ngày 27/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01059 Ngày nộp: 25/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-32587	23/08/2019

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH ICAFE - AI CÀ PHÊ (VN)
26 đường C3, khu 3, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Bên được chuyển nhượng: PHẠM VĂN TRỌNG (VN)
1909 chung cư TheView, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17690/TB-SHTT._{IP}, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00319 Ngày nộp: 06/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13604	03/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN NGUYỆT
DƯƠNG (VN)
23/7 Hoàng Diệu, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố
Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP NGHỊ ANH (VN)
74/48 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17694/TB-SHTT._{IP}, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00564 Ngày nộp: 04/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20678	22/05/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH
VIÊN VK MARKET (VN)
Xóm Phố Dương, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh
Hòa Bình

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KOREA GLOBAL (VN)
103/21 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân
Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17697/TB-SHTT._{IP}, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00577 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02546	02/02/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHOENIX AUTO (VN)
296-298 Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHOENIX AUTO CASTLE INSIDE
(VN)
296-298 Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17698/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00592 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29415	28/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRƯỜNG
VÂN (VN)
Số 33, đường 48, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TV A (VN)
41/39 Đường số 2, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17699/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00594 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-01318	12/01/2021

Bên chuyển nhượng: HỒ ĐỨC HẢI (VN)
394/11 Nguyễn Tri Phương, phường 4, quận 10, thành phố
Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÌ MÁ HẢI VIỆT NAM (VN)
01 Phạm Ngọc Thạch, phường Bến Nghé, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17701/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00604 Ngày nộp: 15/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36992	21/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG THANH HUÂN (VN)
12/21/8 Đường TL27, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ANNEST (VN)
12/21/8 Đường TL27, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17702/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00605 Ngày nộp: 15/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47745	20/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN MODE (VN)
C3/F30 Chánh Hưng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: VÕ CÔNG VINH (VN)
664/21 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17703/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00610 Ngày nộp: 17/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19504	07/05/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: LÊ QUANG ĐẠI (VN)
Thôn 6, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN QUỐC CUÔNG (VN)
Tổ 25, khu phố 5, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn,
tỉnh Bình Định

Thông báo số: 17704/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00628 Ngày nộp: 24/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33116	15/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP MINH HƯNG (VN)
Áp Kinh 2A, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG THƯƠNG NGHIỆP MINH HƯNG (VN)
527-529 Bình Thới, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17706/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00646 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14111	13/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHANG THỊNH (VN)
404/4A Quang Trung, tổ 84, khu phố 11, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO KHANG THỊNH (VN)
3B đường Thạnh Xuân 46, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17708/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00659 Ngày nộp: 05/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-51910	06/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GẠO KHANG HƯNG (VN)
Tầng trệt, toà nhà Vạn Lợi building , 207A Nguyễn Văn
Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GẠO
KHANG HƯNG (VN)
950/64 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17710/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00673 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23038	02/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NITERRA VIỆT NAM (VN)
Phòng 601, lầu 6, số 1060 Nguyễn Văn Linh, phường Tân
Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NITERRA CO., LTD (JP)
1-1-1, Higashisakura, Higashi-ku, Nagoya-shi, Japan

Thông báo số: 17712/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00679 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31136	18/07/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: LÊ NAM (VN)
61/12/24 Thanh Xuân 33, phường Thanh Xuân, quận 12,
thành Phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM TOÀN THỊNH
(VN)
208B Phan Văn Trị, phường 12, quận Bình Thạnh, thành
phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17714/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00685 Ngày nộp: 09/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53405	22/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP
KHẨU THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ HÙNG
DUY (VN)
Số 250 Lý Thường Kiệt, khu phố 4, phường Long Hoa, thị
xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI
INFINI (VN)
Cụm công nghiệp Ninh Điền, ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền,
huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

Thông báo số: 17716/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00704 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-50624	07/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VĨNH
TINH (VN)
B19/398B ấp 2, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM VẬT LIỆU COMPOSITE CARBON (VN)
Lô 44, đường số 11, KCN Tân Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Thông báo số: 17718/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00709 Ngày nộp: 16/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58432	19/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN QUỐC TẾ CITY (VN)
Số 3, Đường 17A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VƯƠNG ANH QUỐC (VN)
Số 5 đường số 25, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17720/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00713 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-29967	12/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN THẦN HẠNH PHÚC (VN)
243/27/69 Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DREAMPOD (VN)
243/27/69 Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17722/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00717 Ngày nộp: 20/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-52567	09/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AHT (VN)
34 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN VŨ TỔ QUYÊN (VN)
Số 20/7/45 Nguyễn Hồng, phường 01, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17724/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00726 Ngày nộp: 21/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18653	11/05/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ QUẢNG CÁO
LIGHTON (VN)
Văn phòng 02, tầng 8, tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành Phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ DỮ LIỆU ELTON
(VN)
Văn phòng 02, tầng 8, tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành Phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17726/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00740 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-54357	21/12/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CƠ SỞ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NGŨ CỐC MẸ
TÉP (VN)
110 Trần Nhân Tông, phường Cẩm Châu, thành phố Hội
An, tỉnh Quảng Nam

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG MT
NUTS (VN)
110 Trần Nhân Tông, phường Cẩm Châu, thành phố Hội
An, tỉnh Quảng Nam

Thông báo số: 17727/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00746 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11012	28/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TÂN LÊ (VN)
Căn hộ số L2-07.0T02 Toà Landmark 2 Vinhomes Central
Park, số 720A Điện Biên Phủ, phường 22,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: LÊ HỒ NHẬT TÂN (VN)
51/10/13 Cao Thắng, phường 03, quận 3, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 17728/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00747 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11011	28/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TÂN LÊ (VN)
Căn hộ số L2-07.0T02 toà Landmark 2 Vinhomes Central
Park, số 720A Điện Biên Phủ phường 22,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: LÊ HỒ NHẬT TÂN (VN)
51/10/13 Cao Thắng, phường 03, quận 3, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17731/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00781 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20484	19/05/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THE BIG NEST F&B (VN)
26/1A/7 Đường số 34, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN ĐỨC MẠNH (VN)
141/1, Tổ 6, KP 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 17732/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00782 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04165	15/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TRÀ THẾ GIỚI TTG 2006 (VN)
Số 02, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN ĐỨC MẠNH (VN)
141/1, Tổ 6, KP 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 17734/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00785 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-04938	17/02/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MANA FOOD (VN)
331/51/82 Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM BA NGON (VN)
70/33 Hiệp Thành 49, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17735/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00790 Ngày nộp: 04/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49532	31/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CON CÙNG (VN)
Số 182, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SAKURA (VN)
28 Nguyễn Thị Thập, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17749/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00647 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10991	26/03/2021

Bên chuyển nhượng: TRẦN NGUYỄN ĐỨC THẮNG (VN)
127/25 Mễ Cốc, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN MINH TUẤN (VN)
207/4A Mễ Cốc, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 17750/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00596 Ngày nộp: 11/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23300	05/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HN GROUP (VN)
Tầng 4 tòa nhà Sacombank-364 Trần Hưng Đạo, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Bên được chuyển nhượng: TRẦN THỊ NGỌC HOAN (VN)
E4-11 khu phố biển Rạng Đông, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Thông báo số: 17751/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00575 Ngày nộp: 09/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-27290	29/08/2017

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ADPEX (VN)
Phòng G3, tòa nhà văn phòng FOSCO, số 6 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TRIỂN LÃM VÀ HỘI NGHỊ TOÀN CẦU (VN)
Phòng L2 số 06 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17752/TB-SHTT.IP, ngày 28/02/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00714 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-32364	12/08/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CHIDORI HOSPITALITY (VN)
Số 6 Hoa Cau, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CEB PTE. LTD (SG)
10 Anson Road, #11-20, International Plaza, Singapore (079903)

Thông báo số: 24741/TB-SHTT.IP, ngày 21/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00095 Ngày nộp: 06/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35166	16/09/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MENAQ7 VIỆT NAM (VN)
Nhà D12 TT9 đường nội bộ Foresa 8 khu đô thị Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MIDU MENAQ7 (VN)
Số 07 phố Sa Đôi, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29660/TB-SHTT.IP, ngày 28/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00081 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21563	26/05/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN QUỐC KIÊN (VN)
Thôn Bò Yên, xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NGÔI
SAO HOÀNG GIA (VN)
Số 6 ngõ 4 đường Bà Triệu, phường Quang Trung, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 32613/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2023-01005 Ngày nộp: 11/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-04270	11/02/2019

Bên chuyển nhượng: MEDICAL CORPORATION FOUNDATION
JUNWAKAI (JP)

8-10-16 Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-0052, Japan
Bên được chuyển nhượng: INTERNATIONAL UNIVERSITY OF HEALTH AND
WELFARE (JP)
2600-1, Kitakanemaru, Ohtawara City, Tochigi 324-8501,
Japan

Thông báo số: 32618/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00810 Ngày nộp: 09/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34158	19/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LẠC HY
(VN)

55/27/32 Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp,
thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CHIÊM TRUNG DƯƠNG (VN)
184 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 32619/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00820 Ngày nộp: 13/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10549	24/03/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH HỒNG ANH (VN)
Số 503-505-507 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
503 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 32620/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00813 Ngày nộp: 11/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-52158	07/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN 1989 (VN)
Số 4 đường Tx13, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành
phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CẢNH
QUAN 1989 (VN)
8/4A ấp Mới 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành
phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 32621/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00822 Ngày nộp: 16/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39021	20/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT
Á CHÂU (VN)
10/9 Đường Võ Thị Sáu, khu phố Tây A , phường Đông
Hòa, thành phố Dĩ An , Bình Dương

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP NƯỚC GIẢI KHÁT WANA (VN)
Đường Đ.21, KCN Châu Đức, thôn Trung Nghĩa, xã Nghĩa
Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Thông báo số: 32623/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00838 Ngày nộp: 20/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37382	22/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BẢO DUY
(VN)
37 Đường HT 49, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố
Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TRANG SỨC AN DUY (VN)
Số 30A-38A Nhiêu Tâm , phường 05, quận 5, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 32624/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00844 Ngày nộp: 23/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47549	19/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NHƯ NGUYỆT (VN)
158/C48 Phan Anh, phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CHÂU BÍCH NGUYỆT (VN)
158/C6 Phan Anh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 32625/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00847 Ngày nộp: 24/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-17194	12/05/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FLAMING (VN)
Tầng 14, tòa nhà Hm Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai,
phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: TRẦN HẠO ANH (VN)
A1205 chung cư An Lạc, 28 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 32627/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00854 Ngày nộp: 25/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30246	22/07/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP
KHẨU ĐÔNG PHÁT (VN)
Cụm Công nghiệp Quất Động, Xã Quất Động, Huyện
Thường Tín, Thành Phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU BẢO ÔN HUAMEI VIỆT
NAM (VN)
Khu B, KCN Sông Công I, phường Bách Quang, thành phố
Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 32629/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00868 Ngày nộp: 30/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43431	13/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ÚT TUYẾT MAI (VN)
Áp 3, xã Phong Thạnh Tây, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KINH DOANH KHÍ LPG BẠC LIÊU (VN)
Áp 3, xã Phong Thạnh Tây, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

Thông báo số: 32630/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00869 Ngày nộp: 30/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12603	28/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM J&J (VN)
Km 2001, ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIÁC MỞ THÚ CỪNG (VN)
277C đường DT744, tổ 5, ấp An Thuận, xã Phú An, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 32631/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00871 Ngày nộp: 01/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15712	29/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN LIONS TNT (VN)
7A/43/55 Đường Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯỢNG (VN)
15.05 Tòa Nhà S10.02 dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 32632/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00872 Ngày nộp: 01/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-12892	07/04/2021

Bên chuyển nhượng: ĐẶNG TRÚC QUỲNH (VN)
Căn hộ 2014, số 8 Hoàng Minh Giám, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN BÁ THẮNG (VN)
GG 20.14 chung cư 08, Hoàng Minh Giám, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 32633/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00877 Ngày nộp: 03/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24419	12/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HỘI VUA (VN)
6-8 Đoàn Văn Bơ, phường 09, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CREACHEFS WEAR (VN)
389/26/8 Quốc Lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 32638/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00863 Ngày nộp: 30/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11280	29/03/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN HỒ THU (VN)
Số 12 Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VINSÀ (VN)
1103 Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 32639/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00866 Ngày nộp: 30/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01132	11/01/2023

Bên chuyển nhượng: JANIE COLOR WORKS LTD. (TW)
No. 642, Zhongshan Rd., Rende Dist., Tainan City, Taiwan

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VIỆT NAM JANIE COLOR PLASTICS
(VN)
Lô C1-4, C1-5, KCN Đại Đăng, thành phố Thủ Dầu Một,
tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 32641/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00883 Ngày nộp: 07/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23227	27/05/2024

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ HẠNH (VN)
Phòng 1607 Tòa T07 TimesCity, phường Vĩnh Tuy, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CLASSYMAX (VN)
Số nhà 20, ngõ 62 phố Mai Động, phường Mai Động, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 32642/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00884 Ngày nộp: 07/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23228	27/05/2024

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ HẠNH (VN)
Phòng 1607 tòa T07 TimesCity, phường Vĩnh Tuy, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CLASSYMAX (VN)
Số nhà 20, ngõ 62 phố Mai Động, phường Mai Động, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 32643/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00885 Ngày nộp: 07/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23226	27/05/2024

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ HẠNH (VN)
Phòng 1607 tòa T07 TimesCity, phường Vĩnh Tuy, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CLASSYMAX (VN)
Số nhà 20, ngõ 62 phố Mai Động, phường Mai Động, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 32645/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00896 Ngày nộp: 10/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-02277	16/01/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ TƯ VẤN THIẾT KẾ NỘI THẤT GLOW (VN)
Lô C39-31 khu C, khu đô thị Geleximco Lê Trọng Tấn, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: PHẠM VĂN ĐẠO (VN)
Xóm 6, xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 32646/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00897 Ngày nộp: 11/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31236	19/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRUTRUCO (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SUPHARMCO (VN)
Tầng 4, DV01-LK32 Khu đất dịch vụ Địa Lão, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 32648/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00887 Ngày nộp: 07/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05660	24/02/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TRUNG HIẾU (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRUNG HIẾU GB (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 32650/TB-SHTT.IP, ngày 31/03/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00586 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53752	23/11/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH BÁNH NGỌT DELIMANJOO (VN)
Số 64 ngõ 31 Hoàng Cầu (tầng 1), phường Ô Chợ Dừa,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN ANH (VN)
P507 A9 TT Khương Thượng, phường Trung Tự, quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 38700/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00256 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27095	27/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM GL (VN)
Tầng 6, tòa Fafim A, số 19 đường Nguyễn Trãi, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GULU FOODS (VN)
Tầng 06, toàn nhà 6 tầng FF-A, số 19 đường Nguyễn Trãi,
phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

Thông báo số: 38701/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00255 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27094	27/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM GL (VN)
Tầng 6, tòa Fafim A, số 19 đường Nguyễn Trãi, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GULU FOODS (VN)
Tầng 06, toàn nhà 6 tầng FF-A, số 19 đường Nguyễn Trãi,
phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

Thông báo số: 38702/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00755 Ngày nộp: 27/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-15968	21/05/2018

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH JULYHOUSE (VN)
018 Lô A C/c Ấn Quang, phường 9, quận 10, thành phố Hồ
Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN LÂM (VN)
018 Lô A C/c Ấn Quang, phường 9, quận 10, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 39053/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00680 Ngày nộp: 08/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33819	02/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ART DU VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngách 154/39 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI NAM LONG (VN)
Số 18 ngách 39, ngõ 154 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc
Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39054/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01057 Ngày nộp: 25/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33819	02/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI NAM LONG (VN)

Số 18 ngách 39, ngõ 154 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐỖ THÀNH HƯNG (VN)

1/344/50 tổ 18, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39057/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2023-00938 Ngày nộp: 17/11/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-02011	16/01/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
số 494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
164 ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Thông báo số: 39058/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2023-00940 Ngày nộp: 17/11/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-12065	18/04/2018

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
Số 494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành,
tỉnh Kiên Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164 ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp,
tỉnh Hậu Giang

Thông báo số: 39059/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2023-01056 Ngày nộp: 28/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-42984	29/10/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN IGEN GROUP (VN)
Phòng I.102B, nhà A, khu công nghệ phần mềm ĐHQG
HCM, khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC IGEN VIỆT NAM
(VN)
794 An Dương Vương, phường 13, quận 6, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 39060/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00002 Ngày nộp: 02/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21312	16/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỜI TRANG THỂ THAO TIÊN
PHONG (VN)
Lô 103-B2-3 KĐT Tây Bắc, phường Hòa Khánh Nam,
quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MAY MẶC NKP (VN)
248 Nguyễn Chơn, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên
Chiểu, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39061/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00888 Ngày nộp: 08/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32672	11/08/2022

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LÊ THỊ THU NGỌC (VN)
K47/2 Hải Phòng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu,
thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG TIÊN HƯƠNG (VN)
30 Phước Lý 08, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu,
thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 39062/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00901 Ngày nộp: 11/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33440	16/08/2022

Bên chuyển nhượng: RV HEALTHCARE PTE. LTD. (SG)
1 North Bridge Road, #21-06, High Street Centre,
Singapore (179094)
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPV (VN)
Số 27, đường 3A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình,
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 39064/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00913 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-02139	18/01/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CAPITAL SOLUTON (VN)
Lầu 2, 81 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VAYO (VN)
5/219 tổ 4A, khu phố Hòa Lâm 1, phường Thuận Giao,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 39066/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00940 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-12157	16/04/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH COSMETIC ĐẶNG GIA (VN)
128/19 Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ
Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH COSMETIC ĐẶNG GIA SKIN (VN)
128/19 Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 39068/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00960 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58642	20/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TANMONSTER COMBAT CLUB
(VN)
8 đường 53, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, thành
phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: TRẦN QUANG LỘC (VN)
262/13 Lũy Bán Bích, chung cư Idico, phường Hòa Thạnh,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39069/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00961 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58643	20/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TANMONSTER COMBAT CLUB
(VN)
8 đường 53, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN QUANG LỘC (VN)
262/13 Lũy Bán Bích, chung cư Idico, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39070/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00964 Ngày nộp: 31/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36233	16/08/2023

Bên chuyển nhượng: TRẦN QUANG BÁCH (VN)
Thôn Tân Thành, xã Cam Cọn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Bên được chuyển nhượng: MAI VĂN TÂN (VN)
25 ngõ 121 Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39072/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00970 Ngày nộp: 01/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-11391	09/04/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ LÀNG PHỐ (VN)
Số 54-56 Hoa Đào, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN LUNE PRODUCTION (VN)
54-56 Hoa Đào, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39073/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00971 Ngày nộp: 01/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-11390	09/04/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ LÀNG PHỐ (VN)
Số 54-56 Hoa Đào, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN LUNE PRODUCTION (VN)
54-56 Hoa Đào, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39074/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00932 Ngày nộp: 21/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-07479	09/03/2020

Bên chuyển nhượng: THÂN HỒNG THANH (VN)
Số 9, tập thể 229, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CƠ SỞ GIẤY HỒNG LONG (VN)
khu phố Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39076/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00936 Ngày nộp: 21/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32260	25/07/2023

Bên chuyển nhượng: ZHEJIANG DEMA BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 436-1, No. 859-1, Dongping Road, Jialiao Street,
Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province
(Huawei Headquarters Building), China

Bên được chuyển nhượng: LIU XIAOKANG (CN)
Room 7, No. 97 Hongqi Road, Dongge Street Office,
Pingdu City, Shandong Province, China

Thông báo số: 39077/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00943 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04372	16/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KINH DOANH DƯỢC PHẨM YÊN
SƠN (VN)

Số 199 đường Xuân Khanh, phường Xuân Khanh, thị xã
Sơn Tây, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI
YÊN SƠN (VN)

Số 9, ngõ 43, thôn 3, xã Trung Mậu, huyện Gia Lâm, thành
phố Hà Nội

Thông báo số: 39078/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00944 Ngày nộp: 23/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-08538	13/03/2020

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN THUẬN (VN)
KĐT 2 BD - Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CEOPRO VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngách 6/14 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39079/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00945 Ngày nộp: 23/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14812	09/04/2024

Bên chuyển nhượng: TRẦN ANH TUẤN (VN)
71C Nguyễn Văn Lạc, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI NHẠC KHÔNG LỜI (VN)
71C Nguyễn Văn Lạc, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39080/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00948 Ngày nộp: 24/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14530	14/04/2023

Bên chuyển nhượng: SETOPA CO., LTD. (KR)
2FL. Youhan BLDG, 10 Bongeunsa-ro 84-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea

Bên được chuyển nhượng: KWON, YONG SOO (KR)
2F, Yuan Building, 10, Bongeunsa-ro 84-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06163, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39081/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00949 Ngày nộp: 24/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59146	22/12/2023

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ HIỀN (VN)

Phòng 409, chung cư An Lạc, đường Lưu Hữu Phước,
phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SINH DUỘC PHẨM KTH (VN)

Tầng 9 tòa nhà Diamond Flower số 48 Lê Văn Lương,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39082/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01126 Ngày nộp: 12/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58689	20/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THE LIGHT GROUP VIỆT NAM (VN)

Nhà CH32, 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận
Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TLG
VIỆT NAM (VN)

Số CH32 LK, 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận
Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39083/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00957 Ngày nộp: 25/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02614	02/02/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NATUCO BABY (VN)
26/8/7 Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NATUCO FASHION (VN)
1131B, tổ 12, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 39084/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00958 Ngày nộp: 25/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-28448	18/07/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC BLU DIAMOND VIỆT NAM (VN)
Số 198 đường Ngô Gia Tự, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: LẠI THẾ HẬU (VN)
Xóm 2, xã Hồng Thuận, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 39086/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00967 Ngày nộp: 31/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44977	26/10/2022

Bên chuyển nhượng: SHENZHEN REISUO INTELLIGENT CLOUD TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
201,Bldg.3,No. 81,Qiankeng Road,Qiankeng Community,Fucheng St.,Longhua Dist., Shenzhen City,Guangdong Province China

Bên được chuyển nhượng: SHENZHEN REISUO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
101,Bldg.3, No. 81, Qiankeng Road, Sihe Community, Fucheng St., Longhua Dist., Shenzhen City, Guangdong Province China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39087/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00968 Ngày nộp: 31/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13794	03/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ
ĐÔNG NAM (VN)
Số 21 ngách 290/11 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TOÀN CẦU ĐÔNG
NAM (VN)
Số 12 ngõ 40 Nguyễn Chính, phường Tân Mai, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39090/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00974 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39146	31/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI
VNEMPIRE (VN)
Số 30, LK7 KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI BONIS VIỆT NAM (VN)
Số 228, đường Đa Sỹ, tổ 8, phường Kiến Hưng, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39091/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00978 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49262	30/10/2023

Bên chuyển nhượng: MIDEA REAL ESTATE GROUP LIMITED (CN)
34/F, tower 4, Midea Real Estate Plaza, No:1 Chengde Road, Beijiao Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China

Bên được chuyển nhượng: MIDEA REAL ESTATE HOLDING LIMITED (CN)
RM 3906-10, 39/F, TOWER 6 THE GATEWAY, 9 CANTON RD, TST HONGKONG

Thông báo số: 39092/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00979 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-47226	30/11/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUYÊN VIỆT (VN)
Thị tứ Hồng Hưng, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

Bên được chuyển nhượng: HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỦY SẢN XUYÊN VIỆT (VN)
Thị tứ Hồng Hưng, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

Thông báo số: 39095/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2023-00018 Ngày nộp: 09/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-00973	11/01/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NUTRIDAY VIỆT NAM (VN)
Số 262 Ngô Quyền, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NUTRIDAY (VN)
Số 104, ngõ 6, đường Phạm Thận Duật, phố Bắc Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Thông báo số: 39112/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01062 Ngày nộp: 26/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-47217	03/10/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM LINH HOA (VN)
Số 3, ngõ 24, phố An Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MEGI FOOD (VN)
Số 5B, ngách 140, ngõ 71 đường Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39113/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01068 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04391	30/01/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LÊ THỊ HOA (VN)
Số 44 ngõ 8 Thôn Mỹ, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NGÔ DUY HIỆP (VN)
81/1, KP 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39114/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01071 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27091	01/07/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI (VN)
Lô 24 đường Đông A, khu đô thị mới Hòa Vượng, phường Lộc Hoà, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ NAM CƯỜNG (VN)
Số 5, ngõ 81/35, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39115/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01072 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-51471	25/10/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN KKO (VN)
Số 47 phố Hàng Bún, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KEIN (VN)
63 Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39116/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01082 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-49275	04/12/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV XI MĂNG CẦN THƠ - HẬU GIANG (VN)
Cụm CN tập trung Phú Hữu A - Giai đoạn 3, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XI MĂNG CẦN THƠ (VN)
Quốc lộ 80, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 39117/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01083 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34903	08/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ETINCO (VN)
Số 100, đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BTB ELECTRIC VIỆT NAM (VN)
Số 85 Quốc Bảo, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39119/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01086 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-22590	31/05/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ TRƯỜNG NGUYỄN (VN)
266/28a Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TM DV ĐẠI PHÚC MINH (VN)
83 đường 42, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39120/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00048 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27137	17/06/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HẢI HƯNG (VN)

Thôn Hòa Hợp, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĐẠI VIỆT HB (VN)

Lô CN 20A, cụm công nghiệp Tiên Tiến, xã Quang Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Thông báo số: 39121/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00053 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47909	23/10/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN HÀ TRANG (VN)

GS30601, tòa Grand Sapphire 3, Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH FODIO (VN)

Số 6, ngõ 123, đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39123/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00065 Ngày nộp: 20/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22377	03/06/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: BÙI THANH PHÚC (VN)
42 Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố
Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Bên được chuyển nhượng: VƯƠNG BÍCH THUẦN (VN)
196/21C Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân
Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39124/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00066 Ngày nộp: 20/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-02118	15/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THÊ THAO KING LONG (VN)
Tổ dân phố Vòng Huyện, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế,
tỉnh Bắc Giang

Bên được chuyển nhượng: ĐÀO THỊ LIỄU (VN)
Thôn Đào Xá, xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng
Yên

Thông báo số: 39125/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00068 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-57756	28/11/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN CHÍNH NGHĨA (VN)
Số 33 Phan Bội Châu, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn
Kiếm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG GEN GROUP (VN)
Nhà 28, hẻm 264/47/6 tổ 13 đường Ngọc Thụy, phường
Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39126/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00069 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10993	20/03/2024

Bên chuyển nhượng: PHẠM THỪA TRƯỜNG AN (VN)
Thôn Đồng Phú, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: LÊ VĂN DUY (VN)
Thôn Đồng Vân, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39127/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00070 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19073	12/05/2023

Bên chuyển nhượng: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany
Bên được chuyển nhượng: BASF AGROCHEMICAL PRODUCTS B.V. (NL)
Velperplein 23, 6811AH Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 39129/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00075 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06705	02/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN LYCHEE (VN)
Tầng 6, số 144 phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
3584

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: YOKKAICHI BEAUTY LTD. (MH)
Trust Company Complex, Ajeltake Road, Ajeltake Island,
Majuro, Republic of the Marshall Islands MH 96960

Thông báo số: 39135/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00004 Ngày nộp: 03/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20340	10/05/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH ÔTÔ HIỆP CƯỜNG (VN)
6/12 đường số 3 - cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành
phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: ĐẶNG VĂN CƯỜNG (VN)
06 lô B1, C/c 830 Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39138/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00008 Ngày nộp: 03/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30107	13/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SÁNG TẠO PHÚC MINH (VN)
Số 6 đường Hoàng Diệu, phường 1, thành phố Vũng Tàu,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bên được chuyển nhượng: LÊ THỊ KIM PHỤNG (VN)
78/1 Bạch Đằng, phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 39139/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00023 Ngày nộp: 09/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53692	23/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VĨ NẮNG (VN)
195/7 Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: THÁI VĨ NẮNG (VN)
195/7 Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39141/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00027 Ngày nộp: 10/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24444	31/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHIỆP ĐÔNG HÒA (VN)
Lô B25/II, đường số 2A, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẠN TÚ (VN)
755 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39142/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00030 Ngày nộp: 13/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30297	22/07/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM BENA (VN)
Lô A1-A2 Nam Trân, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BENA GROUP (VN)
26 Lê Đình Lý, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 39146/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00049 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-55276	01/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SỰ KIỆN
TTF (VN)

40-42 đường Nội Khu Hưng Gia 2, phường Tân Phong,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: VÕ THỊ DIỆU LINH (VN)
Thôn 8, xã Ea Ngai, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk

Thông báo số: 39147/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00117 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17287	28/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TÂM ĐỨC VNN (VN)
Số 92 ngõ 355 đường Xuân Đình, phường Xuân Đình,
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐỖ HOÀI NAM (VN)
TDP Xuân Lộc 1, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39148/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00119 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30780	26/07/2021

Bên chuyển nhượng: WINNER STAR HOLDINGS LIMITED (CN)
Flat/RM 901, Yip Fung Building, 2-12 D' Aguilar Street
Central, Hong Kong
Bên được chuyển nhượng: J&T EXPRESS GLOBAL PTE. LTD. (SG)
24 Penjuru Road, ALOG Commodity Hub, #08-02,
Singapore 609128

Thông báo số: 39150/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00126 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-12111	12/04/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VẬN TẢI XÂY DỰNG SIBE (VN)
Đường ĐT 741, khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thành
phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SIÊU BỀN (VN)
Số 14 Phạm Ngọc Thạch, tổ 23, khu phố 5, phường Phú
Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 39151/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00150 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21726	26/05/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN HỮU THÁI (VN)
Xóm 8, xã Viên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
Bên được chuyển nhượng: NGÔ VĂN TỐI (VN)
P.2930, CT10a, KĐT Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện
Thanh Trì, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39153/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00056 Ngày nộp: 17/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-15365	22/04/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HÀ ANH PHARMA (VN)

51/9H khu phố 2, đường số 11, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: ĐINH THỊ THU THAO (VN)

Xóm 4, xã Tân Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 39154/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00059 Ngày nộp: 17/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21775	17/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT ĐỨC NHẬT (VN)

356A đường Trần Văn Mười, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN KH-CN VIỆT ĐỨC NHẬT (VN)

356A đường Trần Văn Mười, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39158/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00079 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46853	17/10/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KINGDOM DESIGN (VN)
22/17E Huỳnh Đình Hai, phường 24, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐỊA ỐC KINGDOM
GROUP (VN)
S1.0.31 tầng trệt và tầng 1, khối đế P1, khu A5 (Diamond-
Celadon City), số 3, đường N1, phường Sơn Kỳ, quận Tân
Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39200/TB-SHTT._{IP}, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00123 Ngày nộp: 19/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13225	07/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CP Y DIỆU (VN)
Số 6, ngõ 110 đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC Y DIỆU (VN)
Khu 7, xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 39203/TB-SHTT._{IP}, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01170 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43693	16/09/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BEAM GROUP (VN)
Số P3-SH.04 tòa Park 3 Vinhomes Central Park, 720A
Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ
Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TMDV BEAM (VN)
2190/2B đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39204/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01166 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-41031	22/11/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NEW GREEN FOOD (VN)
Khu công nghiệp Cánh Hài, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QUÊ TÔI VIỆT NAM (VN)
Số 88/384 đường Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 39205/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01167 Ngày nộp: 25/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32850	27/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CALLME (VN)
Số 116 đường B2, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG (VN)
B4, khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 39206/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00947 Ngày nộp: 24/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49655	01/11/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: PHAN THỊ LỢI (VN)
Số 4 ngõ 18, đường Phụ Khang 2, thôn Phụ Khang, xã
Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN THỰC
PHẨM 279 (VN)
Đội 2, thôn Đại Lan, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, thành
phố Hà Nội

Thông báo số: 39207/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00962 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48396	25/10/2023

Bên chuyển nhượng: PHẠM THÀNH LUÂN (VN)
Số 88, ngõ 74, tổ 4, khu Tân Mai, thị trấn Xuân Mai, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU
TUẤN PHONG (VN)
Số 18, ngách 18, ngõ 22 phố Lụa, phường Vạn Phúc, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39208/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00981 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59045	21/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI
THIẾT BỊ KHÁCH SẠN PHẠM KIÊN (VN)
Số 618 Mạc Đăng Doanh, khu phố Vọng Hải, phường
Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ KHÁCH SẠN PHẠM
KIÊN (VN)
Thôn Dụ Nghĩa, xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố
Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39209/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00966 Ngày nộp: 31/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15143	10/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HAN SAN GLOBAL (VN)
103/14 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KOREA GLOBAL (VN)
103/21 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39210/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00942 Ngày nộp: 22/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13562	10/04/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ HUỆ (VN)
Thôn Chợ Tổng, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI NGỌC QUỲNH PHÁT (VN)
Thôn Chợ Tổng (nhà bà Nguyễn Thị Huệ), xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 39211/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00975 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-27169	22/07/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: WENZHOU CITY LABO ELECTRICS CO., LTD (CN)
No. 919, Avenue 2 Binhai Ind. Zone, Wenzhou Economic
Development Area, Zhejiang, China 325025

Bên được chuyển nhượng: HANGZHOU MEIWU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 12th, Building B, ZhengYuanZhiHui Mansion,
CangQian Street, Yuhang District, HangZhou City,
ZheJiang Province, China

Thông báo số: 39212/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00977 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-33609	11/09/2014

Bên chuyển nhượng: BALBOA APPS LLC (US)
1209 Orange Street, Wilmington, Delaware 19801, United
States

Bên được chuyển nhượng: APPLE INC. (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, USA

Thông báo số: 39213/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00355 Ngày nộp: 14/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45376	19/11/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI
TOÀN GIA PHÚ (VN)
Thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà
Nẵng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI MỘC NHIÊN
GROUP (VN)
100E/22 đường Đặng Văn Bi, phường Bình Thọ, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39214/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00984 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24316	09/06/2023

Bên chuyển nhượng: WANG XIAOQIONG (CN)
Room 1006, Tianyuan Building, Bao'an District, Shenzhen
City, Guangdong Province, China

Bên được chuyển nhượng: LI, JIADONG (CN)
Room 1601, Unit B, Building 12, Yongjingcheng B, No. 8
Villa Road, Gongming Street, Guangming New District,
Shenzhen, Guangdong Province, China

Thông báo số: 39215/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00907 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16094	24/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FAMEKO AGRITECH (VN)
154 đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NGUYÊN LIỆU NÔNG NGHIỆP
MEKONG (VN)
Lô Officetel L4-20, tầng 20, Block Lucky, tòa nhà
RichmondCity 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39218/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00040 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49997	24/11/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TUSCANY (VN)
767 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HEALTHCARE MINH ĐẠT (VN)
157 đường số 16, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39219/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00905 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16614	26/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FAMEKO AGRITECH (VN)
154 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MEKOSILT CROP SCIENCE (VN)
154 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39220/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00013 Ngày nộp: 08/01/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-51120	22/12/2021

Bên chuyển nhượng: WELLY GROUP PTE. LTD. (SG)
470 North Bridge Road, #05-12, Bugis Cube, Singapore
188735

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH WELLY INVEST (VN)
Tầng 3, Tháp A, tòa nhà Udic Complex, lô N04, KĐT
Đông Nam, Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hoà, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 39221/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00904 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-22725	01/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FAMEKO AGRITECH (VN)
154 đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MEKOSILT CROP SCIENCE (VN)
154 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 39222/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00908 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16615	26/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FAMEKO AGRITECH (VN)
154 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố
Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NGUYÊN LIỆU NÔNG NGHIỆP
MEKONG (VN)
Lô Officetel L4-20, tầng 20, Block Lucky, tòa nhà
RichmondCity 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 39223/TB-SHTT.IP, ngày 17/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00906 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-22726	01/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FAMEKO AGRITECH (VN)
154 đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp,
thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NGUYỄN LIỆU NÔNG NGHIỆP
MEKONG (VN)
Lô Officetel L4-20, tầng 20, Block Lucky, tòa nhà
RichmondCity 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43546/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00114 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18563	02/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ VỐN VERSE
VENTURE (VN)
Số 53-55-57 Vũ Tông Phan, phường An Phú, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: TRẦN VĂN HUÂN (VN)
4A đường 15 KP1, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43547/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00115 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40896	30/09/2022

Bên chuyển nhượng: LÃ HỮU LUYẾN (VN)
44A Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TECH
VISION (VN)
44A Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43548/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00116 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46013	12/10/2023

Bên chuyển nhượng: ĐÀO DƯƠNG MINH PHƯƠNG (VN)
Tổ 19, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI B.Q
(VN)
246 Ông Ích Khiêm, phường Chính Gián, quận Thanh Khê,
thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 43549/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00121 Ngày nộp: 19/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-18529	02/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
HỒNG TRÚC (VN)
4E đường cư xá Đồng Tiến, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH UNILA (VN)
160 A12, khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre,
tỉnh Bến Tre

Thông báo số: 43550/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00124 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44250	03/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SNTT (VN)
29 Nguyễn Văn Tráng, phường Bến Thành, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN QUỐC TOÀN (VN)
Tổ 2, thị trấn Yên Phú, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang

Thông báo số: 43551/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00130 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23417	27/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XI MĂNG ĐẠI
SƠN (VN)
Lô C1, KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh,
tỉnh Quảng Ngãi
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI ĐẠI
VIỆT (VN)
Quốc lộ 1A - thôn Bình Đăng, xã Tịnh Ấn Đông, thành
phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43552/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00131 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23418	27/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XI MĂNG ĐẠI SƠN (VN)
Lô C1, KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI ĐẠI VIỆT (VN)
Quốc lộ 1A - thôn Bình Đăng, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Thông báo số: 43553/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00132 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23419	27/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XI MĂNG ĐẠI SƠN (VN)
Lô C1, KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI ĐẠI VIỆT (VN)
Quốc lộ 1A - thôn Bình Đăng, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Thông báo số: 43556/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00136 Ngày nộp: 24/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-36690	06/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUYÊN BEAUTY (VN)
203 đường TL 41, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KÈM VINA (VN)
91 đường TX43, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43557/TB-SHTT.ĐP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: ĐD4-2025-00165 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-17286	12/05/2022

Bên chuyển nhượng: TRẦN HỒ THANH HUY (VN)
143/68/11A Phan Anh, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ANHOME FURNITURE (VN)
E1-E13-E14-E15 cụm công nghiệp Hoàng Gia, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Thông báo số: 43560/TB-SHTT.ĐP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: ĐD4-2025-00179 Ngày nộp: 05/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-25202	15/06/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH AN NHI (VN)
Thôn Tam Bình, xã Cư Klông, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MẮC CA AN NHI ĐẮK LẮK (VN)
Thôn Tam Bình, xã Cư Klông, huyện Krông Năng, tỉnh
Đắk Lắk

Thông báo số: 43561/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00182 Ngày nộp: 05/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-03497	07/02/2020

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ THỤC HUYỀN (VN)
Số 12, tổ 9, khối 9, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng
Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Bên được chuyển nhượng: ĐOÀN VĂN NHẤT (VN)
TDP số 1, Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43565/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00101 Ngày nộp: 11/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37546	23/08/2023

Bên chuyển nhượng: TIANJIN JINTA TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 818, Huigu Building, Hongqi Road, Nankai District,
Tianjin, China 300110

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LEGACY (VN)
Ô số 1 - lô đất I.A.I.2-N02 khu đô thị Mỹ Đình 1, phường
Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43568/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00108 Ngày nộp: 14/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30685	17/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ DANIS GROUP (VN)
Tầng 2, số 28 đường Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DAL (VN)
Tầng 2, số 28 đường Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43569/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00118 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-32162	10/08/2021

Bên chuyển nhượng: WINNER STAR HOLDINGS LIMITED (CN)
Room 306, Yip Fung Building, 2-12 D'Aguilar Street
Central, Hong Kong, China

Bên được chuyển nhượng: J&T EXPRESS GLOBAL PTE. LTD. (SG)
24 Penjuru Road, ALOG Commodity Hub, #08-02,
Singapore 609128

Thông báo số: 43570/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00120 Ngày nộp: 19/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04668	20/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DR HÀO (VN)
2/53 đường TL 31, tổ 16, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 khu dân cư Êm Đàm, đường Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43571/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00125 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39974	07/09/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VẬN TẢI XÂY DỰNG SIBE (VN)
Đường ĐT.741, khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA SIÊU BỀN (VN)
Số 14 Phạm Ngọc Thạch, tổ 23, khu phố 5, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 43572/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00127 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48963	27/10/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH BỐN SÁU BA (VN)
Số 11, ngõ 463, phố Đội Cấn, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ HƯƠNG TRANG (VN)
Phú Thịnh, Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

Thông báo số: 43573/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00129 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04465	30/01/2024

Bên chuyển nhượng: XIAMEN ANNMACARE SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD (KR)
Room 607-1, Woolim Lion's Valley A-dong, 168 Gasan Digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea

Bên được chuyển nhượng: ZHEJIANG ANNMA S&T CO., LTD. (CN)
No. 1, Guishan Road, Xinchang County, Shaoxing, China (312500)

Thông báo số: 43575/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00154 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-02077	15/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ GROUP (VN)
BT9 -02 khu đô thị mới Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ IPC (VN)
Số 9, ngách 173/175 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43576/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00173 Ngày nộp: 03/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54638	29/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QUANG MINH TNA (VN)
Số 25 Bùi Tân, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: LÊ QUANG HIẾU (VN)
Số 25 Bùi Tân, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định,
tỉnh Nam
Định

Thông báo số: 43577/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00178 Ngày nộp: 05/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-54224	08/11/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC
PHẨM HONGBAO (VN)
Số 27/1/583 đường Lê Thánh Tông, phường Vạn Mỹ, quận
Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: TRẦN THU THỦY (VN)
Số 268 Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành
phố Hải Phòng

Thông báo số: 43578/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00193 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29748	26/07/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP
(VN)
Căn G22 khu biệt thự Garden Home Thủ Đức, 27 đường số
3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ TỔ LOAN (VN)
4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43580/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00202 Ngày nộp: 13/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-22046	29/05/2023

Bên chuyển nhượng: BASIC ADHESIVES LLC (US)
60 Webro Road, Clifton, NJ 07012, United States of America
Bên được chuyển nhượng: PIDILITE INDUSTRIES LIMITED (IN)
Regent Chambers, 7th Floor, Jamnalal Bajaj Marg, 208
Nariman Point, 400021, Mumbai, India

Thông báo số: 43581/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00203 Ngày nộp: 14/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44297	03/10/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH MISS SÒ THỜI TRANG CAO CẤP (VN)
Tầng 3, số 23 ngách 128 ngõ 14 tổ 3 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ TÂM (VN)
P7 tòa A2 tập thể công ty lắp máy điện nước và xây dựng, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43584/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00209 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-20653	01/06/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: VŨ NGOC THẮNG (VN)
Khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn,
tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: NGHIÊM THỊ PHƯƠNG DUNG (VN)
Khu phố Mai Động, phường Hương Mạc, thành phố Từ
Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 43586/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01090 Ngày nộp: 02/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09048	11/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SOFIT
FASHION (VN)
Số 27 ngõ 61 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: LÊ THỊ BẨM (VN)
811-A2 Hoà Bình Green City, 505 Minh Khai, phường
Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43588/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01098 Ngày nộp: 04/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03346	22/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BMO GLOBAL (VN)
Số 02 lô 02 C4/NO, khu tái định cư Nam Trung Yên,
phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC
TẾ BMO GLOBAL (VN)
A32 TT17 đường Nguyễn Khuyến, khu đô thị Văn Quán,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43590/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01103 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01422	10/01/2024

Bên chuyển nhượng:

HOÀNG THỊ HIỀN (VN)

Thôn Thượng, xã Tuấn Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Bên được chuyển nhượng:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BENJII (VN)

Số 10, ngõ 23, phố Đỗ Quang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43591/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01105 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55972	30/12/2022

Bên chuyển nhượng:

TRƯƠNG ĐỨC THÀNH (VN)

Thôn Ngọc Lôi, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

TRƯƠNG THÚY NGÀ (VN)

Thôn Ngọc Lôi, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43593/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01114 Ngày nộp: 09/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21875	20/05/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: DƯƠNG THỊ KHÁNH VÂN (VN)
469/76 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: DƯƠNG THỊ KIM YẾN (VN)
148D Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43594/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01115 Ngày nộp: 09/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-24098	21/06/2022

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN BẠCH ĐIỆP (VN)
60A7 Giang Văn Minh, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM FPT LONG CHÂU (VN)
379 - 381 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43595/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01122 Ngày nộp: 12/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39009	20/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ LASVIN (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hoà, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CHU VĂN VINH (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43596/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01123 Ngày nộp: 12/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20723	13/05/2024

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ HẰNG (VN)
151 đường Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NỆM TRUNG NGUYỄN (VN)
1/22 đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 43597/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01124 Ngày nộp: 12/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49429	15/10/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TRUYỀN THÔNG
DOUBLE WIN (VN)
Căn nhà LK D24.36 Geleximco, đường Lê Trọng Tấn,
phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: LUMI CO.,LTD. (JP)
24-2 Yokoojihigashiuracho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto,
Japan

Thông báo số: 43598/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01131 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12050	07/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: MORPHE, LLC (US)
10303 Norris Avenue, Pacoima, CA 91331, USA
Bên được chuyển nhượng: FORMA BRANDS, LLC (US)
10303 Norris Ave, Pacoima, California 91331, USA

Thông báo số: 43600/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01134 Ngày nộp: 16/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10454	24/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI
SƠN HẢI PHÁT (VN)
Số 10 ngõ 199 đường Cầu Diễn, tổ 15, phường Phúc Diễn,
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BAO LI VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 808, tờ bản đồ số 21, ấp Suối Cát, xã Thanh
Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 43602/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01151 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47916	23/10/2023

Bên chuyển nhượng: ĐỖ TRỌNG TUẤN (VN)
973/97 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Chánh Hiệp, quận
12, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT HAPPY LAW (VN)
973/97 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Chánh Hiệp, quận
12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43603/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01159 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25079	05/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THANH VIỆT LIVING (VN)
Số 144 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG NỘI THẤT CELESTINE (VN)
Số 144 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43604/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01162 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-10654	29/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI FORMEC VIỆT NAM (VN)
Thôn 2, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐÀO CÔNG HÙNG (VN)
Nhà số 4, ngõ 1, thôn Lâm Hộ, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43605/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01164 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-55681	04/12/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: TRẦN DUY KHƯƠNG (VN)
Khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PARADOX VIETNAM (VN)
Căn A1-18 (18.01) và B1-18 (18.02), tầng 18, toà nhà
Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 43607/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01173 Ngày nộp: 26/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04816	20/02/2023

Bên chuyển nhượng: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany
Bên được chuyển nhượng: BASF AGRO B.V., ARNHEM (NL),
ZWEIGNIEDERLASSUNG FREIENBACH (CH)
Huobstrasse 3, 8808 Pfaffikon SZ, Switzerland

Thông báo số: 43609/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01049 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29393	22/07/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG HÀ
(VN)
Cụm công nghiệp Kim Sơn, phường Kim Sơn, thị xã Đông
Triều, tỉnh Quảng Ninh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG THIÊN HOÀNG
(VN)
Tầng 6, toà nhà Diamond Flower Tower, đường Lê Văn
Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố
Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43610/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01052 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20717	22/05/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN KHÁNH (VN)
Khu 16, xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ÁNH HÀO HIỆP (VN)
Khu 11, xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 43611/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01053 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38723	16/08/2024

Bên chuyển nhượng: WEN, DIWEN (CN)
Room 1503, Building 2, Jiayi Garden, Longfeng Street,
Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province,
China
Bên được chuyển nhượng: WANG, XUAN (CN)
Building C, Shangde Technology Park, Boluo County,
Huizhou City, Guangdong, China

Thông báo số: 43654/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01054 Ngày nộp: 22/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01855	17/01/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MẸ VÀ BÉ TOPGIAKIDS (VN)
Tầng 2A, tòa 27A3 Green Star, 234 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU FANI (VN)
Số nhà 93, đường 16, thôn Đông, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43656/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01089 Ngày nộp: 02/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22350	22/05/2024

Bên chuyển nhượng: TRẦN PHƯƠNG LAN (VN)
Số 14, ngõ 61/44/1 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP TÂM NHÌN QUỐC TẾ ALADDIN (VN)
Số 16, ngách 145/49, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 43657/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00208 Ngày nộp: 17/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39142	20/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QICI KINH BẮC (VN)
Số 56 đường Trường Chinh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Bên được chuyển nhượng: FUJIAN THREE PIGGY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 8, Kapok Industrial Park, Jiuhu Town Industrial Zone, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province, CHINA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43658/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00106 Ngày nộp: 13/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07575	29/02/2024

Bên chuyển nhượng: PUQI FRANCE CO., LTD (FR)
40 rue Damrémont, 75018 Paris, France
Bên được chuyển nhượng: SHANGHAI NIUBIDONG TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
Floor 1, Building 1, No. 15, Lane 588, Zhangliantang
Road, Liantang Town, Qingpu District, Shanghai city,
China

Thông báo số: 43660/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00093 Ngày nộp: 06/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57258	12/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SELLEYS (VN)
Số 35D, ngõ 71, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn
Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NEMO POWER TOOLS LIMITED (US)
6000 S Eastern Ave Ste 8B, Las Vegas NV 89119, United
States of America

Thông báo số: 43661/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00091 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38242	25/08/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: ZHEJIANG LANJIAN BIO-TECHNOLOGY CO., LTD
(CN)
No. 2, Yanhu Road, Shangxi Town, Yiwu, Jinhua,
Zhejiang, China

Bên được chuyển nhượng: ZHEJIANG LAMKING BIO-TECHNOLOGY CO., LTD
(CN)
No. 2, Yanhu Road, Shangxi Town, Yiwu City, Zhejiang
Province, China

Thông báo số: 43662/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00089 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05971	25/03/2019

Bên chuyển nhượng: HELLER ELEKTRO-HAUSGERATE GMBH (DE)
Muhlberger Str. 34, 04895 Falkenberg/Elster, Germany

Bên được chuyển nhượng: ELARABY GERMANY GMBH (DE)
Markt9, Aufgang B, 04109 Leipzig, Germany

Thông báo số: 43664/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00090 Ngày nộp: 05/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-10452	26/03/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DAT VIET OOH (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ
Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC
ENTERTAINMENT (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 43665/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00087 Ngày nộp: 04/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-00390	06/01/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC DIGITAL
VENTURES (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ
Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DATVIET VAC
ENTERTAINMENT (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 43667/TB-SHTT.IP, ngày 23/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01146 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-47154	08/11/2022

Bên chuyển nhượng: ELANCO ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
Bên được chuyển nhượng: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Korverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, The
Netherlands

Thông báo số: 46478/TB-SHTT.IP, ngày 26/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00303 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12553	28/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG TÂN QUANG - VVMI (VN)
Xóm 5, xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Bên được chuyển nhượng: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP MỎ VIỆT BẮC TKV - CTCP (VN)
Số 01 phố Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 47257/TB-SHTT.IP, ngày 26/04/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01025 Ngày nộp: 15/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10374	23/03/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GPS (VN)
35 Trịnh Công Sơn, khu dân cư Gia Hòa, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VỆ SINH SAFANI (VN)
D41 Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Thông báo số: 57133/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2023-00452 Ngày nộp: 13/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17920	10/05/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ -SEOUL ACADEMY (VN)
120 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DNG (VN)
120 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 57136/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00460 Ngày nộp: 07/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07090	27/02/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH COMOON (VN)
727 đường 3/2, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HAMOON (VN)
SV 04, Hado Garden Villas, 766 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 57137/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00485 Ngày nộp: 14/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12632	12/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÁT VĂN KHÔI (VN)
Số 1602, tòa HH02B2.1, khu đô thị Thanh Hà, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: HANS IM GLÜCK VERLAGS-GMBH (DE)
Birnauer Str. 15, 80809 München, Germany

Thông báo số: 57140/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00705 Ngày nộp: 15/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-01160	09/01/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VIỆN ĐÀO TẠO U BEST (VN)
Số 2 Nguyễn Khắc Viện, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VISION (VN)
Số 2 Nguyễn Khắc Viện, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 57153/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00853 Ngày nộp: 24/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-39500	25/09/2020

Bên chuyển nhượng: LING NAM MEDICINE FACTORY (H.K.) LIMITED
(CN)
G/F, 467 Shanghai Street, Mongkok, Kowloon, Hong Kong

Bên được chuyển nhượng: LING NAM PROPERTY MANAGEMENT LIMITED
(CN)
G/F, 467 Shanghai Street, Mongkok, Kowloon, Hong Kong

Thông báo số: 57157/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00864 Ngày nộp: 30/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33985	19/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH 5UP (VN)
504 Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HỒ MẠNH TIẾN (VN)
21/18/1 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 57166/TB-SHTT.IP, ngày 14/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2023-00698 Ngày nộp: 31/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-19414	25/05/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ THẢO NGUYÊN (VN)
Số 35 đường Lương Văn Can, phường Đa Mai, thành phố
Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Bên được chuyển nhượng: ĐẶNG THỊ HƯƠNG (VN)
Số nhà 28 đường Yết Kiêu, phường Ngô Quyền, thành phố
Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Thông báo số: 60149/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00587 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05882	27/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NAM
DƯỢC THIÊN PHÚC (VN)
Tầng 2, số 225, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai
Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐỖ THỊ VÂN ANH (VN)
Ceo, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60150/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00588 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05883	27/02/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NAM
DƯỢC THIÊN PHÚC (VN)
Tầng 2, số 225, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai
Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐỖ THỊ VÂN ANH (VN)
Ceo, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60151/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00589 Ngày nộp: 10/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05884	27/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NAM
DƯỢC THIÊN PHÚC (VN)
Tầng 2, số 225, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai
Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐỖ THỊ VÂN ANH (VN)
Ceo, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60152/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00910 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05835	27/02/2023

Bên chuyển nhượng: HÀ NGỌC THÚY VI (VN)
11/9 Bình Khánh 1, phường Bình Khánh, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HÀ NGỌC THU HIỀN (VN)
538 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 2, quận 3, thành phố
Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60153/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00911 Ngày nộp: 14/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00128	02/01/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CỦA HÀNG ẮC QUY TÊN LỬA (VN)
454 Trần Văn Giàu, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ẮC QUY TÊN LỬA (VN)
454 Trần Văn Giàu, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 60154/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00916 Ngày nộp: 15/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20653	13/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÕ MINH THIÊN (VN)
232/29 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VMT GLOBAL (VN)
Tầng 9, tòa nhà Sky City Tower A, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60155/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00917 Ngày nộp: 16/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-49788	27/11/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: MDRT GLOBAL SERVICES (US)
325 West Touhy Avenue, Park Ridge, Illinois 60068,
United States of America
Bên được chuyển nhượng: MILLION DOLLAR ROUND TABLE (US)
325 West Touhy Avenue, Park Ridge, Illinois 60068,
United States of America

Thông báo số: 60156/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00920 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23267	27/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐÔNG Á VN (VN)
Thôn 8, phường Thiệu Dương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SƠN TEGO VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Dương Khắc Hiệp, phố 6, phường Thiệu Dương, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa

Thông báo số: 60159/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00924 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36625	17/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LAVITEC (VN)
Lô 8-CN18, khu công nghiệp Khai Quang, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN VISTAFA (VN)
Lô CN9.1, đường R01, khu công nghiệp Tam Dương I - Khu vực 2, xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60160/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00926 Ngày nộp: 17/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-11353	21/03/2024

Bên chuyển nhượng: CHEN DIAN SONG (CN)
Room 202, Building J4, No.190, Xiangrong Street,
Huangbian North Road, Baiyun District, Guangzhou,
Guangdong, China

Bên được chuyển nhượng: GUANGZHOU AOGU BIOTECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
Room 103, Building B, M3 Creative Park, No. 2 Jiahe
Jianpeng Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong
Province, China

Thông báo số: 60161/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00928 Ngày nộp: 18/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00257	03/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TMSX TRIỂN LÃM HẢI DƯƠNG
(VN)
44 Nguyễn Văn Hưởng, phường Phước Hải, thành phố Nha
Trang, tỉnh Khánh Hòa

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GLOBAL JEWELLERY (VN)
Thôn Bãi Giếng 2, xã Cam Hải Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh
Khánh Hòa

Thông báo số: 60162/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00929 Ngày nộp: 18/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-43408	13/09/2024

Bên chuyển nhượng: HOÀNG NHẬT LINH (VN)
Thôn Xóm Mới B, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN HỒNG PHÚC (VN)
403 nhà E5 tập thể Quỳnh Mai, phường Quỳnh Mai, quận
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60164/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00985 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07197	06/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÁI LÒ NƯỚNG (VN)
2A Ba Gia, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí
Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ MINH UYÊN (VN)
Khu phố 2, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang -
Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Thông báo số: 60166/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00988 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12716	29/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THB
(VN)
NO01-LK46, khu đất dịch vụ LK20AB, phường Dương
Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRƯỜNG SƠN
GROUP (VN)
Đội 9, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60171/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00997 Ngày nộp: 11/11/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05727	24/02/2023

Bên chuyển nhượng: TRẦN VĂN TÚ (VN)
Tổ 20, khóm 2, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng
Tháp
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN ĐỨC TRÍ (VN)
Áp 5B, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng
Tháp

Thông báo số: 60178/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01011 Ngày nộp: 13/11/2024
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-32264	19/09/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU TRƯỜNG THÀNH (VN)
Số 1, ngách 175, ngõ 467, phố Lĩnh Nam, phường Lĩnh
Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN 2H (VN)
Số 30, ngõ 37 phố Tây Kết, phường Bạch Đằng, quận Hai
Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60182/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01026 Ngày nộp: 15/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01447	10/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DUỢC MỸ PHẨM TAMI
NATURAL HOME (VN)
Lô 48, Đường Số 11, Khu Công Nghiệp Tân Đức, Xã Hựu
Thạnh, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN MỸ TRÂN (VN)
Ấp Đông, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền
Giang

Thông báo số: 60184/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01029 Ngày nộp: 18/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09012	08/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ B-PEACE
(VN)
41 đường 21D, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ B-
PEACE (VN)
199 đường Thới Tam Thôn 6, ấp Đông 1, xã Thới Tam
Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 60186/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01031 Ngày nộp: 18/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49943	24/11/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TRUNGSONLAND (VN)
MG2-02, Vincom shophouse Xuân Khánh, số 209, đường
30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố cần
Thơ

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BÁCH NHIÊN MỘC (VN)
Số 4, gác 70, ngõ Văn Chương, phường Văn Chương,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60187/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01032 Ngày nộp: 18/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-32361	18/11/2015

Bên chuyển nhượng: PHẠM THỊ THU HƯƠNG (VN)
Tổ 104 tập thể Viện Vật lý Hoàng Cầu, phường Ô Chợ
Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (VN)
Phòng 802, toà nhà Talico Building, số 22 phố Hồ Giám,
phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60190/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01036 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11207	28/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SÀI GÒN XE VÀ MEDIA
(VN)
108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: PHẠM VIỆT TRÌNH (VN)
222/1, Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 60191/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01037 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10832	19/03/2024

Bên chuyển nhượng: SHENZHEN AOU BRAND MANAGEMENT CO., LTD.
(CN)
Room 405-C01, East Building, Tianan Innovation and
Technology Plaza (Phase II), Tianan Community, Shatou
Street, Futian District, Shenzhen City, China

Bên được chuyển nhượng: RIO HEALTH TECHNOLOGY CO. LTD. (CA)
80 West Beaver Creek Road, Unit 17, Richmond Hill,
Ontario, Canada L4B 1H3

Thông báo số: 60192/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01038 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-54272	08/11/2024

Bên chuyển nhượng: LÊ THỊ THU HƯƠNG (VN)
102/124 Lạch Tray, phường Đông Hải, quận Lê Chân,
thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: ĐINH XUÂN HÒA (VN)
102/124 Lạch Tray, phường Đông Hải, quận Lê Chân,
thành phố Hải Phòng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60195/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01042 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24318	09/06/2023

Bên chuyển nhượng: LÊ THỊ DIỆU ANH (VN)
Đội 8, thôn Nhân Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín,
thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG
MAI THH (VN)
Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai
Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60196/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01043 Ngày nộp: 20/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56920	11/12/2023

Bên chuyển nhượng: WU JING YUN (CN)
No.21 Yongfeng North Street, Lanhe Town, Nansha
District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ẨM THỰC QUỐC TẾ
SUDANING (VN)
Số 31 phố Hàng Khay, phường Tràng Tiền, quận Hoàn
Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60198/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01048 Ngày nộp: 21/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-25333	15/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: TRẦN HỮU LINH (VN)
P902, A2-X2 TĐC Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NETFOOD (VN)
Ngõ 368 phố Trần Quang Tằng, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

Thông báo số: 60201/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01177 Ngày nộp: 30/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47464	19/10/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN KHÁNH LINH (VN)
11 ngõ 106 đường Cầu Giấy, TDP 12, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KMF HÀ NỘI (VN)
Số 11, ngõ 106, đường Cầu Giấy, tổ 12, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60202/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01183 Ngày nộp: 31/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16278	25/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI BẢNG (VN)
Số 97 Ngõ Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO DỤC TÂN HÀ (VN)
Thôn Nghĩa Lộ, xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60203/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00001 Ngày nộp: 02/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-52015	15/11/2023

Bên chuyển nhượng: KIM, JONG-HO (KR)
43, Jungbu-daero 225beon-gil, Majang-myeon, Icheon-si,
Gyeonggi-do 17386 Republic of Korea
Bên được chuyển nhượng: BIO ORTHOTICS INTERNATIONAL, INC. (US)
1111 Jupiter Rd Suite 112A Plano TX 75074, United
States of America

Thông báo số: 60206/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00010 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-20978	25/05/2021

Bên chuyển nhượng: MOMEII COSMETIC CO., LTD. (KR)
5th floor, 746, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul, Korea
(Postal Code: 06049)
Bên được chuyển nhượng: BEAUTEM CO., LTD. (KR)
#501, 53, Nambusunhwan-ro 347-gil, Seocho-gu, Seoul,
Republic of Korea [ZIP code: 02553]

Thông báo số: 60210/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00013 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20331	10/05/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: MAI THỊ TRANG (VN)
Số nhà 05, đường Nguyễn Ý, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60212/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00017 Ngày nộp: 08/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30956	18/07/2023

Bên chuyển nhượng: KHÔNG THỊ VỤ (VN)
Thôn Tân Tiến, xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Bên được chuyển nhượng: LƯƠNG THỊ HÀ (VN)
Thôn Phú Vinh, xã Minh Phú, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Thông báo số: 60214/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00022 Ngày nộp: 09/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04667	20/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DR HÀO (VN)
2/53 đường TL 31, tổ 16, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 khu dân cư Êm Đêm, đường Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60215/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00025 Ngày nộp: 10/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30375	03/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ THIÊN QUANG (VN)

Số 59, ngõ 21 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ 360 (VN)

Tầng 2, số 777, đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60216/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00028 Ngày nộp: 10/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07842	01/03/2024

Bên chuyển nhượng: MAI THỊ TRANG (VN)

Thôn Cơ Giáo, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)

Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60222/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00041 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-04661	18/02/2019

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÌNH MINH VIỆT NAM (VN)
Số 374A đường Hùng Vương, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP BÌNH MINH (VN)
Số 374A đường Hùng Vương, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 60228/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00043 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37258	04/10/2021

Bên chuyển nhượng: ATIUM CO., LTD. (KR)
(Banpo-dong, Gratia Building) 5th floor, 35, Gangnam-daero 79-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: ACTIVE BH CO., LTD. (KR)
(Banpo-dong, Gratia Building) 6F, 35, Gangnam-daero 79-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 60230/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00036 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03321	22/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HJC (VN)
40A Trần Cao Vân, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HUROM LS CO.,LTD. (KR)
228, Hakdong-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60232/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00032 Ngày nộp: 14/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-28976	06/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH S- BEAUTY (VN)
Số 173, phố Văn Giang, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN QUỐC HÙNG (VN)
Thôn Sơn Giao, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Thông báo số: 60234/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00011 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34125	03/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI MINH ANH VIỆT NAM (VN)
Lô CK1-05 Điểm tiểu thủ công nghiệp làng nghề dệt lụa Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: TRẦN VĂN ANH (VN)
Số 15 ngõ 454 đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 60235/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00009 Ngày nộp: 06/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-52839	16/12/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ LỌC NƯỚC MINH ANH (VN)
Số 114 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: AKVATORYA LTD. (RU)
Shosse Revolutsii, 69, building 6, lit. A, Saint Petersburg 195279, Russian Federation

Thông báo số: 60240/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01030 Ngày nộp: 18/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-00854	10/01/2022

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH ANH EM (VN)
216 Đỗ Ngọc Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TẠ GIA VINH (VN)
216 Đỗ Ngọc Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 60242/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01015 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-30508	31/07/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MT VIỆT NAM (VN)
Số 9/64/161 Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MT GROUP (VN)
Số 39 phố Đào Trí, khu phố 4, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 60244/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01009 Ngày nộp: 13/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-18596	11/05/2023

Bên chuyển nhượng: LƯƠNG THU BÌNH (VN)
588/37 Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: INTA TECHNOLOGY (QUANZHOU) CO., LTD (CN)
Room 1517, Building 2, Tahoe Plaza, No. 339 Baodao
Middle Road, Shishi City, Fujian Province

Thông báo số: 60245/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-01003 Ngày nộp: 11/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-17251	28/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN UK QUỐC TẾ (VN)
BT- 04 khu nhà ở Bắc Hà, phường Mộ Lao, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: COSMETICA Y BELLEZA JESUS JIMENEZ, S.L. (ES)
Avenida Real de Pinto, 75 E-28021 Madrid, Spain

Thông báo số: 60246/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00996 Ngày nộp: 11/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24633	13/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH POYLINK (VN)
Số 1D, đường N2, khu DT TM-DV The Seasons Bình
Dương, KP. Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận
An, tỉnh Bình Dương

Bên được chuyển nhượng: SHENZHEN SUNDRA TECHNOLOGIES COMPANY
LIMITED (CN)
Floor 5, Block A4, Nanshan iPark, No.1001 Xueyuan
Road, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong Province,
China

Thông báo số: 60247/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00992 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56725	08/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP
BLANCHYS MARKET (VN)
Số 149/1+3 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PHÚC
BẢO LONG (VN)
12 đường D3 KDC Nam Long, phường Phước Long B,
thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 60248/TB-SHTT.IP, ngày 19/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00989 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54061	24/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU
M&P (VN)
Tầng 8, tòa nhà Đinh Lễ, đường Đinh Lễ, phường 13, quận
4, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: M&K KOREA CO., LTD (KR)
906 Uridle Meditower, 81 Nongogae-ro, Namdong-gu,
Incheon, Korea

Thông báo số: 66310/TB-SHTT.IP, ngày 26/05/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00160 Ngày nộp: 26/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-01865	25/01/2017

Bên chuyển nhượng: HYUNDAI CORPORATION HOLDINGS CO., LTD.
(KR)
25, Yulgok-ro 2-gil, Jongno-gu, Seoul, Korea

Bên được chuyển nhượng: HYUNDAI CORPORATION (KR)
25, Yulgok-ro 2-gil, Jongno-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 74782/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00534 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14037	04/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ TRỌNG
PHÁT (VN)
Ngõ 187 đường Quang Sơn, tổ 7, phường Tây Sơn, thành
phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NHÔM KÍNH XÂY DỰNG
T.WINDOW (VN)
Ngõ 211 đường Quang Sơn, tổ 7, phường Tây Sơn, thành
phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74785/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00674 Ngày nộp: 07/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-33419	24/08/2021

Bên chuyển nhượng: MICROLIFE CORPORATION (TW)
9F, 431, RuiGuang Road, NeiHu, Taipei 114, Taiwan
Bên được chuyển nhượng: MICROLIFE INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (CH)
Eспенstrasse 139 CH-9443 Widnau, Switzerland

Thông báo số: 74790/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00848 Ngày nộp: 24/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07147	07/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
NGUYỄN TÌNH (VN)
Số 128, đường GS3, khu phố Tây B, phường Đông Hòa,
thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ TÌNH (VN)
Số 128, đường GS3, khu phố Tây B, phường Đông Hòa,
thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 74791/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00852 Ngày nộp: 24/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01027	11/01/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MẮT KÍNH NGUYỄN (VN)
26 Lê Trục, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: SHENZHEN YUSHIDA HIGH-TECH CO., LTD (CN)
C1801, Block ABCD, Building 3, Phase I, Tian'an Yungu Industrial Park, Gangtou Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

Thông báo số: 74793/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00019 Ngày nộp: 08/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21141	15/05/2024

Bên chuyển nhượng: EWIC PHILIPPINES INC. (PH)
BLDG NOS 7&8 L2 B2 EZP WAREHOUSE LAGUNA
TECHNOPARK ANNEX, BARANGAY BO BINAN,
BINAN, PHILIPPINES

Bên được chuyển nhượng: MEGA MULTIMEDIA AI, INC. (US)
17870 CASTLETON ST, STE 215 CITY OF INDUSTRY,
CA 91748, UNITED STATES OF AMERICA

Thông báo số: 74799/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00194 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-54748	22/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI
YẾN SÀO CAO VIÊN (VN)
Số 251, hương lộ 20, ấp Lộc Tiền, xã Mỹ Lộc, huyện cần
Giucose, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YẾN SÀO VĂN (VN)
Số 1000 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 74801/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00196 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27561	19/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VU TRÂN (VN)

473/3B đường Lê Văn Quới, kp6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành Phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NHỰA VU TRÂN (VN)

Thửa đất số 138, đường số 1, kênh Tư Thượng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Thông báo số: 74803/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00199 Ngày nộp: 13/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27541	19/06/2024

Bên chuyển nhượng: HOÀNG THỊ THU THẢO (VN)

34.05 tháp T7, chung cư 584, khu phố 3, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MALAPANDA (VN)

764 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 74804/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00206 Ngày nộp: 14/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24588	12/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh
Quảng Ngãi.
Bên được chuyển nhượng: TRẦN THẾ HÙNG (VN)
377 Nguyễn Công Phương, tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành
phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Thông báo số: 74805/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00222 Ngày nộp: 24/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-28911	06/07/2023

Bên chuyển nhượng: DAVID GÓMEZ SÁNCHEZ (ES)
Calle José Lázaro Galdiano 6, 28036 Madrid, Spain
Bên được chuyển nhượng: COMPAÑÍA ESPAÑOLA DE PETRÓLEOS, S.A. (ES)
Paseo de la Castellana 259 - A, 28046 Madrid, Spain

Thông báo số: 74813/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00839 Ngày nộp: 20/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40365	28/09/2022

Bên chuyển nhượng: LÊ HẢI YẾN (VN)
Thôn Trung Nha, xã Hồng Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh
Vĩnh Phúc
Bên được chuyển nhượng: LÊ HẢI YẾN (VN)
Thôn Trung Nha, xã Hồng Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh
Vĩnh Phúc

Thông báo số: 74814/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00559 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38300	25/08/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH PHẠM BÁ TÚ (VN)
Thôn Kiều Ky, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH PHẠM THU TRANG (VN)
Số 24 ngõ 34A, phố Lý Nam Đế, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 74815/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00553 Ngày nộp: 03/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-41069	22/11/2018

Bên chuyển nhượng: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
Bên được chuyển nhượng: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373 Leverkusen, Germany

Thông báo số: 74816/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00533 Ngày nộp: 26/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12306	03/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO
PHARMALIFE (VN)
LK12-No12, ngõ 107 Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ECO PHARMALIFE GLOBAL (VN)
Số nhà 6, ngách b3, ngõ 7, tổ dân phố 14, đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82955/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00299 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-45283	09/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TMDV XUẤT NHẬP KHẨU BẢO ANH (VN)

Số 17/784 đường Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TRÁI CÂY BẢO ANH FRUITS (VN)
Số 860 Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82956/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00414 Ngày nộp: 23/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-03971	31/01/2019

Bên chuyển nhượng: FASWELL CORPORATION (TW)
8F-4 No.130, Sec. 2, Zhongxiao E. Road, Taipei City 10053, Taiwan

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH FASWELL VIỆT NAM (VN)
Lô C4a-2, C4b-1, C6-1 và C5, đường dọc 2, khu công nghiệp Phú An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 82958/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00832 Ngày nộp: 18/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-51311	02/12/2022

Bên chuyển nhượng:

CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)

Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

CÔNG TY CỔ PHẦN ROCKY VIETNAM (VN)

Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82960/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00842 Ngày nộp: 23/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-04423	14/02/2022

Bên chuyển nhượng:

NGUYỄN QUỐC HÙNG (VN)

Số 59, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN METANANO VIỆT NAM (VN)

Số 10, ngách 72, ngõ 192 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82966/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00214 Ngày nộp: 18/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-55404	01/12/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: HUỖNH DUY HƯNG (VN)
32B Lý Thánh Tôn, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Bên được chuyển nhượng: NGÔ NGUYỄN LỆ UYÊN (VN)
93 Chính Hữu, thôn Võ Tánh 1, xã Vĩnh Lương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 82967/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00215 Ngày nộp: 19/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56212	06/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT ĐA CÁT (VN)
Số 327 đường Vạn Xuân, thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CAO THÁI SƠN (VN)
Thôn Xuân Hội, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Thông báo số: 82969/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00218 Ngày nộp: 20/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39980	07/09/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BIKES VIỆT NAM (VN)
68 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: GIÁP TRỌNG TẤN (VN)
Căn hộ 1616 V4 tòa nhà Home City, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 82970/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00219 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-59107	06/12/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÁT AN KHANG (VN)

Số 15 ngõ 42 đường Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ANSHA (VN)

Số 29 phố Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82973/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00239 Ngày nộp: 28/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-01661	14/01/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AZPARTY (VN)

196/1/14 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TMDV DECOR EVENT AZPARTY (VN)

196/1/14 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82974/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00243 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31838	21/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BAN MAI XANH LONG AN (VN)
Lô B4-2 và B5-1, đường dọc 3, khu công nghiệp Phú An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DINH DƯỠNG LỘC PHÁT (VN)
467/86 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82975/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00244 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31839	21/07/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BAN MAI XANH LONG AN (VN)
Lô B4-2 và B5-1, đường dọc 3, khu công nghiệp Phú An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DINH DƯỠNG LỘC PHÁT (VN)
467/86 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82977/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00247 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23794	07/06/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KIG HOLDING (VN)
10-12-14, đường nội khu Hưng Gia 3, khu đô thị Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KIG HOLDING VN (VN)
Tầng lửng, R4-23 Hưng Phước 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82978/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00257 Ngày nộp: 02/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41467	15/09/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TM - DV BANK (VN)
Thửa đất số 505, tờ bản đồ số 46, khu phố 4, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA BÌNH DƯƠNG GROUP (VN)
Số 541/44/1/18, khu phố 7, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 82981/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00263 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35141	16/09/2021

Bên chuyển nhượng: ADEN SERVICES (GROUP) CO., LIMITED (CN)
806 Capitol Centre, 5-19 Jardine' s Bazaar, Causeway Bay, Hong Kong, China

Bên được chuyển nhượng: AKILA INFORMATION SYSTEMS PTE. LIMITED (SG)
9 Raffles Place, #26-01 Republic Plaza, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 82983/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00368 Ngày nộp: 05/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03943	14/02/2023

Bên chuyển nhượng: HOÀNG THỊ THANH HUYỀN (VN)
Số nhà 1/107 Hoàng Quý, phường Hồ Nam, quận Lê Chân,
thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MỸ
PHẨM 3DH KOREAN (VN)
Số 79 phố Hoàng Quý, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê
Chân, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 82991/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00246 Ngày nộp: 31/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-27035	17/06/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KIG HOLDING (VN)
10-12-14, đường Nội Khu Hưng Gia 3, khu đô thị Phú Mỹ
Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KIG HOLDING VN (VN)
Tầng lửng, R4-23 Hưng Phước 4, phường Tân Phong, quận
7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 82992/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00213 Ngày nộp: 18/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44101	17/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MASTERTRAN (VN)
NV4.13 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, phường Tây Mỗ,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: QUEISSER PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Schleswiger Straße 74, 24941 Flensburg, Germany

Thông báo số: 82994/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00841 Ngày nộp: 20/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53630	16/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GECKO GROUP VIỆT NAM (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GECKO VIỆT NAM (VN)
Số 102 Tứ Hiệp, thôn Cương Ngô, xã Tứ Hiệp, huyện
Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 82995/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-00831 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13387	10/04/2023

Bên chuyển nhượng: VÕ THỊ ĐỨC (VN)
Khu vực Phụng Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt
Nốt, thành phố Cần Thơ

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DUY ĐỨC HÙNG (VN)
141/3 KV Phụng Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt
Nốt, thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 85680/TB-SHTT._{IP}, ngày 23/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00427 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55131	26/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH
FUN&SUN VIỆT NAM (VN)
Số 28A, ngõ 57 đường Nguyễn Văn Huyền, tổ 22, phường
Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: LIMITED LIABILITY COMPANY TT-TRAVEL (RU)
Victorenko Str., 5, bld.1, 3d floor RU-125167 Moscow,
Russian Federation

Thông báo số: 86396/TB-SHTT._{IP}, ngày 25/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00500 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11873	31/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PURPLE DIGITAL ECOMMERCE
(VN)
161C/101 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố
Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN HẢI LINH (VN)
119 Bình Long, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình
Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 90351/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00846 Ngày nộp: 23/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-11649	28/04/2017

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN XUÂN PHÚ (VN)
Tổ 13, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRÀ VÀ CÀ PHÊ AN KHẢI (VN)
L4/15 khu dân cư Phú Gia 2, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 90352/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00223 Ngày nộp: 24/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19855	08/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI IMOSS (VN)
Số 320 lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ CÔNG NGHỆ AMCOM VIỆT NAM (VN) Số 497 lô 22 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 90353/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00225 Ngày nộp: 25/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-11555	22/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BẢO THƠ TIẾNG VIỆT (VN)
Số nhà 10, ngõ 304 đường Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: VŨ THỊ BẢO THƠ (VN)
Số 198 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 90354/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00227 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34347	24/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VENESA (VN)
Số 19-21 phố Yên Lãng, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ A.SENSE (VN)
Số 19-21 phố Yên Lãng, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90356/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00231 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27043	26/06/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
91 Trần Hưng Đạo, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN F&B QUỐC TẾ (VN)
LK 19-20 đường Ngọc Hân Công Chúa, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 90357/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00232 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01447	10/01/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN MỸ TRẦN (VN)
Ấp Đông, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Bên được chuyển nhượng: TRƯƠNG HOÀI KHÁNH NGỌC (VN)
C1/4 cư xá Phú Thọ Hòa, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 90358/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00233 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26428	12/06/2024

Bên chuyển nhượng: APPROACH CO., LTD. (KR)
#402, 13, Seocho-daero 53-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN K&M VINA (VN)
39-41 Lê Thạch, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 90359/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00237 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49056	27/10/2023

Bên chuyển nhượng: CHUNG NGỌC LAN (VN)
65 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
421 đường số 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT
NHẬP KHẨU ĐẠI TRƯỜNG PHÁT (VN)
421 đường số 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 90361/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00251 Ngày nộp: 01/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44230	03/10/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN DUY ĐẠI
Số 8A An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành
phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN VINSKY (VN)
Km3, đường 376, xã Nguyễn Văn Linh, huyện Yên Mỹ,
tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 90363/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00253 Ngày nộp: 02/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56507	08/12/2023

Bên chuyển nhượng: ĐOÀN TRỌNG DŨNG (VN)
Tòa PentStudio, ngõ 699 đường Lạc Long Quân, phường
Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH ERIC DOAN PHYSIO (VN)
Nhà số 3, ngõ 11 Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, quận
Tây Hồ, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 90364/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00255 Ngày nộp: 02/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-02597	20/01/2025

Bên chuyển nhượng:

CÔNG TY TNHH TM - DV BANK (VN)

Thửa đất số 505, tờ bản đồ số 46, khu phố 4, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Bên được chuyển nhượng:

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA BÌNH DƯƠNG GROUP (VN)

Số 541/44/1/18, khu phố 7, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 90365/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00256 Ngày nộp: 02/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-53553	05/11/2024

Bên chuyển nhượng:

CÔNG TY TNHH TM-DV BANK (VN)

Thửa đất số 505, Tờ bản đồ số 46, khu phố 4, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Bên được chuyển nhượng:

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA BÌNH DƯƠNG GROUP (VN)

Số 541/44/1/18, khu phố 7, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 90366/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00259 Ngày nộp: 03/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-50291	21/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: HÀ DUY NGHIÊM (VN)
19.5 Topaz 1, SG Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KABE (VN)
104 Nguyễn Xi, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố
Hồ Chí Minh

Thông báo số: 90367/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00266 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09593	13/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP LÀM ĐẸP THÔNG MINH
MERAKI (VN)
Tầng 2, Toà nhà Kim Khí Thăng Long, số 1 đường Lương
Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

Bên được chuyển nhượng: NESCEMS SA (CH)
Route du Muids 5, CH-1272 Genolier, (Suisse)

Thông báo số: 90371/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00287 Ngày nộp: 11/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-50529	22/10/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LNP COSMETIC (VN)
Số 44-44/1 đường số 42, phường Bình Trưng Tây, thành
phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: LƯƠNG NGỌC PHƯƠNG (VN)
Số 44/1 đường số 42, phường Bình Trưng Tây, thành phố
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 90373/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00304 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-27299	11/07/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ & CHIẾU SÁNG TOMACO VIỆT NAM (VN)

62 Nguyễn Thị Bảy, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NANOLED VIỆT NAM (VN)

62 Nguyễn Thị Bảy, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 90375/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00339 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41682	18/09/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)

72 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: VISUFARMA S.P.A. (IT)

Via Alberto Cadlolo 21,I-00136 Roma, Italy

Thông báo số: 90382/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00278 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-26597	06/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DAILY AQUA (VN)
số 146/2/28 đường số 30, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ MINH NGỌC (VN)
101/19 Nguyễn Chí Thanh, phường 09, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 94640/TB-SHTT.IP, ngày 07/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01155 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-47017	02/10/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THANH LY NA (VN)
Thôn 6, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH GUSCENT (VN)
265 Nguyễn Tri Phương, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 96020/TB-SHTT.IP, ngày 09/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00332 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00735	07/01/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP ĐIỆN HẢI PHÒNG (VN)
Số 36/11 Hai Bà Trưng, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: HAIXING MARITIME ELECTRIC GROUP (CN)
Jingsan Road, Lingxia Industrial Zone, Wuniu, Yongjia, Wenzhou 325103 China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 97146/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00308 Ngày nộp: 17/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-52139	11/12/2020

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
P104-B4, TT Công ty CPXD số 1, phường Thanh Xuân
Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: YUNJING INTELLIGENCE INNOVATION
(SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Room A2901, Yunzhongcheng, Building 1, Vanke
Yuncheng VI, Dashi 2nd Road, Xili Community, Xili
Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China

Thông báo số: 98609/TB-SHTT.IP, ngày 11/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2024-00435 Ngày nộp: 28/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09114	16/03/2023

Bên chuyển nhượng: DƯƠNG MỸ MY (VN)
170/8C Tân Hoà Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ
Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG MỚI
CHENG BEN VIỆT NAM (VN)
Đường Nguyễn Thế Nho, tổ dân phố Dục Quang, phường
Bích Động, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Thông báo số: 99820/TB-SHTT.IP, ngày 15/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00464 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-08956	25/03/2019
4-2019-09171	26/03/2019

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ HẢI ĐƯỜNG (VN)
161 G2 phố Lý Thường Kiệt, phường Phan Bội Châu, quận
Hong Bang, thành phố Hải Phòng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QUÊ TÔI VIỆT NAM (VN)
Số 88/384 đường Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận
Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 101324/TB-SHTT.IP, ngày 17/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00529 Ngày nộp: 16/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-30524	04/07/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THÁI THIÊN (VN)
D16/8D ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, Bình Chánh, thành phố Hồ
Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: LÊ HOÀNG SINH (VN)
17/19B LK 2-10 Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành
phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 101340/TB-SHTT.IP, ngày 17/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00528 Ngày nộp: 16/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-48085	08/10/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THÁI THIÊN (VN)
D16/8D ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, Bình Chánh, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: LÊ HOÀNG SINH (VN)
17/19B LK 2-10 Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 104632/TB-SHTT.IP, ngày 23/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00607 Ngày nộp: 27/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-07242	27/02/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BT PHARMA (VN)
Số 14, ngõ 108, phố Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN MINH TÂN (VN)
21 ngõ 78 Kim Hoa, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 104633/TB-SHTT.IP, ngày 23/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00640 Ngày nộp: 03/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-27198	08/07/2022

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN XUÂN THẮNG (VN)
Tổ 7, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: TRẦN VĂN ĐỘ (VN)
Thôn Lam Cầu, xã Nhân Hà, tỉnh Ninh Bình

Thông báo số: 110535/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00558 Ngày nộp: 20/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-62708	25/12/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN THỊNH PHÁT (VN)
Số 69, xóm 8, Trần Đăng, xã Hoa Sơn, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THIẾT BỊ Y TẾ VƯƠNG BẮC (VN)
Xóm 8 thôn Trần Đăng, xã Hoa Viên, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110537/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00241 Ngày nộp: 28/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39101	19/08/2024
4-2024-39102	19/08/2024
4-2024-39278	20/08/2024
4-2024-42080	05/09/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AN PHÚ CẦN THƠ (VN)
Thửa đất số 4357, tờ bản đồ số 2, DA Chính trang và PTĐT An Phú cần Thơ, đường Lê Hồng Nhi, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố cần Thơ

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐỨC MINH ĐỒNG NAI (VN)
Đường D4-1, khu Công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 110543/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00276 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09672	13/03/2024
4-2024-14224	05/04/2024
4-2024-30814	05/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÁC GIẢI PHÁP QUẢNG CÁO (VN)
Số 486, đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN PHI LONG (VN)
Tổ 11, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110544/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00279 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-54292	20/12/2022

Bên chuyển nhượng: BATMARK LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

Bên được chuyển nhượng: BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom

Thông báo số: 110545/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00280 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12957	13/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ MINH VIỆT (VN)
Số 32, đường Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM GIÁO DỤC MINH VIỆT (VN)
Số 32, đường Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Thông báo số: 110546/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00290 Ngày nộp: 11/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20938	14/05/2024

Bên chuyển nhượng: KWANGWOON CHEMICAL CO.,LTD. (KR)
1214 ho, 225, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: LEE SEUNG HO (KR)
Room 3003, Building 103, (Sangye-dong, Foreana Nowon Urban Area), No. 76, Nowon-ro 38-gil, Nowon-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 110547/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00301 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39351	22/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SOCBAY (VN)
42 đường 50, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: LÊ HỮU ANH (VN)
120 Lê Khôi, phường Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110548/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00311 Ngày nộp: 18/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-16939	19/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN THẨM MỸ KLY
ACADEMY (VN)
Số 343 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: TRẦN TUẤN CẢNH (VN)
Thôn An Lại, xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải
Dương

Thông báo số: 110550/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00357 Ngày nộp: 29/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35877	30/08/2022

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN NGỌC BẠN (VN)
Tổ 12, ấp 5, xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng
Tháp
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV ĐẠT THỊNH (VN)
16-18 Lý Thái Tổ, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

Thông báo số: 110551/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00370 Ngày nộp: 05/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07135	27/02/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: LEW HEE FOOK (MY)
8, Jalan Harmoni 5, Taman Harmoni Parit Sulong, 83500
Batu Pahat, Johor, Malaysia

Bên được chuyển nhượng: SPRINGTIME GLOBAL DISTRIBUTION (M) SDN.
BHD. (MY)
No. 72, Jalan Kilang Midah, Taman Midah, 56000 Kuala
Lumpur, W.P. Kuala Lumpur, Malaysia

Thông báo số: 110552/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00372 Ngày nộp: 06/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13480	10/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
OLIC (VN)
Tầng 19, khu văn phòng, Tòa Nhà Indochina Park Tower,
số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH AN PHÚ (VN)
1B17/14, lô 3, tổ 11, ấp 1, đường Vĩnh Lộc, xã Phạm Văn
Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 110554/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00374 Ngày nộp: 06/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-11189	21/03/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mạc Văn, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí
Minh

Bên được chuyển nhượng: GECKO LABS PTE. LTD. (SG)
101 Upper Cross Street, #05-16 People's Park Centre,
Singapore 058357

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110555/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00375 Ngày nộp: 06/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-01056	09/01/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CAREGROUP (VN)
Phòng 12, tầng 5, tòa Hudland, số 6 đường Nguyễn Hữu
Thọ, khu đô thị Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ TƯƠI (VN)
Đội 14, thôn 5, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành
phố Hà Nội

Thông báo số: 110556/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00376 Ngày nộp: 06/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15422	11/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH THỂ THAO
LOYAL (VN)
Ô số 1C, tầng 5, toà nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ LOYAL
(VN)
Ô số 1B, tầng 5, toà nhà D2 Giảng Võ, phường Giảng Võ,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110558/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00380 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-60882	17/12/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH 3TGROUPO (VN)
365/60 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HUỖNH THỊ THỎI (VN)
Xóm 10, thôn Mỹ Trang, xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Thông báo số: 110559/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00381 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09412	12/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VINKO VIỆT NAM (VN)
Số 31, ngõ 167 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BOMI VIỆT NAM (VN)
Số 152 ngõ 354 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110560/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00382 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38021	14/08/2024
4-2024-41213	30/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NGUYÊN HOLDING (VN)
Tầng 9, số 69 đường Nguyễn Hy Quang, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: VŨ THỊ THANH THẢO (VN)
Số 46 ngõ 73 Nguyễn Lương Bằng, Nam Đồng, Đống Đa,
Hà Nội

Thông báo số: 110561/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00383 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06211	20/02/2024
4-2024-06212	20/02/2024

Bên chuyển nhượng: SUNBURSE WHOLESALE INC (US)
2108 N ST STE 6122 SACRAMENTO, CA 95816, United
States
Bên được chuyển nhượng: ETOY TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat A 15/F Goldfield Industrial Building 144-150 Tai Lin
Pai Road Kwai Chung Hong Kong

Thông báo số: 110562/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00385 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40732	12/09/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN -
DERMAPHARM (VN)
Lô B, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình
Hòa,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HA SAN - DERMAPHARM (VN)
Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110563/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00386 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40733	12/09/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN -
DERMAPHARM (VN)
Lô B, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình
Hòa,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HA SAN - DERMAPHARM (VN)
Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa,
thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 110564/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00387 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57259	12/12/2023

Bên chuyển nhượng: ĐÀO KHÁNH LINH (VN)
Số 2/145 Tôn Đức Thắng, phường An Dương, quận Lê
Chân, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: LEKI LENHART GMBH (DE)
Karl-Arnold-Strasse 30, 73230 Kirchheim

Thông báo số: 110565/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00388 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-46414	30/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NƯỚC KHOÁNG KHE KẸP (VN)
Xóm 11, xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CHUỖI THỰC PHẨM TTP (VN)
195/10/9 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 110566/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00390 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39293	20/08/2024
4-2024-39294	20/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ABS JAPAN (VN)
Thôn Tiên Kha, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành
phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN EMP HOA KỲ (VN)
Thôn Tiên Kha, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành
phố Hà Nội

Thông báo số: 110567/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00392 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-23821	07/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI NẤM NGON XANH (VN)
22/8 đường Đông Hưng Thuận 15, khu phố 2, phường
Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH 05 NGON (VN)
Số 44, đường số 65, ấp Giồng Sao, xã Tân Phú Trung,
huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110569/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00416 Ngày nộp: 16/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-09968	14/03/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NGUYỄN XUÂN HẢI (VN)
Tổ 2, khu 2, Vườn Đào, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THẢO MỘC HANLATRA VIỆT NAM (VN)
Thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Thông báo số: 110570/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00417 Ngày nộp: 19/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-61109	18/12/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TOKYSWISS (VN)
D02-L14 Biệt thự An Vượng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: LÊ THỊ THÙY DUNG (VN)
Căn hộ 803 chung cư Vinaconex 21, ngõ 804 đường Quang Trung, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110571/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00419 Ngày nộp: 19/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-12107	26/03/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NGŨ DIỆP (VN)
Số 8C, ngách 22 ngõ 61 Lạc Trung, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CHU THỊ HỒNG HẠNH (VN)
Số 1 hẻm 89/38/35 Lạc Long Quân, tổ 10, phường Nghĩa
Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110572/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00425 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07617	01/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA QUỐC TẾ
MANWELL (VN)
Số 37/6 đường Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN MẠNH HÙNG (VN)
CH 807B - HH02 chung cư Ecolake View-32 Đại Từ,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110573/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00426 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07618	01/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA QUỐC TẾ
MANWELL (VN)
Số 37/6 đường Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN MẠNH HÙNG (VN)
CH 807B - HH02 chung cư Ecolake View-32 Đại Từ,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110574/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00429 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-26817	30/06/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MIJUKU VIỆT NAM (VN)
Lô L8, khu đô thị Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: LÊ THANH SƠN (VN)
56A ngõ Yết Kiêu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110575/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00430 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49056	14/10/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH SÌME YAM (VN)
107 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố
Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN (VN)
39/1 KP4 phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 110576/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00432 Ngày nộp: 22/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15880	15/04/2024
4-2024-15881	15/04/2024
4-2024-15882	15/04/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY TẠ (VN)
Số 6 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THỦY TẠ (VN)
Số 6 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110577/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00433 Ngày nộp: 22/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23700	28/05/2024
4-2024-23701	28/05/2024
4-2024-23702	28/05/2024
4-2024-40063	23/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỊNH PHÚ MINH (VN)
Số 107 Ý Lan, khóm Bình Khánh 7, phường Bình Khánh,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MINH KHỞI PHÁT (VN)
Số 8/34/6/12 đường Thạnh Xuân 40, khu phố 3, phường
Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 110578/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00442 Ngày nộp: 23/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35401	10/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NỘI
THẤT CHÂU ÂU (VN)
425/7/6 Hà Huy Giáp, khu phố 5, phường Thạnh Xuân,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: BUI VĂN PHONG (VN)
457 đường Hà Huy Giáp, khu phố 7, phường Thạnh Xuân,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110579/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00443 Ngày nộp: 26/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59692	26/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HỢP PHÁT (VN)
Số 9, ngõ 91, tổ 42, đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ CƯỜNG THỊNH PHÁT (VN)
Số 3H2, ngõ 58/23/4 phố Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 110580/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00574 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24303	29/05/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SAFE INVESTMENT (VN)
P109 tầng 2 toà PZ4, lô đất F4 - CCTP1, KĐT Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐÌNH ĐỨC HẠNH (VN)
Thôn 11, xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 110581/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00447 Ngày nộp: 28/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06234	20/02/2024
4-2024-21222	15/05/2024

Bên chuyển nhượng: THƯỜNG VĂN PHÁT (VN)
71/10C Phùng Tá Chu, phường An Lạc A, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH SÁNG THANH VY (VN)
D6/37D Kinh A, ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 110582/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00450 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49600	16/10/2024

Bên chuyển nhượng: HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District,
Xiamen, Fujian, China

Bên được chuyển nhượng: GU ZHAO (CN)
Unit 802, No.90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen
City, Fujian, China

Thông báo số: 110583/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CD4-2025-00451 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-31313	09/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV DEJI VIỆT NAM (VN)
44/11/7 đường số 12, phường Trường Thọ, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DEJI HUIJITA VIỆT NAM (VN)
Căn hộ LE-04.29, Lexington Residence, 67 đường Mai Chí
Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 110584/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00452 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-40458	27/08/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV DEJI VIỆT NAM (VN)
44/11/7 đường số 12, phường Trường Thọ, thành phố Thủ
Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DEJI HUIJITA VIỆT NAM (VN)
Căn hộ LE-04.29, Lexington Residence, 67 đường Mai Chí
Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

Thông báo số: 110595/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00264 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12032	26/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ DANIS GROUP (VN)
Tầng 2, số 28 đường Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DAL (VN)
Tầng 2, số 28 đường Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 449 TẬP A – QUYỀN 3 (08.2025)

Thông báo số: 110776/TB-SHTT.IP, ngày 30/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2025-00604 Ngày nộp: 27/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11873	31/03/2023

Bên chuyển nhượng:

NGUYỄN HẢI LINH (VN)

119 Bình Long, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng:

TAN HUI (CN)

Room 2004, Building 6, Block 3, Vanke Cloud City, Humen Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

Thông báo số: 112040/TB-SHTT.IP, ngày 31/07/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CD4-2024-01112 Ngày nộp: 09/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-42401	06/09/2024

Bên chuyển nhượng:

NGUYỄN KHẮC TRUNG (VN)

Tổ 6, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

CÔNG TY TNHH THỜI TRANG MIV (VN)

31, đường kênh N3, ấp Cây Xoài, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

PHẦN IV

ĐÍNH CHÍNH

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn Địa lý và Nhãn hiệu Quốc tế

Đối tượng cần đính chính:

Đơn đăng ký nhãn hiệu số: 4-2023-34268

STT	NỘI DUNG ĐÍNH CHÍNH	SAI LÀ	ĐÚNG LÀ
1	Danh mục sản phẩm/dịch vụ	Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) trái cây tươi.	Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) trái dừa xiêm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam

ĐT: 024. 38583069

Fax: 024. 38588449